

TRIỆU
HUẤN

tiểu thuyết tình báo

TẬP MỘT

SÀO ĐEN



Sach.info



SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 1: Khúc Nhạc Đạo Đầu

Vừa hành quân từ Điện Biên Phủ về Phan Lương nghỉ ngơi được vài ngày thì đồng chí đại đội trưởng gọi tôi lên gặp riêng. Anh nói:

- Cấp trên có lệnh điều cậu đi nhận công tác mới. Mình cũng chưa biết nội dung công việc, nhưng mình cứ chúc cậu gặp nhiều may mắn. Chỉ có điều là cả trung đoàn ta trên chỉ gọi mình cậu, do đó cậu cũng không nên nói rộng chuyện này cho ai. Chia tay anh em thì cậu cứ nói ra được chuyển sang đơn vị khác.

Việc điều động quả bất ngờ với tôi. Thật tình tôi luôn luôn bị ám ảnh về thành phần giai cấp của của mình, khó mà có thể nhận được một sự tin nhiệm lớn lao. Tôi biết có một số con em địa chủ lúc đó buộc phải rời khỏi quân đội. Một số tuy là rất ít có vấn đề đối với nông dân được trả về địa phương để đối chứng với cuộc đấu tranh giai cấp. Phải chăng tôi cũng thuộc loại này? Tôi thấy tâm hồn mình u tối lại. Nhưng rồi lý trí cũng đánh thức tôi. Khi ở nhà tôi hầy còn trẻ đã làm nên tội lỗi gì. Hơn nữa vùng quê tôi còn trong địch hậu, chưa có cải cách ruộng đất. Như vậy làm gì có chuyện nông dân đòi tôi về. Thế là tôi lại yên tâm vui vẻ lên đường.

Tôi nhớ mãi hôm chia tay đồng đội. Anh em nhìn tôi lưu luyến, nhưng cũng có những cặp mắt chứa đựng những dấu hỏi im lặng. Đã vào sinh ra tử với nhau ngoài mặt trận, đã chân thành với nhau trong chính quân chính trị thì mỗi thiện cảm với nhau cũng đã được xây dựng bền vững. Chúng tôi ôm nhau xúc động. Tôi ra đi một mình không ai đưa tiễn. Chỉ khi lên đến Phòng chính trị sư đoàn đồng chí trợ lý cán bộ mới đưa cho tôi giấy tờ và một bức thư nhỏ. Tôi mở ra đọc vội. Bức thư chỉ vắn vắn có mấy dòng:

Cháu Phan Quang Nghĩa.

Mẹ cháu ốm. Cậu xin phép cho cháu về thăm, tiện chuyển về Khu Ba công tác. Cậu chờ cháu ở xóm Trung xã Hoàng Văn Thụ, Đại Từ - Thái Nguyên. Cháu phải thu xếp nhanh, cậu sợ không kịp.

Cậu của cháu - Nguyễn Hữu Đức

11 tháng 6 năm 1954

Thì ra câu chuyện chỉ có thế. Tôi vừa mừng vừa lo cho mẹ tôi. Không hiểu tại sao cậu Đức lại biết tôi hành quân về mà xin cấp trên cho tôi nghỉ phép. Câu chuyện đơn giản thế mà đại đội lại không thông báo cho tôi rõ ràng? Tại sao tôi lại phải mang toàn bộ tư trang và tấm giấy phép lại kèm theo cả giấy chuyển cung cấp về P.46? Khi tôi chưa thể lý giải được những sự kiện trên thì ký ức về người cậu họ lại dần dần tái hiện trong tôi lọc qua những lớp bụi thời gian mờ ảo.

Cậu Đức là em họ xa của mẹ tôi. Là người có học hành đỗ đạt nên cậu nổi bật trong số những người thân bên ngoại. Quê mẹ tôi ở xa nên từ nhỏ tôi chỉ về thăm vài lần và cũng chưa được gặp cậu. Nhưng lần nào về tôi cũng được nghe họ hàng nói về cậu. Mười hai tuổi đầu cậu đã học xong những bộ sách chữ nho Luận ngữ, Mạnh Tử, Đại học, Trung Dung... dày cộp mà nhiều người khác sôi kinh nấu sử từ thuở thiếu thời tới lúc vợ con đàn đống mà vẫn chưa thông hiểu chữ nghĩa của Thánh hiền. Gia đình thấy cậu

sáng dạ và cái chữ Nho cũng đến thời mạt vận nên quyết định cho cậu theo tân học. Nhà ông bà nghèo nhưng cả họ xúm vào giúp đỡ, cậu được ra tỉnh theo việc đèn sách và cậu đã không phụ lòng cha mẹ. Tám năm sau cậu kiếm được cái bằng "đáp-lôm", làm rạng danh tổ tông làng xóm. Cậu không tiếp tục học nữa mà đi kiếm việc làm. Nhưng hình như cậu cũng không gặp may vì tuy chí thú như vậy cậu cũng chẳng đưa được đồng nào về nuôi dưỡng mẹ cha, đền ơn họ mạc. Năm 1944 không còn ai gặp cậu. Người đồn cậu bị vào tù, người nói cậu trốn đi Xiêm. Năm 1945 cách mạng thành công mọi người mới vỡ lẽ là cậu theo Việt Minh lên chiến khu hoạt động. Tôi đã tưởng tượng ra cậu và luôn luôn tự hào qua những giai thoại về cậu được bà con kể lại. Mãi tới sau ngày kháng chiến toàn quốc, trong một lần đi công tác cậu mới tạt qua thăm gia đình chúng tôi. Tôi được nhìn cậu lần đầu trong bộ ka ki màu vàng của Vệ quốc quân, một khẩu súng ngắn đeo lệch bên sườn, một chiếc thắt lưng tổ ong to bản "rất đúng mốt" vào những năm 47, 48. Mẹ tôi rất kiêu hãnh về người em họ của mình, đặc biệt khi cậu ngồi nói chuyện về thời sự đất nước và quốc tế trước đám cử tọa gọi là am hiểu nhất của cánh nội chúng tôi. Tôi thấy trái tim mình tràn đầy lòng yêu nước, và nếu như lúc này người ta chấp nhận cho tôi đứng dưới lá Quân kỳ thì tôi sẽ không bao giờ lùi bước trong những trận đánh đầu rơi máu chảy. Đêm hôm đó hai cậu cháu tôi nói chuyện với nhau đến khuya. Tôi ngờ ý xin đi theo cậu nhưng cậu chê tôi còn nhỏ quá. Cậu khuyên tôi cố gắng học hành, sớm muộn nguyện vọng của tôi sẽ được thực hiện. Từ đó thỉnh thoảng tôi có thư từ qua lại với cậu theo nhiều địa chỉ.

Năm 1949 giặc Pháp đánh ra đồng bằng, tôi phải bỏ dở học hành phiêu bạt vào Thanh Hóa và xin tòng quân. Tôi viết thư báo tin cho cậu và mong đợi thư trả lời. Nhưng từ đó đến nay tôi mới nhận được mấy dòng ngắn ngủi của cậu. Tôi mong mỗi tối gặp cậu để kể cho cậu nghe những chuyện chiến đấu của tôi ở Điện Biên mà tôi tin là cậu tôi sẽ rất vui mừng.

Chỉ một ngày mà tôi cuốc bộ từ Phan Lương đến Đại Từ. Đôi chân của tôi tỏ ra thiện nghệ và ngoan ngoãn. Tôi phải lần theo địa chỉ trên và đến được nơi tiếp nhận. Khi tôi đưa mẫu giấy ra, chị thường trực vui vẻ nói với tôi:

- Anh Đức chờ chú mấy bữa nay rồi. Anh cứ lo là chú đã chuyển đi đơn vị khác. Tối nay chú cứ nghỉ đây. Tôi gọi điện và báo tin. Sớm mai thế nào cậu cháu cũng được gặp nhau.

Chị bảo người chuẩn bị cơm nước và chỗ ngủ tôi rồi xách đèn đi gọi điện thoại. Bữa cơm tối đó rất ngon miệng tuy chỉ có một đĩa măng luộc và mẩu thìa muối vừng. Cứ nghĩ đến chuyện sắp được cùng cậu về quê thăm mẹ, lòng tôi lại phơi phới. Tôi mắc màn và nghĩ bụng đêm nay sẽ ngủ một giấc quên hết để phục hồi lại cái năng lượng cuốc bộ hơn năm mươi cây số thì có tiếng bước chân người và ánh đèn pin từ phía ngoài.

- Nghĩa đây à, cậu mong mãi?

- Cậu! Cháu đây ! - Tôi chạy ra đón cậu. Ánh đèn sáng lên khuôn mặt vui vẻ và nhiệt tình của cậu.

- Lớn quá! Đúng là một chiến sĩ Điện Biên Phủ! Cơm nước rồi chứ? Thôi cuốn màn lại, vào trong kia cậu cháu ta nói chuyện cho vui - Cậu quay lại phía chị thường trực - Chúng tôi vào K2 ngay bây giờ.

Cậu giúp tôi đeo chiếc ba lô nhẹ tênh lên vai. Dưới ánh đèn pin tôi theo cậu tôi đi một đoạn đường rừng chừng hai cây số thì đến một căn nhà lá của cơ quan. Một căn nhà đơn độc nằm giữa một vùng rừng rậm bao la. Một người, có lẽ là bộ đội, đã chờ sẵn.

- Báo cáo, tôi đã thu xếp đầy đủ.

- Tối nay tôi cũng ngủ đây - Cậu nhìn cái ca và chiếc bị đông đặt trên bàn - Có nước nóng đây chứ?

- Dạ, có cả trà nữa ạ.

- Thế là đủ rồi, đồng chí có thể về bên A3 được đấy.

Anh bộ đội gật đầu chào nghiêm chỉnh rồi đi luôn.

Tôi thấy một cái màn buông sẵn trên sạp nứa. Cơ quan kháng chiến mà cũng có màn đôi. Nếp sống của lính gây cho tôi một cảm giác là lạ và mới mẻ.

- Cháu ra rửa chân tay đi.

Cậu tôi bấm đèn cho tôi ra suối. Dòng nước mát làm cho tôi tỉnh táo và dễ chịu. Chúng tôi trở về và hai cậu cháu ngồi đối diện nhau trước một chiếc bàn con kê bằng nứa. Một ngọn đèn nhỏ có chụp phòng không tỏa một vòng sáng hẹp trên bàn. Cậu rót nước ra hai chiếc ca.

- Uống nước đi rồi cậu cháu ta nói chuyện.

Cậu nhìn thẳng vào cặp mắt tôi và tôi cũng nhận thấy tia sáng lấp lánh của đôi mắt cậu ánh lên từ trong khoảng tối của chiếc chao đèn.

- Chắc là cháu mệt lắm nhỉ? Đi bộ năm mươi cây số một ngày là giỏi lắm. Lẽ ra là để cháu nghỉ nhưng cậu cháu ta đều ít thời gian quá. Cháu vui lòng nói chuyện với cậu độ một tiếng nhé. Sau đó cháu sẽ ngủ hay nằm suy nghĩ tùy cháu.

- Vâng, cháu có thể nói chuyện với cậu đến sáng. Cái mệt này có thấm đâu so với những đêm hành quân chiến đấu ngoài mặt trận. Xin cậu hãy tin là cháu đã trở thành người chiến sĩ thực thụ rồi chứ không mềm yếu như một cậu học sinh nữa đâu.

- Tốt! À hỏi đó cháu học đến đâu thì bỏ?

- Cháu học hết đệ nhị ở Khu Ba. Vào Khu Bốn học tiếp đệ tam được vài tháng là cháu đi bộ đội.

- Hỏi đó có học tiếng Pháp, tiếng Anh không?

- Dạ... một tuần chỉ có bốn tiết sinh ngữ.

- Cháu còn nhớ được chút nào không?

- Dạ... Cháu cũng chưa kiểm tra lại. Chắc là bập bôm lắm. Vì trong kháng chiến môn này không được coi trọng.

- Đúng như vậy - im lặng một phút, cậu hỏi tôi với vẻ mặt rất nghiêm trang - Cậu đang muốn kéo chán về công tác với cậu, cháu thấy thế nào?

Tuy chưa biết cậu làm công việc gì tôi vẫn hồ hởi đáp:

- Cháu mừng quá chứ ạ. Được công tác gần cậu thì con gì bằng, cháu chỉ sợ là cháu không đủ khả năng thôi.

Tôi trả lời không do dự, với tất cả tấm lòng chân thành của mình.

- Tất nhiên là công việc đòi hỏi phải có một trình độ nhất định. Nhưng tiêu chuẩn cao nhất là sự trung thành.

- Cái đó thì cháu có đủ, xin cậu hãy tin ở cháu - Tôi biểu hiện tiếng nói của mình kiên quyết như một lời thề - Trong thư cậu nói mẹ cháu bị ốm, sao cậu biết được tin đó? Không biết đến nay sức khỏe mẹ cháu ra sao?

- À, đó là chuyện cũ. Cách đây bảy tháng cậu có nhận được thư của Huệ (Huệ là chị ruột tôi). Huệ nói mẹ cháu bị đau thấp qua loa, nhưng chắc là không quan trọng lắm - Cậu mỉm cười - Mấy dòng cậu viết cho cháu không có ý nghĩa gì về nội dung. Cậu không muốn ai biết công việc của cậu cháu mình, và cậu mong cháu về đây ngay để hỏi cháu xem cháu có thích công việc của cậu giao cho không?

- Việc gì thế cậu?

Tính tò mò của tôi bị kích thích ghê gớm. Tôi nhìn thẳng vào cặp mắt của cậu để dò đoán nhưng tôi chỉ thấy sự trầm lặng nghiêm trang. Trước khi nói công việc cụ thể, cậu cần nói cho cháu nghe một số tình hình... Cháu ở Điện Biên về chắc cháu đã tận mắt thấy chiến thắng to lớn của ta?

- Vâng, thật là vĩ đại. Cháu cứ nghĩ là mình thật may mắn được tham dự trận đánh lịch sử này từ đầu đến cuối. Đó là một vinh hạnh không phải ai cũng có được.

- Tầm vĩ đại của nó còn vượt xa những cái cháu nhìn tận mắt ở chiến trường. Tình hình đã dẫn đến những bước ngoặt lớn của lịch sử. Thua trận này quân Pháp có thể sẽ phải đau đớn lựa chọn những giải pháp trên bàn hội nghị những giải pháp mà từ trước đến nay họ luôn luôn khước từ. Như cháu thấy đây cuộc đàm phán Giơ-ne-vơ đang đi đến những bước rất quan trọng và tế nhị. Về phía ta bao giờ cũng phải chuẩn bị cho cả hai khả năng. Nếu giới hiếu chiến còn thao túng được chính trường nước Pháp đi theo cây gậy chỉ huy của Mỹ thì cuộc chiến tranh còn kéo dài và chúng còn phải nhận những thất bại quân sự lớn hơn. Nhưng nếu ý nguyện hòa bình của nhân dân Pháp thắng thế, phe chủ hòa nắm được quyền lực thì sẽ đi đến một thỏa hiệp. Tất nhiên do tương quan lực lượng như hiện nay, một hiệp định hòa bình nếu có cũng chưa cho phép ta giành được thắng lợi hoàn toàn. Cuộc đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc còn phải tiếp diễn trong một điều kiện mới. Sẽ có hai vùng tập kết quân đội và dĩ nhiên cũng sẽ là hai vùng khác nhau về chế độ và ảnh hưởng chính trị. Trong khi chờ đợi thống nhất đất nước, cuộc đấu tranh trong vùng quân Pháp kiểm soát sẽ rất gay go và quyết liệt. Nếu chúng ta không có sự chuẩn bị trước thì địch sẽ giành được lợi thế trên những phạm vi bỏ trống đó. Đây là cậu chưa nói đến có thể tình hình còn diễn biến theo những chiều hướng khác phức tạp hơn. Vì ngay từ lúc này Mỹ đã cố ngăn chặn con đường đi đến giải pháp thì sau này biết đâu thừa lúc Pháp suy yếu chúng sẽ nhảy vào để tiếp tục nắm bọn Việt gian chống lại sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Về cả hai phía, một mặt trận mới đang tăng cường. Mặt trận trầm lặng đang dồn nén những sức mạnh ghê gớm và nó sẽ nổi bật lên sau khi tiếng súng chiến tranh chấm dứt. Cậu được cấp trên giao cho nhiệm vụ này. Dĩ nhiên là chỉ trên một lĩnh vực, một địa bàn nào đó. Cậu cũng cần có một đội quân, tuy nó không đông như những tiến đoàn, trung đoàn nhưng mỗi người lính ở đây đòi hỏi phải có một sự tự nguyện, một ý chí kiên định, một khả năng tự chủ rất lớn, cháu có biết không?

- Cháu biết.

- Tôi xúc động trả lời. Tuy tình hình khẩn trương, không thể chiêu binh mãi mã ào ạt được. Cậu phải chọn từng người. Mỗi người thích hợp với một vai nhất định. Cậu bỗng nghĩ đến cháu. Hoàn cảnh của cháu có những mặt thuận lợi hiếm có. Liệu cháu có muốn đứng trong đội ngũ của những chiến sĩ đó không. Cậu chưa đòi hỏi cháu trả lời ngay. Cháu cứ suy nghĩ kỹ đi. Nhưng khi đã tự nguyện thì vì danh dự của một tình báo viên, cháu sẽ chấp nhận tất cả mọi thử thách và tuyệt đối trong thành với sự nghiệp cách mạng.

- Ngay giờ phút này xin cậu hãy ghi tên cháu vào đội ngũ. Cháu không phải suy nghĩ lâu làm gì. Cháu hoàn toàn vui sướng được nhận nhiệm vụ này. Nó lôi cuốn cháu không phải vì những pha ly kỳ mạo

hiếm mà là cống hiến cho sự nghiệp cách mạng. Cháu biết nó không dễ dàng và có thể phải hy sinh cuộc sống. Nhưng cháu tự nguyện. Nếu có phải tuyên thệ, cháu xin sẵn sàng.

Giọng nói sôi nổi nhiệt tình và có vẻ bông bột của tôi khiến cho cậu phải đặt hai bàn tay lên đôi vai tôi như cố nén những xúc cảm của tôi cho nó trở về với sự suy ngẫm của lý trí.

- Cháu không phải tuyên thệ, nhưng sự tự nguyện của cháu cũng thiêng liêng như một lời tuyên thệ. Kẻ hèn nhát có tuyên thệ cả ngàn lần gặp gian nguy họ vẫn phản bội. Danh dự của cháu đáng bảo cho sự trung thành. Cháu hăng hái như vậy là rất tốt. Nhưng cậu tin là cháu chưa hình dung công tác này một cách đầy đủ đâu. Cháu sẽ phải sống giữa bầy sói, tự mình chèo chống. Cháu sẽ phải bước vào một cuộc đời đối lập với chính mình. Phải tuân theo những quy tắc nghiêm ngặt, phải có kỷ luật tự giác cao, phải vững vàng trước mọi cám dỗ về linh hồn lẫn thể xác. Phải chịu cảnh cô đơn của một người trên hoang đảo giữa biển người chứ không phải là biển nước. Tất nhiên cháu cũng sẽ có những phút giây hạnh phúc mỗi khi hoàn thành nhiệm vụ nhưng niềm vui này không dễ đem chia sẻ cùng ai. Cháu vẫn sẽ vô danh với chiến công của mình. Vinh quang của người chiến sĩ tình báo là vàng sáng không ai nhìn thấy được. Thậm chí họ còn phải chịu đựng cả sự phỉ báng của những người thân yêu chân chính.

- Cháu xin chấp nhận tất cả để đổi lấy niềm tin của cậu, đổi lấy sự tin nhiệm của Tổ Quốc.

- Cậu nảy ra ý định tuyển chọn cháu cũng đã là biểu hiện niềm tin của cậu. Dưới con mắt của một số đồng chí, cháu xuất thân từ giai cấp đối kháng đã gây cho anh em một số e ngại. Nhưng cậu hiểu cháu. Cậu tin ở lòng yêu nước, yêu cách mạng của cháu, ở một con người đã được tôi luyện trong chiến đấu. Cháu lại có một hoàn cảnh đặc biệt để tiến hành công tác này. Cậu hy vọng là cháu có thể chứng minh cho các đồng chí của cậu thấy nỗi phân vân của họ là vô nghĩa.

- Cháu sẽ chứng minh dù phải bằng cái chết.

- Không phải bằng cái chết mà bằng những chiến công. Tổ Quốc đòi hỏi ở mình chiến công chứ không phải là cái chết.

Cậu giải thích cho tôi hiểu rằng đưa một chiến sĩ tình báo tới địa bàn tác chiến là rất công phu. Nếu phải một đổi một thì cũng coi như thất bại. Phải bảo toàn lực lượng. Không thể khinh xuất trong mọi tình huống chưa cần thiết nhưng lại phải biết mạo hiểm trong những đột biến của thời cơ - Cậu tôi chuyển sang chuyện gia đình:

- Lâu nay cháu có biết tin tức gì của anh Ân cháu không?

- Không ạ. Suốt từ đầu năm 1948 anh cháu vào thành và biệt tin.

- Bây giờ Phan Quang Ân không còn hành nghề luật sư nữa. Anh ta chuyển sang hoạt động chính trị rồi.

Vừa nói cậu vừa rút trong xác cốt ra một tập báo cắt vụn, ghim lại thành một tập hồ sơ.

- Đây là những diễn văn, những tuyên ngôn của anh ta. Nhưng thôi, để sáng mai cháu hãy xem. Ân tự xưng là không đảng phái nhưng anh ta đã bắt tay với nhiều tên đầu đảng phản động. Bọn này đang tập hợp lực lượng để thành lập một liên minh chống cộng rộng lớn nhất. Anh ta viết nhiều bài công kích chính sách của Pháp, nhưng hành động cụ thể anh ta tìm kiếm chỗ dựa ở Mỹ, ve vãn một số giới cực đoan hiếu chiến theo đuổi chủ trương đánh đến cùng.

Lướt qua vài mảnh báo, tôi nhận ra ngay chân dung ông anh tôi trong những giảng đường, những diễn đàn, trong những buổi tiếp tân và nhét phòng trà chính trị. Hình ảnh đó làm tái hiện lên cả một thời

quá khứ của gia đình tôi.

Cha tôi là một trong những sĩ tử cuối cùng lều chõng đến trường thi để tìm kiếm công danh trong cái thời kỳ suy đồi của nho học. Ông đỗ cử nhân trong thập kỷ đầu của thế kỷ này và được bổ làm huấn đạo. Sau năm năm, ông được thăng tri huyện, cái cấp thấp nhất trong ngạch quan trường thời phong kiến. Vốn xuất thân từ con nhà bình dân, cha tôi là một người giản dị, dễ yên phận và thỏa mãn. Trong cảnh đất nước nô lệ, viên quan huyện xuất thân từ nho học không được chính phủ bảo hộ ưu ái. Nhiều vị đồng môn, đồng khoa với cha tôi có tác lòng tiết tháo đã đi theo tiếng gọi cứu nước của các cụ Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh... Cha tôi, thời trai trẻ có ảnh hưởng một phần và nghe đâu đã có lúc gần bó với phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục. Nhưng chỉ qua một đợt khủng bố là ông không còn can đảm để kiên định lý tưởng của mình nữa. Ông nằm im, an phận thủ thường và ít lâu sau về hưu sống ở quê nhà với số lợi tức nho nhỏ kiếm từ dăm mẫu ruộng.

Cha tôi có hai vợ. Bà cả chỉ sinh được một người con trai. Đó là anh Phan Quang Ân của tôi. Bà cả mất cha tôi nói lấy bà kế và sinh được thêm lại người con: chị Huệ tôi và tôi. Lúc ấy cha tôi tuổi tác đã cao, bỗng lộc đã cạn. Chẳng bao lâu cha tôi mất. Đó là vào năm 1938 khi tôi mới lên sáu tuổi. Theo phương ngôn: "Giấy rách giữ lấy lề", gia đình tôi rất chăm chú tới sự học hành của con cái. Anh tôi vẫn trọ học ở Hà Nội và anh đã leo lên các bậc thang kiến thức rất đều đặn. Giống cha tôi thuở xưa, anh rất chăm chỉ, cần cù và năm 1943 anh đỗ cử nhân. Là con chồng, nhưng anh tôi luôn luôn nhận được sự chăm sóc rất tận tình của mẹ tôi người di ghê mà anh quý như mẹ đẻ. Lẽ ra anh cũng được bổ tri huyện nối nghiệp cha, nhưng trong những năm chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình chính trị rất sôi động: gia đình tôi không muốn anh bước chân vào chốn huyện đường làm gì. Anh đã thụ giáo nghề luật sư và mong mỗi sau này mở một văn phòng bào chữa.

Một bước ngoặt quan trọng của đời anh có lẽ là sự kiện anh lấy vợ.

Đầu những năm bốn mươi hoàn cảnh gia đình tôi cũng không dư dật lắm. Tuy có mấy mẫu ruộng nhưng cùng một lúc nuôi ba anh em đi trọ học ở Hà Nội mẹ tôi cũng phải rất chật vật. Gạo, tiền hàng tháng đều có ngữ. Anh tôi phải chủ trì sự chi tiêu đèn sách cho cả ba anh em. Để đỡ túng bấn, anh tôi phải tính kiếm thêm chút ít. Buổi tối, anh tôi chạy theo mấy "cua prê-xép". Nhà giàu thời đó thường thích thuê sinh viên đến dạy thêm cho con cái. Nhờ bạn bè mách bảo, anh tôi thường không thiếu công việc. Anh tôi là một người khỏe mạnh, đẹp trai, học giỏi có tiếng. Tuy ăn mặc không có gì sang trọng lắm, nhưng bao giờ cũng sạch sẽ gọn gàng. Một cô nữ sinh con nhà giàu đã "cắm" anh tôi. Lúc đó tôi còn nhỏ chưa hiểu rõ chuyện này. Tôi chỉ thấy đôi lần có chiếc xe Rơ-nô màu sữa đến đón anh tôi hoặc đưa anh về nhà. Những năm chiến tranh, ết xăng rất thiếu. Chỉ có những nhà giàu làm mới chạy xe ô tô nhà. Dùng ô tô để đi đón gia sư thì lại càng là chuyện đặc biệt. Vì vậy chúng tôi đều rất tự hào về anh của mình. Rồi có một lần bất chợt cô học sinh của anh tôi đến thăm chúng tôi. Hơn chục năm đi qua rồi mà cái ngày vui vẻ ấy vẫn còn in đậm trong ký ức của tôi. Chị bước xuống xe trong bộ quần áo dài trắng muốt, đôi giày cũng trắng. Mái tóc dài làm nổi bật khuôn mặt hồng hào xinh đẹp của chị. Anh tôi lúng túng đến tội nghiệp trước cái cảnh lộn xộn chật chội của căn buồng ở chung của ba anh em. Một cái bàn học tròn kê sát vào chân tường. Những chồng sách vở đầy bụi bám cao ngất ngưỡng tới tận đỉnh màn. Bộ com-plê cũ được che bằng một tờ báo treo trên mắc. Tường vôi vàng lờ ố từng mảnh lớn. Những cái hòm đen như quét hắc ín kê ngay trên đầu giường. Mấy cái ghế đầu mỗi cái một kiểu, và ngay đến những cái chén vàng cặn nước chè cũng không trọn bộ. Nhìn bộ quần áo trắng tinh của chị, anh tôi không biết mời chị ngồi đâu. Cuối cùng chị cũng ghé xuống thành giường. Chị chia quà cho chúng tôi, những gói kẹo sô-cô-la mà con nhà nghèo ít khi được nếm. Và chẳng bao lâu chị đã là chị dâu của chúng tôi.

Đám cưới của anh tôi cũng là một sự kiện lớn trong vùng quê tôi. Đó là vào cuối năm 1944 khi anh tôi vừa giành được tấm văn bằng luật học. Đón dâu về làng với một đoàn xe mười chiếc thì thật là chưa từng có. Nhà trai chúng tôi chẳng có gì nhưng đám cưới vẫn linh đình. Ông bà thông gia hào phóng đã

đưa cho anh tôi mọi khoản chi cần thiết. Cô dâu về đến nhà chồng chỉ ở lại ba tiếng. Sau khi tể tợ hồng, xe hoa lại đưa cặp vợ chồng trẻ về thành phố. Đã có một ngôi nhà riêng dành cho họ trong tuần trăng mật.

Lớn lên tôi mới hình dung nổi sự giàu có của gia đình ông bố vợ anh tôi. Ông Cụ Phách là chủ của nhiều cửa hiệu buôn ở Hàng Ngang, Hàng Đào. Chủ hãng vận tải Phúc Lợi chiếm nửa cổ phần trong công ty thủy vận Long Vân, giám đốc công ty xuất nhập khẩu hàng tơ lụa, chủ nhà in Viễn Đông... ông là một nhà kinh doanh giàu kinh nghiệm. Ông thành công trong nhiều áp phe lớn, đánh gục nhiều đối thủ một cách nhẹ nhàng và... cao thượng như người ta thường nói. Ông muốn có một luật sư trong nhà để lo liệu những khía cạnh pháp lý trong kinh doanh. Ông đã chọn anh tôi một cách hài lòng và không chút tính đến sự chênh lệch về tài lực giữa hai gia đình. Ông cũng có về chơi nhà tôi một lần. Ông trèo cây hái quả, ngồi bệt xuống cầu ao câu cá, xuống bếp tán chuyện vui với mọi người trong nhà và tuyệt nhiên không bao giờ khoe mẽ sự giàu có của mình. Đó là một con người ngoài năm mươi tuổi, rất thực tế và am hiểu nhiều lĩnh vực, năng động trong mọi hoàn cảnh.

Cách mạng tháng Tám thành công, anh tôi cũng vui sướng hòa mình vào dòng người biểu tình, hô đến khản cổ những khẩu hiệu Độc lập, Tự do, Dân chủ, nhưng chỉ sau cái lừ mắt của ông bố vợ, anh đã tách mình khỏi hơi thở của dân tộc. "Chờ xem tình hình ngã ngũ ra sao đã. Cái đám người ồn ào hò hét như thác lũ đó không mạnh lắm đâu! Chỉ vài loạt liên thanh, mấy chục cây thịt đổ ra đấy là chạy như vịt cả thôi. Hãy đợi xem Việt Minh có võ khí gì và cường quốc nào đứng sau họ". Ông ta lấy kinh nghiệm trong những cuộc chống bãi công và những hành động khủng bố trắng làm cơ sở cho sự xét đoán. Anh tôi nửa tin ông bố vợ, nhưng nửa bị phong trào yêu nước lôi kéo đã trở nên hoang mang. Còn tôi và chị Huệ tôi thì vô tư hơn, chúng tôi ủng hộ cách mạng hết mình.

Ngày 23 tháng 9 năm 1945 Pháp khởi hân ở Sài Gòn. Được quân Anh yểm trợ, chúng đã chiếm nhiều vị trí trong thành phố.

Quân Tưởng vào Bắc vĩ tuyến 16 giải giáp quân Nhật. Đi theo chân bọn Tàu là các phần tử Việt Nam quốc dân Đảng do Nguyễn Hải Thần cầm đầu, chúng đòi chia xẻ thắng lợi và mưu toan tiếm đoạt quyền hành. Những sự kiện trên củng cố sự hoài nghi của anh tôi.

Năm cách mạng cũng là năm nạn đói và dịch bệnh hoành hành dữ dội. Hai chị em tôi vẫn ở căn buồng cũ gần chùa Am. Hàng tuần anh tôi lại thăm và cho tiền khi chúng tôi thiếu thốn. Mặc dù rất quý anh, nhưng mẹ tôi không cho phép chúng tôi nhờ vả gì bên nhà thông gia vì sợ bị người ta khinh.

Nhà chúng tôi liền tường với một vị trí của quân Tàu. Một buổi sáng tinh dậy, tôi thấy một gói gì lộp lờ trong chậu nước gạo, thì ra một tên Tàu ô nào đó đại tiện vào giấy gói lại và ném sang. Chờ chúng tôi lôi cái gói giấy ở thùng nước gạo ra, mấy tên Tàu mới lộ đầu ra cửa sổ gác nhà tám mái cười hô hô. Tôi nhìn lên thất mẫn cái đầu trọc. Trước sự căm giận của chúng tôi, bộ mặt của những tên đó càng nhăn nhờ khả ố.

Tôi kể lại chuyện trên làm anh tôi lo sợ. Chị Huệ tôi lúc đó cũng đã mười sáu tuổi. Sống bên bọn lính ngoại quốc tôi tị tị này lành sao lường trước được mọi sự nguy hiểm. Anh tôi quyết định để chúng tôi tạm lánh về quê chờ cho cái thời buổi nhiễu nhương này qua đi.

Từ ngày đó chúng tôi xa nhau. Kháng chiến toàn quốc bùng nổ không thấy anh tôi trở về. Có người gặp anh tản cư với gia đình vợ sang bên Hưng Yên và đầu năm 1948 họ lại kéo nhau về Hà Nội. Sự thay đổi thái độ chính trị của anh tôi sau đó ra sao tôi không rõ.

- Nghĩa này cậu định cho cháu về với anh cháu. Trước mắt, trong vài năm tới cháu chưa phải làm công tác gì lớn. Cháu cần phải học hành thật tốt và tìm cho mình một chỗ đứng trong đội ngũ sĩ quan

địch. Lúc đó cháu sẽ giúp được nhiều cho cách mạng. Đây là một nhiệm vụ đòi hỏi phải kiên nhẫn mai phục, không thể vội vàng được.

- Vâng. Cháu chỉ muốn là trong thời gian đó, tuy chưa được giao việc nhưng cháu vẫn có được mối liên hệ chặt chẽ với tổ chức. Cháu sợ sự cô đơn hơn là sợ kẻ thù.

- Sẽ có một mối liên hệ rất chặt chẽ với tổ chức. Một mối liên hệ khăng khít và tề nhị đến mức mà cậu lo là cháu sẽ không dám chấp nhận.

Cậu mỉm cười nhìn tôi. Nụ cười khó hiểu càng kích thích tính tò mò của tôi.

- Xin cậu cứ nói. Cháu sẽ chấp nhận mọi giá để hoàn thành nhiệm vụ.

- Mọi chuyện sẽ chỉ được nói vào lúc thích hợp. Công tác này không thể nóng vội được. Cháu chỉ được phép biết những điều cần thiết vào một thời điểm chín muồi. Ngay cả cậu cũng vậy thôi. Đó là nguyên tắc của nghề nghiệp. Trong công tác tình báo, một việc giao cho A nay rút lại thì khi giao cho B phải dùng kế hoạch khác, dù rất tin A.

Câu chuyện giữa tôi và cậu tôi buổi tối hôm đó tuy ngắn ngủi nhưng nó chứa đựng rất nhiều chủ đề. Cách trình bày sáng tỏ của cậu làm cho tôi nhận thức được nhanh chóng và nó còn kích thích khát vọng của tôi rất mạnh mẽ. Tôi muốn cậu nói nhiều hơn nữa, nhưng cậu đã dừng lại.

- Cháu ngủ đi. Mệt rồi đấy. Cậu không làm quá chương trình đâu? Cháu sẽ chờ đón những điều mới mẻ ở ngày mai. Không được thao thức. Phải tập giữ cho thần kinh thăng bằng. Phải ổn định được tính cách thì mới bình tĩnh trong những tình thế đột biến.

Nói xong cậu ngủ luôn, còn tôi, cái mệt mỏi của một ngày đường bộ cũng không sao làm cho bộ óc tôi buồn ngủ. Tôi ôn lại toàn bộ câu chuyện buổi tối hôm đó. Tâm hồn tôi lang thang trong ký ức của tuổi thơ... Tôi chĩa dần đi trong giấc ngủ chập chờn đầy mộng mị.

Sáng hôm sau, khi tỉnh giấc tôi đã thấy cậu đứng ngoài sân tập quyền. Tôi vội choàng dậy. Nắng sớm đã nhuộm vàng những ngọn núi cao. Thấy tôi, cậu hỏi ngay:

- Đêm qua cháu ngủ ngon chứ?... Thao thức à? Muốn làm chủ giấc ngủ của mình cũng phải tập đấy. Cậu định ngủ là ngủ, định thức là thức.

Nhìn xung quanh chỉ có rừng mênh mông, không thấy cơ quan của cậu tôi đâu ngoài ngôi nhà bé nhỏ trơ vơ này. Như đoán ra thắc mắc của tôi, cậu nói:

- Đây là căn nhà đặc biệt dành cho cháu đấy. Cơ quan còn cách đây khá xa. Trong thời gian trao đổi nhiệm vụ với cháu, cháu không được đi đâu xa. Tắm giặt dưới suối. Cơm nước có người mang đến. Cần gì cháu cứ nói với cậu. Ai hỏi chuyện cháu đừng nói gì về lai lịch của mình và công việc của chúng ta. Đó là nguyên tắc để đảm bảo an toàn lâu dài cho cháu. Cháu rõ chưa?

- Vâng ạ. Bây giờ cậu về trong cơ quan. Tám giờ cậu cháu ta lại làm việc. Năm phút sau có một anh đứng tuổi mang cơm nước ra cho tôi. Anh rất hà tiện lời nói nhưng lại hào phóng những nụ cười. Nghe giọng nói tôi biết anh là người Tây. Sau khi lo cho tôi mọi thứ, anh chào tôi ra về. Đúng tám giờ cậu tôi ra. Cậu mặc bộ quần áo màu gu, đội mũ lá, vai đeo cái xác cốt vải bạt. Tôi bỗng nhớ lại hình ảnh cậu trước đây bảy năm và thấy thật là khác biệt. Giá mà gặp nhau ngoài đường thì tôi khó mà nhận ra cậu. Việc đầu tiên trong buổi sáng hôm đó là cậu kiểm tra tôi về kiến thức văn hóa. Tôi còn nhớ rõ, tuy đã bỏ học ba năm: bài toán hình tôi chỉ làm trong mười phút. Liếc qua kết quả, cậu khen tôi là thông minh. Nhưng khi cậu dùng tiếng Pháp để hỏi chuyện thì tôi lúng túng quá. Cậu nói rất chậm và thể hiện cả ngữ điệu nhưng

tôi đỏ mặt lên và không sao trả lời được.

- Không hiểu gì à?

Tôi trả lời là có hiểu một số nhưng không sao trả lời nổi. Cậu mở cặp đưa cho tôi một cuốn Lecture 1 (Sách tập đọc) cũ kỹ. Cậu bảo tôi dịch bài "Tiếng súng trong rừng", tôi lại dịch thành "Ánh lửa trong rừng". Gập sách lại, cậu hơi thất vọng:

- Nếu cháu cố gắng lắm thì hai năm nữa mới có được bằng tú tài. Quân trường ba năm, xuất sắc ra hai mươi lăm tuổi cháu mới leo lên được cấp trung úy. Bao giờ "ông" lên được đại tá cho tôi nhờ!

Hai cậu cháu tôi ôm nhau cười. Nhưng rồi cậu nhún vai trở lại tư thế nghiêm nghị.

- Có cái ngẫu nhiên len lỏi qua hàng rừng cái tất nhiên. Biết thế nào được. Sẽ có những nguồn xúc tác khác giúp cháu nhanh đến đích.

Cậu tôi kết thúc chuyện kiểm tra văn hóa sau một giờ nhưng cậu bắt tôi chép đi chép lại bài thơ Auorel (Hùng đồng bài thơ của Paul Valery. Trong sách này chúng tôi không phiên âm một số tiếng nước ngoài những tên riêng Anh Pháp...) cho đến lúc thuộc lòng không sai một lỗi. Mãi tới lúc ra đi tôi mới biết đó là một chiếc khuôn đúc mười chia thoa thật mã khác nhau để tôi mang theo dùng cho hai mươi năm liên tục! Đó là mạch thần kinh duy nhất duy trì mối liên hệ hoàn toàn riêng biệt giữa tôi với tổ chức.

Trong những ngày ở biệt lập, ngoài cậu ra còn ba thầy giáo nữa đến dạy tôi. Các anh đến đúng giờ và chỉ nói đến các vấn đề chuyên môn đơn thuần, ít lời và chính xác. Tôi làm quen với tám loại máy ảnh trong đó có những loại cực nhỏ chuyên để sao tài liệu. Loại có ống kính tê lê chụp xa, loại chuyên dùng phim cực nhạy để chụp những động tử có tốc độ cao hay những nơi thiếu ánh sáng. Sau này tôi biết là những thứ đó đã rất lạc hậu so với kỹ thuật hiện đại, nhưng những nguyên lý của nó giúp tôi rất nhiều cho việc tiếp xúc với những khí tài tối tân hơn.

Một giáo viên dạy tôi về nguyên lý các máy thu phát vô tuyến, về một số mẫu máy hiện đang thông dụng trong quân đội viễn chinh Pháp. Bài học còn nhằm giúp tôi tự lắp được máy thu phát bằng linh kiện thương mại trên thị trường. Tôi phải tập đánh móc để biến ngôn ngữ mật mã thành tín hiệu vô tuyến. Thật là bù đầu rối óc về những thứ này vì thời gian quá ngắn.

- Vào nghề vừa làm vừa học - Cậu tôi nói - Đợt huấn luyện ngắn ngày cũng chỉ giúp cháu nắm được khái quát nội dung công việc. Các môn kỹ thuật phải có thời gian thực luyện. Thí dụ như bắn súng, võ thuật cháu phải tập hàng ngày. Phải dựa vào thao trường, xạ trường của địch mà tập. Ngay cả các môn ghi hình, thu âm, sao chép cũng đều có thể tận dụng phương tiện của địch mà học. Không ai một lúc giỏi ngay, nhất là những tình báo viên kiểu của ta không có một trường chính quy nào đào tạo họ.

Cậu ân cần củng cố niềm tin của tôi.

Rồi một bữa cậu đến báo cho tôi một tin rất quan trọng: Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương đã được ký kết và vùng tập kết của quân Pháp sẽ là Nam vĩ tuyến 17. Công việc của tôi sẽ đặc biệt khẩn trương. Chương trình học tập phải rút ngắn lại. Tôi được chụp ảnh, lặn tay và hoàn thành các loại giấy tờ cần thiết.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 2: Cặp Vợ Chồng Không Hôn Thú

Tôi nhớ đó là buổi sáng đầu thu rất đẹp. Không khí dịu mát. Những đợt gió may xào xạc làm lay động những đám bông lau trắng bạc bên bờ suối. Chương trình học tập của tôi đã kết thúc. Tôi mong mỏi đến cháy ruột công việc cụ thể mà cậu tôi sắp giao cho. Nhưng để chấp hành nguyên tắc và để cậu thấy tôi đã rèn luyện cho mình đức tính kiên nhẫn, khả năng chế ngự tình cảm, tôi đã cố giữ bộ mặt bình thản đến lạnh lùng. Và sự việc sẽ đến nó đã đến. Cậu tôi nhìn thẳng vào cặp mắt tôi hỏi:

- Cháu có chờ đón nhiệm vụ không?

- Thừa cậu có, cháu chờ mong từng giờ từng phút.

- Rất tốt. Hôm nay cậu có thể nói cho cháu công việc cụ thể. Cháu phải nhớ lấy từng chi tiết vì không có cái gì được ghi chép để đem theo đâu. Cháu sẽ là:

+ Một thanh niên yêu nước, chống chế độ thuộc địa của thực dân Pháp, nhưng vì là con em nhà địa chủ quan lại nên cộng sản chẳng những kỳ thị giai cấp trong quân ngũ mà còn có nguy cơ bị gọi về nông thôn để chịu sự trừng phạt bằng hình thức đấu tố như đã diễn ra ở các vùng đang tiến hành cải cách ruộng đất. Vì vậy cháu đã đào ngũ.

+ Cháu đã yêu một cô gái xinh đẹp, con một nhà buôn vàng ở Thanh Hóa. Cả hai rủ nhau trốn vào khu tập kết ba trăm ngày để di cư vào Nam.

+ Cháu đi tìm anh là luật sư Phan Quang Ân để nương tựa vào anh. Cháu nhờ anh chỉ giúp đỡ để tiếp tục học hành, sau này có cơ hội lập thân.

Như vậy cháu không đi một mình mà cùng đi với một người vợ giả (sự việc vừa ly kỳ vừa mắc cỡ làm cho mặt tôi nóng bừng lên). Người vợ này vừa là đồng chí, vừa là bạn và cũng là cấp chỉ huy trực tiếp của cháu. Đó là một đồng chí hoạt động có kinh nghiệm. Cô ấy sẽ giúp cháu trong mọi tình huống khó khăn và giữ vững dây liên lạc giữa cháu và tổ chức. Cháu cũng có nhiệm vụ giúp đỡ cô ấy trong mọi việc, đặc biệt là nơi trú ngụ để hoạt động.

Cháu mới lên sân khấu mà cậu đã bắt cháu nhập vai vợ chồng thì khó quá. Có thể là chị, là em được không cậu?

- Cậu đã suy tính tới mọi mối quan hệ. Chỉ có là vợ chồng thì mới thuận lợi. Nếu cháu nhận là em thì bị mất thế nào được chính anh ruột cháu. Nếu cháu nhận là bạn thì cô ta không thể đến ở trong nhà của cháu được. Còn mỗi người một nơi thì không tiện. Cậu không muốn cô ấy đến lược cơ sở khác vì cậu coi mũi của cháu là độc lập, là nguyên thủy, là lâu dài nên cần tuyệt mật.

- Vâng.

- Đây không phải là chuyện ép duyên đâu - Cậu cười - Cô ấy có chồng có con rồi mà vẫn phải đóng vai ấy thì cháu, con trai, cháu lo gì! Cô ấy hơn cháu một tuổi.

Cậu căn dặn tôi tất cả những nguyên tắc trong mối quan hệ công tác. Hai người chỉ có một mối quan

hệ. Ba người ba mối quan hệ. Bốn người có sáu mối quan hệ. Mười người biết nhau thì lên tới bốn mươi lăm mối quan hệ sóng đôi, do đó rất dễ lộ. Chỉ cần một kẻ bội phản hoặc một anh yếu chịu đòn là chúng có thể lẩn ra cả cụm. Do đó càng ít biết nhau càng an toàn. Nhưng tất nhiên là muốn thông tin được nhanh chóng thì lại cần đến nhiều mối liên hệ. Vì vậy người ta phải tìm ra nhiều hình thức liên hệ. Liên hệ bằng hòm thư mật liên hệ một chiều, liên hệ qua trung gian, qua tín hiệu, ám hiệu, v.v... và hàng loạt kỹ thuật được đặt ra cho từng trường hợp. Cô bạn cháu là người có nhiều kinh nghiệm trong chuyện này sẽ lo cho cháu. Được một người chỉ huy như vậy cháu còn kén chọn gì hơn?

- Cháu đâu dám kén chọn. Cháu hỏi là mong cậu giải thích cho thêm được chừng nào hay chừng đó. Mai đây xa cậu chúng cháu biết hỏi ai.

- Cháu cẩn thận thế là tốt. Chiều nay cháu sẽ được gặp và làm quen với cô vợ mới của cháu.

Khi cậu tôi về rồi, ngồi một mình tôi mới thấy bồi hồi. Lúc đó tôi hai mươi một tuổi. Ngay chuyện yêu đương tôi cũng chưa kinh qua chứ nói chi đến chuyện vợ chồng. Thời học sinh, một vài nụ cười, vài cặp mắt đã làm tôi xúc động, tôi đau buồn, thương nhớ, tôi mơ ước, hy vọng. Có thể nói là tôi đã yêu. Nhưng đó chỉ là những mối tình một phía, mối tình thầm lặng, những "Phương trình vô nghiệm". Chưa bao giờ tôi dám ngỏ lời yêu đương với một cô gái. Ngay chuyện bạn bè trên cột cũng đã làm tôi xall hổ bỏ chạy, nói chi đến chuyện tỏ tình. Tôi cứ cảm thấy mình lúng túng, vô duyên, nên việc kết bạn với các cô gái cùng lớp thôi cũng thật khó khăn. Đến nay bỗng nhiên tôi phải đóng vai một người chồng (đóng như thật mới chết chứ), không biết tôi sẽ xoay xở ra sao, sẽ đạt được ở mức độ nào?

Tôi ngồi tưởng tượng ra người "vợ hờ" đó... cậu tôi nói "Cháu yêu một cô gái xinh đẹp...". Như vậy chắc chị ấy có đôi mắt huyền mơ mộng, cặp môi trái tiện, mái tóc đen dài tết thành đuôi sam. Còn mình thì thế này... thật chẳng ra thế nào. Bất giác tôi muốn chải đầu, muốn cạo mặt, muốn soi gương để tu sửa cái dung nhan một chút, nhưng ở đây lại không có gương lược... và đúng là sau đó tôi đã xuống suối soi mình trên một vùng nước đứng, để cổ vuốt cho mái tóc khỏi dăng lên như "Hoàng tử có bờm"!

Ăn cơm xong, tôi không đi nằm như mọi khi. Tôi ngồi thẩn thờ bên cửa sổ, thỉnh thoảng lại nhìn xuống con đường mòn ven suối. Tôi mong cậu tôi. Nói đúng ra tôi mong đến phút mở màn của một vở kịch. Vở kịch kéo dài theo suốt tuổi thanh xuân của tôi.

Đúng hai giờ có hai bóng người thấp thoáng trên đường mòn ven suối. Cậu tôi đến chính xác như một cái đồng hồ. Người con gái đội một chiếc nón lá có buộc những nơ dù ngụy trang, vai đeo một chiếc ba lô nhỏ. Tôi lui vào trong, tim đập mạnh, vờ như không chú ý gì đến họ. Khi nghe tiếng cậu Đức gọi, tôi mới bước ra. Khuôn mặt cô gái xuất hiện khác hẳn với những mẫu người tôi vừa tưởng tượng.

- Đây là Nghĩa - Cậu tôi giới thiệu - "chồng" của em đấy, bằng lòng không?

Mặt cô gái đỏ bừng, hai tay che miệng cười khúc khích.

- Còn đây là Dung, cấp trên trực tiếp của cháu đấy.

Chúng tôi chào nhau rồi cùng vào nhà. Tôi đỡ giúp chị Dung cái ba lô đặt xuống bàn.

- Từ bữa nay Dung sẽ ở đây - Cậu tôi chỉ vào căn buồng bỏ không phía đối diện - Hai ngày thuộc vai vợ chồng, các đồng chí sẽ chuyển địa điểm mới.

Gọi là gian buồng cho sang chứ nó cũng chỉ ngăn cách với hai gian còn lại một cái vách nửa lửng lơ. Một tấm liếp làm cửa nhấc ra nhấc vào rất cơ động. Phía trong có một cái sạp nửa, lâu ngày không ai nằm, đầy bụi và mọt. Tôi định đi thu dọn chỗ cho chị Dung, nhưng cậu tôi ngăn lại:

- Việc đó làm sau. Bây giờ các đồng chí nghe tôi phổ biến công việc chiều nay và ngày mai.

Chúng tôi ngồi quanh cái bàn nữa, nghiêm túc nghe lời cậu.

- Từ giờ phút này hai đồng chí phải đóng vai vợ chồng. Không phải biểu diễn cho những khán giả thân yêu của mình mà là công diễn trước mặt kẻ thù, không phải một vài giờ mà kéo dài trong nhiều năm tháng. Vì vậy sự thành bại có ý nghĩa sinh tử. Đã gọi là vợ chồng thì phải hiểu nhau rất sâu sắc và tỉ mỉ. Vì vậy hai người phải kể cho nhau đầy đủ hoàn cảnh gia đình mình, toàn bộ cuộc đời riêng tư. Đặc biệt phía gia đình Nghĩa có Phan Quang Ân là người trong nhà. Dung không được phép lầm lẫn sơ suất. Còn đời riêng của Dung thì Nghĩa chỉ cần biết những điều tôi nói là tạm đủ. Mọi tình của hai người sẽ dựa vào những nét chủ yếu sau đây:

Năm 1949 Phan Quang Nghĩa phiêu bạt vào Thanh Hóa, theo học lớp đệ tam ở trường Nguyễn Thượng Hiền (có thật). Trong thời gian đó quen cô Lê Phương Dung (bịa). Dung là con ông Lê Mạnh Hảo và bà Nguyễn Thị Tâm quê ở Thái Bình (có thật). Nhà ông Hảo có nghề kim hoàn, từng mở cửa hiệu ở Hải Dương. Hồi chiến tranh về Đồng Năm vẫn buôn bán vàng bạc. Năm 1948 tản cư vào Hậu Hiền - Thanh Hóa, mở cửa hàng giải khát sống qua ngày (có thật), Nghĩa và Dung yêu nhau tha thiết (bịa), nhưng khi Nghĩa đi bộ đội (có thật) thì gia đình Dung không muốn cho hai người quan hệ với nhau nữa (bịa). Nhưng ý định của cha mẹ không ngăn cản được họ. Vì đóng quân gần nên bọn trẻ vẫn lén lút gặp nhau. Giữa năm 1953 nghe tin sắp phải chuyển quân xa, Nghĩa đến chia tay với Dung và trong lần ấy họ đã sống với nhau như một cặp vợ chồng (bịa). Nghĩa lên Điện Biên Phủ, Dung có mang, cô cố giấu mọi người bằng cách thắt bụng, nhưng cuối cùng sự việc cũng bại lộ. Cô bị gia đình dằn vò, hất hủi. Cả nhà phải lên Cẩm Thủy làm ăn để cách biệt với những người thân quen (bịa). Cô sinh con gái. Khi Nghĩa ở Điện Biên về đến Nho Quan, anh nhận được thư Dung (bịa). Trong thời gian này, Nghĩa bị cán bộ chỉ huy thành kiến, kỳ thị thành phần giai cấp địa chủ nên anh quyết định đào ngũ về Cẩm Thủy bí mật tìm gặp Dung và thăm con. Hai người gửi con lại cho ông bà ngoại, vào Hà Nội xin di cư vào Nam (bịa).

Đó là những nét chủ yếu của một mối tình say đắm, ly kỳ. Các đồng chí sẽ thêm vào những tình tiết để thuyết phục được người nghe. Hai người phải hiểu thống nhất, kéo nếu không may rơi vào tay địch, ông khai gà, bà khai vịt, nó sẽ tìm ra vấn đề ngay. Đừng bao giờ dùng cách mô tả hình ảnh, chúng lần theo đường dây tưởng tượng để lựa ra những điều trái ngược nhau. Tốt nhất là cứ nói sự kiện tròn trùng trực, kẻ hỏi cung sẽ rất khó xoay xở.

- Cậu ạ, cháu thấy tình tiết có con không cần thiết, đưa vào thêm rắc rối ra. Cứ để đôi vợ chồng son có hơn không ạ?

- Cô Dung đã sinh một lần. Trừ phi bây giờ lại sinh tiếp, nếu không pháp y sẽ tìm ra dấu vết này dễ dàng. Nếu không thống nhất trước, địch hỏi riêng từng người cháu trả lời sao? Sự thật là khi đi, Dung đã để cháu bé ở lại với ông bà Lê Mạnh Hảo. Và nếu địch có một cuộc thẩm tra, dĩ nhiên là phức tạp, thì tình hình cũng không đáng ngại.

Sau khi đã bài trí các lớp lang của vở kịch cho chúng tôi học, cậu Đức tạm biệt, về cơ quan. Hai chúng tôi tiễn cậu ra cửa.

- Anh về ạ.

- Cậu về ạ.

Tôi thấy cậu quay lại nhìn Dung với cặp mắt vui vẻ:

- Chào lại đi! Lầy cháu tôi phải chào tôi bằng cậu.

Dung đỏ mặt và chị vui vẻ chào lại:

- Cháu chào cậu ạ!

Khi cậu đi rồi, chỉ còn hai đứa chúng tôi mới thấy lúng túng. Nhưng chỉ vài phút sau, chị Dung đã lấy được tự chủ.

- Bây giờ ta quy ước cách xưng hô cho thống nhất, kéo sau này tập lại khó, anh Nghĩa ạ.

- Vâng, chị hơn tôi một tuổi. Lẽ ra tôi phải gọi chị bằng chị. Nhưng chúng ta đóng vai vợ chồng nên chị cho phép chúng ta gọi tên và xưng tên.

- Bây giờ hãy bỏ qua chuyện tuổi tác. Trong quan hệ vợ chồng, chuyện đó không đáng gì phải nề hà. Gái hơn hai, trai hơn một mà. Em sẽ gọi anh bằng anh và xưng em, anh bộ đội nhé. Còn anh gọi và xưng với em như anh muốn. Tùy anh. Nhưng không bao giờ được lảm lẩn.

- Nghĩa xin chấp hành mệnh lệnh của đồng chí chỉ huy.

- Anh đùa thế là cậu Đức phê bình cho đấy - Chị cười - Em làm việc dưới quyền cậu gần hai năm em biết, cậu rất nghiêm khắc trong công tác.

Tôi vội vàng xin lỗi chị. Bây giờ tôi mới có dịp ngắm kỹ người con gái đó. Chị có mái tóc dài đen mềm mại như suối nước chảy trên đôi vai tròn lẳn. Khuôn mặt trái xoan trắng xanh lên trong bóng lá rừng già. Đôi gò má hồng và cặp môi đỏ thắm như tô son. Đôi mắt chị to đen, sâu thẳm dưới cặp lông mày xanh và đuôi mày hơi uốn xuống làm cho vẻ mặt chị hơi tư lự thoáng một nét buồn man mác. Mỗi lần chị mỉm cười hai lúm đồng tiền hiện lên, cặp mắt long lanh bắt chột ánh lên một vẻ giễu cợt hóm hỉnh. Khi chị chăm chú vào một vấn đề gì, đôi lông mày hơi nhíu lại, cặp môi mím, mỏng đi như một lá liễu bỏ mặt chị trở nên lạnh lùng, nghiêm khắc, bướng bỉnh và... khó hiểu.

Tôi kể lại cho chị nghe chi tiết lai lịch gia đình nhà tôi và cuộc đời riêng từ lúc xa nhà. Những đoạn nào thú vị chị bắt tôi kể lại. Chị có biệt tài khuyến khích người kể bằng cặp mắt nhiệt tình và chăm chú. Chị biết đặt những câu hỏi đúng lúc và rất có duyên. Chỉ sau vài giờ ngắn ngủi chúng tôi đã tự nhiên hơn, như một đôi bạn tâm đầu ý hợp.

Chúng tôi phải buộc lòng tạm ngừng câu chuyện để chuẩn bị chỗ nghỉ cho chị. Tôi hăng hái quét dọn căn buồng, quơ mạng nhện, giũ chiếu cho sạch sẽ. Chị xếp gọn cái ba lô lên giá và buộc sơ lại cái phen che cửa. Tôi xuống bờ suối chặt cây tạm dựng lên một buồng tắm và những công trình vệ sinh riêng cho chị. Chúng tôi cùng làm, vừa làm vừa chuyện trò nu nít. Đôi lúc tôi buột miệng gọi chị xưng tôi liền bị chị phản đối:

- Anh gọi lại đi cho em nhờ!

Tôi vui sướng sửa lại và nhận được ở chị một nụ cười cổ vũ. Sau khi công việc hoàn thành, chị khen tôi:

- Anh đúng là một ông chồng tận tụy và ngoan ngoãn! -

- Liệu có được như "anh của chị" ở nhà không?

- Lại "chị" rồi! - Chị uốn nắn tôi, nhưng rồi chị cũng thông cảm vì câu nói đó thật khó đặt - Chồng em rất ngoan. Chúng em ít có dịp sống gần nhau nên nỗi lẩn sum họp anh rất chiều em.

Sau khi chúng tôi tắm giặt xong thì đồng chí phục vụ mang cơm ra. Anh chào chúng tôi bằng một

nụ cười. Sau khi sắp đặt các thức ra bàn, anh gọi.

- Mời anh chị vào xơi cơm!

Chúng tôi vui vẻ cảm ơn anh. Khi chúng tôi ăn, anh lảng ra bờ suối cho chúng tôi tự nhiên. Bữa ăn chung đầu tiên có một món măng xào thịt, một bát, canh rau muống nấu khoai sọ, một nhúm muối ớt. Hai người đều nhường nhau thành ra món măng và mấy miếng thịt vẫn còn nguyên.

- Ăn đi anh! Anh có ăn em mới ăn.

Chị mạnh dạn gấp thức ăn cho tôi, chăm chút tôi như đối với trẻ nhỏ. Thỉnh thoảng chị lại thúc giục:

- Ăn đi để lấy sức anh ạ. Chúng ta còn nhiều công việc phải đương đầu. Một người lặn ra ốm là chết dở.

Chúng tôi ăn hết hai suất cơm. Chị Dung thu các thứ định mang đi rửa thì đồng chí phục vụ xuất hiện.

Anh ngăn chị Dung:

- Các đồng chí uống nước đi - Anh đổi cho chúng tôi bi đông nước mới rồi đón lấy bát đĩa - Đây là nhiệm vụ của tôi.

Tôi đốt lên cây đèn. Chị Dung lấy trong ba lô ra một gói kẹo, chị mời đồng chí phục vụ nhưng anh nhất định từ chối. Anh chào chúng tôi và xách mọi thứ đi luôn không sao giữ được.

- Các anh ở cơ quan này rất "nguyên tắc". Chúng mình phải mời nhau vậy!

Chúng tôi ngồi chuyện trò mãi đến khuya mới đi nằm. Tôi không bao giờ quên cái đêm kỳ diệu đó. Trong căn nhà vắng vẻ giữa rừng, nằm đây tôi nghe rõ cả hơi thở của Dung, tiếng cọt kẹt của sạp nứa mỗi lần chị trở mình, nghe tiếng lá rừng xào xạc, tiếng suối nước rì rào xa vắng, tiếng côn trùng rân rân, tiếng con hoẵng giác lên những âm thanh cô đơn đến cháy lòng trong đêm đần thán... Tâm hồn tôi đôi lúc trào lên một nỗi buồn dịu ngọt, một nỗi trống trải mênh mông, nhưng mạnh mẽ hơn, áp đảo hơn vẫn là một niềm hạnh phúc, một niềm yêu thương trong trắng tràn ngập con tim vì từ nay bên tôi, trên một đoạn đường dài, tôi đã có một người bạn dịu dàng, thanh cao, xinh đẹp và tin cậy. Chúng tôi, một trai, một gái sẽ luôn luôn bên nhau mà vẫn phải giữ một khoảng cách ngăn ngừi, khoảng cách danh dự và đạo lý. Sự thách thức đó kích thích lý trí tôi. Tôi cảm thấy một niềm tự hào thiêng liêng tới mức thần thánh, không vẩn vương nhột nhạt gì trần tục. Tôi thấy mình chứa đựng một sức mạnh, một niềm tin lớn lao mà chưa bao giờ tôi có được. Tôi mỉm cười trong bóng đêm, để cho những cảm xúc trong sáng đó tỏa hương vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau vừa bừng tỉnh tôi đã thấy bóng Dung nhẹ nhàng quét căn nhà của chúng tôi. Tôi vùng dậy và đã nhận được ở chị một nụ cười và lời thăm hỏi.

- Anh Nghĩa ngủ ngon chứ ạ?

- Dạ. Một giấc ngủ thần tiên! - Tôi đã giấu đi cái phần trần trụi của mình - Còn Dung?

- Em... em cũng thao thức mất vài giờ. Phần vì lạ nhà, phần vì nhớ con - Dung cười nhưng tôi thấy mắt chị long lanh nhưng giọt nước.

Ngày hôm đó Dung đã kể cho tôi nghe những nét chính về cuộc đời của chị. Quê em ở Thái Bình bên bờ sông Luộc, nhưng em sinh ra ở đất Hải Dương. Bố em làm thợ kim hoàn nên đã đi tìm chốn thị

thành để kiếm đường sinh sống. Từ một người thợ khéo tay, cha mẹ em đã dành dụm mở được một cửa hiệu nhỏ, vừa làm vừa buôn bán thêm đôi chút thành ra cuộc sống cũng bấp bênh, có của ăn, của để. Em là con gái lớn, sau em còn ba đứa nữa, hai trai một gái. Em được đi học từ nhỏ và thành thạo cũng được cha em dạy cho nghề nghiệp của gia đình. Cha em cứ khen em là sáng ý. Chẳng mấy chốc em phân biệt được tuổi vàng, hiểu được hạt kim cương nào đáng giá. Cha mẹ rất thương em, bàn nhau là nếu em theo đuổi được nghề nghiệp của ông cha thì sẽ gây dựng cho một cửa hiệu riêng. Nhưng cuộc chiến tranh bùng nổ đã cắt đứt dự định đó. Tàn cư về Đống Năm, cha em vẫn làm nghề vàng bạc. Em tiếp tục theo học trung học. Năm 1949 Pháp chiếm Tây Nguyên, có nhiều người cùng nghề quay về Hà Nội, Hải Phòng sinh sống, nhưng gia đình em vẫn đi theo kháng chiến. Tất cả lại kéo nhau vào Thanh Hóa. Ở đây nghề kim hoàn ế ẩm, gia đình em vừa tăng gia vừa mở một quán nước. Em học trường Nguyễn Thượng Hiền và ở đây em đã lấy chồng rồi bước vào con đường hoạt động.

- Dung lấy chồng năm nào?

- Năm năm mươi hai, lúc em vừa tròn hai mươi tuổi.

- Sớm thế?

Chị cười ngượng ngịu:

- Không sớm đâu. Hồi mười sáu, mười bảy đã có nhiều người nhăm nhe. Nếu em bằng lòng thì cha mẹ đã gả rồi. Nhưng năm hai mươi em đã gặp một người con trai mà em không sao từ chối được. Chúng em yêu nhau và lấy nhau. Cùng năm đó anh xin cho em vào công tác. Hoàn cảnh hoạt động không cho phép vợ chồng được gần nhau nhiều. Hai đứa cứ sống như Ngu Lang Chức Nữ ấy.

- Bây giờ anh công tác ở đâu?

- Cũng như chúng ta thôi - Nét mặt chị trở nên buồn bã - Không có địa chỉ?

- Thế tên anh là gì?

Chị nhìn thẳng vào tôi, cặp mắt long lanh và một nụ cười tinh nghịch:

- Tên chồng em là Nghĩa.

- Cũng tên là Nghĩa?

- Vâng, Phan Quang Nghĩa. Từ nay em chỉ có một người chồng duy nhất là Phan Quang Nghĩa thôi!

Câu nói này làm tôi nóng bừng mặt vì xấu hổ. Điều đó nhắc cho tôi một nguyên tắc: không nên tò mò vào những lĩnh vực không cần thiết. Mặt khác tôi cũng rất sung sướng vì chị đã đặt tên tôi vào một vị trí thật đáng mơ ước, thật đáng tự hào, dù nó chỉ là một ảo ảnh.

Tuyệt nhiên Dung không hề dă động đến bất cứ một công việc gì về tình báo mà chị đã làm hoặc cùng làm với ai. Chị cũng không kể về bất cứ chiến công nào. Những chuyện đó có thể báo chí đã đăng vào một ngày nào đó. Bản thân tác giả của những chiến công ấy cũng phải mai danh ẩn tích cho đến khi ngã xuống. Họ là những chiến sĩ vô danh đầy lãng mạn.

Ngày hôm đó chúng tôi cùng ngồi thêu dệt cho mỗi tình huống của mình những chi tiết thật hợp lý và đẹp để theo đúng đường dây kịch bản của câu chuyện đã chỉ thị. Sau đó chúng tôi thay nhau đóng vai thẩm vấn và bị cáo để kiểm tra lại trình độ ứng đối của nhau ra sao. Một sơ suất nào về lô-gích, về pháp lý dù nhỏ đều được phân tích để sửa chữa cho thật chặt chẽ, thật thống nhất.

Đến chiều cậu Đức ra, chúng tôi trình bày lại toàn bộ nội dung đã làm trong ngày. Cậu cũng phải ngạc nhiên và khen chúng tôi có nhiều sáng tạo đã làm cả những điều cậu chưa chỉ bảo. Cậu bổ sung cho một số tình hình đất nước lúc đó.

- Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết nhưng Mỹ đã không ký vào bản tuyên bố cuối cùng của hội nghị. Đa-lét, ngoại trưởng Mỹ tuyên bố lấy làm tiếc về một vài yếu tố của thỏa ước ngừng bắn. Còn Trần Văn Đỗ, đại diện của chính quyền tay sai thì khóc và cũng không chịu ký. Xem thế đủ thấy đường lối của Mỹ đã thất bại. Nhưng liệu chúng có cam tâm chấp nhận hay không. Diệm là con bài của Mỹ đang củng cố quyền lực. Mỹ đang lôi kéo đồng minh và chur hầu thành lập Tổ chức Hiệp ước Đông Nam Á (SEATO) tạo chỗ dựa cho những tên bù nhìn trên bán đảo Đông Dương. Những hành động đó buộc chúng ta phải hết sức cảnh giác với âm mưu phá hoại hiệp định hòa bình của chúng. Ngày mai mùng 1 tháng 8, Hiệp định ngừng bắn sẽ có hiệu lực trên toàn cõi Đông Dương. Nhưng bọn Việt gian ở Hà Nội đang gào thét thành lập Trung đoàn tử thủ Cổ đô! Trong bản danh sách những tên đầu sỏ ký vào lời kêu gọi, ta thấy có Nghiêm Xuân Hào, Nguyễn Đăng Thạc, Phan Quang Ân, Hoàng Cơ Bảo rồi Đỗ Thúc Vượng... Chúng sẽ tử thủ ra sao khi quân Pháp rút đi thì ta chưa tưởng tượng nổi. Nhưng hiển nhiên là bọn này đang cố kiếm một cái vốn chính trị nhân buổi tranh tối tranh sáng này để đặt giá cho cái thân tôi đòi của chúng trước vị chủ mới là người Mỹ. Ta chưa lường hết được sự phát triển phức tạp của tình hình. Nhưng ta phải tiên liệu, phải chuẩn bị để đánh bại mọi âm mưu của chúng. Cuộc hành quân "ngược chiều" của hai cháu sắp diễn ra là để đáp ứng cho những mục tiêu đó. Các cháu sẽ xuất phát vào ngày hòa bình đầu tiên và tiến vào cuộc chiến đấu trầm lắng. Cậu hiểu được sự dũng cảm của các cháu. Sau tám năm kháng chiến, nhân dân ta tha thiết mong muốn độc lập thống nhất Tổ Quốc theo tinh thần của Hiệp định hòa bình đã ký kết. Cậu cháu mình đều không muốn lòng dũng cảm bị thách thức, không muốn một lần nữa phải "tuốt kiếm ra khỏi vỏ". Nhưng ước vọng thiêng liêng của chúng ta không hoàn toàn tùy thuộc ở nơi mình, nó còn lệ thuộc vào cả sự khôn ngoan hay ngu ngốc của kẻ thù. Trong mọi tình huống cậu đều mong mỗi các cháu phải tỏ ra là người chiến sĩ đáng tin cậy của cách mạng.

Những lời giản dị và thân tình của cậu tôi đã in sâu vào trí nhớ chúng tôi. Nó cổ vũ chúng tôi cả những khi hiểm nguy đe dọa hay những lúc bị dục vọng cám dỗ.

Hôm sau, một chiếc com-măng-ca của cơ quan đưa ba cậu cháu tôi về trạm 42 ở Trại Cờ. Đây là đầu mối giao thông thường xuyên đưa đón cán bộ ta ra vào vùng địch hậu. Phần lớn trạm bố trí khách trong nhà dân. Riêng chúng tôi được ở nhà cơ quan. Ở đây chúng tôi tiếp nhận một số quần áo và một số giấy tờ cần thiết. Đặc biệt cậu Đức còn chụp cho chúng tôi rất nhiều kiểu ảnh. Phần nhiều là những khung cảnh của một cuộc tình duyên thơ mộng. Người "đạo diễn" đã cố tìm những góc độ, những bối cảnh sao cho có nhiều nét giống xứ Thanh.

Lịch hoạt động cụ thể của chúng tôi như sau:

Ngày 2 tháng 8, chúng tôi về Hà Nội, nhanh chóng tìm tới nhà anh ruột tôi thăm dò tình hình. Nếu họ di cư thì xin cuốn gói theo họ. Trước khi đi vợ chồng tôi sẽ về quê thăm mẹ và thăm chị tôi.

Ngày 15 tháng 8 cậu tôi cũng sẽ có mặt ở quê tôi để sơ bộ nắm tình hình và chỉ đạo những bước tiếp. Nếu do một hoàn cảnh cấp bách không thể về được quê thì chị Dung sẽ phải để lại báo cáo bằng mật mã ở Z.01.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 3: Cuộc Hành Quân Trong Hòa Bình

Sáng mùng 3 tháng 8 năm 1954, người ta thấy một đôi trai gái đứng chờ xe khách ở cây me cồng gần đầu cầu Phủ Lỗ. Anh con trai mặc chiếc áo sơ mi màu be, quần tơ-rô màu gạch sẫm, chân đi sandal da. Người con gái mặc áo cánh trắng, quần lửng đen, cạp tóc dài. Hành lý của họ mang theo vền vền chỉ có chiếc làn xách tay, trong đựng mấy thứ lặt vặt cùng nải chuối tiêu cắt rời. Cách ăn mặc của họ có vẻ dân "phố huyện" hơn là người thành thị. Nghe cách xưng hô và những cái nhìn âu yếm xoắn xuýt của đôi trai gái, những người khách chờ xe biết ngay họ là một cặp vợ chồng.

Bên kia cầu là đồn Phủ Lỗ. Nghe nói cách đây không xa còn có trụ sở của Ủy ban giám sát đình chiến, và Phái đoàn Quân sự hai bên. Không khí vui tươi của những ngày hòa bình đầu tiên đã tràn ngập thị trấn này có thể đã làm cho việc gác sách của đám binh lính trong đồn trở trảng hơn. Người ta nói chỉ có mấy ngày thôi mà đã có tới mấy chục bảo chính quân, nghĩa dũng quân trốn trại về nhà. Họ lo ở lại sẽ phải theo quân Pháp vào Nam Kỳ.

Mấy tên lính đen trắng lẫn lộn, không mang vũ khí từ bên kia cầu đi sang. Theo thói quen, mọi người chờ xe vội vàng mở túi lấy "tì" ra cầm sán ở tay. Cặp vợ chồng trẻ cũng lảng theo. Họ còn có thêm cả tờ giấy phép của lý trưởng xã Vân Lai cho đi án giữ ở Hà Nội. Toán lính tới nơi, mọi người vội chia giấy ra, nhưng bọn này vui vẻ xua tay:

- Tốt, tốt! Không phải xem. Hết chiến tranh rồi.

Chúng kéo nhau tới một tiệm ăn ở đầu phố.

Thế là chín năm trời rồi tôi mới lại trở về Hà Nội. Chiếc xe hàng lăn nhanh trên con đường nhựa láng bóng. Hai bên những cánh đồng hoang đầy cỏ dại trải ra ngút tầm mắt. Vùng trắng cứ gọi lại cho tôi cảm giác về một hành tinh chết khi đọc cuốn truyện cho trẻ con từ hồi nhỏ. Cứ vài trăm mét lại có một chiếc lô cốt cao lênh khênh với hàng lỗ châu mai như những con mắt đen ngòm nhìn chăm chăm ra xung quanh. Càng gần Hà Nội, đồn bót càng dày, xe pháo càng lăm và đã có nhưng làng mạc xanh tươi. Xa xa đã thấy ống khói của nhà máy gạch Hương Ký dựng lên bầu trời. Tim tôi đập rộn khi cầu Long Biên hiện ra. Nhận ra vẻ lạ lùng và xúc động của tôi, chị Dung vội ấn khế vào lưng tôi và nói với tôi về chuyện may mắn!

Xuống Bến Nứa tôi cảm thấy thành phố nhỏ lại so với hồi tôi còn thơ ấu. Chị Dung gọi xích lô. Hai chúng tôi tới lượt gia đình cơ sở ở ngõ Chân Cầm.

Một bà cụ gần bảy mươi tuổi ra mở cửa.

Nhận ra Dung, cụ vui vẻ đơn đả:

- Các cháu đã ra đây à. Bà mong mãi!

Chúng tôi vào nhà rất nhanh. Tôi còn ngỡ ngàng nhưng Dung thì đã quen thuộc lắm. Chị giới thiệu với với bà cụ.

- Lần này con mới đưa nhà con ra chào bà?

- Thế cháu rể của bà tên là gì?

- Con tên là Nghĩa ạ. - Biết thế để bảo cho trẻ nó biết nó gọi - Cụ quay vào nhà gọi đứa cháu nhỏ - Nguyệt à, đây là anh Nghĩa, chồng chị Dung cháu nhớ chưa?

Dung đưa tôi vào nhà trong để rửa chân tay thì cũng đến giờ hai vợ chồng bác Bách (con trai lớn của bà cụ) đi làm về. Thấy chúng tôi, bác trai reo lên vui vẻ:

- Cả nhà mong các cháu ra. Hòa bình rồi! Sắp giải phóng rồi, sung sướng quá? Theo báo đăng thì mừng mười tháng mười này quân Pháp sẽ rút hết mà.

- Vâng ạ. Chúng cháu về trước để chuẩn bị cho ngày ấy đấy ạ.

- Tôi biết, việc to lớn như thế không chuẩn bị sao được. Đã có chỉ thị cho các công đoàn và anh em công nhân viên chức trong các công sở phải đoàn kết đấu tranh giữ lại tài sản, thiết bị máy móc không cho chúng mang đi.

- Thằng Hai nhà tôi nếu còn sống chắc chuyến này được đoàn tụ gia đình đây!

Bà cụ hân hoan bộc lộ niềm mong đợi. Kẻ địch sắp cuốn gói nên mọi niềm vui sâu kín đều muốn bùng ra hết. Ngoài đường người ta đã nói đến độc lập, đến giải phóng, đến cụ Hồ một cách công khai bất chấp lính kín hay cảnh sát, huống chi trong nhà, cơ sở của cách mạng suốt những năm kháng chiến.

Bữa cơm hôm đó rất thịnh soạn. Bác Cả còn mở rượu ra ép chúng tôi nâng cốc chúc mừng chiến thắng. Chúng tôi cũng uống một chút tượng trưng rồi xin cáo lỗi vì tối nay còn phải đi có chút việc. Mọi người thông cảm và khuyên chúng tôi nên về sớm. Lúc này không sợ mật thám bằng binh lính. Sắp rút đi nên chúng hay tranh thủ cướp bóc, bắt cóc đòi chuộc tiền, cưỡng bức phụ nữ, v.v...

Tối hôm ấy chúng tôi tìm đến nhà anh Ân tôi. Tôi vẫn còn nhớ ngôi nhà ở cuối phố Duvigneau anh chị tôi ở hồi năm 1949. Đạp tà điện đến Chợ Hôm, chúng tôi xuống đi bộ tiếp. Không khí Hà Nội thật khác thường. Nhiều hiệu buôn lớn đã đóng cửa. Binh lính Pháp đổ ra đường phố, tụ tập đầy ở các "ba", các tiệm giải khát. Có thể chúng vui mừng được thoát chết vì cuộc chiến đã kết thúc. Cũng có thể chúng đi tìm những nguồn vui xả láng ở mảnh đất xinh đẹp mà chúng buộc lòng phải ra đi.

Cổng ngôi nhà 263 đóng kín. Cửa sổ trên các tầng lầu tối om không có ánh đèn. Tôi nhìn qua khe cổng thấy gian nhà phụ gần ga-ra có ánh điện. Sau một phút phân vân tôi bấm chuông. Bấm đến lần thứ ba lưới có tiếng của một người đàn bà nhienne tuổi hỏi vọng ra:

- Ai hỏi gì đấy?

- Xin làm ơn cho tôi hỏi thăm một chút.

Đèn ga-ra bật sáng. Bóng người đàn bà chậm chạp bước ra:

- Ông hỏi ai? - Giọng bà ta hơi sảng chứng tỏ bà không muốn tiếp chuyện. Ánh đèn chiếu từ đằng sau nên tôi không thấy rõ mặt.

- Bà làm ơn cho tôi hỏi thăm ông Phan Quang Ân còn ở đây không?

- Ông ta không có đây - Nói xong bà ta quay ngoắt vào không thềm mở cổng.

- Bà làm ơn... - Bà ta đã khuất vào khuôn cửa bên trong.

- Bỏ cuộc chẳng? - Chị Dung hỏi nhỏ tôi.

- Không, tôi sẽ bấm chuông nữa, buộc bà ta phải tiếp chuyện.

Biện pháp quyết liệt của tôi quả là có hiệu lực. Người đàn bà quay ra với dáng điệu bức dọc thực sự.

- Đã bảo ông Ân không có ở đây mà còn bấm chuông mãi.

- Bà không mở cửa cũng được, nhưng xin cứ đứng lại cho tôi hỏi vài câu thôi. Nếu ông Ân vắng nhà thì cho tôi hỏi bà Ân hoặc con cái họ cũng được.

- Cả hai ông bà đều không còn ở đây nữa. Họ làm gì có con cái mà hỏi.

- Thế bà có thể chỉ giúp tôi địa chỉ mới của họ.

- Tôi không biết. Ông bà vắng nhà hơn một tuần nay và không cho tôi biết là đi đâu. Xin ông đừng hỏi gì thêm nữa.

Lần này bà ta quay vào một cách kiên quyết và tàn nhẫn.

Chúng tôi rất buồn. Mờ màn chiến dịch đã có trắc trở.

- Mai chúng ta sẽ đến thẳng nhà ông Cụ Phách để hỏi.

Tôi và chị Dung đành quay về Chân Cầm. Gia đình bác Bách vẫn ngồi chờ chúng tôi. Cả nhà lại quây quần trong phòng khám nói chuyện đến mười một giờ đêm.

- Bây giờ đã khuya, anh chị đi nghỉ kéo mệt. Tôi đã thót xếp căn buồng trên gác - Bác Bách tươi cười nhắc chúng tôi - Cứ tự nhiên như ở nhà, không kiêng kỵ gì đâu.

- Thôi để cho nhà con ngủ trên ấy, con nghỉ dưới này với bà và em Nguyệt.

Bà cụ cười tủm tỉm:

- Tùy đấy. Chị Dung muốn nằm dưới này với bà cũng được.

Thế là chúng tôi thoát được một tình thế khó xử.

Hồi năm 1944 tôi nghe nói ông Cụ Phách có hàng chục ngôi nhà ở Hà Nội, nhưng tôi chưa đến nơi nào ngoài ngôi nhà ông dành cho anh chị tôi. Nhà in Á Đông chỉ còn lơ mơ trong trí nhớ. Tôi đã đi dọc phố Hàng Bông để tìm và tôi đã nhận ra nó một cách dễ dàng. Một ngôi nhà không lớn lắm, có cửa sắt di động, có lối cho xe tải chạy thẳng vào xưởng. Tường chần nóc còn hàng chữ nổi, lâu ngày mưa nắng làm hoen ố: *Asie Orientale-Imprimerie* (Nhà in Á Đông). Ngôi nhà cũng đóng cửa im ỉm.

Tôi bấm chuông. Một phút sau có tiếng chân bước và tiếng khóa cửa lách cách. Cánh cửa sắt hé mở. Một người đàn ông đầu hói, đeo kính lão xuất hiện.

- Chào ông. Xin ông làm ơn chỉ giúp tôi, đây có phải nhà ông Cụ Phách không ạ? - Tôi lễ phép hỏi.

Người đàn ông nhìn tôi từ đầu đến chân.

- Anh quen ông ta à?

- Dạ không quen lắm, nhưng tôi có chút việc.

- Đây là xưởng in của ông nhưng ông ở chỗ khác và ít khi lại đây. Không phải ai muốn

gặp là ông ta tiếp đầu. Tôi không phải người tò mò. Tôi hỏi là để bày cách cho anh thôi.

- Xin cảm ơn ông. Tôi muốn gặp Luật sư Phan Quang Ân là con rể ông Cụ Phách. Nếu ông biết địa chỉ nhà riêng, xin ông làm ơn chỉ giúp.

- Anh là thế nào với luật sư - Tôi là người bà con... là em ạ.

- Họ đi Sài Gòn cả rồi, thật đáng tiếc. Xử lý thường vụ của họ hiện nay là ông Lê Hàm ở 34B Hàng Dẫy.

- Vừa mới ký tên gọi thành lập Trung đoàn tử thủ cố đô xong mà đã đi nhanh thế. - Tôi cười làm cho ông già cũng cười theo.

- Họ xui người khác thôi còn họ có dám tử đâu mà thủ.

- Thưa ông, ông có biết địa chỉ của họ trong Sài Gòn không ạ?

- Buồng 115 Khách sạn Europe đường Ca-ti-na. Điện thoại 45276. - Ông già nhắc lại một lần nữa cho tôi ghi đầy đủ.

Tôi cảm ơn và chào ông.

Để xác minh lại tin tức trên, tôi tìm đến ông Lê Hàm và ông này cũng cho biết tương tự. Tôi còn hỏi ông thêm:

- Ngoài ra họ còn địa chỉ nào khác nữa không, thưa ông? Tôi nghĩ là địa chỉ này vẫn chưa phải là cố định.

- Đúng như vậy. Chắc là họ đang chọn mua hoặc thuê nhà riêng. Ngay từ hôm nay anh có thể điện cho họ biết và yêu cầu họ điện trả lời anh hàng ngày hoặc khi nào họ đổi chỗ. Ôi những người đó tìm họ có khó gì đâu. Vào Sài Gòn anh có thể đến Tòa án tối cao. Đến trụ sở của Mặt trận Liên minh chống cộng, có thể tìm địa chỉ trong tập danh bạ các chủ tài khoản 9A42, 6B50, 3C16 ở nhà băng Đông Dương, cùng lắm thì anh đăng báo...

- Vâng. Tôi cứ hỏi phòng xa thôi chứ chắc là sẽ tìm thấy.

Tôi chào ông Lê Hàm và trở về báo cáo lại toàn bộ tình hình với chị Dung. Sự việc tuy không xảy ra đúng như điều mong muốn, nhưng cũng không phải là thất bại hoàn toàn.

- Công việc tìm anh Ân ở Hà Nội đã kết thúc. Chúng ta chuẩn bị bước thứ hai. Anh ở lại Hà Nội một mình chờ em ba ngày nhé. Cậu Đức cho phép em về thăm con một lần nữa. Em cũng muốn cả anh cùng đi, nhưng xét cho cùng thì sợ phía gia đình nhà chồng lại có chuyện này chuyện khác. Em mong anh thông cảm cho em nhé.

Đôi mắt dịu hiền của Dung nhìn thẳng vào mắt tôi và chị đã dễ dàng nhận được ở tôi một sự đồng tình hoàn toàn.

- Nghĩa hiểu ý Dung - Tôi nói nhỏ - Nghĩa muốn hỏi; anh ấy có hay ghen không?

- Ồ không, không đâu - Dung cười - Anh cứ yên trí.

Chỉ vắng chị có ba ngày mà tôi cảm thấy mình cô đơn tro trọi quá. Mặc dù gia đình bác Bách rất

niệt tình với tôi nhưng cũng không sao bù đắp được sự thiếu hụt này. Mặt khác, tôi cũng bồn chồn mong mỗi đến ngày về thăm mẹ và thăm chị tôi nữa. Lòng tôi cứ như lửa đốt. Tôi cố luyện tập giữ về bình thản. Đôi lúc tôi cũng hòa vào dòng người ngoài đường phố để làm quen trở lại với cái đáng điệu thời học sinh và cố trút đi những cử chỉ thiếu tự nhiên của người mới ở rừng về. Tuy nhiên tôi vẫn cảm thấy mình lúng túng vụng về quá.

Hôm cuối cùng tôi cứ ngồi ngong ngóng, thỉnh thoảng lại nhìn ra cửa đến nỗi bé Nguyệt cũng phát hiện ra.

- Anh nhớ chị Dung quá hay sao mà trông anh thần thờ ra thế?

Tôi ngượng chín mặt nhưng vẫn chối:

- Đâu nào... anh cũng có mong thôi chứ không phải nhớ?

Bà cụ nghe hai anh em chuyện trò cũng phải bật cười.

Dung đã lên đúng hẹn. Nỗi vui mừng của tôi cũng làm cho chị đỏ mặt và cảm động. Tối hôm đó hai chúng tôi ra ngồi với nhau bên hồ Hoàn Kiếm, tôi mới thăm hỏi tình hình của gia đình Dung.

- Bố mẹ và các em vẫn được bình yên. Em cũng chưa dám nói là em phải đi nhưng hình như mẹ em cũng cảm thấy điều đó. Có lẽ em đã dặn đi dặn lại là ông bà, các cậu, các dì phải trông cháu ra sao, phải chú ý đến sự học hành của nó như thế nào mặc dù con bé mới một tuổi! Ôi em thương con quá anh ạ. Con mới xinh làm sao, ngoan làm sao. Nếu như anh gặp được con, em tin rằng anh cũng sẽ rất thương yêu nó. Con còn thơ dại quá, nó chưa biết mẹ đi xa, đi lâu, cứ toét miệng ra cười trong lúc mờ mắt em tràn ra. Hòa bình rồi, sắp giải phóng rồi, bố mẹ em cứ mong mỗi mẹ con bà cháu xum họp. Nhưng biết nói với người thân yêu của mình như thế nào để tất cả cùng hiểu như mình, cùng chia sẻ với mình. Anh ạ, ngay cái điều đó em cũng chưa thể làm được.

Qua ánh đèn mặt Dung đầm nước. Tôi thấy quý chị vô cùng. Tôi thăm phục, trong con người mảnh dẻ dịu dàng đó đã chứa đựng biết bao nhiêu tình cảm cao quý, bao nhiêu sức mạnh của lý trí, bao nhiêu sự tận tụy trưởng thành với Tổ Quốc. Tôi muốn cầm lấy bàn tay nhỏ nhắn của chị với một tấm lòng trong trắng của một người đồng chí, một người bạn để được cùng chung với chị nỗi riêng tư nhưng tôi không dám. Có thể do tính nhút nhát mà tôi đã chẳng làm được một chút gì. Ngay một lời an ủi tôi cũng không tìm ra. Tôi thấy rằng tất cả những ngôn ngữ tốt đẹp nhất mà tôi có thể diễn đạt được cũng trở thành tầm thường, tầm thường vô nghĩa trước nỗi buồn của chị. Lâu lắm tôi mới nói được một câu:

- Dung ạ, nhất định một ngày nào đó chúng ta sẽ được gặp con. Nghĩa linh cảm thấy điều đó. Con vắng mẹ nhưng đã có bố. Thỉnh thoảng bố sẽ về thăm cũng bù đắp lại được một phần.

Không ngờ lời an ủi của tôi ở điểm này nó lại gợi nhớ đến một nỗi buồn khác. Dung ngược mắt nhìn tôi và như cố giấu một tình cảm chua xót:

- Nhưng bố mẹ luôn luôn ở bên nhau, có ai được về thăm con nữa đâu?

Câu nói của chị như nhắc nhở tôi về "nguyên tắc quy định" nhưng sự lẫn lộn giữa "thực và ảo" giữa "sân khấu và cuộc đời" làm cho tôi thêm lúng túng. Hai đứa ngồi mãi đến lúc sương thu làm ẩm đôi vai áo mới trở về nhà.

Ngày 10 tháng 8 theo đúng lời hẹn của cậu Đức, hai chúng tôi lên đường về thăm quê. Xe ô tô khách chạy theo quốc lộ chừng bốn mươi ki-lô-mét thì chúng tôi xuống để đi bộ tiếp độ nửa giờ nữa. Đây đã là vùng mới giải phóng. Chúng tôi không gặp một sự cản trở nào. Không khí hòa bình lan tỏa vùng đồng

bằng. Sau năm năm xa cách, hình ảnh quê hương tràn ngập tâm hồn tôi một niềm vui rạo rực. Tôi đã gặp những người làng đầu tiên. Họ đều ngỡ ngàng khi nhận ra tôi. Tôi đã trở thành một chàng trai vạm vỡ khác xa cái tầm vóc lêu lêu của một cậu học trò thuở trước. Chúng tôi bước vào sân, gọi mẹ mà mẹ tôi vẫn sững sờ thần thờ chưa biết chắc là tôi.

- Mẹ ơi, con đây mà, Nghĩa đây mà.

- Trời ơi con tôi? Huệ ơi, Nghĩa nó về, Huệ ơi, em con về!

Mẹ tôi ôm lấy tôi và òa lên khóc. Mẹ quên cả hỏi đến người bạn đường của tôi.

- Mẹ ơi, đây là Dung, bạn của con mẹ ạ!

Mẹ tôi quay lại phía chị. Dung chào mẹ tôi:

- Con chào bác ạ.

- Chào con. Bác mừng quá, tha lỗi cho bác nhé. Vào nhà đi các con.

Mẹ dắt tay chúng tôi vào nhà. Cùng lúc ấy chị Huệ từ vườn sau chạy về.

- Chị Huệ!

- Nghĩa!

Dung đứng chứng kiến cảnh ba mẹ con tôi đều trào nước mắt trong niềm vui sum họp.

- Bây giờ con ở đâu hả Nghĩa? Mấy năm rồi mẹ bật tin con. Năm ngoái mẹ nhận được thư cậu Đức nói con đã đi bộ đội. Cậu ghi cho cái địa chỉ. Chị con viết liền ba lá thư nhờ người ra vùng tự do gửi hộ mà chẳng thấy con trả lời.

- Con đi chiến dịch mẹ ạ. Và lại địa chỉ của con cũng luôn luôn thay đổi. Chúng con mới ở chỗ cậu Đức con về đây. Cậu hẹn mai sẽ xuống thăm gia đình nhà ta đấy. Nhưng mẹ đừng nói chuyện này với ai mẹ nhé.

Mẹ tôi hơi ngạc nhiên:

- Có chuyện gì mà phải giấu mọi người hả con?

- Cậu Đức bây giờ "to" rồi. Gia đình nhà ta lại thuộc "tầng lớp trên", mình nói ra e không tiện cho cậu, thế thôi. Còn chuyện tình cảm riêng tư trong nhà thì chẳng có gì là bí mật đâu mẹ ạ.

- Thế bao giờ con lại đi, hay hoà bình rồi con ở nhà hẳn với mẹ.

- Con chỉ được ở nhà ba ngày thôi mẹ ạ.

Nét mặt mẹ tôi hơi buồn, nhưng bà vẫn nói:

- Nhìn thấy con được như thế này là mẹ mừng rồi. Con ở nhà với mẹ càng lâu càng vui, nhưng nếu có công việc mà con phải đi thì mẹ cũng yên tâm.

Có chị Huệ tíu tít thăm hỏi nên Dung cũng đỡ lúng túng trong cái không khí hội ngộ của mẹ con tôi.

Bấy giờ tôi nhìn kỹ lại mẹ tôi. Tóc mẹ đã bạc nhiều tuy nước da vẫn còn đẹp. Hàm răng đen nhưng

nhức nhất còn nguyên vẹn. Ở tuổi đó mẹ tôi là người khỏe. Sau này tôi biết rằng mẹ tôi vẫn đi làm đồng ruộng như những bà nông dân đứng tuổi khác.

Chỉ có chị tôi là thay đổi nhiều. Từ một cô học sinh thành thị, quần trắng áo dài, qua mấy năm kháng chiến đã trở thành cô gái nông thôn thực sự. Chị búi tóc, mặc áo nâu gụ, quần lửng đen. Đôi bàn tay chị chai ráp. Chị tôi cũng cày cấy lao động và chiến đấu trong đội du kích xã như nhiều cô gái vùng quê tôi. Đã có lúc mẹ tôi thương chị bảo chị vào Hà Nội tìm anh Ân tôi thế nào anh chẳng cưu mang cho học hành tiếp tục, nhưng chị tôi nhất quyết không đi. Tính chị tôi giản dị và rất khí khái. Ngoài tấm lòng yêu nước, yêu quê chị tôi rất thương mẹ nên không muốn sung sướng lấy một mình. Bây giờ chị đã ở tuổi hai lăm. Giá như những cô gái nông dân khác có lẽ đã chồng con từ lâu rồi. Chiến tranh đã làm lỡ dở nhiều số phận. Chị không phải là một cô gái xinh đẹp, nhưng khỏe mạnh, nước da bánh mật, khuôn mặt gọn gàng dễ coi. Chị ăn nói đậm đà có duyên và đã được lọc hành qua bậc trung học. Tôi cũng lo lắng nếu sau này cái cách ruộng đất, gia đình tôi trong diện địa chủ quan lại thì chuyện chồng con của chị sẽ ra sao? Tôi bỗng thương chị tôi quá. Chờ lúc chỉ có hai chị em, chị hỏi nhỏ:

- Em với Dung là thế nào với nhau đây?

- Là bạn chị ạ! - Tôi cười - Bạn rất thân đấy!

- Chị cũng nghĩ là rất thân... Có thể còn hơn thế nữa kia! Chị thấy đẹp đôi lắm. Nếu có gì em nói cho mẹ và chị cùng vui với.

- Chị thấy đẹp đôi lắm à?

- Ừ đẹp lắm... Chị còn muốn nói Dung cũng làm cho chị mê rồi đấy!

- Dung hơn em một tuổi đấy chị ạ, với lại chị còn chưa có gì nữa là em!

- Một tuổi có đáng gì. Còn chuyện của chị thì em đừng lo, đừng bận tâm. Chị không lấy chồng đâu. Chị đi thì mẹ ở nhà một mình à?

- Em cứ mong chị lấy được một người chồng tốt để mẹ có chỗ nương tựa. Còn em thì ở xa, nay đây mai đó, em chưa biết là sẽ làm gì để đỡ đần mẹ khi đau ốm.

- Em cứ yên tâm. Những năm kháng chiến gian khổ thế là chúng mình vẫn qua được thì nay hoà bình rồi, có gì đáng ngại đâu. Chị sẽ thay em đảm nhiệm tất cả để em phục vụ Tổ Quốc.

Không biết chị Huệ có nói với mẹ tôi điều gì không mà nét mặt của mẹ tôi rạng rỡ hẳn lên. Mẹ tôi săn sóc chị Dung chu đáo thân tình và đôi lúc bà còn xưng mẹ nữa. Còn Dung thì như đã hoàn toàn chiếm được mối thiện cảm của gia đình tôi. Với bản tính dịu dàng tự nhiên, chị đã nhanh chóng tự chủ trong mọi lúc chuyện trò và tham gia rất khéo vào những việc nội trợ.

Hôm sau cậu Đức đã về đúng hẹn. Cậu cũng chỉ đi một hình như kín đến giao nhiệm vụ cho chúng tôi trước đây. Mẹ tôi vui mừng đón tiếp cậu. Tôi cũng kín đáo báo cáo lại toàn bộ tình hình công việc của hai chúng tôi. Cật nghe chăm chú rồi vỗ vai tôi:

- Không có gì đáng thất vọng. Cháu sẽ tới đích.

Mẹ tôi trách cậu sao không đưa mợ và cháu về chơi cậu chỉ cười. Chờ lúc vắng cật mới nói nhỏ với mẹ tôi:

- Tôi về thăm chị và cháu nhưng là có việc đây. Chưa phải là lúc có thì giờ đi chơi đâu mà chị vội

trách không đưa vợ con về.

- Việc gì thế cậu?

- Quan trọng lắm. Nghĩa đã nói chuyện gì với chị chưa? Chưa à?... Thế thì để tôi nói với chị vậy.

- Cậu nói ngay đi có gì mà cứ úp úp, mở mở vậy. Có phải chuyện vợ con của cháu không?

- Còn to lớn hơn nhiều... Bây giờ nó là quân của tôi, chị rõ chưa? Tôi sẽ giao cho nó một công việc rất quan trọng. Nhưng chuyện này chỉ có chị và tôi biết thôi nhé.

- Vâng! - Mẹ tôi nhìn đắm đắm vào đôi mắt của cậu.

- Chị cũng chẳng cần biết công việc gì, nhưng nó sẽ phải đi xa và đi lâu. Tôi biết chị chỉ có nó là con trai. Chị đã chờ đợi nó đến mỗi mắt sau bao năm chiến tranh. Mới hòa bình có vài ngày nó vừa về thăm nhà, tôi lại đẩy nó đi, tôi sợ chị buồn...

Cậu dừng lại nhìn mẹ tôi như để thăm dò. Nhưng mẹ tôi đã trả lời rần rỏi:

- Người mẹ nào mà chẳng thương nhớ con. Cháu lớn rồi chứ còn là đứa trẻ nữa đâu mà tôi phải buộc nó vào thất lưng của mình!

- Công việc này là hoàn toàn tự nguyện chị ạ. Cháu nó tự nguyện rồi, nhưng tôi lại muốn cả chị cũng tự nguyện nữa. Nếu chị không bằng lòng thì tôi sẽ hủy bỏ ngay kế hoạch, tất nhiên kế hoạch này là rất hay và rất quan trọng, ít người làm được.

- Nếu là điều rất hay, là điều rất quan trọng ít người làm được thì tại sao tôi lại phản đối?

- Tôi nghĩ cái điều chị quan tâm nhất là công việc này có nguy hiểm không mà chị chưa muốn hỏi tôi. Nhưng tôi có thể trả lời ngay là: có nguy hiểm. Trong chiến tranh, cháu nó đã vượt qua nhọt trận đánh năm mươi năm ngày đêm ở Điện Biên Phủ, một trận đánh lớn nhất trong cuộc kháng chiến, thì tôi thấy nó đã đi một chặng đường nguy hiểm hơn nhiều đoạn đường chán sấp vượt qua. Chỉ có điều là cháu sẽ không thể thư từ gì về cho chị, nhưng tôi, tôi là người chỉ huy nó, tôi hứa thỉnh thoảng đến nói riêng cho chị yên tâm. Chị thấy thế nào?

- Cậu là em tôi, cậu coi nó như con, tôi tin là cậu chỉ dạy nó làm những điều tốt đẹp. Tôi rất yêu thương con tôi. Nó đi chiến đấu, tôi và chị nó ở nhà cũng hầm hồ che giấu cán bộ, bộ đội, cũng nhiều lần vào sinh ra tử chống càn phá tề chứ có sợ gì hy sinh, gian khổ. Nếu nay con tôi được Tổ Quốc giao cho nhiệm vụ phải bước tiếp mà nó chẳng từ nan, thì tôi không bao giờ để nó nhụt chí. Tôi nói thế chắc cậu hiểu ý tôi chứ?

- Vâng. Tôi hiểu chị. Không phải bây giờ mà ngay từ thời thơ ấu tôi cũng đã hiểu tấm lòng của chị đối với mọi người, với cái chung và cái riêng. Chỉ xin chị giữ kín việc này vì nó ảnh hưởng tới thành bại của công việc. Có ai hỏi chị cứ nói cháu đi bộ đội. Nó ở đâu, làm gì, chị không biết. Chị giao người cho chính phủ, ai muốn biết cứ đi mà hỏi chính phủ.

- Cậu cứ yên tâm. Có bao giờ người mẹ lại muốn làm gì có hại cho con mình.

Cậu nhìn ra sân thấy tôi và chị Dung ngồi nhặt rau với nhau, cậu chỉ cho mẹ tôi:

- Chị thấy chưa, chúng nó dặt tay nhau vào nhiệm vụ, chị xem trên khuôn mặt chúng có một nét gì gọi là ưu tư ngậm ngại không?

Mẹ tôi kéo sát cậu lại gần và lời nhỏ:

- Tôi thấy nó xoắn xuýt với nhau lắm. Không biết có nên cơm cháo gì không?
- Bây giờ thì chưa, nhưng biết đâu được sau này...

Câu hỏi của mẹ tôi lửng lơ và câu trả lời của cậu Đức cũng lơ lửng khiến cho cả hai cùng bật cười vui ve.

Tối hôm đó cậu Đức trao nhiệm vụ tiếp cho chúng tôi. Mục tiêu tiếp cận của chúng tôi là không thay đổi. Cậu trao cho chúng tôi một bức thư về Hà Nội lĩnh tiền, giấy tờ và hành trang để bay đi Sài Gòn. Sớm hôm sau cậu Đức tạm biệt gia đình chúng tôi.

Khi bắt tay Dung và tôi, cậu dặn thêm:

- Cậu chúc các cháu lên đường tới đích và có nhiều chiến công. Là người chỉ huy, cậu hy vọng có lúc được gặp mặt các cháu giữa trận tiền. Lời khuyên đầu tiên của cậu là: "Dừng cảm và cảnh giác". Lần chia tay tạm biệt này cậu cũng nhắc lại: "Cảnh giác và dừng cảm".

Chúng tôi đứng nhìn theo bóng cậu dần khuất trên con đường quê. Ba ngày trôi đi nhanh chóng, tôi mới kịp đi thăm viếng vài người thân trong họ. Hai chị em tôi, hai mẹ con tôi lại phải chia tay nhau rồi.

Chính lúc này mẹ tôi lại không khóc, vẻ mặt xúc động nhưng vui vẻ:

- Mẹ sung sướng lắm, hạnh phúc lắm nếu như hai con cứ sóng đôi với nhau trên con đường công tác và cả trên đường đời nữa. Mẹ mong các con thành công và đừng bao giờ để mẹ phải mất đi niềm hy vọng lớn lao đó.

Dung ôm chặt lấy mẹ, nước mắt giàn giụa:

- Mẹ ơi, mẹ cứ tin rằng chúng con sẽ luôn luôn bên nhau như hôm nay đứng trước mặt mẹ và chị Huệ con.

Chị Huệ tôi cũng ôm ghì lấy chúng tôi.

- Không phải như hôm nay mà phải hơn nữa. Chị và mẹ đều mong thế đấy.

Tôi quay lại bắt gặp cái nhìn của Dung và hai đứa đều đỏ mặt.

Ôi tôi đã phải đóng một vai kịch thật khó khăn và đau khổ cho tôi biết nhường nào. Cả mẹ tôi và chị tôi đều chứng với tôi một ảo ảnh lộng lẫy Có ai biết là Dung đã có chồng có con đâu. Thật tội nghiệp cho nỗi mong đợi của mẹ tôi.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 4: Cái Đích Đầu Tiên

Chúng tôi trở về Hà Nội. Ngay tối đó chị Dung và tôi đến phố Hàm Long đưa lá thư tay của cậu Đức cho một người của ta. Đã có hai đồng chí chờ chúng tôi tại đây. Họ giao cho chúng tôi một số tiền Đông Dương, một bộ giấy tờ mới của Tổng ủy di cư cấp cùng hai va li nhỏ đựng mấy bộ quần áo. Các giấy tờ cũ được thu lại để hủy đi. Chúng tôi thuê xe về ngõ Chân Cầm.

Sáng 15 tháng 8, chúng tôi đóng bộ rất diện. Chị Dung mặc quần lụa trắng, áo dài màu vàng nhạt, son phấn cẩn thận. Còn tôi, sơ mi cổ cứng, măng-sét đúp khuy vàng lấp lánh. Ca-vát sọc ba màu, quần len tro-pi-can xám, giày đánh xi bóng loáng. Lần đầu khoác những thứ này vào người tôi thấy lúng túng quá, chị Dung phải sửa sang, ngắm vuốt cho tôi. Bé Nguyệt nhìn thấy phải kêu lên:

- Anh chị đi đâu mà mặc đẹp thế? Giống như cô dâu chú rể!
- Anh chị đi dự đám cưới mà!

Chúng tôi phải bịa chuyện cho bé khỏi thắc mắc.

Tám giờ mười lăm theo đúng hẹn, một chiếc xe Rơ-nô 4CV lòng biển số 632 đỗ ở cửa. Tài xế đón chúng tôi lên xe. Ba phút sau chúng tôi đã đứng trước quầy bán vé của hãng Hàng không Việt Nam (Air VN). Người bán vé cho biết vé đã bán kín tất cả các chuyến bay tháng 8. Muốn đi, chúng tôi phải ghi tên chờ những chuyến đầu tháng 9. Chị Dung quyết định đến hãng Air France. Ở đây cũng đầy những người Pháp: công chức, nhà buôn, quân nhân cùng gia đình họ đang chờ đợi đến lượt mình. Tuyến Hà Nội - Sài Gòn cũng ngừng bán vé. Họ cho biết vì tình hình chuyên vùng, tập kết thiếu phương tiện, Bộ Chỉ huy quân viễn chinh đã trưng dụng nhiều chuyến bay nên trước mắt vé bán cho Pháp kiều, những bà mẹ Tây, nhưng đám con lai cũng chưa đủ.

Hai chúng tôi đang thất vọng thì thấy một sĩ quan không quân người Việt từ trong đi ra. Chị Dung đã nhanh nhẹn đón anh ta bằng một nụ cười rất lịch sự:

- Thưa trung úy, trung úy có thể mua giúp chúng tôi hai tấm vé máy bay đi Sài Gòn được không ạ?

Viên sĩ quan dừng lại và khi nhận ra trước mặt mình là một cô gái xinh đẹp thì anh ta tỏ ra rất niềm nở:

- Thưa cô, cô muốn đi ngay ạ... Tình hình này tôi chưa dám hứa. Nhưng tôi sẽ cố gắng.

Chúng tôi nán chờ và năm phút sau, viên trung úy đã kéo theo một đại úy không quân người Pháp đến trước mặt Dung. Viên đại úy cúi chào rất kiểu cách. Dung bắt đầu nói chuyện bằng tiếng Pháp với hai phi công và tôi đã phải ngạc nhiên về cách diễn đạt lưu loát của chị.

- Thưa cô, cô đến hơi muộn, Hãng Air France chúng tôi đang đứng trước một đám hành khách khổng lồ. Lúc đầu chính phủ dự định dùng cả máy bay của không lực vào việc vận chuyển dân dụng. Nhưng cuối cùng thì không lực lại phải trưng dụng máy bay của hãng chúng tôi vào việc chuyển quân đội! Nếu cô vui lòng đi một mình thì tôi có thể thu xếp một chỗ duy nhất trong khoang hoa tiêu.

- Xin cảm ơn đại úy, rất tiếc là chúng tôi lại có những hai người. Viên phi công Pháp đi rồi, viên trung úy người Việt vẫn tần ngần đứng lại về mặt áy náy:

- Hay là cô vui lòng đi trước. Tôi hứa là chuyến sau bay ra tôi sẽ đón nốt anh ấy.

- Xin cảm ơn, chúng tôi không dám phiền trung úy nhiều. Chúng tôi sẽ kiếm được đôi vé bên Air Việt Nam vào một ngày gần đây.

Viên phi công nói như thanh minh:

- Tôi là người của không lực chứ không phải phi công của hãng Air France thành ra cũng không có mấy ảnh hưởng ở đây. Tôi được tặng phái cho V.A.T.1 (Hàng không vận tải V.N) một thời gian để chuyên chở hàng chứ không phải chở người. Tôi rất buồn là không giúp được các bạn.

- Không có gì - Dung cười vui vẻ - Tôi hoàn toàn hiểu trung úy.

- Vào Sài Gòn tôi hy vọng sẽ được tiếp các bạn ở nhà riêng của tôi.

- Chúng tôi rất vui lòng, nếu trung úy có nhã ý.

Viên trung úy lấy trong túi ra một tấm danh thiếp. Anh ta ghi luôn lời mời và trao cho chúng tôi. Chúng tôi bắt tay anh ta và ra xe đi về.

- Không được vé máy bay nhưng kiếm ngay được cái danh thiếp - Dung mỉm cười thì thầm với tôi - ở một mảnh đất xa lạ thêm một người quen lắm lúc cũng được việc đấy anh ạ.

Đường bay gặp khó khăn nên chúng tôi đã quyết định đi đường biển. Quanh quần ở Hà Nội lúc này không có lợi. Chị Dung hoạt động ở địa bàn này nhiều nên cũng phải đề phòng gặp lại những người quen biết. Đây là chưa nói mạng lưới tình báo của Phòng Nhì Pháp, của cảnh sát ngục tù khắp các địa bàn thu gọn về đây để chuẩn bị ra đi. Như một cái ao cạn, cá dồn xuống cả điểm sâu, mật độ rất đặc. Biết đâu chẳng có một tên nào đó chột nhận ra đối thủ và tiếp tục theo hút? Và như vậy thì nhiệm vụ lâu dài của tôi sẽ bị ảnh hưởng.

Hôm san chúng tôi lấy vé ô tô đi Hải Phòng sớm. Khi tạm biệt gia đình bác Bách, chúng tôi nói phải chuyển địa điểm theo yêu cầu công tác mới. Cả nhà cứ hẹn chúng tôi khi quân ta về tiếp quản Thủ đô thì nhớ đến Chân Cầm ăn mừng chiến thắng.

Ra Bến Nứa, vì đồ đạc gọn nhẹ nên chúng tôi kiếm một cái tắc xi cũng chẳng khó khăn lắm. Nhiều gia đình ngục quân, ngục quyền, một số dân công giáo ở các tỉnh lân cận cũng kéo ra bến xe chờ đi Hải Phòng. Đồ đạc chất đống, quần áo nhem nhuốc, con cái lê la khóc mếu, họ chen lấn để kiếm một chỗ cho gia đình. Tình cảnh thất hồn loạn và bi thảm. Đó mới là những ngày hạ tuần tháng 8.

Xe chạy qua Hải Dương cặp mắt tư lự của Dung cứ chăm chăm nhìn ra ngoài. Phải chăng xe chúng tôi đang chạy qua những đường phố mà chị đã sống suốt thời thơ ấu hay giờ đây gia đình và đứa con thân yêu của chị đang ở đâu đây mà chị không thể giờ tay vẫy chào tạm biệt? Chắc Dung buồn lắm nhưng chị vẫn cố nén cảm xúc của mình. Khi xe sang bên kia cầu Lai Vu, tôi thấy chị bỏ kính xuống lấy khăn lau mắt. Tôi đặt bàn tay lên vai chị. Chị ngược nhìn tôi mỉm cười, cặp mắt đỏ hoe:

- Gió quá anh ạ! - Chị nói lãng sang chuyện khác.

Hải Phòng là thành phố xa lạ đối với tôi. Dung cũng quen biết vài người ở đây nhưng không phải là cơ sở của ta nên tốt nhất là chúng tôi tìm đến một quán trọ. Người lái xe đã đưa chúng tôi đến Khách sạn Đại

Lục, một khách sạn vào loại sang nhất thành phố thời ấy. Các quán trọ nhỏ rẻ tiền đều nêi cứng những người di cư.

Chúng tôi thuê một căn phòng trên gác ba. Người bồi phòng dẫn chúng tôi đến buồng 18. Sau khi biểu anh ta một số tiền "puốc-boa" nhỏ, chúng tôi hỏi thăm anh ta nơi bán vé tàu biển đi Sài Gòn. Anh ta vui vẻ chỉ dẫn cho chúng tôi và còn nói thêm cho chúng tôi một tin rất quan trọng.

- Nếu cậu mợ không muốn mất tiền vé thì có thể xin đi nhờ tàu của Tổng ủy di cư. Chính phủ cho vé và cho cả ăn uống.

Chúng tôi cảm ơn anh ta và chiều hôm đó ra ngay quảng trường nhà hát thành phố, nơi tập trung dân di cư đủ loại. Nhìn cách ăn mặc của họ, chúng tôi nhận định đây phần lớn là vợ con binh lính những viên chức phố huyện hay bọn tề điệp nông thôn... Dân "bự" không thèm đi tàu bố thí. Họ cần có tiện nghi, có kẻ hầu hạ. Nếu nhẹ họ đi bằng đường không. Số đông hơn, giàu có hơn, họ còn phải thu xếp tài sản. Khu vực ba trăm ngày chưa câu thúc họ về thời gian. Cách ăn mặc của chúng tôi vì thế hơi nổi bật so với đám dân di cư. Tôi nói với chị Dung là nên thay đổi trang phục cho thích hợp, nhưng chị lại nhận định khác:

- Bọn viên chức dễ quan tâm đến những người sang trọng. Quan điểm giai cấp của họ là như vậy mà. Ta cứ xem sao.

Chúng tôi đến văn phòng đăng ký dân tị nạn. Chị Dung đi thẳng đến một viên chức người Pháp xin hỏi về thể lệ xin di cư bằng đường biển. Viên chức này tỏ ra lịch sự giới thiệu chúng tôi với một viên chức người Việt ở buồng bên. Thế là cuộc điều đình của chúng tôi rất thuận lợi.

- Thưa ông, chúng tôi có giấy của Tổng ủy di cư cấp ở Hà Nội. Gia đình chúng tôi đã đáp máy bay vào Sài Gòn trước. Chúng tôi bận thu xếp một số việc phải đi sau. Máy bay đã bán hết vé tháng 8 vì không lực trưng dụng để chuyển vận Pháp kiều. Nay chúng tôi muốn được đi bằng đường biển, mong quý ông làm ơn giúp đỡ cho.

Chúng tôi đưa giấy của Tổng ủy ra và quả là có hiệu lực. Dân di tản ở đây cũng đang làm thủ tục để xin loại giấy này ở Ban Di cư Hải Phòng. Có giấy rồi chúng tôi chỉ việc ghi tên vào chuyến tàu sớm nhất. Viên chức người Việt này đã dành cho vợ chồng tôi ghế nằm ở ca-bin tầng ba của tàu Monte Carlo và dĩ nhiên là không mất tiền!

Sau này tôi mới biết chiến dịch dụ dỗ cưỡng ép di cư này là do Hoa Kỳ đề xướng và đài thọ. Để tiến hành phá hoại lâu dài đất nước ta, Mỹ đã chi ra hàng chục triệu đô-la vào việc này. Các hãng vận tải đường biển của nhiều nước tranh nhau món thầu béo bở trên. Sau đó hãng vận tải Hàng không dân sự (CAT) do tướng Chenault chỉ huy cũng đã tham gia ào ạt vào chiến dịch vận chuyển này. CIA đã dùng máy bay của CAT chở ngược chiều những vũ khí phá hoại đặc nhiệm cho bọn phản động được gài lại để phá hoại miền Bắc.

Đêm hôm đó chúng tôi yên tâm nghỉ lại Khách sạn Đại Lục. Vì là đôi vợ chồng, chúng tôi chỉ thuê một căn buồng và do đó cũng chỉ có một cái giường. Chúng tôi ngồi bên cửa sổ nhìn ra ngoài. Bầu trời đầy sao. Gió từ biển thổi vào, hơi thu se lạnh. Chúng tôi bàn nhau không nói chuyện công việc ở khách sạn và đi nghỉ sớm để lấy lại sức sau một ngày mệt mỏi. Nhưng khi nhìn thấy một cái giường thì cả hai cùng cảm thấy tình thế gay cấn.

- Dung ạ - Tôi chủ động nói trước - Hôm nay ta phải gác. Ta đem theo ít tiền, nhờ có kẻ nào lên vào cuỗm mất thì biết xoay xở vào đâu. Dung đi ngủ đi mình gác trước cho.

- Anh ngủ trước đi, em chưa buồn ngủ đâu, mười hai giờ em sẽ gọi anh thật đấy.

- Minh khỏe hơn mà. Dung nghỉ trước đi.

Biết là hai đứa đun đầy thêm mất thì giờ, chị cởi bỏ áo dài treo lên mắc rồi lên buồng màn.

- Thế em đi nằm trước vậy. Sau hai tiếng ta lại đổi cho nhau anh nhé.

Dung lên giường, tôi ngồi trên ghế. Chị nằm nghiêng, mái tóc đen chảy mềm trên gối. Qua tấm màn tuyền, da dẻ chị vẫn ánh lên một màu hồng. Hơi thở đều đều làm cho đường cong trên người chị phập phồng như những làn sóng gợn. Tôi cứ ngồi ngẩn ngơ như thế và cảm thấy đầu óc mình trong suốt như pha lê, không một cơn buồn ngủ nào có thể làm cho vẩn đục.

Bỗng cặp mắt Dung từ từ mở ra. Chị ngồi dậy:

- Anh Nghĩa ơi, vào đây... vào đây em bảo.

Tôi ngoan ngoãn vén màn chui vào. Dung thì thâm vào tai tôi:

- Chúng ta không phải chỉ sống với nhau một đêm nay mà có thể phải cả nhiều năm tháng. Liệu chúng ta có thể cừ kẻ thức người ngủ mãi thế này được không? Cái kiểu cách đó làm sao tránh được sự ngạc nhiên của mọi người. Đó là chưa kể người ngồi đã vậy, người nằm cũng không sao ngủ được. Chúng ta phải lãnh quen với hoàn cảnh mới anh ạ. Anh hãy coi em như bạn trai... như em gái của anh. Anh nằm xuống đây, giường rộng lắm. Giữa chúng ta có một khoảng cách ngăn ngùi, nhưng em tin là chúng mình có đủ nghị lực để giữ gìn nó như giữ gìn một vật quý, nó sẽ trong suốt như tình bạn của hai anh em mình. Nằm xuống đi anh. Cửa em đóng kỹ rồi. Tiền bạc em giấu trong người cả, anh đừng lo!

Dung nhìn tôi, mỉm cười khuyến khích tôi như dỗ dành một đứa trẻ. Tôi chấp hành lệnh của chị một cách ngoan ngoãn.

- Anh cứ bỏ bộ đồ đi phổ ra, không sợ mất đâu.

Ánh mắt chị lóe lên một chút tinh nghịch. Tôi lại ngồi dậy lật đật cởi bỏ quần áo dài. Tôi nằm xuống, người run bắn lên. Tôi phải quấn cái chăn mỏng lên người và nằm im như chết. Tôi vừa cảm thấy ngượng nhưng cũng thấy mình thật hạnh phúc. Mình đã tạo được một niềm tin lớn lao cho người bạn gái. Mãi tôi mới thiếp đi. Giấc ngủ bập bênh trôi nổi trong thênh thang...

Khi tỉnh dậy, đã thấy Dung ngồi bên cạnh. Chị đặt bàn tay mềm mại lên vai tôi:

- Thế nào, anh ngủ được chứ?

Tôi mỉm cười thay cho câu trả lời.

- Anh thấy không, mọi cái đều có thể rèn luyện được. Một vài đêm là quen đi thôi, việc gì phải gác sách lỗi thôi cho thêm mệt!

Chiếc tàu khách Monte Carlo có lẽ của hãng Messageries Maritimes buồm neo bên cảng Hải Phòng thờ khói hồng học. Những chiếc thang sắt được hạ xuống cổ nuốt vọt đi đám người đông như kiến, mẹt mẹt, xô đẩy, la hét ầm ĩ dưới cầu cảng. Những tay lính thủy cởi trần da đỏ như gà chọi, lông lá đầy ngực, râu ria xồm xoàm đứng khoanh tay trên boong ngắm nhìn đám dân di cư. Thịnh thoảng vài tay lại cười rú lên khi những chiếc đuôi cui của cảnh sát nện thẳng xuống đầu đám người chen lấn. Những trận đòn máu me đó cũng không sao lấy lại được trật tự. Tiếng khóc khét tiếng chửi bới, tiếng đồ vỡ văng vẳng lên. Một vài người bị dồn ra mép cầu và ngã xuống biển chơi vơi kêu cứu. Hầu như không ai chú ý đến số phận của họ. Sau đó họ đã xoay sở ra sao ai mà biết được. Trước tình cảnh đó, mấy chiếc thang đã được cần

trục nhắc lên. Cuộc di tản ngừng lại. Sự thất vọng đã làm nguôi đi cuộc xô đẩy. Cảnh sát dồn đám đông ô hợp đó vào sâu bên trong rồi mới tiếp tục điều khiển họ lên tàu.

Hai chúng tôi cũng đứng chờ đợi trong cái đám hỗn độn đó. Ngay bên tôi, một người đàn bà bụng chứa đội một thùng nặng có lẽ là cả tài sản của gia đình chị. Tay chị ôm một đứa trẻ chừng một năm. Bú theo chị còn ba đứa nữa. Con bé lớn nhất mới độ mười tuổi mà đã phải gánh hai cái tay nải. Hai đứa con trai thì đứa xách cái ấm, đứa khoác chiếc bị cói đựng linh kinh những nồi, xoong bát đĩa, com nắm muối vừng, những mẩu bánh mì găm dở, mắm con cá khô kéo theo một đàn ruồi. Cái gia đình nheo nhóc đó nhiều lúc bị chen đẩy mỗi người một nơi, khóc mếu gọi nhau lạc cả giọng. Chị Dung bảo tôi xách cả hai va li để Dung bế hộ người đàn bà đứa bé trên tay. Lúc đầu chị ta không dám đưa vì sợ người lạ bế mất con. Sau chúng tôi phải giải thích là sẽ đi liền trước mặt chị, chị ta mới yên tâm. Chúng tôi trôi theo dòng người rồi leo dần lên đến những bậc thang sắt cuối cùng của con tàu cao lênh khênh như ngôi nhà ba tầng. Lên đến boong Dung trao lại đứa trẻ cho người mẹ làm cho chị ta cảm động nước mắt vòng quanh:

- Cháu cảm ơn cậu mợ đã giúp đỡ mẹ con nhà cháu.

- Một chút việc nhỏ có gì mà chị phải cảm ơn!

Chúng tôi được chỉ dẫn đến một xen-luyn trên tầng ba. Ở đây thoáng mát, lịch sự, có giường nằm và ngay gần đây là phòng ăn, quầy rượu, hành khách ở tầng ba không đông lắm. Hầu hết là các gia đình viên chức. Vài vị cổ đạo, một số Tây đầm, những me Tây loại sang và nhưng nhà buôn người Hoa, người Ấn giàu có. Họ ra đi với những hành trang đắt tiền. Tầng hai và dưới hầm tàu lên chật những người phần lớn ở nông thôn, nghèo khó hơn hoặc ít thế lực hơn. Nhìn đông đồ đạc lộn xộn bày ra quanh người họ là có thể hiểu được hoàn cảnh của họ.

Mười hai giờ hôm đó chuyến tàu di cư thứ hai khởi hành. Một hồi còi vang lên, con tàu từ từ chuyển mình rời bến. Nhiều người đứng trên boong khóc sụt sùi nhìn thành phố cảng xa dần. Một vài người già chấp tay hướng về dải đất liền, vái mô mà ông cha, vái đền miếu, từ đường, vái miền quê chôn rau cắt rốn một cách cung kính.

Người đàn bà chưa có bốn con nhỏ phân bua với mấy người xung quanh:

- Những như cháu thì cháu chẳng đi làm gì. Từ bé có bao giờ ra khỏi làng. Đi kiếm được miếng cơm thiên hạ đâu có dễ. Nhưng bố nó đánh giấy về bảo phải đi không thì Việt Minh giết chết. Bố cháu là lính com-màng-đô thì sợ thật đấy, chứ như mẹ con nhà cháu thì ai thèm giết cho phí đạn.

- Bà này lẩn thẩn quá. Cần gì phải đạn mà sợ tổn. Một con dao là đủ.

Người đàn ông góp chuyện chừng ngoài ba mươi tuổi. Đầu húi cua, mặt lưỡi cày, lông mày rậm, mắt lá rậm, mũi hếch, môi thâm còn hàm răng thì bít vàng lấp lánh. Thân hình hần nhỏ bé nhưng mọi cử động có vẻ nhanh nhẹn. Ngồi bên hần là một thiếu phụ đầy đà, trắng trẻo mặc bộ đồ đen. Cổ tay chị ta đeo đầy vòng xuyên. Chị ta ngồi tựa vào một đồng va-li cao ngất. Một đứa con gái sút môi chừng ba tuổi quặt queo xanh rớt, hai tay giữ chằng chằng hai gói kẹo xanh đỏ mà vẫn mếu mào vùi vùi mẹ. Người đàn bà thỉnh thoảng lại nghiêng răng lại mắng con bằng những lời độc địa tục tĩu.

Thấy tôi chú ý đến họ, một ông già thì thào vào tai tôi:

- Ông ấy là trưởng đồn cảnh sát phố Mía đấy. Của ấy không đi thì chẳng cần đến Việt Minh mà chính anh em họ hàng ruột thịt nó cũng sẽ giết nó. Người đàn bà này trước là em dâu nó. Nó dựng tội đẩy em đi tù rồi cướp vợ em nên trời trừng phạt nó. Ba lần đẻ mới được một con bé dị tật. Nghe nói hần bị bệnh giang mai.

- Sao cụ biết tường tận về ông ta như vậy?
- Cả huyện tôi ai mà không biết thằng sếp Tầu.
- Cụ có bà con quen biết gì trong Nam không?

- Chẳng có ai thân thích, nhưng năm một nghìn chín trăm ba mươi hai tôi đã vào trong đó. Dễ làm ăn lắm cậu ạ. Ở ngoài này thì cũng chẳng ai động đến mình vì suốt đời có gây thù gây oán với ai. Chỉ vì nghèo, ruộng đất chẳng có nên tôi tính đi tìm chỗ rộng đất. Nhân dịp họ cho đi tàu không mất tiền nên tôi kéo gia đình đi thôi.

- Cụ dự tính sẽ vào định cư ở vùng nào?

- Tôi muốn vào Thủ Dầu Một, tôi có nghề cạo mủ cao su, không biết họ có cho mình được đứng ý nguyện hay không.

Trên sàn tàu đã phô bày ra tất cả hoàn cảnh riêng tư của đám người di tản. Kẻ có tội ác, kẻ phản bội, bọn lưu manh đi điếm, người bị lừa bịp, hù dọa. Cũng có người ra đi chỉ vì mưu kế sinh nhai đơn thuần. Và tôi thấy tự hào là trong cái sự phân cực đầy cận bã rác rưởi ít nhất cũng còn có hai chúng tôi là những hạt giống tốt cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

Sáng 22 tháng 8, tàu Monte Carlo cập bến cảng Sài Gòn. Hai chúng tôi xuống tàu và theo bước đoàn người mệt mỏi vì năm ngày đêm say sóng, đến trại đón tiếp những người Bắc di cư. Đã có những sọt bánh mì bố thí chia cho từng người. Chúng tôi nhận những của đó để giảm bớt chi tiêu vì trước mắt chia biết dựa vào đâu. Những người giàu có, họ đi thẳng tới khách sạn hoặc có bà con, xe cộ đón sẵn. Đến đây tôi mới biết là đám dân di cư sẽ được đưa tới Hồ Nai chứ không phải ở trong thành phố. Người ta gọi tên từng người qua loa phóng thanh để lên xe ô tô tải. Hai chúng tôi bàn nhau lui lại. Chúng tôi đến xin các viên chức điều hành ở bến cảng cho phép chúng tôi dừng lại ở thành phố để tìm người nhà. Họ đưa cho chúng tôi lược thành giấy:

- Xin ông bà khai cho địa chỉ của thân nhân.

Nhìn tờ khai của tôi, người điều hành nhún vai:

- Địa chỉ ở khách sạn đâu có cố định. Nếu họ rời khỏi khách sạn rồi thì sao?

- Thưa ông, trường hợp đó thì tôi sẽ đi đăng báo nhấn tin và sau đó chúng tôi sẽ về ngay Hồ Nai để trình diện và chờ đợi. Chỉ dám phiền ông cấp cho một giấy phép ở lại thành phố bảy mươi hai giờ đồng hồ là đủ ạ.

Cuối cùng thì chúng tôi cũng được cấp một tờ giấy đúng như lời thỉnh cầu. Việc đầu tiên chúng tôi tìm thuê một căn buồng nhỏ ở một nhà trọ rẻ tiền. Tôi lo công việc tìm kiếm kéo dài sẽ ngốn hết khoản tiền ít ỏi mang theo. Chị Dung đã làm tôi yên lòng.

- Ngoài tiền cậu cho, em cũng mang theo một ít tiền riêng và đồ trang sức. Nếu cần bán đi chúng ta có thể trang trải được một thời gian.

Khách sạn Phúc Ninh là nhột ngôi lầu ba tầng cũ kỹ. Tầng dưới là tiệm ăn, còn hai tầng trên cho thuê. Những căn buồng ngăn nhỏ như những xà lim nhà tù với những bộ đồ trải giường hoen ố và bẩn thiu, những ngọn đèn mờ nhạt vì bụi bặm. Người ta có thể thuê từng giờ đến cả tháng. Khách trọ hầu hết là những người nghèo khó, nghiện ngập, những tay giang hồ lỡ bước, những cặp tình nhân hành lạc vụng trộm trong chốc lát. Tóm lại có thể nói nơi đây là cái đáy của xã hội Sài Gòn. Đêm đó căn buồng bé nhỏ

của chúng tôi cũng phải chịu tác động của bao nhiêu âm thanh xa lạ từ bốn bề dội lại. Tiếng cười rũ rượi của những cô gái từ ban công bên cạnh vọng sang. Tiếng khóc nức nở của một người đàn bà ở buồng trong tiếng lè nhè của mấy người say rượu ngoài hành lang. Tiếng cãi lộn tục tằn của "đàn bẹp"¹ (Những người nghiện thuốc phiện) từ lầu trên vọng xuống. Tiếng âm nhạc ầm ĩ của những bài hát A-rập ở quầy rượu phòng dưới vọng lên và đôi lúc cả tiếng còi ré lên dữ dội của cảnh sát. Nằm trên đất liền mà cái ảo giác bập bênh nôn nao trên biển cả vẫn còn thâm nhiễm trong hệ thần kinh của tôi làm cho giấc ngủ nổi chìm trong một thôi.

Sáng hôm sau tôi tìm số điện thoại và gọi cho anh tôi. Tôi đã được người bên kia đầu dây trả lời về luật sư Phan Quang Ân đã rời Khách sạn Europe từ thứ hai tuần trước và không để lại địa chỉ. Thế là lại bị mất hút. Tôi rất buồn. Liệu anh đã đến làm việc Tòa án tối cao chưa, hay còn mắc bận vì chuyện nhà chuyện cửa. Dù niềm hy vọng chỉ còn mờ nhạt như ngôi sao trên nền trời buổi sáng, chúng tôi cũng vẫn phải theo đuổi. Tôi quyết định đến thẳng Tòa án tối cao. Đường xá chưa quen nên việc đầu tiên là phải tìm mua một tấm bản đồ thành phố. Tôi hỏi thăm người chủ tiệm sách rồi đánh dấu từng vị trí trên bản đồ. Đem về phòng trọ, tôi và Dung cùng nhau học thuộc những đại lộ chính. Dung trông nhà, còn tôi sẽ bắt đầu một cuộc hành quân thực tập. Tôi đã đến được Tòa án một mình không cần hỏi ai. Hàng chục xe ô tô du lịch đỗ thẳng hàng trong sân. Cổng có lính canh làm cho công thự này mang thêm vẻ thâm nghiêm.

Hầu như mọi người từ trong Tòa án đi ra đều dùng xe riêng nên không tiện chặn họ lại để hỏi. Hơn nữa, cách phục sức trang trọng của những người này cùng với vẻ mặt nghiêm nghị lạnh lùng của họ làm cho tôi rụt rè. Tôi đứng vờ vẫn ở đây chừng nửa tiếng mới thấy một ông già gầy gò, tóc bạc đeo kính trắng, xách một cái cặp mỏng từ trong tiền sảnh đi ra. Tôi vội tiến lại trước mặt ông cúi mình chào lễ phép:

- Thưa ông, tôi muốn tìm luật sư Phan Quang Ân ở Hà Nội mới vào trong này. Nếu ông biết xin ông làm ơn chỉ giúp tôi chỗ ông Ân làm việc.

- Anh cần ông Ân có việc gì? - ông nói giọng Bắc làm cho tôi thêm hy vọng.

- Dạ, một việc riêng thôi ạ.

- Nếu anh cần đến các việc tố tụng, bào chữa hoặc thảo các văn bản có liên quan đến pháp lý thì tôi sẵn sàng giúp anh. Xin tự giới thiệu tôi là luật sư Trương Công Nghị. Ông Ân không nhận những việc này đâu. Ông ta chuyển sang hoạt động chính trị là chủ yếu.

- Xin cảm ơn luật sư. Rất tiếc tôi không có việc gì liên quan đến pháp lý (lẽ ra phải nói rất may...). Tôi là người bà con với ông Ân. Chúng tôi mới di cư vào, tôi chỉ cần nhờ luật sư cho biết địa chỉ của ông ấy thôi ạ.

Ông già nhún vai mỉm cười:

- Anh có tin là người bà con ấy vui mừng được gặp anh không?... Ông ta vừa khai trương một Văn phòng lớn ở đường Phan Đình Phùng. Số nhà tôi không nhớ rõ nhưng anh có thể dễ dàng nhìn thấy tấm biển đồng khắc "Văn phòng - Tiến sĩ luật khoa Phan Quang Ân" ở khoảng gần ngã tư với phố Hai Bà Trưng thì phải.

- Xin cảm ơn luật sư nhiều.

- Không có gì. Chúc anh may mắn.

Tôi nhìn mãi theo bóng ông già cao lêu đêu, chậm chạp đếm từng bước trên vỉa hè rợp bóng cây.

Tầm bản đồ giúp tôi nhanh chóng tới được ngã tư Phan Đình Phùng - Hai Bà Trưng. Tôi tìm ngay ra tấm biển đồng. Nó gắn bên cửa chính của một tòa lâu ba tầng. Mặt tiền ngôi nhà không lớn lắm, nhưng được xây dựng hiện đại và kiên cố. Tôi mạnh dạn bước lên thềm nhìn vào trong cửa kính thấy căn phòng rất rộng rãi. Giữa phòng kê bộ ghế xa-lông bọc da. Sát tường bên trong là một bàn giấy rộng, bên trên treo một bức tranh phong cảnh lớn: Hoàng hôn Cửa Bắc. Bên phải bàn giấy là một tủ kính cao gần đến trần nhà, trên ngăn bày những bộ sách rất lớn, bìa bọc da, gáy in chữ vàng. Đó là những bộ luật cổ kim đông tây của nhiều quốc gia, bộ Đại Bách khoa toàn thư cùng những tác phẩm của nhiều nhà luật học nổi tiếng. Góc tường phía cửa sang buồng bên có chiếc bàn nhỏ dành cho người thư ký đánh máy.

Văn phòng vắng ngắt, tôi bấm chuông. Cánh cửa vào buồng trong mở ra. Một cô gái xuất hiện, dung nhan của cô như in lại hình ảnh của chị dâu tôi cách đây mười năm. Điều đó làm cho tôi khẳng định đây là cô em chị Lệ Ngọc. Cô mở cửa ngoài và gật đầu chào tôi rất kiểu cách:

- Xin mời ông vào.
- Thưa cô, tôi xin được gặp luật sư Phan Quang Ân - Tôi vẫn đứng ở cửa.
- Xin mời ông ngồi chờ cho một phút. Tôi đi mời luật sư.

Cô gái đi vào buồng trong và chẳng bao lâu anh tôi xuất hiện trên khuôn cửa. Tám năm xa cách nhưng không có thay đổi gì lớn trên khuôn mặt anh. Tôi gật đầu chào và im lặng xem anh có nhận nổi tôi không. Cặp mắt anh dán vào tôi và một vẻ sững sốt bùng lên...

- Anh không nhận nổi ra em à? Nghĩa đây mà.
- Trời! Em tôi! - Anh ôm chầm lấy tôi.

Tôi cảm thấy sức mạnh đôi cánh tay to béo của anh ghì lấy vai mình.

- Em từ đâu đến đây với anh thế ?
- Từ quê hương anh ạ. Em đã đi tìm anh khắp Hà Nội, em lần theo những lời chỉ bảo của nhiều người mà tới được đây.
- Thế dì và Huệ đâu?
- Mẹ em và chị Huệ vẫn ở quê.
- Ôi, thế em đi có một mình à?
- Có một người nữa anh ạ... Dung, vợ em! - Tôi thấy ngượng vì đây là lần đầu tiên tôi nói mệnh đề này.
- Thế cô Dung đâu? - Còn nằm ngoài khách sạn ạ. Em đi tìm anh chưa có hy vọng gặp ngay nên sợ kéo cả hai đi thêm tốn tiền xe.
- Thôi được, em hãy vào trong nhà rồi ta sẽ đi đón cô ấy sau.

Tôi theo anh vào trong, qua một vườn cây xanh đầy hoa đến một biệt thự hai tầng xinh xắn và rất lộng lẫy vì hàng trăm chậu cảnh đầy hương sắc.

- Anh chị ở trong này. Bên ngoài là văn phòng làm việc.

Vào đến cửa ngôi nhà trong, tôi thấy anh tôi gọi:

- Minh ơi! Lệ Ngọc ơi. Ra đây, ra đây nhanh lên.

Chị Ngọc và cô gái hồi nãy cùng bước ra. Tôi gật đầu chào chị.

- Có nhận ra ai đây không? - Anh tôi hỏi.

Chị nhìn tôi từ đầu đến chân rồi mỉm cười lắc đầu:

- Em chịu không nhớ ra!

- Nghĩa! Em trai anh đây mà.

- Trời, em Nghĩa! - Về ngạc nhiên tròn lên khuôn mặt chị - Trong trí nhớ của chị, em chỉ là một chú bé gầy gò trắng xanh của cái năm bốn mươi lăm đen tối. Thế mà bây giờ em lớn thế này. Lạ quá ! Thế anh Ân có nhận nổi ra chú ấy ngay không?

- Ra ngay chứ? - Anh tôi khẳng định - Vẫn là chú bé gầy gò trắng xanh năm một nghìn chín trăm bốn mươi lăm phóng đại ra gấp đôi thôi, chứ có gì mà không nhận ra. Với lại ruột thịt bao giờ cũng có một linh cảm đặc biệt.

- Em thấy anh ấy hỏi lật sừ Ân, em cứ tưởng là khách hàng! - Cô gái cũng thêm vào câu chuyện của chúng tôi

- Ba đâu nhỉ?

- Ba đang có khách - Chị cười - Các cụ đang xoa1 (Đánh mặt chược). Thôi để lên chào cụ sau. Em sẽ sắp đặt phòng cho chú Nghĩa nghỉ ngơi tắm rửa, sau đó ta sẽ nói chuyện nhiều. Đi xa chắc Nghĩa mệt lắm, em nhỉ.

- Dạ, em cũng bình thường thôi ạ.

- Còn phải đi đón cô ấy nữa chứ.

- Đón ai?

- Cô Dung, vợ chú Nghĩa còn đang ở ngoài khách sạn.

- Thế mà chị không biết. Kim, em gọi lái xe cho chị để đưa chú Nghĩa ra khách sạn đón cô Dung.

- Để em đi cho khỏi phải gọi - Cô gái có nụ cười rất hồn nhiên.

- Ừ hay Kim đi với Nghĩa cũng được.

Kim ra hiệu cho tôi theo ra phía ga-ra. Một cái Peugeot 203 đen bóng. Kim mở cửa cho tôi vào. Cô nổ máy và bấm còi. Một người đàn ông trong nhà chạy ra lễ phép.

- Thưa cô để tôi lái ạ.

- Anh mở cửa ga-ra giúp tôi. Tôi lái lấy.

Người tài xế nhanh nhẹn làm theo. Chiếc xe nhẹ nhàng lan bánh chửi ra cổng. Chị nghỉ ở Khách sạn Palace hay Continental ạ.

- Dạ ở Khách sạn Phúc Ninh - Tôi cảm thấy thán phục khi phải đọc tên cái khách sạn tồi tàn đó.

- Em mới vào cũng chưa thuộc đường lắm nhưng không sao. Có đi có quen.

Tôi nhìn qua tấm bản đồ và hướng dẫn cô lái đến địa điểm rất chính xác.

Lúc đó đã mười một giờ. Ngồi chờ tôi từ sáng chắc Dung cũng nóng ruột. Thấy tôi trở về cùng với một cô gái ăn mặc sang trọng thì chị đã biết là tôi gặp may rồi. Tôi giới thiệu hai người với nhau:

- Đây là cô Kim, em ruột chị Ân. Còn Dung... nhà tôi đây?

Hai người bắt tay nhau thân thiện.

- Rất sung sướng được quen biết Kim.

- Em cũng vậy. Anh chị trả phòng thuê cho khách sạn đi. Em đưa anh chị về kéo cả nhà mong.

Tất cả công việc thanh toán, thu dọn và trang điểm được làm trong vòng mười lăm phút. Chúng tôi ra xe với hai chiếc va-li nhẹ tênh.

Khi xe chui vào cổng tôi đã thấy cả nhà ngồi trên những chiếc ghế mây ở ngoài vườn. Anh tôi ra tận xe đón và dẫn chúng tôi đến trước mặt ông bố vợ. Chúng tôi cúi chào cụ.

- Thưa ba, đây là hai vợ chồng em Nghia con.

- Xin chào ! - Ông cụ Cự Phách đứng dậy, dáng hơi lom khom. Chỉ mười năm thôi mà ông đã già đi nhiều - Hồi tôi về thăm dưới quê, chú ấy còn bé tí tẹo. Cách nhau một cuộc chiến tranh mà anh em còn được hội ngộ là đại phúc đấy!

Ông hỏi thăm gia đình tôi qua loa rồi quay sang nhắc các con.

- Thôi đưa cô chú ấy về phòng nghỉ, tắm rửa đôi chút rồi còn đi ăn cơm.

Chúng tôi được đưa lên một căn buồng khá rộng ở tầng hai ngôi nhà ngoài. Căn buồng đầy đủ tiện nghi. Có một giường, một đi-văng, có tủ và bàn gương trang điểm. Có giá sách và bàn ghế. Có cả toa-lét riêng. Anh tôi chỉ bao tí mĩ cho chúng tôi cách xếp đặt cuộc sống khi giúp chúng tôi xếp quần áo từ va-li vào tủ, anh thân mật bảo tôi:

- Các em nghèo quá. Cần phải may mặc thêm cho đầy đủ. Anh sẽ bảo chị Ngọc lo liệu chu đáo cho các em.

Chúng tôi thay nhau tắm rửa sạch sẽ và cảm thấy thoải mái sau một chuyến đi dài.

Mười hai giờ chúng tôi được mời xuống buồng ăn. Gia đình ngồi quanh một chiếc bàn bầu dục lớn. Ông Cự Phách ngồi ở phía đầu. Đối diện với ông là cô Kim. Anh chị tôi ngồi bên phải ông cụ. Chúng tôi ngồi bên trái. Bữa ăn thật thịnh soạn. Không hiểu vì buổi đầu hội ngộ của chúng tôi mà bữa cơm trở nên đặc biệt hay cuộc sống bình thường của gia đình này là như vậy? Anh tôi mở một chai Martel rót ra những chiếc cốc pha lê. Trừ ông già, mọi người đều đứng dậy nâng cốc chúc mừng cuộc tái ngộ của anh em tôi sau gần mười năm bất tín nhau. Tôi chưa bao giờ làm quen với những bữa tiệc tùng long trọng nên tuy chỉ có vài người trong nhà mà tôi vẫn lóng ngóng. Chị Dung thì tỏ ra thành thạo và duyên dáng hơn tôi. Mặc dù Dung chưa được điểm trang đầy đủ, ăn mặc những bộ đồ sang trọng và đúng kiểu nhưng Dung vẫn khá nổi trong bàn tiệc. Chị Lê Ngọc vốn cũng là một người đàn bà đẹp, nhưng ở tuổi ngoài ba mươi, chị cũng không còn giữ được cái vẻ rực rỡ của mười năm về trước. Cô Kim cũng rất xinh, nhưng cô đã để cho nước da lệ thuộc quá nhiều vào son phấn.

- Bây giờ em có thể vừa án vừa kể sơ lược cho cả nhà nghe về những gì đã xảy ra với em trong suốt cuộc chiến - Chị Lệ Ngọc nhắc tôi.

Tôi đã diễn theo đúng kịch bản dựng sẵn. Tuy nhiên vai của tôi gần giống hết cuộc đời thực của tôi nên tôi kể rất lưu loát và nhiều đoạn tôi cảm thấy khá xúc động. Nó cũng dễ thuyết phục người nghe vì tính chân thực của nó. Khi tôi nói đến đoạn tôi đi lính và chiến đấu ở Điện Biên Phủ thì chị Lệ Ngọc vội hỏi xen vào:

- Em đi lính dù hay lính thuộc địa?

- Lính Việt Minh, bộ đội Cụ Hồ chị ạ.

Tôi thấy nét mặt chị dâu tôi tái đi. Chị thốt lên vẻ kinh hoàng:

- Trời ơi ! Thế chú đã là Việt Minh Cộng sản?

- Vâng, mới là Việt Minh chưa phải là Cộng sản.

Ông Cụ phách cười vang lên rất vui vẻ:

- Xin chào người lính từ bên kia chiến tuyến? - Ông già vỗ vào vai tôi về thân mật - Thế tại sao anh vẫn tìm đường vào đây với chúng tôi trong lúc các anh đang được thế giới gọi là những người chiến thắng?

- Thưa bác, cháu vẫn là người chiến thắng chứ ạ. Làm sao có thể biến đổi được lịch sử, xoay chuyển được quá khứ?

- Anh có tự hào về chiến tích đó không?

- Cháu rất tự hào. Một người lính trong đời anh ta được thắng một trận như Điện Biên hay Đống Đa, Wateploo, Xích-bích, Xta-lin-gơ-rát hay Normandie thì cũng đáng tự hào lắm chứ ạ.

- Bravo! Như vậy mới đáng gọi là một người lính! - Cô Kim ủng hộ ý kiến của tôi - Nhưng em trông anh Nghĩa chẳng giống người lính chút nào, nhất là một người lính Việt Minh!

- Chắc là lần đầu tiên cô trông thấy một người lính Việt Minh bằng xuống bằng thịt?

- Đúng vậy. Với em, họ chỉ mới xuất hiện trên báo chí, trên màn ảnh. Trông họ khát máu hơn, tàn ác hơn và xin lỗi... họ ngu xuẩn hơn nhiều.

- Họ là sản phẩm của những bộ óc như vậy mà!

Hình như câu nói mang hai nghĩa của tôi quá mạnh có thể làm cho tôi hiện rõ nguyên hình nên Dung vào câu chuyện:

- Anh Nghĩa đến hôm nay đã thay đổi ngoại hình đi nhiều lắm. Từ bỏ núi rừng, bỏ bộ đồ ka ki, trở về đồng bằng ăn mặc khác đi nên chẳng thể giống những người trong phim nữa.

- Xin lỗi cho tôi hỏi người lính Việt Minh một câu - ông già quay lại nhìn thẳng vào tôi, ánh mắt vui vẻ - anh nói quá khứ là không thể lay chuyển, lịch sử là bất biến. Thế tại sao anh lại từ bỏ quá khứ, tách mình khỏi lịch sử mà anh thấy đáng tự hào?

- Dạ thưa bác, cháu chưa bao giờ và sẽ không bao giờ từ bỏ quá khứ, phủ nhận vinh quang của lịch sử. Cháu chỉ chưa chấp nhận tương lai người ta gán cho chết mà thôi. Cháu sẽ mãi mãi cho rằng kháng

chiến chống lại chủ nghĩa thực dân Pháp là một sứ mạng thiêng liêng của mỗi người Việt Nam. Chỉ có Việt Minh là có khả năng tập hợp được sức mạnh của dân tộc để chống Pháp. Một số chính đảng khác cũng đề ra cương lĩnh chống thực dân giành độc lập, nhưng trên thực tế họ không làm nổi điều này. Nhưng Việt Minh không phải chỉ có mục đích tối thượng chống giặc ngoài là thực dân Pháp mà họ còn chống cả nhiều người Việt Nam mà họ gọi là thù trong. Theo học thuyết đấu tranh giai cấp của họ thì cháu và hàng ngàn cán bộ Việt Minh khác xuất thân từ giai cấp địa chủ, tư sản hay tầng lớp quan lại trước đây đều được liệt vào đối tượng đấu tranh của một cuộc cách mạng long trời lở đất đã và sẽ diễn ra trên toàn bộ miền Bắc. Cháu không chấp nhận cảnh nồi da nấu thịt này. Vì vậy cháu đã chia tay với những người Cộng sản, một cuộc chia tay thăm lặng nhưng quyết liệt. Tương lai sẽ là một mất một còn.

- Chắc họ chỉ xử tội những người không đứng trong đội ngũ của họ thôi chứ? - Anh tôi hỏi.

- Dạ, không trừ một ai - Dung cũng tham gia vào cuộc nói chuyện - Trong lúc kháng chiến, cần có đông người trong đội ngũ thì họ cũng có một sách lược lôi kéo. Nghĩa là có lòng tay chút ít những về nguyên tắc tư tưởng thì vẫn là thành kiến giai cấp, kỳ thị thành phần phi vô sản. Nhưng nay có chiến thắng, có hòa bình rồi hết "giặc ngoài", họ chẳng có gì phải chiều cố, phải lôi kéo "thù trong" nữa. Hết thú rồi, người đi săn tính chuyện "thịt chó và chim mồi".

Câu chuyện từ trong bữa ăn lan sang bàn nước và kéo dài ra tận nơi hóng mát ngoài vườn cây. Qua nét mặt tôi cảm thấy rõ một nỗi lo lắng bao trùm lên bà chị dâu tôi. Trong ngôi nhà yên ả và vui vẻ này bỗng nhiên xuất hiện một con người có gốc gác Việt Minh, tham gia kháng chiến có thể làm suy đồi cái vốn chính trị mà từ lâu chị đã cố gắng vun vén, mua bán cho chồng. Anh tôi thì vẫn bình thản, còn ông Cụ Phách thì lại tỏ ra thú vị như một người hiếu kỳ được thấy tận mắt một dị nhân.

Chiều hôm đó, khi chỉ có hai anh em ngồi với nhau, anh tôi mới hỏi về những dự định tương lai của tôi. Tôi hỏi:

- Nhưng nay chiến tranh đã làm gián đoạn sự học hành của em. Tuy vậy, đến nay em vẫn muốn được tiếp tục đi học. Không có mảnh bằng trong tay khó mà lập nghiệp nổi ở cái chốn đua tranh này.

- Thế em sẽ bắt đầu từ đâu?

- Từ đệ nhị chuyên khoa anh ạ. Em định gắng sức trong hai năm để có bằng tú tài.

- Em có chí như vậy là rất tốt. Tuổi em cũng đã lớn. Em phải đi học tư và thi tự do. Anh sẽ giúp đỡ em thêm.

- Em xin anh chị giúp đỡ cho chúng em một chỗ ở. Vợ em sẽ đi làm để kiếm sống. Dung có thể xin bán hàng cho một cửa tiệm nào đó. Cũng có thể làm thợ kim hoàn vì gia đình vợ em có nghề này từ lâu đời nên con cái đều có tay nghề cả.

- Chuyện này thì em đừng lo. Anh chị sẽ thu xếp cho em đầy đủ. Ngày hàn vi mấy anh em sống với nhau thiếu thốn vất vả đi còn lo liệu được cho anh em mình nữa là. Công lao đi to lớn lắm. Bây giờ em đã vào đây, anh sẽ có trách nhiệm gây dựng cho em. Anh chỉ mong em chăm chỉ tu thân thì thế nào em cũng thành đạt. Em không được bạn bè đi lại với những người ở phía bên kia nữa. Chẳng may có người vẫn dính líu đến quá khứ, họ sẽ lôi kéo xô đẩy em đến những chỗ không hay. Điều đó chẳng những có hại cho em mà còn ảnh hưởng xấu đến gia đình này nữa.

- Xin anh yên tâm, mọi việc sẽ tốt đẹp.

- Thế em đã mang những giấy tờ gì mà vào được Sài Gòn?

- Chỉ có giấy của Tổng ủy di cư cấp thôi ạ - Tôi đưa các thứ cho anh xem.

- Thế thì mai em cứ quay lại Hồ Nai để khai báo toàn bộ, làm đầy đủ thủ tục xin định cư với anh chị ở Sài Gòn. Như vậy chúng ta mới được đảm bảo đầy đủ về mặt pháp lý.

Tôi vâng lời anh và hứa sẽ đi thu xếp đầy đủ những giấy tờ này. Chúng tôi đến Hồ Nai, tìm cơ quan tiếp nhận dân di cư.

Thủ tục xin giấy tờ của chị Dung không có chuyện gì khó khăn. Với tôi thì vấn đề phiền toái hơn. Sau khi nghe tôi kể về nguồn gốc của mình, những nhân viên phụ trách về định cư đã xác định trường hợp này phải chuyển sang cơ quan chiêu hồi. Tôi năn nỉ xin được coi như mọi người dân di cư khác nhưng vô hiệu. Thế là Dung phải lấy giấy tờ về trước một mình.

Viên thiếu tá phụ trách chiêu hồi đón tiếp tôi một cách hoan hỉ.

Năm ngày sau, có lẽ nóng ruột về tình hình "cải tạo" của tôi nên Dung đã xin phép lên thăm tôi. Cô Kim đã tình nguyện lái xe đưa Dung đi. Khi chiếc Pellgeot 203 bóng lộn đỗ ngoài cửa trại rồi hai cô gái xinh đẹp và sang trọng xin vào thăm tôi thì cả trại nhốn nháo hẳn lên. Đến ngay vị trại trưởng và một số lính gác cũng nhìn tôi bằng cặp mắt đặc biệt. Khi nghe tôi kể anh ruột tôi là tiến sĩ luật khoa Phan Quang Ân, nguyên Phó Chánh án Tòa Thượng thẩm Hà Nội thì viên trại trưởng tỏ ra rất vui vẻ. Trong các bài giảng sau đó y đã nhiều lần nhắc đến tên tôi như là điển hình của những người khôn ngoan, có học thức đã biết chọn cho tương lai của mình một con đường thênh thang đầy hy vọng!

Sau một tuần nhồi sọ, tôi đã được cấp đủ giấy tờ hợp pháp để về định cư ở Sài Gòn. Anh chị tôi đã thu xếp cho tôi một tương lai gần đúng như yell cầu của tôi. Tôi sẽ đi học tại một trường tư, còn Dung sẽ là thư ký cho Văn phòng bào chữa của anh tôi. Lúc đầu chị Dung cũng không hình dung nổi công việc này ra sao. Nhưng khi bàn tính kỹ, chúng tôi thấy rằng trong hoàn cảnh trước mắt cách thu xếp đó là hợp lý và hợp tình nữa. Dung chỉ học thêm đánh máy, còn cung cách làm việc thì anh tôi chỉ bảo dần. Là người trong nhà những yếu kém ban đầu có thể được châm chước dễ dàng hơn.

Chỉ một thời gian ngắn, chúng tôi nhận thấy rằng công việc tố tụng bào chữa ở đây không nhiều lắm. Những người lui tới gặp gỡ anh tôi hầu hết là những chính khách. Họ ít nói về luật pháp mà thường là đàm đạo về chính trị. Ở văn phòng này có thể đặt được một cái "nhiệt biểu" về chính trị. Những nguồn thông tin thu lượm được nếu biết phân tích thì cũng có những chi tiết giúp cho công tác của chúng tôi, ngoài giờ làm việc, Dung vẫn có những khe hở dành cho công tác của mình.

Tôi chưa được Dung giao cho việc gì. Nhiệm vụ chính lúc đó là học tập. Tôi là học sinh lớn nhất mấy lớp đệ nhị của tư thực Phan Châu Trinh cả về tuổi tác lẫn tầm vóc. Khi xin học tôi đã phải nói thực với các thầy là tôi theo học ở "hậu phương" nên không có chứng chỉ học lực. Các môn tự nhiên tôi có thể theo kịp, nhưng về sinh ngữ cả Anh van và Pháp van tôi đều rất yếu. Tôi hứa sẽ cố gắng để đuổi kịp. Vì là trường tư nên các thầy cũng có phần châm chước cho. Tôi sẽ học dự bị một thời gian. Nén theo được nhà trường sẽ chấp nhận chính thức.

Ý thức được nhiệm vụ lâu dài, tôi lao vào việc học tập chăm chỉ say sưa khác thường. Trong tôi đã mang sẵn tính di truyền của cha tôi ngày xưa nên sự miệt mài "học gạo" không làm cho tôi mệt mỏi. Anh tôi cũng rất hài lòng.

- Đáng tiếc là em phải đứng lại trong mấy nạm chiến tranh. Nếu không em đã đi đến tận đâu rồi!

Buổi tối, anh tôi thường dành cho tôi nửa tiếng. Anh rất nghiêm túc trong việc này. Ngay cả những hôm có khách anh cũng kiêu lỗi và nhờ chị tôi tiếp hộ. Anh xem bài vở và chỉ bảo cho tôi giống hệt như

ngày chúng tôi còn ở bên chùa Am. Có điều đáng ngạc nhiên là anh tôi chẳng quên một môn gì, kể cả những môn toán, lý, hóa... mà anh đã bỏ hàng chục năm không ngó tới. Tôi cảm thấy một không khí gia đình êm ấm của tuổi thơ sống lại. Chính những lúc đó anh tôi cũng hồn nhiên hơn, chân thật hiền lành và cởi mở hơn. Ở trong môi trường này tôi học sinh ngữ cũng rất thuận lợi. Anh chị tôi hay nói tiếng Pháp. Cô Kim nói cả tiếng pháp, tiếng Anh đều tốt. Dung cũng nói được trong sinh hoạt, tuy chị không thể trực tiếp giảng cho tôi. Tôi có nhiều cơ hội để nghe, để trả lời hoặc hỏi lại. Chẳng mấy chốc tôi đã thấy vững tâm trước những giờ sinh ngữ. Dần dần tôi đã vượt lên và thoát khỏi cái danh vị đội sổ.

Chúng tôi đã gia nhập cuộc sống xa lạ này một cách trót lọt êm ả.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 5: Anh Tôi

Khi cuộc sống đã trở thành bình thường rồi thì những câu chuyện trong bữa cơm của gia đình không còn sôi nổi nữa. Ông Cụ Phách cũng không hỏi gì về những chuyện hậu phương, chuyện cộng sản. Xen lẫn với những chuyện vui như mua ô tô mới, chuyện vui liên hoan, chuyện nghỉ cuối tuần, chuyện Đại Thế Giới... cũng có cả những chuyện đáng buồn. Thỉnh thoảng tôi lại thấy chị Lệ Ngọc than thở về bao nhiêu bất động sản ở Hà Nội thế là mất trắng. Vào Sài Gòn cái gì cũng phải mua, cũng tốn phí mà vẫn thiếu thốn chứ không như hồi còn ở ngoài Bắc. Mỗi tâm sự đó được nhắc đi nhắc lại nhiều lần đã làm cho "môi trường tinh thần" của bữa ăn bị ô nhiễm. Đã có lúc ông Cụ Phách phải gạt đi.

- Ôi tiếc làm gì cho nó già người đi. Của thiên lại trả địa thôi mà. Mình có phải đổ mồ hôi, đổ máu cho những bất động sản đó đâu mà phải tiếc. Bất động sản này đẻ ra bất động sản khác. Mình kéo nhau ra đi thì chúng nó ở lại. Cuộc đời như một canh bạc thôi. Có được có thua, có vay có trả...

- Ba cứ nói thế chứ, của đau con xót. Đang từ biển phải vào hồ, ai mà không thấy khó chịu.

- Tôi đã để cho ai thiếu thốn cái gì nào? Ngoài kia biệt thự, vào đây cũng biệt thự. Ngoài kia xe hơi, vào đây cũng xe hơi, lại còn mới hơn, tốt hơn nữa chứ! Quân Pháp bại trận chứ tôi, tôi chưa bại trận đâu!

Thực ra ông già chưa hiểu ý con gái mình muốn nói gì. Còn chúng tôi thì chúng tôi hiểu. Sự chăm sóc của anh tôi đối với chúng tôi có thể làm cho chị không vừa lòng chăng? Hay lợi tức hàng tháng thấp hơn các khoản chi nên đã làm cho chị lo lắng?

Sau này chúng tôi mới biết rằng gia đình không coi trọng khoản thu ở Văn phòng này. Nguồn chủ yếu của họ là ở lợi tức Ngân hàng. Lãi mẹ đẻ lãi con, tài sản của ông Cụ Phách cứ mỗi ngày một lớn ra trong lúc ông chỉ việc nghỉ ngơi xoa mặt chườm.

Thu nhập ở Văn phòng luật sư chỉ là món vặt vãnh so với toàn bộ lợi tức của gia đình thì tạo sao họ lại phải mở cửa và duy trì hoạt động cho thêm bận việc. Tôi không hỏi và anh tôi cũng chưa bao giờ giải thích điều này, nhưng theo tôi đoán thì nguyên nhân là ở chỗ gia đình muốn anh tôi trở thành một trí thức có tên tuổi. Văn phòng là nơi giao tiếp với nhiều tầng lớp xã hội. Nó là cục nam châm thu hút nhiều bạn bè đại diện cho nhiều xu hướng chính trị khác nhau.

Sự quen biết sẽ tạo cho anh tôi những cơ hội tốt để giành giật những tham vọng còn đang ấp ủ.

Anh tôi là một con người thiếu bản lĩnh. Có một cái gì giống với cha tôi thuở xưa: Chăm chỉ, cần cù, dễ yên phận. Cũng có lúc cha tôi được lôi cuốn vào phong trào Cần Vương chống Pháp, nhưng khi bị khủng bố là ông bỏ cuộc ngay và yên phận đến chết với chức quan bé nhỏ đó. Xưa kia anh tôi cũng mong mỗi học hành thành đạt để có được một phương tiện sinh sống, được mát mặt. Anh đã gặp được một cơ hội hiếm hoi và thay mất là lấy được con nhà giàu. Từ đó số phận của anh tôi được trôi đi một cách êm đềm theo cái bánh lái của gia đình nhà vợ. Ông Cụ Phách là một người khôn ngoan trong kinh doanh. Ông rất táo bạo thậm chí liều lĩnh trong nhưng áp phe lớn. Nhưng trong đời sống chính trị, ông là người thận trọng và rất cơ hội. Ông ta có một câu phương ngôn nghiêm khắc để chỉ đạo mọi hành động của mình, đó là: "Người làm ra của chứ của không làm ra người". "Sẩy chân trên thị trường thì cùng lắm là thua lỗ, mất của nhưng vẫn còn có cơ hội kiếm lại được Nhưng sẩy chân trên chính trường thì dễ bị tù

đầy, thậm chí cụt cả cái đầu". "Thượng đế sinh ra con người lại quên chế tạo cho nó đồ phụ tùng, vì vậy không nên mạo hiểm". Hồi cách mạng tháng Tám, ông đã làm nguội đi bầu nhiệt huyết của anh tôi một cách nhanh chóng. Chị dâu tôi cũng thừa hưởng của ông cái gien di truyền này. Chị cũng có nhiều tham vọng nhưng nhất gan. Những năm đầu chiến tranh chị để chồng "trùm chăn" chỉ có mình chị lo ra buôn bán. Ngay lúc đó công việc kinh doanh cũng đã gắn chặt với chính trị và người ta đã rút ra rằng không có ngành kinh doanh nào lại phát bằng "kinh doanh quyền lực". Chủ nghĩa thực dân mới nhảy vào, cái lợi ích của hai mặt phối hợp: Kinh tế và chính trị lại thống nhất hơn bao giờ hết. Người nào nắm được chức vụ lớn trong chính quyền thì đồng thời họ cũng cầm chắc những vụ áp phe kinh tế lớn mà không một chuyện kinh doanh đơn thuần nào có thể so sánh với nó về mặt lợi tức cao.

Dần dần chính trường cũng lôi cuốn, kích thích chị Ngọc tôi như thị trường vậy. Chị đã cố thu xếp cho anh tôi nhột cái vốn chính trị nhỏ nhỏ trên nguyên tắc là phải an toàn. Việc đầu tiên phải là một trí thức có danh tiếng. Một nhà hướng dẫn dư luận và thời cuộc. Một người dễ được các chính đảng lôi kéo để làm cân bằng thế đứng trên trường chính trị. Một người không có những vụ bê bối, những vết nhơ trong đời tất. Và tất nhiên phải là một người chống Cộng nhiệt thành. Tất cả những hoạt động chính trị của anh tôi đều phải dựa vào những mẫu mực trên mà phấn đấu.

Khi rời Hà Nội vào Sài Gòn để bước vào chính trường hậu chiến, anh tôi đã làm một cú áp phe chính trị nổi tiếng. Đó là việc thuận ghi tên mình vào danh sách Trung đoàn tử thủ cố đô. Ai cũng biết cái trung đoàn ma đó chỉ là một trò hề, nhưng bản thân sự ghi tên lại là một lời tuyên thệ đứng vào đội ngũ cực đoan nhất chống lại cách mạng. Ghi xong là thu vội hành lý bay hôn vào Sài Gòn, hang ổ kiên cố nhất thì có mất quái gì đâu mà lại được tiếng là người quốc gia chủ nghĩa, người yêu nước, một chiến sĩ chống lại mọi thế lực nô dịch, cả cộng sản lẫn thực dân, cả phương Đông lẫn phương Tây!

Nói anh tôi là một người hoàn toàn độc lập không đảng phái thì cũng không đúng. Đã có lần anh tôi đứng ra thành lập một đảng hẳn hoi. Một đảng có tên tuổi, có tuyên ngôn, có cương lĩnh, có phù hiệu và cũng được trình tòa như ai!

Đó là vào năm 1952 khi bọn Pháp cho phép Thành phố Hà Nội được bầu ra một hội đồng dân biểu. Một cử chỉ dân chủ hào hiệp, và hiếm hoi đó đã làm nức lòng nhiều chính khách. Muốn mang tới cái miếng đỉnh chung thì phải có vây cánh, có liên minh. Lúc đó đã có nhiều chính đảng lâu năm hoạt động trên sân khấu chính trị như Đại Việt, Phục quốc, Việt Nam Quốc dân đảng, Xã hội quốc gia v.v. Anh tôi có thể xin gia nhập một đảng nào đấy tùy thích với điều kiện là sẽ được đứng vào liên danh tranh cử của đảng đó thì chắc là cũng không khó khăn lắm. Nhưng kiểm lại một loạt danh sách thì chẳng thấy đảng nào còn có được một bộ mặt sạch sẽ. Anh tôi chủ trương thành lập một đảng mới toanh. Đương nhiên anh tôi sẽ có vai trò của người lãnh tụ, người cha đẻ. Và thế là anh đi lục tìm lại trong ký ức những bạn bè cũ xem có những ai mãi mê chính trị để chiêu mộ.

Người đầu tiên anh tôi bái yết là kỹ sư hóa học Nguyễn Đăng Thạc, ông này có học nhưng nhà nghèo. Ông ta cũng đã tiến thân nhiều nơi nhưng chưa gặp vận. Ông đang xoay trần ra làm tương làm xì dầu, trong một ngôi nhà cổ với cái sân đầy chum, vại, chậu, bình, gáo phễu... ở gần dốc Hàng Than. Thấy ông bạn giàu có bỗng nhiên phóng ô tô hạ cổ tới thăm thì cảm động quá suýt vấp vào mấy cái bình cổ cong đựng toàn năm mốc.

- Anh mạnh khỏe chứ?

- Cảm ơn, tôi mạnh khỏe lắm!

Hai ông bạn ôm chầm lấy nhau sung sướng. Một cảm thấy mùi nước hoa "Rêve d'or". Một thì thấy mùi mốc tương muốn hắt hơi. Chỉ sau mười lăm phút thuyết giáo, anh tôi đã làm cho nhà bác học ngã lòng và xin tự nguyện bỏ tất cả năm, mốc, chum, vại, xì dầu, xáng xầu để gia nhập đảng ngỗ hầu cứu vớt

quốc dân, cứu vớt nền sản xuất nước chấm đang đứng trước nguy cơ phá sản.

Người thứ hai anh tôi đến gặp là võ sư Hoàng Bá Lâm, bạn học từ hồi "đệ tam". Lâu học dốt nhưng đánh nhau giỏi. Anh ta bỏ học và ít lâu sau thấy xuất hiện trên võ đài không hiểu thuộc loại ruồi hay loại lông. Anh tôi ít chú ý đến kỹ thuật thể thao nhưng lại rất quan tâm đến sự nổi tiếng. Và có một lần bỗng nhiên vợ Lâm đến gặp anh tôi nhờ bào chữa cho một vụ ngộ sát. Lâm đã quá tay nên chết một võ sinh và bị kiện là do tình địch. Vì tình bạn cũ anh tôi đã trở hết tài nghệ ra để cứu bạn trước vành móng ngựa. Từ đó lại người rất thân nhau không phải vì ý hợp tâm đồng mà do ơn cứu mạng.

- Anh muốn tôi gia nhập đảng gì?

- Đảng của tôi! Hiện nay chưa có tên. Nếu thành lập được ta sẽ bàn cách đặt tên. Vì vội cho kịp lập liên danh tranh cử nên tôi chưa dự kiến.

- Đảng của anh thì được. Anh cứ ghi tên tôi vào... À nhưng còn chuyện đóng góp ra sao?...

- Góp gì?

- Cổ phần...

- À, đóng nguyệt liễm để gây quỹ phải không? Thì cũng chẳng đáng là bao. Lúc đầu kể ra cũng cần một số tiền đấy, kể ít người nhiều tùy tâm góp lại. Vấn đề sẽ được bàn ở đại hội.

Thế là dụ được hai người rồi.

Anh tôi chợt nảy ra một ý: Trong đảng cần phải có những người thuộc phái đẹp. Trong lịch sử chính trị thế giới, nhiều người đàn bà đẹp đã làm nên chuyện. Nhưng cái bà vợ ông Hậu này thì không thể gọi là phái đẹp được. Tóc lông bờ, mắt sâu, gò má cao, mũi hếch, răng đen, người gầy và khô như que củi, vào đảng thêm xấu cả đảng! Anh tôi nghĩ ngay đến Eugénie Lê Mộng Vân, người bạn tình thời niên thiếu. Gọi là cô nhưng Mộng Vân đã ngoài ba mươi tuổi, chưa chồng, tài sắc vang bóng một thời. Người ta gọi cô là Mộng Vân nữ sĩ. Cô dịch thơ cổ điển Pháp như của Charles Baudelaire, Stéphane Mallarmé, Paul Verlaine... Báo chí gọi cô là nữ ký giả vì Mộng Vân đã từng theo chân quân viễn chinh trong các cuộc hành quân để viết các bài phóng sự ca ngợi nhưng con người lòng như Langlais, Bigeard... Khi anh bàn chuyện lôi kéo cô vào đảng của mình với vợ thì chị Ngọc tôi giãy nảy lên.

- Đó là một người đàn bà đáng sợ. Nghe nói nó là nhân tình của cả tướng Salan, lẫn đại tá Brohon.

- Cô ta chưa chồng, đó là quyền của cô ta!

- Nghe nói nó cũng là người của sở mật thám.

- Càng hay. Đảng của ta mới thành lập. Ta đang cần thanh thế.

Cuối cùng chị tôi phải chấp nhận việc mời Mộng Vân tham gia đảng. Khi anh tôi đến tuyên truyền, Mộng Vân đòi xem toàn bộ danh sách những thành viên đã chiêu mộ. Cô kênh kiệu tuyên bố. Chỉ gia nhập đảng với mật danh Bạch Trà. Anh tôi đang cần tên tuổi của cô nay cô không cho phép nêu tên thì là một thiệt thòi lớn cho đảng. Nhưng nghĩ đến lợi ích lâu dài, anh tôi cũng đồng ý. Sau mấy ngày chạy vạy, anh lôi kéo được mười hai người, nhưng điểm mặt thì ít danh nhân quá Muốn cho đảng có thanh thế hơn, anh tôi quyết định đi mời thêm các bác sĩ Hoàng Cơ Bảo. Ông ta có dáng người béo lùn giống con Nhắt Sách. Đầu ông hói, mắt đeo kính cận, mặt đỏ như say rượu. Vốn là thầy thuốc chữa bệnh kín, ông đã bỏ nghề y theo đuổi công danh bằng con đường hoạt động chính trị. Ông ta đã tham gia nhiều đảng và cũng đã từng làm lãnh tụ nhiều đảng. Ông là một nhà hùng biện cho nên tất cả những lần lừa thầy phản bạn đều

được ông lý giải một cách thỏa đáng trong các buổi đăng đàn hay viết bài trên báo chí. Khi anh tôi mời ông gia nhập đảng của mình thì điều kiện nhất thiết ông đưa ra là ông phải làm lãnh tụ. Anh tôi không hài lòng. Như thế chẳng hóa ra cốc mò có xoi! Nhưng vị bác sĩ này cứ khẳng khẳng là mình quen làm lãnh tụ mất rồi.

- Anh làm lãnh tụ thì phải do đại hội bầu, đó là nguyên tắc dân chủ, bình đẳng! - Anh tôi nhấn mạnh.

- Phải có ngoại lệ với những người sáng lập chứ. Nếu tôi gia nhập một đảng mới thì có được lãnh đạo, tôi mới bỏ tham gia.

Cuối cùng thì cuộc mật đàm cũng đi đến một giải pháp dung hòa. Ông Bảo sẽ là Chủ tịch còn anh tôi sẽ là Tổng thư ký!

Đại hội đảng họp ở Khách sạn Grand Palais. Có mười bốn đại biểu. Trước khi tụ tập, anh tôi đã phải đến đăng ký thủ tục ở Sở Cảnh sát. ông "còm" liếc qua cái danh sách của một chính đảng chỉ có mười bốn đảng viên thì lão không khỏi nhếch mép cười khinh bỉ:

- May mà qua được con số mười ba.

Đầu tiên đại hội phải bàn việc đặt tên đảng. Người nêu ra tên Cộng hòa, nhưng nhiều vị lại sợ làm méch lòng Cựu hoàng để Bảo Đại. Lấy tên đảng Xã hội thì nghe có vẻ thiên tả. Cuối cùng đại hội quyết định gọi là đảng Tự do. Về tôn chỉ, mục đích, cương lĩnh tuyên ngôn, anh tôi cũng đã sao chép được một bản dự thảo khá dài gồm hơn mười chương thì phải. Đảng là của giai cấp nào thì khó mà biết được. Đảng tranh đấu quyền lợi cho những người cần lao, những thương nhân, những nông gia nhưng cũng bảo vệ quyền lợi cho những nhà điền chủ, nhà tư sản, binh lính và trí thức. Tóm lại là đảng của những người Việt Nam yêu nước yêu tự do.

Cương lĩnh của đảng cũng nêu lên phải xóa bỏ chế độ thực dân giành độc lập, xây dựng nền dân chủ đưa đất nước đến phồn vinh, vắn mình ngang hàng với các quốc gia tân tiến trên thế giới. Cũng có một chương chống cộng rất mạnh mẽ để biểu lộ tư tưởng chính trị chủ đạo của đảng.

Tuyên ngôn tranh cử của đảng tập trung vào ba điểm: Nếu liên danh của đảng đắc cử thì đảng sẽ ra sức khuyến khích kỹ nghệ, giảm thuế đầu tư ba mươi phần trăm. Bảo đảm tám giờ làm việc một ngày. Tăng lương hai mươi phần trăm cho công chức. Đảng chủ trương xóa bỏ Nhà Tiền, một di sản xấu xa của chủ nghĩa thực dân nam chính giữa Thủ đô ngàn năm văn vật. Điểm cuối cùng là đảng đòi tăng thuế mãi dâm lên bốn mươi phần trăm để dần dần thu hẹp tệ nạn này ngõ hầu cứu lấy sự tồn vong của dân tộc.

Tất cả cuộc tranh luận dồn vào cái điểm cuối cùng này. Thật là gay cấn.

- Nền ta đòi tăng thuế mãi dâm tức là ta tự sát - Nữ sĩ Mộng Vân đại diện quyền lợi cho phái đẹp nhấn mạnh - Con số gái điếm chính thức có thể hiện nay đã là bảy mươi ngàn. Cộng với ít nhất bảy mươi ngàn cảm tình viên của họ nữa là ta mất bét đi một trăm năm mươi ngàn phiếu bầu! Xin quý vị hãy tỉnh táo trong quyết định này.

- Nhưng ta lại kiếm được số phiếu của những người có giáo dục của các bà vợ đức hạnh!

Hai quan điểm đó cuối cùng cũng đi đến một sự dung hòa. Nghĩa là sẽ kiểm tra chặt chẽ để chữa bệnh cho gái điếm nhằm tránh những bệnh hoạn làm tai hại cho sự tồn vong của giống nòi. Thế là vừa lòng gái điếm, cũng là vừa lòng khách làng chơi. Mục kết thúc là tìm biểu tượng cho đảng Tự do. Các đảng lớn như đảng Cộng hòa, đảng Dân chủ bên Mỹ đều có biểu tượng cả. Cộng hòa lấy con voi Dân chủ là con lừa. Thế thì đảng Tự do lấy con gì cho có ý nghĩa. Con bò thì dốt. Con trâu, con ngựa sợ các đảng đối lập sẽ khoét sâu vào cái ý tay sai nô lệ. Con chó thì thông minh, bên Tây coi chó là bạn (nhất trẻ con,

nhì đàn bà, ba chó, thứ tư mới đến đàn ông), nhưng ở nước ta, cái xứ lạc hậu này, con chó gắn liền với cái sự ăn tục, mất vệ sinh! Chỉ còn con lợn, con dê, con gà được đem ra tuyển chọn. Một cuộc tranh luận nữa lại nổ ra. Cũng may mà có được bộ óc thông minh của vị lãnh tụ tài năng: Bác sĩ Hoàng Cơ Bảo. Ông đưa ra một con vật không có trong thực tế làm biểu tượng: Con rồng. Rồng tượng trưng cho sức mạnh vĩ đại, cho vương quyền, cho thần quyền và cả cho mỹ học. Nó lại là một hình tượng rất phương Đông, rất dân tộc. Chỉ vài lời phân tích là đại hội nhất trí được ngay. Đúng là ăn như rồng cuốn, nói như rồng leo! Hội nghị vỗ tay như pháo!

Để đảm bảo cho đảng có sức mạnh tài chính chi tiêu cho tranh cử đại hội tổ chức quyền góp kẻ ít người nhiều tùy tâm cúng vào quỹ đảng. Mười ba đại biểu đã hưởng ứng. Chị dâu tôi trong lúc cao hứng đã tuyên bố: Nếu đảng mà sống được, chị tôi sẽ chẳng tiếc gì mà không hiến cả ngôi nhà ba tầng ở phố Hàng Kèn cho đảng làm trụ sở. Riêng bác sĩ Hoàng Cơ Bảo thì chẳng thêm góp xu nào. Ông ta cho sự gia nhập của mình, và lĩnh trọng trách chèo lái đã đáng bạc triệu rồi.

Cuộc vận động tuyển cử của đảng được tổ chức khá linh đình. Đảng in hàng vạn truyền đơn, áp-phích thuê máy bay tung xuống thành phố. Dùng loa phóng thanh cỡ lớn từ trên phi cơ chõ xuống kêu gọi cử tri dồn phiếu cho "liên danh Con Rồng". Thuê hàng giờ phát thanh của đài Con Nhạn để quảng cáo. Lễ ra mắt ứng cử viên của đảng được tổ chức ở rạp Quảng Lạc. Sau ba bài diễn văn hùng hồn của bác sĩ Hoàng Cơ Bảo, luật sư Phan Quang Ân và kỹ sư Nguyễn Đăng Thạc có diễn tích Lương Sơn Bạc không mất tiền rất chi là vui vẻ Đảng tin vào sự thành công của các phương tiện cổ động tân kỳ. Một bữa dạ tiệc được mở để chúc mừng các nghị sĩ tương lai. Rượu sâm banh nổ lộp bộp. Ngà ngà say, ngài chủ tịch thì thăm to nhỏ cùng đồng đảng.

- Sắp tới sẽ phải có quốc hội lập hiến. Đảng Tự do chúng ta sẽ ra tranh cử. Nếu thắng quốc trưởng sẽ chỉ định tôi đứng ra thành lập nội các. ông Ân sẽ là Quốc vụ khanh kiêm Tổng trưởng ngoại giao. Ông Thạc tổng trưởng kỹ nghệ. Ông Hậu Tổng trưởng tài chính. Mộng Văn nữ sĩ Tổng trưởng y tế. Võ sư Hoàng Bá Lâm, Tổng trưởng quốc phòng...

- Đúng. - Ông Lâm cướp lời - Tôi là môn đồ Giuđô của võ sư Nhật Bản Kamasu, là học trò quyền Anh của bác-xơ Chapuy. Không ai làm Tổng trưởng quốc phòng giỏi hơn tôi!

Chưa có quốc hội, chưa có chính phủ mà họ đã lo chuyện chia ghế. Viễn tưởng thật rực rỡ. Nhưng khôn khổ cho họ, ngay cuộc tuyển cử thành phố đã thất bại. Nghe nói phe đối lập không thêm vận động cử tri. Họ dồn quỹ vận động cho những kẻ kiếm phiếu thế là họ thắng cử dễ dàng. Cũng có người nói: Các ông nghị đã được Tây lựa trước rồi, bầu cho vui chuyện thôi Đảng Tự do thất vọng và mâu thuẫn. Họ cãi vã nhau đến mức độ không thể hàn gắn được. Họ tuyên bố giải tán đảng và theo thủ tục phải thanh toán ngân quỹ. Ông Hậu khẳng khẳng đòi lại khoản tiền quyền góp (ông đóng nhiều hơn một số người). Thực ra những món chi quá sang của đảng cho tiệc tùng và vận động đã vượt quá số đóng góp. Chị dâu tôi phải bù vào giúp đảng. Nhưng ông Hậu không biết điều. Ông muốn bán cả ngôi nhà Hàng Kèn mà chị tôi hứa ủng hộ đảng để chia nhau (?) vì ông coi đây là bất động sản của đảng. Ông ta còn dọa nếu không giải quyết ông sẽ kiện trước tòa. Võ sư Hoàng Bá Lâm phải như như quả đấm vào mũi ông ta và dọa: "Nếu còn dă động đến ngân quỹ một lần nữa thì sẽ được "miệng nhai cốt trầu, đầu xoi tào phớ ngay!". Không ngờ cái biện pháp dọa đánh cho mềm học máu, đầu phọt óc hơi du côn của ông Lâm lại hữu hiệu tức khắc. Các đại biểu im lặng rồi lần lượt cáo lui.

Từ sau cái vụ buôn bán chính trị thua lỗ đó, anh tôi đã thay đổi lập trường quyết định sẽ là một chính khách độc lập đứng ngoài đảng phái cho đến chết.

Biết được câu chuyện trên là vì tôi đã ngồi đọc lại những tập báo cũ năm 1952 còn lưu trữ trong thư viện. Có thể các phóng viên đã mô tả các sự kiện một cách méo mó rồi phóng đại hoặc thu nhỏ đi. Để

khôi phục lại bức chân dung của anh tôi, tôi đã vứt bỏ những tình tiết vô lý, và tôi cũng được cô Kim xác nhận lại một số sự kiện mà cô còn nhớ được.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 6: Đêm Thiên Chúa Giáng Sinh

Mãi sau này tôi mới biết rằng cuộc hành quân thâm lạng vào Năm năm đó không phải quá ít, hoặc càng không phải chỉ đơn độc có tốp của chúng tôi. Hàng chục, hàng trăm tốp cán bộ khác, trong đó có cả những đồng chí giàu kinh nghiệm chỉ huy lãnh đạo, bằng nhiều con đường công khai hoặc bí mật khác nhau và độc lập với nhau đã trở vào miền Nam Tổ Quốc.

Sau thi ký Hiệp định Giơ-ne-vơ, ta chủ trương triệt để thi hành Hiệp định và kiên quyết đấu tranh để buộc địch phải thi hành nghiêm chỉnh. Ta không có ý định một tay ký, một tay phá vì ta coi hiệp định hòa bình là một thắng lợi của dân tộc. Ta tin rằng nếu như mọi điều khoản được thi hành đầy đủ thì đó sẽ là hòa bình thống nhất đất nước, nguyện vọng tha thiết của nhân dân ta, đồng thời cũng là mục tiêu lớn nhất của cách mạng dân tộc dân chủ.

Nhưng tất cả những hành động phá đám của Mỹ trên con đường dẫn tới hòa bình và những bước dọn đường thay chân Pháp buộc ta phải đặt ra những giả thuyết mới.

Sau khi phân vùng tập kết lực lượng vũ trang hai bên, quân Pháp tri hoãn không thực hiện những điều khoản chính trị thì tình hình tiếp theo sẽ ra sao?

Nếu chúng ngoan cố chiếm đóng miền Nam, lập ra một nhà nước riêng biệt vĩnh viễn chia cắt nước ta về lãnh thổ và chính trị thì ta phải làm gì?

Ngay cả đến tình huống xấu nhất là Mỹ nhảy vào thay chân Pháp cũng phải tính đến.

Câu trả lời duy nhất cho những tình huống phản trắc là: Cuộc cách mạng miền Nam vẫn sẽ tiếp diễn dù có phải từ bỏ sự bình yên, dù phải tiến hành thêm một cuộc chiến tranh nữa, dân tộc ta vẫn sẽ chấp nhận. Muốn theo đuổi quyết tâm trên ta phải có chuẩn bị trước. Chính từ những dự báo đó, từ tầm nhìn xa đó mà chúng ta phải có những cuộc hành quân thâm lạng. Nó sẽ chỉ là những cuộc hành binh hòa bình thôi, nếu như các điều khoản chính trị của hiệp định được thực hiện như đã ký. Tôi nhớ lại suốt hai năm chờ đợi mục tiêu hiệp thương tổng tuyển cử, Ngô Đình Diệm phá hoại khủng bố dữ dội như vậy mà tất cả những chỉ thị chúng tôi nhận được đều nói lên rằng phía ta hết sức kiềm chế, biết tôn trọng chữ ký của mình và chỉ giáng trả khi tình thế hết phương cứu vãn.

Có một tốp bốn đồng chí mang biệt danh A.59 đi sau chúng tôi vài tháng. Những đồng chí này có nhiều thời gian chuẩn bị hơn chúng tôi. Họ được vào Thanh Hóa để dự một lớp huấn luyện ngắn ngày. Người chỉ huy trưởng là một cán bộ chính trị cấp tiểu đoàn mới được đưa vào "nghề". Một nữ hiệu trưởng viên thạo việc, một thầy thuốc, và một tình báo viên đã hoạt động trong ngành này từ hồi đầu kháng chiến. Tốp này lấy danh nghĩa là sĩ quan liên lạc đình chiến. Lúc đầu định tổ chức đi theo con đường hàng không của Quân đội liên hiệp Pháp. Nhưng sau thấy phải chụp ảnh giao cho đối phương làm thủ tục giấy tờ thì cấp trên đành phải chuyển hướng thâm nhập. Họ đi theo tàu Ác-khăng-ghen của Liên Xô để vào Cà Mau đón đồng bào và chiến sĩ tập kết. Vì đi theo đường của ta nên họ mang theo một điện đài mười lăm oát mới, bốn súng ngắn và một số vũ khí đặc nhiệm.

Sau khi đổ bộ A.59 được tổ chức điệp báo miền Tây đón. Ở đây dù được trang bị các loại giấy tờ hợp pháp, nhận mặt hiệu liên lạc, xác định các biện pháp hoạt động cụ thể. Họ hòa tan vào nhân dân, độc

lập tiếp cận các mục tiêu được chỉ định để xây "tổ". Vũ khí và điện đài được gửi lại ở Đất Mũi. Tổ chức miền Tây sẽ đảm nhiệm việc chuyên chở đến vị trí khi thời cơ cho phép.

Đồng chí chỉ huy của tổ được giao liên đưa về một cơ sở ở Chợ Lớn. Về mặt hợp pháp, anh là công nhân sửa ô tô Nguyễn Văn Bền.

Chị Ngân, hiệu thính viên vô tuyến điện trở về nhà mình ở khu Bàn Cờ. Chị làm nghề uốn tóc.

Y sĩ Đoàn Bá Mạo định cư ở Hóc Môn. Anh đang tìm việc gì cho thích hợp nhưng chưa được.

Người thứ tư mang biệt hiệu N.12 sẽ cơ động trên nhiều địa bàn qua các cơ sở mà anh đã thiết lập. Anh là người duy nhất liên hệ trực tiếp được với cấp trên ở Sài Gòn.

Khi đi, cậu Đức đã giao mật hiệu cho chị Dung để tìm liên lạc với A.59. Tổ này có nhiều vụ hỗ trợ cho chúng tôi (A.18) nhưng họ không biết công việc và địa chỉ chúng tôi. Chúng tôi không có điện đài nên việc báo cáo về Trung tâm phải qua A.59. Chậm nhất là 20 tháng 12 chúng tôi phải báo cáo tình hình về cho cậu tôi. Vì vậy từ đầu tháng 12, Dung đã phải đổi tìm dấu vết của A.59.

Một hôm tôi đi học về, Dung chạy ra đón tôi với vẻ mặt vui sướng khác thường. Sau khi khóa trái cửa lại chị đưa cho tôi tờ báo Công Luận.

- Có chuyện gì thế Dung?

- Anh xem đi rồi sẽ biết.

Tôi đọc một lượt các tit lớn, nhìn qua các bức ảnh.

- Chẳng tìm thấy một tin gì đáng ngạc nhiên!

- Không đáng ngạc nhiên đâu, nhưng là tin mừng.

Chị chỉ cho tôi mấy dòng nhỏ nhỏ in cuối trang ba lẫn vào những mục quảng cáo, rao vặt:

CHÚC MỪNG

Được tin hai em Lê Công Trứ và Nguyễn Thị Thái Vân sẽ làm lễ thành hôn vào ngày 15 tháng 12 năm 1954. Anh chỉ xin chúc hai em trăm năm hạnh phúc.

LÊ ĐỨC HẢI VÀ HÀ PHƯƠNG DUNG

- Mình chịu không biết Lê Công Trứ và Nguyễn Thị Thái Vân là ai?

- Điều anh em mình đang mong đấy - Dung cười - Lời chúc mừng này có nghĩa là đúng giờ quy ước ngày 15 tháng 12 em phải đến trước số nhà 343 phố Nguyễn Công Trứ tìm gặp người của A.59 để nối liên lạc với Trung tâm!

- À ra thế. Làm sao mình có thể hiểu nổi khi mình không được biết mật ước.

- Anh còn nhớ bài thơ Aurore của Paul Valéry không?

- Không bao giờ quên.

- Anh dùng khoá số một để dịch cho em bản báo cáo nhé.

- Thừa đồng chí chỉ huy, tôi sẵn sàng!

Dung mỉm cười nhìn tôi bằng cặp mắt âu yếm. Chị tóm tắt toàn bộ tình hình của chúng tôi từ đầu cuộc hành quân cho đến nay trong một mảnh giấy nhỏ. Tôi lập khóa số một, kiểm tra đi lại cho chính xác rồi bắt tay vào dịch. Sau hai giờ đồng hồ, bản báo cáo được mã hóa hoàn toàn. Tôi đốt bản gốc và "chìa khóa" đi luôn. Bây giờ những tin tức của chúng tôi nấp dưới số hạng những con toán cộng trừ của một tờ giấy nháp học sinh. Nó sẽ được chuyển tới bộ phận điện đài để hóa thân thành sóng điện lan trong không gian vào đúng giờ quy ước.

...

Tối 15 tháng 12, Dung đến phố Nguyễn Công Trứ. Chờ cho kim đồng hồ chỉ đúng hai mươi giờ, cô lướt qua cửa ngôi nhà 343. Cô thấy một phụ nữ xách chiếc làn, miệng làn lộ ra một chiếc khăn màu lục thêu hoa trắng. Dung tiến đến gần chị ta và khẽ gọi:

- Chị Đức Hải!

- Phương Dung đây à?

- Chị hẹn mười ba đến chơi chỗ em mà sao để em chờ mãi không thấy.

- Hẹn mười ba đâu, cô nhớ lắm đấy, mình hẹn mười tám kia mà!

Trao đổi xong mật khẩu, họ vẫy xe tắc-xi đi ra đường Lê Lợi. Họ hòa tan vào đám đông rồi rủ nhau đến một quán vắng. Dung trao cho chị Hải bức mật điện. Họ hẹn gặp lại nhau vào đêm Nô-en (24 tháng 12) nước Nhà thờ Đức Bà. Trường hợp bất trắc bị "ma ám" sẽ có một địa điểm và thời gian dự bị. Ngoài mấy lời trao đổi ngắn ngủi trên ra, họ không hề hỏi han gì nhau thêm, họ từ biệt nhau và mỗi người biến vào một ngả. Mười phút sau Dung vẫy xích lô máy đi ra phía bưu điện thành phố. Ở đây một lần nữa cô lại xóa đạo trình của mình trong những đám người đông đúc nhộn nhịp. Khi tin là không còn ai để ý đến mình cô mới về nhà. Lần đầu tiên bắt liên lạc ở một thành phố còn xa lạ, cô tỏ ra rất thận trọng nhưng cũng yên tâm vì khả năng bị theo dõi là rất nhỏ bé.

Nhìn nụ cười trên môi Dung, tôi đã đoán công việc được giải quyết êm thấm.

Năm 1954 qua đi nhanh chóng. Thấm thoát đã đến lễ Thiên chúa giáng sinh. Mặc dù không đi dạo nhưng trong căn phòng chính ngôi biệt thự của ông Cụ Phách cũng cho dựng một cây thông Nô-en đồ sộ. Hàng trăm ngọn điện màu thay thế cho những ngọn nến lấp lánh. Đêm nay sẽ có tiệc rượu, sẽ có vũ hội, nhưng tôi vẫn thấy có một cái gì lạc lõng đối với miền đất nhiệt đới này. Người ta cũng làm cả ông già tuyết bằng bông nhưng tiếc là không có trẻ con. Ngôi nhà đồ sộ này toàn người lớn nên thật buồn tẻ. Chúng tôi xin phép anh chị đi xem lễ ở nhà thờ Đức Bà. Lần đầu tiên tôi vào một nhà thờ công giáo thiên chúa biết lễ nghi kiểu cách ra sao, nhưng chị Dung bảo tôi cứ yên tâm. Những người ngoại đạo cũng đến đây rất đông. Sẽ chẳng có ai để ý đến mình đâu.

Đêm cuối năm mà thời tiết Sài Gòn vẫn nóng. Bầu trời đầy sao còn mặt đất thì đèn boia lộng lẫy. Cái đêm Nô-en đầu tiên của chính quyền họ Ngô, chính quyền của Thiên chúa giáo, nên con chiên của Chúa đã tổ chức ngày lễ long trọng khác thường.

Cũng đêm nay từ Hà Nội xa xôi, cậu Đức của chúng tôi sẽ cho tung lên không gian bức điện đầu tiên. Nếu không có sự cố kỹ thuật nào xảy ra thì chỉ trong vòng một giờ nữa, chúng tôi sẽ nhận được tiếng nói thân yêu từ trái tim Tổ Quốc.

Mười một giờ chúng tôi từ trong nhà thờ đi ra. Dung dẫn tôi đến gần bức tượng Đức Bà và dặn nhỏ:

- Anh đứng đây chờ em ít phút nhé, em đi mua mấy bông hoa. Dung biến vào trong đám đông. Cô đã gặp được người đàn bà hôm trước ở gần một quầy bán hoa. Họ rủ nhau chọn hoa và mỗi người mua một bó nhỏ.

Dung quay lại tìm tôi, cô đưa bó hồng nhung thơm phức cho tôi.

- Chúc chúng ta thành công trong mọi ước vọng.

Chúng tôi nhìn nhau mỉm cười và ra về. Đến chỗ vắng, Dung mới ghé sát vào tai tôi thì thầm:

- Chúng mình đã bắt liên lạc được với Trung tâm rồi!

Chị rút ra một ống nhỏ nằm lẫn trong bó hoa. Ngay đêm đó tôi cắm cũi giải mã bức điện ngàn ngui đó. Lại phải "đúc" lại chìa khóa. Lại phải lần từng con số. Công việc không khó khăn gì, nhưng ít làm nên chưa thạo, tôi cứ phải dò dẫm mãi. Cuối cùng thì những lời nói của cậu tôi cũng hiện dần lên trang giấy.

"Cậu rất mừng là đã nhận được tin của hai cháu đúng ngày giờ quy ước. Công việc tiến triển như vậy là rất thuận lợi. Các cháu cứ làm theo chương trình đã định. Phải thận trọng. Hai gia đình đều khỏe mạnh bình yên. Thu Hiền nhắc đến mẹ luôn. Mong thư các cháu".

C.Đ

Xem xong, chúng tôi đốt luôn cả điện lẫn khóa mã. Mùi hoa hồng tỏa ngát căn phòng. Chúng tôi cảm thấy hạnh phúc vì từ nay không còn là một đôi chim cô đơn nữa. Nhưng rồi tôi bỗng nhận thấy giọt nước mắt lung linh trên khóe mắt Dung.

- Làm sao thế Dung? Tình hình tốt đẹp như vậy có chuyện gì làm Dung buồn?

- Em nhớ con quá. Đêm nào em cũng nghĩ đến nó. Con đang ở tuổi tập nói, có lẽ ngày nào nó cũng bi bô "mẹ", "mẹ"! Hình ảnh con hiện lên và nước mắt em lại trào ra. Chắc anh chẳng để ý gì đến tâm trạng của em và em cũng chẳng muốn anh biết để làm gì. Những cảm xúc yểu đuối đó thực chẳng thích hợp với công việc của chúng ta. Nhưng dù sao thì em cũng là một người đàn bà. Xa đứa con bé bỏng hơn bốn tháng rồi, lòng người mẹ nào mà chẳng nhớ nhung thương xót. Cứ mỗi lần thấy một đứa trẻ quần quýt quanh bà mẹ, cứ mỗi lần bắt gặp một khung cảnh ấm cúng gia đình là em lại thấy tim mình nhói lên, lòng mình trống trải.

Tôi không biết làm gì để an ủi chị, để chia sẻ với chị những nỗi riêng tư. Ôi nếu tôi là một người con gái thì có thể mỗi đồng cảm của tôi sẽ dễ dàng hơn, dịu ngọt hơn, gần gũi hơn. Từ ngày vào Sài Gòn chúng tôi sống chung trong một căn buồng, nhưng cái không gian này vẫn chia cắt chúng tôi như hai hòn đảo. Tôi nằm trên chiếc đi văng và thường là đi ngủ muộn sau những giờ học miệt mài, căng thẳng đến mệt lử. Bao giờ Dung cũng chầm chút chu đáo cho tôi, khi thì một ly cà phê sữa, khi thì một cốc ca cao, một chai nước quả để sẵn bên bàn rồi chị mới đi nằm. Khi tôi bừng mắt tỉnh dậy thì đã thấy Dung đang đứng trước gương chải tóc hay thu vén nhà cửa. Tôi đâu có biết được những gì diễn ra trong tâm hồn chị.

Đêm nay tôi cứ nán nán bên giường chị đến gần hai giờ sáng để mong đợi chị bảo tôi nằm xuống bên chị như cái đêm ở Khách sạn Đại Lục hay phòng trọ Phúc Ninh. Tôi không muốn trở về cái lòn đảo cô đơn của tôi nữa.

Có lẽ Dung cũng hiểu ý tôi. Chị lặng lẽ xếp hai chiếc gối song song rồi nói nhỏ với tôi:

- Nghỉ đi anh.

Tôi ngã mình xuống. Dung đắp cho tôi một chiếc mền mỏng rồi mới kéo chiếc mền của mình lên cổ và nằm xuống sau. Dưới ánh sáng dịu hồng của cây đèn ngủ, tôi vẫn nhìn thấy đôi mắt chị mở tròn lấp lánh, cặp môi mỉm cười mọng lên như quả chín. Tôi cứ nhìn như vậy lâu lắm... Sau này tôi nghĩ rằng nếu lúc ấy một trong hai người với tay sang bên kia thì cái khoảng cách đạo đức mỏng manh đó nhất định sẽ biến mất. Cả hai đều sẽ tha thứ cho nhau và sẽ cùng buông thả để tận hưởng khát vọng yêu đương với một sức mạnh bùng nổ. Nhưng không ai làm chuyện đó cả. Cái lý trí thần thánh đã giữ tay chúng tôi lại. Tôi cứ nhìn Dung đắm đuối như ngắm một bức tranh cho tới lúc hình ảnh Dung nhòe đi, lung linh và biến mất... Tôi bay bổng trong giấc mơ êm đềm, mờ nhạt đến nỗi không còn nhớ nổi chuyện gì.

Sáng hôm sau tôi dậy muộn. Dung phải lay vào vai tôi. Tôi nghe thấy một âm thanh dịu dàng:

- Dậy đi anh, dậy ăn uống để rồi còn học bài chứ!

Tôi làm như không nghe thấy. Tôi chờ đợi bàn tay mềm mại ấy một lần nữa.

- Dậy đi anh, mở mắt ra mà xem, mặt trời đang nhòm vào cửa sổ mà cười anh chàng ngủ trưa kia kìa!

Tôi mở mắt và bắt gặp đôi mắt đen láy, nụ cười lấp lánh và một khuôn mặt rất gần.

- Mặt trời của mình đây rồi!

Câu nói của tôi làm cho Dung ngượng nghịu:

- Anh ngủ say thế, làm em phải lay mãi.

- Minh giả vờ đấy - Tôi cười - Bàn tay mềm mại của Dung đặt vào vai là mình biết ngay mà. Minh là nhọt con người rất nhạy cảm.

- Thế là em biết rồi, bận sau em không phải lay nữa, em mặc kệ! - Dung cười.

- Thế thì mình cứ nằm gan lì ra đấy xem Dung làm thế nào.

- Em sẽ nhờ cô Kim xuống lay hộ! - Dung trêu tôi.

- Không đánh thức nổi chồng, phải đi nhờ thiên hạ, không biết xấu hổ à!

Thế là cả hai chúng tôi đều cười dàn hòa.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 7: Bạch Kim

Bạch Kim là một cô gái hồn nhiên và xinh đẹp. Thi tú tài phần một xong, cô bỏ học và cũng chẳng cần phải làm gì. Cô chỉ việc đánh đàn, vẽ, đọc tiểu thuyết, rong chơi và kén chồng. Riêng cái chuyện tiếp bạn bè cũng đã làm cô thiếu thời gian rồi. Khi vợ chồng tôi xuất hiện trong ngôi nhà này, Bạch Kim đối xử với chúng tôi rất nhiệt tình. Cô sẵn sàng giúp đỡ chúng tôi ngay cả những khi chúng tôi chưa yêu cầu. Tấm lòng của cô còn cởi mở và chân thành hơn cả chị dâu tôi. Tuy cùng ở trong một khu nhà, nhưng không mấy khi tôi đến buồng riêng của cô. Tôi biết căn buồng của cô không phải luôn luôn đóng kín trước những người đàn ông, nhưng tôi vẫn có phần giữ ý. Một bữa cô nói với tôi ở buồng ăn:

- Anh Nghĩ có thích tiểu thuyết không? Em có một bộ tuyệt vời, anh có muốn đọc em cho mượn.
 - Tôi cũng thích, nhưng bận học quá, sợ không đủ thì giờ để đọc.
 - Đọc cái này cũng giúp cho vốn Pháp văn của anh giàu thêm chứ có thiệt gì đâu.
 - Quyển gì? Có dễ đọc không Kim?
 - Autant en emporte le vent¹ (Tiểu thuyết Cuốn theo chiều gió của nhà văn Mỹ Margaret Mitchell).
- Đoạn nào khó anh hỏi, nhà này thiếu gì tự điển sống.

Kim vui vẻ rủ tôi lên phòng cô.

Không phải cô ở một căn buồng mà là hai căn thông nhau. Buồng ngoài có kê một đàn dương cầm, một giá sách lớn. Trên mặt lò sưởi giả có đặt những pho tượng đồng đen nhỏ tạc những nhân vật thần thoại của Ấn Độ, Miến Điện. Trên tường treo nhiều bức họa và một tấm thảm lớn. Có một bộ bàn ghế cho học trò bằng gỗ gụ đen bóng.

Kim mời tôi ngồi, chúng tôi vẫn đứng ngắm nghía những bức tranh.

- Anh thích tranh lắm à? Đây là tác phẩm của Nguyễn Gia Trí. Bức tranh này ông vẽ năm 1936 hồi em chưa ra đời. Ba mua để treo ở phòng khách. Hồi ở Hà Nội có người trả mười lăm ngàn để làm quà biếu Cao ủy De Jean, nhưng ba không bán. Còn đây là bức sơn mài của Lê Phổ, ba mới mua của một người bạn thân trước khi đi Sài Gòn. Chỉ có mấy con cá vàng thôi mà hai mươi ngàn đấy. Số tiền ấy đủ mua một cái Sim ca 8. Mua xong ba còn biếu thêm ông bạn một két Cognac nữa. Tấn thảm này dệt theo bức tranh Fatata te Miti, còn gọi là những người đàn bà Tahiti tắm của Goguin mua ở Saint - Denis trong chuyến du lịch sang Pháp năm 1952. Còn đây là tranh cóp-pi bức Vệ nữ soi gương của Titian. Khi qua Rome em cứ đòi ba mua một bức nguyên bản thời Phục hưng. Em ngốc quá. Những bức tranh loại đó rất đắt đã đành, mà dù mình có đủ tiền cũng không mua nổi. Để bảo vệ di sản văn hóa của mình, Chính phủ Ý cấm bán những kiệt tác của các danh họa cổ điển ra nước ngoài khi chưa được phép của Nhà nước. Thế là ba đành phải mua nhột bức tranh sao lại. Rẻ thôi, nhưng những người không sành khó mà phân biệt được với tranh thật. Anh thấy đấy, cả những vết rạn trên tranh họ cũng làm giả được... Mấy bức tượng kia em mua ở Canquytta, khi máy bay hạ cánh nghỉ dọc đường. Còn bức này - (cô chỉ cho tôi một bức thuốc nước vẽ chùa Trấn Quốc) là của họa sĩ Bạch Kim !

- Giỏi lắm ! Kim có năng khiếu hội họa đấy, sao không học vẽ?

Mắt cô sáng lên, long lanh một niềm vui.

- Em cũng đã có đi học vẽ... nhưng em không thể chịu được cái giờ a-na-tô-mi, không thể ngồi hàng tiếng trước những người đàn ông hay đàn bà khóa thân - Kim cười - Em không ngưng đâu. Em cũng có thể ngồi như thế cho mọi người vẽ, nhưng ngồi cũng phải có tâm hồn. Còn như chỉ phơi bày ra như một cái xác chết trống rỗng thì thật ghê tởm. Không thể có một bức tranh đẹp được, không thể có nghệ thuật được. Thế là em bỏ luôn.

- Thật đáng tiếc.

- Anh Nghĩa có thích âm nhạc không?

- Có thích... nhưng ít hiểu biết quá!

Cô ngồi vào ghế và mở nắp đàn:

- Hãy nghe đây, anh lính Việt Minh!

Cô bắt đầu dạo bản Tiến quân ca. Đôi bàn tay cô lướt trên phím đàn như vũ bão. Ôi, tôi chưa bao giờ xúc động như vậy. Ngay giữa Thành phố Sài Gòn mà cái âm thanh thiêng liêng và quen thuộc đó bỗng vang lên mãnh liệt như muốn đập vỡ nhưng ô cửa kính để tràn ra vườn cây đầy hoa và ánh nắng, tràn ra đường phố đông vui. Nó bắt chấp tất cả. Bắt chấp cảnh sát, bắt chấp Lại Văn Sang, Giám đốc công an đô thành, bắt chấp cả Ngô Đình Diệm...

Bản nhạc kết thúc, cô ngồi im lặng, bàn tay từ từ hạ xuống cặp đùi, đầu cô hơi cúi xuống. Một phút sau cô quay lại nhìn tôi:

- Anh hiểu rồi chứ?

Tôi vỗ tay:

- Hoan hô! Tôi hiểu. Bản nhạc này tôi đã thuộc lòng đã nghe hàng ngàn lần nhưng chưa bao giờ tôi xúc động như lần này... Có lẽ vì âm thanh ấy đã bay lên từ đôi bàn tay xinh đẹp của Bạch Kim.

- Anh quá khen em đấy thôi anh lính Việt Minh ạ. Âm nhạc chứ không phải do hai bàn tay. Tâm hồn chứ không phải là nghệ thuật.

- Ai dạy cô đấy?

- Anh chứ còn ai nữa!

Cô nhìn tôi cười rất hóm hỉnh làm cho tôi phải giật mình. Có lẽ tôi đã bộc lộ nguyên hình con người thật của tôi. Tôi đã vô tình rời khỏi màn - kịch lớn lúc nào để cho người con gái thông minh này nắm bắt được.

- Anh không dám nhận là thầy giáo của em à? Dũng khí của người chiến sĩ để đâu rồi?... Nói chính xác ra là em học âm nhạc qua đài miền Bắc. Hôm anh mới về, nghe anh nói về người lính của Chi Lăng, của Đống Đa, Bạch Đằng, của Điện Biên Phủ, em rất cảm động. Ngay đêm hôm đó, em viết thêm vào đoạn phối âm cho thích hợp với pi-a- nô. Em định bụng sẽ đàn cho anh nghe, tặng anh để anh đồng cảm với tiếng đàn của lòng em. Nhiều lần em cứ muốn mời anh chị lên chơi nhưng em lại ngần ngại. Em là một con bé tự do, mẹ mất sớm, không ai rèn cặp cho cách xử thế ý tứ, em sợ chị Dung không thông cảm nổi.

Nhưng em vẫn hy vọng là một ngày nào đó, chúng ta sẽ là bạn tốt của nhau.

- Xin cảm ơn Bạch Kim về quà tặng bữa nay. Thực tình chúng tôi chưa hiểu hết Kim và có thể Kim cũng chưa hiểu hết chúng tôi. Dung của tôi cũng rất yêu tự do. Cô đã từ bỏ tất cả, bất chấp tất cả để theo đuổi tiếng gọi của trái tim. Chúng tôi tin ở nhau. Chúng tôi là một.

- Em sống không thiếu thốn một chút gì, nhưng vẫn cảm thấy cô đơn. anh cả em đã trở thành công dân nước Pháp và chẳng bao giờ còn trở lại quê hương. Anh chị Ân thì suốt ngày bận rộn với thời cuộc, với kinh doanh và chính trị, với những tham vọng tẻ nhạt và vô nghĩa. Chỉ có ba là đôi lúc còn chú ý đến em, nhưng ba già rồi.

- Chắc là bác còn mắc bận công chuyện kinh doanh.

- Không, từ khi lúc mẹ mất, ba em ít chú ý đến làm giàu. Mọi việc đều giao cho chị Lệ Ngọc. Ba chỉ trông vào lợi tức ngân hàng để sống. Mười năm trước đây còn khỏe, ba cũng sống phóng đãng với vài người đàn bà, nhưng không lấy ai. Bây giờ thì chỉ mọt chực suốt ngày. Hết thời rồi. Ba em đang bước chậm chạp tới nghĩa địa...

Câu nói của Kim trở nên buồn buồn như khúc nhạc tang lễ.

- Tôi trông bác vẫn tráng kiện lắm.

- Cũng đã là kết thúc. Con người đã phải từ bỏ lui hoạt động, vùi đầu vào nhưng trò tiêu sấu tẻ nhạt để giết thời gian thì cũng tức là bước vào cõi chết. Ôi chắc anh chẳng biết thời trai trẻ của ba em đâu. Tuy không phải là một con người hùng, nhưng ông cũng xứng đáng được gọi là một người đàn ông tuyệt vời. Rất năng động và hiểu biết, khôn ngoan và thực dụng. Biết bao nhiêu đối thủ trong kinh doanh đã phải ngã gục và thán phục ba em.

- Trước năm 1945 bác cũng về quê tôi. Bác trèo cây hái quả, bắn chim và câu cá đều giỏi.

- Đây chỉ là những chuyện vặt. Ba là người chứa đầy những triết lý trái ngược, chứa đầy những mâu thuẫn. Nhưng trong hành động thì mâu thuẫn nào cũng bị ông san bằng, triết lý nào cũng phải phục tùng lợi ích của ông. Nếu không nó chẳng có ý nghĩa gì hết.

- Kim nói tôi thực khó hiểu.

- Chẳng hạn một chuyện nhỏ thế này thôi: Khi những người thợ làm ren đòi tăng lương, ba kì kèo với họ từng đồng xu nhỏ. Ba biết rõ cảnh nghèo nhọc túng thiếu của họ. Ông sẵn sàng bỏ vào quỹ cứu tế một số tiền gấp năm lần tiền tăng lương để chia cho chính những người thợ ấy. Ba giải thích là cũng vẫn một đồng tiền, nhưng một đồng là nhân đạo, một đồng là pháp lý. Tăng lương là thừa nhận mình thiếu tiền của họ. Cứu tế là buộc họ chấp nhận sự ban ơn của mình. Tăng lương là cố định ở mặt bằng mới sẽ bền vững theo năm tháng, là nền tảng cho một cuộc leo thang đòi tăng lương mới. Còn cứu tế là nhất thời và nó tô thắm uy tín của người chủ. Hay như ba biết kháng chiến là anh hùng như ba thường nói, nhưng ai làm thì xin cứ việc. Riêng phần mình, ba không chấp nhận sự hy sinh. Cái kiêu nói của anh ở buổi gặp mặt đầu tiên là rất hợp với ba. Anh coi thắng trận Điện Biên Phủ là vinh quang của anh và anh từ bỏ Cộng sản khi lợi ích anh bị tổn thương thế là anh thức thời, anh khôn ngoan, anh thông nịnh. Nhưng dù sao thì anh cũng chưa bằng được cái móng tay của ba đâu. Giả sử như biết Pháp ngày mai thua, hôm nay cộng tác với Pháp có lợi, ba vẫn cộng tác. Mai ba sẽ tìm cách tuột khỏi bàn tay trừng phạt của Việt Minh cho chơi. Nói như vậy chứ ba không phải là người mạo hiểm. Bao giờ ba cũng tìm cho mình một khoảng cách an toàn bền vững. Khó mà nói được ba là một người tốt hay xấu, người nhân đạo hay tàn ác. Một người keo kiệt hay hào phóng. Nhưng chắc chắn ông là một người làm chủ được những quy luật phức tạp nhất, là

một người khôn ngoan.

- Ở nhà ta thì ai giống được ông cụ nhiều nhất?

- Không ai giống được đến một nửa. Nhưng giống ba nhất có lẽ là em. Thật đấy, anh cười cái gì. May mà em chỉ giống được một nửa. Giống hoàn toàn thì chán lắm. Em cũng phải có cái riêng của em nữa chứ phải không anh?

- Đúng như vậy, nhưng cái tí lệ Kim đưa ra thì thật mơ hồ.

- Thí dụ em và ba đều thích tranh, bỏ tiền ra mua không hề tiếc. Nhưng em thì chú trọng đến vẻ đẹp, còn ba thì chú ý đến sự sang trọng và giá cả. Ba biết Cộng sản, Quốc gia đúng sai thế nào là một chuyện, còn ba cộng tác với ai thì còn tùy. Còn em, một khi biết ai đúng ai sai thì dù chết em cũng theo người đúng.

- Như thế thì không gọi là Kim giống ba một nửa mà phải nói rằng Kim giống những cái tốt đẹp của ông cụ.

- Anh lại khen em rồi. Có thể em còn giống cả cái xấu của ông cụ mà em chưa biết là xấu hoặc chưa kể được ra với anh thôi.

Chúng tôi nói chuyện với nhau khá lâu. Tôi cảm thấy sự chân thực của cô bé và có nhiều điều cô làm tôi ngạc nhiên và thú vị. Sau khi đưa quyển "Cuốn theo chiều gió" cho tôi, cô còn dặn lại:

- Anh chị cần gì đến em thì cứ bảo. Thịnh thoảng mời anh chị lên chơi cho em bớt vắng vẻ nhé. Em coi anh chị cũng như anh Ân chị Ngọc em thôi. Có khi chúng mình nó chuyện với nhau lại hợp hơn đấy. Tiến sĩ luật khoa của chúng ta không thể nghe được Tiến quân ca đâu!

- Kim cũng nên xuống chỗ bọn tôi tôn. Kim đến với chúng tôi có khi còn thuận lợi hơn nhiều. Chắc chắn chúng ta sẽ là bạn tốt của nhau.

Tôi đã tường thuật lại toàn bộ cuộc chuyện trò cho Dung nghe. Chúng tôi đều có một ý nghĩ tốt về cô gái đó. Ngay dù tính cách giác ngộ nghiệp của chúng tôi luôn luôn phải lật đi lật lại vấn đề thì trong trường hợp này, chúng tôi cũng xếp cô vào loại tiến bộ nhất ở nhà này. Dung nhắc tôi:

- Anh cũng phải luôn luôn gần gũi cô ấy. Mình phải để ý đến bạn bè của Kim nữa. Trong tầng lớp cô ấy giao du có rất nhiều kẻ xấu. Đừng để chúng cướp mất của mình cô bé đáng yêu ấy.

Từ đấy hai chúng tôi năng đến thăm Kim và cô cũng thường lui tới căn phòng của chúng tôi hơn. Có thể thái độ vui vẻ của tôi làm cho chị Dung hiểu lầm chẳng, nên đôi lúc chị cũng hay trêu tôi. (Tất nhiên là những lúc vắng vẻ chỉ có hai đứa). Đùa vui thì cũng là chuyện thường tình, nhưng nếu để Dung nghĩ rằng tôi thấy mất tự do vì Dung thì thật là tệ hại. Lời thanh minh của tôi thật khó mà sáng tỏ. Tôi không thể nói rõ tình yêu của tôi ra đối với Dung vì chị đã có chồng. Nhưng đó là một tình yêu có thật. Tôi kiềm chế nó, nhưng tôi cũng "dung túng" nó, "nâng niu" nó và "thả nổi" nó! Tôi âm thầm giữ gìn nó dù trong lý trí tôi hiểu nó chỉ là mối tình một phía, một ảo vọng êm dịu. Nó bền vững trong tôi như niềm tin của một tín đồ tôn giáo vào đức tối linh của họ, mặc dù đó chỉ là một điều không tưởng.

Bản chất tôi là một người kém giao du. Khi tôi xác định được mục đích học tập tôi rất tập trung sức lực vào bài vở. Tôi trường học đến khuya và rất ít bỏ phí thời gian. Tôi từ chối mọi trò chơi vô bổ. Toán học đối với tôi cũng là một niềm vui, một trò giải trí. Mỗi con số đều mang một màu sắc riêng và nó biến đổi như ảo thuật trước mắt tôi. Mối nửa năm quay lại "nghiên bút", tôi đã vượt lên nhiều bạn bè. Mục tiêu của tôi là phải thi đỗ tú tài phần một trong năm nay, nếu không tuổi sẽ muộn và tôi sẽ lỡ thời cơ để làm

nhưng công việc lớn hơn.

Dung rất thương tôi. Chị chăm lo cho tôi mọi thứ. Có bữa thấy tôi làm việc khuya quá, Dung rón rén ra đứng sau lưng tôi. Tôi cảm thấy đôi bàn tay nhẹ nhẹ đặt lên vai mình. Tôi bỏ bút xuống, tìm đến đôi tay Dung, tôi quay mặt lại và tôi nhận được một nụ cười, một ánh mắt mà tôi tin đó là cái nhìn của một tình yêu có thật. Tim tôi đập mạnh, tôi áp má vào đôi bàn tay Dung.

- Chịu khó học cho vợ con nhờ! - Dung thì thảo vào tai tôi.

- Dung nhắc lại đi! Mình thích nghe câu đó lắm.

Dung cười và lắng sang chuyện khác:

- Đi ngủ đi anh! Anh học quá sức sinh bệnh thì còn khổ hơn là thi trượt. Tất cả em đều trông cậy vào anh đấy!

Tôi phải chấp hành nghiêm chỉnh ý kiến của người chỉ huy. Mặc dù quan hệ giữa chúng tôi lâu nay rất gia đình, nhưng tôi vẫn luôn luôn ý thức mình còn là chiến sĩ của Dung.

Sự chăm chỉ của tôi đã trở thành nổi tiếng trong gia đình ông Cụ Phách. Cô Kim cũng phải phục tôi.

- Anh là ông thánh sống trong địa ngục hay là con quỷ ở trên thiên đường? Anh chẳng có gì ăn nhập với nhà này cả. Mọi người thì lúc nào cũng lo tiếp khách, xoa mặt chườm, hòa nhạc, nhà hát, vũ trường, kermesse, week-end, còn anh thì chỉ thấy vui đầu vào mấy cái công thức nát óc và chán ngấy!

- Tôi là một người kiên định cho mục đích của mình. Khi đã có cái đích thì tôi cắm cổ đi một mạch cho tới nơi.

- Cuộc đời của chúng ta thật ngắn ngủi anh ạ Trời phạt chỉ cho chúng ta có sáu bảy chục năm. Chúng ta ngủ mất hơn hai mươi năm, hai mươi năm dành cho nhưng trò trẻ con ngu ngốc. Chỉ có hai mươi năm ta sống cho ta, hai mươi năm đó là đáng sống thôi.

- Với tôi, sống có mục đích là sống hạnh phúc. Tôi còn thấy thực sự vui thú khi phải vật lộn với những con số và định luật.

- Nhưng đàn ông thì phải biết lái xe, phải biết cưỡi ngựa, biết khiêu vũ nữa.

- Nhưng tôi làm gì có xe, có ngựa mà cần phải biết. Còn vũ trường thì không bao giờ mở cửa cho anh học trò nghèo.

- Xin mời anh đi với em. Em dạy anh lái xe. Em chỉ kèm chị Dung có vài trăm cây số mà bây giờ chị sắp có thể thi lấy bằng rồi đấy. Anh phải đi Đà Lạt với cả nhà một tuần. Ta sẽ thuê ngựa tập cưỡi. Còn vũ trường thì em chưa muốn rủ anh. Nhưng trước tiên anh phải học khiêu vũ. Anh hãy tham gia những vũ hội gia đình trước, sau đó anh chị có thể đến mọi nơi mình muốn.

- Cảm ơn Kim.

- Em hỏi thực anh điều này nhé - Kim cười.

- Chị Dung có hay ghen không? Đàn bà mà... chắc là có, dù nhiều hay ít. Nhưng không sao.

Tôi nói lại câu chuyện đó với Dung. Rồi một hôm Dung thì thầm với Kim:

- Ông chồng mình hiền lành quá, đúng là một thư sinh, Kim hãy giúp cho anh ấy trở thành một

chàng trai của thời đại. Mình không ghen đâu!

Hai người ôm nhau quay một vòng và cười rữ. Một sáng chủ nhật Kim đến rủ bọn tôi đi Cáp1 (Vũng Tàu). Dung cáo có chuyện đặc biệt nhưng lại đẩy bằng được tôi đi với Kim. Chị nói riêng với tôi:

- Đi với Kim anh sẽ có nhiều bạn và sẽ có lợi cho công việc sau này.

Tôi miễn cưỡng ra đi, nhưng khi ngồi lên xe thì tôi lại lấy được một niềm hứng khởi nồng nhiệt. Tôi phải tận dụng thời gian và tôi biết rằng bộ mặt miễn cưỡng của mình là lạc lõng. Chiếc Sim ca màu xanh ra khỏi ga ra đã tăng tốc độ lao vun vút. Trên đường đi Biên Hòa, Kim cho xe lao với tốc độ tám mươi ki-lô-mét một giờ. Mái tóc cô trung bay cuộn lên quanh khuôn mặt hồng hào lúc nào cũng in một nụ cười tinh nghịch. Cô nổi còi và vượt nhiều xe. Mỗi lần bỏ một chiếc xe lại đằng sau, Kim lại ngoái nhìn nó lược cách thách thức. Đường đi Vũng Tàu ngày chủ nhật rất đông. Những chiếc Ford V8, Renault, Citroen, Chambord, Peugeot bóng loáng lao như tên. Thấy xe Kim vượt lên, bọn con trai bị kích động ghê gớm. Họ bắt đầu tăng tốc độ và thế là một cuộc đua ô tô vô tình xảy ra. Mặt Kim bắt đầu căng thẳng. Cô đắm đắm nhìn về phía trước. Xe cô bay trên mặt đường và tôi có ý nghĩ là chỉ một sơ xuất nhỏ của tay lái cũng đủ làm cho chúng tôi tan nát. Nhưng Kim điều khiển rất chính xác. Xe của Kim mới nên cơ cấu máy móc còn rất bền vững và ổn định. Chỉ có một chiếc xe Jép vượt lên khỏi và biến mất ở con đường vòng. Lúc đó Kim mới cho xe dừng lại bên đường gần lối rẽ vào thị xã Bà Rịa. Cô đứng đếm lần lượt những chiếc xe tụt hậu chạy qua với một cái nhìn kiêu ngạo.

- Bây giờ đến lượt anh đấy.

- Tôi đã biết lái đâu.

- Tập mà. Em hướng dẫn anh.- Anh ngồi vào vòng lái đi.

- Chân trái là côn, chân phải ga và phanh. Đây là số và phanh tay hỗ trợ. Ta phải bắt đầu từ nổ máy. Anh mở khóa xăng, khóa điện đi... thế... đề ma-rê. Thế, cho ga lên một chút dừng vào côn vội. Thế... Không sợ, có em ngồi bên rồi... Làm lại từ đầu.

Kim rất hài lòng vì tôi không phải là anh học trò dốt và nhát. Sự phối hợp chân tay chưa tốt làm cho xe bị gằn. Tôi cho nhẹ ga để thần kinh quen dần với những phản xạ mới mẻ. Bây giờ thì đến hàng loạt xe khác vượt lên nhìn chúng tôi với vẻ mặt chế nhạo.

- Kệ chúng nó. Ai cũng phải qua những bước chập chững đầu tiên - Kim cổ vũ tôi.

Tôi vật lộn với chiếc xe một tiếng đồng hồ và cảm thấy hứng thú thật sự. Nhưng bãi tắm đã kích thích cô giáo của tôi. Kim đưa xe vào bãi đỗ và chúng tôi chuẩn bị thay quần áo.

Kim che những tấm màn kính xe lại. Một cuộc lột xác nhanh chóng. Khi cô trong xe bước ra, tôi mới ý thức được sức mạnh của Kim. Cô đẹp trong một cơ thể khỏe mạnh cân đối của một nhà thể thao, một vẻ đẹp đầy quyền lực ngay cả đối với những chàng trai kiêu hãnh. Chiếc áo tắm với những mảng màu đối lập và kích động làm cho cô nổi bật trong đám những người đi tắm. Tôi theo cô với một dáng điệu vụng về đến nỗi cô phải khoác - tay như diu tôi đi.

Nhưng xuống nước thì tôi bỗng nhiên trở thành kẻ mạnh. Tôi bơi rất khỏe, bơi tự do không ra một kiểu cách nào cả, nhưng tôi cứ vượt những con sóng lao tít ra xa bỏ mặc Kim một mình. Lúc sau cô phải hét lên tôi mới bơi vòng lại. Sau này tôi mới thấy ngượng nghịu về cái pha độc diễn vô duyên của mình. Tôi đã bỏ mặc cô gái xinh đẹp một mình trên bãi tắm. Nhưng cô không chút bực mình mà lại còn tỏ ra tự hào về anh học trò lái xe của mình.

- Em sợ quá. Anh mà bị nước cuốn mất thì em biết lấy gì đền chị Dung?

- Tôi khó có thể bị chết vì nước cũng như Kim không thể dễ dàng chết vì ô tô. Lúc này cô phóng làm cho tôi tối mắt, nhưng tôi vẫn tin vào tay lái của Kim.

- Em sẽ dạy anh lái xe thật tốt, còn bây giờ anh phải dạy em bơi nhé. Bằng lòng không?

- Xin sẵn sàng.

Cô cũng đã biết bơi chứ không đến nỗi phải đỡ cô (thật đáng tiếc!). Tôi đứng ra một chỗ xa làm tiêu và khuyến khích cô bơi lại. Trong khi cô bơi, tôi cứ lùi dần làm cho cô mệt lử phải kêu lên tôi mới chịu đứng lại đỡ lấy cô. Kim bám lấy tôi, mặt tái nhợt vì mệt. Cô thở mạnh, trái tim rung lên lan truyền sang tôi một lực cộng hưởng. Tim tôi cũng đập dồn dập. Chỉ một vài phút cô lại hồi sức, khuôn mặt lại hồng lên như trái đào chín. Chúng tôi đùa với nước rồi lên ăn uống.

Chị Dung đã nhét vào túi tôi một số tiền. Tôi gọi người hầu bàn ra thanh toán thì Kim kéo tay tôi lại.

- Anh học trò ngoan ỏi, đây không phải là công việc của anh.

- Như vậy tôi sẽ không được tập làm người đàn ông mẫu mực - Tôi cười.

- Anh để dành chuyện đó cho một cô gái khác. Còn em, em làm nhiệm vụ thay chị Dung. Em phải trông nom anh như trông nom cậu học trò nhỏ!

Chúng tôi mãi vui với bãi biển đến bốn giờ chiều mới tính chuyện về. Kim lại nhường tôi ngồi vào trước vòng lái. Tôi đã quen hơn và rõ ràng là tôi đã tự điều khiển được tay lái, không cần thêm bàn tay thứ ba. Tuy vậy, để bảo hiểm Kim vẫn ngồi sát bên tôi.

Nhưng khi đổi lại tay lái cho Kim thì xe sinh chuyện. Kim khởi động mãi mà xe không nổ. Cả Kim và tôi đều không biết chữa. Cô chỉ thuộc một điều khi xe chết thì xem lại điện và xăng. Nhưng cụ thể phải làm những việc gì thì cô chịu. Chúng tôi mở nắp máy dò dẫm toát mồ hôi mà tình thế vẫn không thay đổi. Ở đoạn này không có tiệm sửa. Nhiều chiếc xe khác vượt qua chúng tôi nhưng không tiện nhờ họ. Trời gần tối, một chiếc xe Jeep vượt lên đỗ trước chúng tôi.

- Xin chào, xe các bạn làm sao, có cần giúp đỡ không?

- Xe chúng tôi không nổ mà chưa tìm ra nguyên nhân. Chúng tôi mong có sự giúp đỡ - Kim thất vọng nói với anh ta.

Anh ta nhìn vào máy, lấy chiếc vặn vít loay hoay sửa cái gì đó.

- Cô khởi động đi.

Kim mở khóa điện, đề-ma-rê. Xe nổ. Anh ta mỉm cười vắt chiếc vặn vít cho tôi. Kim nhảy xuống bắt tay anh ta.

- Cảm ơn ông nhiều. Không có ông, chúng tôi chẳng biết làm gì.

- Mauvais contac1 (Tiếp điện kém) chuyện vặt thôi!

- Nếu có thể xin ông cho biết quý danh.

- Trung úy Hoàng Quý Nhân. Rất hân hạnh. Chúng tôi là Bạch Kim và Quang Nghĩa.

- Nếu tôi không lầm thì sáng nay cô Kim phóng nhanh như một tay đua.

- Dạ tôi lái không tồi, nhưng sửa thì rất kém.

- Thế thì chưa đủ. Người lái xe giỏi là phải biết chữa giỏi. Tôi sẽ hộ tống các bạn về tận nhà để phòng có một sự trục trặc nếu các bạn bằng lòng.

- Rất cảm ơn. Nếu có thể xin mời trung úy lại dùng bữa tối với chúng tôi.

- Tôi chỉ nhận một nửa lời mời. Một nửa xin hẹn khi khác.

Chúng tôi về đến nhà đã tám giờ tối. Viên trung úy bắt tay chúng tôi chứ không vào nhà. Anh ta hẹn đến thăm trong một dịp khác.

Thấy chúng tôi về, cả nhà thờ phào nhẹ nhõm. Ông Cụ Phách nói:

- Tôi đoán là xe pan mà. Bạch Kim không mấy khi sai hẹn.

- Xe mới thế mà vào tay em đã có chuyện! - Chị Lệ Ngọc phản nản.

- Có lẽ chỉ lỏng một cái dây điện nào đó. Bọn em chẳng biết sửa nên cứ lúng túng mãi. Viên trung úy chỉ chạm tay vào là máy lại tốt ngay.

Tôi nhận ra một thoáng buồn trên nét mặt chị Dung. Tôi thấy như mình có lỗi. Lẽ ra khi về tôi mua một chút quà cho chị. Dung chăm sóc tôi hết lòng mà tôi thì vụng về quá. Tôi biết Dung không đòi hỏi những thứ đó, nhưng một tình cảm ân cần đối với chị chắc cũng rất quan trọng.

- Anh về muộn, em chờ anh mãi. Ruột như lửa đốt.

- Sao, có gì đáng lo đâu Dung?

- Kim lái tốt, nhưng em sợ cô ấy hơi mạo hiểm. Tình hình an ninh quanh Sài Gòn cũng rất xấu. Có chuyện gì em biết làm thế nào. Với em, anh là tất cả.

- Đã lo thế mà sáng nay cứ xui "người ta" đi? - Tôi nói dối.

- Xui thì vẫn xui, mà lo thì vẫn lo. Đó là một cái mâu thuẫn là chẳng bao giờ anh hiểu nổi.

Mắt Dung bỗng nhiên đầm nước. Tôi ngồi xuống bên chị, lấy khăn thấm nước mắt cho Dung. Cả hai cùng im lặng.

Tôi cứ phải suy nghĩ mãi về những gì xảy ra tối hôm đó. Phải chăng đó là ánh sáng của một tình yêu có thật? Màn kịch của nhiệm vụ đã gắn cuộc đời chúng tôi với nhau rồi chăng? Tôi có thể hiểu được mình nhưng không thể đoán được những gì xảy ra trong tâm hồn chị. Với tôi, Dung vừa là một bí ẩn đầy đặc, vừa là một tấm lòng chân thực sáng trong. Tôi phải chờ đợi và tôi luôn luôn tin ở sự kiên nhẫn của mình.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 8: Cái Nhiệt Biểu Chính Trị

Từ ngày vào Sài Gòn quan hệ bạn bè của anh tôi cũng có nhiều thay đổi. Số trí thức đứng đắn phần đông ở lại Hà Nội. Những người tham gia các tổ chức chính trị thì đều ra đi. Họ tụ tập lại rất nhanh ở Sài Gòn. Nhưng vào đây muốn làm ăn được họ cần phải quan hệ với những chính khách gốc người Nam Bộ nữa. Những người này không những có thế lực về chính trị mà họ còn nắm giữ những động mạch kinh tế và tài chính quan trọng.

Ngoài các đảng phái chính trị miền Nam còn có nhiều cộng đồng tôn giáo khá lớn. Những người lãnh đạo tôn giáo cũng có nhiều tham vọng quyền lực. Có những người còn muốn tôn giáo của mình trở thành quốc đạo để tòa thánh của họ chi phối mọi hoạt động của chính quyền.

Điểm mặt trên sân khấu chính trị miền Nam lúc đó, ngoài bè đảng và tôn giáo của Ngô Đình Diệm ra người ta thấy nổi lên một số tổ chức: Việt Nam Quốc dân đảng, Đại Việt, đảng Xã hội, đảng Phục quốc, các giáo phái Cao Đài, Hòa Hảo. Bình Xuyên...

Khi Diệm từ Mỹ về nhiều đảng phái tôn giáo muốn ra cộng tác với Diệm để hy vọng được chia quyền, nhưng họ đã "nhỡ tàu" vì Diệm là một tên độc tài chẳng tin ai hết. Chẳng những không cộng tác, Diệm còn nện luôn!

Đòn đầu tiên Diệm nện cho đảng Đại Việt. Đòn thứ hai, Diệm nện vào Việt Nam Quốc dân đảng.

Tại cuộc hội nghị ở điện Matignon (Pa-ri) tháng 3 năm 1953, Mỹ buộc Pháp phải duy trì Diệm, thế là ngày 28 tháng 5 cuộc chiến tranh chống giáo phái nổ ra. Giữ lời hứa với Mỹ, Pháp không can thiệp. Diệm dần dần thanh toán nốt ba lực lượng giáo phái.

Năm 1955 là năm tình hình chính trị Sài Gòn luôn luôn nóng bỏng trong không khí đàn áp, khủng bố, ám sát thanh trừng và đánh nhau. Lúc đầu anh tôi định lập ra cái văn phòng để tìm người giao du tạo nơi quen biết chuẩn bị nhảy ra hoạt động chính trị. Nhưng tình hình rối ren trên đã buộc anh chị tôi phải điều hòa mục tiêu cho thích nghi với thời cuộc. Một cuộc thảo luận trong bữa cơm gia đình làm tôi nhớ mãi.

- Hoàng Cơ Bảo bị bắt rồi. - Chị Lệ Ngọc thông báo tin trên cho mọi người với vẻ mặt buồn thảm. Chị đưa tờ báo cho anh tôi.

- Sao ông ta lại có thể bị bắt? Nếu ông bị Việt cộng bắt thì có thể hiểu được. Ông ta là một người yêu nước. Ông ta chống Cộng sản bài phong kiến, phản đối chế độ thực dân, có gì sai với lý tưởng quốc gia?
- Anh tôi nói như phân trần cho ông Bảo.

- Có tất cả những cái đó vẫn chưa đủ! - ông Cự Phách mỉm cười góp chuyện - Cái quan trọng nhất ông ta thiếu là sự trung thành với Thủ tướng Diệm!

- Còn có tin bốn yếu nhân của Việt Nam Quốc dân đảng cũng mất tích. Không hiểu bị bắt hay chạy trốn. Liệu ông Hoàng Trọng Cát có dính líu vào vụ này không?

- Hai tuần nay tôi chưa gặp ông ta.

- Gặp làm gì? - Ông bố vợ nói nghiêm khắc - Cần đóng cửa ngay cái phòng khách của anh lại. Các vị đó cứ tưởng mình mạnh, cứ tập hợp lực lượng, nhưng khi làm những công việc này các vị đã mời cả mặt tham của ông Diệm vào đội ngũ. Người Mỹ đã đứng sau ông Diệm thì mấy cái đảng đối lập đó phải coi chừng.

- Ba nói đúng đấy. Tình hình này chưa thể ngã ngũ đâu. Cứ nói ông Diệm bị cô lập, nhưng khi ông ta thẳng tay bóp chết các chính đảng thì các giáo phái lại ủng hộ ông ta, dân di cư theo ông ta, những người công giáo bảo vệ ông ta. Cuối cùng thì không phải là ông ta bị cô lập. Cái mạnh của ông ta là có người Mỹ đứng đằng sau.

- Không phải người Mỹ chỉ đứng sau ông Diệm. Phan Quang Đán cũng đã sang Mỹ. Ông ta cũng đã từng làm việc cho cơ quan tình báo Trung ương ở Phi-lật-tân, dưới quyền tướng Donoval. Đỗ Thúc Vượng cũng ở Mỹ về, quen biết cả ông Lansdale. Những người đó cũng đều dựa vào Mỹ, nhưng đâu có ưa ông Diệm. Theo con, người Mỹ không cam kết ủng hộ một cá nhân nào. Họ cam kết ủng hộ một Nam Việt Nam độc lập. Một thể chế dân chủ, một xã hội tự do!

Ông Cụ Phách cười ầm lên.

- Bao giờ anh cũng bị lầm lẫn giữa đạo đức và chính trị. Người ta không thể nói tôi ủng hộ các chế độ độc tài. Người Mỹ coi thể chế dân chủ của họ là mẫu mực cho thế giới nhưng họ đã vẫn bỏ hàng trăm triệu, thậm chí hàng tỉ đô-la để duy trì Magsaysay, Batista, Lý Thừa Vãn. Họ ve vãn tướng Franco và hàng tá những nhân vật độc tài tàn bạo khác. Tại sao? Vì họ cần nhưng con người này để lái nhưng quốc gia đó vào trong vòng ảnh hưởng của họ, đảm bảo quyền lợi và an ninh cho họ. Nết họ thực sự muốn Nam Việt Nam có một thể chế dân chủ thì tại sao họ lại phản đối tổng tuyển cử trong cả nước theo Hiệp định Giơ-ne-vơ? Vì họ biết thừa là nếu tôn trọng lý tưởng dân chủ để cho mọi người có quyền tự do lựa chọn thì họ sẽ thua cuộc. Ông Hồ Chí Minh sẽ thắng và họ sẽ bị đẩy ra khỏi Đông Dương. Đó là cái khác nhau giữa đạo lý và chính trị. Điều đó giải thích tại sao họ cần duy trì một chính quyền độc tài, cứng rắn, tập trung mọi quyền lực vào tay một gia đình.

- Nhưng thưa ba con thấy phe đối lập cũng đều chống cộng, chống hiệp thương với Bắc Việt và họ đại diện cho một quảng đại quần chúng thuộc nhiều cộng đồng, nhiều xu hướng chính trị, họ sẽ mạnh hơn ông Diệm. Người Mỹ phải nhìn thấy sức mạnh này, nếu họ biết tận dụng thì có lợi cho họ hơn.

- Đó là một mớ những chính khách xa-lông. Họ hò hét chống cộng, bài phong phản thực trên báo chí thì giới đầy nhưng họ không dám cầm súng và đi bộ ra trận. Chẳng qua là một đám quan viên xôi thịt, nhiều mưu mẹo vặt tranh nhau miếng đỉnh chung thôi. Ông Diệm thì cũng chẳng sạch sẽ hơn nhưng trong tay có cả một đạo quân, một bộ máy mật vụ một cộng đồng công giáo ủng hộ. Ông ta sẽ trở thành người hùng.

Cuộc tranh luận đó đã dẫn đến một chính sách trùm chặn chờ thời. Anh tôi ngồi thảo cả một bản danh sách đưa cho Dung:

- Kể từ nay những người này đến hỏi anh thì em trả lời là anh đi vắng nhé. Phải nói sao cho họ vui vẻ ra đi và đừng bao giờ để họ ngồi chờ. Muốn vậy thì em phải thuộc bản danh sách này. Họ xưng tên hoặc đưa danh thiếp là em có thể chặn họ ở ngay ngoại cửa. Em nhớ chưa?

- Dạ, em nhớ ạ.

Cái danh sách tuy khá dài nhưng số người đến thăm viếng anh tôi thực tế đã giảm đi nhiều. Những cuộc bắt bớ, khám xét, ám sát của chính- quyền Diệm đã làm nguôi đi cái thái độ hung hăng ban đầu của nhiều chính khách đối lập. Một số phải trốn ra các tỉnh nhỏ để khỏi vào tù. Một số khác đầu hàng Diệm

một cách hèn hạ và thâm hại. Những người gọi là "ôn hòa" chưa bị đụng tới cũng thừa giao du, tụ tập vì biết đầu lòng dạ bạn bè. Liên minh đấy nhưng phản trắc cũng đấy.

Thực ra phòng khách của anh tôi cũng không đóng cửa hoàn toàn. Có hai người ngoài danh sách trên vẫn năng đi lại. Người thứ nhất dáng cao lớn, khuôn mặt vuông, trắng xanh, lúc nào cũng ăn mặc chải chuốt, đó là kỹ sư Đỗ Thúc Vượng.

Người thứ hai là nhà điền chủ kiêm chủ thuyền đánh cá Huỳnh Quốc Bửu.

Tháng 5 năm 1955 khi quân Bình Xuyên bị đánh bật ra khỏi thành phố, tư thế của Diệm mạnh lên. Những người chống Diệm phân hóa mạnh mẽ. Bọn chính khách xa-lông một phen vỡ mộng. Họ phải tìm ra lối thoát. Chính lúc đó Mỹ đã giúp Diệm tập hợp lực lượng.

Đỗ Thúc Vượng nói với anh tôi:

- Đang có cuộc vận động lớn thành lập "Hội nhân dân cách mạng".
- Ai sẽ là người lãnh đạo? Họ chống ai, hậu thuẫn ai?
- Họ chống bạo động, chống lại các phe nhóm quấy phá làm mất ổn định quốc gia, họ chống chế độ quân chủ hiện hành, chống thực dân Pháp, chống Cộng sản lật đổ. Họ hậu thuẫn tự do dân chủ.
- Họ được ai hậu thuẫn?
- Người Mỹ hậu thuẫn, chính phủ hậu thuẫn, nhân dân hậu thuẫn.
- Chẳng lẽ chính phủ của chế độ quân chủ hiện hành lại chống chế độ quân chủ.
- Thực ra là chống Quốc trưởng Bảo Đại. Thừa luật sư, đã đến lúc chúng ta phải có luật trong phong trào này.

Anh tôi đang lưỡng lự thì Vượng đã kể ra một số nhân vật và đảng phái sẽ đứng trong Hội nhân dân cách mạng: Đảng Phục quốc Mặt trận Quốc gia kháng chiến, Đảng Xã hội, Phong trào Cách mạng quốc gia, Tập đoàn công dân, Phong trào tranh thủ tự do... và cả những người không đảng phái. Thế là anh tôi và Đỗ Thúc Vượng quyết định gia nhập hàng ngũ Hội nhân dân cách mạng.

Họ tụ tập trước tòa thị sảnh Sài Gòn để nêu ra cương lĩnh chung.

Báo chí được một phen tung hô ầm ỹ về lý tưởng cách mạng, lý tưởng dân chủ.

Vài ngày sau, một hội nghị dân chính toàn quốc được tiến hành. Hội nghị này cũng đi đến một quyết định tương tự. Nhưng chí sĩ họ Ngô lại do dự trước sự tín nhiệm của quốc dân. Ngày 9 tháng 5, ông ta phát hành bản hiệu triệu quốc dân về lý tưởng quốc gia và tinh thần dân chủ. Ngô thấy cần phải có một cuộc trưng cầu dân ý để hợp pháp hóa sự ủy nhiệm của quốc dân đối với ông. Nếu như quốc dân còn lưu luyến Quốc trưởng Bảo Đại thì ông không bao giờ chống lại cựu vương và ông sẽ tôn trọng truyền thống.

Nhân dịp này anh tôi đã viết một bài báo rất dài đề ca ngợi lý tưởng dân chủ và tinh thần luật pháp.

Tháng 9 năm 1955, một ủy ban vận động trưng cầu dân ý được thành lập để lật Bảo Đại. Anh tôi được cử vào tiểu ban pháp lý nhằm đảm bảo tính chất công bằng cho cuộc bỏ phiếu. Thật là một vinh dự lớn lao!

Ngô Đình Diệm cũng hứa hẹn trên đài là xây dựng một nước Việt Nam tự do, dân chủ, đồng quyền,

đồng tiến, đồng lối... và ông ta đã thắng cử với chín mươi phần trăm số phiếu trong số chín mươi tám phần trăm cử tri đi bỏ phiếu. Những con số đó biểu hiện tính hợp pháp của cuộc trưng cầu. Ngay sau đó, ngày 24 tháng 10 nước Mỹ đã công nhận cuộc trưng cầu dân ý.

Không phải mọi người đều nhẹ dạ cả tin vào cái màn kịch bản thiêu do Mỹ đạo diễn đó. Chính anh tôi, người vừa thăng bốc Ngô chí sĩ đến tận mây xanh, luật sư trong tiểu ban pháp lý của Ban tổ chức cũng không thể chịu đựng được cái kết quả trắng trợn của ban kiểm phiếu công bố qua đài phát thanh. Có hàng ngàn lá đơn gửi lên tiểu ban pháp lý chất vấn và kháng nghị. Họ hỏi đưa ra hai vị Diệm và Bảo Đại bắt chọn một thì dân chủ ở chỗ nào? Như vậy có khác gì buộc phải lựa chọn giữa quỷ dữ và yêu tinh? Tại sao không có quyền phủ định cả hai? Lấy đâu ra mười tám phần trăm phiếu bầu?....

Trước những tình thế đó, anh tôi thường tìm ra được một giải pháp thích hợp. Cả gia đình làm một chuyến đi chơi Đà Lạt một tuần. Văn phòng luật sư tạm đóng cửa. Nhân dịp đó tôi và Dung cũng theo đi chơi hai ngày. Tôi đã thi xong tú tài phần một khá tốt đẹp. Trước mắt tôi đã có hai hướng đi. Học tiếp hoặc xin vào học võ bị. Chưa có bằng tú tài toàn phần, muốn vào được trường sĩ quan phải có sự đỡ đầu của một viên tướng. Anh tôi đã hứa lo cho chuyện này. Nhưng thôi... hãy đón nhận một vài ngày nghỉ cho thanh thản...

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 9: Viên Trung Úy Cô Đơn

Lần đầu tiên tôi đến Đà Lạt, thành phố nghỉ mát nổi tiếng này. Không khí se lạnh hơi thu làm tôi nhớ tới quê hương ngoài Bắc. Không biết mẹ tôi và chị tôi hồi này ra sao? Những bức điện công tác của cậu tôi có một lần nhắc đến là chị Huệ đã đi dạy học. Ngoài ra không biết gì thêm. Tôi vẫn giữ nếp báo cáo hàng tháng, nhưng chúng tôi cũng không lạm dụng để nói những chuyện riêng tư.

Anh chị tôi được mời đến nghỉ trong một dã thự của nhà điền chủ Huỳnh Quốc Bửu. Đó là một tòa lầu hai tầng xinh xắn xây theo kiến trúc Ý. Những khuôn cửa gô-tích, những bao lon rộng tràn đầy ánh sáng và những giàn hoa giấy. Ngoài vườn có những pho tượng bằng đá trắng, những bể nước có vòi phun. Nhưng cũng có cả những bộ chạ cảnh bằng sứ phương Đông nhiều hình nhiều vẻ và phong phú như một bộ sưu tập. Những thứ sang trọng sạch sẽ này hoàn toàn tương phản với dáng điệu và phục sức khắc khổ của người chủ nó. Hai đứa con ông cũng giống cha như đúc, trừ bộ quần áo bên ngoài. Chúng tôi làm quen với nhau rất nhanh. Khi Kim ngỏ ý muốn được có cỗ xe ngựa để đi thăm rừng cao nguyên thì cậu con lớn Huỳnh Thái và cô em Huỳnh Liên hứa sẽ cố tìm được những thứ đó cho chúng tôi.

Đúng như điều mong đợi, sáng hôm sau đã có một chiếc xe ngựa đỗ trước dã thự. Hai con ngựa một bạch, một hồng rất đẹp đang giậm chân chờ xuất phát. Người xà ích mời chúng tôi lên xe.

Tôi, Dung, Kim, Thái và Liên vào rừng Lâm Viên. Anh chị tôi không thích trò này bằng ngôi nhà xoa mặt chược với vợ chồng ông Bửu. Chúng tôi mang theo súng săn, rượu, cà-phê, bánh mì, thức ăn nguội và nhiều thứ lặt vặt như đi cắm trại.

Chiếc xe ngựa chuyên cho thuê để chụp ảnh này không phải là một công cụ "dã chiến". Nó không thể leo lên những con đường rừng gập ghềnh, và chúng tôi phải hạ trại bên một con suối chưa xa thành phố là bao. Kim yêu cầu người xà ích cho cô được cưỡi ngựa. Họ đồng ý nhưng Kim không thể leo lên lưng ngựa. Cô chưa bao giờ là kỵ sĩ. Thái được vinh dự đỡ cô lên yên, còn tôi thì giúp cho Dung. Hai con ngựa hiền lành đã quen với những pha biểu diễn trước ống kính, chúng nhẹ nhàng sải bước trên đồng cỏ. Tóc hai cô gái từng bay lên in vào nền trời loang lổ những vân mây trắng bạc. Mặt họ đầy hào hứng, một cảm giác bay bổng và pha chút mạo hiểm choán ngập tâm hồn họ. Chúng tôi chụp hết cuộn phim này đến cuộn phim khác.

Tôi và Thái vác khẩu súng săn vào rừng kiếm mấy con chim trong khi những cô gái đi tắm suối rồi lên phơi nắng trên thảm cỏ như những con cá sấu bằng sứ trắng.

Buổi trưa chúng tôi làm một bữa cơm trong rừng. Rượu, thịt chim nướng và đồ nguội đem từ nhà. Chúng tôi đang ăn uống vui vẻ thì có tiếng động cơ ô tô. Một chiếc xe Jeep chạy ngoằn ngoèo trong cánh rừng thưa và đỗ lại gần chỗ chúng tôi. Một quân nhân bước xuống xe và anh ta tiến về phía bờ suối. Tôi nhận ra ngay viên trung úy đã chữa xe giúp chúng tôi trên đường Vũng Tàu - Sài Gòn cách đây ít lâu.

- Xin chào các bạn!
- Chào trung úy, chắc anh chưa quên chúng tôi? - Tôi chỉ cô Kim - Anh còn nhớ ai đây không?
- Chào Bạch Kim! Làm sao tôi có thể quên một tay đua ô tô đáng sợ?

- Đây là Dung, vợ tôi. Các bạn Huỳnh Thái và Huỳnh Liên của chúng tôi.

Trung úy Hoàng Quý Nhân lần lượt bắt tay từng người. Chúng tôi rót rượu mời anh nâng cốc với món thịt chim rừng để chúc mừng cho sự quen biết.

- Do vô tình hay trung úy biết chúng tôi ở đây mà đến chơi? - Kim hỏi.

- Xưa thì vô tình, nay thì hữu ý. Năm giờ chiều qua xe tôi vượt các bạn ở cây số 126. Chiếc Sim ca màu xanh mang biển số B4280 làm tôi nhớ đến các bạn ngay. Vì đồng người tôi không tiện gọi. Tôi tin là sẽ tìm được các bạn trong cái thành phố nhỏ bé này. Các bạn thấy đấy, có trốn vào rừng bằng xe ngựa tôi cũng vẫn kiếm ra.

- Trung úy giỏi thật! Hệt như một thám tử! - Kim khen vui vẻ.

- Cảm ơn về lời khen của cô. Con ong sẽ chẳng giỏi nếu bông hoa không có hương sắc - Viên trung úy mỉm cười và liếc mắt một cách ý nhị.

- Lái xe trong rừng một mình đi tìm chúng tôi mà không sợ lạc, chắc trung úy phải quen thuộc vùng này lắm!

- Tôi đã vài lần đi bắn lợn rừng và bò tót trên cao nguyên Lâm Viên. Hôm nay tôi lại được ăn thịt chim rừng. Chúng ta là đồng nghiệp.

- Lần đầu tiên tôi hạ được vài con chim bằng khẩu "ca-líp đuôi" của bạn Thái. Liệu như vậy có thể gọi là thợ săn chưa? Có xứng đáng được gọi là đồng nghiệp của trung úy không?

- Còn tôi thì đã vài lần bắn hươu, nai!? - Thái kiêu hãnh góp chuyện.

- Tôi lại không bắn nai hay bắn chim. Cái thú săn bắn là phải pha một chút mạo hiểm. Nai và chim không biết chống cự. Chúng không kích thích ham muốn của tôi. Tôi muốn nói đồng nghiệp theo nghĩa rộng.

- Thú dữ? Nhưng đằng sau trung úy lại có người lính khoác liên thanh yểm trợ thì còn đâu là nguy hiểm!

- Lần đầu tiên Dung góp chuyện và tất cả chúng tôi đều cười. Viên trung úy vẫn giữ vẻ mặt bình thản.

- Tôi đi một mình. Như các bạn thấy đấy, tôi là một người cô đơn. Tôi thích những cuộc săn đuổi cô đơn. Kỷ nguyên chúng ta là kỷ nguyên cô đơn. Tôi cô đơn, anh cô đơn, nó cô đơn. Chúng ta thích tự do tuyệt đối. Chúng ta chỉ đạt được điều đó khi chúng ta từ bỏ sự ràng buộc của gia đình, xã hội. Chúng ta trần trụi giữa thiên nhiên rộng lớn, chúng ta trở về với nguyên thủy hoang sơ, với dã thú. Ôi nếu tôi được sống một mình trên hoang đảo như Robinson nhỉ? Tôi hoàn toàn cô đơn, nhưng tất nhiên tôi tuyệt đối tự do!

- Sợ lúc đó Bạch Kim lại mong đợi một cánh buồm xuất hiện trên đường chân trời. Trên thuyền có một chàng trai duy nhất. Chàng muốn cùng Bạch Kim chia sẻ nỗi cô đơn...

- Cao thượng nhỉ! Nhưng kết cục đó là tầm thường. Phải nói là chàng đã xâm lược hòn đảo cô đơn của tôi, chàng định giết chết tự do của tôi. Và tôi sẽ chống lại chàng như chống lại thú dữ!

...

Hai giờ chiều chúng tôi quay về rừng. Hoàng Quý Nhân chia tay với chúng tôi ngay bìa rừng. Anh ta hứa đến chơi nhưng không hẹn trước.

Buổi tối đó, sau cuộc khiêu vũ nhỏ trong gia đình, chúng tôi về buồng riêng. Đóng cửa lại chị Dung mới hỏi tôi:

- Theo anh thì sự quen biết với viên trung úy là ngẫu nhiên hay có một sự sắp đặt nào đó? Liệt đây có phải là "cái đuôi" của chúng ta không?

- Theo thành thì sự việc trên chỉ là vô tình thôi. Hôm hỏng xe mình và Kim loay hoay mãi mới thấy xe của nó phóng qua...

- Chỉ có điều nét mặt nó trông quen lắm. Nếu không lầm thì em đã nhìn thấy trong một khoảnh khắc đặc biệt. Không biết trong giây lát ngắn ngủi đó nó có nhận ra em không?

- Sự quen biết lâu chứ trong khoảnh khắc thì khó mà nhớ nổi.

- Em không sợ nhưng khuôn mặt quen biết kỹ vì em đã đề phòng và thường không nguy hiểm. Nhưng bộ mặt này làm em không yên tâm.

- Dung cẩn thận cũng phải thôi. Nhưng theo mình trường hợp này là ngẫu nhiên không đáng ngại.

- Có thể bắt đầu từ ngẫu nhiên, nhưng rồi từ đó lại hiện lên một dấu vết.

- Sao?

- Giả thử như nó đã nhận ra nét mặt của em trong ánh chớp của một phát súng nổ cách đây hai năm thì sao?

- Phát súng nào?

Tôi hỏi nhưng Dung không trả lời điều tôi muốn biết. Nét mặt chị tư lự. chị nhấn mạnh:

- Ta phải cảnh giác con người này. Muốn có được lời giải đáp, chúng mình phải tìm ra lai lịch của viên trung úy.

Tôi hiểu được tính chất nghiêm trọng của sự việc Tôi muốn chia sẻ với Dung những lo âu nhưng chị đã đóng kín cánh cửa của tâm hồn lại. Dung nhìn tôi với cặp mắt long lanh và an ủi tôi:

- Chẳng có chuyện gì lớn đâu. Nghề nghiệp của chúng ta, nỗi lo thường bất chợt đến rồi lại đi. Giả sử như em đã nhớ lầm, hoặc em nhớ đúng, nhưng ánh lửa do em chủ động bóp cò chỉ đủ để cặp mắt em nhận ra đối phương thôi thì những lo lắng trên đều trở thành vô nghĩa. Dù sao thì ta cũng phải chú ý đến cái khả năng bé nhỏ xảy ra trong khoảnh khắc một vài phần trăm giây đó.

Trở về Sài Gòn, chúng tôi viết một bản báo cáo dài về Trung tâm. Chúng tôi kể lại chuyện viên trung úy Hoàng Quý Nhân và đề nghị cấp trên kiểm tra lại trong danh bạ của Phòng Nhì Pháp trước đây xem có tên đó không.

...

Có một hôm đại tá Lê Thiết Vũ đến thăm viếng xã giao anh chị tôi. Vốn là bạn cũ nên anh tôi đã giới thiệu tôi với viên đại tá và nói nguyện vọng của tôi là muốn theo đường binh nghiệp. Anh ta hứa sẽ giúp đỡ cho tôi nếu như tôi có đủ nghị lực để vượt qua những thử thách nặng nề của đời sống quân ngũ. Để có

một tương lai tốt đẹp, trước tiên tôi vào học Trường sĩ quan Thủ Đức. Với tư cách là cục phó Quân lực thuộc Bộ Tổng tham mưu, đại tá Lê Thiết Vũ sẽ đỡ đầu cho tôi thì những thủ tục gia nhập quân trường cũng sẽ dễ dàng hơn. Đây là một tin mừng thực sự đối với tôi, một sự ưu đãi ngoại lệ giúp cho tôi cơ hội đi tới đích đúng như dự kiến.

Sau này tôi mới biết rằng ngoài sự giúp đỡ của đại tá Thiết Vũ ra, thời điểm tôi xin đi học trung sĩ quan cũng vào đúng lúc tình thế chung có nhiều thuận lợi, Ngô Đình Diệm đang có một chương trình rộng lớn xây dựng quân nguy Sài Gòn thành một lực lượng to lớn để thay thế vào khoảng trống mà quân Pháp sẽ ra đi. Việc đào tạo sĩ quan chỉ huy trở thành cấp bách. Vốn là một đội quân tay sai, đội ngũ sĩ quan từ cấp tiểu đoàn trở lên trước đây phần lớn đều là người Pháp. Số còn lại là người Việt thì cũng chịu ảnh hưởng nhiều của Pháp. Trong các cuộc thanh trừng tướng Nguyễn Văn Hinh và chống lại âm mưu phản loạn của Nguyễn Văn Vĩ, nhiều sĩ quan đã không được Diệm tin nữa. Diệm muốn có một đội ngũ mới, được Mỹ huấn luyện đào tạo và trung thành với cá nhân ông ta. Phương hướng này khẩn trương và rộng lớn khiến cho việc lựa chọn cũng có dễ dàng hơn. Tất cả các giấy tờ kiểm tra về học lực và y tế của tôi đều hợp thức. Tôi đã được tổng sự tại đại đội 2 khoa lục quân.

Bộ quân phục học viện sĩ quan lục quân làm cho bộ mặt của tôi thay đổi hẳn đi. Anh tôi tự hào vì tôi Chị Lệ Ngọc hình như cũng chúng tôi. Cô Kim khen tôi đã có tư thế của kẻ mạnh. Còn ông Cụ Phách thì tiên đoán tôi sẽ trở thành một con người hùng. Riêng Dung thì không được vui lắm. Khoác bộ quân phục của địch lên mình đâu phải là một niềm vinh dự. Mặt khác ba năm tới chúng tôi sẽ phải tạm xa nhau trừ nhưng ngày nghỉ lễ. Tuy chỉ là một cặp vợ chồng trên sân khấu, nhưng tháng ngày sống bên nhau đã tạo cho chúng tôi một cảm giác rất tự nhiên là chúng tôi đã thuộc về nhau, nó gắn chặt tâm hồn hai đứa với nhau. Sự kiềm chế dục vọng tuy làm cho cả hai đều căng thẳng đến nhức nhối, nhưng nó lại là cái căng thẳng của dây đàn muôn điệu... Nay bỗng nói lỏng sợi dây đó đi, cả hai chúng tôi đều mất thăng bằng. Tôi thấy mình buồn bao nhiêu thì lại thương Dung bấy nhiêu.

Tôi nhập cuộc với chế độ quân trường không khó khăn gì lắm. Tôi đã có một ý thức phấn đấu rõ rệt. Tất cả các môn học tôi phải cố giành được vị trí xuất sắc. Ngoài ra tôi còn phải luyện tập thêm cho mình nhưng môn kỹ thuật chung nữa. Phải bắn súng ngắn giỏi. Phải sử dụng thành thạo nhưng khí tài thông tin vô tuyến. Phải vẽ bản đồ nhanh và chính xác. Phải chụp ảnh tốt. Phải lái xe thiện nghệ. Phải rèn luyện võ thuật đều đặn. Tất cả nhưng môn này đều được nhà trường khuyến khích, các phương tiện và học cụ của nó thì thật là tốt và đầy đủ.

Thế là tôi lại cắm cúi cứ hướng vào mục tiêu đã định mà đi.

Hoàng Quý Nhân đến thăm chúng tôi lần này với cấp bậc đại úy. Anh ta cũng xuất hiện một mình và bất ngờ như mọi lần. Bạch Kim đã giới thiệu viên đại úy với cả nhà và chúng tôi đã có được một bữa cơm thân mật với người bạn mới.

Chúng tôi nâng cốc chúc mừng anh ta vừa được vinh thăng. Anh cũng chúc mừng tôi từ nay đã trở thành chiến hữu của anh. Quý Nhân vẫn luôn luôn giữ được bộ mặt bình thản, không mấy khi biểu lộ những xúc cảm ra ngoài. Những bông mai bạc lấp lánh trên ve áo làm cho anh ta trẻ hẳn ra. Khuôn mặt trái xoan, cặp lông mày xéch và mảnh. Đôi mắt đại lúc rất linh hoạt, nhưng thông thường thì mơ màng bình lặng như mắt mèo ngái ngủ. Chiếc râu thường trực trên cặp môi hơi sẫm màu. Mái tóc rậm và xanh phủ xuống vùng trán thấp như cổ che đi một vết sẹo nhỏ gần thái dương bên phải. Sự hấp dẫn của anh ta có lẽ là ở cái bí ẩn mà ta chưa hiểu được chưa đoán nổi. Giọng nói của anh ta trầm, rõ ràng, có một chút gì trang nghiêm. Thịnh thoảng mới thấy trên khuôn mặt anh một nụ cười nhếch mép, ngắn ngủi, nhưng đúng lúc làm cho câu chuyện của anh ta rất có duyên.

Lúc đầu tôi tưởng viên đại úy là một người kín đáo, bí hiểm nhưng ít lâu sau những dự đoán của tôi

lại bị lung lay. Chỉ cần một sự khêu gợi đúng chỗ là anh có thể dốc cạn bầu tâm sự với mọi người. Điều thổ lộ đó hình như được bung ra khỏi nỗi cô đơn dồn nén anh trong nhiều năm tháng.

Trong căn buồng chỉ có vợ chồng tôi và Kim, viên đại úy đã trầm trầm để lại dòng đời của mình:

- Quê tôi ở Sơn Tây, một vùng quê nghèo, đất đai cằn cỗi. Cha tôi cũng chịu khó học hành nhưng đường công danh lận đận. Mấy khoa thi đều uống công lều chõng. Ông bỏ nhà ra đi, lần đường vào Huế tìm chỗ tiến thân. Bạn bè cũ có một vài người đã làm quan trong triều, mũ cao áo dài, vinh hoa phú quý. Nghĩ đến tình bạn cũ, một vị quan đã chuyên cha tôi nên chấp nhận một chức hoạn quan, vì lúc đó trong cung cấm đang cần vài người có chút ít học thức để quản giáo đám vương thân, tôn nữ của hoàng tộc. Các bạn biết đấy, chấp nhận điều này có nghĩa là phải từ bỏ dục vọng, từ bỏ đường con cái, chấp nhận một cuộc sống cô đơn vĩnh cửu. Cha tôi đã phải suy nghĩ rất lung. Giả sử như ông đã có vợ có con nối dõi thì sự hy sinh cũng có niềm an ủi. Nhưng tình thế của cha tôi lúc đó cũng thật bi thảm. Tiền bạc không còn, nhờ vả bạn bè cũng có giới hạn. Trở về quê hương với hai bàn tay trắng thì tương lai cũng không có gì hứa hẹn mà lại còn hổ thẹn với xóm làng. Thế là cha tôi đã nhắm mắt chấp nhận con đường công danh khắc nghiệt đó. Quan tuần vũ Lê Quốc Khanh đã dâng biểu tiến cử cha tôi lên đức Khải Định. Lúc đó cha tôi mới hai mươi năm tuổi, một chàng trai tuấn tú, chưa vợ, đầy sức lực.

Tất cả chúng tôi đều cười.

- Cha anh là hoạn quan thì làm sao có mặt anh trên đời này?

- Đó là một tấn hài kịch lớn - Viên đại úy nhún vai, mỉm cười rồi vui vẻ kể tiếp - Cha tôi là một người khôn ngoan. Trước khi chấp nhận việc trên, ông đã bí mật tìm viên quan pháp y chuyên làm cái công việc thiến người đã man này. Cha tôi xin nếu phải tiến hành cuộc giải phẫu bất đắc dĩ đó thì ông hãy gia ân để sót lại cho con người bất hạnh này một cái "loạt ngô". Cha tôi sẽ đời đời biết ơn ông. Viên pháp quan nghèo xác và hiếm hoi được dịp làm điều phúc đức. Ông ta đã chấp nhận lời thỉnh cầu của cha tôi. Giao kèo tuyệt luật đó được thực thi. Cha tôi đã trở thành vị quan hoạn quyền thế nhất trong các vị quan hoạn, vĩ đại nhất, khôn ngoan nhất và được sủng ái nhất trong các vị công bộc của hoàng gia, vì trong tay ông có một "vũ khí bí mật" hơn hẳn đồng nghiệp, đó là cái "hạt ngô" còn sót lại. Cha tôi đã giúp đức vua và hoàng hậu cai quản đám công bộc trong cung một cách hữu hiệu. Ông được lòng các bà vương phi, thứ phi, cung tần, mỹ nữ. Ông đã ban phát thăm vụng cho họ niềm vui của người đời mà họ luôn luôn khao khát. Ông còn dần dần lấn át một số quan chức trong triều. Ai cần kèn gì lên đức Hoàng thượng, nhờ đến ông công việc cũng mau máu hơn. Ai mật tâu điều gì ông đều biết. Trong một thời gian không lâu lắm, chừng hai mươi năm gì đó ông đã thu vén cho mình một gia tài khá khá. Ông xin từ quan trở về quê hương. Lúc đó chế độ hoạn quan cũng đã trở thành hủ bại trước thế giới bên ngoài nên Đức Vua cũng không giữ ông. Ngài phong cho ông một tước quan nhỏ và ra chiếu chỉ cấp cho ông ba mươi mẫu công điền ở quê hương. Cha tôi trở về làng xây nhà dựng trại. Ông sống như một ông vua trong cái vương quốc bé nhỏ của mình. Các bạn thấy đấy tất cả là thành thực, là rõ ràng, những chỉ cần chứa đựng một chút giả dối, một chút bí mật thôi thì cái bí mật nhỏ bé đó có giá trị lớn lao biết nhường nào? - Viên đại úy triết lý.

- Ông về quê và lấy vợ? - Tôi hỏi.

- Còn lâu. Ông có khả năng hoạt động tình dục nhưng không tin là mình có con nên ông không chấp nhận ai là vợ. Ông sống buông thả. Ông thuê những cô gái trẻ xinh đẹp đến hầu hạ, nhưng không mấy người chịu đựng nổi ông lâu. Ông không biết đến mỏi mệt vì những cuộc hành lạc không tốn nhiều năng lượng. Người này thôi việc người khác thay vào, tiếng đồn đại về ông lan khắp vùng. Thôi thì đủ loại con gái lăng ló, những mụ nạ dòng, những cô ả dâm đẳng đều tìm đến đây để thử sức. Họ không sợ hậu quả gì vì họ biết ông là hoạn quan. Và người đàn bà vượt lên tất cả mọi người đàn bà là mẹ tôi.

Mẹ tôi là người ở tỉnh lỵ Sơn Tây. Ông ngoại xuất thân là một đồ tể mổ lợn kiêm bán cháo lòng. Hai ông bà sinh được bốn con. Hai cô gái lớn đều đến tuổi cập kê, cả hai đều hồng hào khỏe mạnh đã thu hút đám khách si tình. Cửa hàng ông ngoại tôi lúc nào cũng đầy ắp lính tráng thợ thuyền và đám công chức nhỏ. Mẹ tôi đã phải lòng một người thợ nghèo mà không được phép của cha mẹ, nên bị ông ngoại tôi đánh cho một trận rất đau. Chán đời, mẹ tôi bỏ nhà ra đi. Trong lúc phẫn chí, bà đã đến xin làm thuê cho ông quan hoạn. Bà biết nơi đây là một tổ quý. Khác với nhiều người, mẹ tôi đến đây không phải để tìm những thú vui thể xác. Bà giữ gìn tấm thân ngọc ngà của mình một cách lạnh lùng và kiên quyết. Bà biết ẩn nấp vào những người khác trong nhà đến nỗi bố tôi phải cố tách bà ra bằng cách đuổi tất cả mọi người ra khỏi tòa nhà chính của ông chỉ để riêng mình mẹ tôi cho ông sai bảo. Nhưng bao giờ mẹ tôi cũng giữ cho mình một khoảng cách an toàn. Nhiều tháng trời ông quên hết mọi người con gái khác, ông chỉ săn đuổi bà, cầu xin bà. Ông ve vãn, ông hứa hẹn, ông dọa nạt nhưng chỉ nhận được ở mẹ tôi một sự khước từ, lẩn tránh. Dần dần bà nhận ra một tình yêu say đắm trong trái tim của người đàn ông già trác táng đó, bà bỗng thấy thương ông; nhưng bà vẫn chưa dễ dàng buông thả cho ông. Bà đã khéo léo thổi bùng ngọn lửa dục tính của ông tới đỉnh cao mãnh liệt nhất, lúc đó mẹ tôi mới hiến thân cho cha tôi. Điều kỳ diệu đó dẫn đến sự ra đời của tôi.

Khi biết mình có mang, bà bắt ông phải cưới xin tử tế. Ông vui mừng đến phát khóc và hứa sẽ chiều ý bà. Mẹ tôi trở về nhà thông báo cho ông ngoại tôi biết tin đó. Ông ngoại tôi sung sướng như vớ được của. "Tao sẽ cho thằng già này một vố".

Khi cha tôi đến gặp ông hàng cháo lòng người chỉ được ông đón tiếp lạnh nhạt. Ông đưa ra một khoản thách cưới khổng lồ so với nhưng đám cưới lớn nhất trong vùng thời bấy giờ.

"- Một ngàn!"

"- Một ngàn đồng? ông không đùa đấy chứ?" - Cha tôi hỏi.

"Một cuộc đời đâu phải chuyện đùa?".

"- Năm trăm cũng đủ làm cho tôi sạt nghiệp rồi. Xin ông vui lòng với món lễ đó".

"- Phải gả con cho một vị quan hoạn tức là hủy hoại cả cuộc đời con gái tôi. Ông nhìn nó xem, nó xinh đẹp biết nhường nào. Ông tìm đâu nổi một con người như thế?".

"-Tôi biết rồi, tôi đã xem kỹ, tôi biết tất cả!...".

"Thế thì cứ đúng một nghìn!".

Ông tôi kiên quyết, nhưng cha tôi cũng không phải tay vừa. Ông giàu có nhưng cái gia tài làm nên đã phải trả bằng cái giá khủng khiếp nên ông cũng không vung tay quá trán. Cha tôi bèn làm cao:

"-Con gái ông có mang rồi đấy, không lấy tôi thì lấy ai?"

"- Có mang? Có mang với ai? Ông đừng nói láo?".

"- Với tôi chứ với ai."

"- Với một tên quan hoạn."

"- Vâng thưa ngài, hoạn sót?".

Thế là ông ngoại tôi dùng dùng nỗi gian:

"-Cút ngay ! Đồ khốn nạn, đồ gà thiên đều giả, đồ vu cáo, ra khỏi nhà tao ngay!".

Cha tôi ra đi. Về mặt ông ngoại tôi đỏ như lửa. Ông gọi mẹ tôi lại để dò hỏi thực hư:

"- Nó định dẫn cưới năm trăm đồng, cái thằng quan hoạn keo kiệt. Con gái tao là vàng là - bạc. Thà cho không thằng ăn mày còn hơn gả cho thằng gà thiên để lấy năm trăm bạc?".

"- Thầy ơi, thầy thương con thầy nhận lời đi, con lạy thầy!".

"- Sao? Mày cũng mê nó à?".

"- Dạ con đã trót đại... con đã..." - Mẹ tôi khóc nức nở.

"- Với thằng nào? - ông tôi đập bàn quát.

"- Dạ với lão ta, lão quan hoạn?".

"- Trời ơi! Sao lại thế được nhi??!".

Mắt ông tôi tròn tròn, kinh ngạc. Một sự thật ngoài sức tưởng tượng của ông. Ông không hiểu được sự "hồi sinh và phát triển" của cái nhóm tế bào còn sót lại bằng hạt ngô đó đã tạo ra một sự đột biến. Ông nghĩ đó là cái "của trời cho". Và cái "của trời cho" đó đã làm cho ông ngoại tôi trở nên vui mừng hơn hờ.

"- Thế thì được rồi, nó sẽ phải quay lại. Nó không thể bỏ mặc đứa con kỳ lạ trong bụng mày được đâu. Đó là giọt máu hiểm hoi của nó, nó không thể để gì lằm lại?".

"-, Con chỉ lo nó đi tìm đứa khác!".

"- Số phận đã định sẵn, trời cho ai người ấy được. Nó có đi tìm suốt đời cũng chẳng được đứa nào như con gái tao".

Ông đồ tể đã đoán không sai. Hôm sau cha tôi đã quay trở lại. Tính keo kiệt của cha tôi đã bị trả giá. Ông không những phải đưa đủ một ngàn đồng như lúc đầu mà thêm vào đó còn bốn con lợn và hàng tá vải vóc làng đồ sính lễ. Ông ngoại tôi nhận xong đã đuổi thẳng mẹ tôi về nhà chồng, không chịu bỏ một xu ra làm lễ cưới. Hay ho gì cái chuyện gả con gái cho một gã quan hoạn mà bày biện ra cho thiên hạ họ cười.

Mấy tháng sau tôi ra đời trong sự dị nghị của làng xóm. Họ cho rằng mẹ tôi đã tăng tịu với ai có mang rồi buộc phải lấy cha tôi. Còn cha tôi thì cần một đứa con hờ để nương tựa tuổi già. Họ đã làm! Dung nhan của tôi, cái di sản huyết thống tuyệt vời của ông đã in dấu lên toàn bộ cơ thể của tôi. Tôi giống cha như đúc. Chính điều đó đã đập tan mọi dư luận.

Mẹ tôi đã tổ chức lại cuộc sống, nhanh chóng làm giàu và bà không chấp nhận một kẻ hầu người ở nào là đàn bà con gái. Bà gánh chịu cái nghĩa vụ làm vợ nặng nề trước người chồng không bao giờ thỏa mãn đó. Bà không thể ngờ rằng đó là cái giá khắc nghiệt mà bà phải trả cho số phận. Bà bị ốm đau kiệt sức và kinh hoàng trước sức mạnh của người chồng già. Mười năm sau mẹ tôi chết. Lúc đó cha tôi đã ngoài bảy mươi. Tôi được gửi về thành phố để học hành. Cha tôi quay lại sống cuộc đời phóng đãng, nhưng không lần nào ông gặp may nữa. Tôi là đứa con duy nhất của ông.

Nói đến đây mặt viên đại úy đượm một nét buồn. Đôi mắt màu đồng đỏ mờ sau làn khói thuốc nhấp nháy như một cục than tàn.

- Thế bây giờ ông nhà ra sao? - Tôi hỏi.

- Ông vẫn còn ở quê một thân một mình. Ông luyến tiếc cái gia sản cóp nhặt suốt cuộc đời. Ông không còn sức lực để theo đuổi nhưng trò trác táng nữa. Nguyên vọng cuối cùng của ông là được chết ở nơi quê cha đất tổ. Tôi đã cố lời ông đi nhưng không sao nhờ rỗi ông khỏi cái mảnh đất đau buồn đó. Tôi ra đi một mình và bây giờ thấy thương ông vô hạn. Tôi sống cô đơn với ký ức bi thảm đó. Vào trong này đã mấy năm tôi vẫn ở trại lính, không vợ con, ít bạn bè. Tôi chờ đợi cái ngày Bắc tiến để được nhìn ông lần cuối cùng, nhưng tương lại vẫn còn mờ mịt lắm.

Câu chuyện của viên đại úy hấp dẫn chúng tôi và tạo cho chúng tôi một ấn tượng về sự tin cậy vào tấm lòng thành thật cởi mở. Song những ấn tượng đó thường mạnh ở khía cạnh nghệ thuật hơn là xã hội. Tôi chú ý xem anh ta có tài bịa đặt không. Nhưng cuộc tiếp xúc ngắn ngủi thường không đủ cho tôi tìm ra những bí ẩn này.

Tôi tóm tắt lại lai lịch Hoàng Quý Nhân, điện về Trung tâm nhờ cậu Đức điều tra giúp.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 10: Tặng Phẩm Của Nền Cộng Hòa

Nhân có việc Pháp rút quân, Diệm ra tuyên bố đại thắng lợi về ngoại giao. Các cơ quan tuyên truyền của Diệm âm ỉ ca tụng Ngô chí sĩ đã giành lại độc lập cho Tổ Quốc. Được Mỹ ủng hộ, Diệm càng độc tài, gia đình trị. Hành động cực đoan của Diệm khiến cho cả cái "Hội đồng nhân dân cách mạng" cũng quay ra chống Diệm. Ngay cả đám bạn bè của anh tôi cũng đã có sự phân hóa lớn. Trong bầu cử quốc hội, anh tôi là ứng cử viên với danh nghĩa không đảng phái. Nhưng nhờ những bài báo ca ngợi vị chí sĩ quốc gia đến tận mây xanh nên đã được phe Diệm cho trúng cử. Diệm cũng cần vài ghế độc lập để làm mề cho cái quốc hội dân cử Đỗ Thúc Vượng, người cổ vũ cho anh tôi nhảy vào cái Ủy ban trung cầu dân ý thì lại thất cử! Anh ta quay ra chửi Diệm và nhập bọn với Phan Quang Đán, Nguyễn Xuân Huy, Lê Phụng Thời... Đỗ Thúc Vượng trở thành người bất đắc chí. Anh đến thăm anh tôi luôn và định lôi kéo anh tôi viết bài công kích chế độ độc tài. Anh tôi không phản đối nhưng cũng không ngả theo Vượng. Anh bắt đồng với một số đối sách cụ thể của Diệm nhưng lại ca ngợi chủ thuyết Cần lao Nhân vị, Duy linh. Theo anh: đó là thứ triết học khuynh hướng tinh thần. Nó là trung tâm quy tụ tất cả nhân sinh quan, vũ trụ quan của các học thuyết, tôn giáo, xã hội cổ kim. Đất nước đang cần một chế độ thích hợp. Nhân vị là chế độ kinh tế không theo nguyên tắc tổ chức tư bản tự do chủ nghĩa cũng không theo chế độ cộng sản cưỡng bức. Nó là một chế độ xã hội đồng tiến, thăng tiến cần lao (?). Anh tôi phụ họa lại cái luận điệu của Ngô Đình Nhu: Chủ nghĩa nhân vị sẽ thực hiện cái gì tốt đẹp mà cộng sản chỉ có hứa!

Nghe những luận điểm đó, Vượng chỉ nhún vai khinh bỉ:

- Ông Nhu coi học thuyết nhân vị là trung tâm quy tụ những "tinh hoa" của các nền triết học, các thuyết tôn giáo cổ kim đông tây thì cũng đúng. Trước hết nó sao chép gần nguyên văn cái personnalisme communautaire¹ (Thuyết cộng đồng nhân vị) của Munier, trộn vào đó một số tư tưởng phong kiến phương Đông mà ông ta gọi là: "Việc nước do vua có tể tướng sáng suốt phụ tá". Thêm những bài kinh ru ngủ và những hình luật tàn bạo của giáo hội công giáo La-mã thế kỷ thứ XV và tưới dấm vào đó cái thủ đoạn khủng bố trắng kiểu Him-le... Chỉ có điều đáng tiếc là cái recette¹ (Món ăn) này lại hợp với gout² (Khẩu vị) của anh!

- Trước sự đe dọa của cộng sản, Tổng thống phải tập trung quyền lực để tiến hành chiến tranh hữu hiệu.

- Minh ông ta chẳng thể chống được cộng sản. Bao nhiêu năm nay chỉ có tiếng nói độc tôn của Tổng thống trong mọi lĩnh vực của đời sống đất nước. Trong khi ông ta ra sức chống lại chúng ta bằng tất cả sức mạnh trong tay thì ông ta đã để cho cộng sản mở cuộc phản công trên khắp mọi vùng nông thôn và rừng núi.

- Anh cho rằng tình hình nông thôn hiện nay là đáng lo ngại à?

- Nghiêm trọng! Ông Diệm khước từ hiệp thương tổng tuyển cử. Việt cộng đã chuyển chiến lược của họ sang vũ trang tranh đấu. Họ đang phá hủy từng bước hạ tầng cơ sở của Việt Nam cộng hòa.

- Người Mỹ sẽ không thể đứng ngoài cuộc nếu tình hình quá xấu.

- Tất nhiên, nhưng chúng ta phải biết tập hợp lực lượng quốc nội thì vũ khí Mỹ quốc viện trợ mới

hữu hiệu. Trở lực chính hiện nay là nền độc tài của ông Diệm.

Huỳnh Quốc Bửu chỉ im lặng ngồi nghe, tuyệt nhiên chẳng tham gia ý kiến nào. Ông ta vốn không phải là nhà lý thuyết. Ông theo Diệm chỉ vì bố ông ta đã hầu hạ cụ lớn từ thời cụ là Thượng thư Bộ Lại. Nay ông ta nối nghiệp cha. Thế thôi. Đỗ Thúc Vượng không hiểu nổi sự im lặng của Bửu mang tính chất theo dõi để mật báo.

...

Một mối hiểm nguy trùm lên Vượng mà anh ta không hề nhận thấy. Một buổi sớm, Vượng còn nằm trên giường bỗng nghe tiếng bấm chuông dồn dập. Không hiểu chuyện gì, anh vội vàng ra mở cửa. Hai hòng súng chìa vào nách Vượng.

- Ông bị bắt.

Vượng từ ngạc nhiên đến kinh hoàng.

- Xin các ông giải thích.

- Chúng tôi không có nhiệm vụ giải thích. Xin mời ông đi.

- Xin cho tôi thay bộ đồ.

- Không cần thiết. Ông sẽ được thay bộ py-gia-ma khác.

Vợ Vượng đã kịp xuống, thấy tình cảnh của chồng như vậy, chị ta òa lên khóc sụt sùi.

- Em cứ yên tâm. Anh không có tội gì cả. Sớm muộn anh sẽ về.

Chiếc xe hòm kín đưa Vượng phóng như bay. Sáu mươi tám giờ sau chiếc xe quay lại trả anh về chỗ cũ thì Đỗ Thúc Vượng chỉ còn như là một cái bao tải rách!

Vượng lết vào đến cửa bấm chuông. Vợ anh ta không nhận nổi ra chồng... Chị ta òa lên khóc và dìu anh vào nhà.

- Hãy tắm rửa cho anh. Anh vừa từ địa ngục trở về.

Khi cởi bỏ bộ quần áo hôi hám rách nát người vợ mới nhận thức hết nỗi đau đớn của chồng. Vết tích của món quà đầu tiên của nền "dân chủ" dành cho anh ta thật khủng khiếp.

- Trước hết em hãy mời cho anh luật sư Phan Quang Ân và bác sĩ Jordan lại đây ngay.

Mười phút sau, chị vợ Đỗ Thúc Vượng đã đến gõ cửa nhà anh tôi. Trông nét mặt người đàn bà này, anh tôi đã tước đoán được những gì đã xảy ra với chị.

- Xin anh làm ơn lại ngay cho, nhà tôi rất cần đến anh.

Mặt anh tôi tái nhợt, nhưng trong trường hợp này không thể bỏ bạn được.

- Xin chị cứ về trước cho - Anh nhìn đồng hồ - Mười lăm phút nữa tôi sẽ có mặt.

Khi vợ Vượng đi rồi, anh tôi vừa kể sơ lại cho chị Lệ Ngọc vừa xác định thái độ của mình.

- Bây giờ không phải chuyện đến hay không mà là đến và làm những gì.

- Anh sẽ làm như một luật sư trước một tai nạn - Chị tôi nhấn mạnh.

Anh tới tới nhà Vượng thì may là bác sĩ Jordan đã đang ngồi xem những vết đòn trên mình chủ nhân. Họ gật đầu chào nhau và rồi lại im lặng để tiếp tục công việc. Jordan đã từng là bác sĩ pháp y chuyên nghiệp nên ông ta dễ dàng lập được một bệnh án đầy đủ về thương tích của nạn nhân.

Đến lượt anh tôi nghe lại toàn bộ những điều Vượng kể.

- Đây là một hành động phi pháp, là một cuộc khủng bố thực sự - Luật sư khẳng định - Cần phải tố cáo trước pháp luật.

- Phải tố cáo trước công chúng! - Đỗ Thúc Vượng nêu vấn đề theo một hướng khác - Tôi muốn anh chủ trì cho một cuộc họp báo vào sáng mai.

Đề nghị đột ngột của Vượng làm anh tôi bối rối.

- Một cuộc họp báo? Anh hỏi lại để giành lấy vài phút suy nghĩ.

- Vâng, một cuộc họp báo để tố cáo hành động khủng bố chính trị đê tiện của chính quyền, của phe ông Diệm.

- Liệu có quá sớm không? Theo tôi, trước hết hãy tố cáo trước luật pháp để tìm ra thủ phạm, sau đó ta mới có lý do để tố cáo thủ phạm trước công chúng.

- Kẻ khủng bố là mặt vụ của chính quyền chứ còn ai.

- Nhưng có bằng chứng gì để nói tổ chức khủng bố đó thuộc chính quyền. Ai bắt anh, anh không biết, ai đánh anh, anh không hay, thế mà anh lại tố cáo chính quyền khủng bố anh? Nếu bọn khủng bố là Việt cộng thì sao?

- Việt Cộng! Trời ơi. Nếu là Việt cộng thì tại sao chúng lại đánh tôi về tội "chống đường lối của Tổng thống"?

- Tôi hiểu là anh nói lên sự thật. Nhưng một khi không có bằng chứng, người ta vẫn có quyền đặt câu hỏi như vậy. Còn tại sao Việt cộng lại làm thế thì người ta cũng có thể giải thích, đó là một âm mưu nhằm ly gián giữa trí thức và chính quyền.

- Cảm ơn luật sư đã có những lời chỉ bảo quý giá? - Đỗ Thúc Vượng mỉm cười khinh bỉ và xoay mình nằm quay vào trong. Anh tôi ra về với tấm lòng nặng trĩu. Anh thấy xấu hổ với bạn, nhưng anh không muốn bị lôi kéo vào một cuộc đối mặt nguy hiểm với quyền lực. Xe lao trên đường phố ngập nắng làm cho tinh thần anh dịu đi.

Không có anh tôi, Vượng vẫn tìm được bạn bè để thực hiện ý định của mình. Bác sĩ người Pháp Jordan cùng ông luật sư già Trương Công Nghị đã giúp cho anh ta một bệnh án và một bản mô tả toàn bộ sự kiện này dưới góc độ thẩm định của công pháp. Luật sư Nghị cũng khuyên Vượng không nên tổ chức họp báo ở trụ sở của Tổng hội báo chí và thay bằng những cuộc tiếp khách thường xuyên ở nhà riêng. Như vậy thì sẽ không có sự tập trung của công chúng, nhưng vẫn tạo ra sự chú ý của dư luận.

...

Trước nhà Vượng, ô tô đỗ san sát. Chính khách, nhà báo đủ loại kéo đến, trong số đó có thể cả mặt vụ của Diệm. Trong phòng khách, Vượng nằm trên chiếc đi-văng phủ tấm mền trắng chỉ để hở ra cái đầu thâm tím hốc hác và những lớp băng quần dày trên vàng trán. Ông luật sư già và viên bác sĩ người Pháp

thay nạn nhân trả lời những câu hỏi. Chỉ trong những trường hợp đặc biệt Vượng mới thêm vào vài câu.

Sáng hôm sau, hàng chục tờ báo Sài Gòn tường thuật lại vụ trên với nhiều đầu đề khác nhau: "Một tặng phẩm của nền cộng hòa đệ nhất", "Một vụ khủng bố chính trị", "Sau cái mặt nạ của nền công lý", "Đánh cho chừa những khát vọng tự do"... Những báo thân Diệm thì mang những đầu đề có tính chất hỏa mù hoặc xuyên tạc: "qua vụ Đỗ Thúc Vượng, cần tỉnh táo với những âm mưu ly gián của Việt cộng", "Tư thù hay chánh trị?", "Liệu Việt cộng có thể đóng già cảnh sát được không?"... Hầu hết những tờ báo có xu thế tố cáo nhà cầm quyền đều bị tịch thu trước lúc phát hành. Một số nhỏ lọt ra ngoài bán rất chạy.

Trưa hôm đó, một xe cảnh sát đỗ trước nhà Vượng. Một viên trung úy đường bộ bước xuống trước hàng trăm con mắt công chúng. Y bước vào nhà Vượng đưa trát đòi Vượng lên trung tâm thẩm vấn của Sở cảnh sát đô thành.

- Chúng tôi phản đối? - Luật sư Nghị nói với viên trung úy - tình trạng sức khỏe của ông Vượng đang rất xấu. Yêu cầu chánh quyền hủy bỏ lệnh bắt!

Bác sĩ Jordan cũng đồng tình với ông Nghị và chỉ cho viên cảnh sát những vết thương trên khắp người nạn nhân, viên trung úy nhìn qua và giăng luôn tập bệnh án trong tay Jordan. Hành động bất lịch sự với người Pháp lúc này được coi là hợp thời.

- Thứ nhất: Chúng tôi được lệnh điều tra tìm ra thủ phạm gây thương tích trên mình ông Vượng để nghiêm trị. Thứ hai: ông Vượng sẽ phải trả lời trước lật phấp về những lời ông tố cáo chánh phủ và xin ông cung cấp cho những bằng chứng. Chúng tôi thừa nhận những vết thương trên mình ông Vượng là hiện hữu. Chánh quyền có trách nhiệm bảo vệ tính mạng của ông. Chúng tôi sẽ đưa ông đến nhà thương để chăm sóc. Xin quý vị an tâm.

Nói xong viên trung úy ra hiệu cho bọn mã tà xông vào xốc Vượng ra xe. Vượng đau đớn quần quai. Người vợ chạy ra ôm lấy chồng nhưng vô hiệu.

- Xin bà hãy tin tưởng nơi chánh quyền. Chúng tôi đưa ông đi chỉ là để đảm bảo an toàn cho ông, cho quý bà. Những cuộc tụ tập liên nên trong tình hình bất ổn hiện nay bản thân nó đã là bất hợp pháp. Đó là chưa kể Việt cộng lợi dụng khai thác. Thưa bà, bà đã bao giờ nghĩ đến một trái nổ bất chợt liệng vào phòng khách của quý bà để gây ra những xáo động về chánh trị chưa? Còn chúng tôi, những người giữ gìn an ninh, chúng tôi không thể làm ngơ.

Năm phút sau, Đỗ Thúc Vượng đã được dẫn đến một căn phòng rộng đầy ánh sáng với bộ bàn ghế sang trọng. Vượng được ngồi tựa đầu ngay ngắn vào chiếc đệm ghế pho-tôi và cảm thấy dễ chịu. Có một sự khác biệt hoàn toàn với lần bị bắt trước đây. Một phút sau, cửa mở nhẹ nhàng, một viên đại tá xuất hiện. Đó là một người cao to cân đối trắng trẻo đeo kính râm có bộ ria mép xén tỉa cầu kỳ như ria tài tử điện ảnh Clark Gable. Trên môi một nụ cười thường trực, y nhẹ nhàng tới trước mặt Vượng vồn vã:

- Chào ông kỹ sư. Ôi trông ông gầy quá. Ông bị đau lắm phải không? Xin lỗi là chúng tôi đã không bảo vệ được ông - Viên đại tá nhún vai và ngồi xuống chiếc ghế sát bên Vượng - An ninh của mọi công dân là mục tiêu tối thượng của chúng tôi. Nhưng ông biết đấy, dù có một bộ máy hữu hiệu đến mấy cũng vẫn còn những rủi ro. Mọi người phải biết giữ mình. Tôi xin nhắc lại: Mọi người phải biết tự bảo vệ. Khi đã phải nhờ đến cảnh sát can thiệp thì thường đã quá muộn đã bị trả giá. À mà xin lỗi ông, tôi chưa tự giới thiệu với ông. Tôi Trần Linh, đại tá phụ trách trung tâm thẩm vấn. Hôm nay tôi định nghe ông nói nhưng tin là ông đang mệt. Tôi đã liếc qua mười hai tờ báo sáng nay. Mỗi người nhìn sự việc theo cái lăng kính của họ. Với con mắt nghề nghiệp, tôi tin là thỉnh thoảng đã hình dung sự vụ gần với sự thật. Trước khi hỏi ông, tôi xin cung cấp cho ông thêm một số tin tức có ích: Tất cả mọi việc bắt bớ, tra xét trong phạm vi đô thành đều nằm dưới quyền điều khiển của chúng tôi. Và cho đến giờ này tôi chưa nhận được nơi nào trình

lên trường hợp của ông. Vì vậy tôi có thể nói là chúng tôi không dính líu gì vào vụ này. Nhưng theo báo chí thì ông đã tố cáo cơ quan an ninh tiến hành nhưng cuộc khủng bố chánh trị bí mật. Như vậy là ông đã vu cáo và lăng mạ chúng tôi gây thất thiệt cho uy tín của chánh quyền nhằm mục đích chánh trị. Như ông biết đấy, muốn bắt ông thì chỉ cần mười lăm phút là ông đã phải có mặt ở đây. Chúng tôi có cả mọi phương tiện tối tân, biện pháp hiệu nghiệm nhất để tìm ra điều cần tìm. Chúng tôi không cần đến một hành động bí mật nào cả. Lần đầu tiên được tiếp xúc với ông, mong ông hiểu cho công việc của chúng tôi. Nếu ai cũng cộng tác với chúng tôi thì mọi chuyện đều có thể tìm ra và giải quyết ổn thỏa. Đại loại nó sẽ rất lịch sự và êm dịu như chúng ta đang nói chuyện với nhau đây thôi. Không có một công cụ nào tác động đến cơ thể vàng ngọc của quý vị. Nhưng với những người không muốn cộng tác với chúng tôi thì đôi khi chúng tôi cũng phải dùng đến những biện pháp cứng rắn. Nhưng xin thưa đó là một nỗi khổ tâm lớn lao luôn luôn đè nặng lên tâm hồn chúng tôi. Bao giờ chúng tôi cũng mong muốn không phải tiếp quý vị trước phòng thẩm vấn. Người thầy thuốc có thể không mong muốn bệnh nhân giảm đi vì lý do kiếm sống của họ. Còn chúng tôi dù số can phạm có tụt xuống số không, chúng tôi vẫn được quốc gia trọng dụng và có thể còn được ân thưởng mẽ-đầy nữa kia - Viên đại tá cười vui vẻ. Bây giờ tôi sẽ đưa ông đến bệnh viện. Xin ông cứ an tâm điều trị. Chúng ta sẽ có dịp nói chuyện lại...

Viên đại tá không cho Vượng nói được câu nào. Y kết thúc câu chuyện bằng cú bấm chuông gọi mấy tên vệ sĩ đưa Vượng đến phòng điều trị đặc biệt của phạm nhân.

Khi cánh cửa khép lại, Trần Linh mới thông thả châm điếu xì gà, một mình thả lẩn khói thuốc và suy nghĩ. Quả thật vụ khủng bố chính khách Đỗ Thúc Vượng không do bàn tay của Sở Cảnh sát đô thành. Cửa Tổng nha hay của đức Giám mục? Sáng nay có cú điện thoại của giám đốc Cảnh sát đô thành chỉ thị cho Trung tâm thần vấn lập hồ sơ vụ Đỗ Thúc Vượng, nhưng lại nhấn mạnh khía cạnh hoạt động chánh trị của anh ta hơn là tìm ra thủ phạm gây thương tích cho Vượng: Linh đã giao cho thiếu tá Hoàng Quý Nhân đặc trách vụ này. Linh biết Nhân là mật vụ của Phủ tổng thống, Nhân có thể nắm rõ ý định của cấp trên. Kinh nghiệm lâu năm trong công vụ đã cho Trần Linh biết rằng tạo dựng một hồ sơ phù hợp với ý định quan thầy là một nghệ thuật. Có khi cấp trên cần sự thật, nhưng có lúc lại muốn bóp méo sự thật.

Có tiếng gõ cửa và Linh đã có thể phân biệt tiếng gõ của ai. Yấn mẩu xì gà còn lại vào cái gạt tàn, đặt tập hồ sơ ngay ngắn trước mặt, lúc đó mới đồng dạng lên tiếng:

- Xin mời vào.

Cửa mở. Hoàng Quý Nhân xuất hiện trong bộ đồng phục với bộ lon thiếu tá mới tinh, lấp lánh. Đáp lại động tác chào rất kiểu cách của Nhân, đại tá Linh vui vẻ chỉ tay ra hiệu mời Nhân ngồi xuống chiếc ghế đối diện.

- Tôi vừa gặp Đỗ Thúc Vượng nhưng đương sự còn yếu lắm, tôi chưa hỏi gì ông ta và cho đưa xuống nhà thương. Thiếu tá đã đọc bệnh án của Vượng chưa?

- Thưa đại tá, theo hồ sơ bệnh án do bác sĩ Jordan lập ra thương tích phần lớn là tụ máu phần mềm. Có hai điều chú ý là xương chân phải nghi là giập và gan bị chấn thương nề tấy. Tuy nhiên không có hiện trạng chảy máu trong. Chúng tôi đã niêm phong bệnh án vì nó được làm theo yêu cầu của Vượng. Tôi yêu cầu bác sĩ của ta cho X. quang ngay và lập hồ sơ mới. Nén được điều trị cẩn thận, tôi tin là nạn nhân sẽ được hồi phục sau một tuần. Trong khi chờ đợi, cần tiến hành các công việc bổ trợ. Tôi xin phép được khám nhà Vượng ngay bây giờ.

- Liệu có ích gì không? Nếu như có những tư liệu gì bất hợp pháp có lẽ đến hôm nay nó đã được tiêu hủy hoặc chuyển đi mất rồi.

- Tôi hoàn toàn đồng ý như vậy. Nhưng theo thủ tục, chúng ta cũng vẫn phải tiến hành để khép kín

hồ sơ trình lên Tổng nha.

- Thiếu tá cứ thực hiện mọi biện pháp cần thiết. Thiếu tá đã có dự đoán nào về thủ phạm khủng bố ông Vương chưa?

Hoàng Quý Nhân mỉm cười nhún vai:

- Tôi có thể phỏng đoán mà không sợ sai lầm. Nhưng xin lỗi, đây không phải nhiệm vụ của chúng ta!

...

Mười lăm giờ cùng ngày, ngôi nhà Vương đã bị cảnh sát bao vây.

Thiếu tá Hoàng Quý Nhân đưa lệnh khám nhà cho Hứa Quế Lan, y bỗng sững sốt vì vẻ đẹp của người thiếu phụ đầu khố đang đứng trước mặt y.

- Thưa bà, chúng tôi sẽ làm đúng như công pháp quy định. Bà cho phép tôi.

- Xin mời các ông. Quả thật nhà tôi oan ức và vô tội. Tất cả những hoạt động của nhà tôi đều nhằm phục vụ nền cộng hòa, tất cả đều hợp hiến.

- Chỉ có sự thật mới minh chứng được cho ông nhà. Về phần cá nhân, tôi hoàn toàn mong mỗi ông nhà vô tội.

Hoàng Quý Nhân cho hai tên tùy tùng lục lọi ở phòng khách, phòng làm việc, còn y đi theo người đàn bà. Quế Lan mở cửa phòng ngủ chỉ cho viên thiếu tá vào, còn mình đứng ngoài nhưng Hoàng Quý Nhân đã từ chối:

- Thưa bà, chỉ có bà cùng đi tôi mới có thể thực thi công vụ được. Quế Lan lần lượt mở những tủ đựng quần áo, đựng đồ trang sức, của cải cho viên thiếu tá kiểm tra nhưng y chỉ nhìn lướt qua, thậm chí ngay đến những hộp đồ vàng bạc, kim cương lộng lẫy đắt tiền cũng không có gì lôi cuốn y.

Quế Lan thoáng nhìn qua tấm gương, chị ta bắt gặp cặp mắt viên sĩ quan cảnh sát nhìn mình đắm đuối. Chị bỗng đỏ bừng mặt lên... và vẻ thẹn thùng càng làm cho người đàn bà lai ấy đẹp đến kỳ lạ. Sau khi cánh cửa các tủ đã đóng lại, Hoàng Quý Nhân chậm chạp đi quanh buồng như một người thẩm bảo tàng. Y bỗng ngồi xuống đầu giường và với tay kéo ngăn chiếc bàn ngủ. Vẻ mặt Quế Lan bỗng đỏ bừng rồi tái nhợt đi. Chị ta chạy lại giữ lấy đôi bàn tay viên thiếu tá.

- Xin ông đừng mở ra, không có gì đâu... tôi xin thề...

Hoàng Quý Nhân quay lại, y bắt gặp đôi mắt hoảng hốt van lơn của Quế Lan. Y buông tập ảnh xuống mặt bàn rồi nắm lấy đôi cánh tay trần nõn nà của người đàn bà xa lạ.

- Không có gì đâu thưa ông, đó chỉ là những thứ hoàn toàn riêng tư.

- Nhưng chính sự ngăn cản của bà lại kích thích tính tò mò nghề nghiệp của tôi mạnh mẽ... Nhưng thôi... vì vẻ đẹp lộng lẫy của bà, tôi sẵn sàng quên những thứ gì trong cái ngăn kéo bí ẩn kia đi. Mong bà hiểu cho sự chôn vùi đó đối với tôi là một nỗi đau khổ...

Quế Lan thực sự cảm động vì thái độ gia ân đột ngột đó và chị ta cảm thấy một cái gì rất kỳ lạ từ đôi bàn tay viên thiếu tá truyền sang đôi cánh tay mình. Quế Lan hoàn toàn lúng túng, nửa muốn vùng ra, nửa muốn giữ yên.

Vài phút sau Hoàng Quý Nhân bỗng đứng dậy. Y đã chủ động dồn nén được dục vọng xuống một ngăn bé nhỏ của đáy lòng. Công vụ làm y tỉnh táo trở lại. Hẳn biết những thứ trong ngăn chỉ là những tấm ảnh khóa thân của đôi vợ chồng trẻ không có gì nguy hiểm cho an ninh của Tổng thống.

- Bây giờ bà có thể cho tôi đi xem tiếp các phòng khác.

Quế Lan như bưng bình. Hai người đi sóng đôi hết bốn buồng còn lại. Căn nhà tắm buồng quá thừa cho một cặp vợ chồng son.

Khi họ quay về phòng làm việc đã thấy hồ sơ sách vở, giấy tờ tung tóe ra khắp mặt đất. Hai tên tùy tùng đã lựa ra được mấy cuốn sách có in hình Mác ngoài bìa của thầy tay cái lương, vô chính phủ hay xét lại viết về chủ nghĩa cộng sản, chủ nghĩa xã hội. Hoàng Quý Nhân liếc qua, y nhún vai mỉm cười với một thái độ châm biếm hơn là lạ lùng:

- Kết quả nghèo nàn thế thôi à?

Y ghi lại vài dòng vào biên bản cuộc khám xét và yêu cầu chủ nhà ký vào đó.

- Tôi không ghi mấy cuốn sách này vào biên bản. Thưa bà nếu bà vui lòng cho tôi mượn ít hôm để nghiên cứu xem học thuyết Mác-xít có gì đáng lời cuốn không?

- Vâng xin ông cứ tự nhiên. Đó là mấy cuốn sách của giáo sư Nghiêm Đức Quỳnh tặng. Thực tình tôi chưa thấy anh ấy đọc lần nào. Có lẽ chỉ vì quý tình bạn với giáo sư nên anh ấy để lên giá sách. Không ngờ nó lại trở thành nhột tai họa.

- Thưa bà xin bà yên tâm. Chúng ta sống trong nhột thể chế tự do, một chủ thuyết đa nguyên, quốc gia không can thiệp vào các khuynh hướng tư tưởng. Chỉ có những gì trực tiếp chống lại luật pháp hiện hành mới thực sự bị ngăn cấm.

...

Vài ngày sau Hoàng Quý Nhân đã hoàn thành bản hồ sơ về Đỗ Thúc Vượng để đưa cho Trần Linh ký.

- Thiếu tá có nhận xét riêng gì về ông Vượng?

- Sớm muộn thì cũng phải thả ông ta ra. Theo tôi nên thả trước khi có sự can thiệp của Sứ quán Mỹ thì vẫn tốt hơn.

- Tại sao Sứ quán Mỹ lại can thiệp? - Trần Linh ngạc nhiên.

Vượng là bạn thân của một nhà báo Mỹ có thể lực, tiền sĩ Edward Price. Từ khi Vượng bị bắt cóc, đã hai lần Price đến nhà riêng thăm hỏi.

Trần Linh cảm phục về sự hiểu biết tỉ mỉ của viên phụ tá dưới quyền mình. Y muốn giấu đi sự nóng cạn bằng cách không hỏi gì thêm về lai lịch của người Mỹ nọ. Nhưng như hiểu rõ sự thèm muốn của cấp trên, viên thiếu tá kể tiếp.

- Price tốt nghiệp khoa ngữ văn đại học đường Sorbonne Paris. Năm 1954 trở về Mỹ làm trợ giáo đại học đường Havard ít lâu sau ông ta được tuyển dụng vào cơ quan tình báo chiến lược của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ và làm việc ở bộ phận nghiên cứu Đông Nam Á. Có lẽ Vượng đã quen Price hồi ở Pháp nên gây cho người Mỹ này những hứng thú đến Việt Nam. Tháng 7 năm 1959 Price đến Sài Gòn với danh nghĩa nhà báo nhưng thực chất ông ta là một quan chức của tòa Đại sứ Hoa Kỳ. Vì vậy, một chừng mực nào đó

ta có thể coi Vượng là người của Price.

- Là người của Price tại sao nhà ông ta lại tàng trữ sách báo cộng sản? Hoàng Quý Nhân bỗng bật cười thành tiếng.

- Đó là món hàng giả, chủ nghĩa Mác - Lênin giả của mấy tay cộng sản giả viết ra. Ở phương Tây, người ta đã tổng kết những cuốn sách cộng sản nửa vời này có tác dụng chống cộng mạnh hơn những buổi phát thanh của đài Châu Âu tự do. Nó giống như một thứ vắc-xin trong đó các độc tố cộng sản đã bị làm yếu đi tới mức vô hại. Ai đọc nó sẽ tạo cho mình một kháng nguyên mà sau đó chủ nghĩa cộng sản chính hiệu không thể xâm nhập được. Tôi thiết nghĩ chúng ta cũng nên cho ẩn hành các loại sách trên, thậm chí cho thành lập những đảng cộng sản giả hiệu để thu hút quần chúng. Đáng tiếc là chánh quyền của chúng ta ngăn cộng sản quá đến cộng sản giả cũng ngăn nốt? Đúng là "kinh cung chi điều".

- Theo thiếu tá thì ông Vượng không phải là một người đáng ngại

- Tôi nghĩ Vượng chưa phải là kẻ nguy hại trực tiếp đến an ninh. Ông ta có thể kích động kẻ khác hành động chứ bản thân ông ta không có bản lĩnh hành động. Ta cảnh cáo ông ta là đủ. Sau khi được ném những cái gậy "khủng bố", nhân danh chánh quyền ta quăng cho ông ta củ cà rốt. Nếu ông ta tỏ ra nguy hiểm hơn, thừa đại tá, chúng ta đã có sẵn một hồ sơ trong tay để hạ nhiệt độ của ông ta xuống số không nếu ta muốn.

Từ khi chồng bị bắt lần thứ hai, Quế Lan rất lo lắng. Nhiều lần chị đã được chồng trấn an: "Không có gì mà phải sợ chúng nó. Không được quy lụy chúng nó. Anh vô tội. Nếu anh bị bắt anh sẽ vạch mặt chúng trước công lý. Trước sau chúng cũng không làm gì nổi anh đâu. Em không được bỏ ra một đồng nào để cầu xin dứt lốt. Làm thế là thừa nhận mình có tội, là nhục nhã!".

Tiến sĩ Price đến thăm làm chị yên lòng hơn. Bạn bè của anh toàn là những người danh tiếng có thể lực, họ sẽ không bỏ mặc anh. Nhưng mãi chẳng thấy được tha, niềm tin của Quế Lan vào sức mạnh của chồng suy giảm.

Bố Quế Lan là nhà buôn Hứa Vĩnh Thanh người Tàu Chợ Lớn, mẹ là người Việt. Họ có nhiều tiệm buôn rất lớn ở khắp Sài Gòn. Ông Hứa cũng nhiều lần bị đe dọa vì buôn bán bất hợp pháp nhưng ông ta đều thoát khỏi tay thần công lý nhờ sức mạnh của đồng tiền. Lời khuyên của bố mẹ Quế Lan là hãy tìm thầy thợ dứt lốt cho anh sớm ra tù ngày nào hay ngày ấy. Chị có thể tận dụng được thể mạnh tài chính của gia đình nhưng nghĩ đến lời chồng, Quế Lan lại không biết nên làm hay không, thật tơ vò trăm mối. Chị đã lại sống một tuần trong lo sợ cô đơn. Căn nhà vắng lặng chỉ có chị và người hầu gái. Chiều chiều Quế Lan ra tựa ban công nhìn xuống đường mong đợi và hy vọng.

Bóng một chiếc xe Renault màu trắng đỗ trước cửa. Một người đàn ông nhanh nhẹn bước vo bắm chuông. Con chó béc-giê chồm lên sủa mấy tiếng. Người hầu gái vội vã chạy ra, ít phút sau cô lên báo:

- Thưa bà, ông Hoàng Quý Nhân xin được gặp bà để trả mấy cuốn sách ạ.

- Xuống mở cửa, mời ông ta vào phòng khách và xin chờ cho ít phút.

Quế Lan đứng trước gương, thay bộ quần áo và trang điểm lại đôi chút. Cái cảm giác kỳ diệu lan trên cánh tay bữa nào bỗng nhiên sống lại trong cơ thể chị, mặt Quế Lan bỗng đỏ ửng lên và chị ta thấy dung nhan mình bừng sáng sau bao ngày héo hon đau khổ.

Xuống đến phòng khách, Quế Lan đã thấy Hoàng Quý Nhân chào mình bằng một nụ cười hơi bối rối. Cái lạnh lùng đáng sợ của viên thiếu tá cảnh sát hôm trước biến đâu mất. Giờ đây trước mắt Quế Lan chỉ là một chàng trai lịch sự, cặp mắt si tình và hơi chút u buồn.

- Thưa bà, tôi xin đem trả lại bà mấy cuốn sách, tiện thể cũng báo để bà yên tâm, ông Vượng đã hồi phục nhanh chóng.

- Xin cảm ơn ông về những tin tốt lành. Còn những cuốn sách thì thực tình tôi chẳng muốn ông phải cầm lại. Ôi những cuốn sách tội nợ chúng chẳng có lợi gì thà chỉ thêm phiền cho chúng tôi.

Nét mặt Hoàng Quý Nhân bỗng thay đổi từ nồng nhiệt đến lạnh lùng.

- Thưa bà, điều nguy hiểm không phải ở những cuốn sách này. Việt cộng cũng chẳng thèm đọc của ấy. Đại loại họ chỉ có vài ba câu rất giản dị: đánh đổ Tổng thống Diệm, tự do dân chủ, Bắc Nam thống nhất... thế thôi. Ông nhà lại hợp xướng với họ hai câu trên rồi. Thế thì có gì đảm bảo ông nhà không gào nổi với họ câu thứ ba!

- Thưa ông tôi là đàn bà, tôi không am hiểu gì về chánh trị. Nhưng tôi tin là chồng tôi chỉ nói những gì mà thể chế dân chủ cho phép. Tôi mong ông hiểu cho. Số phận anh ấy nằm trong tay các ông. Thưa thiếu tá, xin ông hãy giúp đỡ chúng tôi.

Quế Lan nức nở ôm mặt khóc.

- Thưa bà, những giọt nước mắt của bà làm tan nát trái tim tôi - Y xích lại gần và đặt hai bàn tay lên tôi vai Quế Lan - Tôi sẽ hết lòng giúp đỡ để ông Vượng sớm được tự do... Nhưng...

Quế Lan cảm thấy đôi bàn tay người đàn ông vòng ra sau lưng, chị ta hốt hoảng vùng đứng dậy:

- Xin ông đừng làm như vậy.

Hoàng Quý Nhân trở về tư thế ban đầu, mặt y đau khổ, bối rối, thất vọng. Tự nhiên Quế Lan lại thấy thương hại y. Viên thiếu tá ngược đôi mắt mờ màng lên nhìn Quế Lan:

- Xin lỗi bà, tôi đã không cưỡng nổi tình cảm của mình trước vẻ đẹp lộng lẫy của bà... Xin bà cảm thông cho tôi, một người đàn ông cô đơn.

Quý Nhân đứng dậy cáo từ. Quế Lan tiễn Hoàng Quý Nhân ra cửa và nhắc lại lời cầu khẩn:

- Thiếu tá hãy giúp đỡ chúng tôi! Hứa với tôi đi!

- Thưa bà, chưa bao giờ tôi từ chối nhưng yêu cầu của bà. Ngay cả những lúc công vụ buộc con tim tôi phải trở thành sắt đá, tôi cũng đã không làm trái ý bà... Còn bà?

Mặt Quế Lan ửng hồng, chị nói ấp úng:

- Ông nên nhớ rằng, căn nhà này không phải chỉ có hai chúng ta.

Viên thiếu tá hiểu nghĩa câu nói đó.

- Nếu bà muốn, tôi xin đưa bà đến thăm ông ngay bây giờ.

- Xin cảm ơn ông, ông chờ cho chút xíu.

Quế Lan thu xếp một số quà rồi lên xe lái theo Hoàng Quý Nhân.

Trước khi đến được chỗ giam chồng, chị được Hoàng Quý Nhân dẫn đến một tòa biệt thự trên đường Đồn Đất. Ở đây mọi thứ đều lạ lùng cuốn hút, đều kêu gọi si mê, đều mạnh mẽ cuồng nhiệt hơn căn buồng tổ ấm của mình. Bằng một niềm an ủi nho nhỏ hy sinh cứu vớt tự do cho chồng, chị cố che

lấp đi cái tội lỗi phản bội của mình.

- Quê Lan ơi! - Viên thiếu tá thì thầm vào tai chị - Nếu em có mặt ở Thiên đường thì A-đam sẽ ăn vội quả cấm trước khi có lời khuyên của con rắn.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 11: Kế Hoạch Farmhand

Sau một thời gian lao vào hoạt động chính trường, anh chị tôi thấy rằng không thể bỏ lơ được việc kinh doanh, một sở trường mạnh nhất của gia đình. Vấn đề lợi nhuận thôi thúc chị Ngọc tôi phải bỏ vốn đầu tư. Nếu chỉ nhìn vào lãi suất Ngân hàng không thôi thì sự tăng trưởng tư bản không đủ kích thích niềm vui của gia đình. Ông Cụ Phách nêu ra một hướng đi mà ông cho là thích hợp nhất:

- Sự phát triển đô thị là một quy luật mạnh mẽ của thời đại. Pháp đã ra đi, nhưng Thế giới tự do không thể bỏ trống một vùng đất màu mỡ, một vị trí chiến lược quan trọng như thế này. Nếu người ta ví Tân-gia-ba có tầm quan trọng như Gibraltar ở phía nam Châu Âu thì Sài Gòn cũng quan trọng chẳng kém gì đảo Síp ở Địa Trung Hải. Người Mỹ sẽ vào và họ cần phải sống và làm việc ở đây trong nhiều năm. Nếu ta bỏ vốn đầu tư ra sản xuất hàng hóa thì còn lâu mới cạnh tranh được với Nhật Bản, Đài Loan, Hương Cảng... Chi bằng ta mua lấy bin-đinh, mở khách sạn hoặc đơn giản hơn là cất những cư xá cho người ngoài quốc thuê theo các hợp đồng ngắn hạn. Nghề này chẳng sợ lỗ vốn. Ít thuê nhân công, chẳng phải bận tâm đến chuyện đình công bãi thị. Chẳng có anh Tây anh Tàu nào vác nổi khách sạn đến đây cạnh tranh với ta. Còn dân quốc nội thì ta không có đối thủ để thử sức về tiềm năng tài chính!

Chị Ngọc tôi đã nhanh chóng mua tòa lầu bốn tầng: ba mươi hai buồng của một Pháp kiều ở 142 Gustave Roussel. Sau khi hiện đại hóa một số tiện nghi cho phù hợp, chị đã khai trương Khách sạn Phoenic. Công việc quản lý khách sạn ngoài một nhân viên chuyên nghiệp, chị giao cho Phương Dung làm đại diện cho chị trong nhiệm vụ xử lý thường vụ. Chưa bao giờ quản lý kinh doanh lớn, Dung rất lo lắng nhưng không dám chối.

Người Mỹ đầu tiên đến thuê một căn hộ hai phòng ở tầng ba là tiến sĩ Price, một nhà báo danh tiếng. Sau đó không lâu, khách sạn đã kín khách ngoại quốc. Sự thu nhập đã vượt quá xa lợi tức Ngân hàng. Vì làm ăn phát đạt nên quan hệ chị em cũng tốt hơn và chị Ngọc tôi đã tin nhiệm tính cẩn thận của cô em dâu.

...

Một bữa thiếu tá Hoàng Quý Nhân đến thăm, tôi không có mặt ở nhà. Nhân viên yêu cầu Phương Dung giúp anh ta một công việc quan trọng:

- Có một việc mà chỉ có chị giúp thì chúng tôi mới làm nổi. Vì lợi ích quốc gia tôi khẩn thiết yên cầu chị.

Dung hơi chột dạ, nhưng chị vẫn giữ được vẻ bình tĩnh.

- Có việc gì xin anh cứ nói. Nếu có thể tôi không dám từ chối.

- Chị biết đấy chúng ta là một quốc gia độc lập. Chúng ta hành động vì lợi ích tối thượng của Tổ Quốc. Chúng ta không bao giờ chịu sức ép của ngoại bang. Dù nước đó có là bạn thân của chúng ta. Vừa qua tờ Times tờ New's week có đăng một số bài của Price xúc phạm đến danh dự của Tổng thống, người lãnh đạo tối cao của chúng ta, cũng tức là danh dự quốc gia của chúng ta. Vì vậy ta cần phải có những biện pháp đáp lại thích ứng nhưng tế nhị. Muốn vậy chúng ta cần biết những việc ông ta đang làm. Chị

hiều tôi chứ?

- Vâng, tôi hiểu.

- Chúng tôi muốn đột nhập vào căn buồng ông ta ở Khách sạn Phoenix và không để lại sự rắc rối nào dĩ nhiên là về mặt kỹ thuật, chúng tôi có thể tìm cách vượt qua ổ khóa nhưng nó đòi hỏi thời gian dài hơn. Nhưng nếu có thêm bàn tay dịu dàng của chị thì công việc sẽ êm và nhanh hơn nhiều.

- Chết nổi - Về mặt Dung như tái nhợt đi - Bàn tay tôi, trời! Tôi có giỏi giang gì hơn các ông đâu.

- Tôi biết mọi ổ khóa trong bin-đinh đều có hai chìa. Một giao cho khách thuê. Một dự trữ. Bộ chìa dự trữ nằm trong két của chị - Viên thiếu tá cười - Chị chỉ việc in chiếc chìa khóa lên một mẫu sáp. Mẫu sáp đó đáng giá một trăm ngàn đồng.

- Nhưng hậu quả của nó lớn hơn nhiều khoản tiền thưởng tá cho tôi - Dung nghiêm nét mặt - Việc này tôi phải trình với chị tôi đã. Để ngỏ cửa vĩnh viễn một căn phòng khách sạn là điều nguy hiểm. Nó sẽ mất tín nhiệm với khách hàng và ảnh hưởng lâu dài đến công cuộc kinh doanh của chúng tôi.

- Chỉ là một cuộc đột nhập trong vòng hai mươi phút, sau đó chiếc chìa khóa thứ ba sẽ được hủy đi.

- Có gì đảm bảo cho điều đó?

- Đúng là vẫn còn một khe hở về mặt lý thuyết để chị không thể tin được chúng tôi, vì khi đã sao được một bản thì người ta sẽ sao ra hàng ngàn bản... Hay như thế này vậy: chị sẽ đột nhập, chị chụp cho chúng tôi tất cả những tài liệu trong chiếc cặp xách tay của Price. Những cuốn phim đó đáng giá hai trăm ngàn. Xin chị vui lòng giúp tôi.

- Quả tình là một công việc rất mạo hiểm mà tôi chưa quen. Lúc này tôi đang xúc động mạnh nên không thể nhận lời. Xin thiếu tá cho tôi có một thời gian suy nghĩ.

- Chị cứ suy nghĩ, nhưng không thể quá lâu. Chị hiểu cho, chúng tôi không có nhiều thời gian đâu.

"Một thời gian suy nghĩ" mà Dung cần chỉ diễn ra trong khoảnh khắc. Đây là một cơ hội rất tốt cần khai thác. Nếu chị bỏ lỡ. Hoàng Quý Nhân chọn hướng hoạt động khác, thì có muốn "tìm lại thời gian đã mất" cũng không được. Việc ngửa tay xin việc sau này càng nguy hiểm. Sự việc đó sẽ đánh thức tính hoài nghi của tên mật thám lỗi đời này.

Dung thoáng nghĩ đến cuộc chạm súng ở Cầu Giấy cách đây bảy năm. Và ngay dù có ở trong tình trạng bị theo dõi thì vẫn phải chủ động tiến công. Do dự, cố thủ, tránh né là tự vô hiệu hóa mình. Công việc này lại do Nhân khẩn khoản yêu cầu chị giúp chứ đâu phải do chị đề xuất. Y phải chịu trách nhiệm chính về mặt pháp lý. Dù y có giương bẫy thì mình cũng phải khôn khéo để tháo lầy mồi. Không dám vào hang thì làm sao bắt được hổ.

Tuy vậy chị cũng không để cho đối phương thấy mình "hám" quá.

Hoàng Quý Nhân ngồi im lặng hút thuốc chờ đợi quyết định của chị. Viên thiếu tá khích lệ chị:

- Chị yên tâm. Khi chị là bà chủ của khách sạn thì công việc đó giản dị và hấp dẫn như một trò chơi. Chúng tôi sẽ bố trí canh gác. Thậm chí cần gây ra một tai nạn xe hơi nho nhỏ để cản bước ông ta, chúng tôi cũng có thể làm.

- Xin để tôi bàn thêm với nhà tôi xem đã.

- Ô không. Chị chẳng cần hỏi ai làm gì. Chị cứ làm và sau đó chị im lặng mở sâm-banh mời anh ấy là đủ rồi. Công việc của người gián điệp bao giờ cũng nên để ở đây lòng mình - Hoàng Quý Nhân mỉm cười
- Xin lỗi chị, nó giống như trò ngoại tình, không ai đem ra để bàn hoặc để phô đầu!

Phương Dung nghiêm trang:

- Tôi hoàn toàn không thích gì cách so sánh đó. Vì Tổ Quốc mà thiếu tá kêu gọi thì tôi sẽ cố gắng phục vụ. Nó chỉ đơn thuần là lòng yêu nước của một công dân mà tôi chấp nhận thôi. Xin ông hiểu cho là khoản tiền ông nêu ra không đủ kích thích thần kinh của tôi. Thu nhập của chúng tôi không đến nỗi tôi - Dung kiêu hãnh trả lời.

- Xin lỗi, tôi hoàn toàn hiểu chị. Thế là chúng ta đã thỏa thuận được với nhau.

- Tôi chỉ quen chụp máy Leica hay Contact đối với phong cảnh ngoài trời. Không biết chụp tài liệu thì có dễ không, xin thiếu tá chỉ bảo cho.

- Về mặt kỹ thuật, xin chị đừng lo, tôi sẽ giao cho chị một loại máy đặc biệt để chị tập làm quen. Một lần nữa tôi xin bày tỏ sự xúc động lớn lao trước tấm lòng cao cả của chị đối với Tổng thống, đối với nền cộng hòa thân yên của chúng ta. Chiều hôm đó chị Dung đã thông báo cho tôi tin tức quan trọng này. Chúng tôi nhận định là hiện đang có một sức ép đòi thay Diệm trong chính giới Mỹ vì tên độc tài này hoàn toàn bất lực trong việc ngăn chặn sự phát triển của cách mạng. Vì vậy một mặt phải bám vào Mỹ, nhưng mặt khác Diệm cũng phải lo đối phó với con bài khác của Mỹ. Dung nhận làm cho Nhân là một việc mạo hiểm cần thiết. Ta phải xen vào việc này để khai thác những lợi thế cho cách mạng. Nhưng khi cộng tác không để lộ sự tinh khôn nghề nghiệp của mình và nhất là không được tỏ ra quá sốt sắng với cái trò chơi đó.

Quế Lan đã phải hiến thân cho Hoàng Quý Nhân để hy vọng chồng sớm được thả, nhưng cho đến nay tình hình vẫn không có biến chuyển gì. Chị vừa cho xe ra khỏi ga-ra thì đã thấy chiếc Renault màu trắng của Hoàng Quý Nhân xuất hiện. Y ra hiệu cho Quế Lan theo y. Mặt Quế Lan đỏ ửng vừa e ngại, vừa lồi cuồn. Sự chờ đợi cô đơn thúc đẩy chị. Quế Lan đã băng theo viên thiếu tá như bị thôi miên. Hoàng Quý Nhân lại đưa chị vào căn buồng mộng ảo lần trước.

- Em đã không khước từ thiếu tá một điều gì. Thế mà đến nay chồng tôi vẫn chưa được tự do!

Quế Lan nói với một ý trách móc nhưng không có vẻ gì là quyết liệt.

- Với quyền hạn của mình, anh chỉ có thể đảm bảo cho anh Vượng sống an toàn đầy đủ về mặt thể xác. Việc thả tự do còn tùy thuộc vào thượng cấp. Anh muốn bàn thêm với em một phương cách. Hình như anh Vượng có quen một người Mỹ thì phải.

- Tiến sĩ Price, ông ta làm bạn với nhà em từ hồi còn ở khu La tinh Pa-ri.

- Em có quen ông ta không.

- Từ hồi anh Vượng bị bắt, ông cũng có lại thăm em.

- Em đã nhờ cậy gì đến sự giúp đỡ của Price chưa?

- Chưa, ông ta chỉ là một nhà báo, có thể lực gì đâu.

- Có thể là ông ta cũng quen biết một vài nhân vật nào trong tòa Đại sứ Mỹ. Chỉ cần một cú điện thoại của ông Nolting yêu cầu thả Vượng thì mọi sự sẽ tốt đẹp ngay. Quế Lan ạ, anh rất yêu em, anh phát

ghen lên với số phận của Vượng. Nhưng anh cũng thành thực khuyên em: Ngay tối nay em nên điện thoại cho Price mời ông đến nhà. Em cầu khẩn ông ta. Nhớ là đừng nói qua điện thoại, họ rất ngại vì phạm những thể thức ngoại giao tế nhị. Không ai có thể từ chối người đàn bà đẹp trong căn phòng của bà ta đâu. Một người Mỹ cô đơn cũng sẽ là một người Mỹ tốt bụng với phái yếu đây.

Hoàng Quý Nhân vuốt ve Quế Lan, nhưng bỗng y đột nhiên đứng dậy:

- Xin lỗi em anh có một chút công vụ phải đi ngay. Quế Lan hãy gọi điện cho Price nhé. Anh hy vọng là Vượng sớm được tự do.

Về đến nhà Quế Lan nằm vật xuống giường. Nỗi cô đơn choán ngập cõi lòng. Chị điện thoại đến khách sạn.

- A-lô- ai gọi tôi? - Giảng đàn ông nói tiếng Pháp.

- Thưa ông, tôi muốn gặp ông tiến sĩ Price.

- Thưa bà tôi đây. Tôi đang hân hạnh nói chuyện với ai đây?

- Tôi là Quế Lan, vợ của Đỗ Thúc Vượng. Đến hôm nay chồng tôi vẫn chưa được tự do. Nếu có thể xin mời tiến sĩ đến chỗ chúng tôi. Tôi có một việc muốn phiền đến ngài.

- Thưa bà, nếu bà cho phép, tám giờ tối nay tôi sẽ đến thăm bà.

- Tôi chờ ngài, thưa tiến sĩ Price.

Mười tám giờ Hoàng Quý Nhân đến gặp Phương Dung.

- Chúng ta sẽ hành động vào hai mươi giờ mười phút hôm nay. Tôi giao cho chị ba máy nhỏ. Chị lần lượt chụp không cần phải tháo lắp phim. Chiếc máy ghi âm này chị đặt vào một chỗ nào thích hợp, nhớ là đưa nó về tư thế làm việc. Nguyên tắc cao nhất là không để ai phát hiện ra. Tài liệu quan trọng nằm trong cái cặp đen. Thường thì đi đâu Price cũng mang theo. Nhưng tôi hy vọng là tối nay Price sẽ để nó ở nhà.

- Tôi lo nhất là chưa xong việc ông ta đã về.

- Chúng tôi sẽ có xe bám theo Price. Nếu ông ta quay về, tôi sẽ gọi điện cho chị. Chị cứ bình tĩnh xếp đặt lại như cũ rồi thoát ra ngoài. Nếu điện thoại hỏng sẽ có một xe chữa cháy chạy qua nhà rú còi báo động theo nhịp hai tiếng một. Chị đeo găng tay và đi đôi giày này. Chúng ta không được để lại một dấu vết nào. Vì nếu cần chúng ta còn mặt nhập nhiều lần.

Dung trở lại khách sạn lúc mười chín giờ như thường lệ. Vào ngăn buồng của mình kiểm lại toàn bộ máy móc, trang bị. Chị mở kết lấy bộ chìa khóa căn buồng 12 đã treo sẵn trên sơ đồ. Chị kiểm mặt tất cả những nhân viên làm việc trong giờ này sau đó đi tắm và thay quần áo. Dung ra ban công nhìn sang thấy ánh đèn bên buồng 12 vẫn sáng.

Hai mươi giờ kém mười lăm, Price tắt bớt đi một ngọn đèn, đóng cửa rồi lặng lẽ xuống ga-ra. Dung để ý không thấy Price mang theo chiếc cặp đen quen thuộc.

Tiếng máy khởi động. Chiếc Falcon màu sữa chui ra khỏi ga -ra lao về phía ngã năm...

Dung đi đôi giày đặc biệt, mang găng tay, đeo chiếc xác đỏ hàng ngày chị vẫn xách theo. Vào giờ này nơi đây thường vắng vẻ. Dung dừng lại cửa buồng mười hai. Chị liếc mắt quan sát rồi nhanh nhẹn mở khoá lên vào trong. Cửa tự động khoá trái lại. Chị đi về phía bàn giấy. Tất cả đều ngăn nắp. Những tập bản

thảo xếp gọn trong ngăn kéo. Dung liếc qua những nội Dung và chị bắt đầu chụp với một động tác lành nghề.. Đó là những bài Price viết cho báo chí và các Hãng thông tấn phương Tây về việc Diệm khủng bố những người chống Cộng nhưng khác biệt quan điểm với chính quyền, về vụ Đỗ Thúc Vượng và một bài điều tra về nông thôn vùng Châu Thổ. Tất cả vừa gọn một cuốn phim. Sau đó Dung quay ra tìm chiếc cặp. Nguyên tắc của chị là cái dễ làm trước. Dung mở tủ. Bên trong là két sắt nhỏ gắn liền vào trường hậu. Dung mở két dễ dàng và lôi ra chiếc cặp. Bây giờ mới là khó khăn. Khóa cặp mang một cấu trúc khác hẳn với tất cả những cái chị đã từng biết. Dung loay hoay mười lăm phút vẫn chưa lần ra hướng đi. Mồ hôi chị toát ra. Có năm nút. Mỗi nút tám nấc. Sẽ có ít nhất hai triệu bảy mươi tám ngàn cách xếp đặt. Vậy mật mã của nó là gì? Tất nhiên chủ nó phải ghi lại vì nếu quên đi ông ta cũng phải đến phá cặp. Dung phải quay lại ngăn kéo buy-rô lần lượt lật những trang sổ tay nhưng tuyệt nhiên không tìm ra những con số bí mật. Có thể y cất trong ví. Một tia sáng mong manh vụt lóe trong óc Dung. Liệu nó có thể trùng với con số trên tờ hộ chiếu? Chị mở cuốn sổ đăng ký khách trọ trong xác ra và tìm được con số 1470.362. Dung đặt hàng số đó nhưng then khóa vẫn không kéo nổi. Nhưng hình như có một sự chuyển dịch mơ hồ nào đó chuyển số khác thì rõ ràng độ rỗng cơ học khác hẳn. Đánh phải dùng đến biện pháp kết hợp. Chị rút ra một lá kim loại theo then khóa. Vừa luồn chị vừa vặn nút điều chỉnh. Lá kim loại vào sâu thêm một nấc. Dung làm tiếp, gấp nấc thứ hai then khóa bỗng bật ra. Một niềm vui tràn ngập.

$$1470362 - 41 = 1470321$$

Số hộ chiếu - Số tuổi của Price = mã khóa.

Liếc qua đồng tài liệu, nhiều tiêu đề làm Dung giật mình. Chị đưa máy riêng chụp những cái cần cho mình trước. Sau mới đến những tài liệu cho Hoàng Quý Nhân. Chị liếc đồng hồ hai mươi hai giờ mười. Dung xếp lại đúng như lúc mở ra. Chị đóng khóa cặp, khóa két, khóa tủ rồi lấy máy ghi âm đưa về tư thế hoạt động. Dung đặt nó dưới lớp sỏi trên chậu địa lan đặt giữa nhà.

Chị áp tai vào cánh cửa nghe động tĩnh rồi lên ra ngoài rất nhanh, khóa cửa phòng số mười hai rồi trở về phòng mình. Thay quần áo xếp đặt các thư gọn gàng, Dung mới quay điện cho Quý Nhân.

- Tôi đã mua thuốc cho Thím Tư (Chị nói theo mật khẩu quy ước của viên thiếu tá cảnh sát).

- Cảm ơn. Tôi chờ chị ở nhà Thím Tư.

Tôi đã đỗ xe ở chỗ hẹn. Thấy xe của Dung, tôi lái theo. Đến chỗ vắng, tôi vượt lên. Khi hai xe ở vị trí song song, Dung quăng cho tôi cái máy ảnh. Tôi phóng về nhà và tháo phim ra ngay. Tôi tráng phim vì nóng lòng muốn biết những gì trong đó.

Mười phút sau thì Dung đến của Nhà thờ lớn. Chị cho xe đỗ sát cái Renault màn trắng của Quý Nhân. Dung trao cho y cái gói nhỏ trong đó có ba máy ảnh.

- Chỉ dùng hết cuốn số một, số hai. Máy nghe tôi đặt trong chậu địa lan. Hàng ngày có người đưa chậu địa lan ra ban công sau tám nắng, lúc đó tôi sẽ đổi lấy.

- Cảm ơn chị đã giúp đỡ chúng tôi. - y đưa cho Dung tờ ngân phiếu - Chị sẽ lĩnh khoản tiền này ở Ngân hàng Thương Tín vào tuần tới. Hẹn gặp lại!

Dung về đến nhà đã mười giờ ba mươi hai phút. Tôi đã tráng xong phim và đang hong khô bằng máy sấy ly tâm.

- Tài liệu rất giá trị anh ạ. Em chụp được toàn bộ những đề án của bộ phận đặc nhiệm soạn thảo đề trình lên ủy ban 303 của Phủ Tổng thống Mỹ. Bây giờ đến lượt anh nhé. Em đi nằm đây. Lâu mới lâu việc này thần kinh căng thẳng quá.

- Dung cứ nghỉ đi. Mọi việc còn lại mình sẽ làm tiếp. Sáng mai ta bàn bạc với nhau thêm.

Phim khô nhưng không có máy chiếu để đọc. Tôi phải dùng máy phóng ảnh chiếu lên một tờ giấy trắng. Qua bản phác thảo của CIA và cơ quan tình báo của Bộ Ngoại giao Mỹ, tôi đã hiểu được ý đồ chiến lược trước mắt của Mỹ trên bốn phương trình lớn:

- Kế hoạch Farmhand.
- Kế hoạch huấn luyện biệt kích người Thượng.
- Các cuộc tuần tiễu De Soto của Hải quân trên biển vịnh Bắc bộ và...
- Các kế hoạch 34A.

Kế hoạch Farmhand là một chương trình bí mật tung những nhân viên người Việt vào Bắc Việt Nam để móc nối với những tên gián điệp mà Conein, nhân viên cơ quan tình báo chiến lược (OSS) giải lại ở miền Bắc từ năm 1955 để trực tiếp phá hoại miền Bắc. Những tổ biệt kích này sẽ được bộ phận đặc biệt của lực lượng huấn luyện dưới sự kiểm soát của CIA. Nó đặt căn cứ ở ba sân bay: Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng và Phú Bài.

Chương trình huấn luyện người Thượng đặt dưới quyền điều khiển trực tiếp của CIA, độc lập với quyền Sài Gòn. Những lực lượng này gọi tắt là CIDG được dùng vào nhiều hoạt động khác nhau. Nó biểu hiện nổi bật ở tính hung bạo trong các hoạt động khủng bố. CIDG là công cụ đàn áp nông dân Nam Việt chống chính quyền và đột kích vào Lào, vào Bắc Việt Nam, vào các đường thâm nhập bí mật của Bắc Việt. CIDG cũng là lực lượng chống du kích và có khả năng luân rừng nguy trang và có thể trà trộn vào các lực lượng Việt cộng. Chúng cho rằng không có gì sử dụng làm bia đỡ đạn để chống lại dân chúng bằng đám người cổ sơ đó. Tính man rợ cộng với nền kỹ thuật vũ khí hiện đại của Mỹ sẽ có thể đối chọi thắng thế với đông đảo dân chúng châu Á và những tổ chức du kích của họ.

Chương trình thứ ba được nêu trong tài liệu là những cuộc tuần thám của Hải quân De Soto trên vịnh Bắc Bộ sẽ được các khu trục hạm Mỹ tiến hành dọc hải phận Bắc Việt để nghe ngóng các hoạt động quân sự và dân sự, khiêu khích mạng lưới ra-đa của đối phương để phát hiện ghi nhận, xác định bước sóng và vị trí đài phát để làm dữ kiện cho cuộc chiến tranh điện tử sau này. Tư lệnh các lực lượng Thái Bình Dương ở Ha-oai sẽ ra lệnh cho hạm đội 7 tiến hành.

Chương trình 34A là một dự án bí mật tiến công miền Bắc bằng các hoạt động chiến tranh tâm lý và các hành động tập kích bằng đường biển: Mật tập hoặc cường tập, đánh rồi chạy. Mục tiêu là các vùng ven biển.

Những tài liệu này mới bao gồm những chủ trương chiến lược chứ chưa có chi tiết cụ thể. Tuy nhiên nó cũng giúp cho Trung tâm nắm được ý định rộng lớn của địch. Tôi dịch và tóm tắt lại, làm báo cáo rồi mã hóa luôn. Còn cuốn phim tôi cho vào lược cái lọ nhỏ gắn sấp, gắn chặt nút đem chôn vào một vị trí đặc biệt trong vườn cây. Ba giờ sáng tôi mới đi ngủ.

Năm giờ Dung đã đánh thức tôi dậy để kịp về quân trường. Tôi vùng dậy vào buồng xối nước lạnh cho tỉnh táo. Dung chuẩn bị bữa sáng cho tôi. Khi hai đứa ngồi vào bàn, chị mới hỏi:

- Anh làm đến đâu rồi?
- Xong hết. Mình chôn phim ở ô mười hai, nhớ nhé.
- Ôi, anh làm nhanh quá. Anh thấy nội dung thế nào?

- Rất tốt cho trên. Chúng ta cần gửi sớm nhưng không phải là hôm nay. Có thể mật vụ của Quý Nhân còn bám theo Dung. Đề phòng nó nghi Dung cuỗm được những thứ quý hơn. Hoặc tệ hơn nữa là nó giương bẫy ra với chúng ta. Tốt nhất là nên đặt tài liệu vào hòm thư mật. Những cuộc tiếp xúc lúc này nên hạn chế.

Dung đồng ý, nhưng chị vẫn nói để tôi yên tâm:

- Em nói với nó là em không biết tiếng Anh, em cứ chụp bừa, không biết tài liệu có quan trọng không. Trừ anh ra chưa ai biết em đọc được Anh ngữ đâu.

- Cứ tạm yên tâm là mọi sự đều ổn.

Một tuần sau chúng tôi nhận được điện biểu dương của Trung tâm. Cậu Đức chỉ thị cho chúng tôi nhanh chóng hướng hoạt động vào kế hoạch Farmhand.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 12: W. Colby Và Những Chai Sâm Banh Ướp Lạnh

Mục tiêu và hướng tiến công chủ yếu của chúng tôi lúc đó là khám phá kế hoạch Farmhand. Chúng tôi tin chắc là sẽ có một cơ quan đặc trách thực thi kế hoạch này. Nhưng tổng hành dinh nó ở đâu và ai chỉ huy? Câu hỏi đó đã ám ảnh tâm tư chúng tôi trong nhiều ngày.

Một bữa tôi ở quân trường về, Dung vui vẻ thì thầm:

- Anh thử hỏi dò các bạn bè ở quân trường xem may ra họ có thể biết được điều gì mới mẻ chẳng?

- Minh đã gợi ý nhiều đứa có cha anh là cố bực trong chính quyền, nhưng chẳng đứa nào biết tí gì về cái kế hoạch bí mật đó. Dĩ nhiên là mình không hỏi trực tiếp mà thường xuất phát từ cái tâm sự nhớ Hà Nội mong muốn có một cuộc "Bắc tiến". Nhưng bọn học viên này còn ngớ ngẩn hơn mình. Chúng nói về CIA như về một chuyện thần bí, đầy huyền thoại, ly kỳ nhưng cũng vô lý đến ngu ngốc. Tóm lại, chúng chưa biết gì về CIA thực sự là như thế nào.

- Cái từ ngốc nghếch đó nên dùng cho chúng ta mới đúng. Nó là đối tượng tác chiến của mình mà mình chưa biết nó ở đâu, nói gì đến những người họ chẳng có liên quan gì đến. Mình cứ lấy kinh nghiệm cũ, lấy cái hình mẫu Phòng Nhì của Pháp trước kia để suy luận, để tưởng tượng ra đối thủ thì rồi mình sẽ sai lầm đó! Em thấy là chúng ta có thể đi theo một con đường vòng. Nhưng trong lĩnh vực này nhiều khi đường vòng mới là con đường ngắn nhất đấy anh ạ.

- Nếu xác định được mục tiêu thì dù có vòng vèo cũng phải đi. Chúng mình đâu phải những người lười biếng.

- Chưa có mục tiêu chính, nhưng em đã chọn lược mục tiêu phụ. Muốn tung được những toán biệt kích vào nền Bắc, chúng phải dùng ba con đường: đường không, đường bộ và đường thủy. Nếu dùng đường bộ chúng phải vượt giới tuyến, một việc làm rất khó vì ít khi lọt nổi. Chúng có thể qua Lào nhưng địa hình phức tạp, mang vác nặng nề. Chúng không thể có dũng khí như những người cách mạng để làm nổi việc này. Đường biển có nhiều khả năng hơn, nhưng tàu thì khó cập bến mà dùng thuyền thì thường hay để lại dấu vết. Địa hình lựa chọn đổ bộ cũng hạn chế. Đường không, theo em là chúng có nhiều khả năng nhất. Muốn dùng đường không, chúng phải dựa vào phi công, máy bay và phi trường của không lực Việt Nam cộng hòa. Vì vậy theo em, mục tiêu thăm dò đầu tiên của chúng ta là không quân.

- Đồng ý, chủ trương đó là hợp lý.

Tôi chợt nhớ ra viên trung úy phi công và tẩm danh thiếp của anh ta đưa từ cái ngày chúng tôi đi mua vé máy bay ở Hà Nội.

- Dung còn nhớ cái anh chàng "Pi-lót" mà chúng ta định nhờ mua vé máy bay không?

- Có nhớ chứ! Chỉ có điều là mấy năm nay chúng ta chẳng đến thăm anh ta. Nay bỗng nhiên mang tẩm danh thiếp cũ mềm đến thì hơi vô duyên - Dung cười - Nhưng dù sao thì ta cũng nghĩ ra cách tiếp cận hợp lý.

- Thế là chúng ta có hướng đi rồi!

Tôi vui vẻ ôm chân lấy Phương Dung để biểu hiện sự mừng rỡ tìm ra lối thoát. Thực ra là trong đó có phần nửa đùa nửa thật! Tôi khát khao một cái gì say đắm yêu thương toát ra từ con người Dung... Một phút trôi qua Dung vẫn ngồi im trong cánh tay tôi, nhưng Dung không biểu lộ cái mà tôi mong đợi: Sự hưởng ứng. Tim tôi đập mạnh và như có phần hoảng sợ. Tôi buông Dung ra, đứng dậy khát vọng lạnh đi, một nỗi trống rỗng loang ra trong con tim... tôi đau buồn...

Tôi bỗng thấy Dung ôm mặt cười khúc khích:

- Ôi người chồng đau khổ của tôi!

Tôi không rõ chị nói về người chồng của chị hay về tôi. Anh chồng trên sân khấu? Khi Dung bỏ tay xuống, tôi thấy mặt chị ướt đầm. Tôi lo lắng và cảm thấy mình có lỗi:

- Tha lỗi cho mình nhé!

- Không có gì đâu anh ạ.

Dung nhìn tôi mỉm cười, một cái nhìn mà tôi không sao hiểu nổi. Tôi cứ phải suy nghĩ, phải khám phá... và chính cái đó lại thu hút tôi, xô đẩy khát vọng của tôi, kiên nhẫn, dạt dào như sóng biển ngày đêm đập vào lục địa.

...

Dung đã lướt qua nhiều lần trước tòa biệt thự lộng lẫy của viên "trung úy phi công" và chị đã nhận ra anh ta trong bộ quân phục gắn cấp hàm thiếu tá. Dung lái xe bám theo anh ta và thấy viên thiếu tá vào ăn sáng ở tiệm Mỹ Hương. Dung ghi lại giờ và chị tìm ra quy luật là buổi sáng trước khi đến sân bay, anh ta thường rẽ vào ăn sáng nói đôi ba câu tầm phào với mấy cô chiêu đãi viên.

Dung đã cố quảng cáo món vịt tần Mỹ Hương để kéo Bạch Kim đi cùng. Một buổi sáng, hai người bước vào tiệm ăn. Dung chọn một bàn gần chỗ viên phi công đang ngồi. Vẻ đẹp của họ đã gây được sự chú ý của đám khách nhậu. Viên phi công quay sang và bắt gặp cặp mắt của Dung. Cô biểu hiện kín đáo một niềm vui gặp lại để cố gợi nhớ cho viên thiếu tá. Anh ta cũng hơi sững sốt nhưng vẫn còn lưỡng lự. Thình thoảng Dung lại liếc quát nhìn anh ta với nụ cười làm thân. Viên thiếu tá bỗng đứng dậy tiến sang bàn hai cô gái, giơ tay chào kiểu nhà binh và lịch sự nói với Dung:

- Xin lỗi, tôi nhìn cô quen quá. Hình như chúng ta đã gặp nhau ở đâu?

- Thừa thiếu tá... - Dung mỉm cười - Cách đây năm năm chúng tôi đã... có một sự quen biết tình cờ với một trung úy phi công. Anh có đưa danh thiếp mời chúng tôi đến chơi nhà... Dạ, nếu tôi không lầm thì...

- A, tôi nhớ ra rồi!... Chúng ta đã có một cuộc gặp gỡ ngắn ngủi trước quầy bán vé của Air France ngoài Hà Nội.

- Thiếu tá đã nhớ đúng. Rất vui mừng được gặp lại anh!

Bạch Kim ngạc nhiên theo dõi cuộc gặp gỡ của hai người. Dung giới thiệu:

- Cô Bạch Kim, người bạn gái thân thiết của tôi Thiếu tá Huỳnh Vĩnh Quốc nguyên là phi công của Air France!

- Dạ, thưa tôi chưa bao giờ làm cho Air France, tôi là phi công của không lực.

Kim đứng dậy bắt tay viên thiếu tá:

- Rất hân hạnh.

Hai bên không có thì giờ nói chuyện nhiều. Viên thiếu tá phải vội về phi trường. Anh ta đã mời hai cô gái đến thăm nhà. Nhưng Dung đã ghi cho viên thiếu tá địa chỉ của mình:

- Thiếu tá đến với bọn tôi thì tiện hơn. Con em tôi rất hân hạnh được đón tiếp.

...

Huỳnh Vĩnh Quốc có một thân hình cân đối ở chiều cao thước bảy. Nước da trắng trẻo, cặp lông mày rậm giao nhau đen mượt như nhung. Chiếc răng khểnh làm cho nụ cười của anh rất có duyên. Hàm râu quai nón được cạo nhẵn hiện lên một vết xanh mờ quanh cái cằm vuông bướng bỉnh. Anh ta là con một điền chủ giàu có ở Trà Vinh. Sau khi đỗ tú tài, Vĩnh Quốc vào học quân trường Đà Lạt. Nhờ có sức khỏe tốt, anh được chuyển sang Pháp học trường không quân Salon. Anh học điều hành lái bay vận tải quân sự C.47. Sau đó cũng bổ túc thêm về các loại máy bay cường kích ném bom ở căn cứ Avorce và ở Marrakech Ma-rốc. Năm 1954 anh về nước và được biên chế vào không đoàn 12.

Quê Trà Vinh, nhưng gia đình anh hầu như sống ở Sài Gòn, Quốc là một người thích giao du, ăn chơi có tiếng. Đã ở tuổi ba mươi anh vẫn sống tự do. Người ta nói anh có rất nhiều nhân tình, nhưng chưa dám nói ai sẽ là vợ tương lai của anh.

Anh ta đến thăm chúng tôi vài lần và sau đó anh thành khách riêng của Bạch Kim. Bạch Kim là một cô gái kiêu hãnh. Cả về sắc đẹp phong thái lịch thiệp, duyên dáng lẫn sự giàu sang cô đều hiếm có đối thủ. Khi thấy viên thiếu tá chú ý đến mình, Bạch Kim liền tạo ra một khoảng cách hợp lý để anh thấy rằng cô không quán vào anh như những cô gái khác. Cô không bao giờ mời Vĩnh Quốc đến buồng riêng, nếu không có mặt người thứ ba. Có lẽ chính vì cử chỉ đó càng làm cho cô có một sức thu hút mạnh mẽ đối với anh ta.

Người thứ ba trong cuộc nói chuyện thường là Dung hoặc tôi. Ngồi nghe họ nói chuyện, tôi cảm thấy mình là thừa, nhưng Kim không muốn tôi đi. Hơn nữa nhiệm vụ đôi khi đẩy tôi đến một tư thế rất vô duyên, nhưng tôi vẫn phải chế ngự tình cảm.

Khi vắng Quốc, Bạch Kim nói với tôi:

- Anh coi sự có mặt của mình là thừa. Nhưng với em thì có anh mới đủ. Vĩnh Quốc cũng là bạn của anh chị kia mà!

- Tôi hy vọng là đến một lúc nào đó Bạch Kim sẽ cảm thấy thừa.

Bạch Kim nguýt dài rồi mỉm cười.

- Nếu có chuyện gì em sẽ nói hết với anh.

Em muốn nghe những lời khuyên của anh. Vĩnh Quốc có một giọng nam cao khá tốt. Lúc cao hứng Bạch Kim đệm pi-a-nô cho anh hát. Bạch Kim rất thích những bản tình ca, đặc biệt là bài Les belles étoiles (Những ngôi sao xinh đẹp). Cô vừa đàn vừa nhẹ nhàng hát theo anh. bài hát kết thúc, họ im lặng, tôi nghe rõ tiếng thở dài của cô gái.

- Ôi những ngôi sao xinh đẹp!

- Nếu em được bay trong bầu trời đêm, em mới có thể thấy hết cái vẻ đẹp lộng lẫy của những ngôi

sao, của vũ trụ - Viên thiếu tá kiêu hãnh nói.

- Em phát ghen lên với anh rồi đó. Đã có lần em bay trong đêm sao. Nhưng em còn nhỏ quá, máy bay chở khách đèn sáng trưng nhìn ra bầu trời chỉ là một màu đen sẫm thẳm.

- Còn anh thì hầu như đêm nào cũng phải giáp mặt với bầu trời sao. Trong khoang máy đèn phải tắt hết, trừ mấy chiếc đồng hồ dạ quang mờ nhạt. Lúc đó thậm chí phải dùng những ngôi sao để định hướng bay.

- Tôi tưởng bay đêm như vậy phải có hệ thống dẫn đạo từ dưới đất chứ ạ? - Tôi xen vào câu chuyện.

- Thông thường thì như vậy. Ra-đa dẫn đạo chỉ điều hành được ở độ cao ứng với một cự ly nhất định. Nhưng khi bọn mình tiến hành những phi vụ đặc biệt thì tất cả là nhờ vào tài năng vào kinh nghiệm và cả vào những xúc giác kỳ lạ của phi công.

- Những phi vụ đặc biệt? - Cặp mắt xinh đẹp của cô gái tròn ra vì kinh ngạc và thán phục.

- Đó là những phi vụ bọn anh phải bay ở độ cao dè-rô!

- Đó là độ cao sát mặt biển? - Tôi hỏi.

- Sự thực thì không phải là sát mặt biển. Đó là ngôn ngữ hài hước của bọn mình. Có lần mình và Nguyễn Cao Kỳ chở Colby đi Nha Trang. Người Mỹ này muốn kiểm tra biển. Máy bay tạo nên một dải sóng bạc giống như vết lướt của một con tàu phóng lôi. Mặt Colby tái xanh nhưng cha trùm tình báo CIA vẫn nói đùa: "Tiếc là các ông không báo trước để tôi mang cần câu đi theo?".

- Có gì nguy hiểm khiến cho người Mỹ đó tái mặt.

- Ô, nguy hiểm lắm chứ! Chỉ cần gặp một "ổ gà" không khí loãng, sức nâng thay đổi đột ngột, máy bay tụt xuống vài bộ, bụng đặt vào nước biển là vỡ tan như xác pháo.

- Thế tại sao các anh lại phải bay như vậy?

- Đó là một sự mạo hiểm thú vị. Colby đã thưởng bọn anh một chai sâm-banh ướp lạnh.

- Chỉ vì một châu sâm-banh ướp lạnh mà các anh phải liều mạng như vậy?

- Đâu phải vì một châu sâm-banh! Thứ nhất để ông ta biết tài năng những pi-lót đã tốt nghiệp trường không quân Salon. Hai nữa nó thể hiện không lực luôn luôn sẵn sàng hoàn thành công vụ trước Tổ Quốc. Thứ ba, mỗi phi vụ bọn anh được hai trăm đô-la tiền hậu thưởng.

- Hai trăm đô-la cũng lớn đấy, nhưng em nghĩ là sinh mạng còn đáng quý hơn chứ!

- Tất nhiên, đó là một điều nguy hiểm, nhưng chưa phải là nguy hiểm nhất. Bay trong đêm ở độ cao thấp trên đất đối phương mới thực sự nguy hiểm.

Về mặt vừa kiêu hãnh vừa bí hiểm của viên thiếu tá không quân kích thích sự khâm phục của Bạch Kiều và tính tò mò của tôi. Tôi vờ đề cao sự hiểu biết của mình bằng một nhận định ngốc nghếch để làm nổi bật vai trò Vinh Quốc.

- Trên đất liền chắc chắn không thể bay ở độ cao không.

- Đúng vậy. Nhưng cũng phải dưới một trăm mét. Trong đêm không dễ nhận ra những vật chướng ngại. Một mỏm núi, một cột điện, một con dơi hay cánh vạc ăn đêm cũng có thể gây ra tai họa. Máy bay

DC3 của bọn mình cấu trúc khá vững chắc và ổn định nhưng nó đã thuộc loại cổ. Không có thiết bị bay đêm, không có hệ tự dẫn, không có bộ phận xác định tọa độ. Nếu phi công ít kinh nghiệm, chỉ bị lạc trong bầu trời đêm thôi cũng có thể mất mạng vì hết nhiên liệu.

- Nhưng máy bay vận tải thì cần gì phải bay trong những tình huống phức tạp như vậy?

- Đó là máy bay vận tải quân sự. Người ta vẫn phải dùng vào những nhiệm vụ tác chiến thực sự. Hiện nay chúng ta đang hưởng ứng lời kêu gọi "Sẵn sàng lấp sông Bến giải", "Sẵn sàng Bắc tiến tận diệt Cộng quân thống nhất Tổ Quốc" nên không lực đã có những nhiệm vụ quan trọng. Tuy báo chí không nói đến nhưng thực tế bọn mình vẫn luyện tập để tung những toán com-măng-đô vào hậu phương địch để khi cuộc chiến nổ ra chúng ta đã có sẵn những con ngựa thành T'roa!

Về mặt viên thiếu tá trở nên bí hiểm.

- Dù sao thì chúng ta cũng phải tập tành để chuẩn bị. Tại các khoa của trường võ bị đều đã có giảng về những địa hình Bắc Việt và các giả định diễn tập chiến thuật đều coi các sư đoàn Bắc Việt là đối tượng tiến công tận diệt!

Tôi cũng phụ họa vào đề tài này để gây phấn khích cho anh ta. Vĩnh Quốc hứng chí kể tiếp:

- Bọn mình đã qua thời kỳ diễn tập mà có thể nói đang bước vào thời kỳ hành động. Dĩ nhiên không lực chỉ làm nhiệm vụ chuyên chở, còn việc huấn luyện những quân nhân lành nghề làm nhiệm vụ thâm nhập là do CIA. Ông Colby là người cấu trúc toàn bộ chương trình này. Phụ tá cho ông có những nhân vật lừng danh: E.G. Lansdale, Lucien Conein, Richardson... ông ta đã đến thăm bọn mình cũng là để kiểm tra khả năng của không lực.

- Em nghe người ta nói nhiều về CIA. Phần lớn là những con người hùng có trái tim lạnh như thép, những tay espion (Gián điệp) siêu hạng đeo kính đen, bắn súng cả hai tay, có bộ mặt của Kinh-kông, đúng không anh?

- Bạch Kinh mô tả chân dung CIA bằng sự trạng tượng được qua các tiểu thuyết trinh thám minh họa.

- Trái lại. Ông Colby là một người rất đẹp trai, dáng mảnh khảnh, đeo kính trắng với cặp mắt linh lợi, cái liệng ít nói luôn luôn mỉm cười và pha trò đúng lúc. Ấn tượng đầu tiên anh tiếp xúc với ông là mình đang nói chuyện với một nhà bác học. Ông ta nói tiếng Pháp như người Pháp, cử chỉ lịch thiệp và hoàn toàn đối lập với những tay găng-xơ ta thấy trên màn ảnh. Ông nói với bọn anh:

"Sự nghiệp an ninh quốc gia của Nam Việt Nam lúc này đang đặt trên đôi cánh của không quân. Các bạn phải buộc Bắc Việt lo lắng đến sự sụp đổ của họ. Lúc đó họ mới chịu tôn trọng nền an ninh của các bạn. Nước Mỹ sẽ trợ giúp tất cả những phương tiện hữu hiệu cho các bạn. Nhưng chính các bạn phải tự tay hành động. Tôi tin tưởng là những chiến sĩ yêu tự do sẽ lập được những kỳ tích mà Tổng thống của họ mong đợi.

- Khi nào thì phi vụ đặc biệt của các anh được tiến hành?

- Đó là điều bí mật. Nhưng anh biết là chương trình huấn luyện đã kết thúc và anh được lệnh "cắm trại" từ tuần sau. Nói vậy thôi chứ trước khi bay thế nào anh cũng đến thăm Bạch Kim, vì biết đâu đó chẳng là chuyến bay cuối cùng của đời anh.

- Ôi sao anh lại nói ra điều gở đó. Em cầu chúc cho anh vượt qua được những công vụ nặng nề để trở về an toàn.

- Có thể một viên đạn từ mặt đất bay lên chui vào khoang lái, hay tệ hơn chỉ là một sự lạc đường trong đêm tối mênh mông. Thế là kết thúc. Nhưng anh đâu có sợ. Nhưng gì phải đến nó sẽ đến, số phận đã được định sẵn, thượng đế đã an bài. Thân phận chúng ta cũng chỉ như cái phôi bào trong cỗ máy vô biên của tạo hóa. Tất cả những âu lo và hy vọng đều vô nghĩa. Chỉ có cái đang xảy ra là tồn tại và đáng nói.

Viên thiếu tá đứng dậy. Anh đi ra cửa sổ, thở dài, mắt nhìn vào bầu trời đêm đầy mơ mộng...

...

Tối hôm đó tôi và Phương Dung đã chấp lại toàn bộ những tin tức để được một bản báo cáo về Trung tâm. Giống như những mảnh sứ vỡ lẫn lộn, chúng tôi đã lựa chọn, so sánh gắn lại để có hình hài một cái bình. Chúng tôi cũng nêu lên những phán đoán riêng của mình độc lập với những nguồn tin đối lập nhau để cấp trên tiện xử lý. Kế hoạch Farmhand đã hiện dần lên bộ mặt thực của nó. Tuy chưa có thời gian và địa điểm cụ thể nhưng riêng những yếu tố trên thôi cũng đủ để Trung tâm có được một kế hoạch đối phó hữu hiệu.

Những câu chuyện ly kỳ và mạo hiểm của Vĩnh Quốc không những kích thích tính hiếu kỳ của Bạch Kim mà còn gây cho cô một mối xúc động mạnh mẽ. Cô bỗng có cảm tình khá đặc biệt với anh ta, cái thứ tình cảm lẫn lộn giữa yêu thương và cảm phục. Mấy ngày sau đó không thấy anh đến, không riêng gì Bạch Kim mong mà chúng tôi, có lẽ còn mong anh hơn.

Một bữa Bạch Kim tâm sự với Phương Dung:

- Chị thấy thiếu tá Huỳnh Vĩnh Quốc thế nào?

Sau vài phút im lặng Dung nói với Kim:

- Nhận xét về một con người thật không dễ, nhất là nhận định để có một quyết định quan trọng... Anh ta đẹp trai và hào hoa, đó là một điều không phải tranh cãi. Một người nhiệt tình, năng động... một người mạo hiểm, rất... đàn ông. Anh ta có nhiều cái mạnh, nhưng có một điểm mà theo mình, đó là cái yếu cốt tử của anh ta. Một người không khoa học, quá tin vào định mệnh, một người dễ bị cảm xúc chi phối. Nếu mình không lầm thì Bạch Kim đã yêu Vĩnh Quốc - Dung mỉm cười nhìn cô bạn.

- Em không giấu chị mối thiện cảm mới mẻ và lạ lẫm đối với anh ta. Nhưng nói là yêu thì chưa đủ. Em cảm thấy thiết anh ta, nhưng có anh ta vẫn là chưa đủ. Đó là sự trùng hợp không hoàn toàn. Quốc sẵn đón em nhưng chưa tỏ tình. Do đó câu chuyện tâm sự của chị em mình vẫn chỉ là điều bí mật. Xin chị đừng nói với ai, kể cả với anh Nghĩa chị Dung nhé.

- Mình hứa là sẽ như vậy.

Ba hôm sau Vĩnh Quốc được "giải tỏa". Anh được phép về nhà trời lai giờ trước khi làm nhiệm vụ đặc biệt. Anh lái xe như bay đến với Bạch Kim.

Lần đầu tiên cô tiếp riêng viên thiếu tá trong phòng của mình và sau đó Kim kể lại cho Dung nghe cuộc gặp gỡ:

"Vĩnh Quốc đã tỏ tình với em chị ạ. Anh ấy yêu em và em tin đó là một sự thật. Em không biết trả lời anh ra sao. Em hoàn toàn chưa chuẩn bị cho cuộc đời của mình. Em sống tự do từ nhỏ, em yêu hết thầy, em muốn hết thầy và hình như mọi cái em đều đạt được nếu em muốn. Có điều là chưa bao giờ em có ý định trao cuộc đời của mình cho một con người cụ thể. Ngay cái người đàn ông lý tưởng của em nó cũng chưa định hình. Đây không phải là lần đầu tiên em nghe tiếng gọi của tình yêu. Tuy nhiên Vĩnh Quốc

đã làm em xúc động khi anh nói tới lời vĩnh biệt. Em đọc trên nét mặt người đàn ông ấy nỗi lo sợ thật sự, và em thấy thương thương. Em chưa chấp nhận tình yêu của anh nhưng em bỏ ngỏ cho anh niềm hy vọng. Anh ấy phải đưa sáu người đàn ông để ném họ xuống một cái vực thẳm tuyệt vọng. Anh nói với em là anh ấy linh cảm thấy anh sẽ đưa họ đến chỗ chết. Sáu người này được huấn luyện nhiều tháng nay. Họ lãnh năm trăm đô-la mỗi tháng. Họ đã được suy tôn là những người hùng. Họ được nuông chiều suốt một tháng nay như những phi công Nhật Bản lái máy bay Thần Phong trước khi làm nhiệm vụ lao vào ống khói chiến hạm quân thù. Chính sự nuông chiều đó đẩy lên trong họ tâm trạng thêm sống. Nhưng khi đã nhận lương hậu của ông Colby rồi, họ không có đường lui. Trong chuyến bay tập cuối cùng, họ tỏ ra mất hết nhuệ khí. Họ uống rượu say mềm để lấy lại can đảm, nhưng men say đã làm nổi đau khổ của họ khủng khiếp hơn. Họ khóc như những kẻ bị bức tử. Hầu hết họ có gia đình, vợ con. Những người độc thân hứa được gửi lại lương ở bất cứ ngân hàng nào họ muốn. Ngày chiến thắng, cái ngày mà Ngô Tổng thống ra duyệt binh tại Hà Nội, họ sẽ được đứng bên ngai như những vị tử đạo được về bên Chúa trong ngày phán xử cuối cùng. Ông Richardson đã đến úy lạo họ. Ông ta nói: dân chúng Bắc Việt sống trong tầm mắt sắt của Cộng sản đang dõi mắt trông đợi họ. Những điệp viên của CIA giải lại từ năm 1954 đã sẵn sàng đón họ. Mọi việc đều được xếp đặt chính xác như một chiếc đồng hồ. Họ sẽ nằm trong Bộ Tham mưu của những người khởi nghĩa... Đối với Vinh Quốc thì dù sao vẫn còn nhiều hy vọng trở về hơn bọn người kia. Anh sẽ bay một đường thông thường ra Phú Bài, lấy thêm dầu và kiểm tra máy móc. Từ đây họ thực hiện một chuyến bay song đôi ở độ cao trung bình trên mặt biển. Khi đến ngang vĩ độ 19, chiếc máy bay nghi binh vẫn giữ độ cao tạo ra một đường ngoặt vào gần bờ thu hút sự chú ý của ra-đa đối phương. Máy bay của Vinh Quốc hạ độ cao, xác định tọa độ và hướng bay nhằm vào cửa Ba Lạt. Từ lúc đó sẽ ngừng mọi liên lạc vô tuyến với trạm điều hành mặt đất. Một hoa tiêu dùng mắt thường quan sát địa hình cứ năm phút lại cho viên thiếu tá biết tọa độ. Vào tuần trăng, mặt sông phản chiếu ánh sáng, phi công có thể đối chiếu với bản đồ bay. Khi máy bay đến ngã ba sông Hồng và sông Thái Bình, Vinh Quốc sẽ chuyển hướng bay sang phải 35°. Sau mười lăm phút Vinh Quốc sẽ đột ngột cho máy bay cất lên để đội com-măng-đô có thể nhảy dù ở độ cao một ngàn mét. Khi người cuối cùng lao ra khỏi máy bay, viên phi công sẽ cho hạ độ cao và lao ra phía biển. Bay khỏi bờ biển chừng năm mươi ki-lô-mét máy bay tăng dần độ cao bắt liên lạc với Phú Bài để ra-đa dẫn đường về căn cứ. Anh ta chỉ bay trong vòng nguy hiểm chừng một giờ mười hai phút.

Trung tá Nguyễn Hữu Đức nhận được bức mật điện báo trước phi vụ 05 có một trăm năm mươi phút. Tin tức được chuyển thẳng sang Cục Tác chiến Bộ Tổng Tham mưu. Mười lăm phút sau nó biến thành mệnh lệnh. Trưởng đoàn ra-đa 15, Trạm Rú Trầm, Trạm Chuông Nai được lệnh quản lý bầu trời các tọa độ X2 B4. Các đội theo dõi tiếng động cơ ở Cửa Ba Lạt mở máy trực liên tục để báo cáo tình hình. Khu vực nam Hưng Yên được lệnh báo động.

Ông Richardson điều khiển cuộc hành quân chính xác như một cái đồng hồ. Chỉ có điều là đối phương cũng có một cái đồng hồ tương tự. Không giờ ba mươi lăm phút chiếc dù đầu tiên tiếp đất ngay trước mũi súng của dân quân xã Bắc Xá. Có lẽ chiếc dù mang diện đài nặng nên tiếp đất sớm chăng? Tên biệt kích đầu hàng nhanh tới mức tưởng như ý định hạ vũ khí đã được xếp đặt sẵn. Phải đến sáng mới bắt được đủ sáu tên. Một tên bị thương vì rơi vào ngọn tre, một tên bị bắn gãy chân vì có hành động chống cự, bốn tên nguyên vẹn. Tất cả mọi trang bị đều an toàn. Tên toán trưởng, nhân vật quan trọng nhất hứa sẽ cung khai toàn bộ khi nhà chức trách hỏi cung.

Các đơn vị bắt không được phép hỏi câu gì. Tất cả đưa vào xe hòm kín chuyển lên trên và cố gắng phong tỏa tin tức vụ biệt kích này đến mức cao nhất.

Trước bàn thẩm vấn, câu hỏi đầu tiên đến với tên toán trưởng là:

- Anh có nhiệm vụ bắt liên lạc với những ai dưới mặt đất?

- Thưa quý ông, người thứ nhất số hiệu P15. Địa điểm liên lạc qua ông Phạm Văn Thạc cư ngụ ở ngõ số 6 đường Hành Kênh, Hải Phòng.

- Mật khẩu?

- Hỏi: "Ông cả Phàm sai tôi đến thưa với ông nhờ ông mua giúp hai lạng cao hổ cốt". Đáp: "Giờ thì kiếm đâu ra cao hổ. Ông có dùng tạm cao sơn dương thì lấy. Thứ ấy tôi cũng chỉ còn một lạng".

- Địa điểm phụ?

- Dạ, địa điểm hai: 912 Hàng Mã, Hà Nội. Hỏi bà Dương Diệu Lan. Mật khẩu: "Thưa bà, bà còn nhớ ông Quảng Lợi không?". Đáp: "Tôi không quen ông ta". Hỏi tiếp: "Một người tài hoa như ông Quảng Lợi mà bà không biết, thật đáng tiếc". Đáp: "Đối với tôi ông ấy như đã chết rồi!".

Người thẩm vấn ngừng lại. Những tin trên được xử lý hầu như tức khắc.

Ba ngày sau, qua đài chuyển tiếp Đông Hà, Bộ chỉ huy kế hoạch Farmhand nhận được tín hiệu an toàn của 05.

Một thành công tuyệt vời và có thể mở sâm banh ngay lập tức!

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 13: Cuộc Hành Quân "Khổng Long"

Năm 1961 tôi tốt Nghiệp quân trường Thủ Đức với điểm ưu. Thành tích đó giúp tôi được đặc cách phong trung úy. Anh chị tôi rất hài lòng về sự cần mẫn và kỷ luật của tôi. Chị tôi muốn tôi được ra thẳng đơn vị chiến đấu để có nhiều cơ hội lập công tạo điều kiện thăng tiến mau lẹ, còn anh tôi lại muốn em mình được chuyển về Bộ Tổng tham mưu. Là một sĩ quan ở Sở chỉ huy đầu não, với đặc tính kiên trì điềm đạm, tôi rất dễ tìm được những người đỡ đầu thuận lợi. Sự có mặt thường xuyên của tôi ở nhà cũng là một thứ trang trí cho công việc kinh doanh thương mại và chính trị của gia đình. Nhưng đại tá Lê Thiết Vũ lại khuyên tôi về tập sự sĩ quan tham mưu ở một sư đoàn nào đó. Công việc đó thích hợp với tôi hơn là néml vào làm tên "loong-toong" ở cơ quan chỉ huy chiến lược. Cả nhà đều tôn trọng ý kiến của viên võ quan nhiều kinh nghiệm này. Có một sự thu xếp nên tôi được điều về làm trợ lý cho trưởng ban hành quân tác chiến sư đoàn 97, thiếu tá Võ Tùng Lâm.

Tôi phải lập tức tìm hiểu người sĩ quan chỉ huy trực tiếp của mình. Tùng Lâm xuất thân từ hạ sĩ quan trong đại đội Ngự lâm quân của Bảo Đại. Anh ta có một thân hình cao to, khuôn mặt tròn bự, râu quai nón và cái mũi Ấ-rập. Tính tình viên thiếu tá thất thường. Đôi lúc anh ta nóng nảy gầm thét như hổ báo. Nhưng bình thường thì lại rất vui vẻ: cười nói bô bô, kể chuyện tiểu lâm, ca cải lương, và cả những bài lính tầy rất thoải mái. Anh ta tốt nghiệp trường Võ bị Đà Lạt, đã từng chỉ huy đại đội, tiểu đoàn nhưng thường là những đơn vị xây dựng thời bình chưa kinh qua chiến trận. Trong công tác tham mưu, viên thiếu tá cũng không có gì xuất sắc. Tác phong vội vàng và sơ lược nhưng lại chủ quan, tự kiêu và ưa nghe những lời tâng bốc. Anh ta thường gọi tôi là hiền đệ, là chú em, là công tử, là thằng nhỏ... Và anh ưng kêu theo thứ bậc: Anh Tư.

- Là thiếu tá nhưng tao làm việc của đại tá, của chuẩn tướng! Tham mưu trưởng thì cứ nằm Sài Gòn suốt, hết chữa bệnh lại nhẩy đầm, hết chọi gà lại đánh bạc. Chuẩn tướng thì chỉ có ra lệnh. Chung cục là tao làm ráo trội! Đ. mẹ, thế mà mãi chưa được vinh thăng!

Bộ chỉ huy sư đoàn đóng ở cảng Bảo Khánh. Đó là một căn cứ lớn được xây lắp bằng khung sắt lợp tôn, rất thấp. Những nhà vòm của Phòng tham mưu được điện khí hóa nhưng mùa khô nóng như rang rất khó chịu. Các sĩ quan đều mong mỏi có ngày xuất trại, sống tự do ở Biên Hòa hay Sài Gòn cho đã. Đó là những "ngày lên bờ của lính thủy".

Viên thiếu tá không cần đi xa. Gần ngay doanh trại anh ta cũng đã có quá nhiều bồ bịch. Có những dư luận bẽ bối về anh ta, nhưng anh ta vẫn vui vẻ, nửa đùa bỡn, nửa thú nhận. Đôi lần chị vợ từ Sài Gòn lên làm đũ nhưng khi chị về là mọi chuyện đâu lại vào đấy. Anh ta nhún vai, cười hô hố: "C'est la vie?", thế mới là cuộc sống chứ, bay!

Lớp sĩ quan trẻ coi thường Tùng Lâm, cho anh là loại vô học. Tuy vậy họ chỉ thì thầm sau lưng thôi. Ngay một số thiếu tá, trung tá tiểu đoàn trưởng, trung đoàn trưởng cũng phải vì nể.

Đã có lần anh ta nổi nóng đánh lộn với đồng cấp, bạt tai cấp dưới suýt dẫn đến những vụ đọ súng. Anh ta thường áp đảo đối phương vì thân hình hộ pháp và những đường quyền thuật anh ta học được từ hồi còn làm vệ sĩ cho tướng Hình.

"- Canh gác cẩn thận nghe bay! Để Việt cộng nhào vô là không còn cái đội nón đó. Tựa hai đầu có

nhỏ thế mà chỉ một đêm là sạch trội. Cảnh giác ghen!".

Với tư cách là trưởng ban 1, anh ta nhắc đại vậy thôi chứ thực sự không kiểm tra tỉ mỉ theo các phương án phòng thủ được vạch sẵn. Cấp dưới có làm khác đi anh cũng không biết vì những văn bản ký xong là hết, anh ta ít nhớ.

Một nhân vật nữa thu hút sự chú ý của tôi là viên chuẩn tướng sư đoàn trưởng Lâm Quang Thới. Ông này thuộc lớp kỳ cựu, công tác lâu năm với Pháp, một trong số người hiếm hoi vẫn được Diệm tin dùng. Trong đại chiến thế giới thứ 2, Lâm Quang Thới là thiếu úy của Lữ đoàn thuộc địa thứ 5. Ông ta chiến đấu trên tuyến phòng ngự Maginot. Đức chiếm nước Pháp, đơn vị ông ta tan tác, một bộ phận lưu vong sang Bắc Phi tiếp tục chiến đấu dưới quyền tướng Leclerc. Chiến tranh kết thúc, Thới được tu nghiệp tại trường kỹ binh cơ giới Saumur, và sau đó là khoa tham mưu trường Võ bị Saint Cyr. Là một sĩ quan chuyên nghiệp, ông ta không tham gia đảng phái và luôn luôn tự hào về quan điểm phi chính trị của mình. Diệm còn dùng ông ta cũng vì tư tưởng bảo thủ này. Thứ nhất, ông ta là người có uy tín trong giới sĩ quan được Pháp đào tạo những sĩ quan cao cấp mà không một lúc Diệm có thể thay thế đồng loạt được. Thứ hai, khó có kẻ nào lôi kéo được ông vào những mưu đồ đảo chính. Ông ta lại cũng là bầy tôi của Chúa nên Diệm còn tin tưởng ở sự trung thành tôn giáo của ông ta.

Lâm Quang Thới là một người tầm vóc trung bình, trắng trẻo, ăn mặc chải chuốt, trong tay vung vẩy cây gậy chỉ huy nam bạc xinh xinh. Ở tuổi bốn mươi, tóc đã điểm bạc, thêm vào một phong thái bệ vệ, đĩnh đạc, ông ta có vẻ già trước tuổi. Viên chuẩn tướng thích gọi binh lính là các con (mes enfants) và ưng được cấp dưới gọi ông là "pa pa". Ông khuyên các sĩ quan phải biết thương lính (binh tướng chí tình). Binh kỹ phải nghiêm minh nhưng cư xử phải nhơn nghĩa. Có như vậy khi lâm trận mới trăm người như một để chiến thắng quân thù được. Lớp sĩ quan cấp dưới có vài huyền thoại về ông ta. Đại loại như ông ta đã tham gia cuộc đổ bộ lớn nhất của thế kỷ (?) ở Normandie, đánh chiếm Strasbourg trên vùng Alsace để tiến vào nước Đức. Ông đã được tướng De Gaulle gắn huy chương ! Ông thuộc "trường phái Saumure", trường phái của mũi nhọn và tốc độ. Tướng Lâm Quang Thới muốn thử sức mình bằng một cuộc chiến tranh quy ước nhưng đáng tiếc là không có nơi thi thố. Việt cộng không phải là đối thủ của ông ta. Ông ta đang mơ ước có một Waterloo, một Lư cầu kiều...

Tôi được đại tá Thiết Vũ viết thư giới thiệu, được anh tôi đích thân đến thăm ông tại tư thất để gửi gắm nên ông Thới cũng có cảm tình riêng với tôi. Nhìn cốt cách của ông, tôi thấy ít điều gần gũi nhưng huyền thoại mà họ kể, mặc dù bề ngoài viên chuẩn tướng có vẻ như một Carpentier, một Tassigny, một Navarre phương Đông.

Để xây dựng một mối quan hệ thuận lợi với ông chuẩn tướng, tôi đề ra cho mình một phương châm: Phải độc lập suy nghĩ, tránh lặp lại một cách tẻ nhạt những ý kiến của những phụ tá khác. Thà im lặng còn hơn lấy cảm tình bằng những lời tăng bốc rẻ tiền.

Sư đoàn 97 được trang bị nhưng xe bọc thép M113 đầu tiên. Tính năng của nó vượt xa những loại thiết giáp hạng nhẹ từ trước đến nay. Máy khỏe, độ leo dốc cao, khả năng vượt đồng lầy lý tưởng, vỏ hợp kim nhẹ, hỏa lực mạnh dễ điều khiển là những ưu điểm nổi bật. Báo chí Sài Gòn đã được một phen bình luận tán tụng khả năng hữu hiệu của thứ phương tiện siêu đẳng này. Họ tin là nó sẽ đẩy Việt cộng vào chân tường? Đó là những "con quái vật" được thuần hóa, là mơ ước của những nhà quân sự... Tướng Lâm Quang Thới cũng muốn thử nghiệm loại xe này và ông ta chờ đợi một cơ hội.

Tháng 4 năm 1961 có một sự kiện nghiêm trọng xảy ra. Dung bị mất liên lạc với A.59. Điện đài của Ngân phải di chuyển vì đồng chí Hai Bền, tổ trưởng bị bắt. Ở hòm thư mật để lại cho Dung một tín hiệu: Im lặng! Ít bữa sau đồng chí mang bí số N.12 thay mất A.59 báo sẽ có mặt hiệu và quy định liên lạc mới. Chị Dung rất lo lắng vì đây là con đường thông tin duy nhất của chúng tôi với Trung tâm. Đồng chí tổ

trường sơ xuất hay có nội phản?

Một tuần sau Dung gặp lại được Ngân. Ngân thông báo: Ngôi nhà cô ở cũ vẫn chưa bị khám chứng tỏ Hai Bền không khai.

- Kẻ nào đã báo địch bắt Hai Bền?

- Đến lúc này thì chưa có lời giải đáp. Trước khi bị bắt anh Hai có giao nhiệm vụ cho Đoàn Bá Mạo đến bắt liên lạc trực tiếp với tỉnh ủy Phước Nghĩa theo chỉ thị của Trung tâm. Chúng ta đang cố tạo ra một mối liên hệ chiến thuật trực tiếp để có thể nhanh chóng xử lý những tin tức trong phạm vi địa phương. Đến nay vẫn chưa thấy Mạo về.

- Thế thì chị phải điện hỏi Trung tâm ngay và xin liên hệ vô tuyến trực tiếp với tỉnh ủy Phước Nghĩa theo mật mã 15s.

Cùng lúc ấy sư đoàn 97 nhận được một tin quan trọng. Một điệp viên Việt cộng đầu hàng đã cung cấp cho bọn Ban 2 một tấm sơ đồ mật cứ T.13 của tỉnh ủy Phước Nghĩa, nằm trong một vùng trên lưu vực Sông Mang. Bộ chỉ huy coi đây là một dịp hiếm có để sư đoàn 97 giành một chiến tích vang dội.

- Xin phép cho tôi giấu tên người đầu thú này để đảm bảo an ninh cho anh ta - Viên đại úy trưởng ban thám báo vui vẻ nói với hội nghị tham mưu - Anh ta lấy sinh mệnh ra đảm bảo cho sự trung thực của tin tức này. Để chứng minh cho sự thành khẩn, anh ta đã khai địa chỉ người chỉ huy trực tiếp và cơ quan an ninh đã nhanh chóng bắt được tên Việt cộng cỡ bự này. Muốn tận dụng được nguồn tin tình báo quan trọng của anh ta cung cấp, ta phải xin phép hành động ngay kẻo Việt cộng thấy động sẽ chuồn mất.

- Một tấm sơ đồ đơn giản như thế này chưa đủ cho ta vạch ra một kế hoạch hành quân để đệ trình lên trên - Tướng Thới hơi do dự.

- Thừa tướng quân, tôi đã vẽ lại những chi tiết này lên bản đồ quân sự để chính xác hóa những chỉ dẫn của anh ta. Xin quý vị phân tích theo tư liệu nghiên cứu của Ban 2 - Viên đại úy chỉ lên tấm bản đồ một phần hai trăm năm mươi nghìn đã tác nghiệp. Mọi chi tiết được tô màu nổi bật trước những cặp mắt của các sĩ quan tham mưu.

- Cũng đã rõ hơn, nhưng tôi muốn nhìn tận mắt tên chi điểm. Nếu chỉ căn cứ vào một mảnh giấy lộn mà cứ ôm đầu nhào vô thì dễ mất mạng lắm đó! - Thiếu tá Tùng Lâm nói vui vẻ.

- Nếu chuẩn tướng cho phép mười lăm phút nữa y sẽ có mặt tại đây. Sinh mạng y là con tin của chúng ta - Viên đại úy quả quyết.

- Sau cú điện thoại không lâu một chiếc xe hòm đã đưa tên chi điểm lại. Hắn khúm núm bước vào tác chiến thất, gật đầu chào khắp lượt.

- Xin giới thiệu cùng quý vị, anh bạn Việt cộng vừa quy thuận chánh nghĩa quốc gia sẽ trình lên chuẩn tướng tư lệnh và quý anh em những tin tức quan trọng nhứt mà chúng ta đang cần.

- Anh có thể ngồi - Viên tướng chỉ cho tên đầu thú một chiếc ghế ở góc phòng - Anh ta sẽ trả lời những câu hỏi của quý vị.

Bây giờ tôi có thể nhìn kỹ bộ mặt y. Một người cao to, hơi thấp, nước da trắng, lông mày thưa, không râu, con mắt lá dăm và cái nhìn hơi ngơ ngác. Một vết sẹo nhỏ dưới cằm trái, mũi gãy, dáng hơi gù. Y lần lượt kể lại toàn bộ hành trình đến mật cứ T.13.

Đến lượt các sĩ quan tham mưu hỏi lại những điều chưa thỏa mãn. Tôi là người thứ ba giờ tay xin hỏi:

- Cương vị anh là gì mà người ta cho phép tiếp anh ở mật cứ?

- Tôi là điệp viên của A.59 thuộc tổ chức tình báo Sài Gòn Gia Định được lệnh chuyên đến tỉnh ủy Phước Nghĩa một tài liệu.

- Anh có biết nội dung tài liệu đó không?

- Dạ thưa trung úy, tài liệu được niêm phong và mã hóa nên tôi không mở ra. Nhưng chắc là tài liệu quan trọng!

- Anh trao tài liệu đó cho ai?

- Dạ, cho phó bí thư tỉnh ủy tên là Tư Cao Su.

- Sao anh biết người đó là phó bí thư?

- Khi đến trạm tiếp đón, người giao liên biểu tôi chờ gặp đồng chí phó bí thư ạ.

- Như vậy là anh mới tới trạm thường trực chứ chưa phải vào mật cứ? - Dạ.

- Làm sao anh có thể vẽ được sơ đồ khi anh chưa đến đó.

- Dạ tôi ở trạm trực ba ngày trò chuyện với giao liên và vài người khác họ đã nói ra điều đó. Tôi cũng có đi loanh quanh và gặp nhiều bộ đội Việt cộng của tiểu đoàn 195.

- Bằng cách nào anh vẽ được vị trí đóng quân của ba đại đội trên sơ đồ?

- Dạ khi đi tắm với lính trên sông Mang, thấy tôi là người trong thành vừa ra, mấy đứa dân thành phố kéo đến thăm tôi chuyện trò cho đã nhớ. Từ trong câu chuyện, tôi lần ra chỗ chúng ở.

- Anh đã tin là mình vẽ chính xác?

- Dạ, chính xác ở một mức độ cao. Tôi đã được học cách vẽ sơ đồ từ hồi còn ngoài Bắc Việt. Các yếu tố để hình thành sơ đồ là: Nhìn để ghi những cái bên ngoài, nghe để ghi những cái bên trong.

- Giỏi đa! - Viên đại úy thám báo khen làm cho cả phòng họp bật cười.

- Người chỉ huy giao tài liệu cho anh có biết mật cứ T.13 không?

- Dạ không chắc Và đã biết. Và cho tôi biết vị trí chờ người dẫn đường và mật khẩu bắt liên lạc.

Cuộc thăm vấn kết thúc. Tên chỉ điểm được dẫn đi. Hội nghị tham mưu giải tán. Viên chuẩn tướng chỉ giữ Tùng Lâm và viên đại úy thám báo ở lại.

Trở về nhà, lòng tôi như lửa đốt. Làm sao tin được cho tỉnh ủy Phước Nghĩa biết mật cứ T.13 đang bị đe dọa để anh em di chuyển? Nếu bên mình nắm được kế hoạch hành quân của địch mà bố trí quật lại thì tuyệt vời biết bao. Tuy vậy tôi cũng chưa vội vàng. Theo thông lệ, tổ chức một cuộc hành quân cỡ trung đoàn trở lên, dù khẩn cấp họ cũng phải có thời gian chuẩn bị. Phải hình thành quyết tâm, lập kế hoạch tác chiến, báo cáo lên thượng cấp, phổ biến nhiệm vụ, tổ chức hiệp đồng binh, quân chủng, trình sát lại, lúc đó mới khởi sự. Muốn kéo địch vào bẫy, ta cũng không nên động binh quá sớm, quân nguy sẽ thay đổi ý định.

Một giờ sau tôi được viên thiếu tá giao cho tác nghiệp các văn kiện theo ý định của chỉ huy. Tôi thường được giao việc này vì tôi có thể đồng thời làm một bản tiếng Anh để trình lên cố vấn: Trung tá Risner.

Sư đoàn 97 sẽ dùng hai trung đoàn mở cuộc hành quân theo hai hướng dọc lưu vực sông Mang. Tiểu đoàn 1 thiết kỵ mở mũi nhọn quyết định từ hướng Tây Nam đánh thẳng vào trung tâm mật cứ Tiểu đoàn 3 bộ binh được trực thăng không vận đổ xuống xóm Bàng đánh vào làng tiểu đoàn 195 Việt cộng. Hướng trung đoàn 2 đảm nhiệm sẽ bịt kín đường rút của đối phương vào rừng cao su phía Đông Bắc. Pháo binh và không quân sẽ oanh kích dữ dội vào các vị trí Cộng quân yểm trợ cho bộ binh.

Với những tin tình báo thu được, kế hoạch tiến công này theo tôi là tối ưu. Khi thể hiện nó trên bản đồ tôi cũng phác thảo một kế hoạch đối lập với kế hoạch trên.

Toàn bộ văn kiện được tướng Thới xem lại, ký và đóng dấu để chiều nay ông đem về Sài Gòn trình lên Bộ Tổng tham mưu. Thời đó Diệm, Nhu kiểm soát tất cả các cuộc hành binh cỡ trung đoàn trở lên để đề phòng đảo chính. Thủ tục này gây phiền hà và rất mất thời gian. Mỹ đã gây sức ép để Diệm nói rộng quyền cho cấp dưới nhưng vẫn chưa được chấp thuận. Do đó tôi dự tính kế hoạch này muốn thực thi phải mất ba ngày nữa. Chiều nay thứ bảy. Ít ra sáng thứ hai Bộ Tổng tham mưu mới ngó tới. Tôi hy vọng là vẫn đủ thời gian đối phó.

Mười ba giờ Tư lệnh triệu tập các trung đoàn trưởng, chỉ huy pháo binh, thiết kthực hiện, thông tin... tôi để trình bày ý đồ tổng quát. Trung tá cố vấn Risner cũng có mặt, tôi ngồi ở vị trí thông dịch. Tướng Lâm Quang Thới mô tả ý định dụng binh của mình trên bàn cát. Tất cả địa danh vẫn được giữ kín. Ông nói tỉ mỉ từng mũi từng hướng, diễn trình của cuộc hành quân với một niềm tin vững chắc vào thắng lợi. Hầu như không có ý kiến nào trái với ông ta. Thiếu tá Tùng lâm tỏ ra rất tự hào vì anh đâu có những đóng góp sáng tạo. Tôi là người duy nhất đưa ra một ý kiến gần như lật ngược. Tôi muốn khiêu khích Tùng Lâm để anh ta bảo vệ kiên quyết thực thi kế hoạch này.

- Thừa chuẩn tướng tư lệnh, thưa trung tá cố vấn, thưa quý vị. Theo thiện ý của tôi, lần đầu tiên ta tung một chi đoàn thiết kỵ tôi tẩn vào một trận đánh lại giao cho nó nhiệm vụ chọc thẳng vào trung tâm mật cứ, nơi chỉ có một số cán bộ chính trị của Việt cộng. Chúng chỉ có tìm đường lẩn xuống địa đạo bí thật trên địa hình mà thiết xa không phát huy được hỏa lực và sức cơ động. Trong khi đó lại đưa tiểu đoàn trực thăng không vận, không có vỏ thép ra đối đầu với tiểu đoàn 195 thiện chiến của họ, mà thực chất ta chưa nắm vững vị trí phòng thủ của chúng. Như thế là ta đã đen cái yếu ra thì thổ với cái mạnh.

Tôi liếc nhìn Tùng Lâm thấy anh ta nhấp nhồm, mặt đỏ bừng, hàng ria mép rung rung một cách bực tức.

- Còn việc đưa trung đoàn 2 vào việc cắt đường rút của Việt cộng thì thật vô hiệu. Một trung đoàn trải dài trên một tuyến bốn ki-lô-mét trong rừng cao su thì không bao vây được bất cứ cái gì. Ở địa hình đó Việt cộng nhanh hơn ta nhiều. Theo tôi trung đoàn 2 cần tận dụng con đường X chạy dọc tả ngạn sông M tạo một vòng hẹp ôm lấy mật cứ T ở phía Đông Nam. Ta bỏ ngỏ hướng bắc bằng phẳng trống trải cho họ chạy. Khi phát hiện ra đường rút của chúng, ta mới cho pháo binh và không quân phong tỏa, sau đó cho trực thăng đổ quân xuống đầu chúng mà bắt gọn.

Ý kiến của tôi thu hút sự chú ý của viên chuẩn tướng, nhưng Tùng Lâm phản đối ngay:

- Thứ nhất anh bạn trẻ coi thường những cán bộ chánh trị Việt cộng. Nên nhớ những tên tình ủy của chúng có sức mạnh như những trung đoàn. Tiêu diệt cả một cơ quan đầu não một tỉnh là một chiến tích lừng lẫy nhất của Quân lực Việt Nam cộng hòa từ trước đến nay. Thứ hai, trước khi tiểu đoàn 3 được không vận đến, chúng ta đã oanh kích nát như ba cụm điểm tựa của địch ở khu vực 42, 56 và 74. Tiểu

đoàn 3 chỉ có việc bắt tù binh. Đếm xác và thu vũ khí. Thứ ba, ta không thể mạo hiểm đưa trung đoàn 2 tiến trên con đường X. Chỉ riêng việc khắc phục mìn trên đoạn trảng K cũng đủ thời gian cho cả ngàn Việt cộng biến vào rừng cao su rồi!

Tướng Lâm Quang Thới kết luận hội nghị trong đó có một nhận xét:

- Phát kiến của trung úy Phan Quang Nghĩa cũng cần được lưu ý. Tôi coi đây là đề án dự bị. Thứ hai chúng ta sẽ bay thám sát thực địa kỹ lưỡng để đi đến quyết định cuối cùng. Các vị phải giữ kín ý định này. Tối nay thứ bảy phải canh gác nghiêm mật, nhưng mọi hoạt động vẫn bình thường, không để lộ ra dấu hiệu gì đặc biệt.

- Xin tuân lệnh.

Tất cả ra về. Tôi đến trước mặt viên thiếu tá tỏ thái độ cầu hòa. Thế là anh lại vui vẻ vỗ vai tôi hẹn tối nay đi Biên Hòa nhậu. Tôi cảm ơn và kiêu lỗ vì tối nay có vợ lên thăm, viên thiếu tá nháy mắt cười và chào luôn:

- Bonne soirée!

Mười bảy giờ ba mươi tôi đã có mặt trong căn buồng thuê sẵn ở Khách sạn Donai. Mười phút sau Dung đã tới. Chúng tôi mừng rỡ đóng trái cửa lại và ngồi sát vào nhau để... bàn công tác.

- Kẻ phản bội ở A.59 là Đoàn Bá Mạo. Y đã khai báo về mật cứ T.13 của tỉnh ủy Phước Nghĩa và chỉ điểm bắt Hai Bền.

- Anh có đủ bằng chứng chưa?

- Mình đã gặp hấn - Tôi mô tả lại đặc điểm nhận dạng để Dung báo cho Ngân kiểm tra và cảnh giác với tên này, một mặt tôi cũng sẽ tìm cách thanh toán với hấn. Tôi báo cho Dung mừng là Hai Bền rất anh dũng và địch chưa moi được anh tí gì. Nhưng dù sao tổ chức vẫn phải cảnh giác đề phòng. Có người tốt nhưng bị hành hạ đau đớn lâu ngày nên đã không bảo toàn được khí tiết.

Tôi tóm tắt lại hai kế hoạch bủa lưới chụp T.33. Tôi gọi kế hoạch của Tùng Lâm là A của tôi là B. Dung sẽ cố tìm cách báo cho T.13 để kịp đối phó. Tốt nhất là bố trí lại lực lượng quật lại đập tan cuộc hành quân. Nét không đủ sức thì cũng gài mìn, bẫy rồi mới rút. Cứ chuẩn bị đối phó cả hai kế hoạch. Chủ yếu là A, dự bị là B. Khi nào tôi nắm chắc được chúng thực thi kế hoạch nào tôi sẽ báo tiếp. Tôi quy ước với Dung tôi sẽ chỉ đề chữ A hay chữ B ở hòm thư mật. Khi gọi được điện thoại thì tín hiệu A là "Anh hôn em". Tín hiệu B là "Hôn anh đi Dung!".

Dung bấm vào vai tôi rồi mỉm cười:

- Tín hiệu gì mà hay thế?

- Hay lắm hả Dung?

Tôi vòng cánh tay lên vai chị.

- Anh nhớ Dung quá, em có nhớ anh không? - Tôi xưng anh em rất ngọt, rất bạo dạn.

- Em cũng nhớ anh lắm. Không nhớ anh em lên đây làm gì?

- Có thể chỉ vì công việc.

- Không phải. Công việc là một chuyện. Em nhớ anh dù có công việc hay khi không có công việc. Lúc nào anh cũng ở trong tim em.

Ôi những lời nói của Dung làm tôi xúc động biết bao! Tôi bỗng nhận ra rằng khi sống bên nhau chúng tôi dễ dàng đè nén những cảm xúc hơn vì nó được thử sức hàng ngày. Một mối căng thẳng thường xuyên sẽ trở thành bão hòa. Bẵng đi một thời gian khá dài không gặp nhau, nay phải lập lại cái thế thăng bằng ban đầu thật là khó khăn... Tôi xoay vai Dung lại, nhìn thẳng vào cặp mắt thăm thẳm của người bạn gái. Tôi cảm thấy cặp mắt xinh đẹp sẽ tha thứ cho tôi tất cả nếu như tôi cứ liều lĩnh phá bỏ cái khoảng cách mong manh ngăn trở khát vọng của tôi suốt sáu bảy năm trời. Tôi ôm lấy Dung và cái cơ thể đầy sức sống đó gắn chặt vào người tôi, tôi nhận ra sự hưởng ứng, hai cặp môi đã tìm đến nhau...

Nhưng Dung cũng không buông thả hoàn toàn. Dung vẫn giữ lại cái giới hạn cuối cùng mà tôi khát khao muốn tới.

- Hôm nay anh "hư" quá. Mấy năm qua anh rất ngoan kia mà!
- Bao giờ anh cũng ngoan vì anh yêu Dung, anh yêu Dung vô cùng.
- Nhưng em có chồng, có con rồi.
- Anh vẫn yêu em. Bây giờ và mãi mãi yêu Dung, hãy tha thứ cho anh...
- Anh không sợ à?
- Sợ gì?
- Sợ kỷ luật.
- Em định kỷ luật anh à?
- Em "đồng lõa" với anh thì có, em kỷ luật gì được anh. Anh không nhận ra điều đó sao?
- Có anh cảm thấy từ lâu, và hôm nay thì anh vô cùng sung sướng vì nó là sự thực.
- Anh có sợ cậu Đức không?
- Sợ nhưng.

- Nhưng vẫn làm liều - Dung giục đầu vào cổ tôi cười khúc khích - Nếu sợ thì từ nay chúng mình không được vi phạm nữa nhé.

- Nói cho cùng thì anh sợ cậu Đức một phần thôi. Cái chính là anh sợ Dung. Thật đây, nếu em cho phép thì...

- Thì sao? - Dung ngửa đầu nhìn tôi cười tinh nghịch.
- Thì chúng ta sẽ sống như vợ chồng thật.
- Thế lúc này chẳng như vợ chồng thật à?
- Chưa! Hoàn toàn chưa. Chúng ta vẫn cô đơn, cả linh hồn lẫn thể xác.

Cặp mắt Dung bỗng trở nên tư lự, xa xăm. Ít phút sau cô mới hỏi tôi.

- Anh yêu em thật hay đó chỉ là những xúc cảm nhất thời lẫn át lý trí do hoàn cảnh khắc nghiệt của chúng ta đưa lại.

- Ôi, anh yêu em thật sự. Hoàn cảnh chỉ làm sáng ngời cái quý giá vô cùng mà em có, chứ tuyệt nhiên không làm sai lệch cái nhìn duy lý của anh.

- Anh có dám lấy một người đã có chồng, có con không?

- Ôi em cứ đặt cho anh những câu hỏi mà anh không sao trả lời được. Anh chỉ biết là anh yêu em tha thiết, tình yêu đó gắn vào lẽ sống của anh. Cái mâu thuẫn em nêu ra làm anh đau khổ. Chẳng lẽ anh cứ phải sống như "hồn bướm mơ tiên" đến trọn đời chăng.

- Có gì buộc anh phải sống cô đơn như thế. Anh sẽ có vợ, anh sẽ hạnh phúc.

- Yêu anh Dung nhé, chúng ta sẽ lấy nhau chính thức.

- Anh thấy Kim thế nào? Cô bé xinh và ngoan đấy chứ.

- Em hỏi thế để làm gì? Lúc này nghe chuyện đó thật lạc lõng.

- Kim rất cảm tình với anh. Anh lấy cô ấy đẹp đôi lắm!

- Đừng làm khổ anh nữa. Tình yêu đâu phải chỉ là ngoan, là xinh đẹp, là tình cảnh mà còn là những cái gì thiêng liêng không thể mô tả được. Bạch Kim đã thuộc về Vĩnh Quốc. Đây là chưa kể đến nhiệm vụ của chúng ta, lý tưởng của chúng ta đâu có phù hợp với Bạch Kim.

- Chúng ta sẽ cảm hóa để Kim có cùng lý tưởng với chúng ta.

- Thế Dung không yêu anh tí nào hay sao mà lại khuyên anh như vậy?

Dung ôm cổ tôi thì thầm:

- Em yêu anh, yêu anh lắm anh Nghĩa ạ. Em hoàn toàn thấy hạnh phúc khi có anh ở bên. Em lo sợ khi nghĩ đến, vì một hoàn cảnh nào đó chúng ta phải xa nhau - Những giọt nước mắt nóng hổi của Dung ướt đầm má tôi - Những ngày sống bên anh em càng hiểu anh, tin yêu, mến phục anh. Điều lo buồn duy nhất của em là số phận đã không cho em được trao cho anh một tình đầu trọn vẹn. Hãy coi em như người tình bất hạnh trong đường đời của anh. Tôi thấy thương Dung vô cùng, thương cho số phận éo le của hai đứa.

- Không, Dung phải là vợ của anh.

- Nhưng chưa phải là lúc này. Khi em muốn chúng mình là một cặp tình nhân thì có nghĩa là em chỉ muốn anh giữ lại cho em một... chút xíu cuối cùng... Em không tiếc gì anh đâu, ngay cả cuộc sống nữa. Nếu anh chấp nhận những gì còn lại của đời em thì sẽ có lúc em trao hoàn toàn lại cho anh. Anh hiểu em chưa? Ngay lúc này thì em chưa thể nói hết với anh được!

Tôi đã ý thức được trong tâm hồn sâu kín của Dung còn có những gì tôi chưa hiểu, chưa được phép biết. Sự vội vàng chỉ làm cho Dung thêm đau khổ. Tôi nói cho Dung yên tâm:

- Anh sẽ làm đúng những điều em muốn. Anh sẽ chờ đợi và anh hoàn toàn cảm thấy hạnh phúc trong niềm hy vọng đó.

Đêm hôm ấy, cả hai đứa chúng tôi đều không ngủ. Trái tim tôi chìm đắm trong niềm hạnh phúc

được yêu lần đầu. Ôi cái đêm Biên Hòa đầy sao và những làn gió biển tràn vào vùng châu thổ ngọt ngào hương cây cỏ. Chúng tôi thức và cảm thấy cả nhân loại đang chìm trong giấc ngủ. Chiến tranh cũng ngủ say vì lời ru êm dịu của thanh bình. Bây giờ, bao năm tháng đã qua đi, ngồi nghĩ và viết lại những dòng này tôi vẫn thấy trái tim mình rạo rực yêu thương... Có lẽ cuộc đời của mỗi con người chỉ được tạo hóa ban cho một vài đêm như thế!

...

Chín giờ sáng, hai chiếc xe Jeep đưa viên tư lệnh và đoàn cán bộ tham mưu sang sân bay Biên Hòa. Tên chỉ điểm cũng được kéo theo.

Chiếc OV.10A và một tốp lái người Mỹ chờ sẵn Tướng Thới thông báo nhiệm vụ thám sát cho viên phi công trên bản đồ bay.

- Chúng ta sẽ vòng đi vòng lại nhiều lần đoạn sông Mang từ Trảng Xanh đến Bến Đá. Điểm quan sát là tọa độ 7654. Nhưng khi bay các ông đừng để mặt đất nghi ngờ gì ý định của chúng ta.

Viên phi công hiểu được ý định.

Máy bay lướt nhẹ trên đường băng rồi vút lên không trung. Thời tiết đẹp. Cảnh vật dưới đất lướt chậm dần lại. Ở độ cao một ngàn mét nhìn xuống thành phố, làng mạc mờ đi trong một biển sương lạnh nhạt. Máy bay định hướng và kẻ một đường thẳng tắp tới lưu vực sông Mang.

- Anh nhận xem mật cứ T.13 nằm ở đâu?

Viên đại úy thám báo ghé sát vào tai tên chỉ điểm nhắc hẩn. Viên phi công thông báo cho mọi người biết máy bay vòng trên khu vực Trảng Xanh, vùng đất được đánh dấu bằng đường chì đỏ trên bản đồ tham mưu. Tên chỉ điểm dán quất vào cửa kính.

Tôi thấy một dòng sông nhỏ màu bạc lượn men theo một vùng đồng cỏ xen lẫn với những ruộng lúa. Xóm làng xơ xác vì bom đạn. Nấp dưới những lùm cây xanh còn loáng thoáng những ngôi nhà lá nhỏ bé. Ghe thuyền trên sông thưa thớt. Dọc theo bờ nước, cây xanh tốt hơn. Phía Đông Bắc sông địa hình không đều. Nhưng dài dôi lằn lằn liên tiếp đến những cánh rừng cao su xanh biếc. Con đường 18 như sợi chỉ trắng đứt đoạn qua nhưng lùm cây chạy dọc theo lưu vực.

Máy bay vòng lại.

- Mật cứ T.13 nằm chỗ kia, cái xóm nằm sát bờ sông là trạm khách. Tên Mạo chỉ và những cặp mắt dồn về phía đó. Máy bay thu hẹp vòng lượn, hạ bớt độ cao và người ta dễ dàng nhận ra địa hình phức tạp của vùng này. Đồng ruộng xen lẫn với đồi cây và khe lạch. Tuy nhiên ở hướng Nam xe M.113 vẫn có thể triển khai được trên một chính diện đến ba bốn trăm mét. Nếu không có một cản trở nhân tạo nào thì mũi thọc sâu cơ giới có thể gây bất ngờ lúc nó đạt được tốc độ hành quân hai mươi ki-lô-nét một giờ khi tách khỏi đường 18 ở ngã ba Phước Trạch. Triển đồi phía Đông Bắc nhìn từ trên cao xuống là những vị trí đổ bộ trực thăng tốt. Nhưng chiếc OV 10 sà xuống thấp, tôi nhận ra là khó có một mặt bằng đồng thời hạ nổi sáu trực thăng, một yêu cần tối thiểu trong giáo lệnh. Nơi đánh dấu khu trú quân của tiểu đoàn 195 rất khó nhận ra. Những lùm cây thưa thớt không có dấu vết gì của nơi có thể tập trung nổi một đại đội. Tiếng động cơ không cho phép tiến hành cuộc đàm thoại trên không. Nhưng tất cả đều có thể ý niệm được địa hình dưới đất so với bản đồ tác chiến. Máy bay vòng về phía Bến Đá và ngã ba Phước Trạch lượn nhiều lượt để Tùng Lâm đánh dấu lại những trận địa pháo binh đủ khả năng tác xạ hiệu quả yểm trợ cho lực lượng tiến công.

Mười một giờ chúng tôi về đến căn cứ.

Mười hai giờ nhận được lệnh phê chuẩn kế hoạch tác chiến của cuộc hành quân với mật danh "Khổng Long".

Mười ba giờ, tướng Lâm Quang Thới hạ đạt mệnh lệnh và kế hoạch hiệp đồng cho các đơn vị. Bốn sĩ quan của Bộ Tư lệnh hành quân tác chiến Bộ Tổng tham mưu và ba sĩ quan không trợ cũng có mặt. Kế hoạch A chính thức thực thi và tôi đã phát bản đồ quyết tâm của sư trưởng cho các đơn vị. Công việc chuẩn bị khởi diễn từ tám giờ sáng mai. Tôi vui mừng tối nay vẫn chưa có lệnh cầu trợ.

Tối hôm đó tôi ga thiếu tá Tùng Lâm:

- Tôi muốn mời anh Tư một châu nhậu xả láng lấy lại sức sau mấy ngày bù đầu, không biết anh Tư có ưng không?

- D'accord, je suis libre ce soir! (Ừng chứ, chiều nay mình rỗi mà).

...

Tôi lái xe đưa anh lướt qua thấy tiệm quen thuộc. Vài cô chiêu đãi thấy mặt Tùng Lâm đã vẫy rồi rít và gửi theo anh những cái luôn gió. Tôi đã đưa anh tới một tiệm sang hơn vì tôi biết chắc chắn ở đó có máy điện thoại.

Khi người hầu bàn đưa tập mơn-nuy ra tôi nói với Tùng Lâm:

- Hôm nay thắng em vinh dự được chiêu đãi anh Tư. Thích món gì xin anh cứ gọi.

- Công tử đã có lòng, qua đâu có chối từ. Thực ra anh chỉ uống nhiều, ăn qua loa thôi.

Hơi men vào là anh nhấp nhồm muốn đi thăm bồ. Thanh toán xong. tôi ra cạnh cô bán rượu nhờ điện thoại. Đầu dây bên kia không phải là Dung mà là Kim.

- Alo, anh Nghĩa đây a, chào anh. Chị Dung vừa đi. Tiếc quá. Anh gọi sang khách sạn xem... Hay anh có nhắn gì để em nói lại cho.

- À (tôi cười) Mình gửi cho Dung cái hôn thôi!

- Chỉ một cái hôn à? Ít thế?

- Một cái hôn! Còn em không có gì à?

Có viên thiếu tá ở đây nên tôi cũng tếu kiêu: nhà binh:

- Có một cái hôn hai em chung vậy! Nhớ chuyển hộ nhé! Ghi vào kéo quên!

- Không quên được đâu (tiếng Kim cười giòn tan) - Tạm biệt nhé.

Tôi bỏ máy xuống. Tùng Lâm vỗ vai tôi:

- Chuyện vui quá ta! - Anh nháy mắt chỉ cho tôi thấy cô gái bên phòng nhảy - Hiền đệ ở đây nhé. Chà mấy con nhỏ ngon quá ta ! Moa đi thăm người bà con chút xíu. Chín giờ moa quay lại đón toa về căng nghe!

- Anh Tư cứ đi. Đệ cũng muốn xả láng đôi chút.

Đúng chín giờ. Tôi sang phòng nhảy, đi một bài tăng gô... đến vũ điệu rốc-en-rôn ồn ào tôi chuồn

ngay ra công viên nơi quy định đặt tín hiệu. Tuy đã gọi điện cho Dung qua Kim, nhưng sợ Kim vô tâm quên đi, tôi vẫn lấy dao con khắc một chữ A lên thân cây phượng.

Sau bốn giờ triển khai cuộc hành quân "Không Long", các đơn vị thiết kỵ, không vận cùng trung đoàn 2 bộ binh đã ở vị trí xuất phát tiến công một cách trật tự và đúng kế hoạch. Những tin tức đầu tiên điện về Sở chỉ huy là tốt đẹp. Chưa có thương vong. Một vài trục trặc kỹ thuật được khắc phục. Pháo binh hiện chỉnh điểm chạp. Không lực sẵn sàng cất cánh. Mật cứ T.13 giống như một đĩa bíp-tếch đặt trên bàn ăn. Giai đoạn bủa lưới đã kết thúc. Chỉ còn chờ lệnh công kích là giai đoạn phóng lao bắt đầu.

Nét mặt từ chuẩn tướng Lâm Quang Thới đến các sĩ quan tham mưu đều tỏ ra rất hài lòng. Ít có cuộc hành quân được điều khiển ăn khớp giữa bài bản lý thuyết và hoạt động thực binh nghệ thuật như vậy. Sau khi hất bàn tay ra lệnh tiến công, tướng Lâm Quang Thới quyết định đưa sở chỉ huy ra phía trước để trực tiếp đốc chiến. Hai máy bay HU.1 trực sẵn ở sân khởi động gió bụi mịt mù. Lên máy bay!

Trung tá Risner và tướng Thới ngồi hàng đầu rồi đến thiếu tá Tùng Lâm và một sĩ quan truyền tin. Máy bay thứ hai chở trung tá pháo binh, đại úy thám báo, hai sĩ quan không trợ, tên Báo Mạo cũng đi theo để chỉ điểm và nhận diện tù binh quan trọng.

Trên không chúng tôi gặp những đội hình AD6 bốn chiếc một hai cánh mang đầy bom bay vào khu vực oanh kích. Những chiếc CH.54 do phi công Mỹ lái nặng nề thả những khẩu 105 dưới bụng đưa pháo đội dự bị vào chiếm lĩnh.

Cách mục tiêu vài cây số đã nhìn thấy những cột khói đen sì lan kín mặt sông, những ngọn lửa napan cháy rực lan rộng trên đồng cỏ. Máy bay hạ độ cao và tôi nhìn rõ những chiếc thiết xa màu xám bò lổm ngổm, tạo thành một mũi dùi tiến vào trung tâm mật cứ. Những cột khói vàng đánh dấu vị trí đổ quân của tiểu đoàn 3. Những điểm được lựa chọn pháo kích đang trở thành những vườn nấm xám đầy đặc. Hai mươi bốn nòng pháo từ Bến Đá bắn cấp tập đã tạo thành một cái lưới chết chập xuống tương như không sinh vật nào sống sót. Tim tôi hồi hộp, không hiểu anh em mình dưới đó đã nhận được tin mật báo của chúng tôi chưa?

Risner và Lâm Quang Thới ghé sát vào nhau trao đổi có vẻ hài lòng về bức tranh lửa vẽ trên mặt đất. Tiếng vô tuyến điện thanh léo nhéo phát ra qua các tổ hợp máy đưa tin tức từ dưới đất lên: Tiểu đoàn 3 bắt đầu tiến công. Viên chuẩn tướng cho lệnh lấy bay hạ xuống nam tọa độ 6415. Chúng tôi tiếp đất nhanh chóng.

Tất cả vừa nhảy ra khỏi máy bay thì một loạt đạn cối từ đâu rớt tới. Tiếng xé gió của cánh đạn rú lên rợn tóc gáy, những tiếng nổ chát chúa đập mạnh vào mang tai. Chúng tôi vừa kịp nằm xuống thì một chiếc HU.1 bốc cháy. Chiếc kia bốc vôi để thoát vòng nguy hiểm. Viên sĩ quan pháo binh to bụng chậm chạp lại gặp may! Y chuẩn thẳng theo chiếc máy bay.

- Tạt xuống ven hồ theo tôi !

Viên tướng hét lên và lúi theo đám tùy tùng. Nhưng có hai người không hét đi được, họ phải nằm lại vĩnh viễn dưới chân chiếc máy bay bị cháy: Trung tá Risner và viên sĩ quan không trợ.

Nhưng thảm họa không phải chỉ có thế. Đạn cối cứ rớt theo chúng tôi mà nổ. Không thấy bóng dáng đại đội tổng hành dinh đâu! Tướng Lâm Quang Thới bị thương vào ngực và chân trái. Tôi quay lại xé băng quần vết thương cho ông ta rồi dìu ông ta xuống một cái khe. Ông mất sức khá nhanh nên sức nặng đè lên vai tôi ngày càng tăng. Phải ra được đường lớn thì mới hy vọng thoát chết. Tôi không thể để bị bắt làm "tù binh" vì nhiệm vụ của tôi mới chỉ là bước đầu. Cứu viên trang bị tướng này là một chiến tích rất quan trọng, do đó tôi gượng nhẹ để ông đỡ choáng vì quá đau. Chín mươi phút sau tôi mới tha nổi

cái "của nợ" này ra đến đường 18 và gặp được một toán lính của trung đoàn 2. Chiếc xe cứu thương đã đón chúng tôi về sở chỉ huy trung đoàn. Viên sư trưởng rất yếu. Ông giao quyền chỉ huy cho trung tá Lê Văn Báu rồi lên máy bay tải thương về Sài Gòn.

Thiếu tá Tùng Lâm còn khôn nạn hơn bọn tôi. Anh ta quá tin vào khả năng thông thạo địa hình của tên Mạo nên đã cùng với viên đại úy thám báo bắt Mạo dẫn đường. Sang đến ven rừng cao su họ gặp ngay cây trung liên cản đường, Mạo vội dẫn hai người tạt sang trái men theo những thửa ruộng cây mả toài. Mười phút sau họ nhận ra phía trước mặt vài trăm mét là một trận địa súng cối của Quân Giải phóng. Tùng Lâm nổi nóng. Anh ta thò ngực tên Mạo, nghiêng răng gằn từng tiếng:

- Tên A-giăng đúp1 (Gián điệp hai mang) khôn kiếp. Mày đã giương bẫy để lừa chúng tao!

Tên Mạo quỳ xuống vừa thanh minh vừa xin tha chết, nhưng y cũng không thoát khỏi viên đạn của Tùng Lâm. Cuộc đời phản bội của nó đã kết thúc.

Khi chúng tôi gặp nhau thì hầu như trận đánh đã tàn. Tùng Lâm đau khổ kể lại:

- Việt cộng đã nằm im cho phi cơ và trọng pháo oanh kích vào chỗ không người. Khi tiểu đoàn 3 tràn vào các điểm được gọi là vị trí trú quân của tiểu đoàn 195 thì không thấy một bóng ma vào. Họ chưa hình thành được thế đứng thì Việt cộng đã từ đâu nã cối tới tấp rồi ào lên đánh giáp lá cà? Đội hình tiểu đoàn 3 tan vỡ. Từ trên cao đại liên cứ nã vào đầu họ. Một số quay trở lại, rối loạn bỏ vũ khí lợi qua sông Mao.

Tiểu đoàn thiết kỵ lao vào mật cứ chỉ thấy hầm hố bỏ không. Ba xe vấp mìn. Nhưng chiếc đi sau dồn lại, tặc ùn đội hình. Lúc đó Việt cộng mới dùng ĐKZ.75 bắn vào sườn họ như bắn vịt. Vừa sửa chữa, vừa chống trả, cuối cùng cũng chiếm được mật cứ nhưng phải kéo về bốn chiếc M.113 hỏng nặng.

Sau khi quân kiểm tra lại lực lượng thì kết quả là: tử trận bốn mươi ba, mất tích mười sáu, bị thương hai trăm hai mươi bảy, hỏng bốn M.113, hai trực thăng. Trong số đó có bảy sĩ quan nguy, hai sĩ quan Mỹ.

Tuy vậy, hôm sau tại trụ sở Nha Chiến tranh tâm lý ở Sài Gòn vẫn công bố tin chiến thắng Sông Mang. Trung tá Tùng Lâm (vừa được vinh thăng Tham mưu trưởng sư đoàn 97) thay mặt những người chỉ huy cuộc hành quân "Khổng Long" trả lời các nhà báo.

- Sư đoàn 97 Quân lực Việt Nam cộng hòa được yểm trợ của không quân và pháo binh đã bất ngờ bao vây mật cứ T.13, nơi ẩn náu của cơ quan tình ủy Phước Nghĩa cùng tiểu đoàn chủ lực 195 Việt cộng chiếm giữ. Do có mật báo của một cán bộ Cộng sản quy thuận chính nghĩa quốc gia nên trận đánh đã diễn ra nhanh chóng và ngoạn mục. Sư đoàn 97 đã tận diệt mật cứ quan trọng này. Hơn năm mươi cán bộ đầu não của tình ủy Phước Nghĩa đã bị chôn vùi ngay trong những tầng địa đạo của chúng. Khi đếm xác người ta nhận ra viên phó bí thư tên là Trần Văn Cao tức Tư Cao Su còn tiểu đoàn chủ lực 195 thì bị loại khỏi vòng chiến. Chín mươi phần trăm quân số của nó đã bị tử trận. Đây là một thất bại lớn nhất của Việt cộng kể từ hai năm nay!

...

Sau khi ổn định lại tổ chức tôi được "vinh thăng" đại úy. Tôi xin phép về thăm tướng Lâm Quang Thới nằm ở bệnh viện Cộng Hòa. Ông đã tỉnh táo nhưng không nói được nhiều vì vết thương ở phổi ông cảm động bắt chặt tay tôi, người đã đưa ông từ cõi chết trở về.

- Nếu tôi nghe anh thì mọi sự không đến nỗi đổ bể. Đúng là tên đầu thú đã lừa ta.

- Thừa tướng quân, tôi tin là nó đã khai báo thành thực. Chỉ có là tình hình sau đó đã thay đổi. Việt

cộng lập lại thể đứng của họ. Nếu đề án B của tôi được chấp thuận thì tình thế có thể lật ngược.

- Tôi có lỗi trong việc này. Đây là trận đánh cuối cùng của đời tôi. Sau đây tôi sẽ về hưu để nhường bước cho các bạn trẻ.

- Thừa tướng quân, các sĩ quan trẻ vẫn kính trọng và tin tưởng ở tài năng của tướng quân? - Tôi kể lại những giai thoại về ông.

Tướng Lâm Quang Thới gạt đi.

- Niềm tự hào duy nhất của tôi là được tham gia cuộc chiến tranh chống phát xít Đức. Dân thuộc địa dù có tốt nghiệp Saumur hay Saint Cyr thì cũng chỉ là trường phái "groupe mercenaire" (Lính đánh thuê) thôi. Nói Việt cộng không phải là đối trọng của ta là lão toét. Phải nói ngược lại, ta chưa xứng là đối thủ của họ. Cách đây bảy năm, tướng giáp đã thắng cả các trường phái Saumur và Saint Cyr, lần vỡ bị Đà Lạt. Lúc đó ông mới chỉ là nhà sử học. Nay thì ông có cả Phơ-run-de và Vô-rô-si-lốp. Còn ta thì vẫn chỉ quay lại cái đĩa hát cũ. Tôi sẽ không đáng đau khổ vì trước ta Tassigny, Salan, Navarre đã bị đo ván rồi. Bây giờ đến lượt các bạn trẻ. Tôi kỳ vọng ở những trường phái quân sự mới. Liệu West Point hay Fort Leavenworth có giúp gì cho các bạn lá bùa chiến thắng không? Còn Thompson và Vánuxem (Thompson tướng Anh, Vánuxem đại tá Pháp đều là cố vấn cho Tổng thống ngụy) thì chỉ là những tên lang vườn, đừng bao giờ nghe bọn họ xui đại.

Khi tạm biệt ông, ông tướng già còn nắm mãi tay tôi. Bại trận đã làm cho cái nhìn của ông sáng sủa hơn.

Tất nhiên tôi trở về thăm nhà và dưới con mắt mọi người tôi đã là kẻ chiến thắng. Ông Cụ Phách rồi anh chị tôi đều nâng cốc chúc tụng chiến tích của tôi và mừng tôi được vinh thắng!

Dung cũng vui mừng khôn xiết trước thành công của tôi, đó là một chiến thắng thực sự.

- Anh gửi cho em "một cái hôn" quan trọng và đúng lúc biết bao!

- Đâu mà được cả cái. Chỉ có nửa thôi! - Dung cười - Hôm ấy em vừa ở khách sạn về thì Kim chạy lại ôm chầm lấy em, hôn em một cái thật kêu vào bên má và nói anh gửi cho em một cái hôn nhưng lại bảo Kim cũng có phần trong đó. Thế là em hôn trả lại cho Kim nhột cái nhẹ hơn. Chúng em chia nhau kiểu đó chẳng biết có công bằng không mà chẳng đứa nào tị đứa nào!

- Em có ghen không?

- Không. Bây giờ tất cả là của em!

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 14: Đám Cưới

Trận thảm bại của sư đoàn 97 trên lưu vực sông Mang lại làm cho tôi nổi bật. Các sĩ quan đều cho rằng nếu chấp nhận phương án của tôi thì chẳng những tránh được thất bại mà còn có khả năng chụp gọn tiểu đoàn 195 vì địa hình đó cho phép phát huy được sức mạnh của chi đoàn thiết kỵ. Tôi cũng không tỏ ra kiêu ngạo mà còn có thái độ rất hữu hảo với trung tá Tùng Lâm. Tuy vậy sự có mặt của tôi thường gọi lại trong ký ức của anh cái không khí của buổi thảo luận kế hoạch tác chiến. Vì vậy khi tướng Lâm Quang Thới gọi ý anh về việc cử tôi đi học lớp sĩ quan tham mưu ở Fort Leavenworth thì anh hoàn toàn ủng hộ. Tướng Thới đã nói tốt cho tôi khi gặp các bạn bè ở Bộ Tổng tham mưu. Hai tháng sau tôi được thông báo đi dự khóa bồi trợ nghiệp vụ ở Mỹ quốc. Cả gia đình anh chị tôi mừng rỡ vui mừng. Phần mình tôi chưa nghĩ là có đáng mừng hay không. Trước mắt là công tác sẽ gián đoạn, tôi phải xa Dung. Nhưng Dung đã khuyên tôi:

- Anh nên đi. Đây là một thời cơ lớn để anh có điều kiện tiếp cận với cơ quan tham mưu chiến lược. Tôi nay em sẽ điện cho cậu Đức để xin ý kiến. Em tin là cậu sẽ ủng hộ ý kiến của em.

- Nhưng đi thì anh bỏ vợ anh cho ai? - Tôi nói đùa.

- Sao lại bỏ cho ai? Rõ lẫn thẩn! - Dung cười - Để dành!

- Anh muốn trước khi đi chúng mình phải cưới. Chưa cưới anh chưa đi (tôi quay đi vờ dối).

- Vâng nếu anh muốn thì điều đó sẽ đến. Nhưng hãy nghe em kể lại những điều chưa bao giờ em nói với anh. Đó là câu chuyện chồng con của em.

Cả một mạng đời quá khứ của Dung hiện lên theo dòng tâm sự: Như anh đã biết, em lấy chồng năm tròn mười tám tuổi. Chồng em là Lê Thanh Hải. Vốn là một sinh viên y khoa, kháng chiến bùng nổ, sự học hành của anh dang dở. Anh tản cư vào Thanh Hóa xin dạy Anh văn cho một trường trung học. Em là cô học trò cưng của anh và thầy đã... yêu trò. Năm 1951 cậu Đức vào Thanh tỉnh cờ gặp người giáo viên này. Qua câu chuyện tâm tình cậu thấy anh có nguyện vọng muốn đóng góp sức mình cho kháng chiến, nhưng anh không thể tham gia bộ đội vì mất đeo kính cận số ba. Cậu Đức nghĩ ý tuyển anh vào làm việc với cậu anh vui vẻ nhận lời ngay. Một ngày sau anh đã khăn gói lên đường theo cậu ra khu ba, không kịp từ biệt đàn học trò nhỏ. Ba tháng sau em mới nhận được thư Hải. Anh hẹn em cuối năm sẽ về cưới em rồi đưa em đi theo anh luôn. Nhưng anh lại dặn em giữ kín điều này không lên cho ai biết sớm. Dĩ nhiên là em vẫn phải tiết lộ với cha mẹ. Cả nhà chẳng ai đồng ý vì không rõ anh sẽ lôi em đi đâu. Hai người không cùng quê quán, hai gia đình chưa quen nhau, gã con như vậy ai mà yên tâm được. Còn em thì em thực sự yêu anh, đi đâu em cũng đi. Anh biết đấy, em là một con bé nhiệt tình và cứng rắn.

Em về cơ quan được ít lâu, ai cũng quý vợ chồng em. Chúng em nhận được lệnh vào Hà Nội. Cậu Đức chuẩn bị thế đứng cho chúng em. Anh Hải về ở nhờ một người bạn cũ, y làm việc ở sở mật thám. Còn em thì ở một cơ sở và đi làm vắng-đơ cho một cửa hàng kim hoàn. Hải tiếp tục đi học trường thuốc đồng thời chơi bời với nhiều người khác, bạn của tên mật thám. Anh thu được rất nhiều tin tức quan trọng chuyển cho em. Từ em nó theo nhiều ngã để trở về với kháng chiến. Những tin tức lúc đầu chỉ nằm trong lĩnh vực phản gián, nhưng kháng chiến cũng cần rất nhiều những tin tức loại điệp báo. Với dáng điệu rụt rè chậm chạp, với cặp kính cận dày cộp, anh đã mở rộng phạm vi hoạt động của mình sang những nhân

viên người Pháp trong tổng hành dinh tướng Cogny. Những tin tức của anh rất có giá trị nhưng do một sơ xuất nhỏ anh đã bị bại lộ. Tên quan ba mật thám Michel de Roy đã đánh hơi thấy đối thủ. Anh phải bỏ trốn đến với em ở một căn gác xếp gần Cầu Giấy. Chúng em sống hạnh phúc với nhau trong những ngày lần tránh để chờ tình hình lắng dịu anh sẽ về hậu phương.

Nhưng một đêm bỗng có tiếng đập cửa dữ dội "Mở cửa mau!" em vợ vội khẩu súng ngấn lên đạn, tụt xuống khỏi gác xếp đứng trong tư thế phòng thủ. Cánh cửa bật tung, ánh đèn pin quét loang loáng. Em nổ phát súng đầu tiên, một cây thịt đổ xuống. Em đứng nép vào cái tủ, anh nhảy được ra cửa sau. Em cố nán lại chống cự để anh tẩu thoát. Tên thứ hai thấp thoáng sau cánh cửa. Em bắn viên thứ hai nhưng đạn chỉ sượt vào thái dương đối thủ. Trong chớp mắt, bộ mặt của nó in sâu vào trí nhớ em, nó rất giống "người bạn" Hoàng Quý Nhân của chúng ta.

Em luôn ra cửa sau, tưởng chồng đã chạy xa nên em cứ men theo những ngõ hẻm ra cánh đồng phía làng Láng. Nhưng em không bao giờ còn được gặp chồng nữa. Sau này em mới biết là khi bừng tỉnh anh không mò thấy chiếc kính cận. Ra khỏi nhà anh không sao tìm ra lối thoát. Anh đành nép vào một bụi cây và bị chúng bắn chết.

Cậu Đức đã cho người đưa em ra. Em đã có nghén cháu Hiền được bốn tháng. Sinh cháu ít lâu em bế cháu về Thanh gặp gia đình. Bố mẹ em cũng đã nhận được thư báo từ trước. Bố mẹ bàn với em để con ở nhà với ông bà để có điều kiện tiếp tục công tác. Thực ra ông bà thương em còn trẻ, muốn em son rỗi để có cơ hội bước đi bước nữa. Em rất thương con nhưng thấy cách giải quyết của cha mẹ cũng là hợp lý. Để đối địa bàn công tác cho em cậu Đức đã bố trí để cha mẹ em trở về Hải Dương. Nhưng tình hình lại biến đổi theo hướng khác.

Khi nhận nhiệm vụ đi công tác với anh lần này, em đã có một yêu cầu tha thiết với cậu Đức là đừng tiết lộ với ai là em góa chồng. Nỗi thương tiếc anh Hải mạnh mẽ tới mức em tưởng bình không thể nào nguôi, em sẽ suốt đời ở vậy. Em cũng không muốn vì hoàn cảnh công tác khắc nghiệt, em lại lôi cuốn một người đàn ông khác phải chia sẻ cùng mình, phải bù đắp cho mình.

Nhưng rồi em gặp anh! - Dung ngược mắt nhìn tôi, nước mắt lưng tròng - Ôi anh Nghĩa... em đã yêu anh. Thế đấy, em yêu trước cả khi anh yêu em, một tình yêu không sao cưỡng nổi... Nhưng khi một tình yêu đã quá lớn lao thì nó càng buộc em phải giữ mình trong sáng.

- Dung ơi! Em nói không đúng đâu, chính là anh yêu em trước.

- Em yêu trước, thật đấy.

- Thôi thì chúng ta cùng yêu nhau một lúc vậy, ngày khi mới nhìn thấy nhau! Và như vậy thì chẳng còn một trở ngại đạo lý nào ngăn cản chúng ta lấy nhau. Hôm nay sẽ là ngày cưới của chúng ta.

- Vâng, từ nay em hoàn toàn thực về anh là vợ anh hoàn toàn. Nhưng em vẫn muốn anh chiều em một lần nữa nhé! Em muốn ngày cưới là ngày mai. Ngày mai mới tốt ngày?

- Ôi người chiến sĩ cộng sản mà còn thê tít à? Ngày nào chẳng như ngày nào?

- Em muốn kết hợp hai sự kiện đáng ghi nhớ. Ngày mai anh sẽ chính thức thành đảng viên cộng sản. Như đã nhiều lần em "tuyên truyền" điều lệ và cương lĩnh, còn anh thì đã tự nguyện phấn đấu cho lý tưởng. Vì vậy cậu Đức điện cho em mai sẽ làm lễ kết nạp. Chúng ta sẽ gặp cấp trên ở Vũng Tàu. Nhân đợt nghỉ phép, chúng ta sẽ làm một cuộc "voyage de nocé" (Du ngoạn tuần trăng mật). Anh thấy thế nào?

- Anh hoàn toàn đồng ý.

Một điều gì to lớn choán ngập tâm hồn tôi. Được tin, được yêu đối với tôi là hạnh phúc, cũng là khát vọng.

...

Sáng hôm sau chúng tôi đi Vũng Tàu. Chiếc Renault mới mua tuy không còn "mới" nữa nhưng máy khỏe, và nhất là nó thuộc quyền mình. Chúng tôi cũng muốn có một phương tiện riêng để được tự do trong công tác. Tôi cố hình dung ra cấp trên của mình. Tuy đã có mặt khẩu liên lạc nhưng Dung vẫn đề phòng. Dung phân công tôi canh giới đề mình cô đi bắt liên lạc.

Chúng tôi đỗ xe dưới bóng một cây dương. Xe quay mũi sẵn để lao ra đường thuận lợi. Hai chúng tôi ngồi trong xe như một cặp uyên ương say đắm nhưng mắt vẫn liếc ra điểm hẹn. Ngày nghỉ, bãi biển Vũng Tàu chỗ nào cũng đông nghịt người qua lại.

Một chiếc Citroen đen bóng lướt tới đỗ trước quầy giải khát "thiên Đường". Một người đàn ông từ trong xe bước ra, đội mũ vải trắng, đeo kính đen, áo ca rô ngắn tay, xách chiếc túi màu xanh, trên vai trái vắt chiếc khăn tắm sọc đỏ.

Dung bấm nhẹ vào cánh tay tôi rồi ra khỏi xe. Tôi lên đạn khẩu côn đề phòng có "cái đuôi" nào bám theo. Dung tiến về phía người đàn ông. Bỗng nhiên cô xô lại chỗ ông khách, nắm chặt cánh tay ông. Nét mặt tươi vui hơn hở. Cô lôi người khách về phía tôi. Khi khoảng cách còn chừng mười mét, tôi bỗng vui sướng nhận ra cậu Đức. Tôi nhảy ra khỏi xe nhào lại.

- Cậu, trời ơi, thế mà cháu tưởng là ai.

Cậu Đức lừ mắt ra hiệu cho chúng tôi không nên để tình cảm biểu hiện lộ liễu quá. Hai chúng tôi vẫn bám vào hai tay cậu như ba cha con.

- Cậu mới vào trong này à? - tôi hỏi nhỏ.

Cậu khẽ gật và bảo chúng tôi:

- Ta ra bãi đi, giờ này tắm nắng thì tuyệt.

Chúng tôi thay quần áo, khóa xe và kéo ra bãi tắm. Chúng tôi lựa một chỗ thích hợp để vừa tắm nắng vừa nói chuyện. Lúc đó cậu Đức mới vỗ vai chúng tôi cười:

- Gián điệp gì mà chẳng tuân theo nguyên tắc nào cả. Mặt khẩu vớt đầu hết. Chưa chi đã ôm chầm lấy "Cậu Đức! Cậu Đức !" Chán cho tinh thần cảnh giác của các cháu. Lỡ "cậu Đức giả" thì sao?

- Ôi, cháu nhìn cậu là cháu nhận ra ngay? - Dung láu táu - Đôi mắt và trí nhớ của cháu còn tốt lắm đóng giả ai thì được chứ không thể đóng giả cậu được.

- Còn cháu thì rất cảnh giác. Cháu cầm súng gác cho Dung. Cháu thực không ngờ gặp cậu. Hạnh phúc quá. Cậu vào trong này từ bao giờ à?

- Cậu vào gần một năm nay rồi. Nói chung cậu ở ngoài cứ, chỉ có việc đặc biệt mới phải vào đô thành. Hôm nay theo điện của trên là người khác đến gặp các cháu. Cậu tranh việc này vì cậu rất nhớ và mong gặp chúng mày. Hơn nữa cậu cố gắng hạn chế số người biết mặt các cháu, ít chừng nào hay chừng ấy.

Cậu kể ngay chuyện gia đình chúng tôi trước tiên. Mẹ tôi vẫn khỏe và sống với vợ chồng chị Huệ ở Hà Nội. Trước khi đi B cậu cũng đến chơi vài ngày. Cậu cũng xuống Hải Dương thăm ông bà bên Dung

và bên anh Hải. Cậu báo tin cháu Thu Hiền rất giống bố, xinh gái, học giỏi và cũng đeo kính cận. Cậu kể về miền bắc. Chúng tôi khát khao nuốt từng lời của cậu. Cậu có mang ảnh của gia đình chúng tôi vào nhưng hôm nay không mang theo. Ngân sẽ chuyển đến Dung sau.

Cậu khen ngợi những thành tích chúng tôi đã đạt được. Đó là những tin tức rất có ích cho Bộ chỉ huy Quân Giải phóng và Bộ Tổng Tham mưu. Cậu biểu dương tinh thần dũng cảm, tận tụy, không ngại gian khổ, không sợ hy sinh của bọn tôi. Tôi đã thưa với cậu:

- Đúng là hoàn cảnh công tác của chúng cháu có những khó khăn căng thẳng về tinh thần nhưng không thấm vào đâu với những chiến sĩ ngoài mặt trận. Chúng cháu đâu có phải chịu đựng những thiếu thốn về vật chất, trái lại còn dư thừa. Nguy hiểm cũng có nhưng nếu khôn khéo thì vẫn an toàn. Do đó chúng cháu cũng vẫn cứ bảo nhau phải lấy gương người chiến sĩ ngoài mặt trận mà phấn đấu.

- Về phía mình, các cháu nghĩ thế là rất tốt - Cậu nói - Nhưng Tổ Quốc khi đánh giá những đứa con của mình không thể so sánh đơn giản như thế được. Ngoài sự đe dọa, các cháu phải đấu tranh với những cám dỗ. Các cháu sống trong một môi trường "vương giả", nhưng vì Tổ Quốc, các cháu không tiếc một thứ gì, kể cả sự sống của mình. Thế thì sự thử thách, sự dũng cảm hy sinh đó có kém gì người chiến sĩ ngoài mặt trận? Cậu nhắc lại sự thử thách quyết liệt đối với mỗi con người là cuộc sống chứ không phải bằng cái chết. Cái chết chỉ đến trong khoảnh khắc, nhưng ta có cả trăm năm để sống để làm tròn nghĩa vụ với đời, để giữ gìn phẩm giá của mình đâu phải là chuyện dễ dàng? Rất nhiều người ngã gục không phải vì viên đạn. Trong công việc của chúng ta, câu đó lại càng đúng.

Cậu thông báo Đảng đã chấp nhận đơn xin gia nhập của tôi. Cậu và Dung là hai người giới thiệu. Trong điều kiện đặc biệt, vấn đề nguyên tắc cũng được vận dụng cho thích hợp. Tôi xin thề là sẽ trung thành suốt đời với sự nghiệp của Đảng, của dân tộc, của Bác Hồ vĩ đại và xin cậu báo tin này cho mẹ tôi mừng.

Cậu đồng ý để cho tôi đi Mỹ học. Cậu nói:

- Trong lãnh đạo cũng đã có bàn bạc rất kỹ về nhiệm vụ của các cháu. Căn cứ vào những thành tích và bước trưởng thành của Nghĩa. Trung tâm đã định bố trí cháu nắm và chỉ đạo một mạng lưới mới. Nhưng khi nhận được tin Bộ Tổng tham mưu địch có ý định cử cháu đi thụ giáo công tác tham mưu ở Mỹ thì cấp trên lại phải bàn lại. Vấn đề là nên để Nghĩa phát triển theo bề rộng hay bề sâu? Hai vấn đề đều quan trọng. Phát triển một cán bộ theo bề rộng chủ yếu căn cứ vào điều kiện chủ quan. Nhưng phát triển theo bề sâu thì rất khó vì nó lệ thuộc vào nhiều vào yếu tố khách quan. Ta muốn nhưng địch chưa "cho phép" cũng không làm được. Hoàn cảnh hiện nay của Nghĩa là rất thuận lợi để leo cao hơn. Do đó phương hướng lại phải thay đổi cho phù hợp. Cậu quyết định sự phát triển bề rộng sẽ giao cho Dung đảm nhiệm. Một mình lo toan chắc sẽ rất nặng nề, nhưng cấp trên sẽ hỗ trợ. Nghĩa cứ việc yên tâm lên đường học tập...

Sau khi đi qua tình hình hiện tại, cậu phân tích thêm:

- Cuộc chiến tranh chưa dễ gì kết thúc trong thời gian một sớm một chiều. Có hai khả năng: Nếu Mỹ không vào thì chắc chắn Diệm sẽ sụp đổ để mở đường cho việc hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ. Nếu Mỹ nhảy vào thì tình hình sẽ phức tạp hơn nhiều. Cuộc chiến tranh sẽ rất ác liệt và chúng ta sẽ có rất nhiều việc cần làm để thắng Mỹ. Lúc đó vị trí của cháu sẽ rất có ích cho cách mạng.

Sau gần hai giờ chuyện trò, giao nhiệm vụ, cậu tạm biệt chúng tôi.

Lúc đó tôi mới nhớ đến có một chuyện cực kỳ quan trọng chúng tôi chưa nói với cậu:

- Thừa cậu chúng cháu có câu chuyện muốn thưa với cậu.

- Có chuyện gì các cháu cứ nói.

Tôi nháy Dung:

- Em nói với cậu đi !

Dung đỏ bừng mặt lấy tay đẩy tôi:

- Anh nói đi, em chịu thôi.

Cậu Đức cười:

- Có chuyện gì mà cứ lúng ta lúng túng đùn đẩy nhau thế ?

- Thừa cậu, cậu vừa là thay mặt cho tổ chức, vừa là bậc cha mẹ chúng cháu. Hôm nay xin cậu công nhận cuộc hôn nhân chính thức cho chúng cháu. Chúng cháu thực sự yêu thương nhau.

Cậu quàng tay lên vai chúng tôi, vẻ mặt xúc động:

- Được các cháu ủy thác cậu rất sung sướng chứng kiến cho sự kiện tốt đẹp này. Mấy năm theo dõi bước đường công tác của hai cháu cậu nghĩ rằng chuyện đó rồi sẽ đến vì các cháu rất hoà hợp với nhau. Nhưng chưa thấy các cháu báo cáo nên cậu cũng cứ dằn vặt về chuyện này. Nếu như hai cháu không thương yêu nhau, một trong hai đứa muốn lấy người khác thì tổ chức cũng có những biện pháp thích hợp là tổ chức một cuộc ly hôn rồi chuyển vị trí công tác cho các cháu. Ta tổ chức được một màn kịch vợ chồng thì ta cũng có thể dựng nổi một màn ly hôn hoàn hảo. Nhưng không có gì tốt đẹp bằng hai cháu thương yêu nhau. Lý tưởng tình yêu là một. Sân khấu, cuộc đời là một... Đẹp lắm chứ. Cậu xin chúc mừng hai cháu. Cậu sẽ báo tin về gia đình để mọi người cùng chia vui với các cháu.

- Thừa cậu, chúng cháu xin cảm ơn cậu. Chúng cháu sẽ sống chung tình yêu, chết chung lý tưởng. Nhân có những niềm vui lớn, cháu mong cậu nâng với chúng cháu chén rượu mừng.

- Cậu sẵn sàng ! Chúng ta hãy đến một tiệm nào gần gần.

Ba cậu cháu vào khách sạn. Chúng tôi gọi một bữa ăn rất sang. Trông cậu Đức lúc này hệt như một thương gia Sài Gòn đưa các con đi Week- end, chẳng còn tí gì là "dân trên xanh" nữa.

Chúng tôi chạm cốc chúc tụng. Cậu Đức không uống nhiều, cậu phải tự lái xe về Sài Gòn nên chúng tôi không dám ép. Nửa tiếng sau, chúng tôi tiễn cậu ra xe. Cận nhìn chúng tôi bằng cặp mắt thương yêu tin tưởng. Xe nổ máy lao đi với một gia tốc lớn, tay lái của cậu vững vàng và quả quyết.

Chúng tôi ở lại Khách sạn Palace để sống tuần trăng mật.

Mùa thu năm 1961 tôi lên đường đi Mỹ.

Chương trình tu nghiệp của tôi kéo dài hai năm, do đó những ngày sắp lên đường, tình cảm của hai chúng tôi đều rất bịn rịn. Những ngày sống tràn đầy hạnh phúc bên nhau tạm thời chấm dứt. Chúng tôi cảm thấy cô đơn hơn bao giờ hết. Khi từ miền Bắc vào đây chúng tôi cũng cảm thấy lẻ loi, nhưng dù sao cũng còn có hai người để mở cửa tâm hồn, để chia sẻ với nhau những lo âu hoài vọng. Giờ đây tôi phải đến một xứ sở xa lạ, một thân một mình, một bầu tâm sự. Còn Dung cũng sẽ phải âm thầm chịu cảnh cô đơn. Tôi thương Dung vô cùng. Hình như cô lại đang có nghén, công việc trong nhà bận rộn, khối lượng công tác của cả hai dồn lại mình Dung, không hiểu cô sẽ xoay xở ra sao?

Rồi đây qua thư từ, chúng tôi cũng có thể chăm sóc động viên nhau, nhưng chỉ là những chuyện công khai. Bàn công tác là không thể được. Cả lai đều thuộc mặt mã, nhưng khoảng cách nửa vòng trái đất không có điện đài loại thông thường với tôi. Mã hóa lá thư là một việc mạo hiểm vô cùng. Dĩ nhiên chúng tôi cũng có quy ước một số thuật ngữ nói lóng. Nhưng thứ ngôn ngữ nghèo nàn này cũng chỉ giúp chúng tôi một phần nhỏ nhu cầu.

Cùng đoàn với tôi có bảy sĩ quan cấp tá. Tôi là người thứ tám cấp đại úy và ít tuổi nhất. Tôi chưa quen biết ai trong số sĩ quan này. Tất nhiên là trước lạ sau quen nhưng với họ tôi cũng chỉ có thể biểu hiện thân tình trong những câu chuyện phiếm, những trò giải trí nhà binh. Tôi cũng phải hòa nhập với họ những buổi uống rượu, đánh bài, tán gái, gây sự ở một mức độ nhất định. Khi đàm đạo thời cuộc, chiến tranh, danh dự, Tổ Quốc, tôi cũng phải uốn giọng theo họ cho dè dặt và điều đó thật là mệt!

Tuy nhiên tôi cũng đã đặt cho mình một mục tiêu thật nghiêm túc phải đạt được trong hai năm. Thứ nhất phải học cho giỏi. Sự cần cù vẫn là thể mạnh của tôi. Việc xếp đặt các sĩ quan vào bộ máy chiến tranh điều chủ yếu phải nhìn vào tài năng, học vấn, nhất là khi quân đội Sài Gòn được Mỹ hiện đại hóa. Thứ hai, tôi sẽ lắp một bộ điện đài thu phát thật tối tân để sử dụng độc lập trực tiếp với Trung tâm để báo cáo các tin tức chiến thuật cho kịp thời. Thứ ba, tôi sẽ kiếm những máy ảnh vi hình và loại phim siêu nhạy để thu thập tài liệu. Và thứ tư tôi sẽ mua những máy ghi âm nghe trộm tối tân là thị trường trong nước không có bán.

Chúng tôi bay đi Guam bằng máy bay của USAF. Nghỉ lại hòn đảo này một ngày, chúng tôi bay đến Thành phố Los Angeles bên bờ Đông Thái Bình Dương và sau đó là Kansas City.

Fort Leavenworth là một trường quân sự nổi tiếng trên thế giới. Ở đây đã đào tạo ra nhiều thế hệ tướng lĩnh tài năng của nước Mỹ. Chúng tôi là một trong số những đoàn sĩ quan ngoại quốc, không nhiều lắm, đến thụ giáo ở trường này. Đó là một niềm tự hào, là ngay ở tôi, một người chống đế quốc, một chiến sĩ cộng sản cũng cảm thấy.

Mặc dù là nhưng sĩ quan đã từng tham chiến, được tuyển chọn ở một nước bạn liệt vào loại ưu tiên tối huệ quốc, bọn tôi vẫn phải dự một đợt kiểm tra trình độ. May cho tôi là mới rời ghế nhà trường chưa lâu nên mấy bài toán tôi làm rất tốt. Bài ngữ văn cũng không phải xoàng. Nhiều sĩ quan có bằng cấp cao nhưng bỏ lâu nên gặp khó khăn.

Kết quả cuối cùng là tôi được lựa vào học Ban điện toán của khoa tham mưu chiến lược. Sự may mắn đã vượt qua điều mong ước của tôi. Chỉ có hai người vào ban này. Tôi sẽ có nhiều cơ hội để tiếp thu những kiến thức mới nhất của khoa tham mưu, hiện đại cả về kỹ thuật lẫn nghệ thuật chỉ huy.

Phương tiện học tập của nhà trường là những thành quả tôi tân của nhiều ngành khoa học kỹ thuật mũi nhọn của nước Mỹ đế quốc. Muốn theo học có kết quả, tôi phải cố gắng rất cao.

Để có điều kiện bổ túc ngôn ngữ thêm, tôi được bố trí ở cùng phòng với một sĩ quan Mỹ: Đại úy lục quân John Antonio. Đây là con người đầu tiên tôi làm quen trên đất nước xa lạ này.

Antonio là một chàng trai có tầm vóc trung bình, tóc đen, rậm và quăn, nước da không trắng lắm. Anh ta có đôi lông mày xéch, cặp lông mi dài và cong đôi mắt màu hổ phách. Antonio để ria mép, cặp môi mỏng và tươi dễ bắt chuyện, bước dậm gây cho tôi nhột cảm giác dễ chịu.

Qua những buổi tiếp xúc đầu tiên tôi đã có thể hiểu được tường tận nguồn gốc gia đình người Mỹ này.

Tổ tiên của Antonio là người Tây Ban Nha. Họ chuyển cư sang Mê-hi-cô từ thế kỷ XVI, khi đất này

còn là thuộc quốc của Tây Ban Nha dưới triều phó vương Antonio de Mendoza. Cuộc chiến tranh Hoa Kỳ - Mê-hi-cô năm 1846-1848 đã cắt mất của nước Mê-hi-cô một vùng đất rộng lớn gồm các bang Texas, New Mexico và California sát nhập vào Hoa Kỳ theo Hiệp ước Guadalupe Hidalgo. Gia đình, dòng họ Antonio trở thành công dân Hiệp chúng quốc Hoa Kỳ. John Antonio là con cháu của một gia đình có truyền thống binh nghiệp. Cha anh tướng Davis Antonio đã từng tham gia chiến tranh thế giới thứ hai chiến tranh Triều Tiên. Ông ta đã về hưu và hiện sống ở trại Olive gần Fortworth bang Texas.

John Antonio nổi nghiệp cha. Từ thiếu sinh quân, anh theo học trường sĩ quan Forbrag và nay thành học viên sĩ quan tham mưu Fort Leavenworth. Tuổi trẻ của anh ta hầu như gắn liền với quân trường.

Antonio thông minh và năng động. Anh rất quan tâm đến Nam Việt Nam, một đất nước xa lạ theo cái tình cảm được hệ thống thông tin lại chúng Hoa Kỳ hướng dẫn. Anh nói với tôi bằng một vẻ ân cần đặc biệt:

- Làm sao giúp Nam Việt Nam thoát khỏi sự sụp đổ, tránh rơi vào tay Cộng sản là quan tâm hàng đầu của Tổng thống và của Chính phủ Mỹ. Tôi sẽ sẵn sàng sang chiến đấu bên cạnh các bạn nếu chính phủ chúng tôi cho phép.

- Cảm ơn nhiệt tình của bạn. Nhưng bạn có biết sang Nam Việt Nam bạn sẽ phải chiến đấu với ai không?

- Với Vi-xi, hiển nhiên là với bọn phiến loạn, bọn Bắc Việt.

- Nhưng làm sao bạn có thể biết họ là Vi-xi. Ngay như bọn tôi cũng không thể biết nổi ai là Vi-xi, ai không phải là Vi-xi. Khi biết được họ là Vi-xi thì thường đã muộn, quá muộn.

- Tôi hiểu, đó là những toán du kích. Họ không thể là những binh đội lớn đủ để đè bẹp chúng ta dễ dàng. Họ chỉ có thể tiến hành những chiến dịch khủng bố, các cuộc ám sát, bắn lén. Chúng ta có chất lượng và số lượng áp đảo. Tỷ lệ bảy trên một sẽ dẫn họ đến sự tàn lụi. Vấn đề là chúng ta phải có một chiến lược thích hợp, một đội ngũ sĩ quan chỉ huy giỏi, một đội quân trang bị tốt. Ba yếu tố để cấu thành thắng lợi trên hình như đang được giải quyết tốt?

- Gần đây báo chí thường đưa những tin lạc quan về chủ trương chiến lược của tướng Taylor. Chúng ta định đưa những người nông dân vào bảy ngàn ấp chiến lược để cô lập họ với Vi-xi. Thế nhưng chúng ta lại gặp một mâu thuẫn mới. Có rất nhiều ấp lại trở thành làng xã chiến đấu với tất cả những phương tiện ta cung cấp cho họ. Vì tất cả những người chúng ta nhốt vào lại là Vi-xi hoặc cảm tình với Vi-xi? Thế là tướng Taylor đã giúp họ có một hệ thống phòng ngự tốt.

- Nhưng bạn phải biết rằng quân đội Mỹ cũng có những truyền thống đè bẹp những cuộc chiến tranh du kích. Chẳng hạn như ở vùng Seminon, người da đỏ cũng đã nổi tiếng với những đội du kích Apacha, của "người ngáp" Goyahla. Trong những năm 1885, 1886 Geronimo và quân của ông ta đã làm cho cả miền Tây Nam nước Mỹ phải kinh hoàng. Nhưng rồi họ cũng chẳng thoát được bàn tay truy lùng của các tướng Olive Howard, George, Nelson... Quân đội Mỹ quét sạch họ như dập tắt những ngọn lửa do họ đốt lên trên những thảo nguyên mênh mông.

- Những đội du kích da đỏ rất dễ nhận ra bởi trang bị màu da, sắc tộc của họ. Hơn nữa nếu quân đội có giết nhau du kích da đỏ với dân da đỏ thì cũng là một điều tốt vì người ta có ý định loại bỏ hẳn những bộ tộc này trên mặt đất. Nhưng quân Anh thì lại không làm được điều này đối với những đội quân du kích của Mỹ trong cuộc chiến tranh giành độc lập (1776). Trung tá Marian, người mang danh "con cáo đồng lầy" ở Nam Caroline đã làm cho quân Anh thiệt hại nặng nề. Chính tướng George Waghington cũng đã nắm những nguyên tắc của chiến tranh du kích đem vận dụng vào rất nhiều trận đánh để thắng đội quân

xâm lược có trang bị vũ khí mạnh hơn.

- Nhưng có một điều rất quan trọng là cuộc cách mạng kỹ thuật đã làm thay đổi nhanh chóng toàn bộ trang bị vũ khí của quân đội. Nó sẽ dẫn ta đến những quan điểm quân sự hết sức mới mẻ. Còn chiến tranh du kích thì cứ vẫn cổ lỗ như cái thời mới sinh ra nó. Nghĩa là họ vẫn len lỏi trong bóng đêm, vẫn đi bộ, vẫn khẩu súng trường, gói thuốc nổ. Kính ngắm hồng ngoại, máy báo tiếng động và pháo sáng sẽ tước đi của họ màn đêm. Máy bay lên thẳng dễ dàng mở những cuộc truy lùng nóng làm cho đôi chân tài len lỏi của họ bất lực. Bom bi sẽ tạo ra những vùng chết rộng lớn đối với những cơ thể không được bọc thép. Đó là chưa kể đến những vũ khí có sức hủy diệt khủng khiếp khác như bom hạt nhân, vũ khí hóa học vũ khí vi trùng. Tôi tin tưởng là sớm muộn chúng ta cũng sẽ nghiền nát họ.

Cuộc nói chuyện của chúng tôi thường bỏ ngỏ phần kết tận chung. Tôi không có ý định tranh cãi đến cùng. Không dễ gì thuyết phục những người Mỹ hiểu thắng giàu có bằng lý luận. Ít ra cũng phải có những đòn trực diện của thực tiễn mới giúp họ bớt ngạo mạn.

Trong khi học kỹ thuật điện toán, tôi nghĩ ra trò chơi lấp lầy vô tuyến điện nghiệp dư. Tôi mời Antonio cùng chơi, anh vui vẻ hưởng ứng ngay. Anh còn giới thiệu tôi đến thư viện của một Câu lạc bộ vô tuyến điện nghiệp dư ở Kansas City để tôi nghiên cứu các phương tiện của họ. Tôi mua sách nghiêng cứu những sơ đồ vừa vững chắc vừa có công suất thích hợp, hiệu suất cao. Tôi phải kiếm những linh kiện điện tử. Tôi đưa một bản thống kê cho John Antonio:

- Liệu có thể mua được những thứ này không?

Không cần nhìn, John cười và trả lời tôi:

- Nước Mỹ sản xuất sáu mươi phần trăm linh kiện điện tử của thế giới, trong đó nhiều thứ chưa một nước nào sản xuất được. Riêng tổ hợp công nghiệp điện tử bang Texas ngay gần chúng ta thôi đã làm chủ nhiều thị trường ở Châu Âu và Trung Đông.

-Ồ đây là nói số lượng lớn. Tôi muốn hỏi là liệu mình có thể mua lẻ lặt vặt ở các cửa hàng...

- Không có gì khó cả. Người ta thường nói: "Ở Hoa Kỳ có thể mua các thứ phụ tùng để lắp lầy một trái bom nguyên tử!".

Thấy tôi ngạc nhiên, John nhún vai hào hứng kể tiếp một chuyện:

- Ở thành phố Chicago có lần cảnh sát nhận được một bưu kiện nặc danh. Kẻ khủng bố yêu cần nhà cầm quyền thành phố nộp cho chúng một trăm triệu đô-la (khoảng vài ô tô tiền giấy) đến Lake Forest bên bờ hồ Michigan phía Bắc thành phố chừng vài chục dặm, vào một ngày giờ nhất định. Nếu không chúng sẽ cho nổ tung thành phố bằng một trái bom nguyên tử cỡ một trên ngàn ki-lô-ton (đương lượng TNT). Dĩ nhiên đó là trò đùa. Nhưng khi người ta xem kỹ tập sơ đồ kỹ thuật kèm theo và bản chỉ dẫn nơi mua bán các thứ nguyên liệu phụ tùng (mà chúng gửi đến) thì các nhà bác học đều thừa nhận: hoàn toàn có thể lắp được một trái bom nguyên tử "thủ công" kiểu đó! Tuy nhiên hiệu suất của nó chắc chắn thua kém những trái bom của Ngũ giác đài.

- Câu chuyện đó rất thú vị nhưng còn một chi tiết chưa thỏa đáng. - Tôi vui vẻ nhận xét - Họ có thể mua được mọi thứ nhưng không thể mua được U-ra-ni-um!

Ở thị trường chợ đen U-ra-ni-um từ Cong Léopolville từ Nam Phi, từ Israel được các tổ chức buôn lậu quốc tế, các chế độ độc tài, các liên minh tôn giáo cục đoan chuyển đến. Họ mang đến vì lợi nhuận, cũng có thể làm vật trao đổi lấy vũ khí, kỹ thuật nguyên tử. Có hàng tá nước muốn có vũ khí hạch tâm. Cơ quan năng lượng nguyên tử quốc gia hàng ngày phải đưa nhiều xe chuyển U-ra-ni-um cho các lò phản

ứng. Đó là những chuyến xe đặc biệt. Theo sau mỗi xe có một tiểu đội cảnh vệ quốc gia, trang bị đến răng đi hộ tống. Thế mà cuối năm kiểm lại trong số bốn trăm bảy mươi chuyến xe người ta thấy mất biến hai chuyến! CIA, FBI... và các trung tâm điện toán xô vào điều tra nhưng kết quả cũng không thấy tăm hơi. Không thấy khe hở nào để cho hai chiếc xe chở U-ra-ni-um đi lọt! Người ta nói số lượng đó thừa sức cho một năng lượng phá trụi nhưng thành phố cỡ Chicago, Detroit...!

Tôi hoàn toàn thích thú nhưng không tin gì vào những truyền trình thám của anh ta vì nó rất... Mỹ. Nhưng đại úy Antonio đã chiếm được lòng tin của tôi ở một phạm vi hẹp hơn. Chỉ một cuộc dạo chơi ngắn ngủi bằng ô tô trong thành phố Kansas City anh đã mua giúp tôi tất cả các linh kiện phụ tùng đủ lắp chiếc máy thu phát nghiệp dư. Tôi cố lỗi anh vào trò chơi này vì một mình tôi không thể chơi được.

Gần suốt năm đầu chúng tôi học chủ yếu là kỹ thuật điện toán. Những máy tính thế hệ hai có tốc độ cao và bộ nhớ rộng sẽ là công cụ rất tốt cho chiến tranh hiện đại. Máy thu nhận xử lý hàng trăm nguồn tin từ khắp các trung tâm ra-đa trinh sát, thám không vệ tinh do thám, hàng hải, đạo lênh, tình báo chiến thuật và chiến lược. Khi hạ quyết tâm các bộ xử lý chương trình sẽ cung cấp cho chỉ huy những số liệu chính xác và tối ưu.

Đó là một hệ thống đồng bộ, nhạy cảm, độ tin cậy cao. Nhưng nó phải được nhận ở các nguồn, các người điều khiển nó những dữ kiện chính xác. Trong hàng trăm dữ kiện chính xác có kèm theo một vài dữ kiện sai lầm thì: Hoặc là máy trả lời không làm được, vì sao, hoặc là cho ta những kết quả sai lầm một cách rất chính xác. Nói chung, máy không biết phản ứng bằng cảm giác trực quan, bằng nghi vấn. Vai trò của con người vẫn rất lớn.

Những tháng đầu xa quê hương, tôi rất nhớ nhà, nhớ Dung. Tôi cứ ngong ngóng người phu trạm. Mỗi lá thư đến làm cho lòng tôi ảm lại. được cái Dung cũng rất chăm viết thư. Chúng tôi đang chờ đón một đứa con ra đời. Sự kiện đó không chỉ là mong đợi của vợ chồng tôi mà cũng còn là sự mong đợi của anh chị tôi nữa. Ngôi nhà đồ sộ đó không có tiếng trẻ nhỏ gây cho mọi người một cảm giác lạnh lẽo hoang vắng. Anh chị tôi hình như đã không còn hy vọng ở đường con cái. Lấy nhau hai chục năm rồi mà chưa lần nào chị Ngọc tôi thấy được dấu hiệu của niềm hạnh phúc được làm mẹ.

Mặc dù thai nghén nhưng Dung vẫn tận tụy với công việc. Cô không thể thông báo cho tôi những kết quả trong thư từ nhưng tôi biết là Dung vẫn khai thác tình hình qua hai nguồn gián tiếp là Quý Nhân và Vĩnh Quốc.

Rồi một bữa tôi nhận được thư Kim báo tin: Vĩnh Quốc đã cùng một số sĩ quan phải trốn đi nước ngoài vì dính líu vào một âm mưu đảo chính bất thành. Tòa án của Diệm đã kết án nặng nề những sĩ quan trên, trong đó Vĩnh Quốc lãnh trọn bản án tử hình vắng mặt. Bạch Kim rất xúc động khi viết cho tôi những dòng chữ trên. Trước kia cô chỉ mới có cảm tình với anh qua những tài hoa lật vật, những câu chuyện phiêu lưu thì nay cô thực sự khâm phục anh về một hành động dũng cảm vang dội chống lại nền độc tài. Bây giờ có lẽ cô đã hoàn toàn tin yêu anh và cô sẵn sàng trao trái tim mình cho anh. Nhưng tình yêu chỉ đến khi nó đã trở thành bất hạnh. Anh bị kết án và phải lưu lạc quê người, biết bao giờ gặp lại. Cô đã có ý định bỏ Sài Gòn đi tìm người bạn tình chia sẻ với anh nỗi cô đơn, những khó khăn thất vọng, nhưng không rõ anh đi đâu, cư trú ở nước nào. Anh có cùng chiến hữu ra một bản tuyên bố ở Phnôm Pênh lên án chế độ Diệm và bác bỏ bản án bất công của chúng, nhưng họ cũng không cho các nhà báo biết địa chỉ của mình vì sợ mật vụ của Diệm theo dõi ám hại. Kim nói với mọi người cô sẽ chờ đợi Vĩnh Quốc, chiến sĩ của tự do, con người hùng của lòng cô cho tới ngày gặp lại, mặc dù tuổi của Kim cũng không còn trẻ lắm. Giờ đây, mỗi lần mở đĩa nhạc Les belles étoiles do Tin Rossi hát, cô lại nhớ tới anh, nhớ tới những ngôi sao lưu lạc cô đơn trong bầu trời cảm lạnh, Bạch Kim lại muốn khóc.

Tant qu'il y aura des étoiles...

Solts la voute ales cteux...1

(Lời của bài hát: Những ngôi sao xinh đẹp. Tạm dịch.

Chừng nào còn những vì sao

(Lung linh sáng) dưới (đỉnh cao) vòm trời...)

Tôi rất thương Bạch Kim và tôi thấy tình yêu của cô thật lãng mạn, sáng trong, vị tha... nhưng đặt không đúng chỗ. Cô sẽ không đi tới hạnh phúc. Tuy nhiên tôi đã không thể có được một lời khuyên chân thực. Tôi chỉ viết thư an ủi cô.

Vĩnh Quốc là một người nhiệt tình dũng cảm nhưng thường không quyết định điều gì theo bộ óc của mình. Anh cả tin, hoang tưởng và rất dễ bị kích động, bị lôi kéo. Nghe tin anh tổ chức đảo chính chống Diệm, tôi cũng thấy hay hay nhưng vẫn không có cảm tình với anh ta. Một công việc quan trọng như vậy lại do một người ba hoa và phiêu lưu tham gia chỉ đạo thì khó mà thành đạt.

Sau này tôi mới biết thêm rằng nhóm của anh cũng khá đông do mấy sĩ quan không quân cầm đầu. Họ cũng được sự ủng hộ của một số sĩ quan trẻ trong lục quân. Họ đọc trên báo chí Mỹ những lời chỉ trích Ngô Đình Diệm và anh em hấn khá mạnh mẽ. Một số quan chức Mỹ ở Sài Gòn cũng đổ trách nhiệm nặng nề lên đầu Ngô qua nhưng thất bại to lớn trên chiến trường. Chính quyền Mỹ chính thức gây sức ép với Diệm. Một số chính khách nổi tiếng muốn thay Diệm, đại biểu cho phái này là Cabot Lodge. Có dư luận Lodge sắp sang nhận chức đại sứ nên số phận Diệm càng bị đe dọa. Nhóm sĩ quan trẻ coi đây là một cơ hội tốt để giành quyền lực. Họ tin là chỉ cần giết Diệm là mọi người sẽ theo ngay. Nhưng công việc tổ chức của họ vội vàng, bất cẩn. Trong khi vui chuyện ở nhà tôi, Vĩnh Quốc đã khinh xuất hờ ra nhiều chi tiết đáng nghi. Quý Nhân vừa nghe vừa khéo léo gợi chuyện và y chuyển những tin tức đó cho Trần Kim Tuyền. Một mặt khác, người của nhóm đảo chính đã tiếp xúc với những quan chức ở cơ quan tình báo, của Bộ Ngoại giao và giới phóng viên báo chí Hoa Kỳ để thăm dò và tìm kiếm sự ủng hộ. Price, William Roger, Handerson hứa ủng hộ Harald Smith không ủng hộ nhưng hứa không can thiệp. Lansdale và nhất là Richardson thì không tán thành đảo chính mà còn sốt sắng bảo vệ Diệm. Vì thế họ hay lui tới gặp Price ở khách sạn Phoenic. Nhưng một cuộc nói chuyện đã được ghi vào băng từ. Vì không có máy khuếch đại chuyên dụng nên Dulug không kiểm soát được tin này để lọt vào tay Hoàng Quý Nhân. Mỗi đến khi Nhân yên cầu cô kiểm tra xem ai nói chuyện với Price cô nói hiểu nội dung câu chuyện. Dung trả lời không nắm được vì việc phong tỏa Price là việc riêng của Quý Nhân, cô không nhận giúp y. Dung rất muốn giúp nhóm đảo chính, nhưng những lời bóng gió của cô không sao lọt nổi vào tai Vĩnh Quốc. Anh ta con mãi ba hoa và đóng tai nghe tiếng nói dịu dàng của Bạch Kim. Họ lại tiến hành một cuộc tiếp xúc nữa với Price và lần này chân tay của Hoàng Quý Nhân nhận được mặt đối tượng. Cơ quan an ninh ra lệnh bắt ngay viên sĩ quan này. Nhóm đảo chính lo sợ người của mình yếu chịu đòn khai ra thì vỡ chuyện, họ quyết định hành động ngay. Hai máy bay đem bom đi yểm trợ đã ném thẳng vào dinh Gia Long. Lính bảo vệ Diệm đề phòng trước đã bắn hạ một chiếc. Diệm không chết và ra lệnh thiết quân luật. Nhân cốt của nhóm đảo chính nằm trong các đơn vị bộ binh bị bất ngờ không hành động kịp. Số sĩ quan không quân cầm đầu cuộc đảo chính nhìn thấy thất bại đành kéo nhau lên một chiếc C.47 bay ra nước ngoài. Cuộc đảo chính bị đập tan.

Ba ngày sau Diệm yêu cầu sứ quán Mỹ triệu hồi tức khắc tiến sĩ Price vì ông ta đã có những hành động không thân thiện!

Việc ra đi của Price làm cho Đỗ Thúc Vượng mất một chỗ dựa quan trọng. Từ ngày được tha, anh ta vẫn bí mật tìm kiếm một liên minh chống Diệm. May mà anh ta chưa bắt tay với nhóm Huỳnh Vĩnh Quốc. Nhưng trong nhà anh ta đã có kẻ phản bội. Đó là vợ anh: Hứa Quế Lau. Từ ngày trở thành người tình của Hoàng Quý Nhân, Lan luôn luôn can ngăn chông không cho anh ta dính líu vào những nhóm chống đối.

Tình yêu của chị ta với chồng càng ngày càng giảm. Chị ta không còn thần phục sự hiểu biết cao siêu của chồng như trước nữa. Hứa Quế Lan bỗng thấy những bài diễn thuyết hùng luận của chồng trên giảng đường, trước công chúng trở nên vô duyên. Ngay cả đến những cái vuốt ve âu yếm của chồng cũng chỉ còn thấm vào dục vọng của chị như một ly rượu nhạt. Mỗi lần người đàn bà lai này muốn được thỏa mãn tính cuồng si, chị chỉ việc nhảy mất với Hoàng Quý Nhân là nhà chính khách của lý tưởng tự do lại được mời lên an trí ở nhà lao vài ngày. Anh ta vẫn được ăn uống tử tế, đêm nằm màn và ngày đi dạo ngoài trời hai giờ. Những khi anh cô đơn với thế giới bên ngoài thì cô vợ đẹp lại tìm đến tòa biệt thự phố Đồn Đất.

Hứa Quế Lan có mang, điều mà chị ta không cầu mong, nhưng với Đỗ Thúc Vượng, đó là một niềm vui lớn. Họ đã lấy nhau tám năm nay mới có đứa con đầu. Hoàng Quý Nhân cũng có một niềm vui độc ác. Y tin tưởng cái bào thai nằm trong bụng Quế Lan là con mình. Y nhớ đến chuyện Lã Bất Vĩ cấy được dòng máu của mình vào vương cung.

Sự mong đợi của những người đàn ông này dẫn đến một kết quả kinh ngạc! Bó hoa từ tay Đỗ Thúc Vượng bỗng rơi xuống đất khi anh nhận ra mái tóc đứa bé màu vàng ánh bạch kim, cặp mắt xanh lơ và cái mũi nhọn. Đó là kết quả những cuộc ái ân vụng trộm với Price!

Đứa con lai này mang trong mình nó nhiều dòng máu. Ông ngoại nó người Tàu Phúc Kiến. Bà ngoại người Việt, bố người Mỹ gốc Ái Nhĩ Lan!

Họ đã thu xếp gửi đứa trẻ cho một người nữ mẫu nuôi riêng.

Khi nghe chồng căn vặn cái nguyên nhân của tấn bi hài kịch nói trên Hứa Quế Lan vừa kiêu lãnh vừa tro tráo trả lời chồng:

- Đây là cái giá phải trả để cứu anh khỏi chết rục trong tù. Tôi cũng chẳng vui thú gì ở sự hy sinh này. Nếu anh cảm thất quá đắt thì chúng ta có thể từ biệt nhau ngay ở thời điểm này của cuộc đời.

Đỗ Thúc Vượng chấp nhận cách giải quyết sự việc trên trong danh dự. Họ ly dị nhau. Anh Ân tôi nhân danh "luật sư của gia đình" đã cố gắng thu xếp mọi khía cạnh của sự vụ trên cho đúng tinh thần công pháp: Một nỗi thất vọng sâu sắc in hằn lên nét mặt của Vượng, nhuộm sừng lên mái tóc anh ta. Anh thấy căm giận cuộc đời, khinh ghét bè bạn. Những bài báo khảng khái của anh bạn cố tri người Mỹ tha thiết ủng hộ nền dân chủ mà anh say sưa kính trọng té ra lại là tấm màn che cho sự can thiệp vào đến tận... giường ngủ của anh. Anh biết lấy ai hậu thuẫn. Một nỗi khủng hoảng tinh thần sâu sắc nhấn chìm anh trong trận ốm. Anh thấy cô đơn, tuyệt vọng, yếm thế và đôi lúc đã nghĩ đến chuyện quyên sinh. Bác sĩ Jordan, anh tôi, cùng ông luật sư già hàng ngày đến thăm nom giúp đỡ anh.

Còn Hứa Quế Lan đẻ xong hơi béo ra, hồng hào trở mã phây phây, một vẻ đẹp dâm dăng và trơ trẽn. Chính những cái đó tạo ra cho chị ta một sức quyến rũ lạ lùng. Khi đã hoàn toàn tự do, người đàn bà ấy trở nên kiêu ngạo. Đến lúc này thì chính Hoàng Quý Nhân phải cúi đầu trước "quyền lực" của chị ta. Quế Lan chuyển thành một nhà kinh doanh chứ không còn là người vợ hiền nấp dưới bóng tùng quân nữa. Cái "gien" truyền thống của người "Tàu hải ngoại" (Oversea chinese) bỗng trội lên ở tuổi này của chị ta. Hoàng Quý Nhân thực sự muốn cưới Quế Lan. Tình yêu của viên thiếu tá không đặt cơ sở trên sự trinh bạch, bởi lẽ y đã tước đoạt quá nhiều sự trinh bạch rồi. Anh ta muốn có một sản nghiệp lớn, một chút "địa" cho tương lai. Anh ta không thể "sê-li-bát-te" mãi được. Nhân biết ông Hứa Vĩnh Thanh là một nhà kinh doanh nổi tiếng ở Chợ Lớn. Sự cầu kết giữa mật thám và thương mại là một cuộc hôn nhân lý tưởng và hợp thời.

Mùa xuân năm 1962 đến với tin vui chúng tôi đã có đứa con trai. Chúng tôi quyết định đặt tên cháu là Phan Quang Trung.

Dung viết:

"Con của chúng ta rất giống anh. Từ nay bên em đã có con, cũng đỡ cho em những tháng ngày đơn lẻ. Nhưng chính vì thế mà em càng thêm thương nhớ anh...".

Anh tôi viết:

"Cháu Quang Trung rất ngoan. Cháu trở thành trung tâm, thành điểm hội tụ niềm vui của gia đình. Em cứ yên tâm học hành. Dung và anh chị, cô Kim và cả ông nữa, tất cả sẽ chăm sóc cháu"

.

Chị Ngọc tôi viết:

"Ôi, con của chúng ta ngoan lắm (chị gọi yêu cháu bằng cái tên chung với con chó con trong nhà). Chị rất mê hỏi chuyện cháu để nó đáp lại bằng cái vẻ mặt hơn hớn rất đáng yêu"

.

Cô Kim kể:

"Ôi, con của chúng ta ngoan lắm (chị gọi yêu cháu bằng cái tên chung với con chó con trong nhà). Chị rất mê hỏi chuyện cháu để nó đáp lại bằng cái vẻ mặt hơn hớn rất đáng yêu"

.

Ôi, tôi yêu con tôi biết nhường nào. Cháu hiện lên trong tưởng tượng của tôi và toét miệng cười với tôi! Mặc dù tôi đã có mấy tẩu ảnh nhưng tôi vẫn thèm được nhìn tận mắt, được giơ tay đón con từ tay mẹ nó.

"Dung và con trai thương yêu của anh!

Anh vừa đi thăm New York nhân dịp Giáng sinh. Mọi người không muốn ở lại quân trường trong dịp này. Người Mỹ muốn về với gia đình, còn người ngoại quốc thì đi chơi. Sau Nô-en, anh bay về Leavenworth ngay vì nóng lòng được đọc thư em. Đúng như dự đoán ba lá thư của cả nhà đã nằm chờ anh. Anh sung sướng nhận được ảnh con và em, được biết là cả nhà vẫn bình yên mạnh khỏe. Dung nhìn kỹ con mà xem, nó cũng giống cả em nữa đấy! Tất cả nỗi vất vả đều dồn vào đôi vai em, anh thương em rất nhiều. Hãy chăm sóc con thay anh.

Anh hy vọng gói quà Nô-en anh gửi về cho hai mẹ con và cả nhà đã về đến nơi và được mọi người vừa lòng. Anh mua bán rất vụng, lỡ ra có gì không thích hợp thì xin mọi người đừng cười!

Chuyến đi thăm New York của anh cũng gặp nhiều may mắn. Anh đến thăm lâu đài Liên Hiệp Quốc. Nhân dịp năm mới UNESCO có mở một cuộc triển lãm hội họa phương Đông. Anh tưởng chỉ có tranh của các danh họa Nhật Bản, Trung Quốc thôi, không ngờ lại có cả phòng tranh của các họa sĩ Bạch Vân người Việt. Những bức tranh vẽ phong cảnh, cây cỏ, muông thú làm cho anh rất xúc động. Tình quê âm lại. Anh có dịp làm quen với họa sĩ. Khi nhận ra anh là người Việt Nam, không có ai thân thiết ở cái thành phố xa lạ này, ông bà Bạch Vân đã nhiệt tình mời anh đến chơi nhà ông bà trong dịp Nô-en. Anh nhận lời. Những người Việt sang Mỹ không nhiều lắm. Ra đường gặp nhiều người châu Á nhưng thường là những người Mỹ gốc Trung Quốc, những người du lịch Nhật Bản hay du học sinh Nam Triều Tiên, Phi-líp-pin.

Cuộc hạnh ngộ với một người đồng hương là hiếm có.

Anh được biết ông bà Bạch Vân sang đây từ năm năm nay. Gia đình có sáu người. Ông bà, vợ chồng con trai và hai đứa cháu. Họ sống trong căn hộ năm buồng của một binh-đình mấy chục tầng ở đại lộ số 8...

Anh đã đi thăm Nhà bảo tàng hội họa hiện đại, Công viên Medison, Quảng trường Thời Báo. Có thể gọi nơi đây là khu vực sầm uất và sang trọng nhất thành phố vĩ đại này. Anh thích đi ngó tù kính để... không mua một thứ gì. Có những bữa ăn hàng trăm đô-la, những tấm vé xem hát hàng chục đô-la, những sòng bạc, những hộp đêm xa hoa nhất thế giới. Đối với anh, sự hiểu biết còn quan trọng hơn thưởng thức. Anh tìm đến Công viên Washington, hỏi thăm cái làng cổ kính Greenwicht để "chiêm ngưỡng" những cái buồng xếp sát nóc kiểu Hà Lan mà O' Henri đã mô tả trong "Chiếc lá cuối cùng". Nhưng chẳng còn ai nhớ ra ngôi làng đó. Chắc là nhà văn đã hư cấu nên. Đâu đâu cũng là những đại lộ đầy ô tô và những ngôi nhà chọc trời. Anh cứ một mình lặng lẽ lang thang như vậy dưới trời lát phát những bông tuyết. Một nỗi buồn tràn ngập và anh nhớ sao cái nắng, rực rỡ của quê mình...

... Anh mong ngày tháng trôi đi nhanh chóng để được bay về gặp em và con, gặp gia đình và bè bạn. Em có gửi thư cho cậu, cho anh gửi lời thăm gia đình. Nhân sắp đến tết Nguyên đán, anh cầu chúc cho cả gia đình ta mạnh khỏe, hạnh phúc. Hẹn thư sau.

Hôn con và em nhiều".

...

Đến vụ nghỉ hè 1963 Antonio rủ tôi về thăm trang trại Olive phía Tây Bắc Thành phố Fort Worth vài chục dặm. Tôi không quên mang theo chiếc máy thu phát vô tuyến để thăm tra lại hiệu năng của nó.

Gia đình Antonio sở hữu một trang trại rất lớn. Viên tướng về hưu có nhiều nhà máy chế biến sữa, pho mát và các sản phẩm thịt đóng hộp. Họ sống trong một lâu đài kiến trúc nặng nề vững chắc như một pháo đài cổ. Tấm gia huy gắn bên cửa lâu đài còn mang những biểu tượng thần bí của rắn lông chim và những mặt nạ dữ tợn.

Viên tướng tiếp tôi theo một nghi thức nghiêm trang mà tôi thực tình không mong đợi. Khi John dẫn tôi vào, bố mẹ anh ta đã ngồi sẵn ở phòng khách. Đó là một căn phòng lớn lát đá hoa cương. Trên tường đầy tranh cổ, những chùm đèn và những bộ sừng thu. Ngay sau chỗ ngồi của tướng Davis có dựng một lá cờ Mỹ rất lớn. Tôi chào ông theo kiểu nhà binh và viên tướng đứng dậy bắt tay tôi. Phải mười phút sau không khí nghiêm trang mới dịu đi.

Tướng Davis kể cho tôi nghe qua cuộc đời binh nghiệp của ông. Ông đặc biệt phấn khích khi mô tả lại chiến dịch Châu Phi năm 1942, khi trung đoàn thiết kỵ của ông tiến vào Tuy-ni-di. Năm 1943 họ đổ bộ lên đảo Sicile. Dưới quyền chỉ huy của tướng Eisenhower, Divis Antonio đã tham dự cuộc đổ bộ lừng danh ở Normandie vùng bờ biển phía Tây Bắc nước Pháp.

- Đó là hồi chuông cáo chung chủ nghĩa phát xít Đức Viên tướng khẳng định - Quân đội Mỹ đã cứu nhân loại khỏi thảm họa Na-di. Bây giờ lại chính họ có sứ mệnh bảo vệ thế giới tự do trước hiểm họa Cộng sản(!).

Về mặt ông bình thân tự tin như chính ông là hiện thân của lịch sử, của chân lý.

- Chính các bạn tự bảo vệ được mình, đó là điều tốt nhất. Nước Mỹ sẽ đứng bên các bạn. Khoảng cách tuy xa nhưng chúng ta có tất cả các phương tiện để gần nhau.

- Bây giờ thì hình như chỉ đứng bên chưa đủ - Jhon Antonio tỏ vẻ nghi ngờ - Tình hình của các bạn ấy ngày càng xấu đi. Con nghe nói tướng Taylor tính toán là phải đưa hai trăm ngàn quân Mỹ vào thì mới có cơ hội rút ra khỏi cái vũng lầy này.

-Ồ nhiều quá, nhiều quá, hoàn toàn không cần thiết. Ở Triều Tiên, để đối phó với một triệu hai trăm ngàn quân Trung cộng, chúng ta cũng chỉ đưa một trăm tám mươi ngàn là đủ. Ở Đô-mi-ních có sáu ngàn lính thủy đánh bộ là tình hình đã quay ngoắt.

- Thừa tướng quân, tôi cũng nghĩ là quá nhiều. Người Việt Nam chúng tôi phải có nghĩa vụ chết cho sự nghiệp của mình. Chúng tôi thấy không cần thiết để người Mỹ phải đổ máu.

-Ồ không. Tôi không nói đến nghĩa vụ vì lẽ các bạn mà sụp đổ thì cả Đông Nam Á sẽ đổ theo và mặt nước Thái Bình Dương sẽ là màu đỏ. Lúc đó những đợt sóng vỗ vào niềm Tây nước Mỹ, trên những bãi cát vàng, những mỏm đá, những rừng cây sẽ là sóng đỏ. Chẳng lẽ lại đợi đến lúc đó chúng tôi mới xây dựng những chiến lũy để bảo vệ Thành phố San Francisco. Thành phố Los Angeles hoặc San Diego hay sao? Vấn đề là phải ngăn chặn từ xa, phải phòng ngự có chiều sâu, phải bảo vệ lợi ích sống còn của chúng ta ở bất cứ nơi nào trên thế giới.

- Tám ngàn như hiện nay mà đã sa lầy thì ném thêm hai trăm ngàn vào cái vùng ngập nước đó làm sao có thể rút ra được? Đó là chưa tính những hiểm họa về chính trị. Người Việt Nam vốn đa nghi. Họ vẫn lớn vồn cái hình ảnh đáng nguyên rủa của những tên thực dân da trắng trước đây. Họ sẽ dễ lầm lẫn vai trò của một chiến sĩ tự do với một tên xâm lược. Một khi hai trăm ngàn quân đã phát huy toàn bộ hỏa lực của họ thì sự tàn phá sẽ là không có phân biệt. Liệu có thể cứu một con người bằng cách thờ cửa thiên đường quá sớm cho họ không?

- Đối với dân chúng, chiến thắng sẽ là cái giá cuối cùng bù đắp cho họ, giải thích cho họ. Còn với Việt cộng họ hiểu lầm hay hiểu đúng để rồi thất bại rồi bị tiêu diệt thì chẳng có gì đáng quan tâm - John Antonio lạnh lùng phân tích - Một khía cạnh khác cần lưu ý. Cuộc đổ bộ của hai trăm ngàn quân, biểu hiện ý chí sắt đá của người Mỹ có thể sẽ là một cuộc đổ bộ hòa bình. Sức mạnh đó chẳng những làm cho Việt cộng nản lòng, Bắc Việt thoái chí mà cả anh bạn đồng minh phương Bắc của họ phải run sợ. Lúc đó thì vai trò giành chiến thắng sẽ không phải là chiến tranh nữa mà là sự có mặt. Ta vào Đô-mi-ních năm ngàn nhưng chưa phải nổ súng mà trật tự đã tự nó trở lại. Chẳng lẽ đấy là một sự kiện không thể lặp lại?

- Các con đều có lý và mọi ý kiến đều phải được cân nhắc - Tướng Davis vui vẻ nói - Nhưng dù sao con số hai trăm ngàn cũng là quá nhiều. Ta không nên làm cái gì lớn hơn Normandie. Như vậy Việt cộng dù có thất bại họ cũng sẽ điên lên vì hãnh diện mất! Hiện nay họ có bao nhiêu tay súng nhỉ?

- Người ta ước đoán độ ba mươi ngàn.

-Ồ, lộn con số không có gì đáng sợ. Ba chột nghĩ ra một cách khác không phải chiến tranh. Không tốn lán mà cũng rất thú vị. Nếu ta đưa 200 ngàn quân Mỹ vào Nam Việt Nam, chưa kể đánh chác gì, chi phí vận chuyển đã vượt quá sáu trăm triệu đô-la. Nay ta dùng sáu trăm triệu đô-la đó để mua ba mươi ngàn Việt cộng? Liệu họ có bằng lòng với giá đó không? Hai mươi ngàn đô-la một đầu người đầu phải chuyện ít tiền. Với hai mươi ngàn đô-la, đôi khi chúng ta mua được cả một bộ trưởng một thủ tướng, thậm chí cả một tổng thống một ông vua. Chỉ ít cũng ngang tiền một đại sứ. Tại sao ta lại không mua chiến thắng bằng sáu trăm triệu đô-la? Chỉ riêng bang Texas này sản xuất một tuần cũng đủ số tiền trên.

- Hoan hô ba! Một ý kiến hết sức độc đáo. Và các nhà quân sự sẽ phải giải nghệ vì cái kiến chiến tranh của ba.

- Thừa tướng quân, lúc đó sẽ có rất nhiều kẻ giả danh Vi-xi đến bán mình cho tướng quân. Và chắc

chấn con số sáu trăm triệu đô-la sẽ không đủ.

- Gấp đôi số đó lên! bấp ba cũng được. Nên nhớ rằng nước Mỹ có thể làm bất cứ điều gì họ muốn!

Tôi không muốn cuộc đàm đạo kéo dài tuy rằng ý kiến của tướng Davis có chứa đựng rất nhiều tính hài hước.

Đến bữa ăn, tôi được biết mặt và làm quen với tiểu thư Theres Antonio, em gái của John. Cuộc sống ở trại khá... nhưng tôi nóng ruột về cái trò thí nghiệm máy vô tuyến điện nên ba hôm sau tôi đã bay về Kansas City. Khoảng cách từ Fonworth đến Leavenworth khoảng ba trăm dặm, thích hợp với những máy tôi tự lắp. Đúng giờ hẹn, tôi thử máy phát sóng liên lạc với John. Chúng tôi đã nhận được tín hiệu của nhau khá nanh. Tôi thay đổi nhiều sơ đồ để tìm ra mạch tối ưu. Hôm ở trại Olive tôi đã lôi cuốn được cả tiểu thư Theres vào trò chơi này. Khi John bận, tôi vẫn tiến hành được cuộc thí nghiệm. Khi đã chọn được sơ đồ tốt nhất, tôi mua một cái quay đĩa tự động. Tôi lựa những khoảng không gian trống, bên trong gắn vào đầy toàn bộ cơ cấu chiếc lấy thu phát vô tuyến của tôi. Tôi đóng hòm cẩn thận chờ khi về nước sẽ xách theo.

Tôi cũng tìm mua được chiếc máy chụp ảnh cực nhỏ micro Rollet 3 để chụp thử. Khi về tôi mới mua chiếc chính thức cùng phim và thuốc tráng. Mua sớm sợ hỏng mất.

Nhưng việc tìm mua những máy ghi âm nghe trộm thì thật khó khăn. Tôi đọc khắp các quảng cáo, lùng khắp các cửa hiệu điện tử ở Kansas City nhưng những chiếc máy gọi là mini đều không thích hợp với nghề gián điệp. Tôi không tiện hỏi John Antonio sợ bại lộ chân tướng. Tôi lại phải đi New York để tìm mua. Nơi trú chân của tôi lại là nhà họa sĩ Bạch Vân. Những hôm đó xảy ra một việc không vui. Chị con dâu của ông bà nghi ngờ chồng có bồ bịch gì đó, vì anh hay tiếp một vài cô gái trẻ người Việt trong phòng làm việc của anh. Ông bà Bạch Vân khuyên can càng làm chị tủi thân. Nhưng tuyệt nhiên chị chẳng có bằng chứng gì để tin chắc là anh có lỗi.

- Cái tổn thất đầu tiên của tình yêu là sự nghi ngờ - Tôi nói với chị - Chị muốn khẳng định một điều gì thì phải kiểm tra chứ đừng nghi ngờ.

- Làm sao có thể kiểm tra được? Khi cánh cửa buồng mở ra thì mọi sự lại trở về tư thế cũ.

- Hãy đặt máy ghi âm nghe trộm! - Tôi và cả hai ông bà Bạch Vân đều cười.

- Không làm gì có thứ máy đó.

- Người ta nói ở nước Mỹ có thể mua đủ phụ tùng để tự lắp một trái bom hạt nhân!

Không ngờ gợi ý trên đã thúc đẩy người phụ nữ có máu ghen đó tìm mua bằng được chiếc máy ghi âm kỳ diệu đó. Chị đã đặt nó trong bàn giấy của chồng và hạnh phúc thay nhưng điều ghi lại các cuộc tiếp khách chỉ thuần túy mang nội dung nghề nghiệp! Chị đã gạt bỏ được sự nghi ngờ, tự kỷ ám thị dày vò tâm hồn bao tháng nay. Còn tôi thì kiểm được cái nhãn hiệu và địa chỉ để mua chiếc nháy này: ERM 1062 của hãng DUPONTEC. Tôi chuẩn bị cho mình đầy đủ hành trang để bước vào cuộc chiến đấu mới.

Tháng 11 năm 1963 ở Sài Gòn xảy ra cuộc đảo chính lật Ngô Đình Diệm. Sự sụp đổ của "nền cộng hòa đệ nhất" đã phải là một tin thật đáng vui mừng chưa? Tuy chưa có được những tin tức thật đầy đủ để phân tích nhưng tôi cho rằng đó là một sự kiện có lợi cho cách mạng. Dù đây có là một chủ trương thay ngựa của người Mỹ đi nữa thì nó cũng đánh dấu một thất bại to lớn của họ về chính trị. Họ đã liều lĩnh cắt bỏ đi một khối u, nhưng nền chính trị của chủ nghĩa thực dân mới sẽ không thể mạnh thêm vì tính di căn của nó. Tướng Minh lên cầm quyền tuyên bố chống Cộng, cứu vãn nền tự do. Thực ra chỉ là đổi tên độc tài thành ngài quân phiệt. Những gì diễn ra sau đó cần phải xem tiếp, nhưng trước mắt cách mạng sẽ

tranh thủ mở rộng địa bàn và thế đứng của mình khi kẻ địch còn đang mải giành nhau những miếng bánh
đẫm máu trên bàn tiệc.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 15: Hành Lang Bộ Tổng Tham Mưu

Thế là tôi lại trở về đất nước sau hai năm xa cách. Chiếc Bô-ing hạ cánh xuống sân bay Tân Sơn Nhất lúc mười bảy giờ. Tôi hồi hộp xúc động theo dòng người tiến ra cửa khoang. Tám sĩ quan ở Mỹ về đã có điện báo trước nên chắc chắn mọi gia đình đều có người ra đón.

Bầu trời xanh ngắt, nắng chiều rực rỡ, cái nóng ẩm miền nhiệt đới ủa vào khoang máy bay khi cánh cửa bật mở. Chúng tôi lần lượt xuống thang và nhìn ra ngoài. Có nhiều bó hoa vẫy vẫy, tôi cố tìm ra người thân trong cảnh ồn ào nhộn nhịp đó. Kìa rồi! Tôi đã nhận ra Dung đang ôm con nhỏ, anh chị tôi vẫy hoa còn Bạch Kim đang che chiếc dù cho cháu bé. Bên cô là trung tá không quân Huỳnh Vĩnh Quốc. Tôi chạy ào lại sững sờ bắt tay anh chị, bạn bè rồi cuối cùng hôn con hôn vợ.

- Nắng thế mà cũng cho con đi đón ba.

- Cho con dọn dầy nắng gió đi.

Tôi bế lấy con và cả những bó hoa. Sau nửa giờ làm thủ tục và lấy hàng, chúng tôi lên xe về nhà. Việc đầu tiên là tôi lên chào cụ Cụ Phách. Tôi ngạc nhiên là chỉ sau hai năm mà ông cụ thay đổi hẳn. Da mồi tóc bạc và những cử động hơi ngắt quãng.

- Tất cả những tiên đoán của tôi hầu như đã đến. Cậu đang trở thành một con người hùng thật sự! Cậu còn đi xa hơn nữa.

Ông đưa bàn tay khô héo cho tôi. Tôi thực sự xúc động không phải vì lời khen ngợi của ông mà vì một thứ tình cảm khác. Tôi nhớ lại câu nói của Kim khi mới đến ngôi nhà này:

"Ba em đang đi chậm chạp tới cái cửa huyệt của mình". Tôi thấy thương ông già quá.

Một bữa tiệc linh đình trong căn nhà khách của anh chị tôi.

Mọi người đều chúc mừng tôi và yêu cầu tôi kể chuyện về Hoa Kỳ. Tôi đã có sẵn hàng tá chuyện lạ về cái đất nước vĩ đại ấy, nhưng lúc này tôi không nói được gì. Không phải tôi mệt mà thú thực tôi muốn mãi tiệc để trở về căn phòng ấm cúng của mình với con, với vợ. Tuy vậy tôi vẫn tỏ ra vui tươi lịch thiệp. Tôi nhờ trung tá Huỳnh Vĩnh Quốc kể chuyện Pa-ri, Hồng Công, Đài Bắc. Tôi xin khát cả nhà vì hôm nay tôi hạnh phúc quá, tôi xúc động quá, tôi không thể nói hay được. Và thế là Vĩnh Quốc được dịp "mở máy" về những chuyện lạ. Với tính hài hước và phóng đại của người phương Nam anh làm cho mọi người cười bò. Cuối cùng anh trở thành người nổi nhất trong bữa tiệc.

Vĩnh Quốc cũng mới được về nước sau ngày Diệm đổ. Cùng với nhiều sĩ quan chính khách lưu vong khác, anh được báo chí nhắc tới với những bản án của chính quyền độc tài trước đây càng làm cho họ nổi bật. Vĩnh Quốc và Bạch Kim đã định làm lễ cưới. Nhưng theo yêu cầu cuối cùng của Kim, họ chờ tôi về nữa cho vui. Hôm nay anh mới là "rể hờ", tuy vậy anh rất tự nhiên và bao sân. Hình như anh đã bước hơi quá xa những điều cần thiết.

...

Khi cánh cửa buồng riêng của tôi khép lại, tôi mới thực sự thấy mình hạnh phúc. Dung đã cất đi gánh nặng cô đơn đè lên vai tôi suốt mấy năm trời. Tôi ôm lấy con tôi, mắt cứ nhìn đắm đắm vào đứa trẻ khiến cho Dung phải lạ lùng. Cô nhẹ nhàng ngồi sát bên tôi hồi lâu mới hỏi:

- Sao anh nhìn Tô tô mãi thế?

Tôi như bừng tỉnh, tôi quàng cánh tay lên vai Dung:

- Em ngốc lắm. Vì Tô tô là con trai yêu quý của anh chứ sao nữa. Hôm nay anh mới được thấy mặt con, anh cứ muốn nhìn nó mãi.

Dung gục đầu vào vai tôi, giụi đôi mắt đắm lệt vào cổ tôi:

- Ô, anh Nghĩ của em!

Chúng tôi cứ ngồi với nhau như thế, im lặng, thư giãn tâm hồn sau hai năm căng ra bằng một sợi dây liên lạc mong manh dài đến nửa vòng trái đất. Khi con tôi đã say trong giấc ngủ tôi mới hỏi Dung:

- Tình hình công tác ra sao em?

- Ô, chuyện đó thì rất dài. Chắc anh cũng muốn nghe. Nhưng thôi em chưa nói với anh đâu. Đêm nay chúng ta dành trọn cho nhau anh nhé!

- Đúng như vậy, anh hoàn toàn đồng ý với em, cô vợ ngoan của anh, đồng chí chỉ huy thông minh của anh!

Tôi đã đến trình diện ở cơ quan quân lực Bộ Quốc phòng. Tướng Thiết Vũ tiếp tôi. Ông vui mừng báo tin tôi được thăng thiếu tá và được điều về Trung tâm Điện toán đặc vụ Bộ Tổng tham mưu.

- Cương vị đó có làm thiếu tá vui lòng không?

- Cảm ơn tướng quân nhiều, tướng quân lúc nào cũng quan tâm đến sự thành đạt của tôi. Tôi nguyện hết lòng phục vụ Tổ Quốc.

Hôm đến làm việc ở Trung tâm Điện toán, thì người quen đầu tiên tôi gặp lại ở hành lang Bộ Tổng tham mưu là đại tá Tùng Lâm. Thấy bóng tôi anh dang rộng cánh tay từ xa chạy đến. Chúng tôi ôm chầm lấy nhau. Tôi nhận thấy cái mùi quen thuộc thì anh tỏa ra. Nếu không là mùi rượu thì chắc chắn phải là mùi son phấn của đàn bà.

- Cô tri! Cô tri! Ha ha! Trái đất tròn! Trông mày vẫn trẻ hoài à. Còn moa thì già mất rồi?

- Không đâu, đó là ý nghĩ của riêng anh thôi. Tôi tin là không cô gái nào dám bảo anh già.

- C'est vrai! (Đúng vậy)! Về mặt ái tình thì moa vẫn đang ở độ tuổi thanh xuân! Vẫn thắng trong mọi cuộc thử sức!

Tùng Lâm được điều về làm việc ở Bộ Tư lệnh hành quân tác chiến. Do đó công việc của tôi và của anh sẽ liên quan với nhau rất nhiều.

Trung tâm Điện toán mới được thành lập cách đó không lâu. Một đại tá kỹ sư làm giám đốc. Tất cả có mời hai người làm việc. Tám sĩ quan và bốn chuyên gia. Trung tâm được trang bị hệ thống máy MCMES thuộc thế hệ thứ hai. Trước mắt, nó thời làm được những chức năng tạp vụ như tính toán cho những chương trình tiếp liệu, thống kê thương vong, quân địch, chi phí tài chính, lương bổng, quân lực,

v.v... Các sĩ quan chỉ huy tác chiến chưa sử dụng nhiều vì trình độ và thói quen. Tuy nhiên dù mới ở mức độ hiện nay, tôi cũng đã có khả năng thu lượm được rất nhiều tin tức quan trọng.

Vì tôi tu nghiệp ở trường Tham mưu Leavenworth nên nhiệm vụ của tôi là phục vụ cho sĩ quan chỉ huy xử lý những số lượng tham mưu.

Theo nguyên tắc thì cơ quan Hành quân tác chiến chỉ chuyển cho tôi những số liệu không tên tuổi, không địa chỉ để giữ bí mật cho ý đồ chỉ huy. Nhưng vì thiếu kinh nghiệm nên nguyên tắc này rất lỏng lẻo. Người ta gọi tôi đến, giao luôn cho tài liệu nghiên cứu tìm dữ kiện, lập phương trình. Nhất là đại tá Võ Tùng Lâm thì coi tôi như là cánh tay phải của anh ta. Hơn nữa anh ta là một người lười suy nghĩ.

- Chú em gắng lên nghe. Làm quen với những thứ này là lợi cho chú em đó. Moa là đại tá nhưng moa làm việc của tướng. Chẳng bao xa toa sẽ thay moa!

- Anh Tư đã lệnh là đệ phải tận tụy phục vụ thôi. Đâu phải vì cấp chức.

- Trọng nghĩa, kinh tài, khá lắm! Nhưng cái gì phải đến nó sẽ đến!

Anh vừa nói vừa quăng cho tôi một tập tài liệu Tùng Lâm đóng trái cửa lại, rót rượu mời tôi. Tôi từ chối, anh uống luôn mặc dù quân luật cấm uống rượu trong khi hành sự. Anh ngồi thả người trên pho-tô và ngáy như sấm. Tuy thế nhưng anh ta rất tỉnh. Thấy tiếng cô thư ký léo xéo là anh đã vùng dậy thờ cửa mời cô vào, và anh bắt đầu tán như... sấm ngay.

Vừa làm việc cho anh ta tôi vừa suy nghĩ phân tích những tin tức cốt tử ghi lại trong trí nhớ về nhà viết thành văn bản rồi mã hóa để Dung điện đi.

Từ sau vụ Đoàn Bá Mạo phản bội, tổ chức quyết định điện đài của chị Ngân phải di chuyển thường xuyên. Đó là một tổ hợp máy cở, công kênh, nặng nề. Mỗi lần chuyển như thế phải tháo rời ra rồi lắp lại vào rất mất thời gian. Đôi khi máy còn trục trặc, buộc phải hủy bỏ nhiều phiên liên lạc.

Tôi đã xin phép cấp trên lên máy riêng coi như một đài dự bị hỗ trợ cho đài chính. Lúc đầu cấp trên không cho phép vì sợ địch dùng máy tầm phương vi ba dò ra được điểm phát thì rất nguy hiểm. Vị trí của chúng tôi lúc này là giao điểm của hai trục hoạt động bề rộng và bề sâu nên cấp trên yêu cầu phải chấp hành quy tắc bảo mật tuyệt đối.

Tôi phải giải thích là khu vực tôi ở kề liền các trung tâm phát sóng lớn của các đài truyền thanh, truyền hình, bưu điện cùng nhiều đài thu phát của các sứ quán. Tôi sẽ phát phiên thừa vào những thời điểm để "ngụy trang" nên vẫn có thể đảm bảo an toàn.

Sau nhiều lần cân nhắc, cấp trên mới cho phép chúng tôi mạo hiểm liên lạc trực tiếp.

Từ ngày lên được máy riêng, chúng tôi đã giúp trên nhận tin sớm hơn trước.

Trong số những tài liệu tôi được đọc có kế hoạch chuyển giao những lực lượng và kế hoạch phá hoại của CIA sang Lào Năm Góc. Điều đó báo hiệu bộ máy quân sự Mỹ sẽ nắm toàn bộ công việc điều khiển chiến tranh ở Nam và Bắc Việt Nam. Những dấu hiệu này góp phần làm sáng tỏ thêm cho nhận định: Mỹ sẽ vào. Điều mà Trung tâm luôn luôn đòi hỏi thêm chứng liệu.

Kế hoạch De Soto đang tiến hành nay mở thêm nội dung mới. Hải quân Sài Gòn được các chiến hạm Mỹ yểm trợ sẽ tấn công những hòn đảo của miền Bắc và một vài vùng ven biển. Tàu Mỹ sẽ trở thành đầu trò khiêu khích Hải quân miền Bắc. Một vụ đụng độ trên biển là cái cớ cần thiết để Mỹ tiến hành những cuộc tiến công trả đũa. Kế hoạch này trước khi đến tay Đô đốc Hải quân Trung Tấn Cang, nó phải được

Bộ Tổng tham mưu Sài Gòn tính toán sử dụng lực lượng tiến công và yểm trợ trên biển. Từ một chỉ thị của Mỹ nó phải được Việt hóa và do đó Tùng Lâm kéo tôi luôn vào buồng anh ta.

- Hiền đệ đọc đi, thật hay hơn "Tam anh chiến Lã Bố". Nhưng hiền đệ phải dịch cho toa... hay tốt hơn hết là viết luôn mệnh lệnh cho Hải quân. Tập làm tướng đi! Thế nào? Mười lăm phút thì xong chớ?

- Dạ trình đại tá, không được ạ. Cả một kế hoạch lớn phải đọc kỹ rồi mới viết ra được. Làm một chút là mất đầu như chơi, anh Tư à.

- Thôi được, gắng lên. Làm xong moa sẽ đưa toa xem mấy con nhỏ múa Sê-xy không thua gì Đường Bản Vân của Đài Loan nhé. Lỗa thể hoàn toàn. Trời, ngon quá bay ơi!

Nói xong viên đại tá nuốt nước bọt đánh ực một cái. Tôi cũng cảm thấy ngon, nhưng đó là toàn bộ bản kế hoạch của CINPAC đang nằm "lõa thể" trước mặt tôi: phần của Hải quân Nam Việt được Tùng Lâm đặt cho cái tên "Cá voi xanh". Tôi có định chụp bản tài liệu này nhưng Tùng Lâm ngồi ngay trước mặt.

- Anh Tư à, làm xong kế hoạch này anh Tư phải cho đệ đi "nhất dạ đế vương" mới xứng?

- Được được... nhưng "bán dạ" thôi. "Nhất dạ" thức trắng thì bữa sau làm việc sao được. Hơn nữa "nội tướng" không cho phép!

Tôi muốn kích thích phản xạ thèm ngủ của Tùng Lâm. Tôi ra đóng cửa lại rót ly rượu đặt trước mặt anh ta. Tùng Lâm uống một hơi cạn và ngồi lút xuống chiếc phô-tôi, kéo chiếc bê rê trùng xuống mặt. Một phút sau anh ta đã ngáy như sấm.

Tôi rút chiếc micro Rollet 3 nằm trong cánh tay áo ra. Nghe anh ta ngáy đều, tôi chống tay lên mắt. Công việc đầy mạo hiểm nhưng hứng thú. Chỉ tám giây tôi đã chụp gọn bản tài liệu. Tôi cất máy và tiếp tục ngồi viết thảo cho anh đầy đủ bản mệnh lệnh. Tôi ghi lại những dữ kiện vào tờ gấp để đưa sang máy điện toán.

Từ xưa tới nay tôi ít chụp tài liệu của địch mà thường là cố nhớ lấy nội dung chủ yếu ghi chép lại gọn gàng rồi điện về Trung tâm. Nhưng đôi lúc cấp trên cũng muốn có tài liệu nguyên bản. Sức mạnh của tài liệu nguyên bản hay sao chụp nguyên bản thường biểu hiện ở hai khía cạnh: Thứ nhất tâm lý người lãnh đạo bao giờ cũng tin tưởng hơn có đối sách thanh mẽ và chính xác hơn. Thứ hai cấp trên còn muốn nghiên cứu sâu những vấn đề mà tầm vóc người khai thác chưa thấy hết hoặc không coi trọng. Hiểu được tâm lý của trên và có phương tiện trong tay nên mãi gần đây tôi mới chụp một số tài liệu có tầm xử lý chiến lược. Vì những phim đó phải gửi đi theo đường công văn, khó bảo quản và thường là rất chậm. Gửi xong tôi vẫn lo ngay ngáy không biết có an toàn không hay lại bị mất hoặc bị đánh tráo thì cũng nguy hiểm.

Thế rồi Mỹ đã dựng lên "sự kiện Vịnh Bắc Bộ" và ngày 5 tháng 8 chúng mở cuộc ném bom gọi là "trả đũa" vào nhiều địa điểm trên miền Bắc. Tôi không hiểu cuốn phim tôi chụp kế hoạch "Cá voi xanh" có tới đích không. Liệu có giúp gì cho miền Bắc chuẩn bị chống lại âm mưu thâm độc của chúng không?

Hành động trực tiếp chống lại miền Bắc của Mỹ tạo nên một luồng không khí hoan lạc lan nhanh trong hàng ngũ sĩ quan ngụy. Ở hành lang Bộ Tổng tham mưu, những viên tướng, những sĩ quan cấp tá tỏ ra hân hoan, ba hoa như chết đuối vớ được phao. Chúng tin là những trái bom đó đã dạy cho Bắc Việt một bài học và họ sẽ bảo bọc đàn em của họ ở miền Nam biết điều hơn. Cái triết lý một khi người Mỹ đã muốn là họ sẽ làm và làm được được bọn tay sai đem ra hăm lại tinh thần. Nhưng thảm hại cho chúng là luồng sinh khí chiến thắng mà Mỹ truyền cho quân ngụy chẳng được bao lâu đã lại xẹp xuống. Cầm thù giặc

đánh phá miền Bắc, quân dân miền Nam càng đánh mạnh khắp nơi. Kết quả là Mỹ đỡ đòn cho nguy nhưng nguy lại bị đau hơn.

...

Một bữa tôi đi làm về, vừa dừng xe ở cửa thì đã thấy hai họng súng chĩa vào sườn tôi. Ở một tư thế hết sức bất lợi lại không mang vũ khí nên tôi buộc phải thúc thủ.

- Theo chúng tôi, nhanh!

Một chiếc Minicar lao đến đỗ trước xe tôi. Hai tên ẩn tôi lên buồng xe sau. Một tên trối và nhét giẻ vào mồm tôi, trong khi ô tô phóng như điên. Tôi định thần lại, phân tích tình hình vừa diễn ra để xác định xem ai đã bắt tôi. Biết được đối thủ tôi mới có thể tìm ra đối sách khôn ngoan, chính xác được.

Cơ quan an ninh chẳng? Tại sao chúng không bắt tôi tại nơi làm việc hoặc ở ngay nhà để khám xét luôn thể? Tại sao chúng không đưa lệnh bắt mà lại hành động như một bọn bát cộc? - Rất ít khả năng.

Một phe nhóm sĩ quan nào có liên quan đến những vụ đảo chính, họ cần tôi để khai thác tin tức ở Bộ Tổng tham mưu chẳng? - Cũng có thể.

Một vụ bắt cóc của bọn cướp để tống tiền chuộc chẳng? - Không loại trừ.

Quân Giải phóng bắt (nhằm) tôi để khai thác tình hình chẳng? - Hoàn toàn có thể.

Hay câu Đức bố trí một màn kịch gọi tôi ra giao nhiệm vụ chẳng hạn? - Không thể có. Đã định đóng kịch thì diễn viên phải được báo trước chứ, nếu không có thể gây nguy hiểm.

Bỗng có tiếng còi dừ dội của cảnh sát. Nhưng chiếc xe vẫn phóng với tốc độ lớn. Có tiếng súng nổ, đạn xé một vết sáng trên mũ xe. Chiếc xe quật gập làm tôi đập người vào thành trước.

- Các đồng chí sẵn sàng chiến đấu?

Tôi nghe tiếng nói của một người ngồi trên ca-bin. Có lẽ là người chỉ huy. Từ "đồng chí" nhắc cho tôi nhưng người bắt có thể là quân ta.

Hai người ngồi sát tôi lăm lăm hai khẩu súng ngắn. Tôi cảm thấy có xe khác đang đuổi theo rất gấp. Họ lại nổ súng, đạn bay chui chiu. Có lẽ họ chỉ nổ thị uy để buộc xe này dừng lại thôi chứ ở cự ly đó họ không thể bắn trượt được. Pằng! Trên ca-bin đã nổ súng bàn lại. Vài giây sau, một người reo lên:

- Nó gục rồi!

Xe giảm tốc và tạo ra một đường vòng. Phút nguy hiểm hình như đã qua đi. Xe ra khỏi thành phố. Sự ồn ào xung quanh mất hẳn. Khoảng nửa giờ sau đó xe đỗ lại. Cửa hậu hé mở. Hai người gác nhảy xuống và đóng trái cửa lại ngay. Tôi nghe có tiếng đàn bà con gái:

- Bay ơi, các đồng chí xe hai đã về. Chào đồng chí Tạo.

- Ủa, cả chú Quốc Hùng nữa nè!

- Chào chị Hai, chào các đồng chí. Chúng tôi vừa lập được một chiến công tuyệt diệu. Bắt sống tên thiếu tá nguy.

- Hoan hô các đồng chí biệt động! Thế nó đâu?

- Nằm trong hòm xe.
- Thôi đưa vào trong K2, ở đây gần đường lớn không an toàn đâu.

Chiếc xe nổ máy đi thêm một đoạn đường xóc nữa, thả người xuống rồi đi luôn. Họ dẫn tôi vào một ngôi nhà nằm giữa một làng quê trù phú, mái tôn san sát. Chỉ có thấy tên bắt tôi thôi, chẳng có đàn bà trẻ con hay người già nào trong ngôi nhà này cả. Lúc này họ mới lôi chiếc khăn trong mồm tôi ra, móc tất cả giấy tờ tiền bạc của tôi ra đặt lên bàn. Họ cho tôi uống một ly nước.

- Uống rồi có gì thì thành thực khai ra nghe!

Tôi quan sát ngôi nhà khá khang trang. Có một khẩu hiệu bằng giấy mới viết dán trên tường hậu: "Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam muôn năm".

Vài phút sau, một tay trong bọn họ dáng người cao cao, mặt mũi trắng trẻo tướng học trò cầm tập giấy đi vào. Anh ta chỉ cho tôi ngồi xuống chiếc ghế đối diện.

- Anh bị Quân Giải phóng bắt. Anh phải khai hết những bí mật mà anh nắm được. Tính mạng của anh có được đảm bảo hay không là do sự thành thật của anh quyết định. Anh rõ chưa?

- Dạ.
- Tên anh là gì?
- Tất cả ghi trong chứng minh thư sĩ quan của tôi.

Tôi quyết định không khai bất cứ thứ gì ngoài những giấy tờ đã ghi, dù họ có là Quân Giải phóng đi nữa.

- Anh được giao công vụ gì ở Bộ Tổng tham mưu?
- Kỹ sư vô tuyến điện ở trung tâm truyền tin.
- Như vậy anh phải biết được nhiều tin quan trọng?
- Chúng tôi chỉ truyền đi những tín hiệu. Tất cả đã mã hóa nên không thể biết nội dung có quan trọng hay không.
- Thế là anh không muốn khai ra với chúng tôi.

- Tôi sẽ khai những điều tôi biết, xin ông cứ hỏi. Còn những tin chúng tôi truyền đi thì họ còn bí mật với tôi hơn cả đối với mọi người. Một sĩ quan truyền tin mà hiểu được mật mã thì sẽ không gì nguy hiểm bằng. Anh ta biết được tất cả bí mật quốc gia... - Tôi giải thích rất dài cho viên thẩm vấn. Y phải cắt lời tôi.

- Tôi không cần anh giải thích tùm lum như vậy.
- Không hiểu ông cần gì ở tôi?
- Những bí thật của Bộ Tổng tham mưu.
- Xin ông hỏi rõ về một vấn đề nào. Có cái ông coi là bí mật còn với tôi thì chẳng có gì bí mật cả, làm sao có thể vui lòng ông.

- Các kế hoạch hành quân?

- Có rất nhiều kế hoạch. Một ngày có trên mười cuộc hành quân từ vùng giới tuyến đến mũi Cà Mau, tôi không sao nhớ hết. Điều này xin các ông đọc trên báo.

- Tôi muốn biết cuộc hành quân sắp xảy ra.

- Cái gì chưa xảy ra nó nằm trong kết sắt ở Văn phòng Bộ Tổng tham mưu hoặc ở kết sắt của Bộ Tư lệnh hành quân tác chiến. Chỉ có mấy sĩ quan trực tiếp làm mới biết nổi. Ngay những người giữ nó cũng chẳng muốn đọc, đọc nó rất buồn ngủ chứ không thú vị như tiểu ngạo giang hồ đâu. Khi những kế hoạch đó đến tay chúng tôi, nó đã bị chặt ra từng mảnh và mã hóa mất rồi!

Tôi trở thành một tay ba hoa vô tích sự. Còn viên thẩm vấn thì rõ ràng thiếu kinh nghiệm và bị tôi dồn vào thế tắc tị. Cuối cùng đương sự nổi nóng đập bàn:

- Anh bước bình thì tôi sẽ không thể ôn hòa với anh được.

Một tay ngồi gác bên ngoài góp lời vào:

- Cứ nện cho nó một trận là biết điều hết.

- Tôi xin nói để các ông biết, tôi là tù binh chiến tranh. Tôi phải được hưởng quy chế tù binh như công ước Giơ-ne-vơ quy định. Chỉ có sáu điều phải khai là: Họ tên, tuổi, quê quán, chức vụ, cấp bậc, đơn vị. Tôi đã khai đủ rồi. Các ông có hành hạ tôi cũng sẽ im lặng để chờ cái chết.

Tôi nói nghiêm trang, giọng khiêu khích, tôi chờ đón trận đòn chỉ để khẳng định một câu hỏi "Ai bắt tôi? Mục đích của vụ bắt cóc?".

- Thôi được, để nó đẩy cho tôi. Đồng chí đi báo cáo thủ trưởng Tàu để đồng chí ấy quyết định phê án tử hình cho rồi.

Và một tay đã đi mời thủ trưởng.

Có vài người dân đi qua ngó nghiêng nhìn vào đã bị người gác ngoài cổng đuổi.

- Đi đi các cha nội. Không có chuyện chi đâu mà tò mò.

Tôi chưa biết đây là đâu nhưng nghe tiếng máy bay cất cánh hạ cánh, tiếng còi nhà máy tôi khẳng định mình đang ở phía Tây thành phố. Trời tối hẳn. Một cây đèn măng-sông không có che chắn ánh sáng được thấp lên đặt giữa bàn. Cánh tay tôi bị trói vừa đau vừa mỏi.

Gần nửa giờ sau có một người mặc bộ đồ bà ba đen đeo chiếc xà cọt từ ngoài bước vào, theo sau là tay gác ban nãy. Tay hỏi cung đứng dậy, lễ độ:

- Trình "thủ trưởng chánh ủy" tên thiếu tá nguy này ngoan cố không chịu khai những điều quan trọng. Xin đồng chí cho lệnh để tôi hành quyết.

- Thôi được, để tôi hỏi anh ta vài câu nữa. Khi y quay sang tôi ánh sáng trực diện khiến tôi nhận ra ngay cái khuôn mặt quen thuộc của tên sếp Tàu có người vợ béo trắng và đứa con gái sứt môi trên chuyến tàu di cư Monte Carlo cách đây mười năm. Thời gian đã làm nó già đi nhưng nét mặt đặc biệt của nó khiến tôi có thể không nhìn cũng vẫn vẽ được một bức biếm họa giống hệt. Tôi kiểm tra lại lần nữa sự hồi tưởng. Ông già đi đôn điền cao su kể về tên sếp Tàu cướp vợ của em đã in đậm hình ảnh nó vào trí nhớ tôi. Vậy thì chính đây là một âm mưu thử thách của cơ quan an ninh quân đội đối với tôi. Tôi sẽ có

đối sách.

- Tôi khuyên anh hãy thành thật. Cách mạng sẽ khoan hồng cho ai biết ăn năn hối lỗi. Anh nà kẻ có tội với Tổ quốc. Nếu anh không lập công cuộc tội, chúng tôi buộc phải trừng trị. Sống hay chết là do anh quyết định lấy.

- Thưa ông ông là chính ủy ạ? - Tôi làm ra bộ quan trọng - Xin cho tôi thưa riêng với ông...

- Được!

Y lừ mắt cho hai tên kia lui ra ngoài.

- Trước hết xin cho tôi đi tiểu đã.

- Đi! - Y rút súng ngắn trong quần ra thân đưa tôi ra ngõ.

- Đứng đấy được rồi. Trời tôi không ai nhìn thấy đâu!

Tôi quan sát địa hình xung quanh một lượt rồi đi vào.

- Thưa ông, ông đừng bắt tôi phải nói. Tôi sẽ viết tất cả ra giấy để ông đọc.

- Được, tốt lắm. Anh viết vào đây - Y đưa cho tôi tập giấy ghi cung ban nãy và một cây chì bi.

Tôi định viết nhưng không thể viết được vì tay bị trói chặt. Y tự tay cởi dây cho tôi. Tôi vươn vai vận mình cho thoải mái và bắt đầu ngồi viết. Tôi viết bằng tiếng Anh. Tên Tầu đi qua liếc mắt nhìn, tôi đoán là y chẳng biết gì.

- Anh viết bằng tiếng "Tây" à?

- Dạ thưa ông chánh ủy, những điều này là tuyệt mật không phải để cho tất cả mọi người đọc. Nó rất quan trọng, xin ngài gửi lên Bộ chỉ huy tối cao càng sớm càng hay.

- Được được, tôi sẽ đọc tuốt tuốt. Cứ viết đi - Vừa nói y vừa đi quanh bàn. Tôi viết khá dài. Vừa viết vừa chờ một thời cơ...

Khi tên Tầu vừa cúi xuống sau lưng tôi, y sẽ diện tỏ ra ta cũng hiểu, tôi liền đưa cho y và thì thầm:

- Ngài xem tôi viết có được không?

Tên Tầu cầm tờ giấy như chăm chú đọc. Thưa lúc nó lơ đãng, tôi đã thôi cho nó một cú móc trời giáng vào dưới mông, đồng thời tôi hất đổ bàn làm cho cây đèn tắt phụt. Tên Tầu hự lên một tiếng rồi đổ xuống. Tôi lần luôn khẩu súng của nó, xóc nó dậy làm cái mồi đỡ đạn cho tôi. Hai tên gác lúng túng vì đèn tắt không thể phân biệt ai với ai. Chúng cũng không dám bắn vì tôi đương nhiên là một thiếu tá của quân lực. Chúng chỉ có nhiệm vụ thử thách chứ chắc chắn không được tùy tiện hạ sát tôi. Tôi đẩy tên sếp Tầu ra cửa và gửi nó về phía hai tên kia đang lúng túng. Tôi nhảy vọt ra rồi chạy biến vào trong bóng đêm. Không thấy chúng nó bắn theo tôi càng yên tâm. Tôi lẩn trốn một cách thảnh thơi qua các vườn cây rạch nước và chẳng mấy chốc tôi đã bám được một trục đường. Tôi cho rằng cứ bước liêu có thể gặp những chuyện không hay. Tôi tìm một bụi cây nấp lại để nghe động tĩnh. Mấy phút sau, chúng huýt còi bắt đầu pin loang loáng truy lùng trong xóm. Tôi cứ thẳng đường ô tô mà chạy. Tôi bỗng thấy phía sau có một dãy đèn pha ô tô sáng loáng. Có thể là một công voa quân xa. Tôi sửa lại quân phục, gài súng trong túi rồi đứng ra giữa đường giơ tay chéo ra hiệu cho xe đỗ lại. May sao đây lại là một công voa của sư đoàn 97. Tôi yêu cầu viên chỉ huy đưa tôi về một căn cứ gần nhất. Mười phút sau tôi về đến trại 53.

Tôi xưng tên và cấp bậc với viên chỉ huy chứ tuyệt nhiên không kể gì đến chuyện đã xảy ra. Tôi xin gọi nhờ điện thoại về Bộ Tổng tham mưu. Tôi cũng không quên báo tin an toàn cho Dung yên tâm.

Nửa giờ sau có xe của cơ quan đến đón tôi về. Tôi làm bản tường trình lại toàn bộ sự vụ lên cơ quan an ninh là tôi bị Việt cộng bắt và tôi đã chống lại chúng như thế nào để thoát thân. Tôi còn nộp lên trên cả khẩu súng ngắn chiến lợi phẩm nữa!

Chiều hôm ấy thấy xe vất ở cửa mà không biết tôi đi đâu, làm cả nhà tôi hoảng hồn. Đến như Dung vốn bình tĩnh như thế mà trong tình huống này cũng quá xúc động khóc như mưa. Một mặt cô gọi điện báo cho Trung tâm Điện toán Bộ Tổng tham mưu và cảnh sát khu vực biết chuyện này. Mặt khác cô cũng phải sơ tán giấy tờ tài liệu để phòng những hậu quả khác. Mãi tới khi nhận được điện thoại của tôi, cả nhà mới hoàn hồn.

Chúng tôi đã báo cáo sự việc trên về Trung tâm ít lâu sau cấp trên cho chúng tôi biết một chi tiết: Cuốn phim chụp kế hoạch "Cả voi xanh" của tôi gửi về đã không tới đích. Đồng chí giao liên mang tài liệu bị địch phục kích bắn chết. Chúng lấy đi tất cả mọi thứ anh mang theo.

Thế thì rõ rồi. Cuốn phim đó đã quay về đến Cục an ninh quân đội. Cơ quan phản gián này đã khoanh vùng để tình kẻ hở. Và chúng đã nghi tôi, một khâu trong toàn bộ dây chuyền. Như vậy là tôi đã được đánh một dấu hỏi. Chúng làm cú bắt cóc này mục đích kiểm tra tôi.

Một bữa tôi tường thuật lại vụ trên cho trung tá cảnh sát Hoàng Quý Nhân nghe. Anh ta vỗ vai tôi cười ngất:

- Toa lắm rồi. Nếu rơi vào tay Việt cộng thì làm sao toa thoát được? Nhất là vào ban đêm, căn cứ của họ là một tấm màn sắt. Họ chỉ cần báo động là tất cả dân chúng ủa ra hỗ trợ họ tóm gọn toa ngay.

- Thế thì ai đã bắt tôi?

- Đó là một trò chơi quen thuộc của tướng Đỗ Mậu, Cục trưởng An ninh quân đội. Mỗi khi nghi ngờ lòng trung thành của ai, ông thường bày ra cái trò thử thách ngu xuẩn và nguy hiểm như vậy. Nếu hôm đó toa nổ súng thì chắc chắn là đổ máu rồi.

- Rõ ràng là có sự truy đuổi của quân cảnh hay cảnh sát là. Họ nổ súng và chiếc xe bị rách toạc xát xi, sau đó xe cảnh sát bị bắn gục. Chính tôi là người trong cuộc, làm sao có thể lẩn lẩn được.

- Trò to-ruých cả? Những cuộc đuổi dượt kiểu Hollywood này diễn ra luôn. Nếu chưa chi toa đã khai mọi thứ ra với Việt cộng giả thì ông ta sẽ kết luận là toa thiếu trung thành. Nếu toa là a-giăng đúp thì sẽ vội vàng xin gấp cấp trên hoặc toa tuôn ra một lô mật khẩu, thế là chết rồi ông Mậu sẽ mời toa về 8 Nguyễn Bình Khiêm nghỉ mát ngay! Có khi Mậu còn rù cả những sĩ quan tình nghi đi xem bói. Tên thầy bói cò mồi sẽ đoán đúng rất nhiều chuyện trong đời tư của anh ta. Cuối cùng nó bắt nọn vài câu có liên quan đến lòng trung thành. Nếu anh ta non gan thú nhận hoặc biến đổi sắc mặt thì lập tức Mậu sẽ coi đó là một cái nút cứ cầm vào dây mà kéo, mà buộc tội. Nói chung là những mưu mẹo vặt đó thường rất ít thu được kết quả và còn gây nguy hiểm trong những trường hợp đụng với cảnh sát, nhưng ông ta không nghĩ ra được cái gì mới hơn.

- Mỗi khi định làm gì thì họ phải báo cho cảnh sát biết chứ.

- Đúng ra phải là như vậy, nhưng nhiều lần họ báo sai, hoặc sợ lộ nên không thèm báo.

- Làm giả như thế thì cũng phiền phức quá. Đã có chân tay làm - Quý Nhân cười - Đến đảo chính cũng còn làm giả được thì có thứ gì họ không làm.

- Đảo chính giả?

- Ông Nhu trước kia là khoái làm đảo chính giả lắm. Thủ tướng tự làm đảo chính lật đổ mình để thanh trừng rồi lại đứng ra lập chính phủ mới là cái mốt hiện đang thịnh hành ở nhiều nước. Thời thế này tìm người cộng tác lâu dài rất khó. Mình cũng phải thả nổi bản thân mình thì mới sống nổi. May mà toa thoát được cái trò chơi ngu ngốc của Mậu.

- Một người ngu ngốc sao còn để ở cương vị đó.

- Vì trong cái cơ quan phản gián này không còn ai thông minh hơn ông ta! À thế toa đã viết gì trong cái tờ khai cuối cùng đó.

- Tôi viết bằng tiếng Anh: "Quân khôn nạn? Ta biết rất nhiều điều bí mật quan trọng, nhưng ta sẽ không bao giờ khai ra cho bọn bay. Những điều bí mật đó là để tiến hành chiến tranh tiêu diệt bọn bay, để phục vụ Tổ Quốc ta, chúng mày có thể tìm thấy ở ta cái chết chứ không thể tìm thấy sự phản bội...". Đại loại tôi viết như vậy.

- Hay lắm! Thế là Mậu sẽ liệt toa vào loại trung thành. Có thể toa còn được xét thưởng mè-đay nữa cơ đấy!

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 16: Gieo Gió Và Gặt Bão

Đám cưới Lê Bạch Kim và Huỳnh Vĩnh Quốc được cử hành linh đình ở lâu đài Météor. Đó là đám cưới nổi tiếng nhất, đám cưới được coi là lý tưởng, là đám cưới của thập kỷ. Trưởng nam của một gia đình điền chủ giàu có bậc nhất ở vùng đồng bằng sông Cửu Long kết duyên với ái nữ của một nhà kinh doanh lớn, nhà triệu phú người Bắc Kỳ. Chủ rể là một chàng trai tuấn tú, mã thượng, một phi công siêu hạng, một sĩ quan ưu tú mang tư tưởng tự do đã dũng cảm chống lại nền độc tài của ông Diệm. Cô dâu là một hoa khôi học thức, giỏi tiếng Pháp, tiếng Anh, giao thiệp rộng, đã sống và tiếp xúc nhiều với giới học thức Châu Âu. Họ sống tuần trăng mật ở Sài Gòn, tiếp theo là một cuộc voyage de noce qua Tân Gia Ba, Ma-ni và Hương Cảng.

Mọi người đều tin rằng một mối tình như thế hẳn phải đẹp lắm, hạnh phúc lắm. Chiều chiều từ trên khuôn cửa sổ tầng ba của lâu đài Météor loang ra đường phố những âm thanh vui tươi của chiếc đàn dương cầm. Năm giờ khi viên trung tá lái chiếc Toyota de Luxe đen bóng từ phi trường trở về, đã thấy người vợ đẹp xuất hiện trên bao lon trong bộ quần áo hợp thời trang nhất. Cô chạy xuống đón chồng, họ hôn nhau và đi vào nhà. Mấy con chó Nhật xinh xinh chạy quanh đôi uyên ương sủa lên inh ỏi vui vẻ.

Trung tá không quân Huỳnh Vĩnh Quốc đã chuyển sang lái máy bay chiến đấu "Giặc nhà trời" từ mấy tháng nay. Sự kiện trên làm cho Bạch Kim không yên tâm. Đã nhiều lần cô định thổ lộ nỗi băn khoăn của mình, nhưng những niềm vui, nỗi bận rộn của hạnh phúc cứ lấn át đi, đến nỗi cô không tìm được cơ hội nói với chồng. Nỗi băn khoăn đó lớn dần lên như một bào thai trong tâm hồn cô, và đến một lúc nào đó cô không thể nào dồn nén được, không một niềm vui nào lấn át nổi.

- Anh Quốc ạ, tại sao anh lại không lái máy bay vận tải nữa?
- Anh muốn được chiến đấu, muốn tận diệt bọn cộng sản, đơn giản thế thôi.
- Em lại thấy nó chẳng đơn giản chút nào cả. Hầu như ngày nào, tuần nào anh cũng cứ gọi bom xuống các làng mạc như thế, anh có nghĩ là sẽ có bao nhiêu người bị chết không?
- Ô chiến tranh mà em! Đã là người lính là phải bắn giết. Người ta bỏ tiền của ra nuôi dạy họ, chế tạo vũ khí cho họ để họ bắn giết cho thực nhiều; thực hoàn hảo. Mục đích tối thượng của nó là bắn giết. Ngay cả lúc nó mặc những bộ đồ đẹp đẽ nhất, đội ngũ chỉnh tề, duyệt binh trên đường phố cũng chỉ để khoe mẽ cái khả năng bắn giết. Ra trận nếu anh không giết đối phương, đối phương cũng sẽ giết anh.
- Người lính mặt đất khác. Họ trông thấy rõ kẻ thù, ít ra họ cũng còn phân biệt được rõ đàn bà, trẻ con và binh lính địch chứ.
- Ô không đâu. Đó là em hiểu theo khái niệm chiến tranh quy ước cổ điển. Cuộc chiến tranh này hoàn toàn khác xét về cả hai phía. Nếu họ chiến thắng, họ sẽ tước đoạt hết cả của chúng ta. Cha mẹ vợ con ta sẽ bị đầu tở và sau đó là một cuộc tắm máu tập thể. Họ đâu có phân biệt. Học thuyết đấu tranh giai cấp của họ là như vậy. Trong một làng do Việt cộng kiểm soát thì tất cả trẻ già lớn bé đều là Việt cộng. Những người không phải Việt cộng đã bị họ thanh toán rồi. Do đó người lính bộ binh cũng không còn phải phân biệt nữa. Nếu cần, quân đội cũng có thể cạo trọc cả một làng, một xã, một huyện... Một mất một còn mà!

- Trời ơi em sợ quá. Nếu một học thuyết như vậy được xem là tốt đẹp thì...
 - Không có gì là tốt đẹp hết. Chiến tranh là một điều xấu. Nhưng ta cần đến nó để tránh một điều xấu hơn. Đó là chủ thuyết cộng sản.
 - Nhưng chúng ta thường nói về chính nghĩa quốc gia, về nhân đạo, nhân quyền?
 - Chiến tranh không có mục tiêu nhân đạo nào hết trời. Bịa đặt hết. Mục tiêu của nó là chiến thắng. Chiến thắng sẽ biện minh cho tất cả. Trật tự được lập lại sự bình yên lúc đó sẽ nói đến nhân đạo cũng chưa muộn. Lúc này mà khoác cái mục tiêu nhân đạo lên vai tức là làm quần chân người lính.
 - Nhưng dù sao em cũng không muốn anh trở thành phi công chiến đấu. Đó là chiến tranh một phía. Lực lượng nổi loạn làm gì có máy bay. Đàn bà trẻ con có gì chống lại anh đâu, dù họ là Việt cộng chăng nữa.
 - Em nhân đạo quá, thật đáng yêu? Nhưng em cũng ngây thơ quá. Đã gọi là chiến tranh thì đâu có kẻ phương tiện gì. Nếu họ có bom hạch tâm họ cũng chẳng tha gì chúng ta. Chúng ta đâu có hầm chông. Thế thì họ lại dùng cái thứ man rợ từ thời hồng hoang để chống lại chúng ta.
 - Hầm chông là vũ khí phòng ngự. Chỉ khi nào quân chính phủ tiến đánh họ thì mới có thể bị thụt hầm chông. Còn những trái bom là vũ khí tấn công.
 - Chiến tranh bằng không quân là loại chiến tranh sạch sẽ nhất đấy em ạ. Bàn tay anh không bao giờ vấy máu.
 - Thật em không thể hiểu nổi anh nữa. Anh không nhìn thấy, nhưng anh phải tượng tưởng ra chứ? Nhận thức của con người đâu chỉ có một con đường trực giác.
 - Thật đáng tiếc. Anh đâu phải là người khó hiểu. Anh là chiến sĩ của tự do. Tổng thống Diệm cũng bọn anh biết mấy. Nhưng một khi ông chà đạp tự do của mọi người thì anh cũng sẵn sàng thí mạng ta. Việt cộng mưu tìm quyền lực, muốn tước đoạt tự do của cả dân tộc anh đâu có chịu.
- Bạch Kim cảm thấy không sao lay chuyển được những quan điểm của chồng. Tại sao trước đây nhiều người lại nhận xét rằng anh ta là người dễ bị lôi kéo, không biết làm theo sự suy nghĩ của chính mình? Chẳng lẽ tình yêu của cô không đủ làm anh xúc động. Cô im lặng tự vấn...
- Sự rạn nứt của đôi vợ chồng trẻ bắt nguồn từ những chuyện diễn ra rất xa lâu đài Météor, cách biệt với cuộc sống hàng ngày của họ. Họ vẫn dắt nhau đến phòng trà, Snachk-bar, đi xem tranh nghệ thuật, vào rạp hát, đến vũ trường, thưởng thức món thịt thú rừng, nô đùa với sóng biển trong những ngày nghỉ week-end... Nhưng trong sâu xa của tiềm thức đã xuất hiện những hạt sạn nhỏ nhoi. Để tránh những cái gợn đó, giữa họ đã hình thành một khoảng cách, không ai nói ra nhưng họ thực sự cảm thấy.
- Bạch Kim tìm ra niềm hạnh phúc trong lúc ngồi một mình yên tĩnh, trầm tư, mơ mộng thoát tục.
- Còn Vĩnh Quốc lại thích đến những chỗ ồn ào, câu lạc bộ sĩ quan, hộp đêm, rượu mạnh, những cặp mộng núng anh của ba cô vũ nữ, những canh bạc cháy túi.
- Cuối năm 1964 ông Cụ Phách ốm nặng. Người con trai cả và cô con dâu người Pháp cũng bay về thăm bố. Ông gọi các con lại bên giường nói lời trăng trối cuối cùng.
- Năm nay ba đã bảy mươi tám tuổi. Ba ra đi cũng hợp với lẽ trời. Cuộc sống của con người là hữu hạn, không có một ngoại lệ đối với bất cứ ai. Sinh ra và chết đi là hai con số trùng hợp tuyệt đối. Trong

mấy chục năm trời bố mẹ đã tạo ra một sản nghiệp không phải nhỏ. Đó là công trình duy nhất để lại cho các con. Tuổi trẻ của ba trôi đi ồn ào, hối hả, may mắn đến lạ kỳ và ba chưa bao giờ phải lo nghĩ đến thất bại. Tưởng như khát vọng không bao giờ cạn, vinh quang không bao giờ tắt, hạnh phúc không bao giờ phai. Thế rồi tuổi già ập đến lúc nào không biết, bất ngờ như một tai họa. Lúc đó mới nghĩ đến cái chết, mới mơ ước đến cái bất tử. Chẳng có người nào không chết. Nhưng vẫn có những người được gọi là bất tử. Đó là những người không bao giờ phai mờ trong ý nghĩ của những người đang sống. Thế hệ này qua thế hệ khác bồi đắp giữ gìn cho niềm thương tiếc, cho niềm tự hào. Những người không có nợ nần gì với mọi người mà những người sống luôn cảm thấy thình nợ họ. Đó là những người biết dâng hiến sự sống của mình cho lịch sử quang vinh của dân tộc, cho nền văn minh của nhân loại. Nếu ba không có được những điều trên thì ba là người bình thường, họ rất đông và điều đó chẳng có gì đáng xấu hổ cả. Nhưng đáng buồn hơn ba lại ở vào một đối cực với những người bất tử. Cái tài sản lớn lao ba có được là do ba khôn ngoan, ba biết thu góp lại một cách hợp pháp của biết bao nhiêu đối thủ. Đó không phải là sự giành giật từ tay tạo hóa mà từ bàn tay khối óc của đồng loại. Thế đấy các con ạ Nobel đã có lúc ân hận vì tài năng của mình. Còn ba, ba sám hối cho những mưu mẹo của mình. Ba để lại cho các con rất nhiều của cải, nhưng ba chẳng truyền lại cho các con một chút di sản tinh thần nào. Về mặt này ba cũng giống vua Lía thôi, ba là một kẻ nghèo khó... Các con còn trẻ. Ba chỉ có một lời khuyên. Một nhà tỉ phú cũng không thể ngốn quá nửa cân thịt bò mỗi ngày, không thể tu hết vài lít sâm-banh một lúc, không ngồi đồng thời trên hai chiếc ô tô và cũng không thể ngủ trong căn buồng lớn như hí trường Phuốc-ten-ba-khơ được. Những cái đó đều hữu hạn, nó cũng hữu hạn như cuộc sống vậy. Các con phải lo lắng cho sự giàu có của tâm hồn nữa. Hãy dành một ít thời gian để mơ mộng cho một cái chết thanh thản. Người nào biết mơ mộng cho một cái chết thanh cao, người đó mới có cuộc sống tốt đẹp được!

Nói xong, mắt ông già ứa ra hai giọt lệ. Ông lần lượt cầm tay các con, ai cũng khóc thương. Đến Bạch Kim cô ôm chầm lấy cha không muốn buông ra. Ông quờ cánh tay gầy guộc khô khăng lên lưng con gái mình, nhẹ nhẹ vỗ. Có lẽ sau người vợ quá cố của mình, đây là con người thứ hai ông yêu quý nhất trên đời.

Không phải ai cũng hiểu được câu nói của ông. Có khi người ta còn coi đó là biểu hiện cái tính lẩn tránh của những người già trong cơn hấp hối.

Mấy ngày sau ông qua đời.

Bạch Kim đau buồn, cô ốm thực sự, mặt hốc hác, chỉ có cặp mắt lúc nào cũng long lanh đắm chiều. Cô trở về căn buồng cũ của mình và như không còn muốn gần bó với lâu đài Météor lộng lẫy nữa. Vĩnh Quốc an ủi vợ:

- Thương ba, thiệt, nhưng đâu có giữ được ông lại. Cuộc sống thật ngắn ngủi do đó ta phải tận hưởng nó. Vui lên em. Đau khổ mà làm chi cho mệt.

Ồn ào chốc lát anh ta lại ra đi. Con người hiếu động đó không sao ngồi yên lấy nổi một giờ.

Chúng tôi đưa cháu Trung lên thăm cô. Cháu đã biết bi bô trò chuyện cũng làm cho Kim khuây khỏa đôi phần. Kim nói với chúng tôi:

- Anh chị thật hạnh phúc. Ôi sao em chỉ ước ao một cuộc sống như thế thôi mà không được.

- Em sẽ chóng có con thôi, lúc đó sẽ vui như anh chị.

- Em chưa so sánh về đường con cái. Em mới bắt đầu cuộc sống gia đình chưa được bao lâu mà sao em đã có cảm giác mình đang đi vào cõi chết! Em cô đơn hơn cả khi sống một mình.

- Cuộc sống gia đình là niềm hạnh phúc có chia sẻ. Buồn vui lo lắng cùng chung chịu. Có lẽ vì Bạch Kim quen sống tự do rồi nên cảm thấy vương vís. Phải biết hy sinh vì nhau và sẽ tìm thấy hạnh phúc ngay trong sự hy sinh.

- Em không phải là con bé được nuông chiều nhiều nên chỉ muốn sống ích kỷ. Em mong ước được trở thành người vợ tốt. Em muốn bàn tay em, trái tim em tạo ra hạnh phúc gia đình. Nhưng em vẫn không sao tìm được một sự đồng cảm, một sự hòa nhập.

- Kim nóng vội quá đấy. - Dung cười - Trời không sinh ra một người chồng sẵn cho mỗi chúng ta. Muốn có được sự hòa nhập trọn vẹn thì phải có sự cảm hóa, sự vun đắp lâu dài. Khi yêu ta có thể làm được mọi chuyện.

- Thế anh chị đi đến sự hòa nhập tuyệt đối đó từ bao giờ?

- Ngay từ đầu! - Tôi khẳng định - Và Kim thấy đấy, chúng mình sống rất hạnh phúc.

- Không phải ngay từ đầu đâu? - Dung nháy mắt che miệng cười - Cũng phải mấy năm anh nhỉ? - Lúc đầu anh cũng chưa thực vừa ý, chị phải cảm hóa, phải cố gắng, anh cũng vậy và phải sáu năm mới có sự hòa nhập tuyệt đối!

- Trời ơi, năm sát năm kia ạ. Sao lâu thế!

- Chị nói đùa cho vui thôi chứ anh chị rất thương yêu nhau. Sáu năm mới có con thì cũng có thể nói sáu năm mới hòa nhập tuyệt đối.

Một kế hoạch ném bom miền Bắc Việt Nam đã được Uốn Rót-xtầu vạch ra từ trước khi có tổng tuyển cử tháng 11 năm 1964 ở Mỹ. Johnson chưa muốn thực thi ngay vì sợ làm xáo động dư luận Mỹ trước ngày bầu cử có thể bất lợi cho ông ta.

Sau khi đã chắc chắn ngồi trong Nhà Trắng thêm một nhiệm kỳ. Tổng thống Mỹ quyết định giành thắng lợi bằng cuộc chiến tranh không quân.

Để giữ bí mật, gần đến phút chót Khánh mới được báo cho biết cụ thể về kế hoạch này. Không lực Việt Nam cộng hòa sẽ tham gia với tính chất tượng trưng, nhưng rất quan trọng về mặt chính trị. Phi đoàn cường kích AD.6 được điều ra các sân bay gần giới tuyến để tăng thêm cự ly hoạt động.

Những bí mật của cuộc ném bom không giữ được lâu. Các phi công Sài Gòn đã biết được những gì sắp xảy ra với họ. Cơ quan tình báo đã cho họ biết về khả năng chống trả của đối phương. Lực lượng không quân Bắc Việt coi như không đáng kể. Họ mới có một trung đoàn vận tải trang bị các máy bay hai động cơ của Nga. Một số máy bay huấn luyện không vũ trang. Lực lượng cao xạ mặt đất thì có chút ít kinh nghiệm chiến đấu, nhưng trang bị vẫn rất cổ lỗ và không đồng bộ. Đó là những cỗ pháo cao xạ 88 và 90 của Đức, của Nhật cũ Một số tiểu pháo 37 của Nga và Trung cộng. Có thể có cả một số ít pháo 57 tự động có ra-đa ngắm bắn. Nhưng thứ này thường tập trung phòng thủ quanh Hà Nội, Hải Phòng. Còn ở miền Trung, lực lượng đối không chủ yếu là súng máy cao xạ 12 ly 7.

Không lực và Hải quân Hoa Kỳ sẽ tung ra những phản lực cơ siêu thanh hiện đại. Máy bay tiên kích chặn đánh F.8U của hải quân sẽ bảo vệ tầng cao. Tầng thấp là A.4, F.100, A6. Như vậy, dưới cái ô này, không lực Việt Nam cộng hòa xen chiến tranh chỉ giống như cuộc dạo mát. Huỳnh Vĩnh Quốc rất hào hứng và mong đợi những phi vụ sắp tới Anh ta chia sẻ niềm vui đó với vợ.

- Công vụ này gắn với ngôi sao cấp tướng em ạ!

- Anh mong mỗi những ngôi sao cấp tướng lắm à?

- Tất nhiên. Đã mang tiếng ở trong trời đất. Phải có danh gì với núi sông. Anh đâu có thiếu tiền, thiếu tài. Anh chỉ thiếu danh thôi. Mấy thằng bạn anh đó, có hơn gì anh đâu, thế mà tướng ráo trọi. Nguyễn Cao Kỳ cùng đến Avorce với anh một ngày, cùng ở Marrakech về một ngày, thế mà...

- Họ làm đảo chính nên phát đạt hơn.

- Anh còn đảo chính trước bọn nó. Chỉ có điều mình xui xẻo quá xá.

- Anh làm đảo chính nữa đi - Bạch Kim cười lạnh lùng - Em muốn anh làm đảo chính thì em mới chóng nhìn thấy ngôi sao cấp tướng được. Bây giờ anh mới trung tá, biết bao giờ sờ được ngôi sao cấp tướng.

- Hết thời đảo chính rồi. Người Mỹ không ưng đảo chính nữa. Tướng Taylor đã bảo thằng Kỳ, Thiệu, Thi, Cang hôm 20 tháng 12 là: "Nước Mỹ không còn muốn tha thứ cho bất kỳ ý đồ nào làm cho tình hình mất ổn định". Bây giờ chỉ còn thấy ngôi sao cấp tướng ở con đường binh nghiệp, trên cánh bay, trong cuộc chiến.

- Còn em thì muốn khác. Em muốn anh chuyển sang phi công dân sự. Anh làm thuê cho một hãng nào đó. Chúng ta sống yên tĩnh, xa những tham vọng điên rồ xa những cuộc bắn giết, xa những âm mưu những nỗi sợ hãi. Em chỉ muốn bên anh. Trước kia anh hát cho em nghe những bản tình ca, anh đọc cho em nghe những bài thơ của Valéry. của Charles Badudelaire. Còn bây giờ em chỉ nghe thấy tiếng khua của binh đao, tiếng nổ của bom đạn.

- Anh là một con người của những tham vọng. Anh ham mê sự chinh phục. Trước đây anh muốn được em, anh phải hát, phải ngâm thơ, thậm chí phải quỳ dưới chân em anh vẫn cứ làm. Bây giờ anh đã giành được em, anh lại muốn chinh phục một cái gì khác nữa. Xin em đừng ghen vì mảnh đất mới anh muốn giành cũng là để cho cả hai ta. Nếu như phải hát Santa Lucia, phải đọc thơ của Remy Belleau để có được ngôi sao cấp tướng anh cũng sẽ làm. Nhưng tiếc rằng bản tình ca của quyền lực lại là chiến tranh còn thì hứng của chiến tranh lại là bom đạn. Muốn đạt được mục đích thì đừng nên từ bỏ một phương tiện gì.

Câu chuyện của hai người kết thúc. Họ không có điểm chung.

Bạch Kim tiễn chồng bay ra giới tuyến trong một tâm trạng chua xót... Khi nỗi đau đã vượt lên sự cảm thụ nó sẽ không còn đau nữa.

Ngày 7 tháng 2 bắt đầu như mọi ngày bình thường. Một lớp mây ẩm của mùa xuân phủ nhẹ lên bầu trời ven biển miền Trung. Cái không khí tết nhất cổ truyền vẫn chưa tan hết trong sinh hoạt của mọi người. Nhưng tất cả đang đứng trước sự bắt đầu của một tai họa khủng khiếp kéo dài trong nhiều năm sau đó.

Chiến dịch "Mũi Lao lửa 1" bắt đầu.

Khi Huỳnh Vĩnh Quốc bay vào đất miền của miền Bắc thì quanh y đã thấy hàng đàn A.4D của Navy mang đầy bom đạn dàn theo đội hình bốn chiếc một. Từ tư thế bay thấp tránh cánh sóng ra-đa, các tốp máy bay bắt đầu vọt lên lấy độ cao, chúng thổi lại phía sau những luồng khói đen đặc sánh. Mây đã quang, mặt đất rực rỡ ánh nắng. Một cảnh thanh bình bao trùm những xóm làng xinh xinh như đồ chơi trẻ con bày trên mặt đất. Ở đất nước nghèo này vẫn còn mang đầy sinh thái của buổi nguyên sơ. Không có những điểm dân cư lớn, không thành phố, không khu công nghiệp. Những ngôi nhà lộng lẫy khang trang nhất thường là những mái tường của trẻ nhỏ. Ở độ cao trên ngàn mét nhìn xuống nó cũng chẳng có

tầm vóc gì. Sự nổi bật của nó là nhưng tường quét vôi trắng.

Trong tổ hợp máy vô tuyến điện đã nghe thấy tiếng léo nhéo của bọn Mỹ điều khiển đội hình.

Vĩnh Quốc chỉ huy trưởng của phi đội B, quan sát địa hình trên mặt đất để hướng đồng bọn vào mục tiêu công kích.

- Hướng Tây Bắc, 3542 độ cao 1500.

Viên trung tá đối chiếu bức không ảnh (do máy bay thám sát U2 chụp ở độ cao mười tám ki-lô-mét được phóng to ra) với thực địa. Người ta chú thích: Kho vũ khí của Bắc Việt. Trong ảnh có nhiều xe vận tải đồ. Nhưng xe không cố định nên hôm nay nó chạy đi đâu hết. Mặt đất chỉ hiện ra một cụm nhà tập trung ngay bên quốc lộ 1.

- Mục tiêu oanh kích. Tọa độ 3542. Kho vũ khí bên đường cự ly 2000.

Bốn chiếc AD.6 lượn vòng quanh mục tiêu. Theo phương án tác chiến, hướng bổ nhào Tây Bắc - Đông Nam, ném bom xong là lao về hướng biển. Vĩnh Quốc tách khỏi đội hình đẩy cần lái cắm xuống khu nhà. Mục tiêu nằm trong kính ngắm. Y bấm nút, máy bay khẽ rung vì khối lượng giảm đột ngột. Bốn trái bom tách ra khỏi cánh, y kéo cần lái ngóc đầu lên. Y nghiêng đầu nhìn lại, đã thấy những cụm khói che lấp nhiều ngôi nhà. Những chiếc sau lặp lại tương tự và Vĩnh Quốc bỗng nhận ra có những loạt súng nhỏ bắn lên từ mặt đất. Những đám cháy đã lan rộng ra những khu nhà tranh xung quanh. Y quan sát thấy những bóng người li ti chạy loạn xạ như đàn kiến. Y sẽ bắn nốt hai thùng rốc két còn lại vào những con kiến đó. Từ cự ly 3000, y cắm xuống với góc độ nhỏ hơn. Y phóng từng loạt đạn đồ lừ. Y mỉm cười thích thú vì cảnh thấy đối phương bị đè bẹp hoàn toàn. Không có ai bắn lại. Vĩnh Quốc cho máy bay bay là trên mục tiêu một cách kiêu hãnh như để chào tạm biệt. Y bỗng thấy một loạt đạn sáng chói vọt lên từ trái đồi phía đông, rất gần. Nguy hiểm... nhưng không còn thời gian để cơ động né tránh nữa, y đón nhận sự thay rủi... Một va chạm và lưỡi lửa lóe lên từ đầu máy... Vĩnh Quốc cảm thấy sự trực trặc rõ rệt. Y kéo cần lái lấy độ cao hướng ra biển.

- 303 - 452 trúng đạn, nhảy dù, xin tiếp cứu!

Y hét đi hét lại nhưng không thấy tiếng ai trả lời. Một nỗi kinh hoàng choán ngợp thần kinh viên phi công. Y không còn nhìn thấy đồng bọn vì khói trùm khoang lái. Tiếng lục cục giảm đi và máy bay hầu như chỉ lao theo quán tính. Y đã nhìn thấy cái ngấn xanh của biển Đông. Lạy Trời Phật, chỉ cần ra tới biển, máy bay trực thăng sẽ đến cứu... Cái ngấn xanh đầy mơ ước đó vẫn chập chờn ẩn hiện sau làn khói. Y bỗng nhận thấy độ cao giảm nhanh tới mức không nhảy dù sẽ chết tan xác. Vĩnh Quốc bấu vào chiếc nút khẩn cấp. Một tiếng nổ. Y bật ra khỏi khoang lái. Gió thổi ù ù và những ngọn cây chuyển động dưới chân y. Khi những tham vọng tụt xuống, cái vẻ đẹp thiên thần của Bạch Kim hiện ra lạnh lùng như buổi tiễn đưa. Vĩnh Quốc cố tưởng tượng ra nụ cười của nàng nhưng không sao y làm nổi. Dù vừa mở thì y đã bị giáng xuống mặt đất và ý nghĩ của y cũng vụt tắt đi từ phút đó. Cách đây vài chục mét chiếc "Giấc nhà trời" đã tạo nên một cột khói hình nấm.

...

Ba hôm sau Bộ Quốc phòng Sài Gòn chuyển tám giấy báo tử đến "bà quả phụ Huỳnh Vĩnh Quốc". Bạch Kim đón nhận tin này không chút xúc động. Hàng trăm cú điện thoại chia buồn, hàng chục bài báo phân ưu hoặc ca ngợi phi công siêu hạng Huỳnh Vĩnh Quốc đã oanh liệt hy sinh sau khi oanh kích nhiều kho tàng và vị trí quân sự của Bắc Việt trên vĩ tuyến 17 cũng không làm cho Bạch Kim quan tâm. Hôm không lực làm lễ truy điệu cho "người anh hùng" ở sân bay Tân Sơn Nhất, họ đón Bạch Kim đến. Cô chờ hết bài điệu, thấp cho người chết một tuần hương nhưng tuyệt đối kháng nhỏ lệ, không nói một lời.

Mãi sau này Kim mới nói với tôi:

- Em đã linh cảm thấy điều đó sẽ xảy ra. Em đã hết sức can ngăn nhưng vô hiệu. Anh ấy thèm khát một ngôi sao cấp tướng, chứ chẳng còn yêu em nữa. Em nghĩ đến tuần trăng mật ở lâu đài Météor và em cảm thấy nó báo hiệu điềm gở. Météor, ngôi sao băng, cái mong manh trong khoảnh khắc, cái "vang bóng một thời". Hạnh phúc của em xây dựng trên lâu đài Météor trước sau cũng tàn lụi. Em không luyến tiếc một chút nào... Còn anh nữa đây, anh Nghĩa ạ. Em chẳng thích thú gì những bông mai trên ve áo anh đâu. Anh chị nên tìm đến một nơi nào yên tĩnh trên trái đất mà sống. Anh chị thiếu gì em sẽ giúp. Em không muốn một người tốt đẹp như anh phải chết cho nhưng trò điên rồ.

- Cảnh on Bạch Kim. Anh sẽ không bao giờ chết cho một mục đích điên rồ. Anh nhớ lời ông cụ trắng trời trước khi mất: Phải biết mơ mộng cho một cái chết thanh thản.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 17: Cô Đơn Giữa Biển Người

Quân Mỹ ồ ạt kéo vào liền Nam như cũi lụt. Johnson quyết định giành thắng lợi bằng quân sự. Không phải hai trăm ngàn như Taylor dự kiến mà tướng Davis coi là quá nhiều. Weotmoneland đã nâng lên mãi ba trăm rồi bốn trăm ngàn. Cũng không phải chỉ nhảy vào tạo ra sự có mặt để buộc đối phương thay đổi mục tiêu chiến lược như Antonio mong đợi mà quân Mỹ đã phải thực sự tham chiến và chịu đựng những thương vong nặng nề. Cuộc ném bom miền Bắc vẫn tiếp tục leo thang ngày càng ác liệt. Đã có lúc Johnson tin rằng đối phương đã ngầu đòn đang tìm cơ hội để bỏ cuộc nên y đã cho ngừng ném bom một tháng và đọc bài diễn văn ở Baltimore, Johnson giờ cái gậy và củ cà rốt ra để khuyến khích đối phương đến bàn hội nghị.

Đài tiếng nói Hoa Kỳ ngày đêm nhai nhai một luận điệu đại loại như sau:

"- Các ông chống trả đến như thế là dừng cảm lắm rồi. Nhân danh một cường quốc quân sự mạnh nhất thế giới, chúng tôi tỏ lòng kính trọng các ông. Nhưng xin các ông đừng vì thế mà có ảo tưởng là cứ chịu đựng, cứ phiêu lưu một chút nữa là các ông có thể giành được một tư thế nào đó tốt hơn hiện nay. Thực tình chúng tôi phải tự kiểm chế, phải lết sức giới hạn những khả năng của mình, vì chúng tôi không mưu tìm một chiến thắng quân sự. Chúng tôi chỉ cầu nguyện sớm đi đến một nền hòa bình trong danh dự cho cả đôi bên. Chúng tôi chỉ yêu cầu các ông đừng xâm lược Nam Việt nữa. Các ông ngừng thâm nhập, vấn đề mất ổn định ở Nam Việt chúng tôi sẽ thu xếp với nhau. Thế là một nền hòa bình sẽ đến với các ông ngay. Thậm chí chỉ trong vài giờ. Chúng tôi nghĩ rằng các ông tuyên bố điều này ra cũng chẳng khó khăn gì vì từ xưa đến nay đã có lần nào các ông thừa nhận là mình xâm lược, mình đưa quân vào Nam Việt đâu. Còn như nếu các ông ngược, các ông không nói gì cũng được, chỉ xin các ông cho chúng tôi một tín hiệu thiện chí, thông qua một đường ngoại giao bí mật hoặc gián tiếp tùy các ông chọn. Chúng ta sẽ hiểu được nhau thôi và một nền hòa bình sẽ đến với quý vị, có thể nó sẽ chậm hơn một chút.

- Một khi tin chắc là các ông đã từ bỏ mục tiêu của mình, Chính phủ Hoa Kỳ sẵn sàng bỏ ra một tỷ đô-la để xây dựng lại những nơi bị tàn phá. Một tỉ đô-la không phải là ít đâu. Các ông chưa bao giờ có số tiền lớn như thế trong tay nên các ông không hình dung nổi sức mạnh của nó. Nếu một người nào đó đếm từng đồng đô-la để đến được con số một tỉ thì cả trăm năm cuộc đời họ cũng không đủ để làm việc đó đâu! Chắc hẳn các thứ các ông bị mất đi chưa đến một tỉ đô-la. Thế là các ông còn lời ra được một số kha khá. Các ông sẽ dùng để xây dựng chủ nghĩa xã hội của các ông, xin tùy, chúng tôi hoàn toàn không can thiệp.

- Nếu có kẻ xấu mồm nào đó chửi các ông là đầu hàng thì xin các ông đừng tin. Có kẻ đầu hàng nào không phải nộp vù khí không bồi thường chiến phí mà còn được lĩnh thêm một tỉ đô-la viện trợ bao giờ đâu! Các ông cũng chẳng phản bội ai. Không ai có thể nói mình phản bội mình. Quay một trăm tám mươi độ là quyền thiêng liêng của mỗi con người khi anh ta nhận thấy phía trước là vô vọng, là tử lộ. Ngay như chúng tôi nhiều lúc cũng phải điều chỉnh chính sách, cũng phải uyển chuyển cho phù hợp với thực tiễn. Các ông học chủ nghĩa Mác mãi, học phép biện chứng mãi, các ông lạ gì điều này!....".

Tôi nhớ những luận điệu của địch không nguyên văn, nhưng ý của nó trắng trợn như vậy đấy. Sống trong vùng địch tôi phải đọc nhiều báo chí của chúng, chỗ nào cũng thấy cái giọng, điệu ngao mạn trên. Đó là thời kỳ giới cầm quyền Mỹ tin tưởng vào thắng lợi quân sự hơn bao giờ hết. Vừa xây dựng được xã

hội vĩ đại lại vừa chặn đứng hiểm họa cộng sản. Johnson sẽ trở thành một tổng thống vĩ đại, một con người hùng của lịch sử hiện đại.

Một số bè bạn ta, một số người có thiện chí cũng khuyên ta nên đàm phán - "Hòa với chúng đi. Chúng chúng biết điều rồi đấy! Ăn non một chút không sao! Không thắng nổi chúng đâu!...". Các bạn thành thực thương ta, lo cho ta chứ không phải có ý xui đại ta.

Không phải chúng ta điếc không sợ súng. Chúng ta cũng có những điều đáng sợ. Chúng giờ chiếc gậy buộc ta run sợ từ bỏ chân lý: nước Việt Nam là một dân tộc Việt Nam là một. Chúng ném cho ta củ cà rốt để ta vô lý nhai ngấu nghiến nuốt trôi đi cái nổi nhục ứ trong cổ họng! Ôi đó mới là điều đáng sợ. Sợ hơn cái chết cho chính bản thân ta. Sợ hơn trận đại hồng thủy mà không có con thuyền Nô-ê, sợ hơn cả ngày tận thế.

Đảng ta, Chính phủ ta và quân dân cả nước ta tinh táo biết bao trong những ngày gian khổ ác liệt đó! Trừ có bọn bán nước, không người Việt Nam có lý trí nào lại có thể lọt tai được những điều kiện của chúng. Đó là liều thuốc bức tử. Ta chưa bị chúng lừa, nhưng chúng lừa ai, ta đều đã biết. Ta không quen thuật ngữ: "đầu hàng trong danh dự" vì không thể tìm thấy danh dự trong sự đầu hàng. Một khi ta tỏ ra mềm yếu, kẻ thù sẽ lấn tới ngay để tước đoạt đến cái cuối cùng của niềm hy vọng. Kẻ nào đáng giá một tỷ đô-la sẽ bị kẻ có một tỷ linh một đô-la đánh bại. Đó là chân lý thông thường. Chúng đánh giá và muốn mua chúng ta bằng một tỷ đô-la!

- Không!

- Một trăm tỷ?

- Một ngàn tỷ cũng không, độc lập tự do của một dân tộc không có giá nào để mặc cả.

Chúng ta nói ngược lại. Mỹ rút quân: người Việt Nam sẽ giải quyết với nhau. Một nền hòa bình chân chính sẽ đến. Đó là tín hiệu của chúng ta. Tín hiệu duy nhất, sắt đá mà chúng ta biểu hiện cho đến tận cuộc.

...

Khi đội quân viễn chinh tăng lên gần đến mức kỷ lục, cuộc ném bom leo thang đến mức bão hòa thì chính trong nội tình những kẻ xâm lược lại nảy sinh vấn đề. Nhân dân Mỹ, những người có đầu óc minh mẫn trong chính quyền đã chống lại cuộc chiến tranh vô vọng và phi lý này.

Antonio sang Việt Nam vào thời điểm đó. Anh điện cho tôi biết trước và vợ chồng tôi đã ra đón anh ở sân bay Tân Sơn Nhất. Chúng tôi giữ phép xã giao. Khi anh chưa nổ súng vào đồng bào tôi với tư cách cá nhân tôi vẫn coi anh như một người bạn cũ.

Chúng tôi mời người Mỹ này về nhà dùng bữa trưa. Chúng tôi mở sâm-banh nâng ly chúc tụng anh. Tôi vẫn còn kỳ vọng ở anh một con người thông minh, nhạy cảm và nhiệt thành một cái gì khác với những quan điểm anh đã có. Sau vài phút xã giao, anh vui vẻ tâm sự với chúng tôi.

- Tất cả mọi con đường đều dẫn tới Giê-ru-sa-lem. Việt Nam đã có thể cạnh tranh với đất thánh để trở thành Giê-ru-sa-lem của thời đại. Bao nhiêu cuộc hành hương đều dẫn đến đây, xét cả về hai phía. Cùng bay với tôi ở Kansas City có mấy người Mỹ đi Hà Nội. Họ tuyên bố sẽ vận động đưa vài trăm trẻ em Mỹ sang để ngăn chặn chiến dịch ném bom của Thông thống. Còn tôi thì bay đến Sài Gòn đến với các bạn.

- Cảm ơn thiếu tá. Chúng tôi vô cùng biết ơn Chính phủ Mỹ, biết ơn các quân nhân Hoa Kỳ đã sang

đây cứu giúp đất nước đau thương của chúng tôi. - Anh tôi đáp lễ rất lâm ly.

- Dĩ nhiên là có thêm tôi, tình hình không vì thế mà thay đổi. Ba tôi lại bảo tôi không nên đi nữa, không phải ông sợ nguy hiểm mà theo ông, đã có quá nhiều đi tìm kiếm vinh quang rồi. Dù sao ông cụ cũng không muốn người ta làm một cái gì vượt quá Normandie.

- Riêng trong trường hợp này thì lời khuyên của ông cụ là đúng. Tôi rất vin mừng được gặp anh, nhưng không muốn anh phải dính líu vào cái bãi lầy của chúng tôi.

- Đẳng nào cũng phải tham gia chiến tranh! - Anh ta nháy mắt cười - Ở Mỹ cũng đang có một cuộc chiến tranh thực sự. Riêng cuộc tấn công hòa bình ở Chicago có tới bảy trăm thương vong, hàng trăm xe cộ, nhà cửa bị đốt phá! Nhưng cuộc chiến tranh tiến hành ở Mỹ là của những người hèn nhát. Cuộc chiến tranh ở Việt Nam dành cho những người cũng cảm. Tôi đã lựa chọn nó như lựa chọn danh dự.

Antonio thích thú đến ngây thơ vào sự lựa chọn của mình.

Anh được điều về căn cứ Bình Đức.

Một tháng sau Antonio trở về Sài Gòn với một bộ mặt khác. Anh ta mất hết nhuệ khí.

- Anh có điều gì không vui? - Tôi hỏi.

- Chẳng có ai để mà đánh nhau cả. Tôi mới sang không thấy Vi-xi đã đánh, nhưng khi tôi hỏi binh sĩ trong một đại đội cũng chưa ai thực sự nhìn thấy Vi-xi đâu. Đúng là họ đã nhìn thấy xác chết, nhưng không có giấy tờ hay vũ khí để mà đoán chắc đó là Vi-xi. Đại đội cũng đã có nhiều thương vong nhưng không ai nhìn thấy đối thủ bắn mình! Có cách gì khiêu khích họ để họ xuất hiện tiến hành chiến tranh quy ước với chúng ta không nhỉ?

- Có rất nhiều cách. Một khi anh ở tư thế yếu hơn họ thì họ sẽ xuất hiện ngay. Lúc đó họ không thèm bắn anh đâu, họ sẽ bắt sống! Chúng ta thường có những đòi hỏi vô lý. Trong khi chúng ta có đầy đủ máy bay thừa thãi bom đạn và hóa chất độc được che chắn bằng vỏ thép dày chúng ta lại muốn tước đi cái ưu thế nhỏ nhoi của họ, đó là sự tránh đòn. Sự thách thức của chúng ta là bất công, là một mưu đồ xấu. Một trận đấu như vậy là gian lận, không có danh dự và đáng xấu hổ. Nếu bây giờ họ nêu ra một quy ước: quân số bằng nhau, vũ khí như nhau, liệu chúng ta có vui lòng chấp nhận trận đấu không?

John Antonio cảm thấy lúng túng và thất vọng.

- Cứ tiến hành kiểu này thì bao giờ ngã ngũ? Oét-ti có xin đến một triệu quân cũng không đủ khả năng giành thắng lợi. Chính vì thế mà tôi không muốn anh sang đây. Anh dính líu vào công việc của chúng tôi chỉ thêm khổ anh thôi. Tôi thành thực tin ở thiện chí của anh, nhưng anh đã đặt thiện chí đó vào một chỗ không thích hợp.

Antonio bỏ tất cả thời gian của hai ngày nghỉ để viết một bài gửi cho một tờ báo Mỹ. Anh rất vất vả vì đây là lần đầu, một công việc xa lạ với anh. Nhưng John cảm thấy cần gào thét lên cái suy nghĩ của mình cho mọi người nghe thấy. Chính cái nhiệt tình đó giúp anh vượt qua những khó khăn về kỹ thuật. Tên bài báo là "Cuộc đánh lộn của hai thằng mù". Anh mô tả cuộc chiến tranh này là vô bổ, là điên rồ, chỉ gây ra tàn phá. Cả hai phía đều mù quáng về mục đích, ảo tưởng về thắng lợi và cuối cùng sẽ có chung thất bại. Đã thế họ còn phá nát những gì quanh họ và gây tổn thương cho cả nhân loại. Quan điểm của anh là bi thảm.

Là tiếng nói của một sĩ quan ở chiến trường, bài báo có tiếng vang rộng lớn và gây bất bình trong giới lãnh đạo quân sự. Vài viên tướng chỉ trích anh làm cho anh càng nổi tiếng càng muốn tranh cãi.

Tôi không đồng tình với anh đến quá nửa. Nhưng tôi chấp nhận anh bởi lẽ anh chưa thể có nhận định sâu khi anh mới thực sự bước vào cuộc chiến có vài tuần.

Gần cuối năm 1967 tôi mới lại gặp viên thiếu tá. Anh nhanh nhẹn và vui tươi hơn lần trước.

- Đã được nhìn thấy Vi-xi chưa? - Tôi hỏi Antonino.

- Rồi. Được nhìn thấy rất nhiều, rất nhiều - Anh vui vẻ kể - Căn cứ của bọn mình được chằng kín dây thép gai, những bãi mìn, máy nghe tiếng động, kính ngắm hồng ngoại, ra-đa phát hiện và định vị trận địa pháo binh. Thế mà ban đêm Vi-xi vẫn đột nhập và quăng những gói thuốc nổ vào nhà giết chết hai mươi hai GI's 1 (Lính Mỹ). Khi đơn vị hồi tỉnh để đối phó thì họ đã biến mất. Chiến tranh diễn ra bất cứ lúc nào và ở đâu. Nay một viên đạn bắn lên làm gãy tay viên thượng sĩ tuần tra. Mai một viên đạn chui vào lỗ châu mai giết chết một binh nhì đứng gác. Họ còn dùng súng cối thỉnh thoảng nện vài viên. Khi ra-đa kịp chuyển hướng để định vị trận địa thì Vi-xi lại không bắn nữa. Họ muốn biến đây thành địa ngục để xua đuổi bọn mình vì họ không đủ sức tràn ngập căn cứ. Bọn mình đáp lại cũng không nhẹ tay. Họ bắn ba viên cối mình trả lời một ngàn viên 105. Mình mất hai mươi hai người, một kho nhiên liệu. Họ mất bao nhiêu? Không biết. Mình quyết định bay đến khu vực vừa pháo kích. Một ấp nhỏ trơ trụi, những người dân đang thu dọn sự đổ vỡ. Vài người ngồi khóc lóc bên ba xác chết: một em bé, một ông già và một thiếu nữ. Họ nhìn bọn mình bằng cặp mắt rực lửa. Không thấy dấu vết gì của một trận địa súng cối. Đúng như bạn nói: chúng mình đã cứu vớt họ bằng cách mở cửa cho họ đến thiên đường quá sớm.

Một lần khác may mắn sao ra-đa định vị chắc chắn được trận địa súng cối của họ. Mình không bắn trả ngay mà quyết định đưa một tiểu đoàn không vận đổ ngay xuống khu vực này. Đó là một ấp nhỏ cách căn cứ chừng hơn một dặm. Sự phản ứng nhanh chóng đã vây gọn Vi-xi trong ấp. Nhưng cũng phải chiến đấu chín mươi phút mới chiếm được cái ấp đó. Tất cả dân làng được tập trung lại một chỗ. Không thấy còn tên Việt cộng nào. Ngay cả những xác chết cũng không thể phân biệt được với mọi người thường dân khác.

"Việt cộng đâu" - Tôi hỏi qua viên thông dịch người Việt. Anh ta dịch lại câu trả lời của tất cả mọi người.

"- Không biết".

"- Sao lại không biết? Chúng ở trong làng bắn lại quân Mỹ liên chín mươi phút cùng với các người, tại sao lại không biết".

"- Khi các ông bắn, chúng tôi ngồi nấp trong hầm. Cách đây chín mươi phút Việt cộng làm chủ ở đây. Bây giờ đến lượt các ông".

Những người Việt Nam này đều trả lời như vậy bất chấp những cực hình tra tấn. Người phiên dịch bất lực giải thích cho tôi:

"- Tất cả bọn chúng là Vi-xi. Có thể đem bắn tất mà không sợ lắm".

Câu nói thông minh của hắn làm tôi sững sờ. Thế là tôi đã được nhìn tận mắt thấy Vi-xi rất đông, từ đứa trẻ ẵm ngửa đến ông già tóc bạc. Tất cả là Vi-xi, tôi thành thật tin là như vậy. Tôi đến đây để tiêu diệt họ, để cứu người Việt Nam bị họ thống trị, đầy đọa khủng bố. Những người Việt Nam đó là những tướng lĩnh, những chính khách, những nhà buôn, những chủ tiệm rượu và chủ sòng bạc những chủ hãng xuất nhập khẩu và tàu buôn... Họ sống trong những bin-đỉnh sang trọng, uống rượu sâm-banh Pháp, nghe máy nhạc Nhật, ti-vi Mỹ và đi những chiếc xe de luxe. Họ sống sung túc hơn nhiều người Mỹ bình thường! Lạy Chúa, thật là thú vị. Sự hy sinh của những người Mỹ mới thật đáng giá! - John Antonio

cười chua chát.

- Tôi đã nói với anh từ ngày ở trại Oliver kia mà. Cứ để chúng tôi thu xếp với nhau tiện hơn. Các bạn không đáng đổ máu cho cuộc chiến tranh này.

Antonio viết bài báo thứ hai thật xúc động:

"Tôi đã nhìn thấy Việt Cộng

Tôi đã nhìn thấy kẻ thù".

Anh đã bị viên tư lệnh lữ đoàn kiện trước tòa về tội thóa mạ mục tiêu chiến đấu của quân đội Mỹ. Báo chí đã bênh vực anh. Những người trước kia được anh gọi là hèn nhát đã dừng cảm biếu tình, thuê mướn luật sư bào chữa cho anh. Antonio vô tội. Anh từ bỏ quân đội và trở lại Việt Nam ngay ngày hôm sau. Vợ chồng tôi không đón anh ở sân bay nhưng đã có cuộc gặp gỡ thân tình ở Khách sạn Phoenix.

- Cuộc hành hương đến đất thánh của tôi lần này không nhằm vào mục tiêu "cứu vớt" các bạn. Tôi mong muốn các bạn tự thu xếp với nhau đừng ảo tưởng vào những giải pháp từ bên ngoài. Tôi cần đến với những người bạn Mỹ của chúng tôi. Họ đang lặn ngụp trong cái vũng lầy của các bạn đã dành, tệ hơn nữa họ còn bị chìm đắm trong sự lừa gạt dối trá. Họ cần phải biết điều đó.

Mùa xuân năm 1968 đã đến.

Chiến tranh đang ở vào những cung bậc cao nhất của nó. Viễn cảnh hòa bình mờ nhạt. Quân Mỹ tăng lên xấp xỉ năm trên ngàn. Nước Mỹ đã bước đến giới hạn phải gọi quân trừ bị.

...

Ngày 15 tháng 1, chúng tôi nhận được điện của Trung tâm thay đổi giờ lên máy nhận tin từ không giờ ba mươi ngày chẵn sang hai mươi ba giờ ngày lẻ. Cậu Đức còn cho tôi mật khẩu khi có người đến gặp trực tiếp tại nhà. Đây là lần đầu tiên chúng tôi được bắt liên lạc với một người ở nhà mình. Đó là một ngoại lệ, một sự khinh suất mà trong nghề nghiệp chúng tôi rất kỵ. Chắc là có chuyện gì đặc biệt đây?

Đêm giao thừa Sài Gòn thật tung bừng, pháo nổ ran. Một làn khói xanh lam tràn ngập thành phố. Dưới ánh điện muôn màu, những bộ quần áo sang trọng nhất được đem ra trưng diện. Ô tô bóng loáng nối đuôi nhau trên các đại lộ. Vợ chồng tôi và cháu nhỏ cũng lướt trên đường phố với dòng người hân hoan này. Hai mươi ba giờ chúng tôi đã có quạt ở nhà để kịp lên máy nhận tin. Bức điện ngắn ngủi: "Đêm nay nếu cần sẽ có người tìm cháu bạn việc. Mật khẩu: Cháu nói số a bất kỳ. Người đó trả lời b sao cho $a + b = 15$ ".

Thế là tôi phải sẵn sàng thức để chờ đợi một sự việc quan trọng.

Vào giờ này Đỗ Thúc Vượng vẫn còn quanh quẩn ở nhà anh tôi. Từ sau những thảm họa gia đình và xã hội to lớn, anh ta đã kiệt sức tưởng không sao sống nổi, nhưng nhờ có sự giúp đỡ của bạn bè, Vượng đã khỏe mạnh và ổn định tinh thần trở lại. Anh chưa quay lại hoạt động chính trường nhưng hình như những khát vọng bị tàn lụi lâu nay bỗng lại phục hưng cùng thể xác. Anh ta đã bắt đầu viết báo và giao du với một số phần tử Đại Việt. Anh ta hay đến đây thứ nhất là vì tình bạn lâu năm với anh tôi. Thứ hai là anh ta độc thân, đến đây ăn uống cho xong bữa. Nhưng tôi phát hiện ra lý do thứ ba: Anh đang muốn cầu hôn với Bạch Kim.

Từ ngày chồng chết, Kim sống tự do, bạn bè lại đông đúc. Hàng tá đàn ông quanh quẩn bên người "quả phụ" xinh đẹp đó. Người có vinh hạnh được Kim tiếp nhiều và lâu nhất là Đỗ Thúc Vượng. Anh ta

không biết hát tình ca, không đọc thơ, cũng chẳng nghe âm nhạc hay bình luận hội họa bao giờ. Anh ta thích nói chuyện triết học. Anh ta nói say sưa nhiệt thành với người đẹp như khi anh đứng trước giảng đường. Còn Bạch Kim thì cứ tròn mắt ra nghe. Có lẽ Bạch Kim cũng thích thú những thứ này nên cô không bao giờ cắt lời anh hay bỏ dở buổi thuyết trình. Nhưng đôi lúc cô cũng đưa ra một câu hỏi bất ngờ hắc búa làm cho nhà hùng biện phải lúng túng. Những chủ đề anh trình bày thường rất khó hiểu. Không hiểu nội dung bản chất của vấn đề là khó biểu hay do cách trình bày của anh. Tôi có cảm giác là anh ta mê say sự cao siêu, sự trừu tượng mờ ảo của vấn đề. Tôi nhớ một lần anh ta thuyết trình chủ nghĩa hiện sinh của Kiết-cơ-gô. Anh ta cho rằng sự ra đời của con người và sự tồn tại của thế giới là cái phi lý tuyệt đối không sao hiểu được. Vì vậy con người phải chấp nhận phi lý, chịu đựng những bi kịch thì mới có tự do. Khi phát triển chủ đề trên anh nhấn mạnh đến sự phục tùng số mệnh, thích nghi hoàn cảnh, chịu đựng lo âu đau khổ. Nhưng trên một bình diện khác của chủ đề này, anh lại coi con người bị ném vào cuộc sống nên nó phải dẫn thân, nổi loạn hành động để tạo cho mình một cuộc sống thực sự nó mới có tự do. Ở đây anh lại nhấn mạnh đến tính tích cực, tính nổi loạn không buông xuôi chấp nhận định mệnh. Tóm lại, tôi thấy sự truyền bá tư tưởng của anh mang tính nguy hiểm mâu thuẫn. Hình như anh chỉ muốn đưa người nghe vào một mê cung thần bí. Triết học của anh lại gần với những tà giáo. Đối với Bạch Kim có lẽ động cơ của anh cũng khác. Anh đang cố dẫn dắt trái tim cô đơn này vào mê cung của tình ái. Nhưng Kim cũng là cô gái bướng bỉnh. Cái hay, cái đẹp đối với cô phải là cái hiểu được.

Sự có mặt dai dẳng của anh ta ở đây hôm nay làm tôi sốt ruột, tôi không muốn anh giáp mặt với người khách của tôi. Tôi không nghi ngờ anh nhưng là người cẩn thận bao giờ tôi cũng muốn bịt kín mọi kẽ hở, tôi đành phải phá ngang cuộc nói chuyện của họ.

- Bạch Kim ơi! Ít phút nữa có điện gọi anh đi trực thì Dung phải đưa anh đi. Nhờ Bạch Kim coi Tô tô giúp anh ít phút nhé. Anh sợ pháo nổ chất giắt mình tỉnh dậy không có ai nó khóc ầm lên thì đông cả năm đấy.

- Anh yên tâm. Em lên ngay bây giờ đây!

Thực ra Kim cũng mong có cơ hội này để thoát khỏi ông khách ngồi dai. Cô đã mệt mỏi rồi vì đi chơi quá nhiều...

Không giờ mười lăm phút bỗng thấy tiếng súng rộ lên. Lúc đầu còn lẫn tiếng pháo, nhưng sau đó những tiếng nổ lớn làm rung cả cửa kính. Tôi không rõ chuyện gì xảy ra cụ thể nhưng cũng đoán được là quân ta đã khởi sự tiến công vào một vị trí nào đó.

Nửa giờ sau có một người đồ hon-đa trước cửa vào bấm chuông. Tôi ra mở cửa. Sau khi trao đổi mật khẩu, anh nói với tôi:

- Anh chị đến gặp đồng chí Đức có nhiệm vụ gấp.

Anh cho tôi địa chỉ rồi phóng xe đi gọi người khác. Tôi bảo Dung nhờ Kim xuống với Tô tô và dặn Kim nếu thấy điện Bộ Tổng tham mưu gọi thì trả lời giúp là tôi vừa đi rồi.

Hai phút sau tôi đã cho xe ra khỏi ga-ra. Dung lái, tôi cầm súng cảnh giới. Xe chúng tôi lao về phía Cầu Bông, tôi nghe thấy tiếng súng nổ dữ dội phía đài phát thanh. Ngoài đường lúc đó rất vắng người. Xác pháo còn ngập bên vỉa hè. Vài phút sau tôi đến diễn hện. Không thấy ai dừng chờ, Dung xuống xe đến bấm chuông một hiệu ăn đã đóng cửa. Cô dùng mật khẩu và đã bắt được liên lạc. Chúng tôi theo một cô gái đi sâu vào trong hẻm đến nhọt ngôi nhà ba tầng. Chúng tôi lên tầng hai và gặp cậu Đức.

Cậu bắt tay chúng tôi nhưng nhìn vẻ mặt của cậu có vẻ bận rộn như có điều gì không thanh thản nên chúng tôi chỉ ngồi chờ. Năm phút sau cậu mới nói:

- Đêm nay chúng ta mở cuộc tiến công vào thành phố. Có năm mục tiêu quan trọng, trong đó có Bộ Tổng tham mưu. Tình hình ở đó hiện nay không thuận lợi. Quân ta không tiến công được vào hướng cổng Phi Long. Đã có hiệp đồng với nhân mối nhưng bộ đội đến chậm mất một giờ nên không còn bắt được liên lạc. Kiểm lại những người có mặt ở đây chỉ có cháu là quen biết địa hình ở đó. Bộ chỉ huy giao cho cháu dẫn đường đánh vào hướng cổng phụ. Khi quân ta chiếm được đầu cầu, cháu phải trở về đây ngay, cháu thấy thế nào?

- Cháu quen biết địa hình ở đây. Chỉ có mặt bố phòng thì cháu không đi sâu vì chưa được báo để chuẩn bị trước. Tuy vậy cháu cũng có thể giúp ích cho anh em được nhiều. Xin cậu cho cháu đi ngay.

- Cháu cũng xin đi! - Dung hăng hái xung phong.

- Tất cả đều có việc. Bây giờ Nghĩa đến chỗ trung đội một đại đội ba ở khu tập kết hai. Đồng chí liên lạc sẽ dẫn cháu đi. Nhanh kéo gần sáng mất rồi.

Tôi bắt tay Dung rồi chạy ra xe chở đồng chí liên lạc đi. Tiếng súng trong thành phố nổ rất quyết liệt pháo binh địch đã hồi tỉnh bắt đầu bắn dữ dội vào các tuyến mà chúng nghi quân ta tiến quân vào. Tôi đến khu tập kết hai thì gặp đơn vị dự bị có mặt ở đây đang chờ. Sau khi được giới thiệu với đồng chí chỉ huy tôi trình bày ngay cách đánh mà tôi vừa dự kiến trên đường đi thì Sở chỉ huy đến đây.

- Tôi sẽ lái xe này vào thẳng cổng để xin vào làm việc theo lệnh gọi. Khi bọn gác ra mở cổng xem giấy thì đồng chí ngồi trong xe lia đạn vào chúng và chiếm bắt gác, mở cửa cho quân ta ào vào.

Ý kiến của tôi được anh em chấp nhận. Lúc này yếu tố bất ngờ chỉ còn trông vào mẹo vặt. Quân địch báo động. Tiểu đoàn tổng hành dinh đã triển khai bố phòng nghiêm mật. Chắc chắn chúng không cho ta nhưng khe hở lớn để đột nhập.

Trung đội một tiếp cận cổng phụ lúc một giờ ba mươi tám phút. Khoảng cách của hai bên chừng bảy mươi mét. Đó là những chiến sĩ đặc công nên họ giữ được bí mật hành động. Tôi để một đồng chí nằm trong xe với khẩu AK. Tôi bật pha sáng từ xa và lao thẳng xe về phía cổng phụ.

- Đứng lại! - Có tiếng quát từ phía cổng và tiếng lên đạn lạch cạch. Tôi dừng xe cách cửa chừng chục mét.

- Cho tôi vào làm việc. Tôi là sĩ quan ở Bộ Tư lệnh hành quân tác chiến - Nói xong tôi cho xe tiến lên gần sát cổng tắt đèn pha và nhảy xuống. Thấy có mình tôi, tên lính gác mở cửa bên, tiến ra. Theo sau có hai tên nữa. Chúng hỏi mật khẩu, tôi quát luôn:

- Mật khẩu cái mẹ gì. Tôi đang nghỉ phép, có lệnh gọi thì phải vào. Tôi có trực đâu mà biết mật khẩu. Chỉ có chứng minh thư thôi, cho vào thì cho. Nếu không ký cho tôi một chữ tôi về.

Một tên tiến lên sát mặt tôi xem giấy. Tôi nổ súng ngay. Đồng chí trong xe cũng kịp phối hợp hành động. Không tên nào thoát chết. Đồng chí chiến sĩ quăng vào chòi gác một quả lựu đạn tấn công. Tôi đẩy bật cửa phụ và cả hai chúng tôi nhảy được vào trong. Tiểu đội gác bị tiến công bất ngờ, chúng chạy tóe vào phía trong, quay súng bắn lại. Lúc đó toàn trung đội đã ào lên nhanh chóng chiếm được cổng phụ, bắt gác và cán buồng trực bên trong. Có B.40, anh em đập tắt được mấy hỏa điểm, chuẩn bị phát triển tiếp. Tôi báo với đồng chí trung đội trưởng tôi phải về Sở chỉ huy nhận nhiệm vụ khác. Tôi quay ra, chiếc xe bị trúng nhiều vết đạn nhưng may là máy vẫn nổ. Vừa lái tôi vừa nghĩ cách giải thích nhưng vết đạn trên xe nếu như tôi còn phải tiếp tục hoạt động công khai.

Tôi bào cáo tình hình với cậu Đức và đề nghị phải có lực lượng tiếp viện thì trung đội mới phát triển được. Cậu Đức đắm chiêu suy nghĩ vì trong tay Bộ Chỉ huy không còn bao nhiêu lực lượng dự bị. Cậu

cho tôi biết Dung đi với bộ phận tiếp viện cho mũi Đài phát thanh, chưa có tin gì báo về. Tôi ngồi ở căn phòng chờ của Sở Chỉ huy lòng như lửa đốt. Cậu Đức cũng rất bận nên không tiếp chuyện tôi.

Ba giờ ba mươi cậu chạy bỏ ra phía tôi.

- Dung hy sinh rồi Nghĩa ơi!

- Trời ơi, bây giờ Dung ở đâu, cậu cho cháu ra với Dung ngay.

Một nỗi đau đớn đột ngột giáng vào tôi. Thần kinh tôi choáng váng như muốn gục xuống. Tôi không ngờ cách đây hai giờ đồng hồ chúng tôi đã bắt tay nhau lần cuối cùng. Tôi không nói được gì nữa và cứ ngồi câm lặng.

- Thôi, đau khổ cũng không thay đổi được cháu ạ, chiến đấu là phải có hy sinh, tổn thất. Nhưng tổn thất này là quá lớn, ở cương vị chỉ huy cậu cũng đã có lường trước, có đắn đo, nhưng do bức bách của tình hình, lực lượng dự bị cạn, cậu đã tung tình báo viên chiến lược vào nhiệm vụ tác chiến chiến thuật. Bài học này đã phải trả bằng máu. Nhưng thôi, bây giờ chưa phải là lúc rút kinh nghiệm. Chúng ta phải tính giải quyết hậu quả. Nhiệm vụ của cháu vẫn là phải hoạt động hợp pháp. Vì vậy phải tìm cách giải thích hợp lý những gì đã xảy ra...

Mười phút sau đấy, đơn vị đã đưa thi hài Dung về. Nhìn vợ, lòng tôi đau như cắt, tôi như muốn ngất đi.

Dung được đặt lên chiếc xe của tôi để chứng tỏ cô bị đạn khi lái xe cho tôi đến Bộ Tổng tham mưu. Tôi giật mình vì cái chứng minh thư của tôi còn trong tay tên ngụy bị giết. Không biết có ai nhặt giúp tôi không. Sơ xuất này đẩy tôi đến một tình thế khó khăn. Tôi phải tạo ra một kịch bản đủ bịt kín lỗ hổng đó.

Bốn giờ ba mươi tôi đưa xác vợ về nhà. Tự tay tôi lái chiếc xe trong hoàn cảnh tinh thần bị tổn thương lớn lao. Tôi lại còn lo đối phó với kẻ địch. Cả nhà đều bàng hoàng trước tin đau đớn này. Bạch Kim giữ chặt chân Trung trong buồng để cháu khỏi nhìn thấy hình ảnh mẹ trong lúc đó. Nhưng tôi vẫn phải bế con ra để cháu được vĩnh biệt mẹ, để cháu in sâu suốt đời hình ảnh đau thương này.

Tôi gọi điện báo về Bộ Tổng tham mưu toàn bộ tình tiết như sau:

"- Lúc mười hai giờ mười lăm phút nghe tiếng súng nổ dữ dội, tôi đoán là có biến. Tôi nóng ruột muốn trở về nhiệm sở. Tôi gọi điện hỏi tin nhưng đường dây bị hỏng. Mười hai giờ bốn mươi lăm phút tôi bảo vợ lái xe đưa tôi đến cổng Phi Long... nhưng chiến sự đã diễn ra ác liệt khiến tôi không sao vào được. Tôi chờ đợi đến một giờ hai mươi tình hình vẫn không rõ rệt. Tôi lái xe về cổng phụ, một giờ ba mươi tôi trình giấy xin vào. Người gác đang xen thì loạt đạn đã bắn vào chúng tôi. Người lính gác trúng đạn. Tôi nhảy xuống. Địch bắn dữ dội và tôi kẹt giữa luồng đạn của đôi bên. Cửa phụ đóng kín, tôi bò ra phía xe nhìn vào thì vợ tôi đã bị trúng đạn nhưng chưa tắt thở. Tôi nhảy đại lên xe nổ máy quay xe định chở vợ đến một bệnh viện nào gần đấy. Nhưng hai phút sau vợ tôi tắt thở. Tôi xin phép được nghỉ để mai táng".

Đám tang được đưa vội vàng trong điều kiện thành phố còn tiếng súng. Dung hy sinh không những tôi mất một người vợ hiền, một người bạn đời yêu thương gắn bó mà còn mất một người chỉ huy sáng suốt, một người đồng chí trung thành tận tụy, thông minh gan dạ. Không gì có thể bù đắp nỗi cho tôi tổn thất to lớn này. Với tôi, đó là những ngày đau đớn nhất trong đời. Kể từ nay tôi sẽ một mình vừa nuôi dạy con vừa chiến đấu. Tôi sẽ phải câm lặng cô đơn giữa biển người trong tất cả những lúc tình thế khó khăn phức tạp. Con tôi còn nhỏ quá, cháu làm sao có thể cùng tôi chia sẻ nỗi lòng.

Dung mất đi cũng làm cho chuyện kinh doanh của anh chị tôi sút kém. Chị Ngọc tôi không đủ sức quản lý nhiều cơ ngơi như vậy. Những lợi thế thu thập tin tức của chúng tôi ở các khách sạn, cư xá sẽ bỏ

ngõ.

Nỗi đau của tôi to lớn nhưng tôi cũng có một nguồn an ủi: Sự hy sinh của Dung đã đóng góp một phần nhỏ cho thắng lợi vĩ đại của Tết Mậu Thân. Trên toàn miền Nam, Mỹ nguy bị giáng một đòn mạnh mẽ chưa từng có. Cuộc tiến công làm chấn động thế giới. Nước Mỹ kinh hoàng. Phong trào phản chiến bùng lên như núi lửa. Ý chí xâm lược của kẻ thù bị lung lay. Johnson tuyên bố ném bom hạn chế và không dám ra tranh cử tổng thống một lần nữa. Nhân dân ta giành được một thắng lợi mang ý nghĩa chiến lược. Tuy vậy cuộc chiến đấu trước mắt vẫn còn vô cùng gay go ác liệt.

...

Đêm đêm chờ cho cháu Tô tô ngủ ngon, tôi lại mò dậy một mình âm thầm tóm tắt những tin tức quan trọng để điện đi, đồng thời cũng nhận những chỉ thị mới. Trung tâm đã cho anh Hai Bền trực tiếp liên lạc và cộng tác với tôi. Chúng tôi có hòm thư mật và những cuộc gặp gỡ ở bảy địa điểm. Mỗi lần cần gặp, chúng tôi nói lóng qua điện thoại để hẹn nhau. Hai Bền có nhiệm vụ bảo vệ tôi trong trường hợp bất trắc hoặc tôi phải từ bỏ bộ đồ sĩ quan rút vào bí mật.

Khi còn sống Dung cho tôi biết cô đã lập được một bộ sưu tập rất đặc biệt. Đó là những tin tức cô thu thập, tình giản trong nhiều năm khi chúng tôi xa nhau. Có cả những tin cô mới kiếm được nhưng chưa trực tiếp giúp cho công việc của chúng tôi cô cũng góp lại. Cô chưa cho tôi hay vì sợ sự suy luận của tôi mất khách quan khi bị những tin đó chi phối. Dung ghi lại trong những bộ phim, cho vào lọ thủy tinh gắn xi và chôn ở ngoài vườn. Nắm được những tài liệu đó, hoặc ít ra là danh mục của nó lúc này đối với tôi là điều cần thiết vì "chiếc thư viện sống" của tôi không còn nữa. Đó là di sản quý báu Dung để lại cho tôi. Đêm đêm tôi lại đào lên để đọc. Tôi giật mình vì tài năng của Dung. "Ôi, nếu em còn sống, em sẽ còn giúp ích cho đất nước được bao nhiêu. Với cái vốn giàu có này, với bộ óc nhạy cảm và tài phân tích sắc sảo này, em sẽ trở thành một chiến sĩ tình báo tầm cỡ".

Hàng ngày đi làm, tôi để cháu ở nhà với Kim, Kim cũng thương cháu, cô lại không bận việc gì nên cháu cũng quần bên cô, nghe cô kể chuyện cổ tích, xem cô vẽ, cô đánh đàn...

Một bữa tôi đi làm về không thấy Tô tô ra đón. Vào buồng tôi thấy mình Bạch Kim ngồi đó.

- Kim đấy à. Cháu đâu?

- Tô tô đi chơi với bác Ân rồi.

Bạch Kim khép cửa lại nhìn tôi mỉm cười làm cho tôi chẳng hiểu gì.

- Em có chuyện này muốn nói với anh. Anh làm việc bận lắm phải không?

- Cũng bình thường thôi Bạch Kim ạ. Con mọn thì đã có anh chị Ân và Kim săn sóc dạy bảo giúp rồi. Có gì bận đâu.

- Đêm đêm anh vẫn phải lau việc khuya mà.

- Đâu mà! Kể ra đôi lúc cũng có đọc sách ít phút.

Bạch Kim cười:

- Tô tô khoe với em là một bữa nó bừng tỉnh, nó thấy ba đang mở cái máy quay đĩa ra ba ghệch. Nó kêu tích tích hay lắm. Thế rồi nó bắt trước anh mở máy ra đấy. May mà nó chỉ mới khoe với em thôi!

Tôi toát cả mồ hôi, nhưng vẫn trấn tĩnh:

- Ô, đó chỉ là một trò chơi thôi mà!

- Anh ạ. Cứ coi như một trò chơi đi, nhưng em cũng vẫn cần thận. Em đã cấm Tô-tô không được kể chuyện đó với ai. Nó đang ở tuổi tò mò mà. Anh để nó ở bên không tiện đâu. Từ nay anh cho cháu lên ở hẳn với em anh nhé. Hay anh thương cháu không muốn xa con thì anh gửi các thứ "đồ chơi" này lên phòng em. Khi nào anh muốn "chơi" thì anh lên "chơi". Xin cứ tự nhiên, em không tò mò đâu.

- Cảm ơn Bạch Kim nhiều lắm - Tôi cảm lấy bàn tay cô. Im lặng hồi lâu. Tôi không thể giấu được cô gái thông minh này khi mà sự việc đã vỡ lở như vậy - Bạch Kim ạ. Anh không sợ em tò mò đâu. Nhưng anh chẳng muốn đưa thứ đồ chơi này đến buồng em. Cái trò chơi này rất nguy hiểm. Nguy hiểm hơn cả phóng ô tô đua, hơn cả bay ở độ cao trong những đêm không sao...

- Em muốn chia sẻ với anh những nguy hiểm đó.

- Còn anh, anh chỉ muốn chia sẻ với Bạch Kim niềm vui chứ không phải sự nguy hiểm. Em trông nom day bảo Tô-tô cho nó nên người giúp anh.

- Em hiểu anh. Em sẽ coi Tô-tô là con em. Thực đấy. Nếu anh tin ở em, anh cần gì ở em, em sẵn sàng giúp anh.

Tháng 4 năm 1968 Antonio về thăm tôi. Anh chia buồn cùng tôi khi biết tin Dung mất.

- Tất cả rồi sẽ kết thúc. Cái буря của lịch sử sẽ vỡ tung ra. Tôi đã đến với binh lính Mỹ ở Huế. Họ đã phá tan cả một thành phố thơ mộng có một không hai đó. Các bạn được cứu giúp như thế đấy.

- Anh đến chỗ nguy hiểm đó làm gì?

- Tôi cần những tấm ảnh. Công chúng Mỹ phải biết con em họ làm gì ở đây. Tôi còn theo họ lên thung lũng A Sầu. GI's gọi đó là cái "bánh nhồi thịt". Westmoreland muốn gỡ thẻ điện cho dịp tết Mậu Thân, ông ta mở cuộc hành quân Pegasus.

- Chắc anh đã gặp chiến tranh quy ước.

- Không, ở đây vẫn là những cuộc bắn lén, - nhưng bằng đại bác 130 và rốc két 122. Tôi cũng đã xem những trận đánh trả máy bay trực thăng. Việt cộng đã cho chúng ta biết tài đập ruồi của họ! Cuộc chiến tranh quy ước đã diễn ra ở Khe Sanh.

- Anh cũng đến đấy?

- Tôi là khách của đại tá Cushman. Ông ta dành cho nhà báo một cuộc phỏng vấn trên chiến hào. Chúng ta đã mở một đợt ném bom ác liệt nhất trong lịch sử chiến tranh. Chiến dịch thác bom Niagara do B.52 đảm nhiệm lớn gấp bốn lần "Meeting house" ở Tô-ki-ô và gấp tám lần Lai-pơ-xích. Xung quanh cái thung lũng rộng lớn này toàn là màu đất đỏ. Nhưng lính cổ da vẫn phải sống cuộc đời chuột chũi. Sự đe dọa khủng khiếp đối với các loại máy bay Hercule Caribou, duy trì sự sống cho căn cứ này không hề suy giảm. Chuyến bay trước lúc tôi về đã lao xuống rừng rậm. Lính Mỹ viết lên mũ sắt bốn chữ U, những câu chửi tục cả tướng Oét lẫn tổng thống của họ. Tôi sẽ chẳng phải chú thích thêm cho những tấm ảnh của mình.

Anatolio chào tạm biệt tôi. Anh sẽ bay về Mỹ ngày mai. Anh cho rằng những bài báo và ảnh của anh đăng lên mặt báo có thể làm anh bị trục xuất.

Tôi gửi lời chào đến vợ chồng tướng Davis cùng tiểu thư Theresa và gửi biếu cô chiếc bình gốm Đà

Lạt. Anatonio cũng hy vọng sẽ đưa tôi đi săn nai trong cánh rừng miền Olive. Chúng tôi bắt chặt tay nhau tạm biệt.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 18: Biệt Thự Vie Du Château

Tôi đã báo cáo toàn bộ sự khinh suất của tôi để cháu bé vô tình tiết lộ với Bạch Kim. Tôi mở tả tỉ mỉ thái độ của Kim và nhận định cô là một quần chúng tốt. Tôi xin ý kiến trên liệu có thể đưa Kim vào tổ chức được không.

Cậu Đức trả lời tôi: "Tổ chức của ta là một tổ chức chiến đấu, tất nhiên sẽ có tổn thất, có phát triển. Vì tính chất tuyệt mật nên sự phát triển phải hết sức thận trọng và đúng nguyên tắc. Phải tin tưởng quần chúng và thử thách qua nhiệm vụ từ dễ đến khó. Chủ yếu là những người hoạt động cơ sở đánh giá quần chúng chứ cấp trên ở xa nên cũng chỉ nêu ra được những nguyên tắc thôi. Nếu quần chúng thực sự tự nguyện, lãnh đạo tin tưởng thì hãy đưa vào tổ chức. Nếu quần chúng còn lo lắng thì tốt hơn hết là để anh em vào diện cảm tình là thích hợp. Nhiều quần chúng không trong tổ chức vẫn bảo vệ cách mạng, thậm chí hy sinh cho cách mạng. Do đó ta phải bảo vệ giữ gìn quần chúng như chính tổ chức của mình. Để địch giành mất quần chúng, bắt mất quần chúng là rất nguy hại. Tổ chức cô đơn không có chỗ bám rễ sẽ không thể tồn tại để hoạt động được".

Sự hướng dẫn trên là bỏ ích nhưng vẫn mang nặng tính lý thuyết. Tôi chưa biết xử trí trường hợp của Bạch Kim thế nào cho thích hợp. Tôi nghĩ là nếu để cô hoạt động cho cách mạng thì rất có lợi. Từ khi Dung hy sinh, điểm khai thác tin ở Khách sạn Phoeniccoi như bỏ ngõ. Không ai cảnh giác với những hành động mật nhập của bọn Hoàng Quý Nhân. Mình không khai thác, địch tự do hoành hành. Rất nhiều quan chức của US mission VN của MACV, USOM, USAID, JUSPAO, OSA, CORDS... đến cư ngụ ở đây. Nếu Kim làm được nửa công việc của Dung thôi, tôi cũng sẽ có được nhiều báo cáo giá trị lên cấp trên. Đưa quần chúng đi từ dễ đến khó, tôi có ý định nhờ Kim đặt máy nghe ở một vài nơi thường có những cuộc chuyện trò. Với tư cách là chủ khách sạn, Kim làm việc này ít nguy hiểm và không khó khăn lắm.

Vào một buổi chiều chủ nhật cuối tháng 10. Tôi vừa bước ra khỏi nhà định đến chỗ hẹn với anh Hai Bền thì Hoàng Quý Nhân đến. Tôi mời y vào nhà nhưng y lại đơn đã mời lại.

- Từ xưa đến nay tôi chưa mời anh đến nhà tôi lần nào vì tôi sống cuộc đời trại lính. Nay đã có vợ có nhà cửa đàng hoàng, tôi định lại đây mời anh. Tôi sẽ rất hân hạnh được đón tiếp anh. Anh có vui lòng đến nhà tôi không?

Tình thế khá đột ngột. Nếu tôi từ chối rồi đi gặp anh Hai Bền thì thật không an toàn. Mà đi theo y thì lỡ hẹn với anh Bền. Sau vài giây suy nghĩ tôi quyết định theo viên trung tá cảnh sát. May mà đường đến nhà Quý Nhân lại qua cửa công viên Tao Đàn. Anh Hai Bền chờ tôi ở đây. Thấy xe tôi, anh nhìn theo tôi đã đưa mắt để anh biểu là tôi đang bám theo chiếc xe trước mặt. Năm phút sau Quý Nhân và tôi đã dừng xe trước một biệt thự có tường cao vây kín mít. Cánh cổng sắt cũng không có một khe hở. Cửa mở ra, Quý Nhân ra hiệu cho tôi lái xe vào bên trong theo y. Khi xe tôi lọt vào, gia nhân đóng ngay cửa lại.

Một vườn cây xanh tốt bao lấy tòa lầu ba tầng kiến trúc đẹp mắt. Quý Nhân hướng dẫn tôi đi theo một cầu thang lộ thiên lên phòng khách ở tầng trên. Hình như chỉ còn hai chúng tôi, người đàn ông mở cửa cũng biến đâu mất.

- Mời anh ngồi! - Hoàng Quý Nhân tự đi bê cốc và mang ra một chai Cô-nhắc đặt trên bàn. Trong khi đó tôi quan sát căn phòng khách một lượt.

Không có một điểm yếu nào về tiện nghi. Những tấm thảm sang trọng. Hai cánh màn nhung hoa che bức tường hắt một cách bí hiểm. Sau đó có cửa thông hay bật kín?

Trên tường treo nhiều tranh lớn. Tôi chỉ nhận ra bức "chiếu bạc" của Tija. Một người đàn bà lập thể khóa thân ngồi trên những con bài: con tây Píc, con đầm Cờ, con Giô kê. Đôi mắt người đàn bà ánh lên sự đam mê đến rồ dại. Cánh tay ả ôm lấy cặp vú không biết để hiến dâng hay tự vệ, phô bày hay che chắn, e lệ hay trơ tráo? Bức tranh toát ra cái không khí lừa lọc rủi may, được ăn cá, ngã về không...

- Ngôi nhà của anh đẹp quá!

- Đại tá Jean Potier cho xây cất từ năm 1935. Ông nhượng lại cho luật sư George. Khi về Pháp George bán lại cho tôi. Người ta gọi nó là biệt thự Vie du Château.

- Chị Hứa Quế Lan có nhà không ạ?

- À, nhà tôi ở chỗ khác. Đây là nơi ở riêng của tôi đồng thời cũng là Laboratoire (Phòng thí nghiệm). Tôi chỉ sống ba ngày với vợ trong một tuần thôi. Chúng tôi đã thỏa thuận với nhau như vậy. Những ngày khác dành cho tự do của mỗi người.

- Liệu những thỏa thuận đó có được thực thi nghiêm chỉnh không? - Tôi cười.

- Hoàn toàn nghiêm chỉnh! Vợ góa Kennedy lấy nhà tỷ phú Hi Lạp, hôn thú ghi gần hai trăm điều quy định có khi còn nhiều hơn số điều khoản trong hiến pháp của nhiều nước, thế mà họ vẫn thực thi nghiêm chỉnh. Chúng tôi chỉ có một điều thì đáng kể gì.

- Anh ở một mình trong tòa biệt thự này?

- Không. Cả một la-bô của tôi. Tôi nghiên cứu về thảm vãn hình sự.

- Công việc đó có thú vị không?

- Hoàn toàn thú vị. Một công việc khoa học. Một khám phá về con người. Đứng ngoài cuộc nhiều vì coi việc này là tàn bạo, là thất đức. Họ có biết đâu là mục đích của nó rất cao cả. Tất cả là để tìm ra sự thật. Mục tiêu của ngành khoa học nào mà chẳng là sự thật. Anh đã đọc cuốn "L'obscurité et la lumière (Bóng tối và ánh sáng) của Richard Frisman chưa? Một cuốn sách tuyệt vời của một nhà thẩm vấn kiệt xuất. Trong những chương viết về tra tấn, ông ta đã tổng kết được tất cả những điểm yếu, mạnh, chịu đựng và khuất phục trên cơ thể, đối với tuổi tác và giới tính của con người. Ông cũng vạch ra những giới hạn chịu đựng của bộ óc ở những vùng đặc biệt. Chỗ nào nhạy cảm với lửa, với sắt nung với điện. Chỗ nào thích hợp với dùi cui, với hóa chất v.v... Tất cả đều được thống kê tỉ mỉ. Ông cũng nhắc ta, nếu quá lạm dụng sự đau đớn của can phạm thì sẽ làm họ phát điên, như vậy thì lời khai của họ sẽ chẳng có ý nghĩa gì. Từ mục đích tìm ra ánh sáng ta lại gặp lại bóng tối. Không hiểu vì sao người ta không tặng giải Nobel cho Frisman.

- Giải Nobel chỉ để tặng cho những công trình phục vụ hòa bình thôi chứ!

- Đây cũng là một công trình phục vụ hòa bình. Tìm ra sự thật, ra thủ phạm gây tội ác, gây bạo loạn, đảm bảo trật tự hiện hành thì có xa gì mục tiêu hòa bình. Ở chỗ này, xin lỗi có nhiều quan điểm rất thiên cận. Ví dụ như một công trình vật lý hạt nhân được giải Nobel. Ngay lập tức họ ứng dụng làm một loại bom hạch tâm để giết hàng triệu người trong nháy mắt. Như vậy có bất công đối với Frisman không? Riêng tôi, tôi tin vào mục đích nhân đạo của ông. Ông ta cho rằng giáng một cú vào nơi đau đớn nhất của con người để khuất phục họ tìm ra sự thật nhanh chóng còn hơn đánh bừa bãi, lâu dài mà chẳng có hiệu quả. Đó là phương pháp tra tấn sạch sẽ. Tôi đã vận dụng tất cả kinh nghiệm của ông và tôi khám phục

hiệu quả của nó. Tuy nhiên đối với Việt cộng thì cũng còn nhiều ngoại lệ, nó không khớp với những tỉ số của ông nêu ra. Một vấn đề ta phải nghiên cứu thêm cho phù hợp với thể trạng người Việt.

- Liệu anh có làm được điều gì hơn Frisman không?

- À, có chứ, ở một phương diện nào đó. Tôi đã nên lên một phương pháp rất mới và được đồng sự thần phục. Đó là phương pháp tác động thần kinh gián tiếp. Nó cũng đơn giản thôi nhưng rất hiệu quả và đang được áp dụng phổ biến trong các phòng thẩm vấn. Đó là đánh chồng để hỏi vợ, đánh cha để hỏi con, đánh em để hỏi chị, vân... vân... và ngược lại. Anh đã được chứng kiến người ta cho đứa con nít "đi tàu bay" trước mặt mẹ nó chưa? Ít có người mẹ đứng vững được trước tiếng kêu thảm khốc của con nhờ đó mà ta tìm ra ánh sáng, tìm ra sự thật.

- Chính anh đã làm thí nghiệm đó.

- Không, sẽ có một số người làm việc đó. Tôi chỉ tư duy sáng tạo, quan sát nhiều lần để tìm những xác suất có ích. Anh không nên lầm lẫn giữa Nien Bo và những tên ném bom nguyên tử xuống Hi-rô-si-ma. Bàn tay tôi, anh xem tất cả đều sạch bóng. Ngay cả La-bô của tôi cũng tuyệt vời nó láng bóng như một bệnh viện hiện đại và chắc chắn là ít vi trùng hơn một bệnh viện. Anh có muốn sẵn sàng tham quan cái la-bô tuyệt vời của tôi không?

- Rất hân hạnh. Tính tò mò nghề nghiệp thúc đẩy tôi. Tôi muốn hiểu thêm tên trung tá cảnh sát ác ôn này một cách sâu sắc.

- Xin mời. Anh là sĩ quan điện toán, chắc anh ưa kỹ thuật hiện đại. Tiếc là la-bô của tôi chưa có máy điện toán. Tôi cũng muốn trang bị để nó tính toán thống kê lưu trữ giúp tôi.

- Bên Tổng nha cũng có máy điện toán chứ?

- Tất nhiên, nhưng không phải của riêng tôi. Y dẫn tôi theo một hành lang rộng rãi trải thảm, hai bên là những chùm đèn sáng dịu đẹp mắt. Đến một cầu thang, bấm chuông rồi ra hiệu cho tôi cùng xuống. Đến chân cầu thang, y dẫn tôi vào một căn phòng được xếp đặt theo kiểu buy-rô. Có ba chiếc bàn và gần một chục chiếc ghế ngồi. Trên bàn có máy điện thoại, những dụng cụ bàn giấy ngăn nắp đẹp mắt như văn phòng bộ trưởng. Hai nhân viên mặc áo blu trắng đứng nghiêm như tượng.

- Các anh chuẩn bị. Tôi mời thiếu tá Nghĩa tham quan la-bô ở tất cả tám phòng.

Hai tên kia tuân lệnh. Chúng quàng lên vai Quý Nhân và tôi hai áo blu trắng như người vào thăm bệnh viện. Sau đó chúng đi trước.

- Đây là phòng thẩm vấn số một. Anh xem trên thế giới có căn phòng hỏi cung nào lại lịch sự thế này không? Ghế đệm nhung này là dành cho can phạm. Nếu ở đây họ chịu cộng tác với chúng tôi để tìm ra sự thật thì coi như mọi việc kết thúc. Hồ sơ được đóng kín. Tiếc là cái hiệu quả của lòng tốt, của sự dịu dàng, nhân đạo lại quá thấp. Mời anh sang phòng hai.

Một căn phòng hẹp hơn, một bàn giấy nhỏ. Sàn đá hoa sạch bóng. Từ ba phía có tới vài trăm pha đèn như ở rạp hát hay trường quay. Một người đàn ông gầy yếu đứng trên cái bục như người làm mẫu trong xưởng họa. Tên phụ tá đưa cho tôi và Quý Nhân hai cái kính màu. Nhân phẩy tay một cái, cùng một lúc những luồng sáng lóe mắt rơi vào người đứng trên bục. Nạn nhân giật lên như chạm vào điện. Tên phụ tá đưa trước mặt tôi một bản thống kê.

Mười ba phần trăm chịu khai.

Bảy phần trăm mù.

Mười bốn phần trăm viêm da nặng.

...

Ba phần trăm loạn thần kinh.

Bảy phần trăm chết tại chỗ.

- Đây là phòng quang, còn gọi với là "buồng tắm hơi của Him-le". Cường độ ánh sáng xấp xỉ một phần mười độ chói của trái bom hạt nhân 50KT gây ra ở cự ly ba kilômét.

- Đây là phòng âm - Y chỉ cho tôi một cái thùng hình trụ bằng kim loại sáng loáng như gương - Kỹ thuật quốc nội đâu làm nổi thứ này? Can phạm ngồi vào trong. Khi bấm điện chiếc chuông này sẽ ngân lên đủ mọi cung bậc của giải tần số mà tai con người có thể nghe được với một cường độ tùy ý. Chúng tôi gọi nó là "cây đàn oóc của thánh đường Hamilton". 120 dB là tiếng sét. Còn cây đàn này có thể rung lên tới cường độ Max 200 dB. Cái tuyệt diệu của nó là ở chỗ có bộ phận cách âm hoàn hảo. Khi nó hoạt động, chúng ta vẫn có thể ngồi ngoài thì thầm với nhau.

- Đây là phòng Hóa - Quý Nhân chỉ cho tôi những tủ thuốc, những máy lạnh - Những loại hóa dược này không thể tìm thấy ở bất cứ Phác-ma-xi nào trên đất nước chúng ta. Đó là những chất kích thích thần kinh đặc hiệu của các công ty hóa chất AIC, M.C.C, D.A.O... sản xuất. Chất M4D2 ức chế nửa số tế bào thần kinh, nhưng lại làm hưng phấn số còn lại gây ra hiện tượng nửa mê nửa tỉnh. Chất K5B gây ra một cảm giác tự tội, ảm năn. Chất 2XX Beta gây ra những ảo giác khủng khiếp, cô đơn, muốn nương tựa tin cậy vào một người nào đó để thổ lộ tâm tình.

- Hiệu quả ra sao?

- Một chủ đề rất tân kỳ! Đáng tiếc là tôi mới chỉ tìm ra những điểm sáng tối lẫn lộn. Sự thực biến hiện thành những chấm không liên tục. Ta phải biết nối nó lại theo một quy luật. Việc làm này đòi phải có kinh nghiệm.

Sang phòng Cơ, Hoàng Quý Nhân cho tôi xem bộ máy "bê xương sườn", những chiếc kim không gỉ để đóng vào móng tay. Những chiếc mũ áp suất đội lên đầu người tù rồi bơm căng cho nó bóp vào hộp sọ, lòi con người ra.

Phòng Điện đơn giản hơn. Vài chiếc máy điều chỉnh cường độ và điện thế, những bộ gá lắp vững chắc các điện cực vào các điểm nhạy cảm của cơ thể như vú, lưỡi, cơ quan sinh dục.

Phòng nữ đã có sẵn cái giường trải đệm để kết hợp tra tấn với làm nhục.

Quý Nhân nháy mắt nhìn tôi:

- Toa có muốn đưa ngay một "con thỏ cái lên bàn thí nghiệm xem chơi không? Một "con thỏ" hoàn toàn không bệnh tật. Thí nghiệm xong có thể làm "bữa tối" luôn! Không cần thiết à? Thế ta xem phòng cuối cùng vậy.

Phòng cuối cùng đập vào trái tim tôi mạnh nhất. Y gọi đây là "Công viên Los Angeles". Trong phòng chỉ có hai thứ. Một cái cũi bằng kim loại sáng bóng, cách đây hai mét đặt một chiếc ghế cao ngang tầm mặt có những bộ gá lắp điều chỉnh như ghế cắt tóc của trẻ con.

- Đây mới là công trình của moa. "Con thỏ mẹ" được nhốt vào đây. phải để phòng nó nổi điên gây

nguy hiểm cho người thí nghiệm. Con thỏ con được buộc vào chiếc ghế. Nó sẽ được đi tàu bay cho mẹ nó xem. Có điều đáng tiếc là tỷ lệ phát điên thể sáng-ganh quá cao. Một lần tôi suýt bị "con thỏ mẹ" cắn chết khi thả nó ra khỏi cũi - Y giờ cánh tay có một vết sẹo nhỏ - Khoa học là một sự nghiệp gian khổ phải không anh?

Ra khỏi phòng này, y nói với tôi:

- Ta có thể kết thúc ở đây. Còn phòng nữa nhưng nó cũng giống như một bệnh viện thông thường, X. Quang xem xương gãy có đẹp không. Máy điện tim đo nhịp đập... Phải chữa khỏi cho những "con thỏ" để thí nghiệm lại mới có được những tham số đáng tin cậy. Thế nào? Cảm tưởng của anh ra sao?

- Thật không thể trạng tượng nổi!

- Đúng vậy, Himler, Selenbec, Mousolini hay Đông Điều cả ngay đến Dulles nữa, nằm mê cũng chưa có được những công cụ tân kỳ như của moa.

Trở lại phòng khách, y rót rượu mời tôi lần nữa. Tôi nhìn cốc rượu trong suốt màu hổ phách mà tưởng như có pha lẫn máu. Y cạn chén và đột nhiên quay sang nói với tôi bằng cái giọng sắc lạnh như dao:

- Anh có muốn cộng tác với tôi không, thiếu tá?

- Nghề của tôi không thích hợp với anh - Tôi vừa trả lời vừa thăm dò.

- Trước đây chị Phương Dung còn sống cũng có nói với tôi như vậy. Nhưng rồi chị cũng nhận cộng tác với tôi, và chị cũng giúp tôi được nhiều việc. Cầu trời phù hộ cho linh hồn chị! Nói cho công bằng, nhờ cái đó mà chị cũng kiếm được cái "vốn" kha khá, có khi còn hơn cả tôi đấy. Anh biết chuyện ấy chứ?

- Vợ tôi có nói với tôi, mặc dù anh yêu cầu không được nói.

- Yêu cầu cho phải phép thôi, vợ chồng thì trước sau cũng sẽ nói.

Vài phút sau, y nhìn thẳng vào tôi với bộ mặt của thần chết:

- Tôi thấy anh có thể cộng tác với tôi tốt hơn chị Phương Dung đấy. Chúng ta là đàn ông dễ nói chuyện với nhau hơn. Anh khác nghề với tôi. Đúng, *espionage et contre espionnage* (Điệp báo và phản gián), nó đối lập nhau, nhưng nó có cùng cái gốc *espion*! Chúng ta là âm bản của nhau thôi.

Viên trung tá nhấn mạnh từng từ làm cho tôi bị xúc động mạnh. Nhưng tôi vẫn cố gắng phân tích từng ý để kịp đối phó.

- Anh nói gì tôi thấy khó hiểu quá!

- Có gì khó hiểu đâu. Tôi muốn anh cộng tác với tôi, thế thôi. Nếu anh từ chối sẽ chẳng có lợi gì cho anh đâu. Y vất ra trước mặt tôi tấm chứng minh thư rơi ở cổng phụ hồi tết Mậu Thân. Anh có nhớ anh quên nó ở đâu không?

- À tưởng chuyện gì? - Tôi kể lại đúng những điều tôi đã báo với cấp trên cho y nghe.

- Nhưng người ta lại coi đây là một màn kịch, vì nó có vài chi tiết đáng lưu ý. Thứ nhất: anh nói anh ra đi lúc không giờ bốn mươi lăm và trước đó có gọi điện thoại về Bộ Tổng tham mưu. Nhưng người ta khẳng định là trung tâm điện tín vẫn hoạt động bình thường và bộ lưu trữ tự động không có cú điện thoại đó, là sĩ quan điện toán, anh giải thích sự kiện này ra sao? Thứ hai, anh khai một giờ anh đến cổng Phi

Long, chiến sự diễn ra nên anh không vào được. Nhưng sự thực thì lúc đó tình hình lại yên tĩnh. Người ta đang sửa lại kịch bản của anh và đi đến kết luận là anh đã đưa đặc công Việt cộng đánh vào cổng phụ Bộ Tổng tham mưu.

- Tôi sẽ làm sáng tỏ vấn đề trên, nhưng không phải với anh. Ai cho phép anh quyền thẩm vấn một sĩ quan đương nhiệm?

- Tôi muốn giúp đỡ anh để tìm ra sự thật. Tập hồ sơ cũ rích này họ quảng cho tôi không phải để kết án anh, vì nó thiếu nhiều yếu tố. Tôi đã phải cho khai quật xác tên lính chết ở cổng. Một việc làm cầu kỳ nhưng thú vị. Tôi đã kiểm được viên đạn súng ngắn nằm trong hộp sọ tên lính - Y giờ lên trước mặt tôi viên đạn đã méo, rồi lại đặt nó vào một cái hộp có lót vải mềm như hộp đồ trang sức - Khó khăn như tìm ra nguyên tố thứ 106!

- Đáng tiếc là hôm nay tôi không đem súng để so luôn?

- Không cần vội vàng. Cái này thì dễ so hơn.

Viên trung tá cảnh sát đặt trước mặt tôi một tấm ảnh lúc tôi đang trao tay với anh Hai Bền. Cái này làm cho tôi giật mình thật sự, nhưng tôi vẫn bình thản trả lời:

- Người ta có thể chụp tôi với bất cứ ai. Điều đó có gì quan trọng.

- Nhưng cái tên chụp chung với anh lại rất quan trọng. Vừa rồi khi đi qua công viên Tao Đàn, tôi cũng thấy mặt nó, chắc nó đang chờ "nhân tình" - Y nhún vai cười nham hiểm - Thiếu tá Phan Quang Nghĩa ạ. Nếu tất cả ba thứ này gộp lại đưa sang An ninh quân đội, nó sẽ làm hỏng anh mất. Bọn đó là một lũ ngu ngốc. Anh là một người tài năng. Tôi muốn anh cộng tác với tôi. Anh vẫn có thể sống như hiện nay và sẽ rất có ích cho Tổ Quốc (tuỳ anh quan niệm). Anh không thích nghề phản gián thì anh làm gián điệp đôi (a-giăng đúp). Cái từ "đúp" nó rất tế nhị. Anh làm cho cả hai bên. Khi nào lợi cho anh, anh làm. Cũng chẳng cần trung thành tuyệt đối với ai. Như tôi chẳng hạn. Lúc người ta bảo tôi là người của "đơ bê", lúc bảo tôi là của CIA, của OSA. LÚC tưởng là người của ông Diệm, lúc bảo của ông Khánh. Hơn nữa họ còn bảo tôi là có liên hệ với I.S.. Họ nói đúng cả, nhưng cũng sai tuốt. Tôi là của tôi. Tôi là một tay chuyên nghiệp, là một nhà khoa học thuần túy về điều tra thẩm vấn, là phi chính trị, Tổ Quốc, đảng phái đôi với tôi là một khái niệm trừu tượng... Dù sao thì ta cũng phải chuẩn bị kế hoạch hậu chiến anh ạ. Hòa đàm Ba-lê đang tiến triển, ông Thiệu còn ở đây hay Mặt trận về trung lập hay tự do, cộng sản hay tư bản thì ta vẫn cần sống anh ạ. Việc anh cộng tác với tôi chỉ có hai ta biết. Anh vẫn có thể báo cáo với cấp trên của anh là anh vờ cộng tác với tôi để khai thác tôi như anh để vợ cộng tác với tôi trước đây có sao đâu? Ai biết mà kiểm tra. Giả sử như có ông bự nào của anh muốn vào đây thị sát tình hình, anh cứ cho tôi biết tôi sẽ ra lệnh hộ tống ông ấy đi khắp Sài Gòn an toàn. Sao mà không tin anh. Tôi xin nói nhỏ với anh, nghề gián điệp của chúng ta cũng giống hết như chuyện ngoại tình, không thể đem nói cho ai, kể cả cha mẹ vợ con mình.

- Anh định mua tôi đây à?

- Sự thực là mua đấy. Nhưng tôi thích dùng từ hợp tác cho lịch sự.

- Anh đánh giá tôi là cái gì mà anh định mua?

- Anh là một gián điệp lợi hại của Việt cộng. Còn giá thì tôi cũng xin nói thẳng: Tôi sẽ trao lại cho anh toàn bộ hồ sơ, viên đạn và phim ảnh để anh hủy đi. Hàng tháng anh lĩnh năm trăm đô-la. Anh có thể lĩnh tiêu hoặc bí mật gửi vào ngân hàng nước ngoài phòng khi thất thế cũng được, chúng tôi sẽ đảm bảo quyền lợi lâu dài cho anh. Ngoài ra anh còn được thưởng tùy theo chiến tích. Không có huân chương gì

dâu. Tất cả bằng đô-la!

- Rẻ thế thôi à? Máy cái hồ sơ và viên đạn giả kia chỉ là trò trẻ con.
- Nó ngang giá cái án tử hình đấy. - Hấn cười nham hiểm.
- Xin lỗi, đã có người mua trước anh mất rồi. Cái giá anh đặt chỉ ngang tầm với chính anh thôi!
- Thừa thiếu tá, anh bán mình cho ai mà được giá cao thế. - Y mĩa mai.
- Walt Montague biệt hiệu "Cá heo trắng"!

Tôi nhìn thẳng vào mặt Quý Nhân bằng cặp mắt đàn anh. Không ngờ cái tên Monatague lại có uy lực mạnh mẽ đến tên ác ôn này như thế. Tôi tấn công luôn:

- Thừa trung tá Vũ Trọng Đạo, anh nên bỏ cái mặt nạ Quý Nhân xuống cho dễ nói chuyện. Anh cũng chẳng phải là con lão hoạn quan. Bố anh, ông Vũ Trọng Trình hiện đang sống yên ổn ở Hà Nội. Trước khi vào đây, anh đã bán bản mật danh điệp viên 2B gài lại cho Bop Edixon lấy một nghìn đô-la. Nhưng anh cũng đã đánh đổi bản sao của bản mật danh đó để cứu bố anh khỏi chết rục trong tù của Bắc Việt. Bọn 2B nằm vùng bị bắt đã đành, nhưng Edixon còn thiệt hại hơn nhiều, vì thứ đồ thôi của anh. Bốn toán com-măng-đô dùng mật danh mật hiệu của anh đều bị sa lưới. Hai mươi bốn quân nhân ưu tú của Việt Nam cộng hòa vào nhà đá vì một nghìn đô-la của anh. Liệu cái đó ngang với mấy án tử hình?

- Xin anh đừng vu cáo. Không có bằng chứng nào.
- Cho phép tôi đi lấy bằng chứng. Mười lăm phút thôi!

Mặt viên trung tá tái nhợt. Y thu mình lại nghĩ cách phản công. Nhưng tôi không để nó có thì giờ.

- Tôi cũng chẳng cần cái bằng chứng cũ rích đó làm gì. Tôi nói chuyện ngày hôm nay thôi. Tổng không đang cần lấy đầu bọn buôn lậu Hê-rô-in vào Hoa Kỳ. Đây là yêu cầu gay gắt của phía Mỹ. CIA rồi FBI cũng phải mở mặt trận ngăn chặn chất ma túy. Nhưng mạng lưới của Tổng thống cũng có những lỗ hổng. Chính trung tá đã tạo ra bằng lỗ hổng đó. LAa-bô của anh có nghiên cứu về Hê-rô-in không mà anh tàng trữ tới hai mươi sáu ki-lô-gam. Anh vừa chuyển trái phép sang Ngân hàng Mahattan hai trăm bốn mươi ngàn đô-la. Dĩ nhiên không phải của anh tất cả. Có cả phần của một tay bự (tôi không tiện nói tên). Nếu Tổng thống biết, các vị sẽ không nuốt trôi đâu.

Tôi không thấy viên trung tá phản ứng nữa, y ngồi im lặng không phải để phản công mà rút về phòng ngủ.

- Những tin tức trên chẳng liên quan gì đến tôi. Nếu cần tiền tôi chỉ cần gọi cú điện thoại mật báo lấy thường là có ngay một khoản đô-la kha khá, chứ chẳng cần nhặt nhanh từng thảng theo cái đồng lương anh chi đâu. Một khi tôi có trong tay những tin tức trên thì đó chính là cái giá của tôi. Bây giờ thì chúng ta thử so sánh xem tôi có thể mua anh, hay anh có thể mua tôi? Anh Trọng Đạo ạ, anh có muốn bán anh cho tôi không? Tôi đặt giá hai mươi sáu ki-lô-gam Hê-rô-in đấy.

- Chúng ta có thể hòa hoãn với nhau. Tôi thành thật muốn cộng tác với anh theo một ý nghĩa nào đó. Chẳng hạn chúng ta sẽ trao lại cho nhau toàn bộ những hồ sơ bất lợi về phương diện cá nhân. Chúng ta sẽ không làm hại nhau trong bất cứ hoàn cảnh nào. Thiếu tá có thể coi tôi như một người bạn, dù là chúng ta khác biệt lý tưởng, khác biệt quan điểm. Một hiệp ước bất khả tương xâm của chúng ta lúc này là thích hợp cho cả đôi bên, là khôn ngoan nhất.

- Anh có kinh nghiệm chiến tranh một phía, chiến tranh với những người không vũ khí. Bây giờ anh tuyên bố hưu chiến. Tôi bỏ súng vào bao quay đi anh sẽ bắn vào lưng tôi. Tôi phải cảnh giác.

- Xin anh tin ở lòng thành thực của tôi. Tôi là một cảnh sát chuyên nghiệp. Tôi hiểu là hành động trong tư thế yếu là tự sát. Hơn nữa với tôi, tôi là của tôi, tôi phải biết tự bảo vệ. Tôi tin ở tính mã thượng của anh. Mong anh hiểu cho. Nếu chuyển áp phe của chúng tôi trót lọt, tôi sẽ không quên anh. Luật giang hồ là có ân có oán, có vay có trả. Thực tình tôi muốn cộng tác với anh. Nếu tôi định hại anh thì chỉ một cú điện thoại là xong, tôi mời anh đến đây làm gì?

- Tôi không quan tâm đến bất cứ cái gì không liên quan đến công việc của tôi. Tôi không phải kẻ giang hồ nên không bị luật lệ của nó ràng buộc. Tôi cũng chẳng có ý định chia gia tài với anh. Tôi chỉ muốn nhắc lại là bất cứ sự phản bội nào, dù trực tiếp hay gián tiếp đối với sự thỏa thuận chiều hôm nay, chúng tôi sẽ công bố tất cả những điều bí mật về anh và khi đó xin anh đừng trách tôi.

- Tôi xin lấy danh dự mà thề rằng, tôi coi an ninh của anh như an ninh của tôi.

- Không phải riêng của tôi mà cả người đồng sự của tôi anh đã chụp ảnh.

- Tôi chấp nhận. Khi nào thì chúng ta trao đổi với nhau hồ sơ cá nhân?

- Không cần thiết. Anh cứ giữ của tôi, tôi vẫn giữ của anh.

Quý Nhân có vẻ do dự. Nhưng y biết không thể đòi hỏi được gì hơn.

- Thề lấy gì đảm bảo cho sự cam kết của chúng ta?

- Bằng lòng tin. Anh có thể sao cho tôi cuộn băng ghi âm cuộc đối thoại của chúng ta hôm nay, coi như đó là văn bản của hiệp ước bất khả tương xâm.

Quý Nhân tỏ ra hết sức lúng túng. Y càng muốn thu hẹp mối đe dọa nguy hiểm giữa hai người chia vào nhau thì tôi lại càng làm tăng lên. Tôi đang sống trong vùng địch. Nếu mối đe dọa cá nhân của hai bên giảm xuống số không thì lợi thế thuộc về y.

- Không, tôi không ghi cuộc nói chuyện của chúng ta, xin anh hiểu cho.

- Thế bây giờ tôi có thể về được chứ?

- Hãy khoan, để anh tin tôi, tôi sẽ có một hành động đơn phương biểu hiện thiện chí của mình.

Hoàng Quý Nhân châm lửa đốt toàn bộ hồ sơ của tôi.

Y vui vẻ đưa cho tôi viên đạn và nói:

- Tôi tặng anh làm kỷ niệm. Dù thận trọng đến mấy, con người ta cũng có những phút giây sơ xuất!

Viên trung tá đưa tôi ra xe, thân mở cổng và bắt tay tôi rất chặt. Tôi phóng thẳng về nhà.

Cháu Tô Tô chạy ra đón tôi. Tôi bế con lên và bỗng nhớ đến lời đe dọa của Hoàng Quý Nhân: "Đánh con hỏi bố" mà tim tôi se lại. Nhưng tôi đã xoay được tình thế. Tôi thầm cảm ơn Dung, người vợ thân yêu của tôi. Chính những di sản của Dung đã cứu được tôi hôm nay. Tôi bỗng hiểu ra rằng hiểu biết, rộng lượng là vô cùng quan trọng. Phải có cho mình một thư viện tin thì mới nâng cao được bản lĩnh.

Nỗi ưu tư của tôi không qua nổi mắt cháu bé.

- Ba ơi, ba mệt hay sao mà ba chẳng nói chuyện với con như mọi bữa?

- Đúng là ba có hơi mệt một chút. Nhưng ba sẽ lại sức ngay thôi.

Tôi nhắc bông cháu lên rồi lại đặt xuống.

- Cho ba đi tắm một chút nghe! Con tắm chưa?

- Mẹ Kim tắm cho con rồi.

Lần đầu tiên nghe cháu gọi Kim bằng mẹ, tôi giật mình:

- Con thích gọi cô Kim bằng mẹ à?

- Bác Ngọc bảo con gọi cô Kim bằng mẹ. Bác bảo con mồ côi cần có mẹ đỡ đầu.

- Nhưng con đã xin phép cô Kim chưa? Lỡ cô không ưng thì sao?

- Khi con gọi mẹ, cô Kim bông con lên, thơm con rồi ôm chặt lấy con. Cô bảo "ôi con tôi".

Câu chuyện trẻ thơ làm cho tim tôi nhói lên. Hình ảnh Dung lại hiện về với tôi. Tôi thương Dung bao nhiêu lại càng thương đứa con cô út bấy nhiêu.

...

Đêm hôm đó tôi báo cáo sự kiện nghiêm trọng trên về trung tâm để xin ý kiến chỉ đạo. Mỗi đe dọa đang treo lơ lửng trên đầu tôi. Làm sao có thể tin vào một "hòa ước" với một kẻ đã trăm lần thay thầy đổi chủ, độc ác như một con rắn, tàn bạo như con sói, ranh mãnh như con cáo. Tôi mở máy ghi âm nghe lại cuộc đàm thoại. Tôi để máy trong ngực sợ âm thanh của tôi rõ, của Quý Nhân mờ nên tôi đòi bản sao của hẳn. Tôi phân tích vấn đề và quyết định trao cho y bản sao cuốn băng của tôi (rất nét) nhằm hai mục đích: Thứ nhất đe dọa hẳn. Thứ hai: Làm cho nó tin ở lời cam kết của tôi, không đẩy hẳn đến chỗ làm điều rồ dại.

Tôi gặp Hai Bền và nhờ anh đến trao trực tiếp cuốn băng và lá thư cho Quý Nhân. Tôi muốn phô trương thanh thế tổ chức của tôi rộng lớn, mắt người này còn người khác. Trong thư một lần nữa tôi lại nhắc tới Walt Monataque. Tôi cũng chưa biết Monataque là ai, là tên tổ chức hay cá nhân. Nhưng tôi đoán Quý Nhân cũng chẳng biết hơn tôi. Nhưng Walt gắn liền với những cuộc thanh trừng khủng khiếp trong làng tình báo, buôn lậu và trộm cướp lúc bấy giờ. Những xác chết gắn với biểu tượng của Walt "chiếc đầu lâu ngâm sâu" nhưng cảnh sát chẳng bao giờ tìm ra thủ phạm. Tôi tạm coi đây là một con ngoáo ộp, một âm binh, tôi dùng nó để hù dọa. Biết đâu những thủ thuật có tí chút mê tín này lại chẳng có ích lợi cho tôi. Tôi đã thấy nhiều anh chàng ngổ ngáo ngang tàng lại rất sợ chuột.

Aanh Hai Bền đến gặp Quý Nhân với một phong thái rất anh hai Nam Bộ đàng hoàng, mã thượng, trọng nghĩa khinh tài. Tôi nhắc anh đừng để nó biết mình thuộc tổ chức nào. Anh còn ba hoa với Nhân về chuyện tên vi-xi Đoàn Bá Mạo a-giăng dúp lưng danh lập mẹo hại anh mà cuối cùng chung thất bại phải chịu chết gục trước viên đạn oan cừu!

Bằng những cách trên, tôi phân tán sự suy luận, sức đối phó của Hoàng Quý Nhân.

Ba hôm sau tôi nhận được điện của cậu Đức. Thứ nhất cậu bắt tôi sơ tán hồ sơ, điện đài đề phòng địch đánh úp. Thứ hai, Tôi và anh Hai Bền phải tìm mọi cách "cắt cái đuôi" này đi. Để nó là đeo một nguy cơ bên người không thể hoạt động được. Cần chi viện, trên sẽ hỗ trợ.

Tôi đã phải suy nghĩ rất nhiều để tìm ra giải pháp hợp lý nhất. Nếu ám sát y, mình cũng sẽ không thể tiếp tục hoạt động công khai được, vì trong hồ sơ lưu trữ riêng của Nhân chắc chắn tên tôi xếp ở hàng đầu.

Duy trì tình trạng hiện nay thì có hai khả năng: Một: hòa hoãn phù hợp với mục tiêu của mình. Hai: Nhân phản bội. Cả hai sẽ cùng thiệt hại. Giống như một khối u. Cắt đi chắc chắn sẽ di căn. Để lại thì có thể ổn định và cũng có thể biến thành thể cấp. Vì vậy tốt nhất là chưa nên động dao vào. Tôi hy vọng là Hoàng Quý Nhân cũng sẽ phân tích tình hình tương tự. Khả năng hòa hoãn là mạnh nhất.

Tôi báo cáo lại quyết tâm xử lý của tôi. Còn điện đài thì tôi sẽ chuyển. Nhưng đem đi đâu? Để xa không làm việc được. Cuối cùng tôi đành tạm đẩy thứ "đồ chơi" này lên buồng Kim. Cô cho phép tôi giấu trong hộp đàn pi-a-nô. Khi làm việc tôi xách lên gác ba. Cô sẽ canh gác cho. Tôi xin chuyển phiên lên máy thừa ra. Tài liệu lưu trữ tôi chôn ngoài vườn. Để phòng tôi có thể bị bắt, hy sinh, tôi vẽ sơ đồ để vào trong phong bì dán lại. Tôi nói với Kim:

- Anh gửi Kim chiếc phong bì này. Kim cất giúp vào một chỗ bí mật nào đó. Khi nào anh chết, em mở ra và đọc những lời anh dặn.

- Trời ơi, tình hình nghiêm trọng đến thế cơ ả?

- Chẳng có gì đáng lo đâu - Tôi cười cho cô yên tâm - Ai cũng nên bớt một chút thì giờ tiền liệt cho cái chết! Là người lính càng phải đề phòng bất trắc. Nghe anh nói Kim sợ lắm ả?

- Tất nhiên là có sợ, vì chưa bao giờ em phải sợ. Nhưng em chịu đựng được anh ả.

- Cảm ơn em đã lo lắng cho anh. May mà có em và Tô-tô. Nếu không anh sẽ hoàn toàn cô đơn. Bạch Kiệu nắm lấy tay tôi như xoa dịu tâm hồn tôi.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 19: Cuộc Ngoại Tinh Thế Kỷ

Cuộc "hưu chiến" giữa tôi và Hoàng Quý Nhân không ngờ đã kéo dài được lâu như vậy. Mỗi lần gặp Nhân không ai nhắc lại chuyện cũ, nhưng khi nâng cốc, bao giờ cũng nói "Xin chúc sức khỏe Walt Montague của chúng ta". Y nói long trọng và thì thầm như lời cầu nguyện của một tà giáo. Tôi hiểu là y vẫn muốn giữ đúng những lời cam kết cũ và nhắc tôi cũng phải tôn trọng.

Để cho y yên tâm. Tôi cũng giữ một thái độ không có gì khác với trước cuộc gặp gỡ ở Biệt thự Vie du Château.

Một hôm đi làm về thấy Bạch Kim đang ngồi tiếp Hứa Quế Lan, vợ của Hoàng Quý Nhân. Người đàn bà xinh đẹp ấy đeo đầy người những trang sức quý giá càng làm tôn vẻ quyền rũ. Chị ta còn đem theo cả chứa con gái lai ăn mặc rất diện. Trước kia chị ta phải nhờ nhũ mẫu nuôi giấu giếm đứa bé. Nay nó lớn chị ta luôn luôn đưa theo bên mình và giới thiệu với mọi người là con nuôi. Bạch Kim không phải là người cùng lứa tuổi và cũng chỉ quen chị ta sơ sơ khi chị ta còn là vợ của Đỗ Thúc Vượng. Hôm nay chị ta bỗng đến chơi và ngồi khá lâu chắc có chuyện gì đặc biệt lắm.

Tối hôm đó, sau phiên trực máy, tôi hỏi Bạch Kim:

- Người đàn bà xinh đẹp đến tham em chiều nay hình như à vợ Hoàng Quý Nhân?
- Vâng. Bà cả của em đấy! - Bạch Kim nháy mắt cười vui vẻ.

Tôi nghĩ mãi mà vẫn chưa hiểu ra chuyện gì. Chẳng lẽ chị ta lại dám đến đây lôi kéo Kim lấy Hoàng Quý Nhân để làm lẽ cho chị ta?

- Chị ta là vợ cũ của Đỗ Thúc Vượng mà. Hôm nay chị ta đến đây làm hai việc. Thứ nhất chị ta tỏ ra rất thương Vượng. Từ ngày bỏ nhau anh ta vẫn sống độc thân âm thầm nhớ tiếc chị ta. Dầu lia ngó ý còn vương tơ lòng, nhưng gương vỡ làm sao lành được. Chị ta muốn cho Vượng khỏi cảnh cô đơn và có ý muốn mời em cho anh ta. Anh thấy có vui không?

Một cảm giác giá lạnh toát xương sống lan ra khắp cơ thể tôi, nhưng tôi vẫn thản nhiên:

- Vui quá đi chứ. Vượng là một người đáng yêu.
- Anh mà cũng nhận xét như vậy à? - Kim quay ngoắt đi, vẻ giận dữ - Chẳng lẽ số kiếp em bất hạnh đến thế sao? Người chồng trước là một kẻ phiên lưu. Còn anh thứ hai đầu óc chất đầy ảo vọng! Không. Thà sống cô đơn suốt đời chứ không bao giờ em trao cuộc đời mình một lần nữa cho con người trống rỗng đó. Em cứ mong đợi ở anh một lời khuyên, té ra nó là như vậy.

Tôi đến san lưng Kim, đặt đôi bàn tay lên hai vai cô. Một phút sau tôi mới nói:

- Vừa rồi là một nhận xét chứ không phải lời khuyên. Anh cũng có sẵn một lời khuyên. Anh đã chuẩn bị gọt giữa chau chuốt trong ý nghĩ của anh. Nhưng anh lại thấy nó không hẳn là một lời khuyên vì nó có một cái gì không vô tư nó mang một động cơ... anh sợ em sẽ coi là nó không hoàn toàn vì em.

- Thế nó còn vì ai nữa? - Kim nhìn thẳng vào tôi.

- Vì Tôi, vì anh nữa.

- Thế thì càng tốt chứ sao.

- Đối với anh thì là rất tốt, là mơ ước. Nhưng với em liệu có có là Les belles étoiles, là Chant d'amour (tình ca) của em không?

- Trước đây em cứ lẫn lộn giữa mơ mộng và hiện thực, giữa nghệ thuật và cuộc đời, giữa cảm tính và lý tính, giữa hình thức và nội dung. Với riêng em, sự lẫn lộn đó không có nghĩa lý gì, không nguy hiểm, không phải trả giá. Và đôi khi nó lại còn rất thú vị là đằng khác. Nhưng nếu sự lẫn lộn đó xảy ra với cuộc đời của cả hai người thì thực là tệ hại. Em tin ở lời khuyên chưa nói của anh vì đó là điều anh chuẩn bị, anh suy nghĩ. Nó là tiếng nói của chính anh. Anh không phải vay mượn ở vĩ nhân, dù người đó là Paul Valéry hay Lamartine.

- Cảm ơn, rất cảm ơn sự tin cậy của em. Liệu em đã cho phép anh nói ra những suy nghĩ đó với em chưa?

Bạch Kim khẽ đặt bàn tay lên miệng tôi:

- Em rất muốn nghe, nhưng em lại muốn chờ đợi. Sắp đến giờ đầu chị Dung rồi. Em rất thương chị, em đã nguyện để tang chị trọn một năm. Lúc đó ta sẽ nói với nhau cũng không muộn.

Bạch Kim gục đầu vào vai tôi im lặng và tin cậy. Cách cư xử của cô làm tôi vừa ngạc nhiên vừa xúc động, sung sướng. Không nói nhưng chúng tôi hoàn toàn hiểu nhau...

Kim kể lại công việc thứ hai Hứa Quế Lan muốn nhờ:

- Chị ấy tâm sự với em là, Jimi chính là con chị chứ không phải là con nuôi như chị thường nói với mọi người. Đó là kết quả của cuộc mặc cả giữa chị và Price khi chị yêu cầu người Mỹ này can thiệp để cứu Vượng ra khỏi nhà tù. Không ngờ cuộc ngoại tình đó lại dẫn đến một hậu quả nghiêm trọng làm đổ vỡ cuộc sống gia đình chị. Nay chị đã lấy chồng nhưng đứa bé lại vẫn là một thách thức đối với tính đố kỵ về huyết thống của Hoàng Quý Nhân. Chị ta lại rất thương đứa bé vì dù sao cũng do mình đẻ ra. Chị muốn thương lượng với Price để lão ta nhận lấy đứa con, hy vọng lão sẽ đưa nó về Mỹ cho nó đỡ khổ.

Em có khuyên chị ta cứ để nó lại mà nuôi tội gì. Con bé rất xinh. Đưa về Mỹ nó lại phải sống với những người xa lạ: vợ Price và đàn con ỳ. Bên đó tệ kỳ thị chủng tộc còn ác hiểm hơn sự ghen tuông đâm chém còn dữ dội hơn. Thế nhưng chị ta vẫn nằng nặc nhờ em cho chị theo vào khách sạn để gặp người tình cũ.

- Thế em có nhận giúp chị ta không?

- Em nể quá đành phải hứa là hai giờ chiều mai. Em chỉ ngại chính bọn Mỹ gác cổng làm phiền. Khách sạn dành cho ngoại kiều luôn luôn lo sợ bị tiến công nên người lạ đến là phải qua nhiều thủ tục lắm.

- Em cố giúp chị ta. Có thể báo trước với Price để hắn thu xếp với bọn gác, biết đâu cuộc gặp gỡ này chẳng có nhiều điều quan trọng.

- Chỉ có việc của đứa con Jimi về Mỹ thôi mà phải cầu cạnh đến thế. Em ở địa vị đó, em thuê hẳn một người nuôi ở nhà riêng không liên quan gì đến Quý Nhân. Chị ấy thiếu gì tiền mà phải đẩy đọa con mình.

- Biết đâu lý do đó chỉ để che giấu một ý định khác? Thí dụ như chị ta muốn ngoại tình chẳng hạn!
- Ngoại tình? Một lần gây hậu quả chưa đủ sao?
- Ngựa quen đường cũ.
- Thế thì việc gì em phải giúp chị ta làm việc xấu xa đó!
- Anh muốn tò mò - Tôi cười - Em hãy đặt giúp anh một cái máy ghi âm vào dưới chậu địa lan trong buồng Price!

Bạch Kim tròn mắt ngạc nhiên rồi bỗng cô bật cười rũ rượi:

- Anh mà cũng thích nghe lỏm những chuyện ấy à? Thật không biết xấu hổ?
- Nếu chỉ là những chuyện ngoại tình thông thường thì chẳng có gì đáng tò mò. Nhưng theo anh, chuyện này có thể gắn với một mưu đồ nào đó của Hoàng Quý Nhân nên buộc y phải cho vợ đến đây. Kinh nghiệm cho thấy đưa người đàn bà đẹp đó vào buồng riêng của Price phải là một hy sinh lớn lao. Thậm chí nó còn liên quan cả đến vận mệnh đất nước, Kim hiểu anh chưa?

Câu nói nghiêm trang của tôi làm cho Bạch Kim nhận ra đây không phải là một sự tò mò.

- Em cũng cứ đến khách sạn sáng mai như một cuộc kiểm tra bình thường. Em ra lệnh cho người phục vụ đổi chậu và tưới nước cho địa lan. Em khéo léo vùi chiếc máy vào trong đó, thế là xong.

Bạch Kim rất phấn khởi làm việc này. Tính mạo hiểm kích thích cô, và cô đã hoàn thành tốt đẹp công việc.

Mới một giờ ba mươi chiều đã thấy chiếc President (de luxe) bóng lộn của Hứa Quế Lan đỗ trước cửa. Hai mẹ con vào đón Bạch Kim.

- Chúng ta cùng đi xe này. Xong việc chị lại đưa cô về.
- Vâng, chị để em lái cho. Bọn lính gác quen mặt em sẽ ít gặp trở ngại

Họ lên xe đến Khách sạn Phoenix. Tên quân cảnh Mỹ nhìn thấy Bạch Kim, y giơ tay chào và mỉm cười. Cô gật đầu chào lại rồi đưa xe vào thẳng ga-ra. Price đã nói trước với lính gác nên nó không hỏi gì Quế Lan.

Price xuống đón Quế Lan tận cửa xe. Ông ta ôm lấy đưa bé hôn lấy hôn để làm cho nó hoảng sợ tụt xuống. Sau có sự đỡ khéo của mẹ nó mới yên tâm.

Bạch Kim tạm biệt họ trở về phòng mình chờ đợi cuộc "đàm phán". Cô rất sốt ruột vì rất ít khi cô ngồi ở khách sạn đến nửa giờ, dù đó là phòng riêng của bà chủ. Bốn mươi phút sau cô mới thấy tiếng gõ cửa. Quế Lan dắt Jimi vào, mặt đỏ ửng nói ấp úng với Kim:

- Cô cho chị gửi Jimi chút xíu nhé. Chuyện người lớn cháu nghe e không tiện.

Trao con xong, Quế Lan biến nhanh đến phòng Price.

- Are you crying? (Sao cháu khóc) - Bạch Kim hỏi, Jimi rom róm nước mắt. Nó không trả lời. Bạch Kim mỉm cười.

- Ô, cháu tôi không biết tiếng Anh, tội nghiệp, thế mà lại sợ nó nghe nổi chuyện người lớn!

Không phải chút xíu mà gần một giờ sau mới thấy Price và Quế Lan đến đón con. Một lần nữa tiến sĩ Price lại ôm chặt đứa bé. Họ đi sóng đôi xuống ga-ra, bắt tay từ biệt nhau. Quế Lan đưa con lên xe. Bạch Kim khởi động, xe từ từ lăn ra khỏi cổng.

- Cho chị nhờ cái gương một chút! Kim chuyển cho chị ta cái túi đựng đồ trang điểm. Quế Lan tô lại cặp môi, thoa vội một lớp son phấn, vuốt lại cặp lông mày. Bạch Kim liếc nhìn chị ta qua chiếc gương phản xạ. Rõ ràng là chị ta vừa trong toa-lét chui ra. Khi xe về đến cửa nhà Bạch Kim xuống xe.

- Mời chị vào nhà em chơi đã.

- Cho chị kiểu lởi hẹn lần khác. Bữa nay chị đi quá lâu - Chị ta bắt chặt tay Bạch Kim mặt bừng đỏ thì thầm - Tha lỗi cho chị. Dù sao chị cũng vẫn là một người đàn bà yếu đuối. Je vous demande de garder ce secret absolu! (Chị yêu cầu em giữ giữ kín chuyện này cho chị nhé).

- D'accord! (Em đồng ý).

Ngày hôm sau tôi đi làm về, Tô Tô nói với tôi:

- Mẹ Kim cứ hỏi ba về chưa đến mấy lần. Chắc mẹ mong. Ba lên gặp mẹ đi.

- Cảm ơn con. Dù tính tò mò nghề nghiệp thôi thúc, tôi cũng không hấp tấp. Tắm rửa xong, hai ba con xuống phòng ăn. Gặp Kim, cô nhún vai mỉm cười và thì thầm:

- Nó câm rồi!

Tôi ngạc nhiên và hơi bức mình. Nhưng không biểu lộ ra ngoài. Chắc Kim quên không để máy ở tư thế làm việc. Ăn xong tôi ra bài cho con, bắt nó ngồi vào bàn rồi mới lĩnh lên phòng Kim.

- Hồng hết rồi hả Kim?

Kim khép cửa lại đưa cho tôi chiếc máy rồi cười:

- Anh nghe thử xem. Em cũng tò mò muốn nghe nhưng không quen mở, sợ nó hỏng thì tiếc. Em phải trêu anh để kéo anh lên ngay!

- Em làm anh hết hồn!

Tôi mở nhẹ công tắc. Âm thanh phát ra khá nét. Cuộc "đàm thoại" của hai người như sau:

"- Thưa tiến sĩ Price, hôm nay tôi đưa con tôi đến để nó biết mặt cha nó. Ông có nhận ra nó là con ông không?"

"- Lạy Chúa! Có thể đây là con gái tôi?"

"- Ông không tin à. Ông đã quên đi những lần chúng ta gặp nhau ở... "

"- Không, không, tôi không bao giờ quên đi những giây phút diệu kỳ đó... và tôi không ngờ..."

"- Ông đã không ngờ hay đã quên đi hậu quả của nó. Vì những phút giây mềm yếu mà gia đình tôi tan nát. Chúng tôi ly dị nhau. Tôi ảm thầm gửi con cho người khác nuôi để bảo toàn danh dự".

"- Tôi hoàn toàn không biết gì về chuyện này. Sau cuộc gặp Quế Lan lần cuối cùng, tôi phải rời Việt Nam theo yêu cầu của Tổng thống Diệm. Sau này tôi cũng có sang công cán vài lần. Tôi gọi điện thoại cho Vượng, nhưng ông ấy từ chối tiếp tôi. Tôi đoán đó chỉ vì lý do chính trị. Tôi không ngờ chỉ vài lần

gặp gỡ mà chúng ta lại có chung một kỷ niệm tuyệt vời như vậy? Ra đây với ba, con gái yêu quý của ba.

"- Ra với tiến sĩ Price đi, Jimi con" (Quế Lan nói với con bằng tiếng Việt).

"- Không đâu, con chẳng biết ông ấy nói chi. (Tiếng Jimi).

"- Thật đáng tiếc, con không hiểu được tiếng của anh nên nó mắc cỡ".

"- Chúng ta sẽ cho Jimi học tiếng Anh".

"- Cần gì nữa anh? Người Mỹ sắp ra đi rồi (buồn rầu) và anh cũng sẽ vĩnh viễn ra đi. Jimi vẫn sẽ là một đứa con roi. Tội nghiệp",

"- Chưa phải thế đâu. Người Mỹ sẽ ra đi từ từ để không xảy ra đổ vỡ. Tổng thống Nixon kiên quyết Việt Nam hóa chiến tranh. Quân Mỹ chỉ rút đi với điều kiện quân lực Nam Việt đảm nhiệm được vai trò tiến hành chiến tranh của họ".

"- Với thời biểu rút quân đều đều như hiện nay thì Nam Việt Nam không sao kịp mạnh để đứng vững. Cộng sản sẽ làm chủ mảnh đất này thôi".

"- Vi-xi đang kiệt sức. Còn quân lực Nam Việt thì chưa bao giờ được Hoa Kỳ quan tâm tăng cường sức mạnh như hiện nay".

"- Nhưng họ không thể là đối thủ của Bắc Việt được ngay khi có năm trăm bốn mươi ngàn quân nhân Hoa Kỳ đứng bên, họ còn thua nữa là khi các vị triệt thoái hết. Đó là chưa kể Mỹ rút bao nhiêu thì người Trung Quốc lại hỗ trợ Bắc Việt tăng cường bấy nhiêu. Cán cân sẽ nhanh chóng lật ngược. Lúc đó thì không phải chỉ Đông Dương mà Thái Lan, Ma-lai-xi-a, rồi Sin-ga-po. Cộng sản sẽ xây cầu qua eo biển Malacca có thể cả In-đô-nê-xi-a cũng sụp đổ theo, đâu đâu cũng có sẵn người Trung Quốc, họ sẽ nhuộm đỏ lục địa này. Châu Âu mất vai trò chiến lược. Cái họa da vàng sẽ không còn là một huyền thoại nữa!".

Câu chuyện ngừng lại ít phút. Tôi và Bạch Kim kinh ngạc trước những câu nói sắc sảo về thời cuộc của Hứa Quế Lan. Chẳng lẽ Hoàng Quý Nhân đã nhanh chóng đào luyện chị ta thành một chính khách thực thụ?

"- Đó là những nguy cơ tiềm tàng từ nước cộng sản khổng lồ này. Nhưng họ đã từng nói "Mì không động đến ta ta không động đến mì". Họ đang bận ưu tiên cho những vấn đề quốc nội gay gắt".

"- Thì cứ cho là họ không đem quân đi. Họ chỉ gửi vũ khí đều đặn cho Bắc Việt. Đội quân xung kích hiếu chiến gần hai triệu người này đủ quét sạch ảnh hưởng của Mỹ ra khỏi vùng Đông Nam Á, và Jimi của chúng ta sẽ trở thành Hồng vệ binh!".

(Cả hai cùng cười vui vẻ rất lâu).

"- Người Mỹ rất muốn ở lại, nhưng tư thế chiến lược của chúng ta đã yếu đi nhiều khi bị sa lầy ở Việt Nam. Tất cả để rút ra khỏi bãi lầy này. Là một điều xấu, nhưng nó tránh được một điều xấu hơn trong tương lai?".

"- Nếu người Mỹ thực tế hơn thì họ sẽ tìm ra lối thoát trong danh dự".

"- Chính sách hiện nay là tìm lối thoát trong danh dự".

"- Xin trả lời là không. Họ không nhìn thấy trở ngại lớn nhất để làm tiêu tan nó đi. Hãy thợ lười dao vào lưng kẻ thù!".

"- Mở rộng chiến tranh sang Cam-pu-chia? Sang Lào chăng? Tất cả đều nằm trong những khả năng có thể".

"Cũng vô ích. Đây không phải là lưng họ. Chính sách ngoại giao thiên cận của Hoa Kỳ làm cho họ không nhìn thấy nước Trung Hoa đỏ khổng lồ mà chỉ thấy hòn đảo Đài Loan bé bằng cái móng chân lục địa".

"- Mở rộng chiến tranh vào lục địa chăng?".

"- Điền à! Không phải chiến tranh mà là một cuộc đàm phán".

(Tiếng cười của Price giòn tan).

"- Đàm phán với Trung cộng! Một cuộc đàm phán với Bắc Việt ở Pa-ri đã đủ chán ngấy rồi. Nay lại còn đối thoại với Bắc Kinh nữa! Ôi toàn những bọn cực đoan cả. Chúng chỉ có một đòi hỏi chứ không hề thương lượng. Quay đi quay lại vẫn cái đĩa hát cũ. Hoa Kỳ cũng đã nói chuyện với Trung cộng hàng mấy trăm phiên ở Vác-xô-vi rồi. Có đi đến kết quả gì đâu!".

"- Đó là Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa thập kỷ năm mươi. Lúc đó họ có vốn liếng gì đâu mà mặc cả. Bây giờ chúng ta bước sang thập kỷ bảy mươi, họ có trong tay con bài Việt Nam".

"- Bao giờ họ cũng coi Mỹ là kẻ thù!".

"- Nhưng "số sách" đã dành cho người Nga. Họ bị cô lập với thế giới bên ngoài và đang muốn tìm đường thoát ra".

"- Bằng cách giúp Bắc Việt tràn xuống Đông Nam Á?"

"- Đúng là họ đã giúp Bắc Việt nhưng ta phải xem động cơ bên trong của họ. Mỹ đã chần lỏi của họ ra Đài Loan. Những thuyền buồm không đủ sức vượt qua cái eo biển dày đặc chiến hạm của hạm đội 7. Họ muốn nói chuyện với Mỹ về vấn đề này, Mỹ không thèm tiếp. Họ phải tạo cho họ một con bài. Họ giúp bắc Việt hai mươi tỷ nhân dân tệ đâu phải vô tư! Nay thì Bắc Việt đang đạt được một tư thế chiến lược đáng sợ. Vì vậy con bài Trung Quốc ở vào thời điểm cao giá nhất. Giả sử như họ đồng ý với Mỹ đóng cửa biên giới phía Bắc thì sao? Đó mới thực sự là lưỡi dao đâm vào lưng Bắc Việt?!".

"- Chắc gì họ đã phản bội đồng minh của họ!".

"- Thì hãy nói chuyện với họ. Tất nhiên là phải trả cho họ một cái giá nào mà họ cảm thấy có lợi. Thí dụ như coi Đài Loan là cái giá để trao đổi với Đông Dương".

"- Đáng tiếc là cho đến phút này, nền ngoại giao Mỹ chưa nhận được một tín hiệu nào biểu hiện thiện chí của họ".

"- Thì đây là tín hiệu!".

"- Đây là tín hiệu?".

"- Thưa tiến sĩ Price, tôi là một công dân Trung Quốc. Nói đúng ra là người Tàu lai Việt. Nhưng trong tim tôi mang già nửa máu Tàu".

"- Trời! Lần đầu tiên tôi được tiếp chuyện với một công dân Trung Quốc đó?".

"- Cái đó thì ông Tiến sĩ lắm rồi. Tôi căm ghét cộng sản. Nhưng tôi hy vọng sự hợp tác chiến lược

giữa hai quốc gia sẽ làm cho màu sắc nước tôi thay đổi!".

"- Làm sao có thể tin được đây là tín hiệu từ Bắc Kinh?".

"- Cái này hiệu có đáng tin chưa, thưa ông Price".

"- Một bức mật thư? Chồng em đã trao nó cho em?".

"- Không. Anh ta không thể biết chuyện này. Với em, viên trung tá chỉ là một tên vệ sĩ, kiêm làm cái việc thuần túy đàn ông ba lần trong một tuần!".

"- Thế thì ai?".

"- Ba em. Ông vừa về thăm quê hương với tư cách đại biểu của Trung Hoa hải ngoại (O.C.O.) khu vực ba. Ông được thứ trưởng ngoại giao tiếp. Ông thứ trưởng hỏi han tình hình Nam Việt và (một số tiếng mất không nghe rõ vì nó lấp vào những tiếng cười, tiếng xô đẩy...).

"- Đừng làm thế trước mặt Jimi... Đừng... Để em gửi nó sang bên chỗ người bạn. Jimi (bằng tiếng Việt) con sang bên kia chút xíu nghe. Đi theo má".

(Máy im lặng)...

- Đoạn này chị ta đưa Jimi sang chỗ em. Sau đó chắc chỉ còn là những chuyện bậy bạ.

- Thì cứ chịu khó nghe tiếp... lờ ra.

- Anh tò mò lắm. - Bạch Kim đỏ mặt mỉm cười đứng dậy đi ra phía cửa sổ.

"- Em gửi Jimi cho bà chủ khách sạn rồi. Bây giờ xin anh cầm lá mật thư cho em chụp. Bức ảnh này coi như giấy biên nhận để em báo cáo cấp trên. Anh phải đưa tận tay Tiến sĩ Kissinger. Một cuộc gặp gỡ cấp Đại sứ để hoạch định chương trình chung sẽ diễn ra ở một nước nào đó mà cả hai đều có quan hệ ngoại giao. Nhưng tránh các nước cộng sản và các nước phương Tây vì rất dễ lộ... Phía Trung Quốc đề nghị ở Răng-gun hay Ca-ra-si".

"- Anh sẽ bay về Washington ngay ngày mai. Hy vọng Hoa Kỳ có sự đáp ứng nhanh chóng. Thôi bây giờ ta chụp ảnh".

(Tôi ra hiệu cho Kim lại nghe tiếp).

"- Thế, được rồi, em bấm đây. Một kiểu nữa cho chắc chắn... xong".

"- Đến lượt anh chụp em. Cấp trên cũng cần biết mặt người chuyển đến cho họ lá thư quan trọng này".

"- Sẵn sàng". (Tiếng máy bấm...).

"- Không, không chụp thế đâu... Đừng làm thế, tiến sĩ Price".

"- Anh yêu em!".

"- Một cuộc ngoại tình chính trị lớn thế chưa đủ thỏa mãn hay sao, ông Price?".

"- Đó là cuộc ngoại tình của ông Mao và ông Nixon? Đây mới là cuộc ngoại tình của chúng ta".

"- Ôi người Mỹ tham lam biết bao!"

Bạch Kim ngắt luôn máy. Nét mặt cô bất bình.

- Thôi đủ rồi đấy! Thế là người Trung Quốc đã phản bội chúng ta!

Tôi cũng cảm thấy bàng hoàng vì từ xưa tôi vẫn tin tưởng nhất mực vào người bạn vĩ đại này. Họ đã giúp đỡ mình có khi cả bằng máu. Tôi bình tĩnh nói với Kim: Ta cũng phải cảnh giác những âm mưu ly gián, làm đổ vỡ niềm tin của những người đang chiến đấu. Trước đây Hoàng Quý Nhân đã từng thu được nhiều tin tức ở căn buồng này. Có thể y đã tạo dựng nên một màn kịch do chính vợ mình đóng một cách lộ liễu để khuynh đảo chúng ta chăng. Anh chưa tin Trung Quốc lại dễ dàng bán rẻ đồng minh của họ như vậy.

- Anh nói cũng có lý. Em thấy chị ta rất trơ tráo, không thềm che giấu. Từ chuyện nhờ em tổ chức gặp gỡ Price cho đến lúc gửi đứa bé và mượn gương trên xe đều như cuốn hút sự chú ý của em vào cái trò dâm dăng của chị ta.

Về phòng riêng tôi lại mở tiếp đoạn băng còn lại.

...

"- Em sấy tóc trang điểm lại đi!"

"- Không cần thiết".

"- Cứ để thế ra ngoài à!"

"- Em cần cho mọi người biết là chúng ta đã ngoại tình".

"- Trời! Em điên à?"

"- Không. Cuộc ngoại tình thông thường này phải là màn khói mù che lấp cuộc ngoại tình tuyệt mật Mỹ - Trung.

Đêm hôm đó tôi làm báo cáo đầy đủ về Trung tâm tôi không quên ghi những nhận định của tôi: Có thể là nguồn tin giả. Hai hôm sau tôi nhận được điện của cậu Đức: "Phải triệt để bám sát sự kiện này, dù phải bỏ những việc khác". Như vậy là trên đã đánh giá cao nguồn tin này.

Price bay về Mỹ. Những sự kiện diễn ra sau đó như mọi người đã biết. Bản thông cáo Thương Hải là một sự phản bội trắng trợn, nhưng Trung Quốc không đủ sức điều khiển con bài của họ. Còn Mỹ thì chưa trả đúng giá: hơn nữa Mỹ cũng chưa thực tin vào tính chất thất thường của nền ngoại giao Trung Quốc. Hiệp trịnh Pa-ri vẫn đến đích bằng những điều khoản không vui vẻ gì cho Mỹ.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 1

Chương 20: Giải Phóng Và Cái Bắt Đầu Của Sự Kết Thúc

Cách đây hai mươi một năm, Trần Văn Đỗ khóc không chịu ký vào Hiệp định Giơ-ne-vơ.

Giờ đến lượt Trần Văn Lâu mang bộ mặt đưa tang ký hiệp định Pa-ri. Thiệu hoàn toàn không tán thành những điều khoản của nó. Nhưng sự ra đi của Mỹ là không thể cưỡng nổi. Lợi dụng lời cam kết của Nixon: "Mỹ sẽ dùng sức mạnh đầy đủ trở lại nếu Bắc Việt vi phạm hiệp định". Thiệu bắt đầu một kế hoạch lấn chiếm quy mô lớn để giành ưu thế. Nếu ta phản ứng, chúng sẵn sàng gây lại chiến tranh để kéo Mỹ vào cuộc. Chúng là những kẻ chuyên sống bằng chiến tranh, bằng viện trợ. Rồi những thứ đó ra chúng sống không nổi. Quân nguy được tăng cường bằng kho vũ khí Mỹ để lại bắt đầu các cuộc hành quân lấn chiếm các vùng da báo. Những tháng đầu chúng đã giành được một số vùng do ta sơ hở.

Tùng Lâm trở về làm sư trưởng sư 97. Gặp tôi ở hành lang, viên chuẩn tướng ôm chầm lấy tôi, mùi rượu, mùi son phấn sắc lên!

- Ở đây hòa bình quá ta. Bọn tau vẫn phải ụynh hoài. Chà, nhưng sao hồi này Việt cộng mất tinh thần quá xá. Ụnh ngon quá bay ơi! Về làm tham mưu trưởng cho tau nghe! Tau đang cần một phụ tá trẻ khỏe, tài năng. Thế nào, ưng không?

- Ưng quá chứ anh Tư - Tôi trả lời xã giao cho qua chuyện. Tôi không ngờ ý kiến của anh được đưa lên cơ quan quân lực. Trung tâm điện toán lúc này cũng được tăng cường thêm một số sĩ quan trẻ, nên họ muốn đưa một số có trình độ chỉ huy ra nắm đơn vị. Tôi nhận lệnh điều động và được nghỉ phép mười ngày. Sự biến động này làm cho công tác của tôi gặp khó khăn. Tôi tiến cử Bạch Kim vào tổ chức. Kim sẽ phụ trách điện đài và làm trung chuyển giữa tôi với cấp trên. Anh Hai Bền cũng sẽ cộng tác với Kim, nhưng không trực tiếp vì anh đã lộ. Một khó khăn nữa là Kim chỉ biết đánh pi-a-nô chứ chưa bao giờ đánh moóc và nhận tín hiệu. Tôi phải giúp Bạch Kim học. Lúc đầu tôi hoàn toàn thiếu tin tưởng vào cô. Suốt từ nhỏ Kim sống lười nhác. Kẻ hầu người hạ. Nay hơn ba mươi tuổi mới bắt tay vào một công việc vừa bận rộn vừa nguy hiểm, biết cô có làm nổi không. Nhưng thật lạ lùng, Kim nhận công việc này với một niềm hứng khởi thực sự. Cô học hành nghiêm túc và rất thông minh. Tiếng ma-níp của cô còn non nớt nhưng đầy hứa hẹn. Có nhiều đêm chúng tôi học đến khuya.

- Anh thấy chưa, em đã hứa với anh, em sẽ sống tiếp cuộc đời của chị Dung. Chẳng những em nuôi dạy được Tô-tô, chia sẻ với anh những vui buồn mà còn bước theo anh trên con đường chiến đấu... Em đã trở thành đồng chí của anh.

- Anh rất cảm ơn em. Nếu như ngày đầu tiên chúng ta đi với nhau trên bãi biển anh nhận ra ngay vẻ đẹp mang đầy quyền lực của em thì sau mười năm sống bên nhau anh cũng chưa nhận ra đầy đủ sức mạnh tinh thần của em. Chỉ vài hôm trước đây thôi, anh còn nghĩ rằng em thừa khả năng làm người bạn đời đức hạnh của anh; nhưng em không thể sống bước với anh trong cuộc chiến đấu, thì đến hôm nay anh sung sướng mà nói rằng, em cũng hoàn toàn có đủ sức mạnh cùng anh đi trên con đường cách mạng. Hồi còn sống, Dung rất quý em - tin em và nhiều lúc Dung còn khuyên anh lấy em.

- Trời ơi! Chị Dung mà lại muốn cưới vợ lẽ cho chồng sao? - Kim ngạc nhiên.

- Không phải. Lúc đó anh chị chưa lấy nhau, thậm chí chưa phải người tình của nhau. Anh chị là hai

người bạn công tác phải đóng vai vợ chồng. Mãi đến lúc anh lên đường đi Mỹ mới chính thức lấy nhau và có được Tô Tô.

- Ôi lạ lùng quá! Sao lại có thể sống trong sạch bên nhau năm sáu năm trời?

- Nhưng anh thì hư hơn. Đôi lúc anh cũng đòi lọt vào "khu vườn cấm thiêng liêng của Chúa". Nhưng chị đã giữ được anh một cách nhẹ nhàng êm dịu.

- Anh thế là ngoan lắm rồi đấy. Em phục anh chị quá! Còn em thì...! Xấu hổ quá anh nhỉ?

- Giữa anh và Dung có khác. Có một vấn đề để hai đứa vịn vào mà đứng vững - Tôi kể lại cuộc đời của Dung cho Kim nghe. Câu chuyện đầy bi tráng của một nữ chiến sĩ tình báo đã làm cho Kim xúc động. Nước mắt cô trào ra. Kim ôm chặt cánh tay tôi trên ngực mình. Tôi cảm thấy những cơn nức nở trong trái tim cô trào lên như sóng. Cô muốn vươn tới tấm gương trung liệt. Cô tìm thấy hạnh phúc trong tình yêu Tổ Quốc thiết tha.

Anh chị tôi cũng biết sự phát triển tình cảm giữa hai chúng tôi. Nhưng không hề hối hận, ngăn cấm. Họ tôn trọng tự do của chúng tôi vì chúng tôi đã lớn tuổi, đã từng trải cuộc đời và biết suy nghĩ cho tương lai của mình.

...

Ngày tận thế của chế độ Sài Gòn được báo trước năm mươi ba ngày bằng trận Buôn Mê Thuột. Tướng Phạm Văn Phú được lệnh tháo chạy khỏi Tây Nguyên bằng sự tan rã hoàn toàn, quân ta cắt ngang từ Tây Nguyên xuống bờ biển đe dọa cô lập Quân khu 1. Một nỗi kinh hoàng nổ tung trên đầu bộ máy quân sự Sài Gòn.

Quảng Trị thất thủ! Ngày 26 tháng 3: quân ta giải phóng Huế. Quân ngụy khắp nơi dồn về Đà Nẵng gây nên một không khí khiếp sợ bao trùm lên lực lượng đồn trú ở đây. Ngày 27 tháng 3 đến lượt nó sụp đổ.

Sư đoàn 97 của tướng Tùng Lâm được bố trí trên một tuyến phòng ngự mới được thiết lập ở Nam Trung Bộ, nơi những dãy núi trùng điệp của cao nguyên đổ dài xuống bờ biển. Đứng về mặt địa hình. Nó rất có giá trị giúp cho đội quân phòng ngự có ưu thế, vì sông Đan Ly tạo thành một chướng ngại thiên nhiên hiểm trở.

Sư đoàn dàn theo đội hình hàng ngang với chính diện bảy kilômét, và chiều sâu bốn kilômét. Tiếp sau nó là đội hình của hai sư đoàn bạn. Một bộ tư lệnh hỗn hợp được hình thành do tướng Trần Đức Tạo làm tư lệnh chỉ huy toàn tuyến phòng thủ.

Mệnh lệnh của Tổng thống là phải tử thủ để cho trên nửa phần còn lại của Nam Việt tập trung sức mạnh phản công khi Mỹ ném bom trở lại. Mọi tin tức phía trước đều bị phong tỏa. Nơi chúng tôi đóng quân cuộc sống vẫn thanh bình. Buổi sáng sớm sông Đan Ly phủ một màn sương mỏng. Những đàn vịt trời bay là là mặt nước rồi mờ dần trong khoảng rừng xa.

Tướng Tùng Lâm hỏi tôi:

- Nếu cộng quân cứ giữ nhịp độ tiến quân như hiện nay thì bao lâu nữa chúng sẽ nổ súng vào phòng tuyến của chúng ta?

- Chỉ hai tuần nữa. Liệu chúng ta có thể đứng vững tại đây được bao lâu?

- Ai mà nói chắc được. Nếu quân lính chịu chiến đấu, có không quân và một trăm hai mươi nòng pháo đầy đủ đạn dược thì họ rất khó chọc thủng nổi trong vài tuần. Điều đáng sợ là sự tháo chạy của binh lính phía trước. Họ sẽ đập đổ phòng tuyến của chúng ta trong vài giờ (tôi nói với một niềm vui mừng ác ý).

Viên chuẩn tướng thở dài nhìn xuống đường.

Trên quốc lộ 1, một dòng người, xe cộ di tản như con sông dài vô tận. Đó là đám vợ con công chức ngụy quyền, một số dân các đô thị, thị trấn sợ vạ lây vì bom đạn, di chuyển đến những vùng chưa có chiến sự chưa thấy lính hoặc có nhưng họ đã thay quần áo nên cái bệnh dịch thất trận còn chưa lan tới.

- Ta cho lệnh phá cầu chứ?

- Chưa được. Làm như vậy sẽ trao cho địch hàng ngàn quân xa, hàng trăm đại pháo, hàng vạn tù binh (tôi rất lo cầu bị phá sẽ ảnh hưởng tới tốc độ tiến quân của ta).

- Hãy tạo cho chúng một bối thủy trận để buộc chúng phải chiến đấu.

- Cũng có thể là chúng chiến đấu. Nhưng nếu chúng hiểu là ta thí mạng chúng thì chúng sẽ đầu hàng với toàn bộ vũ khí hạng nặng. Quân Bắc Việt sẽ dùng ngay những thứ đó trút vào phòng tuyến của ta.

Một tuần sau Đà Nẵng, quân ta tiến vào giải phóng Nha Trang. Mọi tin tức thất trận không sao phong tỏa nổi. Những lời đồn đại còn gây rung động hơn hệ thống thông tin báo chí. Những toán lính đầy vũ khí, những quân xa chở lẫn lộn cả binh lính lẫn vợ con họ nối nhau như những đàn chim tránh lạnh đổi mùa bay tới phương Nam. Hình ảnh đó tác động mạnh mẽ đến những binh đội còn đang đào hầm hố, chằng dây thép gai, kiến tạo bãi mìn để xây dựng phòng tuyến chống cự.

Ngày mùng 3 tháng 4, Đà Lạt, thành phố nghỉ mát của "bọn quý tộc" trên cao nguyên thất thủ. Tin tức đó gây nên nỗi lo lắng sâu sắc trong những người chỉ huy tuyến ngăn chặn trên bờ sông Đan Ly. Sườn phía Tây của họ đã bị hớ. Những ngày thanh bình đã qua đi. Tôi nghe rõ tiếng trọng pháo vang vọng trầm trầm từ phía Bắc mà lòng rộn ràng sung sướng. Cái kết thúc đang đến gần.

Tướng Tùng Lâm kinh hoàng khi nhận ra quá trình tan rã đã bắt đầu trong chính sư đoàn mình. Mới qua hai ngày chưa đánh nhau, họ đã mất 1.328 binh lính. Đến giờ này thì không hiểu cái bệnh dịch đó đã lan ra đến mức nào.

- Hắc Hồ đâu? A lô! Hắc Hồ... Thiếu tá Bang đấy à? Cắm trại. Kẻ nào bỏ trốn bắn bỏ? Cứ theo quân lệnh thì hành nghe?

- Hoàng Sà! A lô, tôi gọi Hoàng Sà. Tướng Tùng Lâm đây. Xin tăng viện? Chu cha! Uýnh chắc chi đâu mà đòi tăng quân hả ông nội? Đã nhìn thấy quân Bắc Việt à? Cho gọi pháo bắn. Ủ được, xem quân chính quy hay ba thằng du kích?

Viên sư trưởng gọi điện thoại, gào thét inh ỏi với các sĩ quan chỉ huy trên những cứ điểm phòng ngự.

Bỗng nhiên không trung réo lên những đường đạn bủa tiễn 122 và tiếp đó là những tiếng nổ dữ dội.

- Cho phá cầu thôi chứ? - Tùng Lâm hỏi tôi.

- Cho phép tôi nhận định tình hình một phút. Tôi chạy ra khỏi hầm quan sát. Tiếng súng rộ lên ở hướng Tây Nam đằng sau phòng tuyến. Tôi chạy vào.

- Trình chuẩn tướng! Cuộc tiến công của địch lại nhằm vào phía sau phòng tuyến của chúng ta. Phía

Bắc hoàn toàn yên tĩnh. Nếu phá cầu chẳng may ta phải rút sang bờ Bắc thì sao?

Mặt viên chuẩn tướng thất sắc.

- Chạy sang phía Bắc sông. Ông điên à, trung tá? Hướng phòng thủ của ta là phía Bắc kia mà?

- Dạ trình chuẩn tướng, tôi còn rất tỉnh táo. Chiếm Đà Lạt họ có thể đánh tạt sườn phòng tuyến của chúng ta. Họ không thèm đánh vỗ mặt. Đó là sở trường của quân Bắc Việt. Khi họ cắt được liên hệ của ta với hậu phương thì coi như đã kết thúc.

- Ông học tận bên Mỹ, trong tình huống đó họ dạy ông phải làm gì? - Tùng Lâm nhìn tôi cười mỉa mai.

- Anh Tư ạ, chỉ còn cách nhảy xuống biển. Người Mỹ đã hành động như vậy cách đây hai năm! Ba mươi sáu chước, chước chuẩn là thượng sách.

Nhưng ngay cái chước chuẩn cũng đã là quá muộn. Mũi thọc sâu của bộ binh cơ giới từ phía Bắc tiến vào không bắn một phát súng. Khi nghe tiếng xe thiết giáp rú thì họ đã ở đầu cầu bên kia. Tùng Lâm quên cả lệnh phá cầu. Tôi, anh ta cùng vài sĩ quan chỉ huy nhảy ra mấy chiếc xe Jeep lao ra đường, theo hướng Nam phóng thục mạng. Nhưng xe chúng tôi không hề đi nhanh vì có nhiều chỗ tắc nghẽn vì dòng người, xe cộ...

Đột nhiên phía trước ngừng cả lại. Tôi đỗ xe xem sao thì đã thấy mấy tiếng lao xao: "Quân giải phóng chặn đường rồi". "Họ đã chiếm Bảo Sơn". "Ổ đồn Trạch cũng đã kéo cò Mặt trận".

- Thế là hết. - Viên chuẩn tướng xị mặt xuống.

Hai mươi phút sau đó chúng tôi đã là tù binh. Nhờ có cái quân hàm chuẩn tướng mà cả sáu sĩ quan được chuyển nhanh về sở chỉ huy hành quân. Một cán bộ lập hồ sơ cho bọn tôi. Tôi không may mắn tiết lộ tung tích của mình vì diễn biến chiến tranh chưa thể lường trước được. Đến 13 tháng 4 thì tôi không còn đủ kiên trì. Tôi nói riêng với đồng chí cán bộ thẩm vấn: Tôi có ông cậu là trung tá hay thượng tá Nguyễn Hữu Đức công tác ở cơ quan tình báo Miền. Tôi xin được nói điện thoại với cậu để xin chỉ thị. Nửa ngày sau có một đồng chí đến gọi tôi lên Phòng tham mưu. Ở đây tôi được phép nói chuyện với cậu Đức.

- A lô. Cậu Đức đấy ă? Cháu Phan Quang Nghĩa A.32 đây? Cháu đã hàng Quân Giải phóng, dạ cháu chẳng biết đơn vị nào... Sư 47 ă (một đồng chí đứng bên nhắc tôi). Cậu cần giao nhiệm vụ gì cho cháu thì cứ giao. Vâng, vâng. Cậu điện cho Kim biết là cháu vẫn an toàn.

Tôi đề nghị Phòng tham mưu cũng gọi riêng vài sĩ quan khác lên để các đồng chí hỏi qua cho họ không coi tôi là nhân vật đặc biệt.

Hôm sau, một chiếc xe Jeep đến đón tôi và tù binh Lê Hòa đi. Khi tạm biệt, Tùng Lâm cầm tay tôi đầy nước mắt:

- Liệu còn được gặp nhau nữa không?

- Cứ hy vọng, anh Tư. Dù sao thì chiến tranh cũng sẽ kết thúc trong vài ngày nữa - Tôi an ủi anh ta.

Một ngày ô tô chạy trong những con đường miền Đông đầy ổ gà, chúng tôi được chuyển đến một trại giam mới. Tôi đây Hòa được ly gián với tôi bằng một nhiệm vụ che mắt: "Mỗi người đi một hướng dẫn đường cho quân Giải phóng đánh thành phố".

Ở đây tôi đã được gặp cậu Đức. Cậu cháu ôm nhau vui mừng khôn xiết. Tôi báo cáo lại toàn bộ tình hình công tác với cậu. Tôi cũng thưa với cậu tôi và Kim đã thành vợ chồng. Cậu cũng hơi ngạc nhiên:

- Thế cưới xin lúc nào mà không tin cho cậu hay để cậu viết thư ra Hà Nội?

- Có cưới xin gì đâu ạ. Cảnh "rủ rá cặp lại" cậu ạ. Ngay những người trong đó cháu cũng chẳng thông báo chuyện này. Cháu sợ chẳng may bị lộ thì Kim vẫn làm việc được với cậu, không sợ liên lụy.

- Tốt lắm, đó cũng là một sáng kiến hay. Cậu ủng hộ các cháu. Nhưng dù sao, với một cán bộ tình báo, cháu vẫn phải xin phép chứ? Bây giờ cháu phải về ngay Sài Gòn. Quân ta sẽ vào giải phóng thành phố một sớm một chiều. Nhưng ta cũng phải tính đến trường hợp chúng lợi dụng những cấu trúc kiên cố của thành phố mà tử thủ để mặc cả. Mục tiêu của chúng ta là buộc địch phải đầu hàng vô điều kiện. Chúng ta vẫn cần nhiều tin tức trong nội bộ chúng. Ngay như thành phố được giải phóng đi nữa cũng vẫn cần phải nắm những tổ chức phản động hoặc tàn dư của nó. Cháu sẽ vẫn không xuất đầu lộ diện trước cơ quan An ninh giải phóng, rõ chưa?

- Rõ ạ! Nhưng cũng chưa thông lắm. Suốt mấy chục năm khoác bộ quần áo nguy cũng muốn trút bỏ nó ra để đứng trong đội ngũ vinh quang của những người chiến thắng. Nhưng cấp trên đã chỉ thị thì cháu xin nghiêm túc chấp hành.

- À cậu cũng chính thức thông báo cho cháu biết là Quân đội đã quyết định trao cho cháu cấp làm thiếu tá. Những giấy tờ đó cậu đã chuyển cho mẹ cháu để bà mừng. Như cậu đã nói với cháu, niềm vinh quang của người chiến sĩ tình báo là không thể phô trương, không thể đem chia sẻ. Bằng lòng chứ?

- Vâng ạ!

...

Hai hôm sau tôi đã có mặt ở Sài Gòn. Vợ chồng bố con ôm chặt lấy nhau vui mừng tràn nước mắt. Anh chị Ân đi rồi. Họ sang Pháp rồi đi Ca-na-đa. Anh chị cứ bắt em đưa Tô-tô đi cùng, nhưng em kiên quyết ở lại chờ anh. Dù chết hai mẹ con cũng ở lại. Nhận được điện của cậu Đức báo tin anh, em mừng điên lên. Em tưởng đến ngày giải phóng hoàn toàn anh mới về cùng đoàn quân chiến thắng. Ai ngờ hôm nay đã về.

- Nhớ em và con quá, anh phải bỏ trốn về. - Tôi nói đùa.

- Chuyện gì mà lạ vậy! Thật xấu hổ.

- Sẽ kể sau - Tôi cười quay lại Tô-tô - Con trai của ba lớn rồi, từ nay ba mẹ không gọi yêu con là Tô-tô nữa nhé. Phan Quang Trung, con của thiếu tá Quân đội Nhân dân Việt Nam Phan Quang Nghĩa chứ không phải Tô-tô con viên trung tá nguy nữa nghe!

Con tôi cũng hết sức ngạc nhiên và cả hai chúng tôi cùng giải thích cho con. Cháu ôm chầm lấy tôi:

- Thế mà hôm nay con mới biết. Sao ba không kể cho con từ khi còn má?

- Con bé quá, con nói lộ ra thì nguy hiểm.

- Chẳng bao giờ con đại thế.

- Đã có lần con nói với mẹ Kim về công việc của ba.

- Con chỉ nói với mẹ Kim thôi.

- Nhưng lúc đó mẹ Kim cũng chưa biết ba làm việc cho Giải phóng.

- Nhưng con tim là mẹ rất yêu ba nên mẹ phải giữ cho ba chứ.

- Rất đúng, ôi con tôi thông minh quá - Bạch Kim ôm chặt lấy thằng bé hôn như mưa lên đôi má dễ thương của nó - Không có con nói ra điều đó thì có khi số phận mỗi người lại rẽ đi những ngã khác nhau. Anh phải cảm ơn con đi!

...

Đêm hôm đó khi hai đứa lên nằm trên gác thượng tôi mới kể lại nhiệm vụ trước mắt cho Kim nghe. Kim cười vui vẻ:

- Những mong ngày giải phóng để được khoác tay đồng chí thiếu tá Giải phóng đi dạo trên đường phố Sài Gòn không ngờ vẫn mang tiếng hai lần làm vợ trung tá nguy.

- Nguy này là nguy vô thôi, bỏ bộ đồ ra là Vi-xi chính hiệu!

Chúng tôi ôm nhau ngất ngây trong niềm hạnh phúc.

Bầu trời đầy sao. Gió thổi xào xạc những tàu dừa. Đèn thành phố vẫn sáng rực, không xa lắm, tiếng đại bác vang vọng nặng nề. Những chuyến bay của những chiếc Galaxy khổng lồ vẫn tiếp tục. Không trung ầm ầm tiếng động rồi tan loãng dần đi. Thanh bình ngự trị...

Tại sao người ta gọi dải tinh vân rực rỡ kia là sông Ngân anh nhỉ?

- Ở nước mình nó gắn với câu chuyện phân ly của Ngưu Lang - Chức Nữ. Ở nhiều dân tộc khác, dải Ngân Hà là vết bay của đàn chim hạc. Hàng năm những đàn chim trắng tuyết lại kéo nhau bay về phương Nam. Khi mùa xuân đến, nó vạch nên một đường bay ngược lại. Dấu vết của đàn chim gắn liền với những ngôi sao trên dải Ngân Hà. Những câu chuyện đó hình như đều có một biến tướng chung: Sự tha hương, sự chia ly...

Bạch Kim thở dài. Một nỗi buồn nhẹ nhàng lướt qua.

- Em nghe nói mỗi con người gắn với một vì sao. Trong muôn ngàn vì sao rực sáng kia, đâu là sao anh, đâu là sao em?

- Anh không nhận nổi nhưng chắc là phải ở bên nhau, rất gần nhau.

- Thôi, em đành chọn cho chúng mình hai ngôi sao kia.

Cô chỉ cho tôi hai ngôi sao đỏ như màu lửa trên chòm sao Vũ Tiên.

- Hai ngôi sao đẹp quá, nhưng có thể chẳng thích hợp với chúng ta.

- Thế chúng mình thích hợp với những ngôi sao nào?

- Sao đen. Những ngôi sao sống âm thầm trong vũ trụ mà ta không thể nhìn thấy được. Chúng có khối lượng riêng rất lớn, mật độ vật chất cao. Chúng không phát ra ánh sáng mà còn hấp thụ hoàn toàn những nguồn khác rơi vào chúng.

- Thế thì làm sao biết được sự tồn tại của chúng?

- Vì mật độ vật chất cao nên người ta vẫn nhận ra bởi trường lực hấp dẫn mạnh mẽ của chúng.

Chúng vẫn tồn tại với cái tên huyền bí: Sao Đen.

Ngày 22 tháng 4 tôi đến trình diện tại Bộ Tổng tham mưu. Tôi ngạc nhiên thấy người tiếp tôi là tướng Lâm Quang Thới, viên tướng già đầu bạc được tôi cứu sống trong trận Sông Mang. Ông ta đã về hưu hơn chục năm, nay bỗng ra "tham chiến" trong một tình thế rất xấu này. Ông ôm chặt lấy tôi vui vẻ:

- Ô, không ngờ lại còn được gặp anh! Fort Leavenworth đã dạy anh những gì để các anh đạt được một cục diện "tốt đẹp" như ngày nay!

- Thừa tướng quân, họ dạy tất cả, trừ việc ném bom hạt nhân!

Cả hai đều cười rất thoải mái. Tôi kể cho ông nghe chuyện thất trận của sư đoàn 97 cùng việc Tùng Lâm và toàn bộ phòng tham mưu bị bắt. Tôi đã trốn thoát được và đến đây trình diện. Ông cười và thì thầm.

- Trình diện làm gì. Sắp kết thúc rồi. Cứ ở nhà, đó là cách hành động khôn ngoan nhất.

- Nhưng theo papa, tại sao papa nhiều tuổi thế mà vẫn còn ra gánh vác công việc...

- À... Họ mời tôi và tôi thấy cần phải có mặt. Tôi thuận có một kết thúc êm đẹp. Tôi muốn bảo toàn tánh mệnh cho dân chúng, cho binh sĩ tránh đổ vỡ cho kinh thành. Để công việc lọt vào tay bọn cực đoan có thể gây ra đổ máu không cần thiết. Tôi đâu có tham quyền cố vị. Anh cứ về nhà. Chưa có việc cần đến anh đâu.

Tôi cảm ơn viên tướng già và bắt tay từ biệt ông. Nhưng phút cuối cùng này ông đã sống với tư cách một người Việt Nam có trách nhiệm. không thờ ơ với số phận của mọi người.

Hoàng Quý Nhân đã thu thập hành trang cho một cuộc chạy trốn. Vàng kim cương, đô-la thì không phải lựa chọn. Nhưng đồng tài liệu đồ sộ thì lúc này không còn có thời gian để phân loại. Đó là bộ sưu tập y bỏ ra cả nửa cuộc đời để tranh cướp tìm kiếm. Những cuốn phim vi ảnh, những cuộn băng thu âm, các mật danh, mật ngữ, hồ sơ, sổ đen ghi hàng chục tổ chức, hàng trăm số phận biết cái nào còn có ích trong tương lai. Sự biến chuyển của thời thế đã diễn ra quá nhanh. Trong khi Quý Nhân bận rộn như vậy thì vợ y cứ nhón nhơ. Ấi triết lý:

- Cái gì phải đến nó sẽ đến. Con tàu đắm thì đại khôn đều chết.

- Ít ra thì cũng phải biết tìm cho mình cái phao chứ.

- Đó là công việc của ông đấy, thưa ngài đại tá cảnh sát. Chẳng lẽ mười ngàn con người cần cứu vớt mà người ta lại không nhớ đến ông. Không ai có thể tin chắc là mình sẽ tìm được một cái vé máy bay. Cả các vị tướng cũng vậy thôi. Phải có một người Mỹ đón được vào sân bay hay tòa đại sứ thì mới chắc chắn.

- Polga đâu? Harold Smith đâu. Toàn những con người ngày nào cũng chén chú chén anh đâu cả rồi. Anh hãy gọi điện cho họ.

- Gọi rồi, hàng chục lần quay điện thoại, mở cả PRC.25 đủ mọi tần số. Bao nhiêu mật khẩu, mật hiệu, bí danh tung ra hết nhưng không lần nào được nói trực tiếp với Polga. Những tay phụ tá của họ đều trả lời: "Xin ông đến với chúng tôi, sân bay Tân Sơn Nhất hay tòa đại sứ cũng được". Nhưng làm sao có thể vượt qua được cái vòng vây khủng khiếp đó mà ra đi.

- Thế thì ở lại với cái la-bô rồi tiếp tục hoàn thành cái luận án khoa học của mình để nhận giải Nobel.

Nhưng bây giờ thì lấy đầu ra "thỏ" mà thí nghiệm. Hãy tự tiêm chất độc vào mình. Hãy ngồi vào trong cái "đàn oóc của thánh đường Hamilton"...

- Thôi, cô im đi! Còn cô nữa đây.

- Đúng, cả tôi nữa. Chúng ta đã tắm biển, tắm nắng tắm du-xơ, tắm hơi, tắm bằng sữa người. Bây giờ phải được tắm máu cho đủ mùi!

Quý Nhân không thể ngồi nghe vợ y chỉ chiết. Y lên xe phóng về lâu đài Vie du Château. Y gọi tất cả các nhân viên trong la-bô tụ tập lại. Lúc đó chỉ còn năm người.

- Chúng ta không thể tránh khỏi sự sụp đổ. Người Mỹ đã bỏ chúng ta. Hy vọng cuối cùng là chúng ta được một chỗ trên máy bay di tản. Tôi rất đau lòng phải chia tay với những người cộng sự trong nhiều năm nay. Nhưng trước khi rời khỏi đây chúng ta phải thiêu mọi giấy tờ, phá mọi phương tiện, không để lọt vào tay Bắc Việt. Bây giờ ta bắt tay vào việc.

Chúng di chuyển toàn bộ công cụ, giấy tờ đến căn phòng chính. Sau đó Quý Nhân cho bọn tay chân về nhà, thu xếp gia đình với năm trăm đô-la mỗi người. Chỉ một người bí mật quay lại với y là một tay trung úy. Tên này đã được Nhân rỉ tai: "Chờ đợi ở đây sẽ có xe của CIA đến đón cả gia đình cùng đi". Trong khi chờ, tên này được giao đào một cái hố sâu bí mật ngoài vườn cây. Y nói là sẽ chôn đi một số tài liệu quý. Nền sau này có cơ quay lại, thứ đó sẽ là cái vốn vô giá. Quý Nhân cũng chia cho tên này một số vàng, đô-la đủ sống suốt đời khi phải tha hương đất khách quê người.

Quý Nhân lái xe mò về nhà thì thấy cửa đóng chặt. Y mở khoá vào thì không còn ai. Y lái xe đến nhà Hứa Vĩnh Thanh chỉ còn thấy mình lão, vợ và các con lão đã đi rồi. Không ai biết Quế Lan và Jimi đâu. Trong trạng thái tâm thần bất định, Quý Nhân phóng xe đến cửa sân bay Tân Sơn Nhất. Một đám đông hỗn độn chen lấn như ong vỡ tổ. Hàng ngàn ô tô đổ lộn xộn ngăn chặn lối vào. Trước đây có một đợt pháo kích nên sân bay tạm ngừng hoạt động. Một số máy bay lên thẳng "Hiệp sĩ biển cả" của hải quân vừa cố gắng đổ xuống thì làn sóng người bên ngoài lại rò lên như muốn tràn qua những lớp song sắt để vào được sân bay. Một số người Việt leo bừa lên những vật chắn bị lính quân cảnh Mỹ đẩy xuống. Một số lọt được vào. Quý Nhân cố ngẩng lên nhìn những vẻ mặt đã lọt được vào bên trong, y nhận ra vợ y đang dắt tay Jimi đi bên cạnh Price. Tay á xách cái va-li nhỏ trong đó đựng tất cả những thứ quý giá mà y đã gói ghém vào đây.

- Quế Lan! Quế Lan ơi! - Tiếng y lọt thõm vào cái ồn ào hỗn độn.

- Quế Lan ơi! Tiến sĩ Price!

Hình như vợ y đã nghe thấy, ả ngoài đầu nhìn quay rồi lại quay đi bước tiếp cuộc hành trình. Y lao vào đám người, chen lấn, đạp lên họ. Viên đại tá cảnh sát có võ thuật mà vẫn không sao vượt nổi đám người kia. Cuối cùng y cũng đến được những song sắt. Y trèo lên định nhảy vào, Nhưng tên lính Mỹ ấn đầu y xuống.

- Cho tôi vào! Tôi là đại tá? Đại tá cảnh sát.

- Giấy đâu?

Y móc túi nhưng không thấy ví, trong lúc vội y quên ví ở đâu hay đã bị kẻ nào móc mất. Không có bằng chứng gì chứng tỏ y là đại tá.

- Tôi bỏ quên xin hãy tin tôi, tôi là đại tá Hoàng Quý Nhân.

- Về lấy! - Tên lính thủy lạnh lùng đáp lại.

Một số người Việt đứng quanh đó ồn ào lên tiếng:

- Đại tá già đó bay? Tau xưng là bộ trưởng nó còn đẩy lại đôi

- Tướng thật còn chưa đi nổi nữa là đại tá già!

Tiếng cười chế giễu vang lên lạc lõng giữa cái cảnh hãi hùng thất vọng. Quý Nhân tức điên người nhưng rõ ràng quyền lực của y đã xuống đến mức thấp nhất. Như mọi lần, y có thể nổ súng vào kẻ khiêu khích. Nhưng bây giờ thì không thể. Sụp đổ hết rồi. Y nghĩ đến Quế Lan với cái dáng đi thanh thần của ả. Ôi cái sống và cái chết chỉ cách nhau có một hàng song sắt mà y không sao vượt nổi. Khi trở lại trạng thái tâm lý cân bằng. Hoàng Quý Nhân thấy cần phải tiếp tục những công việc đang làm dở.

Về đến Biệt thự Vie du Château y thấy viên trung úy đã hoàn thành nhiệm vụ.

- Trình đại tá, sâu đủ một mét rưỡi.

- Cảm ơn, cảm ơn. Tắm rửa đi rồi ta ăn tối.

Chính tay y bày bàn ăn rồi ngồi chờ người cộng sự trung thành từ trong buồng tắm đi ra.

- Thưa đại tá, chúng ta sắp được đón chưa ạ?

- Ngày mai, Polga đã hứa. Bây giờ xin nâng cốc chúc mừng dịp may cuối cùng đang đến!

Chúng chạm cốc nhau, cả hai uống gọn ly Whisky. Hoàng Quý Nhân rót tiếp cốc thứ hai đưa lên định chúc tụng thì viên trung úy không còn đủ sức đứng vững nữa. Y ngồi phịch xuống ghế quần quai, mồm méo đi rớt rãi chảy ra. Liều thuốc độc đó vừa uồn đủ để giết một trăm mạng người. Quý Nhân giải thoát cho người cộng sự những lo âu sợ hãi nhanh chóng nhất. Viên trung úy chẳng có lỗi gì ngoài cái cấu trúc cơ thể xấp xỉ với Hoàng Quý Nhân. Y cần một cái xác chết như vậy để ngành cơ thể học pháp y để làm lần. Y lôi người bạn xấu số đó sang phòng tập trung tài liệu và đồ đạc. Y thắt cho xác chết cái thắt lưng của mình, đeo cho nó chiếc lập lắc mang tên mình cùng tất cả các thứ mang dấu tích của y, nhưng không cháy được. Súng ngắn, đồng hồ dao nhíp.

Y hi hục khuôn số vàng còn lại ra chiếc hồ ngoài vườn chôn cẩn thận, xóa dấu vết. Vàng là quý nhưng với khối lượng đó thì một lực sĩ cùng không thể mang theo người được. Y chờ đợi dịp trở lại. Biết đâu niềm hy vọng đó lại chẳng trở thành sự thật.

Y bỏ lâu đài Vie du château lúc hai mươi hai giờ mười phút bằng một chiếc xe hòm Toyota. Hai mươi hai giờ mười lăm phút, tòa biệt thự bốc cháy. Những người xung quanh ngó ra nhưng không ai đến chữa. Đêm 29 tháng 4 các trạm cứu hỏa cũng không còn người trực. Ngọn lửa thiêu hủy hết thấy đồ đạc trong căn phòng chính rồi tàn lụi. Nó không vượt qua được những bức tường bê tông. Y nhìn qua cái gia tài bốc cháy rồi buồn bã lái xe đi. Lúc này y mang thẻ căn cước với một cái tên mới, nghề nghiệp mới. Con rắn đã hai lần lột xác. Tuy nhiên y vẫn mang theo cái chứng minh thư đại tá để hy vọng iền được vào cái chân song sắt ngày hôm qua, nó vẫn còn giá trị trong vòng nửa ngày nữa.

Không ai biết y có lên được máy bay hay đang sống lẫn lút ở đâu. Khi anh Hai Bền vào được lâu đài Vie du Château thì cái xác đã cháy hết. Anh làm một bản báo cáo đúng như kịch bản của Hoàng Quý Nhân đã dựng. Kết luận: tên ác ôn đã tự sát và tiên hủy mọi dấu vết.

Thành phố giải phóng được hai ngày thì cậu Đức đến thăm chúng tôi. Vừa là cấp trên, vừa là người

trong gia đình, chúng tôi vô cùng vui mừng. Đây cũng là lần đầu Bạch Kim được thấy cậu, tóc cậu đã bạc, hơi gầy, nhưng dáng điệu còn nhanh nhẹn và đặc biệt cặp mắt còn tinh anh lắm. Cháu Trung cũng mới được gặp ông, nhưng chẳng mấy chốc hai ông cháu đã trở nên thân tình vì ông hay nhắc lại chuyện má cháu ngày xưa. Cậu ở chơi với chúng tôi không lâu vì có nhiều công việc phải làm. Chúng tôi đề nghị hết giờ làm việc cậu về đây nghỉ với chúng tôi, nhưng cậu từ chối.

- Cháu nên nhớ rằng bên ngoài cháu vẫn là trung tá nguy. Cậu đến nhiều lộ mất. Ai gọi trình diện thì cứ ra. Bảo đi đâu cứ chấp hành, không được nhờ gọi điện cho cậu, nghe chưa?

- Dạ, cháu xin chấp hành. Cháu chỉ có một nguyện vọng duy nhất: Sau hai mươi năm xa nhà, cháu muốn được trở về thăm mẹ cháu và bà con, thăm cháu Hiền. Sau đó cậu muốn cho cháu vào trại cải tạo cháu cũng không dám từ chối.

- Cậu cũng đã nghĩ đến chuyện đó. Có điều là cấp trên chưa có một chương trình hậu chiến dứt khoát nên cháu phải chờ đợi một chút. Còn việc về Bắc thì cứ chuẩn bị. Cả ba vợ chồng con cái nhé. Đi một chuyến độ nửa tháng. Được chưa? Cậu cũng muốn cùng đi cho vui.

- Chúng cháu cảm ơn cậu và mong cậu cùng đi.

Nửa tháng sau cậu về Hà Nội thông qua kế hoạch mới. Cậu đã đón chúng tôi ra máy bay. Con đường tôi đi hơn hai mươi năm mới dài làm sao? Chỉ ba tiếng sau tôi đã trở về Hà Nội. Xe đưa chúng tôi từ sân bay về thẳng nhà anh chị tôi ở Kim Liên. Cuộc gặp gỡ thật vui mừng khôn xiết. Không có một hạnh phúc nào lớn hơn trong đời tôi. Đó là tổng số của bao niềm hạnh phúc, của chiến thắng, của thống nhất, của độc lập tự do, của sum họp gia đình sau mấy chục năm chiến đấu. Tất cả đều ở trong cuộc, số phận mọi người đều gắn bó với nhau...

Sau những phút xúc động tràn đầy nước mắt, cậu Đức nói với mẹ tôi:

- Cách đây gần hai mươi một năm, tôi đến nói với chị xin cho thằng Nghĩa làm lính của tôi. Chị vui lòng chấp nhận. Nay tôi trao trả nó cho chị nguyên vẹn (cậu vỗ vào vai tôi, cả nhà vỗ tay)... Nhưng tôi cũng đau lòng nhắc lại, đứa con dâu hiền của chị, cháu Phương Dung đã không còn có mặt hôm nay để gặp lại cả nhà (Tất cả nhà òa lên khóc, cậu tôi, mẹ tôi, tôi và cả anh rể tôi cùng các cháu chưa một lần biết mặt Dung cũng không cảm nổi nước mắt. Vài phút sau, cậu mới nói tiếp được, nhưng chiến đấu là phải có hy sinh. Chính sự hy sinh của hàng ngàn, hàng vạn chiến sĩ, đồng bào là để cho chúng ta có những phút giây, những tháng năm hạnh phúc. Bù lại, Phương Dung đã để lại cho chúng ta một thằng bé xinh trai, thông minh như mẹ nó ngày xưa. Con trai chị cũng lại đưa về cho chị một cô dâu mới sắc tài, đức độ bước tiếp được con đường của Phương Dung để lại. (Mẹ tôi ôm ghì lấy Bạch Kim và cháu Quang Trung, một lần nữa mọi người lại sụt sùi cảm kích). Chị Hậu ạ! (tên mẹ tôi là Hậu) Tôi tước ao một hạnh phúc như chị mà không được đấy.

- Cảm ơn cậu. Niềm hạnh phúc đó cũng là của cậu. Cậu đã dẫn dắt con tôi làm tròn trọng trách đối với Tổ Quốc. Tôi xin tặng cậu một nửa niềm tự hào của người mẹ! (Cả nhà lại vỗ tay).

Nhưng giờ đây nếu một lần nữa tôi lại muốn chị trao nó cho tôi. Nó lại bước vào một nhiệm vụ mới mà không có điều kiện ở gần để chăm sóc chị lúc tuổi già, chị có bằng lòng không?

- Sao lại không bằng lòng? Tôi không hiểu được hết việc làm của con tôi, nhưng tôi tin là những việc đó rất cần thiết cho Tổ Quốc chúng ta.

- Thế thì được rồi. Các cháu sẽ nghỉ phép nửa tháng. Hôm nào đi là tôi lôi cả ba đứa đi đấy. Có sụt sùi nhớ nhưng một chút cũng được, nhưng không được giữ lại bất cứ đứa nào, kể cả thằng bé con.

- Vâng. vâng. Cậu cứ yên tâm về thăm mẹ và các cháu. Chúng tôi không làm lỡ việc của cậu đâu.

- Nào đã được về. Mai còn làm việc. Chưa biết chương trình ra sao.

...

Chúng tôi đã thực hiện được một thời gian biểu chặt chẽ trong hai tuần. Tôi đưa vợ con vào lăng viếng Bác Hồ, đi thăm phong cảnh Thủ đô. Kim lạ lòng khi thấy thành phố vẫn như xưa qua bao năm bom đạn ác liệt. Cô trở về thăm lại ngôi nhà thời thơ ấu của mình, mặc dù cô không còn quen biết những chủ nhân hiện tại.

Như đã hẹn, cuối đợt phép, cậu Đức đưa chúng tôi về Hải Dương thăm viếng gia đình Dung để cho cháu được nhận ông bà ngoại và chị Thu Hiền. Cuộc gặp gỡ cũng vô cùng cảm động. Tôi không ngờ chán Hiền đã trở thành một cô sinh viên xinh đẹp và dịu dàng như mẹ cháu lúc ra đi. Chỉ có điều là cháu đeo kính cận. Chỉ vài giờ sau cháu gọi tôi bằng ba và Bạch Kim bằng má. Về nguyên tắc, chúng tôi không kể hết những việc của mẹ cháu đã làm, nhưng ông Đức hứa là sẽ viết thành sách để nêu gương cho thế hệ các cháu. Bạch Kim trao lại những bức ảnh và tất cả món đồ trang sức Phương Dung còn để lại. Nó vừa là những kỷ niệm thiêng liêng vừa là tài sản của cháu sau này.

Mười lăm ngày ngắn ngủi ở quê hương đã hết. Chúng tôi lại phải từ biệt mẹ và gia đình. Bạch Kim để lại toàn bộ đồ trang sức của mình cho mẹ để mẹ an dưỡng lúc tuổi già. Mẹ nhất định từ chối, nhưng cô đã dỗ mẹ:

- Là dâu con, lẽ ra chúng con phải đỡ đàn phụng dưỡng lúc lúc tuổi già. Nhưng nhiệm vụ của chúng con còn nặng nề, mẹ tha lỗi cho chúng con. Những thứ này thật chẳng đáng là bao. Xin mẹ nhận cho chúng con yên tâm.

Tuy gọi là lấy chồng quan lại nhưng trong cả cuộc đời mình, bà chưa bao giờ có vàng dù chỉ là một chút ít trong tay. Mẹ tôi cũng sống giản dị tằn tảo như những người lao động khác. Bà có biết đâu rằng con dâu của bà là con một nhà triệu phú. Phần gia tài mà cô có quyền thừa hưởng theo di chúc gửi ở các ngân hàng nước ngoài đủ cho cô sống ung dung suốt đời. Nhưng cô tự nguyện từ bỏ tất cả để đi theo con đường cách mạng, con đường của dân tộc, con đường của giai cấp công nhân. Con đường đầy gian khổ hy sinh, nhưng là con đường tất yếu của lịch sử.

Chúng tôi đã trở lại Sài Gòn.

Một tuần sau cậu Đức đến trao nhiệm vụ cho chúng tôi. Cậu nói:

- Các cháu đã sẵn sàng chưa?

- Dạ, chúng cháu đang mong đợi ạ.

- Cấp trên quyết định để các cháu đi tản ra nước ngoài. Chiến tranh đã chấm dứt, đất nước sẽ thống nhất trong độc lập, tự do và bước vào một thời kỳ xây dựng. Nhưng những thế lực đế quốc và phản động chưa dễ ta yên. Sự thất bại của chúng quá lớn nên nỗi hận thù của chúng chưa dễ nguôi ngoai. Giai cấp thống trị phải rời bỏ ngôi lầu vàng cũng chưa dễ cam phận. Họ đâu muốn ta mạnh lên! Vì vậy ta phải biết chúng định làm gì để phòng ngừa, ngăn chặn.

Chúng ta chưa từng nhìn vào lỗ khóa nhà ai. Công việc riêng của họ dờ hay mặc họ. Nhưng một khi suốt ngày họ biểu lộ công khai sự thù địch với ta, bao vây, cấm vận, tẩy chay, bôi nhọ sự nghiệp của chúng ta, xúi bẩy gây bạo loạn, làm mất ổn định cuộc sống thanh bình sau hai mươi năm chiến tranh của chúng ta thì ta phải cảnh giác. Khi họ to nhỏ thì thăm những mưu đồ độc ác đối với Tổ Quốc ta thì việc

ta áp tại vào cánh cửa của họ để biết trước sự tình huống con nguy hiểm là việc làm cần thiết và hoàn toàn có thể giải thích được.

Khi thực hiện chương trình này, cậu đã điểm lại toàn bộ danh sách những cán bộ tình báo có kinh nghiệm còn lại sau chiến tranh dưới quyền của cậu. Đáng tiếc là không còn nhiều lắm. Phần lớn thuộc thế hệ cậu, tuổi đã cao. Lớp trẻ hơn thì quan hệ hẹp hơn, ít ngoại ngữ, thiếu cơ sở ở nước ngoài, vấn đề tài chính cũng rất gay gắt. Tổ Quốc còn nghèo chưa thể có những ngân khoản lớn cho công tác này. Xét cho cùng thì rất hiếm những người có được nhiều điều kiện thuận lợi như các cháu. Điều đó giải thích vì sao cậu cứ phải "bọc giấy bóng" mãi không cho các cháu xuất đầu lộ diện như Hai Bền chẳng hạn. Lại một lần nữa cậu cần đến sự tự nguyện. Ý kiến của hai cháu thế nào?

Tôi nhìn Bạch Kim, Bạch Kim nhìn tôi. Chúng tôi đều nhường nhau phát biểu. Một sự kiện đột ngột mà tôi chưa lường đến, chưa trao đổi với nhau.

- Bạch Kim thưa với cậu đi. Anh nhường em phát biểu trước.

Sau vài phút ngập ngừng, Bạch Kim mỉm cười mạnh dạn:

- Cháu là vợ, thưa cậu, chồng cháu đi đâu cháu theo đi đấy dù phải đến nơi cùng trời cuối đất.

- Hay lắm, còn thiếu tá Phan Quang Nghĩa!

- Thưa cậu, cháu là người lính, cháu sẽ chấp hành mệnh lệnh của trên. thưa cậu. Cháu nghĩ rằng cháu cũng là người lính, mặc dù chưa bao giờ cậu công bố chính thức điều này. Nhưng cháu cũng sẵn sàng chấp hành mệnh lệnh.

Một kế hoạch "hành quân" được vạch ra. Lần trước tôi với Dung phải đóng vợ chồng giả. Lần này tôi và Kim đã làm vợ chồng chính thức nhưng ra đi chỉ với danh nghĩa nhân tình để sau này cô có dịp quan hệ rộng rãi.

Tôi sẽ đi theo đường vượt biển cùng với một vài sĩ quan ngụy. Người tôi lựa là tướng Võ Tùng Lâm, một con người dễ tìm bạn, cởi mở, nông nổi và không nguy hiểm.

Bạch Kim muốn cùng đi, nhưng cậu Đức không chấp nhận vì có cháu Quang Trung đi theo, không nên để cháu phải chịu đựng những thử thách quá sớm. Hai mẹ con sẽ đi theo đường hợp pháp bằng máy bay của Air France.

Chúng tôi có hai điểm hẹn chính thức:

Một ở Poiton Brossac Québec Canada nơi anh chị Ân tôi mới sang.

Một ở Rue de château - London Paris X. chỗ ở của anh trai Bạch Kim.

Cậu sẽ lo cho chúng tôi mọi phương tiện để thực hiện kế hoạch ra đi được thuận lợi. Một kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc từ nước ngoài cũng đã được hình thành để phục vụ cho chúng tôi báo cáo được về nhà. Cậu nói vui:

- Cháu Quang Trung rồi cũng sẽ là nguồn kế tiếp của chúng ta. Người ta nhìn thấy nhà vô địch tương lai ngay trong đám trẻ lặn ngụp ở ao tù, những trận đá bóng trên sân trường hoặc những cuộc chạy đuổi trên đường phố... Trước hết phải dạy dỗ cháu trở thành một người Việt Nam chân chính.

Tôi buộc lòng phải kết thúc câu chuyện ở đây vì chưa có gì để viết tiếp. Khép cuốn sách lại, chắc còn nhiều điều chưa làm các bạn vừa lòng. Có điều chính bản thân tôi cũng chưa hiểu nổi. Có điều còn

nằm trong lưu trữ và có cả những điều chưa tiện nói ra vì sợ nó ảnh hưởng tới nhiệm vụ trong tương lai. Nếu người viết còn sống để viết quyển thứ hai thì rồi cũng còn có những điều phải chờ đến những quyển "lớn hơn hai" mới có hy vọng giải quyết. Và cứ như vậy thì biết bao giờ thỏa mãn được? Tôi nghe nói ngay những bộ môn toán học chính xác nhất cũng không thể bằng phương tiện của mình để chứng minh cho sự viên mãn của chính mình. Vì vậy xin các bạn hãy vừa lòng với những điều tôi đã viết ra. Một khi các bạn còn phải suy đoán, còn phải đặt câu hỏi "tại sao" thì chính là các bạn đã thông cảm với công việc của chúng tôi. Bởi lẽ chúng tôi cũng luôn luôn phải đặt ra câu hỏi "tại sao" để rồi suy đoán tiếp...

1975

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 2

Chương 1: Chạy Trốn

Những trận mưa dữ dội dần mùa đã cuốn đi lớp bụi của mùa khô làm cho thành phố sạch bóng. Nhìn xa mặt đường láng như gương. Màu xanh non của những chum lá mới bưng nở trên tán cây hai bên đường. Mùa xuân vượt qua ranh giới lịch thời gian tràn sang mùa hạ. Điều mong ước sánh vai nhau đi trên đường phố Sài Gòn giải phóng của chúng tôi không được thực hiện. Không được phép để cho ai "hiểu lầm" chúng tôi là một cặp vợ chồng. Chỉ có Bạch Kim thỉnh thoảng đưa cháu Trung đi thăm thú nơi này nơi khác. Chẳng bao lâu nữa cháu sẽ phải xa Tổ Quốc một thời gian không hạn định nên cô cũng muốn cháu ghi sâu vào tâm hồn thơ bé của nó hình ảnh thân yêu của quê hương xứ sở. Còn tôi thì không dám đến thăm ai, dù là những người đồng chí cùng hoạt động trước đây hay những người quen trong giới chức ngụy quyền cũ.

Tất cả là chờ đón nhiệm vụ.

Rồi một bữa tôi nhận được giấy gọi đi cải tạo tập trung.

- Pháo hiệu đã nổ rồi! Các chiến binh hãy xốc lê lao vào trận đánh? - Tôi nói vui với Bạch Kim.

- Đây mới là tín hiệu của riêng anh. Má con em vẫn đang còn nằm ở tuyến đợt.

Đêm hôm đó chúng tôi thao thức không sao ngủ nổi. Có thể còn lâu chúng tôi mới lại gặp nhau. Điểm hẹn ở tận bên kia quả đất. Con đường trước mắt sẽ vô cùng lạ lẫm. Tôi chưa hình dung nổi phương thức hoạt động trong môi trường mới... Chúng tôi thống nhất với nhau là trong thời gian tôi ở trại cải tạo hai mẹ con không phải lên thăm. Có gì cần tôi sẽ viết thư về. Tôi tin cậu Đức sẽ là đường dây liên lạc cho chúng tôi.

Cuối tháng 8 năm 1975 tôi đến tập trung ở Quận. Chỉ có một số ít sĩ quan hiện dịch. Không ai quen biết tôi. Xe tải đưa chúng tôi đi Bình Dương. Ở đây chúng tôi viết lý lịch và tường thuật lại con đường binh nghiệp của mình. Sau bảy ngày học chính trị chúng tôi được biết sẽ phải ở lại trại một thời gian không hạn định. Tùy tình hình cụ thể, người nào tỏ ra tiến bộ sẽ được xét cho về với gia đình.

Một bữa tôi được gọi lên Ban quản trị Trại cùng hai sĩ quan khác. Người phụ trách cải huấn hỏi tôi:

- Anh là sĩ quan điện toán. Chúng tôi cần trưng dụng anh ít ngày để phối hợp với chuyên gia của chúng tôi cho vận hành tổ hợp máy ở Bộ Tổng tham mưu. Anh làm được chứ?

- Dạ thưa cán bộ, đó là hệ thống máy quen thuộc đối với tôi.

Hai sĩ quan thông tin cùng đi với tôi được gọi đến giúp việc ở trung tâm tuyên tin Phú Lâm.

Xe đến Sài Gòn, một người đưa tôi vào cổng Phi Long trình giấy tờ. Năm phút sau tôi đã gặp đại tá Nguyễn Hữu Đức trong một căn phòng riêng kín đáo.

- Thế nào, cải tạo tiến bộ đến đâu rồi? - Đại tá cười, vỗ vai tôi.

- Thưa cậu nhất định là phải tiến bộ hơn chứ ạ?

- Cậu báo cáo toàn bộ kế hoạch "hậu chiến" của chúng ta lên cấp trên. Về cơ bản đã được xét duyệt, nhưng cậu cháu mình cũng phải bàn bạc thêm nhiều chi tiết cụ thể. Vì vậy cậu phải gọi cháu lên đây ít nhất một tuần. Với Bạch Kim thì sẽ bàn riêng sau.

- Vâng, cháu sẵn sàng nghe cậu nói. Suốt nửa tháng "học tập cải tạo" cháu tiếp thụ được ít quá. Tâm tư cháu cứ cuốn hút vào nhiệm vụ sắp tới. Cháu mong được gặp cậu để nghe cậu chỉ bảo thêm.

- Cách đây hai mươi năm, giao nhiệm vụ cho cháu cậu thấy dễ dàng hơn bây giờ nhiều. Lúc đó kẻ thù trực tiếp hiệp rõ nguyên hình, sào huyệt của chúng công khai trước mặt mọi người. Địa bàn tập trung, phương tiện thông tin liên lạc đơn tuyến, đa tuyến đều có thể thiết lập. Nay thì khác hẳn. Đế quốc Mỹ, đã bại trận, tất nhiên mối hận thù còn nóng bỏng, nó sẽ không để ta yên ổn. Bọn tay sai từng đem quân đến nước ta, cho Mỹ sử dụng đất đai, làm căn cứ xuất phát gây biết bao tội ác với nhân dân ta nay chắc chắn không thể vui mừng nhìn ta thống nhất vững mạnh. Bọn nguy quân nguy quyền, các tổ chức phản động lượt vong còn nuôi tiếc thiên đường đã mất. Khi hồi tỉnh biết đâu chúng chẳng tập trung lại lực lượng lo tính phục thù. Nếu có điều kiện phá hoại ta, hạn chế ta là chúng không từ. Chưa nói đến những người trước đây giúp ta định dùng ta như một con bài, nay mất cả chì lẫn chài, họ sẽ thay đổi sách, gây cho ta những khó khăn mới. Tất cả những phân lực đó liên hệ với nhau thế nào, tâm lực hướng vào đâu... ta cần phải biết.

- Thừa cậu cháu cũng đã nhiều đêm trăn trở cho nhiệm vụ nhưng vẫn chưa hình dung nổi được một đường dây chiến thuật rõ ràng, đáng tin cậy để khi hành động là có hiệu quả thực sự.

- Ta có thể vạch ra những con đường trong tưởng tượng. Nhưng cũng có thể cứ phải đi trên thực địa, vết chân sẽ tạo nên một con đường. Những lối mòn đầu tiên đó được gọi là đường khai phá. Chắc chắn nó còn gập ghềnh khúc khuỷu nhưng ta sẽ dần dần uốn nắn lại. Nếu có phải quay một trăm tám mươi độ thì ta cũng chẳng nản lòng. Chỉ ít ta cũng làm được cái việc treo lên tám biển cấm để đồng đội khỏi phải lặp lại. Trong toán học chứng minh được đầu bài sai thì cũng có thể coi như giải được bài toán đó. Cho nên nếu cháu chưa hình dung ra thì cũng không được phép lo sợ. Cậu nghĩ muốn có được một kế hoạch chính xác vẫn phải kết hợp giữa sự phân tích và suy lý của bộ óc với những phát hiện trên con đường thực hành. Vì vậy cậu cứ tung cháu vào trong lòng địch, ở đấy cháu sẽ tìm ra những hướng đi cụ thể, mục tiêu cụ thể.

- Dạ nhưng "lòng địch" lúc này rộng quá. Bọn chiến bại tan nát ra khắp thế giới tư bản. Chúng sẽ hội tụ ở đâu, trung tâm chỉ huy ở đâu?

- Dù ở đâu thì cuống nhau của chúng cũng phải nối với Washington. Không có đồng đô-la chúng sẽ không hoạt động nổi.

- Có thể do một trung tâm khác đài thọ thì sao ạ?

- Cậu cũng không loại trừ, nhưng muốn gì nó cũng phải căn cứ vào thái độ của Washington.

Sau một hồi suy nghĩ tôi đề xuất ý kiến:

- Trước tiên ta có thể mở một chiến dịch thăm dò rộng lớn.

- Đúng thế. Cháu có thể làm một chuyến đi thăm quan ba châu lục. Khoác bộ áo nhà báo sẽ nguy trang tốt cho hành vi quan sát, phỏng vấn, săn tin, chụp ảnh. Vai trò đó thích hợp với cháu đấy.

- Nhà báo! Trời, từ nhỏ cháu chưa bao giờ viết báo.

- Phải tập thôi. Lúc đầu có thể viết còn dờ, sau tiến bộ dần...

- Thưa cậu có tờ báo nào dám nhận một ký giả như cháu vào làm rồi chi cho một khoản phí tổn giao thông khổng lồ để đi vòng quanh thế giới.

- Ngay từ đầu thì không thể là phóng viên thực thụ của một tờ báo nào. Nhưng cháu cứ mạnh dạn gửi bài cho vài tờ báo tiếng Việt nào đó. Hãy chọn những đề tài gần về Việt Nam. Hiện nay đang có những cuộc tranh luận khá sôi động về nguyên nhân bại trận. Cháu hãy nhảy vào cuộc bút chiến một cách cuồng nhiệt sao cho dư luận chú ý. Từ đó cháu tập viết bằng tiếng nước ngoài. Đích đầu tiên là kiếm cho được cái "cái" ký giả. Nếu tòa báo chưa cử cháu tới những mục tiêu cần tiếp cận thì tự bỏ tiền ra mà đi. Bạch Kim sẽ lo cho cháu vấn đề tài chính.

- Vâng cháu sẽ cố gắng theo phương hướng đó.

- Hai địa điểm Paris và Québec của các anh các chị cháu ở hiện nay không thích hợp với hoạt động của cháu. Cậu thấy Washington hoặc New York thuận tiện hơn.

- Chúng cháu sẽ thu xếp. Phải có một cuộc vận động anh chị cháu chuyển chỗ ở.

Vấn đề thông tin liên lạc trở nên gay cấn nhất. Với cự ly như thế không thể có chiếc máy xách tay nào có đủ công suất thu phát nổi. Nếu dùng phương tiện điện thoại và điện báo quốc tế thì không sao giữ được bí mật. Cũng không thể có mạng giao liên như hồi chiến tranh. Làm thế nào để có được mối liên hệ báo cáo chỉ huy kịp thời được?

Cuối cùng cũng đành bằng lòng với những cách thức cổ điển như viết thư bằng mực không màu, giấu mật mã vào trong hàng hóa theo đường quà biếu v.v... Tuy nó đảm bảo được bí mật ở mức độ nhất định nhưng điểm không khắc phục nổi là tính thời gian.

Có điều đáng mừng là nếu tôi có mặt ở vùng Đông Nam Á thì được phép bắt liên lạc với ba cơ sở của ta. Tôi sẽ nhận chỉ thị của Trung tâm và báo cáo tình hình qua họ.

Như đoán ra nỗi băn khoăn của tôi cậu Đức nhấn đi nhấn lại vấn đề chủ động linh hoạt.

- Lần trước cháu là người mới vào nghề, phải có sự chỉ dẫn từng bước của cấp trên. Kèm bên cháu có Phương Dung là người biết việc. Giờ đây sau hai mươi năm lăn lộn với công tác tình báo cháu đã trở thành một cán bộ chỉ huy vững vàng rồi. Cháu phải diu đất Bạch Kim. Sau này tổ chức phát triển cậu sẽ giao cho cháu chỉ đạo những phân vụ rộng lớn hơn. Do đó cháu phải biết điều khiển bộ máy của mình có sức sống, sức chiến đấu tốt trời có khi chính cháu lại trang bị cho tổ chức những phương tiện thông tin cự ly xa hiện đại hơn nhiều so với khả năng của chúng ta hiện nay.

- Thưa cậu, bất cứ một việc gì cậu giao cho, cháu cũng xin chấp nhận và cố gắng hết sức để hoàn thành. Nhưng cháu cũng xin trình bày để cậu nắm rõ trình độ của cháu. Suốt hơn hai chục năm công tác cháu mới chuyên hoạt động chiều sâu chứ chưa quen chiến rộng. Dĩ nhiên là những kinh nghiệm hoạt động chiều sâu cũng có ích rất nhiều cho hoạt động chiều rộng, cho trình độ tổ chức chỉ huy. Nhưng phải nói rằng đây vẫn còn là lĩnh vực mới mẻ đối với cháu. Nay thì chiều rộng của chiến trường không bó hẹp trong một thành phố hay một miền nữa mà nó tan loãng trên nửa phần Tây bán cầu cùng gần nửa phần Đông bán cầu. Dĩ nhiên là không phải chỉ có riêng mũi của cháu. Thế nào rồi cũng sẽ gặp phải những khó khăn, bỡ ngỡ chưa hề lường trước. Lúc đó cháu sẽ rất cần đến sự chỉ giáo của cậu. Xin cậu hãy quan tâm đến bọn cháu như trong thời kỳ chiến tranh trước đây.

- Cái đó thì cậu không từ chối. Nhưng chính cháu mới là người tìm ra giải pháp cho mọi vấn đề. Vì vậy một lần nữa cậu lại nhắc cháu phải luôn luôn tự tin, chủ động linh hoạt để nhanh chóng đạt mục đích của mình.

Những đêm đó hai cậu cháu tôi thường nằm chung với nhau trong căn buồng có máy điều hòa nhiệt độ cùng nhiều tiện nghi sinh hoạt sang trọng khác. Nhưng chúng tôi cũng không thể quên được cái lán nhỏ trong khu rừng Đại Từ cách đây mấy chục năm. Bên tai tôi như vẫn văng vẳng tiếng nai tác buồn buồn trong đêm mùa thu. Hoàn cảnh đã thay đổi nhưng những cảm xúc về ngày lên đường vẫn lặp lại gần như nguyên vẹn trong tôi. Mặc dù đã ở độ tuổi mọi tình cảm đều như đã sơ cứng mà sao tôi vẫn thấy tâm hồn mình mềm lại...

Ngày cuối cùng tôi được về nhà thăm vợ con. Bạch Kim đã chuẩn bị cho tôi đầy đủ đô-la và vàng chỉ đợi tôi về để mang đi. Nhưng theo kế hoạch hành quân thì chúng tôi vẫn còn dịp gặp nhau một lần nữa. Tôi mang những thứ này vào trại đầu có tiện.

Cháu Trung hỏi tôi:

- Bao giờ ba lại phải đi cải tạo ba?
- Mai con ạ. Con có nhớ ba không?
- Con mong ba lắm. Cả má cũng mong. Bao giờ ba lại về?
- Chưa biết được, nhưng con phải vâng lời má. Má đi đâu con đi đấy nghe. Thế nào ba con mình cũng lại gặp nhau thôi.

Mắt con tôi long lanh những giọt nước. Cháu không nói chỉ ôm chặt lấy tôi như thông hiểu những ý nghĩ của bố. Khi cháu đi ngủ rồi Bạch Kim mới lo lắng nói với tôi:

- Em sợ nhất là hôm ra đi Quang Trung phá bình không chịu theo em thì nguy hiểm quá. Nó là một chàng trai thực sự rồi, đâu phải con nít mà chúng ta cứ đóng kịch với nó mãi.

- Có thể nó cũng đã đoán ra được một phần sự thật. Việc này để anh nhờ cậu Đức nói với nó. Cần đến đâu ông sẽ nói cho cháu đến đó tiện hơn.

Về Bình Dương năm ngày tôi được chuyển đi T75 cùng với một sĩ quan khác. Đó là một trại lao động lâm nghiệp nằm trên cao nguyên Lâm Viên. Mười hai dãy lán dựng bên bờ sông Đắc Kết. Tôi được chuyển về C5. Người "chiến hữu" gặp lại đầu tiên là tướng Tùng Lâm.

- Anh ôm chầm lấy tôi, nhưng lần này không có mùi rượu, mùi son phấn đàn bà, chỉ có mùi mồ hôi tỏa ra từ chiếc áo lính dày cộp. Cặp mắt anh ứa lệ.

- Móa tướng toa đã được tự do!
- Tôi có đặc ân gì khác anh đâu! Đã là sĩ quan hiện dịch thì đều đi cải tạo thôi.
- Toa khác chứ, toa được dẫn đường cho Quân giải phóng uýnh vô Sài Gòn. Họ phải tưởng lệ công lao của toa chứ!

Tôi nhún vai không trả lời vào câu hỏi của anh. Đám sĩ quan đứng xung quanh nhìn tôi với cặp mắt khó hiểu. Kẻ còn lưu luyến chế độ cũ tỏ ra khinh bỉ cái thái độ quay quắt của tôi. Người lại thêm muốn cái dịp may hiếm có như tôi để sớm được trở về đoàn tụ gia đình.

- Anh dẫn đường cho cánh quân nào? - Viên trung tá tham mưu phó sư đoàn 42 tò mò hỏi tôi.
- Tôi đi theo cánh quân hướng Bắc. Thực ra họ dẫn đường tôi chứ đâu cần tôi dẫn đường họ. Mọi ngõ ngách họ đều thông thạo. Sau khi Sư 5 tan rã, Bình Dương thất thủ, tướng Vĩ tự sát thì hướng Bắc

hầu như bỏ trống. Quân xa của họ cứ việc mở lết tốc lực thẳng xa lộ 13 tiến vào cầu Bình Triệu. Dân dừng đón kín hai bên đường, họ hỏi ai mà chẳng được.

- Sau đó họ cho anh về nhà chứ?

- Đâu có. Tôi bị giam với những sĩ quan khác. Tôi khai là sĩ quan điện toán nên họ gọi tôi về vận hành tổ máy ở Bộ Tổng tham mưu.

- Nay họ không thêm dung anh nữa sao?

- Thực ra họ đã tự vận hành được. Tổ hợp Apple system thế hệ hai chẳng có gì là mới lạ nữa. Trong lĩnh vực này họ cũng có những chuyên viên giỏi.

Tất cả đám sĩ quan cười ồ.

- Thế mà bọn tôi tưởng anh đã đeo lon trung tá cách mạng rồi đó!

Tôi nghiêm mặt nhìn thẳng vào mắt từng người:

- Quý vị định sỉ nhục tôi đó sao. Ở hoàn cảnh này liệu quý vị có thể làm gì được hơn?

Thấy thái độ nổi khùng của tôi họ không dám làm rách chuyện ra nữa. Tình hình này đến tai Ban cải huấn có thể bất lợi cho họ.

Ba hôm sau tôi được lên gặp trại trung. Một người tóc đã điểm bạc vẻ mặt nghiêm nghị và bình thản. Ông bảo tôi ngồi xuống chiếc ghế đối diện ở phòng làm việc. Ngoài sân một toán tù binh đang sửa sang lại các luống hoa.

- Anh là Phan Quang Nghĩa nguyên là tham mưu trưởng Sư 97?

- Dạ.

- Anh bị bắt ngày nào?

- Dạ tôi ra trình diện ở thành phố ngày 28 tháng 6.

- Tôi hỏi anh bị bắt ngày nào? - ông quát giọng giận dữ.

- Dạ... tôi chưa bị bắt.

- Anh nói dối. Anh có tên trong danh sách tù binh từ ngày 14 tháng 4 ở Nam sông Đan Li cùng với chuẩn tướng Tùng Lâm, trung tá Vũ Trọng Hiến và trung tá Bình Nhật Nam.

- Dạ tôi đã đầu hàng ở quốc lộ 1 và được Quân giải phóng giao cho công vụ dẫn đường đại quân tiến vào Sài Gòn.

- Rồi sau đó anh bỏ trốn?

- Dạ không.

- Anh giải thích tại sao mãi 28 tháng 6 anh mới ra trình diện?

- Dạ thưa quý ông, khi tôi theo bộ phận tiên phong của Quân Giải phóng qua cầu Bình Triệu thì dân chúng đổ ra hai bên đường hoan nghênh bộ đội. Tôi thấy mình không xứng đáng đứng trong đội ngũ đó

nên đứng tách ra. Quần chúng vây kín xe. Khi xe chạy tôi không thấy ai gọi nữa. Tôi tin là thành phố đã quy hàng trong trật tự nên đã về nhà để chờ ngày quý ông gọi lại.

- Nhưng sư đoàn dùng anh dẫn đường ấy báo về là anh bỏ trốn ngay trong rừng từ ngày 22 tháng 4 - Ông đưa tôi tờ giấy truy nã - Anh có thể cải chính được điều này không?

Tôi im lặng cúi đầu. Ông trại trưởng dần từng tiếng.

- Thực sự là anh đã chạy trốn về Sài Gòn để báo cho Bộ chỉ huy nguy về tình hình tiến quân của Quân Giải phóng, giúp bọn nguy có cơ chống lại. Nhưng chúng đã không còn khả năng cưỡng nổi sự sụp đổ. Đến bước không còn đường tẩu thoát anh mới chịu ra trình diện lần thứ hai. Tôi buộc phải coi anh là phần tử ngoan cố. Anh sẽ không được đi lao động ngoài trại như anh em khác. Tương lai của anh hoàn toàn tùy thuộc vào thái độ tiếp thụ cải tạo của anh. Anh nghe rõ chưa?

- Dạ. Tôi xin chấp hành kỷ luật - Tôi đứng nghiêm về mặt không có chút gì là hối lỗi.

Tôi về lán im lặng không nói một câu, nhưng cuộc thăm vấn được lan truyền ra cả trại. Nhiều tù binh nhìn tôi với vẻ mặt lạnh tránh. Vì kẻ ngoan cố tỏ ra thách thức. Một người khiêu khích bữa qua bí mật chào tôi với nụ cười nhạo nhĩ. Riêng Tùng Lâm không dám vờ vập tôi như bữa qua nữa. Giữa tôi và anh vốn đã có nhiều "duyên nợ". Lúc này gần tôi anh sợ vạ lây.

Hàng ngày mọi người đi rừng, tôi làm công vụ trong trại như dọn vệ sinh, sửa nhà tắm, khiêng nước, vác gạo, chăn lợn. Có một bữa vắng vẻ tôi lần la đến bên viên chuẩn tướng.

- Anh Tư à, số tôi hẩm hiu quá. Quả tình là tôi đã bỏ trốn ngay bữa 22 tháng 4. Về Sài Gòn tôi định đem con xuất dương luôn, nhưng không sao thoát. Quân luật không cho phép tôi lấy hộ chiếu xuất cảnh. Trong những ngày khủng khiếp đó tâm trí tôi bất định, tôi không tìm ra kế sách nào dứt khoát. Tôi sống ần náu loanh quanh. Đến 28 tháng 6 tôi đành phải ra trình diện. Chuyện võ lữ thế này chắc tôi bị lưu đầy suốt đời thôi.

- Biết làm sao được! - Tùng Lâm nhìn tôi vẻ mặt áy náy - Chúng ta cùng chung số phận với nhan thôi. Chẳng ai có tương lai sáng sủa hơn ai.

- Chẳng lẽ bó tay chịu chết sao?

- Phải chờ đợi thôi.

- Mỗi hận thù quá lớn. Ta đã giết quá nhiều người của họ. Họ cho ta sống là may rồi. Nhưng sống không tự do thì cũng như chết.

- Đúng thế.

Sau vài phút suy tư tôi nói nhỏ với anh.

- Tôi định thử lại một lần nữa. Kỳ này đành đi một mình bỏ thằng bé lại. Cứ lần bán hai cha con thì đến chết cả.

- Vợ con mình đi cả rồi.

- Trời, sao anh Tư biết. Mình viết thư về không có người nhận, họ chuyển trả lại. Mình đành viết cho cô em gái. Nó lên thăm và cho hay cả nhà đã vượt biên rồi. Không biết họ đi đâu.

- Anh không có bà con ở ngoại quốc sao?

- Có đó nhưng là bà con xa thôi.
- Có tiền bạc gửi ngân hàng ngoại quốc không?
- Đâu có. Mình đông sắp nhỏ, xài hết trời, chẳng có dư thừa gửi ngân hàng.

Tôi thở dài:

- Anh chị tôi ra đi cả. Họ chuyển tài sản sang Pháp sang Thụy Sĩ từ nhiều năm nay. Có cô em coi thẳng cháu cứ nần ná chờ tôi nên kẹt lại. Tai hại quá. Tôi mà một mình như anh Tư, tôi đi dễ ợt.

Tùng Lâm nhìn tôi vẻ thăm dò:

- Tất cả đều muộn rồi. Đi sao thoát.
- Vẫn còn thời cơ. Mỗi người chỉ cần ba "cây" là đủ.
- Bây giờ chỉ còn hai bàn tay trắng. - Tùng Lâm nhún vai.
- Đi với đệ? Đệ sẽ giúp anh Tư, cốt cứu lấy mạng người, vàng bạc giờ đây còn có ý nghĩa gì.
- Ngay cái chuyện ra khỏi hàng rào này đã khó khăn rồi nói chi vượt biển.
- Khó khăn nhất là cái hàng rào mỏng manh này thôi. Hàng ngàn kilômét bờ biển ta sẽ tìm được một khe hở.
- Cảm ơn chiến hữu, để mình suy nghĩ thêm. Biết vậy, chớ nói với ai nữa, nghe.
- Dạ.

...

Ba ngày sau Tùng Lâm nháy mắt rủ tôi đi tắm. Khi vắng người anh hỏi nhỏ:

- Toa thử phác qua cái lặn nghe chơi.
- Thứ nhất phải xong hai bộ đồ bộ đội. Ta sẽ nhằm lúc vệ binh hay tập trung họp hành, quãng mười chín đến hai mươi giờ. Ta lên vào lấy hai bộ đồ rồi vượt rào đi luôn. Ta đi suốt đêm theo hướng Đông. Đến lúc trời sáng ta đã ở khá xa trại rồi. Men theo bờ sông Đắc Két gặp đoạn nông ta sẽ vượt. Gặp đường 16 ta vẫy xe đi nhờ. Cần thì cướp xe mà đi. Thứ hai: về đến Sài Gòn ta đến ở nhờ người bà con thân nào đó ít ngày. Đệ sẽ đi tìm mồi thuê thuyền nhập bọn với những người tị nạn khác. Gặp tình huống trái với dự tính ta sẽ tùy cơ ứng biến.

Nghe tôi nói, mặt Tùng Lâm vẫn đờm vẻ nghi ngại.

- Kế hoạch của toa nghe ngon quá khiến mình không an tâm.
- Phải liều thôi anh Tư ạ. Thà chết liều còn hơn sống mòn sống mãi. Nếu anh Tư còn e ngại xin cứ suy nghĩ tiếp. Một khi đã quyết định hành động thì không còn đường lui đâu.

Từ phút đó chúng tôi không nói gì với nhau nữa. Khi tắm xong Tùng Lâm mới đưa bàn tay hộ pháp của anh nắm chặt bàn tay tôi dưới nước.

- Xét cho cùng thì cũng chẳng còn phương sách nào hay hơn. Ta thề sanh tử có nhau!

- Xin thề!

Tôi phác thảo lại kế hoạch "Chim biển" của tôi gửi lên cậu Đức để cậu xét duyệt và hỗ trợ. Hai hôm sau tôi nhận được một kế hoạch tỉ mỉ và hợp lý hơn.

Tôi đã báo cho Tùng Lâm ngày J. Nếu Tùng Lâm do dự rút lui thì tôi cũng phải hoãn lại. Khi ấy tôi sẽ có mặt hiệu với người của cậu Đức. May sao ý chí của anh vẫn được giữ vững.

Đó là một đêm trăng sáng.

Sau một ngày làm việc mệt mỏi những người cải tạo ngồi chuyện trò khắp trên sân trại. Tùng Lâm buông màn đi nằm sớm. Đúng hai mươi giờ kém lười lăm anh lên ra phía sau nhà ăn. Tôi đã chờ anh ở đây. Tôi chỉ cho anh lối vượt rào. Ban ngày làm bếp tôi đã lựa được một vị trí thuận lợi. Tôi yêu cầu anh đứng cạnh giới. Tôi mặc bộ đồ lót đi theo bóng hàng cây, bình thần thẳng tiến về ngôi nhà của bộ đội cảnh vệ...

Năm phút sau tôi đã gọn gàng trong bộ đồ bộ đội lên ra sau nhà ăn. Tôi ra hiệu cho Tùng Lâm theo tôi. Khổ người to lớn lại dễ xúc động nên Tùng Lâm lúng túng mãi mới vượt qua được cái hàng rào nửa. Khi ra thoát anh mới vội vàng thay quần áo. Chúng tôi mang bộ đồ ngủ đi một đoạn xa mới quăng vào bụi rậm. Bỗng nhiên phía trại ré lên những hồi còi, rồi bóng đèn pin lấp loáng, tiếng chó sủa inh ỏi.

- Lộ rồi chẳng? - Tùng Lâm hỏi với giọng lo lắng nặng nề.

- Cũng có thể. Ta không theo lộ chính nữa. Chạy theo tôi anh Tư.

- Chết mất! Bình tĩnh anh Tư.

Tùng Lâm thở dốc. Tuổi năm mươi hơi mập lại ít chịu vận động luôn lách nên anh chóng xuống sức.

Mười phút sau chúng tôi xuống đến bờ sông.

- Ta vượt thôi anh Tư. Ở bên này nguy hiểm lắm. Nếu họ thả chó ra để lần theo vết thì không thoát nổi.

- Trời, chắc chi qua nổi, nước chảy dữ quá!

- Nước chảy bơi càng nhẹ, tôi sẽ dìu anh.

Đâm lao phải theo lao. Chúng tôi gói quần áo vào tấm vải nhựa.

- Anh ôm chắc lấy cái phao này, tôi bơi theo.

Cái phao tiện ứng dụng thô sơ này làm cho Tùng Lâm yên tâm hơn. Chúng tôi tạo một đường vát khá xa để cập bờ bên kia.

- Mặc quần áo vào rồi đi luôn, không nghỉ được đâu anh Tư à.

- Có thể họ không ngờ mình qua ngã này.

- Nhưng chó nó thính mũi lắm.

- Đàn chó còn phải lúng túng với bộ đồ ta quăng trong lùm cây - Tùng Lâm hi vọng.

- Cũng có thể, nhưng tốt nhất là ta đi ngay. Ta cần giành lấy một khoảng an toàn tối thiểu.

Chúng tôi theo con đường mòn ven sông. Đồi chỗ gặp một xóm nhỏ thừa thớt chúng tôi tìm đường tránh. Một giờ sau tôi quyết định bỏ sông Đắc Két rẽ về hướng Nam tìm đường 16. Tùng Lâm cẩn thận vừa đi vừa thử, bước thấp bước cao.

- Mai về Sài Gòn ta kiếm chai Whisky bồi bổ lại sức lực.

Nghe đến rượu đôi chân Tùng Lâm cũng lẹ lên đôi chút. Khi đến đường 16 tôi kéo anh đến một tảng đá bên bờ suối ngồi nghỉ để tôi đi quan sát đường.

- Lạc nhau thì sao? - Tùng Lâm lo lắng hỏi tôi.

- Anh Tư cứ nghỉ, để đi quan sát đường đi cho chắc chắn, kéo anh đi càng thêm mệt. Chút xíu để quay lại thôi. Sinh tử có nhau, anh Tư yên tâm.

Tùng Lâm bằng lòng ngồi chờ. Tôi đánh dấu lối rẽ rồi theo lộ đi tìm điểm hẹn theo chỉ dẫn của cậu Đức. Chỉ vài phút sau tôi gặp cây cầu và tiếp đó một ngã ba. Tôi tìm được ba hòn đá ở vệ đường bên trái. Tôi yên tâm quay lại chỗ Tùng Lâm. Thấy tôi về anh mừng lắm.

- Đi tiếp chứ?

- Dạ. Đến quá ngã ba ta nghỉ lại chờ đi nhờ xe. Tùng Lâm đứng dậy. Không đi bộ quen, bàn chân chúng tôi đều rất bỏng. Cực quá trời, đau muốn chết luôn.

- Ráng lên anh, con đường đến tự do đâu có dễ dàng.

Anh cố lết đến ngã ba cơ hồ như không còn đi nổi nữa. Cũng may là đã đến điểm chờ. Tôi dìu anh xuống bờ suối, trải tấm ni lông lên mặt cát và cả hai nằm xuống. Đồng hồ chỉ người hai giờ, trăng thượng tuần đã lặn, cao nguyên se lạnh, tiếng chim từ quy vẫn đều đều gọi bạn trong rừng khuya. Vài phút sau Tùng Lâm đã cất tiếng ngáy nặng nề...

Sáng hôm sau tôi dậy sớm. Qua một đêm mà đầu tóc Tùng Lâm như bạc thêm ra, râu mọc lờm chớm, da mặt tái xanh trông thật thảm hại. Tôi kêu anh dậy rửa mặt để lên mặt đường chờ xe. Nỗi lo sợ đè nặng lên tâm hồn viên tướng thất thế.

- Bộ dạng thế này tránh sao khỏi sự nghi ngờ.

- Anh Tư an tâm. Trời Phật sẽ cứu ta. Còn nếu như mệnh ta đã hết thì dù không chạy trốn cũng sẽ chết thôi anh Tư ạ.

Nghe có tiếng xe rú xa xa, tôi nói nhỏ với Tùng Lâm:

- Ta lên đường đi. Anh Tư phải đóng vai người ốm.

Có vậy nhờ xe mới dễ.

Tùng Lâm ngồi dựa vào gốc cây vệ đường. Bộ mặt của anh lúc này rất thích hợp với vai sốt rét. Một chiếc xe Gát từ cao nguyên đi về phía Đà Lạt mang biển số QS 5407. Tôi đứng ra giữa đường chặn lại.

- Làm ơn cho chúng tôi đưa nhờ một đồng chí về Đà Lạt. Bọn tôi đang khai thác gỗ, anh bị sốt rét ác tính. Người lái xe ngần ngại một lát rồi nói:

- Được thôi nhưng ca-bin hẹp chỉ ngồi được một người...

- Tôi ngồi đằng sau cũng được. Nhờ anh giúp một tay diu đồng chí ốm lên ca-bin.

Anh lái xe tắt máy, gài phanh nhảy xuống định đi Tùng Lâm thì tôi liền cho anh một cú vào mạng sườn. Anh ta lảo đảo và nhận tiếp thêm cú thứ hai.

- Anh Tư lên xe nổ máy đi.

Tôi kéo người lái xe trẻ xuống bờ suối, thì thào vào tai anh. Chịu được chứ?

- Yên tâm - Anh trả lời tôi - Giấy tờ tiền bạc trong túi áo đó.

Tôi quăng anh xuống đoạn suối sâu nhất rồi chạy lên, đẩy Tùng Lâm sang phải và ngồi vào vòng lái. Tôi chụp chiếc mũ cối lên đầu Tùng Lâm và đưa anh chiếc ví. Tôi rút ga, xe lao xuống dốc. Tùng Lâm giãi mãi cặp mắt già vào mấy tờ giấy lòi ra từ trong ví.

- Anh đọc to lên xem những giấy gì.

- Giấy công tác: Chuẩn úy Nguyễn Văn Niên đơn vị 4602. Giấy giới thiệu Niên về Trạm 17B Tân Sơn Nhất nhận hàng. Một phiếu lĩnh hai máy phát điện 1,5 KVA.

- Từ giờ phút này tôi là chuẩn úy Nguyễn Văn Niên, còn anh Tư là thượng úy Lâm tranh thủ theo xe về thăm thành phố nghe.

- Liệu chuẩn úy Nguyễn Văn Niên có thể hồi tỉnh lần tới trạm điện thoại gần nhất gọi về Đà Lạt chặn đường chúng ta không?

- Tiêu rồi. Nó sẽ sang bên kia thế giới để gọi điện thoại.

...

Chúng tôi đến Sài Gòn êm thấm. Quăng xe trước cổng sân bay Tân Sơn Nhất tôi đi theo Tùng Lâm đến nhà em gái anh ở đường Lê Văn Duyệt. Anh bấm chuông, cửa mở, hai chúng tôi lên vào rất nhanh.

Người em gái lúc đầu còn ngỡ ngàng tròn xoe mắt... rồi bỗng reo lên:

- Trời! Anh Tư, anh Tư đã về!

Tùng Lâm đặt tay lên miệng ra hiệu cho chị ta im lặng. Khi cả nhà xúm quanh phòng khách, Tùng Lâm mới giới thiệu tôi với mọi người.

- Đây là trung tá Nghĩa, chiến hữu của anh. Bọn anh vượt ngục về đây lánh tạm ít ngày, nhờ cô chú che chở cho. Sau đó anh sẽ ra đi.

Hai vợ chồng người em và lũ trẻ đến sáu bảy đứa đều im lặng. Về lo lắng căng thẳng trùm lên căn phòng.

- Cô chú lo lắng là phải. Bọn tôi không còn con đường nào khác. Chỉ phiền cô chú giữ kín cho vài bữa. Nếu chẳng may họ phát hiện ra thì chúng tôi cũng không khai gì để liên lụy đến cô chú.

Hồi lâu người em rề rề mới nói:

- Anh Tư và ông bạn đây đã về với bọn em thì sống chết cũng phải cư mang nhau thôi, biết làm sao được.

- Sao mà anh phải trốn? - Người em gái thắc mắc - Em nghe nói nếu học tập cải tạo tốt thì sớm

muộn cũng được chánh phủ khoan hồng cho về thôi mà.

- Không có hạn định nào được công bố. Còn bọn anh thì đã nhúng tay vào quá nhiều vụ bắn giết -
Tùng Lâm thờ dài - Chờ đến một tòa án kiểu Nuremberg thì quá muộn.

Nhìn bộ đồ bộ đội của chúng tôi gia đình này càng lo lắng, không yên lòng. Có lẽ bọn tôi vừa gây ra một tội lỗi gì cũng nên.

- Thôi hai anh đi tắm đi - Người chồng quay lại nói với vợ - Em lựa hai bộ đồ cho hai anh xài tạm, mặc thứ này đâu có được.

Sau mười lăm phút tắm rửa, cạo râu, hình hài bọn tôi cũng đỡ khủng khiếp hơn. Gia đình dọn cơm cho bọn tôi ăn uống trên lầu thượng. Sau nhiều tháng Tùng Lâm mới nhìn thấy chai rượu. Nâng chiếc li tay anh run run cảm động:

- Xài đại đi rồi chết cũng đã, chú em!

- Không chết được đâu! Tôi nay tôi đi lấy tiền, kiếm người mạnh mồi để thuê thuyền. Phạt tổ phù trợ thì vài bữa thôi ta sẽ ra biển.

- Toa về nhà không nổi đâu. Có thể an ninh đã phục sấu để bắt toa. Toa sa lưới thì moa đâu có thoát. Nên nhờ con nhỏ đến gọi giúp người thân ra gặp ở một nơi nào đó.

- Dạ anh Tư nói chí phải.

...

Tối đó tôi kèm đứa cháu con người em về gần nhà. Tôi lảng vảng ở đầu phố chờ cháu vào gọi giúp Bạch Kim.

Mười phút sau chúng tôi gặp nhau. Tôi cảm ơn và để cháu về trước. Khi cháu bé đi khuất chúng tôi linh về nhà rất nhanh. Cháu Trung đã đón tôi ở cửa. Cháu rất vui mừng vì đã được ông Đức báo cho biết trước tin này.

- Ba khỏe chứ ba? Con trông ba ốm đi chút ít đó.

- Có thể gầy đi nhưng ba rất khỏe.

- Bữa nay ba về tạm biệt má con đó ba.

- Sao con biết?

- Ông Đức nói cho con biết rồi!

- Con có hiểu ý nghĩa công việc của chúng ta không?

- Con hiểu. Xin ba tin con.

- Ngoan lắm. Chúng ta chỉ xa nhau ít ngày. Vài tháng nữa chúng ta sẽ gặp nhau. Từ nay con đừng gọi là má Kim nữa nhé.

- Dạ, con gọi là cô như mọi lần. Nhưng bên trong cô vẫn là má của con.

- Ngoan lắm! - Bạch Kim ôm chặt lấy cháu, xoa xoa khuôn mặt thanh tú của con - Con phải biết

nhập vai cho chính xác. Nhiệm vụ của con lúc này vẫn chỉ là giữ bí mật, chịu khó học tập và vâng lời ba má thôi.

- Dạ.

Sau mấy phút hàn huyên cháu biết ý lắng về buồng riêng cho chúng tôi bàn công việc.

- Cậu Đức nhắn anh cứ đến liên lạc với người môi thuyền theo địa chỉ đã dặn. Chiếc thuyền chờ theo bốn gia đình. Họ định xuất phát cuối tuần. Họ không muốn chờ thêm ai, nhưng do sức ép của người môi, họ nể nên đồng ý để hai anh đi. Nhưng họ rất lo không biết hai anh là người thế nào.

- Cậu có nói ai là người lái hay chỉ huy chiếc thuyền này không?

- Một đại úy hải quân. Người môi giới cũng là người bán thuyền.

- Người bán thuyền là ai? Là người của ta. Anh ta sẽ theo thuyền ra đến Cáp, thu nốt khoản tiền cuối cùng rồi quay lại.

Mọi chuyện trên chỉ là một màn kịch lớn nên nó đã trôi đi đúng theo ý định của người đạo diễn. Tôi chưa phải đối phó thực sự với bất cứ vấn đề gì. Tâm lực của tôi dành cho đoạn đường phía ngoài phao số không.

Hai mươi ba giờ ba mươi tôi trở về chỗ Tùng Lâm. Anh rất vui mừng khi thấy tôi mang về một số vàng và đô-la khá lớn.

- Có tiền rồi, còn chuyện thuyền ghe ra sao?

- Tôi đã đi hỏi. Khó đấy, sáng mai tôi lại đi nữa. Tình thế này không liệu không được.

- Minh cũng đã dò hỏi môi manh con đường đi tản qua cô em mình nhưng cô chẳng biết gì. Cô còn khuyên mình quay lại nhận lỗi với trại vì thêm rượu nên đi liều vài bữa. Cô nói ngon ọt. Cô có biết đâu bọn mình đã giết người cướp xe. Riêng tội đó cũng đủ lãnh án tử hình rồi.

- Ở đây có lẽ cũng không tiện đâu anh Tư ạ. Tôi thấy anh chị Nhon (em anh) quá lo lắng vì chúng ta. Mai tôi tìm một nơi khác.

- Đổi chỗ ở luôn cũng là một biện pháp chống truy nã - Tùng Lâm đồng ý theo tôi nếu như tôi có nơi nào tin cậy, an toàn hơn.

Sáng hôm sau tôi tới nhà người môi. Một người chừng sáu chục tuổi tiếp tôi. Ông được báo trước nên tin nhau ngay. Ông lấy hon-đa kèm tôi đến gặp viên đại úy hải quân ở khu Khánh Hội. Một người cao, to, da bánh mật, mày râu nhẵn nhụi ra tiếp. Anh ta nhìn tôi với vẻ mặt thăm dò凛凛.

- Tôi là Phan Quang Nghĩa, trung tá phụ tá giám đốc Trung tâm điện toán Bộ Tổng tham mưu.

- Tôi, Trương Tấn Hào, đại úy, thuyền trưởng thuộc Hải đoàn 11.

Hai bên bắt tay nhau. Tôi nhìn thẳng vào cặp mắt người đối thoại. Sau khi chủ khách ngồi xuống ghế, tôi mở đầu cuộc nói chuyện.

- Cùng đi với tôi còn có chuẩn tướng Tùng Lâm, nguyên Trưởng phòng Hành quân tác chiến Bộ Tổng tham mưu. Để đảm bảo bí mật cho chuyến đi hôm nay ông không có mặt nhưng đã ủy nhiệm tôi đại diện cho ông đến thưa chuyện cùng đại úy: Hai chúng tôi muốn được là bạn đồng hành với đại úy

trong chuyến viễn du này.

- Rất hân hạnh. Ông San (người bán thuyền) cũng đã nói trước với tôi. Nay gặp nhau, biết danh tính, cấp bậc tôi mới bớt lo vì chúng ta nguyên là chiến hữu của nhau, cùng chung số phận. Cuộc hành trình sẽ rất nguy hiểm, nhưng chúng ta không còn cách lựa chọn khác. Xin quý anh đóng góp cho mỗi người ba lượng, khoản tiền phí tổn mua thuyền và dầu, nhớt.

- Tôi xin nộp trước anh một nửa. Số còn lại sẽ đưa ngay khi nhập cuộc. Xin đại úy cho biết chương trình hành quân.

- Hành khách lựa chọn phương tiện riêng để có đủ mặt ở Cáp vào mười hai giờ ngày mười lăm. Sẽ có người đón ở Khách sạn Thiên Hương đến điểm hẹn chờ thuyền. Tôi, ông San và một trong hai ông xuống thuyền ngay từ địa điểm X gần cảng Sài Gòn, mười bốn giờ xuất phát. Đến Cáp ta sẽ đón mọi người ra khơi.

Một kế hoạch chưa có gì cụ thể nhưng tôi thấy không cần hỏi thêm. Cẩn thận quá sẽ làm cho viên đại úy nghi ngờ.

- Anh cho phép tôi gặp lại lần thứ hai để nhận kế hoạch cuối cùng vào lúc nào?

- Hai mươi giờ ngày mười bốn tức là tối mai.

- Để tránh nhưng trục trặc, tốt nhất là hai ông nên có mặt ở nhà ông San từ đêm nay. Liên lạc giữa chúng tôi bao giờ cũng chặt chẽ.

- Được chứ ông San? - Tôi hỏi.

- Dạ được.

Xong việc tôi tranh thủ về nhà, cho Bạch Kim rõ tình hình. Kim sẽ báo lại với cậu Đức vào chiều nay để cậu có kế hoạch hỗ trợ. Nếu không có gì thay đổi thì đây sẽ là báo cáo cuối cùng của tôi để chia tay nhau.

Cuộc hành quân của hai chúng tôi theo kế hoạch chỉ so le có ít ngày thôi mà sao cũng thấy bịn rịn, nhớ thương... Khi chỉ có hai đứa trong phòng, Kim ôm lấy tôi nước mắt đầm đìa.

- Mọi việc đã được cậu Đức chuẩn bị chu đáo mà em vẫn thấy lo lắng cho anh. Một chiếc thuyền con lênh đênh trên biển cả, sóng gió bất kỳ làm sao lờng hết. Đó là chưa kể đến chuyện hải tặc ngày càng hoành hành dữ dội trên vịnh Thái Lan.

- Tất nhiên là có nguy hiểm, nhưng còn an toàn gấp trăm lần người lính xung kích ra trận. Phải đánh giặc mà đi, mở đường mà tiến, đó là phương châm truyền thống của chúng ta.

- Anh lấy hai bàn tay không để mở đường sao?

- Bàn tay và bộ óc! Tất nhiên anh sẽ mang theo khẩu súng ngắn.

- Một khẩu súng ngắn có ý nghĩa gì?

- Nó làm tăng tư thế của mình lên nhiều chứ! - Tôi nói mạnh cho Bạch Kim yên tâm.

...

Chiều hôm đó tôi về tin cho Tùng Lâm hay: sẽ di chuyển ngay trong đêm. Anh răm rắp làm theo ý

tôi. Chúng tôi cảm ơn và từ biệt anh chị Nhon. Về mặt ông bà chủ cũng ái ngại cho số phận của chúng tôi. Người em gái nước mắt lưng tròng nắm chặt đôi bàn tay Tùng Lâm không biết nói gì. Nhưng sự ra đi của hai tên tội phạm cũng trút cho họ được gánh nặng quá lớn.

Chúng tôi đến nhà ông San ở đường Bạch Đằng trước hai mươi giờ. Ông nhường cho chúng tôi căn buồng trên lầu. Nhìn ánh đèn lấp lánh trên bờ sông Sài Gòn, Tùng Lâm bỗng động lòng trắc ẩn.

- Suốt cuộc đời binh nghiệp mấy chục năm, mình gắn liền với thành phố này. Chưa bao giờ mình ra ngoại quốc dù chỉ là một cuộc du lịch. Đến lúc ra đi thì lại phải chui lủn như một con chuột với những cái túi rỗng. Vợ con không biết lưu lạc nơi đâu. Chẳng có xu nào gửi ngân hàng ngoại quốc! Khó khăn nan giải, triển vọng mịt mờ làm tôi đau khổ.

- Không nên buồn anh Tư à. Tôi sẽ chia sẻ với anh những khó khăn trước mắt. Trong tương lai nếu gặp may tôi sẽ không quên anh.

Hôm sau ông San cho biết, kế hoạch hành quân không có gì thay đổi. Ông gửi Tùng Lâm theo xe của gia đình Hào đi Vũng Tàu trước. Ông cũng yêu cầu tôi đưa nốt số vàng còn thiếu cho chủ tàu.

Mười ba giờ tôi theo ông San đến bến. Một chiếc thuyền cỡ ba chục tấn buồm neo bên một vườn cây vắng vẻ. Ông San bắc cầu mở khóa ca- bin và mời tôi và Hào xuống thuyền.

- Từ giờ phút này hai ông là người làm thuê cho tôi. Chúng ta ra Vũng Tàu lấy hàng. Tôi sẽ trình giấy tờ nếu có người xét hỏi. Các ông cứ ngồi trong khoang máy. Hiện giờ trên tàu không có thứ gì bất hợp pháp. Với một trăm hai mươi cân dầu cần không thể là thuyền vượt biển được. Quý vị cứ yên tâm.

- Dạ.

Ông San cho nổ máy. Vài phút sau chúng tôi tháo dây rút cầu cho thuyền rời bến. Thuyền lướt nhẹ trên mặt sông Sài Gòn. Ba mươi sức ngựa, không tải nên thuyền ghéch cao mũi như sắp bay lên khỏi mặt nước.

Khi con thuyền đã xa thành phố tôi mới quay sang hỏi chuyện người bạn đồng hành mới quen biết.

- Tôi chưa được đại úy phổ biến kế hoạch đối phó bằng sức mạnh với kẻ ngăn chặn hay đuổi bắt.

- Trên mặt sông này ta phải sống hợp pháp. Ông San sẽ đối phó với nhà cầm quyền bằng sự dối trá. Khi tôi bắt đầu lái con thuyền thì tất cả chúng ta sẽ là bất hợp pháp. Ở thời điểm đó tôi sẽ trình quý vị kế hoạch tác chiến của tôi.

Nhìn vẻ lặt bình thân của viên sĩ quan hải quân tôi thần nghĩ: Y là một tay có tài tổ chức. Chỉ có điều lạ là tại sao có phương tiện thuyền bè trong tay mà y lại quyết định ra đi quá chậm như vậy? Tôi hỏi lãng sang chuyện khác:

- Là chỉ huy hải quân chắc anh thông thạo sông nước vùng này?

Viên đại úy mỉm cười, có một chút kiêu hãnh:

- Tôi là con đẻ của sông nước, của biển khơi - Như sợ tôi không hiểu nổi câu nói mơ hồ và hơi vắn vè đó, anh ta giải thích thêm - ông già tôi xưa là hoa tiêu phụ cho tàu buôn Crussot của hãng Dauphin. Anh hai tôi là thuyền trưởng pháo hạm Hàm Tử của Hải quân Việt Nam Cộng hòa. Còn anh Ba tôi lại là thiếu tá Hải quân Bắc Việt.

- Trời, câu chuyện kỳ cục quá nhỉ?

- Ông già tôi theo kháng chiến ngay từ khi Pháp quay lại Sài Gòn. Năm 1954 ông tập kết ra Bắc. Anh Hai tôi lúc đó đã học nghề lái tàu ở Sài Gòn. Tôi còn nhỏ nên ông già mang anh Ba đi theo. Má con tôi trở về thành phố với anh Hai. Chúng tôi chờ hoài không thấy ngày thống nhất Tôi lớn lên được gọi vô lính. Anh Hai lúc đó là đại úy hải quân, xin cho tôi đi học trường hàng hải. Anh nói, dù sao hải quân cũng đỡ chết hơn lục quân. Học xong tôi về giang đoàn 12. Hồi chiến tranh tôi lãnh nhiệm vụ tuần tra vùng ven biển và các kinh rạch vùng Ba rồi vùng Bốn. Thủy vực này tôi thuộc trơn trọi như lòng bàn tay. Có thời kỳ phải tuần thám suốt đêm. Bắc Việt dung các loại tàu nhỏ cỡ một đến hai trăm tấn thâm nhập vào vùng đồng bằng sông Cửu Long. Họ đổ vũ khí vào Bến Tre, Trà Vinh, Gò Công. Anh Ba tôi đã nhiều lần chở hàng trăm tấn hàng từ Hải Phòng vô. Họ đổ lên rừng Sát, từ đấy họ chuyển bộ, vượt sông Soài Rạp, qua Hát Dịch rồi dùng xe bò chuyển vào các Cánh rừng miền Đông. Giang đoàn tôi nhận nhiệm vụ phong tỏa suốt ngày đêm nhưng đâu có nổi. Hồi đó nếu chẳng may anh em đụng nhau là nổ súng liền chứ tài gì nhận ra nhau được!

- Anh có người nhà là cộng sản thì việc gì phải ra đi?

- Cộng sản khác đảng mình. Một người làm quan cả họ đâu có được nhờ. Hồi về gặp lại gia đình ảnh cũng thương tôi lắm. Ông già tôi bị chết vì B52 oanh tạc Hải Phòng. Bà già cũng mất từ năm 1968. Anh Hai tôi ra đi ngay hồi tháng tư. Chỉ còn hai anh em ruột thịt thôi chi mà không thương nhau. Anh làm giấy xin bảo lãnh cho tôi không phải đi cải tạo đợt đầu. Anh cũng chạy đi kiếm chỗ xin việc cho tôi, nhưng chẳng nơi nào nhận. Lái tàu cho Nhà nước rồi đi luôn thì sao? Ai hiểu được bụng mình. Thế là tôi thất nghiệp. Nhà đông cháu nhỏ. Má nó lại đau luôn, chẳng biết làm chi kiếm tiền. Mọi thứ ngày càng mắc, cực quá. Anh Ba tôi cũng nghèo, nghèo hơn tôi nữa, làm sao anh cuu mang nổi mình. May mà có thằng bạn tốt. Hồi chiến tranh chí cốt với nhau. Nó biết cách kiếm tiền. Tôi giúp nó chở hàng đi khắp nơi. Nhưng thứ đó chở xe đâu có được. Nó phát đạt nó cũng nhớ đến mình. Mấy tháng qua vợ con đau nó bao hết... Gần đây thấy người ta nói: Sĩ quan hải quân sẽ đi cải tạo vô thời hạn vì tất cả các vụ đi tăn bắt hợp pháp đều do sĩ quan hải quân điều khiển nên không thể cho loại này tự do ngoài vòng pháp luật được. Thằng bạn rủ tôi đi. Nó nhờ tôi mua thuyền, tôi lái và đưa cả hai gia đình đi. Phí tổn nó chịu cả. Lúc đầu tôi cũng ngần ngại, chưa dám nhận ngay. Nó nói nếu tôi không đi nó cũng sẽ đi. Nó nhờ người khác lái. Nó đi rồi tôi biết nhờ vào ai? Tôi quyết định nhận lời. Tôi không dám nói cho anh Ba tôi hay. Tôi đợi ra được nước ngoài, sẽ viết thư về tạ tội với anh sau.

Nét mặt của viên đại úy chứa đựng một nỗi day dứt nội tâm mạnh mẽ. Hai chúng tôi im lặng nhìn ra ngoài. Đồng bằng bát ngát trải ra tận chân trời. Những xóm ấp trù phú rợp bóng cây trái ven sông. Vẻ đẹp thanh bình của đất nước xao xuyến lòng tôi. Một nỗi buồn tha phương choán ngập.

Mười chín giờ ông San cho thuyền ghé vào neo trước một vườn dừa, cách đó chục mét có một ngôi nhà lợp tôn thấp tè, nép mình trong tán lá. Ông San nói với bọn tôi:

- Địa điểm một. Lầy dầy cặn, dầu nhớt, nước ngọt và lương thực.

Chúng tôi lên bờ. Đã có hai người giúp sức khuân hàng xuống khoang. Họ xếp lên trên cùng một loạt can nước mắm để nghi trang.

- Thế bao giờ hành khách đến đủ? - Tôi hỏi.

- Chỉ chờ thằng bạn mình lên thuyền ở đây thôi. Đó là người chủ của chuyến đi. Ta sẽ đón khách ở Mũi Cát.

Sau khi thuyền nhận đủ mọi thứ, ông San thanh toán tiền rồi từ biệt chúng tôi.

- Trách nhiệm của tôi đã hết. Chúc quý vị thượng lộ bình an.

- Cảm ơn ông. Hy vọng có ngày gặp lại.

Chúng tôi bắt tay ông.

Chờ đến hai mươi mốt giờ vẫn chưa thấy "người bạn". Về mặt Hào trở nên lo lắng. Có sự cố gì chăng? Tôi cũng không thể yên tâm được. Tùng Lâm và tôi mỗi người một hướng, kẻ ở người đi là lỡ hết, kế hoạch. Mãi hai mươi hai giờ tôi mới thấy ánh đèn pin lấp loáng trong vườn cây. Có tiếng gọi nhẹ nhẹ.

- Hào đâu?

- Hào đây! - Viên đại úy đi vội về phía anh đèn... Tôi nhìn thấy bóng hai người đàn ông xách những chiếc va-li nặng nề tiến lại gần.

- Thế nào có gì trục trặc không mà giờ mới tới? Hào hỏi. Xuống thuyền sẽ nói chuyện sau - Tiếng người khách lạ.

- Nghĩa đâu?

Nghe tiếng Tùng Lâm tôi mừng quá.

- Nghĩa đây, anh Tư đây ạ?

Ba người theo cầu xuống thuyền. Sau khi những chiếc va-li xếp gọn vào khoang, người chủ thuyền ra lệnh:

- Nổ máy, rút cầu lẹ lên!

Hào nổ máy. Tôi tháo dây và rút cầu. Ánh đèn trong khoang bật sáng tôi mới nhìn rõ người chỉ huy chuyển đi. Y trạc bốn mươi, thấp mập, chắc khỏe. Mặt vuông, lông mày, râu tóc đều rậm. Cặp mắt u tối...

- Khởi hành.

Hào tăng lực đẩy, chiếc thuyền từ từ rẽ nước lao ra giữa sông. Hào làm việc thành thạo, nhẹ nhàng. Khuôn mặt anh vẫn đăm đăm về lo âu nhưng không dám hỏi.

- Chờ anh Tư lâu quá, đệ rất lo! - Tôi nói nhỏ với Tùng Lâm.

- Có trục trặc - Anh nhìn tôi rồi liếc mắt sang phía tay chèo thuyền một cách bí hiểm. Có lẽ họ đã thống nhất với nhau không tiết lộ mối hiểm nguy trong lúc này. Còn tôi thì lại rất yên tâm đã gặp được Tùng Lâm. Mọi chuyện nằm trong phao số không đều đã có cậu Đức lo.

Chạy được nửa tiếng, Hào quay lại hỏi:

- Sắp đến Mũi Cát rồi. Liệu khách đến đủ chưa hay lại phải chờ?

- Đi thẳng, không ai đến Mũi Cát đâu mà chờ?

- Sao!? - Hào sững sốt, da mặt tái nhợt dưới ánh đèn.

- Đồ bể hết! Bọn tôi bị vây ngay từ Vũng Tàu. Tôi và tướng Tùng Lâm phải khôn khéo lắm mới lọt nổi tới điểm hẹn.

- Còn vợ con tôi?

- Cả vợ con tôi nữa, tất cả đều phải quay trở lại.

- Thế thì tôi cũng không đi nữa. Tôi quay lại.

- Muộn rồi bạn thân yêu ạ! - Tay chủ thuyền nhún vai - Tôi chỉ là thường dân, tôi chẳng lo. Nhưng anh là đại úy hải quân; là thuyền trưởng đi tản, họ sẽ chặt đầu anh thôi.

- Ai sẽ nuôi vợ con tôi?

- Anh quá lo xa đấy. Đâu chỉ mình anh có vợ con.

- Nhưng anh biết đấy. Vợ tôi đau luôn, nuôi sao nổi bốn cháu. Anh cho tôi ở lại.

- Có ở lại cũng không ai để anh sống mà nuôi con kia mà. Tôi đã lo điều đó giúp anh. Biết được tình hình đổ bể, tôi liền phân tán số vàng mang theo cho mọi người. Cũng đã có phần cho chị Tư. Số vàng đủ để chị góp cho một chuyến đi khác. Nếu chị chưa muốn đi thì số đó cũng đủ cho chị và các cháu sống trong mười năm. Mười năm nữa sẽ có biết bao nhiêu biến đổi. Chúng ta đã có thời gian chuẩn bị một cái tổ ấm ở quốc ngoại để đón vợ con ra. Anh lo gì? Anh nên nhớ rằng quay lại lúc này là chết. Sau gáy ta là lưỡi hái của tử thần. Anh quay lại bây giờ là anh nộp cả ba chúng tôi cho Cộng sản đó!... Anh phải nghĩ đến tình chiến hữu chí cốt của chúng ta chứ? Thôi tăng tốc lên. Hai giờ nữa chúng ta sẽ đến vùng biển quốc tế, chúng ta sẽ được tắm mình trong tự do. Đại úy hải quân Trương Tấn Hào hãy kêu hùng tiến lên!

Hào đã hơi xuôi xuôi khi biết vợ đã có một số vàng để tạm sống. Tùng Lâm cũng nói thêm vào:

- Tôi và anh Bảy Dì không khôn ngoan thì sa lưới rồi. Tiền bạc ghe thuyền bị tịch thu ráo trọi, chưa nói đến chuyện vô tù đâu. Nếu anh muốn quay lại cũng được, nhưng xin anh hãy đưa ba anh em tôi đến Thái Lan hoặc Mã Lai Á. Chúng tôi sẽ kiếm dầu để anh về. Anh vắng mặt vài ba ngày với một con thuyền là chuyện làm ăn bình thường, ai để ý đến. Nếu cùng quần anh cứ khai bị bọn tôi cưỡng bức bằng vũ lực buộc anh phải đi tản. Ai bắt tội anh? Thậm chí hành động trở về của anh còn nổi tiếng, còn được Cộng sản viết tên anh lên báo để tuyên dương. Chưa chừng họ còn nhận anh vào làm việc ở những con tàu vượt đại dương là khác?

- Đường cùng rồi tôi nghĩ chẳng thể nào làm khác được. Tôi xin trung thành với tình bạn, với lời cam kết lúc ra đi. Việc vợ con tôi đành để tính sau.

- O.K.! - Bảy Dì vui vẻ, thân mật vỗ vai Hào - "Chàng từ dứt áo ra đi. Cánh chim bằng tiện đã lia dặm khơi?" Ha! Ha! Người anh hùng đâu có dễ tình nhi nữ tầm thường cản gót, phải không anh Tư? Bây giờ anh có thể cho chúng tôi xem bản đồ hải trình của chúng ta.

- Không có bản đồ nào. Bản đồ nằm trên bầu trời sao, nằm trong óc tôi.

- Giỏi đa! Có được một thuyền trưởng như anh bọn tôi an tâm quá đó. Vậy anh nói qua cho bọn tôi biết chúng mình đang ở đâu và bao giờ thì chúng ta tới đích?

- Hiện giờ chúng ta đang ở trong cửa Lạch Nhì, nam cồn Cát Đen bốn kilômét. Biển Đông ở phía trước mười hải lý. Chúng ta còn đi trong vòng nguy hiểm chừng một giờ hai mươi phút nữa. Tôi đoán đó là vùng tuần thám của khinh hạm Cộng sản. Ngoài vùng nước sâu một trăm tám mươi bộ có thể gặp những pháo hạm lớp Komar có ra-đa kiểm soát bề mặt nhưng loại này họ có ít nên mối hiểm nguy cũng giảm đi. Trong vùng ven này ta phải tắt đèn pha, quan sát tàu tuần tiểu bằng mắt thường để tránh họ. Nếu bị đuổi, ta sẽ tăng lực chạy với tốc độ hai mươi hải lý một giờ. Tàu ta nhẹ, máy khỏe, họ dễ bị mất mục tiêu. Ra vùng biển quốc tế ta an tâm hơn.

- Thôi được, bây giờ ta cứ phải chuẩn bị đối phó với những trạng huống xấu nhất!

Bảy Dĩ xách chiếc va-li to đại ra đặt giữa ca-bin.

- Cửa cái chi mà nặng dữ thế anh Bảy? - Hào hỏi.

- Vàng đó! Xài hết mấy thứ này là vừa đến lúc về bên Chúa? Ha! Ha! Ta phải mở sẵn ra để hồi lộ cán binh Cộng sản nếu có cuộc đụng độ không mong đợi xảy ra? Quý anh em đồng tình chứ!

Bảy Dĩ hi hục mở khoá rồi bật nắp va-li ra. Bọn tôi trở quắc nhìn. Y nhẹ nhàng tháo một lớp vải bạt: hai cây M.79, một cây AR.15 và những băng đạn sáng chói.

- Trời, anh Bảy nói vàng, bọn tôi mừng quá, té ra mấy thứ này.

- Vàng đó chứ. Tôi phải bỏ ra cả chục lượng vàng mới mua nổi mấy thứ quốc cấm này. Với chúng ta nhiều lúc quý hơn vàng - Mặt Bảy Dĩ trở nên nghiêm trang - Tôi đã phải lo tính kỹ cho chuyến đi sanh tử này. Nếu gặp cộng quân thì chỉ có thể xảy ra hai điều. Một là ta phải đập lên xác chúng mà chạy thoát. Hai là nộp mình cho chúng để rồi nhận những viên đạn vào sọ. Thừa tướng quân - Y quay lại nói với Tùng Lâm - Tướng quân là người cao cấp nhất ở đây. Nhưng hôm nay tôi là người vạch kế hoạch cuộc hành quân, xin cho phép được chỉ huy.

- Tôi sẽ chấp hành mệnh lệnh của ông. Trong trường hợp này vị trí thích hợp của tôi là một chiến binh - Tùng Lâm khiêm tốn nói.

- Xin cảm ơn tướng quân. Thứ này tướng quân xài được chứ? - Y chỉ hai cây rốc-két chống tăng làm cho Tùng Lâm lúng túng. Là tướng lục quân anh đâu có chú ý đến những thứ vũ khí mà anh coi là lật vật đó. Tôi vội vàng đỡ lời anh.

- Để tôi xài cho. Thứ này đối với lục quân cũng khoái như sâm-banh trong bữa tiệc vậy. Để anh Tùng Lâm dùng cây AR.15.

Tôi muốn giữ lấy thứ hỏa lực mạnh này để chủ động trong trường hợp có đụng độ. Lỡ đâu gặp tàu hải quân, do một sự hợp đồng thiếu chặt chẽ giữa tình báo với hạm đội có thể gây ra những hiểm nguy không cần thiết.

Trao súng cho chúng tôi xong, Bảy Dĩ phân công nhiệm vụ.

- Tôi canh giới phía sau. Anh Hào vừa lái vừa quan sát phía trước. Tướng Tùng Lâm bên phải, trung tá Nghĩa bên trái... Có tàu thuyền nào xuất hiện từ xa cũng phải thông báo cho nhau nghe!

- Tuân lệnh!

Tôi ngạc nhiên về cách thức tổ chức của cái tay "dân sự" này. Nó biết chỉ huy như một sĩ quan thực thụ...

Biển sáng lấp lánh dưới trăng. Những con sóng bạc đầu đuổi nhau, đập vào mạn thuyền tung bọt trắng xoá. Con thuyền chồm lên, lao xuống như ngựa phi. Mênh mông trời nước. Mặt biển vắng vẻ, đất liền biến mất. Đèn Vững Tàu ánh lên nền mây xa xa như một dải ngân nhũ nổi trên màu sẫm của một bức tranh sơn mài.

Mọi việc gần như trót lọt. Trương Tấn Hào quay lại thông báo với mọi người:

- Chúng ta đã ra đến hải phận quốc tế, cách đất liền mười hai hải lý. Thuyền sẽ quay mũi về hướng

đông nam tạo một góc một trăm chín mươi hai độ với bắc địa cực.

- Liệu có thể nâng cốc chúc mừng tự do được chưa? - Bầy Dĩ hỏi.

- Kể thì hơi sớm nhưng không sao! - Tùng Lâm tươi tỉnh và nhiệt tình khi nói đến chuyện nâng li.

Bầy Dĩ mở chai sâm-banh. Bọt trắng trào ra cổ chai. Y giơ lên cao:

- Tự do vạn tuế! Vie la liberté! À notre victoire! (Tự do muôn năm! Chúc mừng thắng lợi của chúng ta!):

- Bravo! Bravo! - Tôi và Tùng Lâm vỗ tay.

Bầy Dĩ lịch sự đưa chai rượu cho Tùng Lâm.

- Xin mời tướng quân dùng trước?

- Cảm ơn, xin mời ông chỉ huy. - Tùng Lâm cũng đáp lại một cách khiêm nhường mặc dù đôi mắt anh nhìn vào bọt rượu NHƯ thôi miên.

Dĩ ngửa miệng rót rượu ông ọc. Y chuyển chai cho Tùng Lâm. Tùng Lâm đưa cho tôi, tôi không uống mà mang lên cho Hào. Hào từ chối:

- Người say không thể điều khiển con tàu chính xác.

- Một chút tượng trưng thôi! Nghe nói mỗi khi qua xích đạo, những người lính thủy đều nâng cốc tạ ơn Hải Vương Tinh?

- Nhưng thuyền trưởng và hoa tiêu đang thực thi nghiệp vụ thì không được phép.

Hào từ chối, tôi hiểu không phải vì lý do an toàn. Một nỗi buồn tha hương, thương vợ, nhớ con đang đè nặng lên tâm hồn anh ta. Hào không thể hòa vào cuộc vui chung được.

Bầy Dĩ phân công người thức người ngủ. Riêng Trương Tấn Hào thì không ai thay thế được. Anh ta sẽ phải thức suốt cuộc đi. Bầy Dĩ đặt trước mặt anh một chai Nestcafé pha sẵn để anh chống chọi với cơn buồn ngủ.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 2

Chương 2: Lá Thư Chữ Hán

Tôi tỉnh dậy khi mặt trời đang nổi lênh bênh trên mặt sóng. Mũi thuyền chệch theo hướng Tây Nam. Tiếng máy nổ đều đều và Trương Tấn Hào vẫn ngồi im lặng như pho tượng trước vòng lái. Tùng Lâm nằm ngáy ngon lành, nước dãi chảy ra bên mép. Còn Bảy Dĩ thì đang xem lại đồng hành trang lộn xộn của y trong chiếc túi xách to xù mà y luôn đeo kề bên hông. Liếc thấy tôi tỉnh dậy, Dĩ thu vội lợi thứ vào trong túi rồi kéo phéc-mơ-tuya, khoá lại. Tôi lần đến bên vòng lái tò mò:

- Hiện nay chúng ta đang ở đâu thưa đại úy?

Như bưng tỉnh khỏi những ý nghĩ đang theo đuổi, Tư Hào lúng túng đến một phút mới trả lời tôi:

- Hiện giờ ta đang ở khoảng 7,6 vĩ độ bắc, 105 kinh độ đông. Cách hòn Nhạn hơn bốn mươi hải lý về phía Đông Nam. Bên trái chúng ta gần trăm hải lý là quần đảo san hô Scowfell Shool. Phía trước hai trăm hải lý là hoang đảo Charlotte Bank.

- Không có hải đồ, nghe anh nói tôi vẫn chưa hình dung nổi.

- Dạ có chi là khó - Anh lộn trái vỏ bao thuốc lá lấy bút bi vẽ qua hình bờ biển - Cà Mau đây nhé. Phú Quốc đây, ta đang ở chỗ này.

- Thế là ta sắp vào vịnh Thái Lan?

- Dạ.

Nhìn sang chân trời phía Tây Bắc, mặt biển lấm tấm những chấm đen. Đó là những ngư thuyền đi khơi. Trên bầu trời một đàn chim hàng ngàn con đang bay về hướng Đông.

- Ôi đàn chim biển đông quá.

Hào nhìn theo tay tôi chỉ, anh mỉm cười:

- Chim trời đấy. Lợi dụng những dòng khí nóng đối lưu, đường bay của chúng kéo từ lục địa này sang lục địa khác. Chim biển không hành binh theo đội hình đó. Nó bay loạn xạ chao đảo trên mặt sóng. Gặp chim biển là đoán được khoảng cách đến đất liền, đến những đảo san hô hay những hòn núi đá. Ở biển ư những hòn đảo cô đơn. Hải âu thích những cửa sông, bến cảng, đảo san hô. Hải yến quần tụ trên những vách đá dựng đứng... Mỗi thứ chim có một thói quen, một xứ sở sinh tồn khác biệt.

Hào châm thuốc hút, cặp mắt mắt ngủ mệt mỏi buồn bã mờ ảo trong làn khói. Nếu thuyền cứ chạy thẳng thì anh để tôi giữ lái cho, anh nằm nghỉ đi ít phút.

- Liệu thế có được không? - Bảy Dĩ cũng hỏi xen vào.

- Trong vòng hai trăm cây số nữa mặt biển vẫn mênh mông ở độ sâu trên bốn trăm bộ. Chỉ cần giữ nguyên góc phương vị như thế này là được. Nếu gặp tàu phía trước thì các anh gọi tôi dậy. Biển tuy rộng nhưng cũng phải biết luật tránh nhau đó.

- Anh cứ yên tâm nghỉ đi.

Tôi ngồi vào vòng lái. Hào xuống khoang xem lái máy móc rồi rút trong túi xách ra chiếc bánh mì kẹp thịt nhai ngon lành. Ăn xong anh tu một hơi nước rồi lăn ra chiếc đi-văng trên ca-bin ngủ thiếp đi.

Giữa biển khơi mênh mông con thuyền như nỗ máy đứng yên. Đặt tay lên vòng lái tâm hồn tôi bỗng nao nao xúc động. Chưa bao giờ tôi nghĩ đến mình sẽ lái con tàu đi giữa đại dương, giữa một vùng ngất xanh trời nước.

...

Tám giờ mòi bảy phút tôi thấy chân trời phía trước ánh lên một chấm sáng như bạc. Tôi thích thú ngắm nhìn cái hiện tượng lạ lùng do chính mình phát hiện ra. Chỉ vài phút sau, cái hiện tượng được coi là lạ lùng đó rõ dần hình dáng một con tàu. Điểm sáng sẫm dần lại. Hai động tử chuyển động ngược chiều cùng phương nên khoảng cách rút lại nhanh chóng. Tôi đưa chiếc ống nhòm bội số mười hai lên mắt. Hình con tàu hiện ra lồ lộ. Nó đang đi thẳng về phía chúng tôi. Tôi buộc phải gọi Hào. Anh mở cặp mắt đỏ hoe ngơ ngác rồi vực dậy. Anh nheo mắt quan sát tàu lạ rồi đánh tay lái cho con thuyền chệch trái vài độ. Qua ống nhòm tôi cũng thấy chiếc tàu kia quặt phải để lộ ra cái sườn bên trái. Trương Tấn Hào giằng lấy cái ống nhòm. Bằng một tay anh làm một động tác mạnh mẽ quặt hướng tàu sang phải. Chiếc tàu lạ cũng chuyển hướng đi như có ý định chặn đầu con thuyền của chúng tôi.

- Anh Bảy gọi anh Tùng Lâm dậy mau. Chiếc tàu lạ có vẻ muốn khiêu khích chúng ta.

Tùng Lâm bừng tỉnh, anh xách cây tiểu liên lên đạn "roạt" rồi tìm một tư thế bắn thuận lợi hướng về phía trước. Tôi mở nắp rốc-két, kéo dài ống phóng về tư thế sẵn sàng chiến đấu. Hào chạy theo một đường chệch, cố tăng khoảng cách đến con tàu lạ nhưng không biểu hiện ý định bỏ chạy để thăm dò đối phương. Một lần nữa tàu lạ lại tìm hướng đón đầu để tiếp cận.

- Tàu nó khoảng hơn trăm tấn, không lớn hơn tàu mình là bao ta không để cho nó bắt. Có thể đó là tàu của bọn hải tặc. Không cờ, không số.

- Ta phải kiềm chế, cố gắng đừng để xảy ra đụng độ. Trường hợp không sao thoát nổi mới phải nổ súng. Các chiến hữu nghe lệnh tôi - Bảy Dĩ hét to để bọn tôi nghe rõ. Tiếng máy tàu tăng lực nổ dữ dội. Bảy Dĩ ngẩng ra cửa sổ để quan sát tình hình.

Khi khoảng cách rút lại trong vòng trăm mét. Hào tạo một đường cắt táo bạo, con thuyền lượn nghiêng một góc độ rất nguy hiểm. Con tàu lạ bất ngờ theo đà lao thẳng, cự li đã mở rộng. Thuyền chúng tôi tăng tốc tháo chạy về hướng Nam. Bị mất mồi tàu lạ mở vòng lượn lớn quay mũi bám đuôi tăng tốc đuổi theo. Chúng mở mê-ga-phôn oang oang ra lệnh "Stop! Stop!". Hào vẫn cố gắng tăng tốc chạy miết. Nhưng rõ ràng tàu địch mạnh hơn, khoảng cách đã thu lại. Tôi đã tính đến nước phải nổ súng, nhưng Bảy Dĩ chưa cho lệnh. Bỗng một tràng súng máy ré lên nã vào buồng lái. Bảy Dĩ trúng đạn ngã vật xuống. Hào phải nằm xuống tránh đạn, tay với lên vòng lái điều khiển con thuyền. Tùng Lâm muốn bắn lại nhưng tàu địch cao, mũi ghéch lên che cho khoang lái. Địch đang lợi thế. Tôi không dám nổ súng vì hai tàu còn trên một đường thẳng, tia lửa phản lực sẽ thiêu cháy cả con tàu của chúng tôi.

- Quay ngang ra anh Hào ơi. Khẩn cấp.

Hào kéo mạnh vòng lái. Con thuyền tạo ra một góc bốn năm độ với hướng cũ. Sườn tàu cướp hiện ra, tôi bám cò. Viên rốc-két xé gió lao vào khoang máy tàu địch. Một ánh chớp màu da cam cùng tiếng nổ dữ dội xô nghiêng chiếc tàu trăm tấn. Nó bốc cháy ngùn ngụt. Lúc đó Tùng Lâm mới dùng tiểu liên tia gợn những tên sống sót nhô lên boong.

Hào định lái thuyền chạy thẳng nhưng tôi ngăn anh lại:

- Đánh rắn phải đánh giập đầu. Nếu để thoát, nó kêu đồng đảng lại báo thù.

- Đúng đấy - Tùng Lâm góp ý kiến thêm - Chúng mình sẽ đến đất Thái. Nếu nhận biết số thuyền của chúng mình chúng có thể vu cáo mình tiến công trước. Giữa biển, sans loi, sans témoin¹ (Không luật pháp, không nhân chứng)... Tòa án của chúng, mình đâu đủ lý để chống nổi chúng.

Hào vòng thuyền lại. Tùng Lâm tĩa nốt hai tên cướp còn cố bám lấy ca-bin chống lại chúng tôi. Chiếc tàu chìm dần. Mặt biển loang ra một mảng dầu nhờn bóng loáng.

Tôi quay lại chỗ Bảy Dĩ. Y bị đạn xuyên qua bả vai sang ngực. Máu sủi bọt trên vết thương có thể đạn xuyên qua phổi. Tôi xé cuốn băng và mảnh gạc băng cho anh ta. Chúng tôi đặt Dĩ nằm ngay ngắn trong khoang thủy thủ rồi tiêm kháng sinh cho anh ta. Dĩ rên rĩ:

- Tôi chết mất. Hãy cứu tôi...

Chín giờ hai mươi lăm phút cuộc hành trình tiếp tục. Tôi thu dọn, xóa mọi dấu vết trận hải chiến trên con thuyền. Tôi bỗng thể ý đến chiếc túi da khá lớn mà Bảy Dĩ vẫn kè kè đeo bên người đang nằm trên sàn tàu. Bảy Dĩ là người thế nào vẫn là dấu hỏi lớn đối với tính tò mò nghề nghiệp của tôi. Có thể những thứ đựng trong chiếc túi da kia sẽ giải thích được phần nào hành tung bí ẩn của anh ta.

Chờ lúc Tùng Lâm lên ca-bin nồng nức mừng thắng lợi và tán chuyện ba láp với viên đại lý hải quân, tôi mới mở chiếc túi da của Bảy Dĩ ra.

- Vàng, rất nhiều, được đựng trong những chiếc hộp nhỏ.

Đô-la vài xấp, có tới hàng chục ngàn. Những thứ này không ngoài dự đoán của tôi...

Vài bộ quần áo. Một cuốn tiểu thuyết A la recherche du temps perdu² ("Tìm lại thời gian đã mất" của nhà văn Pháp Mác-xen P.rút) của M.Proust - Khá thú vị.

Một tập an-bom gắn ảnh gia đình bè bạn không dày lắm (chuyện thường tình). Không có bộ mặt nào quen thuộc.

Hết.

Tất cả không có thứ gì thỏa mãn tính tò mò của tôi. Vàng, đô-la, quần áo... không chứa đựng điều gì. Hãy loại ra. Còn cuốn tiểu thuyết tiếng Pháp dày cộm này anh ta mang theo làm gì? Tôi lật lại vài trang rồi giũ ra. Không có gì. Mở tờ bìa phụ bọc ngoài tôi thấy có lá thư gài bên trong. Ngoài bì đề địa chỉ:

Xuy Kin Hua

Woong-Te-Tsien street 7652 Nrd Hong Kong.

Không có tên người gửi. Cũng thú vị đấy. Tôi sẽ mượn lá thư này vài giờ. Tôi xem lại tập an-bom bìa mia-ca trong suốt. Có năm tấm ảnh màu cỡ 6 X 9 làm tôi chú ý. Tôi bóc ra một chiếc. Tờ bìa an-bom đen bồi phía sau, trên mép có vết hồ bóng. Tôi khẽ nạy bằng lưỡi ca-níp thì giữa hai lần giấy xuất hiện mẫu phim mỏng chụp những dãy số li-ti không có kính phóng không thể đọc nổi. Hơn nữa nó là bản mặt mã, không có khóa cũng đành chịu. Tuy hấp dẫn nhưng tôi cũng đành nhét trả lại như cũ vào an-bom. Ba tấm ảnh sau có chứa ba giấy chứng chỉ nhỏ xíu. Một mặt có vết lằn hai ngón tay. Mặt sau chỉ đề mấy chữ lẫn với số N3P7. D4K2L3. MGK2B1. Cả ba tấm ảnh dán trên chứng chỉ đều bị bóc. Nhìn con dấu nổi hằn sang mặt trái tôi thấy rõ hình đầu con ó, tấm mộc và chiếc kim la bàn. Đó là biểu tượng của cơ quan tình

báo Trung ương Mỹ (CIA). Tôi ghi mấy chữ số và đặt mọi thứ vào chỗ cũ.

Tôi tiếp tục tiêm kháng sinh cho Bảy Dĩ. Tôi cũng cho anh uống thuốc an thần để anh ngủ ngon đỡ con đau buốt. Trong cơn mơ tỉnh, thỉnh thoảng Dĩ lại kêu "Cái xác của tôi đâu?". "Đưa cho tôi cái túi".

Chờ cho Tùng Lâm nằm ngáy trên ca-bin tôi mới nhấp nước bọt mở lá thư ra đọc trộm. Tai ác thay lá thư lại viết toàn bằng chữ Hán. Làm sao bây giờ? Không có máy ảnh. Chép cũng không nổi. Sau một hồi suy nghĩ, tôi viết liền một lá thư bằng chữ in hoa để giấu bút tích:

BẠN CÓ LÁ THƯ GỬI TAY RẤT QUAN TRỌNG. TÔI KHÔNG ĐẾN CHỖ BẠN ĐƯỢC VÌ VẤN ĐỀ TÀI CHÍNH, CHỜ CÓ NGƯỜI TIN CẦN ĐI HONG KONG TÔI SẼ CHUYỂN ĐẾN TAY BẠN, CÙNG LẦM TÔI MỚI GỬI BƯU ĐIỆN.

Tôi nhét vào phong bì dán lại và để vào chỗ cũ. Lá thư chính tôi giấu vào gói hành trang của mình.

...

Theo dự tính ban đầu, chúng tôi định đến Thái Lan. Nhưng do xảy ra trận hải chiến, dầu mỡ bị tiêu hao nhiều lại có người bị thương nên Hào khuyên chúng tôi đổ bộ vào nơi nào gần nhất.

Bảy Dĩ đã khá hơn. May mà cầm được máu. Câu hỏi đầu tiên sau một thời gian dài mê mết là:

- Cái túi của tôi đâu?
- Ở ngay đầu anh đó. Anh yên tâm, bọn tôi phải giữ gìn cho anh chứ.
- Cảm ơn, rất cảm ơn các chiến hữu đã cứu sống tôi. Liệu ta sắp tới đích chưa?
- Sắp rồi. Thế giới tự do đang dang tay chào đón ta đó!

Sau gần hai ngày đêm lênh đênh trên biển cả, vật lộn với sóng gió, chiến đấu với hải tặc, chúng tôi đã nhìn thấy dải đất xanh mờ hiện lên phía trước.

- Đất liền kia rồi? - Tôi vui sướng reo lên.

- Chưa phải. Đây mới là đảo Kivaj. Mười lăm dặm nữa mới là lãnh hải của Mã Lai. Tôi sẽ đưa các vị đến cửa sông Majali.

Khi thấy an ninh tạm thời không còn bị đe dọa nữa, chúng tôi quyết định quăng xuống biển tất cả vũ khí còn lại để dễ bề ăn nói với nhà cầm quyền địa phương.

Mặt biển đã thấn nhọn nhịp nhàng tàu thuyền đánh cá. Chúng tôi tiến thẳng vào cửa sông. Phong cảnh đất nước này cũng không khác lạ với nền duyên hải của chúng ta là bao. Những vườn dừa bát ngát. Những ngôi nhà mái tôn lè tè nằm bên cồn cát, chen chúc nhau ven sông. Dân chài ngồi vá lưới, phơi cá bên bãi cát. Không ai để ý đến chiếc thuyền lạ xâm nhập lãnh hải của họ. Trương Tấn Hào lái thuyền vào sát một thị trấn nhỏ. Chúng tôi tìm một chỗ thuận lợi buông neo và bắc cầu. Tùng Lâm ở lại trông coi Bảy Dĩ, còn tôi và Hào thì lên bờ. Đám trẻ con nước da màu bánh mật với cặp mắt tò mò xúm quanh chúng tôi. Tôi đi thẳng vào đường phố để tìm gặp một viên cảnh sát sở tại Hào hỏi thăm vài người bằng tiếng Anh, họ đều lắc đầu không hiểu. Đất nước này trước đây là thuộc địa của Vương quốc Hồng Mao nhưng bọn thực dân đã ra đi từ lâu nên ảnh hưởng văn hóa ở vùng thôn dã này xem ra đã phai nhạt.

Chúng tôi đã nói chuyện được với người chủ một hiệu buôn. Ông ta chỉ cho chúng tôi đến cơ quan hành chính của quận Majali.

Viên đại diện của nhà chức trách địa phương tiếp chúng tôi không lấy gì làm niềm nở lắm. Ông ta nói:

- Có nhiều người Việt Nam di tản bằng đường biển vào đất nước chúng tôi một cách bất hợp pháp gây cho chúng tôi những rắc rối về ngoại giao và kinh tế. Chính phủ chúng tôi quy định mọi người tị nạn đều được hướng dẫn tới đảo Kivaj. Hội đồng thập tự sẽ giúp họ lều bát và thực phẩm để họ chờ đợi giấy phép nhập cư vào một nước nào đó chịu nhận.

- Cảm ơn ngài đã hướng dẫn chúng tôi. Có điều không may là trên đường chạy trốn, chúng tôi bị tàu tuần tiểu bắn đuổi. Một trong bốn chúng tôi bị thương nặng cần được cấp cứu. Mong ngài giúp đỡ chúng tôi khi nào người đồng hương của chúng tôi bình phục, chúng tôi sẽ đến Kivaj.

Thấy vẻ mặt của người đôi thoại ngần ngại, tôi phải nêu ra đề nghị cụ thể để ông ta đề trình lên cấp trên.

- Xin ngài cho phép chúng tôi thuê một bác sĩ đến khám và chữa chạy cho người bạn của chúng tôi ở dưới thuyền. Tốt hơn nữa là xin cho anh vào nhà thương. Còn ba chúng tôi xin được thuê một buồng ở khách sạn nào đó ít ngày. Phí tổn chúng tôi sẽ thanh toán bằng đô-la! Xin các ngài tạm thời coi chúng tôi như khách du lịch ngoại quốc.

Đề nghị đó làm cho vẻ mặt quan chức này nhẹ nhõm hơn. Ông ta bảo chúng tôi chờ cho mười phút.

Cuối cùng thì họ hướng dẫn chúng tôi làm một đơn tạm trú để cấp cứu vì tai nạn cùng với một biên bản xâm phạm lãnh thổ bất hợp pháp vì lý do tị nạn chính trị. Hai viên cảnh sát theo chúng tôi xuống thuyền khám xét qua loa rồi cho phép chúng tôi thuê xe về trọ trong một khách sạn nhỏ ở thị trấn.

Bảy Dì không đến bệnh viện. Anh muốn cùng chúng tôi ở khách sạn và thuê bác sĩ đến chữa. Một thầy thuốc đến thăm bệnh, tiêm, rửa vết thương và thay băng hàng ngày cho Dì. Viên đạn đã không gây ra hiểm họa. Những bộ phận quan trọng không bị thương tổn lớn. Không khí ngoài biển trong lành, tôi lại tiêm kháng sinh đều đặn nên vết thương khô miệng không bị nhiễm khuẩn.

Mặc dù còn yếu, Dì đã kéo chiếc máy điện thoại đến bên mình. Anh ta dò hỏi các tổng đài để tìm ra số điện thoại của viên đại diện đại sứ quán Mỹ ở đó. Và anh đã tìm ra. Bảy Dì nhờ viên đại diện cho anh ta được bắt liên lạc với ông Warrens, trợ lý Viễn đông vụ của công ty Albert E.C.

- Xin ông cho biết quý danh. Ông Warrens hiện không có mặt ở đây.

- Tôi là Lê Văn Dì B.P. 321N Sài Gòn (Dì nhắc lại hai lần). Cùng đi với tôi còn có ba quân nhân thuộc quân lực Việt Nam Cộng hòa. Tướng Tùng Lâm, trung tá Nghĩa và đại úy Hào. Chúng tôi hiện đang nằm ở khách sạn Thaman thị trấn Majali. Chúng tôi mong được sự che chở của ngài Warrens và quý quốc.

- Chúng tôi sẽ trả lời ông trong vòng hai mươi bốn giờ.

Kết quả của cú điện thoại thật bất ngờ với tôi và Tùng Lâm. Ngay cả Hào, người bạn chí cốt của Bảy Dì cũng không dám hy vọng: Nhờ sự can thiệp của tòa đại sứ Hoa Kỳ với Bộ Ngoại giao nước này, cả bốn chúng tôi đều được cấp hộ chiếu để đến thủ đô chứ không phải quay ra nằm chờ ở đảo Kivaj nữa.

Tôi và Tùng Lâm làm đơn xin nhập cư vào Mỹ. Bảy Dì chưa có chủ định rõ rệt. Anh còn chờ gặp Warrens xem công ty còn đảm bảo quyền lợi gì cho anh không. Trương Tấn Hào không biết đi đâu. Ở Mỹ chẳng quen ai, vợ con thì lỡ chuyển, tiền bạc chẳng có, anh rất buồn. Dì khuyên Hào ở lại với mình, tìm chỗ làm ăn ở vùng Đông Nam Á đợi có dịp cuốn nốt vợ con ra. Hào cũng phải dựa Dì vì Dì quen biết nhiều, hy vọng sẽ kiếm cho Hào một công việc thích hợp.

Trước khi chia tay tôi rủ Hào đi chơi phố. Tôi muốn qua anh để hiểu biết thêm về Bảy Dì.

- Nhờ có anh Bảy chừ không bọn mình còn phải nằm bẹp trên đảo Kivaj không biết đến ngày nào.

- Ô, cha là người rất tháo vát. Bọn tôi phải chịu ơn cha nhiều lắm.

- Trước đây anh ấy lãnh việc ở Bộ Ngoại giao à?

- Không. Phó thường dân suốt. Không làm gì cho quân đội, cũng chẳng phải quan chức chánh quyền. Có thời Bảy rao hàng cho một công ty điện tử của Mỹ. Chỉ đơn thuần buôn bán thôi, ảnh không ưa chánh trị, Nhưng ảnh kiếm được khá.

- Anh quen anh Bảy lâu chưa?

- Lâu rồi, từ lồi tôi bắt đầu làm việc với ngành hàng hải.

- Anh chở hàng cho anh Bảy à? Chở cho anh Bảy, chở cả cho người Mỹ. Khi quân Mỹ vào đông các nhà kinh doanh Mỹ cũng theo chân binh lính. Những vụ buôn bán không qua Hải quan đó lớn lắm.

- Anh Bảy đông con không?

- Anh ta sống độc thân mãi. Mới lấy vợ vài năm nay, sinh được con nhỏ lại bị dị tật ở mắt phải. Thiệt tội.

Nhận được giấy nhập cư vào Mỹ tôi vẫn chưa viết thư báo cho anh chị tôi ở Québec biết tin. Tôi sợ nếu biết trước anh chị tôi sẽ làm giấy đảm bảo cho tôi cư trú ở Canada thì sẽ lỡ ý đồ của tôi. Cuối năm 1975, tôi và Tùng Lâm đến New York. Đó là một mùa đông đầy tuyết phủ. Đám dân tị nạn người Việt sống trong nhiều chung cư tạm thời ở nhiều vùng trên đất Mỹ. Họ chờ đoàn tụ gia đình, chờ công ăn việc làm, chờ nơi định cư lâu dài. Họ được nhận một khoản trợ cấp hai trăm đô-la để duy trì mức sống tối thiểu. Tôi và Tùng Lâm là tương tá cả, nhưng sự tan rã hoàn toàn của chế độ Sài Gòn đã không còn một tổ chức nào phải chịu trách nhiệm đến số phận chúng tôi. Người Mỹ tiếp nhận dưới khía cạnh nhân đạo. Tất nhiên đối với những sĩ quan đã từng cùng hội cùng thuyền họ cũng có sự ưu đãi nhất định.

Số phận của tướng Tùng Lâm còn đáng buồn hơn tôi. Anh không tìm thấy tin tức vợ con hiện lang bạt nơi đâu. Mục tiêu trước mắt của anh là đi tìm kiếm họ. Trái đất tuy chẳng to lớn gì so với tốc độ của thời đại, nhưng với những người "vô danh tiểu tốt" thì lần tìm ra họ đâu phải dễ. Tùng Lâm buồn bã nói với tôi:

- Mình rất cảm ơn Nghĩa đã hết lòng giúp đỡ mình để đến được đây. Nhưng mình không thể bám vào bạn mãi được. Mình sẽ phải lo tính chuyện gia đình, chuyện kiếm sống lâu dài.

- Nơi đất khách quê người, ta phải tựa vào nhau mà sống. Anh Tư chẳng cần nói đến điều ân huệ. Vì thương vợ con mà anh Tư cứ đi hoài nhưng tình kiếm thì sao thấy nổi. Phải nghĩ ra một phương sách đáng tin cậy thì mới hy vọng tới đích.

- Đúng là đáy biển mò kim. Giả như phạm vi trong một nước, thì ta có thể nhắn tin qua đài, qua báo chí. Nay chẳng biết ở nước nào thì đành chịu thôi. Chỉ có cách đi gặp bạn bè cũ, từ người này lần ra người kia may ra có ai họ biết.

- Đó cũng là phương cách hợp lý hiện nay. Theo tôi anh có thể gửi thư nhờ hỏi qua tổ chức HCR ở mấy nước mà người di tản hay đến. Hy vọng họ có danh sách và họ tìm giúp. Anh Tư nhớ đi đâu thì đi nhưng thỉnh thoảng phải viết thư cho đệ - Tôi ghi địa chỉ ở Canada cho anh - Gặp khó khăn gì trên đường

đời hãy báo tin cho đệ. Có cánh tay bè bạn mọi vấn đề trên đời đều bớt phần nan giải.

Chúng tôi từ biệt nhau mỗi người đi một ngả.

Trước khi bay đi Montreal, tôi đến thăm gia đình họa sĩ Bạch Vân ở New York. Thấy tôi đến, cả nhà đều vui mừng và ngạc nhiên.

- Anh sang đây từ hồi nào mà bữa nay mới đến với chúng tôi?

- Dạ thưa bác, cháu mới đến nước Mỹ được một tuần nay.

- Thế trước đó?

- Ở Việt Nam.

- Ở Việt Nam ? Nghĩa là anh đi sau biển cổ 30 tháng 4.

- Dạ, cháu lên đường ngày 16 tháng 10.

- Bằng đường nào?

- Trốn tù rồi vượt biển.

- Trời! Thế mà thoát nổi. May mắn quá.

Tôi tường thuật lại cuộc hành trình. Chuyện phiêu lưu đó kích thích tâm lý mọi người và tôi luôn luôn nhận được những lời tán phục nhất là ở những đứa trẻ. Ông bà ân cần hỏi đến dự định tương lai của tôi.

- Cháu mới nhập cư vào nước Mỹ và sống tạm bằng trợ cấp tị nạn. Dĩ nhiên là cháu sẽ phải tìm ra một công việc thích hợp. Nhưng trước mắt cháu phải sang Canada vì anh chị cháu đều sống bên đó.

Con trai ông bà Bạch Vân khuyên tôi:

- Nếu anh muốn, anh hãy ở đây với chúng tôi. Anh có thể chọn một công việc anh thích. Chúng tôi sẽ giúp anh.

- Cảm ơn anh đã quan tâm đến tôi. Tôi rất thích New York một thành phố gắn liền với nhịp đập chính trị của trái tim nhân loại. Nhưng dù sao cũng còn phải chờ ý kiến của anh chị tôi.

Thực ra trong ý định đến thăm, tôi cũng có dụng ý nhờ vả ông già một chút nhưng không phải chuyện tìm việc. Khi chỉ còn ngồi riêng với họa sĩ tôi mọi lấy lá thư chữ Hán ra.

- Bác ạ, khi ra đi vội vàng có một người Tàu nhờ cháu gửi hộ lá thư cho người bà con. Thư ngắn, kèm theo mẫu giấy ghi địa chỉ. Vội vàng lúng túng cháu để lộn đầu mất mảnh giấy. Xin bác làm ơn đọc giúp có thấy nói gì đến nơi làm ăn của người nhận không.

Ông già lấy kính lúp soi, đôi chỗ phải mở cả từ điển ra tra cứu. Cuối cùng ông nói lại đại ý của bức thư như sau:

Bức thư của ông Thanh gửi cho người bà con ở Hồng Kông nhờ chuyển cho con gái là Hứa Quế Lan báo tin: ông vẫn sống mạnh khỏe và tin tưởng vào chế độ mới. Chưa có lãnh sự của Trung Quốc ở Sài Gòn nên cộng đồng người Hoa ở đây còn lo lắng ai sẽ bảo vệ quyền lợi cho họ. Công cuộc kinh doanh giảm nhịp độ, ông báo cho Hứa Quế Lan biết là chồng cô ta vẫn sống tự do và rất muốn liên lạc với cô nhưng chưa biết địa chỉ chính xác. Anh ta hỏi nhưng ông Thanh cũng không biết gì hơn. Anh không biết

cô đã mang đi đầy đủ giấy tờ về ngân khoản anh ta gửi vào ngân hàng Mahattan hay chưa. Sớm muộn thì anh cũng phải tìm cách đến với vợ, nhưng trước mắt anh ta còn dở một số việc chưa thể ra đi ngay. Anh mong thư và địa chỉ của cô. Hiện anh chưa có địa chỉ cố định, cô cứ gửi thư qua chỗ ông Thanh. Còn ông Thanh thì khuyên con gái: nếu còn trung thành với chồng thì hãy cho y địa chỉ. Còn nếu đã định đi tìm một cuộc đời khác thì chẳng nên báo địa chỉ cho chồng làm gì. Ông ta cũng mong thư con gái. Ông nhắc là nếu ông P muốn giữ mối quan hệ cũ với ông L thì có thể đến gặp ông Đ ở Hồng Kông. Vì P và Đ chưa quen nhau do đó Quế Lan có thể đứng ra làm trung gian môi giới. Hỏi địa chỉ ông Đ. ở Hứa Kim Hoa. Đại khái lá thư là như vậy. Phần dưới khó hiểu và chàng có gì để tìm nổi địa chỉ của Hứa Kim Hoa hay Hứa Quế Lan.

- Thật đáng tiếc! - Tôi nhận lại lá thư và cảm ơn họa sĩ.

Tôi thấy rõ tầm quan trọng của lá thư. Phải chăng Hoàng Quý Nhân vẫn còn sống. Thế thì cái xác chết cháy thu trong biệt thự Vie du Château là ai? Hắn đã tạo ra một "hình nhân thế mạng" để thoát thân, tại sao hắn chưa ra đi còn ở lại làm gì? Ai giao nhiệm vụ cho hắn ở lại hay vì ra đi không kịp. Quan hệ giữa Bảy Dĩ và Hoàng Quý Nhân. Giữa Nhân và Warrens ra sao... Cứ như thế hàng chục câu hỏi liên tiếp hiện ra. Như vậy là phía địch vẫn có ít nhất một kẻ nắm được tung tích của tôi. Tôi phải cảnh giác nếu vô tình xảy ra một cuộc đổi mặt mới. Lúc này hiệp ước "bất khả tương xâm" sẽ hết ý nghĩa. Chuyện buồn lậu ma tuy quá khứ không đe dọa được hắn nữa. Hắn sẽ không để tôi yên một khi lợi thế nghiêng về hắn. Vì vậy hành tung của tôi phải khép kín lại.

Công việc buộc tôi phải hành động ngay.

Thứ nhất: Tôi phải báo cáo về Trung tâm nội dung bức thư Hồng Kông đề nghị thẩm xét lại vụ Hoàng Quý Nhân xem y còn sống hay đã chết. Hỏi thêm về tên Lê Văn Dĩ.

Thứ hai: Phải tìm địa chỉ hiện tại của Hứa Quế Lan. Ông L, ÔNG Đ, ÔNG P là ai. P có phải là tiến sĩ Price không?

...

Một người nữa tôi khao khát muốn gặp không phải là chuyện công tác mà do một tình cảm rất tự nhiên. Đó là người Mỹ John Antonie. Không biết số điện thoại riêng của anh tôi phải điện thoại về bưu điện Fort Worth nhờ họ tìm hộ trong tập danh bạ. Và tôi đã tìm thấy tiếng nói của John ở đầu dây bên kia.

- Hello! Tôi đang nói chuyện với ai đó?

- Trung tá Phan Quang Nghĩa! Xin chào Antonio.

- Ôi, bạn thân mến! Hiện anh đang ở đâu?

- New York - Đại lộ số 5.

- Tuyệt vời! Hãy bay đến Olive với chúng tôi nhé.

- Cảm ơn. Tôi vừa từ Sài Gòn đến đây được một tuần. Tôi còn phải đi Canada gặp gia đình. Vấn đề tài chính không cho phép tôi ở lại đây lâu hơn.

- Ngày nào bạn bay? Hai ngày nữa à? Thế thì tôi sẽ đến với bạn. Xin đừng lo vấn đề tài chính. Hãy tin ở sự giúp đỡ của bè bạn. Ngay bây giờ tôi sẽ gọi điện ra sân bay. Một người vừa từ Việt Nam đến thật hấp dẫn đối với tôi.

Chúng tôi đã gặp nhau ở khách sạn Atlantic.

- Cái ngày đáng có mặt ở Sài Gòn nhất là ngày 30 tháng 4. Thế mà tôi không sao xin được hộ chiếu. Người ta còn bận chuyển đi những người Mỹ ra khỏi đây. Thật đáng tiếc! - Antonio buồn rầu nói với tôi - Còn anh, lúc đó anh ở đâu?

- Ở Sài Gòn.

- Trong tư thế kháng cự?

- Không. Tôi bị Vixi bắt cùng với Bộ tư lệnh Sư 97 ở nam sông Đan Ly cách Sài Gòn gần hai trăm dặm về phía bắc. Họ bắt tôi dẫn đường cho cánh quân hướng Bắc đánh vào thành phố. Nhưng tôi đã bỏ trốn về trình diện ở Bộ Tổng tham mưu. Người ta trả lời là ở đây không còn việc gì cho tôi nữa! Tôi về nhà nằm chờ sự sụp đổ.

- Tại sao lại ngồi chờ? Sao anh không mang chiếc máy ảnh ra mà chụp. Những tấm ảnh lúc đó rất cao giá.

- Tôi chưa từng là phóng viên nên không quen chụp những bức ảnh tài liệu, thời sự.

- Một sự nghiệp có thể bắt đầu từ một công việc chưa quen biết. Lần đầu tiên tôi viết báo vì phần nộ muốn gào thét lên cho mọi người nghe thấy một điều phi lý. Sau đó viết quen thì không phải chờ đến lúc phần nộ mới viết. Lúc vui cũng muốn viết, muốn hát vang lên. Tôi phát ghen lên với anh, còn anh lại chẳng nhận ra mình may mắn. Hạnh phúc lớn nhất của Hemingway có lẽ là lúc ông cưỡi chiến xa vào Paris, của Polévoi khi vào Berlin, của Burchett, khi ông leo qua năm trăm dặm Trường Sơn vào vùng Việt cộng... Còn tôi, tôi chưa làm được cái gì. Tôi sinh ra vào cái thời nước Mỹ không có chiến công, nước Mỹ đại dốt.

- Chẳng lẽ anh lại thích thú khi chứng kiến ngày toàn thắng của Vixi!

- Tôi thích thú vì chân lý đã thắng. Tôi đã tiên đoán cái kết cục bi thảm của chúng ta từ cách đây năm năm. Chiến tranh đã kết thúc một cách ngoạn mục ngoài sự chứng kiến của tôi.

- Anh không nên thất vọng. Nếu anh quan tâm đến dân tộc chúng tôi anh còn nhiều điều đáng viết. Nước Mỹ ra khỏi Việt Nam nhưng hội chứng Việt Nam vẫn nằm trong nước Mỹ.

- Đúng thế. Bây giờ các nhà chiến lược bắt đầu viết hồi ký để thanh minh cho sự ngu xuẩn của mình. Tôi cũng sẽ viết một cuốn sách về Việt Nam. Tôi mong được anh cộng tác. Tôi thấy những ý kiến của anh trước đây rất sâu sắc.

- Tôi sẵn sàng giúp anh làm sáng tỏ những vấn đề của chúng tôi. Mức độ công tác của tôi chỉ ở phạm vi đó. Hiện nay anh là phóng viên của báo nào?

- Của tờ Kansas Journal là chính. Tôi cũng còn viết cho một số báo khác. Anh sẽ chọn nghề gì để sống?

Tôi nhún vai nói đùa:

- Tôi chỉ biết đánh nhau. Có lẽ tôi xin làm lính đánh thuê cho Mỹ. Tôi có thể đến giúp Zomoza ở Nicaragua, đến El Salvador hay Honduras ! Antonio ngạc nhiên và nghi ngờ.

- Bài học ở chính nước anh còn chưa đủ cho anh sao?

- Tôi muốn đi tìm sự phấn nộ, để gào thét lên cho có cảm hứng viết được một bài báo như anh.

John ôm lấy tôi cười vui vẻ.

- Anh muốn viết báo à? Thế thì chẳng cần phải trả cái giá đó. Trước khi đến Việt Nam tôi có một quan điểm sai lạc. Thực tế giúp tôi rút ra kết luận mới. Đó là một quá trình đau khổ, một con đường riêng biệt mà không phải ai bước vào nghề báo chí cũng phải đi qua.

Antonio sẵn sàng giúp đỡ tôi về tài chính nhưng tôi cảm ơn và từ chối. Tôi chỉ hỏi anh xem thể thức gia nhập quốc tịch Mỹ có khó khăn lắm không. Một người có quốc tịch Mỹ thường dễ dàng xin visa qua nước này nước khác. Antonio hứa sẽ hỏi giúp tôi việc này. Tôi hẹn sẽ đến thăm anh ở trại Olive một ngày gần đây.

Sự xuất hiện của tôi ở Québec làm cho anh chị tôi hết sức bất ngờ. Niềm vui bùng lên sôi sục, nhưng khi chị nhìn thấy có tôi là người duy nhất thì không khí gia đình lại trầm hẳn xuống.

- Bạch Kim và Tô Tô đâu?

- Bạch Kim và cháu còn kẹt chưa đi được.

- Còn em thì bằng cách nào mà đến được đây?

Tôi kể lại mọi chuyện từ lúc bị bắt cho đến giờ...

- Trời ơi, thế mà em đến được đây toàn vẹn, thật hồng phúc nhà ta còn lớn lắm. Hôm ra đi anh chị cứ cố khuyên bảo Bạch Kim đưa Tô Tô đi trước, nhưng nó cứ một mực ở lại để chờ em. Cuối cùng thì chính nó và Tô Tô lại bị kẹt.

- Em tin là sớm muộn thì hai cô cháu cũng sẽ đến đây với chúng ta. Hôm vượt biển chúng em cũng định đi cả với nhau nhưng suy đi xét lại thấy rất nguy hiểm. Lọt khỏi vòng phong tỏa của hải quân lại vào vùng hải tặc. Rồi thì đông bão của biển khơi. Chỉ riêng chuyện say sóng cũng muốn chết rồi. Chúng em bàn Bạch Kim và Tô Tô sẽ đi theo đường hợp pháp.

- Nhưng chắc gì đã kiếm nổi visa! (Chiếu kháng).

- Anh Cả có thể làm giấy bảo đảm cho hai cô cháu đi Paris. Pháp và Bắc Việt vẫn duy trì quan hệ ngoại giao từ trước đây. Hiện nay các cơ quan ngoại giao của Pháp ở Sài Gòn vẫn hoạt động bán chính thức. Việc nhập cư vào Pháp có lẽ là phương sách dễ được chấp nhận nhất. Hôm em đi Bạch Kim đã làm đơn rồi. Họ hứa sẽ làm thủ tục cho. Một khi được chấp nhận thì việc ra đi bằng máy bay sẽ rất an toàn và nhẹ nhàng.

- Thôi đành chịu vậy chứ biết làm sao. Từ ngày sang đây anh chị nhớ thằng bé quá. Cuộc sống tha hương, ít bạn bè, hai người lớn sống với nhau, bên ngoài chỉ một màn tuyết trắng sao mà buồn thế. Có thằng bé căn nhà sẽ sống động hẳn lên. Mai chị phải điện cho anh Cả để anh ấy tích cực làm đơn kêu Chính phủ Pháp can thiệp cho hai mẹ con nó sớm sang đây với chúng ta. Chị thương chúng nó quá.

- Em hy vọng gia đình chúng ta sẽ mau chóng được đoàn tụ. Có điều không hiểu sao anh chị lại chọn nơi đây để sống lâu dài.

Anh tôi cười:

- Đâu phải mình lựa chọn. Hồi chuyển ngân ra nước ngoài anh chị thấy ngân hàng Canada có lãi suất cao hơn cả. Thủ tục giấy tờ đều dùng Pháp văn nên mình thông thạo. Thế là đại bộ phận tài sản nhà mình

nằm ở đây. Có bao giờ nghĩ đến chuyện bỏ Sài Gòn ra đi đâu? Đến khi bỏ chạy thì nghĩ rằng người đầu của đây vì vậy anh chị mới nhập cư vào đây.

- Tại anh Ân thôi chứ chị bao giờ cũng thích Pháp hoặc Thụy Sĩ. Anh lại cho rằng ở Canada an toàn hơn. Giả dụ có xảy ra thế chiến ba thì châu Âu chết trước, sau đến nước Mỹ. Canada có hy vọng sống sót.

- Lo thế thì không cùng. Em thấy mình nên chọn một vùng khí hậu thích hợp với thể lực người Việt.

- Theo chú thì ở đâu là tốt nhất? - Anh tôi hỏi.

- Em thấy mình nên đến Mỹ. New York, Washington đều tốt. Nhưng hơn cả vẫn là những bang miền Nam hoặc Tây Nam, Florida, hay California. Ở đấy cộng đồng người Việt định cư đông đúc, khí hậu ấm áp.

- Muốn đi đâu thì cũng phải chờ Bạch Kim và Tô Tô đã - Chị Ngọc tôi khẳng định.

Chị đã dành cho chúng tôi hai căn phòng đầy đủ tiện nghi trên lầu.

- Đây là buồng Tô Tô. Cháu lớn rồi phải để nó ở riêng. Em và Bạch Kim buồng này - Chị đưa chìa khoá cho tôi.

- Sao lại em với Bạch Kim? - Tôi mỉm cười nhìn chị làm cho chị ngạc nhiên - Chúng em đã cưới nhau đầu mà ở chung?

- À chuyện đó thì quan trọng gì. Ta sẽ làm lễ cưới mời bạn bè, cho nó chính thức chuyện này đi.

- Em cũng muốn thế nhưng sợ Bạch Kim còn phải suy nghĩ. Biết đâu cô ấy lại chẳng muốn sống hoàn toàn tự do.

Chị nhìn tôi vẻ áy náy.

- Được rồi, để chị bảo nó thêm. Hai đứa lấy nhau là tốt đẹp lắm rồi. Các em phải nghĩ đến Tô Tô nữa chứ. Dù sao thằng bé cũng quấn quít Bạch Kim. Nó coi Kim như mẹ đẻ từ bảy, tám năm nay. Tình cảm đó lớn lao lắm, các em phải biết cho lòng con trẻ mới được. Liệu nó có chịu chấp nhận một người đàn bà khác làm mẹ không?

- Em cũng nghĩ như thế. Nhưng xin chị cứ để cho Bạch Kim tự do lựa chọn. Em không muốn cô ấy phải hy sinh vì thương hại ba con em.

- Muốn suy nghĩ gì thì suy. Nhưng lần này sang đây là tôi nhốt hai cô cậu vào buồng này để mà cùng nhau suy nghĩ nghe chưa? - Chị cười - Chị thấy nó rất yêu em đấy. Không yêu sao nó cứ nhất quyết ở lại chờ em. Anh chị đỡ dành mãi nó chẳng chịu ra đi. Chị cứ tưởng là hai đứa đã chung sống với nhau như vợ chồng rồi cho nên tình cảm mới sâu nặng như vậy.

- Đúng là chúng em rất quý nhau nhưng chúng em vẫn chưa vượt qua cái giới hạn cuối cùng. Em hy vọng thời gian sẽ gắn bó số phận chúng em với nhau hơn nữa.

- Nhất định là phải thế. Anh chị khó khăn về đường con cái thì đành chịu vậy. Hai đứa cũng phải sinh đẻ lấy một đứa cho Tô Tô có anh có em, anh chị cũng thêm vui cửa vui nhà chứ.

Thế là cái việc chúng tôi vờ không phải vợ chồng đâu có đơn giản!

...

Có phòng riêng là tôi bắt tay vào công việc ngay. Tôi tháo chiếc khuy áo đặc biệt ra. Cắt bỏ lớp vỏ nhựa bên ngoài tôi thấy xuất hiện lớp hóa chất màu vàng nhạt. Pha với mười mililit nước cất tôi được một dung dịch nước trong suốt không màu.

Tôi viết một báo cáo dài cho cậu Đức, sau đó đề lên một lá thư thông thường để gửi qua đường bưu điện. Tôi mạnh bạo khai thác phương pháp cổ điển này. Tôi lo thất lạc hơn là lo bại lộ. Phương pháp tuy cổ điển nhưng chất liệu lại mới mẻ.

Tôi cũng chụp lại lá thư của Hứa Vĩnh Thanh rồi gửi lại bản chính cho người nhận là Xuy Kin Hua ở Hồng Kông.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 2

Chương 3: Truy Lùng Một Bóng Ma?

Việc xin giấy tờ xuất cảnh cho Bạch Kim và cháu Phan Quang Trung cũng không đơn giản. Mặc dù đã được phía Pháp chấp nhận, mẹ con cô vẫn nằm trong một bản danh sách khá dài của những người "ra đi trong trật tự". Dưới sự tài trợ của HCR, việc thuê muôn phương tiện thường là chậm trễ. Đại tá Nguyễn Hữu Đức đã đề nghị cơ quan ngoại vụ cho cô đi sớm nhưng ông cũng không thể chỉ đích danh. Làm như vậy coi như công khai vai trò của điệp viên, vi phạm nguyên tắc nghiệp vụ. Đại tá chỉ có thể nói với những đồng chí cấp hộ chiếu là trong bản danh sách A hay B có người cần được cho đi trước. Nhưng chẳng may trong bản đó có một người vi phạm một điều của thủ tục thôi thì cô cũng vẫn phải chờ họ đến chuyển sau hoặc lâu hơn. Vì vậy đến mùa xuân năm 1976 hai mẹ con mới lên đường được.

Đại tá Nguyễn Hữu Đức mặc thường phục đứng lẫn vào đám người đưa tiễn ở sân bay Tân Sơn Nhất. Ba cậu cháu ông con không nói gì với nhau. Họ chỉ chào nhau bằng ánh mắt liếc nhanh và nụ cười vô có? Khí chiếc Caravelle của hãng Air France cất cánh, đại tá mới thở dài nhẹ nhõm. Kế hoạch HB 5 khép lại giai đoạn 1.

Một tuần sau đại tá Nguyễn Hữu Đức nhận được bức thư đặc biệt từ Québec gửi về. Nhìn qua phong bì ông vui mừng vì N5 đã đến đích. Đại tá mở thư theo đúng qui tắc an toàn. Phần viết công khai chỉ đề nghị trang không chứa đựng điều gì quan trọng. Một kỹ thuật viên giúp ông kiểm tra lại máy phát từ trường chuyên dụng. Loại mực không màu K 16 rất nhạy cảm. Nếu để lá thu vào một từ trường sai lệch quá cường độ má khóa $\pm 0,2m - A$ thì toàn bộ hóa chất sẽ bị phân hủy, bức thư không bao giờ hiện màu nữa.

Năm phút sau một lá thư mực đỏ hiện lên rất rõ nét. Ông ghi lại những vấn đề chủ chốt vào hồ sơ HB 5. Vấn đề Hoàng Quý Nhân tưởng như đã loại bỏ ra ngoài vòng chiến thì nay bỗng hiện lên với nhiều dấu hỏi lớn. Đại tá quay máy gọi số điện thoại 64625.

- Alô. Tôi luyện gặp Trung tá Nguyễn Văn Bền.

- Bền đây. Ai gọi tôi đây?

- Đức đây. Chào đồng chí. Mười bốn giờ anh lại chỗ tôi làm việc nhé. Một nửa tiếng thôi... À, có việc đột xuất cần mang theo hồ sơ X 472, tôi nhắc lại X 472.

- Dạ.

Khó khăn lắm cơ quan lưu trữ bảo mật mới tìm nổi cho anh Hai hồ sơ X 472. Nó được xếp vào loại "đã kết thúc". Trên mặt tờ bìa có hai nét chì đỏ gạch chéo. Anh đến gặp cấp trên sớm hai phút. Sau khi chào hỏi theo lễ nghi quân đội, đại tá mời anh ngồi. Ông ra khép cửa rồi quay lại hỏi đồng sự.

- Anh đem theo cả tài liệu đấy chứ?

- Dạ có đây. Liệu cái thầy ma này còn cần thiết gì cho chúng ta - Hai Bền cười và đặt tập hồ sơ ngay ngắn trước mặt cấp trên.

- Nền nó bật áo quan ngồi đây thì sao?

- Lại có chuyện kỳ lạ thế kia à? - Hai Bền tròn mắt ngạc nhiên. Ở trong nhà xác cũng có trường hợp người chết sống lại. Nhưng đã cháy thui rồi đem chôn chín tháng mười ngày mà còn nhồm đậy thì chỉ là chuyện thần thoại.

- Có lúc nào đồng chí nghĩ rằng cái xác cháy thui chỉ là một Hoàng Quý Nhân giả không?

Trung tá hơi lúng túng.

- Dạ tất cả các dấu vết đều chứng minh là xác của y.

- Khi tất cả những dấu vết đó lại đều là giả tạo thì sao?

- Dạ nếu vậy thì... thưa đại tá ít nhất phải có dấu hiệu nào chứng tỏ y còn sống.

- Có đấy! Tôi vừa nhận được nguồn tin của N5 báo về. Chính N5 đã được đọc lá thư của Hứa Vĩnh Thanh bố vợ của Nhân viết cho con gái ở Hồng Kông. Ông Thanh báo tin là Nhân vẫn còn sống tự do. Đồng chí hãy đọc kỹ lá thư này - Đại tá chuyển lá thư của N5 cho anh Hai - Trước mắt ta cần quan tâm đến hai vấn đề. Thứ nhất: Hoàng Quý Nhân ở lại vì không ra đi kịp hay y được lệnh phải nằm lại nên phải chuẩn bị cho mình một màn kịch? Thứ hai: Công việc y còn mắc mà chưa thể ra đi được là việc gì?

Sau khi đọc kỹ lá thư trung tá Bền nêu ý kiến của mình:

- Thưa đại tá, theo tôi giả thiết là lá thư N5 tình cờ đọc được là đúng sự thật thì ta chỉ cần tiến hành điều tra hai vấn đề trên là đủ. Nhưng nếu đây là lá thư giả thì sao? Ta sẽ sa đà vào một mục tiêu không có thực. Tôi đề nghị đồng thời với hai mục tiêu trên ta cần chứng minh lại cái chết của Hoàng Quý Nhân là đúng. Nếu chứng minh được điều này thì không cần bận tâm đến bất cứ một tin tức gì về y nữa.

- Tôi đồng ý với đồng chí. Nhưng tôi cho khả năng Hoàng Quý Nhân còn sống là mạnh, thậm chí rất quanh. Một tên như y vừa cơ hội vừa thực dụng chưa chịu chết khi tình thế còn cho phép y lẩn trốn. Lá thư của Hứa Vĩnh Thanh là sự thực. Nếu ta coi đó là giả thì cái giả đó chẳng để làm gì, đánh lừa ai? Lừa ta hay con gái ông ta? Chỉ có một điều e ngại duy nhất là N5 không đọc được trực tiếp lá thư. Lá thư cũng không nói rõ tên Nhân. Sợ người dịch có sai sót mà N5 đoán sai ý tứ của lá thư thôi. Vì vậy tôi vẫn đề đồng chí chứng minh thêm cái chết của Nhân.

- Vụ "Vie du Château" hồi đó tôi làm không được kỹ - Hai Bền thừa nhận - Nó xảy ra đúng vào ngày giải phóng Sài Gòn thành ra tâm trí tôi bị lôi cuốn vào nhiều vấn đề quá. Không ngờ bây giờ lại phải quay lại nó.

- Cũng may mà chúng ta còn sớm biết đường quay lại. Mới bảy tám tháng trời dù sao cũng còn nhiều cái chưa phai mờ hẳn. Bây giờ ta có thể phác thảo ra mấy nét cho chiến dịch này. Thứ nhất: Phong tỏa Hứa Vĩnh Thanh. Thư từ trong và ngoài nước. Người ra vào nhà ông ta hàng ngày phải được theo dõi. Chụp ảnh tất cả những người đàn ông trên hai mươi tuổi xem Nhân có xuất hiện không. Ta không có ảnh y nên phải làm như vậy. Chỉ mình đồng chí biết mặt nó nhưng không thể để đồng chí đi làm việc theo dõi được. Chưa có lệnh tôi tuyệt đối không đánh động tới ông Hứa Vĩnh Thanh. Ông ta còn là đối tượng của chúng ta ở một bình diện khác. Thứ hai: Phải tìm xem trong số những người làm việc với Nhân ở "Vie du Château" có ai còn lại không. Khai quật cái xác chết cháy xem xương có bị vết gì không, hóa nghiệm đất, nước nơi mai táng. Thứ ba: Tìm người đàn bà độ hai mươi bốn tuổi xinh đẹp có đứa con gái nhỏ dị tật ở mắt phải, chồng là Bảy Dĩ di tản ngày 16 tháng 10 năm 1975. Lập hồ sơ riêng về Bảy Dĩ. Dựa trên những nội dung đó đồng chí làm một kế hoạch cụ thể để bộ chỉ huy thông qua vào giờ này ngày mai.

- Dạ, tôi sẽ làm ngay.

Trung tá Nguyễn Văn Bền thu các thứ vào tập hồ sơ X 472 rồi xin phép ra về.

Chiến dịch truy tìm tung tích Hoàng Quý Nhân được tiến hành ngay tức khắc sau khi có sự chấp nhận của bộ chỉ huy.

Khi công việc "phong tỏa" ngôi nhà của Hứa Vĩnh Thanh ở Chợ Lớn được thực hiện thì nhà tư bản người Hoa này hình như đã biến mất khỏi địa bàn. Tòa lâu đài đồ sộ năm tầng vẫn sáng ánh đèn, vẫn có người ra vào bình thường nhưng không thấy ông chủ xuất hiện. Trinh sát viên tìm cách dò la tin tức mấy cô gái làm công trong nhà nhưng họ đều nhận được một câu trả lời gần như thống nhất "không piếc, không piếc". Họ chụp được một số ảnh nhưng khi soát lại thì đó chỉ là những khách buôn quen thuộc. Tám ảnh Hoàng Quý Nhân lấy từ hồ sơ lưu trữ sĩ quan cảnh sát chụp năm 1958 phóng ra trông rất trẻ. Khó mà so sánh nổi với con rắn đã lột xác lần thứ hai. Trong các cuộc báo cáo giao ban, tin tức ở hướng này thật nghèo nàn, kém hấp dẫn.

- Hứa Vĩnh Thanh đi đâu? Di tản ra nước ngoài hay lánh mặt tới một địa điểm khác? Ta phải trả lời câu hỏi gián tiếp này trước đã - Đại tá Nguyễn Hữu Đức nêu vấn đề.

- Ta có thể phối hợp với bên công an cho kiểm tra hộ khẩu cả khu phố trong đó có nhà ông Thanh - Một ý kiến đề nghị.

- Mục tiêu số một của ta là Nhân. Bất cứ một hành động khác thường nào của chúng ta ở khu vực Hứa Vĩnh Thanh đều làm cho Nhân linh xa cái bẫy duy nhất của ta.

- Tại sao ta lại phải kiêng nể biện pháp hành chính. Ta có thể cho lệnh bắt và hỏi cung chính ông ta về thắng tích của Nhân. Một trận đánh chớp nhoáng sẽ không cho phép Nhân kịp trở tay!

Mọi người bật cười về đề án tốc chiến tốc quyết đó. Đại tá Nguyễn Hữu Đức tỏ ra thận trọng hơn.

- Ta chẳng có lý do gì để bắt Hứa Vĩnh Thanh. Nên nhớ rằng ông ta còn là đối tượng theo dõi của chúng ta ở một bình diện khác. Dĩ nhiên ta có thể mời ông ta đến hỏi chuyện. Ta hãy nêu ra hai giả thuyết đối lập. Nếu ông Thanh trả lời có thấy Nhân xuất hiện thì giá trị của lời khai là khẳng định lại điều ta đã biết qua lá thư. Không chắc gì ông ta đã biết sào huyệt hiện tại của Nhân. Nén biết chưa chắc ông ta đã nói vì ông ta biết rõ điều gì sẽ xảy ra với con rể ông ta. Còn nếu Hứa Vĩnh Thanh trả lời là không gặp thì ta cũng không có lá thư của ông ta ở đây làm đối chứng. Nếu ta nói đã đọc được bức thư ở một nơi khác thì có khác gì ta thông báo cho ông ta vùng hoạt động của N5 để địch khoanh vùng bủa lưới. Sau cuộc nói chuyện ta phải để cho ông ta về nhà thì mục tiêu chiến dịch X 472 bị bại lộ. Hoàng Quý Nhân sẽ biết cách đối phó. Đó là chưa nói đến chuyện ngay lúc này ta cũng chưa biết ông ta nằm đâu mà đưa giấy mời!

Quyết định của bộ chỉ huy là tiếp tục "phong tỏa" địa bàn cũ.

Mục tiêu thứ hai là khai quật xác chết được coi là của Hoàng Quý Nhân. Tổ kỹ thuật của Phòng giám định pháp y đã có một báo cáo khá đầy đủ. Xác chết cháy nhiều đoạn làm xương bị hủy hoại. Không có dấu vết của đạn hoặc bất cứ sự giập gãy nào. Hội đồng xét nghiệm khẳng định nạn nhân bị đầu độc hoặc tự sát bằng một hóa chất độc cực mạnh mà ta chưa từng gặp. Kỹ thuật hiện có chưa xác định được công thức của nó. Mặc dù bị thiêu cháy và chôn dưới đất qua một mùa mưa, các độc tố cũng chưa phân hủy hết. Chiết suất chất đó từ nước trong quan tài đem thí nghiệm với chuột bằng đường tiêu hóa chuột chết trong vòng năm phút, bằng đường máu chuột chết trong vòng hai phút. Vô hại đối với đường hô hấp ở nồng độ hiện tại.

Đại tá Nguyễn Hữu Đức nhận xét:

- Sự việc trên cho ta một tia sáng nho nhỏ. Nếu nạn nhân tự tử bằng thuốc độc thì không cần thiết phải tự thiêu. Với liều lượng đó không cho phép kẻ tự sát tiến hành hỏa táng. Nếu y định tìm cái chết thì việc gì y phải thu dọn các dấu vết tội ác kỹ lưỡng như vậy. Theo tôi nạn nhân là kẻ bị đầu độc để làm hình nhân thế mạng cho tên tội phạm. Khả năng Hoàng Quý Nhân còn sống mạnh lên nhiều.

Tất cả những tin tức thu được hầu như cũng chỉ hỗ trợ cho quyết tâm của các cán bộ phản gián mà thôi. Nhịp độ truy lùng thực sự bị chùng lại.

Mục tiêu thứ ba có một chút liên hệ đến hồ sơ X 472 là công việc điều tra lai lịch của Bảy Dĩ.

Trung tá Nguyễn Văn Bền đã phải liên hệ với cơ quan an ninh và hộ khẩu ở tất cả các quận trong thành phố xin bản danh sách những người trốn đi nước ngoài trong tháng 7. Anh lựa được hai người tên là Dĩ. Người có cô vợ xinh đẹp và đứa con gái dị tật ở mắt trái nguyên sống ở ngôi nhà 48- 2/5B phố Trần Hưng Đạo. Hai Bền đã đến gặp chị vợ của Dĩ để hỏi han tình hình. Cũng may có lá đơn của một người kiện Dĩ về tội lừa đảo ba lạng vàng. Người mất của yêu cầu nhà chức trách can thiệp để vợ anh ta phải bồi hoàn số tiền này.

Anh Hai mặc thường phục đứng trước ngôi nhà ba tầng năm hơi hụt sâu vào phía trong vỉa hè. Một chiếc cổng lớn đủ để lọt những xe tải hạng nặng, đóng kín. Hai Bền bấm chuông. Con chó béc-giê to lớn chồm lên sủa hai tiếng. Nửa phút sau có tiếng hỏi từ bên trong.

- Ai hỏi chi đó?

- Tôi muốn được gặp bà Lê Văn Dĩ.

- Xin lỗi ông là ai?

- Dạ, tôi là Hai Bền cán bộ của cơ quan kiểm sát quận. Tôi cần gặp bà Dĩ có chút việc.

- Tiếng dây xích rồi tiếng khóa lạch sạch. Một cánh cửa nhỏ khoét trong cánh lớn hé mở.

- Xin mời ông vào.

Hai Bền theo người đàn bà vào phòng khách. Chị ta mời anh ngồi rồi xin phép vào nhà trong ít phút. Anh liếc nhìn căn phòng khách khá rộng có treo những bức tranh phiên bản lớn của các danh họa châu Âu, những chao đèn sang trọng. Một chiếc tủ kính bày toàn bát đĩa. Hàng trăm thứ bát đĩa đủ kiểu, loại, từ chiếc bùi nhùi và hòn đá đến những thứ tân kỳ lạ mắt với những đường trang trí chạm gọt độc đáo... Năm phút sau người đàn bà đi xuống với chiếc áo dài lộng lẫy. Chị ta vừa thay đổi trang phục và tô điểm lại. Đó là một thiếu phụ trạc hai mươi tuổi xinh đẹp, mảnh mai với cặp mắt hơi buồn. Theo sau chị ta là người hầu gái bê chiếc khay đặt hai cốc đá. Thiếu phụ mở tủ lấy chai Chablis đặt xuống bàn.

- Ông dùng được thứ này chứ ạ?

- Xin lỗi, cho tôi uống nước lạnh thôi. Tôi dùng được mọi thứ rượu nhưng không bao giờ uống trong lúc thi hành nhiệm vụ.

- Quý ông chặt chẽ quá. Thứ này nhẹ thôi, vang vùng Bonrgogne mà. Quý ông không thể ban cho tôi một ngoại lệ được ạ? Hay ông dùng chút cà phê. Thứ đó không nguy hại gì đến sự minh mẫn.

- Vâng, xin cảm ơn chị.

Chị ta lắc chuông gọi cô giúp việc.

- Cho hai cà phê, em.

Chị quay lại phía khách.

- Dạ thưa ông, chẳng hay có công chuyện chi mà nhà chức trách cần gặp tôi?

- Có đơn kiện ông Dĩ lừa đảo một số vàng. Họ yêu cầu luật pháp buộc gia đình ông Dĩ phải bồi hoàn.

- Lê Văn Dĩ là chồng tôi, nhưng nay anh đã di tản đi quốc ngoại. Người gây tội phải chịu tội chứ chúng tôi đâu biết chuyện ai đã đưa tiền bạc cho chồng tôi mà bắt tôi bồi hoàn.

- Có gì chắc chắn là ông Dĩ đã trốn ra nước ngoài?

- Chồng tôi biệt tăm từ ngày 16 tháng 10 năm 1975.

- Chị có biết chuyện di tản đó không? Tôi muốn hỏi anh ta đã nói gì với chị trước lúc ra đi. Chẳng lẽ có hai vợ chồng với một đứa con lại chia đôi người đi kẻ ở.

Thiếu phụ cúi xuống rơm rớm nước mắt.

- Thưa ông, đúng là vợ chồng chúng tôi cũng đã bàn bạc với nhau sẽ ra đi. Anh ấy nói với tôi rằng anh chỉ có thể kiếm sống bằng buôn bán. Nay cách mạng về, xuất nhập khẩu nhà nước độc quyền không sao sống nổi. Chỉ có cách ra đi.

- Thế tại sao bữa ra đi anh ấy không mang hai má con theo?

- Dạ có đấy. Anh biểu tôi thu xếp tiền bạc, những gì quý và nhẹ thì mang theo, còn thì bỏ tất. Đến phương trời khác anh xây lại từ đầu. Tôi nhìn lại nhà cửa, đồ đạc, cái gì cũng thân thích với mình. Lao vào cuộc ruit may mới, biết có gặp điều tốt lành hay lại lâm vào cảnh màn trời chiếu đất. Sáng 15 tháng 10 anh nói đã kiếm được thuyền máy. Anh Trương Tấn Hào, đại úy hải quân vốn là bạn cũ của anh sẽ điều hành cuộc vượt biển. Có mười hai người nữa cũng chờ ở tiệm ăn Liên Hương. Những người này giao tiền bạc cho anh nhờ chuyển cho thuyền trưởng. Anh lấy xe ra đi cùng một người đàn ông to lớn theo sát bên anh từ sớm. Khách đi thuyền yên tâm chờ vì vợ con anh cùng vợ và bốn con của thuyền trưởng còn ngồi cả đấy. Chờ mãi, suốt đêm bọn tôi không ngủ được. Nhiều người khóc dờ mếu dờ. Sáng hôm sau họ quay lại đòi tiền tôi, nhưng tôi đâu có nhận tiền bạc chi của họ. Tôi còn ngồi đấy chứ đi được đâu. Chúng tôi thuê xe về Sài Gòn và đoán là mấy người đàn ông và ghe máy bị an ninh bắt.

- Thế là bất tin từ bữa ấy?

- Dạ, ba bữa sau tôi nhận được lá thư gửi qua bưu điện - Chị đứng dậy mở ngăn lấy lá thư đưa cho anh Hai Bền. Lá thư viết.

"Khánh Chi thương yêu.

Anh bị ba người đàn ông cường bức ra đi không cho quay lại đón gia đình. Bọn anh van nài cũng không nổi vì chuyến đi đã bị lộ. Anh chỉ được phép viết về vài chữ cho em yên tâm. Tìm được chỗ làm ăn anh sẽ tin về để em tìm đường đi chuyến sau vậy. Em giúp cho chị Hào ba cây. Tội quá mấy má con chẳng còn chỗ nương tựa. Anh Hào cũng không ngờ tình thế đổ bể như vậy. Bọn anh cũng phải liều mạng thôi".

"Thương em và con nhiều"

"Dĩ"

Hai Bền có hỏi thêm về quan hệ bạn bè của Bảy Dĩ, nhưng những điều khai của Khánh Chi không có gì quan trọng. Cuối cùng anh nói với người đàn bà này:

- Chúng tôi cần giữ lá thư này để chứng tỏ Lê Văn Dĩ bị bắt buộc ra đi theo một tổ chức di tản chứ không phải anh ấy có ý định lừa đảo.

- Xin cảm ơn quý ông.

Chiến dịch X 472 chẳng những không tiến lên mà hình như bị đẩy lùi lại. Tin mới nhất cho hay Hứa Vĩnh Thanh và đứa con trai út đã biến mất. Ngôi nhà năm tầng đèn điện sáng trưng đó chỉ còn có một bà già, vợ cả của Hứa và mấy cô hầu gái. Sự dò hỏi tin tức cho biết là Hứa đã vắng mặt từ ba tháng nay. Lão đi đâu thì không ai biết. Người đoán lão vượt biển, người nói lão ra Hà Nội tìm họ hàng, và cũng có người nghi Hứa Vĩnh Thanh lẩn trốn ở một địa điểm nào đó vì lão chưa thể thu xếp được tài sản khổng lồ khắp thành phố này. Trong cái khu đông đúc phức tạp ở Chợ Lớn, đối với cách mạng nhiều "lãnh địa" chưa tràn vào nổi.

Nguyễn Văn Bền không phút nào được thanh thản. Sự bế tắc nhiều lúc làm anh nóng nảy. Anh muốn tiến hành một cuộc truy nã công khai, xét hỏi hàng loạt để tìm ra một hướng đi nhanh chóng, nhưng không có một tổ chức nào được gọi là Phòng nghiên cứu hay khảo nghiệm về thẩm vấn hình sự do Hoàng Quý Nhân điều khiển. Vì vậy Hai Bền chưa tìm ra được danh sách nhân viên của nó. Anh cũng tìm đến trại cải tạo gặp nhiều sĩ quan cảnh sát cấp tá hỏi về tổ chức của Nhân ở Vĩ du Château nhưng không ai hay biết về cái phòng thí nghiệm kỳ quặc đó. Có thể đây đơn thuần chỉ là một trung tâm nghiên cứu tư nhân do một tổ chức bí mật, một ông bự nào đó bảo trợ, đài thọ về tài chính, chứ không phải của quốc gia. Các sĩ quan không có nhiệm vụ không được phép biết. Có lẽ phải đi thăm hỏi những người quanh khu vực tòa biệt thự. Biết đâu chẳng có người quen mặt nhưng nhân viên trước đây.

Hai Bền mặc bộ thường phục lấy xe máy lượn qua phía biệt thự Vĩ du Château. Anh thấy cánh cổng, tường bao mới sơn quét lại. Một tấm biển lớn đề "Trường mẫu giáo Chim non". Ôi, tại sao Quận lại lấy ngôi nhà này làm trường mẫu giáo nhỉ. Họ không biết được trước đây là địa ngục sao. Trong các căn buồng chỗ nào cũng thấm máu những người cách mạng, cũng có hóa chất độc. Công việc tẩy uế xét nghiệm đã đảm bảo chưa mà để trẻ nhỏ vào đây. Anh định phóng xe về Quận góp ý kiến với các đồng chí lãnh đạo nhưng lại thấy ngại ngại. Anh sẽ phải gặp cô Năm Ngân.

Năm Ngân là báo vụ viên của A59 trước đây, dưới quyền chỉ huy của anh. Trong suốt hai mươi năm công tác, chị hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, trung thành tuyệt đối với cách mạng. Khi giải phóng Sài Gòn, nhu cầu cán bộ cơ sở rất lớn, tổ chức quyết định cho chị chuyển ngành. Hai Bền lại muốn giữ chị lại, chị phản ứng, cuối cùng chị vẫn được chuyển ra. Khi thấy phần nhận xét trong hồ sơ lý lịch của mình anh Hai đề "chưa quen công tác lãnh đạo, công tác vận động quần chúng", thì chị càng giận anh. Giờ đây Năm Ngân đã là Phó chủ tịch Quận, phụ trách vấn đề an ninh xã hội, phụ vận, Hội bảo vệ bà mẹ và trẻ em... Công tác lãnh đạo, công tác vận động quần chúng chị đều làm tốt, trái với nhận xét của anh. Nhiều lần Hai Bền định đến thăm cô để "làm lạnh" nhưng công việc cứ cuốn anh đi. Nay có việc anh phải đến, ngượng cũng phải đến, âu cũng là dịp tốt để cô Năm thông cảm cho anh.

Khi Hai Bền đến trước phòng làm việc của Phó chủ tịch thì cánh cửa đóng. Anh hỏi thăm, cô thư ký đánh máy vui vẻ trả lời:

- Bữa nay cô Năm xuống phường, chiều họp quận ủy. Chú cần chi để cháu ghi vô chương trình làm việc của cô.

- Tôi đến thăm cô Năm thôi. Tôi là Hai Bền bạn cũ của cô Năm mà.

- Sao chú không lại nhà riêng?

- Ở dưới Bàn Cờ?

- Dạ không. Quận mới xếp cô Năm ở 196/35-2 Phan Châu Trinh. Tối nay mời chú lại, con sẽ thưa trước với cô. Cô con sống một mình buồn hiu, cứ như bọn con lại chơi hoài. Tối nay nhé, con biểu cô con chờ.

- Cảm ơn cháu.

Đúng tám giờ Hai Bền phóng xe đến Phan Châu Trinh. Anh bấm chuông, cánh cửa mở. Năm Ngân xuất hiện trong bộ đồ màu thiên thanh. Anh cảm thấy một cái gì nồng ấm tỏa ra từ người đồng chí từ gần nửa năm nay anh mới gặp lại.

- Mời anh Hai vô nhà.

Hai người ngồi đối diện nhau qua một cái bàn nhỏ.

- Nhà cô Năm đẹp quá!

- Nhà cơ quan đó. Anh em xếp em ở tạm cho gần nơi làm việc. Sống ở Bàn Cờ với cô bác thì vui hơn nhưng xa.

- Ở đây có mình cô Năm thôi à?

- Dạ! - Năm Ngân cười - Bạn với con mèo và chú vẹt Lora. Còn anh bây giờ ở đâu? Có nhà riêng chưa?

- Nhà riêng làm gì, một thân một mình! - Anh thở dài.

Năm Ngân nghiêm trang chuyển hướng câu chuyện:

- Anh Hai đến thăm em hay có công chuyện chi nữa đây?

- Thăm cô Năm là chính, đồng thời cũng có một chút việc. Sáng nay tôi đi qua biệt thự Vie du Château thấy vừa trưng lên tấm biển lớn "Trường Mẫu giáo Chim non". Cô Năm có biết ngôi nhà đó trước đây là cái gì không?

- Ngân nghe nói trước đây ngôi nhà thuộc sở hữu của một tên đại tá cảnh sát ngụy. Nó đã bỏ chạy ra nước ngoài.

- Điều đó thì không quan trọng. Cái chính là nó dùng làm nơi thí nghiệm tra tấn các cán bộ cách mạng bằng những phương pháp dã man nhất. Ở tầng dưới chúng tàng trữ nhiều loại thuốc độc hệ thần kinh, tiêu hoá và hô hấp rất nguy hiểm. Đêm 29 tháng 4 chúng đã đốt đi để phi tang tội ác nhưng khi tôi vào đây nhiều thứ cháy chưa hết kể cả xác người. Nay ta định làm nhà trẻ thì công việc vệ sinh tẩy uế tiến hành ra sao cô Năm phải cho kiểm tra rất nghiêm ngặt.

- Cảm ơn anh Hai, anh nói em mới biết. Mai em sẽ bàn nhờ y tế xét nghiệm thiệt cẩn thận từng lần từng buồng rồi mới khai trương.

- Đối tượng tuyển lựa giáo viên và học sinh như thế nào?

Năm Ngân cười:

- Anh Hai định xin cho chị Hai vào công tác hay cho cháu vào học?
- Trời, cô Năm cứ giỡn hoài. Bộ tôi thì có ai thương mà có chị Hai với con cái. Tôi hỏi là vì nhiệm vụ thiết đó.
- Dạ, đây là nhà trẻ của phường nên các cô bảo mẫu cũng tuyển chủ yếu trong phường. Các cháu cũng thuộc trước hết là con em cán bộ và nhân dân lao động trong phường.
- Tôi muốn cô Năm hỏi giúp xem có cô giáo nào hoặc phụ huynh học sinh nào quen biết hoặc nhận mặt được một vài người đã làm việc ở biệt thự này trước ngày giải phóng mà nay vẫn còn ở lại đây không?
- Em sẽ giới thiệu anh Hai xuống gặp mấy cô giáo dưới đó. Bọn nó liên hệ với phụ huynh nhiều nên may ra có cơ hội giúp được anh Hai.
- Tôi muốn cô Năm làm trực tiếp thì nó kín đáo hơn. Cô Năm có thể nói lý do là hồ sơ ngôi nhà bị mất nên hy vọng những người cũ họ có biết gì thì họ chỉ bảo cho, kéo đến lúc hồng điện, hồng nước không biết đường tu sửa.
- Em lo là mình chưa có kinh nghiệm công tác lãnh đạo, công tác quần chúng thì đâu có làm nổi việc đó mà dám nhận với anh Hai - Năm Ngân nhắc lại chuyện cũ với một vẻ châm chọc nhẹ nhàng.
- Trời, cô Năm "thù dai" tôi quá đó. Nếu nhận xét của tôi trước đây về cô Năm có sai lầm thì tôi xin lỗi, đừng giận tôi nghen.
- Em đâu có "thù" anh Hai. Em muốn anh Hai cũng phải làm quen với công tác quần chúng. Dưới đó có mấy con nhỏ dễ thương lắm. Biết đâu một công lại được đôi việc!
- Ôi, tôi đáng tuổi nội tuổi ngoại mấy con nhỏ đó mà cô Năm lại nói vậy thì nguy hiểm quá xá.
- Bây giờ đàn ông lấy vợ trẻ nhiều chớ. Nghe có một ông nhà văn đang mình vừa bỏ vợ Hà Nội, vô đây lấy một cô hai ba tuổi làm chán động dư luận.
- Bọn vô đạo đức đó thì kể chi. Cô Năm có thương tôi thì hãy làm mai cho tôi bà nào chừng bốn chục đó.

Câu nói của Hai Bền bỗng làm cho mặt cô Năm đỏ chín. Cô đành chịu lui:

- Nói giỡn vậy thôi chứ em sẽ giúp anh chuyện đó. Cùng nghề nghiệp với nhau mấy chục năm, anh nhờ có một việc đâu dám từ chối, phải không anh Hai.

- Cảm ơn cô Năm nhiều lắm. Xin phép cô Năm tôi về. Có điều chi cô Năm điện thoại cho tôi nghen.

- Dạ.

Hai Bền đứng dậy cúi chào người bạn gái rất trân trọng. Ra đến cửa anh còn quay lại chào lần nữa.

- Bộ anh Hai định không đến đây nữa sao mà chào hoài vậy - Chị Năm cười.

- Có chớ, công chuyện mới bắt đầu mà.

Khi anh đi rồi, chị Năm còn trông theo anh mãi. Hơn hai mươi năm công tác trong một tổ mà chẳng để ý chi đến nỗi lòng của người bạn gái. Anh cứ giao việc cho chị như một cái máy. Anh say mê công việc, dồn hết tâm lực đối phó với kẻ thù đến mức không kịp nghĩ đến mình. Anh trở nên khô khan, đôi lúc

nóng nẩy như lửa rồi lại quay sang trạng thái sắc lạnh như lưỡi gươm. Thực lòng Năm Ngân đã yêu anh. Thời còn trẻ chị là một cô gái xinh đẹp. Đã có nhiều chàng trai ướm hỏi nhưng chị phải cố tình xa lánh. Chị cũng nghĩ đến tình yêu đến hạnh phúc nhưng công việc của một điệp viên thu phát vô tuyến trong lòng địch không cho phép chị quan hệ rộng rãi được. Chị phải đóng cửa tâm hồn và năm tháng cứ qua đi. Mỗi lần gặp chị trong vài phút ngắn ngủi, Hai Bền chỉ nói đến nhiệm vụ, đến tình hình thế giới, trong nước và vài câu động viên chính trị chung chung rồi lại ra đi như một cái bóng. Lúc anh bị bắt, chị đau đớn lo lắng cho anh. Đồi mắt chị nhiều đêm đầm lệ. Khi anh ra tù chị kể lại nỗi lòng mình nhưng anh không hiểu nổi. Anh lại "phê" chị là "yếu đuối tiểu tư sản". Thậm chí có lúc anh còn giáo dục chị: "Có người chịu đựng được mọi khó khăn gian khổ, thậm chí bị tù đầy tra tấn cũng không khuất phục. Nhưng chính con người đó thấy tổ chức tạm thời bị thiệt hại, đồng đội bị hy sinh lại hoảng hốt dao động! Tại sao vậy? Đó là do họ không vượt qua được nhưng thử thách về tinh thần"! Kể ra anh nói cũng có điều đúng nhưng để ám chỉ nỗi lo âu của chị đối với anh thì thật là lạc đề, thật vô nghĩa. Sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng anh cũng vẫn sống với tác phong của những ngày chiến tranh, dồn hết tâm trí cho nhiệm vụ chung. Bốn mươi năm tuổi, chưa một lần được nhấp li rượu ngọt ngào êm dịu của tình yêu. Cuộc gặp lại người bạn gái hôm nay lòng anh bỗng như mềm lại. Anh cảm nhận thấy cái hơi men say đắm đó, cái hơi men mà anh chưa từng thấy được ở ai, ở một nơi nào. Giống như một hạt cây, mầm sống nằm ngủ quên trong lớp vỏ cứng khô nhiều năm tháng. Rồi bỗng một cơ may nào đó, hạt gặp mưa xuân ấm áp, lớp vỏ mềm đi, tách ra, xôn xao lòng đất. Mầm cây cựa quậy vươn lên đón ánh mặt trời. Chính Năm Ngân bữa nay cũng nhận ra điều mới lạ ở "người đàn ông có trái tim đá" này. Nỗi hờn giận của chị cũng vơi đi, chị bỗng thấy thương anh hơn. Chị nhìn theo cho tới lúc chiếc Honda mất hút trong phố vắng.

Một tuần sau Hai Bền nghe tiếng tiếng Năm Ngân trong máy điện thoại:

- Anh Hai đó à?

- Dạ, Bền đây, chào cô Năm! Khỏe chớ?

- Vẫn bình thường anh Hai à. Tối nay anh Hai lại chỗ Ngân nghen. Ngân đã tìm được cô mẫu giáo anh Hai muốn gặp đó!(Tiếng chị cười vui vẻ trong ống nghe).

- Trời ơi, cứ giỡn hoài. Bao giờ tôi đến?

- Sáu giờ! Cắt com tập thể đi, đến đây em chiêu đãi đó. Chịu không?

- Chịu chớ?

Anh Hai Bền một lúc lại liếc đồng hồ. Anh sốt ruột muốn biết tình hình một phần, phần muốn được gặp Năm Ngân cùng thôi thúc anh không kém. Và anh đã đến sớm năm phút vì lo cơn mưa chiều ập tới.

Chị đã đứng đón sẵn, mở cửa, giúp anh đẩy xe máy vào vườn. Chị cũng bị lây cái lúng túng của anh, gương mặt hai người đều đỏ bừng. Hóa ra không phải chỉ anh muốn đến sớm mà chị cũng mong anh từng phút.

- Con nhỏ đến chưa?

- Chưa kịp ngồi đã hỏi con nhỏ liền! - Năm Ngân mỉm cười liếc Hai Bền rất tế nhị.

- Tại cô Năm gọi điện cho tôi...

- Em giỡn anh thôi chứ chẳng có con nhỏ nào đâu mà mong. Em đã hỏi chuyện người thợ già sửa chữa ngôi nhà. Hồi nãy cũng đã có lần ông đến quét vôi ở đây ông cho biết một người tên là Hoàn, bác sĩ đeo kiếng trắng, cao, ốm, đã từng làm việc nhiều năm ở ngôi nhà này. Không biết nhà ông ở đâu.

Nhưng hiện nay ông xin vào làm việc ở nhà thương Saint Mathieu. Đây là tất cả những gì người thợ nề biết được.

Anh Hai Bền ghi tất cả vào sổ tay.

- Cảm ơn cô Năm. Xin cô Năm giữ kín cho chuyện này. Chỉ một mẩu tin nhỏ thôi đủ vạch cho tôi một hướng đi.

Năm Ngân cười:

- Anh thấy em xa lạ với anh lắm sao? Xưa kia mỗi lần đưa những bức mật điện quan trọng và đầy nguy hiểm cho em có bao giờ anh Hai phải dặn em "giữ kín" đâu?

- Xin lỗi, có một sự khác nhau nào đó về quan hệ hiện tại làm cho người ta dễ quên quá khứ. Trước cô Năm là đội viên của tôi thì cô Năm phải thuộc những nguyên tắc của tôi. Còn giờ đây cô Năm là Phó Chủ tịch quận tôi phải đề nghị chứ.

- Có anh hay quên thôi, chứ em, em chẳng quên gì.

Hai người bỗng trở nên yên lặng. Họ đều phải suy nghĩ về những câu nói của nhau.

- Chắc anh Hai đói bụng rồi, em dọn cơm nhé.

- Có phải làm gì để tôi vào bếp cùng làm cho vui.

- Dạ xong rồi. Em chỉ làm mấy món anh Hai thích ăn thôi.

Vài phút sau chị bung mâm cơm lên. Một đĩa tôm chiên. Bát canh cá lóc nấu chua, thịt gà rán và đĩa rau sống. Chị đặt xì rượu đế và cái li đá về phía Hai Bền, rót và mời anh.

- Em chúc sức khỏe anh Hai!

- Dạ, tôi cầu chúc cô Năm hạnh phúc.

- Thứ này em biết anh Hai ít xài, nhưng bữa nay vui, em cũng mua vài li.

- Khi vui tôi đâu có cần thứ này. Ở cờ quan đôi khi anh em cũng rù nhậu vui nhưng ít khi tôi tham gia. Khi buồn, một mình lại hay uống.

- Em nhớ hồi chiến đấu gian nguy có khi nào em thấy anh Hai buồn đâu?

- Đúng thế. Đau đớn, lo lắng thì có, nhưng buồn thì không. Không có thì giờ để buồn. Bây giờ được hoà bình, thống nhất, có đôi chút thì giờ nghĩ đến cái riêng thì lại thấy buồn buồn - Anh thờ dài.

Năm Ngân ăn rất ít. Chị gấp thức ăn cho anh, chờ đón bát xới cơm cho anh. Hai Bền ăn chậm chạp vừa ăn vừa suy nghĩ như để nhấm nháp, thưởng thức cái phút giây hạnh phúc chưa từng gặp trong đời.

- Anh ăn ngon miệng không?

- Ngon chớ. Thiệt ngon đó cô Năm à. Cô Năm nấu giỏi lắm. Ăn cơm cô Năm nấu tôi mời cảm thấy mình thực sự được sống cho mình.

Năm Ngân cảm động, chị mân mê tà áo. Ít phút sau chị mới nói:

- Nếu anh Hai muốn thì thỉnh thoảng lại đây em nấu anh Hai ăn. Em ăn một mình cũng buồn hieu đó.

- Thiệt chứ? - Hai Bền nhìn Năm Ngân như bốc lửa - Tôi muốn được ăn chung, được... ở chung bên cô Năm mãi mãi...

Mặt Năm Ngân đỏ bừng lên, chị sung sướng về câu nói mộc mạc thiết tha từ đáy lòng một con người mà lâu nay chị vẫn tưởng trái tim anh đã trở thành băng giá.

- Anh Hai say rồi đó?

- Không đâu. Ba cái li rượu đế này đâu quật đổ được tôi. Tôi tỉnh lắm. Tôi nói thiệt lòng đó, cô Năm có ưng không?

Năm Ngân nhìn anh mỉm cười rồi lắc đầu:

- Muộn rồi!

- Sao?

- Có một người khác hứa đến ở chung với em rồi.

- Ai thế?

- Bầy Kiểm bên Thành ủy. Sao anh không nói trước điều này với em?

- Trời! Suốt hai mươi năm trời công tác bên nhau, tôi thương yêu cô Năm mà cô Năm chẳng hiểu lòng tôi. Thế mà cha Bầy nào đó từ trên xanh về hay từ Hà Nội vô mới có ít bữa đã chiếm được trái tim cô Năm. Tôi thiệt vô duyên hết chỗ... - Anh buông bát đĩa đứng dậy, nét mặt thất vọng, đau khổ.

Năm Ngân ôm mặt cười:

- Anh hai chưa nghe hết câu chuyện đã vội trách Ngân. Bầy Kiểm là bạn gái thôi mà.

- Là bạn gái? Ồi thế thì đâu có muộn! - Hai Bền quỳ xuống chân Năm Ngân, ôm ngang người chị làm cho chị luống cuống, mặt đỏ bừng, chân tay tê dại.

- Đứng dậy đi anh, đứng làm thế... em sợ. Hai Bền áp mặt vào đôi bàn tay liềm mai của chị. Năm Ngân cảm thấy những giọt nước mắt nóng ấm của anh trào ra. Những giọt nước hiếm hoi lần đầu tiên chị thấy. Ngay cả những trận đòn ác hiểm trong tù ngục kẻ thù cũng không thể tìm thấy một giọt nước trong đôi mắt ráo hoảnh như bốc lửa của anh.

- Người gì mà kỳ cục thế? Mấy chục năm không hề nói một câu. Nay vừa nói thì đã như mưa như gió.

- Tôi muốn đòi lại thời gian đã mất. Tôi yêu Ngân!

Năm Ngân không nói gì, nhưng chị sung sướng, lặng lẽ đón nhận tình yêu của anh bằng một cử chỉ dịu dàng. Chị nép mình trong vòng tay anh.

Chỉ có tiếng gió đùa trên tán lá, mấy ngôi sao thức dậy sau cơn mưa, những bông hồng tỏa hương thắm trong bóng đêm, đôi mắt vốn tò mò của con vẹt Lora đang khép lại, mơ màng...

Tình yêu đến muộn nhưng vẫn lấp lánh sắc màu như ánh sáng chiếu qua tấm lăng kính thuần khiết.

Nguồn tin của người thợ nề cung cấp về viên bác sĩ đã từng làm việc dưới quyền Hoàng Quý Nhân làm cho niềm lạc quan trong hội nghị giao ban của Trung tâm phân gián tăng lên đôi chút. Đại tá Nguyễn Hữu Đức quyết định điều tra trực tiếp viên chức này. Ông chỉ thị cho trung tá Nguyễn Văn Bền phối hợp với bên Công an thành phố tiến hành cuộc thẩm vấn. Địa điểm được bố trí tại phòng làm việc của ông Phó giám đốc bệnh viện Saint Mathieu.

Kế hoạch được thực hiện ngay. Một buổi sáng dự thẩm viên đến chờ sẵn tại phòng Giám đốc bệnh viện. Bác sĩ Hà Quang Hoàn được mời lên bàn công tác. Đại tá Đức và trung tá Bền không trực tiếp tham gia cuộc thẩm vấn nhưng đều quan sát được diễn biến qua một ca-mê-ra truyền hình đặt khéo léo trong phòng Giám đốc.

- Đúng tám giờ mười lăm phút, một người cao gầy, má hóp, mày rậm, mắt sâu, râu quai nón cạo nhẵn... bước vào, cúi chào ông Phó Giám đốc một cách lễ phép. Ông phó giám đốc đứng lên giới thiệu:

- Đây là ông dự thẩm của Sở Công an thành phố. Ông dự thẩm muốn hỏi bác sĩ Hoàn một số việc ông Hoàn hãy trả lời nhà chức trách những gì ông biết.

Nói xong ông Phó Giám đốc đi ra khỏi căn phòng. Nét mặt viên bác sĩ tái xám đi. Ông ta xúc động mạnh.

- Mời ông ngồi. Chúng tôi có một số việc cần ông làm sáng tỏ. Ông hãy bình tĩnh và coi đây là một cuộc nói chuyện thông thường. Chúng tôi cần ở ông sự chân thực và minh mẫn vì công việc này có liên quan đến an ninh quốc gia.

- Dạ thưa quý ông, tôi xin trả lời những điều gì tôi biết - Giọng nói của ông ta run run, đáng điệu lóng ngóng.

Dự thẩm viên đẩy đến trước mặt ông ta một cốc nước lạnh. Hà Quang Hoàn uống vội rồi rút khăn tẩy ra thấm mồ hôi trên trán.

- Ông làm việc ở biệt thự Vie du Château từ năm nào đến năm nào.

- Dạ... (ông ta im lặng một phút). Từ năm 1972 đến năm 1975.

- Ông giữ vai trò gì trong phòng thí nghiệm?

- Thưa ông tôi là bác sĩ, tôi chỉ có nhiệm vụ chữa những vết thương cho lành, cố định những khớp xương cho liền. Cứu người, thưa ông tôi chỉ làm công việc cứu người.

- Để làm thí nghiệm tiếp.

- Dạ... nhưng đó là việc của người khác.

- Ông có tiêm các chất X24OB, TOX35, N6 vào tù nhân chứ?

- Dạ không! Không bao giờ thưa quý ông. Đây là công việc của ông Nghiêm Bửu Châu. Tôi chỉ có trách nhiệm xem xét lại thể trạng tinh thần người đó trên bình diện y học. Tôi xin thề. Nhiều lần tôi đã cố công chữa chạy cho những bệnh nhân này để giảm thiểu những cơn hoảng loạn của họ.

- Thôi được, bây giờ tôi muốn biết các đồng sự của ông. Ông hãy nói về họ.

- Dạ, ngoài ông đại tá Hoàng Quý Nhân ra chúng tôi còn bốn sĩ quan cảnh sát. Trung úy Lê Vĩnh Lâm, chánh văn phòng, đại úy Bửu Mỹ, chuyên viên thẩm vấn, thiếu tá Huỳnh Văn Lùng phụ trách ba

phòng: Cơ, Quang, điện. Đại úy Nghiêm Bửu Châu phụ trách phòng hóa học. Tôi là bác sĩ dân sự coi phòng y.

- Ông hãy ghi địa chỉ từng người vào đây.

Hà Quang Hoàn nhận tờ giấy và cây bút bi. Viết xong ông ta đưa lại cho dự thẩm viên.

- Những người này còn ở địa chỉ cũ không?

- ông Lùng, ông Mỹ, ông Bửu Châu đều đã ra đi. Ông Lâm thì tôi không biết rõ. Riêng tôi, tôi quyết định ở lại. Tôi nghĩ là mình chỉ chữa bệnh cứu người thôi. Trong chiến tranh người ta miễn tố cho các bác sĩ dù họ đã hành nghề bên phía đối phương.

- Nhưng họ sẽ bị truy tố bởi những hành động phản y học hoặc nhân danh y học để chống lại con người. Nhưng ở đây ta chưa nói đến chuyện đó. Giờ phút này tôi coi ông là nhân chứng chứ không phải bị cáo. Ông có bổn phận giúp đỡ chúng tôi làm sáng tỏ vấn đề.

- Dạ.

- Còn ông Hoàng Quý Nhân?

- Tôi nghe nói ông ấy đã chết trong đám cháy vào đêm 29 tháng 4.

- Ông tin chắc là như thế chứ?

- Dự thẩm viên nhìn thẳng vào cặp mắt người đối thoại khiến viên bác sĩ phải cúi mặt xuống né tránh.

- Dạ tôi tin vì ngoài chúng tôi ra thì chỉ còn ông ấy trong ngôi biệt thự.

- Nếu người đó là Lê Vĩnh Lâm thì sao?

- Dạ, tôi chưa bao giờ đặt ra giả thuyết này nên không thể trả lời chắc chắn.

- Nghĩa là suốt từ ngày đó ông không thấy dấu vết gì chứng tỏ Nhân còn sống?

- Dạ. Tôi không đi lại nhiều ngoài đoạn đường từ nhà đến bệnh viện.

- Có người nào quen biết trong ngạch cảnh sát đi lại thăm hỏi ông không?

- Dạ không. Ngay thời ngụy tôi cũng ít quen biết loại người này ngoài mấy ông làm việc trong biệt thự. Labo này hoàn toàn biệt lập với Sở Cảnh sát thành phố.

- Chúng tôi muốn ông giúp chính quyền một việc. Nếu ông phát hiện thấy một dấu vết gì trái với điều khẳng định trên của ông phải báo ngay với chính quyền.

- Dạ. Cách báo tin quy định như sau: ông quay điện thoại 64625 gặp ông Hai Bê nói là "ông Quý sắp lành bệnh, cho xe đến đón". Ông Hai Bê sẽ nói chuyện với ông. Ông nhớ kỹ mật khẩu trên. Ông có thể giúp chúng tôi việc đó không?

- Dạ, tôi xin hết lòng.

Dự thẩm viên đưa cho viên bác sĩ mẫu giấy ghi số điện thoại và mật khẩu yêu cầu ông ta học thuộc tại chỗ.

Đại tá Nguyễn Hữu Đức và trung tá Nguyễn Văn Bền theo dõi diễn trình thăm vấn đều có một nhận định chung. Bác sĩ Hoàn lo sợ. Ông ta là một người yếu đuối. Những lời khai của ông ta có thể tin được.

Cần phải có kế hoạch đưa ông ta vào cuộc. Nếu chỉ để ông ta thụ động gặp Hoàng Quý Nhân ở đâu mới báo thì xác suất đó quá nhỏ so với một thành phố lớn như thế này. Việc tìm ra Hoàng Quý Nhân là rất cấp thiết. Vì vậy Hai Bền phải xuất hiện để giao việc cụ thể cho ông ta.

Thấy Bền vào, cả hai đều đứng dậy.

- Xin mời ông Hoàn nán lại, tôi cần bàn thêm chút xíu.

- Dạ.

- Tôi có thể về được - Dự thẩm viên đứng dậy báo cáo.

- Vâng, cảm ơn đồng chí. Chúng ta sẽ gặp nhau sau.

Anh Hai quay lại phía bác sĩ Hoàn:

- Ông Hoàn ạ, tôi thấy ông nên đến thăm một số gia đình đồng sự hay những nơi có quan hệ giao tiếp với đại tá Hoàng Quý Nhân. Việc này có gì khó khăn đối với ông không? Chúng tôi cần phải hỗ trợ ông những gì trong việc này.

- Dạ quý ông đã tin tưởng ở tôi thì tôi không có gì từ nan. Nếu gặp khó khăn không vượt nổi, tôi sẽ trình lên quý ông san. Liệu những cuộc đi thăm viếng như vậy có phải báo sẵn hành trình lên quý ông không?

- Nếu tiện thì ông báo trước càng hay. Không tiện xin ông cứ tùy nghi lựa chọn.

- Dạ. Bây giờ chúng ta tạm biệt nhau. Lời yêu cầu cuối cùng của tôi là: Ông hãy giữ bí mật tuyệt đối cuộc nói chuyện hôm nay. Nó không những ảnh hưởng tới thành bại của nhiệm vụ chung mà còn quan hệ đến an ninh của chính bản thân ông nữa. Chúng tôi sẽ hỗ trợ ông một cách kín đáo trong mọi tình huống khó khăn.

- Xin cảm ơn ông.

Hai người bắt tay. Hai Bền nhìn rõ ánh mắt cảm động và yên tâm của người bác sĩ.

Đám cưới của Hai Bền và Năm Ngân là một sự kiện vui mừng đặc biệt trong cơ quan. Mọi người đều cảm thấy nhẹ nhõm mong mỏi của chính mình được thực hiện. Đại tá Nguyễn Hữu Đức quyết định để anh nghỉ phép một tháng nhưng anh nhất định không chịu.

- Sau ba ngày tôi sẽ đến cơ quan!

- Cậ cứ yên tâm mà nghỉ. Hăng hái với nhiệm vụ như thế là rất quý, nhưng còn chị ấy nữa chứ. Ngân sẽ hiểu lầm tình yêu của cậu. Với phụ nữ phải hết sức tế nhị.

- Dạ, nhưng tôi sống ở nhà rồi, đến bữa ăn và buổi tối bên nhau là đủ.

- Ông bạn ơi, ông đơn giản quá đấy! Các bạn phải đi chơi đây đó, thăm bà con, bạn bè, bàn bạc chuyện tương lai. Đâu chỉ hai bữa ăn là đủ!

- Tôi làm việc quen rồi. Nghỉ là mất thăng bằng ngay. Ban ngày cả hai chẳng còn chuyện chi để nói. Lúc này chiến dịch X 472 lại đang bế tắc...

- Thôi được. Ông phải nghỉ liền một tuần. Sau đó, ba tuần còn lại thấy nhớ cơ quan thì mỗi ngày đến phòng làm việc độ một tiếng.

- Dạ được.

Nhưng rồi chính trong dịp Hai Bền nghỉ phép đó lại xảy ra một sự kiện rất nghiêm trọng.

Một buổi tối có điện thoại gặp ông Hai Bề. Người trực máy trả lời "Anh Hai mới cưới vợ, còn nghỉ phép". Người kia nhấn lại anh trực máy nói giúp "ông Quý sắp lành bệnh, cho xe đến đón". Người trực máy không biết mặt hiệu. Anh gọi điện đến nhà riêng nhưng đôi vợ chồng "trẻ" lại đi dạo. Thế là mãi hôm sau gặp Hai Bền đến cơ quan anh trực máy mới nói lại chuyện trên. Hai Bền chạy bỏ đến gặp Hữu Đức. Nét mặt anh hầm hầm đỏ bừng:

- Anh cứ bắt tôi nghỉ phép để công việc đổ bể hết trời. Bác sĩ Hoàn gọi điện cho tôi từ bữa kia mà hôm nay tôi mới được thường trực nhấn lại.

Đại tá Hữu Đức cũng giật mình:

- Nhưng tại sao ông ta không điện tiếp? Thôi bây giờ đồng chí phải đến gặp ông ta xem sao?

Hai Bền phóng xe đi ngay. Ở bệnh viện người ta nói bác sĩ Hoàn bữa nay không đến làm việc. Anh yêu cầu bệnh viện cho một xe hồng thập tự đến đón bác sĩ với lý do có ca cấp cứu.. Nửa giờ sau xe quay về cùng tin: Bác sĩ Hoàn vắng nhà từ chiều qua. Gia đình cũng lo lắng không biết ông đi đâu.

Hai Bền đành phóng xe đến thẳng nhà bác sĩ Hoàn. Người vợ chừng bốn năm tuổi, nét mặt lo âu tiếp anh. Bà kể lại trạng thái tâm lý của người chồng trong những ngày qua như sau:

- Hơn hai tháng nay ba cháu trở nên trầm tư, ít nói. Hình như có điều gì làm ông bận tâm. Tôi hỏi, ông không nói. Buổi tối ông hay đi chơi, có bữa mười hai giờ đêm mới trở về. Xưa kia chuyện đó ít xảy ra, và nếu có ông cũng thường kéo tôi hay bọn nhỏ đi theo. Cũng có vài người bạn đến đây nói chuyện đi tản, vượt biển, nhưng thường ông chỉ nghe chứ không biểu lộ ý định của mình. Bữa kia ông đi chơi về tôi thấy ông vui vẻ lắm. Hình như nhưng lo nghĩ bấy lâu của ông bỗng vơi đi. Sáng qua ông đi làm sớm và hẹn tôi nếu ai đến tìm thì mời họ lưu lại chờ ông về. Tôi hỏi ai tìm, ông không nói. Chiều qua về đến nhà được biết không có ai tìm thì ông tỏ ra bồn chồn không yên. Bây giờ ông đi dạo chơi như mọi lần và còn dặn lại có ai đến tìm thì bảo họ chờ. Đêm qua không thấy ông về, chúng tôi lo lắng lắm. Sáng nay tôi cho các cháu đến nhà những người quen tìm nhưng không thấy ông đâu.

- Tại sao bà không báo ngay cho bệnh viện nơi ông làm việc?

- Dạ lúc đầu tôi cũng có ý định báo, nhưng tôi lại lo là nếu ông nghe ai bỏ đi đi tản mà tôi báo với cơ quan thì lại xảy ra nguy hiểm cho ông.

...

Trung tá Nguyễn Văn Bền về báo cáo lại với đại tá Nguyễn Hữu Đức những tin tức trên. Hai người đi đến nhận định sau:

Thứ nhất: Bác sĩ Hoàn đã phát hiện ra tung tích Hoàng Quý Nhân. Ông gọi điện thì không gặp được người cần báo cáo. Ông chờ suốt ngày hôm qua. Sợ mất mục tiêu, bác sĩ Hoàn lại đơn phương độc mã tiếp tục cuộc theo dõi. Thấy lộ Nhân đã bắt cóc hoặc thủ tiêu đối thủ.

Thứ hai: Hoàn quá lo sợ quá khứ của mình, nay lại nhận một công việc ít khả năng hoàn thành nên

đã tìm cách trốn đi nước ngoài. Khả năng thứ hai này yếu hơn, vì cú điện thoại gọi Hai Bê có ý nghĩa gì khi ông ta quyết định cắt đứt sự hợp tác?

Nhiệm vụ cấp bách trước mắt là phải tổ chức một cuộc truy lùng nóng. Tìm được viên bác sĩ lúc này đều đáp ứng cả hai giả định nêu ra.

Hàng trăm tấm ảnh và bản tóm tắt nhận dạng của Hà Quang Hoàn được chuyển đến các trạm công an thành phố, thị trấn, cửa biển, ga xe... Hai hôm sau người ta phát hiện thấy xác viên bác sĩ trên đoạn sông Sài Gòn gần Sở thú. Cuộc xét nghiệm pháp y cho thấy không có thương tích nào trên cơ thể. Hiện trạng xung quanh không có dấu vết gì của cuộc hành hung. Không thấy có hiện tượng bị đầu độc dù ở dạng thần kinh, tiêu hóa hay hô hấp. Xác chết giống như một trường hợp tự tử hoặc một tai nạn sông nước thôi.

Thế là cơ quan tình báo quân sự lại tiếp nhận một tổn thất mới. Vấn đề loang ra nhưng phương hướng lại mờ nhạt đi. Trong buổi giao ban khi nhắc đến chiến dịch X472, về mặt mọi người đều trầm tư Đại tá Nguyễn Hữu Đức tóm tắt lại vấn đề:

- Cái chết của bác sĩ Hoàn chứng tỏ kẻ địch đối phó một cách tích cực chứ không phải là chịu thua mình lẫn trốn. Giả thuyết ông ta tự tử cũng không loại trừ nhưng rất yếu vì cú điện thoại cho đồng chí Bền và thái độ của Hoàn trước lúc ra đi được người vợ mô tả có sức bác bỏ giả thuyết trên. Theo tôi thì Hà Quang Hoàn đã phát hiện ra Nhân hoặc ít ra là dấu vết của y. Hoàn gọi điện cho ta nhưng không có hiệu quả. Ông ta nóng ruột, một mình mạo hiểm lần đến hang ổ chúng. Lo sợ bị bại lộ chúng đã thủ tiêu ông để bịt kín một khe hở mới. Việc hạ thủ Hoàn không phải là một người mà phải là một tổ. Không có dấu vết gì chứng tỏ Hoàn kịp chống cự. Chúng giữ ông ta ở một nơi rồi đen xác vất xuống sông. Ta có thể khẳng định không phải chúng ta đang truy lùng một bóng ma, mà là một tên tội phạm nguy hiểm đang tồn tại bất hợp pháp. Chúng đã chặn đứng hướng đi của ta. Tạm thời chiến dịch bị chùng lại. Hướng nghiên cứu của ta lúc này là những người quen biết bác sĩ Hoàn. Phạm vi mở rộng và công sức đổ ra càng nhiều. Ta phải dựa vào tai mắt quần chúng. Đó là sức mạnh truyền thống của chúng ta. Cái chết của bác sĩ Hoàn cho ta một bài học lớn về công tác tổ chức chỉ huy. Tôi đề đồng chí Bền nghỉ phép nhưng đã không quyết định dứt khoát người thay thế. Đồng chí Bền nghỉ nhưng lại quá nhiệt tình, bao biện, không chịu bàn giao tí mì lại. Thế là khi sự vụ xảy ra, người trực máy kém nhạy cảm về nghiệp vụ đã bỏ lỡ cơ hội lớn. Mặt khác, khi đã giao việc cho ông ta là phải có kế hoạch yểm trợ chu đáo. Suốt những ngày đó ta đã bỏ lỏng để ông ta hành động khinh suất và đơn độc. Là người chỉ huy, tôi có khuyết điểm lớn nhất trong chuyện này.

Đây là một bài học đã phải trả giá bằng máu. Chúng ta phải có trách nhiệm giúp đỡ gia đình bác sĩ Hoàn.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 2

Chương 4: Cuộc Gặp Gỡ Bên Hồ Green Lake

Vừa bước chân xuống sân bay Bourget, Bạch Kim đã tìm cách gọi điện báo tin cho tôi. Hai mẹ con sẽ còn lưu lại Paris ít lâu. Việc chính là cô sẽ cùng người anh ruột ở Pháp nhờ luật sư lo liệu hợp pháp hóa quyền sở hữu món gia tài thừa kế của ông Cụ Phách ghi lại trong di chúc hiện gửi ở ngân hàng Pháp quốc. Rồi cô còn phải lo liệu các thủ tục nhập cư vào Hoa Kỳ. Ngoài ra, hai mẹ con còn muốn đi thăm những di tích lịch sử của Thành phố ánh sáng, thành phố của những danh nhân văn hóa nổi tiếng. Như vậy sớm ra mùa hè năm 1976 chúng tôi mới có thể gặp nhau. Tôi muốn anh chị tôi nhanh chóng thu xếp chỗ ở mới ở Hoa Kỳ. Có như vậy thì việc xin nhập cư của tất cả chúng tôi mới tiến hành cùng một lúc được.

Anh chị tôi cũng chấp nhận ý kiến của tôi. Chị nói:

- Cả nhà ta cần phải đi du lịch một chuyến, ta phải thăm dò, lựa chọn để sau này không phải ân hận.

- Đúng đấy, nhưng ta không thể đi thăm khắp nước Mỹ để chọn nơi cư trú. Theo ý anh thì chúng mình sẽ đến California. Ở đây có nhiều bạn bè hơn cả. Cụ Huỳnh Quốc Bửu ở San Diego. Cụ Hoàng Cơ Bảo, tướng Thiết Vũ, luật sư Bùi Hạnh, kỹ sư Nghiêm Bửu Châu... đều ở Los Angeles. Giáo sư Huỳnh Lanh ở San Francisco. Ta lại có dịp chia sẻ vui buồn với nhau. Hơn nữa khí hậu ở Cali nằm bên bờ Thái Bình Dương rất tốt. Vĩ độ 35 chắc cũng ấm áp.

Chúng tôi đến Cali vào mùa du lịch. Hàng trăm nghìn khách từ khắp nơi tràn đến. Khách sạn đầy ắp, xe cộ đầy đường và những cuộc tắc nghẽn khổng lồ. Chúng tôi thuê buồng khách sạn Hilton ở Los Angeles. Sau đó đến thăm luật sư Bùi Hạnh. Vị luật sư đón tiếp chúng tôi rất chân tình. Ông ta sang Mỹ từ đầu những năm 70 nên gia đình của cải không mất mát tí gì. Ở đây ông không làm nghề luật mà mở tiệm buôn. Ông Hạnh khuyên anh tôi nên chuyển về đây. Nếu anh tôi không thích buôn bán, tránh nơi ồn ào thì có thể mua một căn nhà xa xa trung tâm thành phố, giá cả ở đây rẻ hơn nhiều so với những nơi khác. Ông quen biết khá rộng nên sẵn sàng đứng ra thu xếp giúp đúng theo luật lệ của nước này với những điều kiện có lợi nhất.

Ông Bùi Hạnh đã bỏ cả ngày trời lái xe đưa chúng tôi đi thăm các vùng xung quanh. Những dải rừng phong, rừng thông nằm bạt ngàn hai bên lộ ông Hạnh đưa chúng tôi đến vùng bán đảo Nelson. Một thị trấn nhỏ nằm bên bờ vịnh, ẩn mình trong những vườn cây xanh rờn, sạch sẽ. Khí hậu nóng ẩm hơi khô gần giống như mùa thu ở vịnh Hạ Long làm cho tâm hồn tôi nao nức dễ chịu vì nhớ đến quê hương. Giữa thị trấn có một hoa viên rực rỡ sắc màu. Các tòa biệt thự nhỏ nhỏ đủ kiểu cách xây nháp nhô ở những bình độ cao thấp khác nhau làm cho cảnh quan thật mỹ lệ. Ở đây không có những bin-đinh chọc trời, những xa lộ đầy ô tô nên rất thích hợp với những người đứng tuổi.

- Làm sao đủ tiền để mua nổi một biệt thự ở đây?

- Chị tôi vừa thích thú vừa khiêm tốn ước hỏi ông bạn.

- Thưa bà, bà có thể lựa một cái vừa túi tiền. Chỉ cần bà muốn đến đây với chúng tôi thôi! - Luật sư Bùi Hạnh trả lời rất lời cuốn.

Cuối cùng ông luật sư đã tìm giúp cho chúng tôi một biệt thự xinh xinh nằm sâu trong dết liên hơn. Bù lại, nó ở bên hồ Green Lake, một cái hồ nước ngọt, xanh biếc, xung quanh lờm chờm những tảng đá trông giống như những hòn non bộ trong bể cảnh.

Công việc chuyển nhà cũng đơn giản. Chúng tôi thu xếp tất cả trong vòng một tháng. Tôi viết thư cho Bạch Kim và cháu Quang Trung à "bên này" rất mong hai mẹ con. Tôi mô tả biệt thự bên hồ xinh đẹp và tuyệt vời nhưng nó vẫn buồn tẻ vì thiếu hai mẹ con.

Mùa thu năm đó Bạch Kim và cháu Trung mới rời nước Pháp bay sang đây với chúng tôi. Cả nhà gặp nhau ở sân bay mừng mừng tủi tủi. Trừ tôi ra hình như ai cũng đầm nước mắt. Trước mặt mọi người, tôi và Bạch Kim vẫn chỉ là "người đứng" nên chưa thể có một cử chỉ gì vượt qua vòng lễ giáo! Nhưng mỗi lần hai cặp mắt gặp nhau là chúng tôi kín đáo biểu hiện một tình cảm yêu thương tha thiết.

Lại một lần nữa chị Lệ Ngọc thu xếp buồng ngủ.

- Nghĩa và Kim nghỉ buồng này.

Mặc dù rất cảm động, đỏ mặt lên vì vui sướng, nhưng Kim vẫn ra vẻ ngạc nhiên:

- Sao lại thế chị?

- Còn sao nữa ? Đó là cái kết cục hợp lý hợp tình nhất chứ sao.

Bạch Kim ôm lấy chị mỉm cười:

- Cảm ơn chị nhưng xin chị cứ cho em phòng riêng. Anh Nghĩa phòng bên rồi đến phòng Tô Tô. Chúng em đã có quyết định gì đâu!

Chị Ngọc cau mặt:

- Sao lại thế được. Chị tưởng hai em...

- Sự xếp đặt của chị là rất hợp lý. Nhưng em còn muốn thử thách anh Nghĩa hơn nữa xem anh đã thực sự yêu em chưa. Lỡ ra anh ấy lại mê cô gái trẻ trung nào khác thì sao chị? Đàn ông thường khó hiểu, kinh nghiệm như với Vĩnh Quốc trước đây làm em phải thận trọng hơn.

- Tùy em thôi. Nhưng theo chị thì Nghĩa rất tốt. Chú ấy giống tính anh Ân, suốt đời không biết lừa dối vợ!

Kể là phòng riêng cho phải phép thôi chứ chúng tôi ở hai phòng liền nhau lại có cửa thông. Muốn lên sang lúc nào chẳng được.

Bạch Kim tự trang trí cho phòng mình. Cô đem theo những bức tranh sơn mài từ căn buồng cũ ở Sài Gòn sang. Tôi muốn vào thăm xem cô bày biện ra sao nhưng Kim đóng chặt cửa nhất định không cho sang. Tôi sốt ruột không hiểu đã có chuyện gì xảy ra. Thình thoảng gặp tôi ngoài hành lang Bạch Kim lại nháy mắt cười về bí mật. Tôi trách:

- Sao hồi này em khó tính thế? Em mới học được những gì ở Paris đấy?

- Đến tối anh sẽ biết.

Mãi đến chín giờ Bạch Kim mới mở cửa thông hai buồng. Cô xuất hiện trong bộ đồ phương Tây lộng lẫy mà tôi chưa từng thấy.

- Xin mời!

Chỉ đợi câu đó là tôi lên vào rất nhanh. Kim trang trí căn buồng khác xưa nhưng vẫn gợi nhớ quá khứ. Đặc biệt ở vị trí trên chiếc dương cầm cô treo bức ảnh Phương Dung lồng kính. Đó là bức ảnh duy nhất trong căn buồng. Sự kiện này làm cho tôi xúc động đến ứa nước mắt. Tôi quay lại ôm lấy Kim.

- Cảm ơn tấm lòng cao đẹp của em. Em là hiện thân của Dung. Anh và Tô-tô sẽ yêu quý em suốt đời.

Bạch Kim thì thầm:

- Em sẽ sống tiếp phần đời của chị Dung để lại. Tôi bế cô mà cảm thấy nhẹ nhàng như mình đang bay bổng...

Anh chị tôi chỉ đợi Bạch Kim và cháu Tô-tô sang là tổ chức một bữa tiệc mời bạn bè, vừa mừng đoàn tụ gia đình, vừa mừng nhà mới.

Nhìn bản danh bạ điện thoại anh tôi gọi đi, tôi yên tâm vì số người này đều không gây nguy hiểm gì cho tôi. Vẫn những bộ mặt cũ. Nhà "cách mạng lão thành" Huỳnh Quốc Bửu và ái nữ Huỳnh Liên. Cụ Hoàng Cơ Bảo, lãnh tụ "chuyên nghiệp" của phe đối lập và con trai. Vợ chồng viên tướng đẹp trai Thiết Vũ, người đỡ đầu cho cuộc đời binh nghiệp của tôi! Luật sư Bùi Hạnh. Ông bà kỹ sư Nghiêm Bửu Châu (nhân vật mới mẻ này tôi chưa quen).

Phần lớn những người này đều vô công rồi nghề hay sao mà họ nhận lời ngay và đến rất đúng giờ. Họ ôm nhau thăm thiết. Có thể là đến hơn một năm rồi họ mới lại gặp nhau. Mỗi tình cố quốc, tha hương làm cho họ hân hoan thực sự.

Hoàng Quốc Bửu đã bỏ hẳn bộ quốc phục (khăn xếp áo dài), trông ông trẻ hẳn ra. Ái nữ của ông, cô Huỳnh Liên ba mươi năm tuổi chưa chồng, người dày son phấn và nhung lụa nhưng nhìn vẫn khô như một cái xác ướp. Ông Bảo vẫn giữ cái dáng điệu của con Nhất Sách. Tiến sĩ Hoàng Bảo Thạch con trai ông Bảo đã thay đổi trang phục cho thích ứng với môi trường: tóc dài, râu rậm, quần áo bò, kính cận màu choán nửa phần mặt. Tướng Thiết Vũ bỏ bộ đồ nhà binh trông có vẻ hiền lành. Kỹ sư Nghiêm Bửu Châu là người đàn ông trẻ nhất trong đám quan khách. Anh ta chỉ độ bốn chục tuổi, cao thước bảy, dáng thể thao, nhanh nhẹn, da ngăm ngăm. Vợ viên kỹ sư là một thiếp phụ xinh đẹp, người Nhật Bản.

Hôm đó Bạch Kim phải trang điểm thật đẹp để làm nổi bật vai trò chủ nhà.

- Xin giới thiệu cùng quý khách, đây là em gái tôi, vợ góa của người phi công anh hùng, trung tá Huỳnh Vĩnh Quốc - Chị Ngọc tôi vui vẻ nói với bạn bè.

- Bravo! Bravo! - Cử tọa vỗ tay nhiệt liệt.

Sau cái màn lễ nghi dạo đầu, quan khách nâng cốc chúc ngày hội ngộ, chúc sức khỏe, chúc phúc cho gia chủ, cho sự may mắn của những người sống sót sau tai biến 1975 tụ tập ở đây.

Anh tôi, về mặt chân thành xúc động ngỏ lời cùng bạn hữu:

- Thưa quý vị, tôi rất vui mừng có được cuộc gặp mặt thân mật của chúng ta hôm nay. Chúng ta vẫn tồn tại và được nhìn thấy nhau, đó là điều quý báu nhất, không gì sánh nổi. Sau cái ngày tưởng như tận thế đó quay lại nhìn thân quyến bạn bè thấy vẫn bằng an cả. Thật đáng kinh ngạc! Ông Vượng, ông Nghị, ông Thạch không kịp ra đi, nhưng qua tin của các em tôi vừa từ Sài Gòn sang thì cũng vẫn sống cả. Cuộc tẩm máu mà chúng ta tiên đoán đã không xảy ra.

- May mắn hơn nữa là chúng ta đều đã chuyển gần như trọn vẹn tài sản ra nước ngoài trong cái tình trạng hỗn loạn chung nên không phải chịu sự kiểm soát của bất cứ chính phủ nào - ông Bùi Hạnh thích thú.

Nhà cách mệnh lão thành Huỳnh Quốc Bửu nhấn nhó phân nân:

- Quý ông ra đi từ năm 1972. Quý ông có cơ hội thanh lý toàn bộ tài sản ở quốc nội. Bọn tôi đâu có được thời gian để thu xếp. Như tôi đây, gần như phá sản hoàn toàn. Một ngàn hai trăm mẫu điền trang, lâm trang ở Tây Ninh, Thủ Dầu Một. Sáu xí nghiệp, công nghệ chế biến đồ gỗ, đường, bột ngọt, nước mắm, cao su. Hơn một trăm ngư thuyền... tất cả rơi vào tay Cộng sản. Không biết rồi đây chúng tôi sống ra sao.

- Nghe người ta nói cụ ra đi với cả một hạm đội thương thuyền với sức rẽ nước trên ba vạn tấn kia mà! Chẳng lẽ nó không chở nổi vài trăm ki-lô-vàng?

Mọi người cười vang vì lời tố cáo của ông Hoàng Bảo Thạch.

- Ôi miệng thế gian thật là độc ác. Đúng là có kéo đi được sáu cái tàu. Nhưng toàn là thứ đồ cổ cả. Tôi phải bán cho hãng S.T.A.J Nhật Bản theo giá đồng nát. Còn vàng thì tôi không có. Xin thề. Tôi là nhà kinh doanh, tôi không chịu để đồng vốn trong két sắt.

- Chỉ có tôi mới là mất trắng. Tôi ra đi gần phút cuối cùng. Khi có thể nghe thấy tiếng xích xe tăng của Cộng sản nghiền trên đường phố! - Tướng Thiết Vũ nhún vai mỉm cười kiêu hãnh - nhưng thôi, tiếc làm gì. Cả một quốc gia sụp đổ, cả một siêu cường bại trận. Riêng ta có gì là đáng kể.

- Thừa tướng quân, nếu tôi không lầm thì số tiền tướng quân gửi ở ngân hàng Thụy Sĩ, ngân hàng Mahattan thừa nuôi vài thế hệ ngồi ăn không! Ha ha! - Cô Huỳnh Liên ái nữ của cụ Bửu cũng nháy mắt cười duyên châm chọc viên tướng hai sao.

- Tôi cũng ra đi vào giây phút cuối cùng trong cảnh hỗn loạn của quân Lưu Bị khi thất thủ Hạ Bì. Nhưng tôi chẳng mất cái gì vì tôi giàu có như vua Lear! (Ông vua trong bi kịch của Sếch-Xpia, chia cả vương quốc cho con trở nên nghèo khó), chẳng có gì để mất. Suốt ba chục năm hoạt động trên chính trường, tôi đem toàn bộ tâm huyết ra hiến dâng cho sự nghiệp tự do, cho lý tưởng dân chủ đại nghị, cho nền độc lập của dân tộc suốt mấy chục năm "Vạn nợ lâm khi trào nước mắt, chạy ăn từng bữa toát mồ hôi!"...

- Tôi tiếc cho cụ quá. Giá cụ theo Cộng sản thì được coi là giai cấp vô sản?

- Nhưng Cộng sản thiếu rượu Cognac và không có người đâm lưng!

Cụ bảo bỏ ngoài tai những câu đùa châm chọc của bạn bè. Cụ vẫn bình thản nói tiếp:

- Việt Minh kết án tử hình vắng mặt tôi. Pháp bắt tôi nhốt vào Hỏa Lò mấy lần. Cụu Hoàng quở trách và bỏ qua lời can gián của tôi. Ông Diệm nghi ngờ tôi. Ông Khánh lo sợ tôi. Ông Thiệu theo dõi tôi... Đến khi ông Minh, ông Mậu vời tôi ra gánh vác việc chung, làm rường cột cho xã tắc thì vận nước đã hết. Tôi từ chối - Cụ Hoàng Cơ Bảo thở dài đau đớn - Chỉ có bạn bè, chỉ có công chúng là yêu thương, kính trọng tôi. Tôi sẽ không bao giờ phụ họ. Tôi ra đi với hai bàn tay trắng, nhưng tôi thấy vai mình vẫn nặng nợ quốc dân. Minh tôi không thể để vàng bạc vinh hoa chiếm chỗ của nghĩa vụ. Tôi sẽ chịu đựng cuộc sống thanh bần đến hết đời, nhưng nguyện sẽ hiến nốt nắm xương tàn cho cố quốc - Nói đến đây cụ Bảo lấy khăn tay thấm thấm nước mắt - Tôi không thể sống an nhàn khi năm mươi triệu đồng bào mình còn bị đẩy dọa dưới gót sắt Cộng sản. Phải tìm đường mà cứu lấy non sông. Các đảng tiên liệt như cụ Nguyễn Thái Học, cụ Phan Bội Châu, cụ Phan Chu Trinh, cụ Cường Để há chẳng phải là những tấm gương để chúng ta

noi theo? Các cụ tuy công chưa thành nhưng danh bất diệt. Ở nơi quốc ngoại xa xôi này đêm đêm tôi vẫn đốt nén hương trầm vái về đất tổ Tôi sẽ kêu gọi cộng đồng người Việt nơi hải ngoại hướng về quốc nội. Tôi sẽ cảnh giác cộng đồng quốc tế hậu thuẫn cho những người Việt Nam tự do đấu tranh chống cộng đến cùng, ngõ hầu chuyển thay được tình thế bi thảm hiện nay.

Tướng Thiết Vũ tỏ ra thất vọng.

- Khó lắm cụ ơi! Đã có lúc trong tay ta có cả triệu quân, dưới sự yểm trợ của sáu trăm ngàn quân Hoa Kỳ, trên năm ngàn phi cơ hàng trăm pháo hạm mà chúng ta còn chịu bó tay nữa là bây giờ.

- Nhưng chưa bao giờ quý ngài biết điều khiển cuộc chiến - Cụ Hoàng Cơ Bảo nóng nảy cắt ngang lời viên tướng - Các ngài đã biến nội chiến thành chiến tranh xâm lược. Chính các ngài đã tạo cho Cộng sản tư thế chiến thắng.

- Các chính khách dân sự đã là đồng minh tự nhiên của cộng quân. Họ đã làm tan vỡ khối thống nhất quốc gia. Họ đánh vào sau lưng quân đội. Hàng triệu người lính đã đổ máu cho họ tranh giành quyền lực.

- Thôi, xin quý vị hãy bớt nóng. Hôm nay chúng ta đến đây với mục đích khác. Hãy giữ cho cuộc gặp gỡ này những tình cảm tốt đẹp - Luật sư Bùi Hạnh can gián hai người - Tôi nghĩ là chúng ta có thể tổ chức cả một cuộc hội thảo về cuộc chiến tranh này nhưng không phải hôm nay và ở đây.

- Xin tha lỗi cho tôi - Cụ Bảo trở lại bộ mặt điềm đạm và ân hận - Sự thất bại lớn lao quá, mỗi lần nhắc lại là thần kinh tôi dễ bị tổn thương.

- Tốt nhất là ta quay về với rượu đế, với món gà xé, món nấm nhồi... mà quý bà đã cố công làm cho chúng ta nhớ tới quốc hồn quốc túy...

...

Tiệc tan, quan khách được mời ra ngồi chơi ngoài vườn cây ngấm hồ Green Lake vào ban đêm. Mặt nước như láng thủy ngân phản chiếu muôn ngàn ánh đèn màu lấp lánh... Vẻ đẹp thiên nhiên cũng chỉ thu hút mọi người trong chốc lát. Đàn bà nhanh chóng chuyển sang chuyện tiện nghi, chuyện thời trang, chuyện hòa đồng y phục với dân bản địa... Đàn ông thì bàn chuyện kinh doanh, chuyện kiếm công ăn việc làm, chuyện thuê người hầu và có cả chuyện hộp đêm, sòng bạc...

Cụ Bảo thì không sao dứt được câu chuyện chính trị. Cụ thì thăm với anh tôi:

- Tôi già rồi, tiền bạc thì không, sống bằng đồng tiền trợ cấp di tản thực là eo hẹp và nhục nhã. Nhờ bạn bè mãi cũng hỗ trợ. Hồi trong nước tôi dựa vào tiền đảng phí, tiền đóng góp của các doanh gia, quỹ dân biểu của phe đối lập và cả bằng lòng từ thiện của ngoại bang. Nay thì biết tin cậy vào ai.

- Bác sĩ mở clinic!

- Trời ơi ba mươi năm bỏ nghề, chân tay lóng ngóng, đến tên thuốc cũng quên nói chi chữa bệnh.

- Bác đứng ra trông nom còn thì thuê bác sĩ làm công.

- Ở đây không giới không cạnh tranh nổi. Hướng hồ bệnh kín ở nước Mỹ đã phát triển tới mức dễ sợ. Mới đây người ta phát hiện ra bệnh Sida1 (Hội chứng suy giảm khả năng miễn nhiễm) là một thứ dịch trong giao lưu tình dục. Chín mươi phần trăm tử vong. Mình không giỏi làm sao dám chữa. Hơn nữa mình cũng già rồi, các bà các cô đâu cần mình khám! Chỉ có nghề chính trị là càng già càng nhiều mưu

mẹo, giàu kinh nghiệm. Tôi đã nghĩ đến một phương hướng mới, luật sư có thể cộng tác với tôi không?

- Dạ xin bác cứ nói.

- Hậu quả của cuộc chiến tranh ba mươi năm làm cho cộng đồng người Việt tan ra khắp thế giới. Không ai thống kê được số dân hải ngoại, nhưng có thể ước tính không dưới hai triệu. Khắp Tây Âu, bắc Mỹ và vùng Đông Nam Á, nước nào cũng có Việt kiều cư trú. Nhìn khái lược thôi ta cũng nhận ra rằng đây là cái vốn không nhỏ. Ta cần liên minh những người này lại, không để cho Cộng sản thao túng. Đó cũng là một cuộc tranh chấp quyết liệt. Nó không chỉ có tầm quan trọng bên ngoài mà còn ảnh hưởng đến nền an ninh của cộng sản ở chính quốc. Người Mỹ nhận thấy điều này sớm hơn chúng ta và họ đã cảnh cáo chúng ta. Vấn đề Việt kiều ở Pháp trước đây cho chúng ta một bài học. Chính những người tị nạn Việt Minh sang Pháp nay lại gia nhập những tổ chức do Hà Nội kiểm soát. Mặt khác chúng ta cũng cần phải có tầm nhìn xa hơn. Người Mỹ tuy đã ra đi khỏi Việt Nam nhưng họ không thể bỏ nốt Đông Nam Á. Họ cũng không thể để cho nước Việt Nam cộng sản mạnh lên để thao túng nốt vùng này. Tôi đã gặp Warrens, một quan chức có thể lực phụ trách Viễn Đông Vụ, ông ta cho biết "Mỹ vẫn là cường quốc Thái Bình Dương. Mỹ sẽ không bỏ quên Đông Nam Á. Mỹ tiếp tục duy trì lực lượng răn đe ở vùng này". Còn tiến sĩ Price thì cho rằng "Mỹ sẽ phải tạo ra một đối trọng mới đủ để giữ thế cân bằng chiến lược ở vùng này nhằm ngăn chặn người Nga". Ông ta còn tiên đoán "có thể sẽ xảy ra cuộc chiến tranh Đông Dương lần thứ ba". Trung cộng thì dục giọng hơn "Xin chú Sam hãy đứng lại. Không có ai đuổi đằng sau đâu mà phải chạy!". Xem ra ý đồ của họ đã gặp nhau ở một điểm. Chẳng lẽ là người Việt Nam chúng ta lại thờ ơ với những vấn đề này chăng?

- Về phương diện này thì chúng ta hoàn toàn trắng tay và vì vậy mà không đủ tư cách để lợi dụng tình thế.

- Ông đã chuyển sang kinh doanh kỹ nghệ, tài chính. Nhưng tôi xin nhắc ông là không có cuộc kinh doanh nào đem lại lợi nhuận bằng kinh doanh quyền lực, đầu tư chính trị. Khi ra đi ông Thiệu đã mang theo một số vàng mà kim ngạch dự trữ trong ngân khố của nhiều quốc gia không sánh kịp.

- Nhưng vẫn có người ra đi tay trắng? - Anh tôi cười ý nhị.

- Ông muốn nói tôi phải không? Đó là vì chưa một lần nào tôi nắm được quyền lực trong tay. Phe đối lập cũng chỉ là vật hiển tế thần linh ở thánh đường chính trị. Nó tô vẽ cho bộ mặt dân chủ của phe chấp chính. Kể ra nếu chịu ăn non thì nhiều lúc tôi cũng có thể thỏa hiệp với họ. Nhưng cái tính tôi ham được ăn cả ngã về không. Suốt ba mươi năm tôi tung đồng tiền lên nó đều lật sấp, mà theo quy luật tự nhiên thì tỷ lệ sấp ngửa phải dần đến một. Ôi số tôi đen quá. Mặc dù tuổi đã cao, nhưng tôi vẫn muốn chơi nốt ván bài cuối cùng. Tôi sẽ đứng ra thành lập "Liên minh Việt kiều Hải ngoại". Nếu được sự ủng hộ của người Mỹ thì ta lại có tất cả. Ông thấy thế nào?

- Tôi sợ cụ đã lằm giữa quy luật tự nhiên và quy luật xã hội.

- Chẳng lẽ ông tin rằng có cái tuyệt đối trong quy luật xã hội? Không có cái gì tuyệt đối. Nhưng trong khoảng thời gian ngắn ngủi của một cuộc đời có những cái gần tuyệt đối. Tôi không tin là cái Liên minh của cụ có thể làm cho đồng tiền lật ngửa.

- Thôi được, mọi việc tôi sẽ làm. Bước đầu tôi chỉ mượn cái tên của ông vào ban trụ bị thôi. Tôi sẽ soạn thảo cương lĩnh, tôi sẽ gửi điện mời tất cả các tổ chức Việt kiều trên thế giới (dĩ nhiên là không kể những tổ chức thân cộng). Mùa xuân năm tới sẽ có cuộc hội thảo ở California. Nếu ta tập hợp được ý chí của các cộng đồng thì hiến chương Cali sẽ là ngọn cờ Phục quốc của chúng ta. Ta liên minh với lực lượng hữu phái còn tồn tại trong nội địa rồi thành lập chính phủ lưu vong. Lúc đó tôi sẽ kêu gọi sự đóng góp của cộng đồng Việt kiều Hải ngoại, tranh thủ sự giúp đỡ của các quốc gia tự do, Hoa Kỳ chắc chắn sẽ

tài trợ bí mật hay công khai cho chúng ta. Bộ máy kinh doanh của ta sẽ thực sự sinh lợi từ đây.

- Bác có tin rằng ngọn cờ phục quốc của chúng ta có thể tìm nổi một chỗ cắm trên đất Việt không?

- Sao lại không? Ta phải truyền được tín điều đó cho mọi người, mọi thế hệ. Nếu tôi không cắm được thì con tôi, cháu tôi cắm... - Cụ Bảo ghé sát vào tai anh tôi thì thầm - Nhưng trước mắt ngọn cờ thiêng liêng đó nuôi sống chúng ta.

Trong khi mọi người trò chuyện dưới vườn cây thì Hoàng Bảo Thạch theo Bạch Kim lên lầu ba. Anh ta tha thiết yêu cầu Bạch Kim đàn cho nghe bản Polonaise của Chopin.

- Dạ, xin lỗi đã lâu lắm tôi không đánh Polonaise cho ai nghe. Sống dưới chế độ cộng sản tôi toàn chơi những bài của họ.

Ngồi vào đàn Bạch Kim dạo bài Giải phóng miền Nam rồi cô quay lại hỏi Bảo Thạch:

- Anh nghe thế nào?

Vốn không phải người "sành nhạc", lại bị hỏi bất ngờ nên Hoàng Bảo Thạch vội lấy câu Kiều thay cho lời bình luận:

- Khúc đầu Hán Sở chiến trường

Nghe ra tiếng sắt tiếng vàng chen nhau!

Bạch Kim đánh bài Trường ca Sông Lô của Văn Cao. Âm thanh lấp lánh như những hạt châu rơi trên mâm bạc. Hoàng Bảo Thạch mắt lim dim, đầu gật gù. Chờ cho âm thanh cuối cùng tan vào thinh không anh ta mới nhận xét:

- Hay đấy nhưng tôi không thích nghe âm nhạc của họ. Thực tình tôi không chịu đựng nổi.

- Cứ y như họ muốn hát nước vào mặt mình phải không anh? - Bạch Kim cười vui vẻ - Về mặt này họ cũng đứng trên ta một tầm. Ta toàn đi mượn cái đẹp của thiên hạ để đắp điểm cho mình. Không hiểu tại sao mỗi lần nghe các cô ca sĩ của chúng ta gào lên "đừng bỏ em một mình, đừng bỏ em một mình"! (Lời một bản tình ca thời nguy) là trong óc tôi lại hiện ra cái hình ảnh các bà mẹ Tây ngửa mặt lên trời nhìn theo những ông chồng ngoại quốc bay đi mãi mãi. Và sau đó đến lượt các chính khách, các nhà lãnh đạo quốc gia cũng gào lên "đừng bỏ em một mình, đừng bỏ em một mình!". Nhưng người Pháp và người Mỹ vẫn phải gạt lệ ra đi! Thật nhục nhã cho đàn ông đảng mình!

- Tôi hy vọng rằng Bạch Kim sẽ không kết án tất cả mọi người.

- Tôi thương hại chồng tôi đã đổ máu cho một sự nghiệp ngu ngốc và tôi rất buồn.

- Bạch Kim đã làm lây nỗi buồn sang tôi rồi đấy. Nhiều năm nay tôi cũng sống cô đơn như chị. Năm tháng trôi qua tôi chẳng biết mình đang chờ đợi một cái gì - Bảo Thạch lái câu chuyện đi một hướng khác.

- Chẳng lẽ anh không còn mục đích nào để theo đuổi?

- Tôi là một người đa cảm, yếu đuối. Ba tôi thường trách tôi mới ở tuổi bốn mươi mà đã sớm mất nhuệ khí. Ông khích lệ tôi đi theo con đường của ông. Ông luôn luôn bị cuốn hút bởi "vận may sắp đến".

- Còn anh, anh có tin không?

- Tôi cũng mong một cơ hội thành đạt, mong giàu có như mọi người. Nhưng tôi cảm thấy mình không có trạng mạo chính trị. Tôi thích hợp với thi ca hơn.

- Với thi ca?

- Vâng. Ôi nếu tôi có được mười lăm ngàn đô-la lợi tức thường niên thì tôi sẽ từ bỏ tất cả để suốt đời ca ngợi, tôn thờ vẻ đẹp của Bạch Kim!

- Của tôi? - Bạch Kim ngạc nhiên và hơi tức cười vì câu nói vô duyên đó.

- Đúng thế, Bạch Kim không tin là mình đẹp sao?

- Tôi không tin cái đẹp của mình đáng giá mười lăm ngàn đồng lợi tức thường niên? - Cô mỉm cười châm biếm - Rất tiếc tôi lại là một người không ưa ngợi ca hoặc tôn thờ. Nếu tôi thích được tôn thờ tôi thừa sức nuôi bốn anh em làm việc đó. Tôi được thừa kế một gia sản cho số lợi tức gấp mười lần anh đánh giá! - Bạch Kim tỏ ra kiêu căng và đánh đá.

- Bạch Kim hoàn toàn hiểu lầm tôi. Tôi quý trọng, tôn thờ chị chứ không hề đánh giá chị. Biết nói thế nào để Bạch Kim hiểu cho lòng tôi.

Về mặt Hoàng Bảo Thạch đau khổ và nhẫn nhục.

Cuộc nói chuyện của hai người trở nên nhạt nhẽo hơn. Thạch tìm đường cáo lui về phòng mình.

...

Tôi ngồi tiếp chuyện viên kỹ sư trẻ tuổi Nghiêm Bửu Châu. Trông vẻ mặt anh ta quen quen mà không nhớ đã gặp anh ở đâu. Hình như về phía anh ta cũng có một cảnh giác như vậy.

- Trước đây anh học ở đâu? - Tôi hỏi.

- Tôi du học Nhật Bản tám năm. Tốt nghiệp đại học Yokohama lấy vợ rồi về nước năm 1972.

- Lấy vợ Nhật, sao anh không ở luôn bên ấy, về nước làm gì để rồi lại phải ra đi.

- Tôi thấy khó hoà nhập nổi với một xã hội đóng kín kiểu Nhật Bản. Việt Kiều ở đây rất ít nên không mấy bạn bè. Khí hậu không thích hợp với tôi một người sinh ra ở vùng nhiệt đới. Tôi thuyết phục mãi, vợ tôi mới theo tôi về Sài Gòn. Bây giờ lại phải hòa nhập vào xã hội Mỹ, con đường của tôi quanh co như vậy.

- Anh định sẽ làm gì ở đây?

- Có bằng kỹ sư hoá chất Nhật Bản đến đây rất dễ kiếm việc. Tôi đã làm ở tổ hợp công nghiệp hóa chất California (C.C.C) để nghiên cứu chất độc chiến tranh.

Tôi chợt nhớ ra đã gặp người này trong labo của Hoàng Quý Nhân ở Vie du Château.

- Công việc đó có thú vị không anh? - Tôi hỏi.

- Tôi không hiểu ý anh hỏi về phương diện nào. Mọi công việc sáng tạo đều thú vị. Những phát minh dùng cho kỹ nghệ chiến tranh thường bán được giá cao gấp ba lần một phát minh tương tự ứng dụng trong đời sống. Có lẽ đây là điều thú vị nhất.

- Tài năng của anh có lẽ chỉ ở đây mới có điều kiện phát triển. Trình độ kỹ thuật ở Sài Gòn trước đây

làm sao đủ phương tiện cho anh nghiên cứu.

- Đúng vậy. Những năm sống trong nước tôi ở trên một quy mô nhỏ. Nhưng hồi đó cũng có lợi thế là được thí nghiệm trực tiếp trên cơ thể con người. Ở nước Mỹ điều kiện này khó khăn hơn nhiều.

- Thuê người thí nghiệm ở đây đắt lắm sao?

- Không phải tốn mà là bất hợp pháp. Hồi ở Sài Gòn nhiều tù binh, tù chính trị cộng sản. Chánh quyền sẵn sàng cấp cho chúng tôi hàng tá đề tiến hành thí nghiệm đâu có phải thuê. Một công đôi việc, mình có lợi chánh phủ cũng có lợi.

- Suốt ngày tiếp xúc với hóa chất độc liệu có nguy hiểm cho người nghiên cứu không?

- Ô, anh chẳng hiểu gì đến công việc của chúng tôi. Chắc anh hình dung nó giống như một nhà luyện đan hay một ông lang cao đơn hoàn tán! Không đúng đâu. Người phát minh tiếp xúc trước hết với sách vở, giấy bút. Sau đó là những cuộc quan sát qua màn ảnh. Công việc pha chế đều do robot làm trong buồng kính. Thành phần được đựng trong những dụng cụ bảo hiểm an toàn tuyệt đối. Hàng ngày anh tiếp xúc với thuốc men cũng là đựng tới hóa chất. Anh dùng sai liều lượng hoặc quên không làm test thì lọ trụ sinh cũng có thể giết gọn một mạng người. Đại thể hóa chất độc cũng vậy thôi. Nó nguy hiểm nhưng ta có những quy tắc an toàn, giống như tiếp xúc với lửa, với điện, với nhiên liệu phóng xạ vậy. Nếu có dịp xin mời anh lại nhà chúng tôi chơi anh sẽ được thấy cái thế giới kỳ diệu của chúng tôi qua kính phóng đại hàng vạn lần. Lúc đó anh sẽ thấy công việc của chúng tôi thật thú vị.

...

Buổi tiếp tân hôm đó cho chúng tôi một hình ảnh đáng chú ý. Những kẻ bại trận đang muốn vá víu lại lá cờ rách nát. Việc làm cụ thể thì chưa biết ra sao nhưng ý định tập hợp lại trên phạm vi toàn cầu để gây rối cho quá trình xây dựng đất nước là hiện thực. Mấy vị khách có mặt ở đây cũng chỉ là số nhỏ trong cái mớ hỗn tạp của đám người lưu vong thôi. Hãy chờ đợi xem cái "hiến chương Cali" của họ ra sao.

Khi quan khách ra về hết cả, hai chúng tôi mới lại chuyện trò tự nhiên với nhau. Bạch Kim mỉm cười nhìn tôi:

- Hôm qua tiến sĩ Hoàng Bảo Thạch cứ lẻo đẻo bám theo bà quả phụ Huỳnh Vĩnh Quốc lên tận buồng riêng đây! Anh có ghen không?

- Không? - Tôi cười - Anh luôn luôn tin tưởng em. Có chuyện gì vui kể nghe chơi.

- Y bắt đầu giờ trò tán tỉnh ra và bị em cho một vố nên thân!

Kim kể lại cho tôi nghe mọi chuyện đã xảy ra. Tôi cười:

- Em nóng tính quá đấy! Một bà quả phụ xinh đẹp có quyền thừa kế một tài sản hàng triệu quan thì sự xuất hiện những kẻ tôn thờ là điều có thể giải thích được. Em nên nhớ đây mới là trường hợp đầu tiên. Em phải dịu dàng với họ và em sẽ thấy được nhiều điều lạ lùng.

- Toàn là trò giả dối. Hoàng Bảo Thạch đã hai lần li hôn và hàng chục vụ quyến rũ những người đàn bà nhẹ dạ. Lúc nào y cũng khoác bộ áo nghi lễ, thi ca, trang điểm một nét buồn cô đơn để khai thác tình cảm yếu mềm của phụ nữ. Nhưng khi đã đạt được mục đích, đã chán chường thì y trở thành một tên nhẩn tằm, phũ tay lật mặt rất nhẹ nhàng. Anh ta đã là khách ăn nhậu của nhà này hai chục năm nay rồi em lạ gì đâu.

- Ta đề phòng những động cơ xấu của anh ta không chỉ trong chuyện ái tình, chuyện tiền bạc mà quan trọng hơn là ở trong những ván bài chính trị sắp tới. Thông qua y ta có thể biết được nhiều sự thật.

Bạch Kim nói giọng buồn buồn.

- Anh định dùng mỹ nhân kế đấy à?

- Cách mạng không bao giờ dùng kế mỹ nhân. Với riêng anh thì lại càng không. Anh yêu em và không bao giờ chịu đổi em để lấy bất cứ thứ gì. Nhưng anh vẫn muốn em tỏ ra dịu dàng trong mọi cuộc đối thoại. Em có hiểu anh không?

- Em hiểu anh - Cô vòng cánh tay lên cổ tôi, gục đầu vào vai tôi một cách tin cậy.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 2

Chương 5: Cô Hầu Phòng Cư Xá Overnight

Lili không biết cha mẹ là ai, ông bà cô bác, quê quán ở đâu. Hình ảnh thời thơ ấu chỉ còn sót lại trong ký ức mờ nhạt của cô những vườn dừa, lá xuồng nhỏ, chiếc cật khi cheo leo qua dòng kinh, những bông trang, bông súng sáng lên như ngọn nến trong bầu nước xanh thẳm. Mạnh mẽ hơn là những tiếng nổ, biển lửa sôi réo tràn vào thôn ấp và hình hài người mẹ bê bết máu nằm bất động bên bầu nước.

Đứa bé hai tuổi được ném lên chiếc xe hồng thập tự nhà binh Pháp đưa về đồn Tân Mai. Khi biết không còn ai là thân nhân trong số người bị bắt, con nhỏ được đưa vào trại mồ côi Gia Định và sau đó là trường của hội từ thiện Thánh Đa-minh. Ở đây hàng trăm trẻ mồ côi được nuôi dạy đến tuổi trưởng thành.

Năm mười sáu tuổi, cô gái có dáng người cân đối chắc lẳn. Cặp mắt ướt như mắt ngựa với hàng mi dài và cong. Hàng lông mày đen và rậm, cặp môi đỏ mọng, hơi dày. Cái mũi thanh tú rất ăn với khuôn mặt trái xoan ửng hồng mỗi khi cười nói. Lili có vẻ đẹp nổi bật trong đám bạn bè nên người ưa cũng nhiều, kẻ ghét cũng lắm. Chúng đặt thêm cái đuôi vào tên cô bé. Lili lặng lẽ, vì cô ít nói. Lili lằm lằm, vì cô bé có sức chịu đựng dồn nén những cảm xúc. Lili liều lĩnh, vì cô biết che giấu lòng căm giận rồi bất ngờ lao vào kẻ thù, mạnh mẽ quyết liệt như một trái nổ. Lili lẳng lơ, vì cô có cái nhìn long lanh, đăm đăm ướp đăm dục vọng. Còn Lili lừa lọc, Lili lêu lổng thì hình như chỉ cốt để cho cùng vắn hoặc đơn thuần để bôi nhọ mà thôi.

Lili chuẩn bị bước vào đời thì được cơ quan an ninh quốc gia đến tận trường tuyển lựa đi đào tạo một lớp điệp viên sơ cấp. Đúng ra nó mới chỉ là một lớp vỡ lòng trong ngành tình báo. Nội dung chỉ có mấy chủ đề. Tiến công thì có dò xét, nghe ngóng, ăn cắp, mua chuộc, mật báo... Phòng ngự thì có nguy trang, đóng kịch, đánh lạc hướng, tung tin vịt, v.v. Sau hai năm Lili nhận được chứng chỉ tốt nghiệp và được điều về làm việc dưới quyền một người được gọi tên là ông Năm Oăn. Năm Oăn là ông "số dách", ông trùm, ông sếp, ông số một "Number-one" - Một con người đẹp trai, lịch thiệp, mặc thường phục. Lili nhận việc của Năm Oăn không phải ở văn phòng mà lúc thì ở tiệm ăn, khi ở vườn hoa, ở rạp hát hoặc ở một tư thất mà ông Năm Oăn bố trí.

Lili vẫn nhớ cái ngày đầu tiên bước vào nghề. Ông Năm dịu dàng nói:

- Em sẽ vào làm việc ở cư xá Overnight. Nơi đây dành riêng cho sĩ quan và viên chức Hoa Kỳ. Công việc của em là hầu phòng. Em sẽ lãnh lương như mọi người ở khách sạn, nhưng đồng thời em cung lãnh khoản lương thứ hai ở sở cảnh sát thành phố, nhưng được chuyển qua ngân hàng Tín Doanh. Những món tiền thưởng cho mỗi chiến công tôi sẽ trao tay cho em.

- Dạ, xin cảm ơn ông.

- Nhiệm vụ của em là thuộc mặt tất cả những người làm trong cư xá, những người có mặt thường nhật và những người có mặt định kỳ. Dần dần em phải nắm được nguồn gốc gia đình của họ. Em quan sát hành động hàng ngày, nghe chuyện trò giữa họ với nhau, nhất là những thứ họ đem theo vào đem ra khỏi cư xá, liệu đó có thể là chất nổ, chất cháy, chất độc hay súng đạn... không. Gần đây Vixi tăng cường đánh vào các điểm cư trú của người Mỹ, cư xá Overnight cũng đã có lần bị đánh bom. Em có trách nhiệm vô hiệu hóa những âm mưu này. Có kẻ nào muốn mua chuộc em em cứ nhận lời, dĩ nhiên là phải

khéo léo. Thấy điều gì khẩn cấp em gọi điện cho tôi.

- Dạ.

- Em cũng có một việc nữa là phải theo dõi những người Mỹ và cả một số người ngoại quốc. Em phải chụp ảnh tất cả những người Việt đến gặp họ bất cứ người đó là ai. Đôi khi em còn có nhiệm vụ đặt máy nghe, chụp tài liệu hồ sơ của họ nếu tôi giao. Tại sao ta lại phải làm như vậy? Hoa Kỳ là bạn ta nhưng cũng có vài người trong bọn họ chống lại cuộc chiến tranh mà chính phủ họ giúp ta. Vì vậy ta phải biết đề phòng. Nhưng việc này là tế nhị và tuyệt mật. Làm tốt em sẽ được tiền thưởng. Em tiết lộ bí mật cho người khác thì em phải chịu tội trước quân luật.

- Dạ.

Trong suốt thời gian Lili làm chi điểm không có vụ nổ nào ở cư xá Overnight. Lili chỉ mật báo hai nhân viên có hành động khả nghi. Đó là một tay đầu bếp và một ả giặt đồ dơ. Năm Oăn nhận báo cáo với vẻ mặt thờ ơ. Ông ta mỉm cười, không khen cũng không chê. Nhưng Lili đã chụp ảnh được rất nhiều người, thậm chí còn ghi được cả địa chỉ, tên tuổi của họ nữa. Bốn mươi ba lần Lili đặt máy ghi âm. Hai mươi tám lần chụp các giấy tờ cả người ngoại quốc mà cô ta không hiểu nội dung những thứ đó. Ông Năm Oăn khen ngợi và bao giờ lời khen cũng kèm tiền thưởng.

Làm trong cư xá đầy bọn sĩ quan, Lili cố giữ mình. Nhưng dần dần đô-la cũng quyến rũ được cô bé. Lúc đầu chỉ là những giờ xoa bóp cho nhưng cơ thể đầy lông lá, cuồn cuộn bắp thịt của bọn võ quan. Rồi sau đó Lili cũng liều ngậm thuốc để bán mình. Lili cố kiềm chế nhưng dục vọng cứ níu kéo cô xuống cái hố đen thăm thẳm. Lili hoàn toàn hình dung được những hậu quả lâu dài, nhưng cô gái không sao cưỡng nổi.

Đối với Năm Oăn đôi lúc Lili cũng phải có những nhượng bộ chiều theo sự ham muốn của ông "sếp", nhưng không phải thứ cho không. Năm Oăn bao giờ cũng sòng phẳng như người đi xe tắc-xi. Khi biết Lili dành dụm được số tiền gần đủ mua một ngôi nhà nho nhỏ trong hẻm. Năm Oăn liền ngỏ lời giúp đỡ ngay. Y bỏ thêm cho vừa đủ khoản chi để đẹp lòng người tình. Từ đó Năm Oăn đi lại đây với Lili gần như vợ chồng.

- Thực tình anh đã có vợ nhưng anh không yêu vợ. Anh muốn ly dị để suốt đời sống với em Lili ạ. Anh có đủ tiền để đảm bảo hạnh phúc cho em. Em sẽ không phải lo lắng gì cho tương lai.

Lili nửa tin nửa ngờ. Cô ta chưa hiểu chút gì về con người này ngoài bộ mặt đẹp trai và cái quyền lực bí hiểm bao trùm lên mọi công việc và cuộc đời riêng của cô.

- Sao em yên lặng thế? Bộ em không tin anh sao? Thì tùy em thôi. Anh yêu em nhưng anh không cưỡng bức em. Nếu em nói là không, thì ngoài công việc ra anh sẽ không bao giờ làm phiền em nữa. Em coi anh như đã chết rồi.

- Trời ơi anh nói chi mà nghe dữ vậy - Đã có bao giờ em từ chối anh đâu? Nhưng cái em không từ chối thì lại chẳng phải là tình yêu.

- Em yêu anh nhưng em sợ... Em ngán chuyện đồ bẽ trong gia đình anh. Chuyện ghen tuông, thù hận...

- Bây giờ chúng ta sống trong bí mật. Khi nào anh thu xếp xong cuộc ly hôn chúng ta sẽ công khai chung sống với nhau.

Tình trạng đó kéo dài cho đến đêm 29 tháng 4, cái đêm Lili sống trong lo âu và hoảng hốt. Không

phải cô ta sợ vì đã từng là một con chỉ điểm. Cô ta cho rằng sẽ chẳng có ai biết chuyện đó. Hơn nữa trong suốt những năm hành nghề, Lili chưa chỉ ra được một Việt cộng nào. Hai lần phát hiện ra kẻ khả nghi thì hóa ra đều là mật vụ của Năm Oăn! Cuộc tình duyên vụng trộm với tên sếp cũng chẳng làm cô nuối tiếc. Cái sợ là mất việc, là thích nghi với cuộc sống mới ra sao. Còn ra đi thì chẳng biết đi đâu, bốn phương chẳng có ai thân thích mà mong nương tựa.

Gần nửa đêm Lili nghe chuông gọi cổng.

- Ai đó?

- Anh đây, mở cửa cho anh - Tiếng Năm Oăn cô nhận ra ngay.

Lili mở cửa cho chiếc Toyota chui vào ga ra.

- Anh chưa đi sao?

- Đi đâu thì cũng phải có em, anh đi một mình sống sao nổi.

- Còn gia đình anh?

- Đi cả rồi. Từ nay chúng ta sống tự do bên nhau, không ai làm phiền chúng ta nữa!

- Ở lại anh không sợ Việt cộng trả thù sao?

- Sợ chứ, nhưng muộn rồi. Em thấy còn hàng ngàn người đứng trước sứ quán Mỹ, trước cổng sân bay xin đi theo.

- Nếu em muốn thì chúng ta sẽ thử đi một lần xem. Được thì tốt nhất, nếu lỡ ta đành quay lại rồi tính sau.

Hai người thu dọn đồ đạc trong xe vào nhà.

Bốn giờ sáng đã nghe tiếng đại bác bắn ầm ầm phía Biên Hòa, phía Thủ Dầu Một, phía Củ Chi và cả phía Mỹ Tho. Đôi lúc có cả tiếng liên thanh rộ lên từng tràng mờ nhạt lẫn vào tiếng động ầm ầm của bình minh thành phố. Năm Oăn và Lili xách mấy chiếc vali ra xe, khóa cửa rồi phóng về phía sân bay Tân Sơn Nhất. Cảnh hỗn độn đã bớt hơn hôm qua nhưng lại đáng sợ hơn. Sự suy giảm đó chứng tỏ nỗi tuyệt vọng đã xua đuổi đám người chờ đợi. Không thấy một ai len lỏi qua được hàng cự mã trước mặt bọn Hải quân lục chiến Mỹ gác. Khi hai chiếc "hiệp sĩ biển cả" nhấp nháy đèn đỏ bay trên đầu, họ đã thấy những loạt súng bắn lên, đạn kẻ đỏ bầu trời. Không phải súng Việt cộng mà của mấy cậu lính ngự bị bỏ rơi tức khí nổ súng bắn theo cho đỡ hận.

- Hay ta quay lại phía sứ quán? - Lili gợi ý.

- Thì quay lại.

Phải khó khăn lắm Năm Oăn mới quay nổi xe.

Trước sứ quán Mỹ tình hình càng bi thảm. Hôm nay nỗi tuyệt vọng được biểu hiện bằng những tiếng gào thét, kêu khóc thảm thiết, tiếng chửi thề và văng tục. Cửa sứ quán đóng im ỉm, lại còn bị che kín để không nhìn thấy gì bên trong. Những bức tường cao quét trắng đứng sừng sững ngăn cản mọi cố gắng vượt qua. Trên nóc nhà mấy người Mỹ đi lại quay phim chụp ảnh đám người hỗn loạn đứng kín lòng đường, nhìn những chiếc xe bóng lộn bị phóng hỏa. Những chiếc trực thăng tiếp tục hạ xuống nóc nhà nuốt vội số khách bên trong sứ quán. Có lẽ đó là những chuyến trực thăng cuối cùng.

Năm Oăn kéo Lili.

- Thôi về!

Lili nhảy lên xe. Khi chiếc Toyota bị tắc lại trên đường Hai Bà Trưng thì Năm Oăn đã nghe tiếng rú của xe tăng nhưng không thấy tiếng súng nổ. Y đỗ xe bên đường nhìn về phía cầu Thị Nghè thì thấy dân chúng đổ kín lòng đường. Cờ Giải phóng, từ các cửa sổ, từ nóc nhà, từ các hẻm... nở bùng lên. Chiếc xe tăng đầu tiên hiện ra phun khói xanh, nòng pháo, nòng trọng liên nâng cao lên không bắn. Những người lính ngồi quanh tháp pháo tươi cười vẫy vẫy quần chúng. Một cuộc hành quân hòa bình, không có sự kháng cự nào nữa. Trong lòng Năm Oăn trào lên một nỗi chua xót, đau đớn và căm giận. Ôi cái đám dân chúng đê tiện kia. Mới cách đây vài ngày thì sao chúng im lặng thế, ngoan ngoãn thế. Chúng thừa biết giá mỗi lá cờ kia là một bản án tù chung thân, thậm chí giảm đi hơn, một viên đạn, một nhát lê. Thế mà bữa nay chúng lôi đầu ra lắm thế. Y cứ ngồi như vậy khi đoàn xe tăng diễu qua trước mặt để quan sát làn sóng cờ tràn qua chỗ y. Y quay sang bên thấy Lili giơ tay lên vẫy với một nụ cười thực sự vui vẻ. Năm Oăn bỗng thấy kinh tởm, y muốn nhổ nước miếng nhưng không biết sao y lại cố nuốt cái kinh tởm đó đi về mặt xám ngoét của y bỗng thay đổi. Y giơ tay lên vẫy vẫy một cách gượng gạo...

Năm Oăn lái xe vào ga-ra, xách va-li lên gác, lục ra một gói giấy tờ đốt luôn trên chiếc gạt tàn. Một số nữa y để vào nơi dễ thủ tiêu khi tình thế cấp bách. Y mở chai Whisky uống một li rồi nằm lăn ra ngủ.

Bốn ngày, rồi năm ngày không có ai đến xét hỏi. Cuộc sống trở lại bình thường. Riêng với bọn trẻ, nhất là trẻ con chúng đón chào cách mạng với một nhiệt tình sôi sục. Chúng coi cách mạng là của chúng, lịch sử thuộc về chúng. Không có cuộc tắm máu tập thể, không có trả thù, nhưng Ủy ban Quân quản ra lời kêu gọi viên chức và sĩ quan chính quyền cũ ra trình diện. Y nhìn thấy nhiều sĩ quan mặc quân phục đeo cả cấp hàm phù hiệu nghiêm chỉnh ra bàn đăng ký, nhưng y thân nhiên coi đó là công việc của người khác. Lúc này y chỉ là người lái xe bình thường với cái tên Lê Văn Oăn chứ đâu còn là đại tá cảnh sát Hoàng Quý Nhân mà phải ra trình diện.

Chỉ vài tuần sau Hoàng Quý Nhân đã lấy lại được trạng thái tâm lý bình thường, bộ râu dài, tia xén công phu, mái tóc kiểu "phi-lô-dốp", đeo kiềng hai tròng màu xanh lam cho y hơi già hơn và... hiền lành hơn. Liếc nhìn mình trong gương thật đã hết như bức ảnh trên căn cước giả, lúc đó y mới yên tâm bước ra đường. Y đi khắp nơi, để ý mọi thứ, nghe ngóng, thăm dò xem lại những bộ mặt quen thuộc ai đi ai ở. May mắn sao những kẻ quen biết y đều đã ra đi hoặc lẫn đâu mất cả. Không ai chú ý đến y. Công an chẳng thèm hỏi giấy y, đơn giản hơn là nhắc nhở y phải tuân theo thứ luật lệ nào đó của nền trật tự mới mà trước đây y quen gọi là trật tự sau bức màn sắt. Nỗi lo sợ duy nhất còn tồn tại trong y là Phan Quang Nghĩa bây giờ làm gì? Ở đâu?

Lili vui vẻ mở cửa đón chồng. Cô muốn biết sau ba tiếng đồng hồ đi thị sát tình hình thì cảm tưởng của anh ta ra sao.

- Trước mắt thì vẫn có thể sống được - Năm Oăn gật gù nói - Nhưng khi đã xài hết bộ đồ cuối cùng, chiếc ti-vi, chiếc tủ lạnh cuối cùng, máy móc, xe cộ, chai Champagne cuối cùng thì tình hình sẽ đáng sợ đấy.

- Anh và em sẽ tìm việc làm. Có việc thì chúng ta sẽ sống như xưa.

- Em ngại thơ quá đấy - Sống như xưa đâu có được.

- Em chỉ mong một cuộc sống vừa đủ, chỉ cần có anh ở bên. Em sẽ chi tiêu tằn tiện...

Năm Oăn cười vang rồi nhìn vợ một cách thương hại. Cũng không phải lo, cô Lọ Lem của anh. Số

tiền mà anh có đủ cho hai ta sống đến trọn đời không phải làm gì. Anh muốn nói chung cả cái xã hội này kia.

Lili không quan tâm đến những cái rộng lớn đó.

- Em chỉ cần có anh thôi. Bây giờ anh là của riêng em. Chẳng có gì làm em lo lắng cả.

Y vuốt ve vợ, không nói gì rồi đứng dậy đi lên buồng riêng. Y đang theo đuổi một ý nghĩ khác.

Sự đổ vỡ quá nhanh chóng khiến cho phía bại trận không chuẩn bị được tí gì gọi là kế hoạch hậu chiến. Việt Nam Cộng hòa thì đã đánh, ngay Mỹ cũng trắng tay. Cứ đà này thì một nước Việt Nam thống nhất với số dân ngang tầm nước Anh, nước Pháp sẽ giữ một vai trò chiến lược rất quan trọng ở vùng Đông Nam Á. Đâu có thể bỏ trống một vùng như vậy được. C.I.A sẽ phải làm lại từ đầu trong điều kiện khó khăn gấp trăm lần. Hoàng Quý Nhân có cái hứng thú say mê sưu tầm. Những người sưu tầm lúc - đầu thường xuất phát từ hứng thú, từ những niềm vui nhỏ bé vụn vặt. Họ bỏn góp, trao đổi, nhặt nhạnh; săn đuổi kiên trì suốt đời để có được bộ sưu tập. Có khi chỉ là những thứ rất bình thường: con tem, nhãn hiệu, bật lửa, chuông con, v.v... đến những thứ đắt tiền như nhạc cụ, tranh vẽ, phù điêu, đồ cổ... Một lúc nào họ sẽ bất ngờ hoặc dần dần ý thức được những thứ đó đã trở thành một tài sản khổng lồ, thậm chí vượt qua tất cả thành quả lao động khác trong cuộc đời của họ. Và cũng có thể bộ sưu tập đó chẳng đáng giá là bao ngoài sự đáp ứng niềm vui thầm lặng.

Hoàng Quý Nhân thích sưu tầm danh sách điệp viên, mật khẩu, mật ngữ hay những bộ khóa mật mã... Đây là một cuộc săn đuổi thầm lặng kiên trì nhưng liêu lĩnh, nguy hiểm và đầy lãng mạn, chẳng kém gì những kẻ bắt trộm voi ở Hạ Lào, kiếm sừng tê giác ở Nigeria, câu cá sấu ở sông Amazon, bẫy gấu trắng ở Bắc Cực, hay đánh cá voi xanh ở Nam Thái Bình Dương. Đó là những thú vui không thể đem ra khoe mẽ, chia sẻ cùng ai, kể cả vợ con thân thiết. Nếu tìm đúng khách bán đúng thời gian thì những bộ sưu tập này là vô giá, bởi lẽ nó không những được đo bằng vàng mà còn đo bằng máu.

Trong cuộc chiến tranh Việt Nam lần thứ nhất (1946-1954) Hoàng Quý Nhân mới bước vào nghề mà y đã kiếm được một bộ sưu tầm kha khá. Bản mật danh 2B vừa đánh đổi được mạng sống cho cha hắn, vừa đánh lừa được Bop Edison để kiếm hàng ngàn đô-la. Nhưng không sao có thể so sánh được với bộ sưu tập lần này của y. Tuy không làm việc cho CIA nhưng Hoàng Quý Nhân đã có trong tay bản mật danh mật ngữ không kém gì bản của Sneff phải ném vội vào "lò thiêu" trong cái ngày rút chạy cuối cùng. Dĩ nhiên là CIA vẫn còn bản gốc nằm trong bộ nhớ của máy tính điện tử đặt ở trung tâm lưu trữ Blackhouse. Nhưng làm sao họ có thể với bàn tay da trắng vào hàn gắn những rạn nứt to lớn sau "trận động đất 30 tháng 4"? Không một tên nào trong bọn họ làm nổi việc này vì bộ máy đó hoạt động theo nguyên tắc chỉ có một liên hệ đơn tuyến duy nhất.

CIA sẽ hiểu nổi nếu bản mật danh rơi vào tay Cộng sản thì đây sẽ là thảm họa thứ hai sau thảm họa 30 tháng 4. Tất cả công trình bí mật xây dựng mấy chục năm của họ sẽ bị quét sạch. Họ sẽ phải đi từ con số 0.

Nếu CIA tỏ ra không biết người biết của thì y có thể bán bản mật danh này cho Cộng sản. Nhưng y lại cười thầm: "Cộng sản đâu đủ tiền để mua. Có chăng họ tha cho mình tội chết rồi cấp cho mình cái giấy khen là hào phóng lắm rồi? Mình chưa quen biết thị trường này trừ một lần tiếp xúc với Phan Quang Nghĩa. Nhưng chắc gì Nghĩa là người của Cộng sản? Dù sao thì cũng phải thăm dò, cũng phải sưu tầm về họ. Hiểu được họ mình sẽ định được giá của mình mà không sợ hờ. Cùng quần thì cũng phải bán tháo cho họ để tự cứu mình".

Hoàng Quý Nhân còn có cái hứng thú thứ hai là buôn bạch phiến. Mãi tới cuối những năm 60 Nhân mới bước vào nghề này. Lúc đầu y chơi cò con, buôn đầu chợ bán cuối chợ. Nhưng khi quân Mỹ rút về

nước, đem theo cái dịch ma túy vào Hoa Kỳ thì đã có thêm hàng chục secret connections: Sài Gòn - Washington, Sài Gòn - Guam, Sài Gòn - New York, Sài Gòn - Los Angeles... chuyển cái chất "lăng lăng khoái lạc" vào thị trường béo bở này. Nhân đã ở trong băng của Kỳ. Dĩ nhiên là thu nhập khá, nhưng "chung voi với đức ông thì chỉ có cười dít". Kỳ xoi tám chín. Nhân chỉ được một hai. Trong khi đó Nhân phải đứng mũi chịu sào, luôn luôn bị băng Thiệu đe dọa. Nhân quyết định lần đi làm ăn một nình. Nhân gài bẫy để bắt chim mồi. Bầy Dĩ sa lưới với toàn bộ tang chứng trong tay. Dĩ là người của CIA, Nhân biết, Bầy Dĩ lạy van xin hối lộ. Nhân gạt đi và quyết định truy tố trước tòa. Dĩ hoảng hồn vì ra tòa với mười ki-lô bạch phiến là vừa chẵn hai cái án tù chung thân. Dĩ đành thú nhận là người của CIA, y chuyển những thứ này cho Wareens và xin Nhân vì Warrens mà tha cho Dĩ. Nhân chỉ đợi có thể. Nhân chưa được biết mặt Warrens nhưng đã nghe nói đến thế lực của người Mỹ này. Nhân nếu ra điều kiện hợp tác với Dĩ. Dĩ được Nhân cứu, hàm ơn y và lại còn tìm được một lỗ thủng trong bức tường ngàn chặn của cảnh sát, y mừng quá. Thế là cả hai đều có lợi. Một đường dây Phũ thăn (Viếng Chấn) - Quý Nhân - Bầy Dĩ (Sài Gòn) - Warrens rồi đi đâu thì không ai biết, được hình thành. Nó hoạt động nhộn nhịp tới mức át cả những đường băng danh tiếng trước đây. Nhưng tiếc thay, chiến tranh chấm dứt quá sớm?

Nếu bây giờ tạo được lộ đường dây như thế vẫn có cơ làm ăn to. Vùng "tam giác vàng" bị phong tỏa rất chặt ở ai cạnh Thái Lan và Miến Điện. Bắc Lào chắc còn nhiều khoảng trống. Nếu cả ba nước Đông Dương lọt vào tay Cộng sản thì khó khăn đấy. Nhưng trước mắt tình hình Lào chưa ngã ngũ thì lại nhiều thuận lợi. Trong lúc tranh tối tranh sáng này mà ta lập được đường dây Thượng Lào - Viên Chăn - Savanaket - Đông Hà - Sài Gòn; hoặc Vân Nam - Lao Kai - Hà Nội - Sài Gòn, hoặc theo dòng chảy sông Mékong về Sài Gòn. Từ Sài Gòn ta chuyển ra lừa biển cho Warrens, hoặc là lập một cái chợ trời ngoài biển. Nó chẳng thuộc quốc gia nào, thật tuyệt vời! Thời vận thì biết thế nào được. Cái ngẫu nhiên sẽ len lỏi qua muôn trùng cái tất nhiên!... Những khát vọng cứ bùng lên rồi lại tan đi trong tưởng tượng. Hoàng Quý Nhân đang cố tìm ra những kỳ tích mới.

Y với tay lấy chai rượu nhắm nhấp một li rồi mở cuốn sổ, phác ra những lược đồ, những ký hiệu nhằng nhịt mà không ai hiểu nổi.

Ngôi nhà nhỏ của Lili nằm trong hẻm 42. Cổng mở, xe hơi nhỏ có thể qua sân chui thẳng vào tầng trệt. Gian trong là phòng khách. Sân nữa là bếp núc, toa-lét và cầu thang. Ở tầng một cũng có ba buồng. Một hành lang nhỏ tạo cho các buồng cuộc sống độc lập, tiện nghi riêng biệt. Trên cùng là một buồng "chuồng cu", còn lại là sân thượng được căng lưới mắt cáo dày để chống muỗi bốn xung quanh. Trong sân bày la liệt hàng chục chậu địa lan, bông sứ, bông lai...

Hai vợ chồng ở chung một buồng, có máy điều hòa nhiệt độ, có toa-lét, có lò-gia và cả ban công. Nhưng Quý Nhân vẫn lấy một buồng riêng trên lầu thượng để làm việc. Y giữ chìa khóa và mỗi lần Lili vào đều có mặt chồng trong buồng, Lili lằm li chứ không tò mò nên hầu như cô ta không mấy khi leo lên. Nhân nói đùa.

- Buồng đó anh thờ ma xó cưng à. Ngán không?
- Ma xó là gì anh Năm?
- Em không hiểu à? Hay là buồng Yêu Tinh Râu Xanh cũng được.
- Trời, đẹp trai thế này mà kêu là Yêu Tinh Râu Xanh ai chịu.

Quý Nhân cười mở cửa đưa vợ vào. Chỉ có cái bàn, cái ghế, bức tranh "chiếu bạc", cái ra-đi-ô, đồng sách, mấy pho tượng bằng gỗ, bằng sứ xinh xinh là mới đưa vào, còn mọi thứ khác đều đã có từ hồi mới mua nhà.

- Tưởng để tiền bạc chi chớ mấy thứ này có chi là quý báu mà không cho em vô.

Tiền bạc giao cho cũng hết trội rồi. Đây là phòng làm việc. Khi anh đang làm việc ở đây thì bất cứ khách nào đến em đều phải báo cho anh rồi mới mở cửa nghe chừng.

- Dạ - Cặp mắt Lili nhìn chồng như chứa đựng một dấu hỏi.

- Anh đang học ngoại ngữ. Nếu ở đây không sống nổi chúng ta sẽ ra đi Lili ạ. Anh không thích mọi người biết chuyện này, tránh họ làm phiền mình. Thế thôi.

- Dạ, em hiểu.

Một lần hai vợ chồng ngồi trong một tiệm ăn ở phố Trần Nhân Tôn, Nhân bấm vợ, liếc mắt sang một người ở bàn bên trái và hỏi nhỏ.

- Em có nhận ra gã kia không?

Lili quay sang, im lặng vài giây và cô đã xác định ngay được đối tượng.

- Dạ có - Em đã chụp ảnh ông ta ở cửa cư xá Overnight khi Mc Dovan ra nhận với lính gác cho ông ta vào cư xá.

- Em có nhớ tên không?

- Dạ không. Nhưng sau ông ta là chiếc Datsun có rõ cả số.

- Trí nhớ em tốt lắm.

Trả tiền xong hai người đi lướt qua dãy xe đậu ngoài cửa tiệm. Y tìm ra chiếc Datsun màu đen. Vẫn biển số cũ B.14206. Một lần khác trong tiệm Mỹ Cảnh Lili chỉ cho chồng một người đàn ông to béo, mặt nhẵn bóng, không có râu, lông mày thưa đôi chiếc mũi lưỡi trai trắng sụp xuống nửa mặt, đang ngồi bên một cô gái trẻ mặt bự phần.

- Ba Heo đó, anh nhớ gã không?

- ...? Quý Nhân im lặng lắc đầu.

- Em chụp được tấm ảnh y trao cho William Crowson cuốn Man Man. Anh bắt em chụp cho anh "tài liệu" đó nhưng chẳng có gì quan trọng: Anh bức mình quăng cho em cả tập ảnh khỏa thân và gât: "Những thứ này chỉ để dùng cho cô thôi..." Nhớ chưa?

- À à... Nhớ ra rồi.

Thì ra những cuộc đi chơi chẳng phải là vô ích. Không bao lâu Hoàng Quý Nhân đã lựa ra một danh sách kha khá trong bộ sưu tập. Y quyết định một cuộc săn đuổi trực diện những "con mồi" trên. Thực chất là y bắt tay vào sửa chữa, thay thế, bơm tiếp nhiên liệu vào cái bộ máy CIA tình vi rồi khởi động lại nó, biến nó thành tài sản của y. Việc làm đó là rất nguy hiểm. Y đi một mình với đầy đủ phương tiện tự vệ. Biết đâu chẳng có những kẻ vì quá yếu đuối tâm thần, quá hoảng sợ mà làm liều.

Quý Nhân chờ một bữa Ba Heo ngồi một mình trước ly cà phê. Nhân đến lễ phép.

- Xin lỗi, ghế này có ai ngồi chưa ạ?

- Xin mời ông, ghế vắng đây ạ.

Sau khi châm thuốc hút, quan sát phòng ăn một lượt y nhìn thẳng vào mắt tên béo nói nhỏ.

- William Crowson muốn gửi quà cho ông.

Lão béo giật mình, mặt hơi biến sắc một chút, nhưng y cố lấy lại được bình tĩnh.

- Tôi không quen Crowson nào, ông để tôi yên.

- Không quen, thôi được nhưng đừng nóng nảy như vậy. Người ta nuôi ông chỉ cần ông trong lúc này thôi. Ông quên cả thứ này chứ?

Quý Nhân đưa cho Ba Heo tám ảnh làm tình cắt đôi in trên tờ Man Man.

Tên béo kín đáo lục trong ví ra nửa còn lại. Khớp vào nhau hai mảnh lệch 2mm.

- Đẹp chứ? - Quý Nhân mỉm cười hỏi lại.

- Đẹp - Tên béo yên tâm trả lời. Chúng đổi mật hiệu cho nhau và cắt đi. Uống gần hết ly cà phê tên béo mới hỏi.

- Ông là ai?

- Xin cứ gọi tôi là Năm. Tôi là đại diện của Crowson. Từ giờ phút này ông làm việc dưới quyền tôi. Ở đây không cho phép ta nói nhiều. Hẹn mười chín giờ ba mươi ngày mai ở đường Bạch Đằng, trước số nhà 124. Nhớ đem theo chứng chỉ. Tôi thu để cấp loại khác.

Tối hôm sau cả hai đã đến đúng hẹn. Chúng chọn một ghế đá bên bờ sông Sài Gòn.

- Anh Năm à, tôi chưa thể hình dung công việc sắp tới của chúng ta ra sao. Trước kia tôi có nhiệm vụ dò la tin tức, theo dõi những phần tử chống Mỹ trong các giới thương gia, trí thức, phát hiện Việt Cộng và cơ sở của chúng là công sở cũ của ta. Tên tuổi của chúng ai cũng biết, vậy thì mật báo cái mẹ gì?

- Trước mắt anh phải xin vào làm việc ở một cơ sở hạ tầng của chánh quyền mới. Tốt nhất là anh lọt được vào Cảng. Anh chăm chỉ ngoan ngoãn để lấy được niềm tin. Crowson chưa giao việc nhưng vẫn trả lương anh như cũ ở ngân hàng New Jersey. Anh cần tiêu ngay có thể lĩnh bằng vàng qua tôi. Cấp trên sẽ đảm bảo quyền lợi cho anh nếu anh vẫn trung thành.

- Dạ.

- Còn nhiệm vụ sắp tới sẽ được chỉ vẽ đúng lúc. Anh chỉ việc chấp hành. Chúng ta đang đứng trước một thay đổi to lớn. Nhưng nhiệm vụ của ta vẫn là chống Cộng. Xưa kia anh giấu mình thì nay phải giấu kỹ hơn. Trước kia ta hướng vào phòng ngự, vào phản gián thì nay phải hướng vào tiến công phá hoại, vào điệp báo. Trước kia ta chỉ chú trọng quân sự, chánh trị thì nay chú trọng toàn diện cả kinh tế, tài chính, văn hóa xã hội... Trước kia anh bắn vào mặt Việt cộng thì nay anh phải bắn vào lòng. Trước kia anh theo dõi cả bạn bè thì nay anh vẫn không chế họ, khuyến khích họ trung thành với lý tưởng tự do. Và nếu họ phản bội, họ bán mình cho chế độ mới thì anh sẽ phải mời họ lên thiên đường sớm hơn để họ đỡ vướng chân chúng ta.

- Dạ tôi hiểu.

- Về tổ chức, về phương pháp hoạt động sẽ phải thay đổi cho thích nghi với hoàn cảnh mới. Bất cứ sự khinh suất nào cũng có thể dẫn tới tổn thất, tới thảm họa. Đường dây liên lạc, điểm hẹn, hòm thư mật

ngữ, mật hiệu, mật mã, điện đài đều phải thay đổi và tuân theo những nguyên tắc nghiêm ngặt, kỷ luật rắn chắc như thép.

- Dạ.

- Chứng chỉ cũ của anh phải làm lại. Anh nộp cho tôi để đổi cái mới. Tổ chức của chúng ta sẽ thanh lọc cho trong sạch và sẽ thủ tiêu hết bọn hèn nhát thối trí.

- Dạ.

Sau khi Ba Heo đưa lại cho Nhân mảnh chứng chỉ nhân viên CIA, chúng tạm biệt nhau.

Hoàng Quý Nhân đã lần lượt đến gặp những nhân vật được lựa ra từ bộ sưu tập. Nhưng không phải lần nào cũng gặp may mắn.

Cái tên có chiếc xe B.14206 đã phản ứng quyết liệt, không thèm để ý gì đến mặt khẩu Nhân đưa ra. Y dọa nếu còn bị khiêu khích thì y sẽ làm tới, sẽ kéo Nhân ra toà. Có lẽ y định đào nhiệm. Tình thế đó buộc Nhân phải rút lui nhưng chưa chịu bỏ mối.

"Được mảy cứ quấy đi. Đã cắn vào cái móc câu của CIA thì tháo ra khó lắm. Càng quấy càng móc sâu, càng đau con ạ" - Quý Nhân mỉm cười một mình với những ý nghĩ độc ác. Kể từ đó y không rời bóng tên dao động và chiếc Datsun bóng lộn của hắn. Nhân nhận định trong trường hợp này càng phải sẵn lòng không để đối thủ có ảo tưởng là sẽ thoát. Đám lao phải theo lao. Để một tên phản bội biết mặt mình là vô cùng nguy hiểm. Y tra cứu lại bộ sưu tập và biết Doãn Kế Lâm ngụ ở 15E Tự Đức. Y phải tiến hành một công việc mạo hiểm nhưng cần thiết. Y bảo Lili:

- Chúng mình đến nhà Doãn Kế Lâm đi.

- Không quen biết, đến làm chi cho mất thì giờ.

- Trước lạ sau quen! Hay em chờ anh ngoài xe, mình anh vào thôi - y đưa cho Lili khẩu Révolver nhỏ xíu - Em chỉ nổ súng khi anh bị đe dọa thực sự.

- Trời! Anh vẫn còn giữ những thứ này sao - Mặt Lili tái xanh.

- Sẽ chẳng có chuyện gì đâu - Nhân cười - Anh cũng muốn sống hòa bình. Nhưng thằng cha này biết mặt chúng ta. Anh phải bảo nó không được bép xép. Muốn nó vâng lời thì phải có cái gì cho nó nể. Thế thôi.

Chiếc Toyota được thay biển số đỏ bên phía số chẵn chệch cửa nhà 15E hai chục mét. Ngồi bên vòng lái nhìn thấy mấy khuôn cửa tầng trên đèn sáng lấp ló san vòm cây hoa xác pháo. Quý Nhân xuống xe đi một đoạn rồi rẽ sang đường. Y nhìn đồng hồ (hai mươi giờ mười lăm), rồi bấm chuông.

- Ai hỏi chi đó? - Tiếng phụ nữ vọng ra.

- Dạ tôi. Tôi muốn đến thăm ông Lâm. Xin cô làm ơn đưa giúp tôi thăm danh thiếp.

Doãn Kế Lâm nhìn qua, danh thiếp đề kỹ sư Hoàng Văn Luận. Ngần ngừ một chút y bảo người hầu gái:

- Mời ông ta vào phòng khách.

Quý Nhân điềm tĩnh bước vào căn phòng rộng tràn đầy ánh sáng. Lâm bước ra và y giật mình.

Không phải kỹ sư Luận mà là cái tên tìm bắt liên lạc với y một tuần trước đây. Lâm không bắt tay, vẻ mặt khó chịu chỉ xuống ghế:

- Mời ông ngồi. Té ra lại là ông.

- Vâng chính tôi. Tôi cũng chẳng muốn tiếp kiến ông làm gì một khi ông đã không thích. Nhưng xin ông cho phép tôi nói chuyện hòa bình với ông lần cuối cùng.

- Ông có thể bắt đầu đi.

Lâm khép cửa lại, mở nhạc rồi nhìn Nhân bằng cặp mắt đe dọa. Trái lại Nhân tỏ ra nhún nhường thu mình lại, thành thật.

- Mc Dovan rất tiếc là ông đã quên ông ta. Dovan trả lại ông tấm ảnh và xin lại ông cái chứng chỉ D4K2L3, coi như ông đã hủy bỏ hợp đồng và ông ta sẽ không đảm bảo mọi quyền lợi và an ninh cho ông nữa. Tài khoản của ông ở ngân hàng New Jersey sẽ đóng lại. Người ta sẽ chuyển toàn bộ khoản tiền đó lại cho Mc Dovan coi như tiền bồi thường về hành động tự ý hủy bỏ hợp đồng trước hạn.

Nhìn tấm ảnh đặt trên bàn Doãn Kế Lâm không còn đường nào lẩn tránh. Y hoàn toàn thất vọng và lúng túng. Y chỉ có thể đào nhiệm khi chính Mc Dovan để mất y thôi. Điều ngược lại thì không được. Y đã hiểu được sự cắt bỏ hợp đồng trước thời hạn có nghĩa là phản bội.

- Thôi được, tôi sẽ tiếp tục làm hết hợp đồng này.

- Nhưng bây giờ thì đã muộn rồi - Quý Nhân làm cao - Việc ông không đáp lại mật khẩu làm Mc tức giận. Trong tình thế hiện nay ông ta đòi hỏi lược kỷ luật sắt.

Doãn Kế Lâm ngồi lặng im. Ít phút sau y quay lại với người khách lạ, vẻ thân tình:

- Đồng nghiệp có thể cho tôi một lời khuyên được không?

- Ông hãy cứ chấp hành mệnh lệnh này. Ông đưa cho tôi tờ chứng chỉ. Thực ra nó cũng sắp phải hủy rồi. Người ta sẽ cấp cho ông cái khác. Tôi sẽ báo cáo với Mc là hôm tôi bắt liên lạc ở chỗ đông, sợ có "đuôi" nên anh cẩn thận không muốn tiếp. Tình thế chung của chúng ta hiện nay là phải cảnh giác gấp trăm lần xưa kia. Vì tình đồng sự tôi sẽ làm cho Mc vui lòng.

Lâm đứng dậy vào buồng trong lấy mảnh chứng chỉ nhỏ xúi đưa cho Nhân.

- Cảm ơn anh. Xin anh coi cuộc trao đổi hôm nay không phải là sự đoạn tuyệt.

- Tôi cũng phải cảm ơn anh vì anh đã giúp tôi hoàn thành một công vụ hoàn hảo. Giả sử như anh vẫn khẳng khái không chịu chấp nối thì không biết Mc Dovan còn bắt tôi phải làm những gì tiếp theo nữa. Tôi mà không làm thì số phận tôi sẽ ra sao? Chúng ta chỉ có thể dựa vào nhau mà sống thôi anh Lâm ạ. Thôi xin chào anh. Tôi xin đem danh dự ra bảo vệ an ninh cho anh. Mong rằng anh cũng sẽ vẫn trung thành với sự nghiệp của chúng ta.

Lâm với chai rượu rót ra ly mời Nhân nhưng Nhân từ chối. Lâm nháy mắt nhìn Nhân và nhún vai. Cả hai đứng dậy. Lâm tiễn Nhân ra cổng, bắt tay nhau. Cánh cửa hé mở Nhân lên ra rất nhanh. Chiếc Toyota nổ máy. Y nhẩy lên, liếc nhìn quanh xem có cái "đuôi" nào không. Xe lướt qua đám đông ra phía Sở Thú rồi phóng nhanh trên đường 30 tháng 4.

...

Một bữa Hoàng Quý Nhân đến bắt mối với Chín Hủi. Chín nguyên là một phé binh nguy. Hủi bị cụt hai ngón tay không phải vì bệnh cùi bệnh hủi mà vì trúng đạn Việt Cộng hay do hủi tự ý chặt đi để khỏi phải ra trận, nhưng hủi rất nổi tiếng. Hủi luôn luôn dẫn đầu cái đám biểu tình của các phe phái kinh chống nhau trong chế độ cũ. Người ta thuê hủi vào những việc khiêu khích la hét, đập phá đe dọa, ăn vạ, vu cáo, bôi nhọ... Một phần hủi ý vào cái danh hiệu thương phé binh đổ máu vì Tổ Quốc, mọi người phải tri ân hủi. Phần hủi dựa vào những người chủ có vai vế trong giới chính khách hứa bảo vệ hủi nên hủi rất yên tâm. Chín Hủi còn là dân anh chị ở khi Vân Đông cầm đầu một băng cướp, một công ty hành hung trả thù, ám sát nên ngay cả cảnh sát cũng phải kiêng nể. CIA đã dùng tên này để tìm hiểu những hành động cụ thể của các phe phái để đạo diễn những tiết mục ly kỳ trên sân khấu chính trị. Những cuộc biểu tình do Chín Hủi dẫn đầu thường là để làm lạc hướng đấu tranh, xuyên tạc mục đích, gây rối để cảnh sát có cớ khủng bố đẫm máu. Chín Hủi cũng phải đóng vai cái bị thịt cho cảnh sát đâm đá, cũng bị bắt vào tù nhưng vẫn được đảm bảo an toàn. Nay Nhân muốn dùng con bài này vào những nhiệm vụ phá hoại gây rối hoặc vật thí mạng thôi chứ Nhân không tin Chín Hủi có thể làm được công việc gì quan trọng.

Trong một tiệm ẩu nhỏ, Chín Hủi ngồi ngửa trên ghế tựa. Đầu trọc, mặt đen, bộ phận nào của cơ thể cũng dài ngoẵng như những bức tranh minh họa Đôn Kihôtê. Trên mặt bàn là chai rượu đế, li bia, đĩa đồ nhắm và hai bàn chân bẩn thỉu của y. Chín Hủi cho cả nắm hạt dưa vào mồm chỉ một loáng y đã phun phũ phũ hàng nắm vỏ giống như cái quạt hòm phun trâu. Y thích ngồi nhậu lai rai một mình.

Hoàng Quý Nhân mon men đến ngồi cạnh đưa bao thuốc ba số và chiếc bật lửa xuống bàn. Chín Hủi liếc nhìn ông khách mặc sang trọng ngồi cạnh. Cặp môi dày thâm sì của y nở nụ cười thân thiện. Nhân cũng mỉm cười đáp lại. Không đợi Nhân mời Chín Hủi xé luôn bao thuốc lấy một điếu hút và lại ngửa đầu ra mớ màng nhìn lờn khói. Quý Nhân liền đưa ra mật khẩu. Chín Hủi như bị điện giật. Đôi bàn chân trên mặt bàn kéo xuống, y ngồi nhồm dậy đôi mắt đỏ lừ gườm gườm nhìn sát vào mặt Nhân.

- Cái gì? Mày nói cái gì?

- Hãy bình tĩnh nghe đây. Otto Kingsley...

- Kingsley cái mẹ gì! Hãy cút đi! Tao nhổ vào cái mặt cái thằng mang con bỏ chợ.

Quý Nhân trừng mắt nhìn lại. Kinh nghiệm muốn khuất phục một tay anh chị thì phải cho y thấy được bản lĩnh của mình đã. Y dồn toàn bộ sức mạnh tinh thần lên đôi mắt như muốn thôi miên Chín Hủi. Bỗng một cú đấm trời giáng nện vào quai hàm Quý Nhân làm y ngã quay ra mặt đất. Trần nhà bàn ghế quay cuồng. Mọi người xô lại còn Chín Hủi vẫn gào thét.

- Quân dê tiện, bản thỉu... (và hàng tá những câu thô tục). Hai chiến sĩ công an chạy vào. Quý Nhân đã tỉnh lại và y thấy hết sự nguy hiểm treo trên đầu. Y lồm ngồm vực dậy.

- Làm sao lại đánh nhau? - Một chiến sĩ công an hỏi.

Chín Hủi đứng im mặt hầm hầm nhưng cũng có vẻ sợ công an. Quý Nhân vội đỡ lời:

- Dạ, xin lỗi, tại tôi, vâng tôi đã nhận lầm cái bật lửa. Chính là của ông bạn đây. Xin lỗi nhé... Chín Hủi luống cuống một chút và y chột hiểu. Y cầm cái bật lửa và gói thuốc trên bàn đút vào túi. Mọi người cười ồ.

- Không bao giờ được phép nhảm lẫn với anh Chín nghe!

Một người nào đó cho Nhân một lời khuyên và cả bọn lại cười. Hai đồng chí công an lắc đầu nhún vai:

- Chỉ do một chút hiểu lầm!

Mọi người giải tán. Hoàng Quý Nhân cũng lúi lúi ôm mặt đi thẳng. Y nằm năm hôm ở nhà với cái mặt sùng vù. Thật là hú vía. Y không tiếc thằng Chín Hủi. Trong hoàn cảnh hiện nay thứ cần bả ấy chẳng thể dùng vào việc gì.

Lili vừa chám sóc chồng vừa khóc meo lo lắng. Quý Nhân vỗ vai an ủi vợ.

- Có chuyện chi mà em lo. Thằng cha phóng Hon-đa ầu quá, mình cố tránh mà đâu có nổi.

- Từ nay anh không được đi đâu một mình nữa. Muốn đi đâu em đưa đi.

Khi vết sưng biến mất, cái máu mao hiểm lại cuốn hút y. Bài học y rút ra là không nên dùng áp lực mạnh. Tư thế của y đang trong trạng thái suy giảm ngày càng nhanh. Nếu y không tự biết mình thì sẽ có lúc sa lưới.

Buổi lễ sớm chủ nhật ở nhà thờ Đồng Thiệu đã tan mà một con chiên vẫn còn quỳ bên bục gỗ. Anh ta chờ cho vị linh mục thu xếp Kinh thánh từ trên lầu giảng đi xuống. Vị linh mục đang đi dần lại phía người quỳ làm cho anh ta xúc động.

- Trình cha, con là bầy tội lỗi của chúa. Con đã bị quỷ dữ làm vẩn đục đức tin. Con muốn được xưng tội trước đấng chăn chiên - Quý Nhân nói nhỏ nhẹ, cố che lấp cái vụng về lúng túng của mình. Y chưa bao giờ là tín đồ Cơ Đốc giáo nên y không quen nói những câu ước lệ như vậy.

Vị linh mục nhìn y từ đầu đến chân vẻ lạ lùng. Ông thuộc mặt gần hết con chiên trong địa phận mình cai quản. Nhưng linh mục vẫn dịu dàng nói với kẻ lạ mặt:

- Lay Chúa, nếu con biết ăn năn dưới chân Người thì niềm thương xót bao dung của Người sẽ tha thứ cho con, làm cho nỗi đau của con dịu lại, cho tâm hồn con thư rồi, cho con có sức đi tiếp đoạn đường đời một mới của chúng ta để hướng toàn tâm về nước Chúa. Hãy đi theo cha vào phòng lễ.

- Dạ.

Quý Nhân liếc mắt nhìn xung quanh rồi rào bước theo vị cha xứ. Lần đầu tiên trong đời Nhân bước vào một buồng xưng tội. Căn buồng hẹp lát đá hoa. Một cửa sổ vòm gỗ-tích cao gần sát trần nhà rọi xuống một lớp ánh sáng yếu ớt làm cho căn buồng thêm huyền bí. Giữa buồng kê một chiếc bàn có bục quỳ. Trước mặt kẻ xưng tội treo một bức màn đen. Sau tấm màn là ghế của vị chủ lễ. Linh mục đóng cửa lại trở về vị trí của mình.

Quý Nhân không quỳ xuống bục. Kẻ tội lỗi rón rén đến sát tấm màn đen thì thầm:

- Thừa cha con không biết Chúa Hải Đồng đã giáng thế vào lúc mấy giờ trên máng cỏ?

Một phút im lặng trôi qua. Vị linh mục như muốn nghe lại câu hỏi lần nữa, Quý Nhân nhắc lại và lần này thì y nghe rất rõ câu la tinh:

- Hora petitis quota sit - Dum petitis illa fugit! (Con hỏi mấy giờ, trong lúc con hỏi thì thời gian ấy đã trôi đi" - (Ở đây chỉ có nghĩa làm mất hiệu)).

Quý Nhân vạch luôn tấm màn đen ra. Y đưa cho vị linh mục một mảnh quảng cáo nhỏ in chiếc đồng hồ của hãng Sonac trên bức tranh Chúa Hải đồng trên máng cỏ. Vị linh mục bắt chặt tay người khách lạ.

- Ngài Mc Dovan gửi lời chào đến cha!

Vị linh mục đặt tay lên môi ra hiệu cho Nhân im lặng rồi vẫy y đi theo, qua cửa sau hai người đi dọc hành lang ra khu vườn cây của nhà xứ. Vị linh mục mời Nhân ngồi xuống chiếc ghế dưới bóng cây rồi mời nói:

- Ông là ai?

- Xin cứ gọi tôi là Năm.

- Chín giờ tối nay ta hẹn nhau dưới chân tượng Trần Hưng Đạo. Ở đây là mục tiêu theo dõi của Cộng sản, không tiện nói chuyện nhiều.

Quý Nhân gật đầu hiểu ý. Y được chỉ đi ra một lối khác.

Đúng giờ hẹn Nhân đến chân bức tượng thì vị linh mục đã xuất hiện dưới một hình hài khác hẳn. Kính trắng, sơ-mi kẻ cà-vạt to bản, quần jean... Khi bắt tay nhau, Quý Nhân bật cười:

- Trời! Hoàn toàn đúng mốt. Không ai có thể ngờ một vị đã đỗ bảy chức Thánh mà lại trẻ trung đáng yêu như thế này!

Vị linh mục cũng vui vẻ:

- Tòa Thánh La Mã đã cho phép tu sĩ được tự do hơn. Ngoài giờ hành lễ linh mục có thể mặc bò Levi's, thậm chí cho lấy vợ. Bà xơ có thể diện mini jupe! Nếu cứ theo quan niệm bảo thủ mãi thì có lúc hết mất kẻ chăn chiên!

...

Chỉ sau vài tháng Quý Nhân đã nhóm lại ngọn lửa phục thù, khởi động được cái guồng máy vô chủ mà CIA bỏ lại ở Sài Gòn. Bây giờ y tính đến chuyện chấp nối với thượng cấp và mở rộng đến các tỉnh khác. Muốn cho nó trở lại hoạt động được thì vấn đề tài trợ phải đặt ra hàng đầu. Lúc mới y có thể bỏ vốn riêng ra chu cấp cho bọn đàn em. Nhưng về lâu dài thì phải có CIA đảm nhiệm. Do đó chấp nối với bên ngoài trở thành cấp bách. Y quyết định giao việc này cho Bảy Dĩ.

Nhân đến gặp Dĩ vào một buổi sáng. Là bạn cũ nên không cần mật danh mật hiệu gì. Hai tên ôm nhau thăm thiết. Sau khi đã khép cửa phòng khách, Dĩ mới nói lên sự kinh ngạc của mình.

- Anh vẫn sống ngoài vòng pháp luật?

- Cũng như anh thôi.

- Nhưng anh là đại tá cảnh sát ai chẳng biết anh. Chính phủ đã ra lệnh cho các anh phải đi cải tạo mà. Tôi chỉ là dân sự, phó thường dân thôi!

Quý Nhân cười:

- Dân "Xĩa"! ("Xĩa" tiếng lóng chỉ CIA) chứ? Bộ anh tưởng "Xĩa" nhẹ tội hơn bọn tôi sao?!

- Nhưng có ai biết tôi là "Xĩa".

- Anh cũng như tôi thôi. Chúng ta đều ngoài vòng pháp thuật. Chỉ có điều ngạc nhiên là sao đến bữa nay anh vẫn còn chưa đi.

- Chưa có cơ hội.

- Anh hùng tạo thời thế mà. Phải tạo ra cơ hội chứ. Tôi biết là anh còn tiếc của, còn đọng hàng, đúng không? Anh định đi cả một chuyến chứ gì? Không được đâu.

- Anh thông minh lắm! Nhưng anh cũng chẳng tìm ra đường thoát! - Dĩ cười châm biếm.

- Có đấy. Hôm nay tôi đến định bàn với anh. Ta cứ lúng túng thế này thì đến chết cả nút.

- Anh nói kế hoạch của anh nghe chơi.

- Tôi thấy anh nên đi thăm dò trước. Chuyến đầu chỉ mang vàng hoặc đô-la thôi. Thử nạy vào nước nào cũng lọt. Còn bạch phiến thì không thể mang theo được. Anh ra liên lạc với Warrens trước. Anh quen hẳn, dễ nói chuyện. Tuy đã làm ăn với nhau nhiều chuyện nhưng Warrens chưa biết mặt tôi nó cũng sợ chứ. Thứ hai, anh lại là người của CIA, anh sẽ ra chấp nối với Warrens. Mỹ ra đi vội vàng đá bu lông con giữa chợ. Cả một tổ chức mấy chục năm xây dựng nay tan nát cả. Ít nữa Đông Dương sẽ là một khối. Với vị trí chiến lược tiềm năng quân sự như thế thì liệu Mỹ có thể nhắm mắt được trước những biến đổi nội tại của Đông Dương không? Chắc là không. Đó là tôi chưa nói Việt Nam có thể cho đồng minh của họ đặt căn cứ quân sự ở vùng này, uy hiếp toàn bộ đường hàng hải quốc tế từ Trung Đông qua Ấn Độ Dương vượt eo Alacca đến tận bờ biển Nhật Bản. Hà Nội - Manille hai giờ bay. Cam Ranh - Bornéc hai giờ bay. Sài Gòn - Bangkok chín mươi phút bay. Sài Gòn - Kuala Lumpur chín mươi phút. Sài Gòn - Singapour hai giờ. Vị trí chiến lược của Đông Dương là như vậy. Do đó tốn mấy thì cũng phải duy trì sức sống của dân "Xĩa" ở xứ này. Anh nói thẳng cho Warrens biết là chỉ có tôi, ngoài Hoàng Quý Nhân này ra không ai có thể bày lại thế cờ cũ. Mặc dù tôi không phải là CIA nhưng tôi có kinh nghiệm tổ chức. Nếu nước Mỹ tin ở tôi, tôi sẽ làm sống lại sức mạnh bí mật của họ trên những vùng đã mất. Vậy thì họ phải chi tiền cho chúng ta theo nhịp điệu cũ. Để ông ta tin lời tôi nói, tôi sẽ gửi cho ông ta một món quà. Đó là một mảng của lá cờ có cái đầu ó, chiếc mõ và cái la bàn bị quăng vào sọt rác trong những ngày cuối tháng tư. Tôi đã lôi ra vá lại rồi giặt là sạch sẽ. Nó sẽ có ý nghĩa thực sự cho tương lai chung của chúng ta. Nếu quả là Warrens không cần nữa thì ông ta sẽ phải đi lại từ A, B, C. Làm thế chẳng khác nào quay lại kỷ Đề-vôn, thời mông muội, hay ít ra cũng là thời kỳ đồ đá! Và khi tôi quăng lại cái mảnh cờ cũ nát đó vào sọt rác lịch sử thì cũng có nghĩa là chính độc tố của nó tiết ra sẽ chống lại cái mà Warrens định xây lại sau này. Ai còn tin vào sự trung thành với các hợp đồng của CIA nữa?... Mặt khác làm việc với chúng ta, cá nhân Warrens cũng có lợi. Ta sẽ lập lại con đường "tơ lụa" từ tam giác Vàng tới Washington. Đường sông Mekong sẽ rẻ hơn con đường Chiang Rai - Bangkok đã bị phong tỏa. Con đường Vân Nam còn hấp dẫn hơn. Nước Trung Hoa Đỏ cần ngoại tệ sẽ bán phá giá bạch phiến mua các con đường buôn lậu và bắt chấp sức ép ngoại giao của nước nào. Warrens thực sự sẽ kiếm được khá hơn trước vì không còn bị băng của ông Thiệu ông Kỳ nào cạnh tranh nữa! Nếu mọi sự đều trôi chảy thì chẳng những số hàng tồn kho của anh, của tôi đều lọt hết mà ta còn mua vét tất cả số bạch phiến của các băng khác đọng lại rớt nốt cho Warrens.

- Tôi lo nhất khâu giao hàng cho Warrens.

- Anh yên tâm. Về phương tiện này tôi hoàn toàn tin nhiệm ông ta. Warrens sẽ có đủ phương tiện để đón ta từ ngoài khơi. Xuồng chiến, máy bay trực thăng, có thể cả tàu ngầm sẽ cẩu hàng từ những con thuyền bí mật của ta. Sau đó Warrens sẽ đưa về Mỹ bằng máy bay, tên lửa, tiềm thủy đình hay tàu con thoi của Nasa thì đó là công việc của ông ta, chúng mình đâu cần biết. Nhu cầu bạch phiến hiện nay ở Mỹ còn mạnh hơn nhu cầu rượu của những năm bị cấm. Warrens sẽ trở thành tỉ phú!

- Anh là người quá lạc quan đấy. Nghe anh nói mà tôi sướng cả tai.

- Hãy hành động đi chứ chỉ nghe không thì rồi sẽ chán ngay. Tôi đề nghị anh mua một con thuyền và tìm một hoa tiêu đáng tin cậy.

- Hoa tiêu thì dễ thôi. Tôi quen một đại úy hải quân. Anh ta cũng đang muốn kéo cả gia đình đi liền.

- Một mình anh ta thôi. Không cần lôi đàn bà trẻ con đi cho vướng chân, vì đó là chuyến đi sinh tử gặp tàu cộng sản phải gạt ra mà đi, phải nổ súng mà đi. Nếu để bị bắt thì còn tệ hơn là bị bắn chìm trên biển.

- Nhưng chắc chi hấn chịu đi một mình.

- Anh phải nghĩ ra kế gì gạt tất cả lại. Cả vợ con anh cũng phải thu xếp chuyển sau.

...

Một tuần sau Dĩ đã mua được chiếc thuyền máy khá tốt, nhưng chủ thuyền cứ một mực xin cho kèm hai người mới chịu bán.

- Anh đã điều tra xem hai người đó là thế nào chưa? - Nhân hỏi.

- Hai sĩ quan. Một chuẩn tướng và một trung tá. Họ cũng hỏi mua chiếc thuyền đó nhưng họ ít tiền hơn.

- Nếu là quân nhân thì được. Sẽ giao cho họ nhiệm vụ tác chiến khi đụng tàu tuần tiểu địch. Sẽ có người lo cho anh vũ khí.

Quý Nhân vạch cho Bảy Dĩ kế hoạch hành quân, vừa đánh lừa sự theo dõi của đối phương, vừa lừa cả đám đàn bà trẻ con lẫn một số khách chung vốn để giảm chi phí cho chuyến đi. Đồng thời cũng lừa luôn cả viên hoa tiêu.

Thực tình Hoàng Quý Nhân cũng muốn giữ vợ con những người này lại làm con tin. Những tài liệu y giao cho Bảy Dĩ là số vốn rất lớn. Y đâu chịu để cho Dĩ tự do hoàn toàn.

Và chuyến đi đã diễn ra cách đó không lâu.

Một buổi tối Quý Nhân vắng nhà, Lili đang ngồi đọc tiểu thuyết thì có tiếng bấm chuông. Cô ta ra cửa cất tiếng hỏi:

- Ai đấy?

- Tôi, tôi đến thăm cô Lili. Lili thận trọng hé nhìn qua cái ô vuông bằng quân bài trên cánh cổng thấy một người cao lớn đứng bên ngoài. Về mặt ông ta quen nhưng vì ánh sáng yếu nên Lili không thể nhận ra ai.

- Xin cho biết quý danh.

- Tôi là bác sĩ Hoàn. Đã nhiều lần đến thăm bệnh cho cô Lili.

Nhận ra người quen cũ, Lili niềm nở:

- Mời bác sĩ vô chơi. Xin lỗi, tối quá tôi không thể nhận ra.

Cánh cửa hé mở, Lili đưa bác sĩ vào phòng khách.

- Lâu lắm bác sĩ mới lại đến thăm tôi.

- Đó là điều đáng mừng! - Bác sĩ nói vui - tôi cầu chúc cho cô không bao giờ phải mong bác sĩ đến

thăm.

- Dạ, nhờ bác sĩ chữa giúp cho từ độ ấy tôi không còn bị đau nữa.

- Bệnh đó còn phải thử thách. Chỉ khi nào có gia đình rồi mà vẫn không tái phát thì mới yên tâm được.

- Dạ tôi đã kết hôn được nửa năm này mà tình hình vẫn tốt đẹp!

- Xin chúc mừng Lili!

Bác sĩ Hoàn nhìn quanh căn phòng và dừng lại trước tấm ảnh cặp uyên ương, ông giật mình:

- Dạ đó là tấm ảnh ngày cưới của chúng tôi - Lili khoe.

Hoàn đứng dậy đi về phía bức ảnh, sửa lại cặp kính nhìn cho kỹ. Tuy đã để râu tóc dài, đeo kính, nhưng khuôn mặt Hoàng Quý Nhân không thể ngụy trang nổi con mắt của một người quen biết lâu năm.

- Trời, té ra bà kết hôn cùng đại tá Hoàng Quý Nhân?

- Không ạ, chồng tôi là ông Năm Oăn - Lê Văn Oăn.

- Chính ông nhà đã đón tôi đến chữa bệnh cho bà.

- Dạ đúng ạ.

- Thế là tôi lại hân hạnh đến thăm cả ông. Bữa nay ông Năm đi đâu ạ?

- Dạ chồng tôi chạy đi có chút việc.

Sau nửa giờ thăm hỏi xã giao, bác sĩ Hoàn cáo lỗi ra về. Ông hẹn dịp khác sẽ lại thăm.

- Tôi gửi lời chào sức khỏe tới ông Năm và chúc gia đình hạnh phúc.

Hoàn đi được một tiếng thì Nhân về. Y vào toa-lét tắm rửa sạch sẽ thay bộ Pijama, nhưng sắc mặt không được vui vẻ như mọi khi. Lili thấy chồng không vui thì vội vàng kể lại chuyện ông khách vừa đến thăm. Nghe xong Quý Nhân nổi giận dùm dùm:

- Thật là ngu xuẩn. Tại sao cô lại mở cửa cho thằng cha đó vào nhà mình?

- Ông ta đã chữa bệnh cho em. Ông lại là bạn cũ của anh chứ đâu của riêng em.

- Bạn bè gì?... à mà dù có là bạn thì thời buổi này cũng phải coi chừng. Nay là bạn, mai là thù, nó thay đổi như trở bàn tay đó cô biết không?

- Dạ anh đâu có bảo em điều đó.

- Thật là tệ hại. Không bảo thì cũng phải biết chứ. Cô có thấy tôi tiếp bất cứ ai trong căn nhà này bao giờ không?

Lili im lặng nước mắt lưng tròng. Cô ta tủi thân. Đây là lần đầu tiên cô bị chồng nặng lời. Mười phút sau bỗng Quý Nhân đến ngồi sát bên cạnh, ôm vai vuốt tóc về tự tội:

- Anh lo cho cái tổ ấm của chúng mình thôi. Anh thương cưng mà. Nước mắt của em làm cho anh đau đớn, anh ân hận. Cho anh xin lỗi nhé. Quay lại với anh đi!

Quý Nhân giờ hết cái ngón "cao trào tình cảm" ra, thế là Lili lại vui vẻ coi như chẳng có chuyện gì. Đàn bà vốn dễ tha thứ...

Lili đã yên giấc trong nhịp thở đều đều, còn Quý Nhân thì không sao chợp mắt được. Trong nhiều năm dùng Hoàn, Nhân biết Hoàn là một tay nhất gan. Viên bác sĩ luôn luôn bị cái thuyết "luân hồi qua báo" của đạo Phật mê hoặc. Nhưng Hoàn lại là một chuyên gia có tài về thần kinh, lại biết vâng lời ít bép xép nên trong điều kiện quyền lực của Nhân còn là tuyệt đối thì việc dùng Hoàn là có lợi. Sự kiện 30 tháng 4 đến quá nhanh làm cho Nhân không chuẩn bị đầy đủ kế hoạch hậu chiến. Y tưởng là tên nhất gan này sẽ tìm đường lẩn ra nước ngoài từ đầu, ai ngờ nó vẫn ở lại kiếm việc ở bệnh viện Saint-Mathieult, thực chất là cộng tác với chế độ mới. Từ xưa hẵn có chuyện bồ bịch trắng hoa gì đâu mà bỗng nhiên lại mò đến thăm Lili. Việc hẵn biết Hoàng Quý Nhân tức Năm Oăn thì chính là hẵn đã nắm được mã số sinh tử của cuộc đời Nhân rồi. Dù hẵn không có ý định hại Nhân thì điều bí mật đó được giấu trong nhột bộ óc hèn nhát là vô cùng nguy hiểm. Hơn nữa nhà Lili còn là tổng hành dinh lâu dài của Nhân. Nay phải chuyển đến một chỗ mới là y rất lo. Vì vậy giải pháp của Nhân là bịt ngay cái lỗ rò từ Hoàn.

Nhân rón rén mò dậy lần lên gác ba. Y mở chiếc hòm "luyện đan" ra chọn lấy một liều thuốc độc cực mạnh. Y lo Hoàn đã cảnh giác với các chất độc thần kinh là Nhân đã thử nghiệm hàng ngàn lần ở Vie du Château, nên lần này Nhân dùng chất T10-20 mà Nghiêm Bửu Châu mới tìm ra còn giữ trong vòng bí mật. Nó có sức gây ngừng hoạt động của các tế bào ngay tức khắc, làm cho cơ thể không kịp phản ứng sung tấy ở bất cứ bộ phận nào. Mười phút sau chất T10-20 trung hòa với ôxy trong máu tạo thành một thứ muối vi lượng vốn có trong cơ thể. Chưa có loại máy móc nào tìm nổi nguyên nhân nhiễm độc.

Sáng hôm sau Nhân dậy sớm. Y dặn vợ nếu có người lạ đến nhà thì để ngỏ lỗ vuông trên cánh cổng, rồi Nhân lái xe đi ngay. Nhân đến gặp Hai Đen và Tám Sẹo, hai tên cướp trong băng "Phục thù" để mặc cả vụ thủ tiêu. Chúng ngã giá hai lạng vàng. Quý Nhân thích dùng bọn này hơn là dùng nhân viên của mình. Có bại lộ thì vụ án cũng chỉ mang tính chất thủ hãn, cướp bóc. Quý Nhân giao chất độc và phổ biến cách hạ thủ cho bọn cướp. Chúng phục sẵn, theo dõi viên bác sĩ để nhận mặt. Kế hoạch của chúng là đến mời bác sĩ đến thăm bệnh cho người nhà, nhưng xe đến cửa thì thấy Hà Quang Hoàn cấm cúi ra đi. Chúng đã bám theo ông đi đến đoạn đường đôi gần Sở thú. Bất ngờ hai tên rút súng đe dọa buộc viên bác sĩ lên xe. Là một người to lớn nhưng nhất gan nên ông ta không tự chủ nổi, phải làm theo lệnh bọn cướp. Chúng phóng xe qua cầu Thị Nghè rồi rẽ vào một hẻm vắng bên bờ sông. Kiểm tra lại xác chết lần chót, chúng đưa xuống một cái xuồng đợi sẵn. Khi xuồng ra giữa sông, chúng vắt xác người xấu số xuống sông...

...

Quý Nhân cứ lẩn vẩn quanh nhà nghe động tĩnh. Ba ngày sau y mới dám về. Mặt Lili gầy xanh đi vì lo sợ.

- Lạy Chúa, sao mãi bữa nay anh mới về, em lo cho anh quá.

- Tất cả là tại em thôi. Em cho cái thằng bác sĩ ấy vào nhà. Anh sợ nó phản bội anh phải lẩn tránh vài ngày xem tình hình ra sao.

- Anh cứ lo vậy thôi chứ bạn bè có phải ai cũng hại nhau đâu. Có thể là như vậy.

- Nhân mỉm cười mệt mỏi - Thôi để cho anh nghỉ đôi chút nhé.

Y đi tắm rồi lẩn ra ngủ như chết. Lili ngồi bên chồng nhìn cái đầu hãn hơi ngoẹo về một bên, mắt nhắm nghiền, bộ ngực phập phồng theo nhịp thở trông hãn thật hiền. Bỗng nhiên miệng hãn méo đi thờ như kéo bề rồi ú ớ như bị tắc cổ. Hãn giật mình ngoẹo đầu sang bên kia rồi ngủ tiếp. Lili cảm thấy như có

chuyện gì xảy ra với chồng. Nỗi lo lắng âm thầm trong cô ngày một tăng lên. Từ ngày Sài Gòn giải phóng, Lili lấy chồng và mong cuộc đời có một bước ngoặt tốt đẹp. Cô hy vọng sẽ có con với Năm Oăn. Một gia đình yên tĩnh, ấm cúng là cái hình ảnh cuốn hút cô. Cô không cần gì ngoài cái ước vọng giản dị đó. Chỉ sau một tháng trăng mật (!) Năm Oăn đã thay đổi hẳn. Y ít chú ý đến vợ hơn. Nhiều đêm y làm việc rất khuya trong căn phòng khóa trái trên lầu thượng. Đôi lần y yêu cầu Lili nhận mặt người này người khác, cô nghĩ là y chỉ nhớ lại những kỷ niệm cũ cuộc đua tranh của những con người cùng của một thời xa xưa. Nhưng dần dần y hay đi một mình, lúc dùng ô-tô, lúc xe máy, xe đạp, cả những lần lang thang cuộc bộ. Có bữa rất khuya y mới về, đáng điệu mặt môi lạnh lùng. Y quăng bộ đồ dơ trong toa-lét, chẳng chuyện trò gì nằm lăn ra ngủ. Lili buồn bã xách cái gối sang phòng bên, nằm một mình, nước mắt trào ra đầm gối.

Từ bữa xảy ra chuyện viên bác sĩ vào phòng khách cô mới biết Năm Oăn là đại tá Hoàng Quý Nhân. Đó là một tia sáng mới lọt ra từ toàn bộ cuộc đời bí hiểm của chồng. Chưa lúc nào Hoàng Quý Nhân tâm sự với Lili về quá khứ của mình một cách cởi mở. Có lẽ những cái đó mới làm cô khao khát nhất. Tình yêu chỉ có được khi cánh cửa trái tim của cả hai đều rộng mở. Nếu chỉ quanh đi quẩn lại với những cái vuốt ve nịnh hót cả tinh thần lẫn thể xác thì chẳng bao lâu sẽ dẫn tới nhàm chán. Và giờ đây cô cảm thấy nỗi cô đơn như một lưỡi cưa vô hình đang cưa vào tình yêu của cô.

Hôm sau Lili đọc báo tình cờ gặp mấy dòng cáo phó "... Bác sĩ Hà Quang Hoàn lâm nạn và qua đời...". Cô giật mình và xúc động mạnh mẽ. Thì ra cái ông bác sĩ mới đến thăm cô cách đây năm bữa đã chết. Lili nhớ lại bốn năm trước đây, khi Quý Nhân có ý định chung đụng với cô lần đầu, y đã cẩn thận cho bác sĩ Hoàn đến khám bệnh cho cô. Bác sĩ đã phát hiện ra những dấu hiệu cần điều trị gấp. Chính viên bác sĩ đã tận tụy chữa cho cô lành lặn. Và cũng từ đây cô kiềm chế không để cho bọn sĩ quan Mỹ thuê cô làm đệm thịt. Lẽ ra Quý Nhân phải biết ơn ông ta, nhưng thái độ của Nhân làm cho cô nghi ngờ. Tại sao ông ta lại lâm nạn nhanh chóng và kỳ quặc như vậy? Cái tính lắm li đã ngăn cản Lili đưa tờ báo cho chồng. Cô ngại nhắc lại chuyện viên bác sĩ sợ có thể làm chồng nổi nóng.

Cô dọn bữa sáng mời chồng đi ăn. Quý Nhân ngồi đối diện với vợ, tay cầm con dao ăn bóng loáng nhưng không để ý đến miếng bíp-tếch nóng hổi trên đĩa. Y nhìn thẳng vào mắt Lili:

- Khi anh đi vắng em đã mở cửa buồng làm việc của anh?

Lili im lặng ít phút, đầu hơi cúi xuống, đáng điệu lúng túng.

- Dạ.

- Em lấy đâu ra chìa khóa?

- Em vẫn có mà. Buồng nào cũng có một chìa dự trữ.

- Sao trước đây anh hỏi em không đưa cả cho anh?

... Lili không trả lời.

- Em không tin anh?

- Nhưng anh đâu có tin em? Em là vợ, là chủ căn nhà, là người nội trợ, em phải săn sóc anh, phải giữ gìn, quét dọn thì em mở cửa buồng đâu phải là tội lỗi.

- Nhưng anh đã dặn em là không mở. Khi anh có nhà anh đón em vào. Không có mặt anh thì tuyệt đối không mở.

- Đúng là có lần anh nói, nhưng em nghĩ là anh nói chơi thôi. Anh bảo là buồng thờ ma xó, là buồng của yêu tinh râu xanh. Em đâu có tin vào những chuyện trẻ con đó.

- Là cha con hay vợ chồng, mỗi người cũng còn có một mảnh trời riêng, một không gian biệt lập. Đó là cái tự do tuyệt đối mà không ai được phép xâm phạm.

- Em xin lỗi anh. Nhưng mấy bữa liền anh đi mà không cho em biết đi đâu. Em lo lắng quá. Em mở cửa buồng xem anh có viết chữ nào để lại cho em không. Em nghe nói nhiều người bí mật di tản bỏ cả vợ con ở lại...

- Thôi cô hãy dẹp chuyện lãnh nhảm đó đi. Cô định tìm gì trong phòng, cô hãy nói thực đi.

- ...! - Lili im lặng.

- Nói đi! - Quý Nhân đập nắm tay xuống bàn, con dao ăn va vào thành đĩa làm nước sốt bắn tung toé.

Lili kinh ngạc trước thái độ đe dọa. Cô nhìn thẳng vào mặt tên "Yêu Tinh Râu Xanh" không một chút sợ hãi.

- Được rồi, tôi sẽ nói... Tôi muốn có một cuộc sống bình lặng, êm ấm. Giản dị thế thôi. Nhưng tôi thấy anh khác xa ngày mới cưới. Anh đang lao vào một cuộc đồ đen mới mà tôi cảm thấy mỗi nguy hiểm. Nghĩa vụ làm vợ buộc tôi phải lo lắng, phải bảo vệ anh. Tôi không ngờ anh lại đập bàn với tôi. Nếu nhất nhất mọi thứ tôi đều phải im lặng thì tôi. Chỉ là đứa ở của anh, cái đệm thịt cho anh, chứ đâu còn là vợ nữa?

- Thời thế buộc chúng ta phải đối phó, phải sống có nguyên tắc. Nếu không khôn ngoan thì chúng sẽ giết ta.

Lili quăng tờ báo, chỉ vào những dòng chữ cáo phó:

- Bộ khôn ngoan như thế này sao?

Quý Nhân đọc qua, mặt y hơi biến sắc. Hắn dịu giọng:

- Chuyện này đâu có liên quan tới anh.

- Nếu không liên quan thì càng may mắn. Tôi cầu mong là tôi đã lo lắng một chuyện không đâu.

- Thôi từ nay anh chẳng chơi bời với ai nữa. Mình sẽ ở nhà. Bộ em tưởng anh bỏ bịch với ai nên em ghen sao?

- Đâu có... Theo em thì anh không nên sống lẩn lút bất hợp pháp nữa. Anh ra trình diện đi cho rồi. Đành là mình đi cải tạo ít lâu còn hơn sống trong lo lắng. Em thấy nhiều vị được về rồi đó. Đại úy Sinh, thiếu tá quân cảnh Đầu nè... Nghe nói cả tướng Giao cũng mới được tự do. Em sẽ chờ anh đến cái ngày tươi sáng đó.

- Bộ em điên rồi! Em định nộp anh cho Cộng sản sao?

- Em yêu anh, em thương anh. Em muốn cho anh hoàn toàn tự do không còn bị ai đe dọa nữa.

- Thôi được, dẹp chuyện đó lại. Dù sao thì anh cũng phải suy nghĩ cho kỹ nghe. Vừa rồi anh quá nóng, mong em tha lỗi cho anh.

- Đàn bà bao giờ cũng dễ tha thứ.

Sau cái bữa sáng đáng buồn hôm đó, Hoàng Quý Nhân cảm thấy quan hệ giữa y và Lili đang suy đồi đến mức nguy hiểm. Thực ra y đâu có yêu Lili. Y chỉ cần đóng kịch với con nhỏ để tìm chỗ giấu mình. Y đã đi một nước cờ sai lầm là định đe dọa để tìm kiếm sự phục tùng tuyệt đối. Nhưng không ngờ Lili lắm lì chẳng biết sợ là gì. Y đã rút ra bài học về uy lực trong bữa gặp Chín Hùi, nhưng y lại có ảo vọng đối với người vợ mà y coi là yếu đuối. Y vẫn chưa đánh giá đúng quyền lực của mình. Y đi đâu bây giờ? Có vài cơ sở nữa nhưng chẳng đáng tin cậy lắm. Ở đây mà cứ phát triển theo cái lô gích hiện tại thì chẳng mấy lúc con nhỏ sẽ nộp y cho chính quyền mất thôi. Hay cho Lili sớm về bên Chúa? Không được. Y không thể sống một mình ở đây mà thoát được cặp mắt của quần chúng. Cuối cùng y đã tìm ra một giải pháp mà y cho là tối ưu.

Đêm hôm đó y không đi chơi nữa. Y quán quít bên cô vợ trẻ. Y biểu diễn tất cả thủ pháp của một kẻ si tình để lấy lại niềm tin cho Lili. Cô gái đã say sưa quá sớm cái chiến thắng dễ dàng của mình. Cô tưởng anh chồng hư đốn đã biết nghĩ nên không còn đề phòng gì nữa.

Sáng hôm sau tỉnh dậy Lili đã trở thành một con người khác. Cô bị nhiễm độc chất "Gamma 424". Đó là một chất độc thần kinh xóa nhòa quá khứ, "san bằng" những nếp nhăn trên vỏ não. Những động hình, con đường mòn của bộ nhớ bị đứt đoạn hủy hoại, nhưng nó vẫn giữ lại những bản năng như ăn uống, phản ứng tự vệ, sinh lý... Người bệnh không cảm thấy mình bị bệnh. Tu duy suy đồi, ngôn ngữ nghèo nàn. Bất cứ một hình thức nào tác động đến quá khứ của người bệnh, bộ óc lập tức phản ứng quyết liệt bằng sự gào thét hung dữ, cấu xé đối thủ. Lúc đó trạng thái điên rồ biểu hiện mạnh mẽ, rõ nét nhất.

Tuy nhiên chất "Gamma 424" không phá hủy được cấu trúc của bộ óc. Nó như một thứ thuốc màu quét lên tờ giấy in. Vài tuần sau chất màu phai nhạt thì nét chữ lại hiện ra, cho nên Hoàng Quý Nhân gọi chất độc thần kinh đó bằng cái tên thơ mộng: "Giấc ngủ của Hằng Nga".

Muốn để cho Lili hoạt động bình thường trong công việc hàng ngày, Quý Nhân luyện tập cho Lili, phục hồi lại bản năng và những thói quen cần thiết. Cô gái khốn khổ vẫn có thể đi chợ mua bán các thứ theo một thực đơn định sẵn. Vẫn giặt giũ, quét dọn nhà cửa cần mẫn như con chim gõ kiến. Vẫn giữ nhà như một con chó và báo động như một con vẹt. Khi tất cả năng lực của bộ óc chỉ dồn cho sự chỉ đạo bản năng thì bỗng nhiên một số hoạt động của người bệnh trỗi hẳn lên. Lili ăn uống rất khỏe. Làm việc giản đơn rất bền bỉ. Những đòi hỏi tình dục rất trơ trẽn theo đúng chu kỳ của giống cái. Tóm lại Lili đã trở thành một con vật một người máy theo đúng ý muốn của con "Yêu Tinh Râu Xanh". Cái chất Gam ma 424 "kỳ diệu" đó đã là niềm kiêu hãnh của đồng tác giả Hoàng Quý Nhân và Nghiêm Bửu Châu. Chúng đã cao ngạo so sánh phát minh đó với tầm vóc của những công trình được trao giải Nobel về hóa học!

Lili lạnh lợi, Lili lộng lẫy, Lili lịch lãm đã chết đi, chỉ còn lại một Lili làm lì, làm lụng lam lũ. Một Lili lố lằng, lẻo loẹt, lỏa lỏ, lảm lẩn...

Hai tuần một lần Hoàng Quý Nhân nhuộm lại bộ óc của Lili bằng một liều "giấc mộng Hằng Nga" mới và sau đó Lili tự chích cho mình rất đúng kỳ hạn như kẻ nghiện Héroïne. Thế là y có thể yên trí theo đuổi mục đích của mình không còn sợ Lili can ngăn nữa.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 2

Chương 6: Cương Lĩnh Cali

Mùa hè là mùa của du lịch.

Hàng triệu du khách tràn về các thành phố miền Tây và miền Nam chan hòa ánh nắng. "Ngựa xe như nước áo quần như nêm". Các khách sạn lớn đều hết chỗ. Bãi tắm rừng cây chen chúc những người. Lều bạt, ô tô bên nhau san sát.

Nhưng có một số người từ châu Âu, châu Á, châu Đại Dương đến đây không phải để thưởng thức những ngày hè tươi đẹp, những phong cảnh kỳ thú... Họ tụ tập đến đây để ôn lại những thất bại đau đớn, để tìm hướng đi cho tương lai. Đó là những "đại biểu" của một số cộng đồng người Việt lưu vong, phần lớn chạy khỏi Việt Nam sau tháng 4 năm 1975. Gọi là đại biểu thì cũng chưa thật trọn nghĩa bởi vì có người thay mặt cho một nhóm, một tổ chức, một đảng, có người chỉ "đại biểu" cho cá nhân mình. Họ nhận được giấy mời từ mùa thu năm ngoái của ban trụ bị. Một số được mời không đến, bù vào đó là một số không mời cũng xin đến. Tổng cộng khoảng hai trăm người. Nhìn ra thì không thấy vị tai to mặt lớn nào của chính quyền cũ. Những người này đại gì đem bộ mặt thất trận đến đây cho những người tranh ăn trước kia xỉ vả. Ông Thiệu thì không rõ địa chỉ ở đâu mà mời. Ông Kỳ còn bận kinh doanh. Ông Đôn đang bận viết hồi ký, ông Lâm cáo bệnh... Tóm lại các vị này nhờ những năm cầm quyền đã kiếm ăn to. Họ đã chuẩn bị cho mình một gia sản kèch xù để đủ sống phè phỡn dăm ba thế hệ, họ cần gì phải bận tâm đến thời cuộc nữa. Một số khác như Nguyễn Ngọc, Trần Kim... thực chất là tội phạm chiến tranh, họ phạm tội giết chóc, đánh đập, tra tấn quá nhiều người, họ cũng không muốn xuất đầu lộ diện. Giống như những tên Quốc xã sau chiến tranh, họ muốn mai danh ẩn tích. Biết đâu chẳng có một viên đạn nằm sẵn trong nòng súng chờ đợi họ. Điếm mặt thì phần lớn đại biểu là những kẻ đối lập trước đây, những kẻ mất ăn, còn cay cú, những kẻ ngu ngốc đầy ảo vọng, những kẻ háo danh và nhẹ dạ, những tay ma cô và phù thủy chính trị... Tuy tuổi họ cũng chẳng trẻ gì nhưng cứ tạm gọi là đội hình mới của mặt trận phản quốc.

Đã là liên minh, là mặt trận thì phải có tiếng nói, có công cụ tuyên truyền thông tin, trao đổi, giáo dục, v.v... Vì vậy phải ra một tờ báo. Ban trụ bị đã đề cử luật sư Bùi Hạnh lo cho việc này. Nhờ có anh tôi giới thiệu, tôi đã xin được chân phóng viên cho tờ "Chim Việt". Ban trụ bị quyết định phải ra số đầu vào dịp cuộc hội thảo khai mạc. Vì vậy tôi được phép tìm gặp phóng viên, quay phim, chụp ảnh các đại biểu. Họ được ban trụ bị đón tiếp long trọng ở khách sạn Hilton.

Ở đây tôi được gặp lại tướng Tùng Lâm. Anh ôm chầm lấy tôi và tôi cảm thấy ngay cái mùi phấn son quen thuộc.

- Rất vui miệng được gặp lại anh! Bây giờ anh ở đâu?
- Ở Westland , ở tiền tuyến?
- Ôi thật kỳ. Anh đã nhập cư vào Mỹ rồi kia mà?

Anh kéo tôi ra chỗ vắng thì thầm.

- Mình đã nhập cư vào Mỹ. Nhưng sau đó mình hỏi tin tức gia đình thì được biết vợ con vẫn kẹt trong trại tị nạn ở Westland. Mình phải nhờ mấy tay có thế lực giúp đỡ để đưa sang đây. Hôm mình bay

sang Voca City để lo công chuyện này thì gặp lại Bảy Dì ở khách sạn. Anh ta hỏi mình "Có muốn làm việc với Warrens không?". Mình hỏi "việc gì?". Dì bảo "huấn luyện quân sự cho lính". "Ồ việc huấn luyện là nghề nghiệp của tôi" - "Thế thì tướng quân ở lại đây luôn. Trời, ở đây đã lắm. Sang Mỹ chắc gì đã kiếm nổi việc". Đúng vậy mình chẳng biết làm gì ngoài nghề đánh nhau. Nhưng mình cần thận hỏi lại "chỉ huấn luyện thôi chứ?" - "Hợp đồng này chỉ có huấn luyện. Muốn chiến đấu ký hợp đồng sau".

"Lương tháng bao nhiêu?" - "Năm trăm đô-la" - "Đồng ý. Năm trăm đô-la một tháng là mình yên tâm rồi". Ở đây nhiều gái làng chơi lắm. Thế là mình ký luôn với Dì, người đại diện của Warrens, một hợp đồng mười tám tháng. Mình được đưa về chỉ huy mật cứ Béta ở Pandon.

- Mật cứ Béta?

- Nói cho quan trọng chứ thực ra chỉ là một trại lính nhỏ trong một cánh rừng cách thị trấn Pandon bốn kilômét về phía Đông. Hết giờ làm việc có thể về Pandon giải trí xả láng. Il y a beaucoup de filles pour le soir (Đây có rất nhiều gái làng chơi). Hiện đệ có muốn sang đó với mình không? Nói chơi vậy thôi chứ đây đâu có thiếu. Với bọn gái da trắng giá cả có lẽ mắc hơn! - Tùng Lâm cười nói rất cởi mở.

- Hiện nay tôi làm cho báo Chim Việt. Thế nào tôi cũng bay sang bên ấy để viết về các trại tị nạn. Tôi sẽ đến thăm anh.

- Thiệt chứ! Mình mong đó - Tùng Lâm bá chặt vai tôi rất nhiệt tình - Đúng là tình bạn sanh từ suốt từ năm 60 nhi. Mình vẫn nhớ cuộc hành quân Khủng Long chó đẻ. Dù sao thì vẫn là những năm tháng không thể quên được.

- Anh có gặp bạn bè nào bên ấy không?

- Mình ở vùng hẻo lánh, ít về thành phố nên không gặp ai. A có Trương Tấn Hào, anh bạn lái thuyền vượt biển cho bọn ta đó. Hào cũng ký một hợp đồng huấn luyện hải thuyền với Warrens. Thằng cha hiền khô, chẳng bỏ bịch chi, mặt lúc nào cũng "đưa ma", thương vợ, nhớ con suốt. Hào ở cách bọn mình có hai chục kilômét, gần ợt. Hôm nào toa sang, chúng mình sẽ đến chơi.

- Dạ, - Tôi chuyển sang đề tài khác - Anh là đại biểu của kiều bào ở Westland à?

- Đại biểu mẹ gì! Có ai bầu mình đâu mà kêu là đại biểu. Ha ha! Bảy Dì bảo mình đi đến diễn đàn này chửi cho mấy ông giàu có một trận về cái tội bỏ bạn bè sống no béo ở Mỹ... Mình cứ đi đại thôi chứ từ xưa có đăng đàn diễn thuyết bao giờ. Chỉ có unction và unction hoài thôi! Quan trọng là Warrens tài trợ cho chuyến đi, nên mình có dịp về thăm má con nó vài bữa.

Tôi mời Tùng Lâm đến nhà chơi. Anh hẹn sau hội thảo sẽ đến.

Anh Ân tôi cũng có may mắn gặp lại Mlle Eugénie Mộng Vân, người tình, người bạn chính trị thời xa xưa.

Khi Pháp ra đi, chị Mộng Vân bị chính quyền Diệm trục xuất vì coi chị là phản tử thân Pháp, là mật vụ của tướng Hinh, là nhân viên của 2B của DGSE, của MI.51 (Phòng Nhì, cơ quan An ninh đối ngoại Pháp, cơ quan tình báo Anh) là người phụ nữ nguy hiểm. Thế là chị phải sống lưu vong. Từ đó anh tôi không có một liên hệ nào với người đàn bà vang bóng một thời này nữa. Hôm nay gặp nhau ở đây, hai mái đầu đã điểm bạc. Họ bắt tay nhau xúc động. Anh tôi mời chị về nhà chơi, chị nhận lời ngay. Qua Mlle Mộng Vân, anh tôi làm quen với giáo sư Vũ Quốc Anh đại biểu của Cộng đồng tị nạn ở Canberra, với nhà kinh doanh Hoàng Đình Thân đại biểu của một nhóm chính khách lưu vong ở Anh quốc. Rồi từ ông Thân, anh tôi biết luật sư Huỳnh Bá Kiên đại biểu Việt kiều ở Tây Đức. Cứ như thế, bà Claudine Phương Mai đại biểu nhóm Brucxelle, thương gia Đình Xuân Lễ thay mặt cho làng Việt kiều ở Toulon, bà Diễm

Châu ở Toronto kéo đến tay bắt mặt mừng như những người thân lâu ngày gặp lại. Họ từ khắp nơi trên mặt đất hội tụ đến đây nhân danh những người vong quốc!

Đúng tám giờ sáng ngày 20 tháng 7 năm 1977 cuộc hội thảo bắt đầu. Cụ Hoàng Cơ Bảo long trọng đọc lời khai mạc. Một trăm sáu mươi chín đại biểu. Ba trăm mười lăm người dự thính gồm phần lớn những kẻ vô công rồi nghề, một số nhà báo người Việt và ngoại quốc. Tiếng vỗ tay ào ào khi giới thiệu các đoàn đại biểu từ khắp các châu lục về Cali để dự "Hội nghị Diên Hồng" của thời đại mưu cầu nghiệp lớn.

Các bản tham luận đều có xu hướng đổ lỗi cho các chế độ độc tài từ Diệm đến Thiệu luôn luôn chia rẽ khối cộng đồng dân tộc, làm suy yếu tinh thần và sức mạnh chống Cộng. Họ chửi bới Thiệu đã lì lợm độc tài, rêu rúng người hiền, khinh khi nghĩa sĩ để phút chốc tan tành nghiệp lớn! Họ cũng oán Mỹ mang con bỏ chợ, phản bội bạn bè. Một số chê Mỹ là không biết điều khiển chiến tranh, vừa đánh vừa run, bộc lộ quá rõ vai trò xâm lược để cho Cộng sản cao rao chính nghĩa dân tộc, đánh lừa dân chúng, mê hoặc dư luận năm châu...

Hội nghị bỗng xôn xao khi thấy cụ Bảo dặt tay một người to lớn lên diễn đàn. Ông chủ tịch trang trọng giới thiệu:

- "... Tướng Tùng Lâm, người anh hùng trên phòng tuyến sông Đan Li, người chiến đấu đến viên đạn cuối cùng mới chịu để Cộng sản bắt sống. Người vượt ngục, cướp xe của Cộng sản rồi vượt biển ra đi, đã đến được diễn đàn này với chúng ta!..."

Hội nghị vỗ tay như pháo. Tùng Lâm giơ tay chào kiểu nhà binh rồi lại cúi rạp như vái về ba phía. Đợi mọi người im lặng anh mới bắt đầu đọc bài diễn văn.

- Thưa quý bà, thưa quý ông, thưa quý anh em. Lời giới thiệu của ngài Chủ tịch làm tôi vô cùng xúc động. Là một quân nhân, tôi đến đây với tư cách đại diện cho các chiến hữu của tôi, từ các tướng lĩnh đến người lính vừa nhập cuộc ở chiến trường. Đồng thời cũng thay mặt cho hàng vạn sĩ quan hiện đang bị giam giữ trong ngục tù Cộng sản. Cuộc chiến tưởng như đã chấm dứt cách đây ba năm, thực ra nó vẫn đang tiếp diễn. Hàng ngàn chiến hữu chúng tôi vẫn hàng ngày đổ máu cho đại nghĩa dân tộc. Vừa rồi nhiều đại biểu tham luận đã đổ lỗi cho Quân lực Việt Nam Cộng hòa quá hèn nhát nên nhanh chóng tan rã trước áp lực chưa có gì là mạnh mẽ của Cộng quân. Sự thất bại cuối cùng là cái cớ để quý vị tha hồ giễu cợt tha hồ bêu xấu hàng triệu sinh linh đã bỏ mình cho sự giàu có của quý vị. Nói cho cùng thì chúng tôi cũng chỉ như con tốt trên bàn cờ chiến lược. Thảm bại cuối cùng chính là do sự tan rã của kiến trúc thượng tầng. Các chính khách phải chịu trách nhiệm. Họ đã tranh giành quyền lực, xâu xé nội tình đất nước. Đến khi tiền tuyến gặp khó khăn thì quý vị chuồn trước, quý vị ra đi trong trật tự vì quý vị đã đầy túi đã chuyển hết tiền bạc qua các ngân hàng châu Âu và Bắc Mỹ, để mặc chúng tôi sống chết với Cộng sản (có tiếng xì xào kinh ngạc, tiếng huýt sáo và cả tiếng vỗ tay lộ bộ). Cộng sản đã chiếm được Nam Việt, nhưng chúng tôi đâu có tuyệt vọng. Hàng ngàn chiến hữu của chúng tôi vẫn chưa buông tay súng. Hàng ngàn người khác còn nằm gai nếm mật, mưu kế phục thù. Hàng vạn sĩ quan tài năng kiêu hùng vẫn còn bị giam trong các trại cải tạo. Các vị oán trách nước Mỹ đã đem con bỏ chợ, nhưng thử hỏi có ai trong quý vị chịu bỏ ra một đồng xu nhỏ để cứu vớt gia đình họ trong các trại tị nạn?... Chuyện cũ chẳng nên nói nhiều. Nói bao nhiêu lại đau lòng bấy nhiêu. Ở cuộc hội thảo này, chúng ta cần phải tìm ra một tiếng nói chung giữa những người tiến hành cuộc tranh đấu đến cùng nơi quốc nội với những người có may mắn hơn được sống tự do nơi quốc ngoại. Chúng ta phải quên đi những thảm bại đau thương để lo tính cho tương lai quốc gia, dân tộc. Khi ai đó chỉ còn biết khóc thương cho quá khứ xa xưa thì ở đây ta phải mưu tính cho tương lai sắp tới. Sự liên minh giữa các cộng đồng người Việt tự do sẽ cho phép ta có đủ sức mạnh để xoay chuyển tình thế. Cộng sản đã chiếm được Nam Việt nhưng họ đâu có mạnh. Họ chưa có kinh nghiệm quản lý một đất nước trên năm mươi triệu dân. Những khó khăn về kinh tế hiện nay

đang biến thành những phân hóa chánh trị gay gắt làm thay đổi lòng dân. Những người quá tin Cộng sản trước đây đang vỡ mộng. Họ phải đi tìm một niềm tin mới. Thay mặt những người quốc nội, những người ngoài tiền tuyến, tôi kêu gọi sự đóng góp tài lực của quý vị, của đồng bào hải ngoại. Chúng tôi sẽ tạo nên một cao trào vũ trang tranh đấu mới ngay trên đất nước thân yêu của chúng ta.

(Tiếng vỗ tay vang lên dữ dội làm cho Tùng Lâm phải ngừng lại chấp tay vái bốn phương để tỏ lòng biết ơn)

- Là người lính tôi không quen nói nhiều. Chúng ta sẽ tận tâm tận lực phục vụ cho sự nghiệp cao thượng của chúng ta!

Đám cử tọa được kích thích mạnh mẽ, tiếng vỗ tay, tiếng hò reo sôi sục. Tướng Tùng Lâm bước khỏi diễn đàn đã có hàng chục người ủa lên bắt tay, công kênh anh ta lên. Đám thanh niên thau tháu ngồi dự thính hò hét inh ỏi "Tùng Lâm! Tùng Lâm!" y như trò cổ vũ ngoài sân banh. Trong khi mọi người ồn ào như vỡ chợ thì nữ sĩ Mộng Vân len lén diễn đàn. Chị rung chuông lấy lại trật tự, cướp cả quyền điều khiển của Chủ tịch. Bị phản kích mạnh mẽ, Mộng Vân không thêm chờ theo thứ tự của chương trình đã xếp đặt. Chị diễn thuyết luôn. Cụ Bảo và anh Ân tôi trở mắt ngạc nhiên nhưng cũng không dám ngăn cản. Dù sao cũng phải giữ cái tình bạn bè, đồng đảng cũ.

- Thưa quý vị, thưa quý anh chị em! - Người đàn bà xinh đẹp đã luống tuổi nhưng biết che giấu cái lơ thời bằng son phấn mỉm cười duyên dáng với thính giả - Tôi vô cùng cảm kích trước lời kêu gọi của tướng Tùng Lâm. Nhưng tôi cũng vẫn thấy cần phải nói đến quá khứ, đến nỗi nhục thua trận. Suốt ba mươi năm chiến tranh với Cộng sản, chúng ta cứ thua liên tiếp hết trận này đến trận khác, hết năm này đến năm khác. Chúng ta đâu có thua kém về binh khí tối tân, về quân đông, tướng đủ. Chúng ta lại được những cường quốc tự do hùng mạnh nhất giúp đỡ tiền bạc, vũ khí, xương máu, thể mà thua vẫn hoàn thua? Tại sao vậy? Nếu ta chưa trả lời được câu hỏi này thì dù ta có tiếp tục hy sinh chiến đấu cũng trở thành đã trắng xe cát! Theo tôi nghĩ, các nhà lãnh đạo trước đây của chúng ta đã quá dựa vào ngoại bang. Đã biến chủ thể quốc gia thành tay sai đế quốc. Biến cuộc nội chiến ý thức hệ thành chiến tranh xâm lược. Biến các chiến sĩ "thập tự chinh" của thế giới tự do thành những tên thực dân giết người man rợ. Thế là ngay từ đầu chúng ta đã để mất lá cờ chánh nghĩa vào tay cộng sản. Họ đã nắm được cái bửu bối thiêng liêng nhất của lịch sử để đánh bại chúng ta. Tôi nhớ có lần tướng Kỳ mơ ước có được một Điện Biên Phủ đảo ngược. Tất cả chúng ta đều thêm khát một chiến thắng vĩ đại như vậy. Nhưng muốn có một Điện Biên Phủ đảo ngược thì trước hết chúng ta cần có một tướng Giáp đảo ngược, một Che Guevara đảo ngược, một con tàu Grann đảo ngược. Trong đội ngũ chúng ta ở đây liệu có ai dám tự chứng minh là mình đang muốn có được tầm cỡ ấy? Chỉ muốn thôi? (Có tiếng xì xào và tiếng cười rộ lên) Sao quý vị lại cười? Sao quý vị lại không nói gì? Chúng ta không thể chỉ hội thảo để than thở cho những bất hạnh. Chúng ta đi nửa vòng quả đất tới đây gặp nhau không phải để than thở mà là tìm ra cách thức hành động. Có nhiều vị nghĩ được ra cái từ thành lập chính phủ lưu vong? Riêng tôi, tôi chán ngấy cái trò ấy rồi. Ở Pháp hai mươi năm tôi đã từng thấy hàng tá chính phủ lưu vong nghị trợ ở đây. Họ thuê những căn phòng sang trọng trong các khách sạn. Họ tiệc tùng hội họp, nhưng cuối cùng họ cũng chỉ là những hội đồng chuột, suốt năm tháng gặm nhấm niềm hy vọng của những người nhẹ dạ mà sống. Không một ai trong lũ chuột ấy dám mang cái chuông đến buộc vào cổ mèo đâu. Tôi không muốn quý vị, những người đáng kính ngồi ở đây biến thành một đàn chuột! (tiếng cười ồ, tiếng xì xào và cả tiếng huýt gió). Tôi kêu gọi quý vị hãy trở về Tổ Quốc tham gia cuộc chiến đấu. Chúng ta căm ghét chủ thuyết Cộng sản, nhưng chúng ta phải học phương pháp cách mạng của Cộng sản. Chúng ta phải dám ngồi trên con tàn Granma! Vị Chủ tịch họ Mao nói "Ngọn lửa nhỏ đủ đốt cháy cánh đồng". Chúng ta không sợ lực lượng ban đầu nhỏ bé mà chỉ sợ ý chí của chúng ta thấp hèn không mang nổi hoài vọng cao cả!

Tiếng cười và tiếng vỗ tay vang lên. Cụ Hoàng Cơ Bảo có vẻ không thích thú gì chủ trương quá khích này. Cụ đang muốn thành lập chính phủ lưu vong để có cơ sở pháp lý đi xin viện trợ của các nước

đế quốc. Cụ lắc chuông giữ lại trật tự cũng để kìm lại bầu nhiệt huyết cuồng loạn của đám trẻ.

- Thưa quý vị? - Mộng Vân nói tiếp - Chắc nhiều đại biểu đáng kính sẽ nghĩ "Nếu chúng tôi là chuột đực thì chị cũng chẳng hơn gì con chuột cái!" (Cả hội trường cười vui vẻ). Không, thưa quý vị, tôi không muốn là con chuột cái. Tôi cũng không phải là phù thủy xui đại âm binh nhảy vào giàn lửa. Tôi sẽ trở về Tổ Quốc cùng chiến đấu với đạo quân của tướng Tùng Lâm? (Tiếng vỗ tay, tiếng reo hò ầm ĩ. Tùng Lâm tiến lên diễn đàn bắt tay Mộng Vân và cúi xuống hôn tay người đàn bà này với một cử chỉ rất kính trọng). Có vị nào muốn đi với tôi không? (Một số hét lên "tôi", "tôi" và tiếng reo hò cuồng nhiệt như đám Hồng Vệ binh trước Thiên An Môn! Cụ Bảo tái mặt vì xu thế hội thảo đi theo chiều hướng không kiểm soát nổi) - Không phải tất cả chúng ta đây đều trở về Tổ Quốc. Nhiều vị quá già rồi không thể ra mặt trận. Các vị không thể buộc chuông vào cổ mèo, nhưng các vị có đủ sức mở rộng cái miệng hầu bao ra ủng hộ cho những người chiến đấu. Các vị có thể keo kiệt từng giọt máu, nhưng xin quý vị vui lòng dốc những đồng đô-la lẻ vào Quỹ Cứu nguy dân tộc... Tôi muốn trở thành một chiến sĩ chống Cộng kiến mới có thể tôi sẽ không sống cho đến lúc niềm vui của tôi thành đạt. Nhưng tôi không một chút ân hận vì một trong những hoài vọng lớn lao của tôi là được gửi nắm xương tàn nơi cố quốc!

Tiếng vỗ tay vang lên hồi lâu. Đến lượt cụ Bảo lên diễn thuyết nhưng theo kinh nghiệm lâu năm ở nghị trường, cụ thấy lên diễn đàn lúc này bất lợi. Tùng Lâm và Mộng Vân vừa được hoan nghênh dữ dội như vậy mà bài tham luận của cụ phải thua kém thì sẽ ảnh hưởng tới vị trí của cụ trong việc bầu bán sau này. Cụ liền đẩy luật sư Phan Quang Ân lên diễn đàn trước. Anh tôi lên diễn đàn với một vẻ mặt bình thản:

- Thưa quý đại biểu! Theo thiên kiến của tôi, cuộc hội thảo hôm nay có một mục đích cao cả là hướng tất cả cộng đồng người Việt ở quốc ngoại về quê cha đất tổ. Nhưng cái quan niệm hướng về của chúng ta ở đây rõ ràng không đồng nhất. Dân tộc ta vừa ra khỏi cuộc chiến tranh liên miên ba chục năm. Những người Cộng sản thắng, còn chúng ta bại trận. Chúng ta là những người tự do, chúng ta đau lòng. Nhưng chúng ta là những người tôn thờ lý tưởng dân chủ, chúng ta phải chấp nhận thực tế đó. Chúng ta thừa nhận Cộng sản thắng vì họ nắm được ngọn cờ đại nghĩa, họ được đa số quốc dân ủng hộ, thế thì tại sao chúng ta lại không tôn trọng sự lựa chọn của đa số? Nếu chế độ hiện nay ngày càng mất lòng tin thì chỉ có những người theo nó mới có quyền phán quyết nó bằng lá phiếu của họ, chứ không phải chúng ta, những người từ thử của họ trước đây nói thay lời họ (có tiếng xì xào, tiếng la ó giận dữ, anh tôi phải ngừng lại vài phút mới tiếp tục được). Tôi và quý vị, chúng ta không yêu thích gì chủ nghĩa cộng sản. Chúng ta đã ra đi, chúng ta đã bỏ phiếu bằng đôi chân rồi. Chúng ta phải tôn trọng ý chí của quốc dân, của đa số, của những người ở lại. Nếu chúng ta là người yêu nước, chúng ta còn nghĩ đến đồng bào ruột thịt của mình thì trên diễn đàn này chúng ta kêu gọi cộng đồng người Việt hải ngoại thuộc mọi xu hướng chính trị hãy đóng góp công của của mình gửi về giúp đất nước khôi phục lại đời sống bình thường, ngõ hầu kiến tạo nên một nước Việt Nam hùng hậu ở vùng Đông Nam Á. Nếu quý vị không ưa chính quyền đương thời thì quý vị cứ để họ tự lo lấy công việc của họ. Tùng Lâm nói hiện nay cuộc chiến vẫn còn tiếp diễn, nhưng tôi nghĩ rằng đó chỉ là một vài cuộc manh động lẻ tẻ. Hòa bình là tuyệt đối. Hai mươi vạn quân Pháp, năm mươi vạn quân Mỹ đã không làm thay đổi được tình hình thì vài tiếng súng bắn lên đó có gì đáng khích lệ. Bất cứ một hành động nào muốn nhóm lại ngọn lửa chiến tranh đều là vô vọng, đều là tội ác đối với đất nước. (Tiếng la ó, huýt gió dữ dội. Có tiếng hét "im đi", "luận điệu Cộng sản". Nhưng anh tôi không rút lui. Chờ cho những giọng điệu khiêu khích giảm bớt, anh lại nói tiếp). Những lời tướng Tùng Lâm và chị Mộng Vân nói có gì mới mẻ đâu. Các chiến lược gia bại trận đều cũng đã nói mãi rồi. Bây giờ tôi nói ngược lại thì quý vị lạ tai, quý vị la ó, nhưng tiếc rằng đó lại là chân lý. Hiểu ra chân lý này tôi cũng đã trải qua biết bao nhiêu sai lầm, thất bại bi thảm. Nếu quý vị coi những lời tôi nói là luận điệu Cộng sản, quý vị phản đối, thì làm sao quý vị có thể học tập nổi phương pháp cách mạng của họ để chống lại họ...

Anh tôi bước khỏi diễn đàn. Có vài chục người đứng dậy vỗ tay nhiệt liệt. Trong số đó tôi nhận ra bà Claudine Phương Mai, Việt kiều ở Bỉ. Tôi không ngờ anh tôi lại có thể nói được những lời như vậy. Tôi

cảm động đến rơi nước mắt vì vui sướng. Đây là một bước ngoặt lớn trọng tâm hồn anh tôi. Nó hoàn toàn tự giác không cần đến một sự tuyên truyền lôi kéo nào. Cả chân lý và thực tiễn mạnh mẽ mới đủ sức lay động bộ óc ấy. Nhưng một khi đã lay động, nó sẽ chuyển biến một cách quyết liệt, không gì cưỡng nổi.

Một người trẻ tuổi trong nhóm những người tự nhận là đại biểu cho Việt kiều ở Australia nhảy lên diễn đàn. Y gào thét:

- Không thể như thế được. Không thể chấp nhận chủ thuyết đầu hàng Cộng sản. Một chế độ độc tài một chế độ ngục tù không thể tượng trưng cho Tổ Quốc của chúng ta được. Nếu anh em chúng tôi chưa có điều kiện về nước thì chúng tôi vẫn chiến đấu bên cạnh đội quân của tướng Tùng Lâm. Chúng tôi sẽ đánh bom vào các sứ quán của Việt cộng. Chúng tôi sẽ bắt cóc các nhân viên ngoại giao, các đoàn văn hóa của chúng để đổi lấy những người bị giam. Chúng tôi sẽ kêu gọi tẩy chay Việt cộng ở các diễn đàn quốc tế. Và chúng tôi sẽ xử tội những kẻ nào có liên hệ chính thức với Hà Nội...

Tên khủng bố tuôn ra một tràng những biện pháp tội ác. Nó tưởng được mọi người hoan nghênh. Nó nói như gào thét, mép sùi bọt. Một người nào đó hét lên "im đi", "đủ rồi"... làm cho nó giận dữ, đảo mắt tìm kiếm. Nhưng một chuỗi cười chế giễu vang lên làm nó cụt hứng. Nó lúi lúi bỏ về chỗ ngồi.

Đến như cụ Bảo cũng không nuốt nổi cái luận điệu này. Vị chủ tịch đứng lên tuyên bố.

- Ở cuộc hội thảo hôm nay chúng ta không bàn tới phương sách khủng bố vì nó bị các nước văn minh lên án. Hành hung các nhân viên ngoại giao, phá phách các sứ quán là vi phạm luật pháp của nước chúng ta cư trú. Chúng ta không nhắc lại chủ trương đó ở đây...

Nhiều vị khác tham luận đã đồng ý kiến với anh tôi, nhưng những phần tử phục thù vẫn chiếm ưu thế. Cụ Hoàng Cơ Bảo đã cố gắng hàn gắn những bất đồng, dung hòa các ý kiến đối lập để có thể thông qua một cương lĩnh theo ý mình. Anh tôi đã bỏ cuộc hội thảo ra về. Anh không muốn dính vào một âm mưu nhơ bẩn.

Cương lĩnh Cali đã được thông qua với một đa số áp đảo.

Họ coi Liên minh Việt kiều Hải ngoại là một tổ chức độc tôn của những người Việt lưu vong. Là một nhân tố song song với Mặt trận tự do quốc nội đấu tranh nhằm đánh đổ ách thống trị cộng sản để xây dựng một quốc gia Việt Nam mới. Mục tiêu trước mắt là đấu tranh cho nhân quyền ở Việt Nam. Đòi Hà Nội cho những người di tản ra đi trong trật tự. Đòi tự do cho tù chính trị, cho tù binh. Chúng kêu gọi cộng đồng quốc tế gây sức ép mạnh mẽ về kinh tế, chính trị, ngoại giao với Hà Nội và hậu thuẫn cho Liên minh về tinh thần, vật chất nhằm thành đạt những mục tiêu trên. Chúng còn thông qua lời tâm quyết gửi đồng bào quốc nội bằng giọng điệu vừa đạo đức giả vừa khiêu khích. Chúng cử đại biểu đến trụ sở Liên Hợp Quốc ở New York để trao yêu sách cho Ủy ban Nhân quyền, cho cao ủy những người tị nạn... thúc đẩy sự can thiệp, gây rối và bôi nhọ tình hình nội bộ Việt Nam.

Ban lãnh đạo được bầu ra và cụ Hoàng Cơ Bảo hã hê kiêm được ghế chủ tịch của Liên minh.

Tôi đã viết các bài tường thuật cuộc hội thảo trên tờ Chim Việt. Là chiến sĩ tình báo, ngoài việc tìm biết những âm mưu của kẻ thù, tôi thấy mình cần phải hạn chế ngay trong trứng những nọc độc tư tưởng của bọn phục thù. Tuy phải giữ kín quan điểm tư tưởng của mình nhưng tôi vẫn phải phản ánh sao cho quần chúng thấy rõ tính chất phiêu lưu độc ác của bọn người này đang cố dẫn dắt những người Việt lưu vong vào một mê cung mới thông qua chính những lời nói của họ trên diễn đàn.

Sau khi hội thảo bế mạc, tôi mời Tùng Lâm đến nhà chơi. Tôi hỏi anh:

- Anh định tiến hành cuộc đổ bộ vào Việt Nam đó sao?

- Ai nói kỳ vậy! Ra thoát là may rồi đâu tính đến chuyện vô!
- Sao bài diễn văn của anh hùng hồn thế?
- Đâu phải của mình. Mình có viết mẹ gì đâu. Cha Bảy Dĩ viết sẵn, chỉ cho mình một ngàn đô-la. Mình chỉ là cái loa của ông. Mình đâu ngờ được hoan nghênh dữ vậy!
- Anh đã tự hại mình rồi đấy. Có đánh nữa thì chúng lại xui bọn ta thôi, chứ chúng đâu có dám buộc chuông vào cổ mèo! Lần sau nó chỉ hai ngàn đô-la buộc anh chỉ huy một cuộc đổ bộ, anh chịu chứ?
- Xin xá ông nội cả nón thôi. Đủ rồi. Mình mới ký có một hợp đồng huấn luyện cho bốn mươi lính biệt kích thôi.
- Lính Westland?
- Không, lính Việt chứ. Chúng tuyển từ trong các trại tị nạn.
- Tư lệnh sư đoàn mà chỉ huấn luyện có bốn mươi lính thì ngon quá.
- Ổn lắm hiền đệ ơi. Mình đâu có dạy những giáo lĩnh xưa. Toàn huấn luyện cách đánh du kích kiểu Trung Quốc. Mình chưa xài quen thứ này. Đại loại có các khoa: ám sát, bắt cóc, đầu độc, đốt nhà của kho tàng. Đặt mìn phá đường sắt, cầu cống, xe cộ. Cướp máy bay, tàu thủy... Thấy mình lo ngại, Bảy Dĩ khích lệ mình: - Tướng quân yên tâm. Các chuyên gia quân sự Trung Quốc sẽ giúp ngài. Nhưng chưa thấy vị nào đến.
- Huấn luyện tác chiến ở địa hình nào?
- Tác chiến ở đồng bằng nông thôn và thành thị là chính. Nhưng cũng phải biết xây dựng mật cứ trong rừng.

Qua câu chuyện riêng tư tôi cũng hiểu Tùng Lâm thêm. Thực tình anh cũng chỉ vì sinh kế mà dấn thân thôi. Bằng những hợp đồng ngắn hạn anh cố giữ cho mình một khoảng cách an toàn, một đường rút lui khi cần thiết. Anh đâu phải là người "anh hùng mầu mực" như bọn phục thù mong đợi. Nhưng liệu anh có đủ khôn ngoan để khỏi bị buộc chặt vào cái bộ máy quân sự do CIA điều khiển không thì tương lai mới có thể trả lời được.

...

Mlle Eugénie Mộng Vân lưu lại chơi ở nhà chúng tôi một tuần. Hai người bạn đối lập chính kiến trên diễn đàn lại vui vẻ nâng cốc lâm li chúc tụng nhau trên bàn tiệc. Anh tôi và Mộng Vân hoàn toàn không dă động gì đến chuyện chính trị nữa. Họ coi sự bất đồng ở cuộc hội thảo chỉ là một màn kịch. Trong cuộc sống họ vẫn giữ những kỷ niệm của tình bạn cũ. Tôi mới quen chị lần đầu nên chẳng tiện khêu gợi những vấn đề tế nhị đó. Ở người đàn bà này chắc còn nhiều chuyện ly kỳ cuốn hút tính tò mò của tôi.

Bạch Kim thì chẳng có gì phải giữ ý với chị. Kim quen chị từ ngày còn là cô học sinh bé nhỏ. Là khách, là bạn của anh nên cô phải tiếp chị rất thân tình. Những ngày lưu lại, hai chị em ở liền buồng có cửa thông nên suốt ngày họ chuyện trò.

- Em thích nước Pháp lắm. Năm ngoái em sang đây có năm tháng để thu xếp chút việc với nhà băng thôi, thế mà em cứ muốn ở đây mãi. Giá như anh chị Ân em không mua nhà ở đây thì có lẽ em đã xin nhập cư vĩnh viễn ở Dinan.

- Chị đã chán ngấy nước Pháp rồi. Chán đến buồn nôn?

- Trời ơi! - Bạch Kim kinh ngạc - Trước kia em thấy chị yêu Hugo, Verlaine, yêu anh Fournier lắm kia mà?

- Cả đến mấy vị ấy cũng làm cho chị chán ngắt. Ai mà chịu được cái ông thánh sống Hugo. Bây giờ người ta không buồn hiểu Verlaine. Còn tình yêu trong Grand Meaumes không tác động chút nào tới niềm hứng khởi của chị nữa rồi.

- Chị là con người của thi ca kia mà. Em đã đọc cuốn *La commète de Médicis* chị viết năm 1958, em nghĩ nếu cứ theo con đường ấy sẽ có lúc chị được nhận Prix Goncourt¹ (Một giải thưởng văn học lớn ở Pháp).

- Khi còn trẻ thì đúng là như vậy. Chị yêu quá sớm để rồi chết quá sớm đúng như người ta thường nói "Yêu là chết ở trong lòng một ít". Vào tuổi hai mươi cho tới nay chị chẳng còn yêu ai nữa.

- Chị kỳ dị thật. Chị sống độc thân mà không thấy buồn sao?

- Cái tên George Bernard đã dạy chị nhiều điều chị coi là thánh thi. Khi hiểu ra rằng ma cô đó nói lão thì mình đã già rồi. Tuổi trẻ ích kỷ, khi già cô đơn, lẽ thường là như vậy.

- Em nghĩ rằng dù sống độc thân mà tìm ra được một công việc để say mê thì cũng đỡ buồn chứ?

- Ô, chị say mê nhiều lắm chứ. Yêu văn học, say đàn ông, rồi mê làm thám tử. Chị cộng tác với 2ème Bureau sau đó là DGSE mấy chục năm. Chị bỗng ham mê kinh doanh và đã có một tài sản khá lớn. Cách ăn của mafia^A kích thích tham vọng của chị mạnh mẽ. Chị quyết định đưa toàn bộ tài sản góp cổ phần cho một connection d'optium² (Đường dây buôn lậu thuốc phiện) lừng danh ở châu Âu. Nhưng Rossino đã phản bội chị. Nước Pháp đã tước đoạt toàn bộ tài sản của chị vì môn hàng bất hợp pháp này. May mà chị được miễn tố trước tòa. Chị toan tự tử nhưng Kim Dung đã cứu chị.

- Kim Dung là ai?

- Là tác giả của những truyện chương của Tàu. Chị bỗng tin vào sự màu nhiệm của một hành động phiêu lưu nào đó. Chị quyết định đến Mỹ để thay đổi cái môi trường già cỗi của châu Âu. Tình cờ chị gặp lại cụ Bảo. Cụ gửi cho chị một tờ giấy mời. Thế là nghiêm nhiên chị trở thành một đại biểu Việt kiều ở Pháp. Cụ Bảo khuyên chị nên quay lại nghề cũ, một cuộc kinh doanh không phải góp cổ phần, không cần một đồng xu vốn liếng. Đó là kinh doanh máu!

- Chị nói em khó hiểu quá.

- Nói khác đi là kinh doanh chính trị! Phần lớn các chính khách đều biết là đổ bộ vài trăm tên biệt kích vào Việt Nam lúc này là phiêu lưu và vô vọng. Nhưng nó vẫn cứ làm vì nó đang là một thực đơn cao giá cho chủ trương làm mất ổn định, làm suy yếu Việt Nam của một trực quân sự mới đang hình thành. Muốn sản xuất món hàng này họ phải mở tiệm, phải thành lập Liên minh, phải quảng cáo. Họ đâu có chịu chui đầu vào cái thông lòng. Sẽ có hàng ngàn tên lưu vong thất nghiệp, hàng ngàn tên nhẹ dạ ngu ngốc tập hợp dưới cái gậy chỉ huy của họ để bán máu cho họ. Họ sẽ đứng rất xa để hò hét xúi giục, xui dại. Chị đâu phải là đứa ngu ngốc, nhưng lại là kẻ phá sản, nên chị phải tận dụng cái séminaire¹ (Cuộc hội thảo) này. Chị phải đóng vai một người hùng, một kẻ cuồng chiến cho nó thích hợp với cái Kermesse des Revanchards² (Hội của những kẻ phục thù). Chiến thuật của chị quả là hữu hiệu. Họ đã dồn cho chị một số phiếu gần như tuyệt đối. Nhưng tiếc là chị không nắm được cái chân ủy viên tài chính của Liên minh? Cụ Bảo đã khéo đẩy cho chị ghế ủy viên tuyên truyền thông tin để đưa con trai mình vào vị trí béo bở ấy.

- Mlle Mộng Vân nhún vai mỉm cười - Nhưng chị đâu chịu để cho thằng cha này nuốt được nhẹ nhàng nếu không chịu chia phần?

- Liên minh có tiền đâu mà chia? Khi tổ chức cuộc hội thảo anh Ân em cùng với một số người trong ban trụ bị phải bỏ vốn riêng ra chi phí mọi khoản đấy chứ.

- Bây giờ thì chưa, nhưng tương lai quỹ của nó rất lớn. Các chi hội của Liên minh ở khắp các nước phải đóng góp. Sau đó họ sẽ nhận tiền của các chính phủ thù địch với Việt Nam. Theo tướng Tùng Lâm cho biết thì Warrens sẵn sàng xin chi cho các hoạt động phá hoại ở Việt Nam năm triệu đô-la, nếu các tổ chức chống đối hoạt động hữu hiệu. Bây giờ chưa có tiền mà cụ Bảo đã dự kiến chi lương cho các ủy viên của Ban lãnh đạo rồi thì tương lai chắc sẽ rất tốt đẹp.

- Như thế là chị lại sắp giàu đến nơi rồi!

- Không thể làm giàu bằng tiền lương được đâu em ạ. Muốn giàu cần phải có những mảnh khóc khác. Em có muốn kinh doanh chung với chị không?

- Em thích nhưng em ít vốn lắm.

- Bao nhiêu?

- Của riêng em chỉ có nửa triệu quan thôi.

- Kể cũng ít, nhưng mèo nhỏ bắt chuột con. Nếu trôi chảy chỉ một vụ em sẽ có gấp rưỡi số đó, và cứ thế...

- Nghe chị nói em thật hấp dẫn quá? Nhưng cái đó cũng làm cho em nhớ đến chuyện "cô Pê-rét bụng liền sữa".

- Dĩ nhiên là có thể gặp điều không may, nhưng biết làm sao được. Em phải tập làm quen dần với những cuộc phiêu lưu thì mới có gan chung vốn với chị được.

- Sau đây chị lại về Paris chứ?

- Không, chị chán ghét Paris rồi. Cả Quatier Latin đến Ile de Côté, cả Théâtre du Palais de Chaillot đến Quảng trường Concorde... Tất cả cái mê cung lộng lẫy đó đã vắt kiệt tuổi thanh xuân của chị, biến chị thành cô gái già cô đơn với cái túi rỗng tuếch.

- Thế chị ở lại đây với chúng em vậy.

- Không. Ở đây êm đềm quá, thơ mộng quá chị sẽ chết mất, khi đã quen với những canh bạc đỏ đen, những chuyến hàng liều lĩnh, những hy vọng phi lý... Chị sẽ đi Hồng Kông. Con cừu non trong trắng của chị, em có thích đi theo chị không?

- Em cũng thích đi, nhưng em còn phải xin phép anh chị Ân em đã.

Mlle Mộng Vân nhún vai mỉm cười:

- Là bà quả phụ thì em cũng hoàn toàn tự do như chị thôi. Cần gì xin phép ai!

...

Ngày cuối cùng Antonio mới đến dự cuộc hội thảo Cali. Không biết tiếng Việt nên John chỉ chụp vài bức ảnh, xin mấy văn kiện dịch ra tiếng Anh rồi anh kéo tôi đi chơi để nghe tôi tường thuật lại không khí hội thảo và giải thích tinh thần "Cương lĩnh Cali". Nghe xong Antonio tỏ ra bức bối: - Họ đã chẳng rút ra được bài học lịch sử nào. Họ lại muốn lôi kéo dân tộc mình vào một cuộc đổ máu vô nghĩa. Xu thế gần

đây cho thấy một số người có thể lực trong chính giới Mỹ vẫn tỏ ra thù địch với Việt Nam. Buộc phải ra đi nhưng họ chưa chịu buông tha cái đất nước vừa thoát khỏi ba mươi năm chiến tranh liên miên này. CIA đang cố gắng hình thành một đường dây vững chắc với những người Việt lưu vong giàu có ở Mỹ để phung phí tiền bạc của nhân dân Mỹ vào những mục đích riêng tư bí mật của họ. Đứng sau lưng Liên minh Việt kiều hải ngoại rất có thể là CIA. Có điều làm cho tôi ngạc nhiên là tại sao anh lại nhận cái việc truyền bá tư trang phục thù của họ.

- Tôi sẽ không bao giờ là cái loa cho những tư tưởng đó.

- Nhưng anh đã cộng tác với tờ báo của tổ chức này.

- Trước hết tôi muốn trở thành một nhà báo. Tôi muốn chân lý phải sáng tỏ, sự thật phải được phản ánh trung thực để người đọc rút ra được những kết luận có ích. Tiếc là anh không đọc được những bài báo đó qua tiếng Việt.

Antonio nhìn tôi với vẻ mặt lạnh lùng.

- Tôi luôn luôn muốn tranh luận với anh nhưng vấn đề về Việt Nam, về vùng Đông Nam Á. Tôi nghĩ rằng anh có nhiều hiểu biết về vùng này hơn tôi. Mùa xuân năm tới tôi sẽ đi Bangkok. Nếu có thể anh đi cùng với tôi thì thú vị lắm.

- Chưa dám hứa với anh, nhưng tôi rất vui sướng được đi với anh. Tôi sẽ đề đạt chuyện này với tổng biên tập báo "Chim Việt".

...

Chúng tôi tiễn Mlle Mộng Vân ra sân bay. Chị đi New York thu xếp một số công việc theo yêu cầu của cụ Bảo. Trước khi lên máy bay chị còn rủ Bạch Kinh đi Hồng Kông với chị một chuyến. Kim hẹn cuối tuần sẽ gọi điện trả lời để chị khỏi mong. Trên đường về, Bạch Kim nói với tôi:

- Em không thể hiểu nổi người đàn bà kỳ cục đó.

- Có năm ngày chuyện trò để hiểu cả một cuộc đời thì khó đấy. Mlle Eugénie đã là một nhà văn nên chị ta có thể bịa đặt ra những điều hết như sự thật. Nhưng chị lại làm nghề tình báo lâu năm nên chị biết che giấu những điều bí mật. Nếu ta biết gạn đục khơi trong thì ta vẫn có thể rút ra những điều đáng tin.

- Tất nhiên là cũng có được một số chuyện vặt không biết có giúp gì cho chúng ta không?

Cả hai chúng tôi đều quan tâm tới chuyến đi Hồng Kông của chị. Chị ta đến với ai, có việc gì ở Hồng Kông? Đi buôn chăng? Chị ta làm gì còn vốn mà tính chuyện buôn bán. Một chuyến đi chơi đối với chị ta lúc này là không thích hợp. Hay cụ Bảo cử chị ta đi về vấn đề Việt kiều? Nhưng ở Hồng Kông rất ít người Việt tị nạn. Họ bị xua đuổi ngay ra khỏi mảnh đất chật hẹp này, trừ một số rất ít người đã định cư lâu năm. Chúng tôi chưa đưa ra được một giả thuyết đáng tin cậy nào vào cuộc đi này.

- Em nhận lời đi Hồng Kông với chị ấy đi.

- Em sẽ chấp hành ý kiến của đồng chí chỉ huy!

- Thứ nhất, nhân dịp này em bắt liên lạc với cậu Đức qua ngã Hồng Kông. Thứ hai, em làm quen với phương thức hoạt động độc lập ở một mũi. Mục tiêu của em là tìm hiểu hoạt động của Mộng Vân ở đây. Còn anh, anh sẽ đi với John Aantonio. Anh cũng muốn đến Wesland với Tùng Lâm để biết thêm cái hình hài "Mặt trận tự do" ra làm sao. Với danh nghĩa nhà báo, anh có lý do để tò mò những điều bí mật. Còn

em, cũng cần chọn một mục tiêu công khai cho chuyển đi của mình.

Đơn giản là đi tìm hiểu thị trường đầu tư với chị Mộng Vân.

- Dù sao cũng phải thận trọng với chị ta cả trong những chuyện buôn bán.

- Dạ.

Buổi tối hôm đó, "lợi dụng" chuyện sắp phải đi xa một thời gian dài nên tôi sang thăm Kim để tạm biệt nhau.

- Bao giờ thì anh trở về? - Kim hỏi tôi.

- Anh không hẹn trước, nhưng không lâu hơn hai tháng.

- Anh có nhớ em không?

- Anh nhớ lắm. Ngay như ở đây, cách nhau có một khuôn cửa thôi mà nỗi nhớ vẫn dày vò anh.

Bạch Kim cười.

- Thế là anh lại bày ra cái trò "người dung nước lũ"!

- Đã gọi là trò thì nó chỉ có ý nghĩa hình thức bề ngoài để cho em tự do giao du thôi, chứ bên trong thì chúng ta không thể là người dung nước lũ được. Vì vậy anh yêu cầu em cho anh một chiếc chìa khoá cửa bên!

- Trước kia sống với chị Dung anh nghiêm thế, mà với em thì anh "hu" quá!

- Nói đúng ra là Dung rất nghiêm, Dung là chỉ huy nên anh phải phục tùng. Còn bây giờ anh là chỉ huy kia mà!

- Là người chỉ huy thì có thể vi phạm kỷ luật à?

Lời nói của Bạch Kim làm tôi lúng túng. Nhưng chỉ nhột phút thôi tôi đã tìm ra cách giải thích.

- Vấn đề kỷ luật ở đây chỉ là không để lộ chuyện "đóng kịch" ra ngoài thôi. Mình nguy trang kín thì làm gì có vấn đề kỷ luật. Còn đối với Dung trước kia khác. Dù có nguy trang được cấp trên thì vẫn là vi phạm kỷ luật, do đó anh không dám liều!

- Anh khéo chóng chế lắm! Nhưng anh cũng quan liêu lắm! Em có bao giờ khoá cửa bên đâu mà anh đòi chia khoá! Nhưng cẩn thận đấy, kéo lỗ ra là không có gì nguy trang nổi đâu nhé.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 2

Chương 7: Từ Mật Cự Béta Đến Ngôi Nhà Số 18 Phố Lisow

Báo nguyệt san Chim Việt đã ra được số thứ năm. Số người cộng tác ngày càng đông, nhưng lựa bài để đăng cũng là một công việc chẳng dễ dàng. Ông chủ bút, luật sư Bùi Hạnh thường giao cả cho tôi. Đánh rằng ở vị trí đó tôi có thể lái cho tư tưởng của tờ báo đi theo một xu hướng đúng đắn hơn, bớt độc hại hơn. Nhưng rõ ràng nó sẽ buộc chặt chân tôi vào cái chức thư ký tòa soạn mà tôi không hề mong đợi, tôi cần phải đến nhưng mục tiêu cần thiết cho công việc của tôi. Khi tôi đề đạt nguyện vọng đi Viễn Đông thì ông chủ bút do dự.

- Ông Hoài Việt ạ (ông gọi theo bút danh), ông muốn đi tiền tuyến để tìm hiểu sự thật thì có gì quý bằng. Nhưng công việc ở nhà sẽ ra sao. Không có ông thì mình tôi không thể đảm nhiệm nổi.

- Thừa ông chủ bút, ông có thể tìm một thư ký tòa soạn.

- Tôi dự kiến người đó là ông đấy.

- Xin cảm ơn ông. Tôi chỉ là một phóng viên mới vào nghề. Tôi cần được viết nhiều hơn nữa. Lúc đó tôi mới có hy vọng trở thành thư ký tòa soạn vững vàng được.

- Ông khiêm tốn đó thôi. Những bài viết mà ông coi là mới bước vào nghề đó đã gây được dư luận sôi nổi trong độc giả. Chính tiến sĩ Phan Quang Ân cũng phải ngạc nhiên trước giọng văn giàu hình ảnh của ông. Tôi tin là ông có đủ năng lực làm thư ký tòa soạn cho báo Chim Việt.

- Dù sao thì tôi cũng muốn được viết. Nếu ông cứ nhất định giao cho tôi trọng trách đó thì tôi xin ông một đặc ân: Cho tôi đi viết ở những nơi tôi muốn. Tất cả cũng chỉ nhằm nâng cao chất lượng tờ báo của chúng ta thôi. Trước khi đi tôi sẽ chuẩn bị những bài chính cho ba số liền. Như vậy cũng đỡ cho tòa soạn những công việc thuộc về cấu trúc chủ yếu. Nhưng bài vở tin tức có tính thời sự ông sẽ xử lý linh hoạt sau. Như vậy là vừa có lợi cho tôi cũng vừa đảm bảo công việc chung của chúng ta.

- Vấn đề tài chính làm cho tôi lo lắng. Tờ báo non trẻ của chúng ta chưa đủ sức tài trợ cho những chuyến đi xa của phóng viên. Như ông biết đây ngân quỹ của Liên minh chỉ trông vào quyền góp, còn tiền bán báo thì lơ lửng chưa đáng là bao...

- Tôi sẽ tự lo liệu lấy. Trong khi đi viết tôi sẽ không nhận lương của tòa soạn. Tuỳ theo giá trị của bài viết mà ông trả nhuận bút để bù lại một phần chi phí hành trình cho tôi sau.

Ông Bùi Hạnh đành phải chấp thuận đề nghị của tôi. Ông giúp tôi mọi thủ tục để xin xuất cảnh. Tôi có thể tới các nước Đông Nam Á với cái thẻ nhà báo. Bạch Kim phải lo mua sắm cho tôi mọi thứ phương tiện linh tinh: Máy ảnh, máy quay phim, ghi âm, phương tiện chiếu sáng... kèm theo đó một khoản chi phí dọc đường khá lớn.

Tôi gọi điện cho John Antonio hẹn ngày lên đường.

...

Tôi và Antonio lần đầu tiên đến Voca City. Chúng tôi tìm đến khách sạn Pyramid, một khách sạn

sang trọng cho khách du lịch ngoại quốc với giá thuê buồng cất cổ. Hai trăm năm mươi đô-la một ngày.

Đến đây tôi mới hỏi John.

- Đề tài trọng tâm anh định viết trong chuyến đi này là vấn đề gì?

- Đó là điều bí mật, nhưng tôi có thể nói riêng với anh được. Tôi muốn viết về những con đường buôn lậu ma túy vào Mỹ. Bọn ganster chẳng thuôn ai tò mò vào công việc của chúng, nhất là lại định phanh phui tội ác của chúng ra trước công luận. Vì vậy công việc này sẽ bất lợi nếu mình ba hoa về mục đích chuyến đi quá sớm, chúng sẽ bao vây, che mắt mình. Nếu chúng biết mình nắm được những chứng cứ bất lợi cho chúng, chúng có thể đánh cắp phá hủy hoặc tệt hại hơn nữa là thủ tiêu mình luôn.

- Trong trường hợp này nghề phóng viên cũng có cái gì mạo hiểm giống như nghề thám tử!

- Đúng vậy. Viết một bài điều tra loại này là một văn kiện cảnh giác các giới hữu trách và giúp họ hiểu biết để chống lại bọn tội phạm. Nhà báo có vai trò như một người cộng tác tự nhiên của pháp luật. Tôi đến đây với tư cách một người khách du lịch. Tôi đã chọn một khách sạn đắt tiền chứ không muốn đến nhà bạn bè. Edmond Boss tùy viên thương mại, Albert Schleyer đại diện cho hãng Dupont cũng là bạn bè cũ, nhưng tôi chỉ có thể đến thăm xã giao thôi chứ không thể làm việc ở nhà họ được.

- Ngay như ở đây anh cũng không thể để tài liệu ly thân được. Những tù kết trong khách sạn chỉ đủ an toàn cho hành lý. Còn tài liệu thì rất dễ bị thất thoát.

- Anh yên tâm. Tôi sẽ cảnh giác... Còn chủ đề chuyến đi của anh?

- Tôi sẽ viết về dân tị nạn Đông Dương trên đất này. Một đề tài về nạn hải tặc trên vịnh Sima. Nếu có những tin tức gì về đường dây ma túy, tôi sẽ cung cấp cho anh.

- Cảm ơn. Về phần mình tôi cũng sẽ chia sẻ với anh những thông tin về các chủ đề trên nếu tình cờ tôi nhận được.

Hôm sau tôi quyết định đi bắt liên lạc với một cơ sở của ta. Tôi đi taxi đến hoa viên Méno. Công chúng đến đây giải trí bằng những trò chơi ít tiền. Nơi tập trung những trò chơi tôm-bô-la, trò chơi "một đồng xứ" kiểu Mỹ, trò bắn bia, ném cổ chai... Một vài đồng cũng có thể mua nổi một hy vọng to lớn nhưng... mong manh. Nơi tập trung những tay chụp ảnh để in lên vải, lên khăn, lên đĩa sứ mà vành ngoài đã vẽ sẵn những mô-tip mỹ nghệ dân gian rất vui mắt của xứ này. Cũng có chỗ tập trung những người làm xiếc như ném dao, phun lửa, ảo thuật và những chú khỉ nghịch ngợm, tinh khôn ăn mặc lòe loẹt. Tôi chú ý đến một người đàn ông ngoài sáu mươi tuổi... tóc bạc trắng mắt trũng sâu người gầy gò nhưng bắp thịt lắn lắn rắn chắc như cuộn thùng. Ông ngồi bên con cá sấu to lớn hàm răng nhọn nhe ra trông dễ sợ. Ông làm trò ôm con cá sấu dữ tợn đó để nó trườn hẳn nửa người lên ngực ông, nép cái đầu bên cổ ông như một đôi bạn thân thiết. Người xem tặng ông một số tiền nhỏ tùy theo khả năng của mình. Ông lập đi lập lại trò này chỉ để kiếm tiền khách lạ thôi chứ dân ở đây quen mắt quá rồi nên họ chẳng thèm xem nữa. Vì vậy nhiều lúc ông ngồi chơi để đợi, tôi đề nghị ông biểu diễn mấy pha cho tôi chụp ảnh. Khi chi tiền tôi để lần tám ảnh đặc biệt vào tờ đô-la. Người làm xiếc nhận ra mặt hiệu. Ông trả lại tám ảnh và nói nhỏ với tôi bằng tiếng Việt:

- Hai mươi giờ hôm nay ở quán cà phê "Bacchus" đường Sathit, bạn anh sẽ đón anh. Anh nhớ mặc như hiện nay.

Tôi cảm ơn ông.

Đúng giờ hẹn tôi có mặt trong tiệm cà phê. Một người đàn ông độ bốn mươi tuổi đến ngồi trước mặt

tôi. Anh hỏi tôi bằng tiếng địa phương. Tôi lắc đầu ra hiệu không hiểu. Anh nói nhỏ bằng tiếng Việt:

- Tôi định bay đi Hồng Kông vào thứ ba tới.

- Nếu tôi không làm thì không có lịch bay vào thứ ba. Chỉ có các chuyến bay thứ hai, thứ tư và thứ sáu thôi.

- Chắc mới có thay đổi. Tôi đã ghi rồi mà - Anh rút trong ví ra mảnh giấy có kẹp tấm ảnh có chữ ký của tôi đằng sau cho tôi nhìn thấy.

Chúng tôi tin và làm quen nhau.

- Tôi là N5.

- Xin anh gọi tôi là Tám. Tôi sẽ chấp hành mệnh lệnh của anh.

- Trước mắt, anh truyền giúp tôi bức điện về nhà.

- Tôi sẵn sàng. Một ngày có một phiên trực. Ngày chẵn báo cáo. Ngày lẻ nhận chỉ thị. Nếu không hết việc có thể xin buổi bổ sung nhưng phải được trung tâm chấp thuận.

Chúng tôi quy định phương thức trao đổi tài liệu. Địa điểm và thời gian, và cả hộp thư mật, đề phòng trường hợp không thể gặp nhau được. Có cả tín hiệu báo động khi bị theo dõi...

Việc bắt liên lạc thuận lợi. Tôi đã báo cáo tất cả tình hình và công việc trước mắt của tôi với đại tá Nguyễn Hữu Đức. Hai hôm sau tôi nhận được điện trả lời. Trong khuôn khổ chật hẹp của bức mật điện, cậu tôi vẫn biểu lộ sự vui mừng khi chấp nối được liên lạc. Cậu cũng dành vài dòng thông báo tình hình sức khỏe của mẹ tôi cho tôi yên tâm. Cậu hiểu được những cố gắng của chúng tôi trong điều kiện "độc lập tác chiến" mà vẫn chủ động sáng tạo trong mọi phương thức hoạt động để thu lượm được những tin tức rất cần thiết. Cậu cũng báo cho tôi: Tin Hoàng Quý Nhân còn sống đã được khẳng định. Nhưng dấu vết của con ma này, đều đầm máu. Nhưng tiếc là vẫn chưa nhìn thấy chính nó. Cậu cũng nhắc tôi là có khó khăn gì về tài chính thì cứ báo cáo. Cậu sẽ chỉ thị cho Tám lo giúp. Ngân sách còn nghèo nhưng cậu vẫn cố chi viện cho những mũi chủ yếu để đỡ cho anh em được phần nào hay phần đó.

Tôi đã điện cảm ơn và báo cáo với cấp trên biết tôi sẽ đi Pandon để thăm mật cứ Béta.

Tạm biệt Antonio, tôi rời Voca City đi thị trấn Pandon. Phong cảnh miền Đông Westland gợi cho tôi nỗi nhớ quê hương. Những cánh đồng lúa, vườn cây, đặc biệt những rặng dừa nằm sát bên bờ biển. Vịnh Sima hiền lành, hầu như phẳng lặng. Những con sóng lăn tăn rì rào êm dịu vỗ vào bờ đá, tràn nhẹ lên mặt cát phẳng lì. Thuyền lưới đổ san sát bên những làng chài. Những ngôi nhà sàn gỗ đóng cọc xuống lòng kinh rạch. Thị trấn Pandon cũng có dáng vẻ quen thuộc của cái tỉnh lị ven sông Tiền sông Hậu của ta. Du khách cũng có đến đây nhưng rất ít. Tôi thuê căn buồng nhỏ trong một khách sạn tiện nghi tồi tàn của một người Hoa, giá rẻ hơn rất nhiều so với Hotel Pyramid. Tôi không hy vọng nói chuyện với Tùng Lâm qua điện thoại vì tôi không biết số máy 'của anh. Tôi dò hỏi đường đến mật cứ Béta, nhưng không ai hiểu nó là gì. Người chủ khách sạn tỏ ra nghi ngờ tôi nên y đã đi báo cho viên cảnh sát địa phương biết chuyện này. Viên chánh cảnh đã đến gặp tôi xét hỏi giấy tờ. Tôi đưa hộ chiếu và tấm thẻ nhà báo Hoa Kỳ với cái tên Mc Gill. Tôi trình bày luôn với y là tôi có người bạn Việt Nam là tướng Tùng Lâm. Hiện nay ông là chỉ huy mật cứ Béta cách Pandon bốn kilômét về phía Đông. Tướng Tùng Lâm lời tôi đến chơi nhưng tiếc là khách sạn không có danh bạ điện thoại. Liệu ông chánh cảnh có thể chỉ đường giúp tôi không? Viên chức này tỏ ra kính trọng tôi. Ông hứa sẽ gọi điện thoại giúp và khuyên tôi không nên hỏi thăm dân địa phương. Một là họ không biết. Hai nữa, chính phủ cũng giữ kín những tin tức về trại lính đặc biệt này. Tôi cảm ơn viên chánh cảnh và tiện thể mời ông ta dùng bữa trưa luôn. Ông ta vui vẻ nhận lời.

Chiều hôm đó Tùng Lâm nhận được tin tôi đến Pandon. Anh vội vàng phóng xe lên đón tôi. Chúng tôi vui vẻ ôm nhau.

- Về chỗ mình ghen! Dưới đó không được vui vẻ như ở đây nhưng để chuyện trò hơn.
- Tôi đến quân doanh như vậy liệu có tiện không?
- Trời ơi, hiền đệ cũng là nhà binh. Mình là chỉ huy căn cứ, chi mà không tiện.

Nói xong anh thu xếp đồ đạc cho tôi. Tôi trao chìa khoá cho chủ khách sạn nhưng vẫn giữ buồng. Tôi dự định còn ở lại đây ít lâu nữa.

Mật cứ Béta nằm trong một khu rừng thưa. Một diện tích chìm mười hec-ta được chằng kín dây kẽm gai. Giữa khu đất là một cụm nhà mái tôn thấp được bao quanh bởi một bức tường chắc chắn. Một chiếc cổng sắt kín mít không thấy bóng lính gác. Tùng Lâm bấm còi xe, hai cánh cửa từ từ mở ra. Bên trong hiện ra một cái sân rộng. Bốn nếp nhà quây thành hình vuông. Xe chúng tôi lao qua cổng đến thẳng ngôi nhà đối diện. Có mấy người cả nam lẫn nữ chạy ra cúi đầu chào. Tùng Lâm bảo một cô gái ra xách đồ đạc của tôi vào một căn phòng khá rộng rãi.

- Toa là thượng khách, toa nghỉ đây. Buồng tư lệnh liền bên thôi. Bầy Dĩ thỉnh thoảng cũng đến nghỉ ở đây vài bữa. Có một lần Warrens đến kiểm tra rồi đi ngay. Thằng Mèo chề bản không chịu ở căn phòng kém tiện nghi này. Hắn về Voca City đã hơn. Ở đây không có gì để giải trí.

Tùng Lâm bấm chuông. Một cô gái mặc mini Jupe môi son má phấn bước vào. Cô ta gật đầu chào tôi rất lễ phép rồi quay sang Tùng Lâm:

- Thừa tướng quân cần gì ạ?
- Cho mấy chai la-ve và ít trái cây, nghe.
- Dạ.

Khi cô gái mang đồ uống vào, Tùng Lâm nói nửa như ra lệnh nửa như đùa vui:

- Đây là nhà báo Mc Gill (Đúng không hiền đệ anh hỏi lại tôi) - Mc Gill, nghe tường chưa? Quý khách của trại Béta đó. Diệu Lan phải tiếp đãi anh bạn của chúng ta thiệt chu đáo nghe!

- Dạ.
- Không được từ chối bất cứ yêu cầu gì nghe!

Tùng Lâm nháy mắt nhìn tôi vui vẻ. Còn Diệu Lan thì tỏ ra e lệ khép nép làm duyên.

- Bây giờ cho lui ghen. Khi cần, qua sẽ gọi.
- Ở đây cũng có cả nữ?

- Có chứ? Không có thứ này thì sống sao nổi, lấy chi mà giữ vững tinh thần. Binh sĩ ở đây coi như cảm tử quân. Sống ngày nào biết ngày đó. Khi cần ra trận là đi ngay. Bảo chết phải chết. Do đó khi chưa chết cần được cung phụng đầy đủ. Ngoài số bồi bếp, thầy thuốc ra, Warrens cho phép tuyển mười cavalières¹ (Vũ nữ). Vừa là giúp vui cho binh sĩ, vừa phục vụ cho chủ tướng.

- Họ sẽ dùng những binh sĩ ở đây vào việc gì?

- Việc giết người. Đơn giản như thể thổi, giết thế nào cho nhiều, cho lẹ, cho gọn. Duyệt binh đâu cần loại này!

- Họ định đưa về nước sao?

- Có ai nói với mình điều đó đâu. Nhưng mình đoán là như vậy.

- Thế binh lính cũng không hay họ sẽ được đưa đi đâu?

- Họ cũng không nói gì trước với binh lính. Điều kiện tuyển lựa của họ là dùng vào bất cứ mục tiêu nào và người lính chỉ có chấp hành mệnh lệnh. Họ gọi bọn này là những chiến sĩ tự do chuyên nghiệp. Lương cao. Gia đình được trợ cấp và định cư tập trung vào một vùng. Thực chất những thân nhân của binh sĩ là otages (Con tin). Họ phải chịu trách nhiệm về sự trung thành của con em họ.

Tùng Lâm tỏ ra rất hiếu khách. Anh coi tôi như ân nhân. Anh mở tiệc chiêu đãi tôi. Ba hạ sĩ quan và năm vũ nữ được gọi lên hầu tiệc. Nhân tối thứ bảy Tùng Lâm cho phép mở vũ hội ngoài trời. Âm nhạc vang lên, binh lính được phép vui đùa thoải mái. Những cô gái nhảy cũng tận dụng những đêm xả láng như thế để tăng thu nhập. Họ nhận được những khoản "puốc-boa" nho nhỏ tùy theo sắc đẹp của từng người.

Tôi ngờ ý với Tùng Lâm sẽ viết một bài báo ca ngợi các chiến sĩ tự do của mật cứ Béta để đăng trên báo "Chim Việt", cơ quan tuyên truyền ngôn luận của Liên minh Việt kiều Hải ngoại. Tùng Lâm rất hoan nghênh. Nhưng chợt nhớ ra điều gì anh vội bảo tôi nên hỏi qua Bảy Dĩ xem sao. Lỡ Warrens không cho phép công bố những tin tức này thì anh sẽ bị khiển trách. Nhưng đã cất công đến đây thì cứ quan sát, chuẩn bị tài liệu đi. Nếu Bảy Dĩ bằng lòng cho đăng thì hãy đăng.

- Đã mời được các chuyên gia chiến tranh du kích của Trung Cộng đến giúp đỡ lần nào chưa?

- Chưa. Mình nghe nói Liên minh còn cử bà Mộng Vân làm thuyết khách đi Thượng Hải hay Bắc Kinh để đàm phán với người Tàu nhưng chưa rõ kết quả ra sao. Đây là chuyện của mấy ông bà chính trị gia, mình đâu có quan tâm tới.

- Hồi này anh có hay gặp đại úy Huỳnh Tấn Hào không?

- Không gặp, nhưng cha cũng ở gần đây thôi. Mai chúa nhật ta có thể đến thăm người bạn cùng hội cùng thuyền chốc lát.

- Dạ.

Trò chuyện tới khuya. Tùng Lâm trở về phòng mình.

- Có việc gì toa cử bẩm chuông. Diệu Lan sẽ phục vụ chu đáo nghe.

- Cảm ơn anh Tư.

Tùng Lâm đi được vài phút, tôi đang ghi nhật ký thì Diệu Lan, trong bộ đồ lụa trắng mỏng như sương đẩy cửa vào. Cô ta mỉm cười trước vẻ ngạc nhiên của tôi.

- Dạ, cho phép em buông màn - Vừa nói cô vừa leo lên giường xếp đặt chăn gối.

- Cảm ơn Diệu Lan.

- Thưa ông Mc Gill, thiếu tướng lĩnh cho em phải hầu ông đêm nay.

Tôi mỉm cười thân mật vỗ lên vai cô gái:

- Rất hân hạnh.

- Em làm Massage cho ông là dễ chịu ngay.

- Cảm ơn. Được người đẹp xoa bóp cho thì làm sao ngủ nổi! Thôi, em cứ về nghỉ. Khi cần tôi sẽ bấm chuông.

Tôi thơm nhẹ lên má cô gái, gửi cho cô một chút tiền lót tay để cô ta không coi tôi là người keo kiệt.

- Em cảm ơn ông!

Diệu Lan mỉm cười cúi đầu chào rồi nhẹ nhàng mở cửa đi ra.

...

Sáng hôm sau, điểm tâm xong Tùng Lâm lái xe đưa tôi đi thăm Hào. Chiếc xe Gíp phóng như bay trên con đường vắng vẻ buổi sớm. Xa xa đã thấp thoáng nhìn thấy biển. Mặt sóng óng ánh nhạt thiếc lộng. Gió thổi mát rượi. Màn sương mỏng tan dần để lộ ra vùng mặt trời vàng nhạt. Ba mươi phút sau chúng tôi rẽ theo con đường nhỏ chạy men bờ sông Sipa. Cửa sông mở rộng dần ra trước biển. Vượt qua vài cây số đường xấu, Tùng Lâm đỗ xe lại trước một cái cổng sắt của khu nhà. mái tôn nho nhỏ.

- Đến nơi rồi!

Tùng Lâm đến trước cổng bấm chuông. Anh hỏi một người nào đó bên trong bằng thứ tiếng "già cày" Chúng tôi chờ dăm phút thì có một người Việt ra tiếp. Sau khi hiểu được ý định của chúng tôi người này mới mở cửa cho xe vào.

Trương Tấn Hào nhận ngay ra Tùng Lâm. Hào chào viên tướng theo kiểu nhà binh rồi ôm chầm lấy Tùng Lâm. Nhưng Lâm đẩy Hào ra và chỉ sang tôi:

- Bộ không nhận ra ai đây sao?

- A! Anh... anh Nghĩa. Trời ơi lâu quá mới gặp lại, trông anh khác trước nhiều quá.

- Bây giờ là ký giả Mc Gill, người Mỹ gốc Việt nên nhìn có khác đi đôi chút - Tùng Lâm giới thiệu thêm.

Tôi bắt chặt tay Hào và nhìn thẳng vào mắt anh. Anh cũng đã già đi so với cái ngày vượt biển.

- Thôi cho xe vô trong kia rồi ta nói chuyện tiếp.

Tùng Lâm đưa xe vào sân sau. Trước mặt chúng tôi biến hiện ra lồng lộng. Hào kéo tôi và Tùng Lâm vào phòng khách. Anh mở tủ lạnh lấy mấy hộp Coca-cola đặt lên bàn.

- Các anh có thể ở chơi với tụi tôi bao lâu?

Tùng Lâm liếc mắt nhìn tôi. Tôi nhìn lại anh tỏ ra là tất cả đều tùy thuộc vào anh.

- Mc Gill hoàn toàn tự do, còn tôi chỉ ở chơi đến chiều.

- Xin các anh cứ gọi tôi là Hoài Việt. Các bài báo tôi đều ký là Hoài Việt. Nhập quốc tịch Mỹ nên trong hộ chiếu xuất cảnh phải ghi cái tên rắc rối đó. Tôi trở về Đông Nam Á để viết một số bài về dân di

tấn và nạn hải tặc. Tôi có thể ở đây ít ngày. Hiện tôi đã thuê phòng ở khách sạn Yankin trên Pandon. Mời các anh lại chơi với tôi. Tôi ở với các anh cũng được nhưng các anh đâu có tư thất. Trong quân doanh vào ra chẳng tiện.

- Trên biệt cứ Bêta thì đúng là không tiện, còn ở chỗ bọn tôi thì chẳng có chuyện gì bí mật cả! - Hào cười - Anh có thể ở đây vài tháng với tôi cũng được!

Tùng Lâm cười lớn:

- Tôi là biệt cứ Bêta, còn anh là hải cứ Gamma! Chà có khác nhau là bao.

Huỳnh Tấn Hào thết chúng tôi bữa nhậu gồm các thứ bánh trắng, bánh gối, mắm cá, thịt vịt, tái nhúng... đặc Nam Bộ. Tùng Lâm uống rất nhiều rượu. Tôi lo cho anh lái xe về một mình mà say thì nguy hiểm lắm. Nhưng Tùng Lâm gạt đi.

- Minh đâu có say vì ba xị đế. Bà già huấn luyện lường rượu cho mình từ hồi bà mang bầu! Ha ha. Xin quý anh em cạn ly.

Ăn uống xong Tùng Lâm lăn ra ngủ, ngáy như sấm. Hai giờ tỉnh dậy, anh lại hoạt bát nhanh nhẹn như không có chuyện gì. Anh về biệt cứ Bêta trước và hẹn bữa mai đưa xe xuống đón tôi. Nhưng Hào bảo anh không phải đón. Khi nào về Hào sẽ đưa tôi đi.

Đêm hôm đó Hào đưa tôi xuống thuyền. Chúng tôi ngồi trên boong ngắm trời ngòm biển. Trăng sáng, mặt biển mênh mông rộn sóng lấp lánh như ngân nhũ. Con thuyền dập dềnh nhẹ nhàng theo nhịp sóng. Hào thích những nơi vắng vẻ êm ả để sống với thế giới nội tâm, tái hiện quá khứ. Anh say sưa kể chuyện mình:

- Sau khi chúng ta chia tay nhau, tôi theo Bảy Dĩ đi Wesland. Ở đây chúng tôi được gặp Albert Schleyer người đại diện của Warrens. Người Mỹ này khuyên tôi nên ở lại Đông Nam Á. Anh ta sẽ giúp tôi một công việc làm ăn với số thương kha khá. Chưa biết là việc gì nhưng tôi rất mừng vì có một thân một mình, nghề nghiệp chẳng có, dựa vào anh Bảy mãi cũng không tiện. Anh Hai tôi ở Pháp nhưng tôi chẳng muốn sang vì giữa tôi và chị dâu, đôi lần có chuyện bất hòa. Hơn nữa tôi còn muốn đón vợ con ra nên việc cư trú quanh vùng này có nhiều thuận lợi. Tôi nghĩ ý muốn biết rõ công việc. Albert nói với tôi:

- Anh giúp chúng tôi thành lập một hải đội vận tải nhỏ. Bắt đầu từ việc đóng tàu, lập căn cứ, tuyển mộ và huấn luyện thủy thủ. Sau đó sẽ làm công việc vận chuyển người hoặc hàng hóa cho hãng Albert S.T.C.

Công việc này thích hợp với tôi. Tôi lại được biết Bảy Dĩ cũng xin làm việc với hãng này nên tôi nhận lời. Tôi ký một hợp đồng ba năm với lương năm trăm đô-la một tháng. Dĩ có vai trò như một xử lý thường vụ của hãng, trông nom toàn bộ công việc xây dựng hải đội của chúng tôi. Như vậy càng tốt. Tôi chẳng cần biết tiếng Albert đặt trụ sở ở đâu, ai là giám đốc, hình thức kinh doanh của nó ra sao. Tôi chỉ biết là thực thi chương trình và xin lãnh tiền qua anh Bảy.

Tôi cùng Bảy đi thuê đóng năm chiếc tàu nhỏ theo thiết kế đặc biệt của hãng. Mỗi chiếc một kiểu có trọng tải khác nhau. Cái ta đang ngồi là chiếc lớn nhất tải trọng tám mươi tấn lắp máy đẩy Kobé 100 cv của Nhật. Những chiếc khác nhỏ hơn, cỡ sáu mươi, năm mươi, bốn mươi tấn thôi. Chúng tôi đến các trại tị nạn tuyển mộ thủy thủ. Chúng tôi chọn người Việt để dễ huấn luyện và chỉ huy sau này. Phần lớn là những anh em binh lính, sĩ quan cũ nhưng còn trẻ và khỏe. Mỗi thuyền lựa đủ hai kíp hoa tiêu và thợ máy. May mà trong số anh em, phân nửa là lính của Hải lực Việt Nam Cộng hòa cũ nên việc huấn luyện cũng nhẹ nhàng và nhanh chóng. Chỉ nửa năm là anh em đã làm chủ được hải thuyền, quen thuộc biển

khởi sông nước vùng Đông Nam Á.

- Các anh đã bước vào công việc kinh doanh rồi chứ?

- Chưa. Thực ra Bảy Dĩ cũng đã giao cho chúng tôi đi đánh cá vài vụ để bán cho vài hãng đồ hộp, nhưng sản lượng chẳng đáng là bao. Vịnh Sima bị đánh bắt đến kiệt quệ nên chúng tôi phải đến những vùng biển gần Việt Nam, gần Cam-bốt, vùng hạ lưu của các nhánh sông Mékong tìm dòng cá. Chúng tôi tính toán thì thấy tiền cá chẳng đủ chi phí cho thuyền máy. Nhưng hãng Albert hình như chẳng chú ý đến lỗ lãi. Gần đây chúng tôi còn ra khơi vào ban đêm đem theo cả vũ khí và các phương tiện truyền tin với nhiệm vụ chống hải tặc, giúp đỡ những con thuyền di tản bất hạnh ngoài khơi. Công cuộc cứu trợ nhân đạo này do các tổ chức từ thiện thông qua HCR1 (Cao ủy Liên hiệp quốc về những người tị nạn) thuê hãng Albert S.T.C. Chúng tôi có cứu giúp được một số thuyền nhưng xem ra chưa phải là mục đích chính của công vụ. Năm nay bọn tôi luyện tập xa hơn. Tầm hoạt động vượt quá một ngàn kilômét. Có lần tôi đưa chiếc D.182 và chiếc C.5801 đến sát bờ biển Kiên Giang. Có bữa được sự hướng dẫn bằng vô tuyến điện của một tàu lớn của hãng chúng tôi đã ra đến vùng biển quốc tế cách Nha Trang ba mươi hải lý rồi mới quay về.

- Chỉ đi không chứ không chuyên chở gì?

- Dạ trong khoang chỉ có nhiên liệu, nước ngọt và phao lưới thôi. Chúng tôi đi lẫn vào các ngư thuyền khác. Chỉ có điều đi qua gần nhà mà không được rẽ vào - Hào mỉm cười rồi lại buồn buồn kể tiếp - Tháng tới bọn tôi sẽ tập chở người. Trại Béta của anh Tùng Lâm sẽ phối hợp luyện tập với bọn tôi. Chúng tôi ngày càng đi xa các mục đích kinh doanh. Chưa biết họ sẽ dẫn dắt bọn tôi đi đến đâu!

- Bảy Dĩ không nói gì về chuyện đó với anh à?

- Không, nhưng vừa rồi anh Tùng Lâm đi Mỹ về nói chuyện riêng với tôi. Nghe nói tình hình trong nước hồi này rối loạn lắm. Cuộc chiến tranh Đông Dương lần thứ ba đã bắt đầu. Khơ-me đỏ tiến công Việt Nam ở phía Nam. Trung cộng gây sức ép ở phía Bắc. Hàng triệu Hoa kiều phá hoại bên trong... Không hiểu sự thực ra sao, tôi lo lắng quá.

- Thế anh có nhận được tin tức gì của chị và các cháu không?

- Dạ có. Tôi vẫn viết thư về luôn đó. Tôi cũng tiết kiệm chi tiêu thỉnh thoảng mua ít quà gửi về đỡ cho quý má con. Hồi tôi mới đi má xấp nhỏ vì lo lắng mà đau liệt giường. Anh ba tôi về thấy vậy, giận tôi lắm. Anh cũng nghèo không giúp đỡ được nhiều. Ông cố cậy cục xin cho má nó vô bệnh viện của đơn vị điều trị. Vài tháng sau má nó lành bệnh trở về, xin được việc làm. Con cháu lớn vừa đi học vừa làm thêm đỡ má. Thế mà cháu vẫn thi vô được đại học sư phạm. Nhờ có con ngoan mà bà sống nổi. Tôi viết thư kêu bà đưa con vượt biển nhưng má con nó không chịu. Má nó bảo giờ kiếm đâu ra tám lượng vàng mà thuê thuyền. Hơn nữa biết ai đáng tin mà giao tiền cho họ. Đến như chồng lái thuyền mà còn bị lừa chuyển nữa là người ngoài? Nếu có tám lượng vàng bà cũng chẳng đi, bà để nuôi con cho nên người. Con cháu lớn nhất định không đi. Cháu đang học hành thuận lợi, bỏ đến nước khác, ngôn ngữ bất đồng sức đâu học lại từ đầu để vô đại học.

- Đó là tấn bi kịch lớn anh Hào ạ. Tạm thời thì vẫn phải chấp nhận sự chia li. Tôi tin tình hình sau này sẽ tốt đẹp hơn.

Hào không nói gì. Dưới ánh trăng, tôi thấy cặp mắt anh long lanh những giọt nước.

Hôm san Hào lấy Honda đưa tôi về chỗ Tùng Lâm. Tôi mời hai anh lên Pandon để có dịp thù tiếp hai anh trong khách sạn Yankin...

Nhờ Hào cho địa chỉ, tôi đã tìm đến một số trong những người di tản sống sót qua những vụ hải tặc khủng khiếp trên mặt biển, những vụ trôi giạt vì đông bão, những vụ lừa lọc, trả thù... mà tôi có được một bài phóng sự chân xác. Tôi còn chụp ảnh các nhân chứng của sự kiện để minh họa cho bài báo của mình.

Tôi mò đến trại tị nạn Chumanthan điều tra tại chỗ cuộc sống cơ cực của những người lưu vong bị các quan chức của chính quyền, của tổ chức cứu trợ ở đây ăn chặn. Họ đứng ra độc quyền bao thầu các khoản cứu trợ của HCR, của các tổ chức từ thiện quốc tế rồi cấp phát thức ăn đồ dùng cho những người di tản với giá cắt cổ. Một mặt chính quyền sở tại than phiền về sự gánh chịu của họ với làn sóng người di tản nhưng mặt khác họ lại lợi dụng những trại này như những con gà đẻ trứng vàng.

Trong khi tôi đi Pandon thì Antonio bay sang Bangkok rồi đi lên vùng núi phía bắc Thái Lan. Anh ở thị trấn Chiang Rai, một đỉnh của "triangle-d'or". Anh muốn tìm hiểu về "tam giác vàng" này, nhưng rất ít kết quả. Phương tiện giao thông khó khăn. Các băng cướp và các tổ chức buôn lậu tiến công những người da trắng không có phân biệt. Anh không biết tiếng Thái, tiếng Trung Quốc nên rất khó tiếp xúc với dân địa phương. John trở lại Voca City với cái túi rỗng. Anh cố gắng săn lùng nhưng chỉ được một số chuyện ít quan trọng. Gặp lại tôi anh tỏ ra thất vọng. Tôi thông cảm và an ủi anh.

- Trước khi viết được bài báo "Tôi đã nhìn thấy Vi xi. Tôi đã nhìn rõ kẻ thù" anh đã phải tốn bao công sức. Nhưng bài báo có sức mạnh bão tố. Đề tài anh lựa chọn hiện nay cũng rất khó khăn. Có thể anh còn phải lăn lộn với đất này hơn nữa.

- Tôi sẽ không nản lòng đâu. Sớm muộn tôi cũng phải tìm ra một cái gì đó. Nhưng bây giờ thì không thể vui vẻ được.

- Anh có biết hoạt động của hãng ALBERT - S.T.C. không? Tôi nghe người ta nói đến những hoạt động mờ ám của nó. Nhưng sự thực nó là gì thì không ai biết.

- Tôi chưa nghe đến nó lần nào. Tôi sẽ cố tìm xem.

- Tiện chuyện đi này anh có thể viết về các trại tị nạn của người Việt ở đây. Có hàng tá chuyện mờ ám, bê bối, tàn ác nhưng lại được che đậy bằng những mỹ từ nhân đạo.

Tôi cung cấp cho anh nhiều tư liệu. Antonio rất hoan nghênh nhưng anh ngạc nhiên vì sự chia sẻ này.

- Tại sao anh không viết?

- Anh là người Mỹ, anh viết chuyện này khách quan hơn và dễ gây ấn tượng. Tôi đang theo đuổi một đề tài khác rồi.

Ngày hôm sau Antonio đi lấy tin sâu hơn ở những địa điểm tôi chỉ dẫn. Anh còn đến gặp cả các quan chức HCR để xin những số liệu cụ thể. Thế là hai chúng tôi đều có bài để bay về Mỹ.

Bạch Kim cùng đi Hồng Kông với Mộng Vân. Hai người đàn bà đi tìm hiểu thị trường kinh doanh. Bạch Kim tỏ ra dè dặt, nhưng cũng hào hứng một cách ngây thơ về những món lợi nhuận hấp dẫn mà Mlle Eugénie Mộng Vân đã khéo vẽ trong tương tượng của cô. Dù sao thì cũng là một chuyến đi thú vị, một cuộc thực tập vào nghề, xét cả về mọi phương diện. Lần thứ hai Bạch Kim đến Hồng Kông kể từ chuyến Voyage de noce với Vĩnh Quốc. Lần này cô cũng tìm thẳng đến khách sạn - Auriga, nơi cô đã ở đó một tuần. Hai chị em thuê một buồng mãi trên lầu thứ mười hai.

Bạch Kim bỗng ngạc nhiên vì đây là lần đầu tiên cô nằm chung giường với phụ nữ? Cô cảm thấy

ngượng ngùng. Cô để ý thấy trước khi đi nằm Mộng Vân chích một ống thuốc vào cánh tay.

- Chị ốm hay sao mà phải chích thuốc?

- C'est drogue! (Chất ma túy đấy)

- Chị cũng dùng ma túy?

- Em ngạc nhiên làm à? Đến thế kỷ sau cả nhân loại sẽ dùng ma túy. Tại các bữa tiệc chiêu đãi các vị nguyên thủ quốc gia, người ta sẽ bày những xi-lanh chất heroine, cocaine bên cạnh những chai champagne! Người ta sẽ không chạm ly nữa mà sẽ nâng những chiếc xi-lanh để chúc tụng nhau!

Bạch Kim bật cười trước sự tưởng tượng kỳ quặc của người bạn đồng hành:

- Em thật không sao hình dung nổi. Ngay từ bây giờ, tất cả các nước đều coi ma túy là thứ hàng bất hợp pháp. Mua bán ma túy là một trọng tội đối với nhân loại.

- Em nên nhớ là trước năm 1933 hiến pháp nước Mỹ coi uống rượu là bất hợp pháp. Buôn bán rượu là trọng tội, giống hệt như ngày nay họ cấm bạch phiến. Khi họ cấm thứ gì là các vị tai to mặt lớn, những vị duy trì luật pháp lại được dịp làm giàu về thứ đó. Bọn buôn lậu bao giờ cũng biết bước qua luật pháp bằng cách giúi cho nhà chức trách một khoản béo bở. Kết quả là thuốc lá, rượu mạnh và ma túy vẫn tồn tại và song song phát triển với lịch sử nhân loại! Em dùng một chút mà xem, thật tuyệt vời? Tinh thần lãng lãng phấn khích, thể xác cường tráng cuồng si, đôi mắt sẽ sáng ra như kẻ cạnh thị tìm thấy kính!

- Em sợ lắm. Nghiện ngập còn đáng sợ hơn bệnh tật.

- Em ngốc lắm. "Cái chết trắng" chỉ là trò hù dọa của bọn nhát gan chứ đâu có đáng sợ. Thử một chút thôi đâu có nghiện. Đưa tay chị chích cho một mũi!

- Không đâu. Em xin chị!

Bạch Kim giãy nảy còn Mlle Mộng Vân thì cười ngặt nghẽo. Đôi mắt thâm đẫm của chị nhìn Bạch Kim trừng trừng làm cô phát khiếp. Mộng Vân ôm chầm lấy Bạch Kim. Cánh tay trần to béo nhẽo mỡ vuốt ve cô một cách thô bạo. Bạch Kim thấy ghê tởm và hổ thẹn nhưng cô cũng tò mò để mặc, cô không muốn làm mất lòng chị ta.

- Chị âu yếm em kiểu này thì đến chồng em cũng phát ghen.

- Ở bên kia thế giới thiếu gì đàn bà thà nó phải ghen với em. Hãy mặc xác bọn đàn ông cho chết. Chị cầu mong cho sáng mai tỉnh dậy trên trái đất chẳng còn tên đàn ông nào nữa. Hành tinh này chỉ còn do phái đẹp ngự trị. Chỉ yêu em hơn bất cứ ai. Đừng lấy chồng nữa Bạch Kim ạ. Hãy sống với chị.

- Vẫn có những người đàn ông tốt chứ.

- Không có đâu em ạ. Nhân danh một người đàn bà đã sống qua tuổi thanh xuân chị đoán chắc với em như vậy. Tướng Jean Cartier nghị sĩ Champlin, tên đồ tể Rossino đến đức giám mục Antone de Guignot đáng kính, từ nhà thơ Vercheres, huân tước Michel Hubert đến thằng hề Andrés Fouques... tất cả đều là bọn khốn nạn, bọn đề tiện những tên đạo đức giả trơ tráo, lấu cá...

- Một phép quy nạp không hoàn toàn chưa cho ta kết luận chính xác được.

- Đây không phải là lô gích hình thức mà là kinh nghiệm cuộc sống. Em mới biết một phần năm thằng đàn ông (nó chết quá sớm, đúng không?). Còn chị thì vàng, trắng, đỏ, đen, nâu, xám, hung hung

đều đã trải qua... Bây giờ chị thù ghét bọn chúng... Mlle Mộng Vân nói hùng hồn, say sưa cho đến lúc mệt lả. Cặp môi son nhòe đi, nước miếng nhều ra hai bên mép hồng hồng như giọt máu loãng... Liều bạch phiến tan dần. Chị ngủ thiếp đi và cất lên tiếng ngáy như sấm... Bạch Kim nằm xoay lưng lại hai tay bịt lấy tai không sao ngủ được. Thỉnh thoảng chị lại nói mê lảm nhảm không rõ câu gì. Đúng là một cuộc tra tấn!

Sáng hôm sau, điểm tâm, trang điểm xong, Mộng Vân rủ Bạch Kim đi chơi. Họ thuê xe taxi đến Fuk Wah street. Xe đỗ trước một building cao ngất. Mộng Vân dẫn Bạch Kim lên tầng tám, căn hộ 812. Họ bấm chuông, cánh cửa hé mở, Kim nhận ngay ra người bên trong là Hứa Quế Lan.

- Chị Lan!

- Bạch Kim!

Hai người ôm chặt lấy nhau trước sự ngạc nhiên của Mộng Vân.

- Hai người quen nhau từ lâu rồi sao? - Mộng Vân hỏi.

Bây giờ đến lượt Hứa Quế Lan ngạc nhiên. Bạch Kim phải giới thiệu.

- Đây là chị Mộng Vân, bạn cũ của gia đình em. Chính chị Vân đưa em đến đây làm cho em bất ngờ.

- Mình chưa bao giờ quen Hứa Quế Lan. Mình được tiến sĩ Price giới thiệu đến gặp Lan có chút việc.

- Trời! Tưởng ai xa lạ. Em cũng biết ông Price. Té ra Price cũng là bạn của chị Vân nữa.

Má Quế Lan đỏ ửng, chị ta vội mời hai người ngồi xuống ghế rồi sẽ nói chuyện sau. Chủ nhân pha trà Long Tỉnh mời khách. Mộng Vân mở ví rút lá thư của Price trao cho Quế Lan.

- Xin cô đọc ngay cho. Tôi nghĩ là trong đó có những việc mà tôi cần được Quế Lan trả lời sớm.

- Dạ, thế xin lỗi chị cho em vài phút.

Quế Lan mang lá thư vào buồng trong. Mười phút sau cô ta đi ra dáng điệu vui vẻ. Cô gọi Mlle Mộng Vân ra một chỗ rồi nói nhỏ:

- Việc này em còn phải bàn với ba em thêm. Chắc là ba em sẽ cố thu xếp được thôi. Em sẽ gọi điện thoại báo cho chị chương trình làm việc chị nhé!

- Cảm ơn Quế Lan.

Hai người ghi số điện thoại cho nhau rồi quay ra ngồi xuống bên Bạch Kim.

- Thế nào Bạch Kim lấy chồng chưa hay vẫn sống một mình?

- Cũng sắp chị ạ! - Bạch Kim cười và nháy mắt với Mộng Vân - Thế hiện nay anh ở đâu chị?

- Vẫn ở lại với Cộng sản! - Quế Lan cười vui vẻ.

- Chị có nhận được tin của anh không?

- Có, nhưng từ lâu lắm rồi.

- Thế Quế Lan sống một mình ở đây thôi à? - Mộng Vân hỏi.

- Dạ có hai mẹ con. Cháu Jimi (quay lại với Kim), cháu lớn lắm rồi cô Kim ạ. Cháu đi học và nói thạo tiếng Anh rồi!

Quê Lan lấy tay che đôi má ửng hồng và nụ cười ý nhị của mình.

- Chị Vân có biết anh Nhân chồng chị Lan không ạ?

- Nhân nào nhỉ?

- Đại tá cảnh sát Hoàng Quý Nhân!

- À... chị nhớ ra rồi, Cái cậu đẹp trai có vết sẹo nhỏ ở thái dương bên trái chứ gì. Bọn mình cùng học Sarrut nhưng khác Promotion1 (Khóa học). Mình học trên cật ta hai lớp, sau lại cùng làm ở 2B với nhau. Tên chính của cậu ấy là Lê Trọng Đạo. Hoàng Quý Nhân chỉ là cái lót giả.

- Chị Vân biết về anh Nhân có khi còn kỹ hơn chúng mình. Chưa chừng anh Nhân có lúc đã là amant1 (Người tình) của chị! - Bạch Kim nói đùa.

- Bậy nào. Nó thuộc loại đàn em? - Mộng Vân cười - Thú thật có lúc mình đã là người tình của bố hấn, M. Lê Trọng Trinh.

Cả ba cùng cười vui vẻ. Nửa giờ sau họ chia tay nhau.

...

Chiều hôm đó lợi dụng lúc Mlle Mộng Vân bận chờ tin bên máy điện thoại, Bạch Kim đi dạo phố một mình. Cô đến khu Kow - Loon tìm một cửa hàng sách cũ. Sau một hồi quan sát cái giá sách, cô hỏi người bán hàng:

- Thưa ông tôi muốn tìm một cuốn thơ Đỗ Phủ xuất bản từ xưa nhất mà ông có.

Người bán hàng già nhìn cô từ đầu đến chân rồi hỏi lại:

- Bà có vừa lòng với cuốn xuất bản vào triều Thanh, năm 1792 không? Chỉ có hai bài bị mất. Tôi phải chép tay dán vào.

Bạch Kim cầm cuốn sách ông già đưa cho. Cô xem qua rồi nói:

- Phần chép tay của ông hình như sai mất ba chữ.

- Dạ có nhiều dị bản. Tôi ghi theo cuốn của Nam Hải Tùng Thư xuất bản năm 1846. Nếu bà ưng xin mời vào trong phòng ta thỏa thuận giá cả.

- Dạ.

Bạch Kim theo ông già vào phía trong. Một căn buồng nhỏ chật đầy những sách báo cũ. Chờ ông già khép cửa lại cô mới rút ra tấm ảnh đưa ông xem. Ông già cẩn thận lấy chiếc ảnh thứ hai đặt sát lại bên nhau rồi lấy kính lúp soi. Thấy mép cắt trùng khít ông mới cười vui vẻ bảo Kim cất ảnh đi và bắt đầu nói chuyện:

- Đồng chí gặp tôi có việc gì?

- Cháu muốn nhờ bác chuyển giúp bức mật điện về nhà có được không ạ.

- Được chứ nhưng không quá một ngàn chữ. Đồng chí có ở đây chưa?

- Dạ chưa. Cháu phải chờ tình hình ngày mai đã.

- Có cần tôi giúp thêm việc gì nữa không?

- Bác có biết Vương Phúc Đạt là người thế nào không ạ.

- Ai chẳng nghe tên ông ta. Vương sinh năm 1920 ở Quảng Đông. Cao một mét sáu bảy đầu hói, mắt cận thị, mũi gồ, vành tai hẹp. Một nốt ruồi ở giữa nhân trung. Tốt nghiệp trung học Quế Lâm. Tham gia cách mạng 1939. Chính ủy trung đoàn trong chiến tranh Triều Tiên sau là chính ủy sư 42 Giải phóng quân nhân dân. Năm 1965 vụ phó vụ tổ chức Bộ Ngoại giao, rồi vụ trưởng An ninh đối ngoại. Thất sủng với Mao bị Hồng vệ binh cho đi cải tạo khổ sai. Mới được phục hồi và hiện là cố vấn cho tổng bộ Hoa kiều Hải ngoại. Ông ta thường có mặt ở Hồng Kông.

- Có thể ngày mai có cuộc họp mặt giữa Vương Phúc Đạt với Mộng Vân, ủy viên thường vụ của Liên minh Việt Kiều Hải ngoại, một tổ chức phục thù mới được đẻ ra ở Mỹ. Họ đang đi tìm kiếm sự ủng hộ của các giới phản động quốc tế thù địch với Việt Nam, để thực hiện chủ trương làm chảy máu liên tục Tổ Quốc ta. Tiến sĩ Price, một yếu nhân của Bộ Ngoại giao Mỹ, người chủ trương đến cùng tăng cường mối quan hệ Trung-Mỹ, phụ tá của cựu Tổng thống Nixon và Kissinger về các vấn đề Trung Quốc đã có mặt thư giới thiệu Mộng Vân với Vương Phúc Đạt thông qua một nhân vật thứ hai. Ông này là Hứa Vĩnh Thanh, tư bản Hoa kiều Chợ Lớn có vị trí quan trọng trong các cuộc môi giới chính trị. Có lẽ Hứa cũng tham gia cuộc họp với tư cách trợ tá cho Mộng Vân hoặc là phiên dịch gì đó. Không rõ nội dung cuộc họp đề cập đến những vấn đề gì và sự thỏa thuận của họ đến đâu. Cháu mới đến đây, đơn thương độc mã, không biết làm sao tiếp cận được họ.

Ông già chủ hiệu sách cũ không trả lời ngay, về mặt trầm tư, ít phút sau ông mới nói:

- Địa điểm gặp mặt có thể dự đoán được. Họ thường hay tiếp khách tại cơ quan xử lý thường vụ của Cộng Hòa Nhân dân Trung Hoa ở 8 Li-sow Street. Nhưng tiếp cận họ rất khó vì nó được canh phòng cẩn mật. Có hệ thống báo động chống ngoại nhập, có tường cách âm chống nghe trộm. Nhân viên phục vụ cũng không được phép ra vào tự nhiên mà phải theo những quy tắc chặt chẽ. Ở đây về mặt công khai chỉ là nơi tiếp xúc với những cá nhân hoặc tổ chức Hoa kiều Hải ngoại, nhưng thực ra là đầu mối thu lượm tin tức tình báo, truyền mật lệnh cho thuộc hạ, nơi ký kết những mật ước chính thức và bán chính thức. Về phần tôi, tôi sẽ cố gắng theo dõi. Nhưng chị cũng cứ chủ động theo kế hoạch của mình.

- Dạ, cháu đi Hồng Kông cùng với Mộng Vân. Hai người ở chung buồng 120 Khách sạn Auriga. Nhưng Mộng Vân là một gián điệp già đời rất khó moi nổi những tin tức mà chị ta cần giữ.

- Hay là thế này vậy... - ông già thì thầm vào tai Bạch Kim một kế hoạch tuy không có độ tin cậy cao nhưng còn hơn là bỏ tay.

Bạch Kim đồng ý với ông. Ông gọi cô con gái trong nhà ra để hai bên gặp mặt nhau.

- Đây là con gái tôi. Chị em làm quen đi để tôi phân công nhiệm vụ...

- Mười phút sau Bạch Kim ra khỏi hiệu sách, trở về khách sạn.

Mộng Vân vẫn ngồi hút thuốc lá đáng điệu nôn nóng:

- Em đi đến những đâu?

- Dạ, cũng quanh quẩn mấy siêu thị gần đây là đủ hết giờ rồi. Không có người quen hướng dẫn nên em cứ lang thang gặp chỗ nào hay hay lại đứng ngắm. Nhưng cuối cùng cũng chẳng mua thứ gì.

Hai chị em đang trò chuyện thì chuông điện thoại réo vào Mộng Vân chớp lấy ống nghe. Chị ta đã nhận ra tiếng Hứa Quế Lan ở đầu dây bên kia.

- Chị Mộng Vân ạ, ba em đã chuẩn bị tiếp chị. Sáng mai đúng tám giờ mời chị qua chỗ em, chị nhé. Em sẽ đưa chị đi.

- Xin cảm ơn. Em nói lại với ba là chị Mộng Vân sẽ đến đúng giờ! Goodbye!

Mộng Vân bỏ máy xuống quay lại vui vẻ nói với Bạch Kim:

- Mai chị sẽ đến công ty xuất nhập khẩu Greed Wall để tìm hiểu thị trường. Có chuyện gì chị sẽ kể cho em nghe. Công ty này doanh số xuất khẩu mỹ phẩm, hàng dệt hàng năm sang Mỹ tới trên một trăm triệu đô-la đấy.

- Em chẳng biết sau này buôn bán ra sao, nhưng trong chuyến du lịch này ta phải mua vài thứ lặt vặt làm kỷ niệm chứ ạ.

- Em thích gì thì mua ngay đi kéo về Mỹ rồi lại tiếc. Tối nay chị em mình đi chơi nhé!

- OK!

Tối hôm đó Mộng Vân và Bạch Kim đến siêu thị Asiatic. Họ dừng trước quầy mỹ phẩm. Bạch Vân muốn mua hộp son môi loại đắt tiền. Cô gái bán hàng vui vẻ đưa cho họ xem hai loại Super quality. Bạch Kim mua mỗi thứ một hộp.

- Em mua làm gì làm thế?

- Em biếu chị một hộp. Chị dùng quen những siêu phẩm của Pháp, nay thử dùng của Hồng Kông xem sao!

- Cảm ơn em.

Hai người dắt nhau đi. Thấy Kim không mang túi cứ phải cầm hai hộp sáp Mộng Vân khẽ nhắc:

- Đưa chị bỏ vào túi cho. Em cứ khur khur hai cái hộp trông "nhà quê" quá.

- Em quên mang cái "xắc" chị cất giúp em.

Bạch Kim nhét mấy thứ vào túi phụ bên ngoài của cái xắc Mộng Vân đang đeo. Họ mua thêm vài thứ lặt vặt rồi trở về khách sạn.

Trước khi đi ngủ thấy Mộng Vân chích ma túy, bỗng nhiên Bạch Kim xin chị chích thử cho một mũi. Nhưng khi Mộng Vân lấy tiếp ống thuốc để tiêm cho cô thì Bạch Kim lại rút tay lại, thay đổi ý kiến. Có lẽ vì tiếc ống thuốc nên Mộng Vân không ngần ngại chích tiếp cho mình liều thứ hai. Con phần khích tăng lên gấp bội. Mộng Vân ôm lấy Bạch Kim như cuồng dại. Mười một giờ đêm chị ta mệt mỏi ngủ thiếp đi... Tám giờ kém mười lăm phút sáng hôm sau Bạch Kim mới đánh thức. Chị ta vội vàng trang điểm qua loa, xách cái túi đến nhà Quế Lan. Hứa Vĩnh Thanh đã đợi Mộng Vân ở đây. Họ đi xe đến Li-sow street. Vĩnh Thanh trao cho chị tám giấy giới thiệu giả với cái tên Xuy Kim Ling Hoa kiều ở Pháp về thăm Tổ Quốc để che mắt người gác cổng.

Vương Phúc Đạt ra tận tiền sảnh đón Mộng Vân. Ông ta giơ cả hai bàn tay ra bắt tay người khách lạ với dáng điệu vồn vã đặc biệt. Ba người vào trong nhà và cánh cửa đóng kín lại...

Chiều hôm đó Mộng Vân mới trở về, mặt đỏ bừng sắc mùi rượu Mai Quế Lộ. Chị ta lăn ra ngủ. Bạch Kim nhẹ nhàng đánh tráo hộp son thứ ba vào vị trí hộp son đặc biệt nằm trong túi phụ chiếc xắc của Mộng Vân. Cô con gái ông chủ hiệu sách đã nhận lại hộp son đặc biệt này ở cầu thang máy.

Hôm sau nhân lúc Mộng Vân tiếp một bạn hàng của mình, Bạch Kim lịch sự tạm lánh mặt. Cô đến chỗ người bán sách cũ. Chiếc máy ghi âm đặt trong hộp son đã phát lại toàn bộ cuộc mật đàm giữa Vương Phúc Đạt với Eugénie Mộng Vân. Bạch Kim tóm tắt những vấn đề lớn để điện về cho Trung tâm nghiên cứu, khi mà cuốn băng chưa kịp chuyển.

Thứ nhất. Phía Trung Quốc nhận định rằng Việt Nam đã ngã về phía Liên Xô, phản bội lợi ích của Trung quốc. Việc Mỹ rút khỏi Đông Dương tạo ra sự chênh lệch cán cân chiến lược ở vùng Đông Nam Á có lợi cho Liên Xô. Trung Quốc chưa đủ hải lực để lấp nối cái lỗ hổng này vì vậy chính sách của Trung Quốc là: Mỹ một siêu cường ở Thái Bình Dương thì việc duy trì sự có mặt của họ ở Tây Thái Bình Dương lúc này là tuyệt đối cần thiết.

Thứ hai. Vì lợi ích chiến lược song song nên hai bên có chăng một mục tiêu là: Kiểm chế làm suy yếu Việt Nam, buộc Việt Nam phải tách khỏi ảnh hưởng của Liên Xô. Vì vậy Trung Quốc sẽ cắt mọi khoản viện trợ, xóa bỏ mọi hiệp định thương mại, sẽ bao vây phong tỏa kinh tế bằng cách cắt đường xe lửa quá cảnh. Dùng đạo quân thứ năm gây mất ổn định bên trong, giúp đỡ cam-pu-chia dân chủ chống lại tiểu bá Việt Nam.

Thứ ba. Trung Quốc sẽ ủng hộ mọi lực lượng, mọi xu thế nào đang hoạt động chống lại tiểu bá Việt Nam dù họ không cùng chung lý tưởng xã hội chủ nghĩa với Trung Quốc. Trung Quốc hoan nghênh nhiệt liệt sự ra đời của Mặt trận Tự do và Liên minh Việt kiều Hải ngoại. Ngay trong điều kiện chưa có sự công nhận lẫn nhau chính thức phía Trung Quốc sẽ cố gắng giúp đỡ về tinh thần và vật chất cho cái tổ chức trên. Những phương án viện trợ sẽ được phía Trung Quốc cứu xét khẩn cấp.

Thứ tư. Cuộc hội kiến giữa ủy viên thường vụ cơ quan An ninh đối ngoại Trung Quốc Vương Phúc Đạt với bà Mộng Vân đại diện cho lực lượng cách mạng chân chính của Việt Nam là bước khởi đầu cho những kế hoạch hợp tác cụ thể to lớn và lâu dài trong tương lai. Hai bên mong muốn phát triển quan hệ láng giềng thân thiết giữa hai quốc gia có nhiều điểm chung về lịch sử và văn hóa. Bà Mộng Vân cũng thay mặt cho những người yêu nước Việt Nam cảm ơn sự giúp đỡ chí tình chí nghĩa của Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đối với sự nghiệp đấu tranh chống tiểu bá của mình. Bà đánh giá cao sự hợp tác chiến lược Trung Mỹ ở vùng Tây Thái Bình Dương...

Hà Nội đã nhận được bức điện trên. Nó chỉ khẳng định thêm những dự báo của cơ quan tham mưu chiến lược. Về những hành động cụ thể của sự câu kết còn phải được tìm hiểu sâu hơn nữa. Đại tá Nguyễn Hữu Đức chỉ thị cho Bạch Kim chuyển ngay cuốn băng từ về nước càng sớm càng tốt. Đồng thời ông cũng ra lệnh cho cô cháu phải tìm được đường dây liên hệ cụ thể giữa các tổ chức bên ngoài và bọn phản động nội địa. Mệnh lệnh đó buộc Bạch Kim phải nghĩ đến chuyện cần có một cơ sở lâu dài ở Hồng Kông dưới một hình thức kinh doanh nào đó.

Mộng Vân đã thông báo cho Bạch Kim biết có những khả năng đầu tư ở thị trường Hồng Kông. Có thể tham gia cổ phần với công ty xuất khẩu hàng dệt. Lãi xuất ổn định và có lợi hơn nhiều so với gửi ở ngân hàng Pháp.

Một công ty lắp ráp hàng điện tử Nhật Bản cũng đang phát triển nhanh, có khả năng cạnh tranh với nhiều nước châu Âu... Nhưng tất cả những cách làm giàu đó không thể đạt tốc độ một lãi một như món

bạch phiến.

- Thằng Tomado-le Loup hôm qua đến thăm chị đó. Nó có thể làm được mọi việc nếu chúng ta muốn!

- Trông ông ta đến phát sợ lên được?

- Hình hài nó thoát nhìn dễ sợ, nhưng đối với chị nó là con thú được thuần dưỡng rất đáng yêu. Nó chỉ cắn xé người khác thôi, nhưng biết vâng lời chủ?

- Ông ta già rồi! - Bạch Kim cười - Lòng mày dài như lá cỏ rủ xuống hai hố mắt sâu như lang chồn. Mũi gồ, râu ria hoang dã. Cái đầu hói đến tận gáy. Cái trán dô, nhẵn bóng như sừng. Còn răng hình như đã rụng nhiều...

- Tất nhiên là về chuyện làm tình hấn không còn hấp dẫn như con trai, Nhưng em không nên coi thương sức mạnh của hấn. Sức mạnh con người đặt trong bộ óc của nó. Cơ bắp yếu có thể nhờ vào công cụ. Một con dao sắc vượt xa sức mạnh của quả dấm. Không một cơ thể nào chịu nổi sức xuyên của viên đạn. Hai kẻ có vũ khí tương đương thì sự thắng bại thuộc về kẻ tinh ranh. Ngoài vòng pháp luật Tomado khôn ngoan gấp chục lần kẻ khác. Sinh ra ở đảo Malta trong một gia đình nghèo Tomado đến Rome làm nghề chào hàng lang thang. Chiến tranh thứ hai Tomado là lính thuộc trung đoàn xung kích số 7 của Mussolini. Cuộc chiến gần kết thúc y lẩn trốn vào vùng du kích, sau đó y gia nhập một băng cướp ở Naples nhiều lần can tội giết người. Năm 1960 Tomado bị bắt và lãnh án khổ sai chung thân. Đồng đảng của y đã bắt cóc một du khách, con một nhà tỷ phú người xứ Ecosse. Cuộc trao đổi bí mật diễn ra. Tomado được cứu khỏi nhà tù. Y chuyển địa bàn làm ăn sang Pháp với cái căn cước giả do cảnh sát Naples cấp. Chị đã quen hấn trong một vũ hội ở Cannes. Hấn mê chị. Hấn đã chuyển cho chị mấy chuyến hàng sang Chicago thật hoàn hảo. Năm 1965 Tomado rủ chị sang Brésil, chị không theo vì lúc đó chị đã chuyển sang bắt bớ với Alain Rossino một tay Mafia đồng thời là võ sĩ quyền Anh loại lông, một tên đẹp trai và giàu có, một kẻ ăn chơi có tiếng ở Paris. Chiến tranh Việt Nam giúp cho bọn buôn ma túy có nhiều cơ hội làm ăn ở Viễn Đông. Tomado sang Thái Lan sống rất tài tử. Y làm cho các connections không phải để làm giàu mà có thể vì muốn được mạo hiểm, được chiến thắng, được hiến dâng cho một người đàn bà nào đó. Biết bao lần chị tưởng hấn đã chết vì những hành động liều lĩnh nhưng không biết có quý nhân phù trợ hay sao mà Tomado-le Loup luôn luôn kịp rút đầu trước lưỡi hái của tử thần. Hôm qua y đến đây ngỏ ý muốn giúp chị, nhưng chị chẳng còn vốn nữa. Nếu em trao cho hấn mười nghìn... tháng sau em sẽ có gấp rưỡi số đó ở ngân hàng Manhattan !

- Em đâu có quen ông ta. Một sự cộng tác như thế bao giờ cũng phải kèm theo điều kiện.

- Dĩ nhiên. Chị sẽ giới thiệu. Chị già rồi, chị khánh kiệt rồi, nay "đem duyên chị buộc vào duyên em". Hấn sẽ coi em như Nữ thần bảo mệnh cho hấn. Hấn chỉ cần một đặc ân được quỳ dưới chân em để chiêm ngưỡng vẻ đẹp hoang dã, cái vẻ đẹp hoàn toàn tự nhiên không che đậy của em thôi. Sau đó em bảo hấn nhảy vào lửa hấn cũng nhảy.

- Nhẹ nhàng thế thôi hả chị? - Bạch Kim cười vui vẻ.

- Thế thôi. Nếu em bằng lòng, chị gọi điện thoại ngay cho hấn.

- Vội vàng quá chị ạ. Em phải về Los Angeles để thu xếp tiền nong đã chứ. Ít ra thì cũng phải làm quen nhau vài lần... Mà đã chắc gì ông ta coi em như thần Vệ nữ ở Milan mà thềm ngấm?

- Em đẹp lắm. Đến chị còn muốn ngắm nữa là Tomado-le Loup!

Bạch Kim đỏ mặt vì xấu hổ.

- Trước mắt em phải lo chuyện kinh doanh hợp pháp đã. Hàng dệt có thể là một mục tiêu hấp dẫn..

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 2

Chương 8: Cái Chết Của Người Thợ Chữa Máy Nước

Hoàng Quý Nhân đang đứng trước một mối lo lớn. Tình hình tổ chức mở rộng cần đến những khoản chi lớn. Warrens đã hứa tài trợ cho mọi hoạt động của lực lượng trong nước, nhưng đó mới chỉ là những ngân khoản được thông báo qua những bức mật điệp. Quý Nhân yêu cầu CIA chuyển số tiền đó vào ngân hàng cho y, còn y sẽ bỏ tài sản riêng còn đọng ở trong nước ra chi phí cho công vụ. Nhưng CIA lại đòi phải có chứng từ mới thanh toán hợp pháp được. Điều này làm cho Quý Nhân tức điên lên. Y điện cho Warrens là nếu Mỹ không tin thì y sẽ bỏ mặc bọn đàn em "chết đói". Cuối cùng Warrens phải nhân nhượng. Hắn sẽ tạo ra những phép thuật để đều đặn chuyển tiền vào tài khoản của Nhân ở Thụy Sĩ và ở Italia. Warrens cũng hối thúc Nhân nhanh chóng chuyển cho y món hàng mà Bảy Dĩ đã hứa.

Quý Nhân đã khôi phục được một mảng lưới xuống đến một số tỉnh ven biển. Y thiết lập mật cứ Anpha để khi cần có thể rút vào bí mật hoàn toàn trong những điều kiện bất lợi. Bây giờ y phải tính chuyển cái kho báu chôn sâu trong vườn biệt thự Vie du Château. Lili ở trong trạng thái tâm thần rồi nên y có thể mang về chôn ngay tại nhà này mà không sợ lộ.

Một buổi chiều Hoàng Quý Nhân đi bộ lảng vảng trước tòa biệt thự. Y nhỏ nước bọt khi nhìn thấy tám biển lau xanh với hàng chữ tươi mát: "Nhà trẻ Chim non" treo trên nóc cổng. Y chờ đến giờ tan tầm. Cùng với những bậc cha mẹ đến đón con. Quý Nhân trà trộn vào đám đông. Y đã đến khu vườn có giấu cái kho báu. Sân chơi đã làm nhẵn lì đám cỏ dưới gốc cây trắc bách điệp. Cách đây vài chục mét người ta bắc dãy vòi nước cho các cháu rửa tay trước khi vào nhà ăn. Quý Nhân vờ như đang chờ con để xác định lại vị trí chôn giấu của quý. Tám bản đồ nhỏ xíu ghi cẩn thận các vật chuẩn để đã đào là trúng. Sau đó y bước theo vài đứa trẻ em nhà ai đó và ra cổng đi thẳng.

Đi một đoạn ngắn y bỗng thấy một người thợ chữa máy nước đang dùng bàn ren, ren ống nước cạnh cái hồ tiêu nước vỉa hè. Quý Nhân liền quay lại, la cà ngồi xuống bên người thợ vui vẻ hỏi:

- Chào cậu! Hỏi này sao nước non trực trặc quá vậy cậu?

- Chuyện chi anh Hai?

- Tôi là thứ Năm. Tôi ở lâu ba mà nước lúc lên lúc không. Tôi muốn đặt chiếc máy bom 1KW. Cậu có thể làm giúp được không?

- Sao lại không, anh năm. Nghề bọn em mà.

- Nhà riêng cậu ở đâu, tối tôi lại ta bàn tính giá cả.

- 51/7D Đinh Tiên Hoàng. Anh Năm hỏi thẳng Hai Tân.

Quý Nhân ghi địa chỉ, đặt điều thuốc 555 lên miệng người thợ rồi bật lửa.

Tối hôm đó Nhân phóng Honda tới Hai Tân.

Tôi đưa cậu đến xem địa thế rồi mới tính được Hai Tân ngồi lên sau xe nhưng Quý Nhân không đưa về nhà mà rẽ vào quán nhậu.

- Anh Năm muốn bàn cách làm ăn với chú em. Trước hết ta phải nâng ly kết ngãi đã.

Hai Tân chưa tường công chuyện làm ăn, nhưng được mời thì cứ nhậu chơi. Ăn uống xong Nhân đưa người thợ trẻ ra ngồi ngoài ghế đá bên sông Sài Gòn.

- Chú em phụ trách sửa chữa nước khu Đồn Đất?

- Dạ.

- Chú em có thể làm tắc nước một ngôi nhà nào đó ít ngày được không?

- Dạ đâu có khó. Đảm bảo có nước mới khó chứ làm tắc thì chỉ cần đóng van là xong liền.

- Sau đó sở nước sẽ gọi chú em đi chữa. Nhưng chú em không tìm ra sự ngắt dòng từ bên ngoài mà phải tìm sửa bên trong. Được không?

- Dạ được chứ!

- Nhà đó lại không có sơ đồ ống dẫn, mà nhu cầu nước thì rất khẩn cấp. Thí dụ như một công sở, một bệnh viện chẳng hạn, nước còn quan trọng hơn gạo. Lúc đó chúng ta sẽ đưa ra một kế hoạch: phải thăm dò. Họ chịu chứ?

- Dạ không còn bản đồ thì chỉ có cách đào thăm dò.

- Dĩ nhiên là họ phải trả công đào cao cho chúng ta.

- Trời đào bới cực lắm anh Năm ơi? Thằng em ngán thấy mò chuyện đó. Mà cuối cùng họ có trả cho mình mấy tiền bạc. Không bõ!

- Tròi, thằng em hiền quá. Việc đó để anh Năm nhận làm thuê cho chứ. Cậu cứ việc ngồi chơi. Anh Năm đào vờ vẹt thôi. Vài bữa chú em mở van, thế là chú em có tiền xài. Anh Năm đây cũng đỡ thất nghiệp!

- Em chưa tính làm ăn kiểu này bao giờ!

- Chỉ có sự khôn ngoan mới giúp ta khỏi đói. Tiền của Nhà nước thôi mà, có thấm chi? Ta làm thử coi. Cứ một "phi vụ" như vậy anh chỉ chú em năm ngàn, còn bao nhiêu mặc anh. Chịu chứ?

- Dạ. Ta tạm thử một vụ xem sao anh Nam à. Anh định nhắm vào nhà nào.

- Cái nhà gần chỗ chú sửa bữa qua đó. Nhà trẻ "Chim non". Nhà trẻ mà thiếu nước một ngày là không chịu nổi đâu.

- Tội bọn trẻ quá!

- Cũng tội, nhưng người ta phải cho xi-téc chở nước đến. Ta chỉ "chữa" sau 36 giờ. Nếu cần ta vờ làm cả đêm. Ưng chưa?

- Dạ được, nhưng ta bắt đầu vào lúc nào.

- Vào đêm thứ năm. Sáng thứ sáu họ phải kêu nhà máy nước. Chiều thứ sáu chú em đến chữa không xong. Sáng thứ bảy phải thuê đào thăm dò. Chú em cứ báo cáo với trạm cấp nước là đang sửa gần xong. Anh sẽ làm cả đêm thứ bảy hoặc nếu cần kéo qua chúa nhật. Bọn trẻ chỉ khó khăn một ngày thôi vì thứ sáu trong sa-tô-đô thể nào cũng còn chút ít...

Sau một chiều nhậu nữa chúng mới chia tay nhau.

Phó chủ tịch quận, chị Năm Ngân phải chuẩn bị một khoản tiền bất thường để chữa đường dẫn nước cho nhà trẻ Chim Non. Mất bản đồ đường ống nên công việc trở nên phức tạp. Người nhận đào thăm dò cũng chỉ xin một số công vừa phải vì ông ta coi việc này như là nghĩa vụ đối với mầm non đất nước.

Sau bữa cơm chiều chị Năm đạp xe đến nhà trẻ Chim Non xem công việc sửa chữa tiến hành đến đâu. Tối thứ bảy nhà trường vắng ngắt. Chỉ có gia đình bà gác cổng sống ở gian buồng bên cạnh phòng thường trực là có mặt đông đủ. Các phòng học đều tắt đèn và khóa cửa. Chị Năm đi ra vườn sau, người ta đã bắc ra đây ba ngọn điện sáng trưng để làm cả đêm. Chị thấy chiếc xích lô máy chất dụng cụ đào bới đổ ở giữa sân. Chỉ có một người thợ đang cúi húi đào sau gốc cây trắc bạch diệp. Lá cây che mất ánh đèn nên chị chỉ nhận ra người thợ khi nghe thấy tiếng xẻng đào hối hả. Khi phát hiện có người vào người thợ ngừng tay nghe ngóng.

- Bác ơi, chỉ có mình bác làm thì bao giờ mới chữa xong?

- Dạ còn có chú hai nữa ạ. Chú làm cùng với tôi! - Người thợ cười để lộ hàm răng trắng trong bóng cây - Thưa bà, xin bà thông cảm cho tuổi trẻ. Tối thứ bảy chắc cậu Hai còn đi nhậu, đi chơi chút xíu. Có lẽ độ tám giờ mới đến. Dạ tôi cứ làm trước, việc nặng nhọc này tôi quen hơn. Cậu Hai thì chuyên về thông lắp đường ống.

- Liệu có hoàn thành trong ngày mai để sớm thứ hai xấp nhỏ có nước dùng được không ạ.

- Dạ bọn tôi sẽ ráng hết sức. Chưa thể hứa với bà được vì hệ thống nước trong nhà này quá phức tạp. Cứ phải lần từng bước. Xin bà cứ an tâm. Anh em tôi sẽ mần suốt đêm.

Thấy thái độ nhiệt tình của người thợ, chị phó chủ tịch cũng tin tưởng. Chị nói với bà gác nhà chuẩn bị nước uống đầy đủ cho những người thợ làm đêm rồi đạp xe về nhà.

Ngôi nhà tắt đèn nên chị đoán anh Hai chưa về, Năm Ngân mở cửa dắt xe vào tự nhiên thấy chóng mặt nôn nao. Chị đóng cửa rồi lẩn vào nằm xuống đi-văng. Chị cố nôn, nhưng không nôn được, mồ hôi toát ra, mặt mũi, hơi thở đứt ra từng đoạn. Chị mỉm cười sung sướng vì những biến chuyển trong cơ thể mấy ngày gần đây. Niềm hạnh phúc sắp được làm mẹ hiện rõ trên khuôn mặt xanh tái. Giá như lúc này có anh Hai ở bên, hỏi han chăm sóc chị... Năm Ngân bỗng thấy tủi thân, hai giọt nước mắt lăn xuống gối. Tâm tính chị cứ đổi thay, buồn vui bất chợt, dễ xúc động như vậy. Một lúc sau chị thấy dễ chịu hơn. Chị lại thu dọn nhà cửa. Chị thấy mảnh giấy nhỏ Hai Bền viết vội để lại trên bàn.

"Anh về ăn không thấy em. Ăn xong anh lại phải đến cơ quan có việc. Em cứ khoá cửa nghỉ trước đi. Khi về anh tự mở, không phải chờ anh. Hôn em"

.

Nhưng Năm Ngân đâu có ngủ được. Chị buông màn nằm thao thức mãi.

Đồng hồ điểm mười hai tiếng chị mới nghe tiếng xe Honda quen thuộc tắt máy ngoài cửa. Tiếng mở khóa và ánh đèn buồng ngoài bật sáng. Hai Bền rón rén đi vào toa-lét. Năm Ngân xoay mặt vào trong thờ nhè nhẹ. Thay quần áo xong Hai Bền len lén đến nằm sát xuống bên vợ.

- Đi chơi đâu, bộ vui lắm sao mà mười hai giờ mới về?

- Đâu có thì giờ đi chơi!

Thực tình anh đang phải bù đầu vì một vụ việc mới. Giám đốc tổng kho vật tư chiến lược của khu vực phía Nam mất tích với một số tài liệu quan trọng. Bên Công an coi vụ này vượt ra ngoài mục đích kinh tế và liên quan nhiều đến quân sự nữa. Vì vậy hồ sơ được chuyển sang cơ quan tình báo quân sự để phối hợp điều tra. Cấp trên giao cho anh nghiên cứu đề sáng thứ hai báo cáo. Thế mà vợ chẳng thông cảm cho chồng.

Anh nghe tiếng chị khóc thút thít.

- Để mặc người ta một mình đau tưởng muốn chết! - Giọng chị lạc đi, chị òa lên khóc.

- Đau sao? Anh đâu có biết, anh xin lỗi - Anh đặt tay lên trán chị - Mát thôi!

- Chỗ khác kia!

- Chỗ này à?

...

- Chỗ này? ... Hay đây?

Chị bật cười, đâm vào lưng chồng rồi kéo tay anh:

- Đây nè!

- Đau bụng à, để anh lấy thuốc cung uống nghen.

- Anh chẳng biết gì cả, bệnh này đâu có xài được thuốc.

- Sao em?

- Em đau nghén đó.

- Trời ơi! Sao bữa nay em mới báo tin cho anh.

- Sợ anh mừng hụt, em đợi thiệt chắc chắn mới báo!

- Ôi anh vui quá, hạnh phúc quá!

Anh ôm lấy chị như muốn bế bổng chị lên.

- Đừng! Đừng làm thế anh, phải kiêng đấy. Ôi phải thiệt nhẹ nhàng, thiệt nhẹ thôi.

- Đã thế mà buổi tối còn đi đâu?

- Em đến nhà trẻ Chim non.

- Tối thứ bảy đến đấy làm chi?

- Nhà trẻ mất nước hai ngày rồi. Không có bản đồ ống dẫn phải thuê thợ đến đào thăm dò chỗ tắc. Nhà trẻ trọng điểm của quận, hơn ba trăm cháu nhỏ, không có nước chịu sao nổi. Em đến chỉ thấy một ông thợ đào bới tùm lum ngán quá.

- Một ông thợ đào bới tùm lum?

- Dạ.

- Mặt mũi ra sao?

Năm Ngân cười.

- Anh bị mắc bệnh nghề nghiệp hay sao mà nói đến ai cũng phải mô tả nhận dạng.

- Có cái gì đó làm anh nghĩ đến Hoàng Quý Nhân.

Hai Bền bật dậy. Anh quay điện thoại. Khi đầu dây bên kia lên tiếng hỏi thì anh bỗng ngần ngại.

- À, tôi Bền đây. Bảo cậu Lê đến nhà trẻ Chim Non gặp tôi ngay nhé. Nhớ mang theo súng và con Miki.

Hai Bền quay lại nói với vợ:

- Em chịu khó ở nhà một mình nhé. Có chuyện chi anh gọi điện về.

Nói xong anh phóng xe máy đi ngay.

Đến cửa nhà trẻ không thấy đèn sáng trong vườn. Anh gõ cửa, bà gác cổng mắt nhắm mắt mở hỏi vọng ra:

- Ai đó?

- Máy ông thợ chữa máy nước còn làm việc không.

- Họ về nghỉ lâu rồi.

- Bà cho tôi vô. Có công vụ mà.

- Ông là ai?

Hai Bền đưa chiếc chứng minh thư qua khe cửa. Vừa lúc đó chiếc xe Gíp của Lê phóng đến. Lê nhảy xuống cùng con Miki. Bà gác cổng mở cửa cho họ vào.

- Có chuyện gì anh Hai?

- Mình kiểm tra một giả thuyết thôi. Nhưng cẩn thận giữ nguyên hiện trường.

Bà gác cổng bật đèn làm cho khu vườn sáng trưng. Hai Bền cùng Tư Lê dắt con Miki đi qua từng hố đất. Khi đến bên cây trúc bạch điệp, con chó bỗng sủa văng lên. Họ nhìn thấy trên mặt đất có hai chiếc vỏ chai. Con Miki xông đến bên cái hố vừa dùng chân bới lộn vừa sủa. Nó hít mạnh rồi sục mõm xuống hố đất.

- Miki nằm im!

Con chó ngoan ngoãn nằm tại chỗ quay đầu lên nhìn chủ bằng đôi mắt ướt, cái đuôi vể vẩy rất vui vẻ.

- Cậu vào gọi điện cho anh Định bên Sở Công an xin một chuyên gia về hiện trường, một chuyên gia về vũ khí đến ngay. Đề nghị anh cho lệnh giữ lại tất cả những xe cộ, nhất là xích lô máy đi trên đường trong giờ này.

- Rồi.

Mười phút sau chiếc xe chuyên dụng của cơ quan điều tra hình sự đưa hai chuyên gia và các phương tiện đến. Họ lần lượt chụp ảnh hiện trạng rắc bột lên vỏ chai, chụp dấu giày dép, vết lốp xe.

Cuộc đào bới vùng đất được tiến hành thận trọng theo hướng đánh hơi của Miki. Dưới ba chục phân, họ phát hiện ra chiếc dép rồi cả bàn chân và toàn bộ xác người đàn ông mới chết còn nguyên vẹn, vừa bị vùi lấp sơ sài. Họ nhận ra người thợ chữa máy nước Trần Văn Tân.

- Minh chậm mất rồi! - Hai Bền thất vọng và bức tức thốt lên.

Ba giờ làm xong biên bản và thu dọn hiện trạng. Anh trở về Sở công an để nhận định sơ bộ vụ án, rồi quay về cơ quan mình báo cáo lại tình hình cho đại tá Nguyễn Hữu Đức.

- Chẳng lẽ nó cứ tự do tác yêu tác quái, còn chúng ta chỉ có việc đến thu dọn hiện trường cho nó hay sao?

Đại tá tỏ vẻ bức tức. Từ công tác tình báo nay ông chuyển sang chỉ đạo cả công tác phản gián, ông cảm thấy rất nhiều khó khăn, lúng túng, bị động. Đúng là trình độ chưa theo kịp tình hình. Ông chợt nghĩ: Nếu chỉ phòng ngự thôi thì sẽ luôn luôn bị kẻ địch chọc thủng lưới. Phải tiến công, nghĩa là phải lấy công tác tình báo khám phá địch để hỗ trợ cho công tác phản gián. Mặt này mình vốn có kinh nghiệm vốn có thể mạnh mà giờ đây mình chưa biết kết hợp...

Ông cho phép Hai Bền về nghỉ đến mười giờ rồi sẽ làm việc tiếp.

Chị Ngân cứ ngong ngóng chờ chồng nhưng không thấy. Chị phấp phỏng nhưng chưa dám gọi điện đến cơ quan anh để hỏi tình hình. Sáng ngày mới thấy anh về. Chị toan trách nhưng nhìn vẻ mặt mệt mỏi buồn bã của anh chị lại thấy thương.

- Tình hình có tốt đẹp không anh?

- Hồng mất rồi. Anh đến chậm bốn mươi phút nên chỉ còn thấy xác người thợ máy nước. Hung thủ đã tẩu thoát.

- Trời ơi, thợ máy nước nào? Cái ông nói chuyện với em tối qua à?

- Không, chính nó là hung thủ. Cậu thợ này rất trẻ. Mãi mười một giờ cậu ta mới đến làm và nó đã đầu độc cậu ta rồi vùi xác xuống hố.

- Tại sao hắn giết cậu ta?

- Để bịt đầu mối! Nó đã chuyển khỏi đây cái kho báu của nó.

- Kho gì.

- Vàng bạc, kim cương, đá quý... Nhưng cao giá hơn nữa là bộ tài liệu lưu trữ của nó, những thứ rất cần cho chúng ta. Ôi, tại sao anh lại không đoán nổi ra điều này. Suốt mấy năm anh đặc trách theo dõi nó mà anh không tính đến giả thuyết này. Mãi đến lúc em nói đến chuyện "đào bới tùm lum" anh mới chợt hé ra... Bây giờ thì nó lại lẩn sâu vào trong một cái màn bí mật mới.

...

Thực ra Hoàng Quý Nhân đã nhanh hơn Nguyễn Văn Bền một giờ ba mươi hai phút. Hai mươi giờ mười lăm tối thứ bảy y đã thu dọn toàn bộ kho báu lên chiếc xích-lô máy. Vừa lúc đó thì Hai Tân đến. Cậu ta cũng cốt có mặt chiều lệ thôi. Nhưng khi nhìn thấy Nhân chất lên xe những hòm bê bê đất thì Hai

Tân đã sinh nghi.

- Anh Năm về nghỉ thôi chứ? - Hai Tân hạ thấp giọng - Mấy thứ gì thế này?

- À... anh Năm nhặt quấy thứ đồng nát bậy bạ đó đem về xem có xài được vào việc chi không. Giờ thì anh Năm chia tiền để cậu Hai đi nhậu nghe.

- Dạ.

Quý Nhân đưa cho Hai Tân xấp bạc. Tân cầm lấy nhưng về mặt vẫn chưa thỏa mãn. Hai Tân đoán người cộng tác với y phải kiếm được cái gì hấp dẫn lắm. Y nhìn mấy cái hòm trên chiếc xích-lô một cách thèm thuồng:

- Anh Năm không chia mấy thứ kia cho thằng em sao?

- Có chứ, nhưng chờ bán xong đã. Chia ngay bây giờ sao được!

Y mở một chai bia đưa cho Tân và chai thứ hai cho mình. Hai đứa cụng chai rồi cùng nốc.

Mười giây sau Hai Tân lao đảo. Nhân đỡ lấy cây thịt và nhẹ nhàng dốc đầu nó xuống cái hố đào sẵn. Hấn xúc vội mấy xèng đất đắp lên cái xác chết. Nhân nhẹ nhàng mở cánh cổng đẩy xe ra rồi khép lại như cũ. Đạp một đoạn rồi y mới nổ máy phóng về chỗ chiếc Toyota đứng đợi. Lili chờ y ở đây. Y chuyển mấy thứ sang xe Toyota rồi ra hiệu cho Lili lái theo mình. Đến vườn cây Lãng Cha Cả, Quý Nhân chọn một bóng tối quăng chiếc xích-lô máy lại. Y ngồi vào vòng lái thay cho Lili. Y đã về đến nhà trước hai mươi tư giờ. Y cho Lili đi nghỉ với một liều "giấc mộng Hằng Nga" mới. Một mình y thu dọn kho báu chôn xuống mảnh đất trong sân. Xong việc y mới tắm rửa, ăn uống rồi lăn ra ngủ như chết...

Mười bốn giờ sau người ta mới lôi được chiếc xích-lô máy về cơ quan chấp pháp hình sự. Tất cả dấu tay trên cán cuốc, cán xèng, tay lái đều bị xóa hết. Hung thủ tỏ ra một tay sành sỏi trong thủ thuật phi tang.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 2

Chương 9: Giành Giật Những Linh Hồn

Nguyễn Hùng Thắng là người thế nào?

Bản lý lịch ghi: Tên thật là Nguyễn Văn Mẹo, sinh năm 1932. Quê quán xã Đại Cát, huyện Phú Thương, tỉnh Hà Đông. Thành phần cố nông. Cha Nguyễn Văn Mít (đã chết). Mẹ Hoàng Thị Rõ làm nương. Vợ Lê Thị Kim Thi, giáo viên.

Quá trình hoạt động cách mạng: Đi bộ đội năm 1950. Công tác ở đơn vị vận tải Liên khu 4, Năm 1952 coi kho. Năm 1953 là cán bộ trung đội chỉ huy dân công vận tải xe thô. Năm 1954 thủ kho Mường Si chiến sĩ thi đua. Cuối năm 1954 Nguyễn Hùng Thắng đi học trường hậu cần rồi trở về làm trợ lý quân nhu sư đoàn. Năm 1958 trưởng ban hậu cần trung đoàn, đi học văn hóa rồi chuyển ngành. Năm 1960 phụ trách kho vật tư K.12. Năm 1965 Phó tổng kho 424B. Năm 1972 Giám đốc công ty cung ứng vật tư K.12. Năm 1965 Phó tổng kho 424B. Năm 1972 Giám đốc công ty cung ứng vật tư cấp 1. Năm 1975 miền Nam hoàn toàn giải phóng, Hùng Thắng được cử làm quyền Tổng giám đốc tổng kho vật tư chiến lược phía Nam. Khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng ba. Huân chương Lao động hạng nhì. Bảy lần chiến sĩ thi đua. Rất nhiều bằng khen, giấy khen. Kỷ lạt: Không.

Những nét cơ bản đó cho thấy anh là một cán bộ có quá khứ tốt. Những bước đi đều đặn, chắc chắn và không một điều gì có thể nghi ngờ được anh ta. Vì chuyện Hùng Thắng mất tích, cơ quan an ninh phải cử người về tận quê quán để tìm hiểu thêm. Những người dân làng Đại Cát cho biết một số chuyện ngoài lề bản lý lịch.

Bà Hoàng Thị Rõ mẹ Thắng, thuở trẻ là một cô gái xinh đẹp, nhưng vì là con gái của "thằng mõ" nên trai làng không ai dám lấy. Năm ngoài ba mươi tuổi, cô gái quá thì này đành lấy một ông già tứ cố vô thân làm nghề câu cá bên sông Hồng.

Cách mạng thành công, giải phóng con người đã xóa bỏ túi nhục, giành lại cho mọi người quyền bình đẳng thiêng liêng. Mẹo được đi học, được đào luyện thành một cán bộ cao cấp của Nhà nước. Đó chính là sự đổi đời thực sự, sự mẫu nhiệm của Cách mạng.

...

Khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, Hùng Thắng trở về làm việc ở thành phố. Cơ quan anh đến tiếp quản một công sở lớn thuộc Bộ Kinh tế nguy quyền. Tất cả các tiện nghi hầu như còn nguyên vẹn. Người ta vẫn giữ nguyên cảnh trí cũ ngoại trừ vài bức ảnh chụp Tổng thống Thiệu được tháo gỡ đi. Hùng Thắng choáng mắt trước những tiện nghi sang trọng đó. Mặc dù anh ta đã điều hành một cơ quan quản lý những tài sản quý của Nhà nước giá hàng trăm triệu đô-la, nhưng lại thực sự ngạc nhiên và hứng thú trước những hàng tiêu dùng có cái chỉ đáng vài chục đô-la, bởi lẽ trong đời anh chưa bao giờ đụng đến. Từ bộ xa lông bọc da đến tấm thảm trải lối đi. Từ cái máy điều hòa nhiệt độ đến bộ đèn trần... tất cả đều tuyệt vời. Thậm chí cả đến cái bể tắm và chiếc hồ xí cũng làm cho anh xuýt xoa thần phục. Anh ta phải bỏ ra cả mấy ngày để học cách làm người chủ, người thưởng thức những tiện nghi sinh hoạt đó.

Chỉ còn chiếc xe Datsun de luxe đen bóng nằm trong ga-ra là chưa thể thử được. Người chủ nó đã không để lại chùm chìa khóa. Hùng Thắng chỉ thị văn phòng phải nhanh chóng kiếm một người thợ khóa

lành nghề đến làm cho bộ chìa mới, cả khóa cửa lẫn khóa điện. Một nhân viên của cơ quan vật tư phải đi ngó rất nhiều tiệm sửa chữa và cuối cùng người ta đã mách giúp cho một tay thợ chữa khóa ô-tô tài từ giỏi nhất Sài Gòn. Anh thư ký riêng của Hùng Thắng đã mời bằng được con người nổi tiếng đó về.

Đó là một anh chàng đẹp trai, nói tiếng Bắc, ăn mặc sạch sẽ, chừng độ ba mươi tuổi. Anh ta đến với hai bàn tay không làm cho mọi người phải ngạc nhiên. Đến bên chiếc Datsun, anh ta rút trong túi ra chùm chìa khóa chỉ độ vài ba cái. Anh lấy một chiếc mỏng như cặp tóc lựa vào ổ khóa, nét mặt ưu tư như chăm chú nghe ngóng một âm thanh mờ nhạt nào đó. Vài phút sau cánh cửa ô-tô bật thở trước vẻ kinh ngạc của mọi người.

- Anh có sẵn chìa khóa chiếc xe này? - Hùng Thắng hỏi.

- Dạ không.

- Thế làm sao anh có thể mở nhanh như vậy?

- Em mở bằng cái này! - Anh giơ cho mọi người xem chiếc lá kim loại mỏng sáng loáng.

- Nghĩa là cái khóa xe này vô tác dụng. Người ta có thể mở nó bằng bất cứ lá sắt mỏng nào?

- Dạ cũng tùy từng người! Các anh thử mở chơi!

Người thợ khóa đóng cửa lại rồi đưa cái công cụ nhỏ bé đó cho Hùng Thắng. Anh ta luồn vào ổ nhưng không sao quay nổi. Người thứ hai rồi người thứ ba đều toát mồ hôi và chịu bỏ cuộc...

Người thợ khóa ngồi vào vòng lái. Vặn cái lá kim loại đó, anh ta mở tiếp khóa điện rồi khởi động. Xe nổ máy. Anh ta thử còi, thử đèn, thử phanh.

- Các anh cho phép xe chạy một đoạn.

- Vâng. Hùng Thắng ngồi xuống đệm, nửa thân anh như lút xuống lớp mút dày. Một mùi thơm tỏa ra từ lớp bọc. Ra-di-ô, máy điều hòa nhiệt độ tốt. Chiếc xe mới tuyệt diệu làm sao. So với chiếc com-măng-ca đã chiến của anh thì thật là một trời một vực.

Chiếc xe nhẹ nhàng lăn khỏi ga-ra. Ra ngoài đường, người thợ khóa tăng ga, xe lao đi vun vút, lướt nhẹ trên mặt đường nhựa bóng loáng. Những chiếc bánh nảy lên nảy xuống nhưng thân xe vẫn ở một độ thẳng bằng lý tưởng. Bộ giảm xóc thật hoàn hảo. Mười phút sau xe trở về chỗ cũ. Hùng Thắng mời người thợ khóa lên phòng khách uống nước.

- Anh chữa khóa giỏi, nhưng lái xe cũng rất tài.

- Dạ nghề của em là lái xe, sau đó mới tập chữa khóa. Thế mà bây giờ cũng thất nghiệp. Chủ bỏ đi nước ngoài nên không có xe để lái.

- Nhà nước thiếu gì việc. Chỉ có tiền lương ít nên các anh chẳng muốn làm đó thôi.

- Đâu có! Bọn em chẳng dám chê công việc của Nhà nước. Các anh sống được thì bọn em cũng sống được. Nếu như Cách mạng tin tưởng ở chúng em thì em sẵn sàng đóng góp công sức của mình vào sự nghiệp chẳng. Các anh hy sinh bao nhiêu năm cho Cách mạng, chúng em chưa được đóng góp gì thì đâu dám đòi hưởng thụ.

- Nếu anh bằng lòng thì tôi sẽ tuyển dùng anh vào cơ quan này.

- Em xin tình nguyện phục vụ Cách mạng. Em chỉ có bằng lái của chế độ cũ không biết có còn giá trị không.

- Không sao. Anh chỉ cần viết cho tôi một tờ lý lịch, một đơn xin việc, nhờ chính quyền phường chứng nhận, thế là tôi có thể thu xếp cho anh.

- Dạ.

Anh bí thư riêng ngồi cạnh cũng góp thêm ý kiến:

- Báo cáo giám đốc, có thể bố trí anh ấy lái luôn chiếc xe này. Anh ấy thông thạo đường phố Sài Gòn, giám đốc có đi họp hành cũng nhanh chóng.

- Thôi được, lái xe nào thì ta bàn sau. Trước mắt nhờ anh lãnh cho bộ chia khóa đã.

- Dạ.

- Hôm nay mới coi như đến thăm bệnh, có chữa nổi mới dám nhận. Cấu tạo loại khóa này cũng không phức tạp lắm. Ngày mai em sẽ đem chia khóa lại.

- Vẫn có những loại anh phải chịu bó tay?

- Có nhiều loại hiện đại lắm. Nếu đưa chìa vào là hệ thống báo động bật còi inh ỏi, hệ thống đèn tín hiệu chớp liên hồi... Có loại phải phát tín hiệu vô tuyến đúng mã số, khóa mới chịu cho mở... Nhưng loại nào hồng hóc đã đến tay em thì đều ổn thỏa.

Câu chuyện của anh thợ khóa thu hút cảm tình của mọi người.

Hôm sau anh đem đến bộ chia mới, sau vài lần giữa sửa sơ sơ là mở đóng rất êm. Anh không nhận tiền công mà chỉ mong giám đốc chấp nhận lá đơn xin việc có kèm theo bản kê khai lý lịch hợp lệ của anh. Hùng Thắng cảm ơn anh thợ khóa và hẹn là cuối tuần sẽ trả lời chính thức việc tuyển mộ. Khi bắt tay tạm biệt ông giám đốc còn dặn nhỏ:

- Cứ chuẩn bị đề thứ năm sau đến nhận việc.

...

Bùi Đức Tạo quê ở Bắc Ninh theo gia đình vào Nam năm 1954. Cha làm nghề thợ may (đã chết), mẹ buôn bán ở chợ Bến Thành. Anh ruột là thầy giáo tiểu học ở một trường tư. Tạo đỗ tú tài 1 rồi bỏ học, trốn quân dịch, chưa vợ con. Trước ngày 30 tháng 4, Tạo lái xe cho một giáo sư đại học Lê Huy Thực... Bản lý lịch cũng không quên ghi: Bùi Đức Tạo có người chú ruột hiện là cán bộ nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh.

Xem qua Hùng Thắng rất hài lòng. Lý lịch không có vấn đề gì đáng phân vân. Ở trong vùng địch, tìm được người có quá khứ trong sạch như thế này là rất khó. Anh ghi vào bên cạnh "Ban Bảo vệ xác minh thêm để có thể nhận vào biên chế Nhà nước. Trả lời ngay". Hai ngày sau cơ quan nhân sự đã làm hồ sơ tiếp nhận vào lái xe cho Tổng Giám đốc.

Chỉ vài tuần thôi, Bùi Đức Tạo đã làm cho Hùng Thắng hài lòng về kỹ thuật chuyên môn thành thạo, về cách thức làm ăn cần cù cẩn thận kỹ lưỡng, về thái độ nhã nhặn, khéo léo, lịch sự. Chiếc xe lúc nào cũng được lau chùi bóng loáng từ trong đến ngoài. Đi lúc nào là máy nổ tốt lúc đó. Trên đường, chân ga rất đều, tốc độ nhanh nhưng rất tinh tế, an toàn. Ra vào ga-ra, lui tới các công sở, kho tàng, xe lướt rất nhẹ nhàng, tinh tế, không phải lùi đi, tiến lại làm cho người ngồi trên hoàn toàn yên tâm và hứng khởi.

Mỗi khi Hùng Thắng nhắc nhở điều gì, Tạo đều ghi cẩn thận vào cuốn sổ tay đặt trong cốp. Chữ anh ta rất đẹp, ngay ngắn, rõ ràng. Cách trình bày khoa học, làm nổi bật những chủ đề cần nghi nhớ. Do đó Chưa lần nào Tạo để cho cấp trên phải chờ đợi đến một phút. Rất nhiều lần Hùng Thắng bận việc quên lãng điều này, điều nọ, đều được anh lái xe nhắc lại rất kịp thời. Sự tin cậy tăng lên khiến cho nhiều việc không liên quan đến lái xe mà Giám đốc vẫn thân nhiên nói cho anh ta hay.

- Mười ba giờ ba mươi nhắc tôi đến làm việc với Ba Tâm nhé.

- Dạ.

- Tối mai, đúng bảy giờ tôi đến Sở Công nghiệp Thành phố, nhớ nhắc tôi mang theo chỉ thị 113.

- Dạ.

...

- Sáng thứ bảy tôi đi Biên Hòa bàn về kế hoạch an ninh khu kho Bình Lâm. Nhớ đến sớm mười lăm phút nhé.

- Dạ.

...

- Ghi vào, tám giờ ba mươi ngày 14 nhắc tôi đi báo cáo về tình hình nhập khẩu năm tới nhé.

- Dạ.

Nhiều việc đáng ra chỉ nên nhắc bí thư thì cứ tiện mồm nói với lái xe. "Thì có gì quan trọng đâu. Cậu bí thư nhiều việc cũng có lúc quên. Tay Tạo suốt ngày chỉ lao động chân tay nên óc nó thanh thản dễ nhớ!". Tạo chẳng những giỏi trong việc lái xe mà mọi thứ khác anh ta cũng sành sỏi. Hùng Thắng mua được một chiếc máy quay nhạc định gửi về cho vợ. Chưa quen sử dụng nên Thắng nhờ Tạo hướng dẫn.

- Giám đốc mua thứ này bao nhiêu?

- Ba ngàn.

- Trời, sao mắc quá vậy? Thứ này cũ lắm rồi, trong này không thấy người xài. Máy mô-nô 412K, xê-ri 1959 khó bán lắm. Bọn nó chỉ lừa mấy chú ngoài Bắc vô thôi. Nếu Giám đốc bảo em trước thì chỉ cần bỏ thêm chút nữa mua một chiếc máy stê-rê-ô tốt hơn nhiều - Tạo cười - Thứ này đưa về tặng chị em là chị không ưng đâu!

- Biết làm thế nào, mình ít tiền thì phải mua thứ xấu...

- Nếu Giám đốc không vội thì để em đi đổi cho. Có hóa đơn đây mà. Em sẽ đến cửa hiệu mắng cho nó một trận. Ai lại đi lừa cả mấy chú cách mệnh!

- Chắc gì họ đã chịu. Mua đứt bán đoạn rồi.

- Chỉ nài đổi cái khác thôi. Cần mình bù thêm bạc, nó phải nghe chứ.

Hôm sau Tạo đã xách về chiếc Sony Stéreo rất đẹp Thắng rất vui mừng vì theo hóa đơn mới chỉ phải bù thêm một nghìn năm trăm đồng.

Để tỏ lòng biết ơn Tạo, một bữa đi họp về khuya, Thắng muốn rủ Tạo vào hiệu "nhậu" một chút.

Nhưng những việc này anh đâu có quen. Lúng túng mãi anh mới nói được với Tạo:

- Chúng ta vào quán ăn một chút gì đi, mình thấy đói.
- Dạ mời thủ trưởng vào, em chờ.
- Mình muốn Tạo cùng đi chứ riêng mình thì chẳng cần.
- Dạ em cũng vừa ăn.
- Ta đi uống ly cà phê vậy.
- Dạ được. Nhưng ta đến tiệm nào tiện trông xe.

Tạo đưa Thắng đến một quán giải khát ở phố Nguyễn Đình Chiểu, có bàn kê ngoài cửa. Thấy Thắng lúng túng, Tạo nói nhỏ:

- Thủ trưởng cứ ngồi, để em gọi cho.

Tạo đi vào bên trong vài phút rồi quay ra. Người hầu bàn bưng ra hai phin cà phê, một hộp đường và đĩa bánh ngọt đặt xuống bàn. Tạo mở bao thuốc lá. Bỗng có một cô gái trẻ, má hồng, môi son bóng lộn, kéo ghế ngồi sát Thắng. Đôi lông mày kẻ cong vút, quầng mi xanh làm cho đôi con ngươi sáng lấp lánh. Cô gái nhìn Thắng mỉm cười. Cô đặt bàn tay trắng mũm mĩm với những cái móng hồng hồng lên vai vị cán bộ cách mạng rất tự nhiên khiến cho anh cố nông làng Đại Cát muốn rút cổ xuống vì xấu hổ.

- Chú muốn "ngồi" không?
- Không đâu! - Tạo nghiêm khắc nhìn cô gái, trả lời thay cho thủ trưởng - Xin lỗi, chúng tôi đang bàn công chuyện.

Cô gái không có vẻ gì là sượng sùng. Cô ta đứng dậy mỉm cười gật đầu chào Thắng rất lễ phép rồi đi vào phía trong. Cái mông núng nính như cổ kéo lệch cái mini jupe cũn cốn làm cho Hùng Thắng không dám nhìn theo.

- Chẳng hiểu nó nói gì!
- Dạ mấy con nhỏ này trước đây làm trong các ba, các hộp đêm. Nay thất nghiệp đi làm bậy bạ ở các quán nhậu. "Ngồi" là nó muốn mời chú ngồi ôm nó để uống bia, uống cà-phê mà trong này gọi là bia ôm, cà-phê ôm, để kiếm chút bạc xài tạm - Tạo chỉ mấy đôi trai gái ngồi trong căn buồng tối mờ mờ ánh đèn vàng đục - Đó. Bọn chúng tiếp khách kiểu đó.
- Thế mà vẫn kiếm ăn được?
- Dạ cũng tạm tạm. Thời nguy bọn chủ tiệm giàu có nhờ bọn này. Bọn chúng bày ra đủ trò ăn chơi tầm bậy để lôi kéo cả thanh niên lẫn ông già vào những trò trác táng. Xưa kia cứ tối đến là đàn ông đều đi chơi. Mấy ông có vợ con cũng đi suốt. - Các bà có trang điểm để cầm chân chồng nhưng đâu có nổi. Em lái xe cho giáo sư Thực. Bà Thực ghen dữ lắm. ông bảo em đưa đến những nơi rất kín đáo. Bà cũng thuê thám tử đi lùng. Em đã phóng gấp thì chẳng xe nào đuổi kịp. ÔNG sợ bà mò đến làm tùm lum lên, ông sẽ mất uy tín.
- Chắc ông ấy phải thương cho cậu nhiều tiền?
- Có đôi lần thôi ạ vì đó là nhiệm vụ của em. Em đã lĩnh lương thì em phải trung thành với chủ - Tạo

cười - Nhưng mấy con nhỏ cũng phải chia cho em chút ít em có công đưa khách. Thế thì cậu quen biết hết bọn đó?

- Dạ có hàng chục ngàn, quen sao cho hết. Nhưng em cũng biết nhiều chỗ rất sang trọng. Cả những nơi gọi là "nhất dạ đế vương" dưới Chợ Lớn.

- "Nhất dạ đế vương" chắc phải tốn tiền lắm?

- Dạ. Đó là thứ ăn chơi siêu hạng của bọn giàu có. Hàng ngàn đô-la một đêm. Nem công, chả phụng đủ hết, Whisky xứ Scotch, vang vùng Bourgogne, cà phê Brésil, thịt bê non Texas, cam California, trà Long Tỉnh, gà gô Lâm Viên, nho tươi Italia, xì gà Cléopac... Hàng chục mỹ nữ cung tần trẻ đẹp hiến dâng cho đức vua nhưng vũ khúc mê hồn. Tất cả đều thuộc về người. Gái Tàu, gái Tây, cả gái da đen nếu cần cũng có. Bọn tư sản, bọn công chức cao cấp phải có chỗ để xài chứ cất đâu hết tiền.

Hùng Thắng cứ trở mắt ngạc nhiên về nhưng thú vui lạ lùng được Tạo mô tả một cách hấp dẫn.

- Bây giờ bọn đó phải chuồn thôi chứ, ở đây chúng sống sao nổi!

- Bọn chủ, những ông vua đã ra đi nhưng mỹ nữ cung tần, của ngon vật lạ thì vẫn hãy còn.

- Ở chế độ này, ai cho phép chúng hành nghề.

- Dạ, từ hồi giải phóng ta dẹp hết. Bọn điểm được đi lao động cải tạo. Nhưng dù sao thì cũng vẫn còn nhiều đứa lọt lưới. Chúng hành nghề lén lút. Không còn "nhất dạ đế vương" nhưng nhưng "tổ quý" nho nhỏ thì vẫn đây... Thủ trưởng nhìn xem, thí dụ như cái căn phòng đầy ánh sáng trên lầu tư kia, ai biết trong đó đang xảy ra chuyện gì. Công an có leo lên đến đấy để kiểm soát thì cũng chỉ thấy vài người ăn mặc rất lịch sự ngồi nói chuyện vui vẻ thôi. Bọn Mỹ-ngụy đã thua, nhưng tàn dư của nó đâu đã quét sạch được.

Tâm sự với người hiểu biết nhiều cũng thú vị. Hùng Thắng ngày càng say sưa những "câu chuyện bổ ích và lý thú" của anh lái xe. Thỉnh thoảng họ lại vào hàng cà-phê. Chỉ có ở đấy họ mới dễ dàng tâm sự những chuyện ba láp...

Và rồi một bữa Hùng Thắng đã được Tạo dẫn đi tham quan cái "tàn dư của chế độ cũ".

- Xem thôi, xem để biết mà tránh, thủ trưởng ạ. Như em đây, em đã biết rồi, em chẳng bao giờ bị chúng nó chài nữa. Chẳng đứa nào moi được của em một xu.

Hùng Thắng được Tạo kèm Honda đến Cầu Bông. Một cô gái trẻ đã chờ sẵn bên đường.

- Đây là anh Hai mình mới ở Hà Nội vô. Em tiếp anh Hai hết mình nghe?

- Dạ! - Cô gái mỉm cười liếc Hùng Thắng.

- Tất cả đã thanh toán rồi. Không được vói vĩnh gì của anh Hai nghe.

- Dạ.

Tạo nói nhỏ với Thắng.

- Mười một giờ em đón ở đây. Cần phải về cơ quan đúng giờ.

- Được!

...

Tạo đã không sai hẹn quá một phút. Hùng Thắng hơi sượng sùng khi bắt gặp cặp mắt của người lái xe. Khi xe đã phóng nhanh, Tạo mới quay lại hỏi Thắng:

- Đã chứ, thủ trưởng?

- Đã làm!

Cả hai cười vang, nhưng hai tiếng cười không cùng chung một niềm vui.

Hai hôm sau vẫn không thấy Tạo nói tới khoản chi đêm nợ. Thắng đành lời:

- Chú chi cho tôi hết bao nhiêu để tôi hoàn lại chú?

- Chi gì ạ?

- Tối hôm thứ bảy đó.

- À, chẳng mất gì đâu. Con nhỏ quen em mà. Nó đâu dám lấy tiền. Em giúp đỡ nó nhiều, cái đó có đáng gì.

Hùng Thắng áy náy:

- Cái kia thì coi như tình cảm thôi, nhưng riêng khoản ăn uống cũng đã tốn kém bạc ngàn.

- Thủ trưởng yên tâm. Đi một lần cho biết thôi chứ có phải ngày nào cũng đến đâu mà lo chuyện tốn phí cho họ.

Gần một tháng sau thoáng chừng thủ trưởng cũng muốn tham quan một lần nữa nhưng chẳng dám nói ra, nên anh lái xe đã khéo léo gợi ý một cách khác:

- Hồi này công an bố ráp dữ, bọn điểm thất nghiệp hoài. Hương Lan lại phải đến xin em trợ cấp tội thật.

- Tôi sẽ thanh toán cho cô ấy cái khoản hôm nợ.

- Khỏi cần. Thủ trưởng có đến an ủi nó và cho nó tí chút thì lại là chuyện khác. Chuyện hôm nợ coi như xong rồi.

- Bữa nào đến?

- Thủ trưởng yên tâm, em sẽ thu xếp.

...

Một hôm Hùng Thắng đi họp với các đầu mối cấp phát vật tư năm 1979, trên đường về Tạo nhắc khẽ:

- Thủ trưởng có muốn đến nghỉ trưa chỗ Hương Lan không?

- Ban ngày sao tiện.

- Ngày an toàn hơn đêm chứ ạ.

Thắng đang ngủ thì xe đã đỗ kít bên đường. Thắng nhận ngay ra Hương Lan đang đứng cùng một cô gái trẻ khác trước tiệm may. Tạo vẫy tay, cả hai đứa chạy đến tíu tít.

- Mời hai anh vô nhà chơi! Lâu không gặp hai anh, bọn em mong hoài Mặt Hùng Thắng đồ bùng luống cuống. Tạo quay lại nói nhỏ:

- Anh Hai vô đi, em cho xe đi tìm chỗ đỗ. Đúng mười bốn giờ em quay lại đón.

Thắng bước xuống lúng túng cái cặp trong tay. Đi vài bước vị Giám đốc quay lại quàng chiếc cặp cho Tạo:

- Chú giữ hộ cái này.

- Chết! Có tiền bạc gì không đó anh Hai?

- Không. Chỉ có giấy tờ thôi, nhưng cẩn thận đấy.

- Dạ - Tạo vẫy hai cô gái lại nói nhỏ - Máy đưa không được vôi vĩnh gì anh Hai, nghe.

- Dạ.

Thắng đi theo hai cô gái. Phong thái lần này có vẻ "tiến bộ" hơn. Anh ta đã mất dần đi cái dáng rụt rè lúng túng ban đầu...

Đúng hai giờ chiều, Tạo đã đến đón Thắng về phòng họp với cái cặp trong tay.

...

Cái "lòng tốt" một chiều của tay lái xe làm cho Hùng Thắng vừa áy náy vừa lo sợ. Thắng muốn trả ơn Tạo, coi như thanh toán nợ nần rồi từ bỏ những trò chơi nguy hiểm để được sống những ngày thanh thản như xưa, nhưng chẳng có cơ hội nào để làm việc đó. Còn người lái xe thì hầu như đã quên đi mọi chuyện, chẳng bao giờ nhắc đến tiền bạc. Anh ta vẫn làm việc cẩn mẫn, với tinh thần trách nhiệm như trước.

Có một lần nhân chuyện Thắng nhắc đến quê hương, Tạo cũng tâm sự: Đất nước đã thống nhất mà chưa có dịp nào được về Bắc Ninh thăm quê cha đất tổ. Tạo đề nghị có chuyến đi công tác ra Bắc nào mà dùng đến xe con thì xin Giám đốc cho được đi theo.

- Được thôi. Ta sẽ bố trí một chuyến đi chừng nửa tháng. Năm qua mình chưa lần nào đi kiểm tra các kho tàng. Ra đến Hà Nội mình sẽ đề cập về thăm Bắc Ninh ít ngày.

- Dạ, em rất cảm ơn thủ trưởng. Đó là điều mong ước từ ba năm nay của em.

Hoàng Quý Nhân đã hẹn gặp Doãn Kế Lâm ở Thảo Cầm Viên. Sau khi quan sát không thấy ai theo dõi, Lâm trao cho Nhân một gói nhỏ:

- Đây là chôn phim chụp toàn bộ tình hình nhập nội, phân phối vật tư cho các tỉnh từ Phan Rang đến Cà Mau.

- Cảm ơn. X3 có yêu cầu gì không?

- Tiền, thế thôi. Anh có thể coi như thằng "sếp" của nó đã ăn lương của chúng ta. X3 phải bao hết mọi khoản nhưng chưa nhận được xu nào của ta.

- Sẽ có ngay đây. Tôi chỉ tạm hai "cây". Anh ký vào biên lai cho tôi.

- Riêng cuốn phim cũng đáng hai lượng rồi.

Quý Nhân nghiêng nét mặt:

- Đây là nghĩa vụ của mỗi điệp viên. Người ta phải biết được giá trị thực sự của tài liệu rồi mới xét đến thưởng. Anh nên dạy cho cấp dưới quen với những nguyên tắc đó.

- Dạ, tôi cũng chỉ nói vui với anh thôi chứ đâu dám vói cấp trên.

- Kỳ này đi ra Bắc, bảo nó chụp lấy những kho tàng mới thiết lập trên trục đường xuyên Việt. Chụp các sân bay Cam Ranh, Nha Trang, Đà Nẵng... xem có xuất hiện những phi cơ kiểu mới không. Chụp quân cảng xem có các tàu chiến Nga Xô hay không...

- Tôi tưởng những thứ này thì vệ tinh viễn thám làm cả rồi chứ ạ.

- Đó là việc của nó ở trên cao hàng trăm ki-lô-mét. Việc của mình là chụp gần từ mặt đất. Ngoài giá trị quân sự nó còn mang giá trị về tâm lý, về chính trị nữa chứ. Những tấm ảnh đó chứng minh cho sự tồn tại của chúng ta. Mc Dovan chỉ chi tiền khi thấy chúng ta hoạt động hữu hiệu.

- Dạ, điều anh Năm dạy bảo quả là chí lý.

Những vụ lấn chiếm, tập kích, xâm nhập lãnh thổ vào dọc biên giới Tây Nam kéo dài suốt năm 1978. Nhân dân ta vô cùng căm phẫn trước hành động phản bội của bọn Pôn Pốt. Chúng đã tàn sát hàng triệu người cam-pu-chia, nay chúng lại gieo rắc tội ác sang đất nước ta. Hàng ngàn dân ở biên giới đã bị bọn Pôn Pốt giết hại hết sức dã man.

Trung Quốc đã gây sức ép về kinh tế và bắt đầu dùng các phương tiện thông tin đại chúng chống Việt Nam, kích động người Hoa gây rối loạn, khiêu khích quân sự ở nhiều nơi trên tuyến biên giới phía Bắc.

Ngày 7 tháng 1 năm 1979 được sự giúp đỡ của Quân đội Nhân dân Việt Nam, nhân dân và các chiến sĩ yêu nước cam-pu-chia đã vùng dậy đập tan chế độ Pôn Pốt. Chủ nghĩa bành trướng Trung Quốc bị một đòn đau. Đội quân "vu hời" của họ bị tiêu diệt, Bắc Kinh tức tối khởi sự cuộc chiến tranh xâm lược sáu tỉnh biên giới phía Bắc với cái luận điệu sắc mùi bá quyền là: để dạy cho Việt Nam một bài học! Hành động tội ác đó là món quà để Đặng Tiểu Bình đi thăm Mỹ, trước là để rửa hận cho Mỹ, sau là chứng minh cho tấm lòng thành thực của Trung Quốc muốn ngả sang phương Tây.

Báo chí ở Mỹ và các nước tư bản khác in những hàng tit lớn: "Cuộc chiến tranh Đông Dương lần thứ ba đã bắt đầu". "Nước cộng sản vĩ đại nhất đã dạy cho Việt Nam một bài học!". "Trung Quốc mở cửa sang phương Tây". "Việt Nam đang bị cô lập với thế giới bên ngoài". Mỹ chơi con bài Trung Quốc. Các nước phương Tây hòa theo với bản hợp xướng "Việt Nam xâm lược Cam-pu-chia". Một số nước trong khối EEC cắt viện trợ và phá bỏ một số hợp đồng kinh tế. Bọn phản động từng tiếp tay cho Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam thấy Mỹ chơi con bài Trung Quốc thì sung sướng reo hò và đua nhau ké vào canh bạc này. Chúng gọi cái thời điểm lịch sử vui vẻ này là "Những ngày Trung Quốc". "Làm cho Việt Nam chảy máu liên tục, không để cho Việt Nam hồi sức" là khẩu hiệu chung của chúng ta.

Tháng 3 năm 1979 cơ quan phản gián của ta thu và dịch được hai bức mật điện với nội dung rất quan trọng:

"Thưa ngài Thủ lĩnh"

"Những diễn biến chánh trị ở Việt Nam trong thời gian qua cho thấy nền thống trị cộng sản đang đứng

trước nguy cơ sống còn. Đó là cơ may mà ta cần phải tận dụng. Các chiến sĩ tự do cần phải có một tổ chức rộng lớn để thu hút sức mạnh của toàn dân tộc. Các ngài phải chứng tỏ cho thế giới biết rằng làn sóng chống đối trong nước không phải là những hành động tự phát, lẻ tẻ tuyệt vọng, mà do một tổ chức rộng lớn mạnh mẽ chỉ đạo.

Tôi muốn các ngài công khai tổ chức của mình dưới hình thức một Mặt trận Tự do hoặc Chính phủ lâm thời. Ban lãnh đạo phải bao gồm những nhân vật mà tên tuổi của họ biểu hiện được sự tập hợp của khối đoàn kết toàn dân. Nó phải bao gồm những người sống trong nước và những người lưu vong. Có thêm cả những nhân vật cộng sản ly khai thì càng tốt. Một tổ chức như thế sẽ có tiếng vang rộng lớn trong dư luận. Mỹ, nó có thể tranh thủ được sự ủng hộ của lưỡng viện để hy vọng giành được một khoản viện trợ nhất định. Chỉ ít sự kiện này cũng tạo thuận lợi cho sự tài trợ hào phóng của CIA đối với quý vị.

Vì vậy tôi trân trọng mời ngài đến với chúng tôi để ta bàn tiếp công việc này kỹ lưỡng hơn. Ngoài ra chúng ta còn phải thỏa thuận thêm những công việc riêng của chúng ta. Sẽ có một kế hoạch chi tiết cho việc xuất dương của ngài một khi ngài chấp nhận yêu cầu này.

Cuối cùng xin cảm ơn ngài và các chiến hữu đã cung cấp cho chúng tôi những tin tức quan trọng. Tất cả những chi phí của ngài ở quốc nội chúng tôi đã chuyển vào tài khoản ngân hàng của ngài để bồi hoàn cho lợi ích cá nhân ngài. Mong rằng chúng ta sớm được gặp nhau. Kính chào ngài".

W.

Bức điện phúc đáp hai ngày sau đó:

"Thưa ngài W!

Cộng sản hiện đang gặp rất nhiều khó khăn. Họ giành được thắng lợi ở Cam-bốt nhưng họ lại buộc phải phân tán sức mạnh ra hai mặt trận. Sự phân cực này làm cho khoảng giữa trống rỗng. Chúng tôi đã tận dụng cơ may này để củng cố thể đứng của mình cả ở nông thôn lẫn thành thị. Việc công khai tổ chức lúc này là một yêu cầu bức bách nhưng cần phải được chuẩn bị chu đáo. Tôi thấy cần có cuộc thương thuyết với các chính trị gia lưu vong, vì vậy tôi sẽ chấp nhận lời thỉnh cầu của ngài tới dự một cuộc hội nghị để liên minh các lực lượng ái quốc lại thành một khối. Khi nào kế hoạch xuất dương của tôi chuẩn bị xong tôi sẽ liên lạc với ngài. Những việc riêng của chúng ta thì không thể nói trong một bức điện ngắn ngủi. Mong ngài hiểu cho.

Kính chào ngài". Số 1

Tổ mã thám của ta đã dịch được cả hai bản mật điện trên, nhưng những bản trước và sau đó thì lại không khám phá nổi. Chúng đã dùng xen kẽ nhiều khóa để đảm bảo bí mật tuyệt đối.

Trong cuộc họp giao ban ở trung tâm chỉ huy, đại tá Nguyễn Hữu Đức nhận định:

- Đây có thể là bức điện trao đổi giữa Warrens và Hoàng Quý Nhân. Như vậy là trong một ngày gần đây thôi tên Nhân sẽ vượt biên. Sau đó chúng sẽ cho ra đời một cái quái thai chính trị. Chỉ có điều làm tôi phân vân là tại sao hai bức điện rất quan trọng này ta lại dịch được, còn những bức trước và sau đó thì không sao hiểu nổi. Phải chăng chúng muốn cho ta nghe được điều này để lừa ta? Chúng mong ta dàn mỏng lực lượng phong tỏa bờ biển để bọn chúng tính toán một mưu đồ gì trong các thành phố nội địa. Cũng có thể Hoàng Quý Nhân đang bị truy lùng ráo riết, chúng phải đánh lạc hướng tiến công của ta để được yên ổn?

- Có thể là như vậy. - Hai Bên thêm ý kiến - Nhưng tôi xin nêu ra một giả thuyết nữa. Đây là bức điện của Warrens gửi cho một nhân viên mới. Lời lẽ ở đây là sự trao đổi bình đẳng chứ không giống một chỉ

thị cho cấp dưới. Người mang biệt danh số 1 có vẻ là một thủ lĩnh chính trị hàng đầu chứ không phải một tên điệp viên trình báo tình hình lên thượng cấp. Vì vậy Hoàng Quý Nhân và tên mang biệt danh số một là hai nhân vật riêng biệt. Rõ ràng mã khóa lần này khác hẳn với những mật điện trước đây.

- Ta có thể nhờ hiệu trưởng viên kiểm tra xem nhịp ma-níp của các bức điện là của một người hay hai người khác nhau đánh đi?

Đồng chí trung tá phụ trách mã thám xin phát biểu:

- Đến hôm nay những bức điện đánh đi đều mang dấu ấn của một báo vụ viên duy nhất. Vì vậy nếu là hai nhân vật độc lập thì chúng cũng dùng chung nhau một điện đài, nghĩa là chúng trùng nhau hoặc là đồng đảng mật thiết với nhau. Không có khái niệm khóa mã này khó hơn khóa mã kia. Tất cả chúng đều có độ tin cậy như nhau. Chỉ có những bản mật mã dùng quá nhiều thì dễ bị khám phá bởi lẽ người ta biết tận dụng những nguồn tin khác có cùng nội dung với mật điện để dò ra. Còn việc khám phá ra những bản mật mã dùng cũng có khi là do sự may rủi ngẫu nhiên. Người có kỹ thuật cao thấp là nhờ kinh nghiệm công tác nhưng với hai khóa mã nguyên khai thì anh ta không thể đánh giá cái nào dễ dịch hơn cái nào. Trường hợp cụ thể này tôi nhận định như sau: Vì nội dung hai bức điện trên rất quan trọng nên chúng dùng khóa mới. Sau đó chúng cất đi để dùng cho những sự kiện có liên quan đến hai bức điện trên trong tương lai. Vì vậy ta có thể tin vào tính chân thực của hai bức điện này.

Ý kiến của chuyên gia làm cho hội nghị chuyển nhanh sang kế hoạch đối phó. Đại tá Nguyễn Hữu Đức kết luận:

- Ta không thể có đủ lực lượng để tiến hành phong tỏa đồng thời trên hàng ngàn kilômét đường biển. Nhưng ta có thể thông báo với Hải quân đề nghị các hải vụ tuần tiểu lưu ý cho. Ta cũng phối hợp với lực lượng công an và các tổ chức vũ trang nhân dân vùng ven biển để kiểm soát chặt chẽ những người vùng khác đến tạm trú ở những làng ven biển. Ta hy vọng sẽ nhận được những mật điện mới hợp đồng cho chuyển vượt biên đặc biệt này của chúng. Ta phải tìm cách báo ngay cho N5 biết tin này để theo dõi những hoạt động ở bên kia đại dương mà tìm cách phối hợp.

Hoàng Quý Nhân hiểu được công việc của mình rất khẩn trương. Y phải cho người Mỹ biết rằng tổ chức của y là mạnh. Nhưng khi kiểm lại những tên tay chân thì hầu như chẳng có ai được gọi là trí thức, là có danh tiếng. Cha Antonine Vũ Xuân Trinh thì "tai tiếng" nhiều hơn "danh tiếng". Nhưng thôi cũng tạm được. Chấm hết! Thật đáng lo. Cần phải dụ dỗ khuynh đảo được một vài trí thức nào nữa. Kiểm đầu trong hàng ngũ cộng sản vài ông Hoàng Văn Hoan nữa thì tuyệt vời. À được rồi. Tổng giám đốc Nguyễn Hùng Thắng. Sẽ cho tay này xuất dương. Sẽ tổ chức họp báo. Các phương tiện thông tin đại chúng của thế giới tự do sẽ thổi bùng vụ này lên và thế là nhân vật ly khai tha hồ nổi tiếng.

Vốn là một tên mật vụ, Hoàng Quý Nhân khó giao du với giới trí thức. Những nhà hoạt động chính trị dù theo chủ thuyết nào cũng thường kỳ mật và khinh bỉ những thằng "còm". Ngay cả những chính khách cầm quyền cũng không thích công khai vờ vập mấy tay đặc vụ vì sẽ tai tiếng. Cho nên lúc này Hoàng Quý Nhân thấy bí quá. Bóp trán nghĩ mãi y bỗng nhớ đến Đỗ Thúc Vượng. Nhân biết Vượng là một phần tử dễ kích động nhưng cũng hay ba hoa. Nhân không thể đến lôi kéo trực tiếp được. Nhân quen Vượng qua các vụ bắt bớ, qua chuyện Nhân lấy vợ của Vượng chứ chưa bao giờ họ là bạn với nhau. Nhân quyết định giao việc khuynh đảo này cho cha Antoninne Vũ Xuân Trinh. Nhân hy vọng từ Trinh từ Vượng sẽ tạo vết dầu loang ra nhiều trí thức lưng chừng khác, để tạo nên một thế lực chính trị chống đối trong các thành phố lớn.

Một kế hoạch tổng quát được Nhân vạch ra nhằm xúc tiến việc thành lập Mặt trận Tự do và Chánh phủ lâm thời.

Đỗ Thúc Vượng từ bỏ chính trường sau những biến cố bi thảm của gia đình. Anh đã vượt qua thời kỳ yếm thế và chuyển sang dạy học ở Trường Cao đẳng Kỹ thuật Phú Thọ. Có đôi lần anh đứng về phía sinh viên bãi khóa, chiếm giảng đường, nhưng cũng chỉ là những tình cảm thoáng qua thôi. Vượng bỗng nhận ra năng khiếu của mình không phải là triết học, là chính trị mà lại là kỹ thuật. Tuy đã bỏ con đường khoa học từ lâu, nhưng quay lại anh vẫn thấy mình còn dư sức. Cái danh hiệu "cựu sinh viên Cao đẳng Sư phạm Paris " lâu cho anh tự hào. Anh trình bày những chủ đề khoa học cơ bản rất sáng sủa và hấp dẫn.

Cách mạng về, Đỗ Thúc Vượng vẫn mặc cảm mình là kẻ bại trận. Thì ra trong nhiều năm anh cũng đã hò hét chống Cộng, chống chủ nghĩa Mác, phản đối Bắc Việt xâm lược miền Nam. Anh không tiếc sức cổ động đấu tranh cho nền dân chủ đại nghị Tây âu nhưng anh đều thất bại. Suốt những năm đó Vượng cũng chỉ là đứa trẻ mồ côi, cù bơ cù bất trên sân khấu chính trị. Anh không bao giờ có lực lượng trong tay. Anh hò hét cô đơn trong dòng nước thủ đoạn, lừa lọc, cơ hội, bắn thiu của những trào lưu chính trị phản động. Ngày giải phóng, anh vừa lo sợ, vừa hồ thẹn nhưng cũng bị lây lan cái niềm phấn khích của nhân dân thành phố. Đỗ Thúc Vượng không bỏ đi, anh muốn được chứng kiến một sự kiện vĩ đại nhất của lịch sử hiện đại mà người ta thường mô tả bằng một hình tượng văn học: David (David vua Do Thái (1010 - 970 trước Công nguyên). Người chiến thắng quân Philistins và xây dựng thành Jérusalem. David cũng là nhà thơ để lại nhiều bản thánh thi mang những cảm hứng trữ tình tuyệt diệu. Trong một cuộc đấu đối David đã giết tên khổng lồ Goliath) đánh lại tên khổng lồ Goliath. Nước Mỹ hùng mạnh lần đầu tiên thua trận!

Đỗ Thúc Vượng trằm chằm xem thế cuộc. Vài người bạn thân: Tiến sĩ Phan Quang Ân, Bác sĩ Jordan, nhà thơ Liễu Châu... đã ra đi. Chỉ có ông luật sư già Trương Công Nghị là ở lại. Một bữa Vượng đến thăm ông bạn già.

- Anh vẫn chưa đi à? - Ông Nghị vui vẻ hỏi.
- Đi đâu.
- Ra nước ngoài, sang Pháp, sang Mỹ... Chỗ nào kiếm ăn được thì đi.
- Ở đây tôi đã bị đói đâu? - Vượng cười.

Ông Nghị vỗ vai bạn về thân mật:

- Nhưng đã ở lại thì phải làm việc. Anh đã già đâu mà cần phải dưỡng sức? Phải hòa vào mọi người mà sống. Chưa chừng còn phải lấy vợ nữa đấy!

- Chế độ này đâu có thêm dùng tôi.

- Anh đã đến hỏi họ chưa? Anh hãy đến Trường Cao đẳng Kỹ thuật Phú Thọ khai là giáo sư cũ ở đây và đang muốn trở lại làm việc. Chẳng lẽ trước kia anh viết sách viết báo chống chủ nghĩa cộng sản, nay anh lại nằm chờ họ đến tận nhà mời anh như "tam cố thảo lư" (Ba lần Lưu Bị đến lều cỏ (Thảo lư) mời Khổng Minh giúp Thục) hay sao?

- Chính vì chuyện cũ mà tôi thấy mình chẳng xứng đáng đứng trên bục giảng đường dạy bảo cho người khác.

- Anh vẫn còn đủ tư cách là một nhà khoa học. Anh cũng còn cả cái bằng kỹ sư nông học ở Michigan nữa kia mà.

- Đúng thế. Hồi đó tôi có ý định trở thành nhà điền chủ nên tôi học quản lý chứ không chuyên sâu về

kỹ thuật. Khoa quản lý của chủ nghĩa tư bản khác với khoa quản lý của chủ nghĩa xã hội.

- Cái phần lợi nhuận thuộc về ai thì khác nhau, nhưng điều hành sản xuất để đạt lợi nhuận cao thì nó cũng gần giống nhau. Như tôi đây, học luật của nhà nước bảo hộ, tưởng sẽ chẳng ai dùng, tuổi lại cao, nhưng tôi cứ ra xin việc. Chị Ngân phó chủ tịch quận bảo tôi: "Cháu sẽ xếp việc bác làm. Bác có thể vừa học vừa làm. Chủ nghĩa xã hội cũng phải có luật pháp, có công bằng xã hội. Chỉ có khác là nó không bảo vệ quyền lợi cho bọn bóc lột thôi". Thế là tôi đi làm. Làm không phải vì lương mà vì yêu lẽ phải, yêu sự công bằng. Nếu anh muốn tôi sẽ đưa anh đi tìm việc. Anh ngại không dám nói, tôi nói giúp anh.

Có sự khích lệ của ông già Nghi, Vượng đã đến xin việc ở phòng Quy hoạch thuộc Sở Nông nghiệp thành phố. Nhưng người ta còn đang hẹn tháng sau sẽ trả lời.

Một buổi tối, Vượng đang đọc sách thì có tiếng chuông reo. Anh ra mở cổng. Một người cao, gầy tóc cắt ngắn xuất hiện.

- Thưa ông, có lẽ ông nhầm nhà?

Người khách mỉm cười:

- Ông quên tôi rồi sao, thưa giáo sư.

- Xin lỗi tôi vẫn chưa nhớ ra, xin mời ông vào.

Vượng vừa rót nước vừa suy nghĩ xem mình đã quen vị khách này từ ngày nào.

- Thực tình tôi không nhớ nổi chúng ta đã gặp nhau ở đâu.

- Giáo sư đã chóng quên quá khứ! - Người khách nhún vai tỏ vẻ tiếc rẻ - Khi giáo sư bị đánh bất tỉnh nhân sự thì chính tôi là người chăm sóc cho giáo sư. Chúng ta đã cùng nằm chung sà lim của chế độ Diệm vì chúng ta có chung lý tưởng tự do. Tôi hy vọng những kỷ niệm đó giáo sư còn nhớ được.

- Lạy Chúa, ngài là cha Antoine Vũ Xuân Trinh! Nhưng làm sao tôi có thể nhận ra vị linh mục trong bộ trang phục trẻ trung như thế này!

- Xin giáo sư hiểu cho. Chúng ta đang sống trong một thể chế mà bộ áo thầy tu cũng đủ khép tội đe dọa an ninh của chế độ. Bộ áo thầy tu cũng không dám tự do mặc ra đường. Nếu người ta biết có một tu sĩ đến thăm ông thì chẳng những tôi bị theo dõi mà ông cũng bị nghi ngờ.

- Tôi tưởng các cha vẫn được tự do hành đạo đấy chứ?

- Đó là những lời nói công khai theo sách lược. Thực tế thì một trăm hai mươi chín linh mục bị gọi đi tẩy não. Hàng vạn con chiên phải vào trại tập trung.

- Chắc là tính cả các cha tuyên úy từ cấp trung đoàn, lữ đoàn, sư đoàn đến các vùng chiến thuật của quân lực Việt Nam Cộng hòa?

Vũ Xuân Trinh hơi lúng túng. Ông ta nói lửng lơ không ra cái chính, không ra bổ sung:

- Ngay cả những người không tham gia quân lực cũng bị tước đoạt niềm tin.

- Chắc là Cộng sản đã làm cho họ mất hoặc phai nhạt niềm tin vào giáo lý, vào đấng thiêng liêng chứ làm sao tước đoạt nổi niềm tin? Tâm hồn con người là một khái niệm đóng kín tuyệt đối. Không thể có sự lên vào từ bên ngoài để tước đoạt được của nó cái gì trừ khi nó tự vứt bỏ. Tôi nghe nói những người khôn

ngoan trong giáo hội Thiên Chúa đã có một chủ trương chung sống ôn hoà với những người cầm quyền ở các nước Cộng sản kia mà?

- Nhưng những người Cộng sản cho rằng không có sự chung sống hoà bình giữa các ý thức hệ. Đó là cuộc đấu tranh một mất một còn.

- Cha tin rằng nếu họ cầm quyền thì tới một lúc nào đó tôn giáo sẽ biến mất?

- Hoặc họ hoặc chúng tôi sẽ biến mất. Cái đó tùy thuộc ở cơ may bên nào có được.

- Trong lịch sử đã từng có những cuộc chiến tranh tôn giáo nhằm tận diệt bọn dị giáo lẫn bọn vô thần, những cuộc hiến tế thần linh bằng máu của bọn ngoại đạo. Nhưng tôi chưa thấy Đảng Cộng sản tuyên bố tiêu diệt các tín đồ tôn giáo dù chỉ ở phương diện ý thức hệ.

- Xin ông hãy nhìn vào thực tế. Còn lịch sử thì có thể bị bóp méo bởi những kẻ viết ra nó.

- Cha có tin vào những cuốn lịch sử do chính giáo hội viết ra không? Xưa kia họ cho đó là một chiến công, là vinh quang của Chúa. Còn bây giờ thì cha coi đó là sự thật lịch sử bị bóp méo!

- Xưa kia tôi thấy ông chống Cộng bằng những luận thuyết rất sắc bén. Còn bây giờ ông chỉ trích tôn giáo bằng chính những vũ khí độc ác của Cộng sản.

- Tôi chưa phải đi tẩy não, tôi cũng chưa đọc quyển sách nào của Cộng sản từ sau biến cố 30 tháng 4. Giá sách của tôi bây giờ chỉ có khoa học và kỹ thuật. Ngay cả trước đây tôi với Cha cũng chống Cộng bởi những lý do khác nhau, ngồi tù với những tội khác nhau, nhận thức lịch sử khác nhau, phấn đấu cho những hy vọng khác nhau... Cuối cùng thì tất cả chúng ta đều bị lịch sử gạt ra lề đường.

- Bây giờ ông còn tiếp tục chống Cộng nữa không?

- Nếu Cha không coi đây là câu hỏi có tính chất khiêu khích thì tôi xin đặt lại cho cha chính câu hỏi ấy! "Ra câu đối dễ, đối câu đối khó, mời tiên sinh đối trước"! (Dùng từ câu: "Xuất đối dị, đối đối nan, thỉnh tiên sinh tiên đối" của Trạng Mạc Đĩnh Chi khi gặp viên quan Tàu ra câu đối "Quá quan từ, quan quan bế, nguyện quá khách quá quan").

Cha Trinh cười và không trực diện trả lời câu hỏi của chính mình đặt ra:

- Tình hình của chúng ta thật đáng buồn, nhưng chính quyền cộng sản cũng đang đứng trước những hiểm họa mới. Người bạn đồng minh khổng lồ của họ thực chất là đã tuyên chiến với họ. Nội tình của họ cũng không yên. Cựu Ủy viên Bộ Chính trị Hoàng Văn Hoan đào tẩu. Kinh tế khó khăn, tài chính khô kiệt, vật tư khan hiếm. Họ không đủ sức điều hành một nền sản xuất hữu hiệu. Cuộc bao vây kinh tế, cấm vận thương mại sẽ dẫn họ đến bước sụp đổ. Có những thực thể bền vững chống đỡ được mọi ngoại lực rất mạnh, nhưng lại rạn nứt bởi những nội lực nhỏ bé hơn nhiều. Đó là sự lão hóa, sự phân hủy tiệm tiến, sự tự hoại.

- Phần nhận xét tình hình của Cha có nhiều điểm đúng. Các thí dụ Cha nêu ra cũng khá thú vị. Nhưng phần kết luận, phần tiên đoán tương lai thì không có sức thuyết phục. Trong quá khứ những người Cộng sản đã từng phải đương đầu với những ngoại lực và cả những nội lực khủng khiếp nhất. Ai cũng tiên đoán họ sẽ bị nghiền nát, nhưng cuối cùng thì...

- Chúng ta thất bại không phải vì họ mạnh. Cái chính là những người quốc gia không gắn bó được với nhau. Họ hay cố chấp và thù vặt nhau trong những vấn đề nhỏ nhặt và vô bổ. Bây giờ thì chúng ta lại phải đi từ đầu.

- Từ chỗ nào?

- Họ đã bắt đầu rồi. Nếu chúng ta muốn, chúng ta sẽ là những người nhập cuộc.

- Liệu ai là minh chủ? Người xưa nói: "Quân tử phải biết chọn chúa mà thờ". Già nửa đời người, tôi đã đi theo bao nhiêu người, bao nhiêu chủ thuyết. Giờ đây ngồi nghĩ lại thì thấy mình toàn bị lừa, bị xui đại.

- Lý tưởng tự do là minh chủ của chúng ta. Chúng ta nhập cuộc và chính chúng ta sẽ chọn ra minh chủ. Có thể là anh, là tôi, ai mà nói trước được!

- Tôi muốn biết tên người đề xướng.

- À, điều này thì tôi cũng chưa được biết.

Vượng đứng dậy, bẻ ngón tay, đi chậm chạp trong phòng, vẽ mặt tư lự:

- Thừa Cha. Bây giờ tôi là nhà khoa học. Bài toán muốn giải được phải có đủ dữ kiện. Nếu chưa đủ thì đừng lao vào giải làm gì, mất công vô ích. Tôi chỉ có thể nói là tôi rất thích nói chuyện với Cha. Tôi sống cô đơn nên cần có bạn bè. Nếu Cha thích thảo luận xin mời cứ đến. Cha mặc áo chùng đen cũng được, không có gì nguy hiểm cho tôi đâu. Tôi thích sự minh bạch.

- Cảm ơn giáo sư. Xin giáo sư cứ suy nghĩ kỹ đi. Cuộc sống bí hiểm này chưa đủ cho giáo sư tìm ra dữ kiện sao?

- Đúng là cuộc sống đã cho tôi thêm nhiều dữ kiện nhưng không phải là để giải bài toán của Cha. Cha hiểu tôi chứ?

Họ từ biệt nhau. Cha Trinh không hoàn toàn tuyệt vọng. Khuynh đảo một con người có học thức như Vượng không dễ dàng như đối với một tên ngu dốt vô học...

Mấy hôm sau Vượng nói lại chuyện trên với lật sư Trương Công Nghị. Ông già giật mình: Anh đã thông báo chuyện trên với công an chưa?

- Bác muốn tôi trở thành một tay chỉ điểm hay sao? - Vượng cười - Xin lỗi, tôi không quen nghề này.

- Nếu Vũ Xuân Trinh chỉ nói giáo lý, nói đến quan điểm chính trị của cá nhân ông ta thì đó là quyền của ông ta. Nhưng nếu họ tụ tập thành tổ chức với mưu đồ chống lại Nhà nước thì đó là bất hợp pháp. Nhìn thấy một tên ăn cướp thì anh có thể nhắm mắt bỏ qua không?

- Kẻ cướp là tội phạm hiện hành.

- Tổ chức nổi loạn là tội phạm hình sự, là phạm pháp hiện hành. Trong khi giặc ngoài xâm lược bờ cõi mà lại đi tuyên truyền xúi giục phá hoại bên trong gây nguy hiểm cho an ninh quốc gia là trọng tội. Bất cứ công dân nào phát hiện ra chuyện này đều phải có nghĩa vụ báo cho cơ quan hữu trách để ngăn chặn kịp thời tội ác.

- Tôi nghĩ rằng mọi công dân đều có quyền tự do tư tưởng, tự do lập hội...

- Hiến pháp bảo vệ quyền tự do lập hội, nhưng bất cứ tổ chức nào cũng phải đăng ký hợp pháp. Tôi thấy anh nên trình bày chuyện này với công an.

- Tôi cảm thấy việc này như có cái gì thiếu đạo đức...

- Luật pháp là đạo đức tối thiểu. Nếu anh ngại tôi sẽ đi cùng anh.

- Câu chuyện chỉ có vậy thôi, nếu bác thấy cần thiết phải cho công an biết thì xin bác cứ kể cho họ đề phòng.

...

Trước khi phản ánh với công an, luật sư Nghị đã nói chuyện này với đồng chí Năm Ngân phó chủ tịch quận. Chị Năm cảm ơn ông già và xin ông giữ kín chuyện này cho. Chị sẽ tự báo với cơ quan an ninh.

Hai ngày sau Hai Bền đến thăm Đỗ Thúc Vượng tại nhà riêng. Sau những lời chào hỏi xã giao, Bền đi vào chủ đề chính:

- Cơ quan an ninh muốn được ông giúp đỡ một việc.

- Những công việc công khai tôi sẽ không từ chối. Nhưng những việc bí mật thì tôi không quen làm. Tôi rất vụng về xin ông hiểu cho.

- Chúng tôi cũng thích những việc công khai. Cái đích của chúng tôi là phải làm cho sự việc sáng tỏ trước nhân dân cả nước, trước con mắt của thế giới. Còn bọn phản động thì bí mật chống chúng tôi, chống cả đất nước này. Chỉ có ông mới giúp nổi bọn tôi việc này vì chúng tôi không thể lọt vào đội ngũ của chúng. Nếu họ mời, ông cứ gia nhập tổ chức của họ. Ông giúp chúng tôi tìm ra vị "minh chủ".

Đỗ Thúc Vượng tỏ ra khó chịu với yêu cầu của Bền:

- Nghĩa là tôi phải uốn giọng lưỡi theo họ. Phải ngụy biện, phải che giấu lòng mình để được họ tin cậy rồi đi mật báo với quý vị?!

- Không cần. Ông cứ nói như ông nghĩ. Tôi nghĩ là họ cũng không cần ông phải nói như họ. Còn chúng tôi cũng không yêu cầu ông nói theo chúng tôi. Tóm lại là ông không cần phải bán rẻ nhân phẩm, bán rẻ những quan điểm hiện hòn cho bên nào. Họ hiểu ông là người thế nào rồi, ông sẽ không đóng kịch nổi với họ. Tôi tin là họ cần ông không phải vì quan điểm của ông. Chính ông đã nhiều lần là nạn nhân chính trị của họ, hay ít ra là của quan thầy họ. Họ cần ông chỉ vì tên tuổi của ông thôi. Nếu họ thành công (điều mà không thể xảy ra) thì rồi ông cũng sẽ đối lập với họ thôi. Điều quan trọng số một hiện nay là mong ông nhận cộng tác với họ. Nếu ông không thích mật báo cho chúng tôi thì xin ông cứ lẳng lặng mà theo họ. Cứ nhìn ông là tôi biết được họ là ai, họ ở đâu và họ định làm gì. Tất nhiên là sẽ không dễ dàng tốt đẹp bằng có sự giúp đỡ của ông. Về phần mình, chúng tôi chỉ dám yêu cầu ông ở mức độ không lớn lắm. Chúng tôi sẽ tránh né mọi nguy hiểm và hết sức bảo vệ ông. Sự cộng tác giữa chúng ta có hay không, lỏng lẻo hay chặt chẽ là tùy ông. Chúng tôi không bao giờ cưỡng bức ông.

Đỗ Thúc Vượng không nói gì, về mặt ưu tư. Vài phút sau Hai Bền đứng dậy:

- Chắc là ông cần thời gian để đi đến quyết định cuối cùng. Một lần nữa tôi tha thiết yêu cầu ông giúp đỡ cơ quan an ninh. Chúng tôi hứa sẽ không ép ông làm nhân chứng cho bất cứ sự việc nào ông không muốn. Đã ba năm đất nước thống nhất, nhưng chưa bao giờ ông muốn cởi mở với những người Cộng sản. Nếu tôi không lầm thì bữa nay mới có cuộc nói chuyện lâu nhất của ông với một viên chức Nhà nước. Tôi hy vọng rằng chúng ta sẽ là bạn với nhau, một tình bạn thực sự và ông sẽ thấy chúng tôi không phải là những tay chán ngắt, những tên cực đoan ngu ngốc như ông tưởng. Cái mà chúng tôi mong đợi hình như cũng trùng hợp với điều ông kỳ vọng. Chỉ có là nó còn ở xa nên trên chặng đường hiện tại ông không thích thú gì chúng tôi thôi.

- Xin cảm ơn về những lời nói thẳng thắn của ông. Chúng ta chưa thể hiểu được nhau nhiều qua vài

chục phút tiếp xúc. Tôi kính trọng các ông và xúc động trước thiện chí của riêng ông. Nhưng việc tôi có cộng tác với họ không thì xin ông cho tôi được suy nghĩ thêm.

Họ nói chuyện với nhau chỉ độ nửa giờ, Đỗ Thúc Vương tiễn người cán bộ an ninh ra cửa. Sau khi bắt tay Hai Bền, Đỗ Thúc Vương hỏi thêm:

- Tôi chưa biết số điện thoại của ông. Nếu có thể, xin ông ghi lại cho.

- 64625! Nếu tôi đi vắng ông có thể nói qua ông Đức số máy 64328 - Vừa nói anh vừa ghi vào một mảnh giấy nhỏ, đưa cho Vương.

Tiền chuyến đi Hà Nội báo cáo công tác, Nguyễn Hùng Thắng đã giúp Tạo về Bắc Ninh thăm quê cũ. Mọi việc đều tốt đẹp khiến cho Thắng cảm thấy phần nào đã đền đáp được lòng tốt của người lái xe đối với mình. Còn Tạo thì lại tỏ ra rằng sự quan tâm của thủ trưởng lớn lao quá khiến cho tất cả tấm lòng tận tụy của mình từ trước đến nay thật là bé nhỏ và vô nghĩa. Cái sự biểu hiện tình cảm kiểu thù tạc đó làm cho họ thêm gần bó với nhau.

Khi trở về Thành phố Hồ Chí Minh. Tạo ngỏ ý mời Thắng ở lại nhà mình vài bữa cho khỏe rồi hãy đến cơ quan. Thắng nhận lời. Nhưng khi xe chui vào hành lang của một ngôi nhà rất to ở Chợ Lớn thì Thắng biết đây không phải là nhà Tạo.

- Vào đây làm gì?

- Dạ em cho xe đi rửa, xem lại máy, cho thêm dầu mỡ sau chuyến đi dài.

Chiếc Datsun len lỏi qua những hành lang tối như đường hầm dưới tầng trệt và đỗ lại trong một căn buồng rộng. Tạo vừa xuống xe đã thấy hai thanh niên chạy lại.

- Giao xe cho mấy chú làm đó. Lau thật cẩn thận giúp anh nhé.

- Dạ, anh Hai khỏi lo. Bọn em làm thiệt tốt.

Tạo mở cửa xách đồ đạc rồi mời Thắng lên lầu. Đến tầng ba, họ gặp một lão già thấp béo, đầu trọc, không râu, mắt một mí, mặc bộ đồ bà ba trắng. Lão cúi chào hai người rất lễ phép.

- Cho một buồng nghỉ nhé. Quý khách đây!

- Dạ xin mời. - Lão già rút trong túi ra một xâu chìa khóa, lựa một chiếc đưa cho Tạo - Thưa, buồng bốn mươi.

Tạo quay lại nói với Hùng Thắng.

- Dạ, đây là khách sạn Olympic nổi tiếng, nay đã đóng cửa một trăm buồng chuẩn bị đưa vào hợp doanh. Chủ xin lại ít buồng để ở và đôi lúc cũng có tiếp khách quen.

Tạo mở cửa buồng số bốn mươi. Một căn phòng rộng, đầy đủ tiện nghi sang trọng. Hai ban-công nhìn ra bầu trời rộng lớn, một vùng cây xanh và những mái nhà thành phố nhấp nhô cao thấp, thật đẹp mắt.

- Thủ trưởng nghỉ đây. Em ở dưới nhà còn trông nom bọn nó lau xe. Cần gọi em, thủ trưởng cứ bảo qua cô hầu phòng.

Thắng còn đang lúng túng thì Tạo đã hướng dẫn thêm:

- Đây là chuông gọi hầu phòng, bấm là có người đến ngay - Y mở ngăn kéo lấy ra tập ảnh. Chỉ còn hình bốn cô gái - Đây là số một, số hai, số ba, số bốn. Cần gọi cô nào ta gạt cần gạt vào số đó rồi bấm chuông. Cửa khép lại tức là đã khóa. Chỉ có bên trong mở được, bên ngoài không thể tự tiện vào.

Hướng dẫn xong Tạo bấm chuông gọi và nhìn đồng hồ. Hai phút sau một cô gái mặc bộ đồ trắng sạch sẽ xuất hiện.

- Thưa quý ông cần gì ạ?

- Chuẩn bị đề "sếp" tắm nhé.

- Dạ.

Tạo nhìn Thắng mỉm cười rồi quay ra đóng trái cửa lại...

...

Tối hôm đó Thắng bấm chuông thì thấy hai cô gái đã làm tình với anh trước đây xuất hiện. Thắng ngạc nhiên:

- Trời, làm sao các em biết anh ở đây mà lại thăm?

- Thủ trưởng ở đâu mà chúng em chẳng biết? Chúng em có máy ra-đa.

- Chắc anh Tạo bảo chứ gì?

Hai cô cười rồi thân mật ngồi xuống bên Thắng, cô bả vai, cô ôm sườn.

- Chúng em có cái này hay lắm, muốn đem đến cho anh xem.

- Cái gì thế?

- Bí mật! - Cô gái chạy đến bên chiếc video cassette lắp vào cuốn băng hình rồi bấm máy. Màn ảnh hiện lên toàn bộ "Những giây phút hoan lạc" giữa Thắng và hai cô gái lần trước. Cái trò đó làm anh ta vừa xấu hổ vừa hoảng hốt.

- Ghi lại những cái này làm gì?

- Bọn em muốn giữ cho chúng mình một kỷ niệm. Dù anh có là ông Tổng giám đốc thì cũng là một con người, cũng thác loạn như bọn em. Đâu chỉ có bọn em mới xấu xa, mới đáng khinh như mọi người vẫn quan niệm.

Một cảm giác bị bao vây, bị sa lưới làm cho Hùng Thắng lo lắng và tức giận. Tuy vậy anh ta không đáng nổi nóng. Phải bình tĩnh mà gỡ cho ra.

- Thôi, tắt máy đi em!

- Sắp hết phần của chúng ta rồi. Ta xem chuyện của người khác.

Phần sau cuốn băng còn những pha tân kỳ kích động hơn, làm cho Thắng quên cả lo sợ.

- Cho anh cuốn băng này nhé?

- Anh cũng phải hứa cho chúng em một chút gì chứ!

- Tất nhiên là phải có đi có lại. Nhưng anh không giàu có gì mà các em hy vọng nhiều.

- Anh giàu mà anh không biết đấy. Trong tay anh có biết bao nhiêu của quý. Một chữ ký của anh đáng giá hàng chục ngàn đô-la! Chúng em thèm những chữ ký của anh.

- Hùng Thắng lặng người đi vì đây không còn là chuyện cá nhân anh nữa mà sự thối ruỗng đã lan đến lĩnh vực công tác.

- Anh sợ à. Chẳng có gì nguy hiểm đâu. Nó chỉ giản dị như thế này thôi. Khi nào cấp dưới của anh lên xin duyệt các lệnh phân cấp vật tư thì xin anh cứ ký vào những phiếu có dấu chữ thập đỏ ở góc phải. Anh có thể vắn vẹo, thậm chí đập bàn đập ghế cũng được. Nhưng cuối cùng thì anh cũng cứ ký. Thế là xong.

- Các em có liên quan gì đến những giấy tờ đó?

- Dễ hiểu thôi. Có một cơ quan nhà máy nào muốn lĩnh được vật tư nguyên liệu sớm để kịp sản xuất, họ nhờ bọn em nói hộ rồi chỉ cho bọn em chút ít công. Bọn em sẽ đến nói khó với phòng kế hoạch của anh và họ sẽ trình lên anh. Đằng nào anh cũng phải duyệt. Của Nhà nước lại phát cho Nhà nước. Toàn là ô-tô, máy ủi, vòng bi, xéc-măng, pít-tông, xúp-páp... chúng em đâu có xài tới thứ đó.

- Nhưng phải có trong kho thì anh mới cấp được chứ.

- Có, nhất định là phải có trong kho thì bọn em mới nhờ đến anh chứ. Anh có thứ gì mà bọn em chẳng biết - Cô gái cười giòn tan, lúng liếng nhìn Thắng với cặp mắt dâm đãng - Bộ anh tưởng giấu nổi bọn em sao?

- Hùng Thắng cảm thấy những điều kiện trên cũng nhẹ nhàng thôi. Có chứng cứ gì để kết tội anh ta được? Trách nhiệm được chia sẻ cho nhiều người và họ phải biết cách bảo vệ cho anh ta. Tất nhiên phạm vi càng mở rộng thì nguy cơ bại lộ càng tăng. Nhưng biết làm sao được.

...

Ba hôm sau Thắng về cơ quan đã có hàng lô giấy tờ đưa lên xin chữ ký. Anh liếc thấy có ba chứng từ, hóa đơn... có dấu chữ thập đỏ với nội dung: thanh lý mười hai ô-tô chiến lợi phẩm, xuất một nghìn năm trăm vòng bi, mười hai tấn đồng lá. Thắng giật mình nhưng không sao cưỡng nổi. Anh ta đành nhắm mắt ký liền.

Con người vốn có phản xạ thích nghi với môi trường. Lúc đầu Thắng còn lo sợ những hành động bất chính. Nhưng lo mãi, chờ mãi mà chẳng thấy hậu quả gì thì tính cảnh giác lại trở mòn, và anh ta lại coi thường hiểm nguy, tiếp tục dấn thân mãi vào vòng tội lỗi.

Một buổi tối anh ta đang lặn lội trác táng trong lốt tổ quý thì có một người đàn ông chừng bốn chục tuổi, cao to, da ngăm ngăm, râu tóc như Robinson trên hoang đảo xuất hiện.

- Xin chào ông Hùng Thắng. Mong ông tha lỗi cho sự đường đột của tôi. Tình hình quá khẩn cấp buộc tôi phải thông báo với ông một tin quan trọng - Y quay sang bọn gái điếm - Các em mặc quần áo vào và ra ngoài một lát.

- Thưa ông, tôi muốn biết rõ thêm những điều ông vừa nói.

- Ông đang bị đe dọa. Những việc làm của ông đã bại lộ. Công an đang hình thành hồ sơ về ông. Ông có thể bị bắt trong một vài ngày tới.

- Trời! Tôi bị bắt vì tội gì? Ai đã tố cáo tôi?

- Về tội làm tiệc cho cơ quan tình báo Trung ương Hoa Kỳ.

- Đâu có chuyện đó! Bịa đặt hết! - Hùng Thắng hoảng hốt, sợ hãi tưởng phát điên. Thực tế thì ông đã nhận lương của CIA. Nếu không, làm sao ông có thể sống phè phỡn trong những tổ quý đầy rượu ngon gái đẹp như thế này được. Lương cả năm của ông liệu có đủ chi nổi vài đêm hoan lạc kiểu siêu hạng? Nếu ông bị bắt họ có thể buộc tội ông là phản đảng, phản quốc và không sao tránh được cái án tử hình. Chúng tôi thấy cần phải cứu ông vì chúng tôi từ lâu đã coi ông là người của chúng tôi. Ông đã giúp đỡ chúng tôi rất nhiều.

- Họ đâu có nắm được bằng chứng gì để kết luận là tôi phản quốc. Ngay bản thân tôi cũng chưa bao giờ nghĩ là mình phản quốc...

- Đúng là như vậy. Chúng tôi còn coi ông là một người tự do, một người yêu nước chân chính là khác. Nhưng với cơ quan an ninh của Cộng sản thì họ đâu có quan niệm như chúng ta được. Thí dụ như họ thấy toàn bộ tài liệu bí mật về phân cấp vật tư chiến lược, về viện trợ, nhập khẩu thường niên bỗng nhiên bị lộ ra ngoài. Họ theo dõi thì thấy ông lén lút đi lại những tổ quý đắt tiền. Như vậy là họ có cơ sở để bắt ông lắm chứ!

- Tôi có tội nhưng không ở mức đó. Tôi chỉ sa ngã trong cuộc sống tình dục thôi chứ tôi không phản quốc, không làm gì cho CIA! Họ vu cáo!

Người lạ mặt cười âm lên.

- Ông dành hơi sức để ra toà mà thanh minh. Bây giờ tôi đến đây để cứu ông kia mà? Việc gì ông phải hoảng sợ như vậy!

- Cứu tôi?

- Vâng. Cứu ông. Tôi sẽ đưa ông ra nước ngoài. Ông sẽ được an toàn tuyệt đối, ông sẽ tiếp tục cuộc sống đế vương. Ông có chịu không?

- Hùng Thắng bàng hoàng.

- Ông cho tôi suy nghĩ đã.

- Không còn thời giờ để suy nghĩ. Ông hãy quyết định đi. Ông phải mang theo một số tài liệu về tình hình vật tư hiện nay. CIA sẽ mua cho ông món hàng đó. Ông có thể viết một cuốn sách về sự khốn cùng của chế độ cộng sản Việt Nam. Dĩ nhiên là sẽ có người viết cho ông. Ông chỉ cần đứng tên thôi. Ông sẽ nhận được một khoản tiền nhuận bút khá lớn để mà ăn chơi cho thỏa thích. Đừng nghĩ nhiều mà lỡ mất cơ may. Chúng tôi đã nghĩ hộ ông mọi đường rồi.

Người lạ mặt phác ra một kế hoạch đào nhiệm và vượt biên khá tỉ mỉ. Hùng Thắng chỉ còn vâng dạ để chấp hành. Chúng đã chuẩn bị cho Thắng một lỗ chui duy nhất.

Ba ngày sau Nguyễn Hùng Thắng đã có mặt ở Westland. Sau hai tuần chuẩn bị, tên phản bội đã ra trước cuộc họp báo để nói xấu chế độ theo kịch bản của Bảy Dì. Lúc đó việc tìm kiếm một cán bộ quan trọng mất tích mới ngừng lại. Tất cả đều đã muộn.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 2

Chương 10: Cuộc Họp Kín Của Bọn Phục Thù

Tôi đã nhận được bức điện hiểm hoi của Trung tâm chỉ huy từ Tổ Quốc phát đi. Tôi nói là hiểm hoi vì đây là lần đầu tiên sau hơn ba chục phiên trực vô hiệu. Sự chuyển tải phức tạp máy tiếp sóng công suất yếu nên các tín hiệu đều mờ nhạt rất khó nhận. Nhưng may sao chúng tôi vẫn hiểu được những gì cậu tôi muốn nói với chúng tôi. Tôi không thể nói lại điều gì với cậu vì chúng tôi không thể phát tin theo chiều ngược lại, nhưng chúng tôi hy vọng cậu hiểu được tấm lòng thương nhớ của chúng tôi.

"Hoàng Quý Nhân sẽ ra nước ngoài". Đó là điều hoàn toàn có thể. Qua câu chuyện với Tùng Lâm, tôi thấy anh ta nói nhiều đến lực lượng mạnh mẽ dưới sự lãnh đạo tài ba của một thủ lĩnh mới đã gây cho nhà cầm quyền rất nhiều khó khăn. Lực lượng quốc nội đó sẽ liên hệ chặt chẽ với những người lưu vong để chơi lại ván bài từ đầu với Cộng sản.

Phải chăng nhà lãnh đạo tài ba này chính là Hoàng Quý Nhân? Không! Tôi tự bác bỏ phán đoán của mình. Tướng mạo Nhân không thích hợp với một chính trị gia. Y là một tên đao phủ, một kẻ khủng bố thì hoàn toàn có thể. Ngừ ầy mà giương ngọn cờ chính trị lên thì làm sao thu hút được quần chúng? Nhưng Bạch Kim đã không đồng ý với tôi.

- Anh quan niệm bộ mặt chính khách tay sai phải như thế nào? Tướng Thiệu, tướng Kỳ còn làm được tổng thống, thủ tướng thì tại sao Hoàng Quý Nhân lại không có thể?

- Thì chính những tên quân phiệt đó đã trở thành biểu tượng cho thảm bại, thế thì một tên mật thám thờ ba đời chủ làm sao đủ uy tín tập hợp lôi kéo được những lực lượng chính trị?

- Trâu tìm trâu, ngựa sẽ tìm ngựa. Anh chẳng đã từng nói mục tiêu chiến lược trước mắt của kẻ thù là làm chảy máu Việt Nam. Chúng chưa có cơ hội tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược mới, hoặc gây bạo loạn lật đổ Nhà nước xã hội chủ nghĩa của chúng ta. Như vậy chúng lựa một tên đao phủ, hay tên khủng bố chuyên nghiệp lãnh đạo tổ chức phản động này là thích hợp chứ sao nữa.

Nhận xét của Bạch Kim rất lô gích làm cho tôi không thể loại trừ. Tôi cười dàn hòa:

- Thôi được. Dù Hoàng Quý Nhân ở cương vị nào thì ta cũng phải đối phó với tình huống này. Có ba điểm ta phải quan tâm. Thứ nhất: Nhân có thể qua Westland, nơi tụ tập những tổ chức gọi là "lực lượng chi viện tiền tuyến". Ở đây Nhân có thể gặp Warrens để tiếp thụ những kế hoạch phá hoại rộng lớn hơn. Thứ hai: Nhân có thể đến gặp vợ ở Hồng Kông. Việc Trung Quốc tiến công sáu tỉnh biên giới phía Bắc cho thấy bọn bành trướng rất quan tâm đến chuyện câu kết với bọn phản động nội địa. Và bọn phản quốc cũng sẽ không bỏ lỡ cơ hội bắt tay với kẻ thù mới của dân tộc. Thứ ba là ngay tại đây, Los Angeles là trụ sở thường trực của Liên minh Việt kiều Hải ngoại. Nhân có thể đến đây tìm kiếm sự ủng hộ của nhiều thế lực phục thù ở Mỹ, tranh thủ sự tài trợ của bọn lưu vong giàu có. "Mọi con đường đều dẫn tới Washington". Đồng đô-la vẫn là thần bảo mệnh của bọn chúng. Chỉ có một khó khăn là cả hai chúng ta đều không có khả năng điều tra trực diện Hoàng Quý Nhân.

- Ta nhờ anh Ân được không?

- Ngay từ cuộc hội thảo lần trước anh Ân đã chống lại quan điểm của bọn phục thù. Anh cũng không

có trong ban lãnh đạo. Dĩ nhiên ta cũng thông qua anh Ân để biết thêm hoạt động của Hoàng Cơ Bảo. Còn mối tình của em với Hoàng Bảo Thạch hồi này ra sao?

Bạch Kim đâm vào lưng tôi rồi nguyền dài:

- Nói thế mà nghe được!

- Anh xin lỗi, anh muốn nói "mối tình vờ" đó ra sao?

- Hoàng Bảo Thạch vẫn ve vãn em. Y tỏ ra rất chú ý đến chuyện em định bỏ ra hai trăm ngàn đô-la đầu tư vào ngành dệt ở Hồng Kông. Thạch mê em có lẽ cũng vì món hồi môn đó!

- Em sẽ qua hân mà thu lượm mọi tin tức về Hoàng Quý Nhân.

- Còn anh?

- Anh sẽ đi Voca City chuyển nữa. Ở đây còn nhiều việc lắm.

...

Tôi bay đi Forthworth thăm Antonio. Vợ chồng anh thân tình đón tiếp tôi. Hai anh chị và cháu gái nhỏ sống ở thành phố này. Thỉnh thoảng họ mới trở về trại Oliver.

Tôi được Antonio cho biết; tiểu thư Miguel đã lấy chồng. Chồng cô, Ramiro Alonzo trước đây là một điền chủ giàu có ở Del Joinville. Anh ta đã bỏ ra hai chục năm trời để sưu tập những di vật văn hóa của thổ dân sống trên dãy Andes thuộc vùng núi lửa Veneltéla. Ramiro đã bán hết gia sản đi để có được một viện bảo tàng. Chẳng bao lâu nguồn tài chính của anh khô kiệt, anh phải đi vay nợ để tiếp tục công việc. Nhưng món nợ lãi đó đã làm anh phá sản. Nếu anh chịu bán bộ sưu tập đồ sộ của mình cho những kẻ săn lùng cổ vật ở Mỹ thì chẳng những thừa sức để trả nợ mà số dư còn đủ sống suốt đời, nhưng Ramiro đã không làm như thế. Anh lo những di vật vô giá đó lọt vào tay bọn giàu có Bắc Mỹ. Anh cầu cứu chính phủ giúp đỡ nhưng bị từ chối. Không còn cách nào khác, Ramiro Alonzo đành viết giấy hiến toàn bộ tài sản của mình cho thành phố Del Joinville với yêu cầu duy nhất là giữ lại những thứ đó cho nhân dân địa phương. Anh phải trốn sang Mỹ với cái tên giả Vera Sauna. Con người nghèo khổ lang thang đó đã gặp được một tâm hồn đồng điệu. Alonzo đã cùng Miguel lập nên một hội từ thiện lấy biểu tượng "Rắn lông chim". Họ đang có chủ trương đến Việt Nam để điều tra những hậu quả của chất độc màu da cam đối với môi trường sống và những di chứng trên cơ thể con người. Họ sẽ vận động quyên góp tiền bạc để giúp đỡ Việt Nam khắc phục hậu quả chiến tranh.

- Cảm ơn các anh chị, những người Mỹ nhân hậu bao giờ cũng quan tâm đến đất nước Việt Nam chúng tôi - Tôi nói với Antonio.

- Trái đất là ngôi nhà chung của chúng ta. Bất cứ nơi nào tội ác còn ngự trị hoặc để lại những di họa thì nơi đó vẫn phải là nỗi đau chung của nhân loại.

- Anh làm cho tôi nhớ đến câu thơ của John Donne.

... Cái chết mỗi con người làm ta bé nhỏ đi

Ta hòa nhập với Nhân quần rộng lớn.

Xin đừng hỏi: Chuông nguyện hồn ai thế?

Chuông nguyện cầu cho chính cả hồn anh.

- Đúng như vậy. Mỹ đã rút khỏi Việt Nam , nhưng vẫn mang trên mình những vết thương tinh thần và thể xác nặng nề. Tôi yêu nước Mỹ của tôi, tôi muốn hiến dâng cả cuộc đời cho nước Mỹ, nước Mỹ tự do của Washington, của Lincoln... chứ không phải của bọn 3K, bọn tĩ phú. Tôi đi viết ở những vùng nguy hiểm không phải do tính hiếu kỳ, phiêu lưu thúc đẩy. Tôi muốn cho hình ảnh nước Mỹ tốt đẹp lên.

- Tôi định đi Bangkok rồi đi Westland một lần nữa. Anh có muốn đi với tôi không?

- Chuyến đi vừa rồi tôi mới đến được Chiang Rai. Tôi muốn vượt biên giới sang Mae Sai nhưng không được. Một người da trắng không thể trà trộn vào đám dân bản xứ. Tôi mới đến được cạnh của vùng "tam giác vàng" chứ chưa lọt vào nổi.

- Anh có tìm được điều gì thú vị không?

- Qua chuyện trò với những người ở Chiang Rai tôi được biết vùng ba biên giới này vốn là nơi cư trú của người H'mông, người Yao , người Shan... Họ có nghề trồng thuốc phiện từ lâu đời. Khi Quốc Dân đảng Trung Hoa bị quét khỏi lục địa, tàn quân của quân đoàn 93 của tướng Li Mi đến trú ngụ ở vùng này. Những người Tàu đã biết tăng nhanh sản lượng thuốc phiện và tiêu thụ thuốc phiện bằng cách thiết lập những đường dây thương mại với Bangkok, Hongkong, Ma Cao, Chợ Lớn, Đài Bắc, Singapor... Không ai dám đến vùng núi cao hiểm trở này kể cả quân đội của chính phủ. Đó là nơi tị nạn của bọn cướp thuộc nhiều chủng tộc, được trang bị mạnh. Hai nhân vật nổi lên chi phối vùng này là Le-wen Fan và Tuan Si Wan. Chúng lập đại bản doanh ở Tham Ngob và Mac Salong. Chính phủ Bangkok làm ngơ vì họ cần tận dụng bọn này để vô hiệu hóa các lực lượng thâm nhập của Bắc Kinh. Mặt khác sự gia tăng sản lượng thuốc phiện cũng làm tăng nguồn ngoại tệ của Thái, tăng tốc độ làm giàu của nhiều sĩ quan cao cấp. Trong cuộc chiến tranh Đông Dương lần thứ nhất, quân viễn chinh Pháp cũng đã tiếp tay cho đường dây buôn lậu quốc tế này. Suốt từ năm 1946 đến năm 1954 rất nhiều máy bay Dakota của Pháp chuyển nhiều thuốc phiện từ Bắc Lào về Tân Sơn Nhất về Nông Pênh. Một đường dây mặt đất từ Luông Pha Băng đến Phonxavan, Séno, Paksé đưa thuốc phiện tới Huế... Những tên buôn lậu người bản xứ như Sananicon, Kà Tày, Bẫy Viễn, v.v... làm giàu rất nhanh chóng.

Trong thời kỳ Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh bí mật ở Đông Dương, CIA đã liên hệ chặt chẽ với những thủ lĩnh của nhiều bộ tộc, những tên tướng cướp và bọn trùm buôn lậu ở vùng Tam Giác Vàng. Đã có nhiều cuốn phim vào báo chí phương Tây phanh phui chuyện này nhưng họ chưa nêu nổi danh tính những kẻ đã nhúng tay vào việc hình thành những đường dây buôn lậu heroine vào nước Mỹ.

- Điều quan trọng là phải biết được những tên "trùm hiện đại".

- Muốn đến được cái đích đó, tôi phải lần theo đường dây của lịch sử. Sau sự sụp đổ của Lo Hsing Han, "chiến trường ma túy" nổi lên ba lực lượng. Lực lượng thứ nhất của người Shan do những người phái hữu Miến Điện cầm đầu. Lực lượng thứ hai dưới quyền Kuan Cheung đáng sợ, một người lai Sion-Shan, cụt tay. Lực lượng thứ ba mạnh nhất với ba nghìn tay súng được coi là đoàn hùng binh của chiến trường ma túy hiện đại. Ngay sau khi Quốc Dân đảng rút đi, Bắc Kinh đã dần dần kiểm soát được nhiều bộ tộc ở Đông Miến dưới danh nghĩa những phong trào giải phóng dân tộc, nhưng thực chất là những tổ chức buôn lậu quốc doanh ở Yunnan. Trong cuộc chiến tranh của Mỹ ở Đông Dương, thị trường ma túy có một cơ hội vàng. Những nhà máy tinh chế bạch phiến được xây cất trong vùng này đã đem lại lãi suất rất lớn. Một gam bạch phiến nguyên chất giá một nghìn phăng (ở thị trường Paris) thì chất thuốc phiện màu vàng nhạt ở Thái gọi là "Kay" chỉ đạt sáu trăm F/kg. Các đường dây ma túy tràn vào Nam Việt Nam phục vụ cho quân viễn chinh Mỹ quên đi những cơn ác mộng. Rồi từ Nam Việt Nam, ma túy theo lính Mỹ đi Nhật Bản, đi Guam vào nước Mỹ. Với sản lượng năm mươi tấn một năm, vùng Tam Giác Vàng cung cấp hàng năm cho Thái Lan một số ngoại tệ khá lớn. "Thai connection1 (Đường dây Thái chuyên buôn lậu ma túy) chuyển heroine sang Italia. Rồi "French connection2 (Đường dây Pháp chuyên buôn lậu ma túy)

Sicile chuyển tiếp đến Marseille. Tam giác Madrid - Amsterdam - New York đã mở rộng thị trường ma túy với một gia tộc chưa từng có.

- Nhưng đó chỉ là chuyện cũ. Còn chuyện hôm nay? - Tôi hỏi Antonio.

- Đó chính là vấn đề mà tôi quan tâm nhất. Nhưng tiếc là nó vẫn còn nằm trong vòng bí mật. Anh thử xem những mối liên hệ giữa Mc Dovan và Shiadej, viên lãnh sự Thái ở Chicago. Mối liên hệ giữa Warrens với người đàn bà Tàu giàu có Lee-Chon-Yan, chủ nhà băng Banville mà người ta thường gọi là "bà tỉ phú đỏ". Tôi có nhiều bằng chứng là bà ta có liên hệ với Khan Sa, một nhân vật đầy quyền lực ở vùng Tam Giác Vàng hiện nay. Anh cũng nên để ý đến một người Mỹ tên là Mendel Strong và tên Tomado-le-Loup một tên Mafia hiện đang có mặt ở Hongkong và Bangkok từ nhiều tháng nay.

- Sao anh lại biết những chuyện này? - Antonio ngạc nhiên.

- Tôi tập làm báo nên tôi thu lượm mọi nguồn tin vào cuốn sổ.

- Anh có thể nói rõ hơn được không.

Tôi đã cung cấp cho Antonio tất cả những hiểu biết của tôi, của Bạch Kim và cả những gì còn lại trong bộ sưu tập của Phương Dung về vấn đề ma túy. Tôi không tiếc anh điều gì vì nó không thuộc lĩnh vực của tôi. Đó chỉ là những tin tức hỗ trợ cho hoạt động bề rộng. Antonio rất thú vị và thế là anh quyết định bay đi Bangkok một chuyến nữa.

Hoàng Quý Nhân đã vượt biển ở một địa điểm thuộc Phan Trang. Xuất phát từ mũi Mang, chúng kẻ một đường ngắn nhất ra hải phận quốc tế. Warrens đã bố trí cho tàu chiến Mỹ chờ sẵn ở đây. Ngày hôm sau một cuộc đón tiếp long trọng đã diễn ra ở Voca City.

R. Warrens, Mc. Dovan, M. Strong, Bảy Dì, tướng Southit thuộc lục quân Westland và nhiều nhân vật quan trọng đã đến chào mừng con người hùng từ Việt Nam đến. Warrens không làm ồn ào như vụ Nguyễn Hùng Thắng nên chẳng có nhà báo nào được phép tìm đến.

- Thưa ông Warrens, thưa quý vị. Trước hết tôi xin cảm ơn sự tiếp đón thân hữu của quý vị. Sự có mặt của tôi hôm nay tại đây, bản thân nó đã là một chiến công. Hải lực Hoa Kỳ đã vớt tôi lên từ biển cả sau khi tôi vượt qua hàng rào thép của Cộng sản. Có một điều vui mừng là chúng tôi đến đây không phải với hai bàn tay trắng, với danh nghĩa của kẻ chạy trốn khỏi lưỡi hái của tử thần, mà là người được quốc dân ủy nhiệm đi tìm một cố gắng chung ngõ hầu xoay chuyển cục diện chiến lược trên vùng đất mà những người tự do tưởng như đã hoàn toàn tuyệt vọng. Bản thân tôi cũng không còn là một cá nhân cô đơn nữa. Tôi thực sự trở thành đại diện của cả một dân tộc đang bị tù đày. Con đường trước mặt của chúng ta còn rất dài, nhưng ngay từ hôm nay tôi đã có thể tuyên bố với quý vị rằng tương lai của nó rất sáng lạn. Sở dĩ có được niềm lạc quan trên là bởi lẽ tôi, chính tôi đã làm sống lại những con người, những bộ máy tưởng như đã bị lịch sử chôn vùi sau thảm họa 30 tháng 4. Những con người dũng cảm thực sự có năng lực này chẳng những cần thiết cho sự nghiệp của dân tộc tôi, mà còn vô cùng có ích cho thế giới tự do, cho nước Mỹ vĩ đại, người bạn lý tưởng của những dân tộc bị Cộng sản nô dịch...

Những tràng vỗ tay nổi lên âm ỹ nhưng những bức tường cách âm tốt không để một gợn sóng âm thanh nào lọt nổi ra ngoài. Hoàng Quý Nhân không trình tất cả món quà của y ra trước mặt các quan chức Mỹ. Y gặp riêng từng người, và với từng người y có một chiến thuật mà y cho là thích hợp. Cuộc đàm phán với Warrens đã đi đến những thỏa thuận tổng quát:

Một là: Khôi phục nhanh chóng lại bộ máy cũ của CIA. Phát triển thêm mạng lưới điệp viên sẵn tìm tin thứ cấp trên toàn lãnh thổ từ Nam đến Bắc Việt Nam. Đưa guồng máy đó vào hoạt động thực sự trên

tất cả các lĩnh vực quân sự, chính trị, kinh tế văn hóa...

Thứ hai: Thành lập Mặt trận Tự do và một chính phủ lâm thời chỉ đạo cuộc khởi nghĩa trong nước để thu hút sự quan tâm của dư luận Mỹ. Có thể công khai các nhân vật lãnh đạo đã gây được thanh thế thật sự trong quốc nội lẫn quốc ngoại. Một danh sách chính phủ lâm thời đã được sắp đặt. Quý Nhân muốn dành cho những phần tử trong nước nhiều ghế hơn. Nhưng y cũng gặp nhiều khó khăn vì danh sách y đưa ra quá nghèo nàn. Toàn là những tên vô danh tiểu tốt, ít hiệu quả tâm lý. Warrens khuyên y nên lựa thêm những nhân vật lưu vong. Để nâng cao uy tín cho họ có thể tổ chức cuộc thâm nhập lớn vào nội địa, tổ chức "ra mắt quốc dân" của cái nội các lâm thời này. Sẽ quay phim, chụp ảnh phân phát cho các tổ chức thông tin quốc tế. Sau đó lại đưa các vị nhát gan ấy ra công cán ở nước ngoài. Chỉ cần mượn cái danh, cái thực vẫn là Nhân và bọn chân tay ở trong nước. Kế đó của Warrens xem ra là hay nhất. Vì vậy Quý Nhân sẽ đi Mỹ cùng với Bảy Dĩ và tên phản bội Hùng Thắng để tiến hành hiệp thương với phái lưu vong.

Khi mà có được chính phủ lâm thời thì Warrens sẽ chính thức xin Chính phủ Mỹ viện trợ cho nó. Trước mắt CIA có thể chi thẳng năm triệu đô-la của quỹ mật giúp cho những hoạt động này.

Nhân cũng hứa sẽ chuyển giao chuyến hàng đầu tiên cho Warrens. Đó là mười ki-lô-gam chất heroine hảo hạng theo một con đường bảo đảm mà hai bên lựa chọn. Warrens cảm ơn Nhân và hứa sẽ chuyển ngân đầy đủ cho tài khoản của Nhân ngay san khi "phi vụ" được thực hiện.

Hai ngày sau đó một phái đoàn đặc biệt do Hoàng Quý Nhân dẫn đầu bay đi Washington. Họ được chính Price, đại diện của Bộ Ngoại giao cùng nhiều quan chức khác tiếp đón.

...

Tôi và Antonio đến Voca City vào mùa hè 1979. John Antonio gặp lại người bạn cũ là Mendel Strong. Anh chưa biết Warrens nên định thông qua Mendel để tiếp cận Warrens nhưng không may cho anh là ông trùm này đã về Mỹ. Anh tìm cách lân la làm quen với người đàn bà Tàu Lee-Chou-Yán.

Còn tôi thì đến mật cứ Béta. Tùng Lâm đi vắng! Cô gái hầu phòng Diệu Lan cho hay Tùng Lâm đã đi Voca City một tuần rồi. Có thể anh còn bay đi Washington. Buồn quá tôi quyết định đến thăm Trương Tấn Hào. Gặp lại tôi, Hào mừng lắm.

- Trời, lâu quá không thấy anh lại. Tôi ở đây hẻo lánh quá, ít bạn bè đến thăm buồn lắm.
- Anh có nhận được tin chị và các cháu không?
- Dạ trước đây hai tháng có một lá thư. Ở nhà vẫn bình thường và lần này họ lại kêu tôi quay về mới ngán chứ!
- Vợ kêu chồng về là chuyện vui chứ sao lại ngán?
- Đâu phải chỉ về với bà và xấp nhỏ mà là về sống với chế độ Cộng sản. Mình đã bỏ đi, nay về đâu có nổi.
- Có ông anh ruột là Cộng sản bảo lãnh thì sợ chi.
- Dạ là nghe bọn trẻ viết thư nói bậy bạ vậy thôi chứ ông đâu có viết cho tôi.
- Thế anh Tùng Lâm hồi này có hay lại thăm anh không?
- Dạ có. Cách đây mười bữa anh có lại. Nằm với tôi vài hôm. Coi bộ ông tướng đang bị kẹt đó?

- Sao?

- Họ đang biểu ông ra làm Tổng trưởng quốc phòng chi đó. Nghe bự lắm!

- Làm bộ trưởng thì có gì mà kẹt. Cho tôi làm bộ trưởng tôi cảm ơn ngay!

- Kẹt chứ. Vừa qua nghe nói có một ông cỡ bự đăng mình từ Sài Gòn sang. Họ nói lực lượng quốc gia đã tập hợp lại dưới sự lãnh đạo của ông và giải phóng được nhiều vùng khỏi tay Cộng quân. Họ còn nói quân Cộng sản nay bị phân tán ra hai đầu, ở Cam-bốt và ở biên giới Việt-Trung, nên trong nội địa chống trơn cả. Trung Cộng đang ngả sang phía Mỹ và định cho Hà Nội bài học thứ hai. Chưa chừng kỳ này họ vô Thăng Long cho coi. Miền Nam Việt Nam đang có cơ may để định đoạt số phận của mình. Washington và Bắc Kinh cùng hợp sức thì Hà Nội chịu sao nổi. Họ đang khẩn cấp xúc tiến thành lập nội các. Do đó tướng Tùng Lâm có cơ được mời ra làm Tổng trưởng.

- À ra thế! Vận may đã tới sao gọi là kẹt được?

- Ông đâu có khoái chức vụ này ông không tin có thể hạ nổi quân Cộng sản Việt Nam. Quay trở lại lúc này là đeo cái án tử hình vào cổ. Nhưng từ chối cũng dở vì ông vừa ký thêm một hợp đồng ba năm với Warrens. Thế là ông đành bay đi Mỹ để khởi sự một chương trình rất mạo hiểm nhưng quang vinh.

- Còn anh, có lẽ họ cũng sắp bổ nhiệm làm Đô đốc Tư lệnh Hải quân đó! - Tôi thăm dò Hào.

- Đâu có. Tôi chỉ có ba cái tàu chở hàng nhỏ xíu, lấy đâu ra chiến thuyền mà gọi là hải quân đô đốc? Nghe nói Hải quân của họ được Nga Xô trang bị cả tàu tuần dương cỡ Frégat mang hỏa tiễn đối hạm và đối không rất mạnh.

- Biết đâu rồi Mỹ lại trang bị cho các anh thứ mạnh hơn! Chỉ mới huấn luyện bốn mươi lăm tên lính đã trở thành Tổng trưởng quốc phòng thì chỉ huy bốn chiếc ghe thừa sức là Tư lệnh Hải quân!

Cả hai chúng tôi đều cười vui vẻ. Tôi tạm biệt Hào và hẹn khi nào tân Bộ trưởng Quốc phòng về tôi sẽ kéo xuống thăm anh.

Tôi quay về Voca City bắt liên lạc với Tám để điện về Trung tâm những tin tức trên. Tôi cũng báo cáo với đại tá Đức là tôi còn làm việc ở Westland một thời gian dài nữa để theo dõi tình hình này. Qua đường bưu điện tôi cũng đã "nói lóng" cho Bạch Kim biết là Hoàng Quý Nhân đã có mặt ở Washington và có thể đến Cali mặt hội với cụ Hoàng Cơ Bảo trong một thời gian gần đây. Cần phải hữu ý sự kiện này.

...

Thực ra Bạch Kim đã nhận biết tình hình này trước khi lá thư tới. Hoàng Bảo Thạch đã khoe với cô là anh có thể sẽ phải đứng ra đảm nhiệm những trọng trách lớn lao của quốc dân giao phó. Thường vụ Liên minh Việt kiều Hải ngoại sẽ hiệp thương với lãnh tụ Mặt trận Tự do quốc nội để thành lập chánh phủ lâm thời chung, nhằm điều hành hữu hiệu công cuộc chiến đấu chống cộng sản, giải phóng Tổ Quốc.

- Nghĩa là chúng ta sẽ có một chính phủ lưu vong?

- Không, không thể gọi là một chính phủ lưu vong được. Nó sẽ có mặt ngay trong nước, ở tiền tuyến để lãnh đạo quốc dân, chỉ huy nghĩa sĩ.

- Trời ơi, thế là anh lại ra đi, anh trở lại Việt Nam trong cảnh hoang tàn một lần nữa.

- Cũng có thể - Về mặt Bảo Thạch được pha trộn giữa niềm kiêu hãnh và một nỗi buồn man mác rất nghệ sĩ.

- Nhưng liệu có thể thắng nổi Cộng quân không?

- Trước đây chúng ta thua Trung Quốc chứ đâu phải thua Việt Cộng. Nay Mỹ đã nắm được con bài Trung Quốc trong tay, Việt Cộng đang bị bao vây từ bốn mặt. Cơ hội cho sự bùng nổ bên trong đã mở ra. Ta cần phải giành lấy tay lái của con tàu lịch sử. Một khi đã có sự trao phó của quốc dân, anh sẵn sàng trở lại quê hương dù có phải buông mình trên chiến địa!

Để đáp lại vẻ mặt đầy kịch tính của Hoàng Bảo Thạch, Bạch Kim cũng biểu lộ tình cảm bi lụy của mình một cách xa xôi bằng hai câu thơ Chinh phụ ngâm trích dịch trong cuốn sách giáo khoa tiếng Pháp:

O ciel d'un bleu magique aux pro-fondeurs sublimes

Qui donc est lauteur de ce facheux état de choses?

1 (xanh kia thăm thẳm từng trên. Vì ai gây dựng cho nên nỗi này)!

Cảm kích trước tâm hồn đa cảm của mỹ nhân, tiến sĩ Hoàng Bảo Thạch cũng ứng đối lại bằng mẫu thơ tình của Bạch Cư Dị qua ngôn từ mẫu quốc:

Vous êtes en amont du Tung

Je suis en aval du même fleuve

Quoique nous buvions tout deux de l'eau du Tung

Nous nous regardons, mais nous ne nous voyons pas²

(Chàng ở đầu sông Tung,

Thiếp ở cuối sông Tung,

Cùng uống nước sông Tung,

Nhớ nhau mà chẳng thấy)

Người ta nói "săn đuổi tình yêu là một cuộc săn đuổi kiên cố" nhưng ở đây không có tình yêu nên cuộc săn đuổi chỉ chứa đựng những mảnh khéo giả dối. Cái tình cảm lờ lợt mà cả hai bên đem ra phô diễn đều nhằm che giấu một điều bí mật bên trong. Mục tiêu của Hoàng Bảo Thạch là món hồi môn nửa triệu đô-la nằm ở ngân hàng Manhattan. Còn Bạch Kim thì nhắm tới những chuyện gì sắp xảy ra ở cuộc họp kín của những kẻ phục thù.

Warrens, Price, Mc Dovan... là những người bảo trợ cho cuộc hội nghị này. Họ đã quyết định chiến lược chung ở ĐÔNG Dương, đặc biệt là ở Việt Nam trong bối cảnh Trung Quốc ngả sang phương Tây. Mỹ và Trung quốc thừa nhận họ có lợi ích chiến lược song song là ngăn cản ảnh hưởng của Liên Xô ở Đông Nam Á. Việc làm suy yếu Việt Nam, tiến tới làm thay đổi chiều hướng chính trị ở đây là mục tiêu đầy tham vọng của họ. Việc thành lập chính phủ của lực lượng nổi loạn lúc này là cần thiết. Đó là cái bàn đạp chính trị để Mỹ quay trở lại Đông Nam Á như điều Trung Quốc mong muốn. Họ đã mặc cả để chọn ra một danh sách những nhân vật hàng đầu. Cụ Hoàng Cơ Bảo già quá nên chỉ có thể giữ được cái chức Chủ tịch Liên minh. Nhưng cụ đã khôn khéo tiến cử người con trai vào nội các. Nhà cách mạng Hoàng Quý Nhân lãnh tụ của Mặt trận Tự do dân tộc được cử làm Thủ tướng kiêm Tổng trưởng chiến tranh. Tướng Tùng Lâm được bổ nhiệm Tổng tham mưu trưởng quân lực, Hoàng Bảo Thạch Tổng trưởng ngoại giao. Mille Mộng Vân nay gọi là bà Lê Mộng Vân, Tổng trưởng thông tin tuyên truyền. Ông Lê Văn Dĩ, Tổng trưởng tài chính. Ông Nguyễn Hùng Thắng, đảng viên cộng sản li khai được cử làm Chủ nhiệm

Tổng cục tác chiến tinh thần. Năm vị tổng trưởng thuộc các bộ Nội vụ, Kỹ nghệ, Thương mại, Canh nông và Giáo dục buộc phải giấu tên vì hiện đang hoạt động ở Việt Nam. Tóm lại, một nội các hoàn chỉnh với những bộ mặt mới đứng ra lãnh trách nhiệm trước quốc dân sẽ chính thức công khai ra mắt tại quốc nội một ngày gần đây. Để có tiếng vang lớn trên trường quốc tế, Thủ tướng Hoàng Quý Nhân quyết định những thành viên nội các sẽ trở về nước, rồi sau đó tùy theo từng nhiệm vụ họ có thể hoạt động trong nước hay sẽ lại ra nước ngoài tiếp tục công vụ cao cả của chánh phủ lâm thời.

Cái lý thuyết buộc chuồng vào cổ mèo lúc này không đủ sức kích thích tinh thần các yển nhân trong nội các. Chỉ có Mộng Vân là hăng máu nhất. Tướng Tùng Lâm im lặng chờ đợi xu thế chung. Nguyễn Hùng Thắng thì mặt không còn hạt máu. Ý tưởng đi thoát ra mớ ngoài là được trả công, được tận hưởng lạc thú, được viết hồi ký bôi nhọ chế độ cộng sản kiếm món tiền lớn, thỏa thích sống cuộc đời con heo! Ai ngờ nay phải quay lại, lên rừng lập chiến khu để chống lại những người đã đưa y từ bùn đen lên bệ Phật! Tuy nhiên y cũng không thể lùi vì khi đến Voca City y đã ba hoa quá nhiều về cái luận điệu đi tìm chân lý của Bảy Dĩ móm cho. Hoàng Bao Thạch đã được ông bố chuẩn bị tinh thần từ trước "Muốn có miếng đỉnh chung thì phải lăn vào lửa". Hãy cứ hăng hái trở về ít ngày, sau đó đề xuất mở chuyến công du năm châu quảng bá đại nghĩa, tìm hiểu sự đồng tình của các quốc gia tự do. Lúc đó thì tha hồ sung sướng. "Công thành, danh toại, hầu bao rủng rinh". Còn Lê Văn Dĩ thì chẳng có gì phải lo sợ. Dù sao y cũng được Nhân giao cho đứng bên ngoài để giải quyết các vấn đề tài chính với Warrens.

...

Bạch Kim biết rằng những ngày ở Cali, Hoàng Quý Nhân lãnh việc ở khách sạn Hilton. Nhưng y hay đi lại nhà Nghiêm Bửu Châu, người công sự cũ ở biệt thự Vie du Château. Kim đã tìm hiểu tình hình cuộc họp kín qua Hoàng Bao Thạch, nhưng thực tình cô chưa tin vào tất cả những điều Thạch nói. Có thể vì động cơ riêng mà Thạch đã ba hoa hoặc cắt xén sự thật đi để tranh thủ tình cảm của Bạch Kim.

Kim quyết định tiếp cận Hoàng Quý Nhân thông qua người đàn bà Nhật Bản vợ của Nghiêm Bửu Châu. Nhưng cô lại sợ phải đối mặt với Hoàng Quý Nhân lỡ ra y hỏi thăm Phan Quang Nghĩa thì cô biết trả lời ra sao? Giấu cũng dở mà nói thật cũng không xong. Vì vậy Kim phải chờ lúc Châu và Nhân đến cuộc họp cô mới vào nhà Châu. Do đã quen biết từ trước nên câu chuyện của Kim và Kenji rất thoải mái. Bạch Kim vui thích reo lên:

- Ôi, Kenji cắm hoa đẹp quá. Chẳng có bình hoa nào giống bình nào. Mỗi cái có một vẻ đẹp riêng. Người Nhật có nghệ thuật cắm hoa nổi tiếng gọi là Ikébana. Nó đã trải qua nhiều thế kỷ gắn với lịch sử phát triển nghệ thuật. Nó tồn tại không chỉ ở mặt truyền thống mà còn do nó đã trở thành một trong những nguyên tố nghệ thuật chủ yếu của thế giới hiện đại.

- Phải có sự suy nghĩ thì mới tạo nên được những đường nét, màu sắc hoà hợp như thế này.

- Vâng, phải học cả thầy Kim ạ, Ikébana trước hết biểu hiện quan niệm triết học về nhân sinh và vũ trụ quan của người Nhật. Bông cao tượng trưng cho trời, bông thấp là đất, những bông vừa phải là con người, là sự sống. Sự sống hòa quyện trong thiên nhiên. Con người là trung tâm của vũ trụ... ở Nhật có nhiều trường dạy Ikébana. Mỗi trường một phong cách. Thí dụ như cảnh hoa mạn trắng như tuyết cắm nghiêng trên chiếc bình hợp kim đen xù xì như tảng đá nguyên thủy. Hoa mạn sáng lên như ngọn nến trước gió. Còn bông hoa mô hạc đỏ thắm giống như ngọn bắc, như trái tim nồng cháy, tỏa sáng. Minh thể hiện bình hoa này theo trường phái Sogetsu-ryu. Còn chiếc đĩa gốm hình tròn này lại cắm mấy cành sồi, vài lá thông và những bông cúc mốc, tạo dáng một đảo hoa trên hồ nước theo phong cách Ohara-ryu. Đây thì là vài lá đuối chồn màu mạn chín cùng với cành thông dù trên chiếc đĩa nhựa trắng giản dị làm cho tâm hồn con người thư giãn như tắm trong ánh trăng. Đó là phong cách Ikenobo...

- Nghĩa là phải có cả sự dung hợp giữa hoa và bình, giữa chủ đề thể hiện và việc đi kiếm hoa tìm lá.

- Đúng thế. Thế thì mình phải đến học Kenji, Kenji dạy mình nhé!

- Được thôi. Nhưng Kim có đủ kiên nhẫn không?

- Đủ chứ. Mình có công việc gì đâu. Nghệ thuật cắm hoa Ikébana sẽ làm cho mình yêu đời hơn.

Bạch Kim ra về trong đầu óc cứ lẩn quẩn với những bình hoa. Cô đi chọn mua mấy chiếc bình gốm rất độc đáo. Dáng thấp, có đáy rộng rất vững. Cô khéo léo gắn mấy ghi âm nhỏ vào bên trong bàn chông chì rồi láng một lớp thiếc mỏng bên ngoài. Cô lấy băng nhựa trám kỹ vào đáy mà nhìn bên ngoài không thấy được. Cô đưa bình đến hỏi Kenji:

- Kenji xem bình này thì phải mua hoa gì?

- Bạn phải chọn đề tài đã. - "Niềm vui bất chợt".

Sau vài phút suy nghĩ, Kenji bảo:

- Kiểm lấy một cành thông mận cóc và bông mẫu đơn. Vài bông hoa mỏ hạc.

Bạch Kim về. Mãi tám giờ sáng hôm sau Kim mới đem hoa lại, Kenji đã khéo léo hướng dẫn Kim tạo nên một vòng cung những lá thông già khắc khổ. Mấy bông mỏ hạc lan trên mặt nước. Bông mẫu đơn đỏ chói như vừa lộ ra khỏi cái hang động của nụ phù thủy vươn lên trước ánh mặt trời. Đó là bài học đầu tiên của cô học trò Ikébana người Việt.

- Đẹp quá! Còn chiếc bình mới này Kim định lấy đề tài gì?

- "Đêm trắng". Một đêm lạnh lẽo trên hồ Green Lake. Một đêm thương nhớ không sao ngủ được.

- Hãy kiểm về đây vài bông tú cầu trắng, vài bông alstroemeria. Mình sẽ giúp Kim tạo hình theo trường phái Sogetsu-ryu. Cái bình này của bạn có dáng một con tàu cô đơn. Tiếc là màu nó hơi nhạt.

Bạch Kim gửi lại chiếc bình lên giá và hôm sau mang hoa lại. Cô học trò Ikébana chăm chỉ đổi hết bình hoa này đến bình hoa khác. Khi cô cảm thấy đã lĩnh hội được nghệ thuật kỳ diệu này, cô hứa sẽ làm những bài tập rồi chụp ảnh màu gửi lại cho cô giáo Kenji nhận xét sau.

Bạch Kim tháo những băng từ ra kiểm tra lại kết quả. Một băng đã ghi được khá đầy đủ cuộc nói chuyện tay đôi giữa Nghiêm Bửu Châu và Hoàng Quý Nhân:

"... Chương trình của tôi ở Mỹ chỉ còn một tuần nữa. Tôi sẽ đi Bắc Kinh. Chúng ta cũng phải biết chơi con bài Trung Quốc".

"Anh hy vọng gì ở họ?".

"- Họ cũng chẳng giàu có gì. Nhưng vị trí, địa lý của họ vô cùng quan trọng. Họ lại đồng người, họ không tiếc máu như người Mỹ. Nếu ta biết điều hòa cái tỷ lệ giữa đô-la và máu, ta sẽ tạo ra được một phản ứng kết hợp hoàn toàn với hiệu suất tối ưu! (Nhân cổ nói theo thuật ngữ của các nhà bác học).

"- Họ đã mời các anh".

"- Price đứng ra làm môi giới. Trước đây Liên minh Việt kiều Hải ngoại đã có quan hệ không chính thức với họ. Bây giờ thì ta có đủ tư cách để liên minh với họ, thậm chí có thể ký những mật ước. Ông bố vợ mình đã giúp mình chuẩn bị nội dung cho chuyến đi này".

"- Xin chúc anh gặp được nhiều điều may mắn. Công việc của tôi hiện nay đang gặp khó khăn"

(giọng Châu buồn buồn).

"- Sao? Có gì không ổn? Công trình Ultra-Gamma của anh tưởng đã đưa vào sản xuất".

"- Tổ hợp công nghiệp hóa chất Cali C.C.C. không tìm được nghiệm trường đủ tiêu chuẩn để thử nghiệm chất T20-20 của tôi. Tất cả mới chỉ được chứng tỏ trong phòng thí nghiệm. Họ sợ đưa ra địa hình tự nhiên kết quả sẽ thay đổi. Thử với súc vật thì hiệu lực, nhưng với con người thì ra sao? Họ không thừa nhận những kết quả của Labor Vie du Chateau vì theo họ chưa được một hội đồng khoa học của Pantagone chứng kiến".

"- Nước Mỹ rộng lớn thiếu gì nghiệm trường. Đối với họ thì dân da đen là thừa kia mà?".

"- Không. Luật pháp của họ không cho phép tiến hành thử nghiệm chất độc chiến tranh trên đất Mỹ. Họ buộc các tổ hợp hóa chất phải đi thuê nghiệm trường ở các nước khác. Từ nhiều năm nay các công ty công nghiệp hóa chất lớn phải mượn đất của các quốc gia Nam Mỹ để tiến hành thí nghiệm. D.A.O đã bí mật thử ở thượng nguồn sông Amazon. Nhưng gần đây báo chí đã phanh phui chuyện này ra trước công luận nên D.A.O. phải chuyển sâu vào những vùng hoang vu thuộc dãy Andes. Còn C.C.C thì lại muốn có những nghiệm trường đông dân cư để kết quả thí nghiệm hấp dẫn mạnh những hợp đồng sản xuất của Ngũ Giác Đài. Tôi nghĩ chỉ có anh mới giúp đỡ được chúng tôi. Nhân danh thủ tướng chính phủ lâm thời, anh cho thuê một vùng nào đó...".

"- Tôi đang cần gây cái vốn chính trị đầu tiên. Nếu tôi cho thuê đất để thử nghiệm hoá chất độc chiến tranh thì có khác gì tự sát".

"- Anh lầm rồi. Tôi hy vọng điều ngược lại. Cuộc thí nghiệm này của chúng tôi lại làm tăng thêm uy tín chính trị của anh lên!".

-...?

"- Hiện nay Washington đang tung ra một chiến dịch tuyên truyền mạnh mẽ là Việt Nam dùng chất độc chiến tranh do Liên Xô chế tạo ở vùng biên giới Cam-pu-chia - Thái Lan nhằm làm giảm nhẹ sự lên án những di hại của chất độc da cam do Mỹ gây ra ở Đông Dương trước đây. Lúc này mà ta đưa được chất T20-20 vào thử nghiệm ở một vùng nào đó thì thật tuyệt vời. Bộ máy thông tin đại chúng Hoa Kỳ sẽ hô hoán lên là hóa chất độc chiến tranh Xô Viết đưa sang Việt Nam đã thất thoát ra ngoài gây chết nhiều người. Thứ này chưa hề có trong danh mục của Ngũ Giác Đài nên rất dễ đánh lạc hướng công luận. Một mũi tên đồng thời đạt hai đích!".

Sau ít phút im lặng, tiếng Hoàng Quý Nhân hỏi nhỏ:

"- Giá cả thuê nhượng thế nào?".

"- Tùy theo nghiệm trường, nhưng mỗi lần thử không dưới một trăm ngàn đô-la".

"- Thôi được, chúng ta sẽ thỏa thuận cách thực thi. Dự án của anh ra sao?".

"- Từ California, những trái bom đặc biệt được USAF đưa đến Banville. Máy bay lên thẳng sẽ đưa ra vịnh Sima cho một hải đội đặc nhiệm thâm nhập theo sông Tiền hay sông Hậu đem bom đến nghiệm trường".

"- Tiêu chuẩn của nghiệm trường ra sao?".

"- Để dễ đánh lạc hướng ta cần chọn một địa điểm vừa gần kho của Cộng sản, vừa gần chợ. Chợ

càng lớn càng tốt vì ta cần tìm ra hiệu quả tối đa. Trái bom sẽ được nổ đúng phiên, đúng lúc đông người nhất. Kết quả sẽ được ghi lại bằng siêu vi ảnh. Những nhà khoa học của Ngũ Giác Đài và C.C.C sẽ tìm cách đến Việt Nam bằng con đường hợp pháp với danh nghĩa một tổ chức nhân đạo đi điều tra sự hủy hoại môi trường lâu dài của chất độc màu da cam. Họ sẽ mang theo những máy móc tối tân và đến hiện trường sau khi trái bom T20- 20 nổ được mười lăm phút. Kế hoạch trên phải được phối hợp rất chặt chẽ bằng những phương tiện thông tin tinh vi nhất.

"- Việc này phải được điều hành dưới một kế hoạch thống nhất của Viễn Đông vụ CIA. Phần tôi, tôi sẽ lựa địa điểm, bố trí lực lượng đón tiếp. Bảy Dĩ và Tùng Lâm lo việc lựa người, huấn luyện, chọn hải đội thâm nhập. Riêng việc đưa đoàn khoa học vào kiểm chứng, anh phải phối hợp với CIA để thực hiện. Giờ nổ bom là tùy thuộc vào anh và hội đồng khoa học".

"- Dạ, tôi sẽ phải lo cho kế hoạch T20-20 vì đây là công trình khoa học của tôi. Tôi phải đến hiện trường chứ không thể trao cho ai. Nếu thành công C.C.C. sẽ phải trả tôi năm trăm ngàn đô-la, tôi sẽ không quên anh".

"- Cảm ơn. Tôi xin hứa với người đồng nghiệp cũ là sẽ giúp đỡ và đảm bảo an ninh tới mức cao nhất cho anh và đoàn. Bây giờ anh có thể thu xếp gấp cho tôi ký mật ước cho thuê nghiệm trường với C.C.C".

...

Nghe xong cuộn băng, mặt Bạch Kim tái đi, mồ hôi lam tẩn trên vàng trán. Cô không ngờ Nghiêm Bửu Châu, một con người lúc nào cũng nói năng nhỏ nhẹ, đáng điệu thanh nhã, cặp mắt rụt rè sau vòng kính trắng, ngày ngày ngắm những bình hoa được tạo hình theo nghệ thuật Ikébana tuyệt mỹ đó lại chứa đựng một tâm địa khùng khiếp như vậy. Hắn đang muốn đổi mạng hàng ngàn đồng bào hắn để lấy năm trăm ngàn đô-la.

Bạch Kim muốn bay sang Voca City gặp chồng ngay nhưng công việc ở đây cũng đang bẽ bộn. Phái đoàn đi Bắc Kinh gồm bộ ba Nhân - Thạch - Vân đang thu hút tâm trí cô. Cô không thể thông báo những tin trên cho chồng qua thư từ hay điện thoại công khai được. Điện cho anh về chẳng? Không được. Tình hình Đông Nam Á cũng sẽ mở đầu những diễn triển phức tạp. Bắc Kinh đang cố thiết lập một đường dây liên lạc nóng với Bangkok để làm sống lại chế độ diệt chủng của bọn Pôn Pốt ở Cam-pu-chia, khuyến khích, thúc đẩy Thái Lan theo đuổi một chính sách phiêu lưu mới.

Chỉ có hai vợ chồng hoạt động trên một địa bàn kéo dài nửa vòng trái đất thật vô cùng khó khăn. Giá có một người thứ ba làm con thoi thì đỡ biết bao nhiêu. Bạch Kim đang ngồi suy tư thì Quang Trung bước vào.

- Má.

- Con vào đây với má!

Trung chạy vào ngồi xuống bên, ôm lấy vai má.

- Hôm nay sao má buồn thế má?

- Con trai ngoan của má má hơi khó ở một chút thôi. Con chuẩn bị thi cử sao rồi?

- Con vẫn gắng sức ở mức cao nhất. Má đừng lo cho con, con hiểu rõ nhiệm vụ của con. Niềm tin vào mục tiêu của con ngày càng vững chắc.

- Ngoan lắm. Ba đi xa, má cũng bận, hơn nửa trình độ của má cũng chẳng còn đủ giúp đỡ cho con.

Tất cả chỉ trông cậy ở bác Ân thôi.

- Hôm nào bác cũng xem bài vở của con rất kỹ. Gặp khó khăn gì con đều hỏi bác.

- Bác có hứa dịp hè này cho con đi chơi đâu không?

- Dạ có. Bác định cho con đi thăm Montréal. Sau đó theo sông Saint Laurent đến vùng thác Niagara. Chặng cuối cùng đến thành phố Chicago thăm những thắng cảnh trên hồ Michigan. Má đi với con nhé!

- Nhưng má lại đang bận. Ngay chuyện sang thăm ba mà má cũng chưa lựa được thời gian đây. Con có nhớ ba không?

- Con nhớ lắm má ạ. Hay hai má con ta cùng đi thăm ba vài bữa vậy. Khi trở về con sẽ đi Canada với bác Ân sau.

Bạch Kim vụt nghĩ ra có thể để Quang Trung đi Voca City một mình chuyển tin khẩn cho chồng. Quang Trung đã trở thành một chàng trai thực sự rồi. Mười tám tuổi. Cao một mét sáu tám, đẹp trai và thông minh. Con đã thừa kế được những phẩm chất tốt nhất của Dung và Nghĩa, lại hấp thụ được một nền giáo dục nghiêm túc, khuôn phép, chặt chẽ của gia đình nên có vẻ chừng chạc trước tuổi. Nó lại đã hiểu rõ được công việc của ba má nên có giao nhiệm vụ cho nó, Bạch Kim cũng yên tâm. Ở tuổi này, mẹ nó cũng đã bước vào cuộc chiến đấu thực sự.

- Hay là thế này nhé. Mai mẹ đến Assia Tourism mua vé cho con. Con sẽ đến thăm ba vài ngày. Có một việc cần má muốn con nói với ba. Được không?

- Dạ được chứ ạ. Má hãy tin con, con lớn rồi, con đi một mình có sao đâu.

Bạch Kim viết lại tình hình vào một mảnh giấy bắt con học thuộc rồi cô đốt đi. Cô kiểm tra lại nhận thức của con. Chuyến công tác đầu tiên phải vừa sức để chắc thắng. Nó sẽ khích lệ con những bước tiếp sau.

- Con sẽ nói đúng như vậy cho ba nghe, nhưng tuyệt đối không cho ai biết. Đây là những diễn tuyệt mật, con hiểu chứ?

- Dạ, con hiểu.

Hôm sau cả nhà tiễn Bạch Kim và Quang Trung ra sân bay. Nhưng Quang Trung bay đi Westland, còn Bạch Kim thì đến Hồng Kông. Tôi nhận được điện báo con trai sang thăm mà hết sức ngạc nhiên. Tại sao má nó không đi lại để mình cháu đi. Hay Bạch Kim ốm? Hoặc giả có sự nghi ngờ nhỏ nho nào đó mà phải cử thằng bé đi giám sát chàng? Nếu đã định "kiểm tra" thì sao lại phải đánh điện báo trước? Thật không sao giải thích nổi.

Mười sáu giờ chiếc Boeing 707 của hãng Panam hạ cánh xuống sân bay Voca City. Tôi đứng ở lối ra để chờ cháu. Cháu trai của tôi xuất hiện như một khách du lịch thực sự. Hai bố con ôm nhau và cả hai đều rất xúc động. Cháu không nói lý do chuyến đi ở ngay sân bay. Về đến khách sạn, cháu cũng chỉ nói lâu ba không về, nhớ ba, cháu sang thăm và tiện thể đi giải trí vài ngày để cuối tháng bước vào mùa thi. Thế thôi. Mãi tới lúc hai ba con cuộc bộ đi chơi phố cháu mới nói rõ sứ mạng thông tin của cháu cho tôi nghe. Tôi vừa cảm động vừa sung sướng vì con trai tôi đã học thức bài học đầu tiên mà nó giao cho. Cháu trình bày lại tất cả những tình tiết một cách sáng tỏ. Cháu chấp hành chỉ dẫn của má như một tình báo viên thực thụ. Tôi bắt chặt tay con. Chỉ mai thôi, ông Đức đã có thể nắm được một tin tức rất quan trọng. ông có biết trong chiến công này có cả thằng cháu nhỏ mà ông thường kể lại cuộc đời chiến đấu của mẹ cháu cho cháu nghe đó không? Liệu ông có biết rằng cháu đã một mình đi nửa vòng trái đất đến

một chất nước xa lạ để chuyển tin đến cho ông với một niềm tin đầy hứng khởi hay không? Tôi không bộc lộ những ý nghĩ sâu kín trong tâm hồn mình cho cháu biết, nhưng tôi cũng gọi lên những ý quan trọng cho cháu hiểu là nguồn tin của chúng tôi sẽ giúp chân cấp trên có thời gian để ngăn ngừa một tội ác khủng khiếp. Cháu đã góp phần để cứu hàng ngàn sinh mạng vô tội khỏi cái chết chắc chắn độc hóa học.

- Thưa ba, con không thể ngờ cái người khách vẫn đến nhà ta ăn uống vui vẻ, bình luận âm nhạc sôi nổi, nói chuyện văn chương say sưa đó lại không chút ngần ngại gây ra một vụ thảm sát để làm giàu. Không hiểu lần sau ông ta đến nhà, con có thể giữ được bộ mặt bình thản với ông ta hay không.

- Bao giờ con cũng phải làm chủ được tình cảm của mình. Con chưa phải là quan tòa. Và lại, những cảm xúc bùng bột dễ dẫn đến những hậu quả đáng tiếc, thậm chí còn nguy hiểm đến tính mạng và cả sự nghiệp chung nữa. Con nên nhớ rằng chúng ta đang sống trong vùng địch. Bí mật là vũ khí phòng thủ mạnh mẽ nhất của chúng ta.

Ba hôm sau tôi tiễn cháu bay trở lại bán đảo Nelson. Cậu Đức đã biểu dương Bạch Kim vì đã khôn khéo lấy được một tin tức quan trọng. Cậu giao cho tôi phải tìm bằng được hướng thâm nhập của chương trình T20-20 mà cậu gọi bằng mật danh: "Chiếc bình hoa Ikébana". Cậu cũng thông báo cho tôi tin mừng: Tôi được đề bạt trung tá và Bạch Kim được phong đại úy. Tiếc là cháu Quang Trung chưa được công nhận là binh nhì!

...

Một tuần sau Tùng Lâm trở lại Voca City. Chúng tôi gặp nhau ở khách sạn Pyramid. Về mặt của anh không được thanh thản.

- Anh bị bệnh hay sao mà coi bộ hốc hác thế?

- Đúng là ngọc thể bất an - Anh cười gượng - Mình đến Ca-li-phot-nha nhưng không qua chỗ hiền đệ được. Phong tỏa hết trội.

- Chuyện chi mà kỳ vậy anh Tư?

Tùng Lâm liếc mắt nhìn quanh, ra đóng cửa buồng lại rồi thì thầm:

- Một cuộc họp kín!

Tôi mở băng nhạc Disco rồi kéo anh ra ban công.

-... Với ai?

- Thành lập chánh phủ lâm thời.

- Chánh phủ nào?

- Chánh phủ của đảng mình. Chính phủ chống Cộng chứ sao. Trời ơi, nhà báo chi mà chậm hiểu quá xá.

- Họp kín rồi lại phong tỏa thì nhà báo biết sao được. Anh cũng tham gia nội các chứ?

- Lúc đầu thì thế đó. Nhưng sau Thủ tướng kiêm luôn Tổng trưởng chiến tranh. Mình được chỉ định là Tổng tham mưu trưởng.

Tôi ôm lấy anh cười vui vẻ:

- Xin chúc mừng đại ca.

Tùng Lâm nghiêng nét mặt, rót ly rượu uống cạn rồi hằm hằm:

- Đ. cha cái thứ Tổng tham mưu trưởng đó. Minh đâu có thiết.

- Trời, sao anh Tư lại coi thường vinh quang vậy? Chắc anh Tư muốn cái ghế Tổng trưởng chiến tranh!

- Tổng trưởng mà làm gì với ba thằng biệt kích ấy. Nó sẽ đưa mình về Việt Nam. Hiền đệ biết đấy hai triệu quân Cộng hòa, nửa triệu quân Mỹ còn đo ván nữa là mấy thằng biệt kích!

- Thế thì anh nhận làm gì?

- Không nhận đâu có được. Sau khi mình ký tiếp cái hợp đồng ba năm nó mới đề ra cái chuyện chính phủ lâm thời. Lại trót đăng đàn diễn thuyết ở Cali nêu ra cái chủ thuyết con mèo con chuột gì tùm lum lên đó. Nay lui sao đặng. Nó beng đầu mình đi chứ giỡn được à?

Tùng Lâm uống thêm ly Cognac rồi lè nhè ngâm mấy câu thơ của Lý Bạch:

- Hán hạ Bạch Đằng Thành.

Hồ Khuy Thanh Hải độ.

Cổ lai chính chiến địa

Kỷ kiến hữu nhân hồi.

(Quân Hán xuống thành Bạch Đằng

Quân Hồ Khuy về Thanh Hải.

Xưa nay đi chiến đấu xa

Có thấy mấy người trở lại)

Một lần nữa lại tự đem thân vào chỗ chết đây! Tùng Lâm nhếch mép cười chua chát - Nhưng cũng có điều khích lệ. Lương Tổng tham mưu trưởng tạm thời là một nghìn hai trăm đô-la.

- Chánh phủ lưu vong thì đâu có ngán!

- Phải về Việt Nam chứ. Ai cho mình ngồi ôm mấy con nhỏ ở mật cứ Béta để hưởng lương hoài?

- Nhưng cũng mới nói sẵn sàng thôi, còn lâu mới về nổi.

- Làm liền chứ! - Anh ghé sát vào mặt tôi, phả ra đầy hơi rượu - Cuối tháng này cuộc hành quân "Đội mới" bắt đầu.

- Có cho nhà báo đi cùng không?

- Ồ không! Minh phải học Cộng sản, vật chất có trực tiếp liệu dẫn đầu. Gọi là cuộc hành quân "Đội mới" vì hành động thâm nhập của nó bí mật như con đười ươi bò lên bãi cát để trứng rồi vùi kín đi đó.

Đảng này ta dùng hải thuyền đưa vũ khí vào vùi kín trong các căn cứ. Quân biệt kích sẽ đổ bộ sau. Lực lượng nội địa phối hợp với lực lượng ngoại nhập, phát động quần chúng đồng khởi giành quyền làm chủ y

hết Cộng sản! Hiền đệ nghe chiến thuật, chiến lược của Tổng tham mưu trưởng có khoái cái lỗ nhĩ không?

Tùng Lâm vỗ vai tôi và cả hai cùng cười, cười át cả bản nhạc "Looking at the midnight", cười đến chảy nước mắt...

Chúng tôi sống vui vẻ với nhau ở VocaCity ba ngày thì Tùng Lâm được Warrens gọi đi nhận kế hoạch huấn luyện mới.

Chuyến công du của Hoàng Quý Nhân đi Bắc Kinh được hoạch định vào cuối tháng 8 năm 1979. Hứa Vĩnh Thanh đã đến Hồng Kông trước để thu xếp chương trình nghị sự cùng các thể thức tiếp kiến. Đoàn có hai phụ tá là tiến sĩ Hoàng Bảo Thạch, Tổng trưởng ngoại giao, nữ sĩ Lê Mộng Vân, Tổng trưởng thông tin tuyên truyền.

Cuộc viếng thăm của họ được gọi là "thê theo" lời mời của Hội hữu nghị Quốc tế, một tổ chức đặt dưới sự chỉ đạo của Bộ Ngoại giao Trung Quốc. Hình thức này đặt ra để thu xếp những cuộc đàm phán và ký kết những mật ước với đủ loại tổ chức phản động quốc tế cùng một số chính phủ mà Trung Quốc không hoặc chưa có quan hệ ngoại giao chính thức.

Cùng đi với đoàn Nhân - Thạch - Vân đến Hồng Kông còn có tiến sĩ Price, chuyên viên nghiên cứu Á Châu vụ thuộc Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ. Sự thấp túng của Price làm cho phái đoàn Nhân thân sức nặng. Price là người bạn tốt của Trung Quốc. Ông ta thuộc phái "lục địa", người chủ trương chơi con bài Trung Quốc đến cùng. Người ta gọi Price là tám Pa-ne giúp Trung Quốc bắc cầu sang phương Tây. Một nhân vật như thế chắc chắn sẽ được Bắc Kinh vì nể và ve vãn.

Người vui thứ nhất trong dịp này có lẽ là Hứa Quế Lan. Vừa được gặp tình nhân lại vừa được gặp cả chồng. Nhất là người chồng bỗng trở nên danh giá, nổi tiếng, vị thủ tướng của chánh phủ Lâm thời Việt Nam ! Chưa bao giờ Hứa Quế Lan tỏ ra dịu dàng, lễ độ với Hoàng Quý Nhân như lần này. Chị ta hứa sẽ quản lý tốt lương bổng tài sản của vị thủ tướng đầu tư ở các ngân hàng nước ngoài một cách hữu hiệu. Nhưng Nhân cũng chẳng phải là người nhẹ dạ cả tin. Trong suốt những ngày ái ân nồng thắm Quế Lan mới chỉ nhận được ở chồng những lời hứa, những viễn ảnh huy hoàng lộng lẫy.

Mộng Vân thì đi tìm bằng được Bạch Kim. Trước khi đi chị ta đã đến bán đảo Nelson và được biết là cô bạn gái đáng yêu đã đi Hồng Kông từ tuần trước. Chị ta quyết định một lần nữa thu hút bằng được số vốn kha khá của Bạch Kim vào một chuyến áp-phe ma túy ở Hồng Kông. Còn Hoàng Bảo Thạch cũng đi tìm Kim vì mối tình chưa ngã ngũ, vì cái mỏ lộ thiên chưa ai khai thác!

Họ đã tìm thấy Bạch Kim ở khách sạn Auriga. Hai vị tổng trưởng độc thân liền thuê hai lòng bên cạnh bao vây chặt lấy con mồi. Thực ra Bạch Kim đã nóng lòng chờ họ. Với cô, họ cũng là những con mồi, theo đúng như đánh giá của cô.

Cứ mỗi lần Bảo Thạch muốn tiếp cận Bạch Kim một cách tinh tứ thì lại vướng phải người đàn bà quá tuổi giữ chằng chằng lấy mỹ nhân, vuốt ve hôn hít cô ta sẵn sàng ngay trước mặt kẻ si tình. Còn khi Mlle Mộng Vân muốn giương bẫy ra cho nàng quả phụ ngây thơ thì lại vấp ngay phải cái tay kính cận cò mồi ám quẻ!

Lần này họ bay đi Bắc Kinh nên Bạch Kim chẳng còn cách gì nhét máy ghi âm vào hành trang của họ. Cô bé tắc về chiến thuật. Ông già bán sách cũ cũng chẳng có mưu mẹo gì giúp đỡ được cô. Họ có hai, mình chỉ một, những cuộc gặp gỡ tay ba này thật vô tích sự. Cô quyết định phân tán họ ra thì mới hy vọng tìm nổi một cái gì sở hữu ở họ.

Sau một tuần tiến hành mọi công việc chuẩn bị, phái đoàn Nhân - Thạch - Vân bay đi Bắc Kinh. R. Price ở lại vì cuộc gặp gỡ tay ba chẳng những hạ thấp vai trò của bọn tay sai mà còn gây khó khăn trong những cuộc đàm phán ký kết các mật ước song phương. Thế là Hứa Quế Lan có dịp đi lại tự do với người tình, còn Price thì tha hồ âu yếm Jimi, đứa con xinh đẹp ngoài giá thú của ông ta.

...

Bắc Kinh đã đón tiếp đoàn Nhân - Thạch - Vân bằng một nghi thức long trọng chẳng kém gì những cuộc đón tiếp chính thức. Cuộc hội đàm đã diễn ra trong phòng khánh tiết của Nhân dân đại lễ đường. Nhân vật cầm đầu phái đoàn Trung Quốc là Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Hàn Thế Phong. Phụ tá cho ông ta là vụ trưởng Vương Phúc Đạt và một viên tướng trong Tổng bộ hậu cần Nhân dân giải phóng quân. (Sở dĩ họ không thể đón long trọng hơn vì hiện tại họ vẫn duy trì quan hệ ngoại giao với Hà Nội. Bên cạnh họ cũng còn một lực lượng tay sai lưu vong của Hoàng Văn Hoan nữa).

Hàn Thế Phong nhiệt liệt hoan nghênh những chiến sĩ tự do, lực lượng cách mạng chân chính của nhân dân Việt Nam anh em đang vùng lên chống lại chính quyền tiểu bá. Trung Quốc sẵn sàng giúp đỡ hết sức mình cho các dân tộc đấu tranh cho quyền độc lập của mình, Trung Quốc mong ở biên giới phía Nam của mình có những quốc gia tự do, thoát khỏi ách thống trị của thực dân, đế quốc, và đế quốc xã hội. Các phong trào giải phóng có thể tin tưởng ở Trung Quốc như tin vào người đồng minh bền vững, chung thủy của họ...

Đáp lại những lời đường mật trên, Hoàng Quý Nhân đã thay mặt cho phái đoàn tỏ lời cảm ơn chân thành đến chính phủ và một tỉ nhân dân Trung Quốc vĩ đại đã quan tâm đến số phận các dân tộc nhược tiểu láng giềng. Y tuyên bố:

"Chánh phủ của chúng tôi sẽ lãnh đạo nhân dân chiến đấu cho một quốc gia tự do dân chủ và phồn vinh. Chúng tôi kêu gọi sự trợ giúp của cộng đồng quốc tế. Chúng tôi mở cửa với tất cả các chế độ. Chúng tôi liên minh với mọi lực lượng. Hàng ngũ của chúng tôi luyện nay cũng bao gồm cả những người cộng sản thức thời. Lý tưởng của chúng tôi có khác nhau nhưng chúng tôi có mục tiêu chung là phản đối cuộc xâm lược Cam-bốt, phản đối sự khiêu khích với các lân quốc, chống lại chính sách theo Liên Xô đại bá. Chúng tôi tin rằng với cương lĩnh đó, chúng tôi sẽ tập hợp được sức mạnh dân tộc để hoàn thành sứ mạng lịch sử của mình. (Quý Nhân cố bắt chước cái khẩu khí chính trị của Trung Quốc, nhưng xem ra nó cũng lúng túng như khi y dùng những ngôn từ Thiên chúa giáo để bắt liên lạc với cha Trinh. Y không ngờ là nó vẫn gây được một hiệu quả mạnh mẽ. Vị trưởng đoàn Trung Quốc đã chạy lại ôm lấy y mà hôn lấy hôn để. Sự biểu hiện tình cảm quá suồng sã đó cũng không làm cho Nhân thú vị gì. Nhưng y vẫn chịu đựng một cách nhả nhặn).

Khi bàn về những thể thức hợp tác cụ thể, phía Trung Quốc nêu ra một mật ước đòi tôn trọng chủ quyền của họ trên biển Nam Trung Hoa bao gồm các quần đảo ngoài khơi từ bán đảo Lô Châu đến gần bờ biển Mã Lai. Hoàng Bảo Thạch sừng sốt liếc nhìn sang Nhân, Nhân nhìn Vân, Vân nhìn Thạch. Cuối cùng thì Nhân ra hiệu cho hai phụ tá cứ bình tĩnh. "Hãy để cho họ đặt giá, thuận mua, vừa bán, lo gì". Không thấy người đối thoại phản ứng gì, phía Trung Quốc liền nêu tiếp một bản thống kê những thứ mà Trung Quốc có thể chi viện cho quân khởi nghĩa. Đó là những vũ khí hạng nhẹ dùng cho chiến tranh du kích. Một số mìn, kíp nổ, hóa chất gây nhiễm độc nguồn nước. Một số phương tiện thông tin vô tuyến, vài chiếc thuyền máy, thuyền phao dùng cho các hoạt động thâm nhập ven biển... trị giá khoảng vài chục ngàn đô-la. Hàn Thế Phong tuyên bố sẵn sàng gửi đến các cố vấn quân sự, chính trị, kỹ thuật cho nghĩa quân khi chính phủ lâm thời yêu cầu.

Bản thống kê không có gì hấp dẫn lắm, Hoàng Quý Nhân có thể xin những thứ tốt hơn của CIA. Y muốn có tiền kia. Y đang cần để gửi vào nhà băng ngoại quốc. Bán cả quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa

mà không được đồng tiền mặt nào thì ai chịu.

- Thưa ngài Thứ trưởng Hàn Thế Phong. Liệu quý quốc có thể trợ giúp chúng tôi về mặt tài chính được không?

- Tài chính? Điều đó rất có thể - Hàn Thế Phong xoa tay cười híp cả mắt - Chúng tôi có thể giúp quý vị một tí.

Cả phái đoàn Nhân phải sùng sốt vì con số quá lớn. Có thể nghe lầm chẳng? Cứ nói Trung Quốc nghèo mà sao họ hào phóng như vậy?

Ông Hứa Vĩnh Thanh cũng tưởng mình dịch lầm.

- Thưa, cho phép tôi hỏi lại. Một tí đây là đô-la hay nhân dân tệ ạ?

- Một tí tiền ngân hàng Việt Nam.

- Nhưng làm sao chúng tôi có thể lĩnh được số tiền lớn như vậy ở ngân hàng Hà Nội, khi đồng tiền này chưa đủ tiêu chuẩn làm phương tiện giao lưu và thanh toán quốc tế ạ?

- Chúng tôi sẽ trao cho các ngài tiền mặt? Tiền do chúng tôi in, còn mới nguyên mà!

- À!... Thưa quý ngài tôi hiểu, đó là tiền giả!

Tất cả ba nhân vật trong phái đoàn cười rũ ra, cười chảy nước mắt, vượt cả ra ngoài các nghi thức của phép lịch sự trong các mối quan hệ ngoại giao thông thường. Ngay như Hoàng Quý Nhân, một tên giết người không biết ghê tay, hay như Mlle Eugénie Mộng Vân trùu buôn lậu ma túy quốc tế cũng cảm thấy thiếu đạo đức khi tung những đồng tiền giả ra để đánh lừa những người buôn bán khù khờ. Mấy xưa kia cũng đã in tiền giả ném xuống Bắc Việt Nam. Nhưng có lẽ cũng cảm thấy xấu hổ về kiểu chơi bẩn thủ gian lận nên phải in dưới dạng một tờ truyền đơn để hy vọng có một tay tham lam nào chịu chia sẻ cái hành động vô đạo đức đó bằng cách lấy kéo cắt phần tiền giả riêng ra mà tiêu! Đằng này đồng tiền giả do Trung Quốc in rất hoàn hảo, như thật. Đồng tiền giả biểu nên rất rõ nét bộ mặt thật của họ.

- Tại sao quý vị lại cười? - Hàn Thế Phong ngạc nhiên - Đối với kẻ thù thì không có một phương tiện nào ta không dám làm. Tung tiền giả vào nước địch là một mũi tên đạt hai mục tiêu. Thứ nhất, quý vị sẽ có thứ mà nuôi nghĩa quân, mua bán tin tức tình báo quân sự, thuê mướn kẻ phá hoại. Thứ hai, quý vị lại có thể đánh vào nền tài chính của nhà cầm quyền, làm cho đồng tiền của chúng mất giá. Chẳng lẽ đây không phải là thắng lợi của các bạn. Trước đây nước Đức quốc xã cũng đã từng in đồng bảng Anh giả để mua tài liệu mật của sứ quán Anh ở Istanbul qua một tên chặn ngựa đó sao?

- Xin lỗi quý vị, người Việt Nam chúng tôi bản tính hay cười - Nữ sĩ Mộng Vân dàn hòa - Vui cũng cười, buồn cũng cười. Sung sướng, đau khổ, quý trọng, khinh bỉ... đều nhe bộ răng ra cả! Thật là vô duyên. Ngài Hứa Vĩnh Thanh đã từng sống ở đất nước chúng tôi mấy chục năm trời có thể chứng thực cho điều đó.

Sau hai ngày đàm phán, họ đã đi đến một mật ước về sự viện trợ của Trung Quốc cho Mặt trận Tự do dân tộc và Chính phủ lâm thời của Hoàng Quý Nhân. Nhưng Nhân đã khéo léo trì hoãn những điều khoản về chủ quyền lãnh thổ và hải phận. Không phải vì Nhân yên nước mà là vì nó chưa tới giá. Những vị khách quý cũng được mời đi thăm nhà tưởng niệm Mao Chủ tịch, Cố cung và Di Hoà Viên trước khi bay về Hồng Kông.

Sau mấy ngày dự các buổi đón tiếp lịch sự, tiệc tùng linh đình, hội đàm trang trọng, cái máu quyền

lực của Hoàng Quý Nhân bỗng nhiên tăng lên gấp bội. Y vốn chỉ quen với những chuyện thì thầm mờ ám, những buổi tiếp xúc bí mật, những trò buôn bán lén lút... lấy đồng tiền làm thước đo giá trị. Người Trung Quốc đã khéo tạo cho y lớp hào quang của một "chairman" (Nhà lãnh đạo), một món ăn tinh thần khá "lạ miệng". Y bỗng mơ tưởng một ngày nào đó sẽ sánh vai với các vị nguyên thủ quốc gia, đi duyệt hàng quân danh dự, gươm súng sáng lòa trong tiếng nổ vang rền của hai một phát đại bác. Y sẽ đứng trên xe mũi trần lướt qua đám dân chúng hò hét cuồng nhiệt trong rừng cờ, rừng hoa!... Y thèm khát được đặt chân lên tấm thảm đỏ trải thềm điện Elysée, được đến dự tiệc ở ngôi nhà số mười phố Downing, được ký tuyên bố chung trong căn phòng hình ô-van của tòa Bạch Ốc... Biết thế nào được, tất cả là do thời vận quyết định! Nhưng nhân tố của quyền lực đã xuất hiện.

Khi Hoàng Bảo Thạch và Eugénie Mộng Vân trở lại khách sạn Auriga thì Bạch Kim chuyển sang thuê phòng ở Cao lầu John Bull. Cô gặp lại Bảo Thạch một cách "tình cờ", gần một sông bạc. Hoàng Bảo Thạch vui mừng nắm chặt tay Kim:

- Sao Bạch Kim không ở bên khách sạn Auriga nữa?

- Em sợ chị Mộng Vân lắm.

- Sao?

- Em không chịu nổi "con bệnh" Lesbianism (Thói quen đồng tính nữ) của chị ấy. Em đành chuyển sang buồng tám mươi lăm khách sạn John Bull.

Hoàng Bảo Thạch nằn nì xin tiền Bạch Kim về và lần đầu tiên anh ta tỏ tình với cô. Cô vô ngạc nhiên và xin anh cho phép cô có một thời gian suy nghĩ. Một sự việc trọng đại như vậy không thể trả lời ngay một lúc. Họ trò chuyện với nhau rất lâu. Bạch Kim khéo léo gợi chuyện chuyến công du Bắc Kinh của vị Tổng trưởng ngoại giao làm cho Bảo Thạch khoái miệng tường thuật lại mọi chi tiết, thậm chí còn đánh giá cả triển vọng cách chơi con bài Trung Quốc của anh ta sau này nữa...

Hôm sau Bạch Kim lại tạo ra một cuộc gặp gỡ tình cờ với Mộng Vân.

- Trời ơi, em đi đâu để chị tìm hoài. Chị tưởng em bay về Los Angeles rồi. Thiếu em chị buồn lắm.

- Cảm ơn chị. Chị chẳng đoán nổi sao? Cái ông Tổng trưởng ngoại giao của chị đã tỏ tình với em và rồi cứ nhìn em như thôi miên ấy. Em ngượng lắm. Biết có thành vợ thành chồng hay không mà cứ cặp kè bên nhau, em sợ thiên hạ lại cho em là háo danh muốn quần lấy ngài Tổng trưởng.

- Em yêu Hoàng Bảo Thạch à? Ôi cô bé tội nghiệp của chị. Hẳn đích thị là một tên Sở Khanh đó. Hai lần bòn của rồi lại phụ bạc con người ta. Điều đó chưa đủ cho em cảnh giác sao? Nó không thực lòng yêu em đâu. Hôm ở Bắc Kinh nó làm tình với mấy con Tàu đỏ như điên. Em không cần lấy ai cả. Sống tự do là hạnh phúc, hãy nghe chị.

Bạch Kim muốn thông qua Mộng Vân để đánh giá chất lượng những tin tức về cuộc mật đàm Bắc Kinh do Bảo Thạch tiết lộ. Nhưng cô đã không thành công. Người đàn bà già đời trong nghề tình báo chỉ toàn kể chuyện hết món ăn đồ uống lại đến phong cảnh và di tích. Chị ta không hề nói đến chuyện chính trị.

Kim vội thu xếp công việc, điện báo cáo về Trung tâm rồi lấy vé bay về Los Angeles. Cô đang nóng ruột về chuyện thi cử của cậu con trai.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 2

Chương 11: Thâm Nhập

Trung tá Nguyễn Văn Bền rất bức bối vì tất cả các đề án của anh nhằm tìm ra tung tích Hoàng Quý Nhân đều thất bại. Nó gần giống như nghịch lý Achilli chạy đuổi rùa. Khi phát hiện đối thủ ở A, anh vội chạy đến A thì đối thủ đã đến B. Anh lần đến B thì đối thủ đến C và cứ như vậy, bao giờ anh cũng chậm... Thực vậy, việc Hoàng Quý Nhân vượt biển ta đã phát hiện được qua mã thám. Nhưng cuối cùng tên tội phạm đã lọt qua mắt lưới phong tỏa như một kẻ tàng hình. Khi biết tin Hoàng Quý Nhân lại quay về nội địa, ta báo động, đón lõng cũng không kết quả. Sự việc đó hình như đã diễn ra mất rồi. Tin tức chỉ xác định một điều: Cuộc truy lùng lại phải tiếp tục.

Nay thì Trung tâm nhận được mật báo đầy đủ về cuộc hành binh "Đổi mới". Chuyến đầu tiên sẽ khởi sự từ Hải cứ Gamma vào đêm 14 tháng 10. Con tàu nhỏ, dài mười tám mét, trọng tải tám mươi tấn mang số hiện NT.4206 do đại lý hải quân Trương Tấn Hào chỉ huy sẽ đi vào hoang đảo Hòn Quy chờ thuyền nội địa ra đón. Sau đó NT.4206 sẽ trà trộn vào đám thuyền đánh cá theo cửa Rạch Lá vào bến đồ bộ. Một tin tức tình báo cụ thể tới mức như có điệp ngầm nằm trong Bộ Tổng tham mưu quân địch, làm cho tất cả những đồng chí lãnh đạo Trung tâm vui mừng đến ngạc nhiên. Bức điện cũng nói rõ cả tình hình tư trang của viên thuyền trưởng để Trung tâm có thể áp dụng những biện pháp đối phó đặc biệt.

Hai Bền được giao thêm nhiệm vụ phác thảo kế hoạch đón tiếp hải thuyền NT.4206. Sau một đêm suy nghĩ anh trình bày ý định của mình trước Bộ Chỉ huy như sau:

- Tôi nghĩ đây mới là chuyến đi thí nghiệm đầu tiên. Kế hoạch còn tiếp tục thâm nhập với quy mô lớn hơn. Với vài chục tấn vũ khí, chúng chưa đủ sức tiến hành cuộc bạo loạn phản cách mạng lớn. Tôi đề nghị một kế hoạch như sau:...

Qua hai giờ đồng hồ trao đổi, Bộ chỉ huy đã đồng ý với dự thảo của Trung tá Nguyễn Văn Bền.

Hải cứ Gamma mấy ngày qua bỗng trở nên nhộn nhịp. Nlững chiếc xe hơi bóng loáng chui ra chui vào chiếc cổng phủ đầy hoa ti-gô. Dân địa phương có thể đoán là công việc kinh doanh của hãng Albert đang ở thời kỳ phát đạt.

Đại úy Trương Tấn Hào, "sếp" của căn cứ, tỏ ra hài lòng vì công việc mới thực sự bắt đầu từ hôm nay. Suốt mấy năm trời đóng thuyền mua lưới, luyện tập trên biển khơi cũng chỉ để dùng vào việc này. Thâm nhập vào Việt Nam là công việc rất nguy hiểm nhưng anh ta vẫn vui vì công việc đó chứa đựng một chút riêng tư. Anh hy vọng có cơ may gặp lại vợ con để đưa họ xuống thuyền đào tẩu ra nước ngoài. Lúc đó anh sẽ thôi việc ở đây đi kiếm một công việc an toàn hơn. Còn nếu chẳng may bị bắt thì sao? Hào tặc lưới, thôi thì phó mặc cho số phận. Chết đi còn hơn phải sống cô đơn heo hút nơi đất khách quê người.

Một tuần liền Bảy Dì đến nằm với Hào ở hải cứ để lo công việc chung. Dĩ tỏ ra rất thân tình với người bạn cố tri:

- Anh cứ chịu khó đi vài chuyến, thế nào cũng có dịp tôi đề nghị Albert cho phép anh về nhà đón chị và các cháu. Ngay bây giờ thì chưa thể được. Tôi cũng muốn đưa vợ con ra nhưng đâu có dễ dàng. Phải biết chờ đợi anh Hào ạ.

- Tôi biết, kỳ này đâu có qua Sài Gòn. Tôi chỉ ở lại Cần Thơ một ngày rồi quay lui thôi. Nhưng nếu anh cho phép, tôi sẽ lên thành phố bỏ lá thư qua bưu điện.

- Không được! Bỗng nhiên gia đình nhận được thư anh gửi từ Cần Thơ thì lộ hết công chuyện. Lên nhậu nhẹt chút xíu thì có thể nhưng tuyệt đối không được thăm hỏi người quen nghen. Đó là nguyên tắc, anh Tư rõ chưa - Những chuyến đi khó khăn như vậy Albert quyết định thưởng cho mỗi người năm trăm đô-la. Riêng anh, người thuyền trưởng thì được một nghìn. Chỉ vài chuyến trót lọt anh sẽ có một khoản kha khá để đón gia đình ra mà tiêu xài chớ.

- Dạ.

Một công-voa của lực quân Westland đưa hàng dận Hải cù Gamma. Các hòm kim loại hàn kín được bốc xếp xuống khoang hàng đặc biệt dưới đáy tàu. Hàng nạp xong, chúng đóng nắp khoang lại sơn trám cẩn thận, con tàu trở thành hai đáy. Khi bị đuổi, tình thế khẩn cấp người chỉ huy có thể bấm nút, cửa tự động dưới đáy mở ra, hàng được trút mất tằm xuống biển, tàu nhẹ hơn, dễ dàng tẩu thoát.

Thủy thủ đoàn có sáu người. Họ ăn mặc kiểu ngư dân. Hào cho kiểm tra lại máy móc, dầu mỡ, nước ngọt, phương tiện thông tin liên lạc... rồi cho máy khởi động, hai mươi giờ được lệnh khởi hành. Trương Tấn Hào đã hình dung toàn bộ cuộc hành trình trong óc. Từ vùng Lean thuyền vượt vịnh Sima rồi tiến về bờ biển Việt Nam. Thuyền giữ tốc độ mười lăm hải lý một giờ. Suốt trên chặng đường dài đó họ im lặng trừ một lần bắt liên lạc với một tàu tuần thám của Hoa Kỳ ở vĩ độ 7.20, kinh độ 105,30. Đó là lúc chiếc trực thăng của Navy là sát mặt biển để xem có chiến hạm nào của Việt Nam gây nguy hiểm cho cuộc thâm nhập của con tàu NT.4206 không. Khi nhận được tín hiệu an toàn. Trương Tấn Hào kẻ một đường thẳng đến hoang đảo Hòn Quy, nơi đã có một ngư thuyền chờ sẵn.

Đó là một ngày đẹp trời, biển lặng và xanh biếc. Những vân mây li ti như những cánh bông gạo tháng năm dán chặt vào nền trời bất động. Sương chiều pha loãng trên mặt biển. Mặt trời chìm dần xuống nước, để lại chân trời phía vịnh Sima một đám lửa tàn. Viên thuyền trưởng đã cảm thấy đất nước rất gần. Hào đã nhận ra một hoang đảo lơ lửng nổi bồng bềnh trên mặt sóng. Xa xa nó có hình dáng một con rùa biển khổng lồ. Viên thuyền trưởng định vị lại con tàu theo trí nhớ rồi điều chỉnh hướng đi và hồi hộp chờ mặt hiệu liên lạc. Vài phút sau họ đã nhận được tín hiệu yết ớt trên chiếc máy PRC25, đó là thật hiệu hồi của con thuyền đi đón. Thủy thủ đoàn đã nhìn thấy một con thuyền nhỏ tách rả khỏi hoang đảo Hòn Quý - Hào chăm chú theo dõi thì thấy đèn pha từ con thuyền phát ra tín hiệu hai số 3 và 7. Hào tăng tốc cho con tàu rút ngắn khoảng cách tới con thuyền. Khi chúng chỉ còn cách nhau vài sải nước Hào mới đáp lại mặt khăn bằng mồm: "năm, năm". Chiếc thuyền nhỏ cập vào mạn tàu. Một người to lớn đu dây leo lên:

- Xin chào các chiến hữu!

- Chào quý anh!

- Tôi mang giấy tờ cho các anh đây! - Người lạ đưa cho Hào một tập giấy nhàu nát. Đó là những thứ giả mạo nhằm hợp pháp hóa con tàu khi bị xét hỏi. Người lạ mặt cũng hướng dẫn cho thủy thủ đoàn cách ứng đối khi gặp tàu hải quân hoặc các ngư thuyền địa phương.

- Các anh cứ theo thuyền của tôi mà đi. Cố giữ cự ly chừng trăm mét. Tôi sẽ dẫn các anh theo một con đường kín đáo nhất. Cấp trên đã bố trí lực lượng canh gác trên bộ. Nếu có chuyện gì trục trặc họ sẽ phát tín hiệu báo động, lúc đó tôi sẽ hướng dẫn các anh cách đối phó sau.

- Cảm ơn.

- Ta đi thôi. Thời điểm này thâm nhập là thuận lợi nhất. Ta sẽ đi lẫn vào dòng ngư thuyền khác.

Người lái nhảy về thuyền mình và phóng đi trước. Hào theo sau.

Nửa giờ sau họ đã nhận ra một dải đất xanh mờ nổi dần trên mặt sóng. Chân trời lấm tấm ánh đèn. Mặt biển thấp thoáng những con thuyền. Trăng tỏa sáng, cửa Rạch Lá hiện ra qua những cồn cát nhỏ. Con tàu phải giảm tốc, len lỏi lượn theo dòng sâu để tránh bị mắc cạn. Bỗng nhiên bên trái họ xuất hiện hai tàu tuần tiểu cao tốc của Hải quân. Họ như từ trong cồn cát chui ra làm cho Hào giật mình. Chiếc thuyền dẫn đầu đã bị chặn lại. Chiếc tàu tuần tiểu thứ hai tiếp cận tàu của Hào. Từ mạn thuyền Hải quân một quân nhân gọi loa phóng thanh:

- A lô. NT.4206 giảm tốc và dừng lại cho xét giấy tờ.

Hào bình tĩnh ra-lăng-ti máy rồi bật đèn sáng lên. Tàu Hải quân áp mạn.

- Yêu cầu thuyền trưởng 4206 sang bên tàu Hải quân.

Thuyền thủ tàu Hải quân quăng dây cho NT.4206 cột lại Hào bước sang mạn bên kia gật đầu chào:

- Mời anh vào trong khoang - Một chiến sĩ vui vẻ chỉ cho Hào xuống khoang thuyền trưởng sau cabin lái.

Tay Hào hơi run run vì chưa thực sự tin vào hiện lực của những giấy tờ giả mạo. Anh ta vừa lọt vào trong khoang thì bỗng rụng rời chân tay khi thấy trước mặt mình là trung tá hải quân Trương Tấn Hùng, anh ruột của mình. Anh ta chưa hề chuẩn bị tinh thần cho một cuộc gặp mặt kỳ lạ như vậy.

- Trời, anh Ba.

Ba Hùng khẽ gật đầu không nói gì. Anh đóng cửa khoang lại rồi chỉ xuống ghế.

- Chú ngồi đây. Chú chuyển hàng gì?

- Dạ... - Hào lúng túng, mặt đỏ bừng, mồ hôi toát ra không biết nói sao.

- Thôi được, chúng ta không có thời gian để nói nhiều. Chú cứ đem những thứ đó đến nơi cần giao. Nhưng để đảm bảo an ninh cho chú tôi giao cho chú thứ này - Ba Hùng đưa cho Tư Hào chiếc đài Sony nhỏ xíu - Chú bấm nút này, máy sẽ phát tín hiệu và sẽ không có tàu Hải quân nào kiểm soát tàu của chú nữa. Chú nên mang theo người và tuyệt đối không để ai biết chuyện này. Đó là thứ bùa hộ mạng cho chú đó. Chuyển sang nút này nó sẽ là một ra-di-ô thông thường. Đêm mai chú nghỉ ở đâu, có muốn gặp cháu Thủy không?

- Dạ em cảm ơn anh Ba. Đêm mai giao hàng xong em về nghỉ ở Cần Thơ. Nếu anh cho phép em xin gặp anh mười giờ sớm bữa một ở nhà dì Ba Tân.

- Được chú về thuyền đi và phải tuyệt đối giữ bí mật.

Về đến tàu của mình mà Tư Hào vẫn chưa hết bàng hoàng. Thế này là thế nào? Anh Ba ở phe nào mà lại sẵn sàng giúp mình như vậy. Chẳng lẽ tình cốt nhục đã khiến anh liều mạng cứu mình; Hào tăng tốc độ và chẳng mấy chốc đã rượt kịp chiếc thuyền dẫn đường. Bây giờ tàu đã đi sâu vào trong rạch. Nước triều đang cường, lòng lạch sâu nên không sợ mắc cạn. Nổi căng thẳng vì sợ bị khám xét đã vơi đi, nhưng thay vào đó phải căng mắt để quan sát cho con tàu đi êm gọn trong lòng lạch ngoằn ngoèo, nhiều chỗ bờ đất sát vào mạn tàu, lá dừa phủ kín cả bầu trời, che lấp ánh trăng. Để bảo đảm bí mật Tư Hào không dám bật pha lớn. Con tàu len lỏi một đêm và tìm được đường ra sông Hậu.

Theo lệnh con thuyền dẫn đường, Hào cho tàu dừng lại ven sông, ăn uống nghỉ ngơi để đêm đó mang

hàng vào mật cứ. Theo lời chỉ dẫn của Ba Hùng cứ mười phút Hào lại mở máy phát tín một lần như để báo vị trí con tàu của mình cho Ba Hùng biết.

Tối hôm đó Hào lại rượt theo con tàn dân đường. Đến hai mươi hai giờ thì tàu tới bến đỗ trong rừng dừa nước. Một toán người xuống tàu bốc hàng. Họ chuyển sang ghe lớn để đưa đi đâu không rõ. Trả hàng xong thuyền dẫn lại đưa anh ra sông Hậu. Đến gần Cần Thơ, Hào cho tàu neo lại. Sau hơn hai ngày đêm làm việc căng thẳng Hào đã lặn ra ngủ như chết. Sáng ra anh lần lượt cho phép từng người lên bờ một giờ để ăn nhậu. Hào nóng lòng mong đến giờ hẹn. Mười giờ đến lượt anh lên bờ. Anh nhảy lên xe ôm vào thành phố Cần Thơ.

Đi Ba Tân là em họ của mẹ hào. Hai gia đình ít đi lại nên chưa chừng bà Ba cũng chưa biết là Hào đã ra đi. Giả sử như bà có hỏi thì anh chàng có thể nói quanh là có vài lần định đi nhưng không thoát, nay thì không còn đủ tiền để đưa vợ con đi nữa.

Vừa xuống xe thì anh đã thấy Thủy, con gái anh đứng ngay trước cửa. Hào toan lao lại con, nhưng ánh mắt của Thủy đã ngăn anh lại.

- Ba đã về! Bà chờ ba mãi cứ tưởng ba bận bữa nay không xuống được.

Hào rơm rớm nước mắt nhìn con. Trời, sao con nhỏ lớn mau vậy. Từ một đứa trẻ ốm nhom, nay đã trở thành một cô gái óng ả xinh tươi. Anh nghe con gái nói nhỏ:

- Ba cứ già dò như vẫn ở Sài Gòn đừng nói gì về chuyện di tản. Bà Ba không biết đâu.

- Bác Hùng có đến đây không?

- Bác đưa con xuống mà. Bác còn đi đâu có công chuyện gì đó. Bác bảo hai ba con cứ nói chuyện trước. Mười một giờ bác về.

Hào theo con vào nhà.

- Con chào dì Bà!

- Thằng Tư đây à? Mấy năm không thấy mặt mày, dì tưởng mày quên dì rồi.

- Dạ đâu có? Con cứ định xuống thăm dì nhiều lần đó, nhưng hết việc nọ đến việc kia, không sao đi được. Dì vẫn được mạnh chứ ạ?

- Tao già rồi, đau luôn đó. Thế sao năm trước nghe con Thảo nói mày đã đi Mỹ theo thằng Hai rồi?

- Hào cười: - Dạ, con cũng đi mấy lần đó nhưng đâu có thoát. Đi một mình thì dễ ợt nhưng đi cả nhà thì khó khăn quá. Giờ con quyết định ở lại.

- Ở lại mà lo lành ăn con ạ. Tao nghe nói nhiều đứa đưa vợ con sang rồi cũng kẹt bên Thái hay bên Ma-ni đó. Mày nó không nhận mà!

- Dạ... Thế bây giờ đi sống với ai?

- Thằng út đi bộ đội rồi. Còn con Hai lấy chồng bên Trà Nóc, đã có con. Chứa nhứt nó mới về. Ngày thường chỉ có mình tao thôi. Thỉnh thoảng có qua Cần Thơ con ghé vô thăm di nhện.

- Dạ.

- Giờ thì con Thủy xuống coi bếp cho bà ra chợ chút xiu.

- Dạ.

Khi bà Ba ra khỏi cửa, Thủy mới òa lên khóc.

- Ba ơi ba đi thế ba có thương má con con không ba? Ngày nào, đêm nào má con cũng nhắc đến ba, cũng thương nhớ ba hoài. Em Châu, em Ngọc, em Kim trong giấc mơ cũng thường kêu ba nhưng ba đâu có nghe thấy. Thôi bây giờ ba đã về đây ba ở lại với má con con, ba đừng đi nữa.

Nước mắt Hào cũng trào ra. Anh xúc động nói với con:

- Ba cũng vậy, có phút nào quên được mấy má con đâu. Ba cũng muốn ra đi cả vợ cả con chứ đâu muốn thoát thân một mình. Ba có ý định là sẽ tính cách để chuyển sau đưa tất cả nhà đi.

- Trời ơi. Thế là ba lại đi nữa sao? Ba không sợ hiểm nguy sao?

- Tình thế của ba thật trăm đường khó khăn. Nếu ba ở lại ba sẽ bị chánh quyền kết tội. Nếu lần này ba có tự ý đưa gia đình xuống tàu ba sẽ bị cấp trên xử phạt.

- Thế ba làm cho ai? Con tưởng vì thương năm má con con ba về thăm, không dè ba vượt bao nguy hiểm về đây chỉ là để lo công chuyện cho người khác.

- Ôi sao con tôi lại nói như vậy. Ba không biết nghề nghiệp gì ngoài nghề lái tàu. Sang đó ba cũng chỉ kiếm được việc này thôi. Ba đã ký hợp đồng và nhận tiền của bác Bảy. Ba biết công việc nguy hiểm nhưng ba vẫn đi vì ba hy vọng là sẽ có chuyến phải qua Sài Gòn ba sẽ có dịp thăm nhà đón luôn mấy má con đi.

- Nhưng con đã thư cho ba, má và chúng con quyết định không đi đâu nữa. Lần này ba về luôn nhà thôi, con không để ba đi đâu nữa.

- Thế là con giết ba đó. Chính quyền đâu có để ba yên. Ba đừng lo. Bác Ba hứa là nếu ba về bác sẽ đảm bảo cho.

- Nhưng bây giờ thì không thể đảm bảo được nữa. Con chưa hiểu được tình thế của ba. Hãy tha thứ cho ba...

Hai ba con đang chuyện trò thì Ba Hùng và Hai Bền đến. Hùng giới thiệu Hào với Bền. Bắt tay nhau xong Hùng bảo Thủy xuống coi bếp để mấy người nói chuyện.

- Thời gian ngắn quá chắc hai ba con cũng chưa nói chuyện được nhiều.

- Dạ.

- Anh Tư đi chuyến hàng này kiếm được bao nhiêu? - Hai Bền nhìn thẳng vào mắt Hào hỏi một câu đột ngột.

- Dạ cũng chẳng nhiều lắm. Đã lĩnh lương của chủ thì phải làm thôi ạ.

- Anh Tư có biết mình chở những thứ gì không?

Mồ hôi toát ra, Hào thấy hai thái dương lạnh toát, nhưng cũng phải nói dối:

- Dạ không...

- Không biết mà dám nhận chở sao?

- Dạ cũng chỉ biết sơ sơ thôi ạ. Hôm đầu hàn kín cả, họ nói là hàng quân nhu ạ...

- Tám chục tấn vũ khí đấy. Súng tiểu liên, trung liên, súng phóng rốc-kết, mìn đánh xe, đánh cần, đánh kho, đánh tàu, chất cháy, chất nổ, chất độc... Anh có biết rằng khi tất cả những thứ này được dùng vào hành động khủng bố bạo loạn thì sẽ có bao nhiêu người bỏ mạng không?

- Tôi biết, tôi biết... Tôi có tội. Xin chính phủ hãy bắn tôi. Tôi không cầu xin một điều gì. Tôi đã tự dẫn mình đến bước đường cùng...

- Tội đó đủ cho nhiều cái án tử hình. Bắn anh thì đâu có khó nhưng vấn đề là anh cũng chỉ là những kẻ thừa hành. Kẻ đề xướng, kẻ chủ mưu xứng đáng với cả trăm cái án tử hình vẫn còn đứng ngoài vòng pháp luật. Chúng tôi thuận bọn đó phải đền tội. Hai chúng tôi muốn vạch ra cho anh một lối thoát chứ không muốn dồn anh vào ngõ cụt. Không hiểu ý anh thế nào?

- Xin quý ánh cứu tôi, tôi muốn hiểu rõ những điều quý anh nói.

- Chú Hào ạ - Ba Hùng nhẹ nhàng nói với em - Chú bỏ vợ con ra đi chẳng nói với tôi một lời. Tôi trách mắng, chú có lẽ cũng chẳng khổ tâm lắm. Nhưng đừng để con Thủy, cái Châu, thằng Ngọc, thằng Kim và thím ấy phải trách chú. Bây giờ chú lại dần thêm một bước vô cùng nguy hiểm nữa. Đó là tiếp tay cho CIA, cho bọn bành trướng Bắc Kinh chống lại Tổ Quốc mình. May là bữa ấy chú gặp tôi. Tôi cố giúp chú trên tình anh em ruột thịt nhưng cũng phải ngăn chặn cái hậu quả ghê gớm của món hàng chú đưa về. Tôi đã phải nhanh chóng báo cáo cấp trên để kịp tháo ngòi nổ cho tám mươi tấn vũ khí đó. Nay chú đã được gặp cháu Thủy, hai ba con đã chuyển trò với nhau. Tôi không muốn bọn trẻ bị mất cha nên tôi đã bàn kỹ với anh Hai Bền, cán bộ bên cơ quan An ninh nhà nước tìm cho chú một hướng đi lập công chuộc tội. Một khi chú ân hận với việc làm, thực lòng với Tổ Quốc thì chẳng những Tổ Quốc sẽ dang tay cứu vớt chú mà còn đảm bảo cho tương lai của chú và con cái chú sau này. Nhưng liệu chú có chịu nghe chúng tôi không?

- Dạ em xin cảm ơn anh Ba. Em thực có tội với Tổ Quốc, có lỗi với anh Ba. Nếu quý anh tha tội cho em sống để nuôi nấng các cháu thì em xin thề sẽ không bao giờ tái phạm những tội trên nữa. Các anh trao việc gì cho em, dù phải nhảy vào lửa em cũng chẳng từ nan.

- Việc chúng tôi giao cho anh bước đầu cũng đơn giản thôi. Anh cứ tiếp tục công việc hiện nay của mình. Chỉ cần mỗi khi chuyển hàng anh mang theo chiếc máy phát tín mà trung tá Hùng đã đưa cho anh hôm vừa rồi. Khi đi vào hải phận Việt Nam anh cho máy hoạt động, chúng tôi sẽ không kiểm soát hoặc nổ súng vào tàu của anh. Anh sẽ tới đích đổ hàng và ra đi an toàn. Cần chú ý máy dùng pin thông thường điện thế 4,5 V. Phát tín hiệu liên tục bảy mươi hai giờ phải thay pin.

- Dạ, thế em phải trình báo tình hình với ai ạ?

- Khi cần hỏi gì, chúng tôi sẽ chặn thuyền lại xét giấy. Chỉ khi nào gặp một trong hai chúng tôi anh mới báo cáo tình hình. Bất cứ người nào khác hỏi anh cứ trả lời như kịch bản của Bảy Dì.

- Dạ, nhưng ở bên kia nhận được tin gì đặc biệt muốn báo nhanh để các anh kịp thời đối phó thì làm thế nào ạ.

Sau ít phút suy nghĩ, Hai Bền nhìn thẳng vào mắt Hào.

- Chúng tôi cũng muốn nổi một đường liên lạc với anh ở Hải cù Gamma Nhưng có thể lúc này còn quá sớm. Cần phải giữ an toàn cho anh. Trường hợp có chuyện gì đặc biệt chúng tôi sẽ chủ động liên lạc với anh. Một người mang số hiệu A8 sẽ đến gặp anh với mật khẩu "Thời gian, không gian, +-8". Hai Bền giải thích tỉ mỉ cách thức trao đổi mật hiệu khi bắt liên lạc cho Tư Hào nghe - Anh nhớ được chứ?

- Dạ được ạ.

Câu chuyện kết thúc thì mâm cơm cũng bày xong. Má Tân kêu mọi người vào bàn. Hào thấy lòng mình nhẹ nhàng hẳn đi. Không khí đầm ấm của quê hương được gặp lại sau bốn năm xa cách làm cho Hào xúc động. Anh càng thấy khao khát được gặp bấy con nhỏ. Nhưng anh cũng yên tâm hơn vì con đường trở về với gia đình đã hiện rõ nét trong tưởng tượng. Hai ngày sau Trương Tấn Hào cùng thủy thủ đoàn tàu NT.4206 đã về đến Hải cù Gamma. Bảy Dì bắt tay những người "chiến thắng" ngay trên cầu tàu. Warrens đã nhận được điện cảm ơn của Hoàng Quý Nhân về chuyến hàng đầu tiên tới đích an toàn. Họ chuẩn bị chuyển đi của cả đoàn trong tháng tới.

Tôi trở về bán đảo Nelson sau mùa thi. Cháu Quang Trung đã kết thúc chương trình phổ thông thật tốt đẹp. Hết hè cháu sẽ vào đại học với tuổi đời mười tám. Cả nhà chúng tôi vui mừng. Anh chị tôi quyết định đưa cháu đi du lịch một chuyến ở vùng Hồ Lớn, nhường lại giao cho tôi và Bạch Kim phải ở nhà trông nhà! Có lẽ đây cũng là dụng ý của chị tôi muốn hai đứa có dịp được "gắn bó" với nhau hơn!

Chiều chiều ngồi trên ban-công chúng tôi nhìn ra mặt hồ Green Lake, nước trong xanh lồng lộng sắc trời. Rừng phong đã lốm đốm đỏ. Những cơn gió se lạnh đầu tiên từ Thái Bình Dương tràn vào lục địa báo hiệu mùa thu đang đến. Những giây phút đó chúng tôi thường ngồi bên nhau tưởng nhớ đến quê nhà, nhớ dáng điệu bình thân của người Sài Gòn dưới những trận mưa chiều xối xả nhớ mặt Hồ Gươm trầm tư trong sương lạnh, đến những dãy phố cổ Hội An nồng nặc mùi cá biển... Một cuộc sống vật chất dư thừa không thể quên đi nỗi đói khát của tâm hồn.

Một bữa Bạch Kim nói với tôi bằng vẻ mặt thật nghiêm trang.

- Quang Trung lớn rồi, không thể thể vuốt ve nó như một đứa trẻ nữa. Còn anh cũng cứ đi xa luôn. Có ở nhà thì cùng phải lên lút gặp nhau như quạ vào chuồng lợn! Em muốn chúng ta phải công khai chuyện này với mọi người. Ngoài bốn mươi tuổi rồi, em cũng muốn có con. Đây cũng là điều mong mỏi của cả anh chị Ân. Anh nghĩ thế nào?

- Anh đồng ý với em. Tuy nhiên về nguyên tắc chúng mình cũng phải báo cáo chuyện này với tổ chức.

- Cái trò "giả vờ" này do anh nghĩ ra thôi. Anh muốn em là bà quả phụ giàu có để thu hút nhưng "bạn bè bất đắc dĩ". Nhưng em thấy không cần thiết nữa. Chúng ta sẽ có hàng trăm cách khác để thu lượm tình hình.

- Chúng ta sẽ làm lễ cưới ngay sau khi đánh bại cuộc thử nghiệm T20-20, em có bằng lòng không? Ngay từ hôm nay chúng ta đã có thể công khai chuyện đính hôn cho anh chị chúng ta vui mừng. Còn chuyện có con thì chúng ta có thể hy vọng ngay từ bây giờ!

...

Tháng 10 năm 1979, ông Bùi Hạnh chủ bút báo Chim Việt gọi tôi lên giao việc. Sau khi bắt tay chặt chẽ... mời tôi ngồi, ông thì thảo với tôi:

- Có một công việc thú vị, nhưng không phải ai cũng làm được. Tôi định rủ ông đi, nhưng không biết ý ông thế nào?

- Xin ông nói rõ hơn.

- Tình hình đất nước ta đang có những biến đổi quan trọng. Cuộc chiến tranh Đông Dương lần thứ ba thực tế đã nổ ra. Vận mệnh dân tộc đang được quyết định theo một chiều hướng mới. Lực lượng Tự

do đang lớn mạnh và chính phủ của một Liên minh chống Cộng mới sẽ ra đời nay mai. Đó là một chính phủ hợp với nguyện vọng của quốc dân, được cộng đồng Việt kiều hải ngoại hậu thuẫn. Cuộc ra mắt của chính phủ lâm thời sẽ được long trọng tổ chức ở quốc nội vào tháng 1 năm 1980. Sẽ có nhiều nhà báo đến quay phim, chụp ảnh và viết bài về cái giờ phút lịch sử đó. Báo của chúng ta là tiếng nói của một cộng đồng lớn nhất của những người Việt lưu vong không thể thiếu mặt ở đây được. Tôi thấy ông là một người đầy nhiệt huyết, dũng cảm, luôn luôn gắn ngòi bút của mình với những sự kiện nóng bỏng, nên tôi muốn cử ông đi với tư cách thay mặt cho tòa báo chúng ta. Tòa báo sẽ lo liệu đầy đủ phí tổn về tài chính cho ông và nhuận bút cùng bản quyền về phim ảnh sẽ được tính với giá đặc biệt. Tôi muốn được ông cho biết ý kiến càng sớm càng tốt.

Ông chủ bút nhìn tôi như để thăm dò.

- Thưa ông chủ bút, chuyến đi hấp dẫn đấy nhưng cũng vô cùng nguy hiểm.

- Chắc chắn là có chút hiểm nguy. Nhưng cuộc hành hương này đâu phải chỉ mình ông. Nhiều yếu nhân chính trị cũng sẽ trở về Tổ Quốc.

- Thưa ông, ông có thể cho tôi biết được những người bạn đồng hành của tôi không?

- Tôi không được thông báo chính thức có những ai nhưng tôi có thể đoán mà không sợ lầm là các thành viên chính phủ phải về cả chứ!

- Thành viên là những ai? - Thí dụ như ông Thạch, bà Vân, ông Thắng, ông Hải, v.v... có thể họ còn phải ở lại lâu dài nơi tiền tuyến, còn ông thì sau buổi lễ ông phải trở lại với chúng tôi ngay để kịp có bài. Ta lo vậy thôi chứ những phái đoàn cỡ bự đó trở về thì phải được bảo đảm an toàn tuyệt đối.

- Vấn đề đó với tôi cũng không lớn lắm. Tôi quan tâm đến việc tổ chức chuyến đi. Vì một khi tôi là thành viên thì tôi phải được tham gia những kế hoạch có liên quan đến sinh mệnh của mình. Tôi thường thiếu tin tưởng vào cách làm ăn của các chính khách dân sự. Họ ít hiểu biết về những lĩnh vực hành quân đổ bộ, nhưng lại hay ba hoa và chỉ muốn nắm quyền chỉ huy. Tôi muốn nói đây không phải là chuyến du lịch trên hồ Genève mà là một cuộc đổ bộ của "con tàu Gramma đảo ngược".

- Xin ông yên tâm. Việc này đâu phải do mấy ông dân sự lo nổi. Bộ máy của CIA ở Đông Nam Á mới là kiến trúc sư thực sự của kế hoạch này.

- Thưa ông, nếu vậy thì tôi tin tưởng và xin chấp nhận yêu cầu của tòa báo. Tôi chỉ xin một điều nhỏ: Tất cả giấy tờ và lai lịch của tôi mang tên Mc Gill, một người Mỹ gốc Á Châu. Nếu chẳng may có bị bắt thì về pháp lý tôi là công dân Mỹ làm nghề báo chí có thể nhờ hội Hồng Thập tự quốc tế giúp đỡ giải thoát giam án. Nếu tôi mang tên Phan Quang Nghĩa, Vi-xi sẽ chặt đầu tôi ngay vì tôi chỉ là một tên tù vượt ngục lại còn gây án mạng.

- Điều đó chẳng có khó khăn gì, nhưng khi đã viết được bài đem về thì ông lấy lại bút danh Hoài Việt cho. Những tin tức quan trọng như vậy phải do đặc phái viên của bản báo tường thuật tại chỗ thì mới thực sự có ý nghĩa.

- Dạ nhất định là như vậy ạ. Tôi muốn thay đổi tên tuổi, tôn tích chỉ là đối phó với kẻ địch thôi Còn trong thâm tâm bao giờ tôi cũng sung sướng tự hào mình là người Việt Nam, một người Việt Nam chân chính.

- Cảm ơn ông, xin ông hãy sẵn sàng cho chuyến đi này.

- Vâng, nhưng để nắm trước được những diễn biến quốc nội, xin ông chủ bút cho phép tôi đến

Westland sớm hơn. Tôi sẽ gia nhập "đoàn quân đồ bộ" bất cứ lúc nào ông ra lệnh.

- Tôi sẵn sàng chấp nhận yêu cầu này của ông. Nhưng xin ông nhớ cho rằng phải giữ bí mật chuyến công cán này với tất cả mọi người, kể cả những người thân yêu nhất. Và một khi ông đã nhận lời thì ông sẽ là người duy nhất của báo ta tham gia chuyến đi. Sẽ không có người dự bị đủ tin cậy để thay thế ông đâu.

- Xin cảm ơn sự tín nhiệm và những lời khuyên của ông.

Tôi trở về nhà báo tin cho Bạch Kim về chuyến đi sắp tới của tôi. Bạch Kim vui mừng vì tôi sẽ đột nhập được vào hang ổ cuối cùng của bọn phản động, nhưng sau đó cô lại ỉu xiu ngay.

- Anh về hẳn bên đó bỏ mặc hai mẹ con em bên này sao?

- Anh sẽ quay lại chứ.

Cô thở dài.

- Chắc gì. Đã đến lúc phải lật lên con bài cuối cùng. Anh sẽ đổi mặt với Hoàng Quý Nhân, sau đó thì làm sao quay trở lại với mẹ con em được.

- Anh có cách trở về thì cũng sẽ tìm được cách ra đi hợp pháp. Cuộc chiến đấu của chúng ta còn tiếp diễn lâu dài.

- Hay cho hai mẹ con em cùng đi với?

- Đâu có được. Chuyến đi này nguy hiểm nhưng là một dịp may hiếm có. Anh tin tưởng là chúng ta sẽ lâu lẽ cưới vào mùa xuân tới ở bán đảo Nelson.

Một buổi sáng anh Ân gọi tôi vào phòng riêng của anh. Nhìn vẻ mặt nghiêm trọng của anh, tôi hơi ngạc nhiên. Từ xưa đến nay rất hiếm lần anh gọi tôi vào phòng riêng. Có chuyện gì anh em thường nói với nhau ở phòng khách hoặc phòng ăn. Đôi khi anh cũng đến phòng tôi ân cần tham gia ý kiến về những chuyện nuôi dạy, học hành của cháu Trung.

Tôi đi theo anh vừa xúc động vừa bồn chồn.

- Chú ngồi đây, tôi có câu chuyện muốn nói riêng với chú.

- Dạ, em xin nghe anh.

Ngồi được vài phút rồi mà anh tôi như vẫn còn thấy có điều gì băn khoăn khó diễn đạt.

- Công việc của chú có suôn sẻ lắm không?

- Dạ cũng quen dần. Em đã gây được tín nhiệm với ông chủ - Anh tôi mỉm cười buồn buồn:

- Chú đang làm việc cho ông chủ nào?

Tôi giật mình. Chẳng lẽ anh tôi lại đoán nổi ra nhiệm vụ tình báo của tôi sao? Tình cảm anh em khiến tôi không bao giờ giấu giếm anh những điều riêng tư. Nhưng về mặt công tác thì tôi luôn luôn giữ đúng nguyên tắc, cẩn trọng và bí mật. Hay tôi vô tình sơ xuất để lộ ra điều gì khiến anh tôi nghi ngờ? Ngập ngừng vài phút, tôi mới lấy lại được phong độ bình thường. Thật không có gì khó khăn bằng phải che giấu nội tâm với những người thân yêu của mình.

- Chủ em là ông Bùi Hạnh. Thì chính anh đã giới thiệu em đến làm cho ông ta đó thôi.

- Đúng là tôi đã giới thiệu chú với Bùi Hạnh. Nhưng bây giờ thì tôi đã biết rằng Bùi Hạnh không phải ông chủ thực sự của chú.

- Em chỉ nhận công việc ông Hạnh giao và nhận lương hàng tháng của ông ta, ngoài ông ta ra em làm gì còn ông chủ nào?

- Bùi Hạnh làm gì có khả năng cung ứng cho chú các khoản chi phí lớn lao như vậy?

Tôi thấy lúng túng. Thực ra số nhuận bút của báo Chim Việt trao cho tôi không đáp ứng được nửa số chi phí cho những chuyến đi Viễn Đông của tôi. Số còn lại đều do Bạch Kim gửi cho. Nhưng tôi chưa tiện nói ra chuyện này với anh tôi. Anh thân mật đặt bàn tay lên vai tôi:

- Ông chủ thực sự của chú bây giờ là Cục tình báo Trung ương Mỹ.

Tôi chợt hiểu ra ý anh và tôi cảm thấy nhẹ nhõm.

- Thưa anh, em thực chưa hiểu ý anh?

- CIA đã nắm toàn bộ hoạt động của Liên minh Việt kiều Hải ngoại và Mặt trận Tự do dân tộc ở quốc nội. Chính phủ lâm thời hay cái gì đó sau này cũng đều là sản phẩm của họ. Tờ Chim Việt cũng sẽ phải phụ họa với cái luận điệu phục thù thôi. Tôi thấy mình có lỗi là đã tiến cử chú vào công việc này. Dù muốn hay không chú cũng sẽ thành trợ thủ của CIA.

- Anh thấy những bài viết của em từ trước đến nay có gì phù hợp với quan điểm của họ đâu?

- Đó là từ trước đến nay chứ từ nay về sau thì chưa chắc. Hôm qua tôi đến thăm Bùi Hạnh. Ông ta khen chú và cho tôi biết là chú đã tình nguyện đi theo đám chủ xướng bạo loạn để đổ bộ vào Việt Nam. Có đúng thế không?

- Vâng ạ.

- Một việc quan trọng như vậy mà khi quyết định chú không tham khảo ý kiến của tôi

- Em xin lỗi anh. Thực tình em cũng không có ý định giấu giếm anh chị. Nhưng ông Bùi Hạnh nói chuyện này là tuyệt mật, cấm được tiết lộ cho ai, dù người đó là cha, mẹ, anh, em, vợ, con ruột thịt.

- Đúng là chuyện tuyệt mật vì đó là sự khởi đầu của một hành động tội ác chống lại cuộc sống ổn định của hàng chục triệu người nơi cố quốc. Chúng muốn máu lại đổ, lửa lại cháy. Máu lửa cần cho chúng chứ đâu có cần cho nhân dân, cho chú?

- Em cũng nghĩ như vậy.

- Thế thì chú nhận làm gì cái công việc ngậy hiên đó? Anh chị đâu có để chú thiếu thốn gì vài ngàn đô-la? Không làm việc này, chú tìm việc khác. Thậm chí chú cứ nghỉ ngơi thì chúng ta cũng vẫn đủ tiền để sống suốt đời rồi.

- Cảm ơn anh chị đã hết lòng vì em. Em nhận việc này không phải vì đồng tiền. Điều lôi cuốn em là sự thật. Em muốn tận mắt viết những điều có ích giúp cho công chúng khỏi bị những kẻ xấu lừa dối.

- Chú đi lần này là để viết những điều cần cho chiến lược tuyên truyền của họ. Bất cứ câu chữ nào đi ngược lại mục đích của họ sẽ không có chỗ đứng trên trang báo. Đó là mệnh lệnh của CIA khi tờ "Chim

Việt" bắt đầu nhận trợ cấp tài chính của nó.

- Lần đầu tiên em biết chuyện này.

- Tôi cũng mới nghe tin này cách đây ít ngày. Tôi muốn nhắc lại quan điểm của tôi: Đối với những hành động chính trị ám muội, tốt nhất là nên lánh xa.

Ôi anh tôi đâu có hiểu nổi công việc của tôi. Tôi phải lặn vào miệng hùm, nanh sói đâu phải vì tôi thích hùm thích sói.

- Thưa anh, em ý thức được những điều anh dạy bảo. Nhưng lần này em đã nhận lời, dù nguy hiểm em cũng phải đi. Đó là vấn đề danh dự, nhưng em xin hứa với anh là em sẽ chẳng làm điều gì có lợi cho chính sách phiêu lưu của họ.

- Lại còn vấn đề danh dự? - Anh tôi nhún vai mỉm cười chua chát - Chú đã ở sát độ tuổi năm mươi, một lời khuyên cũng là quá đủ. Chú tự tìm ra quyết định của mình nhưng cũng phải nghĩ đến cả nhà. Anh chị rất thương chú, một mình, gà trống muôi con - Anh tôi im lặng một phút như cổ nén xúc động - Anh chị cứ muốn chú với Bạch Kim thành đôi thành lứa... nhưng không rõ vì sao hai em vẫn chưa đi đến quyết định cuối cùng.

- Chúng em đã chính thức đính hôn. Hôm nay em xin thưa với anh chị điều này!

Nét mặt anh tôi rạng rỡ hẳn lên, anh vội vàng mở cửa tim chị.

- Ngọc ơi, gọi Kim xuống đây anh hỏi, cả thằng Trung nữa.

Một vài phút sau hai chị em và thằng cháu bước vào phòng với vẻ mặt ngạc nhiên.

- Có chuyện gì mà cả nhà được mời đến họp mặt đây anh?

- Chuyện quan trọng lắm... bây giờ Bạch Kim và Nghĩa... hai em công bố đi!

Tôi nhìn Kim, Kim nhìn tôi và cô đã hiểu ra. Kim không nói gì, đi lại bên tôi, vòng tay lên cổ và tựa đầu vào vai tôi, mỉm cười:

- Anh chị mở rượu mừng chúng em đi!

Trong khi anh tôi lúng túng cảm động cố bật nắp chai sâm-banh thì chị Ngọc chạy lại ôm lấy cả hai chúng tôi nước mắt lưng tròng.

- Chúc mừng hai em hạnh phúc. Đây là điều mong mỏi của anh chị từ nhiều năm nay.

Riêng cháu Trung thì chẳng lạ gì chuyện này. Chán giúp bác bày cốc ra bàn rồi vội lấy máy ảnh để mừng lễ đính hôn của... ba má!

Tôi đến Westland, công việc đầu tiên là gặp đồng chí Tám để chuyển những tin tức trên về nước. Ba ngày sau tôi nhận được điện trả lời. Trung tâm hứa sẽ chuẩn bị "đón tiếp" phái đoàn của tôi một cách hoàn chỉnh, chu đáo. Cấp trên chỉ thị cho tôi trước mắt phải theo sát chương trình T20-20 của C.C.C. vì đó là một hành vi tội ác rất nguy hiểm đối với sinh mạng của nhiều người.

Tôi quyết định chọn Pandon làm địa điểm thường trú. Tôi gọi điện cho Tùng Lâm và anh đã đến quán trọ thăm tôi ngay. Tôi cảm thấy anh già đi nhanh chóng. Bộ tóc ngắn đã bạc trắng, mi mắt hum húp, những nếp nhăn trên trán hẳn sâu, cơ thịt trên má chảy sệ xuống. "Bộ râu Clark Gable"1 (Tài tử điện ảnh

nổi tiếng của Mỹ có bộ râu đẹp) rất điển trai xưa kia của anh không được tia sữa, dài ra một cách hoang dã. Cái nhìn đượm vẻ lo âu, còn nụ cười của anh cũng buồn bã.

- Anh đau hay sao mà trông thay đổi vậy? - Tôi hỏi.

- Đau có. Ồi nếu mình bị bệnh gan, bệnh phổi rồi đổ quách đi lại hay hơn. Bác sĩ kiểm tra bảo mình phải kiêng rượu và xa các em. Mình đã chữa bệnh như sau: Bỏ rượu trước, chỉ uống la-ve, coca-cola qua quít thôi. Nhưng buồn quá phải ôm các em cho quên rượu. Đến khi bỏ các em thì thấy mình cô đơn quá nên lại phải uống rượu để đỡ nhớ các em!

- Và cuối cùng thì...

- Cuối cùng thì chẳng bỏ được thứ nào mà lại có phần nghiện hơn khi chưa chữa! Ha ha. Đẳng nào cũng chết thì chết bằng tử sắc có lẽ êm dịu hơn chết bằng gươm đạn phải không hiền đệ?

Tâm trạng sống gấp đang hủy hoại con người này. Tôi quay sáng hỏi anh chuyện công việc. Sau khi uống cạn ly Whisky, tướng Tùng Lâm ghé sát vào tai tôi thì thảo:

- Đang phải huấn luyện cách cho nổ một trái bom hóa học. Thứ vũ khí này rất tối tân, nó còn nằm trong kho của Ngũ Giác Đài. Sức giết người của nó chẳng thua một trái bom nguyên tử.

- Hãy còn nằm trong bí mật sao anh lại biết được nó mạnh như một trái bom nguyên tử?

- Đoán ra chứ! Đặt bom xong để ngòi hẹn giờ rồi đương sự phải nhanh chóng di chuyển khỏi tâm nổ ba kilômét mới đảm bảo an toàn tuyệt đối. Như vậy bán kính hủy diệt của nó đâu có thua trái bom nguyên tử cỡ hai mươi ki-lô-ton ném xuống Thành phố Hiroshima.

- Anh đâu có biết thứ này mà huấn luyện?

- Huấn luyện mò theo giáo lệnh của Bảy Dĩ gửi xuống.

- Ít ra họ cũng phải cho anh một cái mô hình chứ?

- Đau có, tuyệt mật mà. Chỉ biết nó nặng ba mươi ki-lô-gam thôi, còn hình dáng ra sao thì chịu.

- Bữa nào ta xuống thăm Trương Tấn Hào chứ? - Tôi rủ anh.

- Hồi này nó bận vận chuyển nên lâu chẳng gặp nhau. Hơn nữa Hải cứ Gamma bị phong tỏa, không ai được phép vô. Hình như ở đó đang thực thi một mật vụ gì quan trọng lắm. Tốt nhất là gọi điện cho nó lên chơi với bọn mình thì hơn.

- Cũng được. Xin mời hai anh lên đây với tôi - tôi ri tai Tùng Lâm - Mấy con Tàu lai ở khách sạn này coi bộ cũng ngon lành đấy chứ?

Cặp mắt Tùng Lâm linh động hẳn lên.

- OK! Thứ đó xài được!

Quả nhiên ba hôm sau Tùng Lâm đã kéo được Hào lên. Tôi thuê thêm một phòng để Tùng Lâm nghỉ riêng với lý do là anh ngáy hơi to! Còn tôi nghỉ chung buồng với Hào.

Tôi cảm thấy Hào vui vẻ hơn. Anh nói nhiều và trong ánh mắt đã mất đi cái nhìn u tối.

- Lần này gặp lại, tôi thấy anh mập hơn. Chắc công chuyện làm ăn phát đạt?

Hào cười nhìn tôi nháy mắt ý nhị:

- Cũng có khá hơn mọi lần. Công việc kinh doanh của hãng đang mở rộng nên chúng tôi có thêm tiền thưởng.

- Anh có nhận được tin tức của chị và các cháu không?

- Dạ có, tất cả đều bình an.

- Tôi sắp trở về Việt Nam, anh có muốn nhắn tin gì cho chị và cháu không?

- Anh trở về? - Tư Hào nhìn tôi vẻ mặt lạ lùng.

- Anh ngạc nhiên à? Tôi là nhà báo, người ta cử tôi đi viết bài. Người ta nói tình hình trong nước khó khăn nghèo đói lắm. Nhưng người Tự do đang tập trung lực lượng để lật đổ chế độ cộng sản.

- Anh không sợ nguy hiểm sao?

- Sợ chứ. Nhưng tôi ăn lương thì tôi phải làm việc thôi. Và lại tôi sẽ đi với một phái đoàn cỡ bự, nên chắc chắn người ta cũng phải tính đến chuyện bí mật an toàn chứ?

- Một phái đoàn cỡ bự?

- Đúng thế. Nhưng đây là chuyện tuyệt mật. Anh là người thân thiết lắm tôi mới nói. Lộ ra rất nguy hiểm.

Hào trầm tư một lúc rồi khuyên tôi:

- Đừng đi anh Hoài Việt ạ. Đi nguy hiểm lắm, mà rồi anh cũng chẳng viết được gì đâu. Nếu muốn nói xấu Cộng sản thì cứ việc ngồi đây bịa ra mà nói, cần gì phải đi. Đúng là cũng có chuyện khó khăn thiếu thốn, có chuyện vài chiến hữu cũ của chúng ta muốn chống lại chế độ mới, nhưng tôi không tin là họ có thể làm nổi trò gì lớn lao, cùng lắm cũng là vài cuộc đổ máu vô ích. Nếu anh viết đúng sự thật này thì báo nào đăng cho anh? Những vụ này ăn to lắm anh Hào ạ. Họ sẽ thành lập chính phủ lâm thời của Mặt trận Tự do dân tộc. Những tấm ảnh chụp lẻ ra mắt, những bài tường thuật và những thước phim quay được giá hàng ngàn đô-la kia đây.

Hào nhún vai cười.

- Tôi coi anh là một người bạn tốt nên tôi khuyên anh không nên mạo hiểm. Là nhà báo, anh có thể xin vào Việt Nam theo con đường hợp pháp. Anh sẽ có đủ điều kiện để viết, khen chê tùy anh, không phải lệ thuộc vào ông chủ nào... Hai ba ngàn đô-la đâu sánh được với sinh mệnh của anh.

- Cảm ơn anh. Bây giờ tôi đã nghe ra, nhưng muộn mất rồi. Khi ký hợp đồng với "sếp" tôi không lường nổi mọi chuyện. Nhưng đã ký rồi thì không có đường lui, thế là phải dấn thân liều mạng. Tôi buộc phải chờ đợi những gì sắp đến.

- Họ sẽ cho anh thâm nhập vào vùng nào? - Tôi đâu được biết. Có thể khi đặt chân lên đất liền họ mới công bố địa danh...

Tôi đã báo cáo cuộc gặp gỡ giữa tôi và Hào Pandon. Tôi dự đoán cuộc hành quân "Đồi mồi" sắp đến giai đoạn cao điểm. Hào cũng chưa biết chính xác ngày giờ xuất phát của đợt hai. Tôi đề nghị cấp trên chú ý xem đợt này về, Hào có báo cáo nguồn tin quan trọng do tôi "vô tình" tiết lộ cho anh không. Đó cũng là cái thước đo tín nhiệm đối với Hào. Trước khi cho người đến bắt liên lạc trực tiếp với anh bằng

mặt khẫu, chúng tôi cần phải kiểm tra lòng trung thành của anh.

Đợt thứ hai của cuộc hành quân "Đồi mồi" diễn ra vào dần trăng trắng. Tất cả bốn tàu của Hải cừ Gamma đều tham gia. Trước khi lên đường, Bầy Dĩ gọi Hào đi gặp riêng Warrens. Chiếc trực thăng H.41 đưa anh đến một biệt thự anh không hiểu nó nằm ở vùng nào trên đất này. Ngôi nhà ba tầng cần trúc hiện đại ẩn mình giữa một vùng rừng rậm.

Đây là lần đầu Hào được giáp mặt ông chủ. Warrens lịch sự bắt tay Hào và kéo anh cùng ngồi chung chiếc đi-văng. Người Mỹ này cao lớn, hồng hào, tóc bạch kim, đeo kính râm, mày râu nhẵn nhụi. Vải Warrens to và hơi gù có dáng điệu một con gấu đứng bằng hai chân sau. Ông ta ít cười, vẻ mặt thận trọng, điềm đạm nhưng không lạnh nhạt. Sau khi rót Whisky chạm cốc với Hào, Warrens nói bằng tiếng Việt:

- Sự cộng tác của chúng ta bắt đầu từ lâu, nhưng bữa nay chúng ta mới có dịp gặp nhau. Tôi vui mừng vì chuyến đi mở đường của ông mở ra nhiều hứa hẹn. Chúng tôi không bao giờ ngừng cố gắng giúp đỡ Việt Nam, chừng nào trên đất nước này vẫn còn những người muốn chiến đấu cho quyền tự do của họ. Chuyến đi sắp tới của ông còn mang một tầm quan trọng lớn lao hơn. Ông sẽ bắc chiếc cầu cho người Trung Quốc nhảy vào cuộc. Dĩ nhiên chúng ta cũng chỉ cần sự tham gia của họ ở mức độ vừa đủ. Sự nghiệp của Việt Nam phải do chính các ông đảm nhiệm. Kinh nghiệm lịch sử cho biết, bất cứ sự can thiệp quá sâu của nước ngoài nào vào đất này đều dẫn đến những thảm họa cho chính người được giúp.

- Thưa ông Warrens, chúng tôi xin cảm ơn ông. Tôi chỉ là một quân nhân, một người ít am hiểu chính trị, nhưng tôi cũng đã ý thức được vấn đề. Sự hậu thuẫn của cộng đồng quốc tế đối với đất nước đau khổ của chúng tôi quan trọng nhất là sự tài trợ. Chúng tôi phải tự cứu mình bằng lòng dũng cảm và xương máu của mình. Mỗi chúng tôi đều cố gắng hành động phục vụ Tổ Quốc thì nhất định mọi cao vọng sẽ được thực hiện.

- Hiện nay ông có nỗi lo lắng riêng tư gì không?

- Dạ có. Nỗi lo lắng duy nhất của tôi hiện nay là vợ con vẫn còn nằm ở Sài Gòn.

- Chúng tôi cũng đã nghĩ đến điều đó. Không thể để Cộng sản biến họ thành con tin. Ông cứ yên tâm là tôi sẽ lo liệu để đón bà nhà và bọn trẻ sớm đến được với ông nhưng chưa thể là lúc này.

- Dạ, xin cảm ơn ông. Tôi hiểu được những khó khăn hiện tại.

- Riêng tôi, tôi cũng muốn ông hoàn thành cho một công vụ nữa. Có thể gọi là một công vụ đặc biệt. Trong chuyến đi này, khi ở Việt Nam quay trở về đây người ta sẽ giao cho ông một kiện hàng để ông chuyển cho tôi. Đó là những tài liệu mật mà chúng tôi chưa chuyển kịp trong biến cố tháng 4 năm 1975. Tất cả những thứ đó được niêm phong trong hòm thép. Họ sẽ cử một người đi hộ tống hàng nhưng không ai phép mở trừ tôi ra.

- Dạ.

- Kế hoạch vận chuyển như sau: ông giấu kín hàng trong khoang tàu đưa ra khỏi lãnh hải Việt Nam. Đến tọa độ 7,8 - 102 sẽ có một chiếc máy bay lên thẳng đến tìm tàu của ông. Ông dùng cờ đánh cho máy bay tín hiệu 85. Máy bay sẽ thả thang dây xuống nhận hàng và người hộ tống. Họ sẽ trao cho ông vật này - Warrens đưa cho Hào xem một vật kim loại có khắc con sư tử có cánh - Như vậy là ông đã hoàn thành công vụ quan trọng đó ông sẽ được lãnh ba nghìn đô-la tiền thưởng khi ông trao lại vật này cho tôi.

- Dạ, tôi có thể được biết mặt người nhận hàng trước không ạ?

- Được, sau đây tôi sẽ gọi họ ra cho ông nhận diện. Warrens bấm chuông, cô thư ký xuất hiện ở khuôn cửa.

- Cho gọi S.5 vào đây!

Vài phút sau một người đầu hói, râu tóc rậm, mắt xanh, da đỏ như gà chọi, mặc bộ đồ bò đầy cửa bước vào, cúi chào rất lễ phép:

- Hai ông nhận mặt nhau đi? Các ông sẽ không có thì giờ nói chuyện với nhau đâu mà cần biết tên... Ông Hào, liệu ông có thể nhầm lẫn ông này với một người khác được không?

- Thưa ông Warrens đủ rồi. Warrens ra hiệu cho người kia đi, và mời Hào dùng bữa trưa. Ăn xong Hào được máy bay lên thẳng đưa về Hải cù Gamma.

...

Một buổi chiều cuối năm, hai con tàu 4206 và 1505 lặng lẽ vượt vịnh Sima tiến về hướng Đông. Tàu không tải nên lướt nhẹ nhàng trên sóng nước. Hào kẻ một đường thẳng tắp trên hải đồ. Đêm nay họ sẽ đi vào vùng biển mà bọn hải tặc luôn luôn hoành hành. Nhưng Hào không lo vì anh đã được thông báo có một hải vụ đặc biệt do thiết giáp hạm Dawson của hải lực Hoa Kỳ dẫn đầu đang tuần thám trong vịnh và dẫn đường cho hai tàu của Hào gặp được tàu Hồng Kỳ của Trung Quốc.

Sớm hôm sau khi đi vào vùng bắc quần đảo san hô Seowfill Shool, Hào thấy trên bầu trời xuất hiện chiếc PVC5 máy bay của Navy là thấp trên mặt biển. Hào chỉnh lái theo hướng chiếc máy bay. Nửa giờ sau trên đường chân trời xuất hiện một chấm đen. Hào đưa ống nhòm lên quan sát. Một con tàu to dần lên trong ống kính. Lá cờ đỏ năm sao in trên ống khói rất rõ nét. Và sau đó anh nhìn thấy chữ Hồng Kỳ trên mũi. Tàu đứng lặng yên trên mặt biển. Có lẽ nó buông neo trên một đảo ngầm để chờ khách ăn hàng. Khi còn cách nhau vài trăm mét, Hào cho đánh tín hiệu bằng cờ hai số 42. Tàu Hồng Kỳ đáp lại tín hiệu 58. Thế là hai bên đã hiểu nhau. Hào cho hai tàu của mình kẹp mạn vào hai bên hông tàu Trung Quốc. Hào ước tính tàu này vào cỡ ba ngàn tấn, chạy những đoạn đường ngắn ven biển. Trong cuộc chiến tranh trước đây, tàu Hồng Kỳ từng chờ hàng giúp đỡ cho miền Bắc Việt Nam. Hải quân Sài Gòn cũng đã đôi lần gặp con tàu này ngoài khơi, chúng cũng đã chụp ảnh phóng to cho các hải đoàn tập nhận dạng. Nhưng hình như ngày nay tàu cũng có tân trang lại đôi chút. Ngà sang phương Tây nên màu sắc con tàu cũng phải thay đổi cho có bộ mặt mới, ra vào các cảng của Thái Lan.

Các thủy thủ tàu Hồng Kỳ quăng dây xuống cho hai con tàu nhỏ neo chặt lại. Họ thả thang dây xuống rồi ra hiệu mời các thuyền trưởng lên tàu. Hào thay mặt cho bên Mặt trận Tự do leo lên trình mặt hiệu và giấy nhận hàng. Trên tàu đã có sẵn một thông ngôn tiếng Việt - Xin mời các đồng chí vào trong này - Viên sĩ quan giờ tay đón tiếp rất niềm nở. Họ dẫn hai thuyền trưởng người Việt vào trong khoang. Thuyền trưởng tàu Hồng Kỳ thân mật bắt tay và mời họ ngồi vào bàn.

- Thưa quý vị. Chúng tôi nhận lệnh cấp trên ra đây gặp quý vị để nhận chuyển hàng viện trợ đầu tiên của quý quốc giúp cho những người Việt Nam tự do. Tôi xin chuyển lời cảm ơn chân thành của những vị lãnh đạo quốc gia chúng tôi tới quý vị, tới nhân dân Trung Quốc vĩ đại, tới một lân quốc có tầm quan trọng lớn lao tới vận mệnh dân tộc chúng tôi...

Viên thuyền trưởng tàu Hồng Kỳ xoa tay, miệng cười hết cỡ, tỏ ra bằng lòng với bài diễn văn xã giao chí tình của Trương Tấn Hào. ông ta đáp lại một cách nhiệt thành:

- Chúng tôi vô cùng cảm động trước những lời hữu nghị của các đồng chí. Đảng và nhân dân Trung Quốc chúng tôi bao giờ cũng kính trọng nhân dân Việt Nam anh hùng, bao giờ cũng quan tâm đến nền

độc lập tự do của các đồng chí. Hai nước chúng ta vốn có mối tình hữu nghị lâu đời vô cùng thắm thiết. Trung Quốc trước sau như một muốn vun đắp cho mối quan hệ quốc tế đó mãi mãi xanh tươi, đời đời bền vững. Nhưng giới lãnh đạo Việt Nam đã phản bội chủ nghĩa Mác - làm tay sai cho đế quốc xã hội, xâm lược Cam-pu-chia, khiêu khích biên giới Trung Quốc gây ra cuộc chiến tranh mà phía Trung Quốc không bao giờ mong muốn. Nay các đồng chí đã đoàn kết chống lại giới cầm quyền nước mình thì ắt các đồng chí phải là người bạn đồng minh chí cốt của nhân dân Trung Quốc. Vâng lời Đảng, chúng tôi mang tới các đồng chí những phương tiện chiến tranh này mong góp phần nào vào công cuộc giải phóng Việt Nam. Các đồng chí hãy tin rằng chúng tôi sẽ luôn luôn đứng bên các đồng chí, dù là mười năm, trăm năm hay lâu hơn nữa. Nhất định các đồng chí sẽ giành được thắng lợi cuối cùng...

Diễn văn kết thúc bằng mấy tiếng vỗ tay lộp bộp. Dù Trung Quốc đã ngã sang phương Tây, nhưng cái luận điệu của họ đầu thập kỷ 80 vẫn khó lọt nổi vào đôi tai của viên sĩ quan hải quân Sài Gòn trước đây. Hào trình vội tờ ủy nhiệm thư và cái biên lai Hoàng Quý Nhân kiếm được từ cuộc mật đàm Bắc Kinh hồi mùa thu. Viên thuyền trưởng tàu Hồng Kỳ ra lệnh cầu hàng xuống thuyền và đồng thời mở tiệc chiêu đãi thủy thủ đoàn của hai tàu biệt kích.

Mười giờ sáng hôm sau Hào tạm biệt nhưng người Trung Quốc cho tàu quay mũi về hướng đất liền. Đúng như lần trước họ được một thuyền máy đón ở Hòn Quy. Hào mở máy phát tín định vị. Khi vào đến sông Hậu mới gặp một trạm kiểm soát chặn lại. Hào được lệnh lên bờ trình giấy.

Hào đã gặp Hai Bền. Anh trình bày tóm tắt lại các tin tức và công vụ chuyển kiện hàng tuyệt mật ra nước ngoài của chuyến đi này. Hào cũng báo tin còn hai tàu xuất phát sau tàu anh bốn giờ không biết chúng đỗ hàng ở đâu.

- Ngày mai sẽ có cuộc kiểm soát ở Nhơn Khánh trên sông Hậu, tôi sẽ trao đổi với anh đối pháp cụ thể. Nếu chỉ là hàng lậu thì anh có thể hối lộ mà đi. Nhưng là tài liệu thì sẽ có cách xử lý sau. Chúng tôi đã bám sát được hai tàu MP.249 và S.863 rồi.

- Dạ.

- Anh mang giúp tôi chiếc máy này sang Westland - Bền đưa cho Hào chiếc máy phát tín định vị giống như chiếc trước đây - Sẽ có người đến nhận theo mật khẩu cũ. Anh có mang theo máy ảnh không?

- Dạ có.

- Anh cố chụp được người nhận hàng ở máy bay trực thăng nhé. Phim chụp được đưa cho người đến bắt liên lạc ngay. Anh nhớ chưa?

- Dạ nhớ.

- Thôi anh về thuyền đi.

...

Sau khi giao số hàng Trung Quốc cho bọn phản động nội địa, Hào được mời đến một cái lều cách đây chừng một cây số. Có hai người trong lều chờ anh. Không có đèn đóm gì nên Hào không rõ mặt người đối thoại. Khi người dẫn đường được lệnh lui xa, người trong lều mới hỏi anh:

- Anh Hào đấy à?

- Dạ.

- Anh nhận nhiệm vụ của ông Warrens giao cho rồi chứ?

- Dạ.

- Anh nói lại xem có đúng không nào.

Hào trình bày lại những gì Warrens giao.

- Đúng như vậy. Người tháp tùng hòm tài liệu là Chín. Nó sẽ chịu trách nhiệm về chiếc hòm đó. Nếu chẳng may gặp Cộng sản kiểm soát, các anh có trách nhiệm che giấu chiếc hòm. Nếu lộ ra Chín sẽ hỏi lộ bọn khám xét. Nếu hỏi lộ không xong thì các anh phải nổ súng giết bọn kiểm soát mở đường mà chạy chứ không thể để lọt thứ này vào tay địch.

- Thưa ông, bọn tôi đâu có vũ khí. Hơn nữa ông Warrens không giao cho tôi nhiệm vụ nổ súng. Làm trái lệnh ông Warrens tôi ớn lắm.

- Không sao! Làm tốt hơn thì có gì mà lo. Tôi sẽ báo cáo chuyện này với ông ấy. Còn súng đạn Chín sẽ mang cho các anh.

- Thế tôi phải đón Chín ở đâu?

- Anh cứ cho thuyền đi. Sẽ có nhột con thuyền nhỏ đón anh xin cạp mạn. Người đó sẽ gọi anh "Chú Tư ơi ba cháu đã về chưa?". Anh trả lời "Ba về bữa qua rồi, Chín lên đây với chú". Nó sẽ đưa các thứ sang tàu anh.

- Dạ, ông còn chỉ thị thêm gì không ạ?

- Không. Từ phút này anh sẽ theo đúng hành trình của mình.

- Bây giờ tôi cho thuyền ra nghỉ ở sông Hậu đoạn gần Nhơn Khánh. Mười hai giờ trưa mai bọn tôi nhổ neo. Ông bảo Chín bám sát tôi.

- Anh yên tâm. Hàng trăm con mắt bám anh chứ chẳng riêng gì thằng Chín.

Bộ chỉ huy Trung tâm phản gián đã họp bàn về kiện hàng bọn phản động dự định chuyển ra nước ngoài. Tài liệu, vàng bạc, kim cương, thứ gì cất trong chiếc két sắt đó. Có đồng chí còn đặt giả thiết có thể là một trái mìn.

- Câu trả lời chắc chắn nhất là khi khám xét ta sẽ biết rõ hòm sắt đó đựng gì - Đại tá Đức phát biểu - Ta nêu ra giả thiết mìn là để phòng kẻ địch sợ tài liệu quan trọng đó lọt vào tay ta. Chúng gài bẫy phòng khi ta mở. Mìn nổ sẽ hủy toàn bộ tài liệu lẫn người khám xét. Có thể là kẻ hộ tống cũng chết luôn, nếu vậy sẽ bịt kín mọi hướng đi của ta sau này.

- Tôi đề nghị ta đi vào từng giả thiết để có đối pháp cụ thể. Nếu khám thấy tài liệu mật thì xử trí thế nào? Vàng bạc, kim cương thì sao? v.v...

- Thứ nhất nếu là tài liệu mật thì ta phải bắt cả thuyền vì có tha thì nhân mối của ta cũng lộ, sẽ bị địch hành tội. Nếu là vàng bạc; kim cương thì ta cứ việc tịch thu rồi tha cho người và thuyền. Chúng có thể cho là người khám xét muốn chia nhau của nên không muốn đem tội phạm về xét xử.

- Còn nếu là ma túy hay kỳ nam thì sao?

- Cũng cứ tịch thu thôi.

- Nếu là ma túy thì không cần thiết phải tịch thu. Ta có thể gạ chúng hối lộ rồi tha - Bền đề nghị - Ta đang cần như chúng nên ta phải biết "Buông con săn sắt". Ta cần gây ảnh hưởng tốt cho Trương Tấn Hào. Theo tin Nghĩa điện về cũng như Hào vừa báo cáo, có thể chúng sẽ mở cuộc đổ bộ một tá chính khách lưu vong về lập chính phủ lâm thời. Chúng cũng sắp tiến hành kế hoạch T20-20. Nếu Hào là thuyền trưởng thì có lợi cho ta biết bao! Lờ đi mấy cân ma túy để chặn đứng những âm mưu lớn hơn thì là việc đáng làm.

- Tôi cũng đồng ý với trung tá Bền. Ta có thể thu thập bằng chứng về vụ buôn lậu ma túy này để làm vũ khí chống Warrens khi cần thiết.

Cuộc thảo luận đã thống nhất ý định đối phó. Một kế hoạch bám sát NT.4206 và 1505 được triển khai khẩn cấp. Vùng Hải quân 4 đưa ba phân đội hải thuyền siêu tốc vào vị trí phong tỏa ở ngoài khơi.

...

Khi hai con tàu biệt kích đi vào kinh 13 thì trạm gác của dân quân yêu cầu dừng lại. Hào mang giấy tờ lên trình thì gặp ông dân quân Bền. Hào nói nhỏ: "Hàng chưa lên tàu. Có thể ra đến bờ biển chúng mới cho đưa hàng lên". Bền phổ biến cho Hào một số việc rồi cho tàu đi...

Bốn giờ mười lăm phút hôm sau, một tàu siêu tốc của Hải quân đã chặn hai chiếc 4206 và 1505 lại ở tọa độ 1023-796. Sau khi xét hỏi giấy tờ, người ta phát hiện ra hợp tác xã đánh cá Hải Phú không có số tàu 4206, nên quyết định khám tàu. Người ta lôi ra một hòm sắt nặng giấu dưới đồng phao lưới.

- Chiếc hòm này đựng gì?

- Dạ, thưa hộp đồ sửa chữa của chú Chín đó.

- Chín là ai?

- Dạ tôi.

Mặt Chín xám ngắt không còn hạt máu. Thái dương y giật giật.

- Thứ gì trong hòm?

- Dạ thưa tui hồng biết.

- Của anh sao anh lại không biết?

- Dạ người ta nhờ tôi mang ra khơi chuyển cho người di tản.

- Thôi được, ít phút nữa anh sẽ thấy trong đó đựng thứ gì.

Chín bị còng tay đưa sang chiếc sà lúp nhỏ có ba chiến sĩ đi kèm. Chiếc sà lúp lao vào phía đảo Hòn Ngao cách đó vài trăm mét. Thuyền NT.4206 bị giám sát chặt chẽ dưới họng súng.

Chiếc hòm sắt được đưa lên hoang đảo. Sau hai mươi phút nắp hòm bật ra. Nó chứa một thứ bột trắng như tuyết. Các chuyên gia xem xét kỹ lưỡng và kết luận nó là bạch phiến, nhưng các anh vẫn vờ như không biết gì.

- Anh có biết thứ này là gì không? - Một người hỏi Chín.

- Dạ em hồng biết. Em chỉ có nhiệm vụ mang đi thôi ạ.

- Ra tòa với món hàng này anh sẽ được lãnh án tử hình hiểu chưa?

- Dạ con hiểu, con lạy các chú, các chú tha cho con. Các chú bắt nộp phạt bao nhiêu con cũng xin nộp.

- Nộp phạt? - Một anh mỉm cười nhún vai - Anh có bao nhiêu tiền mà đòi nộp phạt?

- Dạ con có vàng. Con xin nộp các chú tất cả.

Mấy người lính nháy mắt với nhau rồi tháo khoá cho tên Chín. Tên Chính moi trong người ra một gói nhỏ nặng trĩu đưa cho người lính. Anh ta mở ra. Những lá vàng "sư tử" lấp lánh. Anh ta gói lại.

- Thôi được, đóng hòm lại. Chúng tôi tha cho anh, không phải lập biên bản nghe.

- Dạ.

- Lẹ lên mà ra tàu. Ai hỏi thì bảo chỉ có vài ký kỳ nam thôi, hiểu chưa?

- Dạ con hiểu. Con đội ơn ba chú.

Chiếc sà lúp đưa họ trở lại tàu NT.4206.

Năm phút sau tàu Hải quân nổ máy chạy về hướng Đông. Hào cho tàu NT.4206 phóng nhanh về hướng Tây rượt theo chiếc 1505. Sáu giờ, ra đến hải phận quốc tế, họ đã thấy vè vè trên đầu chiếc trực thăng "Hiệp sĩ biển cả" to đại. Hai bên trao đổi tín hiệu xong, chiếc trực thăng hạ sát xuống nóc tàu 4206, mặt nước cuộn sóng dữ dội làm con tàu chao đảo. Thang dây hạ xuống. Tên người Âu đầu hói da gà chọi lạnh lén lao xuống. Hào nháy mắt với hắn rồi bảo Chín khuân chiếc hòm sắt ra giao cho hắn, để nhận lại chiếc huy hiệu. Nhưng tên gà chọi bắt Hào phải ký biên bản bàn giao vì chiếc hòm bị mất niêm phong.

- Chúng tôi bị hải thuyền cộng sản khám xét. Họ đưa Chín người tháp tùng lên bờ bắt mở hòm ra. Chú Chín phải nạp vàng hối lộ cho họ mới giữ nổi chiếc hòm. Xin ông trình lên ngài Warrens chuyện này giúp tôi. Tôi không được chứng kiến chuyện phá niêm.

Hào ghi lại chuyện trên vào biên bản bàn giao rồi mới ký và bắt Chín ký vào bên. Tên đầu hói cho kiện hàng vào túi lưới chắc chắn rồi ra hiệu cho chiếc trực thăng hạ xuống. Tên Chín được lệnh leo lên trước. Tên đầu hói khoác kiện hàng theo thang dây lên sau. Hào đã kín đáo chụp được những hình ảnh này cho tới lúc chiếc "Hiệp sĩ biển cả" nuốt chửng tên đầu hói và kiện hàng vào bụng nó rồi biến đi sau những đám mây thấp lang thang trên mặt biển.

Bốn giờ sau Hào thấy trước mũi tàu 4206 lập lòe một vật gì trên mặt sóng. Anh giảm tốc quay mũi tránh thì nhận ra một xác người đang bị đàn cá vây đến rìa. Bộ mặt nạn nhân đã biến dạng không còn ra hình thù gì nữa. Hào bỗng giật mình nhận ra bộ quần áo và mái tóc của thằng Chín. Ôi cái thằng tháp tùng kiện hàng bí mật vừa leo lên chiếc trực thăng sáng nay mà giờ đây đã thành người thiên cổ. Hào cho tàu lượn lại một vòng lấy máy ảnh chụp cái xác chết rồi mới tăng tốc đi thẳng. Thủy thủ đoàn, sau cơn căng thẳng thần kinh đã ngủ say như chết, không ai hay biết gì về cái xác chết trên biển.

Tại sao chúng giết thằng Chín rồi ném xuống biển? Có thể là chúng muốn bịt kín mọi đường rò rỉ tin tức về những gì chứa trong chiếc hòm thép bí mật. Chắc thằng Chín đã tường thuật lại cuộc khám xét quá thành thật. Hay thằng Chín cũng có phần trong kiện hàng này nên bị thủ tiêu. Còn Hào số phận anh sẽ ra sao? Liên tưởng đến chuyện trên, anh thêm lo lắng và cảnh giác. Nhưng đêm hôm đó Hào vẫn lái con tàu vào Hải cù Gamma chính xác. Hôm sau cả bốn con tàu đều quay trở về an toàn.

Bảy Dĩ đón tiếp các thủ thủ đoàn với những chai sâm-banh ướp lạnh. Ngay sau đó Hào đã được Bảy Dĩ mời đi Voca City. Lần này anh được gặp Warrens ở Văn phòng riêng của ông ta trong Sứ quán Mỹ. Warrens thân mật bắt tay Hào và khen:

- Công việc của ông được thực thi rất hoàn hảo. Tôi chỉ muốn hỏi ông thêm một điều: Liệu kẻ địch có biết được nội dung những tài liệu chứa trong kết sát của tôi không?

- Thưa ông Warrens, tôi nghĩ là không. Khi chiếc hòm bị đưa lên đảo Hòn Ngao để kiểm tra thì chỉ có mặt ba người lính và chú Chín, người theo hàng mà thôi. Có thể khi chúng phá niêm định khám thì Chín đã kịp nêu ra đề nghị hối lộ. Những người lính này bị những lá vàng hấp dẫn nên họ làm việc chiếu lệ. Chúng tôi chỉ phải chờ đợi chừng hai chục phút thôi. Tôi không biết gì hơn ngoài điều Chín kể lại.

- Tại sao họ không khám tại chỗ mà phải đưa lên đảo?

- Tôi nghĩ là vì họ muốn dọa nạt, mặc cả khoản hối lộ. Họ không muốn làm việc công khai trước tất cả mọi người.

- Cảm ơn ông. Tôi tin vào lòng trung thành của ông - Warrens rót rượu và nâng cốc - Chúc sức khỏe của ông và sự hợp tác lâu dài của chúng ta!

Warrens đặt trước mặt anh một tập đô-la:

- Đây là phần tiền của ông trong hải vụ này.

- Cảm ơn ông Warrens.

Trước khi nhận tiền Hào trao lại cho ông chủ cái huy hiệu nhận ở tay lão đầu hói.

-Ồ, cái này tôi tặng ông làm kỷ niệm. Có thể coi như chiếc huân chương tặng cho một chiến công. Có lúc nó hữu ích cho ông!

- Cảm ơn ngài Warrens.

...

Trên đường về Hải cứ Gamma. Hào vẫn còn thấy lo. Được nhận thưởng, được ban khen, được tiếp đón niềm nở, nhưng ý nghĩ bên trong của Warrens ra sao thì anh không đoán nổi. Một ngàn đô-la cứ nóng ran lên trong túi ngực khi anh nghĩ mình ngày càng bị lún sâu vào những âm mưu tội ác do CIA điều khiển và giám sát rất chặt chẽ. Anh rất khó có đường lui. Khi không còn có ích cho Warrens nữa, số phận của anh có lẽ cũng sẽ kết thúc bi thảm như thằng Chín thôi. Nhưng rồi Hào lại vững tâm hơn vì anh đã có điểm tựa từ phía Tổ Quốc. Anh không cô đơn nữa, và nếu cần anh sẽ có lối thoát.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 2

Chương 12: Chương Trình T20-20

Đại tá Nguyễn Hữu Đức đã chọn từ Ikébana là nghệ thuật cắm hoa - tượng trưng cho cuộc sống tốt đẹp, cho sự thanh khiết của môi trường sống, cho mối liên hệ giữa con người và thiên nhiên đầy hương sắc - để đặt tên cho chiến dịch ngăn chặn cuộc thử nghiệm chất độc T20-20 của C.C.C. do tên tội phạm Nghiêm Bửu Châu tiến hành.

Do tính chất nguy hiểm đã man của cuộc thí nghiệm nên cơ quan Tình báo Quân sự đã báo cáo với cấp trên đề nghị sử dụng Hải quân của vùng, lực lượng công an nội địa căng ra ba tầng lưới ngăn chặn.

Tầng xa nhất là mạng lưới tình báo hải ngoại. Phải bám chắc con mồi từ xa, đánh dấu quỹ đạo của chúng từng thời điểm báo cáo về Trung tâm. Dẫn sàng xét quy mô và phương thức hoạt động cụ thể của chúng.

Tầng lưới thứ hai do Hải quân và lực lượng ven biển dang ra ngoài khơi, không để lọt mục tiêu, không bị bất ngờ trong mọi tình huống, mọi thời tiết.

Tầng thứ ba nằm trong nội địa bắt gọn bọn mật nhập, đập tan âm mưu phối hợp của bọn phản động bên trong.

Một kế hoạch to lớn như thế triển khai trên toàn lãnh thổ là rất khó khăn tốn kém nhưng vẫn có nhiều kẽ hở, chưa thể yên tâm. Do đó cấp trên quyết định tôi phải ở lại Voca City ngay cả trong dịp Noel. Tôi không thể về bán đảo Nelson để đón chào thập kỷ 80.

Trung tâm không cho phép được bắt liên lạc trực tiếp với Trương Tấn Hào. Tám được chỉ định là nhân vật đệm. Anh đã đến gặp Hào và nhận được chiếc máy phát tín định vị và cuộn phim Hào chụp trên mặt biển. Theo chỉ thị của Trung tâm, Tám chuyển những thứ này cho tôi.

Trung tuần tháng giêng năm 1980 tôi nhận được thư của Bạch Kim. Tôi vội mở ra đọc.

Anh thương yêu

Cả nhà đón lễ Noel thiếu anh nên chẳng thể vui được. Hai mẹ con đều buồn, nhưng biết làm sao? Em muốn gửi đến cho anh mấy bông tuyết vì nghĩ là dưới ánh mặt trời gay gắt ở Westland anh cần đón một cái gì dịu mát... Con trai chúng ta vẫn mạnh khỏe. Sau những ngày lễ cuối năm con lại xa em đến ở trường nội trú. Em xin báo cho anh một tin vui: Chúng ta sắp có con! Ôi em mong đợi điều này và nó đã đến! Có con trai rồi nên em mong có đứa con gái, anh có thích không? Ngoài bốn mươi rồi mới sinh nở nên em cũng hơi lo. Anh có lo cho em không? Mấy bữa nay em thấy đói, nhưng ngủ thấy mùi thức ăn lại không sao ăn được. Ôi sao mà em nhớ anh quá! Nếu lúc này có anh ở bên em sẽ bắt đền anh đấy. Em mong đợt viết bài này của anh chóng kết thúc và mọi dự tính của chúng ta đều thành đạt tốt đẹp. Còn chuyện tổ chức đám cưới thì có lẽ đã lỡ thời. Chúng ta ta sẽ lựa một hoàn cảnh thuận lợi để công bố với bạn bè còn hơn là bày trò cưới xin gây cười cho thiên hạ!

Châu đến thăm anh Ân và cho biết cuối tháng này sẽ sang Đông Nam Á. Nếu Châu đi, em sẽ gửi quà cho anh, chắc anh cũng mong điều đó. Em đã cho Châu địa chỉ anh. Nếu hai người gặp nhau thì vui biết

mấy. Lâu lắm em không gặp Thạch, ông già nói Thạch đang đi Châu Âu.

Chuyện nhà chỉ có vậy. Tết ta chắc anh cũng chưa về được. Em chúc anh một năm tốt lành, mọi sự như.

Yêu thương anh,

Bạch Kim

Tôi áp lá thư vào ngực xúc động vì những tin quan trọng. Niềm vui, nỗi nhớ, sự lo lắng như cùng áp đến một lúc. Tâm tư tôi ngổn ngang bề bộn bao nhiêu bài toán.

Tất cả buộc tôi phải chiến thắng, thắng thật hoàn hảo từng trận và toàn chiến dịch để trở về với Bạch Kim, với nỗi lo âu và niềm mong đợi của cô.

...

Một buổi tối tôi đang ngồi viết bài thì John Antonio đến thăm. Chúng tôi bắt chặt tay nhau.

- Anh mới sang?

- Sáng nay.

- Anh ở buồng nào?

- Buồng mười sáu khách sạn Hilton. Ở đây có cả vợ chồng Ramiro và một đoàn các nhà khoa học của ba hội từ thiện tư nhân Mỹ. Họ định xin vào Việt Nam để điều tra tội ác hủy hoại môi trường sống ở các vùng Mỹ sử dụng chất độc màu da cam.

- Có thể gọi đây là chuyến đi của cả gia đình!

- Đúng thế. Mời anh đến chỗ chúng tôi. Theresa rất vui nếu được gặp anh.

- Rất hân hạnh! - Tôi vội vàng theo John Antonio đến khách sạn Hilton. Theresa giới thiệu tôi với cả phái đoàn Mỹ.

- Các bạn hãy làm quen nhau. Đây là nhà báo Hoài Việt người bạn Việt Nam thân thiết của gia đình tôi từ nhiều năm nay. Ramiro Alonzo nhà nghiên cứu văn hóa cổ, chồng tôi, Mục sư Tin lành Willieam Dowson. Còn đây là tiến sĩ George Mirault chủ tịch hội từ thiện Saint-Louis. Ông Tom Miller trợ lý trung tâm hóa được Los Angeles. Ông Michael Douglas cựu quân nhân không lực. Tất cả chúng tôi muốn đến Việt Nam để nghiên cứu những vùng bị chất độc da cam tàn phá. Sự thật này sẽ giúp cho chiến dịch quyên góp của chúng tôi giúp đỡ Việt Nam khắc phục hậu quả chiến tranh được đẩy mạnh hơn.

- Bao giờ thì các bạn bay đi Việt Nam ?

- Điều đó tùy thuộc vào sự cho phép của Hà Nội. Chúng tôi rất lo lắng vì giấy phép của Bộ Ngoại giao Mỹ cấp cho chúng tôi chỉ có giá trị một tháng.

- Tôi tin là Hà Nội không dám từ chối một công việc từ thiện.

- Biết thế nào được anh. Chính trị luôn luôn can thiệp vào mọi chuyện. Chúng tôi xin phép sang Việt Nam từ mùa thu năm 1979. Bộ Ngoại giao Mỹ luôn luôn khước từ vì lý do hai quốc gia chưa có quan hệ ngoại giao. Mãi sau lễ Noel, vụ Á Châu mới gợi ý là nên sang Westland gặp Đại sứ Việt Nam mà xin nhập cảnh. Bộ Ngoại giao chỉ có thể giúp chúng tôi đến Voca City được thôi.

- Đến đây các bạn sẽ thấy đất nước tôi là đáng yêu lắm. Tiếc là hậu quả của chiến tranh vẫn còn chưa buông tha những người dân vô tội. Sự giúp đỡ của những người Mỹ có thiện chí lúc này càng cần thiết. Mỗi ác cảm và thù địch cũng cần phải loại trừ khỏi môi trường sống tinh thần.

Sau cuộc gặp mặt thân mật chừng một giờ, tôi tạm biệt anh em Antonio trở về khách sạn Norodom. Bộ mặt lạnh lùng của Tom Miller và cặp kính đen u tối của Michael Douglas đặt cho tôi nhiều dấu hỏi. Hai người này mang theo những va-li dụng cụ, có thể coi như những phòng thí nghiệm di động, liệu có liên quan gì đến chất T20-20 không?

Tôi điện tin này về nước và yêu cầu cho phép phái đoàn này vào Việt Nam. Quy trình và thời điểm hoạt động của họ đáng cho ta lưu ý nghiên cứu. Điểm chú mục là Miller và Douglas. Tôi cảm thấy giờ khởi sự sắp đến. Bức điện của tôi cũng là tín hiệu báo động đầu tiên cho những lực lượng tham gia chiến dịch Ikébana.

Ba hôm sau tôi đến Pandon gọi điện cho Tùng Lâm. Tôi định mời anh ra khách sạn Long Yên nhưng anh từ chối. Anh nói đang bận tiếp một nhóm kiểm tra kỹ thuật chứ không nói gì hơn. Anh xin lỗi và hẹn khi khác sẽ đến thăm tôi. Tôi đến Hải cứ Gamma thì người gác trả lời ông Hào bận công chuyện không tiếp khách. Tôi quay lại Pandon tìm một vị trí thuận lợi để quan sát con đường ô tô đi Voca City. Tôi hy vọng sẽ nhận ra một bộ mặt nào đó trong phái đoàn kiểm tra ở mật cứ Béta. Nhưng tôi đã thất bại. Ánh đèn pha chói mắt, tôi không thể nhìn thấy những người trong xe. Hôm sau tôi về Voca City. Tôi chờ đợi chỉ thị của ông chủ bút.

Đầu tháng 2, tôi nhận được bức điện ngắn từ Cali của luật sư Hạnh. Ông bảo tôi phải thường trực ở Voca City chờ người đến đón. Tôi báo tin cho Tám hàng ngày phải đến ba hôm thư mật đề phòng bất chợt tôi phải đi xa. Tôi hồi hộp chờ đón những diễn biến quyết liệt sắp xảy ra. Nó kết thúc một giai đoạn công tác bốn năm sôi động của chúng tôi.

Một buổi sáng tôi bừng tỉnh khi có tiếng chuông gọi cửa.

Người đến với tôi là Mlle Eugénie Mộng Vân. Chị vui vẻ bắt tay tôi.

- Tôi rất vui mừng được là người bạn cùng hội cùng thuyền với cậu. Khuôn mặt đáng yêu của cậu làm tôi nhớ lại thời học sinh thơ mộng của tôi. Lẽ ra tôi phải là chị dâu cậu mới đúng. Nhưng tiếc là hồi đó cả tôi và Phan Quang Ân đều nghèo. Chúng tôi đã chia tay nhau trong khung cảnh bi thảm đó.

- Thưa chị, đôi lần tôi cũng được nghe chị Ngọc tôi kể lại thiên diễm tình trên, nhưng có thêm một chi tiết nữa. Chính chị đã quên anh Ân tôi vì lúc đó Paul Thái Văn vừa giàu lại vừa có thể lực?

Chị Mộng Vân nhún vai mỉm cười.đại đội

- Thái Văn giàu nhưng không thể so với cái móng tay cha con ông Cụ Phách! Khi đã phản bội nhau thì bao giờ người ta cũng tìm được lý do để đổ lỗi cho nhau! Nhưng thôi, nói cho vui chứ làm sao chống nổi được định mệnh. Mỗi người chỉ có một cuộc đời do Thượng đế an bài. Không thể tham lam được, phải không cậu. Sáng mai chúng ta sẽ bắt đầu lao vào cuộc chiến đấu mới. Nhìn nét mặt cậu không vẫn một chút lo âu mà tôi thấy phát ghen lên được!

- Camus đã nói "Kẻ nào biết phớt đời, chấp nhận phi lý, kẻ đó hoàn toàn tự do!". Đời là một canh bạc chị ạ. Nó hấp dẫn người ta ở sự thua được. Nếu không có thua có được có lẽ chẳng ai thiết đánh bạc, thậm chí thiết sống nữa.

- Cái triết lý đó có lẽ cũng chỉ thích hợp với một tuổi tác nào đó thôi. Thuở trẻ tôi thích phiêu lưu,

liều lĩnh. Nhưng gần đây thôi, tôi hay hồi hộp, dễ hoảng hốt và đôi lúc thấy sợ. Bản năng lẫn át lý trí. Có lẽ đó là sự báo hiệu của tuổi già, của cái quá thời. Nhưng tình thế lại thúc đẩy tôi phải lao vào canh bạc cuối cùng này. Tôi sẽ cố bình thân dần thân đến cái kết thúc. Được làm vua, thua làm giặc.

- Tôi thì chẳng thích làm vua, cũng không bao giờ muốn làm giặc. Tôi thêm khát trở thành một nhân chứng của lịch sử. Đó là cái giá cho mọi sự liều lĩnh của tôi.

- Còn tiền thì sao? - Mlle Mộng Vân mỉm cười nhìn tôi vẻ chế giễu.

- Không. Cái đó chẳng có gì đáng hấp dẫn. Cùng lắm chuyển đi này họ trả cho tôi ba, bốn ngàn đô-la. Một tháng nằm chờ ở đây tôi đã tiêu hết số tiền tương tự.

- Cậu yên tâm. Nếu sau này cậu em chịu cộng tác với tôi, Bộ trưởng thông tin văn hóa, cậu sẽ chẳng phải cầm bút ký những hợp đồng rẻ mạt như thế đâu.

Chuyện trò hồi lâu chị Mộng Vân cáo từ ra về. Chị còn dặn tôi đừng đi đâu xa kéo khi có lệnh xuất quân lại không tìm thấy nhau. Tôi vội đến thăm John Antonio. Anh cho biết đoàn của Theresa đã bay đi Thành phố Hồ Chí Minh sáng nay. Tôi đưa cho anh cuốn phim về chuyến trao hàng trên biển và câu chuyện về một đường dây ma túy mới do Warrens cầm đầu. Tôi yêu cầu chưa công bố tin này vội. Muốn chống Warrens phải chuẩn bị đầy đủ hơn nữa. Chờ khi nào tôi cung cấp thêm bằng chứng đủ mạnh anh hãy công bố. Antonio ôm lấy tôi vui sướng và hứa sẽ làm đúng những điều hai chúng tôi thỏa thuận.

Chuyến bay đặc biệt chở Trung tướng Công An, Cục trưởng An ninh nội địa cùng các chuyên viên kỹ thuật hạ cánh xuống sân bay Tân Sơn Nhất lúc mười tám giờ. Hai chiếc xe Yaz đã chờ sẵn để đưa đoàn cán bộ về Sở chỉ huy của phân cục miền Nam. Một cuộc họp được tiến hành lúc mười chín giờ. Thiếu tướng Nguyễn Hữu Đức báo cáo tình hình:

Chấp hành mệnh lệnh của Bộ Tổng tham mưu, Hải quân vùng 3 vùng 4, các phân đội ra đa trình sát hàng hải mở máy thường trực hai mươi tư trên hai mươi tư giờ để quản lý lãnh hải chặt chẽ. Các đơn vị Công an, lực lượng An ninh vũ trang tự vệ miền ven biển, cửa sông tăng cường tuần hành để theo dõi mọi tàu thuyền lạ. Có gì khả nghi phải báo cáo ngay lên trên, đồng thời quản lý chặt mục tiêu, nhưng không được phép xử lý trừ khi chúng có hành động phá hoại hoặc định rút chạy ra vùng biển quốc tế.

Tình hình địch nội địa.

Cha Vũ Xuân Trinh không thấy xuất hiện từ chủ nhật trước. Ông Đỗ Thúc Vượng báo tin qua cụ Trương Công Nghị là ông được mời đi dự một séminaire politique nhưng chưa rõ địa điểm. Ta đã cho bám sát ông Vượng thấy ông đi xe ca về hướng Tây Ninh. Đến Gò Dầu Hạ xuống xe. Một chiếc Honda đưa ông về vùng Trảng Sanh. Đó là tin cuối cùng về cuộc hành trình này.

Phái đoàn những nhà từ thiện Mỹ hiện đang ở khách sạn Thống Nhất. Bên Công an và Ngoại vụ đã bố trí một phiên dịch và một bác sĩ đi theo, theo yêu cầu của họ. Ngoài xe phục vụ của khách sạn, họ xin thuê riêng một xe dự trữ để đi lại, ngoài những hành trình đã định. Kế hoạch của họ là khảo sát ba địa điểm. Một khu vực ở rừng Miền Đông thuộc Sông Bé. Một khu vực thuộc chiến khu Dương Minh Châu Tây Ninh. Địa điểm thứ ba ở biên giới Việt Nam - Cam-pu-chia thuộc vùng Mỏ Vẹt. Thời gian từng khu vực họ xin được tự do lựa chọn vì hiện nay nội bộ vẫn chưa thống nhất được chương trình. Nếu họ phải chia để đi hai nơi một ngày thì họ mong ta thông cảm cho. Ta đã chấp nhận yêu cầu này. Hôm qua vợ chồng Alonzo và mục sư Willieam Dowson đi Sông Bé còn Tom Miller - Douglas và tiến sĩ Mirault đi vùng Mỏ Vẹt. Ngày mai tất cả sẽ đi Tây Ninh. Chưa có chương trình ngày kia.

Cuộc họp đang tiếp diễn thì đồng chí cơ yếu xin phép chuyển đến bức điện khẩn. Thiếu tướng

Nguyễn Hữu Đức đọc chung trước hội nghị.

"Cô Châu sẽ đi Hương Cảng trong vòng tuần lễ này. Tôi chưa mua được vé nên ngày đi chưa định. Nhưng chị Vân đã hẹn chờ".

N5

Sau khi nghe kỹ bức điện Trung tướng nhận định:

- Định sẽ bắt đầu hai sự kiện cùng một lúc. Ta loại bỏ giả thiết một hướng thực, một hướng hư. Chúng muốn gây ra một tai họa khủng khiếp mở màn cho sự ra đời của cái gọi là chính phủ lâm thời. Nếu ta tin là có sự phối hợp giữa Hoàng Bửu Châu với Douglas và Miller thì ta dễ dàng tìm ra hướng chủ yếu của chương trình T20-20. Ta cần chú ý vào những điểm Douglas và Miller đã đến hoặc xung quanh những điểm đó. Có thể y phải khảo sát nghiệm trường cả trước lẫn sau khi thử để có đầy đủ những luận chứng khoa học. Căn cứ vào tình hình cụ thể hiện nay, tôi phân công trung tá Nguyễn Văn Bền đặc trách chiến dịch Ikébana. Thiếu tướng Nguyễn Hữu Đức chịu trách nhiệm chỉ huy chiến dịch An-pha, đón bằng được toán chính khách lưu vong đổ bộ vào đất liền, từ đó tìm ra hang ổ của Hoàng Quý Nhân. Nếu đúng như dự báo thì mọi chuyện sẽ xảy ra trong vòng bốn mươi tám giờ tới.

...

Hai mươi giờ ngày 18 tháng 2 năm 1980 tổ trinh sát cửa sông Sài Gòn nhận được tín hiệu vô tuyến đặc biệt. Điều do báo hiệu tàu NT.4206 đang tiến vào đất liền. Nửa giờ sau họ đã quan sát được con tàu biệt kích đơn độc này qua ống kính hồng ngoại. Các đài quan sát bàn giao mục tiêu cho nhau bằng điện thoại. Lực lượng xung kích cơ động được lệnh sẵn sàng chiến đấu.

Cách thị xã Bà Rịa chừng mười lăm kilômét tàu NT.4206 nhận được mật hiệu quy ước đã cập bờ bên một vườn cây um tùm. Chờ cho bảy hành khách mang theo hết hàng lên bờ, tàu 4206 lại tiếp tục đi về hướng Thành phố Hồ Chí Minh.

Những người đổ bộ đã gặp được liên lạc viên và được thông báo là phải di chuyển nhanh ra đường lớn để lên ô-tô đi tiếp. Họ đang chuẩn bị hành trang thì ánh đèn pin lóe lên từ bốn phía. Có tiếng hỏi lớn:

- Đoàn ông Châu hay đoàn ông Thạch đây?

Nghiêm Bửu Châu giật mình vì câu hỏi sai mật khẩu.

- Trưởng đoàn đâu?

- Mật khẩu?

- Mật khẩu mẹ gì? Xưng tên nhanh lên kéo lại đi làm xe!

Bỗng bốn chiếc đèn pha sáng bừng chiếu về phía những tên biệt kích.

- Đứng im, không được nhúc nhích.

Nghiêm Bửu Châu mất hồn. Thế là hết: Y từ từ giơ tay lên khỏi đầu. Những tên khác cũng đứng như cột chôn. Chúng lần lượt đưa tay vào khóa số tám.

- Những trái bom chứa chất T20-20 đâu?

- Dạ thưa... trong hai chiếc va-li đen.

Tất cả bọn biệt kích và tang vật được đưa lên xe ô-tô hòm kín đưa về nhà lao Biên Hòa. Hai trái bom được chuyển đến một nơi đặc biệt để đảm bảo an toàn.

Bọn Nghiêm Bữu Châu sa lưới quá nhanh và gọn làm cho Hai Bền rất phấn khởi. Đây là chiến công lớn sau nhiều năm săn đuổi. Nhưng nghĩ đến Hoàng Quý Nhân là tim anh lại sôi máu. Anh phóng xe về sở chỉ huy báo cáo toàn bộ tình hình lên Cục trưởng. Sau khi được đồng chí Cục trưởng bắt tay chúc mừng chiến công to lớn đầu tiên, Hai Bền liền đề nghị xin cho chuyển sang chiến dịch An-pha.

Cục trưởng nhìn anh mỉm cười:

- Ikébana đã kết thúc đâu?

- Thừa trung tướng, âm mưu gây tội ác của địch bị chặn đứng, tội phạm bị bắt gọn với đầy đủ tang chứng. Như vậy coi như vụ án đã bị phá.

- Đồng chí nên nhớ nhiệm vụ của ta là tình báo chứ không phải là điều tra hình sự! Đồng chí đã gặp lại Trương Tấn Hào chưa? Nguyện vọng của anh ta ra sao? Vai trò tiến công của anh ta đã kết thúc hay còn phải giao nhiệm vụ tiếp? Chúng ta sẽ hướng anh ta về phương nào? Chắc là chưa! Đồng chí đã tháo gỡ ngòi nổ hai trái bom chưa? Bí mật của chất T20-20 như thế nào? Đã bắt tên Nghiêm Bữu Châu viết lại công trình nghiên cứu của nó chưa? Nếu chẳng may nó tự sát mất thì Chúng ta tự mò ra cấu trúc của chất độc này à? Liệu có nên tổ chức một cuộc họp báo ở ngay chợ Bàu Trang thị trấn Vĩnh Cát vào sáng ngày kia để tố cáo tội ác này trước dư luận báo chí, trước cả những nhà từ thiện chân chính của nước Mỹ và vạch mặt cả những tên CIA đội lốt nhà từ thiện đến đây định biến mảnh đất thanh bình của chúng ta thành nghiệm trường chết chóc? Chắc là nên làm! Vậy thì đồng chí hãy lo tiếp những việc đó đi. Tám giờ ngày mai báo cáo cho tôi những ý định cụ thể. Việc lùng bắt Hoàng Quý Nhân là rất quan trọng, nhưng không nóng vội được. Đây là những cố gắng chung của tất cả chúng ta chứ chuyện vỗ huyệt tên tội phạm này mấy năm nay không phải là trách nhiệm của riêng đồng chí. Nếu đồng chí hoàn thành thắng lợi chiến dịch Ikébana thì cũng là một kỳ tích!

Trung tá Nguyễn Văn Bền cảm thấy lúng túng. Mặt anh nóng bừng vì nhận ra cái tính nông nổi của mình. Anh đã quá say sưa với thắng lợi bước đầu mà quên suy nghĩ sâu hơn để đề xuất sự phát triển đúng hướng. Anh chân thành nói với đồng chí Trung tướng Tư lệnh chiến dịch:

- Tôi đã ý thức được vấn đề, tôi sẽ chấp hành nghiêm chỉnh mệnh lệnh của Trung tướng.

Thế là anh quyết định không đi ngủ. Anh suy nghĩ biện pháp, bố trí lực lượng ngay trong đêm để guồng máy trong tay anh tiếp tục hoạt động theo hướng gợi ý của cấp trên trước lúc trời sáng.

Ở trại giam người ta đã biệt lập bảy tên tội phạm và hai tên dẫn đường nội địa để hỏi cung sơ bộ.

Biên bản cung khai của Nghiêm Bữu Châu như sau:

- Tên anh là gì?

- Tôi là Vũ Văn Hôn.

- Nghề nghiệp?

- Linh đánh thuê cấp trung úy.

- Đơn vị nào?

- Biệt cứ Béta.

- Anh đổ bộ vào Việt Nam với mục đích gì?
- Tôi chuyển cho những người chống đối trong nội địa hai trái bom.
- Chuyển tới ai? Ở đâu?
- Một người có mặt danh X5. Người đó đón chúng tôi ở cây số 42, đường Sài Gòn - Vũng Tàu.
- Loại bom gì?
- Dạ (Lúng túng) tôi không biết.
- Chuyển xong anh làm gì tiếp?
- Dạ làm theo chỉ thị của X5, nhưng tôi bị bắt trước khi đến địa điểm hẹn gặp.

- Những lời khai trên của anh là bịa đặt, sai sự thật với ý định trốn tránh trách nhiệm. Tên anh là Nghiêm Bửu Châu, kỹ sư hóa học, làm việc tại phòng thí nghiệm của Công ty hóa chất C.C.C. Anh là tác giả của phát minh chất độc chiến tranh cực mạnh T20-20. Anh đã chọn Việt Nam, đất nước sinh ra anh làm nghiệm trường cho vụ nổ trái bom hóa học đầu tiên chứa chất độc T20-20. Đúng không?

(Mặt Nghiêm Bửu Châu tái mét như một xác chết).

Đây là một tội ác vô cùng tàn bạo. Nhưng nó đã bị chặn đứng. Khi hành vi của tội nhân chưa được bộc lộ hoàn toàn, chưa gây ra thảm họa thì họ vẫn hy vọng thoát khỏi hình phạt cao nhất: Tội tử hình. Tôi nhắc lại điều này để mở cho anh một lối thoát. Anh hãy thành thực hơn để tự cứu mình. Nếu anh ngoan cố hòng che mắt nhà chức trách thì tôi báo trước: sự dối trá sẽ bắt lợi cho anh rất nhiều.

- Thưa quý ông, tôi xin khai lại.
- Phần trên đã kết thúc. Tôi hỏi tiếp. Cấu trúc và tác hại của chất độc T20-20 với con người và môi trường sống?
- Dạ thưa câu hỏi này rộng lớn quá. Xin cho tôi thời gian để tôi viết lại từ đầu, vì nó là cả một luận văn khoa học.
- Phương thức và thuốc men cấp cứu nạn nhân nhiễm độc T20-20?
- Dạ... đây không phải là lĩnh vực nghiên cứu của tôi! (Người thẩm vấn bật cười).
- Kê chế ra cái "mâu", không mong muốn ai có cái "thuần" đủ sức đỡ nổi?

(Nghiêm Bửu Châu cúi xuống không nói gì)

- Cách tháo gỡ những trái bom này?
- Thưa Quý ông đầu tiên là tháo bộ phận đầu nổ. Ở trái bom thí nghiệm, đầu nổ còn gắn với máy đo tốc độ gió, bộ phận hẹn giờ, bộ phận phát tín đếm lùi báo nguy cho người thí nghiệm. Tách được cụm này ra là trái bom không còn nguy hiểm nữa. Muốn tháo các ngăn hóa chất C1 và C2 ra cũng rất dễ dàng. Bom thí nghiệm nên không có bẫy chống tháo gỡ. Xin quý ông cho phép tôi làm việc này để đảm bảo an toàn tuyệt đối.
- Thôi được, chuyện đó tính sau. Anh định thử trái bom ở đâu?

- Dạ... (Chân ngần ngừ vài phút)

- Dạ ở thị trấn Vĩnh Cát ạ.

- Tại sao các anh lại chọn nơi này?

- Vì nó nằm trên con lộ chạy sang Cam-pu-chia. Nơi đây có một nhà kho quân sự lại gần chợ Bàu Trang. Đúng ngày phiên chợ mật độ dân đông. Sau khi thảm họa xảy ra chúng tôi có thể tung tin vũ khí hoá học Liên Xô dùng cho chiến tranh Cam-pu-chia bị thất thoát ra ngoài ngoài gây nhiễm độc cho dân chúng.

- Ngày mai sẽ có cuộc họp báo ở Vĩnh Cát. Anh sẽ trả lời các ký giả đúng như những điều anh đã cung khai với tôi hôm nay. Được chứ?

- Dạ được.

...

Đúng tám giờ sáng ngày thứ năm, khi tất cả phái đoàn nghiên cứu của những Hội từ thiện Mỹ đến thăm vùng Mỏ Vẹt cách biên giới ba kilômét thì có hai người trong bọn họ tách ra. Họ tự lái ô-tô phóng về phía thị trấn Vĩnh Cát. Đến cách thị trấn một kilômét họ dừng xe lại, mở kính tài chuyên dụng ra quan sát, nghe ngóng.

Một chiến sĩ công an đến chào họ và yêu cầu họ xuất trình giấy tờ. Anh công an ngạc nhiên vì người Mỹ này nói tiếng Việt rất tốt. Họ nói trong thời chiến tranh họ cũng đã đến đây và có nhiều kỷ niệm đối với cái thị trấn biên giới nhỏ bé và xinh đẹp này. Anh công an vui vẻ chỉ đường cho họ.

Họ lái xe về hướng thị trấn. Một buổi sáng đẹp trời, gió nhẹ. Mùi hoa cỏ từ cánh đồng hòa vào trong không khí dịu dịu. Người đi lại tấp nập. Đàn có trống đậu kín những thửa ruộng đang cấy lúa. Càng gần thị trấn ngút trời đi lại càng đông vui. Những chú lợn nằm thở hển hển trong rọ. Những lồng gà vịt ngan ngỗng, những gánh cá tươi rói, những rổ trái cây chín mọng, tất cả đều tràn đầy sức sống lành mạnh trong thanh bình.

Trước một ngôi nhà đúc hai tầng giữa thị trấn họ nhận thấy hàng chục xe ô-tô đỗ chật cả sân. Họ dừng xe bên đường để quan sát. Hết nghe trong máy lại liếc đồng hồ. Họ thất vọng vì đã quá giờ hành sự từ lâu mà không nhận ra tín hiệu nguy hiểm đếm lùi báo nổ. Một người Việt ăn mặc chải chuốt từ trong ngôi nhà đi ra hỏi họ:

- Thưa hai ông, các ông đến tham dự cuộc họp báo à? À thế thì mời hai ông vào tham dự luôn cuộc họp báo đặc biệt này. Các ông sẽ tìm được nhiều tư liệu cho công cuộc nghiên cứu của mình.

Miller và Douglas đưa xe vào sân, rồi theo sự chỉ dẫn vào hội trường. Ở đây đã đông đủ các nhà báo và đại diện nhiều cơ quan thông tấn trong và ngoài nước.

Sau lời giới thiệu mục đích cuộc họp báo của vị đại diện Vụ báo chí Bộ Ngoại giao, Miller và Douglas hiểu rằng kế hoạch của họ đã phá sản. Đến khi vị đại diện của Bộ Nội vụ cho dẫn Nghiêm Bửu Chân và đồng bọn ra trước phòng thì mặt Miller và Douglas tái nhợt. Cặp mắt họ đã nhận ra nhau, kẻ thí nghiệm và quan sát viên của hội đồng khoa học Ngũ Giác Đài đã đến điểm hẹn đúng giờ, nhưng họ không thể nói được gì với nhau. Cuộc thí nghiệm bất thành. Trò vu cáo cũng phá sản. Miller và Douglas phải ngồi liên gắp hai tiếng đồng hồ nghe bọn Nghiêm Bửu Chân thú nhận tội ác. Thật chẳng có gì thú vị! Các nhà từ thiện chân chính của nước Mỹ thì tỏ ra bất bình. Họ đặt nhiều câu hỏi với tội nhân, họ ghi chép tỉ mỉ bản cáo trạng. Đây chưa phải là phiên tòa tuyên xử các phạm nhân, nhưng nó buộc tội chủ nghĩa đế

quốc Mỹ, các tổ hợp công nghiệp chiến tranh đã bắt chấp đạo lý, mang sinh mệnh các dân tộc khác và môi sinh của họ làm vật thí nghiệm để làm giàu trong cuộc chạy đua vũ trang.

Trái bom mẫu T20-20 được đem ra làm tang vật. Nó làm bằng thứ kim loại sáng bóng với những chi tiết kỹ thuật tinh vi, làm cho người xem cảm thấy nó giống như những máy móc dân dụng, giúp ích cho đời sống của con người. Nhưng khi các nhân viên kỹ thuật giới thiệu về tính năng lý thuyết của thứ vũ khí khủng khiếp này thì mọi người đều xúc động. Kỹ thuật viên giới thiệu chi tiết cuối cùng.

- Là trái bom thí nghiệm cho nên nó kèm theo một số phụ kiện khác. Đây là bộ phận tự động điều khiển nổ. Khi đưa về tư thế hẹn nổ bom phát ra một tín hiệu ở tần số 102 megaHzt. Những người thí nghiệm có thể nhận được từ xa tín hiệu này. Máy đếm lùi cho họ biết còn bao lâu bom sẽ nổ. Người thí nghiệm có thể phát tín ngừng hoặc kéo dài thời gian khi thấy cần thay đổi giờ nổ. Chỉ có những chiếc máy chuyên dụng đặc biệt của hai ông Miller và Douglas hiện để ngoài xe mới nghe và điều khiển nổi những tín hiệu này.

Tất cả cử tọa ngạc nhiên dồn mắt về phía hai chuyên gia Mỹ. Vị chủ tọa cuộc họp báo không đã động gì thêm vì thiếu chứng cứ để buộc họ vào mối liên hệ này. Nhưng ai cũng hiểu rằng sự thực là những người Mỹ này có dính líu vào cuộc thí nghiệm. Miller và Douglas vờ như không biết tiếng Việt. Họ không thanh minh. Họ cố tạo ra bộ mặt "phốt ăng-lê", nhưng cũng không che nổi vẻ lúng túng thực sự.

Mười một giờ, cuộc họp báo kết thúc.

Cách Banville ba dặm về phía Bắc có một hồ nước tuyệt đẹp. Từ trên máy bay nhìn xuống mặt hồ như một cái khay bạc lấp lánh ôm lấy nhưng vách đá dựng đứng. Đồi chỗ xuất hiện một đường viền cát vàng lượn theo bờ nước. Tiếp đó là những cánh rừng nhiệt đới xanh rờn. Giữa vùng bán đảo mọc lên một lâu đài bằng đá trắng.

Người ta nói lâu đài này được Thân vương Bouthavi xây dựng từ đầu thế kỷ. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, thân vương qua đời, lâu đài trở thành hoang vắng, cỏ mọc ngút thềm, chim chóc kéo đến làm tổ dày đặc dưới vòm mái. Mãi đến những năm sáu mươi, người con trưởng của Bouthavi mới bảo trì, xây dựng thêm một số công trình phụ nhưng vẫn cố giữ vẻ cổ kính để biến nơi đây thành một khách sạn du lịch.

Năm 1965 công ty South-East Asia thuê toàn bộ lâu đài trong năm mươi năm. Theo kế ước họ được phép hiện đại hóa bên trong, xây dựng lại bức tường đá bên ngoài, làm đường xe hơi bao quanh lâu đài chạy xuống bãi tắm và nâng cấp con đường dẫn tới Banville. Từ đó toàn bán đảo được công bố là vùng cấm địa. Lối vào duy nhất được đặt một đồn cảnh sát. Bất cứ sự thâm nhập nào qua hàng rào kẽm gai đều bị coi là bất hợp pháp.

Không ai biết South-East Company sử dụng vùng bất này vào công việc gì. Banville không phải là một trung tâm thương mại. Đó là một thành phố nhỏ, yên tĩnh. Gần đây các dịch vụ du lịch có phát triển nhưng rõ ràng công ty không nhằm vào việc đó. Hàng ngày cũng chỉ có năm ba chiếc xe con chạy ra vùng bán đảo. Thỉnh thoảng có chiếc trực thăng không mang cờ hiệu hạ cánh xuống đây.

Vào bên trong bức tường này, người ta sẽ nhận ra những đường nét hiện đại đã lấn át toàn bộ vẻ cổ kính mà tòa lâu đài còn giữ được. Hai ngôi nhà ba tầng mới xây cất trong khuôn viên. Những hệ thống ăng-ten lấp lánh ánh kim hướng lên bầu trời. Sân quần vợt ga ra để xe, bãi hạ cánh cho máy bay lên thẳng, một vài ụ súng phòng thủ mặc dù được bố trí khéo léo, lâu đài vẫn mang dáng dấp của một trại lính đặc biệt.

Warrens có mặt ở đây liền ba ngày rồi. Căn phòng làm việc của ông ta rộng đến gần trăm mét vuông.

Những cột ắp đá hoa cương mài nhẵn bóng. Những chùm đèn thủy tinh sang trọng gắn trên tường, trên trần nhà tỏa sáng rực rỡ. Sau bàn giấy của Warrens có treo một lá cờ Mỹ lớn rủ bóng xuống pho tượng bán thân Roger Hilsman bằng đồng đen. Bên phải là chiếc phù hiệu "Con ó ôm chiếc mộc" có in hình kim la bàn, biểu trưng của Cục Tình báo Trung ương Hoa Kỳ.

Trong căn phòng rộng lớn im phăng phắc đó chỉ có mình Warrens đi lại chậm rãi, đầu hơi cúi xuống về mặt trầm tư. Đã hai ngày nay chưa có báo cáo gì của Nghiêm Bửu Châu lẫn Hoàng Quý Nhân, mặc dù theo quy ước ít ra cũng đã có hai phiên phát tin. Tất cả các ăng-ten của hệ ra-đa viễn thông đều hướng lên vệ tinh địa tĩnh ngoài vũ trụ để sẵn sàng truyền đi những tin tức của cuộc hành quân X1, nhưng cho đến phút này vẫn tuyệt vô âm tín.

Warrens nhìn đồng hồ: tám giờ mười lăm.

Có chuông điện thoại. Ông ta vội cầm lấy ống nghe.

- Hello! Ai đó?

- Thưa ông Warrens, tôi Smith đây.

- Có tin gì mới chưa?

- X3 chỉ phát đi một tín hiệu duy nhất: "im lặng". Chưa nhận được tín hiệu gì của X1. Nhưng Đài phát thanh Thành phố Hồ Chí Minh thông báo: chín giờ sáng nay sẽ có buổi phát thanh đặc biệt tường thuật tại chỗ cuộc họp báo ở Vĩnh Cát.

Warrens giật mình. Thế là có biến rồi.

- Smith, ông có nghe họ công bố nội dung cuộc họp báo không?

- Dạ, chưa công bố nhưng có thể là để tố cáo một thảm họa. Tôi nghĩ là vụ nổ thử nghiệm đã xảy ra.

- Lạy chúa, tôi hy vọng là như vậy. Nhưng tại sao đến bây giờ vẫn chưa có báo cáo của X1, còn X3 lại chỉ có một tín hiệu "im lặng"?

- Tôi cũng không thể giải thích nổi điều này. Có thể họ phải di chuyển để tránh đòn phản ứng của đối phương.

- OK! Chín giờ mời các ông tới chỗ tôi để nghe tường thuật cuộc họp báo.

Đặt máy xuống, tâm trạng Warrens vẫn bồn chồn không yên. Chắc chắn đã có một cái gì đó xảy ra. Nhưng tốt hay xấu, may hay rủi? Cuộc hành quân này gắn với uy tín của ông ta. Số tiền đặt cọc cho ván bài quá lớn nên con bạc hồi hộp, căng thẳng. Lo lắng và hy vọng, được và mất, thắng và thua... cuộn lên trong ý nghĩ của Warrens làm cho ông ta mất đi khả năng suy đoán. Ông ta chỉ còn biết chờ đợi. Cái gì xảy ra sẽ xảy ra!

Chín giờ kém năm nhóm quan chức chớp bu của Đông Nam Á vụ CIA đã quây tròn trong phòng họp. Warrens, Smith cao gầy mặt mày nhẵn nhụi. Edmon Boss, râu quai nón, kính đen, cánh tay trần đầy lông lá với những ngón to như quả chuối đeo dây nhẫn mặt ngọc. Bên trái là Dickson tóc màu bạch kim để dài, râu con kiến, dáng người thanh mảnh tao nhã. Tiếp đến Tom Hardy đầu hói, mặt nhẵn bóng, đỏ như gà chọi, dáng hơi gù, người thấp đậm. Bảy Dì cũng được mời dự với tư cách phụ tá cho Warrens về những vấn đề Đông Dương.

Đúng chín giờ ra-đi-o phát ra nhạc hiệu của Đài Thành phố Hồ Chí Minh. Cuộc họp báo bắt đầu và

được phóng viên quốc tế của đài tường thuật bằng tiếng Anh. Bộ Tham mưu của Warrens đồng tai nghe.

- Thưa quý vị thánh giả. Đài chúng tôi xin tường thuật tại chỗ cuộc họp báo của Người phát ngôn Bộ Ngoại giao, của vị đại diện Bộ Nội vụ, và vị uỷ Viên ủy ban điều tra về việc sử dụng hóa chất độc của Mỹ ở Việt Nam nhân một hành động tội ác mới của toán gián điệp biệt kích do Nghiêm Bửu Châu cầm đầu dưới sự điều khiển của CIA đã bị phát giác và chặn đứng...

Mặt Warrens từ từ chuyển màu, mồ hôi toát ra. Smith ngơ ngác. Boss rung rung hàm râu, tháo kính ra lau. Khuôn mặt điển trai của Dickson ỉu xiu. Tom Hardy xoa xoa chiếc sọ nhãn bóng, còn Bảy Dì thì bẹp gí xuống đệm ghế như quả bóng xì hơi...

Lời khai của Nghiêm Bửu Châu được người phóng viên dịch lại đầy đủ. Khi tên của Miller và Douglas được nêu lên thì cả Bộ Tham mưu của Warrens nhồm cả dậy như ngồi phải gai.

Một giờ đồng hồ nặng nề căng thẳng trôi qua. Không người nào trong bọn họ thốt lên một lời bình luận.

Warrens chống nắm tay xuống mặt bàn từ từ đứng dậy.

- Đúng là một thảm họa!

Bao nhiêu dấu hỏi hiện lên trong óc ông ta. Warrens chậm chạp đi trong phòng như không chú ý gì đến những phụ tá của mình. Tại sao Nghiêm Bửu Châu vẫn tồn tại để ra họp báo? Cộng sản đã không giao cho ông ta tháo gỡ trái bom. Làm sao họ có thể tìm ra mã số an toàn? Đến phút cuối cùng của chuyến đi, các chuyên gia vũ khí đã để lệch mã an toàn đi ba đơn vị. Chẳng lẽ chỉ sau vài chục giờ mà Cộng sản có đủ sức tìm ra mọi điều bí mật trên? Phải chăng trái bom đem ra họp báo chỉ là một mô hình phục chế. Nếu bom chưa tháo thì nó vẫn còn chứa đựng một nguy cơ, một cái bẫy, một sự chết chóc tiềm ẩn. Còn nếu Nghiêm Bửu Châu vẫn sống mà bom được tháo gỡ an toàn thì thất bại của Mỹ sẽ là rất lớn. Cộng sản sẽ nắm được toàn bộ bí mật của chất T20-20. Nó sẽ trở thành vũ khí đánh lại hoặc ít ra họ cũng tìm ra biện pháp phòng tránh hữu hiệu trong cuộc chiến tương lai.

Warrens quay lại nói với những người dưới quyền.

- Bây giờ đến lượt chúng ta phải thu hẹp hậu quả. Thật đáng buồn! Ông Smith phải theo dõi đối sách của Hà Nội đối với Miller và Douglas. Nếu họ bắt giữ để truy tố hai người này thì ta phải thờ một cuộc vận động ngoại giao lớn từ diễn đàn Liên Hợp Quốc đến thủ đô các nước bè bạn và thù địch. Từ phái đoàn thường trực của Hà Nội ở New York đến các tổ chức từ thiện quốc tế để bảo vệ và giải thoát cho họ.

- Xin tuân lệnh! - Smith đứng thẳng như kiêu nhà binh trước mặt "Sếp" làm cho nét mặt Warrens hơi dịu đi.

- Ông Boss, ông chuyển cuốn băng ghi âm buổi họp báo về Washington kèm theo lời bình luận của tôi. Chúng ta đề nghị mở một đợt phản công trên tất cả các phương tiện thông tin đại chúng. Quan điểm của chúng ta là Hà Nội đã tổ chức một chiến dịch khiêu khích và vu cáo Hoa Kỳ nhằm đánh lạc hướng dư luận đang lên án họ sử dụng chất độc màu da cam do Liên Xô chế tạo ở biên giới Cam-pu-chia - Thái Lan. Đó là một mảnh khốe tuyên truyền không hơn không kém.

- Thưa ông Warrens, xin ông chỉ rõ cho mức độ đáp lại của chúng ta ở cấp bậc nào?

- Người phát ngôn của đại diện chúng ta tại Liên Hợp Quốc là đủ. Chỉ trả lời ngắn gọn như trên, không bình luận nhiều. Phần còn lại do báo chí họ làm.

- Tôi hiểu.

- Ông Dickson. Ông cho mở đài theo thường trực hai mươi tư giờ trên hai mươi tư để đón nhận tín hiệu của X1. Sự im lặng tạm thời của họ báo hiệu những hiểm nguy đang đe dọa họ. Có thể X1 phải di chuyển để đảm bảo an toàn. Có thể họ sẽ nối lại liên lạc với chúng ta bằng cách phát chệch giờ quy định để lừa đối phương.

- Xin tuân lệnh.

- Tuy toán đặc nhiệm của ông Châu bị bắt nhưng ta đã biết chuyện đó xảy ra trên mặt đất. Vì vậy cho đến phút này tôi vẫn hy vọng con thuyền NT.4206 thoát nạn. Vì vậy ta vẫn nhắc lại kế hoạch hiệp đồng với Hải đội 15 cho khinh hạm Polard tuần thám trên các tọa độ 4265-7932 HN-6453-P20. Cho máy bay P205 rà soát vùng biển quốc tế tìm vết tích của con thuyền NT4206. Nếu thấy thì phải báo ngay cho chúng ta để cho trực thăng đón.

- Dạ.

- Các vị có thể về được. Riêng ông Dĩ xin mời ngồi lại tôi bàn thêm ít việc.

Khi bốn quan chức mật vụ đi ra. Bảy Dĩ đứng thẳng người chờ lệnh một cách lo lắng. Anh ta chuẩn bị đón nhận con thịnh nộ của Warrens như đã được chứng kiến vài lần trước đây. Nhưng lần này với Dĩ thì ông ta lại giữ một vẻ mặt điềm tĩnh kỳ lạ. Warrens đi lại bên Dĩ, chỉ tay xuống ghế.

- Xin mời.

Dĩ rút rề ngồi xuống.

- Chẳng cần đánh giá đầy đủ thì chúng ta cũng ý thức được tầm mức thiệt hại của cuộc hành quân X1. Tôi cần tìm ra nguyên nhân của thảm bại. Muốn vậy ta buộc phải chờ đợi để có thêm những dữ kiện mới nữa. Nhưng ngay bây giờ ông có thể phán đoán được một vài nguyên nhân nào dẫn đến tai họa đó không?

Sau một phút suy nghĩ, Bảy Dĩ nói:

- Kế hoạch X1 là tuyệt mật. Từ bên kia đại dương tổ hợp hóa chất C.C.C. Ngũ Giác Đài và cơ quan tình báo Trung ương đã bàn bạc với hai ông Hoàng Quý Nhân và Nghiêm Bửu Châu. Khi thực thi chương trình, đến như tôi cũng không được biết nội dung cụ thể. Tôi chỉ được lệnh thông báo cho tướng Tùng Lâm chọn lấy bốn chiến binh huấn luyện thêm một vài tuần rồi trao cho đại úy Hào. Hải cứ Gamma cũng chỉ biết chuẩn bị thuyền máy bình thường như các vụ thâm nhập khác. Cuộc đổ bộ đã được thực hiện đúng như dự định. Theo điện báo cuối cùng của X1 gửi cho Hộ tống hạm Polard thì toán đặc nhiệm đã tách khỏi thuyền NT.4206. Vì vậy sự sơ xuất đã diễn ra trên đất liền...

- Ta không bàn đến những sai sót nằm ngoài tầm tay kiểm soát của ta. Tôi muốn nói liệu có nội phản nằm trong đội ngũ của chúng ta không?

Ngần ngừ giây lát, Bảy Dĩ nói:

- Chỉ có ba người Việt Nam ở đây biết được chút ít công chuyện này. Tôi còn biết là toán thâm nhập đến tăng cường lực lượng cho nghĩa quân chứ chưa biết ông Châu, lẫn kế hoạch T20-20. Khi tàu xuất phát rồi ngài mới tiết lộ cho tôi chương trình thực nghiệm to lớn này...

- Khi bàn chuyện này với ông có nghĩa là tôi đã loại trừ nghi vấn với riêng ông. Tôi luôn luôn tin

trở vào lòng trung thành và tận tụy của ông Warrens thân mật vỗ vai Bảy Dì - Hãy nói về hai con người còn lại.

- Tùng Lâm là một chiến sĩ chống Cộng trưởng thành từ người lính. Ông ta phục vụ trong đội Ngự lâm quân của Cựu Hoàng, sau đó là vệ sĩ của tướng Vĩ và sĩ quan tùy tùng của Thống tướng Ty. Người ta có thể trách cứ ông về phần đạo đức tư cách vì ông hay uống rượu hay trong mối quan hệ giới tính bừa bãi chứ không thể nghi ngờ tinh thần chống Cộng của ông. Tất cả các tướng lĩnh trong Bộ Tổng tham mưu đều coi ông là người trung thành và dũng cảm.

- Còn ông Hào?

- Hào là bạn tôi từ thời học sinh. Anh ta có ông già là cộng sản đi tập kết, đã chết và một người anh là thiếu tá hải quân Bắc Việt. Nhưng lại Có người anh lớn là phó đô đốc hải quân Việt Nam Cộng hòa. Anh ta sống với người anh lớn và tông sự ở Hải đoàn 12. Trong chiến tranh là một sĩ quan trung thành và quả cảm, hai lần được gắn bội tinh. Anh đã giúp tôi, nói đúng hơn là giúp chúng ta chuyên chở bạch phiến từ giữa thập kỷ sáu mươi. Chuyến hàng vừa rồi biểu lộ tinh thần trách nhiệm cao cả của anh đối với ngài. Nếu Hào có ý định phản bội thì anh ta đã ở lại với vợ con cùng tám triệu đô-la bạch phiến. Có gì ngăn cản được anh ta?

- Nếu anh ta là cộng sản thì tám triệu đô-la có thể mua được anh ta không? Có thể anh ta không phải là cộng sản nhưng tám triệu đô-la cũng không mua nổi. Con người vẫn còn là một điều bí mật đối với khoa học. Ta không nên tuyệt đối hóa quyền lực của đồng tiền. Điều quan trọng là phải đọc được ý nghĩ của anh ta. Bỏ là cộng sản, anh là cộng sản thì ta phải đặt dấu hỏi vào người em. Đó là cách suy luận rất Việt Nam đấy ông Dì ạ!

Dì không nói gì thêm. Anh ta chờ quyết định của Warrens.

- Nếu anh ta không bao giờ trở về sau chuyến đi này thì chính sự kiện đó đã chứng minh cho giả thuyết của tôi. Nếu Hào đưa được con thuyền trở lại, dù anh ta có thực thi được nhiệm vụ chuyên chở kiện hàng bí mật của chúng ta thì vấn đề theo dõi cũng vẫn phải đặt ra. Chính ông phải chọn lấy một người gài vào Hải cứ Gamma. Nếu Hào là người trung thành thì điều đó chẳng có hại gì cho anh ta.

- Xin tuân lệnh.

Tôi nóng lòng chờ đợi kế hoạch đổ bộ của Warrens khởi sự. Nhưng suốt hai tuần liền không thấy chuyện gì xảy ra. Chị Mộng Vân cũng không quay lại như đã hẹn. Trung tâm cứ điện hỏi tôi hoài. Có lẽ Trung tâm cũng quá căng thẳng vì thời gian báo động cấp một lâu quá.

Tôi bỗng nhận được điện của ông chủ bút báo Chim Việt kêu tôi trở về Cali. Ông không nói lý do nhưng tôi đoán là cuộc thí nghiệm T20-20 thất bại làm cho Hoàng Quý Nhân và Warrens phải hoãn lễ thành lập "chính phủ lâm thời" lại. Chúng phải kiểm tra kỹ lưỡng bộ máy bên trong cũng như bên ngoài để tìm ra khe hở nào đã dẫn tới thảm bại.

Tôi báo cáo lại nhận định trên với Trung tâm.

Thiếu tướng Nguyễn Hữu Đức đã chỉ thị cho tôi quay về bán đảo Nelson ngay. Có thể địch sẽ phản ứng gay gắt vì vậy hơn lúc nào hết phải cảnh giác để tìm ra những bước đi tiếp theo của chúng.

...

Dù sao thì sau một đợt công tác dài, bận rộn và căng thẳng, tôi cũng muốn được xả hơi. Tôi nhắm mắt lim lim, cho thần kinh chùng lại. Tôi muốn thư giãn tâm hồn đôi chút. Trong óc tôi không còn mang

một chương trình kế hoạch nào, ít ra là trong suốt chuyến bay.

Đối với cả hai bên trận chiến đấu lớn nhất chưa xảy ra. Số phận của nhiều nhân vật trong chuyện này còn chưa được định đoạt rõ ràng, Nhưng biết làm sao? Chi có tương lai mới đủ sức trả lời. Tôi chỉ có thể nói về một điều chắc chắn: Tháng 5 này tôi và Bạch Kim sẽ làm lễ cưới (Xin các bạn đừng cười) đám cưới của người đàn ông tục huyền với người đàn bà tái giá. Một đám cưới tiền hôn hậu thú, cô dâu đã mang bầu! Thật chẳng có gì đáng mô tả tí mĩ thêm mất thì giờ của bạn đọc.

Tháng 9 năm 1986

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 3

Chương 1: Tiếng Súng Ở Nghĩa Địa Saint-Thomas

Tôi trở về bán đảo Nelson trong niềm vui lớn của gia đình. Anh chị tôi hoan hỉ vì tôi đã "lỡ dịp" dẫn thân vào nơi nguy hiểm. Bạch Kim sung sướng thực hiện được lời hứa bèn công bố cuộc sống lứa đôi trước khi cháu bé ra đời! Cháu Quang Trung thực sự mừng rỡ vì thấy mình có phần đóng góp vào việc ngăn chặn một thảm họa. Riêng tôi cùng với những niềm vui lớn còn canh cánh bên lòng một vấn đề: Tại sao cuộc đổ bộ bị đình hoãn? Nó có diễn ra nữa không hay đã bị hủy bỏ hoàn toàn? Liệu tôi còn có vai trò gì trong cuộc hành quân hay những nhà kiến trúc của Viễn Đông vụ đã gạt tôi ra khỏi danh sách những người thâm nhập.

Bạch Kim bực mình thực sự bởi những dẫn vật của tôi:

- Hãy vứt cái kế hoạch bản thiêu đó vào sọt rác! Nó không bao giờ diễn ra nữa càng hay. Anh quan tâm đến nó làm gì cho mất thì giờ. Chúng ta cũng cần có một thời gian bình lặng chứ.

- Không phải anh thích nó xảy ra mà sợ nó diễn ra ngoài tầm kiểm soát của chúng mình.

- Em cho là "đòn ékibana" quá nặng nề. Hoàng Quý Nhân và Warrens phải kiểm điểm lại binh mã của mình. Việc rà soát tổ chức không thể tiến hành trong chốc lát. Hơn nữa đây là một chiến dịch chính trị, nó cần đến một thời cơ có lợi về tinh thần. Nếu sơ suất lần nữa chúng sẽ mất nghiệp. Vì vậy trước mắt, em tin là chưa có cuộc đổ bộ. Hoàng Bảo Thạch đã về Los Angeles rồi. Chị Mộng Vân chưa thấy xuất hiện nhưng chắc là không thể một mình "ôm chuông đi buộc cổ mèo" được.

- Em phán đoán có lý đấy. Họ đã dành cho chúng mình một thời gian làm lễ cưới.

Bạch Kim cười:

- Dù tái giá em cũng phải thách cưới cho đàn ông. Anh nấn túi xem còn đồng nào để dẫn cưới không?

- Còn vài đồng lẻ! Dù chưa có bài đăng anh cũng sẽ chạy đến "ăn vạ" ông Bùi Hạnh. Nếu thiếu, anh vay em rồi trả nợ sau! Những cuộc đi lại con thoi của anh đã làm em sạt nghiệp. Anh vẫn chưa tìm ra biện pháp khắc phục. Vừa qua cậu Đức cũng ngỏ ý trợ cấp cho anh ít nhiều nhưng anh không nhận. Quỹ ngoại tệ của Trung tâm eo hẹp, nhiều đồng chí khác khó khăn hơn chúng ta...

- Nói vui thôi mà anh lại hiểu lầm sang chuyện khác. Ta vẫn chưa phải tiêu vào vốn đâu em cũng phải lo lắng cho nguồn tài chính để đảm bảo công tác lâu dài chứ!

Tôi đến gặp "sếp" của mình: ông Bùi Hạnh. Ngài chủ bút báo Chim Việt vui vẻ bắt tay tôi và giải thích: cuộc hành quân đặc nhiệm bị đình hoãn vì lý do trục trặc kỹ thuật.

- Đâu phải là vụ phóng phi thuyền Apollo mà đòi hỏi những quy cách đảm bảo kỹ thuật nghiêm ngặt như vậy.

- Không phải ở phía chúng ta mà do thời tiết chính trị quốc nội hiện nay chưa cho phép. Sự can trọng của Warrens là hữu lý. Nhưng tôi tin là sớm muộn ông sẽ có dịp trở về viếng thăm cổ quốc trong

một khung cảnh lạc quan, ngoạn mục hơn.

- Chưa thấy cái gì gọi là lạc quan và ngoạn mục mà tôi đã tiêu tốn cho hành trình này ba ngàn đô-la. Phí tổn ai chịu cho tôi, thưa ông chủ bút?

- Xin ông yên tâm. Quỹ của Liên Minh phải đài thọ cho ông. Mọi hoạt động của chúng ta đều được Langley¹ (Tổng hành dinh CIA ở Langley bang Virginia) bảo hiểm. Tôi sẽ can thiệp để ngày mai ông có được tám ngàn phiếu như ông đòi hỏi? Điều kiện duy nhất Liên Minh đặt ra là ông phải giữ vững hợp đồng.

- Bao giờ tôi cũng trung thành với những quyết định của mình.

...

Mặc dù chúng tôi cố gắng thu hẹp lượng khách khứa, nhưng số người anh tôi lựa ra từ trong tập danh bạ điện thoại để mời cũng khá dài. Chị Lệ Ngọc giải thích:

- Chúng ta là một gia đình Việt Nam nền nếp. Cần phải giữ đúng phong tục, lễ giáo. Tục huyền hay tái giá cũng phải có bái vọng gia tiên, tế lễ ông Tơ bà Nguyệt. Có như vậy mới mong con cái sau này nhiều cảnh lắm quả chứ!

Tôi cười:

- Chúng em luôn luôn thành tâm cầu Trời khấn Phật nên chưa tế lễ mà "đấng thiêng liêng" đã ban cho điều mong ước! Vì thế chúng em không muốn phô bày chuyện đó ra trước đám quan khách hay xét nét.

- Mới có ba tháng thì vẫn dễ dàng chọn kiểu áo cưới đặc biệt để che giấu được! Nói chung họ đều là người thân cả. Lỡ có lộ ra họ cũng thông cảm thôi. Ở cái đất Hợp Chúng quốc, nơi tương giao của nhiều nền văn hóa đông, tây, kim, cổ này thì dư luận cũng dễ khoan dung hơn.

Trong điện mời bạn bè, anh tôi xin phép giữ kín lý do của bữa tiệc. Tính tò mò của khách bị kích thích mạnh mẽ.

Tất cả đều nhận lời trừ Kenji. Chị kiếu lỗi vì đang có chuyện buồn. Tin chồng bị bắt trong vụ T20-20 làm cho tinh thần Kenji bị suy sụp nặng nề. Chị đã tiến hành nhiều cuộc vận động bằng con đường ngoại giao để xin ân giảm trọng án cho chồng nhưng chưa có hồi âm. Vụ Nghiêm Bửu Châu chưa được đem ra xử. Kenji đang xin hộ chiếu nhập cảnh vào Việt Nam để thăm chồng.

Và ngày cưới của chúng tôi đã diễn ra trước sự bất ngờ của mọi người. Đến khi nâng cốc anh tôi mới tuyên bố đây là hôn lễ của hai em. Anh khiêm tốn và thành thực trình bày cùng quý khách chủ rể thì tục huyền, cô dâu thì tái giá. Sự kiện lại diễn ra giữa hai người trong nhà: em chồng lấy em vợ nên không muốn quảng bá tin vui. Số khách mời cũng chỉ bao gồm những người thân như trong nhà nên hy vọng mọi người sẽ thông cảm trường hợp đặc biệt này.

Cụ Hoàng Cơ Bao đã lên tiếng đầu tiên. Là người cao niên nhất cụ chúc phúc cho chúng tôi. Cụ thừa nhận tài tổ chức khéo léo và tuyệt vời của gia chủ đã làm cho quan khách bị bất ngờ và thú vị. Xét về mặt đột biến nó cũng ngoạn mục như một "coup d'état"! (Cuộc đảo chính).

Câu pha trò của cụ Bảo làm cho khách khứa vui cười thoải mái. Nhà chính khách lão thành đã tìm được một hình ảnh đầy kịch tính, hấp dẫn nhất trong các biến cố chính trị để mô tả hạnh phúc lứa đôi!

Chúng tôi dắt nhau đi quanh từng bàn tiệc để cảm ơn thân bằng cố hữu. Về mặt Hoàng Bảo Thạch

hơi mất tự nhiên khi bắt tay chúng tôi.

Tiệc tan, mọi người tản sang phòng bên để chuyện trò và dự một khiêu vũ nhỏ kiểu gia đình. Hoàng Bảo Thạch mời cô dâu đi bài Tango. Vì phép lịch sự nên Bạch Kim miễn cưỡng nhận lời chứ thực tình cô rất ngại ngùng vì cái bụng to! Khi hai người lướt đi nhẹ nhàng trong một điệu nhạc du dương buồn buồn, Hoàng Bảo Thạch mới nói nhỏ với Bạch Kim:

- Tôi chấp nhận thất bại và xin gửi lời chân thành chúc mừng người thắng cuộc. Đáng tiếc là tôi không biết các bạn đã có ý định thu xếp gọn chuyện này trong gia đình.

Câu nói của Thạch vừa hần học vừa mỉa mai nhưng Bạch Kim không mấy may biểu lộ sự bất bình.

- Tôi không thích hợp với những chính khách. Hình như số phận đã gắn tôi với những người lính. Trước đây Huỳnh Vĩnh Quốc bắt tôi phải "giơ tay", còn giờ đây Phan Quang Nghĩa không cho tôi "đường rút chạy"! Kim cười vui vẻ với cách mô tả sắc mùi nhà binh của mình.

- Bí quyết thành công của người lính là gì?

- Họ không ca hát, không nịnh hót, không ngâm thơ, không mưu mẹo. Họ tỏ tình thẳng thắn quyết liệt như những phát ca-nông. Họ bắn dòn dập chính xác. Không một thành lũy nào của người đàn bà có thể bảo vệ được con tim mình! Đó là bí quyết của họ.

- Toàn là những hình ảnh tượng trưng. Chị có thể mô tả chi tiết hơn được không?

- Không. Tôi không thể nói rõ cảnh "bại trận" của tôi cho anh nghe. Và lại anh cũng chẳng nên bắt chước họ làm gì. Cách của anh đâu phải là xoàng. Tuy không "bẻ gãy" được tôi, nhưng nó đã từng thành công với nhiều người đàn bà khác.

- Cảm ơn Bạch Kim đã an ủi tôi... Tổng cộng tất cả chiến thắng trong tình yêu của đời tôi lại là một thất bại! Đó là nghịch lý nhưng tiếc rằng nó lại là sự thật.

Họ đi với nhau đến tàn bản nhạc. Khi rời cánh tay Hoàng Bảo Thạch, Bạch Kim cảm thấy lao đao, hoa mắt. Cô vội ngồi tựa vào thành ghế thờ hờn hển. Mọi người ủa cả lại...

Tôi vội vàng diu Kim vào phòng cô dâu rồi khép cửa lại.

- Sao thế em?

- Tại anh đấy! - cô mỉm cười cho yên tâm.

- Tại anh? Xin lỗi anh có điều gì làm em không vui? - Kim gục đầu vào vai tôi:

- Ôm mừng chứ không phải ôm lo đâu! Lẽ ra em không được khiêu vũ. Nhưng muốn "ngụy trang" trong đám quan khách em đã miễn cưỡng quay mấy vòng tango... Nhưng không sao, em sẽ khỏi ngay thôi.

- Sự kiện trên làm cho khách khứa hồi hộp. Họ ngồi chờ xem chuyện gì xảy ra. Tôi quay ra buồn khách thì thầm với chị Ngọc. Chị vui vẻ công bố với mọi người:

- Thưa quý vị, cô dâu xin được phép thay đổi trang phục trong vài phút. Không có gì cản trở đến cuộc vui.

Mọi người vỗ tay và thờ phào nhẹ nhõm. Khi Bạch Kim xuất hiện với bộ đồ lộng lẫy thì cử tọa hoan

hồ nhiệt liệt. Cô mỉm cười xin lỗi mọi người cô vừa bị choáng váng đôi chút. Nửa kín nửa hở, cô báo tin rằng mấy ngày gần đây cô thường hay xúc động đột ngột như vậy. Nhưng bác sĩ đã nhận xét là tình trạng đó hoàn toàn bình thường và chỉ trong một vài tháng nữa triệu trứng đó sẽ qua đi thôi. Vì vậy cô xin phép thân bằng cố hữu miễn cho việc tham gia vũ hội!

Mọi người vỡ lẽ và tất cả đều tỏ ra thông cảm vui vẻ. Anh chị Ân tôi lại một phen kinh ngạc vì lời công bố mạnh bạo của cô em. Nhưng không ai nữ trách một thái độ thành thực. Cụ Bảo tự tay mở sâm-banh, nâng cốc và nói lớn:

- Một lần nữa cặp uyên ương lại đem lại cho chúng ta một điều bất ngờ. Xin chúc mừng hiện tượng đáng mong đợi này!

Mùa xuân năm 81, tiến sĩ Price bị cơn đau truy tìm mạch và từ trần khá đột ngột. Tin này gây ra niềm xúc động lớn trong những người theo phái Lục địa ở nước Mỹ, Price là nhà cấu trúc chiến lược cho quan điểm thừa nhận Bắc Kinh và chủ trương một nước Trung Hoa. Trái lại phái hai nước Trung Hoa và nhóm duy Đài Loan thì tỏ ra vui mừng vì họ bớt đi được một đối thủ đáng gờm. Trong hơn một thập kỷ qua Price đã có những nỗ lực rất lớn ở cả hai Viện trong việc tăng cường những mối quan hệ toàn diện với Bắc Kinh, đặc biệt là về phương diện quân sự và chính trị. Trong lời phân ưu của giới chức Ngoại giao Bắc Kinh, người ta đã coi ông là chiến sĩ vĩ đại hàng đầu đấu tranh cho tình hữu nghị giữa hai dân tộc Trung - Mỹ. Cái chết của Price là một tổn thất không bù đắp được cho lợi ích chiến lược song song của hai quốc gia hùng mạnh.

Về phương diện cá nhân Price còn nặng nợ với một người tình mang nửa dòng máu Trung Hoa. Họ cũng là có một thành quả chung là cô gái Jimi xinh đẹp. Vì vậy trước khi qua đời người chồng ngoài giá thú đó đã không quên ghi trong chúc thư dành ra một khoản tiền nhỏ trong tài sản kếch xù của ông ta cho đứa con rơi tội nghiệp.

Luật sư riêng của gia đình Price, ông Cray đã thông báo tin này cho Hứa Quế Lan ở Hồng Kông và mời chị sang để nhận quyền thừa kế theo đúng tinh thần bản chúc thư của người quá cố.

Mặc dù khoản tiền đó không lớn lao gì lắm, nhưng vì nghĩa tử là nghĩa tận, không phải vợ chồng chính thức nhưng đã nhiều lần ân ái, lại có đứa con chung nên Hứa Quế Lan quyết định đưa Jimi về quê nội viếng mộ người cha.

Ở Mỹ lúc này Hứa Quế Lan chỉ quen thân gia đình chúng tôi thôi. Hồi ở Sài Gòn, khi còn sống với Đỗ Thúc Vượng, họ luôn luôn chọn những buổi chiều vui về ở ngôi nhà anh chị tôi. Gần đây Bạch Kim đi Hồng LÔNG theo dõi mối quan hệ giữa Mộng Vân và Vương Phúc Đạt do Hứa Vĩnh Thanh môi giới, bắt buộc lần nào cũng phải qua nhà chị nên Quế Lan có địa chỉ của chúng tôi. Thi hài của Price lại được an táng ở nghĩa trang Saint - Thomas ở Los Angeles nên Quế Lan đã điện cho Bạch Kim biết chị sẽ đến nghỉ ở chỗ chúng tôi ít ngày.

Biết tin này anh chị chúng tôi cũng rất mừng. Mặc dù chị đã ly dị với Vượng nhưng anh tôi vẫn giữ được mối thân hữu với cả hai. Nay chị có việc đến thành phố này viếng mộ người tình thì việc đón tiếp mẹ con chị phải coi như nghĩa vụ.

Chỉ có tôi và Bạch Kim là lo lắng về sự kiện này. Dù sao chị cũng đang là vợ Hoàng Quý Nhân, đối thủ chính của tôi, nắm được "mật mã" sinh tử của đời tôi. Có thể chị chưa biết tôi là điệp viên Cộng sản, nhưng nếu vô tình chị kể lại chuyện này với chồng qua thư từ hoặc trong những lần gặp gỡ trực tiếp thì vô cùng nguy hiểm cho tôi. Hoàng Quý Nhân sẽ có một đối sách triệt để. Cuộc đối mặt lần này sẽ không thiết lập trên thế cân bằng được nữa, tình trạng "hưu chiến" sẽ chấm dứt, tôi và Quý Nhân sẽ một mất một còn.

Tình huống thật chớ trêu. Chúng tôi phải gạt bỏ khả năng từ chối tiếp đón Quế Lan vì anh chị tôi đã điện phúc đáp là sẽ ra tận sân bay đón mẹ con chị đúng giờ hẹn.

- Hay anh lánh mặt đi ít bữa - Bạch Kim khuyên tôi.
- Được thôi, nhưng chuyện trò anh chị Ân nhắc đến tên anh thì lẩn trốn có ích gì.
- Em sẽ bảo anh chị Ân đừng gọi anh là Nghĩa nữa, chỉ gọi điện Hoài Việt thôi.
- Như vậy mình lại tự thú với anh chị là mình cần mai danh ẩn tích à?
- Em có thể giải thích là anh sắp có chuyến thâm nhập về Tổ Quốc, anh không muốn phô cái tên cúng cơm ra.

- Tạm được đây, nhưng cái cơ đó có vẻ trẻ con quá. Lỡ lúc vui chuyện Quế Lan hỏi chồng mới của em là ai, em trả lời là Hoài Việt, còn anh Ân thì lại nhận Hoài Việt là em ruột mình. Như vậy thì khó gì mà Hoàng Quý Nhân chẳng suy đoán được hai tên Phan Quang Nghĩa và Hoài Việt là một.

- Nói thế thì không cùng. Bịt thế nào cũng còn khe hở. Có thể chị ta không chú ý đến khe hở đó. Vì vậy có bịt có hở. Anh cứ tạm lánh đi một tuần. Khi nào chị ấy quay về Hồng Kông, em gọi điện cho anh.

Thế là tôi quyết định bay đến Kansas City với John Antonio một tuần, đứng dịp chị Quế Lan đến Nelson.

...

Vì có nhiều thời gian nên Antonio kéo tôi về trại Olive đi săn thỏ rừng. Cái trò này hoàn toàn xa lạ với tôi. Trong đời, chưa bao giờ tôi là thợ săn ngoài việc bắn mấy con chim trên cao nguyên Lâm Viên làm bữa trưa và chúng tôi đã mời Hoàng Quý Nhân cùng ăn. Thế mà thấm thoát đã hơn hai chục năm trôi.

Ở Olive điều thú vị hơn đối với tôi không phải là chuyện săn thỏ rừng mà là những buổi nói chuyện cởi mở với tướng Davis Antonio.

Ông vẫn nhớ cuộc nói chuyện với tôi cách đây hai thập kỷ. Davis đã già đi như một cây cổ thụ. Tóc bạc trắng, da dẻ hồng hào và nếp nhăn nheo chằng chịt trên khuôn mặt. Ở tuổi bảy mươi mà ông vẫn còn hoạt bát lắm. Tất cả những biến đổi trong mấy chục năm qua vẫn nổi lên trong ông "tấn bi kịch Việt Nam". Đó là vết thương tinh thần lớn nhất ông không sao nguôi được. Tướng Davis quay lại đề tài cũ. Ông vẫn tiếc cái sáng kiến chiến lược độc đáo của mình:

- Các bạn trẻ! Lúc đó ta đưa ra một chủ trương mà các con đều cho là vô vọng. Những nhận xét cho cùng nó vẫn là phương sách tối ưu, là lối thoát duy nhất trong danh dự.

- Ba tôi vẫn tiếc rẻ ý kiến tung đô-la ra mua ba mươi ngàn Việt Cộng! - Antonio nhún vai mỉm cười.
- Ba mươi ngàn hay ba mươi triệu nước Mỹ vẫn đủ sức mua. Thực ra tổn phí của cuộc chiến tranh đã vượt quá xa số tiền mua ba mươi triệu Việt Cộng. Đó là ta không tính đến số máu người Mỹ phải đổ.
- Ba quá tin vào sức mạnh của đồng đô-la - John Antonio phản đối một cách vui vẻ.
- Là quân nhân bao giờ ta cũng tin cậy vào vũ khí. Nhưng thực tế vũ khí đã không thể giải quyết được mọi vấn đề của thế giới. Và nhiều lúc bạo lực đã phải cam chịu thất bại dù đó là bạo lực của nước Mỹ vĩ đại.

- Thế thì đồng đô-la có ý nghĩa gì?

- Có đôi lúc đồng đô-la bị yếu đôi chút. Nhưng nói chung nó vẫn làm chủ ở khắp thị trường tiền tệ thế giới. Ở các nước tư bản công nghiệp cũng như ở các nước thuộc thế giới thứ ba, thậm chí ngay trong các nước Cộng sản, đô-la vẫn là giọt hồng cầu năng động nhất trong mạch máu tài chính của họ. Muốn đi ra thế giới bên ngoài, họ phải vịn vào cây cầu đô-la của chúng ta. Thế mà ta lại không biết tận dụng sức mạnh của nó.

- Thừa tướng quân, trong cuộc chiến tranh Việt Nam, người Mỹ đã vận dụng biện pháp tổng lực. Sau bom đạn là đồng đô-la. Bên cây gậy là củ cà rốt. Hàng tỷ đô-la đã rót vào xứ này. Xung quanh những căn cứ, những cư xá, khách sạn, tiệm nhậu... đô-la chảy ra như những dòng suối, tạo nên những trận lụt. Dân bản xứ đã nhiễm phải cái hội chứng "há miệng chờ sung".

- Không, không! Họ đã rót lắm chỗ. Ta muốn nói dùng đồng đô-la để mua vixi kia. Ta muốn tạo cho chính vixi cái "hội chứng đô-la" kia!

- Chưa bao giờ họ chấp nhận với ta một cuộc mặc cả hèn hạ như vậy.

- Con lầm rồi. Nếu ta đưa ra một giải pháp "cả gói" thì họ chịu nuốt ngay thôi. Ta vẫn có thể tìm ra cơ hội khơi một dòng chảy cho đô-la tràn ngập trận địa của họ.

- Thừa tướng quân, khi ta chấp nhận kế hoạch "cả gói" thì đồng đô-la chỉ còn là phương tiện thứ yếu và không thể đánh bại họ.

- Thực tế ta đã tạo được một cơ hội tốt đẹp như vậy. Nhưng những nhà lãnh đạo keo kiệt của chúng ta đã làm hỏng mất.

- Con nghi ngờ về một cơ hội như vậy đã xảy ra.

- Khi ký hiệp định PARIS. Tổng thống của chúng ta đã hứa hẹn viện trợ hậu chiến cho Bắc Việt hơn ba tỷ đô-la. Ba vui mừng vì tính khôn ngoan của Nixon. Nhưng ba đã lầm vì nó chỉ là một mưu mẹo vặt. Khi đã hồi hương được người tù binh cuối cùng, Tổng thống lờ đi việc bồi dưỡng những tổn thất cho họ. Nếu chúng ta khôn ngoan tận dụng được cơ may thì chúng ta đã tìm được danh dự cho cuộc chiến tranh lầm lẩn và bi thảm này.

- Nghĩa là chúng ta chịu khoản bồi thường ba tỷ chiến phí?

- Không phải ba tỷ mà cần quãng ra ba mươi tỷ để bảo đảm danh dự cho nước Mỹ chúng ta cũng nên làm.

- Làm sao mất thêm tiền mà có thể vẫn đòi được danh dự?

- Cách làm như sau: Ta yêu cầu Bắc Việt tháo gỡ những nhà máy bị đánh sập, thu dọn những cây cầu cong queo và vùi trên những dòng sông, san bằng những thanh phố đổ vỡ, sứt mẻ vì bom đạn. Người Mỹ sẽ giúp họ tái thiết. Hàng trăm tàu hàng chở đầy vật phẩm đến đổ kín các bến cảng nghèo nàn cũ kỹ thúc giục họ phải lốc dờ. Hàng ngàn chuyên viên kỹ thuật Mỹ kéo đến nằm kín các khách sạn, buộc họ phải đón tiếp. Hàng chục cuộc hội đàm, hàng trăm hợp đồng bày kín các mặt bàn hồi thúc họ ký kết. Giao kèo này chưa thực hiện phụ lục khác lại dồn đến. Ta càng sử dụng những vật tư kỹ thuật hiện đại, họ càng gặp khó khăn về tiếp nhận. Vấn đề phối hợp, hiệp đồng, quản lý, chuyên gia thợ giỏi, vấn đề đào tạo thông dịch, khảo sát, vấn đề môi trường nguyên liệu, năng lượng, kho bãi, vận hành sản xuất, tiêu thụ... Guồng máy lãnh đạo của họ sẽ rối bời, họ đâu còn thời giờ nghĩ đến chuyện tiến công nữa! Lúc đó ý niệm về Tổ Quốc với tự do, độc lập với thống nhất... đều mờ nhạt cả. Đó là cơ hội duy nhất giúp Thiệu sống sót, hồi

sức ngõ hầu đạt được một giá trị thực nào đó trong so sánh tương quan lực lượng mà ta kỳ vọng...

- Nhưng nếu họ tận dụng tất cả những phương tiện do chúng ta giúp đỡ để nghiền nát Thiệu thì sao?

- Không có ta họ cũng đủ sức nghiền nát Thiệu. Ta viện trợ để hướng sức mạnh của họ vào mục tiêu khác. Và lại ta đâu có giúp họ vũ khí. Khi tàu hàng của ta còn đậu kín các bến cảng thì Bắc Việt không còn chỗ để tiếp nhận quân cụ của Nga và các đồng minh khác. Đoàn tàu dân sự của ta thực sự tạo được một cuộc phong toả có khi còn hữu hiệu hơn, triệt để hơn các chiến dịch thả mìn trước đây. Một nước nghèo xác, kiệt quệ, đói khát, hầu ăn, sau bao nhiêu năm chiến tranh là một môi trường lý tưởng cho hội chứng đô-la thâm nhiễm. Mỗi khi đã mắc phải thì từ các nhà lãnh đạo quốc gia đến anh thư ký quèn, từ vị tướng bốn sao đến anh binh nhì một hạt cũng đều chúm mũi vào chuyện đếm tiền. Ta nói đếm tiền là theo nghĩa bóng. Thực chất là làm cho họ hoa mắt vì những thứ hàng hoá thừa ế, những thứ bán "son" ở thị trường tiêu thụ của chúng ta: ô tô, xe máy, tivi, tủ lạnh, cát xet, ra đi ô, áo phông, quần bò, đồ ăn thức uống... tất cả tạo nên một trận hồng thủy nhấn chìm ý chí của họ trong cuộc sống tận hưởng vật chất. Ba mươi tỷ đô-la hàng hóa thực sự mạnh hơn ba mươi tỷ bom đạn thứ họ đã chịu đựng quen đến mức bão hoà. Ta đã đưa cái chết ra đe dọa mãi không thành công thì phải cho họ nếm sự sống phong phú của "hội chứng đô-la" để lôi kéo họ quay ngoắt. Nếu họ vẫn chứng nào tật ấy thì ta vẫn còn phương cách đe dọa họ. Chỉ cần đóng van cho cái vòi đô la ngừng chảy. Sự kinh hoàng này đối với họ cũng giống như kẻ nghiện ma túy bị cắt nguồn thuốc. Đáng sợ hơn cả những trận bom B52 vì ở lĩnh vực này họ không có vũ khí phòng thủ. Họ sẽ phải quỳ gối dưới chân ta, ăn năn tự tội và xin chữa!

- Nó chẳng có gì mới hơn chiến lược cái gậy và củ cà rốt.

- Cái mới của nó là chuyện đảo lộn quá trình: củ cà rốt và cái gậy.

- Thừa tướng quân, tất cả sức tưởng tượng của chúng ta đối với Việt Cộng trong bao nhiêu năm qua đều trở nên nghèo nàn và thô thiển. Có thể đây là một chủ thuyết tân kỳ hơn, nhưng tiếc là những luận điểm của tướng quân mới thuần túy lý thuyết. Nó chưa được kiểm chứng ở một môi trường nào trên trái đất để khẳng định được hiệu năng của nó.

- Ta cứ cho là đối với Việt Nam thì giả định nào cũng vẫn còn chứa đựng những tham số bất định. Nhưng ta đoán chắc chiến lược có mức tin cậy gần với dự báo. Ngay như luận thuyết của ta có thất bại đi nữa, nó vẫn mang tính nhân đạo cao cả, nó cứu vớt được một phần danh dự tinh thần của nước Mỹ. Đó là ta giúp đỡ cho họ thắng chứ không phải ta lừa lọc, dối trá, tàn ác mà vẫn phải cam chịu thất bại.

- Ngoài Việt Nam ra, ba cũng chưa thể tìm được mô hình nào khả dĩ làm sáng tỏ được "hội chứng đô-la".

- Có đấy! Ở một môi trường khác ta đã thấy "hội chứng đô-la" biểu hiện khá đẹp mắt. Nixon đã ngu ngốc ở Việt Nam, nhưng ông ta to ra sáng suốt, khôn ngoan ở Trung Quốc. Thực chất cả cho vay nể lẫn viện trợ cho không, chúng ta cũng chưa tụt vào cái đất nước mênh mông này quá một tỷ đô-la. Nhưng hầu hết các đào kép trên sân khấu chính trị Bắc Kinh đã nhảy múa theo các giai điệu cung đô trưởng, cung la thứ của chúng ta. Dĩ nhiên lời ca của họ đôi lúc còn lạc điệu, còn hậm hực... nhưng đó chỉ là những lời trách móc: "Hoa kỳ đã làm tổn thương đến tình hữu nghị lâu đời giữa hai dân tộc Trung-Mỹ vĩ đại..." chứ không chửi bới chúng ta như chêm chả nữa. Họ đã phải ngậm quả đắng "bị nòng pháo mìn cười với đảo Kim Môn, Mã Tổ. Họ phải thề rằng không bao giờ có ý định bơi qua eo biển Đài Loan nữa. Rõ ràng "hội chứng đô-la" đã giúp ta bảo vệ được đảo quốc này vững vàng hơn gấp trăm lần ném vào đây trăm ngàn tấn vũ khí!

- Hoan hô ba. Có lẽ ba nên viết một cuốn sách về "Hội chứng đô-la" hoặc "Đô la, một vũ khí chiến lược của thời kỳ sau hạch tâm!" Những điều này của ba có thể giúp cho các Tổng thống Mỹ ở thế kỷ

XXI. Ba sẽ được suy tôn thành giáo hoàng của "Mỹ kim giáo".

Tướng Davis cười vui vẻ:

- Ta già rồi, ta không còn thích vinh quang, thích được suy tôn nữa. Ta đã bỏ ra mười năm để suy nghĩ cho những thất bại của một siêu cường, nhưng ta không còn sức để viết ra. Các con hãy cố giúp ta trong việc quảng bá chân lý vĩ đại này!

Hứa Quế Lan cùng Jimi rời Hồng Kông bay đi Los Angeles. Lần đầu tiên hai mẹ con đặt chân đến vùng đất xa lạ này, vừa là chuyến phúng điếu cũng vừa là một chuyến du lịch. Không có một bộ mặt quen thuộc nào trên chuyến bay quốc tế kéo dài hai mươi giờ. Sau bốn chặng nghỉ dọc đường, chiếc Boeing nhẹ nhàng tiếp đất trên đường băng phi trường Los Angeles. Hai má con ngỡ ngàng trước một thành phố lạ. Họ qua cửa đưa mắt tìm kiếm người quen. Kìa rồi, Bạch Kim và luật sư Phan Quang Ân đang cầm bó hoa vẫy họ.

Hứa Quế Lan nồng nhiệt bắt tay những người bạn cũ.

- Con chào bác Ân, chào cô Kim đi! - Quế Lan giới thiệu con gái với hai người.

- Chào cháu gái. Cháu xinh đẹp quá! Cháu có thể đi thi hoa hậu ở Los Angeles hay xin vào trường Nghệ thuật điện ảnh ở Hollywood được đấy.

Jimi cười ngượng nghịu cặp má ửng hồng làm cho khuôn mặt cô bé rực rỡ như toả ra ánh sáng. Ở tuổi hai mươi, tạo hoá đã hoàn thiện trên cơ thể cô gái một độ chín vừa tới, tươi trẻ, khoẻ mạnh, lộng lẫy hương sắc. Bạch Kim cũng phải sững sốt trước sự biến đổi nhanh chóng của Jimi, mới cách nhau có một lần gặp mặt.

- Ở tuổi cháu, em đã là người vợ rồi đấy. Thế mà em vẫn coi cháu như trẻ con!

- Cháu có người yêu chưa? - Bạch Kim buột miệng hỏi làm Jimi lúng túng.

- Chưa ạ! Cháu... cháu còn lâu!

- Hoàn cảnh của cháu cũng đặc biệt. Cháu đến Hồng Kông không biết tiếng Tàu cũng chẳng biết tiếng Anh. Lỡ tuổi không vào được các lớp chung. Em phải thuê gia sư chỉ bảo tại nhà. Quan hệ xã hội của cháu hẹp quá nên chưa gặp được ý chung nhân. Ngay bạn trai cũng chẳng có. Bác Ân xem bên này có chàng trai nào tử tế bác kén cho cháu một đám!

- Có đấy! Luật sư Ân đưa mắt nhìn Bạch Kim mỉm cười. - Bác cũng có một chàng trai rất đáng yêu. Nếu cháu bằng lòng, bác sẽ dành cho cháu.

Tất cả mọi người đều cười vui vẻ. Thật chẳng có gì thích hợp với một cuộc hành hương thăm mộ người tình, viếng mộ người cha nữa.

Một tiếng sau họ đã có mặt ở ngôi nhà bên hồ Green. Chị Lệ Ngọc ra tận cổng đón khách. Lại một cuộc giới thiệu nữa vì còn hai nhân vật chưa bao giờ quen nhau.

- Đây là bạn Phan Quang Trung, sinh viên toán lý Berkeley. Trung là cháu bác, cũng có thể coi là con bác. Còn Jimi là con gái cô Quế Lan. Hai cháu làm quen với nhau đi.

Quang Trung và Jimi bắt tay nhau. Chàng trai cổ tạo ra vẻ nghiêm trang, chân tay cứng đờ. Còn cô gái thì e lệ hai má ửng hồng, đầu hơi cúi xuống. Tất cả kéo nhau vào phòng khách. Thừa dịp đó Quang Trung linh lên phòng học của mình. Tim chàng trai rộn lên như trống đình. Cậu cố gắng chống lại cảm

xúc đó bằng lý trí. Cậu chăm chú đọc tiếp cuốn Lượng tử của Frank nhưng hình như chữ nghĩa rời rạc chẳng có gì ăn nhập với nhau...

Sau một hồi hàn huyên vui vẻ, Chị Lệ Ngọc dẫn hai mẹ con Quế Lan thăm vườn, thăm nhà rồi đưa họ đến căn phòng đẹp nhất dành cho khách. Ngồi ở lô gia có thể nhìn bao quát toàn cảnh hồ Green. Quế Lan cứ tấm tắc khen về tiện nghi, về vẻ đẹp và tư thế của toà biệt thự Jimi thì hoàn toàn thích thú. Ở Hồng Kông cô gái sống trên tầng tám của một cao ốc mười bốn tầng. Tiện nghi tốt nhưng không thể so sánh với một ngôi nhà riêng có vườn cây nằm bên hồ nước. Lại có cả một cầu cảng nho nhỏ neo một con thuyền dưới bóng rặng cây điệp liễu cành lá um tùm rủ xuống lên trên mặt nước. Đứng trên cầu có thể nhìn đàn cá lội tung tăng trên lớp đá cuội trắng nằm sâu hàng thước dưới đáy nước.

- Anh chị tìm được một chỗ thiên thần quá! - Quế Lan xuýt xoa.

- Nhờ có anh bạn tốt, luật sư Bùi Hạnh, tìm giúp chứ bọn mình đã bao giờ đặt chân tới đây. Khi mới sang bọn mình sống ở Canada.

- Nếu cô thích xin hãy sang đây chơi với chúng tôi. Ngôi nhà này bao giờ cũng mở rộng cửa chờ đón những người bạn cũ.

Lời mời thiết thành của luật sư Phan Quang Ân làm cho Bạch Kim giật mình. Giả sử Hứa Quế Lan nhận lời thì sẽ xảy ra bao nhiêu chuyện phiền hà.

- Em cũng muốn sang đây lắm. Ngặt vì cụ nhà em và bà con thân tộc đều sống ở Hồng Kông, Singapore, Bangkok... sang đây quá xa, việc đi lại thăm viếng điều vơi lắm.

- Sang đi má ơi! Thiên nhiên ở đây đẹp lắm! Hai má con mình mua một ngôi nhà bằng nửa cái này thôi. Con thích sống bên hồ nước. Bơi ở đây chắc thú vị hơn trong bể bơi nhiều!

- Nó đã muốn sống ở quê ba nó rồi đấy - Quế Lan nói với Jimi qua nụ cười chua chát - Để mai tao trao trả cho gia đình Price. Họ sẽ cho con đi tắm hồ Green mỗi ngày ba lần!

- Má hiểu lầm con rồi. Con đâu có muốn đòi về với dòng họ Price. Bao giờ con cũng nghĩ mình là người Việt. Con chỉ thích sống bên những người Việt.

- Thế để má gửi con ở đây với gia đình bác Ân - Quế Lan nói đùa.

- Chúng ta sẵn sàng đón tiếp cháu Jimi nếu cháu chịu ở bên này với chúng tôi - Chị Lệ Ngọc cũng nói vui hưởng ứng - Cô gái xinh đẹp ạ, hai bác hiếm hoi, cầu trời khẩn phật mấy chục năm rồi mà vẫn không được một đứa con - Bỗng chị xúc động nước mắt ứa ra làm cho Jimi cũng thấy buồn ngủi.

Mãi hôm sau Quế Lan mới đưa cho tiến sĩ Phan Quang Ân xem bức điện của Paul Cray, luật sư riêng của gia đình Price báo cho chị đưa Jimi đến nhận khoản tiền thừa kế. Paul Cray hẹn hai má con tại văn phòng của ông ở 1092 Stratford 05N, nếu chị có dịp qua Los Angeles.

- Bác có thể giúp mẹ con em về phương diện luật pháp trong chuyện này không?

- Công việc đơn giản thôi. Trước hết ta đến gặp luật sư Paul Cray để ông ta trao cho bản sao của chúc thư. Ông ta sẽ hướng dẫn cho hai mẹ con cách thức chuyển khoản ở Ngân hàng nào hiện đảm nhiệm sở hữu tài chính của Price. Nếu có phải tiếp xúc với gia đình Price thì Cray sẽ thu xếp. Tôi sẽ giúp hai mẹ con các thủ tục pháp lý đối với quyền thừa kế.

- Mai bác có thể bớt chút thì giờ cùng em đến chỗ Cray được không?

- Tôi sẽ đưa hai má con đi. Trước hết phải gọi điện báo cho Cray để ông ta hẹn giờ tiếp. Sau đó ta xem bản đồ để tìm đường đến Stratford.

Phan Quang Ân đã tra bảng danh bạ điện thoại để liên lạc với Cray. Viên luật sư hẹn tiếp hai mẹ con Jimi vào mười giờ sáng hôm sau.

... Họ đã có mặt tại văn phòng của Cray đúng giờ hẹn. Qua vài lời giới thiệu xã giao ngắn ngủi, Cray xem chứng chỉ, hộ chiếu của quế Lan và Jimi rồi đưa cho chị tập hồ sơ mong đã chuẩn bị sẵn Jimi chỉ ký vào là xong.

Quế Lan nhờ luật sư Ân xem hộ. Theo di chúc thì khoản tiền của Price để lại cho cô con gái ngoài giá thú chỉ chiếm một tỷ lệ rất nhỏ trong gia sản của ông ta. Nhưng giá trị tuyệt đối thì lại khá lớn. Trừ các khoản thù lao cho luật sư và phí tổn thủ tục tài chính thì Jimi cũng còn một khoản đủ sống suốt đời.

Bằng tiếng Việt, Phan Quang Ân khuyên Hứa Quế Lan nên hỏi nốt những vấn đề có liên quan về tình cảm với dòng họ Price rồi hãy ký nhận.

Quế Lan đồng ý và chị hỏi viên luật sư.

- Thưa ông Cray, chúng tôi có được phép hoặc cần phải tiếp kiến gia đình Price không?

- Thưa bà, tôi có thể chuyển lời thỉnh cầu của bà đến Mrs May Price. Riêng về mặt pháp lý, tôi thấy không cần thiết. Còn về phương tiện tâm lý, bà cho phép tôi nói thẳng là gia đình Price không thích thú gì một cuộc tiếp kiến với bà hoặc ngay cả với cô Jimi nữa.

- Cảm ơn ông đã cho tôi biết điều đó. Chúng tôi có thể viếng thăm mộ người quá cố được không?

- Hoàn toàn được. Tiến sĩ Price an táng tại nghĩa trang Saint Thomas trong khu lăng tẩm của dòng họ Price. Nếu bà muốn có cuộc viếng thăm thì đúng mười sáu giờ ngày thứ bảy tới xin mời bà lại đây. Tôi sẽ đưa bà và tiêu thư đến viếng mộ phần người quá cố. Bây giờ xin cô Jimi ký vào biên bản tiếp nhận để tôi thu xếp nốt phần việc còn lại. Từ mười giờ ngày mai, người thừa kế có quyền nhận khoản tiền đó bất cứ chi nhánh nào của First National Bank.

Quế Lan chuyển tập hồ sơ cho con gái.

- Con ký vào đi.

- Thưa luật sư, tiếp nhận ký vào đây còn từ chối ký vào đâu?

Quế Lan nhìn con gái vẻ sững sờ. Tiến sĩ Phan Quang Ân thì bất ngờ và có ý thán phục cô gái. Còn luật sư Cray thì ngạc nhiên và lúng túng.

- Thưa cô, tôi đã không chuẩn bị cho chuyện khước từ. Trong đời làm luật sư, tôi chưa gặp trường hợp từ bỏ quyền thừa kế theo chúc thư của người đã chết.

- Thưa ông, hôm nay ông gặp trường hợp như vậy Tôi chỉ muốn nhận một đặc ân duy nhất là được viếng mộ tiến sĩ Price, người để lại dòng máu trong tôi.

- Con nói gì vội vàng thế, con đã suy nghĩ kỹ chưa? - Quế Lan hỏi con bằng tiếng Việt.

Trong lúc mấy người khách nói chuyện bằng tiếng Việt, Cray đã thảo xong văn bản văn tắt đầy đủ để đảm bảo quyền khước từ như luật định.

- Thừa cô Jimi, về phương diện cá nhân tôi khuyên cô nên nhận khoản thừa kế mà ông Price di chúc lại. Đối với một người đã chết thì sự chấp nhận chỉ đơn thuần là vấn đề thủ tục tài chính. Không có điều gì thách thức danh dự cô. Không một người nào của gia đình Price được phép cản trở. Cô nhận là một việc làm bình thường như mọi thành viên khác có tên trong tờ di chúc. Còn nếu cô từ chối thì xin cô hãy ký vào đây.

Jimi không nói thêm điều gì với luật sư. Cô thân nhiên ký vào tờ giấy khước từ rồi đưa cho Cray.

- Thừa cô, cô có thể giữ tờ giấy này thêm một vài bữa nữa. Đến thứ bảy chúng ta vẫn còn phải gặp nhau. Lúc đó cô có thể xé đi hoặc đưa cho tôi cũng chưa muộn. Cô nên canh giắc với những cú sốc đột biến về tâm lý. Món tiền cô từ chối không nhỏ đâu. Nó lại không kèm theo bất cứ điều kiện gì. Nếu cô không quá giàu thì lợi tức thường niên nó rất có ích cho cô. Nó có thể nuôi cô suốt đời đấy.

- Thừa luật sư, tôi chân thành cảm ơn những lời khuyên vô tư của ngài. Tôi đã suy nghĩ đầy đủ về quyết định này và không bao giờ xé chữ ký của mình. Vì vậy công việc chúc thư của Mr Price về tôi đến giờ phút này là kết thúc. Tôi không giàu nhưng tôi có đôi bàn tay. Ngoài ra bà con và bạn bè tôi có thể đùm bọc tôi.

- Cô thật là một người cứng rắn.

Cuộc gặp gỡ kết thúc đầy kịch tính.

Luật sư Cray tiễn khách ra xe. Tiến sĩ Phan Quang Ân đưa hai mẹ con về bán đảo Nelson. Cả nhà xúm xít đón họ. Bên bàn ăn, cuộc đối thoại ở văn phòng luật sư Cray được tường thuật lại.

Chị Lệ Ngọc, Bạch Kim, và Phan Quang Trung đều xúc động. Bạch Kim thấm nước mắt, ôm lấy Jimi.

- Con hành động thật dũng cảm!

- Nhưng hình như con đã không làm vừa lòng má con! - Chị Lệ Ngọc nói với Jimi - Lẽ ra con phải bàn với má con trước, hoặc là con cứ giữ lại tờ giấy khước từ đến thứ bảy này, xem mọi người có thể giúp con tìm ra giải pháp nào tốt đẹp hơn chăng?

- Thừa hai bác, thừa cô. Có nhiều cách lựa chọn, nhưng giải pháp trong danh dự chỉ có một. Gia đình Price không bao giờ thừa nhận một đứa con hoang, một kẻ "hạ đẳng" như con, lại càng không thể được. Ngay chỉ một cuộc gặp gỡ để những kẻ có huyết thống nhận mặt nhau cũng làm cho họ cảm thấy bị xúc phạm. Thế thì vợ con Price coi món tiền thừa kế đó có ý nghĩa gì? Với con là nhắm mắt xuôi tay. Với má con, đó là món tiền công họ trả cho những lạc thú một thời của người chồng phóng đãng. Nếu con chấp nhận nó, chính là con chịu nuốt đi nỗi tủi nhục của đứa con hoang và chà đạp lên danh dự, lên thiên điểm tình (nếu có) giữa má con và ông Price. Việc khước từ của con không phải đáp lại vong linh người đã khuất mà để trả lời cho thái độ kèn kiệu của gia đình dòng họ Price.

- Tôi thấy chúng ta không nên trách cứ hành động quyết đoán không do dự của Jimi. Cháu đã làm được một việc vượt lên trên dự đoán của chúng ta, một hành động cao thượng. Quế Lan a, một đứa con như vậy phải là niềm tự hào to lớn của cô. Chúng ta có thể để lại cho con cái tiền bạc lớn hơn nhiều lần số tiền của Price di chúc cho Jimi. Nhưng một tâm hồn cao thượng thì tự nó phải có, phai tìm lấy. Nhân sự kiện này tôi lại nhớ tới lời trăng trối của nhạc phụ tôi. Cụ nói: "Ba để lại cho con rất nhiều của cải nhưng ba chẳng truyền lại cho con một chút di sản tinh thần nào... Các con phải biết lo lắng cho sự giàu có của tâm hồn". Tôi nói cháu Jimi vượt lên sức tưởng tượng của chúng ta là ở chỗ đó. Ở tuổi đó, cháu đã biết lo lắng cho danh dự, cháu biết trọng nghĩa khinh tài... thì chính chúng ta phải hỗ trợ cho cách xử sự của

cháu chứ không được phép trách móc cháu.

Khi tỉnh tâm Hứa Quế Lan hồi tưởng lại mối tình của mình với tiến sĩ Price diễn ra như một canh bạc. Vì muốn đột nhập vào phòng làm việc của Price ở khách sạn Phoenix, Hoàng Quý Nhân cho cảnh sát bắt giam Đỗ Thúc Vượng chồng chị và chính y lại khuyên Hứa Quế Lan mời Price đến nhà nhờ Price can thiệp cứu Vượng. Việc chị tiếp người Mỹ này trong buồng ngủ đã có hiệu lực tức thời. Vượng được tha, Nhân chụp được tài liệu của Price, còn chị thì có mang! Jimi ra đời là sự thách thức đạo lý dẫn đến vụ ly dị. Hoàng Quý Nhân thêm món tài sản của Hứa Quế Lan đã đứng vào thế chân Vượng với vai trò người chồng định kỳ ba đêm một tuần. Tháng ngày khác chị sống tự do. Chị đã trao cho Price bức thư của Bắc Kinh dẫn tới vụ "ngoại tình thế kỷ" biểu hiện qua tuyên bố chung Thượng Hải. Ngày "tận thế" 30 tháng tư, Price đã nhận Hứa Quế Lan và Jimi là vợ con để đưa vào sân bay Tân Sơn Nhất trước cặp mắt tuyệt vọng của Quý Nhân. Ân tình đến đó cũng chấm hết.

Thế mà nay lại cứ nài ép Jimi nhận món tiền thừa kế thì cũng chẳng hay gì. Vì vậy chị đã chiều theo ý con.

...

Câu chuyện đó tác động mạnh mẽ tới tâm hồn Phan Quang Trung. Cậu thầm phục cử chỉ kiêu hãnh của cô gái.

Jimi có nét mặt trầm tư kiên nghị thoáng một nét buồn sầu kín. Mái tóc cô gái vàng như ánh nắng. Đôi môi đỏ mọng như quả chín... Hình ảnh Jimi chập chờn ẩn hiện trong hồi tưởng của Quang Trung... cho tới khi vóc dáng cân đối uyển chuyển của cô gái lướt qua hành lang đi về phía căn buồng dành cho khách, bắt gặp Quang Trung vụt đứng dậy. Một lực hút bí ẩn kéo chàng trai nhìn theo bóng dáng đó cho đến lúc khuất sau ô cửa. Một cảm xúc thần diệu còn mạnh mẽ hơn cái bắt tay đầu tiên tràn ngập tâm hồn Quang Trung...

Buổi chiều thứ bảy, hai mẹ con Jimi đến Stratford nhờ Paul Cray đưa đi viếng mộ Price. Theo phong tục phương Đông chị không quên mang đi một bó hương.

Luật sư Ân định đưa hai mẹ con đi, nhưng Hứa Quế Lan từ chối.

- Hôm nay em đi tắc xi cũng được. Không còn vấn đề gì về pháp luật để phải phiền đến bác nữa.

Luật sư Ân cũng giữ ý vì thấy hai mẹ con chưa hoàn toàn thống nhất quan điểm với nhau. Biết đâu trên đường đi chị chẳng cố thuyết phục cô bé để làm ngược lại điều đã nói với Cray bữa trước.

- Hai má con tự đi cũng được. Nhưng có việc gì cần cứ gọi điện cho tôi. Tôi sẽ đến ngay.

- Dạ.

Hứa Quế Lan đến Stratford đúng giờ hẹn. Luật sư Cray đã sẵn sàng. Ông ân cần hỏi lại Jimi:

- Tôi vẫn chờ đợi tiểu thư Jimi Price. Sau mấy ngày suy nghĩ, cô có muốn thay đổi ý định không? Ông đặt tờ giấy khước từ quyền thừa kế trước mặt hai mẹ con - Chúng ta vẫn còn thì giờ quay lại mọi chuyện từ đầu.

Jimi mỉm cười:

- Xin cảm ơn luật sư, tôi không thấy có gì cần thay đổi.

- Còn bà, thưa bà Quế Lan. Bà có muốn khuyên bảo gì con gái mình điều gì không?

- Dạ, tôi cũng đã khuyên cháu một lần rồi. Nhưng tôi cũng vui lòng trân trọng quyết định cuối cùng của con tôi.

- Tôi thực sự chưa hiểu hết tâm hồn những người phương Đông. Nhiều khi tình cảm của họ có sức mạnh vượt xa lý trí. Nhưng dù sao tôi cũng khâm phục quyết định của cô Jimi. Đúng là cô mang dòng máu của Price, một người Mỹ gốc Irish cứng rắn. Bây giờ chúng ta có thể đến viếng mộ Price. Xin mời bà và cô ra xe.

Chiếc Rolls Royce trôi đi theo dòng xe cộ dày đặc của buổi chiều thứ bảy. Nửa tiếng sau họ ra đến vùng ngoại ô. Con đường uốn lượn ven những rừng cây. Những toà biệt thự ẩn hiện trong vòm lá. Nghĩa địa Saint - Thomas hiện trên một ngọn đồi thấp. Ánh hoàng hôn rực đỏ chân trời. Xa xa mặt biển ánh lại một màu lam xám. Những cây thánh giá nhấp nhô in lên nền trời mây tạo thành một bức tranh hoang vắng buồn tẻ.

Cray cho xe dừng ở bãi đỗ trước cổng nghĩa trang. Hứa Quế Lan và Jimi xuống xe. Cray hướng dẫn hai mẹ con đến một quây hoa bên phải cổng chính. Quế Lan mua một bó hoa cẩm chướng, thứ hoa chị hay nhận được từ tay Price mỗi lần ông đến thăm chị cách đây hai chục năm trời.

Khi họ rời khỏi quây hoa quay ra thì một chiếc Lincoln đen bóng, dài như chiếc máy bay lướt qua mặt họ rồi đỗ lại. Jimi nhận ra một khuôn mặt quen quen bước xuống đi đến quây hoa...

Phải đi bộ chừng vài trăm mét họ đến khu lăng tẩm của dòng họ Price. Hàng chục ngôi mộ nằm trật tự trong khuôn viên bao bọc lớp chắn song thấp ngang thắt lưng. Cray mở cánh cửa sắt và chỉ cho hai mẹ con Quế Lan ngôi mộ mới xây của tiền sĩ Price.

Quế Lan xúc động khi nhìn thấy bức chân dung người tình in trên men sứ, lấp dưới chân cây thánh giá với hàng chữ:

Surname Price.

Firstname Edward.

Dưới cùng là hàng chữ số ghi niên đại sinh tử.

Hình ảnh hai mươi năm trước tái hiện rõ nét trong ký ức của Quế Lan. Để cứu chồng, lúc Đỗ Thúc Vượng bị Hoàng Quý Nhân bắt giam, Quế Lan phải đến cầu xin Price can thiệp. Chị đã phải trả ơn người Mỹ bằng sự hiến thân. Dù chỉ là làm tình vụng trộm với nhau có đôi lần, nhưng niềm thương nhớ vẫn trào lên, chị khóc oà. Jimi im lặng trước cảnh tượng đó. Cray cúi mình đặt trước tấm hình người chủ cũ mấy bông hoa rồi lặng lẽ ra ngoài, lưng chừng bách bộ trên con đường mòn lát đá viên những khóm hoa anh thảo màu hồng nhạt. Ông muốn để cho người đàn bà phương Đông được tự nhiên hành lễ theo tập tục của họ.

Quế Lan bày bó hoa cẩm chướng trước ảnh Price rồi đốt bó hương cắm dưới chân cây thánh giá. Chị quỳ trước mộ chắp hai tay lên ngực đầu cúi xuống, lầm rầm khấn vái Jimi lặng im làm theo mẹ, quỳ chéo đàng sau, phía phải.

Bỗng một tiếng nổ khô khan vang lên giữa khung cảnh hoàng hôn hoang vắng của nghĩa địa Saint Thomas. Quế Lan gục xuống vũng máu giầy giữa không nói được câu nào. Jimi hét lên:

- Má, má ơi làm sao thế má, ai giết má tôi. Trời ơi! Cứu má tôi với!...

Tiếng nổ thứ hai Jimi lăn ra bởi một phản xạ tự nhiên. Cô gái thấy đau ở bên nách phải. Cô quờ lên

thấy nhoe nhoét máu.

- Cứu tôi với! Chúng giết mẹ con tôi!

Tiếng súng rồi tiếng kêu làm cho Cray giật mình quay lại. Luật sư quét tầm mắt nhìn bao quát ông thấy có một bóng người lúi khúi trong hàng cột thánh giá nhấp nhô trên nghĩa địa. Cray vội vàng chạy đến chỗ có tiếng kêu thì thảm cảnh đã bày ra trước mắt ông. Hứa Quế Lan hầu như tắt thở, còn Jimi đang quần quai đau đớn trên vũng máu. Có một mình trước hai nạn nhân nên Cray lúng túng ông quyết định cứu cô gái trước khi chạy ra máy điện thoại. Ông xé vội chiếc áo ngoài bằng cảm máu cho vết thương trên ngực cô gái.

Mấy người viếng mộ gần đấy cũng chạy lại giúp sức. Cray yêu cầu một người chạy ra cổng báo cảnh sát và gọi điện thoại xin xe cấp cứu.

Năm phút sau cảnh sát mới có mặt. Họ phong tỏa hiện trường xác định hướng bắn, hướng tẩu thoát của hung thủ để báo động truy lùng. Họ tìm được hai vỏ đạn cách nạn nhân chừng ba chục mét.

Xe cứu thương đến đưa Jimi vào bệnh viện. Một giờ sau xác Hứa Quế Lan đưa vào buồng lạnh của trung tâm giám định pháp y Statford.

Mười chín giờ mười lăm tiến sĩ Phan Quang Ân được cú điện thoại của Cray tường thuật sơ bộ lại sự kiện trên. Phan Quang Ân xúc động mạnh mẽ. Ông yêu cầu Cray nhắc lại những điều cần ghi rồi hấp tấp thông báo điều bất hạnh này cho gia đình nghe. Mọi người đều bàng hoàng. Họ chia tay nhau đến bệnh viện và nhà xác.

Bạch Kim bảo Quang Trung lái xe đưa cô đi thăm Jimi ở bệnh viện Ben Queen. Hai mẹ con ngồi ở phòng đợi gần hai tiếng và được bác sĩ phẫu thuật cho biết là ca mổ kết thúc. Vết thương khâu lại. Xuất huyết nhiều nên kiệt sức. Công việc tiếp máu hồi sức đang tiến hành. Tình hình biến chuyển tốt. Bệnh nhân có thể qua khỏi nhưng lúc này chưa thể tiếp xúc với người thân được.

Vị bác sĩ cho hai mẹ con được nhìn bệnh nhân gián tiếp qua một ca mê ra truyền hình màu. Jimi nằm ngay ngắn trên giường tiếp huyết. Mặt cô gái võ vàng nhưng bình thản, cặp mắt nhắm nghiền. Hàng lông mày đôi lúc nhú lại như cô chịu đựng cơn đau.

- Jimi, Jimi! - Bạch Kim gọi qua thiếc micro - Cô đây, Quang Trung đây. Mẹ con cô đến thăm cháu đây. Gắng chịu đựng nghe cháu. Cả nhà thương cháu lắm! - Bạch Kim xúc động rút khăn thấm nước mắt.

Bỗng nhiên Jimi hé mở đôi mắt mệt mỏi. Có thể Jimi đã nhận ra những khuôn mặt người thân qua ca mê ra ngược nhiều. Cô gái chớp chớp hàng mi và như cố nở một nụ cười qua làn môi khô héo...

Cuộc thăm viếng qua máy chỉ diễn ra trong ba phút. Bác sĩ cắt ca mê ra.

- Thưa bà, ta không nên để bệnh nhân xúc động nhiều.

- Cảm ơn bác sĩ. Xin ngài cứu giúp cháu, gia đình chúng tôi vô cùng cảm ơn ngài.

Bác sĩ mỉm cười:

- Xin bà cứ yên tâm. Cô sẽ qua khỏi, nhưng ít nhất ba ngày nữa chúng ta mới có thể nói chuyện với Jimi.

Hai mẹ con chào bác sĩ ra về.

...

Mười giờ tối Bạch Kim gọi điện báo cho tôi toàn bộ vụ án ám sát hèn hạ ở nghĩa địa Saint - Thomas. Tất cả nguyên nhân đều mờ mịt, Kim kêu tôi về ngay.

Tôi kể lại chuyện này cho Antonio nghe và thông báo ý định bay chuyển sớm mai về Los Angeles. Antonio cũng xúc động mạnh mẽ. Anh muốn cùng đi với tôi. Anh định viết một bài điều tra về vụ án đâm máu này cho tờ Kansas Journal. Thế là chúng tôi gọi điện lấy sẵn vé cho chuyến bay sớm mai.

Cháu Quang Trung đã đem xe đón chúng tôi ở sân bay Los Angeles. Antonio yêu cầu đi thẳng xe đến Sở cảnh sát Stratford để có được những dữ kiện mới nhất, tiếp đến đi thăm nghĩa địa Saint Thomas rồi mới quay về bán đảo Nelson.

Viên chánh cảnh Stratford đã chán ngấy chuyện tiếp khách ngày chủ nhật về vụ án mạng. Xem qua hai thẻ nhà báo, ông ta, miễn cưỡng cho chúng tôi phỏng vấn mười lăm phút. Ông ta đẩy ra trước mắt chúng tôi tập hồ sơ như có ý thay cho lời nói:

- Về nạn nhân? Chúng tôi hỏi.
 - Các ông có thể xem tiểu sử của họ in trên các trang báo sáng nay.
 - Hiện nay?
 - Người mẹ chết tại chỗ. Cô con gái Jimi đã qua cơn nguy kịch có nhiều hy vọng cứu sống. Viên chánh cảnh cho xem mấy bức ảnh chụp tại hiện trường.
 - Nguyên nhân?
 - Chưa có cứ liệu gì để tìm ra nguyên nhân. Dễ dàng gạt bỏ các nguyên nhân cướp bóc, ái tình. Có thể do tư thù, chánh trị...
 - Về nhân chứng?
 - Có luật sư Cray là người đi viếng mộ với hai mẹ con nạn nhân. Hai người nữa ở gần đấy khi án mạng diễn ra. Các ông có thể đọc lời khai của họ, nhưng chẳng có mấy giá trị cho công việc điều tra.
 - Dấu vết của tội phạm?
 - Hung thủ để lại hai vỏ đạn súng Colt Revolver cỡ 9,5. Ba vết giày đáng nghi ngờ. Chấm hết.
 - Hướng điều tra của cảnh sát?
 - Chúng tôi chỉ công bố những việc đã làm. Không một dự định nào của cơ quan điều tra được phép tiết lộ cho báo chí.
 - Xin cảm ơn ông cảnh sát trưởng. Có thể chúng tôi còn phải làm phiền ông.
- Ông ta bắt tay chúng tôi như để mau chóng kết thúc cuộc phỏng vấn nhạt nhẽo. Họ chưa nắm được con bài nào trong tay.
- Chúng tôi đến nghĩa địa Saint - Thomas. Như mọi người viếng mộ khác, chúng tôi cũng mua mấy bông hoa ở quầy hàng gần cổng. Chủ quầy là một bà lai da màu cao lớn, béo mập, mau mồm mau miệng:
- Chiều qua bà có mặt ở đây không?

- Có chứ! Đúng giờ này. Chắc các ông lại muốn hỏi chuyện vụ án mạng xảy ra trong nghĩa địa chứ gì? Tôi biết mà. Từ sáng đến giờ ai cũng hỏi tôi chuyện đó. Đáng tiếc, đó chỉ là câu chuyện bi thảm, khủng khiếp. Chính tôi bán hoa cho hai mẹ con nạn nhân. Bà ta hỏi mua một bó hoa cẩm chướng tươi rồi. Bà ta có một cô con gái thật tuyệt vời, dễ gây ấn tượng, dù chỉ gặp một lần cũng đã in đậm được chân dung cô ta vào trí nhớ. Lạ chưa, thế mà chỉ vài phút sau đây là tan nát hết. Ôi khủng khiếp quá!

Chờ cho bà nói hết Antonio mới hỏi:

- Trước và sau khi bán hoa cho hai mẹ con người đàn bà, bà có nhớ những người khách hàng nào nữa không?

- Dĩ nhiên là còn nhiều người, sao mà nhớ nổi. Nhưng không phải chỉ có hai mẹ con mà cùng với họ có người đàn ông da trắng đi theo. Cái này thì tôi nhớ.

- Đúng thưa bà, đó là luật sư Cray mà báo chí đã đăng cả hình của ông ta.

- Trước đó có một cặp vợ chồng trẻ. Còn sau... à tôi nhớ ra rồi, có một ông đồ chiếc Lincoln ở ngay đây, rảo bước đi vào cổng, chừng như quên mua hoa, ông quay lại đây mua. Người đàn ông thứ hai từ bãi đỗ xe đi lại. Họ cùng đi vào nghĩa trang với nhau. Một phút sau người đàn ông mua hoa đi ra một mình, lái chiếc Lincoln phóng đi. Xe rú ga khói xanh lè che lấp cả biển số lẫn đèn tín hiệu đằng đuôi rồi biến mất ở chỗ rẽ ra đại lộ.

- Bà có thấy người đàn ông thứ hai đi ra không?

- Tôi không chú ý. Ngay tiếng súng đầu tiên tôi cũng không nghe rõ. Mãi tới khi có người chạy ra trạm điện thoại tôi mới biết có vụ giết người xảy ra trong nghĩa trang.

- Bà có nhớ mặt hai người đàn ông đó không? - Antonio hỏi.

- Tôi không chú ý...

Bà bán hoa nhìn chúng tôi dè dặt rồi về mặt bằng sừng sốt.

- Bà cố nhớ lại xem, may ra cũng được một người chứ?

- Không, không, thưa các ông tôi không thể nhớ. Vâng đã chắc gì họ liên quan đến chuyện này. Với lại tôi không có chí nhớ tốt lắm đâu... tôi rất bận bán hàng nên không thể... Xin lỗi các ông, ngay bây giờ tôi cũng đang mắc bận chút việc.

Nói đến đây bà bỏ mặc chúng tôi, linh luôn vào trong nhà. Bà hàng hoa hoảng sợ là phải. Kinh nghiệm ở nước này dạy bà rằng số phận những người làm chứng cho những vụ án mạng là rất nguy hiểm. Họ có thể bị thủ tiêu để xóa dấu vết. Có khi hàng chục năm sau tội phạm hết hạn tù trở về chúng vẫn lùng tìm nhân chứng để trả thù, khi vui miệng bà hàng hoa nói ra một vài điều đã biết và rồi bà biết mình quá lời liền đánh bài lảng.

Chúng tôi đi vào nghĩa trang. Theo sơ đồ cảnh sát vẽ chúng tôi xác định lại khoảng cách nổ súng tới nạn nhân là ba mươi tư mét. Ở cự ly này súng rất vững mới đạt độ chính xác cao như vậy. Cả hai viên đạn đều trúng ngực. Có thể hung thủ phải tì súng lên hàng song sắt bao quanh khuôn viên lăng tẩm của dòng họ Price. Không biết cảnh sát có tìm dấu vết trên hàng rào không?

Tám giờ tối chúng tôi mới về đến bán đảo Nelson. Không khí gia đình thật trầm lặng, ăn uống xong chúng tôi đi nghỉ luôn vì tôi nghĩ những dữ kiện trong tay chưa thể có một suy đoán đáng tin cậy. Điều

mong đợi là phải gặp được Jimi.

Sáng hôm sau tôi cùng Antonio bơi thuyền trên hồ Green.

- Chúng ta nhàn hạ quá! - Antonio buồn bực - Cảnh sát làm việc lơ vờ thế này thì hung thủ cao chạy xa bay mất rồi!

- Những vụ án "chó chết" họ làm rất nhanh. Nhưng vấn đề gì liên quan đến chính trị họ còn phải đợi những quyết định bên trong hậu trường.

Anh coi đây là vụ án chính trị sao?

- Có thể. Gia đình chúng tôi có quan hệ bè bạn lâu dài với Hứa Quế Lan nên hiểu rõ đời tư của chị - Tôi kể tỉ mỉ cho Antonio nghe chuyện Quế Lan ngoại tình với Price, về những quan hệ bí mật của nền ngoại giao Bắc Kinh với Washington thông qua sự móc nối của Quế Lan với Price về chủ trương một nước Trung Hoa thì ở Đài Loan hoặc ngay cả Hồng Kông cũng có nhưng lực lượng thù địch với Quế Lan. Có thể từ đó dẫn đến cái chết của chị.

- Nhưng còn Jimi? Cô bé có tội gì mà chúng giết?

Câu hỏi làm tôi khó trả lời. Nhưng tôi vẫn lập được cơ sở lô gic cho dự đoán.

- Có thể chúng muốn cho gọn chuyện chúng lo Jimi biết được nhiều tình tiết trong chuyện làm ăn của mẹ. Cũng có thể là cô bé đã nhìn thấy hung thủ nên chúng thủ tiêu luôn cả nhân chứng.

- Jimi đến đây để nhận phần gia tài thừa kế tài sản của Price. Liệu có thể xảy ra chuyện tranh chấp gì trong gia đình Price dẫn đến quyết định thủ tiêu Jimi không?

- Không loại trừ nguyên nhân đó, nhưng giả thuyết này không mạnh lắm. Thực chất không có vấn đề tranh chấp vì Jimi đã từ chối món tiền thừa kế theo chúc thư của Price. Vậy có lý do gì để giết cô gái?

- Jimi đã từ chối?

- Cô đã báo cho luật sư Cray quyết định này cách đây bốn hôm Cray khuyên cô nên suy nghĩ kỹ và ông cho biết đến chiều thứ bảy, khi đi thăm mộ cô thay đổi ý kiến vẫn chưa muộn.

- Hôm hai mẹ con gặp Cray, Jimi một lần nữa khẳng định không nhận khoản thừa kế. Có thể Cray đã dành cho cô gái một thời gian suy nghĩ nên ông chưa thông báo quyết định đầu tiên cho gia đình Price. Và vụ mưu sát đã được sắp đặt từ trước đó. Nó lăn đi theo quán tính!

Suy đoán của Antonio cũng có lý.

...

Ngày thứ ba Antonio, tôi và Bạch Kim đến bệnh viện thăm Jimi. Cô gái đã tỉnh. Người đầu tiên cô phải tiếp chuyện là dự thẩm viên hình sự George Brow. Các nhà báo đến khá đông nhưng bác sĩ không cho phép gặp bệnh nhân. Chúng tôi nhân danh người trong nhà đến thăm nên được phép vào mười lăm phút.

Jimi còn xanh tái nằm trên giường bệnh. Cô gái biểu lộ sự vui mừng qua ánh mắt khi nhận ra Bạch Kim.

- Chú Antonio nguyên thiếu tá Lục quân Hoa Kỳ, bạn cũ của gia đình từ hồi chú sang Việt Nam. Đây

là chú Hoài Việt ba của Quang Trung - Bạch Kim giới thiệu bằng tiếng Việt với Jimi.

- Cảm ơn thiếu tá, cảm ơn cô, chú đã đến thăm cháu.

- Cháu thấy trong người ra sao? - Cháu tỉnh táo rồi nhưng yếu lắm. Khi ho hoặc trở mình, vết thương rất đau.

- Cũng là may lắm rồi đây. Hôm chủ nhật cô tưởng cháu không qua nổi. Cả nhà thương cháu, thương má cháu lắm!

Jimi trào hai hàng nước mắt:

- Ôi, nếu má cháu chịu nghe cháu từ đầu không dính líu gì đến gia đình nhà Price nữa thì đâu đến nỗi này. Cháu không phai là người vô tình với cha mình, nhưng mấy chục năm qua ông đâu có quan tâm đến cháu. Khi biết không thể mang theo tài sản khổng lồ này xuống âm phủ, ông mới san sẻ cho cháu một tí chút để thanh toán lương tâm trở về bên Chúa. Nhưng dính líu đến những đồng tiền đó đâu phải dễ dàng.

- Cháu có nghi ngờ gì những người cùng huyết thống với cháu có dã tâm hại cháu không?

- Cháu không có bằng chứng gì nhưng cháu chỉ tin là họ khinh rẻ mẹ con cháu. Với những người anh em cùng cha khác mẹ thì luật sư Cray đã cho biết là họ hoàn toàn không có ý định và không thích thú gì một cuộc tiếp kiến như vậy. Đó là thái độ kèn kiệu có thật của họ đối với giọt máu rơi không mong đợi của gia đình quý tộc này.

- Cháu có kẻ thù nào khác ở Mỹ không?

- Dạ không, lần đầu tiên hai mẹ con cháu đến đây.

- Hôm đi thăm nghĩa địa, cháu có thấy cặp mắt nào chú ý đến hai mẹ con không?

- Có một bộ mặt làm cháu rất chú ý đến họ. Trái lại họ không hề chú ý đến má con cháu. Đó là một người Châu Á tầm vóc thấp đậm, mặt bự, râu quai nón, mang kính đen. ông ta lái chiếc xe Lincoln màu đen đến sau má con cháu chừng một phút. Người đàn ông này đi một mình quay vào hàng hoa thì vừa lúc má con cháu cùng luật sư Cray từ quầy hoa đi vào cổng nghĩa trang. Bộ mặt này quen lắm. Có thể ông ta đã bay với cháu suốt hai mươi giờ từ Hồng Kông tới Los Angeles. Một sự trùng hợp kỳ lạ mới có thể xảy ra chuyện gặp lại ở nghĩa địa Saint Thomas.

- Vấn đề có thể ở đây. Cháu đã thông báo chuyện này với cảnh sát chưa?

- Dạ, cháu cũng chưa kể cho ông dự thẩm George Brow - Jimi thờ gấp, giọng nói mệt lử chứng tỏ cô gái phải cố gắng lắm.

- Thôi cháu đi nghỉ đi, không phải nói nữa - Bạch Kim vuốt ve vàng trán Jimi một cách âu yếm - Chiều bác Ngọc và Quang Trung sẽ vào thăm cháu. Mai cô lại đến, yên tâm điều trị và đừng buồn cháu nhé.

- Dạ... cháu muốn nhờ cô nói với luật sư Paul Cray là nguyện vọng của cháu là muốn thiêu xác má cháu lấy tro đóng vào bình để cháu mang về quê hương chứ cháu không bằng lòng an táng ở nghĩa địa Saint - Thomas như ông đề nghị với cảnh sát đâu.

- Cô sẽ nói với bác Ân lo ngay chuyện này cho cháu. Nguyện vọng của cháu chắc chắn được thực hiện. Thôi hết giờ thăm rồi, cô chú về nhé!

Jimi cảm động, bắt tay từng người.

Chúng tôi không về nhà ngay mà phóng luôn đến Sở cảnh sát Stratford. Lần này không phải cảnh sát trưởng mà là dự thẩm viên điều tra hình sự George Brow đặc trách "vụ Saint - Thomas" tiếp chúng tôi.

Tôi đã đề cập với viên dự thẩm hai vấn đề. Thứ nhất tôi yêu cầu của Jimi đưa tro thiêu xác Hứa Quế Lan về quê chứ không chôn ở bất cứ nghĩa địa nào trên đất Mỹ. Thứ hai, tôi thông báo cho ông câu chuyện của bà hàng hoa ở công nghĩa trang. Cảnh sát có thể bí mật mời bà làm nhân chứng nếu quả là bà còn nhớ được mặt kẻ khả nghi. Báo chí không thể tung ra tin này vì chẳng những có hại cho công cuộc điều tra mà còn gây nguy hiểm cho nhân chứng.

Viên dự thẩm ghi nhận nguyện vọng của Jimi và cảm ơn về nguồn tin chúng tôi cung cấp thêm cho họ.

Ba chúng tôi trở về bán đảo Nelson. Antonio rất lạc quan.. Anh cho rằng những chứng liệu trên thừa sức giúp cảnh sát moi ra tên Châu Á khả nghi và từ đấy mọi nút của vụ án sẽ được tháo tung. Hung thủ sẽ bị vạch ra trước vành móng ngựa.

Trước khi lên máy bay, Antonio nhắc tôi một khía cạnh cần lưu ý: Liệu chuyến đi viếng mộ Price, Hứa Quế Lan có phải truyền đạt một tư liệu nào của tình báo Bắc Kinh sang Mỹ không? Nếu nắm được thêm bí mật đó thì chúng ta có thể nhìn thấu suốt chiều sâu vụ án hơn nữa.

Chúng tôi bắt tay nhau và hứa có tin tức gì mới sẽ điện thoại thông báo cho nhau.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 3

Chương 2: Chiếc Ve Nhựa Giấu Dưới Bức Phù Điều

Nửa tháng sau Jimi mới lành bệnh. Chúng tôi đón cô gái về nhà. Jimi xúc động ôm hôn cả nhà rồi oà khóc.

- Má con chết mất rồi, một thân một mình con biết sống sao đây? Số phận đưa con hoang thật khủng khiếp...

- Con đừng nghĩ như vậy - Chị Lê Ngọc ôm lấy cô bé, nước mắt trào ra - Hãy coi cô bác như người trong gia đình. Cả nhà đều thương con. Nếu con thích thì con có thể ở luôn đây với hai bác, với cô chú. Bác coi con như con đẻ của bác. Con sẽ thấy cuộc sống của chúng ta có thể tươi ấm được nỗi cô đơn của con. Chúng ta có đầy đủ mọi thứ để đảm bảo tương lai tốt đẹp cho con. Bác nói từ đáy lòng mình đấy.

- Vết thương trên người cháu đã lành miệng, nhưng nỗi đau của tâm hồn sẽ không nguôi tan. Nhưng phải biết chịu đựng phải can đảm. Tấm lòng của mọi người sẽ bù đắp cho những tình cảm bị mất mát. Cháu cũng còn ông ngoại, còn bà con thân thích ở Hồng Kông, bác không dám khuyên cháu rời bỏ những người thân, bác sợ các vị ấy hiểu lầm tấm lòng ưu ái của gia đình bác đối với cháu. Cháu đã lớn, cháu có thể tự biết mình phải làm gì. Cháu có thể quyết định sự lựa chọn cuối cùng. Bác chỉ có thể đoán chắc rằng: nếu cháu bằng lòng sống ở đây với hai bác, với cô chú Hoàng Việt và bạn Quang Trung thì cả nhà rất vui mừng. Cánh cửa tâm hồn của mọi người đều mở rộng đón cháu. Vườn cây của chúng ta sẽ nở hoa kết trái chào mừng cháu. Ngôi nhà xinh đẹp của chúng ta sẽ là tổ ấm của cháu. Nước hồ Green trong xanh sẽ tắm mát những ước mơ của cháu. Chúng ta có thể quý cháu hơn cả bảy chú Lùn quý nàng Bạch Tuyết. Jimi ạ, cháu sẽ chẳng bao giờ cảm thấy cô đơn trong vòng tay của chúng ta đâu.

Cả nhà đều xúc động và đồng tình với những lời văn vẻ của anh tôi. Anh tôi quen những ngôn từ chính xác, được đan kết một cách lo gích. Tính phản bác và khẳng định của anh tôi bao giờ cũng sáng sủa về ngữ nghĩa, chặt chẽ về pháp lý để người nghe không thể hiểu lầm hoặc xuyên tạc được. Nhưng bữa nay anh lại cố gắng dùng những hình tượng, những ẩn dụ để mô tả cảm xúc của mình. Tôi coi đó là một trường hợp rất đặc biệt. Có thể anh tôi phải xúc động lắm mới thốt nổi những lời như vậy.

Nét mặt Jimi biểu lộ sự cảm kích mạnh mẽ. Cô gái mỉm cười trong đôi mắt còn nhoè lệ.

- Cháu xin hai bác, xin cô chú và bạn Quang Trung chấp nhận cháu là người thứ sáu của gia đình ta. Cháu khoẻ mạnh cháu có thể làm được tất cả mọi việc để hai bác và cô chú vui lòng.

- Cháu sẽ sống ở đây với tư cách là con gái cưng của ta. Và ta sẽ không để cháu làm điều gì vượt qua giới hạn đó. Cháu hiểu ý ta chứ.

- Dạ con hiểu. Con chỉ xin hai bác một điều, khi nào con lành hẳn bác cho con về Hồng Kông ít bữa để con thu xếp gọn gàng mọi thứ. Sau đó con sẽ xin định cư chính thức ở bên này.

...

Luật sư Cray chuyển lại cho cô gái tất cả di vật trên mình người mẹ trước khi đưa xác vào lò thiêu.

Giấy tờ, đồng hồ, túi xách, tiền bạc, đồ trang sức và cả chùm chìa khoá. Trong va li của Hứa Quế Lan có một chiếc cặp bằng hợp kim nhẹ, bọc da đen. Cặp đóng kín bằng loại khoá số, không có chìa. Khi kiểm tra lại hành trang của mẹ Jimi loay hoay mãi không mở nổi. Chưa bao giờ Quế Lan cho con gái biết mã số của cái cặp này. Jimi đành mang sang nhờ Bạch Kim, nhưng Bạch Kim cũng chẳng tài giỏi gì hơn. Cô đành gọi tôi. Nhìn qua tôi biết thứ này không phải dễ xài. Những bài học do kỹ thuật viên Hoàng Quý Nhân truyền cho Phương Dung, Dung dạy lại cho tôi đã quá cũ rồi. Liệu có ích gì trong chuyện này không.

- Jimi ạ, thứ này không dễ dò được đâu. Ta phải tìm ra mật mã của nó. Cháu có thấy má cháu ghi chỗ nào một số có sáu chữ số không?

- Dạ không. Để cháu tìm xem... Nhưng liệu ta có thể bầy ra được không chú?

- Dĩ nhiên là có thể phá luôn chiếc cặp ra, nhưng rất phí. Có khi tất cả những thứ đựng bên trong lại không giá trị bằng cái cặp. Để chú tìm xem có cách gì không phải phá không.

Hai chú cháu kỳ cạch mãi nhưng vô hiệu.

Quy tắc của nó rất dễ hiểu, nhưng vì quá nhiều cách sắp xếp thứ tự nên ta phải kiên trì như trò chơi ru bích vậy.

Gần một tiếng đồng hồ mấy mò toát mồ hôi, tôi đành bó tay

- Đến nước phải phá cặp thôi. Có thể má cháu phải dựa vào một con số nào đó như số hộ chiếu, căn cước, số bằng lái xe, số ngày sinh nhật của ai đó trong gia đình để nhớ. Tóm lại là phải trùng lặp với một số có sáu chữ số để khi quên còn biết cách lần ra.

- Sinh nhật má cháu là 17-12-1942, của cháu 4-6-1961, của tiền sĩ Price 20-10-1929.

- Cháu nhớ cả ngày sinh của Price? - Tôi ngạc nhiên.

- Vâng, cháu đọc trên bia mộ. Nó dễ nhớ vì ghi bằng số la mã XX - X...

Tôi biết ba số và nhóm từng dãy có sáu số liền tiếp đưa vào khoá và xoay. Vài phút sau khoá lật tung ra ở con số 461961 trùng với ngày tháng năm sinh của Jimi.

Hai chú cháu mừng quá. Tôi đưa cặp cho Jimi. Cô gái mở tung ra. Tính tò mò nghề nghiệp thu hút cặp mắt của tôi vào thứ Jimi lôi ra từ trong cặp. Một sổ đồ trang sức. Một khoản tiền lẻ với tập séc du lịch khoảng vài ngàn đô-la. Vài thứ mỹ phẩm của phụ nữ, ít chiếc bì thư, vài ba tấm bưu ảnh. Một quyển sổ ghi những chuyện rất riêng tư của đàn bà. Jimi mở ra tôi thấy một một sơ đồ nhỏ. Chính Jimi cũng hơi lạ lùng trước những hình vẽ khá đẹp như nét bút của một họa sĩ. Cô gái dừng lại ngắm nghía.

- Mẹ cháu biết vẽ à?

- Không đâu. Chắc là ai vẽ vào đây thôi, nét bút của má cháu đâu được cứng cáp như thế này.

Người đàn ông nào được phép đặt bút vào cuốn sổ hết sức riêng tư này? Và bỗng nhiên tôi nhận ra những đường nét họa đồ chủ yếu rất giống với bức sơ đồ nghĩa địa Saint Thomas và dự thẩm hình sự phác họa trong tập hồ sơ của ông ta.

- Chú trông bức vẽ này giống tấm bản đồ khu lăng tẩm dòng họ Price trong nghĩa trang. Chắc là luật sư Cray muốn hướng dẫn hai má con đi viếng mộ...

- Không phải đâu. Cả hai lần đến gặp Cray má cháu đều không mang chiếc cặp này theo... à cháu nhớ ra rồi... Trước khi sang đây bác Đạt có tới thăm má cháu. Bác chuyện trò khá lâu. Cháu không biết tiếng Bắc Kinh nên chỉ loáng thoáng vài câu có liên quan đến Price. Bác có cho má cháu xem tấm bưu ảnh rồi vẽ phác cái gì đó không biết có phải là bác vẽ vào cuốn sổ này không.

- Có thể ông này định hướng dẫn má cháu đến nghĩa trang nhận mộ Price. Đưa chú nhìn lại xem có đúng không?

Jimi trao cuốn sổ tay cho tôi.

- Nhưng bác ấy có sang đây bao giờ mà hướng dẫn.

- Bác nào?

- Bác Vương Phúc Đạt, giám đốc Tổng bộ Hải ngoại Hoa Kiều vụ ạ.

Nghe đến đây tính nhạy cảm nghề nghiệp kích thích tôi mạnh mẽ. Tôi cố nhớ từng nét bút xem nó có giúp gì cho công việc của tôi sau này. Tôi chú ý đến những nét nhấn đặc biệt, những chữ viết tắt như ký hiệu và cả những 'hoa văn' vẽ nhằng nhịt bên lề bức đồ họa. Khi cảm thấy đã nhập tâm được, tôi trao lại cuốn sổ cho Jimi rồi về phòng mình vẽ phác lại tất cả theo trí nhớ.

...

Tôi đã viết một bài dài, tường thuật và bình luận về vụ Saint Thomas trên báo Chim Việt. Vì Hứa Quế Lan gốc gác có thể gọi là người Việt nên tôi đã lên tiếng bênh vực nạn nhân về cả phương diện đạo lý lẫn chủng tộc. Tôi không dự đoán nguyên nhân và tội phạm, nhưng người đọc có thể biết rõ cách cư xử của gia đình Price đối với đứa con hoang và kêu gọi nghi vấn của công luận qua hướng tranh chấp ngầm ngầm khoản tài sản khi Price qua đời.

Tôi hứa với độc giả sẽ viết tiếp bài phỏng vấn Jimi khi cô hoàn toàn lành bệnh và trở lại Hồng Kông trong một tuần gần đây.

Ông Bùi Hạnh thích thú bài điều tra của tôi. Những bài báo như vậy thu hút được Việt Kiều, có biểu hiện quan điểm bênh vực lẫn nhau, lá lành đùm lá rách, giọt máu đào hơn ao nước lã... mà báo Chim Việt thường gắn với tôn chỉ của nó.

Tôi và Bạch Kim đã bàn bạc mọi chi tiết của vụ án mạng này và thấy cần phải "nhúng tay" vào để tìm ra nguyên nhân và thủ phạm. Chúng tôi cũng thống nhất với nhau là cần phải có người cùng đi với Jimi về Hồng Kông. Cần phải giúp đỡ cô bé tránh được những rủi ro trên dọc đường. Biết đâu bọn tội phạm vẫn còn bám theo Jimi.

- Không thể để anh Ân hoặc chị Ngọc đi được, vì cả hai chưa bao giờ phải đụng độ đến những vấn đề gay gắt, chưa quen đối phó với những đột biến dữ dội...

- Để em đi cho! - Bạch Kim tình nguyện.

- Bụng bằng cái trống cái, bay liền mấy chục tiếng em chịu sao nổi.

- Hãy để Quang Trung đi! - Bạch Kim nháy mắt mỉm cười ý nhị.

- Cũng được... Nhưng anh ngại là đang niên học. Công việc này ít ra cũng phải mất độ một tuần. Và lại tính chất của công vụ cũng rất quan trọng, anh lo cho con chưa đủ sức...

- Thế thì chỉ còn anh thôi, anh chịu khó vậy.

- Đúng. Anh cần phải đi. Anh còn muốn nhìn vào cái kết sắt của Hứa Quế Lan. Biết đâu trong đó còn chứa đựng những điều bí mật có liên quan đến nền an ninh của đất nước. Nếu ta không thể để mắt tới, "của quý" đó sẽ rơi vào tay kẻ khác.

- Anh đã đọc được những ký hiệu ghi trên tấm hoạ đồ trong cuốn sổ của Hứa Quế Lan chưa?

- Chưa đọc được gì. Nhưng anh sẽ đến nghĩa địa xem lại toàn bộ cấu trúc lăng tẩm. Có thể thực tiễn giúp thêm cho anh điều gì chẳng.

Chiều hôm đó tôi hỏi Jimi:

- Cháu thử kiểm lại xem những di vật mà luật sư Cray giao lại cho cháu có mất mát cái gì không?

- Cháu cũng không hiểu nữa. Cháu chẳng để ý xem má cháu đem theo những gì trong người.

- Có lẽ sáng mai chú cháu ta cứ lại thăm luật sư. Cháu sẽ cảm ơn ông ta về sự giúp đỡ vừa qua. Cháu cũng hỏi thêm xem những thứ cảnh sát gửi lại có một mảnh giấy ghi địa chỉ mấy người quen không?

- Hỏi như thế để làm gì hả chú? Mẹ cháu có mảnh giấy đó thật không?

- Câu hỏi đó có ích gì cho việc tìm ra thủ phạm giết mẹ cháu. Hãy cứ làm đúng như chú hướng dẫn. Chú sẽ giải thích cho cháu sau.

- Dạ.

...

Chúng tôi đến Stratford gặp Cray nhưng không báo trước khiến ông bất ngờ. Tuy vậy luật sư cũng thông cảm vì Jimi vừa từ bệnh viện ra.

- Tôi đến đây để cảm ơn ngài đã tận tình giúp đỡ hai mẹ con tôi trong tai biến vừa qua. Tôi xin được thanh toán cả những chi phí pháp lý mà chúng tôi phải chịu.

- Thừa cô Jimi, trước một tai hoạ thì ai cũng phải có nghĩa vụ giúp đỡ nạn nhân - ông luật sư trả lời với giọng buồn buồn thương cảm - Còn một khi cô đã từ chối khoản tiền thừa kế thì theo luật định cô không phải thanh toán bất cứ khoản lệ phí pháp lý nào. Gia đình Price thu hồi khoản đó phải thanh toán với luật sư. Xin cô yên tâm.

Sau mấy phút chuyện trò Jimi mới đề cập đến mảnh giấy ghi địa chỉ để trong chiếc ví xách tay của má cô bị thất lạc đâu mất. Luật sư Cray tỏ vẻ áy náy. Ông vỗ vỗ vào trán suy nghĩ.

- Tất cả mọi thứ cảnh sát trường giao lại tôi để riêng vào một chiếc cặp trong ngăn tủ, mở ra xem xét bên trong nhưng chẳng có gì... À mà có một tình tiết. Anh chàng Bill Walker phóng viên báo Daily Echo có đến đây nhờ xem tất cả những di vật của nạn nhân để lại. Tôi có bày ra cho anh ta quan sát và chụp ảnh. Nhưng tôi tin là không mất mát gì. Dù sao thì cũng nên gọi điện xem tờ giấy mỏng đó có lẫn vào đồ đạc của anh ta không.

Nói xong luật sư ra quay máy điện thoại.

- Thừa ông, ông tên... tên là gì ạ?... Jenkins à? Xin chào... Walker có đấy không...? Ông Bill Walker phóng viên báo Los Angeles Daily Echo đó... Tại sao không?

Luật sư buông máy, vẻ mặt đầy kinh ngạc. Không có anh chàng Walker nào là phóng viên của Los Angeles Echo! Thật kỳ lạ.

Jimi cũng ngạc nhiên vì diễn biến của sự kiện.

- Xin luật sư hãy trình bày tỉ mỉ lại sự việc này với dự thẩm viên hình sự George Brow. Tôi nghĩ tình tiết này có liên quan đến vụ án mạng.

- Ông tin là như vậy?

- Thưa luật sư, tôi nêu ra một giả thuyết: Hung thủ giết bà Hứa Quế Lan định cướp một thứ gì để trong chiếc ví xách tay. Nhưng chúng chưa kịp hành động thì luật sư và mấy người khác kịp chạy đến. Chúng vẫn theo dõi "của quý" này và giả mạo làm phóng viên đến tận đây kiểm tra lại xem có còn không?

- "Của quý" đó là cái gì?

- Tôi cũng không biết nên mới coi là giả thuyết.

- Suy luận của ông rất lô-gích. Nhưng tôi đã trao đủ mọi thứ đúng như biên bản của cảnh sát.

- Cũng có thể chúng đã lầm vì bà Quế Lan không có "của quý" đó, hoặc có nhưng không mang theo.

Luật sư nhún vai:

- Cứ cho là như vậy và tôi kể lại cả tình tiết thực và giả thuyết của ông cho George Brow nghe.

- Luật sư có nhớ mặt anh chàng Walker này không?

- Một người gốc châu Á, mặt bự râu quai nón nhưng cạo nhẵn, đi chiếc Falcon màu cà phê sữa...

- Có thể... - Jimi toan nói nhưng tôi đã kịp lừ mắt kéo tay làm cho cô gái dừng lại.

- Bức chân dung đó sẽ giúp ích nhiều cho ông dự thẩm.

- Tôi sẽ đến gặp Bbrow ngay bây giờ.

- Xin cảm ơn luật sư.

Chúng tôi từ biệt Cray. Khi ra đường Jimi mới hỏi tôi:

- Tại sao chú biết má cháu có tờ giấy ghi địa chỉ.

- Chú bịa ra để thay cho câu hỏi: "Từ lúc cảnh sát trao lại cho luật sư những di vật của bà Quế Lan có người nào ghé mắt vào đây không?" Mảnh giấy ghi địa chỉ có ý nghĩa với người chủ của nó. Những người khác nhất được chẳng dùng vào việc gì. Chú bịa ra thứ đó để luật sư Cray không phải áy náy gì lắm về chuyện đó.

- Như vậy là Walker không lấy mất thứ gì?

- Chắc là như vậy.

- Trừ trường hợp cảnh sát không ghi thứ đó vào biên bản và Walker có thể "làm xiếc" trước mắt Cray.

- Chẳng lẽ má cháu lại mang theo một vật quý giá đến như vậy. Chưa bao giờ cháu thấy má cháu

mang theo vật gì có giá trị hơn chiếc nhẫn mặt kim cương.

- Chú sợ là ông Vương Phúc Đạt có nhờ má cháu chuyển cho ai thứ gì đáng tiền chẳng hạn? Thí dụ như ma túy?

- Không. Má cháu chẳng bao giờ nhận mang giúp thứ đó. Vì nếu có thì nó phải ở trong vali. Từ hôm đến đây má cháu chưa lúc nào rời cháu.

- Chú cứ đặt thêm giả thuyết ra để lần nguyên nhân thôi.

Qua câu chuyện với Jimi, tôi nảy ra một phán đoán mới. Hứa Quế Lan sang viếng mộ Price để kết hợp nhận hàng chứ không phải giao hàng.

Sau khi đưa Jimi về nhà, tôi mang đồ nghề phóng viên và lao xe đến nghĩa trang Saint - Thomas ngay. Vì báo chí đăng tin âm ỉ về vụ này nên những người đi viếng mộ thường quá bộ vòng quanh khu lăng tẩm nhà Price để tận mắt nhìn thấy nơi xảy ra án mạng. Tôi chú ý đến tấm sơ đồ của Hứa Quế Lan và đối chiếu với thực địa. Tôi nhận ra ngôi mộ thứ tư ở hàng thứ hai đề tên Annita Bendix Price trùng hợp với chữ viết tắt ABP trong sơ đồ. Tôi đang quan sát thì dự thẩm viên điều tra hình sự George Brow cùng một cảnh sát đến đây xác định lại một vài dữ kiện. Đã có cuộc tiếp kiến, nên Brow nhận ra tôi ngay. Tôi giới thiệu thêm bài báo của tôi đăng trên tờ Chim Việt và bày tỏ nguyện vọng muốn được hợp tác với cảnh sát tìm ra vụ này.

Brow và tôi đi vào bên trong khuôn viên. Có mặt cảnh sát ở đây, tôi càng tự do ngó nghiêng quan sát, chụp ảnh. Tôi đã nhận ra bức hoa văn nổi lấp dưới chân mộ Bendix vẽ trong cuốn sổ của Quế Lan. Sau khi chụp xong vài tấm ảnh, có cả ảnh Brow dự thẩm viên hình sự đang chăm chú nghiên cứu thực địa, tôi quăng chiếc máy trên mộ Bendix rồi dùng thước đo các khoảng cách trong khuôn viên. Mười phút sau chúng tôi ra về.

Đi được chừng trăm mét, tôi mới ngó ra mình để quên máy ảnh. Tôi xin lỗi quay lại, và nếu có thể thì Brow chờ tôi vài phút. Tôi chạy vội đến khu lăng, nhảy qua hàng song sắt. Đảo mắt thấy xung quanh vắng người, tôi đến bên mộ Bendix rẽ bụi hoa rù bên bức phù điêu, tôi gạt viên đá nhỏ bên chân tường mộ, một lỗ nhỏ hiện ra. Tôi cẩn thận dùng cán bút bi moi bên trong. Chiếc hộp nhỏ như ve thuốc chống ỉm màu xám xuất hiện. Tôi lượm vội lấy, đẩy hòn đá về chỗ cũ rồi xách máy ảnh nhảy qua hàng rào. Brow và viên cảnh sát vẫn đứng lại chờ tôi.

- Không phải ba mà là bốn phút rưỡi!

- Chạy vượt rào hai trăm mét hết bốn phút rưỡi! Có thể là một kỷ lục "siêu chậm".

Tôi mời hai người bạn vào quán bia.

...

Về đến nhà tôi linh vào buồng bé bỏng Bạch Kim lên, làm cô hoảng hồn.

- Dừng! Bụng to không đùa thể được đâu!

- Anh xin lỗi! - Tôi nhẹ nhàng đặt cô xuống đi vắng.

- Chuyện gì mà vui thế? - Bạch Kim mỉm cười nhìn vào mắt tôi.

- Anh kiếm được thứ này, chắc phải là của quý - Tôi rút cái hộp nhựa tí xiu đặt lên bàn.

- Ở đâu?

- Dưới chân mộ Bendix Annita!

- Cứ như chuyện cổ tích ấy! Nó là cái gì mới được chứ?

- Theo anh, Hứa Quế Lan có nhiệm vụ đến đây lấy thứ này. Nhưng cô ta đã bị giết trước khi hoàn thành công việc. Cái gì trong hộp ta chưa biết, song anh nghĩ nó phải quan trọng lắm nên mới xảy ra vụ sấn lưng đổ máu như vậy.

Chúng tôi nóng ruột muốn mở tung cái hộp này ra xem nó chứa gì bên trong. Nếu là tài liệu thì phải được chụp bằng vi phim hoặc ghi vào băng từ. Tôi chọn một chỗ làm việc riêng biệt. Với vòng kính lúp, tôi soi rất kỹ chiếc hộp rồi nhẹ nhàng mở nắp. Qua hai lớp kim loại mỏng chống ngoại thấu rất tinh vi, tôi moi ra hai cuốn phim không lớn hơn viên thuốc trụ sinh. Cuối cùng là hai vật thể trong và rắn như thủy tinh bên trong có cái nhân xấu xí như một mẫu kim loại, hóa chất gì đó mà tôi không thể hiểu được.

Tôi bắt đầu lần từ cuốn phim. Nó giống như loại tôi đã từng dùng cho máy Micro Rollet-3 nên tôi nhận biết được ngay là phim "chín" nghĩa là đã chụp và tráng. Tôi chỉ việc đưa vào bộ máy phóng và nội dung tài liệu đã hiện lên một ê-crăng nhỏ. Tôi kéo Bạch Kim vào. Hai chúng tôi dán mắt vào từng dòng chữ. Thì ra đó là tập lưu trữ của Ngũ Giác Đài về địa hình thiên nhiên như núi non, sông ngòi, khí hậu và những công trình nhân tạo như bến cảng, sân bay, xa lộ, cầu cống... trên toàn bán đảo Đông Dương do các máy bay trinh sát và vệ tinh viễn thám chụp trong những năm chiến tranh kết hợp với sự đo đạc thống kê trên mặt đất thuộc các vùng Mỹ-ngụy làm chủ. Có cả những khoáng sản rộng lớn trong đất liền và dưới thềm lục địa... có ý nghĩa về kinh tế. Các tư liệu tuy đã cũ nhưng vẫn mang giá trị chiến lược. Tiếp đó là tài liệu nghiên cứu về cán cân quân sự của toàn vùng châu Á, Thái Bình Dương do các chuyên gia trực thuộc Ủy ban Quân lực Thượng nghị viện soạn thảo. Nó chứa đựng những tư liệu mới nhất cuối thập kỷ tám mươi. Bản nghiên cứu còn dự báo tình hình quân sự ở khu vực này đến đầu thập kỷ chín mươi. Cuốn phim sau ghi toàn bằng mã mã xen lẫn một số ký hiệu hóa học biểu diễn những cấu trúc phân tử phức tạp mà chúng tôi không sao hiểu nổi. Có thể đây là một tài liệu kỹ thuật cao mà cơ quan gián điệp Bắc Kinh mua được trong một trung tâm thí nghiệm nào đó. Muốn hiện đại hóa được bộ máy quân sự, họ cần phải có được những vật liệu mới. Những loại thép chịu nhiệt cao để bọc mũi tên lửa, máy bay cho phép nâng được tốc độ lên hơn nữa. Những hóa chất dùng cho bom hơi độc v.v... Chúng tôi phán đoán hai vật thể gửi kèm có thể là những vật liệu mẫu giúp cho Bắc Kinh nghiên cứu và tự chế tác. Trong giai đoạn này mấy thứ đó có giá trị gấp hàng trăm lần vàng. Tiếc là những tài liệu này phải do những chuyên gia mã thám đặc nhiệm mới có thể giải nổi, và tiếp đó phải qua tay các nhà bác học mới hy vọng biết hết giá trị của nó.

Sau khi ý thức được sơ bộ nội dung, tôi bao gói tài liệu vào một chiếc hộp khác cho thích hợp với kỹ thuật chuyển hàng của chúng tôi.

Tôi định viết bài báo thứ hai về thảm cảnh Saint-Thomas cho tờ Chim Việt. Tôi phải bàn trước chủ đề với Jimi vì bài này được viết dưới dạng phỏng vấn nạn nhân sống sót.

Tôi không muốn hướng dư luận xã hội vào những nguyên nhân phức tạp như tình báo, chính trị, vì Jimi sẽ sống ở bên này với gia đình tôi. Tôi cần phải bảo vệ cô bé. Để đánh lạc hướng kẻ thù, Jimi tuyên bố sẽ mang bình tro hỏa táng hài cốt mẹ về Á Châu sớm ngày nào hay ngày đó. Cô ghê sợ Cali, mảnh đất mà nền văn minh vật chất đạt được những đỉnh cao nhất của thế giới hiện đại nhưng lại là nơi nghèo khó nhất về tình nhân loại Los Angeles đã tạo ra nhiều kỷ lục ở mọi phương diện của tội ác. Chỉ mới năm ngày tới đây mà Jimi đã mồ côi hoàn toàn và đem trên mình một vết thương xuyên ngực.

- Kẻ giết mẹ cháu cũng là kẻ thù của cháu - Tôi nói với Jimi - Để đảm bảo an toàn lâu dài cho cháu,

chú không muốn cho chúng biết ý định của mình. Một khi hung thủ chưa sa lưới thì có thể nó còn theo dõi cháu.

- Cháu hiểu ý chú. Nhưng cháu không có ý định mang bình tro hỏa táng hài cốt má cháu về Hồng Kông đâu, ít năm nữa nước Anh trao trả tô giới này cho Trung Quốc thì việc đi lại thăm viếng còn khó khăn hơn. Cháu xin gửi tạm bình tro lại đây cháu sống ở đâu bình tro ở đấy. Khi nào có điều kiện về Việt Nam cháu sẽ mang về chôn ở quê ngoại cháu. Xin chú hãy công bố nguyện vọng đó của cháu trên báo Chim Việt.

- Chú hoàn toàn đồng ý với cháu. Đó là một ý nghĩa rất hay.

- Cháu chỉ còn mối lo. Liệu chuyến đi cuối cùng này về Hồng Kông bọn chúng nó có để cho cháu yên không.

- Cả nhà cũng lo như vậy cho nên đã định để chú đi với cháu. Chú sẽ giúp cháu những lúc khó khăn trên dọc đường. Bác Ân rất sợ cháu về Hồng Kông vui bạn vui bè cháu không sang nữa thì hai bác buồn lắm. Vì vậy chú còn nhiệm vụ xin giấy tờ nhập cảnh cho cháu rồi đón cháu sang bên này luôn.

- Ôi, nếu chú đi với cháu thì còn gì bằng. Chú chưa đến Hồng Kông bao giờ ạ? Ở đây rất ít người Việt. Những người đi tản không được định cư ở đây. Họ bị tổng vào trại nạn Hắc Linh Châu, nơi trước đây nhốt người cùi, người hủi, người khùng... công trại đóng im ỉm như khám tù. Họ chờ đợi một cơ may có nước nào chịu nhận. Còn tội ác và mọi tệ nạn thì Hồng Kông cũng chẳng thua gì Los Angeles.

Jimi đặt mua vé bay đi Hồng Kông trước một tuần ở hãng JAL. Nhưng hai chú cháu lại đến sớm ba ngày thương lượng đổi vé cho Jimi và mua thêm một chiếc cho tôi để bay ngay chuyến hôm đó. Chúng tôi chịu bồi thường theo thể lệ chung. JAL chấp nhận. Thế là hai chú cháu ra máy bay luôn. Thủ thuật đó chỉ cốt làm cho kẻ theo dõi (nếu có) bị lỡ đà. Trên đường bay tôi ngồi phía sau cách Jimi ba hàng ghế. Hai chú cháu không nói chuyện như hai hành khách không quen biết. Chuyến bay này dừng lại ở Tokio một đêm. Chúng tôi thuê hai buồng khách sạn và đã đổi buồng cho nhau lúc mười giờ tối! Chúng tôi đã đề phòng cẩn thận và chẳng có chuyện gì xảy ra.

Đến Hồng Kông tôi định đi thẳng đến khách sạn nhưng Jimi không nghe.

- Chú phải đến nhà cháu rồi chú muốn đi đâu hãy đi. Hôm má cháu đi, ông ngoại cháu mới về ở đây để coi nhà. Thường thì ông ở bên dì Hứa Kim Hoa, thỉnh thoảng ông và dì mới lại thăm má con cháu.

- Chú muốn có một chỗ ở khách sạn. Chú còn phải làm việc với lãnh sự Hoa Kỳ để lo cho cháu giấy nhập cư vào Cali. Ở nhà cháu cũng được, nhưng chú lo ngoại cháu không bằng lòng cho cháu ra đi thì ngại quá. Ông sẽ cho chú là người xúi bẩy dụ dỗ cháu.

- Ngoại cháu chẳng muốn giữ cháu ở đây đâu. Nhiều lần ông bàn với má cháu cho cháu về với tiền sĩ Price. Nay cháu đi thì ông mừng quá chớ!

- Chuyện cháu về với Price lại khác. Nhưng cháu đến với gia đình chú chưa chắc ông đã chịu.

- Cháu sẽ nói là sau vụ này gia đình Price lại thấy thương cháu và muốn cháu về sống ở Mỹ.

- Báo chí đăng âm ỉ chuyện này, cháu vờ thế nào được với ông ngoại cháu: Thôi được bây giờ chú cứ về nhà cháu xem tình hình ra sao. Có chuyện gì cháu cứ nói riêng với chú, ta sẽ tìm được cách ứng xử thích hợp.

Jimi dẫn tôi đến một cao ốc. Theo thang máy chúng tôi lên tầng tám. Căn hộ của Hứa Quế Lan mang

số 832. Jimi bấm chuông. Một người đàn bà chừng bốn mươi tuổi mở cửa.

- Di ơi cháu đã về, mẹ cháu chết rồi!

- Ôi Jimi! Ở nhà cũng mới nhận được thư cháu vài bữa nay.

Hai người ôm nhau, Jimi khóc còn về mặt Kim Hoa thì tái nhợt.

- Ngoại đâu dì?

- Ngoại đi Bangkok bữa qua. May mà cháu về kịp. Cháu có giữ chìa khóa két không?

- Có ạ, dì cần mở két làm chi?

- Ngoại bảo mở lấy cho ngoại tập tữn phiếu chứng khoán để bữa một về, ngoại mang đi Tôkiô.

Nói xong Hứa Kim Hoa buông Jimi chạy vào trong buồng. Tôi nghe có tiếng đàn ông Trung Quốc chuyện trò ồn ào vọng ra.

- Stop! Không phải phá nữa. Có chìa khóa két đây rồi.

Té ra bà dì thuê thợ mang đèn hàn đến phá cánh két sắt.

- Thế này là thế nào? - Jimi bất bình hét lên - Cháu chết đâu mà phải vội vàng phá két?

- Nói nhỏ chứ Jimi. Nghe tin cháu bị thương nặng, tưởng còn lâu mới về, sợ lỡ việc ông mới cho phá két - Kim Hoa cố xoa dịu cơn thịnh nộ của cô cháu gái - Lỡ phá rồi thì mai gọi thợ sửa lại có chuyện chi đâu!

Vừa nói bà ta vừa moi tiền ấn vào tay mấy người thợ và giục họ thu dọn đồ đạc ra đi cho nhanh.

Jimi mời tôi ngồi xuống ghế. Cô gái tức giận không nói được gì nữa, chỉ ôm mặt khóc nức nở.

Một lúc sau Hứa Kim Hoa từ trong buồng đi ra. Tôi đứng dậy chào chị ta.

- Xin lỗi ông là ai?

- Tôi là Hoài Việt, gia đình chúng tôi là bạn lâu năm với chị Quế Lan. Sang Mỹ, chị Lan và cháu Jimi ở nhà chúng tôi. Chị bị ám hại, cháu bị thương. Nay cháu đã lành, tôi phải đưa cháu về để phòng có chuyện bất trắc dọc đường.

- Cảm ơn ông đã quan tâm đến đứa cháu cô út của chúng tôi. Tôi là em ruột má nó. Tôi nghiệp con nhỏ. Biết tin chị tôi mất, ngoại cháu đã giao cho tôi quản lý sản nghiệp này, trông nom cháu cho tới lúc cháu trưởng thành có đôi có lứa tôi mới hết trách nhiệm.

- Việt Nam chúng tôi có câu: sảy cha còn chú, sảy mẹ bú dì. Trong cơn hoạn nạn thì bà con thân thích phải xúm vào che chở. Nhưng may là cháu đã lớn, cháu đủ tuổi để tự quyết những vấn đề của mình.

- Dạ có lớn nhưng không có khôn. Ở Sài Gòn sang tuổi nhỡ nhàng không được đi học, ít bạn bè quan hệ xã hội hạn chế. Mẹ có một con hay nuông chiều nên đường xữ thế còn vụng dại non nớt lắm. Đã thế lại bà đâu nói đấy, rất hư.

Chị ta nói xấu cháu trước khách lạ làm tôi rất khó chịu. Còn Jimi thì khóc to hơn vì uất ức mấy phút

sau cô mới nói:

- Di cứ việc quản lý cái sản nghiệp này. Còn cháu thì di không phải lo. Cháu lớn rồi. Cháu chưa khôn ngoan cũng chẳng đến nỗi như di tưởng. Cháu sẽ thu xếp để đi Mỹ. Anh em nhà cháu sẽ cứu mang.

Hứa Kim Hoa cười nhạt:

- Tuỳ cô thôi. Cô có vậy có cánh cô cứ bay nhảy. Cô tưởng anh em nhà cô nó thương yêu đưa con hoang làm a. Vô học như cô thì liệu họ có thu xếp nổi cho cô một chân bán ba không?

Chị ta cong cớn đứng dậy.

- Chuyện thu xếp ra sao là do ông, tôi không có quyền. Bữa mốt ông về sẽ có quyết định cuối cùng. Đi ở đều do ông.

Hứa Kim Hoa đi rồi Jimi mới nguôi đi đôi chút.

- Chú thấy họ hàng nhà mẹ cháu chưa? Thật đáng xấu hổ. Nếu cháu không về kịp thì đã tan nát hết. Chẳng ai quan tâm đến thân phận cháu đâu. Họ phá kết không phải là để lấy cổ phiếu mà là tìm những thứ khác. Ông cháu có kết riêng để bên nhà di ấy, có bao giờ ông thêm gửi má cháu.

- Cháu cố thu xếp để sang Cali. Đừng vì của cải tiền bạc mà bỏ lỡ dở ý định của mình.

- Dạ, cháu xin vâng lời chú. Để cháu làm chút gì chú cháu mình ăn đã. Chúng tôi vào bếp. Lâu ngày vắng chủ tro lạnh khói tàn. Trong tủ lạnh cũng chẳng còn gì.

- Thôi để cháu gọi điện thoại cho khách sạn Marrio's đặt một bàn ăn hai xuất.

- Có xa đây không?

- Ngay cao ốc đối diện - Jimi vén màn cửa chỉ cho tôi - Sang đường là vào phòng ăn ngay.

- Cháu gọi điện đặt luôn cho chú một phòng sao cho cửa sổ có thể nhìn thấy cháu đứng ở bên này.

Được thôi ạ.

Jimi quay điện và khách sạn đáp ứng mọi yêu cầu.

- Bây giờ cháu đi thu dọn mọi thứ đi. Jimi dẫn tôi vào buồng mẹ. Đồ đạc bị lực tung bừa bãi như vừa qua một cuộc khám xét. Cánh kết sắt bị lưới lửa đèn hàn khoét nửa vòng tròn quanh ổ khóa vẫn còn tỏa ra mùi cháy khét nồng nặc.

- Không biết họ đã làm hỏng khoá chưa? - Vừa nói Jimi vừa tra chìa vào ổ. Cô vặn nhưng khoá không chuyển - Chú giúp cháu xem liệu có thể mở được không?

Tôi kéo ghế ngồi trước tủ kết. Quay thử chìa tôi thấy ổ cứng nhắc. Có thể họ đã tống nhiều chìa vào làm hỏng ổ. Nhưng nhìn kỹ không có vết gì thương tổn cho kết cấu. Chẳng lẽ đèn hàn quá nóng làm kim loại biến dạng?

- Cháu có hay mở kết này không?

- Không chú ạ. Mẹ cháu cấm và luôn luôn giữ chìa khoá bên mình.

Phải chăng có mật mã hoặc lẫy chống mở.

- Đúng thìa khóa kết đây chứ?

- Dạ đúng. Mọi cái khác đều quen thuộc với cháu. Chìa khóa kết có dạng khác hẳn, cắm vào ổ rất khít.

Tôi quan sát quanh tủ. Không có gì đặc biệt. Tôi ấn tay vào vòng đệm ở cổ khóa. Tôi cảm giác có lực lò xo đẩy lại. Tôi vừa ấn vừa xoay vòng đệm chuyển động nhẹ nhàng. Vừa kết hợp xoay vòng đệm, vừa vặn chìa... có một nấc trong cả vòng tròn cho phép ổ khóa chuyển sang tư thế mở. Cửa tủ tự động bật tung.

- Ôi chú giỏi quá! Thế mà cháu vặn mãi không được.

- Rất đơn giản. Có một góc độ xác định của vòng đệm, ổ mới chịu quay. Trò này làm cho kẻ cắp mất thì giờ đôi chút. Có lẽ nó còn gắn với một hệ báo động bằng còi hoặc đèn báo. Nhưng má cháu đã bỏ đi vì sợ ồn mỗi khi mở tủ.

Jimi kéo cánh ra thì thấy ngăn rỗng không. Té ra còn một tầng cửa nữa. Tầng này được bảo vệ bằng khoá chữ. Gay go đây! Lại phải dò ra mật mã. Từ kinh nghiệm mở chiếc cặp, tôi nhanh chóng tìm ra mật mã này trùng với tám số ngày tháng năm sinh của Hứa Quế Lan: 17121842.

- Công việc của chú xong rồi, bây giờ đến lượt cháu.

Jimi kéo cánh cửa tầng trong, đèn bật sáng, kho báu hiện ra. Một chiếc hộp đựng đồ trang sức, vàng bạc, kim cương, đá quý phản quang lấp lánh. Máy xấp bạc đủ loại: đô-la Mỹ, đô-la Hồng Kông, đồng yên Nhật Bản, đồng bảng Anh, mác Tây Đức... Một số giấy tờ, sổ sách để ngăn nắp gọn gàng...

Jimi moi tất cả ra ngoài.

- Chú giúp cháu xem những thứ gì quan trọng, thứ gì không quan trọng. Thứ gì cần mang đi thứ gì để lại?

- Trước tiên cháu hãy cắt đồng vàng, ngọc, tiền, bạc vào két đi. Chỉ để ngoài những thứ giấy tờ chú xem qua cho.

Tôi bắt đầu cuộc phân loại.

Thứ nhất là những giấy tờ thuộc loại tài chính. Nó bao gồm những hóa đơn những đồ trang sức. Ngân hàng, tín phiếu, cổ phiếu... Các hợp đồng đầu tư với ngân phiếu, xí nghiệp ở Hồng Kông, Singapore. Thứ hai là những giấy tờ thuộc loại tình cảm: thư tình ướp nước hoa của nhiều người đàn ông, trong đó có Price, Hoàng Quý Nhân và có thể cả Vương Phúc Đạt... Một tập an-bom gồm toàn những ảnh khoả thân thời con gái của Hứa Quế Lan, tiếp đó là những ảnh sóng đôi ái ân với Đỗ Thúc Vượng, với Hoàng Quý Nhân và những chàng trai đeo mặt nạ. Có vài tấm ảnh rất Mỹ chụp bằng thứ giấy hiện hình ngay (Ploaroid). Tất cả làm sống dậy một quá khứ buồn tuồng và dâm loạn của người đàn bà xinh đẹp này. Tôi khóa bìa của tập an-bom lại rồi giữ lấy chiếc chìa khoá nhỏ xíu. Thứ ba là những loại giấy tờ tôi nghi là có liên quan đến nghề gián điệp. Có thể đây là những mật danh, mật mã, những sơ đồ đường dây... mà ngay những chuyên gia giàu kinh nghiệm với phương tiện đầy đủ của một phòng nghiên cứu đặc nhiệm cũng phải đầu tư vào đây hàng tháng mới hy vọng tìm ra được phần nào những bí mật.

- Tập này thì đáng giữ vì nó cần cho cháu. Tập này thì chú chẳng hiểu nó có ích gì không. Nên hủy đi. Còn cuốn an bom thì khó nói quá, để cũng được mà đốt cũng được.

- Sao thế chú?

- Đó là những cái hết sức riêng tư của má cháu thời trẻ trung. Ở tuổi cháu chưa nên tò mò. Chú đã khóa nó vào... cháu cứ giữ sau này...

- Dạ thôi để tính sau. Bây giờ đói rồi, chú cháu ta đi ăn đi!

Sau khi thu dọn các thứ, hai chú cháu sang khách sạn Marrio's. Tôi nhận buồng và xuống phòng ăn. Mười giờ tôi tiễn Jimi và dặn:

- Cháu để máy điện thoại ở đầu giường. Khóa kỹ các cửa, có ai gọi ban đêm thì không được mở mà điện ngay cho chú. Nếu có gì đáng sợ thì gọi điện cho cảnh sát khu vực. Nhớ là không bao giờ mở cửa. Nếu điện thoại bị cắt thì gọi với sang cho chú. Bật đèn tín hiệu "tạch tạch tạch, tề tề tề tề, tạch tạch tạch". Chú sẽ hiểu và sang ngay.

- "Tạch tạch tạch" là gì hả chú? - Jimi cười và ngạc nhiên.

- Đó là tín hiệu cấp cứu S.O.S (...---...)

Tôi làm mẫu trên cây đèn ngủ.

- A cháu hiểu rồi. Bây giờ chú về buồng ngủ đi. Cháu sẽ đánh thử. Nếu nhận được chú trả lời cháu nhé.

- Chú sẽ đáp "tề, tạch, tề, (-.-) Rõ, chưa?

- Dạ rõ.

Jimi hào hứng chờ tôi. Cô bé coi đây là một trò chơi. Hai chú cháu đã đánh tín hiệu, gọi điện thoại và vẫy nhau qua cửa sổ rồi mới đi ngủ. Và một đêm yên tĩnh trôi qua.

Tám giờ sáng hôm sau tôi gọi điện thoại kéo Jimi sang ăn sáng rồi hai chú cháu mới về bên nhà.

- Đêm qua cháu đã suy tính, cháu sẽ mang tất cả đồ trang sức và số tiền trong két của má cháu đi. Còn tín phiếu và các khoản ở ngân hàng cháu giao lại cho ngoại cháu cả. Các thứ giấy tờ gì không cần thiết chú hủy đi giúp cháu.

- Chú nghĩ là chẳng cần phai hủy. Biết đâu chẳng có lúc cần đến nó. Cháu cứ để lại đây cho ngoại giữ. Chú sẽ chụp lại những thứ đó để cháu mang theo cho tiện. Cũng có thể coi những thứ đó như một kỷ niệm của má cháu.

- Vâng, nếu chú chụp giúp cho cháu thì tốt quá.

Jimi bày các thứ giấy tờ lên bàn. Tôi lắp phim vào máy.

- Chú cần có một yêu cầu với cháu. Chú không muốn ai biết chuyện này. Những người trong gia đình cháu sẽ nghĩ là chú can thiệp quá sâu vào công việc của cháu.

- Chú yên tâm. Cháu hứa là không nói với bất cứ ai việc này. Bây giờ xin chú làm việc đi. Cháu chạy ra siêu thị nửa giờ rồi về nấu cơm ăn. Chú cứ khóa trái cửa lại, ai gọi cũng không được mở. Khi nào về cháu sẽ bấm chuông theo tín hiệu SOS... --- chú phải đáp lại bằng đèn cửa "tề tạch tề"-.- rồi mới được mở nhé.

- Chú nhớ mật hiệu rồi! Tôi cười - Đúng là xảy ra tai họa rồi mới lo tính chuyện cảnh giác.

Toàn bộ tài liệu mật mã của Hứa Quế Lan tôi thu vào một cuốn phim cho Jimi. Tôi cũng chụp một

cuốn băng vi phim để gửi về Trung tâm. Tôi vừa hoàn thành công việc tháo gỡ tay cật đi thì có tiếng chuông gọi cửa của Jimi đúng như mặt hiệu!

- Chú chụp xong rồi. Cháu cất mọi thứ vào két. Khi nào ông ngoại về cháu trao lại cho ông tất cả. Không được nói gì về chuyện sao chép nhé.

- Dạ cháu xin thề là giữ kín mà.

- Bây giờ cháu ở nhà nấu cơm. Chú đi chơi phố và đưa tráng luôn cuộn phim xem có tốt không, nếu hỏng còn phải chụp lại.

- Dạ chú cứ đi, à chú cầm tấm bản đồ Hồng Kông theo keo lại lạc đường - Vừa nói Jimi vừa lấy trên giá sách tấm bản đồ nhỏ dùng cho khách du lịch - Nhà cháu đây, chú hình dung ra chưa. Khi về nhớ bấm chuông đúng tín hiệu cháu mới mở cửa đó!

Tôi tìm đến Fuk Wan street bắt liên lạc với ông già bán sách cũ. Sau khi trao đổi mặt hiệu, ông dẫn tôi vào buồng trong. Tôi nhờ ông tráng gấp cho tôi hai cuộn phim. Trong khi chờ đợi tôi viết một bức điện báo cáo với thiếu tướng Nguyễn Hữu Đức về những tài liệu tôi lấy được ở chân mộ Bendix và chụp trong két sắt của Hứa Quế Lan. Tôi gửi cuộn phim về trước. Những tài liệu khác sẽ tìm cách chuyển sau vì tôi lo chuyển đi này bị theo dõi.

Khi tôi đưa bản mặt điện đã mã hóa cho ông già thì ông cũng trao lại cho tôi hai cuộn phim. Tôi xem qua, phim rất nét.

- Bác chuyển cho tôi cuộn vi phim và bức điện về nhà ngay nhé. Liệu khi nào có điện trả lời.

- Ba ngày nữa. Nhưng cuộn phim thì phải vài tuần mới tới tay người nhận. Liệu đồng chí có chờ được không?

- Tôi chỉ chờ trả lời bức điện thôi. Cảm ơn bác tôi về.

Ông già quan sát xung quanh rồi ra hiệu cho tôi đi ra. Về nhà đã thấy Jimi ngong ngóng đón tôi ở cửa.

- Sai qui ước rồi nhé! Cháu hẹn chú khi nào bấm chuông mới chịu mở cửa kia mà.

- Ôi chú đi lâu quá, cháu sợ chú lạc, cháu toan đi tìm đấy. Chú đói chưa? Cháu nấu cơm xong rồi. Chú tắm đi, cháu dọn cơm là vừa.

Trong toa lét bước ra tôi đã thấy mâm cơm bày đặt rất đẹp mắt.

- Chỉ có hai chú cháu mà cháu làm long trọng thế? Tự nấu hay ra đặt hiệu đấy?

- Cháu nấu lấy đấy chứ! Cháu muốn khoe với chú là cháu không đến nỗi vụng dại như dì Hứa Kim Hoa chê bai!

Jimi rót rượu mời mọc rất thân tình.

- Cháu khéo tay lắm. Một cô gái Mỹ mà nấu món Tàu không thua gì khách sạn.

- Cháu mang màu da, màu tóc của cha nhưng tâm hồn cháu mang màu sắc người Việt. Cháu nấu cơm ta không đến nỗi tồi đâu. Ít bữa nữa sang Cali cháu nấu cơm cho cả nhà ăn, chú nhé.

- Nhà chú ai cũng thích vào bếp. Có thêm cháu càng vui. Chẳng ai chịu để cháu vất vả một mình

đâu. Cháu cần có thời gian để học thêm nhiều thứ nữa. Chiều nay chú sẽ tới lãnh sự Hoa Kỳ hỏi thủ tục xin nhập cư cho cháu vào Mỹ. Chú sẽ là người bảo lãnh vì chú mang quốc tịch Mỹ. Cháu thu xếp nhanh mọi thứ để ta sớm bay đi Cali.

- Bữa mai ngoại cháu về, cháu thưa với ông là xong thôi. Có gì phải chuẩn bị đâu. Tất cả đồ đạc tiền bạc gọn trong hai chiếc vali. Đồ đạc cháu để lại tất không mang theo cũng chẳng bán đi thứ gì. Tất cả chỉ bao gồm tư trang của cháu và những kỷ vật gắn liền với đời sống tình cảm của má cháu thôi.

- Cháu giải quyết như thế là gọn. Dù sao lúc ra đi cũng cố giữ được mối quan hệ tốt với họ hàng. Đó là truyền thống nhân hậu của người Việt mình.

...

Năm ngày ở Hồng Kông tôi đã làm được nhiều việc. Tôi chuyển được cuốn phim và một báo cáo về Trung tâm. Tôi lại nhận được chỉ thị của thiếu tướng Đức về một hướng tiến công mới từ phương Bắc. Đồng thời Trung tâm yêu cầu theo dõi chặt chẽ cuộc đổ bộ mà Warrens đang chuẩn bị rất công phu. Trung tâm đang cần có những dự báo đáng tin cậy về cuộc hành quân này.

Tôi cũng xin được hộ chiếu nhập cảnh cho Jimi. Cô gái cũng đã bàn bạc và thoả thuận được với ông ngoại Hứa Vĩnh Thanh về chuyện ra đi. Một lần nữa Jimi lại từ chối nốt quyền thừa kế gia sản của mẹ. Hầu hết của cải gửi ngân hàng, các cổ phần đầu tư cùng với bất động sản đều chuyển cho ông ngoại. Hứa Vĩnh Thanh đã thuê luật sư lo liệu việc này khá nhanh chóng. Mọi vấn đề đều ổn.

Đúng một tuần sau, hai chú cháu đã quay lại bán đảo Nelson. Anh chị tôi chính thức nhận Jimi là con gái với cái tên Việt Nam : Phan Thị Trà My thay cho cái tên nửa tây nửa ta: Jimi. Theo lễ giáo truyền thống, Quang Trung phải gọi Trà My bằng chị. Một bữa tiệc long trọng thu hẹp trong nhà để đánh dấu sự kiện vui vẻ này.

Cảnh sát Stratford lần theo bản danh sách hành khách đi từ Hồng Kông cùng chuyến bay với Hứa Quế Lan đã nhanh chóng tìm ra anh chàng có bộ mặt châu Á. Chính y cũng là kẻ mạo nhận danh tính Bill Mc Walker phóng viên báo Los Angeles Daily Echo.

Tên ghi trong thẻ căn cước của hắn là Peter. King người Mỹ gốc Trung Quốc cư ngụ ở thành phố Norfolk bang Virginia.

Hắn có mặt ở Hồng Kông từ 17 tháng 4 sau khi Price qua đời một tuần. Hắn bay cùng chuyến với mẹ con Hứa Quế Lan đến Los Angeles và nghỉ ở khách sạn Royal.

Trong ban cung trước dự thẩm viên điều tra hình sự George Brow, Peter King khai y là nhân viên chào hàng của Công ty điện tử G.E. Y phải đi khắp thế giới để tìm kiếm những hợp đồng thương mại. Còn việc y nằm lại ở Cali là để nghỉ ngơi ít ngày vì đang mùa du lịch. Y không nhận là có đến nghĩa trang Saint-Thomas vào ngày giờ xảy ra vụ giết người. Dự thẩm viên hỏi lúc năm giờ ở đâu thì y khai là đang ở bên bàn cờ quay ở Casino Royal. Bốn người làm chứng được mời đến. Họ đeo mặt nạ, đứng sau màn bí mật nhận diện. Hai vị ở nghĩa trang thừa nhận Peter King lái chiếc Lincoln đen xuất hiện trước quầy mua hoa. Còn hai vị ở Casino Royal lại thừa nhận y có mặt bên bàn Roulette và trúng liền hai số vào thời gian đó! Mấy người phục vụ ở khách sạn Royal cho biết ga-ra của khách sạn không có chiếc Lincoln màu đen nào. Peter King thường thuê chiếc Falcon Maverick màu trắng!

Y cũng chối phăng chuyện đến gặp luật sư Cray với cái tên giả Walker. Nhưng khi đối chứng Cray đã nhận ra bộ mặt của King.

Brow cho xe chạy thử từ Casino Royal đến nghĩa địa rồi quay về ngay. ông đưa ra giả thuyết là: King

bám theo xe của Hứa Quế Lan. Đến ngã tư địa y giao lại cho kẻ khác hành sự rồi quay về Casino đánh bạc. Trên đường y đổi xe hai lần. Kẻ bán mẹ con Hứa Quế Lan không phải là Peter King. Với khoảng thời gian chênh lệch nhỏ nên các nhân chứng đều chỉ ước đoán khoảng năm giờ.

Có nhiều sự trùng hợp ngẫu nhiên của những phát hiện nên cảnh sát Stratford quyết định tạm giam Peter King.

Sáng hôm sau người ta đã thấy tên này chết cứng trong xen luy-n. Xét nghiệm pháp y chứng minh là Peter King chết vì thuốc độc.

Y tự tử chăng? Tại sao y phải quyên sinh khi chứng cứ chưa đủ mạnh để kết án y vì tội giết người? Y đã thay bộ đồ pi-za-ma của nhà tù thì làm sao có thể giấu thuốc độc đem vào phòng giam? Ai chuyển thuốc độc vào cho y? Không thể có chuyện bức tử khi y nằm một mình trong phòng giam. Liệu đây có phải là một vụ đầu độc để xóa dấu vết không? Thế thì kẻ đầu độc là ai? Chắc chắn Peter King đã bị đầu độc qua bàn tay cảnh sát!

Brow bị cuốn hút vào những suy đoán lô-gích của mình. Ông quyết định rút tiếp mỗi dây đã lần ra. Nhưng cảnh sát trưởng lạnh lùng nói với ông:

- Hung thủ tự sát. Vụ án đã kết thúc. Ông đóng kín hồ sơ rồi đưa tôi ký.

- Thưa ông cảnh sát trưởng, đây không phải hung thủ tự sát mà là hung thủ bị đầu độc!

- Bị đầu độc trong phòng giam của cảnh sát à? Thế thì ai đầu độc? Tôi hay ông - Viên cảnh sát trưởng nhìn thẳng vào mắt Brow - Chúng ta tóm cổ được thằng chó chết đó là quá đủ rồi. Phải biết kết thúc trận đấu ở thời điểm tốt đẹp nhất ông Brow ạ. Ông phải công bố tin này trước các nhà báo. Ông càng làm sáng tỏ những bằng chứng giết người của Peter King càng tốt. Nhưng nhất thiết nó phải tự tử. Và cái này ông cũng phải tìm cho đầy đủ bằng chứng. Cuộc nói chuyện của chúng ta kết thúc được rồi.

Brow không thể đi xa hơn nữa. Trước mặt ông, đèn đỏ đã bật. Những thế lực bí mật điều khiển ván bài và George Brow cũng chỉ là con tốt trên bàn cờ của họ.

Hứa Quế Lan không phải là gián điệp chuyên nghiệp. Cơ quan tình báo Trung Quốc sử dụng Hứa Quế Lan như một cộng tác viên thông qua cha chị, ông Hứa Vĩnh Thanh. Tư chất của chị thiếu nhiều yếu tố căn bản. Hứa Quế Lan là một người đàn bà cởi mở, dễ làm thân và hơi ba hoa. Những xúc cảm tâm lý dễ biểu hiện ra bề ngoài. Chị thích hợp với những ca phải dùng mỹ nhân kế. Chị xinh đẹp, là loi và thực sự đam mê, ít anh đàn ông chạy trốn được cặp mắt của người đàn bà này nếu chị đã có ý định quyến rũ. Quế Lan đã làm được một công vụ nổi tiếng: đó là trao bức mật thư cho Price và dẫn đến "cuộc ngoại tình thế kỷ".

Khi chế độ Sài Gòn sụp đổ nhờ Price nhận làm cô vợ hờ mà Hứa Quế Lan lọt được vào sân bay Tân Sơn Nhất để đi Hồng Kông. Ở đây chị nằm im, sống bằng khoản đô-la, vàng bạc mà Hoàng Quý Nhân ẩn chắt trong chiếc va li nhỏ nhỏ xách tay. Có vài lần chị làm môi giới giữa Price và Vương Phúc Đạt, nhưng thực ra đây chưa thể gọi là hoạt động gián điệp chuyên nghiệp. Không cơ quan tình báo nước nào chi tiền cho chị. Cá nhân vị nào có mời mọc ăn uống chơi bời thì cũng đều được chị đền đáp lại những cảm xúc thần tiên mà không giá nào sánh được. Nói đúng ra Hứa Quế Lan đã được ông bố sử dụng vào một số công việc phục vụ những lợi ích bí mật của ông ta mà ít khi chị hiểu được nội dung của nó. Căn hộ của chị thường dùng làm địa điểm liên lạc, hẹn hò, chuyển giao tư liệu. Đôi lúc ông Thanh cũng gửi chị một số tài liệu mật, nhưng thường là thứ chị không thể tò mò ghé mắt vào được, đó là những thứ đã được mật mã hóa hoặc ghi chép bằng chữ Trung Quốc, được viết thảo theo một quy luật riêng mà các bậc thâm nho cũng trở thành mù chữ.

Để khích lệ người đàn bà đẹp này tận tụy với công việc, đôi lần Vương Phúc Đạt cũng thay mặt cấp trên tuyên dương tinh thần yêu nước của chị.

Tổ chức đặc vụ Quốc Dân đảng Trung Hoa đánh hơi thấy điều này, và chúng đánh giá Hứa Quế Lan cao hơn nhiều so với tầm vóc của chị. Những hoạt động ở hậu trường lưỡng Viện Hoa Kỳ gây cho Đài Bắc rất nhiều khó khăn. Chủ trương một nước Trung Hoa, liên minh với cộng sản Trung Quốc, tăng cường lợi ích chiến lược song song, mở rộng hợp tác, buôn bán, cho vay, hỗ trợ cho chủ trương bốn hiện đại, đặc biệt việc bán vũ khí và kỹ thuật quân sự hiện đại cho lục địa thực sự đã đe dọa tới lợi ích sống còn của đảo quốc Đài Loan. Do đó Hứa Quế Lan đã trở thành tụ điểm nhiều ống kính theo dõi của đặc vụ Đài Bắc.

Cái chết của Price là nỗi vui mừng cho những người bạn tốt của Đài Bắc. Cơ quan đặc vụ Trung Hoa dân quốc bí mật hoạt động ở Hồng Kông nhận định: Trung Cộng sẽ không chịu khoanh tay trước tổn thất này. Họ phải lập lại mối liên hệ với những yếu nhân khác trong nhóm những người thuộc phái Price. Việc Hứa Quế Lan đưa con sang Cali chịu tang, viếng mộ người tình và nhận hương hỏa đã được Đài Bắc theo dõi. Một âm mưu ám sát "người đàn bà đáng sợ" này được hoạch định. Đạo trình của Hứa Quế Lan được kiểm soát và đánh dấu.

Peter King, một tên gangster trong băng cướp Rebels the Neddy kiêm buôn lậu bạch phiến của connection Hồng Kông - Los Angeles, được thuê làm việc này.

Trước khi Hứa Quế Lan lên đường đi Mỹ, Hứa Vĩnh Thanh đã dẫn Vương Phúc Đạt đến tận nhà trao nhiệm vụ. Khi chỉ còn hai người trong phòng, Vương mới thì thầm:

- Một lần nữa Tổ Quốc lại kêu gọi đến lòng yêu nước của đồng chí. Price mất đi là một tổn thất to lớn cho mối quan hệ Trung-Mỹ. Biết mình không qua khỏi, ông đã để lại cho chúng ta một tài liệu quan trọng. Đó là bữa bồi giúp chúng ta hoạch định chính sách đối ngoại có hiệu quả trong những năm còn lại của thế kỷ này. Ông không thể gián tiếp chuyển cho ta qua bất cứ bàn tay nào. Ông muốn chính người tình cũ của mình mang thứ này về Tổ quốc giống như đã nhận lá thư từ tay chị cách đây hai chục năm. Nhân chuyến đi này, Đảng và Tổ Quốc muốn chị chuyển giúp tài liệu quý giá đó về cho chúng tôi, chị thấy thế nào?

- Thừa đồng chí Vụ trưởng, đối với Tổ Quốc tôi không dám từ chối điều gì. Ngặt nỗi công việc này quá nặng nề, tài năng của tôi lại có hạn, Price chết rồi, không ai giúp đỡ, tôi khó có thể hoàn thành được.

- Khó như lần trao đổi mật thư với Price, đồng chí còn hoàn thành xuất sắc thì lần này có gì đáng kể đâu. Để tưởng lệ công lao này, Tổ Quốc sẽ ân thưởng cho đồng chí một ngân khoản ở ngân hàng Banville. Đồng chí có thể chuyển thành bất cứ ngoại tệ nào có lợi nhất cho việc chi tiêu dọc đường.

Một cuộc mặc cả khá mệt giữa lòng yêu nước và sự ân thưởng cuối cùng đã ngã giá. Vì hoạt động nghiệp dư nên chị không phải phục tùng lệnh của Vương Phúc Đạt. Vương lại thích dùng chị vào việc này cho đỡ lộ mạng lưới của ông ta ở Mỹ. Mặt khác Vương cũng hy vọng khi thanh toán tiền nong Quế Lan sẽ hào phóng phong bao cho ông một chút... ái tình!

Vương Phúc Đạt bảo chị mở sổ tay ra để ông hướng dẫn nhiệm vụ.

- Tài liệu niêm phong trong một ống nhựa đường kính một cm, cao ba cm. Nó được đặt trong một hốc nhỏ dưới chân ngói mộ Annita Bendix Price. Vương vẽ sơ đồ lên cuốn sổ tay của Quế Lan và chỉ vào một tấm ảnh chụp màu rất nét - Chỗ này này. Đồng chí phải nhớ kỹ bức hoa văn chạm nổi làm chuẩn. Chỉ mang sơ đồ chứ không được mang tấm ảnh này đi. Đồng chí phải đến viếng mộ Price nhiều lần. Khi nào thật vắng vẻ, thật an toàn mới được mở kho báu. Rõ chưa?

- Rồi ạ.
- Khi bay về Hồng Kông đồng chí phải giấu cái hộp đó trong dạ dày.
- Trời ơi, cái hộp như vậy làm sao nuốt nổi?
- Người ta làm thứ đó để nuốt mà. Tất nhiên là phải tập.

Vương Phúc Đạt đưa cho Quế Lan một túi kẹo mềm có kích thước và hình dáng giống như tài liệu ông ta phổ biến cách đặt ở cổ họng và bảo chị nuốt thử.

Quế Lan làm mấy lần nước mắt nước mũi chảy ra mà không nuốt nổi. Vương phải bắt chị há miệng tự tay nhét vào cổ họng.

Lần này thì viên kẹo chui tọt xuống dạ dày.

- Thế là được! Nuốt hết gói kẹo này là đảm bảo có thể nuốt được ống tài liệu. Làm gì cũng phải tập!
- Chuyến bay dài hai mươi giờ, lỡ bài tiết ở dọc đường thì sao?
- Phải cố gắng ăn ít ăn những thứ táo bón! Nếu lỡ ra không kìm được thì phải tìm lại (khi bài tiết) rồi nuốt tiếp.
- Eo ôi!
- Làm gián điệp lại sợ bản ả! Rửa đi là sạch liền. Khi làm việc đó nhớ đóng chặt cửa toa-lét.

...

Việc Vương Phúc Đạt lén lút đến nhà Quế Lan không lọt qua con mắt của cô gia sư Tiểu Bạch. Tiểu Bạch là cộng tác viên của đặc vụ Đài Bắc. Thị không biết được nội dung cuộc đàm đạo vì máy nghe trộm đặt ở phòng khách thì Quế Lan lại đưa Vương vào phòng ngủ để chuyện trò, nhưng Tiểu Bạch khẳng định được chuyến đi của Hứa Quế Lan không đơn thuần chuyện phúng viếng mà còn kèm theo một công vụ bí mật. Tiểu Bạch cũng dự đoán là nếu có tài liệu hoặc mật thư mang theo thì Quế Lan phải để trong chiếc cặp da xách tay có khóa đặc biệt ít khi Quế Lan mang ra khỏi kết sắt.

Những tin tức đó được cơ quan gián điệp Trung Hoa Dân Quốc xử lý ngay. Chúng chọn nghĩa địa Saint-Thomas làm nơi hành sự. Mục tiêu của chiến dịch là giết Hứa Quế Lan, nếu cần giết luôn cả đứa con gái cướp chiếc cặp xách tay. Nhưng chúng đã lầm giữa cái cặp và cái ví xách tay cũng màu đen và kích thước tương tự. Chị cũng chẳng mang theo tài liệu gì ngoài tấm sơ đồ nguyệt ngọc trong cuốn sổ tay.

Peter King theo dõi lộ trình của Hứa Quế Lan, nhưng chính y không tự tay hạ sát. Y bám theo chiếc Roll-Royce của luật sư Cray bằng chiếc Falcon Maverick quen thuộc. Nửa đường y chỉ thị mục tiêu và đổi xe cho bọn tay chân. Đến cửa nghĩa trang một lần nữa Peter King xác định được đúng đối tượng. Y nháy mắt cho một tên gangster thực thi kế hoạch.

Khi tên này nổ súng vào hai mẹ con Quế Lan, định nhảy ra cướp chiếc ví xách tay thì thất Cray xuất hiện. Trang phục và vóc người to lớn của Cray khiến cho tên gangster do dự. Ông có phong thái một thám tử lãng vãng vào bảo vệ vòng ngoài. Y đành bỏ chạy.

Peter King quay về Casino Royal tăng tiền đặt cược trên bàn roulette để tạo sự chú ý của đám đồ bạc. Do đó những nhân chứng ở đây đều thừa nhận y có mặt ở casino lúc năm giờ. Mấy người ở đây đều thừa

nhận y có mặt ở casino lúc năm giờ. Lẽ ra Peter King đã cao chạy xa bay, nhưng vì chưa cướp được chiếc cặp nên hợp đồng chưa hoàn thành. Bên thuê yêu cầu y phải nói được trong chiếc cặp đó đựng gì. King đành liều mạng đóng giả nhà báo đến gặp Cray xin chụp lại di vật của nạn nhân. Y hy vọng có rất nhiều nhà báo gặp Cray trong những ngày đó nên y không thể bị nghi ngờ.

Peter King bị bắt là một thất bại của gián điệp Đài Bắc và có nguy cơ lật ngược thế cờ. Tuy vậy người thuê đã cẩn thận bố trí một lực lượng vô hình ở bên Peter King. Những chính khách chớp bu trong phái ủng hộ Trung Hoa Dân Quốc đã quyết định xóa dấu vết. Người của họ nằm trong Sở cảnh sát đã thi hành nghị quyết án đối với Peter King. Đài Bắc hiểu rằng hành án trên đất bạn có thể dẫn đến một vụ bê bối ngoại giao.

Có thêm Jimi, cuộc sống trong ngôi nhà yên tĩnh bên hồ Green của chúng tôi nhộn nhịp hẳn lên. Luật sư Phan Quang Ân, ông chủ của gia đình lập tức đưa ra một chương trình giáo dục để uốn cô con cái nuôi vào khuôn phép, mặc dù Jimi đã hai mươi tuổi! Anh nói riêng với vợ:

- Con bé xinh đẹp và thông minh đấy, nhưng sống hoang dã bên một người mẹ buông tuồng chắc chắn đã nhiễm phải nhiều cái không tốt. Mình thương yêu nó phải bảo ban cho nó nên người. Tất nhiên là không thể coi nó như trẻ con. Nhưng chỉ dạy cách ăn chơi trang điểm thôi thì không được đâu.

Và thế là một chương trình học hành được vạch ra.

Buổi sáng cô gái có hai giờ để học tiếng Pháp, anh Ân tôi sẽ phụ trách. Buổi chiều, hai tiếng học dương cầm do bạch Kim dạy. Chị Ngọc tôi sẽ rèn cặp nữ công gia chánh, dạy quản lý tài sản, mua bán chợ búa... Ngoài giờ học có thể giải trí bằng các hình thức đi dạo trên đồi, bơi thuyền, đánh bóng bàn, xem ti-vi, đi xem hát, hòa nhạc, khiêu vũ... Nhưng xuống hồ thì phải có người kèm. Quang Trung phải dạy Jimi bơi thuyền, đánh bóng...

Khi ông đưa cái chương trình ra tham khảo ý kiến, mọi người đều coi là quá chặt chẽ. Riêng Jimi thì lại đòi tăng giờ học lên hơn nữa.

- Hãy cứ thử một tuần xem sao.

Và một tuần trôi đi, cô gái hoàn thành rất tốt chương trình của mình. Trong bữa ăn trưa chủ nhật được bày ở ngoài vườn, chị Lệ Ngọc bắt cô con gái nuôi trang điểm như một bà hoàng làm cho cả nhà phải ngạc nhiên. Jimi ngượng ngịu nhưng hoàn toàn thấy hạnh phúc trong tình yêu thương của ba má nuôi.

- Con gái thấy cuộc sống của chúng ta thế nào? Chương trình làm việc, học hành như thế có quá sức con không? Liệu con có thể thích nghi nổi không, Trà Mỹ? (Ông thích gọi cái tên do ông đặt lại).

- Thừa ba, con thấy rất dễ chịu, con có thể theo đuổi được. Con rất cảm động là cả nhà rất thương con, quan tâm đến con.

- Nhà ta có đủ tiền để sống suốt đời, nhưng ai cũng thích làm việc, học hành, sáng tạo, hiểu biết. Ba đọc sách, viết sách, làm vườn. Má quản lý nhà cửa, chi tiêu chợ búa... Chú Nghĩa viết báo, cô Kim kinh doanh, trông coi bếp núc... Quang Trung nghiên cứu khoa học, và con gái ba cũng chăm chỉ học hành. Cả nhà như bày ong mật. Chúng ta cùng vui chơi giải trí. Nhưng một khi biết yêu lao động thì sẽ thấy công việc cũng là một trò giải trí đậm đà nhất, đem lại niềm vui bền chặt nhất. Không gì tệ hại bằng ngồi rỗi. Sự nhàn rỗi làm hoen gỉ con người, cả tâm hồn lẫn thể xác con ạ. Nhưng làm việc theo bản năng thích gì làm nấy, hay bị cưỡng bức thư trâu kéo cày thì cũng chẳng tốt đẹp gì hơn là ngồi không. Con người phải ý thức được vai trò của mình, phải biết vạch cho mình một mục tiêu để thành đạt. Ba tin là

nếu con chịu khó như tuần qua thì một năm nữa con sẽ nói được tiếng Pháp, biết chơi đàn dương cầm và hoàn toàn đủ sức làm bà chủ một gia đình nho nhỏ.

Cả nhà vỗ tay cổ vũ Jimi làm cho cô gái đỏ ửng đôi má. Riêng Quang Trung thì ngồi im, vẻ mặt nghiêm trang hơi cúi xuống. Từ ngày Jimi về ở hẳn đây, hai đứa hầu như không chuyện trò với nhau. Cái nhìn của chúng không lạnh nhạt nhưng rõ ràng có một cái gì đó lúng túng mất tự nhiên. Là sinh viên đại học, Quang Trung cũng tiếp xúc hàng ngày với nhiều bạn gái. Cháu chủ động trong mọi tình huống, đối đáp lưu loát và ngôn ngữ của con tôi bao giờ cũng chứa đựng một chút hài hước, duyên dáng. Nhưng ở nhà cháu lại hoàn toàn lúng túng trước Jimi. Mỗi lần bắt gặp cặp mắt xanh thắm và cái nhìn hơi chút ngơ ngác của cô gái là cháu quay đi liền.

Người lớn đứng ngoài cuộc đều cảm nhận được thái độ hơi kỳ cục đó nhưng chẳng ai nói ra. Ở tuổi đó chúng biết ý tứ tế nhị càng tốt. Chưa chi đã suồng sã quá cũng chẳng hay ho gì.

Hình như Jimi biết chủ động hơn trong tình thế này. Đôi lần cô gái hỏi chàng trai một việc gì đó Quang Trung đáp lời vờ lúng túng, ngôn ngữ ngắn gọn khô khan làm cho chủ đề không phát triển được. Và thế là câu chuyện kết thúc. Có lẽ chúng chưa thoải mái trong chuyện xưng hô. Theo kỷ cương, Jimi là con nuôi ông anh nên cô có tư thế bề trên! Quang Trung phải gọi bằng chị. Nhưng hình như cháu không chịu chấp nhận cái vai vế đó. Còn xưng tên thì nghe có vẻ yếu đuối và... điệu bộ quá. Vì vậy cháu thường nói trống không bó chủ ngữ và đôi lúc dùng luôn tiếng Anh.

Trong thâm tâm tôi nghĩ Jimi là một cô gái ngoan, nhưng nguyên tắc công tác, nhắc tôi phải lưu ý đến tính cảnh giác. Tôi nói với Bạch Kim:

- Nhà có thêm người cũng vui hơn, nhưng sự kín đáo chúng ta phải tăng lên gấp đôi trước kia. Hàng ngày Jimi lên đây học đàn. Em tiếp xúc với nó còn nhiều hơn với anh chị Ân. Vì vậy từ giấy tờ, tài liệu cho đến chuyện trò phải kín đáo hơn.

- Buồng em chẳng lưu trữ bất cứ thứ gì. "Của quý" đều do anh quản lý. Jimi không bao giờ sang chỗ anh. Còn chuyện trò thì anh yên tâm, em chẳng bao giờ nói đến những vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ. Về mặt chính trị em thấy chúng mình cần giải thích cho Jimi những vấn đề mà nó quan tâm. Ta cần cảm hóa con nhỏ về phía mình. Đó mới là tính cảnh giác cao, mới là phòng thủ vững chắc nhất.

- Anh đồng ý với em.

- Chuyện này cũng cần nói thêm với Quang Trung. Tuổi trẻ dễ vô tâm, nhất là khi tiếp cận một cô gái xinh đẹp. Quang Trung của chúng ta cũng đến đôi tuổi yêu đương rồi đấy. Ngày anh đi nhận công tác với chị Dung chắc anh cũng trẻ như thế.

- Lúc đó anh tròn hai mươi. Nhưng anh cảm thấy Quang Trung và Jimi không hợp nhau. Chúng chẳng đứng bên nhau quá một phút. Như thế càng hay. Anh tin là con trai chúng ta biết giữ một khoảng cách cần thiết. Khi Jimi đã chính thức nhận làm con nuôi anh chị Ân, giữa chúng xác định mối quan hệ chị em thì không thể nảy sinh tình cảm luyến ái vô thức được.

Bạch Kim cười:

- Con người vẫn là một điều bí hiểm lớn lao nhất. Anh đã cùng chị Dung đặt kỷ lục giữ nổi khoảng cách mong manh trong sáu năm trời, nhưng với em hỏi anh đạt được mấy ngày? Anh chủ quan quá đấy. Thế hệ sau của chúng ta thay đổi ra sao anh chưa hiểu nổi đâu.

- Không hiểu nổi cả thế hệ, nhưng anh hiểu nổi con anh. Trung và Jimi không có quan hệ tình bạn. Ngay từ lúc thấy mặt nhau nó đã phải chấp nhận quan hệ chị em dù là chị em họ nuôi. Vì vậy nó khác xa

chúng mình.

- Quang Trung là một chàng trai tuấn tú, Jimi là cô gái xinh đẹp. Trai tài, gái sắc... Lửa gần rơm... biết thế nào được!

- Về chuyện này thì bao giờ em cũng có lý hơn!

Cả hai chúng tôi đều cười vui vẻ chấm dứt cuộc tranh luận.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 3

Chương 3: Cuộc Đồ Bộ Của Con Tàu Amnarg

Mùa thu năm 1981, vợ chồng tôi sinh con trai. Mặc dù Bạch Kim mong con gái đầu lòng, nhưng sự chào đời của một "đinh tráng" cũng vẫn là niềm vui lớn. Anh chị tôi luôn luôn cầu chúc có cháu trai thì hoàn toàn toại nguyện. Còn tôi, trai gái đều quý cả. Jimi hết lòng giúp đỡ Bạch Kim, nữ tính của cô gái được biểu hiện hoàn hảo trong cách cư xử với người cùng phái cũng như trong tình yêu con trẻ.

Tôi đang sống trong một khung cảnh gia đình đầm ấm, êm dịu như vậy thì nhận được cú điện thoại của ông Bùi Hạnh.

- Hello Mc Gill! - Ông đã có công vụ đặc biệt rồi đấy. Hãy đến chỗ tôi ngay để ta bàn bạc kỹ nhé. Goodbye!

Tôi lẳng lặng lái xe đến toà báo. Tôi chưa muốn công bố chuyện này cho cả nhà.

Mùa thu đã nhuộm vàng những cánh rừng phong lộng lẫy. Mặt biển như xanh thẳm hờn. Còn bầu trời thì nham nhở những đám mây màu lông ngỗng. Tôi thấy lòng mình tràn ngập một cảm xúc mê mẩn, hồi hộp, buồn vui lẫn lộn. Chưa bao giờ tôi thấy lòng mình mềm yếu như vậy. Nhưng khi đến trước mặt ông chủ bút thì tôi lấy lại được phong độ bình thường.

Sau khi bắt tay nhau, ông chủ bút vỗ vai tôi nói nhỏ nhẹ bằng cái giọng thân mật khác thường:

- Liên Minh đã thông báo cho tôi biết: Vận mạng của dân tộc ta đang được quyết định trong một tương lai sớm hơn cả những dự báo lạc quan nhất. Những chiến hữu của chúng ta nơi quốc nội đã chuẩn bị đầy đủ mọi yếu tố chính trị cho một chính quyền khởi nghĩa ra đời. Vì vậy như ông đã tự nguyện) một lần nữa Thường vụ Liên Minh Việt kiều Hải ngoại lại mời ông tham gia chuyến công vụ đặc biệt đã dự liệu.

- Bộ chỉ huy hành quân mời đích danh tôi hay chỉ yêu cầu tòa soạn cử một phóng viên đi công cán thôi?

- Mời đích danh chứ! Tên ông đã được đề trình lên Mr Warrens từ lần trước. Trong mật điện lần này ghi rõ nhà báo Hoài Việt mà.

- Thật rắc rối nhỉ. Lần trước nằm chờ hàng tháng trời chẳng được tích sự gì. Lần này nhà tôi lại vừa sinh cháu. Với tôi chuyến công vụ diễn ra chẳng đúng lúc chút nào! - Tôi vờ tỏ ra không hám lăm.

- Sự tham dự của ông vào sự kiện lịch sử này sẽ là niềm vinh hạnh lớn cho tòa báo chúng ta. Xin ông nhận lời cho.

- Tôi sẽ có mặt ở đâu? Chi phí cho hành trình này ra sao?

- Ông chỉ có một ngày chuẩn bị thôi. Nhưng chẳng phải mang theo thứ gì. Mọi phương tiện cho ký giả đều có người lo cho ông. Mọi chi phí của cuộc hành quân đều do CIA đài thọ. Chắc chắn là không đến nổi ít ỏi như tòa soạn chi cho ông đâu. Tám giờ sáng ngày kia, thứ năm sẽ có xe đến tận nhà đón ông.

- Cảm ơn. Tôi nghĩ đây là cơ may cuối cùng tôi có thể đóng góp công sức của mình cho sự nghiệp tự do. Tôi chờ người đến đón như ông đã hẹn.

- Chính tôi phải cảm ơn ông vì ông đã giữ vững lời cam kết trước đây của chúng ta.

Tôi về nhà và cảm thấy khó khăn khi phải thông báo tin này cho Bạch Kim. Cô vừa sinh nở chưa đầy cử. Sự kiện này có thể buộc cô phải chịu đựng những thử thách nặng nề về tâm lý, trong lúc cơ thể của cô còn non nớt. Nhưng khi thấy vẻ mặt lúng túng của tôi, Bạch Kim đã hỏi trước:

- Có chuyện gì thế anh?

- ... (Tôi nhìn vào mắt cô không nói gì và mỉm cười buồn buồn).

- Sao anh im lặng thế? - Bạch Kim lo lắng.

- Cuộc hành quân thực sự sắp bắt đầu. Phương thức của Warrens vượt ra ngoài dự đoán của anh. Nó không cho mình một khe hở nhỏ để cựa quậy xoay sở. Đáng tiếc là nó lại diễn ra đúng lúc em vừa ở cử.

- Em cần phải giúp gì cho anh?

- Điều duy nhất anh đòi hỏi ở em lúc này là bình tĩnh nuôi con và chờ đợi anh.

- Em chấp nhận cả, nhưng em muốn hỏi anh, có lâu không?

- Anh không thể trả lời em ngay vì trong tay anh lúc này chưa có một dữ kiện nào để suy đoán.

Bạch Kim hơi cúi xuống để che giấu một nỗi xúc động mạnh mẽ:

- Anh nói vậy em cũng hiểu được vấn đề sâu hơn, và coi đây là lời giải đáp chính xác nhất, ít ra là trong lúc này. Bao giờ anh lên đường?

- Tám giờ sáng thứ năm. Anh chỉ còn ba mươi sáu giờ để chuẩn bị. Xe của CIA đến đón tại nhà. Sau đó thì chưa biết gì cả.

- Tiền nong, quần áo, máy móc phim ảnh... em phải chuẩn bị thêm cho anh những gì?

- Không phải mang gì theo. Họ chuẩn bị cho tất cả. Tóm lại chúng sẽ lột anh ra để trang bị lại từ đầu. Mọi thứ của riêng em đều phải quăng lại. Sự kiểm soát chặt chẽ đó tước đi nhiều khả năng thông tin của mình. Sau thất bại của chương trình T20-20 kế hoạch của Warrens nghiêm mật hơn nhiều.

Bạch Kim im lặng tựa đầu vào vai tôi nét mặt tư lự:

- Mình đành chấp nhận tư thế "bị động" vậy. "Dĩ bất biến ứng vạn biến" là phương châm hành động phải lựa chọn.

- Cái bất biến của anh là gì?

- Là dám lao vào chiến đấu, là bất chấp thử thách, từ đó tìm ra đối sách thích hợp. Anh biết Warrens đã bịt kín mọi kẽ hở không để một nguồn tin nào thoát. Anh có thể từ chối chuyển đi này vì vợ mới sinh. Nhưng làm như vậy anh cũng tự vô hiệu hóa mình. Bằng lý do đó làm sao anh có thể đi Á Châu trong dịp này để báo động cho Trung tâm? Do đó phải dấn thân để tạo cơ hội.

- Mọi chuyện em có thể chia sẻ cùng anh, nhưng trường hợp này thực tình nan giải quá. Hay để em

đi Hồng Kông qua ông già bán sách báo động cho cậu Đức?

- Không được đâu. CIA đã bí mật phong tỏa ngôi nhà chúng ta. Nếu em và anh cùng xuất phát thì lập tức Warrens đặt một dấu hỏi lớn vào sự kiện trùng lặp này. Chúng sẽ bám đuôi em đến Hồng Kông. Nếu em khinh xuất bất liên lạc với ông già thì cả mạng lưới của ta ở đây sẽ bị lột sạch và chúng mình cũng sẽ sa lưới tiếp. Tốt nhất là em nằm im.

- Quang Trung đi có được không?

- Mẹ hay con thì cũng bị theo dõi như nhau thôi. Hơn nữa nó bỏ học một tuần đâu có tiện.

- Jimi mà đi được thì hợp lý quá!

- Tiếc là Jimi không phải là người của chúng ta. Biết đâu cô gái đó lại chẳng là người của Bắc Kinh?

- Không Jimi chưa phải là người của ta thì đúng. Nhưng là người của Bắc Kinh thì sai. Em không tin.

Khi biết tin tôi phải đi xa, anh chị tôi đều can ngăn.

- Chú hãy từ chối quách đi. Vợ vừa sinh phải ở nhà trông nom chứ. Đây là công việc tự nguyện. Tòa báo có hàng chục phóng viên chứ đâu phải mình chứ!

- Ngặt vì em đã hứa với họ về công vụ đặc biệt này. Từ chối có nghĩa là hèn nhát. Chắc chắn mọi chuyện sẽ diễn ra không quá vài tuần. Em phải đem bài về cho báo chí. Xin anh chị an tâm, mọi chuyện sẽ ổn thỏa.

...

Sáng thứ năm có người đến đón. Tôi lặng lẽ lên xe không trình báo bất cứ giấy tờ gì. Gã lái xe người da màu cũng kín tiếng. Xe chạy liền ba giờ đưa tôi đến căn cứ không quân Northenrn Scotia.

Viên sĩ quan trực nhật tiếp tôi ở phòng khách.

- Thưa ông, chúng tôi được lệnh đưa ông đi Westland ngay chiều nay. Chắc ông đã nhận được thông báo này.

- Dạ có. Liệu tôi có phải làm các thủ tục xuất cảnh giờ đây không?

- Thưa không. Máy bay của USAF sẽ đưa ông đi theo một hành lang riêng. Nó chỉ hạ cánh ở các căn cứ quân sự Hoa Kỳ nên không quốc gia nào có quyền hỏi giấy nhập cảnh của ông. Ở sân bay cuối cùng, ông sẽ có người đón.

Tôi không hỏi thêm gì nữa.

Tôi được mời dùng bữa trưa ở căng tin sĩ quan. Không thấy hành khách nào khác làm cho tôi lo ngại. Hoàng Bảo Thạch đâu Mộng Vân?... Các vị tai to mặt lớn trong cái gọi là "chính phủ lâm thời" đâu cả? Chỉ có mình tôi cô đơn như một kẻ bị bắt cóc thể này.

Tôi nằm nghỉ được đúng nửa giờ thì viên sĩ quan trực vào mời tôi ra sân bay. Chiếc XE Jeep chở tôi phóng trên đường băng. Chiếc máy bay vận tải C141 khổng lồ đang từ từ nâng cầu khép kín cửa khoang hàng đằng đuôi lại.

Chiếc xe Jeep lùn tí len vào đỗ dưới cánh máy bay. Tôi nhảy xuống. Viên sĩ quan trực giới thiệu tôi với kíp trưởng phi thành đoàn:

- Nhà báo Mc Gill bay đi Westland theo mệnh lệnh 071 đã có mặt. Xin thiếu tá tiếp nhận cho.

Viên thiếu tá chào đáp lễ rồi quay sang bắt tay tôi:

- Ngoài phi hành đoàn ra, có ông là hành khách duy nhất của chúng tôi. Máy bay chuyên vận tải hàng, ông bay với chúng tôi theo một mệnh lệnh đặc biệt. Xin ông vui lòng với những tiện nghi đã chiến của không lực.

- Cảm ơn. Trước khi là nhà báo tôi đã là một chiến binh.

Câu chuyện cởi mở ngay sau đó.

Tôi được đưa lên một xen-luyn nhỏ hẹp gần ngay khoang hoa tiêu. Không có chuyện khám xét kiểm tra gì. Và tôi cảm thấy tự do trong việc lựa chọn ghế ngồi.

Máy bay rú máy và từ từ lặn trên đường băng. Nó bỗng rung động dữ dội, tăng lực rồi mặt đất bốc lên cao với gia tốc lớn. Tai tôi bắt đầu ù vì áp lực không khí giảm dần. Tôi tựa đầu vào ghế và ngủ luôn.

Là phi vụ tiếp tế nên máy bay đổ xuống nhiều nơi. Bốc hàng, dỡ hàng, lấy dầu... chứ không bay một mạch dài. Tôi dò hỏi viên phi công và biết rằng theo chương trình thì bốn giờ sáng thứ bảy mới đến sân bay quân sự ở Voca City được.

Có thể nói đây là chuyến bay buồn tẻ nhất mà tôi đã gặp. Không biết rõ hành trình hạ cánh, cất cánh ở đâu. Ăn uống theo khẩu phần đã chiến, bạn bè trò chuyện không có. Máy bay lại lên xuống nhiều lần thành thử rất mệt. Thỉnh thoảng tôi ngó ra cửa sổ cho đỡ buồn nhưng hầu như chỉ thấy những núi mây trắng xốp như bông. Ở độ cao ba mươi ngàn feet nhìn xuống, mặt biển phẳng lặng màu ngọc bích. Thỉnh thoảng xuất hiện một con tàu như hạt gạo, kéo theo một vệt sáng bạc trên đại dương...

Đúng bốn giờ sáng thứ bảy, chuyến bay đưa tôi đến đích.

Ở đây đã có chiếc xe đón sẵn. Một người Westland nhỏ bé làm hiệu mời tôi ra xe và đi ngay. Ngôn ngữ bất đồng nên tôi không thể hỏi được chuyện gì ở anh. Nửa giờ sau biến hiện ra. Xe chạy dọc con đường uốn theo bờ vịnh. Đồi chỗ những cánh rừng mọc lan ra sát mép nước. Một vài làng chài nhỏ bé sau đó là những biệt thự sang trọng xây rải rác giữa những vườn cây gần bờ biển. Chiếc Toyota rẽ vào một con đường nho trong rừng rồi đỗ trước cổng một tòa biệt thự nằm trong một khu vườn rộng lớn. Tường bao khuôn viên xây khá cao nên không nhìn rõ bên trong. Ngay bên cổng vào có đặt bức tượng con voi bằng đá trắng. Anh chàng lái xe trình giấy cho người gác. Cánh cổng từ từ mở, chiếc Toyota chạy thẳng vào trong sân. Xe đỗ trước tiền sảnh của toà nhà lớn. Tôi thấy trên thềm xuất hiện mấy người châu Á. Bước xuống xe tôi nhận ra những bộ mặt quen thuộc. Ông Tôn Thất Bình, ông Hoàng Bảo Thạch, Mlle Mộng Vân, ông Bảy Dĩ và vài người tôi mới gặp lần đầu. Tất cả xuống thềm vồn vã chào hỏi, bắt tay tôi.

Bảy Dĩ hết sức ngạc nhiên. Anh ta không ngờ người băng bó cứu sống anh ta trong giờ phút hiểm nghèo trên mặt biển cách đây năm năm lại là nhà báo Mc Gill tức Hoài Việt. Anh giới thiệu tôi với những người khách lạ:

- Nhà báo Mc Gill, phóng viên tiền tuyến của tờ Chim Việt rất quen thuộc với các độc giả Việt Nam ở Mỹ. Chắc quý vị chưa biết anh nguyên là trung tá điện toán của Bộ Tổng tham mưu. Anh làm việc lâu năm dưới quyền tướng Tùng Lâm.

Mọi người nhìn tôi với bộ mặt thiện cảm.

- Đây là ông Tôn Thất Bình, cựu hạ nghị sĩ chắc anh biết rồi. Ông Lâm Quý Thao cựu Tổng trưởng kỹ nghệ, ông Hùng Thắng cán bộ cao cấp cộng sản đào tẩu, nguyên Tổng giám đốc Vật tư chiến lược Nam phần của chánh quyền Hà Nội mới gia nhập hàng ngũ chúng ta...

Tôi làm quen một lượt các nhân vật mới. Mặc dù rất mệt mỏi sau chuyến bay dài, tôi vẫn cố lần la thăm hỏi quê quán, gia đình, quá khứ hoạt động và địa chỉ hiện nay của họ. Câu chuyện rất cởi mở, thoải mái.

Sau bữa ăn sáng, Bảy Dĩ đưa tôi về buồng nghỉ. Tôi vào bồn tắm ngâm mình trong nước nóng cho tâm hồn thư thái, sau đó lên giường làm một giấc ngon lành. Khi tỉnh dậy đã mười một giờ. Tôi tìm gặp Bảy Dĩ ngay:

- Anh Bảy ạ, tôi là nhà báo mà chẳng có phương tiện gì. Máy quay phim, máy ảnh, máy ghi âm đều không được mang theo. Liệu về Tổ Quốc có ai phát cho tôi không?

- Anh sẽ lĩnh ngay tại đây Mc Gill ạ. Chúng tôi đã chuẩn bị chu đáo cho anh rồi!

-Ồ thế thì tuyệt quá. Thế anh phải cho sớm để tôi thao tác thử. Tôi lo máy mới chưa quen tay.

- Trước khi đi các anh sẽ lĩnh mọi thứ trang bị. Chỉ mười phút là các anh làm chủ mọi phương tiện thôi mà. Nó có khác gì những thứ máy anh thường dùng đâu.

- Riêng tôi, anh có thể phát sớm hơn được không? Tôi nghe tối nay có đại lễ hoan tống kia mà. Nhà báo cũng cần ghi lại những hình ảnh lịch sử ấy chứ!

Ngần ngừ một lúc Bảy Dĩ mới quyết định:

- Thôi tôi tạm đưa anh chiếc máy quay phim trước. Những thứ khác đợi làm chung một thể.

Chiếc máy quay phim của CIA quả là tối tân. Thứ hàng dã chiến này cấu trúc gọn nhẹ và vững chắc. Nó không mang nhãn hiệu của hãng sản xuất. Tôi đọc qua bản hướng dẫn kỹ thuật. Tôi thao tác thử.

- Thế nào, tốt chứ?

- Rất tốt, nhưng tiếc là chưa biết chất lượng phim chín.

- Anh cứ quay thử vài chục thước, tôi cho tráng ngay.

Có điều muốn nói trước với anh: mọi thông tin thu lượm được anh phải đem về đầy đủ. Bản quyền hoàn toàn thuộc anh, nhưng trước khi công bố chúng tôi phải xem đã. Chúng tôi sẽ trả anh theo giá mua bản gốc. Sau này anh phát hành thứ chúng tôi đồng ý anh dùng xong anh trả lại, khi nào có công vụ tiếp tôi lại trao cho anh. Đây là dụng cụ đặc nhiệm, không được phép sử dụng ở lĩnh vực khác.

- Dạ, Tôi chỉ đề nghị các anh xem xét kỹ cho tính chất nguy hiểm của công vụ mà định giá chính xác cho những tư liệu tôi sẵn được! - Tôi cười cầu lợi.

- Anh tin tưởng là đối với những tư liệu quý, chúng tôi đều trả giá cao hơn bất cứ nguồn mua bán thông tin nào.

...

Danh sách những người tham gia cuộc đổ bộ này liệu có phai thông qua sự xét duyệt của Hoàng Quý Nhân không? Tôi nghĩ là có. Khi lo liệu công việc tổ chức, chắc chắn Bảy Dĩ phải ghi rõ lai lịch cá nhân

tôi. Cái tên giả Mc Gill không còn có ý nghĩa gì đối với Bảy Dĩ. Như vậy tại sao Hoàng Quý Nhân lại cho tôi nhập cuộc? Sự kiện này có thể trùng vào một trong những giả thuyết sau:

Thứ nhất: do vấn đề thông tin liên lạc phức tạp Nhân tin vào tác phong nghiêm mật của CIA và ủy quyền cho Bảy Dĩ xét duyệt lần cuối. Đến bữa ăn Dĩ mới biết tôi là Phan Quang Nghĩa nhưng không biết tôi là đối thủ của Nhân. Như vậy là tôi đã lọt lưới êm đẹp.

Thứ hai: Dĩ biết tôi là Nghĩa từ lâu và đã báo cáo với Nhân. Tương kế tựu kế, Nhân lẳng lặng để tôi lọt vào toán thâm nhập, lợi dụng sự có mặt của tôi trên tàu để đảm bảo an toàn cho quá trình hành quân. Khi tôi hết vai trò "con tin" y sẽ bắt hoặc thủ tiêu luôn ở thời điểm nào đó rồi bất ngờ thay đổi kế hoạch, chuyển hướng đổ bộ thì sao? Nghĩ đến đây tôi thấy ớn lạnh xương sống. Hành động trên cái xác suất năm mươi phần trăm là rất mạo hiểm. Nhưng dù mạo hiểm cũng vẫn phải làm. Đây là cơ may hiếm có để Trung tâm phá án chính xác và toàn diện nhất.

Chỉ độ nửa số người lưu vong tập hợp ở đây hôm nay là chính thức tham gia cuộc đổ bộ. Nửa còn lại đến để làm nhiệm vụ hoan tống, gây khí thế hào hùng cho những người ra đi mà thôi. Trông qua bộ mặt từng người cũng đoán nổi vai trò của họ.

Hàng chục ô tô bóng loáng tiến vào đỗ gần kín sân biệt thự. Bấy giờ tôi quan khách được mời sang phòng tiệc. Ở đây đã có mặt những nhân vật quan trọng. Ngài Warrens Phân Vụ trưởng Đông Á vụ cục tình báo Trung ương Hoa Kỳ, Edmond Boss tùy viên thương mại. Albert Strong đại diện công ty Southeast Company. Phía Trung Quốc có ngài Vương Phúc Đạt có thể coi như "Tư lệnh đạo quân thứ năm", ông Hứa Vĩnh Thanh, Ủy viên ban lãnh đạo C.O.S, ông Chu Tĩnh Lâm tùy viên quân sự, bà Lee Yán Chou, Thống đốc Ngân hàng B.B. Phía Westland có tướng Thavat On đại diện Cục tình báo Lục quân. Bua Wong Thít chủ nhân của tòa biệt thự "Bạch Tượng" cùng cô Siwan ái nữ của ngài Bun. Dưới ánh sáng rực rỡ của hàng trăm ngọn đèn bàn tiệc ánh lên những chai cốc pha lê long lánh. Tôi đưa ống kính định quay đám cử tọa quan trọng này thì Warrens ngăn lại.

- Cuộc gặp mặt của chúng ta hôm nay là tuyệt mật. Không được ghi âm, quay phim và không bao giờ được công bố qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Thưa ông Warrens, tôi nghĩ rằng đây là những giây phút thiêng liêng đối với lịch sử dân tộc Việt Nam chúng tôi. ông cho phép tôi ghi lại cho những thế hệ mai sau được nhìn thấy sự thật của quá khứ.

- Xin ông chờ cho năm mươi phút nữa. Khi các quan khách ngoại quốc ra về các ông sẽ hoàn toàn tự do.

Sau lời khai mạc của Bảy Dĩ, Hoàng Bảo Thạch thay mặt cho những chiến sĩ tự do đọc diễn văn. Vị tổng trưởng ngoại giao tương lai tỏ lòng tri ân thâm thiết đối với nước Mỹ vĩ đại thánh đường của tự do, với lân quốc Trung Hoa, Thái Lan Westland và nhiều quốc gia Đông Nam Á khác đã tận tình giúp đỡ cuộc chiến đấu của dân tộc Việt Nam. Thay mặt cho những người ra trận Hoàng Bảo Thạch tuyên bố sẽ đem hết tâm lực phụng sự Tổ Quốc, phụng sự lý tưởng tự do, dù có phải bọc thây bằng da ngựa nơi chiến địa cũng không nản lòng, lùi bước.

Warrens, Vương Phúc Đạt rồi tướng Thavat On đều lên tiếng chúc tụng, cầu mong Thượng đế giúp cho những mục tiêu cao cả của các bạn Việt Nam thành đạt mỹ mãn.

Sâm-banh nổ lộp bộp, họ nâng li ca ngợi lòng dũng cảm, ca ngợi tình bạn cao cả của nhau hết lời. Đúng năm mươi phút các quan khách quốc tế cáo lui. Đám người Việt ngồi ngón nót những thức ăn thừa trên bàn tiệc. Được hơi men kích thích, họ nói cười nhiều hơn, pha trò mạnh hơn, buông tuồng nhân cách tào tợn hơn... Nhưng những kẻ ra đi không làm lu mờ được nỗi lo buồn "phải mang chuông đi buộc cổ

mèo".

Tôi liếc nhìn tên phản bội Nguyễn Hùng Thăng. Chẳng biết chuyện gì để tán, không ai thân thích trong đám chính khách lưu vong phản động, hẳn cô đơn kinh sợ, "đường xa nghĩ bước sau này mà ghê". Đôi lần Bảy Dĩ chiếu cố đến hắn, hỏi hắn đôi câu vớ vẩn về mặt thương hại. Còn những kẻ khác chỉ liếc mắt mỉm cười nhìn hắn với thái độ khinh khi như bọn chúng vẫn thường nói "đồ nhà quê", "quân khó rách áo ôm", khi nền thống trị của chúng đang ở thời kỳ thịnh đạt.

Bây giờ tôi thả sức quay phim. Tôi muốn ghi tất cả những bộ mặt này vào bộ sưu tập của mình. Sẽ có lúc nó giúp ích cho công việc.

Tiệc tan, Bảy Dĩ mới lên phổ biến kế hoạch hành quân.

Trước tiên là phải thay đổi quần áo, đồ dùng, tiền bạc cho phù hợp với dân cư vùng mật cứ. Những tư trang để lại sẽ được bảo quản cẩn thận và trả lại chủ nhân khi công vụ hoàn thành. Sáng mai máy bay trực thăng sẽ đưa đoàn chính khách lưu vong xuống thiết giáp hạm Portsmouth của Navy đậu ngoài khơi. Cuộc hành quân trên biển diễn ra chừng mười giờ. Khi đến cách vị trí đổ bộ hai mươi hải lý, họ sẽ chuyển tàu. Tình hình thuận lợi thì chỉ một giờ sau họ sẽ cập bến đổ bộ. Sẽ có lực lượng tại chỗ đón ở bờ biển và đưa về mật cứ An-pha. Thời gian thực sự nguy hiểm chỉ kéo dài chừng một trăm hai mươi phút. Những quy định tỉ mỉ cho từng chặng sẽ được người chỉ dẫn hành quân công bố dần.

- Tôi xin hỏi, chúng tôi phải mang thức ăn đồ nhậu đi theo chứ. - Một đại biểu chất vấn.

- Tất cả mọi thứ đều do tổ chức hành quân đảm nhiệm!

Việc thay đổi quần áo tập thể diễn ra rất hài hước. Tất cả các chính khách bỏ hết quần áo, tiền bạc, đồng hồ, bút máy, giày dép vào va li của mình rồi cứ tòng ngồng đi sang phòng bên để lĩnh đồ mới. Hình ảnh đó làm cho tôi nhớ đến cuốn phim quay cảnh các tù nhân ở trại tập trung Buckenwald xếp hàng đi vào lò thiêu xác. Một tên CIA có bộ mặt lạnh lùng, mẫu người đặc trưng cho kiểu Mc Cathyist đứng kiểm tra trước cửa phòng phát. Có vị nào đó vì ngượng ngịu lấy đôi bàn tay cổ che chắn hạ bộ liền bị tên "Mc Cathyist" này cản lại, bắt xòe hai bàn tay ra cho nhìn.

- Xin lỗi... ngài cho phép tôi khám. Chỉ là công việc đảm bảo an ninh chung thôi.

- Xin ông cứ tự nhiên... Cảm ơn!

Tôi tưởng chị Mộng Vân cũng phải tham gia trò "biểu diễn thoát y" này, nhưng chị đã làm dừ. Chị nói với Bảy Dĩ:

- Ông Warrens muốn khám xin mời xuống đây tôi tụt ra cho mà nhìn! Ngoài ra không thằng nào, con nào được động đến người tôi. Rõ chưa?

Bảy Dĩ hoảng sợ bỏ chạy và gọi điện cho Warrens. Ông "bốt" đành nhân nhượng. Bảy Dĩ phải mang mọi thứ đến buồng riêng để chị thay. Còn tư trang chị cần mang gì đi theo chị cứ mang. Thứ gì để lại Dĩ sẽ cất cho chị.

Tôi và những nhân vật trọng yếu của cái gọi là "chính phủ lâm thời" được đưa xuống một thiết giáp hạm của Hải lực Hoa Kỳ, chiếc Portsmouth. Viên thuyền trưởng đón tiếp đám chính khách lưu vong khá lịch thiệp. Tất cả được dành cho những ca bin tốt nhất ở gần buồng thuyền trưởng. Tiện nghi thật là hoàn hảo. Còn ăn uống thì không chê vào đâu được. Rượu Wishky ướp lạnh, gà rán, bips-tếch, giăm-bông, xalát... Đổ bộ mà chẳng thua gì đi ngoạn cảnh trên du thuyền Victoria của Hoàng gia Anh.

Tôi nói với chị Mộng Vân:

- Con tàu "Amnarg" của chị thật tuyệt diệu?

- Sao lại gọi là con tàu "Amnarg"?

- "Amnarg" là "Granma" đảo ngược mà!

- À cậu cũng biết pha trò đấy!

- Tôi hy vọng cuộc đổ bộ của chúng ta cũng sẽ êm dịu như một cuộc dạo mát. Đúng là nó thích hợp với công cuộc cách mạng của cách chính khách xa-lông. Người Mỹ một lần nữa lại trải thảm cho chúng ta đi đến thắng lợi.

- Cậu lạc quan quá sớm đấy. Phương tiện này chỉ hỗ trợ cho chúng ta trên vùng biển quốc tế thôi. Chúng ta sẽ hiệu thế nào là tấm màn sắt khi chúi đầu vào lãnh hải mười tám dặm của Cộng sản.

Sự tính toán của người Mỹ quả thật hoàn hảo. Đúng mười tám giờ hôm đó họ đã đến vùng biển hẹn. Hoàng hôn rắc phấn vàng lên mặt biển vắng lặng. Tàu Portsmouth giảm tốc và từ trên boong một con thuyền được tháo ra khỏi tấm bạt lớn. Cản cầu đặt nó nhẹ nhàng xuống mặt nước. Trên các ca bin chuông vang lên, đèn tín hiệu xanh đỏ nhấp nháy. Viên thuyền trưởng thông báo với hành khách:

- Hiện nay chúng ta cách lãnh hải Việt Nam hai dặm. Mũi Kim Ngưu, địa điểm đổ bộ cách đây hai mươi hải lý về phía Tây Bắc. Xin mời quý vị chuyển sang thuyền nhỏ.

Mười bốn người Việt Nam sắp hàng trên boong làm cái nghi thức cuối cùng. Hoàng Bảo Thạch đứng đầu tốp thâm nhập tỏ lời khích lệ cổ súy đám "thieu thân" lao vào lửa và tri ân viên thuyền trưởng bằng những lời hoa mỹ. Một chiếc thang hạ xuống. Mười bốn người lần lượt chuyển sang chiếc sa-lúp.

Một ngày biển lặng hiếm có. Sóng lăn tăn êm dịu như mặt nước hồ. Chiếc cản ăng ten lấp lánh ánh kim đựng đưa mềm mại. Một điện báo viên người Việt ngồi ở đuôi thuyền phút chốc lại phát tín hiệu lên không trung để giữ chặt liên lạc với đất liền và chiến hạm. Có lẽ tình hình thuận lợi nên chiếc sa-lúp đã tăng tốc kẻ một vệt sáng trắng bông trên mặt biển.

Tôi lần lên phía ca-bin lái để kiểm chỗ đặt ống kính quay máy đường phía chân trời Tổ Quốc. Khi tôi lướt ống kính đến người lái sa-lúp thì... Trời ơi, tôi đã nhận ra Trương Tấn Hào. Anh đang chăm chú hướng mũi thuyền về đất liền.

- Anh Hào!

Hào quay lại vừa ngạc nhiên, vừa mừng rỡ:

- Hoài Việt! Anh cũng đi chuyến này à? Chúng ta gặp nhau ở đây thật thú vị.

Hào mở cửa buồng lái cho tôi lên vào. Gặp anh tôi mừng quá vì có thể qua anh mà Trung tâm nắm được "chuyến hàng đặc biệt" này.

Chỉ có hai chúng tôi trong ca-bin nên tôi kể qua cho anh nghe cuộc hành trình bất ngờ của mình. Hào nghe tôi nhưng không chăm chú lắm. Về mặt anh có chút gì lo lắng.

- Gần bờ chưa anh? - Tôi hỏi.

- À khá gần rồi. Cụ li này bắt đài Vĩ xi rõ lắm đấy- Vừa nói Hào vừa mở "cốp" rút ra chiếc ra-đi-ô

Sony nhỏ bé. Tôi mừng quá, nó giống hệt chiếc máy phát tín định vị của tôi.

- Mở nghe chơi! - Tôi khuyến khích anh.

Hào mở máy, lúc đó chương trình ca nhạc đang phát bài "... em ơi Nha Trang mùa thu lại về..." Anh đeo đài lên cái móc. Tiện thể tôi cũng treo luôn mấy cái máy linh kinh trên vai vào chỗ đó để ngồi chuyện trò cho thoải mái.

Hào nhìn đồng hồ về lo lắng:

- Chỉ trong vòng mười phút nữa chúng ta lại chia tay nhau thôi.

Anh sẽ chuyển sang thuyền đón, còn tôi quay về chiến hạm.

Anh tắt đài rồi chăm chú quan sát mặt biển.

- Đã bắt liên lạc được với đất liền chưa?

- Rồi. Chúng tôi đang duy trì mối liên lạc tay ba.

Chiến hạm dẫn đạo cuộc cập mạn nên dù đêm tối trên biển cả mùng mông hai con thuyền vẫn gặp nhau chính xác.

Tôi bắt đầu thấy lo lắng. Hào quay lại tàu có nghĩa là máy phát tín định vị sẽ ngừng làm việc. Làm sao Trung tâm có thể nắm và theo dõi được quỹ đạo hành binh của toán thâm nhập. Và tôi đã nảy ra ý định ăn cắp chiếc máy của Hào? Mặc dù tôi biết anh đã hoạt động cho ta những tôi không thể công khai vai trò của mình. Vì lợi ích lâu dài tôi phải giữ nguyên tắc này đến cùng.

Vài phút sau trước mặt chúng tôi xuất hiện một con thuyền. Điện báo viên chạy lên thông báo đã đến gần thuyền đó. Hào phát tín hiệu đèn nhấp nháy để thăm dò. Thuyền bên kia đã đáp lại đúng mật hiệu. Hào điều khiển cho hai thuyền xấp lại gần nhau. Chiếc sà-lúp lượn một vòng hẹp. Khi đến cự ly thích hợp anh ta lệnh quăng dây cho nhau. Hai thuyền áp mạn. Khi hai thuyền chằng cột với nhau xong, Hào ra ngoài ca-bin chỉ huy cuộc chuyển tải. Lợi dụng lúc đó tôi quàng luôn cả chiếc ra-đi-ô của anh cùng với mấy chiếc máy của mình. Nét anh có phát hiện ra thì tôi xin lỗi và giải thích là vội vàng mà quàng nhầm thôi. Ai chẳng có lúc vô tình!

May sao Hào chẳng biết gì. Tôi bắt tay anh rồi nhảy vội sang thuyền kia cùng với toán đồ bộ. Tốp lái sà-lúp bàn giao khách xong chào tạm biệt rồi quay đầu ra khơi. Tàu đón tăng tốc quay về phía đất liền. Khi mọi người ổn định xong chỗ ngồi viên thuyền trưởng (?) mới lên tiếng:

- Thưa quý chiến hữu. Nhân dân trong đất liền của Tổ Quốc ngày đêm mong đợi quý vị trở về để hợp lực cùng quốc dân mưu toan đại nghĩa. Chúng tôi vinh hạnh được lệnh thượng cấp ra đón quý vị. Chúng ta chỉ còn cách bờ nửa giờ đường thẳng, nhưng tất cả sự hiểm nguy nếu có thường bắt đầu từ đây. Chúng tôi sẽ gắng sức đưa quý vị đến đích an toàn. Tối mũi Kim Ngưu sẽ có xe đón quý vị nhưng xin quý vị coi mũi đất đó là địa điểm dự phòng nếu trên đường gặp điều trục trặc. Ở vị trí đầu cầu nối tiếp đường bộ và đường thủy này chúng tôi đặt một trạm thương trực tại nhà thờ xóm ba xã Kim Ngưu. Ông bố già Bùi Văn Ngọc sẽ có trách nhiệm thu xếp mọi chuyện hậu cần quý vị. Xin nhớ cho mật khẩu liên lạc. Hỏi "Cụ đã mua giúp cha Thạc mật ong chưa?". Trả lời "Mua rồi, nhưng năm nay mất mùa hoa khuyên diệp, mật không được tốt". Từ giây phút này mọi người phải ngồi im trong khoang. Nếu gặp tàu tuần tiễu của Cộng quân, quý vị phải bình tĩnh để chúng tôi đối phó với họ. Có ai cần hỏi gì, xin mời!

Một không khí trầm lắng căng thẳng đè nặng lên mọi thành viên của toán người thâm nhập. Không ai

hỏi gì thêm. Trong bóng tối của khoang thuyền tôi cố xoay một chỗ ngồi, thích hợp để có thể quan sát được bên ngoài. Thế là chiếc máy phát tín định vị của Hào sẽ ở tư thế làm việc trong suốt cuộc hành trình của tôi. Thật không có gì may mắn bằng.

Chẳng bao lâu mặt biển đã lốm đốm những ngọn đèn chài. Càng gần bờ, mật độ càng đông đặc, trông xa như dải Ngân Hà. Hai mươi một giờ con thuyền cập bãi. Sau mấy phút quan sát thuyền trưởng yêu cầu mọi người lên bờ. Tôi đeo toàn bộ trang bị lưng cùng lên vai. Tổ Quốc thân yêu đây rồi. Một cảm xúc kỳ lạ tràn ngập tâm hồn tôi...

Mười bốn người nối đuôi nhau đi trên cồn cát theo hai người dẫn đường. Bước chân lún sâu trong cát nên không đạt được tốc độ cần thiết làm cho người dẫn đường phải luôn mồm giục giã. Qua một xóm chài nhỏ nhỏ, đoàn người rẽ vào rừng dương. Đi được hơn cây số họ tách chúng tôi thành hai đoàn riêng biệt. Tôi và Mlle Mộng Vân đi bên nhau nên thuộc cùng một đoàn. Mười phút sau đã gặp đường lớn: Một chiếc ô tô đỗ chờ sẵn bên đường.

- Xin mời quý vị lên xe nhanh cho.

Chiếc Renault chở khách nổ máy chạy luôn. Dưới ánh đèn mờ mờ trong ca-bin, người dẫn đường nói với khách:

- Nếu có trạm gác nào kiểm tra, quý vị cứ bình tĩnh đưa giấy tờ cho họ xem. Quý vị đã để sẵn giấy tờ ở chỗ dễ lấy chưa?

Mọi người vội lấy các giấy giả nhàu nát Bảy Dĩ đưa cho ở biệt thự Bạch Tượng. Nhưng sự chuẩn bị đó cũng thừa vì "bức màn sắt" quá thừa hoặc họ đã trể nải công vụ nên chẳng có chuyện gì xảy ra, điều này làm cho tôi lo lắng. Tôi đã phát tín hiệu liên tục gần một giờ rồi mà không có trạm gác nào xuất hiện để theo dõi thì có thể là phía ta chưa nhận được tín hiệu. Ngày mai có thể tôi đã phải đối mặt với Hoàng Quý Nhân. Trong tay không có vũ khí, không người hỗ trợ, tôi sẽ hành động ra sao đây? Ôi nếu có một trạm kiểm soát xuất hiện tôi sẽ tìm cách mật báo lên trên thì hay biết mấy.

Xe chạy độ bốn mươi phút thì đỗ lại. Tất cả được mời xuống. Chiếc xe rú máy đi thẳng. Một liên lạc viên xuất hiện yêu cầu mọi người nhanh chóng rời mặt đường rẽ vào một lối mòn xuyên rừng. Một giờ sau người dẫn đường mới cho nghỉ.

- Còn xa không chiến hữu ơi?

- Dạ thưa không xa lắm, nhưng quý vị đi quá chậm.

- Bọn tôi chưa quen đi bộ. Chân tôi đau lắm rồi. Xin cứ giữ tốc độ vừa phải cho - Tiếng Mlle Mộng Vân nghe một mối ỉu xiu.

Tôi ghé vào tai chị:

- Buộc chuông vào cổ mèo đầu có nhẹ nhàng.

Câu pha trò của tôi lúc đó thật vô duyên. Mộng Vân không còn sức phản ứng. Toàn thân chị rũ xuống như một bông lúa héo.

Tiếng người dẫn đường giải thích:

- Thưa quý vị. Ta càng đi sâu vào rừng càng an toàn. Đây thuộc lâm trường "30 tháng Tư". Ban ngày bọn công nhân vào rừng khai thác gỗ, gặp người lạ hay tò mò không có lợi cho ta. Thượng cấp chỉ thị

cho bọn tôi phải đưa quý vị về mật cứ ngay trong đêm nay.

Nghe nói "trong đêm nay" mấy người đều chột dạ, chắc đường còn xa lắm.

Cuộc hành trình tiếp tục. Trăng đã lặn vào bóng núi. Rừng tối xảm lại, bước chân không chính xác nữa. Vài người đã vấp ngã. Không ai giúp được ai, họ bắt đầu phàn nàn than vãn. Và người đầu tiên không chịu đi nữa là ông tiến sĩ Hoàng Bảo Thạch.

- Tôi không sao điều chỉnh được đôi chân. Nó sưng tấy hết cả rồi. Lựa chọn địa điểm chi mà kỳ vậy. Chẳng lẽ không có mảnh đất nào an toàn gần lộ mà phải đưa nhau rúc vào rừng sâu như thế này.

- Một cuộc họp quan trọng quyết định vận nước không thể xem nhẹ vấn đề đảm bảo an ninh được. Phải tìm đến những nơi tuyệt đối bí mật - Nguyễn Hùng Thắng góp ý - Hồi chiến tranh bọn tôi phải leo đèo lội suối hàng tháng trời, nay mới đi có vài tiếng có thấm gì.

Mọi người quay cả về phía tay "cộng sản ly khai". Cốc đã mở miệng. Bữa nay hẳn mới khoe mẽ sự từng trải của hẳn trước đám chính khách xa-lông. Suốt những ngày lang thang ở Voca City, ở Băng Kok, ở Mỹ hẳn thường im như cá. Hẳn đang cố tạo ra một cơ hội để cho các chiến hữu biết hẳn cũng không phải loại thường.

Khi Hoàng Bảo Thạch lấy lại sức, đoàn người lại cố gắng đứng dậy gượng đi. Cái trò cuộc bộ càng ngồi nghỉ càng ngại. Những bước đầu tiên rất đau rát, người lão đảo muốn vất tất cả mọi thứ đeo trên người đi.

Mặc dù phải quàng quanh người nào máy quay phim, máy ghi âm... tôi vẫn không thể từ chối mang thêm cho Mlle Mộng Vân chiếc túi xách hình như trong đó đến một nửa là phấn son, gương lược...

- Ra chiến trường chị mang những thứ vớ vẩn này làm gì?

- Toàn là những hành trang tối thiểu cả. Cha Bầy Dì định lột tất của tôi, tôi phải cho cha một trận nên thân. Cậu tưởng tượng xem cái bộ mặt tôi không có chút son phấn thì ai nhìn nổi. Với lại làm chính trị cũng cần có ngoại hình hấp dẫn. Riêng phái nữ thì ngoại hình chiếm một nửa uy tín.

Bốn giờ sáng toán toán thâm nhập mới lần đến mật cứ An-pha. Toán thứ hai đi đường khác tới trước nửa giờ. Đó là một khu rừng già nằm bên sườn dãy núi đá vôi hiểm trở trùng điệp. Mấy chiếc lán cất bằng gỗ nửa lâu ngày đã mốc meo lạnh lẽo. Chỉ có mấy chiếc xạp nằm là mới được làm lại còn thơm mùi tre nửa tươi. Người dẫn đường mời khách tạm thu xếp chỗ nghỉ. Sau một đêm đi bộ, mặt mọi người tái nhợt hốc hác. Những vị quen sống trên nhung lụa đã không thêm rửa chân (mặc dù suối ngay bên) cứ để cả bộ quần áo đã chiến đầy mồ hôi, đất cát đó lặn ra ngủ.

Riêng tôi không sao chớp mắt được. Quan sát xung quanh chỉ toàn thấy rừng cây. Không có gì giúp cho tôi nhận biết được nơi đây thuộc vùng nào. Máy phát tín hiệu của tôi vẫn làm việc liên tục không rõ các đài canh của ta có bắt được tín hiệu không.

Đến bữa trưa cả mười bốn nhân vật tham gia cuộc đồ bộ đã gặp nhau ở nhà ăn. Cuộc hành quân tuy vất vả nhưng đã an toàn tuyệt đối. Sau một giấc ngủ, dung nhan mọi người đã tươi tỉnh lại. Một tay đại diện cho ban tổ chức Đại hội ở nội địa đã xuất hiện trước bàn ăn chào mừng những người lưu vong trở về tham gia cuộc chiến trong lòng xứ sở. Đó là một người nhỏ thó gầy guộc đen đúa, nhìn qua không có gì hấp dẫn. Chỉ có cặp mắt trắng dã nhìn ngang liếc dọc lạnh lẹn và soi mói, bí hiểm cùng cái lưỡi nhọn như lưỡi rắn vừa nói vừa liếm môi của y là gây ấn tượng mạnh hơn cả.

- Những tưởng sau thảm họa 30 tháng Tư chúng ta sẽ chẳng bao giờ còn được nhìn lại mặt nhau

trong một khung cảnh hân hoan như bữa nay. Đồng bào cả nước chờ đón các anh các chị. Anh em chúng tôi cũng mỗi mắt ngóng trông. Sự có mặt của các anh chị ở đây hôm nay làm chúng tôi thêm tin tưởng rằng cả thế giới phương Tây vẫn giữ tay hỗ trợ cho lý tưởng tự do của chúng ta. Trong ngoài hiệp sức nhất định chúng ta làm nên nghiệp lớn!

Tiếng vỗ tay tán thưởng bỗng vang lên làm cho tên đại diện vội giơ tay xua mạnh.

- Xin quý anh chị im lặng cho. Tôi vô cùng cảm kích trước tấm thịnh tình của quý anh chị nhưng xin nhớ cho đây là mật cứ. Chúng ta phải tuyệt đối giữ bí mật. Chỉ một kẻ tiểu phu lãng vãng quanh đây nhận thấy một hiện tượng khác thường cũng có thể gây ra đại họa. Bức màn sắt của Cộng sản giăng ra khắp đất nước này chứ không phải chỉ ở ngoài biên địa nên chúng ta vẫn phải đề phòng. (Một vài bộ mặt trở nên hốt hoảng làm cho tên đại diện phải trấn an). Bí mật, cảnh giác chẳng bao giờ thừa. Nhưng xin quý anh chị cứ yên tâm. Vành đai canh gác và tuần thám của nghĩa quân cũng rất dày đặc và nghiêm mật. Hệ thống báo động giúp ta biết trước được mọi hiểm nguy để kịp di tản cơ quan đầu não vào những vùng an toàn hơn. Mật cứ này của chúng ta đã lập ra từ hai năm nay mà chưa bao giờ kẻ địch phát hiện ra... Bây giờ xin mời quý anh chị dùng bữa cơm đạm bạc của quê hương, chia sẻ nỗi cay cực với những người chiến sĩ. Chúng tôi đã hết lòng lo liệu để tiếp quý anh chị. Có điều gì sơ suất xin quý anh chị lượng thứ cho.

Viên đại diện tỏ ra khiêm tốn thôi chứ bữa ăn thực ra chẳng xoàng chút nào. Chúng đã kiếm được đầu bếp khá tốt để nấu những món ăn không thua gì mấy khách sạn lớn. Đám chính khách vừa ăn vừa liếc nhìn mấy cô hầu bàn mũm mĩm.

Chương trình làm việc của họ đã được công bố. Chiều hôm đó các vị bộ trưởng (tương lai) được mời đi dự cuộc họp trụ bị. Buổi sáng mai đại hội sẽ khai diễn ở hội quán "Diên Hồng".

Tôi xin có mặt trong buổi họp trụ bị để quay phim chụp ảnh những giây phút long trọng này nhưng bị từ chối. Các bộ trưởng còn phải bàn luận những vấn đề tuyệt mật nên chưa thể cho phép các phóng viên báo chí đến làm việc. Tôi đề nghị chị Mộng Vân trình lên chánh phủ cho phép tôi đến hội trường sớm hơn một giờ chuẩn bị kỹ thuật để đảm bảo thu âm ghi hình được tốt.

Mấy người không được mời họp lăn ra ngủ bù. Tôi đeo chiếc máy ảnh mò xuống nhà bếp tán gẫu với mấy cô gái.

Tôi tự giới thiệu là khách từ Mỹ về thì các cô xúm đến bắt chuyện luôn. Tôi lấy kẹo "quả của chú Bill" và thuốc lá Dunhill ra mời, các cô vui vẻ nhận ngay.

- Các em ở đâu mà chịu lên tận mật cứ tham gia chống Cộng?

- Dạ, tụi em ở Sài Gòn.

- Tên em là gì?

- Dạ, em là Cẩm Tú, còn đây là Hồng Nhạn biệt hiệu Tư Mỏ Sút?

- Trời! Tên nghe thiệt kiêu hùng. Các em làm nghề gì ở Sài Gòn mà nấu nướng giỏi quá?

- Thôi ông Thiệu em là ở Mini bar. Cộng sản về bắt em đi cải tạo ba tháng cho học nghề may. Ngán quá em trốn trại về làm cho tiệm Hương Mai sống tạm tạm. Mấy anh ở Mỹ về có xì-ke không, đưa bọn em tiêu thụ cho, được giá lắm.

- Thứ đó phải đề hỏi, chắc thế nào cũng có người đem nhưng ít khi lộ chuyện ra - Tôi nói liền - Còn

Cầm Tú?

- Em a? Hồi Mỹ em còn nhỏ. Ba em là bạn thân với chú Tư, chú kêu em đi phục vụ cho Mặt trận Tự do nên em đến đây. Từ nhỏ em đâu có ra khỏi thành phố.

- Giữa rừng mà các em cũng mua được mọi thứ, nấu nhiều món rất ngon.

- Dạ, bò thì thịt tại đây. Gà vịt tôm cá mua dưới Phan Thiết, rau quả mang từ Đà Lạt xuống...

- Phan Thiết cách đây bao xa?

- Dạ tới năm chục cây số.

Tôi lượng định vị trí đứng chân của mình và vô cùng lo lắng. Như vậy là chúng đã kéo nhau ra tận vùng cực Nam Trung Bộ để hội họp, nơi ta ít ngờ tới. Chiếc máy định vị của tôi không đủ tầm phát tin với tới các đài canh. Trong vùng rừng núi cao, cự li phát tin với tới các đài canh rất hạn chế. Một mình lao vào hang hùm, tôi biết đối phó với Hoàng Quý Nhân ra sao đây? Cuộc đụng đầu lần trước ở tư thế yếu hơn mà tôi vẫn lật được thế cờ, chẳng lẽ lần này lại chịu bó tay sao? Có một giải pháp đơn giản là bỏ trốn ngay trong đêm nay và đến một cơ quan nào gần nhất để báo động cho an ninh địa phương. Nhưng nếu địch phát hiện sớm, chúng lui hết thì sao? Sự mất tích của tôi sẽ làm cho mạng lưới điệp viên hải ngoại đang hình thành bị đổ vỡ hết. Chẳng những Bạch Kim gặp nguy hiểm mà Tư Hào, Tùng Lâm cũng sẽ bị nghi ngờ hay chí ít cũng trở thành vô tác dụng.

Tôi đã xếp đặt cho mình một phương án. Sự nảy sinh bất ngờ trong thực tiễn rất phong phú. Tôi phải tùy cơ vận dụng. "Dĩ bất biến, ứng vạn biến". Lấy cái nguyên tắc cao nhất là tiến công, vì nhiệm vụ đặc trưng của tình báo là tiến công để đối phó với mọi tình huống phức tạp.

Sau bao nhiêu giả định bị sụp đổ, Trung tâm không còn tập trung nhiều trí lực vào việc "đón tiếp", đám chính khách phản động lưu vong nữa. Nửa năm qua tình hình có vẻ lắng dịu đến buồn tẻ? Không có một tiến bộ nào trong công việc truy tìm dấu vết Hoàng Quý Nhân. Cái bẫy giương ra trước nhà Đỗ Thúc Vượng xem ra không đem lại lợi ích gì. Tính trở mòn cảnh giác xuất hiện trong một vài cán bộ.

Rồi bỗng một hôm Thiếu tướng Nguyễn Hữu Đức nhận được bức điện ngắn ngủi từ Westland báo tin:

"Không thấy Hào xuất hiện ở điểm quy ước liền hai phiên hẹn. Hộp thư mật không để lại gì. Hải cừ Gam-ma vẫn neo đủ bốn thuyền máy".

Một tuần sau lại có tin Đỗ Thúc Vượng biến khỏi địa bàn. Khi đi Vượng không thông báo gì cho cụ Nghị hoặc chị Ngân. Cũng chẳng gọi điện cho Hai Bền. Anh chỉ để lại ám hiệu trên khóa cửa. Có thể suy ra là anh bị mời đi ngay.

Tin này làm chấn động hội nghị giao ban. Bộ chỉ huy quyết định tìm và bám cho được hướng đi của Đỗ Thúc Vượng. Lệnh báo động cấp một cho cơ quan chỉ huy, mạng lưới thông tin, các đài ra đa quan sát mặt biển và bầu trời. Báo động cấp hai cho các đơn vị tuần tiểu ven biển và biên giới.

Bộ chỉ huy chiến dịch họp lại dưới quyền điều khiển của Trung tướng Cục trưởng An ninh nội địa. Thiếu tướng Nguyễn Hữu Đức báo cáo toàn bộ tình hình tổng hợp. Có hai nguồn tin được bổ sung:

Mật điện từ Westland báo cáo: Theo dõi các khách sạn lớn trong thành phố Voca City không thấy xuất hiện cuộc tụ tập của "những người Việt đã đánh dấu". Cũng không có dấu hiệu gì khác thường ở Banville. Cả bốn con thuyền máy ở Hải cừ Gam-ma đều đã ra khơi. Chưa thể biết được danh sách hành

khách đến Voca City bằng đường không. Quan sát ở cửa sân bay không nhận được biểu hiện gì đặc biệt.

Tổ trinh sát ba đã bám được Đỗ Thúc Vượng đi trên chiếc xe Peugeot 404 từ Mỹ Tho về Thành phố Hồ Chí Minh. Tổ ba vẫn tiếp tục quản lý mục tiêu.

- Hồi kỹ lại xem Đỗ Thúc Vượng thực hay Vượng giả? - Trung tướng yêu cầu - Tại sao lại trở về thành phố Xem ông ấy có về nhà không và trong xe còn có những ai?

- Dạ, chúng tôi sẽ cho hỏi ngay.

- Ta cứ giả định là địch đang vào cuộc. Đến giờ phút này ta vẫn chưa phán đoán nổi hướng chủ yếu. Bốn hải thuyền rời căn cứ một lúc là ít thấy. Nhưng chúng không thể tập trung vào một điểm đổ bộ. Chúng có thể nghi binh làm rối loạn sự nhận định của ta. Buộc ta phải phân tán lực lượng. Trước mắt tôi thấy cần tập trung vào hai việc. Thứ nhất: Nắm chắc được đạo trình của ông Vượng. Trinh sát để "Mất hút mục tiêu" là chịu kỷ luật đấy. Thứ hai: Mở máy thường trực thu tín hiệu vô tuyến định vị. Khi có được phán đoán vững chắc mới tung hết lực lượng vào hướng chủ yếu.

- Thừa Trung tướng, chỉ thị của đồng chí sẽ được thực hiện nghiêm chỉnh. Mai là ngày nghỉ nhưng cơ quan đã vào cấp một nên tôi đã động viên anh em thường trực tại trại đêm nay và cả ngày mai. Trừ những người không liên quan đến tác chiến mới được phép về nhà. Sau đợt công tác đợt xuất sẽ lần lượt được nghỉ bù.

- Tuy đồng chí sắp xếp cho có hiệu lực chứ đừng hình thức. Người trực làm hết chức trách thì người nghỉ vẫn yên tâm. Cuộc đấu tranh với địch còn lâu dài. Chưa chừng chúng lại lừa ta lần nữa! Dù có phải lừa lại chúng ta cũng vẫn phải... nghiêm túc.

Buổi giao ban sáng chủ nhật, Trung tá Nguyễn Văn Bền, sĩ quan trực báo cáo những chi tiết mới:

Điện từ Westland cho biết cả bốn hải thuyền đều đã quay về căn cứ Gam-ma đêm thứ sáu.

Vượng không về nhà mà chuyển sang chiếc Ford màu đen mang biển số 7042BK đi về phía Biên Hòa.

Các đài canh đã mở liên tục hai mươi tư trên hai mươi tư giờ nhưng chưa đài nào bắt được tín hiệu đặc biệt.

- Chúng lại định lừa ta chăng? - Trung tướng mỉm cười nhìn mọi người. Nhưng trò lừa này lớn quá đến mức tôi có cảm giác "lừa quá hóa thật".

- Nếu thật thì lần này chúng dùng thuyền khác. Hào mất tích liền nửa tháng nay là bằng chứng mạnh hỗ trợ cho phán đoán của tôi - Thiếu tướng Hữu Đức lập luận.

- Nghĩa là chúng điều anh ấy đến một căn cứ bí mật khác tập lái thử phương tiện khác và đổ bộ vào một địa bàn hoàn toàn khác trước? - Hai Bền phát triển chủ đề.

- Đúng như vậy! Chúng đưa Vượng đi về hướng Nam rồi bất ngờ quay hướng Bắc làm cho ta lỡ đà. Thực chất hướng phòng ngự chủ yếu của ta là vùng biển Đông Nam và Tây Nam chứ hướng Bắc và Đông Bắc không mạnh và chúng đã chọn chỗ ta không mạnh để hành động.

- Tại sao bốn hải thuyền ra khơi rồi lại trở về?

- Sau vụ T20-20. Chúng cho là ta đã phát hiện ra Hải cứ Gam-ma qua lời khai của toán kiệt kích. Vì vậy chúng chỉ còn nơi đây như một căn cứ phụ trợ và nghi binh thôi. Có thể Trương Tấn Hào đã được

điều đến một căn cứ khác mà ta chưa biết.

- Nếu chấp nhận giả thuyết này thì hành động cụ thể của chúng ta ra sao? - Trung tướng hỏi.

Mọi người im lặng ít phút.

- Tôi xin có ý kiến. Ta rút ở lực lượng dự bị ra hai xe thu phát MS42 di chuyển chậm trên vùng ven biển, một từ BT1 đến PT3, hai từ PR2 đến NT1. Thiếu tướng Đức chỉ huy khu vực hoạt động trên bản đồ. Vùng di chuyển cho phép ta kiểm soát được các tín hiệu vô tuyến phát trên một dải duyên hải gần bốn trăm cây số.

- Còn lực lượng xung kích mặt đất?

- Một đại đội trực thăng không vận sẵn sàng tác chiến.

Trung tướng cười.

- Chơi sang thế là phải được lệnh của Bộ Tổng tham mưu đấy!

Lỡ mà vô hụt thì xấu mất lắm.

- Thưa Trung tướng, tôi cũng biết chi phí này là rất lớn so với hoạt động thời bình. Nhưng chúng ta chỉ xin sẵn thôi. Khi phán đoán có độ tin cậy tám mươi phần trăm, ta mới đưa lực lượng không vận vào hoạt động.

- Sử dụng lực lượng tại chỗ có được không? Ta chưa rõ quyết chiến điểm. Khi phát hiện ra mới hợp đồng tác chiến tôi e không kịp mất. Còn xin lệnh báo động suốt một tuyến bốn trăm ki-lô-mét thì tổn phí cũng không nhỏ hơn sử dụng lực lượng không vận.

- Đồng chí làm mệnh lệnh và báo cáo đề tôi ký và cho thi hành ngay.

...

Trong buổi giao ban sáng thứ hai vẫn chưa đài canh nào báo cáo tin tức gì mới, chỉ nổi lên tám bản đồ ghi đạo trình của Đỗ Thúc Vượng. ông ta cùng đi với ba người nữa và đang ở phía Bắc Phan Thiết ba mươi kilômét (tin điện mười tám giờ ngày chủ nhật).

Bộ chỉ huy quyết định cho xe thông tin 1 di chuyển gần sát với đường đi của Vượng.

Mười bốn giờ ngày thứ hai tổ trinh sát trên xe thu phát MSH2A báo về đã thu được tín hiệu của máy phát tín định vị đặc biệt. Máy tính đã xác định được vị trí gốc tâm phát sóng ở P 380 sai lệch (một trăm mét). Trên bản đồ nó thuộc dãy đá vôi P3802.

Chiếc máy bay lên thẳng đầu tiên chở Bộ chỉ huy tiền phương của Thiếu tướng Nguyễn Hữu Đức bay ra phía Bắc lúc mười lăm giờ ba mươi phút ngày thứ hai.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 3

Chương 4: Cái Chết Của... Tử Thần

Buổi tuyên thệ lễ ra mắt quốc dân của Chính phủ lâm thời Mặt trận Tự do Dân tộc dự định khai mạc vào chín giờ giờ địa phương ngày 12 tháng 8 năm 1981 tại biệt cứ An-pha.

Trước đó một giờ, các nhà báo trong và ngoài nước (?) hân hạnh được đón tiếp kiến nhà lãnh đạo của Mặt trận.

Tôi nhận được tin này ngay sau cuộc họp trừ bị của các thành viên nội các để xem xét lần cuối cùng công việc của đại hội.

Tôi chuẩn bị kỹ mọi phương tiện hành nghề. Bảy giờ sáng, hai nghĩa quân vũ khí nghiêm trang đưa đường cho tôi đến gặp thủ lĩnh. Leo qua hai quả núi đá nhỏ, xuống một khe suối, tôi thấy một toán từ trong khe đi ra. Khi cự li còn chừng mười mét tôi nhận ra người quen cũ: kỹ sư Đỗ Thúc Vượng.

- Anh Vượng! - Tôi reo lên.

Sửa lại chiếc kính trắng, anh nhìn tôi chăm chăm và cũng reo lên:

- A! Trung tá Nghĩa! Không ngờ lại gặp nhau ở đây.

- Xin anh gọi tôi là Mc Gill nhà báo Mỹ.

- Trời ơi, cái tên và nghề nghiệp cũng lạ đấy, nhưng không làm tôi ngạc nhiên bằng diện mạo của anh. Tóc anh nhuộm và anh lại để râu nữa chứ? Anh mới ở Mỹ về?

- Dạ, tôi mới trở lại mảnh đất thiêng liêng này được ba mươi sáu giờ. Anh vẫn tiếp tục cuộc chiến đấu cho đến hôm nay?

- Đâu có. Tôi chẳng phải là người anh hùng. Nhưng vì cái thành tích chống Cộng bằng bút trước đây của tôi nên tôi được mời tham dự cuộc hội nghị quan trọng này với tư cách quan sát viên, tư cách nhà báo, tư cách học giả...

Vượng giới thiệu tôi với hai người cùng đi:

- Vì vấn đề bí mật, tôi chỉ biết bút danh hai đồng nghiệp cùng đi. Anh Tử Khánh và anh Tiêu Long.

Chúng tôi bắt tay nhau, vừa đi vừa chuyện trò vui vẻ. Chẳng mấy chốc đã đến địa điểm họp. Một hội trường và hai ngôi nhà nhỏ được tạo dáng khá đẹp mắt. Tôi nâng ống kính lia một vệt đầu tiên. Vệ sĩ dẫn bọn tôi vào căn nhà bên phải. Vị thủ lĩnh từ trong nhà bước ra thêm bắt tay chúng tôi chính là Hoàng Quý Nhân.

- Chào quý vị!

- Chào ngài!

- Trời ơi anh Nhân! Anh còn nhớ tôi chứ? - Vượng reo lên kinh ngạc.

- Sao lại không nhớ! Chúng ta đã cùng chung lý tưởng chống cộng sau đó lại chung nhau một người đàn bà? Đến chết chúng ta cũng không thể quên nhau. Ha Ha!

Nhân cười vui vẻ vì câu đùa của mình.

- Bốn năm nay tôi đã đốt đuốc đi tìm minh chủ, không ngờ lại gặp anh. Té ra chính anh là minh chủ của tôi. Trước kia làm mật thám, anh khuyên tôi không nên làm chính trị. Bây giờ chính anh lại quay ra làm chính trị. Chắc là anh sẽ khuyên tôi không nên làm mật thám! Tôi đùa như vậy anh có giận tôi không?

Câu nói của Vượng mang ý nghĩa châm biếm sâu cay, nhưng không hề làm cho Nhân thay đổi nét mặt. Y vẫn cười vui vẻ:

- Anh vẫn "ác khẩu" như xưa. Tổng thống Diệm, Thủ tướng Khiêm, Tổng thống Thiệu, anh còn chẳng tha nữa là tôi. Điều cốt tử là chúng ta chung một kẻ thù Cộng sản. Chúng ta có thể liên minh với nhau để dựng cờ đại nghĩa!

Nhân bắt tay và hỏi qua loa hai nhà báo Tiêu Long và Tử Khánh. Đến lượt tôi, Nhân bắt tay chặt chẽ rồi bỗng nhìn trừng trừng vào mặt tôi.

- Mc Gill... Mc Gill?!

Tôi cười vang lên và sắc mặt của Hoàng Quý Nhân từ từ biến đổi từ màu hồng của rượu vang xứ Bourgogne sang màu thép lạnh.

- Phan Quang Nghĩa!

- Anh Hoàng Quý Nhân!

- Chúng ta có thể nâng cốc chúc sức khỏe của Walter Montague được chứ?

- Không! - Tôi lắc đầu - Walter chết lâu rồi!

Nhân quay lại nói với ba người kia:

- À xin lỗi. Mời quý vị vô trong nhà ngồi chơi ít phút. Tôi có câu chuyện riêng muốn nói với Mc Gill chút xíu.

Đỗ Thúc Vượng cười vang rất sáng khoái:

- Lại cô tri tao ngộ. Quanh đi quẩn lại vẫn những bộ mặt của thập kỷ bảy mươi cả.

Nhân kéo tôi đến một góc cây gần đó. Y hỏi nhỏ:

- Hiệp ước bất khả xâm phạm của ta vẫn còn giá trị nữa chứ?

Nhân muốn nhắc lại một sự kiện cách đây mười ba năm. Khi dẫn bộ đội đặc công đánh vào công phụ Bộ Tổng tham mưu Sài Gòn tôi đã bỏ lại tám chứng minh thư và viên đạn trong hộp sọ tên lính gác. Sự vụ đã được đệ trình lên Đặc ủy An ninh phủ Tổng thống. Lúc đó Hoàng Quý Nhân là trợ tá thụ lý hồ sơ. Nhân đã gọi tôi đến biệt thự Vĩ Du Château cho xem tang vật và ngỏ ý muốn chiêu dụ tôi làm gián điệp đôi, cho tôi lương tháng năm trăm đô-la. May sao trong lưu trữ của tôi cũng có những bằng chứng về việc y chuyển giao bản mật danh 2B ở Hà Nội cho ta để cứu bố hấn khỏi chết rục trong nhà tù vì tội phản quốc. Nhưng vì tham lam y đã bán bản sao thứ hai cho Bop Edison lấy một ngàn đô-la. Người Mỹ dùng

bản "mật danh thối" đó đã phải chịu một hậu quả là tất cả những toán biệt kích tung ra miền Bắc đều bị sa lưới. Tội thứ hai là y cộng tác với băng của Kỳ đưa lậu bạch phiến vào Hoa Kỳ gây nên sức ép mạnh mẽ của giới cầm quyền Mỹ với Thiệu. Nếu hai con bài này lật lên thì Nhân không sao tránh khỏi tội chết. Vì vậy y buộc phải thoả thuận với tôi một "mật ước bất khả tương xâm" cam kết không công bố tội trạng của nhau để cùng tồn tại. Tuy lúc đó tôi mạo nhận quan thầy Walter Montague nhưng y thừa biết tôi là điệp viên cộng sản. Nhưng không muốn cùng tự sát nên y đã thi hành đầy đủ mật ước dựa trên một thế cân bằng mong manh của cả hai.

Đến lúc này mật ước đã lỗi thời nhưng tôi cũng không muốn phá bỏ trước. Nhưng y đang muốn lợi dụng cam kết đó không phải để cứu bản thân mà mưu toan bảo toàn cho cả tổ chức phản loạn của y nên tôi cười và nói:

- Bây giờ anh là một chính khách, tôi là nhà báo. Chúng ta đều ở cương vị mới. Tôi không muốn nhắc lại chuyện cũ. Nó đã kết thúc vào ngày 30 tháng Tư rồi. Tôi không can thiệp vào cuộc đời cũ của anh và anh có thể an tâm là tôi sẽ không làm nhân chứng để buộc tội anh ở bất cứ tòa án nào.

Nhân nhìn tôi dò xét:

- Trước đây tôi định mua anh và anh cũng định mua tôi. Nhưng chúng ta chưa ngã giá. Tôi biết bây giờ tôi đang ở thế yếu. Anh có định mua tôi nữa không?

- Tôi là nhà báo, tôi chẳng có gì để mua, và mua cũng chẳng để dùng vào việc gì.

- Anh có thể làm môi giới cho ông chủ cũ của anh?

Tôi mỉm cười nhìn y thương hại:

- Muộn mất rồi anh Nhân ạ. Anh cứ khư khư giữ giá quá lâu và đến giờ thì thứ đó xuống giá quá rồi!

- Anh hiểu lầm đó. Của này càng để càng cao giá. Nó giống như rượu vang cất trong hầm thôi... Tôi lại vừa bổ sung được nhiều thứ mới lắm... Trước kia chỉ có đồ Pháp, đồ Mỹ, nay có cả đồ Tàu, đồ Thái nữa.

- Anh định giá bao nhiêu?

- Nó đáng giá hàng chục triệu đô-la! Nhưng thôi, tùy ông chủ của anh. Tôi biết ông ta cũng thuộc loại nghèo kiệt xác. Ông ta có đến đâu ta liệu đến đó. Ngay trước mặt cũng có thể thu lại năm triệu rồi. Tôi bán tháo thân thôi chứ tiếc của lắm!

- Tài liệu thì quý đấy, nhưng bản thân anh, ông chủ của nó thì chẳng đáng gì, thậm chí...

- Anh cứ trả đi, ít nhiều xin anh cứ đặt cho một giá. Chẳng lẽ không nổi một triệu đô-la sao?

- Không đáng một đồng!

Hoàng Quý Nhân nhìn tôi sừng sốt... và rồi như có ý trách móc:

- Đồng nghiệp gì mà chẳng biết người biết của, bắt bí nhau quá xá. Như thế là không mã thượng đâu. Riêng cái đồng hồ đeo tay của tôi cũng đáng hai trăm đô-la rồi.

- Tính cả cái đồng hồ đấy. Vì bản thân anh chỉ đáng giá... âm mười triệu đô-la. Cho nên cả bộ sưu tập lẫn tài sản và bản thân anh cộng lại không đủ một đô-la. Anh đã gây nên quá nhiều tội ác tới mức không ai dám đứng ra bảo đảm mạng sống cho anh trước pháp luật. Riêng chuyện anh cho Ngũ Giác Đài

thuê nghiệm trường thử hóa chất độc T20-20 vừa bị phanh phui cũng đủ lãnh một trăm bản án tử hình rồi.

Hoàng Quý Nhân im lặng không nói gì. Một phút sau vẻ mặt y từ màu thép lạnh chuyển sang màu rượu vang. Y nói gần từng tiếng:

- Hãy chờ đấy. Tôi cho anh xem mặt hàng này hấp dẫn lắm, nó phù hợp với thị hiếu cao quý của anh hơn.

Y đi vào trong nhà. Tôi đưa ống kính hướng theo - Khi quay ra, sắc mặt Nhân lại chuyển thành màu thép lạnh:

- Hãy nghe đây! Tên Cộng sản khốn kiếp, mày đã đánh giá sai tư thế của mày. Đây là cái giá tao trả cho mày!

Nhân chìa họng súng đen ngòm vào tôi. Tôi không có vũ khí trong tay để chống lại. Bàn năng tự vệ phản xạ như ánh chớp. Tôi lách mình vào một gốc cây khiến viên đạn đầu tiên y bắn trượt. Y chỉ giòi đầu độc thôi chứ bắn rất xoàng. Tôi đưa ống kính lên với hy vọng ghi lại bằng chứng cuối cùng của tên tội phạm. Hoàng Quý Nhân tức run lên trước thái độ bình tĩnh của tôi. Y tiến lên hai bước để rút ngắn cự ly. Y định nổ phát súng thứ hai thì Đỗ Thúc Vượng đã kịp chạy ra ngăn lại. Viên đạn chệch trái. Tôi thấy đau nhói ở ngực, máu trào ra, mắt hoa lên, tôi lao đảo ngã xuống.

- Bạn bè cũ cả, bao nhiêu năm mới gặp nhau, sao lại làm thế ông Nhân?

- Hãy lấy máu tên Cộng sản này làm vật hiến tế cho buổi lễ long trọng của chúng ta hôm nay.

- Không nên nóng nảy. Tội gì cũng phải xử lý cho minh bạch. Bây giờ ông là một chính khách, một nhà lãnh đạo quốc gia chứ đâu phải là anh cảnh sát nữa mà ông hành động khinh suất như vậy? Bao con mắt sẽ nhìn vào ông. Họ sẽ quan niệm thế nào về lý tưởng tự do dân chủ mà chúng ta đang theo đuổi?

Cuộc tranh luận Vượng khởi xướng bắt ngờ làm cho Hoàng Quý Nhân lúng túng, y nói bừa là đối với Cộng sản thì phải có đối sách ngoại lệ. Không có tự do dân chủ gì hết trời mà là tận diệt! Tận diệt! Càng nói y càng mắc sơ hở và Vượng cứ nhắm vào những sơ hở đó mà khoét mãi. Rõ ràng cuộc đấu khẩu như vậy khó mà kết thúc. Hình như Vượng chỉ muốn kéo dài thời gian hoặc phân tán sự chú ý của Nhân khỏi những sự kiện trước mắt.

Bỗng có một tràng súng máy nổ ran phía dưới thung lũng. Tiếng vọng từ vách đá gọi lại náo động cả khu rừng. Hoàng Quý Nhân dừng lại nghe ngóng... Từ dưới dốc một người chạy lên vẻ mặt hốt hoảng.

- Súng nổ ở đâu đấy?

- Trình ông Năm có biến!

Bộ phận tiền tiêu phát hiện một toán Cộng sản mang cả chó săn đang tiến lên đòi. Họ đã nổ súng báo động.

- Sao không chạy lên mật báo mà lại nổ súng? Đồ ngu.

- Trình ông Năm vì lúc đó nghe thấy hai tiếng súng nổ phía sau, nghĩa quân hoảng hốt tưởng bị bao vây.

- Anh cho người dẫn các đại biểu lánh sang địa điểm dự bị. Các đơn vị nghĩa binh phải đứng lại chiến đấu tại chỗ có lệnh mới được rút. Mới đụng ba cái thằng lính cộng sản mà đã hoang mang thì làm ăn gì?

- Xin tuân lệnh ông Năm!

Viên chỉ huy nghĩa quân vừa xuống khỏi dốc thì tiếng súng lại nổ rộ ở một hướng khác. Tiếng nhốn nháo của bọn nghĩa binh lan ra khắp mặt cứ. Rồi tiếng động cơ máy bay lên thẳng ầm ầm vang động bầu trời. Ba chiếc HU1 bay rất thấp lướt qua đỉnh đầu. Hai tay nhà báo hoảng hốt chạy bổ vào rừng. Hoàng Quý Nhân gọi lại:

- Hướng đó có mìn đừng chạy nữa!

Nhưng chúng đâu có nghe thấy gì. Hai đứa chạy được chừng trăm mét thì một tiếng nổ long trời hất tung chúng xuống vực. Cùng lúc đó một tiểu đội nghĩa binh ào ào chạy qua trước mặt Nhân khiến y tức điên người.

- Dừng lại tử thù! Không được chạy!... Dừng lại!

Mặc cho Nhân hò hét, bọn lâu la chẳng còn để ý gì đến mệnh lệnh của thủ lĩnh nữa. Là đại tá cảnh sát, Nhân chỉ quen đốc thúc bọn mã tà bắt bớ, tra tấn, nổ súng vào những người tay không chứ y không quen chỉ huy chiến trận. Y hết sức lúng túng. Vài phút sau y cũng đành bỏ chạy vào phía trong núi đá.

Đỗ Thúc Vượng mới đến bên đặt tay lên ngực tôi. Thấy tim còn đập mặt anh rạng rỡ hẳn lên. Anh vội xé áo lót băng lại vết thương cho tôi.

- Anh yên tâm sẽ được cấp cứu ngay. Tôi ngạc nhiên về câu nói của Vượng nhưng không thể hỏi gì thêm. Quang cảnh lúc đó thật sôi động. Súng nổ khắp bốn phía. Hai chiếc trực thăng treo đứng trên không. Nhưng chiến sĩ xung kích leo thang dây đổ bộ xuống các mỏm đá. Từ dưới chân dốc một tốp khác tràn lên.

Đỗ Thúc Vượng gọi mấy chiến sĩ lại.

- Các anh cho gọi y tá mau, có người bị thương nặng.

Không rõ ta hay địch một anh bộ đội hỏi lại.

- Ai thế?

- Các anh cứ báo cáo với chỉ huy: ông Nghĩa, nhà báo bị thương.

Mấy phút sau Thiếu tướng Nguyễn Hữu Đức dẫn đầu một tốp người chạy lại.

- Nghĩa đâu?

- Cháu đây cậu ạ! - Tôi cố nói.

- Cháu bị thương ra sao? - ông cúi xuống ôm lấy tôi nhìn vết thương lo lắng - Cháu bị bắn làm à?

- Không, Hoàng Quý Nhân bắn cháu.

- Nhân chạy đâu rồi?

- Hắn chạy theo hướng này - Đỗ Thúc Vượng chỉ về phía núi.

- Cảm ơn! - Tướng Đức bắt tay Vượng rất trân trọng.

- Thôi cậu để mặc cháu, phải truy theo Hoàng Quý Nhân ngay kẻo nó chạy thoát mất.

Thiếu tướng cho khiêng tôi vào nhà và dặn dò nhỏ nhỏ với bác sĩ. Ông quay lại với tôi.

- Cậu lo cho cháu quá. Trận đánh đang tiếp diễn, cậu phải về sở chỉ huy để điều hành công việc. Bây giờ bác sĩ tiếp máu tại chỗ cho cháu. Cậu sẽ sớm quay lại.

Ông Vượng bắt tay tôi và cùng đi với tướng Đức. Tôi ngạc nhiên về mối quan hệ khó hiểu của họ.

Mười hai giờ Nguyễn Hữu Đức cùng một sĩ quan chỉ huy trở lại thăm tôi.

- Đã bắt được Hoàng Quý Nhân chưa cậu?

- Không bắt được - Giọng ông buồn bực - Hắn cùng mười sáu tên phản loạn cố thủ trong một hang núi. Khi ta vào được trong hang thì chỉ thấy toàn xác chết. Hoàng Quý Nhân đã tự sát bằng thuốc độc. Thật đáng tiếc... Cháu thấy trong người thế nào?

- Dạ được tiếp máu cháu thấy dễ chịu hơn nhưng vẫn còn đau. Nếu ông Đỗ Thúc Vượng không găt kịp thì chắc chắn Hoàng Quý Nhân đã hạ sát được cháu.

- Thế mà ông Vượng chẳng nói chuyện này với cậu. Cậu đã cảm ơn ông ấy nhưng lại ở một công viện khác. Bây giờ cậu bàn với cháu. Liệu cháu có đủ sức quay lại điểm xuất phát không?

- Dạ nếu cháu lết ra được mũi Kim Ngưu thì mọi chuyện sẽ dễ dàng. Cháu đã có mật khẩu liên lạc với ông bố già ở nhà thờ. Ở đấy có thuyền chèo "đại hội" kết thúc để trả lại khách ra khơi cho chiến hạm Hoa Kỳ.

- Nhưng chỉ mình cháu thoát chết trở về thì Warrens nghi ngay. Lẽ ra phải để cho vài tay lọt lưới.

- Đã bắt hết đám chính khách lưu vong chưa ạ?

- Con số cuối cùng đâu? - Nguyễn Hữu Đức hỏi người sĩ quan tham mưu. Anh mở cặp ra thì tôi thấy bản danh sách còn thiếu Mille Mộng Vân và bác sĩ Ngô Thế Vĩ. Nguyễn Hưu Đức hỏi ý kiến tôi về hai người này.

- Có thể để cho họ lọt lưới được. Những nhân vật quan trọng đều đã rơi vào tay ta rồi.

Thiếu tướng quay lại phía người sĩ quan tham mưu:

- Đồng chí cho ngừng truy nã bà Mộng Vân và ông Ngô Thế Vĩ. Tôi phải mô tả nhân dạng vì sợ họ mang giấy tờ giả, anh em lại bắt lầm.

Khi chỉ còn hai cậu cháu, Thiếu tướng nói với tôi:

- Cậu suy tính phương án như sau. Cháu sẽ được đưa về bệnh viện điều trị tích cực trong hai ngày cho vết thương ổn định. Ngày kia máy bay lên thẳng sẽ đưa cháu đến một điểm gần đường. Ô tô sẽ bí mật chuyển cháu đến gần mục tiêu chừng vài ki-lô mét. Sau đó cháu phải tự lết đến địa điểm liên lạc. Có thể cháu sẽ gặp Mộng Vân và bác sĩ Vĩ ở đây. Hy vọng là bác sĩ Vĩ biết chăm sóc người bị thương. Cháu sẽ chờ chuyển vượt biển theo đường dây của chúng. Chỉ có điều lo lắng là liệu đường dây này còn hoạt động nữa hay không. Nếu có gì trục trặc ta sẽ tìm cách khác. Cậu sẽ quy định mật hiệu liên lạc. Đây là đất của ta thiếu gì cách truyền tin. Sẽ có một bộ phận luôn luôn bám sát cháu.

- Dạ.

- Phương án trên chỉ thực hiện khi sức khỏe của cháu tiến triển tốt hơn thôi. Nếu vết thương còn

nguy hiểm thì cậu không cho cháu đi đâu. Phương án hai là đưa ra tòa xét xử nhà báo Mỹ Mc Gill đã vi phạm chủ quyền Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, xâm nhập trái phép. Cháu sẽ bị phạt mười ngàn đô-la và được tha theo chính sách nhân đạo đạo! Chịu chứ!

- Dạ cháu xin chấp hành.

Hai cậu cháu đều cười vui vẻ. Ít phút sau cậu nói tiếp:

- Chúng ta đã cất vó được toàn bộ bọn đầu sỏ phản loạn. Chỉ còn tên phản bội Nguyễn Hùng Thắng là chưa tìm thấy. Nó quen đi rừng, biết cách lẩn trốn nên có thể lọt lưới. Hồ sơ vụ Hoàng Quý Nhân coi như được đóng kín. Thưa cậu, Hoàng Quý Nhân đã chết, nhưng độc tố của nó tỏa ra vẫn có thể gây lại những di họa to lớn. Bản thiết kế của bộ máy CIA đồ sộ ở đây vừa được y khôi phục lại hiện vẫn còn nằm trong màn bí mật. Không biết thiết kế thì ta khó bề tháo gỡ an toàn. Warrens sẽ không chịu để bản thiết kế đó rơi vào tay ta. Còn ta thì cũng chẳng chịu để chúng chiếm được. Như vậy sẽ diễn ra một cuộc tìm kiếm quyết liệt và thâm lắng của cả hai bên. Cháu nghĩ Trung tâm cần phải đi sớm một bước. Vấn đề này cháu có khuyết điểm lớn. Trong cuộc đụng đầu vừa rồi với hoàng Quý Nhân y đã gạt bán lại toàn bộ tài sản đó cho ta. Thực tế đó là một cuộc đầu hàng có điều kiện. Cháu tự thấy mình chẳng có tư cách gì tiến hành một cuộc đàm phán chưa được trên cho phép. Hơn nữa cháu lại chủ quan kiêu ngạo áp đặt cho nó một cuộc đầu hàng vô điều kiện bằng những lời đe dọa vô nghĩa. Điều này đã kích thích sự điên rồ của nó. Lẽ ra phải lấy cuộc sống để thách thức, cháu lại lấy cái chết để uy hiếp. Xin cậu tha tội cho cháu.

Nghe tôi thành thực kể lại khuyết điểm, Thiếu tướng bức mình thật sự.

- Thực chẳng còn sự ngốc nghếch nào sánh kịp! Cháu thử tưởng tượng xem nếu cháu khôn khéo, tế nhị và cao thượng một chút thì ta đã dễ dàng nhận được bộ sưu tập nguyên vẹn, và cả một con bài đáng sợ trong tay. Cháu có tưởng tượng nổi một Hoàng Quý Nhân sống khỏe mạnh trong "cái lồng" của chúng ta cao giá như thế nào không? Cháu đã bít chặt mọi con đường, xé nốt lá bùa hộ mệnh cuối cùng của nó làm gì nó chẳng rút súng ra tặng cháu mấy viên đạn để rồi chấp nhận một giải pháp siêu thoát đầy bi kịch!

- Cậu thử dài nhún vai tỏ vẻ tiếc rẻ - Nhưng thôi, chuyện đã rồi. Việc nào đi việc đó. Dù sao thì cháu cũng có thành tích lớn. Cộng lại thì ưu điểm vẫn là nổi bật. Cả Bạch Kim nữa, các cháu đã dũng cảm tận tụy hoàn thành nhiệm vụ. Tổ Quốc sẽ không bao giờ quên những người con trung thành như vậy. Là người chỉ huy, cậu rất hài lòng về các cháu, trừ cái chuyện vừa xảy ra.

- Cháu chỉ xin cậu một đặc ân. Cậu hãy kể chuyện về các cháu cho mẹ cháu nghe, tất nhiên là trừ những chuyện cần bí mật. Mẹ cháu cần những thứ này hơn tiền bạc.

- Cháu không nói thì cậu cũng đã làm việc này. Tiện chuyện về, cháu nên viết cho mẹ mấy chữ, quà cáp để cậu lo cho, cậu sẽ đưa đến tận tay cho mẹ cháu.

- Dạ, cháu xin cảm ơn cậu.

Tôi hỏi thăm anh Hai Bền, Thiếu tướng nói anh Bền muốn đến thăm tôi nhưng chưa được phép. Anh còn bận giải quyết nhiệm vụ thu dọn chiến trường. Mai Hai Bền sẽ đến bệnh viện đặc trách trông nom việc nuôi dưỡng và chữa chạy cho tôi rồi tổ chức việc đưa tôi trở về điểm xuất phát. Nghe tin sắp gặp Hai Bền làm tôi sung sướng quên cả đau. Gần chục năm mới có dịp gặp lại người đồng chí. Người bạn cùng công tác sẽ có biết bao chuyện được nghe và được nói.

Bốn ngày sau đó cả ba người thoát chết trong đoàn thâm nhập đã mò về đến mũi Kim Ngưu. Ông bố già nhìn thấy bộ mặt hốc hác và tấm áo bết máu của tôi cũng phải thất kinh. Ba người nhìn nhau nhún vai. Không nói với nhau nổi một câu. Sự thất bại nhận chìm chúng tôi trong câm lặng.

- Xin ông giúp cho chúng ta đi càng sớm càng hay. Ở đây Cộng sản mà khai ra thì cũng chẳng dễ chịu gì cho ông đâu!

- Dạ, đúng vậy. Nhưng phải chờ đến mai. Hôm nay chưa có tàu đón.

- Có liên lạc vô tuyến được với tàu ngoài khơi không?

- Dạ, có, nhưng cũng phải theo lệnh định sẵn.

Đúng như chương trình, tàu chiến của Navy đón chúng tôi ngoài khơi rồi đưa trả về Portsat. Không có vị tai to mặt lớn nào đón những kẻ bại trận. Chỉ có Bảy Dì thay mặt Warrens mang xe đưa chúng tôi về biệt thự "Bạch Tượng". Chúng tôi được thay đổi trang phục và thu hồi những phương tiện CIA giao cho lúc lên đường. Nhưng chẳng ai mang về được thứ gì ngoài bộ quần áo rách rưới hôi hám. Bảy Dì cho mỗi người một khoản tiền và yêu cầu giữ tuyệt mật sự kiện bí hiểm này. Bác sĩ Ngô Thế Vĩ ra thẳng sân bay đi Tokio ngay. Còn tôi và Mộng Vân thì đến trọ ở khách sạn Pyramid. Bảy Dì kiếm một bác sĩ hàng ngày đến chăm sóc cho tôi.

Đến được chỗ ăn nghỉ an toàn, chị Mộng Vân mới thực sự hồi tỉnh. Chị nhìn tôi, rom róm nước mắt:

- Đúng là "ngã về không!"

- Tôi chưa chịu đâu chị ạ. - Tôi cười - Còn phải thử sức vài chuyến nữa. "Buộc chuông cổ mèo" một lần đầu đã được!

- Tôi nhổ toẹt vào cả con chuột lẫn con mèo của cậu. Tôi chán ngấy rồi. Tôi muốn nhổ cả vào cái giống đàn ông bản thủ các cậu.

Tôi nhún vai lùi ra như để tránh sự phẫn nộ của chị, sợ nó biến thành hành động cụ thể như chị đe dọa. Đối sách đó làm cho chị bật cười.

- Cứ lại gần đây!? Lại gần đây đừng sợ! Trừ cậu ra, chú em thân mến ạ. Lấy vợ đi rồi tìm một nghề gì mà sống. Đừng dính mũi vào cái trò vô vọng này nữa. Đùa giỡn mãi hết quá nửa cuộc đời rồi. Với Cộng sản thì lại càng không nên. Tha cho cái bọn khổ rách áo ôm ấy, không thêm chấp! - Chị lại vui vẻ như thường. Tôi sẽ về Paris sống với con mèo Macno, với con chó Top cho đến hết đời. Tại sao hôm đó mình không trúng quách một viên đạn cho xong nhỉ! Té ra mình còn giỏi hơn nhiều thằng mình mới chui lọt vòng lưới thép chứ!

- Chắc gì chị đã giỏi mà có thể đối phương lịch sự với đàn bà, nhất là với một "Mlle Parisienne"1 (Tiểu thư Pa-ri).

- A ha! Đúng đấy. Mấy cha đó ngờ nghệch dễ thương quá. Gặp mình chạy như ngựa phải vía giữa rùng nó hồi giãy. Mình đưa nó cái chứng minh thư giả ghi: làm nghề đốt than. Thế mà nó cũng tin! Chưa chừng mấy cha này mù chữ cũng nên!

- Tôi nghĩ lúc đó chị rất giống dân đốt than. Mặt chị xám ngoét. Không còn hạt máu nên họ tin là chị vừa chui trong hồ than ra, đúng như tờ chứng chỉ!

- Oh! C'est vrai! Mais C'est un humour noir!2 (Ồ đúng đấy! Nhưng là một trò cười... ra nước mắt).

Chị ôm lấy tôi và thưởng cho tôi hai cái thơm lên má.

Hai hôm sau chị Mộng Vân chia tay tôi, bay đi Paris.

Nằm lại một mình buồn quá, tôi mò mẫm gọi điện cho Tùng Lâm. Nghe tôi bị thương, anh xúc động lắm. Anh hứa sẽ thu xếp lên thăm tôi.

Hôm sau Hào đến thăm tôi chứ không phải Tùng Lâm. Té ra Tùng Lâm đã phóng xe đến Hải cù Gam-ma thông báo tin này. Tôi cảm ơn tình bạn tốt của hai anh. Vì mắc bận không thể đi ngay được; Tùng Lâm giục Hào phải đi thay. Tôi đoán Hào không yên tâm về chuyện "cầm nhảm" chiếc ra-di-ô nên tôi cũng rất muốn gặp anh.

- Trông anh xanh quá, vết thương ra sao?

- Đạn bay qua ngực nhưng không hề hấn gì. Nó cố lựa điểm ít nguy hiểm nhất!

- Tôi đến phát ghen lên vì huyền thoại đó.

- Anh tha lỗi cho tôi, hôm đổ bộ lúng túng thế nào mà tôi quên luôn cả chiếc ra-di-ô của anh. Mãi khi lên bờ tôi mới phát hiện ra sự lầm lẫn này. Tôi mang theo chờ khi quay về sẽ trả lại anh. Nhưng tiếc là gặp tai biến, mọi sự đồ bể hết tôi phải bỏ của chạy lấy người. May mà còn sức lết về đến mũi Kim Ngưu để bữa nay được nhìn thấy anh.

- Ô tưởng chuyện gì, cái ra đi ô cũ kỹ vất đi được rồi, không đáng vài đô-la. Anh chẳng phải bận tâm về nó. Từ nay chúng ta không bao giờ nhắc lại chuyện này nữa nhé.

- Cảm ơn anh, dù chỉ đáng vài đô-la mà tôi cứ áy náy suốt.

Tôi kể lại những nét chủ yếu của cuộc hành quân cho Hào nghe. Anh trầm tư rồi buồn buồn nói với tôi.

- Tôi đã khuyên anh là không nên tham dự vào những việc làm phiêu lưu. Không phép màu nào có thể làm thay đổi cục diện chính trị ở quốc nội đâu. Tôi phải liều lĩnh vì hy vọng mang vợ con đi tiếp. Còn anh có gì dính líu với quốc nội nữa mà phải liều thân.

- Ví trót lĩnh của Liên Minh một số tiền khá lớn nên tôi phai đi để lấy cái trang trải. Nhưng rủi thay ngay chuyến đầu tiên đã mất cả chì lẫn chài. Đây cũng là một bài học lớn để tôi suy nghĩ cho tương lai của mình.

Hào không ở chơi lâu. Anh cáo bận quay về hải cù ngay. Anh cũng bảo tôi giữ kín cuộc thăm viếng này vì theo anh, ông chủ đang cố gắng phong tỏa những tin thất thiệt của cuộc hành quân vừa qua.

Không giờ ngày chủ nhật Tom Hardy nhận được mật điện từ khinh hạm Polard báo về họ đã đón được ba người trên biển. Bà Eugénie Mộng Vân, ông bác sĩ Ngô Thế Vĩ và nhà báo Phan Quang Nghĩa. Cộng sản đã bao vây biệt cứ An-pha trước giờ khai mạc đại lễ thành lập chính phủ lâm thời. Chỉ có ba trong số mười bốn chính khách trong đoàn đổ bộ quay được về mũi Kim Ngưu để ra tàu.

Sự chờ đợi suốt một tuần đến cháy ruột đã kết thúc bằng một tiếng sét.

Hardy đã hai lần định gọi điện thoại xin được gặp Warrens ngay nhưng không dám. Đánh thức thủ lĩnh lúc nửa đêm để báo một tin thất thiệt quá lớn thì rất dễ nhận được cơn lôi đình vô cớ của sếp. Nhưng may sao, chính Warrens gọi điện đến.

- Có tin gì X1 chưa?

- Dạ mới chỉ có điện từ khinh hạm Polard báo về. Tôi vừa dịch mã xong. Cho phép tôi mang lên trình ngài.

- Tôi chờ! - Warrens đặt máy xuống. "Kính cung chi điều" Từ vụ thất bại thử nghiệm T20-20 đến nay tâm trạng Warrens thường không ổn định. Suốt một tuần chờ đợi tin tức của cuộc hành quân X1 mà không thấy. Nay nghe có điện của khinh hạm Polard, linh tính báo cho ông biết một sự chẳng lành. Warrens không hỏi nội dung qua điện thoại và ra mở cửa đứng chờ. Một phút sau đã thấy viên phụ tá bước vội trên hành lang.

- Trình ngài - Tom Hardy đưa bức mật điện cho Warrens. Thủ lĩnh đi về phía buy-rô bật thêm ngọn đèn bàn rồi ngồi xuống đọc. Mặt ông ta cau lại theo từng dòng chữ. Cuối cùng ông ta giáng một cú đấm mạnh mẽ làm rung chuyển những đồ vật đặt trên mặt bàn.

- Thế là hết!

Warrens đứng dậy vẫn thấy người phụ tá đứng nghiêm như tượng gỗ trước cửa ra vào.

- Còn đứng đấy làm gì nữa Hardy? Cho ông lui.

- Xin cảm ơn - Hardy biến đi như một cái bóng.

- Warrens quay số điện thoại của Bảy Dĩ.

- Ông Dĩ đâu? Hello! Ông lên gặp tôi ngay.

Mười lăm phút sau Bảy Dĩ mới đóng bộ xong để lên gặp thượng cấp. Ánh trăng tràn ngập cánh rừng, gió từ mặt hồ thổi vào bán đảo... Bảy Dĩ thấy lòng se lạnh. Một cuộc gặp gỡ nửa đêm với người chỉ huy chắc phải có chuyện gì khác thường. Vui hay buồn, lành hay dữ đây? Bước lên cửa văn phòng, Dĩ đã thấy thân hình đồ sộ của Warrens ngồi oai vệ trên chiếc ghế bành, đầu hơi ngửa như ngắm nhìn trần nhà, hai cánh tay duỗi thẳng tỳ lên thành bàn.

- Thưa ông Warrens, tôi có mặt.

- Mời ngồi.

Chờ cho Dĩ ngồi ngay ngắn với tập hồ sơ đặt trước mặt, Warrens mới đưa cho viên trợ lý đặc vụ bức điện.

- Ông đọc đi.

Bảy Dĩ đón lấy sửa lại kính, chăm chú đọc. Mặt Dĩ xám đi nhanh chóng như bị bóng mây che phủ.

- Ôi thật là khủng khiếp - Dĩ nói giọng thì thào, đặt bức điện xuống nhưng không dám nhìn Warrens.

- Chuyện này có thể chờ sáng mai thông báo cho ông, nhưng tôi nghĩ là tôi sẽ không thể ngủ được khi chưa đề ra được một quyết định tạm thời nào. Hai cuộc hành quân của chúng ta tung ra ở hai thời điểm khác nhau, địa bàn khác nhau, phương thức khác nhau và nhân sự hoàn toàn độc lập với nhau thế mà đều bị Hà Nội bẻ gãy. Tại sao chúng có thể gài bẫy ta một cách hoàn hảo như vậy. Bây giờ thì tôi có thể tin chắc là trong hàng ngũ những người Việt Nam đã có tên điệp viên Cộng sản hoặc một tên phản bội. Chỉ còn phải trả lời câu hỏi: "Kẻ giấu mặt đó là ai?" thôi.

- Số người biết đại lược kế hoạch X1 khá đông. Các thành viên của Ủy ban thường vụ Liên Minh, các chính khách tham dự cuộc đổ bộ. Kế hoạch đình hoãn từ năm ngoái đến nay còn làm cho tin tức bí mật thoát rộng hơn nhiều. Tuy nhiên không một ai biết được chương trình cụ thể, phương thức đổ bộ ngoài tôi và ông Nhân, không rõ ông Nhân trong khi tổ chức có tiết lộ thêm cho ai không, chứ tôi thưa ông Warrens tôi xin thề là không nói cho ai hết. Mọi tài liệu đều nằm trong lưu trữ. Các thành viên đổ bộ

chỉ được báo trước ba mươi sáu giờ và đưa đến Westland bằng hành lang không vận của USAF. Không có ai phải xin hộ chiếu ở bất cứ cơ quan ngoại giao nào. Họ đến Voca City cùng một ngày và đón thẳng đến lâu đài "Bạch Tượng". Mọi người không ai được phép ra ngoài và sau đó là một cuộc "lột xác tập thể" trừ Mlle Mộng Vân được chiếu cố đôi chút. Sáng hôm sau trực thăng đưa thẳng đến thiết giáp hạm Portsmouth đỗ giữa biển khơi. Tôi nghĩ là ta đã giữ được tuyệt mật cả thời gian lẫn không gian của cuộc hành quân.

- Còn tổ lái con thuyền đổ bộ. Tôi đã làm đúng lệnh của ông. Tôi đã chuyển đại úy Hào cùng một hoa tiêu phụ một điện báo viên đến thiết giáp hạm Portsmouth trước đó nửa tháng. Nói là để luyện tập nhưng thực ra là để cách ly họ với mọi người. Họ cũng chỉ biết nhiệm vụ khi đoàn đổ bộ hạ cánh xuống thiết giáp hạm.

- Trước đây ta coi Trương Tấn Hào là một trọng điểm theo dõi. Sự kiện này rõ ràng vượt ra ngoài tầm tay anh ta. Ông xem có kẻ nào đáng nghi vấn trong đoàn đổ bộ nữa không?

- Thưa ông Warrens! Bộ mặt tên Cộng sản phản bội Nguyễn Hùng Thắng gây cho tôi mỗi nghi ngờ. Y đến với ta chưa bao lâu mà ông Nhân đã cả tin đưa nó vào những vai trò lớn quá sớm. Nếu nó là điệp viên được tung vào đội ngu của ta thì sao.

- Cũng có thể. Nhưng làm sao nó có thể thông báo những tin tức đó cho Hà Nội nhanh như vậy? Khi sống với chúng ta nó có tiếp xúc với người Việt nào không?

- Dạ mấy tháng gần đây chúng tôi để nó sống ở Sydney. Chúng tôi cũng để hấn đó lại với mấy cô gái người Việt. Những cô gái này do chúng tôi tuyển mộ để phục vụ và giải sầu cho những kẻ tha hương.

- Nhưng giờ đây số phận Thắng ra sao ta đâu kiểm soát được. Việc chọn y làm mục tiêu điều tra trở thành vô nghĩa. Ta xét về những người sống sót.

- Bà Mộng Vân là mật vụ chuyên nghiệp của Pháp từ năm 1949. 1956 bị Diệt trực xuất, bà đến Paris làm cho cơ quan an ninh đối ngoại Pháp và bí mật tham gia các băng buôn lậu bạch phiến ở Italia... 1964 phá sản. Năm 1977 bà quay lại chính trường khi những người lưu vong ở Mỹ tổ chức cuộc hội thảo Cali. Bà ta có thể bán mình cho mọi cơ quan tình báo, nhưng tôi tin là bà không thể hợp tác với Cộng sản vì cả hai đều không thể tin nhau. Người thứ hai là bác sĩ Ngô Thế Vĩ. Sinh năm 1923 tại Hải Phòng. Năm 1945 là sinh viên y khoa hoạt động trong phong trào Việt Nam Quốc dân đảng. Khi tướng Lu Hán vào giải giáp quân Nhật ông ta theo sang Tàu tá túc ở Hồng Kông, lấy vợ Tàu và tốt nghiệp y khoa bác sĩ. Năm 1949 trở về Cali ông là đại biểu của cộng đồng hữu phái Việt Kiều ở Nhật. Ông Vĩ được bầu vào Ủy viên thường vụ của Liên Minh và tham gia chính phủ lâm thời theo đề nghị của cụ Bảo. Tôi chưa thể hiểu sâu về con người này.

- Thôi được, ta sẽ bàn giao hồ sơ về cho Bắc Á vụ ở Tokio để họ điều tra thêm. Còn cái anh chàng bị thương nặng.

- Đó là nhà báo Phan Quang Nghĩa. Bút danh Hoài Việt, phóng viên tiền tuyến của tờ Chim Việt, cơ quan ngôn luận của Liên Minh Việt kiều Hải ngoại. Sinh năm 1934, em cùng cha khác mẹ với tiến sĩ Phan Quang Ân một luật gia, cũng là chính khách nổi tiếng. Nghĩa đã từng theo Việt Minh chống Pháp nhưng vì con nhà quan lại nên bị thất sủng, trốn vào Sài Gòn khi quân Pháp rút khỏi Bắc Việt. Năm 1959, Nghĩa tòng học quân trường Thủ Đức.

Warrens ra hiệu cho Dĩ ngừng lại để ông ta ghi lại chi tiết trên vào sổ tay.

- Tiếp đi.

- Về sư 97 làm trợ tá tham mưu, lập chiến tích lừng lẫy ở sông Mang, cứu sống tướng Lâm Quang Thới, được vinh thăng đại úy và cử đi thụ giáo tham mưu quân sự ở Leavenworth. Năm 1963 về làm sĩ quan điện toán ở Bộ Tổng tham mưu, năm 1975 làm tham mưu trưởng cho tướng Tùng Lâm. Phòng tuyến Đan-ly thất thủ, Nghĩa cùng cả ban tham mưu bị bắt. Tháng 7 năm 1975 Nghĩa cùng với Tùng Lâm vượt trại tù tìm đường ra nước ngoài. Tôi và Hào đã đưa hai người di tản. Hiện nay Nghĩa sống với gia đình ở Cali.

- Cảm ơn. Mai ba người thoát chết này sẽ đến Porsat. Thảm bại này không cho phép tôi đón họ như những người anh hùng được.

Chúng ta sẽ gặp riêng từng người nhưng không ở cùng một nơi và không vào cùng một lúc.

- Dạ.

- Bây giờ ông có thể nghỉ. Mai chúng ta còn nhiều việc để làm.

...

Mlle Mộng Vân đang định gọi điện mua vé máy bay đi Paris thì có tiếng chuông gọi cửa. Chị ra mở cửa và thấy sừng sững trước mặt mình người Mỹ to lớn, người cầm đầu Viễn Đông vụ CIA đầy quyền lực.

- Xin chào bà Bộ trưởng. Cho phép tôi được tiếp kiến bà ít giờ.

- Về mặt nghiêm túc không mang chút gì là châm biếm của Warrens khiến chị bật cười.

- Hello Warrens! Ông thật là một người vui tính. Tôi tưởng quý ông đã quên chúng tôi như mẩu đuôi thuốc lá trong cái gạt tàn rồi?

- Bà thứ lỗi cho. Tôi vừa nhận được tin quý vị mới từ trong bức màn sắt trở về. Tôi vội đến ngay đây. Tôi mong bà Bộ trưởng coi cử chỉ này của tôi cũng long trọng chẳng kém gì khi mời bà đi duyệt đội quân danh dự trong tiếng nổ vang trời của hai mốt phát đại bác! Hy vọng người đồng nghiệp cũ có thể dễ dàng thông cảm tính chất công việc của tôi. Bây giờ xin trân trọng mời bà tới dự bữa trưa với tôi.

Mlle Mộng Vân nhận lời một cách vui vẻ. Đối với chị lúc này, thời gian thật trống rỗng và vô nghĩa. Chị có thể sa đà vào mọi cuộc "tán róc lai rai" ở bất cứ lĩnh vực nào Warrens muốn.

Viên phân vụ trưởng lái xe đưa Mộng Vân đến một biệt thự nhỏ không người gác cổng nhưng rất kín đáo. Bầy Dĩ đã có mặt ở đây. Họ bắt tay nhau vồn vã. Bữa ăn đã được dọn, Warrens rót rượu, ba người chạm cốc.

- Xin cầu chúc cho linh hồn những người từ trần! Cầu chúc cho số phận của những người mất tích! Cầu chúc vận may cho những người thoát nạn!

- Cảm ơn ông Warrens!

- Xin bà, nhân danh một cựu ký giả, một tình báo viên, bà hãy tường thuật lại toàn bộ diễn biến cuộc hành binh và thảm họa diễn ra sau đó.

Được tăng bốc và có hơi men kích thích. Mộng Vân tường thuật sôi nổi mọi tình tiết rất sinh động. Chị biết thổi phồng sự khủng khiếp trong mô tả sự châm biếm trong phê phán, sự hài hước trong bình luận... Khiến "cha con" Warrens cứ đóng tai lên mà nghe, không thèm để ý đến những món nhậu bày la liệt trên bàn tiệc.

- Tôi muốn biết số phận ông Nhân.

- Tôi không thể trả lời ông được. Cuộc tiến công của Cộng sản diễn ra lúc bảy giờ bốn mươi sáu phút mà theo quy định đúng tám giờ chúng tôi mới có mặt ở Hội quán để dự lễ.

- Trong giờ này ông Nhân làm gì?

- Ông ta tiếp nhà báo trong và ngoài nước.

- Là Bộ trưởng Thông tin tuyên truyền mà bà không có mặt ở đây?

- Ít nhất nửa tiếng sau đó tôi mới có vinh hạnh nhận chức vụ trên! Mặt khác tôi đã dự cuộc họp trừ bị chiều hôm trước. Tôi bận chuẩn bị đọc một tham luận quan trọng và sẽ chủ trì cuộc họp báo vào ngày kết thúc Đại hội!

- Thật đáng tiếc! - Warrens nhún vai, chua chát.

- Theo Hoài Việt kể lại thì lúc đó Hoàng Quý Nhân vừa nói chuyện thân mật với bốn nhà báo. Hoài Việt đang ghi lại hình ảnh nhà lãnh đạo bên ngoài hội quán thì có tiếng súng nổ. Ông Nhân vội cáo lỗi để quay về sở chỉ huy. Ông Hoài Việt còn đang hoảng hốt chưa biết xử trí ra sao thì bị trúng đạn.

- Bà có thể nêu ra một vài nguyên nhân dẫn đến thảm họa.

- Ông Nhân đánh giá không đúng sức mạnh của mình. Còn chúng ta, những người đứng ở bên ngoài thì mù quáng nuốt phải cái tin điều bệnh tật của ông ấy truyền cho. Cộng sản thực sự kiểm soát được toàn bộ lãnh thổ. Ở một nơi hẻo lánh như vậy mà vòng lưới của họ bủa ra chính xác và nhanh chóng như một ánh chớp! Điều đó chứng tỏ họ luôn luôn làm chủ tình hình.

- Thế mà bà vẫn thoát nạn! Đó là một sự may mắn, may mắn đến kỳ lạ. Các vị khác khỏe mạnh hơn, họ chạy nhanh nên chui luôn vào lưới Cộng sản. Tôi nghĩ lần trốn còn tốt hơn bỏ chạy. Phơi mình ra lúc này rất dễ lộ mà có thể còn xoi đạn lạc nữa. Tôi lẩn vào một bụi rậm và thu mình lại. Chờ cho im re mới dò dẫm tìm đường ra lộ và... lạy Chúa tôi đã thoát.

- Ngoài những người lưu vong, bà có nhận ra bộ mặt quen thuộc nào trong đám đại biểu quốc nội không?

Mộng Vân cười vang:

- Nhận ra, nhận ra ngay. Họ toàn là những người nổi tiếng mà! Tuy nhiên họ đều đổi tên đổi họ...

- Thật tuyệt vời. Tôi hy vọng bà đã chụp ảnh được những người anh hùng đó.

- Có chứ. Đây là một trong những mục tiêu hàng đầu của tôi đối với chuyến đi.

- Bà có thể vui lòng cho chúng tôi được xem những cuốn phim ấy chứ?

Eugénie Mộng Vân nhún vai mỉm cười:

- Đây là cái vốn của cuộc phiêu lưu cuối cùng trong đời tôi. Tôi muốn giữ bản quyền. Hôm qua nó là cái kết thúc, nhưng biết đâu ngày mai nó lại là cái bắt đầu!

Warrens phá lên cười, hàm râu rung rung:

- Tôi hiểu. Xin bà định giá cho. Tôi không phải là khách hàng keo kiệt.

- Ông xem hàng xong hãy định giá. Nói sớm sợ ông chê mắc - Mộng Vân lục túi đưa cho Warrens cuộn phim chưa tráng.

- Nguyên bản, chưa sao chép, ông vừa ý chứ.

Warrens cầm lấy hỏi lại.

- Bà có cần tự tráng lấy không? Xin mời bà vào buồng tối.

- Không cần, tôi tin ông mà!

Warrens bấm chuông. Một phút sau nhân viên kỹ thuật đã đến nhận phim đem tráng.

Khi tiệc tan họ được mời sang phòng chiếu phim. Từng tấm ảnh màu hiện lên trên ê-crăng. Mộng Vân thuyết minh tên tuổi từng nhân vật..., Warrens trở mắt kinh ngạc.

- Thẻ này là thẻ nào? Bà chụp thẻ này liệu có ích gì?

- Những bức chân dung nét thẻ mà ông không thích à?

- Tất cả đều đeo mặt nạ thì làm sao nhận ra họ. Nhận được chứ, ông không thấy họ giống ai à? Chiếc mũ bò dài chụp xuống tận cổ. Cặp mắt u tối hiện ra sau hai lỗ khoét, hết như bọn 3K ở bang Alabama, bọn Camétlia ở bang Texas, bọn Mafiosi ở Sicile, bọn Cagoulard ở Pháp hay bọn Crânes rasés mặt nạ nâu, còn ở Hambourg... chỉ khác là 3K, Camélia Balnce mang mặt nạ trắng, Mafiosi, Cagoulard mặt nạ đen Crânes Rasés mặt nạ nâu, còn những người hùng của chúng tôi thì mặt nạ vàng!

- Thưa bà không có cơ quan tình báo nào lại chịu mua những bức ảnh chỉ biểu hiện một khả năng phân biệt dung nhan duy nhất là màu sắc.

- Tôi hiểu, thưa ông Warrens. Vì vậy tôi đâu có định giá trước với ông, và cũng chẳng sợ ông sao chép khi tôi nhờ phòng tối của ông làm công việc tráng phim.

Khi hai người trở lại phòng khách Warrens mới trân trọng trao trả Mộng Vân cuộn phim và mỉm cười.

- Thưa bà, bà là một người thích đùa!

- Cảm ơn ông Warrens. ông khen tôi sớm quá đấy. Sợ có lúc ông phải đính chính lại quan điểm của mình mất thôi.

Nói rồi chị cài cẩn thận cuộn phim vào túi xách.

- Tôi thực chưa hiểu ý bà - Warrens nói sau một phút suy nghĩ - Mọi người thường nhận xét tôi là một kẻ quá tự tin, bảo thủ, một tên độc tài. Rất ít người lay chuyển được quan điểm của tôi.

- Thí dụ theo quan điểm của ông thì cuộn phim này chẳng có giá trị. Còn đối với tôi thì ngược lại bởi lẽ tôi không bao giờ phí công chụp những tấm ảnh mà chẳng mang lại lợi lộc gì. Mai tôi sẽ trở lại Paris. Tôi cố viết lấy vài bài báo. Tôi lấy cái đầu đề: "L'aventure d'une vieille rate", Our seeret debarkment to the Kim Nguu beach" hoặc "Portraits des insurges"¹ (Cuộc phiêu lưu của con chuột cái già. "Cuộc đô bộ bí mật của chúng tôi vào bãi biển Kim Ngưu", "Chân dung nhg người nổi loạn) kèm những bức ảnh "cagoul-Jaune"² (Mũ trùm vàng) đó vào thì chắc chắn ăn khách lắm.

- Bà định phơi bày tất cả những tin thất thiệt đó ra trước công luận sao? - Mặt Warrens biến sắc.

- Chuyện đó đâu còn là bí mật. Tôi không làm thì Hà Nội cũng sẽ công bố. Những bức chân dung

họ chụp có lẽ còn rõ hơn những bức của tôi. Vì vậy tôi cần làm sớm hơn thì mới moi được tiền của bọn chủ báo.

- Hà Nội công bố là việc của họ. Còn bà, tôi xin bà đừng công bố. Hành động này có hại cho chính nghĩa tự do!

- Thưa ông tôi là một người tự do, tôi công bố cái thảm bại cuối cùng của cuộc đời tôi trước mọi người thôi.

- Nhưng thưa bà chuyện đó không phải là của riêng bà. Nó sẽ xúc phạm đến danh dự của CIA, của riêng cá nhân tôi vì tôi là đạo diễn của tấn thảm kịch đó.

Mộng Vân cười vang:

- Tôi xin giấu tên người đạo diễn. Xin thề là tôi không nêu tên cơ quan Tình báo Trung ương và cả tên ông nữa.

- Những tấn bi kịch này đâu có làm cho bà vinh quang thêm?

- Tôi coi đó là một tấn bi hài kịch mà tôi là một diễn viên trong đó. Dù có đóng quận chúa hay đóng vai gái điếm, người diễn viên vẫn muốn phơi mặt mình ra trước công chúng! Nó chẳng vinh quang lắm nhưng nó giúp tôi một khoản tiền để sống. Chẳng lẽ chuyến đi sinh tử này tôi lại mất trắng? Tôi đâu có chịu.

- Tôi sẽ không để bà thiệt. Xin bà định giá cho cuốn phim và toàn bộ tin tức của chuyến đi vừa rồi.

- Ha Ha! Thề là ông đã thay đổi quan điểm rồi nhé!

- Không, đây hoàn toàn là vấn đề chính trị. Tôi muốn nói cuốn phim không có giá trị tình báo.

- Thưa ông Warrens, tôi nghĩ không có công tác tình báo của một quốc gia nào lại tách rời những mục tiêu chính trị. Tình báo phi chính trị thực chất chỉ là một băng cướp không hơn kém.

Warrens trở nên lúng túng, ông ta lảng tránh cuộc tranh luận.

- Xin bà quay lại chủ đề chính cho. Bản quyền cuốn phim là bao nhiêu?

- Không dưới mười ngàn đô-la thưa ông!

Warrens tròn tròn đôi mắt nhìn Mộng Vân một cách dữ tợn:

- Có thằng chủ bút ngu xuẩn nào bỏ mười ngàn đô-la ra mua ba tấm ảnh không mặt mũi, mồm, miệng, cùng với vài dòng tin vu vơ đó.

- Thưa đúng vậy. Cùng lắm có quăng cho tôi một trăm đô-la nhưng với ông, một người giàu có, hơn nữa nó thực sự có ích cho ông, nên tôi tin là ông dám mua tới giá đó - Mộng Vân cười - Thuận mua vừa bán, ông hoàn toàn tự do thôi. Tôi xin nhắc lại cái giá của mình: Mười ngàn đúng. Nếu ông không ưng tôi sẽ bán cho bọn chủ báo lấy một trăm đô-la!

- Giá cả chi mà kỳ quặc vậy!

- Có người bỏ một trăm đô-la ra mua một viên ngói nhà Sher-lock Holmes. Còn tôi, một hào tôi cũng chẳng mua. Giá cả ngoài yếu tố giá trị nó còn có yếu tố nhu cầu và cả thị hiếu nữa!

- Có thể... - Warrens nhún vai thỏa hiệp - Bà cần lĩnh tiền ở ngân hàng nào?
 - Eugenie Mộng Vân. Mười nghìn đô-la. Chase Manhattan New York. Ông viết đi.
 - Warrens trao ngân phiếu và nhận lấy cuộn phim. Mộng Vân xúc động lấy khăn tay thấm thấm khóe mắt.
 - Bà thấy tiếc chẳng? - Warrens hỏi với giọng châm biếm.
 - Đúng là tiếc thật. Khi họa sĩ phải bán đến bức chân dung tự họa cuối cùng, nhà văn phai bảo mòn cuộc đời ra để sống bằng tập hồi ký cuối cùng, cũng có nghĩa là anh ta chẳng còn gì trong tay nữa. Anh ta đã bước tới suy tàn!
 - Giá bà nói hai mươi ngàn tôi cũng chịu! - Warrens trêu tức.
 - Chẳng đến, nhưng mười lăm thì có thể. Nhưng thôi đồng nghiệp với nhau một là một, hai là hai, cần cái chữ tín.
 - Đồng nghiệp thân mến ạ, tôi hy vọng đây là lần cuối cùng chúng ta cộng tác với nhau.
 - Vội vàng thế ông Warrens? Sợ có lúc ông lại phải thay đổi quan điểm? - Mộng Vân cười rất kẻ cả.
- Tiền chân Mộng Vân ra khỏi cửa, Warrens mới nhỏ nước bọt và nói với Bảy Dĩ:
- Trước đây tôi ghê tởm Vĩ xi, còn bây giờ thì tôi ghê tởm cả hai dân tộc "Do Thái phương Đông" này, ghê tởm cả cái giống da vàng các anh!

Đáng lẽ phải tức giận hay xấu hổ thì Bảy Dĩ lại nhe răng ra cười rất thoải mái. Niềm lạc quan này bỗng lây lan sang cả Warrens. Thế là cả hai cùng cười rữ, cười đến chảy nước mắt ra. Cuối cùng Warrens mới buông một câu kết luận:

- Thật toàn là một lũ lấu cá, ranh vặt!

Cuốn băng lưu trữ những tín hiệu vô tuyến điện trong đêm diễn ra cuộc đổ bộ Kim Ngưu do thiết giáp hạm Portsmouth ghi lại đã được chuyển về sở chỉ huy ở Banville. Năm chuyên viên kỹ thuật điện tử, mã thám cùng Warrens ngồi trong phòng bá âm. Tất cả tập trung thính giác vào hệ giải tần. Các thể giới âm thanh của thứ ngôn ngữ chỉ gồm hai ký hiệu bỗng nhiên vang lên như chợ vỡ. Máy thu siêu cảm đã không để sót một tín hiệu nào. Tất cả đều được lọc tạp âm và khuếch đại đến một cường độ đủ nghe và rất nét. Một lần sóng khả nghi đều được các chuyên gia điện tử tách ra ghi riêng để nghiên cứu. Mọi sự chuyển dịch vi-sai về tần số lại đã nổi lên "giọng điệu" khác. Có những máy đối chiếu với băng từ lưu trữ những lần tàu qua gần mũi Kim Ngưu mà không diễn ra cuộc đổ bộ. Đôi lần họ cũng gặp những tín hiệu lạ mang dấu ấn của những ngón ma níp mới xuất hiện. Nhưng tất cả sự tìm kiếm đều trở nên vô nghĩa, một là vì ở đây "đông vui" quá, hai là sự so sánh để giữ lại, để loại bỏ rất phức tạp.

Chuyên viên điện tử xoay núm điều khiển đến những tần số cao. Ở vùng này âm thanh dần dần thưa thớt và mờ nhạt hơn. Bỗng trong cái thăm thẳm không cùng đó Warrens phát hiện ra một âm thanh kỳ lạ. Không phải nó được phát vào không gian qua ngón tay của một báo vụ viên, vì tín hiệu đó không chứa đựng "ngôn ngữ". Cũng không phải là "bíp bíp" của vệ tinh, chẳng phải tiếng kêu cứu của một phương tiện bị nạn của hệ thống Kospass hay Starsat trong vũ trụ. Các chuyên gia điện tử quay đi quay lại hiệu chỉnh lại máy móc xem đây có phải là hiện tượng nhiễu loạn của tầng điện li hay không. Họ đã thống nhất ý kiến là không phải. Tín hiệu xuất hiện ở phút thứ mười hai kể từ lúc toán đổ bộ chuyển tải từ tàu Portsmouth sang chiếc sà-lúp. Nó cứ phát đi đơn điệu và tự động như vậy. Nửa giờ sau nó mờ dần và mất

hút trong thinh không. Âm thanh đó gọi đến một hình tượng lãng mạn. Y như con vạc ăn đêm buông những tiếng kêu đơn độc trong màn đêm đen thẫm như tiếng con nai lạc mẹ trong cánh rừng mùa thu.

- Đó là tín hiệu pulsar, "hơi thở" của một thiên thể neutron khổng lồ trong vũ trụ hoặc tín hiệu của một ngôi sao đen lạ mặt nào đó đang bay lướt qua hệ Thiên Hà?

Không hiểu nổi câu nói đùa của "boss" một chuyên gia điện tử giải thích:

- Không thể là hiện tượng pulsar được. Phương tiện vô tuyến điện của tàu Portsmouth không sao thu nổi tín hiệu đó. Đài Greenwich phải dùng những ống kính thiên văn vô tuyến cực mạnh với những ăng ten khổng lồ hướng tới khoảng cách hàng tỉ năm ánh sáng mới có dịp may mắn hiếm hoi thu được tín hiệu này.

- Tôi muốn nói đến một thứ sao đen khác - Mặt Warrens nghiêm trở lại - Đã có một tên Cộng sản lâu cá nằm trong đội ngũ những người đổ bộ hoặc trong tổ chức những người ra đón. Tên gián điệp đã mang theo máy vô tuyến định vị để vẽ lên một quỹ đạo vô hình trên biển và sau đó là trên đất liền. Cơ quan chỉ huy phản gián của Hà Nội chỉ viết bí mật điều động lực lượng bám chặt lấy đoàn người di chuyển. Khi họ dừng lại, lập tức nguy cơ bao trùm lấy họ. Cộng quân giống như một con a-míp chỉ có việc ôm gọn lấy con mồi tiêu di. Đây là giả thuyết của tôi.

Đám chuyên viên im lặng. Một phần đồng tình với boss một phần chưa nêu ra được một giả thuyết nào đáng tin hơn.

Chuyện phát hiện ra tín hiệu lạ được giữ kín tuyệt đối. Ngay Bảy Dĩ cũng không hề được biết.

Ngày hôm đó Warrens điện cho tàu Portsmouth bí mật kiểm tra tư trang của ba thủy thủ người Việt Nam trước khi trả họ về Hải cứ Gamma. Họ đã chẳng được kết quả gì. Chiếc máy phát tín Hào mang theo đã bị Nghĩ "cầm nhảm". Sự tình cờ này đã cứu thoát Hào mà anh không hề biết.

Thấy sức khỏe đã hồi phục khá khá là tôi mua vé bay về Cali liền. Suốt ba tuần vắng nhà tôi không viết thư từ, điện báo gì về.

Bước xuống sân bay tôi mới gọi điện cho cháu Quang Trung mang xe đi đón.

Thấy tôi an toàn trở về, gia đình vui mừng lắm.

- Có đúng là chú đã đặt chân lên đất liền Tổ quốc không? - Anh tôi hỏi với vẻ ngờ vực.

- Dạ đúng, tiếc là em không lấy về nắm đất để biếu anh chị làm kỷ niệm!

- Chú đi được những đâu? Về Sài Gòn chứ? Chú có qua ngôi nhà của chúng mình không? Đã có người ở hay vẫn còn hoang vắng?

- Không, em chỉ đến mật cứ An-pha thôi.

- Mật cứ? Trời! Nghe bí hiểm quá nhỉ? Chú có chụp được nhiều ảnh không?

- Không được một tí gì! Vào - bị thương - Rút ra, đơn giản thế thôi.

- Bị thương? - Bạch Kim kinh ngạc- Anh bị vào đâu? Có nặng không?

- Rất nặng nhưng không chết! - Tôi cười vui vẻ.

- Anh không nói đùa đấy chứ!

- Có gì đáng đùa đâu!

Tôi cởi áo vạch cho mọi người nhìn vết thương vừa liền sẹo.

- Trời ơi thế mà không chết, cũng không bị bắt. Thật đại phúc. Y như có phép màu phù trợ cho chú.

- Em không tin vào phép màu, nhưng em tin là có những cái ngẫu nhiên, kỳ lạ đến mức không sao giải thích nổi.

Tôi kể lại sơ bộ cuộc hành quân. Mọi người hồi hộp theo dõi như muốn uống từng giọt tiết phiêu lưu kỳ kỳ mà tôi đã pha thêm một chút "dầu dấm tưởng tượng" vào. Tất nhiên tôi cũng phải cắt đi mấy đoạn mà tôi cho là hay nhất. Thí dụ như đoạn tôi "ăn cắp" chiếc ra-di-ô, đoạn tôi gặp Đỗ Thúc Vượng, hay đoạn đối mặt với Hoàng Quý Nhân. Tôi dành những đoạn này để kể riêng cho Bạch Kim nghe. Chỉ có cô được phép nghe và xứng đáng được nghe, vì cô phải chịu đựng nỗi lo âu khắc khoải thương chồng, nỗi ưu tư cho sự thành bại của chiến dịch.

- Chỉ có ba người chạy thoát?

- Dạ.

- Còn những người kia, ai bị bắt, ai bị giết?

- Em không thể biết. Nhưng chắc chắn họ không trở về. Từ nay cụ Bảo sẽ không thể thấy mặt con. Một lần nữa đồng tiền lại lật sấp trước mặt cụ. Bà Tôn Thất Bình sẽ không được thấy mặt chồng. Lũ con nhà Hà Thúc Linh chẳng còn được nhìn thấy mặt cha... Ngọn cờ đại nghĩa chưa tìm được chỗ cắm.

- Những điều này không nằm ngoài dự đoán của tôi. Phải để cho bọn phiêu lưu học được một điều gì. Cả chú nữa, tôi hy vọng tham bại này giúp chú sáng mắt ra! - Anh tôi nhìn tôi bằng cặp mắt nghiêm khắc.

- Em nghi ngờ tài tổ chức của đám chính khách dân sự. Họ thiếu kinh nghiệm và lại hay ba hoa. Có thể tin tức của cuộc đổ bộ đã bị thất thoát. Biết đâu trong Bộ tham mưu của nghĩa quân đã có kẻ nội gián Việt Cộng nằm chờ. Nếu không tài gì họ có thể bao vây mặt cứ đúng nửa giờ trước khi khai mạc Đại hội trong một vùng rừng núi hẻo lánh như không mấy người qua lại.

- Vùng nào?

- Em đoán là ở cực nam Trung phần.

- Nghĩa là họ nắm chắc được lòng dân, họ cai trị được đất nước hữu hiệu, và những lời của tướng Tùng Lâm chỉ là trò nguy tạo?

...

Mới xa con có ba tuần mà cháu Việt Dũng đã thay đổi hẳn. Nước da hồng hồng, cặp mắt mở to, bàn tay quờ quờ bàn chân đập mạnh. Những vết nhăn nheo, những vi huyết quản chẳng chịt trên da đều lặn dần và đã có dấu hiệu bụ sữa. Trong giấc ngủ cái miệng tóm tép, đôi lúc thoáng hiện một nụ cười như mơ như tỉnh trông rất dễ thương.

- Bố bị thương liệu còn đủ sức bế con không?

- Không những bế được con mà còn dư sức bế luôn cả mẹ nó nữa.

- Anh không thấy em béo ra à?

Tôi nhìn kỹ Bạch Kim, sinh nở làm cô thay da đổi thịt. Đúng là cô hơi đầy ra.

- Béo ra đôi chút em đẹp hơn. Thật đấy, bao giờ anh cũng thích vẻ đẹp có chứa đựng sức mạnh.

- Có điều lạ lùng là nuôi con mọn bận bịu, cuộc sống mất thăng bằng, thói quen đảo lộn, anh lại đi xa để lại cho em nhiều lo lắng. Thế mà em vẫn béo ra.

- Sinh nở là chức năng thiên bẩm của phụ nữ. Sự mất thăng bằng trong sinh hoạt em cảm thấy lại biểu hiện mất trạng thái cân bằng mới, phù hợp quy luật của tạo hóa. Anh tin là có bận rộn em cũng sẽ thấy khỏe hơn và chắc chắn là vui hơn.

Đêm đó tôi thuật lại tỉ mỉ những điều bí mật của cuộc hành quân và cái pha kết thúc đầy kịch tính của nó cho Kim nghe. Cô khen tôi:

- Tất cả là do anh "ăn cắp" cái ra-di-ô của Hào. Cái nút của vấn đề được mở ở đấy!

- Đó là cái nút thứ hai. Nút thứ nhất là đường đi của Đỗ Thúc Vượng được Trung tâm quản lý tốt. Nhưng Trung tâm cũng không dám cho bám thật sát anh Vượng vì sợ lộ, địch sẽ biết cách thoát lưới. Nghĩa là cả "anh chồng hụt" lẫn "anh chồng rõ rã cạp lại" của em đều có công trong chuyện này.

Bạch Kim vừa cười vừa đấm cho tôi một trận nên thân.

- Phá được vụ này có lẽ Warrens phải cho ta nghỉ ngơi một thời gian chứ?

- Không đâu. Do sai lầm của anh dẫn đến sự kiện Hoàng Quý Nhân tự sát, hậu quả của vấn đề rất phức tạp. Cái kho tàng Nhân bỏ lại sẽ là một di sản tranh chấp quyết liệt. Ta muốn mà Warrens cũng thêm. Một cuộc chạy đua vô hình và "mù quáng" sẽ diễn ra và cả hai đầu không biết đâu là đích. Sẽ có những cuộc đụng độ nảy lửa để giành giật bộ sưu tập quý giá đó.

- Đối với Warrens thì bộ sưu tập đó có đáng giá gì đâu. Trong kết lưu trữ Blackhouse ở Langley có đầy đủ danh sách, địa chỉ, mật danh, mật ngữ, mật mã, sơ đồ cấu tạo tổ chức và trình độ từng nhân viên của họ ở Việt Nam. Họ còn lưu thứ đó một trăm năm nữa. Họ cần gì đến một cuộc săn đuổi.

- Em lầm rồi. Thứ nhất mấy năm qua có thể Hoàng Quý Nhân đã lần mò theo sơ đồ bộ máy đó rồi sửa chữa, thay đổi, bổ sung, thanh toán để biến nó thành tổ chức khác hẳn. Muốn biến thành của riêng, độc quyền điều khiển Nhân phải định lại toàn bộ mật mã, mật danh, đường dây liên lạc phương thức hoạt động, luật lệ thưởng phạt... Y không cho phép Warrens điều khiển nổi đám "âm binh" của mình nữa. Bất kể một sự động chạm nào tới Bộ máy đó đều rất nguy hiểm. Warrens muốn gì phải qua Nhân. Những thứ lưu trữ ở Langley đều trở thành đồ bỏ xó, vô dụng thậm chí còn là liều thuốc tự sát nữa. Nay Nhân chết, Warrens muốn chỉ huy nổi bộ máy thì trước tiên phải nắm được "bộ sưu tập" của Hoàng Quý Nhân, Warrens đã cử người theo dõi Nhân. Đó là một nguyên tắc của CIA. Dùng ai thì phải nắm chắc người đó, thao túng, o bế được họ. Nếu quả là Warrens đã lo xa chuyện này thì ông ta thực sự có ưu thế trong cuộc chạy đua với ta. Hơn nữa Bầy Dỉ là bạn cũ của Nhân, là nhân vật hàng đầu được Warrens tín nhiệm. Có thể Dỉ đã nắm được những hang ổ mà Nhân thường đi lại, cuộc tìm kiếm kho tư liệu mật đó dễ dàng hơn.

Thứ hai: Phía ta cũng phải cố gắng để đến đích sớm hơn. Có được bộ sưu tập trong tay ta sẽ hoàn toàn chủ động trong lĩnh vực phản gián. Ta có thể phá hủy triệt để bộ máy này hoặc để nguyên cho địch điều hành dưới tầm mắt quan sát của ta. Ta cũng có lợi thế là sử dụng được sức mạnh tổng hợp để điều tra, tìm kiếm vết tích của tên trùm phản động này. Tuy nhiên đấy mới chỉ là ưu thế về mặt lý thuyết. Trong thực tiễn mấy năm qua ta bỏ biết bao công sức vào chuyện này mà đã đạt được kết quả gì đâu.

- Liệu chúng ta có giúp gì được cấp trên trong chuyện này?

- Tất nhiên là có chứ! Anh phải cố gắng "ập công chuộc tội". Tiếc thật, nếu anh khôn khéo chút nữa, chỉ có một chút thôi cũng đủ để cho vấn đề đơn giản đi nhiều. Nhưng trước mắt, anh chưa thể có hành động gì. Warrens sẽ phản ứng quyết liệt để tìm ra nguyên nhân thảm hại, không loại trừ việc theo dõi những người thoát chết. Anh nghĩ tên anh, tên chị Mộng Vân và bác sĩ Ngô Thế Vĩ chắc đã đặt bên những dấu hỏi lớn trong cuốn sổ tay của Warrens. Nhưng y cũng chẳng có chứng cứ gì để nghi ngờ anh được.

- Dù sao thì chúng ta cũng phải cảnh giác. Anh cần giấu kín bộ sưu tập của chúng ta biết đâu chẳng xảy ra cuộc khám nhà đột ngột. Chủ quan là trở tay không kịp đâu!

- Anh không để tí gì trong nhà ta đâu. Từ sau vụ Hứa Quế Lan, ngôi nhà chúng ta có thể đã trở thành tụ điểm của nhiều ống kính theo dõi của nhiều loại tình báo.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 3

Chương 5: Bày Lại Thế Cờ

Hồ sơ vụ án xét xử tổ chức phân cách mạng Hoàng Quý Nhân cầm đầu chưa được trình lên Tòa án Nhân dân. Đồng chí Cục trưởng An ninh nội địa đề nghị có thêm thời gian truy cứu đầy đủ hơn.

Thực chất vấn đề là do cái chết của Hoàng Quý Nhân. Ta chưa muốn công bố tin này xuất phát từ nhận định: Các ông chủ của Nhân hiện đang rất bối rối. Sự sống chết của Nhân có ảnh hưởng trực tiếp đến mọi đối sách của họ.

Nếu biết chắc Nhân đã chết ông chủ của y sẽ chỉ định kẻ thay thế và chiến dịch săn lùng di sản bí mật của Hoàng Quý Nhân chắc chắn được tung ra. Ta cần đẩy lui giờ hành động của địch chậm chừng nào, hay chừng đó.

Nếu chúng tin là Nhân còn sống thì chúng phải đặt ra hai tình huống sau đây: Nhân có thể đầu hàng, nộp toàn bộ tài liệu mật để đổi lấy mạng sống, tệ hơn nữa là bí mật cộng tác với ta thì vấn đề sẽ nguy hiểm và phức tạp cho chúng nhiều hơn. Nếu Nhân ngoan cố chưa chịu đầu hàng, kiên định giữ kín những bí mật thì là điều tốt cho Warrens, nhưng trong trường hợp này bộ máy của chúng vẫn đứng trước một nguy cơ vì không có gì đảm bảo cho sự trung thành của Nhân trước những thử thách quyết liệt.

Cho nên giờ đây CIA đang phải điều tra sự sống chết của Nhân thậm chí chúng phải mạo hiểm cứu hoặc giết Nhân đi rồi mới dám động đến bộ máy của y.

Căn cứ vào những suy đoán trên, Bộ chỉ huy đã phân công đồng chí Nguyễn Hữu Đức đặc trách hướng tiến công chủ yếu: Tìm ra bộ sưu tập của Hoàng Quý Nhân.

Tất cả những cuộc thăm vấn liên tục ba mươi tám tên bị bắt ở mật cứ An-phà không thấy được một đốm sáng nào về cái kho tàng bí mật của Hoàng Quý Nhân. Ta đã cho kiểm tra một vài hướng nghi ngờ nhưng không có kết quả. Về mặt tổ chức, y quả là một cao thủ. Tất cả những nhân vật đến tham gia cái gọi là "Đại hội ra mắt quốc dân" chưa một kẻ nào có được liên lạc trực tiếp với Hoàng Quý Nhân ở nội địa. Chúng chỉ được tiếp xúc qua những nhân vật trung gian và bản thân những nhân vật trung gian này cũng không được tiết lộ địa chỉ.

Một người bỗng nổi bật vai trò trong chiến dịch này là Đỗ Thúc Vượng. Anh bị cha Vũ Xuân Trinh lôi kéo nhưng kẻ mời anh đi dự "đại hội" lại không thông qua Trinh, thậm chí cha Trinh cũng chẳng biết có chuyện này. Nhưng Bộ chỉ huy rất lưu tâm đến Vượng vì anh là người duy nhất chứng kiến cái chết của Hoàng Quý Nhân và cuộc đối đầu giữa Nhân và Phan Quang Nghĩa.

Thiếu tướng Nguyễn Hữu Đức định giao việc đến gặp Vượng cho Trung tá Nguyễn Văn Bền nhưng rồi ông lại thay đổi ý kiến. Ông muốn tự mình đi. Không phải ông không tin ở anh Hai Bền, nhưng Đỗ Thúc Vượng có một cái gì đó hấp dẫn ông ngay khi họ gặp nhau lần đầu.

Từ sau cái "ngày thứ ba đẫm máu" đó Vượng trở về thành phố với một tâm trạng dửng dưng đến kỳ lạ. Ngoài hai bữa ăn phải mò đến một bà hàng quen thuộc, anh nằm khoèo ở nhà. Anh mở sách ra đọc nhưng không có chữ nào lọt được vào đầu óc. Một thực tế khủng khiếp xảy ra ngay trước mắt anh, tác động vào tâm lý anh mạnh mẽ.

Hoàng Quý Nhân là kẻ thù của anh. Điều đó thì không cần bàn cãi. Đã bao lâu anh vào tù, ra tù theo cái lệnh của hắn, bao nhiêu bài báo của anh bị tịch thu ném vào đồng lửa, bao nhiêu bài diễn văn của anh bị ném đá, bị cắt đứt, bị phá đám do bàn tay chỉ huy của Nhân. Bao nhiêu cuộc biểu tình do anh dẫn đầu bị tắm trong dùi cui và hơi ngạt. Y còn ngoại tình với vợ anh, mở đường cho thằng Mỹ mò vào buồng Quế Lan và sau đó lợi dụng sự đổ bể của gia đình anh để xen vào hồng kiếm chác món hồi môn bán thiêu. Cái chết của hắn thật đáng đời. Thế nhưng tại sao nó không thoả mãn lòng hận thù của anh?

Chuyện Phan Quang Nghĩa bị Nhân bắn trọng thương và những lời mạt sát của y làm cho Vượng rất ngạc nhiên. Hoá ra Nghĩa lại là người của cách mạng. Anh ta bình tĩnh dẫn thân trước một công việc nguy hiểm, cái chết đã đi chệch trái tim anh, không biết giờ này Nghĩa nằm đâu và đã chết chưa?

Trong căn nhà im lặng của mình, Vượng cứ suy ngẫm miên man về những sự kiện vừa xảy ra. Thì ra những người đó có một lý tưởng để theo đuổi đến cùng, để lựa chọn cho mình cuộc sống và cái chết. Hoàng Quý Nhân leo đến những bậc thang cuối cùng của tội ác để chung cuộc nuốt một liều thuốc độc. Phan Quang Nghĩa trung thành với cách mạng. Không một cảm dỗ vật chất nào lay chuyển được anh. Họ bình thản chấp nhận sự hy sinh... còn mình? Mình chỉ là một thằng hèn, một kẻ sụp đổ, một tên bại trận, một lữ khách cù bơ cù bất, lang thang trên mọi đường chính trị, không biết tìm ra một cái gì để tôn thờ, để vì nó mà sống và chết. Ở tuổi mình không còn thì giờ làm lại từ đầu... Chẳng lẽ đóng vai một tên chỉ điểm mà có thể coi là bước khởi đầu của một sự nghiệp mới!

Tâm trạng của Vượng cứ u tối như vậy trong một cuộc vật vã cô đơn, âm thầm, tiêu cực và yếm thế. Quanh anh không có một ai để chia sẻ, an ủi hoặc tranh cãi. Vượng đã nghĩ đến tự sát. Cái không tồn tại, cái trống rỗng, hư vô, cái vô tri vô giác bỗng cuốn hút anh. Đó mới thực sự là giải phóng hoàn toàn, là cực lạc, là Niết Bàn, là Thiên đường vĩnh cửu. Cuộc đời chỉ là hữu hạn, là một cơn ác mộng, là sự đầy đoạ...

Khi tướng Nguyễn Hữu Đức đến thăm thì Vượng chỉ còn như một cái xác ve. Thiếu tướng giật mình trước sự tiêu tụy kinh khủng của Đỗ Thúc Vượng:

- Tôi thấy ông không được khoẻ ông Vượng ạ. Dung nhan ông làm tôi sợ hãi. Bệnh tình ông ra sao?
- Cảm ơn ông, tôi không có bệnh tật gì cả. Có lẽ tôi hơi gầy đi một chút, nhưng tinh thần vẫn mạnh khoẻ, sự suy ngẫm vẫn minh mẫn.
- Xin lỗi, ông cho tôi một nhận xét. Khó có một tinh thần mạnh khoẻ trong một cơ thể ốm yếu.
- Tôi không cảm thấy mình ốm.
- Có thể cảm giác của ông đã suy rồi. Nó không phản ánh được chính xác nữa. Cuối cùng thì tư duy bị lằm lằm bởi những dữ kiện không chắc chắn đó.

Vượng mỉm cười vẻ nghi ngờ.

- Có lần tôi nằm trong tù ngẫu nhiên tiếp xúc với mấy người Cộng sản, người Cách mạng. Họ bị đánh đập tàn phế. Nhưng tinh thần của họ không hề ốm yếu mà lại có phần kiên định hơn.

- Thực ra tinh thần của họ cũng bị huỷ hoại, bị giam sát. Nhưng do có kinh nghiệm đấu tranh và có sự hỗ trợ của đồng chí họ có thể làm cho quá trình giam sát đó chậm lại và chậm hơn nhiều sự giam sát về thể xác, một quá trình bị lệ thuộc quá nhiều vào kẻ địch.

- Nếu ta thừa nhận một quá trình giam sát tinh thần thì cũng tức là thừa nhận có các giới hạn cuối cùng, đó là sự đầu hàng.

- Nói chung thì sự giảm sút không đến được cái mức kẻ thù mong đợi. Vì có quá trình suy đổi ở thể xác nhanh hơn nên cái chết đến với người tù sớm hơn. Cái chết không đáng sợ bằng sự đầu hàng, do đó lý trí của họ đã thắng. Nhưng dù là người Cộng sản, người cách mạng mà sự suy tinh thần đến trước, kéo theo sự hao mòn của thể xác thì người đó rất khó mà đứng vững. Họ có nguy cơ chịu khuất phục trước những đòn tra tấn.

- Giờ phút này tôi không phải chịu đựng một áp lực nào về cả tinh thần và thể xác. Tôi tự đánh giá được bản thân.

- Ông Vương ạ. Ông đã dùng bộ óc của ông để cân chỉnh nó nên rất khó chính xác. Bộ óc có thể đánh giá gần đúng sự ốm yếu của cơ bắp, của lực phủ ngũ tạng, nhưng lại dễ sai lầm khi phải đánh giá sự minh mẫn của chính mình.

- Ý kiến của ông khá thú vị, nhưng vị Thánh bao giờ cũng sáng suốt, nhưng họ chỉ thành Thánh khi linh hồn thoát xác. ông thấy ý kiến của tôi có gì lẫn lẫn không?

- Vẫn lẫn lẫn nhưng ông có khá hơn trước đây, khi chưa có mặt tôi.

- Sao vậy?

- Ông cô đơn, ông không có bạn bè, không có người thân thích thậm chí không có kẻ thù ở bên nữa do đó không có sự ứng xử của bộ óc. Nó suy nghĩ tùy tiện. Nó cũng sẽ liệt đi như cơ bắp không vận động không đấu tranh. Cứng như răng mà không chịu nhai cũng hỏng.

- Ông nghĩ là sự có mặt của ông làm cho tôi thông minh hơn chăng?

- Không phải chỉ riêng tôi mà của bất cứ ai, cụ Luận, hay cha Vũ Xuân Trinh cũng vậy. Chỉ có cuộc sống mới kéo ông trở lại trạng thái cân bằng. Nhưng không có gì bằng có một bàn tay phụ nữ dịu dàng, một trái tim nồng hậu tình yêu ở bên ông lúc này.

Đỗ Thúc Vượng thở dài buồn buồn:

- Tất cả đã muộn tướng quân ạ. Tôi cảm thấy mình không cần cho ai nữa rồi. Thực lòng tôi muốn chết, muốn được siêu thoát.

- Ý nghĩ đó là một biểu hiện bệnh lý. Vừa rồi ông đã làm được một việc mà chúng tôi không thể làm được. Tôi coi đó là một chiến công.

- Tôi không phải là một chiến sĩ - Vượng chua chát - Đây là một chiến công của một tên chỉ điểm. - Hoàng Quý Nhân mới coi ông là tên chỉ điểm. Còn nhân dân coi ông là chiến sĩ vô danh và việc ông làm là một chiến công. Ông hiểu Nhân là con người như thế nào chưa. Nó là kẻ thù của riêng ông chỉ là chuyện nhỏ nhoi thôi. Chính nó đã nhân danh người cầm đầu "Chính phủ lâm thời của mặt trận tự do" ký với công ty hoá chất C.C.C. và cơ quan phát triển vũ khí của Ngũ Giác Đài, cho thuê nghiệm trường để thử chất độc T20.20 trên một thị trấn đông dân vùng châu thổ. Vụ án đã bị phá và ta mới công bố một phần. Phần lớn hơn còn đang nằm trong hồ sơ tuyệt mật. Tôi tiết lộ với ông là tôi kính trọng ông và để ông hiệu rõ ý nghĩa công việc ông làm.

Vượng ngạc nhiên:

- Đến như thế kia ạ?

- Nó còn làm nhiều chuyện tệ hại hơn nữa nếu không bị sa lưới.

- Dù ông có coi công việc tôi làm là một chiến công đi nữa thì tôi cũng không sao nghĩ mình có thể làm lại cuộc đời bằng những việc tương tự. Có thể công việc đó chỉ xảy ra trong khoảnh khắc của một cuộc đời. Những ý nghĩ của nó còn lớn hơn cả những ai ông làm cho đất nước từ trước đến giờ. Muốn làm lại một việc như vậy cũng chẳng có cơ hội. Chúng tôi không có ý định biến ông thành một nhân viên an ninh quốc gia, mà chỉ mong ông chặn đứng những kẻ muốn mượn bàn tay ông chống lại Tổ quốc. Tuy nhiên, tất cả những việc đó cũng không phải là một sự nghiệp. Ông còn có thể làm được việc khác.

- Tôi đã bỏ phí hai phần ba cuộc đời vào những chuyện vô bổ rồi. Không đủ thời gian để bắt đầu cho một sự nghiệp nào nữa.

- Đúng, phần đầu là cho một sự nghiệp rất khó. Rất nhiều người sinh ra chỉ để đấu tranh cho sự tồn tại của riêng mình thôi, chứ không đủ sức tạo nên một sự nghiệp. Nhưng ở đây tôi muốn nói là không nên hiểu làm lại cuộc đời theo ý nghĩ cực đoan là xoá sạch quá khứ, và bắt đầu từ con số không. Những hiểu biết khoa học của ông vượt qua một tá người như tôi cộng lại. Chúng ta cùng năm sinh, có thể chúng ta đồng khoá với nhau thời niên thiếu. Năm 1944 tôi rời ghế nhà trường đi hoạt động cách mạng còn ông thì cứ học mãi, hết trong nước lại sang Pháp, sang Mỹ... Chẳng lẽ những cái đó đều bỏ đi hay sao?

- Tôi muốn nói trên phương diện tư tưởng, phương diện ý thức hệ.

- Ngay trên lĩnh vực này cũng không cần phải làm lại tất cả. Marx phê phán Hegel nhưng thừa kế ở nhà triết học này những tư tưởng vĩ đại. Tôi nghe nói có lần Hoàng Quý Nhân đã bảo bà Hứa Quế Lan, lúc đó còn là vợ ông rằng: "Việt cộng có ba khẩu hiệu thì ông đã đồng xướng với họ hai. Đánh đổ ông Diệm và tự do dân chủ. Có gì đảm bảo ông không gào nổi với họ khẩu hiệu thứ ba là thống nhất Tổ quốc?" Tôi nghĩ rằng lúc đó ông chưa gào thôi chứ không phải ông chẳng thích thống nhất Tổ quốc. Chỉ có điều ông chống Cộng nên ông không muốn hợp xướng với chúng tôi tất cả. Dù vậy những người cộng sản cũng vẫn coi ông và những lực lượng có chủ trương tương tự là cần liên minh. Như vậy có nghĩa là ngay cả khi chưa gặp nhau đã có lúc chúng ta bay song song. Nay đã gặp nhau thì hoàn toàn ông có thể điều chỉnh tay lái cho thích hợp. Tôi thấy một số trí thức, nhất là những người hoạt động ở lĩnh vực xã hội thường mặc cảm mình là kẻ bại trận và coi bất cứ sự liên hệ nào với chính quyền là xu thời. Đảng chúng tôi nắm quyền, nhưng quyền lãnh đạo đó được lịch sử thừa nhận, được dân tộc trao cho một cách tin cậy. Nếu không, làm sao chúng ta có thể thắng được những kẻ thù hung bạo và hùng mạnh như vậy? Chúng ta chỉ có một Tổ quốc chung. Khi ông hợp tác với chính quyền dân cử có nghĩa là ông phụng sự Tổ Quốc. Đó là danh dự và nghĩa vụ của mọi công dân. Có nhiều nhà bác học, luật gia, tu sĩ tốt nghiệp ở các đại học đường, các chủng viện Tây Âu và Bắc Mỹ đang tự nguyện ở lại phục vụ Tổ Quốc. Giáo sư Thạch, luật sư Thành, giáo sư Sơn, tiến sĩ Chung, tiến sĩ Xuân, Linh mục Tiên có khi ông cũng quen biết họ. Họ có thể tìm được một cuộc sống giàu sang ở bất cứ phương trời nào họ muốn. Có thể còn nhiều cái họ chưa vừa ý với cách điều hành của những người cộng sản nhưng họ hiểu cái đích mà dân tộc đang đi tới. Họ tự nguyện chung chịu cảnh. sống thiếu thốn hiện nay, ngày đêm họ tận tụy làm việc, tìm kiếm sự phồn vinh cho đất nước. Sự nghiệp của họ lớn lao biết bao nhiêu. Sau này chính những người cộng sản sẽ xây tượng họ ở ở các giảng đường, trong các khuôn viên đại học. Ngay bây giờ chuyện đó chưa xảy ra nhưng những bức tượng như thế đã được xây trong trái tim nhân dân. Tôi đã phục vụ suốt mấy cuộc chiến tranh được thăng cấp tướng, nhưng tôi vẫn ghen với họ, kính trọng sự nghiệp cao quý của họ. Trong tâm hồn tôi cũng đã dành những quảng trường đẹp để cho những bức tượng của họ. Vậy thì tại sao ông lại cảm thấy xấu hổ khi giúp đỡ chúng tôi chống lại bọn tội phạm?

Đỗ Thúc Vượng im lặng suy nghĩ. Anh cảm động thực sự bởi thái độ chân thành và bộc trực của tướng Đức. Anh còn ngạc nhiên hơn không hiểu tại sao người đối thoại mới một lần quen biết này lại biết được lời Hoàng Quý Nhân với Hứa Quế Lan cách đây hơn hai chục năm trời.

- Cảm ơn ông về những lời nói tốt đẹp. Có thể là tình cảm của tôi quá yếu đuối. Tôi đang trôi nổi trên

con thuyền vô định nhưng tôi sẽ điều chỉnh được sự cân lương tâm lý như lời khuyên của ông. Chỉ có điều tôi không biết "đồng kích", không quen nói sai với điều mình nghĩ. Thực tình tôi cũng ý thức được nghĩa vụ phải cộng tác với ông trong trường hợp bọn tội phạm định lôi kéo tôi về phía chúng.

- Chúng tôi có một chữ trương thống nhất là chỉ yêu cầu ông công tác trên tinh thần tự nguyện ở một mức độ nhất định. Tinh thần này đã được trung tá Bền nói với ông ngay từ buổi gặp đầu tiên. Ông cứ nói với những kẻ lôi kéo những điều mà ông cho là đáng nói. Ông cũng chẳng phải đồng kích và cũng không nên nói như chúng tôi. Nhưng có những điều chúng tôi đề nghị ông giữ kín cho bởi lẽ nó có ảnh hưởng đến sự thành bại của chiến dịch, đến sự sống của nhiều người.

- Tôi muốn ông nói rõ những điều tôi cần im lặng.

- Thứ nhất xin ông đừng nói với bất cứ ai, (kể cả những người ông tin tưởng nhất) về chuyện ông gặp Phan Quang Nghĩa, chuyện Hoàng Quý Nhân đã chết và cuối cùng là cuộc nói chuyện giữa chúng tôi và ông.

- Xin ông yên tâm là mọi chuyện sẽ được giữ kín như ông yêu cầu. Ông có thể không tin vào quan điểm tư tưởng của tôi. Nhưng ông hãy tin vào lời hứa của tôi.

- Cảm ơn ông. Điều cuối cùng tôi muốn nhắc nhở lại là lúc này đây ông cần có người ở bên. Chúng tôi không thể đến thăm ông vì nhiều lý do bất lợi. Có người bạn cũ nào bên ông thì tốt quá. Hay ông sang sống với gia đình cụ Nghị ít bữa?

- Tôi sẽ tự lo liệu. Vấn đề sẽ không có gì âm đạm như ông lo lắng đâu. Hy vọng lần sau gặp nhau ông sẽ thấy tôi khoẻ hơn bây giờ.

Khi tạm biệt nhau, tướng Đức không nhắc lại yêu cầu của ông nữa. Bắt tay với Vương, ông cảm thấy sức sống đang phục hồi trong cái cơ thể tàn tạ này. Họ thấy tin cậy ở nhau như một đôi bạn.

Những tin thất thiệt ở mặt cứ An-pha không thể phong toả mãi được. Bà Lee Yan Chau đã được mật báo lại toàn bộ sự vụ. Một cuộc họp khẩn cấp đã được triệu tập đến ngôi nhà 18 phố Lisow.

Ba nhân vật có liên quan mật thiết đến cuộc hành quân này đã ngồi lại với nhau để cứu xét lại toàn bộ di họa của vấn đề. Sau bản báo cáo ngắn gọn của bà Lee Yan Chau, ông Vương Phúc Đạt đã nhận định.

- Ủng hộ bạo loạn, ly khai ở các lân quốc là chiến lược lâu dài và kiên định của chúng ta. Bất cứ một sự kiện nào làm suy yếu kẻ thù đều phải khai thác, vì nó phù hợp với lợi ích an ninh của chúng ta. Trung Hoa thịnh trị, thiên hạ đại loạn là hai mặt đối lập của một hệ thống nhất trong chính sách đối ngoại. Phải ổn định được tình hình nội bộ, và đẩy những rắc rối ra khỏi biên giới. Chúng ta không trực tiếp điều khiển cuộc đổ bộ của đám chính khách người Việt lưu vong nhưng chúng ta ủng hộ về tinh thần hành động này của người Mỹ. Nếu họ giành được thắng lợi hoàn toàn thì cũng chẳng phải là điều ta mong đợi. Khi ta liên minh với họ vì lợi ích chiến lược song song ta cũng chỉ thực sự vui lòng khi đạt được thắng lợi song song. Nhưng nếu chỉ có họ thành công thôi thì điều đó lại đe dọa sự phát triển cách mạng của chúng ta ở khu vực này. Vừa qua chúng ta phải ủng hộ họ vì lực lượng thực tế của chúng ta ở phía Nam Việt Nam rất yếu. Ta muốn xen vào tạo cơ may để cài cắm lực lượng. Nhưng nếu chỉ trông cậy ở một hướng đi thì còn lâu chúng ta mới có được những thành quả đáng khích lệ. Sự kiện này làm sáng tỏ cho ta một vấn đề: Cần phải có những tin tức tình báo đặc biệt những tin tức có liên quan tới mặt trận Campuchia. Thưa ông Hứa Vĩnh Thanh, liệu ông có thể giúp gì Tổ quốc trong công việc này không?

- Thưa đồng chí Cục trưởng kính mến, tôi luôn luôn trung thành với Tổ quốc Trung Hoa vĩ đại. Sau cái chết của con gái, lại tiếp đến sự hy sinh của con rể. Có thể nói cả gia đình tôi đã cống hiến cho lợi ích

tối thượng của đất nước. Thử hỏi bây giờ đây tôi còn gì để mà hy sinh thêm nữa!

Bà Lee Yan Chou cười vui vẻ.

- Ông Hứa ạ, chúng tôi rất kính trọng tinh thần yêu nước của ông. Tổ quốc không đòi hỏi hy sinh nữa mà còn tìm cách bù đắp những thất bại cho ông. Nhưng xin ông hãy tập trung cho sự nghiệp...

- Thưa bà Lee Yan Chou, tôi thực không hiểu ý bà. Gia đình tôi, tài sản của tôi, có cái gì tôi tiếc Tổ quốc, tiếc Đảng đâu?

- Không phải ông tiếc mà thưa ông, là chưa có cơ hội để ông cống hiến? - Vương Phúc Đạt vỗ nhè nhẹ lên vai Hứa với một cử chỉ quá thân mật và có phần hơi sỗ sàng.

- Thực tình tôi chưa rõ quý vị cần gì ở tôi?

- Khi Lưu Phụng Thiên còn là một bóng ma trùm lên toàn bộ nền kinh tế Nam Việt thì ông là cận thần của họ Lưu. Lưu có giao cho Tạ Vĩnh thành lập một mạng lưới tình báo kinh tế rộng khắp trên toàn bộ lãnh thổ xứ này. Những hoạt động của nó còn trùm sang cả các lĩnh vực chính trị và quân sự. Chính quyền Nam Việt lúc đó đánh hơi thấy nhưng không sao lột được cái mạng lưới bí mật đó. Tạ Vĩnh bị tử hình vì tội kinh tế nhưng sự thật là đòn giáng trả của chính quyền vào tổ chức bí mật này. Sau cái chết của Tạ quyền lực được trao lại cho ông, đúng không ông Hứa Vĩnh Thanh?

Mồ hôi ông già toát ra. Tại sao mọi người lại biết chuyện này? Hứa cố giữ bình tĩnh mỉm cười chống chế.

- Thưa bà Lê Yan Chou, ý bà muốn nói đến cái commercial room1 (Thương quán) của chúng tôi chứ gì? Đó chỉ có thể coi như một thứ câu lạc bộ cho những thương gia Hoa Kiều hải ngoại. Một tổ chức đơn thuần kinh tế, lỏng lẻo. Danh sách của nó do các thành viên tự nguyện ghi tên, thậm chí chẳng ai phải đóng lệ phí nữa. Họ tụ họp ở đây vừa để trao đổi thông tin kinh tế, giới thiệu sản phẩm, liên hệ kinh doanh, mua bán tín phiếu rồi uống rượu, chơi lotto, đánh poker, xoa mặt chược... Chúng tôi liên lạc với nhau bằng thư từ điện tín và cả bằng báo chí công khai nữa. Bản thân tổ chức đó cũng đã tan nát theo cái thảm họa 30 tháng tư rồi!

- Ông Hứa ơi, đây chỉ là cái vỏ cái công khai, hợp pháp. Tôi muốn nói cái nhân, cái bí mật, cái "Hồi phong Vạn biến" kia! Gió xoáy với muôn vạn biến hoá! Ông Lưu đã dùng chữ của Khuất Nguyên để đặt cho cái tổ chức bí mật này. Mọi nhân viên của nó đều được tuyển mộ rất chặt chẽ, được huấn luyện tốt và phải tuân theo một kỷ luật thép như của những giang hồ hiệp khách. Tổ chức này đã mua được nhiều bộ trưởng, nghị sĩ... nó thao túng chính quyền Sài Gòn lũng đoạn thương trường và điều khiển nhịp độ kinh tế của Nam Việt trong nhiều thập kỷ. Chẳng lẽ ông Hứa lại không biết "Hồi phong Vạn biến" là gì?

Hứa Vĩnh Thanh im lặng.

- Tôi xin tự giới thiệu với ông một cương vị nữa của tôi. Lưu Phụng Thiên đã có lúc phải bán mình cho tôi chịu nhận làm thuộc hạ của tôi và dĩ nhiên ông ấy phải báo cáo với tôi mọi tổ chức dưới quyền ông ấy - Bà Lee Yan Chou cho Hứa Vĩnh Thanh nhìn chiếc mặt ngọc trên vòng lặp lắc đeo ở cổ tay - Ông có nhận ra thứ này không?

Hứa Vĩnh Thanh giương mục kính trở cặp mắt cận thị nhìn thứ bảo vật trên cổ tay người đàn bà. Bỗng ông ta đứng bật dậy như cái lò xo. Cái mặt ngọc có sức mạnh như cái vương trượng của đức vua mà mọi thần dân trong vương quốc hể nhìn thấy là phải phục tùng mệnh lệnh vô điều kiện.

- Thưa nữ chủ, từ giờ phút này, tôi xin chấp hành mọi mệnh lệnh của bà. Lee Yan Chou thân mật vỗ vai ông bạn già với một cử chỉ bao dung, ưu ái:

- Tôi hoan nghênh tính kỷ luật của ông. Mời ông ngồi xuống chúng ta bàn chuyện tiếp.

Hứa Vĩnh Thanh ngồi xuống với một tư thế mới. Cái tôn ti trật tự của quyền lực được xác lập ngay tức khắc.

- Ông Hứa ạ - Vương Phúc Đạt nói - Thất bại của Warrens vừa rồi cũng cho chúng ta một bài học về công tác tổ chức. Trung ương thấy rằng ta cần phải tập hợp sức mạnh của cộng đồng người Hoa trên những xứ sở họ đang cư trú lại, ở Nam Việt Nam hiện nay có hai tổ chức tình báo của Trung Hoa lục địa hoạt động. Cái đó vừa vô lý, vừa làm suy giảm những cố gắng chung, thậm chí còn gây nguy hiểm cho nhau. Trung ương muốn thống nhất hai tổ chức đó là một. Nó bổ sung những khiếm khuyết cho nhau. Trung ương sẽ đài thọ toàn bộ chi phí tài chính cho những hoạt động này. Có như vậy chúng ta mới đủ mạnh để chống lại tiểu bá Việt Nam, đặc biệt là chống lại các cơ quan an ninh phản gián của họ. Và chỉ có như vậy chúng ta mới đủ sức cạnh tranh với cả CIA nữa.

Nghe chuyện nhập cục này, Hứa Vĩnh Thanh đâu có thú vị. Cứ y như Đài Loan nghe lục địa kêu gọi thống nhất vậy. "Chung voi với Đức ông" thì chỉ có mất nghiệp, quyền lực của Hứa sẽ tàn lụi. Hứa đâu có phải là đảng viên Đảng Cộng sản Trung Quốc. Đem thân bách chiến làm tôi triều đình rồi thì Hàng thần lơ lảo phận mình ra sao? Có thể lúc đầu Đạt cũng chia sẻ cho ông ta một số quyền hành tượng trưng làm "Cục phó" chẳng hạn. Sau cùng nắm được cái huân chương rồi nghỉ hưu luôn! Nếu Hứa bán thứ này cho CIA có lẽ lại được một món tiền to. Tuy tiếc, tuy ảm ức trong lòng nhưng ứa không dám nói, có thể đã có cuộc mặc cả giữa Lee và Vương. Cuộc họp này chỉ còn ý nghĩa thông báo chuyện đã rồi. Hình như đoán biết ý nghĩ của Hứa nên bà Lee Yan Chou đã vội vàng vỗ về:

- Có lẽ ông Hứa còn phân vân không biết quyền lợi của mình ra sao. Tôi xin nói thẳng là Tổ quốc sẽ vận dụng chính sách trung mua tài sản của các nhà tư sản khi đưa họ vào công tư hợp doanh vào trường hợp này. Ông sẽ nhận được một khoản tiền không thua kém những "Khách hàng khác" của ông là bao nhiêu. Chỉ cần ông bàn giao thật đầy đủ tất cả những gì ông nắm được. Sau đó ông chỉ thị cho người thuộc quyền nhận lệnh và báo cáo thẳng với Trung ương theo mật mã, tần số điện đài, giờ hẹn mới của Trung ương quy định. Ngân hàng Banville sẽ trả lương cho họ đầy đủ.

- Thưa bà, xin bà cho phép tôi thưa chuyện thêm với bà sau. Mật kỹ thuật có nhiều phức tạp cần bàn kỹ, nhưng về nguyên tắc tôi xin chấp hành chỉ thị của bà để chủ trương trên được thành đạt. Cả ba đứng dậy vòng tay bắt chéo nhau tượng trưng cho sự thỏa thuận đã đạt được. Bà Lee Yan Chou thết tiệc nhân dịp mở đầu giai đoạn hợp nhất trọng đại này.

Bữa tiệc đặc biệt có món óc khi tươi. Ba chú khỉ vàng thò đỉnh đầu qua ba cái lỗ tròn khoét trên bàn tiệc. Người hầu bàn dùng dao sắc phạt ngang làm bật mảng xương sọ những con khỉ như ta phạt quả dừa nước. Họ lấy thìa moi bộ óc tươi ra những cái bát Giang Tây xinh xinh. Khách nhậu pha thứ máu lờ lờ tiết ra từ bộ óc vào li rượu. Họ nhắm rượu với óc tươi. Ai sợ đồ sống thì có thể nướng qua bộ óc trên bát rượu hỏa thang xanh lè. Bộ óc chín tái tỏa mùi thơm là ăn ngay. Vừa ăn họ vừa xem một màn vũ Sexy. Những món ăn tinh thần vật chất đắt tiền này nhằm kéo những người luống tuổi quay lại thú vui của thời trai trẻ. Bà ti phú Đỗ - như người ta thường gọi Lee Yan Chou - đã tỏ ra hào phóng tạo nên cuộc sống thời Võ Tắc Thiên trong cái hộp đêm sang trọng và bí mật này.

Chỉ khi có hai người Hứa Vĩnh Thanh mới hỏi Lee Yan Chou:

- Thưa bà, bà định bán đứng đám "tiểu long" này cho Trung ương sao?

- Sao lại gọi là bán đứng? Tôi là đảng viên Cộng sản Trung Quốc. Đảng giao cho tôi một trọng trách vô cùng to lớn. Từ mấy đồng vốn nghèo nàn ban đầu, tôi đã tạo nên một sản nghiệp khổng lồ. Ba trăm ngàn tấn tàu nổi, bốn ngàn hàng cùng hàng tỉ đô-la đầu tư vào thị trường chứng khoán thế giới với nhiều

danh nghĩa khác nhau. Đảng cần tôi và tôi cần Đảng - Lee Yan Chou cười - Tôi không khôn thì Hồng vệ binh đã lột da tôi rồi. Tôi không chịu về nước với bất cứ chỉ thị mệnh lệnh của triều đại nào. Tôi đã trợ cấp cho nền tài chính của Đảng trong thời kỳ nước Trung Hoa Đỏ bị cô lập trước thế giới bên ngoài. Nay Đảng mở cửa sang phương Tây thì tôi sẽ có vai trò lớn lao cho sự bành trướng kinh tế sang các lân quốc. Nhưng kinh nghiệm và cả lý luận của chúng ta là kinh tế phải gắn liền với chính trị. Tôi cần có một cơ quan tình báo đủ mạnh để phục vụ cho những mục tiêu trên. Nói là sát nhập với Trung ương nhưng ta cũng phải thủ một chút gì đó cho riêng ta. Giống như cách làm giàu của tôi. Phải dựa vào tiềm năng to lớn của lục địa nhưng phải giữ được cái độc lập của ta. Nền chính trị ở lục địa luôn luôn biến động thất thường. Nếu ta không khôn ta sẽ bị sức mạnh điên rồ của nó nghiền nát.

- Thế thì bà cứ dùng bộ máy của chúng ta làm công cụ riêng sáp nhập làm gì cho rách chuyện.

- Về lâu về dài ta vẫn phải lấy uy lực của Trung ương làm đối trọng cho những tranh chấp khu vực. Ở Nam Việt Nam ta mạnh hơn Trung ương. Sát nhập lúc này ta sẽ nuốt Trung ương chứ Trung ương không nuốt nổi ta. Hoàng Quý Nhân, người con rể đầy tài năng của ông vừa chết đã toả ra cái mùi vị hấp dẫn với những con kèn kèn thích ăn thịt thối. Trung ương cũng đã ngửi thấy cái hơi này. Di sản của con rể ông để lại có giá trị rất lớn. Thảm tử của nhiều tổ chức tình báo thế giới đánh giá không dưới năm chục triệu đô-la. Điều đó giải thích tại sao Vương Phúc Đạt hối thúc tôi nhanh chóng thu xếp việc sáp nhập lực lượng của Hồi phong Vạn biến vào Trung ương với điều kiện bồi thường cho ông một khoản đô-la lớn chưa từng có trong ngân sách chi tiêu của tình báo Trung Quốc từ xưa đến nay. Tôi và ông cần tận dụng cơ hội này, làm cho Trung ương vui lòng. Chúng ta phải tìm mọi cách đoạt bằng được món hương hỏa của con rể ông làm vốn riêng chứ không phải để chia phần với Trung ương. Đó là điều tuyệt mật của riêng hai ta. Ông hiểu tôi chứ.

- Tôi hiểu nhưng thừa bà cánh tay của chúng ta ngắn quá.

- Phải nói cho dài ra - Lee Yan Chou thì thâm vào tai Hứa Vĩnh Thanh làm cho ông ta sáng mắt ra, khuôn mặt tươi rói như trẻ ra mười tuổi. Ông đánh bạo quờ lấy bàn tay đầy vòng nhẫn của nữ chúa mà hôn lấy hôn để...

Một kế hoạch bí mật của họ được hình thành.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 3

Chương 6: Lựa Chọn

Jimi đã làm quen với cuộc sống gia đình cha mẹ nuôi. Cô gái hoàn toàn thấy tự do trong học hành, sống, vui chơi và làm việc. Tất cả đều là ham muốn, đều gây phấn hứng. Nhiều lúc Jimi lang thang trong thế giới nội tâm với nỗi cô đơn, buồn thương dịu dịu. Cô tắm mình trong mơ mộng, cô huyền hoặc mình bằng những viễn ảnh lung linh và cả những nỗi khiếp sợ, những bi kịch của cô bé quảng khăn đỏ cũng làm cho Jimi rời nước mắt. Thế mà trong cuộc đời cô đã phải chứng kiến những sự kiện khủng khiếp đến máu gập trăm lần những gì cô tưởng tượng qua trang sách, Jimi đã khóc cạn nước mắt và cô trở nên cứng rắn hơn, tỉnh táo hơn. Khi nhìn nhận đánh giá thế giới bên ngoài cô thận trọng hơn, và tình yêu cuộc sống của cô đậm thắm, vững chắc hơn. Cô gái đã trưởng thành và hình như cô đã bắt đầu yêu. Trước đây người tình mộng ước của cô là chấp chớn, hư ảo, biến động. Nhưng giờ đây nó đã được định hình, nó mang bóng dáng của một con người cụ thể. Ngắm bóng mình trong gương, cô gái mỉm cười, thấy đáng yêu quá mà cũng đáng thương quá.

Một bữa Jimi lần xuống thuyền một mình định tập bơi. Mặt hồ mùa hạ lồi cuốn cô gái. Mi đang tháo xích buộc thuyền thì có tiếng hỏi:

- Đã biết bơi chưa?

Cô giật mình quay lên. Quang Trung xuất hiện bên hàng diệp liễu.

- Mi định bơi thử... chưa bao giờ học bơi thuyền đâu.

- Sao không mang phao? Phải có đồ bảo hiểm chứ.

- Phao ở đâu?

- Chờ đấy.

Trung trả lời trống không rồi chạy vào nhà. Một phút sau chàng trai quay ra với chiếc phao, đưa cho Mi.

Cô gái vụng về du chiếc thuyền rời khỏi cầu. Động tác cầm chèo lỏng ngóng làm con thuyền trông tránh quay tít. Quang Trung đứng trên cầu khoanh tay nhìn bạn mỉm cười. Mấy phút sau Mi quen dần. Cô điều khiển con thuyền men theo bờ nước rồi quay lại chân cầu.

- Mi muốn ra xa quá.

- Chưa bơi thạo không nên ra xa.

Mi nhìn Trung như muốn rủ bạn xuống bơi cùng nhưng không dám nói. Cô sẽ xấu hổ nếu Trung từ chối. Còn chàng trai cũng muốn được ngồi sóng đôi nhưng chẳng biết bắt đầu ra sao.

- Trung bơi thử cho Mi xem nhé!

Nói rồi cô định bám cầu leo lên nhưng cứ lúng túng vì con thuyền chao đảo. Trung đưa tay đỡ bạn

lên cầu. Cái giây phút xúc động đó diễn ra quá ngắn ngủi. Trung nhảy xuống và con thuyền đã ngoan ngoãn lao vun vút ra mặt hồ dưới bàn tay điều khiển nhịp nhàng của cậu. Trung vòng một vòng rộng rồi quay về bến. Jimi vẫy vẫy.

- Trung bơi giỏi quá... đến lượt Mi nhé!

Trung ghé thuyền vào bên cầu, giơ tay đón bạn xuống.

- Thôi, Trung cứ ngồi đấy dạy Mi bơi được chứ?

Trung mỉm cười không nói gì. Cậu ngồi đối diện với cô gái rồi đưa mái chèo khua nước. Con thuyền nhẹ lướt trên mặt hồ xanh biếc. Khi ra khỏi bóng cây diệp liễu, nắng chiều trùm lên vai đôi bạn. Hai cặp mắt gặp nhau. Má Jimi bỗng ửng hồng, cô gái cúi xuống lấy tay che nụ cười e lệ. Niềm vui như rượu mạnh lan tỏa khắp mạch máu Quang Trung...

Phải chăng đây là bước đầu của tình yêu?

Từ bữa đó, chiều nào cũng thấy cô cậu rủ nhau bơi thuyền.

Bạch Kim bé bé Việt Dũng đứng trên ban công giơ tay vẫy vẫy và mỉm cười.

Một hôm Bạch Kim kéo tôi ra ban công chỉ một con thuyền bé tí đứng yên giữa mặt hồ khi hoàng hôn gần tắt.

- Anh trông có đẹp không?

- Đẹp lắm - Tôi khen - một buổi chiều tuyệt diệu.

- Không phải là phong cảnh mà em muốn nói đến con người, đến đôi uyên ương trên con thuyền vô định đó.

- Cũng rất đẹp! - Tôi nhìn vợ - Và tâm hồn em còn mơ mộng làm!

- Không phải mơ mộng mà là quan tâm. Chẳng lẽ người mẹ lại không cảm thụ nổi những diễn biến mới mẻ trong tâm hồn con trai mình?

- Sao? Em nói gì anh chưa rõ.

- Jimi và con trai anh đang trôi nổi trên con thuyền thơ mộng ấy đấy!

Tôi giật mình sững sốt. Chẳng nhẽ con tôi đã yêu?

- Anh nghĩ Quang Trung chỉ dạy Jimi bơi thôi. Chị em giúp nhau chứ chàng có chuyện gì đâu!

- Học bơi gì mà con thuyền cứ đứng im hàng giờ thế! - Bạch Kim cười - ông sĩ quan tình báo hoàn toàn sai lầm khi xét đoán những giao động của con tim.

Tôi hơi bực mình:

- Yêu đùa hay yêu thật?

- Anh nhìn mắt con mà xem, nó yêu thật đấy.

- Nếu thật thì em phải bảo nó cần chấm dứt đi. Dù sao cũng coi như con chú con bác... Hơn nữa...

- Em nên khuyên nó thế nào đây.
- Bảo phải chấm dứt cái trò đùa đại dột đó đi.
- Sao anh không nói với con?
- Em nói tiện hơn. Tiếng nói của người mẹ dịu dàng hơn. Nó lại tin yêu em, nó nghe em. Đàn ông nói với nhau hay nổi nóng.

Bạch Kim ôm bụng cười rũ rượi:

- Người mẹ mà thốt ra những lời chia uyên rẽ thúy thì nghe cũng thẳng thắn dịu dàng nữa đâu.
- Mất lòng trước nhưng được lòng sau em ạ.
- Nhưng tại sao anh phải ngăn cản chúng yêu đương?
- Anh chị Ân sẽ nghĩ sao khi con mình lại tỏ tình với cô chị nuôi?
- Em tin là anh chị ấy không phản đối. Jimi là con gái nuôi mới vài tháng trời, có liên quan gì đến huyết hệ mà đáng ngại.
- Không phải chuyện huyết hệ mà là vấn đề đạo lý.
- Anh chị cũng chẳng quá cổ lỗ về cái thứ đạo lý hình thức ấy đâu. Trái lại chúng yêu nhau, anh chị Ân còn mừng là đằng khác.
- Có khi cả em cũng vui mừng nữa đấy! - Tôi cười chế giễu.
- Vâng! Jimi là cô gái ngoan, có nghĩa khí lại xinh đẹp. Em ước ao có cô con dâu như vậy.
- Trời ơi! Em định kết nạp một em gái như vậy vào gia đình mình sao?
- Thế nghĩa là gia đình mình đóng cửa, trai đến tuổi lấy vợ, gái đến tuổi lấy chồng đều cấm cung hết?
- Con trai chúng ta sẽ lấy vợ nhưng không thể là Jimi.
- Là ai vậy?

- Anh chưa nghĩ ra những thực tình anh rất ngại. Ông ngoại Jimi là nhà tài phiệt Trung Hoa Dân Quốc lưu vong. Mẹ Jimi là cộng tác viên của tình báo Bắc Kinh. Cha Jimi là chính khách tiêu biểu cho chủ nghĩa đế quốc Mỹ. Bố dượng là đại tá cảnh sát ác ôn rồi trở thành thủ lĩnh của một tổ chức vũ trang bạo loạn tay sai của CIA. Thật không tưởng tượng được con dâu chúng ta lại có cái lý lịch đẹp như vậy!

Bạch Kim cười.

- Còn anh và em thì một xuất thân là gia đình quan lại phong kiến, một tư sản mại bán nữa chứ! Ở đất Cali này mà anh định tuyệt đối hóa những quan điểm cực đoan của mình thì không kiếm nổi vợ cho con trai đâu.
- Anh không muốn một cô gái da trắng là thành viên của nhà ta.
- Em nghĩ người Cộng sản trước hết là người theo chủ nghĩa quốc tế, chủ nghĩa nhân đạo. Nhưng có nhiều anh tự nhận là Cộng sản lại nhiễm phải chủ nghĩa sô-vanh, chủ nghĩa dân tộc, chủ nghĩa màu da, kỳ

thị chủng tộc nữa đây. Không phải chỉ anh trắng kì thị, đo đen mà anh vàng anh đen cũng kì thị anh trắng. Những quan niệm cực đoan thực chất là tối phản động hoàn toàn trái với tư tưởng vĩ đại của Marx.

- Anh không phải là một tay theo chủ nghĩa dân tộc, nhưng công việc của chúng ta buộc phải ngăn cản thận trọng.

- Đúng là một hoàn cảnh đặc biệt. Nhưng Quang Trung đến tuổi yêu đương, chúng ta cũng không lẫn tránh được hiện thực đó. Anh hướng con mình vào đối tượng nào? Thông gia với nhà Tôn Thất Hoàng hay nhà tướng Thiết Vũ? Hoặc xui con cầu hôn với tiểu thư Nguyệt Ánh con gái "sếp" của anh?

- Không phải là những nhà đó, nhưng Jimi thì anh cũng không thể tưởng tượng nổi.

- Thế thì bây giờ phải tưởng tượng. Đó cũng là cách đổi mới nếp nghĩ. Aymé viết một câu rất hay. "Nếu Chúa chỉ biết làm ra những cái gì ông ta nhìn thấy thì Người chẳng sáng tạo nổi cái gì". Anh là người Cộng sản. Anh luôn miệng nói chủ thuyết anh theo đuổi là chủ thuyết tiên phong đủ sức sáng tạo ra một thế giới mới. Thế mà tư duy anh lại cũ mèm, luôn luôn chờ đợi một tiền lệ rồi mới hòa theo. Té ra anh là một tín đồ chứ không phải là một chiến sĩ.

- Muốn gì thì cũng phải xem xét thận trọng, phải thử thách.

- Em đồng ý với anh. Anh đi Hồng Kông, đến tận nhà con bé anh hãy nhận xét một cách khách quan đi.

- Đó là một cô gái hồn nhiên, thông minh, dũng cảm, cao thượng, độc lập trong suy nghĩ, tâm hồn nhạy cảm. Một cô gái bất hạnh, cô đơn nhưng không tuyệt vọng...

- Xinh đẹp nữa chứ?

- Điều đó thì hiển nhiên.

- Trời ơi, em chỉ thấy anh toàn nói tốt cả thôi. Khuyết điểm tất nhiên là có, nhưng anh chưa thể tìm thấy trong một tuần, một tháng.

- Cần bao nhiêu thời gian để thẩm định, một đối tượng như Jimi thừa đồng chí trung tá tình báo.

- Anh chưa thể trả lời vì anh không có ý định coi Jimi là con dâu chúng ta.

- Bây giờ chúng ta phải xem xét vấn đề một cách nghiêm túc và tế nhị chứ không phải đơn giản là ngăn cấm tình yêu của chúng. Cha mẹ đâu có quyền này. Quang Trung không phải là người trong tổ chức, có nguyên tắc nào cản trở được nó. Nếu anh sợ ở gần chúng nó lộ công việc của mình thì cười xong tổng nó ở riêng ra - Bạch Kim cười - Nhưng có lẽ chúng ta đi thì hợp lý hơn. Jimi là con nuôi anh chị Ân, vợ chồng nó phải ở đây với anh chị ấy. Thế là ta mất luôn cơ sở ẩn náu!

- Vì thế tốt nhất là đừng để chúng nó lấy nhau.

- Thì Jimi sẽ lấy người khác. Ngôi nhà này sẽ có thêm một chàng trai xa lạ nữa. Sau đó đến lượt Quang Trung cũng mang về một cô gái khác mà chưa chắc gì đáng tin cậy hơn. Thế là từ chỗ kín đáo với một không thích lại muốn đối phó với ba? Hay đề nghị ông Đức gửi từ bên nhà sang cho cháu một người vợ đủ tiêu chuẩn thành phần lý lịch? Nó không ưng thì xin đổi người khác!

- Em cứ bối chuyện tùm lum cho vấn đề thêm phức tạp!

- Chủ trương của anh sẽ buộc sự kiện phát triển theo cái lô-gích khắc nghiệt đó chứ đâu phải em bối

ra. Quan niệm của em thì rất giản dị. Cải tạo, tin tưởng thu phục con người chứ không phải nghi ngờ, cấm đoán, kỳ thị. Tư tưởng của ta là tiến công, tại sao biện pháp của anh hoàn toàn thúc thủ, lẩn tránh.

- Thì đây việc dâu con anh nhường cho em. Mẹ con bàn bạc với nhau thế nào tùy nhưng phải đảm bảo cho nhiệm vụ. Hay dở ra sao tôi mặc kệ!

Nói rồi tôi ùng ùng quay về phòng mình nằm lăn ra giường vắt tay trên trán...

Năm phút sau thấy Bạch Kim vào, tôi xoay mặt vào trong.

Cô ngồi bên tôi, cúi xuống ôm lấy mái tóc đã điểm bạc, cô vuốt nhẹ nhàng rồi thì thầm:

- Đáng tuổi ông nội rồi mà lúc nào cũng như trẻ con ấy! Hơi một tý là dằn dỗi! Quay lại đây em dỗ vậy!

Thấy tôi không nói gì cô cười khúc khích và trêu thêm:

- Ôi nếu anh nhỏ bé như con mèo thì có lẽ em đến phải bế ẵm uớt ve anh suốt ngày mất thôi?

Tôi đành quay lại cười làm lành:

- Thì em cứ tự nhiên coi anh như chú mèo! Chú mèo sáu mươi kí-lô càng tuyệt diệu chứ sao!

Quang Trung đã bước vào giai đoạn chuẩn bị luận án thi tốt nghiệp. Chương trình của chàng trai rất chặt chẽ. Buổi sáng đến trường, đến phòng thí nghiệm, đi thư viện. Buổi chiều làm việc tại nhà. Năm giờ chiều đi bơi thuyền hoặc đánh bóng bàn mười lăm đến ba mươi phút. Tắm rửa xong bế em đi dạo quanh vườn hoặc đẩy xe nôi đưa em ra hoa viên rồi về ăn bữa chiều. Sau đó lao vào đọc sách đến khuya. Đôi lúc cậu mới ngó đến ti-vi ít phút, thường là những chương trình ca nhạc đặc sắc. Quang Trung bỏ tất cả để đạt kết quả cao cho kỳ thi quan trọng bậc nhất này.

Mặc dù bận rộn với con nhỏ nhưng Bạch Kim vẫn hỏi han săn sóc đến việc học hành của con lớn. Thường là khi đón Việt Dũng từ tay Quang Trung sau buổi đi dạo của hai anh em bao giờ Bạch Kim cũng hỏi qua công việc trong ngày và những nhu cầu mà chàng trai cần mẹ giúp đỡ. Lần này thì cô kéo Quang Trung vào buồng, khép cửa lại rồi thân mật hỏi:

- Con học thi có mệt lắm không?

- Thừa mẹ bình thường thôi ạ. Con nắm vững vấn đề ngay từ mỗi năm học nên những bước thang sau đều dựa trên căn bản vững chắc. Những phát kiến cho bản luận án tốt nghiệp đã hình thành từ một năm nay nên con đã thu thập được mọi dữ liệu. Bây giờ chỉ còn sắp đặt những luận điểm đó. Theo một kết cấu lô-gích chặt chẽ, biện chứng và sáng tỏ là được.

- Thế nghĩa là con đã có đề tài và ý đồ kết cấu.

- Vâng, con đi vào một đề tài có tính ứng dụng cho những vật liệu mới của kỹ thuật điện tử: "Magnetism and magnetic materials I (Từ và vật liệu từ).

- Con nói thì mẹ nghe thôi chứ về lĩnh vực này mẹ chẳng hiểu gì.

- Dễ hiểu thôi mẹ ạ. Con nói thế này mẹ hình dung ra ngay.

Khi nghiên cứu chất điện môi trên sáp và polimer, nghiên cứu chính lưu selicium thiên nhiên, vườn khoa học đã mọc lên một cây đại thụ nhận những thành tựu trên làm bộ rễ. Có thể gọi tên nó là cây

"Ferrite transtor, silic, germanium". Đó là thành quả tổng hợp của lý thuyết chất rắn. Cây đó đã phân thành ba nhánh. Nhánh thẳng đứng lớn nhất là chất bán dẫn. Hai nhánh nhỏ hơn là vật liệu quang học và vật liệu từ. Con rẽ theo chi thứ ba. Người ta gọi vật liệu từ là máu của nền công nghiệp điện tử hiện đại đấy mẹ ạ. Dĩ nhiên con của mẹ cũng mới bước vào đây những bước đầu tiên của cả một chân trời rộng mở.

- Mẹ đã hình dung ra một phần và mẹ rất tự hào về con trai mẹ - Bạch Kim xoa đầu chàng trai như thuở nào cô bế ẵm nâng niu đứa bé mồ côi mẹ. Nay nó đã trưởng thành nhưng cô vẫn yêu thương nó bằng tình cảm người mẹ, như chính nó là một phần máu thịt mình tách ra. Cô nói tiếp:

- Nhưng hôm nay, ngoài chuyện học hành mẹ muốn hỏi con một điều khác. Hình như con có một cái gì thay đổi lớn lao. Có chuyện gì thế con?

Quang Trung lúng túng mặt đỏ ửng:

- Không đâu mẹ ạ. Chẳng có chuyện gì xảy ra với con cả.

- Mẹ chẳng muốn tò mò làm gì. Con đã lớn rồi, con có "thế giới riêng" của con... Nhưng ba lại giao cho mẹ phải săn sóc con cả tâm hồn lẫn thể xác. Mẹ hỏi vậy là muốn xem con có cần đến một sự chia sẻ một lời khuyên bảo của mẹ không thôi. Nhưng nếu con cảm thấy hoàn toàn yên tĩnh thì mẹ chẳng có lý do gì để lo lắng cả.

Bạch Kim cười, còn Quang Trung thì bỗng nhiên gục đầu vào vai mẹ. Năm sáu năm nay chàng trai không còn chầm vập với mẹ như vậy rồi. Hành động này chứng tỏ có một nỗi xúc động mạnh mẽ đến mức Quang Trung muốn bấu lấy một điểm tựa.

- Mẹ ạ, thực sự thì chưa xảy ra chuyện gì. Mẹ không tin con sao?

- Mẹ tin chứ! Nhất định là chưa xảy ra chuyện gì con trai yêu quý ạ.

- Nhưng...

- Nhưng sao?

- Khó nói lắm mẹ ạ?

- Có thể ngoài đời chưa xảy ra chuyện gì nhưng trong tâm hồn con đã có những biến đổi kỳ diệu - Bạch Kim thủ thỉ nói với con - ở tuổi các con mẹ cũng có những biến động tương tự. Chỉ có điều mẹ chẳng biết nói cùng ai. Bà thì mất sớm, con ông lại mãi chuyện làm ăn, mãi chuyện mặt chược, tứ sắc kermesse, loto... Thế là mẹ chỉ biết cô đơn cười khóc với chính mình.

- Thế mẹ nhìn thấy những gì xảy ra trong đầu óc của con nào?

- Mẹ chẳng nhìn nổi - Bạch Kim lắc đầu - Nhưng mẹ đoán mò, mẹ lấy kinh nghiệm trong cuộc sống, suy bụng ta ra bụng người và mẹ đã hỏi con.

- Cảm ơn mẹ, thực tình con không muốn giấu mẹ. Đúng là con có ngọn lửa đang âm ỉ cháy trong trái tim con. Nhưng con ngượng lắm.

- Mẹ hiểu. Con tôi đã yêu, đúng không?

- Thừa mẹ đúng. Nhưng xin mẹ đừng bao giờ nói chuyện này với ba nhé. Mẹ hứa với con đi!

Bạch Kim trều mền nhìn con:

- Mẹ không dám hứa đâu vì chẳng có gì mẹ giấu nổi ba. Ba là một người mẫn cảm, lại là một sĩ quan tinh báo, ba cũng có thể đoán ra mọi chuyện. Từ ngày lấy nhau ba mẹ luôn luôn mở rộng cánh cửa tâm hồn cho nhau, niềm vui, nỗi buồn, thành công, thất bại đều chung chịu, chia sẻ. Ba rất thương yêu con và tự hào về con. Nhiều lúc ba cũng muốn hỏi han tâm sự với con, nhưng rồi ba lại giao việc đó cho mẹ. Ba coi chuyện tâm tình với con cái, người mẹ thường nhẹ nhàng tâm lý hơn, tế nhị hơn.

- Thừa mẹ con hiểu. Không phải con muốn mẹ giấu ba mà chỉ muốn mẹ thư thư hãy nói. Để con thì cứ xong mẹ nói cũng chưa muộn. Con sợ ba thấy con phân tán tư tưởng trong lúc này ba mắng con chết!

- Con đã tỏ tình chưa?

- Chưa mẹ ạ. Con đã nói là chưa có chuyện gì xảy ra. Tất cả mới nằm trong ý nghĩ của con thôi. Thế mà con đã thấy đau khổ, bồn chồn, lo sợ... Không biết người ấy có yêu con không!

- Ôi con trai tôi, tội nghiệp cho con. Con sẽ phải nhức nhối vì câu hỏi đó. Hạnh phúc bao giờ cũng trùn lên đau khổ mà. Hãy gắng mà chịu... thế người ấy của con là ai vậy?

- Mẹ chưa đoán ra sao?

- Mẹ đoán lơ mơ thôi, chắc gì đã đúng.

- Con tin là mẹ đoán đúng. Ý nghĩ của mẹ con mình hay gặp nhau lắm. Mẹ thấy cô ấy có đáng yêu không?

- Đáng yêu lắm. Nhưng đúng là mẹ mới nhìn phiến diện từ xa cũng mới là cái nhìn của người đồng giới.

- Mẹ có thể cho con một lời khuyên được không?

- Bao giờ mẹ cũng mong muốn con có hạnh phúc bền vững. Điều đó chỉ có được khi hai con có được sự đồng nhất gần như hoàn toàn về tình yêu, gia đình, Tổ quốc. Có một điều mẹ cần lưu ý con về hoàn cảnh gia đình nhà mình. Con có thêm người vợ cũng tức là con kết nạp thêm một thành viên cho gia đình mình và cũng tức là tuyển mộ cho Tổ quốc ta thêm một chiến sĩ. Rõ ràng đối với chúng ta love isn't everything, tình yêu không phải là tất cả đâu con ạ. Các con không thể là Roméo và Juliette được.

- Ôi nghe mẹ nói mà con lo lắng quá. Con không sao lường được con đường đi tới hạnh phúc của mình nữa.

- Con không nên nản lòng. Thượng đế không tạo riêng cho con một cô gái hoàn toàn như ý con. Nhưng con có thể cảm hoá, tạo dựng nên ý chung nhân của mình. Ba má con trước kia hay ba, mẹ sau này cũng thế. Mẹ nhớ hồi ba con yêu mẹ đâu đã hiểu hết mẹ, đâu đã đồng nhất được mọi dị biệt. Nhưng rồi chính tình yêu của ba đã cảm hoá được mẹ. Từ kính phục đến tin yêu mẹ đã hòa nhập vào lý tưởng của ba, mẹ nhẹ nhàng như được chấp cánh. Cái tận thiện tận mỹ chỉ có một. Lý tưởng của chúng ta là hướng tới cái tận thiện tận mỹ. Nếu các con đều có ý định hướng tới cái đó thì sớm muộn cũng sẽ đồng điệu sẽ hòa nhập và mẹ tin là con sẽ đi tới hạnh phúc bền vững. ở đây có thể nói tình yêu quyết định hết thảy, love decides everything.

- Con vẫn lo lắng không biết mình có cảm hóa nổi người ấy không?

- Chuyện của mẹ con mình vui thật! Có cái tên mà cũng không dám gọi, cứ người ấy suốt! Con hãy

dùng cảm định nghĩa người ấy là ai xem nào!

Bạch Kim mỉm cười, Quang Trung dụi mặt vào vai mẹ thì thầm:

- Người ấy là... Mi mẹ ạ.

- Là Mi thì mẹ hy vọng mọi chuyện sẽ tốt đẹp.

- Thật thế hả mẹ?

- Con trai mẹ có tất cả mọi điều kiện để "chinh phục" được trái tim Jimi. Nhưng trước mắt khuyên con hãy tập trung vào thi cử. Tốt nghiệp xong con sẽ có nhiều thời gian dành cho chuyện này.

- Dạ, con xin vâng lời mẹ.

Hai mẹ con chuyện trò cởi mở hơn một tiếng đồng hồ thì có tiếng gõ cửa. Quang Trung ra mở và thấy Jimi xuất hiện. Như thường lệ, giờ này Mi hay đến bế bé Việt Dũng. Cả hai bỗng thấy ngượng ngịu trước mặt mẹ. Bạch Kim bỗng bật cười khiến Quang Trung vội đẩy cửa chuồn luôn, Jimi đỏ bừng đôi gò má vội ôm lấy bé Việt Dũng mà nựng. Phong thái cô gái tóc vàng vẫn có cái gì đó gần với phương Đông. Cô là người da trắng phương Đông.

Một bữa luật sư Phan Quang Ân đang ngồi đọc ngoài vườn cây thì thấy có tiếng chuông gọi cổng. Nhìn qua hàng chấn song, ông thấy một bóng người lạ mặt chừng bảy chục tuổi, đầu hói nhẵn bóng, trong cặp kính lão là đôi mắt với hàng mi hùm hụp xệ xuống, mắt của những người ngày ngủ đêm thức, những người nghiện ngập và sống phóng . đang ở tuổi đã cao.

Ông Ân ra mở cổng.

- Xin chào ông. Thưa ông tôi xin hỏi, có phải ông là luật sư Phan Quang Ân không ạ?

- Thưa cụ đúng là tôi đây ạ.

- May quá, thế là tôi đã đến đúng chỗ. Tôi là Hứa Vĩnh Thanh, ông ngoại của cháu Jimi.

- Ôi, cụ đã sang chơi! Xin mời cụ vào nhà. Cháu hiện đang sống ở đây với chúng tôi.

Luật sư dẫn ông Hứa vào phòng khách rồi gọi Jimi và cả nhà xuống.

- Ông ngoại sang thăm con đây, Jimi ơi!

Jimi chạy xuống nhìn thấy ông. Cô gái vừa xúc động vừa bất ngờ:

- Ngoại!

- Con.

Hai ông cháu ôm chầm lấy nhau. Ông già rung rung lấy khăn thấm nước mắt. Ông quay lại ghé ngồi rồi nói với mọi người:

- Trước hết tôi xin cảm ơn ông bà luật sư và toàn gia đình đã cưu mang nuôi dạy cháu. Ba cháu mất rồi, má cháu lại thiệt phận, cuộc đời cháu cô cút Chúng tôi thương cháu lắm. Gia đình tôi có ý định để cháu sống với chúng tôi nhưng cháu cứ nhất định đòi trở về với dòng họ Price. Cháu lớn rồi cháu biết nghĩ đến huyết tộc của mình thì là điều đáng quý. Không ngờ là cháu nói dối tôi, cháu sang đây làm nghĩa nữ cho ông bà.

- Thừa cụ, tôi và anh Vượng, người chồng cũ của chị Quế Lan là bạn thân. Tuy anh chị ly dị nhau nhưng gia đình tôi và chị Quế Lan vẫn là chỗ thân tình. Ở Sài Gòn trước đây ra sao thì khi rời quê hương ra đi, chúng tôi vẫn giữ trọn mối quan hệ đó. Vừa rồi chị và cháu sang đây viếng mộ tiền sĩ Price đã đến đây với chúng tôi. Chị Lan rất thích khí hậu Cali. Còn cháu Jimi thì cứ đòi mẹ sang đây sống với chúng tôi cho có bè có bạn. Chẳng may hai mẹ con gặp hoạn nạn, mẹ chết, cháu Jimi bơ vơ. Cháu đã tự nguyện ở lại đây với chúng tôi. Gia đình chúng tôi coi cháu như con đẻ của mình. Nhưng cháu cũng đã về xin phép cụ và cô bác rồi mới quyết định. Chúng tôi cũng có nguyện vọng là có dịp sẽ sang thăm viếng cụ và quý gia đình để hai nhà cảm thông nhau, thắt chặt thêm tình hữu hảo. Nhưng vì đường xá xa xôi mà chúng tôi chưa thực hiện được mong muốn đó. Nay cụ đến thăm cháu thì cũng là một dịp may để chúng tôi được hầu tiếp cụ. Xin cụ hiểu cho tấm lòng của chúng tôi.

- Cảm ơn ông luật sư. Chúng tôi không dám có ý trách móc gì ông bà. Chúng tôi chỉ giận cháu tôi là đã vô tình với ông ngoại, với họ hàng nhà mẹ. Suốt nửa năm xa cháu, chúng tôi rất mong nhớ cháu mà chẳng biết cháu ở đâu. Tôi phải tìm kiếm khó khăn mới đến được đây.

- Thừa ông, cháu đã hai lần viết thư về thăm ông và các cậu, các dì rồi chứ ạ. Thế mà cháu chẳng nhận được hồi âm.

- Có, cháu viết nhưng lại không cho ông địa chỉ là cháu ở chỗ nào.

- Cháu có đề địa chỉ để viết thư đấy thôi, ngoài phong bì mà.

- Địa chỉ đó chỉ để viết thư thôi hỏi đường thì khó quá. Ông phải nhờ cảnh sát mở danh bạ ra lần giúp mới đến được đây.

- Thế mà ngoại không viết thư hay điện sang cho cháu biết trước để cháu đi đón.

- Thôi, thế cũng là may rồi. Hôm nay ngoại sang đây có ý định thưa với ông bà luật sư xin phép đón cháu về Hồng Kông. Nếu cháu ở với dòng họ nhà Price thì chẳng sao, chứ để cháu đi làm nghĩa nữ thì người ta cười ông. Họ hàng bè bạn đều trách ông: Có đến nỗi nghèo khó gì mà mẹ nó vừa chết đã đẩy nó đi làm con nuôi người ngoài. Ngoại rất biết ơn ông bà Phan Quang ân rất tử tế, nhưng người đời đâu có hiểu cho ngoại.

Cả nhà đều sững sốt và buồn rầu. Jimi thì tái mặt lo lắng và giận dữ.

- Thừa ông, cháu ở đây rất vui, cháu chẳng muốn về đâu.

- Đâu phải chỉ vui mà đủ. Cháu phải nghe ngoại quay về Hồng Kông ngay ngày mai. Cháu không có quyền bàn bạc chuyện đó.

Luật sư Phan Quang Ân nhẹ nhàng nói với ông Hứa:

- Thừa cụ, đây là việc trong gia đình cụ, nhưng cho phép tôi được tham gia ý kiến. Trước hết, xin cụ không nên quan niệm cháu Jimi làm nghĩa nữ chúng tôi là chuyện xấu, một việc xúc phạm đến danh dự của quý gia đình. Chúng tôi quý trọng cháu, thương yêu cháu không có gì so sánh được vì quý nhất là con đẻ mà chúng tôi cũng không có thì biết lấy gì mà so? Cháu đã hai chục tuổi, về phương diện pháp luật, cháu hoàn toàn đủ quyền quyết định vận mệnh của mình. Nếu cháu muốn về Hồng Kông với cụ và bà con bên ấy, chúng tôi không dám giữ cháu. Nhưng nếu cháu muốn sống bên này với gia đình chúng tôi thì xin cụ cho phép cháu được lựa chọn và không ngăn cản cháu.

- Thừa luật sư, chúng ta phải kết hợp luật pháp với truyền thống nữa. Trong gia đình cũng còn có gia pháp. Phép vua thua lệ làng. Chúng ta có thể bàn thêm với nhau chứ không chỉ tùy thuộc vào hoàn toàn ý

kiến của con trẻ.

- Thưa ông, ông cho phép cháu được nói. Khi sang đây, cháu đã xin phép ông. Ở Hồng Kông, ông đi vắng luôn, sống một mình cháu sợ lắm. Cháu chẳng có bè bạn, không được học hành. Một cuộc sống như vậy, cháu không sao chịu nổi.

- Sang đây thì cháu học được gì thêm? Tuổi cháu lớn rồi, đâu còn thời gian để học nữa.

- Thưa ông, cháu học tiếng Pháp. Học âm nhạc.

- Những thứ đó chỉ để trang trí cho tuổi trẻ thôi. Đi lấy chồng là quãng vào sọt rác hết. Nó đâu phải là một nghề có tương lai?

- Thưa cụ, cháu học nhạc tiến bộ lắm. Năm tới cháu có thể xin vào trường Điện ảnh. Đây gần kinh đô điện ảnh Hollywood, biết đâu ít năm nữa cháu lại chẳng thành ngôi sao màn bạc!

Bạch Kim nêu ra một ý kiến bất ngờ cốt để làm dịu lòng ông già, nhưng ông ta chẳng có chút gì xúc động. Cuộc đàm đạo diễn ra gần một giờ mà Hứa Vĩnh Thanh vẫn khăng khăng đòi Jimi phải đi theo ông.

- Thưa quý vị, tôi đã mất công lần đến đây để tìm cháu thì nhất định phải đem cháu về. Chúng tôi xin chịu mọi phí tổn mà quý vị đã nuôi dạy cháu bấy lâu. Xin quý vị cảm thông cho tôi, vì đây là ý nguyện của cả gia đình và thân tộc chúng tôi bên Hồng Kông. Còn Jimi cháu chuẩn bị mọi thứ, sáng mai ông đón.

Cả gia đình cố giữ ông Hứa nghỉ lại đây để bàn thêm, nhưng ông nhất định từ chối vì đã có hẹn với người bà con Hoa Kiều ở Ringbourne.

Khi ông Hứa đi rồi, bà Lê Ngọc ôm mặt khóc rung rức. Jimi ôm lấy bà:

- Má ơi, con không đi đâu cả. Con ở đây với má, xin má đừng buồn!

Và rồi chính cô gái cũng òa lên khóc theo.

Bà Lê Ngọc bàn: Jimi phải giả vờ ốm, xin cụ Bảo cho cái đơn thuốc giả và ghi là bệnh nhân không được đi máy bay. Bạch Kim thì cho là chỉ cần đưa Jimi đi chơi một ngày. Nếu ông cụ có đến thì nói thẳng là Jimi không muốn theo cụ về Hồng Kông nên bỏ đi chơi đâu mất! Còn Quang Trung thì nêu ra sáng kiến: Nếu ông Hứa đến thì giấu Mi vào buồng tắm là ông chẳng thể tìm được!

Từ chuyện khóc thành chuyện cười, cả nhà vui vẻ. Cuối cùng luật sư Phan Quang Ân nói với mọi người:

- Hãy bình tĩnh, tình thế đâu đã đến nỗi tuyệt vọng? Việc gì phải bày đặt ra những màn kịch trẻ con vậy. Nếu Jimi vẫn muốn ở đây với chúng ta thì ta hoàn toàn có thể thuyết phục được ông già. Cả về tình lẫn lý, ông đều ở thế yếu. Cùng lắm thì ta nhờ luật pháp can thiệp. Điều mà ta không muốn sử dụng đến. Quyền cao nhất đi hay ở là do Mi quyết định.

Tối hôm đó Quang Trung rủ Jimi ra ngồi chơi ngoài vườn cây. Đây là lần đầu tiên hai đứa ngồi với nhau trong bóng tối của một vòm lá. Quang Trung tha thiết nói với Jimi:

- Đừng về Hồng Kông Mi nhé.

- Trung có muốn Mi ở đây không?

- Muốn lắm chứ? Mi đi là Trung buồn lắm đấy?
- Thật không?
- Trung thề là... như vậy.
- Thề thì nhất định Mi không đi đâu cả. Mi ở đây mãi mãi.
- Ôi! cảm ơn Mi, cả nhà đều quý Mi, yêu Mi.
- Còn Quang Trung?
- Mi không thấy tình cảm của Trung hay sao mà còn hỏi.

Jimi mỉm cười. Bàn tay Trung tìm đến bàn tay mềm mại của Jimi. Cô gái dễ yên... Cả hai im lặng. Gió từ hồ Green thổi vào lay động vòm lá. Những chấm sáng của cây đèn bên lối đi nhảy nhót trên đôi vai, trên mái tóc của đôi bạn trẻ.

...

Sáng hôm sau ông Hứa Vĩnh Thanh đến rất đúng hẹn. Sau khi mời ông an tọa trong phòng khách cả nhà lắng đi để ông nói chuyện với Jimi.

- Thế nào, cháu chuẩn bị xong chưa. Chúng ta ra xe được chứ?
- Thưa ông cháu không có ý định trở về Hồng Kông nữa. Cháu đã từ bỏ tất cả, nhà cửa, đồ đạc, quyền thừa kế những khoản tiền to lớn mẹ cháu để lại ở các ngân hàng để chọn con đường tự lập. Cháu sẽ không bao giờ phản đối ý định của mình.
- Cháu nông nổi lắm. Đi làm con nuôi thì đâu phải là đường tự lập và làm gì có tự do. Ông muốn cháu làm bà chủ kia. Quyền thừa kế của cháu vẫn còn nguyên đó. Ông thấy cháu còn nhỏ, cháu chưa quen những vấn đề pháp lý nên ông phải trông nom tất cả cho cháu. Sau này ông già chết thì lại chuyển đến tay cháu thôi. Hãy nghe ông và về với ông đi.
- Thế sao trước đây ông cứ khuyên má cháu nên trả cháu về cho tiến sĩ Price?
- À... là vì lúc đó mẹ cháu còn trẻ, dượng cháu không biết sống chết ra sao, ông muốn nó tự do để liệu mà bước đi bước nữa. Chẳng may má cháu bị hoạn nạn nên ông đã nghĩ lại.
- Bây giờ thì muộn rồi ông ạ.
- Sao! Thế nào là muộn? Cháu nói gì lạ thế. Cháu định để ông đơn độc một mình, ốm không ai hay, chết không ai biết hay sao?
- Ôi! Ông đừng nói thế. Ở bên ấy còn dì Hoa và các cậu. Tại sao ông không sống với họ mà ông cứ phải lủi lủi sống một thân một mình - Jimi xúc động ứa nước mắt.
- Ông không hợp tính với chồng dì Hoa. Cậu Hứa Thiết Hồ thì nghiện ngập, luôn luôn vào tù ra tội. Còn cậu Hứa Tiêu Long thì cờ bạc, thấy gì vợ nấy, ở chung để các cậu ám phá thì nhanh lắm. Ông chỉ còn bà là người thân yêu nhất, nhưng bà vẫn kẹt ở Sài Gòn. Bà lại mù loà ốm yếu không muốn đi tản đến xứ lạnh. Ôi cuộc đời ông thật là khổ khổ thế mà cháu lại nỡ bỏ ông cháu đi. Cháu tệ lắm Jimi ơi.
- Thôi ông nghe cháu, ông cứ về với dì Hứa ít tháng nữa xem sao. Nếu cháu không thi được vào trường điện ảnh thì cháu sẽ về với ông. Bây giờ có đi ngay cũng không được vì còn phải giấy tờ hộ chiếu

lời thôi lắm.

- Chẳng có gì ngại đâu, ông sẽ lo cho cháu tất. Nghe ông đi cháu ngoan của ông. Đừng để ông một mình trong lúc tuổi già. Đợi ông chết rồi cháu muốn đi đâu muốn ở với ai cũng được.

Khi luật sư Ân trở lại phòng khách thì hai ông cháu chẳng có gì để nói với nhau. Ông thì ngồi buồn rầu im lặng còn cháu thì ôm mặt khóc. Câu chuyện chưa đi đến giải pháp nào.

- Thưa cụ, xin cụ hãy để cho cháu suy nghĩ thêm. Chúng tôi hứa với cụ là không làm bất cứ áp lực nào đối với tình cảm của cháu. Tôi đồng ý là mọi giải pháp đều phai kết hợp luật pháp và truyền thống, do đó trong trường hợp này ta nên thu xếp sao cho tốt đẹp giữa hai nhà. Chị Quế Lan mất đi, chúng tôi mất một người bạn và tôi coi cháu Jimi như con. Chúng tôi nuôi dưỡng cháu không có mưu cầu tư lợi ngoài mong muốn làm cho tình cảm và tâm hồn của cháu được phát triển hài hoà. Những thứ cháu mang theo vẫn là của cháu và chúng tôi không hề nghĩ gì đến tổn phí nuôi dưỡng. Cháu là con chúng tôi nhưng vẫn có bổn phận làm cháu của cụ. Chúng tôi đâu dám vi phạm đến tình cảm thiêng liêng đó. Nếu cụ không cho phép chúng tôi nhận cháu làm nghĩa nữ thì cứ coi như là cháu du học bên này. Khi nào thành đạt cháu sẽ về với cụ cũng được.

Ông Hứa Vĩnh Thanh không thể xoay chuyển được tình thế. Cuối cùng hai bên đi đến một thoả thuận là: Ông Thanh đồng ý cho cháu Jimi ở bên này nhưng cháu phải có bổn phận với ông bà Hứa Vĩnh Thanh lúc tuổi già. Khi nào có công việc ông gọi điện thì ông bà Phan Quang Ân phải giúp đỡ cháu mọi phương tiện đi lại để thăm viếng ông bà, họ hàng.

Khi đã có lời giao ước, ông Hứa Vĩnh Thanh mới chịu ở lại dự bữa cơm thân mật của gia đình chủ nhân chiêu đãi.

Chiều hôm đó ông già cáo từ để đến thăm mộ người bà con khác. Hôm sau bay về Hồng Kông ngay.

Ông Thanh đi rồi không khí trong gia đình bỗng sôi động hẳn lên. Giống như một đám mây đen nặng nề che phủ bầu trời mây bay đi mặt trời lại toả nắng. Điều đó nói lên Jimi đã có một vai trò quan trọng trong đời sống tình cảm của gia đình này. Việc Jimi quyết tâm ở lại được mọi người coi như một thắng lợi thực sự. Trong cơn thử thách này, cô gái thấy rõ tình cảm của mọi người ở đây đối với cô sâu nặng biết nhường nào.

Tháng năm đó, Quang Trung bảo vệ luận văn tốt nghiệp ở đại học đường Berkley. Chàng trai đã chiếm được tấm bằng loại ưu.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 3

Chương 7: Lễ Xưng Tội Của Lili

Kể từ ngày Hoàng Quý Nhân bí mật ra đi rồi tự sát ở mật cứ An pha. Lili sống một mình trong căn nhà hoang vắng. Ngoài những buổi đi chợ mua bán, sống cứ âm thầm như cái bóng, lẩn lủi với những công việc chân tay như con gõ kiến tìm mồi, con hải li đập đập. Cứ nửa tháng một lần, Lili tự tiêm cho mình một ống "Giác mộng Hằng Nga". Nhưng sau ba tháng thì số thuốc của Năm Oăn dành cho đã hết. Đúng kỳ hạn tiêm. Lili lục tìm khắp nhà từ ngăn bàn khe tủ, gầm giường, và đến nước xé nát cả nệm, gối, giữ tung sách vở giốc chai, đập lọ ra để tìm thuốc chích. Con nghiện tăng đến cực độ rồi rớt chầy ra, Lili dứt tóc, rồi xé tung cả quần áo, trần truồng nồng nặc lỏng lộn trong căn nhà rồi gục xuống cắn đứt cả khăn tay, lẫn vải trải giường... Con vật vớ kéo dài chừng một tiếng thì dịu dần. Lili mệt mỏi ngủ thiếp đi. Khi tỉnh dậy cô thấy đói như cào, cô tìm thức ăn nhét vội vào mồm nhai ngấu nghiến nuốt đi. Nhưng rõ ràng sau mỗi con vật vớ và khủng khiếp đó Lili lại tỉnh ra đôi chút. Những vết đen của "Giác mộng Hằng Nga" phai màu dần. Bộ óc đã khôi phục lại được một phần nào chức năng của nó. Đó là buổi bình minh của một đêm trải dài tưởng như vô tận. Hình ảnh của quá khứ mơ màng hiện lên chập chờn khi mờ khi to. Những hoạt động của lý trí còn quá mong manh khiến cô chưa thể làm chủ được nhận thức. Khi nhận thấy nỗi cô đơn của mình thì Lili khóc như mưa gió... Hình ảnh Năm Oăn bỗng hiện ra trong tưởng tượng, nỗi nhớ nôn nao và cơn bão táp khát vọng tình dục tràn vào tâm hồn bệnh hoạn của người đàn bà trẻ. Lili mở nhạc, thoát ý nhảy điệu Sexy mà trước đây Năm Oăn bắt cô nhún nhảy. Khi dục vọng nguôi đi Lili cười sặc sụa như bị ai cù. Tiếng cười rú lên rồi lại nghẹn ngào rồi rạc lạnh ngắt rùng rợn như hồn ma...

Lili đã thấy thèm ăn quà. Cô vào hiệu mua đủ mọi thứ và luôn luôn bị làm lẫn với giá cả mà cô còn nhớ được từ cách đây rất lâu. Nhìn vẻ mặt bệnh hoạn của Lili mọi chủ tiệm đều coi cô như bị bệnh khủng nên nhẹ nhàng tìm cách tống cô đi cho nhanh.

Thời gian giúp cho Lili hồi tỉnh dần dần. Cô đã khôi phục lại được một số động hình trong óc và chủ động được một số hành động có lý trí. Cô ăn mặc sạch sẽ kín đáo hơn. Nhà cửa thu xếp gọn gàng ngăn nắp hơn. Và mỗi bang giao xã hội cũng bớt cứng nhắc ngờ nghệch hơn.

Trí nhớ của Lili hồi phục từ cái xa xưa nhất. Nói chung nó tuân theo một quy luật. Cái gì sâu xa nằm tận "dưới đáy" thì ít bị huỷ hoại nhất. Và thời thơ ấu tái hiện trước tuổi trưởng thành. Lili dễ dàng tưởng tượng lại hình ảnh người mẹ thấy máu và lửa, thấy những tiếng nổ khủng khiếp của bom đạn giữa làng ấp trong thời kì chiến tranh... Rồi cô thấy thương xót số phận mình. Cô lầm rầm cầu kinh. Ôi đã từ lâu lắm rồi, từ ngày vào làm việc ở cư xá overnight, Lili bỏ luôn cầu nguyện và chẳng bao giờ đến nhà thờ nữa. Giờ đây hình ảnh từ thiện của Đức Bà Maria lại như sống động trước mắt cô. Cặp mắt hiền dịu của người như quả trách cô đã đấm đui phần xác phần đời mà quên chăm sóc cho phần hồn, phần đạo, đã dẫn thân vào tội lỗi theo vết chân của quỷ dữ nên phải chấp nhận sự trừng phạt của Chúa. Bỗng nhiên Lili thấy ăn năn tự tội. Cô muốn quỳ dưới chân tượng Đức Mẹ để cầu nguyện, để giải bày nỗi đau khổ của mình.

"Lạy Đức Mẹ đồng trinh hằng cứu giúp. Người sáng tạo của muôn loài. Chỉ có Người mới nhìn thấu nỗi nỗi đau của nhân loại. Con là kẻ cô đơn khổ khổ. Con không có ai thân trên đời này. Con không nhớ được cha mình là ai. Còn má con thì chỉ vĩnh viễn là cái xác chết đầm máu đang mờ dần trong ký ức của con. Quê hương con chỉ là một biển lửa sôi réo hãi hùng. Lạy Đức Mẹ thiêng liêng, con ác mộng đó đã hằn vào tuổi thơ của con một nỗi đau vĩnh cửu. Con đã được các bà mẹ nuôi nấng, dạy dỗ. Con đã tìm

được mềm an ủi là tuy không còn cha mẹ nhưng con vẫn được sống trong tình thương biển cả bao la của Đức Mẹ hằng cứu giúp. Lòng con hân hoan mỗi khi con quỳ xuống đọc bài kinh kính mừng. Hy vọng của con được sinh dưỡng khi con đứng cầu nguyện dưới chân Người. Tâm hồn con yên tĩnh lại khi con tìm tin tưởng vào ánh mắt bao dung tha thứ của Người đối với kẻ tội lỗi biết ăn năn hối cải... Nhưng khi bước vào đời thì con đã dần dần quên Đức Mẹ thiêng liêng. Con không đọc kinh cầu nguyện hàng ngày. Con không làm dấu trước khi ăn, khi ngủ. Con không cầu nguyện dưới chân Người. Tâm hồn con chẳng có phút nào yên tĩnh nữa. Con bị cuốn hút vào những dục vọng sôi sục triền miên. Lạy Đức Mẹ thiêng liêng, trước khi nhận đồng tiền tội lỗi để dò xét đồng loại, mở túi lục kết án cấp tài liệu, chụp hồ sơ... con cũng lo sợ, cũng cắn đứt lương tâm, nhưng rồi con không qua được cơn cám dỗ. Trước khi buông tấm thân trong trắng cho kẻ giàu sang con cũng ghê tởm, cũng hổ thẹn cho số kiếp, nhưng dục vọng cứ níu con xuống, con không sao cưỡng nổi. Khi cướp chồng của kẻ khác con cũng sợ ngọn lửa thiêu nơi luyện ngục, nhưng con vẫn tặc lưỡi làm liều. Thiên đường, địa ngục, đều xa xôi mờ ảo, còn trước mắt cuộc sống hiển hiện gào thét, lôi kéo, xô đẩy, con vào cái guồng máy bí hiểm đầy ma ực của nó. Và giờ đây con đã bị nó nghiền nát, cô đơn trần trụi. Lạy Đức Mẹ hằng cứu giúp. Liệu sự trừng phạt của người đối với đứa con tội lỗi này đã đủ chưa? Con muốn quay lại quỳ dưới chân Người mà van xin, cầu nguyện. Con muốn trở về với đức tin để được Đức Mẹ tha thứ, che chở và cứu giúp..."

Những ý nghĩ của Lili chấp nối dần trở lại. Cô muốn đến nhà thờ chịu lễ, để đọc kinh xưng tội mặc dù những bài kinh nhật tụng chỉ còn lờ mờ trong bộ óc đầy thương tổn của cô.

Rồi một buổi sớm Lili tắm rửa sạch sẽ, chải tóc thoa phấn, xức nước hoa, chọn bộ đồ trang nhã ngắm mình rất kỹ trong gương. Cô thấy hài lòng. Cô đến nhà thờ Đồng Thiện tìm một chỗ ở hàng ghế trên. Lili muốn quỳ gần tượng Đức Mẹ để nhìn rõ khuôn mặt, ánh mắt hiền dịu đầy tình thương của Người và cũng để nghe rõ tiếng vị linh mục hành lễ.

Lễ chiều tan, con chiên toả ra hành lang, chẳng mấy chốc những hàng ghế đã vắng tanh. Lili ngồi lại đặt quyển kinh bôn trước mặt. Cô lầm rầm cầu nguyện một mình. Trong buổi hành lễ cô đã quên mọi thể thức. Ngay khi đọc theo mọi người cô cũng gặp nhiều sai phạm. bây giờ ngồi lại để tỏ lòng ăn năn hối lỗi, để Đức Mẹ hằng cứu giúp hiểu cho tấm lòng thành kính của cô.

Đồng hồ nhà xứ điểm mười một tiếng. Ông bố già đã đóng hai hàng cửa rồi mà vẫn chưa thấy Lili về mặt buồn thăm hàng lông mi đầm nước nhìn lên tượng Đức Mẹ. Ông hiểu rằng trong con người khôn khéo yếu đuối này hẳn còn chứa đựng nhiều uẩn khúc. Ông vào trình lại hiện tượng đó với cha Vũ Xuân Trinh.

- Có một linh hồn đang bơ vơ lạc lõng, đang cô đơn đau khổ. Thưa cha con nghĩ rằng người đàn bà đó đang cần sự an ủi sự chăm sóc phần hồn. Xin cha hãy đến giúp bà ta.

- Bà ta ở đâu?

- Dạ, bà đang ngồi khóc dưới chân tượng Đức Mẹ.

Vị linh mục phải ăn mặc lại bộ hành lễ, đeo cây thập ác nặng nề lên cổ rồi dõng dạc bước ra phòng lễ. Ông đã nhìn rõ con người đau khổ nhưng khá xinh đẹp ngồi cô đơn trên hàng ghế vắng tanh.

Cha bước lại gần kẻ bất hạnh.

- Con lạy cha.

- Điều gì đã xảy ra với con?

- Thưa cha, con đang cầu Chúa cứu vớt con. Con là kẻ có tội.

- Nếu con thực lòng ăn năn hối lỗi thì Đức Mẹ thiêng liêng sẽ dang cánh tay thánh thiện của Người nâng đỡ con, tiếp sức cho con quay lại con đường vinh quang của Chúa.

- Thừa cha con muốn được xưng tội trước đấng chăn chiên. Xin cha hãy làm lễ cho con.

- Đứng dậy con, hãy theo cha vào trong này.

Lili ý tứ, khép nép đi theo vị linh mục trẻ. Cô ngỡ vì từ lâu lắm rồi, cô quên hết mọi nghi thức tôn giáo. Và lại thời còn là học sinh trường mồ côi dòng Đa Minh cô cũng chưa được làm lễ xưng tội với cha lẫn nào. Mọi sự giáo dục đều có các bà mẹ đảm nhiệm. Nay bước vào một căn buồng thâm nghiêm, ánh sáng mờ mờ với tấm màn sẫm màu khiến cô rụt rè. Khi cách cửa đóng lại, cô thấy tâm hồn sao động lạ lùng. Một thế giới xa lạ như tách khỏi trần thế mờ ảo hiện ra hư hư thực thực. Cô có cảm giác gần giống như một người bản thiêu được bước vào buồng tắm, chỉ ít phút nữa là nhưng như bản trên cơ thể được dòng nước mát xối đi. Con người sẽ thanh thân sạch sẽ khoẻ mạnh hơn. Ý nghĩ đó làm cho Lili phần khích và hơi có chút tò mò.

Cô quỳ xuống trước tấm màn đen. Cha Vũ Xuân Trinh ngồi vào ghế chủ lễ bên trong. Chỉ cách nhau một tấm màn đen mỏng nhưng cả hai đều không nhìn thấy nhau. Nhờ tránh được luồng giao cảm của hai cặp mắt mà kẻ xưng tội thổ lộ tâm sự tự nhiên hơn. Giống như những hành động tình cảm trong bóng tối nó bớt đi phần trơ trẽn.

- Chúa nhìn thấy tất cả nỗi đau khổ của con. Chúa biết nhưng tội lỗi của con. Nhưng người muốn chính con nhìn rõ được mình, thấy con biết hối hận. Chỉ có kẻ biết ăn năn mới dám từ bỏ tội lỗi mới làm cho tâm tư thanh thản để bước tiếp cuộc hành hương đầy gian khổ tới nước Chúa, tới Thiên đường. Mảnh vườn hoan lạc vĩnh hằng của Người đang mở cửa chờ con.

- Thừa cha con là chiên ghê của Chúa, con đã quên bốn phận cầu nguyện hằng ngày. Con đã bỏ không đi xem lễ mười năm trời nay.

- Lạy chúa, ma quỷ đã quyến rũ con mất rồi!

- Thừa cha không phải là ma quỷ mà là do chính con. Từ ngày con được Nha Cảnh sát đô thành tuyển đi học lớp tình báo sơ cấp, kiếm được đồng tiền con đã mê mãi những thú vui thể xác nhất thời mà quên chăm sóc cho phần hồn vĩnh cửu.

- Chúa sẽ tha thứ cho con. Dù sao thì việc làm của con cũng góp phần chống lại bọn vô thần.

- Thừa cha, thực tình con cũng chưa biết mình đã góp phần được gì vào công việc chống bọn vô thần. Con chỉ báo cho cấp trên hai kẻ mà con nghi là họ có liên quan đến các hoạt động cộng sản.

- Lạy chúa, con đã làm tròn phận sự của con trước cấp trên, điều đó con chẳng có lỗi gì.

- Con đã chụp ảnh cả những tài liệu của người Mỹ. Con đặt máy nghe trộm, chụp ảnh những người đến gặp họ ở cư xá Overnight. Không những con chống kẻ vô thần mà con cũng làm hại cả người có đạo.

- Lạy chúa tôi! Con làm việc đó có nhiều không?

- Dạ chỉ có chừng hơn bốn chục lần.

- Chúa cũng sẽ tha thứ cho con. Cha nghĩ là riêng những chuyện đó thừa thãi dày vò trái tim con mạnh mẽ như vậy.

- Dạ thưa Cha đúng thế. Tội con sắp kể với Cha mới là dẫn tới con thịnh nộ của Chúa. Con đã cướp

chồng người khác.

- Trời ơi! Thế thì đúng là một trọng tội.

- Con hiểu là con đã vi phạm điều răn của Kitô giáo là chỉ có chồng một vợ một.

- Con đã cướp chồng người khác như thế nào? - Câu hỏi của Cha có vẻ hơi tò mò hơn là muốn an ủi kẻ tội lỗi.

- Dạ thưa Cha vợ con anh ấy đi di tản. Anh không kịp đi nên đã đến ở nhà con.

- Chồng con tên là gì? Dạ tên là Năm Oăn, Lê Năm Oăn.

Cha Vũ Xuân Trinh giạt mình. Thì ra người đàn bà này là vợ cái tay đến đây bắt liên lạc với ông cách đây năm năm và cũng là người chỉ huy trực tiếp của ông. Vì vậy vị linh mục cũng muốn lợi dụng người đàn bà này để ngó mắt vào những bí ẩn của cuộc đời riêng người lãnh đạo mình.

- Thế chồng con làm nghề gì?

- Dạ thưa cha, hồi còn ông Thiệu chồng con là đại tá cảnh sát.

- Từ ngày lấy nhau chồng con sống ra sao?

- Ảnh không chịu đi cải tạo, ảnh sống chui lủi và chẳng làm gì. Con có khuyên chồng ra trình diện Cách mạng nhận đi cải tạo nhưng ảnh không chịu.

- Sao con lại xui chồng làm những việc đại dột như vậy?

- Dạ con hy vọng...

- Con hy vọng hảo huyền thôi. Đi cải tạo là đầu hàng là tự đưa đầu vào tròng, là sự sát. Con đã làm điều trái với ý Chúa.

- Lạy Chúa, con đâu có biết. Nhưng thưa Cha nếu cứ sống ẩn trốn như vậy thì chồng con càng đắp thêm tội lỗi vào mình và chẳng bao giờ có tự do.

Có gì gọi là tội lỗi khi phải lẩn trốn ngục tù, đầy đoạ? Tự do bao giờ cũng ở bên ngoài vòng kiểm tỏa của kẻ thù, bên ngoài vòng luật pháp của chúng.

- Dạ, nhưng vì lo sợ nên chồng con đã giết người.

- Giết người?

- Nhưng giết ai mới được chứ?

- Dạ giết bạn!

- Giết bạn?

- Tại sao lại giết bạn?

- Giết bác sĩ Hoàn vì ông là đồng sự cũ, ông biết lai lịch ảnh sợ ông tố cáo.

Cha Trinh trầm ngâm ít phút rồi nói:

- Lay chúa. Xin người cứu vớt linh hồn kẻ bất hạnh.
- Thừa Cha, tội lỗi này một phần cũng tại con. Con không biết can chồng nên giờ đây Chúa đã trừng phạt con.
- Con thấy lòng mình đau khổ lắm sao?
- Thừa Cha vâng. Chồng con đã đi tị nạn bỏ con ở lại. Con sống cô đơn trong lo âu và sợ hãi. Con muốn lấy lại niềm tin ở Chúa. Con muốn Người cứu giúp con, tha tội cho con để con được sống trong bình lặng.
- Ôi thật đáng thương! Có đúng là chồng con đã đi tị nạn rồi không?
- Dạ đúng. Nếu không tại sao suốt mấy tháng trời không thấy ảnh quay lại.
- Con có nhận được thư từ gì không?
- Dạ không. Ảnh gặp lại gia đình vợ con đâu còn nghĩ đến con nữa.
- Con sống cô đơn tội nghiệp quá. Đêm nằm con có nhớ đến chồng không?
- Dạ có, con nhớ lắm.
- Con có gặp chồng trong giấc mơ không?
- Dạ con có gặp. Nhưng khi tỉnh dậy con chỉ thấy mình trơ trọi trong cảnh chán đơn, gỏi chiếc. Chúa đã trừng phạt con.

Tám màn đen động đây... Đôi bàn tay vị linh mục tìm đến người đàn bà đau khổ. Lili nắm chặt lấy nó, áp má mình vào như cổ nung tựa cả tâm hồn của mình vào ân đức bề trên. Những giọt nước mắt nóng ẩm thấm qua tám màn đen ướt qua đôi bàn tay gầy guộc nhỏ nhắn, trắng xanh của vị linh mục. Ông xúc động vuốt nhẹ khuôn mặt kẻ bất hạnh qua lần vải mong. Ông không ngờ cử chỉ âu yếm từ tâm có pha một chút là loi thăm kín đáo đã đánh thức "con người thứ hai" (con người của bản năng dã thú do chất Gama 424 tạo ra) bừng tỉnh dậy. Con phần khích tỉnh dục thiêu đốt tâm can Lili. Cô vén màn, kéo bàn tay của cha Trinh, hôn hít liếm láp như con chó liếm tay chủ. Ông thầy tu bồi hồi thương thức cái cảm giác trần tục đó một cách im lặng... Ông sờ thấy đôi vai trần và sau đó là bộ nhũ căng như vú trinh nữ. Vũ Xuân Trinh hất tám màn đen ra thì trước mặt ông là người đàn bà khỏa thân thịt da ngồn ngộn. Nhưng khi luồng nhỡn tuyến giao nhau thì vị linh mục bỗng hoảng sợ. Cặp mắt không hồn đờ đẫn, cái miệng hơi méo nhót dãi chảy ra bên mép nhoè lẫn màu son phấn... Lili như một con điên ôm chầm lấy vị linh mục. Cảm giác ghê tởm làm dục vọng của ông nguội đi nhanh chóng. Ông cố gỡ người đàn bà lơ lửng đó ra khỏi mình rồi ù té chạy ra cửa. Nhưng Lili có một sức mạnh ghê gớm đã kịp bám lấy ông như con sam. Cha Trinh chợt nghĩ nếu ông chạy ra đường thì con quỷ cái này có thể cừ nồng nồng đuổi theo và lúc đó thì Cha bề trên sẽ trở thành trò hề trước phố xứ đạo. Vì vậy ông đành quay lại đỡ khéo:

- Sao thế con, hãy buông Cha ra.
- Con yêu Cha, con muốn được Cha thương con chút xíu.
- Ôi, lay chúa tôi, hãy tha thứ cho Cha. Cha là kẻ tu hành, Cha đâu có biết nhưng thú vui trần tục.
- Cha đừng nói dối con, Cha biết tất cả. Bàn tay của Cha đã thú nhận là Cha cũng muốn và Cha biết làm mọi chuyện. Xin Cha hãy thương con.

- Thì hãy buông Cha ra... ái ân trong bộ đồ lễ là trọng tội, chúng ta sẽ bị chúa trừng phạt.
- Cha bỏ áo lễ ra... Chúa sẽ tha thứ cho chúng ta.

Cha Trinh trút bỏ mọi thứ dưới sự thúc bách điên dại của Lili... Bất ngờ ông chạy lại mở cửa ngách định lẩn vào buồng trong. Nhưng Lili đã theo kịp và đánh đu lấy vai ông.

Khi cơn cuồng si của dục vọng tan đi, Lili thấy hổ thẹn. Và đến lúc này cha Trinh bỗng nhận ra trước mặt ông là một thiếu phụ tuyệt vời. Từ đây thú Lili đã trở lại con người. Cô vội lẩn ra phòng xưng tội mặc lại quần áo rồi lén ra ngoài như một con ăn cắp.

Khi cô đi rồi, vị linh mục trẻ mới thấy tiếc. Ông quên chưa hỏi địa chỉ của người đàn bà lạ lùng đó. Có một sự lỗi cuốn da diết, Vũ Xuân Trinh mặc vội bộ đồ thường phục rồi lao ra cửa sau. Ông hy vọng còn đón được Lili ở phía cổng chính.

Một phút sau ông đã thấy bóng cô dắt chiếc xe đạp vừa ra khỏi cổng nhà thờ. Ông vẫy chiếc Honda của một người lạ mặt đi qua.

- Nhờ cậu cho quá giang một đoạn. Có chút việc kíp quá, cảm phiền cậu.

Chàng trai nể tình mời ông ngồi đằng sau.

- Đi đâu thưa chú?
- Đi rồi nói sau.

Khi chiếc Honda bám kịp Lili vị Linh mục nói nhỏ:

- Cậu theo sát bà áo hoa tím đó giùm tôi, nhưng đừng để bà biết, nguy hiểm lắm.
- Trờì chuyện chi mà nghe gậy cần vậy? Vợ chồng cự nự nhau bỏ đi liền. Tui theo xem bà tìm đến nhà bồ nào để còn biết đường đón về lấy vợ trẻ cung khoái nhưng đôi lúc lại cực thấy mồ. Cậu thông cảm giúp tôi, tôi trả tiền cậu mua xăng không để cậu thiệt.
- Chú Hai yên tâm, con ráng giúp chú chứ đâu phải vì tiền.

Chiếc Honda bám riết cho tới lúc Lili về đến hẻm quẹo vào cổng, cha Trinh mới nhảy xuống cảm ơn và rút tiền trả người chủ xe.

- Cảm ơn cậu, đây đã là nhà bà dì tui. Thế là an tâm rồi. Lúc khác tui mời cậu vô chơi. Lúc này vợ chồng vừa cãi lộn e không tiện. Xin cậu thông cảm cảm ít bạc xài tạm.

Anh lái Honda vui vẻ:

- Giúp chú chút xíu chẳng hết mấy xăng, con không dám nhận tiền của chú đâu.

Nói rồi anh ta gạt đầu chào lịch sự và phóng xe đi liền. Vũ Xuân Trinh ghi nhận số nhà và quan sát hình thức cấu trúc bên ngoài. ông mỉm cười. Thì ra đây đã từng là Tổng hành dinh của Năm Oăn. Biết đâu chẳng có lúc còn quay lại đây.

Lili vào buồng tắm thay quần áo và cảm thấy ghê tởm những gì vừa xảy ra. Cô thấy xấu hổ, buồn rầu và chán nản. Đầu óc cô đã khá minh mẫn nên cô có thể tự phê phán mình.

Đi cường dâm một ông thầy tu thì chẳng còn ra thể thống gì!

Lili bắt đầu lo tính đến chuyện làm ăn, đến cuộc sống. Cô thu xếp lại nhà cửa, kiểm kê tiền bạc và thấy những thứ còn lại trong tay không đáng là bao. Ngoài mấy thứ trang sức ra Lili không có vàng lá, cũng chẳng có đô-la. Trước đây Hoàng Quý Nhân nói rằng số tiền y có đủ để nuôi cả hai suốt đời nhưng thực ra Lili cũng chưa được sờ tới món tiền đó. Vốn là người biết tự trọng, cô không hề tò mò tra khảo xem chồng để ở đâu. Nhiều lần Hoàng Quý Nhân đưa cho cô hàng nắm tiền, không thèm đếm. Khi gần hết chưa kịp nhắc Nhân đã đưa tiếp, Lili cũng không biết Nhân moi đâu về. Y như có phép màu. Cái kho bí mật "vùng oi mở cửa ra" nằm chỗ nào cô không hiểu nổi.

Lili mở khóa căn phòng "Yêu tình râu xanh" ra. Cô lục hết các ngăn tủ. Vàng cũng không tiền cũng chẳng thấy. Chắc là khi ra đi Nhân đã mang theo tất cả. Dấu vết của y để lại chỉ còn bức tranh "Chiếu bạc" treo trên tường và một chiếc tàu hình đầu lâu cán nam vàng và đá quý ra hiệu kim hoàn Minerva's Treasure ở phố Lê Lợi. Cái cửa hiệu to lớn buôn bán vàng bạc kim cương châu ngọc trước đây đã tháo biển hàng. Chủ nhân thu lại một gian nhúc bán hàng mỹ nghệ.

Khi Lili đưa chiếc tàu ra gạ bán thì ông chủ tiệm kéo cô vào phòng khách bên trong. Ông ta lấy kính lúp soi đi soi lại, đưa ra xa, kéo lại gần ngắm nghía cấu trúc tạo hình trang trí rồi hỏi.

- Thứ này bà định đòi bao nhiêu?

- Xin ông nửa lượng.

Ông chủ hiệu nhún vai cười:

- Bà nói chơi đấy chứ?

- Dạ không. Tôi bán thiệt mà. Vì chẳng còn gì xài nên tôi bán đại đi chứ tiếc lắm. Thứ này chồng tôi rất quý. Hồi còn Mỹ mấy ông hỏi mua hoài nhưng ảnh đâu có chịu bán.

- Thời thế khác rồi bà ạ. Xưa kia người ta dư tiền không sao xài hết mới ưng kiếm thứ lạ mắt. Bây giờ ai chịu bỏ ra nửa cây vàng mua thứ này? Thứ nhất, nó chỉ là thứ đồ mỹ thuật bày chơi, coi ngó ngó cũng vui mắt đó nhưng không đến cái giá bà đặt đâu.

- Thế ông định bao nhiêu?

- Một nửa số đó cũng đã là quá mắc - Tôi tưởng được giá thì bán chơi chứ rẻ thế thì tôi để lại bán thứ khác.

- Thứ khác cái gì thưa bà?

- Bức tranh "Chiếu bạc" của Tija.

Ông chủ tiệm giặt mình. Ông đã nghe nói đến bức tranh này từ những năm năm mươi. Nó được bán đấu giá ở Hồng Kông năm 1956. Một thương gia người Việt (giấu tên) mua được, và sau đó không thấy nói đến nữa. Ngay phiên bản của nó cũng không có vì người chủ giàu có kiên quyết không chịu nhượng quyền ẩn loát cho bất cứ nhà xuất bản nào. "Chiếu bạc" trở thành một giai thoại, được giới "săn tranh" coi là "con thú hiếm" sắp bị tuyệt chủng!

- Bà có thể cho tôi xem nốt món hàng thứ hai của bà chứ?

Lili lắc đầu đứng dậy:

- Xin lỗi, ông chẳng mua nổi nó đâu. Ngay chiếc tẩu, ông cũng chẳng hiểu hết giá trị nữa là bức tranh.

- Tiền nào của ấy. Bà cứ để cái tẩu đây tôi sẽ bán hộ bà. Thú thực bà đặt giá cứng quá khó bán. Xin bà hiểu cho, chúng tôi không buôn lớn như xưa. Những thứ này không thể bày công khai thường động vốn lâu. Nếu bà vui lòng ký gửi tôi có thể bán giúp bà giá đó.

- Thưa ông, xin cho tôi đi hỏi thêm vài hàng nữa.

Nhưng ông chủ tiệm Minerva's Treasure đã giữ chiếc tẩu lại.

- Thưa bà, xin bà nán lại ít phút. Tôi nghĩ là chúng ta có thể thỏa thuận được với nhau thôi. Tôi chỉ xin bớt bà chút xíu để lấy may vì tôi còn hy vọng mua được cả bức tranh "Chiếu bạc" của bà.

Lili chấp nhận cái giá bốn chỉ rưỡi.

- Bà làm ơn cho tôi cái địa chỉ. Những thứ hàng không biên lai cần có tên người bán bảo đảm.

- Xin ông yên tâm. Đây không phải là cửa ăn cắp.

Cô đưa cho ông chủ tiệm xem giấy tùy thân từ thời ngục. Ông chủ tiệm nhìn ảnh, ghi chép cẩn thận vào sổ tay rồi vui vẻ nói:

- Thưa bà, bà cho phép tôi đến chiêm ngưỡng bức tranh bà định bán. Tôi muốn có vinh hạnh được là khách hàng duy nhất của bà.

- Nếu có thể xin mời ông cứ lại. Nhưng cũng xin, thưa là tôi chỉ bán khi nào xài hết đồng tiền cuối cùng trong tay.

- Dạ đó là quyền của bà. Nhưng để bà có thể tin vào sự sòng phẳng của tôi, bà cho phép tôi đạt được một thỏa thuận sớm về giá cả. Tôi có thể đặt trước chút ít để bà khỏi đi tìm người khác. Khi cần bán bà chỉ phon cho tôi là mọi chuyện được thanh toán ngay. Chúng ta lấy vàng làm bản vị thì không bao giờ bà bị thiệt thòi vì tiền mất giá.

- Xin ông yên tâm. Tôi hứa là chỉ khi nào ông không mua được tôi mới gọi người khác.

- Dạ, xin đa tạ bà.

Ông chủ tiệm đã dẫn Lili đi ra cửa bên. Một bữa Lili lên con nghiên chất Gamma 424 ngay ngoài chợ. Mặt tái xanh, chân tay co giật, nhót dãi trào ra. Cô cắn nát vạt áo rồi lăn lộn quằn quại trên mặt đất. Mọi người xúm lại vực cô vào bên trong một rạp hàng.

- Bộ nghiên ma túy chó bệnh tật chi đâu?
- Cứ gọi y tế đến cấp cứu. Để đây bà chết ai chịu trách nhiệm.
- Có xì-ke chích là khỏi liền. Không có thuốc ít phút nữa cũng tỉnh thôi. Gọi y tế làm chi cho mất việc.

- Cứ gọi đi. Nằm đây lỡ tiền bạc thất lạc, mình làm phúc lại chịu tiếng, chịu tội.

Và cuối cùng y tế cũng cho xe đến chở đi. Bệnh viện xác định đây là một ca nghiện nặng. Theo chủ trương chung bệnh nhân được chuyển đến bệnh viện đặc trị các tệ nạn xã hội.

Sau một hồi tiêm trợ lực. Lili đã hồi tỉnh. Cô khai tên tuổi địa chỉ vào bệnh án.

- Chị dùng ma túy từ bao giờ? - Bác sĩ hỏi.
- Dạ tui không dùng ma túy.
- Chị không nên giấu chúng tôi. Tất cả những triệu chứng trên biểu hiện đúng con nghiện đã hành hạ chị. Chúng tôi chỉ muốn biết để cứu chữa cho chị thôi.
- Dạ thiệt tình tôi không xài các thứ này.

Bác sĩ mỉm cười và ông cho là con bệnh muốn lẫn tránh chủ trương trị bệnh bắt buộc của tổ chức y tế thành phố.

- Chị có hay lên cơn như thế này không?
- Dạ một tuần tôi mới bị một lần.
- Trước đây chị có hay chích thứ thuốc gì lạ vào người không?
- Dạ có. Hồi bị bệnh thần kinh tôi có chích thuốc cho tôi nửa tháng một lần.
- Thuốc gì mà nửa tháng mới chích một lần.
- Dạ tui hông rõ.
- Chồng chị có biết thứ thuốc này chứ?
- Dạ chắc anh biết, nhưng anh đã đi di tản mấy tháng nay rồi. Tôi xài thứ đó quen, nay thuốc hết tôi bị bệnh lại.
- Chị còn giữ được vỏ những ống chích đó không?
- Dạ có nhưng không còn thuốc nữa. Tôi đã tráng kỹ từng vỏ ống để uống.
- Uống thuốc chích? Thế chị có thấy đỡ chút nào không?
- Dạ cũng yên tâm được đôi chút. Gần đây căn bệnh đã giảm đi nhiều.

Bệnh viện yêu cầu Lili về lấy cho xem những ống thuốc cũ. Ông không có nhãn và chẳng còn sót một giọt thuốc nào nên không thể xác định được công thức của dược phẩm này. Trong điều kiện thiếu giường bệnh, bác sĩ để Lili chữa ngoại trú. Nhờ nắm vững quy luật chu kỳ lên cơn Lili đến đúng kỳ và những cơn co giật đã dần dần nhẹ bớt đi rõ rệt.

Một bữa ở phòng điều trị ra Lili được bác sĩ giới thiệu với một phụ nữ đứng tuổi, dáng người nhỏ nhắn, nụ cười cởi mở.

- Đây là chị Lili, một bệnh nhân ngoại trú nhưng chữa bệnh rất nghiêm túc. Chúng tôi giúp chị ấy giảm được chu kỳ tái phát và giảm nhẹ được cơn vật vã. Nếu cứ theo đà này thì chỉ một vài tuần nữa cơn bệnh sẽ mất hẳn. Còn đây là chị Năm Ngân, Chủ tịch quận, người rất quan tâm đến các vấn đề y tế xã hội.

Năm Ngân bắt tay Lili:

- Nếu cô có nghị lực sẽ chữa khỏi hẳn thôi. Hơn ba trăm người nghiện nặng đã khỏi hẳn về làm ăn bình thường vài chục người mắc lại vì không chịu đựng nổi sự căm dỗ của những người xấu, sống lén lút, kiếm sống bằng việc gieo rắc tệ nạn. Từ ngày đi chữa có lần nào cô dùng lại thuốc không?

- Dạ không. Em chẳng còn thuốc mà cũng không quen ai bán mà mua. Em ghê sợ thứ thuốc đó và sẽ không bao giờ tìm để xài. Em tin là mình sẽ khỏi bệnh chị Năm ạ.

- Hiện nay cô làm gì?

- Dạ em không biết làm gì ngoài việc nội trợ (Lili giấu cái nghề hầu phòng của mình). Tất cả sống nhờ chồng. Nay anh trốn đi nước ngoài. em cũng phải tính chuyện làm ăn, nhưng chưa lựa được nghề chi.

- Phải làm việc Lili ạ. Công việc giúp ta khuây khoa. Có bạn bè có nghề nghiệp chúng ta mới có sức chống cự được với tệ nạn. Tôi sẽ lưu ý trường hợp của Lili. Chỉ cần cô chịu đi làm thôi.

- Em chịu chứ. Mọi việc chân tay nặng nhọc em không quản ngại. Có điều em chưa biết nghề gì nên khó xin việc lắm.

- Cứ chữa lành đi, chưa biết thì học. Lili tuổi chưa cao và cũng chỉ học những nghề không đòi hỏi thời gian quá lâu, vừa làm vừa nâng cao kỹ thuật. Có một mình thì thuận lợi nhiều hơn khó khăn.

Lili cảm ơn chị Phó chủ tịch quận rồi ra về.

Chỉ vài tháng sau Lili cắt được cơn nghiện. Cô sung sướng vô cùng. Chị Năm xin cho cô vào lớp học thêu của Quận. Học viên không phải trả tiền học. Khi tốt nghiệp có thể vào một hợp tác xã thủ công hoặc nhận hàng về nhà làm tùy theo ý thích mỗi người. Công việc cuốn hút cô. Lili không đến nhà thờ nữa, nhưng buổi sớm cô vẫn lầm rầm cầu nguyện. Cô cảm thấy bàn tay thánh thiện của Đức Mẹ đang nâng đỡ cô, lòng cô rạng rỡ hân hoan hướng về cuộc sống tương lai. Những buồn vui của quá khứ lúc mờ lúc to trong hoài vọng như một kỷ niệm muốn quên nhưng lại nhớ... Từ khi thoát khỏi bàn tay "yêu tinh râu xanh" tâm hồn cô thanh thản hơn và thực sự đã có những giây sống trong mơ mộng.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 3

Chương 8: Hồi Sinh

Sau mấy tuần tâm thần bị thương tổn, Đỗ Thúc Vượng đã lấy lại được cân bằng. Và giờ đây anh đã có thể dùng lý trí để tự chủ được mọi cảm xúc thất thường. Buổi sáng anh dậy sớm đi dạo, thở hít không khí ngoài trời về tắm rồi đi ăn sáng. Anh đọc sách và ghi chép chủ đề theo một chương trình chặt chẽ. Gần đây tướng Nguyễn Hữu Đức nhờ anh dịch cho cơ quan một số tài liệu của nước ngoài. Cơ quan có thù lao nhưng khoản tiền đó thực là nhỏ bé và rất tượng trưng. Nhưng anh nhận rất vui vẻ và còn có ý định mời tướng Đức đi cà phê nữa! Để có được quan hệ tình cảm tốt đẹp và bền chặt, người chỉ huy cơ quan tình báo nhận lời ngay. Họ rủ nhau ra một tiệm vắng vẻ ngoài bờ sông. Nhìn cảnh ngắm trời thưởng thức vị cà phê thơm phức. Họ nói chuyện về Musset, về Baudelaire... Đỗ Thúc Vượng cao hứng đọc mấy vần thơ của Paul Valéry.

Nous avons pensé des choses pures.

Côte à côte le long des chemins nous

Nous sommes tenus par les mains

Sans dire... parmi les fleurs obscures

(Ta suy tưởng những điều trong sáng

Đi bên nhau suốt chặng đường dài

Tay trong tay chúng ta im lặng

Giữa muôn hoa rừng hương toả đêm say)

Tướng Đức không phải là con người của thi ca nhưng ông chăm chú nghe và rồi cũng xúc động. Ký ức của thời học sinh sống lại trong ông, viên tướng thấy mình trẻ lại. Với Vượng, đây cũng là một niềm hứng khởi đột biến, mới lạ. Một thời gian dài, hàng tá những chủ thuyết của nhiều trào lưu triết học bí hiểm đã nhận chìm anh trong hoang tưởng. Tâm hồn anh khô cằn đi vì những triết lý cao siêu. Nay từ bỏ tất cả quay về với thi ca, mảnh đất trong anh bỗng nảy lên những nhánh lộc mới. Anh yêu cuộc đời thắm thiết hơn. Vượng không muốn chết nữa.

Khi họ say sưa đàm đạo nghệ thuật thì có một người khách ngồi gần chú ý đến họ. Chờ cho câu chuyện tạm dừng trong phút chuyển thể tài vị khách lạ mới mon men đến gần:

- Xin lỗi hai ông, có thể cho phép tôi ngồi cùng bàn vài phút?

Xin mời ông, hãy còn ghế trống - Tướng Đức nhã nhặn lui chiếc ghế của mình lại một chút.

Một ông già gần bảy chục tuổi dáng người cân đối trán hói đến đỉnh, cặp mắt linh hoạt và nụ cười khá hấp dẫn.

- Ông Vượng không còn nhận ra tôi nữa, nhưng không sao, tôi có thể làm ông nhớ lại. Tôi chỉ là lợt

nhà buôn bình thường, vô học. Nhưng tôi rất thích văn chương nghệ thuật. Tôi đã nhiều lần mò đến giảng đường nghe ông Vương thuyết trình về đủ các loại thể tài. Nói chung thì tôi không hiểu, và cái say mê của tôi chính là chỗ tôi không hiểu! - Ông già cười hóm hỉnh - Thưa ông, tôi là thánh giả trung thành của ông và có lần tôi suýt toi mạng vì trái nổ quăng vào rạp Nocturne nơi ông đang nói về "Prud'homme", ông mượn bút hoạt kê này để bêu riếu tập đoàn cầm quyền bắt tài thổi nát. Ông có nhớ không?

- Dạ có.

Đỗ Thúc Vương hình như khó chịu nghe nhắc lại chuyện xưa, nhưng tướng Đức lại có vẻ hứng thú trước sự làm thân quá tự nhiên của ông già.

- Tôi luôn luôn ngồi hàng ghế đầu với mấy bông hoa để tặng ông khi bài diễn văn kết thúc. Hôm đó nhưng bông hoa thấm máu, còn tôi thì không hề hấn gì. Thật kỳ lạ.

- Chúng đã giết mất ba người và làm hơn một chục người bị thương. Chúng định giết tôi thôi, nhưng cái bọc gỗ đã che cho tôi.

- Hôm nay gặp ông tôi ngạc nhiên quá. Tôi tưởng ông ra đi lâu rồi!

- Nhà tôi đây, đất nước tôi đây, ông bảo tôi đi đâu?

- Tôi nghĩ thế vì tôi lo cho ông thôi. Hồi đó ông chống Cộng nhiệt thành quá, còn tôi thì hưởng ứng reo hò cổ vũ như điên. Thế mà hôm nay vẫn gặp nhau ở đây để ôn lại kỷ niệm cũ. Lạ lùng thực!

- Nhắc lại chuyện đó làm gì nữa cho thêm buồn.

- Tôi lại thích nhắc lại. Mỗi lần nhắc lại, thấy tức cười đến nôn ruột, y như nghe Prud'homme nói: "Ce sabre est le plus beau jour de ma vie!"¹ (Thanh kiếm này là ngày đẹp nhất đời tôi)

- Ông chưa giới thiệu lại tên, thưa ông thánh giả trung thành của tôi.

- Tôi là Chu Bội Ngọc, chủ tiệm kim hoàn Minerva's Treasure.

- À té ra là ông Chu Bội Ngọc ông đã góp vào quỹ vận động bầu cử của liên danh Thiệu-Kỳ-Hương bốn trăm ngàn đồng!

- Dạ, không phải bốn trăm mà là tám trăm ngàn đồng?

- Ông già cười to - Tôi mê ông diễn thuyết nhưng lại ủng ông Thiệu cầm quyền. Và bây giờ thì tôi ở lại với chánh phủ cách mệnh. Mười đứa con, bốn đứa cháu, hai bà vợ trẻ ra đi. Tôi ở lại với bà vợ già bảy đứa con và sáu cháu nội ngoại. Cuộc đời tôi là một mớ nhưng mâu thuẫn nhưng tôi vẫn tồn tại.

- Ông còn mở cửa hiệu kim hoàn chứ?

- Dạ không, tôi hạ biển lâu rồi. Cửa hàng thu lại một gian. Tôi buôn bán một số hàng mỹ nghệ không có kim loại quý. Buôn cho vui thôi chứ không phải để kiếm sống. Các con đều tự lập, tôi và bà già thì ăn hết mảy.

- Ông có còn thói quen đi nghe diễn thuyết nữa không?

- Vẫn thế. Tôi đến mọi diễn đàn từ phường đến quận. Có lúc còn mua vé vào câu lạc bộ để nghe. Đề tài nào cũng chịu khó ngồi, từ sinh đẻ có kế hoạch đến nuôi heo, tập luyện dưỡng sinh đến tình hình Trung Đông, Nam Mỹ. Chỉ có điều không lên vào được các giảng đường đại học. Diễn giả bình dân họ

nói dễ hiểu hơn những đề tài ông trình bày trước đây nên dễ chán hơn. Gần bảy mươi tuổi ngồi nghe cách sinh đẻ có kế hoạch thì trở trêu quá! Ha ha! Nếu tôi được nghe vấn đề dân số thế giới sớm hơn thì có lẽ tôi đã không lấy đến ba bà và đẻ tròn một tá con như vậy!

- Như ông Vượng đây thì chẳng có vợ và cũng không có con? Tướng Đức góp chuyện.

- Sao lại thế được thưa ông - ông già tỏ vẻ ngạc nhiên - ông Vượng còn đủ thời gian để sửa lại chuyện đó. Nếu ông muốn tôi sẵn sàng giúp, không có gì khó khăn cả.

Vượng cười:

- Ba mươi tuổi chưa lấy vợ thì ngại không muốn lấy nữa. Bốn mươi chưa xây nhà thì chẳng cần xây. Năm mươi chưa làm quan thì tham vọng công danh cũng tàn lụi. Tôi là người quá thời tôi sống độc thân quen rồi.

- Không được đâu ông Vượng ạ. Già càng cần có bạn. Tôi có cá một thời phóng đảng, chung đụng với bao nhiêu đàn bà. Nếu cứ mỗi lần đều đánh dấu bằng một nhát dao thì tất cả cánh cửa của nhà tôi chẳng đủ chỗ bấm! Ha ha! Nhưng gần bảy mươi thì phải quay về với bà vợ cả. Bây giờ mới thực sự yêu nhau, không còn gì để mà ghen tuông nữa. Một tình yêu vị tha và trong trắng! Tôi nghĩ là nếu bà nhà tôi bỗng nhiên hạc giá quy tiên thì tôi cũng không sao sống nổi!

- Ông còn những hai bà nữa kia mà!... Trông ông còn tráng kiện lắm.

- Các bà ấy di tản từ trước giải phóng. Cả hai đều dưới bốn mươi, có lẽ họ cũng đã tìm "phụ tùng thay thế" cả rồi! Ha ha! - ông già cười thoải mái.

- Ông là người lạc quan. Ở bất cứ hoàn cảnh nào cũng thấy ông vui. Những người như thế chẳng bao giờ bắn khoăn, ông sẽ sống lâu đấy.

- Nói vậy chứ tôi có nhiều băn khoăn lắm hai ông ạ. Tôi không buôn bán đồ cổ nữa, nhưng tôi biết rằng có nhiều thứ rất quý đang tuôn ra nước ngoài. Của Việt Nam ta cũng có, của thế giới cũng có. Nhiều người giàu có trước đây mua cả những tác phẩm hội họa, điêu khắc của Trung Hoa, Nhật Bản, của vùng Đông Nam Á lẫn của châu Âu, châu Phi. Nay họ phải bán đi kiếm tiền xài hoặc tìm phương tiện di tản. Thế là rất nhiều tác phẩm có giá trị rơi vào tay bọn buôn lậu với giá rẻ mạt. Chúng đóng hòm bí mật chuyển xuống tàu buôn để đem ra ngoại quốc. Chánh phủ cấm nhưng không tổ chức thu mua những báu vật này. Chưa có một chính sách thỏa đáng để bảo vệ. Thực ra chánh phủ còn nghèo quá, làm sao mở nổi nhưng bảo tàng lớn. Nhưng nếu để tư nhân họ lo giúp một phần thì cũng tốt. Như tôi, tôi am hiểu lĩnh vực này, tôi đủ tiền mua hàng trăm bảo vật như vậy. Tôi có thể thành lập một bảo tàng tư nhân. Sau này sắp chết tôi sẽ trao lại cho chánh phủ. Nếu chánh phủ chưa đủ sức điều hành thì vợ con tôi sẽ tiếp tục công việc đó. Tôi nghe nói bên Nga có tay nhà buôn tên là Tretiakov suốt đời dành tiền để lập ra một Galerie, sau này được chuyển cho nhà nước và bảo tàng đã mang tên ông ta. Đó là di sản to lớn dành cho nước Nga, cho Liên Xô và cho cả nhân loại. Tôi định làm việc đó, nhưng chưa dám vì có thể bị xích cổ về tội tàng trữ bảo vật bất hợp pháp - Chu Bội Ngọc thở dài - Ai dám tin vào thiện chí một tên tư sản, cóc vàng. Đã có cái tiền án tư sản thương nghiệp rồi thì rất khó làm ăn, dù rằng đó là một việc ích nước lợi nhà. Thực ra tôi đã làm một cuộc cách mạng trong đời mình. Riêng chuyện quyết định ở lại đã là một hành động cách mạng rồi. Tôi ở lại với chế độ mới không nhằm duy trì sự bóc lột. Tôi chán bóc lột rồi. Tôi thừa biết chủ nghĩa xã hội không thừa nhận phương thức đó. Nhưng tiếc rằng nhưng công việc chẳng dính líu gì đến bóc lột cũng bị chính quyền kỳ thị. "Tên tư sản Chu Bội Ngọc đang tìm cơ may ngóc đầu dậy". Vâng đúng là tôi đang muốn ngóc đầu dậy, đứng thẳng người như mọi công dân để làm một công việc cách mạng. Đó là thu thập lại những báu vật cho đất nước, cho chủ nghĩa xã hội bằng sức lực cơ bắp và trí tuệ, bằng đồng tiền của chính mình. Nhưng ngay hành động này cũng có thể bị trừng trị.

Người ta không cho tôi làm cách mạng. Đó là nỗi buồn lớn nhất của tôi.

- Tôi nghĩ ông có thể đề xuất ý kiến này ở Sở Văn hóa xem người ta khuyên ông ra sao?

- Tôi đã thử làm nhưng chỉ được một vị chẳng có thẩm quyền tiếp. Anh ta trả lời là chưa có tiền lệ cho nhưng công việc như thế này. Ông ta còn giải thích: Văn hóa, tư tưởng là vấn đề chuyên chính vô sản. Không một cá nhân nào kể cả đảng viên cộng sản được phép mở bảo tàng tư!" - Thưa ngài tôi chưa coi đây là bảo tàng. Nó chỉ là một phòng lưu trữ. Nhưng tôi hy vọng nó sẽ trở thành một bảo tàng hoặc một bộ phận cấu thành của bảo tàng thành phố chúng ta trong tương lai" - Ông ta nhún vai vờn khinh bỉ: "Trước khi trở thành một bộ phận của bảo tàng thành phố liệu nó đã trở thành câu lạc bộ Pétoefi chưa?". Tôi chẳng biết Câu lạc bộ Pétoefi là gì nhưng biết là chánh quyền không hài lòng. Tuy vậy tôi vẫn tin vào ý định của mình là tốt Tôi vẫn mua những thứ quý cho vào một kho bí mật. Chỉ có tranh là khó giấu. Hạ thổ không được mà treo trên tường thì quá nhiều. Vì vậy tôi có ý định rủ một số người cộng tác để phân tán số tranh đó ra. Khi nào có đủ được một phòng tranh và cổ vật quý giá tôi sẽ đến gặp ông chủ tịch thành phố xin đăng kiểm và chính thức mở cửa phục vụ công chúng. Thành phố lớn của chúng ta đã có một bảo tàng hội họa cho đúng nghĩa của nó đâu. Tôi muốn bỏ cả gia sản của tôi ra đổi lấy mấy chữ "Bảo tàng mỹ thuật Chu Bội Ngọc". Tôi có chết cũng đã đời. Giáo sư có muốn cộng tác với tôi không?

- Về lĩnh vực này tôi có giỏi giang gì đâu.

- Tôi cũng là kẻ ít học. Tôi chưa am hiểu lịch sử mỹ học, tôi không có các phương tiện quang tuyến, không có phòng thí nghiệm để từ chu kỳ bán hủy của các bon (C16) mà xác định tuổi các cổ vật. Nhưng tôi tin vào cặp mắt trần cảm vào tâm hồn mộ điệu của mình. Hơn nữa tôi giàu có. Tiền giúp tôi đạt được nhiều cái tôi muốn. Ông là người học rộng, ông hiểu biết sách vở, còn tôi thì tinh ranh trong xét đoán thực tiễn. Cái gì tinh túy ta giữ lại cho đất nước. Cái gì là của già, là phân mỹ học, ta đẩy cho bọn trường giả, bọn hãnh tiến ngu ngốc, bọn buôn lậu... ý ông thế nào?

- Hãy để cho tôi suy nghĩ hoặc ít ra cũng phải qua một cuộc sát hạch để xem tôi có đủ tín nhiệm với ông không đã.

- Tôi đã có sẵn một cuộc sát hạch như giáo sư mong đợi. Giáo sư có biết Tija là ai không?

- Tija là một họa sĩ theo trường phái ấn tượng. Đời ông là một chuỗi những năm tháng lưu vong. Ông theo các thương thuyền Bồ Đào Nha có mặt ở khắp các nước Nam Mỹ, Đông Phi và cả những vùng băng giá Bắc Âu. Ông vẽ rất nhiều nhưng tiếc là tất cả các tác phẩm lớn đều theo ông xuống đáy đại dương trong vụ đắm tàu bi thảm năm 1891 ở gần Bermuda. Chỉ còn rất ít tranh của ông sót lại nằm rải rác ở một số nơi ông cư trú ngắn ngày.

- Có một bức lọt vào Việt Nam qua một cuộc bán đấu giá ở Hương Cảng năm 1958. Người chủ mới của bức tranh giấu tên nên ít ai để ý đến nó nữa. Vừa qua có người đàn bà định bán cho tôi bức tranh đó. Giáo sư có thể coi đây là đề thi cho mình.

- Đề tài này hắc búa quá đấy! - Vượng cười.

- Xin cứ thử, không có thiệt hại gì. Ít ra thì giáo sư cũng có một dịp được ngắm bà chủ của bức tranh. Thật là một giai nhân tuyệt sắc. Tuổi bảy mươi như tôi mà cũng phải chớp mắt liên hồi. Ha ha! Ta hẹn nhau đi, chiều mai tôi đưa giáo sư tới.

- Cảm ơn ông, ông vẫn chưa chuyển chỗ ở chứ?

- Vâng, tôi vẫn ở phố Lê Lợi.

...

Khi ông già đi rồi. Đỗ Thúc Vượng mới nói với Hữu Đức:

- Tôi không lê la ở quán cà-phê thì thôi chứ đã đi là còn lắm kẻ mời chài.

- Đó là một điều tốt. Ông cứ nhận cộng tác với ông già đi. Nếu đúng như lời ông ta nói thì đây là một việc đáng làm. Tôi sẽ đứng sau các hoạt động của ông. Ta càng cần phải tìm hiểu ông Chu Bội Ngọc kỹ hơn. Một nhân vật hấp dẫn lắm. Bề ngoài tưởng như một Prud'homme nhưng thực ra ông ta có chiều sâu trí tuệ đáng ngạc nhiên.

- Vâng. Tôi sẽ đến gặp ông ta vào chiều mai như đã hẹn. Nhưng đây chỉ là thăm viếng xã giao. Có cộng tác lâu dài với nhau không là còn tùy ở động cơ hoạt động của ông ta.

- Động cơ nào thì ông cũng cứ nhận cộng tác. Có thể chưa nhận ngay nhưng từ chối thì không nên.

Ít hôm sau Đỗ Thúc Vượng đến thăm Hai Bền. Đây là lần đầu tiên anh đến thăm một quan chức cách mạng. Để không ai chú ý, Vượng đến vào buổi tối. Chị Năm Ngân ra mở cửa mời khách vào.

- A! Anh Vượng? - Hai Bền reo lên. Lần đầu tiên Bền gọi Vượng bằng anh một cách thân mật - Anh đến bất ngờ quá làm tôi không chuẩn bị đón tiếp.

- Trời. Có gì mà phải long trọng thế anh Hai. Tướng Đức có bảo tôi khi cần thì mới đến gặp anh và phải kín đáo. Hôm nay tôi đến thăm anh là chính. Cũng có một chuyện nhỏ muốn nhắc với ông Đức thôi.

- Cảm ơn anh - Hai Bền quay sang giới thiệu với vợ - Đây là anh Đỗ Thúc Vượng, người mà anh vẫn thường kể cho em nghe đó.

- Hôm nay mới hân hạnh được tiếp anh. Tôi nghe cụ Định và nhà tôi nói về anh luôn.

- Cảm ơn chị.

- Quý khách đó! Em xem có gì cho bọn anh nhậu chơi!

- Dạ có, để cho em chuẩn bị chút xíu.

Mười phút sau chị đã bung rượu và đồ nhắm đặt lên bàn rồi đưa thằng Trung Kiên vào buồng trong hai người đàn ông nói chuyện. Đỗ Thúc Vượng cho Hai Bền biết tin anh đã nhận cộng tác với Chu Bội Ngọc theo sự gợi ý của tướng Đức. Ông Chu đã cho anh xem bản danh sách những tác phẩm có giá trị của nhiều người đang định bán. Có cả danh sách những người định mua nhưng ông già còn giữ kín. Sự trao đổi của những người yêu tranh cũng là chuyện thường tình thôi nhưng nếu để lọt vào tay bọn buôn lậu vượt biên chúng sẽ lén lút mang đi mất. Những bảo vật đó còn quý hơn vàng.

Vượng đã đến thăm bức tranh "Chiếu bạc" ở nhà Lili. Với tư cách nhà chuyên môn, anh đã ở đây một ngày và làm quen với bà chủ nhà kiêu diễm. Họ nói chuyện thân mật với nhau trong tư thế hai kẻ độc thân và Lili khuyên Vượng cứ đến tìm hiểu cho kỹ xem thật giả. Nếu anh thực lòng định mua thì bức tranh thuộc về anh.

Hai người đàn ông cười vui vẻ khiến Năm Ngân cũng phải ngạc nhiên. Tiệc tan, chị ra thu dọn rồi mới cùng chồng ngồi tiếp khách. Chẳng mấy chốc Năm Ngân đã chuyện trò rất thân tình với người bạn mới.

- Cụ Định cứ thương anh sống một mình vất vả. Cụ muốn kéo anh sang ở chung với cụ cho vui,

nhưng anh lại không muốn.

- Tôi sống độc thân gần hai chục năm cũng quen đi. Ở với cụ Định thì cũng thích nhưng cụ già mà vẫn đi làm tôi trẻ hơn lại nằm nhà thì thà sống độc thân còn hơn.

- Anh định sống độc thân mãi sao? Cũng phải tìm người bạn gái chứ. Thời trẻ chúng tôi cũng sống cô đơn, nhưng là do hoàn cảnh công tác. Đến tuổi bốn mươi vẫn phải tìm đến nhau, phải sinh con đẻ cái, phải có một gia đình nho nhỏ. Tôi nghĩ là anh nên tìm lấy một người đàn bà thích hợp, anh sẽ thấy cuộc sống có ý nghĩa hơn.

- Biết tìm ai chị?

- Anh chưa có ý định thôi chứ đã định tôi sẽ giúp. Cụ Định cứ phàn nàn "con gái lấy chồng hết, nếu còn tôi cũng cho anh Vượng một đứa!".

Vượng cười:

- Thương thì cụ nói cho vui thôi, chứ là luật sư cụ biết thừa là cho đâu có được! Tôi là người khờ khan, ít có sức hấp dẫn đối với phái đẹp.

- Anh đánh giá sai mình đó thôi. Tôi làm công tác văn hóa xã hội trong quận tôi quen rất nhiều phụ nữ!

- Nhưng nghe nói trước đây anh đã có một người vợ là hoa hậu của vùng Chợ Lớn, do đó bây giờ anh không còn cảm xúc gì với những người đàn bà bình thường - Hai Bền gợi lại chuyện xưa.

- Đúng là tôi đã có một người vợ đẹp. Nhưng đó lại là nguyên nhân dẫn đến nhiều điều bất hạnh. Với tôi bây giờ cái đẹp phải toàn diện cả tâm hồn lẫn dung mạo. Tôi chưa có ý định tục huyền thôi chứ không dám kén chọn đâu ạ.

- Tôi cũng xin nói chuyện vui với anh thôi. Tôi mới quen một chị còn trẻ xinh lắm. Hồi mới giải phóng có một tay giàu có không đi tản kịp ở lại với chị ta. Họ sống với nhau như vợ chồng. Chị ta bị bệnh hần bỏ liền và vượt biển đi luôn. Nay bệnh đã lành, sống một thân một mình thiệt tội. Giá có người đàn ông nào tốt bụng cùng hoàn cảnh (như anh chẳng hạn) mà chấp nhận chị ta thì tôi nghĩ là rất tốt.

- Thế chị giới thiệu cho tôi nhé! - Vượng nói vui - Ai thấy tôi cô đơn cũng muốn vun vén cho. Vừa rồi ông bạn già Chu Ngọc Bội khuyên tôi "chóp" luôn một cô cũng bị chồng bỏ ở ngay hẻm 72. Tôi đã đến đó, nhưng nàng trẻ như tuổi con gái tôi nên tôi không dám.

- Hẻm 72, có phải cô Lili không?

- Dạ đúng, sao chị biết?

- Thì chính là tôi đang định giới thiệu cô đó với anh. Cô ấy xinh đấy chứ!

- Vâng, xinh và trẻ nữa. Còn tôi thì lại quá già.

- Anh năm nay bao nhiêu? Năm tám ă? Cô ấy cũng ba hai rồi.

Theo tôi là có thể được đấy!

Họ chuyện trò đến mười giờ khuya Đỗ Thúc Vượng mới cáo từ ra về. Anh đi bộ trong phố vắng. Không khí dịu mát của trời đêm làm anh thêm bừng khởi. Anh không quay lại từ bước khởi đầu của cuộc

đòi. Anh không phải xóa sạch quá khứ, anh rẽ sang hướng khác và cảm thấy mình còn có thời gian để cống hiến cho dân tộc mình. Vượng thấy mình trẻ lại sau bao nhiêu năm vật vã, trăn trở, thất bại, yếm thế và cô đơn. Quanh anh đã có một công chúng nho nhỏ, những người bạn mới và anh đã tin vào thiện chí của họ.

...

Công việc hợp tác của Vượng với ông già Chu cũng đem cho anh những hứng thú mới. Ông Chu kéo anh đi xem những bức tranh, những tượng đồng, tượng gỗ, tượng đá, những phù điêu trong nhiều xa-lông sang trọng mà ông ta quen biết. Cái sinh động của thực tiễn làm anh bừng tỉnh. Những hiểu biết của anh về lĩnh vực này còn quá nhỏ bé. Anh phải đọc thêm sách. Anh phải tốn bao nhiêu cửa ải phiền hà để đổi tấm thẻ thư viện cũ rích của mình từ thời Ngụy tìm đường đến những phòng đọc đặc biệt. Và chẳng bao lâu ý kiến anh thực sự có sức nặng đối với ông già vị thánh giả trung thành của anh xưa kia và "ông chủ" mới của anh ngày nay. Anh vui mừng nhận thấy lời khuyên của tướng Đức đối với anh là có ích. Những hiểu biết của anh vẫn còn giúp ích cho thực tại nếu anh biết hòa mình vào cuộc sống chung, thích nghi với hoàn cảnh mới.

Vượng phải tự thú là cái hèm 72 có sức thu hút anh lạ lùng. Một lần nữa anh lại gõ cửa nhà Lili xin cho anh ngắm lại bức tranh "Chiếu bạc". Phải chăng bà chủ nhà còn hấp dẫn hơn nhân vật trong tranh? Lili mở cửa văn phòng "Yêu tinh râu xanh" cho anh vào. Khi Vượng ngồi ngắm tranh Lili đi pha cà phê. Cô lặng lẽ đặt tách cà-phê nóng trước mặt khách rồi hỏi nhỏ:

- Thưa ông, hôm nay liệu ông đã định giá được bức tranh này chưa?

- Là người mua, tôi muốn bức tranh rẻ hơn nhiều so với giá cô định. Còn nhân nhanh nhà bình luận thì tôi lại thành thật nói rằng giá trị bức tranh vượt xa số tiền cô muốn bán. Tôi khuyên cô nên giữ lại bức tranh vô giá này. Khi nào không còn gì để bán nữa, cô hãy từ biệt nó. Cái xe máy, chiếc ô tô có thể tìm lại hoặc mua được những cái tốt hơn, nhưng với bức tranh thì đó là vĩnh biệt.

Lili tròn mắt ra không hiểu ý Vượng thế nào. Định mua rẻ hơn nhưng lại chê người bán nói giá thấp quá! Muốn mua tranh lại khuyên người chủ không nên bán. Ông ta lẩn thẩn hay ốm ờ! Suốt đời cô chưa gặp một tay nhà buôn nào mua bán kiểu này.

Như hiểu được những băn khoăn của Lili, Vượng Phải giảng giải cho cô ta về Tia, về những tư tưởng thẩm mỹ rất phóng túng của ông, về tài năng lẫn sự bất hạnh của ông. "Chiếu bạc" là một trong vài bức tranh hiếm hoi ông còn để lại cho nhân loại. Lili nghe rất chăm chú và cô cũng thành thật thú nhận:

- Ông nói em mới biết. Trình độ thẩm mỹ của riêng em thì chẳng hiểu bức tranh đẹp ở chỗ nào?

Thế là Vượng lại phân tích tư tưởng bố cục, màu sắc thể hiện nội tâm đầy mâu thuẫn của người đàn bà trong tranh cho Lili nghe. Anh mãi thuyết trình đến nỗi li cà-phê vẫn còn nguyên và ngừng bốc khói.

- Mời ông uống cà-phê đi. ông còn nhiều thời giờ để giảng giải cho em vì cái đầu ngu ngốc này cứ muốn nghe ông nói mãi.

- Cảm ơn Lili! - Vượng gọi tên trống không của bà chủ một cách tự nhiên và thân mật. Qua mấy lần đến xem tranh, anh đã hạ cung bậc từ thưa bà xuống thưa chị, thưa cô, và hôm nay chỉ còn là Lili. Cô nhìn Vượng uống, mắt cô long lanh, làn môi thoáng một nụ cười như nghi ngờ:

- Nếu bức tranh có giá trị đúng như ông nói thì ông hãy mua đi. Em bán cho ông đây.

- Tôi không đủ số tiền cô đòi. Trừ phi tôi bán nửa ngôi nhà của tôi đi!

- Thế ông có bao nhiêu?

- Tôi chưa bao giờ biết đúng số tiền mình có. Nhưng chắc chắn là thiếu to.

- Thế em bán rẻ cho ông vậy, ông có bao nhiêu em lấy bấy nhiêu.

- Như thế thì rẻ quá... mà tôi lại chẳng muốn mua rẻ của ai bao giờ!

- Nhưng em tự nguyện bán cho ông kia mà. Em không hiểu nổi vẻ đẹp của bức tranh thì nhận số tiền nhỏ của ông là em sung sướng, em thỏa mãn lắm rồi. Còn ông thì yêu tranh, ông mua được giá hời. Thế là cả hai ta đều vui!

- Nhưng cô có thể bán cho người khác được giá cao hơn nhiều và cô sẽ vui hơn nhiều.

- Thế nào thì ông cũng có lý hơn em. Nếu vậy thì ông cứ mua với giá đắt đi, em bán chịu cho ông vậy. Bằng lòng chứ?

Đỗ Thúc Vượng mỉm cười buồn buồn:

- Tôi già mất rồi, tôi không còn đủ thời gian để trả món nợ đó. Tôi sẽ chết sớm hơn Lili. Không vợ không con, ai là người trả nợ cho tôi.

- Khó đấy nhì! - Lili nghiêm nét mặt - Đúng là ông định giuộc em thôi. Từ nãy đến giờ ông chỉ vờn bức tranh như mèo vờn chuột ốm. Ông chẳng định mua, ông chỉ muốn gây cho em cái ảo tưởng hão huyền về "sự giàu có" của mình. Ông độc ác lắm! - Về mặt Lili đầy phần uất, nước mắt lưng tròng.

- Thì ra Lili coi tất cả những lời nói của tôi là chuyện đùa chẳng? Chẳng lẽ tôi lại đi tìm niềm vui độc ác như vậy ở một người đàn bà cô đơn sao? Tôi chỉ là một chuyên gia về mỹ học. Tôi cộng tác với Chu Bội Ngọc. Ông ấy có tiềm lực lớn về tài chính. Ông định thu mua tất cả những tác phẩm nghệ thuật để lập một phòng tranh sau này lưu lại cho hậu thế. Tôi giúp ông ta tìm kiếm khắp thị trường, các xa-lông. Chỉ riêng với Lili tôi mới tiết lộ hết những hiểu biết của tôi về bức tranh "chiếu bạc". Tôi muốn Lili hiểu đúng tài sản của mình. Không có chuyện lừa dối cô đâu.

Li li vẫn còn nửa tin nửa ngờ.

- Em đã bán cho ông Chu Bội Ngọc một chiếc tàu hình đầu lâu. Ông ấy muốn đặt tiền trước bức tranh này nhưng em chưa nhận. Em không thấy ông già hỏi đó đánh giá bức tranh này cao như ông. Đúng là con buôn có nhiều mảnh khoé.

- Ông ta vừa buôn cũng vừa thực hiện một chương trình to lớn. Với cái tàu thì ông ta buôn. Nhưng với cái này thì không. Ông ta mua cho bộ lưu trữ của mình.

- Nếu bức "Chiếu bạc" quả là quý giá thì em chẳng bán cho ông ta nữa. Em cho ông đấy - Lili cười - Bán rẻ không mua, bán chịu không nhận thì ông bán nhà đi mà mua!

- Bán nhà thì ở vào đâu? Treo tranh vào đâu?

- Em cho ông ở nhờ cái buồng "Yêu tình râu xanh" này. Và ông treo luôn bức tranh ở chỗ cũ. Cách giải quyết đó coi có thỏa đáng không?

- Hoan hô! Như thế thì tuyệt vời. Tôi sẽ bán nhà, mua tranh và ở nhờ Lili luôn!

Cả hai đều coi chuyện trên là đùa và họ tạm biệt nhau vui vẻ.

...

Hai tuần liền không thấy Vượng lại, Lili cứ ngong ngóng. Ngoài hai buổi học thêm, cô chẳng biết chuyện trò với ai. Một mình buồn nhớ cô lại mang khung ra thêm. Cô có ý định căn bức "chiếu bạc" để thêm. Cô muốn tặng Vượng, con người yêu nghệ thuật đó một tác phẩm không phải của riêng Tija mà trong đó còn có cả bàn tay cô, nhưng không thấy Vượng lại. Tại sao nhưng câu chuyện tâm phờ ấy lại ăn sâu vào tâm hồn cô? Một chuyện đùa, nhưng sao nó nghiêm trang đến thế? Lili đã quen biết, đã sống, thậm chí đã chung đụng với nhiều người đàn ông, nhưng chưa ai gây cho cô những bất ngờ, những điều kỳ diệu như Vượng. Đã hai chủ nhật, cô mua hoa cắm vào bình, cô ngồi sau tấm màn cửa trên lầu ngong ngóng trên mặt đường chờ một dáng người cao cao, gầy gầy, da trắng xanh một cặp mắt sâu, nhưng long lanh đầy nhiệt huyết... nhưng chẳng thấy Vượng lại. Có thể anh quên cô rồi! Nếu biết địa chỉ con người ấy có lẽ Lili đã lần đến!

Rồi một bữa cô đã gặp Vượng bất ngờ ngoài đường. Lili nhìn thấy anh trước. Vượng ung dung đi bộ như vừa đi vừa suy nghĩ đếm từng bước trên vỉa hè. Lili bỗng thấy ngượng ngùng không muốn chào trước. Cô cho xe vượt lên như người vô tình không nhìn thấy. Một đoạn xa Lili lại thấy bàng hoàng như vừa bỏ mất một cái gì cao quý. Cô cho xe lên vỉa hè tắt máy. Vài phút sau Vượng đi tới, nhìn thấy Lili anh dạo bước lại gần.

- Lili, chào cô!

Lili đỏ bừng mặt quay lại vờ như vô tình gặp chứ chẳng có ý chờ.

- Chào ông Vượng, ông vẫn khỏe chứ?

- Cảm ơn cô, tôi vẫn khỏe. Vừa qua tôi đi Huế ít ngày thành thử không lại thăm cô được.

- Sợ là ông đã quên em rồi? - Giọng Lili nửa trách móc nửa hờn dỗi.

- Không. Làm sao quên được Lili! Nhưng cứ đến xem tranh mà chẳng mua thì không tiện.

- Ta chẳng nói đến bức tranh nữa. Lili muốn ông đến chơi với tư cách một người độc thân đến thăm một người cô đơn. Cả hai đều tự do, có gì mà ông ngại.

- Nhưng chưa bao giờ Lili đến nhà tôi.

- Thứ nhất là ông chưa mời, thứ hai là em không biết địa chỉ.

- Ồ xin lỗi, ngàn lần xin lỗi? Hôm nay tôi mới mời, ngay bây giờ. Lili nhận lời chứ.

- Dạ... em bất ngờ quá, em chưa chuẩn bị chút gì...

- Thế thì càng tự nhiên hơn, nhà tôi gần đây thôi... Hay Lili đã hẹn ai rồi?

- Dạ không đâu... Thế ông ngồi lên xe em lại về luôn.

Vài phút sau đã tới nhà Vượng. Ngôi nhà thanh thang chỉ chứa có một kẻ độc thân, trông thật hoang vắng. Vườn cây không người chăm sóc, cỏ mọc hoang dã. Lá rậm ngập lối. Chiếc xe ô tô hoen gỉ nằm trong ga ra, lốp đã xẹp xuống. Đến con chó, con mèo, con gà, con vẹt... cũng chẳng có.

Vượng khoá cổng rồi mời Lili vào phòng khách. Bây giờ anh mới thực sự lúng túng vì ảm... chén, khay đĩa đều bụi bậm, bẩn thỉu. Vượng ăn uống ngoài tiệm, hầu như không có bạn bè. Một thân một mình quen sống buông tuồng bừa bãi. Giờ anh mới hiểu ra rằng chẳng có thứ gì để mời khách dù chỉ là một

ngụm nước. Lili đi vòng một lượt ngắm phía buồng khách. Những chậu sứ rất đẹp những cây cảnh đều chết khô. Bộ xa-lông bọc da bụi phủ để lại vài mảng bóng loáng nơi Vượng hay ngồi. Nhưng bao đăng ten phủ đệm không ai giặt giữ trở thành màu cháo lòng. Nền nhà không bao giờ lau quét, thảm không được hút bụi đã mờ hết màu sắc và đường nét trang trí. Chỉ có hai tủ sách có cửa kính là giữ được sạch sẽ chút ít.

- Ông không mượn người giúp việc à?

- Trước thì có, từ sau giải phóng tôi tự phục vụ tất cả ăn uống, tắm giặt ngoài tiệm. Ngôi nhà chỉ còn là nơi trú mưa nắng.

Lili mỉm cười lắc đầu:

- Thế mà dám mời khách đến nhà, ông can đảm thật đấy. Rượu không, cà-phê không, đến nước lạnh cũng không.

- Chúng ta ra tiệm đi!

- Không, em thích ngồi đây với ông kia. Em sẽ giúp ông thu dọn. Và mười lăm phút sau chúng ta có nước uống.

Lili nhanh nhẹn đứng dậy thu xếp cốc chén và vào rửa. Cô cắm ấm điện, lấy phát trần phủi bàn ghế, quét nhà. Vượng thì lúng túng, lảng xãng theo lệnh sai vặt của cô. Nửa tiếng sau phòng khách đã có một bộ mặt ấm cúng. Cái lạnh lẽo hoang vắng bị đẩy lùi. Hai người ngồi uống nước sôi thôi nhưng cũng thấy thú vị.

- Ông dẫn em đi thăm nhà đi!

- Xin mời!

Hai người bước song song lên cầu thang. Những căn buồng lầu một đóng im ỉm, mặng nhện bám đầy.

- Ông ngủ ở đâu?

- Gặp đâu ngủ đấy, lúc ở phòng khách, khi dưới bếp, còn thường thì ở buồng này.

Vượng mở cửa, mùi ẩm mốc của quần áo cũ tỏa ra từ căn buồng ngủ. Trên giường, khăn trải, gối đệm, sách vở, quần áo lộn xộn như một cái ổ chuột. Dưới đất lằng nhằng dây đèn bàn, quạt máy, báo cũ, bút giấy, giày dép bừa bãi. Mấy cánh cửa kính nhìn ra đường phố cánh đóng, cánh mở. Trên bàn giấy ngổn ngang những chồng sách quyển gấp quyển mở, quyển đánh dấu bằng những cái chặn giấy "nghịệp dư": tượng đồng, hộp xà phòng, vỏ chai, thước kẻ, lọ mực, gạt tàn thuốc lá... thậm chí cả chiếc giày phụ nữ cũng được Vượng huy. động vào cái công việc văn chương chữ nghĩa này.

Lili ôm mặt cười rữ rươi:

- Sống như thế này mà ông chịu được à.

- Quen đi và tôi cảm thấy hoàn toàn dễ chịu!

- Em nói ông đừng giận nhé! Ông là người có học nhưng ông sống bừa bãi và bẩn thỉu như con heo vậy!

Chẳng những không giận mà Vượng còn tỏ ra thú vị:

- Con người như Nietzsche nói, nó đồng thời chứa đựng hai tính chất, tính thần thánh và tính dã thú. Dù là vĩ nhân cũng không thể nằm ngoài triết luận đó được. Với mọi người về thể xác hoặc linh hồn cũng chứa đựng sự phân cực này. Tôi là kẻ dị dạng nên sự phân cực có khác đi chút ít. Thể xác tôi gần với dã thú, với con người nguyên thủy còn linh hồn thì hướng tới sự hoàn mỹ thần thánh. Tôi khinh thường cuộc sống vật chất và chỉ chấp nhận cái cao cả của linh hồn.

Lili lắng nghe mà chẳng hiểu Vượng nói gì. Cô ra lệnh luôn:

- Bây giờ ông giúp em một tay mười lăm phút nữa căn buồng của ông sẽ là căn buồng của một con người. Nó không phải là thần thánh nhưng ít ra cũng chẳng đến nỗi như dã thú.

Miệng nói tay làm, Lili lạnh lợi, Linh lịch lãm, Lili lẹ lém như có phép màu đã lập lại trật tự, lựa ra đến một xe nhưng thứ vô bổ mà Vượng đã vô thức tha vào như chim tha rác, chuột tha mồi... mà anh chưa bao giờ nghĩ sẽ trả nó về chỗ cũ.

Khi căn buồng đã trở nên khang trang gọn lắt. Li li mới hỏi Vượng:

- Ông có thấy dễ chịu hơn lúc mới vào không?

- Bây giờ là điện Panthéon, là đền Eugene nơi ngự trị của thiên thần!

- Từ nhỏ ông quen sống bừa bãi thế này à?

- Tôi không nhớ nữa, nhưng chắc là nó không tệ hại như bây giờ. Trong nhà bao giờ cũng có một tá người hầu hạ. Tôi bày ra là có người thu dọn liễn. Hồi ở Pháp, ở Mỹ tôi sống trong khách sạn, dù là những khách sạn hạng bét thì cũng vẫn có bồi bàn, hầu phòng, và tiền đã lo cho tôi mọi tiện nghi. Vợ bỏ, tôi thấy chẳng cần người giúp việc nữa. Tôi ăn tiệm và chỉ ngủ đêm ở nhà thôi. Tôi mất dần những nhu cầu về tiện nghi.

- Và ông đã trở thành thần thánh! - Lili cười chế giễu.

- Thành ma quỷ thì đúng hơn! - Vượng ngượng nghịu với vẻ mặt tự tội trạng rất... đáng thương.

- Trước khi học làm thần thánh em nghĩ ông nên học quét nhà, rửa bát thay quần áo... Nếu ông không tự học nổi thì mời thầy dạy hoặc thuê người giúp việc.

- Phải tự học dần thôi. Giờ thì chẳng có nhiều tiền để thuê người nữa.

- Ông thuê em, em xin hầu phòng không công cho ông, ông có mướn em không?

- Lili chế giễu tôi làm gì cho thêm tội...

Và chính trong căn phòng vừa thu dọn đó Đồ Thúc Vượng đã buồn buồn kể lại toàn bộ đường đời của anh. Anh kể lại mọi thất bại trong những tham vọng điên rồ, trong những nỗ lực sinh tử để cầu mong một sự nghiệp. Nhưng cuối cùng điều anh hướng tới chỉ là một ảo ảnh, một sự đổ vỡ. Cái đó đã dày vò tâm tư anh làm cho mọi dự vọng về thể xác trong anh khô kiệt. Anh đã chán đời, định tìm đến cái chết bao lần và cũng bấy nhiêu lần do một sự tình cờ nào đó mà cuộc sống đã kịp níu kéo anh trở lại.

Đó là dòng tâm sự bị nén dồn trong bao nhiêu năm anh âm thầm chịu đựng bỗng tuôn trào ra một cách mãnh liệt như thác lũ. Anh không còn biết Lili có nghe hay không, có hiểu nổi không, nhưng anh vẫn nói. Một sự chia sẻ như vậy có thể làm cho những vết sưng tấy của quá khứ vỡ tung ra, và tâm hồn

anh dịu đi...

Lili không hiểu hết những điều Vượng nói, nhưng cô vẫn chăm chú nghe và thấy thương anh vô hạn. Với một tâm hồn nhạy cảm cô liên hệ đến cuộc đời mình, cô so sánh và thấy hai người thật khác xa nhau. Vượng hướng tới những tham vọng tinh thần, đến cái chân lý tận thiện tận mỹ theo quan điểm cực đoan và anh đã gặp phải biết bao tai ương, thảm họa: Còn cô, cô đã chạy theo những cám dỗ thể xác, đã boi lội, lặn ngụp trong vũng bùn của dòng sông giao lưu tình dục để mưu tìm một cuộc sống đầy đủ tiện nghi và cô đã phải trả giá nề bằng danh dự, bằng cả sự trinh bạch. Cái nặng ải lộn xộn, bần thiêu của Vượng có thể sửa đổi trong chốc lát. Nhưng sự sa đoạ về linh hồn của Lili thì biết bao giờ rửa sạch? Cô nhớ đến cảnh bán thân trong cư xá Overnight, đến chuyện nhân tình với Hoàng Quý Nhân rồi chấp nhận làm vợ lẽ của y và đến cả chuyện cưỡng dâm cha xứ gần đây khiến cô ghê tởm mình. Quá khứ lại dày vò cô mạnh mẽ. Nửa thương Vượng, nửa thương thân, Lili òa lên khóc. Đó là sự đồng điệu của hai tâm hồn khác biệt nhưng đều đau khổ, cô đơn. Chỉ có điều là cô không thể thổ lộ cái quá khứ tội tệ của mình cho người đàn ông trí thức này nghe. Cô tự ti và cô sợ Vượng khinh mình.

Vượng không phải loại đàn ông hiểu sắc, thâm đáng. Thời đi học anh miệt mài sách vở, sồi kinh nẫu sử để có được những văn bằng định giành. Có thể nói đó là thời kỳ thấp ngà. Anh chỉ giao du với giới học thức, với những danh nhân. Trờ về nước, gia đình lo tính cho anh chuyện vợ con. Nhờ người mai mối Vượng gặp Hứa Quế Lan. Đã có danh vọng Vượng dùng ba tactic lừa chinh phục người con cái giàu có và xinh đẹp này không khó khăn gì. Anh kể cho Quế Lan nghe những ngày du học, những giảng đường, những phong cảnh kỳ vĩ của nền văn minh châu Âu, của công cuộc kỹ nghệ hóa bắc Mỹ. Anh là nhân chứng của bao nhiêu sự kiện lạ lùng. Quế Lan say đắm ánh hào quang từ anh tỏa ra. Cô không biết đó chỉ là phản quang của những vàng sáng bên ngoài dội tới. Giống như mặt trăng nó không tự phát sáng, nhưng phản quang của nó lại êm dịu và lộng lẫy đến mức không mấy ai tin nó vay mượn ánh sáng mặt trời. Thực ra nó chỉ là một thiên thể chết. Có thể gọi đây là thời kỳ màu vàng của đời anh.

Vượng lấy vợ xinh đẹp, giàu có cũng chỉ là lấy cho phải đạo. Anh yêu Hứa Quế Lan một cách mực thước và ước lệ. Tất cả các trò thác loạn trong giao lưu tình dục là do Hứa Quế Lan đạo diễn. Người đàn bà dâm đãng này đã vắt kiệt từng giọt ái tình trong anh để nhắm nháp cho qua cơn khát. Khi đã bắt được miếng mồi của những tay phóng đảng như Hoàng Quý Nhân, Edwardd Price thì Lan chán Vượng ngay. Chị ta ly dị chồng không chút thương tiếc. Đối với Vượng ái tình không phải là tất cả. Có thứ khác say đắm hơn, đó là danh vọng. Anh lao vào hoạt động chính trị. Nay ở Hà Nội với danh nghĩa một học giả, một giáo sư đại học, một "ngự lâm pháo thủ" của "trung đoàn tử thù cổ đô". Anh đến Huế với danh nghĩa một phật tử sẵn sàng tử vì quốc đạo vì đức hi xả của Thích Ca Mâu Ni. Anh có thể sẵn sàng dẫn đầu đoàn biểu tình, sẵn sàng cạo tóc đầu, ngồi lì, tuyệt thực, diễn thuyết tại mọi giảng đường, trước mọi công chúng trong tầm lưỡi lê, dùi cui. Anh viết báo, ra tuyên bố, trả lời phỏng vấn của bất kỳ phóng viên của hãng thông tấn báo chí nào. Ở Sài Gòn anh luôn luôn sát cánh hoặc tham gia phe đối lập, thậm chí cả những phe phái đảo chính hoặc phản đảo chính, nếu họ tôn sùng, mời chào anh. Đỗ Thúc Vượng cũng là người cổ vũ hăng say cho một nền dân chủ đại nghị, một chính quyền đa nguyên, một quốc gia dân chủ, tư sản. Vượng cũng hò hét chống Cộng bằng một nhiệt tình không kém. Chỉ có điều anh chưa cảm sủng bắn vào cách mạng thôi chứ những luận điểm của anh thì còn "bảo hoàng hơn vua". Có thể gọi đây là thời kỳ màu xám. Đầu óc anh đặc quánh những tham vọng. Ngôn ngữ của anh là những triết luận khô héo, cực đoan và vô vọng. Hứa Quế Lan nhiều lần co kéo anh về với cuộc sống toạ hưởng yên phận các tiện nghi vật chất dư thừa nhưng không nổi. Vượng đang muốn trở thành một siêu tinh trên bầu trời chính trị. Nhưng Vượng đã bị các chính quyền Ngụy nối tiếp nhau cho ném đủ mọi thứ đòn. Anh đã mơ hồ cảm thấy nền dân chủ Hoa Kỳ bảo trợ có vị mặn của nước mắt, có mùi tanh của máu tươi, mùi khét của thuốc súng. Anh tưởng là mình có thể độc lập. Anh không biết rằng đã liên minh với Hoa Kỳ thì phải coi trọng ý chí của họ, một ý chí vững chắc ngiệt ngã như ý muốn của thượng đế, của số mệnh. Họ không thể cấp tiền nuôi anh để anh độc lập với họ.

Bỏ vợ một thời gian, Vương cũng tính chuyện lập gia đình. Anh đến với Bạch Kim bằng thứ âm thanh màu xám đỏ. Có thể nó đã gây cho Kim một ít hứng thú nhưng ở phương diện khác chứ không phải là ái tình. Nó là chất xúc tác thúc đẩy Bạch Kim quan tâm đến triết học, đến chính trị, nhưng cô suy luận theo kiểu của mình. Kim kiểm chứng luận thuyết của Vương bằng thực tiễn và cô có thể chứng minh những quan niệm cực đoan của anh là hoang tưởng. Họ không có điểm chung của lý trí và cũng chẳng có điểm chung về tình cảm.

Đùng một cái Mỹ ra đi và sau đó cái nền cộng hòa do Mỹ bảo trợ bằng máu của nửa triệu quân viễn chinh, cũng đổ theo. Con thác lũ cách mạng tràn qua rồi mà Vương vẫn nửa mơ nửa tỉnh. Anh không sao tin nổi cái hiện tượng kỳ vĩ đó. Nó lạ lùng hơn cả Kim Tự Tháp, tượng thần Vệ Nữ ở Milan, công Vàng hay truyện Ngàn lẻ một đêm. Có lẽ chỉ có cơn thác lũ đó mới đủ sức quét sạch mọi hoang tưởng trong đầu anh, mới làm tan vỡ những triết luận rất sách vở mà anh đã tu luyện nhiều năm trong tháp ngà mới kiếm được. Thì ra triết lý về tự do của nhân dân, độc lập của dân tộc nó mạnh mẽ và dễ hiểu hơn nhiều.

Năm sáu năm qua Vương thu mình lại trong cuộc sống cô đơn. Anh tự băng bó những vết thương tinh thần. Anh tự cắt bỏ những khối u tham vọng phi lý. Anh sống với đúng kích thước của mình. Có thể anh còn tự ti đôi chút và anh cảm thấy bớt căng thẳng hơn dễ chịu hơn vì không gian quanh anh rộng lớn hẳn ra. Trước kia anh giàu có hơn nhưng tại sao anh vẫn thấy chật hẹp? Bởi là anh cứ căng mình ra thật to cho mọi người nhìn thấy' Cái công kênh vô bổ đó đã choán hết không gian sống thực của anh. Nói vậy chứ khi co mình lại với cái bình dị, anh cũng đã gặp không ít bị kích. Bệnh cũ còn những di căn đôi lúc nó đã bức bách anh phai từ vấn đề bảo toàn khí tiết với quá khứ với mọi thứ triết luận kinh viện tột nguyên đã nhào nặn nên thế giới tinh thần của anh. Sau sự kiện ở biệt cứ An-pha anh đã chứng kiến thêm sự thất bại của lòng hận thù, anh được tiếp sức bởi những người bạn mới và anh thấy muốn sống và cần sống. Anh đã bước vào thời kỳ mới, có thể gọi là thời kỳ màu xanh của cuộc sống.

Hôm nay kể cho Lili nghe về mình, anh diễn đạt thật giản dị về nội tâm, về niềm vui, nỗi buồn, thành công, thất bại của cả chặng đường dài mấy chục năm qua. Chính những lời bình dị không vay mượn gì đó nó lại eo một sức mạnh kỳ lạ. Nó là thứ ánh sáng trong mắt anh rọi ra, nó là sức nóng của con tim anh lan tỏa làm cho ngôn ngữ của anh như có phép màu. Lili chăm chú nghe và cô xúc động đến muốn khóc, muốn liên tưởng, muốn hòa nhập, muốn hiến dâng chia sẻ, muốn hy sinh... thậm chí muốn chết vì tình bạn. Lần đầu tiên trong đời Lili có được cái cảm giác tuyệt vời đó. Vương đã vượt lên tất cả những người đàn ông mà cô gặp. Cô thấy ghê tởm những trò make-love với Hoàng Quý Nhân. Cái hương say có thực của tình yêu hôm nay mới đến với Linh lần đầu tiên và lạ thay lại từ một người đàn ông đã luống tuổi. Cô thỏn thắt, vui và buồn, khổ đau và sung sướng, khao khát và kiềm chế, tình tứ và nghiêm trang, buông thả và tự trọng... Tất cả những tình cảm đối lập đó còn lên trong tâm hồn cô gái như những cơn thác lũ... Phải chăng đây là hạnh phúc Lili không giải thích nổi nhưng cô cảm thấy bằng lòng về mình, bằng lòng về cuộc gặp gỡ, bằng lòng về hiện tại, bằng lòng với tất cả.

Họ mãi chuyện trò đến nỗi hoàng hôn đỏ xuống lúc nào không biết. Lili giật mình hiểu ra là Vương đã mệt và chắc là đã đói. Cô hỏi anh thân mật:

- Mời khách đến nhà mà chỉ có nước lã, khách đói bụng cũng chẳng thấy nói chuyện cơm nước gì.
- À xin lỗi Lili. Chúng ta đi tiệm ngay bây giờ.
- Ông không mời em ăn cơm ở nhà sao? Em không thích ra tiệm.
- Đã mấy năm nay tôi ăn ở một hàng quen, có nấu nướng gì đâu.
- Thì ông ngồi chờ em chút xíu, em ra chợ mua mấy thứ về ta nấu ăn chơi!

Vượng lúng túng lấy ví định đưa tiền cho Lili nhưng cô gạt đi.

- Khỏi cần, em cho ông nợ đó!

- Tôi hay quên lắm, và lỡ ra lúc Lili đòi lại chẳng có tiền thì biết nói sao?

- Cho chịu đến kiếp sau nghen!

Nói rồi cô vui vẻ đẩy xe ra cổng.

Nửa tiếng sau Lili đã về với một làn gạo nước, thức ăn Đồ Thúc Vượng đã moi ra được mấy cái nồi xoong, mớ meo bụi bậm. Nhưng bếp ga thì hoen gỉ không có nhiên liệu, bếp dầu không còn bắc, còn bếp điện thì phải thử lại. Lili bỏ áo ngoài, cọ rửa dụng cụ nấu ăn. Cô kiểm chiếc hòm cũ chẻ làm củi, bắc thêm bếp lửa hỗ trợ cho bếp điện. Công việc tíu tít, cô sai phái Vượng tối mặt tối mũi!

Mười lăm phút sau ngọn lửa ấm cũng đã bùng lên trong căn bếp lạnh ngắt từ bao năm nay. Mùi thức ăn xào nấu thơm phức loang ra khắp phòng. Mâm bát bày ra lạnh canh vui vẻ. Phòng ăn sống lại sau hơn chục năm trời chết lặng vì buồn tẻ.

Lili rót rượu nâng cốc chúc mừng cuộc tao ngộ hôm nay, chúc cho một tương lai tốt. đẹp. Vượng sung sướng như trẻ thơ. Bữa cơm không sang trọng như hồi Hứa Quế Lan nhưng lại gây cho anh một cảm giác ngon miệng thực sự.

Ăn xong Lili thu dọn, rửa ráy bát đĩa, bếp núc sạch sẽ, đặt gọn gàng ngăn nắp vào giá rồi cô vào toilet tắm rửa thật thoải mái. Cô cũng đốc thúc Vượng đi tẩy uế cái thân thể lười nhác của anh. Sau đó hai người bắc ghế ra ngồi trên sân thượng.

Ánh trăng mười sáu tỏa sáng mờ ảo xuống thành phố. Không gian như một biển sương lam nhạt mát dịu và trong xanh. Vượng bỗng cảm xúc ứng khẩu dịch cho Lili nghe bài thơ của Valéry.

Lili nghe thơ qua đài, đọc thơ trên sách báo, nhưng đây là lần đầu tiên cô nghe hơi thơ bốc lên từ một trái tim đang hồi sinh trần trở yêu đương, nhột nhảnh cây tấy nhựa đang muốn nảy ra nụ non lá mới nó có sức vang vọng, lan truyền cảm xúc mạnh mẽ. Cô bỗng ôm mặt đầm đìa nước mắt. Cô thấy mình nhẹ bỗng như muốn bay lên, trôi nổi trong không gian. Một thứ men say thần diệu đã bế bổng cô lên khỏi cảnh trầm luân cửa đục vọng tội lỗi, thứ mà cô tưởng đó là đỉnh cao của niềm vui của hạnh phúc bất tận...

Lili nhớ đến những ngày chung sống với Hoàng Quý Nhân. Nhân không biết hát, cũng chẳng thèm đọc thơ. Y chỉ mê các điệu Sexy và kết thúc bằng những trò giao hoan tình quái. Cũng có một lần Hoàng Quý Nhân chơi chữ. "Cưng của qua, qua cù cưng cười, qua cầu cũng cười. Qua cần cưng cời cúc cổ, cưng cời. Qua cần cưng cời quần cưng cũng cời. Cầm câu, cầm kêu ca!". Lần đầu tiên nghe câu đó Lili cười ré lên, cười đến đau ruột, đến chảy nước mắt, như bị thọc lét, thì ra Hoàng Quý Nhân cũng văn chương ra trò! Phải tài giỏi thì mới xếp đặt bao nhiêu sự kiện vào cái thứ ngôn ngữ một vần khô khan cứng nhắc đó được. Cô thán phục thực sự. Nhưng vài lần sau Nhân tái bản cái "giai phẩm kinh điển" đó thì không làm sao Lili cười được nữa. Như người bị thọc ngón tay vào nách nhiều quá chỉ còn thấy đau thôi chứ không buồn cười nữa.

Đến bây giờ Lili mới phát hiện ra sự khác biệt giữa thi ca và những trò sắp chữ mách qué giữa cái sâu sắc của tâm hồn và sự rỗng tuếch trí tuệ của những người đàn ông cô gặp.

Mười giờ Lili cáo từ ra về. Vượng giữ cô lại. Nhìn cặp mắt cầu khẩn của người đàn ông độc thân cô đã xiêu lòng. Giá như trước đây thì cô đã nhượng bộ. Nhưng những cái gì ở Vượng truyền sang cô trong

buổi tiếp xúc hôm nay khiến cho lý trí cô mạnh mẽ hơn, tình cảm cô cao đẹp hơn. Lili tự chủ được và cô nghiêm trang nói với Vượng như có ý trách móc:

- Em không phải vợ, cũng chẳng là người tình. Ông chưa cầu hôn với em mà ông lại rủ em ở lại. Ông coi em như một con điểm chăng?

Vượng túng túng, mặt tái mét:

- Xin lỗi Lili - Anh quỳ xuống - hãy tha thứ cho tôi. Tôi hoàn toàn quý trọng Lili. Mời em ở lại cũng có nghĩa là tôi muốn cầu hôn với em. Ở tuổi tôi những lời tỏ tình không còn dịu ngọt, thơ mộng nữa. Tôi yêu em, tôi thấy cần có em. Em sẽ làm thay đổi cuộc đời tôi đến một hướng khác, một tương lai tốt đẹp hơn, một chân trời mới lạ hơn. Lili hãy tin tôi!

- Em xin cảm ơn ông. Thực tình em chưa chuẩn bị một cuộc ở lại như ông muốn. Cho em tạm biệt ông.

Vượng biết là mình quá vội vàng. Anh tiễn người bạn gái ra cửa. Khi bắt tay anh giữ mãi bàn tay Lili:

- Lili về vậy, nhưng hãy để lại đây cho tôi niềm hy vọng.

Lili mỉm cười nhìn thẳng vào mắt Vượng. Cô không nói gì nhưng Vượng hiểu cô đã bỏ ngỏ cho anh một khả năng. Anh không thể nài thêm...

Nhìn chiếc Honda của cô biến hút ở đầu phố, anh thở dài quay vào. Bỗng nhiên anh thấy ghê sợ cuộc sống cô đơn mà anh đã qua trong mấy chục năm trời. Lili đến đây chỉ một thoáng mà cô đã phá vỡ cái thành quách cố thủ của anh, thay đổi tình cảm anh, biến đổi hẳn cái nếp sống của anh. Vượng bỗng thấy căn nhà trống trải hoang vắng. Anh thương xót mình... anh đau khổ vì anh đã yêu, một tình yêu đến muộn.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 3

Chương 9: Cái Nhấn Của Hoàng Hậu Morabac

Bây giờ Mi đã bơi thuyền rất thạo. Qua kỳ thi cử Quang Trung có một thời kỳ nghỉ ngơi tự do. Mi rủ Quang Trung bơi thuyền nhưng chàng trai lại muốn được cùng cô đi tắm biển.

- Nhưng Mi chưa tắm biển bao giờ, Mi sợ lắm.
- Thì tắm ở ven bờ cát thôi, Trung sẽ bảo vệ Mi.

Chúng xin phép bố mẹ và lấy xe đi chơi. Quang Trung lượn xe theo con đường sát ven biển cố tìm một bãi tắm vắng vẻ. Chúng cho xe chui vào rừng phong rồi dừng lều, bơm đệm. Chính chúng cũng ngạc nhiên vì công việc này thường là của những cặp tình nhân hay những đôi vợ chồng trẻ. Còn chúng thì chưa bao giờ tỏ tình với nhau. Hình thức bề ngoài vẫn là chị em con chú con bác. Và trong cái lều thần tiên này, lần đầu tiên Quang Trung được chiêm ngưỡng Jimi trong bộ đồ tắm. Tất cả đều vượt ra ngoài sức tưởng tượng vốn đã phong phú của chàng trai. Tạo hóa đã tạo ra cả đường nét lẫn màu sắc một cách hoàn mỹ trên cơ thể cô gái. Đúng là một kiệt tác của Thượng Đế! Cái nhìn như thôi miên của Quang Trung làm cho Jimi ngượng ngịu. Cử chỉ bẽn lèn của cô làm cho cậu nhớ đến bức tượng Eve của Rodin tạc trên cẩm thạch. Jimi ngược nhìn Quang Trung và hỏi nhỏ:

- Sao thế Quang Trung?
- Mi đẹp lắm.
- Trung cũng rất đẹp.
- Nhưng không thể nào sánh được với Mi.
- Không đâu, Trung đừng nói như vậy. Thật đấy. Mi không thể nhìn mình đầy đủ. Nếu có chiếc gương lớn ở đây chúng ta cùng soi thì Mi sẽ thấy ngay rằng Mi đẹp hơn nhiều.
- Nhưng thế nào là đẹp? Hình như chúng ta chưa có chung định nghĩa... Cái đẹp lý tưởng là gì, nhưng không dễ dàng diễn đạt nó như thế nào!

Sau một phút trầm lặng, Jimi nói nghiêm trang:

- Mi nghĩ, khác với mọi sinh vật, cái đẹp của con người không phải chỉ biểu hiện ở bên ngoài. Nó còn chứa đựng sâu kín đến không cùng ở bên trong. Có thể là tài năng, sự hiểu biết, lòng tốt, tính nhân đạo, sự nhiệt thành, phong cách sống... và nhiều cái mà Mi chưa nghĩ hết. Tất cả những cái đó cộng với dung nhan thôi thì mới chỉ là cái đẹp của bức ảnh.
- Jimi cũng có tất cả những cái đó. Nhưng thôi, chúng ta tán tụng nhau thế là đủ rồi. Biển đang chờ ngoài kia.

Trung dắt tay Jimi chạy trên cát. Đến chân sóng Mi dừng lại. Trung ào xuống lòng nước xanh trong và đón nhận con sóng bạc đầu trào qua người.

- Xuống đây Mi.

- Sợ lắm!

- Đã có Trung, đừng sợ.

Mi đưa tay cho Trung và mon men từng bước ra xa. Khi một con sóng đổ xuống Jimi bám chặt lấy Quang Trung. Chàng trai ôm cô gái nhảy lên theo nhịp sóng. Cả hai như bay lên trong khoảnh khắc phi trọng tính. Sóng đã tràn qua nhưng chúng vẫn không buông nhau, hai trái tim cùng hòa nhịp đập. Cặp mắt Jimi xanh như bầu trời Cali, mái tóc vàng như ánh nắng xoã xuống đôi vai trần trắng ngần. Bộ ngực trinh nữ phập phồng nép vào ngực Quang Trung... Máu trong huyết quản chàng trai sôi lên như thác lửa. Cặp mắt cô gái từ từ khép lại và tiếng chàng trai thì thào:

- Ôi Jimi, Trung yêu Mi.

Tiếng sóng ào ào nhưng không át được tiếng Trung. Mi nghe thấy hết nhưng cô không nói. Cô để yên cơ thể mình trong vòng tay chàng trai, cánh tay nòn nà của cô vòng lấy cổ Quang Trung khẽ siết lại...

- Anh yêu em, anh cần có em.

- Em cũng yêu anh lắm.

Và chúng đã hôn nhau, cái hôn vụng dại lần đầu...

...

Hai hôm sau Quang Trung đã thú với mẹ tất cả nhưng gì đã xảy ra.

- Mẹ ơi con đã... xin mẹ đừng cười con.

- Có chuyện gì mà sợ mẹ cười?

- Con đã không đồng ý cho Mi đi học trường điện ảnh như mẹ nêu ra đâu.

- Ôi con trai mẹ. Con có quyền gì mà "không đồng ý cho..."

- Con yêu Mi mà.

- Ôi cái quyền của tình yêu mới mạnh mẽ biết bao? Nhưng liệu Jimi có chấp nhận quyền ấy của con không?

- Mi chấp nhận mẹ ạ. Con đã tỏ tình và Mi cũng yêu con như con yêu cô ấy.

- Con mẹ giỏi lắm. Nhưng con đã hiểu thực sâu sắc cô bạn gái của con chưa?

- Con hoàn toàn tin tưởng Jimi là cô gái tốt. Có tình yêu là con có thể cảm hoá được mọi dị biệt mẹ ạ. Xin ba và mẹ hãy chấp nhận mối tình của chúng con.

- Mẹ chúc mừng hai con. Mẹ sẽ nói cho cả nhà biết mẹ đứng về phía các con. Nhưng chính các con phải thừa với ba, với hai bác.

- Dạ con cảm ơn mẹ.

...

Tối hôm đó tận dụng lúc cả nhà còn ngồi trong phòng khách, hai đứa mới dắt tay nhau đi vào. Đây là lần đầu tiên tôi thấy chúng đi sóng đôi trước mặt mọi người một cách tự tin như vậy. Quang Trung thắt cà vạt, còn Jimi mặc bộ đồ dạ hội màu thiên thanh. Nhưng khi dừng lại thì chúng hoàn toàn lúng túng.

- Con thừa hai bác, con thừa ba, mẹ... chúng con...

Quang Trung ấp úng quay sang phía Jimi như muốn cầu cứu. Còn cô gái thì đỏ bừng mặt lấy hai bàn tay che nụ cười ngượng ngịu.

Anh Ân tôi cũng xúc động mạnh, mặc dù đã được Bạch Kim thừa chuyện từ trước. Anh đứng dậy và hỏi thân mật:

- Sao các con lúng túng thế, hãy mạnh dạn lên.

- Chúng con...

Lần này thì cả nhà bật cười.

- Chúng con làm sao?

- Chúng con yêu nhau! - Quang Trung phải lấy hết can đảm mới nói nổi câu đó.

- Có đúng thế không Mí? - Anh tôi hỏi Jimi như cha đạo hỏi cặp tân nhân trong lễ cưới.

- Dạ thưa ba đúng như vậy ạ.

- Cả nhà biết hết rồi, biết từ cách đây đã lâu. Nhưng ba má và cô chú không nói gì vì hiểu đó là sự phát triển tự nhiên và tốt đẹp. Ba chúc mừng tình yêu của các con. Ba chỉ có lời khuyên: Tình yêu và hôn nhân là việc trọng. Yêu nhau để lấy nhau sinh con đẻ cái, suốt đời quý trọng thương yêu nhau chứ không phải là chuyện đùa cho vui.

- Dạ chúng con hiểu và chúng con đã thề là thương yêu nhau suốt đời.

Anh chị tôi và chúng tôi lần lượt ôm hôn hai cháu để biểu lộ sự vui mừng của cả nhà. Tiếp đó anh tôi mở sâm-banh chúc tụng "lễ đính hôn" của hai cháu!

Diễn biến đó cũng bất ngờ ngay cả với tôi. Nhưng tôi hiểu ý anh là cần có sự giảng buộc thiêng liêng để chúng sống có trách nhiệm với nhau hơn. Có thể nói đây là một ngày đẹp đẽ vui tươi nhất của hai cháu. Chúng quấn quít với nhau như đôi chim. Khi Jimi gọi tôi bằng ba, tôi cũng cảm động đến rung rung nước mắt. Tôi thấy phải báo tin này cho ông Đức. Mặc dù cháu Quang Trung chưa phải là chiến sĩ chính thức của ông, nhưng cháu là một quân chủng, trong lĩnh vực này. Cháu lại biết rất nhiều việc của chúng tôi nên chắc là cấp trên cũng muốn nắm sâu những mối quan hệ mới phát sinh phát triển.

Cuộc sống đang êm đềm trôi đi thì Jimi nhận được thư ông ngoại. Ông Hứa Vĩnh Thanh kêu Jimi phải về Hồng Kông ngay, ông có chuyện rất cần phải gặp cháu. Ông thông báo là bà ngoại ở Sài Gòn đang ốm thập tử nhất sinh. Bà đau khổ khi biết tin Hứa Quế Lan tử nạn. Ngày đêm bà mê sảng gọi tên con, tên cháu. Bà muốn được gặp đứa cháu ngoại yêu dấu của bà trước khi bà nhắm mắt xuôi tay. Do đó ông Thanh có ý định cho Jimi đến sứ quán Việt Nam ở Thái Lan xin phép cấp hộ chiếu nhập cảnh về thăm bà. Dù cháu có định đi hay không thì cũng phải về gặp ông ở Hồng Kông để bàn bạc. Ông Hứa cũng gửi kèm một lá thư cho luật sư Phan Quang Ân nhắc lại lời cam kết và xin phép cho cháu trở về Hồng Kông ít ngày. Jimi đưa lá thư ra đọc trước cả nhà làm cho mọi người lo lắng.

- Con định trả lời ông ngoại thế nào đây? - Anh tôi hỏi.

- Thưa ba, con cũng rất phân vân. Phần thương bà, phần sợ về Hồng Kông, ông ngoại giữ không cho sang đây nữa.

Nội dung lá thư làm cho tôi nảy ra câu hỏi: ông Thanh định cho Jimi trở về Sài Gòn thăm bà ngoại, ngoài lý do tình cảm liệu còn kèm theo một động cơ nào khác không? Vì vậy tôi không ngần ngại phát biểu ý kiến của mình với ông anh.

- Em thấy vấn đề cần bàn là nên đi như thế nào chứ không phải có đi hay không nữa. Chúng ta đã hứa với ông Thanh là cháu Jimi sẽ có trách nhiệm với cả hai gia đình, hễ có việc cần, cụ gọi là cháu phải về ngay. Chỗ người lớn với nhau ta cần giữ lời cam kết.

- Tôi không lo chuyện đi lại tốn kém mà sợ là cụ Thanh lại đổi ý, giữ Mi ở lại. Lúc đó mình nó làm sao chống nổi ý định của cụ ấy.

- Em nghĩ là cháu đã lớn, nếu cháu không định ở thì không ai giữ nổi cháu. Theo em không nên để Jimi đi một mình mà cần có một người đi theo hỗ trợ.

- Ai đi được bây giờ? - Chị Lệ lo lắng hỏi.

- Quang Trung đang thời gian nghỉ. Cháu có thể đi với Jimi, luôn tiện cho Mi giới thiệu ý chung nhân với ông ngoại.

- Hay lắm! Một công đôi việc.

Mọi người đồng tình làm cho Jimi và Quang Trung mừng rỡ. Chúng coi chuyến đi như một cuộc du lịch xa.

Khi trở về phòng riêng. Bạch Kim mỉm cười bảo tôi:

- Đúng là cha nào con ấy. Anh lại đặt thẳng bé vào một hoàn cảnh gay go hơn anh trước đây. Không biết nó có giữ gìn nổi như ba mẹ trước đây không.

- Chẳng có tí gì giống nhau. Xưa kia anh phải đóng kịch. Cả hai đều yêu nhau thật nhưng vẫn phải che giấu, vẫn phải đóng kín cửa tâm hồn. Bây giờ chúng yêu nhau, chúng đi vào vùng an toàn, chúng lại được cả một bộ máy của nhà nước mình giúp đỡ bảo vệ. Chúng hoàn tự do...

- Tình yêu tự do nhưng lý tưởng phải tự do. Nếu đúng như ta dự đoán thì ông Hứa sẽ giao cho Jimi một mặt vụ nào đó. Liệu Jimi có tiết lộ với Quang Trung không? Còn con trai chúng ta cũng không phải là đi du lịch. Chúng mình phải giao cho nó nhiệm vụ theo dõi công việc của ông Thanh, ngoại của người yêu. Liệu nó sẽ hoàn thành công tác đến mức nào. Và dĩ nhiên có yêu Jimi nó vẫn phải đóng kịch với con bé. Đối với nó, đây là một mâu thuẫn nội tâm rất nặng nề. Anh phải hiểu điều đó cho con thì khi giao công việc nó mới bớt lo lắng.

- Chuyến đi này là một thử thách lớn lao cả về tình yêu lẫn lý tưởng. Nếu các con vượt qua được, chúng sẽ trưởng thành thực sự.

Tối hôm đó chúng tôi gọi Quang Trung vào phòng riêng. Tôi hỏi cháu:

- Con tưởng tượng chuyến đi Hồng Kông của con sắp tới ra sao?

- Thưa ba, con thấy vui nhưng cũng rất ngại phải trình diện ông ngoại của Mi với tư cách là chàng rể

tương lai.

- Còn chuyện trở về thăm Tổ Quốc?

- Nếu được về thăm Sài Gòn thì con rất sung sướng. Liệu con có hy vọng được gặp ông Đức không ba?

- Nếu con về thì con phải gặp ông. Đó là một nhiệm vụ con ạ. Nhưng thực ra con chưa hình dung nổi chuyến đi quan trọng này - Tôi nhận định tình hình, nêu ra những dự đoán rồi kết luận - Con phải biết được ngoài việc cho Jimi về thăm bà ngoại, ông Hứa Vĩnh Thanh còn có công việc gì liên quan đến an ninh của Tổ Quốc hay không. Nếu có con phải thưa với ông Đức. Cách làm đó cũng là biểu hiện tình yêu của con đối với Jimi, giúp cô gái vượt qua những hiểm nguy, tội lỗi ngẫu nhiên do ông Hứa áp đặt hoặc lợi dụng. Nếu Mi thực sự yêu con thì nó sẽ nói hết với con. Chỉ ngại là ông Thanh không cho con đi theo cháu ông ta. Nếu vậy thì con cũng phải tìm cách trốn theo Jimi để hỗ trợ bạn.

- Nếu Jimi từ chối công việc của ngoại giao cho thì sao ạ?

- Con cứ khuyên Jimi nhận và giải thích cho nó sau.

- Dạ con hiểu.

- Về nước lần này Jimi đem theo lọ tro hài cốt của Hứa Quế Lan về an táng tại quê nhà. Con sẽ nhận mang giúp Jimi. Trong nút chai đựng tro, ba có đặt một tài liệu mật. Con sẽ chuyển tận tay thứ này cho ông Đức và nói đây là thứ ba lấy được ở mộ Anita Bendix, thế là ông hiểu.

- Dạ.

- Chuyện tiền nong, giấy tờ, ba mẹ sẽ chuẩn bị cho con để trên đường con chỉ gặp chuyện vui thôi.

- Dạ, con cảm ơn ba mẹ.

Tôi quy định các liên lạc qua thư và điện tín thế nào cho bí mật và liên tục. Bạch Kim cũng gặp riêng Jimi. Chủ yếu cô khuyên hai đứa đi đường phải cẩn thận, không rời nhau, bảo vệ cho nhau. Tính chu đáo của bà mẹ làm cho Jimi dòm mặt thanh minh:

- Dạ không đâu mẹ ạ. Chúng con còn lâu... mẹ đừng lo.

Anh chị tôi kéo hai cháu vào dặn dò rất kỹ là chỉ về nửa tháng rồi sang ngay. Ông ngoại có giữ cũng phải trốn sang kéo ba má bên này nhớ lắm. Anh tôi còn bày ra những lý lẽ về luật pháp, về quyền con người để nếu cần thì Jimi có thể đối đáp với những người có ý định ngăn cản cô bé trở lại Cali.

Ba ngày sau chúng bay đi Hồng Kông.

...

Khi các con đi rồi tôi và Bạch Kim mới bàn chuyện tiếp sức cho chúng:

- Em tính là nếu chỉ đơn thuần chuyện thăm viếng thôi thì chúng ta chẳng có gì phải lo cho con. Nhưng nếu ông Hứa định dùng Jimi như trước đây dùng Hứa Quế Lan thì công việc sẽ quan trọng lắm đấy. Liệu Quang Trung có thể đảm nhiệm được không?

- Lần đầu tiên em giao việc cho con chỉ là truyền đạt một thông tin. Nay thì nó phải xử lý những tình huống. Bài học này sẽ khó hơn nhiều vì thực sự con sẽ phải đối phó với những thủ đoạn kỹ thuật nhà

nghe của ông Hứa Vĩnh Thanh. Nếu trước khi vào Việt Nam con được gặp chúng mình thì tốt quá.

- Hay anh hãy sang Westland trước đi mà đón chúng nó ở đấy.
- Anh chưa tìm ra lý do gì để xin phép ông Bùi Hạnh và đủ mạnh để che mắt Warrens - Tôi ngần ngại.
- Hãy để em đi cho. Chỉ có điều vương bé Việt Dũng.
- Để anh giữ con cho cũng được. Chị Lệ Ngọc sẽ giúp anh một tay. Được chứ.
- Ta hãy chờ tin tức của chúng xem sao rồi hãy quyết định. Biết chúng theo đường Bangkok hay Voca City mà đón trước? Em có đi thì mọi chuyện cũng chỉ diễn ra trong vòng một tuần.

Anh chịu khó làm công việc bảo mẫu ít ngày!

- Đối với anh việc đó đâu có khó. Một công đôi việc, nếu đến Wesland, em nên đến gặp anh Tùng Lâm, anh Hào thăm hỏi họ mang cho họ chút quà của anh. Thông qua họ, em có thể nắm được một số tình hình ở đây.
- Em chưa quen họ, nhưng thôi cũng được, trước lạ sau quen. Sợ là em sẽ chẳng moi được gì ở họ. Đàn ông với nhau, anh làm chuyện này tự nhiên hơn.
- Có những chuyện đồng giới với nhau tự nhiên hơn. Nhưng có chuyện khác giới lại dễ bộc lộ. Vấn đề là ở nội dung công việc và tài gọi chuyện của người chiến sĩ tình báo. Người ta tổng kết lại số tin tức bí mật thất thoát qua những người khác giới chiếm tới bảy mươi phần trăm!
- Lần đầu tiên em nghe anh công bố tỷ lệ này. Em nghĩ là nó chỉ đúng với trường hợp của những nữ điệp viên trẻ tuổi. Em thì quá già để làm cái chuyện mọi tin tức tiếp!
- Già trẻ cũng có ảnh hưởng nhất định, nhưng cần chú ý đến phong độ. Vô duyên, thiếu nhạy cảm thì trẻ cũng chưa ắt làm nên chuyện!

Sau cuộc họp thống nhất các lực lượng tình báo của những người Trung Quốc ở phía Việt Nam, bà Lee Yan Chou đã gây sức ép liên tục với Hứa Vĩnh Thanh để ông sớm bàn giao chìa khoá mạng lưới mật vụ kinh tế của ông cho Vương Phúc Đạt. Ông Hứa biết vụ bán đứt này sẽ cạo tróc mọi ảnh hưởng của ông ở vùng này. Từ sau ngày 30 tháng tư năm 1975, ông vẫn duy trì mọi hoạt động của "Gió xoáy" để tiếp tay cho gian thương chống lại quá trình cách mạng xã hội. Cũng thông qua "Gió xoáy" mà những tay giàu có người Hoa khuynh đảo thị trường, thao túng giá vàng và tiết lộ những tin tức kinh tế quan trọng cho những công ty ngoại quốc còn có liên hệ buôn bán với Việt Nam để họ có những biện pháp lừa lọc, bóp nắn, bắt bí, gây sức ép khi cần trên các thương trường lân cận. Giờ đây "Gió xoáy" cũng đã mở rộng hoạt động sang các lĩnh vực siêu kinh tế như chính trị, xã hội, quân sự... theo chỉ thị của Hứa Vĩnh Thanh. Nhưng dù sao tổ chức gián điệp của ông ta cũng vẫn mang đặc tính "thương mại". Hứa coi nó là một bộ máy sinh lợi. Ông ta bán các tin tức cho nhiều cơ quan gián điệp như bán chất xám. Hứa cứ việc cung cấp tiền và bộ máy sẽ sản xuất ra tin tức mà ông cần. Ông ta chi lương bằng số vàng còn tồn tại trong nội địa Việt Nam mà thu lại ở các ngân hàng nước ngoài bằng các ngoại tệ mạnh.

Mặc dù luật của "Hội phong vận biến" rất chặt chẽ, nhưng do không lý tưởng, nó hành động máy móc mù quáng theo mệnh lệnh được truyền đạt qua những ký hiệu, ám hiệu, mật ngữ. Vì vậy muốn bán nó cho ai cũng được, chỉ cần đưa cho chủ một bộ khoá là họ có được sự trung thành của đám thuộc hạ này ngay. Giống như đàn ong bám theo ong chúa, âm binh làm theo bùa chú của phù thủy, tổ chức, "Gió xoáy" có thể thay đổi chủ dễ dàng qua những trò mua bán của đám thủ lĩnh.

Lee Yan Chou có thể nhận ngay lá bùa quyền lực từ tay Hứa Vĩnh Thanh chuyển sang, nhưng bà ta chưa yên tâm vì sợ Vĩnh Thanh còn giữ lại bản sao. Như vậy thì dù không điều khiển "Gió xoáy" nữa, ông ta vẫn có thể nghe lỏm những bí mật của tổ chức này, tin tức sẽ chẳng còn mấy giá trị nữa. Vì vậy trước khi nhận tiền, Hứa phải ra chỉ thị cho đàn em chấp nhận "bộ khoá mồi" của bà ta.

Chỉ thị của Hứa Vĩnh Thanh không thể qua đường mật điện mà theo nguyên tắc phải kèm theo một tín vật đặc biệt. Nhận đúng tín vật thì thủ lĩnh của "Gió xoáy" mới chính thức hoạt động theo mệnh lệnh của bộ khoá mồi.

Lee Yan Chou yêu cầu Hứa trở về đất Việt bắt mỗi trực tiếp bàn giao tại chỗ nhưng ông từ chối vì lý do tung tích đã lộ, nhà ông đã bị cộng sản phong tỏa từ nhiều năm nay. Có thể ông đã nằm trong danh sách truy nã của họ. Vì vậy không thể trở về Sài Gòn được.

"- Thế ông định trao tín vật cho Z.101 bằng cách nào?"

"- Thưa bà, tôi định đưa cho cháu gái tôi về thăm bà ngoại nó. Nhưng chuyện này chưa thể trả lời chắc chắn được?"

"Vi đây là việc tự nguyện. Con bé có chịu làm hay không là tùy ở nó, bắt ép sao được, hổng việc liên".

"- Phải kiếm cách bắt nó làm mà nó không biết. Thời gian không còn nhiều cho chúng ta đâu. Warrens có thể hành động sớm hơn ta. Điều đó phương hại đến lợi ích lâu dài của ta ở vùng này."

Chính từ cuộc trao đổi ý kiến đó mà Jimi nhận được điện gấp của ông ngoại gọi về Hồng Kông.

Khi Jimi xuất hiện trước ngưỡng cửa cùng với một chàng trai hộ tống thì ông Hứa Vĩnh Thanh không khỏi bức mình. Tuy vậy ông phải kiềm chế để cố giữ được tình cảm tốt của Jimi tạo thuận lợi cho chuyện trao nhiệm vụ.

- Thưa ông, đây là anh Phan Quang Trung, cháu của luật sư Phan Quang Ân. Anh Trung là bạn thân của cháu. Cháu muốn đưa anh về thăm ông.

Ông Thanh nhún vai, nháy mắt cười nhạt:

- Chỉ thăm hay còn công việc gì nữa không?

Jimi và Quang Trung đều đỏ mắt lúng túng. Một phút sau chàng trai mời nói.

- Thưa ông, chúng cháu là bạn của nhau. Chúng cháu đưa nhau về để xin ông bà, các cậu các dì cho phép chúng cháu được đính ước...

Ông Thanh nghiêm mặt:

- Thế là anh tự hỏi vợ phải không? - Ông cười chế giễu - Nhà anh không còn cha chú gì à? Hay sang Mỹ, anh quên mất phong tục Á châu rồi? Nhưng thôi được, dẫu là con rể là khách, huống chi giờ phút này anh vẫn chưa là cháu rể, tôi coi anh như người ngoài đường chẳng cần trách cứ anh làm gì. Bữa nay chúng tôi chưa thể nói chuyện vui được. Bà ngoại cháu ốm nặng, cháu tôi còn nhiệm vụ về thăm bà, vì vậy chúng tôi muốn bàn chuyện này trước tiên.

- Dạ cháu cũng đã biết tin này qua thư ông viết.

Để cho ông, cháu chuyện trò công việc gia đình, Trung cáo từ ra khách sạn. Ông Thanh tỏ ra lịch

thiếp vờ giữ khách lại, nhưng Trung từ chối kiên quyết. Jimi đi luôn sang khách sạn đối diện thuê buồng cho bạn rồi quay về, về mặt giận dữ, ông Thanh cũng lo lắng, ông dỗ khéo:

- Chàng trai của cháu khó tính quá đấy ông mới nói thế mà đã vùng vằng bỏ đi, thật là đáng tiếc.

Jimi oà khóc:

- Dù sao cháu cũng đã sống trong nhà anh ấy gần năm trời. Ông sang mọi người quý trọng ông, nồng nhiệt giữ ông lại. Thế mà anh ấy vừa đến nhà mình ông đã vạ chuyện này, vạ chuyện khác. Cháu thật xấu hổ.

- Ô, có chuyện gì quan trọng đâu! Ông cứ coi nó như con cháu trong nhà, ông bảo ban cho nó quen phép tắc nhà mình thôi. Ông sẽ sang khách sạn gọi nó về đây cho cháu.

- Ông không phải sang. Sáng mai xin phép ông cháu bay về Cali.

- Trời ơi! Thế cháu không định thăm bà, để bà nằm chờ chết hay sao?

- Về thế nào được hả ông? Ai cho phép mình về?

- Phải xin chứ. Ông định đưa cháu đi Westland rồi đến sứ quán Việt Nam xin nhập cảnh.

- Thế ông cùng về với cháu chứ?

- Không, ông về làm sao được. Ông ra đi bất hợp pháp, nay về họ bắt liền.

- Thế các cậu, các dì?

- Cậu nào? Bà chỉ sinh được má cháu và cậu Tiêu Long. Nhưng cậu Long hư hỏng và hai mẹ con vốn bất hoà từ lâu. Còn cậu Dũ, cậu Khanh, dì Hoa... đều là con các bà khác. Họ về cũng được chẳng về cũng không trách cứ được họ. Cháu thì phải về thăm bà.

- Ôi cháu sợ lắm, lỡ họ bắt cháu thì sao?

- Không có gì đáng ngại. Bây giờ cháu mang quốc tịch Hoa Kỳ rồi. Cháu về thăm bà ngoại là người Việt thì rất hợp pháp. Bà vẫn nhớ cháu và nhắc cháu luôn.

- Cháu cũng thương ngoại lắm, nhưng về một mình thì cháu chẳng về đâu.

- Đây là trách nhiệm của cháu. Cháu phải báo hiếu bà thay má cháu. Lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng ông cần đến cháu đấy. Sau này ông ốm chết, cháu không phải về thăm viếng cũng được. Nhưng trường hợp này thì cháu phải thay mặt cho cả nhà về thăm bà.

- Ông để cháu suy nghĩ xem sao. Bây giờ xin phép ông, cháu sang bên khách sạn.

- Mày định ngủ bên ấy à? Cưới xin gì đâu mà đã ăn nằm với nó! Ôi cháu tôi chẳng còn biết tự trọng là gì nữa. Người ta khinh mày, khinh cả gia đình nhà mình không biết dạy con dạy cháu.

- Cháu có phòng riêng - Jimi đỏ mặt - Cháu chẳng ở chung với anh ấy đâu mà ông lo.

- Thế thì ngủ ở nhà. Nhà cháu đây sao lại sang khách sạn?

- Cháu đã đưa anh ấy về đây. Ông nói như tát nước vào mặt khiến anh ấy phải đi ở trọ. Nay về đây anh ấy nằm một mình, cháu không đang tâm.

- Để ông sang ông gọi nó về cho.
- Chẳng cần đâu ông ạ. Lúc này mà ông can thiệp vào lại càng thêm buồn. Việc cháu để cháu lo.
- Thì tùy cháu, nhưng sáng mai phải trả lời ông đấy nhé. Nhất định cháu phải về thăm bà. Cháu có thể rủ cả anh bạn cháu cùng đi. Phải đấy! Nó đang muốn làm cháu rẻ, thì nó phải về thăm bà ngoại để nhận bà, bà nhận cháu chứ?

Jimi cười:

- Nhưng ông đã công nhận đâu mà rủ người ta về!
- Nếu nó biết kính trọng quý mến bà thì ông có thể xem xét lại.
- Xem xét lại là thế nào hả ông?
- Là thay đổi ý kiến, là có thể nhận nó làm cháu rẻ chứ sao nữa!
- Ôi ông hứa chứ! Ông có hứa thì cháu mới dám yêu cầu anh ấy đi ông ạ.
- Ông hứa, nhưng chúng mày cũng phải hứa với ông là sẽ về Sài Gòn thăm bà cơ!
- Dạ, để cháu sang bàn với anh ấy ông nhé!

Nói xong Jimi vội vàng đi sang khách sạn với Quang Trung.

- Trung ơi, ông bảo Mi phải về Sài Gòn thăm bà. Nhưng một mình thì Mi không đi đâu. Liệu Trung có thể đi cùng với Mi được không?

- Đi với Mi đến cùng trời cuối đất, vào sinh ra tử Trung cũng đi!
- Cảm ơn Trung! Đi là vừa lòng ông ngoại lắm đấy ông hứa sẽ chấp nhận Trung là cháu rẻ nếu Trung ưng về thăm bà. Trung có chịu không?
- Chịu chứ. Trung yêu Mi nên việc khó mấy để đi đến hạnh phúc, Trung cũng chẳng ngại.
- Mi rất buồn là mời Trung về nhà mình ông ngoại đã cư xử chẳng ra sao để Trung phải ở khách sạn.
- Không sao, chỉ cần Mi yêu Trung là đủ. Ông già rồi khó tính. Trung sang đây ông càng dễ chịu và Trung cũng tự do hơn. Mi ở bên này với Trung chứ?
- Dạ, Mi đã giữ cho mình căn buồng liền bên. Khi nào đi ngủ chúng ta sẽ tạm biệt nhau.

Trung cười quàng tay lên vai Mi kéo cô vào lòng rồi thì thầm:

- Mi ở luôn bên này với Trung đi. Chỉ có hai đứa chúng ta hoàn toàn tự do.
- Chưa được đâu! Bao giờ cưới xong mới được hoàn toàn tự do.
- Tất nhiên thôi... Nhưng chúng ta sẽ thức suốt đêm bên nhau Trung muốn được bé Mi như thế này mãi mãi.
- Ôi Mi sợ lắm!
- Trung có là con gái đâu mà Trung biết sợ như Mi. Em vừa phải biết yêu, vừa phải biết giữ gìn. Má

dẫn em thể mà!

- Chính anh cũng phải giữ cho Mi. Cả hai đứa cùng giữ gìn!

Jimì cười vuốt ve mái tóc người yêu.

Sáng hôm sau Jimì về thưa với ông, Phan Quang Trung đã thuận đi Sài Gòn với mình, khiến ông già tỏ vẻ bằng lòng.

- Có thể chứ. Các cháu có vâng lời ông thì ông mới chuẩn bị quà cáp để các cháu mang về biếu bà.

- Ông không phải mua, để chúng cháu tự lo. Thấy cần đem thứ gì ông cứ bảo cháu, khi nào được giấy phép nhập cảnh, cháu mua cũng kịp.

- Cái nào là quà của các cháu thì tự chúng này mua. Ông cũng phải có phần ông chứ! Thế mới gọi là tình nghĩa cháu ạ. Ngoài ra ông cũng gửi thư cho vài người bạn thân còn ở lại.

- Vâng. Thế ông chuẩn bị sớm đi. Thứ tư này có chuyến bay Hồng Kông - Voca City. Cháu phải sang để chuẩn bị và chờ đợi giấy phép nhập cảnh.

- Cả ba ông cháu cùng bay. Ông cũng phải chờ các cháu có đủ giấy tờ bước lên máy bay đi Sài Gòn ông mới yên tâm được.

Chúng tôi đã nhận được điện của các cháu báo tin thứ tư sẽ bay đi Westland để xin giấy nhập cảnh về quê hương.

Ngoài nội dung trên bức điện không chứa đựng một thông tin quan trọng nào nữa. Nhưng Bạch Kim cũng quyết định bay đi Voca City để kịp gấp cháu. Cô thông báo cho anh chị tôi hay là các cháu về Sài Gòn Chăm bà ngoại Jimì. Tiện chuyến đi chúng tôi muốn gửi các cháu mang về Việt Nam một số quà biếu đến người thân. Vì vậy Bạch Kim phải mang thêm tiền và dặn dò các cháu một số việc cần thiết cho chuyến đi ngoài dự liệu này. Thế là bác Lệ Ngọc nhận cho nhiệm vụ chăm sóc cháu Việt Dũng ít ngày.

Cô gọi điện cho Westland Tourist mua luôn cả vé máy bay lẫn phòng đặt trước khách sạn Norodome.

Chuyến đi thuận lợi và Bạch Kim đã có mặt ở Voca City từ sáng thứ ba. Công việc đầu tiên là cô tìm đến người làm xiếc ôm cá sấu để bắt liên lạc với Tám. Chưa quen nhau nên phải làm thủ tục mặt hiệu từ đầu. Cô nhờ Tám điện khẩn cho Trung tâm một báo cáo ngắn để ông Đức bố trí đón hai cháu về thăm quê hương được thuận lợi.

Trở về khách sạn, cô điện hỏi sân bay về giờ đến của các chuyến bay từ Hồng Kông hàng tuần. Làm thế nào để gặp riêng Quang Trung và Jimì mà ông Hứa Vĩnh Thanh đều không biết thì tốt quá. Nhưng khả năng đó rất nhỏ. Nếu buộc phải chạm trán tới cả ba thì Kim cũng có lý do để nói.

Nằm một mình trong khách sạn của thành phố xa lạ, Bạch Kim thấy buồn. Bao nhiêu giả thuyết, dự đoán rồi bời trong óc cô gái mãi gần một giờ sáng cô mới chợp mắt đi. Năm giờ thì đã tỉnh dậy với cái đầu nặng nề nhức nhối. Chương trình của cô đã được hoạch định. Buổi sáng cô đi thăm thú các thắng cảnh như mọi du khách khác. Hai giờ chiều cô ra sân bay đón chuyến bay từ Hồng Kông tới. Cô chăm chú quan sát cửa ra vào. Hành khách đã ra hết mà không thấy bóng dáng hai con. Hay chúng còn trong phòng nhận hành lý? Cô nhìn khắp nơi cũng chẳng thấy. Nửa giờ sau cô thất vọng quay về khách sạn.

Liên hai chuyến bay từ Hồng Kông đến sau đó cô đều đón hụt. Cô cũng chẳng nhận thấy được điện của chồng ở Cali nên không hiểu tình hình có trục trặc gì không. Cô quyết định đến sứ quán Việt Nam

(một việc tối kỵ đối với những điệp viên hoạt động hải ngoại) để hỏi xem có những ai đến đây xin giấy phép nhập cảnh trong tuần. Người thường trực sứ quán tỏ vẻ nghi ngờ Bạch Kim. Tại sao người đàn bà này cần đến bản danh sách những người đến xin nhập cảnh? Sứ quán đã nhận được thông báo có sự giảm nhẹ về thủ tục cho hai thanh niên người Mỹ gốc Việt về thăm Thành phố Hồ Chí Minh. Phải chăng người đàn bà này có liên quan gì đến chuyến đi trên? Và người thường trực đã không tiết lộ cho Bạch Kim bất cứ một chi tiết nào về những đơn xin nhập cảnh.

Bạch Kim thất vọng. Cô đành lờn vờn quanh khu vực sứ quán suốt hai ngày hy vọng sẽ gặp hai đứa đến đây làm thủ tục. Việc làm đó cũng là một hành động rất mạo hiểm vì quanh đây có biết bao nhiêu lính kín mặc thường phục theo dõi những người lờn vờn quanh toa đại sứ?

Cuối cùng thì Bạch Kim cũng đã gặp may Jimi và Quang Trung đều bất ngờ gặp mẹ ở đây.

- Mẹ! Mẹ sang đây bao giờ thế?

- Mẹ mới sang. Nghe tin các con về Việt Nam thăm ngoại, mẹ lo các con thiếu tiền, mẹ vội vàng bay sang để tiếp viện cho các con đây?

- Ôi mẹ vất vả quá! - Jimi cảm động - Chúng con vẫn còn tiền. Nếu thiếu con có thể xin ông, việc gì mẹ phải lo.

- Mẹ cũng muốn nhân chuyến đi của các con, mẹ gửi ít quà về biếu bà nội nữa.

Cả ba đi vào căn phòng xét cấp giấy nhập cảnh. Bạch Kim tự giới thiệu với người cán bộ thường trực cô là mẹ của hai đứa trẻ đi tiễn con và xin cho mượn chỗ nói chuyện với hai con ít phút. Trong khi Jimi vào phòng chụp ảnh và lấy dấu tay, Bạch Kim nói với vợ với Quang Trung.

- Khi về đến Thành phố Hồ Chí Minh con sẽ được ông Đức đón. Con chưa thể cho Jimi biết ông làm gì. Con đưa cho ông chiếc nút bình tro thi hài của cô Hứa Quế Lan và thay nó bằng chiếc nút chai thuốc Polymixin B. Con quan sát kỹ xem các thứ quà cáp thư từ ông Thanh sai Jimi mang về có thứ hàng gì đặc biệt không. Ông Đức sẽ giúp đỡ con trong thời gian con về thăm đất nước. Con phải kéo Jimi về phía mình, đừng để ông Thanh lợi dụng. Chuyện mẹ con mình gặp nhau bữa nay nếu giữ kín được ông Thanh thì càng tốt.

- Dạ con biết.

- Những điều ba dặn con thưa với ông Đức con còn nhớ chứ?

- Dạ con nhớ ạ.

- Đây là quà mẹ gửi biếu bà, biếu bác Huệ, đây là quà của chị Hiền. Và đây là tiền đưa thêm cho các con đi đường.

- Dạ con cảm ơn mẹ, mẹ chu đáo quá.

Jimi làm thủ tục xong đi ra thì đến lượt Quang Trung vào.

- Các con đi đường nào mà mẹ đón ba chuyến bay từ Hồng Kông sang đều không gặp.

- Dạ ông con đưa chúng con đi thăm Singapore rồi mới từ Singapore bay sang đây. Cho nên mẹ đón chuyến Hồng Kông thì làm sao mà gặp được.

- À ra thế. Bây giờ ông nghỉ ở đâu?

- Dạ ở nhà một người bà con Hoa kiều con cũng chẳng biết phố nào nữa. Từ đất bọn con thuê Taxi khứ hồi đến đây. Bây giờ mẹ về chỗ chúng con đi.

- Thôi để mẹ về khách sạn, mọi thứ còn gửi ở đây. Mẹ cũng chẳng muốn ông Thanh biết mẹ đi tìm các con, sợ ông lại cho mẹ đến đây phá đám chuyện đi này. Thực tình mẹ cũng ngại chuyện các con trở về Sài Gòn. Nhưng thôi, ông đã quyết định thì các con cứ đi. Mi cũng chẳng cần cho ông biết chuyện mẹ sang đây kéo ông lại trách là mẹ đến mà lại không lại chào. Còn đến ở nhà những người chưa một lần quen biết thì mẹ ngại lắm.

- Thôi mẹ chẳng đến cũng được. Cực chẳng đã chúng con mới phải ở nhờ nhà những người Tàu không quen biết này. Con muốn ra khách sạn nhưng ông không nghe. Ở đây ông quen với hội poker, mạt chược... Suốt ngày họ giết thời gian bằng những trò sát phạt nhau.

- Gặp các con là mẹ yên tâm rồi. Mai mẹ bay về với em Việt Dũng ngay thôi. Mới đi vài ngày mà mẹ nóng ruột quá.

- Vâng mẹ nên về sớm đi và đừng lo gì cho bọn con. Con cũng nhớ em Việt Dũng lắm. Mẹ nhớ hôn em thật nhiều cho chúng con nhé.

Khi Quang Trung làm xong thủ tục quay ra thì Bạch Kim đứng dậy hôn tạm biệt hai con. Cô rào bước ra trước để bên ngoài không ai biết gặp nhau. Sang bên kia đường cô đi vào một hiệu tạp hóa. Chờ cho Jimi và Quang Trung lên xe đi rồi cô mới ra vẫy taxi về khách sạn. Vì mất quá nhiều thời gian chờ đợi nên cô hủy bỏ chương trình gặp Tùng Lâm và Trương Tấn Hào. Cô bay về Cali ngay vì sốt ruột, nhớ con nhỏ.

Khi thấy hai cháu mang giấy nhập cảnh về, Hứa Vĩnh Thanh vui mừng lắm. Mọi việc xảy ra đều gần phù hợp với ý ông. Bây giờ ông mới giao công việc cuối cùng cho Jimi.

- Đã có người đặt vé cho hai cháu bay đi Sài Gòn vào sang thứ hai tuần tới. Đây là mấy thứ quà ông gửi về biếu bà. Cháu thưa với bà là ông vẫn mạnh. Ông rất thương nhớ bà nhưng không thể về thăm được, mong bà hiểu cho ông.

- Dạ cháu nhớ. Còn thứ này muốn gửi cháu đem đến tận tay cho một ông bạn thân của ông. Đó là chiếc nhẫn kim cương ông ấy định bán cho ông. Nhưng đem sang đây thử thì nó chỉ là thứ hàng thường chứ không phải chiếc nhẫn của hoàng hậu Morabac như ông ấy nói. Như vậy nó không thể đạt được cái giá như đã thỏa thuận. Tuy là của giả về mặt lịch sử, nhưng nó cũng vẫn là một báu vật. Nếu cháu đeo công khai, ông sợ nhà cầm quyền làm phiền vì họ nghi ngờ chiếc mặt đá quý này được lưu hành bất hợp pháp. Do đó ông đã tháo mặt ra đúc vào viên plastic này. Khi lên đường cháu nuốt đi, về đến nhà bà cháu lấy lại qua đường tiêu hóa. Còn chiếc nhẫn thì cháu cứ đeo bình thường ở tay với một chiếc mặt đá khá. Khi trao hàng cho ông chủ của nó, cháu sẽ được ông ta trao lại cho cháu một chiếc nhẫn tương tự để làm tin. Cháu mang chiếc nhẫn đó ra cho ông để ông có bằng chứng đòi lại số tiền đặt cọc của ông ở ngân hàng Banville.

- Thưa ông nuốt thứ này có khó không ạ.

- Dễ thôi nhưng cháu cũng phải tập. Ông đưa cho cháu gói kẹo có kích thước tương tự để cháu tập nuốt trước.

Jimi rất sợ cái trò nuốt chừng này nên cô bé từ chối.

- Ông cứ để cháu cất vào trong ví. Ai biết nó là cái gì mà ông sợ.

- Ôi cháu ngốc ghê lắm. Cảnh sát cộng sản bây giờ cũng tinh ranh rồi, không che mắt được chúng đâu. Cháu chịu khó nuốt thử đi.

Jimi nuốt thử mấy viên kẹo và thấy cũng dễ dàng thôi. Lúc đó cô mới dám nhận việc ông giao. Ông Hứa còn dặn đi dặn lại là không nên nói chuyện này với bất cứ ai kể cả với thằng bạn trai cùng đi.

Để kết thúc câu chuyện dài dòng vô bổ. Jimi cứ hứa đại cho ông yên tâm. Mãi đến trước lúc lên đường ông Hứa Vĩnh Thanh mới trao đầy đủ mấy thứ này cho cô cháu gái và bắt cô nuốt ve nhựa plastic trước mặt mình ông mới yên tâm tạm biệt.

Chuyến bay Voca City - Thành phố Hồ Chí Minh cất cánh lúc tám giờ ba mươi bay về hướng Đông. Đôi tình nhân ngồi bên nhau.

Trung ghé vào tai Jimi hỏi nhỏ:

- Ông đã cho em "ăn kẹo" chưa?

- Rồi anh ạ.

- Em có tin rằng đây là một hạt kim cương "khổng lồ" gắn trên mặt nhẫn của hoàng hậu Morabac không?

- Em tin. Nếu không phải "khổng lồ" thì cũng là thứ cao giá.

- Anh chợt nghĩ rằng nó rất cao giá nhưng không phải là kim cương.

- Thế thì là loại hàng gì?

- Một thứ thông tin của bọn gián điệp.

Jimi tròn xoe mắt:

- Của bọn gián điệp? Ông là gián điệp à?

- Có thể là của ông, nhưng cũng có thể là của người khác thuê ông đưa vào Việt Nam và ông đã dùng cháu ông vào công việc mạo hiểm này.

- Trời ơi! Lại có thể như thế được sao?

- Thì Trung cũng chỉ phỏng đoán vậy thôi.

- Thế mà không báo cho Mi biết trước.

- Trung cũng chợt nghĩ ra thôi. Theo anh, người ta không chuyển những thứ hàng quý theo chiều ngược lại. Người ta đang muốn tàn phá nên họ chỉ chuyển về những thứ giết người.

- Ôi nếu biết thế thì em không nhận chuyển. Em chẳng muốn tham gia vào những trò chơi độc ác đó.

- Không phải chỉ độc ác mà còn nguy hiểm cho chính ta nữa.

- Bây giờ biết làm thế nào?

- Đến nơi ta sẽ liệu

- Nhưng người ta sẽ phát hiện ra những thứ này khi xuống phi cảng.

- Cũng có thể, nhưng em đã để nó ở chỗ khó mà khám ra.
 - Em đọc sách trinh thám thấy nói Hải quan có cả những máy phát tia X đặc biệt để soi thấy mọi thứ giấu trong cơ thể!
 - Thế sao em dám nhận?
 - Lúc đó em lại chẳng nhớ ra. Hơn nữa hỏi anh thì anh lại bảo là "hãy chiều ý ông". Nay anh nói đó là tài liệu gián điệp em mới lo chuyện bị khám xét.
 - Thì mới là đoán thôi, lo cũng vô ích. Đến đây ta sẽ tùy cơ ứng biến.
 - Ôi nếu họ khám thì em thú tội liền. Em bảo là người ta xui dại em và em khai luôn cả mặt khẩu. Mặt hiệu, địa chỉ bắt liên lạc cho họ chắc là họ tha tội cho bọn mình chứ anh.
 - Cũng có thể là như vậy Nhưng nếu em thú tội với nhà chức trách mà ông biết thì em cũng không được yên đâu. Nhưng thôi ta đừng nghĩ ngợi nữa mà thêm buồn. Anh muốn có một chuyện về thềm đất nước vui vẻ.
 - Em cũng chỉ muốn vậy thôi. Thế mà ông ngoại đã đánh lừa em. Em sẽ chẳng mang nhưng thứ quý quái này đến gặp người nhận đâu. Em sẽ cho nó trôi luôn vào hố tiêu!
 - Đừng quyết định vội vàng em ạ. Nếu đây đúng là hạt kim cương thì sao nào? Làm thế là em quăng đi của ông vài trăm ngàn đô-la đấy!
- Jimi ngồi yên lặng mặt buồn rười rượi. Tiếng micro phone của phi hành đoàn vang lên báo cho hành khách buộc đai lưng, máy bay sắp hạ cánh.
- Chúng ta sắp tiếp đất rồi. Hãy vui lên Mi. Mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp thôi.
 - May mà có anh đi cùng, nếu không em biết trông cậy vào ai.
- Máy bay khoang rộng nên hành lý xách tay đều để bên người. Khi máy bay dừng lại trên đường băng, hành khách lục tục kéo ra cửa chờ xuống thang... Hai xe buýt đưa họ từ đường pít vào nhà ga.
- Quang Trung và Jimi đặt toàn bộ hành lý lên bàn thuê quan. Nửa tiếng sau chúng mới hoàn thành mọi thủ tục để ra cửa. Về mặt lo lắng của Jimi dịu hẳn đi. Mọi hiểm nguy hình như đã không xảy ra. Quang Trung đảo mắt tìm một chiếc taxi. Và Trung đã nhận ra ông Đức.
- Ông!
- Ông Đức cũng đã nhận ra hai đứa cháu. Mặc dù đã được báo trước nhưng ông vẫn thấy ngạc nhiên vì vóc dáng cao lớn của thằng cháu.
- Quang Trung đây ạ! Ôi cháu tôi lớn quá! Cháu về thăm quê hương được lâu không?
 - Dạ ba má cháu cho phép về một tuần. Thưa ông, đây là Jimi, bạn cháu - Còn đây là ông Đức, em của bà nội mình.
 - Cháu chào ông ạ! - Jimi ngạc nhiên và có phần vui mừng vì cuộc gặp gỡ bất ngờ này.
 - Chào cháu! - ông Đức thân mật bắt tay Jimi.
 - Ông ơi, ông làm việc ở đây hay ông đi đón ạ?

- À, ông đón khách. Ông lái xe tai mà. Thôi, hai cháu ra xe để ông chở đi.

- Ông cho hai cháu về khách sạn Hữu Nghị nhé. Cháu đã gọi điện đặt phòng rồi. Cháu sẽ đến thăm ông sau.

Ông Đức dẫn hai đứa đến bên chiếc xe Chevrolet cở lỏ bên kia đường. Chúng xếp hành lý và chui vào hàng ghế sau. Xe nổ máy, chuyển bánh, mười phút sau đã đỗ ở cửa khách sạn Hữu Nghị. Ông đưa hai đứa vào "Receptionroom". Chúng xuất trình giấy tờ, nhận chìa khóa và mời ông Đức lên buồng thuê 405.

Việc trước tiên là Jimi xin phép đi tắm sau một chuyến đi dài. Thực ra là cô gái sốt ruột muốn tống cái "của nợ" giấu ở trong bụng ra xem nó đích thực là thứ gì. Khi tiếng gương sen xối nước ào ào từ trong toa lét vọng ra, ông Đức mới nói nhỏ với Quang Trung:

- Ông nhận được tin mẹ cháu bảo là hai đứa về chơi. Ông đã chuẩn bị đón các cháu từ mấy bữa nay.

- Thừa ông, ba mẹ cháu xin gửi đến một số quà. Vừa nói Trung vừa mở va li lấy lọ tro hải cốt của Hứa Quế Lan ra. Cậu đổi chiếc nút rồi trao cho ông Đức. Đây là thứ ba cháu lấy được ở mộ Bendix. Anita. Đây là quà của mẹ cháu gửi biếu ông. Gói này mẹ cháu nhờ ông chuyển cho bà nội cháu và chị Hiền cháu.

- Cảm ơn cháu về những món quà trong đó có những thứ rất quý - Ông vui vẻ ngắm nghía chiếc nút nhựa - ông sẽ chuyển mọi thứ đến đúng địa chỉ người nhận.

- Còn đây là những thứ quà của ông Hứa Vĩnh Thanh gửi về cho bà ấy ở Chợ Lớn. Có một món hàng rất đặc biệt Jimi còn đang giữ trong bụng. Jimi được giao chuyển cho ông Chu Bội Ngọc ở hiệu kim hoàn Minervás Treasure, phố Lê Lợi. Cháu sẽ tìm cách để ông kiểm tra trước xem có nên trao cho ông Chu hay không.

- Liệu Jimi có đứng về phía chúng ta không?

- Thừa ông cháu nghĩ là Jimi rất thành thực với cháu. Chúng cháu thương yêu nhau nên Mi sẽ nghe cháu. Chỉ có điều là cháu chưa bao giờ tiết lộ công việc của ba má cháu với Jimi. Ở một thời điểm thuận lợi nào đó, cháu sẽ cho Jimi biết rõ quan điểm chính trị của riêng cháu để thăm dò Jimi xem sao.

- Thứ Jimi giấu trong bụng nếu không phải là nón hàng lậu thì phải là những tài liệu quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia. Cháu cố gắng để cho ông xem trước nội dung thì mới có thể quyết định là nên hay không nên trao cho ông Chu Bội Ngọc. Cháu cho ông biết chương trình một tuần của cháu ở Sài Gòn để ông có kế hoạch phối hợp.

- Chúng cháu sẽ đến thăm và có thể ở luôn nhà bà ngoại của Jimi. Ngoài ra có thể đi thăm Vũng Tàu, Nha Trang, Cần Thơ. Nhưng mục tiêu tham quan du lịch đối với chúng cháu không quan trọng lắm nên hoàn toàn có thể điều chỉnh.

Hai ông cháu đang chuyện trò say sưa thì Jimi đã trang điểm xong từ trong toa-lét đi ra. Cô gái mỉm cười nhún vai, đặt vào tay Quang Trung một viên plastic màu xanh nhạt hình ô van giống như một cái trứng chim bé xíu.

- Mi đã lấy ra và sửa sạch rồi đấy. Anh xem nó có đúng như điều anh dự đoán không?

Quang Trung đưa lên soi vào ánh sáng nhưng thứ nhựa đục này không cho phép nhìn thấy ruột bên trong.

- Tách thứ này ra để rồi niêm lại như cũ thì chẳng dễ dàng chút nào.

- Anh cứ phá cái vỏ ra. Nếu cần em đưa ruột cho ông ta. Em bảo là em làm vỡ vỏ bọc thì đã sao. Em chỉ mang hộ, ông ấy không nhận thì em mang về.

- Hay em đem ra hỏi ông Đức xem ông có biết đó là thứ hàng gì không. Anh cũng muốn đi tẩm một chút.

Ông Đức ngồi nghe hai đứa nói chuyện nhưng vờ như không để ý gì. Jimi quay lại phía ông nói vui về.

- Thưa ông, ở nước ngoài cháu nghe nói về Việt Nam là bị khám xét dữ lắm, xem từng mỗi khâu, xé từng chiếc phong bì... làm cháu lo quá. Thế nhưng khi qua sân bay cháu chẳng thấy có gì đặc biệt so với những cửa khẩu khác.

- Cháu có mang thứ gì bất hợp pháp đâu mà phải lo sợ?

- Chẳng biết thứ này có gọi là bất hợp pháp hay không mà ngoại cháu bắt phải nuốt vào bụng. Cụ cần thận quá chứ nếu cháu cứ bỏ trong va li thì cũng chẳng xảy ra chuyện gì.

Vừa nói Jimi vừa đưa cho ông Đức thứ vật lạ đó.

Ông cứ mở ra xem có cái gì bên trong. Ông Đức ngấm nghĩa viên plastic rồi nói.

- Tách vỏ nhựa ra thì có khó gì đâu. Nhưng để làm lại như cũ thì hơi mất công đấy.

- Thì ông cứ tách ra xem có đúng là viên kim cương năm mươi ca-ra như ngoại cháu nói không?

- Năm mươi ca-ra? Không ai lại giao cho cháu một báu vật quá lớn như vậy.

- Thì ông cứ tách ra, tự nó sẽ nói lên sự thật.

Ông Đức lấy lưỡi ca-níp tách thận trọng lần vỏ ngoài. Sau lớp nhựa là một lần vỏ thiếc lỏng bên trong là hai cái nhân. Không phải kim cương là là cuộn phim siêu vi ảnh. Ông đặt nhẹ lên bàn tay Jimi và nói:

- Báu vật của ông ngoại gửi về cho bạn bè đây! Chắc chắn không phải là đồ trang sức rồi.

Cô gái nhẹ nhàng nâng từng cuộn phim nhỏ xíu như viên thuốc cảm lên xem.

- Nó là cái gì hả ông?

- Có thể là những tài liệu mật của cơ quan gián điệp ngoại quốc được ghi vào phim chuyển về nước cho nhân viên đặc vụ của họ. Ông chưa biết nội dung nhưng phải là những vấn đề quan trọng lắm nên người gửi mới phải làm cầu kỳ như vậy.

- Ôi cháu sợ quá. Thế mà ngoại cháu lại nói là hạt kim cương giả làm theo mẫu mặt nhẫn của Hoàng hậu Morabac mà ông Chu nhờ bán. Liệu cháu có nên đưa những thứ này cho ông Chu nữa không?

- Ông Chu nào? - Ông Đức vờ như không biết.

- Dạ, Chu Bội Ngọc ạ. Ông ấy là chủ cửa hàng kim hoàn Minervás Treasure gần chợ Bến Thành.

- Chỉ có thứ này thôi ạ?

- Dạ còn nữa - Jimi tháo chiếc nhẫn đeo trên ngón giữa đưa cho ông Đức xem - Ngoại cháu bảo đưa cho ông Chu cái này. Nếu ông Chu trao lại cho chiếc nhẫn tương tự có mặt ngọc màu tím sẫm thì mới trao cho ông ta hạt kim cương đặt trong ve nhựa.

Ông Đức xoay đi xoay lại, ngắm nghía chiếc nhẫn rất kỹ rồi đưa lại cho Jimi.

- Cháu đeo vào. Đây là mặt hiệu bất liên lạc với ông Chu. Không có chiếc nhẫn này ông Chu chẳng những không tiếp cháu mà còn có thể cho người thủ tiêu cháu.

- Trời ơi, cháu chỉ đưa hộ thôi chứ có tội tình gì mà thủ tiêu cháu?

- Có nhất thiết cháu cứ phải có tội họ mới thủ tiêu đâu. Chỉ cần cháu biết một vài chi tiết bí mật về họ, nguy hiểm đến an ninh của họ là họ không cho phép cháu sống rồi.

- Thế tại sao ông ngoại cháu lại giao cho cháu một công việc nguy hiểm như vậy?

- Bởi ông cháu cũng phải chịu một áp lực nguy hiểm hơn là cử cháu đi. Đã nhúng tay vào làm ăn với bọn gián điệp thì phải coi số mệnh mình như đồng tiền đặt cược trên bàn cờ bạc. Một được một thua, một mất một còn. Đó là chưa kể những hành động bất hợp pháp này còn bị tòa án nghiêm trị...

- Ôi ông nói làm cháu sợ quá. Liệu cái án đối với người chuyển hai cuốn phim bé xíu này đáng bao nhiêu năm tù?

- Còn tùy theo nội dung chứa đựng bên trong. Có khi những âm mưu trong đó có ảnh hưởng tới an ninh, tới sinh mạng của nhiều người, thậm chí đến cả số mệnh của một dân tộc. Khi đó thì tội người mang có thể tính bằng vài cái án tử hình cũng chưa đủ.

- Thế thì cháu có thể quàng nó vào lơ sườn. Cháu sẽ chẳng đưa cho ông Chu Bội Ngọc đâu.

- Muộn mất rồi. Cháu quăng đi thì sau này trả lời ông ngoại cháu thế nào? Cháu có hình dung tội đó sẽ đáng hình phạt gì không?

- Cháu đem về trả ngoại. Cháu nói là ông đã lừa cháu, không phải kim cương mà chỉ là tài liệu của gián điệp.

- Cũng không được nữa. Hộp phim đã mở, ngoại cháu sẽ nghi ngờ cháu. Rồi chính ông ngoại cháu cũng bị cấp trên thẩm vấn về sự thất thoát nguy hại này.

- Trời ơi, thế cháu phải làm gì bây giờ?

- Để ông làm lại cho cháu cái hộp hệt như cũ cháu chuyển cho ông Chu Bội Ngọc.

- Như vậy thì tài liệu này sẽ ảnh hưởng tới sinh mạng của nhiều người, tới an ninh của đất nước. Cháu đã biết mà vẫn chuyển thì cháu cũng là can phạm. Có thể cháu thoát được đòn trừng trị của luật pháp, nhưng suốt đời chịu sự dày vò của lương tâm.

- Chúng ta sẽ vô hiệu hóa nó bằng cách báo cho cơ quan an ninh nhà nước sao lấy một bản. Họ sẽ có cách ngăn chặn mọi tội ác.

- Nhưng liệu cơ quan an ninh có bắt cháu thẩm vấn rồi đưa ra tòa không ạ?

- Nếu cháu tự nguyện thông báo cho nhà chức trách thì chính quyền rất hoan nghênh cháu. Người ta sẽ giữ tuyệt mật chuyện này để đảm bảo an ninh tối đa cho cháu.

- Ý kiến của ông sáng suốt lắm. Vậy cháu cần đến báo ở đồn cảnh sát nào bây giờ?

- Cháu chẳng cần đi đâu. Nếu các cháu tin ở ông thì để ông thu xếp chuyện này cho, như thế càng kín đáo. Cháu cứ việc thực hiện chương trình của mình. Cơ quan an ninh sẽ bí mật bảo vệ an toàn cho các cháu.

Câu chuyện đến đây thì Quang Trung từ trong buồng tắm đi ra.

- Quang Trung xem này, đúng như anh đoán. Vê nhựa chứa hai cuộn phim siêu vi ảnh chứ không phải hạt kim cương năm mươi ca-ra!

Trung xem qua rồi nhún vai:

- May nhé. Nếu bị phát hiện ở phi cảng thì mình biết trả lời thế nào với nhà chức trách.

- Em định nhờ ông Đức báo chuyện này với cơ quan an ninh trước khi trao thứ này cho ông Chu Bội Ngọc, anh thấy thế nào?

- Anh đồng ý với Mi. Chúng ta đi du lịch, đi thăm quê hương chứ không phải tiếp tay cho gián điệp làm hại đất nước mình. Vì vậy ta phải giải quyết cái của nợ này đi thì mới thanh thản tâm hồn được. Anh tin là ông có thể thu xếp cho bọn mình chuyện này tốt đẹp.

- Vậy trăm sự chúng cháu nhờ ông. Ông thu xếp cho thật kín đáo để cháu khỏi bị mắng, ngoại cháu không bị cấp trên khiển trách, ông Chu vẫn nhận được "quà" còn cơ quan an ninh nhà nước cũng biết trước được mọi hiểm nguy mà ngăn chặn. Thế là tất cả đều vui vẻ.

Câu nói ngây thơ của Jimi làm cả ba ông cháu đều cười vang nhà.

Mười phút sau, ông Đức tạm biệt hai đứa cháu. Ông hứa sẽ cho người bà con đến lái xe cho các cháu đi lại suốt thời kỳ về thăm đất nước. Hai ngày nữa ông sẽ đến với món "quà" đã được phục chế như cũ.

Thiếu tướng Nguyễn Hữu Đức viết điện báo cáo tình hình vụ "BK2" lên cấp trên (BK2 là mật danh đặt cho hồ sơ theo dõi mối quan hệ mờ ám giữa Hứa Vĩnh Thanh và Chu Bội Ngọc). Ông cho triệu tập cuộc họp đặc biệt với trung tá Nguyễn Văn Bền, cùng bốn sĩ quan chuyên môn về mã thám, vi ảnh, hoá học và phục trang. Sau khi thông báo một phần tình hình có thể công bố được, ông phác ra một phương án hành động khẩn cấp.

Thứ nhất, phải sao lại hai cuộn phim.

Thứ hai, cố đọc để hiểu hoặc dự đoán được một phần nội dung của tài liệu.

Thứ ba, tiến hành giải mã.

Thứ tư, làm lại vỏ nhựa cho hai cuộn phim.

Thứ năm, lấy mẫu chiếc nhẫn tín vật của Jimi.

Một số việc phải làm khẩn trương để sau bốn tám giờ Jimi đã có thể đến bắt liên lạc với Chu Bội Ngọc. Thiếu tướng đoán là Chu đã nhận được mật điện đón Jimi. Nếu để quá lâu, con cáo già sinh nghi thì lỡ việc mất. Ông cùng giao cho anh Hai Bền thành lập một tổ đặc trách theo dõi hoạt động của Chu để lần ra mạng lưới tổ chức gián điệp này.

- Thừa Thiếu tướng, nghĩa là chúng ta không phá án ngay mà còn cho chúng tự bộc lộ lực lượng sâu rộng hơn nữa? - Hai Bền nêu vấn đề để nắm chắc chủ trương.

- Đúng vậy. Giống như nhổ bộ rễ. Ta làm từ từ thì có thể lôi lên tất cả rễ cái, rễ con. Nhổ mạnh, nhổ vội có thể đứt gốc để rồi lại mất công lần mò tìm bới từng cái rễ. Hình ảnh trên cũng chỉ biểu hiện được một phần ý nghĩa. Ta bắt Chu Bội Ngọc vội vàng động đến mối liên hệ rất tế nhị hiện nay giữa nhiều cơ quan gián điệp ngoại quốc. Đồng bọn sẽ kịp thời bịt mối, tẩu thoát, hoặc chống lại ta một cách điên cuồng tuyệt vọng.

- Tôi lo là việc tìm hiểu tin tức qua giải mã còn lâu dài khó khăn. Chưa biết nội dung ta không thể theo dõi các hoạt động bí mật của chúng, đặc biệt trên lĩnh vực thông tin vô tuyến. Như vậy sẽ có rất nhiều hành động phạm pháp vượt ngoài tầm kiểm soát của ta.

- Đúng đấy. Nhưng hiện nay chúng ta đang có lợi thế. Nếu biết kết hợp những tài liệu trong tay với những mật điện thu được trong không gian, ta sẽ dễ dàng tìm ra cái quy luật cấu trúc mật mã của bọn này - Ngừng một phút, Thiếu tướng nêu thêm một ý nữa - Hiện nay ta đang tìm kiếm bộ sưu tập của Hoàng Quý Nhân. Ngoài CIA ra có thể gián điệp Tàu cùng đánh hơi thấy cái di sản cao giá này Hoàng Quý Nhân vốn là con rể Hứa Vĩnh Thanh, biết đâu ông ta chẳng nắm được nhiều tin tức về mặt này. Tôi không loại trừ giả thuyết: Hứa lợi dụng cô cháu gái Jimi trước đây đã sống chung trong gia đình Nhân để tìm kiếm dấu vết của tên này. Tôi chưa hỏi thẳng Jimi vì vấn đề rất tế nhị. Tôi cũng chưa muốn tiết lộ cho cô bé cái tin Hoàng Quý Nhân đã chết. Nếu ta tận dụng được kết quả cuộc tìm kiếm của Chu Bội Ngọc và Hứa Vĩnh Thanh thì tốt quá đấy. Vì vậy chủ trương của Bộ còn thả lỏng và duy trì hoạt động của họ trong một thời gian nhất định. Chúng ta phải biết coi trọng cái mũi rất thính của mấy vị gián điệp Tàu này.

Cuộc họp chưa kết thúc thì tổ kỹ thuật đã trình lên hai cuộn phim nhỏ trong ve nhựa đã được xử lý kỹ thuật để có thể chiếu lên màn ảnh đặc dụng. Thiếu tướng Đức quy định số giờ được phép ngồi lại để xem phim.

Cuốn thứ nhất là một tài liệu chữ Hán. Phải cho gọi một chuyên gia ngôn ngữ lên dịch trực tiếp. Phần đầu là chỉ thị của thượng cấp cần phải chuyển mạnh hoạt động của tổ chức sang các lĩnh vực siêu kinh tế như chính trị, xã hội, quân sự, ngoại giao... Phần thứ hai bổ nhiệm người chỉ huy mới với bí danh là Nam Kinh 15 cho tổ chức thống nhất ở Việt Nam. Phần ba quyết định hủy bỏ toàn bộ lịch phát tín liên lạc cùng bộ khóa mật mã cũ... Nhưng tài liệu chưa cho biết Nam Kinh 15 có đến liên lạc trực tiếp với Chu Bội Ngọc hay không. Tài liệu cũng chưa cho biết lịch liên lạc và bộ khóa mới mật mã mới ra sao. Cuốn phim thứ hai hiện lên những dòng chữ số liên lạc. Tài liệu được mã hóa hoàn toàn. Có thể những vấn đề chính yếu chứa đựng trong cuốn phim này.

Những sĩ quan tình báo hồi họp theo dõi trên màn ảnh như xem một cuốn phim hấp dẫn. Tuy mới hiểu biết được một số thông tin nhất định nhưng những cán bộ lâu năm trong nghề đã cảm thấy điều họ đạt được là quá lớn. Lớn tới mức họ chưa dám tin đây là sự thật. Liệu cuốn phim có phải là trò hề mà kẻ địch muốn lừa ta không? Cuối cùng thì họ cũng phải thống nhất ý kiến với nhau khả năng giả là rất nhỏ bé. Ta có quyền nghi vấn, có quyền lật ngược vấn đề nhưng không thể do dự để nó ảnh hưởng tới hành động của chiến dịch BK2 được.

Chiều hôm đó tướng Đức dẫn trung tá Bền trong bộ thường phục đến khách sạn. Ông giới thiệu hai cháu với chú Hai. Kể từ giờ phút này chú Hai sẽ thay mặt ông giúp đỡ hai cháu trong mọi việc cần thiết. Còn ông mắc nhiều công chuyện thỉnh thoảng ông mới lại thăm được. Ông cũng mượn chiếc nhẫn tín vật của Jimi đưa cho chuyên gia phục chế lấy màu. Ông trao lại cho cô ve nhựa chứa hai cuộn phim giống hệt như khi chưa mở ra. Ông cũng cẩn thận bỏ trí một lái xe hàng ngày đưa đón các cháu bằng chiếc xe mang biển số của khách sạn Hữu Nghị.

...

Jimi cùng Quang Trung về thăm bà ngoại.

Bà Hứa Vĩnh Thanh không ở ngôi nhà đồ sộ năm tầng bên Chợ Lớn nữa. Nơi đó đã trở thành cửa hàng hợp doanh. Bà chuyển về một biệt thự nhỏ ở phố Duy Tân. Ở tuổi sáu mươi lăm, tuy còn béo tốt nhưng cặp mắt đã mù hoàn toàn. Bà được một người hầu gái cũ của gia đình chăm sóc. Lợi tức hàng năm của cửa hàng cộng với tiền bạc cũ còn lại đủ để bà sống dư dật lúc tuổi già. Bà lập điện thờ tại gia. Buổi sáng bà dậy rất sớm, gõ mõ tụng kinh sau đó ngồi tọa thiền chừng ba mươi phút. Những khoảnh khắc đó linh hồn bà như thoát xác. Lúc bay bổng nhẹ nhàng vứt bỏ gánh nặng trần hóa thân vào cõi hư vô huyền diệu. Lúc đắm đuối say mê trong cõi cực lạc, cái đích cuối cùng của mọi đường tu. Nhưng xét cho cùng thì bà cũng chưa thể lìa bỏ được nợ đời. Khi rời khỏi câu kinh tiếng mõ, quá khứ lại trở dậy trong ký ức bà và một nỗi buồn thương u uất lại làm bà ứa lệ...

Và bữa ấy tiếng chuông gọi cửa vang lên. Người hầu gái chạy vào thưa với bà có hai người xưng là cháu ở nước ngoài về thăm bà. Bà thấy hơi nghi ngại và liền quay điện thoại báo qua với đồn cảnh sát khu vực rồi mới cho phép chị hầu gái mở cổng đón khách. Chẳng là vì bà giàu có, của chìm của nổi còn nhiều, nhà ít người lại ở vào khu phố vắng vẻ nên được tổ an ninh phường khuyên là nếu có khách lạ thì cứ thông báo qua cho cảnh sát rồi hãy tiếp.

Bà Hứa lắng nghe tiếng chân người bước lên thềm liền cất giọng hỏi trước:

- Ai đến thăm tôi đây? Ai nhận là cháu tôi đây?

- Ngoại! Con đây mà, con là Jimi đây!

Cô gái chạy vào ôm chầm lấy bà.

- Còn ai đi cùng với con đây?

- Cháu chào bà ạ. Cháu là Phan Quang Trung, bạn của Jimi...

- Bạn à? Cháu ngồi chơi, mắt bà không nhìn thấy gì nữa rồi.

- Hồi con đi mất ngoại chưa đến nỗi lắm, ngoại có được khỏe không?

- Nhờ phật tổ độ trì ngoại vẫn được khỏe mạnh. Từ ngày nghe tin má con bị ám hại, ngoại đau buồn khóc lóc luôn nên mắt càng ngày càng mờ.

Jimi cảm động ứa nước mắt rồi bỗng òa lên khóc. Bà già ôm chặt cháu gái sờ soạng từ mái tóc đến khuôn mặt.

- Nín đi con. Cháu của bà lớn lắm rồi... ông có được mạnh không?

- Dạ ông con vẫn khỏe lắm.

- Ông sống với bà nào?

- Dạ con không rõ. Hồi con ở Hồng Kông, thỉnh thoảng ông mới đến chỗ con. Thường thì ông ở với dì Hoa, nhưng ông mắc công chuyện luôn - nay đi nơi này, mai đi chỗ khác.

- Thế bà hai, bà ba ở đâu?

- Bà hai ở Mã Lai Á hay Tân-gia-ba gì đó. Bà ba cũng ở Hồng Kông với cậu Khanh, nhưng má con

không ưa bà nên ít đến nhà nhau.

- Còn cậu Hứa Tiêu Long?

- Cậu Tiêu Long ở Bangkok. Có một lần cậu đến thăm má con nhưng sau đó bị bắt ở sân bay với một kí càn sa. Cậu bị kết án tù năm năm. Má con đã tìm mọi cách cứu cậu ra tù. Từ đó cậu đi đâu không biết. Con hỏi là ông gạt đi. Ông bảo còn nho không được tò mò chuyện người lớn.

Bà Hứa buồn rầu lau nước mắt:

- Ông cũng chẳng thư từ những chuyện đó với bà - Bà già quay sang phía Quang Trung:

- Thế anh Trung đây là bạn đồng hành với cháu à?

- Thưa bà, anh Trung là bạn thân của cháu. Gia đình anh là bạn cũ với ba Vượng, với má cháu xưa kia. Từ ngày má cháu mất. Chúng cháu ở luôn với gia đình anh Trung bên Los Angeles. Chúng cháu thương nhau và cháu đưa anh về thăm bà xin phép bà cho chúng cháu đính hôn.

Bà già mỉm cười:

- Anh cháu rể tương lai của bà hãy ngồi gần đây cho bà xem mặt nào.

Jimi nháy mắt và chỉ chỗ cho Quang Trung. Chàng trai ngồi sát vào bên trái bà Hứa.

- Thưa bà cháu đây ạ.

Bà đưa hai bàn tay ôm lấy đầu Quang Trung, nhẹ vuốt mái tóc vàng trán, xoa bàn tay lên khuôn mặt rồi cười.

- Không biết da dễ ra sao chứ diện mạo cũng khôi ngô đấy!

- Thưa bà, bà cũng nhận ra nét mặt của cháu à?

- Nhận được chứ. Lần sau cháu về thăm bà, cháu không phải giới thiệu. Bằng bàn tay, bà cũng có thêm biết đây có phải cháu rể bà hay không! Bây giờ chắc các cháu đói rồi. Để bà bảo cô Ba làm cơm.

- Thưa bà cháu cũng vừa ăn sáng ở khách sạn.

- Sao lại ăn ở khách sạn? Về thăm bà thì phải ăn ở đây với bà chứ? Sợ bà không đủ tiền nuôi các cháu sao?

- Không phải thế đâu ạ. Cháu đi cùng anh Trung, chúng cháu chưa cưới mà đưa anh về ở nhà sợ bà mắng. Vì vậy cháu phải tìm chỗ cho anh trước rồi mới về.

- Về chuyện? Nhà bảy tám buồng bỏ không, các cháu thuê khách sạn làm chi cho tốn tiền.

- Dạ thưa bà, có thuê buồng mới thuê luôn được ô tô để còn đi lại.

- Nhà cũng còn cái Mercedes của ông đấy. Bỏ mấy năm trong ga ra không ai dầu mỡ, các cháu xem có chạy được không thì đem ra mà dùng.

- Sao bà không bán đi mà tiêu, để nó cũng hỏng mất.

- Bà cũng chẳng cần đến tiền. Bà góp nhà máy cửa hàng vào hợp doanh, nhà nước trả lãi cho bà. Chỉ

có bà và chị Ba một tháng ăn chay quá nửa thì tiêu sao hết tiền. Hay các cháu về đây ở với bà, bà nuôi, bà cho luôn cả nhà cửa, ô tô. Bà sắp chết rồi có mang theo được đâu mà tiếc.

- Chúng cháu cảm ơn bà. Để cháu ra bảo cậu Tiêu Long về ở với bà, trông nom phụng dưỡng bà lúc tuổi già.

- Cậu ấy thì một ngày cũng không sống nổi với bà. Mới mười lăm mười sáu tuổi đã ăn chơi trác táng, cờ bạc, rượu chè trai gái, hút sách. Mười sáu mười bảy đã ăn cắp của cha mẹ, lừa đảo bạn bè. Mười tám tuổi đã gây đổ máu vào tù ra tội. Tuy là con đẻ ruột bà cũng vẫn phải từ. Khuyên can răn dạy mất bao nhiêu công sức, bao nhiêu nước mắt mà đâu có chuyên. Loại người ấy không thể sống được ở xã hội này. Nó phải tìm đến những chỗ thích hợp.

- Hay chúng cháu đón bà ra nước ngoài sống với chúng cháu?

- Bà đi để làm gì. Có mất còn bảo đi cho biết đó biết đây. Gần kề miệng lỗ rồi, bà không muốn gửi nắm xương tàn nơi đất khách quê người. Bà cũng không hợp với ông đâu. Cứ sống một mình thế này còn dễ chịu. Ở đây cũng còn nhiều bạn bè, họ hàng. Họ cũng thương bà và đi lại thăm nom luôn.

- Cháu rất mừng là tuy mắt kém, bà vẫn khoẻ mạnh và minh mẫn. Thế mà ông bảo là bị ốm rất nặng. Từ khi hay tin má cháu mất, bà nằm liệt giường mê mẩn suốt ngày gọi tên con. Bà đang trong cơn hấp hối và ông sai cháu về ngay. Như vậy là ông rất quý bà đấy chứ ạ.

- Cái thời ông quý bà đã qua lâu lắm rồi. Nếu quý thì lúc ra đi ông phải mang bà theo chứ. Nhưng ông đã lên lút ra đi với hai bà vợ trẻ, bỏ lại người vợ già mù lòa này - Bà cười chua chát - Chắc lần này ông sai cháu về thăm bà để tiện thể nhờ cháu giúp cho một chuyến áp phe quan trọng khác chứ gì?... Có thể ông mới bịa ra chuyện bà đang hấp hối để lợi dụng tình cảm của cháu.

Jimi giật mình vì lời đoán mò chính xác của bà. Cô toan kể chuyện chiếc nhẫn của Chu Bội Ngọc cho bà nghe thì Quang Trung đã kịp đưa mắt ra hiệu để Jimi ngừng lại.

- Thưa bà, ông còn sai chúng cháu đem quà của ông về biếu bà đây.

- Bà cảm ơn ông cháu.

- Thưa bà, xin bà hãy tin vào tấm lòng chân thành của ông - Quang Trung nói - Có lần ông cháu cất công sang tận Cali bắt Jimi phải có trách nhiệm về nước thăm bà. Sở dĩ ông không thể về vì ông ra đi bất hợp pháp, sợ chính quyền giữ lại.

- Các cháu muốn nói đến tấm lòng chân thành của ông à? Các cháu chưa hiểu hết ông mình đâu ông thành đạt bằng sự dối trá. Cuộc đời ông kết tinh bằng sự dối trá - Người đàn bà mù phàn nàn - Bà đã chịu đựng bao nỗi cay cực, bao sự lừa gạt, phản bội của ông. Bà khuyên các cháu phải tỉnh táo mỗi khi được ông giao cho công việc gì. Bà nghi là cái chết của mẹ cháu cũng có liên quan đến những áp phe bí mật của ông. Đôi mắt mù lòa của bà cũng có dính líu đến những âm mưu tội lỗi của ông. Dâu là con, rể là khách, cực chẳng đã bà mới phanh phui những bí kịch gia đình ra với cháu. Các cháu hãy tha lỗi cho bà. Thương các cháu nên bà muốn cho các cháu biết được những sự thật mà chưa bao giờ bà nói với ai. Bà định sống đề bụng, chết mang đi. Bây giờ gặp các cháu, bà nghĩ chẳng còn sống được bao lâu nữa. Rất có thể đây là lần cuối cùng. Bà sẽ nói hết trước khi nhắm mắt xuôi tay để nhẹ nhàng thanh thản bước sang thế giới bên kia. Nhưng thôi, câu chuyện còn dài. Các cháu thu xếp về đây ở với bà, bà sẽ kể lại toàn bộ cuộc đời mình cho các cháu nghe.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 3

Chương 10: Cái Tàu Hình Đầu Lâu

Bà già đã cho dọn dẹp hai căn buồng trên lầu để đón các cháu về ở. Quang Trung xem lại chiếc Mercedes. Chiếc xe còn rất tốt. Có lẽ chỉ cần nạp điện là chạy được ngay. Chị Ba đi gọi thợ máy. Phải mất một ngày sạc ắc-quy, lau dầu mỡ, những người thợ cho xe chạy thử nửa giờ. Mọi thứ đều đã được kiểm tra chu đáo. Xe tốt. Thế là Quang Trung có thể tự lái đi phố. Cậu đã báo cáo những chuyện trên với chú Hai Bền. Chú Hai đã giúp cho một tờ giấy phép đặc biệt kèm với bằng lái xe của nước ngoài để Quang Trung có thể đi lại dễ dàng trên đường phố. Anh cũng cho số điện thoại và hai địa điểm hẹn để khi cần Quang Trung có thể nổi liên lạc với anh ngay.

- Thưa chú, cháu định sáng mai ngày chẵn theo đúng lời ông cháu dặn cháu sẽ đưa "quà" đến cho ông Chu Bội Ngọc. Có điều gì chú cần nhắc nhở chúng cháu không?

- Cháu cứ làm đúng mặt danh mặt khẩu như ông cháu đã dặn. Chú sẽ có người hỗ trợ cho các cháu khi cần thiết. Cứ yên tâm mà làm Jimi ạ.

- Cháu cảm ơn chú.

- Ông ta cần chuyện trò gì thêm thì cháu cứ tiếp. Nếu ông ta muốn chuyển vật gì ra cho ông cháu thì cháu cứ từ chối để ông ta khỏi nghi.

- Dạ. Nhưng nếu ông ta nói khó thì sao ạ?

- Cháu cứ trả lời là hàng của cháu cũng nặng rồi. Phải chờ đến trước khi lên máy bay mới có thể trả lời được.

Đúng như kế hoạch sáng ngày 12, Quang Trung lái xe đưa Jimi đến khách sạn Hữu nghị. Ở đây họ đổi sang chiếc Peugeot 404. Người lái xe của Hai Bền đưa chúng đến phố Lê Lợi. Jimi và Quang Trung xuống xe đi vào một vài cửa hàng mua mấy chiếc áo thuê. Đúng tám giờ ba mươi phút, Jimi khoác tay Quang Trung đi vào cửa hàng mỹ nghệ của Chu Bội Ngọc. Jimi bỗng dừng lại sững sờ trước cái tàu hình đầu lâu. Cô kéo Quang Trung lại và chỉ vào tủ.

- Anh có thích chiếc tàu này không?

- Trông ngộ, độc đáo nhưng cũng chẳng đẹp.

- Cái tàu này của dựng Nhân đấy.

- Dựng Nhân là ai?

- Là cha dựng của Mi mà. Sau khi ly dị với ba Vượng thì má lấy dựng Nhân. Mi nhớ là dựng rất quý cái tàu này. Nó luôn luôn được đặt trong tủ kính. Có lần Mi lòi ra nghịch bị dựng cho mấy roi rất đau. Từ đó, mỗi lần nhìn thấy cái tàu là Mi lại nhớ đến trận đòn và xa lánh dần ông ta.

- Thế thì ta nên mua chiếc tàu này làm kỷ niệm Mi ạ.

- Một kỷ niệm xấu chăng?

- Cái tàu không có lỗi. Nó chỉ là tang chứng của một sự kiện đáng buồn. Đối với mỗi người, niềm vui nỗi buồn đều phải nhớ lấy.

- Để em hỏi xem giá bao nhiêu?

Thấy người khách da trắng nói thạo tiếng Việt Chu Bội Ngọc đoán là Việt Kiều về thăm quê hương nên ông ta vồn vã ngay:

- Thưa quý cô, quý cô trả bằng đô-la, bằng vàng hay bằng tiền Việt ạ?

- Thưa ông giải pháp nào cũng được.

- Quý cô thanh toán bằng đô-la thì chúng ta dễ thỏa thuận hơn.

- Vâng. Ông định giá chiếc tàu đó bao nhiêu?

- Tám trăm thưa cô.

- Trời ơi, sao mắc quá vậy ông. Một chiếc tàu bình thường thôi mà tới tám trăm đô-la.

- Thưa cô, đó là báu vật. Chiếc tàu nguyên là của hoàng hậu Giăng Vát-tha-na tặng cho đại sứ Huỳnh Đăng Thụy. Kỷ vật của gia đình họ Huỳnh rơi tay bọn cầm đồ khi sự nghiệp của ông đổ vỡ trong vụ bài trừ tham nhũng năm 1961. Một chiếc tàu gắn với một thiên tình sử bi tráng như vậy mà cô coi là bình thường sao được!

- Không đúng! - Jimi biết thừa lão già bịa ra một chuyện ly kỳ để quảng cáo cho món hàng cửa lão cao giá. Cô toan nói toạc ra là cô thừa biết lai lịch chiếc tàu này, nhưng Quang Trung đã kịp đến xen vào câu chuyện.

- Ông có thể hạ giá nữa đi. Thấy lạ chúng tôi mua chơi chứ không quan tâm gì đến những truyền thuyết người ta gán cho nó.

- Thưa ông, nếu ông chỉ quan tâm đến một cái tàu gỗ bỏ đào để hút thuốc thôi thì tôi có thể giới thiệu với ông nhiều chiếc khác rất đẹp mà giá bằng quá ba mươi đô-la.

- Năm trăm, đó là khả năng cao nhất chúng tôi có thể chấp nhận được - Jimi đặt giá mạnh mẽ và dứt khoát.

Ngần ngừ một chút, lão già mỉm cười nói với cô.

- Cô chuẩn bị sẵn tiền đi và xin chờ cho một phút.

Lão mở khóa tủ kính lấy chiếc tàu đặt vào chiếc hộp nhỏ trao cho Jimi rồi mời cô đến bàn thanh toán.

- Xin cô trả tiền cho.

Jimi trao tập giấy bạc cho lão. Lão vờ đếm và khéo léo gạt năm tờ một trăm đô-la xuống đáy ngăn bàn.

- Xin cảm ơn cô - Chu Bội Ngọc mỉm cười rất lịch thiệp - Cô xem kỹ lại hàng cho.

- Ôi có lạ gì cái tẩu này đâu mà cần phải xem kỹ.

Cô mỉm cười làm cho lão già ngơ ngác, lão tưởng mình bán hớ.

Khi thấy xung quanh vắng người, Jimi đặt bàn tay lên bàn thanh toán.

- Ông đánh giá giúp cho chiếc nhẫn này ở đây đáng giá bao nhiêu đô-la?

Lão già sửa lại cặp kính, cúi xuống nhìn cái nhẫn rồi ngược lên quan sát nét mặt của Jimi. Lão lật đật mở ngăn kéo lấy kính lúp ghé sát mắt xem kỹ lưỡng rồi nói nhỏ:

- Xin cô chờ cho chút xíu.

Chủ tiệm khóa kết lại rồi đi vội vào trong nhà. Năm phút sau ông ta quay ra. Một lần nữa lão lại bật đèn bàn lấy kính lúp soi lại chiếc nhẫn trên tay Jimi. Lão mỉm cười đặt mọi thứ xuống rồi nghiêm trang nói với cô gái:

- Tôi cũng có chiếc nhẫn hệt như thế này, mời cô xem, so sánh rồi ta định giá.

Lão đưa cho Jimi chiếc nhẫn thứ hai có mặt ngọc hơi sẫm màu hơn.

- Cô nhìn qua chiếc kính lúp cho rõ - Lão đề nghị.

Jimi ghé sát mắt vào ống kính. Mọi chi tiết trên chiếc nhẫn của lão hiện lên rõ nét. Cô thấy hai chữ "Hồi Phong" khắc chìm trên mặt đá.

- Thưa ông Chu, chúng ta có thể đổi cho nhau được chứ?

- Vâng, tôi xin tuân theo ý cô.

Cuộc trao đổi diễn ra trong nháy mắt. Jimi lấy ve nhựa hình ô van trong ví, món quà quý của Hứa Vinh Thanh trao cho Chu Bội Ngọc và nói nhỏ:

- Ngoại tôi trả lại chiếc mặt nhẫn kim cương của ông. Ông còn cần nói gì với tôi nữa không?

- Dạ thế là đủ rồi. Xin cảm ơn cô, chúc cô thượng lộ bình an.

Jimi hiểu ý là cần phải đi ngay khỏi đây. Cô quay ra kéo tay Quang Trung - Ta về thôi anh.

Chiếc 404 đón chúng về khách sạn. Đôi bạn trẻ vào uống cà-phê. Trung gọi điện cho chú Hai Bền báo tin mọi việc đã xong và sẵn sàng đi chơi Vũng Tàu vào ngày mai.

Nửa giờ sau chúng chuyển sang chiếc Mercedes chạy về ngôi biệt thự vắng vẻ ở phố Duy Tân.

Thấy hai cháu về, bà già mù rất vui vẻ. Sự có mặt của chúng khuấy động nếp sống vốn đơn điệu và trầm lặng của ngôi nhà kín đáo này. Cửa sổ các căn buồng mở tung để đón chào ánh nắng. Những bình hoa tươi bày trên bàn thì bà già không thể cảm nhận nổi. Nhưng tiếng ô tô lăn bánh trên con đường trải sỏi, tiếng con chó Pop sủa anh ách, tiếng xích sắt lạch cạch ngoài cánh cổng đến tiếng cười nói vui vẻ trẻ trung ngoài vườn cây thì đã tác động đến thính giác nhạy cảm của bà, và bà tưởng tượng ra ánh đèn bật sáng trên các tầng lầu. Ngôi nhà bỗng mở mắt nhìn ra vườn cây sau bao năm nằm ngủ li bì và bà có cảm giác như mắt bà lại thấy được ánh sáng. Trong một tâm trạng xốn xang hừng khởi như vậy, bà quyết định dốc hết bầu tâm sự với đứa cháu ngoại. Nỗi buồn vui ân oán... của cả cuộc đời đã kết lại như một hòn đá đeo nặng trong trái tim bà. Bà định đem theo về thế giới bên kia. Nhưng giờ đây bà muốn để lại cho đứa cháu ngoại như một di sản tinh thần. Bài học của cuộc đời bà có thể giúp cháu tránh được phần nào

những tai ương do cái ác gieo rắc. Nhưng câu chuyện của cả năm sáu chục năm đầu có ngắn. Bà phải chất lọc, thu gọn lại cho nó sáng tỏ, gợi cảm và ít ra cũng phải hấp dẫn. Bọn trẻ đầu có thích chuyện dây cà ra dây muống của người già? Tâm sự mà người nghe hồ hững, buồn ngủ thì thật không còn gì tệ hại bằng. Vì vậy đã ba ngày nay bà suy nghĩ cho tập "hồi ký" của đời mình. Bây giờ thì bà đã sẵn sàng. Chỉ cần các cháu quay quần ở bên bà là bà nói hết.

Cuối thập kỷ đầu thế kỷ hai mươi triều Mãn Thanh Trung Quốc đã suy đồi. Phổ Nghi mới ba tuổi đã lên ngôi vua. Triều đình năm bè bảy mối, loạn lạc nổi lên khắp nơi. Mấy tỉnh phía Nam mất mùa luôn. Dân tình đói kém lại thêm nạn nghiện ngập nha phiến khiến trộm cướp lan tràn như dịch bệnh.

Thuở ấy ở đất Vũ Ninh thuộc tỉnh Phúc Kiến có một võ sư nổi tiếng tên là Hứa Tử Mãng. Vì nghèo đói phải bán mình cho bọn thảo khấu kiếm ăn. Ít năm sau ông ta trở thành trùm một băng cướp nổi tiếng tung hoành ngang dọc cả một vùng rộng lớn ven biển. Sau cách mạng Tân Hợi, bọn cướp bị nhà cầm quyền truy lùng ráo riết. Hứa Tử Mãng sa cơ bị bắt hạ ngục. Nhờ một tên lâu la giúp sức tên tội phạm nguy hiểm đã vượt ngục mang theo đứa con trai duy nhất xuống thuyền, giọng buồn cứ theo ven biển đi về phương Nam. Sau nhiều ngày lênh lộn với sóng gió trùng khơi, lương ăn đã hết, nước uống cũng cạn, bọn lâu la chết dần phải quăng xác xuống biển. Cái xác của tên lâu la cuối cùng đã cứu được cha con vị chủ tướng. Trước cái chết thì thịt người cũng phải lựa chọn. Ngọn gió đông bắc đã đưa con thuyền tả tơi của Hứa Tử Mãng dạt vào ven biển vùng châu thổ sông Cửu Long. Ngư dân người Việt đã dìu hai cha con kẻ bị nạn vào bờ, cho ăn cho uống và cả hai đều được cứu thoát. Hứa bán thuyền rồi đi làm công cho những chủ vừa cá người Việt. Ở đây ông ta đã gặp được một số người Hoa. Mỗi tỉnh cổ quốc tha hương đã liên kết họ với nhau. Khi đã có lưng vốn nho nhỏ trong tay, biết được một số tiếng Việt đủ để giao thiệp, Hứa Tử Mãng liền đưa đứa con mười hai tuổi là Hứa Vĩnh Thanh lần vào thành phố.

Năm 1930 kinh tế khủng hoảng, Hứa chẳng biết nghề gì kiếm việc cũng khó. Ông ta nhớ đến cái nghiệp mãi võ thuở xưa. Vì vậy ông quyết định về chốn ven đô tìm nơi kiếm sống.

Thuở ấy vùng Phước An Đông này còn là những mang đồng lầy hoang dã, cỏ lác rậm rạp, chuột, rắn đầy bụng thiếu người khai khẩn. Một số nông dân vào thành phố kiếm ăn bằng đủ mọi nghề, thợ thuyền, buôn bán. Cha con Hứa đi khát thực qua đây xin trú ngụ qua đêm. Hương trưởng của ấp Phước An Đông vốn là người hào phóng hiếu khách. Ông mở rượu khoản đãi người cơ lỡ. Nghe qua tình cảnh của lũ khách thật đáng thương tâm. Ông hương trưởng hỏi:

- Bây giờ ông định đi đâu.

- Dạ, tôi cũng đang tìm một chỗ nương thân để tính kế lâu dài. Nghe ông nói, tôi biết ông là người hào kiệt chứ không phải bọn nông phu vùi u thịt bắp. Chỗ tôi đất còn nhiều đất chùa có người khai khẩn. Nhưng trông ông không thích hợp với công việc nông điền. Thật khó mà giúp ông.

- Thưa ngài, tôi cũng có một chút nghề mọn. Tôi đã từng mở trường dạy võ ở thị trấn Vũ Ninh. Tôi còn biết cả nghề bốc thuốc. Tay phải tôi trị bọn nông bạo, che chở người yếu hèn. Tay trái tôi bốc thuốc kê đơn cứu giúp người bệnh tật. Ngài xem có thể giúp tôi chút gì chăng? - Ông tướng cướp đã từng ăn thịt người chết nói điều đạo nghĩa cứ ngọt xót.

Nghe Hứa nói, ông Hương trưởng mừng rỡ:

- Thế thì xin mời ông ở đây với tôi. Tôi sẽ dựng võ trường để ông dạy bảo cho đám trai tráng trong ấp. Nhưng trước hết chúng ta phải làm lễ trước miếu đường, thề trước tiền nhân là chỉ dụng võ vào việc thiện.

- Xin cảm ơn ngài. Điều kiện ngài nêu ra thật hợp với sở nguyện của tôi. Suốt đời tôi, tôi chỉ nghĩ đến

điều thiện.

Ông Hương trưởng cho người dọn đất, dựng võ trường, cất cho cha con võ sư Hứa Tử Mãng một căn nhà riêng biệt. Họ chọn ngày lành tháng tốt làm lễ tế trời cầu chúc cho tình giao kết giữa chủ và khách, giữa thầy và trò.

Chẳng bao lâu danh tiếng ông thầy Tàu đã lan truyền khắp vùng, từ Phước An Đông, Phước An Trung sang đến cả chợ Tế bên kia kinh Mỹ Hào. Ba chục võ sinh đến thụ giáo gồm ba môn côn, quyền, và kiếm. Bổng lộc của thầy cũng khá, nhưng ông Hương trưởng vẫn hảo tâm giúp đỡ cả tinh thần, vật chất cho người lữ khách tha hương.

Hương trưởng Trần Văn Bảo là một điền chủ giàu có nhất vùng này. Với lợi tức của ba trăm công mẫu, nhà ông là một vừa lúa, một trại gia súc lớn ở vùng ngoại ô thành phố. Chỉ có điều là ông hiếm hoi. Hai vợ, ba nàng hầu mà chỉ sinh được một cô con gái. Cô Hai Ngà là viên ngọc quý của ông. Hương trưởng bỗng nảy ra ý nghĩ cho con học nghề võ. Nhà ông hiếm đàn ông, ông cần một nữ kiệt để sau này điều khiển kinh doanh cả một trang trại kech xù này. Sức mạnh chẳng bao giờ thừa. Không đánh đập ai thì cũng dùng để tự vệ hoặc giản đơn hơn là có sức khỏe để chống chọi với bệnh tật.

Cô Hai sinh năm Bính Thìn, mình rồng, cho học võ là thích hợp. Hai Ngà là nữ võ sinh độc nhất trong số ba chục võ sinh. Cô học môn đoản côn. Võ sư rất chú ý uốn nắn cho cô học sinh cưng này. Thầy khen cái đòn "luân thiên" của cô gái lanh như chớp giật. Miếng "thám tinh" vừa mềm mại vừa bất ngờ như gió lốc.

Hai Ngà là một cô gái đầy đặn khỏe mạnh. Khuôn mặt trái xoan, nước da bánh mật, săn bóng, chắc lắn. Cặp lông mày dài nhanh như nhung. Đôi mắt to tinh anh, hàng mi cong và mượt. Làn môi đỏ với hàm răng trắng đều đặn luôn luôn lấp lánh qua nụ cười trẻ trung nhiệt thành của tuổi mười bảy. Trong những ngày cùng học tập với bạn nam. Hai Ngà đã đem lòng yêu mến một võ sinh người Phước An Trung. Gia đình anh này nghèo, không môn đăng hộ đối với cô. Để ngăn cấm mối tình của con gái, ông Hương trưởng đã khéo léo loại anh ra khỏi trường trong một đợt thi tuyển với sự đồng tình bí mật của Hứa Tử Mãng.

Hứa Vĩnh Thanh năm đó đã hai mươi hai tuổi. Thanh khỏe mạnh, khôi ngô, trắng trẻo. Lúc đầu cũng là võ sinh. Những sau Thanh được làm trợ giáo cho cha. Sau mấy năm dạy võ, Hứa Tử Mãng kiếm được một số vốn nho nhỏ. Ông ta mua ba công đất xinh lầy để lập nghiệp. Dân "chiệc" đến vùng này thường lấy buôn bán làm gốc, nhưng Hứa lại tính chuyện điền trang cũng là chuyện lạ. Nhưng ông ta không trông đợi ở hoa lợi mà đón chờ một sự kiện lớn lao hơn.

Sự phát triển nhanh chóng của thành phố loang ra như một giấc mơ. Chẳng mấy chốc công trường xây dựng đã đến kề bên mảnh đất của ông Hứa. Ông đã khéo léo lựa chọn địa thế gần lộ lớn nên mảnh xinh lầy bỗng nhiên cao giá hơn cả nhưng thửa ruộng nhất đẳng điền. Cơ hội đó giúp cho Hứa một dinh cơ lớn mà nhìn bề ngoài còn vượt cả cái trang trại cổ lỗ của ông Hương trưởng Trần Văn Bảo.

Tuy đã thành đạt nhưng ông Hứa vẫn giao du thân mật với đám võ sinh, vẫn đi lại thù tạc với ông Hương trưởng như người trong nhà. Ông muốn tình thầy trò, tình bồng hữu sẽ là cơ sở xã hội tốt cho những hoạt động kinh doanh của ông sau này.

Cô võ sinh Trần Thị Ngà đã rực rỡ như bông hoa đến độ. Hứa Tử Mãng có ý định hỏi cho con trai mình. Hai bên đều con một, đều giàu có, đều thuộc loại trai tài gái sắc. Một cuộc hôn nhân như vậy là tương xứng. Thế nhưng ông Hương trưởng không bằng lòng. Ông đã hứa gả Ngà cho con một người bạn cũ. Tham vàng bỏ ngãi ông không đang tâm. Hơn nữa, dù sao Hứa Tử Mãng cũng là dân ngoại bang. Dân bản địa tuy không có mâu thuẫn gì với cha con ông này nhưng họ rất ngán chú "Chiếc". Nhất là sau vụ

buôn đất lờ lãi lớn. Dựng nên một ngôi nhà đồ sộ nhất vùng thì tình cảm mọi người đối với ông ta có chút gì như dè dặt, xa lánh. Do đó dù có mắt lòng với ông bạn Tàu, ông Hương trưởng cũng từ chối khéo. Cuối năm đó ông cho cưới con gái. Ngà vâng lời cha chứ thực ra cô chẳng yêu chồng. Mấy năm chung chăn gối nhưng vẫn chưa có tin mừng. Nhà Hương trưởng vốn hiếm người nên rất lo lắng đường nối dõi. Nhân nghe Hứa Tử Mãng giỏi cả nghề bốc thuốc nên Hương trưởng ngỏ lời nhờ ông bạn thầy Tàu giúp đỡ ông Hứa nhận lời xem mạch rồi bốc thuốc cho hai vợ chồng trẻ. Thầy lang nói riêng với Hương trưởng về bệnh tình người chồng: mạch trì, chân dương suy. Uống mười thang nếu thuyên giảm mới có cơ cứu chữa.

Nhưng càng uống thuốc vào, dương tính người đàn ông càng kiệt. Lúc đầu anh chàng còn thờ ơ, nhưng sau thì hoảng sợ khi phải nằm bên cô vợ trẻ. Trái lại, cô vợ uống thuốc vào càng mơn mớn sức xuân. Dục tính cuồng nhiệt. Anh ta đã bộc lộ toàn bộ sự bất lực thâm hại của mình trước đòi hỏi của vợ. Hai Ngà đau buồn không biết chia sẻ cái sâu kín của mối quan hệ vợ chồng với ai.

Một bữa cô bơi suồng trên kinh Mỹ Hào bất ngờ gặp lại người tình cũ. Anh lấy vợ, có con, nhưng tình cảm hai bên vẫn còn vương vấn. Nhân chỗ vắng vẻ, họ áp thuyền bên nhau hỏi han, tâm sự Hai Ngà khóc lóc than thân trách phận lấy phải anh chồng bệnh tật. Dòng tâm sự đã tuôn trào lênh láng phơi bày một cách tự nhiên tấn bị kịch thâm kín trước người tình cũ. Anh an ủi ve vuốt nàng... và chẳng bao lâu cơn sóng tình đã vùi dập hai người trong một trận mây mưa dữ dội giữa thanh thiên bạch nhật, trong một vùng dờn nước hoang vắng.

Một tháng sau, Hai Ngà thấy trong người có những chuyển biến mới lạ. Cồn cào, buồn nôn, ngứa com, thèm trái chua. Đó là dấu hiệu của sự hoài thai. Hai Ngà vừa mừng lại vừa lo vì nhiều tháng nay chẳng hề ân ái với chồng. Chuyện vỡ lở thì biết ăn nói làm sao. Cô suy nghĩ và bỗng nảy ra một sáng kiến. Cô sẽ tự đi cắt cho chồng một chén thuốc kích dục mạnh để anh chồng có khả năng dù một lần "dây máu ăn phần" vào cái trò ngoại tình bất chính của cô.

Nhưng hôm Hai Ngà đến Hứa Tử Mãng lại đi vắng, chỉ có anh con trai ở nhà. Ngà có vẻ ngượng ngùng vì trước đây ông thầy có ước hẹn cô cho Hứa Vĩnh Thanh. Thấy cô, Thanh đơn đã mời chào cô vào nhà bằng được.

- Thầy đi vắng thì để đến chiều em lại.
- Ngà vào đây chút xíu, đi đâu mà vội. Có việc gì đấy cô Hai?
- Em đến lấy thuốc cho chồng em.
- Ô, nghe chuyện chi. Ngà cứ kể bệnh tôi sẽ thay thầy bốc cho cũng được. Thầy đã dạy tôi tất cả mọi điều để sau này kế nghiệp cha. Ngà dừng ngại, nhiều khi tôi bốc còn mát tay hơn cụ. Thế bệnh tình của anh ấy hồi này ra sao?
- Chồng em đã uống gần ba mươi thang của thầy. Sức khỏe có khá hơn, nhưng bệnh lại nặng thêm - Cô lúng túng không biết nói thế nào.
- Sức khỏe khá mà bệnh lại nặng thêm? - Vĩnh Thanh cười - Cô Hai nói chi mà kỳ quá.
- Dạ em muốn nói, trông dung nhan thì hồng hào, người mập ra nhưng... đã hai tháng nay không ngò đến vợ.
- Trời! Hai tháng nay không ngò đến vợ. Bộ anh ấy có bồ bịch đâu chẳng?
- Dạ không. Đêm nào cũng nằm bên nhau mà tình cảm cứ như âm dương cách biệt.

- Sao lại thế được nhỉ? Bộ cô Hai không biết chăm vậ, âu yếm gọi tình chứ sao?

Hai Ngà lấy khăn tay thấm nước mắt và cũng để che đôi gò má ửng hồng.

- Em đã thử làm mọi cách mà không có hiệu quả. Anh ấy bất lực hoàn toàn rồi.

- Hay là tại cô Hai đấy. Có khi hai người không hợp nhau, thủy hỏa xung ky, kim mộc phân ly. Đưa tay tôi xem mạch cho cô Hai nào.

Hai Ngà đưa bàn tay mũm mĩm cho Hứa Vĩnh Thanh. Anh ngồi sát vào bên cô mân mê cổ tay, nhìn thẳng vào đáy mắt cô. Anh kéo mi để xem võng mạc, kéo môi xem lợi, bắt há miệng xem lưỡi cưỡi áo xem ngực... và sau đó thì chẳng còn gì giống công việc của thầy lang nữa. Nó gần với kỹ thuật của lão tằm quắt hơn.

Một giờ sau Hai Ngà mới vờ mếu máo:

- Thế này thì anh giết em rồi. Lỡ ra thì em biết làm thế nào?

- Em yên tâm. Anh bốc cho thang thuốc này thì chồng em sẽ hồi phục nhanh chóng để gánh vác cái hậu quả đau thương của cả kiếp người.

Mấy thang thuốc cô Hai mang về cho chồng chẳng những không giúp được gì cho trong chuyện ái tình mà chỉ để tiền anh bước nhanh về bên kia thế giới. Cô Hai góa chồng lúc hai ba tuổi. Chưa chờ đến ngày xanh cỏ trên mộ chồng cô đã tái giá lấy Hứa Vĩnh Thanh và ít lâu sau sinh được Hứa Quế Lan. Thanh tin chắc đây là dòng máu của mình nên anh ta rất yêu quý cô con gái xinh đẹp. Bà Hứa Vĩnh Thanh tức cô Hai Ngà được thừa kế toàn bộ tài sản của vị Hương trưởng giàu có của đất Phước An Đông. Cái vốn đó đã tạo nên một sản nghiệp lừng lẫy ở vùng Chợ Lớn sau này.

Tình yêu của Hứa Vĩnh Thanh với Hai Ngà cũng nhanh chóng phai pha. Thanh có nhiều nhân tình nhân ngãi, chơi bời trác táng trong các tổ quý. Bà vợ là tay có võ, có tiền, thuê hàng tá du côn đi lùng sục đánh ghen cũng không nổi. Bà uất ức, đau buồn khóc lóc, mắt bị đau nặng. Ông chồng trở về tỏ ra hối hận thuốc thang chạy chữa. Càng tra thuốc mắt bà càng thoái hóa. Khi bà thấy nghi ngờ lòng tốt của ông thì đã quá muộn. Trước mắt bà, thế giới chỉ còn là một màu đen ảm đạm. Ông Thanh lấy thêm hai bà vợ trẻ măng kiến tạo thêm. Cả hai cơ nghiệp nữa. Từ đây người vợ già cam chịu thất bại sống cô đơn, tụng kinh niệm phật ăn chay mỗi tháng một tuần để mong có một kiếp sau tốt đẹp hơn.

...

Ký ức của bà ngoại thổi vào tâm hồn Jimi một nỗi xúc động mạnh mẽ. Nước mắt cô gái đã chã tuôn rơi, đồng cảm với nỗi đau của người bà mù lòa.

- Nếu đúng như bà nói thì má cháu không phải là con ông Thanh, và cháu với ông ấy cũng không có liên quan gì về huyết hệ.

- Đúng như vậy. Bà đã chôn sâu chuyện đó ở đáy lòng cho đến bây giờ. Bà sắp từ giã cõi đời này rồi. Có lẽ đây là lần cuối cùng bà cháu ta gặp nhau. Bà muốn cho các con biết sự thật để bà có chết cũng được thanh thản.

- Bà ơi cháu rất thương bà. Nếu có dịp là cháu lại về thăm bà.

- Bà cảm ơn cháu. Nhiều lần bà định nói chuyện này nhưng bà cứ ngần ngại. Bà sợ chuyện lộ ra ông Thanh sẽ có những hành động ti tiện mà không sao lường hết được.

- Sự chênh lệch về ngày sinh so với quy luật chung chẳng lẽ ông Thanh không đoán nổi sao.

- Có thể ông ấy không quá chi li về chuyện này. Sự sinh nở con đầu lòng xê dịch hàng tháng là chuyện thường. Cũng có thể ông ấy có nghi ngờ nhưng phải ngậm bồ hòn làm ngọt. Mục tiêu chính của ông ấy là của hồi môn, là thừa kế cái gia sản to lớn của cụ Hương trường để lại chứ không phải là sự trinh bạch, là dòng máu của đứa con trong bụng. Giả như má cháu là con ông ấy mà bà lại nghèo khó thì ông ấy cũng bỏ mặc. Sau này ông ấy đã làm hại đời bao cô gái nguyên trinh trong các hộp đêm siêu hạng, các trò nhát dạ đế vương, tiền trao xong là quên hết, ông ấy đâu có mũi lòng đến số phận sau này của họ.

Một nỗi khinh bỉ trào lên trong tâm hồn Jimi. Có thể ông Thanh thâm đoán má cô là con người khác nên ông đã đẩy cả hai mẹ con vào bao nhiêu công việc nguy hiểm. Ngay chuyến đi này Hứa Vĩnh Thanh cũng bí mật lừa gạt để Jimi mang theo cái "án tử hình" trong người mà cô không biết. Cuối cùng thì Jimi nhận thấy hành động tự thú của mình với cơ quan an ninh vừa là để cứu mình, vừa đáp lại âm mưu độc ác của lão "ngoại hờ" là đích đáng.

Thiếu tướng Nguyễn Hữu Đức đã hẹn gặp Jimi và Quang Trung ở một ngôi nhà hẻo lánh ở Hóc Môn. Hai cháu đã ngồi chờ ông ở một căn phòng được chú Hai Bền bố trí. Hôm nay trông ông giống một giáo sư hơn là một tài xế xe đồ. Các cháu quây quần bên ông chuyện trò. Thời gian rộng rãi cho phép chúng kể chuyện về bán đảo Nelson, về Cali và Hồng Kông, về bố mẹ và sự học hành của chúng. Ông cũng đã biết trước về chuyện tình yêu của hai cháu qua thư của ba, má chúng. Mấy ngày qua ông lại được chứng kiến nhiều hành động và cử chỉ của cô cháu dâu tương lai. Thiếu tướng thấy hài lòng về chúng. Tuy chúng chưa gia nhập tổ chức của ông, chưa chính thức là quân ông, nhưng nhìn về một tương lai không xa thì công việc rồi sẽ đến tay chúng.

- Cảm tưởng về đất nước của các cháu thế nào?

Jimi lanh chanh nói trước:

- Thừa ông cháu rất vui. Ở bên ngoài họ nói đất nước là một địa ngục. Là đất nước của quân đội, của cảnh sát, của bắt bớ, nhồi sọ, tập trung và tù đầy. Nhưng cháu thấy không đúng như vậy. Mọi người vẫn sống tạm gọi là đầy đủ. Chợ rất nhiều hoa, trái, thịt, cá... Nếu tính theo đô-la thì rẻ gấp năm lần Cali. Thí dụ như gạo năng hương ở đây có mười ba đô-la một tạ thì bên nhà cháu ở Cali phải mua tới sáu chục đô-la.

- Cháu là một người lạc quan - ông Đức cười - Sự thực là cháu lấy mức lương ở Mỹ để mua thức ăn ở đây, cháu sẽ thấy quá rẻ. Nhưng lấy mức lương ở đây để mua thì cháu sẽ thấy còn quá mắc. Đất nước mình còn gian khổ lắm. Thực tế vẫn tồn tại hai cuộc chiến ở hai phía, tuy là ở mức độ thấp. Đã nói đến chiến tranh là vẫn phải chi phí không ít tiền của. Mặt khác, chúng ta điều hành nền kinh tế còn kém hiệu quả, vì vậy cuộc sống chưa bao giờ thực sự ổn định. Nhân dân và Nhà nước đang có những nỗ lực lớn để làm thay đổi tình thế, nhưng biến chuyển còn chậm, thậm chí còn thụt lùi. Nhưng chúng ta sẽ không bao giờ sụp đổ như mong muốn của bọn phục thù.

- Thừa ông, chúng cháu lạc quan có lẽ vì ở nước ngoài, nghe đài, đọc báo của họ, xem phim ảnh, vô tuyến truyền hình của họ thì thấy khủng khiếp quá. Tưởng như cả dân tộc ngột thở vì áp bức chính trị, đói khát rách rưới, án mày ăn xin đầy đường. Trường học, công viên hoang vắng. Nhà hát kịch trường chỉ hò hét những khẩu hiệu chính trị cực đoan v.v... Nhưng chúng cháu không gặp cảnh đó. Tất cả đều vượt lên sức tưởng tượng, lên ý niệm cố hữu của mình. Vì vậy chúng cháu trở nên lạc quan. Nếu họ nói tốt cho Việt Nam hơn thì có thể họ đã tìm kiếm được một chút hiệu quả.

Đại đa số Việt kiều không có điều kiện trở về đất nước. Vì vậy họ vẫn đạt được mức độ hiệu quả tương xứng với đồng đô-la họ bỏ ra. Điều quan trọng nhất là họ nuôi dưỡng được tâm lý cuồng nhiệt của

bọn phục thù, bọn ảo tưởng khôi phục lại thiên đường đã mất.

- Đi lại dễ dàng thế này thì hàng năm chúng cháu sẽ xin về chơi. Có thể ba má cháu cũng muốn về nữa. Người ta cứ nói xin hộ chiếu nhập cảnh vào Việt Nam phải mất hàng năm cứ xét. Nhưng ở Westland có ba ngày mà chúng cháu đã có giấy đi ngay?

Ông Đức cười:

- Trường hợp của các cháu là gặp may đấy. Nói chung việc xin vào Việt Nam còn gặp ít nhiều phiền hà. Quy định của ngành An ninh chưa làm vừa lòng ngành Du lịch. Nhưng dù sao khuynh hướng mở rộng cửa vẫn đang thẳng thế và có triển vọng hơn.

- Khí hậu, phong cảnh, món ăn, đồ lưu niệm và cả con người Việt Nam cũng có nhiều nét hấp dẫn đấy chứ ạ. Ngoài Việt kiều, cháu nghĩ có thể còn nhiều ngoại kiều muốn đến đây lắm. Ngành Du lịch có thể giúp cho sự hưng thịnh của quốc gia. Ở Cali, hàng năm thu hút số lượt khách du lịch lớn hơn dân bản địa Los Angeles.

- Điều đó thì chẳng cần bàn cãi. Nhưng ngành An ninh cũng có lý do của họ. Ngay như chuyến đi của hai cháu vừa rồi cũng bị bọn gián điệp lợi dụng.

Jimì giật mình nhưng cô đã tìm ra lý lẽ của mình:

- Nhưng chính chúng cháu, hai Việt kiều đã giúp cho cơ quan An ninh khám phá ra nhưng mưu đồ của bọn gián điệp. Nếu như chúng cháu không báo với An ninh thì có thể chiếc ve nhựa đã đi thoát và ông Chu hoàn toàn tự do trong mọi hoạt động của ông ta. Một Việt kiều bị bọn gián điệp lợi dụng thì có cả ngàn Việt kiều yêu nước khác giúp cho nền An ninh quốc gia. Vậy thì có gì đáng sợ!

- Hoan hô cháu gái. Ý kiến của cháu thật xác đáng. Ông sẽ truyền đạt lại tinh thần này cho ngành An ninh để họ có được niềm tin lớn hơn vào những đồng bào tha hương của họ.

- À nhưng cháu quên chưa hỏi ông. Những tài liệu chứa trong ve nhựa cháu mang về cho ông Chu có quan trọng lắm không ông.

- Tài liệu của bọn đặc vụ được mã hóa phải cần một thời gian mới đọc được. Chắc chắn đây không phải là những lời êm dịu của một bản tình ca.

- Thế cơ quan An ninh đã cho bắt lão chủ hiệu kim hoàn Minerva's Treasure chưa ông?

- Chưa - Họ còn phải đảm bảo an ninh cho cháu. Nếu Chu bị bắt ngay, cơ quan tình báo ngoại quốc sẽ lần ra mất xích bị hở. Jimì sẽ là điểm hội tụ của sự điều tra.

- Ông nói làm cháu lo quá.

- Cháu yên tâm. Kỳ này trở về cháu cứ đưa chiếc nhẫn tín vật của Chu cho ông Hứa Vĩnh Thanh và không được để lộ bất cứ chi tiết nào của các cuộc gặp gỡ giữa ông và hai cháu. Ngay với những bà con thân thích cũng không được nói.

- Dạ, cháu xin vâng lời ông.

- Thế các cháu đã mua quà gì cho ba má, cho gia đình chưa?

- Dạ chúng cháu mới mua được một cái tàu làm quà cho ba cháu. Cháu định bữa nào sắp lên đường mới mua tiếp các thứ khác vì chúng cháu còn đủ thời gian lựa chọn.

- Ba cháu có hút thuốc đầu mà mua tàu.

- Tàu để chơi thôi ông ạ. Cái tàu này rất kỳ. Nó nguyên là cái tàu bày trong tủ của dượng cháu đại tá cảnh sát Hoàng Quý Nhân đây ông ạ.

- Cửa đại tá Hoàng Quý Nhân? Chắc không? - Mắt ông Đức sáng lên.

- Dạ, chắc chứ? Có lẽ trên đời này chỉ có một chiếc tạo dáng như vậy nên cháu không thể làm được.

- Nhưng sao nó lại trôi dạt đến cửa hàng đồ cổ?

- Có thể ai đã nhặt được hoặc ăn cắp rồi đem ra bán cho cửa hàng.

- Cháu mua bao nhiêu?

- Năm trăm đô-la.

- Năm trăm! Mắc quá đấy. Cháu có mang theo không, cho ông xem hình dáng nó thế nào.

- Dạ có.

Jim mở xác lòi chiếc tàu trong hộp ra. Ông Đức thờ ơ ngắm chiếc tàu, đầu óc ông lại mãi tập trung vào hướng khác. Có thể lần dọc theo đường phiêu bạt của cái tàu mà tìm đến kho tàng bí mật của Hoàng Quý Nhân được không? Chiếc tàu bị bán ra, liệu những thứ khác quan trọng gấp ngàn lần đã bị phát tán đi chưa? Tâm can Thiếu tướng nóng như lửa đốt.

Ông ngấm nghĩa cái tàu rồi hỏi lại:

- Cháu nhớ đúng chiếc tàu này trước đây của dượng Nhân chứ?

- Dạ cháu nhớ lắm. Đầu tàu bằng gỗ bô đào nâu đỏ có đường vân đen trên trán. Hai mắt gỗ hình xoáy ốc đối xứng hai bên "thái dương" chiếc đầu lâu Thân tàu nạm vàng và phần bót ngậm tiện bằng đồi mồi. Có lần cháu lòi ra chơi bị dượng beo tai rồi quất cho mấy roi rất đau, cháu quên làm sao được.

- Cháu có thể cho ông mượn đến mai được không?

- Dạ được. Ông cứ giữ giúp cháu, bữa nào đi cháu xin lại.

- Chỉ cần vai trò của nó trong một giờ thôi. Ông muốn biết xem Chu Bội Ngọc còn tàng trữ những thứ gì của Hoàng Quý Nhân nữa hay không. Chuyện ông mượn tàu các cháu cũng phải giữ kín nhé.

- Dạ vâng.

Jim vừa thấy lạ lùng vừa tò mò hào hứng muốn biết thêm về người ông kỳ dị của Quang Trung nhưng không dám hỏi.

Mấy giờ sau ông cháu chia tay.

...

Chu Bội Ngọc đang trông cửa hàng thì có hai người vận đồng phục hải quan đi vào. Họ chào ông và hỏi rất nhã nhặn:

- Xin lỗi ông cho tôi hỏi: ông là chủ cửa hàng Minerva's Trespure?

- Dạ vâng thưa chính tôi. Minerva's Tressure là cái tên từ thời ngụy, thời vong quốc chứ bây giờ nó chẳng mang tên nữa. Thưa hai ông có việc gì đấy ạ? Về mặt Chu hơi thất sắc.

- Có một việc cần nói chuyện riêng với ông.

- Tôi sẵn sàng. Xin mời hai ông vào phòng khách bên trong.

Khi chủ khách đã an tọa, nhân viên hải quan đặt trước mặt ông ta cái tủ hình đầu lâu.

- Cái này ông mới bán cho một người Việt lai Mỹ phải không?

Chân tay lão già bủn rủn. Lão không lo cái tủ mà lo cho người Việt lai Mỹ nhiều hơn. Cô ta là người bất liên lạc với lão, chẳng may gặp chuyện thì rất nguy hiểm. Lão vội ngấm lại cái tủ và đành nhận.

- Dạ thưa cái này đúng là của tôi bán ra.

- Ông bán thứ này được bao nhiêu?

- Dạ, thưa quý anh... cũng kiếm được chút đỉnh.

- Bao nhiêu?

- Năm trăm.

- Năm trăm đồng? Rẻ vậy?

- Dạ năm trăm "đôn"

- Năm trăm đô-la? Thế thì đắt quá.

- Dạ đối với bọn ngu đó thì bóp được chừng nào cứ bóp. Chúng nó giàu, chúng có biết đau đâu! - Lão cười xun xoe như cổ làm duyên cho câu nói hóm hỉnh của mình.

- Nếu chỉ có cái tủ thì đắt đấy. Nhưng còn cái nhân bên trong. Thứ này cũng của ông chứ? - Nhân viên hải quan moi trong cái tủ ra một hạt kim cương cỡ ba mươi carats đặt lên cái đĩa.

- Không, thưa ông không. Tôi đâu có thứ này ạ. Thực tình tôi chỉ bán cái tủ còn hạt kim cương cô ta mua ở đâu tôi không biết. Nó nằm trong cái tủ và cô ta cũng khai là mua ở cửa hàng này.

- Dạ, tôi xin thề viên kim cương này không phải của tôi. Nếu là của tôi thì tôi đâu có chịu cái giá năm trăm đô-la cả hai thứ.

- Điều đó chưa đủ chứng minh lòng thành thật của ông. Giá năm trăm đô-la do ông nêu ra thôi ông cũng có thể nói năm mươi hoặc năm ngàn - Viên hải quan cười chế giễu - Ông có cái tủ này từ bao giờ?

- Thưa ông, tôi mới mua được cách đây vài tháng.

- Ông có biết chủ có nó là ai không?

Lão già vội vệt ngơ ngác. Lão thoáng thấy vấn đề chỉ khuôn trong chuyện tài chính thôi nên không tỏ ra bối rối lắm.

- Tôi không thể nhớ được. Chẳng qua nó chỉ là vật mọn thôi, thành ra tôi không hỏi địa chỉ người bán.

- Một vật mọn mà đáng giá năm trăm đô-la sao?

- Dạ tôi bíp họ thôi. Tôi mua tính ra không đến một phần mười giá đó.

- Nếu ông không tìm được người có chiếc tàu thì ông phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc buôn bán đá quý cho người nước ngoài bất hợp pháp này.

- Trời ơi, ông cho tôi xem lại sổ sách chút xíu. May ra tôi có ghi chép được điều gì không.

Lão lật đặt mở tủ, bày mấy tập hồ sơ thương mại lên bàn, lão giờ từng trang và cuối cùng đành hé ra một phần sự thật.

- Một người đàn bà chừng ba chục tuổi tên là Lili. Bà ta không ghi địa chỉ lại cho tôi...

Sở dĩ lão không muốn khai tuột ra vì sợ liên quan đến cả bức tranh "Chiều bạc", một tác phẩm hội họa cổ điển giá hàng chục ngàn đô-la, lão vừa mua và gửi ở nhà người quen.

- Thôi được, xin ông ký vào biên bản này cho.

Chu Bội Ngọc đọc qua biên bản rụng rời tay chân:

- Xin quý anh đừng bắt tôi ký vào đây. Tôi xin nộp phạt cho Nhà nước. Vâng, tôi đã vi phạm quy định về ngoại tệ. Tôi xin nộp lại quý anh năm trăm đô-la. Hãy tha cho tôi lần đầu.

Lão mở kết lẩy năm trăm đô-la dúm vào tay nhân viên Hải quan:

- Mong quý anh nhận giúp và bỏ qua cho tôi chuyện này.

Hai nhân viên Hải quan nháy nhau rồi bỏ tiền vào túi. Vụ hối lộ coi như êm đẹp. Họ cất chiếc tàu và viên kim cương vào xà cọt rồi mỉm cười chào lão già. Chu Bội Ngọc tiễn hai người ra cửa. Khi quay vào, lão nhổ nước bọt lảm bảm: Quân ăn cướp! Lũ đề tiện!... Nhưng cũng còn may... gặp được hai thằng kẻ cướp lại yên tâm, cùng hội cùng thuyền có thể nhờ cậy vào nhau. Đụng vào mấy thằng cha liêm khiết bữa nay thì còn khốn nạn hơn. Nhờ trời vẫn còn những thằng kẻ cướp, những đứa tham ăn. Nó đã hót tay trên của mình năm trăm đô-la! Ôi quân chó đẻ... đáng yêu!

...

Tướng Nguyễn Hữu Đức đã mời trung tá Nguyễn Văn Bền đến cùng nghe hai trinh sát viên đóng giả nhân viên hải quan về báo cáo. Họ đã làm đúng kịch bản của trên khi đến hiệu kim hoàn Minerva's Treasure. Họ không được phép đánh động quá mạnh làm cho Chu Bội Ngọc cụp vòi lại trong lúc này.

- Thừa Thiếu tướng, tôi nghĩ là lão già đã khai thực. Một chiếc tàu chẳng có gì phải cần đến biên lai. Lão đã phải hối lộ bọn tôi năm trăm đô-la chứng tỏ lão muốn làm êm chuyện. Nếu biết địa chỉ người bán chắc chắn lão đã tuôn ra chĩa mũi dùi sang chỗ khác để giảm tội.

- Có thể đây là một chuy-ô quan trọng, y còn mua ở đây nhiều thứ hàng quốc cấm đáng giá hơn nên phải bịt đầu mối thì sao? - Hai Bền đặt câu hỏi.

- Nếu giả thuyết trung tá nêu là đúng thì lời khai về người đàn bà ba chục tuổi tên là Li bán cho lão chiếc tàu phải là lời khai láo.

Thiếu tướng Đức bỗng nhớ tới cuộc dạo chơi của ông với Đỗ Thúc Vượng ở quán giải khát bên bờ sông Sài Gòn. Có thể nhờ Vượng tìm ra tung tích người đàn bà đó. Ông quyết định kết thúc buổi tường

trình. Thiếu tướng yêu cầu trung tá Bền trao lại năm trăm đô-la cho Jimi và hai đứa trẻ có thể còn phải ở lại đây một thời gian lâu hơn chúng dự định. Ông hy vọng Jimi còn nhận ra được nhiều đồ vật liên quan đến Hoàng Quý Nhân.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 3

Chương 11: Tìm Về Cội Nguồn Dòng Sông Thơ Ấu

Lili đã yêu Đỗ Thúc Vượng. Người đàn ông này đến với cô tình cờ, chậm chạp, nghiêm túc khô khan như một vị tu hành tuyệt dục và bỗng nhiên muốn hoàn tục. Không hiểu tại sao cô cứ muốn được nghe tiếng nói của anh, được ở bên anh. Một nỗi nhớ nôn nao dày vò trái tim cô. Đã bao lần cô định giải bày cái quá khứ đầy bệnh tật của mình. Nhưng Lili sợ anh sẽ ghê tởm cô, coi khinh cô và tình yêu sẽ cất cánh bay đi mất. Nhưng một khi cô còn đóng kín cánh cửa tâm hồn thì nỗi sưng tấy bên trong càng nhức nhối. Một cảm giác tự tội luôn luôn đè nặng lên tim ái tim mềm yếu của cô, lên án, dày vò cô. Lili thấy mình chẳng xứng đáng với tình yêu của anh vì cô đã che giấu bản thân để quyến rũ anh vào vòng sắc dục. Tuy mong Vượng nhưng cô lại lo sợ anh đến.

Nhưng Vượng thì tuyệt nhiên không đòi hỏi được tò mò nhòm ngó vào cái quá khứ bí ẩn của cô. Về phần mình, Vượng cũng có cái cảm giác tự tội về mặt tình hân. Nếu Lili là con điểm trong các hộp đêm, trong các cư xá Mỹ, thì anh cũng đã "tăng tịu" với bao nhiêu phe phái chính trị đủ mọi màu sắc. Cũng có thể coi đó là một con điểm về tinh thần trên chính trường. Và cả hai đâu có thể nói ai sạch hơn ai?

Anh đã yêu Lili. Anh thấy cần có người đàn bà bên mình trong hoàn cảnh cô đơn này. Một người cũng thất bại như anh, cũng đau khổ như anh thì càng tốt. Cô ta sẽ hiểu rõ giá trị của tình yêu. Và người đó phải là Lili.

Khi tướng Đức đến thăm Đỗ Thúc Vượng liền thông báo.

- Có thể tôi sắp cưới vợ anh Đức ạ! (Họ đã gọi nhau bằng anh).
- Xin chúc mừng anh! Tôi đã tiên đoán cái kết cục đó và tôi đã không lầm. Hoàn cảnh anh rất cần đến một người đàn bà dịu dàng ở bên.
- Một người đàn bà chồng bỏ trốn đi nước ngoài.
- Họ ly dị nhau chưa?
- Họ lấy nhau không giá thú, không cần sự bảo trợ của luật pháp nên họ bỏ nhau chẳng cần đến gì ấy ly hôn.
- Tôi hy vọng sớm được gặp bà chủ của ngôi nhà vắng vẻ này.
- Sẽ có một bà chủ nhanh nhẹn xinh đẹp và rất trẻ so với tôi!
- Anh giỏi lắm. Mới vài tháng gặp lại anh mà tôi đã thấy có những biến đổi về chất.
- Ngay cả với tôi cũng là chuyện đột biến. Bữa gặp ông Chu Bội Ngọc ở quán cà-phê (anh nhớ chứ?) ông giao cho tôi bài tập đầu tiên là đến giám sát một bức tranh nói là của Tịa. Bà chủ của bức tranh "Chiếu bạc" này lại là một thiếu phụ sống độc thân. Chúng tôi quen nhau qua chuyện mua bán và sau đó thì đến tình yêu.
- Bức tranh thật đáng giá!

Tướng Đức nói vui nhưng Đỗ Thúc Vượng lại hiểu theo ý khác.

- Hai cây vàng. Tôi nghĩ là rất rẻ. Ông Chu còn gửi tôi ở đây. Ông sợ tập trung của cải quá nhiều trong nhà mình thì bất lợi.

- Bức tranh thế nào mà hai cây còn rẻ?

- Mời anh vào xem. Tôi treo trong buồng ngủ trên lầu.

Hai người đi sóng đôi lên cầu thang.

Vượng mở buồng bật đèn lên. Dưới ánh sáng mờ ảo của chùm đèn néon xanh, bức "Chiếu bạc" nổi bật trên khoảng tường trống. Đỗ Thúc Vượng giới thiệu bối cảnh lịch sử, kết cấu bức tranh. Tướng Đức chăm chú lắng nghe. Ông không sành về hội họa nhưng ông cảm nhận được vẻ đẹp qua lời thuyết minh nhiệt thành, sâu sắc của Vượng.

- Ngoài bức tranh này ông Chu còn mua thứ gì của chị ấy nữa không? Nghe nói trước đó, cô ấy có bán cho ông Chu một chiếc tàu thuốc lá.

- Một chiếc tàu? - Cặp mắt tướng Đức sáng bừng lên.

- Vâng, đúng thế. Nhưng có chuyện gì vậy?

- À, có một tình tiết trùng với một giả thuyết của tôi. Nhưng thôi, chuyện này cho phép tôi nói với anh sau. Mai tôi sẽ dẫn một cô gái Mỹ tới đây. Anh cho phép cô gái xem bức tranh này mấy phút được chứ?

- Dạ được lắm. Anh cứ mời cô ta lại.

...

Tướng Đức trở về cơ quan trong một tâm trạng bối rối. Người vợ sắp cưới của Đỗ Thúc Vượng lại có liên hệ với Hoàng Quý Nhân chăng? Thật trớ trêu nếu đó là sự thật. Vượng sống cô đơn bao năm, tâm hồn bị khô héo với bao nhiêu vật lộn khốc liệt của thời cuộc. Nay vừa mới hồi sinh nảy chồi, đâm lộc thì lại gặp một tai biến mới. Liệu Vượng có thể đứng vững được một khi người yêu can án bị đưa ra ánh sáng pháp luật không? Thiếu tướng tin là hai người mới quen nhau tình cảm chưa sâu sắc lắm. Nên để anh biết càng sớm càng tốt. Nhưng biết đâu người đàn bà ấy chỉ là một nhân chứng, một người quen biết Hoàng Quý Nhân vô tội, một kẻ cộng tác vô ý thức... Nếu như vậy thì tình thế cũng không có gì đáng ngại lắm. Ông gọi điện thoại cho trung tá Bền bố trí để ông gặp riêng Jimi.

Bữa nay ông Đức lại đóng vai người lái tai. Chiếc Mazda đón Jimi ở khách sạn. Câu đầu tiên cô gái hỏi là tại sao ông lại chuyển cho cháu năm trăm đô-la.

- À đó là tiền ông Chu Bội Ngọc phải thôi lại vì ông ta bán chiếc tàu cho cháu quá đắt.

- Ông có quyền gì mà ông bắt được lão Chu vâng lời ông?

Câu hỏi bất ngờ làm ông Đức lúng túng. Ông nhận ra sai lầm của mình khi giải thích câu hỏi đầu tiên.

- Ông chẳng có quyền gì, ông chỉ nói khéo với lão ta thôi - Tướng Đức cảm thấy mình lại dặt tính tò mò của cô gái đến một nấc thang mới. ông đành chuyển đề tài. Hôm nay ông nhờ Jimi một việc quan trọng lắm. Cháu xem giúp một bức tranh rồi cháu cố nhớ xem đã bao giờ cháu nhìn thấy nó chưa?

- Dạ.

- Cháu cũng cố nhớ xem cháu có quen ông chủ bức tranh không nhé.

- Nếu quen thì sao ạ.

- Thì cháu sẽ rất vui. Cháu có thể nói chuyện rất tự nhiên với ông ấy. Có điều là chỉ nên nói về mình còn về gia đình Quang Trung thì đợi đến dịp khác.

- Thế người ấy cũng biết gia đình anh Trung cháu ạ?

- Biết chứ. Họ rất thân nhau nữa. Nhưng bữa này ít thời gian nên để chờ dịp khác.

- Dạ.

Chiếc Mazda giảm tốc chui qua một cái hẻm ra con lộ lớn phóng như bay. Ít phút sau xe quặt mũi vào một chiếc cổng sắt lớn. Ông Đức nhảy xuống bấm chuông. Cánh cửa mở to, ông ra hiệu cho Jimi đưa xe chui thẳng vào ga-ra.

- Cháu chào bác ạ? - Jimi lễ phép chào ông chủ nhà.

- Hello! - Vượng bắt tay rồi dẫn hai người vào phòng khách.

- Tôi dẫn đến cho anh một người khách đặc biệt - Tướng Đức nói - Xin anh thứ lỗi vì tôi đã không nói tên trước. Tôi muốn có một điều bất ngờ vui vẻ. Giới thiệu với anh: tiểu thư Jimi Price!

- Trời! - Đỗ Thúc Vượng giật mình đứng sững. Khuôn mặt của cô gái lại sáng rõ những đường nét của Hứa Quế Lan cách đây ba chục năm. Quá khứ nhôm dậy sừng sững trước mặt ông làm cho Vượng vô cùng xúc động.

- Còn Jimi, cháu có nhớ nổi ai đây không?

Cô gái ngỡ ngàng, cố moi trong trí nhớ xem người đàn ông đứng trước mình là ai. Một nét quen quen phảng phất bỗng bèn tận ngọn nguồn của dòng sông ký ức. Tướng Đức đành phải giới thiệu:

- Giáo sư Đỗ Thúc Vượng, người chồng đầu tiên của má cháu đấy.

- Giáo sư!... Ba! - Jimi bạo dạn lao đến Vượng ôm chặt lấy ông như cha đẻ của mình.

Vượng giơ bàn tay vung về khề vuốt mái tóc vàng và hôn nhẹ lên vàng trán cô gái.

- Chào con gái!

Lúc này tất cả hận thù của quá khứ đều như phải lùi bước trước một tình cảm nhân đạo cao cả. Jimi là hậu quả chứ không phải là nguyên nhân gây ra tấn bi kịch của gia đình ông. Bao táp của thời cuộc đã tạo ra biết bao nỗi đau. Cần phải rộng lượng chứ không thể sống bằng cừu hận ghen tuông đến trọn kiếp người. Thiếu tướng Đức đi ra ngoài để giấu nỗi xúc động của riêng mình.

- Thế là con đã trở về thăm ba, thăm căn nhà ba và má của con sống trong những năm ân ái. Chính căn nhà này đã chứng kiến giây phút hoài thai của má con. Và cũng tại nơi đây má con đau con đau vỡ ối, ba vội vã bế má ra xe đưa đi bệnh viện. Tuy con không phải là giọt máu của ba, nhưng hãy cho phép ba yêu thương con như con đẻ của mình. Trong đời ba mới có một lần được cái diễm phúc đưa vợ đến nhà hộ sinh. Ba má ly dị nhau thực ra cũng chỉ là vấn đề danh dự, vấn đề truyền thống, chứ mặt tình cảm thì ba vẫn có thể tha thứ cho má con, có thể chấp nhận một đứa trẻ ngoại tình khác máu. Cái nhân bản mà

ba theo đuổi là sự thánh thiện, lòng vị tha, đức hy xả... Và cho đến ngày nay ba vẫn giữ. Ba chỉ giận má con một điều duy nhất. Tại sao má con lại lấy Hoàng Quý Nhân, một tên độc ác và đê tiện. Điều đó thách thức sự phần nộ của ba mãi mãi sau này.

- Xin ba hãy tha thứ cho má con. Má con chết mất rồi!

- Má con mất rồi sao? Má mất khi nào?

Jimi kể lại toàn bộ câu chuyện ở nghĩa địa Saint-thomas cho ông nghe. Ông im lặng, trầm ngâm, suy tưởng, thỉnh thoảng lấy khăn thấm nước mắt. Cuối cùng cô gái hỏi ông:

- Ba vẫn sống cô đơn mấy chục năm trời sao?

- Vẫn thế - ông đứng dậy mở tủ kính rút tập an-bom bìa gấm đã bạc màu đặt lên bàn.

- Không hẳn là hoàn toàn một mình. Còn có cái này bên ba. Ông mở từng trang ảnh ra trước mặt Jimi. Thời thanh xuân của Hứa Quế Lan như một cuốn phim hiện ra. Tình yêu, tuổi trẻ của họ sao mà đẹp thế. Tất cả tưởng như không có gì tách nổi họ ra.

- Con thương ba lắm. Con nghĩ là ba nên có một người bạn mới. Con rất quý má con nhưng con cũng xin nói thẳng là bà chẳng xứng đáng được ngự trị mãi trong trái tim ba như vậy được.

- Đã bao lần ba muốn tự sát. Nhưng cách mạng về đã ngăn ba lại. Ba đã từ bỏ những dự định bi thảm. Giờ đây bà không cô đơn nữa. Ba đã có bạn bè, nay lại được gặp con... và có thể ba sẽ lấy vợ.

- Con chúc mừng ba. Con hoàn toàn không ngờ được gặp ba nên chẳng chuẩn bị quà biếu ba. Nhưng vẫn còn kịp để mua quà mừng đám cưới của ba.

- Cảm ơn con. Con có muốn đi thăm lại ngôi nhà thơ ấu của con không?

- Dạ có, xin ba dẫn con đi.

Vượng dẫn Jimi lên gác. Ông chỉ cho cô căn phòng riêng của Hứa Quế Lan. Tất cả vẫn bày biện như cũ. Nhưng lớp bụi thời gian đã làm phai nhạt sắc màu trên chăn gối. Bình hoa chỉ còn vài cái cuống khô héo rũ xuống, mạng nhện chằng đầy. Jimi trầm lặng quan sát quá khứ như thăm viện bảo tàng.

- Ngày đó mỗi lần muốn vào phòng, ba phải gõ cửa, chờ đợi. Đôi khi phải đọc một câu thơ của Virgine má con mới cho phép vào.

Jimi cười ngậy thơ.

- Con như ba, con chẳng cần đọc thơ. Con sắm thêm chiếc chìa khóa!

- Chìa khóa chỉ mở được cánh cửa gỗ chứ không mở nổi cánh cửa tâm hồn đâu con ạ.

- Ba tha lỗi cho con, con ngốc quá!

- Còn đây là phòng của con. Khi ở nhà thương về, con còn ở đây nửa năm ba má mới hoàn thành thủ tục pháp lý ly dị.

- Thế ba ở đâu?

- Ba ở buồng ngoài này.

Ông mở cửa đón Jimi vào. May là Lili đã thu dọn giúp nên căn buồng cũng gọn gàng sạch sẽ. Jimi bỗng nhìn thấy bức tranh "Chiếu bạc" treo trên tường. Thấy cô gái chăm chú nhìn bức tranh, Đỗ Thúc Vượng hỏi:

- Con có thích bức tranh này không?
- Con không thích ba ạ. Bức tranh chứa đựng một cảm giác hoài nghi, thiếu tin cậy. Tà chính không phân, trắng đen chẳng rõ.
- Giá trị của nó là ở chỗ đó. Tranh đẹp vì nó có sức lan truyền cảm nghĩ của tác giả cho người xem chứ không nhất thiết nhân vật phải đẹp.
- Thừa ba đúng vậy. Nhưng con vẫn không thích dù nó rất đẹp.

Hai ba con quay xuống phòng khách thì đã thấy ông Đức bày cà-phê ra bàn.

- Trời ơi, anh là khách, tôi là chủ mà lại để anh phải lo cho chuyện này. Tôi thật khiếm khuyết.
- Hôm nay anh cho phép tôi làm chủ mười phút. Xin mời tất cả.

Mọi người nhăm nháp ly cà-phê đặc sánh như mật.

- Anh Vượng ạ. Hôm nay tôi đưa cháu Jimi về thăm anh, tiện thể nhờ cháu tìm giúp người chủ của bức tranh "Chiếu bạc". Thế nào cô bé? Cháu đã thấy bức tranh đó lần nào chưa?
- Dạ cháu đã thấy một bức tranh hết như thế này. Đó là lần má cháu dẫn cháu đến nhiệm sở của dưỡng Nhân, hình như gọi là biệt thự Vie du Château thì phải. Cháu nhìn thấy bức tranh tương tự treo trên phòng khách. Cháu nhớ là hôm đó dưỡng Nhân có cự nự má cháu là tại sao đến công sở mà không báo trước. Má cháu bảo "Công sở cái gì? Phải gọi là cái lò sát sinh mới đúng".
- Thế là giả thuyết của tôi được xác nhận. Bữa trước cháu Jimi mua được chiếc tàu hình đầu lâu ở Minerva's Treasure. Cháu cho tôi biết thứ đó là của Hoàng Quý Nhân. Nay cháu nhận thêm được bức tranh nữa. Vì vậy tôi muốn nhờ anh hỏi giúp bà chủ của những báu vật này xem có biết gì về xuất xứ của hai thứ trên không. Tôi đang muốn lần ngược đường dây tìm đến "nhiệm sở" của Mr Hoàng.

Đỗ Thúc Vượng vừa ngạc nhiên vừa lo lắng.

- À ra thế? Để tôi hỏi xem, chẳng lẽ Lili lại...
- Tôi hy vọng là chị Lili chỉ có mối quan hệ ngẫu nhiên với Nhân thôi. Anh nên hỏi han tế nhị để chị ấy yên tâm.
- Vâng, nếu anh tin là tôi có thể làm được việc này.
- Nếu chị Lili đứng về phía chúng ta thì mọi chuyện sẽ rất tốt đẹp.

Hai người cũng chỉ nói đến đây. Jimi nghe cũng không hiểu sự thể ra sao. Sau hai tiếng đồng hồ thì tướng Đức cáo từ đưa Jimi về khách sạn. Vượng tiễn hai người ra xe.

- Tôi sẽ đưa cháu đến thăm anh trước khi bay về Mỹ.
- Cảm ơn anh. Còn việc kia thì xin anh yên tâm. Có tin tức gì tôi sẽ điện cho anh ngay.

Khi xe đã chạy trên đường phố, ông Đức mới nói nhỏ với Jimi:

- Nghe câu chuyện lừng lợ giữa ông và ba Vượng chắc cháu không khỏi thắc mắc.

Ông chỉ có một nhận xét vắn tắt. Dượng Nhân là một tay buôn lậu siêu hạng. Cháu nên hiểu đó là một người xấu.

- Cháu cũng nghĩ vậy. Với cháu trước đây ông ấy cũng không tốt. Cả ba Vượng cũng có chung nhận xét đó.

...

Buổi tối Jimi tường thuật lại cho Quang Trung nghe toàn bộ cuộc gặp gỡ bất ngờ giữa cô và ba Vượng, về bức tranh "Chiếu bạc" và cả những cảm giác kỳ lạ khi cô trở lại căn buồng của má, cái sân khấu diễn ra tấn bi kịch lớn nhất của gia đình. Một nỗi thương nhớ mênh mông tràn ngập tâm hồn khi cái nôi thời thơ ấu nằm trong tro bụi dày năm tháng... Và Jimi đặc biệt lạ lùng về ông Đức. Ông hiểu biết tất cả mọi chuyện. Hình như ông là hiện thân của lịch sử, là bộ sưu tập lớn nhất của biết bao nhiêu sự kiện gắn liền với nhịp đập của trái tim xứ sở. Là bạn đồng hành của biết bao số phận, những niềm vui nỗi buồn và cả những huyền thoại ly kỳ nữa. Ông hòa nhập với tất cả mọi người như hợp lưu của những dòng sông lớn... Một thời gian tiếp xúc quá ngắn chưa cho phép cô hiểu nổi ông. Nhưng ông đã thiết lập được trong cô niềm ái mộ, sự cảm phục, tình thân thiết, niềm tin cậy.

- Ông là cậu của ba mình, ông cũng là thầy học của má mình thời trẻ. Ba má rất quý trọng ông và gọi vui là ông tiên. Ông có quả cầu pha lê để nhìn thấu mọi diễn biến trên đời nếu ông muốn.

Jimi cười:

- Anh đang kể chuyện cổ tích cho Mi đấy à? Nhà vật lý môn đồ của đại học đường Berkley lại thuyết trình về "quả cầu pha lê màu nhiệm".

- Trung muốn nói đến một quả cầu pha lê khác. Đó là sự kết hợp giữa hiểu biết quá khứ, kinh nghiệm thực tiễn, những quy luật tự nhiên và xã hội với một khả năng tưởng tượng phong phú và sáng tạo ông đã nhìn thấy những cảnh quan vượt ngoài tầm nhìn quang học. Thậm chí có thể thấy cả những diễn biến trong tương lai. Cái đó người ta còn gọi là thần giao cách cảm, là biệt tài của những nhà tiên tri, là "quả cầu pha lê" của... triết học.

- Anh được biết ông lâu chưa?

- Sau ngày giải phóng Sài Gòn. Ông Đức là chiến sĩ cách mạng. Khi ba bị bắt làm tù binh, tình cờ cậu cháu gặp nhau. ông đứng ra bảo lãnh cho ba. Ông về nhà và Trung đã nghe ông kể lại những ngày gian khổ của chiến tranh, những hy sinh anh dũng của ác chiến sĩ yêu nước chống lại sức mạnh khổng lồ của lực lượng quân sự Mỹ. Hồi đó Trung còn nhỏ, nhưng cũng đã hiểu được những điều ông nói. Cái ấn tượng mạnh mẽ đó vẫn in đậm trong trí óc Trung đến tận bây giờ.

- Sao hồi đó gia đình không ở lại mà đi di tản?

- Ở lớp cải tạo ba bị ông tướng nào đó rù đi. Ba đi liền. Vì vậy mẹ và Trung phải tìm được hợp pháp đi theo.

- Giá ba mà ở lại đây cũng được nhỉ?

- Tất nhiên, nhưng như thế thì Trung sẽ chẳng được gặp Mi, tiếc lắm!

- Số phận chúng ta là phải gặp nhau, đi đường nào rồi cũng đến với nhau thôi.

Quang Trung xúc động ôm lấy Jimi hôn lên cặp môi hé mở. Cả hai say sưa đắm đuối... Chỉ có tiếng mõ tụng kinh đều đều của người đàn bà mù lòa từ buồng dưới vọng lên. Cái giai điệu buồn tẻ đó cùng với mùi trầm hương tan loãng vào thính không làm cho trời đêm phảng phất một âm hưởng phương Đông huyền diệu.

- Em có yêu thích đất nước này không?

- Em thích lắm. West or East, natal place is best! Dù đi khắp bốn phương trời, thì quê hương vẫn là nơi tuyệt trần.

Khi bài kinh cầu nguyện của bà ngoại đã tắt, đôi tình nhân mới chia tay nhau. Trở về phòng mình, chàng trai không sao ngủ được. ánh trăng chiếu qua cửa sổ soi sáng nửa căn buồng. Nỗi khao khát cứ dồn nén tâm hồn và thể xác Quang Trung. Cậu quyết định quay lại phòng Jimi. Cô gái vừa trong buồng tắm ra còn đang đứng trước gương. Tiếng gõ cửa làm cô hoảng hốt, chạy ra khóa trái lại rồi hỏi nhỏ:

- Ai đấy?

- Anh đây mà, cho anh vào.

- Không được đâu, đừng vào?

- Ôi Jimi! Anh van em hãy mở cửa ra. Nếu cần đọc thơ Virgine, hát thánh ca hay đọc kinh cầu nguyện thì anh cũng sẽ làm. Cho anh vào Mi ơi.

Sau mấy phút suy nghĩ, Jimi đành nhượng bộ:

- Hãy đợi em chút xíu nghe.

Cô mở khóa, chạy vội về giường lấy mền chăn phủ lên người.

- Được chưa?

- Được.

Quang Trung lọt qua khung cửa nhanh như một kẻ tàng hình. Cậu chạy đến quỳ bên giường cô gái.

- Hãy cho anh ở lại đây với em.

- Anh có nhớ hôm đi mẹ dặn thế nào không? Em sợ lắm.

- Đây không phải là khách sạn, không phải chốn màn nơi quán trọ. Đây là thiên đường của chúng ta. Đừng từ chối anh, Jimi.

Cô gái không nói gì nhìn Quang Trung hồi lâu rồi mỉm cười:

- Lên đây với em, đừng quỳ như thế nữa, trông tội lắm!

Trung chỉ đợi có thế, Jimi với cánh tay ra chiếc công tắc cây đèn ngủ, chiếc mền mỏng tuột xuống để lộ ra cặp vú trinh nữ. Đèn vụt tắt chiếc mền bị lột đi hoàn toàn. Ánh trăng toả một màu nguyệt bạch lên thân thể nõn nà của cô gái. Jimi ngượng ngùng xoay nghiêng người đi. Cô nghe tiếng Quang Trung thì thầm:

- Làm sao em tắt được ánh trăng?

...

Đêm hôm đó Đỗ Thúc Vượng hầu như thức trắng. Những sự kiện diễn ra hôm đó bắt thần kinh vốn mẫn cảm của anh phải chịu đựng những xúc động nặng nề. Cuộc gặp gỡ bất ngờ với Jimi đã lục tung những ký ức xa xưa tưởng như đã lắng chìm trong quên lãng. Rồi tin về cái chết thê thảm của Hứa Quế Lan cũng làm anh xao xuyến. Đã chia tay nhau nhưng dẫu lia lìa ngõ ý còn vương tơ lòng anh không thể đứng đưng với những kỷ niệm buồn vui thời trai trẻ được. Tiếp đó là nguồn gốc của bức tranh "Chiếu bạc" lại dính líu đến Lili, đến mối quan hệ anh chưa hề biết giữa người vợ sắp cưới của anh với Hoàng Quý Nhân tên "Yêu tình râu ranh" tên "tử thần" ở biệt thự Vie du Château. Một cuộc khủng hoảng mới lại đến với anh. Vượng phải dùng lý trí để xét đoán, để nén những cảm xúc yêu đương vừa chớm nở. Con vật lộn đó làm anh mệt lử.

Sáng hôm sau Vượng quyết định đến tìm hiểu quá khứ của Lili, điều anh rất ngại ngùng. Suốt từ ngày quen nhau đến nay chưa bao giờ Vượng chủ động hỏi Lili về những cái đó. Anh coi chuyện tò mò vào quá khứ của người tình và sự thiếu tế nhị, không văn minh, thậm chí là thô bạo, là tội lỗi nữa. Anh lúng túng chưa tìm ra cách gợi mở thế nào cho thích hợp. Tuy vậy anh cứ đến. Anh hy vọng trong câu chuyện có thể dẫn đến những tình thế giúp cho Lili cởi mở với anh những điều sâu kín nhất.

Vượng bấm chuông. Một phút sau Lili ra mở cửa. Anh thấy Lili không vui, mắt cô đỏ hoe như vừa khóc. Vượng kinh ngạc:

- Sao thế Lili? Trông cô, tôi cảm thấy có chuyện gì?

- Không sao đâu anh Vượng ạ. Anh vào nhà đi.

Có một chiếc xe đạp lạ dựng ở ga-ra làm anh ngập ngừng. Lili cố mỉm cười cho anh yên tâm.

- Có một bà ở chánh quyền Quận vô chơi. Bộ anh tưởng em đang tiếp bồ bịch sao?

Vượng không nói gì, anh chỉ mỉm cười nhún vai rồi đi thẳng vào phòng khách.

- Chào anh Vượng! Tưởng ai!

- Chào chị Năm! - Vượng bất ngờ và thấy vui vui khi Năm Ngân có mặt ở đây.

Lili ngạc nhiên:

- Ủa, anh Vượng cũng quen chị Năm.

- Chúng tôi quen nhau lâu rồi. Hồi nọ, cả thành phố này đều biết tên anh Vượng. Bài của giáo sư luôn luôn xuất hiện trên báo chí. Còn báo chí cũng thường nhắc đến tên anh.

- Thế mà em lại chẳng biết gì.

- Hồi đó cô còn trẻ, cô ít đọc báo đó thôi - Ngân quay sang phía Vượng - Còn tôi cũng biết Lili trước anh Vượng kia. Khi tôi định giới thiệu hai người với nhau thì lại có người khác dẫn anh đến đây rồi.

- Trời! - Lili đỏ mặt - Thế mà suốt sáng nay em toàn kể về anh cho chị nghe. Thiệt vô duyên!

Năm Ngân cười vui vẻ:

- Thì càng hay chứ sao.

- Chị biết mà chị chẳng biểu em. Chị ác thế!

- Thì cô có nói tên anh Vượng ra đâu. Toàn là anh ấy cao cao, ồm ồm, anh chẳng biết thu xếp nhà cửa, anh hiền khô, anh cô đơn thật tội... Em rất thương anh...

Lili ôm lấy Năm Ngân giụi đầu vào vai chị:

- Trời ơi, em xin chị, chị làm em mắc cỡ đến chết luôn thôi?!

Còn Vượng thì mặt cũng đỏ lên vì sung sướng.

- Cảm ơn chị Năm. Câu chuyện của chị chỉ làm cho quan hệ của chúng tôi tốt đẹp hơn thôi.

- Bây giờ tôi ngồi đây là thừa rồi. Tôi xin phép về. Bữa khác tôi sẽ đưa cả nhà đến thăm anh chị!

Lili giữ nhưng Năm Ngân kéo cô ra cửa thì thầm làm cho cô cười ré lên. Nhưng sau đó thì vẻ mặt lại trang nghiêm tự lự.

- Em sợ lắm. Chẳng biết số phận rồi sẽ ra sao.

Khi quay sang bắt tay Vượng, Năm Ngân cũng nói riêng với anh.

- Anh chưa hiểu hết Lili đâu. Cô đã tâm sự hết với tôi về quá khứ không tốt đẹp của mình. Lili sợ anh biết sẽ khinh rẻ cô ấy. Nhưng tôi tin anh là người cao thượng, có học thức, không bị những thành kiến cổ hủ ngăn trở, anh sẽ thông cảm nỗi những vết thương của quá khứ.

- Thì quá khứ của tôi có tốt đẹp gì đâu. Nếu bè bạn không khinh rẻ, định kiến với quá khứ của tôi thì tại sao tôi lại ngu ngốc bắt quá khứ của Lili phải tốt đẹp như điều tôi định đoạt?

Khi Vượng quay vào thì thấy Lili đang ngồi gục mặt xuống thành đi-văng khóc nức nở. Anh nhẹ nhàng đến bên quỳ xuống hỏi nhỏ.

- Sao thế Lili?

Lili không nói, đôi vai rung lên như con chim bị nạn. Vượng đặt bàn tay lên vai cô ve vuốt nhẹ nhàng. Hai chục năm anh mới lại cổ một cử chỉ âu yếm với một người đàn bà nên bàn tay anh run lên vì lo lắng. Một phút sau Lili mới trấn tĩnh. Cô ngước mắt đăm lẹ nhìn anh và thì thầm.

- Đừng quỳ thế, em xin anh. Ngồi lên đây với em, em sẽ nói hết với anh những điều em định giấu anh. Tình yêu không cho phép em dối trá. Em muốn anh hiểu đúng về em. Sau đó thì chúng ta có đi đến hạnh phúc với nhau hay không là tùy thuộc ở anh.

- Lili! Anh chưa biết rõ về em nhưng anh cũng đoán ra được một phần sự thật. Nhưng nếu em muốn anh chia sẻ cho đi vết thương của quá khứ thì xin em cứ kể. Anh đang lắng nghe em đây. Anh hiểu quá khứ là bất biến không sao thay đổi được. Hiểu nó để ta có định hướng cho tương lai chứ không phải tái tạo nó. Chẳng có gì làm thay đổi được tình yêu của anh đối với em đâu.

- Cảm ơn anh. Em muốn được mở cửa trái tim để đón anh chứ không muốn lôi kéo anh vào cái mê cung mờ ảo của dục tình dối trá...

Và Lili đã tâm sự với Vượng tất cả những gì cô nhớ được về mình như cô vừa nói với Năm Ngân.

- Anh có thấy ghê tởm em không?

- Không, anh và em đều là nạn nhân của những biến động xã hội khốc liệt. Anh muốn đọc cho em

nghe một câu thơ anh còn nhớ được nhưng không đầy đủ lắm:

"... Nếu em là âm ti ngục tối

Thì anh nguyện suốt đời chịu tội giam cầm."

- Cảm ơn anh. Về phần mình nếu anh cho phép, em sẽ sống vì anh và chết cũng vì anh.

Cuối cùng Vượng mới hỏi Lili một số chuyện về Hoàng Quý Nhân.

- Em có biết Lê Văn Oăn là ai không?

- Là đại tá cảnh sát, là một tên giết người, là tên phản động trốn tránh cái tạo chứ sao nữa.

- Chính nó là Hoàng Quý Nhân!

- Vâng, có lần em cũng nghe ông bác sĩ Hoàn nói đến cái tên này. Em tưởng đó là tên giả. Ngay từ ngày làm việc dưới quyền hắn, em vẫn gọi là ông Năm Oăn.

- Kể ra thì cả hai tên đó cũng đều là giả. Điều quan trọng là vì nó mà bao nhiêu người phải chết oan ức, bị tàn tật suốt đời vì những cuộc thí nghiệm tra tấn man rợ, và biết bao gia đình bị tan nát vì nó.

Vượng kể lại cho Lili nghe chính bản thân anh cũng từng là nạn nhân của Hoàng Quý Nhân, gia đình cũng tan vỡ vì Nhân.

Lili kinh ngạc, và thương cảm cho nỗi bất hạnh của anh, nước mắt ứa ra.

- Thế là từ sau ngày 30 tháng Tư, Nhân ở liền đây với em à.

- Dạ. Có một thời kỳ y bỏ đi vài tháng rồi lại quay về đây. Em bị bệnh tâm thần nên không biết là y đi đâu. Mãi đến tháng ba vừa rồi y mới biến mất khỏi đây. Có thể là y đã đi Mỹ.

Vượng đã được chứng kiến cái chết của Nhân nhưng anh chưa thể nói với Lili. Anh hỏi cô chuyện khác.

- Cái tàu và bức tranh. "Chiếu bạc" em bán đi là của Nhân cả chứ?

- Dạ. Cả hai thứ đó cùng chiếc xe Toyota.

- Liệu còn thứ gì khác nữa không?

- Em đã tìm rất kỹ nhưng chẳng còn thứ gì nữa.

- Khi đến đây y mang nhiều đồ đạc không? Nhiều lắm nhất trên nửa xe ô tô.

- Thế y để vào đâu?

- Vào buồng chứa đồ. Nhưng phần lớn căn buồng "yêu tinh râu xanh" trên lầu thượng.

- Sau này y chuyển những thứ đó đi đâu?

- Em đâu có biết. Có một thời kỳ dài em bị mất trí, em chẳng hiểu gì nữa. Y bỏ đi lúc nào em cũng chẳng hay. Khi em tỉnh lại thì chỉ còn sót lại ba thứ trên.

Lili đưa Vượng lên lầu thượng. Anh chú ý xem xét từng ngăn bàn góc tủ. Một mẫu giấy mang dấu

tích của Hoàng Quý Nhân cũng không còn.

- Y có hay giao du với bạn bè không?

- Em có biết một số, phần lớn là nhưng kẻ có liên hệ với người Mỹ trước đây. Số đông hơn thì chỉ có y lên lút giao du thôi. Nhiều đêm y đi suốt.

- Bọn chúng có đến đây không?

- Không bao giờ. Đây là nơi bí mật, suốt sáu năm trời y nướng nấu nhưng không để cho một ai đến đây. Một người quen cũ duy nhất là bác sĩ Hoàn tìm đến thăm thì chỉ sau vài bữa ông lâm nạn ngay. Có thể Nhân đã cho tay chân giết ông rồi quăng xác xuống sông.

- Em có khuyên can ngăn ngừa việc làm của y không?

- Em biết hẳn làm gì mà khuyên. Chỉ có một lần em báo Nhân nên ra trình diện chịu đi cải tạo ít lâu để được sống mãi mãi tự do thế là hẳn làm tăng với em. Hẳn bảo em định nộp chồng cho Cộng sản sao? Sau đó thì em bị loạn trí. Nhân không giết em là may. Có lẽ con bệnh đã cứu em thoát chết để được gặp anh hôm nay.

Sự chân thành của Li li làm cho Vượng rất xúc động.

- Em cần báo cho cơ quan An ninh nhà nước những tin này, nhất là về những tên đồng đảng của Nhân đã biết mặt em. Nếu không có lúc chúng sẽ giết em vì lý do đơn giản là em đã biết mặt chúng. Nhân không còn bên em thì bọn lâu la đâu có nề em.

- Anh nói làm em sợ quá.

- Vì rất yêu em, anh lo cho em, anh hỏi tỉ mỉ mọi chuyện và lường trước những hiểm nguy để em cảnh giác.

- Em biết làm gì bây giờ.

- Em tách khỏi chúng, em dựa vào những người trung thực thì sức mạnh sẽ ở phía em. Em phải giữ kín những điều trên, không nên nói lung tung với những người không có trách nhiệm.

- Em chưa dám nói với cơ quan An ninh vì chẳng hiểu họ có thông cảm hay lại bắt mình đi cải tạo tù đầy thì khổ. Tuy vậy em cũng đã nói với chị Năm nhiều chuyện của riêng em, của Năm Oăn. Không biết chị Năm có nói lộ cho ai không.

- Em nói với chị Năm là đúng chỗ đấy. Có gì anh sẽ nói thêm với anh chị ấy, mọi chuyện sẽ êm đẹp thôi. Còn chúng ta thì nên đến với nhau đi. Anh không thể thiếu em và cũng chẳng chịu được cảnh cô đơn nữa rồi. Lili đừng từ chối nhé.

- Ngay từ hôm nay chứ?

- Từ giờ phút này! - Đỗ Thúc Vượng xé tờ lịch trên bloc, lấy bút ghi cái giây phút thiêng liêng đó vào đằng sau, cẩn thận cất vào túi ngực rồi nhiệt thành ôm lấy Lili. Cô ngược mắt nhìn anh rồi hàng mi khép lại chờ đón... Họ hôn nhau đắm đuối như một cặp tình nhân trẻ.

Đã lâu lắm ở Sở chỉ huy cơ quan Tỉnh báo phía Nam mới có một cuộc gặp mặt vui vẻ như vậy. Thiếu tướng Nguyễn Hữu Đức chủ trì buổi họp. Đại bộ phận thành viên thuộc tổ công tác của vụ X472. Một số sĩ quan ở tổ BK2 cũng được mời tham dự.

- Cuộc chạy đua thâm lạng của ba đối thủ tới "Hang ổ của tử thần" đã kết thúc giai đoạn một. Chúng ta đã đến đích đầu tiên. Theo sát ta không xa là cơ quan đặc vụ của Vương Phúc Đạt. Ông Warrens lẽ ra phải khởi hành trước tiên thì nay vẫn còn giậm chân chưa cất bước nổi. Có lẽ bị chấn thương nặng nề từ trận đấu trước nên ông còn do dự.

Thiếu tướng mô tả tình hình bằng thứ ngôn ngữ thể thao bóng bẩy.

- Đến nay vẫn chưa khởi hành thì đấu đá gì nữa. Có lẽ ông ta bỏ cuộc! - Hai Bền tỏ ra khoái trá.

- Đó là một căn cứ trên những tin tức mà ta biết. Có thể họ đã động binh ở một hướng cụ thể nào đó ngoài tầm quan sát của ta. Trong lĩnh vực này có nhiều tình huống đột biến mà ta không lường được. Khởi hành sau nhưng tìm được đường tắt thì họ lại đến trước. Họ thua chặng đầu nhưng lại thắng bằng nước rút ở những chặng sau. Ta đã làm được nhiều việc nhưng mục tiêu cuối cùng cũng vẫn còn xa tầm tay, ngoài tầm mắt. Có nhiều cuộc thi người thắng lợi chặng đầu không làm chủ được chặng sau và phải ôm hận trước thất bại toàn cục. Hiện nay mới khẳng định được nơi cư trú của Hoàng Quý Nhân trong hơn một năm qua. Nhưng di vật chỉ còn một bức tranh, một cái tủ, và một chiếc xe microbus. Những thứ này chỉ là dấu vết thứ không có giá trị về nội dung. Bộ sưu tập nằm ở đâu thì chưa biết. Theo lời kể của cô Lili, sớm 30 tháng tư dọn về đây ở với cô, Nhân mang theo nửa xe Toyota đồ đạc. Những thứ đó được giấu ở đâu? Người chân thực thì đồng tiền dính liền khúc ruột. Kẻ gian tà thường người ở một nơi của giấu một nẻo. Bây giờ chúng ta phải đi tiếp bước thứ hai thăm dò tung tích kho báu này.

- Vô lý thật, hai vợ chồng sống với nhau suốt mấy năm mà hẩn giấu ở đâu cũng không biết. Hay chính cô ta cũng định che mắt chúng ta? Kho tàng của Nhân chẳng những chứa tài liệu quan trọng mà còn có rất nhiều vàng bạc quý giá. Thứ này dễ làm cho người ta quáng mắt tiếc xót và dối trá.

Ý kiến của một sĩ quan đứng tuổi làm cho tâm lý nghi ngờ lời khai của Lili tăng lên.

- Cứ cho lệnh bắt rồi điều tra thăm vấn như đối với một can phạm thì mọi chuyện sẽ sáng rõ.

- Nếu cô ta không khai thì sao?

- Không khai mà được. Ta có hàng chục biện pháp đấu lý đấu lực, buộc can phạm phải khuất phục.

Tất cả hội nghị đổ dồn cặp mắt vào người điều khiển xin phát biểu ý kiến.

Tìm được Lili là ta đã tìm được đầu dây. Cứ theo đó mà rút thì mọi mắc mứu sẽ được tháo tung.

- Tôi đề nghị cho khám xét ngay nhà Lili bằng những phương tiện kỹ thuật tối cao nhất mà ta có.

- Cho phong toả chặt chẽ điểm nghi vấn càng sớm càng hay.

Không chỉ sôi nổi tới mức chủ tọa không biết chỉ định ai nói tiếp. Hai Bền đứng hẩn dậy giơ hai tay lên đòi nói bằng được. Tướng Đức nhìn anh mỉm cười.

- Xin mời ông "nóng tính".

- Thừa đồng chí Thiếu tướng. Trong trường hợp này thì tôi không phải là ông "nóng tính" nữa, mà rất nhiều đồng chí còn nóng tính hơn tôi. Coi cô Lili là can phạm, là đối thủ, là người cần bắt ngay để khai thác bằng cái kiểu đấu lý đấu lực như anh Kiên vừa nói thì thật đơn giản và nguy hiểm. Chưa nói là cái phương pháp điều tra kiểu đó bây giờ không có ai sử dụng nữa. Ngay như thấy được đầu dây người ta cũng phải suy nghĩ cách lần gỡ chứ cứ rút thực mạng có khi còn đứt chỉ, mất mối thậm chí rối thêm. Chính cô Lili đã tự giác đến khai báo với chúng ta. Nếu cô ấy tham của thì vạ gì phải dốc bầu tâm sự với

cán bộ chính quyền?

Trung tá Kiên mặt đỏ tung bừng nhưng vẫn gượng cười giờ thẳng tay xin phát biểu.

- Xin mời anh Kiên.

- Anh Bền hiểu sai ý của tôi. Đấu lý đấu lực đây không có nghĩa là tra tấn, mớm cung, đe dọa áp chế mà là dùng lý lẽ sắc bén, lấy chính thắng tà buộc đối phương phải bộc lộ sự thực. Theo tôi, cô Lili phải thú nhận với chị Năm Ngân là vì đã đánh hơi thấy mối nguy hiểm, muốn vớt vát một phần tội lỗi. Khi chúng ta đã nắm được cái tẩu và bức tranh là di sản của Hoàng Quý Nhân thì ắt chúng ta sẽ tìm được đường lần đến hang ổ của Nhân cũng tức là đến nhà cô ta.

- Đồng chí phát biểu chẳng tuân theo một lô gích nào cả - Hai Bền cắt ngang - Chuyện phát hiện ra di vật của Hoàng Quý Nhân không có liên quan gì đến chuyện Lili tâm sự với vợ tôi. Đi từ vụ BK2 hoàn toàn độc lập với X472 ta lần ra kết quả này thì Lili đâu có biết. Hơn nữa cô ấy đã bán cả cái tẩu lẫn bức tranh đi rồi. Tôi đề nghị chúng ta phải nhìn đúng Lili. Nếu không ta sẽ phạm sai lầm to lớn đây.

- Có một khía cạnh mà anh Bền chưa lưu ý tới ông Vượng biết thì cô Lili ắt phải biết vì Lili hiện là người tình của ông Vượng.

- Nhưng Lili đã mời vợ tôi đến thăm từ trước khi ông Vượng biết bức tranh đó mang dấu vết của Nhân.

- Có thể cô ta mời đến để nói về một chủ đề khác thì sao? Khi lộ chân tướng, cô ta mới chuyển hướng một cách khéo léo vờ thành thực để che mắt chúng ta, hướng lệch mục tiêu điều tra.

Lại bao nhiêu cánh tay giờ lên muốn phát biểu. Tướng Đức ra hiệu cho mọi người ổn định trật tự.

- Bây giờ đến lượt tôi! - Ông cười - Tôi xin cung cấp thêm một chi tiết để làm sáng tỏ ý kiến anh Hai Bền. Khoảng mười bốn giờ ngày thứ ba, tôi đến gặp ông Vượng để hỏi thêm một số vấn đề về Chu Bộ Ngọc thì mới phát hiện ra bức tranh "Chiếu bạc" của Tija vốn là tài sản của Nhân mà Chu mua được, gửi ở nhà ông Vượng. Một giờ sau đó, theo lệnh tôi, nhà cô Lili bí mật bị phong tỏa. Ngày thứ tư tôi đưa người đến tham định lại bức tranh và dấu tích của Hoàng Quý Nhân. Sáng thứ năm ông Vượng mới đến gặp Lili để tìm hiểu giữa Lili và Nhân theo yêu cầu của tôi. Khi ông tới nơi thì đã thấy chị Ngân ngồi đấy, và mọi chuyện bí mật về cuộc đời riêng Lili đã thổ lộ hết với chị Năm. Vì vậy ta phải tin vào sự thành thật của người đàn bà đau khổ này. Bây giờ ta nên thảo luận xem bước tới ta lần theo hướng nào.

- Tôi xin có ý kiến - Hai Bền nói - Cô Lili còn cho tôi một danh sách và địa chỉ số người cô biết có liên hệ với Hoàng Quý Nhân trước đây. Cô cũng biểu lộ sự lo lắng đến hành động trả thù ám hại của chúng. Cô cần có sự che chở của chúng ta. Vì vậy cùng với mọi kế hoạch tiến công, ta cần phải đề ra chuyện bảo vệ Lili, phải coi cô là người ở phía chúng ta. Lili sẽ thực sự giúp nhiều cho những công việc to lớn sau này của chúng ta. Nếu ta định "gương bầy" thì hỏi có cái mồi nào hấp dẫn hơn Lili. Hay chúng ta chờ Warrens cho người đến bắt liên lạc với đồng chí Kiên thân yêu của chúng ta? (Cả hội nghị cười ồ). Đây không phải chỉ là chuyện cười. Nếu ta coi Lili là đối thủ cùng lắm chỉ chiếm được bộ sưu tập của Nhân ngăn chặn không có độc tố của nó loang ra chứ không thể phát huy được khả năng tiềm ẩn của nó để đánh địch sau này. Bất cứ một chủ trương nào cũng phải đưa tầm mắt ra xa hơn sống mũi của mình. Thiển cận và thực dụng không phải là phương châm của chúng ta bởi lẽ tương lai là thuộc về chúng ta.

Ý kiến của Hai Bền tuy hơi gay gắt và pha chút châm biếm nhưng cũng làm cho nhiều người phải im lặng để suy nghĩ. Không thấy ai xin phát biểu, Bền nói tiếp:

- Trước khi phác ra những bước tiếp, tôi xin nêu ra một giả thuyết. Hoàng Quý Nhân mang theo một

phần kho tàng của nó đến tá túc tại nhà Lili vào đêm 29 tháng tư. Nhưng đó chỉ là phần của cái vật chất nó đào lên và chuyển về. Thời kỳ đó Lili bị loạn trí cho nên nó dễ dàng cho giấu mọi chuyện. Nó có thể cho Lili uống thuốc ngủ để mà chôn cất mọi thứ lắm chứ? Chôn cất là thủ đoạn quen thuộc của Nhân. Nó đã làm ở Vie du Chateau, có thể được lặp lại đây. Vì vậy tôi đề nghị một phương án thăm dò và khai quật. Những kế hoạch không thể tiến hành ở ạt ầm ĩ được. Ta phải cẩn thận, tỉ mỉ gấp ba lần nhà khảo cổ Lại phải giữ gìn kín như bưng chuyện này. Khi kiểm được tài liệu ta sẽ thay vào đó một hệ thống tài liệu giả hoặc để nguyên tài liệu gốc nhưng đã bị "rút ruột" bị sao chép toàn bộ. Căn nhà Lili thực sự trở thành cái bẫy, một chiến trường quyết liệt cho trận đấu cuối cùng giữa ta và Warrens, giữa Vương Phúc Đạt và ta, giữa Warrens và Vương Phúc Đạt. Trận tay ba đó do ta tổ chức, đấu trên sân nhà, chắc chắn kẻ địch sẽ phải bộc lộ nhiều điều bí mật mà ta chưa từng thấy. Thừa đồng chí Thiếu tướng, nếu đồng chí muốn có một trận đấu như vậy thì nhất thiết phải có cô Lili giúp sức. Cô ta sẽ bộc lộ dần mục tiêu để kéo đối thủ đến đấu trường. Nếu gạt bỏ vai trò của Lili thì ta chỉ còn đấu với cái bóng của chính mình thôi.

- Tôi cũng mong muốn có một trận đấu như thế. Nếu nó xảy ra thì vai trò của Lili sẽ trở nên ngoạn mục. Vì vậy ngay từ giờ, tôi đề nghị để chị ấy chính thức có mặt trong đội tuyển của chúng ta.

- Các đồng chí lạc quan quá đấy. Đồng chí đã nắm được lý lịch của cô Lili rồi chứ? - Trung tá Kiên mỉm cười với thái độ hoài nghi - Tôi xin nêu ra một giả thuyết này: Nếu Warrens đã đến đích sớm hơn ta (mà ta cứ chắc là mình vượt qua đối thủ. Sau khi rút ruột hết tài liệu gốc, Warrens dùng Lili để bộc lộ đấu trường bằng cách cho cô này bán ra thị trường hai vật độc đáo và nổi tiếng để kéo ta vào trận đồ bày sẵn. Warrens gài Lili vào đội tuyển của ta. Lúc đó thì vai trò của người đàn bà xinh đẹp này sẽ trở nên vô cùng ngoạn mục. Ta sẽ giành được huân chương vàng trong trận đấu, nhưng đó chỉ là thứ huân chương bánh vẽ, cái thất bại mới là đích thực nhưng ta đã loá mắt trước sắc đẹp của cô Lili mà không nhìn ra. Khi nhận thấy hiểm nguy, thấy mình bị lừa thì đã quá muộn.

Cuộc tranh luận về vai trò của Lili trở nên sôi động và đôi lúc tình cảm đã lấn át lý trí. Nhiều khuôn mặt đã đỏ ửng vì mất bình tĩnh. Thiếu tướng Đức phải dùng quyền chủ tịch kết thúc vấn đề.

- Những điều hai đồng chí nêu ra đều là giả thuyết. Một giả thuyết dù có được chấp nhận nó cũng chỉ mới có độ tin cậy bảy tám chục phần trăm. Tôi nghĩ là giả thuyết của đồng chí Bền mạnh hơn. Ta cũng lưu ý tới ý kiến của anh Kiên. Nhưng tôi cũng cứ xin nói thẳng là suy đoán của anh Kiên thiếu sức thuyết phục vì nó thiên về lô gíc hình thức chứ chưa tính đến hoàn cảnh cụ thể đến tương quan lực lượng hiện nay. Nếu ta phủ định Lili thì với lô gíc đó ta cũng phủ định ông Vượng. Nên nhớ rằng ông Vượng đã giúp ta rất nhiều, có thể coi ông đã lập được kỳ tích trong trận cường tập mật cứ An pha. Giả thuyết đó buộc ta phải từ bỏ tất cả, không tính đến sự biến cải của con người. Chúng ta sẽ cô lập hơn và trở nên độc ác hơn. Trong cuộc đấu tranh này nếu sự tin tưởng của ta vào con người có bị kẻ địch lợi dụng ở một phương diện nào đó thì tác hại cũng không lớn lao bằng chủ nghĩa hoài nghi, chủ nghĩa bi quan, hẹp hòi, định kiến của bản thân ta làm hại chúng ta.

Hội nghị đã tán thành ý kiến của Thiếu tướng Nguyễn Hữu Đức. Ông giao cho Trung tá Nguyễn Văn Bền chuẩn bị kế hoạch đề trình lên cấp trên. Những biện pháp cụ thể sẽ chỉ phổ biến đến từng người và sẽ không có hội nghị chung nữa.

Những ngày ở thăm quê hương của Quang Trung và Jimi trôi đi nhanh chóng. Vì nhiều sự kiện xảy ra dồn dập nên ông Đức đã không thực hiện nổi ý định cho hai cháu ra thăm Hà Nội... Đã đến ngày chúng phải ra đi theo đúng thời hạn ghi trong giấy phép nhập cảnh.

Ông Đức để chú Hai Bền đưa Jimi đến chào ba Vượng, còn ông thì dặn dò Quang Trung một số công việc. Ông vui vẻ chúc mừng hạnh phúc của hai cháu và ông khuyên là chưa cần đưa Jimi vào các hoạt động chính thức. Trước tiên hãy để cô gái có được tình yêu đối với đất nước này, sau đó sự hoà

nhập vào lý tưởng chung. Chuyến đi thăm quê hương lần này là dịp tốt để Jimi quan sát, tiếp cận với thực tiễn, với sự thật, thấy hết khó khăn thuận lợi của chúng ta. Một tình yêu được xây dựng trên cảnh quan trực giác thường bền vững hơn đường gián tiếp, qua sách vở qua các thông tin bằng cặp mắt, trái tim người khác. Ông biểu dương thành tích của nhóm công tác độc lập.

- Trung tâm rất vui mừng nhận được "món quà" lấy được dưới chân mộ Anita Bendix - Cơ quan mã thám đang làm việc nhưng chưa đọc được tất cả. Nhưng mẫu hợp kim đã chuyển sang các cơ quan khoa học để xét nghiệm. Tuy chưa có kết quả cụ thể nhưng ông tin là nhưng thứ ba cháu gửi về là rất tốt, rất quan trọng. Cháu thừa với ba, công việc tiếp theo là cố tìm xem kẻ nào được Warrens chỉ định thay thế Hoàng Quý Nhân.

- Dạ.

- Tháng sau về Hà Nội, ông sẽ đến thăm bà nội cháu và chuyển quà cho mọi người.

- Cháu cảm ơn ông.

- Ông chúc cháu lên đường bình an và hy vọng sẽ có ngày gặp lại.

Hai ông cháu từ biệt nhau ở Khách sạn Hữu Nghị. Mười hai giờ Jimi và Quang Trung đã ra sân bay Tân Sơn Nhất để bay đi Hồng Kông.

...

Về đến nhà ông ngoại thì đã thấy rất đông người trong phòng khách. Bà Hai, bà Ba, các dì Hứa Kim Hoa, Hứa Thiên Hương, cậu Hứa Tiêu Long, Hứa Cao Tiêu, Hứa Thụy Linh rồi đầu rể cháu chắt đầy nhà. Thấy Jimi, mấy người đàn bà oà lên khóc.

- Jimi đã về đây a? Ông bình nặng lắm khó mà qua khỏi. Ông hay nhắc đến cháu lắm, cháu vào thăm ông đi.

Jimi kéo tay Quang Trung vào phòng trong.

Ông Hứa Vĩnh Thanh nằm trên giường mắt hốc hác xanh xao, mắt lim dim, đầu hơi ngoẹo về bên trái, thỉnh thoảng hơi thở như đứt quãng Jimi thấy xúc động mạnh mẽ. Dù đã nghe bà ngoại kể hết sự thật và biết mình không có quan hệ huyết thống gì với ông Hứa nhưng cô vẫn rất thương con người gần đất xa trời này. Huống chi nghĩa tử là nghĩa tận. Có thể suốt đời ông đã lầm tưởng Hứa Quế Lan là con đẻ của mình nên đến khi sắp nhắm mắt ông mới nhắc hoài đến Jimi như vậy chứ. Cô gái cầm lấy bàn tay khô khăng của ông khẽ lắc.

- Ông ơi, cháu về đây, cháu Jimi đây, ông đã tỉnh chưa?

Cặp mắt ông già hé mở, cái nhìn ngơ ngác không còn sinh khí nữa.

- Jimi đây à... ông chết mất, nó lừa ông... Khi thằng Chu Bội Ngọc nhận được tín vật và chỉ thị thay đổi chỉ huy của ông thì mục Tỉ phú Đồ... Cái con mục Lee Chou Yán đề tiện đó lật mặt. Nó nằng của ông hết cả... Trời đất ơi, già mà đại, để cho đàn bà nó lừa. Thật nhục nhã...

Nói đến đây mắt ông già từ từ nhắm lại, hơi thở nấc lên rồi đứt quãng như sợi chỉ mủn. Jimi cảm thấy bàn tay ông rời rã và lạnh dần. Jimi vội đeo cho ông chiếc nhẫn tín vật do Chu giao để ông yên tâm nhắm mắt, và cũng là để thanh toán nợ nần với ông ở kiếp này. Jimi nhìn thấy người ông co giật và lịm dần.

- Ông ơi, ông ơi, ông làm sao thế ông ơi!

Cả nhà chạy xúm vào ông già. Vị bác sỹ, sờ ngực nắn tay, xoa trán và nghiêm trang tuyên bố.

- Ông cụ đã đi rồi.

Jimi xé khăn tang cho Quang Trung cũng là để chính thức giới thiệu vị hôn phu của cô với họ hàng.

Sau vài ngày thu xếp công việc gia đình, Jimi cùng Quang Trung bay về Cali.

Các cháu đã điện báo trước chuyến bay nên vợ chồng tôi đưa xe ra phi trường đón chúng. Bạch Kim cho cả cháu bé Việt Dũng đi. Chúng tôi ôm hoa ngồi ở phòng đợi. Chiếc Boeing 747 của hãng hàng không Pan Am tiếp đất lướt trên đường băng rồi từ từ đỗ lại. Hành khách xuống thang tiếp đất. Chúng tôi dán mắt vào đám hành khách và đã nhận ra con mình trong đám đông. Thấy hai đứa đều đeo băng tang tôi tưởng là bà ngoại Jimi đã mất.

- Quang Trung! Jimi!

- Ba mẹ, ôi cả bé Việt Dũng cùng ra đón anh chị nữa!

Jimi đỡ bó hoa, tay bồng em bé, còn Quang Trung thì xách vai ra xe. Trên đường về chúng tôi lười hay tin ông Hứa Vĩnh Thanh đã từ trần. Một giờ sau chúng tôi đã có mặt ở nhà. Anh chị tôi mừng rỡ ra đón và ôm lấy các cháu. Chúng mới đi xa có ba tuần mà chúng tôi tưởng như từ lâu lắm mới gặp lại. Chúng đặt lên bàn ăn những trái sáu riêng và kể chuyện quê hương, kể về Thành phố Hồ Chí Minh, về bà ngoại, về ngôi biệt thự vắng vẻ và về nhịp sống của đất nước. Những chuyện đó dù có hấp dẫn đến mấy cũng không lôi cuốn được tâm trí tôi. Tôi đang nóng nghe những chuyện mà các cháu không thể kể được ở bàn ăn. Đó là những diễn biến của các chiến dịch phản gián đang tiến hành tận mảnh đất thân yêu bên kia bờ Thái Bình Dương.

Nhưng tôi cũng không phải chờ lâu. Buổi tối hôm đó cả hai cháu đã tường trình lại cho chúng tôi tất cả. Chúng tôi định giá chuyến đi của hai cháu là thắng lợi tốt đẹp. Mỗi đứa hiểu lời khen của chúng tôi theo một cách. Nhưng các cháu hoàn toàn thích thú và tự hào về những việc đã làm. Ngoài những món quà chung Jimi đưa tôi món quà đặc biệt cái tàu hình đầu lâu.

- Ba có hút thuốc đầu mà con mua cho ba thứ này.

- Thừa ba đây chỉ là thứ đồ nghệ thuật để bày chơi thôi chứ không phải để hút.

Bạch Kim cầm chiếc tàu ngắm nghía rồi mỉm cười.

- Ý nghĩ của các con kỳ dị lắm. Có bao nhiêu thứ đồ mang màu sắc quê hương mà các con lại chọn cái tàu có hình hài dễ sợ này.

- Thừa má con cũng chẳng thích nó, nhưng con nghĩ đến một kỷ niệm buồn thời thơ ấu của con và con đã bỏ năm trăm đô-la mua bằng được. Nhưng ông Đức đã đòi chủ hiệu bồi hoàn cho con toàn bộ số tiền đó. Ông bảo con cứ đem về biếu ba chắc ba thích lắm đó. Vì cái tàu này mà ông Đức tìm ra được bao nhiêu chuyện thú vị.

Thế là Jimi tường thuật lại toàn bộ những sự kiện xoay quanh chiếc tàu kỳ cục cho chúng tôi nghe. Và tôi bỗng nhận ra cô con dâu tương lai của tôi có tài khái quát các hiện tượng phức tạp trở thành sáng sủa hấp dẫn chẳng kém gì một bản tường trình công tác được viết kỹ lưỡng. Con trai tôi ngồi đó chỉ mỉm cười tán thưởng cách diễn đạt của người yêu mà chẳng cần thêm thắt, bổ sung chi tiết nào.

- Con giỏi lắm - Bạch Kim khen - Mẹ không ngờ cuộc hành hương thăm đất tổ của các con lại là một

cuộc phiêu lưu kỳ thú. Bây giờ mẹ mới hiểu hết ý nghĩa món quà của con tặng ba là rất quý.

Bạch Kim hôn hai con như vừa cảm ơn vừa trao tặng cho chúng một tấm huân chương vô hình về những đóng góp đầu tiên của chúng cho sự nghiệp tình báo.

Khi các cháu trở về buồng riêng rồi, Bạch Kim mới hỏi tôi:

- Bây giờ anh đã tin tưởng vào cô con dâu tương lai của anh chưa?

- Lẽ ra em nên đặt câu hỏi: "Đến phút này anh đã thực sự tin tưởng những quan niệm của em chưa?" thì có lẽ anh dễ trả lời hơn.

- Đúng vậy. Câu hỏi thứ hai dễ trả lời hơn. Sự thống nhất về quan điểm chung thường dễ đạt được. Nhưng đem vận dụng vào một tình huống cụ thể, một đối tượng có thật thì khó hơn. Vì lúc đó anh phải chịu trách nhiệm về quan điểm của mình.

- Em định sát hạch anh bằng thực tiễn?

Bạch Kim cười:

- Em không định sát hạch anh, nhưng thực tiễn nó sát hạch, nó kiểm nghiệm, nó thử thách lý luận. Em muốn lý luận của chúng ta sống động và có hiệu lực chứ không phải một mớ những giáo điều vô bổ.

Những cuộc đối ngoại ngắn ngủi của chúng tôi cũng là những buổi học tập, những tổng kết nho nhỏ. Hoạt động độc lập chúng tôi phải tự bồi dưỡng cho trình độ của mình. Dù chỉ có hai vợ chồng thì cũng vẫn phải kiên nhẫn duy trì những cuộc tranh luận vui vẻ đó. Nó chẳng những có lợi cho công việc chung mà còn làm cho "tình đồng chí" trong quan hệ vợ chồng bền chặt hơn.

Hôm sau, trong phòng riêng của tôi, chỉ còn hai ba con, cháu Quang Trung mới báo cáo lại toàn bộ sự việc một cách "nghề nghiệp" hơn. Sau khi phổ biến cho tôi chi thị của ông Đức, cháu có ba nhận xét:

Thứ nhất: ông Hứa Vĩnh Thanh đã chuyển giao cơ quan đặc vụ của ông cho một trung tâm chỉ huy khác. Ông đã bị chúng lừa nên uất quá mà chết?

Thứ hai: Ta đã chứng kiến cuộc bàn giao. Ta chưa nắm được bộ khóa mật mã mới của chúng, tuy nhiên bộ chìa khóa đã nằm trong hai cuốn phim nhỏ. Việc khám phá chỉ còn là vấn đề thời gian. Vì vậy trước mắt, những hoạt động của tổ chức đặc vụ "Hồi Phong" chưa hoàn toàn nằm trong tầm tay kiểm soát của ta.

Thứ ba: Nhờ có cái tàu mà ông Đức đã tìm ra một vết mờ dẫn đến hang ổ của Hoàng Quý Nhân.

- Thế ông Đức đã cho con những thông tin trên hay sao?

- Ông cho con biết một phần. Con tự rút ra vấn đề theo cách quan sát của con. Trước khi tin vào những khái quát đó, xin ba hãy kiểm tra lại.

- Cảm ơn con. Tình hình chung như vậy là đáng khích lệ. Ba sẽ cố gắng thực hiện những mục tiêu ông Đức chỉ thị.

- Ông cũng hỏi kỹ về sức khỏe và vết thương của ba. Ông tâm sự với con: ông sắp nghỉ hưu hoặc chuyển địa bàn. Tuổi ông đã cao và đội hình cần có người kế tiếp. Ông rất thích làm việc với ba. Ông có vẻ lo phong độ của người chỉ huy mới phải mất một thời gian dài mới ăn ý với ba.

- Con có nghe nói ai sẽ thay ông không? Ông không nói về bất cứ ai ngoài ông và ba.

Câu chuyện trên cũng làm cho tôi buồn mất một thời gian. Không phải tôi lo sợ phải chiến đấu dưới quyền của người chỉ huy mới mà chính là những tình cảm lâu bền bám rễ vào từng... "vi ti huyết quản", vào từng chi thân kinh của tôi mấy chục năm trời. Mỗi lần làm một việc gì, tôi đều hình dung ra khuôn mặt hiền hậu, trung thực, ưu ái của ông. Tổng số những lần gặp gỡ với ông có lẽ chưa đầy một tháng. Nhưng tôi luôn luôn cảm thấy ông ở bên tôi, khi tình thế khó khăn cũng như lúc tâm hồn phơi phới thành thoi vì công việc trôi đi trót lọt. Tôi cố tránh biểu lộ những cảm xúc yếu đuối này trước mặt con trai, nhưng hình như tôi đã không thể che giấu nổi những diễn biến nội tâm trước sự nhạy cảm tinh tế của cháu. Tôi quay sang chủ đề khác bằng một câu hỏi đột ngột.

- Con thấy Jimi thế nào?

Quang Trung đỏ bừng mặt có lẽ vì rất ít khi tôi ngó đến những chuyện riêng tư của cháu.

- Ba hỏi về phương diện nào kia ạ.

- Dĩ nhiên là về mặt công tác. Mi cũng nhanh trí và thường là thực hiện những gì con hướng dẫn khá tốt và có phần sáng tạo nữa. Tuy nhiên Mi cũng không có ý thức về công tác... Nhưng xin ba "xem bài và cho điểm". Nhận xét của con sợ có thiên vị!

- Tình cảm của Mi gần với lý tưởng của chúng ta không?

- Rất gần. Con tin là Mi có thể hòa nhập vào tình cảm và quan điểm chung của gia đình mình chẳng khó khăn gì. Tuy nhiên con cũng không tiết lộ một chi tiết nhỏ nào về công việc của ba mẹ. Con chỉ bày tỏ những quan điểm của riêng mình như một người tự do, thiên tả. Và tất cả những lần như vậy ý kiến Mi rất trùng hợp với con. Con rất mừng là chuyến đi này Mi được gặp ông Đức. Phong cách của ông rất lôi cuốn Mi. Ông đã gây cho Mi những ấn tượng tốt đẹp và có thể nói khó mà phai mờ. Cuộc gặp gỡ bất ngờ với Ba Vượng cũng thật xúc động. Đặc biệt dòng hồi ức của bà ngoại đã làm cho Mi nhận rõ nguồn gốc của má mình, nhìn ra bộ mặt vụ lợi của ông Hứa Vĩnh Thanh, từ đó Mi thấy ai thực sự thương yêu mình và mình phải có thái độ ứng xử với mọi người như thế nào.

- Ba rất mừng về những nhận xét của con về Mi, nó trùng hợp với điều ba mong mỏi. Thế các con định bao giờ chính thức làm lễ cưới?

- Thừa ba, câu trả lời không tùy thuộc ở riêng con. Xin ba cho chúng con thảo luận với nhau rồi chúng con sẽ thưa với hai bác, với ba mẹ. Ở Hồng Kông, Jimi xin xé khăn tang cho con thì cũng có nghĩa là để chính thức hóa chuyện hôn nhân với gia đình bên ngoại rồi.

Hai cha con chuyển sang chuyện làm ăn. Tôi khuyên cháu nên xin việc ở một phòng thí nghiệm vật lý chất rắn của tổ hợp công nghiệp Alfred Smith ở ngay bang Cali. Dĩ nhiên đó không phải là công việc dễ dàng. Nếu được làm việc ở vị trí đó, cháu có thể kết hợp được khoa học thực nghiệm với những thành quả vật lý lý thuyết hiện đại nhất.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 3

Chương 12: Cuộc Khai Quật Ở Bạch Cốt Điểm

Khi báo cáo đề án hành động của mình với Warrens, Bảy Dì đã không quên nhắc đến một lực lượng mật vụ của người Tàu Hải ngoại dưới sự lãnh đạo của Hứa Vĩnh Thanh, Warrens cũng đã có cả một hồ sơ về "Hồi Phong vạn biến" nhưng có thể nói rằng những dữ liệu của ông ta thu thập được rất nghèo nàn. Thời còn Nguyễn Văn Thiệu, mật vụ Việt Nam Cộng hòa đã truy lùng đánh phá tổ chức này rất ác liệt nhưng "Hồi Phong" vẫn tồn tại vì phương thức tự vệ bằng đồng tiền của họ. Hầu hết sĩ quan cảnh sát được giao việc này đều nhận của đút lót của Hứa Vĩnh Thanh nên những tội phạm "bị bắn tại trận" đều là dân lành vô tội được ấn vào tay một số bằng chứng nguy tạo. Vì vậy đã bao lần nâng cốc mừng thắng lợi tận diệt mạng lưới đặc vụ kinh tế của mấy chú "chiếc Chợ Lớn", Hồi Phong vẫn nguyên vẹn và điệp viên của họ đều có mặt trong các cuộc hội họp của Nội các, của Tổng trưởng, tại phòng khách của các nghị sĩ, của giới thượng lưu giàu có để dắt mũi nhà cầm quyền trong mọi chương trình kinh tế xã hội. CIA thu thập các tư liệu về "Hồi Phong" qua cộng tác viên của họ ở Sở cảnh sát Ngụy quyền nên những gì Warrens có được trong lưu trữ hiện nay đều là hàng giả, hàng thiếu tiêu chuẩn.

Sau khi Nam Việt Nam lọt vào tay cộng sản. Mỹ không chú ý đến lực lượng nhỏ bé này nữa. Họ tưởng nó đã bị con lốc của thời cuộc quét sạch khỏi vùng đất nóng bỏng này. Tiếp sau đó là sự liên minh vì những lợi ích chiến lược song song khiến CIA chú mục vào Bắc Kinh nhiều hơn. Họ đã bỏ rơi Tàu trắng, Tàu vàng khá nhiều lĩnh vực.

Nhưng Bảy Dì thì lại không coi nhẹ lực lượng này. Kinh nghiệm ở Sài Gòn bao nhiêu năm Dì biết: chú Chiếm đã cắm chân vào mảnh đất màu mỡ này từ nhiều thế kỷ trước đây. Trước cả những nhà truyền giáo Bồ Đào Nha. Trước xa đội quân xâm lược của thực dân Pháp. Họ tồn tại, làm giàu, phát đạt được là nhờ biết cách gắn bó với nhau trong một cộng đồng. Họ có đối sách khôn khéo, mềm dẻo với dân bản địa để tranh thủ tình cảm của họ. Đại đa số người Hoa đã Việt hóa hòa nhập vào xã hội như anh em một nhà. Nhưng những tổ chức bí mật OACO, GCO vẫn len lỏi hoạt động lôi kéo họ truyền cho họ cái tinh thần Đại Hán theo chủ nghĩa dân tộc cực đoan để sử dụng họ vào đủ các mục tiêu kinh tế, văn hóa, xã hội, chính trị nữa.

Chính sách đoàn kết hữu nghị giữa các chủng tộc của Hà Nội bao hàm cả tinh thần giai cấp tinh thần quốc tế, giải phóng người nghèo đã trở thành vũ khí đáng sợ. Nó làm tan rã mục tiêu tối thượng của đám người giàu có trong cái chính phủ vô hình từng khống chế họ trước đây. Vì vậy phản ứng của OSCO trở nên quyết liệt hơn. Bắc Kinh đã cổ lên vào đứng sau các phản ứng này. Họ cần có những hoạt động chống đối của cái gọi là đạo quân thứ năm.

Nếu CIA khôn khéo biết mở mặt trận mới ở đây họ có thể lợi dụng được những mâu thuẫn để thúc đẩy tinh thần phản loạn của nhiều tầng lớp, nhiều cộng đồng xã hội, chủng tộc hơn.

Trong nhiều năm qua, cộng sản Việt Nam đã phải đau đầu với vấn đề hóc búa này. nhưng vẫn không dẹp nổi. Nếu có sự tiếp xúc của CIA thì diễn biến của tình hình sẽ ra sao? Dù không tạo ra được những chuyển biến có tầm cỡ chiến lược thì chí ít cũng giữ được mối bùng nhùng hiện nay. Chỉ riêng cái đó cũng có thể coi là thành quả quan trọng, kim chân, làm chảy máu, làm suy yếu Việt Nam trong tương lai.

Nghe Bảy Dì phân tích, Warrens rất hài lòng. Cái thân hình to lớn như con gấu bông đứng dậy ôm

lấy anh chàng châu Á thấp lùn mà vỗ về như cha nựng con:

- OK! Ông đã tìm cho tôi một hướng đi. Ông có thể nêu một chương trình cụ thể được không?
- Thưa ngài, chúng ta cần bỏ tiền ra mua quyền chỉ huy lực lượng đặc vụ này.
- Chủ thật sự của nó là ai?
- Hiện nay thì chưa biết chắc, nhưng ta có thể lần ra.

Warrens nghi ngờ:

- Vấn đề là ở chỗ đó. Liệu chúng ta có gặp phải những thằng cha bán trời không vẫn tự như anh chàng Tô-cách-lan Fergusson bán trụ Nelson trên Quảng trường Trafalgar cho André Poisson, Mộng Vân bán cuốn phim Cagul-jaune cho chính Warrens này không?

- Thưa ông Warrens. Mọi giao kèo ta phải nắm đằng chuôi và sự bảo hành phải được cam kết bằng máu. Tôi sẽ không quăng tiền của ông qua cửa sổ.

- OK! Thế hướng thăm dò của ông là ai vậy?

- Ông Hứa Vĩnh Thanh. Tôi hy vọng là ông ta nắm được manh mối.

- Ông ta là một đặc vụ chuyên nghiệp. Như một cầu thủ đá bóng, nay ký hợp đồng với đội này, mai với đội khác. Và vì vậy mà ông ta biết nhiều.

- Thôi được, hãy chờ xem.

Warrens phôn xuống phòng tư liệu. Mười giây sau đèn tín hiệu trên bàn huỳnh quang của máy điện toán nhấp nháy. Hai tấm ảnh nhìn nghiêng và chính diện của Hứa Vĩnh Thanh hiện ra. Sau đó đến hồ sơ lý lịch của ông ta. Phần quá trình hoạt động gián điệp quá nghèo nàn. Nét đậm nhất là chuyển bức mật thư của Trung Quốc đến Bộ Ngoại giao Mỹ qua tiến sĩ Price mở đầu cho thời kỳ xoay chuyển chính sách của Mỹ đối với Hoa Lục.

- Đây là tất cả những gì về "anh chàng Fergusson" của chúng ta!

- Tủ hồ sơ lưu trữ của chúng ta phải được bổ sung thêm nhiều lắm. Thưa ông Warrens. Bộ nhớ tính vi, những bộ sưu tập lại quá nghèo nàn. Chúng ta đã nhòm ngó vào mọi xó xỉnh trên thế giới bên bị mắc hội chứng "đa thư loạn mục". Quan sát rộng nhưng mật độ mỏng nên hiệu suất thấp. Nếu ta không xoay lại sự suy nghĩ thì có thể chính bộ máy điện toán đồ sộ này mới đúng là anh chàng Fergusson của chúng ta.

Warrens tròn mắt nhìn Bảy Dĩ. Cái thằng châu Á nhỏ thó này lại muốn dạy khôn cho cả những bộ óc chiến lược của trung tâm tình báo Hoa Kỳ... Nhưng ý kiến của hắn cũng không đến nỗi tồi. Thì nhiều lần máy tính đã cho ra những dự báo hoang đường, thậm chí còn lỗ bịch đó thôi. Cả tin vào nó có bữa mất mạng.

- Thôi được, ta hãy khoan bàn về hệ thống lưu trữ ông hãy vạch ra một hướng đi cụ thể. Thí dụ ngay chiều nay ta phải làm để một ngày nào có thể mua được cả đạo quân "Hồi Phong" đó?

- Nếu ngài cho phép thì tôi sẽ gặp Hứa Vĩnh Thanh nêu vấn đề và nếu thuận lợi thì mặc cả luôn.

- Giá cả thế nào? Quyền hành của tôi chỉ được phép ký những hợp đồng không quá một triệu đô-la.

Vượt quá số đó phải được Langley xét duyệt.

- Thưa ngài tôi chỉ dám đi những bước mà chúng ta được phép.

...

Bây Dĩ dùng thông tin thương mại mời Hứa Vĩnh Thanh đến bàn một áp-phe tài chính quan trọng. Tuy không quen thân nhưng biết Dĩ là người tâm phúc của Warrens nên Hứa nhận lời ngay. Cuộc gặp gỡ diễn ra trong một biệt thự nhỏ bên bờ sông Ména. Sau khi làm hết các thủ tục xã giao thông thường, chủ khách ngồi cùng một chiếc đi văng như thể bạn thân lâu ngày gặp lại. Ông Hứa đã mở đầu câu chuyện vừa là tình cảm riêng tư, vừa là thăm dò tình hình.

- Thưa ông Bảy, chẳng hay quý ông có nhận được thêm tin tức gì về vụ "Đại hội quốc dân" nữa không? Chúng tôi rất lao tâm khổ tứ vì lẽ Hoàng Quý Nhân ngoài trọng trách là thủ lĩnh quốc gia, anh ấy còn là giai tể của tôi nữa, không biết giờ đây sống chết ra sao. Quý ông có lo tính phương kế gì nhằm giải cứu cho những chiến hữu của chúng ta không?

- Thưa cụ, về vấn đề này chúng tôi cũng rất đau đớn. Chưa có nguồn tin nào khả dĩ coi là sự thật được. Phía cộng sản cũng hoàn toàn câm lặng. Điều này càng làm cho chúng ta khó xử.

- Chẳng lẽ những báo cáo từ nội địa của các điệp viên kỳ cựu thuộc quý cơ quan cũng không đảm bảo được độ tin cậy sao?

- Nguyên tắc chung là các phân đội hoạt động độc lập ông Nhân chỉ huy họ, nhưng họ cũng chẳng biết ông ấy là ai và ở đâu. Chỉ có tổ đài duy nhất đi bên ông Nhân là có thể thông báo được sự thật, nhưng tiếc là nó đã câm lặng từ ngày xảy ra thảm họa. Chỉ khi nào xác định được sự sống còn thì vấn đề giải cứu mới có thể đặt ra. Còn bây giờ thì biết cứu ai và ở đâu?

- Tôi thấy cần phải thành lập một ủy ban điều tra về thảm họa này, trừ phi chúng ta bỏ trống xứ sở này vĩnh viễn.

- Chưa có một ủy ban như ý cụ, nhưng chúng tôi cũng đã có một nhóm chuyên viên đặc trách vấn đề này. Tuy nhiên muốn có hiệu lực, chúng ta cần có nhiều ăng-ten trong nội địa hơn nữa. Phải tập trung được mọi nguồn tin tức vào một khối thì mới đủ dữ kiện mà phân tích, mà ứng phó và tiến công vào mạng lưới sắt của cộng sản được.

- Ăng-ten của các ông hiện độc quyền mọi tin tức ở vùng này.

- Thưa cụ chúng tôi chỉ áp đảo về số lượng thôi chứ không độc quyền. Nếu tôi không lầm thì cụ cũng có một cái vốn không nhỏ. - Bảy Dĩ nháy mắt cười vui vẻ.

- Ông nói vậy thôi thứ tôi đâu có làm cái công việc như các ông? Người đời hiểu lầm tôi là vì có thời kỳ tôi ở trong ban lãnh đạo Liên hiệp Hoa kiều Sài Gòn - Chợ Lớn. Tổ chức của chúng tôi chỉ nhằm liên kết những người tha hương lại để đấu tranh cho sự tồn tại, bảo vệ quyền sống, quyền bình đẳng hợp pháp của cộng đồng người Hoa mà thôi.

- Thực ra cái ủy ban ấy chỉ là cái vỏ bề ngoài. Bên trong nó thực sự là một chính quyền bí mật, một siêu chánh phủ, ngoài chính phủ. Nó cũng có lực lượng ngoại giao, phòng vệ, an ninh mật vụ, kinh tế tài chánh chứ có thiếu chức năng nào đâu. Nghe nói sau khi Tạ Vĩnh chết thì cái quyền lực bí mật đó thuộc về cụ mà.

Hứa Vĩnh Thanh giật mình. Cái thằng cha này nhòm ngó vào tổ chức của ông để làm gì. Thực tình

ông đã chuyển nó cho Lee Chou Yan theo một thỏa thuận mới đây ở Hồng Kông. Hứa bỗng thấy tiếc. Giá Bảy Dĩ đi sớm một nước cờ thì có thể ông đã gạ nhượng quyền cho CIA. Thường là người Mỹ ham những thứ này và mua với giá cao hơn. Nhưng mua bán những thứ này cũng nguy hiểm chẳng kém gì buôn ma túy. Nay đã trắng tay thì không nên bèn mảng đến cái thị trường ma quỷ này làm gì. Vì vậy Hứa Vĩnh Thanh đã cương quyết đánh trống lảng không cho Dĩ khơi lại chuyện cũ nữa.

Cuối cùng Dĩ phải đưa ra một sự môi chài rất sống sượng.

- Tình hình Việt Nam không cho phép chúng ta chia năm sẻ bảy nữa. Cần phải thu quyền chỉ huy về một mối. Nhân danh đại diện cho ông Warrens tôi muốn được cụ nhượng lại cho quyền điều khiển tổ chức "Hồi Phong vạn biến" với một giá hấp dẫn. Nếu thực thứ đó không thuộc quyền cụ sẽ có phần hoa hồng xứng đáng.

Hứa đứng dậy dùng dùng nỗi giận:

- Tại sao ông lại đặt vấn đề đó ra với tôi? Ông cho rằng đồng đô-la có thể dất mũi được tôi sao? Một lần nữa tôi xin trả lời ông là chưa bao giờ tôi dính líu vào thứ hàng đó. Tạm biệt ông.

Nói rồi Hứa ra xe đi liền làm cho Bảy Dĩ tung hứng. Y vừa ngượng vừa ức, nhưng y lại tự an ủi. "Mấy cha chiếc này ranh ma lắm. Khi được vời đến, hấn giữ giá làm cao. Nhưng cần thì mấy đô-la lẻ chúng cũng kiếm".

Nửa tháng sau Bảy Dĩ nhận được một cú điện thoại viễn thông của Hứa Vĩnh Thanh. Tiếng ông ta yếu ớt phía đầu máy bên kia.

- Ông Bảy Dĩ đấy à? Hello! Hứa đây. Món hàng ông nhờ tôi hỏi giúp chưa định giá được. Tôi không thể nói tỉ mỉ với ông qua máy được. Nếu ông còn thấy cần xin hãy đến chỗ tôi tôi giới thiệu.

Bảy Dĩ đi Hồng Kông ngay. Đến nơi thấy ông Thanh nằm liệt giường. Dĩ kéo ghế ngồi xuống bên. Ông Thanh ra hiệu cho bác sĩ và con cái ra ngoài rồi thì thảo với Dĩ:

- Chúng ta gặp nhau quá muộn. Đúng là món hàng đó thuộc quyền tôi. Cách đây hai tháng mục tử phú Đỗ Lee Chou Yan đã bức tôi phải nhượng cho nó. Sau khi thay đổi hệ mật mã chỉ huy chúng nó đã quyết của tôi gần toàn bộ ngân khoản đã thỏa thuận. Thế là tôi phá sản, trong tay chỉ còn sót lại một tín vật duy nhất mà nó chưa đánh hơi thấy. Để trả thù, chúng nó tôi xin tiết lộ cho ông danh tính người cầm đầu tổ chức ở quốc nội. Với tín vật trong tay, các ông có thể điều đình giá cả trực tiếp với ông ta.

- Người đó là ai?

- Chu Bội Ngọc, chủ tiệm Minerva's Treasure.

- Tín hiệu liên lạc?

- Cái Nhẫn...

Hứa Vĩnh Thanh đưa tay lên như cố để nói tiếp, để ra hiệu nhưng bỗng mặt ông đờ dại rồi ngất xui đi. Bảy Dĩ cầm lấy bàn tay nhưng không có cái nhẫn nào ở đấy. Bàn tay ông lạnh lạnh làm cho Dĩ hoảng hốt. Y gọi thân chủ vào, vị bác sĩ đã nhanh chóng tiêm thuốc trợ tim cho ông già và yêu cầu mọi người ra ngoài cho thoáng.

Chờ một lúc lâu Hứa Vĩnh Thanh vẫn hôn mê, Dĩ đành quay lại khách sạn JohnBull. Chiều y đến thì ông Hứa đã tắt thở. Y xin vào phòng viếng người quá cố lần cuối cùng. Bảy Dĩ bỗng giật mình nhận ra

chiếc nhẫn mặt ngọc màu tím xẫm đeo ở tay trái. Mắt y cứ chăm chăm bấu vật định tìm cách xoay nhưng không có thời cơ nào thuận lợi. Và lại Dĩ cũng chẳng có tài ăn cắp vặt nên thèm mà đành kiềm chế lòng tham lại. Con cái cháu chắt ông Hứa rất đông lại luôn luôn túc trực hai bên hàng nền gần dọc theo linh sàng. Dĩ cứ nán nà chờ cho đến lúc khâm liệm.

Khi quần vải cho tử thi Hứa Kim Hoa phát hiện ra cái nhẫn. Chị ta định tháo ra thì Jimi cản lại.

- Thôi cứ đeo cho ông dì ạ. Thứ đó cũng chẳng đáng là bao. Nó là kỷ vật của ông, cũng là thứ đồ trang sức duy nhất ông mang theo sang thế giới bên kia.

Mọi người làm theo ý cô gái. Và bỗng Bảy Dĩ vui mừng khôn xiết. Y đã đưa ông Hứa đến tận nghĩa địa Bạch Cốt Điểm.

Trở về Westland Bảy Dĩ đã báo cáo toàn bộ cuộc đối thoại ngắn ngủi đó cho Westland và y đề xuất một kế hoạch bí mật khai quật ngay ngôi mộ Hứa Vĩnh Thanh để tháo lấy cái nhẫn quan trọng đó.

- Đã chắc gì đây là cái nhẫn tín vật cần cho ta.

- Tôi đã nghe rõ đứa cháu gái nói đây là cái nhẫn duy nhất ông hay đeo, là kỷ vật thiêng liêng của ông. Tôi tin chính nó là cái nhẫn thần đầy ma lực của Aladanh!

Warrens đã cho Tomado-le-loup cùng Bảy Dĩ đi lo liệu việc này. Tomado bắt mối với tên phu đào huyệt của nghĩa địa Bạch Cốt Điểm. Công việc thuê mượn ngã giá. Chúng khởi sự vào ban đêm. Sau sáu giờ đào bới, nắp quan tài bật tung. Mùi ối khí xông lên nồng nặc. Tomado đeo găng tay và mặt nạ nhảy xuống lần bàn tay đã thối rữa của tử thi tháo lấy chiếc nhẫn. Rồi sai tên đào huyệt lấp lại cẩn thận. Nhưng tên đào huyệt chưa kịp tiêu sổ tiền lĩnh được thì đã bị dim xác xuống biển.

Hai hôm sau chiếc nhẫn được khử trùng và đặt lên bàn làm việc của Warrens. Sau khi dùng kính lúp quan sát các chi tiết trên mặt nhẫn thấy hai chữ "Hồi Phong" viết thảo khắc trên viên đá quý vị thủ lĩnh Viễn Đông vui vẻ bắt tay Bảy Dĩ.

- Ông tin thứ này chứ?

- Vâng, tôi tin.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 3

Chương 13: Bức Cổ Thư Của Tija

Đỗ Thúc Vượng cùng Lili làm một bữa nhậu. Anh mời cụ Nghị, vợ chồng Hai Bền và tướng Đức đến dự bữa cơm thân mật để giới thiệu người vợ... sắp cưới. Nhưng hôm đó Hai Bền lại bận công tác dưới Hậu Giang nên tướng Đức đưa xe đến đón hai mẹ con Năm Ngân và cụ Nghị cùng đi.

Đến cách nhà Vượng vài trăm mét mọi người rời xe đi bộ. Tướng Đức bấm chuông, Lili ra mở cửa và nhận ra Năm Ngân ngay. Còn hai người đàn ông thì cô chưa bao giờ gặp mặt. Cô vui vẻ mời mọi người vào phòng khách. Đến đây họ mới nhận ra điều mới mẻ. Đỗ Thúc Vượng bữa nay ăn mặc rất chải chuốt. Bộ đồ sang nhất treo trong tủ từ lâu được Lili chải còn là ủi cẩn thận giúp Vượng trẻ ra đến dăm tuổi.

Vượng bắt tay Năm Ngân.

- Rất tiếc là anh Hai không có mặt trong buổi chiều vui vẻ này của chúng tôi - Anh giới thiệu với Lili - Đây là bác Nghị vừa là bạn vừa là anh cả của gia đình ta - Quay lại phía tướng Đức - Anh Đức là bạn mới nhưng cũng là tri âm, tri kỉ. Chúng tôi rất hân hạnh về sự hiện diện của tướng quân. Mọi việc Lili đã chuẩn bị xong xin mời tất cả vào bàn.

- Cá nhân tôi, từ lâu tôi mong mỗi một buổi chiều tuyệt diệu như thế này sẽ đến với anh Vượng. Ba chúng tôi cũng có một món quà nhỏ gọi là mừng cho cái điều mà anh Vượng sắp nói với chúng tôi.

Chị Năm Ngân đặt lên bàn hai chai rượu Lúa mới.

- Xin cảm ơn các anh các chị. Có thứ này thì vui quá.

Sau khi chủ khách quây quần quanh bàn tiệc, Đỗ Thúc Vượng mới rót rượu ra cốc. Anh đứng lên giới thiệu với mọi người.

- Tôi tưởng mình sẽ chết mòn trong cô đơn và tuyệt vọng. Nhưng chính bạn bè đã níu kéo tôi và sau đó tôi mới đủ sức tự cứu mình. Số phận lại dẫn tôi đến với Linh - Anh kéo Lili cùng đứng dậy - một người cũng đau khổ và cô đơn như tôi. Chúng tôi quyết định sẽ cùng nhau nhóm lại ngọn lửa trong bếp, thu dọn lại căn nhà, tỉa xén lại vườn cây, dựng lại cuộc đời từ trong hoang tàn cô tịch. Chúng tôi sẽ chung sống với nhau, sẽ hướng về tương lai, sẽ hòa đồng vào mơ ước của mọi người, của cả dân tộc. Chúng tôi không gọi đây là lễ cưới vì lẽ chúng tôi đã từng cưới, đã từng kết hôn quá một lần rồi mà không thấy hạnh phúc. Hôm nay tôi mời bác Nghị, anh Đức, chị Năm Ngân đến đây để giới thiệu và cũng để bạn chứng kiến cho bước ngoặt lớn, cho sự tái tạo cuộc đời của chúng tôi. Tôi nghĩ nó còn to lớn hơn một đám cưới. Xin mời quý vị nâng cốc.

Mọi người đứng dậy chạm cốc, xúc động thì thầm.

- Xin chúc mừng hạnh phúc của anh chị.

- Xin chúc cho tình bạn tốt đẹp của chúng ta.

Chín giờ tiệc tan, Năm Ngân giúp Lili dọn nhà cửa gọn ghẽ. Những người đàn ông tiếp tục trò chuyện trong phòng khách. Mười giờ xe đón. Vượng và Lili tiễn khách ra cổng lưu luyến bắt tay từng

người. Khi quay vào, cái cảm giác "có vợ" bỗng dưng đến choán ngập tâm hồn Vượng. Anh khoác tay Lili nghiêng đầu nhìn cô đắm đuối. Cứ thế họ sóng đôi chậm chậm bước theo cầu thang lên lầu. Căn phòng cưới đã được Lili trang điểm thật đẹp mắt, sáng dịu trong ánh đèn hoa. Cánh cửa buồng từ từ khép lại, nhưng cuộc đời họ lại mở ra rộng lớn lồng gió, bay bổng như đôi cánh chim tự do.

Sau tuần trăng mật, họ đến chơi đáp lễ nhà cụ Nghị, nhà Hai Bền. Họ không thể đến thăm tướng Đức vì ông không có nhà riêng.

Trong câu chuyện thân tình, Hai Bền kể lại chuyện anh bị Hoàng Quý Nhân bắt cách đây hơn hai chục năm. Anh bị bắt đưa đến biệt thự Vie du Château với tư cách một con thỏ cho phòng thí nghiệm và anh đã được thưởng thức đủ các đòn tra tấn tàn kỳ của tên đại tá cảnh sát này. Còn giờ đây thì chính anh lại được phân công tìm kiếm những tài liệu những hồ sơ tội ác đối với con người mà Hoàng Quý Nhân còn giấu lại.

Anh ngỏ ý muốn nhờ Lili giúp đỡ trong công việc đầy khó khăn này.

- Em hứa sẽ hết sức giúp đỡ anh trong mọi chuyện. Thực tình em hiểu quá ít về Nhân. Khi y đến nhà em tìm nơi ẩn náu với cái tên Năm Oăn, y mang theo nửa ô tô đồ đạc. Một lần nữa trí nhớ em chỉ còn mờ nhạt như một giấc mơ, em phải lái xe theo hấn để chờ mấy hòm nặng lắm về nhà. Nhưng sau đó thì không thấy những hòm đó đâu nữa. Em tin là khi đi tản Nhân không thể đem theo hết. Chắc hấn còn giấu ở đâu mà em không biết.

- Liệu Hoàng Quý Nhân có thể chôn ở đâu không? Mấy cái hòm nó khuôn về sau này moi lên từ trong vườn của biệt thự Vie du Château? Chính tôi hôm đó Nhân đã giết một anh thợ chữa máy nước.

- Trời ơi thế mà em chẳng biết. Em chỉ nghĩ cái chết của bác sĩ Hoàn là có bàn tay Nhân nhúng vào thôi. Sau này em bị loạn trí em không còn biết gì nữa. Hay mai anh cho người đào bới ở nhà em xem.

- Kế hoạch đào bới phải rất bí mật, thận trọng chứ không thể làm ồ ạt được. Vì vậy chị có thể cho tôi mượn chìa khóa cổng những đêm chị ở bên nhà anh Vượng. Chị nên nhớ rằng không chỉ có chúng tôi đi tìm kiếm kho tàng này mà còn nhiều kẻ khác cũng đang đánh hơi xem nó ở đâu. Vì vậy căn nhà của chị cần được bảo vệ chu đáo. Theo lệnh của anh Đức, chúng tôi đã bố trí lực lượng bảo vệ chị. Nếu có kẻ nào tìm đến chỉ để dò la tin tức về Nhân thì chị cứ chuyện trò tự nhiên và thành thực với chúng về những lĩnh vực không liên quan gì đến bọn tôi. Đồng thời chị cũng thông báo những tin tức đó cho nhà tôi hay anh Vượng cũng được. Chị thấy có thể giúp đỡ được chúng tôi không?

- Dạ được. Việc đó đâu có khó.

- Tôi xin nhắc lại là không khó nhưng rất nguy hiểm chị phải thận trọng.

- Dạ. Xin anh yên tâm - Lili cười - Xuất thân là điệp viên của Hoàng Quý Nhân nên em cũng có sẵn một số kiến thức về lĩnh vực này.

...

Đỗ Thúc Vượng đưa Lili đến thăm Chu Bội Ngọc. Lão già vừa ngạc nhiên vừa tỏ ra hài lòng.

- Xin chúc mừng giáo sư. Không ngờ lời nói đùa của tôi lại trở thành sự thật. Ông bà cưới khi nào mà không cho tôi biết.

- Thừa ông Chu, chúng tôi có cưới xin gì đâu. Khi thấy hai trái tim cô đơn đều cần được sưởi ấm thế là chúng tôi quyết định chung sống với nhau luôn. Và đã chung sống thì hoàn toàn có thể giới thiệu với

mọi người là vợ chồng. Hôm nay tôi đưa Lili đến đây cũng là để hợp pháp hóa một sự kiện đã rồi.

- Giáo sư hành động thiết lộ. - Chu Bội Ngọc nhún vai mỉm cười - Cho phép tôi dùng cách nói văn vẻ của Prud'homme: Bà Lili thần Vệ nữ của chúng ta đã nuôi sẵn trong nhà một đàn Cupid để điều khiển chúng như phù thủy điều khiển âm binh!

Chu Bội Ngọc mở một chai Naploléon để chúc mừng hạnh phúc của vợ chồng Vượng. Lili chỉ ngồi nghe hai người đàn ông đàm tiếu chứ không tham gia gì vào cái trò chữ nghĩa khó hiểu của họ. Khi ra về Chu mới đề xuất với Vượng một yêu cầu nhỏ.

- Xin giáo sư xem xét kỹ cho tôi bức tranh "Chiều bạc" xem có đúng nguyên bản không. Với giá đó mà chẳng biết thật giả ra sao thì tôi không yên tâm.

- Bằng mắt thường thì tôi có thể đoán chắc đây là nguyên bản. Chỉ có các phương tiện mới cho ta những kết quả khẳng định. Tuy nhiên trong điều kiện nay chúng ta đành chấp nhận một sự đánh giá tương đối. Nếu ông nóng vội thì cho phép tôi đưa bức tranh đến vài phóng thí nghiệm nhờ bạn bè họ hỗ trợ cho đôi chút.

- Không! Thưa giáo sư không nên. Tôi không muốn nhiều người biết công việc của chúng ta. Đây là chưa kể vì không am hiểu nghệ thuật họ giám định một cách thô bạo bằng các phương tiện vật lý trực tiếp, cuối cùng họ giúp mình một, họ phá hai ba, bức tranh sẽ trở thành vật hiến tế cho khoa học thực nghiệm.

- Như ông đã nói, đây là bài thi sát hạch của tôi. Tôi sẽ làm hết sức và hy vọng sẽ làm ông vui lòng.

- Tôi tin vào cặp mắt uyên bác của giáo sư, nhiều khi độ tin cậy còn cao hơn các công cụ vật lý.

Ngay ngày hôm sau Đỗ Thúc Vượng bắt tay vào khảo cứu bức tranh. Chẳng có cái gì ở đây liên quan đến nghề nghiệp của anh, nhưng không hiểu sao Chu Bội Ngọc lại tín nhiệm anh như vậy. Chẳng lẽ chỉ vì vài bài diễn văn lằng nhằng về mỹ học của mình (chỉ cốt gây uy tín chính trị) lại đủ sức chinh phục cả những nhà chuyên môn.

Công cụ của anh chỉ có vài chiếc kính lúp tiêu cự khác nhau, một cái kéo, con ca-níp, cái kim nhỏ đánh, một lọ cồn, chiếc bàn chải, vài cái khăn lau bằng thứ vải mềm.

Vượng tháo bức tranh xuống. Anh quét sạch bụi bặm phía sau, lấy bàn chải đánh nhẹ đi một lượt. Anh lau chiếc khung rất kỹ lưỡng. Khi đã say sưa cái gì Vượng làm rất tỉ mỉ, kiên nhẫn, và niềm vui đã đến với anh qua từng chi tiết nhỏ. Hơn nữa lúc này anh chưa nhận công việc gì, ở đâu nên có thể thoải mái mà khảo cứu. Ít ra mỗi bức tranh anh cũng có thể viết được một cái luận văn nho nhỏ để bắt lão già họ Chu cung phụng cho anh chút ít tiền mà sống.

Anh chưa mở được bức panô vít chặt vào khung tranh thì đã thấy đôi bàn tay mềm mại của Lili vuốt nhẹ trên vai, bộ ngực tròn lẳn tì tì lên trên lưng và một cái hôn nhẹ trên má.

- Đi ăn cơm anh.

- Máy giờ rồi em?

- Mười hai giờ kém mười lăm. Anh tưởng còn sớm a?

- Thời gian đi nhanh quá - Từ sáng đến giờ anh vẫn chưa vào việc.

- Có chứ! - Lili âu yếm nhìn chồng - Anh đã lau sạch được tám ván hậu của bức tranh.

- Cũng chỉ mới có thể, đâu đã động tới bức tranh. Công việc này phải hết sức nhẹ nhàng. Mình bỏ đi những hạt bụi nhưng cũng phải khéo léo giữ lại những hạt vàng.

- Làm sao lại có những hạt vàng lẫn trong lớp bụi được ạ.

- Ấy là anh nói một cách hình tượng. Giả dụ như có một vài nét chữ nào đó ghi trên panô bị bụi phủ mờ. Ta lau quá mạnh những chữ đó nhòa đi không còn đọc nổi. Thế là ta đã làm mất những thứ quý hơn vàng.

Lili nhìn chồng một cách khó hiểu:

- Nhưng thôi, anh cần đi rửa chân tay ngay. Em tin là lớp bụi trên người anh lúc này không có dính vàng đâu mà tiếc.

Đỗ Thúc Vượng cũng bật cười vì hình như bao nhiêu bụi trên tấm panô, trên khung tranh đã trút cả lên chân tay, quần áo, đầu óc anh. Lili kéo chồng vào buồng tắm tẩy uế cho anh, y như những bà mẹ phải "đánh vật" với những cậu con trai nghịch ngợm và bẩn thiu...

- Có một cô vợ ngoan thì thật tuyệt! - Vượng thích thú nhận xét khi ngồi vào bàn ăn.

Lili mỉm cười ngượng yêu chồng nhưng không nói gì. Cô cảm thấy hạnh phúc thực sự trước những lời khen tự đáy lòng của Vượng. Cô biết là tính cẩn mẫn khéo léo của mình đã dệt nên niềm vui đã đan thành tổ ấm. Vượng cũng ngạc nhiên trước bàn tay màu nhiệm của Lili như cô thường ngạc nhiên về những hiểu biết của anh. Có thể những cái đó làm cho tình yêu của họ luôn luôn mới mẻ.

Ngày hôm sau Vượng mới bật nổi tấm panô ra khỏi khung tranh. Mặt trong panô khá sạch sẽ, được lót một lớp giấy trắng xốp như để chống ẩm hoặc giữ êm cho phần vải gai của mặt trái bức tranh. Vượng lấy kính lúp soi mặt giấy lót thấy có đôi chỗ hoen ố vì thời gian, nhưng dù sao anh cũng chẳng tin thứ giấy đó là do chính bàn tay Tija đặt vào. Bức tranh đã qua nhiều chủ nên có thể một vị nào đó đã nghĩ ra cái trò bảo quản kiểu này. Giữa panô và tranh không có khoảng trống thoáng, độ ẩm có thể làm hoen ố giấy đệm làm ra hủy hoại bức tranh. Vượng nhẹ nhàng tháo gỡ giấy lót ra lấy lúp soi kỹ từng phân vuông trên mặt giấy. Anh muốn tìm kiếm một dấu ấn nào đó của thời gian để có thể viết được vài dòng chữ có giá trị nghiên cứu. Và may sao anh đã tìm ra nhãn hiệu của loại giấy được dập nổi thành dòng dài lặp đi lặp lại gần mép giấy: "Kenneth and the Henderson - Paper - Carton Made in Canada". Như vậy là chỉ cần tìm tuổi của xí nghiệp giấy "Kenneth and the Henderson" có từ bao giờ thì đủ biết có cùng thời với Tija không.

Xong công việc với tờ giấy lót, Vượng xem đến mặt trong tấm ván hậu. Một lớp vecni mỏng màu vàng nhạt phủ lên mặt gỗ. Vượng dùng vải mềm lau đi một lượt. Sau đó anh thấm cồn vào bông phớt nhẹ trên lớp vecni làm cho mặt panô bóng lên như mới. Anh bỗng giật mình có thể cồn sẽ làm hong vecni. Vượng vội lấy lúp soi lên mặt gỗ quan sát anh bỗng kinh ngạc phát hiện ra những nét mờ ăn mòn mặt gỗ thành những hình thù kỳ dị như có một loại vi khuẩn nào đó đã đào nên những đường hào tinh vi có thể đang hủy hoại dần mặt vecni. Lúc đầu Vượng rất lo sợ vì cách bôi cồn bất cẩn của mình đã tạo ra hiện tượng không hay đó. Anh vội lấy vải mềm lau lại một lần hy vọng là quá trình hoá học sẽ ngừng lại hoặc giảm đi. Lau xong Vượng giảm độ sáng cho mặt gỗ bớt bóng. Anh đặt Panô nghiêng với pha đèn một góc xiên từ ba mươi đến năm mươi độ. Khi đưa lúp lên soi lại thì Vượng giật mình trước một hiện tượng mới lạ. Đây không phải là một hình thức xâm thực, hà rỉ hay rạn nứt mà những "đường rãnh" được sắp đặt theo hàng lối như một loại chữ cổ. Nhiều ký hiệu được lặp đi lặp lại. Chúng liên kết với nhau thành cụm, thành nhóm chặt chẽ. Như không muốn tin vào mắt mình, anh bỏ tất cả dụng cụ đẩy đi ra vườn vai thờ hít ngoài ban công. Mười phút sau anh trở lại buồng làm việc và lần này anh khẳng định đây là một loại chữ cổ biểu hiện một ngôn ngữ đặc biệt nào đó. Anh lục tìm trong kho tàng trí nhớ của mình cũng không

sao đoán ra đó ra thứ chữ gì. Nó hoàn toàn xa lạ với mẫu tự Latin Slave Grec, Hindu, Hán tự... Nó cũng chẳng giống gì các thứ chữ của những dân tộc thiểu số mà đã có lần nào đó anh nhìn thấy trong các tài liệu khảo cổ học, dân tộc học...

Sự kỳ lạ của các ký hiệu gây cho Vượng một sự hào hứng mạnh mẽ. Anh đoán là trên con đường du lịch của Tija ông đã qua một xứ sở nào đó. Khi sáng tác hội hoạ ông cũng chú ý đến ngôn ngữ văn tự của xứ đó. Ông ghi chép vào mảnh ván này làm tư liệu. Hoặc vì một nguyên nhân ngẫu nhiên ông kiếm được miếng ván đã có ghi chữ sẵn để làm ván hậu cho bức tranh. Vậy thì đây là chữ của dân tộc nào?

Vượng nảy ra sáng kiến vẽ lại tấm bản đồ cuộc hành trình của Tija và sau đó thống kê các địa danh rồi dùng phép đối chiếu, so sánh, loại bỏ để tìm ra lời giải đáp. Nếu đây là sinh ngữ thì có thể dễ dàng tìm thấy. Còn nếu nó là tử ngữ thì sẽ rất nhiều công nhưng chưa chắc đã ra. Nhưng vấn đề càng khó thì nó càng hấp dẫn anh, vì sự thành công đó có giá trị như một luận án khoa học.

Vượng xác định lại phạm vi văn tự ghi trên mặt ván. Anh cũng còn tìm được thêm ba hình vẽ. Đó là những nét kẻ hình học làm cho nó giống một sơ đồ cấu trúc máy móc hơn là những bức tranh cổ trong hang động của người tiền sử. Rõ ràng ở đây đã đạt được một trình độ văn minh cơ giới cao!

Vượng ghi chép tỉ mỉ nhưng suy đoán của mình vào giấy.

Tối hôm ấy Lili phát hiện ra một cảm hứng mới ở chồng. Anh vui vẻ khác thường và nhiều lúc còn tỏ ra đùa nhả với vợ, một phong thái mà chưa bao giờ cô thấy ở anh.

- Bộ anh muốn nhảy disco với em hay sao vậy?

- Disco? Không, anh không biết thứ này. Nhưng nếu thích đi với anh một vài valse thì hoàn toàn có thể.

Lili thay đĩa nhạc. Hai vợ chồng ôm nhau xoay tròn ngay trong phòng khách. Thứ âm nhạc êm dịu trữ tình của J. Strauss đầy ắp căn phòng lan tỏa ra vườn cây nhú hương say mướt dạ hội thành Viên vang đến. Vượng không sành âm nhạc nhưng anh thích cái cảm giác chìm nổi trong dòng sông âm-thanh êm dịu. Cái đó giúp cho sự liên tưởng đến điều thánh thiện, trong sạch. Còn Lili thì mơ màng ép má vào vai chồng tận hưởng những rung động kỳ diệu của tình yêu... Khi bản nhạc dừng lại, Lili âu yếm hỏi chồng:

- Bữa nay em thấy anh vui vẻ lắm?

- Đúng thế Lili ạ. Hôm nay là một ngày vui, một ngày sáng tạo!

- Điều gì mới mẻ thế anh?

- Anh vừa phát hiện ra một điều kỳ lạ của bức tranh "Chiếu bạc".

- Thế mà ở bên nó bao nhiêu năm em chẳng thấy điều gì. Đúng là người trần mắt thịt.

- Không phải bên ngoài mà ở phía trong tấm ván hậu.

- Có cái gì thế anh.

- Điều tuyệt vời là chưa biết đặt tên nó là hiện tượng gì. Anh đang đứng trước một câu hỏi như em. Và khi trả lời được thì chắc là thú vị lắm.

- Em cũng tin như vậy. Ngay khi chưa biết nó là cái gì anh đã vui vẻ khác thường thế này. Khi tìm được câu trả lời thì có lẽ anh bắt em múa Sexy như Đường Bảo Vân mất!

Vượng bật cười về nhận xét đáng yêu của Lili. Anh bế bổng vợ lên, xoay tròn một vòng rồi nhẹ nhàng đặt xuống đi vắng...

Hôm sau Vượng mò đi thư viện. Anh toan rẽ qua nhà Chu Bội Ngọc để thông báo cho ông ta hiện tượng lạ lùng này nhưng anh bỗng nhớ đến câu chuyện giữa anh và Li li. Chưa tìm ra câu trả lời mà đã quá vui, lỡ chẳng đọc nổi thứ từ ngữ đó thì thật xấu hổ. Vì vậy anh quyết định giữ kín mọi chi tiết, chờ khi hoàn chỉnh bản luận văn lý thú đó anh mới công bố với ông chủ bức tranh.

Anh tra cứu nhiều loại Bách Khoa toàn thư, mở hết những bộ Atlas dày cộm nhưng chẳng tìm ra địa phương, dân tộc nào trên con đường phiêu lưu của Tija có thứ văn tự đó. Công việc ở thư viện ngốn đứt của anh mất hai ngày. Ngoài tám bản đồ hành trình của Tija với những dấu hỏi nhằng nhịt anh chưa tìm thêm được điều gì mới.

Về nhà, anh lại mở tấm pa-nô nghiền ngẫm, soi đi, soi lại. Cuối cùng anh đã chép những dòng chữ đó ra ngoài một cách máy móc như một người thợ truyền thần.

Một tuần sau, mặt trái tấm pa-nô đã được sao ra đầy đủ. Đỗ Thúc Vượng thích thú ngắm bức "cổ thư" với một niềm tự hào say sưa. Anh lồng kính đem treo lên tường như một bức tranh trang trí cho phòng khách. Rồi bỗng anh hứng chí gọi điện thoại cho tướng Đức báo là anh vừa sáng tác một họa phẩm tuyệt đẹp và đang cần có người bình luận.

- Té ra anh còn là một họa sĩ, điều mà tôi chưa từng nghĩ tới.

- Một họa sĩ theo trường phái dã thú, siêu thực, ấn tượng hay lập thể gì đó cũng được. Khi nào rảnh việc xin mời anh lại xem tác phẩm đầu tay của tôi.

- Rất hân hạnh. Gần sáu chục tuổi mới vẽ tác phẩm đầu tay. Anh đúng là Bormant1 (Họa sĩ Borman, nhân vật trong "Chiếc lá cuối cùng" Của O'Henri). Hẳn đây phải là một kiệt tác.

- À, đó là còn tùy ở sự suy tôn của công chúng. Riêng anh coi là kiệt tác, thì chưa đủ. Với tôi nó vừa là tác phẩm đầu tiên vừa là tác phẩm cuối cùng. Xong bức tranh này là tôi giải nghệ luôn và chẳng bao giờ vẽ nữa!

- Câu chuyện lôi cuốn tôi quá. Tôi cố thu xếp để đến thăm "expo"2 (Triển lãm) của anh đầu tiên.

Tối hôm đó tướng Đức đến thăm Vượng và ông thấy ngay chiếc khung kính mới treo trong phòng khách.

- Tác phẩm của tôi đây! - Vượng vui vẻ giới thiệu - Chẳng qua là tôi truyền thần lại một cổ thư viết bằng thứ văn tự kỳ lạ, y như nó được gửi từ một thiên thể khác tới trái đất vậy.

- Anh kiểm đâu được bức "cổ thư" kỳ diệu này?

- Trên mặt trong tấm ván hậu của bức tranh "Chiếu bạc".

- Bức tranh Chiếu bạc? - Tướng Đức hỏi lại với giọng hào hứng đến kinh ngạc.

- Vâng. Theo yêu cầu của ông Chu Bội Ngọc tôi đã tiến hành nghiên cứu tỉ mỉ xem có đúng là nguyên bản của Tija không. Tình cờ tôi phát hiện ra thứ này.

- Anh có thể cho tôi xem nguyên bản được không?

- Xin mời, chỉ có điều hơi khó đọc.

Vượng đưa tướng Đức lên phòng làm việc. Anh nghiêng tấm pa-nô và hướng dẫn người khác cầm kính lúp soi mặt ván. Sau khi xem xét kỹ lưỡng, tướng Đức hỏi:

- Anh có một giả thuyết nào về thư tịch cổ này không?

- Tôi cho là Tija đã bắt chước thứ văn tự của một bộ lạc thổ dân nào đó trên con đường phiêu lưu của ông. Nội dung có thể là một kỷ niệm, một cảm xúc, một folklore¹ (Văn học dân gian)... hoặc bức thư bí mật ông để lại cho hậu thế. Nếu giả thuyết đó đúng thì ngay tấm ván hậu cũng đáng giá như một bức tranh.

- Liệu anh có đọc nổi thứ văn tự đó không?

- Đây là một công trình lâu dài. Tôi mới vẽ được tám ban đồ cuộc hành trình của Tija. Trên phương diện sách vở thì tôi chưa tìm được dấu vết của thứ văn tự này. Còn tiến hành khảo sát con đường phiêu lưu của Tija thì trên thực tế không thể thực hiện được vì vấn đề tài chính.

- Anh có thể tập hợp những thông tin đo bằng cách viết thư hỏi các viện ngôn ngữ học trên thế giới hoặc qua lưu trữ của UNESCO.

- Câu hỏi "còn tồn tại thứ mẫu tự này trên thế giới không?" thì dễ dàng hơn là "có những thứ văn tự mẫu tự nào tồn tại trên trái đất". Nhưng tôi lại chưa muốn công bố thứ chữ tôi mới khám phá ra. Lỡ nó là thứ văn tự cá biệt độc nhất bị thời gian nhận chìm vào quên lãng thì sao? Vì vậy trước khi hỏi tôi phải tìm hiểu kỹ đã. Tôi không phải nhà ngôn ngữ học nhưng tôi thích tò mò. Hơn nữa từ khi có Lili tôi có thêm nhiều thời gian dành cho các hoạt động văn hóa của mình.

Dưới nhãn quan của một thám tử, tướng Đức lại nghĩ đến một giả thuyết khác. Có thể đây là một thứ mật mã kép, một thứ siêu mật mã, mà Hoàng Quý Nhân, vị chủ cũ của bức tranh đã dùng để ghi một mật thư tối quan trọng. Vì vậy ông đề nghị Đỗ Thúc Vượng:

- Trong khi chờ đợi đọc được thứ cổ ngữ rối rắm này, xin anh hãy cất kỹ bản sao vào tủ và đừng cố bỏ với bất cứ ai. Về mặt kỹ thuật, tôi có thể phân tích giúp anh tuổi của tấm ván và tuổi của nét mực ghi mẫu tự đó. Anh sẽ có kết quả này sau một tuần. Nếu tuổi gỗ, tuổi mực quá trẻ so với ngày mất của Tija thì dễ dàng đánh đổ giả thuyết cũ của anh và công việc khảo sát phải chuyển sang hướng khác.

- Cảm ơn anh. Ngoài anh ra tôi chưa hề nói chuyện này với ai. Tôi mới toan thông báo tin này cho ông Chu Bội Ngọc, chủ nhân của bức tranh cũng là người tài trợ cho công việc nghiên cứu của tôi.

- Tôi nghĩ trước sau anh cũng sẽ nói điều này với ông Chu. Nhưng tôi đề nghị anh hãy hoàn chỉnh công trình này xong đã rồi hãy chuyển cho ông ta một thể. Ngay bây giờ thì bất lợi lắm. Có khi chỉ vì một lý do tài chính đơn thuần mà ông chủ quyết định đình chỉ công cuộc khảo sát.

- Tại sao vậy?

- Thí dụ một người nào đó đặt giá bức tranh trên pa-nô quá cao làm cho ông Chu xiêu lòng. Bán những thứ còn chứa đựng nhiều giai thoại cũng là bán kèm cái thèse de doctorats¹ (Luận án tiến sĩ) trong đó.

- Ý kiến tướng quân rất hay. Tôi sẽ giữ kín chuyện này.

Tướng Đức vui mừng khi bắt tay tạm biệt Vượng. Có thể những cái Vượng tìm ra còn giá trị hơn "bức cổ thư của Tija". Ông có thể cho chuyên viên mã thám đến làm việc ngay. Nhưng hành động "sắc mùi cảnh sát" này không phù hợp với ngành khảo cổ, ngành ngôn ngữ học.

...

Ít hôm sau Vượng đã tách trong cấu trúc thứ chủ viết đó ra mười ký hiệu đặc thù. Có thể gọi là mười mô-đun cơ bản hình thành thứ văn tự bí mật này. Nếu coi đây là mười chữ cái bao gồm cả nguyên âm lẫn phụ âm thì thứ ngôn ngữ này quá nghèo nàn. Vượng quen với các mẫu tự la-tinh, Slave, Hy Lạp... nên anh đoán bộ tộc làm chủ thứ văn tự đó còn ở một trình độ lạc hậu lắm.

Nhưng khi liên hệ đến cánh kết cấu quy ước của chữ Hán thì mười nét cơ bản trên có thể tạo ra một khối từ rất lớn: Con số này sẽ vượt xa số chữ của bất cứ một cuốn từ điển nào trên thế giới.

Vốn không phải là một nhà ngôn ngữ học, Vượng cứ thả sức cho bộ óc liên tưởng lung tung như vậy. Bỗng anh thấy số mười trùng với số đếm tự nhiên. Như vậy dân tộc này cũng đếm theo cơ số mười. Nếu đây là văn tự của một nền văn minh xa xôi ngoài Thiên Hà thì liệu thế giới đó họ có mười mắt, mười mũi hay cũng mười ngón tay, ngón chân như chúng ta?

Những ý nghĩ hoang tưởng đó làm cho Đỗ Thúc Vượng phấn chấn lạ lùng.

Khi Lili mang nước quả vào cho chồng thì anh đã ôm lấy vợ hôn lấy hôn để.

- Chuyện chi mà kỳ vậy?

- Anh vừa đánh đổ một giả thuyết!

- Trời! Ba lần anh nói với em là anh vừa nêu ra một giả thuyết thú vị. Và vậy giờ cũng là lần thứ ba anh báo tin vui là vừa đánh đổ một giả thuyết! Thế nghĩa là anh đánh đổ hết trời?

- Đúng thế! Và anh đang hình thành giả thuyết thứ tư!

- Trời ơi, cứ tìm ra rồi lại đánh đổ như đã trăng xe cát. Thế mà sao anh vui vẻ quá vậy.

- Anh đang lần đường tới một điều bí ẩn. Trên đường gặp ba cái gã ba. Anh đã bịt được ba hướng đi vô ích. Như vậy là anh đang tiến lên chứ sao!

- Nghĩa là anh mới chỉ tìm ra câu trả lời "mình suy nghĩ sai?".

- Đúng vậy. Einstein một trăm lần nêu ra giả thuyết thì chín mươi chín lần tự ông đánh đổ. Cái còn lại cuối cùng là chân lý, là người bạn đồng hành vĩnh cửu của khoa học.

Lili không hiểu Einstein là ai nhưng cô tin tưởng đến ngây thơ vào điều chồng nói. Đúng sai chưa biết, nhưng đó là những điều anh nghĩ, anh quan niệm. Con đường nhận thức chân lý của anh sao nó gian khổ thế.

Ba ngày liền Lili mang nước vào buồng làm việc của chồng mà không nhận được lời cảm ơn. Vượng ngồi như tượng đá, còn Lili lặng lẽ mỉm cười rồi đi ra. Cô biết rằng giả thuyết thứ tư chưa bị đánh đổ!

Bỗng nhiên nửa đêm Vượng vùng dậy quay máy điện thoại cho tướng Đức.

- Alo, tôi muốn được nói chuyện với ông Đức.

- Tôi đây! Đức đây. Tôi hân hạnh được nói chuyện với ai đó?

- Vượng đây! Xin lỗi đã làm phiền anh lúc nửa đêm. Mai anh lại chỗ tôi nhé. Bản dịch có mấy từ khó quá, tôi muốn bàn với anh.

- Chín giờ anh Vượng nhé! Nếu anh đến được sớm chúng ta cùng ăn sáng, Lili mong anh.

- Cảm ơn anh chị, nhưng tôi không thể đến sớm hơn chín giờ.

- Thì ở lại ăn trưa vậy?

- Vâng, tôi nhận lời.

Đúng chín giờ hôm sau nghe chuông reo, Lili xuống mở cửa đón tướng Đức lên thẳng phòng làm việc của Vượng.

- Chào anh Đức, tôi đang dở tay không thể xuống đón anh được.

- Không có gì. Tôi có thông tin mới cho anh đây Các phương pháp xét nghiệm độc lập đều đi đến kết luận là mảnh pa-nô làm bằng thứ gỗ khai thác cách đây chưa đến nửa thế kỷ. Còn vết mực thì non tuổi hơn nhiều. Tija bị đắm đầu năm 1891 nên ông không thể viết, thậm chí không thể nhìn thấy tấm ván đó được. Giả thuyết đây là bức cổ thư của Tija không đứng vững được nữa.

- Cảm ơn, chính tôi cũng đánh đổ giả thuyết đó rồi. Bây giờ tôi cho anh xem cái này. Vượng đặt ra trước mặt tướng Đức nhiều bảng chữ số cùng những hình vẽ chẳng chịt khó hiểu. Tôi đã toán học hóa thứ văn tự bí mật ấy ra đây. Nếu ta gán cho mỗi ký hiệu một con số thì sẽ xuất hiện ba triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn tám trăm giả thuyết. Sự lựa chọn đường đi không phải ngã ba, ngã tư nữa là ngã mười "giai thừa".

- Tôi được đó cũng đã đủ mừng rồi!

- Không. Tôi còn đi xa hơn nhiều. Bằng sự cảm ngôn ngữ học, tôi chỉ lựa ra ba trong số ba triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn tám trăm giả thuyết. Đến đây thì tôi không nhúc nhích được một phân nào nữa.

- Chúng ta có thể kết luận đây là bản mật mã số một của ông Năm Oăn. Từ cái "di sản thiêng liêng" này có thể dẫn chúng ta đi đến nhiều điều mới mẻ khác. Chính vì tính chất quan trọng của phát hiện này cho nên anh phải tuyệt đối giữ bí mật công trình đang theo đuổi ngay cả với chị Lili nữa.

- Cô ấy có thể biết công việc tôi làm, nhưng chẳng quan tâm đến ý nghĩa.

- Dù sao chị ấy cũng là người trong cuộc. Chị ấy phải biết rõ là nhiều kẻ muốn săn đuổi dấu tích của Hoàng Quý Nhân. Chúng không ngần ngại sử dụng mọi phương tiện độc ác để đạt mục đích. Vì vậy bí mật là thứ vũ khí phòng ngự hiệu quả nhất.

- Nếu đây là mật mã gốc thì xin các anh đưa vào kết lưu trữ của cơ quan an ninh. Tôi chỉ có thể nghiên cứu những thứ thuộc về nghệ thuật. Mật mã là lĩnh vực tôi hoàn toàn mù tịt.

- Anh tháo nó ở đâu, anh cứ đặt nó ở đây. Anh cũng cứ ghi chép đầy đủ những phát hiện của mình trong nhật ký khoa học. Sẽ có lúc anh công bố thành quả của mình cho ông Chu Bội Ngọc. Chúng tôi chỉ xin chụp lại bản chính và bản sao của anh thôi. Đây không phải thứ mật mã dễ lần ra. Có thể hàng chục chuyên gia đánh vật nhiều năm mà cũng phải bó tay. Sau cái "mười giai thừa" khả năng, con đường cũng vẫn còn phức tạp. Đầu tư vào ngành mã thám cũng gần giống như đánh bạc. Gặp vận may thì cái đích hiện ra trước mắt. Không may thì còn tệ hơn lạc trong sa mạc.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 3

Chương 14: Eurêka!

Tôi đã sống an nhàn bên Hồ Ghen hơn nửa năm kể từ sau cuộc đổ bộ lên mũi Kim Ngưu. Hàng ngày đến nhiệm sở trình diện ông chủ bút, viết vài chục dòng những tin tức nhăng nhít kèm theo mấy lời bình luận ngắn ngủi. Tôi muốn quay về Đông Nam á gặp Tùng Lâm, gặp Trương Tấn Hào xem công việc của họ ra sao, nhưng chưa tìm ra lý do để đi.

Ngồi buồn tôi mở tập ảnh của các con chụp ở quê hương ra xem. Tôi bỗng nhớ đến chiếc tàu hình đầu lâu món quà xa xỉ của cô con dâu tương lai mua tặng. Tôi không hút thuốc lá và cũng chưa bao giờ là nhà sưu tập nên tôi thờ ơ với món quà đắt tiền đó. Bây giờ rồi việc tôi mới lờ ra ngắm nghía.

Cái nõ tàu chưa ai hút bao giờ, hãy còn thơm mùi gỗ bồ đào. Mặt ngoài coi như một tác phẩm điêu khắc. Khúc gỗ gọt tâu có thể là đoạn gốc nên chỉ chít những vân xoáy. Nghệ nhân đã lựa rất khéo cho mắt gỗ ăn nhập vào những đường nét tạo hình làm cho chiếc đầu lâu trở nên dữ tợn dễ sợ, nhưng đồng thời cũng pha lẫn cái hài hước, hóm hỉnh. Phần cán tàu có thể tháo rời ra. Đoạn giữa làm bằng kim loại màu. Người thợ chạm trở rất công phu một con rắn luồn trong những đoá hải đường quấn tròn mấy vòng quanh cán tàu. Bức phù điêu đó được giới hạn hai đầu bởi hai vành hoa văn cùng thuộc một mô-típ. Nét trang trí ở đây rất độc đáo mà tôi chưa từng thấy trong các hoa văn của một nền văn hóa nào. Mỗi vòng mang mười hình khác nhau. Phần ngậm tàu thì làm bằng đồi mồi bóng loáng.

Tôi tháo rời tàu ra thành ba và thấy trong đoạn cán kim loại một ống dẫn hơi có khía lõm một đầu. Tính tò mò thúc thúc đẩy tôi dùng vặn vít nhỏ ấn vào khía lõm. Tôi cảm thấy nó chuyển động sang đầu bên kia rồi bật tung ra. Ống dẫn hơi cấu tạo hình lõi chỉ có quấn một màng giấy mỏng. Tôi bóc nhẹ màng giấy ra và trước mắt tôi xuất hiện một ổ khóa mật mã. Tôi mừng đến thót tim. Phải chăng đây là chìa khóa gốc của Hoàng Quý Nhân? Tôi định thần lại xem mình có đang sống trong mơ hay không. Lại một thông tin nữa xuất hiện. Dưới ổ khóa mã có ghi mười ký hiệu hết như những nét trang trí ngoài vành hoa văn cái tàu, có thể nó ứng với những số tự nhiên.

Nếu đúng thì đây chính là chìa khóa bộ mã kép. Qua nó mà tìm ra hàng loạt quy ước dẫn xuất khác.

Tôi vội chạy sang buồng Bạch Kim nhưng cô không có đây. Chỉ thấy Jimi đang chơi với bé Việt Dũng.

- Ba vào kìa!

Mi bé em chạy ra đón tôi.

- Ngoan quá, ra ba bế nào! - Tôi đón Việt Dũng và nói với Jimi - Con mua cho ba món quà tuyệt vời Ba cảm ơn con.

Jimi ngơ ngác:

- Sao kia ba? Ba nói gì con không hiểu?

- Cái tàu! Cái tàu hình đầu lâu đó. - Ba thích nó lắm a. Từ hôm đưa biểu ba chẳng thấy ba ngó tới, con tưởng ba không ưng.

- Đúng là ba không hút thuốc nhưng ba rất thích. Cái tàu đẹp lắm con ạ. Con mua năm trăm phải không? Thực ra có đáng giá năm triệu đô-la!

Jimi kinh ngạc, mắt tròn xoe:

- Làm sao nó lại có thể đắt như vậy?

Tôi thấy lúng túng. Vì phần hứng tôi đã đưa ra một nhận định quá mạnh mẽ. Nhưng vì tính chất công tác, tôi chưa hề giải thích cho Jimi được. Bé Việt Dũng thấy ba nói chuyện với chị chỉ biết toét miệng cười. Vừa lúc đó thì Bạch Kim bước vào. Jimi chạy lại đón em và ý tứ đi ra hành lang.

Tôi ôm chầm lấy Bạch Kim và khe khẽ thì thầm vào tai cô:

- Eurêka! Eurêka!

- Trời ơi, anh làm gì mà kỳ quặc vậy?

- Eurêka! Eurêka!

- Bỏ em ra đi, anh điên hay sao thế? Cửa vẫn mở, các con nó nhìn thấy thì xấu mặt.

- Anh tìm ra rồi! Tìm ra rồi!

- Tìm ra cái gì cơ chứ?

- Ra điều bí mật giấu trong cái tàu.

Tôi kể lại toàn bộ câu chuyện cho Bạch Kim nghe. Và đến lượt cô vòng tay đánh đu lên cổ tôi, bắt chập cửa buồng đang mở.

- Thế mà cứ eurêka, eureka, thánh cũng không hiểu nổi.

- Khi phát hiện ra sức đẩy trong nước, Archimède đã trần truồng từ bồn tắm chạy ra hét toáng lên: Eurêka! Eurêka! Lần đầu tiên anh bắt chước vĩ nhân thì em lại nổi giận thật đáng tiếc.

- Bắt chước vĩ nhân thì cũng phải có chọn lọc chứ - Bạch Kim cười - May mà hôm nay anh không ở trong bồn tắm. Nếu không em sẽ đưa anh vào nhà thương điên mất.

Chúng tôi bàn nhau làm sao chuyển được tài liệu này về nước càng sớm càng tốt. Nhưng dù có đến Wasstland gặp Tám hay đến Hồng Kông gặp ông già bán sách thì bức mật điện cũng không thể chuyển tài những ký hiệu kỳ quặc đó được. Tốt nhất là biện pháp trao tay, nhưng chúng tôi không thể đi theo con đường hợp pháp về nước được. Tôi đành lựa chọn biện pháp viết thư bàng mực không màu. Tôi chia tài liệu ra hai phần. Phần ổ khoá mã đi theo lá thư Bạch Kim viết gửi đến địa chỉ của một người thân tín ở Paris mà ông Đức cho chúng tôi địa chỉ lúc ra đi. Những ký hiệu số tôi vẽ vào sau tấm ảnh cùng lá thư gửi thẳng từ Cali.

Vừa lúc đó thì John Antonio đến thăm và rủ tôi đi Bangkok. Tôi từ chối vì sức khỏe không cho phép tôi đi lúc này. Nhưng tôi đã nhờ anh mang bức thư đến Bangkok bỏ hộ. Anh vui vẻ nhận lời.

...

Bộ phận mã thám đánh vật với "bức cổ thư" của Tija suốt một tháng trời. Một bản mật mã "sống" thì còn có thể thu những bức điện hàng ngày so sánh để lần ra một vài nguyên âm, phụ âm rồi thực hiện phương pháp "vết dầu loang" mà khám phá ra quy luật. Còn đây là một thứ mật mã "kép" mà lại "chết"

nghĩa là không có đài phát nào dùng nó, không có bản tin nào cùng ký hiệu trong lưu trữ. Ngay khởi đầu đã đựng ngay phải con số 10!1 ($10 = 1 \times 2 \times 3 \times 4 \times 5 \times 6 \times 7 \times 8 \times 9 \times 10$ đọc là mười giai thừa) Khiến mọi người đều ngán ngẩm.

Trong lúc đó thì Hai Bền cùng hai đồng sự suốt đêm sấm thuôn, đào bới, gặn khắp nền đất nhà Lili mà chẳng phát hiện ra điều gì.

Cuộc hành quân tưởng như đang đi vào ngõ cụt thì tướng Đức nhận được hai lá thư riêng theo địa chỉ khác nhau của hai đứa cháu. Ông cẩn thận bóc ra đọc. Những bức thư dài toàn chuyện tình cảm gia đình liệu có chứa đựng những tin tức gì bí mật không?

Thiếu tướng cho bộ phận kỹ thuật tìm đọc chữ không màu mang về phân tích.

Nửa giờ sau kỹ thuật viên đã đem lại kết quả lên báo cáo.

- Thưa Thiếu tướng, cả hai bức thư đều có tài liệu mật. Bức thứ nhất có một khóa mật mã. Còn bức thứ hai, đằng sau tấm ảnh vẽ những hình thù đặc biệt, tôi không hiểu là cái gì.

- Đã chụp chưa?

- Chụp mỗi thứ ba phim rồi ạ.

Thiếu tướng đeo kính liếc qua. Mười mẫu số mật xếp hàng ngang làm cho ông vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ. "Ồi chúng nó moi đâu ra của quý này? Có ai yêu cầu đâu mà nó biết ta đang cần. Trong lá thư không giải thích tý gì về cái khóa mật mã kếp bí ẩn này. Ông cứ suy nghĩ mà không sao giải thích nổi. Có cái khóa này trong tay thì con số mười giai thừa trở thành vô nghĩa, bức "Cổ thư của Tija" sẽ được phơi bày hoàn toàn nội dung trong chốc lát.

Thì ra những gì ghi trên ván hậu của bức tranh "Chiều bạc" chỉ là bản danh mục bộ sưu tập của Hoàng Quý Nhân cùng những chỉ dẫn nơi cất giấu để khi cần tìm chủ nó không phải mất công đào bới lung tung.

Công cuộc "khai quật" của trung tá Nguyễn Văn Bền đã kết thúc dễ dàng nhanh chóng và cũng đơn giản tới mức không có gì phải mô tả lại.

Trong cuộc chạy đua vô hình của ba đối thủ đã có người đến đích. Hai người còn lại vẫn chưa bỏ cuộc vì họ đâu có hay biết những gì đã xảy ra. Ảo vọng lôi cuốn họ lao đầu về phía trước.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 4

Chương 1: Bức Ảnh Giao Hoan

Warrens đặt trước mặt mình sơ đồ cấu trúc của bộ máy CIA và bản danh sách những điệp viên của nó còn kẹt lại ở Nam Việt Nam sau biến cố lịch sử Ba Mươi tháng Tư. Gần sáu mươi phần trăm đã chạy tán mát ra khắp nơi trên thế giới. Hầu hết đám nhân viên này đã trình diện để đòi những khoản trợ cấp hoặc nhận mã số các tài khoản bí mật gửi ở ngân hàng nước ngoài. Số giàu có mai danh ẩn tích, muốn đào nhiệm để sống cuộc đời bình lặng. Warrens đồ chừng số còn lại trong lãnh thổ không quá hai mươi lăm phần trăm.

Trong lần bí mật xuất dương Hoàng Quý Nhân đã huênh hoang tuyên bố là đã bắt mối vá víu lại "mảnh cò rách" nhưng khi được Warrens yêu cầu tường trình lại sơ đồ tổ chức mới thì Nhân lại đánh bài lảng, với lý do kế hoạch vượt biển quá vội và rất nguy hiểm nên không dám ôm cả đồng tài liệu đi theo. Vấn đề tế nhị nên Warrens không tiện cật vấn. Khi Nhân trở về nội địa đôi lần Warrens có hỏi thúc y báo cáo qua mật điện nhưng Nhân trả lời là nội dung quá dài, y hứa sẽ đáp ứng yêu cầu của Viễn Đông vụ một ngày gần đây. Tuy nhiên cho đến nay điều bí mật vẫn chưa được Hoàng Quý Nhân tiết lộ. Nội tình tổ chức biến đổi ra sao? Tăng hay giảm, ai bị thanh lọc, ai được tuyển mộ, ai được cất nhắc vào những cương vị chỉ huy mới? Viễn Đông vụ mới chỉ nắm được mười người do Nhân nói miệng hoặc gửi ảnh làm quà từ thời Dĩ vượt biển mang theo. Giờ đây đã hoàn toàn mất liên lạc với Nhân thì cái danh sách còn con đó cũng vẫn là vốn quý để Warrens hướng vào đó mà bắt liên lạc.

Ngoài ra trung tâm lưu trữ bộ nhớ điện toán của Langley sau khi loại trừ những tên di tán, đào nhiệm cũng đã lựa được một danh sách khá dài chuyển đến Banville theo yêu cầu của Viễn Đông. vụ Đó là mục tiêu thăm dò lâu dài mà Warrens cần đạt được trong vòng một năm tới.

Ông Phân vụ trưởng đã quay máy gọi Bảy Dĩ đến giao việc.

- Vào đây ông Bảy. Mời ngồi.

- Cảm ơn.

Bảy Dĩ lựa chiết ghế không trực diện với Warrens mặc dù chỉ có hai người trong phòng.

- Ông Bảy ạ, Langley không đủ kiên nhẫn ngồi chờ chúng ta nữa. Còn ta cũng chẳng biết đặt hy vọng vào đâu để có thêm một tin tức mới mẻ nào. Giờ đây chỉ còn cách lựa chọn duy nhất là hành động. Cần có một cuộc thị sát tại chỗ. Tôi có ý định đưa ông trở về Việt Nam nhằm mấy mục tiêu sau:

Thứ nhất, cần xác định xem ông Nhân bị bắt, phản bội hay đã chết.

Thứ hai, thăm dò một số đồng nghiệp cũ xem họ còn sống bên ngoài trại cải tạo cộng sản hay đã bị giết hết rồi.

Thứ ba, phải tìm cho thấy chỗ ở của ông Nhân trước đây để có kế hoạch tìm kiếm số tài liệu lưu trữ của ông ấy để lại.

Để có đủ quyền lực tiến hành công vụ trên, Viễn Đông vụ cử ông thay thế ông Nhân, phục hồi và điều hành các cơ sở điệp báo của chúng ta ở Việt Nam. Dĩ nhiên mục tiêu trên không đủ sức đồng thời

tiến hành để cùng thành đạt trong một lúc. Giao việc cho ông lúc này tôi biết sẽ có rất nhiều khó khăn nguy hiểm. Nhưng vì sự nghiệp tự do, tôi tin là ông sẵn sàng lên đường.

Warrens nhìn thẳng vào mắt Bảy Dĩ như cầu khẩn và chờ đợi. Thực ra ông Phân vụ trưởng có thể thẳng thừng ra lệnh cho cấp dưới. Song Warrens muốn biểu hiện sự tế nhị, vì ông muốn Dĩ thấy rằng thay thế Hoàng Quý Nhân có nghĩa là ngoài chức năng gián điệp Dĩ còn đại diện cho cả một lực lượng chính trị phản loạn. Đó là con bài dự trữ duy nhất mà ông ta phải hành động trăm lần cẩn trọng hơn.

Warrens chuyển cho Bảy Dĩ tập hồ sơ tuyệt mật:

- Đây là cái tôi đa chúng ta có trong tay để mà hy vọng.

Lần đầu tiên trong đời Bảy Dĩ được ghé mắt nhìn vào một tài liệu quan trọng như vậy. Cả một công trình đồ sộ được xây dựng suốt gần nửa thế kỷ hiện lên. Bộ máy bí mật đó đã phủ bóng xuống cả mấy nền cộng hòa. Nó vừa nâng đỡ củng cố, bảo vệ những cơ cấu này, lại vừa kiềm chế, uốn nắn, bắt buộc nó đi theo chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ. Nếu cần nó có thể ném cả một Tổng thống, một chính phủ... vào sọt rác lịch sử. Cho Dĩ nhìn vào đây Warrens muốn biểu hiện sự tín nhiệm to lớn đối với người cộng sự. Một niềm tự hào choáng ngợp tâm hồn Dĩ. Nó như ngọn lửa làm bùng cháy dữ dội những tham vọng quyền lực trong con người béo lùn này. Nó thúc đẩy Dĩ hăng hái lao vào một cuộc thử thách vô cùng quyết liệt.

- Thừa ông Warrens, ông đã trao cho tôi một vinh hạnh lớn lao - Dĩ cảm động - Tôi nguyện đem hết tâm lực để thực thi nghĩa vụ. Điều lo lắng duy nhất trong tôi là ở tài năng hữu hạn của mình. Vâng, tôi cần có được những trợ thủ tốt. Ông cho phép tôi được lựa đoàn tùy tùng.

- Ông có đủ mọi yếu tố để lựa chọn cho thích hợp với công vụ. Chúng ta sẽ còn bàn bạc với nhau thêm để có được giải pháp tốt đẹp.

Mặc dù còn phảng phất một chút nghi ngờ về lòng trung thành của Trương Tấn Hào nhưng Bảy Dĩ vẫn coi viên đại úy hải quân này là một thuyền trưởng siêu hạng không ai thay thế nổi. Ngoài tình bạn lâu năm ra, Hào còn là một người cần cù, chắc chắn, ổn định về tâm lý. Còn nghiệp vụ hàng hải thì trình độ anh ở tầm cỡ một đô đốc! Tất cả những chuyển thân nhập do anh điều hành đều an toàn. Mọi thất bại xảy ra đều nằm ngoài chức trách của Hào. Không có một bằng cứ nào đủ sức truy cứu trách nhiệm của anh. Chính vì thế mà Bảy Dĩ vẫn chọn Hào vào chuyến tiềm nhập này. Để đảm bảo chắc chắn cho quyết định của mình trước đây ít lâu Dĩ đã điều động năm nữ nhân viên từ mật cứ Bê-ta sang Hải cứ Gam-ma để phục vụ cho anh em trong Hải đội. Tin này làm cho các thủy thủ reo hò khoái chí, nhưng Trương Tấn Hào lại không mặn mà gì. Anh biết số nữ nhân viên này là chiêu đãi viên, là vũ nữ nhưng đồng thời cũng là mầm mống gây lộn xộn, bệnh tật cho những người đàn ông.

Thấy Hào có vẻ không muốn nhận, Bảy Dĩ phải giải thích:

- Anh em thủy thủ ngày càng phải tiến hành những hải vụ căng thẳng nguy hiểm. Cần phải có những biện pháp hỗ trợ tinh thần. Anh có tuổi anh không thông cảm nổi những bức xúc tình cảm, sinh lý của họ. Các nhà tâm lý học của CIA đã đưa ra "bộ tứ khoái" để cổ xúy quân biệt kích.

- Bộ tứ khoái là gì?

Bảy Dĩ đưa cho Tư Hào xem tờ "ad" tuyển mộ lính đánh thuê cho CIA. Trên tờ quảng cáo có in hình hai cô gái trần truồng ôm lấy anh lính mặc đồ rằn, tay giữ súng, tay cầm tập đồ-la với hàng chữ in rất nổi: It's a man's life in the commendo army! Money - Girls - Pension - Travel? (Đây là cuộc sông của người lính biệt kích: Tiền - Gái - Phụ cấp Du lịch)

Hào mỉm cười:

- Thôi được, ông Warrens đã ân thưởng cho anh em binh sĩ thì tôi cũng xin cảm ơn. Nhưng với điều kiện là phải thuốc thang đầy đủ để chữa chạy.

- Anh yên tâm, tôi đã lựa một cô xinh nhút, mạnh khỏe nhút để phục vụ riêng chủ sếp.

- Bộ anh định cưới bà nhỏ cho tôi đó sao?

- Đâu có. Cô gái có thể giúp anh khuây khỏa tinh thần. Nhưng tôi cảm anh coi là vợ nhỏ. Tôi cũng có nghĩa vụ bảo vệ hạnh phúc gia đình cho chị Tư và xấp nhỏ nữa chứ.

- Lỡ cô gái mang bầu thì ai chịu tội cho tôi?

- Trách nhiệm thuộc về nó. Trời ơi anh cứ làm tới, lo chi cho mệt. Nếu lỡ nó quên ngậm thuốc cũng vẫn có thể đưa đi đóc-tơ. Luật pháp nước này có cấm phá thai như ở Mỹ đâu mà ớn.

Thực ra Bảy Dỉ không lo chuyện giải trí tinh thần cho đám thủy thủ. Quanh Hải cứ có biết bao nhiêu tiệm nhậu, ổ mại dâm. Dĩ lo kiểm soát tinh thần quân lính. Những thất bại liên tiếp vừa qua khiến Warrens phỏng đoán có bàn tay đối phương len vào công việc, vào guồng máy của ông ta. Dĩ phải lo bố trí mạng lưới kiểm soát nội bộ chặt chẽ hơn nữa.

Diệu Lan là thám tử của Dĩ chuyên về theo dõi nội bộ. Dĩ cài ả vào mật cứ Bê-ta để theo dõi Tùng Lâm - Tất cả những cuộc tiếp xúc của vị trưởng trại với khách khứa, mọi lời nói và việc làm, quan hệ thư tín và những cuộc chơi cờ bạc đều được Diệu Lan mật báo đầy đủ. Mọi sự kiện diễn ra trong mấy năm qua đều chứng tỏ Tùng Lâm là người trung thành tận tụy. Tuy anh có lo sợ phải quay về đất nước, nhưng nếu việc cần đến anh cũng vẫn liều mạng.

Để theo dõi Tùng Lâm, Diệu Lan cũng phải cắn răng chịu đựng anh. Đó là một người nghiện rượu, nghiện thuốc lá, bụng đã phát phì nhưng vẫn có những đòi hỏi tình dục mạnh mẽ và tai ngược. Nhiều lần Diệu Lan phàn nàn với Dĩ xin chuyển đi nơi khác. Tiệm dịp này, Dĩ chuyển Lan đến theo dõi Hào. Diệu Lan rất vui mừng được đôi không khí. Nghe nói Trương Tấn Hào trẻ hơn Tùng Lâm và không thô bạo như ông tướng già này.

Về sống ở Hải cứ Gam-ma được mấy tháng rồi mà Diệu Lan chưa phát hiện ra chuyện gì. Cô ta còn hết sức ngạc nhiên về con người trầm lặng này. Trương Tấn Hào rất ít khi gọi thị vào phòng riêng. Có việc gì cần lắm anh cũng chỉ đứng tiếp chuyện ngay trước cửa ra vào. Những khi Diệu Lan dọn dẹp lau chùi căn buồng của anh thì Hào bỏ ra ngoài đi bách bộ hoặc đứng thờ thần ngắm trời ngắm nước đợi cho Lan xong việc. Cô gái đã nhiều lần làm duyên liếc mắt đưa tình, cười nói là lời để quyến rũ viên chỉ huy nhưng chưa hiệu quả.

Hào hiếm có bạn bè, anh cũng chẳng thích đi chơi bởi đâu xa. Thịnh thoảng chỉ một mình bơi chiếc sà-lúp lang thang trên cửa sông như một nhà thể thao nghiệp dư. Hành động đó không lọt qua cặp mắt của Diệu Lan. ả theo hút cho tới lúc con thuyền nhỏ của Hào lẫn lộn trong đám ngư thuyền chỉ chít như lá tre ngoài cửa sông... Nhưng Hào không đi lâu. Thường là trời vừa tối thì anh quay về. Trừ những bữa trăng đẹp thì cuộc du ngoạn có kéo dài hơn đôi chút.

Hàng tháng Diệu Lan xin về thăm gia đình ở khu tị nạn một lần, tiện chuyến ả qua Banville báo cáo tình hình cho Bảy Dỉ. Những bản tin nhật hoét chẳng có điều gì mới mẻ. Dĩ ra lệnh cho Lan phải để mắt kỹ hơn đến những cuộc bơi thuyền cô đơn đó.

- Dạ, nhưng đại uý bơi xa lắm, hoảng hôn xuống thì mắt thường không sao nhìn rõ nữa.

- Có thể đi men sông chờ sẵn một chỗ kín đáo nào đó mà quan sát xem ông ta có gặp ai không.
- Dạ.

À nhận một khoản tiền trợ cấp hoạt động đặc vụ rồi quay về Hải cứ.

Vài hôm sau, thị đã tìm được một vị trí quan sát tốt trên bờ sông. Cứ mỗi lần Hào xuống thuyền là Diệu Lan lại lên đến chỗ mai phục. Những buổi chiều đứng vào tuần nước cường, Trương Tín Hào chỉ bơi gần, vì thủy triều tạo nên dòng chảy bơi ra bơi về rất nặng.

Diệu Lan đã gần hết kiên nhẫn trong cái trò nhìn trộm. Và bỗng một hôm thị thấy con thuyền của viên đại úy dạt vào ven bờ. Nối đó mặt sông gần như ngang bằng với một vườn cây hoang vắng. Xóm chài thưa thớt nằm cách đây không xa. Hào đặt cần câu ngồi im lặng nhìn mặt biển. Thình thoảng anh giật được một chú cá nhỏ.

Khi trời chạng vạng tối thì Diệu Lan thấy bóng một người lững thững đến bên chiếc xuồng, cái bóng ngồi xuống gốc cây như để xem Hào câu cá. Viên đại úy quay lại rồi bước lên bờ. Hai người đan bóng vào nhau và bị bóng cây che khuất. Diệu Lan hồi hộp căng mắt ra nhìn, nhưng ở cự li đó không cho phép thì biết được gì hơn. Muốn tiếp cận Lan phải vòng ra lộ đi một đoạn xa qua cầu, đến một phố nhỏ lần xuống xóm chài mới có lối rẽ xuống vườn cây...

Khi ả khắc phục được khoảng cách trên thì vườn cây chẳng còn ai. Hào đã bơi thuyền trở về và cái bóng cũng biến mất.

Liên mấy bữa sau đó lại chẳng có chuyện gì xảy ra.

Tin này đã đến tai Bảy Dĩ. Nỗi nghi ngờ lớn dần lên trong đầu y. Dĩ khao khát muốn tìm ra sự thật nhưng lại lo sợ. Tâm lý đó gần giống như người nghe phong thanh vợ mình ngoại tình. Muốn rình mò khám phá bằng được, nhưng lại lo lắng chuyện đó xảy ra thật, hải hùng phải chứng kiến tấn bi kịch. Sự thật tàn nhẫn ấy báo hiệu cảnh tan vỡ gia đình, sụp đổ danh dự...

Trong cuộc sống lưu vong hiện nay, Trương Tín Hào không những là người cùng hội cùng thuyền mà còn là bạn cũ, là trợ thủ đắc lực. Hào sống hết mình với Dĩ từ mấy chục năm nay. Dĩ làm nên cơ nghiệp phần lớn cũng nhờ bàn tay Hào. Dù sao thì những việc làm vừa qua của Hào cũng giúp cho uy tín của Dĩ tăng lên dưới con mắt Warrens. Hào đã chuyển cho "bớt" hai chuyến hàng trị giá tới mấy chục triệu đô-la. Về mặt cá nhân Warrens kiếm ăn to. Còn những thâm họa thì nước Mỹ phải gánh chịu. Thực ra thì đó cũng chỉ là máu của bọn tay sai thôi. Có lợi nhuận khổng lồ nào lại chẳng tổn máu, lại không cần đến sự hỗ trợ của tội ác. Do đó số phận của Hào còn gắn liền với lợi ích của Warrens, với tương lai của Bảy Dĩ.

Vừa qua mới có hàng của Hoàng Quý Nhân đi lọt. Hàng của Dĩ phải nhường bước nằm đọng lại ở Sài Gòn. Chỉ có Hào mới mang nổi gánh nặng này. Dĩ hy vọng chuyến tới Hào sẽ đón Khánh Chi với đứa con gái tật nguyền cùng toàn bộ số bạch phiến của Dĩ ra trao cho Warrens. Dĩ sẽ cố gở lấy mười triệu đô-la đem đầu tư vào nước Mỹ mà sống nốt phần đời còn lại cho sung sướng. Giờ đây nếu Hào bị xóa sổ thì ai có thể giúp Dĩ trong chuyện này. Vì vậy muốn gì thì trước mắt Dĩ cũng phải bảo vệ Hào như bảo vệ những hòm bạch phiến của mình vậy. Dĩ ra lệnh cho Diệu Lan phải hết sức thận trọng, chính xác. Phát hiện ra chuyện gì phải báo cáo riêng với Dĩ, tuyệt đối không để lộ ra với ai. Diệu Lan là thám tử riêng của Dĩ nên y cũng yên tâm. Tuy nhiên Dĩ vẫn phải đề.

- Em hờ chuyện này ra với ai thì em mất đầu đấy!
- Dạ em xin thề là có gì chỉ báo riêng với ông thôi.

- Bây giờ em phải tìm cách chụp ảnh được kẻ lạ mặt. Tốt hơn nữa là theo hút xem họ ẩn náu nơi đâu. Em phải đặt máy ghi âm vào chiếc xuồng để thu được cuộc nói chuyện của họ. Em nên nhớ rằng đại úy Hào là sĩ quan ưu tú của chúng ta. Không ai được phép nghi ngờ ông. Nhưng kẻ thù luôn luôn tìm cách mua chuộc dụ dỗ những yếu nhân của chúng ta. Những người càng quan trọng càng cần phải bảo vệ họ. Phải tiêu diệt bọn điệp viên cộng sản âm mưu bao vây lũng đoạn họ. Để lộ nhiệm vụ ra thì chẳng những không ngăn được địch mà lại phá vỡ mất tình chiến hữu trong đội ngũ của chúng ta.

- Dạ em hiểu ạ. Xin ông trao máy ghi âm cho em để cho đặt xuống thuyền.

- Nhưng vấn đề đặt ra rất phức tạp. Không phải hôm nào cũng xảy ra cuộc tiếp xúc như vậy. Máy sẽ không để liên tục dưới đáy xuồng được vì rất dễ xảy ra hiện tượng máy làm việc hết năng lượng mà chẳng thu được gì. Đến khi cuộc nói chuyện xảy ra thì máy lại hết khả năng thu. Vì vậy em phải tìm ra chu kỳ tiếp xúc của họ. Giả dụ như mười ngày họ gặp nhau một lần thì ta lựa đến ngày thứ chín hãy đặt máy, như vậy mới có hiệu quả. Lần sau gặp nhau em sẽ lĩnh máy.

- Dạ.

Về đến Hải cứ Gam-ma, Diệu Lan tính chuyện mon men đến chiếc sà-lúp của Hào. Từ xưa đến nay chưa bao giờ ả bước xuống con thuyền nhỏ. Nay tự nhiên lần đến sợ Hào sinh nghi, ả phải tìm một lý do để có thể giải thích được.

Một buổi chiều thấy Hào vác mái chèo xuống bếp, Diệu Lan đi theo ngay. ả mặc bộ đồ lụa mỏng làm nổi rõ những đường cong và cái màu hồng hồng của da thịt.

- Đại úy dạy em bơi thuyền với. Em thích bơi lắm. Phục vụ Hải đội mà không biết chèo thuyền thì buồn hui.

Hào quay lại nhìn Diệu Lan, ngần ngừ một chút rồi chỉ cho cô ta xuống thuyền:

- Hãy thử đi một chút.

Diệu Lan vui mừng đu người từ trên thành tàu biệt kích tụt xuống chiếc xuồng nhỏ. Hào đưa cho cô ả cái mái chèo, Diệu Lan lúng túng khua khoảng vụng về, Hào buông xích cho chiếc sà-lúp tách khỏi con tàu trôi theo dòng nước, nhưng ả phải vờ là chưa biết điều khiển để dễ bề "tiếp cận mục tiêu". Con thuyền cứ xoay tít lảng mãi a xa bên. ả giả bộ hốt hoảng:

- Đại úy xuống đây với em! Trời ơi, cứu em với.

Hào đứng trên boong tàu biệt kích cười vang mặc cho chiếc thuyền con chao đảo. Cuối cùng anh cũng quăng cho Diệu Lan sợi dây. ả vồ lấy chằng vào móc. Hào diu chiếc xuồng nhỏ vào hông con tàu rồi nhảy xuống. Anh nhìn thấy khoe mắt cô gái róm lệ nhưng miệng cô đã nở một nụ cười rất tươi:

- Đại úy làm em hết hồn.

- Bây giờ thì cô tự bơi đi, có huấn luyện viên ngồi bên rồi.

Diệu Lan ngồi đối diện với Hào cầm mái chèo khua khoảng, con thuyền lúc quay phải lúc nhô sang trái.

- Không đúng phương pháp, lực đẩy không cân, xuồng sẽ chuyển động ngoài ý muốn.

Hào cầm mái chèo làm mẫu. Diệu Lan hứng khởi nhìn đôi tay điều khiển nhi anh, cô nói như cầu khẩn:

- Xin đại úy cầm tay hướng dẫn em ít phút.
- Cô ngồi xoay lưng lại đây.

Thân hình Diệu Lan lọt thỏm vào lòng anh. Bốn bàn tay nắm mái chèo. Hào uốn nắn cho cô từng động tác. Con thuyền đã ổn định hướng đi thẳng mũi lao ra phía cửa sông Sipa. Mặt biển xanh ngắt, nắng chiều vàng rực trên cồn cát nổi. Thỉnh thoảng Hào buông ra cho Diệu Lan điều khiển mái chèo. Thân hình cô nghiêng ngả tựa hẳn vào ngực anh. Hào cảm thấy mùi son phấn, nước hoa, mùi thơm hăng hắc của mái tóc, của da thịt đàn bà phả vào mặt. Đôi lần Lan ngửa hẳn người ra như những vũ nữ múa "khúc nghề thường" làm cho những sợi tóc tung bay mơn trớn bên má Hào. Bản năng của người đàn ông bị kiềm tỏa bởi cuộc sống độc thân bỗng thức dậy khuấy động tâm hồn anh. Cơ bắp rung lên căng thẳng như sợi dây đàn, tim đập mạnh, hơi thở gấp, máu cuộn sôi trong huyết quản... Hào cúi xuống nhìn rõ cặp mắt long lanh, gò má ửng hồng, làn môi ướt và bộ ngực căng tròn phập phồng dưới làn áo mỏng...

Mũi thuyền chạm vào cồn cát rồi dừng lại đột ngột, hai tấm thân xô vào nhau. Diệu Lan giật mình buông mái chèo, như vô tình ôm chặt lấy đôi cánh tay Hào trên ngực mình.

- Đại úy ơi em sợ quá, tưởng vỡ cả xương... đại úy thấy trái tim em đang đập rộn đó không?

Hào im lặng thờ dài nhưng không rút tay về... Bỗng nhiên anh vụt đứng dậy nhảy xuống nước đầy cho chiếc xuống gổ lên bãi cát rồi lặng lẽ đi thẳng lên đảo nhỏ. Cô gái kinh ngạc trước thái độ hững hờ của người đàn ông cường tráng. Cô cũng rời thuyền theo Hào.

Đảo cát trơ trọi hoang vắng. Mặt trời đã lặn, những tia sáng cuối cùng đốt cháy vùng mây ở chân trời phía Tây. Trăng nhô lên như quả cầu vàng dập dờn trên sóng biển. Gió thổi tung mái tóc người đàn ông như một ngọn lửa đen. Cặp mắt u buồn của anh lặng lẽ hướng về phía đại dương xa xăm... Diệu Lan mon men đến gần.

- Tắm đi Diệu Lan! - Hào quay lại nói nhỏ như cầu khẩn, khuyến khích cô gái.
- Dạ... Nhưng em không đem đồ tắm theo... Hay đại úy cho phép em... - Cô gái che miệng cười biểu hiện sự e lệ, nhưng cặp mắt lại lúng liếng chập chờn hai đốm lửa đam mê.
- Trời sắp tối rồi... em có thể tự nhiên.

Diệu Lan trút bỏ mọi thứ che đậy, trần truồng giữa hoang đảo. Ánh sáng yếu ớt của chiều tà làm bớt đi phần trơ tráo. Có lẽ vì thế mà nó hấp dẫn hơn, ngoạn mục hơn... Diệu Lan lạnh lén chạy tung tăng rồi ngâm mình xuống nước. Biển lặng. Những lớp sóng lăn tăn hiền dịu vờn trên cơ thể cô gái. Cảm thấy có ánh mắt đàn ông say đắm ngắm mình, Diệu Lan càng muốn phô diễn những tư thế tình tứ nhất ra chinh phục.

Nhưng mười phút sau vẫn không thấy Hào xuống. Diệu Lan nhìn lại thì thấy Hào vẫn ngồi hút thuốc lá ngược mắt ngắm trăng. Nghịch cảnh đó khiến Diệu Lan bẽ bàng, cô đơn, đau đớn, nhức nhối... Cô tuyệt vọng đi lên với vẻ mặt giận dữ trách móc:

- Đại úy rủ em tắm còn đại úy lại ngồi ngắm trăng, bỏ mặc mình em dưới biển!

Hào không nói gì. Thực ra anh cũng nhức nhối với một cuộc vật lộn nội tâm quyết liệt. Anh muốn thử thách sự chịu đựng của lý trí trước sức cám dỗ. Nhiều lúc tưởng đã phải buông trôi cho cuộc đời đến đâu thì đến. Nhưng đến phút này thì anh đã có thể vững tin ở mình. Hào quay lại nhìn cô gái. Diệu Lan từ hờ hững lên ngồi xuống bên ngả đầu vào vai anh. Hào vòng tay ôm lấy tấm lưng trần của cô một cách tự nhiên, nhưng tuyệt nhiên không biểu lộ sự ham muốn. Anh đã biết cách làm cho dục vọng tàn lụi...

- Em xấu lắm phải không?
- Không.
- Đại úy không muốn em sao?
- Muốn chứ, muốn đến nôn nao nhức nhối. Nhưng có ích gì cho em đâu.
- Sao? Em rất sung sướng được đại úy thương. Em không đặt điều kiện gì với đại úy đâu.
- Như thế càng bất lợi cho em.

Diệu Lan đã phải hiến mình cho nhiều người đàn ông. Nhưng bao giờ cô cũng chỉ là món hàng. Chưa lần nào Diệu Lan có được khát vọng tình dục trong sáng. Cô phải đáp lại nhu cầu của khách. Một thời gian dài sống với Tùng Lâm chỉ động lại trong cô cảm giác ghê tởm của kẻ bị cưỡng bức. Ngay cả những lúc "no xôi chán chè", loại đàn ông này vẫn buộc cô phải làm những việc hèn hạ để vắt kiệt khoản tiền họ phải chi. Giờ đây gặp phải thái độ kiểm chế của Hào khiến cô lạ lùng tức giận nhưng cũng có phần kính trọng và thêm muốn chinh phục. Có một chút gì như tình yêu thực sự bùng cháy trong cô. Bỗng nhiên Diệu Lan thấy tủi thân, hổ thẹn. Cô vùng khỏi cánh tay hững hờ của Hào chạy đi mặc quần áo rồi nhảy lên mũi thuyền ngồi một mình. Nỗi căm giận cô đơn đốt cháy tâm hồn. Thái độ lãnh đạm rẻ rúng của Hào như muốn lăng nhục cô.

Mười phút sau Hào mới chậm chạp lặng lẽ đến đẩy mũi thuyền ra khỏi bờ cát rồi nhảy lên.

- Sao buồn thế Diệu Lan?
- Đại úy khinh miệt em, sỉ nhục em...
- Cô gái bật lên khóc nức nở.
- Đâu có! Không gặp tôi em cũng đủ đau khổ rồi. Đan díu với người đàn ông một vợ bốn con liệu có ích gì?
- Em yêu đại úy. Em muốn đại úy đến với em như đức vua hạ cố đến cung tần, như hoàng tử tìm đến nàng Lọ lem. Ngoài ra không có gì ràng buộc. Thế mà đại úy nỡ eoi em như một cái xác chết.
- Bảo em tắm là tôi muốn ngắm em. Tôi sung sướng thưởng thức vẻ đẹp của em trong suốt nửa giờ. Như thế là em đã hiến dâng cho tôi cái cảm hứng thần diệu. Chỉ có điều tôi không muốn nhận ở em hơn. Tôi cảm ơn em.

Về đến bến, hai người tách nhau ra. Diệu Lan rảo bước về phòng mình. Còn Hào thì xích xuống cần thuyền rồi vác mái chèo lững lững lên sau.

Cuộc gặp gỡ với Tám gần đây Hào đã nhận được mật điện của Hai Bền nhắc phải tỉnh táo đề phòng. Sau hai cuộc hành quân thất bại liên tiếp, kẻ địch có thể mở một cuộc phản công quy mô bằng những đợt rà soát tình hình Hải đội để tìm ra bàn tay nội gián. Một sơ suất nhỏ có thể gây ra hiểm họa lớn. Phải chú ý đến sự xáo trộn, xé lẻ hay tập trung điều động hay bổ nhiệm mà phòng thủ. Hào cũng thông báo lại tình hình chung và chuyện mất máy vô tuyến định vị và đề nghị được cấp cho máy mới. Tám hứa sẽ báo cáo lên trên. Nếu có thì lần gặp tới sẽ chuyển cho Hào. Nhưng để tránh kẻ địch theo dõi, người bắt liên lạc kỳ tới là một thiếu nữ. Tám phổ biến mật khẩu và vị trí liên lạc mới cho Hào.

Xét duyệt lại toàn bộ tình hình Hải cứ mấy tháng gần đây. Trương Tấn Hào thấy Warrens và Bảy Dì đối xử với anh vẫn bình thường. Chỉ có chuyện khen ngợi, ân thưởng chứ tuyệt nhiên không thăm vấn

trách cứ gì về những thất bại. Về phần mình, Hào cũng không hỏi han nhắc nhở gì đến công việc của những người trên bộ. Thất bại hay thắng lợi đều nằm ngoài tầm tay của anh.

Chỉ có hai điều khác thường là "South East Company" cử một phái đoàn kỹ thuật bất ngờ kiểm tra toàn bộ máy móc khoang tàu lẫn các phương tiện thông tin liên lạc sớm hơn định kỳ ba tháng rưỡi. Họ cũng chỉ phát hiện một số khiếm khuyết nhỏ về kỹ thuật và đã được sửa chữa bảo hành ngay.

Chuyện thứ hai là chuyện năm nhân viên nữ. Diệu Lan cô gái xinh đẹp nhất lại được bố trí làm hầu phòng cho trưởng trại. Dĩ có lạ gì tính anh mà lại đặt vào đây một cô gái. Phải chăng Diệu Lan là đặc vụ? Chẳng lẽ tình bạn giữa anh và Bảy Dĩ sau mấy chục năm cộng tác lại suy đồi đến thế? Hào đã có ý thức đề phòng mọi hành động cử chỉ của Diệu Lan. Cuộc "đấu trí" hôm nay cũng là để anh lượng định sức mình, và những nước cờ của cô ta bày ra. Anh muốn lật ngược con bài tẩy của Bảy Dĩ để vô hiệu hóa nó. Nhưng cuộc đụng độ đầu tiên thật nặng nề, căng thẳng. Nó dày vò dục vọng của anh... Đến quá nửa đêm Hào vẫn chưa ngủ được. Hình ảnh cô gái trên bãi tắm hoang vắng cứ hiện rõ trong hồi tưởng...

Khi anh thiếp đi rồi hình ảnh đó vẫn tái hiện trong giấc mơ. Thân kinh anh yếu đuối lý trí anh suy đồi, anh không cưỡng nổi sự quyến rũ... Những bữa sau Hào quăng cho Diệu Lan cái phao bảo hiểm để cô tập bơi thuyền một mình chứ không ngồi sóng đôi với nhau nữa. Anh muốn tự do chèo thuyền một mình vì ngày hẹn liên lạc đã đến gần. Diệu Lan cũng không rời mắt khỏi anh trong những chuyến bơi đó.

Một buổi tối, từ trong chỗ nấp Diệu Lan thấy Hào không bơi ra đảo nổi mà lại cặp vào vườn cây. Khi trời tối hẳn, một bóng đen xuất hiện lặng lẽ đi về phía con thuyền nhỏ. Hào lập tức lên bờ và hai cái bóng biến vào sau những gốc dừa. Diệu Lan vội vã vòng qua cầu để tiếp cận đối tượng. Trời tối nên ả có thể lần tới khá gần chỗ hai người ngồi nhưng chưa đủ nghe họ nói, chưa thể nhận mặt đối tượng thứ hai. Không may cho Diệu Lan là ả đã luồn qua bụi cây có con cú đậu. Thấy bóng người, cú vỗ cánh bay và cất tiếng kêu. Mấy con bìm bịp gần đấy cũng táo tác báo động. Hào giật mình lắng tai nghe ngóng và đoán nhận có kẻ theo dõi. Anh thì thầm vào tai cô giao liên:

- Đừng nói gì nữa, có động đấy.

Cô gái khéo léo ôm lấy anh như một cặp tình nhân.

- Phải để họ thấy chúng ta đang ân ái... Cô tựa lưng vào thân cây dừa, kéo Hào vào sát người... Diệu Lan đã lựa được một chỗ thuận lợi. Từ trên cao nhìn xuống, hình ảnh đôi nam nữ in rõ nét trên mặt biển loáng màu nhôm xỉn. Khi thấy cái váy của cô gái hếch lên thì con ghen tức sôi réo như sóng cồn trong tâm địa của Diệu Lan. "Con kia có gì hơn mình mà nó quyến rũ được viên đại úy?" Nỗi uất ức đó thúc đẩy ả phải tìm cách nhìn thấy mặt người đàn bà kia bằng được.

Mười phút sau, họ buông nhau ra rồi cùng bước xuống thuyền, bơi về phía Hải cù. Diệu Lan vội vàng quay lại đón đầu. Nhưng về đến cầu tàu chỉ thấy mình Hào vác mái chèo đi lên.

Chủ nhật đó Diệu Lan xin phép về nhà. Thực ra là ả đến báo cáo với Bảy Dĩ để xin máy ảnh và máy ghi âm.

- Máy ảnh thì cô có thể mang công khai chứ máy ghi âm thì phải giấu kín. Lộ ra là mất đầu đấy! Bảy Dĩ nói nghiêm trang.

- Em sẽ để vào đây? Ắ nhét chiếc máy nhỏ như cái bật lửa vào trong quần lót.

Bảy Dĩ cười:

- Chỗ đó đâu có kín với đàn ông?

- Với đại úy Hào thì em tin đây là nơi an toàn nhất!

- Cô vừa trình là đại úy làm tình với người đàn bà lạ mặt xong mà cô lại tin là ông không dám động vào chỗ ấy của cô.

- Với em thì đại úy lại ra mặt cao đạo bề trên. Ông luôn luôn lãnh đạm với em ngay cả lúc em biểu diễn thoát y trước mặt ông. Với con bé kia thì em còn nghi lắm. Biết đâu họ đang bàn những điều bí mật, thấy động họ đành vờ làm tình để "nghi trang".

- Thôi được. Cô hành động thế nào cho thật kín đáo tế nhị. Nếu cô ghi được buổi nói chuyện hay chụp được chân dung con bé lạ mặt thì công vụ này cô được thưởng hai trăm đô-la.

- Dạ, em cảm ơn ông nhiều.

Diệu Lan đáp xe buýt trở lại Hải cứ.

Ấy len lén khi đi qua căn nhà chỉ huy, bất ngờ gặp Hào đang lững thững đi bách bộ từ phía buồng ả quay về. Diệu Lan cất lời chào thì Hào mỉm cười đáp lại ngay:

- Vào đây chút xíu đã Diệu Lan.

Cô ả ngạc nhiên về lời mời mọc nhiệt tình. Tuy hơi lo ngại về những thứ mang trong người, nhưng Lan vẫn phải theo Hào vào buồng.

Thực tình Hào mong đợi Diệu Lan suốt hai ngày nghỉ cuối tuần. Từ bữa buộc phải giả vờ làm tình với cô gái giao liên, cuộc sống của anh mất thăng bằng nghiêm trọng. Nhu cầu đàn bà thôi thúc anh dūr đội. Tại sao người đàn bà có thể dùng sắc đẹp để tiến công mình mà mình lại không dùng sức mạnh ái tình để chống đỡ hạn chế hiệu quả thậm chí còn có thể dè bẹp họ, cải biến họ?" Ấy là lời biện bộ cho quyết định đây "mạo hiểm" của anh.

Cô gái vừa vào qua cửa buồng thì anh đã vội khép trái cánh cửa lại. Hào ôm Diệu Lan ghì nhẹ vào thân hình cường tráng của anh và soi bóng cô vào đôi mắt ướt đẫm dục vọng của mình. Diệu Lan xúc động mạnh mẽ. Thân hình cô hơi run, khoé miệng mấp máy, hơi thở hỗn hển và cặp mắt mở to nhưng dờ dẩn như bị thôi miên. Nhưng chợt nhớ đến chiếc máy ghi âm giấu trong quần lót thì cô gái lúng túng hoảng hốt, cựa quậy muốn thoát ra khỏi vòng tay anh. Chính sự chống đối đó khiến cho nữ tính của cô biểu hiện mạnh hơn và sự hấp dẫn tăng lên. Nhục cảm trong Hào cuộn sôi như thác lửa. Tuy nhiên lý trí anh vẫn tỉnh táo. Anh thì thâm trong hơi thở nóng hổi:

- Sao thế em?

- Cho em về tắm rửa thay bộ đồ rồi em sẽ sang hầu đại úy ngay. Đi đường xa về, người em nhớp lấm.

- Khỏi cần, vào toa lét của anh cũng được, anh sẽ tắm cho em.

- Trời ơi không được đâu?

Diệu Lan cố vùng ra còn Hào thì không chịu buông. Trong khi giằng co, Hào đã chạm vào một vật gì rắn nổi cộm lên ở... chỗ kín. Nhục cảm của anh nhanh chóng suy giảm. Anh buông cô gái ra và nói bằng giọng nghiêm trang:

- Cởi bỏ ra rồi vào toa lét của tôi mà tắm. Tôi muốn biết cô giấu thứ gì trong người.

Mặt Diệu Lan tái nhợt như cái xác chết. Ấm lúng búng quanh co.

- Em xin thề là không có gì, xin đại úy tin em.

Nói rồi ả định chạy ra ngoài nhưng Hào đã đứng chắn ngang. Để cho thị yên tâm, anh nói nhỏ giọng tình cảm:

- Chỉ có hai ta ở đây. Em hãy cởi bỏ bộ đồ ra như em đã làm trên đảo cát bữa nọ. Tôi muốn tò mò ngắm em. Nếu Diệu Lan không chịu, tôi sẽ gọi mấy cô chiêu đãi viên lên đây làm việc này. Như thế không hay đâu. Cái gì giấu trong quần em đây?

Mặt Diệu Lan kinh hoàng tuyệt vọng. Ấm áp ứng:

- Dạ, em xin trình đại úy.

Diệu Lan moi trong chỗ kín ra chiếc hộp dẹt như cái bật lửa có bao cao su đặt lên bàn. Hào cầm lấy ngắm nghía. Không có khe hở nào để mở. Anh cười nhạt:

- Cô hãy giải thích công dụng của cái hộp kỳ dị này.

- Dạ, em đeo để trị bệnh.

- Bệnh gì?

- ... (im lặng)

- Bệnh gì? Cô trả lời nhanh lên.

- Dạ bệnh phụ nữ - Ấm cố mỉm cười đánh lạc hướng - Để tránh mang bầu ạ!

- Cô định nói dối tôi à? Chỉ bằng một nhát dao, tôi có thể phơi bày tất cả những bí mật che giấu bên trong ra ánh sáng. Cô nên nhớ rằng cái hộp còn nguyên vẹn có lợi cho cô hơn.

Bước vào nghề gián điệp mới được mấy năm, chưa quen những thử thách khốc liệt nên Diệu Lan chẳng còn làm chủ được phong thái. Cô òa lên khóc nức nở. Năm phút sau, Diệu Lan đành tự thú:

- Thưa, đó là máy ghi âm.

- Cô dùng nó vào việc gì?

- Thưa đại úy, ông Dĩ giao cho em công vụ theo dõi đại úy.

Trương Tấn Hào đập bàn nói gần từng tiếng:

- Nói láo! Tôi với ông Dĩ là chiến hữu, là bạn thân, đâu có chuyện ba xạo đó. Cô là gián điệp cộng sản cài vào đây theo dõi hoạt động của Hải cứ này! Cô sẽ bị trị tội ngay tức khắc.

Diệu Lan quỳ xuống:

- Xin đại úy tin em. Quả là sự thật. Ông Dĩ nói với em: "Việc làm của chúng ta là tối quan trọng và tuyệt mật. Vì vậy mọi người phải giám sát lẫn nhau để tránh bị Việt Cộng thâm nhập mua chuộc, lôi kéo". Em theo dõi đại úy lại có người khác theo dõi em. Ngay ông Dĩ cũng có người theo dõi. Ông Dĩ rất tin tưởng ở tình bạn với đại úy nhưng ông cũng phải đảm bảo sự trung thành của đại úy với cấp trên. Xin đại úy tha tội cho em. Em chỉ là kẻ thừa hành vụng dại.

- Thôi được, tôi sẽ lập biên bản vụ này và ngày mai tôi gửi lời phản đối lên ông Dĩ. Lòng trung thành của tôi bị thách thức, danh dự của tôi bị xúc phạm, tôi đâu chịu nổi.

- Trời ơi, thế thì ông Dĩ giết em mất. Xin đại úy hãy cứu em. Em thề là chưa lần nào làm điều gì tổn thương đến danh dự của đại úy.

- Tôi không cần lời thề của cô mà cần được sống trong an ninh, được kính trọng.

Diệu Lan không còn biết nói gì, chỉ ôm lấy chân Hào khóc lóc van xin. Sau mười phút suy nghĩ, anh tuyên bố.

- Tôi sẽ giải quyết vấn đề bằng hai cách. Thứ nhất tôi lập biên bản coi cô là một điệp viên cộng sản gài vào căn cứ để thu thập tin tức tình báo. Tôi trao cô cho ông Dĩ xử trí. Thứ hai: Biên bản ghi lời cô khai là mật vụ của ông Dĩ cài cắm để theo dõi tôi. Tôi sẽ trả cô cho ông Dĩ kèm với lời phản kháng mạnh mẽ hành động xúc phạm này. Cô hãy lựa lấy một trong hai giải pháp trên.

- Cách nào thì cũng dẫn em tới cỏi chết. Chỉ có đại úy giữ kín cho chuyện đổ bể này thì em mới thoát. Em xin nguyện trung thành với đại úy, không bao giờ làm điều gì hại đến uy tín, danh dự của đại úy.

- Diệu Lan ạ, tôi nghĩ rằng vì đồng tiền, cô có thể nhận làm mọi chuyện thì cũng có thể vì tiền mà cô phản bội lời thề. Cô làm tôi không thể tin cô. Thì ra người con gái sẵn sàng hiến dâng cho tôi những gì cao quý nhất thì cũng là mối đe dọa xấu xa nhất kèm sát bên tôi. Tha cô tức là tôi phải chịu đựng sự thách thức danh dự mãi mãi.

Hào nhún vai cười khinh bỉ.

- Em không dám cầu xin lòng tin của đại úy trong tương lai, em chỉ mong đại úy rộng lượng cho em những lỗi lầm hiện tại. Ông Bảy nói: việc theo dõi đại úy cũng chỉ nhằm bảo vệ cho đại úy khỏi bị những cám dỗ của kẻ thù. Phải hiến dâng cho đại úy niềm vui để dụ dỗ cảnh cô đơn khiến cộng sản không có chỗ lên chân vào phá hoại. Khi mà đại úy vẫn trung thành với lý tưởng tự do thì không có gì đe dọa an ninh của đại úy được.

- Cô muốn nói lỗi lầm trên là do ông Dĩ xui cô chứ cô chỉ có phận sự thừa hành thôi chứ gì? Vậy thì cô hãy ghi lời nói của cô vào một tờ giấy. Tôi sẽ bỏ qua cho cô câu chuyện ngày hôm nay. Cô cứ tiếp tục cái công việc xấu xa của ai giao cho cô. Tôi chỉ đưa mảnh giấy đó ra làm bằng chứng khi những bí mật của Hải cứ bị bại lộ hoặc khi cô chính thức dùng những hành động vu cáo phản bội tôi. Tôi cũng cần có người chia sẻ với tôi mối hiểm nguy chứ.

Diệu Lan ngần ngừ chưa biết hành động ra sao thì Hào đã đặt trước mặt ả một tập giấy và cây bút.

- Viết đi. Kể lại tất cả công việc mà người ta giao cho cô. Nếu cô từ chối, tôi sẽ mời người làm chứng để lập biên bản.

Diệu Lan đành cầm bút hí hoáy viết. Trong lúc đó Hào xem qua chiếc máy ảnh cô ta đặt trên bàn. Bên trong túi phụ còn có một bộ phận chuyên dụng rất tối tân.

- Cô trở thành nghệ sĩ nhiếp ảnh từ bao giờ?

- Dạ, em vừa có được chiếc máy này bữa qua.

- Cô mới mua?

- Dạ, không - Cô ta lúng túng một chút rồi nói tiếp ông Dĩ cho em mượn.

- Chiếc máy tối tân lắm. Nó có bộ phận phụ trợ phát tia hồng ngoại. Cô có thể chụp những bức ảnh trong đêm bằng loại phim đặc biệt mà không cần phát sáng. Đương sự không biết mình bị chụp. Cô phải khai rõ là ông Dĩ giao cho cô chụp những gì Hào mỉm cười - Nếu định chụp tôi thì hãy báo trước để tôi thay bộ đồ đẹp nhất.

Diệu Lan đã phải làm bản trần thuật đầy đủ những việc cô ta đã làm và sẽ làm theo lệnh Bảy Dĩ rồi đưa cho Hào. Anh đeo kính lên đọc kỹ rồi bảo cô ta ký vào.

Làm xong, Diệu Lan quỳ dưới chân anh, hai tay chắp trước ngực:

- Tính mệnh em nằm trong tay đại úy. Xin đại úy thương em, cứu vớt em. Em xin thề sẽ trung thành mãi mãi với đại úy.

Cô ngược cặp mắt đầm nước nhìn Trương Tấn Hào như van xin cầu khẩn. Anh nhìn xuống kẻ có tội với cặp mắt lạnh lùng băng giá... Hồi lâu ánh mắt anh dịu đi thoáng hiện vẻ bao dung độ lượng của một trái tim cao thượng. Anh cúi xuống nâng cô gái dậy rồi trao cho cô một nụ hôn lên môi Diệu LAN xúc động đón nhận, đôi vai cô rung lên, nước mắt ứa ra, những giọt lệ vui mừng của một người vừa thoát chết.

Hào thấy cần phải làm cho cô gái này yên tâm sống và làm việc ở cương vị này. Một mật vụ đã lộ tẩy hình tích thì không còn giá trị nữa. Anh không muốn Bảy Dĩ phải thay Diệu Lan bằng một kẻ vô hình khác. Anh cũng chẳng muốn quan hệ giữa anh và Bảy Dĩ tổn thương. Sự khám phá vô tình của anh hôm nay là một thắng lợi và anh cần phải duy trì nó đến cùng.

Hai hôm sau Diệu Lan áp ứng đề nghị với Hào:

- Thừa đại úy, sau khi em trình với ông Bảy là đại úy có đi lại với một người đàn bà khả nghi thì ông ra lệnh cho em phải đặt máy nghe trộm cuộc nói chuyện và chụp được bức ảnh người đàn bà đó. Em xin đại úy cho phép em làm việc này liệu có được không ạ.

Hào chột dạ. Té ra Diệu Lan đã theo sát được một cuộc mật giao giữa anh và cô giao liên bữa nọ. Anh bình tĩnh hỏi lại:

- Tôi đi lại với nhiều cô gái như đi xe tắc xi, sao mà nhớ hết số xe?

- Với một cô bất kỳ nào cũng được, chỉ cốt có được tấm ảnh làm tình và cuốn băng ghi một cuộc nói chuyện ba lớp gì cũng được. Em muốn chứng minh cho ông Dĩ thấy đại úy là người sĩ quan trung thành.

- Dễ thôi, tôi sẽ giúp cô.

Hào nói vậy nhưng anh rất lo lắng. Vốn không quen đi chơi bởi nên anh chưa quen cô gái nào ở vùng này. Nhưng không cần đợi anh bố trí, Diệu Lan đã đi tìm cho anh một vai nữ để sớm có một bức ảnh mùi mẫn gợi cảm. Với Diệu Lan, bức ảnh đó có cái giá hai trăm đô-la.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 4

Chương 2: Tôi Là: "Inconnu"

Hải cứ Gam-ma hầu như ngừng hoạt động gần một năm nay. Ngoài những cuộc ra khơi luyện tập luyện tập định kỳ, nó không thực hiện cuộc thâm nhập nào nữa. Công việc nhàn rỗi, Trương Tấn Hào rất nhớ gia đình. Binh lính thì vui mừng, không phải dấn thân vào nơi nguy hiểm mà lương bổng tiêu xài vẫn đầy đủ thì còn mong mỗi gì hơn. Tuy cấp trên có bịt kín những tin thất thiệt về hai cuộc hành quân trước, nhưng vẫn có những kẻ hở nhỏ loan truyền đến mọi thủy thủ. Họ mong tình hình lắng dịu càng kéo dài càng tốt.

Những điều Diệu Lan mật báo sau này với Bảy Dĩ về Trương Tấn Hào đều khá tốt đẹp. Những dấu hiệu khả nghi giờ đây chỉ còn là những yếu tố ngẫu nhiên có thể giải thích được. Mấy tấm ảnh, cuốn băng ghi âm chẳng những giải tỏa mối nghi ngờ đối với Hào, nỗi lo lắng của Diệu Lan mà còn làm cho cả Bảy Dĩ lẫn Warrens yên tâm. Dĩ quyết định lại chọn Hào lái con tàu đổ bộ cho cuộc hành quân của chính y.

Một bữa Hào nhận được lệnh về Banville gặp Bảy Dĩ. Anh tưởng chỉ đi vài ngày không ngờ Bảy Dĩ giữ anh ở đây luôn:

- Anh Hào ạ. Chúng ta là bạn chí cốt, suốt mấy chục năm đã giúp nhau hết mình. Tình chiến hữu không có gì so sánh nổi. Nghĩa vụ của chúng ta đối với Tổ Quốc, với sự nghiệp tự do còn rất nặng nề, chưa thể tìm chốn an thân để mặc quốc dân chết mỗi mòn dưới nền chuyên chế cộng sản. Đã đến lúc đồng bào ta hết chịu nổi chế độ độc tài khủng khiếp đó. Tâm can con người, cỏ cây sông núi, đến sắt thép xi măng cũng nóng rực lên vì phẫn nộ, vì quá tải. Chỉ cần một ngọn lửa là mọi thứ bốc cháy hết trời. Tiếc là chưa có ai đủ sức nhen nổi ngọn đuốc chánh trị đó.

- Tôi nghe có một lãnh tụ tài ba đang tập hợp lực lượng nổi dậy khắp nơi. Thanh thế nghĩa quân càng mạnh. Vùng kiểm soát cộng sản bị thu nhỏ và một chánh phủ lâm thời đã xuất hiện?

Bảy Dĩ ngạc nhiên về giọng điệu lạc quan của Hào: Niềm tin của viên đại úy thậm chí còn hoang tưởng cực đoan đến ngớ ngẩn. Vì vậy, Dĩ phải kìm bớt lại sợ nó chóng tàn.

- Sự thật thì chưa đáng khích lệ như anh Tư nghĩ đâu. Những chiến sĩ tự do còn gặp rất nhiều khó khăn. Do mở rộng lực lượng ào ạt nên chúng ta không tránh khỏi sơ suất để lọt nhưng phần tử cộng sản vào đội ngũ gây thiệt hại cho một số cơ sở của nghĩa quân. Vì vậy chiến dịch tiếp tế của chúng ta phải tạm hoãn một thời gian. Đến nay tình hình đã tiến triển tốt hơn chúng ta cần nhanh chóng tăng mức độ thâm nhập chi viện cho lực lượng nổi dậy.

- Tôi là quân nhân ít am hiểu chánh trị. Tôi đã phục vụ Hải đội bảy năm nay. Thời gian thâm thoát cũng đã dài gần bằng cả cuộc chiến tranh trước. Thế mà gia đình vẫn li tán, chồng một nơi, vợ con một nẻo. Boss hứa sẽ tạo điều kiện cho tôi đưa vợ con ra, nhưng chưa bao giờ thực hiện được ý nguyện. Thực tình vì quý anh nên tôi mới chịu ký liên tiếp hai hợp đồng. Kỳ này hết hạn, tôi tìm một nghề khác kiếm ăn thôi. Tôi ngán lắm rồi.

- Trời ơi, anh Tư nói gì mà kỳ vậy. Chí nam nhi đã mềm yếu rồi chẳng. Tôi khuyên anh nên ký tiếp một hợp đồng nữa. Tổ Quốc đang cần anh. Vả lại trong tình hình suy thoái thất nghiệp hiện nay, anh không tìm ra được một công việc nào có thu hoạch cao như ở đây đâu.

- Thực ra nó chỉ cao khi bước vào các cuộc hành quân. Nhưng lúc ngừng hoạt động, mọi phụ cấp bị cắt hết, đâu có đủ xài anh Bảy?

- Trời, hồi này anh Tư xài hung vậy. Bộ lại thả cho bồ bịch hết trời chứ gì?

- Từ ngày anh điều Diệu Lan về cũng vui hơn. Nhưng mình đã dùng nó thì cũng phải bao cho con nhỏ cái phần ăn mặc chớ. Anh tính xem liệu có đủ không?

- Diệu Lan phải có nghĩa vụ hầu hạ anh. Chỉ cần cho nó chút xiu thôi. Nghe nói anh còn xả láng bên ngoài nên mới đến nổi nhẫn túi.

Bảy Dĩ nháy mắt nhún vai, còn Tư Hào mỉm cười tự thú.

- Thiệt tình đôi lúc cô đơn hận đời thì cũng có tìm đến mấy con mèo ở Pandon. Cái món Diệu Lan cứ tái bản mãi cũng ớn... Tôi nhờ anh trình lên Boss, hợp đồng tới có tăng được thu nhập ba chục phần trăm tôi mới ký.

Hào giờ giọng vời vỉnh làm cao khiến Bảy Dĩ phật ý. Nhưng mặt khác, sự sa đoạ của viên đại úy lại làm cho Dĩ yên tâm hơn. Một thuộc hạ phải có lắm tham vọng tiền tài, nhiều nhu cầu vật chất thì mới thúc đẩy họ chiến đấu bạt mạng được. Đòn bẫy cơ bản của chiến tranh tâm lý là: tiền, gái, phụ cấp và du lịch mà. Bảy Dĩ thì thâm về cảm thông.

- Công việc của chúng ta còn chứa đựng yếu tố hy sinh vì đại nghĩa. Trong chuyện này anh có thiệt thòi, tôi biết. Giả sử như vẫn phục vụ Hải quân liên tục đến giờ thì tối thiểu anh cũng mang hàm phó đô đốc. Bảy năm chỉ huy Hải cứ mà lương chưa tăng được hai chục phần trăm là bất hợp lý. Tôi sẽ trình bày vấn đề này để xét lương xứng đáng cho anh. Nhưng trước mắt, anh phải đi với tôi một chuyến. Tôi cần anh, cần tình bạn sinh tử của chúng ta. Gặp thuận lợi, tôi sẽ để anh mang chị và các cháu ra luôn. Chịu chớ?

- Chưa bao giờ từ chối anh. Nhưng khuyên anh không nên mạo hiểm. Con đường thâm nhập bao giờ cũng chứa đựng những hiểm nguy bất chợt. Tôi đi tám chuyến đều thoát, nhưng không có gì đảm bảo cho chuyến thứ chín suôn sẻ. Lúc nào tôi cũng có cảm giác cái chết đang chờ phía trước.

Câu nói buồn buồn của Hào làm cho Dĩ thêm mềm lòng: Nhưng mệnh lệnh của Warrens đâu phải đem ra để bàn. Với lại cái bả vinh quang cũng cảm dỗ gã trùm buôn lậu này ghê gớm.

- Tất cả đều do số mệnh định đoạt, anh Hào ạ. Thân phận chúng ta chỉ là hạt cát sông Hằng mà thôi. Anh thoát tám chuyến, tôi đi chuyến đầu phải noi gương dũng cảm của anh. Một mất một còn, có thua có được sợ gì!

- Bao giờ tôi lại được đón anh ra?

- Tôi sẽ có công vụ ít lâu lại ra. Tôi là đặc sứ lưu động, là tàu con thoi của Mr Warrens thôi mà.

- Khi nào khởi hành?

- Cấp bách lắm rồi, nhưng chưa có lịch cụ thể. Mời anh lên đây là để ta chuẩn bị ít ngày. Bữa nào chính thức tôi sẽ thông báo anh sau.

- Dạ.

Hào cũng có phần lo lắng vì chưa có máy phát tín định vị mà cũng chẳng thể thông báo trước N8. Vì vậy mọi hiểm nguy cơ có thể xảy ra. Bảy Dĩ cứ tương tám chuyến đi của anh và hàng mấy chục chuyến

của các con tàu khác là qua mắt đối phương. Thực ra ngay chuyến đầu đã bị tóm. Những chuyến sau là làm theo mật ước. Chuyến này vào hải phận Việt Nam nếu bị bắt giữ khám xét thì đối phó ra sao? Anh sẽ khai hết và sau đó nhờ anh Ba Hùng can thiệp xin cho về nhà làm ăn. Chỉ có Bảy Dĩ là chấm hết sự nghiệp ở đây.

Hào biết là Dĩ cũng chưa hoàn toàn tin anh dù Diệu Lan đã cố chuộc lỗi bằng những mật báo tốt đẹp. Riêng chuyện điều anh lên nằm ở Banville tách biệt với hải đội cũng chứng tỏ Dĩ còn cảnh giác. Biết ý như vậy nên Hào không dám đến hòm thư mật bắt liên lạc với Tám. Thậm chí anh còn nằm lì không ra khỏi cửa ngôi biệt thự, suốt ngày ngốn ngấu những cuốn sách đủ loại của Bảy Dĩ xếp trên giá rồi lại nghe âm nhạc, xem tivi.

Ba hôm sau Dĩ đưa Hào đến đại bản doanh của Warrens. Hào nhận ra toà biệt thự trước đây ngài Phân vụ trưởng đã giao nhiệm vụ cho anh chở chuyến hàng đầu tiên. Warrens đã chờ họ ở phòng khách.

- Hello! Hai ông khoẻ mạnh chứ!

- Cảm ơn ngài, tôi vẫn mạnh - Hào đưa tay lên mũ chào kiểu nhà binh.

Ông Phân vụ trưởng đưa bàn tay to lớn ra bắt tay Hào rất chặt:

- Đã lâu lắm chúng ta mới gặp nhau. ông đã lập được nhiều kỳ tích, đặc biệt đã chuyển giúp tôi hai chuyến hàng quan trọng và tuyệt mật. Rất tin tưởng ở lòng trung thành và tính kín đáo của ông. Hôm nay tôi có thể tiết lộ cho ông hay thứ hàng ông mang giúp là hai hòm bạch phiến của các đường dây ma túy thời ông Thiệu tồn đọng lại. Để lọt thứ này vào tay cộng sản thì cũng nguy hiểm như uranium cho họ vậy. Chúng sẽ tìm cách bán tháo ra thị trường thế giới để thâm nhập nước Mỹ theo nhiều con đường buôn lậu. Cuộc chiến tranh chống ma túy mà Tổng thống Reagan phát động cũng quan trọng như mọi cuộc chiến tranh nóng. CIA và FBI là hai đạo quân mũi nhọn trên lĩnh vực này. Vì vậy nhân danh Phân vụ trưởng Viễn Đông vụ, tôi nhiệt liệt chúc mừng chiến công của ông và tri ân ông bằng một phần thưởng danh dự.

Warrens lấy một chiếc hộp nhỏ trên bàn đưa cho Hào. Viên đại úy đứng thẳng người, vẻ mặt trang nghiêm đưa hai tay ra phía trước đỡ chiếc hộp. Sau đó cúi xuống bắt tay ông Phân vụ trưởng rất trịnh trọng:

- Cảm ơn ngài nhiều lắm.

- Hôm nay tôi lại trao cho ông một công vụ mới rất quan trọng. Ông đưa một phái đoàn đặc biệt trở về Việt Nam. Ông Dĩ, vị phụ tá tín cẩn của tôi người bạn thân của ông, cũng là người lãnh đạo cuộc hành quân này. Tôi chúc các ông đến đích an toàn.

- Thưa ngài Warrens, tôi sẽ làm hết sức mình. Nhưng trong vùng biển dữ dội này, tài năng là chưa đủ. Nó còn lệ thuộc quá nhiều vào sự rủi may, vào sự tinh ranh hay ngu ngốc của kẻ thù. Nếu tôi không chết thì chắc phái đoàn phải đến đích an toàn. Nếu tôi chết thì số phận những người còn lại tùy thuộc vào lòng lành của Chúa?

- Tôi nghĩ rằng tài năng, lòng dũng cảm của ông sẽ đảm bảo cho tám mươi phần trăm thắng lợi. Nước Mỹ và các chiến sĩ tự do sẽ không quên công lao của ông.

Sau những lời chúc tụng, tặng bốc xã giao, Warrens dẫn hai người vào bàn tiệc ở phòng bên. Cùng lúc ấy có hai nhân vật mới cùng được mời đến. Ông Phân vụ trưởng giới thiệu với Hào:

- Ông Bửu Khiên, ông Trần Văn Thà là hai thành viên của phái đoàn ông Dĩ trong chuyến đi này.

Hào đến bắt tay từng người. Đó là những bộ mặt lạ nhưng Hào cũng chẳng chú ý đến họ nhiều. Có lẽ vì chuyển đi quan trọng nên Boss mới mở tiệc từng khoản đãi như thế này.

Họ ăn uống no say bí tỉ, nghỉ ở đây hai tiếng thì có một máy bay lên thẳng đưa họ đến khinh hạm Polard ngoài khơi vịnh Sima.

Nhớ đến cuộc đổ bộ vào mũi Kim Ngưu trước đây thuyền anh chuyển tải ngoài khơi nên anh yên tâm sẽ chẳng có nguy hiểm gì xảy ra dù không có máy phát tín định vị. Nhưng khi viên thuyền trưởng Polard giới thiệu nhiệm vụ cho anh trên bản đồ hải trình thì kế hoạch chuyển đi rất táo bạo. Khinh hạm Polard đến Bắc quần đảo san hô Scowfell Shool thì hạ thuyền siêu tốc và toán đổ bộ xuống biển. Hào sẽ kẻ một đường thẳng cặp bờ ở phía Nam cửa Lạch Rô chừng bảy cây số. Tàu Polard sẽ dẫn độ vô tuyến và ra đa. Khách lên bờ thì thuyền siêu tốc quay ra hải phận quốc tế gặp khinh hạm ở tọa độ 6201. Hào vừa lái vừa là hiệu thính viên lẫn xạ thủ tự vệ. Thuyền nhỏ, mạn thấp, tốc độ nhanh lại có những phương tiện điện tử tối tân được ra đa dẫn đạo nên dễ luôn lách né tránh các tàu tuần thám.

Hào lĩnh hội toàn bộ chương trình và anh thấy chẳng có chuyện về Sài Gòn đón vợ con. Khi trở lại xen-luyn, anh hỏi lại thì Dĩ trả lời:

- Thực tình tôi cũng không biết được ý định của Boss. Kế hoạch hành quân được phong toa tới phút chót. Ta đành chờ dịp khác vậy. Thật đáng tiếc.

Tàu đến Bắc vùng đảo san hô kinh độ một trăm lẻ sáu, vĩ độ tám trăm hai mươi cách Hòn Khoai vài chục dặm thì có tín hiệu giảm tốc để hạ thủy sà lúp. Lúc đó khoảng không giờ mười lăm phút. Biển lấp lánh màu thiếc long. Trăng mờ, bầu trời dày đặc sương mù, gió thổi ào ào trên boong. Thời tiết tốt đặc biệt thuận lợi cho những ngư thuyền đánh cá thu ngoài lồng.

Khinh hạm dừng hẳn lại, tiếng máy không tải nhẹ rung. Viên thuyền trưởng bắt tay từng người trong đoàn đổ bộ. Tất cả ngồi gọn ca-bin chiếc sà lúp tháo móc, khởi động và tách khỏi con tàu mẹ. Hào bật đèn cốp định hướng la bàn với hải đồ từ từ tăng tốc chui vào màn sương đêm dày.

- Anh có thể nghe tôi nói chứ thuyền trưởng - Hào nghe tiếng hiệu thính viên léo nhéo.

- Vâng, tôi nghe rõ.

- Tốt.

Từ đó không còn ngôn ngữ nữa. Không gian chỉ còn chuyển tải những tín hiệu mật mã.

Dưới ánh sáng mờ đục của ngọn đèn ca-bin, Hào nhìn thấy ba bộ mặt hốc hác xám ngoét vì gió biển, vì thức đêm có thể còn vì sợ hãi. Những bộ đồ nghi trang cũng không sao làm họ giống ngư dân hoặc những người nóng dân trên bờ biển được. Đây là chưa kể bao thứ khác họ mang theo: vũ khí, điện đài họ sẽ bị bắt ngay. Lần này trong tay Hào chẳng có tín hiệu gì để liên lạc với các trạm quan sát trên bờ. Anh đã phải tính đến giải pháp ít tổn thất nhất cho một cuộc đụng độ bất đắc dĩ.

Bây Dĩ nhồm dậy lần lên ngồi bên Hào.

- Anh nắm chắc địa hình nơi đổ bộ rồi chứ?

- Tôi biết vùng đó nhưng hàng chục năm nay chưa qua. Các cồn cát dễ di chuyển. Con lạch nhỏ không có tàu lớn ra vào chắc không ai nạo vét. Tuy vậy thuyền ta nhỏ ít bị mắc cạn. Khó khăn không phải phía ngoài biển. Tôi lo cho các anh khi lên bờ. Vùng này nhiều đồng lầy, rừng tràm xen dừa nước mọc hoang dã. Ngay ban ngày không có xuồng đi lại còn khó khăn nữa là đêm tối. Sao lần này không có

người đón nhĩ.

- Có nhưng không phải ngoài khơi.
- Tín hiệu thế nào?

Một phút im lặng Bầy Dĩ mới nói:

- Anh không phải gặp họ. Đưa chúng tôi đến bờ, anh quay ra ngay. Sau đó chúng tôi tự lo liệu.
- Liệu bao giờ phải đi đón các anh?
- Không hẹn trước, nhưng tôi hy vọng chúng ta sẽ chóng gặp nhau.

...

Đối chiếu bản đồ với trí nhớ cùng với tín hiệu dẫn độ của kinh hạm, Hào quan sát để xác định vị trí đổ bộ. Dưới ánh trăng, anh đã nhận ra một cồn cát nổi nhô ra như cái lưỡi trai màu vàng nhạt, sau đó là rừng cây xanh thẫm, không thấy dấu hiệu làng mạc nào sát bờ nước. Có thể ngư dân sống quần tụ trong vùng cửa lạch. Trước triều cường lên con thuyền nhỏ tiến vào sát được bờ cát. Hào giảm tốc, tiếng máy nhỏ và êm, thuyền dừng lại.

- Các anh xuống đi, đến nơi rồi, lẹ lên. Đây không phải cảng đỗ nên cộng sản hay nghi ngờ khám xét.

Ba tên thâm nhập mang vác nặng nề tụt khỏi mạn thuyền leo lên bờ cát. Bầy Dĩ quay lại bắt tay Hào rồi lặng lẽ theo Thà hướng về phía rừng tràm.

Hào đẩy thuyền quay mũi, nhảy lên tăng lực kẻ một vệt sáng thẳng tắp hướng ra đại dương.

Bầy Dĩ cùng Bửu Khiên và Trần Văn Thà lần vào một khu rừng được chúng tìm chỗ giấu các trang bị bất hợp pháp mang theo. Đây là một vùng thưa dân hẻo lánh được Dĩ lựa chọn làm căn cứ bàn đạp. Trong ba người chỉ có Thà quen thuộc vùng này. Trong chiến tranh, y là sĩ quan phụ tá cho viên tỉnh trưởng Bình Phước. Viên trung uý hai mươi lăm tuổi tốt nghiệp khoá đặc biệt của quân trường Thủ Đức vốn là một sinh viên văn khoa. Y quen biết một người Mỹ, tiền sĩ Fitzgerald, nhân viên của phòng Thông tin Hoa Kỳ. Mối liên hệ đã dẫn y đến một giải thưởng "Tinh thần 1776", tìm hiểu lịch sử nước Mỹ, do cơ quan văn hóa toà đại sứ Hoa Kỳ tổ chức cho dân bản địa. Thà được đi du lịch Washington một tuần không mất tiền. Belực lượng Fitzgerald là người hướng dẫn và Thà đã được hưởng một cuộc tiếp đãi tuyệt vời với mọi khoái cảm tận kỳ về tinh thần và thể xác. Sau này phát biểu cảm tưởng với vài người bạn thân, Thà coi tuần lễ ấy còn thú vị hơn tuần trăng mật.

Fitzgerald đề nghị Thà hợp tác công việc thăm dò dư luận trong giới sinh viên trí thức trước mọi sự kiện nổi bật qua dòng thời sự vốn rất sôi động thời chiến tranh. Đó chỉ là những thống kê con số đơn thuần giúp cho cơ quan thông tin Hoa Kỳ có những định hướng hoạt động hữu hiệu trên các lĩnh vực chính trị, văn hoá, tinh thần, công luận v.v... Thà nhận lời. Từ công việc phỏng vấn thu lượm dư luận đến chỗ tìm hiểu chính kiến cá nhân hoặc chương trình hành động của các tổ chức là một việc không có ranh giới. Fitzgerald thấu hiểu cảnh nghèo khổ của Thà và đã trợ giúp y một cách hào phóng nhưng bí mật.

Nhưng chẳng bao lâu Thà bị lộ mặt trong phong trào sinh viên. Nhiều nhóm đã tẩy chay y khiến cho ông chủ phải chuyển Thà sang môi trường khác. Y được gọi vào quân trường bổ túc lớp đào tạo sĩ quan ngắn hạn để bổ nhiệm làm phụ tá cho tỉnh trưởng Bình Phước. Ở vị trí này, Fitzgerald vẫn có việc làm cho Thà. Đó là theo dõi chính kiến, quan điểm lẫn các mối quan hệ phức tạp của nhóm quan chức quân sự tập quyền lẫn đám dân sự của bộ máy cầm quyền đầu tỉnh. CIA cần cắm vào đây một cái ăng ten nhạy

cầm để hoàn thành bức tranh chiến lược chung trên toàn miền Nam .

Sự kiện Ba mươi tháng Tư đã cắt đứt con đường thẳng tiến vùn vụt của Thà. Y chuẩn về nằm nhờ nhà bà cô diếc trong căn nhà nổi bên bờ sông Sài Gòn. Hồi còn sinh viên, Thà cũng hay đi lại ở nơi đây. Nhưng khi kiếm được đồng tiền thì y quên mất căn nhà sặc mùi nước ô nhiễm. Nay thất thế y đành quay về với cái va li nhỏ lép kẹp. Thà dọn dẹp lại căn gác, xếp lên giá mấy quyển sách có hình Mác-Lênin. Khi có phong trào thanh niên đi xây dựng vùng kinh tế mới, Thà ghi tên mình lên hàng đầu. Vốn là con nhà nghèo, Thà chịu đựng được gian khổ, mở đầu công việc khá tốt đẹp . Y được xếp chân đội trưởng và chẳng bao lâu có mặt trong ban quản trị nông trường. Nhưng cái mô hình tổ chức vội vã đó không đứng vững được bao lâu Thanh niên bỏ về thành phố gần hết. Thà tuyên bố ai về thì về còn y sẽ ở đây lập nghiệp. Y làm một ngôi nhà, lấy một cô vợ người địa phương, thỉnh thoảng mới về thành phố, tiện thể mua giúp ít đồ cho bà con xung quanh. Sau đó y bỏ vốn ra buôn và chẳng bao lâu phát lên bằng công thức nông thương kết hợp.

Một bữa y về nhà bà cô thì nhận được một lá thư lạ: From Phan Thị Bình 0271 House of Brian Sweet Boston USA. Bình là ai? Y ngần ngừ một phút rồi mới cẩn thận bóc thư ra. Y giật mình nhận ra dấu hiệu quen thuộc: Con ngựa Pegasus in trên góc giấy viết thư mà Fitzgerald thường viết cho y trước đây. Nhưng ở thư này lại là nét bút của một cô gái Việt. Sau những câu thăm hỏi xã giao, cô Phan Thị Bình yêu cầu Thà nói lại quan hệ thư tín nếu như anh còn nghĩ đến những kỷ niệm tốt đẹp của quá khứ.

Tim Thà đập mạnh, y tưởng tượng ra khuôn mặt cô gái không quen biết. Dù cô ta có mặc váy thì trên mép cũng có hàng rìa khá rậm, cái mũi gồ, cặp kính đen xằm màu che giấu đôi mắt xanh và bộ tóc bạch kim óng ánh.

Thà đã hồi âm ngay.

Những thư sau Thà nhận được chỉ thị bằng mực không màu. Có tấm ảnh cô Bình (?) mặc đồ tắm đứng trên bãi biển. Phía sau là mấy người Mỹ, trong đó bộ mặt Fitzgerald rất rõ nét; Mỗi liên hệ được hai bên duy trì dưới quyền hình thức trong suốt năm năm thì có người đến đón Thà vượt biên đi gặp Fitzgerald ở Westland .

Cuộc bàn giao tay ba giữa Fitzgerald, Warrens và Thà đã diễn ra. Kể từ đó Thà nằm dưới quyền chỉ huy của Viễn Đông vụ và do Bảy Dĩ trực tiếp phụ trách.

Bửu Khiên là một người cao gầy, mới ngoài bốn chục tuổi, đầu hói, khuôn mặt choãi xương xương, trán dô, lông mày rậm, cặp mắt sâu trầm tĩnh với cái nhìn u tối. Khiên làm cho CIA từ thời còn là sinh viên Vạn Hạnh. Đã có lần thế phát đi tu, trụ trì ở chùa Linh Diệu. Y đứng sau nhiều phong trào Phật giáo ở chùa Linh Diệu thu lượm tình hình mật báo cho CIA nhiều tin tức quan trọng với độ chính xác cao. Bửu Khiên đã được điều về miền Trung để chống lại những phong trào ly khai trong giới Phật tử Từ Đàm. Giờ đây Khiên được Warrens bổ nhiệm làm thủ lĩnh hệ thống ăng-ten miền Trung. Y có vai trò độc lập với Dĩ. Tuy nhiên trong chuyến đi này, y chỉ là một thành viên phải phục tùng quyền lãnh đạo của Dĩ.

...

Toán thâm nhập mắc võng nằm chờ sáng.

Khi bình minh toả trên mặt biển, chúng xóa dấu vết, ghi nhớ nơi cất giấu khí tài vào sơ đồ và lặng lẽ rút khỏi hiện trường. Ba tên lần theo đường mòn ra thị trấn Bảo Tự rồi đáp xe đò về Sài Gòn. Đến thành phố, Bửu Khiên chia tay đồng bọn biến vào dòng người đông đúc. Bảy Dĩ theo Thà về nhà bà cô trên sông Sài Gòn.

Y giới thiệu với bà cô và cô em họ: anh Bảy trên nông trường về trọ ít bữa để trị bệnh. Cái gia đình bé nhỏ này đón tiếp Dĩ rất nhiệt tình. Thà quay lại vùng Rạch Cầu đào bới các thứ chôn giấu bí mật chuyển về khu kinh tế Nguyễn Chí Thanh. Chúng lên máy và bắt liên lạc được với Banville. Dĩ báo cáo cuộc hành quân đã tới đích tốt đẹp.

Công việc đầu tiên của Dĩ là phải tạo được chỗ đứng vững chắc. Nơi trú ngụ hiện nay chỉ là tạm thời. Y chưa dám quay về ngôi nhà đầy đủ tiện nghi của mình. Từ ngày ra đi, Dĩ đã viết thư về cho vợ độ mười lần. Sau khi biết tin đứa con gái dị tật ung thư đi mổ bị tử vong, y có ý định đón Khánh Chi vượt biển. Trong cuộc sống lưu vong, Dĩ đã chung đụng với nhiều người đàn bà, cả Việt lẫn Tàu, cả Mã Lai lẫn Thái, nhưng không chịu lấy ai. Người vợ cũ vẫn còn ràng buộc y bằng sợi dây đạo lý tinh thần lẫn tài chính. Trong ngôi nhà y vẫn còn bí mật chôn cất một khối Héroïne khá lớn mà chưa có điều kiện chuyển cho Warrens. Dù sao thì vợ y cũng phải nhường cho khối hàng cao giá này đi trước.

Bây giờ y phải chui rúc trên gác xép căn nhà mái tôn nóng như hun, bên cạnh một bà già vừa điếc vừa lẩm lờ. May mà còn có Hai Mây, cô con gái duy nhất ngoài ba mươi tuổi vốn là vợ góa của một lính biệt động quân, luôn luôn quan tâm giúp đỡ y.

- Anh Bảy đau sao?

- Tui đau khớp. Mình không quen công việc đồng ruộng, nay lội bùn, độc khí thấm vào trong cốt tủy. Tôi phải về đây nhờ mấy thầy lang danh tiếng thăm bệnh cắt thuốc cho may ra có khỏi.

- Tội thiệt. Vắng anh, chị Bảy và xấp nhỏ hăn cũng cực lắm.

- Dạ, má con nó đi tản hết rồi. Tôi đi tập kết hai chục năm trở về thì bà đã trả nhà cho chủ mà đi mất rồi. Tôi phải đi khu kinh tế mới lập nghiệp. May mà gặp cậu Thà, anh em bồ bịch kết ngãi để đỡ cái phần tình cảm trống trơn đó cô Hai à.

Nghe qua cái hoàn cảnh đáng thương của người đàn ông, Hai Mây cũng thấy xúc động, ái ngại thay cho số phận một kiếp người.

- Đã bệnh tật lại cô đơn thì cực lắm đó. Anh Bảy cứ ở đây trị bệnh cho lành. Hãy cảm thông cho má em. Bà tuy nghèo khổ, đôi lúc cũng hay rầy la em, nhưng thiệt lòng bao giờ cũng quý khách. Anh Bảy cần gì em sẽ hết sức giúp đỡ.

- Cảm ơn cô Hai, chỉ phiền cô Hai chỗ ăn nghỉ. Bệnh này chữa lai rai chưa biết khi nào khỏi. Có ít bạc tôi muốn gửi cô Hai cầm giúp lo cho bữa ăn hàng ngày. Sau này thiếu tôi đưa tiếp.

Số tiền lớn làm cho Hai Mây phải sùng sốt.

- Trời! Sao anh Bảy đưa nhiều quá xá. Ăn uống đạm bạc có hết là bao. Và lại anh Bảy thỉnh thoảng mới ăn một bữa mà sao đưa nhiều vậy. Còn phải dành tiền mà thuốc thang chứ.

- Cô Hai cứ nhận cho. Sống độc thân, tôi cũng dành dụm được chút đỉnh. Còn cả cái đồng hồ và đôi cà rá nữa, tôi muốn gửi cô Hai cầm giúp. Nếu bệnh sớm khỏi thì cô Hai thối lại. Chẳng may phải ở lâu thì nhờ cô Hai bán hộ để thêm vào thuốc thang.

Hai Mây mỉm lòng trước cảnh ngộ và tính thực thà cởi mở của người đàn ông cô đơn. Từ bữa đó, sau giờ đi làm, cô lo com nước hầm hạ Bảy Dĩ rất chu đáo. Cô giặt giũ là ủi quần áo, trải giường mắc mùng, thu dọn chỗ ăn nằm y như chăm sóc như chồng vậy. Hai Mây còn thấy vui vui trong sự tận tụy của mình. Thực ra Dĩ chỉ ăn uống qua quýt. Khi Thà về thì cả hai kéo nhau đi nhậu nhẹt ngoài tiệm. Cho nên sự cực ngụ của Dĩ không gây ra điều phiền toái gì trong gia đình bà cô điếc.

- Anh Bảy coi ở đây có được không? - Thà hỏi.

- Trú tạm thì được chứ đâu có làm việc nổi. Ta phải kiểm lấy vài ba địa điểm nữa. Chỗ này dành làm dự bị khi bị bố ráp thất thế.

- Điện đài để chỗ tôi chưa ổn lắm. Con vợ tôi đâu đã phải là người của chúng ta. Giấu ngoài rừng mỗi bữa làm việc phải đào bới nguy trang che nắng chống mưa cực lắm.

- Hoạt động bất hợp pháp thì phải xa vợ con, tốt nhất là chưa lấy. Trót lấy thì phải biến vợ thành chiến hữu.

- Sau sự cố đổ bể. Một chín bảy lăm tôi bị quan hận đời lấy đại đi cho qua chuyện. Ai dè nhận được liên lạc mới thấy rằng mình tính nước cờ sai. Sự nghiệp của mình đâu phải đã chấm hết.

- Dù thế nào thì cậu cũng phải giữ mối quan hệ gia đình cho tốt. Trước mắt vẫn là cái kén tốt cho cậu nấu mình. Bằng mọi cách phải tìm được một thứ giấy tờ hợp pháp để mua lấy căn nhà riêng.

- Anh chi tiền, em sẽ mua và cho anh thuê với cái lót cán bộ tập kết nghỉ hưu ở miền Bắc quay về quê hương sống nốt phần đời còn lại. Như vậy có được không?

- Được.

- Trong khi chờ đợi, xin anh Bảy ở tạm chỗ bà cô em. Tuy bà khó tính hơi nói nhiều nhưng cũng có điều hay là "mọi chuyện đều bỏ ngoài tai". Như vậy có lợi cho công việc bí mật của ta.

Mục tiêu đầu tiên của Bảy Dì đặt ra là thăm dò, móc nối với Chu Bội Ngọc. Đây là một ván bài lớn nhằm tước đoạt hẳn phương tiện thâm nhập của ông bạn đồng minh chiến lược tự nhiên ở vùng Đông Nam Á.

Chi thị của Warrens là phải mua bằng được Chu Bội Ngọc. Không mua nổi thì phải triệt chứ không thể để Bắc Kinh độc chiếm địa bàn quan trọng bậc nhất này. Mặc dù đã có những mối liên hệ mạnh mẽ với Trung Quốc nhưng Mỹ vẫn chủ trương kiềm chế ảnh hưởng của quốc gia vĩ đại này xuống phía Nam. Đó là chính sách hai mặt được áp dụng trong nhiều thập kỷ tới.

Một buổi sáng Chu Bội Ngọc thất xuất hiện trước quầy hàng một người đàn ông thấp đậm, mập mạp nhưng lạnh lẽo. Khuôn mặt bự nhẵn nhụi không râu. Cặp mắt nhỏ bé giảo hoạt nấp sau tròng kính đen gọng vàng. Nhìn trước sau thấy vắng vẻ, người khách lạ đặt bàn tay to bự lên quầy hàng hỏi nhỏ:

- Cảm phiền tiên sinh xem giúp chiếc nhẫn này đáng giá bao nhiêu?

Chu Bội Ngọc nheo mắt quan sát kỹ lưỡng rồi trả lời bình thản:

- Nhẫn vàng tây giá chẳng đáng bao nhiêu mà lại khó bán.

- Còn cái mặt. Giá trị của loại amethyste này cũng chẳng lớn lắm. Nó được giá cũng chỉ ở trình độ gia công.

- Thì ngài cứ xem kỹ cho; chẳng lẽ chiếc mặt ngọc màu tím của tôi lại không được coi là bảo vật hay sao?

- Xin ông tháo ra cho, tôi phải xem kỹ thì mới trả lời chính xác được.

Người khách tháo ra đưa cho lão già. Chu Bội Ngọc đưa sát vào bóng đèn rồi dùng kính lúp soi đi soi

lại. Lão đã nhận ra chính cái nhẫn lão trao đổi với cô gái lai Mỹ cách đây không lâu. Chữ "Hồi Phong vạn biến" rất tinh vi hiện rõ nét dưới thấu kính hội tụ. Lão mỉm cười:

- Tất cả cũng không vượt cái giá hai chi vàng mười.
- Cảm ơn tiên sinh. Tôi nghĩ là ngài chưa nói đúng giá trị đích thực của nó.

Vừa nói, người khách vừa lấy lại chiếc nhẫn đeo vào ngón tay mình. Y mới chỉ đặt cho mình nhiệm vụ thăm dò. Ngoài tin vật quan trọng này ra, y chưa nắm được mật khẩu liên lạc để phá vỡ khoảng cách cảnh giác của lão già. Ngần ngừ ít phút, người khách đảo mắt xung quanh rồi thì thầm:

- Hôm nay ngài chưa muốn tiếp tôi, tôi hiểu. Nhưng tôi hy vọng chúng ta còn gặp nhau nhiều. Xin chào tiên sinh.

Nói rồi Bầy Dĩ đi thẳng làm cho Chu hơi lúng túng. Nhưng lão lại mỉm cười một mình. Sự thận trọng cũng chẳng thừa. Chuyện đương đầu với hai nhân viên hải quan cùng cái tẩu hình đầu lâu đã làm cho lão cảnh giác hơn. Lỡ cơ quan an ninh thu được cái nhẫn và biết rõ vai trò của nó từ tay cô gái lai Mỹ đó thì sao? Chu không vội vồ mồi cũng phải. Còn nếu chiếc nhẫn đi thoát về đến "trung tâm" nay quay trở lại thì người cầm nó phải là nhân vật quan trọng, Chu có nghĩa vụ phải đón tiếp. Nếu cần người khách lạ ắt phải quay lại. Cũng nên để cho thượng cấp biết được cái hoàn cảnh khắc nghiệt của đám đàn em phải đương đầu chứ!

Đêm hôm đó Chu Bội Ngọc điện hỏi Vương Phúc Đạt xem có cử ai về bắt liên lạc với y không? Hai hôm sau y nhận được điện trả lời: "Trung tâm chưa cử ai đi. Hãy cảnh giác với tên khiêu khích. Cần nhanh chóng vô hiệu hoá nó".

Chu Bội Ngọc thất đảm vì tin tức này. Như vậy có nghĩa là vật báu đã lọt ra ngoài tổ chức. Nếu hần là một tên an ninh cộng sản thì số mệnh lão đã được định đoạt. Còn tên khiêu khích thuộc cơ quan tình báo khác gì cuộc hiểm nguy cũng không nhỏ. Ấy là có kẻ nắm được mã số sinh tử của đời y để thao túng, để mặc cả. Làm sao thoát ra khỏi tình trạng bế tắc này? Vô hiệu hoá tên khiêu khích có nghĩa là phải thủ nó đi. Nhưng giết nó cũng phải đảm bảo an ninh cho mình. Nếu không sẽ trở thành cuộc tự sát tập thể. Chu Bội Ngọc cho vệ sĩ không rời mắt khỏi nơi lão ở cũng như làm việc. Phái người theo dõi tìm kiếm xem tên khiêu khích đó là ai. Bẵng đi một thời gian dài không có chuyện gì xảy ra. Tính cảnh giác sơ mòn đi, Chu Bội Ngọc hơi yên tâm và trở lại cuộc sống bình thường.

Một buổi tối Chu đến salon của một họa sĩ để tán gẫu thăm dò mối hàng, gần mười giờ khuya mới cáo lui. Khi vừa bước ra khỏi cửa đã thấy con người thấp béo bữa nọ xuất hiện. Y vui vẻ mời lão đi chơi. Tên vệ sĩ của Chu định can thiệp thì đã thấy hai kẻ lạ mặt khác cản lại. Trong tình thế bị động Chu Bội Ngọc đành làm theo lời mời của kẻ lạ mặt chui vào khoang sau một chiếc 404 đỗ bên đường. Dĩ ngồi kẻ bên và người lái rú máy phóng xe không thèm quay mặt lại. Xe chạy được một đoạn xa, cuộc đối thoại bắt đầu.

- Xin ông hãy bình tĩnh vì tôi muốn luôn luôn là bạn ông trong bất cứ hoàn cảnh nào chúng ta cũng phải đồng minh của nhau, vì chúng ta có kẻ thù chung là Việt Cộng. Lần trước tôi đến yết kiến làm ông bất ngờ. Hôm nay tôi bỏ mặt nạ ra để tiếp chuyện ông cho tự nhiên hơn. Tổ chức "Hồi Phong vạn biến" của quý vị đã bị bán đứng cho Trung cộng. Chủ mới của ông, bà Lee Chou Yan là một người cộng sản. Bà ta nắm một thế lực tài chính lớn ở hải ngoại và được mệnh danh là nhà tỷ phú Đỏ. Như vậy là các ông đã quy thuận cộng sản vội vã và quá sớm với một cái giá rẻ mạt. Cuộc chiến đấu đã bao năm của ông coi như vô ích. Ngay Hồng Kông, Ma Cao có trở về với lục địa cũng phải kèm theo điều kiện được giữ nguyên trạng trong năm mươi năm. Còn các ông thì không được một giờ để phát biểu chính kiến mình.

- Những chuyện này đâu có liên quan đến tôi. Tôi chỉ là một nhà buôn, một người sưu tập các tác giả nghệ thuật phi chính trị. Ông làm địa chỉ rồi.

Người lạ mặt cười:

- Tin tức tình báo cũng là tác phẩm nghệ thuật. Nó là những mang màu bí hiểm trong bức tranh chiến lược toàn cầu của những thế lực đối địch. Xin ông hãy bỏ cái mặt nạ xuống như tôi đã làm, chúng ta có thể thành thực cởi mở với nhau vì lợi ích chung và không có gì nguy hiểm mà ông phải lo sợ. Tôi nhắc lại, chúng ta là những người cùng hội cùng thuyền chứ không phải là thù nghịch, phải dựa vào nhau, phải bảo vệ nhau thì mới sống được ở đất này.

- Thực tình tôi không hiểu ông muốn gì ở tôi. Từ xưa đến nay tôi vẫn sống yên ổn bằng buôn bán qua mọi thể chế chánh trị. Tôi không bị ai đe dọa cả. Bây giờ đã cao tuổi tôi không mong cầu gì hơn sự bình yên để chờ ngày sang thế giới bên kia. Ông hãy tin những điều tôi nói.

Người đối thoại không còn giữ được vẻ mềm lòng nữa:

- Như vậy là tôi đã không tự bộc lộ hết vai trò của mình. Còn ông thì khẳng khái giấu mặt. Thế là không nghĩa hiệp đâu Chu tiên sinh ạ.

- Đến phút này tôi cũng chẳng biết ông là ai, từ đâu đến, ông yêu cầu gì ở tôi mà chỉ toàn thấy ông nói nào là bộc lộ hết, nào là bỏ mặt nạ ra. Làm sao tôi hiểu nổi những ngôn từ quái quỷ ấy!

Người lạ mặt câm bặt, chẳng có thứ ngôn ngữ tối thiểu để nói với Chu Bội Ngọc. Trong nghề tình báo, nếu chưa đưa ra được mặt khẩu liên lạc thì khó lòng cạy được miệng đối thủ không bao giờ họ chịu bắt lời.

Một lần nữa y lại hé chiếc nhẫn ra trước mắt lão già.

- Thứ này chưa đủ để ông tin sao?

- Thưa ông, đây là cái mặt nạ ạ?

Câu hỏi ra chiều ngớ ngẩn của lão già khiến kẻ lạ mặt tức giận nhưng vẫn phải cố kiềm chế.

- Ông đừng vờ vẩn nữa. Tôi nhận lệnh của cấp trên đến đây nói liên lạc với ông, ông không chịu tiếp ả?

- Trời ơi! Cấp trên là ai mới được chứ? Tôi đâu quen cấp trên của ông?

- Ông biết ông Hứa Vĩnh Thanh chứ?

- Một nửa số người Hoa ở đất Sài Thành này biết ông Hứa.

- Ông Hứa cử tôi đến gặp ông.

- Thế mà báo Hương Cảng Tân Văn lại đăng cáo phó ông Hứa Vĩnh Thanh tạ thế ngày 12 tháng 5. Thật bịa đặt ngu ngốc hết chỗ nói.

Lão già liếc mắt nhìn kẻ đối thoại với nụ cười chế nhạo.

- Đúng thế. Nhưng trước khi chết ông trao cho tôi chiếc nhẫn và bảo tôi đến gặp ông Chu Bội Ngọc.

- Chắc sắp chết, ông ấy mê sảng đó thôi. Khi khoẻ mạnh ông ấy có biết tôi là ai đâu.

- Không thể có quá một ông Chu Bội Ngọc chủ tiện Minerva's Treasure.
- Cũng chẳng có quá một Hứa Vĩnh Thanh tái thế để ông ta trao cho ông cái công việc ngớ ngẩn thế này.

Trong óc kẻ đối thoại thoáng hiện hai giải pháp. Có thể đe dọa Chu Bội Ngọc để lão tự bộc lộ. Nhưng sau đó thì khó xây dựng được tình cảm trong công tác. Đó là mục tiêu tối thượng cần phải đạt của cuộc hành quân này. Không thể thiết lập mối quan hệ tốt trên cơ sở đe dọa. Cách thứ hai là thuyết phục lôi kéo lão. Cách này chậm chạp nhưng được đâu chắc đấy.

- Thưa ông Chu. Sự thực thì không có chuyện giao nhiệm vụ vì ông Hứa đã mất quyền chỉ huy mạng lưới điệp viên của ông ta từ cách đây bảy tháng. Dưới sức ép của Lee Chou Yan và Vương Phúc Đạt, ông ta phải nhượng lại toàn bộ quyền chỉ huy Hội Phong cho bà tỷ phú Đỗ. Nhưng ngay sau khi trao đổi quyền trượng và mật mã. Lee Chou Yan đã xô ông ta xuống vực thẳm của sự phá sản tài chính. Hứa Vĩnh Thanh uất ức mà qua đời. Tôi đã chứng kiến cảnh "Từ Hải chết đứng" đó - Người lạ mặt rút trong túi ra tấm ảnh tang lễ rồi bấm đèn pin cho Chu Bội Ngọc xem - Trước giây phút lâm chung, ông Hứa Vĩnh Thanh trao cho tôi tin vật duy nhất là chiếc nhẫn này để tôi có thể gặp ông bàn bạc một việc tối quan trọng. Trong tình trạng bán đứng tổ chức cho Lee Chou Yan, ông Hứa chẳng còn biết mặt khẩu mới để liên lạc với ông nữa. Do đó chúng ta "bất đồng ngôn ngữ tình báo" với nhau. Nhưng chúng ta không phải là bọn cầm đầu, chúng ta có những linh cảm thiên bẩm để thông hiểu được nhau. Tôi hy vọng ông đồng cảm với tôi và chúng ta tìm ra tiếng nói chung. Ông có nghe tôi nói không đấy?

Người lạ mặt nhìn Chu thăm dò. Chiếc xe 404 vẫn chạy chậm chạp trong phố đông.

- Xin ông cứ nói những điều ông muốn nói.
- Cuộc bán nhượng này chưa tham khảo ý kiến tiền sinh và chắc chắn là không đếm xỉa gì đến quyền lợi của đàn em. Ông Thanh vô cùng ân hận về việc làm này. Đem thân về với triều đình. Hàng thần lơ lảo phận mình ra sao. Chi bằng cứ gươm đàn nửa gánh non sông một chèo hay hơn. Nếu cực chẳng đã phải bán mình thì cũng phải tìm nơi mà bán. Đằng này ông Hứa đã làm lẩn khuất cả tổ chức Hội Phong cho Mụ tú bà Lee Yan Chou cho tên Mã Giám Sinh Vương Phúc Đạt. Liệu họ có đủ tài lực để đảm bảo quyền lợi lâu dài cho ông và đồng nghiệp của ông hay không?

Người lạ mặt lại liếc nhìn Chu dò xét thái độ lão già dưới ánh sáng lấp lánh của những ngọn đèn đường dội vào.

- Ông nghe rõ tôi nói đấy chứ?
- Vâng, tôi nghe rõ.
- Mụ tỷ phú dù sao vẫn là một tên cộng sản. Và các ông trước sau vẫn là bọn tư sản phản động cần phải lột da. Không ai tin vào một đường lối ổn định ở cái xứ sở đại loạn này. Ngay như các đồng chí cách mạng cốt tử với nhau họ cũng cắn xé nhau đến chết để tranh giành quyền lực nữa là đối với mấy tên gián điệp ba lần thay thầy đổi chủ như các ông. Vì vậy tôi muốn gặp ông với lời khuyên là hãy xé bỏ hiệp đồng với họ. Các ông cần một ông chủ mới, một Mạnh Thường Quân luôn luôn trung thành với mọi cam kết, một ông bầu hào phóng đảm bảo cho các ông nguồn thu nhập dài, ổn định và cao giá nhất.

Mặt Chu Bội Ngọc vẫn lạnh như tiền nhìn thang phía trước.

- Ông hiểu tôi nói gì chứ?
- Có điều quan trọng nhất là tôi không hiểu đang nghe ai nói.

- "Ha ha ha! Tôi? - Người lạ mặt bật cười vui vẻ - Tôi là: Inconnu"! Là "Nobody"! - Tên tôi là "không ai cả". Nhưng tôi có thể giúp ông và những thám tử kiêu hùng của Hôi Phong thoát khỏi cuộc khủng hoảng về tổ chức hiện nay.

Chu mỉm cười chế giễu:

- Chắc ông có ngựa truy phong, có quân dưới trướng vốn dòng kiện nhi thì ông mới ra tay tháo cũi sổ lồng như chơi dễ dàng như vậy?

- Không, tôi chỉ có một thứ thôi, thừa tiên sinh. Nhất pháp bảo, đó là đồng đô-la. Có đô-la thì sẽ có ngựa truy phong, có quân dưới trướng, có rambo, có tàu con thoi, có bom hạch tâm... có tất!

- Đến phút này ông mới thực sự trút bỏ cái mặt nạ thứ nhất của mình. Chẳng biết bên trong còn đeo mấy chiếc nữa?

- Hết rồi thừa Chu tiên sinh! Lần trong lần ngoài đều lột ra hết mà ông chưa chịu tin. Như thế là không lịch sự đâu xính xảng ạ!

- Ông gọi đích danh tôi, lão Chu Bội Ngọc, chủ tiệm Kim hoàn Minerva's Treasure, là tay chân của Hứa Vĩnh Thanh, là thủ lĩnh của Hôi Phong vạn biến. Thế mà ông cứ đòi tôi bỏ mặt nạ ra. Tôi không hiểu ông biện luận theo cái lô-gích nào. Ông không tin về sự hiểu biết của ông về tôi hay ông định mớm cung tôi khai đúng cái điều ông định vu khống để ghi âm lại phục vụ cho những mưu đồ bí mật khác?

- Không, không. Tôi không nghi ngờ gì về sự hiểu biết của tôi về ông. Tôi cũng không định mớm cung ông mà chỉ muốn chúng ta cởi mở với nhau thôi. Tôi đã nói hết về mình rồi và rất muốn ông tự thoải. Kề lạ mặt nháy mắt cười - Giống như tình yêu trai gái, cần có sự đồng cảm, có ngôn ngữ chung, có xướng họa, có sự thú nhận của cả hai trái tim!

- Thừa ông "Inconnu", ông đã thấy một cô gái đứng đắn nào lại hiến dâng trái tim cho một anh chàng "Nobody" chưa? Đến như Sở Khanh cũng còn có một cái tên để ba hoa "Nàng đã biết đến ta chăng, bề trăm luân kiếp cho bằng mới thôi". Còn ông "Inconnu" thì chẳng có gì đảm bảo cho những lời hoa mỹ rỗng tuếch của ông ta.

- Cái nhẩn!

- Một người chết không thể đảm bảo gì cho những người sống.

- Ông đòi hỏi một cái gì thêm nữa?

- Lúc này tôi đang ngồi trong xe của ông. Kèm bên sườn là hai họng súng lạnh ngắt, tôi chẳng thể đòi hỏi gì được ở các ông. Nhưng tôi coi cuộc tỏ tình này là không lành mạnh. Ông cần phải thay đổi cách nói chuyện. Cần chấm dứt cái trò vô bổ hôm nay.

- Ông vui lòng cho tôi một buổi hẹn gặp khác. Tôi sẽ đi người không và một mình.

Sau mấy phút suy nghĩ, Chu Bội Ngọc hỏi:

- Cấp trên của ông tên là gì?

- Warrens, Phân vụ trưởng Viễn Đông vụ CIA.

- To quá. Ông này chưa từng nhiệm ở Việt Nam.

- Edmon. Boss? Tom Hardy? Clark? Thomspen? Fistzcald? Hick?

- Fitzgerald có thể vào Việt Nam bằng con đường hợp pháp. Tôi biết ông ta và chỉ có ông ta mới đủ tư cách giới thiệu ông với tôi. Đó là điều kiện tiên quyết. Sau đó mọi cuộc gặp gỡ mới có ích. Ông có thể đưa tôi về nhà được rồi chứ?

- Vâng, tôi sẽ tiến tiên sinh đến đường Bạch Đằng. Ngài chịu khó đi bộ một đoạn cho khỏe gân.

Nhưng Chu đâu có phải đi bộ.

Khi chiếc 404 vừa đỗ, Chu bước ra bắt tay người lạ mặt thì có một chiếc Volga vượt lên đỗ chặn ngay phía trước. Một chiếc Toyota giở mồm sát đuôi chiếc 404. Tay lái xe Volga mở cửa mời Chu lên. Chiếc xe rú máy vọt đi thì chiếc Toyota, có lẽ là xe hộ vệ cũng quay mồm vượt khỏi chiếc 404 phóng đi.

Ông "Personne" kinh ngạc trở mắt nhìn theo.

Chu Bội Ngọc đâu có dễ dàng để cho Bảy Dĩ bắt cóc! Chính lão đã chủ động nhảy vào bẫy để tìm hiểu đối phương. Khi cuộc đối thoại diễn ra trên chiếc 404 thì đằng trước, đằng sau đều có xe chờ lữ vệ sĩ của Chu kèm bám ở một cự ly thích hợp. Khi biết chắc thủ lĩnh an toàn, chúng mới bỏ chiếc 404 và biến mất.

Bảy Dĩ về đến hang ổ vẫn còn toát mồ hôi thăm phục Chu Bội Ngọc. Lão quả là cao tay và đáng bậc sư phụ. Nhưng dù sao cuộc gặp gỡ cũng đã đạt được một kết quả nhất định. Mặt bằng đó còn quá thấp so với mục tiêu nhưng nó là mặt bằng cơ bản để xây dựng sự tín nhiệm và khả năng hợp tác lâu dài.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 4

Chương 3: Xen-Luyn Kết Ngải

Tiến sĩ Fitzgerald nguyên là tùy viên văn hóa của sứ quán Hoa Kỳ ở Nam Việt Nam đầu thập kỷ bảy mươi. Ông được CIA mời cộng tác một số chuyên đề thuần túy văn hóa: Tinh thần và đạo học của người Việt. Chẳng những ông giỏi tiếng Việt mà còn thông thạo tiếng Trung Quốc và một số thổ ngữ vùng Đông Nam Á. Chiến tranh kết thúc, ông trở về Mỹ làm chủ nhiệm khoa Văn hóa Đông Dương thuộc đại học đường Houston.

Một bữa Fitzgerald nhận được cú điện thoại từ Langley mời ông đi nghiên cứu folklore ở Việt Nam. Đây là một công trình bỏ dở từ lâu. Nước Việt Nam thống nhất cho phép ông tiếp cận những thư mục và học giả của cả hai miền để kết thúc công trình ở mức độ hoàn hảo hơn. Mọi chi phí tài chính cho chuyến đi sẽ được CIA đài thọ. Chỉ cần ông phác thảo một chương trình làm việc với những đối tượng cần làm việc gửi đến Việt Nam trước và tự đến cơ quan đại diện Việt Nam ở New York để thương thảo cho chuyến đi. Việt Nam đang muốn bình thường hóa với Mỹ nên họ không thể từ chối một học giả vốn là ngoại giao chuyên nghiệp đã từng hoạt động nhiều năm ở Việt Nam được.

Fitzgerald chấp nhận yêu cầu của CIA và có kèm theo một điều kiện nhỏ hoàn toàn vô hại cho uy tín văn học của ông.

Cơ quan đại diện của SRV ở Liên Hiệp quốc nhận được tám danh thiếp của Fitzgerald muốn tiếp kiến vị trưởng đoàn Việt Nam. Lời yêu cầu của ông được chấp thuận ngay tức khắc.

Ông tiến sĩ cùng đi với người vợ Mrs Evelyn Fitzgerald đến phòng khách của phòng đại diện. Ông trưởng đoàn vui vẻ đón tiếp họ. Vị khách tự giới thiệu.

- Tôi là nhà nghiên cứu Đông Phương học, hiện là giáo sư chủ nhiệm khoa của Đại học đường Houston. Tôi đã từng sống ở Sài Gòn năm năm. Ngoài tư cách ngoại giao, tôi còn là một chuyên viên nghiên cứu về nền văn hóa và lịch sử của quý quốc. Sau đó tôi về làm cho UNESCO hai năm trong chuyên đề folklore vùng Đông Nam Á. Giờ đây chiến tranh và hận thù đã thuộc về quá khứ, hai dân tộc ta cần hướng tới tương lai trong một thế giới hữu ái và hòa bình. Tôi mong muốn có một chuyến công du tới quý quốc, được gặp gỡ thảo luận với các học giả Việt Nam ở lĩnh vực này. Kèm theo đề nghị nhập cảnh, tôi có soạn thảo một chương trình làm việc vấn đề hoàn toàn cá nhân, không lệ thuộc vào mối quan hệ quốc gia, tôi mong được cơ quan đại diện Việt Nam giúp đỡ.

Ông trưởng đoàn thường trực xem qua những yêu cầu của giáo sư Fitzgerald rồi vui vẻ trả lời.

- Thưa ông bà Fitzgerald. Về phương diện cá nhân, tôi hoan nghênh ý định tốt đẹp của ông bà muốn đến nghiên cứu nền văn học dân gian của nước tôi. Nhưng tôi vẫn phải thành thị ý kiến trong nước trước. Vì lẽ đây không phải là một chuyến du lịch thông thường mà quý vị còn phải làm việc với giới nghiên cứu. Thứ nữa, cơ quan chúng tôi không làm chức năng của một sứ quán để có thể cấp ngay visa. Nhưng chúng tôi sẽ cố thu xếp cho chuyến đi này để trả lời giáo sư trong vòng một tuần.

- Rất cảm ơn ông trưởng đoàn thường trực. Sai lầm quá khứ đã tạo ra cái hố ngăn cách hai quốc gia. Tôi hy vọng những hoạt động văn hóa sẽ góp phần thu hẹp sự cách biệt để nhanh chóng bình thường hóa mối quan hệ giữa hai nhà nước.

Một tuần sau, yêu cầu của Fitzgerald được đáp ứng. Hai vợ chồng vị giáo sư bay đi Paris nhận giấy nhập cảnh vào Việt Nam .

Giáo sư Fitzgerald làm việc một tuần ở Hà Nội với các nhà khoa học Việt Nam . ông dành ba ngày cho chặng dừng chân cuối ở Thành phố Hồ Chí Minh. Là người thành thạo tiếng Việt nên các cuộc du ngoạn của ông bà giáo sư không cần có thông dịch đi kèm. Họ đã đến nhiều địa điểm lưu giữ những kỷ niệm xa xưa, qua nhiều tụ điểm thương mại mua đồ kỷ niệm.

Khoảng mười giờ mười lăm phút, họ vào cửa hàng Minerva's Tressure mua một chiếc lọ gốm. Chu Bội Ngọc nhận ra ngay người bạn cũ. Trong khi trao đổi giá cả, Fitzgerald liếc mắt giới thiệu người đàn ông thấp đậm đeo kính đen đứng ngắm chuỗi tràng hạt ở tủ hàng phía trái cửa ra vào là đại diện toàn quyền cho ông Warrens đến gặp Chu để tiến hành mọi cuộc thương lượng và mong ông Chu hợp tác với Warrens.

Khi vợ chồng người Mỹ đi ra, nhân lúc vắng khách Bảy Dĩ mới tiến đến trước mặt Chu Bội Ngọc gật đầu nháy mắt:

- Tiên sinh tin tôi rồi chứ?
- Thưa ông Nobody, tôi không thể tiếp chuyện một kẻ vô danh.
- Xin lỗi, tôi là Lê Minh, nhưng cứ xin gọi tôi là Sáu.
- Hai mươi giờ ngày mốt tôi gặp ông ở 199/6-2B Nguyễn Du, chỉ mình ông thôi.
- Cảm ơn.

Bảy Dĩ sống trên căn gác xép bên bờ sông Sài Gòn được gần hai tháng. Y buộc phải quen dần với cảnh chui rúc thiếu tiện nghi, mất vệ sinh này. Bên trên mái tôn nóng hầm hập. Phía dưới, nước sông ô nhiễm bốc hơi nhiều lúc rất nặng mùi. Tiếng bà già điếc lẩm bẩm suốt ngày. chỉ khi Hai Mây có nhà thì không khí mới vui tươi lên một chút.

- Anh Bảy đau lắm sao?
- Dạ, đau. Mấy bữa tưởng đã tạm ổn. Hôm nay trở trời hay sao mà đôi cẳng nhức quá xá.
- Tội thật. Anh Bảy có cần em xoa bóp hay chườm nóng cho không?
- Dạ, sợ cô Hai mắc việc, chớ có người mát-xa cho chút xíu thì đỡ lắm.

Hai Mây mạnh dạn leo lên gác xép. Bảy Dĩ mặc chiếc quần xà lỏn nằm dài trên chiếu. Hai bắp đùi mấp mạp đỏ au như những cặp đùi lực sĩ được tắm nắng và xoa bóp bằng rượu thuốc. Một lớp lông lăn xoắn đen nhánh mỡ màng mọc kín hai cẳng chân. Đôi bàn chân quen đi giày, da mỏng tang với những cái móng hồng hồng sạch sẽ chẳng mang dấu vết gì của cuộc sống dãi nắng dầm mưa nơi đồng ruộng.

Hai Mây đặt đôi bàn tay lên cặp giò bóp nhẹ.

- Được chứ anh Bảy?
- Dạ, được lắm! Cô Hai cứ mạnh tay chút nữa... Thế...

Bảy Dĩ lim dim cặp mắt thưởng thức cái cảm giác ê mê êm dịu mon trớn trên da thịt. Hai Mây không đẹp và cũng chẳng còn trẻ trung gì, nhưng cái chất đàn bà nổi lên ngồn ngộn trên bộ ngực, trên

đôi cánh tay trần. Cặp mắt lá rằm khi cười cứ tí đi như một nét mực nho thanh mảnh quét ngang trên đôi má bầu bầu đỏ au của thị.

Hai Mây cũng xúc động trước cặp giò lực sĩ chẳng có dấu hiệu gì là bệnh tật của người đàn ông xa lạ này. Thực tình cô đã cảm ơn trời phật run rủi để ông khách này dẫn xác đến tá túc ở nhà cô. Hai chưa hiểu rõ Bảy lắm nhưng nghe nói vợ con y di tản cả, y sống cô đơn và tự do thì trong cô cũng nảy sinh một điều mơ ước. Mong sao hai số phận đổ vỡ được ghép lại nối lại với nhau để tạo dựng cuộc sống lứa đôi thì hạnh phúc biết bao. Ý nghĩ đó càng quyến rũ khi Hai Mây được biểu hiện những cử chỉ âu yếm, chăm sóc cho người đàn ông giữa một khung cảnh vắng lặng êm đềm này...

Bỗng Bảy Dĩ quay nghiêng người co con tôm đặt Hai Mây vào tư thế ngồi tròn vo trong lòng y. Mặt cô chín hồng trần đầy nữ tính. Bảy Dĩ nổi cơn phấn khích luồn cánh tay ôm luôn eo lưng người đàn bà... Hai Mây bỗng dứt khỏi cơn mơ màng. Phản ứng tự vệ đầu tiên là gỡ cánh tay cuộn cuộn bấp thịt của Bảy Dĩ ra.

- Anh thương cưng mà! Nằm xuống đây với anh!

Một cái tát thuận tay trái bắt ngờ làm Bảy Dĩ tóa đom đóm mắt. Y rút vội cánh tay lại. Hai Mây tụt vội xuống thang rồi ôm mặt khóc. Cô vừa tức Bảy Dĩ vì cách tỏ tình quá thô bạo lại vừa hối tiếc vì đã đáp lại bằng một cái tát vượt quá yêu cầu tự vệ.

Ngay lúc đó có tiếng ai gõ cửa. Thà xuất hiện và nhìn cô em họ với cặp mắt nghi ngờ:

- Sao thế cô?

Hai Mây không trả lời chạy thẳng vào buồng ôm mặt nước nở. Thà không hỏi nữa. Y leo lên gác xép thấy Bảy Dĩ ngồi thu lu trên sàn, vẻ mặt chẳng có gì phấn khởi. Chiếc khăn rằn của cô em họ quăng lại trên sàn khiến Thà đoán ra mọi sự tình.

- Sao thế ông Dĩ?

...

Dĩ im lặng. Thà bám vào vai Dĩ lắc mạnh:

- Sao thế? Ông trả lời tôi đi.

Dĩ nhún vai, nháy mắt, nhếch mép cười nửa miệng:

- Chuyện thường tình của đàn ông mà.

- Ông điên rồi! - Thà giận dữ thì thảo trong hai hàm răng xít chặt - Ông làm hỏng mọi chuyện mất. Nhà chưa tìm kiếm được, biết nhét ông vào đâu để dung thân bây giờ? Thèm thì ra Thảo cầm viên. Ông giờ cái trò đó ra đây là đổ bể hết tội.

- Tôi cần tình cảm chứ chẳng thèm những con đi.

- Không thể tin được ông.

Vài phút sau, hai người đàn ông dẫn nhau đi nhậu. Ngồi sau Honda, Bảy Dĩ mới nói nhỏ với Thà:

- Tôi cần một cơ sở vững chắc. Không có cái kén nào bảo vệ mình vững chắc bằng chui vào cái kén ái tình!

- Ái tình gì ở đây? Ông chỉ lừa gạt cô Hai để vui chơi chốc lát. Xảy ra chuyện gì thì bà già từ mặt tôi. Tội nghiệp cho bà có mỗi một đứa con gái lại góa bụa.

- Chính vì thế mà bà đang cần một ông con rể!

- Ông định lừa luôn bà già điếc tội nghiệp đó sao?

- Bà đâu có biết. Đó là chuyện riêng giữa tôi và cô Hai. Cô đó đang khoai tôi muốn chết nhưng còn làm cao.

- Ông đã làm gì cô ấy?

- Chưa, chưa làm gì đâu. Tôi không cưỡng bức ai. Hiền dăng cho tôi còn khó. Hai Mây đang đau khổ vì yêu tôi đấy. Tôi cam đoan với cậu, cô đó sẽ quỳ dưới chân tôi mà cầu xin. Tuổi đó thêm đàn ông lắm!

- Ông độc ác lắm. Ông có tình yêu đâu mà cho. Tôi đề nghị ông không được động đến cô gái góa tội nghiệp đó. Trò đùa của ông đầy nguy hiểm đấy.

- Rồi chính cô ta sẽ oán trách cậu cản trở tôi, chứ chẳng trách tôi đâu.

- Để xảy ra hậu quả là ông phải chịu trách nhiệm đấy.

- Anh bạn yên tâm. Mọi chuyện đều sẽ ổn thỏa.

Bảy Dĩ đưa Hai Thà vào một tiệm nhậu. Ăn uống no say, y mới báo tin cho Thà:

- Cha Chu Bội Ngọc hẹn gặp tôi bữa mốt. Lão cho địa chỉ và giờ hẹn, nhưng chỉ được đi một mình. Cậu cần đến đó trước quan sát hiện trường rồi lảng vảng gần đó yểm hộ cho tôi.

- Tôi phải mang theo vũ khí chứ?

- Tất nhiên. Với đôi bàn tay không thì sao cậu địch nổi mấy tay võ Tàu.

- Có phải đi đánh nhau đâu mà tánh chuyện đấm đá. Lão hẹn gặp đó là biểu hiện thiện chí. Ta cũng phải lấy sự chân thành đáp lại. Những cuộc tiếp xúc đầu tiên thường rất nhạy cảm và tế nhị phải cho họ thấy chúng ta trọng chữ tín hơn mạng sống.

Bảy Dĩ ngằn ngừ ít phút rồi quyết định:

- Thôi được để tôi đi một mình. Nếu có chuyện chẳng may thì cậu sẽ thay mình báo cáo về Banville.

- Dạ.

...

Đúng hẹn, Bảy Dĩ có mặt 199/6-2B Nguyễn Du. Một chiếc Falcon đen đỗ bên đường. Cánh cửa mở, Chu ngồi trong xe vẫy tay ra hiệu. Dĩ vội nhảy lên xe. Ngay lập tức chiếc Falcon rú ga lăn bánh vút đi.

- Mời ông Bình lại chỗ tôi.

- Dạ.

- Dĩ thấy mình ngồi bên Chu. Ngoài viên tài xế ra, không có vệ sĩ đi kèm. Cuộc tiếp đón ra chiều lịch sự thoải mái chứ không thô bạo như lần Dĩ tiếp kiến Chu.

Nhưng khi xe đi đến đường An Dương Vương, quận Năm thì Chu ghé sát vào tai Dĩ thì thầm:

- Xin lỗi, vì nguyên tắc an ninh cho phép tôi bịt mắt ông trong chốc lát. Khi đến phòng họp, ông sẽ được cởi bỏ.

- Đáng tiếc là ông vẫn chưa tin tôi.

- Tin ông lắm chứ. Không tin sao lại đón tiếp ông? Nguyên tắc vẫn phải là nguyên tắc, không có ngoại lệ đối với bất cứ ai đến bản doanh. Ở hoàn cảnh chúng ta, một sơ suất nhỏ cũng có thể biến thành tai họa. Mong ông thông cảm.

- Tôi xin chấp nhận, ông cứ tự nhiên cho.

Chiếc khăn đen đã buộc qua mắt Dĩ. Ô tô tăng tốc ngoặt phải, rẽ trái... nhiều lần khiến Dĩ hoàn toàn mất định hướng. Nghe tiếng gió ào ào giội vào thành xe, Dĩ đoán ô tô đang đi trong hẻm nhỏ hoặc chui vào một tuy-nen bí mật nào đó. Khi xe dừng lại thì Chu cầm tay Dĩ:

- Mời ông xuống.

Dĩ được Chu dắt xuống xe. Tiếng động cơ rú lên rồi vút đi. Dĩ được dắt bộ kiểu người mù chừng năm phút. Khăn được tháo ra. Dĩ thấy mình đứng giữa một căn phòng khá rộng.

- Xin mời ông ngồi.

Ngoài cái bàn và hai chiếc ghế đối diện, căn phòng không bày biện trang trí một đồ vật gì. Bốn bức tường màu xám, không một khuôn cửa sổ. Trên trần có mấy ngọn đèn. Góc tường gần cửa ra vào duy nhất có mấy hốc tường nhỏ đen ngòm. Có thể là lỗ thông hơi hay máy điều hòa nhiệt độ. Căn phòng buồn tẻ như một cái hộp lập phương úp ngược.

- Salon của ông kỳ dị quá, Chu tiên sinh ạ.

- Không phải sa lon mà là hang ổ. Có khách nào được vào đây? Ông là sứ giả là thượng khách, là người "ngoại đạo" đầu tiên được mời đến "thánh đường".

Chu bấm chiếc nút bên thành ghế. Cánh cửa ra vào lập tức hé mở. Một cô gái trẻ mặc chiếc sơ mi liền váy xẻ bên đùi kiểu Thượng Hải, bưng bộ khay đồ uống bước vào đặt lên bàn. Lão già thân mở rượu rót ra cốc đưa mời Bảy Dĩ.

- Xin chúc sức khỏe ông Bình.

- Chúc đại nhân hạnh phúc, chúc cuộc đàm phán của chúng ta thành công.

Hai người đàn ông chạm cốc cạn chén. Chu ra hiệu cho cô hầu bê khay lui. Cánh cửa tự động đóng lại.

- Thừa Chu đại nhân, như lời giới thiệu của Fitzgerald, tôi được ông Warrens ủy nhiệm đến thưa chuyện với đại nhân. Ngài Phân vụ trưởng Viễn Đông vụ thuộc Cục tình báo Trung ương Hoa Kỳ muốn mời tiên sinh hợp tác.

- Khi đặt mục tiêu này ra, tôi nghĩ rằng ngài Warrens đã dự thảo sẵn phương thức và điều kiện hợp tác. Mong ông Sáu cho tôi được biết những tình tiết ấy.

- Ngài Warrens muốn mua đứt toàn bộ tổ chức gián điệp "Hồi Phong vạn biến" của quý vị. Nó sẽ trở

thành lực lượng phối hợp đặc nhiệm của CIA. Viễn Đông vụ sẽ đài thọ mọi chi phí tài chính và kỹ thuật để duy trì hoạt động của nó, phục vụ cho chiến lược lâu dài của Hoa Kỳ ở Tây Thái Bình Dương.

- Khái niệm "mua đứt toàn bộ" ở đây cũng cần định nghĩa cho chặt chẽ. Bán một tổ chức có hàng ngàn điệp viên đâu có dễ. Về mặt lý thuyết là không thể đưa ba ngàn năm trăm bộ óc hướng vào vị tân chủ. Ngay như mua bộ phận đầu não của nó cũng đã thấy khó khăn rồi. Chỉ cần một nhân vật bất phục tùng là mưu đồ bại lộ hết. Cho nên phương thức tốt nhất, các ngài nên chọn là mua từng người, mua quyền chỉ huy điều khiển chứ không nhất thiết phải mua tất cả mà chỉ lương. Hiện nay kẻ nào đảm bảo tài chính cho nó hoạt động các vị cứ để nguyên. Các ngài nắm được mọi hoạt động của nó. Các ngài chỉ thị cho nó đạt tới những mục tiêu cần thiết. Tôi nghĩ như thế là đủ chứ chẳng cần nắm tới hạ tầng cơ sở từng điệp viên làm gì. Thương mại hóa toàn bộ vấn đề có lợi cho các ngài hơn.

- Ngài Warrens muốn nắm chắc hệ thống tổ chức bộ máy. Vì một chiến lược nhất quán và lâu dài CIA muốn chỉ huy sâu đến hạ tầng cơ sở, trong một số đặc vụ không thông qua khâu trung gian.

- Chiến lược lâu dài đòi hỏi một thời gian lâu dài. Trước mắt thì không thể làm ngay được đâu.

- Hiện tại chỉ chúng tôi mới tha thiết yêu cầu tiên sinh hợp tác. Nhưng xin lỗi, tuổi tiên sinh đã cao, ngài Warrens lo rằng...

- Ha ha ha! - Chu Bội Ngọc cười vui vẻ - ông ta sợ mua phải con ngựa già, nó chết là mất vốn chứ gì? Các vua chúa Trung Hoa bao giờ cũng lo người kế vị nghiệp lớn. Người thừa kế của lão Chu này sẽ thực thi đầy đủ mọi cam kết ghi trong mật ước, các ông đừng lo.

- Và lúc đó tôi lại phải mạo hiểm bắt liên lạc để mặc cả với người kế vị chứ?

- Không. Sau khi có được hợp đồng cộng tác với quý vị, tôi sẽ giới thiệu người thay thế thứ nhất, một người tin cậy, tài năng, đủ tư cách điều hành mọi hoạt động của tổ chức.

- Và lại phải lo giá cả lần nữa.

- Dĩ nhiên. Đó là sự trao quyền từ từ, đầu đi đuôi lọt, tiền nào của ấy. Cái giá ban đầu là cao nhất, sau đó giảm dần.

- Giá ban đầu là bao nhiêu?

- Mười triệu Mỹ kim.

Bây Dĩ ngạc nhiên vì số tiền đó quá lớn để mua một tên gián điệp. Và lại sự ủy quyền của Warrens chưa cho phép ký một hợp đồng to lớn như vậy. Y lúng túng chưa biết nói sao thì Chu Bội Ngọc đã cười khẩy:

- Ông tưởng mười triệu đô-la là to lắm à. Mua cả một thủ lĩnh tinh báo nằm sẵn ở vị trí chiến đấu với cái giá không hơn một tháng cầu thủ chuyên nghiệp, có gì làm cho những người Mỹ giàu có phải do dự?

- Thừa đại nhân, đâu chỉ phải chịu cái giá riêng ngài. Cả tổ chức Hồi Phong sẽ làm cho nước Mỹ phá sản.

- Chỉ cần trả cho một thủ lĩnh. Người thứ hai giá bằng hai phần ba người thứ nhất. Người thứ ba bằng hai phần ba người thứ hai. Cứ như thế thì tổng giá trị của tổ chức cũng không lớn hơn 10: $(1-2/3) = 10$: $(1/3) = 30$ triệu đô-la. Số tiền đó không bằng giá một chiến đấu cơ siêu thanh hiện đại, thua xa giá bức tranh Le pont de Moret của Sisley. Ngoài công dụng tình báo gián điệp, để phục vụ cho chiến lược toàn

cầu, Hồi Phong còn là bộ máy sinh lợi nữa. Cách thu hồi vốn ra sao thì ngài Warrens biết quá đi rồi, kẻ ngu muội này không phải giải thích nữa.

Chu Bội Ngọc nháy mắt nhìn Bảy Dĩ với một nụ cười đầy ý nghĩa.

- Nhưng thưa đại nhân, ngài Warrens không ủy quyền cho tôi ký những hợp đồng quá lớn như vậy.

- Chắc ông ta chưa biết người biết của. Thế cái giá ngài Phân vụ trưởng cho ông được toàn quyền hành động là bao nhiêu?

Bảy Dĩ đáp ứng không dám nói. Boss của y dự tính toàn bộ cũng không quá ba triệu đô-la. Vượt quá phải được Langley chuẩn y mới có hiệu lực.

- Thưa đại nhân. Đại nhân định giá không phải để ký kết mà chỉ để thăm dò?

- Để thăm dò? - Chu Bội Ngọc cười - Ừ, thì cứ coi như tôi thăm dò - Thế trong túi các vị có bao nhiêu tiền mà dám gạ mua?

- Nếu cần, một tỉ nước Mỹ cũng chi. Nhưng không cần thì một đô-la cũng phải suy nghĩ.

- Lý thuyết đó nghe cũng hay đấy. Chắc là các ông chưa cần, chỉ đi khảo giá chơi phải không? Thế thì các ông mạo hiểm quá đấy!

- Mối đe dọa không phải chỉ dành riêng cho chúng tôi. Ở phương diện này, tư thế của hai ta như nhau.

- Cái nhận định bảy bọ đó sẽ giết các ông đấy, ông Bình ạ. Quý vị còn gì sau sự kiện Ba Mươi tháng Tư? Quý vị chuẩn bị được những gì cho hậu chiến? Sự nghiệp của các ông biến thành mây khói giống như bản danh sách điệp viên quăng vội vào lò sưởi để Polga kịp leo lên máy bay như F.Seff mô tả trong tập hồi ký của mình!

- Các ông thì có hơn gì họ. Chúng ta đều là lũ chiến bại cả.

- Sao lại chúng ta? Đối tượng tác chiến chủ yếu của chúng tôi thời kỳ đó là ông Thiệu. Cộng sản chỉ đứng hàng thứ yếu. Chúng tôi cũng bị tổn thương nhưng không lớn lắm vì bọn này có tầm nhìn xa hơn các ông.

- Trước đó quý vị tin là cộng sản thắng?

- Tin là họ sẽ thắng điểm chứ chưa nghĩ được là quý vị sẽ nốc ao, là quý vị sẽ liếm thắm.

- Còn các ông thì cũng tan tác như bảy ong mất ong chúa.

- Trước mặt ông là con ong chúa. Chúng tôi vẫn tồn tại và còn mạnh hơn bao giờ hết. - Tôi muốn nói với ông Hứa Vĩnh Thanh, thủ lĩnh tài ba của quý vị cũng phải bỏ của chạy lấy người.

- Tôi khác ông Hứa ở chỗ tôi là tư lệnh của cả quân Trắng lẫn quân Đỏ. Tôi và ông Hứa cộng với ông Vương. Tôi được bà Lee Chou Yán bảo trợ. Một khi được tựa lưng vào một quốc gia hơn một tỉ dân thì tôi khác xa ngài Hứa Vĩnh Thanh chứ. Các ngài chẳng biết người biết của, thế mà đòi đi chiêu mộ hiền sĩ, đi ký kết hợp đồng!!!

Nghe Chu nói, Bảy Dĩ giật mình. Quả là con cá trước mặt y lớn hơn cái nôm y cầm trong tay quá nhiều. Nếu Chu nắm được cả mạng lưới Trắng lẫn mạng lưới Đỏ thì cái giá mười triệu đô-la qua là quá

hồi. Vì vậy y đành xuống giọng:

- Thừa đại nhân, hôm nay tôi vô cùng hân hạnh được thừa tiếp đại nhân, được nghe những lời nói chí tình thẳng thắn do đó tôi cũng ý thức thêm được nhiều vấn đề trọng đại. Thực lòng ngài Warrens rất ái mộ đại nhân, muốn được đại nhân và chư vị lãnh đạo Hồi Phong hợp tác, muốn nhanh chóng đạt được một hợp đồng toàn diện chứ không phải chỉ để thăm dò. Tuy nhiên chung cuộc vấn đề đã vượt quá tầm vóc của tôi. Tôi phải đệ trình lên thượng cấp để chờ xin ý kiến quyết định cuối cùng.

- Cảm ơn ông đại diện. Xin cho tôi gửi lời thăm sức khỏe tới ngài Warrens. Tuy chưa quen nhau, chưa hợp tác với nhau, nhưng đã nghe danh tiếng của ngài nhiều. Tôi coi Warrens như một người bạn, một đồng minh tự nhiên, có lợi ích chiến lược song song.

- Tôi hy vọng chúng ta sẽ là chiến hữu của nhau. Không phải là lợi ích song song mà là lợi ích đồng nhất - Tuy chưa là chiến hữu nhưng chúng ta hiện chung một kẻ thù Việt cộng. Chúng ta có những kỳ vọng tự do như nhau và chúng ta cũng có mối đe dọa như nhau. Vì vậy, về phương diện cá nhân, tôi đề nghị chúng ta tuyên thệ bảo vệ an ninh cho mạng sống của bạn như mạng sống của mình.

- Dạ, thừa đại nhân, tôi hoàn toàn chấp thuận cao kiến của ngài.

- Đây không có vườn đào để ta làm lễ tạ trời tế đất Nhưng ta vẫn có thể uống máu ăn thề XENLUYN KẾT NGÃI.

Hai người đàn ông xúc động bắt tay nhau chặt chẽ.

Chu Bội Ngọc bấm nút trên tay ghê. Cửa phòng mở, cô hầu gái xuất hiện. Lão già dùng hai bàn tay ra hiệu những mẫu tự dùng cho người câm điếc. Cô gái cúi đầu xuống rồi quay lui. Ít phút sau, thị trở lại hai tay bưng một chiếc mâm đặt một lư trầm hương bốc khói nghi ngút. Một thanh kiếm tuốt trần lấp lánh ánh thép nằm ngang. Một chai rượu Mao Đài và cặp ly nhỏ. Thị đặt mâm ở giữa bàn rồi mở rượu rót ra li. Thị bật lửa hơ lên miệng ly. Ánh lửa hoả thanh bùng cháy xanh lè như đôi mắt ma trơi.

Chu Bội Ngọc nâng thanh kiếm lên ngang trán rồi xoay mũi nhọn chích huyết trên đầu ngón tay trỏ. Mấy giọt máu đỏ tươi nhỏ vào cốc rượu hỏa thanh xèo xèo tỏa khói. Chu ra hiệu cho Bầy Dĩ đưa bàn tay trái lên miệng cốc rượu thứ hai. Dĩ lúng túng vì cái trò thề thốt man rợ này, nhưng y cũng phải tỏ ra can đảm nhìn những giọt máu nhỏ xuống miệng cốc.

Chu cầm lưỡi kiếm bẻ cong đi đàn hồi mềm mại như chiếc lá. Rồi lưỡi thép lấp loáng như chớp giật gió gào. Lão già múa một bài tuyệt đẹp như những kiếm sĩ tài ba của môn phái Thiếu Lâm. Bầy Dĩ kinh ngạc và thâm phục.

Múa xong Chu đặt kiếm lên bàn, nhấc chén rượu có pha những giọt máu của Dĩ và ra hiệu cho Dĩ cầm lấy cốc kia. Đôi bạn kết ngãi đứng sát bên nhau, mắt hướng vào lư trầm hương bốc khói. Chu Bội Ngọc trình trọng lên tiếng trước.

- Tôi là Chu Bội Ngọc sinh năm Bính Thìn tại Hoàn Khẩn, Liễu Châu xin thề trước Thượng đế tối linh, coi ông Lê Bình đứng bên, người có những giọt máu trong ly rượu này là anh em kết ngãi sinh tử có nhau. Chúng tôi sẽ bảo vệ giúp đỡ nhau trong mọi hoàn cảnh hiểm nguy cũng như trong lúc giàu sang phú quý. Chúng tôi coi mạng sống của bạn như mạng sống của chính mình, vì máu của Lê Bình đã chảy trong tim tôi. Nếu tôi phản bội lời thề thì Thượng đế tối linh sẽ trừng phạt tôi, điều quạ sẽ moi trái tim tội lỗi của tôi đòi lại máu cho người anh em kết ngãi.

Đến lượt Dĩ, y lúng túng không sao đọc trôi chảy những câu ước lệ khuôn sáo đó. Nhưng cái không khí thiêng liêng do Chu tạo ra khiến y rất xúc động. Khi xưng tên, y đã buột miệng nhận mình là Lê Văn

Dĩ, còn năm sinh thì chỉ nhớ năm tây 1935, tuổi lợn gì đó. Cuối cùng thì y cũng thề thốt xong. Cả hai quay mặt lại với nhau chạm cốc rồi cùng uống cạn ly rượu có pha máu người tanh lợm đó. Dĩ cũng bắt chước Chu quảng ly xuống sàn vỡ tan rồi nắm tay giờ lên hết lớn:

- Xin thề!

Hai ông bạn ôm ghì lấy nhau hôn lấy hôn để.

- Thừa đại nhân. Đệ sinh sau đẻ muộn, sức mọn tài hèn xin tôn tiên sinh là đại ca - Bầy Dĩ khiêm tốn nói.

- Cảm ơn hiền đệ. Về tình cảm chúng ta là anh em. Nhưng về mặt công vụ thì trên ra trên, dưới ra dưới. Bây giờ tôi mở tiệc chiêu đãi hiền đệ.

Bữa nhậu đầy sơn hào hải vị được những đầu bếp Tàu số dách nấu rất công phu nhưng chỉ có hai người thù tiếp nhau. Cô hầu bàn cầm đĩa đứng túc trực phục vụ.

Khi ra về, Bầy Dĩ vẫn phải tuân theo lệnh bịt mắt. Chu cho hay là ngay người của Hồi Phong đến đại bản doanh làm việc cũng phải chấp hành quy định trên. Khi chiếc khăn trên mắt tuột ra thì Dĩ thấy xe đang chạy trên đường Trần Hưng Đạo.

- Tôi đưa hiền đệ về cái gác xép trên bờ Bến Nghé nhé.

- Dạ khỏi cần, đến Bưu điện cho đệ xuống.

Dĩ kinh ngạc không hiểu tại sao lão già biết rõ hang ổ của y.

- Đại ca nghĩ là đệ ở bờ sông à?

- Hiền đệ ở đây không tốt đâu. Tiềm nghi thiếu thốn, kém vệ sinh - Chu không trả lời trực tiếp vào câu hỏi - Khi nào ký xong hợp đồng, tôi sẽ lo chỗ ở cho hiền đệ... À mà cái điện đài đặt ở khu kinh tế Nguyễn Chí Thanh là không ổn rồi. Nơi ấy hẻo lánh, mỗi lần phát tín nó nổi bật như ngọn lửa loé giữa cánh đồng. Cộng sản Capter được dễ dàng và nhanh chóng lần ra tâm phát sóng. Phải trà trộn vào những khu vực nhiều đài phát thì mới dễ ngụy trang. Tình anh em tôi biểu thiết cho chú hay kéo sau này gặp tai biến có hối cũng chẳng kịp.

Những lời nói của Chu như tia X xuyên thấu tâm can Bầy Dĩ làm cho y vừa hoảng sợ vừa bái phục. Y đành thừa nhận vấn đề như một tội phạm bị bắt quả tang.

- Cảm ơn những lời chỉ bảo của đại ca. Tiểu đệ sẽ nhanh chóng thay đổi phương thức hoạt động cho thích hợp với tình hình.

Đến cửa Bưu điện thành phố thì Dĩ xuống xe lẩn vào đám đông. Chiếc Toyota rú máy đưa lão già về phía đường Lê lợi.

Cuộc hội kiến tiến một bước quan trọng, hé mở một khả năng hợp tác rộng lớn hướng tới mục tiêu đoạn mại, nhưng Bầy Dĩ vẫn thấy lo lắng. Mặc dù đã có cái trò Xenluyt kết ngãi, thề thốt thiêng liêng và man rợ nhưng Chu đã đẩy Dĩ vào một tình thế rất kẹt. Bằng mọi cách Dĩ phải kết thúc, thuyết phục Warrens ký kết được cái hợp đồng quá đắt đỏ này. Chắc gì ông Phân vụ trưởng chịu nghe. Hơn nữa cái sáng kiến thu phục tổ chức gián điệp người Hoa này lại do chính Bầy Dĩ đề xuất. Nếu Warrens nghi ngờ Dĩ có chằm mút gì trong vụ áp phe này thì mối quan hệ thầy trò sẽ suy giảm.

Cẩn bút mãi Dĩ mới nặn ra được bản báo cáo trong đó y khéo léo đề cao tổ chức của Chu và nhấn

mạnh vào cái quyền lực mới lão vừa được giao là chỉ huy cả mạng lưới Tàu Đỏ ở phía Nam Việt Nam. Thực ông Dĩ chưa đánh giá cao cái mạng Đỏ mỏng dính mới được căng ra sau tháng Năm năm 1975. Nhưng nếu kiểm soát được toàn bộ ý đồ thâm kín của ông bạn "đồng minh chiến lược" thì cũng là điều đáng hách dẫn đối với Warrens .

Dĩ tin là chưa hề có phúc đáp nhanh chóng của Warrens , chương trình này đã vượt quá tầm vóc của Viễn Đông vụ. Nhưng bộ óc điện tử Langley mới đủ sức phán quyết tối hậu. Sau khi chuyển bức mật điện đã mã hóa cho Thà đánh đi, còn y leo lên gác xếp lăn ra ngủ. Y cần một khoảng thư giãn sau mấy ngày thần kinh căng thẳng.

Đến bữa, Hai Mây gọi Dĩ xuống ăn cơm nhưng y cáo mệt không ăn. Từ hôm Mây cho gã đàn ông thô bạo này một cái tát, quan hệ giữa hai người có chiều hướng suy đồi. Họ ít chuyện trò với nhau. Nhiều lần Hai Mây đơn đả muốn làm lành nhưng Bảy Dĩ lảng tránh. Nhiều bữa y bỏ cơm đi ăn tiệm. Quần áo cũng đưa giặt ủi ngoài cửa hàng luôn. Chỉ có giờ ngủ là y chưa tránh được căn gác xếp nóng hầm hập đó thôi. Khoảng cách giữa hai người ngày một xa khiến Hai Mây vừa buồn vừa ân hận. Thực lòng cô ta cũng thích Dĩ. Nếu y khéo léo một chút thì có thể cô đã buông thả cho y rồi. Bữa cơm chỉ có hai má con ăn cũng chẳng thấy ngon. Dĩ cứ nằm như tuyết thực trên gác xếp. Cô thấy thương hấn và như thấy mình có lỗi vì quá tay làm tăng với người đàn ông thiếu thốn tình cảm đang tàn héo trong hoàn cảnh cô đơn bất tận... Nghĩ vậy, nước mắt cô ứa ra.

Ăn uống dọn dẹp xong, chờ má đi nằm, cô mới len lén đánh bạo leo lên thang gác. Cô thấy Dĩ mặc mỗi chiếc quần xà lon nằm trong mùng vắt tay lên trán.

- Anh Bảy đau sao mà bỏ ăn liền mấy bữa vậy?

Nghe tiếng Mây, Dĩ vội vàng đóng kịch ngay. Y rên khe khẽ và nói với cái giọng mệt tướng đứt hơi:

- Ôi, tôi đau quá... tôi chết mất!

- Anh thấy đói chưa? Em phần cơm, chờ anh xuống ăn đó.

- Đau thế này làm sao nuốt nổi. Cô Hai cứ mặc tôi.

Hai Mây mạnh dạn lần đến nem nép ngồi vào đúng cái chỗ bữa trước cô ngồi.

- Vẫn đau hai cẳng à?

Dĩ không nói gì nằm quay mặt vào trong khe rên.

- Anh Bảy giận Mây hay sao đó?

- Tôi đâu dám giận cô Hai. Chỉ giận mình là quá yêu mà để xảy ra thất thố với cô Hai. Nỗi đau đó còn hành hạ tôi gấp trăm lần bệnh tật.

- Thực lòng em cũng chẳng muốn xử tệ với anh Bảy. Nhưng bữa đó anh Bảy làm dữ em sợ quá nên đã lỡ tay... mong anh Bảy tha lỗi cho em.

Hai Mây vén màn xoa nhẹ bàn tay lên vai trần vạm vỡ của người đàn ông. Dĩ cảm nhận được trái tim yếu đuối của cô gái goá. Lần này hấn cố kiềm chế tính "háu ăn" mà chỉ nhẹ nhàng nắm lấy bàn tay cô Hai vuốt ve dịu dàng, vừa vuốt vừa thăm dò phản ứng. Khi hấn xoay người lại thì bất gặp cặp mắt dê mê đờ đẫn của Hai Mây. Cô nhận ra hơi rượu sặc sụa từ miệng người đàn ông bốc lên. Mây hỏi như trách:

- Anh Bảy uống rượu à?

- Từ xưa tui đâu có nghiện thứ này. Mấy bữa nay mới mượn li giải sầu.

Y không ngờ câu nói giả dối ấy lại tác động mạnh mẽ đến tình cảm Hai Mây. Cô ứa nước mắt sụt sùi khóc.

- Số phận tôi thật chẳng ra gì. Đi làm cách mạng gần ba chục năm, khi đất nước thống nhất hy vọng được về đoàn tụ... thì vợ con lại đi di tản cả, không biết phương trời nào để nối lại dây liên lạc. Anh em khuyên tôi quên quá khứ đi, tìm một người đàn bà khác làm bồ làm bạn, chứ chẳng lẽ chịu cô đơn suốt đời sao. Tình cờ đến nhờ má đây lại gặp được cô Hai tâm hồn bỗng mền thương xúc động. Không ngờ lại bị cô Hai khước từ một cách tàn nhẫn...

Hai Mây bỗng khóc nức nở.

- Nhưng anh Bảy đâu có giải bày tâm sự với em. Chưa hiểu nhau mà anh Bảy đã vội vàng ép liễu nại hoa thì làm sao em giữ được bình tĩnh.

- Xin lỗi, Mây hãy thông cảm cho anh. Chỉ có tình yêu mới biện hộ nổi cho những cử chỉ đam mê cuồng nhiệt đó. Anh hy vọng dù chỉ trong khoảnh khắc, được gửi trái tim đau khổ của mình vào vòng tay dịu dàng của em, sau đó có chết anh cũng hoàn toàn thỏa nguyện.

Bằng những câu tán dóc nửa đời nửa mộng đó, Dĩ đã kéo được Hai Mây gục đầu vào ngực mình rồi sau đó tự lột xác dần tấm thân nóng hổi dục vọng lên thân hình chắc mập như con gấu của Bảy Dĩ... Tiếng ngáy của bà già điếc, tiếng trận mưa chiều xối trên mái tôn đã làm lu mờ những âm thanh dữ dội của cuộc vong thân trên căn gác xép ọp ẹp.

Bảy Dĩ không ngờ người đàn bà không son phấn, không nước hoa, mộc mạc trong bộ đồ bình dân lại gây được cho y cái khoái cảm mạnh mẽ vượt xa những cô gái thơm phức như quả táo, lộng lẫy như bà hoàng trong các hộp đêm sang trọng đất tiền, trăm ngàn đô một...

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 4

Chương 4: Di Sản Của Thủ Lĩnh Họ Hoàng

Sau khi giải mã được "bức cổ thư của Tija", cơ quan phản gián, Tổng cục An ninh nội địa có kế hoạch khai quật các tài liệu chôn cất của Hoàng Quý Nhân trong căn nhà Lili ở hẻm Bảy mươi hai. Quy mô to lớn của công việc này tất nhiên không thể che giấu được bà chủ nhà. Vì vậy trung tướng Nguyễn Hữu Đức quyết định thông báo chương trình làm việc cho Lili. Đồng thời cũng cần bàn bạc thêm với Đỗ Thúc Vượng vì giờ đây họ đã là vợ chồng. Lôgic đó buộc cơ quan an ninh phải đưa những nhân vật mới này vào cuộc. Nghĩa là cần họ đứng trong đội ngũ của mình chứ không chỉ là nhân chứng, là một cộng tác viên thông thường nữa.

Làm việc này với riêng Lili chắc dễ dàng hơn. Nhưng lôi kéo ông Vượng tham gia thì tướng Đức rất ngại. Không phải vấn đề nghi ngờ người trí thức có cái lý lịch phức tạp mà ở chỗ sợ không thuyết phục được ông chấp thuận. Muốn công việc tiến triển tốt và hoàn toàn điều khiển được ván bài thì vai trò của Đỗ Thúc Vượng trở nên vô cùng quan trọng. Vì lợi ích tối thượng của đất nước, một lần nữa tướng Nguyễn Hữu Đức lại quyết định kêu gọi Vượng.

Ông quay điện thoại cho Đỗ Thúc Vượng lúc tám giờ tối thứ bảy.

- A lô! Anh Vượng đấy phải không? Xin chào anh. Đức đây.
- Chào anh Đức! Có việc gì mà tướng quân gọi điện cho tôi đây?
- Bây giờ thì chẳng có việc gì cả. Chị Lili có đấy không?
- Nhà tôi ngồi liền đây. Anh nói chuyện với Lili nhé.
- Nói với anh cũng được. Mai chủ nhật anh chị có chương trình gì chưa?
- Dạ ở nhà thôi! Với bọn tôi thì chủ nhật với ngày thường có khác gì nhau.
- À xin lỗi. Sáng mai tôi muốn đến thăm anh chị. Được chứ?
- Rất hoan nghinh. Tám giờ nhé. Anh nghe Lili nói đây.

Vượng đưa ông nói cho vợ:

- Anh Đức đấy à? Nhớ là lại ăn trưa với bọn em.
- Đến chơi một tiếng rưỡi thôi. Buổi trưa đã có hẹn.
- Hẹn ai thế - Lili cười ròn tan- Thế thì đến ăn sáng vậy. Kéo cả bồ theo cũng được. Hí hí! Bọn em sẽ giữ bí mật cho.

Tướng Đức bỏ máy, mỉm cười trước câu nói đùa vui về thân tình của Lili.

Sáng hôm sau ông đạp xe đến rất đúng hẹn. Vượng đã chờ mở cửa đón khách vào nhà. Lili đang dọn bàn ăn thấy tướng Đức vào thì mau miệng hỏi liền:

- Đi một mình thôi, anh Hai?
- Gần như suốt đời đi một mình thôi chị Lili ạ.
- Ba ông cách mệnh khô khan quá, bọn em học tập hồng có nổi.
- Học làm gì cái đó. Mỗi lần tôi đi họp về thăm nhà ngoài Bắc, thế nào cũng bị vợ tra khảo. Minh thanh minh bà chẳng chịu tin. Bà bảo có nhân tình với ai thì cứ thú thật bà tha tội cho. Nhưng có đâu mà thú!

Lili bung cà phê, bánh mì, trứng ốp lết ra mời khách, chuyện trò vui vẻ.

- Từ bữa có vợ, tôi thấy anh Vượng có phần mập hơn. Đó là một nghịch lý, trái với quy luật thông thường.

Vượng cảm động:

- Cô ấy nấu bếp giỏi lắm. Ăn uống điều độ, ngon miệng tinh thần sáng khoái ắt phải lên cân chứ.

Lili cười vui vẻ:

- Riêng chuyện nhà cửa gọn gàng, giường chiếu sạch sẽ, mỗi ngày em bắt tắm giặt một lần cũng đủ cho anh mập hơn trước rồi.

Vượng ngượng ngịu tự thú:

- Trước đây sống độc thân, buông thả bản năng, thế nào cũng xong. Nay là tập thể, dù chỉ hai thành viên cũng là một cộng đồng. Phải chấp hành nội quy nghiêm chỉnh, để bà phải nhắc nhiều cũng tội.

Ăn uống xong tướng Đức mới đi vào chủ đề chính:

- Hôm nay nói là ra chơi nhưng thực ra cũng có công chuyện quan trọng cần bàn với anh chị.
- Chuyện chi vậy anh Đức?

Hai vợ chồng Đỗ Thúc Vượng hơi ngạc nhiên. Họ nôn nóng chăm chú muốn nghe.

- Trước hết xin báo với anh chị một tin mừng. Qua một quá trình nghiên cứu bộ phận mã thám của bọn tôi đã tìm ra được chìa khóa để đọc trọn "Bức cổ thư Tija".

- Trời! Thật kỳ diệu! Các anh đã đủ sức để lựa ra được cái xác suất một trên mười giai thừa, để sau đó là một trên hai mươi bốn giai thừa và sau nữa là...

- Thực ra chúng tôi không đi theo con đường toán học. Ngay đến máy tính điện tử thế hệ thứ ba cũng trở nên bất lực trước ổ mật mã siêu cấp đó. Tóm lại là chúng tôi gặp may và chắc anh chị cũng chẳng cần biết chuyện may rủi đó như thế nào.

- Xin chúc mừng các anh. Bằng con đường nào, ngay cả chuyện may rủi đó chẳng nữa thì khám phá trên cũng là điều kỳ diệu. Mới đây nhà bác học người Ý tìm ra hạt Quark theo lý thuyết của Gell-Mann. Người ta gọi công trình đó là tìm kim đáy biển. Tôi mạn phép ví thành công của các anh cũng khó khăn như vậy.

Lili ngồi nghe hai người đàn ông nói chuyện với nhau nhưng chẳng hiểu gì. Cô nghĩ rằng đây toàn là những điều bí mật nên họ phải bóng gió với nhau, cô ngồi đây cũng là thừa. Để giữ phép lịch sự, Lili đứng

dậy toan đi thì tướng Đức giữ lại:

- Xin hãy ngồi đây với chúng tôi. Chị đã nghe hết câu chuyện đâu.

Lili mỉm cười:

- Nghe như vịt nghe sấm thôi chứ em có biết gì đâu ạ.

- Sắp đến phần dễ hiểu rồi đấy! Và chúng tôi đang cần sự giúp đỡ của chị.

Lili thận trọng ngồi xuống, hướng cặp mắt ngạc nhiên về phía tướng Đức. Cô nói rất nhiệt thành:

- Nếu em có khả năng gì giúp được các anh, em xin sẵn sàng làm ngay.

- Cảm ơn chị, nhưng cho phép tôi quay lại Bức cổ thư của Tija. Thực ra nó chẳng liên quan gì đến nhà hoạ sĩ ẩn tượng tài năng đó. Những gì anh Vượng tìm thấy trên tấm ván hậu của Bức tranh chiếu bạc chỉ là một sơ đồ đánh dấu nơi chôn cất kho tư liệu của đại tá Hoàng Quý Nhân.

- Trời! - Lili reo lên vui vẻ - Thế là con yêu tinh râu xanh chưa tha được kho báu của nó đi chứ ạ?

- Vẫn trong ngôi nhà của chị. Nhưng phải biết cách gỡ chứ làm sai khóa mã có thể gây tai họa.

- Nghĩa là y đã bố trí những phương tiện kỹ thuật chống tháo gỡ - Vượng hỏi.

- Đúng thế. Nó sẽ nổ tung nếu tháo tác sai khóa mã. Nhưng nhờ Bức cổ thư mà chúng ta nắm được toàn bộ bí quyết để bắt hệ thống tự huỷ đó phải câm lặng nằm im.

- May quá. Thế bao giờ các anh tháo gỡ.

- Trước hết phải thừa chuyện với anh chị. Dù sao thì kho báu đó cũng nằm trong lãnh địa thuộc chủ quyền của chị Lili.

- Những là những tài liệu gián điệp của tên tội phạm thì thuộc quyền Nhà nước định đoạt chứ ạ.

- Dĩ nhiên là như vậy. Nhưng sự việc không dừng ở chuyện tháo gỡ. Nó còn có nhiều hệ lụy lâu dài. Mục tiêu này không phải chỉ riêng bọn tôi tìm kiếm mà còn nhiều kẻ khác săn đuổi. Vì vậy chúng tôi cần đến sự giúp đỡ của anh chị.

Lili chưa hiểu công việc ra sao nên cố liếc mắt nhìn chồng như cầu cứu, muốn xin một lời khuyên. Đỗ Thúc Vượng mỉm cười nhìn tướng Đức:

- Chúng tôi chưa rõ phải giúp các anh những việc gì nên Lili chưa dám nhận. Tôi nghĩ là nếu khả năng cho phép thì chắc chắn chúng tôi sẵn sàng tiếp sức cho các anh - Vượng quay sang phía vợ - Anh nói vậy có đúng y em không?

- Dạ đúng ạ.

Lili cười hồn nhiên nhìn tướng Đức như hồi thúc ông nói nốt những điều còn do dự.

- Nếu đúng kho tài liệu của Hoàng Quý Nhân chứa đựng mã số sống còn của nhiều tổ chức gián điệp cắm chân trên mảnh đất miền Nam thân yêu của ta thì ngôi nhà bé nhỏ của chị sẽ trở thành bãi chiến trường của một cuộc tranh hùng không tiền khoáng hậu.

- Trời ơi thật là tai họa! - Lili kinh hoàng thốt lên - Như vậy là cái tổ ấm thân yêu một đời cóp nhặt

của tôi phút chốc trở thành đồng gạch vụn.

- Không phải thế! - Tướng Đức vội trấn an - Nói hình tượng như vậy cho dễ hiểu chứ cuộc chiến tranh giằng dặc thường là thầm lặng êm dịu chứ không sình dưng bom đạn như chiến tranh thông thường. Dĩ nhiên vẫn có lúc phải đổ máu, nhưng đó là trường hợp bất buộc. Cả hai bên đều không muốn phải đổ súng.

Lili thấy yên tâm hơn, cô mỉm cười:

- Hồi tham dự lớp huấn luyện mật vụ sơ cấp, em cũng thường nghe giáo viên nói đến cuộc chiến tranh thầm lặng. Bỏ nghề lâu nên quên gần hết rồi.

- Điều tôi muốn yêu cầu chị là trong thời gian khai quật những hồ sơ mật đó thì chị tạm lánh sang bên này với anh Vượng.

- Tưởng gì chứ lánh sang đây với anh Vượng thì em có thể lánh suốt đời.

Cả ba người cùng cười vui vẻ.

- Chưa hết đâu. Có điều này cũng phải nói trước với chị. Theo dự đoán thì kho báu của Nhân không phải chỉ toàn tài liệu vũ khí hay thuốc độc mà còn vàng bạc kim cương đá quý nữa. Một kẻ như y không thêm chôn vài chục lạng vàng. Tôi nghĩ đây phải là một tài sản rất lớn sau bao năm thu vét bằng những thủ đoạn phi pháp, bất lương.

- Tướng quân tưởng tôi tiếc rẻ những thứ ấy sao! - Lili cắt ngang lời tướng Đức - Đứng sau một tài sản lớn đều là tội ác. Tôi không dính líu gì vào chuyện đó.

- Tôi không nghĩ là chị có dính líu, nhưng mọi việc đều phải có tình có lý. Trước là vì chị có công giúp đỡ cơ quan an ninh rất nhiều. Sau nữa là kho báu nằm trong nhà chị, dù không có hôn thú chính thức với Hoàng Quý Nhân nhưng có một thời gian dài chị là vợ thực sự của y và phải chịu bao nỗi đắng cay khi y biến chị thành một người mất trí. Vì vậy tôi sẽ đề nghị Nhà nước dành cho chị một tỷ lệ thích đáng.

- Nếu Nhà nước trích cho tôi một phần thì tôi sẽ cũng vào những việc công đức khuyến thiện. Sau này tôi sẽ bán ngôi nhà và trở về ở hẳn đây với anh Vượng. Anh Vượng sẽ nuôi em suốt đời đúng không anh?

Vượng cảm động.

- Chúng tôi mãi mãi sống bên nhau, sẽ làm lại từ đầu và không muốn vương vấn đến quá khứ tội lỗi của mình làm gì nữa.

- Còn chúng tôi lại muốn chị Lili vẫn giàu có và chưa bán ngôi nhà vội. Điều đó thì chưa thể giải thích ngay vì sợ còn quá sớm. Tôi muốn được anh chị tham gia chút ít vào kế hoạch của cơ quan an ninh. Dù những chi tiết trước mắt chưa được công bố nhưng xin anh chị cứ chấp thuận.

- Nếu chỉ có chuyện đừng bán vội thì có khó khăn gì mà không nhận lời với các anh. Trong túi bọn tôi vẫn còn tiền nên đâu có vội - Lili nói rất nhiệt thành.

- Xin cảm ơn chị Lili. Có lần tôi đã nói với anh Vượng, ở tuổi năm mươi không còn thời gian cho ta làm lại cuộc đời từ đầu. Phải biết chọn lọc, thừa kế quá khứ. Không phải mọi thứ trước đây ta đều sai, thậm chí có cái sai trước đây mà giờ đây còn có thể dùng nó để phục vụ cho hiện tại thì ta cũng không

bỏ qua. Thí dụ trước đây chị Lili có tham gia hoạt động đặc vụ cho chính quyền cũ chống lại cách mạng là tội lỗi. Nhưng những mối quan hệ thời quá khứ và sự hiểu biết nhất định về lĩnh vực này, giờ đây có thể dùng vào việc phục vụ nền an ninh của nhân dân, nền độc lập của Tổ Quốc thì tại sao ta lại từ bỏ!

Câu nói trên làm cho vợ chồng Vương đứng trước một băn khoăn mới. Đây chỉ là thí dụ hay là cuộc thăm dò của vị tướng tình báo. Như đoán ra tâm lý này, Nguyễn Hữu Đức nói thêm:

- Cuộc thăm viếng và nhờ vả có thể chấm lửng ở đây. Tôi mới nói với anh chị một cách lý thuyết thôi. Anh chị cứ suy nghĩ. Nếu chấp nhận được quan điểm trên thì đến những vấn đề cụ thể tôi sẽ trình bày chi tiết hơn.

- Khó khăn là việc cụ thể chứ lý thuyết thì gần như chúng ta hoàn toàn thông hiểu nhau và có nhiều quan điểm trùng lặp thôi.

Lili cũng nói thêm:

- Thế bao giờ các anh định thực hiện kế hoạch trên?

- Thực ra nó đã bắt đầu rồi. Khi chúng ta ngồi nói chuyện với nhau ở đây thì căn nhà của chị đã được bí mật phong tỏa nghiêm ngặt để ngăn chặn bất cứ hành động thâm nhập nào.

- Thế em giao luôn chìa khóa để các anh ra vào cho tiện. Em ở luôn bên này thôi.

- Chưa cần đâu. Bọn tôi cũng còn phải chuẩn bị một số công việc nữa. Trước mắt chị Lili cứ sinh hoạt bình thường. Thỉnh thoảng cũng lái chiếc Toyota ra vào cho quen mắt hàng xóm...

- Dạ.

- Thôi xin phép anh chị, tôi về.

- Có chuyện gì anh phải cho chúng tôi biết ngay nhé.

- Nhất định rồi. Mong anh chị tự coi mình là người trong cuộc và giữ kín chuyện này cho.

Đại tá Nguyễn Văn Bền được chỉ định đặc trách khai quát bộ sưu tập của Hoàng Quý Nhân. Anh cảm động đến ứa nước mắt khi nghe trung tướng Nguyễn Hữu Đức thông báo quyết định này.

Bền là người lập biên bản vụ hỏa thiêu ở biệt thự Vĩ du Château với các xác chết giả. Anh phụ trách hồ sơ Bốn trăm bảy mươi hai. Khi Bền nghỉ phép cưới vợ thì Nhân giết chết bác sĩ Hoàn, một nhân chứng quan trọng. Nhân nhanh chân hơn Bền vài chục phút để giết chết người thợ chữa máy nước và đem theo toàn bộ bộ sưu tập mất hút vào bóng đêm vô vọng... Và Bền đã không được dự trận bão vây biệt cứ An-pa dẫn đến cái chết của con sói già này. Nhưng giờ đây cấp trên lại giao cho anh công việc vô cùng quan trọng là khai quát toàn bộ kho báu của Hoàng Quý Nhân được chôn giấu trong căn nhà Lili.

Niềm vui của anh biểu lộ ra ngoài mạnh mẽ tới mức vợ anh phải ngạc nhiên.

- Chuyện chi mà vui vậy?

- Lạc quan cách mạng mà. Cuối tháng vẫn chưa có lương mang về mà lạc quan dữ vậy?

- Ủa chu cha! Tưởng anh đưa em từ đầu tháng rồi chứ?

- Bộ anh nằm mơ sao? Đưa cho bồ nào rồi nhớ làm đó!

Năm Ngân cười trêu chồng - Đây là lương tháng trước ông nội ạ.

- Có thể. Thấy họ phát đầu tháng, anh tưởng lương tháng này. Nhưng không sao. Không tiêu thì tiền còn đấy, còi như gửi tiết kiệm.

- Tiết kiệm không lãi. Thấy anh vui thì em nói vậy chứ bên em cũng chưa có lương.

- Mai anh phải đi công tác xa ít bữa. Ở nhà hai má con chắc bận hơn đó. Ráng chịu đựng nhé.

- Thoát khỏi ách kiểm kẹp của bà xã mấy bữa thảo nào vui thế!

- Trời, vì nhiệm vụ chứ đâu phải vì xa em.

- Đi xa không?

- Xa!... Bền áp ứng - Cũng gọi là tạm xa ít bữa thôi.

- Có cần phải chuẩn bị gì cho anh không?

- Không cần. Anh mang theo bộ đồ là đủ.

- Chẳng có tiền bạc thì ăn uống sao?

- Cơ quan lo ráo trụ mà.

- Thế thì đỡ quá.

Thực tình Bền cũng cần ít tiền nhưng tháng nay chưa có lương đưa về mà hỏi tiền thì ngán quá. Anh chỉ đến ở hẻm trong cơ quan để tiện đi đêm hôm đỡ phiền vợ con. Ăn cơm tập thể xin thanh toán sau cũng được.

Đã khá lâu Năm Ngân mới thấy chồng đi công tác. Nghề nghiệp của anh phải cơ động luôn. Nhìn anh, chị có thể dự đoán được diễn biến của nền an ninh. Thời gian gần đây, hoạt động của địch có phần lắng xuống, nói một cách hình tượng là bề nổi của tảng băng chìm không nổi bật. Hai bên hình như đang ở trong thời gian "nghỉ giữa hiệp". Hai Bền vui vẻ xuất quân như thế chắc là hiệp mới đã bắt đầu. Đoán vậy chứ Năm Ngân chẳng muốn cản vạ chồng làm gì. Chị cũng đã từng là điệp viên luôn luôn hiểu rằng niềm vui của người chiến sĩ tình báo không phải bao giờ cũng có thể đem ra chia sẻ.

Tổ công tác của Hai Bền có năm người. Hai chuyên gia tháo gỡ các loại ổ khóa và vô hiệu hóa những bẫy chống tháo gỡ. Hai chiến sĩ trinh sát bảo vệ vòng ngoài.

Lili được thông báo chính thức giờ hành sự nên cô đã lái chiếc Toyota đi đón Hai Bền và hai chuyên gia kỹ thuật bí mật về nhà mình ở hẻm Bảy mươi hai. Sau khi trao chìa khóa nhà cho họ, Lili khoá cổng phóng xe Honda đến nhà Vương tạm lánh khỏi "chiến trường" ba mươi sáu tiếng đồng hồ.

Hai Bền đã chỉ huy đồng sự làm đúng những quy tắc an toàn ghi trong ván hậu của Bức tranh chiếu bạc. Họ tháo gỡ rất cẩn thận để ít gây tổn thương nhất cho hiện trường và sau đó "tân trang" lại như cũ. Hoàng Quý Nhân chứa kho báu vào sáu hộp nhựa Plastic cỡ 20x30x15 cm, nằm trong tầng gạch móng dưới chân tường cách mặt đất chừng ba mươi xăng ti mét.

Công đoạn thứ nhất, nhờ có sơ đồ chính xác đã hoàn thành khá dễ dàng và nhanh chóng. Không có chuyện gài bẫy chống tháo bên ngoài hộp nhựa.

Nguyễn Văn Bền phát tín hiệu vô tuyến báo cáo công việc đã xong về chỉ huy sở. Một giờ sau Lili trở

về và chính cô lái xe đưa ba sĩ quan và Sáu hộp nhựa chạy thẳng đến đường Đồng Khởi. Cô đổi tay lái cho Hai Bền rồi đi vào một tiệm ăn. Đã có người chờ sẵn đưa Lili về nhà Vương.

Hai Bền lái xe đến khu nhà bê tông đặc biệt thuộc trung tâm kỹ thuật nổ. Mặc dù đã có mã khóa hướng dẫn cách mở nhưng kỹ thuật viên vẫn phải đặt trong một căn hầm Bộ tham mưu ngồi xa hàng trăm mét theo dõi tiến trình mở hộp qua một ca-mê-ra. Sự cẩn trọng vượt quá yêu cầu cần thiết. Các chuyên viên đã moi được ruột chúng ra. Ba hộp đựng tài liệu đều gài mìn cháy. Mở sai mã số thì chẳng những chết người mà còn cháy hết tài liệu. Một hộp đựng hóa chất độc và hai hộp đựng vàng, kim cương, ngọc quý. Sơ bộ đánh giá của các chuyên gia thì riêng số của cái đã lên tới con số hàng chục triệu đô-la.

Cơ quan tham mưu lập biên bản niêm phong và đưa vào kết lưu trữ đặc biệt. Người ta tính rằng nếu trưng dụng toàn bộ năng lực của hai phòng nghiên cứu khoa học và mã thám thì ít nhất phải hai tháng mới có thể giải phóng được những bí mật chứa trong kho tư liệu đồ sộ này.

Trong khi cấp dưới lo liệu các khía cạnh chuyên môn thì Bộ chỉ huy an ninh phía Nam phải bàn tính đến chiến lược chung, tận dụng thông tin của bộ sưu tập để quét sạch mạng lưới chính trị phản động và tình báo ngoại quốc còn cài cắm lại. Việc tháo gỡ phải hết sức khôn khéo, bí mật, thận trọng nhưng khẩn trương để hạn chế thiệt hại, không để thoát, để sót, nhưng cũng không để oan khuất cho ai.

Nguyễn tắc là như vậy nhưng khi bàn đến các biện pháp chiến thuật thì vấn đề trở nên phức tạp. Trong lãnh đạo đã hình thành ba "trường phái". Loại ý kiến thứ nhất cho rằng: Các tổ chức do Nhân trực tiếp chỉ huy cũng như những bộ phận của guồng máy CIA do y thu phục được đều cấu trúc theo nguyên tắc đơn tuyến. Ta sẽ cho bắt toàn bộ đầu mối rồi rút dây công phá theo hàng dọc để nhổ bật những sợi rễ bí mật luồn sâu trong xã hội. Dự án này tiến hành trong sáu tháng với tham vọng "cạo trọc" các tổ chức chính trị phản động và mạng lưới gián điệp lẫn những toán phản loạn vũ trang trong vùng rừng núi hẻo lánh. Loại ý kiến thứ hai là để nguyên và thúc đẩy cho nó hoạt động. Ta nắm toàn bộ mật mã, quản lý chặt mọi diễn biến, tận dụng cái lợi, hạn chế cái hại chờ cho chúng sơ suất bộc lộ hoàn toàn. Lúc đó mới tiến công chớp nhoáng triệt để. Kẻ địch trở tay không kịp và sẽ sa lưới toàn bộ. Phương án này loại bỏ được nhược điểm rút dây động rừng đại bộ phận hạ tầng cơ sở có cơ tẩu thoát.

Loại ý kiến thứ ba là rút ruột bộ sưu tập rồi để lại chỗ cũ làm mồi đánh bẫy bọn hải ngoại thâm nhập. Khi chúng khôi phục lại toàn bộ cơ cấu ta mới nhổ. Như vậy là được cả cảnh lẫn quả, cả gốc lẫn rễ.

Phương án nào cũng có cái mạnh cái yếu. Cuối cùng thì cũng chưa có quyết định tối hậu. Bộ chỉ huy còn chờ nội dung cụ thể của bộ sưu tập để trình lên thượng cấp rồi mới biểu quyết sự lựa chọn.

Dù chiến thuật nào thì công tác chuẩn bị cũng cứ phải đi trước một bước. Tướng Nguyễn Hữu Đức coi trọng tiến công nhưng bao giờ cũng quan tâm đến hiệu quả tối ưu.

Trong trận bủa vây mật cứ An-pha, có một kẻ lọt lưới (theo đúng nghĩa của từ đó) là tên phản quốc Nguyễn Hùng Thắng.

Cái thành phần xuất thân của hắn trong trường hợp này rõ ràng có một ý nghĩa thực tiễn. Y hơn hẳn đám chính khách xa-lông ở khả năng chui luồn lẫn trốn trong rừng rậm.

Khi nghe tiếng súng nổ, đoán là có biến, Hùng Thắng liền nhảy đại vào rừng. Y lần theo suối định thoát ra ngoài vòng vây thì gặp ngay một toán phiến quân vừa lui vừa bắn. Thắng hét lên:

- Đứng lại chiến đấu, không được lui nữa.

Vóc người cao lớn mặc bộ đồ ka ki trông Thắng ra dáng sĩ quan chỉ huy lắm. Bọn phiến quân hiểu đó là một "ông bự" nên cũng dừng lại nấp vào gốc cây, tảng đá lăm lăm khẩu súng.

- Tình hình ra sao? - Hùng Thắng hỏi một tên có đeo súng ngắn.

- Trình ông, quân địch đông lắm. Chúng xuất hiện bất ngờ, bắn xối xả vào bọn em. Ba chiến hữu chết tại chỗ, em ra lệnh rút.

- Hèn nhất! Chưa xáp trận đã hoảng loạn thì chiến đấu sao nổi. Bây giờ phải lợi dụng địa hình chặn đứng quân địch lại. Sẽ có viện binh. Bỏ chạy là giờ lưng ra làm bia cho địch bắn.

Bọn phiến quân miễn cưỡng chấp hành lệnh. Tình hình tại chỗ bỗng trở nên im ắng. Rõ ràng bọn chúng chạy quá nhanh khiến đối phương không đuổi kịp, hoặc họ không đuổi nữa mà hướng mũi tiến công vào những mục tiêu đã định trước. Các vùng đồi lân cận thỉnh thoảng tiếng súng vẫn rộ lên. Mấy tên phiến quân cứ nhấp nhò không biết nên chạy hay cứ trụ lại.

Bỗng một tràng AK nổ chát chúa ngay trước mặt, rồi tiếng kêu thét vang lên khiến bọn phiến quân giật mình hoảng hốt nổ súng bừa bãi vào khoảng rừng xanh rậm rạp, sau đó mạnh ai nấy chạy không sức nào cản nổi.

Tên chỉ huy tiểu đội phiến quân nằm gần Thắng thì thào:

- Ta cũng chuẩn đi ông ơi, sức mấy chống nổi nọ.

Nói rồi y đứng dậy chạy liền. Nhưng chỉ được dăm bước thì một loạt đạn đã xuyên vào lưng làm nó đổ xuống như người ta quăng súc thịt xuống phân. Nguyễn Hùng Thắng cảm thấy ngày tận thế đã đến. Bản năng thúc đẩy y chạy lại bên tên chỉ huy phiến quân lấy khẩu súng ngắn và băng đạn trên lưng xác chết. Y sẽ chiến đấu đến cùng, nếu chẳng thoát thì sẽ dành cho mình một viên đạn vào thái dương. Y không dám tưởng tượng đến cái cảnh bị sa vào tay những đồng chí cũ của mình.

Y cố leo lên thành dốc gần như dựng đứng. Một sức mạnh kỳ lạ khiến y tới được đỉnh đồi. Nhưng trước mặt y súng còn nổ dữ dội hơn. Chỉ có lần trốn chứ chạy lúc này là chết. Nhìn quanh chẳng có hang hốc gì. Dưới tán rừng già là những bụi dây leo thừa thớt. Cách đây hai chục mét có mấy cây búng báng xanh tốt, lá xẻ như lá dừa và những buồng quả to như cái nong. Thế là y quyết định bám dây cóc leo lên ngọn một cây dẻ rồi chuyển cảnh sang ngọn một cây búng báng rậm rạp tìm chỗ nấp. Y cảm thấy yên tâm khi nép mình dưới những bẹ lá, trên những buồng quả kín đáo. Hùng Thắng liếc mắt quan sát xung quanh và y giật mình thấy cách đây không xa là con đường mòn quen thuộc dẫn tới khu hội quán định cư hành lễ ra mắt của "chánh phủ lâm thời". Chỉ ít phút nữa bộ đội sẽ kéo tới lùng sục kỹ lưỡng vùng này thì y khó lòng thoát chết. Nhưng đến phút này thì không còn cơ hội di chuyển nữa. Y liều mạng trao mình cho may rủi.

Và y đã gặp may.

Cuộc lùng kiếm diễn ra quyết liệt, nhưng vẫn còn những khoảng không gian bỏ sót. Cây búng báng đã cứu thoát hẳn.

Hùng Thắng thoát chết không phải trắng tay mà còn có khẩu súng với mười một viên đạn. Đầu tiên ý kiếm súng với ý định chiến đấu và cùng lắm là tự sát. Còn giờ đây khẩu súng có ý nghĩa gì? Bán thứ này đâu có dễ. Quãng nó đi thì hoàn toàn trắng tay. Và y thoát nghĩ đến phải dùng súng để kiếm ít vốn. Ấy là ý tính chuyện đi trấn lột ăn cướp. Hùng Thắng đã có nhiều tội lỗi nhưng ăn cướp thì chưa bao giờ. Nghĩ đến cũng thấy ớn. Kinh nghiệm đường đời dạy y làm gì cũng phải tập, tập khắc quen hết. Ngay đến chuyện vào cái ổ mồi dâm cũng phải tập. Công việc kinh sợ nhất là phản bội Tổ Quốc, từ bỏ vợ con gia đình mà còn tập được thì ăn cướp đâu phải là chuyện khó. Tuy nhiên ăn cướp thường phải có băng, kẻ hành sự kẻ yểm trợ, kẻ tàng trữ kẻ tiêu thụ của bất lương... Thân cô thế cô thì cũng khó khăn đấy.

Lần đầu tiên Hùng Thắng trấn lột một cô gái được món tiền nhỏ độ nhật. Lần thứ hai, y bắt bị thương một thanh niên cướp chiếc Honda và di chuyển địa bàn luôn. Nay chỗ này mai chỗ khác, y bắt mỗi làm ăn được với một số tên lưu manh dựa vào Thắng để tồn tại. Một năm trời gây ra biết bao tội ác y vẫn lần tránh được bàn tay pháp luật. Y quyết định lần về Thành phố Hồ Chí Minh, tìm đến nhà tên Tạo lái xe. Hùng Thắng hy vọng Tạo sẽ giúp y bắt mỗi với bọn vượt biên để đào tẩu khỏi đất nước mà y luôn luôn lo sợ này.

Nhìn thấy Hùng Thắng, Tạo vừa ngạc nhiên vừa hoảng sợ.

- Ủa, anh Hai đã về.
- Ủ, anh đang cần đến chú đây.
- Anh Hai cần gì ở em?
- Một chỗ nương thân.
- Ở bao lâu?
- Chưa thể nói trước được. Nếu tìm được mỗi, anh sẽ đi ngay.
- Đi đâu?
- Ra nước ngoài.
- Thế thì anh trở về làm gì để rồi lại phải ra đi?
- Công vụ. Chú thông cảm cho anh, có nhiều điều chưa thể nói với chú được.

Tạo ngần ngừ và có phần lo lắng. Nếu Hùng Thắng trở về hoạt động, cần bám vào cơ sở thì phải có chỉ thị của cấp trên gửi cho y. Hoặc ít ra Thắng cũng phải có mặt danh mật khẩu để chấp nối liên lạc chứ. Đảng này y đến hoàn toàn với tư cách cá nhân. Từ chối Thắng, bỏ mặc y sa lưới thì Tạo cũng rất dễ bị vạ lây, vì trước đây chính Tạo đã mời chào dắt díu thủ trưởng vào con đường sa đoạ và phản bội. Còn chứa chấp thì cũng phiền toái và nguy hiểm nữa.

- Chỗ ở rất khó. Nhà em thì không tiện rồi, anh em trong cơ quan ra vào luôn và họ đều biết mặt anh. Hay để em gửi tạm anh sang nhà người bà con bên quận Tư ít bữa. Anh cứ nhận là người ngoài Bắc vô thăm thẳng nhỏ bị thương ở Cam-pu-chia nằm ở trại Điều dưỡng Hóc Môn. Trong người anh Hai có giấy tờ gì không?

- Giấy thì nhiều nhưng chẳng có thứ nào hợp.

Thắng đưa cho Tạo mấy thứ giấy giả của CIA cấp. Cũng còn vài tờ giấy Thắng kiếm được trong các cuộc trấn lột. Tạo nhìn qua mà phát ớn.

- Bây giờ để em nói với má em xếp anh Hai ở tạm nhà em một hôm. Tối nay ta bàn thêm. Không có giấy tờ thì khó gọi lắm.

Tạo chưa vợ con nên có kéo ông bạn vong niên đến ở ít ngày cũng không có chuyện gì. Nhưng về mặt nguyên tắc nghề gián điệp không thể chứa chấp tùy tiện được.

Chiều hôm đó Tạo vội tìm đến Doãn Kế Lâm. Sau khi nghe tường trình sự vụ. Lâm nổi giận đập bàn:

- Vô nguyên tắc. Biết nó thế nào mà dám nhận chứa chấp.

- Biết đây ảnh đi đâu? Để lọt vào tay cộng sản thì đến đồ bể ráo trội. Xin cấp trên cho cách giải quyết.

Lâm không nói mà đưa bàn tay lên cổ làm hiệu cửa ngang.

- Làm liền?

- Càng sớm càng hay.

- Cũng phải có kế hoạch cụ thể chứ hạ nó xong biết quăng xác đi đâu.

Dẫn nó đến ở nhà thằng Tư Ngộ bảo nó hạ rồi quăng xuống sông Sài Gòn là ổn nhất.

Bùi Đức Tạo tuân lệnh về thu xếp công việc. Đêm đó nằm với Hùng Thắng, Tạo được nghe lại toàn bộ con đường sóng gió vinh nhục từ ngày di tản đến nay. Riêng cái đoạn ăn cướp, trấn lột, giết người thì y bỏ đi để cố giữ thể diện cho một chính khách (dù là phản bội) được Hoa Kỳ hậu thuẫn.

Hùng Thắng chưa được huấn luyện làm gián điệp nên y chưa biết coi trọng quy tắc bí mật. Y kể một lô nhân vật cả Warrens, Hardy, Bảy Dì, Mộng Vân, Hoàng Quý Nhân, Hoài Việt, Hoàng Bảo Thạch... ra cho Tạo nghe, Tạo chưa bao giờ biết mặt hoặc nghe tên những nhân vật này. Nhưng ý thức được tầm cỡ của họ trong bộ máy lãnh đạo các hoạt động chống đối chế độ và hiển nhiên vai trò của Hùng Thắng cũng thuộc vào loại bự. Giả dụ mà thành lập nổi chánh phủ lâm thời thì kẻ nằm bên y có thể thành bộ trưởng như chơi? Hắn đã mò về đến đây mà không giúp đỡ lại cửa cổ quăng sông thì thật là tội lỗi với lý tưởng bài cộng. Nghĩ vậy nên Tạo chưa dẫn Thắng đến nhà Tư Ngộ vội. Tạo muốn trình lại Doãn Kế Lâm những thông tin mới mẻ này. Thấy mặt Tạo, Lâm hỏi ngay:

- Xong chưa?

- Chưa.

- Nó chuồn mất rồi à?

- Thừa không. Có một việc cần trình lại với sếp...

Tạo kể lại những gì nghe được ở Hùng Thắng cho Lâm nghe.

Nét mặt Doãn Kế Lâm bỗng rạng rỡ hẳn lên:

- Thế thì tạm hoãn chuyện cửa cổ lại. Bố trí chỗ ở, thu những giấy tờ cũ rồi làm cho ông ta bộ giấy giả khác cho thích hợp. Nhớ chụp ba kiểu ảnh chuyển cho tôi. Mọi phí tổn cấp trên sẽ chi đầy đủ.

- Dạ.

Số là Bảy Dì đã móc nối được liên lạc với Doãn Kế Lâm. Y đang mở một đợt điều tra rộng lớn về số phận của Hoàng Quý Nhân sau vụ đồ bể ở mật cứ An-pha. Kiểm tra Nguyễn Hùng Thắng một người sống sót sau thảm họa này là một chiến tích lớn. Vì vậy Lâm phải thu giấy tờ cũ do CIA cấp và chụp ảnh Hùng Thắng để cấp trên xác minh xem có đúng là người của tổ chức hay không.

Hai ngày sau, Tạo đã làm xong công việc Lâm giao cho. Doãn Kế Lâm đặt tín hiệu ở hòm thư mật xin gặp Bảy Dì khẩn cấp.

Nhìn tài liệu Lâm trao, Dĩ nhận ngay ra Nguyễn Hùng Thắng. Y mừng lắm nhưng vẫn nhắc nhở Lâm phải canh chừng theo dõi mọi hành động của con người này. Dĩ chuẩn y mọi khoản chi để Tạo nuôi

dưỡng che chở cho Thắng. Bảy Dĩ cũng chuyển cho Thắng yêu cầu viết đầy đủ bản tường thuật cuộc đổ bộ và những diễn biến sau đó ở mặt cứ An-pha.

...

Bảy Dĩ đã nhận được bản tường trình mười sáu trang của Nguyễn Hùng Thắng. Y giật mình trước những chi tiết vô cùng quan trọng được Thắng mô tả rõ ràng, cuốn hút đáng tin.

"Nằm trên ngọn cây búng báng, tôi đã chứng kiến hai sự kiện. Khi tiếng súng vừa dứt thì thấy một tốp binh lính cộng sản khiêng ông Hoàng Quý Nhân ra trạm cấp cứu. Họ nói với nhau:

"- Quảng thắng quý này xuống vực thôi, khiêng làm gì cho mệt xác".

"- Lệnh cấp trên là còn nước còn tát".

"- Tim ngừng đập, da thịt lạnh ngắt rồi làm sao cứu nổi".

"- Người còn nguyên vẹn, chẳng có máu làm sao chết nhanh thế?"

"- Nó tự tử bằng thuốc độc cực mạnh. Thứ này nuốt khỏi miệng chỉ có trời mới cứu nổi".

"- Chắc cấp trên muốn khiêng về Sở chỉ huy để chụp ảnh đăng báo".

Cái chết của Hoàng Quý Nhân làm Dĩ xúc động mạnh mẽ nhưng y cũng vui mừng vì chiến hữu của mình đã biết "tuần tiết" đúng lúc để khỏi lọt vào tay địch.

"Tôi vẫn giấu mình trên cây vì sợ cộng quân còn thu dọn chiến trường hoặc để người mai phục lại quanh đây. Khoảng mười hai giờ trưa tôi thấy một tốp lính khiêng một cáng thương xuống đồi. Theo sau họ và viên bác sĩ cùng một sĩ quan cấp tướng. Khi họ đi gần thì tôi nhận ra người nằm trên cáng là ông Hoài Việt phóng viên của Báo Chim Việt... Bỗng quẩn đầy ngực chứng tỏ ông ta bị thương nặng và rơi vào tay cộng quân".

Đọc đến đây Bảy Dĩ giáng nắm đấm xuống bản tường trình khoát chí. Thì ra tên giấu mặt, tên nội gián gây ra mọi thảm họa lại chính là Phan Quang Nghĩa! Là kẻ đã cứu y trên con thuyền di tản cách đây bảy năm! Nếu đây là sự thật thì coi như vụ án đã bị phá. Tội phạm nhất định phải đền tội.

Những thông tin hấp dẫn đó thúc đẩy Bảy Dĩ mở một cuộc thẩm vấn trực tiếp Nguyễn Hùng Thắng. Nhưng chưa thực sự tin tưởng vào tên phản bội đầu hàng này nên Dĩ phải bố trí một cuộc kín, không để cho Hùng Thắng nhận ra người đối thoại.

Một buổi tối bất ngờ Nguyễn Hùng Thắng được Tạo báo là đi có việc gấp. Tạo lấy Honda lai Thắng đến xa lộ Sài Gòn - Biên Hoà. Qua Tân Cảng chừng ba cây số thì thấy một chiếc xe tải đỗ bên đường. Tạo ra hiệu cho Thắng leo lên thùng xe. Chiếc xe tải chuyển bánh ngay. Trong khoang thùng tối om có ba người đàn ông đeo mũ trùm đen ngồi quây tròn quanh y.

- Chào ông Thắng. Trước hết xin chúc mừng ông thoát nạn trở về và tìm được liên lạc với tổ chức. Tôi đã đọc kỹ bản tường trình của ông. Cảm ơn ông đã cung cấp cho chúng tôi nhiều sự thật quan trọng. Tuy nhiên cũng còn một số điểm cần được làm sáng tỏ. Từ cái ngày thứ ba đen tối đó, sau khi thoát nạn ông tá túc ở đâu mà mãi gần đây ông mới trở về thành phố bắt liên lạc với tổ chức?

Hùng Thắng khai đầy đủ những ngày tháng lang thang ăn mày ăn xin, làm thuê làm mướn, (tuy có thành khẩn hơn bản tường trình nhưng y không dám nhắc lại chuyện ăn trộm, ăn cắp, cướp của giết người). Còn tại sao mãi bấy giờ y mới lần tìm tổ chức thì Thắng trả lời rất đơn giản:

- Tôi cứ cắt rừng mà chạy sao cho xa mật cứ. Hỏi đường về mũi Kim Ngưu thì dân địa phương không ai biết. Khi đổ bộ, người ta chẳng nói cho hay Kim Ngưu thuộc xã nào, huyện nào. Hơn một tháng sau tôi mới lần ra bờ biển, tìm mãi mới tới được nhà thờ. Nhưng ông bố già không chịu bắt liên lạc mặc dù tôi đã đọc lại mật khẩu hàng chục lần. Ông ta còn đuổi tôi đi và dọa nếu còn lải nhải những câu vô nghĩa, ông sẽ gọi công an! Còn trở về Sài Gòn thì tôi rất sợ đụng người quen ở cơ quan cũ và bà con họ hàng. Tôi có nghĩ đến chú Tạo là chỗ thân tình chí cốt và cũng chỉ đoán Tạo là người của tổ chức. Trên thực tế chưa bao giờ Tạo công khai vai trò của mình với tôi. Sau một năm lẩn trốn khốn khổ và nguy hiểm, tôi đành liều tìm đến Tạo với hy vọng là nối được liên lạc với thượng cấp. Nếu chẳng may chú ấy không phải người của tổ chức cũng chẳng nỡ bắt tôi đem nộp cho công an.

- Ông Thắng à, ông tin chắc là ông Nhân đã tự sát chứ. Liệu ông có thể nhìn lầm người này thành người khác không?

- Dạ tôi không thể lắm. Trước hôm xảy ra tai họa, tôi đã hân hạnh tiếp kiến nhà lãnh đạo ông Nhân công khai chân dung của mình chứ không phải đội mũ bồ đài như bọn tôi. Đó là một người hấp dẫn, dễ gây ấn tượng. Chỗ tôi nấp chỉ cách đường mòn hơn chục mét nên tôi tin ở cặp mắt mình.

- Con ông Hoài Việt thì chưa chết - Vết thương quá nặng như vậy khó mà sống nổi. Tuy nhiên ông ta đã rơi vào tay cộng sản. Họ cần phải cứu chữa từ bình để tiến hành tra cứu sau này chứ.

- Ông có nhìn thấy bà Mộng Vân không?

- Thừa ông không. Bà ta khó mà thoát được. Yếu chân yếu tay lại sợ cả từ con vắt, con muỗi thì chạy sao nổi. Tôi đoán là bà ấy vẫn ngồi trong lán giờ sẵn tay lên đầu để chờ Việt Cộng trói đưa vào nhà đá.

- Cảm ơn ông đã cho chúng tôi biết những tin tức cần thiết. Tôi đã xem xét yêu cầu của ông. Tôi có thể báo để ông yên tâm là sớm muộn sẽ được giải quyết. Tuy nhiên trong hoàn cảnh của chúng ta không một lời hứa nào có đảm bảo hoàn toàn. Ta còn tùy thuộc quá nhiều vào những yếu tố khách quan. Trước mắt chúng tôi sẽ che chở và chu cấp cho ông một cuộc sống tối thiểu. Nhưng ông phải biết tự bảo vệ mình. Phải biết thận trọng cảnh giác và kiên nhẫn.

Cuộc nói chuyện chỉ diễn ra chừng hai chục phút. Ô tô đỗ lại và Hùng Thắng nhìn ra đã thấy Tạo dựng Honda chờ ở hè đường. Thắng xuống xe và được Tạo kéo vào quán nhậu. Chiếc xe tải lăn bánh mất hút sau lối quẹo đầu phố.

Ăng-ten ở Banville đã thu được bức mật điện của Bảy Dĩ trình lên ngài Phân vụ trưởng Viễn Đông vụ về những bước tiến triển của cuộc hành quân "Z9".

Đọc qua, ngài Warrens vui sướng đập bàn cười hả hê:

- Hạnh phúc, cái mà người ta có thể thâm hiểu được mọi bí mật của sự vật!

Lê Văn Dĩ mới được phái về Sài Gòn ba tháng mà tình thế đã có bao nhiêu biến đổi đáng khích lệ. Sau hai thất bại to lớn liên tiếp, phải chăng giờ đây Viễn Đông vụ đang lấy lại phong độ, vượt qua giai đoạn khủng hoảng chiến thuật?

Thu phục được mạng lưới điệp viên của Chu Bội Ngọc là một mục tiêu trọng đại thì đến giờ phút này coi như đã ở trong tầm tay. Bảy Dĩ đã bước qua được chặng đường nguy hiểm đầu tiên để xác định được nguyên tắc hợp nhất chỉ huy và mặt bằng giá cả. Chỉ còn trông đợi ở sự chuẩn y tối hậu của Langley nữa thôi.

Sự sống chết của Hoàng Quý Nhân đã được làm sáng tỏ. Tồn thất lớn lao này làm Warrens xúc động mạnh mẽ, nhưng dù sao Nhân cũng đã lựa chọn sự tử tiết, con đường danh dự, lối thoát đầy trọng trách của những điệp viên kiên hùng để tránh bị sa lưới.

Còn nguồn tin nhà báo Mc Gill tức Hoài Việt bị trọng thương lọt vào tay Cộng quân được họ băng bó cứu chữa thì lại hoàn toàn mâu thuẫn với một sự thật khác là Hoài Việt đã cùng Mộng Vân và bác sĩ Ngô Thế Vĩ tìm được đường ra mũi Kim Ngưu. Khinh hạm Polard đã đón được họ ngoài biển khơi để đưa về Portsat an toàn. Chỉ có một tình tiết trùng hợp duy nhất là Hoài Việt bị thương ở ngực. Phải chăng người Mỹ gốc Việt Gill, nhà báo Hoài Việt, cựu trung tá lực quân Việt Nam Cộng hòa còn có cái chức danh nữa mà mọi người chưa biết tới: Điệp viên cộng sản? Tên lấu cá này đã lộ diện. Tốt lắm, cứ để cho hấn múa may.

Một dấu hỏi lớn đã nằm trên cuốn sổ tay của Warrens . Và sau đó một giờ, trung tâm lưu trữ điện tử đã thiết lập thêm một hồ sơ mới về tay nhà báo đáng nghi vấn này.

Chính kẻ cung cấp những thông tin quan trọng này cũng được Warrens đặt một dấu hỏi. Liệu Nguyễn Hùng Thắng có phải là một tên khiêu khích được cơ quan tình báo cộng sản đưa vào để khuấy phá nội bộ không. Bộ óc giàu tưởng tượng của Warrens lại hình thành một giả thuyết khá lôgích.

Một cán bộ cấp cao, trẻ khỏe, xuất thân cổ nông được Đảng đào tạo kỹ lưỡng vờ căn bẫy của mấy cha nằm vùng ngu ngốc, lao vào cuộc sống trắc táng để bắt mỗi di tản tìm đường tiến thân. Liên minh những người tự do cả tin, quá say sưa với con mồi chính trị, đưa hấn vào vai trò trọng yếu trong cái mưu đồ chiến lược. Hấn đã mật báo với cộng sản kế hoạch hành quân, cả thời gian lẫn địa điểm đổ bộ và tụ họp. Và những chiến sĩ tự do đã chui gọn vào vòng lưới đã giăng sẵn... Và giờ đây một lần nữa nó lại muốn lập chiến công bằng cách tung hỏa mù để đánh lạc hướng nghiên cứu, phá hoại nội bộ; thúc đẩy cơ quan tình báo trung ương tiến hành những hoạt động phiêu lưu để cộng sản thấy ón. Bọn Việt Nam toàn là những quân lấu cá thâm hiểm, đê tiện. Thật không làm sao nắm được quy luật tâm lý thất thường của chúng!

Nhưng dù sao thì trong hai tên Phan Quang Nghĩa và Nguyễn Hùng Thắng phải có một là điệp viên cộng sản. Sẽ có một cuộc đối chất thú vị để tìm ra kẻ giấu mặt.

Trong bức điện gửi cho Bảy Dĩ, ông Phân vụ trưởng khuyến cáo cấp dưới nên tỉnh táo với Hùng Thắng nhưng cũng không được phép để hấn nghi ngờ. Hãy nhanh chóng đưa nó ra Westland để thượng cấp trực tiếp tìm hiểu, khai thác tình hình chính xác hơn.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 4

Chương 5: Bức Tranh Chiếu Bạc

Mùa hè năm 1984, ông Warrens được triệu về Washington để tường trình về tình hình Đông Nam Á trước Ủy ban Đối ngoại thượng viện. Là người điều hành chiến lược toàn vùng nhưng Warrens vẫn coi Việt Nam là mục tiêu chủ yếu, vì nơi đây đang tập trung nhiều mâu thuẫn nóng bỏng và tế nhị. Mối quan hệ giữa những nước Đông Dương và ASEAN, giữa Việt Nam và Trung Quốc, giữa Cam-pu-chia và Thái Lan... Tất cả đều cần thiết cho những nhà cấu trúc chiến lược Hoa Kỳ, tìm ra con đường tối ưu phục vụ lợi ích lâu dài của Hoa Kỳ ở vùng này.

Warrens cũng trả lời những ý kiến chất vấn của nhiều nghị sĩ. Họ chú tâm đến những đường dây bạch phiến từ vùng "tam giác vàng" chạy vào Hoa Kỳ. Warrens đã đưa ra những dự báo lạc quan và ba hoa rằng CIA đã góp phần phát hiện, tiến công, ngăn chặn và băm nát nhiều đường dây của những tên trùm buôn lậu trên địa bàn ông ta đảm nhiệm. Tuy nhiên ông Phân vụ trưởng cũng không trấn an nỗi sự lo lắng của nhiều nghị sĩ. Trên thực tế, họ đã nhận được những số liệu hoàn toàn trái ngược với những điều Warrens đến Langley để báo cáo tình hình và nhận chỉ thị mới. Mọi việc đề nghị ưu tiên cho chương trình hành động của Viễn Đông vụ đều được chấp nhận. Chỉ có vấn đề thu phục và tài trợ cho tổ chức Hồi Phong của Chu Bội Ngọc là bị gạt lại. Ông giám đốc cơ quan tình báo lớn nhất thế giới tỏ ra nghi ngờ hiệu lực của cái tổ chức gián điệp có màu sắc kinh tế đơn điệu của người Hoa hải ngoại này.

- Chúng ta không tiếc tiền của. Song bất cứ khoản tài trợ nào cũng phải chứng minh được hiệu quả thực tế của nó.

- Thừa ngài Giám đốc, có những khoản đầu tư tính trước được lợi tức. Nhưng cũng có những khoản chi mạo hiểm như quăng tiền vào canh bạc cũng vẫn phải làm. Tất nhiên người lãnh đạo phải nắm được một xác suất đáng tin cậy nào đó. Có khi mất trắng, nhưng cũng có thể nhân ngay số vốn lên nhiều lần trong khoảnh khắc chứ không nhất nhậm từng phần trăm với cả năm trời chờ đợi. Huống hồ trong ván bài này ta cảm chắc được cái thế không thua. Vấn đề chỉ còn là thắng to hay thắng nhỏ mà thôi.

- Ông là một người lạc quan quá đấy Warrens ạ.

- Thừa ngài giám đốc, cả một tổ chức tình báo với gần ba ngàn điệp viên được xây dựng công phu ba chục năm trời nằm sâu, cắm rễ trong một quốc gia cộng sản hiếu chiến nhất ở vùng Đông Nam Á. Lại cũng là nơi có căn cứ hải lực quan trọng vào bậc nhất của Nga Xô trên vùng Thái Bình Dương, cộng với hàng chục ăng ten vừa thiết lập của tình báo Trung Cộng! Theo tôi, cái giá mười triệu đô-la là quá rẻ. Nó chỉ ngang với hợp đồng ngũ niên cho một siêu tinh túc cầu.

Warrens dùng một hình tượng thể thao của Bảy Dĩ để thuyết phục thượng cấp.

- Trong đội bóng có siêu tinh túc cầu thì sức thu hút khán giả mạnh hơn nhiều lần. Chính khán giả đã trả cái giá đồ cho ông bầu câu lạc bộ. Còn chúng ta lại mua một cầu thủ quá già. Ông Chu Bội Ngọc đã ở tuổi bảy mươi lăm, không những ít sức hấp dẫn mà chưa chừng còn chết trước hợp đồng mãn hạn. Cần có một thử thách nào đó với ông ta. Chí ít cũng phải nắm chắc được người kế vị.

- Thừa ngài, dù ta chưa tìm được lợi ích tình báo thì cũng tạo dựng sơ khởi được lợi ích chánh trị.

Vị giám đốc CIA cười lớn:

- Thật đáng mừng là ông Phân vụ trưởng đã lưu tâm đến chánh trị. Một nhân vật như Mr Hoàng Quý Nhân thì có thể coi như hai bộ mặt. Còn ông Chu thì là dân Trung Hoa hải ngoại, chẳng những thiếu diện mạo chính trị mà còn tượng trưng cho cái gì ngược lại. Tôi cần một người Việt kế vị thừa ông Warrens .

Ý kiến của vị giám đốc làm cho ông Phân vụ trưởng lúng túng. Kể ra Boss thận trọng cũng phải lẽ. Mạnh mẽ quảng cáo cho Chu Bội Ngọc vì Warrens coi vụ mật đàm của Bảy Dĩ là một chiến tích lớn chưa từng có của Viễn Đông vụ. Nắm được Chu không những để kiểm soát nội tình Việt Nam mà còn nhìn nhận được ý đồ bành trướng của ông bạn đồng minh chiến lược khổng lồ Á châu. Có thể gọi đây là một thành quả kép, mua một được hai, bán một biểu một. Nhưng dù đã trở hết tài thuyết khách, Warrens vẫn không sao lay chuyển được điều kiện tiên quyết của vị giám đốc. Cuối cùng khả năng duyệt chi mười triệu đô-la cho áp phe tuyệt mật này phải tạm gác lại. Nhưng Boss cũng bỏ ngõ cho một hướng đi để mà hy vọng. Chừng nào Viễn Đông vụ chứng minh được tính hiệu lực liên tục của Chu thì Langley sẽ cho mở tài khoản ngay tức khắc.

Thực ra tiền cử Chu, Warrens cũng không vô tư lắm. Ông ta biết rõ vụ áp phe tình báo này Bảy Dĩ cũng có chút lợi ích. Dĩ lại là tay chân, là phụ tá quan trọng bậc nhất của ông trong các vụ chuyển lậu Heroine. Đó là "Hoàng Quý Nhân đệ nhị". Nhưng Dĩ chỉ thay Nhân được hai phương diện: gián điệp và bạch phiến chứ không thể kế vị Nhân trong vai trò chính trị được. Đây vẫn là một chỗ trống, một điểm khủng hoảng về tổ chức mà Langley luôn luôn hối thúc Warrens phải tìm được người thay thế. Một bộ mặt thuần chủng Việt Nam vừa là gián điệp vừa là chính khách sẽ nhanh chóng được Langley chấp nhận.

Từ ngày làm lễ Xen-luyn kết ngãi. Chu Bội Ngọc không thấy mặt Dĩ. Thám tử của lão báo cáo là Dĩ đã chuyển điện đài khỏi nông trường và cũng không thấy trú ngụ ở ngôi nhà tồi tàn trên bờ sông Bến Nghé nữa.

Sự lạnh nhạt này khiến Chu phải đề phòng. Nếu đây chỉ là một thủ đoạn thăm dò có tính chất khiêu khích thì cần phải nhanh chóng loại trừ ngay cái mầm mống hậu hoạ.

Có tiếng chuông điện thoại reo. Chu nhắc ống nghe:

- Alo! Chu Bội Ngọc đây. Tôi hân hạnh được tiếp chuyện ai đây?... A! Xin chào giáo sư, lâu lắm không gặp nhau rồi tôi rất nhớ... Vâng... vâng... Từ ngày có bà Lili ở bên, giáo sư quên hết bạn bè... Ha ha ha! Không phải trách đâu mà hoàn toàn thông cảm... Tuổi trẻ mà!... Vâng xin lỗi tuổi hồi xuân thì cũng coi như tuổi xuân... vâng, vâng... có thể còn đậm đà dữ dội hơn tuổi xuân! Ha ha ha!

Bỗng nét mặt Chu trở nên nghiêm trang chăm chú:

- Xin mời giáo sư lại chỗ tôi được không?... Dạ... dạ... Tôi sẽ đến thăm giáo sư ngay... Có cả bà Lili ở nhà chứ ạ?... Thế thì vui quá. Tôi sẽ đi ngay đây.

Bỏ máy xuống Chu vẫn còn hồi hộp. Không hiểu Đỗ Thúc Vượng đã tìm ra điều gì trên Bức tranh chiếu bạc của ông. Chu đã trả cho Lili ba cây vàng nhưng vẫn gửi lại bức tranh ở nhà Vượng. Ông coi giáo sư như một nhà nghiên cứu, một cố vấn mỹ học chuyên thẩm định giá trị những bức tranh. Mặt khác ông cũng muốn phân tán những báu vật đó ra nhiều nơi tin cẩn để tránh sự nhòm ngó của nhà chức trách. Lão nghĩ, trong chế độ này mà dồn tất cả những của quý vào một đồng thì có bữa chết vì tai vạ.

Mười phút sau Chu đã bấm chuông nhà Vượng, Lili vui vẻ mở cửa đón khách.

- Chào cụ! Xin mời cụ vào chơi, nhà tôi đang chờ.

- Chào bà Lili xinh đẹp. Nghe giáo sư gọi tôi phải đến ngay. Chẳng biết có chuyện gì hay dở ra sao mà giáo sư cần chỉ bảo gấp?

- Nhưng chuyện của các vị thì tôi làm sao biết được. Có cái các ông cứ khen nức khen nở, còn bọn đàn bà chúng tôi lại cảm thấy xấu xí!

- Thưa bà, bà thật là người sâu sắc và tế nhị. Tôi hy vọng cái hay của chúng tôi bữa nay cũng làm hài lòng bà.

Chu Bội Ngọc vào phòng khách đã thấy Đỗ Thúc Vượng nâng tấm ván hậu của Bức tranh chiếu bạc đặt trên bàn cùng với bộ kính lúp nhiều cỡ, nhiều số bày ngồn ngang.

Hai người bắt tay nhau vui vẻ. Khi chủ và khách đã an toạ thì Lili bùng cà phê ra.

- Xin mời cụ. Cà phê Ban Mê Thuật hảo hạng đây.

- Cảm ơn ông bà.

Lili cười gật đầu rất điệu bộ rồi ý tứ lui vào buồng trong cho hai người đàn ông trò chuyện. Nhấp một ngụm cà phê, Đỗ Thúc Vượng đi ngay vào công việc.

- Sau hơn một năm trời nhận làm bài thi concours để được gia nhập đội ngũ những người nghiên cứu mỹ học, tôi đã hoàn thành công việc giám định Bức tranh chiếu bạc của tiên sinh giao cho. Hôm nay mời cụ đến để tôi trình bày luận văn. Cảm ơn giáo sư nhiều. Qua điện thoại tôi giật mình tưởng có chuyện gì khẩn cấp lắm.

- Không khẩn cấp, nhưng là một phát hiện mới rất hấp dẫn. Suốt nửa năm đầu nghiên cứu chủ đề, xuất xứ bức tranh, qua lớp sơn tôi cố gắng khẳng định xem đây là bản chính hay phiên bản, xem tranh thật hay tranh cốp-pi, xem tuổi tác các ốc xít trên nền bố, gỗ khung và cả lớp keo làm nền nghệ thuật tạo hình lẫn các tạp chí có uy tín về mỹ học, họ đều nói Bức tranh chiếu bạc bị mất tích từ gần nửa thế kỷ nay và chưa ai thấy loại tranh gia này xuất hiện. Không phải vì nó ít giá trị mà vì chưa có tên cốp-pi chuyên nghiệp nào được chiêm ngưỡng bức tranh thật nên chúng chẳng biết căn cứ vào đâu để sao chép. Vì vậy thưa ông chủ Gallery, ông có thể yên tâm về báu vật này. Và đây là mười hai bản phụ lục chuyên đề ghi rõ những số liệu kỹ thuật đã được khảo sát.

- Thưa giáo sư tôi rất tự hào vì bộ sưu tập của tôi có được bức tranh này. Tôi xin cảm ơn giáo sư về bản luận văn xuất sắc đó. Tôi sẽ đền đáp công lao của giáo sư thật xứng đáng.

- Những điều vừa nói chưa phải là phát hiện chính của tập luận văn. Vấn đề tôi sắp trình bày mới đáng để tiên sinh khen ngợi.

Mắt lão già bừng sáng, vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ.

- Phải chăng đây mới là lý do giáo sư gọi điện hỏi thúc tôi có mặt ở đây ngay tức khắc?

- Sau khi xem xét mặt trước bức tranh, tôi đã nạy tấm ván hậu ra và tình cờ tìm thấy một di cảo rất lạ lùng. Trên mặt ván hậu của bức vẽ đã được khắc họa cả một công trình độc đáo mà tôi tạm gọi đây là bức cổ thư của Tija. Tôi đã sao chép máy móc ra giấy như một anh thợ truyền thần chụp ảnh rồi phóng to ra - Vượng đưa bản chụp cho Chu xem - Kỳ lạ không tiên sinh? Chưa bao giờ tôi được nhìn thấy loại mẫu tự này. Một tháng trời tôi vui đầu trong thư viện tra cứu cố tìm trong đồng tử ngữ lẫn sinh ngữ, cổ ngữ lẫn những mẫu tự hiện đại đều không phát hiện ra mô-típ này. Ngay cả những ký hiệu đơn sơ của thời mông muội, con người tiền sử vạch trên hang động cũng chẳng thấy đường nét nào trùng lặp. Phải chăng

đây là thứ chữ riêng của nhà hoạ sĩ ẩn tượng tạo ra, hay ông sao chép ở một di chỉ cổ đại nào? Bức ván hậu đã cuốn hút tôi hơn cả chính bức tranh. Cứ y như nhận được bức thông điệp hòa bình từ một hành tinh xa xôi trong vũ trụ mệnh mông gửi đến trái đất nhỏ bé của chúng ta vậy?

- Trời ơi, kỳ diệu quá! - Chu Bội Ngọc thốt lên mềm vui sướng - Giáo sư đã làm tôi chết mê chết liệt đi về Cái bản cổ thư lạ lùng này. Theo dự đoán của giáo sư thì đây chính là di cảo của Tija?

- Khi ta chưa tìm nổi nội dung và xuất xứ thì xin cứ tạm gọi nó là bức cổ thư vẽ của ông. Khả năng chính tác giả làm lấy tám ván hậu cho bức tranh của mình nhiều hơn.

- Ngoài những thứ ghi trên ván hậu, giáo sư còn tìm ra điều gì mới mẻ nữa không?

- Có chứ. Trên khung tranh cũng xuất hiện những mô-típ tương tự. Chỉ có điều nó không ghi thành dòng, thành hàng. Trên những khoảng cách đều nhau của khung chữ nhật, tôi thấy có ghi mười ký hiệu khác nhau. Tôi sao ra một tờ giấy thì nó gần như khung can, ghi trên lá số tử vi. Khi so với bức cổ thư tôi thấy ngay một quy luật: Mọi kết cấu từ ngữ đều được lắp ghép bởi mười mô-đun đặc trưng đó. Vì vậy tôi đoán là thứ cổ ngữ này chỉ bao gồm mười mẫu tự, cả nguyên âm lẫn phụ âm. Ở những dân tộc trình độ thấp thì ngôn ngữ của họ cũng đơn giản. Các âm tiết thời tiền sử còn nghèo nàn nên mười mẫu tự cũng đủ để ghi chép mọi thông tin trong cuộc sống.

- Rất có lý! Nhưng mười mẫu tự thì quá nghèo nàn.

- Cũng còn tùy ở những qui tắc cấu trúc. Ngôn ngữ hiện đại phong phú nhưng đều có thể biểu hiện chỉ bằng hai ký hiệu tách-tè (-) hoặc 0, 1 âm dương, kỹ thuật truyền số (digital) của máy điện toán. Cơ sở hai có thể biểu thị mọi số tự nhiên, còn số tự nhiên lại có thừa khả năng biểu hiện ngôn ngữ.

- Ôi ý kiến giáo sư thật là thú vị. Tôi hy vọng sẽ còn được nghe nhiều phát kiến thâm thúy hơn nữa.

- Rất tiếc là đến đây tôi đã gặp bế tắc không sao vượt nổi. Luận văn của tôi tôi coi như chấm hết. Mong tiên sinh hiểu cho.

- Trời ơi, giáo sư khiêm tốn quá. Tôi hoàn toàn hài lòng với công trình nghiên cứu này.

- Tiên sinh cứ đọc kỹ xem có sai sót gì thì chỉ giáo cho kẻ mới nhập môn này.

- Ôi, tôi là kẻ vô học sao dám nhận xét một luận văn lớn lao như vậy. Tôi chỉ xin đem về nghiên ngẫm để' có hiểu được những điều giáo sư viết mà thôi. Là chủ nhân của bức tranh, tôi có một yêu cầu tha thiết là khi chúng ta thừa đọc được thứ cổ ngữ bí ẩn đó thì xin giáo sư đừng lộ chuyện này cho ai. Tôi cũng xin nói rõ đây là thủ pháp, đồng thời cũng là một nguyên tắc của nghề buôn bán đồ cổ. Các hiện vật càng nhiều bí ẩn thì giá trị thương mại càng cao, bởi khi vào tay người mua nó còn chứa đựng cả kho những giả thuyết thần diệu.

- Tiên sinh yên tâm. Tôi không phải là người buôn bán nhưng cũng am hiểu giá trị tinh thần của một công trình khoa học. Khi chưa công bố nó là quyền sở hữu tuyệt đối của tác giả. Chỉ riêng với tiên sinh, tôi phải tiết lộ là vì ngài là chủ nhân bức tranh quý giá này. Hơn nữa ngài còn tài trợ cho tôi trong thời gian tiến hành công việc.

- Cảm ơn tám lòng vàng ngọc của giáo sư. Chúng ta sẽ cùng giữ bí mật, đó là lời cam kết danh dự. Tôi xin đảm bảo đầy đủ quyền lợi của giáo sư đối với công trình này. Chính vì nó là bao vật nên tôi xin phép được lưu cất trong buồng chân không để tránh sự xâm thực của vi khuẩn hoặc tác động của môi trường lý, hóa. Bây giờ tôi muốn giáo sư trao lại toàn bộ luận văn kể cả những bản nháp và phim ảnh đã chụp. Tôi sẽ cho xe đến mang khung và ván hậu đi và thay vào tableau một cái khung mới.

Đỗ Thúc Vượng thu lượm toàn bộ bản thảo về Bức tranh chiếu bạc chuyển cho Chu. Lão già cất cẩn thận vào cặp rồi cáo từ. Tối hôm đó, một chiếc Peugeot 204 do Chu Bội Ngọc tự lái đến lấy khung và ván hậu.

Lili nói với lão già một cách tiếc rẻ:

- Tôi bán cho cụ bức tranh rẻ quá. Riêng cái khung có lẽ cũng vượt giá ba lượng!

Chu cười, xoa xoa đôi bàn tay:

- Cảm ơn bà Lili, quả là giá bà nhượng cho tôi có lời, nhưng chẳng đến ba lượng đâu. Tôi rất quý trọng ông bà và hứa sẽ không để bà thiệt. Nếu món hàng gặp khách, kiếm ăn được, tôi sẽ không quên bà. Chúng ta sống với nhau bằng tình nghĩa là chính, lấy chữ tín làm đầu. Biết ông bà là người đạo nghĩa, mua tranh trả tiền rồi mà cứ giữ tranh trong xa-lông của ông bà một chữ ký nhận cũng không đòi hỏi. Khi ông phát hiện ra giá trị lớn lao của bức tranh cũng sẵn sàng chỉ bảo và chẳng nói đi nói lại một lời về giá cả. Cho nên về phần mình, trước sau thế nào tôi cũng điều chỉnh lại thoả thuận cũ sao cho phù hợp với giá trị đích thực của bức tranh.

Lili cười vui vẻ:

- Nói vậy chứ tôi đâu có tiếc. Đã cầm tiền rồi thì dù cụ có bán cho người khác gấp mười giá cũ ngay trước mắt, tôi cũng không bao giờ đánh tháo.

- Cảm ơn bà. Tôi thật xúc động trước cử chỉ cao thượng của ông bà.

Những bức điện của Warrens làm Bảy Dĩ toát mồ hôi, vừa bức vừa sợ. Mặc dù Dĩ đã biểu lộ hết lòng trung thành bằng vào sinh ra từ đôi lấy sự tín nhiệm của thượng cấp để được trao quyền chỉ huy tối cao như Hoàng Quý Nhân trước đây. Nhưng rõ ràng y chưa được trung tâm Langley chấp nhận. Cái lý do Dĩ không trưởng thành từ phong trào phân loạn nội địa mà chỉ là kẻ lưu vong được phái về mà Warrens nêu ra không thuyết phục được Dĩ. Có biết bao nhà cách mạng lưu vong hoạt động nơi hải ngoại đã làm nên đại sự. Tướng Péron, Giáo chủ Khoméni, Tổng thống Ngô Đình Diệm... chẳng phải là những chính khách lưu vong đó sao? Dĩ hậm hực vì trước lúc lên đường, Warrens đã cổ súy y bằng những lời đường mật nghe thật êm ái. Còn giờ đây, chính y lại phải đi tìm cho Viễn Đông vụ một con bài khác! Thật là số phận trớ trêu! Bảy Dĩ cũng không vừa lòng quan điểm của Langley đối với vấn đề Chu Bội Ngọc. Y đã phải tiến hành những cuộc mật đàm vô cùng nguy hiểm, đem tính mạng ra ký cược cho chữ "tín" với một con người khôn ngoan, lọc lõi. Bằng ba tác lược của kẻ thuyết khách, y đã thu phục được "con sói già" với những điều kiện có thể chấp nhận. Thế mà thượng cấp lại còn keo kiệt từng đồng đô-la, buông lỏng thời cơ trước một món lời. Bảy Dĩ đã bộc lộ hết mình như một vũ nữ sexy, đã thể thốt Xenlun kết ngãi, nay không ký nổi hợp đồng thì biết ăn nói với Chu đại nhân ra sao? Để ông ta nghi ngờ lòng thành thực, coi mọi hành động của Dĩ chỉ là trò thám sát, khiêu khích người bạn đồng minh chiến lược thì tánh mạng Dĩ liệu có được bảo toàn không? Làm nghề tình báo kiêm buôn lậu bạch phiến, Dĩ hiểu hết cái giá của chữ "tín" lẫn đòn trả thù về tội lừa dối đồng nghiệp. Rõ ràng thượng cấp đang đẩy y vào một tình thế kẹt, tiến thoái lưỡng nan.

Một chuyện nữa cũng khiến Bảy Dĩ bất bình. Khi đi Warrens coi việc điều tra tin tức về Hoàng Quý Nhân là ưu tiên hàng đầu, là mục tiêu quan trọng số một, để từ kết quả đó mà xác định chủ trương hành động cho thích hợp. Nhưng khi Dĩ báo cáo tìm ra được Hùng Thắng, khẳng định Hoàng Quý Nhân đã chết và tìm ra dấu tích và chứng cứ về tên giấu mặt lọt vào đội ngũ những người đổ bộ thì lại thấy Viễn Đông vụ tỏ ra dửng dưng, không khen thưởng cổ vũ mà chỉ nhấn mạnh tồn khía cạnh cạnh tranh, đến trò lừa dối khiêu khích, buông môi, giương bẫy của tình báo cộng sản. Thật chẳng còn hiểu các bộ óc gọi là "điện tử" của cơ quan tình báo trung ương suy luận theo cái lô-gích nào!

Trong mật điện phúc đáp, Bảy Dĩ đã báo cho Warrens một tin thất thiệt: Vì hiệp định thu phục Chu Bội Ngọc không thành, Dĩ buộc phải rút vào phòng ngự, di chuyển địa bàn hoạt động và có thể phải "lặn" trong một thời gian nhất định. Dĩ không đã động gì đến chuyện Nguyễn Hùng Thắng nữa.

Nhưng trên thực tế thì Dĩ vẫn xin tiếp kiến Chu. Nhưng vì Dĩ không đề ra được một điểm gì mới cho chương trình nghị sự này nên cả ba lần xin gặp, Chu đều khước từ. Trong bức thư trả lời ngắn ngủi, Chu viết:

"Buôn bán là phải có hàng, có tiền. Gặp suông với vài lời vắn an rộng tuếch thì chỉ làm mất thời gian của nhau mà thôi. Xin hẹn hiền đệ đến một thời gian thích hợp".

Lần thứ tư Bảy Dĩ đành thân chinh đến cửa hàng Minerva's Treasure thì thăm trực tiếp với Chu:

- Đại ca cho đệ được trình bày vài phút thôi. Nội dung quan trọng không tiện nói ở đây.

Nhìn trước sau thấy vắng khách, Chu đành miễn cưỡng mời Dĩ vào phòng trong rồi gọi bà vợ ra trông hàng. Sau khi chủ khách yên vị, Dĩ mới nói:

- Đệ đã báo cáo tỉ mỉ những thỏa thuận đầu tiên mà hai ta đạt được. Một sự kiện quan trọng như vậy chắc thượng cấp còn phải nghiên cứu để có một quyết định chính xác.

Chu Bội Ngọc cười nhạt:

- Thông báo quan trọng của hiền đệ chỉ ngắn gọn thế thôi à? Chỉ có hai ý định: Cộng tác hoặc không có gì mà phải nghiên cứu. Trước khi cử hiền đệ đến đây làm thuyết khách, họ phải có một chiến lược nhất quán rồi chứ, đâu phải chuyện ngẫu nhiên, tùy hứng, gặp chăng hay chớ? Những quyết đoán ở lĩnh vực này thường chớp nhoáng. Có thông qua hạ viện đâu mà phải tranh cãi nhiều.

- Thừa đại huynh, đệ nghĩ là sớm muộn thì Langley cũng phải đi đến một giải pháp toàn bộ có thể còn vượt quá những giới hạn mà chúng ta trông đợi. Đại ca coi tiểu đệ là đứa em kết ngải sinh tử thì xin hãy cùng tiểu đệ bình tâm nán chờ ít ngày.

Chu Bội Ngọc nhún vai:

- Ông Warrens chưa hiểu tôi là người như thế nào. Langley còn mù tịt hơn nên họ lo mua phải con ngựa già chứ gì? - Chu Bội Ngọc nhìn thẳng vào mắt Bảy Dĩ như thấu rõ tim người đối thoại. Người Mỹ chưa nhìn rõ mối lợi thì họ còn tính toán từng đồng xu nhỏ. Ở nhiều lĩnh vực, họ đã để cho người Nhật vượt lên trước khá xa. Không chỉ trong khoa học, trong thương mại, tài chính mà cả trong lĩnh vực tình báo chiến lược nữa.

Câu nói của Chu muốn nhắc nhở rằng có nhiều vị Mạnh Thường Quân khác cần đến ông ta chứ đâu cứ phải bán mình cho Mỹ mới kiếm được mười triệu đô-la. Bảy Dĩ hiểu ý đồ nhưng không muốn mở rộng vấn đề cực kỳ nhạy cảm này. Y khiêm nhường nói:

- Thừa đại nhân, dù sao trên mảnh đất này thì chiến lược của hai quốc gia Trung-Mỹ vẫn là có lợi ích trực tiếp và song song. Đệ hy vọng, trước mắt, chúng ta vẫn giữ được những thỏa thuận chưa chính thức đó - Dĩ cười - Có nhiều lúc đồng yên mạnh hơn đồng đô-la. Nhưng nói chung thì đô la vẫn có tầm vóc thanh toán quốc tế rộng lớn hơn. Mong đại nhân hiểu rõ sứ mệnh của tiểu đệ.

- Tôi thấu hiểu lòng thành thực của hiền đệ. Nhưng trước khi có được thỏa thuận chính thức chúng ta cần chấm dứt những cuộc mật đàm vô bổ. Sự thăm viếng xã giao quá nhiều không mang lại lợi ích gì tốt đẹp mà có thể còn phương hại đến an ninh chung.

Bảy Dĩ đành vái chào từ biệt, trong lòng nặng trĩu một nỗi lo buồn.

Nhận được điện phúc đáp của Bảy Dĩ, ngài Phân vụ trưởng cũng nổi giận đùng đùng. Ông ta đập bàn xô ghế, vò đầu bứt tai quát tháo:

- Sao lại quay về phòng ngự? Mất hết nhuệ khí chiến đấu hay sao mà phải bỏ chạy khỏi trận tuyến, phải lặn một thời gian? Tình báo chỉ có một chiến lược tiến công, ngừng lại là tự sát. Hai kẻ đối thoại trong tư thế như nhau cùng chung kẻ thù, cùng bất hợp pháp, cùng bị đe dọa như nhau thì có gì đáng ngại. Phải biết giữ thế thăng bằng trên miệng hổ huỷ diệt để mà cùng tồn tại!

Warrens không hiểu là Dĩ chỉ muốn nhõng nhẽo với Boss thôi chứ y vẫn đánh giá đúng tư thế của mình. Dù sao thêm bạn bớt thù cũng vẫn tốt hơn.

Sau mấy hộp bia ướp lạnh. Thần kinh ông Phân vụ trưởng đã dịu lại. Warrens bình tĩnh viết một bức điện hoàn toàn trái ngược với phong thái bốc lửa vừa diễn ra. Ông cổ vũ tuyên dương những thành đạt bước đầu của cấp dưới đồng thời cũng hối thúc trách nhiệm một cách quyết liệt.

... Nếu ông Nhân đã chết thì chúng ta chậm chân hơn kẻ thù ít nhất một năm rồi. Là người đến muộn, chúng ta phải khắc phục khoảng cách đáng sợ đó. Cái giá bộ sưu tập của ông Nhân để lại còn lớn hơn cả khế ước chúng ta định ký kết với ông Chu

. Vì vậy tôi chuẩn chi ngay năm trăm ngàn đô-la cho cuộc thám hiểm này. Tiền sẽ được chuyển đến tận tay để ông có đủ sức mạnh hỗ trợ cho cuộc hành quân Z9. Với ông Chu, tôi xin nhắc lại mắc mớ không phải ở vấn đề tài chính. Chúng ta cần một giải pháp dài hạn, cả gói. Hãy yêu cầu ông Chu cho ta danh tiếng của người kế vị. Hoạt động trong điều kiện hiểm nguy khắc nghiệt, chúng ta cần một cặp bài trùng để đề phòng mọi biến động. Người thừa kế bắt buộc phải mang gốc Việt, trẻ khoẻ, năng động, có ngoại hình hấp dẫn. Đó là yêu cầu bắt buộc của Langley. Tôi nhấn mạnh điều này vì ngoài lợi ích tình báo ra, chúng ta rất cần có một con bài chính trị đủ mạnh để tung vào những cơ may của thời thế.

Một người gốc Hoa không đủ sức thu hút quần chúng bản xứ. Đây là vấn đề nguyên tắc, dù có phải biểu lộ thái độ tế nhị xã giao gì chăng nữa thì ông cũng phải truyền đạt đến ông Chu quan điểm thẳng thắn này. Có một cặp bài trùng như vậy, chúng ta sẵn sàng chấp nhận cái giá gấp đôi!

... Ông Dĩ thân mến ạ. Trước đây tôi có ý định đưa ông vào chức vụ này. Nhưng giờ đây tôi nhận thức lại rằng quyết định đó là chấp vạ vôi vãi chẳng khác nào chặt tay phải để nối dài cho tay trái. Tôi không thể tìm đâu ra người phụ tá đặc trách về Đông Dương tài năng như ông. Chính vì vậy giờ đây ông vẫn là người đại diện cho tôi bên cạnh một nhà lãnh đạo nội địa. Vai trò của ông tuy không có danh nhưng lại đầy quyền lực. Tôi hy vọng ông hiểu được ý tôi để thúc đẩy cuộc thương thảo nhanh chóng kết thúc thắng lợi. Thời gian không đợi chúng ta!

Warrens không quên "tái bút" nhắc Dĩ chuyển gấp lô hàng còn tồn đọng sau chiến tranh. Warrens sẽ hỗ trợ cho hải vụ được thực hiện trôi chảy.

Bằng cặp mắt của ông trù mị giảo diệp, đặc vụ lõi đời, Chu Bội Ngọc nhận ngay thấy Bức cổ thư của Tija chẳng qua chỉ là một tài liệu được mã hoá bằng một loại ký hiệu đặc biệt. Thìa khoá lại được ghi ngay trên khung tranh. Với cái sơ đồ mà Vương sao chép ra, lão già ghi thứ tự những chữ cái A, B, C... vào các ô liên tiếp giống như trò chơi ô chữ. Chỉ vài phút thay đổi cấu trúc, Chu Bội Ngọc đã vồ đuôi khoải trái tìm được cách đọc bức cổ thư mà suốt một năm trời nghiên cứu, Đỗ Thúc Vương chẳng hiểu nó là cái gì.

Nội dung tư liệu là bản hướng dẫn vị trí và cách thức tháo gỡ, cất giấu một kho của chôn vùi trong

lòng đất. Hẳn kho này phải nhiều thứ quý nên chủ nó mới phải lập sơ đồ bí mật và cầu kỳ như thế này. Trong óc Chu Bội Ngọc hiện lên hai dấu hỏi to tướng. Ai là chủ của sơ đồ này? Ngôi nhà cất giấu kho tàng này nằm ở đâu? Và theo lô gích của sự suy luận thì người đầu tiên có thể giúp lão lần ngược sợi dây thời gian tới chủ nhân của bản sơ đồ là Lili.

Ba ngày sau, Chu Bội Ngọc gọi điện mời ông bà Đỗ Thúc Vượng lại chơi, dự bữa cơm thân mật. Vượng nhận lời ngay. Ông đoán được ngoài việc hiếu hỷ xã giao ra, chắc ông Chu còn nhằm tới mục đích gì khác nữa.

Vượng gọi điện báo tin này cho tướng Nguyễn Hữu Đức. Trung tướng hẹn ba giờ chiều, hai người sẽ gặp nhau ở Thư viện khoa học.

Hai người kéo nhau ra ngồi ngoài ghế đá trong khu vườn cây.

- Hình như ông bạn già của chúng ta đã thấy được ý nghĩa đích thực của ban đồ cổ thư!
- Hy vọng là như vậy. Tôi đã trao cho ông ta "cái thìa khoá" đúng như ý định của tướng quân.
- Đã đến lúc cần xì mũi từ khí của cái xác chết Hoàng Quý Nhân loang ra, lôi cuốn đàn kiến bâu xung quanh bộ lưu trữ.
- Vai trò của tôi đã có thể kết thúc được rồi chứ?
- Vâng, tôi chỉ dám nhờ anh tới mức đó. Thực ra anh cũng chỉ làm những điều đúng như anh hiểu trước đây. Những thứ khác là chúng tôi thêm vào. Tuy nhiên vai trò của chị Lili thì ngày càng trở nên quan trọng. Là ông chồng đáng kính, anh còn phải tháp tùng bà vợ xinh đẹp trong nhiều buổi tiếp tân nữa. Tôi đã bàn công việc với chị Lili rồi, và còn phải nhắc nhở cho chị nhiều lần tiếp sau. Mong anh thông cảm với nhiệm vụ của bọn tôi.
- Không có gì đâu, anh Đức ạ. Tuy nhiên để đỡ bồng việc, anh cũng nên cho tôi biết vài điều tối thiểu trong giai đoạn trước mắt của chiến dịch.
- Nhất định rồi. Tuy anh không tham gia quá trình phản ứng nhưng lại có vai trò của một chất xúc tác vô cùng quan trọng đấy. Trung tướng thì thảo với Vượng hồi lâu rồi họ chia tay nhau.

...

Đúng giờ hẹn, Đỗ Thúc Vượng lái xe đưa Lili đến cửa hàng Minerva's Treasure ở phố Lê Lợi. Chiếc xe hòm Toyota của Hoàng Quý Nhân để lại đã được Lili đem dùng hàng ngày theo sự khuyến khích của an ninh. Có thể Nhân đã đổi biển số nhưng dưới con mắt của các điệp viên giàu kinh nghiệm, biết đâu chẳng có kẻ nhận ra được dấu vết của người chủ cũ.

Chu Bội Ngọc ra tận cửa đón khách với một cử chỉ thân mật và hiếu khách:

- Vinh hạnh cho chúng tôi hôm nay được đón tiếp ông bà giáo sư đến thăm tệt xá - Lão giới thiệu một bà Tầu già ở độ tuổi bay mươi nhưng vẫn còn son phấn, diêm dúa - Đây là bà nhà tôi. Xin giới thiệu với mình, ông bà Đỗ Thúc Vượng.

Người đàn bà Tầu cúi gục người cung kính đáp lễ.

Ông Chu đưa khách lên lầu trên. Một căn phòng trang trí kiểu cổ. Đồ gỗ chạm trổ tinh vi lau chùi bóng loáng. Những giá gương tròn sứ, chậu cảnh, bát đĩa, tranh thủy mặc, hoa diêu, quốc họa Trung Quốc. Tượng nhỏ bằng hồng ngọc, lam thạch, ngọc bích, đặc biệt có rất nhiều khung lồng kính chỉ toàn

chữ Hán viết thảo, vừa là ghi những đoạn văn, những câu thơ cổ bất hủ, vừa là khoa trương nét bút bay bướm huyền diệu của thư pháp gây cho người xem những xúc cảm hứng lạ lùng chẳng kém gì trước y những bức tranh nghệ thuật vậy.

Bà vợ già của ông Chu cũng chỉ ngồi tiếp khách xã giao ít phút rồi xin cáo lui với lý do đôi tai nghễnh ngãng câu được câu chăng, lại biết ít tiếng Việt thành thử khó tham gia câu chuyện chung của mọi người.

Một bữa tiệc nấu theo kiểu Tàu được dọn ra ở phòng ăn bên cạnh. Hai cô hầu bàn xinh đẹp đứng túc trực để sẵn sàng hành động theo sự sai khiến của ông chủ. Khách được thương thức toàn những món lạ miệng và hấp dẫn.

Tiệc tàn, họ quay về phòng khách. Khi chỉ còn có ba người, Chu Bội Ngọc mới đặt trước Đỗ Thúc Vượng một chiếc hộp nhỏ, thứ hộp đựng đồ trang sức.

- Hôm nay mời ông bà đến dự bữa cơm thân mật để tỏ lòng quý mến, tôi cũng còn có thêm mục đích thứ hai là cam tạ giáo sư đã bỏ công sức nghiên cứu rất kỹ "BỨC TRANH CHIẾU BẠC". Công lao ấy thật to lớn không có tiền của nào so sánh được. Góp công sức cho nghệ thuật cũng chính là sự hy sinh cao cả cho cái tận thiện tận mỹ, cái bất tử, cái vĩnh hằng của chân lý. Nhưng dù sao thì con người cũng không tách rời được cái giá trị vật chất của cuộc sống. Cho phép tôi được biếu giáo sư một số tiền nhỏ, hy vọng nó cũng giúp vào sinh hoạt hàng ngày trong hoàn cảnh hạn hẹp hiện nay của chúng ta.

Nói xong ông Chu mở nắp hộp ra. Tám lá vàng su tử đỏ au lấp lánh dưới ánh đèn.

- Trời ơi, tiền thù lao cho vài chục trang luận văn sao quá lớn như vậy, thưa tiên sinh?

- Thưa giáo sư, chỉ có hai lượng vàng thôi. Nói là lớn nhưng chưa đến một ngàn đô-la, chưa bằng lương tháng của anh phu quét rác ở Hoa Kỳ. Giá trị tinh thần ở ta rẻ mạt như thế đó. Xin giáo sư đừng trách cứ kẻ vô học này không biết người biết của.

Trong khi Đỗ Thúc Vượng chưa hết ngạc nhiên về cử chỉ hào phóng của ông chủ Minerva's Treasure thì Chu đã quay sang phía Lili.

- Còn câu chuyện tôi cần thưa với bà Lili thì lại chưa bắt đầu. Khoản tiền tôi gửi giáo sư đây hoàn toàn chỉ để thù lao một công trình khoa học mà thôi. Nếu quả giá trị thương mại của bức tranh tăng lên thì tôi cũng xin tăng giá mua lên theo một tỷ lệ thích hợp để bà khỏi thiệt thua bà.

- Xin cảm ơn cụ. Nhưng như trước đây tôi đã nói chúng tôi sẽ không bao giờ bàn lại giá cả của bức tranh nữa. Cụ hãy yên tâm về chuyện này.

Chu Bội Ngọc đứng dậy lom khom bắt tay Lili:

- Xin lỗi, tôi đã làm phật ý bà. Tiện đây cũng xin hỏi bà một vài điều. Bà có nhớ là nhà ta mua "Bức tranh chiếu bạc" từ bao giờ không?

- Thưa cụ, đây là bức tranh quý nhất của chồng tôi. Đó không phải là tranh mua mà là quà biếu.

- Ôi cái con người hào hiệp nào đã biếu ông nhà món quà cao quý thế?

- Đối với ân nhân có công cải tử hoàn sinh thì bức tranh đó đâu phải là lớn.

- Phúc đức quá. Ông nhà đã cứu sống một con người.

- Vâng. Người chủ của bức tranh đã sa lưới với tám chục cân bạch phiến trong xe. Theo pháp luật

thời đó, tội này đáng lĩnh hai cái án tử hình. Nhờ chồng tôi, chẳng những ông ta thoát chết mà còn trót lọt vụ áp phe béo bở đó.

- Nếu ông nhà chẳng phải là chính khách, doanh gia, ắt cũng phải là một trang anh hùng lẫm lẫm - Chu khéo léo tăng bốc để kích thích cơn cao hứng của Lili.

- Đại tá cảnh sát, phụ tá an ninh Tổng thống phủ Hoàng Quý Nhân. Cụ có nghe đến tên người này lần nào chưa?

- Trời ơi! Té ra bà là đại phu nhân Hoàng Quý Nhân, con người hùng của thập kỷ sáu mươi! Và hôm nay tôi còn nhận được một vinh hạnh nữa, bà là người mang chung dòng máu Đại Hán với lão Chu này.

- Hí hí hí! Ngài lắm rồi, tôi là một người Việt thuần chủng, hoàn toàn không pha trộn tí gì với huyết hệ ngoại bang.

- Ô xin lỗi bà... Lão tỏ vẻ ngạc nhiên và nghi ngờ - Sao tôi nghe nói ông Hoàng Quý Nhân là giai tể vị phú thương người Hoa Chợ Lớn Hứa Vĩnh Thanh kia mà?

- Đúng thế thưa cụ. Nhưng tôi là bà hai!

- À ra thế! - Chu cười vỡ lẽ - Thảo nào bà còn trẻ quá.

Từ này Vượng ngồi im, giờ mới góp vào câu chuyện:

- Nói chính xác hơn, tôi mới là con rể chính thức của cụ Hứa Vĩnh Thanh. Năm 1962 tôi và Hứa Quế Lan ly dị thì ông Nhân mới vội thế vào chân này với cái khế ước hôn thú định kỳ năm ngày một tuần. Đến năm 1975 Hứa Quế Lan di tản Hoàng Quý Nhân ở lại kết hôn với Lili. Và bây giờ ông Nhân ra đi thì tôi lại thế vào chỗ trống đó!

- Trời ơi! Chuyện đời sao lại ly kỳ gay cấn đến thế!

- Có gì mà gay cấn hở cụ? - Lili cười vui vẻ - Tất cả đều hợp hiến, hợp lý và hợp đạo. Giả dụ cả bốn chúng tôi có nằm chung một giường thì cũng không có vấn đề vô luân hay phạm pháp nào ở đây!

- Ha ha ha! Ý kiến bà thật chí lý!

Chu Bội Ngọc bật cười sảng khoái, còn Vượng thì liếc nhìn Lili với vẻ không tán thưởng câu đùa quá suồng sã của vợ. Lợi dụng tình huống này, Chu vội khai thác thêm:

- Thế bây giờ ông Nhân lại quay về với bà Hứa Quế Lan chứ?

- Đáng tiếc là cả hai đều đã chết.

- Trời, thật đáng thương tâm. Còn trẻ cả mà sao họ đã vội từ già cõi đời sớm thế?

- Chị Hứa Quế Lan bị ám sát ở California .

- Bị ám sát? Vì sao?

- Vụ án còn chưa bị phá. Chỉ có Chúa mới biết được chúng giết chị vì lý do gì!

- Thế còn ông Hoàng Quý Nhân?

- Cũng là bất đắc kỳ tử - Lili thở dài.

- Vì sao?

- Chỉ có Chúa mới hiểu nổi - Lili lấy khăn thấm nước mắt. Có những nỗi đau chẳng bao giờ tôi muốn nhắc lại quá một lần. Để sống nổi, phải biết chôn chặt quá khứ vào quên lãng.

Chu Bội Ngọc biết ý và không gắng hỏi thêm nữa.

Không khí buổi tiếp tân trầm lắng hẳn xuống. Chuyện cũ, người kể thấy nói đến đây là quá nhiều. Người nghe biết đến đây là tạm đủ nên họ có ý tứ chuyển thể tài.

- Thế hai ông bà đã kết hôn mà vẫn cứ mỗi người sống một nhà như vậy mãi sao?

- Chúng tôi vẫn nay kéo nhau đến nhà này, mai đưa nhau đến nhà kia. Nhưng giờ đây tôi quyết định kéo anh Vượng về hẳn nhà mình. Ít người ở nhà nhỏ vừa xinh gọn, đầy đủ tiện nghi, ẩm cúng tình cảm lại đỡ công quét dọn. Sáu bảy năm sống với Hoàng Quý Nhân ở căn nhà này, tôi thấy hoàn toàn thoải mái. Thế mà anh Vượng lại chê chật chội.

- Còn tôi lại cứ muốn đón Lili về nhà mình - Vượng nói - Không phải tôi ghen với những kỷ niệm cũ của vợ mà là nhà tôi có vườn cây thoáng đãng, không khí trong lành, cảnh quan ngoạn mục. Ngay đại lộ xe ra vào ga-ra dễ dàng chứ không phải lui, tới như trong hẻm Bảy hai, thế mà Lili vẫn không chịu nhượng bộ.

- Đúng là nhà bên anh Vượng to hơn, sang hơn, nhưng xây dựng từ lâu, trần mái quá cũ. Không chữa chạy mà cứ ở sợ có lúc nguy hiểm. Mà chữa thì lấy tiền của đâu?

Chu Bội Ngọc cười vui như muốn dàn hoà:

- Tôi ở giữa xin có ý kiến khách quan góp với ông bà. Dù sao sống trong biệt thự cũng sướng hơn chứ. Ngôi nhà ông Vượng nhìn bề ngoài thấy cũ nhưng thiết kế vững chắc lắm. Bê tông cốt thép như thế thì coi như vĩnh cửu. Gỗ sàn, gỗ cửa toàn loại tứ thiết, kiến trúc lại rất đẹp. Nếu ta có công tu sửa sơn quét chút ít là choáng lộn ngay. Còn ngôi nhà bên bà Lili thì xinh xắn đấy nhưng ở mãi trong hẻm vị thế rất yếu. Hơn nữa tầng lại thấp, không có vườn cây, không gian chật hẹp vì mấy cao ốc xung quanh che chắn mất ánh sáng và luồng gió. Tôi mới đến hai lần và chỉ ngồi ở phòng khách thôi, nhưng đã thấy thua xa nhà ông Vượng. Hợp lý nhất là gái theo chồng. Bà Lili nên bán ngôi nhà trong ngõ hẻm rồi bỏ ra chút ít sửa toà biệt thự bên ông Vượng. Đừng lo rộng. Sau đây có con cái là thấy ẩm cúng ngay. Đến cái tuổi như tôi, có khi ông bà lại lo chật hẹp vì cảnh con đàn cháu đống đấy!

- Cụ ơi nhưng bán ngôi nhà của tôi thì được mấy tiền. Chắc gì đã đủ để sửa bên anh Vượng.

- Thừa! Thừa rất nhiều! Nếu bà ưng bán thì để tôi bán hộ hoặc có thể bán ngay cho tôi cũng được. Tham vọng lâu dài của tôi là biến ngôi nhà này thành Gallery Chu Bội Ngọc, lúc đó tôi sẽ hiến cho thành phố để hai vợ chồng già thu về một căn nhà nhỏ trong hẻm trước khi nhắm mắt xuôi tay.

- Thế cụ định trả bao nhiêu? - Lili vui vẻ ướm giá, - Trước khi định giá, xin bà cho phép tôi xem xét kỹ lưỡng căn nhà một chút. Còn về giá cả thì bà có thể yên tâm. Ít nhất thì cũng bằng giá thị trường.

- Vậy thì bữa nào tốt ngày, xin mời cụ lại xem nhà.

- Tám giờ sáng chủ nhật tôi sẽ lại. Đối với tôi, ngày nào cũng đẹp.

Vợ chồng Vượng cáo từ ra về. Chu Bội Ngọc giúi vào tay Lili thứ mà ông ta gọi là món thù lao nho nhỏ:

- Xin bà cầm giúp cho. Giáo sư của chúng ta ít quan tâm tới chuyện tiền nong. Dù sao cũng cần bù đắp được phần nào công sức của giáo sư cống hiến cho nền mỹ học, nhằm bảo tồn di sản quý báu của nền văn hóa nhân loại.

- Cảm ơn cụ nhiều. Hẹn gặp lại sáng chủ nhật ở ngôi nhà bé nhỏ hẻm Bảy hai.

...

Về đến nhà, Lili mới hỏi Vượng:

- Em tiếp chuyện ông Chu thế là được chứ?

- Kể ra không có mặt anh ở đây cũng được.

- Sao lại thế - Lili ngạc nhiên và có chút lo lắng- Hay em đã nói điều gì làm anh không vừa lòng. Phải chăng em đã tiết lộ quá nhiều chuyện riêng tư của chúng ta khiến anh xấu hổ.

- Không. Anh muốn nói tướng Đức giao cho anh việc "nhắc nhở" màn kịch do anh ấy đạo diễn. Nhưng anh cảm thấy thừa vì em đã thuộc lòng kịch bản và đôi lúc còn cương thêm vô tội vạ.

- Trời ơi, thế có nghĩa là em làm hỏng mất vai diễn?

- Em có máu nghệ sĩ đấy. Anh khen thực thể chứ không phải châm biếm em đâu. Lili ứng đối rất nhanh trí. Cái đoạn em búi ngùi lấy khăn thấm nước mắt để kiểm chế tính tò mò của Chu tiên sinh là rất đạt, thật đáng vỗ tay.

Lili sà vào lòng Vượng ôm chặt lấy cổ anh, xúc động:

- Ôi anh Vượng, em rất hạnh phúc vì những lời khen của anh.

- Nhưng có chỗ anh cũng muốn chê.

- Chỗ nào anh?

- Khi em cười rúc rích và nói "cả bốn chúng tôi nằm chung một giường" khiến anh liên tưởng đến những hộp đêm nhảy nhua lạc thú nhục dục - Em nói chuyện đó rất tự nhiên trước một ông già bảy năm tuổi thì không thích hợp chút nào.

Mặt Lili đỏ như nóng hổi. Cô gục đầu vào ngực chồng như muốn che giấu nỗi hổ thẹn.

- Xin tha thứ cho em. Đây là cái chất cô hầu phòng khách sạn Overnight còn sót lại, và nó tái hiện rất nhanh trong những câu đùa vô thức. Em đã làm xấu mặt chồng em. Một trí thức mà lấy phải một ả vô học thì còn nhiều lúc anh phải khổ tâm vì vợ đấy.

Lili ứa nước mắt, tủi thân.

- Trời ơi, sao em lại hiểu ra như vậy. Anh chỉ muốn nói là giữa một xa-lông sang trọng cùng với một ông chủ râu tóc bạc phơ, tiên phong đạo cốt mà em nói câu đó thì không thích hợp. Chứ giữa anh và em thì chẳng có gì đáng trách. Em cũng chỉ muốn mô tả một sự thực. Trước đây anh chung sống với Hứa Quế Lan và giờ đây lại chung sống với em. Còn em thì cũng đã là vợ Hoàng Quý Nhân và giờ đây lại đến với anh. Nếu thu nhỏ không gian và thời gian lại thì hình tượng khái quát nhất cho mỗi dây tình phức tạp đó là "cả bốn đứa cùng trên một cái giường".

Lili vẫn thẫn thức. Vượng cảm thấy lúng túng. Anh ôm chặt vợ vuốt ve hôn hít như nựng một đứa

trê...

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 4

Chương 6: Ngôi Nhà Ở Hẻm Bảy Hai

Về nước đã lâu nhưng Bảy Dĩ chưa dám trở về thăm vợ. Biết bao lần đi qua cửa nhà mình, Dĩ lăm lét nhìn ngôi biệt thự xinh xắn với những ô cửa màu xanh, giàn hoa đăng tiều nở đầy hoa, cái ban công nhỏ với hàng song sắt mang những nét trang trí uốn lượn độc đáo. Cái tổ ấm thân yêu này gắn với thời trai trẻ của y biết bao nhiêu kỷ niệm đẹp Ngôi nhà vẫn trang nhã duyên dáng như xưa bất chấp mọi đổi thay của thời cuộc.

Dĩ đã xa nó mười năm rồi. Những năm đầu y còn viết thư cho Khánh Chi. Nhưng sau khi nghe tin đứa con dị tật duy nhất bị chết vì khối u trên thái dương phát triển thì y vô cùng thất vọng. Kể từ đó thì chắc gì Chi còn chịu sống độc thân chờ Dĩ nữa. Mặt khác, vì nguyên tắc hoạt động bí mật không cho phép y tùy tiện xuất đầu lộ diện ngay cả với vợ. Đã nhiều lần lảng vảng qua cửa, nhưng thường vào buổi chiều tối, cố ý xem có thấy Khánh Chi xuất hiện trên ban công không. Nhưng chưa lần nào Dĩ gặp may. Còn dò hỏi những người xung quanh thì y chưa dám mạo hiểm.

Tối nay y quyết định thâm nhập ngôi nhà để bí mật kiểm tra nội tình. Chờ trời tối hẳn Dĩ mới lén lút như một tên ăn cắp lén đến trước cổng. Cửa khóa, tầng trệt tối om, chỉ có những buồng trên lầu là sáng ánh đèn. Y chờ đợi hình dáng người thiếu phụ cô đơn đẹp như huyền thoại in bóng trên tấm rèm cửa sổ trắng như tuyết... Nhưng mười phút trôi qua mà tất cả đều vắng lặng cả âm thanh lẫn đường nét. Y tưởng tượng ra tấm thân óng ả, chắc lẳn và thom phức của Khánh Chi... một nỗi nhớ cồn cào thúc đẩy y liều lĩnh hành động. Dĩ đến cổng đẩy nhẹ mảnh tôn hình chữ nhật bằng bàn tay trên cánh, ghé mắt nhìn vào bên trong. Con chó béc-giê to như con báo găm vẫn còn nhận ra cái hơi quen thuộc của chủ cũ. Nó đứng dậy ghéch mũi hít hít, ve vẩy đuôi, rung rung dây xích làm chiếc lục lạc nhỏ kêu leng keng. Con chó mừng rỡ rít lên ư ừ biểu thị nỗi vui chào đón.

Liếc quanh thấy vắng người. Dĩ nhẹ nhàng đu mình leo qua cánh cổng rất nhẹ nhàng. Y chạy lại vượt ve con chó mấc-nô tí chút rồi đi về phía cửa ga-ra. Y thấy chiếc hon-đa lạ dựng dưới lùm cây. Một nỗi hoài nghi lan tỏa khắp người y. Có thể người đàn bà đẹp không đủ kiên định chờ chồng đã tìm được một người đàn ông khác. Y không dám gõ cửa mà quyết định leo theo đường ống máng lên ban công lầu trên. Y thuộc lòng tòa nhà của mình nên công việc trót lọt nhẹ nhàng. Y nhìn qua khe tấn màn che cửa và được chứng kiến một cảnh tượng đau xót. Trên giường ngủ của y trước đây, một cặp trai gái đang quấn lấy nhau như đôi rắn. Bảy Dĩ uất ức tưởng đến phát điên. Y muốn đập phá tất cả, chém giết hết, thậm chí thế giới này có nổ tung cũng không giải thoát được nỗi căm giận của y. Dĩ rút cây súng giảm thanh ra toan trung phạt con dâm phụ, gã gian phu, nhưng lý trí kịp giữ y lại. Cặp mắt nẫy lửa của Dĩ vẫn bị hút vào trò thác loạn của một cuộc ái ân cuồng nhiệt... Nhưng khi chúng buông nhau ra thì Bảy Dĩ ngạc nhiên nhận ra người đàn bà trong cuộc không phải là Khánh Chi. Vợ y đã bán nhà cho... chủ khác rồi chẳng? Nhưng tại sao con mấc-nô vẫn ở lại đây? Sợ người chủ mới mở cửa ra ban công thì có thể xảy ra bất lợi, y vội vàng chuồn thẳng. Đêm hôm đó Dĩ không sao chợp mắt được. Vợ y bán nhà rồi đi đâu? Khi bán Khánh Chi có biết trong nhà còn cất giấu số hàng đắt giá bằng hàng chục ngôi nhà hay không? Liệu chủ mới đã khám phá ra kho hàng của y chưa? Y lấy gì giao cho Warrens theo hợp đồng đã định? Sự lựa chọn hành động của Dĩ lúc này thật không dễ dàng. Dù sao thì y cũng phải lần tới nơi cất giấu của cải để xem còn hay mất.

Mấy bữa sau Dĩ lại quay về nhà theo lối cũ. Tầng trệt vẫn tối om và lầu hai vang lên một điệu nhạc

thời trang. Y vòng quanh ngôi nhà, mọi cách bài trí vườn cây chậu cảnh vẫn như xưa, nhưng có lẽ ít người đi lại quét dọn nên lối mòn ngập lá. Mọi cánh cửa đều khoá chặt. Chỉ còn một khả năng quan sát là lập lại trò leo trèo lên ban công phía trước. Y ngạc nhiên vì đôi trai gái lần này hoàn toàn khác trước. Chúng đang nhảy một điệu sexy lố lả thể. Dĩ đang bận khoản chưa biết ai là chủ mới của ngôi nhà thì Khánh Chi xuất hiện. Cô ta đi vào buồng rất tự nhiên, đến bên bàn rót rượu uống.

- Lẹ lên bay rồi về đi cho chị nghỉ. Hết giờ rồi.

Đôi trai gái mặc quần áo rất nhanh rồi đi ra phía hành lang xuống cầu thang. Đến tầng trệt bật sáng và Khánh Chi cũng theo bọn nhỏ xuống nhà. Bầy Dĩ rất sung sướng vì vợ y vẫn còn ở đây. Y nhẹ nhàng đu mình theo ống máng tụt xuống rồi lẩn mình vào vườn cây. Dĩ hy vọng có thể quan sát những gì ở tầng trệt. Cánh cửa ga-ra bật mở. Đôi trai gái dắt xe Honda ra. Khánh Chi mở cổng cho họ.

- Chúng em chào chị Bầy.

- Ủ, các em về.

Trong khi cuộc đua tiền đang diễn ra thì Bầy Dĩ đã nhanh nhẹn lọt vào tìm chỗ nấp bên hồi tủ. Khánh Chi quay vào đóng cửa tắt đèn tầng trệt rồi đi lên gác.

Bầy Dĩ quan sát và thấy trong nhà y không còn ai ngoài người vợ. Đây là thời cơ thuận lợi để Dĩ bộc lộ mình. Khánh Chi phải có trách nhiệm bảo vệ y.

Đến cửa buồng vợ, Dĩ phải ngừng lại trước nhật cảnh tượng khác thường. Khánh Chi khoả thân ngấm mình trước gương rồi sau đó đọc diễn một vũ điệu kỳ quái khiến Bầy Dĩ không còn tin vào mắt mình nữa. Khi đã mệt lử bởi cái trò man rợ đó thì nằm vật ra giường khóc nức nở. Bầy Dĩ không cầm nổi xúc động. Y chạy đến bên giường, ngồi xuống khiến Khánh Chi bừng tỉnh và hoảng hốt hét lên rồi ngất xỉu. Dĩ ôm lấy vợ lay gọi nhẹ nhàng:

- Anh đây mà, đừng làm ầm lên như thế. Khánh Chi, tỉnh lại đi em!

- Anh Dĩ! Ôi, mộng hay thực đây hồi trời! - Cô nói như trong cơn mơ.

- Thực mà. Anh trở về với em đây, tỉnh lại đi.

Vài phút sau Khánh Chi mới trấn tĩnh lại được.

- Anh về từ bao giờ? Sao anh không gọi em? Anh vào trong nhà bằng lối nào?

- Anh muốn em bất ngờ... Anh leo qua cổng và con mào đã vui mừng đón anh. Thấy có tiếng đàn ông lạ anh tưởng em đã lấy chồng nên không muốn gõ cửa. Khi em tiễn khách, anh đã lên vào nhà...

- Trời ơi! Em chờ đợi anh, mong mỏi anh đón em đi theo, thế mà chúng ta bất tin nhau từ mười năm rồi. Em sống cô đơn. Em còn trẻ, em có những khát vọng yêu đương nhưng vẫn thủ tiết chờ anh. Người ta tu bằng nỗi khổ hạnh, diệt dục bằng cách ướp xác. Còn em đã phải đầy đoạ dồn nén và bóp chết dục vọng của mình bằng những tác động khốc liệt. Xin hãy tha thứ cho cơn điên dại của em. Em đã giữ lại cho anh được cái cao quý nhất. Anh hãy nhìn vào mắt em xem... em vẫn như xưa, đúng không anh? Anh có tin em không?

- Anh tin mà! - Bầy Dĩ trả lời vội vã, y nhìn cặp mắt tô sáp quầng xanh, da mặt thoa phấn dày hơn, cặp môi tô son đậm hơn, bờ vai thô hơn, bộ ngực đồ sộ hơn, eo lưng đầy hơn, cơ bắp mềm nhẽo hơn... Tất cả đã đổi thay so với những gì y còn lưu giữ trong ký ức. Ồi thời gian, làm sao mà cường được. Giờ

đây Khánh Chi đã ở tuổi bốn mươi rồi. Khi hôn vợ Dĩ thấy rõ hơi rượu mạnh phả ra từ hơi thở của cô. Khi vuốt đôi cánh tay, y nhận thấy cái cảm giác lổn nhổn của những vết tiêm chích trên da thịt. Là một tên buôn lậu ma túy chuyên nghiệp, y hiểu ngay vợ mình đã nghiện ngập sa đoạ đến mức nào.

Cuộc ái ân của ngày hội ngộ diễn ra gò bó gượng gạo cho cả hai. Nhưng họ đã phải dùng những ngôn ngữ giả tạo để bù đắp cho thất bại này.

- Bảy tám năm qua, em sống ra sao?

- Em tiêu xài những gì anh để lại. Nhìn tiền bạc hao mòn mà em lo lắng. Hai năm nay em quyết định cho thuê buồng để chỉ dùng cho cuộc sống hàng ngày. Một cặp buổi sáng. Một cặp buổi tối. Tất cả chỉ diễn ra trong hai giờ đồng hồ. Kinh doanh kiểu này là bất hợp pháp nên em không muốn mở rộng.

- Chỉ có mình em thu dọn mọi việc trong nhà thôi à?

- Con Ngà đã lấy chồng, em không cho ở đây nữa. Buổi chiều nó đến làm việc từ hai giờ đến sáu giờ rồi về. Công việc chỉ cần đến thế, thuê cả ngày thêm tốn. Anh sống ở nước ngoài có kiếm được khá không?

- Mấy năm đầu cũng tạm tạm. Nhưng gần đây làm ăn thua lỗ, vốn liếng chẳng có bao nhiêu nên không đủ sức làm những vụ lớn.

- Bao giờ thì anh đưa em đi theo?

- Anh định về bàn với em bán ngôi nhà đi để có thêm ít vốn thì ra nước ngoài mới đỡ. Những người nghèo ra đi cũng vẫn nghèo khổ thôi. Có tiền rồi ta đi lúc nào cũng được.

- Nhà bán dễ thôi, nhưng giá không được cao lắm. Nhưng thôi, ta sẽ tính chuyện này sau. Anh có thấy đói không, em đi làm chút gì cho anh ăn nhện.

- Khỏi cần, anh cũng vừa ăn ngoài tiệm.

- Thế anh tắm rửa đi cho sạch sẽ. Quần áo cũ của anh, em vẫn giữ lại một số. Để em là ủi lại anh xài tạm.

- Cảm ơn em. Anh ra đi bất hợp pháp, và anh trở về cũng theo con đường bất hợp pháp. Anh ở nhà với em liệu có an toàn không?

- Anh không có giấy tờ gì à? - Khánh Chi lo lắng hỏi.

- Không... Nói đúng ra là cũng có vài thứ giấy bậy bạ, khi cần mới phải đưa ra, nhưng không đảm bảo lắm. Thế an ninh cộng sản có hay đến kiểm tra nhà mình không?

- Hồi anh mới đi, họ có đến hỏi và lập hồ sơ. Gần đây, một số cán bộ cũng hay lại thăm hỏi. Em sống một mình, đàn bà yếu đuối cũng cần phải giao hảo với họ để giữ an ninh cho mình.

- Nếu có kẻ nào gọi cửa thì anh tạm lánh xuống căn hầm để rượu có được không?

- Được chứ. Nhưng từ ngày anh đi, không có ai xuống đó. Có lẽ đầy chuột bọ, dơ bẩn lắm.

- Mai anh sẽ dọn dẹp để tạo ra một chỗ nấp khi cần thiết. Thỉnh thoảng anh mới ở nhà với em một đêm thôi.

- Thế anh đi đâu?

- Có công chuyện làm ăn. Anh phải chuẩn bị thuyền máy cho chuyển đi của chúng mình. Em không được lộ cho ai hay là anh về nghe.

- Dạ không bao giờ.

Đêm đó Bảy Dĩ ngủ lại nhà mình và suốt ngày hôm sau y chui vào căn hầm rượu ảm mốc để thu dọn chỗ nằm. Nhưng phần lớn số thì giờ dành cho việc tìm moi lại kho bạch phiến được giấu kín. Tất cả đều nguyên vẹn.

Từ bữa mời cơm thân mật vợ chồng giáo sư Đỗ Thúc Vượng đến nay, tâm trí Chu Bội Ngọc luôn luôn bị cuốn hút vào cái kho của được ghi trên tấm ván hậu của Bức tranh Chiếu bạc. Hoàng Quý Nhân là chủ cũ của bức tranh. Nhân cũng sống ở căn nhà trong hẻm của Lili suốt bảy năm. Nếu bản mật mã là của tên trùm mật vụ này thì cái kho chứa những của cải vợ vét suốt ba chục năm trời ở cái cương vị đầy quyền lực béo bở, rất dễ có khả năng chôn giấu ngay trong ngôi nhà bé nhỏ này. Ngoài những tài khoản khổng lồ gửi ở các ngân hàng ngoại quốc. Nhân phải có một số vàng bạc, kim cương tùy thân chôn giấu nơi nào đó để phòng khi làm ăn vỡ lở, tội trạng bị phanh phui, các tài khoản có bị phong tỏa thì y cũng còn thứ để hối lộ quan toà, bẻ queo luật pháp, hoặc cùng lắm khi mãn hạn tù cũng còn cái vốn mà làm lại cuộc đời. Ấy là chưa kể đến những tài liệu gián điệp. Thoáng nghĩ đến đó, máu nghề nghiệp đã bốc lên khiến Chu Bội Ngọc sáng mắt ra. Cái cơ thể hơn bảy mươi tuổi đó bỗng hưng phấn đam mê như thời trai trẻ. Chỉ cần mười cân tài liệu quý về loại này cũng có cái giá gấp cả chục lần số vàng cùng trọng lượng. Dĩ nhiên là phải tìm được khách mà bán. Về phương diện này thì Chu thuộc vào loại chuyên gia lành nghề. Chẳng phải tìm khách đâu xa, cứ xì cái mùi đó cho Bảy Dĩ đánh hơi thì sẽ có khối kẻ tìm đến môi chài ve vãn. Lão già cứ liên tưởng triền miên, hết mỉm cười một mình lại nhấp chút rượu sâm. Đầu óc lão càng trở nên tỉnh táo, trong suốt.

Nhưng cái kho bí ẩn đó nằm đâu. Chắc chắn Lili không thể hay biết. Vì nếu biết thì đời nào bà ta chịu bán bức tranh chứa đựng những điều bí mật cho người khác. Ngôi nhà trong hẻm Bảy hai là mục tiêu đầu tiên cần quan sát. Vì vậy mà Chu mong ngày mong đêm sao cho đến ngày chủ nhật.

Vợ chồng Vượng đón Chu Bội Ngọc rất đúng giờ.

Chu đã đến đây hai lần để mua Bức tranh chiếu bạc nhưng lão không hề chú ý đến hình thái cấu trúc ngôi nhà. Lúc đó bức tranh mới là mục tiêu thăm viếng.

Đúng tám giờ đã thấy tiếng chuông reo. Lili quan sát khách qua một cái khe nhỏ. Khi thấy có mình Chu Bội Ngọc, cô mới thận trọng mở cửa.

- Chào cụ. Cụ đến đúng hẹn quá, xin mời cụ vào nhà.

- Chào bà, chủ nhật phải biết tiết kiệm thời gian cho những cặp uyên ương. Hơn nữa tôi có thói quen đúng hẹn. Giáo sư có nhà chứ ạ?

- Dạ có, nhà tôi đang chờ cụ trong phòng khách.

Chu Bội Ngọc chưa vào ngay mà còn đứng ngoài sân ngắm nghía tiền sảnh, quan sát tường bao quanh sân rất kỹ lưỡng. Lili với cương vị chủ nhà cũng vui vẻ giới thiệu, hướng dẫn như để quảng cáo cho món hàng của mình.

- Thưa cụ, cái sân hơi hẹp, chỉ đủ lối cho ô tô ra vào ga-ra, trồng vài cây hoa, đặt mấy chậu kiểng. Cửa trước còn chắc chắn lắm: Trên hàng chấn song là lưới chống trộm. Lại còn hai cây bông giấy có gai sắc nhọn làm cho mặt tiền kín đáo, chắc chắn và mát mẻ.

Lão già gật gù ra chiều vừa ý. Vừa lúc đó thì Đỗ Thúc Vượng đi ra mời khách vào nhà. Lili dọn rượu mời Chu Bội Ngọc.

- Như bữa trước hẹn với ông bà, hôm nay tôi đến xem kỹ ngôi nhà. Nếu ông bà thực sự có ý định bán thì tôi mong được là khách hàng đầu tiên và cũng là khách hàng cuối cùng.

- Xin mời cụ cứ xem tự nhiên. Chỉ có điều là chưa dám hứa trước là bán nhà này hay bán nhà kia. Vợ chồng tôi xin được suy nghĩ ít bữa và hẳn là cụ cũng chưa phải vội vã trong chuyện kiếm chỗ ở. Chỉ có thể nói chắc chắn là chúng tôi sẽ nhượng cho cụ trừ khi cụ thay đổi ý kiến thì mới đến tay người khác.

- Cảm ơn bà. Dù sao thì tôi cũng khuyên bà nên bán ngôi nhà này và giữ lấy toà biệt thự. Bây giờ thì bà cho phép tôi đi xem kỹ một chút.

- Xin mời cụ.

Lili hướng dẫn Chu đến từng buồng. Lão già đo đạc ghi chép cẩn thận hết như một sơ đồ thiết kế. Cụ cẩn thận quá. Nếu cần hoạ đồ thì mời cụ chụp luôn bản vẽ trong date foncier, trong đó ghi đầy đủ, chính xác các kích thước.

- Dạ không dám phiền bà. Tôi không phải kiến trúc sư nên không quen nhìn các bản thiết kế. Tôi cứ đo lấy, ghi chép bậy bạ nhưng tay mình làm thì dễ nhớ dễ hiểu hơn. Chỉ phiền bà vài phút là xong thôi. Đi photo coppi thì còn tốn thời gian hơn.

Khi xuống tầng trệt thì Chu Bội Ngọc đo đạc rất kỹ lưỡng. Lão đi lại đếm từng viên gạch bông, nện mạnh gót giày như nghe ngóng dò xét độ rỗng trong lòng đất. Mặc dù thừa thoả thuận được giá cả lần chuyển mua đứt bán đoạn, nhưng cả chủ lẫn khách đều tỏ ra hoan hỉ nồng hậu.

Một nửa năm trôi qua kể từ ngày về nước. Bấy Dĩ sơ kết lại toàn bộ công việc của mình. Nói chung mọi mục tiêu Warrens giao cho đều tiến triển tốt. Có một nhiệm vụ rất quan trọng là khôi phục lại bộ máy tình báo cũ thì xem ra vẫn lẹt đẹt đằng sau nếu không muốn nói là giậm chân tại chỗ. Mật danh ngữ đã hết hiệu lực từ lâu khiến rất nhiều điệp viên từ chối bất liên lạc. Thay vào đó, Hoàng Quý Nhân đã hình thành tổ chức mới, chuyển chuyển, bổ nhiệm thay địa bàn, đổi địa chỉ, hủy bỏ hệ thống mật hiệu, ám hiệu, hòm thư mật, làm mới các quy ước liên lạc. Cả những xảo thuật dùng hình thức công khai của báo chí để bắt mỗi cũng trở thành vô nghĩa.

Nay Dĩ phải tổng động viên lực lượng vào cuộc săn lùng bộ sưu tập của Hoàng Quý Nhân vì đó là bửu bối duy nhất đủ sức làm hồi sinh mạng lưới điệp viên nội địa. Trở ngại lớn nhất lúc này là trong tay y chẳng có nhiều lực lượng. Tiền Warrens đã gửi cho nhưng chưa biết tung vào đâu cho có hiệu quả. Dĩ quyết định tự mình mạo hiểm tìm đến một số ăng-ten quen cũ, hoặc những nhân vật kiên trung mà theo Dĩ hiểu, dù có lộ xác họ, họ cũng không theo Việt cộng. Với những người này, nếu họ chẳng muốn bất liên lạc thì thôi, chứ không sợ bị họ bắt đem nộp cho chính quyền. Cha Vũ Xuân Trinh là đối tượng hàng đầu cần tiếp cận.

Một bữa Lê Văn Dĩ đến gõ cửa khu nhà xứ thuộc giáo đường Đồng Thiện, nhờ ông bố già trình lên với đức cha xin được tiếp trong khu nhà riêng.

Đứng trong vườn nhìn qua khe cổng, cha Trinh thấy một người đàn ông lạ mặt độ tuổi năm mươi, tầm vóc thấp đậm, nước da bánh mật, mày râu nhẵn nhụi. Chiếc kính đen to choán gần hết một phần ba khuôn mặt. Một nỗi hoài nghi bao trùm lên suy nghĩ của vị chăn chiên. Tuy nhiên ông đã truyền cho gặp ở phòng khách nhà xứ.

Dĩ không phải là người có đạo và cũng chẳng có ý định dùng xảo thuật bắt chước cung cách của

giáo dân. Y đi đứng thoải mái ung dung thẳng đến trước vị linh mục kém y hàng chục tuổi và chìa bàn tay mập mạp ra bắt tay.

- Chào cha! Có chỗ nào kín đáo hơn để chuyện trò tự nhiên không thừa cha?

Vũ Xuân Trinh nhìn đương sự với cặp mắt dò xét.

- Đối với chuyện tu hành thì chỉ có chỗ thanh lâu nơi sông bạc là không tiện bàn thôi.

Bầy Dĩ nghe hàng răng trắng bóng chắc khỏe ra cười vui vẻ.

- Cha không nên giấu tôi làm gì. Tôi đến đây không phải để nói chuyện tu hành. Xin giới thiệu, tôi không theo đạo Thiên chúa. Cũng chẳng phải tin đồ đạo Hồi, đạo Phật chi ráo trôi. Tôi là kẻ vô thần. Khi chết tôi không được lên Thiên đường Niết, bàn hay Bồng lai tiên cảnh nào cả. Nhưng chắc cũng chẳng xuống Địa ngục, âm phủ làm gì. Quá nhiều địa chỉ mời thì biết đi lối nào thừa cha.

Vũ Xuân Trinh thầm nghĩ kẻ ngồi trước ông là một tên khiêu khích. Nhưng không hiểu hắn đến đây nhằm mục đích gì.

- Tôi là linh mục Thiên Chúa giáo. Đối với tôi, ở thế giới bên kia chỉ có Thiên đường và Hoả ngục. Con người ta dù là vô thần hay đa thần, dù là giáo hữu hay ngoại đạo đều phải chịu phép thiêng liêng của Chúa Giê-su. Ngay từ lúc này họ cần phải lựa chọn một trong hai địa chỉ: Thiên đường hoặc Hoả ngục. Không có địa chỉ thứ ba.

- Ha ha ha! Tôi đã nói ngay từ đầu là đến đây không phải để bàn chuyện tôn giáo mà. Đề tài này nó lai rai như chuyện con kiến leo cành đa vậy. Thế mà cha đã lôi cuốn tôi vào cái mồi bồng bong vô bổ này mất mấy phút rồi.

- Vậy thưa ông, ông có chuyện gì cần nói với tôi?

- Thưa cha, tôi cần một chỗ mà tai mắt cộng sản không nhòm ngó tới.

- Ông là người vô thần, người duy vật chủ nghĩa, ông cũng hòa đồng quan điểm với cộng sản, có gì mà phải úp úp mở mở.

Bầy Dĩ cười hô hô.

- Duy tâm, duy vật cái mẹ gì đâu. Tôi tính chuyện mần ăn thôi.

- Thế thì ông có thể yên tâm trình bày những ý nghĩ tốt đẹp và kín đáo ấy ngay tại đây. Chúa sẽ che chở cho ông.

Bầy Dĩ ghé sát vào tai vị linh mục hỏi nhỏ câu mật ngữ cũ mèm:

- Thưa cha, Chúa Hải Đồng giáng sinh lúc mấy giờ trên mảng cỏ ạ.

Vũ Xuân Trinh giật mình như chạm vào điện. Ông lùi lại rồi quay mặt nhìn thẳng vào cặp mắt Bầy Dĩ, vẻ lo lắng thực sự.

- Ông nói gì tôi không hiểu.

- ... (Bầy Dĩ nhắc lại rành rọt từng từ một).

- À tôi hiểu ra rồi. Rất tiếc là thời đó chưa có đồng hồ nên không ai biết chính xác được. Tuy nhiên

người ta quy ước với nhau rằng lúc đó là nửa đêm, đúng mười hai giờ.

Bầy Dĩ hiểu rằng đây là giọng điệu từ chối khéo, không chịu bắt liên lạc. Nhưng đã đến đây thì không vội sớm bỏ cuộc.

- Thưa cha, cha chưa thực lòng muốn trả lời tôi, có thể cha còn nghi ngại điều gì đó.

- Tôi trả lời đúng câu ông hỏi. Chẳng hay có điều gì sai sót, xin ông chỉ giáo cho.

Ngần ngừ một chút, Bầy Dĩ quyết định liều lĩnh bộc lộ.

- Đáng lẽ cha phải trả lời; "Hora petitis quota sit - Dum petitis illa fugit"

Cha Trinh mỉm cười:

- Ông đặt câu hỏi và ông lại tự trả lời được rồi. Vậy thì tôi còn có ích gì cho ông nữa.

- Sợ cha quên thì tôi nhắc cha thôi, chứ nếu cha cố tình quên thì tôi xin lỗi - Dĩ nói với bộ mặt pha chút đe dọa.

- Thưa ông khách lạ. Cái gì cần nhớ tôi vẫn nhớ. Cái gì không cần nhớ thì ông nhắc cũng vô ích, tôi quên biến từ lâu rồi.

- Cha đừng vờ vẫn nữa - Bầy Dĩ nói nghiêm khắc - Chiếc đồng hồ Sonac của Đức giám mục Mc Dovann tặng cha có ghi rõ cái khoảnh khắc thiêng liêng đó.

- Tôi cũng có chiếc đồng hồ Sonac, nhưng không phải của đức Giám mục Mc Dovann tặng - Cha Trinh bạo dạn đưa một câu thăm dò - Nhưng nó cũ rích và ngừng chạy từ lâu. Tôi đã quăng vào sọt rác rồi.

- Chiếc đồng hồ đó không thể hỏng được nếu không có một tên thợ lấu cá nào thay phụ tùng dõm vào làm cho nó tê liệt.

- Làm sao mà biết được thợ nào giả, thợ nào thực ông khách ơi!

Cha Trinh cười chế giễu.

- Phải biết cách chứng minh. Cha là bầy tôi đáng chán chiền, cha phải có con mắt tinh đời chứ. Tôi là người của đức Giám mục Mc Dovann phái đến chữa giúp cha cái đồng hồ đó.

- Toà thánh chưa phong cho ông Mc Dovann nào phẩm tước Giám mục.

- Có phải ông này không?

Dĩ đặt trước mặt cha Trinh một tấm ảnh màu. Ông linh mục đón lấy nhìn chăm chú. Bức hình chụp Bầy Dĩ đứng cạnh vị Giám mục đội mũ nổi áo chùng đỏ cầm cây thập tự. Ảnh rất nét. Đây chỉ là trò giả trang thôi chứ Mc Dovann đâu phải là thầy tu.

- Cha nhận ra bức chân dung đức Tổng Giám mục địa phận Langley xứ Virginia chứ?

- Đức Tổng Giám mục cử ông đến đây à? Cảm ơn. Nhưng đáng tiếc là tôi chưa được hân hạnh quen biết cha bề trên Mc Dovann.

- Thưa cha, chẳng lẽ cha lại không nhớ cuộc gặp ở phòng: "Một trăm hai mươi lăm" khách sạn

Hudson ở Manille ngày Mười hai tháng Bảy năm Một chín bảy hai? Trong buổi tiếp còn có cả Fitzgerald và Hardy. Chỉ có khác là bữa đó đức Tổng Giám mục không mặc áo lễ mà ngài diện đồ bò?

- Chỉ ít ông cũng phải có lá thư giới thiệu của cha bề trên đối với tôi chứ.

- Rất tiếc là hoàn cảnh của chúng ta không cho phép tôi mang theo bất cứ thứ giấy tờ gì. Bức ảnh thay lời, cha không tin tôi sao?

- Nó nói lên cái gì mà bảo tin với không? Thưa ông khách lạ, ông nói trong hoàn cảnh hiện tại không được phép khinh xuất, mang theo bất cứ giấy tờ gì. Thế mà ông dám đến trước bàn thờ Chúa với cái giọng trơ tráo của một tên khiêu khích thực thụ. Xin lỗi tôi không thể tiếp ông bằng thứ ngôn ngữ ồm ồm này được.

- Tôi nghĩ là mình không mạo hiểm tới mức mù quáng vì tôi tin tưởng mạnh mẽ vào lòng trung thành của cha. Đến nước này thì chúng ta cũng nên lột cái mặt nạ ồm ồm đi. Cha là điệp viên mang bí số E. Một-bảy-sáu-ba. Cha được chỉ định ở lại sống hợp pháp với cộng sản theo mật lệnh của Mc Dovann. Có người ngoài tổ chức chúng ta biết được một khẩu đã chen chân nắm quyền chỉ huy để chống lại chính quyền cộng sản. Ông ta đã đổi mật danh cho cha và thay đổi toàn bộ quy ước liên lạc cũ. Những tiếc thay ông ta đã bị hạ sát. Viễn Đông vụ không còn là người chủ thật sự của mạng lưới mới. Vì vậy việc tu sửa lại bộ máy cho nó hoạt động trở nên rất khó khăn. Tuy nhiên chúng ta không thể bó tay chịu cho những gì còn lại trên mảnh đất này bị tê liệt, khô cứng và hoại tử. Tôi đến đây gặp cha với sứ mạng làm hồi sinh lại mối dây liên hệ thần thánh của CIA, của những chiến sĩ tự do sẵn sàng hiến dâng cả máu mình cho đại nghĩa dân tộc xin cha hãy tin tôi. Cha cần một điều kiện gì để bảo chứng cho lòng tin xin cứ nói.

- Thời gian. Chỉ có thời gian mới đủ sức phơi bày nổi sự thật.

- Nhưng thưa cha, cái đó chúng ta lại rất nghèo. Vị thủ lĩnh tinh thần của phong trào khởi nghĩa đã tuần tiết. Toàn bộ di sản của nghề tình báo, ông ta lưu trữ trong ba chục năm qua hiện không ai biết chôn cất ở đâu. Cơ quan an ninh cộng sản đang ráo riết tìm kiếm. Nếu họ đến đích trước thì khinh xuất hay kín đáo, hoạt động hay nằm im, tiến công hay phòng thủ... đều trở thành vô nghĩa. Mạng lưới của chúng ta lúc đó sẽ bị cáo trục. Đối với cha lúc đó thời gian cũng chỉ là gánh nặng tù đầy tra tấn. Thượng cấp đã chuẩn y một ngân khoản đủ mạnh để tung vào cuộc săn lùng. Máu chốt là phải tìm ra nơi ẩn náu trước đây của con người vĩ đại ấy. Sau đó chúng ta sẽ tiến hành khoanh vùng thám hiểm. Nếu cha chưa tin, tôi cũng cứ xin nhờ cha giúp đỡ cho việc này. Cha quen biết nhiều giáo dân trong xứ đạo. Cha cố gắng hỏi xem có ai mất tích khoảng từ tháng 8 năm 1981 không.

- Tên ông ta là gì?

- Hoàng Quý Nhân, cựu đại tá cảnh sát, nguyên là trợ lý an ninh đặc nhiệm Tổng thống phủ những năm bảy mươi.

- Tên này nghe quen lắm.

Dĩ mở ví lấy ra một tấm ảnh nhỏ đưa cho cha Trình.

- Ông ta đây.

Mới nhìn qua, vị linh mục đã giật mình nhận ra người trong ảnh chính là ông Năm Oăn, tuy râu tóc có khác nhưng những đặc trưng cấu trúc ngoại hình không thể đánh lừa cặp mắt tinh tường giàu kinh nghiệm chuyên môn của Vũ Xuân Trinh được. Tuy nhiên ông cũng giữ kín cảm xúc của mình và đưa ra một gợi ý tế nhị.

- Đúng là đáy biển tìm kim. Một công việc như thế đòi hỏi nhiều công sức. Giáo dân địa phận Đồng Thiện hầu hết nghèo khổ, lại sống trong sự kiểm tỏa hà khắc của thể chế cộng sản, bát cơm manh áo hàng ngày ngăn cản họ bỏ sức vào những công việc phúc đức của nhà thờ...

- Tôi hiểu. Tóm lại là cha cần tiền đúng không ạ? Trước hết thượng cấp có thể duyệt chi cho ông năm ngàn đô-la. Cha có thể nhận tiền qua đường chuyển ngân của một cơ quan từ thiện, một nhóm Việt kiều, hoặc một tổ chức quần chúng của đạo Ki-tô đến thẳng nhà thờ Đồng Thiện. Con đường thứ hai kín đáo hơn là trao tay, nhưng cha phải ký nhận cho tôi.

Vũ Xuân Trinh suy nghĩ một chút rồi mới nói:

- Gửi qua đường chuyển ngân quốc tế thì phải thông qua ngân hàng Nhà nước, tiếp đó Hội đồng giáo hữu nhà xứ sẽ nhúng tay vào việc chi tiêu. Rút cuộc thì chỉ một phần nhỏ không đáng kể được chi theo mục đích của ông đề ra. Còn đưa thẳng cho tôi và bất kỳ nhận tiền của Viễn Đông vụ thì tôi không làm đâu. Nếu biên lai ghi là của Hội đồng nhà thờ Á châu chuyển cho cha Trinh để dùng vào việc từ thiện cho xứ đạo thì tôi ký.

- Cha cho phép tôi hỏi lại thượng cấp rồi mới dám thực thi. Tôi hy vọng là công thức ấy cũng có thể chấp nhận được. Thực ra Bảy Dĩ muốn dùng cái biên lai để buộc chặt cha Trinh vào cỗ xe của y, nhưng ông linh mục cũng là người khôn ngoan. Chưa có những đảm bảo đáng tin cậy thì ông chưa chịu lộ mặt dù cho khoản đô-la đó khá hấp dẫn.

Dù sao thì cuộc gặp gỡ cũng đem đến cho cả hai một điều khích lệ lớn. Khi tiễn chân Bảy Dĩ ra về, cha Trinh mới hỏi nhen:

- Thưa ông, suốt thời gian tiếp kiến ông chưa cho tôi biết quý danh và địa chỉ.

- Xin cứ gọi tôi là Bình. Khi nào cha thừa nhận mối liên hệ chính thức của chúng ta, lúc đó tôi sẽ quy định hòm thư mật. Còn lúc này thì xin cho phép tôi giữ mối liên hệ một chiều.

Vũ Xuân Trinh biết chẳng thể đòi hỏi nhiều hơn ở người khách lạ này.

Khi Bảy Dĩ ra khỏi nhà xứ, vị linh mục mới thanh thần kiểm tra lại toàn bộ cuộc tiếp kiến. Liệu đây có phải là một tên điệp viên cộng sản tạo ra một màn kịch để đưa ông vào tròng không? Giả thuyết này quá yếu. Linh cảm đầu tiên cho ông thấy phong cách của con người này chẳng có gì giống cộng sản. Cái khứu giác chính trị mẫn cảm của vị linh mục rất dễ phân biệt mùi cộng sản với hương vị tư bản. Tầm ảnh hưởng đứng bên Mc Dovann, dù ông này giả trang trong bộ áo thầy tu cũng đủ cho Vũ Xuân Trinh yên tâm phần nào. Một điệp viên cộng sản thì làm sao có thể lần tới thánh địa của Mc Dovann tận Virginia? Kỹ thuật lũng ảnh hiện đại cũng đặt ra cho ông một dấu hỏi nhỏ. Song đến cuộc họp tay tư giữa ông với Mc Dovann, Fitzgerald, và Hardy ở khách sạn Hudson tận Manille thì chỉ có một trong bốn người đó kể lại thì người ngoài cuộc mới biết nổi. Họ đâu có tiết lộ cho những người kém tin tưởng. Những mặt khẩu cũ, hần xướng âm rất chuẩn, hần chỉ không biết những quy ước mới do Năm Oăn đặt ra thôi. Còn cái tác phong cuối cùng cũng khiến vị linh mục có thể tin được là hần sẵn sàng tung đô-la một cách hào phóng, điều mà các điệp viên cộng sản hiếm thấy làm. Nếu người khách trao tay cho ông số tiền đã hứa, thì ông có thể dám bắt tay với con người này.

Vũ Xuân Trinh vội mở cuốn nhật ký ra xem trong số những kẻ xưng tội vào khoảng sáu tháng cuối năm 1981 than phiền về chuyện thân nhân bị mất tích không?

Những dòng chữ vắn tắt đó may ra gợi cho ông điều gì bổ ích. Nhưng suốt một giờ đồng hồ tra cứu, Vũ Xuân Trinh chẳng tìm ra được dấu tích gì. Ông uể oải xếp lại những quyển sổ và bỗng nhiên ông

muốn đọc lại cái đoạn văn rất xúc động ghi lại cuộc xưng tội kỳ lạ của người đàn bà có cái lên nửa ta, nửa tây Lili. Lần đầu tiên trong đời ông bị một cơn mụ cuồng dâm... cưỡng hiếp ngay trong phòng xưng tội. Cái ấn tượng mạnh mẽ ấy còn hằn sâu trong ký ức ông. Mỗi lần nhớ lại dục vọng trong ông lại trào dâng và nỗi cồn cào của cơn khát giới tính lại vật vã nhà tu hành như kẻ nghiện ma túy hết thuốc chích. Nhưng sự kiện đó lại xảy ra vào mùa xuân 1982.

Ông linh mục đọc lại trang nhật ký dữ dội và bỗng nhận ra một chi tiết thú vị. Thiếu phụ đó là vợ một viên đại tá cảnh sát, trốn cải tạo, sống bất hợp pháp rồi vượt biển di tản. Điều quan trọng này bị những ấn tượng tình dục làm lu mờ đến nỗi nếu không được ghi lại thì ông không sao nhớ được. Liệu di tản và hy sinh tuần tiết có khoảng nào trùng lặp ở đây. Vị linh mục quyết định tìm đến người đàn bà đa tình xinh đẹp ở hẻm Bảy hai.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 4

Chương 7: Lễ Cầu Thân Bằng Hai Xác Chết

Sau nhiều lần Bảy Dĩ khẩn khoản xin tiếp kiến. Chu Bội Ngọc cũng chấp thuận nối tiếp mật đàm ở một địa điểm do ông lựa chọn. Lần này thì không phải trong cái hộp lật ngược mà đến một con thuyền neo dưới bóng dừa bên bờ sông Tiền.

Khi xe Chở Dĩ đến thì đã thấy Chu ngồi đợi sẵn.

- Cảm ơn đại huynh đã chấp nhận lời thỉnh cầu của tiểu đệ cho phép được tiếp tục cuộc thương thảo.

- Chúng ta chẳng có nhiều thì giờ để kéo dài chuyện này. Hôm nay hiền đệ hãy nói rõ yêu cầu cụ thể của ông Warrens ra. Xét thấy có thể chấp nhận được tôi sẽ trả lời dứt khoát. Nếu không thì chúng ta phải đoạn giao để đảm bảo an ninh chung. Cuộc mật đàm giữa tôi và hiền đệ không chỉ bị kẻ thù theo dõi mà ngay cấp trên của tôi cũng nhòm ngó, đồng sự của tôi cũng tò mò. Chúng ta nằm trên tiêu điểm của nhiều ống kính, nhiều thước ngắm. Chỉ một cú bấm máy một li xiết cò là toàn bộ sự nghiệp ra ma. Hiền đệ phải cảm thông điều đó.

Lời nói của Chu vừa là cảnh cáo, đe dọa, vừa là hồi thúc Dĩ gây sức ép với Warrens .

- Thừa đại huynh, Viễn Đông vụ cần một giải pháp cơ bản và cả gói. Về tư liệu CIA phải nhận được đầy đủ danh sách điệp viên, hệ thống tổ chức và đường dây liên lạc nội bộ. Tất cả mật khâu mật ngữ, khóa mật mã, các trung tâm chỉ huy, toàn bộ ăng ten thu phát và sơ đồ mạng vô tuyến điện toàn vùng kể cả của cấp trên bố trí ngoài lãnh thổ Việt Nam . Về nhân sự Viễn Đông vụ đòi hỏi phải có hai người trong ban lãnh đạo. Người số một là đại huynh. Người thứ hai buộc phải là người kế vị với các tiêu chuẩn tối thiểu sau đây. Dưới bốn mươi tuổi, gốc Việt Nam , có trình độ chánh trị của một chính khách có học thức đủ để tiếp nhận kỹ thuật hiện đại. Có trình độ tổ chức và chỉ huy trong lĩnh vực tình báo chuyên nghiệp. Toàn bộ số điệp viên phải được ghi chân dung căn cước và dấu tay vào bộ lưu trữ điện toán.

Sau một phút suy nghĩ, Chu Bội Ngọc trả lời nghiêm túc:

- Một mật ước nhượng quyền sẽ đáp ứng đầy đủ những tiêu chuẩn trên. Riêng việc chọn người kế vị thì tôi chưa suy tính đầy đủ. Ngoài việc lựa chọn theo tiêu chuẩn trên, tôi còn phải thăm dò xem họ có chịu bán mình cho CIA hay không và giá cả họ cần đòi là bao nhiêu. Vì vậy thời gian để tôi có thể phúc đáp cần một tháng nữa. Nhưng cả cái gói đó Langley định chi bao nhiêu?

- Mười lăm triệu đô-la Mỹ...

Ngần ngừ một chút, Chu nói:

- Nhờ chú chuyển lời tới Warrens , tối thiểu cần chi gấp đôi số đó. Tôi muốn nói cả phần hoa hồng của chú, nếu áp-phe này thành đạt.

- Tiểu đệ sẽ trình ngay lên thượng cấp. Nhưng xin đại huynh đừng quá cứng nhắc trong chuyện ấn định giá cả.

Cuộc thương thảo tiến hành khoảng một giờ thì kết thúc.

Hẹn một tháng nhưng Chu Bội Ngọc vẫn chưa biết làm cách nào để thoả mãn cái tiêu chuẩn oái oăm của Viễn Đông vụ đề ra. Trong Bộ tham mưu thân cận của ông ta không có bộ mặt Việt Nam thuần chủng nào. Năm người Hoa và một người lai thế hệ một vẫn mang họ Trung Quốc. Thử này không thể làm giả được. Lôi một kẻ bất tài hèn kém vào chẳng những nguy hại cho tổ chức, mà nếu CIA phát hiện ra thì Chu sẽ bị trừng trị theo kỷ luật sắt. Trước tiên toàn bộ tài sản kẻ lừa đảo ở ngân hàng ngoại quốc sẽ bị câu lưu ngay tức khắc. Mấy chục triệu đô-la đâu phải chuyện chơi. Đó là thứ tài sản thế chấp của bất cứ ai trao thân gửi phận cho họ.

Chu đã lựa ra tám người gốc Việt để tiến hành phép thử. Tuy nhiên chưa khuôn mặt nào làm ông vừa lòng. Thời hạn hẹn với Bảy Dì mỗi lúc một gần nhưng ông vẫn bình thản. Dĩ cũng còn phải cò kè quyết liệt với cấp trên vì cái giá Chu nêu ra quá mắc.

- Trong khi đó thì chuyện tính mua ngôi nhà của Lili trong hẻm Bảy hai cũng ám ảnh Chu không kém. Sau khi đo đạc kích thước căn buồng tầng trệt. Chu thấy kích thước hoàn toàn trùng hợp với những chỉ số của bản mật mã hướng dẫn ghi trên tấm panô sau của Bức tranh chiếu bạc. Giá trị của cú làm ăn này có thể còn to hơn mật ước ký với CIA khiến Chu phải bỏ vào đây quá nhiều tâm lực.

Một bữa Đỗ Thúc Vượng và Lili đến thăm ông chủ cửa Hàng Minerva's Treasure mà không báo trước. Chu tiên sinh hân hoan đón tiếp vì nghĩ rằng họ đến để thỏa thuận nốt ý định bán ngôi nhà trong hẻm cho ông.

- Mời ông bà vào nhà. Cuộc viếng thăm làm tôi bất ngờ và thích thú. Chúng ta lên lầu ngôi chuyện trò cho tiện.

Chủ khách kéo nhau lên xa-lông đặc biệt trên lầu hai. Sau mấy câu chào hỏi xã giao. Đỗ Thúc Vượng đi vào ý chính:

- Sắp tới chúng tôi định tổ chức một ngày cưới. Xin mời hai cụ lại dự bữa cơm thân mật với vợ chồng tôi.

- Thật hân hạnh cho chúng tôi! Thấm thoát đã một năm trôi qua, nhanh thật.

- Cầu chúc giáo sư sống đến tuổi tám mươi tám. Bà Lili chỉ cần qua tuổi sáu hai thì sẽ có đám cưới bạc?

- Cảm ơn cụ.

- À, mà giáo sư chưa cho tôi biết thời gian và địa điểm.

- Từ mười tám đến hai mươi hai giờ ngày Hai mươi tháng này, tại nhà tôi.

Chu Bội Ngọc cười:

- "Nhà tôi" là ở đâu chứ? Ông bà có những hai nhà. Ở hẻm Bảy hai hay bên phố Nguyễn Đình Chiểu?

- Ở phố Nguyễn Đình Chiểu. Xin lỗi, tôi trình bày chưa rõ ràng.

- Ông bà mời đông khách không ạ? Nếu cần đầu bếp tôi cho ông bà mượn hai người.

- Thừa cụ chúng tôi ít bạn bè lắm. Chỉ có hai cụ với vài người bạn thân của nhà tôi. Tôi tự làm lấy tất cả. Có một, hai mâm cơm cũng chẳng dám phiền đến đầu bếp của cụ.

- Một tối vui như thế, có một bàn mật chược xoa chơi thì tuyệt quá.

- Tiếc là thiếu chân. Chỉ có hai cựa và tôi là biết đánh, còn nhà tôi chắc không biết trò này.
- Thế thì ta làm mấy ván cờ tướng cũng được. Chưa bao giờ tôi được hân hạnh tiếp giáo sư.
- Tôi vui đó hoàn toàn có thể hầu cựa mười ván.
- Thứ đó hơi tốn thời gian sợ bà Lili sốt ruột.
- Thừa cựa không đâu. Sau bữa ăn tôi còn phải thu dọn mọi thứ. Xin các vị cứ tranh hùng thoải mái. Đến mười hai giờ đêm thì tôi xin phép cất bàn cờ!
- Thừa bà, bà quy định thời gian chặt chẽ quá Nhưng dù sao tôi cũng phải biết giữ phép lịch sự, trả lại giáo sư cho bà đúng lúc?
- Cảm ơn cựa.

Cả ba cùng cười vui vẻ.

Chuyện huyền huyền mãi mà vẫn chưa thấy họ đã động đến chuyện bán nhà. Mặc dù rất nôn nóng muốn biết kết quả sớm nhưng Chu giữ ý không dám nhắc đến. Chắc là món thù lao lão trả cho Vương quá hậu, cặp vợ chồng còn đủ sức ăn tiêu một thời gian nên họ chưa tính chuyện bán nhà vội.

Tiền hai người ra về rồi Chu Bội Ngọc mới suy tính lại kế hoạch của mình. Cứ ngồi đợi mua nhà e quá muộn. Có thể họ bán nhưng cũng có thể giữ lại, thứ này đâu có ế hay mất giá. Một phương trình mà có quá nhiều tham số thì càng khó giải, thậm chí không giải nổi. Vì vậy phải chủ động tìm ra giải pháp khẩn trương hơn. Bí mật đột nhập vào ngôi nhà của Lili ở hẻm Bảy hai đào bới nhưng điểm đã được đánh dấu như bản mật mã đã hướng dẫn. Việc làm tuy mạo hiểm nhưng xác suất thành công cũng tới tám chục phần trăm. Đó là độ tin cậy cao hiếm thấy trong khai quật cũng như trong nghề gián điệp dạo tặc.

Một thời cơ loé sáng!

Có thể tiến hành cuộc đột nhập đúng vào bữa họ vui vẻ tổ chức kỷ niệm một năm ngày cưới. Ngôi nhà bên hẻm Bảy hai bị bỏ trống ít nhất năm giờ đồng hồ.

Hôm đến xem xét hiện trường Chu Bội Ngọc đã quan sát kỹ lưỡng hướng hành binh. Chỉ cần hai người lọt vào trong, hai người bảo vệ vòng ngoài. Công việc đào bới diễn ra trong vòng một giờ. Báu vật thu được lần lượt chuyển ra ngoài có người đón sẵn đưa lên xe chuyển đến địa điểm tập kết.

Để đảm bảo chắc thắng cho kế hoạch trên, Chu Bội Ngọc đã lựa trong đám "ngự lâm quân" bốn tên tin cẩn nhất. Ngoài ra có một bộ máy thám sát bí mật hỗ trợ vòng ngoài và suốt tuyến hành binh. Công việc huấn luyện tiến hành rất công phu. Trước hết phải nắm chắc địa bàn hành sự, tình hình dân cư khu vực. Tập phóng xe trong hẻm. Mục tiêu cụ thể còn giữ kín nhưng những cao ốc kề cận đều được điều tra tỉ mỉ, độc lập quan sát, quản lý liên tục.

Những tên đột nhập được luyện tập trên mô hình. Sau đó tập leo trèo, đào bới xoá lấp dấu vết. Tập hành động cường tập trong trường hợp gặp sự kháng cự hay cản trở. Những tên dạo tặc này đã dày dạn kinh nghiệm trong các cuộc đột nhập những ngôi nhà kiên cố có vũ trang canh gác nên khi nghe Chu phổ biến chuyển làm ăn này chúng đều tỏ ra chủ quan xem thường. Chu phải uốn nắn thái độ bọn lâu la. Mệnh lệnh của lão là phải lấy tính mạng ra đảm bảo cho sự toàn thắng của cuộc hành binh. Vì tính chất quan trọng của canh bạc, Chu Bội Ngọc sẽ trọng thưởng thích đáng đám tiểu long nếu chúng hoàn thành trót lọt phi vụ. Ngược lại nếu do cẩu thả khinh suất để công việc lỡ dở thì sự trừng phạt sẽ rất nghiêm khắc.

Năm Ngân về đến nhà thấy cửa vẫn đóng im ỉm. Chị mở khóa đẩy xe vào rồi vội vã đi đón con ở trường học gần đây. Mọi lần vào giờ này Hai Bền đã có mặt ở nhà. Anh thường về sớm tranh thủ đón con rồi về tắm rửa giặt giũ cho thằng nhỏ. Nhưng gần đây Bền hay đi công tác. Năm Ngân đoán anh có việc ở quanh thành phố thôi vì chẳng thấy anh đem quần áo mừng mần đi theo. Bận gì thì bận nhưng tối đến cũng nên bớt vài giờ hoặc mười phút về thăm con cho trẻ nó đỡ nhấc, cho vợ khỏi sốt ruột. Đáng này cứ đi biệt, thỉnh thoảng đảo về nhà nhưng thường không gặp vợ con mà chỉ viết lại vài chữ rồi biến liền? Cuối cùng thì có nhiều chuyện cần nhờ chồng mà chị chẳng có cách nào bàn bạc nổi.

Lớp mẫu giáo đã tan nhưng thằng Trung Kiên còn đứng vợ vẫn ngong ngóng chờ má. Nhà gần nó có thể tự đi về, song cô không cho phép. Chỉ khi nào quá giờ lâu vẫn chưa thấy người đón, cô mới dẫn cháu về tận nhà trao cho má.

Thấy bóng má, thằng Kiên vừa mừng vừa cửi than oà lên khóc. Năm Ngân ôm chầm lấy con hôn hít túi bụi.

- Sao con khóc?
- Chẳng thấy ba đón con.
- Ba đi công tác chưa về.
- Con mong má cũng chẳng thấy. Tan lớp, các bạn về hết chỉ còn mình con.
- Tội con tội quá. Bữa nay nhiều việc má về trễ ít phút. Má sốt ruột lắm vì biết con mong. Má tưởng ba về sớm, nhưng tiếc là vẫn chưa thấy đâu.

Nói với con vài câu, Năm Ngân vội vào gặp cô giáo.

- Mấy bữa đón con chậm, biết khuyết điểm mà chưa sửa được. Hôm nay lại một lần nữa xin lỗi cô Ba cháu đi công tác xa, có mình tôi, tan tầm ra đến cửa vẫn có người nín lại. Khi xin chữ ký, lúc hỏi việc này việc khác. Nhiều bà con đưa đơn từ cứ chờ ngoài cửa đợi nhìn tận mặt mới giữ lại trình bày không tiếp không được.

- Không có gì đâu chị ạ - Cô giáo vui vẻ thông cảm - Em biết anh chị bận và tin là chưa về nên không dẫn cháu lại nhà. Thấy các bạn về hết là cháu bồn chồn và còn sốt ruột hơn em. Có điều cần nhắc chị là cháu Kiên bị ho nhiều và có thể sốt nhẹ đây. Chị theo dõi và tốt nhất đưa cháu đi khám bệnh.

- Cảm ơn cô, thế mà tôi không biết.

Năm Ngân áp trán mình vào trán con và thấy nhiệt độ có cao hơn. Chị ôm chặt thằng bé vào lòng rồi chào cô giáo, đưa con về.

Đến nhà, việc đầu tiên chị quay điện gọi cho chồng:

- Alô! Bốn sáu không bảy đâu? Alô!...

Không ai trả lời. Tan tầm máy riêng không người trực, cũng có nghĩa là Hai Bền không có mặt ở nơi làm việc. Nếu không mắc việc ở cơ quan thì giờ này anh đi đâu?

Là đồng nghiệp cũ, chị thông cảm công việc của chồng. Tuy nhiên thời bình mọi chuyện đều êm ả thì người sĩ quan an ninh cũng phải có cuộc sống riêng tư chứ. Huống hồ anh đã là đại tá, một sĩ quan chỉ huy chứ có phải một trinh sát viên phải "bám đuôi" đối tượng khá nghi đâu mà không tự chủ được chương trình? Nghĩ đến đây thì Năm Ngân chỉ còn thấy bức bối hơn là yêu thương.

Ngày mai chị phải đi dự cuộc họp của thành phố triệu tập. Thắng Trung Kiên lại đau. Nếu chồng ở nhà thì cả hai có thể bàn bạc giải quyết việc nhà. Dĩ nhiên là chị có thể nghỉ họp để người khác đi thay. Nhưng đến phút chót mới thay đổi thì làm sao xoay sở kịp. Cuối cùng chị cũng tìm được giải pháp hỗ trợ. Sáng mai đưa con đi khám bệnh sớm rồi qua hẻm Bảy hai nhờ Lili cho gửi con một bữa. Lili thuê ở nhà cũng có thể trông nom thằng nhỏ được. Năm Ngân sợ đưa con đến lớp không những phiền cô mà lỡ ra nó bị bệnh cảm cúm siêu vi trùng thì có thể lây ra những trẻ khác. Mọi việc ổn thỏa thì chín giờ chị vẫn có thể đến hội nghị đúng như kế hoạch.

Sáng hôm sau Năm Ngân dậy sớm, thực hiện chương trình của mình. Khám bệnh mua thuốc cho con xong, chị rẽ vào hẻm Bảy hai. Nhưng cánh cửa nhà Lili khóa im lìm. Chắc cô bạn lại ở bên nhà Đỗ Thúc Vượng. Vợ chồng mới sống tự do nên đôi lúc cũng quên cả chuyện làm ăn! Năm Ngân đành đưa con đến cơ quan rồi tính sau. Vừa ra khỏi hẻm một đoạn thì có một chiếc DD super cub màu đỏ tươi vượt lên. Thoáng nhìn chị nhận ra khuôn mặt chồng. Chị toan gọi nhưng còn ngờ ngợ vì Hai Bền làm gì có xe cub sang như vậy. Hơn nữa người đàn ông này lại mặc áo pul quần jean. Cô gái ngồi ôm eo đằng sau rất trẻ, má phấn môi son, kẻ mày tô mắt, ăn mặc rất mốt...

Chiếc Hon đa vut đi khá xa, Năm Ngân mới kịp định thần. Một nỗi chua xót lan tỏa trong hệ thần kinh của chị. Ấy là lần đầu tiên một vầng mây đen tối kéo đến che phủ mảnh trời trong sáng của hạnh phúc gia đình chị. Năm Ngân vừa mãi suy nghĩ vừa đạp xe đến cơ quan như một kẻ mộng du. Thấy cháu ốm, mấy cô văn thư tự nguyện trông giúp đỡ chị đi họp. Nhưng với chị, cuộc họp quan trọng đó chẳng đem lại mấy kết quả. Năm Ngân chẳng nghe cũng chẳng ghi chép được gì. Đến khi người ta mời lên báo cáo chị mới bừng tỉnh. Bà Phó chủ tịch quận đọc bài diễn văn viết sẵn như cái máy ghi âm không chút tình cảm. Chị chỉ mong đến phần kết thúc.

Khi về đến cơ quan, ôm thằng nhỏ vào lòng, nước mắt chị ứa ra. Năm Ngân cố giấu nỗi lòng trước anh em đồng sự. Mỗi nghi ngờ làm thương tổn tâm hồn chị. Vừa giận chồng, chị lại vừa cố tìm lý do để thanh minh cho anh. Mâu thuẫn đó khiến chị không sao tĩnh tâm được. Năm Ngân không gọi điện cho Hai Bền nữa.

May mà thằng nhỏ đã đỡ ho và khỏi sốt nên hôm sau có thể đến nhà trẻ. Trên đường đến cơ quan, chị lượn xe qua hẻm Bảy hai. Cuộc "tao ngộ" bữa qua khiến chị đoán là cô gái ngồi sau chiếc xe cub phải là dân trong hẻm. Giai Bền còn lui tới đây thế nào cũng có dịp đụng nhau, nhưng cái xác suất quá nhỏ khiến cho một lượt tuần tra chưa thể bắt được thủ phạm!

Tối hôm đó Trung Kiên lại đòi má cho đi ăn kem. Con một được ba nó chiều nên hay những nhõo. Thương con chị bằng lòng ngay. Mọi lần ba hay đưa ra hiệu kem đầu phố, nhưng lần này má lại đưa tận hẻm Bảy hai. Hai má con điểu đi điểu lại hai lần mới chịu vào một tiệm giải khát ngay ngã ba gần đối diện vờn nhà cô Lili. Hai má con lựa một chỗ kín đáo dưới bóng cây hoa giấy và gọi hai li kem. Thằng nhỏ ăn ngon lành, còn má nó vừa nhấm nháp vừa để mắt nhìn dòng xe cộ trôi trên lòng đường, người đi thẳng, người quẹo vào hẻm. Có một chiếc super cub bật đèn sáng chói từ phía đường Hùng Vương đi lại, tìm Năm Ngân đập rộn... nhưng xe sơn màu xanh, không thuộc loại chị cần tìm. Mong bắt được quả tang nhưng chị lại vô cùng lo sợ nếu chuyện đó là có thật. ôi khủng khiếp khi phải chứng kiến sự kiện đáng buồn đó.

Chỉ một phút sau có một chiếc Honda đỏ tít máy dựng ngay trước tiệm. Người đàn ông và một cô gái đi thẳng vào quán bia, cái bàn vắng ngay bên cửa sổ. Cô gái gọi hai li cà phê. Tất cả hiện ra trước mắt Năm Ngân như những cái bóng. Bóng đèn vàng mờ đục của cửa hàng không đủ cho chị nhận ra mọi chi tiết. Nhưng sao cái bóng đàn ông đó mang theo cái vẻ quen thuộc đến kỳ lạ của Hai Bền. Anh ta ngồi quay lưng lại khiến chị chỉ thấy một mảng kính màu đen lấp ló sau vành tai và cái mũ King Jo có cái lưới chai cụp xuống trán. Cô gái kéo ghế ngồi sát bên, vòng tay lên vai người đàn ông, thân hình mềm mại hơi

ngã về phía tình nhân. Thình thoảng hai cái đầu chụm vào nhau thì thâm to nhỏ chuyện gì ra chiều vui vẻ lắm.

Năm Ngân không trả tiền qua cô hầu bàn mà đi thẳng đến quầy để thanh toán. Trả xong, chị đi sát ra phía người đàn ông và chị nhận ra khuôn mặt Hai Bền. Người chị run lên và muốn té xỉu luôn. Nhưng lý trí đã giúp chị kiềm chế được thái độ Bà Phó chủ tịch quận mà đánh ghen giữa quán bia thì chẳng còn ra thể thống gì. Hơn nữa thằng nhỏ còn ngồi kia. Chị biết giải thích cho con thế nào nếu thằng bé biết được ba hẳn là một người dối trá, một tay phóng đảng!

Đưa con về đến nhà, Năm Ngân nằm vật xuống giường bật lên tiếng khóc rung rức. Lần đầu tiên thằng Trung Kiên thấy má khóc, vừa ngạc nhiên vừa lo sợ:

- Má ơi, làm sao má khóc?
- Má đau.
- Đau ở đâu hả má?
- Má đau ở trong tim trong óc con ạ.
- Ôi, con thương má quá, để con bóp đầu cho má.

Trung Kiên ôm đầu mẹ, đôi bàn tay non nớt như nhành hoa vuốt nhẹ trên vầng trán làm cho Năm Ngân càng xúc động òa lên nước mắt. Chị ôm chặt thằng nhỏ hôn tới tấp lên má con, cố kìm xúc động và mỉm cười với con.

- Con trai yêu quý của má. Con biết thương má nên má lành bệnh ngay. Má sắp khỏi rồi con ạ. Con ngủ đi để mai còn đi học sớm.

Hai má con chuyện trò ít phút, thằng nhỏ chìm dần trong giấc ngủ trẻ thơ. Bỗng nó giật mình ú ớ, miệng méo mào nước mắt như muốn khóc rồi lại thiếp đi. Có lẽ một cơn ác mộng ngăn ngủi bất chợt xuất hiện lay động tâm hồn trong trắng của nó. Năm Ngân nhẹ nhàng vuốt ve con như cổ xưa đi cái giây phút hãi hùng. Còn riêng chị thì không sao nguôi được nỗi đau. Cái hình ảnh ở tiệm cà phê cứ hiện rõ trong trí nhớ. Khi chuông đồng hồ điểm mười hai giờ, Năm Ngân bỗng vùng dậy quay số điện thoại của tướng Đức.

- Alo! Tôi xin được nói chuyện với Trung tướng Nguyễn Hữu Đức.
- Tôi đây Xin chào. Bạn gái nào gọi cho tôi giữa đêm khuya thế?
- Em, Năm Ngân đây! Xin lỗi, em đã làm anh tỉnh giấc. Nhưng... Nói đến đây cô chị tắc lại, nước mắt trào ra, chị nấc lên bật thành tiếng khóc.
- Alo! Cô Ngân đây à? Có chuyện gì thế, tôi nghe đây...

Nhưng Năm Ngân đã bỏ ống nghe xuống máy. Chị quyết định cắt đứt cuộc nói chuyện. Chưa khuyên can chồng lời nào đã vội mách cấp trên thì có nghĩa là muốn đập vỡ chứ không muốn hàn gắn. Dù sao chị vẫn yêu anh tha thiết. Lúc này chị lại hối hận là đã vội vã gọi điện thoại cho tướng Đức. Có thể nghe giọng nói của chị mà thủ trưởng đoán được những trục trặc bên trong gia đình, chuyện đó có hay ho gì. Năm Ngân lặng lẽ lên giường nằm bên con nhắm mắt cố ngủ cho qua cơn sốt thần kinh. Nhưng chị chưa chợp được thì đã có tiếng chuông reo. Chắc chắn không phải Hai Bền vì anh có chìa khóa cửa. "Hậu quả của cú điện thoại vô nghĩa đấy!". Chị mặc vội quần áo, bật đèn rồi ra bên cửa hoi vọng ra:

- Ai gọi cửa đấy?

- Kẻ cướp đây! - Tướng Đức nói đùa.

- Anh Đức đấy ạ?

- Em xin lỗi anh...

- Thì cứ mở cửa mời vào rồi hãy xin lỗi.

- Năm Ngân vội vàng mở khóa. Phở xá vắng ngắt. Tướng Đức và anh lái xe đứng bên vỉa hè. Ông nói nhỏ:

- Chờ mình năm phút nhé.

- Vâng. Tôi không buồn ngủ đâu mà thủ trưởng phải vội vàng.

Khi hai người vào đến phòng khách, Trung tướng mới hỏi Năm Ngân:

- Có chuyện gì chẳng lành, ngập ngừng không muốn nói thế?

- Dạ... Cũng chưa có gì khẩn cấp ạ - Chị ngưng ngưng.

- Thôi được, chưa có gì khẩn cấp thì chịu đựng vậy. Thấy cô bỏ máy tôi cũng đoán ra vấn đề. Không đến gặp thì chẳng yên tâm. Tôi về nhé.

- Khoan đã anh Đức, em muốn hỏi anh một câu thôi... Dù sao thì em cũng nông nổi quấy quả anh giữa đêm khuya.

- Không có gì, cô Năm hỏi bao nhiêu câu cũng được.

- Anh Bền nhà em đi công tác xa không anh?

- Xa... - Tướng Đức mỉm cười - thì sao?

- Hôm nay anh đi luôn em hỏi anh không có nói. Nếu anh bảo nhà em đi công tác xa thì tại sao em lại gặp anh ở ngay thành phố?

- Gặp ở đâu?

Năm Ngân thấy không cần giấu chuyện này nữa. Nước mắt chị ứa ra. Chị kể lại những gì đã chứng kiến ở hẻm Bảy hai...,

- Đúng thế chứ? - Tướng Đức hỏi lại.

- Làm sao em làm được. Chồng mình chứ đâu phải ai xa lạ. Mặc dù anh đã ăn vận khác hẳn mọi khi. Anh kiếm đâu được quần bò, áo pul, kiếng màu, giày adidas... Nhưng đâu có qua được mắt em...

- Thế sao không bắt luôn tại trận?

- Trời ơi, chẳng lẽ em lại làm tùm lum lên ở cửa hàng thì còn ra thể thống gì. Dân trong quận nhiều người biết mặt em, một đồn mười sống sao nổi.

- Biết kiếm chế thế là tốt. Mới thấy chồng ngồi uống cà-phê với một cô gái mà đã vội nghi ngờ thì hồ đồ quá đấy. Dù sao cũng phải tin tưởng ở nhau chứ.

- Tin vẫn tin thắng phải cảnh giác. Đàn ông bây giờ đâu có thủy chung như hồi trên xanh... Nhiều cán bộ đã sa ngã, bỏ bịch, rượu chè...

- Nhưng Hai Bền thì rất nghiêm túc, không có chuyện ấy đâu.

- Đàn ông các anh lại hay bình nhau...

- À thế là bà định vợ đưa cả năm. Lấy chồng là sĩ quan tình báo thì không được ghen, rõ chưa?

- Em đâu có ghen, nhưng phải báo cáo tình hình để thủ trưởng nắm được đạo đức tư cách của cán bộ dưới quyền.

- Chính tôi giao việc sao tôi lại không nắm được. Cô gái cùng đi với Hai Bền là vợ một đồng chí đại úy cùng cơ quan. Khi phân vai cho nó, anh chồng phải động viên vợ: "Đi với chú Hai là yên tâm rồi, ráng hoàn thành nhiệm vụ". Thế mà cô Năm lại nổi máu ghen thì buồn cười quá.

Năm Ngân đỏ mặt xấu hổ, gượng cười nhưng còn cãi cố:

- Khó mà tin được đàn ông!

- Thế tôi có phải là đàn ông không? - Tướng Đức cười - Thế mà nửa đêm lại gọi điện cho tôi. Nếu không tin vào phẩm chất cao thượng của con người thì làm sao dám dốc bầu tâm sự riêng tư vào cái giờ khuya khoắt này?

Năm Ngân lúng túng không biết nói sao.

- Em xin lỗi anh... Đau đớn quá em không còn biết than thở với ai đành phải phiền anh.

- Không phải xin lỗi tôi mà cô Năm phải xin lỗi là đã hiểu lầm Hai Bền.

- Ú!...

- Chiến dịch còn dài, phải vui vẻ khuyến khích chồng hoàn thành nhiệm vụ. Thôi tôi về kéo cậu lái xe chờ. Tôi cũng vừa gặp Hai Bền bảo cậu ấy về nhà ngay, nhưng anh chàng hoảng hồn đẩy tôi đến đây trình sát tình hình, nếu cần thì làm thuyết khách trước. Mai ba nó sẽ về sớm để má con đỡ nhớ.

- Chẳng cần đâu anh ạ!

- Chẳng cần mà chưa chi đã nước mắt ngàn dài.

- Em khóc vì ức, vì... yêu chứ không phải vì nhớ. Cứ nghiêm chỉnh thì đi công tác cả tuần má con em vẫn cho đi!

Buổi tiếp khách nhân kỷ niệm một năm ngày cưới của Đỗ Thúc Vượng và Lili được tổ chức vui vẻ và ấm cúng. Gần một chục bạn bè đến nâng li chúc tụng, ăn uống nhậu nhẹt chừng hai tiếng đồng hồ... Chín giờ rượu quan khách đã lần lượt ra về. Gia chủ tiễn bạn bè ra tận cổng lưu luyến bắt tay tạm biệt. Chỉ có ông già Chu Bội Ngọc còn nán lại. Ông đã hẹn với giáo sư xoa mấy hội mạt chược nhân ngày vui. Có một vị khách biết chơi mạt chược là ông Hai Đức lại không đến nên khuyết mất một chân. Hai vợ chồng Vượng rất ngạc nhiên vì thiếu vị khách quan trọng này. Xưa nay ông Hai Đức vốn là người rất đúng hẹn. Vượng đành bày bàn cờ ra tiếp ông Chu.

Anh đánh cờ không tồi nhưng lâu lắm không cầm quân nên vào cuộc, anh bị thua liền hai ván. Ván thứ ba hòa.

- Tiên sinh cao nước lã.

- Chắc là giáo sư muốn nhẹ tay cho lão già này thôi. Ván thứ hai tôi tưởng mình phải bó giáo, nhưng giáo sư đã không thèm ăn xe tham chiếu tướng, muốn tốc quyết giành thắng lợi nên mới võ thế cờ. Còn ván thứ ba thì hình như giáo sư phân tán tư tưởng ra ngoài cuộc đấu.

- Từ ván này tôi sẽ ra quân kiểu khác.

Đỗ Thúc Vượng bỏ thế pháo đầu mà sử dụng sang pháo đồng biên, tập trung hỏa lực đột phá cánh phải. Chu Bội Ngọc buộc phải phòng ngự lúng túng thiết quân rồi chịu thua nhanh chóng.

Khi bày xong ván thứ năm thì có tiếng chuông. Li li vội chạy ra mở cửa đón khách.

- Trời ơi anh Đức! Sao giờ anh mới tới, cả nhà chờ anh mãi!

- Xin lỗi anh chị, tôi rất nhớ và đi đúng giờ nhưng...

- Chắc không kéo được bò theo nên lỡ hẹn! - Lili nói vui.

- Chẳng có bò nào ca. Vào nhà rồi tôi cho anh chị biết lý do sau.

Tướng Đức đến sát bàn cờ cất tiếng chào thì Vượng và Chu mới ngẩng đầu ra khỏi bàn nhìn lên.

- Chào quý khách! Rất tiếc là tiệc tùng vừa tan!

- Xin chào ngài? - Chu Bội Ngọc tròn mắt - nghe ông Vượng nói ngài biết chơi cờ lắm chứ nên bọn tôi chờ mãi. Thiếu chân mới phải đánh cờ. Trò này thanh cao quá. Còn tôi lại có máu ăn thua, bài bạc phải có đồng được, đồng thua nó mới khoái.

- Thưa ông bà chủ, thưa Chu tiên sinh. Tôi xuất phát đúng giờ nhưng lại lầm địa điểm, tưởng ông bà mời đến hẻm Bảy hai nên chẳng cần xe cộ mà lững thững đi bộ tới. Điện đường phố sáng trưng, tầng trệt ngôi nhà vẫn có ánh đèn. Nhưng tôi bấm chuông, chuông không kêu, cửa cũng không khóa. Tôi đẩy nhẹ nhàng bước vào trong, vừa khép lại thì có một quả đấm giáng mạnh vào gáy và một bàn tay nhét giẻ vào mồm. Nhờ có luyện tập đều đặn nên cú đấm hiểm đó chưa đủ làm cho tôi ngất xỉu. Khi định thần, tôi nhanh chóng đánh giá tình hình. Trước mặt chỉ có một đối thủ. Tận dụng một giây sơ ý của y, tôi đã bắt ngờ giáng trả một cú đập bất ngờ vào mỏ ác, nó phải ôm bụng gục xuống. Thêm một quả đấm móc quai hàm nữa khiến nó ngất lịm. Sợi dây dùng để thắt cổ tôi đã trở thành dây trói nó.

- Trời ơi! Ông đã không "hô hoán lên chứ!"

- Thưa bà không. Tôi hiểu rằng cầu cứu sự can thiệp của cảnh sát lúc này là quá sớm. Tôi tiến về phía cửa bên nhìn vào trong thì thấy một cuộc ẩu đả cam lạng đang diễn ra. Cả đôi bên đều muốn giữ kín cuộc tranh chấp. Tôi nhận ra hai cận vệ quen thuộc của bà nên đã nhảy vào hỗ trợ cho họ. Hung thủ thứ hai bị bắt gọn. Những người cận vệ của bà đã nhận diện được hai tên này là Sáu Dê và Tám Lửa. Hai tên mặt nhập được tiêm thuốc mê để chờ lệnh bà chủ.

- Nó có khai là người của ai không?

- Dưới mũi dao, nó đã không dám ngậm miệng. Chúng tôi định đưa nó lại đây ngay bây giờ, nhưng còn phải chờ xe.

- Cảm ơn anh đã giúp tôi.

- Thưa bà đây là nghĩa vụ của tôi - Vừa nói tướng Đức vừa liếc mắt nhìn bộ mặt lo âu của Chu Bội Ngọc.

- Liệu xung quanh có ai biết chuyện gì đã xảy ra không?

- Thưa không... Xin lỗi cụ, tôi muốn nói với ông Vượng câu chuyện riêng.

- Ông cứ tự nhiên. Xin phép ông bà tôi về.

- Mời cụ ngồi chơi. Mọi chuyện coi như đã xong. Nhà tôi ra ngoài nói chuyện với ông Đức ít phút là chúng ta có thể mở bàn xoa mặt chườm được ngay thôi.

- Thưa bà, tình hình phức tạp thế này thì ông bà còn bụng dạ nào mà đánh bài.

- Chuyện vặt đó đã có người lo, ta chẳng cần bận tâm nhiều.

Chu Bội Ngọc hoàn toàn kinh ngạc trước phong thái của Lili. Lão cố làm ra vẻ tươi cười nhưng má cứ xệ xuống, cặp mắt ỉu xiu, khóe mép thỉnh thoảng lại giựt giựt như bị kiến đốt!

Năm phút sau, Vượng vẫy Lili ra thì thăm điều gì đó. Hai Đức quay vào ngồi đối diện với Chu.

- Thưa cụ, chắc cụ chẳng còn nhớ ra tôi. Đã có lần tôi được hầu chuyện cụ trong tiệm cà-phê bên sông Sài Gòn. Tôi đó cụ nói chuyện về Prud'homme về Gallery Trétiakov...

- Vâng, tôi nhớ ra ông rồi. Tuy nhiên có gặp nhau ngoài đường thì cũng không sao nhận nổi. Cuộc tiếp kiến đã xảy ra cách đây khá lâu.

- Và từ đó đến nay thời cuộc cũng qua nhiều biến đổi.

- Thưa ông, hôm nay cho phép tôi tò mò hỏi thăm, gia đình nhà ta ở phố nào thế ạ?

- Gia đình tôi ở Mỹ cả. Cháu lớn ở thung lũng Hoa Vàng, bắc bang California. Bà vợ cùng hai đứa nhỏ ở Boston. Tôi ở lại Sài Gòn một mình, 27/165D Trần Bình Trọng.

- Sống độc thân chịu sao nổi. Dạ, có bạn bè bỏ bịch nữa chứ! Đã nhiều lần định bỏ đi nhưng lòng chưa dứt. Còn nặng nợ với đất nước đau thương này nhiều lắm.

Hai người đang tâm sự thì Lili quay vào.

- Xin lỗi cụ, đang định mở bàn mặt chườm thì nhà tôi lại phải đưa xe sang bên hẻm Bảy hai đón mấy tên đạo tặc. Để chúng ở bên này có tra hỏi thì cũng kín đáo hơn.

- Bà cho phép tôi về, bây giờ cũng đã khuya. Chuyện bài bạc xin hẹn bữa khác.

- Ấy chết, cụ cứ ngồi chơi ít phút nữa, nhà tôi về ngay đây mà. Và cũng phải chờ xe thì mới có phương tiện đưa cụ lại nhà chứ ạ.

- Tôi đi xe xích lô cũng tiện thôi, đỡ phải phiền ông bà.

- Không sao. Xin cụ ngồi chơi để ông Đức hầu cụ vài ván cờ.

- Tôi đã chơi liền bốn ván với ông Vượng. Trò chơi này hao tổn trí lực, tuổi già đánh nhiều mất ngủ hại sức lắm.

Về mặt Lili trở nên lạnh tanh.

- Thừa cụ sự việc xảy ra bên hẻm Bảy hai khiến chúng tôi rất buồn. Qua cuộc thăm vấn sơ bộ, kẻ đạo tặc nhận là chúng đến tìm kiếm kho vàng trong nhà chúng tôi theo lệnh cụ Chu Bội Ngọc. Chúng tôi kinh hoàng khi nghe đến điều trên. Không hiểu thực hư ra sao, trước khi trình báo với chánh quyền chúng tôi muốn dẫn hai tên đến đây đối chất với cụ. Nếu quả đúng như lời chúng khai thì hai nhà có thể thu xếp chuyện này với nhau theo tình thân nội bộ. Còn như chúng có ý định vu cáo thóa mạ một người đáng kính như cụ thì tôi sẽ giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra trừng trị chúng thật thích đáng.

Mặt Chu tái mét, chân tay run lẩy bẩy. Tuổi già khiến lão không còn đủ lý trí để điều chỉnh bản năng thích hợp với hoàn cảnh nữa. Chu hốt hoảng thật sự. Lão oán giận mấy tên tay sai hèn nhát chưa chi đã phản chủ, khai báo tùm lum, thật nguy hiểm quá. Tư thế của lão lúc này thật quá kiệt. Thủ nhận cũng khốn nạn mà chối càng khó khăn. Nếu bọn này được giao cho cảnh sát thì đây hẳn là một thảm họa. Sau mấy phút im lặng. Chu đành đưa ra một lý do ngớ ngẩn:

- Thừa bà, nhiều lần bà nói định bán cho tôi ngôi nhà đó. Tôi muốn kiểm tra lại độ vững chắc, định giá cả cho thích hợp.

- Và cụ đã bí mật phái người đến đào bới chân tường góc móng phải không ạ?

Lão già lúng túng cười gượng một cách thâm nại:

- Xin bà tha thứ cho kẻ tham lam này. Khi bà nói nơi đây là cư xá của đại tá Hoàng Quý Nhân thì tôi nghĩ ngay đến kho vàng bạc châu báu, đến bộ sưu tập đồ cổ hay các tác phẩm mỹ thuật cao giá. Tôi đã vô ý tiết lộ chuyện này ra với mấy tên đạo tặc chuyên bán của ăn cắp cho tôi. Không ngờ nó đã hành động liều lĩnh. Nếu bà vui lòng tha chúng ra, tôi xin sẵn sàng đền bù lại mọi tổn thất theo như yêu cầu của bà.

Lili bật cười vui vẻ.

- Tôi không nghĩ là cụ định đi tìm vàng bạc châu báu. Người phụ tá của tôi, ông Hai Đức sẽ nói rõ mục tiêu của hai tên thám tử đó cho cụ nghe. Thừa cụ Chu, chúng tôi biết rất rõ cụ nhưng cụ chưa hiểu chúng tôi được bao nhiêu. Nhân chuyện này, chúng tôi có thể công khai vai trò của mình để tiện đàm đạo với cụ. Chúng ta là bạn nhưng cũng là đồng minh tự nhiên với nhau từ lâu mà cụ chưa hay biết. Ông Hoàng Quý Nhân, vị thủ lĩnh quá cố của chúng tôi có để lại một di sản to lớn. Đó không phải tiền bạc mà là linh hồn, là sinh mạng của hàng vạn chiến sĩ tự do, là toàn bộ cơ cấu của đội quân chống cộng. Những người kế tục sự nghiệp phải có trách nhiệm bảo vệ, duy trì và phát triển sức mạnh bí mật của nó. Có nhiều người thêm muốn thứ pháp bảo thiêng liêng này. Họ là kẻ thù của tự do, là đối thủ của chúng tôi. Bà Lili và ông Vương đây rất kính trọng cụ. Chúng tôi biết hiện nay cụ là thủ lĩnh của Khối liên minh Hoa kiều Hải ngoại trên mảnh đất này. Cụ cũng là vị tư lệnh tối cao của tổ chức đặc vụ Hồi Phong vạn biến mới được trao tay từ Hứa Vĩnh Thanh sang Lee Chou Yán và Vương Phúc Đạt. Người Mỹ cũng đang muốn thâm tóm tổ chức của cụ nằm dưới cây gậy chỉ huy của Viễn Đông vụ. Chúng tôi là người Việt Nam, chủ của đất nước này, đang đấu tranh cho lợi ích quốc gia dân tộc. Tuy chúng ta không có cùng mục tiêu chính trị, song trước mắt chúng ta có kẻ thù chung đó là chính thể cộng sản đương quyền. Để hoàn thành nghĩa vụ cao cả, chúng tôi phải dựa vào sự giúp đỡ của người Mỹ, còn quý vị cũng đang cần tới hơi nóng của đồng đô-la. Tóm lại là chúng ta có cùng sự phụ, lại bú chung bầu sữa của cùng dưỡng mẫu. Đồng sự tổ lại đồng đối thủ thì ắt chúng ta phải là đồng minh, là bạn chí cốt của nhau. Đã từ lâu bà Lili muốn bắt hên lạc với cụ trước là để "nhận họ hàng, nhận làng nhận xóm", sau là để biểu lộ chính kiến của mình, nhưng khốn nỗi chúng tôi chẳng có mặt khẩu, mặt ngữ thì làm sao cụ có thể tin nổi chúng tôi. Nay chẳng may xảy ra chuyện đạo tặc đột nhập tư gia, đào bới tài liệu, cụ đã lộ chân tướng đặc vụ trước chúng tôi. Để biểu lộ thiện chí, chúng tôi thì trong sự kiện này, chúng ta có thể biến rủi thành may, biến

mất thành được biến xấu thành tốt...

Chưa đề Hai Đức nói hết, Lili đã vội tiếp lời:

- Thưa Chu tiên sinh! Lời khai của bọn đàn em cũng là lời giới thiệu, thay cho tín vật liên lạc. Tôi mong rằng sự ngẫu nhiên này sẽ dẫn đến một mật ước một hiệp định hợp tác lâu dài giữa hai tổ chức chúng ta. Được như vậy thì phía chúng tôi, có thể xí xoá chuyện đột nhập bất hợp pháp này để đổi lấy tình thân hữu. Như lời ông Hai Đức nói, đây chính là hoá biến thành phúc, hung hoá thành cát đó tiên sinh ạ. Cụ nghĩ thế nào về đề nghị của chúng tôi!

Nghe những lời tâm tình cời mờ trên. Sắc điệu Chu Bội Ngọc đã chuyển từ màu thép nguội sang màu rượu vang. Ông ta vui vẻ phấn chấn hẳn lên.

- Thưa bà quả phụ Hoàng Quý Nhân, thưa ông phụ tá tôn kính. Thật hân hạnh cho tôi được biết những điều bí mật về tổ chức của quý bà, quý ông. Nghe đề kính trọng, đề bái phục vậy thôi chứ không dám vui mừng bẽ mặt cùng ai. Còn những điều quý vị hiểu về tôi thì vô cùng sai lạc. Có thể là trước tôi có tham gia câu lạc bộ thương mại mang cái tên Hồi Phong vạn biến. Đó là một tổ chức lỏng lẻo thuần túy kinh doanh có trụ sở khắp thành phố, hoạt động công khai hợp pháp nhằm liên kết những nhà tài phiệt, những chủ tiệm buôn, những kỹ nghệ gia... người Hoa cứ trú tại Nam Việt Nam, ngõ hầu tương trợ, bảo vệ cho nhau trước những cuộc khủng hoảng triền miên trong chế độ Sài Gòn trước đây thôi. Khi cách mạng về thì tất cả đều tan rã ra năm châu bốn biển. Tôi già rồi chẳng muốn đi đâu, chủ tâm ở lại đất này buôn bán qua loa với cái mộng cao cả là lập một bảo tàng tranh cho hậu thế. Dù sao thì tôi cứ vẫn mang trong mình bản chất của một tên tư sản tham lam. Khi đoán là trong căn nhà lưu trữ của đại tá Hoàng Quý Nhân ngoài bức tranh chiếu bạc và cái Tẩu hình đầu lâu ắt phải chôn giấu nhiều quý vật mỹ thuật khác, tôi đã tiết lộ dự báo này cho mấy tên săn tìm đồ cổ. Lũ chuyên trèo tường bẻ khoá này thường đào bới, trộm cướp mang về bán cho tôi với giá hời. Thưa quý vị tôi thực có tội với ông giáo sư. Tôi xin bồi thường lại mọi tổn thất theo ý muốn của quý vị. Nếu lời cầu xin của tôi không làm vừa lòng ông bà giáo sư thì xin cứ nộp bọn đạo tặc trích đó cho cảnh sát để đưa ra truy tố trước toà. Là đồng phạm, tôi xin lĩnh án hình theo phán quyết của thần công lý. Còn cái chuyện bên mình cộng tác với quý vị về mặt chính trị thì tôi chẳng có gì để bàn. Dính vào chuyện này mất đầu như chơi. Bản tính nhút nhát, tuổi tác lại quá cao, những tham vọng quyền lực đều khô kiệt hết. Giống như con ngựa già, tôi chỉ còn thùng thảng nước kiệu đến nắm mồ của mình mà thôi.

Nghe Chu nói, tướng Đức hiểu rằng đối thủ đã tìm được một lợi thế nhỏ để thúc thủ.

- Cụ chưa tin vào thiện chí của chúng tôi nên một mực từ chối khéo. Sự thực thì cụ đang nắm trong tay một lực lượng điệp báo mạnh mẽ. Tôi biết. Chúng tôi kêu gọi cụ bắt tay, hợp tác. Ngoài lợi ích chung ra, cụ cũng duy trì được lợi ích cá nhân trước mắt và lâu dài vững chắc hơn.

- Cảm ơn quý bà, quý ông đã quan tâm đến tôi, nhưng lại đòi hỏi những thứ mà tôi chưa bao giờ có. Thú thực là tôi còn giữ lại được một số tiền không nhỏ, tôi xin bồi thường những thất thiệt do máu tham lam mà tôi đã gây ra cho quý vị.

Lili nghiêm mặt nhìn lão già:

- Cụ nói bồi thường, cụ có hiểu rằng những tài liệu đó bị tiết lộ thì thiệt hại của tổ chức chúng tôi ở cái giá nào không?

- Thưa bà, tôi chưa được nhìn thấy những tài liệu của bà nên không sao lượng định nổi giá cả. Còn mấy tên đạo tặc trích thì tôi tin là chúng cũng chưa kịp đọc. Và lại có đọc chúng cũng không hiểu gì. Lũ vô học đó làm sao thuộc nổi, dù chỉ một câu thứ từ ngữ cao siêu đó? Nhưng dù sao thì tôi cũng có tội với

ông bà và xin được đền bù thích đáng những thiệt hại vật chất do bọn đạo trich gây ra. Nếu quý vị thấy rằng ý tôi chưa thật thoả đáng thì xin cứ đưa ra cảnh sát. Họ có thể đánh giá chính xác những tài liệu bí mật đó mất giá đến mức nào và tôi xin lãnh đủ trọng tội trước pháp luật.

Giọng nói tự tin của Chu chứng tỏ lão đã giành lại quyền chủ động để mở cuộc phản công trong đối thoại. Chu hiểu rằng khi đối phương tự bộc lộ thế bất hợp pháp của mình thì họ cũng phải đứng trước sự đe dọa có thể còn nặng nề hơn lão. Họ không thể ép buộc lão chấp nhận những điều kiện chánh trị nguy hiểm một khi mà lão chưa muốn. Họ cũng không dám đưa lũ "ngự lâm quân" của lão ra trước ánh sáng pháp luật vì làm như vậy có nghĩa là giao nộp toàn bộ kho báu cho chánh quyền, là tự sát. Thả hai tên hung thủ cũng dở, chỉ còn cách thủ tiêu là tốt nhất. Chu chỉ mong điều này sớm xảy ra. Sự sống của hai tên đó là nhân chứng, là một nguy cơ đe dọa lão. Không gì bằng mượn bàn tay đối thủ để loại chúng đi. Như vậy vừa an toàn cho lão mà lại tước đoạt nốt lợi thế của "người bạn đồng minh tự nhiên" trong mọi cuộc thương thảo sau này.

Hai Đức và Lili đã quần nhau với Chu Bội Ngọc gần hai tiếng đồng hồ mà vẫn chưa phân thắng bại! Cuối cùng đành phải hạ thấp nhịp độ trận đấu để tìm những giải pháp nói tiếp.

- Bây giờ đã khuya, chúng ta không nên tiếp tục cuộc đối thoại nữa. Xin mời cụ về nghỉ. Mong cụ suy nghĩ thêm để đi quyết định hợp tác giữa hai tổ chức chúng ta.

- Thưa quý vị, tôi chẳng có gì phải suy nghĩ thêm. Quý vị cần bao nhiêu tiền chuộc hai tên đạo trich thì cứ nói. Tôi sẽ đáp ứng nhanh chóng.

Lili tiễn Chu ra cổng gọi xích lô chở lão về nhà.

Sự thật diễn ra ở hẻm Bảy hai không đúng như lời Trung tướng Nguyễn Hữu Đức mô tả. Hai Bền được dự báo về cuộc đột nhập nhưng đội công tác không được tăng thêm lực lượng. Anh đành thay đổi cách bố trí để tăng cường lực lượng tác chiến bên trong. Bền cùng hai chiến sĩ một nam, một nữ phục trong nhà Lili. Tổ hai người một nam, một nữ tuần tra vòng ngoài. Có một lực lượng hỗ trợ nhỏ được bố trí ở những phố lân cận. Do tính chất bí mật của công vụ nên không thể tùy tiện sử dụng lực lượng lớn được.

Mệnh lệnh là phải bắt sống chứ không được bắn, không được làm kinh động đến quần chúng xung quanh. Về lâu dài, ngôi nhà Lili vẫn là cái bẫy để thu hút nhiều đối tượng khác nữa. Nếu để chuyện vỡ lở ra ngoài đường phố thì có hạ được đối phương cũng xem như thất bại.

Hai mươi giờ mười phút, ba tên đạo trich đột nhập ngôi nhà từ hướng sân thượng rồi theo cầu thang xuống buồng tầng trệt. Một tên mở cửa ra cánh gác ở sân trước, còn hai tên lao vào cuộc đào bới theo đúng sơ đồ hướng dẫn.

Tổ phục kích của Hai Bền đã theo dõi chặt chẽ hành động của bọn phạm tội. Một ca mê ra đặc biệt bố trí bí mật trong phòng có chôn cất tài liệu bắt đầu làm việc.

Bọn đạo tặc hành động rất chính xác. Khi chúng moi lên được một hộp nhựa đầu tiên thì Hai Bền ra lệnh tấn công. Ba chiến sĩ xuất hiện. Những họng súng đen ngòm chĩa vào ngực ra hiệu cho chúng đầu hàng. Bọn cướp bị tấn công bất ngờ vội đưa tay lên đầu, tựa lưng vào tường chịu đầu hàng. Hai Bền và một chiến sĩ cho súng vào bao mang còng số tám khoá tay chúng. Nữ chiến sĩ cầm súng đứng ở ngoài yểm trợ. Nhưng khi Hai Bền đưa còng ra định khoá thì tên Tám Lửa đã bất ngờ ôm lấy anh xoay người tránh ngọng súng yểm trợ và giáng cho Bền một cú đấm mạnh vào sườn khiến anh lão đảo mắt thế. Tuy có biết vài miếng võ tự vệ nhưng Hai Bền đã nhiều tuổi, sức yếu nên không thể vùng ra khỏi tay tên tướng cướp Tám Lửa khét tiếng, cận vệ cao thủ của Chu Bội Ngọc. Cùng lúc ấy thì tên Sáu Dê cũng vùng lên

chống cự vật lộn với anh chiến sĩ định trói nó. Cô gái yểm trợ bên ngoài lúng túng không dám bắn vừa sợ nguy hiểm cho người của mình vừa sợ vi phạm chỉ thị: bắt sống, không được gây tiếng nổ.

Tên Tám Lửa đã nhanh nhẹn rút được con dao găm ra và đâm thẳng vào tim Hai Bền. Anh cố tránh nhưng lưỡi dao chệch sang bả vai. Hai Bền nắm được cổ tay cầm dao cố đẩy lên để nó không ngoáy được vào lồng ngực anh. Bền cảm thấy sức đuối dần và mũi dao đã gần tim lắm. May sao đến phút ấy cô gái nhặt được cái búa nằm dưới sàn nhà. Cô bỏ thẳng vào gáy tên Tám Lửa. Nó quần quai lẩn đi một vòng rồi nấc lên và tắt thở. Cô gái vội băng sang hỗ trợ anh chiến sĩ đang đấu đôi với tên Sáu Dê, ở đây ưu thế thuộc về người chiến sĩ an ninh trẻ. Anh liên tiếp đâm trúng mục tiêu khiến tên cướp nhanh chóng bị nốc ao. Anh khóa được tay nó lại nhưng Sáu Dê đã kịp nhai ống thuốc độc trên ve áo. Mấy phút sau nó quần quai giãy chết.

Hai chiến sĩ xúm lại băng bó cho Hai Bền và gọi điện báo cáo về Sở chỉ huy.

Trong khi cuộc vật lộn diễn ra trong phòng thì tên cướp yểm trợ vòng ngoài đã bẻ xong khóa cổng. Thấy động, nó chạy vào giúp đồng bọn thì cửa buồng đã bị đóng trái. Nó đập cửa không nổi vội tính nước chuồn. Tên lấu cá đã quăng một hòn gỗ qua tường để đánh lạc hướng quan sát của những người bên ngoài.

Sau đó bất ngờ mở cổng chạy vọt ra lẩn vào đám đông. Chiếc mô tô cảnh giới vòng ngoài thấy động dừng lại. Anh chiến sĩ nhảy xuống chỗ chiếc hòm, còn cô gái thì phóng xe dượt theo tên tội phạm. Chạy một đoạn vài trăm thước thì tên cướp quật ngược lại nhảy lên một chiếc Kawazaki phân khối lớn đón sẵn. Chúng phóng như bay và mất hút vào dòng xe cộ đông nghịt.

Khi tướng Đức đến thì Hai Bền đã tỉnh. Hiện trường bừa bãi với hai xác chết. Đó là những chiến lợi phẩm của trận đánh. Ông đã cho thu dọn hiện trường. Bí mật đưa Hai Bền đến Bệnh viện và hai tên cướp đến nhà xác.

Bộ chỉ huy rất bức tức vì chẳng còn cái lưỡi sống nào để phát triển chiến dịch. Trung tướng phải cấp tốc đến nhà Đỗ Thúc Vượng để tìm một cơ may khác.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 4

Chương 8: Đặc Phái Viên Của Vương Đại Nhân

Ngay đêm đó Bộ chỉ huy chiến dịch BK2 đã họp lại để định chủ trương cho bước tiếp theo.

Ta có đủ các yếu tố để ký lệnh bắt lão già Chu Bội Ngọc. Với những bằng chứng thu được cũng đủ kết tội lão làm gián điệp chống phá nền an ninh của đất nước. Nhưng bồi tiếp cho thắng lợi có thể chỉ thêm được cái xác chết thứ ba, xác của con ngựa già đã hết thời oanh liệt! Không đời nào y chịu cung khai tổ chức của mình. Y thừa biết là có thành khẩn đến đâu thì cũng chỉ đủ khinh giảm từ từ hình xuống chung thân là cùng. Với lão thì hai mức án đó có gì khác nhau đâu. Cái chính là phải khôn khéo ép lão tự nguyện trao lại quyền lực để rút ra ngoài cuộc an toàn với một cái vốn hiện hữu. Nhờ đó mà ta có thể bóc gọn mạng lưới Hồi Phong được xây dựng công phu từ gần nửa thế kỷ qua. Nếu cần ta có thể dùng nó vào việc khác.

Bộ chỉ huy quyết định chuyển sang phương án hai. Hành động phá án bằng lệnh bắt giữ, khởi tố đặt xuống hàng thứ ba, tình huống dự phòng cực chẳng đã mới phải vận dụng.

Hôm sau tướng Đức đã gọi điện hẹn gặp vợ chồng Vương ở một ngôi nhà trên đường đi Vũng Tàu.

Suốt đêm vợ chồng Đỗ Thúc Vương cứ thao thức mãi vì sự kiện vừa xảy ra. Đến lúc đó họ mới hiểu Chu Bội Ngọc không phải là một ông già hiền lành từ tế, tiên phong đạo cốt, một Mạnh Thường Quân của nghệ thuật mà hiện nguyên hình vị thủ lĩnh của một tổ chức gián điệp lâu đời bám rễ ở thành phố này. Lili và Vương cũng đã được thông báo phần nào cuộc tranh hùng sắp xảy ra. Nhưng họ vẫn ngạc nhiên khi thấy được nhập cuộc vào trận chiến khùng khiếp. Máu đã đổ trong căn phòng yên tĩnh của họ. Nhưng vì đã hứa với tướng Đức nên Vương cũng khuyến khích Lili nên đóng nốt vai trò mà cơ quan an ninh đang đạo diễn.

...

Lili lái xe đến gần cây số bốn mươi bảy thì dừng lại. Có người đón họ vào một ngôi nhà cách đường chừng trăm mét. Trung tướng Nguyễn Hữu Đức đã chờ họ ở đây.

- Chào anh chị Vương!
- Chào tướng quân. Có vấn đề gì nghiêm trọng mà anh cho gọi bọn tôi ra tận đây bàn bạc.
- Tất nhiên là có. Tôi muốn kết hợp mời anh chị đi Vũng Tàu ăn bữa cơm và tắm biển để dụ bót những căng thẳng của mấy ngày qua!
- Cảm ơn anh! Không ngờ tướng quân lại lãng mạn thế!
- Những gì xảy ra ở hẻm Bảy hai đã làm ảnh hưởng tới bữa tiệc kỷ niệm một năm mừng ngày cưới của anh chị đã nhiệt tình giúp đỡ cơ quan an ninh vạch rõ được bộ mặt thực của Chu tiên sinh!
- Chúng tôi cũng không ngờ tới phẩm cách lần vai trò của ông ta. Các anh chưa cho lệnh bắt lão ta con đời gì nữa. Không cần thận lão vu mất đấy.

- Đã có gì đe dọa nỗi ông ta đâu! Cuộc đấu khẩu đêm đó có thể còn làm ông ta tự phụ hơn. Chúng tôi muốn có một cuộc trao quyền và hạ vũ khí từ từ. Do đó tôi đã đưa chị Lili vào vai người kế vị của nhà ái quốc Hoàng Quý Nhân.

- Và tướng quân là phụ tá cho em - Lili cười thích thú - Ngay trong giấc mơ em cũng chưa bao giờ thấy mình được đóng vai quan trọng như vậy trên sân khấu chính trị.

Đỗ Thúc Vượng cười.

- Chờ đến lúc cháy vỡ đạo diễn mới quơ vôi diễn viên đẩy ra sân khấu! Ngồi trong hậu trường, tôi không hình dung nổi bà vợ mình múa may ra sao!

- Chị Lili nhập vai khá nhanh, ứng đối thông minh, không có gì đáng phàn nàn.

- Tất cả là nhờ ông phụ tá chứ em chỉ biết tát nước theo mưa, cuốn theo chiều gió thôi.

- Vai phụ tá thì lại rất tồi! - Tướng Đức tự thú - Tôi đã để mất quyền chủ động vào tay Chu Bội Ngọc. Lão tung ra chiến thuật cù nhầy cùng sống cùng chết để giữ chặt cái mặt nạ. Hôm nay tôi muốn bàn kỹ với anh chị về bước tiếp theo và hy vọng màn hai chúng ta sẽ xoay chuyển được tình thế.

- Liệu tấn kịch của chúng ta phải kéo dài trong bao lâu thừa tướng quân?

- Vai chị Lili không thể tính từng ngày mà phải hàng năm, hàng tháng. Chính vì thời gian yêu cầu phải lâu dài như vậy nên tôi muốn bàn kỹ với anh chị. Nếu chị Lili tự nguyện công tác với chúng tôi như một cán bộ của cơ quan an ninh thì tôi mới dám bàn tiếp công việc.

Lili nhìn Vượng như dò xét ý kiến anh. Cô chưa dám trả lời ngay vì yêu cầu quá đột ngột và cũng quá lớn.

- Anh Đức có thể cho Lili biết rõ hơn chút nữa không - Vượng nói vẻ thận trọng - Nhà tôi chưa bao giờ tham gia những công việc của cách mạng. Không nhận cộng tác thì thôi, chứ đã nhận thì phải làm hết bổn phận, chức trách, lương tâm... Liệu cô ấy có đủ tài đức để gánh đáng nỗi không? Lili cứ suy nghĩ rồi mạnh dạn trả lời anh Đức.

- Chỉ riêng sự tin cậy của anh Đức cũng làm em xúc động và không dám nề hà dù công việc khó dễ, hiểm nguy như thế nào. Song chỉ ngại tài hèn sức mọn làm hỏng việc của các anh thì mang tội.

- Thừa anh chị - Tướng Đức ngần ngừ một chút rồi nói tiếp - Công việc rất quan trọng. Người đóng vai đó không những phải có tài đức mà còn đòi hỏi có một tư thế cần thiết khiến đối thủ của chúng ta phải kính trọng và tin tưởng. Chúng tôi có rất nhiều người tài đức nhưng không thể đảm nhiệm được vai này, vì Chu Bội Ngọc không cần họ.

- Anh nói thế làm em càng khó hiểu và thêm lo lắng. Ấm chỉ là người hầu phòng cư xá Overnight, là vợ ngoài hôn thú của một tên đại tá phản động bị cách mạng trừng trị. May mà lấy được anh Vượng mới thấy nỗi ý nghĩa cuộc sống. Nhưng dù sao trước sau vẫn là người vô học. Biết chút ít tiếng Anh để giao thiệp với khách trọ nhưng lâu ngày không dùng chắc cũng quên nhiều. Đây là tài năng, là tư thế của em, có gì đáng hấp dẫn đâu.

- Tất cả chỉ có thế, nhưng nếu người viết kịch biết sắp đặt ngôn ngữ khéo léo một chút, chị sẽ có bức chân dung nổi bật chẳng thua kém một minh tinh màn bạc.

Vượng cười vui vẻ:

- Xin tướng quân hãy xếp đặt giúp những mệnh đề trên xem Lili của tôi có quyền rũ hơn không?

- Vâng, xin giới thiệu với quý vị! - Tướng Đức làm điệu bộ như đang đứng trước đám quan khách đông trọng - Bà Dương Thị Lưu Li sinh năm 1946 trong một gia đình công chức theo đạo Thiên chúa. Gia đình bà chết hết trong vụ tàn sát của Cộng sản ở Khánh Châu năm 1949. Dương Thị Lưu Li được trường mồ côi dòng thánh Đa-minh nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Năm 1964 Lưu Li được tuyển vào trường đào tạo đặc vụ quốc gia trực thuộc Bộ Nội vụ. Năm 1968 được bổ nhiệm chức trợ lý đối ngoại cho Trung tá Hoàng Quý Nhân, phụ tá an ninh Tổng thống phủ. Trong những năm tòng sự, Lưu Li đã nhiều lần tiếp xúc với những chính khách, võ quan tướng lĩnh, viên chức cao cấp của chính quyền Mỹ như E.Price, Mc Dovann, P.Fitzeral, Richarson, Michael Reed... Nữ điệp viên này cũng khám phá ra nhiều vụ V.C cài cắm trong đám nhân viên cư xá Overnight để đặt bom giết hại người Mỹ. Khi cộng sản chiếm Nam Việt, Dương Thị Lưu Li đã kết hôn cùng đại tá Hoàng Quý Nhân ở lại Sài Gòn. Họ bí mật tổ chức lực lượng chống lại chính quyền cộng sản. Sau khi nhà ái quốc Hoàng Quý Nhân hy sinh vì đại nghĩa dân tộc, bà quả phụ Lưu Li quyết bước tiếp con đường của chồng. Mặt trận tự do đã suy tôn bà làm thủ lĩnh. Bà ra tay chèo lái giữ vững phong trào, tập hợp ngay càng đông đảo công chúng dưới ngọn cờ đại nghĩa. Bà xứng đáng là cháu con bà Trưng bà Triệu, và đứng ngang tầm những nữ lưu danh tiếng của thời đại như một Akinô, một Buttô, một Thatcher của Việt Nam...

Cả Lili và Đỗ Thúc Vượng đều vỗ tay hoan hô kịch bản.

- Tướng quân đã tô vẽ cho em một khuôn mặt kiêu hùng quá! Nhưng em đâu có được phong thái của một chính khách.

- Đã gọi là đóng thì nó không hoàn toàn như thật. Nhưng nghệ thuật lại nằm ở chỗ mờ ảo đó và đôi khi sức mạnh của nó còn vượt xa sự thật. Khi chị nhập vai nhà lãnh đạo thì tôi và có thể cả anh Vượng nữa sẽ được huy động vào vai phụ tá, trợ lý. Tôi tin là chúng ta có thể thành đạt, đúng không anh Vượng?

- Vài tôi phải nhẹ hơn và chỉ khi thực cần thiết anh hãy kéo tôi vào. Ở tuổi sáu mươi tôi ngại lên sân khấu lắm rồi.

- Còn chị Lili thì không sợ chứ?

- Vâng, em sẽ ký với tướng quân một hợp đồng hai năm. Sau đó thì em phải nghỉ để sinh lấy một đứa con. Bọn em muốn có con lắm rồi.

- Anh chị cứ tự nhiên, vai này không sợ bụng to - Hai Đức cười - Hình như các chính khách bụng phải hơi to mới có phong thái bệ vệ.

- Nhưng đây là sân khấu cần có một ngoại hình hấp dẫn. Bụng to chỉ thích hợp với những vai hề!

- Thôi được, chị cố kiêng cho tôi một năm thôi. Chúng tôi sẽ cố kết thúc chiến dịch trong khoảng một thời gian ngắn hơn hai năm.

- Vậy thì anh phải nói rõ nhiệm vụ cụ thể phải làm trong thời gian trước mắt để cho em có thời gian suy nghĩ. Tôi qua bất ngờ quá khiến đôi chỗ em phải cương tùm lum không biết Chu tiên sinh có phát hiện ra không?

- Tôi qua tôi cũng bất ngờ vì vụ đột nhập xảy ra sớm hơn dự kiến. Chị vào vai như thế là chắc đấy. Có một điều nữa tôi không muốn giấu anh chị. Bắt tay vào hoạt động ở lĩnh vực này là phải dè chừng những hiểm nguy. Ta có lợi thế là hành động trên lãnh địa của mình. Tuy nhiên cũng phải đề phòng những phản ứng liều lĩnh độc ác của địch. Dưới tay Chu Bội Ngọc không phải chỉ có những điệp viên thám tử mà còn hàng tá vệ sĩ, những băng cướp và lũ giết thuê. Không có lợi trong đàm phán, ông ta có thể đi

những nước cờ phiêu lưu. Chị đóng vai giả nhưng chị hoạt động tình báo thực, do đó chúng tôi phải tổ chức lực lượng bảo vệ chị chu đáo như đối với một yếu nhân có tầm vóc như vai diễn. Nhưng bản thân chị cũng phải biết tự bảo vệ mình. Chúng tôi sẽ trao súng cho anh chị. Đóng vai giả nhưng khi buộc phải nổ súng thì lại là súng thật. Phải tập ngấm cho chính xác và đừng bao giờ để kẻ thù nhanh tay hơn.

- Cảm ơn tướng quân đã lo lắng cho sinh mạng của chúng tôi.

- Bây giờ tôi muốn nói sơ bộ tình hình để anh chị có một hình ảnh khái quát bức tranh chiến lược chung. Như anh Vương đã biết, sau vụ đổ vỡ ở mặt cứ An-pha, bè đảng của Hoàng Quý Nhân như rắn mất đầu. Thủ lĩnh chết, các yếu nhân quan trọng bậc nhất cả nội địa lẫn lưu vong bị bắt. Tuy nhiên tổ chức mạng lưới cơ sở của chúng hầu như còn nguyên vẹn. Những bí mật về cơ cấu còn nằm trọn trong bộ sưu tập vừa được khai quật ở nhà chị Lili. Đó là một kho mật mã siêu cấp, trong thời gian trước mắt chưa dễ đọc ngay được. Để xảy ra cái chết của Hoàng Quý Nhân là thất thiệt lớn cho chúng ta. Nhưng với CIA thì đây còn là một thảm bại. Chúng đang lâm vào tình trạng khủng hoảng thực sự. Chưa có nhân vật nào đủ tầm vóc thay thế Nhân. Cơ quan an ninh của ta tuy nắm được một số mật mã nhưng không thể đưa người nào của mình có uy tín cho Warrens bắt mồi. CIA đang tung nhiều điệp viên về nội địa tìm kiếm những mối liên hệ mới để vá vúi lại mạng lưới rách. Vì vậy họ phải đặt mục tiêu tìm kiếm những tài liệu của Nhân lên ưu tiên hàng đầu. Đó là điều kiện tiên quyết là chiếc chìa khóa giúp đỡ đã đến đích trước. Vì vậy chúng tôi đang ngồi trực bên kho báu để đón đối thủ tới sau. Và chúng tôi đã gặp kẻ về đích thứ hai, đó là lâu la của Chu tiên sinh. Đáng tiếc là chiến công của chúng ta mới chỉ là hai xác chết, chưa tương xứng với công phu chuẩn bị. Chúng ta cần đón những con mồi lớn hơn. Bọn tôi muốn thông qua con đường của Chu Bội Ngọc để bắt tay được với ông Warrens. Vì vậy tôi nghĩ ngay đến vai trò chị Lili. Con đường gián tiếp qua Chu có thể dẫn đến tình huống Warrens đích thân móc nối với chị Lili và cũng có nghĩa là ông ta cần phải lười câu sặc nhọn của chúng ta. Tối hôm kia tôi công khai vai trò của chị Lili, người lãnh đạo kế tục của Hoàng Quý Nhân để tận dụng thất bại vụ đột nhập của ông Chu, buộc ông ta phải cộng tác và hình thành một liên minh mới. Song con cáo già khôn ngoan này đã lợi dụng sự thô lỗ của chúng ta để từ chối thẳng thừng chuyện hợp tác, lẩn tránh trách nhiệm vụ săn tìm tài liệu và còn có ý đe dọa chúng ta vì nếu ta là tổ chức bất hợp pháp thì không bao giờ dám công khai vụ đào tường khoét ngạch trước công lý. Tư thế của ông ta nhờ đó mà an toàn. Đó là sách lược: "Cùng nguy hiểm như nhau", "Trạng chết thì trảm cũng già". Chính vì vậy mà Chu đã ra vẻ với một thái độ kiêu căng và tự tin. Chúng tôi đã quyết định đưa lá bài thứ hai ra với ông ta buộc lão phải chấp nhận cộng tác. Trong khi chờ đợi cuộc đàm phán mới, tôi muốn anh Vương hàng ngày gọi điện cho Chu tiên sinh hỏi thúc yêu cầu hợp tác. Tác động tâm lý dai dẳng này nhắc nhở lão không được lẩn tránh trách nhiệm đào tường khoét ngạch ở hẻm Bảy hai. Những đề tài nửa kín nửa hở trên máy điện thoại cũng là mối đe dọa bại lộ chân tướng khiến lão phải mau chóng quay lại bàn thương thảo với ý định tích cực hơn.

- Tôi sẽ làm theo ý tướng quân nhưng chưa thực tin vào kết quả. Chu chẳng phải con người dễ bị khuất phục nếu chưa có một bằng chứng nào đe dọa đến tội đồ gián điệp của lão. Chúng ta đã có nhiều bằng chứng nhưng chưa muốn tung ra. Cần phải giữ cho Chu một niềm tự tin nhất định chứ không vội đẩy ông đến hố tuyệt vọng. Chúng tôi phấn đấu để có được một cuộc trao quyền từ từ, nhỏ giọt mà không đứt rễ. Cái chết của Hoàng Quý Nhân cho chúng tôi một bài học về phong thái mềm dẻo trong đấu tranh.

Sau hai giờ đàm đạo, họ kéo nhau đi Vũng Tàu. Tướng Đức phấn khởi vì thiện chí tham gia hợp tác của vợ chồng Vương. Đây là một mặt bằng quan trọng cần đạt để làm điểm xuất phát cho bước hai.

Từ đêm gọi điện thoại cho tướng Đức đến nay đã năm hôm mà vẫn chưa thấy Hai Bền về thăm nhà. Năm Ngân đã trót nói với thủ trưởng "Nếu cứ nghiêm chỉnh thì đi bao lâu em cũng cho đi" nên không thấy chồng về chị cũng không dám gọi điện vào cơ quan nữa. Nói là không mong nhưng thực lòng lại rất nhớ. Mỗi lần nghe con nhắc đến ba nó là chị lại thở dài.

Một bữa đang ngồi làm việc ở cơ quan thì thấy người lái xe của tướng Đức đến gặp:

- Chị Năm ơi, thủ trưởng Đức mời chị đến chỗ cơ quan có chút việc.

- Việc gì thế? - Mặt Năm Ngân thất sắc, chị đoán có chuyện chẳng lành nên chân tay run bần.

- Chị thu xếp đi ngay, em chờ ngoài xe đấy?

- Người lái xe không trả lời thẳng câu hỏi và đi ngay. Năm Ngân vội thu dọn giấy tờ trên bàn giao cho cô thư ký, dặn dò vài câu rồi hấp tấp chạy ra xe.

- Mời chị lên xe.

- Chuyện lành hay dữ mà chú chẳng chịu nói cho tôi hay!

- Anh Hai bị thương.

- Trời ơi, anh bị vào đâu? Nặng hay nhẹ.

- Em đâu có biết. Trung tướng chỉ nói gọn là đón chị đến bệnh viện của đơn vị thôi.

Năm Ngân thấy lo và thương chồng vô cùng, nước mắt chứa ra. Chị toan đón con đi theo nhưng lại nghĩ không biết vết thương nặng nhẹ ra sao, đưa thẳng nhỏ vào không lợi.

- Khi xe đỗ trước phòng cấp cứu thì Năm Ngân đã thấy tướng Đức đứng ở cửa.

- Anh Đức! Anh Bền em làm sao thế?

- Yên tâm, cơn nguy kịch đã qua, Bền tỉnh rồi, cô vào thăm nhưng không được hỏi nhiều. Phải để cho cậu ấy nghỉ.

Ngân vội vàng quơ chiếc áo blu của một cô y tá đưa cho mặc vội rồi theo vào phòng cấp cứu. Chị nhận ra chồng nước da xanh tái, bông băng quấn đầy ngực. Anh đang được truyền máu.

- Ôi anh Bền, em đây. Ngân đây, anh có nhận ra em không?

Bền mỉm cười cho vợ yên tâm.

- Anh làm sao thế?

- Ngã xe!

- Trời ơi, tai nạn giao thông ạ?

- Phóng xe máy, kèm bê, nhìn thấy vợ, vội tăng ga chạy trốn, đụng phải xe đồ!

Cô y tá theo dõi truyền máu đứng cạnh bật cười. Còn Năm Ngân thì chẳng hiểu ra sao. Ít phút sau Ngân mới biết là chồng muốn khích cái chuyện ghen tuông của mình bữa trước. Chị nắm chặt bàn tay anh thân thiết:

- Khuyết điểm đó bữa nào khỏi về nhà kiểm thảo sau! Bây giờ anh thấy trong người ra sao?

- Đỡ lắm rồi, mai nhớ đưa con vào thăm ba nhé. Anh nhớ Trung Kiên quá.

- Dạ, má con ở nhà cũng mong anh suốt! Nhưng thôi, anh đừng nói nữa cho mệt. Em hiểu hết rồi...

Chị ngồi lặng lẽ nhìn anh. Họ giao cảm với nhau bằng ánh mắt.

Gần nửa tiếng sau, theo yêu cầu của bác sĩ, Năm Ngân phải tạm biệt chồng. Ra khỏi phòng cấp cứu chị vẫn thấy tướng Đức ngồi ở ghế chờ ngoài hành lang. Ngồi bên ông là một cô gái và Năm Ngân giật mình nhận ra khuôn mặt quen thuộc chị đã gặp ở quán giải khát đầu hẻm Bảy hai.

- Cô Năm ngồi xuống đây đã - Hai Đức chỉ chỗ bên cô gái cho Năm Ngân - xin giới thiệu với cô Năm, đây là cháu Thủy Tiên, vệ sĩ của chú Hai Bền. Nhờ con nhỏ nhanh trí giáng một đòn quyết định vào gáy hung thủ mà chú Hai thoát khỏi cái chết gần như chắc chắn!

Cô gái bẽn lẽn đứng dậy còn Năm Ngân xúc động ôm choàng lấy người mà có lúc chị nghĩ là tình địch.

- Cảm ơn Thủy Tiên nhiều! Em là ân nhân của cô mà cô không hay...

- Đó là nhiệm vụ của con thôi, cô Năm à! Bữa nào chú Hai xuất viện con sẽ đưa nhà con đến thăm cô chú tại nhà riêng.

- Nhất định thế nhé! Cô mong mọi tình bạn chiến đấu của chúng ta càng qua thử thách càng thêm thiết!

Năm Ngân còn thấy ngượng vì cái chuyện ghen bóng của mình nên lời nói của chị lúc này còn mang tính ước lệ khách khí. Chị tự biết mình và hy vọng thời gian sẽ giúp chị có được phong cách ứng xử tự nhiên hơn.

Mặc dù đã tìm được tư thế mới trong cuộc đối thoại với vợ chồng Vượng nhưng Chu Bội Ngọc vẫn chưa hết lo lắng. Hai tên tay chân bị sa lưới hiện vẫn là con tin trong tay đối phương. Chu tin là chúng sẽ không thể bị giao cho cơ quan an ninh Nhà nước, nhưng bộ mặt gián điệp thâm căn cố đế của lão đã bộc lộ rõ trước mắt Lili, một người đàn bà có nhiều quyền lực bí mật trong tay. Chu cũng có tính cả nước bài liên minh để giảm mỗi căng thẳng, tiến tới xây dựng mối hòa hảo giữa hai tổ chức cùng phải hoạt động lén lút dưới màn lưới an ninh dày đặc của cộng sản. Song vai trò của Chu sẽ ra sao trong chuyện liên minh thì chưa được minh định. Chu đã có những hồ sơ dày về Hoàng Quý Nhân vì trong thời nguy, Nhân là đối thủ số một của Hồi Phong vạn biến. Nhân đã liều lần hung hăng tuyên bố sẽ tận diệt bọn điệp ngầm của mấy chú chiệp Chợ Lớn. Khi y kết hôn với Hứa Quế Lan, mối căng thẳng giảm đi đôi chút, Hứa Vĩnh Thanh đã tận dụng được mối hòa hảo tạm thời đó để rảnh tay đối phó với các giới chức an ninh khác. Song Nhân vẫn tiềm ẩn một mối đe dọa và ông bố vợ vẫn phải canh chừng quả đấm thọc sườn của ông con rể bất trị.

Sau ngày "quốc hận Ba mươi tháng Tư" Nhân thay họ đổi tên rút vào hoạt động bí mật. Chu có nghe nhiều đến danh tiếng nhà lãnh đạo phong trào tự do, ông Năm Oăn, nhưng qua báo cáo của bọn đàn em chưa bao giờ nhắc đến tên Hoàng Quý Nhân. Khi Chu nghe được cái tên Nhân đã chết thì cũng là lúc lão biết Lili và vợ Nhân và quan trọng hơn nữa, là người kế vị sự nghiệp chánh trị của nhà lãnh đạo tài ba này.

Lúc này, một hành động thăm dò là tối cần thiết. Và Chu đã quyết định bất ngờ đến gặp Lili mà không gọi điện báo trước như mọi lần. Trinh sát đặc trách theo dõi Chu Bội Ngọc đã báo cáo tin này về Sở chỉ huy. Khi tướng Đức bấm chuông nhà Vượng thì Chu cũng vừa cáo lui Lili vui mừng đón ông vào.

- Trời ơi! Anh đến muộn mất rồi. Lão Chu cũng vừa có mặt ở đây.

- Tôi biết nhưng muốn để hai thủ lĩnh nói chuyện riêng có lẽ dễ đạt được thỏa thuận hơn.

- Đâu có! Vắng cô vấn, em phải tự lo liệu lấy tất cả. Chu tiên sinh thăm dò mọi chuyện, em chẳng

quyết đoán được điều gì nên nói điều gì cần giữ bí mật. Em đành dùng câu hỏi để trả lời câu hỏi của lão cốt để hoãn binh thôi.

- Cứ xoay vào đề tài liên minh cộng tác thì nói bao nhiêu cũng không thừa.

- Lão bảo lão già rồi không có tham vọng chính trị nữa. Riêng về phương diện kinh doanh buôn bán thì lão sẵn sàng bắt tay. Nếu cần hẳn sẵn sàng góp vốn cho anh Vượng mở cửa hàng đồ cổ và tranh tượng mỹ thuật. Lão đặt giá ba cây vàng để giải thoát hai tên tay chân bị bắt nhưng em đâu có chịu. Cuối cùng cũng chẳng đi đến thỏa thuận nào.

- Chị vẫn giữ kín tung tích hai tên đạo chích chứ?

- Dĩ nhiên. Em nói sự đột nhập đã gây cho chúng ta thiệt hại nhiều triệu đô-la chứ ba cây vàng bồi thường có ý nghĩa gì. Em yêu cầu lão hãy suy nghĩ kỹ đừng để những người lãnh đạo phía chúng ta phải tìm "hành động đáp lễ" tương xứng.

- Thôi được, gây sức ép với lão như vậy là vừa đủ. Mục tiêu của ta là hợp tác nên tránh đề xuất hiện nhưng khả năng đổ vỡ.

- Anh định tiếp chuyện lão vào bữa nào?

- Tôi sẽ tiếp kiến Chu tiên sinh một ngày gần đây. Một mặt nhân danh phụ tá của chị, mặt khác tôi đại diện cho một thế lực có ảnh hưởng trực tiếp đến địa vị của Chu để cố khuynh đảo lão ngã theo ý định chiến lược của chúng ta. Anh chị không cần gọi điện cho lão nữa.

- Dạ.

Đỗ Thúc Vượng chỉ ngồi nghe hai người bàn bạc, đến đây anh mới mỉm cười góp ý kiến của mình.

- Bữa trước tướng quân bảo tôi gọi điện hỏi thúc lão già đáp ứng lời kêu gọi của chúng ta. Tôi đã làm liên tục hai ngày liền, nhưng Chu Bội Ngọc chỉ cười trừ. Lão khước từ rất dè. Hình như tôi không có năng khiếu thuyết khách cho nên không đe dọa nổi lão già.

- Đúng là công việc này không thích hợp với anh. Từ nay tôi không dám phiền anh những công việc liên quan trực tiếp tới mật vụ, mật ước lời thôi gì. Anh sẽ hoạt động tùy hứng ở phương diện văn hóa nghệ thuật, khoa học thôi. Nhưng xin anh giữ bí mật cho công việc của chúng tôi và ủng hộ chị Lili trong vai trò quan trọng hiện nay mà cơ quan an ninh nhờ đến.

Vượng vui vẻ bắt tay tướng Đức:

- Xin tướng quân hiểu cho là tôi cũng muốn tham gia nhưng trình độ có hạn sợ hổng việc của các anh. Có thể hứa với các anh, tôi không phải là kẻ bàng quan, né tránh mọi sự kiện. Nếu có tình huống bất ngờ tràn vào cuộc sống của tôi thì tôi sẽ đứng về phía các anh vô điều kiện. Tôi sẽ giúp Lili những việc vặt ở nhà đặc biệt có thể luyện cho cô nói tiếng Anh lưu loát để cổ phò trương được vai trò thủ lĩnh của mình.

- Cảm ơn anh Vượng nhiều.

Chu Bội Ngọc đang mải loay hoay ghi chép tính toán ở cửa hàng thì có một bàn tay đặt vào trước mặt lão cái nhẫn và hỏi nhỏ:

- Xin ông đánh giá giúp cho thứ hàng này.

- Chu chẳng thèm nhìn khách, cầm luôn cái nhẫn soi ra trước ánh đèn. Tạo hình của mặt đá màu tím tác động mạnh vào thị giác nhạy cảm của lão. Chu vội lục chiếc kính lúp bội số lớn ra soi rất kỹ. Sau đó mới ngược mắt nhìn chăm chăm vào người khách. Quầy hàng lúc đó vắng vẻ nên lão hỏi luôn:

- Ông là ai?

Người khách mỉm cười bỏ chiếc kính màu ra khỏi mắt. Chu Bội Ngọc kinh ngạc:

- A! Ông Hai Đức! Ông định bán thứ này à ông phụ tá?

- Tôi đến đây không phải với danh nghĩa phụ tá.

- Thưa ngài, với danh nghĩa nào vậy?

- Chẳng lẽ ông còn phải hỏi điều đó.

Chu ngừng lại đôi chút rồi nói:

- Thưa ngài đây là cửa hàng, ta nên đi vào chuyện mua bán. Cái nhẫn này hơi khó đánh giá, sẽ phải dùng phương tiện vi điện toán để xác định lại chất lượng. Dù sao ngài cũng là khách quen, xin mời vào nhà trong chờ tôi đo lại một vài chỉ tiêu kỹ thuật rồi ta sẽ nói chuyện tiếp với nhau.

Sự xuất hiện của Hai Đức với chiếc nhẫn tín vật làm cho Chu Bội Ngọc hoang mang. Chỉ có ba chiếc nhẫn loại này. Một hiện nằm trong tay lão. Chiếc thứ hai trong tay Bảy Dĩ. Chiếc thứ ba Vương đại nhân giữ. Vậy ông này là người của ai mà lại có tín vật này? Đây là thứ "bửu bối" có tầm quan trọng sinh tử không phải bất cứ ai cũng được giao cho để bắt liên lạc lung tung thế này được.

Vừa đưa khách vào buồng trong ngồi đợi, Chu vừa suy nghĩ tìm những "phép thử".

- Thưa Chu tiên sinh, ngài nên đánh dấu chiếc nhẫn của tôi lại kéo làm lẫn với những thứ hàng khác.

- Chúng tôi không có loại tử sắc thạch này, xin ông yên tâm.

Hai Đức mỉm cười:

- Không có thì lấy gì so sánh thật giả mà đánh giá.

- Máy móc giúp cho tôi mọi việc.

Chu mới mua máy vi tính, thứ để đo đếm kiểm tra chất lượng kim loại quý dùng trong thương mại. Hồi cô gái lai Mỹ mang tín vật đến bắt liên lạc, lão chưa có máy phải quan sát bằng mắt thường. Ngay cả hôm Bảy Dĩ đến, lão cũng chưa có máy. Nay gặp trường hợp cái nhẫn cuối cùng xuất hiện, lão sợ đây là hàng "phục chế" trà trộn vào. Lão linh cảm thấy nghi ngờ vị "khách hàng" này. Hai Đức là phụ tá của Lili. Lili là vợ góa của Hoàng Quý Nhân. Nhân là chồng Hứa Quế Lan. Lan là con của Hứa Vĩnh Thanh, người sáng tạo ra ba cái nhẫn tín vật, được coi như thứ quyền trượng của Hội Phong vạn biến. Biết đâu Hoàng Quý Nhân đã bí mật sao chép tín vật tinh vi này do Hứa Quế Lan vô ý tiết lộ cho chồng biết rồi phép thiêng như Mỹ Châu cho Trọng Thủy xem lấy nỏ thần. Nhân để di sản lại cho Lili và giờ đây người phụ tá của bà ta nhận bảo pháp này đến liên lạc với lão. Sức liên tưởng làm cho Chu thêm cảnh giác, cố tìm ra thứ đồ giả này để vạch mặt kẻ khiêu khích dối trá.

Hai Đức ngồi một mình ở xa-lông uống bia chờ đợi. Ông biết rằng quanh đây hẳn có những cặp mắt bí mật theo dõi mọi cử chỉ của mình. Mười lăm phút trôi qua vẫn chưa thấy Chu ra. Lão xem đi xem lại mà tất cả các chỉ tiêu kỹ thuật máy vi tính thông báo đều đúng như mật ước. Còn ngoại hình cấu trúc thì

không một nét nào có thể gây ra điều nghi ngờ. Chu liền đem chiếc nhẫn của mình ra so rồi đưa lên máy xem lại thì lão kinh ngạc, chính cái nhẫn của lão mới chứa đựng nhiều chỉ số sai lệch. Càng nhìn kỹ qua kính lúp càng thấy nhiều chi tiết tạo hình thô lậu đáng ngờ. Chu ngồi thừ ra ít phút để hồi tỉnh và nhớ lại lần bắt liên lạc trước. Chỉ có lần gặp cô gái lai Mỹ là Chu phải đổi tín vật. Chẳng lẽ lão đã bị cô gái này lừa? Còn lần nóc nối với Bảy Dĩ thì lão không phải trao đổi mà chỉ so sánh thôi. Chẳng lẽ lão đã sợ ý đồ Dĩ làm xiếc trước mặt đánh tráo mất bửu bối chăng? Càng nghĩ Chu Bội Ngọc càng hoang mang. Lão lấy khăn vào toa-lét rửa mặt bằng nước lạnh cho thần kinh thư giãn rồi mới mang cái nhẫn ra trao cho ông Hai Đức.

- Xin lỗi, tôi chưa thể đánh giá nổi cái nhẫn của ông.

- Khó quá chăng?

- Thị trường Sài Gòn ít lưu hành thứ hàng này. Nhưng ở Hồng Kông nếu gặp khách, có thể được hai trăm đô-la.

- Nói cho đúng thì nó là vô giá đấy tiên sinh ạ. Ông có tin đây là của thật không?

- Không có cái nhẫn nào giả. Nhẫn vàng, nhẫn bạc, nhẫn kim cương hay nhẫn xương, nhẫn đồng... cũng đều là nhẫn thật. Vấn đề là tùy ở chất liệu và tài năng gia công mà nó có giá khác nhau thôi.

Hai Đức nhận lại chiếc nhẫn quan sát lại một lượt rồi đeo vào ngón tay và nói:

- Cái nhẫn của tôi làm bằng máu, thiêu kết trong lò luyện oan hồn dưới ngọn lửa thiêng của yêu quái.

Chu Bội Ngọc cố gượng cười:

- Ông phụ tá dùng những ngôn từ văn hoa bóng bẩy làm tôi khó hiểu quá.

- Thừa Chu tiên sinh, ông hiểu cả, chỉ có điều ông không muốn nói chuyện nghiêm chỉnh với tôi thôi.

- Đâu dám. Tôi là kẻ hèn on ngài. Riêng chuyện ngài chưa giao mấy tên đạo chích cho chính quyền cũng là một thái độ cao cả đối với tôi rồi.

- Tôi gặp ông không phải vì chuyện vật đó - Về mặt Hai Đức trở nên gay gắt - Sứ mạng của tôi là đến đây truyền đạt những mệnh lệnh có tầm sống còn đối với quyền lợi của chúng ta ở vùng này.

- Chúng ta đây là ai, thưa ông?

- Là tôi và ông, là tổ chức Hội Phong. Ông đừng vội vĩnh viễn tránh nữa. ông có tiếp tôi hoặc không xin cứ nói thẳng ra.

- Thừa ông Hai, lúc nào tôi cũng muốn tiếp ông. Nhưng xin ông cứ nêu đề tài trước thì tôi mới có thể hầu chuyện được chứ ạ.

Hai Đức đặt mạnh nắm tay xuống mặt bàn nói dần từng tiếng:

- Nhưng ông chưa sẵn sàng. Tôi cần trao đổi tín vật với ông ngay.

Câu nói có sức mạnh thật sự. Chiếc nhẫn đeo ở tay sai Đức có sức mạnh như một vương trượng khiến cho vị thủ lĩnh có tinh thần kỷ luật như Chu không thể thoái thác trách nhiệm. Lão đành nhún nhường một bước.

- Thừa ngài, có điều là cả thời gian và không gian đều không thích hợp cho cuộc nói chuyện cời mờ

được. Tôi muốn hẹn ngài ngày khác ở địa điểm thuận lợi hơn. Ngài cho phép chứ?

- Tôi chấp thuận, nhưng xin ông nhớ cho, thời gian không đợi chúng ta đâu.
- Tôi hiểu.

Phương án thứ hai đã có phần tiến triển. Lá bài này được cơ quan an ninh chuẩn bị công phu hơn.

Khi Jimi đem nhẫn tín vật của Hứa Vĩnh Thanh về trao đổi với Chu Bội Ngọc thì tướng Nguyễn Hữu Đức đã phục chế một phiên bản để trao lấy chiếc nhẫn thật. Cuộc trao đổi tín vật giữa Jimi và Chu Bội Ngọc diễn ra trong khoảng vài phút. Lão già phần vì nói được liên lạc với hải ngoại, phần vì được nhận "quả" nên quá vui mà sơ ý nhận lầm chiếc nhẫn phục chế, mà trao lại cho Jimi bản gốc!

Jimi mang tín vật về đến Hồng Kông thì Hứa đang trong tình trạng hấp hối. Ông ta uất ức vì bị Vương Phúc Đạt và Lee Chou Yan lừa nên đã chết "bất đắc kỳ tử". Jimi đeo chiếc nhẫn vào tay người quá cố. Nhưng Bảy Dĩ đã cùng Tomado-le-Loup lần đến nghĩa trang Bạch Cốt Điểm khai quật mộ Hứa Vĩnh Thanh để chiếm đoạt chiếc nhẫn nguyên là của Chu để mới đây quay về nước móc nối liên lạc với Chu.

Lần này ông Hai Đức đến liên lạc với thủ lĩnh của Hội Phong bằng cái nhẫn chính hiệu thì Chu mới phát hiện ra sai lầm của mình trong quá khứ. Giữa Jimi và Bảy Dĩ ít ra phải có một người mang của giả đến lừa y. Chu Bội Ngọc có phần nghi ngờ cô gái lai Mỹ nhiều hơn.

Những tài liệu ghi trong cuốn phim vi ảnh giấu trong ve ngực mà Lili mang về trao cho Chu Bội Ngọc có bốn khoá mật mã gốc quy định liên lạc giữa Chu và Vương trong thời hạn ba năm. Cơ quan an ninh đã sao được khoá mã này để nghe lén mọi mật lệnh, báo cáo, chỉ thị giữa Vương và Chu. Vì khoảng cách quá xa đối với những máy phát tín gián điệp có ăng-ten bí mật, Vương phải bố trí một con tàu lặn vắng ngoài khơi làm trạm khuếch đại chuyển tiếp sóng ngắn. Biện pháp này lại quá tốn kém, dễ lộ và hơn nữa không ổn định vì thời tiết gió bão ở biển Đông rất thất thường. Tháng Ba năm một chín tám tư, cơ quan tình báo Hoa Nam thiết lập được một ăng-ten chuyển tiếp nội địa nằm trên vùng rừng núi phía Tây Thừa Thiên. Sự chuyển dịch này không giữ kín được bao lâu. Những phương tiện điện tử tầm phương vị ba đặc chủng đã xác định được toạ độ của trung tâm phát sóng. Cơ quan an ninh đánh dấu và theo dõi liên tục tổ đài này nhưng vẫn lăm ngơ cho chúng hoạt động để capture các buổi truyền tin. Đây chỉ là một tổ máy chuyển tiếp thông tin đơn thuần, báo vụ viên không hề biết nội dung của những bức mật điện.

Cơ quan an ninh đã tổ chức một cuộc diễn tập để đánh động tổ đài bí mật này đúng vào giờ chúng phải lên máy chuyển điện. Tổ gián điệp đành phải bỏ phiên trực để lẩn trốn giữ bí mật cho nơi ẩn náu. Cùng lúc ấy, một máy cùng công suất đã phát đi một mật điện cùng mã với nội dung như sau:

"... Trong khoảng tháng Năm, Trung tâm chỉ huy sẽ cử HN.85 đến truyền đạt mệnh lệnh đặc biệt cho các chiến hữu. HN.85 thay mặt trung tâm quyết định mọi vấn đề tại chỗ. Hội Phong phải chấp hành và xin chỉ thị trực tiếp HN.85".

Ký điện: Vương Thục

(biệt danh Vương Phúc Đạt)

Chu Bội Ngọc nhận được bức điện trên nhưng còn muốn kiểm tra lại người mang biệt số HN.85 của Vương đại nhân phải đến có đích thực là Hai Đức hay không. Kinh nghiệm của cả cuộc đời dạy ông nhiều điều. Có hai chữ ông thuộc nhất là: cảnh giác. Nếu chẳng may HN.85 sa lưới, yếu chịu đòn tội thú tội cơ quan an ninh cử một điệp viên khác thay vào thì tình hình sẽ ra sao? Cũng có thể lắm chứ!

Trước khi có cuộc đón tiếp chính thức đặc phái viên của thượng cấp, Chu Bội Ngọc đã hẹn gặp bảy

Dĩ ở công viên Tao Đàn rồi mời ông em kết nghĩa lên xe đón về nhà. Đây là một đặc ân mà chưa bao giờ Dĩ được đối xử thân tình như vậy. Sau khi mời Dĩ lên phòng dành cho thượng khách ở trên lầu, Chu thân rót rượu Mao Đài ra mời.

- Xin mời hiền đệ!

- Cảm ơn đại ca - Dĩ cạn ly và xúc động giải bày - Công chuyện của chúng ta chưa tiến triển được bao xa khiến đệ rất áy náy. Đã nhiều lần đệ hỏi thúc ngài Warrens để hợp đồng của chúng ta nhanh chóng được ký kết. Trờ ngài duy nhất là Langley cứ khẳng khái yêu cầu phải có một người Việt đứng ở vị trí thứ hai trong ban lãnh đạo. Đệ hy vọng đại huynh cũng phải có sự thông cảm và nhân nhượng trong chuyện này thì hai bên mới chóng đến gần nhau được. Nếu đại huynh cho biết được danh tính người kế vị thì đệ có thể lấy máu ra đảm bảo cho sự thành công của mật ước.

- Trước khi đi đến thỏa thuận cuối cùng, tôi muốn hiền đệ cho xem lại chiếc nhẫn tín vật.

- Trời ơi, đại huynh còn nghi ngờ đệ hay sao? Chẳng hay có chuyện gì xảy ra mà tôn huynh phải dùng đến biện pháp kiểm tra một lần nữa?

- Hiền đệ phải thông cảm. Đây là nguyên tắc bắt buộc đối với bất cứ ai, để đảm bảo an toàn cho tổ chức. Giả sử hiền đệ vô ý để mất, hoặc vì một lý do nào đó mà hiền đệ bán nhượng cho kẻ khác thì tổ chức phải khẩn cấp có biện pháp đề phòng nhằm vô hiệu hóa mọi hành động thâm nhập của kẻ thù. Xin lỗi, tôi coi chú Bảy như máu thịt của mình, song càng thân càng phải giữ nghiêm kỷ luật.

Bây Dĩ rút chiếc nhẫn ở ngón tay đưa cho Chu.

- Nó vẫn còn đây. Linh vật này đệ coi như là lá bùa hộ mệnh, chẳng bao giờ dám rời nó.

- Chu Bội Ngọc cầm lấy mang sang phòng bên dùng máy kiểm tra toàn bộ các chỉ tiêu. Không có chi tiết nào đáng nghi và lão nhận thức được rằng chính tín vật nằm trong kết của lão mời là đồ giả. Trước khi trao trả nhẫn cho ông em kết nghĩa, Chu đã đánh tráo luôn và Bảy Dĩ không hề hay biết.

Cuộc tiếp kiến cũng chỉ để Chu giải quyết vấn đề của riêng mình. Còn chuyện mật đàm để đi đến thỏa ước chung thì vẫn giằng co tại chỗ. Chu chưa thể tìm được một nhân vật Việt Nam nào có đủ tài năng và tư cách để ghép với lão thành cặp bài trùng như CIA yêu cầu.

...

Hôm sau Chu Bội Ngọc gọi điện cho Lili thông báo là ông muốn gặp ngài Hai Đức để bàn chuyện làm ăn. Đúng tám giờ tối lão sẽ chờ khách quý ở nhà riêng.

- Đỗ Thúc Vượng lại gọi điện mời tướng Đức ra nhà anh để thông báo tin này. Vì phải giấu số máy cơ quan nên chuyện liên lạc phải vòng vo qua trung gian. Tuy nhiên ông Hai Đức cũng đã có mặt đứng giờ hẹn ở cửa hàng Minerva's Treasure.

Chu mở bia mời khách. Hai Đức mỉm cười:

- Hôm nay ông chính thức tiếp tôi chứ?

- Thừa vâng.

- Chỉ có thời gian thay đổi chứ không gian thì vẫn ở căn phòng này.

- Thừa không, chúng ta sẽ tới một phòng khách thích hợp hơn. Xin mời ngài ra xe.

Khi đứng dậy, Hai Đức thấy cảm giác hơi lao đao chóng mặt. Nhưng ông yên tâm là trước khi đến đây đã uống một loại biệt dược an thần tổng hợp có khả năng trung hòa gần hết các loại thuốc mê hiện hành.

Chiếc Datsun chờ sẵn trước cửa. Chu mời Hai Đức ngồi vào hàng ghế sau. Tài xế ngồi trước mặt ông ngay như pho tượng không hề ngoái cổ lại.

Xe lăn bánh trên đường phố đông vui tràn ngập ánh đèn. Mọi vật bỗng bồng bềnh trôi nổi hai bên thành xe. Ông Hai tưởng mình đang ngồi trên con thuyền như lướt giữa dòng sông êm ả. Mọi âm thanh nhạt dần và mờ ảo như trong giấc mơ. Đường phố cũng nhoè dần đường nét, loang lổ nhưng ánh đèn màu khi ẩn khi hiện. Hai Đức cố tránh một cơn buồn ngủ, dùng hết tâm lực để ghi nhận những đường phố xe qua nhưng vô hiệu. Liều thuốc chống mê của ông không đủ mạnh để giữ cho thần kinh ổn định đến cùng. Ông thấy Chu Bội Ngọc lay mạnh vào vai gọi nhỏ:

- Ông Hai, ông Hai! Ông ngủ à? Dậy đi, đến nơi rồi.

Hai Đức hồi tỉnh đôi chút nhưng không trả lời mặc dù ông có thể cố gắng lên tiếng. Chu ra hiệu cho lái xe chạy đến địa điểm đã định.

Lúc này ông Hai mới dùng hết phần trí lực yếu ớt còn lại của mình để ghi nhớ mấy ngôi nhà lướt qua cửa kính. Nhưng cơn buồn ngủ nặng như trái núi đã đè lên sự chống trả của ông, nghiền nát mọi cảm giác, đẩy ông vào cõi hư vô mênh mông... đường phố đứt đoạn, tan biến... khả năng đoán thận của bộ óc suy kiệt hẳn...

Khi tỉnh dậy, ông Hai thấy mình đang ngồi ngả người trên chiếc pho-tô êm dịu. Căn phòng rộng rãi sáng trưng ánh đèn. Đồ đạc trang trí rất sang trọng nhưng không một bóng người. Khi chiếc đồng hồ báo thức rung lên điệu nhạc và sau đó là chín tiếng chuông đều đặn, ông Hai mới biết mình đã hoàn toàn tỉnh hẳn. Ông vận động chân tay rồi đứng lên đi lại nhẹ nhàng trong căn phòng. Mấy phút sau Chu Bội Ngọc đẩy cửa bước vào vẻ mặt vui tươi đơn đả.

- Ngải tỉnh rồi chứ à? Xin lỗi, tôi đã buộc phải để ngài ngủ yên trong suốt hành trình bằng một liều thuốc mê. Hành động đó có phần thất lễ với thượng cấp. Nhưng đây là nguyên tắc bắt buộc, là kỷ luật chiến trường, vì hoàn cảnh khắc nghiệt của chúng ta mong ngài tha thứ cho.

- Không có gì.

- Bây giờ tôi sẵn sàng nghe chỉ thị của ngài.

- Chuyện cái nhẫn chưa được sáng tỏ. Ông không chịu trao đổi tin vật thì tôi chưa thể nói gì được với ông.

- Xin lỗi. Chúng ta sẽ hoàn tất thủ tục này ngay.

Nói rồi Chu đưa cái nhẫn của mình cho Hai Đức ông mượn chiếc kính lúp quan sát rất kỹ dưới ánh đèn bàn và nhận ra đây là chiếc nhẫn cũ của Chu chứ không phải chiếc nhẫn của ông phục chế để Jimi trao cho lão. Bao nhiêu điều phỏng đoán ùa vào óc khiến ông phải gạt vắn đề rắc rối này ra một bên để tính toán. Trước mắt phải đi vào chủ đề chính. Hai Đức trao đổi tin vật cho Chu rồi nói:

- Phần thủ tục như thế là xong chứ?

- Thưa ngài, ngài quên xưng danh à.

- Hát en nờ tám nhăm! Ông đã nhận được mật điện giới thiệu chưa?

- Thưa ngài đã có ạ. Chúng ta có thể đi vào công việc được rồi.

- Vương đại nhân cứ tôi đến đây để truyền đạt một mệnh lệnh quan trọng. Trước khi nói nội dung, tôi xin được qua một vài nhận định. Chánh quyền cộng sản Việt Nam đang đứng trước những nguy cơ nghiêm trọng. Cuộc xâm lăng Căm-bốt đang diễn ra ngoài mọi dự đoán của họ. Hai trăm ngàn quân bị sa lầy cộng với một lực lượng hậu cần hỗ trợ khổng lồ lớn gấp ba số quân chiến đấu đã hoạt động đến mức quá tải mà không sao bù đắp được tổn thất buộc họ phải nhả miếng mồi Cam-pu-chia ra. Họ lại phải duy trì một lực lượng chủ lực cơ động to lớn dọc biên giới phía Bắc để đối phó với sức ép nặng nề của chúng ta. Cuộc cấm vận của Hoa Kỳ và đồng minh đã bóp nghẹt nền kinh tế ốm yếu của Việt Nam tới mức đã làm tan vỡ tất cả những ảo mộng phục hồi sau chiến tranh và làm cháy lên một phong trào chống đối bên trong, kể cả những tổ chức vũ trang có sức phá hoại mạnh mẽ. Hoa Kỳ đang đứng sau những nỗ lực này và họ hy vọng đạt được một lợi thế vượt trội chúng ta, một lần quốc vĩ đại có ảnh hưởng lâu đời về văn hóa, tư tưởng, quân sự, chánh trị, tôn giáo, chủng tộc, địa lý ở khu vực này. Trung ương coi Hoa Kỳ là đồng minh tự nhiên, có lợi ích chiến lược song song nhưng quyết không để họ tự do bành trướng, thao túng tình hình ở những khu đệm có lợi ích sống còn của ta. Vì vậy ngoài những chi viện cho mọi hoạt động quân sự ở biên giới phía Bắc, ta cần nắm được những lực lượng chính trị nội địa không để cho người Mỹ tranh đoạt được lợi thế này. Ở phía Nam, mặt trận tự do của Hoàng Quý Nhân là một phong trào chống đối điển hình và rộng lớn nhất. Ông ta đã bỏ mình vì đại nghĩa nhưng tổ chức của ông ta vẫn còn nguyên vẹn. Cuộc khủng hoảng tổ chức đã kết thúc và giờ đây bà vợ trẻ của ông là người được tôn vinh thành lãnh tụ, kế vị sự nghiệp của chồng - Hai Đức đã thuyết trình bản tiểu sử đầy hào khí của bà Dương Thị Lưu Li và ông nhấn mạnh - Như tiên sinh biết đấy Lưu Li là một thiếu phụ thông minh, xinh đẹp, có sức hấp dẫn công chúng mạnh mẽ, một nữ chính khách có tầm vóc quốc tế. Người Mỹ đang ve vãn và tìm cách nắm được dây cương con tuấn mã đáng giá này. Họ không chỉ cần một nhân viên tình báo mà trên hết vẫn là một nhà hoạt động chánh trị, xã hội có sức tập hợp quần chúng. Đó là chiến lược quan yếu lâu dài của họ. Tiên sinh có cảm nhận được điều này không?

- Thưa ông đặc phái viên, tôi đã ý thức được phần nào hướng đi của họ. Về phía chúng ta hình như chậm chân hơn người Mỹ?

Hai Đức mỉm cười.

- Trước đây ta chưa có cơ sở ở phần đất phía Nam. Sau sự kiện Ba Mươi tháng Tư, Hà Nội tìm mọi phương cách ngăn chặn ảnh hưởng của chúng ta ở vùng "đất hứa" này. Tuy nhiên ta đã có mặt và giờ đây ta mạnh hơn bao giờ hết. Khi tôi trở thành phụ tá của Dương Thị Lưu Li thì có nghĩa là chúng ta đã lập được một đối trọng tương ứng với ảnh hưởng của Hoa Kỳ ở vùng này. Nay nếu phối hợp nhịp nhàng được sức mạnh của tổ chức Hồi Phong vào chiến lược chung thì chắc chắn ta sẽ làm đảo lộn vị thế của người Mỹ ở vùng này cả trên hai lãnh vực tình báo và chánh trị.

- Thưa thượng cấp, như vậy là bà Lưu Li qua phụ của nhà lãnh đạo Hoàng Quý Nhân cũng là người của chúng ta.

-Ồ, không, và ta cũng chưa muốn khuynh đảo bà ta theo hướng đó. Lưu Li là nhà cách mạng quốc gia thiên hữu và có xu thế dân tộc. Tôi lọt vào đội ngũ này với tư cách một người kháng chiến, một đảng viên cộng sản bí mật li khai ý thức với Hà Nội. Nhưng vẫn tận dụng cái kén của họ để đảm bảo an ninh cho hoạt động của mình. Là phụ tá của Lưu Li về mặt đối ngoại, tôi phải chia sẻ quan điểm chống cộng sản của bà ta phải tranh thủ hậu thuẫn của Hoa Kỳ. Tuy nhiên tôi cũng cố lái con người ấy chú mục đến một lần quốc vĩ đại có chung nền văn hóa phương Đông và những lợi ích khu vực để điều chỉnh các chính sách trong tương lai của bà ta sao cho có lợi cho Tổ quốc ta. Nếu bà ta cứ khăng khăng không

chấp nhận thì ta cũng có những sách lược đáp lại tương ứng như ta đã từng xua quân làm cỏ lực tinh phía Bắc để dạy cho anh bạn cố tri một bài học máu.

- Thưa ngài, cho phép tôi được tò mò, qua mấy lời đánh thép của ngài, kẻ ngu đần này thiên nghĩ ngài ắt phải có chung dòng máu Đại Hán với lão Chu này.

- Thưa tiên sinh, không hoàn toàn như vậy. Ông nội tôi là người Vân Nam, bà nội là người Việt, mẹ là người Quảng Đông. Nếu không có sự hòa trộn ngoại tạp bí ẩn nào thì trái tim tôi mang ba phần tư dòng máu thuần chủng của ngài. Cái phần tư Việt Nam tôi đã vắt kiệt để đứng về phía họ trong suốt hai cuộc chiến khốc liệt. Nhưng thôi, chúng ta hãy đi vào chủ đề chính. Những tình cảm riêng tư sẽ được tâm sự trong một dịp khác - Hai Đức phải lãng khỏi cái chủ đề dễ bộc lộ những sơ suất nhất.

- Thưa vâng.

- Lẽ ra tôi phải đến gặp tiên sinh sớm hơn nhưng Vương đại nhân chưa cho phép. Trong nội bộ chúng ta cũng có những vấn đề đang phải điều chỉnh.

Cặp mắt Chu Bội Ngọc hau háu nhìn Hai Đức ông đang thấp thòm điều gì đã xảy ra.

- Thưa ngài, chẳng hay có chuyện gì mà thượng cấp phải điều chỉnh?

- Số là sau khi ký kết hợp nhất các tổ chức tình báo của người Hoa hải ngoại giữa Vương đại nhân, bà Lee Chou Yán và cố lãnh tụ Hồi Phong thì ông Hứa Vĩnh Thanh đã phản bội mật ước. Mặc dù đã nhận đầy đủ khoản tiền bồi thường. Hứa vẫn tham lam mưu toan bán quyền chỉ huy và một số mật mã gốc cho cơ quan tình báo Hoa Kỳ. May mà tổ chức đã phát hiện kịp thời và ngăn chặn được. Hứa đã bị trừng trị nghiêm khắc bằng hình phạt cao nhất: uống thuốc độc tự tử đúng như luật định.

- Thưa ngài, kỷ luật cứ phải nghiêm như vậy thì mới duy trì được sức mạnh cho tổ chức.

- Bây giờ tôi cần ông báo cáo lại toàn bộ kế hoạch đột nhập vào nhà bà Lưu Li, và nguyên nhân thất bại của nó để tôi trình lên thượng cấp.

Về mặt lạnh tanh của Hai Đức khiến Chu lo lắng.

- Thưa ngài đặc phái viên, thất bại thế nào thì như ngài đã biết. Chủ trương của tôi là phải lấy được toàn bộ di sản của đại tá Hoàng Quý Nhân. Nó không chỉ là những lưu trữ chánh trị tầm thường. Thực chất đây là bộ sưu tập tình báo cao giá mà cả cơ quan an ninh cộng sản Việt Nam lẫn CIA đều thèm muốn. Tôi biết được vị trí chôn giấu nhờ một công trình săn lùng tổng hợp trong suốt năm năm qua. Kế hoạch cuộc hành quân chuẩn bị thật chu đáo. Cho đến giờ phút này tôi vẫn chưa tìm ra thiếu sót của mình. Chính tôi đã đích thân trinh sát thực địa và sử dụng những "ngư lâm quân" tài năng dũng cảm được huấn luyện rất chu đáo để tung vào cuộc hành quân. Thời cơ lựa chọn cũng hoàn toàn thích đáng. Sự rủi ro chỉ có thể quy vào yếu tố ngẫu nhiên mà thôi. Xin báo cáo thành thực với ngài như vậy. Xin ngài lượng thứ cho thất bại này và đừng báo cáo lên thượng cấp. Tôi sẽ cố gắng hạn chế đến mức thấp nhất hậu quả của những thất thiệt trên.

- Ai chiến thắng mà không hề chiến bại! Tuy nhiên sự va vấp lần này lớn lao quá. May mà có tôi là tay trong nên đã thu gọn được vụ này trong nội bộ hai tổ chức, tránh loang ra ngoài để chánh quyền thọc mũi vào.

- Cảm ơn ngài đã đến cứu nguy đúng lúc.

- Bản thân tôi cũng chưa hề biết nơi chôn giấu di sản của Hoàng Quý Nhân. Còn bà Lưu Li thì chẳng

bao giờ tiết lộ kho báu ấy cho ai. Tôi cũng là một kẻ săn lùng, nhưng tôi không có cơ may kiếm được bản sơ đồ như tiên sinh. Tuy nhiên tôi luôn luôn chú mục tới những diễn biến quanh ngôi nhà ở hẻm Bảy hai, nơi đã từng là đại bản doanh của nhà lãnh đạo phản quân. Cái đêm vợ chồng Vương mời đèn dự tiệc, tôi bỗng linh cảm thấy chuyện gì sắp xảy ra. Kinh nghiệm sống và hoạt động ngoài mặt trận cũng như trên chính trường đã cho tôi cái khả năng thần giao cách cảm rất nhạy bén. Cái bất biến và cái vô thường, cái tất nhiên và cái ngẫu nhiên, cái tĩnh lặng và cái bùng nổ... Đó là những cặp phạm trù đối lập. Nó vẫn có điểm cân bằng như số không nằm giữa âm-dương. Đó là điểm chuyển tiếp giữa hai trạng thái đối lập. Chỉ có người mẫn tiệp về ngoại cảm mới cộng hưởng nổi những biến cố mờ nhạt đó để tiên đoán được sự phát triển đầy biến động của sự vật khách quan. Chính cái đêm đó tôi đã cảm nhận được tai biến. Qua nhiên ít phút sau, một thám tử đã cấp báo cho tôi hay là đang có cuộc đột nhập từ trên nóc vào ngôi nhà số sáu hẻm Bảy hai. Tôi vội phóng xe máy đến hiện trường thì hai tên đạo tặc đã sa lưới. Trước những đòn tra tấn rất khoa học của những tay cận vệ, các vị "ngự lâm quân" của tiên sinh đã không những không chịu đựng nổi mà vội vàng khai ra ông chủ của nó. Thật bất ngờ đối với tôi. Sau vài giây suy tính, nhân danh phụ tá của nữ chủ, tôi đã ra lệnh đình chỉ cuộc thẩm vấn, tiêm cho mỗi tên một mũi thuốc mê và chở chúng đến một xen-luyn bí mật ngấm trong lòng đất rồi khóa lại. Trên đường về nhà Vương, tôi soạn thảo một chương trình chữa cháy. Ấy là lấy chuyện cầu hòa để đảm bảo an ninh cho cả hai. Bà Lưu Li mỉm cười tiết lộ cho tôi hay, chính bà đã lập mưu đưa tiên sinh vào lưới "- Tôi biết ông già này điều khiển một mạng lưới gián điệp từ dưới thời cộng hòa ông Thiệu. Cộng sản về hầu như họ không bị tổn thất. Hiện họ đang tăng cường thế lực và đẩy mạnh những hành động chống phá chánh thể đương quyền. Nhưng thu phục con người này đâu có dễ. Muốn thuần hóa được thú dữ phải lừa chúng vào lưới mà không gây thương tích cả thể xác lẫn linh hồn. Nay thì Chu tiên sinh lộ mặt rồi. Ta có thể chiêu dụ ông ta. Mọi tiền đề đã có, tôi giao việc này cho ông phụ tá giải quyết". Và thế là tôi buộc phải xuất hiện tiếp kiến tiên sinh ngay cái đêm đen tối đó Xem xét tình hình cụ thể, vận dụng lời khuyên cáo của Vương đại nhân, tôi thấy ta có thể nhân cơ hội này chuyển rủi thành may, chuyển bại thành thắng, hình thành liên minh chiến đấu với nữ minh tinh chánh trị Lưu Li ngõ hầu hay thay đổi chiều hướng hoạt động phản loạn ở lân quốc này vì lợi ích chiến lược lâu dài của chúng ta.

- Thưa ngài đặc phái viên. Theo ngài thì đối sách cụ thể của chúng ta nên như thế nào?

- Tôi nghĩ liên minh hay hợp tác gì đi nữa thì cũng chỉ nhằm tăng cường vị thế của chúng ta. Dù có đề cao chủ thuyết bảo vệ lợi ích chiến lược song song thì ta cũng vẫn phải nhìn thấu tim gan bè bạn mà lựa chiều thao túng, trói buộc họ...

Không chờ Hai Đức nói hết, Chu Bội Ngọc đáp lời ngay:

- Thưa ngài, lý thuyết ấy họ cũng tường tận cả Bà Lưu Li đâu có ngu ngốc để cho ta bình đẳng chứ chưa nói đến chuyện hữu hảo giữa Tàu trắng với Việt vàng ngay trên mảnh đất này. Tuy nhiên Việt vàng đâu có để cho Tàu trắng yên! Sự ra đời của Hồi Phong cũng nhằm bảo vệ quyền lợi và nền văn hóa Trung Hoa khỏi bị đồng hóa xâm thực của bọn man di bản địa.

- Trước đây tư thế hai bên không đồng đều, ta là kẻ tha hương, họ là dân sở tại nên cũng phải chịu nước lép trên một số phương diện. Nay thì cả hai đều hoạt động ở tư thế bất hợp pháp như nhau, họ phải giữ thăng bằng cho cán cân an ninh chung chứ?

- Khi giao nhiệm vụ cho ngài, bà Lưu Li muốn dựa trên công thức nào để chiêu dụ tôi?

- Bà muốn mời tiên sinh gia nhập mặt trận Tự do với cương vị ủy viên thường trực Hội đồng trung ương. Và bà cũng muốn được gia nhập tổ chức của tiên sinh với cương vị phó thủ lĩnh.

- Thế ngài nghĩ sao về công thức đó?

- Dĩ nhiên đó là công thức không dễ chịu đối với chúng ta. Bà ta muốn tận dụng ưu thế hiện nay do thất bại của cuộc đột nhập gây ra để áp đặt cho phía ta. Tuy nhiên ta không cần quan tâm đến chức vụ mà là điều hành quyền lực cụ thể.

- Thừa ngài đặc phái viên tôn kính Mặt trận của bà ta là một tổ chức chánh trị hầu lớn, tạp nham cần quảng bá để khoa trương thanh thế. Nó phải hoạt động lén lút trước nhà cầm quyền chứ chẳng có bí mật nào đáng giá một đô-la. Còn tổ chức của ta là một cơ quan tình báo chuyên nghiệp tinh vi. Nắm được chức phó thủ lĩnh có nghĩa là bà ta tước đoạt hết sức mạnh của ta. Con người tinh ranh lâu cá ấu bỗng đứng thu được lợi tức thường niên hàng chục triệu đô-la trong các vụ áp phe thông tin mà chẳng phải bỏ ra tí gì? Thực chất đây là sự đầu hàng quy phục. Tôi không bao giờ chấp nhận một mặt ước hèn hạ như vậy.

- Dĩ nhiên đây mới chỉ là cái giá ban đầu bà ta nêu ra. Ta có thể hưởng ứng bằng cách đưa ra một công thức nào đó khả dĩ cả hai có thể chấp nhận được.

- Theo ngài thì nên thế nào?

- Tiên sinh mới là người có đủ thẩm quyền đề xuất. Tôi chỉ là đặc phái viên của thượng cấp. Tuy được giao toàn quyền xử lý sự vụ tại chỗ, nhưng để có sức hậu thuẫn mạnh mẽ, tôi sẽ thỉnh cầu ý kiến của Vương đại nhân xem người chỉ giáo thế nào.

Nghe nói đến thỉnh thị Vương đại nhân là Chu Bội Ngọc đã thấy ớn. Chuyện này thực chất là vạch hết thất bại của lão cho thượng cấp nhìn rõ. Lão có thể bị mất chức vì tính kỷ luật sắt của tổ chức. Vì vậy Chu phải dịu giọng với ông đặc phái viên.

- Tôi nghĩ là thượng cấp ở xa, Vương đại nhân dù có anh minh cao kiến đến mấy thì cũng không nhạy bén, đích mục sở thị như ngài, vị tư lệnh chiến trường, tiền trạm hậu tẩu. Hơn nữa ngài lại luôn sâu được vào tổ chức của họ thì ắt phải có nhiều thuận lợi cho cuộc đối thoại hơn. Vì vậy tôi tha thiết đề nghị ngài đừng tiết lộ chủ đề này với cấp trên trước khi chúng ta tìm ra giải pháp thích đáng.

- Tiên sinh nghĩ vậy cũng đúng. Tôi sẽ làm hết sức mình để có một thỏa ước đảm bảo an ninh lâu dài cho ta. Muốn đánh thắng phải biết đánh hòa. Về mặt chiến thuật, hòa tưởng như vô nghĩa. Nhưng về mặt chiến lược, trong tình trạng yếu thế mà thủ hòa được rất quan trọng. Ta sẽ giành thắng lợi trong ván bài sau. Tình hình này tôi thấy tiên sinh cứ nhận hợp tác. Cái chức phó thủ lĩnh ta trao cho bà ấy cũng chỉ là thủ đoạn, hữu danh vô thực thôi. Tất cả cơ cấu tổ chức bí mật ta đâu có bàn giao. Mọi vấn đề mật mã, thông tin liên lạc, có tính chất kỹ thuật bà ta đâu có hiểu nổi. Là phụ tá, tôi xin đảm nhiệm giúp phó thủ lĩnh. Những chỉ thị báo cáo, chủ trương mệnh lệnh hiện nay vẫn do tôi thảo, tôi sẽ thông qua cụ. Can gián hay ủng hộ, làm hay bỏ, để nguyên hay xuyên tạc, tất cả đều do ta. Tôi nghĩ là bà ấy cũng chỉ có một chút quyền lực tượng trưng thôi. Nhưng ta sẽ buộc bà ấy chia sẻ trách nhiệm nặng nề về mặt tài chính. Mặt khác, sự xuất hiện một chính khách trong đội ngũ chúng ta khiến cho tính chất gián điệp đơn thuần giảm đi, bộ mặt chúng ta mềm mỏng hơn trước những chính biến nội tại. Dù sao làm việc với một người đàn bà đẹp cũng dễ chịu hơn phải chấp nhận một gã mày râu khô khan.

Chu Bội Ngọc bật cười vui vẻ:

- Thừa ngài đặc phái viên, tôi già rồi nên chuyện cộng tác với nam hay nữ cũng chẳng đen lại cảm hứng gì đặc biệt.

- Nhưng tiên sinh cũng phải quan tâm đến lớp trẻ nữa chứ!

Hai Đức góp vài câu trăng hoa làm cho câu chuyện thêm thân tình cởi mở hơn.

- Về nguyên tắc, ta có thể chấp nhận sự cộng tác. Hình thức ra sao cần đàm luận với bà Lưu Li thêm. Nhưng trước mắt, để có được niềm tin, tôi đề nghị ngài khuyên bà ta đơn phương thả hai tên "ngự lâm quân" của tôi ra. Đó là điều kiện tiên quyết để đi đến mặt ước cầu hòa.

- Đòi hỏi đó hơi cao đấy! Tiên sinh cần hai tên đó làm gì?

Hai Đức nhìn Chu mỉm cười soi mói.

- Đó là việc riêng của tôi.

- Cũng lại để thủ tiêu thôi, chứ sử dụng làm gì nữa. Tôi thu xếp việc này rồi. Bà Lưu Li cũng chẳng ưa gì hai cái lưỡi sống đó. Tiêu chúng đi cũng là một hành động biểu thị thiện chí chứ sao?

- Cảm ơn ngài. Nếu sự việc đã diễn ra đúng như thế thì tôi có thể chấp nhận cuộc mặt đàm ngay.

Chu mở tiệc chiêu đãi Hai Đức. Trong khi ăn uống vui vẻ, ông già dốc bầu tâm sự với khách. Bỗng nhiên Chu hỏi:

- Thưa ngài, chẳng hay ngài có được thừa tiếp Vương đại nhân nhiều không ạ?

- Dạ có.

- Từ ngày chúng tôi quy thuận Hoa lục, chưa lần nào tôi được hân hạnh tiếp người lãnh đạo của mình.

- Vương Phúc Đạt đại nhân chuyển lời thăm hỏi và chúc phúc tới tiên sinh. Thượng cấp hy vọng một ngày không xa sẽ được gặp ông.

- Được thế thì vinh hạnh cho tôi quá... Thế ngài được gặp Vương đại nhân ở đâu?

- Hồng Kông.

- Hồng Kông? - Lão già reo lên thích thú - Tôi đã có một thời trai trẻ ở Hồng Kông. Nhưng hơn chục năm nay chưa có dịp trở lại thành phố hoa lệ này.

Chu Bội Ngọc bấm chuông gọi cô gái hầu bàn lại và nói bằng tiếng Quan Hoả. Cô hầu nhanh nhẹn lục đồng băng video lấy một hộp lắp vào máy. Hình ảnh Hồng Kông hiện lên. Nhưng phố xá, xe cộ tấp nập. Siêu thị, khách sạn, cao ốc, tửu điếm, sông bạc, hộp đêm, vũ trường, bể bơi... cùng mọi trò ăn chơi tân kỳ xả láng nhất.

- Ông có nhận ra đây là đâu không? Tôi xa thành phố nào đã lâu, thời gian thay đổi nên chỗ nào cũng thất lạc.

Hai Đức đoán là Chu định thử mình nên ông bình thản nói:

- Tôi không ở Hồng Kông lâu như tiên sinh, nhưng mới đến lại thích du ngoạn, hiếu kỳ nên nhớ rất nhiều nơi... - Nói rồi ông Hai giới thiệu cho Chu nhiều địa danh mà ông kính ca-mê-ra dọi tới. Chu chăm chú nghe như cố để phát hiện ra những điều sai sót. Nhưng hình như người thuyết minh đã tỏ ra rất sành sỏi, không để lại sự nhầm lẫn nào.

Ăn uống xong, Chu nói:

- Đêm nay xin mời ngài nghỉ lại đây. Tôi sẽ ra lệnh cho đám cung nữ xinh đẹp nhất ra hầu hạ ngài. Ở đây không có những trò du hí siêu hạng như Hồng Kông, nhưng ngài có thể vừa lòng với những cặp đôi

bản địa vừa non vừa khỏe.

- Cảm ơn tiên sinh, xin hẹn bữa khác. Rất tiếc là hôm nay tôi đã hẹn trở lại báo tình hình với nữ chủ.

Cuộc tiễn không có thuốc mê nhưng Hai Đức vẫn phải ngồi trong thùng một xe hòm kín mít.

- Thưa ngài, tôi không muốn để nhân viên của tôi biết mặt ngài.

- Tiên sinh cẩn thận như vậy là tốt. Cảm ơn.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 4

Chương 9: Hợp Đồng Cả Gói "Cặp Bài Trùng"

Khi ngồi xét duyệt lại toàn bộ tình hình Chu Bội Ngọc mới phát hiện ra hai điều trùng hợp ngẫu nhiên thật lý thú!

Trong khi Warrens nhất thiết yêu cầu một cuộc mua bán cả gói phải bao gồm một người kẻ vị gốc Việt, một chính khách kiêm điệp viên thì Dương Thị Lưu Li lại dẫn xác đến với tham vọng làm phó thủ lĩnh! Có nên gói cả Lưu Li vào trao cho Warrens không? Phát kiến bất ngờ đó khiến cho Chu khoái chí vỗ đùi cười ha hả:

"Hay lắm! Ta bán cái ta không có. Kẻ bị bán lẫn người mua đều hoan hỉ, ta đứng giữa thu tiền, mất mà hóa được, bại khuyến thành thắng! Vương Phúc Đạt tưởng nắm được ta, Warrens tưởng mua được ta, Lưu Li tưởng vô được ta nhưng đâu phải! Chính ta mới là kẻ kiểm soát các người, thao túng các người!"

Sự khôn ngoan và tế nhị, giao hoạt và thâm hiểm trong tính cách của Chu Bội Ngọc đã được diễn đạt qua hai văn bản dự thảo mật ước. Tất cả mọi điều khoản của những cam kết này phải hoàn toàn độc lập với nhau, không làm tổn thương tới mối quan hệ hiện hữu của lão. Chu Bội Ngọc muốn nắm vững chắc trên giao điểm của ba trục đồng quy Warrens - Vương Phúc Đạt - Dương Thị Lưu Li. Còn ba người kia cứ tưởng lão là của riêng mình. Khi ấy Chu có thể lấy tin ở người này bán cho người kia mà thu lợi. Cái nghề gián điệp đôi, gián điệp ba này là phải mạo hiểm, cao tay, và cũng là ngón làm ăn phát đạt nhất. Có người đặt câu hỏi, một lão già ngoài bảy chục tuổi gần kề miệng lỗ như Chu sao vẫn nhiều tham vọng như vậy? Lão đâu có thiếu tiền. Tài khoản của Chu ký thác ở các ngân hàng ngoại quốc có tới hàng chục triệu USD. Ngay số vàng bạc bảo vật, bất động sản nằm trong nội địa chẳng những đủ nuôi lão suốt đời mà còn đủ cho bao nhiêu đời con cháu mà lão vẫn phải mạo hiểm đua tranh giành giật như vậy? Câu hỏi đó cũng có thể đặt ra với những bạo chúa hôn quân, những nhà độc tài già nua. Tuy đầu bạc răng long, lưng còng gối mỏi, vừa nói vừa thở hổn hển, đi một bước phải kiệu phải xe, phải người xóc nách, nhưng không bao giờ chịu từ bỏ địa vị, họ khư khư ôm quyền lực đến cùng. Chẳng có lô gích thông thường nào đủ giải thích cho những nghịch lý đó. Chỉ có thể gọi đây là dị tật tâm thần bẩm sinh, là những ham muốn quái đản của con người do Thượng đế làm lẫn tạo ra! Họ có thể chết bất đắc kỳ tử chứ không bao giờ bỏ cuộc.

Trung tướng Nguyễn Hữu Đức phải dấn thân vào một vai kịch cũng có lý do của nó. Trước đây ba tấm ảnh trong cuốn vi phim do Jimi mang về định truyền cho Chu, bộ phận kỹ thuật đã thay vào đó một tấm của ông Đức. Nếu Chu kiểm tra trong hồ sơ thì lão phải tin rằng đây là người của tổ chức mà lão có nghĩa vụ đón tiếp.

Theo quan niệm truyền thống thì việc "xuất tướng" là một hành động bất đắc dĩ. Nhưng để đổi mới những tín điều gò bó, ông đã xin cấp trên cho vào cuộc để tiện hỗ trợ cho khả năng đề xuất linh hoạt những chủ trương chỉ đạo chiến lược. Ngay cuộc gặp mặt đầu tiên, ông đã phát hiện ra một vấn đề đáng lưu tâm.

Cái nhẫn trong tay Chu Bội Ngọc không phải thứ giả mà ông đã cho "cấy" vào bộ tín vật của Hứa Vĩnh Thanh. Như vậy hẳn là đã có cuộc trao đổi tín vật lần thứ hai.

Tướng Đức đành gác chuyện cái nhẫn lại. Trước mắt ông còn phải phụ đạo cho Lili ứng xử đúng với

cương vị lãnh tụ của phong trào khởi nghĩa. Và cô cũng sẵn sàng đảm nhiệm vai trò kế vị thủ lĩnh của tổ chức gián điệp Hồi Phong. Lý lịch, tiểu sử thì tạm ổn rồi. Tất cả còn lại là phong độ lãnh đạo chỉ huy, là sức hấp dẫn...

Lili than thở với ông:

- Cứ mỗi ngày anh lại thăng cho em một cấp thì em gánh vác sao nổi?

- Chị cứ vào việc đi rồi sẽ thạo. Phải biết sử dụng các chuyên gia dưới quyền. Trước mắt còn phải nghe nhiều hơn nói, nhận nhiều hơn cho. Cần phải biết tán thành hay phản đối hợp lý. Phần soạn thảo mật ước, diễn văn, tuyên cáo, tôi sẽ lo chuẩn bị đầy đủ cho chị.

- Nếu thừa nhận Chu là Ủy viên thường ủy Hội đồng trung ương Mặt trận Tự do thì phải giới thiệu ông ta với các ủy viên khác. Nhưng tổ chức hiện giờ vẫn chỉ có mình em, làm sao thực hiện được việc này?

- Sẽ có một Hội đồng Trung ương là chị, tôi, anh Vượng, Hai Bền, Năm Ngân, nếu cần kéo thêm vài người nữa...

- Toàn quen mặt cả, làm sao lừa nổi Chu tiên sinh.

Tướng Đức cười:

- Chỉ có chị là xuất đầu lộ diện, còn các ủy viên khác đều mang mũ bò đai vàng. Đó là nguyên tắc bảo mật của bất cứ tổ chức bất hợp pháp nào.

- Hay đấy. Còn khi em tham gia ban lãnh đạo của họ với cương vị phó thủ lĩnh chắc cũng phải đeo mặt nạ chứ?

- Đó là tùy theo nguyên tắc của ông Chu. Tôi nghĩ là lão già cũng chưa muốn chị nhìn thấy chân dung đám cận thần chủ chốt của họ.

- Chơi cái trò bịt mắt bắt dê này cũng thú vị đấy chứ!

Lili nhận xét công việc với một thái độ hài hước.

- Không phải bịt mắt bắt dê mà là bắt rắn! Sẽ có lúc gặp phải những pha chẳng vui vẻ gì đâu. Tôi muốn chị phải hết sức kín đáo, thận trọng, cảnh giác. Ngay như trong căn phòng tưởng như thanh bình ấm cúng của gia đình chị ở hẻm Bảy hai mà bỗng chốc diễn ra cuộc vật lộn đẫm máu. Chúng tôi đã bí mật thu dọn làm vệ sinh hiện trường, chứ nếu cứ để chị trở về nhìn thấy hai xác chết thì chắc chị chẳng còn dám nghĩ công việc chúng ta vui vẻ như một trò đùa nữa!

- Trời ơi! Những xác chết nào thế?

- Hai tên ngự lâm quân của Chu đều quyết chiến đến hơi thở cuối cùng, chứ đâu có chịu để bắt như tôi nói với họ. Quân ta đã chủ động và có ưu thế, nhưng cả ba đều bị thương. Hai Bền bị dao đâm xả vai thấu ngực, xuyết chết! Cuộc chiến đấu chưa có tiếng súng mà ác liệt như vậy đấy.

- Khùng khiếp quá! Thế anh Hai Bền bữa nay ra sao rồi?

- Vết thương đã ổn, sức khoẻ khá lên nhiều!

- Tội chị Năm quá! Chiều nay em xin vô thăm anh.

- Không được. Chị nên nhớ rằng mình luôn luôn bị đặt trong tiêu điểm những camera bí mật của Chu.

Lili lại cười vui vẻ;

- Trên sân khấu, những tay đóng vai chúa ít phải đấm đá hơn. Em hy vọng vai mình chẳng ai thêm thách thức!

- Không bị đấm đá nhưng lại dễ bị mua chuộc, bắt cóc...

- Em sẽ cố chịu đựng để khỏi hỏng việc của các anh.

- Cảm ơn chị Lili. Tôi luôn tin tưởng vào thủ lĩnh của mình!

Sau hai tháng trời thương thảo, chuẩn bị một mật ước liên minh hành động giữa hai tổ chức Hồi Phong và Mặt trận Tự do dân tộc được ký kết long trọng ở ngay xa-lông lầu hai của cửa hàng Minerva's Treasure ở phố Lê Lợi.

Chu tiên sinh có một nữ thư ký phụ việc đi kèm, còn phía bà Dương Thị Lưu Li thì có chồng là cố vấn và ông phụ tá Phùng Thế Đức tháp tùng.

Hai bên cam kết trung thành và bảo vệ nhau trước mọi biến cố xã hội. Họ nguyện chiến đấu cho mục tiêu chung là đưa Việt Nam đến một thể chế phi cộng sản. Bà Lưu Li còn giải thích cái ý ở đây là: Họ có thể chấp nhận mọi thể chế chánh trị: cộng hòa hay quân chủ, đại nghị hay quân phiệt, giáo quyền hay thuộc địa... đều được tốt, miễn là cộng sản phải bị ra ngoài vòng pháp luật!

Tuyệt nhiên không bên nào nhắc đến hai cái xác chết ở hẻm Bảy hai. Ấy là vật hiến tế, là cái giá phải trả để xây dựng tình chiến hữu.

Và sau lễ ký kết ắt phải có tiệc tùng. Món ăn Tàu bày đầy bàn, sâm-banh Tây nở lớp lớp và những tiếng chạm cốc lách cách, những lời chúc tụng lâm li.

- Thưa quý vị, tuổi tôi cũng đã cao, nhiều lần tính chuyện nghỉ ngơi, lão già an chi, chờ ngày già từ cõi thế. Song vì những nghịch cảnh của cuộc đời, nỗi đắng cay của xã hội khiến tôi không đành tâm rời bỏ lý tưởng tự do, cứu khổ cứu nạn, tế độ chúng sinh được. Nay lại liên minh với quý chiến hữu do bà Lưu Li, nữ chủ của tự do, mệnh phụ, của vị anh hùng tuần tiết vì đại nghĩa Hoàng Quý Nhân lãnh đạo tôi nguyện ghé vai thích cánh cùng quý vị gánh vác trọng trách của mặt trận, chiến đấu đến cùng cho mục tiêu cao cả của chúng ta. Mời bà Lưu Li tham gia Hồi Phong với cương vị phó thủ lĩnh, tôi cũng nhằm tuyển chọn cho mình một người kế vị tài năng, minh mẫn dũng cảm và xinh đẹp để duy trì được uy lực, trường tồn của tổ chức. Lễ ký kết mật ước này có thể gọi là lễ đăng quang của nữ hoàng Lưu Li. Tôi kỳ vọng một ngày không xa, bà sẽ trở thành thủ lĩnh chính thức của Hồi Phong. Việc chuyển giao quyền hành sẽ được thực thi từ từ để đủ thời gian hiểu hết công việc, nắm vững tổ chức ngõ hầu điều khiển nó một cách thuần thực và hữu hiệu.

Hai Đức, Đỗ Thúc Vượng và cả Lili đều vỗ tay nhiệt liệt. Không có một quy tắc bảo mật nào phải mật ra để ngăn chặn những cảm xúc ồn ào. Về hình thức, nó cũng giống như những bữa cơm khách thân tình, một đại tiệc mừng sinh nhật, hoặc lễ mừng thượng thọ của một ông chủ gia đình phú quý! Tuy nhiên cách đó không xa cũng đã hình thành một vòng lưới an ninh hỗn hợp của cả họ Chu lẫn công an chính hiệu. Có thể cả hai không hề biết nhau nhưng họ đều thầm lặng bảo vệ mục tiêu chung!

Lời đáp của Lili cũng chẳng kém phần hùng hồn và xúc động. Đôi chỗ lời lẽ còn hài hước, cử chỉ duyên dáng khiến đám cử tọa bé nhỏ phải ngạc nhiên và phấn khích. Bên trong người thiếu phụ này đã ẩn

nấu một năng khiếu bẩm sinh về sân khấu. Có lẽ đây là cơ may đầu tiên nó được đánh thức dậy để phát tiết ra ngoài. Dưới con mắt của tướng Đức, diễn viên này còn có thể làm cho mọi người ngạc nhiên hơn nữa. Vượng hoàn toàn thích thú. Anh phát hiện ra vợ mình đẹp hơn, mới hơn, sáng tạo hơn và... đáng yêu hơn. Có lẽ sức hấp dẫn của Lili là ở những yếu tố kỳ ảo đó...

Chu Bội Ngọc rất vui mừng vì bản mật ước vừa thành đạt đã bảo tồn gần như đầy đủ các điều khoản phù hợp với nội dung ông dự thảo. Nó vẫn đảm bảo cho ông thủ giữ những bí mật cơ bản của tổ chức Hồi Phong. Bề ngoài ông tặng bốc bà Lưu Li như người kế vị đầy tín cẩn của mình. Nhưng với phương thức chuyển giao quyền hành từ từ, lão vẫn giữ trọn mọi quyết định tối hậu trong nội bộ và độc quyền liên hệ với thượng cấp qua những bộ mã khóa mà bà phó thủ lĩnh không được biết tới. Tuy nhiên, để gây uy tín cho người kế vị, lão đã thêm vào tiểu sử của bà Lưu Li một đoạn ngắn "Ngay khi tiếp nhận công vụ trong cơ quan an ninh Tổng thống phủ, bà Lưu Li đã bí mật cộng tác đặc lực với Hồi Phong qua mối liên hệ đơn tuyến với Chu Bội Ngọc, giúp cho tổ chức tránh được nhiều đòn ác hiểm của cảnh sát quốc gia giáng xuống bộ máy siêu chính phủ của cộng đồng người Hoa trên vùng Sài Gòn - Chợ Lớn". Nội dung này nhằm răn đe tính đồ kị của đám cận thần đầy tham vọng đang lăm le đón nhận cây quyền trượng chỉ huy của Chu Bội Ngọc. Mặt khác nó cũng làm cao giá thêm món hàng lão sắp sửa đem bán cho ngài Warrens.

Đã đến lúc Chu Bội Ngọc cảm thấy mình đủ khả năng đón nhận tín hiệu "OK" của Warrens. Lão quyết định triệu Bảy Dì đến một khách sạn sang trọng và kín đáo chuyên dùng để chiêu đãi sĩ úy lạo cấp dưới mỗi lần họ lập được chiến tích.

Lần này Dì không phải bị mất mà đi vào cửa chính rất đàng hoàng như một du khách sang trọng. Trước cửa tòa nhà được gắn tấm biển lớn: Phương Hoa Từ điểm, chuyên nhận đặt tiệc, cưới xin, lễ hội... Trên lầu thượng bao giờ cũng có mấy phòng riêng đặc biệt dành cho các trò du hí như cờ bạc, ma túy, mĩ dâm. Chủ quán bố trí lực lượng canh gác cẩn mật, đồng thời bỏ tiền mua chuộc những chức sắc có quyền thế trong vùng để đảm bảo cho những tổ quỷ bất hợp pháp này hành nghề phát đạt. Chu Bội Ngọc đã bao thuê hẳn một buồng riêng sạch sẽ với giá cao để dùng vào những cuộc tiếp khách quan trọng.

Bảy Dì được đón tiếp đến quán vào giờ đông khách. Một chiêu đãi viên xinh đẹp đưa y lên lầu năm. Chu đã chờ sẵn ở đây.

- Kính chào đại ca! Được gọi đến đây, tiểu đệ nghĩ đại ca có điều gì cần chỉ giáo.
- Lâu ngày anh em không gặp nhau, ta mời chú Bảy đi nhậu một bữa cho vui.
- Cảm ơn đại ca đã quan tâm đến thằng em. Tiện thể đệ cũng muốn hỏi món hàng đã chuẩn bị xong chưa. Ông chủ cứ nhắc hoài. Vốn động phải chịu lãi ngân hàng là cực lắm! - Dì dùng giọng phe phẩy phương lái để nhắc nhở Chu. Quả thực Warrens cũng đã nhiều lần hối thúc chuyện này.
- Hàng thì bao giờ cũng sẵn, chỉ e giá cả mắc quá ông chủ không chịu nổi.
- Cái giá mười lăm như đệ đề xuất là đại ca trúng to rồi.

Chu cười nhạt:

- Đâu có được. Tôi chọn cho sếp một cặp bài trùng phải nói là số dách, là Năm-bờ-oãn! Đáp ứng tất cả mọi yêu cầu của Langley. Muốn cho tổ chức chấp nhận sự tiến cử con phượng hoàng non thay con ngựa già đâu có dễ. Ta phải thuyết phục và chia sẻ quyền lợi cho bọn đàn em, riêng phần ta chẳng còn được bao nhiêu. Vì vậy ta buộc phải định lại giá lên hai mươi lăm. Muốn gì thì hiền đệ cũng phải có cái buộc xăng-ta trong vụ mua bán này chứ!

- Cảm ơn đại ca đã lo cho quyền lợi của đệ. Xong cái giá hai mươi lăm quá mắc, sợ ông chủ không đủ thẩm quyền chuẩn chi. Đưa lên thượng cấp sợ càng khó giải thích.

- Hiền đệ cứ đề đạt yêu cầu này với Warrens, ông ta sẽ biết cách moi trong các quỹ đen của CIA. Quốc hội đâu có phải thông qua mà sợ rắc rối. Thuận mua vừa bán, tôi đâu có ép giá quý vị. Nên nhớ là món hàng này mua sớm ngày nào hay ngày đó. Chạm chân là vào tay kẻ khác đấy! - Chu làm cao.

- Xin đại huynh cho biết nhân vật kẻ vị đó là ai. Đệ phải biết rõ tiểu sử để trình lên thượng cấp.

- Việt cộng mới chuộng món lý lịch chứ "Xịa" thì thứ nào chẳng xài! Mèo trắng, mèo đen, miễn là biết bắt chuột.

- Bỏ mấy chục triệu đô-la ra mua con mèo mà chẳng biết trắng đen ra sao thì họa là điên!

Chu đưa cho Bảy Dĩ một bức ảnh màu bán thân cỡ 12x18 vừa chụp trong bữa tiệc ký kết mật ước Cặp mắt đa tình của Bảy Dĩ sáng lên:

- Đẹp quá! Chẳng thua gì Nữ hoàng Cleopâtre!

- Đáng hai mươi lăm triệu đô-la chứ?

- Nhưng còn tài năng, chiến tích?

- "Con cáo khôn ngoan đội lột người", "Người đàn bà đi xuyên tường cư xá Overnight", "Con gà mái đẻ trứng vàng", "Tù thân của tình báo Vĩ xi"... đó là những biệt hiệu đồng sự tặng cho nàng!

Chu Bội Ngọc tô vẽ loè loẹt cho món hàng của mình khiến Bảy Dĩ phải khoái trá thốt lên:

- Tiểu thuyết quá ta thừa đại ca!

- Phải nói là huyền thoại mới đúng! Tuy vậy những truyền tụng trên cũng chưa lột tả đầy đủ bức chân dung kiêu hùng của nàng. Dương Thị Lưu Li sinh năm một chín năm mười, con ông Dương Phú Tân quận trưởng An Phước tỉnh Diên Khánh Gia đình theo đạo Ki tô. Cả nhà ông Tân bị Việt Minh tàn sát năm một chín năm hai. Lưu Li sống sót được nhà binh Pháp đưa về thành phố, chuyển vào trại tể bần. Trường mô côi dòng thánh Đa Minh đã nhận nuôi dạy cô bé đến tuổi trưởng thành. Ở tuổi mười sáu, Lưu Li được tuyển vào học trường đào tạo đặc vụ trực thuộc Nha Cảnh sát Quốc gia. Nàng tốt nghiệp loại ưu và được bổ nhiệm làm phụ tá an ninh đối ngoại dưới quyền trung tá cánh sát Hoàng Quý Nhân, ở cương vị này, nàng đã được tiếp xúc với nhiều chính khách, tướng lĩnh, doanh gia Hoa Kỳ. Với bộ óc nhạy cảm thông minh, nàng đã cung cấp được nhiều âm mưu đảo chính của đám dân biểu đối lập câu kết với đám tướng lĩnh đầu bò đầy tham vọng. Lưu Li cũng điều tra được nhiều vụ tình báo cộng sản nằm vùng, trong đó có một tay đầu bếp, một ả hầu phòng định đặt bom làm nổ tung cư xá Overnight. Nàng đã cộng tác với Hội Phong và trở thành điệp viên chánh thức của bọn tôi từ năm một chín bảy hai. Khi Vĩ xi toàn thắng, Lưu Li ở lại cùng chiến đấu với người tình là nhà cách mạng quốc gia Hoàng Quý Nhân. Nàng vừa là phụ tá, là cộng sự vừa là người bạn đời của ông. Chồng tuấn tiết, hy sinh vì đạo nghĩa, nàng đã trở thành tân lãnh tụ của mặt trận tự do, một phong trào khởi nghĩa rộng lớn, nổi kinh hoàng của chính quyền cộng sản...

Sự tô vẽ của Chu Bội Ngọc đã vượt xa lời giới thiệu tiểu sử của Hai Đức. Chu còn tiết lộ thêm là giờ đây bà Lưu Li đã tái giá lấy ông Đỗ Thúc Vượng, một chính khách hàng đầu thiên hữu của mấy nền cộng hòa, người đề xướng những tuyên ngôn chống cộng hùng hồn nhất, người ở lại sống chết với mảnh đất này tham gia đội ngũ những chiến sĩ tự do, chống cộng đến cùng. Song Chu lại nghĩ rằng, để nguyên cái cương vị "bà quả phụ Hoàng Quý Nhân" có khi lại cao giá hơn.

Nghe Chu nói, mắt Bảy Dĩ sáng lên. Tên Hoàng Quý Nhân làm cho y càng tham xúc động. Không ngờ người đàn bà này lại là vợ Nhân, người bạn cũ vô cùng thân thiết của y. Lập tức Dĩ liền tưởng đến cái di sản quý giá của Nhân để lại. Cảnh mũi Dĩ phập phồng như muốn đánh hơi xem tổng hành dinh của Nhân ở đâu. Dĩ không ngờ rằng mũi tên thăm dò của y đã trúng liền hai đích. Nhắm vào Chu mà thấu đến tận Nhân tuy nhiên trước mặt Chu, Dĩ phải cố che giấu tình cảm bên trong để món hàng bớt tăng giá.

- Nghe đại ca nói thì nhân vật này xem ra cũng tạm được đấy!

- Tạm được là thế nào? - Chu hỏi với vẻ mặt phần nộ gay gắt - Trang nữ kiệt có thể ví với bà Trưng, bà Triệu nước Nam, Jeanne d'are nước Pháp, bà Giang Thanh nước Tàu, bà A-ki-nô nước Phi-luật-tân, bà Bút-tô Hồi Quốc... Liệu Warrens còn muốn gì hơn?

- Thừa đại ca, đệ nói tạm được chứ đâu phải ngài Warrnes. Trăm nghe không bằng một thấy. Đệ muốn nhìn tận mắt rồi mới có nhận xét cuối cùng.

- Ảnh to bằng cái mặt đấy thôi! Chưa rõ thì lấy kính lúp mà soi!

- Không, đệ muốn nhìn người thật bằng da, bằng thịt kia! Món hàng vài chục triệu đô-la mà không đích mục sở thị, kiểm tra chu đáo để mất đầu với sếp lắm!

- Thôi đi ông Mã Giám Sinh ơi! Thèm da thịt thì ta sẽ chiêu đãi chú em một châu "nhất dạ đế vương" chứ muốn nhìn bà Lưu Li là chưa được đâu. Chú cứ đưa tấm ảnh và bản tiểu sử về cho ngài Warrens. Nếu Langley: "Ồ kê" thì muốn gặp muốn nhìn, muốn quay phim, phỏng vấn gì cũng được. Nhưng lúc này thì nữ chủ không tiếp chú đâu.

- Thôi được! Ta có thể nâng cốc chúc mừng mặt bằng vừa đạt. Trên căn bản này, chúng ta nhất định đi tới đích.

Thế là sâm-banh nổ lốp bốp. Chu và Dĩ chạm cốc Hầu bàn bưng món nhậu vào. Hai anh em kết nghĩa vui vẻ ăn uống lai rai chừng một tiếng đồng hồ thì Chu đứng dậy.

- Mừng cho thành công của hai ta, tôi mời hiền đệ đêm nay nghỉ lại đây. Đám cung tần mỹ nữ sẽ đem lại cho chú em nhiều khoái lạc. Ta xin phép về trước.

- Trời! Đại ca không ở lại vui với thằng em sao? - Ta già rồi, răng rụng hết, thèm nhưng không nhai được!

- Chu ghé vào tai Dĩ nói nhỏ - Toàn loại sen ngó đào tơ mới tuyển ở nhà quê ra đấy!

Từ lâu lắm Bảy Dĩ mới có một đêm sống trong khách sạn đầy đủ tiện nghi với những trò giải trí xả láng. Y phải chui rúc mấy tháng liền trong những căn nhà tồi tàn không ti vi, không băng nhạc, băng hình. Buồng tắm, hồ xí cũng chẳng ra gì. Hai đêm liền y liều mạng về nhà cứ thấp thòm lo sợ suốt. Cuối cùng thì cũng phải chui xuống tầng hầm nằm với chuột, dán, thạch sùng... ở cái tổ quý lậu thuê này chẳng có gì sang trọng lắm, nhưng Dĩ cũng cảm thấy như được lên thiên đường rồi. Dĩ vẫy hai cô phục vụ lại và hỏi:

- Các em tên chi?

- Em là Hồng Nhạn, con nhỏ này là Cẩm Tú.

- Các em hiểu nhiệm vụ của mình chứ?

- Dạ hiểu. Cụ chủ giao cho bọn em phục vụ ông Bảy đêm nay.

- Cảm ơn. Các em được tuyển về làm việc ở đây lâu chưa?

- Dạ bọn em vừa ở quê ra.

- Tốt lắm! Đêm nào cũng phải tiếp khách chứ?

- Đâu có.

- Thế hàng ngày làm gì?

Hai cô lúng túng nhìn nhau.

- Dạ làm việc vất thôi. Cụ chủ bảo chờ tiếp thượng khách. Dĩ vòng cánh tay ôm eo hai cô như để kiểm tra xem có đúng là hàng quý không.

- Các em định tiếp ta món gì đây?

- Ông Bảy thích món gì chúng em cũng chiều.

- Hồng Nhạn cho ta món "cá quả bỏ lò", còn Cẩm Tú thì chuẩn bị món "súp rùa Haiti"!

- Bọn em đâu có biết làm những món đó?

- Thế món "Bích tếch Mô-na-cô", món "Bánh nhồi thịt băm viên Mc Donald" có biết không?

Hai cô gái rú lên ôm nhau cười.

- Thưa ông, bọn em sợ món đó lắm, xin ông tha cho!

- Mới ở quê ra mà đã biết sợ kia à?

Chỉ vài phút sau, tay thạo đời này đã lật tẩy cái trò "nước vô lựu, máu mào gà" của Chu Bội Ngọc. Các cô phải xin lỗi.

- Thực tình bọn em cũng chẳng dám lừa ông, nhưng cụ chủ dặn phải tỏ ra ngây thơ để làm vừa lòng ông.

- Như các em quen ngây thơ để làm vừa lòng cụ?

- Cụ già rồi, cụ chỉ bắt bọn em biểu diễn để gây hứng... Cụ thích xem "tableau".

- Nhặt nhẽ thế thôi à?

Cẩm Tú thì thảo vào tai Bảy Dĩ tiết lộ:

- Đôi lần cụ cũng dùng nhưng quanh đi quẩn lại vẫn món "chó già ninh xương".

Bảy Dĩ cười hả hả khiến hai cô cũng hưởng ứng như ngựa hí vang nhà...

Warrens đã nhận được bản tường trình của Lê Văn Dĩ về một thoả ước "cả gói" với Chu Bội Ngọc. Ông ta giật mình xúc động khi biết người phó thủ lĩnh của Hồi Phong lại chính là bà quả phụ Hoàng Quý Nhân. Nếu quả đúng như vậy thì mọi tiêu chuẩn của Langley nêu ra đều thoả mãn mà còn có phần vượt trội.

Chu Bội Ngọc còn đảm bảo cho sự trung thành đối với mọi cam kết bằng toàn bộ tài khoản của lão ở

ngân hàng N.Y.B. Nếu lão phản bội thì CIA lập tức câu lưu tài sản thể chấp này để bồi thường cho hợp đồng.

Nhưng thế nào thì người lãnh đạo Viễn Đông vụ cũng vẫn phải kiểm tra lại sự kiện trên bằng những ăng-ten độc lập, những ống kính khách quan để đảm bảo an ninh tuyệt đối cho những chiến lược lâu dài trên toàn vùng.

Warrens bay về Washington phóng thẳng đến Tổng hành dinh CIA ở Langley, đặt bản hồ sơ trước mặt vị thủ lĩnh tối cao của cơ quan tình báo Trung ương Hoa Kỳ.

Liên sau đó, mười hai bộ óc điện tử của các cơ quan lưu trữ được lệnh phân tích các dữ kiện để xem có gì khập khiễng, mâu thuẫn trong bản tường trình của Bảy Dĩ hay không. Tất cả các dữ kiện được ghi trong bộ nhớ điện toán từ thời Diệm đến thời Thiệu đều được lục ra để đối chứng. Kết quả là không tìm ra vấn đề gì. Những điều khoa trương của Chu Bội Ngọc về người kế vị Dương Thị Lưu Li chỉ cốt gây những tác động tâm lý chứ không có ý bóp méo hay xuyên tạc sự kiện. Vì vậy nó vẫn đảm bảo tính lô gích và hoàn toàn thuyết phục được những bộ máy vi điện toán siêu cấp!

Hai ngày sau, thủ lĩnh của CIA đặt bút ký vào bản văn tự đoạn mại một trăm năm quyền sở hữu cơ quan tình báo Hồi Phong vạn biến cho CIA.

Đối với Warrens, đây là một chiến tích vĩ đại. Trong tay ông có thêm một đạo quân hùng mạnh. Thêm vào đó, ông đã gạt được bàn tay "người bạn đồng minh chiến lược tự nhiên" ra khỏi vùng kiểm soát rất nhạy cảm của họ mà không hay biết. Nếu điều khiển tốt bộ máy này, Warrens có thể làm ngược đường dây chỉ huy, cài cắm điệp viên của mình vào tổ chức của Vương Phúc Đạt ở những lĩnh địa khác. Như vậy cái giá hai mươi lăm triệu đô la quá hời!

Về đến Banville, Warrens đã gửi điện mừng đến Chu Bội Ngọc và Bảy Dĩ về việc Langley phê chuẩn mật ước. Kể từ ngày ký, tổ chức Hồi Phong sẽ nằm dưới quyền điều hành của Viễn Đông vụ. Quyền lợi của họ cũng sẽ được đảm bảo ngay tức khắc. Ngân hàng N.Y.B. sẽ mở một tài khoản lớn ở Chi nhánh Banville để thanh toán và bảo lưu những khoản thu nhập bí mật của các nhân viên mới theo mã số đặc biệt. Những nhân viên hoàn thành công vụ với CIA sẽ được bảo tồn vô thời hạn quyền lợi của họ. Nếu họ bỏ mạng trong khi thi hành phận sự thì người thừa kế hợp pháp theo mã số sẽ được hoàn trả đầy đủ cả gốc lẫn lãi kèm theo khoản tiền tuất và trợ cấp gia đình được duy trì trong vòng hai mươi năm. Đương nhiên kẻ nào phản bội hoặc vô trách nhiệm để xảy ra thất bại thì sự trừng phạt cũng tương xứng với những ưu đãi kể trên. Về phương diện này, không một tổ chức tình báo nào trên thế giới có khả năng cạnh tranh được với CIA.

Song song với bức điện chúc mừng, Bảy Dĩ cũng nhận được mật lệnh của Warrens là phải tiến hành cuộc thẩm tra thêm xem bà Dương Thị Lưu Li có đích thực là vợ góa của cựu thủ lĩnh Hoàng Quý Nhân không. Viễn Đông vụ sợ rằng muốn được giá cao, ông Chu Bội Ngọc đã chơi trò quạ mượn lông công, gán cho người đàn bà này cái hư danh thì thật nguy hiểm. Hoàng Quý Nhân chết rồi, sao có thể xác nhận được cuộc hôn nhân không giá thú đó? Một việc làm tế nhị cần phải tiến hành khẩn trương, thận trọng và khôn khéo.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 4

Chương 10: Viếng Mộ Tùng Lâm

Thời gian trôi như nước chảy dưới chân cầu.

Suốt năm qua tôi sống bình lặng với vợ con trên bán đảo Nelson. Ấy là một khoảng thời gian khá dài không bị công vụ nào lôi cuốn mạnh mẽ. Mỗi tuần đến toà soạn vài lần nộp những bài báo ngắn không phải ký tên. Đó là những trò vô thưởng vô phạt rất dễ nhàm chán. Thịnh thoảng Bạch Kim kéo tôi đi một chuyến du lịch ngắn ngày. Cô lo tôi phát phì vì sự lặp lại đơn điệu của nghề "công chức văn bút".

Còn những hoạt động bí mật của tôi thì lại phải tuân theo một tư tưởng chiến lược phòng thủ nhất quán và nghiêm khắc. Không đột nhập, cướp phá nhà ai. Không ăn cắp tài liệu, hay quay phim chụp ảnh kho tàng lưu trữ nào. Cũng không khủng bố, giết người, xúi giục bạo loạn. Phòng ngự có nghĩa là nghe ngóng cảnh giác đỡ đòn chứ tuyệt đối không chủ động ra đòn. Nhiệm vụ của tôi là cảnh giới vòng ngoài, ngăn chặn từ xa những mũi nhọn tấn công hướng vào Tổ Quốc mình. Nhưng một khi chúng im ắng khoan tay ngồi thở, thì tôi cũng có một khoảnh khắc nghỉ ngơi thoải mái.

Một bữa tôi nói với Bạch Kim:

- Những dự báo tình hình của anh trước đây thường căn cứ vào cái nhiệt biểu chính trị của Trung ương Liên minh Việt kiều Hải ngoại. Nhưng cuộc đổ bộ vào mũi Kim Ngưu thảm bại đã chôn luôn uy tín của tổ chức này. Ngoài tờ báo Chim Việt sống dở chết dở với những lời kêu gọi đóng góp tài chính chung chung, họ chẳng còn làm được việc gì ra hồn nữa. Chắc chắn sự đòi hỏi của CIA cũng chẳng còn bao nhiêu nên không thấy chủ bút tổ chức cho phóng viên trở về các nước vùng Á châu lấy tin viết bài. Biết đâu CIA lại chẳng coi rở đảm chính khách xa-lông này mà chuyển từ chính trị bạo loạn sang tình báo đơn thuần để tránh tổn thất. Ta ngồi đây tưởng tình hình im ắng, nhưng bên kia đại dương lại đang lửa cháy dầu sôi. Anh định đi Đông Nam Á một chuyến.

- Anh đã ngứa ngáy chân tay lắm rồi phải không?

- Em nói thì cũng đúng. Nhưng đây là nghĩa vụ thôi thúc chứ không phải cảm hứng du lịch cuốn hút!

- Các con cũng muốn đi chơi, bỏ lại đòi đi nốt! Để em và Việt Dũng ở nhà thôi hay sao?

- Các con định đi đâu? - tôi hơi ngạc nhiên.

- Quang Trung và Jimi xin đi Hồng Kông giỗ đầu ông ngoại. Chúng nó muốn nhân dịp này coi như đoạn tang để công bố lễ đính hôn trước mặt họ hàng. Các con sợ ít nữa cưới bên này chưa chắc đã mời nổi bà con cô bác bên ngoại sang đây dự.

- Thế mà chưa thấy chúng nói gì với anh.

Bạch Kim cười:

- Jimi nhờ em thăm dò ý kiến ba trước rồi mới dám thưa.

- Các con nghĩ thế cũng hợp đạo lý. Anh nhường cho các con đi trước đây.

Tối hôm đó tôi và Bạch Kim gọi các con đến.

- Các con định xin đi Hồng Kông bao nhiêu ngày, bao giờ thì phải mua vé?

Jimì vui mừng trước sự chủ động của tôi:

- Thừa ba, Mười tám tháng này là giỗ đầu ngoại con. Dù sao thì ông Hứa Vĩnh Thanh cũng nuôi nấng dạy bảo má con từ nhỏ. Chẳng may má con mất sớm nên con có nghĩa vụ thay mẹ báo hiếu ngoại đầy đủ như tập tục của cha ông, kéo bà con họ hàng lại nói rằng sang sống ở Mỹ nó quên cả lễ nghi phong hóa.

- Ba ủng hộ ý nghĩ tốt đẹp của con. Quá khứ là tài sản tinh thần vô giá của mỗi con người. Mình có thể dự tính nhiều chuyện cho tương lai chứ không sao tái tạo được quá khứ. Dù tốt xấu nó vẫn là kỷ niệm, những bài học nuôi dưỡng tâm hồn mình.

- Hồi ông con bảo con về thăm bà ở Sài Gòn nhưng lại lợi dụng chuyến đi để sai con mang tài liệu cho bọn gián điệp, con giận lắm. Nhưng khi trở về, thấy ông đang trong cơn lấp hối, con lại thấy thương vô cùng, mọi chuyện cũ đều bỏ qua.

- Nghĩa tử là nghĩa tận mà! Thế hai ông con có nói được với nhau câu gì không?

- Dạ, có... ông nói là bị mụ Lee Chou Yán lừa. Sau khi Chu Bội Ngọc nhận được tín vật thì Vương Phúc Đạt đẩy ông đến chỗ phá sản... ông uất ức phát ốm mà chết. Thương ông quá, con vội cầm lấy bàn tay thì đã thấy lạnh ngắt. Con vội đeo cho ông chiếc nhẫn Nữ hoàng Morabac.

Tôi ngạc nhiên về chuyện này vì chưa bao giờ cháu kể lại.

- Ba tưởng con đã trao chiếc nhẫn đó cho Chu Bội Ngọc?

- Dạ, con trao chiếc nhẫn của ông ngoại cho Chu Bội Ngọc. Và ông ta cũng đưa cho con cái nhẫn y hệt và con cũng gọi nó là chiếc nhẫn Nữ hoàng.

- Một chiếc nhẫn quý như thế sao con không giữ lại làm kỉ niệm? Ông Hứa đã qua đời thì có đeo cũng chỉ mang chôn mà thôi.

- Dạ, lúc đó con cũng chẳng coi thứ đó là vật kỉ niệm. Con lại còn ghét cay ghét đắng của nợ đó là khác. Vì thứ đó mà con suýt bị nguy hiểm. Còn giá trị của nó thì chẳng đáng là bao. Bọn gián điệp dùng thứ vàng ngọc giả chỉ cốt để truyền tín hiệu thôi chứ chắc bán chẳng được bao nhiêu.

- Như Cái tẩu hình đầu lâu con mua có năm trăm đô-la. Nhưng thực ra có đáng giá hàng chục triệu!

- Trời ơi, sao kỳ lạ thế hả ba? Ba không nói chơi đấy chứ?

- Nhân danh là... bố chồng của con, ba nói nghiêm chỉnh đấy.

Mặt Jimì sáng lên vui mừng đến kinh ngạc:

- Xin ba giải thích cho con nghe, con không sao tưởng tượng nổi.

- Đúng vậy. Ba muốn nói là nhờ Cái tẩu, người ta có thể dễ dàng kiếm ra hàng chục triệu đô-la. Nhưng trong tay ba con mình thì có khi còn lỗ vốn so với cái giá năm trăm con mua!

- Ôi ba càng giải thích, con càng khó hiểu.

Bạch Kim cười.

- Chuyện của ba là truyện tình báo. Càng nghe càng thấy rắc rối. Nhưng giải thích sớm quá thì mất hay. Chính mẹ cũng ngạc nhiên nhưng ba còn khát để nghỉ nốt đoạn cuối, cho hợp lý.

Tôi hiểu là Bạch Kim chưa muốn cô con dâu biết vội nên đã can khéo. Jimi đành phải chuyển chủ đề:

- Ba nổi làm cho con thêm tiếc cái nhẫn. Chắc nó cũng phải gắn với nhiều chuyện ly kỳ. Biết thế con cứ giữ lấy nó làm kỷ niệm.

- Chuyện cái nhẫn thì chính con đã biết một nửa rồi. Nếu chưa bị chôn có thể nó sẽ viết thêm nhiều chương ly kỳ nữa. Quang Trung từ đầu chỉ ngồi im lặng nghe, giờ mới phát biểu.

- Nếu quả chiếc nhẫn Nữ hoàng Morabac có giá trị lớn như vậy thì ta thu lại để cho câu chuyện có phần cuối!

- Chôn hàng năm gì ngoèn rồi còn gì? - Bạch Kim nói.

- Thứ đó trăm năm cũng chưa hỏng, bằng vàng bằng ngọc, cả má ạ.

- Jimi ạ, anh nghĩ lần này về Hồng Kông, ta nên thu lại chiếc nhẫn đó.

- Nhưng bằng cách nào?

- Chúng ta đề nghị làm lễ cải táng cho ông ngoại.

- Nhưng phong tục bên đó liệu có chuyện cải táng không. Nếu các con nêu ra, họ hàng phản đối thì sao?

- Không ngại điều đó ba ạ - Jimi nói - Ngoại con cũng sống ở Việt Nam gần hết đời người. Con sẽ lấy đạo lý người Việt ra để thuyết phục. Con sẽ xây mộ cho ông luôn thể. Không ai phải làm cũng chẳng phải bỏ tiền, chắc họ không ngăn cản đâu.

- Tùy các con định liệu thôi. Nhưng nếu thu hồi được thì cứ nên làm.

Quang Trung và Jimi đã bay đi Hồng Kông để tổ chức lễ giỗ hết tang ông Hứa Vĩnh Thanh. Cuộc tụ tập gia đình không được đông đủ lắm, vì con cái ông Thanh phân tán nhiều nơi, nhiều nước. Có người quên cả ngày giỗ. Tuy nhiên những người ở Hồng Kông thì đều có mặt. Sau khi cúng bái tiệc tùng cỗ bàn như kiểu Việt Nam, Jimi mới đưa ra đề nghị tiến hành cải táng, xây bia mộ. Cô sẽ chủ trì và chi phí các khoản. Các bà trẻ cũng như các cậu, các dì không ai phản đối. Công việc kiến tạo lăng tẩm làm rạng rỡ tổ tông thì có gì phải can ngăn. Cô cháu gái đã tự nguyện bỏ ra hàng ngàn đô-la để làm việc hiếu thì nên khuyến khích cháu.

Khi Jimi và Quang Trung đến Bạch Cốt Điểm đặt vấn đề với Ban quản trị nghĩa trang thì họ mở ngay sổ sách ra tra cứu xác định vị trí ngôi mộ sơ táng của ông Hứa Vĩnh Thanh. Họ nhận làm. Còn công xây mộ mới thì vẫn giữ nguyên như giá các thiết kế mà thân chủ lựa chọn. Jimi chấp nhận ngay. Trong khi thảo luận, người thường trực nghĩa trang còn kể cho đôi bạn trẻ nghe một chuyện bí ẩn. Cũng vào thời kỳ này năm ngoái, sau khi chôn cất ông Hứa được một tuần thì người phu đào huyệt Quách Đại Nhĩ đã bị kẻ nào giết rồi buộc đá ngang lưng xuống sông Thảm Giang. Dân chài kéo lưới đụng phải lôi lên được. Vụ án đến nay vẫn bỏ ngỏ hồ sơ, thủ phạm biến trong vòng bí mật.

...

Quang Trung mua sẵn đôi găng tay phẫu thuật và cái mạng che miệng. Cậu đứng cạnh huyết theo dõi hai người phu đào bới. Khi chạm nắp áo quan tòi, Quang Trung yêu cầu họ dọn thật sạch sẽ rồi mới cho bật nắp vì sợ đất cát rơi vào trong gây ô uế xương cốt người quá cố. Những người phu đã làm đúng yêu cầu lông khi mở ván thiên thì những cái chốt hầu như không có. Nói cho đúng, nó đã bật ra từ bao giờ. Những người phu nhắc nắp lên nhẹ nhàng và chính họ cũng ngạc nhiên vì trường hợp đặc biệt chưa từng gặp này.

Thời gian ba năm cũng đủ cho xác chết tiêu hết thịt. Lớp vải vẫn giữ nếp và còn khá dai. Quang Trung trực tiếp đeo găng tay xuống bắt tay vào việc. Lại một hiện tượng đáng ngạc nhiên nữa: tấm vải liệm quần ngoài cùng giữ đôi cánh tay ép vào tử thi bị cắt lung tung. Cậu bới thấy bàn tay trái xương còn đủ nhưng không có cái nhẫn. Cả tay phải cũng chẳng có gì. Quang Trung lần lượt thu cốt từ sọ đến chân, đếm đủ các bộ phận vào chiếc thùng nhựa để cho hai người phu đào huyết đem ra vòi nước rửa. Cậu thu dọn đáy áo quan để tìm báu vật, nhưng chiếc nhẫn hoàn toàn biến mất. Chỉ có lớp nước dày chừng hai phân lắng dưới đáy áo quan. Tuy có màu đen nhưng nước khá trong đủ nhìn thấy mọi thứ mùn cặn lắng bên dưới. Sau khi khẳng định không có sai sót nào trong chuyện tìm kiếm, Quang Trung mới leo lên bờ huyết im lặng nhìn Jimi, lắc đầu, nhún vai rồi nói nhỏ bằng tiếng Việt:

- Có kẻ đã nhanh tay hơn ta.
- Ôi nếu biết thế, em chẳng đeo cho ông làm gì. Cứ giữ lại có phải đỡ vất vả cho anh không.
- Chính anh cũng không nghĩ ra chuyện đó. Nhưng thôi, quá khứ là bất biến mà! - Chàng trai triết lý
- Đến bây giờ biết nó biến mất cũng đã là một chiến tích rồi.

Cuộc cải táng và xây cất lăng mộ hoàn tất. Đôi bạn trẻ bay về Cali với bao nhiêu giả thuyết nảy sinh trong đầu óc giàu tưởng tượng. Mọi phỏng đoán đều nghiêng về đám con cái nhà họ Hứa tham lam đã bí mật bật nắp quan tài moi mất cái nhẫn. Những giá trị thương mại của báu vật này không bằng nửa công thuê khai quật. Vậy thì người đánh cắp phải hiểu được "quyền uy" đích thực của cái nhẫn tín vật linh diệu này.

...

Nghe các con tường trình mọi chuyện trên, tôi giật mình và tiếc ngẩn. Mọi chuyện đều đã muộn, nhưng nếu biết được kẻ cắp lấy thì cũng có thể coi như vớt vát được phần nào tổn thất.

- Từ lúc con đeo nhẫn cho ông đến lúc liệm vào quan tài có những ai túc trực quanh linh cửu?
- Con đeo cho ngoại con khoảng lúc mười một giờ, mãi tới bốn giờ chiều mới liệm. Các cậu, các dì và hai bà trẻ thay nhau túc trực để đáp lễ khách viếng. Số này đông, con lại không quen biết nên chẳng thể nhớ nổi. Con tin là không thể bị mất trong khoảng thời gian đó vì mọi chứng cứ đều cho thấy có kẻ khai quật ngôi mộ để ăn cắp. Có thể họ lầm đây là chiếc nhẫn kim cương cao giá.
- Ba cũng nghĩ rằng họ không dám tháo khi cử hành lễ viếng. Nhưng chắc chắn tên kẻ cắp phải có mặt trong khoảng thời gian từ lúc mười một giờ đến lúc nhập quan thì mới nhìn thấy cái nhẫn đeo ở tay ông chứ!
- Vâng đúng thế! - Jimi thừa nhận.
- Có tập ảnh tang lễ đấy ạ, may ra... - Quang Trung phát hiện.
- A đúng rồi, con mang cho ba xem nhé. Con cũng nhớ mặt một số người.

Nói rồi Jimi nhảy vội về phòng mình lấy tập album tang lễ sang. Hơn bảy chục tấm ảnh màu rất nét. Jimi chú mục vào những tấm ảnh viếng lúc chưa liệm. Cháu nhớ được khá nhiều tên bạn bè họ hàng quen thuộc của nhà họ Hứa. Tôi đặc biệt lưu ý đến diện mạo hai nhân vật Lee Chou Yán và Vương Phúc Đạt. Nhưng sao nói hai người này phản bội ông mà họ cũng đến viếng.

- Khi ngoại con mất rồi họ mới đến. Nói là họ phản bội nhưng ông chỉ nói với con thôi, chứ trong gia đình ai biết chuyện đó. Có thể họ cũng không tự nhận là phản bội hay chơi xấu với bề bạn. Họ đến chưa chắc vì thương ông mà muốn để nói với mọi người rằng họ trung thành với tình bạn, vì ngoài ông con ra, họ còn muốn giữ uy tín với nhiều người khác nữa chứ.

- Con suy luận chặt chẽ lắm - Tôi khen cháu - Nhưng con có biết tên người này không?

Tôi chỉ vào một khuôn mặt chụp chếch hơi mờ mà tôi nghi là Bảy Dĩ, Jimi xoay lại nhìn chăm chú rồi lắc đầu.

- Dạ con không quen người này.

Tôi mở lại tập album từ đầu xem kỹ từng bức ảnh và trong bức ảnh cả nhà xúm quanh ông Hứa Vĩnh Thanh lúc hấp hối có bộ mặt Lê Văn Dĩ. Như vậy tôi có thể ghi tên y vào danh sách những kẻ bị nghi ăn cắp nhẫn.

- Bữa nay ba đã có thể kể cho bọn con nghe phần hai câu chuyện ly kỳ về cái tàu chưa ba? - Jimi vui vẻ gợi ý.

- Ba hứa với các con là ba sẽ kể nhưng chưa phải hôm nay, bởi lẽ còn vài đoạn ba chưa biết chính xác lắm. Jimi bằng lòng chứ!

- Dạ.

Một bữa ông Bùi Kiệm và tướng Thiết Vũ gặp tôi ở toà báo Chim Việt thông báo một tin thất thiệt: tướng Tùng lâm đã từ trần!

Tôi vô cùng xúc động. Một nỗi đau choán ngập trái tim. Tôi với anh đối lập về chính trị, kẻ thù về ý thức hệ, nhưng lại là đôi bạn thực sự. Tùng Lâm là một viên tướng ngụy rất đặc trưng. Xuất thân từ ngụy lâm quân của cựu hoàng Bảo Đại, được đưa vào đội ngũ sĩ quan không qua trường đào tạo chính quy, anh phục vụ tiếp mấy đời Tổng thống Cộng hòa, từ Diệm đến Thiệu. Tùng Lâm sống vô tư, không dính líu đến cuộc đảo chính nào. Uýnh nhau bạt mạng và ăn chơi xa láng là phương châm sống của anh. Tùng Lâm tự coi mình là quân nhân chuyên nghiệp, lấy võ nghệ làm phương tiện kiếm sống. Vô chính trị nhưng có kỷ luật và biết chiến đấu. Tùng Lâm đồng với bạn bè hết mình nhưng với gia đình thì quá vô tâm. Khi còn sống ở cương vị nào anh cũng giúp đỡ tôi nhiều, kể cả các hoạt động tình báo (tất nhiên là không hay biết). Anh là người cởi mở, chân thành và dù sao anh cũng ít nguy hiểm cho đất nước, cho riêng tôi hơn là bất cứ người nào thay vào cương vị ấy.

Nhân chuyện này, tôi đã đề nghị ông chủ bút cho tôi đến mặt cứ Bê-ta để viếng mộ cổ tri và viết một bài khóc người bạn xấu số và kiêu hùng này. Nhưng ông chủ bút có vẻ không ưng.

- Dù sao ông ta cũng mất rồi. Ta có thể ngồi đây mà viết một bài điều thật bi ai chứ việc gì phải đi cho tốn phí.

- Thừa ông chủ bút, tờ báo của ta sở dĩ số lượng phát hành ngày càng giảm bởi lẽ nó không đáp ứng được yêu cầu thông tin của bạn đọc. Ngay những vấn đề riêng cộng đồng người Việt thôi, chúng ta cũng chậm hơn báo Mỹ... Chúng ta không chịu tung phóng viên đi tiếp cận đời sống. Anh em văn bút đều biến

thành công chức cạo giấy, trích các bản tin thông tấn hoặc đưa lại những tin của báo khác. Chính vì thế mà chúng ta mất khách.

- Đây không phải là lỗi của ban trị sự. Ông nên nhớ rằng Chim Việt là cơ quan ngôn luận chính trị xã hội của Liên minh Việt kiều Hải ngoại. Vì trọng trách tuyên truyền nó phải được liên minh tài trợ thích đáng. Nhưng gần một năm nay Chim Việt gần như bị bỏ rơi. Ban lãnh đạo Liên minh phần bị tổn thất qua cuộc đổ bộ, phần bị phân tán, chia năm xẻ bảy mâu thuẫn sâu sắc về đường lối chung nên không ai nhòm ngó đến công cụ tuyên truyền công khai nữa. Những tay luận chiến đại tài, những nhà hùng biện siêu hạng đều đã nường vào cuộc hành quân, tiềm nhập mất rồi. Vì vậy báo chí còn sống nhờ vào quảng cáo lăng nhăng, hết bò tái, gà tơ, lại vá màng trinh, nổi dương vật, thuốc lậu. Đến nay quảng cáo cũng ít dần, ông bảo lấy tiền đâu cho phóng viên bay sang Đông Nam Á viết một bài ai điều!

- Thưa ông, công chúng sẽ trả giá cho chúng ta. Dĩ nhiên là ta phải đi một bước trước để lấy lại lòng tin của độc giả.

Tướng Thiết Vũ xen vào như muốn dung hòa quan điểm:

- Đúng là thời gian này Liên minh đã gặp khủng hoảng về tài chính. Cụ Hoàng Cơ Bảo đã thuyết phục CIA tài trợ nhưng xem ra họ không còn coi Liên minh như "Con gà đẻ trứng vàng" nữa. Cụ cũng cử phái viên đi khắp năm châu để hâm lại nhiệt tình, kêu gọi sự đóng góp của cộng đồng. Nhưng tất cả mọi cố gắng đều chưa đem lại điều gì khích lệ. Báo Chim Việt muốn sống nổi thì phải thương mại hóa. Có thể phóng viên nhân chuyến du lịch mà viết những bài sinh động và chủ bút sẽ trả thù lao hậu hơn để đỡ cho anh em. ông Hoài Việt thử đi đầu trong phương hướng này xem sao?

- Đề xuất của tướng quân tôi thấy cũng có thể chấp nhận. Chủ bút cho tôi thời gian mười lăm ngày. Đổi lại, tôi sẽ có bài cho báo. Mọi phí tổn khác tôi chịu.

Luật sư Bùi Kiệm vui vẻ vỗ vai tôi:

- Ông thật là một người chịu chơi, dám xả thân vì sự nghiệp văn bút. Nhân chuyến đi ông có thể viết nhiều bài, chụp nhiều ảnh. Tòa soạn căn cứ vào thành quả mà linh hoạt tính nhuận bút cho ông khỏi thiệt nhiều.

- Cảm ơn ông.

Cuộc hành trình của tôi về Đông Nam Á được thực hiện. Qua Thaitourist, tôi mua vé và đặt phòng sẵn ở Khách sạn Pyramid. Đến nơi, tôi đi vãn cảnh nhiều nơi rồi bí mật bắt liên lạc với Tám. Đã mấy năm nay tôi "im lạng" nên cũng cần có báo cáo và xin chỉ thị của cấp trên.

Trong thời gian chờ điện, tôi đi Pandon rồi đến thẳng mật cứ Bê-ta. Mặc dù có thể phóng viên báo chí và giấy giới thiệu của chủ bút tờ Chim Việt, viên thường trực của trại, một công chức người địa phương, vẫn từ chối không cho tôi được gặp vị chủ mới của căn cứ.

- Xin lỗi ngài, từ sau khi tướng Tùng Lâm quá cố, trại Bê-ta đã đóng cửa hoàn toàn. Chưa có một quyết định chính thức nào về số phận căn cứ huấn luyện này. Nhiều nguồn tin có thẩm quyền nói rằng nó sẽ bị giải tán. Vì lý do ngoại giao tế nhị, chánh quyền sở tại không chấp nhận một vùng đất thánh cho bất cứ lân quốc nào.

- Thưa ông, là nhà báo tôi cắt công đến đây chỉ có viết một bài về thân thế tướng Tùng Lâm, người anh hùng, nhà ái quốc chiến đấu không biết mỏi cho tự do của Tổ Quốc mình, mong ông giúp đỡ tôi...

- Tôi hoàn toàn không thể giúp ông trong việc này - Viên thường trực muốn kết thúc cuộc nói

chuyện nhanh chóng.

- Thật đáng tiếc... ông cho phép tôi đến thăm mộ người quá cố vậy.

- Tướng quân được an táng ở nghĩa địa Pandon cách đây ba ki-lô-mét. ông có thể đến đây nhờ người coi nghĩa trang chỉ giúp.

- Nếu tôi được gặp một vài quân nhân người Việt ở trại này trước đây để họ hướng dẫn cho thì tốt quá.

- Thưa ông không thể. Những người đó được chuyển đi đâu tôi không biết.

Tôi thất vọng lạnh lùng chào viên thường trực rồi quay về Pandon tìm đến nghĩa địa viếng Tùng Lâm. Tôi đặt lên mộ anh bó hoa huệ và thắp một tuần hương để tâm hồn lang thang ngược dòng hoài niệm dừng lại những bến bờ thương nhớ...

Sáu mươi tuổi anh đã thành người thiên cô. Suốt một đời binh nghiệp, con người ấy vẫn không tìm ra sự nghiệp. Không một dấu ấn mạnh mẽ nào để lại cho hậu thế. Anh như một lữ khách tạt qua dương gian tìm nhưng khoái cảm trần tục rồi lặng lẽ ra đi. Ngay đến vợ con anh cũng chẳng đau đớn lắm. Hai bên đều quen sống tự do, không lệ thuộc vào nhau rồi. Bà vợ cứ đẻ, cứ nuôi con và đôi lần đến tận quán doanh cự nự, đánh ghen tùm lum trong chốc lát. Còn anh thảnh thơi qua nhà chăm bập lủ trẻ ít phút như cơn gió thoảng rồi lại ra đi. Có lần anh để cho vợ ít tiền, nhưng đôi khi cũng phải vò đầu bứt tai xin vợ chút đỉnh. Chị rầy la, kêu trời nhưng cũng chẳng tiếc chồng. Là người hay ghen và đoán biết những trận vung tiền qua cửa sổ, trăm ngàn đô một trận cười với bọn đào non, nhưng chị cũng chẳng chịu để chồng trắng túi phải ghé nhờ đồng sự. Người đàn bà tần tảo ấy đã nuôi đủ một tá con, dựng vợ gả chồng mà hầu như không được sự giúp đỡ của chồng. Ngay khi phai sống bằng đồng tiền trợ cấp di tản nơi đất khách quê người, chị cũng không kêu đến sự giúp đỡ của anh. Tùng Lâm làm việc cho CIA huấn luyện quân biệt kích cũng có được đồng lương khá khá. Hai lần đi công cán về Mỹ ghé qua nhà, anh đưa cho vợ con được một ngàn đô-la. Khi hay tin anh mất, số tiền đó không đủ cho vợ cùng anh con trưởng và cô gái út mua vé máy bay đến làm lễ an táng. Chị gào thét trước xác chồng. Tưởng anh sung sướng lắm, ai ngờ cũng chỉ ăn ngủ trong một trại lính tồi tàn nơi xó rừng hẻo lánh. Tiền không, vàng bạc không, cổ phiếu hay tài khoản gửi ngân hàng cũng không. Di sản để lại chỉ là mấy bộ đồ lính sắc mùi xà bông rẻ tiền. Có lẽ cái lớn nhất là đồng vỏ chai còn tích lại trong những bịch rượu quăng lỏng chồng khát góc tử, gầm giường, ngăn bàn, xó bếp... Anh đã mang đi tất cả những gì kiếm được nơi trần thế. May mà Warrens còn trả cho một khoản tiền tử tuất đủ để mai táng và mua vé máy bay cho vợ con đến thụ tang.

Nghĩa tử là nghĩa tận cũng chẳng còn gì để trách cứ con người bất hạnh đó. Thương anh, tôi ngả mũ trầm lặng trước ngôi mộ hiu quạnh nơi đất khách. Tôi cũng thấy ân hận vì ý nghĩ muốn bỏ mặc anh ở cương vị này để tiện cho công việc của mình. Là người thích tự do nhưng anh cũng dễ nghe lời bè bạn. Đặc biệt Tùng Lâm rất thân với tôi. Hồi trẻ, anh gọi tôi bằng thằng em. Khi đầu tóc cả hai đã bạc, anh gọi tôi là hiền đệ vừa thân tình vừa trang trọng. Nếu tôi sớm khuyên bảo, có lẽ anh đã chẳng phải chết mòn ở xó rừng hẻo lánh này.

...

Nằm ở cái khách sạn tồi tàn quen thuộc của người Hoa giữa thị trấn Pandon, tôi gọi điện thoại cho Tư hào.

- Alô! Hào đây, ai gọi tôi đây?

- Chào anh Hào! Hoài Việt đây.

- Trời! Anh đang nằm ở đâu đấy Hoài Việt?

- Khách sạn Yanking ở Pandon. Tôi vừa đến viếng mộ anh Tùng Lâm. Chúng ta có thể gặp nhau được không?

- Sao lại không!

- Ở đâu?

- Tôi sẽ đón anh về đây. Chỗ tôi tiện hơn.

- Cảm ơn. Một giờ sau Hào đã phóng xe Jeep ra đón tôi về Hải cù Gam-ma. Anh dành cho tôi một phòng khách rộng rãi có cửa sổ nhìn ra sông Si pa lộng gió.

Hào kể về cái chết của Tùng Lâm.

- Gần một năm nay, khí sắc của anh thay đổi hẳn. Nước da tái xám nhợt nhạt, mí mắt xệ xuống, thâm quầng, đờ đẫn. Tùng Lâm không còn giữ được phong thái nhanh nhẹn, hoạt bát của một cự bồng xơ nữa. Trờ sắc dục giảm đi phần nào nhưng rượu lại dùng nhiều hơn. Đôi lần Warrens nhắc nhở có ý khiển trách, anh hứa sẽ không uống trong giờ hành chính để giữ gìn phong cách. Song số rượu không dùng ngày lại dồn vào ban đêm khiến cơ thể phải chịu một nồng độ cồn quá tải.

Tôi khuyên anh sớm từ bỏ công việc. Trở về với gia đình bên Texas, nhưng Tùng Lâm buồn rầu nói "Suốt đời tôi đã vô tình với vợ con, chẳng lẽ lúc tuổi già lại bắt họ phải cưu mang phụng dưỡng mình. Tôi tính còn làm được ngày nào cứ làm. Kiếm được đồng nào cứ xài cứ nhậu. Uống để chôn đi nỗi u buồn ân hận. Rượu là bạn khi còn sống cũng là bỏ tiền tôi về thế giới bên kia. Nói thực với chiến hữu, nhiều lúc tôi muốn tự sát bằng viên đạn, bằng trái nổ. Siêu thoát bằng rượu mới thực kỳ thú, mới đúng với nhưng mỹ từ "hạc giá thăng thiên", "vân du tiên cảnh" mà người đời thường dùng để tán tụng cái chết nhẹ nhàng thanh thản.

- Đâu có. Anh vẫn là người ham sống. Cũng không phải rượu giết anh. Hai tháng gần đây anh đau quặn ở ngực. Người ta đã phát hiện ra khối u ác giữa phổi không sao cứu chữa nổi. Anh im lặng chịu đựng nỗi đau, cá linh hồn lẫn thể xác. Đến phút chót mới tin cho vợ con hay.

- Thế là bốn kẻ lưu vong cùng hội cùng thuyền, nay chỉ còn ba. Lâu nay anh có gặp Bảy Dì không?

- Chúng tôi bập nhau lần cuối cánh đây tám tháng rồi.

- Chúng ta đến thăm anh Dì đi! Nhân chuyến sang Đông Nam Á, tôi muốn có dịp thăm viếng chuyện trò với những người bạn cũ.

Ngần ngừ ít phút, Hào nói với tôi.

- Không gặp được anh Bảy đâu. Anh về Việt Nam rồi. Chuyện tuyệt mật xin anh giữ kín cho.

- Về Việt Nam? Ông định đón vợ chẳng?

- Không đâu. Hoàn toàn là chuyện làm ăn thôi.

- Buôn bán chẳng? Cũng có thể gọi là buôn bán - Hào cười - Giống như chuyến đi của anh trước đây, thu được đô-la mà!

- Tôi dấn thân vào chỗ hiểm nguy là vì nghĩa vụ với Tổ Quốc chứ đâu phải vì đô-la. Anh hiểu lầm tôi

rồi đó anh Hào ạ.

- Xin lỗi! Nói chơi vậy thôi chứ ba ông chính khách chẳng bao giờ coi đồng tiền làm trọng. Lúc nào họ cũng hướng tới mục tiêu cao cả, lý tưởng vĩ đại là tự do, nhân quyền, quốc gia, dân tộc... Bọn tôi mới là những kẻ tham tiền, vì cuộc sống mà lao vào lửa.

Tôi hoàn toàn thông cảm những lời mĩa mai của Hào. Để san lấp bất đồng, tôi nắm chặt tay anh cười dàn hoà:

- Tôi không phải chính khách nhưng nghề làm báo đôi khi cũng kích thích tính phiêu lưu. Và tôi đã phải trả bằng cái giá suýt toi mạng. Còn anh cứ phải đi luôn như vậy cũng thật đáng lo. Cái chết có số cả. Như anh Tùng Lâm ngồi trong căn cứ thôi mà đâu thoát khỏi số mệnh.

- Bây giờ ai lên thay Tùng Lâm chỉ huy biệt cứ Bê-ta?

Tôi thăm dò.

- Một viên đô đốc hải quân về làm thủ lĩnh.

- Anh quen ông ta không?

- Lạ gì! Lưu Hoàng Minh trước đây là Tư lệnh hải đoàn Sáu lăm. Ông là bạn của anh Hai tôi. Họ đã cùng thụ huấn ở căn cứ Hải quân Charleston bên Hoa Kỳ.

- Anh có thể giới thiệu tôi với đô đốc được không? Báo Chim Việt giao cho tôi viết về những con người kiêu hùng của chúng ta. Tôi đã viết về Tùng Lâm. Tiện thể tôi cũng muốn viết về người kế vị của anh, đô đốc Lưu Hoàng Minh.

- Để tôi gọi điện cho ông ta trước. Nếu đô đốc vui lòng thì tôi đưa anh đến trại Bê-ta.

Hào phôn cho viên Tư lệnh biệt cứ. Sau ít phút do dự, cuối cùng nể tình chiến hữu, ông ta bằng lòng tiếp.

Sớm hôm sau, Trương Tấn Hào lấy xe đưa tôi đến gặp viên đô đốc. Người thường trực bữa trước nhận ra tôi với cái nhìn ác cảm. Tuy nhiên đã có lệnh thượng cấp nên ông ta phải nhanh chóng mở cửa cho xe chạy thẳng vào quân doanh. Lưu Hoàng Minh ra tận thềm đón chúng tôi.

Viên đô đốc tuổi ngoài năm mươi, tầm vóc cao lớn, nước da bánh mật, màu của biển khơi sóng gió. Cặp mắt sắc sảo, mũi gồ, râu rậm. Cặp môi dày, cái cằm chẻ giữa khiến cho vẻ mặt thêm kiên nghị, cực đoan.

- Xin trân trọng giới thiệu: Mc Gill tức Hoài Việt, phóng viên chính trị của tuần báo Chim Việt, cơ quan ngôn luận của Liên minh Việt kiều Hải ngoại. Còn đây là đô đốc Lưu Hoàng Minh, Tư lệnh biệt cứ Bê-ta.

- Rất hân hạnh.

Chúng tôi bắt tay nhau xong thì Lưu Hoàng Minh vỗ vai Trương Tấn Hào cải chính:

- Anh bạn tôi giới thiệu lầm rồi! Tôi không phải là Tư lệnh biệt cứ An-pha, Bê-ta nào hết. Chúng tôi, những người vong quốc, lưu đầy nơi hải ngoại đang tụ tập tại đây mưu cầu đại sự. Giữa tôi và tướng Tùng Lâm không có mối quan hệ đồng minh hay kế thừa nào.

- Xin lỗi đô đốc. Thực tình tôi chưa ý thức được tổ chức do ngài lãnh đạo nên đã có lầm lẫn đáng tiếc. Mong đô đốc miễn thứ cho.

- Không có gì quan trọng đâu. Đây là một lực lượng bí mật. Lúc này càng nhiều người hiểu sai về chúng tôi càng tốt. Tuy nhiên đối với nhà báo thì cần phải có ngôn từ chính xác.

- Cảm ơn đô đốc. Tôi muốn được biết mối liên hệ giữa lực lượng của ngài với Liên minh Việt kiều Hải ngoại?

- Chúng tôi là một tổ chức cứu quốc độc lập. Hoàn toàn không phải là một lực lượng dưới quyền hay đội phôi thuộc. Tôi kính trọng Liên minh, tuy nhiên không đồng quan điểm với họ về chủ trương chiến lược, và chán ghét trò đánh võ mồm của ba ông chính khách xa-lông. Phương châm chúng tôi là hành động và đi tới chiến đấu để đi đến mục tiêu cuối cùng.

- Dù sao thì cả hai đều chung kẻ thù và cùng mục tiêu. Trong tình hình hiện nay thì cần phải đoàn kết thống nhất tất cả các lực lượng hải ngoại hỗ trợ cho phong trào nội địa.

- Chung kẻ thù, chung mục tiêu nhưng không thể chung hành động. Các vị ấy kêu than hò hét, còn chúng tôi thì chiến đấu. Chính quyền phải được đề ra từ miệng súng!

- Thừa đô đốc, ngài tôn thờ luận thuyết bạo lực.

- Đây là luận thuyết của nhà tư tưởng họ Mao. Muốn xây dựng được cơ đồ, ta phải biết học cái hay của kẻ thù.

- Liên minh đâu có chủ chương bắt bạo động. Họ chỉ viện cho phiên quân quốc nội. Họ tổ chức những đội commando để tung vào cuộc chiến. Trại Bê-ta này chính là căn cứ của Liên minh. Còn tướng Tùng Lâm được bổ nhiệm chức Tổng tham mưu trưởng của nghĩa quân trong cả nước!

- Hô hô hô! - Lưu Hoàng Minh cười chế nhạo - Tổng tham mưu trưởng của ba thằng biệt kích! Nhưng đâu phải là lực lượng của Liên minh! Thực chất đây là toán lính đánh thuê của CIA! Họ là công cụ của ngoại bang. Nếu họ lập lại chiến lược cũ thì hai triệu quân cũng sẽ thất bại chứ hy vọng gì ở ba tên biệt kích.

- Thừa đô đốc, tôi không thể hiểu được chiến lược tập hợp lực lượng của ngài ra sao?

- Quốc dân chờ đón chúng tôi, quân đi đến đâu dân chúng kéo theo đến đó. "Ngọn lửa nhỏ đốt cháy cánh đồng".

- Lại một học thuyết mới.

- Nhưng ngọn lửa thì bao giờ cũng vẫn là ngọn lửa, không có chuyện cũ mới ở đây!

- Nhưng nghĩa quân trước mắt cũng phải dựa vào nguồn cung ứng nào chứ?

- Vào lòng hào hiệp của kiều bào hải ngoại, vào sự trợ giúp của các quốc gia tự do.

- Và chủ yếu vẫn là Hoa Kỳ? - Tôi hỏi tiếp.

- Dĩ nhiên siêu cường này vẫn giữ một vai trò chiến lược quan trọng cả ở hai bờ Thái Bình Dương. Nhưng chúng tôi hoàn toàn tự do trong hành động. Chúng tôi không nhận tiền bố thí của CIA.

- Thế thì làm sao nghĩa quân có được vũ khí tối tân.

- Có tiền chúng tôi sẽ mua được mọi thứ cần thiết - Và vẫn phải trông đợi ở nguồn tài trợ chủ yếu?
- Dĩ nhiên! Chúng tôi nhận công khai khoản viện trợ to lớn được Quốc hội Hoa Kỳ chuẩn chi. Đây không phải chia sẻ để bảo vệ nền an ninh lâu dài của chính họ.
- Cảm ơn Đô Đốc đã giúp tôi hiểu rõ những tôn chỉ cao quý mà chiến hữu theo đuổi. Ngài có thể nói sơ quan sức mạnh của "đạo quân thánh chiến" dưới quyền chỉ huy của ngài để chúng tôi công bố cho công chúng vui mừng gây thanh thế chánh trị trong quốc nội cũng như quốc ngoại.
- Số lượng, chất lượng là những điều tuyệt mật không được công bố. Tuy nhiên tôi có thể tiết lộ với riêng ông: Chúng tôi có những tổng đoàn, chiến đoàn, liên đoàn đủ sức mở những cuộc hành quân chiến lược. Việc công bố thanh thế lúc này còn quá sớm. Chúng tôi cần tạo ra những ưu thế bất ngờ trong chiến thuật khiến kẻ địch mất khả năng đối phó.
- Tổng đoàn, chiến đoàn, liên đoàn liệu có tương đương với sư đoàn, lữ đoàn, trung đoàn theo biên chế truyền thống không?
- Đó là vấn đề tế nhị mà tôi không thể giải thích rõ hơn. Ông có thể lượng đoán theo quan điểm của mình.

Lưu Hoàng Minh nhún vai nhếch mép cười biểu lộ một niềm kiêu hãnh thầm kín về đạo quân của ông ta .

Viên đô đốc mời chúng tôi dùng bữa trưa. Trước khi ra về, tôi muốn xin chụp vài tấm ảnh về nghĩa quân nhưng ông ta từ chối. Tôi ngỏ lời muốn thỉnh thoảng được đến thăm căn cứ, ông ta bằng lòng.

Tôi trở về khách sạn Pyramid trên bờ sông Ménam.

Qua Tám, tôi đã nhận được điện của Trung tâm. Ông Đức có hỏi: "Hứa Vĩnh Thanh chết thì cái nhần Hoàng hậu Morabac do Jimi đem về lưu lạc đi đâu?"

Tôi điện trả lời đúng như những gì đã xảy ra. Những thông tin qua cuộc phỏng vấn đô đốc Lưu Hoàng Minh, chuyện Bảy Dĩ trở về Việt Nam từ hơn nửa năm nay cũng được báo cáo đầy đủ.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 4

Chương 11: Cuốn Kinh Thánh Cũ

Chờ cho Bảy Dĩ chuyển đến một nửa số tiền đã hứa, cha Vũ Xuân Trinh mới quyết định đến thăm nhà Lili. Công việc đầu tiên là ông cố xác định xem Năm Oăn có phải là Hoàng Quý Nhân không. Ông không muốn để cho Bảy Dĩ hiểu là cuộc tìm kiếm quá dễ dàng.

Từ ngày người đàn bà xinh đẹp đến chịu lễ ở nhà thờ đến nay đã qua một năm. Không hiểu nàng còn nhớ nổi ông nữa không. Để che giấu hành tung, vị linh mục phải vận bộ đồ dân sự hợp một thời trang. Ông giống một chàng trai ăn diện hơn là một nhà tu hành.

Ông phải lượn lờ nhiều lần trước cổng nhà Lili ở hẻm Bảy hai quan sát xem trong nhà có những ai. Một tuần liền chỉ thấy mình Lili ra vào hoạt xuất hiện trên ban công. Hẳn là người đàn bà này sống độc thân. Chuyện đó càng làm ông phấn khích mạnh mẽ. Một buổi tối nhìn thấy chiếc bóng cô đơn của nàng in trên khuôn cửa kính. Vũ Xuân Trinh quyết định bấm chuông.

Một chút sau thấy tiếng giày nện gót trên hành lang và sau đó là giọng đàn bà dịu dàng cất lên.

- Ai bấm chuông đấy?

- Tôi đây, xin cho tôi gặp bà Lili.

- Xin lỗi, ông là ai?

- Trinh đây, hy vọng bà không quên người bạn cũ. Một phút im lặng...

Bà chủ nhà đang cố đào bới trong in nhớ. Rất tiếc là tôi chưa được hân hạnh quen ông Trinh nào.

- Trinh ở nhà thờ... Nhìn thấy tôi bà sẽ nhận ra thôi. Xin hãy mở cửa.

Bóng đèn trong sân bật sáng. Tiếng xích sắt lạch cạch và cánh cửa phụ hé mở. Vũ Xuân Trinh chói mắt vì pha đèn soi thẳng vào mặt. Ông vội giơ tay che bớt ánh sáng. Tiếng cười bật lên lạnh lạnh từ cặp môi đỏ mọng của bà chủ nhà.

- Trời ơi Cha! Thật hân hạnh cho con được Cha quá bộ đến thăm nhà.

- Nói khẽ chứ! - Cha Trinh giơ tay che miệng làm hiệu.

- Mời Cha vào trong này.

Lili khóa cổng lại rồi đưa vị linh mục vào phòng khách.

- Mời Cha ngồi chơi chờ con chút xíu. Nàng bước vội lên cầu thang. Cặp móng núng nính khẽ làm đôi. Cái váy ngủ mỏng dính cũn cỡn, cặp đùi thon thả ngồn ngộn trắng ngần như tự phát quang khiến cặp mắt vị linh mục bị xoáy vào cái vòng chôn ốc của cầu thang.

...

Vượng đang chăm chú đọc sách thì thấy vợ đến bên vỗ khẽ vào vai thì thầm:

- Có khách đấy anh Vượng ạ!

- Ai?

- Cha Trinh.

- Cha tìm anh à?

- Ông ấy đâu có biết anh ở đây mà tìm... - Li li đỏ mặt mỉm cười - Ngựa quen đường cũ, ông ấy muốn tìm em...

- Thế thì em tiếp thôi.

- Không đâu... Em cần cho ông ấy biết là mình đã có chồng.

- Đừng! Em đang đóng vai bà quả phụ Hoàng Quý Nhân kia mà. Nếu cùng lắm thì em nhận anh là nhân tình thôi.

- Làm sao ta che nổi chuyện này. Chu Bội Ngọc còn biết chúng mình kết hôn thì việc gì phải giấu ai. Mà giấu sao nổi.

- Chu cũng phải giấu cho em. Bà quả phụ Hoàng Quý Nhân cao giá hơn bà Đỗ Thúc Vượng.

- Em có bán mình cho ai đâu mà cần cao giá.

- Cao giá để không ai mua nổi. Như thế cũng có nghĩa là chẳng phải bán mình cho ai.

- Đàng nào thì anh cũng có lý hơn em - Lili cười.

- Cứ xuống tiếp đón ông ta thật thoải mái. Chỉ cần em giữ đúng khoảng cách. Anh không ghen đâu mà lo!

Lili thay bộ đồ đẹp, hôn chồng thăm thiết rồi đi xuống nhà. Trong khi cô vắng mặt, vị linh mục đã quan sát kỹ phòng khách. Ông bỗng vui mừng nhận ra khung ảnh Năm Oăn được phóng to treo trên tường. Oăn và Nhân là một hay hai? Nếu có được tấm ảnh này đưa cho Bảy Dì thì thật tuyệt vời.

Năm phút sau mới thấy Lili đi xuống trong bộ quần áo lộng lẫy. Má phấn môi son, áo dài màu hoàng yến, quần lụa trắng. Cô bung theo chiếc khay nhỏ có chai rượu và cặp li. Khuôn mặt cô rạng rỡ nhiệt tình khiến Cha bẽ trên cũng phải nở nụ cười hết cỡ để đáp lại.

- Thừa bà, lâu nay bà vẫn được mạnh khỏe chứ ạ?

- Ôn Chúa, con vẫn như xưa. Mời Cha uống li Martell.

Cả hai nâng li chạm cốc.

- Cầu Chúa ban phúc cho bà.

- Cảm ơn Cha, xin chúc sức khỏe của Cha.

- Từ ngày di tản, ông Năm có hay viết thư hay gửi quà về cho bà không ạ?

- Lili lấy khăn thấm nước mắt, giọng buồn buồn:

- Trình Cha, ngày anh ra đi cũng là ngày biệt vô âm tín. Thù chẳng có nữa là quà.
- Ấy là muốn nói về mặt tình cảm thôi chứ khi đi thể nào ông nhà chẳng để lại cho bà những thứ cần thiết giúp bà sinh sống suốt đời.
- Lạy Chúa, Cha nghĩ vậy chứ thiệt tình chẳng có gì. Nói đúng ra, anh để lại một Bức tranh một Cái tàu, một ô tô và Cuốn kinh bằng chữ La tinh. Bức tranh và Cái tàu con phải bán đi kiếm chút đỉnh bù đắp cho cuộc sống khó khăn. Chiếc ô tô thì chẳng có giấy tờ hợp lệ. Còn cuốn kinh toàn chữ la tinh chẳng biết dùng vào việc gì.

- Thế bà để cuốn kinh đâu? Nếu là sách cũ, phải thật cũ thì cũng có giá trị đấy.
- Dạ con quăng vào xó nào đó, nhưng chắc là không mất. Tìm kỹ cũng thấy thôi. Cha xem giúp có ai cần mua thứ đó không?
- Bà phải cho xem tôi mới trả lời được.

Lili vội lên gác thì thăm với Vượng:

- Ông ta muốn xem cuốn kinh thánh, liệu có nên đưa không?
- Cứ đưa. Nếu Cha muốn mượn, em cũng cho mượn.

Lili liền mang cuốn kinh xuống đưa Vũ Xuân Trinh. Một cuốn sách cũ bìa gáy long hết. Những tranh giấy vàng ố vì thời gian, nhiều chỗ đã rách. Vị linh mục nhìn những mảng rách dán lại của trang bìa còn dòng chữ:

Edition Lusitanle - Lisbonne - 1897

- Thứ này phải tìm những người sưu tầm kinh thánh, họ chịu chơi thì may ra cũng được một món. Nhưng bà phải để tôi đọc qua rồi quảng cáo thì mới hy vọng kiếm được giá cao.
- Vâng, trăm sự nhờ Cha, được đồng nào thêm đồng ấy.
- Tôi hứa sẽ giúp bà.
- Cha Trinh bỗng ngược nhìn tấm ảnh treo tường.
- Thưa bà, có phải chân dung ông nhà đây không ạ?
- Thưa Cha vâng.
- Đẹp quá!
- Thưa Cha, còn nhiều bức đẹp hơn! - Lili cười ảnh để lại cho con toàn những thứ đẹp nhưng không bán lấy tiền được.
- Bà có thể cho tôi xem được không?
- Dạ được chứ ạ.
- Lili mở ngăn kéo lấy ra tập an-bum. Cô toan đưa cho nhà tu hành nhưng nghĩ sao lại dừng lại.
- Thôi Cha chẳng nên xem những thứ này làm gì.

- Sao vậy?

- Lay Chúa... Đây là mạng đời tội lỗi của con, Cha nhìn vào chẳng lợi đâu!

- Để Cha hiểu con thôi mà. Cha sẽ cầu Chúa tha tội cho con.

- Sợ là chính con lại truyền tội cho Cha!

Lời từ chối càng thôi thúc tính tò mò của vị linh mục trẻ.

- Lili đừng sợ... Cho Cha xem chút xiu thôi.

- Ú, ừ...

Lili ôm chặt tập an-bum vào ngực. Cha bề trên không còn giữ được phong cách đạo mạo nữa, ông giằng nhau với con chiến tập ảnh. Cuộc tranh chấp thú vị diễn ra đến đám phút thì kẻ liễu yếu đào tơ đành phải nhượng bộ buông tay ra.

Lần từng trang ảnh dòng đời cứ bóc dần mãi ra như điệu vũ thoát y... cho tới lúc trần trụi thô thiển nhất. Lạc thú lứa đôi phô diễn trắng trợn khiến cho cơ bắp nhà tu hành run lên bần bật.

- Lay Chúa, ảnh cứ ép con phải phô ra trước ông kính tự động chứ thực tình con xấu hổ lắm!

- Dù bắt buộc hay tự nguyện con cũng không có tội. Ngay như khi ở phòng lễ Lili ép buộc Cha phải chiều con thì con cũng không đáng tội. Lòng khoan dung của Chúa là vô bờ. Người sáng tạo ra chúng ta cho nên Người hoàn toàn thông cảm mọi hành động của chúng ta.

- Cảm ơn Cha. Ngày đó con cô đơn, con đau khổ quá nên đã làm phiền Cha.

- Không sao, Cha cứ muốn được con làm phiền mãi! Ngay bây giờ Cha cũng sẵn sàng đáp ứng những yêu cầu của con.

- Bây giờ con biết tu tỉnh rồi.

- Cần gì phải tu tỉnh! Sống một mình, con không thấy cô đơn sao?

- Vẫn cô đơn, nhưng đã có bao nhiêu người đàn ông quỳ dưới chân con để đòi được chia sẻ.

Vị linh mục thấy nhóu lên trong tim một nỗi thất vọng.

- Và Con đã không từ chối họ?

- Không hẳn thế. Con nêu ra một điều kiện; Con muốn làm người vợ chứ không chỉ là người tình. Phải cầu hôn với con và cưới xin từ tế chứ không phải chỉ bướm chán ong chường rồi cút thẳng!

- Cha chấp nhận mọi yêu cầu của con... Cha yêu con!

Lili ngạc nhiên:

- Nghĩa là Cha sẽ phá giới, sẽ từ bỏ chiếu áo thầy tu rồi hoàn tục cưới con?

- Vatican đã cho phép các linh mục được lấy vợ. Ở cái xứ lạc hậu này, chưa vị cố đạo nào dám đi tiên phong trong trào lưu mới. Cha sẽ là người đầu tiên. Tuy nhiên để bớt những phản ứng không thuận lợi của giáo dân xứ đạo, chúng ta tạm thời là cặp vợ chồng chưa công bố, chưa đăng ký giá thú.

- Nghĩa là một cuộc hôn nhân bất hợp pháp?

- Sao lại bất hợp pháp? Ta sẽ làm lễ cưới trước Chúa. Người sẽ chứng minh cho tình yêu vĩnh hằng của chúng ta.

Lili bỗng cười ré lên:

- Chính Cha sẽ làm lễ cưới cho chúng ta? Và khi nào chán em thì Cha sẽ tự làm lễ ly hôn? Con em đề ra sẽ là đứa con hoang không có tên Cha? Rồi em phải gánh chịu sự nuôi dưỡng chứ gì?

- Không bao giờ! Anh sẽ chu cấp cuộc sống cho em và cả cho con chúng ta. Ngay bây giờ anh cũng có thể ứng tiền trước cho em. Em thích vàng có vàng, muốn đô-la có đô-la, chỉ cần Lili là của anh.

- Cảm ơn tình yêu của Cha. Sự hào phóng khiến em xúc động lắm, nhưng phải cho em thời gian suy nghĩ. Khi cùng một lúc có ba, bốn người đàn ông biểu lộ với em những tình cảm tốt đẹp như vậy thì em cần phải cân nhắc, phân vân... Cha thông cảm với em chứ?

- Đó là nỗi khổ tâm mà tôi không sao chịu đựng nổi. Đã có lần em vong thân vì tôi, em phải là của tôi...

Cha Trinh toan ôm lấy tấm thân mềm mại của cô, nhưng Li li đã khôn khéo tuột ra khỏi vòng tay ông và nghiêm mặt lại.

- Lạy Chúa, Cha không được làm điều đó trước hình ảnh thiêng liêng của chồng em.

- Xin lỗi, nhưng ông ta đã di tán, bỏ em lại rồi. Có gì buộc em phải kính sợ con người ấy.

- Cha có biết Năm Oăn là ai không? Đại tá Hoàng Quý Nhân, phụ tá an ninh Tổng thống phủ thời ông Diệm, Phó giám đốc Nha cảnh sát đô thành thời ông Thiệu. Việt cộng gọi ông là "tử thần của mọi tử thần". Cha đã nghe nói đến tên tuổi người hùng này bao giờ chưa?

- Tôi là người tu hành đâu có quan tâm đến các quan chức quốc gia. Nhưng nghe em nói thì tôi tin rằng đây là con người lừng danh đáng kính. Nhưng giờ đây ông Năm đâu còn kiểm soát được em?

- Biết đâu chẳng có nhưng thám tử của anh còn nằm lại. Chỉ cần một nguồn tin "vợ ông Năm đã phản bội" là anh có thể ra lệnh giết em liền. Chính vì thế mà khi không nén chịu nổi những bức xúc về dục vọng, em đã phải lên lút đến gặp Cha trong phòng xưng tội. Ở căn buồng thiêng liêng này, chưa bao giờ em dám có hành động trăng gió trước ảnh chồng. Em chưa quyết định đi bước nữa cũng vì lý do "thủ tiết" đấy!

Lili phải ba hoa như vậy cốt để ngăn chặn hành vi quá đà của Vũ Xuân Trinh. Nhưng kẻ chần chừ đã say mồi nên vẫn cố nấn nì:

- Nếu em không thích ở đây thì ta lên lầu. Em sống độc thân, có gì phải né tránh...

- Lạy Chúa, hôm nay thì không được đâu?

- Tại sao?

- Cha là người tu hành không nên tò mò như thế. Bảo không được là không được!

Cha Trinh ngời thần thờ ít phút và đành chuyển sang đề tài khác:

- Hẹn lần sau nhé! Tôi mượn Lili cuốn kinh vậy.

- Dạ được.
- Tôi muốn xin Lili một tấm ảnh.
- Anh nào ạ?

Cha Trinh mở tập an-bum chỉ tấm ảnh chụp chung giữa Lili và Hoàng Quý Nhân. Cái ông cần là hình ảnh Năm Oăn để đối chiếu với yêu cầu công vụ của Bảy Dĩ chứ không phải tấm thân loã lồ của Lili. Chẳng lẽ lại chỉ xin riêng ảnh Nhân thì lộ liễu quá. Nhưng Lili ngúng nguẩy tỏ ý không bằng lòng.

- Chịu thôi!
- Biểu Cha tấm ảnh đó em mắc cỡ lắm.
- Không sao, chỉ để mình tôi chiêm ngưỡng vẻ đẹp của Lili thôi.

Vừa nói vừa bóc, Vũ Xuân Trinh kẹp luôn tấm ảnh vào cuốn kinh thánh.

- Lạy Chúa, để vào đây phải tội đầy xuống hỏa ngục mất!
- Không đâu! Chúa đã sinh ra chúng ta và chính Người đã sáng tạo ra những trò khoái lạc đó. Chẳng có gì vượt ra ngoài quyền phép thiêng liêng của Chúa đâu!

Lili tiễn cha Trinh ra cổng, khóa lại rồi chạy lên gác. Đỗ Thúc Vượng vẫn đang ngồi chăm chú đọc sách. Cô lặng lẽ vòng cánh tay dịu dàng qua cổ chông và tì khuôn ngực chắc lắn lên lưng anh.

- Mê sách bỏ mặc vợ cho người ta tán tỉnh, chịu anh thật!
- Ai tán tỉnh - Vượng bưng tỉnh, bỏ kính xuống, quây phất người lại khiến Lili bật cười.
- Ông cố đạo chứ ai! Người ta nói yêu là phải ghen. Còn anh lại chẳng biết ghen là gì. Anh không yêu em à?
- Sao lại không yêu! - Vượng ôm vợ vuốt ve - Em đang phải đóng một vai kịch lớn. Nếu mỗi lần em bước ra sân khấu, anh lại nhảy lên đánh ghen thì có khác chi thằng hề. Tình yêu lớn là tình yêu có lý trí. Ghen tuông là biểu hiện của bản năng thấp hèn. Anh muốn chúng mình phải biết tin nhau.

- Ôi anh Vượng! - Lili ôm chặt lấy chông, đặt nụ hôn nồng nhiệt lên môi anh.

Vũ Xuân Trinh đặt mật thư vào nơi quy ước xin được gặp Bảy Dĩ. Một người lạ mặt đến nhà thờ trao đổi mật khẩu rồi đưa ông đến vườn hoa Lăng Cha Cả. Bảy Dĩ đón ông ở đây. Hai người kiếm một ghế đá gần cột đèn rồi xuống.

- Thưa ông bảy, tôi có tin mới muốn trình ông.
- Nói ngay đi!
- Tôi đã tìm ra bà vợ của ông Hoàng Quý Nhân.
- Ở đâu? - Mắt Bảy Dĩ sáng lên vì xúc động.
- Nhà Sáu "Xê trên hai" hẻm Bảy hai. Tên bà ta là Lili, ba mươi hai tuổi, sống độc thân. Bà nói là chồng đã di tán hơn một năm rồi mà chưa nhận được tin tức gì.

- Sao lại tên là Lili?

- Dạ đúng vậy. Tên xưng tội không lẽ bà ta dám bịa đặt.

- Có bằng chứng gì để đảm bảo bà là vợ ông Nhân?

- Tôi chưa biết mặt ông Nhân nhưng có cái ảnh chụp hai vợ chồng, xin trao lại ông để thượng cấp cho điều tra thêm.

Bảy Dì nhìn tấm ảnh qua ánh đèn đường vàng quạch lơ mờ và nhận ngay ra khuôn mặt của ông bạn thân. Nhưng lúc này y không muốn biểu lộ cảm xúc hân hoan ra ngoài.

- Có thể chỉ là tấm ảnh khiêu dâm. Cần phải được cứu xét cẩn thận.

Vũ Xuân Trinh mỉm cười:

- Thừa sếp, tấm ảnh khiêu dâm đó đáng giá bao nhiêu đô-la ạ?

Dĩ nhìn Trinh bằng cặp mắt nghiêm khắc:

- Chưa chi ông đã hỏi giá. Tôi nghĩ là ông chưa chi hết năm ngàn đô-la cho cuộc săn lùng này đâu!

Nhà tu hành vội mỉm cười xoa tay dần hòa:

- Nói như vậy là để mong ông hiểu cho những cố gắng bước đầu của tôi thôi chứ không có ý hối thúc thượng cấp chi thêm tiền bạc cho công vụ. Xin ông thứ lỗi cho.

- Câu hỏi lớn nhất ông vẫn chưa trả lời được. Ông Nhân ra đi còn để lại những gì?

Cha Trinh tường trình thêm những thông tin vừa mới thu nhận được qua Lili. Một bức tranh, một cái tủ, chiếc xe Toyota, vài tấm ảnh, chằm hết. Ông bớt lại một cuốn Kinh thánh coi đó là món quà dự trữ dành cho lần gặp sau.

Nghe xong những tình tiết trên, Bảy Dì có vẻ hài lòng. Y tỏ lời tri ân, khích lệ cấp dưới vài câu trước khi tạm biệt. Cha Trinh cũng chẳng khoái lắm. Sự biểu lộ tình cảm tốt nhất phải bằng đô-la!

...

Về đến nhà, Bảy Dì vội vào buồng tắm mở vòi xịt cho làn nước mát xoa dịu da thịt. Sau khi ký kết mật ước, Chu Bội Ngọc mới tìm cho y được một căn phòng đầy đủ tiện nghi sang trọng ở một khu yên tĩnh và an toàn. Có hai vòng vệ sĩ canh gác để báo động từ xa nếu có biến. Lại còn có đường tẩu thoát bí mật khi tình huống trở nên gay cấn. Số phận y quá lệ thuộc vào Chu Bội Ngọc nên Dĩ vẫn chưa thật yên tâm thoải mái. Y vẫn thúc Thà tìm mua một căn nhà để có chốn ẩn náu độc lập.

Đối với Dĩ, hôm nay là một ngày vui. Công việc của cha Trinh khiến y hoàn toàn hài lòng. Ra khỏi toa-lét, Dĩ bật ngay cây đèn bàn lấy kính lúp soi lại tấm ảnh vừa nhận về. Tất cả mọi chi tiết đều rõ nét. Bộ mặt Hoàng Quý Nhân rất đẹp không thể trộn lẫn được. Còn Lili (có lẽ cũng đồng nhất với Dương Thị Lưu Li) thì ngoại hình cũng thật tuyệt vời. Món hàng cả gói mà Dĩ thay mặt Warrens ngã giá với Chu Bội Ngọc ngon mắt quá! Chắc Boss phải vừa lòng. Vụ áp phe trót lọt thì Dĩ cũng được Chu chi cho một triệu đô-la. Ấy là chưa kể tiền ân thưởng của Warrens. Nếu như tìm thấy được bộ sưu tập của Hoàng Quý Nhân nữa thì món lợi riêng y thu được còn lớn gấp nhiều lần. Đến lúc này Dĩ đã có thể cho phép trí tưởng tượng của mình lãng vãng tới cái mục tiêu mơ hồ nhưng rất kỳ diệu đó.

Sau khi mật ước, được Langley phê chuẩn, người Mỹ đã thực thi nguyên tắc tiền trao cháo múc. Theo đề nghị của Chu Bội Ngọc, Warrens đã cho gọi Chu Phúc Hiệp trưởng nam, là người đại diện hợp pháp của Chúa đến chứng kiến lễ trao tài khoản ở chi nhánh Ngân hàng NYB tại Singapore. Và cũng từ giây phút đó, Chu phải thực thi mọi mệnh lệnh của Warrens như một sĩ quan dưới quyền. Khi Dĩ là đại diện tại chỗ của Phân vụ trưởng Viễn Đông vụ bên cạnh Chu, thì tiếng nói của Dĩ dù không phải mệnh lệnh vẫn có một sức mạnh đáng kể. Dĩ muốn thực thi quyền lực của mình bằng cách ép Chu mở cuộc tiếp xúc giữa Dĩ với Dương Thị Lư Li, một yêu cầu mà Chu vẫn thường từ chối với lý do liên hệ đơn tuyến là một nguyên tắc bảo vệ an ninh hàng đầu.

Nằm ở giao điểm của mối dây liên hệ tay ba nên Chu rất nhạy cảm trước vấn đề tế nhị này. Trong vụ mua bán quyền lực tuyệt mật, Chu chưa hề thông báo cho Dương Thị Lư Li. Ông ta hiểu rằng sự tiết lộ này có nghĩa là tự thú sự phản bội, vì người phụ tá của Lư Li. ông Hai Đức là đặc phái viên của Vương Phúc Đạt, giống như Bảy Dĩ là phụ tá thừa ủy quyền của Warrens. Trong giai đoạn này, Chu phải thủ giữ một vai trò vô cùng nguy hiểm. Chu không định lừa CIA bằng gói hàng giả mà lão coi Lili là nhân vật mới của tổ chức, là thứ "quả xanh" chưa thể "chín ép". Nhưng vào tay lão, với chất xúc tác đồ-la, sớm muộn người đàn bà này cũng phải được biết vai trò thực của mình. Chẳng những bà ta không phản đối mà còn tự nguyện chạy theo sự khuynh đảo của lão.

Khi thấy Bảy Dĩ hỏi thúc cuộc tiếp kiến thì Chu Bội Ngọc đặt câu hỏi ngược lại ra chiều can gián.

- Một cuộc tiếp kiến như vậy, tôi nghĩ là còn quá sớm. Hiện đệ định gặp bà Lư Li với cương vị gì?

- Thừa đại huynh, nhân danh đặc phái viên của Viễn Đông vụ.

- Chưa thích hợp đâu hiền đệ ơi! Một tổ chức gián điệp lớn khi thay thầy đổi chủ đòi hỏi một quá trình chuyển tiếp. Dù Hồi Phong giàu tính thương mại hơn tính lý tưởng ý thức hệ thì cũng không thể nóng vội vượt ra ngoài quy luật chung được. Hiện nay tôi vẫn liên hệ mật thiết với Vương Phúc Đạt. Ông Warrens cũng muốn duy trì sợi dây này để moi ruột ông bạn đồng minh. Trong chuyện bán mình cho Warrens, bà Lư Li đồng ý trên nguyên tắc nhưng tôi chưa thể công bố toàn bộ nội dung mật ước vì cần phải kiểm soát chặt chẽ lòng trung thành của bà ta. Tôi phải lấy sinh mạng của mình để bảo hiểm món hàng cho Viễn Đông vụ. Ngoài tư cách điệp viên, bà ta còn là một chính khách - Hiền đệ lạ gì tính quay quắt của chánh trị, gió chiều nào xoay chiều ấy. Vương Phúc Đạt chẳng giàu có như Warrens nhưng ông ta có cái thế của một lân quốc khổng lồ cùng với đạo quân tướng chỉ như con tốt nằm trên bàn cờ chiến lược của Mỹ. Nhưng thực ra ông ta cũng vẫn chèo chống con thuyền cách mạng của mình luôn lách giữa hai trường lực để mưu cầu lợi ích riêng mình. Hiền đệ lạ gì tính cơ hội trá trở của cái dân A-nam-mít của quý vị! Ông Warrens tưởng nắm chắc được Hoàng Quý Nhân thì thực là ngây thơ! Do đó tôi đảm bảo mỗi liên hệ đơn tuyến cho hiền đệ lúc này là đảm bảo an ninh sống còn cho vai trò lâu dài của hiền đệ đấy!

- Trời ơi! Thế mà đại huynh không cho đệ biết trước điều này. Giờ đây đệ biết ăn nói với ngài Warrens ra sao. Nói là mua cả gói, té ra nửa của giả, nửa của thật.

- Thì chính Langley cứ ép cả gói chứ Chu này có muốn thế đâu.

- Đại huynh phải giúp đệ thế nào, chứ tội cò mồi đồ dờm này Warrens biết được thì đệ có chui xuống đất cũng không thoát.

Chu Bội Ngọc bật cười:

- Có gì mà hiền đệ phải lo lắng. Đã thề kết ngãi anh em thì sinh tử có nhau, tôi phải bảo vệ chú như bảo vệ chính mạng sống của mình chứ sao nữa. Giả hay thật Warrens có sờ thấy đâu mà biết được. Cứ

điện mời ông vô mà kiểm tra!

- Ông không vô nhưng lại cứ suýt chó bụi rậm bắt đệ phải nhìn tận mắt bắt tận tay. Bỏ hai mươi triệu đô-la ra để mua đồ giả thì ai chịu.

- Không sao. Riêng Chu này cũng đáng giá hai chục triệu rồi Lưu Li là món tươi mát ta thêm vào cho đẹp mắt thôi. Của giả nhưng bày để trang trí thì cũng vẫn cao giá. Thứ nào dùng vào việc đó. Nhưng thực ra Lưu Li đâu phải thứ giả. Chỉ có điều là tôi chưa thể cho bà ta mật mã để liên hệ trực tiếp với Warrens, cũng không thể tiết lộ vai trò kế vị mà tôi nghĩ là cần thử thách thêm và cũng phải tể nhị trong các dự tính sắp xếp tổ chức. Trước mắt, mọi việc đều phải qua tôi.

- Thừa đại huynh, đệ nói điều này có thất thố xin đại huynh tha lỗi. Warrens lo rằng đại huynh đã ngoại bảy mươi nói đại chẳng may mệnh hệ nào...

- Ha ha ha! - Chu Bội Ngọc cười rung chòm râu bạc - Tôi còn trẻ hơn ông Reagan, dân Mỹ còn bầu ông ta làm Tổng thống, tại sao Viễn Đông vụ lại không tin vào sức lực của tôi? Trạng chết thì trẫm cũng già. Giữa tôi và Wareens biết ai chết trước ai?

- Thừa đại huynh, ông Phân vụ trưởng mới năm mươi ba và là một tay chơi gôn xuất sắc! Một đấu thủ quần vợt có hạng.

- Tôi cũng còn khoẻ lắm. Tôi chơi những trò còn tốn sức hơn đánh gôn. Không quần vợt thì tôi quần... vợ! - Chu nháy mắt cười khoái trá - Chẳng tin thì hiền đệ hỏi mấy con nhỏ Hồng Nhạn, Cẩm Tú xem, tôi đấu có thua thanh niên!

Bảy Dì ôm bụng cười ngặt nghẽo, nước mắt nước mũi chảy ra:

- Thế mà bọn nó lại nói quanh đi quẩn lại đại huynh cũng chỉ nhăm nháp món "dầu dấm ngâm tôm" hay trệu trạo món "chó già liếm xương" thôi.

- Chu cha! Mấy con mắt dạy hỗn láo! - Chu Bội Ngọc nắm tay giơ lên vẻ dọa dẫm - Đêm này trẫm sẽ cho các khanh biết tay!

Cuối cùng thì Chu cũng vui vẻ vỗ vai Bảy Dì:

- Nói vậy thôi chứ hiền đệ có muốn yết kiến người đẹp, phỏng vấn đôi điều, chụp vài tấm ảnh gửi cho sếp yên tâm thì cũng chẳng khó khăn gì. Nhưng tuyệt đối không được xuất đầu lộ diện với tư cách đặc phái viên của Viễn Đông vụ. Hiền đệ phải lấy mạng mình đảm bảo cho nguyên tắc này thì mới được gặp.

- Thừa vâng. Xin đại huynh cố giúp đệ. Quyền lợi của đệ cũng là quyền lợi của đại huynh.

- Nhất định là thế. Đã ký là phải mang tài sản, tính mạng ra thế chấp cho điều mình cam kết. Đó là bài học sơ cấp của nghề gián điệp. Còn chuyện chuyển giao quyền hành phải được thực hiện từ từ, khôn khéo, vừa giao vừa thử thách. Tôi đảm bảo với hiền đệ, sẽ chẳng có chuyện gì trục trặc đâu!

Có tiếng chuông điện thoại reo, Lili vội chạy lại cầm máy.

- Alô! Bốn tám ha hai đây!... Ai gọi tôi đây?

- Chu Bội Ngọc đây! Bà Lưu Li đây ạ. Xin chào bà!

- Chào cụ Chu! Cụ có chuyện gì cần chỉ giáo đây ạ?

- Dạ thưa bà, giữa chúng ta cũng chỉ có chuyện buôn bán thôi. Tôi định mời ba chiều mai lại chỗ tôi, ta bàn chút việc, tiện thể dùng cơm với chúng tôi. Hy vọng bà không từ chối.

Sau mấy giây chần chừ. Lili đã vui vẻ nhận lời ngay. Cô muốn tỏ cho Chu biết là cô tự tin và luôn kiểm soát được mọi quyết định của mình.

Nửa giờ sau, Lili gọi điện thông báo tin này cho tướng Đức:

- Anh đi với em cho vui chứ, anh Đức?

- Ông ta mời những ai?

- Chu chỉ mời em thôi.

- Thì mình chị đi là đủ và hợp lý.

- Sợ có những vấn đề em không đủ sức đối đáp.

- Thứ nhất là chị không nên xưng em với người phụ tá của mình, lỡ buột miệng trong các cuộc tiếp kiến chung thì bất lợi. Thứ hai, chị cần nắm chắc các quan điểm mà tôi đã nói với chị trước đây. Đó là những nguyên tắc rất chung để soi vào những chủ trương cụ thể. Tuy nhiên gặp những vấn đề gì nan giải thì chị hên lưu lại để nghiên cứu xem xét, để tham khảo ý kiến đồng nghiệp v.v... Thiếu gì kẻ hoãn binh.

- Vâng, tôi sẽ làm theo như ý kiến anh.

...

Chiều hôm sau Lili đến nhà hàng Minerva's Treasure. Chủ khách chỉ ngồi mười phút. Chu đã mời Lili ra xe, đến một tiệm ăn ở đường Trần Quang Khải. Vẫn là "huong Hoa tửu điểm" nơi Chu thường thuê bao phòng riêng để chiêu hiền đãi sĩ.

Hai Bên đã được lệnh cho hai thám tử, một nam một nữ phóng Honda theo sát để bảo vệ Lili. Đến cửa hàng ăn, họ tìm một bàn trống ngồi đợi. Nhưng họ không thể theo dõi được bất kỳ biến động gì trên lầu tư.

Chu Bội Ngọc đưa Lili đến phòng tiếp thì đã thấy Bảy Dĩ ngồi chờ sẵn. Chu giới thiệu Dĩ với Lili như người đồng sự thân cận của ông trong tổ chức buôn bán đồ cổ vừa ở hải ngoại trở về. Ông ta muốn mua Bức tranh chiếu bạc nhưng chưa tin là của thật nên muốn biết mặt người chủ cũ của nó để hỏi han thêm xuất xứ bức tranh. Màn kịch diễn ra tẻ nhạt, cả Lili lẫn Bảy Dĩ đều rất kém cỏi ở lĩnh vực này. Vì vậy câu chuyện nhanh chóng chấm dứt, thay vào đó, một bữa tiệc thịnh soạn được bày ra để cứu nguy. Về phương diện này thì cả hai đều thuộc diện sành ăn nên họ có thể bình luận thao thao bất tuyệt. Khi rượu đã say, Bảy Dĩ chuyển sang tán tụng sắc đẹp của bà Lưu Li và xin chụp vài tấm ảnh trên bàn tiệc. Đang muốn quảng cáo cho vai trò chính khách của mình nên Lili không ngần ngại đứng trước ống kính với đủ mọi tư thế rất ngoạn mục. Té ra đây chỉ là một cuộc tiếp tân xã giao hiểu hỷ không hơn không kém. Người mua đồ cổ còn đề nghị đến xem Bức tranh chiếu bạc, nhưng Chu tiên sinh chưa nhận lời. Ông nói cứ xem kỹ ảnh chụp để khi giá cả gần nhau, ông sẽ cho đến xem bản gốc thật đầy đủ.

...

Chiều hôm sau Lili đến nhà hàng Minerva's Treasure. Chủ khách chỉ ngồi mười phút. Chu đã mời Lili ra xe, đến một tiệm ăn ở đường Trần Quang Khải. Vẫn là "huong Hoa tửu điểm" nơi Chu thường thuê bao phòng riêng để chiêu hiền đãi sĩ.

Hai Bên đã được lệnh cho hai thám tử, một nam một nữ phóng Honda theo sát để bảo vệ Lili. Đến cửa hàng ăn, họ tìm một bàn trống ngồi đợi. Nhưng họ không thể theo dõi được bất kỳ biến động gì trên lầu tư.

Chu Bội Ngọc đưa Lili đến phòng tiếp thì đã thấy Bảy Dĩ ngồi chờ sẵn. Chu giới thiệu Dĩ với Lili như người đồng sự thân cận của ông trong tổ chức buôn bán đồ cổ vừa ở hải ngoại trở về. Ông ta muốn mua Bức tranh chiếu bạc nhưng chưa tin là của thật nên muốn biết mặt người chủ cũ của nó để hỏi han thêm xuất xứ bức tranh. Màn kịch diễn ra tẻ nhạt, cả Lili lẫn Bảy Dĩ đều rất kém cỏi ở lĩnh vực này. Vì vậy câu chuyện nhanh chóng chấm dứt, thay vào đó, một bữa tiệc thịnh soạn được bày ra để cứu nguy. Về phương diện này thì cả hai đều thuộc diện sành ăn nên họ có thể bình luận thao thao bất tuyệt. Khi rượu đã say, Bảy Dĩ chuyển sang tán tụng sắc đẹp của bà Lưu Li và xin chụp vài tấm ảnh trên bàn tiệc. Đang muốn quảng cáo cho vai trò chính khách của mình nên Lili không ngần ngại đứng trước ống kính với đủ mọi tư thế rất ngoạn mục. Té ra đây chỉ là một cuộc tiếp tân xã giao hiểu hỷ không hơn không kém. Người mua đồ cổ còn đề nghị đến xem Bức tranh chiếu bạc, nhưng Chu tiên sinh chưa nhận lời. Ông nói cứ xem kỹ ảnh chụp để khi giá cả gần nhau, ông sẽ cho đến xem bản gốc thật đầy đủ.

...

Khi Lili tường trình lại "bữa cơm chiều thân mật" với Đỗ Thúc Vượng và Nguyễn Hữu Đức thì vị tướng có một nhận định:

- Chu chưa sẵn sàng mở cửa hợp tác. Sự "Liên minh" giữa hai tổ chức Hồi Phong và Mặt trận Tự do mới chỉ là cuộc ép duyên đồng sàng dị mộng. Chu chấp nhận chị Lili vào cuộc như một sách lược để tạo ra thế hòa hoãn tạm thời sau vụ đạo trịch bất thành. Chu tổ chức gặp gỡ này không phải để khoe món chim quay, gà tần, long tu, bào ngư... cũng chẳng phải để bán Bức tranh chiếu bạc. Phải có một ẩn ý gì chưa bộc lộ. Ta cần phải biết được cái tên buôn đồ cổ này là người nào.

- Chu chỉ giới thiệu hấn ở hải ngoại về và tên là Sáu Bình. Hấn chụp anh tôi nhưng rất tiếc tôi lại không chụp được ảnh hấn. Nhưng nếu hấn bén mảng tới đây xem tranh thì chắc chắn tôi có thể chụp cho tướng quân bức chân dung.

- Lẽ ra các thám tử của ta đã phải làm được việc đó ngay ngày hôm qua. Nhưng khi tan tiệc thì chỉ thấy chị và Chu tiên sinh ra về theo cửa chính. Tay Sáu Bình biến đi đâu như một kẻ tàng hình.

- Hấn không về với bọn tôi. Khi bắt tay tạm biệt, Chu còn chúc hấn ở buổi tối tốt đẹp với mấy cô hầu phòng!

- Chắc là hấn ở lại đó suốt đêm. Nếu sống buông thả vô nguyên tắc như vậy sớm muộn hấn cũng sẽ lộ mặt thật. Chị cứ yên tâm công việc của mình cho thoải mái. Chuyện chụp ảnh bọn tôi sẽ lo.

Trở về phòng làm việc của mình, trung tướng Nguyễn Hữu Đức đã "dốc" tất cả các thông tin thu được ra mặt bàn. Ông muốn nối những dữ kiện đó vào nhau bằng những đường chấm chấm trên một lược đồ Giống như một kỳ thủ, ông sắp đặt những quân cờ riêng lẻ lên bàn để tìm ra một thế hay, một bố cục hợp lý. Ấy là lúc những giả định xuất hiện trong đầu óc để sau đó ông lượng định những kế hoạch đối phó cho thật hữu hiệu.

Đô đốc Lưu Hoàng Minh và các tổng đoàn, chiến đoàn của y.

Bảy Dĩ trở về Việt Nam gần tám tháng rồi.

Quan tài Hứa Vĩnh Thanh bật nắp và cái nhẵn tén vật không cánh mà bay.

Người phu đào huyết nghĩa trang Bạch Cốt Điểm bị ám sát rồi quăng xác xuống biển.

Cha xứ Đồng Thiện tìm đến nhà con chiến tán tỉnh, xin tấm ảnh làm tình và mượn luôn Cuốn kinh thánh chữ La-tinh.

Và tên lái buôn đồ cổ hải ngoại hồi mua tranh nhưng lại quan tâm đến việc chụp ảnh bà quả phụ Hoàng Quý Nhân.

Liệu những sự kiện riêng lẻ này có gì liên quan đến nhau không? Nếu có thì nó nối với nhau bằng những hình thức nào?

Nhiều giả thuyết được hình thành nhưng có một điều hiển nhiên có thể khẳng định là Warrens đã động binh. Chỉ còn xem mục tiêu, cường độ, và đỉnh cao cuộc hành quân này là ở đâu vào lúc nào mà thôi.

Về phần mình, ông cũng vạch ra những phương thức ứng xử thật hợp lý và an toàn.

Ông linh mục đã mất ăn mất ngủ về cuốn Kinh thánh cũ kỹ bằng chữ La-tinh khó đọc. Thời còn ở trong trường dòng, ông đã học bằng thứ ngôn ngữ thiêng liêng này, nhưng giờ đây chẳng còn nhớ được bao nhiêu. Không phải ông muốn tu bỏ món kiến thức uyên bác khiến ông đỡ được bảy chức thánh mà bởi vì cái máu "nghề nghiệp" buộc ông phải nghi ngờ mọi thứ trên đời. Tại sao Hoàng Quý Nhân lại lưu giữ cuốn Kinh thánh cũ mềm này. Y chẳng phải tín đồ thiên chúa giáo, cũng không phải tay sành chơi sách cổ. Có thể viên đại tá cảnh sát cũng có chút ít học vấn kinh viện. Cái ngày bắt liên lạc với ông, chẳng những hắn hiểu câu mật khẩu La-tinh mà khi phải nhắc lại, hắn đã phát âm rất chuẩn. Vì vậy cứ phải xem kỹ những dấu vết trên cuốn Kinh thánh may ra thấy được phép màu của... Chúa.

Vũ Xuân Trinh bỗng chú ý tới một hiện tượng hơi đặc biệt. Loáng thoáng đôi ba trang có một vài từ được soulinger bằng bút bi đỏ. ông xem kỹ câu kinh thì cái gạch chân này chẳng có một ý nghĩa thực sự nào cả. Y như kẻ ngu ngốc lại thích phô trương, bịp bợm người đời. Vị linh mục tò mò ghi lại toàn bộ những từ riêng lẻ đó ra một mảnh giấy. Ông đọc thử cũng chẳng ra thể thống gì. Đó là mớ từ lộn xộn không mang một ngữ nghĩa thực sự nào. ông chán ngán đến thất vọng về cái kết cấu ngang phè vô nghĩa đó.

Ba ngày sau tình cờ đọc ngược lại, nghĩa là đọc từ dưới lên trên, từ phải sang trái, ông linh mục bỗng giật mình vì cấu trúc cú pháp văn phạm lẫn liên kết ngữ nghĩa rất hoàn chỉnh. Ông dịch ra được một "lời phán truyền" như sau: "Đọc mép trái lâu đài "cuộc sống" kéo dài về phía Tây, cách gốc cây trắc bách diệp hai thước ba mươi lăm, dưới độ sâu thước tám là hài cốt của Vincent Carlos".

Đọc đi đọc lại hàng chục lần mà vị linh mục vẫn không hiểu nổi được ý nghĩa thực sự của "Lời phán truyền" bí ẩn này.

Lâu đài cuộc sống hay cuộc sống lâu dài? Nó ở đâu? Vincent Carlos là ai? Hài cốt này có giá trị đến mức nào? - Vũ Xuân Trinh nghĩ, nếu đây là lời chỉ dẫn nơi chôn cất kho báu của Hoàng Quý Nhân thì hẳn là nó phải nằm trong phạm vi cư trú của y. Thế là ông vội lần đến hẻm Bảy hai quan sát ngôi nhà của Lili. Thật chẳng có gì để có thể gọi đây là một Château. Và cứ gọi liều nó là lâu đài đi chẳng nữa thì kéo dài theo bất cứ sườn nào của ngôi nhà cũng lan sang đất hàng xóm hoặc chạy thẳng ra đường. Và tuyệt nhiên không có cây trắc bách diệp nào ở quanh để thấy được sự trùng hợp nào với "lời phán truyền" trong cuốn Kinh thánh.

Vị linh mục quyết định điều tra trực tiếp "bà quả phụ" xem vấn đề có sáng tỏ thêm không.

Cha Trinh chưa kịp xưng tên, mới nói "tôi đây" là Lili đã nhận ra ông ngay. Cô nhanh nhẹn mở cửa và

vui vẻ đón ông vào phòng khách. Cô rót nước chào mời nhiệt tình.

- Cám ơn Cha đã quá bộ đến thăm con. Quả thực con có tội với Chúa. Lâu lắm con chẳng đến nhà thờ rồi. Cũng chẳng có công chuyện gì bận rộn mà chỉ do cái tánh ngủ trưa. Không mấy bữa con cựa mình trước tám giờ sáng. Lạy Chúa, thức thâu đêm cũng được nhưng giấc ngủ buổi sáng thì quý lắm!

- Em đến lúc nào cũng được. Cha sẽ cầu Chúa tha tội cho em. Hôm nay đến đây cũng muốn báo cho Lili hay một tin vui. Có người hỏi mua cuốn Kinh thánh cũ kỹ của em rồi đấy.

- Lạy Chúa, thế thì may cho em quá. Thế họ trả bao nhiêu thưa Cha?

- Họ trả rẻ lắm, tính ra chưa được một chỉ vàng, đại gì mà bán.

- Ôi cuốn Kinh thánh rách nát đó được gần một chỉ kia ạ! Sao Cha không bán giúp con đi! Lạy Chúa, mấy khi gặp được ông khách chịu chơi thế?

- Họ chịu chơi thì ta phải biết giữ giá. Cha đang đòi hai chỉ.

- Hai chỉ? Ôi, sao mà mắc thế Cha. Bóp hầu bóp cổ người ta như vậy không sợ phải tội a?

- Hai chỉ có tám chục đô-la chứ gì mà to. Đem sang Paris bán cho những ki-ốt sách cũ thì chưa biết thế nào. Trò chơi này giống như đánh bạc. Có khi vớ to, nhưng cũng có khi chỉ quăng vào sọt rác. Mình là thằng hồ li, cần giữ cao giá con bài của mình. Càng nói thách, bọn đồ đen càng say đòn, càng ần đầu vào cho mình thối.

Ngôn ngữ của Cha lúc này chẳng có gì giống kẻ tu hành khiến Lili vừa sùng sốt vừa bật cười.

- Con lấy Cha nửa chỉ thôi, Cha bán hơn Cha ăn, bán rẻ Cha thiệt. Chịu chứ!

- Cha sẽ cố bán được giá cho em. Ai lại ăn lãi của người đẹp, vợ của một con người vĩ đại.

- Có gì mà vĩ đại! Ảnh chỉ đẹp trai thôi.

- Một ông đại tá cảnh sát Cộng hòa mà ở trong ngôi nhà bé xíu thế này chứng tỏ ông phải là bậc thanh cao, chân nhân, đạo sĩ chứ đâu phải thường.

- Cha lầm rồi, đây là nhà em. Anh sống trong biệt thự Vie du Château ở phố Đồn Đất to gần bằng cái dinh Độc Lập ấy chứ đâu chịu chui rúc vào hẻm Bảy hai. Cộng san về ảnh mới chịu lui đến đây sống nhờ em và lấy luôn chủ nhà làm vợ mọn. Bà cả xách hai vali vàng bay sang Mỹ nên em mới có được địa vị này chứ. Giờ ảnh đi theo bà cả, em lại hoàn nguyên, lại trở về với cát bụi! - Lili thờ dài tường đến nẫu ruột khiến ông thầy tu cũng xúc động.

- Đừng buồn, Chúa sẽ thương em, sẽ đền bù cho em.

Nói rồi vị chần chiên vòng luôn cánh tay lên vai bà chủ nhà một cách chân tình. Vừa lúc đó thì có tiếng chân bước lộp cộp ở tầng trên chuyển dần về phía cầu thang. Tay cha Trinh rụt phắt lại như bị điện giật. Ông thì thầm:

- Ai đấy?

- Anh ấy đấy mà! - Lili nói nhỏ.

Mặt vị linh mục biến sắc. Ông tưởng như Năm Oằn hiện hình tái thế.

- Ảnh là ai chứ?

Lili ôm bụng cười rũ rượi:

- Có nói Cha cũng không biết là ai. Có lẽ ảnh cũng sắp xuống đây bây giờ, em sẽ giới thiệu hai người với nhau.

Cha Trinh lung túng đi cũng dở, ở không xong. Ông bí mật đến đây có công việc chứ đâu phải tìm chôn giao du rộng rãi mà cần thêm bạn. Người đàn ông trên gác xuống đến nửa cầu thang thì vui vẻ reo lên:

- A! Xin chào cha Trinh! Ngọn gió nào đưa Cha tới đây!

- Lay Chúa! Ông Vượng! Không ngờ lại được gặp ông.

Lili giả bộ ngạc nhiên khi thấy hai người bắt tay nhau chặt chẽ.

- Trời ơi! Té ra hai người đã quen nhau. Thế thì em chẳng cần giới thiệu nữa.

- Tôi đã cùng Cha nằm trong nhà tù ông Diêm. Cùng bị ông Hoàng Quý Nhân cho biết thế nào là thiên đường và địa ngục. Chờ khi họ ra đi thì hai ta đều lờ chuyển bay. Tôi nhớ có lần Cha đến thăm tôi và khuyên tôi đi tìm minh chủ. Đúng thế không?

Cha Trinh lung túng lo lắng. Vượng cứ bô bô chuyện này ra trước mặt Lili nên ông đành ậm ừ không ra đồng tình, không ra phủ nhận.

- Đừng ngại Cha ạ. Căn nhà này là vương quốc của những người chống cộng trước đây cả.

- Lâu mới lại gặp nhau, ta nên nói chuyện vui thôi?

- Thưa Cha, tôi đang nói chuyện vui đấy chứ... Tôi đã nghe Cha đốt đuốc đi tìm minh chủ. Ha ha ha! Cha có biết minh chủ là ai không? Thì lại gặp ngay ông Hoàng Quý Nhân. Tóm lại là vẫn những con người của thập kỷ sáu mươi. Than ôi! Tao nhân, mặc khách đâu rồi? Hiền nhân quân tử đâu rồi, quay đi quẩn lại vẫn cái đĩa hát cũ mèm của những bài ca hành khất. Tôi đã thất vọng hoàn toàn và nhận ra cuộc sống ầm ập mới là thích hợp.

- Thưa giáo sư, ở đất này không tìm đâu ra nơi ẩn dật. Tôi phải khoác áo chùng thâm nấp dưới bóng tượng Chúa mà cũng không yên!

- Hơi đồng và mùi sơn phấn đã lừa vào mọi khe kẽ cuộc đời!

- Thưa giáo sư, không phải những dục vọng thấp hèn mà vì nỗi đau của dân chiến khiến tôi không đang tâm ngồi yên được.

- Ôi! Cha thực là một đáng cao đạo. Cha có thể hiển thánh như những vị tông đồ tử vì đạo.

- Tôi cũng có tham vọng đắc đạo như ông khao khát tự do vậy!

Đỗ Thúc Vượng mỉm cười với vẻ nghi ngờ, nhưng ông đã chuyển sang đề tài khác.

- Hôm nay Cha đến đây chắc cũng vì nỗi khổ của con chiến?

- Không hẳn là như thế. Có một việc nhỏ, tôi muốn bàn với bà Lili.

- À xin lỗi, sự có mặt của tôi có thể làm gián đoạn công chuyện của Cha. Cho phép tôi về trước.

- Không có gì đặc biệt đâu, anh Vượng ngồi chơi đã - Lili xen vào cuộc nói chuyện.

Vượng bắt tay hai người rồi dắt xe đi ra. Lili tiễn anh ra cửa thì thầm:

- Sao anh lại đi? Lão chỉ hỏi giá cuốn Kinh thánh rồi chuồn thôi mà.

- Nếu Cha còn thích ngồi thì em cứ kiên nhẫn tiếp chuyện xem ông ta còn cần những thứ gì. Anh đến thư viện đổi quyển sách rồi về ngay thôi.

Lili quay vào thì Vũ Xuân Trinh hỏi ngay:

- Ông Vượng là người tình của Lili à?

- Chưa đâu, nhưng Cha tò mò chuyện ấy làm gì? Định đấu súng chẳng? - Lili nháy mắt cười vui vẻ.

- Không đâu. Nếu đúng thì xin chúc mừng em. Cha sẵn sàng làm lễ cưới cho hai người dưới bàn thờ Chúa!

- Cảm ơn Cha!

Từ lúc ấy, nhà tu hành không dám biểu hiện những cử chỉ suồng sã nữa. Ông hỏi thêm chút ít về xoàng Quý Nhân rồi cáo từ ra về. Ông còn hẹn Lili đến nhà thờ để nhận món tiền bán cuốn Kinh thánh như cô định giá.

...

Ở nhà Lili ra, vị linh mục chưa về nhà thờ ngay mà đi thẳng đến phố Đồn Đất. Không còn dấu tích gì để nhận ra biệt thự Vie du Château nữa. Quận sử dụng ngôi nhà này làm trường mẫu giáo được một thời gian thì xảy ra vụ anh thợ máy nước bị giết chết vùi xác trong vườn. Tin xấu lan truyền khiến người ta kể lại nhiều giai thoại khủng khiếp trong ngôi nhà này thời trước. Ủy ban quận sau nhiều lần bàn tính, đã quyết định chuyển đổi trường mẫu giáo tới một địa điểm khác. Thay vào đó là văn phòng giao dịch của một công ty xây dựng. Việc xây cất coi nơi trang trí mặt tiền đã làm thay đổi hẳn cảnh quan của một biệt thự. Khu vườn, sau được xây cất ga-ra, kho tập kết những máy móc hư hỏng chờ thanh lý. Gần đây thủ trưởng cơ quan còn có sáng kiến mở cửa bên trung bình Bãi cho thuê đỗ ô tô. Các xe tải từ các tỉnh về thành phố chờ nhận hàng có thể vào đây gửi xe vài ba bữa vừa an toàn vừa đỡ bị phạt vì cảnh làm mất trật tự giao thông đường phố.

Cha Vũ Xuân Trinh với bộ đồ bò thì cũng chẳng có gì cách biệt với những cha tài xế đường trường. Ông vào hỏi thẻ lệ và giá vé gửi xe tải. Tất cả đều được niêm yết trên bảng, nhưng ông vẫn hỏi ông già trực cổng.

- Xe tôi loại đại bự khó mà chui vào được ga- ra. Tôi muốn thuê chỗ đỗ ngay ngoài sân có được không?

- Tùy ông lựa chọn, nhưng phải đảm bảo chỗ ra vào cho xe khác. Đỗ ngoài thì vấn đề coi sóc khó khăn hơn nên chủ xe phải bồi dưỡng thêm cho anh bảo vệ tí chút.

Cha Trinh cười:

- Chuyện đó thì không thành vấn đề. Bác cho tôi vô xem qua lối ra vào được chứ?

- Xin mời ông.

Qua cổng vào trong khuôn viên tòa biệt thự, ông thầy tu xác định ngay mép trái của ngôi nhà, ông đã tìm thấy ngay cây trúc bách diệp to lớn duy nhất còn sót lại trong khu vườn rộng trước đây vốn um tùm cây lá. Giờ đây xe máy ra vào nhiều, mặt đất trở nên mấp mô bẩn thỉu. Vũ Xuân Trinh đã sơ bộ xác định nơi đặt "thi hài của Vincent Carlos" theo đúng "lời phán truyền thiêng liêng" trong cuốn Kinh thánh. Chẳng biết có điều gì huyền bí nằm sâu dưới hai thước đất mà tâm hồn ông xúc động vô cùng. Mười phút sau, ông ý thức đầy đủ được địa hình và quay ra. Khi chào ông già gác cổng, Vũ Xuân Trinh kéo xup chiếc mũ xuống mặt cho bớt lộ diện mạo.

...

Ba hôm sau, một chiếc xe tải Kamaz hạng nặng thuê đồ một đêm trong sân. Xe chất đầy hàng phủ bạt kín khoang thùng. Ca-bin tuy rộng nhưng nóng nên tài xế và những người tháp tùng đều căng võng mắc màn bên thành xe. Có người còn trải chiếu dưới gầm để nằm ngủ. Sớm hôm sau họ đã gọi bảo vệ mở cửa sớm để họ ra Bắc. Họ chọn được giờ tốt xuất hành cho hên!

...

Suốt một đêm, bốn tên thủ hạ của Vũ Xuân Trinh đã hành động khôn khéo và bí mật để khai quật ngôi mộ của Vincent Carlos. Ở độ sâu một thước tám, không có bộ hài cốt nào, nhưng lại có một hòm bằng hợp kim inox cỡ 50 x 50 x 100 cm³. Cha Trinh cho khuôn lên thùng xe rồi lấp lại hố đất, xoa hết dấu vết.

Chiếc hòm bí mật đó được chuyển đến nhà xứ Đồng Thiện. Khi chỉ còn một mình trong căn phòng, vị linh mục mới dùng đục thép khai chiếc hòm hàn kín đó. Ông nhanh chóng nhận ra những gì chứa đựng bên trong: bộ sưu tập tài liệu đồ sộ của Hoàng Quý Nhân mà CIA đang treo giải cho những ai lòng kiếm được. Niềm vui tràn ngập, trái tim tưởng muốn phá tung lồng ngực nhảy ra ngoài! Sau khi định thần, ông quyết định cất giấu hòm báu vật này đi để thăm dò thư mật xin được gặp thượng cấp.

Dĩ xuất hiện trước thánh đường và Cha Trinh đã lờ mắt ra hiệu cho y đi theo vào phòng xưng tội. Khi cánh cửa khép lại, vị linh mục mới vui vẻ mời Dĩ ngồi ngang hàng trên một chiếc ghế băng giản dị.

- Cha cần gặp tôi có việc gì?

- Thừa thượng cấp, sau khi phát hiện ra chỗ cư trú của ông Hoàng Quý Nhân từ sau ngày quốc hận Ba Mươi tháng Tư cho tới gần đây, tôi có ý định mở cuộc điều tra tổng quát xem những tài liệu còn lại của ông được cất giấu đâu. Việc làm này đòi hỏi phải có khoản tài trợ khá lớn. Tôi muốn thượng cấp cho biết có thể hỗ trợ cho kế hoạch này bao nhiêu.

Bây Dĩ vui vẻ vẽ vai Vũ Xuân Trinh theo kiểu bề trên:

- Việc Cha xác định được nơi trú ngụ của ông Nhân thực sự là một chiến tích to lớn. Trung tâm rất hài lòng và ra lệnh cho tôi chuyển nốt cho ông khoản tiền đã hứa trước đây. Nhiệm vụ tiếp theo của chúng ta là tìm kiếm bộ sưu tập tình báo mà ông Nhân đã góp nhặt trong hơn ba chục năm trời. Trung tâm không những quan tâm đến giá trị của nó mà còn ý thức tất cả mọi hiểm nguy nếu cộng sản hoặc một tổ chức tình báo khác nắm được trong tay những tư liệu đó. Mục tiêu của chúng ta là chiếm đoạt bằng được, nếu không thì cũng phải hủy đi càng sớm càng hay. Chủ trương trên là rất kiên quyết đòi hỏi phải thực hiện bằng bất cứ giá nào. Ngân khoản chi cho công vụ rất lớn. Thực chất phần thưởng này còn lớn hơn giải Nobel mà Hoàng gia Thụy Điển tặng cho những công trình khoa học lừng lẫy hoàn cầu. Tôi hy vọng là Cha sẽ dẫn đầu trong cuộc săn đuổi thâm lặn đầy cảm hứng này.

- Thừa ông Bảy, tiền thì ai cũng quý nhưng máu thì ai cũng tiếc. Ngoài những đấng tử vì đạo ra, không mấy ai dám xả thân trước để đòi tiền sau, lỡ ra thiệt mạng thì làm sao hưởng được, và ai bảo hiểm cho vợ con mình. Vì vậy phải cho người ta ngủ thấy hơi tiền để người ta quên hiểm nguy chết chóc. Tóm lại là đặt cọc trước. Có như vậy mới ủy lạo được cánh đàn em chịu chơi ôm đầu nhào dổ!

Bảy Dĩ thất khó chịu trước thái độ mặc cả của cấp dưới. Song Vũ Xuân Trinh vừa lập được chiến công, món tiền chi cho ông ta quả là không uổng phí. Do đó viên đại diện của Viễn Đông vụ đành phải đưa ra một lời hứa.

- Thượng cấp nói là làm. Xin đừng ai nghi ngờ vào sự hào phóng nhất quán của nước Mỹ vĩ đại, thành trì của tự do, niềm hy vọng của mọi dân tộc nhược tiểu trên quả đất. Lần trước tôi hứa chi năm ngàn đô-la là có đủ năm ngàn đấy thôi!

- Nhưng lần này ngài mới hứa là ai tìm thấy thì sẽ có thưởng như tặng giải Nobel. Nhưng ở đây lại có cái khác cơ bản phải có tiền đầu tư nghiên cứu thì mới hy vọng tới đích.

- Thì lần này tôi sẽ tạm ứng một số nhất định cho chương trình hoạt động của Cha. Tuy nhiên không thể vung tay bừa bãi được. Chẳng phải riêng Cha mà còn hàng trăm đầu mối khác đều song song hành động và cũng cần tài trợ.

- Nhưng mới chỉ có tôi cung cấp được những tin tức tối quan trọng cho ngài. Và đến phút này tôi vẫn là người có hy vọng đến đích hơn tất cả!

Vị linh mục trả lời với một niềm tự tin kiêu căng.

- Tôi hiểu điều đó vì vậy mà giờ đây Cha đang đứng đầu trong thứ tự ưu tiên. Tôi sẽ chuyển cho Cha mười ngàn đô-la nữa. Hy vọng Cha thành đạt được mục tiêu mà thượng cấp mong đợi.

Bộ mặt Vũ Xuân Trinh tươi rói hẳn lên:

- Phần tài trợ nghiên cứu trước mắt cũng có thể coi là tạm ổn. Tôi muốn ngài công bố cái giải tặng cho kẻ tìm ra bộ sưu tập quý giá đó là bao nhiêu. Thí dụ như giải Nobel cho mỗi công trình khoa học hay văn học là bảy trăm tám mươi nghìn USD thì giải Warrens dành cho thám tử tìm được bộ sưu tập Hoàng Quý Nhân là một triệu chẳng hạn. Có lớn hơn mới có sức cổ vũ thực sự.

Bảy Dĩ lúng túng vì đã ba hoa quá quyền hạn của mình. Vũ Xuân Trinh thì cứ bám lấy những những đòi ngã giá. Cuối cùng Dĩ phải nói liều:

- Thêm một xu thì cũng có thể gọi là lớn hơn. Tôi tin là nếu quả ông tìm được bản gốc chưa bị sao chép thì bốn trăm nghìn USD hậu thưởng ắt là đạt được. Tôi chưa thể đưa ra con số cố định vì nó còn tùy thuộc vào giá trị thật sự mà các vị sẵn được.

- Cảm ơn ông Bảy, điều ông nói vẫn còn chứa đựng một yếu tố bất định. Tuy nhiên tôi cũng có một đề nghị: Trên địa bàn tôi đã phát hiện thì cho phép tôi độc quyền khai thác. Để tránh những đụng độ nguy hiểm, xin ông khoan vùng và chỉ thị cụ thể cho những điệp viên khác, kéo họ làm hỏng kế hoạch của chúng tôi.

- Đồng ý. Cha hoàn toàn tự do vùng vẫy trên lãnh địa của mình.

Thực ra Dĩ cũng mới tài trợ trực tiếp cho Cha Trinh thôi. Nó chiếm một tỷ lệ không đáng kể so với khoản tiền của Viễn Đông vụ tung vào cuộc hành quân săn lùng. Một vài tên chân tay khác được giao nhiệm vụ gián tiếp qua Trần Văn Thà cũng được hỗ trợ chút đỉnh, và họ cũng không đem lại được tin tức

gì đáng kể. Doãn Kế Lâm tuy có thành tích tìm được Hùng Thắng để khẳng định cái chết của Nhân nhưng đã dừng lại ở mặt bằng đó Chỉ có Vũ Xuân Trinh là vượt lên tất cả. Rõ ràng trình độ săn lùng của ông thầy tu đã vượt xa bọn kia. Dĩ quyết định tăng thêm tiền cho Vũ Xuân Trinh cũng vì lẽ vẫn có khả năng sinh lãi.

Bây Dĩ yêu cầu Vũ Xuân Trinh ký vào một biên lai nhận tiền mới.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 4

Chương 12: Thuốc "Chống Chó"

Chưa bao giờ Sở chỉ huy của Warrens ở Banville nhận được nhiều tin vui như thế. Bảy Dĩ đã làm sống lại niềm hy vọng của CIA ở vùng đất đầy biến động này.

Đã đến lúc ông Phân vụ trưởng chú mục đến hai việc cụ thể:

Thứ nhất, Warrens yêu cầu Bảy Dĩ chuyển ngay số bạch phiến tồn kho cho ông ta.

Thứ hai, phải dẫn độ Nguyễn Hùng Thắng đến Banville để tiếp tục thẩm tra thảm họa ở mật cứ Anpha cách đây hơn một năm.

Chuyển giao bạch phiến gắn với quyền lợi riêng của bản thân nên Bảy Dĩ đã chuẩn bị chu đáo chỉ còn chờ tín hiệu đón hàng của Warrens là kế hoạch được thực thi ngay. Còn chuyện dẫn độ Hùng Thắng thì Dĩ không hào hứng lắm. Từ nhiều tháng nay Warrens tỏ ra không sốt sắng gì vào lời khai báo của tên cộng sản phản bội này. Nay dùng từ "dẫn độ" chứng tỏ Warrens không tin tưởng ở đương sự. Thái độ đó trái ngược với quan điểm của Dĩ và Doãn Kế Lâm. Cả hai đều coi đây là cái lưỡi quan trọng để tìm ra kẻ giấu mặt, để khẳng định số phận của Hoàng Quý Nhân và xây dựng những quan điểm chiến lược lâu dài. Lẽ ra Warrens phải trọng thưởng chiến tích này thay vì bỏ mặc cho Doãn Kế Lâm phải bao dung che giấu, nuôi dưỡng vừa nguy hiểm, vừa tốn kém. Đồi lằn Lâm đã xin Dĩ "thanh toán" cái "của nợ" này đi nhẹ gánh nhưng Dĩ còn tiếc rẻ. Mãi gần đây Dĩ mới chỉ cho Lâm một ngàn đô-la gọi là để bù đắp phần nào cho những tổn phí mà Lâm phải chịu. Nay được tin dẫn độ Hùng Thắng thì Dĩ và Lâm đều trách thượng cấp đánh giá thấp chiến tích của họ, nhưng cũng vui mừng là hết trách nhiệm với cái tàu há mồm này!

Dĩ đã điều khiển hoàn hảo cuộc giao hàng lẫn cuộc dẫn độ. Một hải thuyền do Trương Tấn Hào vào sông Tiền nhận hàng của Dĩ. Chiếc thứ hai vào sông Hậu để đón Nguyễn Hùng Thắng. Theo đúng quy cách dẫn độ, Thắng được đánh thuốc mê tống vào hòm như một súc thịt sống chuyển ô-tô tới bến hẹn và khiêng xuống thuyền mà không hay biết. Khi hải thuyền ra đến vùng biển quốc tế, tên cộng sản li khai mới được các chiến hữu nạy hòm kéo ra, tiêm thuốc trợ lực, giải về để tiếp tục cuộc hành trình. Đến vịnh Sima thì Trương Tấn Hào, chỉ huy trưởng cuộc hành quân ký biên bản bàn giao cả hàng và người cho Tomado -le-Loup. Một chiếc trực thăng không cờ, số đã đón họ giữa biển khơi đưa về căn cứ bí mật.

...

Nguyễn Hùng Thắng được tắm rửa thay quần áo sạch sẽ để đến bãi yết ngài Phân vụ trưởng trong vòng mười phút. Đây là một đặc ân không mấy khi thủ lĩnh Viễn Đông vụ ban cho một tên phản bội đầu thú. Thắng không biết tiếng Anh nên phải qua một nữ thông dịch người Việt, Warrens hỏi han xã giao qua loa, cho uống rượu rồi bắt tay tiễn ra một chiếc xe hòm bịt kín như xe tù. Thắng được chở đến một nhà khách đặc biệt. Y hơi chột dạ, nhưng thái độ và nụ cười của đám tùy tùng cũng làm cho y yên tâm. Căn phòng dành cho Thắng có song sắt rất chắc chắn. Mọi tiện nghi đều vượt xa những nơi sống chui lủi bất hợp pháp ở bên bờ sông Sài Gòn. Có lần vì sợ lộ, Tào đã bắt Thắng bôi nhem thuốc để ăn nằm vài ngày với bọn bụi đời ghê hòm, khát thực gần chợ An Đông, và đã ba lần bị bọn anh chị via hè cho những cái bạt tai toé máu miệng. Cô phiên dịch trẻ mũm mĩm thơm phức mùi nước hoa hảo hạng khiến cho hấn xúc động mỗi lần được tiếp xúc hỏi han hay nhờ vả chuyện gì.

Ngày ngày hôm sau, Bretton một viên chức thông thạo tiếng Việt được cử đến làm việc với Nguyễn Hùng Thắng.

- Thưa ông Thắng. Tôi là John Bretton trợ tá kỹ thuật được lệnh đến gặp ông để trực tiếp nghe lại lời tường thuật về sự kiện bí thảm ở mật cứ An-pha cách đây hơn một năm. Xin ông hiểu rằng những tin tức đó có ý nghĩa rất quan trọng khiến ngài Warrens muốn nó được thẩm định chặt chẽ.

- Thưa ông trợ tá. Tôi đã ba lần tường trình lại những diễn biến mà bản thân tôi phải trải qua và chứng kiến. Một lần bằng miệng, hai lần bằng chữ viết. Tôi xin cam đoan không có gì sai lạc. Nhưng tôi hoàn toàn vui mừng và cảm động khi được thưa lại với quý ông lần thứ tư hoặc ngay cả lần thứ năm, sáu... đi nữa.

- Cảm ơn ông Thắng. Một tin tức quan trọng như vậy thì càng nói càng hứng khởi vì đó chẳng những là bài học quá khứ của các ông mà còn là dữ kiện cho bài toán tương lai của chúng tôi.

- Tôi có thể bắt đầu được ngay chứ ạ? - Thắng hăng hái.

- Công việc hôm nay có khác mọi lần chút xíu. Xin mời ông theo tôi sang phòng bên.

Hùng Thắng vui vẻ đi theo Bretton vào một căn buồng chừng bốn chục mét vuông chật ních những máy móc. Hai nhân viên áo trắng lặng im ngồi điều khiển những bàn phím phức tạp. Có hàng phục màn ảnh máy vi điện toán, hàng trăm đồng hồ với hàng ngàn đèn báo hiệu xanh, đỏ... nhấp nháy. Thắng còn lúng túng chưa biết đứng ngồi ra sao thì hai chiếc ghế được tay máy điều khiển đã hạ xuống trước mặt. Bretton ra hiệu cho Thắng ngồi xuống. Hai nhân viên đã đèn kéo hai cánh tay y đặt ngang như cái đòn gánh rồi móc những vòng dây lại. Một cái mũ to như chụp máy uốn tóc từ từ hạ xuống ôm lấy đầu Thắng. Hai mảnh kim loại lạnh ngắt kẹp nhẹ vào thái dương khiến Thắng rùng mình rụt đầu lại. Bretton mỉm cười trấn an.

- Đừng sợ. Đây là hệ thống máy điện toán thế hệ thứ ba chuyên phát hiện sự dối trá. Lời khai của ông có tầm quan trọng sống còn của nhiều con người, thậm chí đến cả nhiều tổ chức. Vì vậy chúng tôi phải thẩm tra lại những thông tin đó bằng những máy siêu cảm tư duy. Đó là một phương tiện hoàn toàn khách quan khoa học, không lệ thuộc vào người điều khiển, và cũng không có gì thách thức danh dự của đương sự. Ông cứ thành thực mà trả lời. Không ai có thể che giấu được sự man trá. Còn máy cũng chẳng bao giờ đổ oan cho ai.

Thắng hơi hoảng nhưng y trấn tĩnh được ngay, vì toàn bộ những lời khai của y trước đây đều đúng sự thật. Y sẽ giải bày chân thực quá khứ thì nhất định máy điện toán thông minh tối tân này phải đứng về phía y.

- Thưa ông, tôi đã sẵn sàng? - Thắng trả lời tự tin. Một luồng sáng mạnh bùng lên như soi rọi đến tâm can y. Tiếng máy móc vận hành ro ro... Những điện cực cường độ thấp đã tác động nhẹ lên thái dương, lên lồng ngực và cả ở những ngón tay, ngón chân. Những cảm giác đó hoàn toàn lạ lùng mới mẻ nhưng chịu đựng được...

Sau đó là những câu hỏi phát ra từ miệng Bretton. Hùng Thắng nghe như nguồn phát âm xa tít tít từ không cùng vọng lại vừa thần bí thiêng liêng, vừa khô khan sắc nhọn... Cuộc thẩm vấn diễn ra trong vòng một giờ đồng hồ. Thắng cảm thấy căng thẳng, mệt mỏi rồi rã, nhưng y hoàn toàn bằng lòng với mình. Chỉ có đôi chỗ thấy ngượng ngùng phải khai lại những vụ trấn lột, lừa đảo, cướp để sinh nhai sau ngày chạy thoát khỏi vòng vây ở mật cứ An-pha. Một "chính khách" tầm cỡ mà hành động như vậy thì thật bần thiêu. Tuy nhiên y hy vọng các quan chức CIA cũng cảm thông cho y trong một tình cảnh quẩn bách.

Sang phòng bên, sau khi tu hết hộp bia, Hùng Thắng mới tò mò:

- Thưa ông John Bretton, máy điện toán phải thừa nhận sự thành thật của tôi chứ?

- Máy đã cho kết quả thẩm định. Tuy nhiên đương sự không được phép biết lời phán xét. Tất cả được lưu trữ trong bộ nhớ ghi trên đĩa từ với mã số tuyệt mật mà chỉ thủ lĩnh mới có quyền tham khảo khi cần thiết.

- Nếu quả là máy có độ chính xác tuyệt vời như ông nói thì nó phải đánh giá cao sự thành thật của tôi.

Hùng Thắng phát biểu rất tự tin khiến cho Bretton phải nhún vai mỉm cười đưa cho y hộp bia thứ hai.

- Xin chúc mừng ông.

Đúng là những chỉ dẫn tâm não đồ của đương sự rất ổn định. Trường điện sinh học ở mọi điểm nhạy cảm đều cho những kết quả bình thường. Không có những rối loạn đột biến trước những câu hỏi. Không phát hiện ra những biểu hiện sai sót về lô-gích hay ngữ nghĩa.

Tất cả những gì diễn ra trong phòng thẩm vấn đều được truyền về văn phòng của Warrens ở Tổng hành dinh. Nhìn các kết quả, vị thủ lĩnh thẩm nghị: "Lời khai của tay cộng sản đầu hàng này có thể tin được". Dĩ nhiên máy thử cũng không đảm bảo được trăm phần trăm. Máy điện toán dù tối tân đến đâu cũng vẫn là "công cụ lý trí" thấp hèn so với cấu trúc bộ óc con người. Nó chỉ là công cụ hỗ trợ cho viên dự thẩm vừa ghi nhớ vừa "hù dọa" để tìm chiến thắng trong trận chiến tâm lý. Với những điệp viên có bản lĩnh cao, thân kinh ổn định, kinh nghiệm già dặn thì vẫn dễ dàng lọt qua mắt sàng của hệ thống máy điện toán tinh vi này.

Nguyễn Hùng Thắng được nhận lương và giấy phép tự do đi lại trong cái thành phố thương mại nhộn nhịp phồn vinh này. Thiên Hương, cô phiên dịch người Việt đã dạy hấn khiêu vũ, uống rượu, đánh bài để hấn có thể nhanh chóng nướng lết số bạc có trong tay. Tiền nhiều, nhưng bản chất của thằng mõ vẫn làm hấn xót ruột muốn dành dụm phòng khi thất thế. Đó là bản năng "phòng bị gây" của kẻ tiểu nhân. Nhưng xã hội thị trường lại khuyến khích tiêu thụ để quay tít vòng bánh xe sinh lợi của nó. Kẻ ki bo keo kiệt bị khinh miệt. Cô phiên dịch mồm mồm thơm phức mùi da thịt đã không cho hấn rảnh tay ôm chặt hầu bao. Ở Vocacity khoản lương gần một ngàn đô-la dễ dàng bay khỏi túi chỉ sau vài lần đi hộp đêm hoặc nhậu nhẹt mấy châu ở các restaurant sang trọng. Thắng cố thoát khỏi bàn tay của cô gái mà không nổi. Tuy nhiên chưa lần nào nàng chịu bỏ thí cho hấn một vài phút giây hoan lạc.

Hùng Thắng đang được đào tạo thành một nhân viên CIA tập sự.

Trong công vụ về Mỹ báo cáo tình hình lần này, Warrens chọn hành trình qua Paris. Đã lâu ông Phân vụ trưởng không đến thành phố hoa lệ này. Khi còn làm việc ở Tổng hành dinh Nato trên đất Bỉ hầu như tuần nào Warrens cũng lái xe đi Paris ít ra một lần. Ông ta có nhiều bạn ở đây, cả những kẻ rồi hơi thích tào lao đến những thương gia bận rộn ngày đêm vì chuyển ngân, lãi xuất, cổ phiếu, chứng khoán... Cuộc sống ở đây vận động điên cuồng với những hộp đêm ngập tràn lạc thú, những casino siêu hạng, những tiệm ăn sang trọng với nhiều loại rượu ngon bậc nhất thế giới. Thi ca và âm nhạc, điện ảnh và những thầy bói toán... cái gì cũng ngự trị trên những đỉnh cao chói vót của thời đại... Nhưng với Warrens thì mọi chuyện trên đều là thứ yếu. Ông có mặt ở Paris với nghiệp vụ tình báo bằng cái áo khoác của tên buôn lậu ma túy. Và đôi lần vai trò trên đổi thay cho nhau. Ấy là lúc ông muốn tận dụng một vài cơ may để làm giàu. Thời đó tam giác Paris - Madrid - New York còn làm ăn nhộn nhịp. Connection: Bruxelles - New York của những tay Mafiosi cự phách là kẻ thù, là đối tượng theo dõi của CIA, FBI. Bọn này đã cố tìm một lỗ thủng ngay trong cơ quan tình báo Trung ương Hoa Kỳ, ngay trong giới sĩ quan cao cấp của

Nato để thâm nhập ma túy vào đất Mỹ. Bằng con đường trực tiếp mạo hiểm, chúng mua được Warrens trong một vài "phi vụ". Nhưng Warrens cũng đã bí mật lập được những chiến công to lớn. Langley rất hài lòng cất nhắc ông lên đến chức Phân vụ trưởng Viễn Đông, một địa vị mà nhiều đồng nghiệp thượng thặng phải ghen tị. Langley đặt niềm tin cả vào tài năng chống bọn buôn lậu bạch phiến xuất phát từ vùng Tam giác vàng mà đầu sỏ là Khan-Sa-Sion-Shan... hàng năm tung ra thị trường thế giới hơn trăm tấn heroine hảo hạng.

Chuyến khỏi Bruxelles đối với Warrens là một cơ may. Ông ta muốn tránh mặt một số nhân chứng. Dù là các mối liên hệ thường gián tiếp và tuyệt mật với bạn Mafiosi nhưng Warrens đã nhiều lần phản bội chúng. Chỉ cần một chi tiết nhỏ lộ ra là bọn chúng có thể tặng Warrens một sợi dây lụa vòng qua cổ được rồi. Do đó mỗi lần có công vụ qua Paris hay Rome là Warrens phải dùng căn cước, hộ chiếu giả hoặc phải hết sức thận trọng. Ông lảng tránh các cuộc vui chơi xả láng với bạn bè.

Lần này Warrens đến Paris với một mục đích rõ ràng. Ông phóng thẳng xe đến nhà Mlle Eugénie Mộng Vân mà không thèm gọi điện báo trước.

Bà cô già này coi như thất nghiệp hoàn toàn. Từ sau áp-phe chính trị "Chánh phủ lâm thời" đổ vỡ, chị về nằm khoèo ở Paris sống bằng khoản lãi suất ngân hàng eo hẹp. Thi hứng khô kiệt không còn viết được cuốn sách hoặc bài báo nào. Hương sắc tàn phai nên chẳng còn đàn ông bao cấp. Hơn nữa chị rất ghét cái đám mây râu khốn nạn, bạc tình. Chị cũng chẳng còn vốn để đầu tư kinh doanh mạo hiểm nữa. Bọn buôn lậu xa rời chị. Chúng sợ Mộng Vân vì nghèo túng có thể bán đứng chúng cho cảnh sát mà lĩnh thưởng. Thế là chị trở thành cô đơn hoàn toàn. Con người chán chường này ghê tởm hết mọi thứ. Ngay cái thú đọc sách tưởng như đến chết cũng chẳng chán, thế mà giờ đây Mộng Vân bỏ luôn. Không phải chị thiếu thời gian để bởi đọc truyện gì cũng thấy nhạt thêch, tác giả nào cũng thấy vô duyên. Lúc đầu chị tưởng thị lực kém, đọc chóng mỏi, bèn thay đổi kính và sau nữa là mua loại sách chữ to. Nhưng mọi biện pháp đều chẳng mang lại cảm hứng gì. Chị quăng sách đi buồn nản gieo mình xuống đệm thờ dài. Chỉ còn người bạn duy nhất gây được phấn khích là ma túy. Hàng ngày Eugénie Mộng Vân phải khích thuốc ít nhất hai lần. Giá bạch phiến ngày càng tăng mà tiền bạc chẳng còn bao nhiêu, chị phải hạn chế nhiều món chi tiêu khác. Tự chung là người đàn bà vang bóng một thời, nay đang sống trong cảnh cô đơn nghèo khổ, chậm chạp lần bước đến nắm mồ của định mệnh khắc nghiệt.

Một buổi chiều chị đang ngồi ôm con mèo Margo thì có tiếng chuông reo. Eugénie soi gương vuốt tóc, sửa lại bộ đồ ngủ rồi lặng lẽ ra mở cửa. Warrens sừng sững xuất hiện trước mặt khiến chị giật mình ngạc nhiên không còn tin vào mắt mình.

- Salut madame!

- Hello Warrens!

Ông Phân vụ trưởng bắt tay chị một cách nhiệt tình khiến Mộng Vân rất ngạc nhiên không đoán nổi ý nghĩa của sự hạ cố đặc biệt này.

- Bà vẫn được mạnh khỏe?

- Cảm ơn, tôi vẫn bình thường. Xin mời ông vào trong nhà.

Một phòng khách hơi lụp xụp của người đàn bà sống buông tuồng hiện ra trước mặt Warrens. Ông ta đặt thân hình nặng nề xuống ghế phèo-tôi.

- Thưa ông, ông dùng một chút rượu Whisky.

- Cảm ơn bà.

Mộng Vân mở tủ lấy ra chiếc chai dẹt nhỏ xíu cùng hai chiếc li con. Ấy là thứ rượu mạnh chị chiết làm gừng để dùng cho khẩu phần một ngày. Mộng Vân quay mình đi để che đậy sự nghèo đói nhưng không qua được cặp mắt nhà nghề của cha trùm tình báo, Warrens mỉm cười quay đi cho chị tự nhiên. Chờ cho Mộng Vân đặt khay rượu trước mặt, vị khách mới quay lại.

- Xin chúc mừng sức khỏe ngài Phân vụ trưởng.

- Chúc sức khỏe Eugénie Mộng Vân.

Hơi rượu vào làm chị phấn khích hẳn lên. Mộng Vân vui vẻ với Warrens.

- Tôi hoàn toàn ngạc nhiên về chuyến viếng thăm đột ngột này. Tôi chẳng còn trẻ để ông rủ đi hộp đêm Les rêves dorés, chẳng còn tinh mắt để đến Moulin Rouge ngắm tháp Eiffel và những điệu vũ nửa trần truồng. Cũng không còn giàu có để ông kéo đến Casino Monaco làm trò sát phạt nữa. Và cũng hết nết nham cách chính trị để ông dùng vào các hoạt động bạo loạn rồi.

- Thưa bà, tôi đến vì sự mến mộ đối với một đồng nghiệp cũ.

- Một đồng nghiệp thất thế, một con số không hẩm hiu.

- Thưa bà, đứng một mình, con số không bao giờ cũng chỉ là số không. Có lật lên úp xuống, xoay nghiêng lộn ngược vẫn chẳng có gì đáng kể. Song một khi nó len được vào đội ngũ, đứng sau sự chỉ huy của những con số khác thì không thể xem thường. Nó có thể tăng sức mạnh của cộng đồng lên hàng chục lần chẳng khó gì.

- Hí hí hí! Cảm ơn ông về tài suy luận thông minh của ông bạn đồng nghiệp. Nhưng dù sao tôi cũng bảo hòa với những lời tán tụng phù phiếm.

- Thưa bà, cuộc viếng thăm xã giao vượt chặng đường vạn dặm sao có thể coi là chuyện phù phiếm.

- Ôi ông Warrens! Ông là một người Mỹ lãng mạn hiếm có. Tôi có cảm tưởng là tính thực dụng của mấy cha Yankees hoàn toàn xa lạ với mấy chú gà trống Gaulois. Chúng có thể gáy te te toàn chuyện ba láp hàng giờ ở mọi sa lon, chứ người Mỹ thì không chịu mất một phút vào những trò vô bổ đó.

- Thưa bà, tôi là một người Mỹ gốc Pháp - Warrens cười - Tuy nhiên ngoài chuyện xã giao ra, tôi cũng có một việc nhỏ cần hỏi bà.

- Cần hỏi tôi? Hé hé hé! Trước đây một năm, trong bữa nhậu ở toà biệt thự bên bờ sông Ménam, ông đã nói "Đây là lần cộng tác cuối cùng". Chẳng lẽ bữa nay ông đã thay đổi quan điểm?

- Đây không phải là sự cộng tác mà chỉ là một cuộc phỏng vấn nho nhỏ.

- Cũng được, tôi sẵn sàng, xin ông đặt câu hỏi cho.

- Khi bà nằm trong vòng vây của lực lượng an ninh cộng sản ở mật cứ An-pha, bà có thấy đối phương dùng chó vào việc săn đuổi không? Mộng Vân nhìn trừng trừng vào mắt Warrens và thái độ của chị bỗng trở nên lạnh tanh.

- Đây đâu phải lời phỏng vấn mà là một câu hỏi cung. Ông nghi tôi hợp tác với cộng sản để kéo lũ tay chân của ông vào bẫy chứ gì?

- Xin lỗi, tôi hoàn toàn không có ý định đó. Chẳng qua là vì tôi còn phải quan tâm đến vận mệnh đất nước bà nên buộc phải lo tính cho những chuyển đồ bộ sau.

- Cảm ơn, nhưng giờ đây tôi là công dân Pháp. Tôi chẳng muốn dính líu đến cái nước Việt Nam khổ đó làm gì.

- Quan tâm hay không là tùy bà. Nhưng xin bà vui lòng trả lời câu hỏi của tôi.

- Cộng quân có hàng đàn chó săn đi theo. Chúng hít hít chân tôi, ve vẩy đuôi rồi bỏ đi.

- Trời ơi. Đúng là một huyền thoại hoang đường. Chẳng lẽ lũ chó chuyên môn huấn luyện để săn người của họ lại tồ tẹt đến như vậy!

- Với tôi thì ngay cả chó của Warrens cũng phải biết lễ độ. Đơn giản là tôi biết cách trị chúng.

- Cách nào?

- Hí hí hí! Đây là một bí quyết! Xin ông thông cảm cho tôi vì nó là món tài sản cuối cùng tôi dùng vào chuyện kiếm ăn... Tôi chỉ tiết lộ điều này như một vụ mua bán licence.

- Liệu có bằng giá cuốn phim Cagoul - jaune chết tiệt đó không? - Warrnes mỉm cười nhạo báng.

- Với đồng nghiệp thì tính giá mềm thôi. Thì cứ nói sơ sơ rồi mặc cả sau.

- Mua gì cũng phải nhìn qua mặt hàng đã chứ.

- Có thứ bỏ hàng đồng tiền ra mua đem về nhà rồi mà van xin mãi cũng chưa được nhìn đấy! - Mộng Vân nháy mắt cười.

- Chưa được nhìn thì cũng phải được nghe chứ.

- Thuốc chống chó "Antichinenique ba mươi chín nghìn"!

Mộng Vân bịa ra một cái tên ba lớp để khêu gợi trí tò mò.

- Hữu hiệu đúng như bà nói?

- Thưa ông còn hơn thế nữa? Khi hải quan dùng chó vào mục đích phát hiện ra bạch phiến giấu trong các bịch hàng hóa, bưu kiện, bưu phẩm thì Mafia đã đề ra cho các labo của họ một nhiệm vụ bức thiết là tìm ra một loại thuốc thăng hoa không mùi vị nhưng tác động mạnh vào khứu giác của chó khiến chúng mất hẳn khả năng đánh hơi, thậm chí sự lầm lạc dẫn tới mức thù tưởng là bạn, thực biến thành hư, thom hóa thành thối... Tóm lại là nháo nhào lộn bậy hết. Chỉ cần một gam "Antichienique ba mươi chín nghìn" đủ bảo đảm an toàn về phương diện mùi vị cho một yến heroinne. Giá của nó còn cao gấp trăm lần bạch phiến nhưng tính ra chi phí lưu thông chưa đến một phần trăm giá thành. Vì vậy Mafia coi đây là biện pháp lý tưởng để chống lại đàn chó của hải quan và cảnh sát.

- Thưa bà, tôi chưa nghe thấy nói về loại thuốc này. Ngay đến những thông báo thường niên của CIA cũng chưa hề đề cập hay dự báo tới.

- Thì đây là một thông tin quý giá, ông có thể mua để cho in vào "Niên giám cương mục" của quý vị!

- Trước tiên bà phải cho chúng tôi thử thử biệt dược đó.

- Chính tôi đã là vật thí nghiệm cho quý ông. Trong cuộc đổ bộ vào mũi Kim Ngưu, cha Bảy Dĩ định lột trần tôi để thay đồ mới nhưng tôi đâu có chịu. Hành trang của tôi đã có tẩm chất "Antich ba mươi chín". Tôi thoát chết còn toàn bộ đối chứng không có thuốc đều nộp mình cho Vixi.

- Bà lầm rồi, không riêng bà mà có nhà báo Phan Quang Nghĩa cùng ông bác sĩ Ngô Thế Vĩ đều thoát nạn.

Warrens mỉm cười hướng cái nhìn soi mói vào mắt Mộng Vân. Chị chỉ lúng túng trong một phút và đã tìm ngay được lời giải thích thỏa đáng:

- Ông Nghĩa thoát chết cũng nhờ thuốc của tôi. Trong suốt cuộc hành quân, tôi nhờ người đàn ông khỏe mạnh này mang giúp cái túi đựng đồ trang điểm. Hộp "Antich ba mươi chín nghìn" để trong đó nên vô tình ông ta được bảo vệ.

- Còn bác sĩ Ngô Thế Vĩ?

- Trước khi gặp ông ta, lũ chó có thể đã bị huỷ hoại khứ giác vì "Antich ba mươi chín nghìn"! - Mộng Vân cười đắc thắng - Giả sử không có thuốc của tôi mà ông Vĩ vẫn thoát chết thì cũng hợp quy luật lôgic thôi! Đó là xác suất tự nhiên.

- Luận thuyết của bà cũng hữu lý đấy. Nhưng chúng ta có thể kết thúc câu chuyện chó má ở đây được rồi.

- Thế ông định đặt mua "Antich ba mươi chín nghìn" của chúng tôi à?

- Của bà? Và mua để làm gì?

- Trời ơi, thiếu gì lúc cần đến. CIA nuôi dưỡng hàng trăm tổ chức bạo loạn, nhúng tay vào hàng ngàn cuộc thâm nhập đồ bộ, nhòm ngó, phá hoại, ám sát, khủng bố khắp mọi xó xỉnh trên hoàn cầu. Nếu trong tay họ có thêm phương tiện "Antich ba mươi chín nghìn" thì chiến tích của họ càng rực rỡ, tính mạng của họ càng an toàn chứ sao?

- Đồng nghiệp hiểu lầm chúng tôi rồi. Chiến lược hiện nay của Hoa Kỳ là phòng ngự. CIA không được phép tiến công ai!

- Hí hí hí! Chính tôi đã tham gia cuộc hành quân... phòng thủ của quý ngài nên tôi hiểu rõ sự cần thiết phải có "Antich ba mươi chín nghìn" hơn ai hết. Hối nhỏ ngài Phân vụ trưởng nhé: - Connexion: Banville - Washington của ông vẫn hoạt động bình thường chứ? Tôi nghĩ là thứ này sẽ giúp cho chiến lược phòng thủ của quý ông nhiều lắm đấy.

Warrens chột dạ về câu nói ỡm ờ nửa đùa, nửa thật của Mộng Vân. Tuy nhiên ông ta cố giấu vẻ bối rối bực tức mà chỉ nhún vai cười nhạt đáp lại:

- Thưa bà, bà là một người thích đùa. Tiếc là tôi không có nhiều thì giờ để hưởng ứng.

- Không, tôi hoàn toàn nói nghiêm chỉnh. Tôi muốn ký hợp đồng bán cho ông một ký "Antich ba mươi chín nghìn". Hay ông mua license để tự chế tạo lấy cũng được.

Warrens cười:

- Việc này đâu phải riêng tôi quyết định được. Chí ít cũng phải biết giá cả. Có hàng mẫu để trình lên thượng cấp. Bà hãy coi cuộc viếng thăm của tôi hôm nay như một hành động thăm dò, môi giới...

- Chuyện giá cả, hàng mẫu ông khỏi lo. Một triệu quan đâu phải là món tiền lớn khiến ông Phân vụ trưởng phải xin phép. Nếu ông vui lòng ứng trước năm trăm ngàn quan thì tôi có thể thỏa mãn mọi yêu cầu của ông, cả hàng mẫu lẫn công thức chế tạo.

- Chúng ta hãy bỏ ngỏ khả năng đó. Bây giờ xin thanh toán với bà khoản thù lao cho những tin tức bà vừa cung cấp cho tôi.

- Cảm ơn.

- Nhưng liệu có bằng cuốn phim Cagoul - Jaune không ạ?

Warrens hỏi với giọng điệu châm biếm.

- Chẳng có gì để so sánh được. Tôi có thể biểu không ông những tin vừa nói. Tôi còn đang quảng cáo món hàng mới của mình kia mà, vội gì.

- Thưa bà, đây là tiền của công quỹ chứ không phải của riêng tôi mà bà từ chối.

Warrens đặt ba trăm đô-la lên bàn làm Mộng Vân thích thú đến ngạc nhiên.

- Hoàn toàn không tới giá đó, thưa ông Phân vụ trưởng.

- Đôi lúc cũng phải học mấy con gà trống Gaulois kéo bà lại chê người Mỹ thô lậu, kém galant.

- Cảm ơn.

- Xin tạm biệt bà.

- Vội thế ông Warrens.

Mộng Vân đứng dậy tiễn khách ra cửa bắt tay rất chặt.

- Au revoir!

- A bientôt!

Khi Warrens đi khuất rồi, Mộng Vân khép cửa quay vào mở nhạc và ôm con mèo Margo quay tít theo điệu van cuồng nhiệt. Con phấn khích dịu đi, chị quăng chú mèo xuống thăm rồi lăn ra giường thở dài tiếc rẻ.

- "Một con mèo ra trò mà tuột mất! - Lạy Chúa!"

Nhưng rồi chị lại tự an ủi:

"Dù sao thì hôm nay cũng là một ngày may mắn đến bất ngờ, một ngày vui!"

Trước đây Mộng Vân đã sống những năm tháng huy hoàng với biết bao nhiêu trận cười "trăm ngàn đổ một". Còn bây giờ, chỉ mấy trăm đô la đã kích thích thần kinh, đã gọi là vận may, là hạnh phúc? Giọt nước mắt lăn trên gò má, nỗi tủi hổ nhanh chóng làm tan biến niềm vui nhỏ bé của chị.

Người đàn bà quá thời cứ vụt vui, vụt buồn, dờ cười dờ khóc cho đến lúc thiếp đi trong giấc ngủ nặng nề và cất tiếng ngáy như... sấm.

...

Lại có tiếng chuông gọi cửa. Mộng Vân choàng dậy và chị có cảm giác Warrens quay lại. Phải chăng ông P mời chào! Ý nghĩ hoang tưởng đó khiến chị vui vẻ bật khỏi giường, tô làn môi, xoa chút phấn, sửa mái tóc và vuốt lại bộ đồ cho gọn mắt.

Nhưng người chờ ngoài cánh cửa lại là đàn bà.

- Bạch Kim! Ôi cô bạn thân mến, cơn gió nào đưa em đến đây?

- Chị Mộng Vân! Không cơn gió nào bê nổi em nữa rồi. Kể từ ngày đi Hồng Kông với chị, em đã đẩy ra đến ba, bốn kí!

- Trông em vẫn trẻ, chỉ có chị là già đi nhiều.

Bạch Kim nhìn kỹ Mộng Vân và nhận thấy lời "tự thú" của chị là rất đúng.

- Làm sao chống lại được với thời gian hả chị. Em cũng cảm thấy tuổi già rồi nữa là chị.

Hai người đàn bà khoác tay nhau đi vào trong phòng.

- Làm sao em biết chị ở đây mà đến thăm?

- Em nghe chị nói một lần là chị ở phố L.Reynaud. Em phải nhờ anh cả em tra địa chỉ qua danh bạ điện thoại mới tìm thấy.

- Cảm ơn Bạch Kim đã có công tìm đến với chị. Cả gia đình em đều thương chị. Bây giờ chị sống với ai.

- Một mình.

- Sao chị chẳng lấy ai? Chị thích độc thân à?

Mộng Vân buồn buồn:

- Chị quen tự do buông tuồng, tiêu hết cả tuổi xuân cho những canh bạc ái tình thâm đêm suốt sáng. Lúc đó có một trào lưu nổi loạn chống lại mối quan hệ hôn nhân truyền thống. Vòng thân và tự sát là quyền tự do tối thiểu của con người. Nổi chán chường đến lúc nào không biết, chị bắt đầu ghê tởm đàn ông và chẳng còn thiết lấy chồng nữa. Đó là thứ tự do mua chịu đến tuổi già mới trả giá.

- Giờ đây chị vẫn có thể tìm cho mình một người đàn ông đứng tuổi để nương tựa nhau lúc tuổi già.

- Chẳng còn đẻ đẻ nữa thì lấy chồng để cãi nhau vặt à?

Bạch Kim cười:

- Tình yêu không có tuổi tác chị Vân ạ.

- Ôi cô bé ngốc nghếch mới đáng yêu làm sao. Tình yêu của chị đã chết trước tình dục. Và giờ đây tình dục cũng khô kiệt rồi. Chẳng còn thứ hồ để dán mình vào với đàn ông nữa.

Nói đến đây Mộng Vân cười như người say rượu và chị nói tiếp:

- Dù sao hôm nay cũng là một ngày vui. Warrens vừa đến thăm chị và sau đó là em.

- Warrens là ai? - Bạch Kim vờ như lần đầu tiên được nghe tên nhân vật này.

- Một thằng Méo. Một yếu nhân của CIA, hiện là Phân vụ trưởng Viễn Đông.

- Người tình cũ của chị à? - Bạch Kim hỏi vui.

- Tình ái gì thằng cha ấy. Hấn đến hỏi chuyện chó! - Mộng Vân vui vẻ kể lại những gì đã xảy ra - Và thế là chị liền gạ ký kết một hợp đồng thương mại trị giá một triệu quan!

- Em không ngờ chị còn là một nhà sinh hóa được vĩ đại nữa?

- Sinh hóa cái mẹ gì? Chị cứ rù hấn ký đại, lệnh trước một khoản tạm ứng tiêu chơi. Đang túng mà.

- Nhưng đời nào ông ta chịu. Ít ra thì cũng phải nhìn thấy công thức và quy trình chế tạo chất "Antichienique ba mươi chín nghìn" chứ.

- Khó gì thứ đó! Chị chỉ cần đến thư viện Sorbonne, coppi vài chục trang nhưng công thức hóa học lằng nhằng lưu trữ trong các bộ nhớ máy tính đưa cho lão là xong.

- Nhưng hàng mẫu. Chị đào đâu ra cái chất chống chó hiệu nghiệm như chị nói.

- Thì cứ lấy hộp dầu cù là quệt vào đó một tí ba mươi chín nghìn đưa cho lão. Lão hít thấy khoái là ưng ngay thôi!

- Ba mươi chín nghìn là chất gì?

Mộng Vân cười vui vẻ:

- Dốt quá! Đàn bà An-nam-mít mà lại không biết cái ba vạn chín nghìn là chất gì? - Mộng Vân ghé sát vào tai Bạch Kim thì thầm khiến cô cười ré lên, rũ rượi ôm bụng gục xuống thành đi-văng.

- Lão ta ngớ ngẩn chứ hàng trăm chuyên gia bậc thầy của nó đời nào mắc lừa chị.

- Thì khi chúng phát hiện ra, chị đã ôm bọc tiền tạm ứng chuồn mất tích rồi - Mộng Vân nói với vẻ mặt nghiêm chỉnh tự tin.

- Làm sao thoát được bàn tay truy lùng của CIA, một cơ quan tình báo có mặt trên khắp thế giới?

- Chị sẽ bay đến Sao Paolo rồi mò vào vùng rừng rậm thượng nguồn sông Amazon lấy gã tù trưởng của một bộ tộc da đỏ nào đó để sống cho đến hết đời.

- Ôi chị Mộng Vân! Những ý nghĩ của chị thật kỳ quặc.

- Nói vậy chứ mọi chuyện đều đổ bể rồi. Ông Warrens coi đề nghị của chị như một trò đùa và đã khéo léo chuyển sang chuyện khác. Công việc làm ăn coi như kết thúc! - Mộng Vân nhún vai rít một hơi thuốc lá thật sâu rồi phun ra như ống khói tàu hỏa - Tiếc thật, tuột mất con mồi béo hủ!

- Em lại mừng là chị chưa kịp ký hợp đồng. Nếu ký ông thì làm sao chị em có thể ngồi nói chuyện với nhau ở đây.

- Hí hí! Mừng cuộc hội ngộ cô tri, chị mời em đi Moulin Rouge một chầu. Có ba trăm đô-la trong túi rồi.

- Em sẵn sàng đi, nhưng chị phải để em chi. Em lấy chồng mà không mời chị, em thật có lỗi. Hôm nay chị phải uống mừng chúng em.

- Lấy chồng rồi? - Mộng Vân ngạc nhiên - Hồi đó hình như em mê cha Hoàng Bảo Thạch. Nhưng hấn bị cộng sản tóm cổ rồi kia mà?

- Em không lấy Hoàng Bảo Thạch mà lấy Phan Quang Nghĩa!

- Nghĩa là em Phan Quang Ân chứ gì? Ôi cái thằng trời đánh! Hắn bị đạn xuyên qua ngực mà không chết. Chính chị đã cứu hắn khỏi bị rơi vào tay cộng sản đó?

- Thế ạ! Em xin cảm ơn chị. Thế mà không thấy chúng em kể chuyện này.

- Hay ho chi mà kể. Với lại hắn đâu có biết. Trên đường hành quân hắn đeo hộ chị chiếc túi, trong đó có hộp "Antich ba mươi chín nghìn". Máu me như thế mà không có thuốc chống chó thì lui đâu cho thoát!

Mộng Vân trườn theo cái vết bịa đặt của chị một cách rất tự nhiên y như mọi chuyện đã diễn ra đúng như vậy. Có một sự thật chị không hay biết là chính Phan Quang Nghĩa đã gạt tên chị ra khỏi bản danh sách chui vào nhà đá!

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 4

Chương 13: Tào Mạnh Đức Hai - Người Kể Vĩ

Tất cả mọi hành động của cha Trinh đều bị cơ quan an ninh giám sát và đánh dấu. Công việc đào bới kho quý trong khuôn viên biệt thự Vie du Château chẳng những không bị bắt mà còn được một nhóm trinh sát của Hai Bền bí mật bảo vệ vòng ngoài sao cho vụ làm ăn trót lọt êm thấm. Ngay cả cơ quan có bãi cho thuê đậu xe cũng không hay biết gì. Tướng Đức muốn đôi phương nuốt gọn miếng mồi "béo bở" của ông.

Từ sau khi mặc cả với Bảy Dĩ về khoản tiền thưởng cho phi vụ này cha Trinh đã nắm chắc chủ bài trong tay. Suốt một tuần vị linh mục kiểm kê lại bộ sưu tập. Thực ra đây chỉ là một phần di sản của Hoàng Quý Nhân. Nó đã bị "rút ruột" cắt xén những phần cốt tử, thêm vào những thông tin giả. Tuy nhiên nhìn qua danh mục của các hồ sơ thì bất cứ cơ quan tình báo nào cũng thêm khát đến phát điên lên được! Cha Trinh không đọc nổi những thứ đó, nhưng ông ý thức được - giá trị đồng bảo vật nằm trong tay mình.

Suốt một tháng trời ông không xin gặp Bảy Dĩ. Ông muốn thượng cấp phải hiểu rằng việc ông làm được không phải dễ dàng và giá thành của nó có cao cũng là điều không cần bàn cãi. Nhưng Dĩ thì lại rất sốt ruột trong chuyện này. Tạm ứng cho cấp dưới hàng chục ngàn đô-la mà chẳng thấy tăm hơi gì cũng lo. Vì vậy Dĩ đã quyết định đến gặp cha Trinh không báo trước.

- Công việc làm ăn Cha tiến hành đến đâu rồi?
- Thưa ông Bảy, tôi đã làm hết sức mình. Dù sao cũng có đôi tia hy vọng.
- Ông hãy tường trình cho tôi nghe những tia hy vọng đó.
- Tôi vừa tìm thấy một cuốn Kinh thánh in bằng tiếng La-tinh ở nhà bà Lili.
- Hay thật! Cái đó cần cho Cha chứ ích gì cho công việc.
- Thưa ông, đây là di sản của ông Hoàng Quý Nhân.
- Chúng ta không phải nhà sưu tập đồ lưu niệm những vĩ nhân. Tôi cần tài liệu tình báo chứ đâu có thiếu Kinh thánh?
- Thưa ngài, nhưng nếu cuốn Kinh thánh lại chứa đựng những mật mã, những lời bí truyền thì ngài có thích không?
- Chứa đựng mật mã, những lời bí truyền? - Bảy Dĩ ngạc nhiên, cặp mắt sáng lên - Trời ơi thế thì Cha phải nói rõ là đã tìm ra những mật mã chứ sao lại vòng vèo mật thì giờ như vậy?
- Thưa ông, đây mới là niềm hy vọng. Trong nghề của chúng ta có nhiều cái sờ sờ trước mặt mà tìm suốt đời không thấy. Ngược lại có những điều bí mật tưởng chẳng bao giờ bị khám phá, lại bại lộ trong khoảnh khắc. Ngoài tài năng và nỗ lực, chúng ta cũng còn trông đợi những cơ may.
- Tóm lại là mới có quyển Kinh thánh và niềm hy vọng vào những cơ may?

- Dạ.

Bảy Dĩ nhún vai tỏ vẻ thất vọng. Còn Vũ Xuân Trinh thì lặng lẽ lấy quyển Kinh thánh cũ nát đặt trước mặt Dĩ.

- Ông xem, Hoàng Quý Nhân không phải tin đồ Thiên chúa giáo, ông ta giữ thứ này làm gì? Trong cuộc sống trốn lủi gian truân sau ngày quốc hận Ba Mươi tháng Tư, mọi thứ quý giá kể cả bạc vàng châu báu đều bỏ chạy tháo thân, ông ta vẫn cặp kè cuốn Kinh thánh trong tay, ắt phải có lý do bí ẩn nào chứ?

Dĩ gật gù mở cuốn sách cũ nát, nhưng y đâu có biết tiếng La-tinh nên tất cả chỉ tối mò vô nghĩa.

- Cha hãy cố đọc xem có thấy được điều gì kỳ diệu không? Nhưng tôi khuyên Cha nên tổ chức những cuộc lùng kiếm chứ không nên bỏ quá nhiều thì giờ ôm lấy quyển Kinh thánh làm cái việc tầm chương trích cú để mà kỳ vọng một cơ may không tiền khoáng hậu.

- Xin ông hiểu cho tôi, Vũ Xuân Trinh này là một con người hành động, chứ không phải tên thư lại cạo giấy. Nếu thượng cấp không tin, tôi xin hoàn lại khoản tài trợ để ngài chỉ cho những thám tử tài năng khác, giàu kinh nghiệm hơn.

Thái độ kiêu căng làm phách của cha Trinh làm cho Dĩ hơi lúng túng.

- Cha phải bình tĩnh. Công việc của chúng ta vô cùng khẩn thiết. Cấp trên hỏi thúc tôi và tôi cũng phải đồn đốc các chiến hữu thực thi nhanh chóng công vụ. Chẳng lẽ tôi chỉ có việc cung cấp mọi nhu cầu mà không kiểm tra xem sự vụ tiến hành ra sao. Hỏi thế không phải để đòi tiền lại mà là để khuyến khích tiến nhanh để sớm đạt kết quả thực sự.

- Thưa ông Bảy, tôi chưa dám trình ông những ý đồ mới bởi lẽ không muốn làm ông lạc quan quá sớm mà lơ là những hướng sẵn lòng khác. Sự thực thì tôi đang cố đẩy mạnh nhịp độ cuộc tìm kiếm lên gấp bội, và việc chi tiêu cũng tăng theo tỷ lệ thích hợp. Một nửa tháng nữa tôi sẽ có bản tường trình đầy đủ về cuộc hành quân.

- Một nửa tháng? Cảm ơn Cha đã cho tôi một thời biểu chặt chẽ như vậy.

- Nhưng xin ông nhớ cho cái "giải thưởng Warrens" ông đã hứa.

- Tôi đề đạt với thượng cấp và lời thỉnh cầu đã được chuẩn y. Một nửa triệu đô-la cho người thắng cuộc. Dương sự có thể lĩnh tại chỗ hoặc ký gửi vào ngân hàng nào tùy ý. CIA sẽ bảo trợ vững chắc quyền lợi lâu dài cho họ và kể cả những người thừa kế. Cha là nhà tu hành, không vợ không con, Cha có thể tặng cho một quỹ từ thiện nào đó cũng được.

Cha Trinh giãi bày:

- Thưa ông tôi chỉ là một nhà tu hành tài tử. Vì sự nghiệp tình báo mà tôi phải mang lột áo chùng đen thôi. Thật tình tôi không đủ tư cách làm kẻ chặn chiến. Nếu lập được chiến tích này xin ông cho tôi chuyên địa bàn công tác giải giới luôn để còn lấy vợ chứ. Năm nay gần bốn chục tuổi rồi.

- Há há há! Trước mắt thì chưa chuyển được đâu. Có tiền trong tay tôi sẽ tìm cho Cha những chỗ giải trí siêu hạng để Cha yên tâm giảng đạo một thời gian nữa.

- Dạ, đây là nguyện vọng tha thiết. Tuy nhiên nếu phải chấp nhận một thời gian tiếp thì kẻ tu hành này cũng không dám phản nản.

Đúng nửa tháng như đã hứa, Vũ Xuân Trinh công bố toàn bộ thành quả tìm kiếm của mình. Mặc dù

có dự cảm trước, Bảy Dĩ vẫn bàng hoàng khi chiêm ngưỡng đồ sộ bày ra trước mặt. Hàng trăm cuốn vi phim, băng từ, đĩa nhựa, hàng ngàn hồ sơ tư liệu, đánh máy, chép tay, sao chụp mang dấu tích tình báo, phản gián, cảnh sát quốc gia, mật vụ đủ loại. Những cuốn nhật ký mang bút tích Hoàng Quý Nhân ghi suốt mấy chục năm như một bộ tập sử đồ sộ chứa đựng những sự kiện chưa bao giờ công bố suốt mấy nền Cộng hòa. Cả những chương trình hoạt động phiến loạn sau ngày Ba Mươi tháng Tư năm một chín bảy lăm cũng được lưu giữ rất khoa học. Hàng trăm chuyên luận về khai thác hình sự, tra tấn thể xác, tác động tâm lý... những quy trình điều chế nhiều loại biệt dược, độc dược về thần kinh, hô hấp, tiêu hóa, giác quan, tình dục... được niêm cất chu đáo. Có cả những sơ đồ hệ thống tổ chức các chính đảng, các phường hội, lý lịch các nhân vật danh tiếng, chính khách, tướng lĩnh bao gồm cả học vấn, sở thích cá tính đến những tội đồ, bệnh lý, khuyết tật thể xác của từng cá nhân đều được ghi chép tỉ mỉ. Đặc biệt là những bản danh sách tới hàng trăm trang, có đầy đủ mật danh, mật mã quy ước liên lạc cùng những hệ thống mật mã phức tạp của nhiều cơ quan tình báo, có loại đã "chết" nhưng vẫn dùng để mở những lưu trữ cũ; có loại còn sống, còn được duy trì trong các buổi phát sóng liên lạc bí mật trong không gian... Mới lướt qua các tập đề mục hồ sơ mà Bảy Dĩ đã choáng ngợp niềm vui.

Dĩ thừa lại hiệu lực của bộ lưu trữ bằng cách tra cứu tên mình. Y hoảng hồn đến toát mồ hôi hột vì tất cả mọi mưu ma chước quỷ lẫn những mối liên hệ vô luân bất chính, biệt số mã số cá nhân trong quá khứ của y đều được ghi trong sổ "Thiên tào" ấy là chưa nói nhiều thứ cần phải công phu nghiên cứu lâu dài mới đọc nổi.

- Thừa ông Bảy, ông có thể ký nhận cho tôi số chiến lợi phẩm này được chứ?

- Cảm ơn Cha đã làm được một việc vượt ra ngoài sức tưởng tượng của tôi. Kho tư liệu quý giá này cần phải được chuyển tới nơi an toàn nhất, nhưng phải chuẩn bị chu đáo bảo toàn tuyệt đối. Tôi thừa nhận công tích của Cha, nhưng cần có thời gian để thống kê đầy đủ danh mục đã.

- Tôi đã làm đầy đủ trước khi trình ông.

- Tốt lắm. Tạm thời Cha hãy cất vào một nơi an toàn nhất. Tôi sẽ lập kế hoạch chuyển nó ra nước ngoài để có đủ phương tiện nghiên cứu, bảo tồn lâu dài.

- Nếu có thể cho tôi được tháp tùng bộ sưu tập. Sau những ngày phục vụ vất vả, tôi cũng muốn có một chuyến du lịch ngoại quốc để được nghỉ ngơi thoải mái.

Ngần ngừ một lúc, Bảy Dĩ nói:

- Tôi chưa dám hứa vì việc này còn tùy thuộc thượng cấp. Nhưng tôi sẽ cố gắng để đạt sao cho nguyện vọng của Cha được toại nguyện.

Chờ cho cơn mưa đổ xuống dữ dội, Dĩ mới cáo từ cha Trình ra về. Qua cửa nhà thờ một ánh chớp làm y loé mắt. Chiếc Honda lao vào làn mưa và mất hút trong hẻm vắng.

Hai Bền đã cho trình sát chụp được ảnh kẻ lạ mặt bí mật đến liên hệ với cha Vũ Xuân Trình! Đêm mưa, ảnh không rõ nét nhưng cũng đủ cho Lili nhận ra hần là Sáu Bình, người được Chu Bội Ngọc giới thiệu là ông bạn buôn đồ cổ từ ngoại quốc về làm ăn.

Chắc chắn có mối liên hệ giữa Sáu Bình và bộ sưu tập của Hoàng Quý Nhân. Liệu Chu Bội Ngọc và Vũ Xuân Trình có cùng một băng không? Bộ chỉ huy cơ quan phản gián phía Nam đặt một dấu hỏi lớn vào tên lạ mặt này. Nếu biết y là người của ai thì bài toán lớn sẽ được giải. Ý kiến cho bắt hần không được số đông chấp nhận. Động đến y có thể làm sụp đổ toàn bộ chiến thuật "nhử mồi" ta theo đuổi nhất quán mấy năm nay. Trung tướng Nguyễn Hữu Đức cho in tấm ảnh Sáu Bình chuyển ra nhiều ảnh ten hải ngoại

để xác định giúp. Thứ này không thể dùng đường bưu điện nên phải theo một con đường ngoằn ngoèo phức tạp. Thời gian đi về cộng với công tra cứu sớm ra cũng phải ba tháng mới có kết quả. Đến lúc đó mọi sự kiện hôm nay đủ trở thành lịch sử! Nhưng biết làm thế nào khi chưa tìm ra một giải pháp tốt đẹp hơn.

...

Mấy tháng gần đây Hải cứ Gam-ma đã hoạt động trở lại theo một nhịp độ khác thường. Tháng trước Hào đi nhận hàng nhận người, nay lại có lệnh đi chuyển mới. Đi nhiều thì vất vả nguy hiểm càng nhiều nhưng thủy thủ được kích thích bằng đô-la hậu thưởng nên họ cũng phấn chấn. Hàng mấy chục chuyến đi cũng đã có vài thuyền bị giữ lại xét hỏi, có khi vài phút, có lần vài ngày nhưng chưa có ai bị bắt, bị giết nên họ cũng dạn dày vững tâm hơn.

Mấy năm rồi Trương Tấn Hào chưa được gặp lại vợ con. Anh mong có chuyến vào Sài Gòn để tìm cách qua thăm nhà. Thành thạo anh cũng nhận được thư của đứa con gái lớn. Thu Thủy đã trở thành cô giáo và đến tuổi lấy chồng được rồi. Đôi lần Hào viết thư gắng hỏi chuyện riêng tư của con, nhưng Thu Thủy chỉ nhất mực hẹn khi nào gặp ba mới thưa rõ điều này. Nhưng chuyện qua nhà đâu phải do anh chủ động nổi. Nghĩ vậy anh càng thương con.

Lần này được Albert thông báo hành trình qua Sài Gòn nên Hào mừng lắm. Anh có một khoản tiền khá lớn nhưng chẳng dám mua đồ gửi về vì chủ trương của Dĩ là sẽ cho đón gia đình anh ra. Anh quyết định sẽ mang tất cả tài sản đi theo, nếu cần thì bỏ ngũ ở lại. Vợ anh ốm đau luôn rất cần anh ở bên để giúp đỡ.

Chuyến đi khởi sự sớm hơn trù liệu. Thuyền được khinh hạm Polard hộ tống qua vùng biển có nhiều hải tặc. Khi đến ngoài khơi Vũng Tàu - Côn Đảo thì Hào tách khỏi hải trình quốc tế cắt một đường thẳng mũi Cát Đen. Sau đó nó hòa nhập vào những ngư thuyền ven biển bơi vào cửa sông Lòng Tàu. Mặc dù lâu lắm mới quay lại đây, nhưng Hào vẫn thông thạo luồng lạch, nhớ từng xóm làng, bến nước, miệt vườn, rừng cây suốt lưu vực. Thuyền đi ban ngày nên cảnh quan đôi bờ gây cho anh cảm xúc mạnh mẽ. Chẳng bao lâu nữa anh đã có mặt ở Sài Gòn, thành phố quê hương, anh sẽ bước vào ngôi nhà quen thuộc của mình ôm chầm lấy vợ con trong nỗi mong chờ tưởng đến héo hon, mòn mỏi.

Theo mệnh lệnh Hào phải bắt liên lạc với người có mật danh Sáu Mốt mặc bộ đồ xanh, mũ trắng có in chữ "Carrier's 88" màu đỏ, ngồi ở dãy bàn thứ ba cửa hàng Mỹ Cảnh vào các buổi sáng: tám giờ mười lăm phút, chiều: hai giờ ba mươi hoặc tối: bảy giờ bốn lăm phút. Trao đổi mật khẩu xong, người đó sẽ giao hàng.

Hào cho neo thuyền ở gần cầu Rạch ông, phân công thủy thủ xem lại máy móc, túi trực tại chỗ. Minh anh vào thành phố bắt liên lạc.

Đi bộ qua cầu chữ Y, Hào thuê xích lô đưa thẳng về nhà mình. Vợ anh nhận ra chồng ngay. Chị mừng vui tíu tít nhưng không dám reo lên sợ hàng xóm biết. Chờ anh vào hẳn trong nhà, khép cửa lại, chị mới dám hỏi:

- Trời ơi, lâu quá mới lại được nhìn thấy anh. Anh về được lâu không?
- Các con đâu rồi? Anh chỉ ghé qua ít phút rồi lại phải đi ngay.
- Bọn trẻ đi làm, đi học cả. Các con mong ba suốt. Con Thủy đã có người thương, cứ chờ ba về để tính chuyện cưới.
- Má thay mặt ba cũng được, ba cho phép mà. Chờ anh thì biết đến bao giờ. Tình thế của anh còn

kẹt lăm chưa thể gỡ ra.

- Công việc có nguy hiểm lăm không anh? Chỉ thấy anh đi biển biệt. Lúc nào về cũng lén lút như một tội phạm, em lo lăm.

- Anh Ba có lại thăm nhà mình luôn không?

- Dạ có. Anh được phân nhà mới ở quận Năm gần nhà mình hơn nên ngày nghỉ anh cũng hay lại thăm?

- Anh không dám mua quà nhưng có tiền dành cho má con đây. Anh phải đi ngay vì đã hẹn gặp khách hàng - Hào đặt gói đồ-la vào tay vợ - Em hôn các con cho anh nhé. Nếu được phép thì đêm nay anh quay lại. Nhưng nếu không thấy thì đừng mong.

- Sao vội thế anh? Chẳng lẽ khách hàng còn quý hơn vợ con? Hai năm rồi anh mới về mà không cố nán lại gặp các con ít phút - Chị òa lên khóc.

Hào ôm lấy vợ hôn hít dỗ dành:

- Anh chưa thể giải thích cho em hiểu nổi. Anh thương vợ thương con lăm chứ, nhưng làm sao cưỡng được số mệnh - Hào nhìn đồng hồ và thì thầm với vợ - Anh chỉ còn đúng mười lăm phút nữa dành cho em. Hãy nín đi và vui lên em!

...

Đúng tám giờ mười lăm phút, Hào đến cửa hàng Mỹ Cảnh. Bước vào cửa, anh đưa mắt tìm hàng ghế thứ ba phía tay trái. Hào nhận ra chiếc mũ trắng có in chữ "Carrierr's 88". Anh rảo bước đến gần, nhìn chính diện kẻ đội mũ thì anh nhận ngay ra Bảy Dĩ.

- Anh Bảy!

Dĩ đưa tay ra bắt và lờ mắt ra hiệu cho Hào ngồi xuống ghế bên và nói nhỏ:

- Quên mật khẩu thì thôi chứ anh Năm gọi thành anh Bay thì bảy bạ quá xá.

- Xin lỗi, tưởng ai xa lạ chứ gặp anh thì kêu tới thôi, thủ tục dài dòng chỉ cho mệt.

- Anh em mạnh giỏi cả chứ?

- Dạ.

- Thuyền neo ở đâu?

- Gần cầu Rạch ông.

- Tám giờ tối tôi đến quan sát và cho ăn hàng liền. Nửa đêm khởi hành.

- Khẩn cấp vậy anh Bảy? Nhân chuyến qua Sài Gòn, xin phép anh cho tôi thăm nhà chút xíu.

- Không được! Lần này công vụ quan trọng phải làm ẹ. Về nhà thê nhi quyền luyến lờ bả và xấp nhỏ đòi theo thì hỏng việc. Tôi hứa với anh, chuyến tới sẽ thu xếp để đưa cả nhà đi luôn.

Hào rất buồn nhưng không dám ki kèo nữa. ăn nhậu xong họ chia tay nhau. Dĩ phóng Honda chuồn trước, Hào gọi xích lô đưa về cầu chữ Y. Nhưng qua đường Phan Văn Trị, Hào nhận ra số nhà mới của Ba

Hùng mới dọn đến. Anh quyết định xuống xe vào thăm anh Ba sau nhiều năm không gặp.

Hào bấm chuông. Vợ Hùng ra mở cửa. Thấy Hào, chị vô cùng ngạc nhiên:

- Ủa chú Hào! Trời ơi chú mới về!

- Dạ... Anh Ba có nhà không chị?

- May quá anh vừa về bữa qua. Chú vào nhà đi, tôi lên lầu gọi anh.

Ba Hùng thấy em về thì mừng quá.

- Chú Tư! Sao biết tôi ở đây mà tìm đến?

- Em về qua nhà má cháu nói anh mới chuyển về nhà mới.

- Vẫn khoẻ chứ em?

- Dạ cũng thường thôi. Em về vội qua nhà được nửa giờ phải đi ngay. Lại thăm anh chị và các cháu chút xíu thôi.

- Má nó xem có cái gì nhậu đem ra đây cho anh em tôi.

- Dạ có đây.

- Khỏi cần chị ơi, em vừa ăn uống ngoài Mỹ Cảnh. Năm phút nữa em đi rồi.

- Sao vội thế? Tôi có việc cho chú đây.

- Em lên vào thăm chứ bọn chủ không cho phép đâu.

- Lên đây ta nói với nhau mấy phút.

Ba Hùng đưa Hào lên lầu mở tủ lấy ra một phong bì:

- Lâu quá không thấy chú về. Hai Bền nhờ chuyển chú cái ảnh này để đưa cho cậu Tám nào đó giao tận tay cho N5 điều tra xem con người này là ai?

Hào nhìn qua và cười:

- Việc gì phải nhờ ai mất thời gian. Hấn là Lê Văn Dĩ phụ tá của Warrens và là sếp của em. Chính Dĩ đã chỉ huy con thuyền vượt biển do em lái Bất liên lạc được với CIA, Dĩ kéo em vào làm việc cho hấn. Và em cũng đưa y về Việt Nam hồi tháng ba. Hấn vừa nhậu với em ở Mỹ Cảnh và hẹn tám giờ đến cầu Rạch ông kiểm tra thuyền, chín giờ giao hàng để nửa đêm có thể khởi hành. Anh điện ngay cho Hai Bền muốn bắt hấn thì nắm chắc thời biểu trên mà hành động.

Ba Hùng ghi đầy đủ rồi bắt tay em.

- Tin này rất quan trọng, anh sẽ chuyển ngay. Bây giờ anh lấy Honda đưa chú đi một đoạn.

- Khỏi cần, em gọi xích lô tiện hơn. Em đi nhé, mong ngày gặp lại.

Hào xuống nhà đã thấy bà chị dâu bày thức nhậu ra bàn. Anh cảm ơn và nói:

- Em xin phép chị đi ngay. Chị đừng cho ai hay là em về.

- Có chuyện chi mà vội vàng bí mật vậy chú Tư?

Hùng vỗ vai vợ:

- Để chú Hào đi, anh sẽ giải thích cho em sau.

...

Bây giờ Dĩ đã đến gần cầu Rạch Ông, kiểm tra thuyền xong y quyết định cho nhổ neo ngay. Thuyền đi ra hướng biển, sau một giờ thì dừng lại ở một điểm hẹn. Có một con xuồng nhỏ kẹp mạn. Dưới ánh sao, những bóng người đen thẫm chuyển nhiều kết nhỏ sang thuyền của Hào. Lúc đó anh mới biết có hai khách thập tùng hàng là Bảy Dĩ và Vũ Xuân Trinh.

Con thuyền đã ra gặp biển êm, gọn.

Tám giờ hôm sau khách và hàng được khinh hạm Polard chờ sẵn ngoài hải phận quốc tế. Hào và thủy thủ đoàn tạm biệt hai vị khách và những hành lý quý giá của họ để đi về Hải cứ Gam-ma. Cha Trinh và Bảy Dĩ được chở đến căn cứ hải quân Portsat. Một đoàn xe đặc biệt đưa họ về Sở chỉ huy của Viễn Đông vụ ở gần Banville.

Những người từ mặt trận chiến thắng trở về được đón tiếp rất trọng thể, hoan hỉ. Trong bữa tiệc khoản đãi, Warrens đã nâng cốc chúc mừng Lê Văn Dĩ và Vũ Xuân Trinh. Ông Phân vụ trưởng đánh giá cao công việc của họ. Ngay khi chưa ước đoán được giá trị thực của bộ sưu tập, Warrens cũng vẫn coi thành quả của họ là một kỳ tích độc nhất vô song của lịch sử tình báo hiện đại. Ông tuyên bố sẽ trọng thưởng xứng đáng công lao của họ như đã hứa. Tuy nhiên ông cũng cảnh cáo rằng cần phải thận trọng với những tài liệu này trước khi đem vào sử dụng. Trong niên giám tình báo quốc tế đã ghi lại nhiều vụ đánh lừa bằng những tài liệu giả gây cho đối phương những hậu quả khốc liệt.

Cú điện thoại của Ba Hùng gọi cho Hai Bền đã mang lại cho Sở chỉ huy phản gián những thông tin rất quan trọng. Tất cả các trạm kiểm soát đường sông được lệnh "thả lỏng" con thuyền máy mang số hiệu NT 195A. Hãy để cho miếng mồi chui sâu vào dạ dày đối phương một cách êm dịu.

Bộ chỉ huy cũng đi đến một nhận định chắc chắn là Bảy Dĩ trở về Việt Nam với vai trò thủ lĩnh như Hoàng Quý Nhân trước đây. Y có nhiệm vụ săn lùng bộ sưu tập và thu phục tổ chức Hồi Phong của Chu Bội Ngọc. Nay có thể hai nhiệm vụ đó đều hoàn tất nên Dĩ được gọi về báo cáo.

Nếu chuyện mua bán với Chu Bội Ngọc đã ngã ngũ thì ta phải có hành động nhanh chóng để xen vào công việc trước khi chúng thay đổi quy tắc chỉ huy và mật mã thông tin liên lạc. Bộ chỉ huy đã quyết định chuyển sang đợt ba của chiến dịch tiến công.

Chu Bội Ngọc được đặc phái viên của Vương đại nhân mời đi dự cuộc họp đặc biệt: Chiếc Volga hẹn đón Chu ở trước cửa Khách sạn Palace. Xe chạy ban ngày không phải bật mắt hoặc uống thuốc ngủ lờ lờ phiến toái gì. Ông ngồi một mình ở hàng ghế sau trông bệ vệ như một vị bộ trưởng. Khi đến trước toà biệt thự 642-D5/2 đường Điện Biên Phủ thì xe quẹo vào. Cánh cửa sắt nặng nề từ từ mở rộng cho xe chui vào trong chạy thẳng đến tiền sảnh của toà lầu bốn tầng thì dừng lại. Quang cảnh nơi đây thật vắng vẻ, không có gì giống với một công sở. Khuôn viên rộng lớn bao bọc bởi một bức tường cao như cổ ngăn cách âm thanh ánh sáng với cuộc sống tấp nập ngoài phố. Vườn cây um tùm, hoa lá xanh tươi, bồn nước có vòi phun, tượng đá. Lối đi trải sỏi nhưng hoang vắng khiến Chu hơi chột dạ.

Người lái xe đưa Chu Bội Ngọc lên lầu một theo một cầu thang rộng có trải thảm. Ông Hai Đức ra đón Chu ở hành lang.

- Chào ông đặc phái viên, tôi có mặt theo lệnh thượng cấp.

- Chào cụ, mời cụ vào trong này ta làm việc.

Về mặt ông Hai lạnh tanh, lời chào khô khốc với cái bắt tay hờ hững. Nơi tiếp đón chẳng phải sa lon mà thực ra là một bureau với đầy đủ các thiết bị văn phòng hiện đại.

- Mời tiên sinh ngồi.

Ông Hai chỉ cho Chu chiếc ghế tựa đối diện.

- Nhà của ngài sang trọng quá!

- Nơi đây nguyên là tư thất của tướng Lâm Quang Thới. Ông ấy vừa đi đoàn tụ với gia đình ở Pháp và gửi lại tòa biệt thự cho chánh quyền. Thành phố giữ hộ, và sử dụng trong thời gian ông ta vắng nhà. Sau ba năm nếu ông ấy quay lại thì bất động sản vẫn thuộc quyền chủ nhân. Còn nếu ông không có ý định hồi hương thì sẽ có giấy báo cho mượn thêm hoặc hiến cho một tổ chức từ thiện nào đó. Khi chưa sử dụng vào mục đích nào, tôi mượn tạm để tiếp riêng những vị khách như cụ.

Chu Bội Ngọc vừa ngạc nhiên vừa thán phục.

- Tôi không ngờ ngài lại có thể lực lớn như vậy đối với chánh quyền đương đại.

- Uy tín đó phải tu luyện gần hết cuộc đời. Tôi đã chiến đấu suốt bốn mươi năm dưới ngọn cờ của họ. Thưa ông Hai, chẳng hay bữa nay có công chuyện chi cần bàn mà thượng cấp cho triệu tôi tới đây?

- Mời ông uống nước rồi tôi thưa chuyện.

Ông Hai bấm chuông, một cô gái bưng khay nước quả đặt lên bàn, cúi đầu chào lễ phép rồi lui ra, khép cửa lại.

Ông Hai Đức bật máy video, cuộn phim tư liệu màu hiện trên màn hình ghi lại một tiệc rượu trong một cung điện sang trọng tràn ngập ánh đèn. Chu Bội Ngọc hoàn toàn không hiểu ẩn ý trong hành động lạ lùng của ông đặc phái viên.

- Thưa ông Hai, ngài đang cho tôi xem phim gì vậy? Không âm nhạc, không đối thoại, cũng chẳng giới thiệu, thuyết minh. Chữ nghĩa phụ đề cũng không có nốt.

- Cứ xem đi, đây không phải là trò giải trí. Tôi muốn tiên sinh nhận giúp một bộ mặt rất quan trọng. Hấn sắp xuất hiện rồi đấy.

Chu chăm chú nhìn lên màn hình...

- Hấn đây rồi - Hai Đức chỉ vào một khuôn mặt bự quay cận cảnh chiếm hết màn ảnh - Cụ nhận ra người này chứ?

- Chu Bội Ngọc sửa lại gọng kính, nheo mắt, lão giật mình nhận ra Bảy Dĩ.

- Chính hấn đấy - Hai Đức nhắc lại - Tên mặt bự đó?

Chu ậm ừ...

- Trông hấn cũng quen quen nhưng tôi không sao nhớ nổi... Mắt tôi bây giờ kém lắm, màn hình lao xao lấp loáng khó nhìn quá.

Ông Hai cho "tua" lại đoạn phim đó nhưng Chu vẫn lắc đầu.

- Chịu? Nhận dạng con người sai một li đi một dặm, oan gia cho người ta có ngày.

- Có lẽ cái ảnh này thì rõ hơn.

Ông mở cặp hồ sơ đưa cho Chu một tấm ảnh cỡ 18 x 24. Chụp đêm, ánh sáng kém lại phóng to nên hình không nét lắm. Tuy nhiên với cái kính lúp soi đi soi lại, Chu thừa sức nhận ra bức chân dung vị đặc sứ của ngài Warrens. Biết không thể lảng tránh được hoàn toàn vì lão đã đại đột rủ Dĩ đến tiếp kiến bà Lưu Li, Chu đành trả lời lưỡng lự:

- Trông quen lắm. Nếu trí nhớ tôi không tồi thì có lẽ hần tên là Sáu Bình.

- Cụ biết hần làm nghề gì không?

- Ồ đến với tôi thì toàn là khách buôn bán. Có thể hần là một thương lái đồ cổ.

- Hần chẳng phải Sáu Bình, Năm Lọ gì đâu. Tên thực hần là Lê Văn Dĩ, còn gọi là Bảy Dĩ. Đây là toàn bộ lý lịch của hần.

Ông Hai đặt đĩa từ vào máy điện toán rồi bấm phím danh mục lưu trữ. Màn hình hiện lên ba cái đầu bằng nhưng đường đơn tuyến đặc trưng của khoa nhận dạng pháp lý hình sự. Nhìn thẳng, nhìn nghiêng và chếch bốn mươi lăm độ.

Sau đó là những thông tin chủ yếu về lai lịch của con người này.

Chu Bội Ngọc sờ tóc gáy khi máy điện toán phô bày toàn bộ quá khứ tội ác của người anh em Xenlun kết nghĩa của lão.

- Bây giờ thì hần là cụ nhận ra vị sứ giả của ngài Warrens Phân vụ trưởng Viễn Đông CIA rồi chứ?

- Sứ giả của ngài Warrens? - Chu vờ ngạc nhiên - Nghe ông nói tôi mới biết đấy. Ông biết tường tận thế mà ông còn hỏi tôi.

- Thưa cụ, rất đơn giản. Dĩ được Warrens cử đến gặp cụ bằng chiếc nhẫn tín vật của Hứa Vĩnh Thanh. Ông Hứa phản bội lời thề bất cá hai tay. Sau khi ký kết chuyển nhượng quyền chỉ huy sang Vương đại nhân và Lee phu nhân, ông ta lại mời chào nhượng Hồi Phong cho Warrens để thu tiền lần thứ hai. Nhưng Hứa đã không lừa nổi thượng cấp. Tổ chức buộc Hứa muốn toàn vẹn thể xác thì phải uống thuốc độc tự vẫn. Không có con đường nào khác cho bất cứ kẻ phản bội nào. Đó là kỷ luật sắt của chúng ta. Khi Bảy Dĩ đến Hồng Kông thì Hứa đang cơn hấp hối. Việc duy nhất hần giao lại được cho CIA là chiếc nhẫn tín vật thực. Trước đây, một chiếc giả Hứa trao cho cô gái lai Mỹ mang vào Việt Nam cùng với một số tài liệu mật để móc nối với cụ. Điều đó chứng tỏ Hứa đã cố tình phản bội Tổ Quốc.

Hai Đức quăng cho Chu nhìn bức mặt điện của Vương Phúc Đạt.

- Tổ chức đã theo dõi vấn đề này và biết chắc hần đã lẩn vào Việt Nam móc nối với cụ, lôi kéo Hồi Phong đi theo con đường phản bội của Hứa Vĩnh Thanh. Vương đại nhân chỉ thị cho tôi lần theo dấu tích của tên này để có hành động ngăn chặn kịp thời. Cụ xem bức điện sẽ rõ.

- Thưa ông, có thể là chúng ta tính làm việc đó, nhưng nó chưa dám đề đạt thẳng thừng vấn đề ra với tôi.

- Vâng, quả là hần đang mon men làm quen, vờ buồn đồ cổ... trông hần có vẻ gian lắm!

Hai Đức cười nhạt:

- Mới làm quen thì không bao giờ hấn vội tung đô la ra với số lượng lớn như vậy. Vương đại nhân muốn cụ thành thật kiểm điểm lại mình xem có bị ma quỷ quyến rũ không. Thượng cấp bao giờ cũng đại lượng khoan dung đối với các đồng chí của mình có khuyết điểm mà biết hối cải. Song, nếu họ cứ ngoan cố giấu giếm thì từ lỗi nhỏ có thể thành tội lớn và dĩ nhiên sự khoan dung độ lượng cũng phải trở thành nghiêm khắc kiên quyết. Tôi mời cụ đến đây để thực thi chỉ thị của Vương đại nhân. Cụ phải ở đây cho đến khi kiểm thảo xong. Trong suốt quá trình tu dưỡng phân tỉnh, cụ không được phép dùng điện thoại, nhưng có thể viết thư hoặc nói qua băng từ để báo cho gia đình yên tâm là cụ đang mắc việc.

Chu Bội Ngọc bàng hoàng trước một hoàn cảnh chưa từng gặp. Suốt bốn mươi năm hoạt động gián điệp mật vụ, Chu luôn luôn được thượng cấp sủng ái. Lần này rõ ràng là ông ta đã phản bội. Cấp trên chỉ mới biết lơ mơ chứ chưa có chứng cứ nào đủ mạnh để buộc tội ông. Có thể đây chỉ là đòn gió, một trò bắt nạt. Một phương pháp răn đe tâm lý kiểu cộng sản để giữ vững sức mạnh tổ chức. Tất cả những điều Hai Đức nói chưa đủ sức thuyết phục ông thú tội. Vì vậy Chu chỉ viết vài dòng rồi quăng bút ngồi hút thuốc lá.

Trong căn phòng lớn, vắng vẻ cô tịch như xà lim từ từ tâm hồn Chu nặng trĩu một nỗi buồn. Tuổi đã cao mà vẫn luẩn quẩn trong những tham vọng điên rồ. Tiền tài dư thừa, mục tiêu mù mờ còn lý tưởng thì bát nháo, hỗn loạn... Cái vòng luẩn quẩn cứ quay, con chuột bạch cứ nhảy một cách vô thức. Nếu biết kiềm chế những ham muốn phi lý thì giờ đây ông đã có thể sống an nhàn thanh thản trong một biệt thự sang trọng đầy đồ cổ, tranh tượng quý giá. Không kể những tài khoản ở ngân hàng ngoại quốc, riêng số tiền trong tay cũng đủ cho Chu mua được mọi lạc thú trên đời rồi. Ông cứ ngồi nghĩ miên man về số phận cho tới lúc mệt mỏi gục xuống bàn ngủ thiếp đi...

Hết buổi chiều, một người phục vụ mời ông đến phòng ăn cạnh đây. Món ăn cũng chẳng thua kém gì ở nhà, nhưng nỗi buồn cứ ngẹn lên cổ không sao nuốt nổi.

Tám giờ tối ông Hai Đức đẩy cửa bước vào. Mặt ông vẫn lạnh tanh.

- Chào ông đặc phái viên - Chu đứng dậy cúi mình về lễ độ.

- Chào tiên sinh. Công việc tiến hành đến đâu rồi?

- Tôi chẳng có gì để viết nhiều.

Chu quăng ra một tờ giấy với những dòng chữ loảng ngoảng to như con gà mái bới ra chưa đầy nửa trang.

Hai Đức liếc qua, cặp lông mày nhíu lại:

- Cụ chẳng thành thật chút nào. Tôi thông cảm tình đồng nghiệp và hiểu rõ công lao to lớn của cụ xây dựng nên Hồi Phong. Khi người ta trao đổi chuyển nhượng chủ quyền cũng chẳng cần hỏi ý kiến cụ coi cụ như một vật phẩm thương mại. Tuy nhiên, kẻ nô lệ bị bán cho ai nó phải có bản phận trung thành với chủ mới. Bản thân nô lệ không có quyền tự bán mình. Và việc mua bán giữa cụ với Warnes được coi như một vụ phản bội. Khi thông báo tình hình với cụ, tôi không muốn vạch rõ những chứng cứ ra vì muốn tìm kiếm cho cụ một tư thế tốt hơn. Nhưng bà tỉ phú đỏ Lee Chou Yán đâu có làm ngơ trước chuyện Ngân hàng EN NỖ Y BÊ mở tài khoản mật hai mươi triệu đô-la mang tên cụ mà lại không có những lý do giải thích thỏa đáng.

- Trời ơi, EN NỖ Y BÊ là ngân hàng nào? Làm gì có tên tôi ở đây, ông Hai ơi! - Mặt Chu tái nhợt, giọng nói đầy xúc động.

- Thừa không có tên Chu Bội Ngọc, nhưng nó mang mật số Bốn Không Bảy Một và người thừa kế pháp lý là Chu Thế Phiệt. Chẳng lẽ một tên cha căng chút kiết nào lại hóa rở chuyên cho trưởng nam của cụ khoản tiền khổng lồ đó?

Tôi xin nhắc đề cụ suy nghĩ lại: toàn bộ số tiền ký quỹ thế chấp của cụ được Hứa Vĩnh Thanh chuyển quyền bảo lưu cho bà Lee Chou Yan quản lý trong các ngân hàng ở Banville, Singapor, Hồng Kông cũng chẳng thua khoản tiền EN NỖ Y BÊ giữ. Nếu cụ phản bội thì thứ nhất tổ chức sẽ cho thi hành câu lưu tài sản. Thứ hai, xét kỷ luật nghiêm khắc hết như đối với Hứa Vĩnh Thanh.

- Trời ơi, thế này thì oan ức cho tôi vô cùng. Xin ông tâu trình với Vương đại nhân soi xét cho tên gia nhân rất mực trung thành này. Ôi Tổ Quốc vĩ đại sao nỡ hại đứa con suốt đời chiến đấu cho sự hùng mạnh của Người.

- Nếu Bảy Dĩ chịu làm nhân chứng minh oan cho cụ thì tôi hy vọng mọi chuyện sẽ tốt đẹp.

- Hấn biết gì mà minh oan cho tôi? Nếu hấn vu cáo thì sao?

- Hấn vu cáo thì ai tin. Ít nhất cũng phải có cuốn băng ghi âm những cuộc mật đàm mua bán của hai người thì Vương đại nhân mới dám hạ bút tuyên án một thủ lĩnh cao cấp như cụ. Điều đáng sợ hơn là chẳng may hấn sa lưới an minh cộng sản.

- Hấn sa lưới thật à? - Chu hoảng hồn.

- Hấn mất tích ba tuần nay. Tôi đang cho lùng kiếm. Nếu cần phải giải cứu cho hấn và những tài liệu hấn mang theo thì mới giúp Vương đại nhân có nhân chứng để quyết định xử lý vụ bê bối này cho công minh chính xác.

Lời nói của Hai Đức gây một tác động tâm lý nặng nề. Tại sao ông ta biết được mật số Bốn Không Bảy Một lẫn Chu Thế Phiệt là người được ủy quyền bảo chứng tài sản? Ông ta lại còn định giải cứu Bảy Dĩ thu tước tài liệu để truy cứu tội phản bội của Chu? Mồ hôi lão toát ra, mặt mũi tái nhợt, chân tay run lẩy bẩy. Tuổi ngoài bảy chục, thần kinh yếu khiến lão không còn chủ động điều khiển được tính cách nữa. Chu Bội Ngọc ngả người ra ghế tựa như một cái bao tải rỗng. Ông già xón nước đái ướt đầm chiếc quần lót, run rẩy.

- Trong hoàn cảnh này, ông đặc phái viên hãy nhân danh đồng nghiệp cho tôi một lời khuyên hữu hảo.

- Nếu quả là cụ vô tội thì hãy yên tâm chờ đợi sự minh oan. Cây ngay chẳng chịu chết đứng. Còn nếu đúng là có tội thì nên lựa đường thoát thân hoặc tìm cách khinh giảm.

- Cái khó không phải ở sự kiên trì mà là... tìm đường lựa cách...

Hai Đức mỉm cười:

- Cụ nói thế thì tôi mới có thể tìm lối giúp cụ. Cuộc vật lộn trên lĩnh vực này không phải dành cho những người tuổi tác. Thần kinh của cụ yếu lắm rồi không đương đầu nổi với những thủ đoạn sắc sảo của Vương đại nhân đâu. Thi hành án lệnh với cụ là điều cực chẳng đã. Vương Phúc Đạt đang cân tình đoàn kết, cân sự ổn định tổ chức. Vì vậy tốt nhất cụ hãy rút chân khỏi cái vòng quay chóng mặt này, vĩnh biệt đấu trường về ở ẩn. Hãy cam phận một danh ca mất giọng, một võ sĩ hết hơi, một cầu thủ gãy gối.

- Nhưng làm sao rút nổi? Trót vì tay đã nhúng chàm. Nghề này cái "nhân quả" nó theo mình đến chết. Trước mắt ông có cách gì lôi tôi ra khỏi vụ bê bối này không?

- Có đấy! Trong khi sự vụ đang điều tra, cụ nên mượn cớ tuổi già mà từ chức sớm, trao lại quyền bính cho người kế vị. Người đó sẽ phải đối phó với mọi hậu quả của quá khứ. Khi cấp trên không còn tín nhiệm thì sự rút lui khỏi vũ đài là thức thời. Đó là ra đi trong danh dự, là cách trốn tội hiệu quả nhất.

- Tôi cũng đã nghĩ đến chuyện tìm người thừa kế sao cho Vương đại nhân thoả mãn.

- Cụ chẳng cần tìm mà cấp trên đã chọn sẵn rồi.

- Người đó là ai?

- Tào Mạnh Đức?

- Chẳng lẽ Tào Mạnh Đức tái thế để đỡ đòn cho Chu Bội Ngọc này?

- Không có chuyện tái thế nhưng trùng họ trùng tên xưa nay thiếu gì. Có Giáo hoàng Paul Một thì cũng có Paul Hai. Có Dumas pere lại có Dumas fils. Từ Henri Một đến Henri Năm... Ta có thể gọi người kế vị của cụ là Tào Mạnh Đức Hai. Trong nghề chúng ta, tên tuổi luôn luôn lạm phát, bát nháo hỗn loạn... Chu Bội Ngọc là cụ Lễ Đại Sơn, Tôn Nguyên Bảo đều là cụ, Tê Sáu Bốn Một cũng là cụ nốt.

Bị lôi ra một... tá mặt danh, Chu Bội Ngọc hoảng sợ.

- Thôi xin đừng hò tên cúng cơm tôi ra nữa. Ông hãy chỉ mặt cái tên Tào Mạnh Đức đó ra để tôi đàm phán với nó.

- Con người ấy chưa thể xuất đầu lộ diện. Cụ có thể là in đơn từ chức đưa cho tôi. Nếu Vương đại nhân chấp thuận, sẽ có điện báo cho cụ. Lúc đó cụ bàn giao công việc qua tay tôi cũng được.

Chu Bội Ngọc cười nhạt, nhìn Hai Đức với cặp mắt cú mèo.

- Có nghĩa Tào Mạnh Đức chính là ông? Mạnh Đức Hai với Hai Đức là đồng nhất?

- Cái đó chẳng có gì quan trọng mà cụ phải tò mò, miễn sao cụ thoát khỏi vụ scandale tệ hại này.

- Ông hứa là đảm bảo mạng sống và quyền lợi lâu dài cho tôi chứ?

- Dĩ nhiên là phải có điều kiện kèm theo - Hai Đức cười.

- Tôi sẽ truyền ngôi báu cho ông, giao vương quốc của tôi cho ông. Tôi cũng sẽ chuyển nửa tài khoản Bốn Không Bảy Một ở Ngân hàng EN NỒ Y BÊ cho ông nếu ông giữ đúng lời hứa.

Những điều kiện trên là dành cho Tào Mạnh Đức Hai chứ không phải cho tôi. Tuy nhiên Hai Đức này có thể bảo lãnh sự an toàn vững chắc cho cụ sống suốt đời, nếu cụ vẫn sống trên lãnh địa này.

Ngắn ngủi mấy phút, Chu ngưng ngưng hỏi thêm:

- Thưa ông Tào Mạnh Đức Hai... Tôi cũng phải bàn giao nốt ông cho Warrens chứ?

- Không, với Warrens thì người kế vị của cụ là bà Dương Thị Lưu li, Warrens chưa tin vào Tào Mạnh Đức Hai và không bao giờ chấp nhận một kẻ vô danh như vậy. Điều đó sẽ bất lợi cho cụ. Vương đại nhân đang muốn thông qua Lưu Li để nhìn vào ruột gan Warrens. Tôi lại là phụ tá của Lưu Li nên không cần kéo bà ta về phía chúng ta mà dễ hỏng việc. Tôi sẽ là sợi dây bán dẫn nối Lưu Li với Tào Mạnh Đức Hai. Cụ nên nhớ rằng Lưu Li là người của Warrnes. Nếu có mối liên hệ bí mật nào đó giữa bà ta và Tào Mạnh Đức Hai thì đó là mối liên hệ khai thác chứ không phải liên hệ hỗ trợ. Cụ hiểu ý Vương đại nhân rồi chứ.

- Dạ tôi hiểu.

...

Ngày hôm sau Hai Đức giúp Chu dự thảo đơn từ chức thống thiết như một "tuyên ngôn thoái vị". Kèm theo đó là những mật ước quy định quá trình bàn giao, những cam kết đảm bảo an ninh song phương, duy trì quyền lợi cho người rút lui trong danh dự. Hai Đức, nhân danh đặc phái viên của thượng cấp ký kết với Chu Bội Ngọc những văn bản thiết yếu. Tài liệu được thu vào vi phim và bản nháp được đốt hết.

Hai Đức mở tiệc chiêu đãi Chu Bội Ngọc. Họ nâng li chúc mừng nhau đã thành đạt được một mật ước có tính chất quốc tế, ảnh hưởng của nó liên quan tới an ninh của toàn vùng Đông Nam Á! Mỗi người hiểu lời tăng bốc xã giao đó theo một kiểu riêng nhưng cả hai đều có lý. Trong lúc thân tình, Hai Đức nói với Chu:

- Sau khi hai lá đơn từ chức và những tuyên cáo truyền ngôi của cụ được Vương Phúc Đạt và Warrens chấp nhận, tôi tin là cụ hạnh phúc hơn bây giờ nhiều. Cụ sẽ có thời gian sưu tầm đồ cổ, ngắm những bức tranh vô giá và tắm mình trong mọi cuộc đàm đạo nghệ thuật. Có thể phần đời còn lại của cụ mới thực sự được nhiều người quý trọng.

- Cảm ơn ông nhiều lắm. Thực ra tôi ngán nghề này đã lâu nhưng không tìm ra lối thoát. Giống như người cưỡi hổ, xuống thì chết mà ngồi cũng sợ. Nay thì liều mạng nhảy ra nhưng chưa hết lo. Sống trong chế độ cộng sản quá khứ vẫn là một gánh nặng. Lý lịch ba đời vẫn là khuôn thước để đánh giá hiện tại thì việc từ bỏ vũ khí đâu dễ được họ tha thứ.

- Cụ không nên lo điều đó. Về danh nghĩa bề ngoài tôi có đủ thế lực để chạy chọt ô dù bảo đảm an ninh cho cụ. Chỉ cần cụ đoạn tuyệt với quá khứ.

Trưa hôm đó Hai Đức cho xe đưa Chu về tận nhà.

Đây là cú nốc ao đầu tiên và cũng là trận đấu cuối cùng của Chu Bội Ngọc trên võ đài. Vinh quang lẫn thảm bại đã đi vào quá khứ và Chu hy vọng sẽ chẳng bao giờ phải ăn đòn nữa.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 4

Chương 14: "Giải Thưởng Warrens"

Mùa xuân năm 1988 mang đến cho Warrens nhiều niềm vui.

Thứ nhất: Cơ quan nghiên cứu đặc vụ đã xác minh và đánh giá tổng quát bộ sưu tập của Hoàng Quý Nhân. Tất cả đều là bản mang gốc mang bút tích và vân tay của chủ nhân. Không có biểu hiện sao chép hay phục chế. Về nội dung cơ quan nghiên cứu cấp phân vụ chỉ đủ tiềm lực và phương tiện hiểu nổi phần nửa vấn đề, nhưng những gì đã biết đều quý giá và hữu ích.

Thứ hai: Warrens vừa nhận được đơn xin từ chức của Chu Bội Ngọc vì tuổi già sức yếu và xin nhường quyền lại cho người kế vị là bà Dương Thị Lưu Li. Thế là con ngựa già đã tự nguyện nhường bước. Cuộc chuyển giao quyền lực diễn ra hòa bình, êm thấm. Tất cả đều đúng với ý đồ chiến lược của Viễn Đông vụ. Thiên diễm tình giữa chánh trị và gián điệp được tác thành ngoạn mục. Cái đó bao giờ cũng là điều mong mỏi của CIA.

Vì vậy nhân dịp tết Nguyên Đán của nhiều nước châu Á, ông Phân vụ trưởng quyết định cho mời Lê Văn Dĩ và Vũ Xuân Trinh đến văn phòng của ông để vui xuân và ân thưởng công lao. Các quan chức cao cấp của Viễn Đông vụ cũng tề tựu đông đủ. Warrens long trọng mở đầu lễ hội. Sau những lời ước lệ xã giao, ông đề cập đến vấn đề chính yếu:

-... Hôm nay tôi có thể vui mừng thông báo với quý vị về những thành đạt to lớn kể từ ngày tôi cử ông Dĩ trở lại Việt Nam. Nhớ buổi tiễn người ra "tiền tuyến" tôi có nói: "Trong cuộc chạy đua để giành giật bộ sưu tập của nhà lãnh đạo họ Hoàng, chúng ta là NHỮNG NGƯỜI ĐẾN MUỘN". Ông Dĩ nói "Việt Nam có câu tục ngữ: Trâu chậm uống nước đục". Thực tình chúng tôi đều lo lắng, hy vọng thắng cuộc rất mong manh. Các đối thủ của ta nằm tại chỗ, đấu trên sân nhà. Còn chúng ta phải làm một cuộc lữ hành đầy nguy hiểm và bất trắc. Nhưng lạy Chúa sáng láng, Người đã phù trợ chúng ta. Những kẻ đến sớm (ăn cỗ đi trước) đã rút kiếm đấu chọi nhau trên bàn tiệc. Ta đến muộn (lội nước đi sau) mà lại đứng thời cơ. Mâm cỗ vẫn còn nguyên chứ không phải những mẩu xương thừa, bánh vụn sau cuộc tỉ thí đẫm máu. Cha Vũ Xuân Trinh đã làm được một kỳ tích. Và ông Dĩ cũng biết điều khiến vũ trường như một đạo diễn tài năng (cử tọa vỗ tay nhiệt liệt).

- Thưa quý vị! Hôm nay nhân danh Phân vụ trưởng Viễn Đông, thủ lĩnh của quý vị, tôi xin trao phần thưởng cho hai người hùng của chúng ta? (Tiếng vỗ tay lại vang lên như sóng làm gián đoạn bài diễn văn). Như hai ông Dĩ và Trinh đề nghị một giải thưởng như vậy phải được mang tên tôi, người thiết kế mọi thắng lợi, người xây dựng nên khai hoàn môn vinh quang? (Vỗ tay nhiệt liệt). Sự tôn vinh ấy làm tôi vô cùng xúc động. Xin cảm ơn! Xin cảm ơn! (Tràng pháo vỗ tay giờ đây còn kèm theo tiếng la hét khoái trá)

- Thưa quý vị, vậy thì giờ đây tôi xin trao "Giải thưởng Warrens" cho ông Lê Văn Dĩ và Vũ Xuân Trinh. Mỗi người được hưởng năm trăm nghìn USD! Mong rằng đây sẽ là tiền lệ cho một truyền thống lâu dài đối với những chiến công vinh quang của quý vị trong tương lai.

Những người dự tiệc đứng cả dậy hoan hỉ vỗ tay dài. Vũ Xuân Trinh xúc động tiến lên bục danh dự, rụt rè bên lên như anh học trò được thầy khen. Ông linh mục nhận tờ ngân phiếu từ tay chủ và vinh hạnh được Warrens ôm hôn.

- Cảm ơn ngài Warrens, cảm ơn nước Mỹ vĩ đại - Trình lấp bắp nói, nước mắt ứa ra suýt làm ướt tờ ngân phiếu.

Bây Dì lặp lại những thao tác trên, nhưng chỉ cười chứ không khóc.

Và sau đó là sâm-banh nở lớp bọt, bọt rượu tràn ra miệng cốc.

- Chiến thắng vĩ đại muôn năm?

- Nước Mỹ muôn năm!

Tiếng li cốc cùng nhau lách cách, tiếng cười nói râm ran vui vẻ. Có thể gọi đây là ngày hội của NHỮNG NGƯỜI ĐẾN MUỘN.

Áp Thái Hà

Tháng 6 năm 1990

T.H

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 5

Chương 1: Bức Tường Bá Linh

Kết thúc chuyến viễn du Đông Nam Á viếng mộ Tùng Lâm tôi làm một báo cáo mật khá dài chuyển về cho tướng Đức. Sau khi phân tích thất bại trong việc đưa toán chính khách lưu vong đồ bộ, kẻ địch đã chuyển hướng sang chiến lược gây bạo loạn, lập mật cứ, hi vọng gây vết dầu loang, hình thành vùng da báo làm cơ sở gây mất ổn định lâu dài cho đất nước. Tôi làm báo cáo về cho tướng Đức tường thuật rõ những biến đổi ở mật cứ Bêta, cái chết của tướng Tùng Lâm và đôi nét "trích ngang" về người kế vị anh. Từ một căn cứ huấn luyện biệt kích quy mô nhỏ nay Bêta đã trở thành một quân doanh đông đúc, đồn trú hàng chiến đoàn lính biệt kích được vũ trang hiện đại trong tư thế sẵn sàng xuất kích. Cuộc phỏng vấn phó đô đốc Lưu Hoàng Minh đã hé mở những bí mật cuộc hành quân sắp tới.

Trung tâm điện cho tôi cần theo dõi kỹ động tĩnh để báo cáo: kịp thời những diễn biến và dự đoán. Tôi đã đi lại chơi bời với Hào hàng tháng trời, viếng thăm mọi cảnh quan du lịch nổi tiếng trong vùng, nhưng cũng không nhận được tin tức gì mới hơn. Tiền bạc đã cạn. Mấy bài báo gửi về cho ông Bùi Hạnh được hoan nghênh xã giao. Ông luôn luôn giục tôi kết thúc chuyến công du vì sợ chi phí quá lớn sẽ vượt khả năng đài thọ của toà báo.

Tôi đành bay về Mỹ và trông chờ vào đường dây liên lạc đường dài với Trương Tấn Hào để nghe ngóng thêm.

Loạt phóng sự dài của tôi về Đông Nam Á và những triển vọng đổi thay trong quốc nội được lần lượt đăng tải trên tờ Chim Việt. Những quốc gia vốn theo Mỹ tham gia cuộc chiến chống lại Việt Nam đều đã có cái nhìn mới mẻ về đất nước này. Sau sự công nhận về ngoại giao là mở rộng giao thương hợp tác. Đi đầu là Thái Lan với khẩu hiệu: Biển Đông Dương từ một chiến trường thành thương trường! Việt Nam đã hưởng ứng và hoan nghênh sáng kiến này. Việt Nam muốn khép lại quá khứ hướng về tương lai, mở cửa hợp tác đôi bên cùng có lợi trên cơ sở tôn trọng lợi ích của nhau. Việt Nam muốn làm bạn với tất cả các nước có chế độ chính trị khác nhau. Việt Nam cũng đã kết thúc tiến trình rút khỏi Căm-pu-chia đúng dự định. Mỹ chẳng còn lý do cấm vận, cô lập Việt Nam ngoài vấn đề tù binh chiến tranh. Các nước trong vùng ào ạt vào Việt Nam tìm kiếm cơ hội làm ăn. Nhiều nước đã vượt lên trước cả Thái Lan, nước đề xướng, trong công việc buôn bán đầu tư. Các nhà kinh doanh Mỹ cũng thấy sốt ruột muốn được Chính phủ Mỹ cắt bỏ cấm vận.

Dĩ nhiên chủ trương biển Đông Dương thành thương trường đã cáo chung nhiều vùng đất thánh, nhiều căn cứ quân sự bí mật của mọi tổ chức phản loạn trên đất nước họ. Việt Nam bước vào một thế ổn định vững vàng hơn. Việt Nam cũng tuyên bố hợp tác với các nước láng giềng đàm phán giải quyết vấn đề người tị nạn theo đúng tinh thần nhân đạo và chủ trương của Liên Hiệp quốc. Thế là những mối bùng nhùng căng thẳng trong vùng đã có hướng giải quyết theo những nguyên tắc khung mà mọi đối tác hài lòng.

Tôi viết những vấn đề trên đúng với hiện thực cuộc sống. Ông chủ bút Bùi Hạnh khi cho đăng cũng hơi ngại. Tuy nhiên công chúng đã đón đọc nồng nhiệt, bằng cứ là số lượng xuất bản tăng mạnh. Nhưng những nhân vật cực đoan trong Liên Minh Việt kiều Hải ngoại thì phản ứng gay gắt. Họ cho là báo Chim Việt đã tuyên truyền không công cho cộng sản Hà Nội, giữa lúc đội ngũ của họ đang đứng trước những nguy cơ tan rã thực sự.

Quả vậy. Cuối thập kỉ tám mươi các nước Xã hội chủ nghĩa đang bước vào một cuộc khủng hoảng tột độ, đặc biệt là Liên Xô và các nước Đông Âu. Brezynski, cố vấn an ninh của Chính phủ Hoa Kỳ tiên đoán là chủ nghĩa Cộng sản sẽ bị biến khỏi mặt đất vào cuối thế kỷ XX. Có thể nó không đúng với quy mô toàn thế giới nhưng ở Đông Âu thì thảm họa đã diễn ra trước dự báo. Thoạt đầu là nền kinh tế tập trung vĩ đại của Liên Xô bị thách thức tụt hậu trước Tây Âu, Bắc Mỹ hàng thập kỷ, thậm chí còn thua cả những nước đang phát triển thuộc thế giới thứ ba. Công cuộc cải tổ của Gorbachyov thất bại. Những bất ổn ở Ba Lan, trung tâm của khối Vác-sô-vi làm cho khối quân sự hùng mạnh này mất sức chiến đấu. Tình hình tương tự lan sang các nước Ru-ma-ni, Hung-ga-ri, Tiệp Khắc, Đông Đức và cả những nước có mô hình tương tự tuy đã li khai như Nam Tư, Anbani... Và sự kiện lớn nhất biểu trưng cho sự sụp đổ là tháng 11 năm 1989, bức tường Bá Linh bị san bằng. Phương Tây ăn mừng như một ngày hội lớn. Cuối cùng là Liên Xô tan rã. Mười sáu nước cộng anh em chung sống bên nhau bỗng nhiên tách ra, độc lập lạnh nhạt, chệch lạc, tranh giành, chống đối, thù ghét lẫn nhau. Các nước đế quốc phương Tây hoan hỉ vì đã thanh toán được một đối thủ không đội trời chung. NATO tuyên bố mở rộng sang phương Đông để đẩy Nga vào một tư thế không thể cự cự quân!

Trong suốt cuộc đời chiến đấu của mình chưa bao giờ tôi phải chịu đựng một tổn thất tinh thần lớn lao như vậy. Là người theo chủ nghĩa quốc tế, tôi luôn luôn coi Liên Xô là thánh địa, là ngôi sao chỉ đường, là thành trì của cách mạng thế giới, là niềm tin và ước vọng của những người cần lao nghèo khổ, là kẻ bênh vực cho những dân tộc vong quốc bị áp bức bóc lột, khinh rẻ. Liên Xô đã ủng hộ Việt Nam từ đầu đến cuối để đánh thắng ba đạo quân xâm lược hùng mạnh bậc nhất thế giới. Thế mà Liên Xô lại bị sụp đổ nhanh chóng ngoài sức tưởng tượng thì làm sao tâm hồn tôi không bị tổn thương cho được?

Một người hoạt động bí mật xa Tổ Quốc, tôi chẳng được cấp trên giải thích nguyên nhân, cũng không có cơ hội chia sẻ những thất vọng với đồng chí đồng bào. Xung quanh tôi đầy báo chí, phim ảnh truyền hình, radio quảng bá tung bừng cuồng nhiệt về những thành quả của cuộc "cách mạng nhưng" kì diệu đã quét sạch chủ nghĩa cộng sản ra khỏi nền văn minh châu Âu! Tôi phải quảng cáo tất đài trốn lủi trong "cối u tịch" của căn buồng riêng bên hồ Green Lake để khỏi phải đối mặt với nỗi đau lý tưởng.

Quang Trung có lẽ cũng linh cảm thấy những diễn biến quốc tế ảnh hưởng mạnh mẽ đến tôi nên cháu thường ý tứ né tránh công bố những tin thất thiệt. Trà Mỹ thì hồn nhiên hơn, cháu vẫn vui chơi đàn, ca hát và đùa giỡn với em. Chỉ có Bạch Kim là thực sự thông cảm được với những biến động dữ dội đang diễn ra trong óc tôi. Cô an ủi chồng.

- Anh cũng chỉ là người lính trong đạo quân lớn. Thắng bại là do các vị tư lệnh, các tướng lĩnh cầm quân chứ đâu phải tại anh mà phải đau khổ đến thế!

- Anh không phải người lính mà là một chiến sĩ quốc tế, một người tự nguyện đấu tranh cho quyền tự do của các dân tộc!

- Vĩ đại quá! Nhưng thừa chiến sĩ, ông cũng vẫn ở cương vị một người lính. Ông chỉ huy một bà vợ và ba đứa con, nhưng cũng chưa phải chỉ lương cho ai! Thậm chí cả bản thân ông cũng không có lương lậu theo quân hàm cấp bậc. Vậy ông có khác chi một người lính? Cho nên trách nhiệm của ông không quá lớn, công của ông cũng chưa cao, và hiển nhiên tội cũng chưa to đến mức làm cho bức tường Bá Linh sụp đổ. Xin ông hãy sống bình thường. Đừng vác cái bộ mặt u sầu đưa đám như thế, xấu trai lắm!

- Già rồi, xấu đẹp thì em cũng phải chịu đựng thôi!

- Em chịu đã đành nhưng không nên để mọi người khác nhìn thấy tâm trạng thất bại của anh. Có khi lại bại lộ chân tướng gián điệp của mình đấy.

- Cũng vì thế mà anh chỉ nằm bẹp trong phòng chứ có dám giao du để mọi người nhìn mặt mình

đầu.

- Cái chính là anh quá nhạy cảm nên mới bị sức nặng như thế. Các dân tộc đều phải biết lo cho số phận và lợi ích của chính họ. Đông Âu sụp đổ anh có đau buồn lo lắng cũng chẳng giúp gì được họ.

- Tình cảm cách mạng sao có thể thờ ơ với các bạn đồng minh? Bằng quan với những tổn thất to lớn của phe Xã hội chủ nghĩa.

- Thuật ngữ anh dùng đã lạc hậu với thời thế rồi. Việt Nam tuy được sự giúp đỡ chí tình của các nước bạn trong cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ Quốc thống nhất đất nước nhưng lại không tham gia Liên Minh quân sự với nước nào. Trái lại nước ta còn có tên trong danh sách các nước không liên kết. Bây giờ người ta gọi là cộng đồng các nước Xã hội chủ nghĩa chứ không kêu là phe nữa. Anh thẩm nhuần tư tưởng quốc tế, tinh thần giai cấp nên anh dễ dao động hơn em. Em nặng đầu óc dân tộc, lấy tinh thần yêu nước làm trọng nên khi Việt Nam đứng vững là em yên tâm rồi!

- Em nông cạn lắm! Anh lo cái bệnh dịch mô hình cơ cấu này nó sẽ lan ra cả cộng đồng. Việt Nam đâu có đứng ngoài cuộc được?

- Hình như tốc độ lan truyền kiểu "do-mi-nô" sang châu Á có phần suy giảm cường độ. Nó bị chặn đứng lại ở Trung Quốc! Việt Nam được cách li bởi một vùng đệm rộng lớn. Một quốc gia có diện tích rộng thứ ba thế giới với dân số một tỉ hai trăm triệu người chắc không dễ thâm nhiễm hội chứng này. Và lại Việt Nam là Việt Nam. Ý thức tự tôn dân tộc của mình rất cao. Chúng ta vừa thắng liền mấy đế quốc hùng mạnh, thắng cuộc chiến tranh hai đầu biên giới, nòng súng chưa nguội. Ta lại thắng trong cuộc bao vây cấm vận, ta hoà nhập được với môi trường khu vực. Những bài báo anh viết trong cuộc công du Đông Nam Á - về rất lạc quan. Em tin là Tổ Quốc mình sẽ vượt qua cơn biến động lịch sử để tồn tại.

- Đúng là ta cũng đã có những điều chỉnh mạnh mẽ nên cuộc cấm vận của Mỹ đã không đạt được mục đích chúng mong muốn.

- Theo em chủ trương rút khỏi vùng lầy Cam-pu-chia là một hành động khôn ngoan và dũng cảm. Chúng ta đã thoát ra khỏi thế cô lập.

- Cam-pu-chia là một vấn đề tế nhị. Ta vào Cam-pu-chia là một hành động tự vệ nhưng cũng là một cử chỉ đạo lý, một cuộc trừng phạt hợp pháp đối với chế độ diệt chủng. Nhưng bọn đế quốc đã biến thành vấn đề chính trị để trả thù ta.

- Tiến vào Cam-pu-chia trừng phạt hành động xâm lược, lật đổ chế độ diệt chủng là một chiến tích nghĩa hiệp, một hành động cao thượng. Nhưng ở lại, sa lầy kiên trì chiếm đóng và tuyên bố "không thể đảo ngược" là chẳng khôn ngoan. Bọn đế quốc đã biến chủ đề này thành lợi thế tuyên truyền để chia rẽ ta với các nước xung quanh. May mà những nhà lãnh đạo của chúng ta đánh giá được tầm vóc của vấn đề đã công bố tiến trình rút quân, mở ra quá trình đàm phán hoà bình. Sự kiện đó đã giúp ta lấy lại uy tín ngoại giao, hoà nhập vào môi trường khu vực và mở cửa ra năm châu bốn biển. Em tin là nếu ta biết uyển chuyển linh hoạt trong các vấn đề quốc tế Việt Nam nhất định hạn chế được tác động ảnh hưởng tiêu cực từ Đông Âu lan truyền sang.

Tôi cầm lấy bàn tay vợ xúc động.

- Cảm ơn em đã cổ vũ và giữ vững tinh thần cho anh!

Nàng cười.

- Đảng biết tin và dựa vào dân, Đảng sẽ mạnh. Tự kiêu tự đại xa rời quần chúng là chết! Anh là đảng

viên, là lãnh đạo dĩ nhiên là phải "lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ". Lo có nghĩa là toan tính công việc chuyển bại thành thắng, yếu thành mạnh chứ không phải lo phiền thoái chí!

Tôi bật cười và phần nào lấy lại được tinh thần lạc quan, hồi phục ý chí chiến đấu.

Trong những ngày tháng xám xịt này thì anh Ân tôi lại tỏ ra khoái chí há hê. Lâu nay anh không tham gia các hoạt động của Liên Minh Việt kiều Hải ngoại nữa. Quan điểm chính trị của anh không cực đoan chống đối chế độ Xã hội chủ nghĩa như họ. Anh đứng tách biệt nhưng vẫn quan tâm đến diễn biến của tình hình. Anh theo dõi sự sụp đổ của hệ thống các nước Đông Âu một cách thích thú đầy ác ý. Mỗi lần gặp nhau ở bàn ăn anh đều thông báo tình hình diễn biến rất chi tiết. Công chúng biểu tình ủng hộ ai, cảnh sát quân đội ngả về đâu, nơi nào đổ máu, nơi nào ôn hoà. Ai từ chức, chính quyền nào tan rã, chạy trốn, trao quyền, hạ vũ khí? Cá nhân nào trở thành hùng, thành lãnh đạo, thủ lĩnh. Ai chạy trốn, bị điệu ra toà hay tự sát. Nhóm nào nắm được quyền hành, nhóm nào gây rối, đập phá khuynh đảo, đe dọa dùng bạo lực!... Tất cả được anh tôi ghi chép và tường thuật một cách khoái trá như xem World Cup vậy!

Tôi rất khó chịu, đôi khi không kiềm chế nổi đã chua chát hỏi lại.

- Anh có vẻ thích thú sự rối loạn tan rã đó lắm?

- Tôi rất sợ chiến tranh, kể cả chiến tranh cách mạng! Càng già càng nhát gan. Cứ thấy chết người là mình rợn tóc gáy. Nhưng đây là một cuộc cách mạng "nhung", không có đổ máu ngoại trừ một vài vụ lẻ tẻ không đáng kể. Trông bộ mặt gào thét của họ trên ti vi thấy quyết liệt nhưng cũng rất vui vẻ. Cảnh sát miễn cưỡng dùng dùi cui. Còn quân đội thì hầu như đứng ngoài không can thiệp. Họ tôn trọng ý nguyện của dân chúng. Xem ra ai cũng muốn có thay đổi trong đời sống chính trị. Họ không cần đến sự tiếp tay từ bên ngoài.

- Tất cả bộ máy chiến tranh tâm lý của phương Tây được huy động hết công suất cổ xúy cho những sự kiện này.

- Đúng thế! Nhưng nguyên nhân chủ yếu là sự rạn nứt, tan vỡ tự thân. Không có chiến tranh là phúc rồi! Trước đây hai anh không lờ cứ dùng vũ khí hạt nhân chĩa vào mặt nhau găm ghè chửi bới, đe dọa bấm nút! Nếu xảy ra đại chiến thì không sinh vật nào trên trái đất thoát khỏi tai hoạ. Số năng lượng dự trữ của họ đủ sức huỷ diệt bốn lần nhân loại. Không ai khuyên can nổi họ trừ khi chính họ hạ vũ khí từ bỏ tham vọng bá chủ. Mỹ hay Liên Xô sụp đổ cũng đều là niềm vui cho nhân loại. Tôi muốn có một nền hoà bình vô điều kiện! Thế giới cần từ bỏ chiến tranh lạnh trước khi nó trở thành nóng!

- Nhưng khi không còn đối trọng quyền lực thì thế giới sẽ trở thành đơn cực và nước Mỹ sẽ áp đặt thế giới sống trong một nền hoà bình nóng! - Tôi nói - Bản năng ngông cuồng của đế quốc siêu đẳng sẽ tự phong vai trò lãnh đạo thế giới buộc các nước nhỏ phải phục tùng chế độ sen đầm quốc tế của Mỹ.

- Đó sẽ là một bất công tồi tệ về mặt đạo lý nhưng nó cũng làm suy nguy cơ tự sát tập thể nếu như vô thức để xảy ra chiến tranh hạt nhân.

Nhưng Bạch Kim thì lại phán đoán thời cục quốc tế sau chiến tranh lạnh sẽ chuyển sang một mặt bằng khác. Liên Xô sụp đổ nhưng số nước có vũ khí hạt nhân tăng lên, lượng vũ khí không giảm nên nguy cơ vẫn còn, song khả năng chiến tranh hạt nhân sẽ giảm thiểu nhiều. Cộng đồng Xã hội chủ nghĩa tuy thu nhỏ nhưng vẫn tồn tại với số dân gần một phần tư nhân loại. Thế giới sẽ phân thành đa cực. Mỹ tham vọng nắm vai trò lãnh đạo bá chủ nhưng chắc chắn không dễ dàng.

Những cuộc tranh luận chính trị luôn luôn xảy ra trong gia đình tôi. Tất cả đều là đánh giá dự đoán chứ không thể kết luận. Xa cấp trên chúng tôi không nhận được bất cứ lời động viên giải thích nào. Cứ

chủ động tìm hiểu và suy luận trên tinh thần yêu nước và lập trường đổi mới tư duy xã hội chủ nghĩa!

Trong những khu vực có đông cư dân người Việt sinh sống diễn biến tư tưởng cũng vô cùng sôi động.

Vùng quận Cam (Orange), Thành phố San José là nơi có mật độ người Việt đông đúc. Những kiều dân còn dây mơ rễ má với chế độ Sài Gòn trước kia tỏ ra vô cùng hoan hỉ. Đông Âu sụp đổ là niềm phấn khích lớn, làm họ dịu bớt nỗi hận thù thất trận mà họ phải gánh chịu. Những người lớn tuổi luôn miệng ca ngợi cảnh quan, khí hậu sản vật quê hương xứ sở. Lũ trẻ mới lớn ra đi từ thuở ấu thơ hoặc sinh ra nơi đất khách quê người chỉ biết tròn mắt vênh tai há mồm lắng nghe. Tinh thần dân tộc được đề cao, ý chí báo oán, phục thù được hâm lại. Mấy người tiên đoán cuộc hành binh tái thiết lần này sẽ dễ dàng như trở bàn tay! Dân chúng trong nước sẽ tận diệt cộng sản đón chờ họ mang tài năng học hỏi được từ Hoa Kỳ về mở mang đất nước. Đám chính khách lưu vong tận dụng cơ hội lôi kéo công chúng về phe mình để chuẩn bị cho cuộc tranh quyền sắp tới. Họ chè chén say sưa, hội hè cuồng nhiệt mong mỗi chớp được thời cơ ngàn năm có một quay về quê hương trong tư thế chiến thắng. Họ cổ vũ mọi người hãy sẵn sàng nhận những nhiệm vụ quan trọng trong chính quyền mới khi Tổ Quốc cần đến!

Nhưng trong thời kì này cũng xảy ra hai sự kiện đáng lưu ý.

Thứ nhất là Hà Nội quyết định tha bổng cho mười một nhân vật của Liên Minh Việt kiều hải ngoại. Họ can tội thâm nhập trái phép vào lãnh thổ Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam với âm mưu bạo loạn lật đổ chế độ. Tuy nhiên âm mưu trên mới nằm trên văn bản và ý nghĩ chứ chưa có hành động và hậu quả trực tiếp đến nền an ninh quốc gia. Bị giam cầm thẩm vấn nhiều năm, những tội phạm tỏ ra ăn năn hối lỗi, thành thực khai báo và thề không bao giờ tái phạm nên được hưởng lượng khoan hồng nhân đạo của Nhà nước Việt Nam. Họ bị trục xuất ra khỏi lãnh thổ Việt Nam với một khoản phạt vạ tượng trưng. Hội Chữ Thập Đỏ sẽ giúp họ phương tiện để trở về nước họ đang cư trú.

Họ tản tán đi một số nước, nhưng phần lớn là ở Mỹ. Có ba người quay về Cali là cựu nghị sĩ Tôn Thất Bình, kỹ sư Lâm Quý Thao và tiến sĩ Hoàng Bảo Thạch. Khi biết tin này những người lãnh đạo của Liên Minh toan tổ chức linh đình nghinh đón những người "Chiến thắng từ tiền tuyến trở về". Nhưng sau khi bàn đi tính lại các vị thấy rằng mấy chính khách này đã khai báo quá thực thà với Vixi lại còn rêu mồm hối lỗi tự tội phi báng Liên Minh là làm tay sai cho CIA! Hơn nữa họ thất bại và đầu hàng ngay sau khi đổ bộ nên không tôn vinh họ là anh hùng được. Tuy nhiên Ban Chấp hành của Liên Minh vẫn dành cho họ một cuộc đón tiếp thân mật tại trụ sở của Hội. Cũng có diễn văn đón chào, tưởng lệ công lao chiến tích, cũng có bài học kinh nghiệm thành công thất bại. Cũng tôn vinh giá trị lịch sử của cuộc đổ bộ tiên phong, cũng tri ân các chiến sĩ tự do. Và sau đó là sâm banh nổ lộp bộp, tiệc tùng vui vẻ, chè chén no say để trả bữa cho những năm tháng tù đầy đói khát trong lao tù cộng sản!

Là nhà báo, là thành viên của cuộc đổ bộ tôi cũng được mời tham dự để viết bài tường thuật cho báo Chim Việt. Thấy mặt tôi các vị chạy lại tay bắt mặt mừng ôm hôn thăm thiết. Hoàng Bảo Thạch hỏi tôi.

- Trời ơi! Anh Hoài Việt! Không ngờ còn gặp lại anh. Bằng cách nào anh lại về được đây trước bọn tôi?

- Tôi đã chui lọt được bức màn sắt dày đặc của Cộng quân!

- Phải chăng có một phép màu? - ông Lâm Quý Thao tỏ ra thần phục.

- Phép màu thì không, nhưng may mắn thì có. Tôi bị trọng thương, đạn xuyên qua phổi. Tôi lết được vào một bụi rậm nằm im chờ tan cuộc. Họ rút đi hết tôi mới mò ra và thoát chết!

- Ôi thật khó tin. - ông Tôn Thất Bình tỏ vẻ nghi ngờ - Chúng cho hàng đàn chó ngao nòi Đức hung dữ và thính mũi sẵn lòng chúng tôi nên không ai thoát được. Còn ông bị thương máu me đầy người mà chúng không đánh hơi thấy! Thật là kỳ lạ.

Tôi giật mình trước thắc mắc có lý của ông ta.

- Nhờ có loại thuốc chống chó của Mlle Mộng Vân mà tôi thoát được. Trước đây khi cộng tác với Mafia chị ấy có thủ được một hộp mang theo. Tôi khoác hộ hành lý nên được hưởng lây!

- Thế Mlle Mộng Vân cũng tẩu thoát với ông à?

- Mlle Eugéni và cả bác sĩ Ngô Thế Vị nữa. Chúng tôi cùng nhau lần ra được tới bãi Kim Ngưu. Chúng tôi phát mật hiệu cấp cứu. Khinh hạm Polar của Hải quân Hoa Kỳ đã cứu được cả ba anh chị em! Ông Warrens đã tiếp đón thân tình và cho đi nhờ máy bay của USAF về căn cứ không quân Stanford. Từ đây chúng tôi chia tay nhau. Ông Vị về Hokaido, Mộng Vân đi Paris còn tôi bay tiếp về Cali.

Hoàng Bảo Thạch bắt chặt tay tôi như chúc tụng.

- Thật là một cuộc phiêu lưu kì thú! Thế ông đã viết bài phóng sự lãng du trường thiên này chưa?

- Tôi viết rồi nhưng báo Chim Việt chưa được Liên Minh cho phép đăng. Chính vì muốn bảo vệ cho các ông nên không thể công khai chuyển đồ bộ phi pháp đó được. Nay thì Hà Nội đã phóng thích tất cả mười một yếu nhân. Chúng tôi sẽ tường thuật lại sự kiện lịch sử này để quốc dân tri ân quý vị. Chỉ xin các ông kể lại toàn bộ sự tích đấu tranh kiên cường bất khuất của mình cho tôi ghi lại. Cũng có thể các vị tự viết. Báo Chim Việt sẽ lần lượt công bố những tác phẩm giá trị này liên tục trong nhiều số.

Ba chính khách đều im lặng suy nghĩ và khó nói. Tiến sĩ Hoàng Bảo Thạch đành thay lời.

- Tất nhiên là chúng tôi sẽ viết, nhưng những gì được phép công bố, những gì phải giữ kín thì phải do Ban Chấp hành của Liên Minh cân nhắc và quyết định. Cuộc đấu tranh của chúng ta vô cùng phức tạp và tế nhị. Ông Warrens tài trợ cho toàn bộ cuộc hành quân. Công bố điều gì ta cũng phải tham khảo trước đã. Riêng ông với tư cách nhà báo ông ăn nói dễ hơn bọn tôi!

Ông Lâm Quý Thao cũng phụ họa.

- Ông Thạch nói rất đúng. Nếu Liên Minh cho phép thì chúng tôi sẽ tổ chức một cuộc họp báo quốc tế để công bố toàn bộ sự kiện lịch sử này trước thế giới chứ không thể làm lủi xùi cò con trên tờ báo nội bộ của Liên Minh được!

- Chí lý! - Ông Tôn Thất Bình tán thành.

Còn tôi thì lại hiểu các ông chỉ muốn tính kế hoãn binh chứ có chiến tích hào hùng gì mà công bố. Chẳng lẽ họ lại bật mí những lời cung khai tự tội với các thẩm phán hình sự quốc nội hay sao!

Tuy nhiên theo lệnh ông Bùi Hạnh tôi vẫn viết một bài tổng thuật lễ đón tiếp những chiến sĩ tự do cứu nguy dân tộc! Ông Bùi Hạnh đọc kỹ và thêm phần tôn vinh vào cuối bài.

"... Tuy cuộc đồ bộ chưa được thành công như mong ước, nhưng các chính khách của tự do đã nêu tấm gương lớn cho thế hệ chúng ta, đã khắc lên một dấu tích chói lọi vào lịch sử dân tộc! Tuy bị bắt, nhưng những chiến sĩ tiêu biểu của chúng ta đã kiên cường bất khuất dùng lý lẽ chính đạo, vĩ nhân đại nghĩa đánh bại lý luận cộng sản buộc chúng phải trả lại tự do! Chiến tích huy hoàng đó dù nhỏ bé nhưng cũng đã góp sức mạnh làm tan ra chủ nghĩa cộng sản toàn cầu, làm vỡ tung bức tường Bá Linh, đẩy Đông

Âu tự sụp đổ hoàn toàn. Việt kiều Hải ngoại vô cùng biết ơn và đòi đòi ghi danh những con người trung dũng đó!...".

Tôi cũng buộc phải chấp nhận đoạn kết hùng hồn đó của chủ bút. Chỉ có điều nó chẳng nhất quán gì với phần phóng sự miêu tả bên trên của bài này. Chắc bạn đọc sẽ phải ôm bụng cười về tác phẩm đầu Ngô mình Sở này của tôi!

Cụ Hoàng Cơ Bảo tuổi gần chín chục, má hóp mắt trũng, mi trên chảy xệ nhìn đời như thiu thiu ngủ, da mặt nhăn nheo như quả táo khô, râu tóc bạc phơ, mình gầy như hạc. Đi đâu cũng phải chống chiếc gậy trúc hoặc có người xách nách. Người ta đang tính mua cho cụ chiếc xe đẩy có động cơ điện để cụ di chuyển theo các tuyến đường dành cho người tàn tật. Với cương vị Chủ tịch danh dự của Liên Minh cụ vẫn gắng gượng hoạt động. Cụ cảm thấy ngọn cờ đại nghĩa ba xộc của mình đang có cơ may được cắm trên cột thành Thăng Long cổ kính như trước đây nó đã có một thời gian phát phối sóng đôi với lá cờ tam tài của mẫu quốc. Ôi nếu lịch sử tái diễn thêm một lần nữa thì cụ có chết cũng thỏa lòng mong ước. Sức khỏe của cụ suy sụp từ khi chính khách Hoàng Bảo Thạch, ông con trai yêu quý, người kế vị, kẻ hương khói, niềm hy vọng duy nhất của cụ bị mất tích. Suốt đời theo đuổi chính trường, nhiều lần đạt tới cực trị là thủ lĩnh phe đối lập, nhưng đồng tiền và hòng súng chưa bao giờ cho cụ sờ nắm được đến quyền hành pháp, những chức vụ có khả năng sinh lợi. Thế nên đến gần chết cụ vẫn phải sống thanh bạch với đồng tiền trợ cấp chớ chết đầy ô nhục. Cụ hy vọng ông con trai tài năng có thể trở thành Tổng trưởng, Quốc vụ khanh thậm chí Thủ tướng lâm thời dù chỉ là bù nhìn lưu vong mà cũng chưa thành đạt. Ngay lần xấp trận đầu tiên vị chính khách đầy ảo vọng đã chui gọn vào cái bẫy giăng sẵn của Việt Cộng!

Cụ Bảo đang phấn khích cao độ trước sự kiện Đông Âu sụp đổ thì lại hay tin con về. Niềm vui tăng trưởng đến mức có thể làm vỡ tim. Nhìn thấy mặt con khỏe mạnh béo tốt cụ càng sung sướng.

- Làm sao con về được đây? Một nhân vật quan trọng như con mà lại được cộng sản tha bổng dễ dàng thế hay sao? Chắc các tổ chức Hồng thập tự, ân xá quốc tế hay nhân quyền trên thế giới đã vận động gây sức ép để buộc chúng phải thả con?

- Chúng con đi theo con đường mật nhập của CIA. Không ai công bố chuyện thất thiệt này nên chẳng tổ chức quốc tế nào thèm đề mắt tới. Và lại cuộc đổ bộ này là hành động phản loạn bất hợp pháp, trái với công ước và thông lệ quốc tế.

- Thế mà chúng lại không dám công khai xét xử đành phải giam ngầm rồi phóng thích!

Bảo Thạch cười.

- Vì chúng con là sản phẩm của CIA nên họ cần im lặng phong tỏa tin tức điều tra để cạo trọc mạng lưới cơ sở rồi mới buông tha những kẻ ngoại nhập vô tích sự. Xét xử tùm lum dứt dây động rừng khiến các chiến hữu nội địa lẫn trốn tẩu thoát thì bất lợi cho họ.

Cụ Bảo cười.

- Kể ra họ cũng ngu. Cả một Chính phủ lâm thời với đầy đủ chức danh mà chúng dám coi là những kẻ vô tích sự. Chắc là con và các chiến hữu đã kiên cường bảo vệ khí tiết không chịu cung khai nên chúng tưởng chỉ là một băng nhóm hữu dũng vô mưu, những tên lính đánh thuê tham tiền liều mạng nên mới khinh khi phóng thích?

- Thừa cha chúng con đã không kiên cường bất khuất như những lời chào đón, những bài viết tán dương thái quá của báo Chim Việt đâu. Việt Cộng chưa tra tấn mà chúng con đã vội vã cung khai để mong được khinh giảm tội trạng. Họ còn thuộc tung tích, nhân cách đám chính khách lưu vong hơn cả chúng

con hiểu biết về nhau. Họ tha vì biết rằng chúng con đã hết độc tố phản kháng, nuôi nấng cũng chỉ thêm tốn phí công quỹ mà thôi. Tổng xuất, phạt vạ tượng trưng là phương sách tốt nhất. Bộ Ngoại giao Mỹ đã tuyên bố hoan nghênh cử chỉ nhân đạo này của họ. Trong giai đoạn mối bang giao Việt-Mỹ đang tiến theo xu hướng bình thường thì hành động trên của họ là khôn ngoan và thiện chí!

- Trời ơi con mới ăn cơm tù cộng sản mấy năm mà đã nhiễm phải luận điệu nhồi sọ của họ. Ta tưởng là cảnh tù đầy hà khắc của kẻ thù đã tôi luyện những chiến sĩ tự do thêm kiên cường sáng suốt mới phải. Không ngờ con lại khen chúng là khôn ngoan thiện chí!

- Cơm tù của họ làm sao ngon như cơm của Pháp của Mỹ của Tàu. Con không sợ cân là may lắm rồi. Họ chẳng có gì làm xoay chuyển được bộ óc con. Con cũng chẳng có chút cảm tình nào với họ. Tuy nhiên con nhìn thấy mình rõ hơn. Con đã có bằng thạc sĩ ở châu Âu, bằng tiến sĩ ở Bắc Mỹ. Con mang quốc tịch và hộ chiếu nhiều quốc gia hùng mạnh. Con cũng sống ở các trung tâm văn minh bậc nhất thế giới nhiều hơn ở quê nhà. Ngay khi phải đóng vai Bộ trưởng trong Chính phủ lâm thời con cũng quên đi mình là người Việt!

Cụ Bảo chưa chát.

- Đến khi vào tù con mới nhận ra mình là con Lạc cháu Hồng?

- Vâng đúng thế! Việt Nam chiến thắng chứ không phải là chiến bại! Đó là nhận định quay ngoắt của con. Chỉ thừa nhận điều này thì mới giải thích được mọi quan điểm khác!

Cụ Bảo không hiểu Thạch nói như thế là có ẩn ý gì.

- Con muốn nói là Đông Âu sụp đổ Việt Nam sẽ có cơ hội vùng lên lật đổ chế độ cộng sản hiện hành giành chiến thắng chứ gì?

- Ô con không muốn tiên đoán tương lai. Con muốn nói Việt Nam đã chiến thắng những đạo quân xâm lược hùng mạnh nhất trong lịch sử thế giới hiện đại.

- Con nhầm lẫn lung tung rồi! Ba thừa nhận Việt Cộng được Nga, Tàu yểm trợ đã đánh thắng Việt Nam Cộng hoà. Nhưng giờ đây quan thầy họ đã sụp đổ và quay lưng lại với họ. Sớm muộn họ cũng tàn lụi theo! Lúc đó Việt Nam mới thực sự chiến thắng!

Hoàng Bảo Thạch cười.

- Dân tộc Việt Nam gồm hơn bảy chục triệu người. Việt Cộng cùng lắm cũng chưa tới hai triệu. Nếu không được dân chúng ủng hộ hy sinh chiến đấu suốt mấy chục năm trời thì làm sao họ có thể đánh bại được Pháp được Mỹ và cả Tàu nữa? Ta quen tách họ ra để nhận mình mới thực sự là Việt Nam. Những người ôm chân các đạo quân đế quốc xâm lược mới đại diện cho dân tộc! Cuối cùng thì chúng ta đã bị lịch sử quăng vào sọt rác!

Mặt cụ Bảo tái xám, vừa tức giận vừa đuối lý. Cụ đành dùng cái quyền huynh thế phụ áp đảo ông con trai.

- Thì ra con đã phản bội đại nghĩa cao đẹp của chúng ta! Con đã bán linh hồn cho quỷ dữ mất rồi!

- Con chẳng có gì bán cho họ. Cái cha gọi là đại nghĩa cao đẹp của dân tộc thì họ nắm trong tay hết rồi Họ đã tha tội thâm nhập gây bạo loạn cho tất cả toán đồ bộ. Là người chiến thắng họ tỏ ra khoan dung, độ lượng. Kẻ chiến bại chỉ có lòng căm thù đặc sánh. Vì thế họ không còn tinh táo đánh giá mọi chân lý khách quan.

- Đúng thế! Mày đang thâm nhiễm hội chứng chiến bại nên ăn nói hồ đồ, không còn phân biệt đúng sai. Chẳng nhận thức nổi chân lý là gì nữa!

Cuộc cãi lộn xảy ra ngay những ngày đầu sau nhiều năm cha con gặp lại khiến cụ Bảo vô cùng buồn bã. Cụ Bảo lắm vợ nhiều con, nhưng chỉ có Hoàng Bảo Thạch là tốt mã đẹp trai được học hành đầy đủ nhất. Cậu quý tử lại có lá số tử vi khôi nguyên cát vận, hứa hẹn sự thành đạt lớn lao, vững chắc trong tương lai. Cụ Bảo đã hết lòng vun đắp trước tiên cho những thành tích học vấn trong các đại học đường danh tiếng bậc nhất trên thế giới. Tiếc rằng đúng vào lúc Thạch có bằng tiến sĩ thì chế độ Cộng hoà bị nhào ra biển, lưu vong trôi dạt đến bên kia bờ Thái Bình Dương. Đặt chân lên đất Mỹ cụ Bảo đã vội lôi kéo đám chính khách lưu vong sáng lập ra Liên Minh Việt kiều Hải ngoại và tiến cử con trai vào vào ban lãnh đạo. Cụ muốn truyền ngôi lãnh tụ cho con.

Những tham vọng chính trị đã làm Thạch quên đi chuyện vợ con để hiến thân cho đại nghĩa dân tộc. Nay đã gần năm mươi Thạch vẫn chần độn gỏi chấy, không công ăn việc làm. Tất cả các danh hiệu Thường vụ Trung ương, Bộ trưởng lâm thời... đều chỉ là nghiệp dư, hữu danh vô thực! Chuyển thâm nhập qua "bức màn sắt" Thạch và các chiến hữu khác được CIA hứa sẽ chi cho thành viên "Chính phủ" mỗi người ba mươi ngàn đô-la vào tài khoản riêng. Nhưng cuộc hành quân thất bại, Phan Quang Nghĩa, Ngô Thế Vĩ, Mille Mộng Vân chạy thoát về căn cứ của Warrens. Bà "Bộ trưởng" đã gay gắt đòi ông Phan Vụ trưởng giữ lời hứa chi trả món tiền trên. Thế nhưng Warrens đã nhã nhặn từ chối vì đây là tổn thất chung, mỗi bên đều phải chịu. Cuối cùng mỗi người chỉ được chiếc vé máy bay và ngàn đô tiêu vật để đưa trả về điểm xuất phát. Giờ đây toán ngòi tù được tha bổng đang kiến nghị đòi CIA phải bồi thường cho họ tiền lương năm năm và khoản ba mươi ngàn đã ký trong giao kèo. Hoàng Bảo Thạch định sau khi thu được khoản truy lĩnh này sẽ từ bỏ chính trường, lấy vợ và mở văn phòng luật sư để kiếm sống cho thanh thản.

Những tin tức về cuộc "cách mạng nhung" xem ra đã bão hoà. Các nước Đông Âu đã thay đổi chế độ nhưng chưa phải là phép màu để giải quyết những vấn đề bức xúc của xã hội. Tình hình kinh tế chính trị vẫn bất ổn triền miên. Thất nghiệp, vỡ nợ, khủng hoảng, lạm phát vẫn là mối đe dọa thường nhật đối với đại bộ phận dân chúng. Chỉ có biểu tình, đình công, chiếm giữ phong toả các xí nghiệp công trường, kỹ nghệ sex... là diễn ra phong phú và thoải mái! Thay đổi cả một cơ cấu kinh tế đâu phải một sớm một chiều. Trong một số nước, đảng của những người cộng sản đặc cử quay lại cầm quyền.

Cùng lúc ấy Tổng thống Bush trước khi dời Nhà Trắng trao quyền cho ông Clinton đã đi một bước theo hướng tích cực là gỡ bỏ cấm vận tiến tới bình thường quan hệ với Việt Nam. Chính anh Ân tôi là người hoan hỉ thông báo tin này trong bữa ăn gia đình.

Dù đã dự báo được xu hướng nhưng tôi vẫn vô cùng ngạc nhiên vì đề xướng này lại xuất phát từ một tổng thống cộng hoà, một đảng bảo thủ, có nhiều nghị sĩ ác cảm và thâm thù với Việt Nam. Xem thế mới biết áp lực của giới kinh doanh Hoa Kỳ đã đè nặng lên tư duy các chính khách mạnh mẽ đến mức nào!

Bạch Kim hỏi anh Ân.

- Lúc nào cũng thấy anh lạc quan. Bữa qua bức tường Bá Linh sụp đổ anh cũng vui. Nay Mỹ lập quan hệ ngoại giao với Việt Cộng anh cũng khoái. Em không thể giải thích lập trường của anh ra sao!

- Lập trường của anh là hoà bình, đối thoại, dân tộc tự quyết. Bất cứ nơi đâu diễn ra điều đó anh đều vui. Nếu bây giờ khối quân sự Bắc Đại Tây Dương tan vỡ anh cũng rất vui. Tiếc rằng điều đó chưa xảy ra!

- Anh không mong Việt Nam sụp đổ sao?

- Việt Nam là Tổ Quốc anh. Tuy không thích thú chủ nghĩa xã hội nhưng anh coi đó là chính thể của người nghèo, là quyền lựa chọn của mỗi dân tộc. Anh có muốn cũng không được. Việt Nam đã chiến đấu ba chục năm cho độc lập thống nhất. Cần được ổn định để xây dựng lại đất nước. Nếu Mỹ quên đi hận thù, gạt bỏ được mặc cảm bại trận, hướng về tương lai thì có lợi cho cả hai dân tộc. Là người Việt tại sao anh lại không thấy vui mừng. Cô Kim, ta mở chai sâm-banh uống chơi!

Bạch Kim hưởng ứng ngay. Tiếng nút chai nổ bốp, bọt rượu trào ra trắng xóa. Kim rót ra li trên chày tràn xuống li dưới... Mọi người nâng cốc chạm li chúc cho tương lai đất nước ngày càng phồn vinh sánh vai được với các dân tộc văn minh trên thế giới.

Chị Ngọc tôi rung rung nước mắt nghĩ có ngày trở lại thăm viếng quê hương, mồ mả ông cha ngoài đất Bắc. Hai cháu Trung và Trà Mỹ tranh nhau kể lại chuyện đi Sài Gòn năm xưa và muốn xin bố mẹ cho về thăm quê ngoại lần nữa. Chỉ có cháu Việt Dũng là chưa biết gì. Cháu tròn mắt nhìn cả nhà vui vẻ hướng về một vùng đất lung linh hư ảo như trong cổ tích.

Không khí trong gia đình tôi vui vẻ thế nhưng ở vùng Little Sai gon thì biểu hiện rất nhiều tình cảm trái ngược. Nhiều người cho sự kiện này đã bước vào trang sử mới, giúp Việt kiều có điều kiện thuận lợi liên hệ với quê hương. Một số khác phẫn nộ và lớn tiếng hơn, chống lại xu hướng bình thường hoá. Họ đòi chính sách bao vây phong toả phải duy trì cho đến khi chế độ cộng sản ở Việt Nam sụp đổ!

Nghe tin cụ Hoàng Cơ Bảo ốm, vợ chồng tôi quyết định đến thăm. Tiễn thể cũng tiếp kiến xã giao tiến sĩ Hoàng Bảo Thạch mới từ tiền tuyến trở về. Tôi đã gặp anh ở bữa tiệc mừng của Liên Minh chiêu đãi. Nhưng Bạch Kim thì chưa gặp anh lần nào. Cũng có thể nhắc lại là trước đây Thạch đôi lần nhăm nhe Bạch Kim. Anh đã tỏ tình nhưng cô hoãn binh vì thực ra lúc ấy chúng tôi đã yêu nhau. Trước khi có chuyến đổ bộ của con tàu Amnarg thì chúng tôi cưới nhau.

Thấy chúng tôi đến Thạch ra đón rất thân tình. Sau khi bắt tay chào hỏi xã giao Bạch Kim hỏi.

- Em nghe tin bác Bảo ốm, hiện bác nằm ở nhà thương nào?

- Nằm nhà thôi! Cụ tôi chỉ già yếu thôi chứ có bệnh gì đâu mà phải nằm nhà thương.

- Cho phép chúng tôi vào vấn an cụ có được không ạ?

- Được chứ ạ! Anh chị đến có khi cụ tôi khoẻ ra đấy. Cụ nằm liệt giường mấy bữa nay là vì thời tiết chính trị! Hoa Kỳ tháo bỏ cấm vận hướng tới bình thường hoá với Việt Nam mà! Cụ tôi uất lên mà sinh kém ăn mất ngủ đấy!

Nói rồi Thạch dẫn chúng tôi vào buồng cụ. Chúng tôi rón rén mở cửa. Cụ đang dùng kính lúp đọc loại sách chữ to dành cho người già. Chúng tôi cất tiếng chào, cụ bỏ kính quay ngoắt lại, điệu bộ còn nhanh nhẹn. Nhà tôi đặt gói hoa quả làm quà theo kiểu Việt Nam rồi nói.

- Nghe tin bác bị ốm. Chúng con đến thăm có ít trái cây biếu bác.

- Ông bà Nghĩa đây ạ? Ngồi chơi! Cảm ơn các vị đã đến thăm. Tuổi già mẫn cảm, hễ thế sự có chuyện gì đau buồn là ốm liền.

Tôi cười.

- Tình hình thế giới là một bức tranh ngoạn mục. Đông Âu sụp đổ, Liên Xô tan rã. Anh Bảo Thạch lại mới chiến thắng từ "tiền tuyến" trở về. Làm sao bác có thể buồn được?

Cụ ho lên khù khụ, khạc nhổ ra ống phóng rồi mới nói giọng run run hụt hơi.

- Tôi muốn nói chuyện Hoa Kỳ phản bội sự nghiệp của chúng ta kia! Tại sao Bush lại gỡ bỏ cấm vận trong lúc này! Cộng sản Việt Nam đang ngập đến cổ trong khủng hoảng mà lại đi quảng phao cho nó! Ôi ngu quá!

Tôi cười.

- Vì tấm lòng nhân đạo mà bác! Chẳng lẽ thấy người hoạn nạn mà lại nhắm mắt quay đi sao được!

Cụ Bảo cười chua chát.

- Nhưng kẻ hoạn nạn là đứa nào? Có phải cái thằng nó vừa quật mình máu me đầm đìa, thương tích đầy người đó không? Đến lúc nó đang sắp chết chìm lại ra tay cứu vớt thì có phải là ngu dốt đại dốt gần dờ, đạo đức giả không? Tốt nhất là ấn đầu nó xuống nước thêm vài phút nữa?

- Nhưng ấn đến hơn một thập kỷ nó vẫn không chìm thì liệu có nên kiên trì thêm nữa không thưa cha?

- Mấy năm trước nó còn đồng minh. Nay bạn nó bỏ nó rồi. Nó đang bị cô lập sống dở chết dở, tại sao lại tha chết cho nó? Làm như thế có phải Chính phủ Mỹ đã phản bội gần hai triệu người Việt sống trên đất Mỹ không?

Bạch Kim chấp tay thưa.

- Chuyện này làm con nhớ đến một câu nói của bố con. Bác có nhớ bố con không?

- Tôi lạ gì ông Cụ Phách! Bạn Trường Bưởi. Bạn ten-nít, pít-xin. Bạn cô đầu, mặt chược, kéc-mét, đăng-xinh. Chỉ có điều tham vọng khác nhau. Tôi thích quyền lực còn ông ấy khoái làm giàu! Kết cục thì ông ấy lăm tiền hơn nhưng lại không sống dai được như tôi!

- Hồi Pháp rút khỏi Hà Nội anh Ân cháu cũng viết báo công kích, phản ứng và trách cứ người Pháp đã phản bội chúng ta. Anh kêu gọi binh sĩ và dân chúng ở lại từ thủ bảo vệ cố đô chứ không tập kết vào Nam như Hiệp ước Genève quy định. Ba cháu nói: "Làm luật sư mà anh ăn nói hồ đồ. Pháp nó trả lương nuôi anh để chống lại Việt Minh. Nay nó thua trận đành cần răng rút vào Nam. Là đây tớ anh phải theo chủ. Nó bảo nói anh nói, nó bảo quỳ anh quỳ, nó bảo lao vào chỗ chết anh cũng phải lao. Đó là nghĩa vụ của người đầy tớ trung thành với chủ. Không thích vai đó anh cứ việc ở lại từ thủ hoặc sống với Việt Minh. Anh bảo nó phản bội vì không ở lại bảo vệ anh là nói ngược, là ngu! Chỉ có đầy tớ phản chủ chứ không ai nói chủ phản tớ!"

Hoàng Bảo Thạch che miệng cười còn tôi phải tặc nhĩ đỡ lời cho cụ Bảo.

- Trước kia Mỹ và Việt Nam Cộng hoà là đồng minh. Nhưng nay thì Việt Nam Cộng hoà chỉ còn là bóng ma của quá vãng. Dân di tản gốc Việt đã được họ cho phép là người Mỹ cả rồi. Toàn là Mc Gill Việt, Victor Hoàng, David Trân, Julie Kim... cả ăn cơm Mỹ, ở nhà Mỹ, hưởng lương Mỹ, nhận phụ cấp tị nạn Mỹ, chính phủ cũng là Mỹ. Ta được bình đẳng với các sắc dân Bồ, dân Mễ, dân Hoa, dân Ấn. Ta là con dân Hợp Chúng quốc. Họ cấm vận hay gỡ bỏ cũng là công việc của chính quyền hợp hiến. Sao ta lại bảo họ là ngu là phản bội?

Cụ Bảo bực tức.

- Không phản bội thì cũng là mang con bỏ chợ, là vô trách nhiệm với cộng đồng người Việt. Là vô ân

bất kính với vong hồn bốn mươi ngàn quân nhân Mỹ chết trận.

Hoàng Bảo Thạch phải cố làm dịu cảm xúc yếu đuối của ông bố.

- Thực ra người Mỹ cũng đã hết lòng đối với chúng ta. Họ đã đem hai triệu binh sĩ luân phiên vào chiến đấu ở Việt Nam. Họ chi sáu trăm tỷ đô-la. Tất cả vũ khí tân kỳ đắt giá nhất đều đem ra sử dụng trừ bom hạch tâm. Họ đã ném xuống mảnh đất này mười ba triệu tấn bom đạn đương lượng với bảy trăm trái bom nguyên tử 20KT ném xuống Hiroshima để phá huỷ hàng ngàn thành phố làng mạc cầu cống, đê điều. Họ giết hàng triệu người Việt tay không. Họ muốn biến miền Nam thành hoang mạc, miền Bắc quay về thời kỳ đồ đá. Và cuối cùng họ nhận được kết cục đại bại. Họ phải cu rư mang hơn một triệu dân tị nạn. Họ tiếp tục bao vây cấm vận thêm mười bảy năm chờ cho dân Việt chảy máu, kiệt quệ, đói rách bệnh tật chết mòn cho thoả cơn thù hận. Họ giúp những người phục thù tiền bạc chất nỏ, thuyền bè để thâm nhập phá hoại gây bạo loạn. Tuy nhiên Việt Nam vẫn có cách giữ vững an ninh ổn định và thoát khỏi vòng kiểm toà của Mỹ. Nói đúng hơn là tất cả các đồng minh cũ của Mỹ dính líu vào chiến tranh đều không đồng tình với Mỹ. Họ đã vào làm ăn với Việt Nam, khép lại một quá khứ đáng xấu hổ để kiến tạo mối hoà hảo với một dân tộc anh hùng, dũng lược và nhân hậu muốn xoá bỏ hận thù. Con nghĩ là nước Mỹ đã thua về quân sự, thua về chính trị, thua về bao vây cấm vận. Họ không muốn thua nốt về kinh tế nữa! Họ đã hành động tất cả vì chúng ta rồi. Cộng đồng di tản cần tri ân, cảm thông hơn là trách móc họ.

- Anh ngu lắm! Nước Mỹ hùng mạnh đủ sức làm tan rã thế giới cộng sản, làm sao có thể thất bại trong kinh tế đối với Việt Cộng được? Chỉ có đứng ngoài tuyên bố cấm vận là đủ cho các quốc gia khác khốn đốn, sụp đổ rồi. Hơn nữa cục diện thế giới đang có lợi cho ta. Chỉ cố gây sức ép chút xíu nữa là Vixi hạ cờ thôi. Thế mà lại đi cời trời cho chúng? Chính sách ngoại giao kiểu ấy có rõ ràng là ngu xi đàn độn không!

- Họ khôn ngoan đấy cha ạ. Họ không thể bị đám dân di tản quần chân quấy rầy mãi được. Lợi ích của giới kinh doanh Mỹ, của nước Mỹ là trên hết!

Cụ Bảo lắc đầu cười nhạt.

- Anh chị thấy chưa, mới ngồi tù mấy năm mà khẩu khí thằng con tôi đã sắc mùi cộng sản. Quả là chúng biết cách nhồi sọ. Người đảng mình chân thật trắng trong cả tin là để nhiễm độc lắm.

- Con nghĩ anh Thạch bao giờ cũng trung thành với đảng mình. Lời anh nói cũng là những ý kiến, quan điểm đã được đăng tải nhiều trên báo chí nước Mỹ. Chỉ có cộng đồng chúng ta chưa có người tài năng được bầu vào cơ quan lập pháp để làm xoay chuyển được các quyết định của Chính phủ. Cầu trời có một Tổng thống Mỹ gốc Việt thì cơ hội phục thù của chúng ta mới có cơ thành đạt!

- Thôi thôi tôi chán các vị Tổng thống lắm rồi. Ông Bush thì như thế. Đến cái cha Clinton này xem ra còn tệ hơn. Mệt lắm!

- Bác mệt rồi bác nằm nghỉ đi!

Chúng cháu không dám quấy rầy bác nữa. Chúng tôi cáo từ, kéo nhau ra phòng khách chuyện trò với Hoàng Bảo Thạch. Sau khi yên vị Bạch Kim tỏ ra ân hận.

- Vui chuyện sa đà tranh luận thời cuộc tôi đã vô tình làm bác Bảo thêm mệt. Tệ hại quá!

- Không sao đâu! Hai bạn không đến hai cha con cũng thường tranh luận với nhau quyết liệt như thế đấy. Ông cụ tôi thích tranh cãi. Thuở trẻ đã từng là nhà hùng biện nổi tiếng. Diễn đàn nào thiếu vắng cụ là mất vui. Nay tuy tuổi đã cao cụ vẫn thích nói nhiều. Đó là bệnh nghề nghiệp mà. Khoẻ nói, ốm cũng nói. Ho rũ, thờ không được vẫn nói. Nếu cấm cụ nói cụ càng mệt hơn. Hôm nay anh chị đến thăm cụ được

nói thoải mái. Đó là liệu pháp vận động làm bộ óc hưng phấn. Là liệu thuốc kích thích làm tâm lý linh hoạt. Có khi mai cụ khỏi bệnh cũng nên!

Lời nhận xét có vẻ hài hước, chúng tôi không tin nhưng cũng thấy vui vui, bớt căng thẳng. Tôi nói.

- Anh Thạch kì này về chắc cũng phải lấy vợ đi chứ? Nhà chỉ có hai người đàn ông buồn hiu!

- Con cái cháu chất rất đông nhưng ông cụ tôi khó tính không ai ở lâu được vài tháng với cụ. Tôi là đứa con cứng hợp tính nhất mà đôi khi vẫn không chịu nổi. Đưa một cô vợ buông tuồng về thì đến tan cửa nát nhà mất!

- Anh phải chọn một cô con nhà gia giáo, nhu mì hiếu đễ về là cụ ưng ngay thôi.

- Loại người mẫu đó nay rất hiếm. Người nhiều tuổi thường đã có gia đình, ít tuổi ai thiết lấy tôi.

Bạch Kim cười.

- Người Việt hiếm thì kiếm cô gái Mỹ, cãi nhau bằng tiếng Anh có khi cụ lại khoái!

- Lấy vợ Mỹ thì phải nhiều tiền, phải khoẻ. Cả hai thứ mình đều kém, kham sao nổi!

- Đi chuyển vừa rồi nghe nói CIA phải bồi thường theo lương tháng hàm Bộ trưởng và ba mươi ngàn tiền thưởng kèm khoản truy lĩnh theo lãi xuất ngân hàng kia mà. Anh sẽ thừa tiền cưới vợ!

- Toàn là trên giấy cả thôi mà! Thưởng giấy, lương giấy! Tất cả đều do Warrens hứa mồm thôi. Có kí kết giao kèo gì đâu mà đủ lí để kiện cáo đòi truy lĩnh. Chúng tôi cũng đã làm đơn khiếu nại chuyển cho Bảy Dĩ để nó lo chung cho anh em. Tôi được thì anh Nghĩa cũng được. Tóm lại là số phận của lính đánh thuê thì có gì đảm bảo đâu. Tất cả chỉ là canh bạc được ăn cả ngã về không!

- Anh là hàm Bộ trưởng bị bắt mới có lương truy lĩnh. Còn tôi là nhà báo tháp tùng các chính khách, thu nhập theo sản phẩm. Tôi lại chạy thoát sau có một tuần nên không có phụ cấp lưu niên trong tù. Cùng lắm nó cho khoản tiền thưởng ba mới ngàn. Nhưng đã lĩnh một ngàn và chiếc vé máy bay rồi. Trừ đi cũng chẳng còn được bao nhiêu. Ấy là chưa kể bị gã Bảy Dĩ ăn chặn.

Bạch Kim cười.

- Có bị ăn chặn thì anh Thạch cũng đủ tiền cưới vợ!

Thạch cười.

- Xưa kia tôi hỏi Kim cô chê không lấy! Nay đã có ai đâu mà đòi cưới!

- Lúc đó hai anh đều tỏ tình. Anh Nghĩa ở gần nên mạnh mẽ hơn. Nay em làm mối đền anh Thạch vậy!

- Cảm ơn! Cô định giới thiệu ai cho tôi thế?

- Mlle Eugéni Mộng Vân! Ông Bộ trưởng lấy bà Bộ trưởng! Môn đăng hộ đối, đẹp đôi quá đi chứ?

Tôi lừ mắt gạt đi.

- Không được đâu! Chị Mộng Vân hơn tuổi lấy sao được!

- Gái hơn hai, trai hơn một mà!

- Nhưng chị ấy mãi kinh rồi còn sinh đẻ được đâu mà cưới?

Hoàng Bảo Thạch nháy mắt thì thầm.

- Nói nhỏ chứ! Chị Mộng Vân đã từng là amante của ông cụ nhà mình đấy! Ai lại đi cưới bạn tình của bố làm vợ bao giờ! Văn hoá phương Đông đâu có chấp nhận trò loạn luân đó!

Cả ba chúng tôi ôm bụng cười bò. Cụ Hoàng Cơ Bảo chống gậy lồm khồm đi ra cất tiếng hỏi.

- Có chuyện gì mà cười vui vẻ thế?

Bạch Kim đành nói tránh đi.

- Thưa bác anh Thạch đang muốn tận dụng cơ hội quan hệ Việt-Mỹ bình thường, quay về Việt Nam cưới một cô Vixi trẻ măng đấy ạ!

Cụ Bảo cười nhạt.

- Cũng có thể! Quen vị cơm tù rồi nó có thể làm bất cứ trò vô đạo bất luân nào! Ai mà lường trước được!

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 5

Chương 2: Bà Quả Phụ Hoàng Quý Nhân

Ban lãnh đạo Liên Minh Việt kiều Hải ngoại tiên đoán, mong chờ chế độ Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam sụp đổ đã mấy năm rồi mà không thấy xảy ra! Lúc đầu người ta cho là con bài ĐÔ-mi-nô từ Đông Âu sẽ nhanh chóng lan ra phạm vi toàn cầu. Nhưng đến nay thì hình như ảnh hưởng của nó đã cạn dần năng lượng. Thêm nữa những bất ổn chính trị, tranh chấp quyền lực rồi ren xã hội, chia rẽ sắc tộc làm cho cuộc "cách mạng nhưng" kém sức hấp dẫn. Việt Nam như thêm phần rần chắc lại, ổn định và tự tin hơn. Vì vậy cụ Hoàng Cơ Bảo chủ tịch danh dự của Liên Minh đã kêu gọi các thành viên trên khắp thế giới cử đại biểu về họp Đại hội IV để có chủ trương hành động tổng lực và khẩn cấp. Ban trụ bị phần lớn là các nhân vật sống ở Mỹ. Họ soạn thảo văn bản, làm đề cương, viết những tham luận trung tâm để dẫn dắt hội sớm thống nhất ý chí và hành động cổ vũ phong trào quốc ngoại yểm trợ và thúc đẩy cuộc đấu tranh của nhân dân cổ quốc nhằm sớm loại trừ cộng sản ra khỏi đời sống chính trị!

Lần này họ chọn địa điểm họp ở Thành phố Arlington thuộc Bang Virginia ngay Thủ đô Washington cho thêm phần long trọng. Họ thuê khách sạn Kingdom' tọa lạc bên bờ sông Potomac. Quang cảnh thật hùng vĩ và thơ mộng. Tuy nhiên ông Bùi Hạnh uỷ viên trụ bị lại quan tâm tới ý nghĩa chính trị của vấn đề hơn. Nơi đây khá gần Ngũ Giác Đài, tổng hành dinh của của bộ máy chiến tranh khổng lồ, toà bóng đen răn đe hạt nhân huỷ diệt xuống đầu nhân loại. Langley, sở chỉ huy CIA cũng cách đây chẳng bao xa, có thể chỉ ngoài chục dặm. Gần hơn là quần thể đài tưởng niệm binh sĩ trận vong tại Việt Nam, một địa chỉ vô cùng nhạy cảm với tâm hồn người Mỹ. Đó là chưa kể đến điện Capitol, toà Bạch ốc bộ óc lãnh đạo của Hợp Chúng quốc Hoa Kỳ nằm ở trung tâm thủ đô cũng là tôn miếu, là chỗ dựa tinh thần cho những kẻ lưu vong thất thế.

Danh sách đại biểu được mời cũng không khác trước nhiều. Có vài người vợ nọ bỏ nghiệp hoặc chuyển cư, mấy người chết già chết bệnh. Có thêm mười hai nhân vật mới. Trong đó hiện diện một nhà tu hành, một nhà báo, và một nhà thơ quốc nội. Họ ly khai xuất ngoại rồi đào tẩu trong quyền độc đảng Hà Nội. Họ được Liên Minh mời đích danh. Có bảy nhà tài trợ góp tiền cho đại hội nhưng chẳng được là bao. Bảy Dĩ phải làm cầu nối để xin phân Vụ trưởng Warrens chi cho vé máy bay và tiền khách sạn. Các khoản khác Liên Minh tự lo.

Phần lớn họ là đại biểu tự phong nên tự mua vé trước rồi thanh toán sau.

Như mọi lần tôi được tháp tùng ông Bùi Hạnh để lo liệu công việc thông tin báo chí, ti vi, Radio, họp phóng viên để có tiếng vang cho hội nghị.

Cụ Hoàng Cơ Bảo già yếu cũng ngồi xe lăn bay đến Washington tham dự hội nghị với tư cách Chủ tịch danh dự.

Hoàng Bảo Thạch được mời vào Ban trụ bị Đại hội ngay từ đầu. Là kẻ bại trận bị bắt giam giữ sau bao năm vừa được thả, anh xấu hổ không muốn chạm mặt với mọi người. Nói là chiến thắng trở về nhưng thực ra anh chưa làm được chút công trạng gì. Vào - Chuẩn bị hội họp - Bị bắt - Cung khai nhận tội - Ngồi tù - Chấp nhận nộp phạt tượng trưng - Nhận lương khoan hồng khinh giảm án - Chấp hành lệnh tổng xuất. Hết. Nay lại phải ra trước Đại hội ba hoa về thành tích kiêu hùng dũng mãnh của đoàn người chọc thủng bức màn sắt của Việt cộng, cấm ngọn cờ đại nghĩa trên đất mẹ, tập hợp chiến hữu, đồng chí đồng

bào, xây dựng căn cứ lớn trong lòng dân tộc... thì khó nói quá! Làm sao anh có thể sáng tác được một trường đoạn năm năm đủ lần át cái đạo trình khắc nghiệt của đối phương đã khắc sâu trong tim óc và thân thể anh ta?

Bảo Thạch từ chối, nhưng cuối cùng cụ Bảo đã giúp anh một "quỹ kế" để thoát khỏi tình thế nan giải đó.

- Bại trận là Liên Minh bại, CIA bại, nước Mỹ bại chứ đâu phải con? Nay họ không muốn bại mà con cứ khẳng khẳng nhận tất cả lỗi về mình thì có phải là ngu không. Ngay đồng đội của con giờ đây cũng mong con đại diện cho họ có tiếng nói chung thật hào hùng mãnh liệt. Tại sao con lại phụ lòng mong mỏi của họ.

- Nhưng sự thật là bại chứ đâu có thắng mà con có thể đổi trắng thay đen được?

- Con không phải nói một lời nào sai sự thật con ném trái. Nhưng con cũng có quyền không nói những điều nhất thiết phải giữ kín.

- Một nửa sự thật không phải là sự thật!

- Đúng thế! Công chúng bắt cứ đâu cũng chỉ được quyền biết một nửa sự thật là may rồi. Biết cả có thể ngộ độc mà chết! Chỉ cần con khai ra một phần trăm sự thật của FBI con đáng phải thủ tiêu rồi! Ta sẽ chuẩn bị cho con một bài diễn văn tràng giang đại hải và ta tin là cử tọa sẽ vô cùng xúc động, hoan hô, ngưỡng mộ và lại tái cử con vào ban lãnh đạo!

- Như thế con chỉ đáng là cái mi-crô của cha?

- Chưa đáng đâu! Thực chất con chỉ là thằng tù trong nhà lao cộng sản, bị nhồi sọ và nhiễm khuẩn bạc nhược. Nhưng ta có thể chữa cho con thành người hùng, thành chính khách, thành nhà hành pháp khôn ngoan, thành nhà lãnh đạo tầm cỡ! Ta là bác sĩ "bệnh kín" con không biết sao?

- Chính trị quả là ma giáo!

- Chính trị là nghệ thuật tranh quyền, cầm quyền và trị dân. Gọi là ma giáo quỷ quyết hay anh minh mưu lược cũng đúng. Nhưng từ trên tặng cho người, từ dưới dành cho mình. Con nhớ lấy!

Và khi cụ Bảo soạn xong bài diễn văn đưa cho con trai đọc thì vị tiến sĩ vô cùng kinh ngạc. Anh thấy có thể dễ dàng đọc trước diễn đàn mà không phải cúi mặt xấu hổ trước cử tọa.

Hai lần đại hội trước anh tôi, luật sư Phan Quang Ân đều có nhưng bài tham luận "ngược chiều", trái với ý kiến số đông đại biểu, thậm chí chống lại nghị quyết của hội nghị. Ông bị thất cử không có tên trong ban chấp hành. Ông tỏ ra bất cần, còn những người lãnh đạo Liên Minh thì lạnh nhạt như có ý tẩy chay một sáng lập viên có xu thế ôn hoà. Họ tặng cho anh cái ngoa danh là đồng minh tự nhiên của Hà Nội, muốn hướng mục tiêu hành động của tổ chức hải ngoại theo một xu thế thoả hiệp. Lần này anh tôi không có giấy mời nhưng anh cũng bỏ tiền mua vé máy bay đến Arlington với tư cách một khách du lịch. Anh nghỉ ở một khách sạn không xa đây. Tôi gặp anh cũng thấy bất ngờ.

- Anh có giấy mời dự thánh à?

- Ai thèm mời mình. Nhưng anh cũng thích đi xem bọn họ múa mép ra sao.

- Nếu ngồi ngoài thì anh cứ ở nhà theo dõi trên báo chí và những bản tin em fax về. Đến đây làm gì, tốn tiền lại thêm mệt.

- Anh muốn đến bên thêm đại hội. Anh sẽ tham dự các cuộc họp báo để chất vấn họ một số vấn đề. Em nghĩ họ sẽ cho anh là bất mãn với Liên Minh nên cố công đến đây chỉ cốt để phá hoại hoặc khiêu khích họ.

- Anh coi chuyện bất đồng ý kiến là chuyện thường tình. Là một trong những người sáng lập ra Liên Minh Việt kiều Hải ngoại nhưng giờ đây anh thấy tiêu chí của nó đã lỗi thời với tình hình thực tế. Anh từ bỏ nó và có thể tổ chức này cũng không muốn sự hiện diện của anh. Nhưng hiện nay Việt Nam và Mỹ đã bình thường hoá quan hệ. Điều đó cũng có nghĩa Hà Nội và Washington đã thừa nhận lẫn nhau. Sự kiện đó chứng tỏ đường lối của Liên Minh có gây sức ép với chính giới Hoa Kỳ cấm vận, cô lập hoá Việt Nam hoàn toàn thất bại đúng như anh dự báo từ đại hội kỳ trước. Anh đến để xem họ ứng xử thế nào trước tình hình mới.

- Em sợ anh không có thể nhà báo, cũng không có giấy mời, họ sẽ không cho anh vào.

- Anh đã kiếm được giấy mời qua một nhà báo Mỹ. Anh nhất định hiện diện trong cuộc họp báo đầu tiên. Ngoài mục đích trên anh cũng còn muốn tiếp xúc với nhiều người bạn cũ hiện cư trú ở Âu Châu nữa.

- Nếu có gì cần thiết anh cứ phân cho em - Tôi đưa anh số máy của buồng khách sạn

- Cảm ơn, nhưng anh tin là không có gì phải phiền đến chú.

Đến khách sạn Kingdom' tôi đã gặp ngay chị Mộng Vân ở phòng chờ.

- Chào cậu! Từ ngày thoát chết ở mũi Kim Ngưu hôm nay mới lại nhìn thấy mặt cậu.

- Chị vẫn khoẻ chứ? Chị tuyên bố "nhỏ toẹt vào con mèo lẫn con chuột" mà hôm nay còn về đây dự hội nghị? Chắc chị lại thay đổi quan điểm?

- Ô không! Chính là cha Warrens thay đổi quan điểm. Hắn mời đích danh. Có vé máy bay miễn phí mình muốn công du nước Mỹ một chuyến! - Chị nói nhỏ vào tai tôi - Cũng phải đến đòi cha Bảy Dì khoản tiền thưởng ba mươi ngàn đô chúng hứa chỉ cho bọn mình ở lâu đài Bạch Tượng chứ. Nghe nói bọn ngồi tù còn được truy lĩnh lương hàm Bộ trưởng nữa kia.

- Nhưng mình thoát chết là may rồi. Có phải ngồi tù ngày nào mà đòi truy lĩnh?

- Cậu ngu lắm! Cùng hội cùng thuyền thì phải bình đẳng với nhau chứ Nếu Dì định ăn chặn thì tôi sẽ làm toáng chuyện này ra trước đại hội! - Chị cười và nháy mắt - Bọn đó sợ bị phơi bày cuộc đổ bộ "chó chết" này ra trước công luận lắm. Hồi mới thoát nạn tôi đã bán cho Warrens cuốn phim cagoul-jaune với giá mười ngàn đô đấy! Lần này quyết tôi ba mươi ngàn tiền thưởng đâu có trôi! Có thể tôi còn đề nghị truy lĩnh trợ cấp lương hàm Bộ trưởng nữa đấy!

- Chị cứ đòi đi tôi ủng hộ! Tuy không phải Bộ trưởng nhưng là dân tháp tùng, may ra tôi cũng có phần! Thế đoàn đại biểu bên Pháp sang có đông không?

- Đại biểu mẹ gì, bầu bán đâu mà gọi là đại biểu! Warrens và Bảy Dì gọi đích danh, phần lớn là các tay "cấm vận tây chay", cộng tác viên đặc lực của RF11. Một số không có giấy mời muốn đi phải tự lo vé máy bay và chi phí khách sạn. Họ muốn có quyền dự thính hoặc chí ít cũng là cố động viên cho đám chính khách lưu vong!

Tôi kéo giúp va li cho chị vào thang máy để lên phòng nghỉ tầng mười hai. Tôi ở lại phòng chờ chụp ảnh, quay băng video, hoặc nếu có thể phỏng vấn "chớp nhoáng" các đại biểu từ nhiều nước khác nhau

kéo đến. Phần lớn họ đi thành đôi, vợ chồng hoặc nhân tình. Họ cũng là tiện chuyển du lịch luân thế.

Tôi đặc biệt chú ý đến đoàn đại biểu quốc nội. Lần trước là tướng Tùng Lâm. Lần này phải chăng là đô đốc Lưu Hoàng Minh? Tuy nhiên khi đoàn đến thì các nhà báo, phóng viên vô tuyến truyền hình và phát thanh đều không được phép có mặt đón tiếp vì lý do an ninh.

Đại hội thường kỳ tứ niên của Liên Minh thường được họp sau khi đã có kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ. Họ thường dựa vào thái độ chính trị cá nhân của người đắc cử để quyết định chủ trương đường lối của mình cho vừa lòng "nhà tài trợ".

Bill Clinton vào Nhà Trắng là một nỗi lo lớn cho chủ trương phục thù, trừng phạt. Tuy nhiên lưỡng viện đều do Đảng Cộng hoà khống chế nên họ cũng còn chút hy vọng.

Chị Mộng Vân lại được phân vai dẫn trò. Trước hết chị là Ủy viên Trung ương của Liên Minh Việt kiều Hải ngoại của nhiệm kỳ trước. Chị lại là Tổng trưởng tuyên truyền của Chính phủ (lưu vong) lâm thời. Là người đàn bà vang bóng một thời, chị ăn nói lưu loát hài hước, ứng xử linh hoạt thông minh, ngẫu hứng, đôi lúc bốc đồng cực đoan đến... bạt mạng nên dễ gây cười cho giới trẻ! Warrens nhiều lần muốn quăng đi nhưng rồi vẫn phải nhặt lại dùng tạm! Nếu nhận được khoản thù lao hậu hĩnh thì điều khiển chị cũng không khó lắm. Ma túy làm cho chị thiếu nhân cách. Nhưng nếu được tiêm chích no say thì chị lại ba hoa khoác lác tiềm thủy thăng thiên, bay bổng diệu kỳ khó có người đàn bà đứng tuổi nào sánh kịp.

Chị ngồi ghế chủ trì công bố chương trình đại hội trước các nhà báo.

Khi được hỏi về tiêu chí và quyết sách của Liên Minh ở Đại hội IV này thì Mộng Vân vui vẻ tuyên bố.

- Đại hội IV của những người con xa xứ mang một ý nghĩa đặc biệt mới mẻ. Nhân loại đang đứng trước một cục diện chính trị vô cùng ngoạn mục. Khối Đông Âu sụp đổ, Liên Xô tan rã, chủ nghĩa cộng sản đã đến giờ cáo chung, các nước Xã hội chủ nghĩa sắp bị quét sạch khỏi mặt đất!

Những người Việt xa xứ sắp có cuộc di tản ngược chiều! Chúng ta đang đứng trước cơ hội về hội tụ tại quê hương để xây dựng một nước Việt Nam văn minh cường thịnh ngang tầm với các dân tộc khác trên hoàn cầu. Vì vậy Đại hội Liên Minh với tư cách dẫn đường sẽ vạch ra quyết sách khôn ngoan để nhanh chóng đưa Việt kiều sớm đến đích mong ước!...

Tất cả các câu hỏi khác Mộng Vân đều tươi cười khất lại, hứa sẽ giải đáp khi Đại hội kết thúc.

Đại hội khai mạc vào đúng chín giờ sáng.

Biểu trưng của đại hội lần này vẫn là lá cờ ba sọc được đính lên phong trong một tư thế bay. Bên dưới là cành hoa đào hoa mai, tượng trưng cho mùa xuân dân tộc. Con số chín mươi hai là niên biểu thay số thứ tự như mọi lần. Người ta muốn gây ấn tượng cho đại hội IV vì nó sẽ mang một dấu ấn lịch sử Hội trường khách sạn dành cho các cuộc hội thảo được trang bị hệ thống âm thanh, điều nhiệt rất hoàn hảo. Đại biểu cùng các dự thính viên khoảng hơn hai trăm người ngồi kín các hàng ghế. Đoàn chủ tịch được giới thiệu điều hành và thông qua bằng giới thiệu chứ không bầu kín. Cụ Hoàng Cơ Bảo, Chủ tịch danh dự của Liên Minh đi xe lăn ngồi vào vị trí điều khiển. Quanh cụ vẫn là những nhân vật cũ: bà Mộng Vân, ông Hoàng Bảo Thạch, ông Tôn Thất Bình vừa đại diện cho ba châu lục Âu Á Mỹ vừa là các Bộ trưởng của Chính phủ lâm thời hoạt động nơi cố quốc cùng nhân dân nằm gai nếm mật chiến thắng trở về! Ông Lê Văn Dĩ doanh gia, đại diện những nhà tài trợ chính cho Liên Minh. Bà Claudine Lê, ông Gilbert Nguyễn... Ngoài ra có hai vị khách danh dự từ Việt Nam mới sang. Nhà thơ Trường Giang mới đào tẩu từ phía bên kia. Bà góa phụ Hoàng Quý Nhân!

Tôi rất ngạc nhiên về nhân vật này. Lúc đó tôi mới biết có chị Hứa Quế Lan là vợ của Hoàng Quý Nhân thôi. Nhưng chị Lan đã chết thì người đàn bà này hẳn phải là vợ lẽ hoặc vợ kế. Điều này rất cuốn hút sự chú ý của tôi. Tôi phải trực tiếp tìm hiểu nhân vật này.

Không phải riêng tôi mà rất nhiều người khác cũng có ngay ấn tượng mạnh với bà ta. Đó là một thiếu phụ mới độ tuổi ngoài ba mươi. Dáng người cao, thon thả, phô trương các vòng đo khá chuẩn. Khuôn mặt duyên dáng tươi tắn có tô điểm một chút son phấn. Mái tóc đen mượt cắt cao, đội mũ lưỡi trai. Bà ta mặc bộ quần áo rằn cứt theo mẫu áo lính biệt kích, nhiều túi lăm khuy và chiếc quần bó mỏng chẳng chịt phéc-mơ-tuy tưởng có thể phanh ra từng mảnh ở bất cứ vị trí nào trên thân thể. Đôi giày pa-ra-suýt cao cổ khá ngổ ngáo. Xem ra phải có nhà tạo mốt thiết kế riêng bộ đồ cho phù hợp với tính cách quyết liệt của nhân vật nữ này.

Sau lễ chào cờ, cụ Bảo đứng lên đọc một lời khai mạc vài dòng ngắn ngủi. Cụ đã phải kiềm chế tính ba hoa để nhường lời cho con trai trong một bài diễn văn chủ chốt dài lê thê được cụ chấp bút khá công phu. Đó cũng là một cách tìm kiếm uy tín kín đáo để chuyển giao quyền hành một cách êm thấm.

Sau khi vẽ lại bức tranh huy hoàng của cục diện thế giới Hoàng Bảo Thạch tuyên bố. "...Thời cơ lịch sử của cách mạng Việt Nam đã xuất hiện! Tình hình so với ngày đầu chúng tôi đổ bộ thâm nhập vào mảnh đất Tổ Quốc thân yêu thì đã khác xa. Quân chúng đã tập hợp quanh ngọn cờ khởi nghĩa tạo ra những thành địa rộng lớn. Mười năm nay chúng tôi đã nằm gai nếm mật cùng dân chúng chiến đấu kiên hùng giữ vững và phát triển lực lượng cũng như lãnh thổ, đẩy Việt cộng vào một tình thế khốn đốn. Chúng phải tìm cách xuyên tạc bưng bít mọi thất bại. Nhưng giờ không chỉ nội tình mà ngoại thế cũng đều đẩy chúng tôi chỗ sụp đổ Tôi kêu gọi Liên Minh Việt kiều Hải ngoại hãy dồn nhân lực vật lực cho trận đánh cuối cùng..."

Hoàng Bảo Thạch được vỗ tay hoan hô nhiệt liệt. Đến lượt Mlle Mộng Vân nhân danh Bộ trưởng Thông tin Tuyên truyền mô tả lại chuyển mật nhập của con tàu Amnarg vào mũi Kim Ngưu, một cuộc hành quân thần thánh và thành công mỹ mãn. Đoàn chiến sĩ tự do trở về hợp sức lãnh đạo với quân dân cố quốc đã được sự chào đón nồng nhiệt của chiến sĩ đồng bào. Còn Việt cộng thì đã ngu ngốc bỏ ngó tằm màn sắt vì mù chữ không sao đọc nổi những giấy tờ giả của đoàn thâm nhập! Các thủ lĩnh khởi nghĩa đã chiêu đãi đoàn với nghi lễ quốc khách, đủ món sơn hào hải vị dẽ béo rượu nồng! Đã tôn vinh công trạng của những chiến sĩ lưu vong sống sung sướng ở ngoại bang mà không quên quốc hận!...

Chị nói lưu loát tự tin, bay bổng khúc triết chứng tỏ trước khi vào họp đã được hút hít no say, tiêm chích đầy đủ. Tôi qua Bảy Dĩ đã thanh toán sòng phẳng món tiền hậu thưởng như đã hứa khiến cho bộ máy phát ngôn hoạt động rất hoàn hảo!

Đại hội dành hẳn một ngày cho họp kín để bàn mưu lược quyết sách trong nhiệm kỳ tới. Tôi không được tham dự. Nhưng theo ông Bùi Hạnh tiết lộ thì họ tập trung thảo luận sâu vào chính sách của Mỹ. Tất cả những thuận lợi họ nêu ra ở hội trường không che lấp được nỗi lo sợ bình thường hoá quan hệ Việt-Mỹ. Họ đã kích phê phán hành động bắt cả hai tay, lá mặt lá trái, mang con bỏ chợ của chính quyền Mỹ. Số đông thì trách móc oán hận, tủi thân vì đồng minh cố hữu lại quay lưng với họ, bắt tay với kẻ thù chỉ vì lợi ích vật chất bản thiêu!

Họ chất vấn Bảy Dĩ, một sứ giả ngầm một cây cầu nối giữa Liên Minh và Chính quyền Mỹ xem thực chất chính sách Mỹ là thế nào. Bảy Dĩ cười.

- Quý vị quá đề cao vai trò của tôi. Song tôi thấy chính quyền Mỹ luôn luôn nhất quán. Trước đây họ giúp đỡ chúng ta bằng chiến tranh cho tới lúc thua trận. Họ giúp ta bằng cấm vận cho đến lúc thất bại. Nhân dân Mỹ không muốn chính quyền họ đại bại trên mặt trận kinh tế chỉ vì nguyện vọng của các vị ngồi đây!

- Ông nói gì bây bạ thế! Đây là nguyện vọng của toàn thể Việt kiều Hải ngoại chứ đâu chỉ có mấy người ngồi đây!

Bây Dĩ cười.

- Tôi nói theo thống kê của CIA chứ đâu có bịa. Có ba mươi hai tổ chức Việt kiều khác đứng ngoài Liên Minh của quý vị muốn bình thường hoá, có hàng ngàn cá nhân Việt kiều muốn ổn định để về nước kinh doanh. Thật đáng buồn nhưng đó là sự thật. Tôi là đại diện của ông Warrens, tôi rất kính trọng, ngưỡng mộ và đánh giá cao ý chí chống cộng, tinh hận thù sâu sắc dẻo dai của quý vị. Bất kể chính sách của Chính phủ Mỹ ra sao, chúng tôi cũng không thay đổi quan điểm trong công việc làm ăn với quý vị. Nhưng xin nhớ rằng bình thường hoá quan hệ với Việt Nam là xu thế không thể đảo ngược. Song lật đổ mọi chế độ cộng sản hoặc bất cứ thể chế nào chống lại quyền lợi của nước Mỹ cũng là tiêu chí không thể đảo ngược. Quý vị vẫn có thể hoạt động trong cái khung hiện hành và phong bao giờ bị bỏ rơi. CIA cộng tác với hàng ngàn tổ chức xã hội, tôn giáo, nhân quyền, khoa học, công nghệ, chính trị quân sự, thể thao... dù ở bình diện nào cũng phải lấy lợi ích nước Mỹ làm mục tiêu tối thượng. Trước đây Mỹ vào Việt Nam bằng những cuộc đổ bộ bằng đường thủy đường không có pháo hạm và máy bay ném bom chuẩn bị mở đường. Rồi lại tiến hành tiếm nhập, mật nhập bằng biệt kích đường biển đường bộ. Giờ đây Chính phủ bình thường hoá là mở thêm con đường qua phi trường, hải cảng. Với hộ chiếu trong tay các vị có thể hành quân ngày đêm bất cứ lúc nào, với quy mô hàng triệu "quân". Các vị có thể tràn ngập một trong bốn xứ sở cuối cùng của chủ nghĩa cộng sản mà không sợ nguy hiểm gì. Các vị tha hồ chuyển lửa về quê hương cổ vũ hành động lật đổ, chống đối của nhân dân trong nước với nhà cầm quyền độc đảng. Chúng ta sẽ mở ra một triển vọng mới vô cùng rộng lớn cho cuộc cách mạng nhưng mà nhà cầm quyền cộng sản gọi là diễn biến hoà bình. Chúng ta đang ở thế tiến công ồ ạt, sao quý vị lại bị quan tuyệt vọng ăn nói hồ đồ là Hoa Kỳ phản bội? Các vị muốn là bạn đồng hành của nước Mỹ thì phải đi theo chiến lược của Tổng thống. Phải tuân thủ mọi quyết định của boss. Trên chính trường, trước công luận các vị muốn hò hét chửi bới, than khóc thể nào mặc kệ, nhưng trong hành động thì các vị phải tuân thủ mệnh lệnh của chúng tôi. Nếu không chúng tôi ký hợp đồng với tổ chức khác. Đừng mất thì giờ phàn nàn chuyện đạo đức ở đây. Chỉ có các vị phản bội chủ chứ không ai được phép quy kết ông chủ tội danh trên.

Lời tuyên bố cứng rắn, ngạo mạn và có phần xác xược của Bảy Dĩ, người đại diện của Warrens làm cho các vị đại biểu vô cùng bối rối. Ông Tony Phạm mạnh bạo đứng lên chất vấn.

- Chẳng lẽ nước Mỹ vĩ đại lại chơi con bài hai mặt? Một mặt lập quan hệ ngoại giao, buôn bán đầu tư mặt khác lại nuôi dưỡng những phần tử đối lập chính trị, xúi bẩy bạo loạn, chống phá lật đổ?

- Thừa đó là sự thống nhất của hai mặt đối lập, là biện chứng pháp trong tư duy chính trị. Quý vị đây đều là những chính khách lỗi đời, lạ chi thủ đoạn này. Cái gậy và củ cà rốt là chính sách nhất quán của nền ngoại giao Mỹ từ nhiều thập kỉ nay. Nó được tuyên bố công khai chứ không có gì úp mở bịp bợm như quý vị nghi ngờ. Tất nhiên không phải bao giờ nó cũng thành công vì cộng sản đa nghi không dám gặm củ cà rốt. Nay Đông Âu, Liên Xô tan vỡ không bầu vịu vào đâu được chúng đành mở cửa chơi với ta, chịu nhấm nháp mùi vị thơm ngon của củ cà rốt Mỹ! Thế thì tại sao Hoa Kỳ lại không tận dụng thứ vũ khí này để tiến hành cuộc "cách mạng nhưng" thôn tính nốt phần lãnh thổ còn lại của chủ nghĩa cộng sản.

Nghe lời phân tích của gã CIA nội địa các chính khách lưu vong mới sáng mắt ra vỗ tay như sấm, hoan hô nhiệt liệt!

Cụ Hoàng Cơ Bảo ho lên sù sụ một tràng dài. Cắt cơn cụ mới tranh thủ mi-crô, chiếm lĩnh diễn đàn hả hê tuyên bố.

- Ông Bảy nói chí phải! Nước Mỹ có "nhị pháp bảo" để trị thiên hạ thì Liên Minh chúng ta trước đây thuộc "đệ nhất pháp bảo" nôm na là "cái gậy", nay thêm chức năng của "đệ nhị pháp bảo" là "củ cà

rốt" thì càng hay chứ có sao đâu. Khi nắm chắc học thuyết trên thì thấy hiện ngay lên chủ trương chiến lược của Liên Minh trong Đại hội IV này. Ấy là chúng ta vẫn kiên trì hoạt động lật đổ dưới sự chỉ đạo, bảo lãnh và tài trợ của ngài Warrens. Về mặt quân sự, Liên Minh duy trì cường độ tiềm nhập vũ khí, nhân lực để duy trì mở rộng các mật cứ, các vùng ảnh hưởng trong rừng núi và lan dần vào hậu phương địch. Về mặt chính trị ta phát động phong trào "Chuyển lửa về quê hương". Ấy là vận động bà con gửi tài liệu sách báo phổ biến tuyên truyền khuấy động tư tưởng nổi loạn trong quần chúng nhân dân, cơ quan xí nghiệp, trường học nhà thờ đền chùa thánh thất! Trong khi đám dân đói khát mãi mê say sưa gặm nhấm vị tui mát của củ cà rốt Hoa Kỳ lại được bồi dưỡng tinh thần bằng học thuyết tự do Mỹ quốc thì nhất định phải tỉnh ngộ mà ngả sang phía đang mình cả thôi. Lo gì hội chứng Đông Âu không thâm nhiễm được vào đất Việt!

Lời phân tích đầy ấn tượng của thủ lĩnh "xe lăn" làm Đại hội ồ lên khoái trá. Một nghị quyết bằng ngôn từ khoa trương, ý tứ cực đoan lời lẽ quá khích được hoàn thành trên giấy trắng mực đen được đệ trình để Đại hội thông qua. Hơn một trăm cánh tay giơ cao biểu thị cho sự nhất trí của đa số áp đảo.

Nhưng đến phần bầu bán vào chấp hành của Liên Minh thì vấn đề tranh quyền mới trở nên quyết liệt. Tất cả các đại biểu hầu như đều ghi tên ứng cử hoặc được các đoàn đề cử. Ban chấp hành cũ tất cả rơi vào tay các Việt kiều sống ở Mỹ. Nay các nước khác đều đòi được hiện diện. Sở dĩ họ trở nên máu mê ham hố vì họ nghĩ rằng Việt cộng sẽ tan rã một sớm một chiều. Chính quyền quốc nội sẽ rơi vào tay những chính khách lưu vong thân phương Tây! Biết đâu cơ may lại rơi vào tay họ? Vì vậy họ đòi mỗi nước nên cử hai người tham gia giống như thượng nghị viện Hoa Kỳ có đại biểu ở khắp các bang! Cuộc cãi vã về số lượng, phân bố, thể thức bầu bán diễn ra quyết liệt dằng dai tưởng không thể kết thúc. Cụ Bảo muốn giữ nguyên còn bà Claudine Lê thì muốn thay đổi triệt để kể cả phê truất chức Chủ tịch danh dự! Cuối cùng thì Bầy Dĩ phải nhảy vào can thiệp.

- Quý vị nên nhớ rằng ông Warrens cần những người cộng tác biết làm ăn chứ không phải hình nộm hữu danh vô thực! Xin nói thẳng ra đây là một áp-phe chính trị, là cuộc đấu thầu công trình. Quý vị cần đưa ra một đội ngũ gọn nhẹ, trẻ trung, năng động, tinh thông nghiệp vụ có sức cạnh tranh! CIA không thể chi lương cho một... cái chợ vui vẻ ồn ào như thế này! Các vị không thỏa thuận nổi với nhau thì cho phép tôi đứng ra làm trung gian. Ông Warrens muốn có một Ban Chấp hành như sau - Dĩ trắng trơn áp đặt một danh sách trước Đại hội - Các vị có quyền lựa thêm hai nhân vật ngoài danh mục này.

Tất cả mọi người đều ngậm tăm vì có tranh cãi cũng vô ích. Cuối cùng họ phải chấp nhận danh sách của boss và bầu thêm hai người theo nguyên tắc "cái may bất ngờ". Hai người nhiều phiếu nhất là trúng không cần quá bán. Nếu có chuyện ngang phiếu phải tranh chấp thì "oẳn tù tì"!

Thế là cuộc tranh quyền được định đoạt nhanh chóng.

Đại hội thành công tốt đẹp. Chương trình còn lại là mở tiệc mừng, khiêu vũ và họp báo kết thúc.

Cuộc họp báo kết thúc Đại hội cần được tổ chức cho xôm trò thì mới có tiếng vang khắp năm châu bốn biển.

Mlle Eugéni Mộng Vân là Việt kiều ở Pháp theo nhóm Tự Do nằm ngoài danh sách Warrens chỉ định đã trúng cử một cách vẻ vang. Nhờ tài khéo miệng mà cựu nhân viên phòng Nhì nghiệp ngập này được các đại biểu gồng cho số phiếu áp đảo vượt trội gần như trăm phần trăm! Chị rất căm tức Warrens, người đồng nghiệp cũ đã gạt mình ra khỏi danh sách chỉ định như nhiều cộng tác viên gạo cội khác. Chị ầm ứ nói với tôi.

- Cái thằng Mèo Xị ngu đần đó đã tị hiềm ghen tài với chị. Chị sẽ cho hắn biết tay. Chị sẽ lãnh đạo phe đối lập của Liên Minh để chống lại mọi chủ trương quyết sách của nó!

- Trong Liên Minh làm gì có phe đối lập. Bầy Dĩ nói thế có nghĩa là Ban Chấp hành chỉ còn là đám công chức làm hợp đồng đoàn kỳ cho CIA thôi. Làm gì có chuyện đối lập với chỉ thị của sếp. Warrens có thể sa thải chị ngay nếu chị chống lệnh!

- Sa thải tôi? Sa thải một đại biểu dân cử? Tôi sẽ làm toáng lên cho hấn bẽ mặt!

- Hấn là chủ giấu mặt làm sao bẽ được. Bầy Dĩ chỉ là tay chân, chiêu dụ, mặc cả miệng, chẳng có giấy tờ kí cót nào giữa hai bên. Ban Chấp hành cũng chẳng đại gì đứng ra bên chị để bị cắt lương. Họ cũng không dám công khai chuyện CIA đỡ đầu sợ ô uế phẩm cách chính trị. Thế là họ bỏ rơi chị liền, chưa chừng chị còn bị kiện lại vì tội vu cáo mạ lị! Chị phải nhận rõ vị trí của mình trong nghề làm thuê cho gián điệp chứ!

Chị Mộng Vân tròn mắt khen tôi.

- Cậu là thằng nhà báo khôn ngoan ranh vặt. Chị cứu cậu thoát chết trong vòng vây cộng sản kẻ cũng không uống. Chị đang thất nghiệp mà bị đuổi thì cũng tội. Thôi thì mình cứ giữ mồm giữ miệng, tháng tháng lĩnh lương, thỉnh thoảng bay đi họp đọc bài tham luận là có tiền tiêu rồi. Hấn cần cái danh của chị chứ đâu trọng cái thực? Merci beaucoup!

Với danh nghĩa phụ trách lý luận, tuyên truyền của Liên Minh chị Mộng Vân chủ trì cuộc họp báo. Chị ăn mặc rất mát, làm đầu mối, son phấn điểm dúa như diễn viên lên sân khấu trông cũng còn phong độ trẻ trung linh hoạt lắm. Chị giới thiệu hai người bạn là đồng sự sẽ giúp chị giải đáp mọi câu hỏi còn nợ công chúng từ hôm Đại hội khai mạc.

- Thưa quý vị phóng viên báo chí thông tấn, ti vi radio cùng toàn thể quan khách, thưa các cảm tình viên, cổ vũ viên của Liên Minh Việt kiều Hải Ngoại! Hôm nay tôi thay mặt Ban Chấp hành khoá IV xin mở đầu cuộc họp báo công bố thành công mới của Đại hội. Trước tiên tôi xin giới thiệu hai đồng nghiệp. Bên phải tôi là ông X. là một Việt kiều yêu nước ở Mỹ, ông đã tình nguyện gia nhập đội quân đổ bộ vào lãnh thổ Việt Nam để cầm cờ đại nghĩa, cùng đồng bào cố quốc chiến đấu chống lại nhà cầm quyền cộng sản. Nhân danh người hùng của Liên Minh Việt kiều Hải ngoại ông X. mang chiến tích về hiến dâng cho Đại hội. Tiệp dịp này người hùng của chúng ta muốn có dịp tiếp xúc với công chúng truyền cho họ niềm tin yêu vào Tổ Quốc tương lai!

Một người cao lớn mặc đồ bộ xuất hiện với chiếc mũ bò dài vàng trùm mặt chỉ để lộ ra hai hốc mắt đen xị. Công chúng nháo nhác, giới báo chí xôn xao.

- Bỏ mũ ra để còn quay phim chụp ảnh chứ!

- Giữa Thủ đô Washington mà lại phải mai danh ẩn tính, giấu mặt như bọn đầu trọc, bọn 3K, bọn Camila, bọn Mafia thế?

Hội trường ồn ào như chợ vỡ, chị Mộng Vân phải nện búa gõ xuống bàn văn hồi trật tự. Tôi rất thông cảm công chúng hâm mộ muốn biết mặt người hùng. Tôi có thể đảm bảo với quý vị rằng khi lột mũ bò dài ra ta sẽ thấy một khuôn mặt khả ái, rất đàn ông đầy sức quyến rũ. Là một trí thức đã đỗ hai bằng tiến sĩ ở châu Âu và Bắc Mỹ, ngoài bốn mươi, quên mình vì sự nghiệp tự do của dân tộc anh vẫn chưa có vợ! Anh phải giấu mặt vì mai đây lại quay về chiến trường. Có thể anh phải xuất hiện trước công chúng Hà Nội, Sài Gòn và hàng trăm thành phố thị thành nằm dưới sự kiểm soát gắt gao của cộng sản. Nếu chân dung của anh được báo chí đăng tải, ti vi phát hình thì vô cùng nguy hiểm. Xin quý vị thông cảm! Cho phép tôi giới thiệu nhân vật thứ hai!

Một thiếu phụ xinh đẹp xuất hiện bên trái Mộng Vân trong bộ đồ lính dã chiến.

- Thưa đây là bà quả phụ Hoàng Quý Nhân. Bậc nữ lưu tài lược nguyện tiếp bước chồng chiến đấu đến cùng cho sự nghiệp cao cả của dân tộc!

Tiếng vỗ tay vang lên như sóng cồn. Bà quả phụ nghiêng mình mỉm cười duyên dáng đáp lại nhiệt tình của khán thính giả. Có người hỏi to.

- Hoàng Quý Nhân là ai, xin nói qua tiểu sử ông này!

- Đại tá Hoàng Quý Nhân là một người hùng khét tiếng của thập kỷ sáu mươi. Là sĩ quan tình báo ông được vinh thăng trưởng phòng an ninh Tổng thống phủ thời ông Diệm, có công trong cuộc thanh trừng các phần tử khả nghi trong nội bộ ông được đặc cách phụ tá cố vấn an ninh cho Tổng thống. Tuy nhiên ông đã tư thông giúp phe đảo chính thành đạt nên Hoàng Quý Nhân trở thành Phó tư lệnh cảnh sát Sài Gòn. Ông có hẳn một Labo riêng nghiên cứu về tra tấn khảo cung để khai thác những tội nhân cộng sản rắn đầu cứng họng nhất! Khi chúng ta thua trận, Bắc cộng chiếm miền Nam, ông Nhân quyết ở lại chiến đấu đến cùng chứ không chịu bỏ nước ra đi mặc dù nhiều sĩ quan đồng minh đã gọi điện đón ông ở Toà đại sứ và ngoài sân bay. Ông đã xây dựng và vùi lại đội ngũ những chiến sĩ chống cộng, lập ra các mật cứ, lập tuyến thông tin liên lạc với kiều bào Hải ngoại để phối hợp hành động. Không may ông đã tuần tiết hy sinh trong một trận chiến ác liệt, không cân sức! Tôi xin nhường lời để bà quả phụ giới thiệu thêm một chút về chồng mình.

Bà quả phụ đứng lên cười tươi vẻ tự tin.

- Nhiều quý vị ra đi quá sớm từ lúc tuổi còn trẻ nên không hiệu gì về nhân vật lịch sử huyền thoại Hoàng Quý Nhân. Người Pháp nể, người Mỹ trọng, Tổng thống của mọi nền Cộng hoà đều tin tưởng, tôn vinh ông! Chỉ có cộng sản là căm thù kinh sợ ông. Hiển nhiên ông là người hùng của mọi thời, một người theo chủ nghĩa quốc tế chân chính, chủ nghĩa quốc gia cuồng nhiệt. Cộng sản đã bức hại ông nhưng không thể huỷ diệt được sự nghiệp Hoàng Quý Nhân. Di sản ông để lại cho chúng ta thì vô cùng to lớn!

Có một anh chàng hét to.

- Tôi không tin. Bà còn trẻ hơn tôi mà dám nói chúng tôi chuẩn sớm nên không hiểu được công tích của chồng bà? Bà hóm hỉnh quá đấy!

Bà quả phụ cười và giải thích tiếp.

- Chồng tôi nổi tiếng từ khi tôi còn là một cô bé con, học sinh trường mồ côi dòng thánh Đa-minh. Tôi là vợ hai. Chị vợ cả của anh là Hứa Quế Lan con gái nhà tỷ phú người Hoa Hứa Vĩnh Thanh. Chị di tản theo người tình là tiến sĩ Price và bị ám sát tại nghĩa trang St. Thomas. Sau ngày quốc nạn 30 tháng Tư, Hoàng Quý Nhân đến tá túc ở nhà tôi. Lúc đầu tôi chấp nhận anh là người tình. Khi Quế Lan chết anh cầu hôn với tôi. Tuy cách nhau hơn hai chục tuổi tôi vẫn bằng lòng bởi vì tôi rất mến mộ và kính phục nhà ái quốc huyền thoại này. Sau khi anh tuần tiết trong vòng vây cộng quân tôi đã bước tiếp con đường vinh quang của chồng, đảm trách vai trò lãnh đạo nghĩa quân quốc nội chống lại nhà cầm quyền cộng sản. Tôi công du Hoa Kỳ theo lời mời của cụ Hoàng Cơ Bảo và những người bạn tốt Hoa Kỳ. Đó là tiểu sử của tôi!

Bà quả phụ ngồi xuống trước tiếng hò la vỗ tay cuồng nhiệt. Một nhà báo lớn tiếng hỏi.

- Thưa bà, bà còn trẻ đẹp, bà có định tái giá nữa không? Sang Hoa Kỳ lần này bà có ý định xin tị nạn chính trị để lấy chồng hoặc hoạt động với tư cách một chính khách lưu vong hay không?

- Tôi sẽ thủ tiết với chồng và bước tiếp con đường chiến đấu của anh!

Tiếng vỗ tay la hét cuồng nhiệt lại vang lên.

- Thưa bà tại sao bà lại xuất hiện trước công chúng mà không cần che mặt như người đồng chí ngồi bên bà? Có phải bà luôn luôn giấu mình trong mặt cứ nên không sợ cộng sản sẵn lòng truy đuổi sát hại? Hoặc giữa bà và họ đã có một mật ước an ninh bất tương xâm?

Câu hỏi hơi có vẻ khiêu khích nhưng bà quả phụ Hoàng Quý Nhân lại rất vui vẻ chủ động ứng đối.

- Ông bạn tôi chưa bao giờ lộ mặt với Việt cộng nên cần giữ kín. Có thể ông sẽ quay lại Việt Nam bằng con đường hợp pháp với hộ chiếu Hoa Kỳ. Còn tôi thì sẽ quay lại bằng con đường thâm nhập, không visa, hộ chiếu. Cái đầu tôi đáng giá năm trăm ngàn đôla. Nhưng cái lưỡi lại không dưới một triệu! Cộng sản đã có hàng tá ảnh của tôi. Có thể nói là một tập album đủ loại ảnh chính diện, trái diện, ảnh đứng ảnh ngồi, ảnh quỳ ảnh nằm... thậm chí cả ảnh nu, ảnh sex! Họ đã in ra hàng loạt bí mật gửi đến mọi đồn bắt kiểm soát khắp mọi vùng trên lãnh thổ, lãnh hải, phi trường. Nhưng tôi vẫn có mặt ở khắp nơi công cộng. Giảng đường thánh địa, siêu thị, vũ trường, quán ba, sòng bạc. Tôi luôn gần gũi với các tầng lớp dân chúng để tuyên truyền lôi kéo họ nổi loạn. Tôi phải có kỹ thuật giả trang tân kỳ. Trong đám dân chúng có nhiều kẻ muốn bắt sống hoặc giết tôi để lĩnh thưởng, song lại có hơn mười lần số đó muốn bảo vệ che chắn cho tôi dù phải hi sinh tánh mạng. Do đó tôi chẳng cần che giấu dung mạo. Quý vị có thể quay phim chụp ảnh quảng bá khắp nơi. Điều đó chỉ làm tôi thêm nổi tiếng chứ không nguy hiểm gì thêm!

Lại thêm một tràng vỗ tay ồn ào náo nhiệt. Mlle Mộng Vân một lần nữa lại phải gỡ búa lấy lại trật tự. Chị cũng lo sợ câu chuyện ba láp kéo dài làm loãng mất chủ đề chính cuộc họp báo. Hơn nữa cái trò bốc đồng tuy hứng của bà quả phụ dễ vi phạm những nguyên tắc bảo mật của Warrens và Bảy Dĩ đề ra, có thể chị sẽ bị khiển trách.

- Phần giới thiệu coi là tạm đủ. Quý vị nào muốn nghiên cứu thêm về chí sĩ họ Hoàng xin đón đọc cuốn Tiểu sử Danh nhân Việt tộc của tôi sắp xuất bản! Nay thì chúng ta hãy quay về với những nét cơ bản trong chủ trương, quyết sách của đại hội IV - Chị đọc bản thông báo gửi quốc dân và Việt kiều và sau đó sẽ giải đáp các câu hỏi của báo giới.

Anh tôi, luật sư Phan Quang Ân giờ tay xin hỏi. Chị Mộng Vân nhìn rõ anh em tôi, nể tình bạn cũ chị cho phép đầu tiên.

- Mời luật sư Ân!

- Thưa bà Bộ trưởng. Bà bình luận gì về chữ trương của Chính phủ Hoa Kỳ tháo bỏ cấm vận và đi tới công nhận ngoại giao, trao đổi đại sứ, bình thường hoá mối quan hệ với Hà Nội?

- Đó là việc của họ. Mỹ đã từng chơi với nhiều nước cộng sản và những chế độ độc tài, quân phiệt khác. Tuy nhiên điều đó cũng không có gì bảo đảm cho họ thoát khỏi sụp đổ!

- Từ trước đến giờ Liên Minh vẫn coi Mỹ là chỗ dựa vững chắc cho mục tiêu đấu tranh của mình. Nay lại nói Mỹ phản bội, mang con bỏ chợ, Mỹ đầu hàng Việt cộng một lần nữa. Phải chăng Liên Minh đang khủng hoảng lòng tin, tan rã tổ chức và mất dần quần chúng đi theo tôn chỉ phục thù.

Mlle Mộng Vân cười lớn.

- Chỉ có kẻ thù đang tan rã, khủng hoảng hơn bao giờ hết! Ông là người Mỹ ông hành động theo Chính phủ Mỹ, ông phản bội Liên Minh Việt kiều trước cả người Mỹ. Chúng tôi là người Việt ly hương trên toàn thế giới. Chúng tôi chiến đấu tự thân cho Tổ Quốc mình. Chúng tôi không làm tay sai cho ngoại bang, không lệ thuộc vào bất cứ đường lối của chính phủ nào. Kinh nghiệm lịch sử dạy chúng tôi rằng những người yêu nước mà cứ đi cầu cứu các nước đế quốc, thực dân giúp đỡ thì sớm muộn cũng thất bại. Trần Ích Tắc, Lê Chiêu Thống xưa kia, Ngô Đình Diệm, Nguyễn Văn Thiệu thời nay đều chung số

phần.

Tiếng vỗ tay cuồng nhiệt cắt ngang lời chị. Một nhà báo khác chìa mi-crô đến trước mặt chủ tọa đặt câu hỏi.

- Phóng viên hãng MCT xin bà giải thích chủ trương "chuyển lửa về quê hương" có nghĩa là thế nào? Phải chăng ba chục năm máu lửa chiến tranh chưa làm thoả mãn nguyện vọng của người Việt nơi cố quốc?

Mlle Mộng Vân chỉ sang ông bạn đội mũ bò dài ngồi bên.

- Tôi xin mời vị đồng nghiệp, nhà lãnh đạo phong trào khởi nghĩa, đã mười năm nằm gai nếm mật sát cánh cùng chiến hữu đồng bào trong nước trả lời quý ngài.

Chiếc mũ bò dài động đậy. Đôi hốc mắt sâu đen ngòm nhấp nháy ánh phản quang xanh lè của tử thần. Tiếng nói phát ra ồm ồm như vang lên từ địa ngục.

- Thưa quý bà quý ông! Dân tộc Việt Nam chúng tôi đã chiến đấu nửa thế kỷ song chưa thành đạt mục tiêu nào? Thời gian đó tưởng dài lê thê nhưng so với lịch sử nó chỉ mau như ánh chớp. Có những cuộc chiến tranh trăm năm, thậm chí trên một vùng nào đó cảnh loạn lạc còn kéo dài hàng thiên niên kỷ. Chúng tôi còn phải chiến đấu thêm nữa và tin chắc là thắng lợi đang đến gần. "Chuyển lửa về quê hương" là một quyết sách rất đúng đắn. Các vị ở xa thực chẳng dễ đem sức lực xương máu về đóng góp cho Tổ Quốc. Nhưng lửa thì quý vị có thừa! Lửa đây ý nói là lòng nhiệt thành nó bao gồm cả sức mạnh vật chất và tinh thần. Quý vị có thể đóng góp tiền bạc của cải qua Liên Minh chuyển về giúp nước. Một đồng cũng không ít, một triệu đô la cũng chưa nhiều! Tiền sẽ biến thành lương thực thuốc thang, quân trang bom mìn, súng đạn để duy trì cuộc thánh chiến. Đánh vào đâu là nhiệm vụ của chúng tôi. Thương vong sinh tử bại thành là ở chúng tôi. Các vị không phải lo! Về tinh thần quý vị có thể "chuyển lửa về quê hương" bằng báo chí ẩn phẩm, phim ảnh, đĩa CD, băng hình... mang những nội dung thất thiệt gây hoang mang dao động, khuyến khích chống đối bất phục tùng, thúc đẩy nổi loạn, cổ vũ bạo hành. Việc này ai cũng có thể làm được. Các vị biên soạn hay cộp nhặt những văn bản, cũng có thể sao chép lại những giai phẩm ở báo chí hải ngoại rồi mất chút bui cước gửi về nước. Địa chỉ trước hết là bà con họ hàng thân tộc, đến các tổ chức công chúng như trường đại học, nhà thờ, đền chùa tôn miếu, vụ viện, thậm chí cả các cơ quan Nhà nước. Hàng chục hàng trăm tấn tài liệu tâm lý chiến gửi về chắc chắn có thể làm cho quần chúng giác ngộ chính nghĩa, ngổ hầu lôi kéo quần chúng ngã về phía chúng ta!

Cái mũ bò dài ngừng nói nhưng xem ra khán giả nghi ngờ, thờ ơ không ai hưởng ứng. Hội trường im lặng khác thường. Mấy nhà báo vội tranh thủ thời cơ ào ào giơ tay xin hỏi. Mlle Mộng Vân chỉ định phóng viên hãng truyền hình STV.

- Mr. John Hardy! Xin mời!

- Tổ chức của quý vị thiết lập trên nước Mỹ. Các vị có được cơ quan nhà nước hoặc các tổ chức phi chính phủ nào đứng sau bảo trợ không?

- Chúng tôi là Liên Minh Việt kiều yêu nước tập hợp từ hàng trăm quốc gia trên thế giới. Tổ chức họp Đại hội trên đất Mỹ không có nghĩa là được Mỹ tài trợ và điều hành. Địa điểm chỉ là vấn đề kỹ thuật. Có thể kỳ tới chúng tôi chọn Paris, London, Praha, Moscow, Pékin hoặc Tokio! Nếu nơi đó đủ tiêu chuẩn tiện nghi hoặc khả năng tài chính. Có rất nhiều quốc gia, chính đảng, tổ chức phi chính phủ và các nhà học giả danh tiếng có cảm tình, ủng hộ chúng tôi về mặt tinh thần và giúp đỡ tiền bạc phương tiện. Tóm lại là cả thế giới đứng sau chúng tôi, vì tổ chức này đại diện cho một nước tự do trong tương lai!

- Thừa bà quả phụ Hoàng Quý Nhân! Bà là lãnh tụ của phong trào chống đối quốc nội. Bà có thêm cho phép phóng viên thông tấn nước ngoài biết vùng căn cứ của bà rộng lớn như thế nào không? Các phóng viên thông tấn truyền hình quốc tế có thể đến thăm vùng của quý vị kiểm soát không? Liệu có an toàn không? Theo ông "mũ bò dài" thì quý vị chỉ cần tiền bạc, vật lực thôi. Quý vị có cần nhân lực tình nguyện trở về chiến đấu không?

- Vùng kiểm soát của chúng tôi loang lổ hình đa báo và rất linh hoạt vì phải giành đi giật lại quyết liệt với cộng quân nên khó vẽ được bản đồ chính xác. Các mật cứ của chúng tôi nằm phân tán trên khắp mọi miền đất nước nên giao thông còn đứt đoạn. Các vị phóng viên quốc tế xin cứ vào Việt Nam theo con đường hợp pháp. Nếu được báo trước của Liên Minh, (chỗ bà Vân, cụ Báo) chúng tôi sẽ bí mật cử cán bộ đón tiếp hướng dẫn giới thiệu đến bất cứ nơi nào quý vị muốn! An ninh vẫn còn là vấn đề lớn đối với các vùng chúng tôi kiểm soát. Nó lệ thuộc vào sự khôn ngoan hay ngu dốt của đối phương. Một chuyến đi như vậy là rất mạo hiểm. Chúng tôi cần tiền nhưng cũng cần nhân lực. Chúng tôi kêu gọi Việt kiều yêu nước có tiền bạc thì nhân chuyện bình thường hoá này hãy mau chóng trở về kinh doanh buôn bán, xây dựng quê hương.

Một người hét toáng lên.

- Xây dựng kinh doanh trong vùng đa báo của nghĩa quân kiểm soát sao? Thừa bà quả phụ, bà có nói nhầm không đây?

- Các vị sẽ về nước bằng con đường hợp pháp. Các vị đặt cơ sở kinh doanh bất cứ nơi nào thuận lợi. Trong khu công nghiệp, giữa thành phố hay vùng đồng bằng châu thổ. Các vị mang quốc tịch Mỹ, có gì phải sợ cộng sản!

- Như thế là tiếp tay cho cộng sản?

- Cũng là tiếp tay cho chính sách bình thường hoá, chủ trương diễn biến hoà bình của Chính phủ Mỹ! Giả sử có một triệu Việt kiều về nước thì chúng tôi sẽ có thêm một triệu căn cứ, một triệu cơ sở hay một triệu pháo đài cho nghĩa quân nung nấu hoạt động. Các vị tin tưởng chế độ cộng sản sắp sụp đổ chẳng lẽ các vị không muốn tận dụng cơ may này hay sao?

- Khi chuyện đó xảy ra chúng tôi sẽ trở về tham gia lãnh đạo đất nước. Bây giờ e quá sớm?

- Muốn có cơ may thì phải nhanh chân. Chúng tôi đang cần rất nhiều tài năng. Những người giỏi trong nước không nhiều, hầu hết lại theo cộng sản. Nếu chế độ này tan rã ắt ta phải thay thế nó bằng guồng máy cai trị khác. Chúng tôi thiếu ít nhất hai trăm mười lăm người để đưa vào các chức vụ, bộ trưởng, thứ trưởng, tỉnh trưởng, tỉnh phó, hơn một nghìn người vào các chức vụ trưởng, cục trưởng, quận huyện trưởng, toàn những vị trí hấp dẫn, nhiều danh tiếng, lắm bổng lộc!

- Xin bà cứ dành những trách nhiệm khó khăn đó cho chúng tôi! Nhân tài Hải ngoại đủ gấp trăm lần số đó, thừa cho bà tuyển dụng.

- Tuy nhiên các vị cần về nước trước để trở tài tổ chức lãnh đạo quốc kế dân sinh. Lúc đó dân chúng mới biết mà lựa chọn vào những chức vị tương xứng chứ! Không lẽ lại để xảy ra một vụ tranh quyền tù mù hú hoạ sao? Chính thể giống như bộ thời trang, muốn thay cũng phải khăn trương. Bỏ bộ đồ Xã hội chủ nghĩa thì phải mặc luôn bộ tư bản vào. Lịch sử không thể coi trường đứng chờ mãi được! Nếu cứ tồ hồ thế không những xấu hổ với thế giới mà lại tạo ra một tình thế vô chính phủ, bối rối, hoảng loạn, bạo lực, cưỡng bức tồ tồ không sao lường hết được!

Hội trường cười rộ ồn ào trước lời ví von hài hước và hơi bỗ bã. Thật chẳng xứng đáng với vai trò

một nhà lãnh đạo nghĩa quân chút nào. Một nhà báo khác cất tiếng hỏi.

- Tôi thấy lời tuyên bố của bà quả phụ Hoàng Quý Nhân, nhà lãnh đạo phong trào quốc nội có gì như mâu thuẫn hay ít ra cũng khác biệt với quyết sách của Liên Minh Việt kiều Hải ngoại. Một đảng chủ trương "Chuyển lửa về quê hương" lấy tác động tâm lý và bạo lực khủng bố làm phương tiện. Một đảng là "Chuyển tiền bạc tài lực về nước" tranh thủ lòng tin theo xu hướng bình thường hoá quan hệ của Chính phủ Hoa Kỳ?

Mlle Mộng Vân vội dung hoà để khép lại vấn đề. Chị muốn hạn chế giọng điệu ba hoa sa đà của bà quả phụ, đại diện cho phe phản loạn quốc nội.

- Tấn công cộng sản cần phải huy động mọi sức mạnh, sử dụng mọi biện pháp tổng hợp. Vừa gây bạo loạn vừa liên kết kinh tế tài chính gây sức ép tâm lý. Giờ gây dọa nhưng phải như củ cà rốt mở đường hiếu sinh hướng chúng bước theo nhịp còi chỉ huy, tiến tới mục tiêu chiến lược "diễn biến hoà bình" của ta. Tôn Tử nói "Trăm trận đánh trăm trận thắng là giỏi. Không đánh mà tan còn giỏi hơn!".

Hội trường lại một phen rộ lên tiếng vỗ tay tán thưởng câu nói khôn ngoan của Mộng Vân, phát ngôn viên chính trị của Đại hội.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 5

Chương 3: Tết Con Gà

Xa quê hương nhưng năm nào Việt kiều Hải ngoại cũng tổ chức ăn Tết Nguyên Đán trong cộng đồng để con cháu nhớ về tổ tiên không quên mất cội nguồn. Năm nào Tết trùng vào dịp nghỉ cuối tuần thì có nhiều thời gian vui chơi bày vẽ. Rơi vào ngày làm việc thì cũng phải thu gọn lại. Những người nội trợ phải găng lo chuyện bếp núc thay cho những người đi làm ăn lương ngoài công sở. Và ngày Tết lì hương cũng vì thế mà bớt rộn rã hơn nhiều.

Tết Con Gà có quá nhiều sự kiện đặc biệt nên các hội đoàn người Việt quyết định tổ chức một cái Tết khá to để hướng về quê hương. Tuy đó là mục tiêu chung nhưng mỗi người ngưỡng vọng đều theo một ý nghĩa riêng biệt.

Như ở nhà tôi, anh chị Ân tôi cũng rất thích thú chuyện này. Anh mừng ý nghĩa kết thúc chiến tranh lạnh. Chị mừng đã có chuyện bình thường hoá quan hệ Việt-Mỹ, nhân dân cư trú ở hai nước có thể đi lại thăm viếng nhau dễ dàng hơn. Vợ chồng tôi mừng là đất nước đã phá được vòng vây cấm vận, mở rộng cửa với thế giới bên ngoài, tiến hành công cuộc đổi mới thắng lợi, bước đầu ra khỏi cuộc khủng hoảng, tục được lương thực và có chút ít gạo xuất khẩu...

Nhưng nhà ông Bùi Hạnh muốn Tết to để chào mừng cuộc "cách mạng nhung" ở Đông Âu. Còn nhà cụ Bảo thì: Ông con mừng được ăn Tết ở nhà sau nhiều năm Tết trong cảnh tù đầy xa nhà. Ông bố lại kỳ vọng năm mới Hà Nội sẽ sụp đổ đúng như mục tiêu của Liên Minh đã nêu ra trong quyết sách Arlington!

Ngày ba mươi trên đại lộ Bonshai sẽ tổ chức thi nữ công gia chánh. Các tiệm ăn của người Việt sẽ bán đồ nhậu Việt Nam dùng tại chỗ hay bao gói đem về nhà. Cùng đủ bánh chưng giò chả, thịt quay dưa hành. Mứt, rượu, hoa quả, bánh kẹo mang màu sắc quê hương đủ ba miền Bắc, Trung, Nam. Buổi tối có thi hát, trình diễn văn nghệ chiếu phim trong các rạp. Có pháo bông ở quảng trường, có thi hoa hậu, ngâm thơ và diễn thuyết! Rồi sau cùng là trò đốt nến cho quê hương giữa đêm giao thừa (lúc đó vào chính Ngọ mừng một Tết ở Việt Nam)!

Các hội đoàn thanh niên, phụ nữ, tôn giáo, nghề nghiệp đều xen mục đích chính trị vào cái Tết dân tộc để khơi thác và giành giật ảnh hưởng trong kinh doanh hoặc tuyển cử địa phương hay các vai vế trong cộng đồng.

Liên Minh là một tổ chức khá lớn không thể đứng ngoài cơ hội tốt đẹp này được. Cụ Hoàng Cơ Bảo đã đưa ra một sáng kiến tuyệt hảo. Sáng mùng một Tết Con Gà, liên Minh sẽ bảo trợ cho một cuộc điều hành của thiếu sinh quân người Việt và lai Việt hiện đang tòng học tại các quân trường nổi tiếng West Point, Fort Leavenworth, và trường hải quân, nơi đón tiếp những thuyền nhân người Việt đầu tiên đặt chân đến Hoa Kỳ cuối thập kỷ 70!

Ban tổ chức phải làm việc bằng phương tiện trong tay mới tập hợp được ba mươi tư em. Tập hợp ba hàng dọc thì gần đủ bảy hàng ngang. Quá ngắn. Người ta đã trưng tập cấp tốc một đội kèn đồng của cả nhà thờ lẫn trường nhạc mới thêm được ba chục người nữa.

Đội ngũ được hình thành và tập luyện cấp tốc.

Tám giờ sáng mừng một Tết, đoàn thiếu sinh quân được ban nhạc chơi bài hành khúc dẫn đầu đã diễu hành dọc đại lộ Bonshai trước sự vẫy chào cổ vũ của đông đảo công chúng đứng hai bên đường. Phóng viên nhiếp ảnh, quay phim, truyền hình hoạt động lăng xăng ồn ào. Báo Chim Việt đăng xã luận tăng bốc đội thiếu sinh quân này là biểu trưng cho những nhà quân sự hàng đầu của nước Việt Nam tương lai! Chính họ sẽ đè bẹp cộng quân bằng cuộc "thánh chiến" giải phóng đất nước!

Sau khi báo phát hành thì toà soạn nhận được rất nhiều cú điện thoại, những lá thư chất vắn.

"- Liệu khi tốt nghiệp quân trường Hoa Kỳ những sĩ quan này có xin giải ngũ để sung vào đội quân thâm nhập của Liên Minh không?"

"- Cuộc thánh chiến tương lai hẳn phải được không lực, hải lực và lục quân Mỹ yểm trợ chứ?"

"- Phải chăng chính những cậu bé này sẽ ném bom, nã pháo, bấm nút hoả tiễn... mở cuộc đổ bộ vào Việt Nam đầu thế kỷ XXI?"

...

Ông Bùi Hạnh không đủ sức giải thích đành khất lại đợi trả lời chung trong số báo tới.

Trong bài này ông tuyên bố. "Bài bình luận chỉ mang ý tượng trưng ước lệ. Chúng tôi hi vọng đất nước sẽ sớm thoát khỏi chế độ hiện hành trong một ngày gần hơn. Các sĩ quan ưu tú của chúng ta sẽ trở về nhận những trọng trách lớn lao trong bộ máy quốc phòng, sở chỉ huy quân sự của đất nước Việt Nam tương lai!"

Cuộc viễn du của Lili theo yêu cầu của Warrens diễn ra ngoài dự đoán của cả tướng Đức lẫn Chu Bội Ngọc. Bảy Dì đã đưa chỉ thị trực tiếp của Phân Vụ trưởng CIA cho Lili. Chị chỉ có ba ngày để trả lời.

Sau một cuộc họp khẩn cấp, ban chỉ huy quyết định để Lili xuất quân!

Tướng Đức nhận định:

"Lili là cặp bài trùng với Chu Bội Ngọc mà Warrens đã mua cả gói. Nhưng ông ta chưa thể trao tiền nếu không nắm chắc trong tay con bài trẻ trung, cao giá đầy triển vọng này. Lili là phò cho Chu, người kế vị Chu để chỉ đạo Hồi Phong, song chị là người chưa có thâm niên trong tổ chức này. Chu buộc chấp nhận chị vì bị sức ép của Tào Mạnh Đức II sau vụ đột nhập đảo bởi ngôi nhà hẻm 72 để ăn cắp tài liệu bất thành. Chu cũng chưa thực sự trao quyền cho Lili. Ông ta vẫn thủ giữ phần tổ chức một cách ngoan cố và dai dẳng. Cái cao giá của Lili ở chỗ cô là vợ góa của Hoàng Quý Nhân, một nhân vật quan trọng chẳng những nổi tiếng trong nghề gián điệp mà còn thủ vai chính khách, thủ lĩnh phiến quân khá xuất sắc. Warrens phải tận mắt tiếp kiến, thẩm vấn đánh giá mặt hàng mới chịu tin. Nhận thông báo này Chu cũng vô cùng lúng túng. Nếu cử đi Chu phải bồi dưỡng và chuyển giao một số tài liệu cốt lõi cho Lili để cô đủ sức đối thoại với Warrens. CIA bỏ tiền ra mua cả tổ chức đầu chịu nhận hàng giả, nhận một cô bù nhìn dù có xinh đẹp đến mấy. Vì vậy để Lili đi cũng là tạo cơ hội cho cơ quan phản gián của ta moi ruột Chu Bội Ngọc! Thêm nữa về lâu dài Lili phải tạo được uy tín với Warrens cao hơn Bảy Dì, để hạn chế tác hại của tên tay sai đắc lực này. Lili xuất chinh cũng là dịp để cô rèn luyện phong cách đối ngoại, giúp cho công tác tình báo cảm tử thăng vào tổng hành dinh của Warrens.

Muốn thắng lợi công việc tổ chức phải vô cùng thận trọng, chu đáo tỉ mỉ, không được để hở một sơ xuất nhỏ nào. Lili đã học qua nghề tình báo sơ cấp. Nhưng lâu không làm việc này nên cũng đã quên nhiều. Thêm nữa có một giai đoạn khá dài thần kinh chị bị chất độc thần kinh "Giác ngủ Hằng Nga" huỷ hoại. Nhưng những năm gần đây độc tố trong người cũng phân giải và tiêu thải hết. Tâm lý chị cũng khôi phục và ổn định lại rất nhiều. Đặc biệt khi đón nhận tình yêu chân thành của Đỗ Thúc Vượng thì Lili như

hồi sinh. Chị sung sướng thoả mãn và trở nên miễn cảm, thông minh lanh lợi hơn. Tuy nhiên kiến thức bề rộng, trình độ học vấn nhân quan chính trị của cô còn nhiều mặt yếu kém nên lãnh đạo cũng có nhiều lo lắng.

Việc đầu tiên là tướng Đức đến gặp Đỗ Thúc Vượng đề đạt chủ trương của cơ quan phản gián.

- Anh Vượng ạ. Chị Li mới chỉ là cộng tác viên của chúng tôi chưa được một năm, chưa chính thức nhận công tác ở cơ quan Nhà nước. Nhưng là vợ cũ của Hoàng Quý Nhân nên vai trò của chị ấy ngày càng trở nên đặc biệt quan trọng. Sau khi chúng tôi đưa chị vào vai phó tướng cho Chu Bội Ngọc thì ông ta đã bán tội tổ chức của mình cho Viễn Đông Vụ để về "ở ẩn" cho chót nhưng ngày cuối đời. Nay thì Warrens muốn tiếp kiến Lưu Li với danh nghĩa bà quả phụ Hoàng Quý Nhân người kế vị chồng nắm quyền lãnh đạo nghĩa quân, đồng thời cũng là thủ lĩnh của tổ chức gián điệp Hồi Phong, về hình thức là trực thuộc Hoa Nam Vụ. Giá tiền chuyển nhượng chị Lili của Chu cho Warrens không dưới mười triệu đô-la! Nhưng nó chỉ chính thức được OK khi viên Trưởng Viễn Đông vụ tiếp kiến, phỏng vấn, kiểm tra đầy đủ. Tôi muốn chị Lili chấp nhận đi chuyển này, ý kiến anh thế nào?

- Anh nên hỏi cô ấy xem sao. Là chồng nhưng tôi có hiểu biết gì về chuyện ấy mà dám tham gia ý kiến! Riêng tôi chỉ lo cháu nhỏ Diễm Ngọc còn nhỏ phải xa mẹ chắc cũng có phiền phức cho tôi đôi chút.

- Thuận vợ thuận chồng tát cạn biển Đông. Chuyến đi quan trọng bao nhiêu thì nguy hiểm bấy nhiêu. Tôi cũng đã nghĩ đến chuyện cháu nhỏ. Vợ chồng Hai Bền sẽ kiếm người lo cho chuyện này thật đầy đủ. Anh chị vừa cưới nhau chưa được bao lâu mà chúng tôi lại giao phó công việc quá nặng nề, nếu một trong hai người không muốn thì tôi sẽ tìm biện pháp thay thế.

- Nếu công việc này liên quan đến an ninh quốc gia thì bao giờ tôi cũng ủng hộ ý kiến các anh. Vợ chồng tôi chưa làm được việc gì thực sự hữu ích cho đất nước. Được các anh tin tưởng thì đây là cơ hội cho chúng tôi góp phần vào sự nghiệp chung của dân tộc.

Hai người đang chuyện trò vui vẻ thì Lili đeo con đi chợ về.

- Chào chị Vượng! Hai mẹ con đi chợ mua được những gì?

- Chào anh Đức! Có món cá ngon lắm. Anh ở lại ăn cơm với vợ chồng em nhé!

- Nhất định rồi, nhưng bây giờ còn sớm. Đưa con cho anh, em rửa tay rồi ra tiếp chuyện anh Đức đi. Ba con anh vào bếp chuẩn bị mọi thứ cho!

Nói rồi Vượng ra đẩy xe cho vợ vào bếp. Anh toan đón con, xách làn thức ăn vào bếp giải quyết thì chị giằng lấy.

- Anh cứ lên tiếp khách, việc con cái bếp núc là của em.

- Nhưng anh Đức đang có chuyện quan trọng muốn nói với em. Anh nghe rồi nên có thể thay em trông con. Phần nấu nướng thì chờ em.

- Quan trọng à? Thì chúng ta cùng lên nghe, để con chạy chơi trong phòng khách cũng được. Khi nào xong công chuyện ta xúm vào nấu nướng nửa tiếng là có món nhậu ngay thôi.

Hai vợ chồng bé Diễm Ngọc lên phòng khách. Tướng Đức nói lại câu chuyện từ đầu và hỏi ý kiến Li xem chị có thể vào cuộc được không.

- Em thấy việc này rất khó khăn và chắc chắn là có nguy hiểm. Em chỉ lo tài năng, trình độ không

đáp ứng được yêu cầu thôi chứ em không sợ nguy hiểm. Nhưng nếu được các anh giúp đỡ chuẩn bị kĩ ở nhà, lại có chồng ở bên chỉ bảo thì em tin mình cũng có thể làm được!

- Hoan hô chị Lili! Tất nhiên chúng tôi phải chuẩn bị cho chị. Song điều chính yếu vẫn là do chị linh hoạt ứng xử, đối phó, sáng tạo trong giao tiếp. Anh Vượng vừa thông ngôn vừa uốn nắn, bổ sung sửa chữa câu chữ ý tứ cho chị. Riêng cháu Diễm Ngọc thì phải ở nhà, tổ chức sẽ cử người trông nom nuôi dưỡng cháu thay anh chị.

Nghe chuyện phải để con lại nhà thì Lili vô cùng lo lắng.

- Cả hai vợ chồng đi bỏ con ở lại thì em yên tâm sao được? Tại sao cháu không thể đi theo?

- Đâu có thể đi đường hoàng hợp pháp. Anh chị phải xuất dương theo đường thuyền nhân vượt biển bí mật do CIA điều khiển. Thêm nữa chị đóng vai bà quả phụ Hoàng Quý Nhân mà đưa con nhỏ theo thì e không hợp.

Hai vợ chồng ưu tư ít phút rồi Lili mới đề đạt.

- Anh có thể cho tôi biết gửi cháu lại cho ai không? Nếu cho kí túc trong một nhà trẻ tập thể thì tôi không thể yên tâm được.

- Chị Năm Ngân sẽ nhận nuôi cháu tại nhà mình, có thêm một bảo mẫu giúp việc thường nhật. Liệu anh chị có tin tưởng được không?

Vượng cười.

- Trao cháu cho anh chị Hai Bền nuôi giữ hộ ít ngày thì chúng tôi thật sự yên tâm.

Lili cũng vững dạ.

- Cháu Diễm Ngọc được chị Năm Ngân bảo đảm. Em lại có chồng đi bên chỉ bảo giúp đỡ thì em tin là mình có thể hoàn thành trọng trách của Tổ Quốc giao cho.

- Trong chuyện này anh cũng chẳng giỏi gì hơn em đâu. Em phải học thuộc bài ở nhà và khi vào cuộc thi phải tự tin nhạy bén, đầu trí năng động. Tuy nhiên nếu hai ta phối hợp đồng đội thật tốt thì cũng chẳng có gì phải sợ bọn chúng.

Lời nói của Vượng đã cổ vũ tinh thần cho Lili rất nhiều. Hai người đã nhận lời vui vẻ nhập cuộc.

Sau khi đã thống nhất chủ trương, ba người kéo nhau vào bếp vừa chuẩn bị bữa ăn họ vừa bàn bạc công việc cho cuộc viễn du sắp tới.

Ăn uống xong rồi họ quyết định đưa cháu bé Diễm Ngọc đến gửi tạm vợ chồng Hai Bền để đi gặp Chu Bội Ngọc.

Cụ Chu cũng đã nhận được chỉ thị của Warrens qua Bảy Dĩ. Chu lo lắng suốt đêm qua không sao chợp mắt. Cụ đang định chơi trò bán chim trên trời, bán cá dưới nước cho Viễn Đông vụ. Cụ đã tăng bốc bà Lưu Li lên tận mây xanh để được chấp nhận giá cao. Chu nghĩ qua con đường gián tiếp của tay môi giới Bảy Dĩ cụ có thể là phù thủy điều khiển âm binh, từ con bù nhìn chính trị trở thành chính khách loại xịn, nhà lãnh đạo nghĩa quân tài ba, từ cô gái bán ba, cô hầu phòng cư xá thành quái nữ đô thành, thủ lĩnh gián điệp, trùm băng Hồi Phong Sát Thủ! Nay Warrens muốn tận mắt "xem mặt hàng" rồi mới trao tiền cụ lo là phải. Trong thời hạn ba ngày biết làm sao nâng cấp cho Lưu Li trở thành một "minh tinh" đáng giá mười triệu đôla?!

Thấy có điện báo cô Lưu Li, giáo sư Đỗ Thúc Vượng và ông Tào Mạnh Đức II đến thăm thì Chu tiên sinh vội vã sai người hầu thu dọn phòng lễ trên lầu ba để nghinh đón quý khách.

Lili lái chiếc xe mini-bus mười hai chỗ ngồi to đùng đưa chồng và tướng Đức đến Minerva's Gallery. Họ phải gửi xe ngoài bãi đỗ cách đây hơn trăm mét để đi bộ đến. Gia nhân đưa khách lên thẳng lầu ba. Cụ Chu đã khăn áo chỉnh tề ngồi chờ tiếp kiến. Chủ khách bắt tay chào hỏi vui vẻ rồi an tọa trên bộ sa-lông Tàu bằng gỗ quý tiện chạm công phu. Thị nữ bưng trà Thiết Quan âm ra mời khách. Chu tiên sinh mở đầu câu chuyện.

- Hôm nay Tào tiên sinh, giáo sư Đỗ cùng phu nhân lại đến thăm tề xá cùng một lúc. Thật là niềm vinh hạnh lớn lao và cũng thật bất ngờ. Chắc phải có điều gì đặc biệt cần chỉ bảo?

Tướng Đức cười.

- Tôi tưởng chuyện đó tiên sinh đã biết rồi? Số là Viễn Đông vụ có mặt điện mời đích danh bà Lưu Li ra yết kiến ngài Phân Vụ trưởng Viễn Đông ở một mật cứ nào đó. Ngoài danh nghĩa là quả phụ của nhà cách mạng Hoàng Quý Nhân bà còn có chức phận phó thủ lĩnh của Hồi Phong. Vì vậy bà đến đây trình cụ để cụ chỉ giáo cho mấy đường chiến lược đủ sức đối đáp với ngài Warrens khi cần thiết.

Chu Bội Ngọc hơi lúng túng nhưng vẫn đánh bài lảng.

- Thưa Tào tiên sinh! Tôi cũng có phong thanh tin này. Song giờ đây thân phận tôi chỉ là kẻ bỏ nghiệp về hưu, mũ ni che tai, bỏ qua thế sự đâu có quan tâm đến chuyện này nữa. Đâu còn khả năng bày vẽ cho bà Lưu Li! Hồi Phong giờ đây đã được chuyển giao hoàn toàn cho Tào tiên sinh rồi. Mối liên hệ giữa Hoa Nam vụ và Viễn Đông vụ hoàn toàn nằm ngoài tầm tay tôi. Tào Mạnh Đức thân tình vỗ vai Chu tiên sinh.

- Trước khi bàn giao cho tôi, cụ đã bán nó cho Warrens. Do đó ông ta mới biết bà Li li là ai nên mới mời đích danh được chứ?

- Thưa chắc là trước đây ông Hứa Vĩnh Thanh cùng bà Lee Yan Chou đã mua bán lòng vòng với CIA rồi nên họ muốn khẳng định chủ quyền bằng cách gọi bà Lưu Li ra giao nhiệm vụ.

- Sự thật lúc Lee Yan Chou bán Hồi Phong thì chưa có Lưu Li trong tổ chức này. Khi cụ ký mật ước với Hoa Nam vụ tôi mới giới thiệu điều phái viên trung tâm Lưu Li về giữ chức đệ nhất phụ tá cho cụ. Lúc đó tên môi giới Lê Văn Dĩ mới chịu mua cả gói Hồi Phong với giá mười triệu đô-la. Nhưng chúng chỉ nạp tài khoản cho cụ sau thời gian chuyển tiếp. Cụ nên nhớ cuộc gặp gỡ Warrens - Lưu Li trực tiếp ảnh hưởng tới hợp đồng mua bán này! Cụ không thể bán cái cụ không có. Tốt hơn hết là cụ phải trao quyền toàn diện và triệt để cho bà Lưu Li, điều phái viên của Trung Tâm ngay từ bây giờ để bà Lưu Li đủ quyền hạn và năng lực đối phó với Warrens. Tôi sẽ chứng kiến lễ chuyển giao này. Sau đó Hoa Nam vụ mới bảo hành cuộc sống an nhàn thanh thản cho cụ được.

Cụ Chu đứng dậy chấp tay khúm núm cúi mình.

- Tôi xin lỗi là đã chậm chạp trong lễ bàn giao quyền hành. Tôi xin tuân lệnh tiến hành ngay cho bà Lưu Li kịp lên đường thi hành công vụ. Tôi muốn hỏi có cần người tháp tùng chuyến công du để tôi xin tiến cử?

- Có ông Vượng đi kèm. Vừa là chồng vừa là cố vấn, là thư ký, là phiên dịch thì tiện quá chứ!

- Xin thưa với quý vị trong thư giới thiệu tôi đã gọi cô Lưu Li là bà quả phụ Hoàng Quý Nhân. Họ sẽ hiểu là bà vẫn thủ tiết thờ chồng đi theo chỉ hướng của đức ông Năm Oăn. Nếu đã tái giá thành bà Đỗ

Thúc Vượng thì về phương diện chánh trị, uy tín giảm đi một nửa? Cả trên bình diện gián điệp cũng vậy. Một điệp viên độc thân, cô đơn sử dụng vào công vụ vẫn thoải mái hơn. Bà Lưu Li đang là viên ngọc cao giá. Nếu trót kết hôn rồi thì xin hãy giấu kín điều này với đối tác mới!

Vượng cười.

- Nghe cụ nói cũng có lý. Nhưng chúng tôi chịu hạ giá để được sống bên nhau!

- Ôi giáo sư! Làm sao có thể cách li hoàn toàn với người vợ xinh đẹp thế kia. Tuy nhiên nếu ý tứ kín đáo thì hoàn toàn có thể che giấu được. Trong phòng khách sạn nhạ định Warrens gài máy ghi âm, đặt camera nhìn trộm. Đó không thể là nơi bàn công việc hay làm tình...

Tướng Đức vội cắt ngang câu chuyện.

- Thôi chúng ta nên dành thời gian cho chuyện trao quyền. Còn mối quan hệ cá nhân ta tính toán sau.

- Xin tuân lệnh!

Đỗ Thúc Vượng cáo từ về trước. Chỉ còn Lili và tướng Đức ở lại làm việc với Chu tiên sinh.

Cụ Chu đã bị dồn đến bước cuối cùng. Trò chơi hai mặt của cụ đã bại lộ hoàn toàn. Cụ vừa giao nộp cụ vừa bán. Nộp cụ cũng bớt xén những phần quan trọng nhất, bán cụ cũng bán cái không có, bán vệt trời. Nhưng đến phút này thì sẽ mất trắng nếu cụ cứ tiếp tục cái trò ma giáo quỷ thuật đó mãi. Âm binh đã mạnh hơn phù thủy. Nếu không sòng phẳng cụ chẳng kiếm nổi một xu của Warrens và cũng chẳng trông đợi gì Tào Mạnh Đức II nhẹ tay bỏ qua cho cái vụ đào tường khoét ngạch đó nữa. Thôi thì nhân đà Hoa Nam vụ, muốn đưa người "nổi mạng" với Viễn Đông vụ cụ giúp một lần cuối cùng rồi chuồn. Đây là cơ hội duy nhất để phui tay gỡ bỏ trách nhiệm không dính líu vào quá khứ tội ác nữa.

- Thưa ông Tào Mạnh Đức II, thưa bà Lưu Li muốn việc trao quyền nhanh chóng xin bà đọc qua các văn bản tuyệt mật của tôi trước đã. Vì thời gian quá khẩn cấp ta không thể bài bản được. Sau khi nắm sơ bộ phần lý thuyết cấu trúc tổ chức và hoạt động tôi sẽ dẫn bà tiếp cận những khâu chính của bộ máy gián điệp đặc vụ phức tạp này. Khi báo cáo lại với Warrens bà cần thay đổi một số mật danh để giữ vốn cho mình lâu dài.

Nói rồi Chu tiên sinh xuống tầng hầm mở két đưa lên cho Tào Mạnh Đức II một bộ đĩa CD.

- Thưa ngài. Những tài liệu cốt tử đã được ghi trong bộ đĩa này. Đĩa số hai in bộ khóa mã. Thực chất là phần mềm đặc dụng giúp ta đọc nổi các văn bản trong chín đĩa khác. Ngài hãy cho một chuyên gia tin học giúp bà Lưu Li in ra và đọc trong phòng bảo mật. Cần bản nào thì giữ, không cần thì huỷ ngay. Tiết lộ ra là rất nguy hiểm. Bộ đĩa đáng giá mười triệu đô la đấy!

- Cảm ơn cụ. Có gì khó hiểu chúng tôi nhờ cụ giảng giải. Ngày kia thứ sáu tôi sẽ cho xe đón cụ lại chỗ tôi để hoàn thành công việc trao quyền. Xin cụ ghi nhớ lời đề nghị của tôi.

- Tuân lệnh!

Tướng Đức bỏ hộp đĩa vào túi áo trong rồi cùng Lili ra xe đi về thẳng cơ quan.

Công cuộc chuyển tài liệu và trao quyền kết thúc êm thấm. Cụ Chu phải kí kết bảo hành máu cho sự chính xác của những tài liệu chuyển nhượng giao nộp. Cụ có chức phận cố vấn nội dung cho di sản trên. Hoa Nam vụ sẽ không nhòm nhó đến khoản tiền khổng lồ cụ nhận từ tay Warrens nữa.

Cũng đã đến giây phút vợ chồng Vương phải trao lại Diễm Ngọc, đưa con gái xinh xinh đáng yêu mới gần hai năm tuổi cho vợ chồng Hai Bền Năm Ngân nuôi hộ trong thời gian công cán. Li li ôm con âu yếm hôn hít rồi khóc nức nở. Vương là người cha cứng rắn cũng rơm rớm nước mắt. Năm Ngân an ủi họ.

- Anh chị đi cùng lắm là một tháng thôi. Tôi sẽ tự tay trông nom bé như con mình. Yên tâm đi!

- Vâng, trăm sự em trông cậy ở anh chị. Em sẽ gắng hoàn thành nhiệm vụ để sớm trở về!

- Công việc còn tùy thuộc vào phía đối tác, đâu có thể hẹn trước được. Thậm chí có khi ra đi không trở về. Chuyện hi sinh trong chiến đấu ta cũng phải lường trước. Nếu có điều gì bất trắc xin anh chị và tổ chức quan tâm tới cháu thay chúng tôi!

Năm Ngân nghe nói cũng rơi nước mắt. Hai Bền vỗ vai Vương.

- Anh chị lo xa cũng phải, nhưng tình thế không đến nỗi bi thương như thế. Chúng ta có cả trăm biện pháp để bảo vệ mạng sống cho điệp viên của mình khi bị bắt. Trao đổi tù nhân cũng là một kiểu thông dụng trong thế giới hiện đại.

Họ bắt tay cảm ơn rồi từ biệt đưa con nhỏ bước vào nhiệm vụ.

Lili đã cùng Đỗ Thúc Vương xuất chinh với một tư thế mạnh, một niềm tự tin đầy đủ cho mật vụ quan trọng này. Tướng Đức cử người lấy xe đưa họ đến điểm hẹn. Người của Bảy Dĩ dẫn họ lên ra bến đợi ở bán đảo Yên Sa. Hải thuyền của Tư Hào chờ họ ra khơi trao cho pháo hạm Polard. Và cuối cùng là máy bay trực thăng bốc họ đến mật cứ của Warrens.

Ông Phân Vụ trưởng nghinh tiếp họ với một nghi lễ long trọng khác thường. Thảm đỏ trải từ bãi đỗ trực thăng đến thẳng phòng khánh tiết. Sau một bài diễn văn chào mừng ngắn ngủi dài bảy mươi hai chữ Warrens đi ngay vào công việc. Vì ngôn ngữ bất đồng nên hai bên đều có phiên dịch giúp việc. Đỗ Thúc Vương phụ tá Lưu Li, còn Phân trưởng Viễn Đông vụ có một người Mỹ giúp việc.

Sau năm chục phút hồi kiến Warrens thấy có thể tin tưởng được vai trò đối tác nên ông ta cho nghỉ và quyết định mở tiệc chào mừng. Một số quan chức của CIA được mời tham dự. Lúc đó Bảy Dĩ mới được phép xuất đầu lộ diện tay bắt mặt mừng với Lili và Đỗ Thúc Vương.

Sâm banh nở lóp bốp, bọt rượu tràn li trắng xóa. Chủ khách nâng cốc chúc tụng nồng nhiệt cho sự cộng tác lâu dài. Warrens long trọng giới thiệu Lưu Li với đồng nghiệp.

- Tôi vinh hạnh giới thiệu một nhân vật mới gia nhập làng gián điệp CIA của chúng ta. Bà Lưu Li nguyên là Phó thủ lĩnh của cụ Chu Bội Ngọc, người chỉ huy tổ chức Hồi Phong, chiếm lĩnh địa bàn hoạt động trên lãnh thổ Đông Dương.

Lưu Li bắt tay từng người và giới thiệu với các quan chức Viễn Đông vụ người trợ lý đối ngoại cho mình là giáo sư Đỗ Thúc Vương. Họ làm quen nhau để đặt mối quan hệ lâu dài trong tương lai. Li li nhanh trí điểm mặt thì chỉ thấy toàn quan chức hành chính chứ không có bộ mặt điệp viên quen biết nào nàng đã từng theo dõi ở cư xá Overnight hay khách sạn Phoenix năm xưa.

Tan tiệc hai người được về một khu nghỉ dành cho khách đặc biệt. Không phải danh nghĩa vợ chồng nên Lưu Li có phòng riêng. Đỗ Thúc Vương được bố trí ở phòng kế cận, có phòng tiếp khách chung. Bảy Dĩ cũng ở ngay gần đấy. Y được Warrens giao việc túc trực để truyền đạt phương trình làm việc, tiếp đón lo toan những nhu cầu vật chất cho khách. Viên môi giới này tỏ ra rất tận tụy cần mẫn trong công việc hành chính tổ chức.

Những cuộc họp sau chỉ có Luru Li đối thoại với Warrens. Có một phiên dịch người Mỹ giúp việc. Cả Bảy Dĩ lẫn Đỗ Thúc Vượng đều không được tháp tùng.

Luru Li phải báo cáo trực tiếp tình hình nội bộ của tổ chức Hồi Phong cho ông chủ mới. Warrens hỏi sâu các tổ chức trực thuộc, các điệp viên ngấm cài cắm trên những địa bàn sung yếu. Y cũng kiểm tra luôn bản mật danh và những tổ chức cũ của Hoàng Quý Nhân mà Bảy Dĩ thu thập khai thác được qua tay cha Trinh. Tất cả cuộc kiểm chứng đều cho một kết quả thống nhất. Dĩ nhiên có những mảng Luru Li không biết, cô đều khát khi về nước tra cứu lại sẽ trả lời sau. Một số dị biệt nhỏ được cô giải thích rất thoả đáng. Còn những gì cô nói đều trùng hợp với tài liệu nằm trong tay ông Phân xã trưởng Viễn Đông vụ. Niềm tin tưởng giữa chủ và khách tăng lên rõ rệt.

Sau một tuần làm việc thì Warrens yên tâm bà quá phụ Hoàng Quý Nhân, Tân thủ lĩnh Hồi Phong đã là tài sản quý của ông. Số tiền ông hứa trả cho Chu Bội Ngọc chắc chắn sẽ được Langley duyệt y và cho nhập vào tài khoản của Chu ở Ngân hàng Cheese Mahattan.

Nhiệm vụ trước mắt ông boss giao cho chị là đến dự Đại hội IV của Liên Minh Việt kiều Hải ngoại để thúc đẩy cao trào chiến tranh tâm lý "Chuyển lửa về quê hương" gây bất ổn chính trị tư tưởng trong nước. Nhưng Luru Li phản đối.

- Chúng tôi chán ngấy trò hò la đánh giặc mồm của mấy vị chính khách lưu vong lắm rồi. Dùng vũ khí chính trị thì bao giờ họ cũng yếu hơn cộng sản. Tốt nhất là họ chuyển tiền cho chúng tôi.

Ông Phân Vụ trưởng tươi cười giải thích.

- Nhưng thưa bà tương quan lực lượng toàn cầu đã thay đổi cơ bản rồi. Đông Âu tan rã, Liên Xô sụp đổ, thế giới lưỡng cực trở thành đơn cực. Chỉ còn Hoa Kỳ là siêu cường duy nhất nên lịch sử giao cho nó vai trò lãnh đạo thế giới. Còn vài nước cứng đầu cần thanh toán nốt trong thế kỷ này để nhẹ gánh bước vào thiên niên kỷ mới. Cuộc tiến công chủ nghĩa xã hội không cần đến ném bom nguyên tử nữa. Thay vào đó là dùng sức mạnh tổng hợp. Về quân sự Mỹ vẫn giữ cao vũ khí hạt nhân rắn đe chiến lược. Về chiến thuật vẫn nuôi dưỡng, cung cấp vũ khí tiền bạc cho các thế lực phản loạn nội địa. Về chính trị phải bơm hơi tiếp sức cho các tổ chức, phe phái hội đoàn đối lập, hợp pháp lẫn bất hợp pháp, gây chia rẽ bất ổn. Khai thác những lợi thế tự do tôn giáo, tín ngưỡng, nhân quyền, dân chủ để nhen nhóm phong trào li khai chống đối nhà cầm quyền. Về ngoại giao cần phải gây sức ép, tẩy chay, trừng phạt, bao vây cấm vận với những nước cứng đầu muốn thách thức ý chí của người Mỹ! Về kinh tế tài chính cần tận dụng sức mạnh khổng lồ của nền kinh tế Mỹ thâm nhập bành trướng vào các nước bạn cũng như thù. Lấy đồng đô la làm chuẩn mực giao dịch quốc tế, làm cây gậy chỉ huy để điều chỉnh sự phát triển kinh tế toàn cầu, tạo lập sự phồn vinh có lợi cho uy tín và quyền lợi của Mỹ. Văn hoá và lối sống Mỹ phải được du nhập khắp các xó xỉnh trên mặt đất. Nhân loại phải biết mặc quần bò, nhai kẹo cao su và nghe nhạc rock. Lối sống cá nhân thực dụng phải trở thành tiêu chí văn minh của con người thế kỷ hai mươi mốt. Ta cần phải làm đảo lộn nền đạo đức truyền thống trong các nước thù địch, phải nâng cao tỉ lệ tội phạm thường niên nhất là trong giới trẻ, ăn chơi sa đọa là bản năng để được kích thích khơi động lan truyền trong giới giàu có. Muốn có tiền thì phải xoay sở kiếm chác, phải có quyền lực trong tay. Hối lộ tiền bạc, kích thích ham muốn vật chất là biện pháp mầu nhiệm, hữu hiệu thúc đẩy các quan chức thâm nhiệm hội chứng tham nhũng. Hệ quả là lớp cán bộ đó sẽ kèn cựa, đấu đá, thù ghét, cãi lộn, bới móc hạ bệ lẫn nhau để tranh giành ngôi vị quyền thế. Dân chúng từ thiếu tin tưởng đến chán ghét và chống đối lại chính quyền, nảy sinh những mâu thuẫn không thể điều hoà được. Trong chiến tranh họ tránh được những viên đạn chì để thắng ta. Nhưng giờ đây ta đúc những viên đạn bằng vàng thì bắn rất dễ trúng đích. Thậm chí kẻ địch còn muốn phơi mình ra để hứng đạn nữa! Ta cũng phải thu thập các thông tin kinh tế khoa học kỹ thuật, môi trường giúp cho các nhà đầu tư Mỹ không chế thị trường, cạnh tranh hữu hiệu giành ưu thế trong mọi hợp đồng, thương vụ, tín dụng ngân hàng. Phát hiện các trường hợp vi phạm tác quyền, đánh cắp

chất xám, đồng thời cũng phải làm chảy máu chất xám đối phương. Tận dụng các cơ hội bình thường để hành sự những phi vụ bất thường vốn là sở trường của những điệp viên có bộ óc điện từ, có tầm nhìn xa, có tri thức bác học! Bài giáo huấn dài dòng của Warrens làm Lili phải đóng tai nghe ghi ghi chép chép như một cô học trò chăm chỉ. Viên Phân Vụ trưởng vỗ vai khen.

- Bà cẩn thận lắm! Tôi sẽ đưa bà một băng ghi âm để bà học thuộc đi. Khi về nước không mang theo được thứ này đâu mà ghi chép cho mất công.

- Cảm ơn ông chủ! Đây là huấn lệnh, tôi phải học để thi hành cho đúng với học thuyết sau chiến tranh lạnh của quý vị.

Khi đã trở nên thân quen họ bắt đầu bỏ hết thể thức xã giao hình thức. Lưu Li đã bỏ qua phiên dịch mà dùng luôn thứ tiếng Anh hầu phòng, bồi bàn, quán ba, sòng bạc để ba hoa thoải mái với Warrens. Ngài Phân Vụ trưởng lại tỏ ra hoàn toàn thích thú với phong cách tự nhiên này. Lưu Li cũng đang mở cuộc tiến công "văn hoá" để chinh phục cảm tình và niềm tin của người Mỹ to béo đầy quyền lực này.

Sau mười ngày họp hành, học hỏi, trình báo hồ sơ, xác minh tư liệu, kiểm chứng thông tin, hai người được Warrens cử đi Washington dự đại hội Liên Minh Việt kiều Hải ngoại lần thứ IV. Cô sẽ tham dự với danh nghĩa thủ lĩnh của phong trào bất phục tùng quốc nội. Kịch bản do Warrens viết sẵn, độc lập với ý đồ của CIA để tránh lộ tẩy chân tướng tay sai. Đỗ Thúc Vượng tháp tùng nhưng không được xuất hiện trước cộng đồng người Việt. Anh ở phòng riêng cùng chung khách sạn nhưng không lộ mặt ra ngoài. Tối đến họ mới song đôi dạo phố tìm đến công viên tường thuật lại diễn biến trong ngày cho nhau nghe. Họ bàn bạc chuyện ngày mai, âu yếm hôn nhau rồi quay về khách sạn Kingdom', ai vào phòng nghỉ.

Tan hội họ được CIA cho một khoản tiền để dong chơi trên đất Mỹ một tuần. Sau đó họ bay thẳng về Banville. Warrens cho xe đón về trụ sở Phân vụ Viễn Đông hội kiến và giao nhiệm vụ. Họ chờ chuyến tuần thám định kỳ của khinh hạm Polard đưa trả lại Việt Nam bằng con đường thâm nhập.

Vui xong Tết Con Gà thì tôi được ông Bùi Hạnh báo tin chuẩn bị đi chuyến công du dài ngày.

- Thưa ông chủ bút! Năm mới ông định cho tôi xuất hành hướng nào đây?

- Dĩ nhiên là hướng Đông nếu ông qua Paris. Sẽ là hướng Tây nếu ông qua Tokio! Điềm hạ cánh cuối cùng là Sài Gòn!

- Bất ngờ đấy! Báo ta đã có nguồn tài trợ dư dật nào mà ông vung tay cho phóng viên đi xa và lâu như thế?

- Xu thế bình thường hoá đã mở ra một triển vọng mới cho chúng ta phục vụ Tổ Quốc. Liên Minh không thể đứng ngoài cuộc để mặc các thế lực khác tranh mất ảnh hưởng. Trong đại hội không nói ra điều này nhưng sự thực CIA đã đứng sau chúng ta. Ban lãnh đạo đã ký mật ước với Warrens nhận một hợp đồng cả gói bước một là năm trăm ngàn đô la. Chúng ta có nhiệm vụ "Chuyển lửa về quê hương" giúp đồng bào nổi dậy thiêu đốt chế độ hiện hành. Nếu có hiệu quả, CIA sẽ chi tiếp cho bước hai, bước ba hậu hĩnh hơn.

- Xin ông nói rõ nhiệm vụ của riêng tôi và số tiền tôi được hưởng.

- Nhân cơ hội bình thường hoá, là nhà báo ông có thể dễ dàng xin giấy phép vào Việt Nam hành nghề. Ông có thể gặp gỡ các quan chức cùng dân thường, trí thức thợ thuyền, nông phu... phỏng vấn thăm dò tâm lý của họ trước sự tan rã của hệ thống Xã hội chủ nghĩa trên thế giới. Ông sẽ tác động tinh thần vào một số nhân vật có tên tuổi mà chúng tôi đã lựa ra. Móc nối cổ vũ khuyến khích họ hành động. Nếu có thể ta nhận tài trợ cho họ chút xíu. Cốt sao kéo họ ngã theo cương lĩnh Cali, hành động như quyết

sách Arlington. Thế là ông hoàn thành nhiệm vụ của mình rồi. Liên Minh sẽ chi trả tùy theo chiến công ông lập được. Nhưng ít mấy cũng không nhỏ hơn số tiền máy bay tàu xe, khách sạn ông bỏ ra. Toà soạn ứng trước cho ông mười ngàn đô và thanh toán sau. Ông thấy đã đủ chưa?

Mặc dù tôi rất muốn có cơ hội này để về thăm Tổ Quốc quê hương, nhưng không vội vàng biểu hiện nguyện vọng sâu kín của mình.

- Cũng tạm được. Nhưng dù sao ông cũng cho tôi suy nghĩ và hỏi ý kiến người trong gia đình đã.

- Nhẹ nhàng như một chuyến du lịch không mất tiền, có gì phải suy nghĩ.

- Nếu giống như chuyến du lịch thông thường thì chưa chắc đến lượt tôi! Chui vào bức màn sắt để xúi giục hoạt động bạo loạn mà lại bảo nhẹ nhàng? Ông hỏi xem có phóng viên nào muốn đi cùng với tôi cho vui không?

Ông Bùi Hạnh vỗ vai tôi cười khả khả.

- Nghề báo ngoài tài năng phải có chút phiêu lưu mạo hiểm nữa. Ngoài ông ra toà soạn chẳng kiếm được ai có cùng hai phẩm chất này. Mấy lần đi Châu Á ông đều viết được những loạt bài hấp dẫn. Cả lần đi theo Chính phủ lâm thời ông cũng rất xuất sắc. Bài không đăng chúng tôi cũng vẫn trả nhuận bút loại một đó thôi! Lần này ông nên đi bằng con đường hợp pháp công dân Hoa Kỳ Mc Gill Hoài Việt sẽ chẳng bị Vixi gây phiền hà đâu. Dĩ nhiên ông cũng phải kín đáo cẩn trọng đôi chút. Người chiến sĩ ra trận lại cứ phải hỏi ý kiến thê nhi thì rất dễ bị ngăn cản. Cứ dứt áo ra đi mang chiến công về là họ vui thôi!

- Vết đạn xuyên qua ngực còn làm cho vợ con sợ khiếp vía. Họ thích quà hơn mong mỗi chiến tích! Hy vọng lần này bớt nguy hiểm hơn.

- Tiền cũng là quà, một thứ quà vạn năng ông Hoài Việt ạ. Tôi cam đoan với ông là nhuận bút lần này cao giá hơn. Chính ông Warrens đề cử đích danh ông mà.

Tôi giật mình, ngạc nhiên và có phần thích thú.

- Nếu do ngài Phân Vụ trưởng Viễn Đông chỉ định thì công việc ắt phải phiêu lưu mạo hiểm hơn. Xin hãy công khai số tiền tôi được hưởng ra bằng một hợp đồng nếu ông ta cần sử dụng tôi. Chuyến đi sinh tử trước kia mọi thành viên đều được thưởng ba mươi ngàn. Riêng tôi chỉ có mười ngàn. Đó là một cách đối xử bất công khiến tôi không còn hứng thú cộng tác nữa.

Ông chủ bút vỗ về tôi.

- Thực ra đây là công vụ của Liên Minh, ông Warrens chỉ gợi ý và ghé vào tài tôi nói nhỏ. Ông không thể ký hợp đồng trực tiếp với CIA được. Với danh nghĩa Ủy viên Ban Chấp hành tôi sẽ điều chỉnh lộ phí và nhuận bút sao cho tương xứng với công lao của ông. Nếu có thể bù đắp cho những thua thiệt lần trước tôi cũng cố làm. Xin ông yên tâm.

Tôi im lặng ra chiều đồng ý. Ông Hạnh bắt tay tôi như xác nhận một lời cam kết.

Nghe tin tôi có chuyến công du về Việt Nam, Bạch Kim mừng lắm.

- Thế thì anh phải cho em đi cùng. Bằng con đường hợp pháp, máy bay hạ cánh thẳng xuống phi trường Tân Sơn Nhứt! Nhẹ nhàng quá! Chúng ta sẽ ra thăm Hà Nội qua Hà Nam và đi Hải Dương nữa!

- Anh hẹn em chuyến sau thôi. Lần này có dính líu đến Warrens anh không muốn có em đi cùng.

- Xem ra anh còn nhiều duyên nợ với cha trùm tình báo này lắm! Hấn cùng đi hay cử phụ tá khác tháp tùng anh?

- Anh đi độc lập với danh nghĩa nhà báo, nhà kinh doanh tiếp thị, cố vấn kinh tế cho hãng NNJ.

- Thôi được. Em chỉ thả lỏng cho anh chuyến này. Chuyến sau có Warrens ám quẻ em cũng theo đi. Chục năm xa quê hương rồi em muốn được gặp lại dù chỉ một thời gian ngắn ngủi.

- Anh hứa!

Sau khi tôi chính thức chấp nhận tiến hành chuyến công du Việt Nam ông Bùi Hạnh mới chính thức giao công việc cụ thể.

- Tất nhiên ông đến Việt Nam với danh nghĩa nhà báo mang hộ chiếu Hoa Kỳ. Với tư cách pháp nhân công khai này ông được bảo đảm an toàn tuyệt đối trong khi hành nghề.

- Tôi hi vọng là như vậy.

- Nhưng còn một số việc nằm ngoài chức phận phóng viên, ông có nhiệm vụ "Chuyển lửa về quê hương"!

- Bếp núc đèn đóm tắt hết rồi sao mà phải chuyển lửa! Xin ông nói rõ công việc phải làm thay cho những ngôn từ bóng bẩy!

- Cũng nhẹ nhàng thôi. Ông mang theo một số tài liệu tuyên truyền cổ vũ công chúng nổi dậy về trao cho đồng bào trong nước. Đặc biệt là phải gấp bằng được ba nhân vật quan trọng trao thư giới thiệu của Liên Minh cho họ. Ông sẽ làm thuyết khách để lôi kéo họ cộng tác với chúng ta. Tùy theo mức độ keo sơn mật thiết hay mềm dẻo, uyển chuyển, xã giao hoà nghi hay lòng leo thờ ơ mà ta quyết định tài trợ lời kéo mua chuộc họ.

- Phần việc này là của CIA?

- Đây là công việc của Liên Minh, là công việc giữa người Việt với người Việt. CIA chỉ tài trợ cả gói cho chúng ta. Làm gì, với ai là ta hoàn toàn độc lập CIA không can thiệp.

Tôi cười.

- Tôi hoàn toàn không lưu tâm đến khía cạnh đạo đức hay chính trị mà chú ý đến tầm quan trọng và sự hiểm nguy của công việc để tính số công được trả. Vixi phát hiện ra hành động phi pháp họ có thể bắt tôi bỏ tù. Ít ra vợ con tôi cũng có được một số tiền đền bù chứ?

- Có gì mà nguy hiểm! Hơn chục cân tài liệu đựng trong vali, lẫn vào hành lý máy móc nào dò xét được. Mỗi ngày Tân Sơn Nhất có năm sáu chục chuyến bay, vài chục ngàn hành khách ra vào, sức mấy đòi mở vali kiểm hoá. Có kiểm cũng không có thời gian đọc tài liệu phân tích đúng sai. Mà có vi phạm quy định ta cũng dễ dàng hối lộ hải quan chút đỉnh mà đi thoát. Dễ lắm ông Hoài Việt ạ!

- Nhưng đến mức nối với những nhân vật đang bị an ninh cộng sản theo dõi thì vô cùng nguy hiểm. Tội danh kích động xúi giục lật đổ bị kết án mười năm tù ngồi như chơi! Tôi chẳng dại.

- Có thể nói là không ai dám bỏ tù ông đâu. Quan hệ Washington - Hà Nội đang tiến triển tích cực Cộng sản không thể vì hành động riêng lẻ của một nhà báo mà làm cản trở xu thế bình thường hoá. Muốn nhiều tiền cũng phải mạo hiểm đôi chút chứ. Nếu quá dễ dàng thì ai cần đến ông!

- Nhiều người Mỹ gốc Việt cứ tưởng bình thường hoá là sự gia ân một chiều. Thực tế thì đó là xu thế có lợi cho cả hai bên. Họ dễ dàng quên đi một gã Méo da vàng mũi tẹt để thực thi chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ. Lúc đó ai bảo hiểm cho tôi? Thừa ông chủ bút, tôi cần một bản giao kèo phòng thân!

- Ông toàn lo nghĩ chuyện không đâu. CIA bảo hiểm, còn tôi thay mặt Liên Minh, nhà thầu thứ cấp sẽ kí kết hợp đồng với ông. Yên tâm chưa?

- Vâng, như thế mới thoả đáng!

Sau khi hoàn thành một loạt công việc chuẩn bị tôi mang hộ chiếu, thẻ nhà báo đến cơ quan đại diện của Việt Nam tại xiên Hợp quốc. Văn phòng đặt trên tầng lầu số mười hai toà tháp... ở New York. Tôi trình bày lý do để xin visa nhập cảnh Việt Nam. Một bộ phận có chức năng gần như sứ quán giải quyết việc này. Thủ tục khá rắc rối hơn nhiều sứ quán khác. Số khách viếng thăm Việt Nam ngày một đông nên tôi cũng phải chờ ở đây vài ngày. Không sao. Tôi lại có dịp đến viếng thăm gia đình họa sĩ Bạch Vân. Thấy tôi kể chuyện đang xin nhập cảnh Việt Nam thì mọi người vui mừng lắm. Anh con cả cũng đang muốn về thăm thú môi trường đầu tư trong nước để chuyển vốn về kinh doanh. Nhưng hai nước chưa có quan hệ ngoại giao chính thức nên còn do dự. Gia đình đề nghị tôi nhân chuyến đi, với con mắt nhà báo hãy để ý xem xét nghiên cứu tình hình tại chỗ. Những thông tin cập nhật đó chắc chắn sẽ giúp ích cho con trai cụ Bạch Vân có được quyết định chính xác.

Khi có đủ giấy tờ trong tay thì tôi cũng nhận được mấy gói tài liệu công vụ mang theo người. Tôi nói chuyện điện thoại với Bạch Kim và gửi lời chào gia đình. Tôi quyết định bay thẳng từ New York, Paris đi Thái Lan rồi sang Thành phố Hồ Chí Minh chứ không quay về Cali nữa.

Đó là chuyến đi riêng lẻ, tự do không lệ thuộc vào ai. Ngoại trừ một số hành lý bất hợp pháp mang theo. Tôi thấy tâm hồn thanh thản và vô cùng hào hứng. Một chuyến thăm quê sau bốn chục năm xa cách khiến tôi vô cùng xúc động. Tôi sẽ đi từ Nam ra Bắc. Ông Bùi Hạnh cũng khuyến khích nhân chuyến công du tôi nên cố về thăm bán quán. Biết đâu đây chẳng là lần cuối cùng! Liên Minh cho tiền tàu xe sợ gì tốn phí. Tôi rất cảm động vì đây là lần đầu tiên sắp quan tâm đến tình cảm riêng tư của tôi.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 5

Chương 4: Đường Về

Tôi bay trên chiến Boeing 707 khổng lồ của Hãng PANAM trên đường New York - Paris. Ngồi bên tôi là một gã người Pháp hay chuyện. Khi biết tôi là người Mỹ gốc Việt thì anh ta tuôn ra một tràng những hiểu biết của anh về Việt Nam.

- Ôi đó là một đất nước nhiệt đới quanh năm cây cỏ xanh tươi, đất đai màu mỡ, giàu tài nguyên lại có một vùng ven biển dài và những phong cảnh đẹp. Nó lại nằm ngay bên tuyến giao thương nhộn nhịp của Á châu, một vị trí có tầm chiến lược quan trọng khiến các nhà quân sự của nhiều cường quốc đổ mắt đến.

- Ông đã tới đây bao giờ chưa?

- Tôi chưa tới lần nào nhưng cha tôi đã chiến đấu dưới quyền thiếu tá Bijar ở Điện Biên Phủ. Ông may mắn bị bắt làm tù binh và thoát chết trở về! Tôi ra đời sau cuộc chiến Việt - Pháp, mọi chuyện đều nghe ông kể lại. Ông khuyên con cháu không nên đến cái miền đất lắm mê cung, đầy ma quỷ đó làm gì. Nó là tấm bia vĩnh hằng ghi lại nỗi ô nhục trong cuộc đời binh nghiệp của ông! Trước khi nhắm mắt về thế giới bên kia ông vẫn còn nhắc lại cơn ác mộng đó?

- Ông ấy là người cố chấp và định kiến. Việt Nam là người chiến thắng. Người thắng thường rộng lượng, dễ dung tha, bỏ qua chuyện cũ. Người thua ôm mối hận thất bại, hay thù dai.

- Đúng thế! Hi vọng một ngày gần đây tôi sẽ sang thăm quê hương ông. Nhưng bây giờ ông là người Mỹ rồi. Chắc ông cũng là người chống cộng?

- Dù khác biệt ý thức hệ, tôi vẫn luôn yêu quý nhân dân và đất nước mình. Tôi đang bay về Việt Nam đây!

- Ô! Chúc ông có chuyến hành trình tốt đẹp ông có dừng lại ghé thăm Paris không?

- Thưa không. Tôi chỉ dừng ở phi trường De Gaul để chuyển máy bay thôi. Đợi khi về tôi sẽ xin quá cảnh nước Pháp ít ngày!

- Thật tiếc, chúng ta chỉ còn ngồi bên nhau vài tiếng nữa thôi! Xin lỗi, ở Mỹ ông làm nghề gì?

- Ký giả! Tôi là phóng viên một tờ báo tiếng Việt Còn ông?

- Tôi là công chức của IEC, chuyên gia về năng lượng hạt nhân.

Anh ta nói một hồi về những vấn đề kĩ thuật mà tôi không am hiểu. Đến Paris chúng tôi chia tay nhau ở sân bay De Gaul. Những chuyến bay xa có ông khách mau miệng thích chuyện gẫu cũng đỡ buồn. Tiếc là anh ta đã đến đích sớm hơn.

Từ Paris đi Bangkok tôi chuyển sang máy bay của Air France. Tôi ngồi hàng ghế giữa, vắng khách, thừa hai chỗ. Đầu bên kia là một thiếu phụ da vàng. Khi máy bay cất cánh cả hai cùng nhìn hàng ghế trống và luồng nhờn tuyến đã giao nhau, chúng tôi mỉm cười làm quen. Nàng sán lại gần tôi.

- Chào ông!

- Chào bà!

Thiếu phụ nhún vai cái chính.

- Mademoiselle Rosanna!

- Chào cô Rosanna! Tôi là Mc Gill. Hân hạnh được làm quen cô.

- Tôi có thể nằm đây? - Cô hỏi và chỉ xuống hai chiếc ghế trống.

- Vâng chắc chắn thế. Không thể có thêm hành khách lúc này. Ít nhất đến Dubai mới có người lên máy bay.

- Hai giờ nữa đến lượt ông!

- Cảm ơn.

Cô ta gập cẳng ghế rất gọn gàng nhanh nhẹn chứng tỏ người này hay đi máy bay đường dài. Cô ta nằm lăn ra, đầu quay về phía tôi và ngủ rất nhẹ nhàng vô tư.

Mãi tới khi chiều đãi viên hàng không đẩy xe đồ uống đến mời chào cô mới thức dậy. Tôi uống li cà phê còn Rosanna yêu cầu pha cốc rượu đúng theo công thức cô chỉ dẫn. Uống xong cô lại lăn ra ngủ tiếp. Một giờ sau nữ tiếp viên hàng không đẩy xe thức ăn đến mời bữa chính Rosanna mới choàng dậy. Cô yêu cầu một thực đơn khẩu vị Pháp. Cô ăn uống ngon lành và ngồi sán lại bên tôi bắt đầu hỏi han gốc gác của tôi.

- Tôi là người Mỹ, sống ở Cali, nhưng gốc là người Việt tị nạn.

Cô cười ré lên vẻ thích thú.

- Thì ra đều là nòi "An Nam Mít" cả. Đi bên nhau gần nửa vòng trái đất không nhận ra đồng chủng.

- Tóc cắt ngắn, mắt một mí, váy Thượng Hải... trông cô tôi cứ tưởng là một tiểu thư Tàu.

- Anh tỉnh mắt đấy! Là dân Chợ Lớn nghe ông bà kể lại em cũng có chút gốc gác Tàu. Đến các nước khác em cố tăng cái chất Tàu lên để dễ làm ăn. Dù là Tàu Vàng, Tàu Đỏ, Tàu Trắng, Tàu Xanh... khi đã ra nước ngoài họ đều coi nhau là anh em họ hàng. Họ co cụm, đùm bọc, bênh vực che chắn cho nhau để tồn tại.

- Người ta bảo đi khắp hang cùng ngõ hẻm của thế giới, nơi đâu cũng thấy có người Tàu cư trú. Cứ thấy khói lửa mịt mù, mùi xào nấu thơm phức là gặp ngay người Tàu!

- Đó là thành kiến cũ. Giờ thì họ tham gia vào đủ mọi lĩnh vực của kỹ nghệ giải trí. Một số cũng thành đạt trong những trung tâm khoa học, những phòng thí nghiệm hàng đầu của thế giới. Họ muốn nhân loại thấy rõ văn minh Trung Hoa là một nền văn hoá cổ đại huy hoàng nhất thế giới. Họ ngủ liền mấy ngàn năm và giờ đây đã thức tỉnh tìm lại vị trí thượng phong của mình!

- Cô tự hào lắm nhỉ!

- Em là dân Việt pha một chút máu Tàu thôi. Hí hí! Mới thức tỉnh nhưng còn ngái ngủ nên chưa là "trung tâm vũ trụ" được!

- Cô về Việt Nam thăm họ hàng hay đi du lịch?

- Ngoài hai mục đích trên em còn đi tìm mối làm ăn. Mỹ bỏ cấm vận thì có thể chuyển vốn về nước kinh doanh được rồi.

Tôi nêu ra một loạt câu hỏi về kinh tế thương mại cô trả lời rất hời hợt nông cạn. Đôi chỗ bí tắc khiến cô bực tức.

- Anh cũng là nhà kinh doanh đi tìm hiểu tin tức thị trường để cạnh tranh hay sao mà thích tò mò săn lùng những bí mật của người khác thế?

Tôi cười.

- Không đâu! Tôi làm nghề viết báo nên thường quan tâm đến mọi vấn đề. Cô có tiết lộ thì tôi cũng chẳng tận dụng được gì để chống lại cô. Nhưng cho phép tôi nhận xét cô không phải là nhà kinh doanh. Đến một thị trường mới lạ, đang phát triển thì kiến thức của cô khó mà thành đạt được. Cô cần học hỏi và tiếp cận môi trường Việt Nam kỹ lưỡng hơn.

Cô ta phải thừa nhận.

- Đúng là những hiểu biết trong sách vở mới chỉ đủ khai tâm vỡ lòng thôi. Em là người đi thám sát trước. Cha mẹ em ở nước ngoài, anh chị và họ hàng sống trong nước sẽ bổ sung cho em những ý tưởng chính xác hơn. Ông làm báo nên hay võ đoán, kích động để lần mò ra sự thật. Còn em làm nghề kinh doanh thương mại cũng phải khôn ngoan che giấu mảnh khoé của mình chứ! - Cô cười - Chúng ta khó mà hiểu nổi nhau trong một cuộc gặp gỡ quen biết ngắn ngủi trên chuyến bay được.

- Hi vọng là chúng ta còn được bay song đôi để tìm hiểu những bí mật của nhau.

Khi máy bay hạ cánh ở Trung Đông để lấy dầu có hai hành khách mới lên ngồi vào ghế trống. Tôi và nhà nữ kinh doanh bị cách li không còn nói chuyện phiếm với nhau được nữa.

Chuyến máy bay 412 của Hãng Air France hạ cánh xuống sân bay Tân Sơn Nhất lúc mười bảy giờ ba mươi. Cảm giác náo nức tràn ngập tâm hồn tôi khi tôi bước ra cầu thang máy bay. Nắng chiều đã tắt, không khí mát mẻ, hành khách lần lượt xuống thang ra xe bus đưa vào nhà ga. Tôi xếp hàng làm thủ tục nhập cảnh, ra băng chuyền lấy hành lý rồi vào làm thủ tục khám xét cuối cùng. Đúng như dự đoán, hành khách đông hàng năm sáu chục chuyến bay một ngày, ngoài phương tiện máy móc hải quan chẳng có thời gian để khám xét từng chiếc va li. Trong hành lý của tôi có nhiều tập tài liệu tuyên truyền kích động bạo loạn vẫn lọt qua cửa khẩu dễ dàng. Tôi không báo trước nên chẳng có ai ra đón. Tôi chỉ thuộc số điện thoại của Hai Bền, nhưng qua nhiều năm không biết có thay đổi gì chưa. Tôi dự định thuê phòng nghỉ ở khách sạn rồi gọi điện bắt liên lạc sau.

Ngoài cửa ga đám đông người đón thân nhân vui vẻ tíu tít nhận ra nhau, mừng vui bắt tay, ôm hôn, có cả những giọt nước mắt. Nhiều người không biết mặt người đón phải dùng biển viết tên rồi giơ cao lên vẫy vẫy. Nhiều người bị đoán mò hay nhận lầm phải xin lỗi nhau. Tôi thấy cô Rosanna đã nhận ra người nhà. Một người đàn ông cao to, để ria mép có nốt ruồi bên mép trái nhanh chóng giúp cô xách hành lý ra xe riêng và phóng đi luôn. Những anh tài xế taxi niu kéo tôi mỗi chài tranh khách.

- Ông đi đâu? Xin mời lên xe tôi!

- Về khách sạn Palais Royal.

- Vâng, xin đi ngay!

Nói rồi anh tài xế luôn hành lý xếp vào thùng xe. Mười lăm phút sau tôi đã đến phòng lễ tân. Tôi chào cô tiếp tân và hỏi thuê một phòng đơn có điện thoại và buồng tắm. Cô tiếp viên mỉm cười.

- Phòng nào cũng đầy đủ tiện nghi. Ông thích ở tầng mấy?

Vì biết có thang máy hoạt động tốt nên tôi chọn một buồng ở tầng năm để có thể nhìn ra quang cảnh thành phố xa hơn. Nhận phòng xong tôi vào buồng tắm ngâm mình trong bồn nước nóng cho thư giãn tinh thần, thả xả, sau một chặng đường dài nửa vòng trái đất.

Tắm xong tôi ra ban công nhìn thành phố buổi tối. Đèn sáng rực và lấp lánh những biển quảng cáo nhiều màu nhô lên khỏi mặt bằng chung. Loáng thoáng đã thấy nhiều cao ốc mới xây. Tôi cố định hình lại Sài Gòn mười lăm năm về trước để tìm ra những thay đổi tích cực thực sự. Tâm hồn tôi xao động. Cuộc sống đang đi lên, nồng nhiệt và tự tin.

Tôi lững thững cuộc bộ đi dọc mấy đại lộ rồi rẽ vào một hẻm nhỏ tìm một quán ăn đông vui. Tôi muốn có một bữa ăn bình dị nhưng đậm đà hương vị quê hương. Tôi hoà nhập vào cộng đồng. Không ai có thể nhận ra tôi là người tha hương xa xứ mới trở về.

Ăn uống xong tôi đến một trạm đại lý thuê bao điện thoại. Tôi phải báo giờ để tính tiền chứ không cho tiền xu hay thẻ vào máy như mọi nơi trên thế giới.

Tôi gọi cho anh Hai Bền theo số điện thoại nhà riêng.

- Alô! Tôi là Nghĩa, xin được gặp anh Hai Bền.

- Xin anh chờ cho chút xíu để tôi vô gọi anh Bền - Tiếng phụ nữ, nên tôi đoán là vợ anh.

- Alô! Bền đây! Nghĩa nào đấy? Lê hay Trương?

- Không phải Lê cũng chẳng phải Trương mà là Phan đây!

Mấy giây im lặng anh bỗng quát lên.

- Phan Quang Nghĩa? Đúng không!

- Vâng tôi đây!

- Trời ơi! Ông gọi từ đâu đấy?

- Từ đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa!

- Ôi gần quá! Sao ông không đến thẳng nhà tôi?

- Mới vào còn chưa biết anh ở đâu, hiện đã thuê phòng ở Khách sạn Palais Royal.

- Thuê taxi đến nhà mình đi. Nói chuyện dài dòng trên điện thoại tốn tiền không tiện đâu - Anh đọc cho tôi địa chỉ rồi nói tiếp - Đi ngay, mình chờ ông đấy!

Tôi vẫy taxi. Mười lăm phút sau tôi đã đến cửa nhà Hai Bền.

Hai vợ chồng anh đứng đón tôi ngoài cửa.

- Chào anh Nghĩa! - Hai Bền chạy lại ôm lấy tôi - Lâu lắm rồi mới lại gặp nhau! Đầu bạc cả mắt rồi! Xin giới thiệu với Nghĩa đây là bà xã mình. Cô Năm Ngân xưa cùng tổ công tác với mình, cũng giống như

Nghĩa với Dung vậy!

Chị Năm Ngân tươi cười bắt tay tôi rồi mời vào nhà. Sau khi chủ khách an toạ chị mới nói.

- Tôi nghe nhà tôi nhắc tới anh luôn, hôm nay mới được gặp lần đầu. Tôi là báo vụ viên, nhiều lần truyền mật điện cho anh, nhưng nguyên tắc bí mật của nghề tình báo, chúng ta không được tiếp kiến nhau.

- Khi đất nước hoà bình thống nhất tôi lại được điều đi xa nên ngoài anh Bền và ông Đức ra tôi không còn được biết mặt đồng đội nào nữa. Ngay cả những người ruột thịt trong gia đình cũng phải biệt vô thời hạn!

- Đây cũng là sự hi sinh lớn lao về mặt tinh thần. Nay anh có dịp về nước thì cố tranh thủ thời gian đi thăm viếng mọi người!

Hai Bền bưng đồ uống ra đặt lên bàn. Theo sau anh là đứa con trai chừng mười tuổi. Cháu bé khoanh tay lễ phép.

- Con chào bác!

- Chào cháu! Cháu tên chi? Học lớp mấy rồi?

- Thưa con là Nguyễn Trung Kiên, đang theo học lớp bốn ạ.

Chị Năm Ngân giới thiệu thêm.

- Hoà bình năm năm chúng tôi mới kết hôn nên cháu còn nhỏ. Các cháu của anh Nghĩa chắc lớn lắm rồi?

- Thưa anh chị cháu lớn của tôi đã tốt nghiệp đại học và lấy vợ. Cháu thứ hai cũng gần bằng Trung Kiên rồi.

Anh Hai Bền mời tôi uống bia và bảo con lên lầu học bài cho ba má nói chuyện với khách. Khi bé đi rồi Bền mới thì thầm tiết lộ với vợ:

- Cháu lớn của anh Nghĩa đã cùng người yêu về nước cách đây ba năm. Theo nghiệp cha cháu đã giúp đỡ được ông Đức nhiều việc lắm! Chính anh đã được phân công phối hợp hành động với hai đứa trong suốt thời gian chúng sống ở nhà bà ngoại đấy!

Chị Ngân bắt tay tôi và chạm cốc.

- Chúc mừng anh có được những đứa con ngoan!

- Cảm ơn chị. Cháu cũng mới hoạt động nghiệp dư thôi. Tình cờ mà giúp được việc cho ông. Chẳng biết ông Đức có ý định tuyển dụng cháu vào tổ chức không?

Anh Bền trầm tư giây lát rồi thổ lộ.

- Ông Đức được báo nghỉ hưu rồi. Ông đang bàn giao dần công việc cho người khác. Chiến tranh lùi về xa, thế hệ trước trao quyền dân cho lớp kế cận. Đó là quy luật của thời gian không sao cưỡng nổi. Công tác của Ngành ta có một đặc thù là chỉ huy đơn tuyến, trên dưới thường rất ăn ý hợp tính nét biết nhu cầu nguyện vọng, nắm vững tâm lý và tác phong của nhau. Còn tình cảm thì phải rất tinh tế, tin cậy thương yêu nhau hơn ruột thịt.

- Ôi ông Đức đã về hưu rồi a? Thế mà tôi không hay biết. Thế ai là người thay thế ông bây giờ?
- Năm nay hơn bảy mươi rồi. Cũng phải nán lại công tác thêm nhiều năm đấy chứ. Trên đã bố trí người thay thế nhưng anh không biết đâu.
- Đợt này về không biết tôi phải báo cáo công tác trực tiếp với ai?
- Nghĩa yên tâm, trước mắt cứ phải gặp tướng Đức trước đã. Ông sẽ giới thiệu người có trách nhiệm nối mạng với anh. Sự chuyển giao không thể diễn ra một sớm một chiều như các nghiệp vụ khác được.

Tin ông Đức nghỉ cũng không hoàn toàn bất ngờ với tôi. Ngón từ những bức mật điện nhận được năm gần đây tôi đã cảm thấy có một văn phong mới lạ. Có thể ông đã không trực tiếp thảo ra nên tình cảm gia đình đã mất hẳn đi. Dù sao tuổi ông cũng đã cao, và tôi tiên liệu được một sự chuyển đổi. Tuy nhiên bữa nay nghe trực tiếp tin trên từ Hai Bền, một đồng chí công tác mật thiết với tôi trong suốt cuộc chiến thì tôi vô cùng xúc động. Nhưng Bền đã vỗ vai tôi an ủi.

- Cả mình và Nghĩa thì cũng sẽ đến lúc rời khỏi "vỏ dãi" thôi! Lớp trẻ sẽ thay thế chúng ta. Nhưng Nghĩa yên tâm là dù có bàn giao thì phần việc của ông Đức liên quan đến Nghĩa có thể tổ chức sẽ giao cho mình chuyên trách làm cầu nối giúp trên điều hành. Mình hiểu ông và ông cũng hiểu mình. Mình hi vọng chúng ta sẽ có phần kết thúc tốt đẹp!

Tôi bắt tay Bền và nhìn thẳng vào mắt anh.

- Được trong đội hình cùng với anh đấu trận kết thúc thì vui quá! Dù sao tôi với Bền cũng đã sát cánh với nhau bốn chục năm rồi. Anh sống trong nước về hưu là thanh thản vui thú điền viên, đất nước lo cho được phần nào. Chúng tôi sống ở nước ngoài vẫn phải mai danh ẩn tích, che giấu quá khứ, lai lịch của mình, vẫn phải phòng thủ, mệt lắm!

Chị Năm Ngăn cười.

- Thiếu gì giải pháp. Anh sẽ chân trong chân ngoài, thậm chí xin quốc tịch nhiều nước, lấy quê hương là cơ bản, đâu thích thì ở, buồn lại di chuyển nơi này chỗ kia một thời gian lo gì!

- Chị nói thì dễ nhưng muốn thế phải cực giàu! Tôi quá tuổi để kiếm tiền rồi. Đây là chưa tính đến chuyện học hành, làm việc, chuyện lưu cư của thế hệ con cháu. Suốt thời trai trẻ cống hiến cho sự nghiệp, chỉ muốn lúc tuổi già được thanh thản như một công dân bình thường thôi. Thế mà xen ra cũng khó đấy!

- Đừng bi quan như thế! Nhà tôi nói đúng đấy. Ông cứ lấy mảnh đất quê hương làm điểm tựa, ông còn đủ sức nâng nôi "trái đất"! Con cái ông trưởng thành nó sẽ tự lo và còn có thể lo cho ông nữa đấy! Ngay như trong nước nhiều bậc cha mẹ hi sinh phần đầu trong suốt cuộc chiến; khi có cơ hội lo cho cá nhân mình tí chút thì đã đến tuổi về hưu. Họ cũng buộc phải trông cậy vào con cái chứ biết làm sao. May mà dân mình vẫn còn duy trì được nếp sống gia đình của xã hội phương Đông!

Tôi định chuyển sang đề tài công việc thì Hai Bền ngăn lại.

- Nếu chưa có gì khẩn cấp thì chuyện công việc ta chuyển sang ngày mai, được chứ!
- Dù sao tôi cũng muốn được gặp ông Đức. Ông không có điện thoại nhà riêng. Ông lại về nghỉ hưu thì gọi đến cơ quan cũng không tiện. Làm thế nào để cậu cháu tôi gặp nhau được đây?
- Nói nghỉ nhưng ông vẫn đang thời kì bàn giao. Chỉ có điều ông vừa ra Bắc để thu xếp việc nhà. Tôi

sẽ tìm cách liên lạc để báo tin Nghĩa về. Và ông sẽ thu xếp cho cuộc gặp mặt trong Nam hay ngoài Bắc. Được chứ?

- Cảm ơn anh Hai. Từ nay tôi là lính của anh. Anh phải thu xếp công việc cho tôi!

- Đâu dám! Mình chỉ là người trung gian thôi. Quyền chỉ huy là ở cấp trên. Nhưng hứa với Nghĩa là mình sẽ làm hết sức để công việc tiến triển tốt đẹp như xưa.

Tôi từ biệt anh chị và gọi xe quay về khách sạn. Khi lấy chìa khoá ở phòng tiếp tân tôi thoáng thấy bộ mặt người đàn ông có ria mép nhuộm màu râu ngô đi đón Rosanna ở sân bay chiều nay. Hay cô ta cũng trọ ở khách sạn này? Sự tình cờ làm cho tôi thấy vui vui nếu như gặp lại cô ta. Nhưng ý thức nghề nghiệp lại nhắc nhở tôi một điều gì đó.

Tôi trở về phòng.

Tôi muốn ngủ một giấc thoải mái bù cho suốt mấy chục giờ gà gât trên máy bay, trong phòng chờ ở các sân bay chuyển tiếp. Nhưng tôi chưa yên chỗ thì đã nghe máy điện thoại rung chuông. Tôi nhắc ống nghe thì thấy tiếng con gái bên kia đầu dây.

- A lô! Xin chào anh về thăm quê hương!

- Chào cô! Cô là ai và cần gặp ai?

- Có mình anh trong phòng thì chỉ để gặp anh thôi chứ còn ai nữa!

- Cô chưa xưng tên thì tôi không thể tiếp chuyện hay làm gì giúp cô đây!

- Hí hí hí! Em là Thanh Mai, mười tám tuổi, cao một mét sáu, nặng bốn mươi tám ký. Ba vòng có số đo rất chuẩn: chín mươi, sáu lăm, chín hai. Em biết anh là Việt kiều về thăm đất nước có một mình. Anh đang nằm ở phòng năm trăm lẻ sáu. Anh có cần em đến thăm không? Chỉ trăm hai chục đô là anh có một đêm vui về đây ấn tượng quê hương!

- Thì ra cô là gái bán hoa! Nghe cô nói đã thấy đầy ấn tượng rồi. Nhưng tôi vừa đi chơi về rất mệt đang muốn ngủ đây. Hẹn cô dịp khác nhé. Nói rồi tôi cất máy và nằm xuống. Mười phút sau máy lại reo. Vẫn cô ta với giọng chào hàng quen thuộc. Cô còn nản nì cứ cho cô đến, nếu thích cô ở lại, không ưng cô đi liền. Đừng bỏ lỡ cơ may! Tôi từ chối lần nữa và đập máy rồi để ống nói ra ngoài bàn. Sau đó thì tôi được yên thân ngủ một mạch cho đến sáng.

Tám giờ sáng hôm sau Bền lái xe lại đón tôi.

- Ta đi ăn sáng rồi đến chỗ làm việc luôn. Trưa tôi trả ông về đây. Hai ngày nữa tướng Đức về tôi sẽ thu xếp cho ông một chỗ ở biệt lập để tiện chuyện trò tình cảm riêng tư cũng như bàn bạc công việc.

- Vâng, cảm ơn anh. Khách sạn đầy đủ tiện nghi nhưng cũng hay bị quấy rầy. Đêm qua tôi thao thức mất hàng giờ vì những cú điện thoại nặc danh!

- Sao lại có điện thoại nặc danh? Ai đã biết số điện mà dám gọi cho ông?

- Chắc là của các cô gái làng chơi, họ thấy tôi thuê phòng đơn thì gọi máy chào hàng kiếm khách. Tôi phải bỏ ống nghe ra ngoài coi như điếc luôn.

Anh Hai Bền cau mặt.

- Khách sạn phải giữ bí mật số điện và số phòng của khách hàng chứ. Đêm khuya họ chỉ cầm máy nội bộ trong trường hợp cần thiết. Phải là người trong nội bộ khách sạn mới dễ dàng làm chuyện này. Để tôi tìm ra kẻ quấy rầy anh, báo cho khách sạn cảnh cáo bọn này mới được.

- Thôi tôi chỉ nghỉ đây vài ngày. Anh đứng ra can thiệp lại để bại lộ tung tích. Tôi có cách phòng ngừa rồi, anh khỏi phải lo.

Tôi và Hai Bền đi ăn bánh cuốn sau đó anh lái xe đưa tôi về một ngôi nhà nhỏ có vườn rộng, tường bao, cây cối mát mẻ ở quận 7.

- Đây là nhà ai?

- Nhà công. Xưa kia tướng Đức ở, có một cậu cần vụ trông coi. Ông ra Bắc trao lại chìa khoá cho tôi. Trên dự kiến nếu ông về hưu thì phân luôn cho ông.

- Ông quê ngoài Bắc, lại muốn đưa gia đình vào trong này sao?

- Nhiều vị cao tuổi thích khí hậu ẩm áp phương Nam nên khi nghỉ hưu muốn sống luôn trong này. Tôi nghĩ ông Đức cũng muốn thế.

Hai Bền mở cửa dẫn tôi vào phòng khách. Nhà cửa tiện nghi nội thất còn tuềnh toàng đơn giản. Nhưng nếu bỏ tiền tu sửa lại thì một gia đình năm bảy người cũng có thể sinh hoạt thoải mái. Tôi thoáng nghĩ nếu đây là tư thất của ông Đức thì sau này gia đình chúng tôi về thăm đất nước có thể đến tạm trú ít ngày.

- Nhà bỏ hoang thế này chóng xuống cấp lắm - Tôi nói.

- Ông Đức đi vắng giao cho công vụ tôi đến đây ngủ trông nhà. Sáng quét dọn, tưới cây rồi mới khóa cửa trở về cơ quan làm việc. Thỉnh thoảng tôi cũng qua đây kiểm tra chỉ bao cho họ tu sửa bảo quản.

Chúng tôi pha cà phê rồi ngồi vào bàn nói chuyện công việc. Tôi nói trịnh trọng.

- Báo cáo anh Hai, lần này tôi về khá đột ngột vì phải làm theo hợp đồng cấp thiết của Liên Minh Việt kiều phải ngoại. Đường đi không qua Banville nên chẳng biết nhờ ai báo tin về nhà trước. Mong anh thông cảm cho chuyện này.

Hai Bền cười.

- Gặp nhau là quý rồi, không hiểu sao lần này Nghĩa ăn nói với mình long trọng quá vậy!

- Ông Đức nghỉ rồi, tôi chỉ còn một nơi duy nhất để báo cáo và nhận chỉ thị là anh. Anh là sếp, về nguyên tắc tôi phải coi anh như ông Đức xưa kia. Có gì long trọng hơn đâu!

- Mình muốn nhắc lại, Nghĩa với mình là đồng sự. Vì còn đang thời kì bàn giao, ông Đức đi vắng, sếp mới chưa biết ông nên mình tạm làm cầu nối. Sau khi nắm tình hình sơ bộ với ông mình sẽ báo cáo lại với cấp trên để có kế hoạch làm việc với Nghĩa một ngày gần đây.

- Vâng tôi đã rõ.

Tôi trình bày lại những hoạt động của nhóm Hoàng Cơ Bảo từ sau ngày mở cuộc thâm nhập mưu toan cùng Hoàng Quý Nhân thành lập chính quyền phản cách mạng lâm thời đến nay. Đặc biệt từ khi khối Đông Âu và Liên Xô sụp đổ. Chúng đang hi vọng có dịch lan truyền của cách mạng nhưng diễn ra ở Việt Nam. Cuộc tụ tập gọi là Đại hội IV vừa rồi là muốn tận dụng tình hình quốc tế để làm đà chống phá đất

nước. Tôi cũng trình bày cho Hai Bền biết lần này tôi về nước với tư cách công khai là một nhà báo đi viết về Việt Nam trong khuôn khổ những nới rộng của chính quyền Clinton đối với Việt Nam để tiến tới bình thường hoá. Nhưng chức năng bí mật là chuyển một số tài liệu kích động bạo loạn về nước gọi là "Tiếp lửa cho quê hương". Tôi cũng được giao nhiệm vụ liên lạc trực tiếp đến một số nhân vật mà họ coi là có xu thế "dân chủ tự do cấp tiến" ở trong nước để thăm dò. Nếu có thuận lợi thì đặt mối quan hệ lâu dài để trao đổi thông tin, tài trợ phương tiện, tiền bạc, phối hợp hành động cụ thể.

Tôi ghi lại những con người, địa chỉ phải đến. Hai ở Thành phố Hồ Chí Minh. Một ở Huế. Một ở Hà Nội. Tài liệu và thư ngỏ thì nội dung cũng chung chung như những thư tịch tâm lý chiến thông thường thôi nên tôi vẫn để ở khách sạn. Còn nội dung móc nối là tùy cơ ứng biến và tài hùng biện khuynh đảo của tôi. Liên Minh cho tôi rộng quyền cam kết, thu phục với cá nhân và cũng có thể cả một nhóm, một tổ chức càng hay. Nếu dựa vào một cơ cấu hợp pháp có vai trò trong cộng đồng xã hội thì càng quý. Phải tận dụng xu thế bình thường hoá quan hệ của Chính phủ Mỹ để mở rộng ảnh hưởng bên trong nội bộ giới cầm quyền. Kinh nghiệm Đông Âu cho thấy sự đổ vỡ từ giới chóp bu mới tạo nổi những chuyển biến nhanh chóng và ngoạn mục.

Hai Bền ghi chép lại cẩn thận rồi hỏi lại.

- Những đối tượng ông về bắt liên lạc là đã có liên hệ trước hay đây là lần đầu? Tại sao họ chọn những bộ mặt này?

- Đây là lần đầu. Phần lớn là những người hoạt động tôn giáo, văn học, báo chí có vai trò và tên tuổi trong công chúng. Họ đọc những bài viết của mấy người này thấy có những ý kiến chống đối hoặc trượt ra khỏi thông lệ cũ thì họ nghĩ là có thể tận dụng được. Họ hi vọng đây là những "vật dễ cháy" khi họ chuyển lửa về! Cũng có người chủ động gửi bài ra ngoài nước nhờ họ lên tiếng ủng hộ một đòi hỏi nào đó mà nhà nước chưa cho hoặc không cho phép. Bản thân những nhân vật này cũng muốn móc nối với bên ngoài tìm chỗ tựa trong mối quan hệ bình thường với Mỹ để tăng thế lực trong nước của họ.

Hai Bền cười.

- Điều đó cũng nhắc ta phải có một chiến lược đấu tranh trong thời mở cửa ra thế giới một khi đã tiến tới mối quan hệ bình thường với Mỹ. Cả hai phía đều tận dụng, thích nghi tìm kiếm cơ hội mới! Những kẻ hận thù phản đối xu thế bình thường hoá nhưng họ biết không thể chống lại. Giờ thì họ vừa chống đối vừa tận dụng triển vọng của nó để thực thi một chiến lược mới mà họ gọi là diễn biến hoà bình của cách mạng nhưng. CIA cũng tung lực lượng tiền bạc vào mặt trận này không kém gì cho những hành động bạo loạn vũ trang khủng bố.

- Đã có nhiều chuyển nhập cảnh công khai để thúc đẩy mục tiêu chiến lược như chuyến đi của ông. Ông có thấy bàn tay Warrens dính vào những chuyển nhập cảnh "chính lộ" kiểu này không?

- Tôi không nhận chỉ thị trực tiếp của CIA. Nhưng chắc chắn Liên Minh phải ký kết hợp đồng cả gói với Warrens, nếu không họ lấy đâu ra tiền để cung cấp cho những hoạt động rộng lớn đến thế!

Chúng tôi làm việc đến mười một giờ thì kéo nhau ra tiệm ăn cơm. Tôi định trả tiền nhưng Hai Bền không nghe.

- Ông đi hoạt động nước ngoài, lương chẳng có, khi về nước tổ chức cũng phải mời được bữa cơm chứ! Mấy năm nay đời sống trong nước cũng khá hơn nhiều. Ngân sách cho Ngành mình không đến nỗi eo hẹp lắm. Minh sẽ đề xuất kinh phí cho chuyến đi của ông.

- Cảm ơn anh Hai nhiều. Nói một cách gián tiếp thì chuyến đi của tôi đã được CIA trả giá. Những tay

con buôn chính trị bớt xén đi một phần. Phần còn lại ta coi như chiến lợi phẩm. Anh không phải lo cho tôi.

Tôi về khách sạn nghỉ suốt buổi chiều hôm đó. Hai Bền về cơ quan báo cáo lại tình hình đề trên có chỉ đạo tổng quát cho phần việc của tôi.

Tôi mãi mê xem lại các gói tài liệu mà ông Bùi Hạnh giao chuyển tận tay các cộng tác viên của họ xem có nội dung gì bí mật ẩn chứa bên trong mà tôi chưa nhìn thấy không. Tôi muốn trước khi giao lên cấp trên tôi phải nắm vững được những gì trong tay.

Bỗng có tiếng gõ cửa. Tôi đoán là cô phục vụ mang nước hoặc vào lau quét phòng. Tôi vội cất mọi thứ vào va-li rồi ra mở cửa. Người đàn bà đứng trước mặt tôi lại là Rosanna!

- Chào nhà báo Mc Gill! Em vào thăm anh được chứ?

- Chào cô Rosanna! Xin mời!

Cô theo tôi vào, quăng chiếc túi trên bàn rồi ngồi xuống giường.

- Cô uống gì? Trong tủ lạnh có bia, nước ngọt, Cognac của khách sạn và cả rượu vang Californian Red Wine tôi mang theo?

- Cho em li vang đỏ.

Tôi mở rượu rót ra hai li rồi chạm cốc.

- Chúc công cuộc kinh doanh của cô thành đạt.

- Chúc sức khỏe và những bài báo hay của anh!

Sau khi cạn chén tôi hỏi cô.

- Sao cô biết tôi ở đây mà lại thăm?

- Chúng ta thuê phòng cùng khách sạn, anh tầng năm, em tầng bốn. Sáng nay em thấy anh ra xe với bạn nên không tiện gọi. Còn em cũng đang bận tíu tít với ông anh họ.

Một sự ngẫu nhiên kỳ lạ khiến tôi nghi ngờ hành vi của cô bạn đường? Nhưng cô đã chủ động giải thích ngay:

- Em đặt khách sạn từ tuần trước theo cuốn danh bạ quảng cáo của Công ty Du lịch Asietours. Xuống máy bay là họ đón ngay về đây. Không ngờ anh cũng chọn khách sạn này!

- Tôi cũng tình cờ xem tập quảng cáo trên máy bay và đến đây chứ không đặt trước. Khách sạn này tiện nghi khá tốt nhưng...

- Nhưng ban đêm hay bị điện thoại quấy rầy!

Tôi ngạc nhiên.

- Tưởng chỉ có đàn ông mới bị mời chài, không ngờ cả cô cũng có người sách nhiễu.

- Có thể họ không biết Rosanna là nữ. Hoặc họ tưởng em cũng cần con gái như đàn ông! Có nhiều khách má đào thích giải khuây với con gái hơn chung đụng với đàn ông!

- Thật kỳ quặc!

Rosanna cười.

- Còn anh chắc thuộc loại thích đàn ông hơn con gái!

- Cô suy đoán bậy bạ quá!

Rosanna cười và giải thích.

- Không phải em mà là cô gái bán dâm đó. Khi cô ta gọi nhầm địa chỉ em giới thiệu cho cô ta anh nhà báo Việt kiều đang nằm cô đơn ở phòng năm trăm lẻ sáu. Sau mấy lần không gạ gẫm nổi anh, cô ta đã tâm sự với em rằng anh chỉ là một tay vô dụng!

- Và cô đã tin ngay đó là sự thật?

- Chưa tin nên mới kích thích tính tò mò ưa khám phá của em!

Nàng liếc mắt đưa tình nhìn tôi mỉm cười. Tôi cũng thấy thú vị vì hành vi giao tiếp mạnh bạo này.

- Xin lỗi, cô đã có chồng chưa?

- Em đã hai lần kết hôn và cũng hai lần li dị. Chuyện bạn tình chốc lát thì không nhớ nổi! Còn anh?

- Hai lần kết hôn với hai bà goá. Người vợ đầu chết, tôi lấy bà kế. Mỗi bà sinh với tôi một con trai. Tôi đã có con dâu - Tôi tâm sự thành thật.

- Anh có bạn tình không?

- Nói không là không. Nhưng những lúc xa nhà lâu ngày đôi lần cũng quan hệ với những cô gái bán hoa. Nhưng gần đây căn bệnh si da bùng nổ nên tôi cũng ngại những cuộc tình chốc lát nơi quán trọ.

- Si da là bệnh khó lây, dễ tránh. Chỉ những người ngu mới mắc!

- Cô có vẻ thành thạo trò sắc dục!

- Cũng không tồi! Nó chỉ lây lan qua đường tình dục, đường truyền máu và tiêm chích. Nếu ta cắt đứt mối giao tiếp bằng phương tiện phòng tránh hiện đại thì chẳng có gì phải sợ!

- Nhưng cách của tôi là an toàn nhất!

- Nhưng nó cũng bị động, nhặt nhèo và buồn tẻ nhất! Anh có thích tìm bạn đồng hành trong chuyến đi thăm quê hương lần này không!

- Có chứ! Nhưng công việc của nhà báo thì hay là cà tuý hứng, biến động nên chẳng kéo được ai đi theo.

- Em thích đi với anh lắm! Có bạn đàn ông ở bên đi đâu cũng yên tâm hơn!

- Tốt nhất là ta đi song song. Ta thông báo chương trình hàng tuần cho nhau. Nếu kết hợp được kế hoạch di chuyển thì tốt. Đến đâu việc ai nấy lo. Ai phải thay đổi chương trình thì cứ tự do điều chỉnh, không phải lệ thuộc hay phiền hà người khác.

- Một sự liên kết lỏng lẻo thế cũng hay. Nhưng chỗ nào có thể hợp tác khăng khít hơn thì cũng

không nên bỏ lỡ! Thí dụ như thuê chung phòng cho giảm chi phí chuyển đi anh có muốn không?

- Cũng có thể nhưng chỉ sợ tôi ngáy to cô không ngủ được!

- Thì hôm sau em lại thuê phòng riêng để ngủ bù. Hí hí hí! Việc gì anh phải lo cho em!

Nói chuyện tếu táo như thế nhưng cả hai cũng chưa đi đến một quyết định nào. Rosanna cuối cùng cũng phải tạm biệt tôi để trở về phòng mình.

Khi cô ta đi rồi tôi mới suy nghĩ đánh giá về nhân vật này. Liệu Rosanna có phải là cái đuôi được phái theo để quản lý hành động của tôi không? Nếu có thì cô là người của tổ chức nào? Của CIA. Nhưng cô ta không xuất phát từ Mỹ cùng với tôi. Cô ta chẳng có một chút kiến thức nào về nước Mỹ nhưng lại hiểu biết rất nhiều về Pháp, về Đông Nam Á. Cô ta là người của Liên Minh chăng? Tôi chưa bao giờ gặp bộ mặt này trong đám cổ động viên của phong trào chống cộng hai ngoại, trong đám lâu la của giới chính khách lưu vong. Và lại Liên Minh làm gì đủ ngân sách để cử một nhân viên đi công vụ lại kèm theo một người giám sát theo gót! Thêm nữa nhiệm vụ ông Bùi Hạnh giao cho tôi cũng chẳng mấy quan trọng. Móc nối, chuyển "lửa" được hay không còn tùy thuộc ở phía đối tác Tôi không làm hoặc báo cáo sai cũng không được. Nếu cô ta là người của một tổ chức ở Pháp, gia nhập Liên Minh, cử người về nước hoạt động muốn bám theo tôi để thực tập thì có gì phải bí mật hành tung, vong thân kết bạn để theo dõi tôi. Cuối cùng tôi đoán cô chỉ là con nhà khá giả muốn dong chơi, gặp tôi cùng chuyến bay nên muốn kết bạn đường mà thôi.

Sáng hôm sau đúng hẹn Hai Bền lại đưa xe đến đón. Hai chúng tôi từ thang máy xuống đi ra phía bãi đậu thì thấy Rosanna đang đứng bấm máy ảnh lia lịa. Nhìn thấy tôi cô ta đã tíu tít.

- Mc Gill! Nhờ anh bấm cho tôi vài kiểu ảnh rồi hãy đi. Tôi buộc phải giúp cô ta chụp mấy tấm quanh cửa khách sạn Palais Royal. Sau đó tôi chào cô rồi cùng Hai Bền chui vào xe ô-tô phóng đi.

- Cô nào mà trẻ trung vui vẻ thế?

- Bạn tàu bay, khách sạn thôi. Cô ta cứ bánh lấy tôi nhằng nhằng. Có lẽ cũng cần cắt cái đuôi này đi thôi! - Tôi kể mọi chuyện về Rosanna cho Hai Bền nghe.

Anh cau mày suy nghĩ rồi bảo tôi.

- Thái độ của cô ta có nhiều điều đáng nghi. Ông không cần phải cắt cái đuôi này vội. Đây là đất mình, mình có ưu thế việc gì phải lẫn tránh! Nếu họ bộc lộ, mình cần lợi dụng tình thế để tấn công. Tất nhiên ông phải kín đáo những thứ cần kín. Nhưng cũng phải bộc lộ những thứ cần lộ. Phải kéo họ vào cuộc đấu chứ đừng thúc thủ.

- Ý kiến anh có lí lắm.

Hai Bền đã phóng xe theo đường khác để trở về ngôi nhà sáng qua. Anh thông báo với tôi hôm nay đến trình diện thủ trưởng mới.

Xe Hai Bền chui vào khuôn viên đã thấy một chiếc xe Mékong đỗ bên trong. Có hai cán bộ đứng trên thềm như đang chờ. Hai chúng tôi xuống xe tiến lại gần. Hai cán bộ rất trẻ tươi cười giơ tay chào. Tôi đáp lễ và bắt tay từng người. Vào phòng khách an tọa Hai Bền mới giới thiệu.

- Thưa hai anh, đây là đồng chí Phan Quang Nghĩa, cán bộ hoạt động hải ngoại, một điệp viên kỳ cựu trong Ngành của chúng ta. Tôi cũng xin giới thiệu với Nghĩa, anh Trọng Tín, Phân cục trưởng phía Nam, anh Nguyễn Phúc Lâm, Tham mưu trưởng. Hai anh là thủ trưởng mới của chúng ta.

Hai anh một lần nữa bắt chặt tay tôi. Đồng chí Trọng Tín nói.

- Tôi công tác ở phía Bắc, nghe tên anh Nghĩa rất nhiều mà hôm nay mới gặp mặt. Nghề của chúng ta luôn luôn phải mai danh ẩn tính, hoạt động đơn tuyến nên cùng cơ quan mà cả đời có khi không được biết mặt nhau. Nay tôi về thay bác Đức thì chúng ta sẽ phải tiếp kiến với nhau nhiều.

- Thừa hai anh. Là một cán bộ hoạt động xa Tổ Quốc chúng tôi luôn luôn nghĩ tới đồng bào đồng chí. Nhớ nhưng không thể mỗi lúc về thăm viếng và chia sẻ nỗi cô đơn với mọi người được. Mỗi chuyến đi đều tốn kém và nhất là phải tùy thuộc vào phía địch. Nay thì đất nước mở cửa, mối quan hệ Việt-Mỹ dần bình thường hoá thì sự đi lại của tôi có thể thường xuyên hơn.

- Tiếc là anh về đợt này Trung tướng Đức lại vắng mặt - Tham mưu trưởng nói - ông nghỉ phép ba tháng để chuẩn bị thu xếp công việc gia đình, trước khi nhận quyết định nghỉ hưu.

- Tôi đã điện ra Hà Nội rồi. Biết tin anh Nghĩa về thế nào ông cũng bay vào nay mai thôi. Tôi mới nhậm chức, có nhiều vấn đề vẫn phải nhờ bác Đức giúp cho một thời gian nữa. Riêng mũi công tác của anh Nghĩa thì do bác xây dựng, tổ chức, huấn luyện lãnh đạo chỉ huy suốt mấy thập kỷ. Chúng tôi cũng muốn nhân dịp anh Nghĩa về chúng ta ngồi với nhau nhận bàn giao tay ba thì mới kỷ lưỡng được.

- Vâng! Ngoài cái chung ra, ông Đức với tôi cũng còn là tình nghĩa gia đình. Tôi cũng muốn tiễn ông về hưu với một tình cảm trọn vẹn.

Sau mấy chục phút thăm hỏi xã giao, chuyện gia đình đời sống xã hội... tôi bắt đầu báo cáo với cấp trên tình hình công tác và những âm mưu hoạt động của địch. Những gì đã nói với Bền rồi tôi chỉ nhắc lại nét chủ yếu. Tôi nói kỹ những vấn đề cấp trên đề xuất và nêu ra nhận định của riêng mình. Chúng tôi làm việc thoải mái hết buổi sáng. Cấp trên hứa sẽ cho ý kiến đề xuất về những hoạt động của tôi trong suốt thời gian về nước.

Trưa hôm đó tôi được các cấp lãnh đạo mời ăn cơm. Một bàn ăn bốn người được đặt sẵn ở phòng lạnh một nhà hàng sang trọng. Hỏi ra tôi mới biết đây là nơi ra vào ăn nhậu của những thực khách lắm tiền. Chúng tôi được các tiếp viên chào mời rất niềm nở.

Chiều đãi thù tạc xong Hai Bền đưa tôi về khách sạn. Dọc đường anh tâm sự.

- Từ ngày đổi mới tư duy, mở cửa giao thương, kinh tế phát triển, đời sống nhân dân tăng lên thì chi phí của các cơ quan nhà nước cũng rộng rãi hơn. Tiếp đón một người từ nước ngoài về thăm Tổ Quốc không thể đem vào cơ quan giết mổ tùm lum, đun nấu khói um, quần đùi may ô, chè chén ồn ào, nhậu nhẹt xả láng nữa! Làm việc ở tiệm rượu cũng là phong thái giao tiếp mới!

- Thế không sợ lộ liễu à?

- Cái gì lộ bàn ở cơ quan, cái chung chung vô hại thì trao đổi ở bàn ăn tình cảm hơn!

- Thế ở cơ quan không còn căng tin, nhà ăn tập thể nữa à?

- Bỏ từ lâu rồi! Đến bữa cán bộ tùy nghi đi tản. Nhiều tiền đến tiệm sang, ít tiền đi cơm bụi. Người ngại đi gọi cơm hộp, nhà hàng chuyển đến tận nơi. Người ở gần phóng xe về nhà ăn với gia đình cho đỡ tốn. Tổ chức bếp tập thể cũng chẳng mấy người ăn, lại thêm biên chế. Cũng có nhà khách đón cán bộ công tác trong Ngành, nhưng đưa ông vào đây không tiện bằng ra tiệm. Có khi ở ngoài lại tự nhiên ít lộ bí mật tung tích hơn!

Vì lí do đó nên tôi thấy chẳng cần Hai Bền thu xếp chỗ cư trú cho tôi làm gì. Chờ ông Đức vào sẽ

quyết định.

Kế hoạch hành động của tôi đề xuất đã được cấp trên xem xét và chuẩn thuận. Tôi cứ tiến hành các công việc do Liên Minh giao. Cấp trên sẽ có kế hoạch bí mật bảo vệ để tránh xảy ra những phiền toái trong khi móc nối. Trên cũng nhắc nhở tôi chú mục tới cô bạn đồng hành. Trên chưa nắm được tung tích của nhân vật này. Tôi cần tận dụng cơ hội làm một cuộc điều tra ngược lại để xem Rosanna mang theo động cơ thực sự nào trong chuyến đi.

Tối hôm đó Rosanna lại đến gõ cửa phòng tôi.

- Tôi vào được chứ nhà báo?

- Mời cô! Cô đã tìm kiếm được manh mối kinh doanh gì chưa?

Rosanna ngồi xuống về một nhọc.

- Em cũng mới đi thám sát để nắm vững thực trạng nền kinh tế và ghi nhận một vài hướng đi chung chung mà thôi. Đúng như anh nói, em còn non nớt trong chuyện này. Nghe ai tán tụng cũng thấy hay, ai chê bai cũng thấy dở, ai dọa nạt cũng thấy sợ. Em chưa có một chủ kiến vững vàng.

- Nơi có lắm cơ may thì thường cũng nhiều thử thách. Đến một đất nước vừa mở cửa, vừa chuyển đổi nền kinh tế theo hướng thị trường chắc chắn cơ sở hạ tầng còn khó khăn, cơ chế luật pháp còn lỏng lẻo, nhiều điều bất hợp lý. Song người ta có thể tận dụng được những lợi thế nhân công, tài nguyên đất đai, vị thế khu vực... Đầu tư vào đây là hướng tới tương lai chứ không thể chỉ hấp dẫn bởi lợi thế trước mắt!

Rosanna cười thích thú.

- Anh vừa đến đất này mà đã thuộc lòng những luận điệu sắc mùi quảng bá của báo chí cộng sản bản địa!

- Trước khi đến đây tôi đã đọc khá nhiều báo chí của họ. Tôi cũng nghiên cứu những bút lục nghiên cứu của các giới kinh doanh Hoa Kỳ. Họ chờ đợi thiết lập quan hệ bình thường để vào Việt Nam sau cấm vận. Đó là những tài liệu nghiêm túc chứ không phải tuyên truyền quảng bá. Báo chí muốn hướng dư luận vào chân lý thì phải khách quan trung thực! Cô thấy mấy luận điểm trên sai đúng ở chỗ nào?

- Em chưa đủ trình độ phân tích nhưng em bật cười vì sự đồng điệu tự nhiên! Thôi được, hãy chờ kết thúc chuyến đi em sẽ có đủ lý lẽ để tranh cãi với anh! Tối nay anh xuống phòng nhảy với em chứ!

- Sẵn sàng!

Chúng tôi đi xuống sàn nhảy. Vũ trường lấp lánh đèn màu, âm nhạc rộn rã. Nhiều đôi trai gái đang quay cuồng nhún nhảy trên đường pit rộng lớn. Chúng tôi chọn một bàn đôi gọi đồ uống. Hơi men bốc lên đã thôi thúc chúng tôi vào cuộc. Tôi đổi bạn nhảy cho vài đôi khác, boa cho các vũ nữ rồi thanh toán tiền bàn cáo lui. Thang máy lên tới lầu bốn thì Rosanna kéo tôi ra.

- Về phòng em đi! Từ bữa quen nhau anh chưa đến phòng em lần nào, thật là bất công!

- Nếu em mời thì anh rất sẵn lòng! Sao lại gọi là bất công?

Nàng mở cửa phòng bốn trăm mười hai rồi né người nhường bước cho tôi rất điệu bộ. Phòng nàng rộng hơn, sang trọng hơn.

- Tủ lạnh đầy đồ uống anh thích gì lấy mà dùng. Em xin phép vào toa lét chút xíu!

- Cô cứ tự nhiên. Ta vừa uống rồi, ngồi chuyện trò với nhau vui hơn.

Nàng vào buồng tắm xả nước vào bồn ào ào. Mấy phút sau Rosanna quàng hững hờ cái khăn tắm trên ngực thả xuống đùi từ trong toa-lét bước ra cười rạng rỡ.

- Trong khi chờ em sấy tóc đến lượt anh vào tắm.

Tôi ngần ngại.

- Tôi vừa tắm... hơn nữa ở đây không có đồ thay!

- Thôi đừng kiêu có nữa. Nhảy mấy bài mồ hôi toát ra là hôi xì ngay! - Nàng tuột luôn chiếc khăn tắm trên mình quăng cho tôi - Cái này quàng vào là quá đủ rồi!

Da thịt nàng rực sáng như ngọn nến khiến nhục cảm trong tôi trào dâng. Nàng giúp tôi thoát y. Tôi vội lấy chiếc khăn che mình nặng nề vô thức lê bước vào buồng tắm.

Tôi ngâm mình trong nước lạnh cho cảm hứng tụt xuống nhịp độ bình thường.

Cuối cùng thì tôi cũng quần chiếc xà rồng đẩy cửa bước ra. Nàng đã sấy tóc, trang điểm và che mình bằng chiếc váy ngủ mỏng tang. Nàng tiến lại bên tôi quàng tay lên vai soi mình vào mắt tôi... Cả hai tìm đến làn môi nhau. Rosanna đẩy tôi ngã xuống giường. Tắm đệm rừng lên nhún nhảy, mảnh sà-rông tuột ra...

Mười hai giờ tôi trở về phòng quăng mình xuống giường, chán chường, ân hận tự tội. Trong đời tôi đây là sự sa ngã đầu tiên về sắc dục. Hồi đến biệt cứ An-pha, nhiều đêm Tùng Lâm cho Diệu Lan vào phòng khuấy động cảm xúc của tôi. Nhưng tôi vẫn dừng lại ở những điểm dừng cần thiết. Nhưng với Rosanna thì tôi không sao cưỡng nổi. Cô ta đa tình lăng lợ nhưng thêm vào đó là có tri thức và một chút chân thực. Cô không trơ tráo phô trương nhục cảm vô học dầm chất thương mại như Diệu Lan.

Thực ra Rosanna không phải là cô gái đẹp. Một người đàn bà hai lần bỏ chồng và thay đổi hoặc đồng thời với hàng tá tình nhân. Thế nhưng nàng có một thân thể chắc lắn đầy đặn và những cử chỉ ham muốn tinh tế ngay cả lúc biểu cảm đến cuồng nhiệt. Nàng nhanh chóng lôi tôi vào cuộc giao hoan phiêu lãng nơi quán trọ. Tôi vin vào lí lẽ đang cần điều tra nàng nên không gì tốt hơn là đi sâu vào tâm hồn và thể xác nàng.

Bây giờ thì tôi thực sự ân hận là đã không còn trung thành với Bạch Kim, người vợ thân yêu hiền hậu của mình. Tôi tự nhủ là mình sẽ tránh xa Rosanna để không bị nàng thao túng nữa.

Hôm sau tôi quyết định đến thăm và mang quà cho nữ văn sĩ Huyền Trang.

Trước khi đi ông Bùi Hạnh có nói với tôi khá nhiều về nhân vật này. "Bà xuất thân là cán bộ báo chí Bắc cộng thâm nhập miền Nam trong thời chiến tranh. Bà theo cộng quân tiến vào chiếm Sài Gòn. Bà đã viết những bài phóng sự bóc lừa gây cảm hứng cho đồng đảo công chúng và trở nên nổi tiếng hơn nhiều đồng nghiệp cùng thời. Gần đây bà chuyển sang sáng tác văn chương. Có mấy cuốn tiểu thuyết tiêu biểu nhất của bà là "Chính Sử Làng Be", "Lão Mưa Chột" và "Trầm Luân" gây nhiều dư luận trong giới văn học. Người khen là có nhiều phát hiện, chứa đựng những ý tưởng triết luận sâu sắc. Có giọng điệu đối mới, muốn thoát ra khỏi cái ước lệ chung chung sáo mòn. Kẻ chê là bi quan, tiêu cực, phủ định quá khứ, phi hiện thực xã hội chủ nghĩa, là xuyên tạc, bịa đặt, là mũi dao nhọn đâm vào niềm tin của nhân dân. Là phản bội sự nghiệp cách mạng. Quyển "Trầm Luân" bị thu hồi nhưng trước đó nó đã kịp phát hành với số lượng kỷ lục. Lập tức nó được in ấn ở nước ngoài bán cho cộng đồng người Việt hải ngoại...".

Ông Bùi Hạnh muốn có mối liên hệ mật thiết với "nữ quái" này. Trước hết lôi kéo bà ta trở thành đồng minh tự nhiên của tự do, nhân quyền. Bước tiếp có thể hướng bà ta hợp xướng với nhưng mục tiêu chính trị của Liên Minh. Có thể gợi ý tài trợ phương tiện và tiền bạc để bà đủ sức sáng tác và hoạt động trong hoàn cảnh tấy chay và kì thị của nhà cầm quyền.

Nhưng khi tôi hỏi anh Hai Bền về nhân vật này thì anh cho biết.

- Đúng là những tác phẩm của Huyền Trang cũng gây nhiều dư luận trong độc giả cũng như các nhà phê bình. Có những lời tâng bốc quá lớn, nhưng cũng nhiều bài phê phán cứng rắn cực đoan, muốn khai tử sự nghiệp đầy tham vọng của bà ta. Tuy nhiên về mặt nhà nước thì không có kết tội hoặc ra một văn bản nào có tính kì thị và tấy chay. Nhưng hình như các nhà xuất bản cũng cứ đề phòng "đánh lăm hơn bỏ sót". Các cuốn sau của bà ta khó được in hơn nên vắng bóng dần trên văn đàn. Tôi không sánh văn học nên cũng ít chú ý. Ông đến gặp Huyền Trang chắc sẽ nắm được nhiều điều cần biết.

Đến tiếp kiến nhà văn nữ nên tôi không muốn đi một mình. Tôi ngỏ lời Rosanna đi cùng thì cô ấy bằng lòng theo ngay. Hai chúng tôi đi taxi tới đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Quán cà phê Huyền Trang nằm đầu một hẻm nhỏ. Cửa hàng chỉ rộng chừng ba chục mét vuông, kê hai dãy bàn nhỏ xen vào mấy chậu cây cảnh. Hai chúng tôi chọn bàn trong cùng và gọi hai ly cà phê. Một người đàn ông chừng năm chục tuổi vừa đứng quầy bán hàng, vừa pha chế bưng bê phục vụ khách. Vào khoảng chín giờ quán rất vắng khách. Chờ lúc không có người tôi mới tiến lại thanh toán tiền rồi hỏi nhỏ.

- Tôi muốn được tiếp kiến nữ văn sĩ Huyền Trang. Thưa ông chúng tôi đến có đúng địa chỉ không ạ?

- Dạ đúng, nhưng xin ông bà cho biết quý danh?

- Tôi là Mc Gill, còn cô đây là Rosanna. Đây là tên Mỹ ghi trong hộ chiếu. Còn tên Việt của chúng tôi là Hoài Việt và Hồng Ân. Chúng tôi là nhưng độc giả hâm mộ, từ nước ngoài về muốn được tiếp kiến nữ sĩ.

Người đàn ông ngần ngừ giây lát.

- Các vị không gọi điện báo trước nên sáng nay nhà văn bận sửa bản thảo không có kế hoạch tiếp ai.

- Chúng tôi không có số phận nên mới đường đột. Xin ông cho đăng ký ngày giờ tiếp kiến được không ạ?

- Vâng xin ông bà ngồi chờ cho chút xíu. Tôi vào hỏi ý kiến nhà tôi xem sao.

Nói rồi người đàn ông đi vào. Có một cô bé chừng mười lăm tuổi đi ra trông hàng thay. Chúng tôi ngồi chờ chừng vài phút thì thấy một thiếu phụ chừng ngoài bốn mươi tuổi theo ông chủ hàng bước ra. Chúng tôi đứng dậy cúi chào. Bà tươi cười đáp lễ và lần lượt bắt tay hai chúng tôi.

- Chào hai vị! Quý vị mới ở Mỹ về à? Cuộc hành trình tốt đẹp chứ?

- Cảm ơn bà! Trở lại cố hương chúng tôi rất xúc động nên không thấy mệt nữa. Tôi bay từ Mỹ còn cô Rosanna là từ Pháp. Chúng tôi quen nhau ở khách sạn và quyết định cùng đến thăm nhà văn.

- Cảm ơn! Chỉ có điều hơi đường đột nên tôi chưa chuẩn bị đón tiếp quý vị. Xin mời vào nhà trong ta chuyện trò cho thoải mái. Ngồi đây khách khứa ra vào không tiện.

Chúng tôi theo bà vào buồng trong. Đây là nơi vừa là phòng ngủ, vừa là nơi làm việc nên bàn ghế kê xen với giường nằm, tủ áo kê liền với giá sách, bàn gương. Chúng tôi ngồi quanh bàn làm việc của bà'

đang chồng bản thảo ngổn ngang. Lọ hoa, chặn giấy, ống bút, điện thoại chen nhau chiếm những chỗ còn lại.

- Các vị uống gì? Cà phê ở đây rất ngon! Sự thật chứ không phải tôi muốn quảng cáo đâu!
- Dạ thưa rất ngon nhưng hai chúng tôi vừa uống trước khi đề nghị xin tiếp kiến bà.
- Thế thì uống trà vậy.

Nói rồi bà ra hiệu cho cô con gái pha một bình trà. Sau một hồi thăm hỏi xã giao tình hình, trong ngoài nước tôi đi vào chủ đề chính của cuộc viếng thăm.

- Thưa chị, cho phép tôi xưng hô thể cho thân mật. Tôi là phóng viên báo Chim Việt, cơ quan ngôn luận của Liên Minh Việt kiều Hải ngoại. Đó là tổ chức rộng lớn của ba mươi sáu phân hội nằm trên khắp các châu lục. Từ Bắc Mỹ đến Châu Úc, từ Á Châu Đại lục đến các Đảo quốc. Từ Tây Âu, Bắc Âu, giờ đây thêm Đông Âu và các nước trong Liên Xô tan vỡ nữa. Mục tiêu chính trị của Liên Minh chúng tôi là tranh đấu cho một nước Việt Nam tự do dân chủ để sớm hoà nhập vào cộng đồng văn minh nhân loại. Tôi làm báo nên cũng đã được đọc các tác phẩm của chị. Chúng tôi thấy có sự đồng điệu là phổ quát, dị biệt là hữu hạn. Liên Minh thấy chị đúng là một nhân tài kiệt xuất của con Lạc cháu Hồng! Và vì thế mà chúng tôi coi chị như bạn đường, như đồng minh tự nhiên, như một chiến sĩ của tự do.

Huyền Trang cười.

- Cảm ơn về những đánh giá quá to tát của anh về tôi. Tôi không tường tận về Liên Minh của quý vị. Nhưng các vụ xử án gần đây ở trong nước tên cái Liên Minh đó cũng được nêu ra giữa toà và in trên báo chí. Không biết họ có tuyên truyền vu cáo quý vị không?

Rosanna tham gia.

- Trong nước làm gì bọn em đâu có biết. Sống ở nước ngoài nghe mấy người di tản nói thì mọi tầng lớp dân chúng ở quê hương đều đói rách khổ khổ. Chính trị độc tài, cường quyền áp bức, nhà nước cảnh sát, văn hoá xã hội nghèo nàn, hạ tầng cơ sở nát như tương. Nhưng về nước thì em thấy dân chúng vui vẻ lạc quan lắm. Đời sống cũng khá đầy đủ, thậm chí còn phồn vinh hơn thời ông Thiệu nhiều!

Sợ sa vào cuộc thảo luận lai rai lạc chủ đề tôi đành ngắt lời Rosanna chuyển hướng đề tài.

- Thưa chị, nhân chuyện về Việt Nam nhà Xuất bản Lạc Hồng ở Little Sài Gòn có nhờ tôi chuyển tới chị ba cuốn "Trầm Luân" và một ngàn đô là tiền nhuận bút tác phẩm trên của chị.

Huyền Trang tỏ vẻ ngạc nhiên nhìn tôi và chất vấn.

- Lạc Hồng là Nhà Xuất bản nào mà tôi chưa từng quen biết họ?
- Chị không biết cũng đúng thôi. Đó là Nhà Xuất bản tư nhân rất nhỏ. Họ mến mộ tài nghệ của chị nên mạn phép in để quảng bá giải phẩm trong dân chúng. Mong chị cảm thông và tha lỗi cho họ.
- Họ có viết thư gửi kèm cho tôi không?
- Dạ không. Họ chưa quen và cũng chẳng biết địa chỉ. Thêm nữa viết những nội dung muốn nói ra thư, giấy trắng mực đen e chẳng tiện. Họ chỉ gửi lời miệng thôi.
- Thế chủ Nhà Xuất bản đó là ai?

Tôi thấy lúng túng vì thực tình không biết. Tất cả do ông Bùi Hạnh giao qua tay chứ tôi không hề biết chủ nhân của khoản tiền một nghìn đô-la và những tập sách. Tôi đành tự thú với Huyền Trang sự thật trên. Chị nhún vai lắc đầu thờ dãi.

- Người viết bao giờ cũng muốn có thêm bạn đọc. Được in là một niềm vui lớn. Nhưng cách xử lý kiểu này, thực sự họ đã coi thường tác giả. Ngân đô là số nhuận bút gấp ba trong nước song nó mang tính bố thí, khinh thị người cầm bút!

- Đúng thế thưa chị. Nhưng tôi chỉ là người chuyển giúp chứ chưa hề tham dự vào chuyện này. Tôi lấy làm tiếc là đã nhận chuyển tay tới chị mà không tiếp xúc với người gửi. Có lẽ vì biết lỗi nên họ phải tìm cách gián tiếp và tôi nghĩ họ cũng còn chút lương tâm.

Rosanna cầm cuốn sách ngẫm nghĩ rồi nói.

- Hình như ở Pháp em cũng đã được đọc cuốn này, nhưng bìa trình bày khác hẳn.

- Đúng thế! - Huyền Trang xác nhận - Không biết cuốn này họ in ấn ra sao chứ cuốn in ở Pháp họ đã bỏ đi những đoạn không hợp với khẩu vị họ. Thêm nữa phần giới thiệu bên trên họ đã giải thích, phỏng đoán, liên tưởng theo ý chủ quan để cố tình làm sai lạc chủ đề tư tưởng nguyên bản. Họ muốn nhào nặn tôi thành con rối chính trị theo ý họ. Tôi đã lên tiếng phản đối nhưng họ lại thông báo với công chúng rằng tôi bị sức ép từ bên trong buộc phải chối bỏ ý thức phản kháng để được yên thân! Cuốn sách đã được dư luận đa phương chú ý. Khen ngợi, chê bai, tâng bốc, la lối, hoan nghênh, phi báng. Tôi phải đứng giữa hai làn đạn! Hi vọng bạn đọc sẽ hiểu tôi!

- Chị vẫn tiếp tục sáng tác chứ?

- Tôi từ bỏ mọi tham vọng khác để viết. Trước hết vì tôi yêu thương Tổ Quốc tôi, nhân dân tôi. Tôi muốn phản ánh chất bi tráng của lịch sử thời tôi đang sống. Cả hoa và máu, cả vinh quang và thất vọng, cả hạnh phúc lẫn khổ đau, cả được và mất, cả vô thần và tín ngưỡng, cả hiện thực khách quan và biểu cảm chủ thể. Khi đã đề cập đến những điểm nhạy cảm của cuộc sống và biểu lộ quan điểm cá nhân thì ắt phải tác động đến nhiều người.

- Đó thực sự là một nghề mạo hiểm nhưng đầy lãng mạn.

- Tiếp cận chân lý thực sự là một cuộc thám hiểm. Chỉ a dua, bắt chước, hòa theo thì chẳng bao giờ có sáng tạo. Thiên chức của nhà văn là sáng tạo như Aymé nói "phải làm nổi những điều Chúa chưa kịp nghĩ ra". Người ta chưa quen với điều mới lạ Thời xưa nhiều vị hiền triết, thi nhân, văn tài, bác học từng bị 'l ném đất' bị 'tùng xẻo', bị 'voi giày, ngựa xé' bị 'nấu trong vạc dầu' bị 'thiêu trên giàn lửa'. Họ có thể bị tàn tật hoặc thiệt mạng. Nhưng chân lý thì cắt không đứt, đập không tan, phơi không tàn, đốt không cháy. Thời nay không còn những cực hình đó nữa nhưng cũng không thiếu những hình phạt khác. Đơn giản nhất là không ai in rác phẩm của mình nữa! Điều đó cũng ngang với bản án tử hình!

Rosanna lầu tầu.

- Chị cứ viết đi rồi chuyển ra nước ngoài em thu xếp in cho. Nếu được dịch ra tiếng Anh, tiếng Pháp... chị có thể giàu to! May mắn có khi còn trúng giải Daudé của Pháp, Grant của Anh, Apache của Mỹ cũng chưa chừng. Nước nào cũng có loại giải dành cho tác phẩm nước ngoài dịch sang ngôn ngữ của họ.

- Và cũng có thể nhận được ngân đô, với ba cuốn sách, không thư kèm theo? Hay được bài giới thiệu dài quá nửa quyển nhào nặn mình thành một hình hài khác sao cho phù hợp với khẩu vị chính trị chống cộng của họ? Vinh quang đấy chứ!

Hai chúng tôi cùng cười. Nhân lúc vui vẻ tôi đưa cho chị tập tài liệu "Chuyến lửa về quê hương".

- Đây là cương lĩnh tranh đấu của Liên Minh Việt kiều Hải ngoại được thông qua ở Đại hội IV Arlington. Xin tặng chị làm tài liệu tham khảo. Ai thích đọc xin chị quảng bá tinh thần đại nghĩa này cho. Nay quan hệ Việt-Mỹ đang trong xu hướng bình thường. Chúng ta có rất nhiều phương tiện thông tin liên lạc làm cho đôi bờ đại dương xích lại gần nhau. Có ý kiến gì đồng điều tri ân xin chị cứ trao đổi với chúng tôi. Liên Minh sẵn sàng chi trả những chi phí thông tin, vì thông cảm những khó khăn của đồng bào trong nước.

Huyền Trang mỉm cười duyên dáng.

- Cảm ơn anh Hoài Việt rất nhiều! Trao đổi văn chương hoặc các thông tin mới lạ thì tôi mê lắm. Tiện anh về đây tôi cũng xin phỏng vấn anh đôi điều.

- Dạ có gì muốn được minh xác xin chị cứ hỏi.

- Năm qua trong nước có xét xử vụ án Nghiêm Bửu Châu giám đốc phòng thí nghiệm C.C.C., cộng sự viên của Ngũ Giác Đài đã móc nối thuê bao nghiệm trường với bọn phiến loạn trong nước để định thủ một trái bom có chứa hoá chất độc cực mạnh ở chợ Bầu Trang. Tiếp đó lại vụ vận chuyển hai trăm tấn vũ khí của Tàu bí mật chuyển vào mật cứ trong rừng Minh Hải để âm mưu gây bạo loạn. Cả hai vụ trên công tố viên đều nêu danh kẻ đầu trò là Liên Minh Việt kiều Hải ngoại. Nhân dân trong nước rất bất bình. Còn tôi cũng hơi nghi ngờ không biết có phải Liên Minh của các vị đã chủ xướng mấy trò phiêu lưu tuyệt vọng đó không? Hay người ta đã bày ra màn kịch đó để bêu riêu uy tín của quý vị?

Tôi bàng hoàng sửng sốt vì câu hỏi khó trả lời này. Có mặt Rosanna ở đó nên tôi không thể nhận tội cho Liên Minh được. Tôi đành giả ngô giả ngọng nói lảng.

- Thưa chị, Liên Minh là một mặt trận rộng rãi mang tính... toàn cầu. Có nhiều tổ chức tham gia nhưng vẫn hành động độc lập với những chủ trương cực đoan của mình nhiều khi vượt ra ngoài khuôn khổ cương lĩnh chung. Tôi có nghe lảng máng nhưng không rõ bằng chị nên chưa thể trả lời được. Tôi hứa sẽ điều tra rõ vụ này rồi thông báo sau. Hiện nay chúng tôi chủ trương ủng hộ tinh thần cho đồng bào trong nước. Đọc những tài liệu này chị sẽ rõ. Chính đồng bào trong nước phải đứng dậy nắm lấy vận mệnh của mình. Bên ngoài yểm trợ chừng mực nào thôi!

- Chắc đây chỉ là màn kịch để nâng cao cảnh giác của Việt cộng thôi! Họ mạnh thế này, ba ông Liên Minh làm gì nổi mà chui đầu vào chỗ chết!

Huyền Trang cười.

- Trên đời còn rất nhiều kẻ phiêu lưu tham vọng, ảo tưởng nên mới dẫn đến những nghịch lý đẫm máu. Tôi sẽ đọc các tài liệu quý vị gửi về. Tôi hoạt động văn học chứ không phải chính khách ham hố quyền hành. Tôi có thể chết chò văn chương chứ không bỏ mình vì chính trị, hiện nhiều tôi không muốn làm con thiêu thân hay cái ngòi nổ của bất cứ âm mưu nào. Các vị đừng quá kì vọng vào tôi mà thất bại. Nhuận bút thì tôi đòi nhưng không nhận bất cứ sự tài trợ vô nghĩa nào.

- Vâng tôi hiểu chị.

Chúng tôi vui vẻ đứng dậy cáo từ nhà văn. Chị tiễn chúng tôi ra cửa và còn thăm thiết gửi lời chào đến đồng bào Hải ngoại.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 5

Chương 5: Đám Tang Mẹ Tôi

Ông Đức đã từ Hà Nội bay vào Thành phố Hồ Chí Minh khi nghe tin tôi về nước. Hai Bền đưa tôi đến nhà riêng tiếp kiến ông.

- Cậu! Cậu vẫn khoẻ mạnh chứ ạ?

- Nghĩa! Nghe tin cháu về cậu vội thu xếp bay vào ngay. Mọi chuyện đều tốt đẹp chứ?

- Dạ chúng cháu vẫn bình thường. Thưa cậu tình hình mẹ cháu, anh chị cháu ngoài Hà Nội ra sao ạ?

Cậu Đức trầm ngâm giây lát rồi nói.

- Mẹ cháu mất cách đây một năm rồi! Cậu bảo Huệ viết thư báo tin ngay cho cháu. Nhưng đám tang có sự cố đáng buồn nên Huệ bảo chờ cháu về sẽ nói riêng. Viết thư sang sợ gia đình bên ấy biết chuyện cũng không hay.

- Trời ơi mẹ cháu đã qua đời mà lại còn xảy ra chuyện không hay nữa? Đầu đuôi ra sao xin cậu cho cháu biết với?

- Bình tĩnh đi cháu. Câu chuyện dài dòng để lúc khác cậu kể tỉ mỉ cho nghe sau. Bây giờ ta bàn chương trình những ngày cháu trở về nước đã.

- Dạ. Cháu sẽ vâng lời cậu.

Hai Bền biết có chuyện riêng tư trong gia đình nên ý tứ cáo lui. Ông Đức hẹn anh trưa đến ăn cơm để còn trao đổi việc công nữa. Hai Bền nhận lời và phóng xe đi luôn.

Lúc chỉ còn hai cậu cháu tôi mới quay lại chuyện cũ.

- Cháu hy vọng lần này về nước được gặp mẹ không ngờ chuyện đó không bao giờ còn có nữa. Cháu thật là đứa con bất hiếu.

- Mấy lần trước cậu về Hà Nội bao giờ cũng đến thăm mẹ cháu và gia đình Huệ. Tuy ngoài tám mươi nhưng mẹ cháu không có bệnh nên đi lại ăn uống, tắm giặt vẫn chưa phải nhờ đến ai. Ngoài ra bà còn giúp con cháu được khá nhiều việc vặt. Vợ chồng Huệ cứ tự hào được nhờ phúc đức của bà. Bà ra đi cũng nhanh chóng nhẹ nhàng. Chỉ một qua mấy ngày nhưng đầu óc vẫn tỉnh táo, nói năng mạch lạc, không có biểu hiện gì là lú lẫn. Trước phút lâm chung bà ứa nước mắt nhắc đến con trai, con dâu cháu đích tôn và cả vợ chồng ông Ân nữa...

Tôi ôm mặt khóc thương mẹ trước mặt cậu Đức ông im lặng không khuyên giải đưa con mắt mẹ một lời nào. Chẳng gì có thể biện minh cho nhưng thiếu sót của tôi đối với bà. Hoàn cảnh công tác a? Quả là có xa xôi cách trở nhưng nếu muốn tôi vẫn có thể chủ động đề đạt cấp trên tạo hoàn cảnh cho mình. Nhưng tôi quá vô tâm về chữ hiếu. Tôi được giáo dục trung với nước hiếu với dân nhưng quên mất mẹ mình! Bây giờ có ân hận tiếc thương thì cũng đã muộn rồi!

Trước đó khá lâu chị Huệ tôi đã tiên liệu đến chuyện trăm năm của mẹ. Ý nguyện của bà là khi chết được đưa về quê chôn cạnh mộ chồng. Bà không muốn về Văn Điển vì sợ sau này phải cải táng đi Bát Bạt xa xôi, con cháu không dễ bề thăm viếng. Khi thăm hỏi mấy người cùng làng thì họ nói rằng nghĩa trang ở quê nhà được xây dựng gọn gàng đẹp đẽ lắm. Nhiều người tha hương xin sẵn phần đất để xây dựng sinh phần. Khi qua đời chỉ việc đưa về an táng vĩnh viễn. Con cháu không phải lo chuyện cải táng sang cát nữa. Có người mách mối là ông chủ khách sạn Thanh Mai đã xây sinh phần cho bố đẹp nhất làng. Nhưng nay lại mua được đất trong khuôn viên chùa Linh Diệu ngay ngoại thành nên cụ không có ý định về quê nữa. Ông con đang muốn nhượng lại ngôi sinh phần đã xây ở nghĩa trang làng. Thế là chị Huệ tôi lần la đến hỏi mua cho mẹ.

"- Sau này cụ bà về với cụ ông thì đẹp quá?!" - Ông chủ khách sạn tán tụng.

"- Gia đình chúng tôi cũng muốn thế nên sang thưa với ông xin mua lại ngôi sinh phần của cụ ông bên nhà ta".

"- Bà đã về vắng cảnh, tham quan chưa? Sinh phần chúng tôi xây đẹp nhất làng Khang Trung đấy. Tiền lệ phí an táng nộp rồi. Quỹ hội thọ ở quê góp đủ. Nếu bà thích trọn gói thì đúng giá hai cây?".

Chị Huệ tôi giật mình.

"- Ôi những hai cây kia ă? Sao đắt thế?".

"- Việc báo hiếu là tùy ở lòng người đâu có tính đắt rẻ được. Muốn đỡ tốn thì chỉ cần trăm gạch xây bao là đủ, cần gì phải sinh phần?".

"- Thưa ông mua vài bán áo, xin ông tính hạ bớt đi cho".

"- Tôi tính sơ cho bà nghe nhé. Xây trước nên tôi được phép chọn. Tôi mời thầy địa lý đi về vài lần. Lần nào cũng cúng bái cỗ bàn mời ông cha bà chú, mời chức dịch trong làng mới kiếm được vị thế đẹp. Sau đó lại thuê thiết kế, kén thợ lành nghề, mua vật tư hảo hạng, cúng thổ địa thần linh, chọn ngày tốt làm lễ động thổ... Bao nhiêu công sức chi phí mới có được ngôi sinh phần khang trang lộng lẫy như thế chứ. Bốn mét vuông xây dựng, dưới là mộ phần, trên lầu bát giác, mái cong, đao đầu rồng, đỉnh tượng Phật Bà, cột ốp đá, bệ gra-ni-tô... bán hai cây cho bà là tôi lỗ đứt một cây đấy! Bà đòi hạ hơn thì bán sao được!".

Chị tôi về bàn với chồng nhưng giấu mẹ. Ông anh rề rắt khen rẻ và thúc vợ đi trả tiền làm giấy tờ ngay kẻo người khác nâng tay trên mắt!

Khi mẹ tôi mất gia cảnh lúng túng chị tôi phải cho thằng cháu thứ hai lái xe máy con ông Thanh Mai mang trà thuốc, trâu cau... về trình báo với ông quản trang và các cụ Hội Thọ trong làng.

Mười giờ xe tang khởi hành từ Phùng Hưng đưa mẹ tôi về quê.

Tin bà vợ bé ông huyện Phan Thế Vinh chết lan ra khắp làng Khang Thượng. Ông trưởng thôn đang ngồi tán chuyện với cô thư kí và anh tổ trưởng thủy lợi nghe tin thì cau mặt.

"- Mấy chục năm sống không thấy mặt, chết mới đem xác về chôn cho bản làng. Đứa chết đã đành, đứa sống cũng ngu? Đưa ma về quê mà chẳng thèm xin phép ai? Hãy chờ đấy?".

"- Có hai thằng thau tháu hỏi thăm nhà ông quản trang rồi đến gặp cụ trưởng Hội Thọ".

"- Quản Trang, Hội Thọ cao hơn chính quyền a?".

"- Nhà này làm ông to bà lớn gì mà hách thế? Dám qua mặt trưởng thôn?!" - Cô thư kí nói khích.

"Vợ bé huyện Vĩnh! Thằng con lớn là đại Việt gian, thằng thứ hai đi bộ đội cũng đảo ngũ đầu hàng theo giặc. Hồi cái cách quy địa chủ phải theo đưa con gái bỏ làng ra tỉnh không dám nhìn mặt ai. Thời đế quốc phong kiến là ông to bà lớn chứ bây giờ thì chẳng là cái đỉnh! Thế mà còn không biết thân phận. Đùng ai giải quyết chuyện này nhé! Cứ để đó cho tôi!".

Nói rồi trưởng thôn ra gặp mấy tay gác đường thu tiền ô-tô qua làng rí tai dạn nhỏ.

"Cứ hỏi giấy tờ, chứng chỉ kiểm dịch, giấy phép chôn cất, thủ tục ký táng, thiếu một thứ cũng không cho vào. Rõ chưa?".

"Rõ! Anh chưa cho phép thì bọn em đâu chịu mở ba-ri-e! Cứ phạt thật nặng vào cho chừa?".

Mười hai giờ trưa đoàn xe tang về đến đầu làng thì dừng lại vì bị chắn đường. Hai người gác đứng dạn háng mặt lạnh như tiền cất tiếng hỏi lớn.

"- Đám ma nhà nào mà đi đường này?".

Chị Huệ vội tiến lên trước.

"- Thưa các anh đây là đám tang bà Vĩnh, mẹ tôi người làng Khang Thượng. Mẹ tôi đã có sinh phần ở nghĩa trang làng. Gia đình cũng đã cho người về trình trước với ông quản trang và Hội Thọ sáng nay rồi".

"- Giấy tờ đâu?".

Chị Huệ ngó người hỏi lại.

"- Giấy tờ gì ạ?".

"- Chứng chỉ kiểm dịch, giấy phép chôn cất, biên lai nộp lệ phí táng".

"- Mẹ tôi tám mươi sáu tuổi chết già chứ có bệnh tật gì đâu mà phải lấy chứng nhận kiểm dịch. Tôi đã mua ngôi sinh phần của ông Thanh Mai, trong đó tính trọn gói các khoản phí cùng tiền góp Hội Thọ rồi. Đây là giấy chuyển nhượng. Còn mẹ tôi là người làng thì đâu phải nộp tiền táng? Tuy vậy nếu thấy khoản nào hết bao nhiêu lệ phí tôi cũng xin đóng ngay bây giờ để khỏi cần biên lai".

Người gác nhìn tờ giấy nhượng sinh phần liếc qua rồi trả lại.

"- Giấy viết tay, không có dấu ủy ban, không công chứng, vô giá trị. Còn bà nói người chết là dân làng Khang Thượng thì tôi đâu có biết. Từ bé đến giờ tôi chưa thấy mặt mẹ con bà về đây lần nào."

Chị Huệ đang không biết phân trần ra sao thì người đàn bà ngoài năm chục tuổi đứng gần bước tới.

"- Chị Huệ ơi, em là Vai, con bà Viên, em biết chị và cụ, còn cháu Mưa đây là con ông Dột, ngoài ba chục tuổi nó không biết chị là ai. Để em đứng ra làm chứng bảo đảm cụ nhà là người làng Khang Thượng".

"- Chào dì Vai, tôi cũng vẫn nhớ dì mà. Còn ông Dột cùng đội du kích chiến đấu bảo vệ làng với tôi một thời. Nói thế chắc cậu Mưa không nghi ngờ nữa. Cậu cho tôi đưa bà cụ vào nghĩa trang chứ?".

"- Tôi ít tuổi nhưng chẳng phải không biết người trong quan tài là ai. Đó là vợ bé ông huyện Vĩnh người tỉnh khác. Ông Vĩnh là quan lại phong kiến, địa chủ duy nhất ở làng này. Con trai lớn là Việt Nam Quốc dân Đảng phản động Việt gian làm tay sai cho Pháp rồi theo Mỹ chống lại nhân dân ta. Con trai thứ hai cũng đảo ngũ theo giặc vào Nam. Hai mẹ con bà Huệ không kịp theo đành ở lại miền Bắc, nhưng bỏ

làng ra thành thị. Gần bốn chục năm biệt tăm, bao lần hội làng có thấy mặt lần nào? Hộ khẩu ở đâu thì ăn theo nơi đó. Muốn quay đầu lại với quê hương thì phải được phép của chính quyền thôn xã. Bỗng dưng nhắm mắt xuôi tay, mang xác về chôn đâu có được".

Nghe tay Mưa nói lí cũng cứng rắn lắm. Chị Huệ đành sai con trai lớn đèo xe máy vào làng gặp Ủy ban trình bày nguyện vọng xin giải quyết. Vào đến trụ sở thì thấy cửa đóng im ỉm. Có lẽ buổi trưa không nghỉ. Hỏi thăm đến ông Phó chủ tịch thì chỉ gặp con gái làm thư kí Ủy ban. Cô nói sáng mai mới tiếp khách! Việc này muốn giải quyết nhanh phải đến gặp Trưởng thôn Lê Văn Giàn giải quyết. Hai mẹ con lại hỏi thăm vòng vèo đến nhà Giàn. Nhưng vợ anh ta nói chồng đi đâu từ sáng chưa thấy về. Hai mẹ con đành quay về chỗ xe tang. Cuộc tranh chấp kéo dài đã hơn tiếng đồng hồ giữa trời nắng chang chang. Những bà con gần đây cũng ra tham quan bàn tán. Chị Huệ gọi mấy người thân đến bàn.

"- Số kiếp mẹ long đong. Chuyện chôn cất cũng không trót lọt. Cụ đi nhanh quá, gia đình không có kinh nghiệm nên chưa kịp làm việc với chính quyền địa phương. Nắng nóng thế này bắt người đưa tiễn chờ đợi mãi sao được. Hay ta quay lại xin chôn ở Văn Điển vậy".

"- Không được đâu. Văn Điển cũng phải đăng kí trước để lên kế hoạch gọi phu đào huyệt chứ. Đến đột xuất họ cũng bắt chờ, phiền hà chẳng kém ở đây đâu"

"- Thì xin điện táng luôn. Chẳng lẽ chôn không xong, đốt cũng chẳng được sao?".

"- Điện táng thì còn phải dự trù lâu hơn nữa!"

Ông chồng chị Huệ lúc này mới lên tiếng.

"- Dâu là con, rể là khách, nhưng tôi được thay con trai phụng dưỡng cụ gần bốn chục năm tôi xin được đề xuất ý kiến. Nguyện vọng mẹ tôi muốn địa táng để được nằm gần chồng ở quê hương. Vì thế mà chúng tôi đã chịu chịu mua ngôi sinh phần những tưởng được vừa lòng mẹ. Nay thì địa táng không xong, hỏa táng cũng lờ. Tôi xin đề xuất một phương án khác. Hồi ở Hải quân chúng tôi có truyền thống thủy táng. Bất cứ binh lính sĩ quan hễ tử nạn trên biển là được thả xác xuống nước! Mẹ đã sống tám mươi sáu tuổi trên mặt đất, khi chết không chỗ chôn thì gửi xác xuống dòng sông cho mát mẻ. Đất không thương thì biển cả nhận người có sao đâu. Quê hương lại nằm sát bên con sông Hồng vĩ đại. Tôi đề nghị thủy táng cho mẹ!".

Bọn trẻ thấy ý kiến mới lạ vỗ tay hoan hô. Mấy người lớn tuổi trù trừ chưa quyết. Song trong tình thế quần bách cũng đành im lặng cho bọn trẻ xử trí. Hai thằng cháu ngoại là hăng nhất. Chúng mở cửa hậu đưa linh cữu ra ngoài rồi hò nhau khiêng ra sông. Dân làng thấy vậy vô cùng sửng sốt. Chị Vai đứng dang tay ngăn mọi người lại.

"- Xin mọi người nghe tôi nói đây! Bà huyện Vĩnh người làng mình, con cái có công hay tội thì thuộc ai nấy chịu. Nếu trưởng thôn không mở ba-ri-e cho đi trên đường thì chúng tôi khiêng cụ qua cánh đồng vào nghĩa trang chứ không để quăng xác xuống sông! Các vị làm thế thì tai tiếng làng Khang Thượng sẽ truyền đi khắp nước, dòng sông Hồng cũng không rửa hết vết nhục. Mọi người hãy nghe tôi bắt tay đưa cụ vào nghĩa trang!".

Chị Huệ ra bắt tay cảm ơn chị Vai. Dân làng xúm lại. Đám thanh niên thành phố cũng bỏ giày da, giày thể thao, guốc cao gót trên xe, xắn quần xông vào hò nhau khiêng áo quan. Xác cụ cũng nhẹ, gỗ áo quan lại mỏng nên đi tênh tênh. Hai tay gác đường sượng sùng đứng trợ bên chiếc ba-ri-e vô cảm.

Chỉ qua hai trăm mét là đến nghĩa địa. Mọi người rửa chân tay, trang chỉnh lại quần áo giày dép rồi chuẩn bị làm lễ hạ huyệt. Các cụ Hội Thọ đã cho gánh hai nồi nước chè ra cho mọi người uống. Gia chủ

cũng mang theo nước tinh khiết đóng chai, thuốc lá trầu cau mời mọc mọi người. Sau mấy lời của cụ trưởng Hội Thọ chị Huệ đứng lên cảm ơn bà con xóm làng đã hết lòng giúp đỡ để đưa mẹ đến cõi vĩnh hằng. Cửa mộ phần đã mở. Lễ hạ huyệt tiến hành nhanh chóng gọn gàng.

Chuyện đám tang "vượt rào" đã gây dư luận xôn xao trong làng Khang Thượng. Người trách gia đình tôi đã vụng đường thu xếp. Sinh phần khang trang, mồ mả to đẹp mà chẳng nghĩ đến tình làng xóm từ lúc sinh thời. Để xảy ra sự cố mới hàn gắn thì khó mà toàn vẹn. Nhưng số đông trách viên trưởng thôn, đại diện cho dân mà lại cư xử hẹp hòi thô bạo. Chắc là muốn chút chè thuốc phong bì mới lên mặt hồng hách, những nhiều phiền hà. Nhưng nghĩa tử là nghĩa tận. Gia chủ có khuyết điểm đến mấy thì chính quyền cũng phải mở lòng nhân ái giải quyết tang điệu cho êm thuận rồi bắt đóng góp hay xử phạt sau. Để phơi xác chết giữa trưa hè, đầy đoạ nhưng người đưa tiễn ngoài đường nắng nôi thế mà đang tâm được! Mấy ông trong họ còn cay cú đe dọa. Nó đối xử với dâu họ Phan như thế là bị mặt chúng tôi. Đến lượt họ Đặng nhà nó có thiếu sót gì chúng tôi sẽ không tha cho đâu!

Đến dịp bốn mươi chín ngày, anh chị tôi đã đưa các cháu về quê nhờ nhà trưởng họ làm cỗ cúng phục hồn và đưa bà lên chùa. Chị đã mời mọc họ hàng, bà con làng xóm đến dự. Có mời cả ông trưởng thôn, nhưng có lẽ ngượng nên ông ta cáo bận không đến. Cũng nhân dịp này chị muốn cáo lỗi với mọi người là lâu lắm không về thăm quê, hương khói mồ mả tổ tiên. Chị phân trần là mỗi lần về mọi người thường hỏi thăm Phan Quang Nghĩa khiến chị thêm buồn và không biết nói thế nào. Chị đã nhiều lần làm đơn hỏi tin nhưng trên cũng chưa trả lời dứt khoát chết hay sống, mất tích hay đầu hàng, theo ta hay đi với địch? Có hàng ngàn cán bộ chiến sĩ hiện vẫn chưa có lời giải đáp.

Bây giờ đã đưa mẹ về quê thì chị sẽ đi lại thăm viếng luôn. Chị cũng muốn làm lành với những người thâm thù căm ghét kì thị gia đình tôi. Chị không muốn cho tôi biết nhưng chuyện không vui này. Đã nhiều lần viết thư định nhờ ông Đức gửi giúp. Nhưng viết xong đọc lại chị lại không vừa lòng liền xé đi. Chị chờ khi nào thần kinh ổn định hẳn mới liên lạc với tôi...

Nghe cậu Đức kể lại chuyện nhà mà trái tim tôi ứa máu. Tôi thương mẹ, thương chị Huệ vô cùng. Để bảo đảm cho bí mật công tác của tôi, ngay cả lúc đau thương, khó khăn, bế tắc nhũn nhủt, gia đình cũng vẫn cam chịu để bảo vệ tôi, cũng là để tôi làm tròn trách nhiệm với dân với nước. Họ hàng làng xóm không thông cảm đã đành lại còn gây ra những chuyện rắc rối phiền hà, khiến người chết cũng không được yên phận. Muốn gửi nắm xương tàn bên mộ chồng trong lòng đất quê hương mà vẫn gian nan trắc trở.

Sau cơn xúc động tôi thưa với cậu Đức.

- Thưa cậu, lần này về nước nghe tin cậu đã có quyết định nghỉ hưu cháu thấy bơ vơ và rất buồn. Cháu được cậu đào tạo, tổ chức chỉ huy lãnh đạo suốt từ ngày trứng nước đến lúc trưởng thành. Nay cậu nghỉ, cháu phải "thay thầy đổi chủ". Không biết công việc bước tới sẽ ra sao! Nay lại nghe tin mẹ qua đời thế là cháu mồ côi hoàn toàn rồi! Cháu là đứa con vô dụng. Suốt đời chưa một ngày cháu được phụng dưỡng mẹ già. Đã thế công việc của cháu lại đem đến cho mẹ cháu biết bao tai họa. Dưới con mắt họ hàng làng xóm thân thích, cháu chỉ là một tên đầu hàng đầu thú, anh cháu chỉ là một tên Việt gian phản động. Thế nên mẹ cháu đến chết cũng không được thanh thản. Về lần này cháu xin phép cậu được công khai mọi chuyện trước mọi người. Cháu không muốn người đời nhìn mẹ cháu với cặp mắt khinh miệt căng thù mãi được!

Cậu Đức ái ngại đặt tay lên vai tôi điềm đạm nói.

- Cậu đến tuổi về hưu từ lâu rồi. Nhưng vì làm công tác này nên cấp trên cứ nấn ná kéo dài tuổi công tác thêm một thời gian. Nay thì không thể cưỡng được nữa. Dĩ nhiên còn một số việc cậu vẫn phải giúp tổ chức thực hiện nốt. "Chủ mới" của cháu là những cán bộ trẻ nhưng cũng rất có bản lĩnh và tài

năng. Đừng vì thiếu vắng cậu mà cảm thấy bơ vơ, buồn bã thiếu tin tưởng. Sẽ có nhưng buổi họp mặt tay ba để cháu làm quen và hiểu nhau hơn. Còn chuyện mẹ cháu mất thì cậu cũng đột ngột bằng hoàng. Nhưng ở tuổi tám mươi sáu thì cũng đã nằm trong tầm dự báo. Khi chôn cất gặp phiền hà trực trặc một phần cũng do mình sơ xuất. Gặp phải tên sâu mọt nắm quyền là nó tận dụng sơ hở để hành nghề ngay. Kèn kèn, điều, quạ thính mũi với mùi xác chết. Bọn tham nhũng mẫn cảm với chuyện hiếu hi, sĩ diện với quyền hành. Gia đình nhà cháu mà sơ xuất thì nó càng dễ bề tác yêu tác quái. Nhưng mà may vẫn có dân thương. Chính bà con đã xắn tay áo vào cuộc để giúp mẹ cháu mỗ yên mà đẹp đầy chứ ai khác! Nếu được cả chính quyền và dân chúng quý trọng thì vẫn hơn. Nhưng nếu chỉ có kẻ quyền thế quý mà dân ghét thì không bằng kẻ quyền thế ghét thà dân quý! Cậu nói vậy cháu có đồng ý không? Vì cháu quá xúc động nên muốn kỳ này về sẽ nói toẹt ra mọi chuyện cho chúng biết tay! Đúng là chuyện bí mật công tác đã làm mẹ cháu phải cắn răng chịu nhục, làm khổ lây cả gia đình Huệ. Cậu rất thông cảm, nhưng phan phui tất cả lợi chuyện cho mọi người biết lúc này chưa phải khôn ngoan đâu! Nhưng để cậu tìm cách công khai đến một mức độ nào, bằng một hình thức nào để mọi người xoay chuyển hẳn tình cảm nhận thức về cháu và gia đình.

- Vâng thưa cậu. Tuy đã muộn, nhưng phải làm thế thì linh hồn mẹ cháu mới được siêu tịnh.
 - Nhân chuyến về nước lần này cậu cháu mình sẽ về quê viếng mộ mẹ cháu. Cậu cháu mình sẽ ăn mặc quần phục, cấp hàm, phù hiệu đảng hoàng. Chị cháu sẽ giới thiệu em mình với bà con thân tộc.
 - Còn lý do biệt tích mất tích bốn chục năm thì biết nói thế nào?
 - Cứ nói là mẹ chuyển ra thành phố không biết địa chỉ gia đình chị Huệ. Hai lần viết thư về quê bị trả lại vì không có người nhận. Thêm nữa tên xã tên huyện đến tên tỉnh cũng tách ra nhập vào nhiều lần nên thư bị thất lạc... Nói qua thôi chứ ai cần vắn kháo cung mà ngại.
 - Vâng, cậu thu xếp cho cháu như thế là tạm ổn. Trước khi về nhà cháu muốn làm nốt những công việc ở đây xong đã. Cháu sẽ qua Huế trước khi đi Hà Nội.
 - Cháu cứ đặt chương trình đi để cậu xem xét và phối hợp thời gian.
- Câu chuyện đến đây thì mặt trời cũng đứng bóng. Cậu công vụ mang thức ăn về đặt trong tủ lạnh rồi quay về cơ quan vì không được phép tham dự công việc. Tội và ông Đức phải vào bếp chuẩn bị cơm nước. Bữa trưa nay hẹn Hai Bên đến ăn cơm nên nấu nướng cũng phải tươm tất.
- Cậu thích món gì để cháu làm cho. Trung tướng đâu có quen vào bếp!
 - Cháu hiểu sai cậu rồi. Cậu luôn luôn phải sống độc thân. Có công vụ nhưng mấy cậu lính trẻ vụng về nấu nướng kém mình không nuốt nổi. Vì thế cậu chỉ nhờ chúng mua các thứ về để tự làm lấy. Ngay như về nhà cậu cũng hay vào bếp. Mẹ cháu nghèo khó vất vả suốt đời chỉ quen chém to kho mặn. Mình vào bếp vừa làm vừa huấn luyện. Lần sau về phép lại chứng nào tật ấy. Khi cậu đi rồi có gì đun nấu đâu mà chẳng quên!

- Cháu không ngờ cậu vất vả như thế. Sao cấp trên không điều cho một cô có bằng nấu ăn đến giúp?
- Cậu cười.
- Sống một mình lại bố trí một cô gái trẻ đến đây giúp thì thủ trưởng chỉ chui vào bếp suốt ngày làm ăn gì được!

Hai cậu cháu cùng bật cười vui vẻ.

Có tiếng xe ô tô đỗ ngoài cửa. Ông Đức ra mở. Hai Bền xách đồ uống về, chúng tôi vào bàn được ngay.

Trong bữa ăn tôi kể lại cuộc tiếp kiến nhà văn Huyền Trang cho hai người nghe. Cậu Đức hỏi.

- Dư luận bên ngoài người ta đánh giá nhà văn nữ này thế nào?

- Thực ra văn học hiện đại trong nước chưa có tiếng vang trong công chúng ngoại quốc. Ta chưa dịch để phát hành, còn họ cũng chưa dịch của ta. Những người Việt tinh thông ngoại ngữ đủ trình độ dịch thuật văn chương cũng không nhiều, và họ lại không muốn dịch văn chương cách mạng. Những người nước ngoài giỏi tiếng Việt thì rất hiếm. Vì thế văn học thi ca nước mình chưa hoà nhập được với cộng đồng nhân loại. Chỉ có một số ít tiểu thuyết, truyện ngắn và thơ ca trong nước được cộng đồng người Việt biết đến do những nhà xuất bản Việt ngữ in ấn. Họ lựa những tác phẩm hoặc tác giả hợp khẩu vị chính trị của họ, hoặc có xu hướng vượt ra ngoài định hướng tư tưởng của ta. Họ viết những bài giới thiệu có khi còn dài hơn tác phẩm. Có thể họ muốn xuyên tạc, nhưng có khi muốn thanh minh cho lập trường của họ khi dám mạnh dạn giới thiệu văn học chính quốc. Xuất bản sách của các tác giả trong nước cũng là việc làm mạo hiểm hết như các nhà xuất bản trong nước xuất bản tác phẩm của những cây bút lưu vong. Không bị tịch thu sách nhưng họ có thể bị đám thù hận cực đoan đốt nhà, quăng mìn hoặc nổ súng vào cửa hàng, cư xá hoặc vào gia chủ cùng con cái họ. Riêng nhà văn Huyền Trang thì còn là chủ đề tranh luận. Họ tận dụng những tình tiết trong tác phẩm của bà ta để tiến công chế độ Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nhưng cũng chê bai sự ngu dốt và giọng điệu báng bổ mạnh mẽ của bà ta vào lũ tay sai và bọn thực dân đế quốc.

- Trong cuộc tiếp kiến cháu có móc nối, lôi kéo, mua bán của bà ta cái gì không?

- Cuộc tiếp xúc quá ngắn ngủi nên cháu chưa thể kết luận. Có thể bà ta còn sợ bị giương bẫy mồi chài, sợ liên lụy tù đầy bất bớ... nên không thể vội vàng bộc lộ chính kiến. Nhưng bà ta khẳng định là không có tham vọng chính trị, không muốn "nổi mạng" với Liên Minh và phản đối những hành động bạo loạn đặc biệt hai vụ Nghiêm Bửu Châu và vận chuyển vũ khí Tàu vào khôn giấu ở Minh Hải. Bà ví tác phẩm của mình giống như con dao giải phẫu sắc bén muốn cắt đi những ung nhọt của xã hội. Vào tay thầy thuốc nó là vật cứu nhân độ thế. Vào tay kẻ cướp có thể thành hung khí sát nhân. Vào tay kẻ ngu ngốc vụng dại thì có thể dùng thái rau, băm thịt. Nhưng đôi khi cũng thành vật ngộ thương nguy hiểm. Ai kết tội sao thì tùy, nhưng bà sẽ trung thành với thiện chí của mình. Sản xuất ra con dao cùn thì ít nguy hại hơn nhưng cũng vô tích sự hơn?

Ông Đức gật gù không bình luận gì, còn anh Hai Bền thì nhận định luôn.

- Trong nước đánh giá nhưng tác phẩm của Huyền Trang là bi quan, tiêu cực, non kém về tư tưởng, dao động về chính trị. Bà ta đã đánh mất phẩm giá người chiến sĩ cách mạng nên cũng tàn lụi luôn về tài năng. Không ai ngăn cấm bà ta sáng tác và in ấn. Chỉ có điều những tác phẩm gần đây không đủ tiêu chuẩn xuất bản thì bà ta đổ cho chủ trương kì thị. Bà ta đã vượt ra ngoài định hướng chung thì nhất định bị bọn phản động nước ngoài lợi dụng. Bom đạn không phá nổi chúng ta thì giờ đây chúng chuyển sang đô la, sang diễn biến hoà bình. Dĩ nhiên một nhân vật như thế sẽ phải là mục tiêu lôi kéo chiêu dụ của chúng. Ta cần cảnh giác.

Ông Đức nói.

- Văn chương nghệ thuật là những lĩnh vực siêu chính trị, không nằm trong lĩnh vực xét đoán và giải quyết của chúng ta. Ta chỉ chú mục vào khía cạnh Huyền Trang có ý đồ móc nối với bọn phản động lưu vong hay không. Nếu có thì ta phải can thiệp bằng mọi phương tiện bí mật cũng như công khai. Nếu coi bà ta là mục tiêu tranh thủ của địch thì tại sao không tính chuyện giữ đồng chí mình cho cách mạng, thay

vì nghi kị thành kiến võ đoán đẩy họ sang bên kia giới tuyến!

Hai Bền cười lớn.

- Làm công tác tư tưởng với mấy mẹ này đâu có dễ! Hơn nữa nó nằm ngoài tầm tay của ta. Chúng mình chỉ có việc theo dõi, khám phá, ngăn chặn, bắt bớ thẩm vấn, tra cứu rồi quăng sang kiểm sát truy tố theo luật thôi.

- Nếu ta cung cấp thông tin chính xác thì nhất định cấp trên có đối sách chính xác. Cùng lắm phải bắt cũng cần có lí có tình. Đừng để công chúng cho là ta tạo dựng hiện trường, hư cấu chứng cứ! Ta hành động quang minh chính đại cũng là niềm tự tin cần thiết để mở cửa hoà nhập với cộng đồng nhân loại.

Hai Bền mềm lòng.

- Thực ra trước lúc Nghĩa đến tiếp kiến Huyền Trang tôi cũng nói đúng những tư tưởng cốt lõi anh Đức vừa nhắc đến. Song nghe anh Nghĩa kể lại thì bà ta không theo địch cũng chẳng theo ta. Bà ta kênh kiệu tuyên bố mình đứng giữa hai làn đạn. Làm gì có cái khoảng giữa chung chung đó! Đi ra khỏi làn ranh định hướng là phải huyết còi cảnh báo rồi! Tôi không thể chấp nhận một lập trường lơ mơ thiên cận như thế. Đợi đến lúc bị địch lôi kéo thì chỉ còn nước còng tay thôi.

Chiều hôm đó cậu Đức kêu anh Hai Bền ở lại bàn một số công việc cho chuyến đi của tôi. Chương trình là sau khi làm việc ở Thành phố Hồ Chí Minh chừng hai tuần tôi sẽ ra Bắc ba tuần kết hợp "đi phép" một thể. Ông yêu cầu Hai Bền lo cho tôi một khoản công tác phí như đối với các cán bộ khác. Tôi từ chối nhưng cậu khuyên.

- Vấn đề không phải cháu không thể tự lo được Đây là lần đầu tiên trong suốt mấy chục năm công tác, tổ chức chi kinh phí cho cháu. Nó chẳng đáng là bao nhưng về mặt tinh thần có một ý nghĩa sâu sắc.

Hai Bền hứa là anh sẽ nhận trách nhiệm thu xếp chuyện đó thật đầy đủ. Muốn gì tôi cũng cần một số tiền Việt Nam để tiêu pha dọc đường hay về nghỉ ở nhà.

Hai người khuyên tôi nên về ở với ông Đức trong thời gian sống ở Thành phố Hồ Chí Minh. Hai cậu cháu có cơ hội tâm sự chuyện riêng tư. Ngay như khi tôi tiến hành công tác chung cũng có nhiều thuận lợi. Tuy nghi hưu nhưng cậu vẫn còn nắm nhiều vấn đề, không những ở hải ngoại mà còn cả trong nước. Tôi nhận lời ngay và thưa với cậu sáng mai thanh toán với khách sạn xong tôi sẽ vào sớm.

Tôi vừa về đến khách sạn thì đã thấy Rosanna gọi điện đến.

- Alô! Anh Hoài Việt đây a? Anh đi đâu suốt ngày mà em gọi điện không thấy?

- Tôi đi công. việc thôi. Cô không làm gì hay sao mà suốt ngày gọi điện cho tôi?

- Em cũng đi một số nơi, thấy đâu có máy là em lại gọi - Nàng cười vui vẻ - Em nhớ anh mà!

- Cảm ơn!

- Cảm ơn là chưa đủ đâu! Phải mời em đi ăn tối chứ?

- Tôi rất vui được đi cùng Rosanna! Hẹn tám giờ ở phòng tiếp tân nhé!

- Cùng đi với Hồng Ân chứ? - Nàng tươi cười chữa lại.

Tôi phân vân không biết nên cắt cái đuôi này thế nào đây? Rosanna có vẻ muốn bám tôi. Còn tôi thì cũng chưa muốn nhả. Tôi có hơi nghi ngờ cô gái này nhưng chuyến đi đến nhà Huyền Trang cô ta cũng là bạn đồng hành hữu ích cho tôi. Tuy nhiên những cuộc gặp sau thì vai trò cô ta chẳng có gì cần thiết nữa. Tôi có thể ăn bữa cơm chia tay tối nay với cô. Tôi nói vài lời mùi mẫn lâm li như những tay đàn ông trắng hoa phù phiếm rồi biến mất tích vào đất nước rộng lớn này.

Thế là cô ta chẳng bao giờ còn lảng nhảng theo tôi nữa. Tôi tắm rửa thay bộ đồ thật đom đóm. Chờ đồng hồ chỉ tám giờ kém hai phút thì tôi bước ra thang máy. Xuống đến tầng bốn thang dừng lại cửa mở thì Rosanna bước vào. Trong khoang chỉ có hai đứa nên nàng tươi cười ôm lấy tôi. Chúng tôi hôn nhau một mạch tới khi thang dừng ở tầng trệt.

Chúng tôi gọi thìa khoá rồi ra đường kiếm chiếc taxi.

Chúng tôi thuê một phòng trên lầu có ban công trong một quán ăn nhìn ra sông Sài Gòn.

Tôi nhường nàng chọn món ăn Việt Nam chung cho cả hai. Chỉ có đồ uống là tôi gọi li rượu pha Cocktails còn nàng lại cần cả một chai Martini ướp lạnh.

Chúng tôi nâng li.

- Chúc cho cuộc hạnh ngộ bất ngờ của anh em mình!
- Chúc cho công việc và mục đích của mỗi chúng ta đều thành đạt?

Nàng uống cạn rồi cười vang.

- Thực ra chúng ta cũng chưa ai biết công việc của nhau. Anh là nhà báo nhưng lại thấy đi chuyên tiền, đi vận động chính trị!

- Còn cô thì cũng chỉ loăng quăng chứ có thấy kinh doanh buôn bán gì đâu? Buôn bán là việc của song thân. Em đi thăm thú dong chơi là chính. Hay anh cho em đi theo luôn. Em cũng tập làm nghề của anh, ngoài ra em còn giúp vui cho anh suốt chuyến đi. Được chứ?

Tôi ngần ngại.

- Nghề của tôi nặng nhọc và nguy hiểm nữa. Hôm nay còn ở thành phố, mai tôi về vùng thôn quê rừng núi, la cà gặp gỡ đủ mọi tầng lớp xã hội. Có khi phải ba lô trên vai đi bộ cả ngày. Đàn bà con gái theo sao được. Sợ lúc đó cô chẳng đủ sức cười chứ đừng nói giúp vui cho tôi nữa?

- Sợ phải bao em nên anh từ chối khéo chứ gì? Anh yên tâm là em rất nhiều tiền. Chúng ta góp vào chi phí chung. Nếu anh thiếu em có thể giúp anh. Hết lo chưa?

- Không phải vấn đề tiền bạc đâu. Ta có thể thoả thuận với nhau. Khi nào ở thành phố tôi sẽ thuê chung khách sạn với Rosanna. Lúc tôi đi những miền hẻo lánh thì cô ở lại làm việc của mình, nếu có thể thì chờ tôi về đi tiếp! Cuộc hành trình của chúng ta không trùng hợp nhưng khăng khít!

- Ý tưởng đó cũng hay đấy! Thế thì anh phải cho em biết chương trình của anh để điều chỉnh chương trình của em cho phù hợp.

- Tôi sẽ ở miền Nam hai tuần. Riêng Thành phố Hồ Chí Minh chỉ lưu lại bốn ngày. Sau đó tôi đi Nha Trang rồi ra Huế độ năm ngày. Xong việc nơi đây thì đi xe hoả ra Hà Nội. Tôi sống ở thủ đô vài ngày rồi đi các tỉnh khác. Tổng số thời gian ở liền Bắc chừng ba tuần, Tôi bay về Sài Gòn và kết thúc chuyến đi. Thời gian tổng cộng trên dưới một tháng. Liệu cô có thể điều chỉnh chương trình của mình cho phù hợp

được không?

- Em nghĩ là được. Là người tự do, em không bị thời gian câu thúc như anh!

- Vấn đề là trong suốt thời gian đó chúng ta phải giữ được liên lạc với nhau. Cô sẽ lấy địa chỉ và số điện thoại cố định của khách sạn làm điểm tựa. Đi đâu xa cứ hai ba ngày tôi gọi về một lần. Như thế là không bao giờ lạc nhau.

- Ngày nào anh cũng phải gọi. Ít nhất ba ngày phải về với em một lần. Bỏ mặc em cô đơn trong phòng trọ, em buồn em tự sát đấy!

- Trời ơi! Một anh chàng như tôi lại có người phải tự tử vì đi quá ba ngày thì kì quá đấy! Có khi tôi sợng điên lên mà chết trước em chưa chừng!

Ăn uống đến mười giờ chúng tôi mới quay về khách sạn. Nàng lên thẳng buồng tôi.

- Mai anh đi xa rồi. Em phải nằm lại đây đêm nay để chia tay nhau thôi!

- Em quá say rồi đấy. Anh lại ngáy to. Nằm đây em sẽ bị anh quấy rầy suốt đêm nay mất thôi!

Một chai Martini mùi mẽ gì đâu. Vào ngâm nước nóng trong bồn vài phút là em tỉnh táo ngay thôi. Em mong được anh quấy phá suốt đêm đấy. Hai ông chồng cũ của em cũng ngáy như sấm. Nhưng em li dị vì lý do không đủ sức quấy rầy chứ chẳng phải vì tiếng ngáy!

Và nàng đã ở lại cùng tôi săn đuổi suốt đêm một niềm vui cuồng nhiệt.

Sớm hôm sau tôi rời khách sạn dọn về nhà cậu Đức. Cậu đã chuẩn bị cho tôi một căn phòng đầy đủ tiện nghi chẳng thua kém gì khách sạn. Ngoài ra cậu còn để trong đó một giá đầy sách báo tạp chí trong nước. Những thứ này ở nước ngoài rất thiếu. Phải đến những thư viện lớn như Thư viện Quốc hội Mỹ ở điện Capitol thì mới kiếm được đầy đủ. Về đây tôi tha hồ đọc.

Tôi nói với cậu.

- Mai cháu phải đến thăm cha Vũ Xuân Trinh. Có người gởi quà cho ông ấy.

- Chắc là kinh thánh! - Cậu Đức cười châm biếm.

- Chỉ có mấy bó tài liệu chiến tranh tâm lí kích động kiểu "Chuyến lửa về quê hương thôi".

- Mấy thứ đó bên này thiếu gì mà cháu phải mất công tha về cho cha! Ông ấy cần tiền bạc kia.

- Tiền thì không có. Cháu chẳng mang xu nào về cho ai đâu. Liên Minh cũng đi ăn mày chứ có tiền đâu mà làm phúc! Họ chỉ có tài liệu thôi.

- Họ lo ở nhà không chiến hữu nào viết nổi thứ văn chương đao to búa lớn đó nên mới gửi về làm món quà tinh thần. Tường quý giá lắm đấy! Hàng ngày có hàng tấn tài liệu "nặng danh" từ ngoại quốc gửi về cho các địa chỉ cơ quan, hội đoàn, cá nhân vu vơ nằm đầy cả cửa khẩu. Hải quan và bảo vệ phải thu dọn vệ sinh khá mệt. Cháu cứ đem đến cho cha xem ông ta có hoan nghinh không!

- Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã họ cần tìm mặt gỏi vàng mà cậu. Mai cháu xin tiếp kiến xem thái độ chính trị của ông ta ra sao.

Buổi lễ chiều ở nhà thờ Đồng Thiện ngày thường cũng vắng vẻ. Chỉ có một số ông già bà cả, dất mảy đưa con nít đến đọc kinh. Tám giờ sáng thì chẳng còn ai. Ông bố vào quét dọn thì thấy mình tôi ngồi lại.

Ông cũng không hỏi han gì. Đôi khi có những con chiên bất hạnh trong đường đời như ốm đau, kiện cáo, tai nạn, hỏng thi, thất tình, buồn thua bán lỗ, sa cơ thất thế... thường muốn cô đơn thổ lộ nỗi đau với Chúa để cầu xin Người ban phúc lành để giúp họ vượt qua thực trạng, tìm lại sự bình yên. Có khi chỉ muốn giải bày mình oan để chia sẻ với bề trên cho vơi đi nỗi đau khổ trong lòng. Đôi lần có kẻ đến cầu xin một ước vọng, một mưu toan ngông cuồng phi lý thậm chí vô đạo đức nữa. Họ năn nỉ xin Người ban cho một ngoại lệ để họ vượt lên nấc thang hiện hữu và xin hứa không bao giờ còn làm phiền ngài nữa. Cũng có người muốn chúa trời bệnh vực. ra tay trừng phạt kẻ thù của họ... Tóm lại không chỉ cầu xin tự tội mà có khi con chiên ghê còn xui Người đồng lõa với họ trong những "phi vụ" mà riêng họ không đủ sức thực hiện.

Tôi là kẻ vô thần, tôi không hy vọng có nhiều người có thiện cảm với tôi nên chẳng dám cầu. Tôi muốn gặp cha Trinh nhưng hôm nay ông vắng mặt trong buổi hành lễ. Đợi ông về đến gần tôi mới hỏi.

- Ông ơi, tôi là một Việt kiều sống bên Mỹ. Tôi về thăm quê tiện thể mang giúp tín hữu bên đó về dâng cha ít sách báo thư từ. Làm thế nào tiếp kiến được cha Vũ Xuân Trinh ạ?

- Ông chờ tôi vào trình cha. Tôi nghĩ cha cũng chẳng nhớ từ chối một người con xa xứ vãn hương về cội nguồn đâu.

Nói rồi ông bỏ đi vào phía trong. Tôi không phải chờ lâu. Chỉ vài phút sau đã thấy ông quay lại ra hiệu cho tôi đi theo.

Nhà thờ Đồng Thiện cũng nhỏ bé. Giáo phận nơi đây phần đông là khu lao động, xóm nghèo ở ngoại vi. Có lẽ vì vậy mà trong khi các nhà thờ khác được tái cấu trúc, tân trang đồ sộ, hiện đại thì nơi đây vẫn cổ lỗ sơ sài. Nhà ở của cha nằm sâu trong khuôn viên cũng lụp xụp, cũ kỹ. Tôi ngạc nhiên thấy một vị cha trẻ trung, thậm chí còn kém tuổi tôi Không phải con chiên nên cách xưng hô cũng có phần thiếu thiện cảm.

- Xin chào cha!

- Chào con! Mời con ngồi.

Tôi ngồi xuống chiếc ghế gỗ bạc màu. Cha xức thời nước rồi ân cần hỏi.

- Nghe tin con mới về thăm quê hương. Trên đoạn đường dài nửa vòng trái đất chắc con cũng kiệt mỏi lắm?

- Thưa cha cũng bình thường thôi ạ. Mười chín giờ bay được ăn ngủ tốt nên tiếp đất là có thể làm việc bình thường ngay. Phương tiện hiện đại đã giúp con người tiết kiệm thời gian, rút ngắn khoảng cách. Quan hệ Việt-Mỹ bình thường hi vọng ngày càng có nhiều kiều bào về thăm quê hương để thông hiểu được cuộc sống cùng cực của đồng bào và giáo dân trong nước.

- Dạ tôi thấy quang cảnh dân tình chung cũng không đến nỗi nào!

Ông cười nhạt.

- Con giàu có, sống trong khách sạn, chi tiêu thấy rẻ hơn bên Mỹ thì tưởng dân chúng khá lắm. Thực ra đây chỉ là cái vỏ loè loẹt bên ngoài thôi. Mức thu nhập bình quân ba trăm đô la một năm là dưới mấy lần mức nghèo khổ cùng cực của thế giới này con ạ. Tình hình chính trị xã hội còn tràn đầy những mâu thuẫn, căng thẳng bất ổn. Tình hình đạo hữu chúng ta còn khốn khó hơn nhiều.

- Thưa cha, xin tự giới thiệu tôi là Hoài Việt phóng viên báo Chim Việt, cơ quan ngôn luận của Liên

Minh Việt kiều Hải ngoại. Muốn thay đổi thực trạng đất nước như cha nói thì phải do chính bàn tay nhân dân mình đấu tranh và thực hiện. Tình hình thế giới hiện tại là một cơ may cho chúng ta thành đạt những kì vọng tự do. Liên Minh chúng tôi đã viết ra cương lĩnh Arlington làm ngọn đuốc soi đường cho cả dân tộc trong giai đoạn hiện nay. Cần tận dụng cơ hội bình thường hoá quan hệ Việt-Mỹ, để thúc đẩy quá trình "cách mạng Nhung" trong nước. Nếu ta biết phối hợp hành động, trong đánh ra, ngoài đánh vào thì nhất định sẽ dẫn đến hội chứng Đông Âu ngay trên đất nước này. Do đó hôm nay tôi về đây cũng để trình bày với cha, vị chẵn chẵn của giáo hội Đồng Thiện hãy bắt tay liên kết với chúng tôi, những người Việt yêu nước trên khắp năm châu lục!

Vị cha xứ nhìn tôi chăm chú từ đầu đến chân.

- Thì ra Liên Minh các ông cử người đi chiêu dụ quần thần!? Nhưng cha chỉ là kẻ chẵn chẵn bấy tôi của Chúa. Cha chỉ được phép rao giảng giáo lý chứ không thể cổ súy cho cương lĩnh Arlington!

- Thừa cha, dĩ nhiên là điều đó không thể công khai thuyết giảng trong buổi lễ chầu. Song cha là người có uy tín trong giáo phận, quen biết nhiều người có thế lực. Cha có thể tận dụng mọi cơ hội để truyền bá tư tưởng tự do nhân quyền, cho phương thức đấu tranh của cương lĩnh.

Cha Trinh suy nghĩ rồi thăm dò.

- Con là người trực tiếp đi chiêu dụ hay có lá thư nào của các chức phẩm bề trên gửi cho cha không.

- Dạ thưa cha, Liên Minh chỉ là một tổ chức thế tục. Nhưng có mục tiêu chung với nhiều giới tôn giáo tín ngưỡng. Rất nhiều chức phẩm thiên chúa giáo, các tăng ni hoà thượng Phật Giáo, các pháp chủ Hồi Giáo... tham gia nhưng không đặt ra các uỷ viên chuyên trách cho từng tôn giáo.

- Thế thì cha không thể vâng lời những người ngoại đạo chỉ vẽ cho mình được. Ngay cộng sản cầm quyền uy lực là thế mà cũng chưa bao giờ dám chỉ thị trực tiếp cho ta.

- Đây là công cuộc vận động cách mạng chứ không phải mệnh lệnh chỉ thị. Cha cứ đọc các tài liệu này thì sẽ rõ.

Tôi giao cho cha Vũ Xuân Trinh tất cả bó tài liệu "quý" mà tôi công phu khuân từ Mỹ về.

Cha tiếp nhận với vẻ mặt lạnh tanh. ông mở qua liếc nhìn từng cuốn rồi cười nhạt.

- Chỉ có thể thôi à? Chẳng có tập nào nói về quyền lợi của những người công giáo được hưởng khi a tòng với quý vị?

- Dạ chỉ có thể thôi, nhưng đó là phép màu lật đổ bàn cờ chánh trị đấy thưa cha!

Cha Trinh cười ha hả.

- Chẳng thấy vị nào về nước thực hiện phép màu. Chỉ thấy xui dại con đen lao đầu vào lửa? Thôi tôi xin trả lại ông đồng bảo bối này để ông đi tìm kiếm vinh quang quyền lực. Đám thầy tu chúng tôi chỉ biết cầu mong vào sự an bài của Chúa thôi.

- Lúc đầu tôi cũng nghe cha nói chánh trị. Sao cha thay đổi nhanh thế?

- Lúc đầu tôi tưởng anh là một giáo dân hải ngoại về đóng góp cho quỹ tôn tạo thánh đường. Hoá ra anh chỉ là kẻ đi tuyển mộ lâu la, suýt chó bụi rậm!

- Xin cha đừng hiểu lầm đại nghĩa của chúng ta.

- E rằng đại nghĩa của con chẳng trùng hợp với chính đạo của ta. Cha không muốn nhận đồng tài liệu cao quý này của con đâu. Một là kẻ gởi cũng nặc danh, mà người nhận cũng không có một dòng chữ giới thiệu.

- Thì ra cha đã không đủ can đảm để tiếp nhận chân lý. Cha nghi ngờ cả tôi, kẻ trực tiếp thông điệp đến cha. Đây là cương lĩnh của cả một tổ chức rộng lớn có quy mô toàn cầu, gửi đến cha, sao gọi là nặc danh được?

Cha Trinh nghiêm mặt.

- Trông con có cốt cách của một gã vô thần, một tên mật vụ cộng sản, một kẻ khiêu khích hơn là phong thái một chiến lãnh của Chúa Cứu Thế. Hãy mang mấy thứ rác rưởi này ra khỏi nhà thờ?

Tôi nghĩ ông ta đang lo bị gài bẫy. Có thể ông ta cũng khoái thứ này nhưng còn làm bộ để phòng có âm mưu phản trắc nào không. Tôi nài nỉ.

- Cha coi đây là thứ rác rưởi mà không sợ mang tội với Chúa sao? Tôi đã phải vượt nửa vòng trái đất, giấu giếm, chui lủi vượt qua màn lưới sắt của Việt Cộng đem đến đây trình Cha mà lại nỡ từ chối. Cha cứ đọc đi đã. Nếu thấy có gì trái với kinh bản, chống lại đức tin thì xin Cha đốt đi, chẳng cần quảng bá với đạo hữu làm gì. Nhưng nếu thấy nó là ngọn đuốc soi đường cho chính nghĩa tự do thì xin Cha hãy cổ vũ giáo dân hành động theo cương lĩnh. Chúa sẽ che chở cho Cha!

Nói rồi tôi đứng dậy vái chào cáo lui.

Tôi ra ngoài phố đứng chờ gọi taxi thì bỗng nhiên thấy cha Vũ Xuân Trinh mặc áo choàng đen từ trong nhà thờ ôm bó tài liệu chạy theo. Nhìn thấy mặt tôi ông la lối.

- Này ông kia! Ông quên thứ này trong nhà thờ! Ông mang ngay đi cho tôi nhờ!

Cha níu tay áo tôi, ấn vào tay tôi vội vã làm cho những văn kiện tuyên truyền rơi lung tung trên hè đường.

- Thừa cha... - Tôi hoàn toàn bị động lúng túng trong chuyện này. Không ngờ ông thầy tu dị ứng với những thứ tâm lý chiến này đến thế!

Khách qua đường hiếu kỳ dừng cả lại quan sát sự vụ làm nghẽn cả giao thông.

- Ông hãy đưa những thứ độc hại chết người này đi. Ông định quăng vào nhà thờ làm ô danh Chúa hòng vu vạ cho kẻ tu hành này hay sao? Công an cứ ông đến đây khiêu khích để tạo cớ bắt tôi chứ gì? Tôi lạ gì mưu mẹo của mấy vị!

Thấy công chúng xúm đông, người công an gạt đám đông tiến vào phân xử.

- Có việc gì mà tùm tùm lại đông thế! Giải tán!

- Ông này đưa tài liệu kích động đến ép tôi phân phát cho giáo dân trong các dịp thánh lễ. Tôi không nhận ông ta cứ quăng lại làm tổn thương uy tín giáo đường. Tôi đề nghị cảnh sát thu hồi và lập biên bản vụ này.

Tôi trở thành phạm pháp quả tang nên không biết thanh minh ra sao đành theo người công an vào đồn cách đấy chừng một cây số. Tôi buộc phải trình hồ chiếu khai báo chỗ ở và ký vào biên bản vi phạm điều luật an ninh của Nhà nước sở tại và phải chấp hành lệnh tạm giam. Cha xứ cũng ký vào biên bản, với tư cách vừa là chủ thể bị hại, vừa là nhân chứng cho sự kiện.

Người công an giải thích cho tôi.

- Anh mang quốc tịch Mỹ nhưng có hành động phân phát tài liệu độc hại nhằm kích động quần chúng gây bạo loạn làm mất ổn định chính trị trong một nhà nước độc lập. Theo luật của nước chúng tôi anh có thể bị phạt vạ, tổng xuất đến ngồi tù tùy theo kết quả nặng nhẹ của sự vụ. Trước mắt anh bị tạm giam trong hai mươi tư giờ để chờ xử lý Anh có đề đạt gì không.

- Thưa ông tôi chỉ mang thuê để bù đắp cho tiền vé chuyển bay thôi. Khi vào cửa khẩu tôi không thấy nước sở tại thông báo đây là sách cấm nên cứ chuyển đến cho cha Trinh. Không ngờ sự việc lại nghiêm trọng đến thế. Tôi xin nộp phạt vì cảnh và cho tiếp tục chuyến du lịch.

- Tôi sẽ ghi lại để phản ánh lên trên.

Đến tối không thấy tôi quay về, ông Đức không hiểu đã xảy ra chuyện gì. Ông vội điện thoại cho Hai Bền. Anh liền cử hai trinh sát đến nhà thờ Đồng Thiện điều tra. Một tiếng sau họ đã báo cáo sơ bộ sự kiện trên về sở chỉ huy. Hai Bền liền nhân danh người nhà, thân đến gặp tôi trong phòng giam.

- Không ngờ cha Trinh lại "cách mạng" đến thế. Ông ta khéo léo tìm cách ném tôi vào đồn công an mới chịu trở về.

- Ha ha ha! - Hai Bền cười lớn - "Chuyến lừa về quê hương" đâu có dễ! Không khéo là chết bồng đây! Nhưng bọn mình không bênh ông ra mặt đâu. Cứ nộp phạt để được tại ngoại rồi trên sẽ thanh toán cho. Chịu khó nằm trong buồng giam một đêm nhé!

- Có anh đến thăm là tôi yên tâm rồi. Cứ để mặc tôi thu xếp, các anh đừng can thiệp thêm lộ chuyện. Anh về đi!

Chúng tôi bắt chặt tay nhau. Mười giờ hôm sau thì tôi nhận được quyết định phải chấp nhận hình phạt tổng xuất! Đương sự được dẫn độ ra sân bay để rời Việt Nam trong vòng hai mươi tư tiếng!

Trời ơi! Thế này thì hỏng hết việc mất rồi. Tình thế buộc tôi phải cầu cứu đến Hai Bền vậy.

Tôi nói với vị trưởng đồn cảnh sát.

- Xin cho phép tôi gọi điện đến vài người quen biết đem giúp tôi đồ đạc đến đây trước khi bị các ông dẫn độ ra phi trường. Cũng được. Nhưng ông chỉ có thể dùng máy công ở ngay trong đồn chứ không được phép ra bưu điện.

- Dạ được.

Tôi quay số điện của Hai Bền.

- Alô! Anh Hai đây à? Hoài Việt đây! Tôi bị bắt vì tội chuyển tài liệu cho cha Trinh. Không bị phạt tiền nhưng bị dẫn độ tổng xuất khỏi Việt Nam trong vòng hai mươi tư tiếng!

- Nặng thế kia à! Thôi cứ yên tâm để mình thu xếp mọi thứ cho. Hai mươi tư giờ là kể từ lúc cầm lệnh chứ?... Thế thì còn nhiều thời gian. Chiều nhớ gọi lại cho mình nhé.

- Vâng, nhưng nếu không thấy thì anh quá bộ lại chỗ tôi nhé.

Hai Bền vội cấp báo và đề xuất với thượng cấp làm một công văn đến thẳng Sở Công an Thành phố đề nghị huỷ bỏ lệnh trục xuất. Lí do là tên gián điệp này đã được đánh dấu và theo dõi đạo trình. Tên nhà báo Hoài Việt còn phải móc nối với nhiều cơ sở bí mật và cá nhân phản động khác mà ta cần quan sát.

Trục xuất sớm là bất lợi cho nghiệp vụ. Hai Bền trực tiếp mang công văn đến làm việc với Sở Công an Thành phố. Sau khi nắm được quyết định huỷ lệnh dẫn độ anh mới an tâm ra về. Ngay chiều hôm đó tôi được thông báo là cơ quan an ninh đã khinh giảm khung hình từ tổng xuất xuống phạt vạ. Tôi vui vẻ chấp hành án lệnh, nộp tiền và ra khỏi nhà tạm giam.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 5

Chương 6: Cậu Tôi

Ra khỏi Đồn Công an tôi chưa dám về nhà cậu Đức ngay mà phải xin chỉ thị xem nên xử trí tình huống này ra sao. Tôi vào một trạm điện thoại.

- Alo, Thưa cậu cháu đây!... Vâng, cháu được tha rồi. Cũng phải nộp phạt ít tiền nhưng không nhiều lắm. Cháu về chỗ cậu bây giờ liệu có tiện không?... Vâng! Tạm thời cứ như thế!

Tôi quay lại thuê buồng tạm lánh ở khách sạn một hôm cho gián đoạn đạo trình của mình đi. Lúc nào có xe đón tôi sẽ quay lại ở nhà cậu.

Tôi thuê phòng lầu bốn gần ngay phòng Rosanna. Tắm rửa xong tôi gọi điện cho nàng.

- A lô! Rosanna còn đấy không?

- Chào McGill! Anh ở đâu đấy? Ôi ngay bên em a? Sao không vào chung phòng với em còn thuê làm gì cho tốn tiền!

- Sợ ngáy to! Ha ha ha!

- Chịu được mà! Chúng ta chẳng đã qua một đêm êm đẹp rồi đó sao? Em có thể sống chung phòng với anh trọn đời.

- Cảm ơn! Em biết cách giử anh đấy!

- Thật tình mà! Thôi sang đây với em rồi ta đi ăn tối luôn thể.

- OK!

Thế là tối đó chúng tôi đi ăn với nhau ngay trong quán nhậu của khách sạn. Xong bữa nàng kéo tôi về phòng mình rồi mới hỏi.

- Đêm qua anh ngủ với cô nào?

- Một mình trong phòng tạm giam của Đồn Công an mười sáu!

- Lay Chúa! - Nàng ôm bụng cười - Chuyện gì xảy ra mà tòi tệ thế Chắc phạm tội sấn lũng gái vị thành niên chứ gì? Mấy ông du khách độc thân thường ham trò sextour ở các nước nghèo lắm đấy!

- Anh luôn luôn có bạn tình ở bên đại gì dấn thân vào những trò vô đạo đức, bất hợp pháp!

Tôi tường thuật lại toàn bộ sự vụ tiếp cận trao tài liệu cho lão cha xứ Đồng Thiện cho cô ta nghe.

- Thế mà anh không cho em đi cùng! Biết đâu có chất đàn bà kích thích cha đạo lại chẳng mềm lòng bót đi tính hung hãn!

- Cũng có khi cả hai đứa mình phải vào nằm chung trong buồng giam đấy!

- Thế thì tuyệt quá! Em đang thèm muốn một vụ sa lưới đầy phiêu lãng như thế! Về Mỹ tường thuật lại chuyện này anh có thể được dân lưu vong tôn vinh là anh hùng siêu đẳng, là chiến sĩ tự do tầm cỡ đấy!

- Anh chỉ cần được em tôn vinh đêm nay thôi! Hãy nổi nhạc lên!

Hai chúng tôi ôm nhau quay vòng nhẹ nhàng với nhịp điệu tăng-gô là lướt.

Hôm sau tôi lại từ biệt nàng nói là đi về miền đồng bằng một tuần mới quay lại. Nàng hứa sẽ chờ tôi để cùng ra miền Trung.

Tôi thanh toán tiền khách sạn rồi thuê xe ôm luôn lách đến chợ Bến Thành. Đúng bốn giờ chiều tôi có mặt ở điểm hẹn. Hai Bền đã đưa xe đến đón tôi về nhà ông Đức.

Hai cậu cháu ôm nhau cười vui vẻ. Khi cả ba ngồi trong phòng khách uống bia ướp lạnh ông mới hỏi tôi.

- Thế nào? Cháu được vị cha xứ cho một bài học chứ?

- Vâng! Cháu không ngờ vị chẵn chiến trẻ trung đó lại tràn đầy tinh thần yêu nước, ý chí cảnh giác cách mạng đến thế!

Ông Đức lắc đầu cười.

- Cháu đến tay không thì làm sao ông ấy nhiệt tình đón tiếp được!

- Hàng đồng tài liệu công phu mang từ Mỹ về chứ đâu phải tay không ạ?

- Mật khẩu chẳng có, tín vật cũng không. Đến lá thư giới thiệu của một chức phẩm bề trên cũng không thấy nốt, làm sao ông ấy có thể nồng nhiệt đón tiếp cháu được.

- Mấy thứ đó Liên Minh làm sao có? Chỉ CIA mới phải dùng mật khẩu, tín vật thôi chứ ạ.

Hai Bền bấm tôi.

- Thì cha Trinh là một điệp viên CIA nằm vùng chính hiệu đấy!

- Trời ơi thế mà ông ta đón nhận một sứ giả của Liên Minh bằng cách la lối om xòm rồi giao cho công an trước mặt dân chúng? Như thế có khác gì là nhân viên an ninh chìm của chính quyền không?

Cậu Đức nghiêm mặt nói.

- Từ sau vụ thảm bại của Hoàng Quý Nhân, Vũ Xuân Trinh vô cùng lo sợ. Ông ta phải rất cẩn trọng trong liên lạc móc nối. Cuộc tiếp kiến vô nguyên tắc hôm qua làm cho Trinh nghi ngờ. Ông ta đoán cháu là một trinh sát cộng sản trá hình muốn dò la giương bẫy. Vì thế ông ta liền nộp cháu cho cảnh sát. Làm thế cũng để vinh danh mình trước công chúng, cha không phải là tay sai đế quốc như nhiều lời đồn đại. Thêm nữa đây cũng là cơ hội cho ông ta củng cố cái vỏ bọc bề ngoài thêm vững chắc trước con mắt của nhà cầm quyền.

- Thế trước đây ông ta đã trao ai cho chính quyền chưa?

Hai Bền lắc đầu.

- Chưa! Rất nhiều kiểu bào về nước đến viếng thăm. Thường là họ mang đồ la làm quà tâm phúc cho xứ đạo. Làm sao cha có thể nộp họ cho cảnh sát. Bọn chỉ đưa tài liệu lại không kèm tiền. Thế có khác gì

trao việc mà quên trả công! ông ta quăng bạn vào đồn còn kêu oan nổi gì!

Cả ba chúng tôi đều cười trước cái lo-gic thị trường thế tục lại ăn nhập khăng khít với đối sách của vị chần chiên, canh giữ phần hồn đến thế!

Bữa tối hôm đó Hai Bền đón tôi và ông Đức đến ăn cơm với vợ chồng anh. Chị Năm Ngân đã xin phép ông Đức tổ chức bữa ăn này sao cho thật vui. Chuyện chọn thực đơn thì không khó, nhưng khi mời thực khách thì cứ phải cân nhắc mãi. Cuối cùng thì lãnh đạo cũng đồng tình với ý kiến ông Đức. Cả chủ lẫn khách rút xuống chỉ còn sáu người.

Tôi, ông Đức, vợ chồng Hai Bền, còn hai người nữa là ai tôi hỏi thì Hai Bền lắc đầu không nói.

- Tôi muốn cho anh một niềm vui bất ngờ. Cứ đến rồi anh sẽ biết.

Bây giờ tôi ông Đức lái xe công đưa tôi đến nhà Hai Bền. Chúng tôi phải gửi xe ngoài bến đỗ rồi mới đi bộ vào hẻm. Vợ chồng Hai Bền đã bày biện cỗ bàn xong đang dắt con đứng ngoài sân chờ khách. Thấy chúng tôi anh chị vội ra mở cổng bắt tay đón chào nồng nhiệt.

- Chúng tôi đến sớm mất rồi! - Ông Đức nói.

- Vừa đúng giờ thôi anh Đức ạ! Vợ chồng nhà kia cũng vừa gọi điện đến. Đi đâu kèm đàn bà là hay trang điểm nên chậm đôi chút. Mời hai anh vào nhà.

Chúng tôi vừa ngồi thì có tiếng xe máy đỗ ở cổng. Anh Hai Bền đón vợ chồng khách vào nhà.

Khi họ bước qua khuôn cửa thì tôi giật mình nhận ra Đỗ Thúc Vượng. Đi sau anh là một phụ nữ mặc váy đầm trẻ trung xinh đẹp. Không đợi giới thiệu tôi reo lên.

- Anh Vượng!

- Ôi Phan Quang Nghĩa! Anh về nước bao giờ đây? - Vượng quay lại phía người đàn bà đi theo - Xin giới thiệu với Nghĩa đây là Lili vợ mình. - Anh nói với chị - Đây là anh Nghĩa bạn cũ, bên Mỹ về chơi

- Rất hân hạnh được biết chị.

Chúng tôi lần lượt bắt tay nhau. Tôi chợt nhận ra người đàn bà này giống hệt bà quả phụ họ Hoàng, thay chồng làm thủ lĩnh phong trào nghĩa quân quốc nội! Tôi đánh liều hỏi.

- Thưa chị, có phải vừa rồi chị cũng sang Mỹ tham dự Cương lĩnh Arlington không?

Chị cười lúng túng không biết trả lời ra sao thì ông Đức đã nói thay.

- Đúng đấy! Bà Lưu Li vị thủ lĩnh kế vị của nhà ái quốc Hoàng Quý Nhân đấy!

Tôi chưa thực tin nên hỏi lại.

- Vợ thật hay vợ trong màn kịch đấy ạ?

- Vợ thật chứ ạ! - Chị cười và khẳng định - Nhưng chỉ là vợ lẽ thôi. Tôi chung sống với Năm Oăn chừng một năm thì xảy ra vụ đổ bộ ở bãi Kim Ngưu!

Hai Bền và Năm Ngân vội kéo mọi người lại bàn ăn.

- Thôi vào bữa đi rồi lai rai chuyện trò đến bao giờ cũng được.

Chúng tôi quây quần quanh bàn tiệc. Hai Bền rót sâm-banh, mọi người nâng cốc.

- Chúc sức khoẻ tướng Đức, vị chỉ huy của chúng ta!
- Chúc tình bạn chiến đấu trung thành dũng cảm của các chiến sĩ Tình báo Việt Nam!
- Chúc cho chiến công và thắng lợi!

Lúc này tướng Đức mới lần lượt giới thiệu lại từng nhân vật và mối quan hệ xưa cũ của sáu người với nhau. Quan hệ đa phương, song phương, một chiều trong công tác. Quan hệ họ hàng thân tộc quan hệ đối lập ý thức hệ, lý tưởng rồi chuyển hoá thành bè bạn và đồng chí, tình yêu... Tất cả đã diễn ra trong suốt bốn chục năm trời. Ai cũng muốn nhân dịp này cởi mở tâm hồn để nhìn rõ nhau hơn, đồng cảm, thông hiểu, thương yêu quý trọng nhau hơn.

Lili xúc động nhắc lại.

- Em là người đến sau. Em không ngờ mối quan hệ của chúng ta lại chùng chéo, phức tạp và kì lạ đến thế. Người ta nói số phận của chúng sinh được Thượng Đế an bài. Nhưng với chúng ta ngồi đây thì sự an bài quả là một tác phẩm nghệ thuật được cấu trúc rất độc đáo và cũng hoàn toàn ngẫu hứng. Em không ngờ chị Hứa Quế Lan vợ anh Vượng lại bỏ chồng để lấy Hoàng Quý Nhân, nhưng lại ngoại tình, có con với Price. Lúc hoạn nạn, Quý Nhân lợi dụng tình yêu khờ dại của em để biến em thành con chó canh nhà. Chị Năm Ngân đã cứu em ra khỏi cơn ác mộng của thứ chất độc thần kinh "Giấc mộng Hằng Nga". Em bán bức tranh "Chiều Bạc" và chiếc tủ "Đầu Lâu" cho cụ Chu Bội Ngọc nào ngờ nó lại trôi nổi đến tay Jimi và anh Vượng. Các anh đi tìm hang ổ của Hoàng Quý Nhân lại dẫn đến cuộc tình tốt đẹp của em và anh Vượng. Em cũng không ngờ anh Vượng lại là người chứng kiến Hoàng Quý Nhân bắn anh Nghĩa, và may sao chính anh Vượng lại cứu sống được anh. Rồi anh Vượng lại là thông gia với chị Quế Lan nhưng không với anh Vượng hay Hoàng Quý Nhân là Price, một nhà báo Mỹ em đã từng theo dõi! Hôm nay được ngồi bên nhau ở đây, em nguyện suốt đời giữ mãi bức tranh đẹp này cho muôn đời con cháu. Xin nâng cốc chúc cho sự trung thành vĩnh viễn của chúng ta!

Mọi người vui vẻ lần lượt chạm cốc nhau. Vượng nói.

- Chúng tôi không là cha mẹ của Jimy. Nhưng cháu là máu thịt của Hứa Quế Lan nên xin anh Nghĩa coi vợ chồng tôi như thông gia!

- Nhất định thế rồi! Cháu Jimy luôn luôn coi ba Vượng như cha đẻ của mình!

Tôi bắt tay chặt Đỗ Thúc Vượng và Lili.

- Hôm gặp chị tham gia Đại hội Arlington tôi chưa biết là người thân nên chẳng dám mời về CaLi thăm gia đình chúng tôi.

Ông Đức cười.

- Về nguyên tắc là chưa được phép. Anh Vượng cùng đi với vợ nhưng vẫn chỉ đóng vai phụ tá chứ đã được nhận là phu quân đâu!

- Ôi cả anh Vượng cùng đi nữa à? Sao không thấy anh xuất hiện ở hội nghị lần nào?

- Tôi không phải là đại biểu! Tôi chỉ đứng sau hậu trường để chuẩn bị văn bản cho quả phụ Hoàng Quý Nhân thôi!

Chị Năm Ngân cười.

- Nhưng tối lại chung phòng với phu nhân thì lộ hết vai diễn mất!

- Đâu có được - Vượng thanh minh - Phải nghiêm chỉnh như sếp với phụ tá. Mọi thú vui khác đều phải kiêng kham!

Lili che miệng cười.

- Có vài lần... hôn lậu, nhưng cũng vội vàng như kẻ cấp vậy!

Mọi người cười ồ. Ông Đức nói.

- Lần đầu thì phải cố đề cao danh giá cái vai trò bà quả phụ. Khi đã tạo được uy tín rồi thì lần sau đi có thể công bố đã tái giá với chính khách tự do Đỗ Thúc Vượng được rồi. Khi ấy có đến thăm cố tri, luật sư Phan Quang Ân thì cũng là chuyện bình thường không sợ ai nhòm ngó nữa.

Cuộc nhậu nhẹt chuyện trò đến mười giờ khuya thì kết thúc. Anh Vượng hẹn trước khi tôi về Mỹ sẽ tập trung tại nhà anh để tiệc tùng đưa tiễn lần nữa. Nhưng ông Đức đã giành lấy vai trò này.

- Tập trung ở nhà tôi thì nhiều ý nghĩa hơn. Vừa là tiễn cháu, vừa tiễn cậu về hưu, vừa mừng có nhà mới! Địa chỉ của vợ chồng anh Vượng cần phải kín đáo hơn. Những cuộc tụ tập có thể bị người của Warrens đánh dấu đấy!

- Vâng chúng tôi hiểu - Vượng đồng tình - Mỗi lần đi đâu vợ chồng tôi đều quan sát để tránh những cái đuôi. Làm ăn lâu dài với Warrens là không thể khinh xuất được!

Đây là lần đầu tiên trong đời hai cậu cháu tôi có cơ hội sống trong căn nhà riêng để có thể chuyện trò tâm tình thoải mái.

Tôi nhớ lần trước sau ngày Sài Gòn giải phóng cậu Đức cũng có điều tôi về khu quân doanh Bộ Tổng tham mưu để vận hành máy tính, nhưng thực chất là để cậu giao nhiệm vụ xuất ngoại. Lần đó chúng tôi bàn công việc cho một chuyến đi dài. Đến nay thấm thoát đã mười tám năm trôi qua, cũng gần bằng thời gian tôi lên đường chống Mỹ. Gộp lại hai thời kỳ là xấp xỉ bốn chục năm? Tóc cậu tôi đã bạc trắng, da mặt đã điểm những vết đồi mồi, mắt đeo kính viễn số bốn, dáng đi đã hơi đổ về phía trước, chân tay lòng không chậm chạp, nổi bật lên cái mặt mũi của người già. Còn tôi thì cũng đã gần sáu mươi, cái tuổi cần được nghỉ ngơi rồi.

Dù đã làm việc dưới quyền cậu gần bốn chục năm nhưng tôi chẳng biết nổi một chi tiết nào về cậu. Không phải vì là vị tướng tình báo, cậu phải giấu kín tung tích với cả cháu mình. Cái chính là cả hai đều chưa bao giờ có được những giờ phút thanh thản để tâm sự. Mãi đến bữa nay tôi mới được nghe về cuộc đời riêng tư của cậu rõ ràng hơn.

Cậu vốn là con trưởng của một gia đình nông dân nghèo ở Duy Tiên. Thuở nhỏ được cha mẹ cho theo học chữ nho một thầy đồ có tiếng trong làng. Cậu thông minh mẫn cảm học một biết hai, mới mười hai tuổi mà đã thông hiểu Đại học, Luận Ngữ, Mạnh Tử, Trung Dung... Giá như nền Hán học còn thịnh đạt thì chuyện anh Tú cậu Cừ, ông Cống quan Nghè đối với cậu chẳng phải cái đích không thể với tới. Tuy nhiên bút lông đã đến thời tận diệt, cậu phải quay sang bút sắt. Ở lĩnh vực mới mẻ này cậu cũng tỏ ra xuất sắc, chẳng thua kém ai. Nhưng nhà cậu nghèo không có đủ tiền cho cậu ra khỏi lũy tre xanh. Thấy tiếc cho một cậu bé thông minh hiếu học, thầy đồ đã ngỏ ý phụ giúp gạo tiền cho cậu lên tỉnh học. Năm 1944 cậu đỗ "đip-lôm". Bằng cấp đó đủ cho cậu xin làm sở tư hoặc thi vào công sở để có một chức vụ nho nhỏ kiếm tiền trả nghĩa thầy đồ, và giúp đỡ gia đình.

Nhưng cậu đã giác ngộ cách mạng, lên chiến khu, diệt Pháp chống Nhật.

Năm 1945 cách mạng tháng Tám thành công, cậu về thăm nhà với tư cách một cán bộ Việt Minh! Cậu vẫn nghèo chẳng có gì trả nghĩa cụ đồ, người thầy đồng thời là người tài trợ cho cậu suốt mười một năm theo Tây học. Gia đình bàn hay là cậu xin làm rể thầy, vừa là để tỏ tri ân đáp nghĩa, vừa là biểu hiện lòng tôn kính ông bà đồ, tỏ tình yêu thương tới cô Sâm, con gái út của thầy.

Lúc đó cô Sâm mới tròn mười sáu tuổi, nhưng phổng phao đậm đà, mặt hoa da phấn. Cậu Đức nhìn qua đã thấy bằng lòng. Việc mai mối hỏi xin tiến hành thuận lợi. Vốn có cảm tình sâu sắc với cậu học trò ngoan, nay lại thành rể hiền thì vui vẻ thuận tình ngay. Còn cô Sâm khi cha mẹ hỏi ý thì đỏ mặt chạy biến vào trong buồng, gục mặt xuống gối không nói không rằng. Bà mẹ theo vào gắng hỏi thì chỉ thấy con gái "Àm ừ" "Không biết", "Mặc kệ"! Thế là câu chuyện coi như xong.

Đến ngày cưới, động phòng đêm tân hôn cậu mợ mới nói chuyện với nhau. Cậu nói mợ chỉ nghe và đáp lại bằng nụ cười hay tín hiệu lắc, gật!

Đôi vợ chồng trẻ sống bên nhau được năm ngày thì cậu lại lên tỉnh công tác, thỉnh thoảng cũng thì thụt đi về nhưng phương tiện rất khó khăn. Cậu phải đi xe hoả về ga Đồng Văn rồi cuộc bộ hàng chục cây số về nhà. Nhưng những ngày thanh bình qua đi rất nhanh. Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, cậu chiến đấu trong lòng thủ đô và sau đó rút ra vùng đồng bằng hữu ngạn. Những năm 1947-1948, khi nào có dịp đi công tác cậu cũng tạt qua nhà thăm người vợ trẻ. Năm 1948 mợ Sâm có mang thì năm 1949 Pháp mở cuộc tấn công đánh chiếm vùng đồng bằng hữu ngạn. Mợ Sâm sinh đứa con trai đầu lòng trong hoàn cảnh vô cùng vất vả. Nhờ mẹ cha họ hàng đùm bọc nên mới được an toàn. Cậu Đức hoàn toàn mất liên lạc với gia đình trong hậu địch. Mãi khi hoà bình về thăm nhà cậu mới biết mình đã có con.

Cậu về Hà Nội công tác nhưng không sao đón được vợ con ra. Chính sách hộ khẩu thời ấy rất cứng nhắc. Chỉ chồng theo vợ chứ vợ theo chồng thì rất khó. Cậu lại không có nhà cửa ngoài thành phố, cứ giường cá nhân cơm tập thể mà sống. Thêm nữa cậu lại là người gương mẫu nên chỉ trông chờ chính sách Nhà nước lo cho, chứ không bao giờ tận dụng khẩu hiệu "Nhất biết nhì quen, tam quyền tứ chế..." để đưa "lậu" vợ con ra Hà Nội.

Năm 1960 mợ sinh đứa con trai thứ hai. Nuôi đến ba tuổi thì lằm chằm ngã xuống ao khi mẹ đi làm vắng. Nghe tin con chết cậu Đức vô cùng thương tiếc, bực tức nhưng không dám trách ai. Mẹ đi làm công điền phải gửi con cho bà. Một đàn cháu nội ngoài bốn đứa chơi với nhau, bà còn phải nuôi lợn chăn gà, việc nhà việc bếp. Nhặng đi một phút, đứa lớn mãi chơi bỏ quên đứa bé là xảy ra tai hoạ rồi!

Thằng Phúc con lớn của cậu mười hai tuổi học trường làng, nhưng cũng phải rau cám cơm nước, chăn bò giúp đỡ mẹ. Mỗi năm lên một lớp đấy nhưng không thực chất. Lên lớp vì là học trò ngoan, vì điểm hạnh kiểm, vì chính sách con bộ đội chứ không phải vì học giỏi. Cậu Đức mỗi lần về chủ nhật thì vội vàng, chớp nhoáng. Kiểm tra sách vở, điểm bài tập của con thì tỏ ra thất vọng nhưng thời gian quá ngắn cũng chẳng giúp nó được gì. Còn mợ Sâm thì hết lời khen con ngoan ngoãn, thương mẹ kính thầy, yêu bạn, chăm chỉ lao động đoàn kết được với mọi người... Cậu cũng thấy được an ủi phần nào. Thời nay người ta trọng đức hơn tài Chử tài liền với chữ tai một vần. Nó học kém thì sau này bỏ tức, bồi dưỡng thêm. Nhưng đã lão lếu hư hỏng mà thêm tài thì chỉ gây đau khổ cho gia đình xã hội thôi.

Khi vào cấp ba phải đạp xe lên trường huyện thì Phúc hoàn toàn ngại ngừng nhụt chí. Một hôm nó nói với mẹ.

- Con đi học để mình mẹ ở nhà lo toan vất vả thì con chẳng đang tâm chút nào. Con định thôi học ở nhà lao động với mẹ lại tốt hơn.

- Sao con lại suy nghĩ lẩn thẩn thế? Mẹ nuôi có mình con, lại có thêm lương của bố, nhà mình có thiếu thốn gì mà con phai bỏ học.

- Chương trình ngày một khó, học đau đầu con ngại lắm!

- Trời ơi! Sao bố con hiểu học như thế mà con thì lại sợ học. Nếu con ở nhà thì mẹ cũng chẳng sung sướng gì, mà bố con sẽ buồn bức lắm đấy. Muốn gì thì cũng phải xong cấp ba thì bố mới xin cho đi "thoát li" phần đầu làm cán bộ được. Từ nay mọi việc nhà để mẹ lo. Con chỉ chú tâm vào bài vở thôi.

Thằng Phúc miễn cưỡng nghe lời nhưng nó chưa thực sự tin lắm.

Rồi một bữa mẹ Sâm nói với cậu.

- Anh phải lo cho tương lai thằng Phúc đi thi vừa. Có mỗi một mớ chữ nhiều nhận gì cho cam. Để nó lại là nông dân chân lấm tay bùn thì cực lắm. Hết cấp ba anh xin cho nó vào làm cơ quan nhà nước cũng được. Cán bộ như anh có nhiều người nể.

Cậu Đức thở dài.

- Anh quen toàn giới nhà binh! Xin đi bộ đội thì có khó gì đâu. Nếu nó học tốt anh có thể xin cho con đi học sĩ quan, lấy binh làm nghiệp cũng được.

Nhưng thằng Phúc chưa hết lớp chín thì cậu Đức được lệnh đi B. Cậu được nghỉ phép nửa tháng và chuyển sổ lương về nhà cho vợ. Mẹ rất buồn vì chiến tranh đang lan ra cả miền Bắc. Đi B dài là không hẹn ngày về. Đeo ba lô cóc, chồng đi vợ khóc. Mẹ thương cậu vô cùng. Những ngày gần nhau họ muốn có thêm đứa con. Dư một chút để phòng tổn thất còn hơn mất trắng! Tuổi mẹ lúc đó mới ngoài ba mươi, còn khỏe, có thể đảm đương nuôi thêm đứa nữa. Chờ sau chiến tranh già rồi, muốn đẻ cũng không được.

Cậu lên đường vào Nam được một tháng thì mẹ biết rằng những cố gắng suốt thời kì nghỉ phép cũng "đổ sông đổ biển" hết!

Mẹ không phải đi dân công hoả tuyến nhưng được tham gia lao động công ích hậu phương. Công việc ưu tiên đó là tập trung đào kênh sấu, một công trình thủy lợi trọng điểm của huyện. Làm việc được vài hôm thì mẹ bị cảm nắng. Mẹ lên gặp viên y tá lưu động để xin thuốc uống. Anh ta chừng ngoài ba mươi tuổi, mặc áo blu trắng toát ngồi trong lán mơ màng rít thuốc Lào. Thấy bệnh nhân nữ anh ta đón tiếp nhiệt tình. Mẹ khai nhưc đầu, sổ mũi và ho. Anh bảo nằm lên giường để khám rồi mới cho thuốc. Anh nghe lưng, nghe bụng nắn bụng nắn eo.

"- Tim phổi bình thường, dạ dày co bóp tốt, gan mật không có vấn đề gì. Hay nhớ chồng muốn xin nghỉ vài bữa chứ gì?".

Anh ta cười chột nhả làm mẹ đỏ mặt thanh minh.

"- Chồng vừa đi B, có nhớ cũng chịu. Nước non gì mà về".

"- Anh ấy đi lâu chưa?".

"- Mới tháng trước. Nghỉ phép được nửa tháng thì lên đường".

"- Hay là ốm ghen đấy? Để tôi khám kĩ lại cho? Nếu qua có mang thì phải bố trí việc khác chứ không thể để đi vác đất được!".

Nói rồi viên y tá liền tìm hiểu các cơ phận để biểu trưng cho hiện tượng mang thai. Mặc dù biết thừa là mình vừa có kinh nhưng mẹ cứ mặc cho hấn khám. Nếu hấn làm lần thì lại đỡ phải làm việc cực nhọc giữa trời mưa nắng. Hấn nhìn mẹ bằng cặp mắt dờ dẩn ướt đẫm ham muốn. Cuối cùng hấn nhận xét.

"- Lưỡng quyền cao, lông mày dựng, môi trên vều, yết hầu nhô, vú cứng, âm vật nhô cao chứng tỏ cô đã có mang. Mai chuyển về nấu bếp!".

Mợ mỉm cười cảm ơn. Gã y tá liền cho uống viên thuốc cảm rồi lấy dầu xoa cho mợ.

"- Cảm nắng là phải trong uống ngoài xoa, trên chà dưới xát, toát mồ hôi cho khí độc thoát ra mới chóng khỏi".

Mợ chịu cho gã thực hành mọi biện pháp trị liệu. Mất mợ Sâm nhắm nghiền, môi hơi rung, rên lên nhẹ nhẹ, và cảm thấy một sức mạnh tràn trề trườn lên người... Chiếc lều bạt có cắm lá cờ chữ thập đỏ như rung động dưới bóng tre bên bờ kênh...

Hết đợt dân công thủy lợi thì mợ mới cảm thấy lời viên y tá đoán bệnh là rất đúng! Mợ có mang thật chứ không còn phải vờ nữa. Mợ lo lắng không biết giải quyết ra sao. Mợ thăm dò địa chỉ tìm gặp bằng được người tình để than thở và yêu cầu phá thai giúp. Gã cười và trấn an.

- Không việc gì phải phá. Đã chữa thì cứ khoe khắp làng rồi để đài đảng hoảng sợ gì? Chênh lệch một tháng là chuyện thường khó mà phát hiện được. Hơn nữa chồng em đi B biết bao giờ về. Chiến tranh biết thế nào được, có khi không về, hoặc về cũng không sao nhớ được ngày tháng nữa. Hãy giữ lấy đứa con của chúng ta.

Mợ nghe gã về khoe khắp họ hàng nội ngoại. Mợ sinh ra bé gái đặt tên là Nam để kỉ niệm chuyến đi của chồng. Ai cũng mừng cho sự may mắn của mợ Sâm. Đứa bé hay ăn chóng lớn, giống rệp nên rất xinh xắn.

Hoà bình thống nhất rồi cậu về nhà mới biết mình có thêm đứa con gái. Cậu vui mừng xúc động ôm con ứa nước mắt. Cả hai đứa cậu đều bắt nạt.

Bố đã về nhưng con thì còn lâu hơn nữa. Thành Phúc tốt nghiệp phổ thông thì được gọi đi bộ đội. Năm 1968, chiến tranh đang ngùn ngụt nhưng cung bậc khốc liệt. Biết hiểm nguy nhưng Phúc rất thích thú. Nó được vinh biệt bài vở để bước vào cuộc chiến đấu. Chỉ ở đây nó mới có cơ hội hiện hết mình. Lĩnh mới nhưng nó đã vào Khe Sanh, Đường chín - Nam Lào. Quảng Trị 1972 và sau đó chuyển vào Tây Nguyên để tham gia chiến dịch lịch sử Hồ Chí Minh vĩ đại. Nó chiến đấu dũng cảm, không thương tích, bệnh tật gì. Nó biểu hiện hết sức mạnh trước kẻ thù, nhưng lại rất khiêm nhường trước đồng đội. Khi đi là lính, lúc xuất ngũ trở về cũng vẫn là lính. Không ai chú ý để nâng đỡ, chiếu cố thậm chí đối xử bình đẳng để chuyển nó theo con đường đào tạo sĩ quan. Khi ở nhà muốn thoát khỏi nông thôn để bay nhảy bốn phương, thoát cảnh chân lấm tay bùn. Nhưng qua cuộc chiến thì nó lại rất nhớ nhà thương mẹ, thương em muốn về quê hương bằng được.

Phúc phục viên, làm ruộng như mọi nông dân khác. Chiếc mũ cối, bộ quân phục cũ, quần xắn trên khoeo, suốt ngày bì bõm ngoài đồng. Có mấy sào ruộng khoán mình Phúc đảm nhiệm. Cậu để mẹ ở nhà lo việc vặt cho em gái đi học. Con người tốt nết đó được dân làng yêu quý, các cô gái mến mộ. Ông Đức không còn lo xin việc cho con nữa. "Dĩ nông vi bản", cậu con trai đã thay cha kế nghiệp gia tiên. Năm 1975 cậu mợ cưới vợ cho con. Nàng dâu là một cô thôn nữ khoẻ mạnh, tháo vát, nhưng đánh đá lấm lòi. Cô cai quản công việc nhà chồng, vai trò mợ Sâm chỉ còn là "ăn theo". Cô áp chế anh chồng hiền lành và đôi lúc còn đá thúng đụng nia, bóng gió hỗn hào với cả mẹ chồng nữa. May mà còn đứa con gái học giỏi, chăm ngoan nên mợ Sâm cũng phần nào được an ủi.

Nghe cậu Đức tâm sự tôi thắc mắc.

- Chuyện mợ Sâm ngoại tình kín như bưng tại sao cậu biết tường tận đến thế được?

- Sĩ quan tình báo mà không biết mình bị "cắm sừng" thì từ nhiệm đi cho rồi! - Cậu cười khà khà - Cậu khám phá ra chuyện này cũng rất tình cờ thôi. Một lần nghỉ phép cậu chuẩn bị hồ sơ thì vào cấp ba cho con thì thấy ngày cậu đi B với ngày khai sinh của con cách nhau mười tháng rưỡi! Cậu vô tình hỏi mẹ.

"- Liệu khi khai sinh cho Phương Nam em có ghi nhầm ngày không?".

Nét mặt mẹ Sâm bỗng tái mét, chân tay run run, giọng lắp bắp nói không ra tiếng.

"- Anh... anh nghi ngờ em à?".

Nói rồi mẹ ôm mặt khóc oà. May mà lúc đó các con đều vắng nhà. Cậu ôm lấy vai mẹ xiết chặt và thì thầm.

"- Là vì thấy có sự chênh lệch, anh sợ em ghi nhầm thôi. Anh đâu có nghi em?".

Mẹ nước mắt hồi lâu rồi mới thành thực thú nhận.

"- Anh nghi em là đúng thôi. Khai sinh ghi đúng đấy. Em có tội, em cố giấu anh, nhưng càng giấu thì lòng em càng day dứt, không yên. Nay thì em xin lỗi anh, em trót lỡ làng với người khác. Con Phương Nam không phải là giọt máu của anh đâu. Anh xử tội thế nào em cũng phải chịu".

Nghe vợ nói cậu bàng hoàng xúc động, cậu muốn tất cả nổ tung để xoá sạch thực tại. Tiếng vợ khóc thút thít càng làm cậu bức tức muốn phát điên lên. Nhưng cậu kiềm chế không nói gì. Mọi ngôn từ lúc này đều có thể gây thảm hoạ. Cậu cứ im lặng thế suốt hai ngày trời. Cả nhà đều ngạc nhiên. Lũ con tưởng cậu ốm, còn mẹ thì vô cùng lo lắng, suốt ngày quanh quẩn cơm cháo phục vụ cậu. Bà đoán lời phán quyết của chồng chắc sẽ khủng khiếp lắm. Chồng bỏ, con trai thất vọng và nhục nhã, con dâu khinh khi và lên mặt, con gái mặc cảm đau khổ và hổ thẹn. Họ hàng xa lánh, làng xóm chê cười... Đợi lúc vắng các con mẹ mới nêu ra giải pháp.

"- Tội của nhưng người đàn bà như em thời xưa thì đáng voi giày ngựa xéo hay nhẹ ra cũng cạo trọc bôi vôi, thả bè trôi sông. Nay thì vì hoàn cảnh chiến tranh xa chồng biệt cũng có giây phút yếu mềm giữ mình không nổi. Nếu không tha thứ nổi thì xin anh cứ li dị. Anh làm đơn em kí, hoặc sợ ảnh hưởng đến uy tín cán bộ thì để em làm đơn anh ký. Lý do thì xin anh thống nhất với em là chúng ta là vợ chồng tảo hôn, lấy nhau do cha mẹ sắp đặt chứ không vì tình yêu. Nay thấy không thể chung sống thì xin tự nguyện chia tay, con trai theo bố con gái theo mẹ. Xin anh thương con Nam vô tội và cô út mà giấu cho em chuyện ngoại tình nhục nhã đó!".

Thực lòng cậu cũng rất thương bé Phương Nam. Con bé ngoan ngoãn hiếu thảo và vô tội. Nay nếu chuyện vỡ lở thì không biết nó sẽ đau khổ đến bao giờ và tới mức nào? Cậu bình tĩnh nói.

"- Em định giải quyết thế anh thấy cũng có thể chấp nhận. Nhưng trước khi thực hiện anh muốn Sâm kể lại rõ ràng câu chuyện cho anh nghe đã. Biết đâu ta lại tìm được cách chia tay khác tốt hơn!".

Và thế là mẹ Sâm đã tường thuật lại tất cả mọi chuyện trên. Cậu hỏi.

"- Thế em còn lằng nhằng đi lại với thằng cha y tá nhân tình đó đến bao giờ?".

"- Tất cả chỉ có bốn lần thôi. Sau đó thì anh ta được gọi nhập ngũ và đã hy sinh ở chiến trường Trị Thiên năm 1972".

"- Em theo dõi tin tức hẩn kị hơn là chờ tin anh!"

"- Ôi sao anh lại nghĩ thế? Người làng trên xã dưới, có chuyện gì mà không biết."

"- Cũng không sao. Hẳn là cha của bé Phương Nam, em chú ý đến cũng là hợp tình thôi. Nghe câu chuyện em kể anh giận lắm. Giá chúng mình còn trẻ thì ta li dị, người lấy vợ kẻ lấy chồng cũng dễ thôi. Nhưng hai ta đều đã cứng tuổi, tan đàn xẻ nghé chỉ thêm khổ con cái thôi. Anh tha tội cho em và cho chuyện này vào quên lãng. Được chứ!".

"- Em xin cảm ơn tấm lòng cao thượng của anh. Tội em quá lớn, sợ mỗi lần nhớ đến anh lại khinh ghét dấy vò em thì tội lắm. Em không thể lấy chồng được nữa, nhưng anh thì muốn gái tơ còn có cô lấy. Anh nghĩ kĩ đi kéo rồi lại hối tiếc!".

Quả là sau này đôi lúc cậu cũng có hối tiếc. Giá cứ li dị đi thì thế nào cậu cũng kiếm được một cô họ khẩu thành thị. Bám vào đó thì chắc chắn xin được nhà cửa đảng hoàng như mọi cán bộ cao cấp khác. Nhưng ngày đó thì cậu đã thực sự mềm lòng. Đối với cậu tình yêu không phải là tất cả. Cậu lấy vợ Sâm còn là để trả nghĩa thầy, người đã dạy mình thời thơ bé và chu cấp tiền bạc cho mình học hành đến tuổi trưởng thành. Nói là tào hôn nhưng thực lòng lúc cưới cậu rất yêu Sâm. Vợ chồng xa nhau trong hoàn cảnh chiến tranh, có lúc rảnh rỗi công việc, thư giãn tâm hồn cậu đều nhớ đến vợ. Nay vợ có lỗi lớn nhưng nếu biết kìm nén thì vẫn có thể tha được. Có chấp rồi dùng dằng phá bỏ mọi thứ thì có thể chỉ riêng mình được siêu thoát nhưng vợ con gia đình thì tan nát, khổ đau suốt lượt. Vì vậy cậu đã nói vui cho vợ an lòng:

"- Đúng là nhân cơ hội em có lỗi anh li dị đi rồi kiếm cô vợ trẻ thì cũng khoái đấy. Nhưng anh còn có trách nhiệm với thầy mẹ với các con, với cả em nữa. Thầy mất rồi, giả sử em chưa lấy anh mà bị chữa hoang, thì anh cũng không thể bỏ mặc em được. Nay em lại là vợ anh, anh toàn quyền giải quyết vấn đề. Sự việc mới chỉ hai chúng mình biết, tay bạn tình của em đã mất, vậy thì anh che chắn cho em rất dễ dàng. Nói cho vui là em mới "cắm sừng" anh bốn lần. Sừng mới nhu nhú nên đội chiếc mũ cối lên là chẳng ai nhìn thấy. Thế thì đại gì làm toáng lên cho xấu mặt cả nhà. Anh hứa sẽ cùng em giữ kín chuyện này. Bé Phương Nam cũng có quyền được biết để hướng về cội nguồn huyết hệ. Song trước mắt con còn nhỏ, không nên để nó bị tổn thương. Khi nó có nghề nghiệp, chồng con ta sẽ lựa lúc thuận lợi công bố dần cho con. Như vậy là cách làm hợp lẽ nhất!".

Và thế là cậu vợ lại sống hoà thuận với nhau như xưa. Đôi lúc cậu lại căn vặn lại chuyện cũ buộc vợ phải nói lại. Vợ trách cậu là không chịu cho quá khứ an bài. Cậu nói là cậu vẫn tức nên thỉnh thoảng muốn bắt vợ kể lại để hành hạ chơi. Nhưng khi thấy vợ phải ra trước vành móng ngựa của lương tâm thì cậu lại thấy thương và tìm lời an ủi. Cả hai cứ phải vật lộn trong cái vòng luẩn quẩn thế mà sống, mà gắn kết với nhau.

Tôi hỏi.

- Nay cậu được nghỉ hưu. Cậu định về Bắc với vợ hay ở lại trong này?

- Cậu đã xin được mua ngôi nhà này theo giá thanh lí nên định đưa vợ vào. Vợ chồng Phúc đã thiết lập được cơ sở vững chắc ở quê. Nó phải ở lại kế nghiệp nghề nông của tổ phụ, thờ phụng gia tiên hương khói mồ mã. Phương Nam đi lao động bên Đức đã lấy chồng và nhập cư bên đó. Cậu định đưa đứa con nhỏ nhà Phúc vào nuôi dạy gây dựng trong này cho nó thì mới hi vọng kéo được vợ vào theo.

- Lần này ra Bắc cậu đưa cháu về thăm vợ nhé. Cháu sẽ thuyết phục vợ vào với cậu. Hai ông bà già sống cách nhau mấy ngàn cây số, ốm đau trái gió trở trời lấy ai chăm sóc cho nhau.

Cậu Đức cười.

- Bà ấy tưởng cậu về hưu không ai quản nên muốn cậu sống tự do. Thuê cô hầu gái hay kiếm bò bịch nhân tình lãng nhăng cũng thoải mái hơn. Nhưng tuổi cậu đâu còn những ham muốn đó. Già sống cô đơn khổ lắm. Về làng cũng được nhưng cậu rất sợ phải đối đầu với một cô nàng đầu đánh đá lắm điều...

Những đêm tâm sự tôi mới hiểu số phận cậu mình cũng không êm đềm phẳng lặng. Nhưng cậu vẫn còn giữ được những giá trị tinh thần của người xưa, coi trọng nhân nghĩa, phúc hậu bao dung độ lượng. Nhưng thêm vào đó có tinh thần dân chủ tự do, bình đẳng, bác ái của phương Tây nên phong cách ứng xử với mọi sự cố đều ôn hòa.

Một bữa hai cậu cháu bàn về những thú chơi của tuổi già, cậu Đức nói nhiều đến cây cảnh, ngư điều cầm thú, chim muông. Nhà có vườn rộng hàng trăm mét. Ông bà già, đưa cháu nho, vừa làm vừa chơi, sống giữa thành phố đôi khi cũng ra tiền. Tôi đồng ý với cậu nhưng xin bổ sung thêm.

- Bây giờ nghỉ hưu có thời gian rảnh cậu nên viết lấy cuốn hồi ký. Cháu thấy các tướng lĩnh, chính khách coi đây là công việc đầy hứng thú. Có khi họ còn kiếm được những khoản nhuận bút khổng lồ nữa đây! Cậu biết rất nhiều chuyện chưa bao giờ công bố. Nếu được viết ra, công chúng sẽ tìm đọc đấy!

- Nghề của chúng mình có rất nhiều thứ còn nằm im trong lưu trữ. Có điều nó phải đợi ba chục năm sau mới được phép viết ra.

- Cậu hãy viết những chuyện ba mươi năm về trước.

- Lúc đó cương vị của cậu chưa có gì đặc sắc. Một phần quan trọng đã được người tiền nhiệm công bố rồi. Hơn nữa một tác phẩm hồi ký nó cũng phải giàu chất văn học. Nó đòi hỏi một khả năng cấu trúc chứ không phải một kho sự kiện. Tác phẩm là toà lâu đài chứ không phải đồng nguyên liệu dù nguyên liệu đó bằng vàng ròng. Nhiều người đầy vốn sống lắm kiến thức nhưng không sao viết nổi một cuốn truyện. Từ nhỏ cậu có quen viết lách đâu. Vì vậy giờ đây không dám mơ tới một tập sách. Có lẽ chỉ có cây cảnh chim muông là thích hợp thôi.

Tôi vỗ vế cậu.

- Có thể vấn đề khởi đầu đặt ra không tới mức là viết một tác phẩm văn học. Cậu hãy coi đây là một bản nháp nhớ đâu viết đấy. Dù chưa hoặc không xuất bản thì đồng tư liệu đó cũng là vàng, nó giúp ích nhiều cho con cháu sau này. Đó là một di sản tinh thần của cả một cuộc đời chiến đấu. Thứ đó nếu không ghi chép lại nó sẽ rơi vào quên lãng, và thực sự biến khỏi nhân gian, không "bảo toàn khối lượng" giống như những giá trị vật chất. Cây cỏ chim muông, nhiều người có thể chơi. Nhưng hồi ký của những vị tướng tình báo thì rất ít.

Cậu Đức trầm tư suy ngẫm ít phút rồi buồn rầu nói.

- Nghề nào thì cũng có thắng bại, buồn vui, vinh quang và mất mát. Trong đời hoạt động cậu đã từng tung hàng trăm mũi tên công vào lòng địch, nhưng xác xuất trúng đích thì rất thấp. Mũi thành công trót lọt như cháu và Hai Bền là rất hiếm đấy! Chúng ta là tình báo cách mạng. Giá trị tinh thần là bảo đảm lớn nhất cho động cơ hành động. Kẻ địch hơn ta thứ vũ khí lợi hại là tiền. Chúng có thể tung ra không những để mua được tin tức mà còn thao túng cả lương tri, đạo lý lẫn tham vọng con người. Vì thế trên mặt trận này ta gặp nhiều thất bại, chỉ đơn giản vì thiếu khả năng tài chính thôi.

Tôi ngạc nhiên và cũng rất tự hào vì sự đánh giá của cậu về chúng tôi.

- Thừa cậu cháu hoạt động độc lập nên không thể nhìn xuyên suốt tình hình chung. Song dù có chính xác như pháo binh thì xác xuất trúng đích cũng lắm cũng chỉ vài ba chục phần trăm là cao. Ngành ta làm sao có thể vượt trên họ được?

- Cháu nói rất đúng. Hoạt động của chúng ta hoàn toàn tùy thuộc vào tài năng trí tuệ của đôi bên đối địch. Nhưng yếu tố may rủi ở đây có ý nghĩa quyết định. Nhiều mũi tung vào mấy năm trời mà không sao tìm được hướng đột phá. Có nhiều điệp viên chui vào đến một độ sâu nhất định thì dừng lại. Mọi được vài thông tin không có giá trị cao. Có mũi loanh quanh thu xếp cơ sở để sống cũng không xong. Tổ chức nghèo không cung cấp nổi nhu cầu tối thiểu, anh em vừa làm vừa hoạt động, hiệu suất rất thấp. Có anh làm ăn phát đạt giàu có, thế là ham sống sợ chết quên luôn nhiệm vụ. Rất nhiều trường hợp, không theo địch, nhưng chẳng còn là ta, dân sự hoá với lý do mất liên lạc. Có nữ điệp viên được đưa vào làm thư ký cho một tên sĩ quan cao cấp, nắm giữ những bí mật chiến lược của Bộ chỉ huy hành quân tác chiến. Cậu vừa vui mừng báo cáo lên trên thì lại đã nghe tin cô gái xinh đẹp đã lấy lẽ tên sĩ quan và từ chối liên hệ với ta. Lúc đầu cậu tưởng cô cần thời gian để tạo kén vững chắc, vì nếu phản bội cô ta đã báo cho địch bắt ngay số anh em trong tổ. Nhưng sau đó thì hay tin cô ta đã có con với gã sĩ quan nọ. Một số bị địch bắt kiên trung không khai báo chịu tù đầy. Số không chịu đựng nổi thì cam kết li khai cách mạng rồi mai danh ẩn tích ở một nơi nào đó mong được an thân. Cũng không ít kẻ đầu hàng đầu thú, làm tay sai, hoặc trở thành những quan chức nguy quân nguy quyền chống lại cách mạng rất quyết liệt... Đã viết thì phải viết hết mới trung thực và khách quan. Liệu cơ quan xét duyệt có chấp nhận cho in? Nếu cho in thì liệu có ích gì cho vấn đề xây dựng tinh cảm tư tưởng cho thế hệ sau.

- Thừa cậu cháu nghĩ không viết thành tác phẩm thì cũng cần ghi lại đầy đủ chừng nào hay chừng ấy. Đó là hơi thở của lịch sử, là hiện tình đất nước trong chiến tranh. Di sản tinh thần thì không nhất thiết dành cho mọi người. Có thể mỗi người một nhu cầu. Nếu biết suy ngẫm từng vấn đề để viết lại thì cháu tin là rất có ích cho lớp trẻ. Chúng chỉ thực sự mạnh nếu nhận biết quá khứ đầy đủ chứ không phải dựa trên hình tượng sơn quét kiểu áp phích tuyên truyền. Sự giả tạo chỉ xây nên những hình nhân mà thôi. Cháu và Hai Bền cũng sắp đến tuổi nghỉ hưu rồi. Cháu sẽ về nước hợp tác cùng cậu và anh em cùng thời viết lại tất cả. Cháu mong cậu ghi lại ngay kéo tuổi tác ngày một cao, biết thế nào được!

- Ý kiến cháu nghe cũng có sức thuyết phục đấy. Cậu phải thử tay nghề rồi mới hứa sau. Nghỉ hưu rồi cháu có ý định về nước không?

- Chị Năm Ngân khuyên cháu nên giữ quốc tịch nhiều nước để đi lại cho tiện. Về hẳn e muốn đi cũng khó. Hơn nữa các cháu cũng đang làm việc học tập ở nước ngoài. Kéo nhau về cả không được. Phương án Năm Ngân xem ra thích hợp hơn cả!

- Nếu cháu định đi về thì cũng cứ đề đạt với tổ chức trước. Nếu cả Bạch Kim cũng về thì có thể xin lại một phần ngôi nhà cũ, hoặc xin trên thu xếp cho một chỗ ở mới. Về ở khách sạn thì chịu sao nổi!

- Đó mới là dự kiến, cháu cần bàn lại với vợ con đã. Khi tổ chức thông báo quyết định nghỉ cháu sẽ đề đạt nguyện vọng sau.

Tôi sống với cậu Đức hơn một tuần thì xin về khách sạn để chuẩn bị ra Huế. Cậu hẹn khi nào ra Hà Nội thì điện cho cậu, cậu sẽ bay ra theo.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 5

Chương 7: Miền Trung

Tôi quay về Khách sạn Palais Royal thuê phòng. Là khách quen nên cô tiếp viên chào đón nồng nhiệt và chỉ lên sơ đồ trên máy tính căn phòng bốn trăm mười lăm.

- Cô Rosanna đã đặt sẵn phòng cho ông.
- Sao biết tôi về bữa nay mà đã đặt sẵn?
- Thưa ông Hoài Việt, điều bí mật đó xin ông hỏi cô Rosanna, em trả lời thay sao được!

Tôi cười tò mò.

- Khi tôi đi vắng thì ai ở căn phòng bốn trăm mười lăm.

Cô tiếp viên lễ tân tra trên máy tính.

- Ông đi vắng liền một tuần, ba hôm đầu một khách Thái Lan thuê. Tiếp đó là một khách Thuỷ Sĩ Hai hôm nay cô Rosanna có ý chờ ông. Khách sạn còn nhiều phòng trống nên khi xếp khách em cố ý chừa phòng này ra để đợi ông về thuê!

Tôi bắt tay cô tiếp viên cảm ơn và hỏi thêm.

- Tôi muốn biết mấy ngày vắng tôi Rosanna có đồng khách đến thăm không?

Cô tiếp tân cười.

- Nguyên tắc của khách sạn là không tiết lộ những bí mật riêng tư của khách hàng! Mọi người đàn ông đều hay ghen bóng!

- Bệnh đó là của đàn bà mới đúng!

- Ai cũng muốn bảo vệ hạnh phúc riêng tư thôi mà! Ông yên tâm là mấy ngày vắng ông Rosanna chỉ tiếp người đàn ông có bộ ria nhuộm màu hạt dẻ mà ông cũng thường gặp đấy. Hai người hẳn phải quen nhau chứ?

- Đó là anh bạn mới quen thôi, nhưng tôi đâu có quyền ghen với anh ta. Vị thế của tôi trong con tim cô ấy cũng không mạnh mẽ gì hơn anh chàng "yêu tình râu đỏ" đó đâu!

- Ông nhận định sai rồi! Em nghĩ là ông mạnh hơn! Cô ấy luôn luôn hỏi xem ông Hoài Việt có nhắn tin gì cho mình không. Thêm nữa chỉ riêng ông có cơ may chung phòng qua đêm với Rosanna mà thôi.

- Trời ơi, sao cô nắm chắc tình cảm của khách hàng thế?

- Em nói riêng để ông mừng thôi nhé! Có lúc buồn đứng vợ vẫn ở phòng tiếp tân, Rosanna đã tâm sự với em đấy.

- Cảm ơn em đã thông báo cho tôi câu chuyện thú vị này.

Tôi nhận chìa khoá và xách đồ lên phòng mình. Sau khi tắm táp thay quần áo tôi mới sang gõ cửa phòng cô bạn gái. Rosanna mở cửa và tôi nhìn thấy gã đàn ông có hàng ria nhuộm ngồi bên trong. Tôi nhún vai.

- Xin lỗi tôi gõ cửa không đúng lúc!

Nói rồi tôi quay gót đi nhanh về phòng mình. Rosanna chạy theo nín thở.

- Anh vào nhà đi, có gì là không đúng lúc đâu! Đây là ông anh họ của em. Em định giới thiệu hai người với nhau. Nếu không muốn làm quen thì anh cũng nên cư xử bình thường như người khách qua đường thôi. Sao lại bỏ đi như thế.

- Tôi vừa về, mọi thứ còn bừa bộn. Hẹn tối nay nói chuyện.

Nói rồi tôi vào buồng mình đóng trái cửa lại mặc nàng đứng ngoài. Chỉ "hung hãn" của tôi chứng tỏ tôi đang ghen. Chưa chừng lại làm cho nàng thích thú!? Cũng cần lên mặt một chút, đừng sả vào như ruồi!

Rosanna quay về, chỉ mấy phút sau nàng đã gọi điện thoại sang phòng tôi.

- Alô! Chào McGill! Rosanna đây! Ông anh họ em chuẩn rồi! Hết giận em chưa cưng? Chơi kiểu vừa rồi không đẹp đâu! Cho em sang phòng anh để thanh minh được không?

- Lúc nào?

- Ngay bây giờ.

- Xin mời!

Tôi mở cửa, nét mặt nàng tươi như hoa, còn tôi vẫn chưa hết lạnh nhạt.

- Xin lỗi là em chưa có dịp kể về mối quan hệ giữa em và anh Vương Đăng, người đàn ông anh vừa gặp. Đó là ông anh họ đang sốt sắng gọi vốn của ba em về đầu tư trong nước. Mọi cuộc gặp gỡ đều trong cái khung huyết hệ của một đại gia thôi. Người Tàu coi trọng cái khung này trong di trú, giao thương làm ăn. Đó là cơ sở văn hoá cho chữ tín. Thế thôi!

- Họ gần hay xa, bản đại bác liệu có tới cái gã "Yêu tình râu đỏ" đó không?

Rosanna cười. Có thể đại bác cũng không với tới! Họ hàng kiểu ấy, muốn quan hệ xác thịt, thậm chí lấy nhau sinh con đẻ cái cũng không sợ loạn luân! Tuy nhiên em chẳng khoái gì anh chàng "Yêu tình râu đỏ" đó. Em là con bé phiêu lãng. Nhưng trong quan hệ họ hàng, thân tộc em luôn giữ được lễ giáo gia phong. Thiếu gì chỗ chơi mà phải lộn xộn trong cái khung chật hẹp của nhà họ Vương để gây tai tiếng. Em đi khắp thế giới, trắng, đỏ, vàng, nâu, nhò nhò, đen nhẻm, thích ai thì chọn. Đâu có thiếu đàn ông!

Tôi cười nhạt.

- Thật may mắn cho tôi được lọt vào mắt cô trong chốc lát. Liệu đã sắp bị quăng ra đường chưa?

- Trời ơi! Anh nói nghe tội quá! Anh là một ngoại lệ, là nhân vật em thích nhất đấy! Em nói yêu sợ anh cho là giả dối. Em tự hỏi mình và có thể trả lời: Anh là người đàn ông vượt hẳn lên hàng tá bạn tình xưa cũ của em. Anh chẳng thấy em bám theo anh nhằng nhằng đấy à?

- Cô nhạo báng tôi vì cái pha ghen tuông vô lối vừa rồi chứ gì? Tôi thành thực xin lỗi cô và cả anh bạn trong "Vương Đại gia" của cô nữa.

- Thôi nhé, chúng ta có thể làm lành với nhau được chứ. Mấy ngày qua em rất mong anh về để bàn bạc chương trình ra Bắc. Có rất nhiều bạn hàng muốn gặp em để đề xuất và thương thảo một số đề mục đáng quan tâm.

- Chúc mừng sự thành công của cô. Liệu anh chàng "râu đỏ" có tháp tùng mỹ nhân không?

- Nếu đi với anh thì em chẳng cần anh ta làm vệ sĩ nữa.

Tôi thông báo cho Rosanna chương trình chặng sắp tới. Tôi sẽ đi xe lửa từng đoạn ngắn trên dọc tuyến Bắc Nam trong thời gian một tuần. Cô có muốn du lịch thì đi cùng tôi. Còn nếu công việc làm ăn gấp gáp thì cô cứ ra thẳng Hà Nội. Địa chỉ hội tụ là Khách sạn Hoàn Kiếm.

Rosanna suy tính giây lát rồi quyết định nàng sẽ đi cùng tôi ra Huế. Sau đó đi thẳng Hà Nội trước để chờ tôi bay ngược vào Sài Gòn. Tôi chấp thuận kế hoạch này. Tôi nói với Rosanna.

- Sáng mai tôi còn phải đến thăm một bà Tàu. Chúng tôi chưa bao giờ biết nhau. Bà lại mù nên cuộn tiếp kiến chẳng dễ dàng. Nhưng vì mối quan hệ của chúng tôi khá đặc biệt nên bắt buộc phải thăm viếng. Em có muốn cùng đi với tôi không?

- Dạ cũng được. Nhưng mối quan hệ giữa anh với bà ta đặc biệt như thế nào?

- Cháu ngoại bà sắp thành con dâu tôi. Tôi sẽ là suôi gia với con gái bà.

- Thế thì đáng phải đến thăm lắm.

Tôi không biết số điện thoại của nhà bà Hứa Vĩnh Thanh, nhưng Jimi đã ghi cho tôi số nhà của bà.

Tôi cùng Rosanna đi taxi đến phố Duy Tân. Tôi tìm đúng địa chỉ rồi bấm chuông. Một phút sau có tiếng chân bước và một giọng phụ nữ hỏi vọng ra.

- Ai hỏi gì đấy?

- Chúng tôi đến thăm cụ bà Vĩnh Thanh.

Một cặp mắt hé nhìn qua chiếc lỗ nhỏ trên cánh cổng.

- Xin ông cho biết quý danh để tôi vào trình bà chủ.

- Tôi là Phan Quang Nghĩa, cha của Phan Quang Trung ở Mỹ về. Tôi đến thăm cụ, mang quà và thư của cháu Jimi gửi về biếu bà ngoại.

Người đàn bà nhắc lại từng chữ cho khỏi sai rồi mới quay vào bấm báo.

Rosanna thắc mắc:

- Tại sao anh không hỏi những người tinh mắt để tiếp xúc cho dễ dàng?

- Bà cụ sống độc thân. Con cái đều ở nước ngoài cả. Người đàn bà vừa rồi chỉ là gia nhân giúp việc thôi.

Mấy phút sau có tiếng chân người và tiếng khoá lách cách. Cánh cổng mở ra.

- Xin mời ông bà vào nhà. Cụ tôi đang chờ.

- Cảm ơn.

Chúng tôi qua vườn cây đi vào phòng khách của toà biệt thự. Một bà già đầu tóc bạc phơ mình gầy như hạc, đeo cặp kính đen đang ngồi đợi ở xa-lông.

- Chúng cháu chào cụ ạ!

- Chào ông bà! Mời ngồi! Ông bà mới về thăm quê hương!

- Thưa cụ, cháu là Nghĩ, còn người đi với cháu là cô Rosanna, bạn cùng đường chứ không phải là người trong gia đình đâu ạ.

Bà cụ cười.

- Xin lỗi, tôi cứ tưởng là bà nhà!

- Thưa cụ gia đình con và chị Quế Lan sinh thời là bạn thân thiết của nhau. Từ ngày chị mất, cháu Jimi sống với gia đình con, tình cảm càng thêm gắn bó. Hai cháu Quang Trung và Jimi thực sự thương yêu quấn quít nhau. Hai cháu đã có dịp về thăm và trình diện cụ.

- Vâng tôi nhớ lắm chứ! Hai cháu đã ở đây với bà hàng tuần và xin phép được đính hôn. Nhưng từ đó đến nay vẫn chưa thấy nói đến chuyện cưới xin gì.

- Dạ thưa cụ, hồi về thăm cụ, cháu Quang Trung còn đang đi học. Jimi cũng còn trẻ nên gia đình chúng con muốn để hai cháu học hành trọn vẹn đã rồi mới tính chuyện trăm năm. Nay cháu Trung đã tốt nghiệp đại học và có việc làm ổn định. Jimi cũng đã đến tuổi trưởng thành. Con có dịp về nước non đến đây trước là thăm sức khoẻ cụ, sau nữa con muốn thưa với cụ xin phép cuối năm nay mẹ cháu sẽ đưa hai con về đặt lễ vấn danh rồi xin phép tổ chức thành hôn cho hai cháu.

Tôi nói thế chứ trên thực tế hai cháu đã chung sống với nhau rồi. Đợi cuối năm về thăm quê và công khai chuyện này luôn.

- Ôi nếu được thế thì tôi mừng lắm ông Nghĩ ạ. Tôi rất thương cháu Jimi cô út, cũng quý cháu Quang Trung ngoan ngoãn hiếu đễ. Tôi cứ nói vui, hai con cưới đi rồi về ở với bà, bà nuôi! Tất nhiên tôi biết các cháu giàu có, thiếu thốn gì đâu mà phải nhờ bà già mù này! Nhưng vì tôi muốn chúng nó giữ giúp nghiệp của ông cha. Tôi chết bỏ cho người ngoài cũng uổng lắm!

- Thưa cụ các cháu rất yêu quý bà ngoại, nhưng biên khơi cách trở khó mà đảm trách nghĩa vụ kế nghiệp. Con thấy các dì các cậu còn đông, cụ giao cho ai ở gần có tiện hơn không?

- Nói thật với ông, tôi là vợ cả, chỉ sinh được hai đứa con với nhà họ Hứa thôi. Những người sau là con bà hai, bà ba, bà tư cả đấy. Khác máu tanh lòng họ chẳng quan tâm gì đến tôi. Số kiếp tôi cũng thật bất hạnh. Quế Lan thì ba đời chồng mới được có cháu Jimi rồi chết oan chết uổng. Thằng em nó là Hứa Tiêu Long thì ăn chơi nghiện ngập, cờ bạc trai gái, ngoài bốn mươi tuổi vẫn độc thân không vợ không con. Nó đã phá tán của tôi biết bao tiền bạc. Cả phần thừa kế chia theo di chúc của ông già dành cho nó cũng bị con nợ xâu xé hết! Nếu giao cơ nghiệp vào tay nó thì chỉ vài tháng là tiêu tan. Vì thế ngày đêm tôi mất ăn mất ngủ về chuyện này. Tôi mong cháu Jimi lấy chồng thì tôi sẽ viết di chúc giao cho nó toàn bộ phần tài sản của riêng tôi. Trông thế chứ cả của chim của nòi cũng không nhỏ đâu! Vợ chồng cháu là người hiếu nghĩa thì sau này cậu nó hồi tâm nó sẽ nâng đỡ. Bằng không những lúc khó khăn túng thiếu có cháu san sẻ cho cũng đỡ vào tù ra tội. Kế nghiệp là khó khăn chứ sung sướng gì đâu. Tôi còn sống tuy

mù hai mắt nhưng vẫn cầm cân nảy mực, rộng lượng bao dung. Tôi chết thì chỉ còn trông cậy vào Jimi thôi. Ông có là bố chồng cháu thì ông cũng giúp tôi chỉ bảo cho cháu làm công viên phúc đức này. Tôi còn biết trông cậy vào ai khác được?

- Thừa cụ xin cụ cứ yên tâm. Cuối năm nay cháu về cụ sẽ bàn bạc với cháu sau. Con chỉ biết thay mặt gia đình và hai cháu gửi biểu bà chút quà.

Nói rồi tôi đặt gói quà Jimi đã chuẩn bị kĩ lưỡng lên bàn trước mặt bà cụ. Cụ tươi cười sờ nắn gói hàng rồi xúc động nói.

- Cảm ơn ông bà, cảm ơn các cháu của tôi. Tôi hiếm khi được nhận quà, nhận một chút tình thương thảo của con cháu, người thân. Cuộc đời tôi, tiền bạc cha mẹ để lại cho cũng nhiều. Tôi bị người ta lấy mất, tôi trao tặng cho đi cũng không sao kể xiết. Chồng cướp con phá bao nhiêu năm mà của vẫn không tàn lụi. Cứ như một dòng sông lớn trường tồn cùng năm tháng, ngày đêm chảy xiết, khoan lại nhắt, vơi lại đầy, nhưng không khi nào cạn kiệt. Tôi muốn trao lại mạch dòng phúc đức cho đứa cháu có tấm lòng nhân nghĩa. Tôi xin cảm ơn ông bà cô bác bên nhà đã biết cách nuôi dạy cháu Jimi nên người!

Nói xong bà cụ lấy khăn thấm nước mắt. Đó là những giọt lệ hiếm hoi của người già. Cụ quay sang hỏi cô bạn đồng hành của tôi.

- Xin lỗi từ nãy tôi chưa hỏi thăm bà bạn đây. Thế gia đình nhà ta ở đâu? Chẳng hay hai cụ còn mạnh khỏe cả chứ?

- Thừa cụ cháu là con gái họ Vương, cũng mấy đời lai máu Việt, sinh sống nhiều đời ngay ở Chợ Lớn thôi ạ. Nay thì gia đình di tản sang làm ăn bên Pháp cả. Cháu cũng còn một số bà con thân tộc ở lại. Nay thấy đất nước mở cửa ba má cháu cho về để tìm mối đầu tư dựng lại cơ nghiệp của họ Vương.

- Họ Vương là một đại vọng gia tộc danh tiếng ở đất Sài Gòn này đấy. Trước đây cũng có kết giao bằng hữu, hợp lực doanh thương với họ Hứa nhà này. Tôi có biết cụ Vương Đại Đường, Vương Quảng Cát... nếu còn sống thì các cụ cao tuổi hơn tôi đấy.

- Dạ cháu là Vương Hồng Ân, con gái Vương Thúc An, cháu nội Vương Đại Đường, và gọi Vương Quảng Cát bằng bác ruột ạ.

- Ôi thế thì là chỗ quen biết cả. Cô cứ về thưa với cụ: bà Hứa Vĩnh Thanh gửi lời chào là cụ nhớ ra ngay thôi.

- Thừa cụ ông cháu mất cách đây mười hai năm rồi ạ. Nhưng bố cháu và bác Cát vẫn còn khỏe mạnh, nếu không quen biết thì cũng đã từng nghe danh tiếng các cụ bên Hứa Đại gia ạ.

- Người Tàu sang đây đông lắm. Họ gấn bó đoàn kết giúp nhau chứ không kinh địch để người dị chủng chèn ép bắt nạt đâu. Thế cũng là dịp may để chúng ta nhận lại nhau. Bây giờ đã gần trưa, hai vị dùng bữa với tôi.

- Thừa cụ, nhà ít người bận rộn không tiện. Chúng con xin phép về khách sạn.

- Đừng khách khí. Nhà ít người nhưng gọi điện ra tiệm là có người phục vụ tận nhà. Cơm Tây, cơm Tàu, cơm ta, muốn thứ gì cũng có. Dân Trung Quốc tới đâu cũng mở nhưng tiệm ăn nổi tiếng. Tôi quen nhiều lắm, quý vị đừng ngại.

Thế là bữa trưa đó chúng tôi ở lại dùng cơm với cụ bà Hứa Vĩnh Thanh.

Cháu Jimi viết thư nhưng sợ bà không đọc được lại ghi lời vào băng. Tôi mở băng cat-set cho cụ nghe rõ tiếng cháu. Cụ cảm động và nhờ tôi ghi lại lời và ý định của bà cho cháu nghe. Cụ khuyên cháu nên xin nhập thêm quốc tịch Việt Nam sớm đi có thể bà mới đủ yếu tố pháp lí làm di chúc trao quyền thừa kế cho cháu. Bà chỉ sợ chậm trễ chẳng may bà quy tiên thì tất cả tài sản sẽ thành của vô thừa nhận. Sau này cháu muốn lấy cũng không được nữa. Chiều ý cụ tôi hứa phải chuyển cuốn băng về cho cháu.

Chiều hôm đó tôi cáo từ xin phép tiếp tục cuộc hành trình ra Bắc. Cụ còn cầm tay tôi dặn dò.

- Ông thông gia với mẹ cháu Jimi. Cháu mô cô cả cha lẫn mẹ, xin ông thương yêu cháu như con đẻ. Vì thế tôi cũng coi ông như người trong nhà không giấu giếm chuyện gì. Ông phải khuyên bảo cháu nghe lời tôi. Có thể tôi mới yên tâm sống nốt những ngày cuối đời êm ấm được.

- Dạ con xin vâng lời cụ. Con tin là cháu Jimi sẽ phải theo lời bà. Xin bà chờ mẹ con nó vài tháng nữa thôi.

Trước khi khởi hành ra miền Trung tôi có gọi điện báo cho Hai Bền.

Anh bảo tôi yên tâm là tổ chức đã có thông báo với cơ sở an ninh biết sơ qua tình hình. Gặp gì khó khăn cứ điện về anh sẽ yểm trợ. Tuy nhiên không thể công khai vai trò với bất cứ địa phương nào. Tôi vẫn là một gián điệp ngoại quốc được "đánh dấu đạo trình". Họ theo dõi nhưng cũng thả lỏng, bảo vệ an toàn cho tôi để thượng cấp bí mật truy cứu.

Tôi cùng Rosanna đi xe lửa ra Nha Trang. Chúng tôi thuê một căn nhà nghỉ trên đường Trần Phú ven biển. Đó là một biệt thự nhỏ ba buồng gồm phòng khách và hai phòng ngủ cho mỗi chúng tôi Các tiện nghi nội thất thua xa khách sạn Palais Royal. Nhưng bù lại có vườn cây và gió biển. Rosanna cố tạo ra không khí gia đình bằng cách tự nấu ăn một bữa chiều và thay hoa cắm bình hàng ngày. Một bữa nàng hỏi tôi.

- Nếu em về nước làm ăn lâu dài anh có về sống với em không?

- Về sống với em à? Với tư cách gì? Tôi đã có vợ, còn em là gái chưa chồng. Chúng ta sống phóng đảng trong một chuyến đi thì có thể bỏ qua được. Em còn phải lấy chồng, còn anh cũng ràng buộc nghĩa vụ gia đình. Về nước sống lâu dài với nhau sao được!

- Em không đòi hỏi anh bỏ vợ để cưới em. Em cũng qua hai đời chồng rồi mà đều thất bại. Em muốn có một đứa con với người đàn ông em yêu thích nhất. Thế là đủ.

- Đừng vội vàng Rosanna! Em bị thất bại liên tiếp nên thành kiến với nếp sống gia đình truyền thống. Cách giải quyết tạm bợ đó hậu quả sẽ chẳng tốt đẹp gì đâu. Có thể vài ba năm nữa em sẽ bình tĩnh trở lại. Còn bây giờ thì cứ sống tự do theo ý mình đi. Khi nào thấy quan hệ gắn kết lứa đôi là một nhu cầu thì nên kết hôn.

Nàng nhìn vào mắt tôi bằng ánh mắt ướt đầm dục vọng.

- Em đang có nhu cầu gắn kết lứa đôi đây!

Nói rồi nàng vòng đôi cánh tay trần mềm mại lên cổ tôi. Hai làn môi tìm đến nhau; gắn lại...

Những ngày ở Nha Trang chúng tôi sống hết như đôi vợ chồng. Nàng không làm gì ngoài chuyện đi chợ, ra bãi tắm và tối tối cùng tôi đi dạo hay đến vũ trường rồi trở về với trò chăn gối. Hình như tôi không đủ sức đáp ứng những ham muốn nhục cảm của người đàn bà đa tình này. Tôi bắt đầu lo sợ lính bị bại trận trong cuộc đấu. Đó là nỗi mặc cảm lớn nhất của đàn ông đối với người bạn tình. Tôi phải tìm cách

tách nằng ra vài ngày để củng cố "thế trận".

- Anh phải đi có việc vài hôm. Em xem có việc gì ở đây thì làm và chờ anh.
- Em chỉ chơi thôi chứ chẳng có việc gì ở thành phố nghỉ mát này. Anh cho em đi cùng được không?
- Chẳng tiện đâu. Những người bạn chỉ muốn gặp mình anh thôi. Anh đã gọi điện, nhưng điểm hẹn còn lằng nhằng lắm. Cùng lắm em cũng chỉ chờ anh ba ngày thôi. Chúng ta sẽ đi Huế vào tuần tới.

Thế là tôi mang theo đồ đạc lên lút đến thuê phòng ở Khách sạn Biển Đêm. Tôi phải tìm gặp một người bà con của tướng Thiết Vũ. Họ đã có mối liên lạc tinh thần với nhau khá chặt chẽ từ lâu rồi. Tuy nhiên điều kiện cách trở nên có nhiều vấn đề họ không thể viết qua thư. Nhóm người này muốn được tài trợ trực tiếp của cá nhân Thiết Vũ. Nhưng ông này muốn giới thiệu với Liên Minh thì sức yểm trợ mới mạnh mẽ và dài hơi được ông Bùi Hạnh giao cho tôi liên hệ kiểm tra xem họ là một tổ chức có thật hay chỉ là một "hội đoàn ma" thôi. Tôi đã liên hệ điện thoại nhưng họ hẹn sau ba ngày mới có thể tiến hành mặt đàm được. Tôi đã báo trước đề Hai Bền "đánh dấu đạo trình" của tôi mà nghiên cứu nhóm người này.

Tôi cho họ biết chỗ ở mới của tôi ở Khách sạn Biển Đêm để họ dễ liên lạc.

Tám giờ tối ngày thứ bảy có một thiếu nữ đến gặp tôi. Cô ta ăn vận trang điểm hết như một gái điếm. Sau khi đòi xem hộ chiếu của tôi cô mới chuyển lời của ông bà Trần Văn Tân mời tôi đến chơi bài. Ra khỏi khách sạn vài chục mét cô chỉ cho tôi lên một chiếc xe Chevrolet cũ kỹ đỗ bên đường. Chúng tôi lên xe đến một vũ trường nhỏ bé ở gần phía chợ Đầm. Tôi được đưa lên gác ba để gặp gia chủ. Ông bà Trần Văn Tân ngồi chờ sẵn và nồng nhiệt bắt tay chào đón tôi. Sau khi chủ khách an toạ tôi tự giới thiệu.

- Thưa ông bà, tôi là Hoài Việt làm việc dưới quyền ông Bùi Hạnh, chủ bút báo Chim Việt, cơ quan ngôn luận của Liên Minh Việt kiều Hải ngoại, có trụ sở ở bang Cali bên Hoa Kỳ. Tôi cũng là cựu trung tá quân lực Việt Nam Cộng hòa, từng là sĩ quan tham mưu dưới quyền tướng Thiết Vũ trong chiến tranh. Nay có chuyện bình thường quan hệ Việt-Mỹ, tôi về nước để quan sát tình hình và viết bài cho các báo bên Mỹ. Cũng còn thêm một nhiệm vụ nữa là truyền đạt cương lĩnh Arlington đi đồng bào nơi cổ quốc để trong ngoài hợp lực đấu tranh cho một thể chế tự do cho Việt tộc chúng ta.

Ông Tân đứng dậy bắt tay tôi cảm động.

- Tôi cũng xin thưa với ông Hoài Việt, tôi chính là bào đệ của tướng Thiết Vũ. Sau ngày quốc nạn 30 tháng Tư, năm anh chị em chúng tôi phải li tán mỗi người một nơi khắp trên trái đất. Chỉ có vợ chồng tôi không kịp ra đi nên đành sống ở quê nhà. Nghe tin các anh chị tôi tuy xa Tổ Quốc nhưng vẫn luôn nhớ về quê cha đất tổ khiến chúng tôi cũng được phần an ủi. Nhưng người tự do nơi quốc nội cũng đã tập hợp nhau lại đấu tranh mong có ngày tự do sẽ được tái lập. Hiềm nỗi đồng bào trong nước sống dưới chế độ cộng sản còn quá nghèo nên không tập hợp được lực lượng hùng hậu, thiếu kinh phí để có thể đương đầu được với cộng quân. Nếu được sự giúp đỡ quốc tế, được sự yểm trợ vật chất tinh thần của kiều bào hải ngoại thì chúng tôi tin tưởng rằng nghiệp lớn nhất định thành đạt.

- Thưa ông bà. Tướng Thiết Vũ có cho Liên Minh hay là ở Nha Trang đã hình thành được một chính đảng bí mật lấy tên là Đảng Phục Hưng Quốc Gia do các nhà trí thức yêu nước lãnh đạo. Đảng muốn có mối liên hệ chiến hữu với các tổ chức yêu nước khác, trong đó có Liên Minh Việt kiều Hải ngoại. Vì vậy Ban lãnh đạo có cử tôi về nước mặt đàm với quý vị để tạo nên mối liên hệ vững chắc giữa đôi bên. Muốn vậy chúng tôi phải nắm chắc được người mà chúng tôi sắp kết bạn là ai. Tôn chỉ mục đích ra sao, chính sách đối ngoại thế nào, lực lượng mạnh yếu ra sao, cần sự trợ giúp ở mức độ nào. Có thể thì sự chi viện tinh thần vật chất mới đúng mức và hữu hiệu.

- Tôi xin chân thành cảm ơn những lời tốt đẹp nồng ấm của Liên Minh và của cá nhân ông đại diện. Vợ chồng tôi là những người sáng lập, đồng thời cũng là những người lãnh đạo của Đảng Phục Hưng Quốc gia. Về mặt tình cảm thì có bào huynh tôi là tướng Thiết Vũ đứng ra đỡ đầu và bảo lãnh sự tín nhiệm cho Đảng. Cương lĩnh chính trị, và điều lệ cũng là những văn bản để quý vị có thể xét đoán, đánh giá chúng tôi. Tuy quy mô, lực lượng ban đầu chưa lớn lắm, nhưng cũng không phai là đảng nhỏ so với các tổ chức chánh trị đối lập khác. Vì sinh mệnh của một đảng bí mật bất hợp pháp! Chúng tôi chưa thể công khai danh tính, địa chỉ của đảng viên. Nhưng số lượng chi bộ cơ sở ở mười tỉnh thành trong nước cùng bí danh, mật số đảng viên thì quý vị có thể biết được.

Tôi cười.

- Cuộc gặp gỡ đầu tiên và thời cục chính trị quốc nội cũng chưa cho phép chúng ta hiểu kỹ về nhau. Những con số ông bà cung cấp với chúng tôi chỉ có ý nghĩa tham khảo thôi.

- Thưa vâng. Đảng chúng tôi là một đảng trẻ, đang đà phát triển. Có thể hôm nay ông nghe tôi nói là A, khi về trình với ban lãnh đạo thì thực tế nó đã thành số B, tăng gấp mấy lần A! Nhưng xin đừng hiểu rằng đây là con số "ma". Hôm nay tôi chỉ có thể bố trí một số rất nhỏ đảng viên sở tại đến trình diện và chào mừng ông thôi. Xin cho phép họ lần lượt vào bái yết!? Chỉ có điều đừng bắt họ xưng tên, chụp ảnh hoặc trả lời phỏng vấn. Đó là nguyên tắc bí mật mà chúng tôi phải giữ như bảo vệ con người mắt mình.

- Tuỳ ông bà thôi. Tôi chỉ là người quan sát rồi trình báo lại. Tôi càng nhiều tư liệu chứng minh cho tầm cỡ của quý đảng thì sự quy mô thu lợi trong viện trợ càng lớn lao.

Ông bà Trần Văn Tân nhìn nhau lo lắng. Cuối cùng ông ta nhân nhượng.

- Ông có thể chụp vài ba tấm ảnh kỷ niệm với họ về làm minh hoạ cho bản mật trình cũng được.

- Ông chỉ đứng cho chúng tôi bấm máy. Tôi sẽ trao ảnh cho ông trước lúc ông ra máy bay. Được chứ?

- Tuỳ ông bà. Tôi không đòi hỏi gì ở quý vị. Tôi tôn trọng các nguyên tắc an toàn gay gắt của một tổ chức chính trị bất hợp pháp.

Ông Tân ra hiệu cho cô gái. Sau đó lần lượt các tổ vào tiếp kiến tôi. Qua lời giới thiệu vắn tắt tôi là thân nhân họ Trần bên Mỹ về thăm, mấy người khách cúi chào kính cẩn cùng tôi chụp chung bức ảnh rồi xin phép cáo lui. Họ thuộc đủ mọi tầng lớp, tuổi tác giới tính, đẳng cấp. Lần lượt chừng mười tốp thay nhau vào chào và chụp ảnh. Tình cảm nhạt nhẽo, hình thức. Cuối cùng thì ông bà chủ mời tôi sang một phòng lạnh mở tiệc chiêu đãi. Cô gái đi đón tôi mở rượu. Bốn chúng tôi nâng cốc chúc tụng mọi lời tốt đẹp. Cô gái đó tiếp tôi chính là ái nữ của ông bà Tân. Trong bàn tiệc ông bà mới đề cập đến vấn đề chủ yếu là viện trợ tài chính.

- Xin ông đại diện về trình lại với Liên Minh là chúng tôi đang có nhu cầu chi tiêu rất lớn. Nếu được viện trợ thì Đảng chúng tôi sẽ lớn mạnh không ngừng, và trong tương lai nó sẽ trở thành lực lượng chính trị hùng hậu thực hiện được những mục tiêu to lớn của chúng ta. Đầu tư vào đây là các vị lựa chọn đúng chỗ đấy! Dĩ nhiên kinh doanh những giá trị văn hoá tinh thần, chính trị tư tưởng là phải tính kế lâu dài. Không phải một vốn bốn lời mà nó nhân lên hàng ngàn hàng vạn. Phải biết kiên trì mai phục, chờ đợi thời cơ. Liên Xô, Đông Âu mạnh thế mà dùng một cái lần kênh! Chỉ nhìn cái lợi nhón tiền thì sẽ mất hứng ngay.

- Thưa ông bà và quý cô. Tôi vượt đại dương về đây gặp ông bà, người đại diện cho quý Đảng cũng là vì những mục tiêu chiến lược lâu dài đó. Tôi sẽ cố gắng đề xuất và thúc đẩy một tiến trình viện trợ dài

hạn cho quý vị. Nhưng cũng xin thưa là quý Liên Minh còn nghèo, quý vị không nên kì vọng quá nhiều ở họ.

- Họ nghèo thì cũng bằng trăm ngàn lần chúng tôi. Thế nào người Mỹ chẳng giúp ít nhiều. Nếu ông giúp được Đảng tôi, chúng tôi sẽ không quên ơn ông. Mười phần trăm là tiền thù lao hoa hồng dành để chi cho những chuyến bay và chi phí khách sạn của ông. Đó là thông lệ thương mại mà chúng tôi rất am hiểu. Xin ông tin ở vợ chồng tôi!

Qua chuyện mật đàm tôi hiểu rằng tướng Thiết Vũ đã đứng sau cú áp-phe chính trị này. Liên Minh đang cần một lực lượng chính trị quốc nội nằm ngoài bàn tay CIA để nhặt bớt vai trò tay sai đi. Ông Thiết Vũ xui em đứng ra tổ chức lực lượng để hứng lấy hợp đồng béo bở này. Còn tôi, viên sĩ quan đỡ đầu của ông sẽ thành cò mồi... "khách quan" cho ông dễ xoay sở. Có thể sếp Bùi Hạnh của tôi cũng dính líu vào trò ma này. Hai nhà vừa trở thành thông gia nên đây là cơ hội để họ tri ân nhau!?

Tôi đã cùng vợ chồng ông Trần Văn Tân kí một mật thư ghi nhớ. Có thể một vị có chức quyền trong lãnh đạo Liên Minh sẽ được cử đến cùng ông Tân kí mật ước chính thức.

Tôi cũng làm một bản báo cáo qua Hai Bền trình lên thượng cấp về cái đảng ma Phục Hưng Quốc Gia này. Nói là ma chỉ mang ý nghĩa tức thời. Nếu được bơm hơi tiếp sức chúng sẽ hiện hình gây rối cho an ninh để kiếm tiền là điều rất có thể. Màu sắc chính trị phản động nào cũng ngấm chứa tính vụ lợi, không thể xem thường được.

Tôi trốn biệt khỏi vòng tay Rosanna đến tối chủ nhật mới mò về. Đến nhà trọ thấy đèn sáng nhưng cửa khóa. Tôi bấm chuông không thấy ai nên đành quăng hành lý ở hiên làng vắng đi sang bên kia đường. Có thể sống một mình buồn, nàng muốn đi dạo bên rừng dương ven biển.

Tôi tìm một chiếc ghế trống gần nhà ngồi đợi. Đêm đầu hạ không khí dịu mát. Biển rì rào vỗ sóng vào chân bờ cát. Những đôi bạn tình nép mình trong bóng dương đắm chìm trong nỗi đam mê. Bỗng tôi nhận ra Rosanna đang đi song đôi với anh chàng Vương Đăng râu đỏ. Hôm quyết định đi cùng tôi nàng nói đã tách khỏi Vương rồi kia mà. Nay Vương lại xuất hiện ở đây một cách bí mật chắc phải có điều gì nàng cần giấu tôi. Tôi sẽ không can thiệp chuyện này, vờ như không biết để xem nàng có âm mưu gì trong công việc hay đối với riêng tôi không. Trong khi nàng đi quá về phía bệnh viện thì tôi lên về nhà. Chừng mười phút nữa mới thấy nàng quay về một mình. Thấy tôi ngồi chờ ngoài hiên nàng reo lên.

- Hoài Việt! Anh về lúc nào mà không phan trước để em đón! Em đi quanh quẩn một chút chắc anh phải chờ lâu sốt ruột lắm nhỉ?

- Anh mới về đến đây chừng mười lăm phút. Định đến gia chủ hỏi thăm khoá thì em về. Mở cửa cho anh mang đồ vào nhà đi.

- Anh ăn uống gì chưa? Em chuẩn bị chút gì cho anh ăn nhé?

- Thôi không cần đâu. Anh chỉ muốn tắm cho thoải mái thôi.

Trong khi chờ tôi tắm thì nàng đi lấy nước pha cho tôi cốc cà phê sữa. Khi tôi đi ra thì nàng đơn đả.

- Bỏ đồ nhộp đây em giặt cho. Anh uống cốc sữa cho đỡ mệt đã. Vắng anh em rất buồn. Ngoài lai bữa ăn, đi tắm biển chẳng còn chuyện gì để làm nữa. Em cứ ngong ngóng chờ anh.

- Cảm ơn! Sao em không kiếm anh bạn trai nào đó vào nhà tán gẫu cho vui!

Nàng nguyền dài.

- Bộ anh cũng có bạn gái giải sầu rồi nên chẳng nhớ đến ai, còn suy bụng ta ra bụng người nữa!
- Anh bận tối mắt còn đâu thời gian kiếm bạn tình nữa. Đôi khi cũng muốn về thăm em nhưng công việc xô đến lại phải làm tiếp.
- Bạn đến mức không gọi điện thoại được nữa sao. Nhưng chỗ anh đến đều không có hoặc xa điện thoại công cộng. Khi sắp về mới gọi thì em lại đi chơi, không ai nhắc máy.

Nàng cười đánh trống lảng.

- Thôi đừng tìm có biện minh nữa. Từ nay anh đâu em đấy, thế là ổn!

Công việc ở Nha Trang của tôi coi như đã hoàn thành. Tôi có đủ các dữ kiện trong tay để về trình lên sếp và báo tin vui cho tướng Thiết Vũ. Tôi quyết định sớm mai lấy vé tàu đi Huế.

Tàu chạy suốt ngày đêm, bảy giờ sáng thứ ba mới đến Huế. Chúng tôi xuống ga rồi đi xích lô tới Khách sạn Hương Giang. Lúc đầu Rosanna định ở chung nhưng lại trót khai không phải vợ chồng nên khách sạn bố trí mỗi người thuê một phòng riêng nhưng ở liền nhau.

Ngày đầu chúng tôi cùng nhau đi tham quan các điểm du lịch trong thành phố.

Buổi tối chúng tôi thường thức những thú vui vương giả của cung đình nhà Nguyễn. Thoạt đầu là dự vương yến, với các món ăn truyền thống nổi tiếng trong nước được thần dân cung tiến lên đức vua. Chúng tôi phải thuê những bộ đồ gấm vóc của thánh thượng và hoàng hậu mặc cho đúng một. Các cung tần mỹ nữ chuốc ngự tửu và múa hát, trình tấu những bài ca điệu nhạc cung đình thật du dương mùi mẫn. Cũng có thể ngồi vào ngai vàng để chụp ảnh. Ai chịu bỏ tiền có thể thuê cả căn phòng gọi là cấm cung, trong đó có kê long sàng bát bảo, màn the trướng gấm để hành lạc với nhau trong một giờ! Rosanna rủ tôi chơi trò này nhưng tôi không thích lúng túng trong bộ hoàng bào. Còn nếu thoát y thì vua chúa và thần dân có gì khác biệt nhau đâu! Hai đứa chỉ ôm nhau tượng trưng vài phút để chụp ảnh kỉ niệm thôi!

Hôm sau nàng đi theo chương trình thăm thú các lăng tẩm ở khá xa thành phố.

Còn tôi thì linh đi theo chương trình riêng của mình. Theo lệnh cụ Hoàng Cơ Bảo tôi phải đến truyền đạt cương lĩnh phối hợp hành động theo tinh thần cương lĩnh Arlington với một nhà sư nổi tiếng là Hoà Thượng Thích Quảng Đại trụ trì tại chùa Phổ Độ, một ngôi chùa nhỏ ở ngoại thành Huế. Tôi hỏi thăm mãi mới tới nơi.

Sư Thích Quảng Đại vốn là một nhà hoạt động Phật giáo từ thời Diệm, thời Thiệu ở Sài Gòn. Đã có lúc ông nắm những vai trò quan trọng trong giáo hội. Khi miền Nam giải phóng, đất nước thống nhất ông muốn lôi kéo Phật tử tách khỏi giáo hội yêu nước, mà ông gọi họ là Hội Phật Giáo "quốc doanh". Ông viết nhiều cuốn sách chống cộng quyết liệt đưa ra in ấn phát hành bán cho Việt kiều trên khắp các châu lục.

Cha con Hoàng Cơ Bảo, Hoàng Bảo Thạch rất sùng bái thầy Thích Quảng Đại. Xưa kia là lãnh tụ phe đối lập, cụ Bảo cũng nhiều lần đến lôi kéo thầy Đại. Đôi lần ông Hoà thượng cũng giúp ông, và cũng từng hăm hè quyền lực với nhau. Khi tôi về nước cụ Bảo có kéo tay tôi dặn nhỏ.

- Phải lôi kéo thỉnh cầu được vị hoà thượng đó đứng về phía đại nghĩa của Liên Minh. Thích Quảng Đại là vị Lạt Ma, là ông Phật sống của nước mình đấy! Chỉ có ông ấy mới đủ quyền pháp cứu khổ cứu nạn chúng sinh thôi. Mấy thầy khác bị cộng sản thao túng hết rồi!

Trước khi đi làm sứ giả chuyển thư chiêu dụ cho cụ Bảo tôi cũng tìm đọc mấy tác phẩm của vị Phật

sống này. Tôi thấy ông là một nhà sư có học thức, nhưng sách ông viết phần thể tục nặng hơn phần giáo lí.

Tôi vào chùa Phở Độ và cất tiếng.

- A-di-đà Phật! Lạy Phật, lạy Tổ, bạch Hoà Thượng!

- A-di-đà Phật! Mời tín chủ vào chùa dâng lễ.

Một thầy tu trẻ tuổi chạy ra đón khách.

- Thưa tôi đến xin bái yết Hoà Thượng Thích Quảng Đại ạ!

Nhà sư trẻ nhìn tôi phân vân.

- Thưa ông cụ tôi hỏi này một luôn. Muốn yết kiến ngài ông cần nêu thời gian để tôi trình trước. Người hẹn cho gặp ngày nào thì ông hãy đến kéo lỗ việc.

- Tôi là nhà báo ở tận bên Mỹ về muốn chuyển lá thư thăm hỏi của một phật tử quen biết đến Hoà Thượng. Phiên ông vào trình ngài cho tôi ít phút thôi cũng được.

- Mời ông ngồi chờ tôi vào trình Hoà Thượng, xem ngài có nhận lời tiếp ông không.

Tôi ngồi đợi ngoài phòng khách nhà trai ít phút thì nhà sư trẻ quay ra báo tin.

- Cụ bằng lòng tiếp ông rồi. Xin mời ông theo tôi vào nhà tổ.

Tôi vui mừng đi ngay. Hoà Thượng sống trong một ngôi nhà cổ phía sau chùa trong một vườn cây rợp bóng. Bước lên thêm tôi thấy vị lão tăng mặt mày hồng hào đầy đặn, đeo kính trắng, đặc biệt có đôi tai được tạo hình thẩm mỹ rất đẹp. Dải tai dài và chảy xuống như tai các tượng Phật. Ngài mặc quần áo lụa màu nguyệt bạch, trông thanh nhàn thông tuệ, tiên phong đạo cốt.

Tôi vội cúi mình thi lễ vái chào.

- A-di-đà Phật! Kính chào Hoà Thượng Thích Quảng Đại!

- Mời tín chủ ngồi chơi.

Nhà sư trẻ pha trà dâng nước. Hoà Thượng nói.

- Xong việc rồi thầy ra ngoài coi chùa, đừng cho ai vào đây. Cả thầy nữa, tôi chưa gọi thì không được vào nghe chưa?

- Dạ! Bạch cụ con hiểu ạ.

Nói rồi thầy đi giật lùi ra khỏi cửa mới quay mình ráo bước. Hoà Thượng tươi cười nói với tôi.

- Thầy ấy là sư "quốc doanh" được bố trí vừa hầu hạ, vừa theo dõi và quản thúc tôi đấy. Nó nói với ông là vào xin phép tôi cho ông gặp nhưng thực ra là để tôi xin phép nó cho được tiếp ông! Tôi đâu có quyền tiếp các nhà báo! Nó muốn nghe lỏm chuyện của chúng ta nên lỏng tay cho ông vào gặp tôi đấy! Quan hệ thầy trò, trên dưới, phẩm cấp hỗn loạn cả!

- Thưa Hoà Thượng tôi không ngờ tình hình lại căng thẳng đến thế!

- Bá đạo và chính giáo, tín ngưỡng và vô thần có bao giờ hoà hợp được. Một mất một còn mà!

- Thừa cụ tôi là Hoài Việt, phóng viên báo Chim Việt, cơ quan ngôn luận của Liên Minh Việt kiều Hải ngoại do cụ Hoàng Cơ Bảo làm chủ tịch. Nhân chuyến về nước công cán, cụ Bảo có sai tôi trình lên Hoà Thượng lá thư và một số tài liệu của Liên Minh.

- Ha ha ha! Tôi không biết gì về cái Liên Minh của quý vị, nhưng bác sĩ Hoàng Cơ Bảo thì tôi lạ gì! Ông ta là một chính khách đa mưu túc kế lắm!

Tôi đưa cho nhà sư lá thư của cụ Bảo và gói tài liệu chính trị của Liên Minh. Vị Hoà Thượng đón nhận một cách thờ ơ, nhét cả vào ngăn kéo không thèm liếc qua.

- Tôi đã từng bắt tay cộng tác với Hoàng Cơ Bảo nhiều lần rồi. Ông ta là chuyên gia lãnh nghề về "chủ thuyết đối lập" đấy. Ông ta theo Pháp chống Nhật. Rồi theo Nhật chống Việt Minh. Lại theo Việt Minh chống Pháp và theo Pháp chống Cộng sản. Khi Pháp thua rút khỏi Việt Nam thì ông ấy theo ông Diệm chống Bảo Đại, theo Công Giáo chống Phật Giáo, Bình Xuyên, Cao Đài, Hoà Hảo, rồi lại theo ông Minh chống Diệm, theo Phật Giáo chống Công Giáo. Minh yếu thế ông ta quay sang Khánh chống Minh, rồi ủng hộ Thiệu, Kỳ chống Khánh! Mọi hành động cơ hội lừa thầy phản bạn đều được ông giải đáp một cách hữu lý theo quy luật "thích nghi". Lập ra cái Liên Minh Hải ngoại này ông ta muốn đại diện cho dân tộc Việt Nam để hứng hết nguồn viện trợ quốc tế dành cho phong trào khởi nghĩa quốc nội. Ông Bảo muốn ghi tên tôi vào danh sách được cấp viện để có chứng từ thanh toán chứ gì? Chưa đọc thư tôi cũng biết thừa ý đồ chiêu dụ của ông ta!

- Thừa Hoà Thượng, tiêu chí của Liên Minh cũng chỉ nhằm phục vụ đại nghĩa của dân tộc chứ đâu vì quyền lợi cá nhân cụ Bảo ạ! Xin ngài đọc qua cương lĩnh Arlington để thấy đường hướng chung của chúng ta là quyết tạo được cuộc cách mạng nhưng sau thời kì chiến tranh lạnh. Cần tranh thủ cơ hội bình thường hoá Việt-Mỹ để làm thay đổi màu sắc đất nước này...

Lão tăng cười lớn.

- Các ông ăn cơm Mỹ, ngủ nhà Mỹ, lĩnh trợ cấp Mỹ nên nhìn Mỹ cũng bằng cặp mắt Mỹ mất rồi! Còn tôi thì có bị trục xuất khỏi đất nước này tôi cũng không thèm đến nước Mỹ! Tôi không muốn thành chó săn chim mồi cho bất cứ cường quốc nào hoặc tổ chức chính trị lưu vong nào. Tôi theo đuổi đến cùng lí tưởng của thầy tôi là phấn đấu cho Phật học phải thành quốc đạo của Việt Nam. Phải diệt trừ bọn vô thần lẫn lữ tà giáo. Phải kiến tạo xã hội văn minh thiền đạo, giáo hoá văn hoá tâm linh thay cho quan niệm tự do thể tục.

- Thừa Hoà Thượng, vị cao tăng mà ngài tôn vinh làm bậc thầy đó là ai thế ạ?

- Là thầy tôi, sư phụ của tôi, đại Hoà Thượng Thánh Pháp Nhật. Đổ tú tài rồi người mới thể phát quy y. Người sang Ấn Độ tu nghiệp tại khoa thần học Phật Giáo đồ tiến sĩ rồi sang Anh, sang Pháp tham khảo nghiên cứu thêm các tôn giáo và các trào lưu triết học khác. Trở về nước ngài suy nghĩ tìm đường phát triển nền Phật học xứ mình. Đó cũng là con đường chính trị duy nhất có khả năng cứu khổ cứu nạn, giải thoát chúng sinh khỏi cõi u mê, khổ nhục nơi trần thế. Thầy tôi là bậc trí giả đại minh, đại hiền. Người quen biết rất nhiều chính khách, quan chức chính quyền, những sĩ quan tướng lĩnh của nhiều thể chế. Toàn quyền Decoux, quan năm Carpentier, công sứ Malraud, quan tư Hirositomo, tổng đốc Trần Tấn Giao, đại thần Nam triều Nguyễn Phúc Chu... cùng hàng chục danh nhân khác đều là bạn thân của ngài. Khi Việt Minh lên nắm quyền năm 1945 đã kết tội thầy tôi là Việt gian, tay sai Pháp-Nhật rồi ra lệnh xử tử ngài.

- Có thể xem đây là một trường hợp hi hữu khi những người dân căm thù nền thống trị của Pháp thấy

vị Đại Hoà Thượng lại giao du với những quan chức và tướng lĩnh thực dân cỡ bự?

- Không thể gọi là hi hữu, ngoại lệ được. Việt Minh có hẳn một chính sách bí mật thủ tiêu tôn giáo. Đơn cử một hiện tượng phổ biến. Hồi mới nổ ra chiến tranh chống Pháp, Việt Minh đem treo cờ đỏ sao vàng lên khắp các chùa chiền đền miếu. Máy bay Pháp tưởng lầm đấy là những cứ điểm của quân kháng chiến nên cứ giội bom xuống san bằng tất cả. Thế là Việt Minh cùng lúc đạt hai mục đích: Vừa gây được lòng căm thù của dân chúng đối với Pháp lại vừa phá được đền chùa để tiêu diệt tôn giáo tín ngưỡng. Chính vì thế mà tôi mới cộng tác với người Pháp để chống lại Việt Minh cộng sản.

- Đây là một phát hiện mới về thủ đoạn phá chùa tiêu diệt tôn giáo của Việt Minh lần đầu tiên tôi nghe thấy.

- Tôi được chứng kiến cảnh giết sư qua cái chết của thầy tôi. Tôi lại tận mắt nhìn cảnh phá chùa nhờ vào bom đạn Pháp nên tôi tin chắc rằng đã có hẳn một chính sách bí mật triệt phá tôn giáo tín ngưỡng. Vì thế mà tôi nguyện suốt đời nung nấu hận thù và thực hiện bằng được lý tưởng của sư tổ để lại. Ông chưa đọc sách của tôi nên ông tưởng phát hiện trên là mới. Thực ra tôi đã công bố bằng chứng đó từ lâu rồi.

- Thưa Hoà Thượng, ở nước người rất hiếm những tài liệu từ quốc nội chuyển ra.

- Sách của tôi được Việt kiều in hàng chục vạn bản bán ra khắp thế giới. Tôi đã bị chính quyền làm khó dễ vì chuyện đó rất nhiều. Chỉ có bọn ăn cắp bản quyền, thương mại hoá chính trị là kiếm ăn to trong trò tâm lý chiến này. Chúng quýt hết nhuận bút của tôi!

- Thưa Hoà Thượng, họ vừa bán vừa cho không đấy ạ. Nhưng quýt nhuận bút thì không thể tha thứ được. Nhân danh nhà báo tôi sẽ lên tiếng đòi lại quyền lợi công bằng cho ngài.

- Cảm ơn ông, nhưng xin ông đừng nói là tôi trách họ. Họ không thanh toán nhuận bút, nhưng cũng có một số gửi tiền về dưới dạng quà biếu. Lạy Phật việc đại nghĩa tính toán chi li quá cũng không hay.

Câu chuyện cũng đến lúc cạn ý trùng lời. Tôi xin phép cáo từ. Nhà sư trẻ tiễn tôi ra cổng chùa. Tính tò mò của nhà báo khiến tôi muốn phỏng vấn thêm ông ta vài câu.

- Xin lỗi có phải thầy được giao nhiệm vụ quản thúc Hoà Thượng Thích Quảng Đại trong ngôi chùa này?

- Dạ tôi chỉ lãnh nhiệm vụ hầu hạ cơm nước và bảo vệ cụ thôi.

- Vừa rồi muốn được gặp tôi, Hoà Thượng phải xin phép thầy đúng không?

Nhà sư cười.

- Cụ tôi cứ nói thế để nhân gian thấy mình đang bị theo dõi kiểm soát và quản chế đó thôi. Gặp ai là quyền của Hoà Thượng chứ đâu phải xin phép tôi. Sở dĩ tôi phải bao vệ là vì cụ rất nổi tiếng. Nhiều người nước ngoài về thính đến gọi chuyện Hoà Thượng để tìm kiếm những thiên kiến của ngài đưa vào dư luận, nhằm khai thác lợi lộc chính trị. Có thể họ tâng bốc, cổ súy ngài. Nhưng nếu cần gây ra một vụ bê bối họ cũng có thể mưu hại ngài để đổ trách nhiệm cho chính quyền. Vì thế ngoài việc hầu hạ phục dịch hằng ngày tôi còn có trách nhiệm bảo vệ ngài. Hoà Thượng rất khó tính. Ngài luôn luôn nhạo báng chế giễu tôi là tên nghe lén, gã mật thám, tên ác tăng, sư hổ mang, thầy quốc doanh... Đức Phật dạy tôi đức hi xả, lòng độ lượng, khiêm nhường, tính nhẫn nại. Tuy thế nhiều lúc tôi cũng phải thừa thực với ngài: "Hoà Thượng ghét bỏ con, nghi ngờ con thì con xin đi chùa khác để ngài tìm người thay thế. Hay ngài tự sống một mình cho thoải mái tự do vậy." Nhưng ngài lại mềm mỏng dỗ dành mong tôi ở lại với ngài. Thực ra ngài cũng không xem tôi đúng như những ngôn từ xấu xa ngài ban cho tôi. Nhưng ngài cần bôi bác tôi

thành tên hung thần giấu mặt. Có thể lời kêu ca tố khổ cho cảnh ngộ bị lưu đày kìm kẹp của ngài lười mùi mẫn đáng thương!

Tôi cảm ơn nhà sư trẻ và quay về Khách sạn Hương Giang.

Rosanna tạm biệt tôi để ra Hà Nội trước. Tôi còn ở lại Huế hai ngày để tìm gặp hai người khác. Một vị là giáo chức mới chuyển nhà vào Đà Nẵng nên không gặp được. Một vị là nhà doanh thương tiếp tôi một cách miễn cưỡng. Ông từ chối không nhận tài liệu và khuyên tôi lần sau có đến thăm thì đừng mang những thứ quà "tâm lý chiến" này làm gì cho mệt.

Tôi thấy công việc móc nối ở miền Trung tạm coi là đã xong. Tôi là một điệp viên chứ không quen hoạt động chính trị. Tôi ngại những cuộc tiếp xúc mang tính tuyên truyền vận động. Nhưng Liên Minh giao, tôi đành nhận để lợi dụng tiến hành nghiệp vụ chính của mình thôi.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 5

Chương 8: Quê Hương

Tôi rời Huế đi Hà Nội vào một chiều mưa tầm tã. Con mưa đầu mùa giăng trên sông Hương một bức màn trắng đục. Chớp loang loáng và tiếng sấm vào hạ âm vang. Một cảm xúc buồn choáng ngập lòng tôi. Thế là đã mười tám năm tôi mới trở lại Hà Nội, gần bằng khoảng thời gian tôi lên đường vào Nam chống Mỹ trước kia. Thắng trận tôi được về gặp mẹ. Còn lần này thì đã vĩnh viễn xa người. Kiếp người thật ngắn ngủi và khắc nghiệt.

Con tàu chạy qua những miền chiến địa hai thập kỉ qua đi vẫn chưa xoá nổi những dấu tích bom đạn. Tuy nhiên đã có nhiều công trình xây dựng mọc lên bên những cánh đồng vàng óng lúa chiêm xuân. Những thảm rừng nhân tạo xanh mướt xen lẫn với dãy đồi cát trắng triền miên... Tôi cứ mãi mê ngắm nhìn như kẻ hiếu kì trước một miền xa lạ. Là đất nước mình nhưng quả là suốt đời tôi chưa được đi qua đây.

Tàu đến ga Hàng Cỏ, tôi thuê xe xích lô về ngay nhà chị Huệ ở khu tập thể Kim Liên. Muốn dành cho chị một bất ngờ nên tôi không hề báo trước. Tôi xách hành lý, lẹ mệ leo lên tầng ba rồi cứ tự tiện bước thẳng vào căn hộ. Chị Huệ đang ngồi trước bàn. Tóc chị bạc trắng giống hệt hình ảnh mẹ tôi cách đây gần hai chục năm. Chị chưa nhận ra tôi phải đeo cặp kính lên nhìn.

- Chị Huệ ơi! Em Nghĩ đây! Chị không nhận ra em sao?

- Trời ơi Nghĩ! Em đi biệt, lúc về lại không báo trước làm sao chị nhận ra ngay được. Em ơi mẹ mất rồi!

Tôi quăng hành lý xuống sàn nhà chạy lại ôm lấy chị.

- Về đến Thành phố Hồ Chí Minh em mới được cậu Đức báo tin đau buồn này. Em thật là đứa con bất hiếu. Suốt đời em không chăm lo phụng dưỡng mẹ được ngày nào. Tất cả gánh nặng dồn lên vai chị!

- Công việc của em cũng vào sinh ra tử, có nhẹ nhàng gì. Sinh thời mẹ rất thương em và không bao giờ trách cứ em đâu!

Hai chị em ngồi xuống ghé chị mới nói tiếp.

- Sở dĩ chị báo cậu Đức đừng vội báo tin buồn cho các em vì lễ đưa tang chôn cất mẹ ở làng xảy ra những chuyện đáng tiếc. Chị muốn em về thăm quê, xuất hiện trước làng xóm để họ biết gia đình mình như thế nào.

- Em cũng nghe cậu Đức kể lại. Nhưng sau đó mọi chuyện đã ổn.

- Thì cũng gọi là mờ yên mà đẹp chứ nhận thức của mọi người đối với em, với anh Ân còn ác cảm lắm. Chị rất âm ức nhưng không sao có thể nói cho họ biết được!

- Nhưng em có về thì cũng không thể làm rõ mọi tình tiết. Ta đành chịu đựng những thành kiến sai lầm của họ thôi.

- Dù không nói công việc em làm thì cũng phải công khai chuyện em là người đăng mình chứ!
- Em cũng ức lắm! Nhưng dù sao em cũng phải xin phép cậu Đức. Cậu cho công khai đến đâu mình làm tới đó.
- Lại quay vào Nam xin phép thì đến bao giờ.
- Cậu cũng sẽ ra Bắc nay mai thôi. Em sẽ gọi điện báo cho cậu. Thế anh và các cháu đâu cả?
- Anh sang nhà thằng cháu Vinh. Cháu là kỹ sư xây dựng, đã có vợ và một con. Chúng nó làm ăn khá giả nên xin ở riêng. Thịnh thoảng ông nhớ cháu lại sang thăm, chắc cũng sắp về. Còn cháu Hoa đang học năm thứ ba Trường Đại học Dược; Lần trước cậu về thăm nó còn bé quá. Nghe bà kể chuyện cháu cứ ước ao mong có ngày cậu mợ và các em về chơi thăm quê hương.
- Hai cháu đều ngoan ngoãn như thế thì chắc anh chị hạnh phúc lắm.
- Mẹ cứ bảo trời đền công chị. Các cháu nên người cũng nhờ bà chăm sóc nuôi dạy đấy em ạ. Lúc chúng còn nhỏ anh chị nghèo lắm. Cứ phải bỏ con cho bà để đi làm kiếm tiền. Được lúc nhàn hạ nhắm khá thì bà không còn nữa!

Nói đến đây chị Huệ lại ôm mặt khóc nức nở. Tôi muốn an ủi chị, nhưng rồi chị lại dỗ dành tôi.

- Nhưng chính em mới là người thua thiệt. Em chẳng được sống với mẹ nhiều như chị. Thuở nhỏ chị em mình đều đi Hà Nội trọ học. Lớn lên em vào bộ đội, chị còn chị ở bên mẹ mà thôi. Chị đã dành hết phần mẹ của em. Nói là chị chăm lo phụng dưỡng mẹ cũng chỉ là nói một chiều thôi. Mẹ khoẻ mạnh cho đến lúc quy tiên nên người giúp đỡ con cháu được nhiều lắm. Mẹ không có lương hưu nhưng hàng năm đơn vị của em đều chuyển đến nhà một khoản tiền gọi là trợ cấp cán bộ. Mẹ đem ra chi dùng may mặc cho cả nhà - Chị mở tủ mang sổ vàng và đồ trang sức Bạch Kim biếu mẹ khi ra thăm Hà Nội năm 1975 đặt lên bàn - Mấy thứ con cháu biếu mẹ cũng chỉ gói lại như của dự trữ chứ cũng không chi dùng đến. Mẹ coi đây là một kỷ niệm về các em. Lúc mua ngôi sinh phần, mẹ bảo lấy vàng này ra thanh toán nhưng anh chị bảo mẹ hãy giữ lại. Lúc hấp hối mẹ giao cả cho chị nói là của bà ngoại dành cho các cháu. Chị nghĩ đây là kỉ niệm thiêng liêng của mẹ. Khi em về, chị em mình chia nhau mỗi đứa giữ một ít như của gia bảo. Mỗi lần nhìn thấy là như có mặt người bên chúng ta.

- Em chỉ xin chị nhưng bức ảnh gần đây nhất của mẹ. Những kỷ vật này bà dành cho các cháu, chị hãy làm đúng di chúc mà giữ lấy cho chúng. Em vụng dại không biết mua quà gì cho thích hợp. Em có một khoản tiền nhỏ nhờ chị mua giúp em.

Tôi mở va li đưa, chị nhìn qua rồi ngạc nhiên thốt lên.

- Trời ơi ngần này tiền mà em coi là nhỏ à? Em còn phải chi tiêu dọc đường chứ. Cho chị tí chút thôi, nhiều thế này chị không dám nhận đâu!

- Đây là khoản tiền cậu Đức xin cơ quan cấp cho mấy đợt công tác. Xưa kia em chưa từng xin và cũng chẳng khi nào nhận lương. Hôm nay em mới nghe nói đơn vị hàng năm đều chuyển cho mẹ một khoản trợ cấp. Riêng em thì chưa bao giờ gửi quà cho anh chị và các cháu. Nguyên tắc bí mật không cho phép em được liên lạc bưu điện, thư tín với gia đình. Nay có cơ hội gặp nhau, xin chị đừng từ chối món quà nhỏ của em.

Chị Huệ cảm động.

- Cảm ơn em! Anh chị còn nghèo nhưng không khổ nữa. Hai vợ chồng sống bằng lương hưu cũng

tạm đủ. Chỉ còn lo cho cháu Hoa ăn học. Sang nam cháu ra trường kiếm được việc làm là đỡ rồi. Cháu cứ ao ước có chiếc xe máy. Cậu cho quà thế này thì thừa sức mua rồi.

- Thế thì chị mua ngay đi cho nó mừng. Thiếu bao nhiêu em bù cho đủ.

Tối hôm đó anh Sinh (chồng chị Huệ), cháu Hoa, vợ chồng cháu Vĩnh tập trung cả lại ăn mừng tôi về thăm nhà. Cháu Hoa tranh ngồi bên tôi.

- Hồi sống bà nhắc đến cậu nhiều nhất. Bà nói bà xem từ vi thì số cậu đẹp nhất nhà. Học giỏi, ngoan ngoãn, giàu có, vợ đẹp con khôn! Cái gì cũng hơn anh chị em trong nhà. Cháu chưa biết mặt cậu nên cứ ao ước được gặp cậu như gặp thần tượng của mình vậy.

- Hôm nay được ngồi bên cậu rồi đây, liệu có gì đáng là thần tượng cho cháu không?

- Có chứ cậu! Riêng chuyện được đi khắp năm châu bốn biển, biết khắp thế giới cũng làm cháu thích thú lắm rồi!

Anh Sinh động viên con.

- Phải làm được gì chứ chỉ đi thôi thì tích sự gì! Con chịu khó học hành thật giỏi rồi bố cho theo cậu!

Chị Huệ cười.

- Bố cho mà Chính phủ không tuyển cũng chịu! Con gái thì vài năm nữa lấy chồng là ngồi xó nhà thôi chứ đi được đâu mà mơ ước! Nhà này có ba anh chị em thì hai người đàn ông là bay xa nhảy cao. Chỉ có mẹ là số phận đàn bà kém cỏi. Cứ lạch bạch như con vịt quanh chuồng chẳng đi được đến đâu.

Tôi phản đối chị.

- Chị còn vì em mà ở nhà với mẹ. Nếu thoát li từ trẻ thì chị cũng chẳng thua ai. Con gái thời nay cũng khác xưa nhiều. Đúng như anh Sinh nói, nếu giỏi cháu Hoa có thể làm được những điều cháu muốn. Cứ thi đỗ đi, cậu hứa sẽ tài trợ cho cháu một chuyến du lịch đến bất cứ nơi nào cháu thích! Đó là khả năng trong tầm tay!

Cả nhà vỗ tay mừng cho cháu Hoa. Nhưng anh chị tôi vội can.

- Chúng tôi muốn các cháu phải tự phấn đấu cho mong ước của mình. Cứ chờ cậu chiều thì cậu lấy tiền đâu mà cho mãi được. Hơn nữa cậu không phải anh nhà buôn giàu có gì. Lo có tiền để sống và làm việc cũng chật vật lắm rồi. Không phải ai ra nước ngoài cũng giàu sụ cả đâu!

Chuyện trò đến khuya mọi người mới giải tán cho tôi đi nghỉ. Còn tôi mặc dù qua một chuyến đi dài tôi vẫn thấy mình khoẻ mạnh tinh táo và hưng phấn. Một cuộc gặp gỡ thân tình thế này đối với tôi rất hiếm hoi.

Nhà anh chị tôi chưa lắp máy điện thoại nên sáng hôm sau tôi xin phép ra bưu điện để nói chuyện với cậu Đức. Tôi thông báo với cậu là tôi đã về đến Hà Nội. Chương trình của tôi bây giờ là hoàn toàn tự do. Tôi có ý định nghỉ và thăm thú người thân và những nơi thắng cảnh. Tôi sẽ chờ cậu ở nhà chị Huệ. Tôi mong cậu ra Hà Nội để bàn tiếp mấy việc cần làm. Cậu hẹn sẽ bay ra ngay sau khi có vé. Cậu cũng muốn về Bắc thu xếp chuyện gia đình cho sớm ổn định. Hai cậu cháu đã hứa hẹn nhau nhân dịp này sẽ cùng về thăm quê hương nội ngoại.

Gọi điện xong tôi nhớ ngay đến Rosanna. Tôi đã hứa là ra đến Hà Nội sẽ liên hệ với cô ngay. Cô chưa

có số phòng lẫn số máy nên tốt nhất là tôi thuê xe đến tìm cô ở Khách sạn Hoàn Kiếm.

Tôi gặp nhân viên tiếp tân nhờ xem hộ cô Rosanna Việt kiều trọ ở phòng nào. Cô tiếp viên lục đồng hộ chiếu và tôi nhìn thấy ngay hình cô. Có điều làm tôi giật mình là cô không phải là người Pháp gốc Việt như cô vẫn nói. Hộ chiếu của cô do Westland cấp. Tôi hỏi số phòng và trình hộ chiếu của mình để được gặp cô qua điện thoại.

- Alô! Chào Rosanna! Mc Gill đây!

- Ôi anh! Anh đang ở đâu đấy? Em mong anh suốt.

- Ngay dưới phòng tiếp tân thôi! Em có bận gì không? Xuống đây với anh đi.

- Vâng để em nói với cô tiếp tân mời anh lên đây với em. Nói chuyện ở phòng khách chẳng thú vị gì đâu.

Tôi đưa máy cho cô lễ tân. Cô nghe xong mỉm cười và O K. rồi nháy mắt với tôi.

- Mời ông lên phòng hai trăm lẻ sáu, cô Rosanna đang chờ ông!

Tôi cảm ơn và đi ngay. Nàng đã mở cửa đón tôi.

- Hành lý của anh đâu? Suốt mấy ngày qua em nằm một mình chờ anh, buồn hiu!

- Anh về nhà bà chị ở Kim Liên. Lâu năm chị em mới gặp lại nên anh ở luôn đây cho vui!

- Anh vui còn nỗi buồn thì nhường cả cho em! Ngồi xuống đây với em đã. Định đi ngay hay sao mà nháp nhồm thế?

- Chẳng lẽ em ra Hà Nội mà không có bạn bè người thân nào đón tiếp?

- Chỉ là bạn hàng thôi. Thương thảo, đàm phán xong là ai về nhà nấy.

- Không ai tháp tùng à? Con "yêu tinh râu đỏ" đâu?

Nét mặt nàng biến đổi, có phần nghiêm lại.

- Anh muốn nói Vương Đăng, ông anh họ của em phải không? Nói là tháp tùng nhưng em không muốn anh ấy thuê cùng khách sạn vì em biết anh ác cảm với anh ấy. Hơn nữa anh Vương cũng cần tự do với các cô gái bao. Chạm mặt với em không tiện. Anh ghen à?

Tôi cười và quàng tay lên vai nàng.

- Chắc chắn là thế? Anh có vợ rồi nhưng muốn được độc chiếm em trong thời gian chúng ta đi bên nhau.

- Còn em lại muốn độc chiếm anh mãi mãi. Em yêu anh Hoài Việt ơi!

Có thể đây là điều giả dối. Đến ngay quốc tịch nàng còn muốn giấu tôi thì tình yêu sao có thể chân thành được. Tuy vậy tôi vẫn xúc động ôm hôn nàng thấm thiết.

- Anh hãy vào toa-let tắm đi!

- Anh không mang đồ thay.

- Lấy tạm đồ của em một lúc! Mà cần gì phải che đây! Chúng ta đang cùng nhảy múa trong một vũ điệu thoát ý đó thôi! Đây là thiên đường của A-đam E-va mà!

...

Tàn cuộc giao hoan tôi phải ra về. Nàng buồn buồn hỏi tôi.

- Anh không định chung sống trong khách sạn với em nữa sao?

- Ít ra một tuần nữa anh mới xong việc ở Hà Nội. Khi vào Thành phố Hồ Chí Minh, ta sẽ đến Palais Royal cho đến khi rời Việt Nam. Em bằng lòng chứ?

- Đành vậy thôi! Em không hy vọng là sẽ cuốn hút được anh vào thế giới riêng tư của mình.

- Chúng ta chỉ tìm được những khoảng trùng hợp nhất định. Một người đàn ông có vợ, ngay như một ông vua cũng vẫn có những hạn chế đạo đức. Anh mong Rosanna thông cảm cho anh.

Nàng cầm tay, nhìn thẳng vào mắt tôi hồi lâu rồi khẽ gật đầu.

Hai hôm sau đó cậu Đức bay ra Hà Nội. Cậu đến gặp mấy anh chị em tôi. Chị Huệ tôi mừng lắm. Hồi mẹ tôi còn sống, lần nào ra Bắc họp hành cậu cũng ghé qua. Cậu là sợi dây liên lạc mong manh nhưng đáng tin cậy giữa tôi và gia đình. Từ ngày mẹ tôi mất cậu thưa đi lại hơn. Chị Huệ tôi trách, cậu chỉ cười.

- Còn mẹ chúng mày, cậu là đàn em bề dưới, cậu phải đến thăm mới phải đạo. Nay bà mất rồi. Cậu thưa đi lại, thế mà cháu đã vội trách. Thử hỏi ba chị em chúng mày, rồi cả lũ cháu nữa đã đưa nào biết quê mẹ ở đâu chưa? Đã bao giờ về thăm mộ Đức và các em chưa?

Chúng tôi giật mình và nhận ra thiếu sót to lớn của mình vội vàng xin lỗi cậu, nhưng cậu cũng rộng lượng.

- Cậu nói để chúng ta thông cảm cho nhau thôi. Thực ra cậu cũng chưa bao giờ có "lời mời" vì cậu thường đi vắng. Có về nhà cũng vội vàng và mắc vào bao công việc riêng tư phải giải quyết. Thêm nữa nhà cửa cũng không được sang trọng rộng rãi, kéo các cháu về cũng chưa có chỗ tiếp. Năm vừa rồi cậu và con em bên Đức mới giúp cho thằng anh lớn vài chục triệu dựng nên một ngôi nhà khang trang. Nay cậu lại vừa xin được ngôi nhà trong Thành phố Hồ Chí Minh nữa. Thế là cả hai nơi đều rộng rãi. Nhân dịp thằng Nghĩa về nước, cậu mời các cháu về quê ngoại chơi lấy một lần. Sau này vợ chồng Huệ cũng sẽ có vào Thành phố Hồ Chí Minh thăm nhà mới của cậu và ở chơi bao lâu cũng được.

Chúng tôi vui mừng chấp nhận. Tôi nêu chương trình.

- Cậu ơi cháu định thế này. Cháu sẽ thuê hẳn một chuyến xe cho cuộc hành trình. Cùng tuyến đi, cậu hãy cùng chúng cháu về quê nội viếng mộ mẹ cháu trước. Sau đó chúng cháu sẽ theo cậu về thăm mộ Sâm và các em. Thế có được không cậu?

- Cậu xin được xe công. Một chiếc Yaz mười hai chỗ thì đủ cho cả nhà chứ gì?

- Cháu sợ là cậu còn phải thu xếp nhà cửa và đón vợ vào Thành phố Hồ Chí Minh thì không thể đi ngay được. Vì thế chúng cháu cứ thuê thêm một xe nữa cho tiện.

- Không cần. Xe đưa chúng ta về quê rồi lại đưa trả các cháu về Hà Nội. Khi cần đi cậu gọi điện lên lấy xe sau. Để xe chờ lâu ở quê cũng không tiện!

- Dạ thế cũng được ạ - Chị Huệ tôi đề nghị với cậu - Quê nội cháu không ai hiểu biết về gia đình cháu

nên mới xảy ra trục trặc bữa đưa tang mẹ cháu. Nay cháu muốn em Nghĩa về làng với đầy đủ quân hàm, quân hiệu công khai trước nhân dân. Liệu cậu có cho phép không ạ?

Suy nghĩ một lúc rồi cậu nói.

- Công khai cấp bậc quân hàm ở tận một làng quê hẻo lánh thì cũng chẳng có gì nguy hiểm. Song chuẩn bị ngay cho ngày mai thì sợ gấp gáp quá. Làm đề nghị cấp phát quân trang cho Nghĩa chờ xét duyệt cũng mất vài ngày. Hay cháu cứ mặc thường phục, cậu mặc quân phục, mang hàm cấp tướng rồi giới thiệu cháu với bà con làng xóm cũng được chứ sao?

- Chỉ cần cậu đồng ý thôi chứ chuyện ăn mặc cháu có thể mượn bạn cho em Nghĩa được - Anh Sinh nói - Cháu còn bộ lễ phục. Quân hàm thì mượn của thằng em cháu, thế là ổn.

Cậu Đức cười.

- Ta tiến hành theo hướng đó nhé. Sáng mai là hành quân đấy!

Chúng tôi chuẩn bị quà cáp chè thuốc về cả hai quê. Sáng hôm sau sáu giờ đã thấy tiếng còi xe gọi dưới đường. Tôi, vợ chồng chị Huệ và cháu Hoa đã sẵn sàng xuống xe. Tôi diện bộ đồ sĩ quan rất chuẩn làm cho cậu Đức cũng phải ngạc nhiên và vui vẻ.

- Trông cháu được lắm! Trang phục đi mượn mà vừa quá. Nhưng quân hàm trung tá là sai rồi. Cháu vừa được đề bạt đại tá một đợt với Hai Bền.

- Ôi thế mà cháu không biết gì hết? Có bao giờ cháu được dự lễ tấn phong đâu.

- Cậu giữ quyết định mà quên mất chuyện trao cho cháu! Nghề sĩ quan tình báo nó âm thầm thế đấy. Nhưng thôi, ta khiêm tốn một chút cũng không sao!

Tôi cười.

- Suốt đời đeo quân hàm địch thì rất "chuẩn". Khi được đeo quân hàm ta thì lại "sai".

Chúng tôi lên xe. Chiếc Yaz chạy bon bon trên quốc lộ Một. Còn sớm nên đường vắng, xe giữ được tốc độ năm mươi ki-lô-mét một giờ. Đến Lim chúng tôi dừng lại ăn sáng, chị Huệ vào chợ mua một số thức ăn.

Xe rời đường Một rẽ ra phía sông Hồng. Đường làng nhỏ hẹp gập ghềnh. Chiếc xe quân sự đã chiến phải gài hai cầu, vừa chạy vừa thở hồng hộc, gần hai chục phút mới leo lên đê. Quê tôi đã hiện ra với hàng cây gạo cao vượt lên lũy tre xanh. Xe rẽ xuống làng gặp chiếc ba-ri-e thì đỗ lại. Anh Sinh nhảy xuống xin nộp tiền vé đường. Người thu phí thấy xe quân sự chớ vị Trung tướng thì cho miễn phí. Anh cảm ơn rồi lên xe.

Chúng tôi hỏi thăm đường đến nhà ông trưởng họ Phan. Xa quê hương gần năm mươi năm, nhiều chỗ tôi không thể nhận ra. Những biến động xã hội, chiến tranh và phát triển làm diện mạo làng xóm khác xưa nhiều.

Chị Huệ dẫn đoàn chúng tôi vào nhà ông Quảng, bề vai nhưng là ngành trưởng của chúng tôi. Năm gian nhà mới xây, khang trang, chắc ông phải thuộc hàng khá giả trong làng. Thấy một đoàn khách lạ vào cổng ông vội chạy ra đuổi chó và sai con đun nước. Ông đã nhận ra chị Huệ tôi. Chị vui vẻ giới thiệu.

- Đây là bác Phan Đăng Quảng, trưởng họ Phan nhà ta - Chị quay lại phía ông Quảng - Thưa bác hôm nay chúng tôi đưa ông cậu tôi là Trung tướng Nguyễn Hữu về thăm quê và viếng mộ mẹ chúng tôi.

Đây là chồng và con gái tôi. Còn người này bác Quảng có nhận ra ai không?

Ông Quảng nhìn tôi rồi lắc đầu.

- Chịu đây, chưa thấy ông về đây lần nào?

- Phan Quang Nghĩa, em trai tôi đây! Người trong họ cùng làng mà không nhận nổi nhau a!

Ông Quảng nhìn tôi rồi reo lên.

- Trời ơi chú Nghĩa! Vẫn còn sống kia à! Ôi sao cứ nghe đồn mất tích, mà bỗng dưng lại hiện hình về thế này!

Ông mời khách ngồi rồi sai con pha nước. Tôi kể cho ông nghe lí do mất tích. Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ tôi vẫn phải làm nhiệm vụ tiểu phi ở Bắc. Muốn về thăm nhà nhưng ngày đó quê mình đang cải cách, gia đình địa chủ về thăm sợ liên lụy. Ngay đến bằng gia đình về vang cũng bị đội đình lại không cấp. Tôi lại được lệnh đi B sớm. Thời đó công tác này còn phải giữ bí mật. Thế là tôi biệt ở chiến trường Nam Bộ đến ngày giải phóng đất nước. Tôi gửi thư về nhà thì không có người nhận bị trả lại. Khi ấy chị Huệ đã lấy chồng và đưa mẹ tôi ra thành phố. Mẹ con chị em bất tin nhau. Mãi năm 1982 tôi tình cờ gặp Thiếu tướng Đức nói chuyện quê hương lúc đó mới nhận ra là họ hàng cậu cháu. Cậu cho biết địa chỉ chị Huệ tôi, nên mẹ con mới liên lạc được với nhau. Mỗi lần nghỉ phép tôi chỉ về thăm mẹ ở Hà Nội chứ không về quê được. Hôm mẹ mất tôi đang đi công tác ở biên giới Cam-pu-chia nên chẳng thể về thọ tang. Phải chờ đợt phép này mới về viếng mẹ.

Chị Huệ nói với ông Quảng cho nhờ địa điểm làm cỗ cúng mẹ và muốn mời cơm những bà con họ hàng thân thích nhân dịp tôi về thăm quê. Ông Quảng nhiệt tình giúp đỡ. ông cho gọi bà Quảng về để chị em bàn bạc với nhau. Cháu Hoa và mấy đứa con ông Quảng xúm nhau vào làm cỗ. Đời sống kinh tế nông thôn đã khá hơn xưa nên chuyện mua bán mọi thứ đều dễ dàng.

Chừng mười một giờ đã có mấy mâm cỗ bê ra viếng mộ. Theo cô lệ thì cứ mỗi ngôi phải có đĩa xôi con gà sống hoa nho nhỏ. Mộ ông bà, mộ thầy tôi, mộ mẹ già và mộ mẹ đẻ. Tất cả đều phải hương khói lễ tạ. Chúng tôi kéo nhau ra nghĩa trang. Tôi lần lượt vái lạy trước các ngôi mộ tiền nhân. Là đứa con tha hương xa xứ, tôi cảm thấy mình là người bội bạc. Khi đứng trước mộ mẹ thì tôi không sao cầm nổi nước mắt. Sự thực tôi chỉ được sống bên mẹ và in đậm hình ảnh người trong tim. ông bà thì thuộc về quá khứ xa xôi. Mẹ già mất trước khi tôi ra đời. Đến nay cha đẻ tôi cũng không còn nhớ mặt. Tôi chụp rất nhiều ảnh và có ý định đem về cho anh chị Ân, và vợ con tôi xem. Tôi muốn mọi người dù ở đâu xa cũng luôn luôn nhớ về cội nguồn, quê cha đất tổ. Tôi chợt nhớ là mình đang mặc quân phục nên nhiều bức tôi phải cởi áo ngoài ra để khi đưa sang Mỹ không làm anh chị tôi kinh ngạc.

Bữa trưa hôm đó theo ý kiến của ông bà Quảng chúng tôi mời độ bốn mâm khách. Chị Huệ cố mời cho được ông trưởng thôn. Có điều đáng buồn là ông trưởng thôn cũ gây phiền hà cho đám tang lại không được tái cử ông mới thì cũng là người họ Phan cả. Chị Huệ không có cơ hội "trả đũa" nữa!

Sự có mặt của cậu Đức vừa là bà con bên ngoại, vừa là thủ trưởng của tôi cũng làm cho "vai vế" chính trị của gia đình tôi được tăng lên. Họ hàng bà con xóm làng cũng bớt ác cảm với chúng tôi. Nhiều người còn hỏi đến anh Ân tôi. Tôi trả lời là vẫn có liên hệ thư tín với tôi. Anh chị tôi già rồi và không có con cái. Nhất định khi quan hệ Việt Mỹ bình thường họ sẽ trở về thăm quê hương.

Ngay chiều hôm đó chúng tôi tạm biệt quê nội để về thăm quê ngoại ở Nam Hà. Từ nhỏ tôi chưa bao giờ về quê mẹ. Chỉ có chị Huệ theo mẹ về một lần hồi còn nhỏ. Nhưng giờ đây cũng chẳng còn lưu ảnh nào in sâu trong hoài niệm. Xe chạy đến đâu cậu Đức lại thuyết minh, giảng giải cho chúng tôi từng địa

danh. Gần tối chúng tôi mới đến nơi. Xe cậu Đức về cả làng đều nhận ra. Chỉ có chị em tôi là khách lạ. Xe chạy vào tận sân. Một ngôi nhà năm gian mới xây còn đỏ màu ngói mới. Thấy cậu về cả nhà ùa ra đón. Mẹ Sâm và các em đều chưa nhận ra chúng tôi. Cậu Đức phải giới thiệu từng người. Lúc bấy giờ cả nhà mới oà lên vui vẻ. Chị Huệ nói.

- Thưa mẹ, nhân dịp cậu Đức con về phép chúng con theo cậu về thăm mẹ và các em!

- Cảm ơn các anh các chị! Chưa bao giờ tôi được gặp các anh các chị. Ngay như mẹ các cháu tôi cũng chưa biết mặt. Từ ngày tôi về làm dâu nhà này, đây là lần đầu tiên con chị Vinh về thăm quê! Người ta nói có con gả chồng cho nhà quan là mất cả gái lẫn rể!

Mẹ Sâm nói cũng có lý nhưng cậu Đức gạt đi.

- Ba mươi năm chiến tranh gây ra mọi điều trắc trở. Ngay anh Nghĩa, con trai mà có được ở nhà hầu mẹ nổi một ngày đâu. Tôi với bà cũng xa nhau cả chục năm, trách chị Vinh và các cháu làm gì cho thêm tội. Thôi mọi người rửa chân tay đi rồi vào nhà uống nước!

Tất cả chúng tôi xúm quanh chiếc giếng khơi trong vắt kéo nước rửa chân tay mặt mũi sau một chặng đường dài bụi bặm. Vợ chồng Phúc vội vã đun nước, rửa ấm chén pha trà. Tất cả ngồi kín hai chiếc ghế tràng kỷ, ai thiếu chỗ thì sang giường bên. Làng quê chưa có điện nhưng đã đốt lên cây đèn măng-xông treo giữa cửa. Cậu mẹ Đức gọi Phúc lại bàn nhỏ chuyện cơm nước và cho đi gọi mấy người anh em con dì con già, con cô con cậu với chúng tôi. Tất cả đều là nhưng người cận huyết hệ với chị em tôi nhưng chưa bao giờ gặp mặt, quen biết nhau.

Cậu Đức lại một phen dẫn giải thuyết minh cội nguồn gốc tích cho lớp trẻ. Tất cả đều được giữ lại dùng bữa cơm đoàn tụ. Ai cũng tranh mời cơm chúng tôi ngày mai. Họ ngoại tuy mới gặp nhau lần đầu nhưng ai cũng nhiệt tình thắm thiết hơn cả bên nội. Chúng tôi không biết nhận lời ai và từ chối ai. Chị Huệ phải đứng lên thưa với mọi người.

- Anh chị em chúng tôi vô cùng biết ơn cô bác, cậu mẹ, anh chị em bên ngoại. Nhưng em Nghĩa từ miền Nam ra thăm không có nhiều thời gian. Mai chúng tôi sẽ đến thăm hết mọi nhà nhưng chuyện cơm nước thì chưa dám nhận lời. Cho phép chúng tôi xin ý kiến ông cậu bà mẹ rồi mới quyết định được.

Mọi người không mấy thoả mãn nhưng cũng đành chờ ý kiến ông Đức. Giờ đây ông chẳng những là người làm rạng danh họ Nguyễn mà xét về thể thứ và tuổi tác ông cũng đứng vào hàng cao nhất trong họ. Ông tuyên bố.

- Tôi đưa các cháu về thăm quê ngoại nên không nhường quyền tiếp đón cho ai đâu. Thêm nữa tôi cũng có giấy báo nghỉ hưu và xin được nhà trong Thành phố Hồ Chí Minh. Tôi sẽ đưa bà nó vào trong đó vui hưởng tuổi già. Nhân dịp này tôi muốn làm bữa cơm thân mật mời anh em con cháu đến chia tay đưa tiễn vợ chồng tôi. Chúng ta tập trung cả đây cho vui vẻ. Chia về từng nhà, người đến được, người không đến được lại trách móc tị nạnh nhau phiền hà lắm! Mọi người đồng ý chứ?

Tất cả đều vỗ tay tán thưởng ý kiến ông. Vị tướng vui vẻ công bố chương trình ngày mai rồi hạ lệnh giải tán. Khi khách ra về rồi chúng tôi mới xúm lại bàn việc nhà. Mẹ Sâm trách cậu.

- Chuyện đi ở đã đâu ra đâu mà ông vội tuyên bố liên hoan chia tay?

- Thì tôi đã bàn kỹ với bà rồi. Chẳng lẽ tôi nghỉ hưu bà lại để tôi sống một mình sao?

- Con cái có nhiều nhận gì cho cam mà chia ra ba nơi. Ông muốn thoải mái thì cứ ở trong đó. Tôi ở nhà trông nom cho vợ chồng thằng Phúc. Giỏi lắm sống được vài năm nữa, đi ở làm gì cho thêm tốn phí.

Vợ chú Phúc xin phép trình bày ý kiến.

- Tiện có các anh các chị về chơi chúng con cũng xin thưa thực như thế này. Các cháu khôn lớn cứng cáp cả rồi bà cũng không phải lo cho chúng con. Bà ở với chúng con thì dù sao đời sống nông thôn cũng còn kham khổ lắm. Ông con lại cần có người bầu bạn giúp đỡ sớm hôm. Ông còn muốn đưa một cháu vào dạy dỗ và nuôi đỡ chúng con. Nếu bà không vào thì hai ông cháu lo toan sao được? Có sẵn cơ sở thành phố sau này cô Hạnh nếu về nước cũng có chỗ dựa. Cô ấy quen ở thành phố rồi, về nông thôn không sống nổi đâu. Bây giờ đi lại cũng tiện, hàng năm ông bà không về thì chúng con vào, lại có dịp để đi du lịch nữa. Chẳng hơn cứ rúm rum lại một chỗ, ra vào đụng nhau cho khổ ra.

Tôi cũng góp ý kiến.

- Ý kiến cô Phúc là chính xác đấy. Mẹ nên nghe cậu con đi! Mẹ Sâm cười có vẻ mềm lòng.

- Từ bé chẳng ra khỏi làng tôi ngại lắm. Ông ấy giao du nhiều, khách sang bạn giàu. Nay đưa bà nhà quê này ra chỉ thêm xấu mặt chứ hay ho gì. Giá như thời xưa thì tôi cưới ngay cho ông ấy cô vợ bé để được thoát tội!

- Mẹ ơi con trông mẹ còn "phong độ" lắm. Cậu đưa vào mỹ viện Sài Gòn tân trang đi là chẳng thua kém ai đâu! Việc gì mà phải tính chuyện bà bé cho tan cửa nát nhà!

- Thì mẹ chị cũng là bà bé đấy mà hạnh phúc nào bằng.

- Ấy là vì mẹ già cháu mất, thầy cháu mới phải tìm bà kế. Mẹ còn khỏe mẹ phải làm tròn trách nhiệm với cậu.

Nói đến trách nhiệm mặt mẹ Sâm bỗng xịu xuống. Mẹ vẫn còn mặc cảm với lầm lỡ của mình. Cuối cùng thì cả nhà đều đồng tình với phương án của cậu đề xuất. Mẹ thuận tình theo cậu vào Thành phố Hồ Chí Minh.

Mẹ cũng làm cố vấn cho chị Huệ phân chia quà cáp biểu xén bà con trong họ. Tôi đưa thêm cho chị một khoản tiền nữa để chị rộng tay. Khó có dịp được tiếp kiến họ hàng bên ngoại xúc động như thế này. Mình phải làm đầy đủ nghĩa vụ tình cảm để chuộc cho mẹ những thiếu sót trước đây.

Hôm sau chúng tôi được cậu mẹ dẫn đi thăm khắp mọi nhà. Nơi nào cũng phải giới thiệu, cũng thăm hỏi đủ điều. Những người trẻ tuổi không biết mẹ tôi là ai. Nhưng những người già thì còn nhớ rõ về bà rất nhiều. Ai cũng khen mẹ tôi thiếu thời rất xinh đẹp. Nhưng hồng nhan đa truân, mấy cuộc hôn nhân bất thành. Đến khi làm vợ kế thầy tôi mới đứng số.

Chúng tôi ở thăm quê ngoại đúng hai ngày thì xin phép cậu mẹ trở về thành phố.

Thời gian còn lại ở Hà Nội anh chị tôi thay nhau tháp tùng tôi đi thăm thú các viện bảo tàng, những nơi danh lam thắng cảnh. Tôi chụp rất nhiều ảnh để đưa về Mỹ khoe với mọi người trong gia đình. Chị tôi nói.

- Em phải đưa vợ con về thăm quê cha đất tổ kéo họ quên hết. Cả đến ngôn ngữ rồi cũng mất nốt. Giao tiếp với họ hàng là phải dùng phiên dịch! Chị nghĩ quan hệ thù địch sẽ dần dần được thay thế bằng quan hệ hợp tác. Việc đi lại chỉ còn là vấn đề tiền vé máy bay thôi. Mà cái này chị nghĩ là các em cũng không đến nỗi khó khăn lắm.

- Gia đình em từ bỏ mẹ đến con cái đều nói tiếng mẹ đẻ ở trong nhà. Chỉ khi tiếp xúc với người ngoại quốc mới bắt buộc phải nói tiếng họ. Chắc chắn khi gặp chị chưa phải dùng phiên dịch đâu! Lần này về

em bảo vợ em rủ anh chị Ân cùng hành hương cho vui. Thế nào họ cũng ra Hà Nội thăm chị và có thể sẽ về quê nữa. Anh Ân nhiều tuổi rồi, cứ nấn ná thì sẽ đến lúc có muốn cũng không thể bay được nữa.

Sắp đến ngày kết thúc tôi mới xin phép anh chị đi Hải Dương thăm cháu Thu Hiền. Tôi tìm về địa chỉ cũ, mới hay ông bà Nhạc đều đã quy tiên cả rồi. Chỉ còn cậu em vợ là vẫn nối nghiệp cha ông làm nghề kim hoàn. Khi nhận ra tôi mọi người đều vui mừng khôn xiết. Tôi được biết cháu Thu Hiền đã lấy chồng, được một cháu gái tám tuổi. Hai vợ chồng có nhà riêng. Tôi ngó ý muốn đến thăm, cậu em liền gọi điện thoại gọi cháu đến đón.

Mấy phút sau đã thấy cháu phóng xe đến. Nhìn thấy tôi cháu ôm mặt khóc oà. Có thể cháu nhớ đến mẹ nên không kìm nổi cảm xúc.

- Ba ơi sao ba đi biệt mãi thế. Gần hai chục năm con chẳng nhận được tin tức của ba và dì Kim. Thịnh thoảng con vẫn nhận được quà nhưng chẳng có thư. Con hỏi người chuyển họ chỉ nói có ông Đức nào gửi. Họ chẳng biết ba Nghĩa, dì Kim là ai. Nay mới thấy ba về, ba hãy giải thích mọi chuyện cho con nghe đi.

Ông cậu nói.

- Thôi chuyện đó để sau. Con hãy vào giúp mẹ chuẩn bị cơm nước đi đã. Ba mới về còn mệt để ba ngồi uống nước đã. Còn nhiều thời gian để ba con trò chuyện với nhau.

- Con xin phép cậu cho con đón ba con về nhà để con cháu còn biết mặt ông. Tối con sẽ đưa ba con lên chơi với cậu mẹ.

Nói rồi cháu kéo tôi ngồi lên xe cho cháu đưa về nhà. Nhìn khuôn mặt cháu tôi lại nhớ đến Phương Dung. Cô hi sinh cũng vào độ tuổi cháu bây giờ. Thấm thoát đã hơn hai chục năm trôi qua.

Cháu Thu Hiền có ngôi nhà mới xây khá khang trang. Chồng cháu làm nghề kiến trúc nên cách bài trí khá tiện nghi và đẹp mắt.

- Ba ngồi chơi, cho phép con vừa làm cơm vừa nói chuyện. Cháu gái ông còn đang ở lớp học. Nửa tiếng nữa tan tầm bố cháu sẽ đón về. Còn con đi dạy học nên ngoài giờ khoá cũng có thời gian thu xếp việc nhà.

- Để ba cùng làm với con cho vui. Trông nhà cửa của con cũng được lắm. Còn cuộc sống thì ra sao?

- Con là giáo viên lương thấp, nhưng chịu khó kèm thêm ngoài giờ thu nhập cũng tạm tạm. Nhà con làm nghề kiến trúc thì khá hơn. Nhận vẽ thiết kế, nhận thầu xây dựng từng công trình, được ăn lỗ chịu, nhưng nói chung là lãi nên mới có tiền mua đất xây nhà đấy ạ. Thêm nữa thỉnh thoảng ba và dì Kim cũng gửi quà cho. Quà bằng đô la nên con cứ tích lại dần dần cũng được một món để sắm sửa các tiện nghi nội thất. Do đó cuộc sống chúng con cũng đầy đủ lắm.

- Ba mừng cho các con. Ba má ở xa quá nên chỉ có thể nhờ ông Đức chuyển cho các con thôi. Thư thì không viết được vì có những điều chưa tiện nói. Các con phải thông cảm. Mỗi lần có quà thì nên hiểu là ba, dì và các em đều khoẻ mạnh bình an. Khi nào về ba hứa sẽ đến thăm các con. Bằng lòng chứ?

- Ôi con cảm ơn ba! Ba về lần trước con còn non dại chưa hiểu thấu mọi chuyện. Lần này thì con sẽ hỏi ba nhiều chuyện về mẹ con đấy. Ba đừng giấu con điều gì nhé!

- Chuyện của mẹ con thì có thể kể thoải mái rồi. Ba sẽ kể tỉ mỉ cho con nghe để con sẽ suốt đời tự

hào về mẹ mình.

- Còn ông Đức và cả em Quang Trung nữa? Có gì cần giữ kín với con không?

- Chuyện ông Đức thì để ông tự kể, ba cũng không được biết nhiều về ông. Còn em trai con thì ba có thể kể được. Nó đã tốt nghiệp đại học và lấy vợ. Nó nhắc đến con luôn. Đã có lần nó về nước nhưng không đến thăm con được. Lần sau ba sẽ ghi địa chỉ để nó tìm đến đây cho chị em nhận nhau!

- Ôi con sung sướng lắm ba ạ! Bố mẹ đẻ con đều hi sinh, nhưng dưỡng và dì cũng thương yêu con như con đẻ.

- Tội nghiệp cho con mồ côi từ nhỏ, sống với ông bà ngoại, ông bà lại mất sớm...

- Nhưng con lại được cậu mợ nuôi cho ăn học, tận tình như ruột thịt. Số con có quý nhân phù trợ ba ả.

- Ba và dì ở xa thì con phải coi cậu mợ như cha mẹ, các em như ruột thịt. Ân nghĩa đó lớn lắm con ả.

- Con cũng đã làm như ý ba đấy. Con học hành thế nào, nguyện vọng ra sao, yêu thương ai đều phải thưa chuyện xin phép cậu mợ. Gia đình có thuận con mới dám làm. Khi lấy chồng cậu mợ cũng phải thay mặt ông bà đứng ra gả bánh Nay con ra ở riêng, khi giỗ tết hiếu hi con đều phải chủ động lo tròn bổn phận, chưa bao giờ xao lãng nghĩa vụ. Cả chồng con cũng thấu hiểu điều này nên không bao giờ bị cậu mợ và các em chê trách. Mỗi lần ba và dì cho quà, con đều chia sẻ cho các em, đắng cay cùng chịu ngọt bùi cùng chia ba ả.

- Con ngoan lắm! Con giống hết tính mẹ Dung con trước đây. Hiểu biết đường ăn nết ở nên sống đâu cũng được mọi người yêu thương.

- Có thể mẹ con mới lấy được ba chứ! Mẹ con hơn tuổi ba, goá chồng lại có con riêng mà vẫn lấy được trai tơ đẹp người tốt nết như ba là phúc lắm!

- Những cái đó đều phải đứng sau tình yêu con ả! Mẹ con là người phụ nữ tuyệt vời đấy!

Khi cơm nước sắp xong thì hai bố con đưa nhau về. Thu Hiền chạy ra mở cổng rồi hỏi.

- Đố bố Dũng và Phương Thảo biết ai đang ở trong nhà mình?

Cả hai đi vào trở mắt nhìn khách lạ.

- Chào hai bố con!

- Cháu chào bác ả! - Bé Phương Thảo láu táu chào trước.

- Ấy chết con phải chào bằng ông ngoại. Chào ông ngoại đi!

Anh chồng Thu Hiền ngạc nhiên vội vàng đỡ lời con.

- Hai bố con cháu xin lỗi ông. Mẹ cháu không giới thiệu lại đánh đổ nên ngay đến con cũng chưa nhận ra! Từ ngày chúng con cưới nhau cũng chưa lần nào được ông về chơi. Có mấy tấm ảnh ông nhưng ngày chụp ông trông còn trẻ lắm!

- Không sao! Nếu ông không tự giới thiệu mà gặp nhau ngoài đường thì mẹ Hiền cũng không nhận nổi nữa là hai bố con.

- Sao ba không cho dì con và các em về chơi luôn thế.

- Thực ra ba cũng chưa rỗi rãi để đi chơi đâu. Tiện có chút công việc kinh doanh ba về nước thăm dò tình hình đó thôi. Có thể sắp tới mỗi giao thương mở rộng ba sẽ đưa cả nhà về thăm các con.

Tôi kéo bé Phương Thảo lại gần.

- Cháu hiểu thế nào là ông ngoại chưa?

- Ông là cha của mẹ cháu ạ!

- Ngoan lắm! Năm nay cháu ông học lớp mấy?

- Thưa ông cháu học lớp hai ạ.

- Ô thế thì có thể viết thư cho ông được rồi!

Thu Hiền cười vui vẻ.

- Lần này ông phải cho cháu địa chỉ, nhất định cháu sẽ viết thư thăm ông bà và các cô các cậu. Lớn lên bố mẹ cháu sẽ cho đi thăm ông!

- Ông cũng hi vọng thế!

Tôi cũng chỉ ở chơi với các cháu một ngày. Cả nhà chụp chung với tôi rất nhiều ảnh. Tôi chuyển quà của Bạch Kim, của Quang Trung cho cả nhà. Hôm sau lại tạm biệt các cháu ngược tàu về Hà Nội. Tôi nghĩ rất nhiều về Phương Dung và lớp con cái chúng tôi. Chắc cô cũng được siêu độ vong linh, an lạc cõi Niết Bàn.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 5

Chương 9: Mê Cung Huyền Bí

Mười ngày sống ở đất Bắc trôi đi khá nhanh. Tôi đến khách sạn Hoàn Kiếm tìm Rosanna. Cô trách phù đầu tôi.

- Anh tệ lắm! Suốt tuần qua anh đi những đâu mà chẳng thèm gọi điện thoại cho em. Em mong anh đến cháy ruột! Em tưởng anh biến mất mất rồi! Nếu mai anh không đến thì em cũng vù luôn vào Sài Gòn, chẳng chờ nữa đâu!

- Thì mai cùng vù có sao đâu! Anh đi thám quê quán họ hàng mấy chục năm chưa gặp. Cũng còn hương khói mờ mờ ông cha nữa chứ. Là kẻ tha hương, nhiều lúc cuộc sống tâm linh cũng thấy hẫng hụt, nghèo nàn muốn tìm về cội nguồn huyết hệ. Đối với anh đó cũng là một nhu cầu. Anh muốn linh là người Việt đến lúc nhắm mắt dù có mang hộ chiếu của bất cứ nước nào đi nữa.

Anh vẫn nhớ đến em, một cô bạn đường khá đặc sắc. Có điều những vùng quê anh ở rất xa trạm điện thoại công cộng nên ngại đi. Anh nghĩ về đây mà em vẫn chờ chứng tỏ tình bạn được thử thách. Nếu em vù mất rồi thì nó như cơn gió thoảng thôi, nuôi tiếc làm gì!

- Anh thật độc ác và ích kỉ! Anh không nhận ra tình yêu trong ánh mắt em sao mà còn bày ra trò thử thách?

- Thành thực mà nói, với em anh vừa tin mà cũng vừa ngờ! Anh cứ phải tìm hiểu, phải khám phá, phải lượng đoán. Có lẽ sự huyền bí không cùng càng cuốn hút anh như một mê cung! Anh đến với em vừa khoái lạc cuồng si, vừa ân hận tự tội vừa lo lắng run sợ... nhưng cũng vừa say máu phiêu lưu mạo hiểm, dù điều đó giờ đây không hoàn toàn thích hợp với tuổi anh.

Rosanna nhìn tôi hơi dịu đi, và cô bỗng mỉm cười.

- Cảm giác đó cũng đến với em từ lúc gặp anh. Em nghĩ anh không phải người đàn ông đơn giản. Tâm hồn anh cũng là một mê cung. Tuy nhiên em không sợ cũng chẳng ân hận khi ngã vào vòng tay anh. Thành hay bại, mất hay được, thậm chí sống hay chết cũng không làm em lưu tâm. Kết quả thế nào thì phần thắng cũng về em. Em đã tìm được một không gian nhỏ bé trong hồn anh. Đó là một vị trí có thật chứ không phải trò hư ảo lừa dối!

- Anh không muốn đính chính những nhận xét trên. Có lẽ cứ để thế cho em tự do suy tưởng. Anh muốn là bạn tốt của em!

- Chưa đủ đâu! Em còn muốn đi xa hơn thế nữa.

- Tuỳ em thôi! Nhưng nếu gặp phải điều trớ trêu của số phận thì xin em đừng chê trách anh là kẻ trắng hoa phù phiếm.

- Em chỉ sợ rồi chính anh lại oán trách em đấy!

Câu chuyện đến đây thì chúng tôi đều bỏ dở chuyển sang bàn cho chương trình sắp tới.

- Nếu anh xong việc ở Hà Nội rồi thì mai chúng ta bay đi Sài Gòn. Em sẽ đặt vé cho cả hai ở khách sạn để họ bố trí xe cho chúng ta ra sân bay. Anh về nhà thu xếp mọi chuyện tạm biệt người thân rồi ra đây nghỉ luôn. O.K?

- Cũng được! Anh gọi tiền em luôn.

Tôi về nhà trình bày chương trình với anh chị tôi. Tối đó cả nhà tập trung ăn bữa cơm chia tay ở Khách sạn Kim Liên. Sau đó hai cháu lấy xe máy đưa tôi tới Khách sạn Hoàn Kiếm.

Hôm sau chúng tôi bay chuyển sớm vào Tân Sơn Nhất.

Chúng tôi lại quay về Khách sạn Palais Royal. Cô tiếp tân nhận ngay ra chúng tôi và có nhã ý tìm cho hai phòng đơn kề liền nhau. Rosanna hơi vui.

- Tại sao không phải là một phòng kép?

Cô tiếp viên nháy mắt.

- Hộ chiếu mỗi người mang một quốc tịch khác nhau, ở một phòng đôi không thuận lợi. Hai phòng đơn liền nhau thì thoải mái hơn mà vẫn ấm cúng như thường.

Cả ba chúng tôi cùng cười.

Mấy người hầu phòng mang giúp đồ đạc của chúng tôi lên buồng ở lầu ba.

Đêm hôm đó Rosanna cùng tôi đi tản bộ ven sông Sài Gòn. Đêm tháng Tư, sau trận mưa rào đầu mùa đường phố bóng loáng, không khí trong lành, dịu mát. Nàng khoác tay đi nép vào bên tôi. Quanh đây những cặp uyên ương khác cũng dập dìu bên nhau. Tôi có cảm giác như mình đang trẻ lại. Cuộc tình ái phù phiếm của tôi sa đà buông thả như không sao kiềm chế nổi. Lúc đầu là sự nghi ngờ cảnh giác, muốn chủ động ứng chiến với một, đối tượng giả định. Sau thì tìm thấy những tín hiệu lãng du của một mối tình quán trọ. Tôi hoà vào nàng một cách tự nhiên để nhận được niềm đam mê dịu ngọt, tiếp đến những cuộc giao hoan cuồng nhiệt. Những nghi ngờ đối với Vương Đăng "râu đỏ" giờ đây chỉ còn là nỗi ghen tuông ban ngày. Điều đó càng kích thích khát vọng độc chiếm của tôi đối với nàng.

- Anh đang suy nghĩ gì vậy? Sao cứ im lặng thế?

- Anh đang tưởng tượng đến ngày chia tay. Chương trình ở Việt Nam của hai ta đều sắp kết thúc. Mỗi đứa lại quay về nhịp sống cũ của mình và... thế là hết?

- Anh có thấy luyến tiếc không?

- Trước thì không, nhưng hôm nay thì có. Chuyển đi đã làm cho chúng ta gần bó với nhau hơn.

- Cảm ơn anh! Em hi vọng là dù có chia tay nỗi tình của chúng ta cũng không thể là chấm hết.

Tôi lắc đầu buồn bã.

- Có chăng cũng chỉ là chút vương vấn trong tâm hồn.

- Đó mới là điều chủ yếu, là cái đáng quý. Lúc đầu em coi mối quan hệ giữa chúng mình chỉ là trò sắc dục trong khoảnh khắc hứng tình. Nhưng nếu nó vượt qua giới hạn này để in sâu vào tâm trí thì hẳn phải là một thiên diễm tình!

- Một thiên diễm tình ngăn ngui đầy bất hạnh và tội lỗi.

Nàng ngược nhìn tôi lắc đầu.

- Có thể nó ngăn ngui nhưng chẳng phải là bất hạnh và tội lỗi. Nếu anh muốn chúng ta có thể cùng nhau xoá được nhưng mặc cảm trên để nó trở nên bền vững tuyệt vời và vô tội!

- Em có nhiều khả năng lựa chọn hơn anh. Em là người tự do mà.

Chúng tôi trở về khách sạn khi kim đồng hồ chỉ đúng mười hai giờ. Rosanna kéo tôi vào thẳng buồng cô.

- Cho anh về tắm rửa đã.

- Vào chung toa-let với em!

Nói thế nhưng nàng vẫn nhường tôi tắm trước. Rosanna trút bỏ đồ trang sức rồi vào sau.

Hôm sau tôi nói là phải đi thăm mộ ông bố vợ, còn nàng thì đi thu xếp nốt những phần việc cuối cùng. Tôi đến bưu điện phân cho Hai Bền rồi vào nghĩa trang thành phố tìm đến mộ ông Cụ Phách đặt hoa, thắp hương vái lạy và đứng tưởng niệm cụ năm phút. Tôi đặt máy tự động, chụp ảnh mình bên nấm mồ hoang vắng. Từ ngày Bạch Kim rời Sài Gòn đến nay chưa có ai đến đây thăm viếng. Các nấm mồ khác quanh đây thì đầy chân hương và những cánh hoa khô. Còn mộ cụ hương lạnh khói tàn, chỉ thấy cỏ dại mọc đầy, trùm lên gần hết thân bia. Tôi thấy rợn lên trong lòng một nỗi buồn thương. Sinh thời cụ rất quý tôi. Khi cụ qua đời khá lâu tôi mới thành con rể. Nhưng cụ đã giúp đỡ tôi ngay từ những phút gian truân đặt chân tới đất Sài Gòn để tiến hành một công việc vô cùng nguy hiểm. Tôi chưa thể giải bày tâm tư sâu kín với ân nhân thì cụ đã qua đời. Nhưng trần sao âm vậy, nếu linh thiêng thì chắc cụ hiểu và đồng cảm với tôi.

Ra khỏi nghĩa trang đã thấy xe ô-tô Hai Bền đứng đón. Anh đưa tôi về nhà mình. Nhà cửa vắng tanh chỉ có hai chúng tôi. Trước hết tôi báo cáo lại mọi cuộc tiếp xúc của tôi trên dải đất miền Trung. Chúng tôi nhận định đây chỉ là những hoạt động bề mặt của Liên Minh độc lập với công việc của CIA. Chuyện đụng độ với cha Trinh chỉ là trò "giẫm phải chân nhau" mà thôi. Trên đánh dấu những điểm trên để theo dõi tiếp. Còn chuyện Rosanna thì tôi cho đây chỉ là một nhà kinh doanh thông thường. Tận dụng chính sách mở cửa và quan hệ bình thường Việt-Mỹ đã có nhiều người thuận quay lại hoặc tìm đến thị trường này. Những người có dây mơ rễ má với người Hoa Chợ Lớn rất nhạy cảm với nhiệt biểu kinh tế tài chính. Tôi đã cố gắng "tìm hiểu sâu" về đối tượng này nhưng chưa thấy biểu hiện gì đáng lưu tâm. Hai Bền nghiêm mặt nói.

- Mình không thể nhìn các nhà kinh doanh theo con mắt "cảnh sát". Song có một sự thật là khi mở cửa chúng ta cũng phải chịu một sức ép mới về an ninh. Mọi khi thế lực thù địch phải đào tường khoét ngạch mật nhập qua đường biển, đường rừng, chui lủi trong những mật cứ để tiến hành âm mưu bạo loạn. Nay có những chiếc cửa rất lớn, bên cảng phi trường, mở toang ra thế giới bên ngoài trong khi có hàng triệu du khách thương gia, học giả, thầy tu, nhà truyền giáo ra vào thoải mái thì cũng có một số rất nhỏ những kẻ không tốt trà trộn vào. Họ được đón tiếp nồng nhiệt. Họ ở khách sạn năm sao, tiếp xúc với bất cứ nhân vật nào, nói đủ mọi điều muốn nói. Như ông đây ông mang tài liệu tâm lý đi khắp nước rao giảng, móc nối, có ai làm phiền ông đâu. Nếu ông không báo cho mình thì tổ chức cũng không biết. Nói điều trên để thấy mở cửa hoà nhập vào thế giới thì phải chấp nhận một cái giá nào đó. Đó là xu thế thời đại không thể đảo ngược. Chuyện Rosanna cũng do ông phát hiện. Tôi cho bám theo cái gã "yêu tinh râu đỏ" Vương Đăng thì thấy có một vài dấu hiệu nghi vấn. Gã là một nhà buôn có quan hệ với nhiều nhân viên mật của "Hồi Phong". Ta đã nắm được tổ chức này, nhưng CIA cũng vừa mua nó. Liệu Vương Đăng đón Rosanna ở bình diện kinh tế tài chính hay theo mật chỉ của Warrens? Trả lời câu hỏi này không dễ. Ta

cần biết để có đối sách chính xác. Nếu ta gây phiền hà cho công cuộc kinh doanh thì chính là ta làm hại đường lối mở cửa, thu hút đầu tư, làm vẩn đục môi trường kinh doanh của đất nước. Nếu ta nhắm mắt bỏ qua hoạt động bí mật của Warrens thì ta làm tổn thương đến nền an ninh quốc gia!

- Vâng tôi hiểu.

- Vì vậy khi đã có dấu hiệu tiêu cực thì ông cứ lưu tâm đến đối tượng này. Nếu ông trả lời cho mình được câu hỏi trên thì cũng là một chiến công rồi đấy!

- Vâng, tôi xin coi đây là một chỉ thị.

Hai Bền cười.

- Minh chỉ là người truyền đạt chứ đâu phải cấp trên mà ra chỉ thị cho Nghĩa được.

Sau chuyện công tác chúng tôi bắt đầu nói chuyện riêng tư. Tôi cũng báo cho Hai Bền biết ông Đức đã thuyết phục vợ chuyển cư vào Nam rồi. Hai Bền nói.

- Tuy về hưu nhưng tướng Đức vẫn còn dang nhiệm một số việc không thể thay thế. Những hợp đồng đó buộc ông phải có mặt ở Thành phố Hồ Chí Minh. Có nhưng mối liên hệ với nhiều đối thủ quan trọng mà chỉ có ông mới làm họ yên tâm cộng tác được. Bọn mình gọi đó là những mặt giao sinh tử.

- Về quan hệ họ hàng cậu cháu mình cũng muốn ông còn tại chức. Nhưng tuổi cao ông không thể chỉ huy mãi được. Nhưng nếu tận dụng ông trong một số lĩnh vực riêng biệt thì mình nghĩ ông vẫn đảm nhiệm tốt.

Nhân buổi gặp gỡ trao đổi công tác cuối cùng tôi cũng ngỏ ý xin phép cấp trên hành hương về thăm đất nước một lần giới già. Xưa kia nhiều lần anh tôi có tham gia vài chính đảng, tổ chức lem nhem nhưng nó cũng nhanh chóng tàn lụi vì không cạnh tranh nổi với các đảng thân chính quyền của mọi nền Cộng hoà từ Diệm đến Thiệu. Thực chất thì anh chị lại giúp đỡ vợ chồng chúng tôi rất nhiều. Có thể là toàn bộ nền tài chính, hậu cần do chị tôi lo thì "toán gián điệp" bọn tôi mới sống và hoạt động quốc nội, rồi quốc ngoại suốt bốn chục năm qua được. Có mấy cơ sở cách mạng bền vững an toàn được như thế. Có thể gọi đây là một gia đình cách mạng cũng không có gì sai phạm. Nay anh chị có nguyện vọng về thăm quê. Hi vọng các đồng chí sẽ tạo điều kiện giấy tờ thuận lợi cho họ như mọi Việt kiều khác.

Hai Bền rất đồng ý với tôi. Anh nói thời hoạt động với tôi đôi lần Hai Bền cũng đến thẳng đây liên hệ và được gia đình đón tiếp tử tế. Ngôi nhà đó lại là nơi đặt điện đài. Chính chiếc radio của tôi được Bạch Kim trao lại, Hai Bền đã gửi vào bảo tàng tình báo. Nếu luật sư Phan Quang Ân có ý muốn hồi hương, anh cũng có thể đề nghị thành phố trả lại ngôi nhà hoặc ít ra cũng có thể thu xếp cho ông bà nơi ở mới. Tôi cảm ơn và nếu có thể thì xin cho thăm lại là đủ. Anh chị tôi cũng chỉ về ít ngày rồi lại đi thôi.

Trưa hôm đó tôi mời gia đình Hai Bền đi ăn tiệm. Anh chị vui vẻ nhận lời dự bữa cơm chia tay.

Nhận nhiệm vụ của Hai Bền giao tôi lập tức chú mục đến Rosanna theo con mắt nghề nghiệp. Thực lòng tôi không muốn cô là một gián điệp, nhân viên của CIA. Nếu điều đó xảy ra thì có nghĩa là tôi đã mất cảnh giác, để tình cảm ru ngủ lý trí, xói mòn cảnh giác và đã báo cáo sai với tổ chức về đối tượng này.

Nhưng khi Hai Bền cho biết vào nét về Vương Đăng thì tôi không thể bỏ qua ý kiến của anh được. Tôi đặt cho mình một chương trình lưu lại Paris. Tôi muốn biết sâu về người phụ nữ Pháp gốc Hoa lai Việt này.

Tối nay tôi sẽ bàn về chuyến đi với nàng và lòng ghép ý định trên vào chương trình. Tôi không phải

chờ lâu thì đã có tiếng gõ cửa.

- Xin mời vào!

Cánh cửa mở. Rosanna xuất hiện với nét cười tươi rói.

- Anh đi đâu suốt ngày thế? Chẳng lẽ tao mộ liền mười tiếng đồng hồ!

- Anh đi từ biệt bạn bè họ hàng là chính. Ai cũng muốn kéo đi ăn nhậu lai rai. Sáu giờ tối về gõ cửa phòng chẳng thấy em có nhà. Anh tắm rửa rồi nằm ngủ một mạch cho đã. Còn em đã xong việc chưa?

- Chưa thể gọi là xong được. Em mới thu góp được một số dữ kiện ban đầu chuyển về công ty mẹ. Đợi em về, hội đồng quản trị mới bàn bạc để quyết định chiến lược. Đầu tư vào Việt Nam phải tính toán lâu dài. Ít nhất hợp đồng phải kéo dài ba mươi đến năm mươi năm mới mong có lãi. Cơ sở hạ tầng ở đây rất yếu kém. Làm ăn chớp nhoáng năm bảy năm chỉ lỗ thôi!

- Thì ra em là một nhà kinh doanh lớn?

- Vong Juan Group là một tập đoàn siêu quốc gia có cơ sở khắp nơi trên thế giới, nhất là trong vùng Đông Nam Á, anh chưa nghe danh tiếng của nó sao?

Nàng mở ví đưa cho tôi tám cạc. Tôi liếc qua và cũng thấy nể.

- Anh không phải là nhà kinh doanh nên rất ít am hiểu về các tập đoàn lớn. Không ngờ đứng trước núi Thái Sơn mà không biết!

Nàng cười.

- Em chỉ là một chuyên gia quèn thôi, sao dám ví với Thái Sơn được. Cá nhân em, trong người có đỉnh cao nào mà anh không biết! Hí hí hí!

- Đỉnh cao thể xác thì anh có thể với tới, nhưng đỉnh cao tinh thần thì đâu có dễ dàng!

- Phải chịu khó theo đuổi em thì dần dần anh sẽ hiểu. Chỉ sợ anh thờ ơ chán nản, bỏ cuộc thì làm sao thấy được cái đích cuối cùng!

Tôi ôm nàng vào lòng và thì thầm.

- Em thật huyền diệu và bí ẩn. Là nhà báo, anh luôn luôn bị hấp dẫn bởi những điều mới lạ. Anh sẽ không bỏ cuộc đâu!

- Sắp chia tay rồi, anh có nhớ em không?

- Nhớ lắm chứ! Thực lòng anh cứ ao ước những giây phút bên nhau như thế này có thể kéo dài ra. Em đã lấy vé bay chưa?

- Em còn chờ anh đấy. Em muốn bay cùng anh, muốn những khoảng thời gian trùng hợp tối ưu. Chúng ta sẽ cùng bay đi Paris.

- Anh sẽ lưu lại đây một tuần để sống với em giữa thủ đô ánh sáng. Em chịu chứ?

Mặt nàng xịu xuống.

- Thật đáng tiếc, hành trình của em lại phải ghé qua Westland để làm việc với một công ty con ở

đây... Hay anh đến đây cùng em đi. Thành phố Banville cũng là một điểm du lịch tuyệt vời. Chúng ta có thể chơi ở đây vài ngày rồi bay tiếp đi Paris. Cùng tuyến bay, chúng ta lại được du lịch hai nơi bên nhau. Cũng chẳng tốn phí hơn đâu. Nghe em đi cùng!

Nàng thít chặt vòng tay và hôn nhẹ lên cổ lên má tôi. Tôi chợt nhớ đến tấm hộ chiếu và quốc tịch nàng mang nên nghĩ vấn đề có thể nằm ở đây chứ không phải bên Pháp. Đến Westland tôi lại có nhiều cơ sở liên lạc để thông tin về nhà. Thêm nữa tôi có thể đến gặp Trương Tấn Hào. Lâu lắm chưa gặp anh tôi cũng rất nhớ. Tuy nhiên tôi vẫn tỏ ra ngần ngại.

- Anh đã đến thành phố này vài lần rồi. Những điểm du lịch hấp dẫn nhất đều đã thăm. Còn Paris thì thật hấp dẫn và mới lạ. Anh quá cảnh vài lần, nhưng chưa dừng lại thăm thành phố. Nếu có cô hướng dẫn viên là em thì thật tuyệt vời.

- Thì nhất định cô hướng dẫn viên này sẽ phục vụ anh hết mình. Em sẽ dùng xe riêng đưa anh đi thăm Bảo tàng Louvre, nhà Picasso, Quảng trường Ngôi Sao, Điện Elysé, khu Invalide và leo lên uống cà phê trên đỉnh Tháp Eiffel để ngắm chiều Paris màu xám! Chỉ có điều là anh phải dừng lại chờ em ở Westland hai ngày. Vì tình yêu của chúng ta, anh hãy chấp nhận điều kiện của em đi.

- Trời ơi! Sợi dây tình ái của em đã trói chặt anh rồi! Từ một điều kiện giờ đây nó đã thành nguyện vọng. Được ở bên em anh có thể đi cùng trời cuối đất!

- Ôi anh ngoan quá!

Nàng thưởng cho tôi một nụ hôn dài trên môi. Nhưng đối với tôi như thế là chưa đủ...

Sáng hôm sau chúng tôi quyết định lấy vé máy bay đi Westland.

Sau hai giờ bay chúng tôi đã tiếp đất ở sân bay Satana. Tôi muốn đến Khách sạn Norodom bên bờ sông Ména nhưng Rosanna lại thích đến Pyramid Hotel hơn. Cuối cùng tôi cũng thuận theo ý nàng. Tôi muốn gần mấy điểm hẹn để tiện liên lạc với Tám. Nhưng thôi, càng xa chỗ ở càng an toàn.

Chúng tôi thuê một phòng đôi. Lại một lần nữa tôi phải nhượng bộ nguyện vọng của nàng. Tôi thích leo lên tầng mười, nhưng nàng lại muốn ở tầng ba, có sân thượng vườn cây cảnh và kề liền bể bơi. Sau khi ổn định phòng ngủ chúng tôi kéo nhau ra bể bơi ngồi uống nước quả rồi nhảy xuống nước vùng vẫy một hồi cho tan biến nỗi mệt nhọc đường dài vào bể nước trong vắt. Cuối cùng thì vào toa-lét thay đồ để chuẩn bị bữa ăn tối. Nàng gọi điện đặt bàn ăn hai người trong một phòng nhỏ yên tĩnh bên khu restaurant tầng trệt nhìn ra vườn cây bên hồ nước. Nàng mở máy video cho tôi nhìn tận mắt phòng ăn trong cuốn băng quảng cáo.

- Em có vẻ quen thuộc nơi đây lắm!

- Nhưng không thể thành thạo bằng Paris! Vì Woong Joan Group có công ty con ở Westland nên em phải bay sang đây công cán luôn. Khách sạn này là chỗ nghỉ quen thuộc.

Đến giờ ăn chúng tôi sánh vai nhau xuống phòng đặt. Chúng tôi ngồi đối diện nhau trước chiếc bàn ô-van, hai đầu có giá nến và đầy hoa tươi. Hầu bàn mặc lễ phục màu đo bày thức ăn và mở rượu sâm-banh ướp lạnh. Chúng tôi nâng cốc chúc tụng cho tình yêu và hạnh phúc bất tận. Tôi uống nhiều hơn mọi lần vì coi sâm-banh là thứ rượu nhẹ dùng cho đàn bà!

Tôi thấy hình ảnh Rosanna lung linh nhòe đi trong hư ảo. Nụ cười của nàng nghiêng ngả, âm thanh tan loãng vào hư vô. Ý nghĩ của tôi bập bềnh trôi nổi và chìm dần trong một ảo giác phi trọng tính...

Khi tỉnh dậy tôi thấy đầu óc nặng nề, toàn thân mệt mỏi, xung quanh vắng lặng. Ánh sáng ban ngày lọt qua rèm cửa kính soi vào căn buồng hình hộp chữ nhật chừng hai chục mét vuông. Định thần lại tôi mới thấy xuất hiện nhiều phi lý. Nơi đây chẳng có gì giống với căn buồng đôi sang trọng của Khách sạn Pyramid chúng tôi thuê. Cũng không phải căn phòng ăn xinh đẹp tôi qua tôi uống rượu sâm-banh và thưởng thức những thực đơn tuyệt hảo. Tôi nhồm dậy và nhận ra từ cái giường nằm đến gối đệm mùng màn đều tối tàn xoàng xĩnh. Ngoài giường ngủ căn phòng kê chiếc bàn kèm cái ghế tựa. Trên bàn trong ngần đều trống trơn, không bút giấy, sách vở đèn đóm, máy điện thoại... là nhu cầu tối thiểu cho một con người văn minh sinh hoạt. Góc buồng kê chiếc tủ lạnh. Tôi mở ra chỉ thấy mấy chai nước khoáng và hộp bánh quy. Chiếc tủ áo liền tường cũng chỉ có bộ quần áo ngủ và đồ lót loại rẻ tiền quăng trong trơ bên trong. Tôi lần vào cái toa-let nhỏ bé, không có bồn tắm. Chỉ có một bệ xí, cái la-vơ bô cao cóc và chiếc vòi sen hoen gỉ.

Tôi ra cửa chính định mở nhưng không được. Người ta đã khoá trái mà không để chìa lại. Tôi gõ nhẹ một cách lịch sự và sau đó đắm ăm ỉ như trống trện. Cuối cùng tôi vừa la hét, kêu gọi và đập cửa như phá phách nhưng tuyệt nhiên không có ai đáp lời. Một vì cánh cửa quá chắc, và khả năng cách âm tốt nên chẳng ai nghe thấy. Hai là họ cố tình bỏ qua lời kêu cứu của tôi. Tôi tức điên người, mồ hôi toát ra như tắm. Tôi phải vào xối nước tắm qua cho thần kinh dịu lại... Tôi tiến ra cửa sổ vén rèm nhìn ra ngoài. Một vùng đồi núi mênh mông trải ra ngút tầm mắt. Tôi thấy mình đang bị giam hãm trên lầu của một cao ốc.

Rosanna biến đâu rồi? Vì tôi quá chén say mềm gây ra chuyện bậy bạ nên bị tạm giam ở đây chăng? Hay chính cô bạn tình xinh đẹp đã bắt cóc tôi vì một mục đích đen tối nào đó? Hoặc nàng là cô gái trốn chúa lộn chồng nên đòn ghen đã giáng đúng đầu tôi. Nhưng tôi cảm thấy mình không bị một vết xước trên người. Vậy thì lí do gì đã dẫn tôi đến tình cảnh hiềm nghèo này? Hay tôi bị bại lộ chân tướng nên CIA ra lệnh bắt? Nhưng đây là vùng quyền uy của họ được công khai thiết lập. Có gì họ phải bắt cóc tôi theo kiểu cách của quân khủng bố?

Nằm nghĩ miên man mãi cũng thấy đói bụng. Tôi mở tủ lạnh lấy bánh ăn và nước uống. "Dĩ nhất biến ứng vạn biến" tôi dùng một danh ngôn để tự trấn an rồi nằm quay ra ngủ. Phải biết chờ đợi. Điều gì đến sẽ đến, lo trước cũng vô ích.

Suốt bốn mươi tám tiếng đồng hồ sau đó không có ai đoái hoài đến tôi. Tôi cứ ăn bánh uống nước kéo dài cuộc sống. Tủ lạnh đã cạn kiệt. Nếu không định bỏ tôi chết đói thì nhất định họ sẽ phải tiếp thức ăn nước uống. Chỉ cần có người xuất hiện là tôi sẽ bám lấy để lần ra nguyên do. Lúc đó tìm cách đối phó mới khôn ngoan và chính xác được.

Quả nhiên cũng tới lúc có tiếng khoá lạch cạch và cánh cửa bật mở. Hai người, một da vàng châu Á, một da đen châu Phi xuất hiện trước khuôn cửa. Anh chàng da vàng đưa đồ ăn vào tủ lạnh rồi mở tủ thay đồ cũ bằng bộ mới. Tên da đen đứng sau như để yểm trợ đề phòng có sự cố bất an xảy ra.

Tôi hỏi họ.

- Đây là đâu? Ai là chủ ở đây? Tại sao họ đưa tôi vào đây? Tôi có lỗi gì mà bị giam? Tôi phản đối!

Tất cả các câu hỏi đều được họ đáp lại bằng cái lắc đầu biểu hiện sự không biết. Tôi dùng tất cả các thứ ngôn ngữ mà tôi có thể dùng thông thạo hoặc nói tập tọng cũng không sao cậy được mồm họ. Tóm lại là họ đã được lệnh phong toả mọi tin tức đối với tôi. Nhưng dù có thù địch tôi, mấy người này cũng thừa muốn giết tôi ít nhất là đến lúc này. Vì thế cũng cố thêm cho tôi tính kiên trì chờ đợi.

Tôi mở tủ lạnh thì thấy thức ăn đã khá hơn. Ngoài món bánh quy còn có bánh mì, bơ, thịt xông khói, rau quả và mấy thứ đồ uống. Tôi lôi ra ăn liền. Tôi cần có sức khoẻ để đối phó với tai hoạ này. Tôi có

thêm một nhận định mới. Đây không thể là hành động tổng tiền của bọn cướp. Nó được khoanh vùng trong phạm vi chính trị hoặc tình báo thôi. Cuộc chiến đấu đơn thương độc mã, không được thông tin với đồng chí đồng đội khiến tôi vô cùng lo lắng. Rút cuộc thì cái nhân vật Rosanna đó là người thế nào? Nhất định là có bàn tay nòng trong vụ này. Tôi tỉnh ra thì đã quá muộn. Bây giờ thì tôi tự dày vò nguyên rủa cái thói tà tâm, hiếu sắc, đại gái của mình. Tôi đã rèn luyện suốt cuộc đời mình, nhưng đến lúc tuổi cao vẫn không trót nghiệp tu để đến nỗi sa chân vào vực thẳm tội lỗi. Chết vì sắc dục là cái chết đáng xấu hổ?

Không khí ở đây thật trong lành và yên tĩnh. Thỉnh thoảng cũng có nghe tiếng động cơ ô-tô và đôi lúc là tiếng máy bay lên thẳng ầm ầm cất và hạ cánh. Sau đó thì quang cảnh hoang vắng lại ngự trị. Tuy nhiên tinh thần bị giam hãm bức bách, tôi thấy như mình sắp phát điên.

Đến ngày thứ năm kể từ lúc vào đây mới lại có tiếng cạch cửa. Xuất hiện lần này là một người da trắng cao to, râu quai nón, lông ngực rậm rạp mọc lên đến cổ áo. Ông ta tươi cười chào tôi.

- Hello Mc Gill! Chào ngài đại tá điệp viên cộng sản! Ngài là quý khách của chúng tôi. Lấy làm tiếc là cuộc đón tiếp không được lễ độ và chu đáo!

Tôi giật mình choáng váng. Còn ông ta thì mỉm cười lạnh nhạt quăng chiếc cặp lên bàn và ngồi xuống ghế.

- Ông là ai? Ông đã làm tôi với một nhân vật khác nên cuộc tiếp đón có thô bạo cũng là điều dễ hiểu. Xin hãy trả tự do cho tôi.

- Tôi là John Merget Dean, trợ lý thường vụ của ngài Warrens. Làm sao tôi có thể làm Phan Quang Nghĩa với người khác được!

- Tôi tưởng đây là hành động bắt cóc của bọn đạo tặc hay quân khủng bố, chứ ông Warrens không thể hành xử với một công dân Mỹ theo kiểu cách phi pháp thế này được.

- Trong ông là hiện thân của hai con người. Cái vỏ là công dân Mỹ Mc Gill. Nhưng thực chất là điệp viên Việt Nam, đại tá cộng quân Phan Quang Nghĩa.

- Tôi phản đối sự vu cáo vô căn cứ. Tôi chỉ có thể bị nhà cầm quyền bắt khi vi phạm luật pháp nước Mỹ. Ngoài lí do đó ra không thể áp đặt bất cứ hành động thô bạo nào với tôi.

- Chúng tôi đã hoàn tất đầy đủ hồ sơ về ông. Ông chống lại hoạt động của CIA cũng tức là chống lại nước Mỹ. Chúng tôi có những quy chế hành động riêng ở nước ngoài phù hợp với những tu chính án về bảo vệ an ninh của Quốc hội Hoa Kỳ. Ông hãy tin là mình không bị oan đâu.

Tôi im lặng ít phút để suy nghĩ. Chẳng lẽ tung tích mình đã bại lộ. Tôi muốn biết CIA đã lòi những bí mật của tôi ra ánh sáng từ nguồn nào để phản công che chắn.

- Xin ông giải thích những điều gì khiến ông nghi ngờ tôi?

John M. Dean cười.

- Khi có đầy đủ tập hồ sơ và những phụ lục đi kèm thì không còn điều gì làm chúng tôi nghi ngờ nữa. Ông đích thực là một điệp viên lợi hại, hoạt động liên tục trong hàng ngũ Quân lực Việt Nam Cộng hoà, trong tổ chức Liên Minh Việt kiều Hải ngoại, trong các hải vụ thâm nhập, hoạt động phiến loạn của nghĩa quân do chúng tôi yểm trợ và chỉ huy.

Tôi cười.

- Các ông đang tìm một vật thế mạng cho những thảm bại tồi tệ mà các ông tạo ra chứ gì? Nhưng trông tượng hoang đường đó không thể biện minh cho sự ngu ngốc của bộ máy chỉ huy đâu. Tôi ngồi bên Mỹ làm sao đủ sức can thiệp vào công việc của quý ông? Ông tưởng bắt cóc được tôi là các ông có thể xóa hết được món nợ với những công dân Hoa Kỳ phải đóng thuế để nuôi bộ máy khổng lồ nhưng bắt tài của Viễn Đông vụ à?

- Chính cái bộ máy ngu ngốc ấy đã tóm được ông với đầy đủ bằng chứng đấy! Ha! Ha! Ông có nghĩ đây là chiến công ngoạn mục đáng ghi vào lịch sử tình báo của Viễn Đông vụ không?

- Bắt cóc là một chiến công hèn hạ nhất!

- Có lẽ nó cũng có một chút khiếm khuyết về phương diện đạo đức, khi phải dùng đến phương pháp của quân khủng bố. Nhưng nó sẽ là hoàn hảo và tuyệt diệu về mặt chiến thuật khi phải tiến hành ở nước ngoài có nhiều cản trở của pháp lí ngoại giao phiền toái. Để lôi cổ được những tên quốc xã lẩn trốn, nhiều khi cơ quan tình báo Mosad của Israel cũng phải tiến hành bắt cóc!

- Có một lí do khác khiến quý vị phải lập hồ sơ giả để bắt cóc tôi.

- Lí do nào đó thưa ông điệp viên Việt cộng?

- Tôi chưa vội công bố. Nếu ngài Warrens chịu điều đình thì nó sẽ là điều kiện để giải thoát tôi.

- Ông hiểu lầm chính mình rồi. Chẳng có lý do gì để chúng tôi phải điều đình với một tù binh. Ông càng không có tư thế để đặt ra điều kiện. Chỉ chúng tôi mới là người ra tối hậu thư. Muốn an toàn thì ông chỉ còn cách chấp hành.

- Vậy thì ông chẳng nên nói chuyện với tôi nữa. Tư thế của tôi là một công dân Hoa Kỳ. Còn của các ông hiện giờ chỉ là tư thế của bọn bắt cóc. Xin cứ đưa tôi ra xử trước toà án Liên Bang. Ông sẽ thấy rõ tư thế hiến định của tôi.

Tôi quay đi và không tiếp chuyện John M. Dean nữa.

- Ông ta cấp cập lạng lẽ quay lui. Cửa buồng khép lại. Tôi tập trung tâm lực suy nghĩ tìm lối thoát hiểm.

Hôm sau John quay lại vui vẻ.

- Chào Mc Gill! Chúng ta có thể tiếp tục câu chuyện bữa qua được chứ?

- Nếu các ông coi tôi là tội nhân thì chỉ còn con đường ra toà để luật pháp phán xử thôi. Tranh cãi tay đôi liệu có ích gì. Chẳng lẽ các ông bắt cóc tôi, công bố tội trạng, kết án và tuyên phạt luôn? Như vậy đâu còn là công lý nữa.

- Nếu anh coi đây là vụ bắt cóc thì khỏi nói chuyện luật pháp và công lý nữa. Muốn thoát thân anh chỉ còn con đường duy nhất là làm theo các điều kiện của chúng tôi.

- Điều kiện gì? Nộp tiền chuộc chẳng?

John M. Dean cười thích thú.

- Chúng tôi thiếu gì tiền! Ngân sách của Viễn Đông vụ hàng năm có cả trăm triệu đô-la. Chúng tôi muốn chi bao nhiêu chẳng được, việc gì phải tống tiền một tay điệp viên Việt cộng nghèo kiết xác như anh. Hình như từ ngày nhận công việc này anh cũng chưa được chúng tôi cho đồng lương nào phải

không?

Nghe hẳn nói tôi rất tự hào. Tôi chiến đấu cho một sự nghiệp chứ không phải kẻ làm thuê kiếm tiền. Bao nhiêu chiến sĩ cách mạng đã chiến đấu không lương cho đến lúc hi sinh. Nếu tôi tự lực được trong quá trình hoạt động thì là điều tốt chứ có sao đâu. Có những người Mỹ làm Bộ trưởng Chính phủ, làm nhà ngoại giao, nhà báo chuyên nghiệp như Hariman, như Fulbright cũng chỉ lĩnh lương tượng trưng mỗi tháng một đô-la thôi. Vì một sự nghiệp người ta có thể hi sinh cả mạng sống chứ đâu chỉ đồng lương. Tuy nhiên tôi cũng không đã động tới lời gợi ý cung khiêu khích đó.

- Nếu ông biết tôi không hề nhận lương của cộng sản thì tại sao ông lại gán cho tôi làm điệp viên cho họ.

- Ông là một gã cực đoan cuồng tín. Ông hành động như một con chiên, một tông đồ tử vì đạo. Nay chủ nghĩa cộng sản đang sụp đổ trên phạm vi toàn thế giới. Chúng tôi muốn khai sáng trí tuệ, thuôn cứu vớt ông khỏi cõi u mê!

- Bằng trò bắt cóc?

- Đôi khi cũng phải mở đầu bằng sự cưỡng bức. Đến cuộc cách mạng của các vị cũng cần bạo lực cưỡng ép nữa là để cải huấn một con người!

- Các ông vẫn thường nói đến nhân quyền, đến tự do chính trị kia mà?

- Đúng thế. Chính vì nhân quyền mà chúng tôi đưa ông đến đây bằng một phương cách êm dịu, không một chút tổn thương thể xác, không có gì xúc phạm tinh thần. Vì tự do mà ông được tôi tiếp kiến như thượng khách. Tôi thay mặt ông Phân Vụ trưởng thân đến gặp gỡ thông báo những điều tôi biết về ông để ông tự đánh giá mình và tìm ra con đường thực sự có ích cho ông.

- Con đường của tôi là làm một nhà báo chân chính đấu tranh cho một lí tưởng công bằng bác ái, một nền hoà bình chân chính, cho tình hữu nghị giữa con người và các dân tộc. Tôi không ân hận gì về những việc mình đã làm, và không cần các ông phải uốn nắn dạy bảo.

- Ông tự tin và kiêu hãnh lắm. Nhưng ông đang dần thân vào ngõ cụt tuyệt vọng đấy. Nếu cứ ương bướng thì Chúa cũng không cứu nổi ông đâu!

- Các ông định thủ tiêu một người vô tội chứ gì?

John M. Dean cười gằn.

- Sao lại vô tội?

Nói rồi ông ta mở cặp hồ sơ về tôi đặt lên bàn và lần giở từng trang và bắt đầu công bố.

- Đây chỉ là cáo trạng vắn tắt. Chúng tôi đã có dư một ngàn trang hồ sơ về tội trạng của ông. Nếu ông thích xem thì bắt đầu từ mai tôi sẽ cho ông đọc bản sao để ông tự thanh minh bào chữa cho mình. Còn hôm nay tôi chỉ có thể thông báo sơ bộ để ông biết rằng chẳng còn bí mật nào của ông được che kín. Ông đã bị lột truồng như nhộng trước ánh sáng điều tra của chúng tôi. Sự nghiệp của ông đã cáo chung, và ông cần nhào nặn lại mình theo một kịch bản mới của chúng tôi viết sẵn. Chỉ có vậy ông mới thoát chết và tìm được một vai mới trên sân khấu tình báo chính trị.

Dean bắt đầu kể lại toàn bộ bản lịch sử hoạt động của tôi suốt gần bốn thập kỷ. Phải thừa nhận họ đã chấp nhật dữ liệu để hình thành bức chân dung khá giống tôi. Nhiều chỗ tôi không hiểu làm sao họ có thể

biết được?

Tôi hỏi lý do thì John Dean không trả lời trực tiếp mà chỉ nói.

- Tốt nhất là ông thừa nhận sự thật. Đó là cái giá của bản thân ông. Căn cứ vào sự chân thành đó mà chúng tôi đề xuất một đối sách có lợi cho ông. Ông chối cãi, phủ nhận điều gì là làm giảm sức nặng của mình ở điểm đó. Nếu ông giữ sạch thì giá trị của ông chỉ còn là số không, ông trở thành đồ vô dụng chỉ đáng quăng vào bãi thải.

- Tôi đề nghị được xem toàn bộ hồ sơ. Tôi muốn có một luật sư riêng cho mình trước khi ra tòa.

- Ông đừng mơ tưởng tới một phiên tòa nào trên thế gian này được mở ra để xử ông đâu. Còn luật sư do chúng tôi chỉ định thì cũng chẳng giúp ích gì cho ông. Tốt nhất là ông tự biện hộ, xin đính chính và bổ sung đầy đủ cho hồ sơ của mình. Sau đó chúng tôi sẽ nêu ra giải pháp để ông suy nghĩ và chấp nhận. Nếu trả lời "không" có nghĩa là ông tự định đoạt số phận của mình. Đó cũng là quyền tự do cuối cùng ông được hưởng.

Cuộc đàm thoại đến đây đã mệt lắm rồi. Tôi yêu cầu ông ta cho tôi đọc bản tóm tắt trước khi đọc bản chính. Dean bằng lòng để lại ngay.

- Đây cũng là bản copy. Ông có thể ghi những nhận xét của mình vào lề. Thừa nhận hay bác bỏ, phản đối hay đồng tình. Có muốn đề đạt gì nói bằng mồm sợ không đầy đủ hoặc lo bị xuyên tạc hay hiểu lầm thì cứ ghi ra. Hãy dừng cảm và đừng xấu hổ! Chúng tôi đảm bảo bí mật tuyệt đối cho ông... O.K?

Y quãng cho tôi cây bút rồi đi ra. Gã vệ sĩ đứng ngoài khoá trái cửa phòng lại.

Tôi nằm một tuần liền đọc hồ sơ của mình.

Tại sao Warrens lại cho tôi biết tất cả những nội dung này? Để đe dọa hay muốn có một cuộc xét xử công bằng? Để thăm dò thái độ tôi đối với nội dung điều tra luận tội, hay trắc nghiệm tính chính xác của những tài liệu họ thu lượm được?

Cuối cùng tôi nhận định rằng Warrens muốn tỏ ra là đã nắm chắc mật mã sinh tử của tôi để ra oai và sau đó muốn chiêu dụ tôi. Ông ta chỉ thủ tiêu nếu tôi cự tuyệt cộng tác. Sẽ chẳng bao giờ họ chịu đưa sự vụ ra tòa xét xử công khai như John M. Dean đã thẳng thừng bác bỏ. Tôi cần che giấu thái độ lẫn hành tung của mình ở mức độ có thể. Chỗ nào hiển nhiên thì im lặng không thừa nhận cũng không bác bỏ. Không thanh minh cũng không tranh cãi.

Tuyệt nhiên tôi không ghi chép, bình luận đánh dấu bất cứ trang hồ sơ nào. Có thể chia tập tài liệu thành ba nội dung chính.

Phần này tổng hợp lại tiểu sử cá nhân trích trong hồ sơ quản lý sĩ quan của cục Quân lực Bộ Tổng tham mưu nguy. Sau đó là giai đoạn hoạt động báo chí, phóng viên thời sự, bình luận chính trị của báo Chim Việt. Tham gia lực lượng thâm nhập bãi Kim Ngưu để dự lễ thành lập Chính phủ lâm thời của quân khởi nghĩa. Một trong ba người chạy thoát trong tham họa Amnarg. Đây toàn là những hoạt động công khai nên tài liệu khá đầy đủ và chính xác.

Phần chủ yếu mô tả lại hoạt động bí mật. Được tình báo cộng sản Bắc Việt tung vào miền Nam sau Hiệp định Genève. Tận dụng quan hệ bảo vệ của tiến sĩ Phan Quang Ân một chính khách chống cộng nổi tiếng nên đã dễ dàng lọt vào đội ngũ sĩ quan từ cấp hành quân tác chiến chiến thuật đến phòng điện toán Bộ Tổng tham rừu. Trong suốt quá trình này đã cung cấp thiều tin tức hành quân tác chiến của lữ đoàn, sư đoàn chiến thuật đến các binh đoàn, quân đoàn hành quân tác chiến cấp chiến dịch. Sau đó là những

kế hoạch chỉ đạo chiến lược của Tổng hành dinh đến những mật ước hiệp đồng của Liên quân Việt-Mỹ. Tập tài liệu nêu lên hàng chục văn thư, bút lục tuyệt mật bị thất thoát, sao chép, rò rỉ dẫn tới những thất bại to lớn trên chiến trường. (Hồ sơ liệt kê rất nhiều công văn với những mật số tôi chưa từng nghe đến. Nhưng có nhiều tài liệu tôi đánh cắp, moi ruột hoặc thu nhặt sao chụp thì lại không được kể vào đây.) Đến thời kỳ cộng sản Bắc Việt thôn tính Nam Việt thì điệp viên này được lệnh di tản sang Mỹ tham gia hoạt động báo chí của Liên Minh Việt kiều Hải ngoại. Lợi dụng tín nhiệm chính trị, điệp viên này đã nắm được những chủ trương mật nhập gây bạo loạn nội địa và các trung tâm chỉ huy đầu não của nghĩa quân trong nước. Y cũng đi thám sát mọi hải cứ, biệt cứ của lực lượng thâm nhập để thông báo tỉ mỉ cho cơ quan phản gián và an ninh nội địa của cộng sản để ngăn chặn, phá hoại, và tiêu diệt nghĩa quân... Phần này chúng viết theo dạng chấp nhật phỏng đoán nên nhan nhản những sự kiện sai lệch. Nhiều đoạn đề cao, thổi phồng quá lớn, bịa đặt trắng trợn. Cũng có rất nhiều mảng chúng chẳng biết gì. Đó là sự phối hợp hoạt động với Phương Dung, sự giúp đỡ, cộng tác của Bạch Kim hay những hiệp đồng tác chiến bí mật với nhóm côn tác của Hai Bền. Cũng có thể vì muốn tập trung vấn đề vào đối tượng chủ yếu nên những nhân vật liên quan không được nhắc tới. Chúng trích cả những trò trác nghiệm tâm lý của Đỗ Mậu để chứng tỏ an ninh nội bộ đã chú mục tới đối tượng đáng nghi vấn này. Nhưng cuộc điều tra vì một lí do nào đó đã chuyển cho Hoàng Quý Nhân và bị bỏ dở.

Phần này nói về những hoạt động điều tra và kiểm chứng của Warrens đã xác nhận được chân dung thực sự của đối tượng. Trước vụ thất bại của vụ đổ bộ lên bãi Kim Ngưu của một số chính khách lưu vong, dẫn tới cái chết của Hoàng Quý Nhân, Warrens đã đặt vấn đề tìm ra tên nội phản giấu mặt thành một chuyên đề nghiên cứu lớn. Y yêu cầu những thành viên thoát nạn và cả những người được đặc xá sau này đều viết một luận văn tổng thuật mọi diễn biến từ lúc xuất phát đến khi sa lưới hoặc tẩu thoát. Hồi đó tôi cũng viết một bài tường thuật dưới dạng báo chí, dĩ nhiên là không tiết lộ điều gì về mình. Warrens cũng chỉ cho một khoản nhuận bút tác quyền kha khá. Nay tôi đọc lại các bản của những nhân vật khác thấy có những điểm không thống nhất. Có lẽ Warrens cứ lách theo những mâu thuẫn đó mà lôi ra được nhiều điều. Trong lời thuật của tên Hùng Thắng có một đoạn đáng chú ý. "Khi nghe tiếng súng nổ tứ phía, tôi biết luật cử đã bị cộng quân bao vây. Rồi máy bay lên thẳng HU1A bay rà trên đỉnh đầu, dưới mặt đất lại có tiếng chó sủa. Tôi linh cảm thấy cái chết đáng đến gần. Nếu chạy thì chỉ có thể chui vào lưới của cộng sản mà thôi. Thế là tôi kiếm một cây cỏ thụ gần đây đu rế leo lên. Trên trạc ba có một hốc mục đủ cho tôi nép mình mà phía dưới không ai có thể nhìn thấy. Một lúc sau tôi thấy ông thủ lĩnh nghĩa quân Hoàng Quý Nhân cùng mấy vệ sĩ chạy dưới chân. Ông có vẻ bức tức nói lớn. "Thằng điệp viên cộng sản khốn kiếp! Tên nội ứng rồi bỏ! Mi đáng chết một trăm lần!...". Bản tổng thuật của Eugéni Mộng Vân có đoạn: "Làm gì có thuốc chống chó! Muốn lừa ông Phan Vụ trưởng Viễn Đông Bill Warrens để kiếm ít tiền xài tôi bịa chuyện cho vui thôi. Tôi thoát chết là vì chui vào hốc đá như con chồn hôi! Tôi chờ đến chiều cho cộng quân rút hết mới mò ra đường mòn. Tôi gặp ngay nhà báo Hoài Việt. Cậu ta bị trúng đạn máu me đầy ngực. Tôi không thể bỏ mặc chiến hữu mà chạy thoát thân được. Chị em diu nhau chui lủi trong bụi cỏ chờ hôm sau lần ra mũi Kim Ngưu..." Trong một bản tổng thuật khác, người mang bút danh Saphir viết "Tôi chạy ra khỏi nhà một đoạn thì gặp ông Hoàng Quý Nhân, tôi hỏi tại sao xảy ra cơ sự này, ông tức tối giải thích. Có nội phản đi theo đoàn chính khách! Tôi đã kết thúc số phận tên điệp viên nguy hiểm đó rồi Nói xong ông chạy nhanh về phía hang núi. Tôi không theo kịp, nghe tiếng súng liên thanh nổ dữ dội, đạn bay rền rết, tôi hoảng hồn vội nằm xuống chờ chết. Nhưng năm phút sau cộng quân tràn tới bắt trời chứ không giết...". Cho tới gần đây đoàn thâm nhập Amnarg kẻ chạy thoát người được tha có mặt đầy đủ. Không ai chết cả. Chỉ có tôi bị thương đạn xuyên qua ngực. Bằng một phép loại đơn giản, Warrens có thể chỉ ra ngay tôi là tên nội phản mà Hoàng Quý Nhân đã bắn xuyên ngực nhưng không trúng tim! Nhưng có một bài tường thuật mới nhất của Rosanna viết làm tôi vô cùng kinh ngạc. Cô ta có nhiệm vụ bám theo tôi trong chuyến hành hương vừa rồi để khẳng định tôi là một điệp viên cộng sản giấu mặt đã và đang hoạt động. Những cuộc gặp gỡ giữa tôi và Hai Bền, cuộc tiếp kiến với Bộ chỉ huy mới, những câu chuyện công tác giữa tôi và tướng Đức, ngay cả dòng tâm sự riêng tư giữa hai cậu cháu cũng được ghi lại đầy đủ. Đến chuyện tôi về thăm chị gái và anh rể, chuyện về quê nội viếng mộ gia tiên lẫn chuyện thăm

quê ngoại khuyên bà mợ vào Nam sống với chồng những tháng năm hưu dưỡng cũng được đề cập đến. Dĩ nhiên có nhiều điều quan trọng khác trong công việc bị bỏ sót. Nhưng tôi không sao giải thích được phương thức hành động của cô gái này. Nàng đâu có phép tàng hình mà có thể lọt vào những nơi kín đáo xa lạ đó để theo dõi tôi? Câu hỏi "Phan Quang Nghĩ là ai?" được giải đáp hoàn toàn chính xác Warrens mới ra lệnh bắt cóc.

Bây giờ là đến lượt tôi phản công. Nhưng bằng cách nào đây? Tuy nhiên tôi vẫn quyết định xin được tiếp kiến Warrens. Có những miếng đòn ra không đúng chỗ thì chính người tiến công lại phải nếm thất bại.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 5

Chương 10: Vũ Diệu Thoát Y

Khi gặp lại nhau trong phòng giam, John M. Dean hỏi tôi.

- Ông đã đọc hết bản hồ sơ truy cứu tội ông làm gián điệp chống lại cơ quan Tình báo Trung ương Hoa Kỳ chưa?

- Tôi đọc rồi. Nhưng chẳng có điều gì hấp dẫn cả. Đây là một kịch bản viết vụng. Sự kiện thì lảm lẩn, tình tiết thì bịa đặt, tư tưởng thì đảo lộn trắng đen, tội danh thì nhập nhằng, yếu tố pháp lý thì non yếu. Cuối cùng màn kết chỉ là một hành động khủng bố bất cóc. Bản luận tội bắt lương đến nỗi kẻ nhân danh công lý không dám đưa ra toà để xét xử. Nhân danh người bị hại tôi bác bỏ tất cả những tội trạng các ông gán ghép, áp đặt cho tôi.

- Ông có thể bác bỏ những lời buộc tội, nhưng ông cũng phải thừa nhận những hành động hiển nhiên của mình là có thật chứ?

- Linh hồn của sự kiện nằm trong một chính thể chứ không phải cóp nhặt những mẫu hiện tượng bên ngoài ghép lại với nhau theo một ý đồ chủ quan rồi đặt tên cho nó. Ông mới về làm việc ở Viễn Đông vụ nên chưa nắm chắc vấn đề. Tôi muốn được tiếp kiến ngài Warrens để đối chất từng điểm một.

- Ông nên biết là tôi đã về đây được ba năm và chuyên trách vụ này. Nhưng nếu ông muốn tiếp cận ngài Warrens thì hãy chờ tôi đệ trình nguyện vọng lên thượng cấp. Nếu Phân Vụ trưởng đồng ý thì ông sẽ được toại nguyện.

Hai hôm sau tôi được thay quần áo ngủ bằng bộ com-ple mới, với đầy đủ lệ bộ gi-lê cà vạt, giày và bút tất. Warrens hẹn gặp tôi lúc mười tám giờ để dùng bữa tối! Tôi hơi ngạc nhiên nhưng cũng tràn đầy sĩ khí dành cho cuộc đấu trí này.

Và tôi đã nóng lòng chờ đợi sớm được bước vào một cuộc thử thách nghiệt ngã và vô vọng. Tôi tự ví mình như một võ sĩ đã từng thượng đài suốt tuổi thanh xuân, thắng bại nhiều lần nếm trải. Đến tuổi nào đó cũng phải từ biệt sân đấu để vui hưởng tuổi già. Là một điệp viên tuổi hoạt động có thể dài hơn, nhưng rồi sẽ có lúc nghỉ hưu, sống cuộc đời bình lặng để suy nghĩ về quá vãng. Họ sẽ phải đấu trận cuối cùng và ai cũng muốn thắng. Tuy nhiên màn kết đến với tôi quá bất ngờ. Tôi buộc phải chơi với một tên "cờ gian bạc lận", một gã tiểu nhân. Hắn muốn thắng tôi bằng đồ thuốc mê vào rượu, còn tệ hại hơn dopeing! Bằng luật rừng còn bất công hơn thứ pháp đình man trá thời trung cổ. Còn tôi thì chẳng có võ đường, không trọng tài, không cổ động viên, và còn có thể bị chơi đòn chợ. Biết đâu Warrens chẳng dùng đến biện pháp tra tấn để moi cung. Chúng có sẵn các công cụ tối tân hiểm độc vượt trội hơn những thứ mà tôi đã từng được nhà thám vãn học Hoàng Quý Nhân cho tham quan ở biệt thự Vie du Chateau? Nghĩ đến đây tôi lại rung mình kinh sợ. Nếu định mệnh buộc tôi thất bại trận cuối cùng thì tôi cũng phải chiến đấu cho thật ngoan cường, cao thượng. Tất cả bạn bè đồng sự sẽ chẳng ai biết đến trận đấu này, nhưng ít ra kẻ địch cũng phải nhìn thấy. Nghĩ thế tâm hồn tôi lại nhẹ nhàng thanh thản và tự tin hơn.

Có hai vệ sĩ da đen đến mở cửa dẫn độ tôi lại gặp ngài Warrens. Ra hành lang, đến buồng thang máy, tôi biết mình đang ở tầng bốn toà cao ốc. Tôi được xuống đến tầng hầm rồi theo một hành lang đường ngầm dưới mặt đất. Tôi đi qua những phòng ngầm, cánh cửa khép và tiếng máy chạy ro ro. Tất cả các

chỉ dẫn đều bằng con số và những bảng đèn màu nhấp nháy. Mấy phút sau tôi được lên chiếc cầu thang rộng có trải thảm màu xanh. Qua hai lần cửa sắt đến một hành lang rộng sáng rực những chùm đèn như một cung điện. Đến một khung cửa kính rất lớn, cánh tự động mở ra. Một căn phòng rộng đầy những cột đá tôi thấy bày lộn bộ xa-lông da đồ sộ. Phía tường hậu là bức bích hoạ che kín gần hết mặt tường vẽ một cuộc săn sư tử châu Phi của những quý tộc châu Âu. Đó là trò giải trí khi họ đến chinh phục lục địa này. Bên trên bức tranh là bức phù điêu khắc chiếc đầu ó và kim la bàn, biểu trưng của cơ quan Tình báo Trung ương Hoa Kỳ. Bên phải là lá cờ Mỹ to lớn buông rủ từ nóc phòng xuống đến nền đất. Những bức tường còn lại và trên mặt những cột vuông đều có tranh và những chiếc sừng hươu, súng, kiếm, kèn săn, thanh lao và nhiều thứ đồ mỹ nghệ, lưu niệm về những cuộc săn đuổi dã thú của mọi thời đại.

Tôi được mời ngồi còn hai vệ sĩ thì đứng hai bên cột nghiêm trang như hai bức tượng đồng.

Cánh cửa bên bật mở, ở khoảng cách mười lăm mét tôi đã thấy Warrens xuất hiện, dáng bộ vệ như một con gấu ngựa. Tôi đứng dậy, ông ta giờ tay chào với vẻ mặt lạnh lùng.

- Chào ông Phan Quang Nghĩa! Ông khoẻ chứ?

- Chào ngài Warrens! Cảm ơn ngài tôi bình thường.

- Mời ngồi!

Nói rồi ông đến chiếc ghế dành cho chủ trong các cuộc tiếp kiến thuộc hạ. Ông nói.

- Ông là khách của tôi. Tôi đã có chương trình tiếp ông sau khi John thông báo cho ông những nội dung của cuộc gặp gỡ.

- Thưa ngài, tôi không thể là khách mà chỉ là một tù binh bị bắt cóc mà thôi.

- Nói như thế cũng đúng. Nhưng hi hữu có tên tù binh được người bắt cho hưởng đặc ân như quý khách. Ha ha ha! Ông là một ngoại lệ đấy! Nếu chỉ là tù binh thôi thì chẳng bao giờ tôi nhận tiếp ông. Ông biết đấy, tôi rất ít thời gian. Nhưng đã là khách thì ta không phải tranh cãi cái định nghĩa đó làm gì. Công việc đã có John M. Dean thu xếp với ông. Mời ông đi dùng bữa tối với tôi!

Nói rồi ông phân Vụ trưởng đứng dậy chỉ cho tôi hướng đi sang phòng ăn. Ông ta không cần tôi trả lời vì muốn tôi thực hiện như một mệnh lệnh. Xét thấy nội dung trên không mang ẩn ý gì nên tôi đứng dậy đi theo Warrens.

Phòng ăn cũng rất rộng, nhưng bữa nay chỉ kê một chiếc bàn và hai cái ghế đối diện. Bát đĩa cốc chén sáng choang. Giá nền và bình hoa đĩa quả trông rất đẹp mắt và sang trọng. Tất cả làm tôi nhớ đến bữa ăn tối ở Khách sạn Pyramid. Những li sâm-banh tuyệt hảo đã đưa tôi vào giấc ngủ li bì để rồi bị bắt cóc về đây. Nhưng chắc chắn bữa nay ông Warrens không thêm làm trò bỉ ổi ấy nữa. Bài học cảnh giác mới học được chẳng giúp gì được cho tôi hôm nay.

Chủ khách phân vị xong thì thấy bồi bàn mang sâm-banh ướp đá ra. Một tiếng nổ, bọt rượu phun như pháo hoa. Warrens cùng tôi nâng cốc.

- Chúc sức khoẻ ngài Warrens!

- Chúc sức khoẻ ông bạn đồng nghiệp! Chúc chiến công của những điệp viên khôn ngoan và dũng cảm!.

Tôi không phụ hoạ với ông ta. Còn Warrens cũng chuyển sang đề tài khác.

- Chuyển đi về nước vừa qua của ông thành công tốt đẹp chứ?
- Thưa ông tôi đã làm tròn nhiệm vụ của Liên Ngành Việt kiều Hải ngoại giao cho.
- Tốt lắm! Việc công hoàn thành, còn việc tư ra sao? Cuộc gặp gỡ họ hàng làng xóm, bạn bè đồng sự diễn ra tốt đẹp chứ?
- Thưa ông cũng không tồi. Nhưng đây là việc riêng, tôi không muốn thổ lộ với những người xa lạ!
- Xin lỗi, tôi cũng chỉ bắt chước trò xã giao của phương Đông thôi. Chúc cho bữa ăn ngon lành! Xin mời ông.

Từ đó đến hết bữa ông ta không dă động gì đến công việc. Đề tài chuyển sang rượu, các món ăn và đàn bà thuộc đủ mọi sắc tộc. Warrens trở nên cười nói buông tuồng xả láng chứ không nghiêm trang lạnh lùng nữa.

Sau món tráng miệng ông ta chỉ cho tôi vào toa-lét, rửa tay, sang sửa lại dung nhan để chuyển sang một màn "trình tấu" khác.

- Ông thích giải trí một chút không? Tôi có thứ này mời ông xem chơi?

Chưa biết ngài Phân Vụ trưởng giờ trò gì tôi vui vẻ nhận lời. Tôi muốn tìm hiểu xem cử chỉ mền khách của ông biểu hiện đến mức nào. Tôi theo ông sang một căn phòng bé nhỏ hơn. Nơi đây có kê một chiếc ti vi màn ảnh rộng cỡ ba mươi bảy. Có vài hàng ghế tựa. Chắc nơi đây thường làm nơi chiếu phim nghiệp vụ cho các quan chức xem.

Warrens chỉ cho tôi ngồi rồi bấm máy.

- Có cuốn băng hình mới nhất của hãng P.B vừa phát hành, tôi muốn mời ông thưởng thức.

Trên màn ảnh hiện ra khuôn mặt xinh đẹp của những cô đào trẻ măng. Vũ nhạc vang lên những giai điệu du dương mơ màng. Màn sân khấu kéo lên hiện ra một khung cảnh thiên nhiên ngoạn mục. Một đoàn vũ nữ lướt như bay trên sàn diễn, xiêm y tha thướt, mềm mại như mây nước.

- Đẹp chứ!
- Vâng, rất đẹp!
- Ông còn muốn đẹp hơn đúng không?
- Tham vọng con người bao giờ cũng hướng tới cái tận thiện tận mỹ.
- Ta mới thấy quần áo đẹp, nhưng điều chủ yếu là con người phải đẹp!
- Vâng thưa ông, mấy cô này dung nhan thật xinh đẹp quyến rũ. Ngay những phút đầu đạo diễn đã cố giới thiệu cận cảnh, dung nhan họ với khán giả.
- Rồi ông sẽ thấy những cận cảnh khác tuyệt hảo hơn.

Tốp vũ nữ luân chuyển đội hình rồi những trang phục trên người họ như bung ra, tuốt đi bay là tả xuống mặt sàn gây nên sự hồi hộp bất ngờ và một chút tò mò... Nhưng bên trong vẫn là một bộ sắc phục khác màu bó sát vào cơ thể họ.

- Ông thấy chưa, họ như bông hoa đang hé nở cánh đầu tiên. Cánh tay trần, cổ áo rộng hơn, và cái

váy hình như cũng ngắn hơn?

- Đúng thế.

Một lần nữa bộ đồ mới của họ như đang tuột dần ra, hứng hờ rồi bay là tả xuống sàn. Một lần nữa thân thể họ gần như trần trụi... nhưng không! Bên trong vẫn còn một lớp che đậy mỏng hơn, bó sát hơn, và cũng lộng lẫy hơn, người xem hồi hộp hơn hấp dẫn hơn.

Âm nhạc dồn dập hơn, tiết tấu mạnh mẽ hơn tốp vũ nữ cũng phô diễn những động tác nhún nhảy ưỡn ẹo, kích động dục vọng hơn.

Cứ như thế, trang phục của họ tuột ra khỏi thân thể hàng chục lần, nhưng vẫn còn một chút vải che đậy hứng hờ trên ngực và nơi "ngã ba" của thân hình. Bây giờ thì họ như bức bách muốn lột xác hoàn toàn để phô bày hết cái nguyên sơ của tạo hoá ban cho họ. Warrens vỗ tay nhiệt liệt khi họ thoát y hoàn toàn. Từng cô gái được quay cận cảnh từng chi tiết nhưng khu "cấm địa" trên thân thể.

- Ông thấy có mê hồn không?

- Thừa ông tưởng là một phim vũ nhạc nghệ thuật, không ngờ nó chỉ là loại trip-tease khiêu dâm bán đầy trong các quầy hàng sex!

- Vâng thưa ông đây chỉ là một vũ điệu thoát y thôi. Nhưng trong suốt cuộc đời hành nghề "nhìn lỗ khoá" chưa bao giờ tôi được thưởng thức một vũ điệu thoát y ngoạn mục như lần này! Tôi biết ông là chẳng thích gì trò lỗ lỏ, thậm chí ông còn rất xấu hổ với tôi nữa. Nhưng khi có một mình "nhìn vào lỗ khoá" thì ông cũng sững điên lên mà không tính đến đến giá trị đạo đức là gì!

- Thừa ông Warrens, ông nói thế là ám chỉ điều gì?

- Người thông minh như ông chắc phải hiểu ngay thôi. Phương Đông các ông có câu "ngôn tại ý ngoại". Tôi không giải thích ông cũng thừa biết?

Tôi lạnh lùng.

- Chắc chuyện tiếp khách đến đây đã hết, ông Phân Vụ trưởng chuyển sang thăm vấn tù binh?

-Ồ không! Tôi chẳng có thời gian tiếp tù binh đâu. Việc đó dành cho phụ tá của tôi, ông John M. Dean.

- Thừa ông, có những điều Dean không được phép nghe, liệu tôi có nên nói với ông ta không?

Warrens nhìn thẳng vào mắt tôi thăm dò.

- Quan trọng thế kia à?

- Vâng, rất quan trọng.

- Thì ông hãy nói hết những điều không quan trọng với John đi. Điều quan trọng để lại sau. Tôi sẽ tiếp riêng ông nếu thấy cần thiết. Ông còn cần gì ở tôi nữa không?

- Có thưa ngài. Tôi muốn được đối chất với Rosanna, cái cô điệp viên theo dõi tôi và đồ thuốc mê vào li rượu của tôi đó!

Warrens cười khoái chí.

- Ông mê vì tình chứ đâu phải vì rượu! Ha ha! Ông thấy nhớ bạn gái rồi phải không. Tôi sẽ phái cô ta đến bên ông như là đặc sứ của Warrens này. Ông khoái nó chứ?

- Tôi căm thù cô ta!

- Sự rằng gặp nó lòng căm thù của ông lại hoá giải thành thân ái! Tạm biệt, chúc ông ngủ ngon.

Hai tên vệ sĩ xuất hiện như máy. Chúng đưa tôi về căn phòng giam khoá trái lại. Tôi hết tư thế vị khách, trở về với vai tù binh chính hiệu.

Cuộc tiếp kiến người lãnh đạo cao nhất của CIA ở Đông Nam Á giúp tôi hiểu ý định chiêu dụ của họ mạnh hơn thủ tiêu. Cách ứng xử của Warrens như muốn quăng cho tôi củ cà rốt. Nếu tôi chịu gặm thì sẽ được đối xử như một cộng tác viên. Vượt ra ngoài chắc chắn tôi không thể thoát chết. Điều mong đợi được ra toà xét xử chỉ còn là một ảo tưởng. Ông ta cho phép gặp Rosanna có lẽ là một đặc ân ngoại lệ. Tôi muốn nhìn mặt kẻ đánh bại tôi lần cuối cùng chẳng có mục đích chiến thuật nào ngoài ý định mật sát cho thích khẩu.

Hôm sau Rosanna đến phòng tôi. Khi qua cửa nàng cho hai vệ sĩ ra ngoài rồi khép cánh lại. Nàng ăn mặc rất bảnh bao, son phấn diêm dúa, khuôn mặt tươi rói đầy vẻ đắc thắng.

- Chào anh Hoài Việt thân yêu! Chắc anh giận em lắm! Không ngờ anh còn muốn nhìn mặt em đây!

- Không giận mà là tôi căm thù cô! Tôi cần nhìn lại khuôn mặt xinh tươi nhưng giả dối đã lừa tôi một cách hèn hạ!

Nàng tiến lại gần ngồi xuống bên tôi rồi nhẹ nhàng.

- Cái nghề của chúng ta không mang bộ mặt gian trá thì làm sao lập nghiệp được! Anh cũng nói dối em, cũng đã từng lừa nhiều người khác và đẩy họ vào nhiều thất bại lớn lao hơn! Em mới vào nghề và chiến công đầu tiên là lừa được anh. Đáng lẽ anh phải chúc mừng đồng nghiệp mới phải chứ?

- Nhưng tôi chưa đem thể xác ra để lừa ai. Tôi cũng chẳng bao giờ dùng ngôn ngữ thiêu liêng của tình yêu làm phương tiện cho trò bắt cóc bi ối.

- Tình yêu và nghiệp vụ là hai thứ tách biệt. Em chỉ lừa dối anh trong nghiệp vụ gián điệp thôi. Trong tình yêu thì em vị tha, trong trắng và trung thành!

Tôi cười mỉa mai.

- Đã hai đời trốn chúa lộn chồng và hàng tá tình nhân mà dám tự nhận mình là trinh trắng và trung thành! Thật tôi không thể hiểu nổi cái định nghĩa tình yêu của cô!

- Thì anh cũng hai đời vợ, cũng đã ít nhất một tá lần ngoại tình với em, sao anh có thể mật sát em bất công như thế?

- Nhưng cô lại nói là yêu tôi. Còn tôi thì chưa bao giờ lạm dụng ngôn từ thiêu liêng đó để lừa cô. Nhưng lần giao hoan cũng chỉ là mối tình quán trọ, tôi chưa bao giờ yêu ai ngoài vợ mình.

Rosanna cười sáng khoái.

- Câu nói đó chỉ nên dùng để thanh minh với vợ! Em yêu anh không nhất thiết chỉ xảy ra chuyện anh yêu em. Sao anh dám nói là em dối trá trong tình yêu.

- Đến lúc tôi bị sa lưới chờ ngày đem đi thủ tiêu mà cô vẫn còn nói được những ngôn từ đạo đức giả dẻo quẹo tới mức ấy! Thật không gì trơ tráo cho bằng.

Nàng thở dài, giọng buồn buồn.

- Anh si nhục em đã bỏ tức chưa? Thực ra công cuộc trắc nghiệm của em trong chuyến

đi vừa qua cũng chỉ để khẳng định một sự thực "anh đúng là điệp viên cộng sản". Em không làm chuyện đó thì những dữ liệu thu thập trước kia cũng đủ cho Warrens bắt cóc anh rồi. Em nhận công vụ này vì ý thích phiêu lưu mạo hiểm hơn là vì tiền bạc. Khi làm quen và bám sát được anh từ trên máy bay cho đến lúc cùng thuê buồng ở Hotel Palais Royal thì em vô cùng thích thú. Muốn tiếp cận để sử dụng phương tiện kỹ thuật em phải bịa ra mình đã hai lần bỏ chồng vì ngoại tình để anh thấy em là một cô gái đang điểm dâm đang sẵn sàng vong thân. Em đã vô hiệu hoá được sức đề kháng của anh để đẩy anh vào buồng tắm. Khoảng thời gian ngắn ngủi đó đủ cho em cấy "con rệp điện tử" vào dây thắt lưng của anh. Cứ mỗi lần gặp gỡ em lại cố tạo ra cơ hội để thay thế "con rệp" mới. Tin tức nghe lén được em xử lý ngay để báo cáo về cấp trên!

- Trời ơi tôi ngu dốt quá. Chỉ là một thủ đoạn tầm thường thế mà tôi đã mê muội, mất hết cảnh giác để cho cô tùy thích thi thố suốt chặng đường dài.

- Cũng không phải tầm thường đâu anh ạ! Đây là một công cụ thu tin mới nhất của nền công nghiệp điện tử nghe lén Hoa Kỳ. Ngoài CIA ra chưa có gián điệp nước nào được trang bị thứ công cụ tinh vi đó. Em cũng là điệp viên đầu tiên được ngài Warrens cho thử nghiệm trên mẫu thật đấy!

- Cô đúng là con rệp tanh hôi hút máu người! Cô đã giết tôi bằng một vũ khí hèn kém nhất.

Nàng cười sặc sụa.

- Thế mà khi hôn hít bất cứ chỗ nào trên thân thể em anh cũng khen thơm phức! Anh kiểm tra lại đi xem em có hôi tanh không hay chỉ do anh bịa đặt? Hi Hi! Còn chuyện giết anh cũng chỉ là chuyện hoang đường. Em đang cứu anh đấy chứ! Không có em chưa chừng CIA đã thủ tiêu anh rồi. Thế mà anh chẳng biết ơn lại còn oán trách em.

- Tôi muốn nói tâm hồn tư tưởng tình cảm của cô mới thực là hôi hám, chứa đầy độc tố giết người nguy hiểm. Thế mà cô còn dám nói là đang cứu tôi! Bắt cóc một con người thủ tiêu để lĩnh thưởng mà dám nói là cứu. Luận điệu của cô thật tráo trở và nguy hiểm.

- Anh đúng là một tay cực đoan, ngoan cố và cứng nhắc. Chính John Macget Dean đã đề nghị Warrens nên tra tấn bức cung rồi "tiêu" luôn anh đi cho gọn. Không cái tạo nổi một tông đồ cộng sản cuồng tín đâu. Chiêu dụ cũng chỉ mất công, và giả sử anh có quy thuận cũng chỉ là trá hàng tạo cơ hội chạy trốn thôi. Nhưng chính em đã kịch liệt phản đối ý định tàn bạo này. Em nói là anh vừa về thăm quê, nội tình gia đình cũng có chuyện buồn. Quan thầy của anh đã nghỉ hưu. Anh vừa nhận sự chỉ huy của sếp mới, ân tình chưa ổn định, lòng cảm phục chưa hình thành. Anh lại mê đắm em và nhiều lần ngoại tình phản bội vợ nữa. Tất cả những yếu tố đó đủ cho CIA có thể thu phục anh. Edmon Boss cho em là suy tính kiểu đàn bà, cả tin và ngây thơ. Em tức điên người và tuyên bố anh là một nhân vật tình báo tài năng và đang ở vị thế tin cậy. Anh là con mồi xinh đẹp nhất mà em vừa vồ được. Giả sử anh có là ác thú không thể thuần phục cũng để nuôi chơi chứ không nên giết. Ngay như hổ báo sói lang, rắn rết bọ cạp, dù tợn độc ác đến thế mà vẫn phải ra sách đỏ bảo vệ. Huống hồ một con người, một điệp viên siêu đẳng như anh mà đem đi thủ tiêu thì thật đáng xấu hổ cho nghề tình báo! Warrens đã cười và thách thức em. "Nếu cô thuần dưỡng, chiêu dụ được con thú quý đó thì hãy giữ mà nuôi. Nhưng để nó xổng mất thì cô phải thế mạng đấy?"

- Thế cô có nhận lời không?

- Em do dự nên họ cười chế nhạo em là chỉ giỏi võ mồm. Cuối cùng thì em yêu cầu họ cho em một thời gian. Em nghĩ anh đang căm thù em nên khó mà hành động theo lý trí. Nhưng nếu kiên nhẫn thuyết phục thì em có thể cứu được anh. Đêm qua Warrens gọi điện báo cho biết anh đang muốn gặp em. Em coi đây là cơ hội để chúng mình hoà thuận với nhau, cứu vãn tình thế.

- Tóm lại một lần nữa cô lại muốn trở tài. Cái mà Warrens, John và Edmon bó tay thì cô có thể làm được? Tôi sẽ chịu thua và đầu hàng cô.

- Chịu thua một cô gái thì có gì xấu hổ! Hi Hi Hi! Em đã phải trả giá bằng cả cuộc đời cho chiến thắng của mình đó thôi! Giờ đây em lại muốn thắng anh bằng tình yêu chứ không phải là những "con rệp điện từ".

- Cô quá say sưa vì chiến công đầu nên trở thành hoang tưởng. Tôi sẽ không đầu hàng phản bội đâu!

- Vâng em hiểu. Chính điều đó làm em thực sự yêu anh, một tình yêu đơn phương và vô vọng. Trước khi bắt tay vào cuộc săn đuổi, em đã được Viễn Đông vụ cho nghiên cứu hồ sơ của anh. Em biết đây là một đối thủ rất hấp dẫn. Thuở học sinh em rất mê các điệp viên nổi tiếng như Ali Cohen, Mata Hary, Eljbeta Kraft... Khi đầu quân cho CIA, một tổ chức tình báo lừng danh thế giới. Em cũng mơ tưởng đến một chiến công lừng lẫy. Còn giờ đây cơ hội đã đến tay. Chính em đang được theo dõi, săn đuổi một đối thủ nặng cân, cụ thể bằng xương bằng thịt chứ không còn trên giấy. Nhưng khi tiếp xúc thì thấy anh giản dị, chân thành và dễ thương quá. Cảm tình đó lớn dần lên qua những thông tin hàng ngày em nhận biết về anh. Sau chuyến đi đến thăm nhà văn nữ Huyền Trang thì em thấy yêu anh thực sự. Mặt khác thì những thông tin mật báo của em về Viễn Đông vụ lại minh định vai trò điệp viên lợi hại của anh. Tấn bi kịch diễn ra trong em. Tình yêu lớn lên bao nhiêu thì em lại đẩy anh vào vòng nguy hiểm sâu bấy nhiêu. Song cả hai sự kiện đều không thể dừng lại, bên tình cảm cá nhân, bên tham vọng sự nghiệp.

- Và cuối cùng thì bi kịch nào cũng phải kết thúc, tham vọng tiền tài và khát vọng nghề nghiệp đã thắng?

Rosanna lắc đầu thì thâm sát tai tôi.

- Không hẳn thế. Chính vì tình yêu đã thắng nên em mới che đậy cho anh nhiều thứ lắm.

- Che đậy cho tôi?

- Vâng đúng thế. Anh đọc tập hồ sơ cáo tội của mình chẳng lẽ không thấy những nội dung cốt tủy trong những mật vụ trước mắt đã không được nói tới.

- Thí dụ? - Tôi nhìn thẳng vào mắt nàng để thẩm định sự chân thực.

Rosanna không nói mà lấy giấy bút đàm. Nàng viết cho tôi đọc.

-

Trong bữa cơm thân mật tại nhà một người bạn anh đã gặp mặt bà quả phụ Hoàng Quý Nhân và người chồng mới của bà ta là giáo sư Đỗ Thúc Vượng. Họ đã sang Mỹ dự Hội nghị Arlillgton và được Liên Minh Việt kiều Hải ngoại tôn vinh là nhà lãnh đạo nghĩa quân vĩ đại. Vợ chồng họ cũng được Warrens kí mật ước viện trợ tiền bạc và vũ khí. Anh có biết nếu tin ấy không được em ém nhem đi thì nguy hại cho cặp bài trùng đó ở mức nào không?

Tôi giật mình toát mồ hôi. Tuy chưa khẳng định được sự che chở đó bền vững và kín đáo đến mức nào nhưng tôi vô cùng cảm động. Tôi nhìn nàng bật lửa đốt tờ giấy và đi vào toa-let. Có tiếng nước xối ào ào. Khi bước ra nét mặt nàng tươi tỉnh, tiến lại bên tôi thì thầm.

- Cảm ơn sương thế thôi à? Hay vẫn chưa tin.

Tôi không nói gì chỉ ôm lấy nàng đặt một nụ hôn nhiệt thành lên làn môi hé mở... Tôi cô đơn trong cuộc đấu sinh tử. Tôi cần một tình yêu dù chưa chung lý tưởng để hỗ trợ và nâng đỡ cho hành động của mình. Chúng tôi hoà vào nhau trong một nỗi đam mê mãnh liệt. Tàn cuộc nàng nhìn đồng hồ rồi nói.

- Muộn rồi, ta phải tạm biệt nhau thôi. Em sẽ còn gặp lại anh. Phải biết khôn ngoan để thoát thân, đừng vội liều lĩnh. Muốn bắt tử phải biết chết đúng lúc. Chết sai vị trí, sai thời khắc là uổng mạng mà còn gây tổn thất cho sự nghiệp nữa đấy!

- Anh hiểu!

Rosanna về rồi tôi thấy tâm hồn bay bổng, tâm lý vô cùng phấn chấn. Trong con người cô ta cũng còn tiềm ẩn một điều thiện. Nhân bản con người vẫn song tồn hai điều thiện ác. Nếu biết gạt đục khơi trong, thêm bạn bớt thù thì ngay như một người trong hàng ngũ địch vẫn có những khoảng trống cho ta tạm thời lợi dụng che chắn, ẩn náu.

Nhưng liệu những lời nói của Rosanna có thực từ đáy lòng không? Nếu một mặt cô ta cứ mật báo cho Warrens, nhưng không ghi vào "cáo trạng". Mặt khác sau khi chiêu dụ hay phóng thích tôi Warrens cứ lặng lẽ sử dụng những thông tin tuyệt mật trên thì tác hại sâu rộng sẽ lên tới mức nào? Hoặc giả hiện nay Rosanna vẫn thủ giữ bí mật này không thông báo với Warrens, chờ thời cơ thuận lợi, cô độc lập tác chiến giành thắng lợi để đề cao vai trò siêu thủ của mình thì sao? Hay lúc cần tiền cô bán thông tin trên với một giá nào, cả cho ta hoặc cho địch, thì nguy cơ đối với cả một hệ thống tổ chức hải ngoại là vô cùng nặng nề. Rosanna khoe mẽ thiện tâm của mình chỉ cốt để tranh thủ tình cảm, thuyết phục và lung lạc tôi đi theo sự khuyên bảo của cô. Đạt được bước khởi đầu này cô ta sẽ lần tới đánh gục tôi bằng cú chiêu hàng ngoạn mục. Một khi tôi thành kẻ phản bội thì không bao giờ còn có đường lui. Tổ chức sẽ kết tội và tôi suốt đời chỉ là tên tay sai mặt hạng của Viễn Đông vụ. Tốt nhất là suy nghĩ độc lập, hành động kiên quyết, không nên tin vào những lời đường mật của người đàn bà nguy hiểm này.

Nửa đêm tỉnh giấc tôi lại suy nghĩ theo một hướng khác. Cả tình cảm và lý trí của tôi lại biện hộ thanh minh cho điều xấu và bảo vệ cái tốt ở nàng. Cô gái này đang còn độ tuổi thanh niên, tâm lý lãng mạn, thích phiêu lưu mạo hiểm, mơ tưởng và tôn sùng các siêu nhân. Gia nhập các hoạt động của CIA chưa chắc đã phải vì động cơ tiền bạc. Theo như bà Hứa Vĩnh Thanh nói thì nhà họ Vương thuộc vào hàng ngũ đại gia giàu có nhất vùng Chợ Lớn. Woong Juang Group ngày nay cũng là một tập đoàn lớn có tên tuổi ở Châu Âu và vùng Đông Nam Á. Có thể cô ta cần tận dụng uy thế và phương tiện của CIA để hành nghề gián điệp kinh tế tài chính trong cạnh tranh thị trường (?). Cô ta lại mang gĩa nửa dòng máu Việt Nam. Di tản từ lúc còn nhỏ, lần đầu về thăm quê hương đất nước có thể làm sống dậy trong cô bản năng cội nguồn. Lòng yêu nước, tự tôn dân tộc bị tan loãng trong cuộc sống nhiều quốc tịch, nay bỗng dưng được nhen nhóm lại. Lúc đầu khó khăn, nhưng khi đã bùng cháy thì nó đủ sức thay đổi cả nhân sinh quan của một con người. Biết đâu qua những cuộc tiếp xúc với tôi lúc đầu do mục tiêu nghiệp vụ, sau là tình ái lãng mạn, nhưng rồi cô xúc động bởi sức sống nhiệt thành của người chiến sĩ tình báo yêu nước. Cô yêu và đã lặng lẽ làm giảm đi những tổn thất cho tôi, cũng là cho dân tộc Việt Nam mình. Phải chân thực và tin yêu lắm cô mới dám tiết lộ điều trên vì nó quan trọng như mật mã sinh tử của cuộc đời cô. Cứ cho là nhận định của tôi chỉ có mức xác suất năm mươi phần trăm đi nữa, thì trong hoàn cảnh đơn thương độc mã tới mức tuyệt vọng này tôi cũng phải Liên Minh tạm thời với Rosanna, may ra cứu vãn được chút gì.

Hôm sau thì không phải nàng mà là John M. Dean đến gặp tôi. Ông ta lạnh lùng nói.

- Ông đã đọc tất cả hồ sơ về mình, lại được yết kiến ngài Warrens. Sau cùng ông cũng đạt nguyện vọng gặp nhân chứng quan trọng nhất. Rosanna, kẻ xác minh tội trạng đồng thời là bạn tình của ông. Chắc chắn cô ta phải công bằng và khách quan. Chúng tôi thấy mọi chuyện đã rõ ràng chẳng cần tranh cãi với ông thêm làm gì cho mất thời gian. Tôi nêu ra ba điểm sau để ông thực thi hoặc từ chối. Đó là quyền tự do cuối cùng dành cho ông. Không có sự điều đình và mặc cả giữa tù binh và người thắng trận.

Ông thừa nhận bản tiểu sử nhân thân điệp viên Việt Cộng ghi trong hồ sơ của ông cơ bản là đúng sự thực. Có điều gì cần bổ sung thì ghi. Không có thanh minh hay bác bỏ.

Ông thừa nhận các hoạt động chống lại chính quyền Việt Nam Cộng hoà trong chiến tranh của mình là vi hiến, là phạm pháp. Những hành động chống phong trào khởi nghĩa của các tổ chức chống cộng quốc nội và chống các chủ trương ái quốc của Liên Minh Việt kiều Hải ngoại là bài dân chủ chống tự do và phản bội Tổ Quốc. Ông thấy những hành động chống lại CIA của mình là một tội lỗi không thể dung tha. Ông đã vô ơn, bất nghĩa làm gián điệp tay sai cho Cộng sản Việt Nam chống lại Tổ Quốc thứ hai của mình là nước Mỹ.

Giờ đây ông thực sự ăn năn hối lỗi, muốn lập công chuộc tội. Ông xin được khoan dung tha thứ và nguyên hợp tác hết mình với CIA để giải quyết những vấn đề tồn tại. Ông có nghĩa vụ khai báo tường tận và trung thực để hạn chế những thiệt hại mà ông đã gây ra cho những người chống Cộng và Viễn Đông vụ Tình báo Hoa Kỳ. Ông yêu cầu CIA bảo toàn mật ước trên và che chở cho ông thoát khỏi mọi hành động trừng phạt trả thù của cộng sản.

Ngoài ra ông cũng có thể đề đạt những nguyện vọng cụ thể như cấp bậc, lương bổng và địa bàn hoạt động trong tương lai.

John M. Dean đưa cho tôi một văn bản in sẵn.

- Ông được xem xét lại từng chi tiết trước khi ký vào. Nếu từ chối thì Chúa cũng không cứu nổi ông đâu.

Nhận tờ mật ước phản bội tôi biết rằng đây là bức tời hậu thư. Muốn tìm được lối thoát tôi cần một thời gian hoà hoãn. Tôi mềm mỏng nói với Dean.

Thưa ông trợ lý. Đối với điệp viên thì đây là thông điệp đầu hàng. Nó cũng khắc nghiệt như liều thuốc bức tử. Tôi sẽ đọc kỹ nó, nhưng cho phép tôi viết lời tự thú thay vì ép cung như văn bản này.

- Không có chuyện điều đình để thay đổi điều kiện. Ông cứ đọc kỹ đi. Văn bản này thực sự chiếu cố đến ông nhiều rồi đấy. Ông sẽ có rất nhiều lợi ích được bảo toàn nếu ông chịu hợp tác. Ký xong chúng ta có thể đàm phán thêm những phụ lục.

- Vâng tôi sẽ xem xét kỹ, nhưng xin ông cũng cần phải đọc lời tự thú của tôi đã. Biết đâu ông sẽ thay đổi ý kiến? Ngoài ra dù diễn biến thế nào, ký hoặc khước từ thì tôi cũng muốn được gặp ông Warrens một lần nữa.

- Warrens hay tôi thì cũng phải tuân thủ nguyên tắc này. Gặp để uống sâm-banh, xem phim sex chắc cũng dễ thôi. Nhưng để điều đình thì không bao giờ. Phân Vụ trưởng đâu có hạ mình điều đình với một tên tù binh.

Tôi cười với bộ mặt hăm dọa.

- Sợ là có lúc chính Warrens lại muốn thay đổi quan điểm cho phù hợp với vị thế của ông ta!

- Ông tưởng mình là nhân tình của Rosanna thì có thể lên mặt với tôi và thách thức cả Warrens chẳng? Cô ta muốn "nuôi" ông làm cảnh. Nhưng nhiều người khác lại muốn mời ông ngồi lên ghế điện cho ông bớt cần cù. Warrens còn đang lưỡng lự nhưng xin ông đừng có mong đợi ông ta mềm lòng để thay đổi điều khoản. Tư thế của ông chỉ có một lối thoát là đầu hàng vô điều kiện!

- Vâng tôi hiểu tình thế hiện nay của tôi là vô vọng. Nhưng biết đâu chẳng có một phép màu làm thay đổi tất cả?

- Phép màu nếu có thì cũng chỉ xảy ra trong hai tuần nữa thôi! - Dean cười - Sang tuần thứ ba là hết hạn rồi. Rosanna muốn "thuần dưỡng" ông cũng không nổi. Xin ông nhớ cho!

Nói rồi viên phụ tá đứng dậy xách cặp đi ra khỏi phòng. Đến cửa thì Dean gặp Rosanna. Hình như nàng đã đứng chờ sẵn ở ngoài. Hai người gật đầu chào nhau nhưng không nói gì. Rosanna lên ngay vào đóng trái cửa lại. Nàng mỉm cười chào tôi rồi hỏi ngay.

- Thế nào? Mọi chuyện tiến triển đến đâu rồi?

- Rất tồi tệ. John M. Dean chuyển cho tôi tới hậu thư bức hàng vô điều kiện. Hẹn hai tuần phải ký xong, nếu không sẽ mang đi thủ tiêu! Em đã thu xếp cho tôi một kết cục tuyệt vời!

Cô cầm lấy chiếu thư bức hàng liếc qua rồi hỏi.

- Thế anh có định ký hay không?

- Không bao giờ tôi ký vào cái văn bản khốn nạn này. Đó là một đòn bức tử. Tinh thần chết, trước, thể xác sống để chịu đựng sự ô nhục rồi chết theo sau, để lại tiếng xấu cho muôn đời.

- Không ký là đúng! Nếu anh chấp nhận điều kiện hèn hạ này thì em cũng chẳng thể yêu anh nữa. Chiến công của em cũng trở thành vô nghĩa. Cuối cùng thì em cũng chỉ vô được một con mồi hèn nhát tầm thường phải tìm cách thoát thân bằng con đường khác thôi anh ạ. Tuy nhiên khước từ để nhận cái chết cũng chỉ là phương sách tuyệt vọng. Anh xem có cách nào... trả hàng được không? Chỉ có cách ấy anh mới sống để tiếp tục công tác. Mục đích biện minh cho phương pháp mà!

Tôi cười mỉa mai.

- Thì em hãy giúp tôi đi! Em và Dean đều là trợ thủ đắc lực của Warrens. Dean là cây gậy, còn em là củ cà rốt. Lối đi của hai người cùng mục đích, chỉ khác nhau ở phương pháp thôi. Trả hàng Warrens thì không nổi đâu. Ông ta sẽ khai thác triệt để sự giả dối này để khuếch trương chiến quả khi cần thiết thì dùng chính đối phương trị tội điệp viên của họ.

- Thật tội nghiệp, anh vẫn nghi ngờ em. Dean và Boss rất ghét cái hồ sơ thâm căn cố đế Việt cộng nằm vùng của anh. Họ cho là không thể sử dụng được loại tông đồ cuồng tín này. Giết đi để trừ hậu họa là phương sách tốt nhất. Warrens thì lại thích dùng anh, chí ít cũng là con mồi để nhử hi vọng cất được những mẻ lưới lớn hơn! Còn em thì lại mến phục anh, yêu thương anh, hơn nữa anh lại là chiến tích của em, là con mồi đẹp nhất mà em săn được. Em không muốn những kẻ bất tài, tị hiềm, ghen tức giết mất anh, nên cố giữ cho anh mạng sống, cả linh hồn lẫn thể xác. Còn anh thì lại hận em, nghi ngờ thiện chí của em!

- Đúng là anh còn nghi ngại vì chính em đã dẫn anh đến kết cục này. Anh chưa thể tin được một cô gái như em lại có thể yêu một điệp viên cách mạng! Còn anh thì đã có vợ con, mối tình vô vọng sẽ chẳng mang tới kết cục tốt đẹp nào.

- Thôi được, ta hãy bỏ qua những mâu thuẫn phi lý đó. Thế anh định thoát thân bằng cách nào, có cần em giúp không?

- Có chứ! Anh thân cô thế cô không nhờ em thì biết nhờ ai. Anh muốn làm một bản tự thú, nhận tất cả những điều họ đã biết về mình. Anh muốn được xử tội một cách công bằng đúng luật. Anh chưa thể chấp nhận cộng tác với CIA lúc này vì lý do cá nhân. Nhưng anh bỏ ngỏ khả năng này đến khi thu xếp xong việc nhà. Bất cứ kẻ phản bội nào cũng phải lo lắng đến sự trừng phạt. Nếu bắt buộc anh ký vào bản chiêu dụ đầu hàng thì anh trả lời là không. Anh chấp nhận cái chết có nhân cách.

- Thì anh cứ viết ra đi. Em sẽ liệu lời trình bày riêng với Warrens. Đưa ra hội nghị đề nghị của anh sẽ rất bất tiện. Đối thủ của em đang có chủ trương rất cứng rắn với anh đấy.

- Cảm ơn em rất nhiều. Đây cũng chỉ là biện pháp hoãn binh chờ thời. Anh sẽ còn phải nhờ em nhiều điều nữa để được tự do mà không làm hại đến em.

- Em cũng nghĩ là có hạn em đến mấy anh cũng không thêm lợi dụng tình cảm của em để hại chính em.

Tôi đã ngồi viết một lá thư khá dài đưa ra lời thỉnh cầu ba điểm để đổi lại những chỉ lệnh của bản tội hậu thư mà John Dean ép tôi phải ký. Tôi cũng có những con bài để đe dọa lại Warrens nhưng tôi chưa có điểm tựa để sử dụng chiếc đòn bẩy ấy. Lộ ra quá sớm Warrens có thể ông ta có thể bí mật thủ tiêu tôi ngay để trừ hậu họa. Tôi cũng không thể lộ ra với Rosanna. Đây là ngón đòn cuối cùng tung ra trước khi tận số. Nhưng nếu chưa tìm được sự yểm trợ từ bên ngoài thì có phản công cũng chỉ trả thù được Warrens phần nào thôi chứ không thể tự cứu mình.

- Em đưa giúp thư này cho ngài Phân Vụ trưởng và nói sao cho ông ấy hy vọng anh sẽ hợp tác với ông ta trong tương lai. Một động tử chuyển động với tốc độ lớn muốn quay ngược một trăm tám mươi độ cũng cần một thời gian hãm phanh và một thời gian khởi động. Hãm ngay rồi quay và vọt liền có thể bị động năng nội lực làm cho nổ tung hoặc bốc cháy. Tâm lý, tình cảm, đạo đức, thói quen cũng có động hình quán tính. Phản bội một lý tưởng đã theo đuổi cả cuộc đời đâu có dễ. Nếu trá hàng, quay đầu lười để thoát thân thì biến chuyển đó là không thực chất. Cách thức chiêu dụ bằng tội hậu thư chỉ có kết quả với những tay yếu bóng vía thôi. Thử thách con người phải bằng cuộc sống chứ không phải cái chết. Em phải cho Warrens thấy là cách dọa nạt của Dean là không hợp với tâm lý phương Đông chỉ đem lại những kết quả nhất thời.

- Ý kiến của anh rất khúc chiết, hợp lý và có sức thuyết phục. Em hứa sẽ nói lại đầy đủ.

- Em phải coi đây là quan điểm của em thì ông ta mới chịu lắng nghe. Không nên để người Mỹ đầy quyền lực này hiểu em đang bị anh thao túng. Và như thế thì càng bất lợi cho anh hơn.

- Em luôn luôn đề cao anh trước Warrens. Em cần tô vẽ cho món chiến lợi phẩm của mình. Người Mỹ vốn khoái nghe quảng cáo. Anh là món hàng giá trị, có lời thì ông ta mới chịu mua anh để kinh doanh. Nếu quá tầm thường họ sẵn sàng quăng anh vào đồng phế thải không thương tiếc!

Tôi cười.

- Tuỳ em thôi. Nhưng quảng cáo mà không bán thì cũng chẳng lừa nổi ông ta mãi. Hi vọng là em có thể giúp anh kéo dài cuộc sống thêm vài tuần.

Do tài khôn khéo của Rosanna mà ý định chiêu hàng thô bạo của John M. Dean bị đẩy lùi. Warrens chưa trả lời những điều thỉnh cầu của tôi nhưng ông ta đã nói rộng cung cách giam giữ. Hàng ngày có hai giờ cho tôi ra ngoài thở hít khí trời. Rosanna đi kèm tôi. Có một vệ sĩ thấp thoáng xa xa để đề phòng tôi

liều lĩnh vượt ngục.

Rosanna đưa tôi vào một khu vườn cây xanh tốt của toà lâu đài có cái tên Angels' Garden, "Vườn Thiên Thần", nghe thật êm dịu. Thật chẳng ăn nhập gì với địa chỉ Tổng hành dinh của CIA ở Viễn Đông! Những vòm cây đại thụ um tùm, những thảm cỏ xanh mượt được cắt xén công phu. Những luống hoa đầy màu sắc. Nhiều vòi phun nước và những pho tượng Thiên Thần với đôi cánh bằng đá trắng. Vào giờ làm việc nơi đây rất vắng vẻ. Một khát vọng tự do trào dâng trong tôi. Nếu có những đôi cánh Thiên Sứ tôi sẽ bay khỏi nơi đây về với vợ con bè bạn, quê hương xứ sở. Thế nhưng giờ đây tôi đã bị tước mất đôi cánh tự do, cắt đứt với thế giới bên ngoài và cắt bước một mình tới cái giới hạn cuối cùng của định mệnh. Thấy tôi buồn Rosanna an ủi tôi.

- Đừng thất vọng như thế! Warrens đã chính thức trả lời bức thư của anh đâu. Cho anh ra ngoài thế này là ông ta đã bị anh chinh phục đấy!

- Chính là ông ta muốn chinh phục anh nhưng bằng phương pháp tự nguyện chứ không cưỡng bức. Đó là sự đầu hàng phản bội tuyệt đối! Dù sao thì nó cũng kéo dài sự sống của anh thêm vài ngày... Anh là con thú bị săn đuổi cùng đường rồi. Đi với anh ra khu vườn vắng vẻ, không có vệ sĩ theo kèm, em không sợ anh giết em rồi nhảy qua hàng rào tẩu thoát à?

- Có sợ chứ! - Nàng cười khúc khích - Vì thế mà em phải mang súng theo - Rosanna mở ví lấy cây súng lục mạ kền bóng loáng, bé xíu như đồ chơi đưa cho tôi xem - Anh dùng thứ này chắc thạo lắm nhỉ? Em chưa bắn thử lần nào. Nhưng em tin là khi phải nổ súng thì không thể trượt!

Tôi ồm ồm.

- Giả dụ bây giờ anh bỏ chạy và leo qua tường bao tẩu thoát thì em có nỡ bắn anh không?

- Bắn chứ! - Nàng cười hồn nhiên - Em lấy sinh mạng để bảo lãnh cho anh. Anh bỏ chạy để mặc em chết thì em đâu có chịu? Hơn nữa chỉ có em yêu anh chứ anh có yêu em đâu mà em phải ngu dại hi sinh cho tình yêu? Nói vui thôi chứ em không nổ súng anh cũng chẳng leo nổi bức tường bao. Có leo qua cũng không vượt được mạng dây điện phòng thủ cùng hàng trăm thiết bị báo động bằng đèn hiệu, còi ù. Nhảy ra ngoài lại sa vào bãi mìn thông minh và nhiều vật cản nguy hiểm khác. Anh sẽ không sao thoát chết.

- Nếu có em phối hợp thì nhất định anh tẩu thoát.

- Bằng cách nào?

- Em vờ cho anh trời lại nhét khăn vào miệng cướp súng và chìa khoá xe rồi lái thẳng ra cổng phóng về thành phố. Em sẽ chẳng có lỗi gì, còn anh thì thoát chết. Được chứ?

- Mỗi xe riêng có một mã số. Khi vào phòng làm việc nhân viên cầm chìa khoá xe vào một ổ trong ngăn bàn. Máy sẽ báo ra cổng là xe đó ngừng hoạt động. Khi nhân viên ra ngoài lấy chìa khoá, máy tính báo cho cảnh vệ xe đó sắp ra. Người gác sẽ bật máy quét xem có đúng mã số không cổng mới mở. Nếu em mang chìa khoá theo người thì chỉ vào chứ không ra được. Hành động cướp xe giả hay thật đều bị phát hiện. Anh chẳng thoát đâu!

- Chán nhỉ! Hay thế này vậy. Em kiếm cho anh mượn chiếc máy điện thoại di động. Anh sẽ gọi cho gia đình, bè bạn đến đây cứu anh. Em chẳng phải nhúng tay vào.

- Nhưng vùng phủ sóng ở đây là của riêng CIA, đều có kiểm soát và lưu trữ mọi thông tin phát đi. Có sự cố họ sẽ truy cứu và biết ngay nguyên nhân. Họ sẽ lôi ngay em ra để trị tội tiếp tay cho gián điệp.

- Tóm lại là em chẳng muốn giúp anh.

- Anh cứ đề xuất đi. Thấy cách nào an toàn cho cả hai em sẽ không từ chối.

- Hay em gọi điện cho vợ anh là chị Bạch Kim, số máy - Tôi ghi vào cuốn sổ tay trong ví của nàng - Em báo là anh hiện bị giam giữ ở đây (em ghi rõ địa chỉ) và mong Kim đến cứu anh. Đơn giản thế chắc là em không nỡ từ chối!

Nàng lạnh lùng gấp sổ đóng ví lại rồi buồn buồn.

- Gọi vợ anh đến mang anh đi. Thế là em mất chiến công, mất luôn bạn tình! Nói dễ nghe nhỉ!?

- Anh xin lỗi, nhưng đây là phương cách duy nhất em có thể làm cho bạn tình của mình. Anh đòi hỏi em một hành động nghĩa hiệp cao thượng như vậy là quá sức chẳng? Song anh tin rằng, nếu cứu được anh, sau này viết hồi ký cho cả cuộc đời, chương kết của em mới đầy kịch tính, tư tưởng nhân văn mới vươn tới tầm vĩ đại của con người. Giả sử như em tiếp tay cho họ bắt cóc và thủ tiêu anh một cách hèn hạ, thì chiến công của em làm sao ngoạn mục được, mỗi tình lãng mạn của chúng ta làm sao rực sáng được? Tính bi tráng của màn kết sao lay động nhân tâm được.

Rosanna cúi đầu im lặng nhìn đồng hồ.

- Thôi hết giờ bàn thảo rồi, ta đi về mai bàn tiếp. Nhìn trước sau vắng vẻ, tôi nhẹ nhàng ôm nàng đặt một nụ hôn say đắm lên làn môi chín mọng nhục cảm.

Chúng tôi cứ đi song đôi trong những giờ dạo ngoài trời gần một tuần mà cả hai vẫn chưa tìm được giải pháp nào tốt hơn. Tôi phàn nàn về việc Dean vẫn hối thúc về bức thư chiêu dụ. Ông ta nhắc nhở về thời hạn sắp hết. Còn Rosanna cũng buồn bã kể lại là Warrens vẫn không đã động gì đến lá thư thỉnh nguyện của tôi. Tuy nhiên nếu ông ta còn thả lỏng cho tôi ra ngoài trời thì có nghĩa là thái độ hoà hoãn vẫn duy trì.

- Em từ chối gọi điện giúp thì giờ cáo chung đối với cuộc đời anh sắp điểm rồi! Dean và cả Warrens không còn kiên nhẫn được bao lâu nữa.

- Em yêu anh và em rất muốn cứu anh. Nhưng bằng biện pháp gọi chị ấy đến đây giải thoát cho anh thì em đau đớn quá. Anh nên hiểu rằng đó là hành động tự sát của tình yêu!

- Em cũng biết đó chỉ là một mối tình hư ảo và bất hạnh mà. Chúng ta chỉ có một khoảng trùng hợp nhỏ bé của hai kẻ không cùng lí tưởng.

- Nhưng cái khoảng nhỏ bé đó lại in dấu sâu đậm vào tâm hồn em - Nàng cười - Truyện Tàu có kể về anh chàng Tiết Đình Sơn bị nàng Phàn Lê Hoa đánh bại và bắt sống nhiều lần nhưng không giết chỉ vì tình yêu đơn phương. Nàng không thích thú gì chiến thắng trong giao tranh mà khát khao một mối hoà đồng trong tình yêu. Cuối cùng nàng đã toại nguyện.

- Còn em cũng đã thắng anh cả trận giao tranh lẫn trong tình yêu đó thôi! Anh cũng rất yêu em nhưng anh đã có vợ con. Đó là thứ tình yêu không dẫn tới hôn nhân. Hơn nữa anh không đẹp trai, khôi ngô tuấn tú như Tiết Đình Sơn, sớm muộn rồi em cũng thất vọng. Giúp anh, giúp cả vợ anh nữa, rồi em sẽ thấy xuất hiện trong tâm hồn một cảm khái cao thượng mà không chiến thắng nào có thể so sánh được. Hãy tạo cho chương kết của chúng mình một kỉ niệm đầy ấn tượng đi em.

Nàng nhìn vào mắt tôi rồi mỉm cười chua chát.

- Anh dễ dàng khéo! Không biết có phải tự đáy lòng hay chỉ là chiến thuật cửa miệng để tìm kế thoát thân.

- Cả hai em ạ! Trước hết là tự đáy lòng, vì em biết đáy tình yêu trong anh là có thật. Nếu không làm sao có thể lấn át được sự khác biệt ý thức, làm sao tiêu tan được nỗi hận thù! Còn chiến thuật là điều cần thiết với những người không cam chịu thất bại, không đầu hàng tuyệt vọng. Nhưng phải là chiến thuật đường hoàng cao thượng chứ không đâm dao đằng lưng như những kẻ thích khách tầm thường.

- Anh muốn ám chỉ chuyện em tham gia bắt cóc anh?

- Anh hi vọng trò đó do Warrens đề xướng và em phải thi hành. Nếu không đời nào em lại còn tìm đường giải cứu cho anh.

Rosanna cúi xuống.

- Lúc đầu em còn hăng hơn ông chủ. Em hiểu thắng, em muốn bắt được anh và dùng tài sắc, tình yêu chiêu dụ anh thành chiến hữu của mình. Có thể chiến công mới toàn vẹn. Nhưng em không ngờ bọn họ muốn sỉ nhục anh bằng bức hàng vô điều kiện, bằng hành động thủ tiêu phi pháp như những tên khủng bố. Vì vậy em nghĩ việc cứu anh là để chuộc lại sai lầm chứ không phải ban ơn để đổi lấy tình yêu đâu. Xin đừng hiểu lầm em.

- Anh xin lỗi. Như thế là chúng ta đã chân thành với nhau đến tận đáy lòng. Tất cả những kết cục bi thương xảy ra anh không bao giờ oán hận em. Đó là định mệnh mình đâu cưỡng nổi. Chúng ta hôn nhau đi. Những giờ phút bên nhau còn ngắn lắm. Anh yêu em!

Và những buổi đi dạo trong vườn Thiên Thần nàng thường trầm tư như ngóng đợi điều gì. Chắc là giây phút chia tay vĩnh biệt. Tôi cố tỏ ra lạc quan bất chấp mối hiểm nguy đến gần cho nàng vui hơn, cho quên đi những lo âu buồn thảm...

Rồi một bữa trước khi đi dạo nàng kéo tôi lên giường.

- Chỉ còn bữa nay ta sống bên nhau thôi. Warrens đã ra lệnh cho em ngừng thuyết phục anh khi tới hạn thư hết hạn. Anh kiên trung khiến em rất khâm phục. Có thể ngày mai chúng sẽ cướp rất người bạn tình say đắm của em. Chúng ta hãy sống hết mình với nhau trong buổi gặp cuối cùng!

- Anh yêu em!

Không còn gì ngăn cách chúng tôi. Hai linh hồn đồng điệu ngân lên những cung bậc thanh cao. Thề xác quần quít hoà nhập vào nhau như một thực thể duy nhất...

Khi cơn cuồng si siêu thoát chúng tôi dẫn nhau ra Angels' Garden ngắm cảnh. Nơi đây dù sao cũng gắn với những kỷ niệm êm đềm và ngắn ngủi của chúng tôi.

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 5

Chương 11: Tờ Fax Nặc Danh

Chúng tôi ngồi bên nhau trên ghế đá trong vườn cây Thiên Thần. Những giây phút cuối cùng thật căng thẳng. Rosanna bồn chồn đau đớn cứ luôn luôn đưa mắt xem đồng hồ. Còn mười lăm phút nữa là cuộc đi dạo ngoài trời cuối cùng kết thúc. Nếu tôi không chấp nhận tối hậu thư thì chúng sẽ đem tôi đi thủ tiêu. Cả hai con đường đều dẫn tới cái chết, một là chết tinh thần, hai là chết thể xác. Dù ở hướng nào tôi cũng không bao giờ còn gặp được Rosanna nữa...

Bỗng có tiếng máy bay trực thăng âm âm bay đến. Rosanna như bưng tỉnh, nét mặt nàng tràn đầy phấn khích. Khi chiếc Hu 1A dừng lại trên bầu trời và hạ dần xuống sân toà nhà chính thì nàng dắt tay tôi đứng dậy.

- Thôi ta về đi, hết giờ rồi.

- Còn mười hai phút nữa kia mà?

- Cũng phải về thôi. Máy bay hạ cánh, quan khách đến, Warrens ra tiếp chúng ta không được đi qua phía sân trước đâu. Đi theo em.

Nàng kéo tôi xềnh xệch chạy qua phía sân bay và chăm chú nhìn về phía quan khách.

Có ba người từ máy bay bước xuống. Tôi giật mình nhận ra John Antonio và trời ơi, cả Bạch Kim vợ tôi nữa. Rosanna buông tay để cho tôi chạy về phía hai người.

- Antonio! Bạch Kim! - Tôi kêu to!

- Mc Gill!

- Anh Nghĩa! Trời ơi! Anh ở ngay đây à?

Tôi bắt tay bạn và ôm hôn vợ.

- Sao hai người biết tôi ở đây mà đến cứu?

- Dài lắm! - Bạch Kim nói nhỏ - Em phải đóng vai vợ Antonio mới được vào đây đây. Anh cứ khai là cộng tác viên của FBI thông qua Antonio nhé. Nhiệm vụ của anh là thui vào tổ chức Vi-xi để chống ma túy thâm nhập nước Mỹ. Có đòn nào dọa được Warrens thì đưa hết ra. Thôi đừng quần vào em mà nó nghi.

Tôi tranh thủ giới thiệu "vợ chồng" John Antonio với Rosanna. Mọi người bắt tay nhau vui vẻ Rosanna nhìn đồng hồ rồi kéo tay tôi.

- Ta về kéo hết giờ!

Tôi phải nháy mắt với vợ rồi đi theo người tình về phòng mình. Tôi nói nhỏ với Rosanna.

- Thế là anh thoát chết rồi. Vợ chồng John Antonio nhân viên của FBI nhất định sẽ cứu anh vì anh là

cộng sự của họ mà!

- Vợ không đi cứu chồng mà phải nhờ bạn?

- Vợ anh đâu có biết chồng ở đây mà cứu!

Rosanna cười và nháy mắt.

- Người vợ thương yêu chồng thì nhảy cảm lắm! Anh có ở cách nửa vòng trái đất thì chị ấy cũng đánh hơi thấy mà đến cứu.

- Nhưng nhờ em gọi điện báo giúp em lại từ chối!

- Có người khác giúp rồi thì khỏi phải nhờ em. Từ nay cho tới lúc được tự do anh vẫn còn phải nhờ em nhiều lắm!

Nàng dẫn tôi vào buồng rồi toan về nhưng tôi đã ôm lấy hôn như mưa lên khắp khuôn mặt đầm nước mắt.

- Hôn gì mà dữ dằn thế? Sắp gặp vợ rồi mà vẫn tham lam! Khiếp cho đàn ông các anh!

- Anh vui mừng được thoát chết mà. Anh yêu em! Người tình cũng là vợ không hôn thú thôi! Nụ hôn biệt li hẳn phải nồng thắm, dữ dội hơn.

- Vĩnh biệt.

Nàng nói rồi quay lưng đi thẳng.

Warrens ra tận cửa tiền sảnh đón vợ chồng Antonio. Gọi là khách quý vì họ được Thượng nghị sĩ Thomas Doyle, uỷ viên ban pháp luật Thượng viện kiêm trưởng ban điều hành công tác chống ma túy giới thiệu đến gặp Phân Vụ trưởng Viễn Đông CIA để liên kết phối hợp hành động.

- Chào ngài Warrens! Tôi là John Antonio và vợ tôi bà Kim Antonio.

- Rất hân hạnh được đón tiếp và làm việc với ông bà. Xin mời!

Warrens hướng dẫn khách vào phòng tiếp tân. Chủ khách an toạ. Bồi bàn mở sâm-banh. Họ nâng cốc chúc tụng nhau rất thân tình thắm thiết. Antonio chuyển thư giới thiệu viết tay của Thượng nghị sĩ Thomas Doyle và xuất trình chứng chỉ cộng tác viên FBI. Warrens xem qua một lượt rồi vui vẻ nói.

- Chúng tôi nhận thức được tầm quan trọng của việc phối hợp hành động trong nhiệm vụ chiến lược quan trọng này. Ông bà có thể tin tưởng vào sự hợp tác chân thành và tích cực của chúng tôi.

- Thưa ông Warrens! Vấn đề ma túy thâm nhập vào nước Mỹ đang tạo nên một thảm họa cho an ninh và sự thịnh vượng của chúng ta. Trước đây ma túy thâm nhập vào nước ta chủ yếu bằng con đường từ các nước Nam Mỹ. Nay thì tỷ trọng đã nghiêng về châu Á. Vùng Tam Giác Vàng và phụ cận sản xuất sáu mươi phần trăm lượng ma túy trên toàn thế giới. Mỗi năm có tới sáu trăm tấn heroin, cocain tinh chất của vùng này chuyển vận trái phép vào Hoa Kỳ. Giá một ký thứ hàng này ở bán Therd Thai cách tỉnh lý Chiêng Rai bốn mươi hai ki-lô-mét chỉ là ba nghìn đô-la. Bên Mae Sai của nước Myanmar còn rẻ hơn. Nhưng vào đến nước Mỹ có loại lên tới ba trăm nghìn đô-la một ký. Chính vì món lợi nhuận khổng lồ đó mà rất nhiều kẻ quên cả lương tâm trách nhiệm cấu kết với nhau đưa ma túy vào Hoa Kỳ. Quốc hội rất đau đầu vì hiểm họa quốc gia này đã thúc bách Chính phủ ra tay. Nhưng xem ra hiệu quả còn thấp kém. Các chiến sĩ chống ma túy của chúng ta đã không ngại nguy hiểm hi sinh, lăn mình vào những địa bàn

nóng bỏng nhất để hoạt động, nhưng họ cũng bị bọn mafia đe dọa, hành hung, ám sát, bắt cóc thủ tiêu khá nhiều. Trong vùng rừng rậm Á Châu, luật pháp Mỹ đã không bảo vệ được họ.

- Chúng tôi luôn luôn có những hành động hỗ trợ cho các chiến sĩ tự nguyện đến đây chống lại cuộc chiến tranh nha phiến hiện đại ngấm ngấm tiến công nước Mỹ vĩ đại của chúng ta.

Câu chuyện đến đây thì Warrens ngừng lại không muốn tiếp tục vì sự có mặt của Bạch Kim. Antonio mỉm cười tế nhị.

- Xin lỗi ngài, bà vợ tôi đi đường dài nên hơi mệt. Nếu có thể xin ngài cho một chỗ nghỉ tạm trong khi chúng ta làm việc.

- Thưa chúng tôi đã bố trí phòng nghỉ riêng cho ông bà. Sẽ có người đưa bà về phòng.

Ông Phân Vụ trưởng bấm chuông. Rosanna xuất hiện cúi chào điệu nghệ.

- Đây là Rosanna, trợ lý của chúng tôi. Cô sẽ đưa quý bà Antonio về phòng nghỉ bên nhà khách.

- Xin mời!

Bạch Kim vui vẻ đi theo Rosanna. Về đến phòng, nàng chỉ dẫn cho khách mọi tiện nghi phục vụ rồi cáo lui. Nhưng Bạch Kim không vội "buông tha" cô bạn gái này.

- Xin lỗi, khi mới tới đây hình như chúng ta đã gặp nhau chỗ sân bay trực thăng, lúc đó cô đi dạo với anh bạn Mc Gill của chúng tôi?

- Vâng thưa bà.

- Tôi nghe nói anh ấy bị bắt cóc ở khách sạn Pyramid sao lại thấy xuất hiện ở đây?

- Đúng là Mc Gill bị bắt cóc và câu lưu tại đây.

- Nhưng sao anh ấy lại được tự do đi chơi bởi ngoài hoa viên với một cô gái xinh đẹp như cô?

- Thưa bà, Mc Gill là một điệp viên cộng sản có hạng. Phải sử dụng High-tech Spying mới tóm cổ được anh ta. Ngài Warrens đang muốn chiêu dụ đầu hàng nên cách đối xử rất đặc biệt. Tôi nhận nhiệm vụ coi giữ tù nhân và cảm hoá anh ta.

Bạch Kim bật cười.

- Dùng một cô gái xinh đẹp như cô làm kế mĩ nhân để đánh gục anh ta chắc thành công lắm?

- Thưa bà cũng không dễ dàng. Một nửa thành công vẫn chưa thể gọi là thành công. Anh ta mới thú nhận những cái đã biết và giữ kín những điều ta chưa biết. Anh ta quyết không phản bội đầu hàng. Nếu cứ sắt đá như vậy Mc Gill có thể lên ghế điện. Hôm nay gặp ông bà là cơ may cho Mc Gill. Anh ta có thể nhờ thuê luật sư để được xử theo các điều luật Anti Espionage Law của Quốc hội, trong đó không quy định mức án tử hình.

- Trời khùng khiếp đến thế sao?

- Có một hồ sơ luận tội dày hơn ngàn trang! Một tay Việt Cộng cỡ Bô Già, một Super-espionage mà! Chính em đã tóm được con mồi béo mập này đấy!

Thấy Rosanna hiểu danh vui tính và hơi ba hoa nên Bạch Kim cũng tò mò.

- Trời ơi cô thật là một quái kiệt! Một nữ điệp viên cao thủ. Thế cái phương tiện High-tech Spying của cô là thứ gì mà hiệu quả thế?

- Những "con rệp". Chúng ta đang sống trong thời đại điện tử mà. Những con chip tinh vi nằm trong một diện tích một xăng-ti-mét vuông đủ tích hợp một lượng thông tin vài ngàn MB. Mang cấy vào rốn đối thủ có thể ghi nhận mọi thông tin liền trong một tuần!

Bạch Kim bật cười.

- Nhưng làm thế nào cô cấy được vào rốn đối phương? Thế anh ta không đau, buồn hay khó chịu tí gì à?

Đến lượt Rosanna cười rũ rượi.

- Ấy là nói theo kiểu "hình tượng văn học" thôi chứ làm sao cấy được vào rốn. Đúng ra là vào thắt lưng da thì mới không đau. Cái khó là làm sao cho anh cởi thắt lưng ra. Không có một High-tech Spying nào làm nổi việc này ngoài tâm hồn, tình cảm của trái tim!

Bạch Kim bàng hoàng tức giận và đau đớn. Nhưng nàng vẫn nén chịu, bình tĩnh hỏi thêm.

- Và cô đã vong thân để cởi được chiếc thắt lưng để cấy con rệp vào đây?

- Đó là bí mật nhà nghề thưa bà! Đến ông Warrens có hỏi tôi cũng từ chối trả lời!

- Cảm ơn cô, dù sao tôi cũng tưởng tượng ra.

Khi Rosanna đi rồi Bạch Kim mới ôm mặt khóc nức nở vì bị phản bội.

Khi Bạch Kim về phòng nghỉ rồi Antonio mới trình bày với Warrens những văn kiện tuyệt mật về chương trình của Ủy ban chống ma túy Thượng Viện. CIA, FBI là quân chủ lực của mặt trận này. Phải có sự liên hệ, phối hợp, chia sẻ thông tin để chống lại Mafia quốc tế, nhất là lực lượng buôn ma túy trẻ của Châu Á.

Warrens tiếp nhận chủ trương này một cách hăng hái nhiệt tình. Ông ta trình bày một loạt những connexions mới hình thành và phát triển với tốc độ cao ở lãnh địa ông phụ trách. Nhưng ông chê trách Quốc hội còn chưa xét duyệt cho một secret service money tương xứng cho cuộc chiến tranh này. Ông đề nghị Antonio chuyển lời thỉnh cầu tới ngài Thượng nghị sĩ Thomas Doyle thảo ra một chương trình hành động phối hợp dành một ngân khoản đủ mạnh để cắt đứt mọi con đường vận chuyển từ tam giác vàng đến Bắc Mỹ.

Cuối cùng Antonio mới đề cập đến cuộc gặp bất ngờ ở sân bay trực thăng.

- Thưa ngài Warrens. Tôi có một cộng tác viên thân tín, một chuyên gia về chống ma túy là nhà báo gốc Việt MC Gill. Anh ta vừa đi công cán ở Việt Nam và một số vùng Đông Nam Á. Khi đến Westland thì bị bắt cóc ở khách sạn Pyramid. Theo báo chí đăng tin thì thủ phạm là bọn Mafia Á Châu. Chúng đã gọi điện nhận trách nhiệm về vụ này. Chúng chỉ cảnh cáo lực lượng chống ma túy chứ chưa đưa ra điều kiện gì. Tôi sang đây cũng là để giải quyết vụ này. Nhưng hôm nay đến đây thì tôi lại gặp anh ta đang đi với một cô gái trong Tổng hành dinh của ngài. Phải chăng CIA đã giải thoát cho anh ta hay đây chỉ là một vụ tung tin giả để lừa bọn khủng bố địa phương. Chúng tôi gặp nhau vội vàng nên chưa nói được gì. Ngài có thể giải thích cho tôi sự vụ này được không?

Warrens bỗng biến sắc mặt vẻ lúng túng. Ông ta đặt câu hỏi để có thời gian định thần.

- Ông là bạn thân của Mc Gill à? Liệu FBI có biết gì về tình bạn này không?

- Tất nhiên khi lựa một cộng tác viên chúng tôi phải nắm được lí lịch, nhân thân người đó chứ!

Warrens gõ nhẹ ngón tay xuống bàn cười nhạt.

- Quý vị bị lừa rồi! Mc Gill là một đại tá đặc vụ đương nhiệm của Việt cộng đấy. Anh ta bị bắt quả tang đang hoạt động gián điệp chống lại CIA và đồng minh của chúng ta ở Việt Nam. Chúng tôi lôi hắn về đây câu lưu để điều tra xét hỏi chứ chẳng có chuyện bắt cóc nào cả. Đã có hơn ngàn trang hồ sơ luận tội về tên gián điệp này. Chính hắn cũng đang yêu cầu viết bản tự thú.

Antonio cười.

- Chúng tôi cũng có tập hồ sơ về anh ta cách đây ba năm và có thể còn dài hơn của ngài. Anh ta là một điệp viên siêu hạng của Bắc Việt tung vào miền Nam hoạt động chống chính quyền Sài Gòn và cuộc chiến tranh của Mỹ. Nhưng khi Đông Âu sụp đổ thì Mc Gill đã từ bỏ cộng sản và cộng tác với tôi trong tổ chức chống ma túy của FBI. Anh ta đã có rất nhiều cống hiến cho nước Mỹ.

- Đó chỉ là mặt trái. Thực chất anh ta vẫn hoạt động rất tích cực cho Việt cộng - Warrens quăng cho Antonio tấm ảnh Nghĩa đeo quân hàm trung tá khi viếng mộ mẹ - Đây là tấm ảnh mới nhất chứng tỏ hắn vẫn còn đương nhiệm.

Antonio xem xong thì cười ngất.

- Điều này chứng tỏ anh ta còn đang được cộng sản sùng ái. Chúng tôi cần một đại tá đương chức trong hàng ngũ họ. Nếu có thể lôi kéo được một hay nhiều Bộ trưởng, Ủy viên Trung ương, thậm chí cả Ủy viên Bộ Chính trị cộng sản chịu bí mật nhận lương và làm việc ngoài giờ cho chúng ta liệu ngài Phân Vụ trưởng có chấp nhận không? Có phải chính ngài cũng đang muốn thu phục Mc Gill không? Nhưng xin lỗi, ngài chậm chân rồi! Xin làm ơn thả ngay anh ta ra!

- Đây là một chiến công của CIA. Đâu có thể thả dễ dàng thế được.

- Nếu ngài coi những hành động đó của anh ta là có tội thì tôi xin bảo lãnh cho anh ta tại ngoại để thuê mướn luật sư biện hộ theo đúng luật lệ nước Mỹ.

- CIA được quyền ngoại lệ để xử lí những vụ việc xảy ra ngoài biên giới nước Mỹ và không cần theo những luật lệ của Mỹ.

- Ngài chỉ có thể dựa vào điều luật khẩn cấp của Quốc hội để vận dụng quyền đó. Nhưng hiện giờ thì không. Nếu ngài cứ khăng khăng hành động thì tôi sẽ công bố những số liệu ma túy của hai tay trùm buôn lậu Việt Nam là Hoàng Quý Nhân và Lê Văn Dĩ đưa vào nước Mỹ gần một thập kỷ nay để bảo vệ Mc Gill.

- Anh ta có công phát hiện những vụ này sao?

- Chính thế nên Mc Gill mới có nhiều kẻ thù. Ông đang muốn tay điệp viên đó là bạn cộng tác. Tốt nhất là ông hãy trả tự do vô điều kiện cho Mc.

- Tôi sẽ giải thích vấn đề này cho đồng nghiệp sao đây.

- Một vụ bắt lầm, một chuyện giẫm chân lên nhau. Đơn giản thôi.

- Tôi cần có một cuộc nói chuyện với anh ta trước khi đi đến quyết định cuối cùng.

- Dù sao tôi cũng xin cảm ơn ngài đã đối xử tốt với bạn tôi.

- Bây giờ mời ông về phòng nghỉ.

Một cú điện thoại, Rosanna xuất hiện và đưa Antonio về phòng khách. Đã trót đóng vai vợ chồng nên hai người được xếp chung phòng đêm nay. Antonio nhún vai còn Bạch Kim đành trấn an anh.

- Anh nằm giường, còn em ra đi vắng, chẳng có gì bất tiện đâu.

- Ngược lại! Tôi sẽ kéo Mc Gill về đây nói chuyện suốt đêm. Được chứ?

- Nhưng Warrens đã cho Mc Gill tự do đâu?

Tối hôm đó Warrens thiết tiệc "vợ chồng" Antonio nhưng không mời Mc Gill. Ông ta không thể cho phép có cuộc nói chuyện tay tư. Khi Antonio và Bạch Kim về phòng riêng rồi Warrens mới cho triệu tù binh đến.

Chín giờ khuya tôi đã đi nằm bỗng nghe tiếng gõ cửa. Sau đó hai gã vệ sĩ mở khoá xuất hiện.

- Mời ông Mc Gill lên gặp ngài Warrens.

Tôi vội vàng nhòm dậy mặc quần áo. Tôi rất hồi hộp vì cuộc tiếp kiến muộn mằn và có vẻ quá khẩn cấp này. Chắc chắn ông ta không thể mang tôi đi thủ tiêu. Đây phải là kết quả bởi những tác động của Antonio và vợ tôi nên ngài Phân Vụ trưởng không thể làm ngơ.

Tôi theo hai tên dẫn độ đến một căn phòng nhỏ hơn chỉ kê một bộ bàn ghế làm việc. Warrens đã ngồi chờ sẵn. Tôi cúi chào, ông ta chỉ cho tôi ngồi xuống chiếc ghế đối diện rồi phẩy tay ra hiệu cho hai vệ sĩ lui ra.

- Ông đã viết xong bản tự thú như trong đơn thỉnh nguyện chưa?

- Thưa ông, vì chưa được ông cho ý kiến phúc đáp nên tôi không thể vội vàng. Nay thì tôi nghĩ việc làm đó là không cần thiết nữa.

Warrens có vẻ khó chịu nhưng ông ta cũng nhạy cảm thích nghi với tình thế.

- Đúng vậy. Tự thú hay không thì tôi cũng nắm hết con người thật của ông rồi. Ông không cần phải múa diều thoát ý thêm một lần nữa làm gì!

- Cảm ơn ông Warrens!

- Bữa qua cộng tác viên của FBI John Antonio mang thư giới thiệu của ngài Thượng nghị sĩ Thomas Doyle đến gặp tôi và xin bảo lãnh tại ngoại cho ông. Tôi đang xem xét lời yêu cầu của ông ta.

- Tôi nghĩ sớm muộn điều đó sẽ xảy ra. Tốt nhất là ngài nên phóng thích tôi vô điều kiện. Nếu giữ lại ngài phải đưa tôi ra xét xử và cuối cùng tôi vẫn thắng kiện vì không vi phạm luật pháp nước Mỹ. Chẳng lẽ toà án Hoa Kỳ lại mượn luật của "con ma Việt Nam Cộng hoà" đã tiêu vong cách đây mười tám năm để buộc tội tôi?

- Tội của ông là có thể "tiền trạm hậu tẩu" giết ngay mà không cần xét xử. Đó là thứ quyền lực đặc biệt của CIA đối với những thế lực cộng sản hiện hành muốn chống lại quyền lợi của Hoa Kỳ trên toàn thế giới. Ông chưa biết điều đó sao.

- Thưa có. Nhưng đó chỉ là những mật quy được hiểu ngầm chứ không thành văn bản công khai.

Hôm qua ông có thể thủ tiêu tôi đúng như thứ cường quyền được mật quy cho phép. Nhưng hôm nay, khi hành động bất cóc của ông bị bại lộ thì ông không thể tùy tiện hành động với một công dân Mỹ được!

- Nhưng ông thì chỉ là một công dân Mỹ giả hiệu. Đích thực ông là một điệp viên cộng sản nằm vùng. Ông nên nhớ rằng Liên Minh của các ông đã tan vỡ ở Đông Âu. Trên trái đất cũng chỉ còn bốn nước trung thành với ý thức hệ cộng sản. Thế giới trở nên đơn cực do nước Mỹ vĩ đại lãnh đạo. Không một cá nhân, một dân tộc hay một quốc gia nào được phép thách thức bá quyền tối thượng đó. Chúng tôi có thể tẩy chay, cấm vận, áp đặt luật pháp Mỹ lên các mối quan hệ quốc tế. Thậm chí có thể bắn tên lửa, ném bom hoặc đổ bộ lên bất cứ điểm nào trên thế giới nếu nơi đó được CIA coi là có nguy hại cho an ninh nước Mỹ. Cá nhân ông thì có nghĩa lý gì! Đừng tưởng có thể lợi dụng luật pháp Mỹ để chống Mỹ!

- Tôi cũng đang phục vụ lợi ích chân chính và danh tiếng của nước Mỹ. Và tôi cũng bảo vệ độc lập và quốc quyền và an ninh của dân tộc tôi. Hoàng Quý Nhân bắn vào tôi không phải vì tôi có lỗi với nước Mỹ. Ông ta biết tôi là vật cản chông lại ông ta chuyển hàng trăm cân heroin, cocaine vào nước Mỹ, chông lại ông ta trong chuyện cho thuê nghiệm trường thí nghiệm hoá chất độc dùng cho chiến tranh... Thưa ông Phan Vụ trưởng, liệu những hành động như thế có vi phạm luật pháp nước Mỹ không?

Warrens biến sắc, lúng túng và im lặng ít phút rồi dịu giọng.

- Dù sao Hoàng Quý Nhân cũng là một chiến sĩ tự do, một nhà ái quốc chân chính. Có thể ông đã hiểu lầm ông ta. Khi cộng tác với nhân vật này chúng tôi cũng đã chú ý đến quá khứ của ông Nhân. Trong nhiệm vụ chống ma tuý tôi có một biện pháp khác. Tôi muốn bỏ tiền ra thu mua tất cả số lượng hai nghìn tấn ma tuý được sản xuất hàng năm trên thế giới để tiêu huỷ đi. Nếu chấp nhận mua ngay từ gốc ở Á Châu và Mỹ La-tinh với giá mười nghìn đô-la một ký thì về lý thuyết, các nước tiêu thụ phải bỏ ra hai mươi tỉ đô-la. Còn nếu để nó thâm nhập vào đến nơi tiêu thụ thì số tiền bỏ ra lên tới bốn trăm tỉ! Để chống thâm họa trên các nước tiêu thụ đã chỉ cho quỹ chống ma tuý vượt quá con số hai mươi tỉ đô-la khá xa nhưng rất ít hiệu quả. Nếu các chính phủ chịu bỏ tiền ra mua và tiêu huỷ thay vì chiến tranh với mafia thì ta có thể tiêu diệt được tổ chức này ngay trong trứng nước. Hoàng Quý Nhân đã cộng tác với tôi làm cuộc thí nghiệm này. Ông ta mua giúp tôi vài chục ký rất dễ dàng. Nếu ta lập hẳn một đại lí thu mua rồi khơi nguồn gom góp thì bao nhiêu ma tuý Á Châu sẽ chảy tuột vào kho của Warrens này. Một biện pháp cởi mở như thế sẽ làm cạn kiệt mọi nguồn thâm nhập của mafia vào nước Mỹ và các quốc gia tiêu thụ khác. Chỉ riêng khả năng tài chính Hoa Kỳ cũng đủ sức chơi trò này. Tôi đang muốn đưa sáng kiến trên cho Thượng nghị sĩ Thomas Doyle biến thành một dự luật đệ trình quốc hội. Nếu được thông qua nó sẽ mang tên "tu chính án Warrens-doyle". Ta sẽ gây sức ép buộc các nước G7 phải đóng góp cho chương trình vĩ đại này. Nó sẽ lấn át mọi kế hoạch cò con của FBI mà ông đang cộng tác.

- Thưa ngài Warrens, trong khi Quốc hội vẫn chưa biết tí gì về tu chính án trên để biểu quyết thông qua thì ông vẫn ngấm ngầm độc diễn trò này. Liệu nó có vi phạm hiến pháp Hoa Kỳ không?

Warrens giấy này như ngòi phải lửa.

- Ô không, tất cả những điều tôi nói cũng chỉ là trên lý thuyết. Trên thực tế ông Hoàng Quý Nhân đã chết lâu rồi, chẳng ai có thể làm chứng cho những xét đoán vô bằng của ông đâu.

- Thưa ông Warrens. Lần thắt đai mới đây ông có cho tôi xem cuốn băng strip-tease và ông ví tôi như những vũ nữ khoả thân, chẳng còn chút gì che đậy trên mình. Hôm nay thì đến lượt ông phải trình diễn một màn strip-tease trơ trẽn hơn thế nữa. Chúng ta đã quá hiểu biết về nhau. Tôi muốn có một mặt ước hoà bình, bỏ qua quá khứ hướng về tương lai. Cuộc chiến đã tàn. Việt Nam nước thắng trận muốn sống hoà bình ổn định để xây dựng đất nước. Mỹ thua nên còn nhử nhối hận thù, muốn bao vây cấm vận, cô lập kẻ cự thù. Nhưng những đồng minh của họ trong chiến tranh đã dừng cảm tái lập quan hệ bè bạn với Việt Nam. Quan hệ Mỹ Việt cũng đang bình thường. Vậy thì giữa tôi và ngài cũng nên tương thích

với xu thế chung. Bắt cóc thủ tiêu là hành động tiểu nhân của bọn khủng bố. Còn đưa nhau ra toà để lật lại quá khứ cũng chỉ là tự sát. Tôi tin là ông không thể thắng tôi đâu. Hay ho gì khi chúng ta cùng phải trình diễn vũ điệu thoát y trước công chúng!

- Tôi cũng đồng tình với ông, nhưng một mật ước miệng liệu có đủ bảo đảm an minh cho mỗi bên không?

- Tôi thấy chúng ta cần một niềm tin. Mật ước hay công ước khi mất niềm tin con người vẫn phản bội nhau. Chúa kêu gọi nhân loại hướng thiện, nhưng không bắt ai kí cam kết hay mật ước. Chính niềm tin và sức mạnh tâm linh hướng chúng ta đi. Tuy nhiên lí trí cũng nhắc ta phải cảnh giác trước sự quay quắt của đồng loại.

Warrens bắt chặt tay tôi và nói.

- Tôi trả lại tự do cho ông, và mong ông cũng đáp lại bằng những hành động cao thượng tương xứng.

- Ông yên tâm là tôi không bao giờ phản bội ai trước!

Sáng hôm sau Warrens mời cơm "vợ chồng" John Antonio và cả tôi cùng dự. Ông ta trình trọng tuyên bố trả tự do cho tôi mà không cần bảo lãnh. Ông lấy làm tiếc vì câu chuyện hiểu lầm đáng buồn vừa qua. Ông mong hai bên có thể cộng tác mật thiết hơn trong tương lai. Antonio cảm ơn đó thì sâm banh nổ lộp bộp. Chúng tôi nâng cốc chúc uy quyền bền vững của ngài Phân Vụ trưởng, chúc sức khoẻ ông bà Antonio và tôi. Chúc mừng những thắng lợi của nhiệm vụ chống ma tuý trọng đại, chúc cho sự đoàn kết hiệp đồng giữa các lực lượng an ninh đời đời bền vững!

Tàn cuộc chúng tôi xin phép ngài Warrens lên đường về Banville. Ông ta thân dẫn chúng tôi ra tận sân bay trực thăng. Mọi thứ hành trang của tôi biến mất từ bữa bị bắt cóc đã được vệ sĩ xách ra tận cảng máy bay hoàn trả đầy đủ. Các nhân viên phụ tá từ John Marget Dean, Edmon Boss đến Morrison, Rosanna đều vắng bóng. Tôi không có cơ hội ngẩng cao đầu kiêu hãnh chào từ biệt họ.

Chiếc Hu 1A đưa chúng tôi bay thẳng đến sân hạ của khách sạn năm sao Norodom. Chúng tôi cảm ơn phi hành đoàn và bắt tay chào tạm biệt. Bồi phòng mặc đồng phục đỏ đã ra mang hành lý cho chúng tôi vào phòng lễ tân. Vỡ kịch đã hạ màn nên ở đây Antonio thuê phòng đơn còn tôi và Bạch Kim chung phòng đôi.

Khi chỉ còn có ba người bọn chúng tôi mới hàn huyên mọi chuyện. Tôi kể lại hành trình về Việt Nam cho hai người nghe. Vì Antonio đã là ân nhân cứu mạng nên tôi không thể che giấu anh hành tung gián điệp của mình. Dù đã được Bạch Kim nói qua và Warrens lật tẩy nhưng anh vẫn bất ngờ, thú vị và khen tôi là một người yêu nước chân chính. Anh chỉ nghĩ mình cần khẩn cấp đi cứu bạn thôi chứ không ngờ phải điều đình với Warrens một vấn đề gay gắt đến thế. Lạy Chúa phù trợ nên mọi chuyện mới được giải quyết êm thấm như có phép màu.

Tôi cũng được hai người tường thuật lại những diễn biến bên ngoài phòng biệt giam.

Gia đình nhận được điện báo tôi đã xong công vụ ở Việt Nam và sắp mua vé bay về Mỹ. Khi đến phi trường Los Angeles tôi sẽ điện thoại về nhà cho xe ra đón. Mọi người đều phấp phỏng ngóng chờ vì sự có mặt của tôi sẽ kèm theo rất nhiều mẫu chuyện về chuyến hành hương, về những món quà lưu niệm, và cả những băng hình phim ảnh tôi quay và cả những nhạc phẩm, băng video tôi mua nữa. Thế rồi sau đó gần như cả một tuần biệt vô âm tín. Thời gian trôi đi còn những giả thuyết cứ dài ra. Thoạt đầu tưởng là tôi bận việc nên nán lại ít ngày. Nhưng sau thì nỗi lo đã thay thế cho niềm mong đợi. Anh tôi bắt đầu chăm

chú đọc những tờ báo đăng tải nhiều về Á Châu, xem những tin tai nạn máy bay, ô-tô, xe lửa, những vụ bọn tội phạm hành hung khách du lịch. Rồi một bữa anh thấy một mẫu tin khủng khiếp nhưng vẫn tất có liên quan đến số mệnh tôi.

"Nhà báo Mỹ gốc Việt Mc Gill và cô gái Pháp gốc Trung Hoa Rosana đã bị bọn khủng bố bắt cóc trong một quán ăn ngoài trời trong khuôn viên khách sạn Pyramid ở Banville. Nhà chức trách đang mở cuộc điều tra. Tin mới nhất cho hay một tổ chức Mafia Á Châu đã đứng ra nhận trách nhiệm. Nhưng chúng chưa đưa ra số tiền chuộc hoặc bất cứ điều kiện nào khác để đổi lấy con tin. Chúng chỉ cảnh cáo sẽ còn bắt cóc thủ tiêu những quan chức, chính khách, nhà báo... gây cản trở cho công cuộc làm ăn của chúng...".

Cả nhà xúc động hoang loạn kêu khóc như có đám tang. Chờ cho nỗi đau lắng dịu anh Ân tôi mới bình tĩnh khuyên can mọi người.

- Tình thế chưa phải đã tuyệt vọng. Chúng ta hãy sáng suốt phân tích tìm ra cách giải quyết. Kêu khóc đau khổ chỉ làm rối trí chứ không giải cứu được người lâm nạn. Tôi thấy tạm thời phải tiến hành các việc khẩn cấp theo thứ tự sau. Trước hết ta cần đến gặp viên lãnh sự nước sở tại ở California yêu cầu họ cung cấp chính xác những thông tin về vụ này và cách giải quyết hiện thời ra sao. Sau nữa ta phải liên lạc với Bộ Ngoại giao, nhân danh thân chủ ta yêu cầu nhà cầm quyền can thiệp vào vụ này một cách tích cực. Ta cũng tìm các bạn bè có uy tín trong chính giới cầu cứu họ giúp đỡ. Và việc quan trọng nhất là cử người đến tận hiện trường ở Banville liên hệ với nhà chức trách hỏi thúc họ tìm kiếm và đề xuất ý kiến giải quyết. Ta cũng phải sẵn sàng tiền bạc để đáp ứng yêu cầu của bọn giam giữ con tin. Nếu cần cũng phải thuê thám tử để họ phối hợp hành động với nhà chức trách. Ngay bây giờ phai khởi sự kéo muộn mất!

- Để cháu đi ngay cho. Cháu đã từng tới đó và biết cách làm việc với nhà chức trách để nhanh chóng giải cứu cho ba cháu.

Nghe Quang Trung nói Bạch Kim suy nghĩ đến một nội dung khác phức tạp hơn. Nếu đây chỉ là vụ bắt cóc tổng tiền hay đe dọa của bọn buôn bán ma túy thì Trung đi cũng được. Nhưng chồng cô lại là một tình báo viên chính trị. Vụ bắt cóc thế do nguyên nhân khác. Nhưng đối phương lại tung tin đánh lạc hướng bằng nguyên nhân ma túy thì sao? Vì vậy cô phải đi, phối hợp với các đồng chí hoạt động cơ sở để tìm hiểu tình hình và hành động cho đúng hướng. Hơn nữa cô còn báo cáo về Việt Nam để tìm kiếm sự yểm trợ từ trong nước. Mật khẩu, mật mã lẫn người quen giờ đây chỉ còn mình cô biết xử lý. Quang Trung chưa thể thay thế. Vì thế cô đề xuất.

- Theo em chúng ta phai phân nhau rạ mà lo công việc. Em nhờ anh Ân đảm nhiệm cho mọi việc liên hệ với chính quyền, ngoại giao, nội vụ lẫn các chính khách và tổ chức nào có thể nhờ được. Em sẽ bay sang Banville đe thị sát hiện trường, thu xếp tham gia chuyên án với nhà chức trách địa phương và lo điều đình với bọn tội phạm. Chị Lê Ngọc thì lo chuyện tiền nong, chuyển khoản cho nhanh chóng và đầy đủ. Quang Trung giữ chắc liên lạc bằng điện thoại, fax, email với mọi đầu mối. Cần chuyển giao tin tức bằng miệng cũng phải đi máy bay, lái xe hoặc tàu hoả, tàu thủy đến ngay nơi cần hỗ trợ. Còn Jimi thì đảm đương việc nhà, trông coi em Việt Dũng. Nếu cần cũng phải giúp chồng trong thông tin liên lạc.

Mọi người thấy nàng phân công hợp lý nên không tranh cãi nữa, ai vào việc nấy.

Bạch Kim gọi điện mua vé và đặt phòng khách sạn. Sau hai mươi giờ cô đã có mặt ở Pyramid Hotel.

Việc đầu tiên là cô gặp đồng chí Tám và ông già làm xiếc trong Công viên Cá Sấu để thông báo tình hình và hỏi ý kiến của những người sống tại đây ông già làm xiếc nói.

- Đó là một vụ bắt cóc có một không hai xảy ra ở thành phố này. Tuy hoạt động ma túy ở đây khá

sôi động nhưng bọn mafia chỉ hành hung sát hại để thanh toán giữa các băng đảng với nhau thôi. Đôi khi chúng cũng gửi thư hay bưu phẩm nặc danh để đe dọa nhà chức trách, những người đấu tranh cứng rắn với tội phạm. Tuy nhiên chưa xảy ra chuyện bắt cóc đối với du khách, thương gia, nhà báo... bao giờ. Hơn nữa những khách sạn năm sao được canh phòng bảo vệ rất cẩn mật. Có hàng chục hệ thống báo động và camera ghi hình tối tân. Vụ này phải có sự tư thông giữa vệ sĩ hay cảnh sát thì chúng mới dám hành động táo tợn như vậy.

Tám cũng có ý kiến thắc mắc tương tự. Ba người coi đây như nhận định chung để phối hợp hướng điều tra hành động. Bạch Kim viết một bản tường trình dài, qua máy của Tám, báo cáo tin thất thiệt này lên trên và xin ý kiến chỉ đạo. Ngay hôm sau cô đã nhận được điện trả lời của Hai Bền. Bức điện viết.

Khi Mc Gill về nước có một cô người Pháp gốc Việt tên là Rosanna bám sát từ Paris. Mc đã báo cáo tổ chức và nhận chỉ thị phản công bằng cách theo dõi lại. Thị có liên hệ với Vương Đăng, một cộng tác viên cũ của CIA hiện vẫn sống ở Chợ Lớn. Rosanna kể với Mc cô là một doanh gia đại diện cho Woong Juan Group về nước nghiên cứu thị trường đầu tư.

Chính cô ta đã làm thay đổi hành trình của Mc. Nếu cô ta cùng bị bắt cóc với Mc thì có hại khá nặng. Rosanna nhận nhiệm vụ của CIA phát hiện được Mc là gián điệp cộng sản nên lừa anh đến một cái bẫy rồi bắt cóc đưa về điều tra khai thác. Như thế thì chúng chưa thủ tiêu Mc vì còn quá sớm để vắt kiệt mùi chanh. Còn nếu mục tiêu chính là Rosanna để đòi tiền chuộc của con gái một trong ngũ đại gia giàu có ở Chợ Lớn trước đây thì sớm muộn chúng cũng phải nêu giá. Trường hợp này tính mạng của Mc, người tháp tùng còn nguy hại hơn. Chúng có thể giết trước, chụp ảnh và gây sức ép tâm lý.

Trung tâm chỉ thị phải giải cứu Mc bằng mọi khả năng có thể. Trước tiên phải nắm sâu hơn về nhân thân của Rosanna thì mới phán đoán được động cơ đích thực của cuộc bắt cóc. Tìm ra địa chỉ thường trú của thị là rất cần thiết.

Phải biết tận dụng những nguồn tin cảnh sát và nghe ngóng dư luận công chúng để tìm ra những dấu vết và bằng chứng làm cơ sở cho cuộc phản kích. Tổ công tác tại chỗ cần giúp nhau tiến hành công việc thu tin phản ánh kịp thời về ban lãnh đạo để phân tích. Nếu khẳng định được Warrens chủ mưu bắt cóc thì chúng ta sẽ dùng những biện pháp cứng rắn, như trao đổi con tin, mật đàm, dọa công bố những chứng liệu tối mật trong hồ sơ ma túy của ông ta để buộc Warrens phải nhượng bộ. Hiện nay Bảy Dĩ đang hoạt động bí mật trong nước. Ta sẽ bắt tên này làm mật hàng trao đổi. Tuy không cao giá lắm, nhưng hẳn biết nhiều về hành tung ma túy của chủ. Thêm nữa Trương Tấn Hào đã hết hạn hợp đồng với SEC ở hai cứ Gamma, bỏ về sống với gia đình ở Thành phố Hồ Chí Minh. Anh ta đã tặng cho tổ chức nhiều bức ảnh chụp những cuộc giao hàng bí mật cho Tomado-le Loup và vụ thủ tiêu thẳng Chín. Cả kỷ niệm chương của Warrens tặng anh nữa. Để cứu Mc, Trương Tấn Hào có thể viết một văn bản tố cáo Warrens gửi cho nhà cầm quyền Mỹ. Dù sao sự đe dọa cũng cải thiện vị thế của chúng ta để có thể đàm phán với Warrens, lật ngược thế cờ.

Tuy nhiên muốn ra đòn đồng loạt thì phải có đủ chứng lý để khẳng định CIA đứng sau vụ này. Nếu không đúng đối tượng thì chỉ là hành động tối thủ "lạy ông tôi ở bụi này". Hậu quả của nó sẽ lây lan ra mạng lưới mà không sao lường được.

Bạch Kim đọc kỹ những chỉ dẫn trên để kết hợp với tình hình cụ thể tại chỗ mà hành sự.

Cô tìm đến Sở Cảnh sát mượn lại hộ chiếu của hai nạn nhân xem xét và ghi chép kỹ lưỡng trước khi trả lại họ.

Cô điện thoại cho Mlle Eugéni Mộng Vân ở Paris nhờ chị tìm giúp lý lịch gia đình và nhân thân của Rosanna theo địa chỉ và số hộ chiếu 0165972 cấp ngày 2 tháng 3 năm 1990. Cô cũng báo tin cho Mộng

Vân biết là nhân vật này có liên quan đến vụ bắt cóc Phan Quang Nghĩa.

Nghe tin này Mộng Vân hăng hái đi điều tra ngay. Chị vốn quen biết nhiều nhân viên trong giới cảnh sát Pháp nên việc truy tìm các hồ sơ lưu trữ cũng dễ dàng. Thêm nữa nguyên là một cựu gián điệp nên chị rất thạo việc và làm ăn chu đáo. Chỉ một ngày sau Mộng Vân đã hỏi âm khẳng định: Hồ sơ lưu trữ cấp hộ chiếu theo số và ngày tháng đều - không tương thích. Cũng chẳng có cái tên Rosanna nào trùng hợp với địa chỉ ghi trong hộ chiếu. Máy tính điện tử đã khẳng định đây là một hộ chiếu giả. Vì vậy có thể xếp nhân vật này là nghi can, đồng lõa hay chủ mưu của vụ bắt cóc.

Bạch Kim điện báo cáo cho Hai Bền tin này và yêu cầu ở nhà cho bắt Vương Đăng để thăm vấn hi vọng có thể tìm được hành tung và lý lịch của Rosanna.

Mặt khác cô cũng tìm đến Sở Cảnh sát Banville để hỏi han tình hình và thông báo cho họ những gì đã nắm được. Viên Cảnh sát trưởng đã tiếp cô.

- Chúng tôi rất thông cảm với thân nhân. Cái khó khăn là nạn nhân đều là người ngoại quốc nên chưa thể phán đoán được ai là kẻ thù của họ. Họ đến đây để liên hệ làm ăn hay bí mật móc nối với ai. Bà có biết gì về chồng và cô bạn của chồng bà thì cho tôi biết thêm.

- Thưa ông chồng tôi chỉ là nhà báo vừa về thăm quê ở Việt Nam, không quen biết ai ở đất nước này. Còn cô Rosanna cũng không phải bạn bè gì của gia đình. Có thể hai người chỉ là bạn đường trong một chuyến đi xa. Nhưng tôi nghi cô Rosanna có liên quan đến thủ phạm vụ bắt cóc.

- Có thể là như vậy thưa bà. Ông nhà đã quan hệ thân mật thái quá với cô gái này, có thể gây ra chuyện ghen tuông thù hận với người tình hay chồng cô ta. Vì thế mới xảy ra vụ bắt cóc?

- Tôi không nghĩ hoàn toàn giống ông. Tôi có thể tin chắc Rosanna là một người gian trá vì cô ta mang hộ chiếu giả. Tôi đã liên lạc với Cảnh sát Pháp để điều tra và khẳng định điều này. Vì vậy tôi suy đoán cô ta là dân nhập cư của xứ này. Cô ta có liên hệ với các băng nhóm tội phạm khủng bố địa phương để tổ chức bắt cóc chúng tôi. Nếu các ông điều tra được gia đình hoặc chỗ ở của cô ta thì có thể lần tới được hang ổ của bọn khủng bố.

Viên Cảnh sát trưởng cười nhạt.

- Bà làm nghề gì mà có vẻ thông thạo nghiệp vụ điều tra hình sự thế! Bà muốn chỉ đạo xu hướng suy đoán và phương pháp hành động cho chúng tôi chăng?

- Thưa ông người đàn bà bị nguy cơ mất chồng thì họ phải vắt óc suy nghĩ tìm ra cách giải cứu Tôi đâu dám chỉ đạo các ông. Nhưng tôi cũng cứ mạo muội trình bày ý mình may ra có thể cung cấp cho nhà chức trách được điều gì hữu ích.

- Chúng tôi cũng đang làm hết mình đây. Nhưng xin bà phải bình tĩnh chờ đợi.

Bạch Kim cáo từ ra về. Cô hiểu là nhưng quan chức cảnh sát địa phương thường sĩ diện và bảo thủ. Minh tham gia ý kiến thẳng thắn đôi khi lại chỉ nhận được kết quả tiêu cực. Cô tìm đến cậu Tám. Đã có điện của Hai Bền và một số ảnh tư liệu. Bức điện viết.

"Đây là một hồ sơ gần như luận tội Warrens và các tấm ảnh chứng liệu. Coi đây như thứ vũ khí tối hậu khi các cuộc mặc cả đều bất thành. Bảy Dì đã được đánh dấu, phong tỏa và kiểm soát nhưng chưa bắt giam. Trên cũng đã cho truy lùng Vương Đăng, nhưng tên "Yêu tinh râu đỏ" này đã xuất cảnh công cán ngay sau khi Rosanna rời Việt Nam. Phải chờ hấn về mới thăm vấn được".

Bạch Kim trở về phòng trầm tư suy nghĩ. Các giải pháp hầu như đều bế tắc. Hướng phát triển hầu như phải dẫn đến hành động phiêu lưu cuối cùng là tiếp cận Warrens. Nhưng làm thế nào gặp được ông ta để "tuyên chiến" đây? Thật là vấn đề nan giải.

Bỗng điện thoại rung chuông. Cô cầm máy và tổng đài báo cho cô nói chuyện đường dài.

- Hello! Con Quang Trung đây! Con chào mẹ... Có tin quan trọng đây mẹ lắng nghe nhé.

- Mẹ nghe rõ, nói đi con

- Thưa mẹ con vừa nhận được một bản fax của một người giấu tên gửi cho mẹ nội dung tóm tắt như sau. Bố Hoài Việt đang phải sống ở nhà ông Warrens trong khuôn viên Angels' Garden phía nam Banville hai mươi tư ki-lô-mét. Bố rất mong người đến thăm. Nếu được những người bạn có quyền thế cùng đi càng tốt. Bệnh trạng của bố được tính từng ngày. Khẩn cấp lắm mẹ ạ.

- Mẹ hiểu. Con không cần nói nữa. Mẹ sẽ bay về để bàn kỹ. Chào con!

Cô hiểu đây là một trận đấu lớn, phải chuẩn bị đầy đủ chứ không thể nôn nóng khinh suất được. Bàn tính trên điện thoại ở khách sạn càng bất lợi. Cô gọi điện đặt vé rồi xuống thanh toán trả phòng. Nửa tiếng sau cô đã ra phi trường để bay về Cali.

Ba giờ sáng máy bay hạ cánh ở phi trường Los Angeles. Xuống chân cầu thang máy Bạch Kim đã thấy cậu con trai đứng đón. Hai mẹ con ôm nhau ứa nước mắt. Cả hai đều lo lắng cho công cuộc giải cứu. Về đến bán đảo Nelson trời đã rạng sáng. Cả gia đình xúm lại đọc kỹ tờ fax nặc danh. Chắc đây là một việc làm mạo hiểm nên người báo tin làm phúc cũng phải giấu tên. Điều đó nói lên tính chất nguy hiểm của người bị bắt cóc.

Sau khi điểm mặt các bạn bè của Phan Quang Ân thì không thấy ai có thể giúp được chuyện này. Cầu cứu họ có khi lại nguy hại hơn. Bạch Kim bỗng nhớ tới Antonio. Cô nói.

- Em phải bay đến trại Olive ở Kansat City gặp Antonio nhờ anh ta thôi!

- Liệu anh ta có thể lực gi làm cho ngài Warrens nể không?

- Anh ta là con vị tướng David Antonio danh tiếng. Họ quen biết nhiều nghị sĩ Quốc hội và chính trị gia lưỡng đảng. Còn Antonio là một nhà báo, liên hệ nhiều với các phương tiện thông tin đại chúng. Gần đây anh còn cộng tác với FBI trong chiến dịch điều tra chống tội phạm buôn bán ma túy. Em hi vọng Antonio có thể được Warrens coi trọng.

- Thế thì cô nên bay ngay đi. Ăn ngủ trên máy bay cũng được. Đừng để mất thời gian nữa.

Bạch Kim gọi điện báo trước cho Antonio để anh chuẩn bị thời gian tiếp kéo lỡ việc.

Bốn giờ sau đó cô đã có mặt ở miền Trung nước Mỹ. Trại Olive nằm trên một vùng rừng núi phong cảnh tuyệt đẹp. Các lâu đài của dòng họ Antonio tọa lạc trên triền núi đá có những thác nước và dòng suối lượn quanh với những cây cầu tuyệt đẹp.

Antonio đã dùng máy bay lên thẳng của gia đình đón cô từ Kansat City bay về nhà mình. Vợ con anh tiếp đón cô nồng nhiệt. Tuy nhiên Bạch Kim không còn bụng dạ nào thưởng thức món ăn hay tham quan phong cảnh nữa. Cô gặp riêng Antonio nói rõ tình hình của Mc Gill hiện đang bị Warrens bắt cóc, tính mạng bị đe dọa rất nguy hiểm. Cô muốn bạn bè giúp đỡ.

- Nhưng làm sao Warrens có quyền bắt cóc?

- Warrens nghi ngờ Mc Gill hoạt động gián điệp cho Việt Cộng nên bắt cóc để bức cung khai thác và nếu cần thì thủ tiêu!

- Không thể có chuyện đó được. Muốn gì cũng phải đưa ra toà truy tố thì mới kết tội được chứ. Bắt cóc thì có khác gì hành động của bọn khủng bố.

- Lý lẽ thì như vậy, nhưng CIA ở nước ngoài thì có thể hành động mờ ám theo những quy định độc đoán của họ. Luật pháp Mỹ đâu có thể bao trùm thế giới mà họ phải nể.

- Ngay dù Mc Gill có là gián điệp vi-xi đi nữa thì cũng là chuyện cũ rồi. Người chống chiến tranh như Clilton cũng còn trở thành Tổng thống Mỹ nữa là mấy người chống cái thầy ma chính trị Việt Nam Cộng hoà. Tôi sẽ tìm cách giải thoát cho Mc Gill. Chì yên tâm.

- Thưa anh, em nghĩ là thế lực Warrens rất mạnh. Anh cũng cần có sự giúp sức của những chính trị gia, các nhà lập pháp và hành pháp nữa. Có thế mới chắc chắn được.

- Vâng. Một chuyến đi xa phải chuẩn bị đầy đủ. Chạy đi, chạy lại là tốn công sức lắm.

Ngay sau đó Antonio vào máy tính liên lạc với khắp nơi để họ chuyển giấy tờ cần thiết cho anh. Hôm đó anh đưa Bạch Kim sang chào tướng Davis. Ông rất vui vẻ lần đầu tiên biết mặt vợ Phan Quang Nghĩa. Khi nghe chuyện trên ông tỏ ra rất bất bình. Ông bảo Antonio phải đi xem xét và giải quyết vụ việc vi hiến này. Nếu không xong ông sẽ kiện Warrens trước toà. Ông sẽ tìm được những luật sư giỏi để biện hộ cho.

Hôm sau Antonio cùng Bạch Kim đến Washington gặp Thượng nghị sĩ Thomas Doyle để lấy thư công tác rồi cùng bay đi Banville.

Họ gọi điện xin hội kiến Warrens, nhưng văn phòng Warrens chỉ tiếp nhận người mang thư công tác Bạch Kim cũng muốn đi để nếu cần thì đưa hồ sơ ma tuý làm sức ép, thúc đẩy Warrens phải thay đổi thái độ. Hai người bàn bạc và đi đến "màn kịch vợ chồng". Vì phép lịch sự Warrens khó mà từ chối.

Một lần nữa Antonio báo cho văn phòng Warrens người tháp tùng anh là Mrs Kim Antonio. Lúc đó vị Phân Vụ trưởng mới cho máy bay đi đón hai người!

Sau khi công việc giải cứu tôi hoàn tất Antonio tạm biệt chúng tôi để bay đi Chiang Mai, một đỉnh của Tam Giác Vàng mà giờ đây được gọi bằng một cái tên rất thơ mộng Land of Angels. Anh điện đặt phòng ở khách sạn Le Médien Ban Boran để hẹn gặp mấy người bạn.

Còn Bạch Kim thì làm một bức điện dài báo cáo về cuộc "hành quân giải thoát con tin" gửi cho Hai Bền. Sau đó chúng tôi thu xếp hành lý, trả phòng để bay về bán đảo Nelson.

Từ khi còn hai đứa Bạch Kim trở nên lạnh lùng ít nói. Tôi đoán ra lí do và dự báo một cơn bão táp đang đến gần. Tôi là người phạm lỗi nên cũng đành chờ đợi sự trừng phạt của số phận. Khi cả hai cùng im lặng thì cuộc sống trở nên vô cùng tẻ nhạt. Hai người ngủ một giấc dài trong chuyến hành trình mười chín giờ bay. Khi tỉnh dậy bỗng nhiên Bạch Kim lại lên tiếng trước.

- Em vẫn không đoán ra ai đã gửi cho em bức fax nặc danh?

- Anh đoán là Rosanna.

- Rosanna? Cái cô gái theo dõi tổ chức bắt cóc anh bằng được bỗng dừng lại bí mật thông tin cho em đến cứu anh?

- Đó là một nghịch lí không sao tin nổi. Nhưng thôi không thể bàn kĩ chuyện này trên máy bay được. Về đến nhà ta thử phân tích xem sao.

Từ phút đó hoà khí giữa chúng tôi có phần được cải thiện.

Cả nhà đã ra đón chúng tôi tại sân bay. Ai cũng chúc mừng tôi từ cõi chết trở về. Không may mắn tới một xu tiền chuộc. Hành lý tiền bạc cũng không thiệt hại gì. Anh chị Ân tôi thắc mắc.

- Phải chăng chú chui vào chỗ nào ăn chơi phè phỡn rồi quên mọi chuyện. Lúc nhẵn túi hết tiền tiêu mới bày ra trò bắt cóc fax cho vợ đến tìm? Đàn ông là hay ma mãnh lắm.

Tôi cười.

- Thì chính anh đã phát hiện ra chuyện này đăng trên báo và đưa cho cả nhà đọc. Sau thì Bạch Kim đến tận hiện trường nghiên cứu biên bản của canh sát đó thôi. Làm sao em bịa được! Nhưng anh chị ạ, trên đời có những chuyện thật tưởng như đùa. Nhưng xin cho em tắm rửa ăn uống đã. Lúc đó em mới có thể tường thuật lại nguồn gốc câu chuyện dài này cho anh chị nghe. Khi đó thì chắc anh chị mới tin em là thành thật.

- Cho cả nhà nghe chứ bố! - Bé Việt Dũng láu táu - Chúng con cũng muốn biết lắm!

- Bố mẹ sẽ kể riêng cho các con nghe. Nghe chung cả e bất tiện.

Bạch Kim mỉm cười lơ đãng nhìn ra quang cảnh bên đường lao vun vút ngoài cửa kính...

Tôi đã về đến nhà sau gần hai tháng xa vắng.

Tôi vào buồng tắm ngâm mình trong bồn nước để tìm cách ứng xử với mọi người trong gia đình. Có biết bao điều nên kể hay cần ém nhem đi. Nếu Bạch Kim đứng về phía tôi thì mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn. Tuy nhiên cô cũng đang trong cơn khủng hoảng. Có lẽ cô đã phong thanh biết chuyện bê bối giữa tôi và Rosanna nên mới dẫn đến cuộc bại lộ nghiêm trọng này. Tôi đã phản bội cô, và khó mà nhận được sự tha thứ. Làm sao tôi có thể tìm lại được tình cảm ban đầu ở nàng? Chưa kể vụ bê bối còn có thể dẫn đến tan vỡ. Tuy vừa được giải cứu thoát chết nhưng tâm hồn tôi vẫn rối bời. Tôi biết đối phó với mọi người sao đây?

Chờ Bạch Kim tắm xong tôi mới đến bên nàng thăm dò ý kiến.

- Bạch Kim à, anh bị bại lộ hết rồi! Anh phải thú nhận với Warrens nhân thân lí lịch hoạt động tình báo của mình. Với Antonio cũng phải bộc lộ gần hết. Giờ đây với anh chị Ân anh thấy cũng đến lúc phải tự thú. Không còn điều gì đáng phải che giấu hết.

- Anh muốn kết thúc cuộc đời hoạt động ở thời điểm này sao.

- Anh không nghĩ thế. Nếu tổ chức còn tin tưởng và giao việc anh cũng vẫn làm. Nhưng anh đoán là với một người bị bại lộ nhân thân trước CIA, cấp trên cũng thận trọng hơn. Có thể vẫn giao cho nhưng việc độc lập và ít nguy hại hơn.

- Anh đã tự làm mất mình!

- Anh xin lỗi. Giờ đây cả em nữa cũng không còn tin vào anh.

- Ở một phương diện nào đó.

- Nhưng tiếc rằng đó lại là một nửa đời anh.

Cả hai chúng tôi đều không nói gì. Vừa lúc đó Jimi lên mời chúng tôi xuống bàn ăn.

Đây thực sự là một bữa tiệc mừng. Có rượu sâm banh và những món ăn tuyệt hảo. Chị Lệ Ngọc và cô con dâu Jimi đã khéo léo tạo ra bữa tiệc hồi sinh này. Lẽ ra tôi phải là nhân vật số một, là người vui mừng nhất. Nhưng những giây phút này tôi lại là người trầm tư lo buồn nhất. Sau khi nâng cốc chúc mừng tôi mới nói.

- Thưa anh chị. Bây giờ em có thể kể lại nguyên do xảy ra chuyện bắt cóc vừa rồi cho cả nhà nghe. Thực ra đó là vụ bắt cóc mang tính chất gián điệp chính trị chứ không phải của bọn mafia khủng bố hay giữ con tin tống tiền...

Tôi kể lại toàn bộ quá trình hoạt động gián điệp cho vi-xi từ khi di cư từ miền Bắc vào cho đến hôm nay. Trừ Bạch Kim ra cả nhà đều há hốc mồm ra nghe câu chuyện li kì được giữ kín ngay trong nhà. Chị Lệ Ngọc toát cả mồ hôi, còn anh Ân tôi thì nhiều lúc vỗ bàn vui vẻ tán thưởng. Tôi cũng ngạc nhiên tại sao anh không chê trách tôi. Anh là một chính khách chống cộng nhiệt thành kia mà! Nhưng tôi lại lí giải, có thể anh thích thú những tình tiết bất ngờ của thể loại tình báo nên quên mất thành kiến ý thức hệ chính trị. Còn chị Ngọc tôi thì vẫn lo sợ.

- Chị nghĩ Warrens tha em cũng chỉ vì nể cậu Antonio thôi. Nó nắm chắc hồ sơ luận tội của em thì muốn bất lúc nào chẳng được. Thôi từ nay làm một bản cam kết không hội kín hội hở gì nữa. Có tuổi rồi xin nghỉ ngơi vui thú điền viên thôi.

- Thưa chị em chẳng làm điều gì chống lại luật pháp nước Mỹ cả. Nếu có hoạt động thì em chỉ chú tâm vào mục tiêu bình thường hoá quan hệ Việt-Mỹ, xoá bỏ hận thù mà thôi.

- Em không thấy có rất đông người ở Little Saigon đang biểu tình chống lại quan hệ bình thường với cộng sản đó sao! Biết em thân cộng nó liệng lựu đạn vào nhà thì chết oan cả nút. Warrens có thể xui giục bọn này lắm chứ!

Anh Ân tôi cười và bày tỏ quan điểm của mình.

- Em chỉ lo nghĩ không đâu. Có hoạt động chú ấy cũng phải kín đáo chứ. Chung sống với nhau trong nhà gần bốn mươi năm em có biết gì đâu. Làm sao bọn cực đoan ở Little Saigon biết được. Warrens cũng có cái yếu của ông ta. Hai người đều biết rõ về nhau, đều có đủ hồ sơ về nhau, ai ra đòn cũng là tự sát. Anh nghĩ tội của Warrens còn nặng hơn, vì nó vi phạm trực tiếp luật pháp nước Mỹ. Còn chú Nghĩa chỉ chống lại những phần tử bạo loạn, chân tay của CIA ở Việt Nam thôi. Không thể truy tố trước toà nên Warrens mới phải dùng đến cái chiêu bắt cóc thôi tha để thủ tiêu. Nay bại lộ ông ta phải hoà hoãn với chú Nghĩa. Có Antonio công tác viên của FBI làm chứng, chắc chắn Warrens phải tôn trọng mật ước này.

- Anh nói thế nhưng em vẫn lo. Bọn CIA mưu mô lật lọng biết thế nào với nó, tránh voi chẳng xấu mặt nào, chịu nhún với nó một nước đi cho yên. Chiến đấu đến thế cũng là dừng cảm lắm rồi!

Bạch Kim ngồi im không nói đỡ tôi câu nào. Tôi không ngờ anh Ân lại bênh tôi.

- Trước đây Việt Minh chống Pháp, rồi Việt Cộng đánh Mỹ tôi cũng nghĩ làm sao có thể thắng nổi. Tôi cũng thích độc lập tự do lắm chứ. Nhưng tránh voi chẳng xấu mặt nào nên kiên nhẫn làm tay sai cho chúng hy vọng có thể hành khát được nên độc lập từ bàn tay hào hiệp của họ. Cuối cùng thì vẫn trắng tay bỏ chạy sống cuộc đời vong quốc. Những người cộng sản Việt Nam đã sát cánh cùng dân tộc làm được những việc mà không một dân tộc nào khác cùng cảnh ngộ có thể làm được. Dĩ nhiên cũng phải hao tổn máu xương. Nhưng danh dự đất nước được bảo toàn, uy tín được nâng cao, lịch sử được sáng chói. Tôi

là người thất bại nhưng may mà có em Nghĩa đóng góp được phần nào cho đất nước. Chú ấy sống chung trong gia đình mình thì công lao đó cũng liên quan đến công sức vợ chồng mình. Trước đây ở tư thế ngàn cân treo sợi tóc còn vượt qua. Nay nước Mỹ phải công nhận đối thủ, bỏ cấm vận tiến tới bình thường quan hệ thì vị thế của chú ấy đã khác trước. Chính ông Warrens cũng phải hoà hoãn theo xu thế chung, không thể tuỳ tiện hành động được. Bà phải yên tâm phần khởi mới đúng.

Chị Lệ Ngọc trách yêu chồng.

- Chỉ anh em nhà ông là to gan chứ chị em cánh đàn bà chúng tôi là nhát lắm. Việc chú Nghĩa bị bắt cóc vừa rồi làm cả nhà xanh mặt. May mà ông Warrens tha cho chứ nếu nó đem thủ tiêu thì ông cũng hết nói cứng!

Bạch Kim cười.

- Không phải chỉ có anh Nghĩa và chị Phương Dung làm gián điệp đâu mà cả em cũng tham gia nữa đấy!

- Cả con nữa mẹ ạ! - Quang Trung cũng vui vẻ tự thú luôn.

- Còn con cũng làm được nhiều việc giúp ba phải không ba? - Jimi muốn tôi xác nhận chiến công.

- Đúng thế. Con đã kiếm được "chiếc nhẫn của Hoàng hậu Mubarak", mua tặng ba "cái tẩu hình đầu lâu" và nhận ra nguồn gốc của "bức tranh Chiếu Bạc". Đó là ba chiến công lớn làm thay đổi cả cục diện tình báo trên phạm vi rộng lớn, cả trong lẫn ngoài nước.

Jimi chấp tay lên ngực mỉm cười tự hào. Chị Lệ Ngọc kinh ngạc thốt lên.

- Trời Phật ơi! Trong nhà này trừ ông và tôi ra, bọn nó đều là gián điệp vi-xi cả! Thế mà tôi chẳng nhận ra chuyện gì.

- Bà cũng là tông phạm đấy! Bà lo gần như toàn bộ cung cấp lương ăn, chi tiền tàu xe, khách sạn cho bọn nó hoạt động gần bốn chục năm. Nó đâu có lãnh lương cộng sản. Bà là nhà tài trợ chính cho mọi hoạt động. Nếu phải ra tòa chắc chắn bà phải đứng chung vành móng ngựa với bọn chúng!

- Thế còn ông thì đứng ở đâu thừa tiền sĩ Phan Quang Ân?

- Tôi sẽ ngồi ghế luật sư biện hộ cho các người!

Chị Lệ Ngọc cười.

- Thế thì tôi yên tâm rồi. Tôi sẽ bảo vệ vai trò nhà tài trợ đến cùng! Không ngờ gia đình mình lại thuộc diện "gián điệp toàn tông".

Tất cả nhà đều vỗ tay hoan hô chị. Cháu Việt Dũng không thấy có chiến công mình trong đó liền lên tiếng.

- Ba hứa sẽ nói riêng với con nhưng chuyện bí mật nhất đúng không?

- Đúng thế. Nhưng trước hết ba phải dạy con cách giữ kín nhưng bí mật đó. Chỉ sơ xuất một lần đủ để cho ta tiêu tan sự nghiệp. Không khí bữa ăn thật sôi động chan hoà. Tôi đem tất cả bộ ảnh và những băng hình quay, chụp ở quê hương cho cả nhà chiêm ngưỡng. Một số tôi cẩn thận chưa in thành ảnh, nhưng khi bắt cóc Warrens đã in và phóng to ra. Khi có ý đồ hoà hoãn ông ta đã lặng lẽ đặt trong va li, tặng cả lại cho tôi. Có thể đó cũng là lời nhắc nhở cảnh cáo tôi không nên đơn phương huỷ bỏ lời cam kết.

Cả nhà rất thích thú nhìn tấm ảnh mặc quân phục, đeo quân hàm, huân chương đầy ngực! Tôi muốn công khai với dân làng, và hôm nay tôi công khai với gia đình.

Từ ngày về làm dâu chị Ngọc chưa bao giờ viếng mộ gia tiên. Nhìn thấy những ngôi mộ trong ảnh chị rơm rớm nước mắt. Đến nắm mộ ông Cụ Phách cỏ mọc ngang bia, hương lạnh khói tàn thì chị oà lên khóc thảm thiết. Chúng tôi xúm lại an ủi chị. Bạch Kim hứa năm nay nhất định đưa anh chị về thăm lại quê hương lần cuối...

Đó là một buổi tối thật đáng ghi nhớ trong gia đình chúng tôi.

Nhưng khi trở về phòng thì Bạch Kim lại mang bộ mặt nặng chịch. Khi tôi ve vãn muốn âu yếm thì cô hất tay tôi ra và lạnh lùng nói.

- Hãy để cho tôi yên!

- Xin lỗi, anh đã làm gì để em buồn?

- Làm gì thì anh tự biết chứ cần đợi ai giải thích nữa à?

- Đúng là đợt công tác vừa qua anh có nhiều khuyết điểm, nhưng nay mọi chuyện đã ổn thoả. Lẽ ra em phải vui mừng anh thoát chết trở về. Đằng này em cứ lạnh nhạt giận đối anh. Tôi anh lắm.

- Cái con Rosanna đó đã lấy mất linh hồn anh rồi đúng không?

- Anh thừa nhận thất bại trong trận đấu đôi này. Cô ta đã khai thác được những bí mật của anh, còn anh thì chẳng làm được gì.

- Anh đã băng hoại linh hồn, sa đoạ thể xác, phản bội vợ thì mới xảy ra nông nỗi đó chứ?

Tôi giật mình lo sợ. Làm sao Bạch Kim biết được chuyện "ma ăn cổ" đó? Chẳng lẽ Warrens biết chuyện nên đã thông báo cho cô? Vô lý! Có thể Bạch Kim muốn bắt nạt tôi thôi. Tôi chống chế.

- Đúng là khi nhận nhiệm vụ điều tra một cô gái thì cách tiếp cận tốt nhất là vờ ve vãn, tán tỉnh, tặng quà, bao nhà hàng v.v... Anh tưởng em có thể thông cảm chứ!

- Anh để nó cấy "con rệp điện tử" vào rốn mà anh bảo vợ mình thông cảm được sao?

- Bậy bạ! Cấy vào rốn thì đau ai mà chịu được?

- Không đau mà còn thích thú nữa đấy! Chẳng thế mà lại để nó cấy vào, tháo ra hàng chục lần! Kỹ thuật sinh học hiện đại mà!

- Làm gì có thứ kỹ thuật sinh học siêu hạng thế! Không đau cũng phải buồn buồn, vương vীu khó chịu chứ!

- Thế làm sao nó có thể ghi lại toàn bộ những cuộc nói chuyện của anh với mọi người ở mọi nơi, mọi lúc?

Tôi lúng túng nhưng đã nhanh trí bịa ra.

- Nó tặng anh cái đồng hồ đeo tay. Không ngờ trong đồng hồ lại đặt máy ghi âm siêu vi ba. Thế là nó kiểm soát được mọi nguồn đàm thoại.

- Thôi đi đừng bịa đặt nữa. Một tình báo lỗi đời như anh lại ngây thơ nhận đồng hồ của một đối tượng

nghe vẫn đeo vào tay liên tục cả tháng như thế!

- Có thể mới gọi là ngu, là mất cảnh giác, là có khuyết điểm và phải xin lỗi vợ.

- Thôi đừng nói dối nữa đi! Nó lột quần anh ra đẩy vào toa-lét rồi cấy con rệp vào thắt lưng da, đúng chưa? Em gợi ý cấy vào rốn để anh tự giác thú tội, nhưng anh đã cố tình lừa vợ! Làm sao em còn có niềm tin với anh được nữa?

Tôi không còn chỗ lùi nên đành hỏi lại.

- Làm sao biết được chuyện này để kết tội anh?

- Chính Rosanna đã tiết lộ với em?

- Rosanna? Không đời nào. Em đâu có quen cô ta?

- Hôm đến gặp Warrens, ông ta không muốn em có mặt trong lúc hội kiến với Antonio. Vì chúng em phải đóng vai vợ chồng nên chủ nhà bố trí phòng chung. Rosanna được lệnh đưa em về phòng ngủ trước. Em tranh thủ dò hỏi tin tức về anh. Cô ta tự giới thiệu là người theo dõi, phát hiện và tổ chức bắt cóc anh. Em tăng tốc chiến công kì diệu của cô ta nên Rosanna càng bốc đồng ba hoa đủ chuyện. Không biết em là vợ anh nên Rosanna đã mô tả chuyện con rệp một cách đầy hào hứng. Em hỏi làm cách nào để cởi thắt lưng quần một nam điệp viên siêu hạng dễ dàng đến thế thì cô ta cười và nói rằng: Không có con rệp sinh học hay điện tử nào giúp được việc này. Chỉ có thủ thuật sexy kết hợp với tình cảm của con tim mới làm nổi! Vì thế mà em đoán rằng anh đã vong thân với cô ta, phản bội em.

Tôi biết là đến bước này thì không thể ếm nhem được nữa.

- Anh xin nhận tội với em. Sở dĩ anh muốn giấu đi bởi anh không muốn em đau buồn vì bị phản bội. Chỉ xin em hiểu cho là anh bị sa vào một cảnh ngộ khó chống đỡ. Thời gian gần đây cuộc sống tình ái giữa chúng mình bị xem nhẹ. Nhiều lần em từ chối anh vì ở tuổi này em không còn hứng thú nữa. Chúng ta gần như li thân. Khi bị Rosanna tiến công đến cuồng nhiệt thì sức đề kháng của anh mất hẳn, và cô ta đã dễ dàng đưa anh vào một mê cung mê đắm rồi khai thác anh bằng kĩ thuật điện tử.

- Anh bị cô ta "cấy" mấy lần.

- Ở khách sạn Palais Royal bốn lần, ở Nha Trang hai lần, ở Huế một lần, Hà Nội hai lần!

- Thủ đoạn đẩy vào buồng tắm diễn đi diễn lại thành quy luật mà anh không thức tỉnh nổi sao? Anh yêu Rosanna mất rồi!

- Rosanna yêu anh thì đúng hơn. Còn anh thì chỉ yêu em thôi! Anh thề đấy!

- Không tin! Anh thì có gì đáng hấp dẫn đủ để cho cô gái trẻ đó yêu anh? Phải chăng cô ta chỉ vờ vịt để lợi dụng thu tin ở anh thôi.

- Thực ra anh cũng chưa đến nỗi vô dụng như em tưởng. Còn Rosanna thì là một cô gái lẳng mạn và có phần mạo hiểm. Nhà cô ta rất giàu, cô làm cho Warrens không phải vì tiền mà vì muốn thoả mãn tính hiếu kỳ, lẳng tử. Cô ấy yêu anh có thể vì nhân thân quá khứ hơn là tình dục. Điều đó giải thích tại sao cô ta có thể vong thân để bắt anh, nhưng rồi lại mạo hiểm tìm cách giải thoát cho anh. Chính Rosanna đã viết bức fax giấu tên gợi em đến cứu anh. Vì thế mà anh thoát chết. Ngoài cô ta thì chẳng còn ai có thể làm chuyện đó được.

- Nhưng cô ta đâu biết địa chỉ em?

- Anh có nhờ Rosanna gọi điện mật báo cho em. Cô ta khước từ nhưng vẫn giữ số điện trong ví.
 - Đối với anh có thể Rosanna là ân nhân nhưng với em thì đó là tình địch. Em không thể tha thứ.
 - Em có thể căm ghét cô ta, nhưng nên tha thứ cho anh chứ?
 - Còn xem đã. Bây giờ thì nằm xa ra. Chúng ta sẽ sống li thân. Em không muốn anh đổ bệnh AIDS cho em!
 - Làm gì có chuyện đó! Anh mất cảnh giác với "con rệp" chứ không bao giờ dễ nhiễm HIV đâu.
 - Còn em thì cảnh giác với tất cả!
- Tôi không còn cách nào hoà giải nên trêu tức cô.
- Thế hôm chung phòng với Antonio em có cảnh giác không?
- Câu hỏi bất ngờ làm nàng nổi giận quay mặt lại nghiêng răng đấm thùm thụp vào ngực vào vai tôi.
- Chừa cái thói nghi ngờ bậy bạ đi này! Anh tưởng ai cũng bội bạc như anh sao? Antonio là người bạn tốt mà anh dám đổ oan cho ân nhân cứu mạng của mình mà không xấu hổ à?
- Anh tin là Antonio rất tốt, và cả em nữa, anh cũng không thể nghi ngờ. Anh chỉ muốn em thông cảm cho anh khi gặp phải những hoàn cảnh éo le như thế. Antonio chân thực còn em cũng thuy chung thì chuyện giữ gìn cũng không khó. Giả sử một trong hai người cũng lăng lơ dâm dăng như anh hoặc Rosanna thì sẽ khó khăn biết nhường nào.
- Anh định vu vạ cho em để làm nhẹ tội mình có đúng không? Anh muốn cào bằng xoá sạch để thanh thản lương tâm và thoả mãn ác ý chứ gì?
- Không, anh thề là không có ý nghĩ đó. Tội anh đã rõ ràng, anh mong em tha thứ. Anh chỉ nêu ra một thí dụ có em trong cuộn để em rộng lượng thôi

SAO ĐEN

Triệu Huân
www.dtv-ebook.com

Quyển 5

Chương 12: Miền Tuyết Ấm

Một tuần sau đó cuộc sống của gia đình tôi nói chung đã trở lại bình thường. Tôi đến làm việc tại toà báo Chim Việt của ông Bùi Hạnh. Tôi tường trình lại chuyến công du Việt Nam và nhận định về các cuộc gặp gỡ với những đối tượng đã móc nối. Tôi cũng nghe ngóng xem có dư luận bàn tán gì đến vụ tôi bị bắt cóc không. Nhưng tuyệt nhiên chẳng ai biết gì. Có thể báo chí Mỹ quá nhiều và khá dày nên mẩu tin nhỏ kiểu "chó chết" bị vùi lấp trong dòng thời sự. Tôi cũng không muốn kể với ai vì câu chuyện đã lặng lẽ trôi qua rồi. Nếu chẳng may sau này bỗng nhiên có người đã động tới tôi sẽ giải thích đó chỉ là sự hiểu lầm thú vị vì một cuộc nhậu nhẹt sa đà quá độ mà thôi.

Tuy nhiên nội tình vợ chồng tôi vẫn còn căng thẳng.

Một bữa tôi nói riêng với Bạch Kim.

- Anh không muốn cuộc sống của chúng ta cứ nặng nề mãi thế này. Hoặc là em rộng lòng tha thứ cho anh. Hoặc là chúng ta chia tay nhau, tùy em chọn.

Bạch Kim im lặng hồi lâu rồi nói.

- Em rất giận anh và muốn ly hôn cho nhẹ chuyện. Nhưng nghĩ lại thương các con, thương anh chị Ân. Chúng ta biết giải thích lý do này với họ ra sao? Vì vậy em muốn ly thân một thời gian cho con giận người ngoại. Nhưng nếu mà giận người tình lại nhạt đi thì có lợi ích gì. Chúng ta sẽ trở thành người dưng mắt. Vì vậy hôm nay em tuyên bố tha tội cho anh!

Tôi ôm lấy nàng.

- Cảm ơn em. Vậy thì từ bữa nay em không còn lạnh nhạt với anh nữa chứ?

Nàng không nói gì nhưng hưởng ứng nụ hôn của chồng.

- Tôi lợi dụng thời cơ lần tới.

- Anh muốn chúng ta có đứa con gái!

- Muốn mất rồi, ở tuổi em khó mà thụ thai được nữa.

- Thì chúng ta cứ cố gắng và hi vọng. Biết đâu sau một đợt ly thân chúng ta tìm lại được một điều kỳ diệu của tuổi hồi xuân? Anh yêu em Bạch Kim ơi!

Nàng nhắm mắt lại, thở đều và lặng lẽ chịu trận... Có lẽ nàng còn vương vất nỗi hờn giận nên chưa thể hưởng ứng cuồng nhiệt, nhưng tôi biết là nàng rất thích thú.

Từ đấy chúng tôi thấy gần gũi nhau hơn. Một bữa nàng còn trêu tôi.

- Từ khi sa vào mê cung của Rosanna anh cũng học được lắm trò... mất dạy hơn?!

- Đúng là cô ấy thâm đáng và tàn bạo chứ không dịu dàng đức độ như em. Anh xin lỗi...

Nàng cười khúc khích.

- Mở cửa thì phải hứng chịu cả tiêu cực lẫn tích cực chứ!

- Thế mà em chẳng học được gì ở Antonio! - Tôi trêu lại.

- Em cảm anh không được nhắc lại chuyện đó đấy! Em có mở cửa như anh đâu mà học được những trò ma mãnh đó!

- Đã định học thì đóng cửa vẫn học được. Anh nói thật nhé, hôm chung phòng với người đàn ông mới lạ em có thấy xúc động không?

Nàng ôm chặt lấy tôi rồi thì thầm.

- Lúc đầu em hồi hộp và rất sợ. Nhưng chẳng thấy Antonio làm điều gì đáng trách nên em quen dần và thấy hơi tủi thân như mình bị coi thường. Nếu lúc đó người đàn ông dở trò thì em nghĩ mình cũng phải đấu tranh tư tưởng đấy. Nhưng em tin là mình sẽ thắng chứ không tòi tệ như anh đâu!

- Anh hiểu và rất biết ơn người vợ hiền thảo của mình.

Rồi một bữa tôi nhận được chỉ thị từ bên nhà gửi sang. Trung tâm nhận định là tôi đã bị bại lộ hoàn toàn trước Warrens. Tuy hai bên tạo được thế hoà hoãn nhưng chỉ là tạm thời. Nếu tôi có thể chuyển địa bàn hoạt động đến một nước khác thì an toàn thuận lợi hơn. Trước mắt trên chưa thể giao việc. Chúng tôi có thể xây dựng một bảo tàng dữ liệu kinh tế chính trị. Về lâu dài nó có thể giúp đất nước vươn ra thế giới thuận lợi để theo kịp đà tiến bộ của bè bạn năm châu.

Chúng tôi chưa quen công việc này nhưng cũng hiểu được đây là công việc công khai, hợp pháp lấp chỗ trống để chờ thời.

Chúng tôi phúc đáp là sẽ tính toán và báo cáo sau.

Tôi và Bạch Kim bàn kĩ chuyện này. Vợ chồng tôi tách khỏi anh chị Ân để chuyển cư là hợp lý. Vợ chồng cháu Quang Trung là con nuôi hai bác, có công việc tại chỗ thì ở lại đây là hợp tình hợp lý. Hai chúng tôi mang cháu Việt Dũng đi đến vùng đất mới.

Khi đem ra bàn thì cả nhà tuy ngậm ngùi thương nhớ nhưng cũng đồng ý phải phân đôi. Chi còn lên phía Bắc sang Canada hay xuống phía Nam đến México là mỗi người một ý. Người ngại không biết tiếng Tây Ban Nha thì muốn sang Canada. Người thích khí hậu nắng ấm gần với thời tiết Việt Nam thì thích đến México.

Cuối cùng thì chúng tôi nghe lời anh Ân đi Canada. Anh chị tôi đã có sẵn một tài khoản lớn gửi ở Ngân hàng Montréal. Thêm nữa vùng gần thác nước Monmorancy, ngoại vi thành phố cổ Québec là một không gian yên tĩnh, rất thích hợp cho những người muốn ẩn cư. Trước đây anh chị tôi đã sống ở đây một thời gian. Nếu thích chúng tôi mua lấy một ngôi nhà nhỏ chắc chắn và ấm cúng. Hằng năm vào mùa xuân anh chị tôi và các cháu sẽ sang chơi. Ngược lại chúng tôi sẽ tránh cái giá lạnh phương Bắc bằng cuộc luân cư đến Cali trong dịp lễ Giáng sinh. Sống ở đâu chúng tôi cũng mang quốc tịch Mỹ để cho việc đi lại được dễ dàng.

Thế là tôi cùng Bạch Kim mở một chuyến du lịch "thăm sát".

Chúng tôi xin visa rồi lấy vé bay đến sân bay quốc tế Toronto. Hoàn thành thủ tục nhập cảnh, bọn tôi bay đường hàng không nội địa tới Québec. Chúng tôi thuê phòng nghỉ ở khách sạn Capitol. Mới đến được

một ngày bạch Kim đã bị khu thành cổ mang phong cách kiến trúc Pháp này mê hoặc. Cô len lỏi trong khu vách đá trên miền thung lũng sông Laurent ngắm nhìn những toà nhà cổ kính rêu phong nép mình trong những vòm cây xanh tốt. Cô tra cứu những quảng cáo địa ốc đăng đầy những biệt thự gọi cho thuê hay muốn bán. Giá cả không đến nỗi quá cao cho những ngôi nhà hẹp trong phố vắng. Nhưng động đến những biệt thự có khuôn viên rộng rãi thì giá cả cũng không nhẹ chút nào.

Cuối cùng chúng tôi đi thám sát vùng phụ cận. Có rất nhiều biệt thự nhỏ khuôn viên rộng hàng hecta. Nơi đây thường gần những thắng cảnh du lịch đẹp tuyệt vời. Chúng tôi thăm thác nước Monmorancy và tìm đến thăm khu Saint-Michel nơi anh chị tôi đã từng cư ngụ. Có rất nhiều những ngôi nhà đẹp nằm rải rác trên triền đồi, đan xen với những khu rừng tự nhiên. Không khí trong lành và yên tĩnh tuyệt vời. Chúng tôi đến đây vào mùa thu, rừng phong đỏ lá, mặt đất là những tấm thảm vàng rực rỡ ánh mặt trời...

Tuy nhiên Bạch Kim không ưng dù nơi đây là chốn ẩn cư lý tưởng. Cô mừng rỡ đến một mùa đông tuyết phủ trắng rừng, ngập đường, quang cảnh trở nên cô liêu, hoang vắng. Việc đi lại khó khăn, nhất là Việt Dũng phải đến học đường khá xa nhà. Nàng đã chụp ảnh tất cả những nơi tham quan cả ngoại viên, nội thất, ghi chép giá cả chuyển nhượng, thuê bao để có sự lựa chọn chính xác.

Sau một tuần chúng tôi quay về bán đảo Nelson ở Cali. Cả nhà đón mừng hồi han tíu tít về miền đất lạ. Bạch Kim đem mọi phương án ra trình bày trước cả nhà. Một cuộc thảo luận rất dân chủ. Tuy nhiên quyền quyết định lại ở hai người đàn bà: Chị Lệ Ngọc là chủ chi, còn Bạch Kim là chủ gia.

- Chọn đâu là do ý thích của các em, chị có đến ở đâu mà quyết định. Nhưng nghe giá cả em trình bày thì chỗ nào ta cũng đủ khả năng tài chính.

- Em sẽ chọn ngôi biệt thự trong khu phố cổ Cathédral St-marie.

Nhưng tôi lại nêu ra một ý kiến khác.

- Thời nay mua bất động sản cố định không phù hợp nữa. Xu thế di chuyển chỗ ở trở thành một trào lưu. Trong cuộc đời người ta có thể sinh cư trên nhiều miền đất lạ. Cái mới làm cho tâm lý hưng phấn hơn. Tốt nhất là ta thuê theo hợp đồng, chỉ việc đến ở. Chẳng phải mua bán đồ đạc, không cần bảo quản duy tu. Thấy vui ta ở lâu, chán ta rời đi nhà khác, vùng khác, thậm chí nước khác.

- Triết lý lãng du "Chiếc va-li" của André Gide? - Anh tôi cười.

- Đúng thế đấy bác ạ! - Quang Trung tham gia - Cháu thấy cách này nhẹ nhàng lại nhiều sự lựa chọn. Ta lấy tiền lãi ngân hàng của tiền định mua trả cho tiền thuê có lẽ cũng không thiệt hơn là bao. Hơn nữa gia đình ta là "gián điệp toàn tòng" dễ phải thiên di để ẩn cư giấu mình, cũng có thể khoa trương trước cộng đồng để hỗ trợ cho nghiệp vụ. Vì thế nơi đi phải luôn luôn đổi thay để tiện cho tiến hành công việc. Mỗi lần di chuyển lại phải bán mua với rất nhiều thủ tục, thuế má phiền hà lắm. Ý kiến của ba là sáng suốt nhất!

Và thế là cả nhà ngã theo.

Bạch Kim cũng đồng ý, nhưng khi về buồng chỉ có hai vợ chồng nàng mới giờ nắm đầm như như vào mặt tôi đe dọa.

- Triết lý "cái mới" của anh là nhiều ẩn ý tiêu cực lắm đấy. Hãy liệu thần hồn!

Tôi cười và chống chế.

- Anh chỉ muốn nói cảnh quan môi trường thôi. Một tuần đi du lịch, thay ba chỗ ở anh thấy em có vẻ hưng phấn, hưng hăng hơn trong cái buồng cũ rích này nhiều. Lý thuyết của anh rất đúng, tại sao em lại đe dọa phản bác?

Nàng đuối lí tắc tị chỉ còn cách xông vào đâm tôi lia lịa.

- Em cũng sẽ hưng phấn mãnh liệt ngay trong căn phòng cũ rích này cho anh biết tay! Đừng tưởng lí luận nào của anh lúc nào cũng đúng đâu!

Cuối thu năm ấy chúng tôi đã đến thuê một ngôi nhà rất đẹp có bể bơi và bồn hoa ở khu Haut-ville vùng thành phố cổ Québec. Hai vợ chồng chúng tôi đưa cháu Việt Dũng chuyển cư đến đây. Cô đã mang bầu đúng như mong ước của chúng tôi. Nếu sinh được cháu gái thì đúng như nguyện ước.

- Em thấy "học thuyết lãng du" của anh có tuyệt vời không? Mới chuyển cư tiếp cận môi trường mới hai tháng mà em đã có thai. Nếu cứ đóng đanh vào chỗ cũ liệu có xuất hiện điều kì diệu đó không?

Nàng mỉm cười nhìn tôi âu yếm như muốn thừa nhận nhưng không nói gì. Phải chờ qua tháng thứ tư cho thật chắc chắn Bạch Kim mới gọi điện thoại báo tin cho anh chị Ân và các cháu. Cả nhà lần lượt cảm máy chúc mừng. Đến lượt Jimi cháu nói rất cảm động.

- Má ơi con xin chúc mừng ba má đã sắp cho con thêm đứa em. Thế là má giỏi hơn con nhiều đó. Chúng con rất thương yêu gần gũi nhau mà điều kỳ diệu vẫn chưa đến. Mẹ Ngọc con rất mong mỏi và lo lắng! Má phổ biến kinh nghiệm cho con đi!

Bạch Kim bật cười về nguyện vọng ngây thơ và chân thành của cô con dâu.

- Con đừng lo nghĩ làm gì. Hai đứa còn trẻ cũng không cần vội vàng. Trước mắt còn rất nhiều cơ hội. Kinh nghiệm của má chẳng có gì đặc biệt. Thứ nhất phải có sự hoà hợp vợ chồng. Thứ hai là các con cần có những chuyến du lịch dài thay đổi môi trường sống tạo cảm hứng mới lạ. Đây là cái "học thuyết lãng du" của ba con. Cuối năm hai con nên có chuyến du lịch về quê thăm bà ngoại ở Thành phố Hồ Chí Minh, thăm bác Huệ ở Hà Nội, chị Hiền ở Hải Dương. Tìm về cội nguồn cũng là lo cái trường tồn bất tận cho tương lai. Con thử làm đi. Nếu chưa hiệu quả thì cũng là chuyến du lịch bổ ích!

- Vâng con xin nghe lời má và bàn với chồng con chuyện này. Hai bác cũng đã có chương trình hành hương rồi đấy! Con chào má.

Mùa thu năm sau, vợ tôi đến thời kỳ nằm ỏ. Anh chị tôi sang chơi và tiện thể giúp em trong những ngày vượt cạn. Tôi cũng đã chuẩn bị mọi thứ chu đáo để chào đón đứa con bé bỏng.

Bác Ân nhận việc trông coi cháu Việt Dũng. Bác Ngọc theo mẹ cháu vào bệnh viện phụ sản còn tôi lo lắng công việc bên ngoài. Giữa trưa tôi nghe điện của chị Lệ Ngọc báo về Bạch Kim đã vỡ ối và được đưa vào phòng hộ sinh.

Tôi vui mừng và hồi hộp vô cùng. Tôi lái xe thẳng đến bệnh viện. Đưa xe vào chỗ đỗ xong tôi không quên đến cửa hàng hoa mua một bó hồng thứ hoa thường ngày Bạch Kim thích nhất. Tôi ôm hoa đến ngồi ở phòng chờ. Cô y tá trúc hỏi số buồng và bảo tôi chờ thông báo kết quả. Tôi đứng ngồi không yên. Phải đến nửa tiếng sau khi nhận điện, cô y tá mới vui vẻ báo tin.

- Ông Mc Gill Phan nghe tin đây! Bà Ivonne Bạch Kim sinh con gái, nặng ba ký hai!

- Cảm ơn!

Nói rồi tôi ôm bó hoa toan chạy vào nhưng cô y tá tươi cười cản lại.

- Xin chờ cho vài phút. Sản phụ đang được làm vệ sinh và thay đồ!

Vừa lúc đó thì chị Lệ Ngọc xuất hiện ở hành lang. Nhìn thấy tôi chị rớt rít.

- Đúng như ước nguyện! Con gái rồi em ơi!

- Tuyệt vời quá chị ạ! Em trúng cuộc rồi!

Hai chị em ôm nhau cười sung sướng.

- Vào thăm mẹ con nó được rồi đây!

Hai chị em cùng nhau quay lại phòng hậu sản. Tôi thấy vợ đang nằm trên giường bệnh trái đồ trắng toát ôm đứa con sơ sinh bên tay. Tôi lao đến đưa bó hoa cho vợ.

- Anh chúc mừng hai mẹ con!

Chị Ngọc đỡ giúp bó hoa đem ra cắm bình. Tôi cúi xuống ngắm đứa con gái sơ sinh rồi hôn nhẹ lên vàng trán cả hai mẹ con.

- Em khỏe chứ?

- Đau lắm anh ạ. Tuổi hơi cao rất khó sinh. Phải khâu mất mấy mũi. Bắt đền anh đây!

- Thôi hai bố con anh xin lỗi. Đây là lần thử thách cuối cùng. Anh sẽ đền em, mấy mũi cũng được!

Cô bật cười.

- Chỉ được cái khéo mồm, bao nhiêu nguy hiểm đổ dồn cho em.

Chị Lệ Ngọc đến gần nựng cháu bé.

- Mới có thể mà mẹ mày đã kêu ca. Suốt đời bác chỉ mong được đau lấy một lần thôi mà cũng chẳng được đây. Sinh được đứa con thế này thì "biển cạn" nào mà không dám vượt!

Hàn huyền được mấy phút thì cô hộ sinh vào đưa cháu bé tách khỏi mẹ.

- Chị còn yếu chưa chăm sóc cháu bé được. Bây giờ là công việc của chúng tôi. Tạm biệt mẹ đi!

Nói rồi cô bế cháu sang phòng sơ sinh.

Hai hôm sau chúng tôi được phép đón hai mẹ con cháu về nhà. Bác Ân đã đặt cho cháu cái tên rất đẹp: Phan Bạch Liên! Anh chị cháu cũng gọi điện từ Ca-li chúc mừng má và em bé. Riêng cháu Việt Dũng thì tỏ ra hơi buồn. Khi chưa có em cháu là trung tâm, được mọi người hỏi han yêu chiều ôm ấp. Nay cái phần ưu ái đó hình như đã chuyển cả sang em bé. Bác Ân hiểu tâm lý đã dỗ dành cháu.

- Bạch Liên nó nhỏ quá, chưa biết nói, biết đi, biết ăn, biết đòi nên mọi người phải giúp nó. Cháu cũng phải giúp em. Sau này lớn nó sẽ là cô bé ngoan, là em gái, là bạn tốt của cháu đây. Phải biết yêu thương em.

Còn Bạch Kim mỗi khi bế con gái lại gọi con trai đến bên ôm lưng, cũng có khi cho ngồi ké lên đùi trò chuyện, gây mối thiện cảm cho cậu anh hay ghen! Chỉ một tuần sau cháu Việt Dũng đã rất mến em.

Đi học về chào hai bác, chào bố mẹ là và hỏi han hôn hít em tíu tít. Em chưa biết trả lời thì mẹ đỡ lời hoặc tự anh lại trả lời giúp. Bé chỉ biết toét miệng cười thôi.

Không khí gia đình thật hạnh phúc. Hai bác ở chơi và giúp đỡ cho tới lúc hai mẹ con cứng cáp mới bay về Ca-li.

Tôi chuyển cư nhưng vẫn nhận làm cộng tác viên của báo Chim Việt. Sang đây công việc ít hơn cũng buồn hơn, tôi tính đi làm cộng tác viên chuyên về Á Châu cho mấy tờ báo ở Québec. Số dân nhập cư Hồngkong, Đài Loan, Trung Hoa lục địa và các nước Đông Nam Á lập nghiệp ở đây khá đông. Riêng người Việt ở Québec có khoảng hai nghìn. Nhưng ở thành phố Montréal cũng thuộc bang này thì Việt kiều đông gấp mười. Phần lớn trong số họ có gốc gác nói tiếng Pháp nên làm ăn ở đây dễ thành đạt hơn.

Tôi làm những hợp đồng đoàn kỳ và lòng lèo. Xin việc khó khăn vì họ chưa tin mình có làm được không. Dù sao thì tôi cũng phải lăn lộn kiếm tiền chứ ngồi ăn bám vợ mãi không tiện.

Năm đầu mới sang, vợ lại mang bầu rồi sinh con nên tôi chỉ quanh quẩn gần nhà nhận mấy việc vớ vẩn. Nhưng sang năm thứ hai thì tôi đã mở rộng giao tiếp với bạn bè mới ở nhiều tỉnh xa. Riêng bang Québec dân số chỉ bằng nửa Thụy Sĩ, nhưng diện tích đã gấp bốn lần nước Pháp. Chỉ đi lại trong bang cũng đủ mệt. Nhưng có công việc là tôi đi bất kể xa gần. Có lần tôi ngồi xe bus đường dài chạy bốn ngày đêm liền mới tới được Vancouver, một thành phố tíu tít tận bên bờ Tây Thái Bình Dương. Lần thì bay tới Toronto bên bờ thác móng lừa Niagara gần hồ lớn Michigan. Có lần đi xe lửa tới Ottawa. Những tờ báo nước này giàu có chứ không khốn khó cò con như báo Chim Việt của ông Bùi Hạnh. Cần một bài phóng sự họ có thể tung phóng viên tới hiện trường xa với những chi phí khá lớn. Dĩ nhiên làm cho họ là vất vả. Nước Canada có diện tích gần mười triệu ki-lô-mét vuông, lớn thứ nhì thế giới, chỉ sau nước Nga. Tôi chịu nhận những công việc xa thì không thiếu.

Bạch Kim nói đùa tôi.

- Xem ra triết lí "những cuộc lãng du với chiếc va-li" của anh càng nhiều tuổi càng phát huy sức mạnh!

- Sắp đến lượt em và các con nữa đấy. Năm tới chúng ta sẽ đến thuê nhà ở Montréal. Tương lai sẽ luân cư đủ mười bang của nước này! Anh đang muốn tìm kiếm tư liệu để chuyển sang viết văn. Mấy mẹ con có ủng hộ anh không?

- Viết văn nữa kia à? Liệu tuổi của anh còn đủ để làm việc đó không?

- Anh cũng không có tham vọng lớn, nhưng vài cuốn tiểu thuyết, ít truyện ngắn thì có thể lắm chứ!

- Em chúc anh thành công. Em tin là cả nhà sẽ ủng hộ nguyện vọng của anh thôi. Nhưng đã công bố thì đừng bỏ cuộc. Em không đủ lí do để chữa thẹn cho anh đâu!

- Cảm ơn em! Anh sẽ không đánh trống bỏ dùi. Thề đấy!

Thấm thoát bé Bạch Liên đã được hai tuổi. Bé nói chuyện bi bô, lồm chồm chạy nhảy, vấp ngã và tự đứng dậy, không khóc và cũng chẳng cần người đỡ. Nàng đã rời Québec cổ kính đến Thành phố Montréal đồ sộ. Tuy nhiên gia đình nhỏ bé này cũng chỉ thuê một ngôi nhà nhỏ trong vùng Brossard tỉnh mịch. Chồng thường vắng nhà nên Bạch Kim luôn luôn bận rộn chăm sóc hai con nhỏ. Buổi sáng nàng dậy sớm, cho chúng ăn uống rồi đưa đến nhà trẻ và trường học rồi vào siêu thị mua bán đồ ăn cho vài ngày. Nàng cũng có thể lái xe đi đến chơi nhà bạn bè vào những giờ họ có thể tiếp. Chiều đến lại đi đón con. Ngày nghỉ có thể đưa chúng ra chơi công viên bên bờ sông Laurent hay đi ăn kem trong một tiệm nào đó.

Một bữa ba mẹ con vào siêu thị Metro ăn kem và đi dạo. Họ ngồi nghỉ ở một chiếc ghế dành cho khách. Được vài phút thì hai đứa nhỏ lại tụt xuống đi lằng quăng quanh các bể cá cảnh to lớn.

Có một đứa trẻ thứ ba cỡ tuổi Bạch Liên đến nhập bọn chơi rất vui vẻ. Lúc sau một người mẹ trẻ tiến đến dắt con mình đi, nhưng đứa bé không chịu bỏ dở cuộc chơi cứ níu lấy áo Việt Dũng với mẹ cho nán lại. Bạch Kim vội tiến đến để giúp người mẹ trẻ đỡ đứa bé đưa đi.

Nhưng đến bên thì nàng giật mình kinh ngạc. Người đàn bà trẻ mang khuôn mặt hết như Rosanna. Bốn mắt nhìn nhau và nàng bỗng thì thầm.

- Rosanna! Phải Rosanna không?
 - Chào bà Kim Antonio! Bà vẫn nhớ ra em sao?
 - Cả cô cũng chưa quên tôi! Chúng ta đã gặp nhau trong một tình thế đặc biệt mà! Nhưng sao cô lại ở đây?
 - Em lấy chồng và chuyển cư sang bên này.
 - Còn bà? Bà là người Mỹ kia mà?
 - Vâng tôi đi du lịch. Thôi chúng ta hãy ngồi xuống đây nói chuyện để lũ trẻ chơi với nhau chút nữa. Rosanna bằng lòng cùng ngồi xuống ghế. Hai người dẫn dò lũ trẻ không được chơi xa chỗ mẹ ngồi.
 - Em rất nhớ ông bà vì hai người đã đến Angels' Garden để cứu mạng cho người bạn bị bắt cóc!
 - Cảm ơn là cô đã giúp đỡ chúng tôi!
 - Em chỉ thu xếp phòng nghỉ cho ông bà thôi chứ có giúp được gì đâu mà đáng nhận lời cảm ơn.
 - Thế còn anh bạn của ông bà? Em muốn nói cái tay gián điệp cộng sản Mc Gill ấy, bây giờ anh ta ra sao?
 - Vẫn khoẻ, nhưng chắc là bỏ nghề rồi!
 - Em không tin. Một con người mạnh mẽ như thế không dễ vứt bỏ quá khứ của mình. Ngựa mà ngừng chạy là chết bà chị ạ!
- Hai người cùng cười vui vì câu ví von ngộ nghĩnh.
- Cô quá đề cao anh ta thôi. Nếu quan trọng đã không được Warrens buông tha.
 - Đáng tiếc là bà đã không hiểu nổi người bạn của mình. Chính em đã theo dõi, xác định hành tung và tổ chức bắt cóc anh ta mà.
 - Nhưng công lao đó không được Warrens thừa nhận. Vì thế mới được thả vô điều kiện.
 - Hoàn toàn ngược lại. Hồ sơ luận tội với đầy đủ chứng cứ dày một nghìn hai trăm trang, chính Mc Gill cũng không dám chối cãi. Nhưng em đã ra tay cứu thì Warrens cũng đành bó tay!
 - Cô ghê gớm thế kia à? Nhưng tôi không tin. Cô đã phải bỏ công sức bám đuôi đối thủ vào vòng nguy hiểm, chịu vong thân để vô được mỗi lập công lệnh thưởng mà lại chịu nhè ra sao?

- Vâng quả là một điều phi lí mà không sao giải thích nổi. Lúc đầu em chỉ quan tâm đến săn đuổi để biểu thị hết tài năng của mình. Nhưng khi tiếp xúc với đối thủ thì em thực sự mê anh ta. Đó là thứ tình yêu ngẫu hứng, mạnh mẽ và bất ngờ như ánh chớp. Nhưng lúc đó muốn buông tha anh ta ngay cũng không được. Nhưng thông tin thu được từ mấy "con rệp" đầu tiên đã trình lên sếp. Vì vậy em nảy ra ý định cứ "khai thác hết công suất", lập công rồi đề xuất ý định bắt cóc, thuyết phục chiêu dụ, cùng lắm thì bức hàng. Em nghĩ là mình có thể làm được cái việc của Phan Lê Hoa chinh phục Tiết Đình Sơn. Nhưng anh ta nhất quyết chịu chết chứ không bán rẻ nhân cách, phản bội lại lí tưởng. Vì thế mà Warrens và mấy tay phụ tá có ý định thủ tiêu Mc Gill. Họ không đủ sức mạnh pháp lí để đưa anh ra xử trước toà vì họ lo sợ anh trở thành nhân chứng kết tội họ trong những việc làm phi pháp khác. Trước kia em chỉ yêu Mc Gill, giờ đây thêm cả sự mến phục, kính trọng nữa. Để chúng giết anh, một con người tốt đẹp, qua bàn tay mình thì đó là sự ân hận không bao giờ nguôi tan. Cùng lúc ấy em lại có mang. Em đang cần có con để sống tự do không cần lệ thuộc vào người đàn ông nào. Đứa trẻ đó lại là con Mc Gill. Vì thế em tìm mọi cách gián tiếp cứu anh. Em đã tiết lộ nơi anh bị giam giữ và cách thức chống lại Warrens để mách vợ anh ta đến giải thoát cho chồng. Có lẽ vì người vợ không thạo việc nên đã cầu cứu anh chị giúp đỡ?

- Vâng cũng gần đúng như thế. Nếu giờ đây Mc Gill biết cô có con chung với mình chắc anh ấy vui sướng lắm.

- Ô không đâu! Anh ấy hoàn toàn lo sợ điều đó nên khi biết mình có mang em cũng không tiết lộ cho anh. Em nhớ trong những lần quan hệ tình dục anh thường hỏi em đã uống thuốc ngừa chưa. Hứng lên em nói dối là "rồi" nên mới có kết quả này. Chị nhìn bé gái Vương Hồng Anh của em có đáng yêu không?

Bạch Kim vẫy bé lại gần, bé Hồng Anh lên lòng. Bé Bạch Liên cũng leo lên ngồi vào một bên đùi mẹ. Bạch Kim cười và khen.

- Cháu Hồng Anh xinh lắm! Rất giống bố!

- Cảm ơn chị.

Rosanna giơ tay đón Bạch Liên sang lòng mình và cô bỗng ngạc nhiên reo lên.

- Kim Antonio này! Chị nhìn xem bé Bạch Liên nhà chị và con Hồng Anh nhà em sao giống nhau đến thế! Cứ như hai chị em sinh đôi vậy!

Hai bà mẹ đặt chúng xuống đứng bên nhau để so sánh. Khi chúng riu rít chạy về phía anh Việt Dũng, Bạch Kim mới ghé vào tai Rosanna thì thầm.

- Chúng là chị em cùng chung dòng máu mà?

- Trời ơi! Thế chị cũng ngoại tình với Mc Gill Hoài Việt à?

Bạch Kim ôm lấy Rosanna cười rũ.

- Tôi là vợ Hoài Việt chứ không phải Mrs Kim Antonio như cô tưởng. Tôi nhận được tờ fax giấu tên của em. Tôi đã đến nhờ Antonio, bạn thân của Mc Gill đi giải cứu anh. Tôi muốn gặp chồng nên phải đóng giả vợ Antonio thì Warrens mới tiếp!

- Chị đóng giỏi quá! Là vợ một gián điệp siêu hạng nên chị cũng có vẻ lãnh nghệ! Hôm đi chỉ phòng nghi em đã mất cảnh giác, ba hoa lộ chuyện giữa em với chồng chị. Còn hôm nay thì một lần nữa, em khai ngay lai lịch đứa con ngoài hôn thú của Mc Gill ra với chị. Em thành thực xin lỗi, mong chị tha thứ cho mối quan hệ tình ái bất chính này. Chị cũng rộng lượng bỏ qua cho Mc Gill. Thực ra anh chỉ là nạn nhân của em thôi. Mc Gill là người đàn ông đa cảm nên không thể đứng vững được trước những trò gợi

tình quý quái của em. Nhưng thực ra anh vẫn rất thương yêu chị!

- Chị cũng rất yêu chồng nên đau khổ mất một thời gian. Anh đã thú nhận và kiên nhẫn xin lỗi chị, và rồi chị cũng nguôi ngoai thông cảm. Khi tình yêu vượt lên mọi chuẩn mực thông thường thì chuyện ghen tuông trở thành vô nghĩa. Lúc đầu chị cũng căm ghét em. Nhưng khi suy xét về những hành động quá cảm cùng chị giải cứu cho anh thì chị cũng thấy thương cảm và trọng nể em hơn. Chị sẽ báo tin vui này cho anh đến thăm em và con.

- Ấy chết, không được đâu. Xin chị hãy giữ kín chuyện này. Em chẳng muốn một lần nữa phạm sai lầm. Em mới lấy chồng nên cần một sự ổn định tình cảm, bảo vệ hạnh phúc chung. Em cũng không muốn anh làm tổn thương đồn tình cảm của anh chị thêm nữa. Chúa đã an bài, chúng ta cần giữ lấy sự bằng an đó cho mình.

- Nhưng còn quyền được có cha của Hồng Anh?

- Bây giờ cháu đã có một người cha. Khi đến tuổi thành niên, nếu cháu có nhu cầu cội nguồn huyết hệ, ta lựa cách nói cho nó biết sau cũng chưa muộn. Chị hiểu em chứ!

- Chị hiểu. Tuy nhiên chúng ta cần giữ liên lạc với nhau. Chị em cần trao đổi danh thiếp đều đặn. Nếu có thay đổi gì thì nhớ phải thông báo. Được chứ?

- Dạ.

- Chúng ta sẽ là bạn của nhau để hai chục năm nữa em trao tặng cho Hoài Việt một niềm vui bất ngờ!

Rosanna ôm lấy Bạch Kim thì thầm.

- Chị thật là người đàn bà nhân đức và cao thượng. Được làm bạn với chị là điểm phúc lớn!

Hai người đàn bà tạm biệt nhau. Lũ trẻ cũng phải lưu luyến chia tay. Chúng hẹn sẽ gặp lại ngày mai... Nhưng cũng có thể phải chờ hai mươi năm nữa! Sự đời đầy biến động làm sao lường trước được?

Hà Nội - ấp Thái Hà

Ngày 15 tháng 7 năm 1999